

DÃ LĨNH Y NHÂN

THẬP ĐẠI MỸ NHÂN

Võ Tắc Thiên



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

DÃ LĨNH Y NHÂN

Ông Văn Tùng *dịch*

-★-

• THẬP ĐẠI MỸ NHÂN •

VÕ TẮC THIÊN

NXB PHỤ NỮ

ebook@vctvegroup | 02-11-2021

*Sau khi ta chết, bia đá trước phần mộ ta, không cần
phải khắc chữ. Đời ta hãy cứ để cho hậu thế đánh
giá. Nhớ lấy!*

VÕ TẤC THIỀN

明朝游上苑

火急报春知

化须莲夜发

莫待曉风吹

武则天

Minh triêu du Thượng uyển

Hỏa cấp báo Xuân tri

Hoa tu liên dạ phát

Mặc đai hiếu phong xuy.

Dịch

Sáng mai chơi Thượng uyển

Hỏa tốc báo xuân hay

Đang đêm hoa hấy nở

Chờ đợi thời gió mai

VÕ TẤC THIỆN

HỒI THÚ NHẤT

*Thần Tướng thuật Viên Thiên Canh, nói kinh bốn họ
Chơi kỳ quặc, Võ Chiếu Nhi khác hẳn người thường*

Võ Sĩ Hoạch* đang trò chuyện cùng với phu nhân. Một nha hoàn vào bẩm:

- Thưa lão gia, ngài Tống quản xin cầú kiến.
- Mau, để cho hắn vào. – Võ Sĩ Hoạch liền quay ra nói với phu nhân – Có lẽ đã mòi được Viên tiên sinh đến, không ngờ lại nhanh đến vậy. – Câu sau cùng là để nói với phu nhân.
- Bẩm đại nhân, Viên tiên sinh đến rã ạ! – Tống quản khom mình cung kính trình báo.
- Mời vào! Mau mời vào! – Võ Sĩ Hoạch nói xong liền đứng lên khỏi ghế.
- Bẩm, mòi vào phòng khách hay mòi tới thư phòng ạ? – Tống quản vẫn khom mình hỏi.
- Cứ mòi Viên tiên sinh vào hậu đường thôi! – Võ Sĩ Hoạch nói.

Tống quản lùi lại một bước, mới quay người, vội vàng bước ra khỏi phòng.

Võ Sĩ Hoạch vừa đi ra ngoài, vừa nói với phu nhân:

- Viên tiên sinh tuy không phải là quan viên giữ một chức vụ nào, nhưng ta cũng nên ra ngoài nghênh đón. – Nói xong đã bước ra khỏi phòng.

Võ Sĩ Hoạch ra nghênh đón Viên Thiên Canh tân ngoài cửa thứ hai. Khi ông ta đứng ngay ngắn trong tư thế chờ đợi, thì viên Tổng quản đã dẫn thầy tướng Viên Thiên Canh bước vào cửa lớn.

Võ Sĩ Hoạch trông thấy Viên Thiên Canh, đầu vần khăn tiêu dao, mặc áo bào màu lam, chân đi vân hài tất trắng đẫy vẻ tiên phong, đạo cốt, sắc mặt hồng hào, trên môi dưới cằm râu mọc lưa thưa, trông người rất khó đoán tuổi. Hơn bốn mươi? Hơn năm mươi, hay là đã hơn sáu mươi?

Khi Viên Thiên Canh còn cách xa khoảng mươi mấy bước chân, Võ Sĩ Hoạch đã bước xuống bậc thềm, miệng tươi cười nói:

- Viên tiên sinh hạ cõi vật vả quá, bỉ chúc thất lễ không ra nghênh đón từ xa, xin thứ lỗi, xin thứ lỗi. – Võ Sĩ Hoạch vừa nói vừa chắp tay thi lễ.
- Bần đạo tài hèn đức mọn, đâu dám để cho đại nhân nghênh đón từ xa, không dám, không dám. – Viên Thiên Canh đưa tay lên làm một động tác thăm hỏi giản dị, rã nói – Xin thiên tôn đại xá cho.

Võ Sĩ Hoạch không biết Viên Thiên Canh là một đạo nhân xuất gia, nay nghe ông ta tự xưng là bần đạo, bèn lập tức đổi giọng nói:

- Đạo trưởng, xin mời! Mời vào hậu đường đàm đạo.

Nói xong né mình sang một bên, giơ tay ra.

Viên Thiên Canh cũng giơ tay mời lại:

- Đại nhân, xin mời!

Hai bên khách khí chào hỏi nhau xong xuôi bèn sánh vai bước vào.

Võ, Viên hai người bước vào trong hậu đường phân ngôi chủ khách an toạ. A hoàn lập tức dâng trà thơm, mỗi người nhấp một ngụm trà nhỏ.

Võ Sĩ Hoạch đặt tách trà xuống bàn, nhìn Viên Thiên Canh nói:

– Xin hỏi Viên Đạo trưởng, dùng mặn hay dùng chay để hạ quan lệnh cho nhà bếp sửa soạn rượu và thức nhấm?

– Thưa đại nhân, bần đạo không kiêng ăn mặn. Có điều đại nhân cho gọi bần đạo tới quý phủ, đâu phải chỉ để uống rượu, phải khôngạ? Nếu bần đạo không nhầm là để xem tướng cho thượng nhân của quý phủ? Đúng như vậy, thì sau khi xem tướng xong, sẽ bày rượu lên cũng không muộn. – Viên Thiên Canh bưng chén trà lên cười.

– Đạo trưởng xét đoán như thắn, đúng là hạ quan mời Đạo trưởng tới để xem tướng, Đạo trưởng đã dạy vậy rã, xin cung kính bất như tòng mệnh ạ. Phiền Đạo trưởng với con mắt thắn thông xem tướng cho.

Nói xong, Võ Sĩ Hoạch lập tức sai a hoàn đi mời hai vị công tử là Nguyên Khánh và Nguyên Sảng tới.

Viên Thiên Canh cười lớn hỏi:

– Tại sao đại nhân biết bần đạo xem tướng? Bần đạo hoàn toàn không phải là thuật sĩ xem tướng mặt.

– Trước đây hạ quan không hề hay biết Đạo trưởng giỏi tướng thuật, thậm chí còn không biết gì thân phận Đạo trưởng nữa kia. Chỉ cách đây ít lâu nghe Đỗ Yêm, Vương Khuê, Vi Đĩnh nói mới biết Viên Đạo trưởng xem tướng giỏi như thắn. – Võ Sĩ Hoạch cười rã giải thích.

– Ôi! Ba vị hiền sĩ Đỗ, Vương, Vi. Đúng vậy, trước kia ở Lạc Dương, bần đạo có xem tướng cho ba vị ấy. – Viên Thiên Canh gật đầu.

Võ Sĩ Hoạch lại nói:

– Nghe kể rằng Đạo trưởng đã từng nói ba người Đỗ, Vương, Vi sẽ cùng bị khiển trách, truất chức tạm thời dời đi rã lập tức sẽ trở lại, vẽ sau có thể làm quan tam phẩm cả. Quả đúng như lời Đạo trưởng nói. Lúc đó

Đỗ Yêm nhậm chức Bình tào ở phủ Thiên Sách, Học sĩ Văn học quán; Vương Khuê làm Thái tử Trung Doãn, Vị Đĩnh được Thái tử ẩn đưa lên làm tướng, làm soái, về sau cả ba người cùng bị đày đi Tây Châu. Sau đó, đúng như Đạo trưởng nói, lại được triệu về Triệu. Yêm làm Ngự sử Đại phu kiêm Kiểm hiệu Lại Bộ Thượng thư, Khuê được phong chức Thị Trung, Đĩnh được bổ nhiệm làm Ngự sử Đại phu Đại Thường Khanh không sai một mảy may. Qua đó đủ biết Đạo trưởng là Thần tướng, vì thế hạ quan mới phiền Đạo trưởng vất vả tới xem tướng cho gia nhân.

Viên Thiên Canh nói:

- Bần đạo chỉ căn cứ vào sách tướng mà nói. Còn về cảnh ngộ của ba vị ấy chẳng qua chỉ là gặp may mà thôi.

Lúc đó hai vị công tử, Nguyên Khánh, Nguyên Sảng đã đến từ lâu, nhưng chỉ yên lặng nghe cha trò chuyện.

Võ Sĩ Hoạch chỉ vào Dương phu nhân nói:

- Xin mời Đạo trưởng hãy xem tướng cho phu nhân trước.

Viên Thiên Canh ngắm nghía kỹ Dương phu nhân, lát sau mới nói:

- Nhìn cốt pháp của phu nhân, chắc chắn là sinh ra quý tử.

Nguyên Khánh, Nguyên Sảng nghe xong, bất giác cười thầm, nghĩ bụng: Rõ thay bói nói mò, còn sinh ra quý tử cái gì. Ba ả vặt giờ nhóc chưa đủ thừa, lấy đâu ra mà thêm một quý tử nữa!

Võ Sĩ Hoạch và phu nhân thầm sung sướng. Bởi vì họ rất tin tưởng Viên Thiên Canh, chắc sau này nhất định sẽ sinh được quý tử thôi.

Võ Sĩ Hoạch lại mời Viên Thiên Canh xem tướng cho Nguyên Khánh và Nguyên Sảng.

Viên Thiên Canh nhìn hai người một lát rồi nói:

– Hai cậu này đ`âu là những ông chủ giữ nhà, sau này sẽ làm quan đến chức tam phẩm. Còn tuổi thọ thì b`àn đạo không được biết.

Nguyên Khánh và Nguyên Sảng tuy không lấy gì làm tin cho l`ắm, nhưng nghe nói là “người chủ giữ nhà, lại có hy vọng làm chức quan tam phẩm”, thì bụng cũng mừng th`ầm. Cả hai cùng nói:

– Tạ ơn Đạo trưởng Th`ần tướng! – R`ã cùng cúi mình vái lạy.

Võ Sĩ Hoạch lại mời Viên Thiên Canh xem tướng cho trưởng nữ Lan Nhi.

Viên Thiên Canh ngẮm nghĩa kẽ h`ăi lâu, r`ăi nói:

– Tha thứ cho b`àn đạo nói thẳng nhé. Cô bé này là đại quý thể nhưng sợ rằng sẽ bất lợi v`ề đường ch`ăng con đ`ầy!

Lúc đó nhữ mẫu đã bế thứ nữ Chiếu Nhi đứng ở bên cạnh.

Trước kia Võ Sĩ Hoạch lấy Tương Lý thị, sinh ra Nguyên Khánh và Nguyên Sảng, v`ề sau Tương Lý thị vì mắc bệnh qua đời, ông lấy Dương thị, có thai l`ần đ`ầu sinh ra con gái đặt tên là Lan Nhi, l`ần sau lại sinh ra con gái. Võ Sĩ Hoạch và Dương thị chỉ mong muốn sinh ra con trai, vì vậy đã đặt tên cho bé gái sau là Chiếu Nhi, nói dối với người ngoài là con trai, và cho ăn mặc qu`ần áo của con trai.

Võ Sĩ Hoạch mời Viên Thiên Canh xem tướng cho Chiếu Nhi.

Viên Thiên Canh xem tướng đứa bé đang được ẵm trong tay nhữ mẫu, một lát r`ăi nói:

– Cậu bé này th`ần sắc rất sáng khoái, không thể dễ biết được, thử đ`ể đi mấy bước xem sao!

Võ Sĩ Hoạch lập tức bảo nhữ mẫu đặt Chiếu Nhi xuống đất.

Chiếu Nhi không khóc, không làm nũng, bước men theo thành giường.

– Ngẩng đ`ầu lên nào! – Viên Thiên Canh ôn t`âm nói.

Chiếu Nhi rất ngoan, ngẩng ngay đ`ầu lên.

Viên Thiên Canh xem kỹ một lát, mặt tái lại vì kinh ngạc, xem kỹ một lần nữa, kinh hãi nói:

– Cậu bé này, mặt r`õng cổ phượng, quý không để đâu cho hết.

Nói xong, ông ta đứng lên đi quanh Chiếu Nhi nửa vòng, gật đ`ầu, chớp mắt liên tục, tặc lưỡi liên tục, kinh ngạc nói:

– Đáng tiếc là một cậu con trai, nếu là gái thì sau này chắc chắn sẽ làm chủ thiên hạ đó!

Mỗi người trong phòng biểu lộ tình cảm khác nhau, suy nghĩ cũng không giống nhau.

Nguyên Khánh, Nguyên Sảng cười thầm trong bụng, cái lão đạo họ Viên này, ngay đến cả nam nữ cũng chẳng nhận ra, lại còn dám tán ngọt xót, nào là mắt r`õng cổ phượng, nào là quý không để đâu cho hết, r`õ lại làm chủ thiên hạ, rõ thật nực cười, nực cười quá đi mất! Nhưng cả hai không dám cười ra thành tiếng.

Lan Nhi chỉ nghĩ đến câu nói mình sẽ bất lợi về đường ch`àng con, không bụng dạ nào nghe kỹ lời nói của Viên Thiên Canh nữa.

Mấy đứa a hoàn nghe lão gia với Viên đạo nhân trò chuyện với nhau, và cũng được nghe lão gia và phu nhân khen Viên đạo nhân từng xem tướng giỏi như th`ần, nay nghe những lời Viên đạo nhân tán dương đến thế, cũng đám ra bán tín bán nghi.

Dương phu nhân nửa tin nửa không. Quý tướng của con gái yêu, đương nhiên là rất tốt, thế nhưng con gái làm sao có thể làm chủ thiên hạ được? Ngay đến cả Tể tướng cũng chẳng làm nổi, địa vị cho dù cao nhất cũng

chẳng qua làm được đến Hoàng hậu nương nương là cùng. Ngay cả đến Hoàng hậu nương nương cũng khó làm nổi nữa kia. Phu nhân biết rằng, Hoàng thượng của các Triệu đại tuyển chọn Hoàng hậu, phán nhận là con gái các gia đình danh môn vọng tộc. Phu nhân tuy xuất thân từ tầng lớp đó, nhưng chẳng lại là họ Võ mà họ Võ thì chẳng danh tiếng gì, con gái ngay cả đến cơ hội được chọn làm Hoàng hậu cũng còn khó có thay, nói gì đến chuyện làm chủ thiên hạ nữa.

Võ Sĩ Hoạch thì ngược lại vô cùng sung sướng, vượt trên cả mơ ước của mình, ông hoàn toàn tin phục Viên Đạo trưởng. Bởi lẽ ông quen ba người Đỗ Yêm, Vương Khuê, Vi Đinh, đã từng nghe họ khâm phục tướng pháp của Viên Thiên Canh đến thế nào rã. Mà cả ba người lại toàn là những hạng quân tử nói năng mực thước, ba miệng khác nhau cùng đồng thanh ca ngợi, lại lấy cả những điều chính họ gấp ra để chứng minh nữa. Còn về việc tại sao con gái ông lại có thể làm chủ thiên hạ thì ông không suy nghĩ, thế nhưng ông cũng không nói rõ trước mặt Viên đạo sĩ rằng Chiếu Nhi là con gái. Ông chỉ sợ làm bẽ mặt Viên Đạo trưởng, sợ rằng sẽ bị kẻ dưới chế giễu ngay cả nam hay nữ, còn chẳng phân biệt được rõ, thế mà còn dám lạm bàn tướng với thuật. Ngay lập tức ông sai người bày rượu thịt để mời Viên Thiên Canh uống rượu tẩy trân và tiếp phong.

Theo tục lệ cổ truyền, những nhà giàu có quýền quý, cha con không cùng ăn một mâm. Hai cậu Nguyên Khánh, Nguyên Sảng cùng xin phép cáo lui.

Trở về thư phòng của mình, Nguyên Sảng nói:

– Thật nực cười đến chết được! Cái Viên lão đạo kia dám vác mặt đi xem tướng? Ngay cả đến Chiếu Nhi là con trai hay con gái cũng không nhìn được ra, thế mà còn dám phán bừa là mắt rồng cổ phượng, lại nói là

có thể làm chủ thiên hạ nữa kia đây. Ngày mai sẽ bảo cho Duy Lương, Hoài Vận biết, để được một mẻ cười cho sướng cái miệng.

– Không thể! – Nguyên Khánh nói vẻ mặt lạnh ngắt – Cái chuyện nói Chiếu Nhi sau này sẽ làm chủ thiên hạ, chớ có để truyền ra bên ngoài đây nhé. Chúng ta chỉ có thể cười cợt kín đáo cho vui thôi. Nếu tuyên truyền ra ngoài, có thể mắc vào tội bất kính, chém đầu cả nhà như chơi đó.

– Duy Lương và Hoài Vận đâu phải là người ngoài, họ cũng là người nhà họ Võ cả, nếu phải chém đầu cả nhà, cũng sẽ không thiêu họ, ai đại gì nói ra ngoài được? – Nguyên Sảng nói, vẻ không phục.

Nguyên Khánh vẫn nói với nét mặt lạnh lùng:

– Nguyên Sảng, chớ có trái lời. Mầm mép của Duy Lương và Hoài Vận không có chốt khóa đâu đây, còn nhớ sự việc khi Chiếu Nhi được đây tháng không?

Đây là sự việc đã qua.

Ngày Chiếu Nhi đây tháng, Võ Sĩ Hoạch bèn bày yến tiệc đai tân khách. Mục đích của ông có hai, một là mượn dịp làm lễ đây tháng, để kiếm một khoản lợi lớn. Ông là Đô đốc, là quan võ tối cao của một châu. Các Trưởng sử, Tư mã, Lục sự, Chu tào tham quân sự, Thị thừa, các văn sĩ lương y v.v... đều đem lễ hậu đến biếu, không đợi phải ngoảnh lời. Thủ sử châu và các quan thuộc hạ như biệt giá, Trưởng sử, Tư mã, Lục sự chư tào tham quân sự, Thị thừa, văn sĩ, lương y v.v... ai không có lễ vật đến biếu, hơn nữa còn có quan lại các hạt, các huyện cùng với các phú thương đại cổ, thân sĩ, phú hộ, cộng thêm các Trần tướng trong các Trần binh, Nhung chủ, Chiết xung, Tả hữu quả nghị Đô úy, Bình tào kiệt tướng, Hiệu úy, Đội chính v.v... Hai là, coi Chiếu Nhi là con trai, mời họ tới chúc mừng được quý tử. Vì thế, lễ đây tháng đã tổ chức vô cùng náo nhiệt.

Lúc đó bọn Nguyên Khánh và Nguyên Sảng đã tỏ ra rất khó chịu, lây lý do là chiêu đãi họ hàng thân tộc, bèn kéo hai người anh em họ là Duy Lương và Hoài Vận vào nấp trong thư phòng ba hoa đủ thứ chuyện, nào là “con ranh kia không đáng chúc mừng, càng không đáng để cho mọi người biết đến”, nào là “con gái có gì đáng vể vang, lớn lên cuối cùng cũng chỉ là của người ta”. Những câu nói bất kính đó, rốt cuộc vạch ra là: “Dương phu nhân chỉ biết sinh con ranh, làm sao sinh được ra thẳng nhóc”, “chỉ sinh vẹt giờ, chứ làm sao sinh nổi ông tướng” v.v...

Duy Lương và Hoài Vận cùng vào hùa theo.

Về sau, Duy Lương và Hoài Vận đã đem điều nghị luận ở thư phòng lần ấy ra bàn tán linh tinh nhiều lần, truyền đến tai Võ Sĩ Hoạch, ông ta bèn gọi Nguyên Khánh, Nguyên Sảng tới mắng cho một trận.

Nguyên Khánh thấy Nguyên Sảng không bắt chuyện nữa, lại bảo:

– Lời nói Chiếu Nhi sẽ làm chủ thiên hạ, Viên lão đạo là vui miệng nói bừa, có thể cũng chẳng sao, nhưng chúng ta thì không được phép nói ra ngoài. Viên lão đạo bốn bể là nhà, bỏ đi là xong, hơn thế, ông ta có thể phủ quách lời mình nói. Chúng ta thì không thể, chúng ta có gia đình, có cơ nghiệp, hơn nữa cha chúng ta đang nhậm chức Đô đốc, việc này mà để cho Triệu đình biết, chúng ta chết cả nút mà không có chỗ chôn đấy.

– Hừ! – Nguyên Sảng “hừ” một tiếng ở trong mũi, rã nói – Chúng ta cười vào mũi những lời nói của Viên lão đạo, nhưng bà già có lẽ cũng đang sung sướng vì câu nói ấy lắm đấy nhé! – Nguyên Khánh, Nguyên Sảng rất vô lễ với mẹ kế Dương thị phu nhân, rất ít khi gọi Dương thị là mẹ, vì gia quy của nhà họ Võ không có cái lệ sớm tối chực hầu cha mẹ. Sau lưng, chúng chỉ gọi Dương thị là bà già.

– Bà ta cũng chẳng lấy gì làm sung sướng cả. – Nguyên Khánh nói – Sao bà ta lại không biết một điều đơn giản, rằng là từ cổ chí kim chưa hề có một người đàn bà nào làm Hoàng đế cả, huống hồ lại xuất thân từ một gia đình như gia đình ta. Giá như lời Viên lão đạo nói hai chúng ta có thể làm quan tam phẩm thì còn có thể tạm tin được đi!

Nguyên Sảng lập tức tiếp lời:

– Đương nhiên là có thể tin. Chúng ta làm quan tam phẩm thì có gì là khó. Quan to làm không được, chứ làm quan tam phẩm ở châu quận ngoài thì nước mẹ gì.

Hai người còn đang trò chuyện, gia nhân đã tới mời đi ăn cơm.

Anh em Nguyên Khánh bàn luận về Chiếu Nhi như thế nào không cần biết, chỉ biết từ nhỏ, Chiếu Nhi đã có biểu hiện khác hẳn với mọi người.

Lên ba tuổi, Chiếu Nhi đã cai sữa, nhưng vẫn do nhu mẫn chăm sóc. Ngoài ra Chiếu Nhi còn được bốn tiểu a hoàn cùng chơi với. Bốn tiểu a hoàn đó tuổi chỉ mười hai mươi ba, chúng vốn là những đứa trẻ nhỏ nhưng vì nhà nghèo, nên phải tới làm nô tì cho nhà quan. Trong số tiểu a hoàn chỉ có Tiểu Hằng là xinh đẹp, Chiếu Nhi chỉ chọn Tiểu Hằng chơi với mình, còn ba đứa kia rất vui vì được thanh nhàn. Tiểu Hằng thì lại quá khổn khổ. Chiếu Nhi lên ba, nhưng vẫn chưa một lần được ra khỏi cửa phủ, thế nhưng lại suy nghĩ hết sức kỳ quặc, chỉ muốn cưỡi được ngựa, liền bắt Tiểu Hằng phục xuống, hai tay chống dưới đất, Chiếu Nhi cưỡi lên trên người Tiểu Hằng, nhòng nhòng bắt Tiểu Hằng bò đi. Tiểu Hằng rót nước mắt đành phải làm theo sự sai bảo của Chiếu Nhi. Chiếu Nhi lấy làm khoái vì việc làm đó, mỗi ngày đều bắt Tiểu Hằng làm ngựa đến mấy lần. Nhu mẫn nhìn thấy thế không cầm lòng được, rất thương Tiểu Hằng liền bắt ba tiểu a hoàn kia làm ngựa thay Tiểu Hằng, nhưng Chiếu Nhi không chịu.

Mặc dù nhũ mẫu đã nói hết lời lẽ, Chiếu Nhi vẫn không chịu, chỉ một mực bắt Tiểu Hằng làm ngựa mà thôi.

Một hôm, Chiếu Nhi lại cưỡi lên người Tiểu Hằng, mặt mày rạng rỡ cưỡi như nắc nẻ, còn Tiểu Hằng thì vừa bò vừa khóc. Lúc đó vắng mặt nhũ mẫu và ba tiểu a hoàn kia, Tiểu Hằng tức quá, bèn vòng một cánh tay trở lại véo trộm lên trên mông Chiếu Nhi một cái. Tiểu Hằng không véo mạnh. Chiếu Nhi khóc váng lên. Nhũ mẫu nghe tiếng khóc chạy đến. Chiếu Nhi vừa lăn lộn trên mặt đất vừa khóc, nhũ mẫu hỏi cũng không trả lời, còn Tiểu Hằng thì sợ hãi quá, sắc mặt tái nhợt, nước mắt giàn giụa đứng bên cạnh, môi run lập bập, lặng im thin thít.

Nhũ mẫu đành phải bế Chiếu Nhi tới gặp Dương phu nhân.

Dương phu nhân nhìn thấy Chiếu Nhi lấm đầy bụi đất, lập tức sa sầm nét mặt, quở trách nhũ mẫu:

– Các ngươi trông trẻ? Tại sao lại để cho Chiếu Nhi lấm bụi đất thế này?

Nhũ mẫu đang định giải thích, nhưng Chiếu Nhi đã nói rõ ràng, rành mạch:

– Mẹ ơi, con bắt Tiểu Hằng làm ngựa cho con cưỡi, Tiểu Hằng lại ném con xuống đất, làm cho con ngã rất đau, nên con khóc.

Dương phu nhân nghe xong, giận dữ quát:

– Tiểu Hằng, con nô tỳ to gan, lại dám ném tiểu thư xuống đất, để cho tiểu thư bị ngã. Mày có mấy mạng sống mà đền được đây? Lại không mau mau quỳ xuống chịu phạt hả?

Tiểu Hằng nước mắt nước mũi trào ra, quỳ ở trước mặt Dương phu nhân, không dám phân trần, không kêu ca một lời.

Nhữ mẫu biết Tiểu Hằng không dám làm bậy, mà nếu Tiểu Hằng không cẩn thận làm cho Chiếu Nhi lộn xuống dưới đất cũng không thể ngã mạnh, ngã đau được. Nhữ mẫu vội vàng nói:

– Thưa phu nhân, xin để cho con tới xem xét kỹ thân thể nhí tiểu thư, xem thử bị ngã đau ở chỗ nào, hoặc bị tím hoặc bị sưng, xem thử có phải mòn ống lang tới buộc thuốc hay không? – Nói xong nhữ mẫu bèn vạch áo của Chiếu Nhi để xem xét, ý của nhữ mẫu là nếu không bị thương thì sẽ dễ dàng xin phu nhân tha phạt cho Tiểu Hằng.

Nhưng Chiếu Nhi không để cho nhữ mẫu cởi khăn áo ra. Dương phu nhân không biết rõ đâu đuôi, chỉ vì sợ Tiểu Hằng làm ngã đau con gái, nên đã đích thân tự tay cởi áo của con gái ra.

Toàn thân trên dưới của Chiếu Nhi không đỏ, không tím, không sưng, không có một chút thương tích nào.

Nhữ mẫu vội nói:

– Thưa phu nhân, may mà tiểu thư không bị ngã đau, xin hãy tha cho Tiểu Hằng lần này, chỉ trách nó không cẩn thận, hơn nữa nó còn quá nhỏ, có lẽ còn chưa hiểu được làm ngựa thì phải bò như thế nào.

– Không được! – Dương phu nhân bức tức nói – Bé thế mà lại dám vứt Chiếu Nhi xuống đất, lần này không trường trị, lần sau nó dám làm cho Chiếu Nhi ngã chết đó, hãy mau làm theo gia pháp, đánh hai mươi roi.

Nhữ mẫu nghe nói đánh Tiểu Hằng hai mươi roi, lập tức quỳ xuống đất cầu xin:

– Thưa phu nhân, Tiểu Hằng quá nhỏ, xin hãy nể mặt tuổi tác của con, mà giảm bớt cho nó một chút! – Nhữ mẫu biết rằng xin miễn phạt là không thể được, cho nên đã xin giảm.

Bà đứa tiểu a hoàn cũng lập tức quỳ xuống trước mặt Dương phu nhân, cúi đầu xin chịu thay cho Tiểu Hằng.

Dương phu nhân biết rõ Chiếu Nhi lớn lên là do bú sữa của nhũ mẫu, nên dành phải ban cho nhũ mẫu một chút tình cảm, nói:

– Các ngươi đừng dậy đi! Nể mặt nhũ mẫu, chỉ đánh mươi roi thôi!

Dương phu nhân nhìn thấy quần áo của Tiểu Hằng rách hết, có máu rỉ ra, lập tức quát:

– Hãy cút về đi, lần sau tái phạm, nhất định sẽ phạt nặng! – Lại quay mặt sang nhũ mẫu nói – Cho nó nghỉ ba ngày.

Nhũ mẫu thấy cơ hội, lập tức bẩm nói:

– Thưa phu nhân, bốn đứa bọn Tiểu Hằng còn quá nhỏ, khó làm cho tiểu thư vừa lòng, có nên chọn bốn đứa khác, lớn tuổi hơn một chút để chơi với tiểu thư hay không? Như vậy thì có thể làm cho tiểu thư vui vẻ. Bởi vì những đứa lớn tuổi khéo léo hơn, có thể nghĩ ra nhiều trò hay để cho tiểu thư vui vẻ hơn.

Dương phu nhân nghỉ ngơi một lát, nói:

– Người nói cũng đúng, thôi hãy đi nói với nữ quản gia, hãy chọn lấy bốn đứa a hoàn khác, tuổi khoảng mười bảy mươi tám, dẫn tiểu thư đi chơi đùa, vẫn do người cai quản đấy nhé.

– Vâng ạ, thưa phu nhân, con sẽ làm như vậy! – Nhũ mẫu và ba đứa a hoàn dắt Tiểu Hằng đi.

Thế là lại thay đổi bốn đứa a hoàn lớn để cùng chơi đùa với Chiếu Nhi. Thực ra vận mệnh của chúng cũng chẳng hơn gì Tiểu Hằng. Có điều nhũ mẫu phát hiện ra một quy luật nhỏ, có lẽ đó là đặc điểm của Chiếu Nhi. Chiếu Nhi chỉ chọn những a hoàn xinh đẹp thanh tú để chơi, còn những a

hoàn tương đối xấu xí một chút, hơi hơi đần độn một chút, thì ngay cả nhìn Chiếu Nhi cũng không thèm.

Trong số bốn a hoàn mới này, có một đứa tên là Diệp Hoa, rất xinh đẹp và thanh tú. Tiếc thay nó lại là một a hoàn, nếu được sinh ra trong một gia đình phú quý, nhất định nó sẽ là một tiểu thư đáng được tôn kính.

Trong phủ Đô đốc có một vườn hoa, trong vườn có đình dài, hoa cỏ, cây cối, còn có một con suối nhỏ dẫn nước vào, trên suối có cầu, dưới nước có tròng sen.

Chiếu Nhi rất thích chơi ở trong vườn hoa. Tại đây, Chiếu Nhi sai các a hoàn đi bắt chuồn chuồn, bướm bướm, và chỉ chuyên đòi một mình Diệp Nhi đi bắt. Hết ba đứa a hoàn kia bắt về, chẳng những Chiếu Nhi không chơi, mà còn bảo chúng thả cho bay đi, rã lại bắt Diệp Nhi phải bắt đem về.

Cách chơi bướm bướm, cào cào của Chiếu Nhi cũng chẳng khác gì cách chơi của những đứa trẻ nói chung, bắt a hoàn dùng một sợi chỉ buộc chặt vào bướm bướm, chuồn chuồn, chỉ buộc chặt qua lưng và bụng, một đầu sợi tơ cầm chắc trong tay, rã để cho bướm bướm chuồn chuồn bay đi bay lại. Điều khác nhau là, những đứa trẻ nói chung sau khi chơi xong thì thả cho chúng bay; Chiếu Nhi thì không như vậy, vô luận là những con bướm bướm xinh đẹp, hoặc những con chuồn chuồn lộng lẫy như thế nào, sau khi chơi xong, đều giết chết từng sinh mệnh nhỏ mọn, không tha một con nào. Hơn thế phương pháp và thủ đoạn đem giết chúng cũng không giống như một đứa trẻ bình thường. Trước hết xé tan từng chiếc cánh, sau đó kéo đứt lưng bụng, Cuối cùng cấu cho đứt đầu, mặc dù đôi tay vì thế bẩn hết, Chiếu Nhi cũng chẳng hổ thẹn.

Diệp Nhi chuyên làm công việc đuỗi bắt, vì vậy mỗi ngày đài mệt và thở dốc, mồ hôi chảy đầm đìa. Còn ba đứa a hoàn kia, chỉ cho phép dùng những sợi tơ buộc chặt bướm bướm, chuồn chuồn lại, chứ không cho phép chúng đuỗi bắt. Kể cũng lạ, trong vườn hoa cũng có một số chim sơn tước bay lượn, kêu hót, thế nhưng Chiếu Nhi không sai Diệp Nhi bắt, có lẽ nó cũng hiểu rằng, sơn tước không phải là thú chim mà Diệp Nhi có thể đuỗi bắt được.

Nhữ mẫu đã nhìn thấy dụng ý của Chiếu Nhi. Chiếu Nhi thực ra không yêu cái đẹp, tựa hồ như chán ghét cái đẹp. Tiểu Hằng, Diệp Nhi đài là những cô gái đẹp, thế mà Chiếu Nhi chỉ thích dày vò chúng, bướm bướm, chuồn chuồn đài là những thứ đẹp, thế mà Chiếu Nhi đã xé tan thân chúng ra thành từng mảnh nhỏ.

Những bé gái nói chung đài thích lấy những bông hoa đẹp đội lên đài, hoặc cài lên áo. Chiếu Nhi thì không, đem hoa tới, hết đặt ở dưới mũi ngửi ngửi hít hít một lát, lại đưa lên trước mặt ngắm nghía một lúc, rã lập tức đặt hoa xuống bên cạnh, trước hết cắn lên một bông rã xé nát từng cánh hoa một. Chiếu Nhi làm việc đó rất tỉ mỉ, mỗi lần chỉ xé nát một cánh. Đài đó còn chưa đáng kể. Những bông hoa mà Chiếu Nhi xé ra cũng không để cho nó lưu lại hoàn chỉnh, mà lại đem cánh hoa đó xé nát vụn thành từng mảnh nhỏ.

Thoạt đài, khi Viên lão đạo xem tướng cho Chiếu Nhi, nhữ mẫu đã nghe rõ từng lời của Viên lão đạo. Nhữ mẫu thầm nghĩ, có lẽ nào Chiếu Nhi bướng bỉnh, ngang ngạnh, tàn hại những sinh mệnh nhỏ, buông thả bừa bãi như vậy, lại có thể trở thành người làm chủ thiên hạ được ư? Nhữ mẫu không dám nói ra miệng. Mỗi lần thấy Chiếu Nhi dày vò a hoàn, giết chết

bướm bướm, chuồn chuồn, xé nát những bông hoa, nhũ mấu chỉ khe khẽ lắc đàu, nhẹ nhàng thở dài.

Chiếu Nhi luôn mặc quần áo con trai, cách chơi của Chiếu Nhi cũng không giống như một cô bé. Chiếu Nhi thường bắt dế, đào tổ kiến, nhào bùn vắt thành những con ếch. Nhũ mấu và mây a hoàn ngày nào cũng phải mây lẩn rửa tay rửa mặt cho Chiếu Nhi. Ngày nào cũng phải mây lẩn thay giặt quần áo cho Chiếu Nhi. Nếu ngẫu nhiên Dương phu nhân nhìn thấy, bối đứa a hoàn thế nào cũng bị đánh bị chửi.

Nhũ mấu còn phát hiện một điểm khác ở Chiếu Nhi không giống với người thường là ở chỗ mỗi khi một nữ hào, a hoàn hoặc nam hào, vì phạm một lỗi nhỏ mà bị đánh đòn trừng phạt, Chiếu Nhi không hề sợ hãi phải trốn đi không nhìn, Chiếu Nhi còn bước tới gần hơn nghển cổ lên nhìn xem, tựa hồ như đang thưởng thức một sự việc lý thú.

Cha mẹ cưng chiêu Chiếu Nhi, người dưới không dám chòng ghẹo Chiếu Nhi, Chiếu Nhi đã trở thành một tiểu bá vương ở trong Võ phủ. Tiểu bá vương lại chỉ sợ một người, đó chính là Nguyên Sảng.

Nguyên là Nguyên Khánh, Nguyên Sảng không hề chú ý tới Chiếu Nhi, mỗi ngày chỉ gặp Chiếu Nhi một hai lần, có khi cả ngày cũng không gặp mặt.

Nguyên Khánh, Nguyên Sảng không để ý tới Chiếu Nhi. Chiếu Nhi đã chủ động đi tìm đến cửa của họ.

Đó là năm Chiếu Nhi lên năm tuổi.

Một hôm, Nguyên Khánh, Nguyên Sảng sánh vai nhau đi dạo trong vườn hoa. Nguyên Sảng đang nghịch nghịch bông hoa mấu đơn trong tay.

Nhữ mẫu ngã ở trên chiếc trường kỷ, đang nhìn bốn a hoàn chơi trộn đất nặn ếch với Chiếu Nhi.

Nguyên Khánh, Nguyên Sảng bước lại.

Nhữ mẫu nhìn thấy anh em Nguyên Khánh trước, liền đứng dậy chào:

– Hai vị thiếu gia đi dạo chơi đó ạ?

Nguyên Khánh, Nguyên Sảng rất tôn trọng nhữ mẫu, bởi vì cả hai anh em cùng được lớn lên dưới sự chăm sóc của nhữ mẫu. Hai người cùng dừng bước cười hỏi:

– Chào má má!

Bốn a hoàn nghe tiếng nói liền đứng dậy, buông hai tay dính đầy bùn, ngượng ngùng đỏ mặt, hạ thấp giọng chào hai vị thiếu gia.

Chiếu Nhi cũng đứng lên. Chiếu Nhi phát hiện ra hoa mẫu đơn ở trong tay Nguyên Sảng, liền chẳng chào hỏi, nói như ra lệnh: – “Đưa hoa cho tôi!”

Nguyên Sảng vốn rất ghét Chiếu Nhi, nay gặp nó, đến chào hai anh một tiếng cũng không, lại đòi hoa như ra lệnh, trong lòng bức tức, liền quẳng bông hoa xuống đất, ngẩng cao đầu bỏ đi.

Chiếu Nhi ra lệnh:

– Nhặt hoa lên cho tôi!

Diệp Nhi vội vàng nhặt hoa lên, đưa tới trước mặt Chiếu Nhi.

Chiếu Nhi quát to:

– Ai cần người nhặt? Đặt xuống, tôi cần hắn nhặt lên cho tôi! – Giọng thì trẻ con nhưng lại rất oai nghiêm.

Nguyên Sảng đâu có thể nhặt hoa cho Chiếu Nhi, chỉ hờ một tiếng ở trong mũi, chẳng nói câu nào, liền rảo bước bỏ đi.

Mệnh lệnh của Chiếu Nhi từ trước không người nào dám khôn nghe, kể cả cha mẹ. Thế mà hôm nay lại vấp phải cái định, Chiếu Nhi rất tức giận, liền chạy nhanh mấy bước dùng hai tay ôm chặt lấy chân của Nguyên Sảng, miệng vẫn ra lệnh:

- Anh nhặt hoa lên cho tôi, đừng hòng đi thoát!

Nguyên Sảng bị Chiếu Nhi ôm chặt chân, cúi đầu xuống nhìn, thấy trên áo, trên quần của mình đã bị bùn đất làm bẩn cả, Nguyên Sảng bức tức nói:

- Bỏ tay ra!
- Anh phải nhặt hoa lên cho tôi!
- Mày có bỏ tay ra không?
- Anh phải nhặt hoa lên cho tôi! – Chiếu Nhi vẫn nhắc lại mệnh lệnh, hai tay ôm rất chặt.

Nguyên Sảng hất tung chân, nhưng vẫn không gỡ được đôi tay của Chiếu Nhi, liền cúi rạp xuống kéo mạnh đôi tay của Chiếu Nhi, quay mình bỏ đi, miệng càu nhau nói:

- Đồ mất dạy ở đâu thế, thật chẳng ra làm sao!

Chiếu Nhi vẫn không chịu buông tha, lại đuổi theo hai bước, rồi ôm chặt chân của Nguyên Sảng, làm cho Nguyên Sảng loạng choạng.

- Anh phải nhặt hoa lên cho tôi! – Chiếu Nhi vẫn nhắc lại mệnh lệnh cũ.

Nguyên Sảng bức tức, liền cúi xuống dùng sức gỡ mạnh đôi tay của Chiếu Nhi ra, rồi tiện tay phát lên lưng Chiếu Nhi một cái, từ miệng buông ra câu chửi:

– Con ranh gây rối loạn, phải biết phép tắc chứ!

Kỳ thực, tuy Nguyên Sảng rất bực tức, nhưng không dùng sức đánh mạnh Chiếu Nhi, chỉ phát nhẹ bằng bàn tay, chẳng đau đớn gì.

Chiếu Nhi không tỏ ra gan gốc nữa, liền nằm lăn trên mặt đất, vừa lăn lóc vừa gào lên thật to:

– Đau chết tôi rã! Đánh chết tôi rã!

Nguyên Khánh bước lại, nói với Nguyên Sảng:

– Đụng vào nó làm gì? Bỏ đi cho xong!

– Đại ca ơi, anh đã nhìn thấy cả rã đó, em có dây vào nó đâu?

– Đi thôi! Đi thôi! Làm gì phải bực tức vì một việc nhỏ cỏn con này?

– Đen đủi thật! Chuyện bực tức này đâu phải em gây ra. – Nguyên Sảng vẫn càu nhau.

Nguyên Khánh kéo mạnh cánh tay Nguyên Sảng nói:

– Đi thôi! Trở về thư phòng thôi!

– Khoan đã! – Một tiếng quát vang lên từ phía sau Nguyên Khánh, Nguyên Sảng, đó là tiếng của Dương phu nhân.

Lúc này Diệp Nhi đã ôm chặt Chiếu Nhi vào trong lòng.

Chiếu Nhi vừa quắn quại trong vòng tay Diệp Nhi, vừa kêu khóc om sòm.

– Đau chết tôi rã, đánh tôi đau lấm rã!

Nhữ mẫu đang dùng lời ngọt ngào để dỗ dành.

Nguyên Khánh, Nguyên Sảng quay mình lại, nhìn thấy Dương phu nhân mặt đầy vẻ bực tức, đang hùng hổ bước lại gần.

Chiếu Nhi tuy chưa nhìn thấy mẹ, nhưng đã nghe thấy tiếng nói, liền cõi sức xoay mạnh, hai tay vung loạn lên, hai chân vừa giãy vừa đạp. Diệp Nhi gằn như không ôm nổi nữa. Chiếu Nhi vẫn cõi sức gào to:

- Đau chết tôi rã! Đánh tôi đau lấm rã!
- Đặt Chiếu Nhi xuống đi, để cho chúng nó đánh, xem chúng nó dám đánh chết Chiếu Nhi không nào?

Nhữ mẫu, a hoàn đài không biết nói sao.

Diệp Nhi ôm Chiếu Nhi đến đứt cả hơi, lúc này không biết có nên đặt xuống hay không.

Dương phu nhân nhìn thấy Diệp Nhi chưa đặt Chiếu Nhi xuống, lại một lần nữa ra lệnh:

- Diệp Nhi, ngươi điếc à? Ta ra lệnh cho ngươi đặt Chiếu Nhi xuống, để cho chúng nó đánh.

Chiếu Nhi vừa được đặt xuống đất, lập tức lại lăn lộn, miệng không ngừng ngăn ngặt gào thét:

- Đánh chết tôi rã! Đánh tôi đau lấm rã!

Chiếu Nhi lăn lộn ở giữa, một bên là Dương phu nhân đứng, còn một bên là Nguyên Khánh, Nguyên Sảng, nhữ mẫu và bốn a hoàn, mười con mắt chờ sự việc phát triển.

Dương phu nhân trợn mắt nhìn Nguyên Sảng nói:

- Ngươi đánh đi! Tại sao không dám đánh nữa?
- Dì có biết tại sao không? – Nguyên Sảng bức túc nói.
- Bất kể vì lẽ gì, mà không được đánh nó. Ta còn sống, cha mà còn sống, ngươi là anh không có quyền dạy dỗ nó, càng không được đánh nó!

Nguyên Sảng thực sự cảm thấy không nên đánh Chiếu Nhi, liền nói:

- Tôi đâu có đánh nó, chỉ phát nhẹ lên lưng nó thôi.
- Phát nhẹ thôi à? – Dương phu nhân hừ một tiếng ở trong mũi, nói tiếp – Phát nhẹ thôi mà Chiếu Nhi lại khóc la như vậy hả?

Nguyên Sảng thấy Dương phu nhân vu cho mình đánh Chiếu Nhi, liền bức tức cúi mình giơ tay túm lấy Chiếu Nhi, Chiếu Nhi bị nâng lên không trung, tay chân giờ đập loạn xạ, trong miệng hò hét, thế nhưng đã hết chỗ dùng sức.

Nguyên Sảng dùng một tay kia túm lấy quần áo của Chiếu Nhi, cố sức dứt, dứt đứt dài áo rã tuột hết quần áo ra. Nguyên Sảng nâng Chiếu Nhi tới trước mặt Dương phu nhân nói:

– Xem đi, xem cho kỹ đi, chỗ nào bị đánh nào? Không tím, không đỏ, không sưng, da dẻ vẫn nguyên vẹn, không hề có dấu vết nào, sao lại bảo là đánh đau lắm? Sao lại bảo là đánh mạnh lắm? Khi tôi phát lên lưng nó còn nhẹ hơn đánh một con ruồi. Nó làm cho bùn đất lấm bẩn hết lên quần áo của tôi, tôi tức quá chỉ phát nó một cái nhẹ. Xin cứ khám nghiệm thử xem, nếu quả thật đánh mạnh, tôi xin chịu phạt. Chỉ có vậy mà nó bị thiệt mạng thì tôi xin đền mạng! – Nguyên Sảng nói xong, không đợi cho Dương phu nhân nói gì, liền đặt Chiếu Nhi xuống đất ngay trước mặt Dương phu nhân, vội quay đầu, rảo bước bỏ đi.

Nguyên Khánh nhìn Dương phu nhân một cái, cũng quay mạnh đầu, bước thẳng.

Dương phu nhân bức quá, toàn thân run lên, nhưng nhất thời không tìm ra lời lẽ nào có đủ sức mạnh để nói.

Cũng lạ. Chiếu Nhi thấy Nguyên Sảng đi rã, mẹ mình chẳng nói gì, nó không lăn lộn nữa, cũng chẳng kêu gào là bị đau nữa, là bị đánh mạnh nữa.

Dương phu nhân bị Nguyên Sảng dùng lời lẽ làm cho cứng họng. Một lát sau, phu nhân đã trút bực tức lên đầu bọn a hoàn. Phu nhân bực tức quát lớn:

– Tao oán bọn chúng mà, tại sao chúng mà không chịu khó dỗ dành Chiếu Nhi? Tại sao lại để cho Chiếu Nhi chơi bời với hai kẻ không biết tiếng người đó? Rốt cuộc đã xảy ra việc gì?

Nhũ mẫu nói:

- Chỉ vì bông hoa này! – Nhũ mẫu chỉ vào bông hoa mẫu đơn bị vứt ở bên cạnh, nói.
 - Chiếu Nhi đòi hoa, tại sao chúng mà không đi ngắt vẹo? – Dương phu nhân vẫn không nguôi bực tức.

Nhũ mẫu không giải thích quá trình sự việc. Nhũ mẫu cho rằng không cần thiết phải giải thích, hơn nữa, nếu có giải thích cũng chỉ có thể làm tăng sự hận thù giữa Dương phu nhân với Nguyên Sảng mà thôi.

Dương phu nhân thấy mọi người không nói, lại hạ lệnh:

- Đi! Đi rửa ráy sạch sẽ cho Chiếu Nhi, rã thay quần áo cho tiểu thư!
- Chiếu Nhi lúc này không những không la khóc không gào nữa, mà cứ ngã tro một mình ở đó.

Từ sau sự việc này, Chiếu Nhi chỉ có sợ mỗi mình Nguyên Sảng.

HỒI THÚ HAI

*Với kẽ mỗu, Võ Nguyên Khánh luôn lời ác độc
Trình sư phụ, Võ Chiếu Nhi ngôn ngữ bất phàm*

Chiếu Nhi lên tám.

Võ Sĩ Hoạch bàn với Dương phu nhân:

- Chiếu Nhi đã tám tuổi rưỡi, cần phải cho nó đi học. Khánh Nhi, Sảng Nhi bảy tuổi đã bắt đầu đi cả đấy thôi. Chiếu Nhi ham chơi, tôi mới để cho nó đi học chậm một năm, không thể để muộn hơn nữa đâu.
- Tùy ý ông cứ lựa mà làm. Có điều Chiếu Nhi là đứa bé khác lạ lắm, nhất định phải mời ông thầy có trình độ giỏi mới dạy nổi nó.
- Đúng thế, tôi sẽ hết sức đi mời. Nếu không mời được bậc tú tài xuất thân, cũng phải mời được một ông thầy giỏi kinh sử.

Võ Sĩ Hoạch nhờ người đi khắp nơi tìm thầy, cuối cùng đã mời được một ông thầy học rộng tài cao, xuất thân tú tài, họ Ôn tên Thành Ngọc. Khi người bạn dẫn Ôn tiên sinh đến Võ phủ, Võ Sĩ Hoạch bày một bữa yến tiệc linh đình để chiêu đãi vị quý khách này.

Dương phu nhân biết tính nết con gái thích nhõng nhẽo nghịch ngợm, bèn gọi con gái tới bên cạnh nói:

- Chiếu Nhi, con đã lên tám rưỡi, sau này lớn lên con định làm gì?
- Bắt bọn Diệp Nhi phải nghe lời con, không được phép chống lại.

- Hiện nay bọn chúng đã nghe lời con ră, là mẹ muốn hỏi sau này lớn lên con sẽ làm gì kia?

Chiếu Nhi nghiêm đài nghĩ ngợi nói:

- Bắt tất cả mọi người đài phải nghe theo con, bắt Nguyên Sảng cũng phải nghe. – Chiếu Nhi vẫn còn sợ Nguyên Sảng.

– Nếu muốn bắt càng nhiều người nghe theo lời con, nhất là bắt Nguyên Sảng cũng nghe theo, thì con cần phải có trí thức, có học vấn. Có trí thức và học vấn ră, con sẽ có thể đạt được mục đích của con.

– Làm thế nào mới có thể có trí thức và học vấn được? – Chiếu Nhi nghe nói có trí thức, học vấn thì có thể bắt được Nguyên Sảng nghe lời đã thấy hăng lên.

– Muốn có tri thức, học vấn thì phải học mới có, phải theo thày mà học. Cha con đã mời một thày giáo đến dạy tri thức, học vấn cho con. Con có bằng lòng học không?

– Thày giáo có tri thức và học vấn này việc gì phải đi dạy cho người khác? Tại sao ông ta không giữ lại để dùng riêng cho mình?

– Bởi vì chúng ta cho ông ấy tiền, cho ông ấy rất nhiều, rất nhiều tiền, để ông ấy đem học vấn đến dạy cho con.

Chiếu Nhi nghĩ ngợi hă lâu ră mới nói:

– Thày giáo này có học vấn, có thể bắt càng nhiều người nghe theo lời của ông ta, bản thân ông ấy có thể lấy được rất nhiều tiền của những người nghe lời của mình, hè có gì đã dạy con mà còn đòi tiền? Đúng là ông ấy trực tiếp vòi chúng ta ră?

Một câu hỏi đã làm cho Dương phu nhân bẽ tắc. Bà cũng thấy là phải bèn nói:

– Ông thầy này tuổi tác đã cao, không dùng được, cần phải ông thầy trẻ trung có học vấn mới ăn thua.

Chiếu Nhi gật đầu nói:

– Như vậy mẹ nhé!

Dương phu nhân lại nói:

– Để thầy giáo hết lòng dạy con học vấn, chốc nữa mẹ dẫn con tới gặp thầy giáo, làm lễ chào thầy, con phải vái lạy thầy, thầy mới có thể dạy dỗ học vấn cho con được, có đúng vậy không?

– Đúng ạ! Con nhất định phải học lấy rất nhiều học vấn! – Chiếu Nhi hứa hẹn với vẻ đã hiểu.

Buổi học đầu tiên.

Chưa đợi cho Ôn lão tiên sinh mở miệng, Chiếu Nhi đã nói trước. Từ khi sinh ra đến nay, Chiếu Nhi chưa hề nhìn thấy một ông lão tuổi cao nào, trong phủ tuy có người già, nhưng không được vào hậu đường. Còn Sĩ Hoạch lại không già, tuổi chưa đến năm mươi, vẫn chưa để râu. Vì Ôn lão tiên sinh này đã để một chòm râu rất đẹp. Chiếu Nhi cảm thấy kỳ quặc hỏi:

– Thưa thầy, lông ở trên môi dưới cầm của thầy sao lại nhìu thế?

Ôn lão tiên sinh rất không vui, nhưng không问责 chỉ nhẹ nhàng nói:

– Đó là râu chứ không phải là lông.

– Là râu? Thế nào gọi là râu?

– Lông tóc mọc trên môi dưới cầm, bên tóc mai, bên má thì gọi râu! – Ôn lão tiên sinh vẫn nhẫn nại giải thích.

– Tại sao con không có râu? – Chiếu Nhi sờ trên môi, dưới cằm của mình, hỏi.

– Vì tuổi còn nhỏ. – Ôn lão tiên sinh không cố ý trả lời loanh quanh vì câu hỏi này, đã tùy tiện nói một câu.

Chiếu Nhi hỏi đến tận cùng:

– Mẹ con đâu còn nhỏ, bà quản gia đã già rã, tại sao cũng không có râu?

– Họ đài là đàn bà, đàn bà dù có già cũng không mọc râu, chỉ có đàn ông mới mọc râu thôi. – ôn lão tiên sinh vẫn bèn bỉ giải thích, sau đó lại nói một câu – Chúng ta bắt đài học bài thôi.

Võ Sĩ Hoạch đã bàn với Ôn lão tiên sinh, năm nay, mỗi ngày lên lớp một canh giờ vào buổi sáng và một canh giờ vào buổi chiều. Giữa giờ học, thày cứ xem xét tình hình, cho bé Chiếu Nhi hoạt động một chút. Để Chiếu Nhi khỏi mất tập trung tinh thần, trong giờ học chỉ có một mình Chiếu Nhi với Ôn tiên sinh. Bà nhũ mẫu và bốn a hoàn hầu chơi chỉ được phép đứng chờ ở bên ngoài thư phòng.

Một ngày đã qua. Sau bữa cơm tối, Võ Sĩ Hoạch hỏi con gái:

- Chiếu Nhi, thày giáo dạy con có được không?
- Được lắm ạ. Nhưng, có một việc ông ấy không bảo tỉ mỉ cho con biết.
- Việc gì?
- Con hỏi thày giáo, tại sao đàn ông lại mọc râu, đàn bà lại không mọc râu?
- Phu nhân, bà đã chẳng nói, con bé Chiếu Nhi này rất đáo để đấy thôi. Đàn ông mọc râu, đàn bà không mọc râu, mọi người vẫn cho là sự thường,

thế nhưng chưa có một người nào hỏi rõ nguyên nhân. Vậy mà Chiếu Nhi đã nghĩ tới đi đâu đó. Nó vẫn còn là một đứa trẻ. – Võ Sĩ Hoạch vẻ thích thú nói. – Ông có năm đứa con tất cả, đứa ông yêu quý nhất chính là Chiếu Nhi. Hai anh em Nguyên Khánh, Nguyên Sảng là do Tương thị sinh ra xưa nay ông vẫn đối xử nghiêm khắc, thực sự đã trở thành một nghiêm phụ. Khi trò chuyện với hai con trai, ông chưa hề cười bao giờ, càng không nói gì đến yêu thương. Nhất là từ sau khi Tương Lý thị qua đời, ông đã tục huyền lấy bà vợ kế Dương thị, quan hệ cha con càng ngày càng xấu đi. Lan Nhi là trưởng nữ của ông, tuy cũng xinh tươi lộng lẫy, lớn lên vừa hiền淑 lại vừa nhã nhặn, nhưng ông vẫn không yêu quý. Đầu tiên, ông mong đợi Dương phu nhân sinh ra một người con trai, không ngờ lại sinh ra con gái, vì vậy ông đã không thích. Đến lượt Chiếu Nhi sinh ra, tuy vốn là con gái nhưng ông đã không dùng cái tên thường quen đặt cho con gái như Trần, Lan, Cầm, Mai, Cúc, Hoa, Hồng v.v... mà lại đặt tên là “Chiếu” cái tên thật chẳng giống tên con gái chút nào. Sau khi Viên Thiên Canh xem tướng, nói rằng Chiếu Nhi mắt rồng cổ phượng, sau này sẽ làm chủ thiên hạ. Đặc biệt là Viên Thiên Canh không biết Chiếu Nhi là con gái, nhưng lại nói “Nếu là con gái thì mai sau sẽ làm chủ thiên hạ”. Lúc đó, ông không nói cho Viên Thiên Canh biết rõ Chiếu Nhi là con gái. Ông càng coi trọng “người chủ của thiên hạ sau này”.

Thật kỳ quặc! Dương thị phu nhân cũng yêu quý riêng Chiếu Nhi, chỉ có đi đâu là mức độ khác hẳn so với chồng mà thôi.

Thời cổ, thầy giáo dạy học trò không giống như ngày nay. Sau khi giảng bài, trước hết học trò phải học thuộc quyển sách giáo khoa, cho tới khi đã thuộc lòng rồi mới bắt đầu giảng giải văn nghĩa.

Chiếu Nhi tuy nhanh nọc đáo đẽ nhưng lại rất chăm chỉ học tập, trí nhớ cũng rất tốt.

Đến khi bắt đầu giảng giải, Chiếu Nhi đã có rất nhiều câu hỏi.

Thầy giáo giảng bài “Trịnh Bá khắc Đoạn vu Yên” (Trịnh Bá chống lại Đoạn* Đoạn ở Yên) trong “Tả Truyện”, Chiếu Nhi hỏi:

- Thưa thầy, sự đánh giá Trịnh Trang Công ở đây là khen hay là chê ạ?
- Đó là ý biếu dương khen ngợi, đã có câu nói “không xuống suối vàng thì đừng hòng gặp lại nhau nữa”, lại không thể nuốt lời, cho nên mới có sự việc “đào đất sẽ gặp suối vàng” được gặp nhau ở trong đường hào mới có thể “trong đường hào sung sướng biết bao”.
- Vừa rồi thầy giải thích hai chữ “hoàng tuyền” (suối vàng) là thay thế cho ý “chết”. Nói như vậy là Trịnh Trang Công chỉ dùng trò chơi chữ mà thôi. Đã nói trước là sau khi chết mới gặp nhau, rồi lại mượn đường hào mới gặp nhau, chẳng phải là quá giả dối hay sao?

Ôn tiên sinh vô cùng kinh ngạc, đứa bé gái này tuổi còn rất nhỏ, sao lại có kiến giải như vậy được. “Tả Truyện” đã lưu truyền hàng ngàn năm, chưa hề có người nào nêu ra một nghi vấn. Ông hỏi:

- Chiếu Nhi, con giải thích thế nào?

Chiếu Nhi nói:

- Chỉ vì Trịnh Trang Công nói qua câu “bắt cập hoàng tuyền vô tương kiến” (không xuống suối vàng thì không gặp nhau nữa), tức là không gặp mặt mẹ nữa, đó là quá cớ chấp. Sau đó lại nghe theo câu nói của Dĩnh Khảo Thúc “đào đất sẽ gặp suối vàng, sẽ được gặp nhau ở trong đường hào”, đó là động tác cớ ý làm, thực ra là không thể làm được. Chẳng có gì đáng ca tụng cả đâu ạ.

Ôn tiên sinh kín đáo gật đ`äu.

Khi ông giảng tới câu “duy thị phong mā ngưu băt tương cập dā” (như ngựa cái bò đực không thể đánh hơi được nhau) trong bài “Tề Hoàn Công phạt Sở minh Khuất Hoàn”, Chiếu Nhi lại hỏi:

- Thưa th`ầy, có đúng là bò chỉ đi thuận theo gió còn ngựa thì đi ngược chi`äu gió không ạ?
- Đây là một câu ví dụ. Ôn tiên sinh nói – Chỉ để nói rằng hai nước Tề, Sở chẳng có liên quan gì đến nhau. “Phong mā ngưu băt tương cập”, còn có một cách giải thích nữa, phong chỉ con vật giống đực và cái khi động hörn đuỗi theo nhau. Ý nghĩa của nó là nói Tề, Sở mỗi nước ở một phương, Tề ở Bắc Hải, Sở ở Nam Hải, hai nước cách nhau rất xa, cho dù là bò ngựa động hörn đuỗi nhau, cũng không thể gặp nhau được. – Ôn tiên sinh giải thích, ông không biết được rằng Chiếu Nhi là một bé gái, cho nên mới giải thích theo cách ví dụ thứ hai.

Chiếu Nhi nghe xong không hề đỏ mặt, chỉ gật đ`äu với vẻ tín phục, tỏ vẻ đ`ang ý.

Sau khi giảng đến bài “Giới Chi Thôi bắt ngôn lộc” “Tả truyện”, Chiếu Nhi nói:

- Tân Văn Công không nêu, còn Giới Chi Thôi cũng quá ngốc. Nên giống như Phùng Huyễn mới phải. – Đì`äu mà Chiếu Nhi nói chỉ là sự việc “Phùng Huyễn khách Mạnh Thường Quân” ở trong “Quốc Sách”.

Những sự việc như vậy nhi`äu không sao kể hết.

Chiếu Nhi đã nảy sinh ra hứng thú đặc biệt đối với học tập, và đã không diễn ra những trò chơi tai quái kỳ quặc nữa.

Võ Sĩ Hoạch bị ốm nặng.

Thầy thuốc đến nhưng không chẩn đoán ra nguyên nhân bệnh, nên không dám bốc thuốc. Võ Sĩ Hoạch đã buông tay từ giã cõi trần mà không để lại một di ngôn nào. Dợi lúc Nguyên Khánh, Nguyên Sảng từ bên ngoài kịp trở về, thi thể của Võ Sĩ Hoạch đã đặt suốt ba ngày trên linh sàng rã.

Không phải nói, Dương thị phu nhân và ba chị em Chiếu Nhi đón đau đến thế nào, họ chỉ biết khóc lóc thống khổ.

Nguyên Sảng nhìn thấy thi thể của cha nằm trên linh sàng, chưa kịp quỳ xuống để khấn đài thi lễ, thì đã gầm lên giận dữ trách mẹ kế Dương phu nhân đang quỳ ở bên cạnh giường:

– Cha tôi bị ốm, tại sao không báo sớm tin cho chúng tôi biết? Có lẽ nào lại sợ chúng tôi tranh giành gia sản hay sao? Người đứng đắn đâu thể như vậy được? Chúng tôi chỉ được nhìn thấy thi thể của cha, dù còn gì để nói nữa đây?

Dương thị phu nhân chỉ biết nức nở khóc, không nói được câu nào.

Chiếu Nhi cũng quỳ ở bên cạnh linh sàng, nghe Nguyên Sảng nói vậy, liền ngẩng đài lên, nói to:

– Cha vừa bị ốm lập tức gửi thư cho các anh, không hề chậm một khắc, có người đưa thư làm chứng, các anh đến chậm, tại sao dám trách tội mẹ tôi. Anh còn biết giữ lẽ nữa hay không đây?

Câu nói đã làm cho Nguyên Sảng im thin thít.

Các thân hữu ở bên cạnh vội vàng giải thích cho Nguyên Sảng rõ Võ Sĩ Hoạch mắc phải một thứ bệnh cấp, thầy thuốc bắt mạch xong, còn chưa kịp bốc thuốc. Ngay lúc ông mới mắc bệnh đã cử người đưa thư cho hai anh em họ rã v.v...

Lễ an táng Võ Sĩ Hoạch cực kỳ long trọng, các đồ vật chôn theo người cũng cực kỳ nhanh và quý.

Cách nghĩ của Nguyên Khánh, Nguyên Sảng là họ không thể phân chia tài sản, thứ nhất là họ không cần, hai nữa là sợ người đời chê cười. Vì vậy hai người chủ trương cho cất rất hậu, sau tang sự, những của cải quý trong phủ chẳng còn mấy nữa.

Duy Lương, Hoài Vận cùng chung một suy nghĩ với Nguyên Khánh, Nguyên Sảng, cũng nhất trí tán thành.

Dương thị phu nhân tuy trong lòng không muốn, nhưng lại không dám nói ra miệng.

Trước khi hai người ra đi, Nguyên Sảng nói với Dương thị phu nhân:

– Bao nhiêu di sản của cha, anh em chúng tôi không lấy thứ gì, một chinh cũng chẳng cần, để lại hết cho mẹ con dì, mong các người tự đối xử cho tốt. – Nói xong hai người bỏ đi.

Duy Lương và Hoài Vận cũng không nói với Dương thị phu nhân rằng cùng là một nhà cả, nhưng không muốn phân chia tài sản của ông bác đâu. Khi nói những lời trên, gương mặt của họ thể hiện vẻ châm chọc khích bác, thật quá chửi vào mặt.

Dương phu nhân tuy giận đến tái mặt, nhưng chẳng nói chẳng rằng, chỉ giương mắt lên nhìn.

Bọn Nguyên Khánh, Nguyên Sảng với Duy Lương, Hoài Vận đi rã, Chiếu Nhi nói với Dương phu nhân:

– Mẹ ơi, mẹ đừng chấp bọn người tầm thường đó, mà cũng chẳng rõ hơi mà tức giận chúng. Đợi khi lớn lên, con nhất định sẽ cho chúng biết

tay. Anh em gì với bọn chúng? Đến bạn bè cũng không cạn tàu ráo máng như vậy.

Dương phu nhân ôm chặt Chiếu Nhi, vừa khóc, vừa nói:

- Đừng nói những lời trẻ con như thế, chúng ta là mẹ góa con côi, có sức mạnh gì để trùng trị bọn chúng được?
- Mẹ ơi, con sẽ, lớn lên, nhất định con sẽ, nhất định sẽ trùng trị bọn chúng. Mẹ ơi, mẹ cứ tin như vậy đi!

Dương phu nhân biết rõ con gái không có sức mạnh đó, nhưng lại thầm khen ngợi chí khí của nó. Bà không nói gì, chỉ âm thầm rơi nước mắt.

Dương phu nhân tuy chua ngoa khắc bạc, nhưng chung quy vẫn là con người xuất thân từ dòng dõi danh môn thế gia, lại hiểu biết lý số. Võ Sĩ Hoạch qua đời, không còn bỗng lộc, dĩ nhiên cũng chẳng còn ai đưa lễ vật tới cho nữa, không có thu nhập, chỉ còn biết dựa vào của nả dành dụm trong nhà để sống qua ngày. Bà đã cắt giảm hàng loạt những người hầu trai gái, gần hai trăm con người, bỗng chốc cắt giảm hết, chỉ còn lại chưa đầy bốn chục.

Lại qua một năm nữa, Chiếu Nhi đã lên chín, Lan Nhi sắp sửa đi lấy chồng. Dương phu nhân chỉ huy bọn người hầu nam nữ bận rộn sửa soạn cho đám cưới.

Chỉ còn tám ngày nữa là đến kỳ hôn lễ của Lan Nhi, mọi thứ đã chuẩn bị đầy đủ.

Nửa đêm, mẹ con Dương thị đang ngủ bị dựng lên vì những tiếng la hét ầm ĩ.

Dương phu nhân từ trên giường ãi dậy, vén màn lên nhìn ra ngoài nhưng không nhìn thấy gì, chỉ nghe tiếng kêu gào, lại chẳng nghe rõ là kêu

gào cái gì. Tiếng kêu gào chưa dứt, lại vang lên tiếng binh khí đánh nhau loảng xoảng chát chúa.

Dương phu nhân hiểu là đã xảy ra việc chẳng lành, sợ quá, toàn thân run lẩy bẩy, không nói được nữa.

Một lát sau, tiếng gào thét đã yên lắng, không còn nghe thấy tiếng binh khí đánh nhau nữa, đột nhiên bên ngoài có ánh nến được thắp lên.

Bỗng cánh cửa phòng của phu nhân bật mở, một người lăm lăm thanh dao trong tay bước vào. Người đó cất tiếng nói:

– Dương phu nhân, mẹ con bà không sao chứ?

Dương phu nhân không biết nên trả lời thế nào.

Một người hầu tay cầm đuốc xuất hiện trước cửa, người quản gia cũng vào tiếp theo sau. Quản gia nói:

– Thưa phu nhân, vừa rồi có một bọn cướp kéo đến, may mắn được vị đại hiệp này dẫn hai thiếu niên đánh đuổi được bọn chúng đi rã.

Bấy giờ Dương phu nhân mới bình tĩnh lại, vội vàng bước xuống giường, nói với người đứng trước cửa:

– May mắn được đại hiệp tới cứu, xin đại hiệp cho tôi biết thượng tính cao danh, để tiểu phụ được vái tạ. – Nói xong chấp hai tay lại.

– Phu nhân bắt tất phải hành lễ. Tại hạ họ Từ tên Hữu Nghĩa, cư trú ở phía bên trái phủ nhà, cách đây không xa. Tại hạ nghe có tiếng kêu gào ở phủ nhà, lập tức dẫn hai con trai tới kịp, nhưng đáng tiếc là đã chậm một bước, mấy tên cướp đã lấy đi một số đồ vật chạy trốn mất rồi. Tại hạ sợ bọn cướp đã đánh bị thương người trong phủ nên không dám đuổi theo chúng. Hiện giờ hai con trai của tại hạ vẫn đang còng lục soát, xem có còn

bọn giặc ẩn nấp không. Thưa phu nhân, xin hãy mau mau cùng quản gia đi kiểm tra lại, xem thử đã bị mất những thứ gì? Tại hạ có thể cùng đi theo.

– Cha ơi, trong phủ này không còn bọn giặc ẩn nấp nữa. – Một giọng nói trẻ trung từ ngoài cửa vọng vào, tiếp đó xuất hiện hai thiếu niên ở trước cửa. Một người khoảng mươi lăm, mươi sáu, còn một người chừng hai mươi tuổi, trong tay mỗi người cầm một con dao. Người vừa nói là vị thiếu niên trẻ. Chưa đợi Từ Hữu Nghĩa trả lời, thiếu niên đó lại nói:

- Trong phòng bên kia có một chị đang khóc.
- Đó nhất định là Lan Nhi rã! – Dương phu nhân kinh hoàng nói. Bà vừa nói vừa đi thẳng ra ngoài.

Dương phu nhân vừa bước vào phòng của Lan Nhi đã giật mình kinh sợ, toàn bộ của hũi môn chuẩn bị cho Lan Nhi đem về nhà chồng đã không cánh mà bay hết cả, trong phòng bị xới tung, hòm xiểng bị mở toang vứt vương vãi khắp nơi.

Lan Nhi nghe tiếng bước chân, tiếng mở cửa, liền ngẩng đầu lên, trước tiên nhìn thấy mẹ bước vào, nàng vội vàng từ trên giường nhảy xuống đất, lao thẳng vào Dương phu nhân rã òa lên khóc.

Từ Hữu Nghĩa cảm thấy chẳng có lời lẽ nào để khuyên nhủ nữa bèn nói:

– Thưa phu nhân, sự việc đã xảy ra rã, cứ nên xem xét lại cụ thể, để biết đã mất đi những gì. Chắc chắn là bọn cướp không dám trở lại nữa, tại hạ xin cáo từ. Sáng sớm ngày mai, tại hạ lại xin tới thăm phu nhân. – Nói xong, Từ Hữu Nghĩa quay mình định đi.

Hành động của Từ Hữu Nghĩa là lời khuyên giải tốt nhất. Lan Nhi thôi không khóc nữa, thả tay ôm mẹ ra. Dương phu nhân cũng buông con gái,

lấy tay lau nước mắt, nói:

– Đa tạ đại hiệp đã cứu vớt mẹ góa con côi chúng tôi, đa tạ! Đa tạ! Quanh đây chúng tôi chẳng có bạn bè thân thích, sau này xin đại hiệp quan tâm chiêu *cố* nhi *êui* cho!

Ngày hôm sau, Từ Hữu Nghĩa lại dẫn hai con trai tới Võ phủ. Cả Võ phủ là một cảnh tượng thê thảm, tất cả mọi người đều gục đầu ủ rũ, buồn bã như mất cả hồn vía. Sáng sớm, tuy nhà bếp có nấu canh, nhưng chỉ mấy gia nhân, người hầu nữ và a hoàn ăn qua loa vài miếng, còn mẹ con Dương phu nhân đều không ăn miếng nào.

Từ Hữu Nghĩa lại đến hỏi sự tổn thất ngày hôm qua.

Dương phu nhân không nói mà chỉ khóc, sau đó mới nói tình hình tổn thất, Từ Hữu Nghĩa nghe xong cũng phải giật mình kinh sợ.

Đây là một bọn cướp rất dã man, chẳng những đã cướp đi toàn bộ vật hồn môn của Lan Nhi, ngay cả đến những quần áo đẹp mặc hàng ngày của Lan Nhi cũng bị vét sạch sành sanh. Điều khiến cho người ta giật mình kinh sợ không chỉ có vậy, mà bao nhiêu vàng bạc, quần áo, tiền tệ dự trữ của Võ phủ bị chúng cướp đi hết, những gì còn lại cũng chỉ là những đồ vật ở trong phòng của Dương phu nhân mà thôi.

– Rất may mắn là được cha con Từ đại hiệp cứu giúp, nếu không chúng tôi cũng không thể sống nổi. – Dương phu nhân lại khóc lóc – Xin phép hỏi Từ đại hiệp, sự việc này có nên báo quan hay không?

Từ Hữu Nghĩa nói:

– Chúng ta là láng giềng, nhà tôi ở cách quý phủ không xa, xin phu nhân đừng gọi tôi là đại hiệp nữa, tôi cũng có phải là đại hiệp gì đâu, phu nhân cứ gọi thẳng tên tôi cho tiện. Đối với việc báo quan, theo tôi nghĩ đó

là đi *àu* c *ần* thiết. Có đi *àu*, sau khi báo quan, muốn để cho quan nha tróc nã bọn cướp, đòi được của cải v *về* thì ch *ẳng* có mấy hi vọng đâu. Quan nha nhận được báo án, ch *ẳng* qua cũng chỉ như tờ giấy ném xuống biển cho qua chuyện, họ không hơi đâu mà truy tìm cho mình.

Dương phu nhân vừa nghe nói không thể tìm v *về* được vật đã mất, lại khóc lóc.

Chiếu Nhi nhìn thấy mẹ khóc, cũng khóc theo, chỉ có đi *àu* là không khóc thành tiếng mà thôi.

Dương phu nhân nói:

– Ngày cưới của trưởng nữ Lan Nhi đã tới g *ần*, mà cửa h *ã* môn đã mất hết cả r *ã*, nếu lại mua sắm, một là không lấy đâu ra nhi *ều* ti *ền* như thế, hai là sợ không còn kịp nữa.

Tử Hữu Nghĩa nói:

– Gia đình tại hạ ch *ẳng* có nhi *ều* tài sản, không đủ sức giúp đỡ được gì, nếu có thể dùng đến con người của tại hạ, xin đem hết khả năng giúp đỡ. Theo thiển ý của tại hạ, nếu ti *ền* bạc của quý phủ không đủ, chỉ c *ần* thu xếp ít nhi *ều* cũng có thể được. Tại hạ nghĩ rằng, phía thông gia của phu nhân cũng đã biết quý phủ đã vừa bị họa bất trắc này, cũng không nỡ c *ố* chấp quá đáng. Ch *ẳng* hay phu nhân nghĩ sao?

Dương phu nhân khẽ gật đ *àu* nói:

– Cũng chỉ có thể như vậy thôi, tôi là người đàn bà góa, rất ít khi làm những việc to lớn, nay lại gặp phải tai họa như thế này, ch *ẳng* có chủ kiến gì, xin đại hiệp... à không, chỉ mong Từ huynh đệ tới giúp đỡ cho. Tình cạn lời sâu, mong Từ huynh đệ hiểu cho.

Được sự giúp đỡ của Từ Hữu Nghĩa, Dương phu nhân đã bán ngôi trang viên lớn của họ Võ để mua một căn nhà nhỏ khác. Rút bỏ hết những người hầu trai gái và a hoàn, chỉ giữ lại một quản gia, một người hầu trai, một người hầu gái và hai a hoàn.

Ôn tiên sinh đi rã, Dương phu nhân rất buồn phiền vì việc học hành của Chiếu Nhi.

Từ Hữu Nghĩa nói:

– Việc này không khó. Mười mấy nhà chúng tôi mời chung một thầy giáo, lớp học đặt tại nhà Vương Nhị gia. Phòng học là nhà Vương Nhị gia. Thầy giáo không đòi tiền lương đâu. Tôi sẽ nói với Vương Nhị gia và Đinh tiên sinh, chắc chắn sẽ được thôi. Thầy giáo chẳng qua chỉ dạy thêm một học sinh, chắc là không đòi lương. Vương Nhị gia cũng không thể có ý khác, có thêm một học sinh cũng chẳng ảnh hưởng gì đến ông ta.

Từ Hữu Nghĩa đích thân dẫn Chiếu Nhi đến học quán, trước tiên vái lạy Chí Thánh Tiên Sư, sau đó vái lạy thầy giáo. Đinh tiên sinh tên là Trọng Dương cũng là một kẻ sĩ học rộng, tuổi đã năm mươi nhăm.

Trong lớp vốn đã có mười tám học trò, trong đó có bốn nữ học sinh, một trong bốn nữ học sinh đó là con gái Vương Nhị gia, tên gọi là Hương Diệp, đã mười hai tuổi.

Con trai nhỏ Từ Sĩ Kiệt của Từ Hữu Nghĩa, năm nay mười một tuổi, chính là cậu bé đã theo Từ Hữu Nghĩa tới Võ phủ đuôi giúp kẻ cướp, lại báo cho biết Lan Nhi khóc, cậu cũng học tập ở trong học quán này.

Chiếu Nhi nhập học mới được ba ngày, đã phát hiện ra ngay Hương Diệp là nữ bá vương trong học quán.

Nguyên là trước đó có bốn nữ sinh, một đứa mười ba tuổi lớn hơn Vương Hương Diệp, gọi Hương Diệp là em Hương Diệp, còn những đứa con trai, bất kỳ tuổi lớn hay nhỏ, không một đứa nào dám đụng tới Hương Diệp.

Chiếu Nhi không chịu gọi là chị Hương Diệp, mà chỉ im lặng, cũng không thèm trò chuyện với Hương Diệp.

Chiếu Nhi không đến gần Hương Diệp, ngược lại, chính Hương Diệp đã lân la gây phiền phức cho Chiếu Nhi.

Đó là buổi sáng ngày thứ tư sau khi Chiếu Nhi vào học.

Vào giờ nghỉ, mọi học sinh đều ra bên ngoài nhà. Vương Hương Diệp cùng chơi với ba cô gái, riêng Chiếu Nhi đi dạo một bên. Vương Hương Diệp bước tới lao thẳng vào làm cho Chiếu Nhi ngã sõng soài. Không đợi cho Chiếu Nhi bò dậy, Hương Diệp đã đá cho Chiếu Nhi hai cái liền, miệng nói:

– Mày mù à? Tại sao lại lao vào tao?

Chiếu Nhi đã đau, nhưng khi đứng lên, thấy Vương Hương Diệp đang đứng trước mặt mình cao hơn mình rất nhiều, không dám đánh lại, cũng không phân giải, chỉ lau nước mắt rã bước đi.

Vương Hương Diệp và ba cô gái vỗ tay cười ầm lên.

Buổi chiều ngày hôm sau, Vương Hương Diệp mở cặp sách ra, đột ngột kêu thét lên, sắc mặt tái mét vì sợ hãi, vứt ngay cặp sách xuống đất, đồng thời đụng đổ bàn học, nghiên mực rơi xuống vỡ tan, mực tung tóe đầy đất, dính đầy lên quần áo nó, bút mực lung tung, các học sinh xúm quanh lại xem.

Thì ra ở trong cặp sách của Hương Diệp có bảy tám con sâu róm.

Tại sao lũ sâu róm lại bò vào trong căp sách? Hương Diệp không sao hiểu nổi, chỉ có Chiếu Nhi là cười thầm trong bụng.

HỒI THÚ BA

*Gây đả uyên ương, Từ Sĩ Kiệt sớm từ nguyện ước
Tự cho đặc kê, Lý Thê Dân cam chịu cầm sừng*

Võ Chiếu Nhi mười bốn tuổi, đã trở thành một thiếu nữ xinh đẹp. Khuôn mặt trắng mịn, mõm màng, lông mi dài, dưới mi mắt là đôi mắt rất to. Da mặt trắng như phấn, cặp má và đôi môi không tô son mà hồng nhuận tự nhiên, đặc biệt là đôi má, mỗi khi cười lại hiện ra đôi lúm đồng tiền. Hàm răng nhỏ trắng mướt đàu đặn tề chỉnh, mũi tựa như chiếc mặt treo, cổ như sâu dâu mập mạp. Hình dáng mảnh mai, thưốt tha, mềm mại.

Dương phu nhân sung sướng vì có cô con gái xinh đẹp như vậy.

Việc học hành của Chiếu Nhi đã có nhanh tiến bộ.

Từ Hữu Nghĩa thỉnh thoảng đến giúp đỡ Dương phu nhân xử lý một số việc nhà quan trọng, vì thế hai nhà đã có sự qua lại mật thiết với nhau. Người vợ của Từ Hữu Nghĩa thỉnh thoảng đến nhà họ Dương, Dương phu nhân cũng thường sang nhà họ Từ. Do vậy Từ Hữu Nghĩa đã dặn con trai phải chăm sóc Chiếu Nhi.

Từ Sĩ Kiệt thừa hưởng tính di truyền hiệp sĩ của cha, lại theo cha học được mười tám ban võ nghệ, một thanh đao, một túi ám khí, nếu phiêu bạt trong chốn giang hồ, cũng khôi kè võ lâm không theo kịp. Đã có lời căn dặn của cha, Từ Sĩ Kiệt gánh vác nhiệm vụ trông nom chăm sóc Chiếu Nhi.

Hằng ngày, trước khi đi học, Từ Sĩ Kiệt đều tới Võ phủ đón Chiếu Nhi, tan học, lại đưa Chiếu Nhi trở về nhà, suốt năm năm như một ngày.

Chính vì hàng ngày hai người ở bên nhau, thực sự đã là đôi bạn thân. Từ Sĩ Kiệt lại lớn hơn Chiếu Nhi hai tuổi, mọi nơi mọi chỗ đều chi âu ý bảo vệ Chiếu Nhi, mọi đi ều mọi việc đều nghe theo Chiếu Nhi.

Đó là kỳ nghỉ xuân thứ nhất.

Chiếu Nhi có ý định đi ra ngoại thành du chơi một chuyến.

Dương phu nhân không bằng lòng, bà nói với con gái:

– Con còn nhỏ, mẹ không thể đưa con đi được. Con nên ở nhà ôn tập bài vở thì hơn.

– Đã có huynh Từ Sĩ Kiệt dẫn con đi! – Chiếu Nhi nói.

– Sĩ Kiệt cũng là một đứa trẻ con, không được đâu nhé!

Từ Hữu Nghĩa biết được sự việc đó, bèn nói với Dương phu nhân:

– Cứ để cho chúng đi, chớ coi thường Sĩ Kiệt tuổi nhỏ, nó biết võ công, không để xảy ra việc gì đâu.

Chiếu Nhi và Từ Sĩ Kiệt ra khỏi thành. Hôm đó là Tết Thanh Minh, lại là ngày nắng đẹp, người đi tảo mộ rất nhiều, tuyệt đại đa số là thanh niên nam nữ, có rất ít cụ già và em nhỏ.

Chiếu Nhi tuy mới mười bốn tuổi, nhưng vóc dáng cao, cộng thêm nét mặt xinh đẹp đã dẫn tới sự chú ý của rất nhiều người. Từ Sĩ Kiệt mươi sáu tuổi, dáng vóc như người lớn, hơn thế, chàng cũng là người rất đẹp trai, sức khỏe tốt; nhiều người đi đường ngắm nhìn đôi thiêum niên này, họ trầm trồ ca ngợi bàn luận với nhau, cho rằng đây là một cặp đẹp đôi, một đôi vợ chồng trẻ trong tương lai.

Hai người đi dạo một hầm.

– Đi! Chúng mình đi vào trong rừng cây xem đi! – Chiếu Nhi chỉ vào một rừng cây ở dưới chân núi nói.

– Đó là một rừng cây rất lớn, những con sơn tước không ngừng ríu rít líu lo, nghe thánh thót đến vui tai.

Chiếu Nhi nói:

– Huynh Sĩ Kiệt ơi, huynh có thể bắt được một con chim vây không?
– Cứ thử xem nhé! – Từ Sĩ Kiệt nhặt một viên đá nhỏ từ dưới đất, tiện tay ném lên trên ngọn cây, chỉ nghe bịch một tiếng, con chim rơi xuống. Từ Sĩ Kiệt cúi mình nhặt lên, đưa tới trước mặt Chiếu Nhi, miệng nói:

– Vận khí không đến nỗi xoàng, ném trúng rã đây.

Đó là một con chim nhỏ, đầu đỏ bụng vàng, lông vũ sắc nâu.

Chiếu Nhi nhận lấy con chim, ngắm nghĩa một lát, nói:

– Ném trúng vào cánh! – Chiếu Nhi nâng đôi chân chim lên nói –
Huynh Sĩ Kiệt ơi, anh có thể ném trúng đầu chim không?
– Thủ xem nhé! – Sĩ Kiệt vẫn nói câu đó, lại tiện tay nhặt một hòn đá nhỏ từ dưới đất lên, rã tiện tay ném lên trên cây, lại một tiếng bịch, một tiếng kêu, chim rơi ngay xuống đất.

Chiếu Nhi bước mấy bước, nhặt con chim ở dưới đất lên, nhìn kỹ rã đưa tới trước mặt Từ Sĩ Kiệt, vui mừng nói:

– Huynh Sĩ Kiệt! Huynh đúng là tay cù khôi, viên đá ném trúng đầu chim!

Từ Sĩ Kiệt mỉm cười nói:

– Không phải là tay cù khôi mà là gấp may. Không phải là huynh ném trúng đầu chim mà đầu chim đụng vào hòn đá nhỏ.

Chiếu Nhi nghe câu nói của Từ Sĩ Kiệt, phì cười, vứt ngay hai con chim chết đi, giang hai tay lên đằng trước, ôm chặt lấy cổ Từ Sĩ Kiệt, hôn

lên mặt Từ Sĩ Kiệt, rã lại hôn lên miệng Từ Sĩ Kiệt.

Thoạt đầu, hành động của Chiếu Nhi làm Từ Sĩ Kiệt hết sức kinh ngạc. Mấy năm gần đây, chàng chỉ coi Chiếu Nhi là một em gái nhỏ để chăm sóc, bảo vệ Chiếu Nhi ở mọi nơi, chiều theo ý của Chiếu Nhi mọi việc, chàng chưa hề nghĩ tới chuyện gì khác. Ngày hôm nay trước khi ra đi, Từ Hữu Nghĩa còn dặn dò chàng, nhất định phải chăm sóc Chiếu Nhi thật tốt.

Cho tới khi Chiếu Nhi hôn chàng, chàng choáng người ra một lúc, nhưng rã lập tức chàng hiểu rõ. Vì thế, đến khi Chiếu Nhi hôn chàng mấy cái hôn tiếp sau, chàng không để cho Chiếu Nhi phải phí sức kiêng chân lên hôn chàng nữa, chàng đã chủ động cúi đầu xuống, cũng chủ động dang đôi tay ra ôm chặt lấy lưng eo Chiếu Nhi.

Hai người cứ ôm chặt lấy nhau mà hôn như mưa vậy.

Chiếu Nhi buông đôi tay ôm trên cổ Từ Sĩ Kiệt ra, kéo tay Từ Sĩ Kiệt, nói:

– Muội mệt quá rã, chúng mình ngồi xuống nghỉ một lát đi!

Hai người tay trong tay, vai kề vai ngồi trên đáy cỏ dưới bóng cây.

– Huynh Sĩ Kiệt, muội yêu huynh lắm! – Chiếu Nhi sung sướng nhìn khuôn mặt của Từ Sĩ Kiệt nói.

– Huynh cũng yêu muội! – Từ Sĩ Kiệt nói, chàng bóp chặt đôi tay của Chiếu Nhi.

– Sau hai năm nữa, muội sẽ lấy huynh! Chúng mình sẽ vĩnh viễn ở bên nhau, vĩnh viễn không rời xa nhau nhé.

– Huynh nhất định sẽ cưới muội, ngoài muội ra, huynh không cần ai hết. – Từ Sĩ Kiệt nói như một lời thề.

– Muội cũng vậy, ngoài huynh ra, muội không lấy ai cả! – Chiếu Nhi vừa nói vừa gục đẦU vào lòng SĨ Kiệt.

TÙ SĨ Kiệt rạo rực, tình cảm nồng nàn, lại cúi đẦU xuống hôn lên đôi mắt đẹp như hoa anh đào của Chiếu Nhi, Chiếu Nhi nhắm chặt đôi mắt để mặc cho TÙ SĨ Kiệt ôm hôn nồng nàn.

Hai người ôm hôn nhau đã đủ, họ đứng lên bước đi, đi một lúc rã lại ôm hôn nhau.

TÙ SĨ Kiệt ghé sát tai Chiếu Nhi nói khẽ:

- Miệng muội rất ngọt, huynh thích hôn muội mãi.
- Huynh cứ hôn mãi đi, dù thế nào muội cũng tặng huynh đó!

Hai người ra đi từ sau bữa cơm trưa mãi đến tối mới về. Trong thời gian này, hai người đã hôn nhau bao nhiêu lần? Ôm nhau bao nhiêu lần? Cả hai người đẦU không nhớ rõ.

Trong lúc ôm hôn, Chiếu Nhi chỉ mong TÙ SĨ Kiệt có động tác tiến thêm một bước nữa.

Ngược lại, TÙ SĨ Kiệt đã bị lẽ giáo thời xưa trói buộc. Chàng cho rằng trước khi làm hôn lễ, chỉ có thể như vậy, không được có hành động tiến sâu hơn. Vì vậy ngay đến cả tà áo của Chiếu Nhi, SĨ Kiệt cũng chẳng dám vén lên.

Chiếu Nhi vốn rất mong đợi TÙ SĨ Kiệt có hành động tiến sâu hơn một bước.

TÙ SĨ Kiệt thì lại tuân thủ tín điỀU “phi lỄ vật ĐỘNG”.

Chiếu Nhi tuy chủ động, mạnh dạn ôm hôn TÙ SĨ Kiệt, nhưng hành động tiến sâu hơn, cho dù nàng có dục vọng, song nàng cũng không thể chủ

động xuất ra, hoặc chủ động nói đai cởi áo. Nàng khẩn thiết mong đợi cái ngày Từ Sĩ Kiệt cưới nàng.

Bỗng dưng một tiếng sét đánh ngang tai, làm cả hai choáng váng, không biết làm thế nào cho phải, mộng đẹp bị phá vỡ tan tành.

Một hôm, viên Thú sử Lợi Châu dẫn theo một viên thái giám, mang theo tùy tùng, khua chiêng gào thét bước vào tiểu viện nhà họ Võ.

Thú sử nói với Dương phu nhân:

– Thánh chỉ ban xuống, hãy mau mau quỳ xuống tiếp chỉ.

Viên thái giám cùng đến với Thú sử, bước tới trước mặt, mở rộng thánh chỉ, với giọng the thé như đàn bà, đọc: “Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế chiêu viết, nghe nói *cố* Kinh Châu Đô đốc Võ Sĩ Hoạch có một đứa con gái, tên gọi Chiếu Nhi, dung nhan tú lệ, hiền thực, tuệ nhã, đặc triêu vào Kinh, để tuyển chọn vào hậu cung. Khâm thử!”

Thú sử nói:

– Dương phu nhân, hãy lập tức khấn đài tạ ân.

Dương phu nhân vốn xuất thân từ một đại gia, bà vừa khấn đài vừa hô: “Ngô hoàng vạn tuế, vạn vạn tuế”. Rồi đứng dậy, nói với thái giám và Thú sử:

– Hàn xá chật hẹp, sơ sài, lại bẩn cùng khổ, chẳng biết lấy gì để chiêu đai công công, và Thú sử đại nhân.

Thái giám nói:

– Xin phu nhân chờ bận tâm, – lại quay đài nói – mau đem quần áo, giày dép, đồ trang sức trình lên.

Thú sử nói:

- Dương phu nhân, lệnh ái hiện ở đâu?
- Đang học tập ở học quán, chưa về

Thú sứ nói:

– Vì Uông công công này không thể đợi lâu được, xin hãy mau đón lệnh ái trở về, ngày mai tắm gội nước thơm, thay đổi quần áo đẹp, trước tiên đón vào nhà nội hạ quan, ngày kia Lưu công công sẽ lên đường về Kinh.

Bọn thái giám và Thú sứ đi rã, Dương phu nhân lập tức hạ lệnh cho gia nhân đến học quán đón Chiếu Nhi trở về

Chiếu Nhi vừa bước vào phòng, Dương phu nhân đã cười nói:

– Chiếu Nhi, việc hỷ lớn tựa trời, mẹ con ta đã được đổi đời rã!

Dương phu nhân kể lại tường tận một lượt việc Uông công công và Thú sứ đến cùng với nội dung thánh chỉ cho Chiếu Nhi nghe.

Chiếu Nhi nghe mà trong lòng nàng rất mâu thuẫn. Đến Kinh sư ư, nàng thực sự còn luyến tiếc người tình nhỏ bé Từ Sĩ Kiệt. Hai người đã từng yêu nhau, ôm ấp nhau, Từ Sĩ Kiệt chẳng những là một thanh niên đẹp trai tuấn tú mà còn có võ công cao cường. Thế nhưng đến Kinh sư, bước vào hoàng cung sẽ có khả năng được Hoàng đế sủng ái, có lẽ Hoàng thượng tuổi tác đã cao, có lẽ Hoàng thượng rất xấu xí, thế nhưng Hoàng thượng là người nắm quyền tối cao trong cả nước, hễ được Hoàng đế sủng hạnh, bản thân mình cũng sẽ được có quyền thơm lây, lúc đó... nàng trầm lắng suy tư.

Cuối cùng Chiếu Nhi đã hạ quyết tâm: Vào Kinh! Thế nhưng nàng lại lạnh nhạt nói:

– Mẹ ơi, đi đâu đó có gì là việc hỉ lớn tựa trời, có lẽ sẽ làm cung nữ suốt đời, suốt ngày bưng trà xách nước cho Hoàng hậu, phi tần. Lúc đó mẹ con mình muốn gặp nhau một lần cũng khó có thể được.

Dương thị nghe con gái nói có lý, níu em sung sướng trong lòng lập tức tan biến, bà vội vã ngậm chặt miệng đang cười lại:

Chiếu Nhi nhìn rõ tình cảm thể hiện của mẹ, lại nói:

– Mẹ ơi, mẹ chờ nản lòng, con gái mẹ sẽ không làm cung nữ suốt đời đâu, gặp may sẽ có ngày mở mày mở mặt đó... Mẹ ơi! Sự việc này cần phải báo cho chú Từ biết, để chú ấy cũng được vui, có một số sự việc còn phải nhờ chú Từ giúp đỡ sắp đặt lo liệu cho nőa chứ. Con cũng phải tới chia tay với mấy người bạn học thân thiết nőa, nói vài câu chuyện với họ, đã chia tay rồi, khó có thể gặp lại được lắm.

Chiếu Nhi đến nhà họ Từ, nói với Từ Hữu Nghĩa:

– Chú Từ ơi, mẹ cháu mời chú tới nhà cháu!

Chiếu Nhi tới học quán, trước tiên nói cho thầy giáo biết rõ, rồi xin phép cho Từ Sĩ Kiệt nghỉ buổi học. Thầy giáo lấy làm lạ lắm, trước tiên là người nhà họ Võ đến, tìm Võ Chiếu đưa đi, lúc này Võ Chiếu lại đến tìm Từ Sĩ Kiệt, ông không tiện hỏi nhiu, nhưng cũng cho phép Từ Sĩ Kiệt nghỉ.

Từ Sĩ Kiệt đi theo Chiếu Nhi tới bên ngoài nhà, liền hỏi:

– Ở nhà em vừa xảy ra chuyện gì vậy?
– Đi! Chúng mình ra ngoại thành đi, tới ngoại thành rồi, muội sẽ nói cho huynh biết. Đã phát sinh ra một việc lớn, việc lớn tựa trời! – Võ Chiếu cố làm ra vẻ bí hiểm, không nói tiếp nữa.
– Là việc lành hay việc dữ?

– Muội cũng không thể nói rõ được là lành hay dữ! – Võ Chiếu vẫn chưa muốn nói rõ.

– Bất luận là việc lành hay việc dữ, muội cứ nói cho huynh nghe.

Võ Chiếu nói rõ nội dung của thánh chỉ.

Tù Sĩ Kiệt ngẩn người ra! Chàng rất rõ, đã là thánh chỉ thì bất kỳ ai cũng không thể chống lại được. Phàm những kẻ chống lại, đều mắc tội chém đài, thậm chí còn có thể chém đài cả nhà. Thế nhưng đạo thánh chỉ này đã tráng trợn phá tan quan hệ vợ chồng trong tương lai của họ. Từ Sĩ Kiệt đã nhanh lẹ phác họa ra tương lai tươi đẹp, đạo thánh chỉ này đã hoàn toàn phá hủy tương lai tươi đẹp của chàng. Chàng đau đớn, căm phẫn, oán hận, chàng muốn gào, muốn thét lên, vì sao Hoàng thượng lại làm điều vô lý như vậy, vì sao Hoàng thượng lại phá tan tương lai hạnh phúc tươi đẹp của người ta, vì sao Hoàng thượng lại phải hủy diệt cuộc sống tươi đẹp của chàng? Chàng đã không kêu, chỉ bức tức cắn chặt môi, không nói ra lời.

– Sĩ Kiệt, huynh nói đi, muội phải làm thế nào bây giờ? Muội không thể xa huynh được, thế nhưng thánh chỉ liệu có thể chống lại được không?

Tù Sĩ Kiệt vẫn không nói, không phải là chàng đã mù mị cả người đi, cũng không phải là chàng bị phẫn không nói ra lời, mà chàng đang nghĩ.

Hai người đã bước tới cánh rừng, nơi họ đã ôm hôn nhau trong ngày đạp thanh vào dịp lễ Tết Thanh Minh.

Tù Sĩ Kiệt đứng lại, quay đài nói với Võ Chiếu:

– Chiếu Nhi, muội có quyết tâm ở với huynh suốt đời không?

Chiếu Nhi không hiểu rõ hết ý tú trong lời nói này, nàng nói:

– Muội đã nói không lấy ai ngoài huynh, thế nhưng thánh chỉ này...

- Bất kể đó là thánh chỉ hay là chỉ gì – Từ Sĩ Kiệt ngắt lời Võ Chiếu
- Muội phải quyết tâm theo huynh suốt đời, chúng mình sẽ chạy trốn, chạy trốn tới một nơi rất xa, một vợ một chồng sống qua ngày.

Võ Chiếu nghĩ một lát rồi nói:

- Còn gia đình thì làm thế nào? Mẹ và em gái muội sẽ ra sao. Thầy mẹ anh thì làm thế nào? Có thể trốn đi cả được không? Hoàng thượng là chủ một nước, ông ta sẽ hạ lệnh tróc nã cả hai gia đình chúng ta, liệu có thể chạy trốn được không? Nếu họ bắt được thì hậu quả sẽ không thể tưởng tượng nổi. Mọi người trong hai nhà chúng ta đều phải gấp họa diệt cả nhà, điều này không phải là huynh không biết.

Từ Sĩ Kiệt lại yên lặng.

Võ Chiếu dịu dàng nói:

- Hãy quên muội đi, cho muội xin lỗi huynh.

Từ Sĩ Kiệt quay mình ôm chặt Võ Chiếu, nước mắt chảy tràn trên mặt Võ Chiếu.

Võ Chiếu cũng khóc.

Nước mắt của hai người hòa trộn vào nhau.

Võ Chiếu khẽ khẽ nói:

- Sĩ Kiệt, muội dâng thân cho huynh, huynh hãy lấy đi!

Từ Sĩ Kiệt vốn không muốn làm như thế, từ trước tới giờ, chàng luôn chờ đợi đêm động phòng sẽ tới. Thế nhưng hôm nay chàng nghĩ ngại và đã động lòng. Chàng không còn bó buộc nữa, chủ động cởi áo giải đai thay cho Chiếu Nhi. Bản thân Chiếu Nhi cũng đưa tay cởi đai áo, hai người đã thành tựu mộng đẹp trăm năm.

Thoạt đ^{ầu} Võ Chiếu cảm thấy đau, rên lên mấy tiếng, r^{ồi} sau đó không thấy kêu gì nữa.

Võ Chiếu và Tù Sĩ Kiệt đã nhìn thấy trên lớp vải trong của Võ Chiếu có vết máu.

Tù Sĩ Kiệt nói:

– Chiếu Nhi, em c^{ần} ghi nhớ, nếu Hoàng thượng và em làm cái việc này, em nhất định phải giả vờ đau đớn mà kêu rên lên, ngoài ra em còn phải chuẩn bị một ít phẩm đỏ, tuyệt đối không thể để một chút sơ hở, nếu không sẽ rất bất lợi đối với em.

– Em nhớ r^{ồi}. Anh yên tâm, ngoài mọi việc ra, có chuyện này em sẽ biết lo liệu, lo liệu sẽ rất giống.

Hai người mặc xong quần áo, ng^{ồi} ở dưới gốc cây ôm ấp nhau. Tù Sĩ Kiệt sờ nắn b^{ầu} vú cong vểnh lên của Võ Chiếu.

Tù Sĩ Kiệt rao rực, hai người lại làm tình một lần nữa.

Khi mặt trời sắp sửa lặn, hai người lại ôm hôn nhau r^{ồi} quay về thành.

Trên đường trở về thành, Tù Sĩ Kiệt nói:

– Ngày mai, không! Ngày kia, huynh tiễn muội vào cung được không?

Võ Chiếu nghĩ một lát nói:

– Ngày mai muội sẽ thử nói với thái giám trong cung là huynh có võ công cao cường, để huynh đi theo bảo vệ muội.

– Muội có thể cứ nói thẳng trước mặt ngài Thúy sứ. Ông ta nhất định biết rõ võ công cao cường của phụ thân huynh, bởi vì đã nhiều lần cử người tới nhà huynh mời phụ thân huynh làm quan nha môn Thúy sứ, làm chức Tham quân sự gì đó, nhưng đều bị phụ thân huynh khéo léo từ chối.

Ngày hôm sau, Thú sứ sai phu khiêng kiệu, Võ Chiếu vào nha môn Thú sứ.

Võ Chiếu tới nha môn, lập tức đòi xin được c^{ầu} kiến Thú sứ và thái giám. Thú sứ và thái giám không dám chậm trễ, lập tức tới gặp ngay.

Võ Chiếu nói:

- Chuyến đi đến Kinh sư này rất dài, để đề phòng bất trắc trên đường đi, tôi có thể mời anh họ tôi là Từ Sĩ Kiệt giúp đỡ hộ tống. Bởi vì anh họ tôi đã từng theo chú họ tôi học võ thuật, bản lĩnh cao cường lắm.
- Xin hỏi chú họ lệnh biếu thúc* là ai vậy? – Thú sứ cung kính hỏi.
- Chú họ tôi họ Từ tên Hữu Nghĩa. – Võ Chiếu nói.
- Thì ra Từ đại hiệp là lệnh biếu thúc, thế thì tốt quá. Liệu có thể mời Từ đại hiệp giúp đỡ hộ tống được không? – Thú sứ nói.
- Chú họ tôi tuổi tác đã cao, võ công của anh họ tôi đâu có kém gì ông cụ. Anh họ tôi đi thì cũng thế thôi ạ. – Võ Chiếu bình tĩnh nói.
- Ông công công, vị Từ đại hiệp này võ công cực kỳ cao, đâm giang hồ đã từng tặng ông ta biệt hiệu là “Ba Thục đệ nhất đao”*, có con trai Từ đại hiệp giúp đỡ hộ tống, trên đường đi chắc chắn chẳng xảy ra chuyện gì đâu. Ý công công thế nào ạ?
- Vậy xin đại nhân cử người đi mời. Hôm nay cũng nghỉ cả ở đây, ngày mai cùng khởi hành. – Ông thái giám dặn dò.

Thú sứ lập tức sai người đi mời Từ Sĩ Kiệt tới.

Từ Sĩ Kiệt đến nha môn, lưỡng khoác đơn đao, sườn treo túi ám khí, tư thế hùng dũng đường hoàng.

Ông thái giám và Thú sứ thoát nhìn đã vừa ý ngay.

Ngày hôm sau, Dương phu nhân dẫn theo Hoan Nhi, Từ Hữu Nghĩa v.v... đến nha môn Thú sử để tiễn biệt.

Xe kiệu lên đường.

Đoàn người này cũng rất oai phong. Đi đầu là viên Lang tướng Ngự lâm, soái lãnh một đội quân tiên trước dẹp đường. Tiếp sau là kiệu của Võ Chiếu, sau kiệu là một chiếc xe kiệu, trong xe là bốn a hoàn do Thú sử vừa mua để chuẩn bị hầu hạ Võ Chiếu dọc đường. Uông thái giám và Từ Sĩ Kiệt cưỡi ngựa đi sau xe. Cuối cùng là một đội quân bảo vệ điện hậu được Thú sử cử tới do Du Kích tướng quản soái lãnh.

Trên đường đi, Võ Chiếu và Từ Sĩ Kiệt rất ít có cơ hội trò chuyện, mỗi ngày chỉ được gặp mặt nhau ba lần, tức là sáng sớm lúc khởi hành, nghỉ chân ăn bữa trưa và lúc thu dọn nghỉ đêm.

Ngày thứ ba xuất phát từ Lợi Châu.

Buổi sớm khi sắp sửa khởi hành, Võ Chiếu gọi Từ Sĩ Kiệt đến trước mặt, ghé vào tai chàng nói nhỏ:

- Anh phải chuẩn bị trước phẩm đồ cho em, sau khi vào cung có lẽ em sẽ không có cơ hội tìm được đâu.
- Ngày hôm sau anh sẽ mua vè cho em. – Từ Sĩ Kiệt khẽ trả lời.

Ngày hôm đó, Từ Sĩ Kiệt đã mua được phẩm đồ, tự tay giao cho Võ Chiếu, Võ Chiếu cất giấu rất cẩn thận.

Đoàn người của Võ Chiếu trên đường đi tương đối thuận lợi, không phát sinh ra việc gì phiền phức, hơn hai chục ngày thì tới Kinh sư.

Trước khi vào Kinh thành, Võ Chiếu gọi Từ Sĩ Kiệt tới bên cạnh. Từ Sĩ Kiệt dắt ngựa, đi bộ bên cạnh kiệu.

Võ Chiếu nói:

– Sĩ Kiệt, huynh ở Kinh thành nghỉ ngơi vài ngày, rồi hãy trở về nhé.

Tù Sĩ Kiệt hạ thấp giọng nói:

– Không, huynh không về đâu, huynh sẽ ở lại Kinh thành để theo hầu muội.

– Huynh ngốc ơi! – Võ Chiếu cũng thấp giọng nói – Ngay đến mặt muội, cũng chẳng được nhìn thấy, còn nói gì đến việc theo hầu? Hãy về đi, sau khi trở về rồi, hãy tìm lấy một cô gái tốt mà cưới làm vợ nhé!

– Không! – Tù Sĩ Kiệt nói – Cuộc đời này huynh không lấy vợ nữa. Chiếu Nhi, muội không được khuyên huynh, huynh không thể xa rời Kinh thành được.

– Muội và huynh không thể gặp nhau, ở lại Kinh thành phỏng còn có ích gì? – Võ Chiếu không hiểu hỏi.

– Huynh ở lại Kinh thành được gần muội hơn, tâm hồn huynh vững vàng hơn. – Tù Sĩ Kiệt cố chấp nói.

– Nếu huynh không muốn rời xa Kinh thành, gặp dịp, muội sẽ tiến cử với Hoàng thượng để huynh làm một võ quan nhé!

– Huynh không muốn làm quan, hơn nữa, làm quan rồi, còn có thể bị điệu ra ngoài Kinh thành.

– Nếu có thể được làm một viên quan nhỏ ở trong cung, thì có lẽ huynh sẽ bằng lòng nhỉ? – Võ Chiếu thử thăm dò hỏi.

– Nếu được lưu lại ở trong cung, dĩ nhiên là tốt. Như vậy có lẽ còn có dịp được gặp muội. – Tù Sĩ Kiệt vui vẻ hơn.

– Thử xem. Có lẽ Uông thái giám kia sẽ giúp đỡ được.

– Có khả năng hắn là thân tín của Hoàng thượng, sao muội không thử ướm hỏi hắn xem?

– Trên đường đi, sao huynh không trò chuyện với hắn? Không biết thân phận địa vị của hắn ở trong cung ra sao?

– Bạn huynh rất ít trò chuyện, huynh chán ghét cái giọng nói eo éo nam chẳng ra nam, nữ chẳng ra nữ của hắn. – Từ Sĩ Kiệt cười khẽ nói.

– Để muội sẽ hỏi hắn, huynh đi gọi hắn lại đây. Nói chuyện cần phải khách khí một chút, vì muội và cũng vì cả huynh nữa đây.

Từ Sĩ Kiệt gật đầu bằng lòng. Trở về bên cạnh Uông thái giám, Sĩ Kiệt cung kính nói:

– Uông công công, Võ Chiếu mời công công lại có chuyện muốn nói.

Uông thái giám nghe xong lập tức nhảy xuống đất, dắt ngựa bước tới bên cạnh kiệu ngã của Võ Chiếu, khẽ hỏi:

– Cô nương cho gọi có việc gì? – Giọng nói của hắn the thé rất khó nghe. Võ Chiếu muốn cười mà không dám cười, nàng vén rèm kiệu lên nói:

– Anh họ tôi ở trên đường hộ tống, ít nhất cũng có chút công lao, công công chuẩn bị sắp đặt cho anh tôi như thế nào?

Uông thái giám là tay lọc lõi, vừa nghe lời Võ Chiếu đã hiểu ngay, hắn cười nói:

– Ta gia * đã nghĩ kỹ rã, chờ sau khi đưa cô nương vào cung nội, trước hết đưa Từ tiểu hiệp vào quán dịch nghỉ ngơi. Ngày mai, ngày kia ta gia sẽ tới bộ Binh cất nhắc, để cho họ sắp xếp. Có lời nói của ta gia, thấp nhất cũng được sắp xếp chức Hiệu úy hoặc Tham quân. Cô nương cứ yên tâm đi, người chí thân của cô nương, ta gia đâu dám không tận tâm.

Nói xong hắn lại cười giọng the thé lấy lòng, rã nhìn thẳng vào mặt Võ Chiếu để chờ đợi những lời khen.

– Uông công công, có lẽ công công chưa biết đó thôi, anh họ tôi nếu muốn làm quan thì đã làm từ lâu rồi. Năm ngoái Thú sứ Lợi Châu từng nêu lầu cử người tới mời anh họ tôi, muốn bắt anh họ tôi làm chức quan Tham quân gì đấy, nhưng anh họ tôi không bằng lòng. Đúng một tháng trước khi công công đến Lợi Châu, Thú sứ lại sai người đến mời, anh họ tôi vẫn không bằng lòng. Tại sao Thú sứ lại cứ thích mời anh họ tôi? Bởi vì võ công của anh họ tôi rất cao cường. Anh họ tôi đã học được hết võ nghệ của chú tôi. Xin công công nghĩ xem, ở nhà, anh họ tôi không muốn làm Tham quân, thế mà đến Kinh sư lại làm Tham quân hay sao?

Uông thái giám vừa nghe đã hiểu, Võ Chiếu chê chúc quan Tham quân bé nhỏ, hắn vội cười nói:

– Cô nương, Binh Bộ chỉ có quyền lớn đến thế thôi, quan lớn hơn nữa thì phải xin Hoàng thượng bổ nhiệm. Cô nương xem như thế này có được không, cứ mời Từ tiểu hiệp tới quán dịch nghỉ ngơi, sau vài ngày, ta sẽ nghĩ cách tấu cho Hoàng thượng rõ, dựa vào tài võ nghệ của tiểu hiệp, có lẽ sẽ được Hoàng thượng quý mến, chắc sẽ được làm một tướng quân cơ đấy.

– Uông công công, xin cảm tạ công công. Tốt nhất có thể mời Hoàng thượng tận mắt xem thử tài võ nghệ của anh tôi.

– Điều này xin cô nương cứ yên tâm, ta sẽ nghĩ cách để cho Hoàng thượng xem thử võ nghệ của Từ tiểu hiệp.

– Tạ ơn công công, nếu có ngày mờ mày mờ mặt, sẽ không quên công công.

Đoàn người của Võ Chiếu đã vào trong Kinh thành.

Sau khi vào cung, Uông thái giám sai người sắp xếp cho Võ Chiếu nghỉ ngơi, còn bản thân hắn tới bẩm báo với Hoàng thượng.

Hoàng thượng chính là Thái Tông Lý Thế Dân.

Vương triều Lý Đường tự cho rằng mình là con cháu của Lão Tử Lý Nhĩ, cho nên đã đặc biệt sùng bái Đạo giáo.

Trước khi Lý Thế Dân hạ chiếu ban cho Võ Chiếu vào cung, một cơ hội tình cờ, qua miệng một đạo sĩ ông tiếp kiến, được biết Võ Chiếu là một tiểu mỹ nhân. Đạo sĩ đó được gặp Võ Chiếu một lần ở Lợi Châu, người đó nói Võ Chiếu chính là đệ nhất mỹ nhân trong thiên hạ, Tây Thi, Chiêu Quân, Diêu Thuyền cũng không đẹp bằng Võ Chiếu. Lý Thế Dân nghe xong lời nói này, mới hạ chiếu đón Võ Chiếu vào cung.

Lý Thế Dân gặp Uông thái giám, câu đầu tiên đã hỏi:

- Đã đón được Võ Chiếu về chưa?
- Nô tài phụng thánh chỉ đã đưa được Võ Chiếu về rồi. – Uông thái giám quỳ dưới đất trả lời.
- Hiện đang ở đâu? – Lý Thế Dân vội vã hỏi, ông vẫn chưa cho Uông thái giám đứng lên. Uông thái giám vừa quỳ vừa trả lời:
 - Nô tài đã sắp xếp nàng nghỉ ở hậu cung.
 - Mau đi gọi nàng tới gấp trễm.
 - Tuân chỉ! – Lúc này Uông thái giám mới đứng lên, lao ngay tới hậu cung.

Võ Chiếu còn chưa kịp rửa sạch bụi đất dọc đường, đã bị Uông thái giám dẫn tới gặp Lý Thế Dân. Võ Chiếu nhìn thấy Hoàng thượng, lập tức quỳ, khấn đầu nói:

- Dân nữ Võ Chiếu, khẩu kiến Hoàng thượng, chúc Ngô hoàng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.

Lý Thê Dân vội vã ngắm kỹ dung nhan xinh đẹp của Võ Chiếu, nói ngay:

- Võ Chiếu, đứng dậy trả lời.

Võ Chiếu đứng lên nhưng vẫn cúi gục đài.

- Ngẩng đài lên! – Lý Thê Dân ra lệnh.

Lý Thê Dân vừa nhìn đã thấy Võ Chiếu quả là xinh đẹp, tuy phong tràn vất vả nhưng dung nhan vẫn tươi rói, xinh đẹp không ai bằng, vẻ đẹp của nàng đã làm lu mờ mấy nghìn phi tần ở hậu cung. Lý Thê Dân hỏi:

- Người có phải là Võ Chiếu con gái của Đô đốc Võ Sĩ Hoạch không?
- Tâu bệ hạ, nô tỳ là Võ Chiếu ạ.
- Năm nay bao nhiêu tuổi?
- Tâu bệ hạ, nô tỳ mười bốn tuổi.

Trong lòng Lý Thê Dân thầm vui mừng, đúng là một ngọn cỏ non, một bông sen sắp nở. Lý Thê Dân lại hỏi:

- Trong nhà còn những ai?
- Tâu bệ hạ, trong nhà nô tỳ còn mẹ là Dương thị, em gái là Hoan Nhi ạ.
- Đã đi học chưa?
- Đã đi học được hơn năm năm.
- Cho ngã!

Lý Thê Dân là con sói ác háo sắc, cũng là con sói đói thèm sắc, Lý nóng vội không thể chờ đợi được nữa, chẳng để cho Võ Chiếu nghỉ ngơi

một vài ngày, ngay đêm đó đã hạ lệnh bắt Võ Chiếu hầu ngủ.

Võ Chiếu tắm gội nước thơm, càng xinh đẹp xuất chúng. Khi nàng được dẫn tới điện ngủ của Hoàng thượng, Lý Thê Dân nhìn rõ nàng dưới ánh đèn như một đóa phù dung nổi lên trên mặt nước. Lý lập tức hạ lệnh cho Võ Chiếu lên giường, cởi xiêm áo. Bọn thị nữ cởi xong xiêm áo trên người Võ Chiếu, lại hầu Lý Thê Dân cởi bỏ y phục và rút lui.

Muốn biết sự việc về sau ra sao? Xin xem tiếp phần sau sẽ rõ.

HỒI THÚ TƯ

*Vì một chữ trong mật bàn, Võ Chiếu thất sủng
Bởi tranh giành ngôi Thái tử, thủ túc tương tàn*

Lại nói Lý Thế Dân trườn lên người Võ Chiếu, làm động tác rất mạnh, Võ Chiếu kêu to, Lý Thế Dân không hiểu, hỏi vì sao? Võ Chiếu vừa kêu rền rĩ vừa nói:

- Hoàng thượng, đau quá, xin Hoàng thượng nhẹ nhẹ một chút.
- Chớ sợ, sau một lát sẽ hết thôi! – Thế Dân vừa nói vừa nhún mạnh hơn.

Võ Chiếu lại cố làm ra vẻ kêu xuýt xoa mấy tiếng, rã không nói gì nữa.

Võ Chiếu thầm vui mừng trong bụng. Thứ nhất là vì Hoàng thượng không phát hiện ra nàng đã mất trinh; thứ hai là vì ngay đêm đầu tiên Hoàng thượng đã hạ lệnh hài ngủ, từ đây về sau rất có khả năng mình sẽ được sủng ái, thế thì quyền lực...

Lý Thế Dân đã trên bốn chục tuổi, tuy sức còn khỏe mạnh, thế nhưng sau cuộc làm tình dữ đó, đã mệt phờ người, ngủ thiếp đi.

Ngược lại, Võ Chiếu lúc đó không sao ngủ được, nàng suy nghĩ đến bao nhiêu chuyện. Trước hết nàng nghĩ tới Từ Sĩ Kiệt. Nàng vừa làm chuyện mây mưa với Hoàng thượng, ai làm khoái hơn ai? Là Từ Sĩ Kiệt hay là Hoàng thượng? So sánh giữa hai người, ai hay hơn? Sĩ Kiệt trẻ trung, có sức lực, đẹp trai rất đáng yêu. Hoàng thượng tuổi cao, thể chất

không bằng Sĩ Kiệt, nhưng ông lại có quyền, đại quyền vô lượng không ai bằng. Còn chung sống với Sĩ Kiệt, suốt đời có thể sống một đời vợ chàng mỹ mãn, thế còn quyền lực? Cùng chung sống với Hoàng thượng, Hoàng thượng lớn hơn mình trên hai mươi tuổi, nàng chỉ dự đoán thôi, nàng đâu có biết Hoàng thượng bao nhiêu tuổi. Hoàng thượng sẽ chết sớm hơn mình trên hơn hai mươi năm, có lẽ không đến, vậy những ngày sau đó thì sao? Mẫu chốt là quyền lực, chỉ cần được Hoàng thượng sủng ái, thì sẽ có quyền lực. Có quyền lực rã, mọi thứ đều dễ như trở bàn tay. Nàng buồn ngủ quá, không được, phải làm cho quan có vết máu. Làm xong việc đó rã lại nghĩ đến bao chuyện khác, bất giác ngủ thiếp đi.

Hoàng thượng hạ chiếu phong cho Võ Chiếu làm Tài nhân.

Lý Thế Dân hạ chiếu bắt Võ Chiếu đêm đêm phải hầu ngủ.

Uông thái giám thấy cơ hội nịnh bợ đã tới. Một hôm, sau khi Lý Thế Dân bấy giờ hán đến bẩm báo:

- Nô tài khởi bẩm Hoàng thượng, lần này nô tài đón Võ Tài nhân vào cung, sợ dọc đường xảy ra chuyện phiền phức, nên đã nhờ đến người anh họ của Võ Tài nhân là Tù Sĩ Kiệt giúp đỡ hộ tống.
- Tù Sĩ Kiệt này là võ quan chức vụ gì?
- Tù Sĩ Kiệt chỉ là thú dân, thế nhưng võ công cao cường, cho nên trên đường đi vô cùng thuận lợi. Xin Hoàng thượng ban cho Tù Sĩ Kiệt một chức, để thưởng công hộ tống, hơn nữa, người đó lại là chí thân của Tài nhân.
- Ngày mai dẫn hắn tới gặp trẫm, trẫm sẽ đích thân xem thử.
- Nô tài tuân mệnh.

Ngày hôm sau, Uông thái giám dẫn Tù Sĩ Kiệt đến gặp Hoàng thượng.

Hoàng thượng thấy Từ Sĩ Kiệt toát lên vẻ một người có tài, ngài đích thân thử võ công. Từ Sĩ Kiệt biểu diễn khinh công, nhảy phắt lên mái nhà, không hề gây tiếng động trên ngói, nhảy xuống đất cũng nhẹ nhàng như cánh én. Tung người ra sau một trượng, phót ra phía sau tám thước. Lại biểu diễn đao công, sai thái giám té nước lên người, vậy mà sau khi thu công, trên người không dính một giọt nước. Lại biểu diễn ám khí công, bắt thái giám treo một sợi tơ, đâm buộc viên ngọc cách xa năm chục bước. Sĩ Kiệt lấy một viên đạn tròn bằng đầu ngón tay từ trong túi ra, ném một phát tơ đứt ngọc rời. Thủ xong ba món võ nghệ, Thê Dân khen ngợi võ công của Từ Sĩ Kiệt. Và ngay lập tức ban cho Từ Sĩ Kiệt chức Tả Giám môn vệ Trung Lang tướng, tạm bổ sung làm Nội Hộ vệ phó Thống lĩnh.

Hoàng thượng hạ lệnh bắt Võ Chiếu hầu ngủ suốt mười mấy đêm liền.

Sau mươi mấy ngày, cảm giác mới lạ đã quá quen nhẵn mùi rã, Lý Thê Dân lại thay đổi một người con gái khác hầu ngủ.

Suốt một năm đó, Từ Sĩ Kiệt và Võ Chiếu thường gặp nhau, nhưng không có cơ hội trò chuyện nhiều. Từ Sĩ Kiệt tuy có võ công cao cường, cũng không dám mạo muội đến cung Võ Tài nhân. Bởi lẽ người đông, người biết võ công cũng không ít, chàng không dám mạo hiểm. Nếu sự việc bị phát giác, bản thân chàng chết chỉ là chuyện nhỏ, làm hại tới Võ Tài nhân mới là chuyện lớn.

Thỉnh thoảng Lý Thê Dân có triệu Võ Chiếu hầu ngủ, nhưng đã không còn hào hứng nồng nàn như rã đâu nữa.

Một sự kiện bất ngờ xảy ra, đã làm thay đổi vận mệnh của Võ Tài nhân.

Có lần Lý Thê Dân xem qua sổ sách tàng trữ ở trong cung, tình cờ do đọc được một bản mật ký nói rằng “Sau ba đời nhà Đường, có nữ chúa Võ Vương sẽ thay thế chiếm giữ thiên hạ”. Thê Dân giật mình kinh sợ. Ông

suy nghĩ hàng trăm lần mà vẫn không hiểu, bèn bí mật triệu Lý Thuần Phong đến để hỏi.

Lý Thuần Phong là người bác lâm quan thư, đặc biệt rất giỏi thiên văn lịch toán, thuật âm dương ngũ hành, vào năm Trinh Quán thứ bảy đã tạo ra Hỗn Thiên nghi, một ngày 6 hợp nghi, hai ngày 3 tài nghi, ba ngày 4 du nghi, từ quan lại cho đến dân gian đều khen là diệu. Lý Thế Dân sai đặt nghi ở Ngưng Hỗn các. Lúc đó Lý Thuần Phong đang giữ chức Thừa Vụ lang, Thái thường Bác sĩ, Thái sử thừa. Lý Thế Dân biết rõ ông ta có khả năng, cho nên mới triệu vào hỏi.

Lý Thuần Phong nghe lời kể của Hoàng thượng, lập tức tâu:

– Thủ cự vào tượng để suy đoán, điêm triết đó đã thành, con người đó đã tồn tại và đang ở trong cung của bệ hạ. Sau này không quá ba mươi năm, sẽ giành được thiên hạ, rắc sẽ giết chết con cháu nhà Đường.

Lý Thế Dân nói:

– Nói như vậy là trẫm phải lục soát kiểm tra ở trong cung, tất cả những kẻ nào đáng nghi đều phải giết chết hết.

Lý Thuần Phong nói:

– Khởi tấu bệ hạ, đã là mệnh trời tất không thể tránh được. Vương giả không chết, giết nhieu sẽ làm chết oan những người vô tội. Hơn nữa căn cứ vào sự thể hiện của tượng trên, nay đã lại hiện thành ở trong cung, đã thành quyền thuộc của bệ hạ. Trải qua ba chục năm, người đó cũng già yếu, già sẽ trở nên nhân từ, qua việc thụ kinh đổi họ, người đó cũng không làm tổn hại tới con cháu của bệ hạ nữa. Nay nếu giết đi, sẽ lại sinh ra người khác trẻ khỏe hơn, vì vậy nếu cứ giết hại lập tức sinh ra hận thù. Và như

thế lại chính là giết hại con cháu của bệ hạ tất sẽ không còn người để kế nghiệp nữa. Mong bệ hạ suy nghĩ kỹ cho.

- Nói vậy cứ phải để mặc tự nhiên thôi sao?
- Xin bệ hạ minh giám, mệnh trời không thể chống lại được.

Chính vì có một chữ Võ trong mật ký, nữ chúa Võ vương sẽ thay thế chiếm giữ thiên hạ, từ đó về sau, Lý Thế Dân không triệu Võ Chiếu hầu ngủ nữa.

Lý Thế Dân rất ghét chữ Võ. Đã có người tên gọi Lý Quân Tiễn được phong Võ Liên Quận công, nhậm chức Võ vệ tướng quân. Một lần thết tiệc quan võ, ra lệnh uống rượu, và mỗi người đều phải xưng tên tục, Lý Quân Tiễn tự nói tên tục là Ngũ nương tử. Lúc đó Lý Thế Dân cười ôlên nói:

- Sao người con gái này lại dũng mãnh như vậy?

Đã ghét chữ Võ, nhớ đến chuyện đó, mọi thứ như áp phong cho đến thuộc huyện của Lý Quân Tiễn đều có chữ Võ cả.

Lý Thế Dân liền hạ lệnh cho Ngự sử tâu xưng là Lý Quân Tiễn với yêu nhân Viên Dao Tín mưu làm phản và hạ chiếu chém chết.

Ngược lại, Võ Chiếu cứ đêm đêm ngóng chờ thái giám tới hạ chiếu hầu ngủ, một là để thỏa mãn dục vọng về sinh lý, hai là có điều kiện gần gũi để được Hoàng thượng sủng ái, rìa dần sẽ giành được quyền lực.

Một năm trôi qua. Ba trăm sáu mươi nhăm ngày, Võ Chiếu mong đợi hão huyền.

Thời đó, chỉ có Tiệp dư trở lên mới được phân cung. Từ Mỹ nhân trở xuống, ngoài những người được Hoàng thượng đặc phê, đều không được phân cung để ở.

Mỹ nhân không được phân cung, chín người ở chung một cung. Tài nhân không được phân cung, cũng chín người ở chung một cung. Còn tầng lớp bảo thon, ngự nữ, thái nữ thì hai mươi bảy người ở một phòng. Chỗ ở của những người này đều có tên gọi chung là Dịch Đinh cung. Trong đó những người đã sinh con, không được Hoàng thượng đặc phê, cũng chỉ có thể vẫn trú ở Dịch Đinh cung, ở trong Dịch Đinh cung, mỗi người ở riêng một phòng, cũng có nữ tì hầu hạ.

Ngay từ đêm đầu tiên vào cung, Võ Chiếu đã được gọi vào hầu ngủ, ngày hôm sau được phong là Tài nhân. Điều này đã khiến cho những người vào cung lâu ngày, nhưng vẫn chưa từng được gọi một lần vừa hâm mộ thèm khát lại vừa ghen ghét đố kỵ, họ không muốn giao thiệp với Võ Tài nhân. Đặc biệt là suốt mười mấy đêm liền nàng được vời vào hầu ngủ đã khiến cho đám Tài nhân đó càng tỏ ra không quan tâm tới nàng, nàng cũng chẳng để ý tới họ, vì thế vô tình đã trở thành cô độc. Liền một năm trời, nàng không được vời gọi, bản thân nàng thất vọng lắm, còn những người ghen ghét đố kỵ lấy làm sung sướng ra mặt trước tai họa của nàng, suốt ngày tiếng bắc tiếng chì mỉa mai châm biếm nàng. Nàng dứt khoát giam mình trong phòng riêng, ngoài việc ăn cơm, vệ sinh thân thể, nàng không ra khỏi cửa một bước.

Có một người ở bên cạnh Võ Tài nhân tên là Từ Huệ, cũng là Tài nhân. Võ Tài nhân chịu cảnh phòng không suốt một năm, còn Từ Huệ thì đã nhanh chóng được triệu đến hầu ngủ. Võ Tài nhân ngầm trộm Từ Huệ, thấy dung mạo Từ Huệ tăm thường không có gì xuất chúng, chỉ khác một điều là khá thanh tú, cử chỉ hiền dịu nhã nhặn. Võ Tài nhân không nén nổi lòng, Từ Huệ đâu có gì hơn mình? Tại sao Hoàng thượng lại lạnh nhạt với

mình mà sủng hạnh Từ Huệ? Nàng không hiểu được, bởi vì nàng vẫn chưa biết Lý Thê Dân ghét chữ Võ.

Lòng ghen ghét đố ky của Võ Tài nhân cũng không kém những người đã từng ghen ghét đố ky nàng. Thậm chí còn ghê gớm hơn, mãnh liệt hơn họ nữa! Ghen ghét đố ky thì cứ ghen ghét đố ky, nàng không đủ sức thay đổi chủ ý của Hoàng thượng. Những người khác gặp Từ Huệ vẫn châm biếm mỉa mai như thế, Từ Huệ nghe xong, chỉ mỉm cười, tựa hồ như không để ý. Võ Tài nhân tuy đầy bụng ghen ghét, đố ky, nhưng lại chỉ giấu ở trong lòng. Nàng hiểu rõ, nói ra mấy câu mỉa mai châm biếm天堂 miệng cũng chẳng được việc gì. Đối với Từ Huệ, nàng tỏ ra thoang thoảng hoa nhài mà thôi.

Không lâu, Từ Huệ được sách phong làm Tiệp dư, dọn ra ngoài cung Dịch Đinh, riêng mình được ở một cung.

Võ Tài nhân tuy tức muốn nổ đom đóm mắt, nhưng nàng vẫn không hề một câu mỉa mai châm biếm.

Một hôm, trên đường trong cung, Võ Tài nhân đang đi thì gặp Từ Huệ. Từ Huệ tuy có thân phận cao hơn, nhưng vẫn chủ động chào trước. Từ Huệ cười nói:

– Võ Tài nhân, tôi biết em rất cô đơn, sao không biết tự tìm lấy thú vui? – Nữ cười của Từ Huệ đến là xinh.

Võ Tài nhân mặt lạnh như tảng, trả lời không mấy mặn mà:

– Sao chị biết tôi cô đơn? Tôi rất sung sướng đó chứ.
– Người thông minh không tự lừa dối mình! – Từ Huệ vẫn mỉm cười nói.

– Tôi đâu thông minh bằng các hạ, chẳng qua chỉ là một con ngốc mà thôi! – Võ Tài nhán đáp lại vẫn giọng chua chát.

– Võ Tài nhán, trong cung có một quán văn học, rất nhiều tàng thư, hãy đọc sách đi, cũng có thể tìm được thú vui ở trong sách đấy! – Từ Huệ vẫn ôn tồn tốt bụng.

Bên ngoài Võ Tài nhán vẫn tỏ ra lạnh lùng với Từ Huệ, nhưng trong lòng cũng đã cảm động trước lời khuyên của Từ Huệ. Đúng! Sao không đọc sách để tự tìm lấy niềm vui. Từ đó về sau, nàng nàng tới quán văn học, vùi đầu đọc sách.

Từ Huệ nói không sai, Võ Tài nhán say mê đọc sách, đã quên hết mọi dục vọng. Nàng không còn chờ đợi Hoàng thượng vời vợi ngủ nữa, nàng cho rằng Hoàng thượng đã quên hẳn nàng rã. Có lúc nàng đã nghĩ tới Từ Sĩ Kiệt, nhưng nàng tự biết rằng các cuộc hẹn hò bí mật với Từ Sĩ Kiệt tuyệt đối không thể có nữa, nghĩ chỉ để mà nghĩ thôi.

Kỳ thực, Lý Thế Dân vẫn chưa quên được Võ Tài nhán. Chưa đầy một năm, trong lúc Võ Tài nhán vẫn đang say sưa đọc sách tại quán văn học, thì đột nhiên có chiếu hạ lệnh bắt Võ Tài nhán tới hầu ngủ.

Điều này vượt ra ngoài dự liệu của Võ Tài nhán, ở trong cung Dịch Đình phàm những người nghe được chiếu lệnh của hoàng thượng cảm thấy lạ ngoài sự tưởng tượng. Đó là sự việc chưa từng có từ trước tới nay, một Tài nhán bị lạnh nhạt gần hai năm, nay lại may mắn được triệu tới hầu ngủ.

Tại sao Lý Thế Dân lại triệu Võ Tài nhán? Có lẽ nào ông ta lại quên mất chữ Võ trong bản mật ký? Hay ông ta thật sự điên rã? Không phải! Trong Triệu đình đã phát sinh ra một sự kiện trọng đại.

Lý Thế Dân vốn có 14 người con trai, con trưởng là Thừa Càn được lập làm Thái tử.

Hoàng Thái tử cũng được gọi là trữ quân, đó là người kế thừa ngôi Hoàng đế theo luật định. Vị trí tốt như vậy, các con của Hoàng thượng đều muốn tranh nhau làm. Lúc đó, người tranh ngôi Thái tử với Thừa Càn chủ yếu là Bộc Vương Thái, con trai thứ tư của Lý Thế Dân.

Thái đã có ý định đoạt ngôi Thái tử. Thuộc liêu của Thái đã bày mưu cho Thái. Tư mã Tô Huân nói:

– Hoàng thượng yêu quý những người trung, hiếu và có học vấn. Vương nên đến thăm viếng nhiâu, thứ nữa là nên soạn lấy một bộ sách để dâng lên Hoàng thượng.

Thái nghe và tin lời Tô Huân, bèn tập hợp bọn Truóc tác lang Tiêu Đức Ngôn, Bí thứ lang Cố Dân, Ký thât Tham quân Tạ Yển v.v... tới Vương phủ biên soạn cuốn “Quát Địa Chí”, lại thường xuyên đến nơi ở của Hoàng thượng vấn an xin ban lời giáo huấn, biểu hiện rất cung kính, hiếu thuận và lẽ phép.

Dự định của Thái, Thừa Càn đã biết rõ. Thừa Càn không chịu bó tay nhường ngôi, cũng chuẩn bị sẵn mưu kế giữ vững ngôi Thái tử.

Thừa Càn háo sắc chẳng kém gì cha, điâu không giống là Thừa Càn yêu thích sự sủng ái của Long Dương. Lúc đó ở trong cung của Thái tử có một tiểu hoàng môn, xinh đẹp như thiếu nữ, tuổi chỉ mười ba, nhưng thông thạo âm luật, giỏi ca vũ. Thừa Càn sủng ái vô cùng, đã ban cho cái tên là Xứng Tâm. Ban ngày cùng đi cùng đứng cùng ngồi với nhau, ban đêm cùng ngủ chung giường.

Một hôm, Lý Thĕ Dân lên Tri`ĕu, các Vương cũng đ`ău tới Tri`ĕu. Thái Tông Lý Thĕ Dân không thấy Thái tử Thùa Càn đâu, liền hỏi:

- Tại sao Thùa Càn không tới Tri`ĕu?

Các quan có người biết Thùa Càn đi đâu, nhưng không dám nói. Ai dại gì lại làm đi`ĕu đăc tội với một Hoàng thượng tương lai?

Lý Thĕ Dân nhìn khắp các qu`ăn th`ăn văn võ một lượt, nhưng không ai dám đứng ra trình tău.

Bộc Vương Thái tử từ từ tău, nói:

- Nhi th`ăn khởi bẩm Phụ hoàng, Thái tử dẫn Xứng Tâm đi ra ngoại thành du chơi, săn bắn r`ăi ă.
- Xứng Tâm hả? Xứng Tâm là cái gì? – Lý Thĕ Dân còn chưa biết Xứng Tâm là tên người.

Thái lại tâu nói:

- Nhi th`ăn khởi bẩm Phụ hoàng, Xứng Tâm chính là tên của tiểu hoàng môn, tên này do Thái tử đặt cho.

Lý Thĕ Dân không phải là người đ`ăn độn, ông hiểu ngay, cái tên Xứng Tâm này nhất định là nam sủng của Thùa Càn. Như vậy mà được hay sao, Thùa Càn thân làm Thái tử, không chăm chỉ học hành, không suy nghĩ cho sự tiến thủ, vốn đã có mấy phi tử r`ăi, nay lại còn có nam thiếp, hơn nữa cả buổi ch`ău Tri`ĕu cũng bỏ. Cứ kéo dài như thế này, Thùa Càn sẽ đi tới đâu đây? Ông không kìm nỗi giận dữ, lập tức hạ lệnh nói:

- Tả Thiên Trung vệ Lang tướng, lập tức soái lanh năm mươi binh lính, nhanh chóng tới băi săn ở bên ngoại thành, đánh chết Xứng Tâm r`ăi lệnh cho Thái tử phải lập tức v`ề phủ.

Lại nói Thùa Càn dẫn người tới bãi săn chơi bời rất thoả mái, bọn tùy tùng đã đâm chết một số thú săn. Thùa Càn ôm Xứng Tâm, hai người cùng cưỡi trên một con ngựa. Thùa Càn thúc ngựa chạy chậm chật, thỉnh thoảng lại cúi đầu xuống hôn lên má trắng trẻo hồng hào của Xứng Tâm.

Tả Thiên Trung vê Lang tướng tới bãi săn, gặp bọn tùy tùng của Thái tử, lập tức hỏi:

- Tiểu hoàng môn Xứng Tâm ở đâu?

Một tên lính hầu nói:

- Ở kia, đang cưỡi trên cùng một con ngựa với Thái tử! – Hắn vừa nói vừa dùng ngón tay để chỉ.

Lang tướng dẫn quân thúc ngựa lao về phía Thái tử.

Thái tử trông thấy một viên Lang tướng, lại dẫn theo mấy chục tên lính lao chạy về phía mình, không biết có chuyện gì, liền dừng ngựa lại chờ.

Lang tướng phóng đến trước ngựa Thái tử, vội nói:

- Hoàng thượng có chỉ phải đánh chết tiểu hoàng môn Xứng Tâm.

Thùa Càn cho là mình nghe nhầm, liền hỏi lại:

- Người nói gì cơ?
- Hoàng thượng có chỉ, phải đánh chết tiểu hoàng môn Xứng Tâm.
- Xứng Tâm còn là một đứa trẻ, nó phạm tội gì? Có lẽ là người nghe lầm rã chăng?

Lang tướng nói:

- Xin Thái tử hãy đặt Xứng Tâm xuống.
- Không, các ngươi không thể giết nó được, không thể giết được. Ta không để cho các ngươi giết nó. – Thái tử vừa nói vừa ôm chặt Xứng Tâm

vào lòng, Thái tử cho rằng làm như vậy sẽ bảo vệ được Xứng Tâm.

Lang tướng lại nói một lần nữa:

- Xin Thái tử hãy đặt Xứng Tâm xuống!
- Không! Ta không đặt, ta không để cho các ngươi giết nó! – Giọng Thái tử lạc hẳn đi, tựa như đang van xin.

Lang tướng vung tay lên, nói:

- Thánh thượng có chỉ, đánh chết tiểu hoàng môn Xứng Tâm, bắt Xứng Tâm xuống!

Hai tên lính của Thiên Trung vê phóng ngựa lao tới, kẻ giữ dây cương ngựa của Thái tử, người kéo Xứng Tâm từ trong lòng của Thái tử, ném mạnh xuống đất. Lang tướng cúi mình vung cao lưỡi kiếm chém mạnh, Xứng Tâm bị chặt thành hai khúc.

Thái tử hoảng sợ chết lặng người.

Lang tướng lại nói:

- Hoàng thượng có chỉ, lệnh cho Thái tử phải lập tức về cung. – Nói xong, liền dẫn binh lính thúc ngựa bỏ đi.

Thái tử nhìn thấy bọn Lang tướng bỏ đi hẳn, liền từ trên ngựa nhảy xuống, lao nhanh đến bên Xứng Tâm, khóc rống lên.

Tùy tùng Tả Vệ phó tốt là Phong Sư Tiên khuyên can, nói:

- Thái tử, Xứng Tâm đã chết, có khóc cũng vô ích. Thái tử phải tuân theo thánh chỉ, lập tức về cung ngay!

Thái tử thôi khóc nói:

- Hãy khiêng thi thể của Xứng Tâm về, phải chôn cất ở trong cung.

Bọn Phong Sư Tiễn khuyên can chớ làm cho Hoàng thượng giận, Thái tử không nghe. Bọn thị vệ không còn cách nào, đành phải đem hai khúc thi thể của Xứng Tâm lên lưng hai con ngựa thồ về ĐÔNG cung.

Về tối ĐÔNG cung, cũng gọi là Xuân cung, Thái tử sai người đem thi thể của Xứng Tâm khâu liền lại, rồi sai người dựng rạp thờ linh cữu, đích thân cúng tế. Sau đó chôn cất ở trong ĐÔNG cung, còn lập bia ở trước phòngh mộ.

Ngay sau đó, Thái tử đã biết BỘC VƯƠNG Thái sàm tấu trước mặt Hoàng thượng. Thái tử càng căm hận Thái.

Lúc đó Thái còn gọi là Ngụy VƯƠNG. Ngay lập tức Thái tử đã triệu bọn Phong Sư Tiễn, Trương Sư Chính, Ngật Cán Thùa Cơ v.v... đến để bàn kế giết chết Ngụy VƯƠNG Thái.

Phong Sư Tiễn nói:

– Một hai ngày tới thì không được. Phủ Ngụy VƯƠNG tất sẽ canh phòng cẩn mật, không dễ gì hạ thủ đâu. Phải chờ sau mấy hôm, phủ Ngụy VƯƠNG phòng bị lỏng lẻo, mới dễ dàng hạ thủ được.

Trương Sư Chính nói:

– Phòng bị nghiêm thì sợ gì, cứ giết chết bọn thị vệ trước, rồi giết Ngụy VƯƠNG sau, cũng như vậy cả thôi.

Phong Sư Tiễn nói:

– Nếu vạn nhất không thành, chẳng phải là động cỏ cho rắn sợ hay sao? Hơn nữa, nếu trong lúc đánh nhau với thị vệ, Ngụy VƯƠNG trốn mất, phủ Ngụy VƯƠNG to lớn như vậy, làm sao có thể nhanh chóng tìm được? Vẫn cứ nên cẩn thận là hơn.

Ngật Cán Thùa Cơ lên tiếng:

– Sư Tiết nói đúng, không đi thì thôi, đi nhất định phải thành công.

Thái tử nói:

– Tức quá, ta không chịu nổi nữa.

– Chẳng còn cách nào khác, xin Thái tử hãy chịu đựng một chút nữa! –

Phong Sư Tiết khuyên.

Thái tử hết cách, đành tạm thời nín nhịn.

Ngụy Vương Thái cũng thừa biết là Thái tử sẽ tới báo thù, ngày đêm canh phòng rất nghiêm mật, mỗi cửa cung đặt hai người canh gác suốt đêm, ngoài ra còn đặt thị vệ tuân tra, lại còn mời những cao thủ võ lâm tới bí mật canh gác.

Một tháng trôi qua, vào khoảng sau canh ba có ba tên thích khách bí mật đột nhập mò đến phủ Ngụy Vương. Võ công của chúng rất cao, nhưng vừa thò đầu đã bị thị vệ phát giác, lập tức gõ chiêng báo động.

Thị vệ ở các cửa hăng máu lên, đội tuân tra và những cao thủ võ lâm cũng xuất hiện. Ngoài việc để lại hai cao thủ võ lâm chuyên hộ vệ Ngụy Vương ra, số còn lại đều tập trung ở chỗ chiêng trống ầm ĩ.

Bọn thích khách chỉ có ba, mà những cao thủ võ lâm lại đông tới những tám, các thị vệ tuy không biết võ công nhưng cùng trèo lên trên mái nhà cao, ra sức gào thét trợ uy, sẵn sàng thương dài kích lớn và cung nỏ ở trong tay.

Mấy cao thủ võ lâm và ba thích khách đánh nhau trên mái nhà.

Võ công của ba người này quả thật là ghê gớm. Thế nhưng thật đúng với câu tục ngữ “hảo hán chẳng địch nổi đông người”. Tuy chúng đã đánh bị thương hai cao thủ của phủ Ngụy Vương nhưng việc thoát thân của những tên thích khách cũng đâu phải chuyện dễ, chứ đừng nói đến chuyện

giết chết Vương Thái, bắt buộc chúng vừa đánh vừa tìm đường rút lui, rã phi thân biến mất.

Tin tức phủ Ngụy Vương có thích khách, sáng ngày hôm sau đã truyề đến tai Lý Thế Dân. Ông lập tức sai người tìm Ngụy Vương Thái đến hỏi.

- Thái nhi, thích khách có mấy tên?
 - Khởi bẩm Phụ hoàng, có ba tên.
 - Có biết là người nào không?
 - Khởi bẩm Phụ hoàng, thích khách dùng khăn bịt mặt, lại vào ban đêm, nên không thể nhận ra người nào cả.
 - Có thể là do người nào cùi tói? – Lý Thế Dân nói một mình.
- Ngụy Vương Thái không dám trả lời. Lý Thế Dân nói:
- Thái nhi, con có hiềm khích với người nào ở trong Triều không?
 - Nhi thần khởi bẩm Phụ hoàng, nhi thần luôn ở trong phủ cùng biên soạn “Quát địa chỉ” với bọn Tiêu Đức Ngôn v.v... thường ngày cũng không qua lại với Triều thần, nhi thần cũng không nghĩ được đã đắc tội với người nào.
 - Có đúng là con không có lỗi với ai không?

Ngụy Vương Thái cố làm vẻ nhút nhát khiếp sợ, nói:

- Khởi bẩm Phụ hoàng, có một việc. Nhưng cũng không thể coi là có lỗi được. Hơn thế nhi thần nghĩ rằng người đó không có khả năng sai thích khách tới sát hại nhi thần, theo nhi thần nghĩ quyết không thể...
- Con cứ nói thử xem.
- Nhi thần khởi bẩm Phụ hoàng, trước đây một tháng, trong buổi chiều sớm, Phụ hoàng không thấy Thái tử, hỏi các quan, nhưng không ai dám lên

tiếng, chỉ có nhi thần đã nói thực, Phụ hoàng bèn sai người đi giết chết Xứng Tâm. Nghe nói, Thái tử đã đem thi thể Xứng Tâm về Đông cung, đặt linh cữu ở trong cung, sau đó lại xây mộ dựng bia ở trong cung. Thái tử biết rõ nhi thần đã nói ra lời thực đó. Thế nhưng nhi thần thấy Phụ hoàng hỏi, thì không thể biết mà không nói. Có thể vì thế mà Thái tử hận nhi thần. Có điều nhi thần cho rằng Thái tử không thể sai thích khách đến giết hại nhi thần được. Nhi thần và Thái tử đều cùng bào thai của một mẹ, Thái tử sao lại đang tâm hạ độc thủ như vậy được? Nhi thần cho rằng quyết không phải là thích khách do Thái tử cử đến.

Tuy Ngụy Vương Thái nhẫn mạnh Thái tử không thể cử thích khách đến, nhưng Lý Thế Dân vẫn hoài nghi thích khách là do Thái tử cử đến, có điều không có bằng chứng xác thực, không thể làm gì đành im lặng là hơn.

Ngụy Vương Thái từng giờ từng khắc đê phòng Thái tử giết mình, Thái tử ngược lại không đê phòng Ngụy Vương Thái cũng có thể sai người ban đêm tới phủ giết mình lăm chừ.

Sự việc Ngụy Vương Thái bị Lý Thế Dân triệu vào cung hỏi chuyện đã bị Thái tử biết. Mặc dù Lý Thế Dân chưa hỏi Thái tử về sự việc thích khách trước mặt chúng thần, thế mà tin tức vẫn cứ lọt ra ngoài. Thì ra là Thái tử đã sớm mua chuộc được thái giám ở bên cạnh Hoàng thượng.

Thái tử triệu gọi các liêu thuộc thân tín đến, nói:

- Ngụy Vương Thái muốn cướp ngôi Hoàng Thái tử của ta, sắp đặt mưu kế từ lâu, không kéo được ta xuống thì hắn không cam lòng, các vị có kế sách gì hay không?

- Sao lại không làm một sự biến ở Huyễn Vũ Môn lâm nữa? – Ngật Cán Thùa Cơ cao giọng.

– Đúng! – Trương Sư Chính lập tức tán đằng – Chính Hoàng thượng cũng đã làm như vậy đó.

– Không được! Không được! – Phong Sư Tiên xua tay nói – Năm xưa khi Hoàng thượng phát động sự biến HuyỀn Vũ Môn, trong tay có binh lính. Ngày nay, trong tay Thái tử chỉ có một trăm thị vệ, một nhúm người này không thể làm nên trò trống gì, có phát động cuộc đảo chính, thì cũng đến xôi hỏng bõng không mà thôi.

– Nói như vậy là chúng ta cứ trố mắt nhìn Ngụy Vương cướp đoạt mất ngôi Thái tử sao? – Ngật Cán Thùa Cơ nói.

– Chớ có vội vã, sự việc này cần phải bàn kẽ sách lâu dài! – Phong Sư Tiên nói – Chúng ta phải tranh thủ giúp đỡ, người nhanh, binh lính nhanh, mới có hy vọng thành công được.

– Tìm ai làm người giúp đỡ? – Thái tử hỏi.
– Thân cho rằng có thể tìm được! – Phong Sư Tiên bật từng ngón tay nói.

– Thứ nhất phải liên lạc với Hán Vương Nguyên Xương. Trước đây Hán Vương rất bất mãn với sự việc HuyỀn Vũ Môn. Hơn nữa, phủ Hán Vương có một ca co*, người đẹp lại thông minh, một tay chơi đàn tỳ bà rất giỏi, Hán Vương sủng ái như con ngươi của mình, về sau bị Hoàng thượng cưỡng bức đem đi, các vị xem, Hán Vương có thể liên hiệp với chúng ta hay không?

Trương Sư Chính gật đầu nói:

– Sau sự biến HuyỀn Vũ Môn, việc Hán Vương bất mãn với Hoàng thượng tôi đã biết.

Thái tử nói:

– Sự việc Hoàng thượng cướp ca cơ đem đi, tôi đã biết, xem ra Hán Vương có thể liên hiệp với chúng ta được.

Phong Sư Tiển lại xòe ra ngón tay thứ hai, nói:

– Bình Bộ Thượng thư Hầu Quân Tập là Đại tướng, trong tay có nhiều binh lính cũng bất mãn với Hoàng thượng.

Ngật Cán Thừa Cơ nói:

– Hầu Quân Tập bất mãn đối với Hoàng thượng? Điều này thực sự là tôi chưa hề nghe thấy.

Thái tử nói:

– Việc này tôi biết. Có một năm Hầu Quân Tập đại phá Cao Xương, đã lấy làm của riêng một số báu vật, các tướng sĩ dưới quyền cũng cướp đi không ít, Hầu Quân Tập không ngăn cản. Về sau Hoàng thượng biết rõ sự việc, đã bắt Hầu Quân Tập nhốt vào ngục. Nhờ có Trung Thư lang Sản Văn Bản dâng một đạo tấu chương, đem nay so sánh với xưa, nêu lên rất nhiều sự thực, Hoàng thượng mới tha cho Hầu Quân Tập.

– Theo các vị Hầu Quân Tập có thể liên hiệp với chúng ta được không? – Phong Sư Tiển hỏi.

– Tôi cho rằng có thể, vậy là thêm được một người! – Thái tử nói.

Phong Sư Tiển lại bật ngón tay thứ ba nói:

– Tả đần vệ Trung Lang tướng Lý An Nghiêm có thể tính là một người được không?

Thái tử nói:

– Lý An Nghiêm cũng bất mãn với Hoàng thượng chứ?

– Không! Lý không bắt mān với Hoàng thượng nhưng có thể mua chuộc được. Tôi biết rất sâu con người này. Con người tham công, tham lộc, tham của, có sūa túc là mẹ, chỉ c̄an dùng tīen bạc hối lộ trước, lại hứa cho làm quan cao, thì Lý sẽ đi theo chúng ta ngay!

– Có đảm bảo được không? – Thái tử hỏi.

– Xin Thái tử cứ yên tâm, hoàn toàn có thể đảm bảo. Sự việc này trọng đại, đâu có phải là trò đùa. – Phong Sư Tiết nói.

Sau đó cả bọn lại bàn tới hai người là Dương Châu Thứ sử Triệu Tiết và Phò mã Đô úy Đỗ Hà.

Bàn định xong. Ngày hôm sau họ chia nhau cử người đi liên lạc.

Trong lúc đó, con trai thứ năm của Lý Thê Dân là Tề Vương Hựu làm phản ở Tề Châu. Lý Thê Dân sai bọn Lý Tích đem quân đi trừng phạt. Ngay đêm đó, Thái tử lại triệu tập thân tín đến bàn bạc.

Lúc này, những người như Đỗ Hà, Triệu Tiết, Lý An Nghiêm, Hầu Quân Tập và Hán Vương Nguyên Xương đều đã liên lạc xong xuôi.

Thái tử nói trước:

– Tề Vương Hựu làm phản ở Tề, Hoàng thượng đã hạ lệnh cho Lý Tích, Đỗ Hành Mẫn, Lưu Uy cất quân đi trừng phạt. Đây chính là cơ hội tốt, có thể khởi sự được.

Phong Sư Tiết nói:

– Thái tử nói đúng, lúc này chính là cơ hội tốt, có thể cử người lập tức đi báo cho Đỗ Hà, Triệu Tiết và Lý An Nghiêm biết, định ngày cất quân.

– Chọn ngày nào tốt? – Thái tử hỏi.

Phong Sư Tiết nói:

– Nên chọn ngày nào để cho mọi người đãng thời xuất quân thì tốt, đại để là...

– Có người, có người trên mái nhà! – Trương Sư Chính cắt đứt lời nói của Phong Sư Tiên, ngay lập tức thổi tắt ngọn nến ở trên bàn, rẩy một người nhảy vọt ra ngoài nhà.

Ngật Cán Thùa Cơ và Phong Sư Tiên cùng lần lượt nhảy ra.

Trên mái nhà lặng phắc, không có một bóng người.

Ngật Cán Thùa Cơ nói:

– Lão Trương, phải chăng là ông đã nghe lầm.
– Không thể, tôi nghe rõ trên mái nhà có tiếng động! – Trương Sư Chính nói.

– Có lẽ là gió thổi chăng? – Ngật Cán Thùa Cơ nói.
– Không thể, gió nhẹ làm sao có thể thổi động ngôi được, hơn nữa, đêm nay làm gì có gió?

Ngật Cán Thùa Cơ nói:

– Không nên sợ bóng sợ gió, mà nên xét kỹ chính sự.

Trương Sư Chính nói:

– Rõ ràng là tôi nghe thấy có tiếng người trên mái nhà. Việc thế này là rắc rối to đây!

– Có gì mà rắc rối to? Chẳng phải là chúng mình đã lên xem trên mái nhà rẩy đó sao? Không có người, chẳng phải là chính mắt ông cũng đã nhìn đó thôi! – Ngật Cán Thùa Cơ nói.

Trương Sư Chính không nghe lầm. Trên mái nhà đúng là đã có người thật. Phải cái là khi Trương Sư Chính vọt lên mái nhà thì kẻ đó đã nhảy

xuống biển mây rã.

Người trên mái nhà chính là thám thính ban đêm do Ngụy Vương Thái cử đến.

Để giết hại Thái tử ư? Không phải.

Ngụy Vương Thái đã nhận định thích khách ban đêm lần trước là do Thái tử sai đến, Thái sợ vạn nhất phòng bị không cẩn thận, thích khách sẽ giết chết mình. Ngoài việc tăng cường phòng thủ ra, Thái còn luôn luôn cử người đến Đông cung của Thái tử, nhằm thám thính động tĩnh của Thái tử để tiện đề phòng.

Người đến hôm nay, đúng lúc nghe được toàn bộ câu chuyện Thái tử bàn bạc đề cập đến việc cất quân tạo phản. Hắn đang định về trình báo, vừa quay mình thì động phái ngồi gây ra tiếng động. Tiếng động không to lắm, nhưng vẫn bị Trương Sư Chính nghe được. Khi Trương Sư Chính nói rằng có người trên mái nhà, lại thổi tắt đèn đi, thì hắn đã kịp nhảy qua mái của mấy ngôi nhà, rãnh nhảy xuống biển nhanh. Được cho mọi người quay trở vào nhà sau một hồi tìm kiếm trên mái nhà, hắn lại vọt lên trên mái nhà, chạy về phủ Ngụy Vương. Ngay lập tức hắn gặp Thái, rãnh đem tin nghe được báo cho Thái biết.

Thái vừa nghe mừng như vớ được vàng, đúng là cơ hội may mắn trời ban. Đêm đó, Thái lập tức đem theo mấy cao thủ võ lâm bảo vệ mình chạy vào cung.

Lý Thê Dân đang ngủ thì bị đánh thức, nghe nói Ngụy Vương Thái đang đêm đến cầu kiến, ngay lập tức cho triệu vào gấp.

Ngụy Vương Thái thuật lại câu chuyện thuộc hạ của mình nghe được ở phủ Thái tử, còn nói phủ Thái tử đã phát giác trên mái nhà có người.

Lý Thê Dân không hổ thẹn là một Hoàng đế quyết đoán kịp thời, ngay lập tức ông hạ lệnh chia quân thành ba đường, một đường tới Đông cung, một đường tới phủ Hán Vương, một đường tới phủ Hầu Quân Tập.

Binh mã ba đường đi rầm, ngay đêm đó lại phát tiếp ba cánh quân, một tới Từ Châu bắt Triệu Tiết, một tới Lâm Nghi bắt An Nghiêm, một tới Phòng Châu bắt Đỗ Hà.

Thái tử Thùa Càn cùng đám thân tín vừa bàn định ngày phát binh, người đưa thư vẫn chưa đi. Họ vừa mới ngủ, binh mã phụng thánh chỉ bắt người đã tới vậy chặt Đông cung. Thái tử cùng các liêu thuộc đều bị bắt hết, không sót một người nào.

Hán Vương Nguyên Xương, Binh bộ Thượng thư Hầu Quân Tập cũng bị bắt trong lúc còn đang say giấc nồng.

Trong buổi Triều sớm. Sự việc xảy ra trong đêm hôm trước các quan đều biết cả. Vì sự việc hết sức nghiêm trọng có liên quan tới Thái tử mưu phản, nên Lý Thê Dân không giao cho Tam pháp Ty thẩm vấn, mà đặc biệt cử những quan đại thần mang trọng trách thẩm niêm già dặn, như Ty pháp Trưởng Tôn Vô Ky, Tư Không Phòng Huyễn Linh, Đặc tiến Tiêu Vũ, Binh Bộ Thượng thư Lý Tích, Đại lý khanh Tôn Phục Già, Trung thư Thị lang Sầm Văn Bản, Ngự sử Đại phu Mã Chu, Gián nghị Đại phu Chủ Toại Lương v.v... để cùng xét xử.

Thùa Càn được dẫn tới công đường, không đợi các đại thần phát vấn đã nói:

– Khỏi cần hỏi nhiếp, việc ta liên lạc với mọi người để khởi binh là điều có thật. Ta nghĩ rằng ngôi Hoàng đế này sớm muộn cũng thuộc về ta, thế nhưng Ngụy Vương Thái đã tìm nhiếp phuơng kế lấy lòng Hoàng thượng, muốn nhanh chóng kéo ta xuống để tranh đoạt và thay thế ta. Để

chỗng lại âm mưu của Ngụy Vương Thái ta mới định khởi binh giành lấy ngôi Hoàng đế. Các vị cùi thực mà trình tấu lên Hoàng thượng là được.

Quần thàn nghe xong không ai hỏi nữa. Trưởng Tôn Vô Kỵ lập tức thay mặt mọi người tấu lên Hoàng thượng những lời Thừa Càn vừa nói.

Lý Thế Dân nghe xong thoát thấy vô cùng đau đớn xót xa. Chỉ vì tranh giành cái ngôi Hoàng Thái tử, Ngụy Vương Thái đã tốn mất không biết bao nhiêu công phu, ân cần dâng hiến lại tìm đủ mọi cách để tìm cho ra những ẩn ý riêng của Thái tử để tố cáo, Thừa Càn cũng chẳng ra cái gì. Chẳng còn cách nào hơn, Lý Thế Dân đành phải hạ chiếu trị những kẻ tạo phản: “Đuối Thừa Càn xuống làm thứ dân, đày đi Kiềm Châu; Hán Vương thì ban lệnh cho tự xử; Hầu Quân Tập, Trương Sư Chính, Phong Sư Tiến, Ngật Cán Thừa Cơ bị tử hình; Triệu Tiết, Đỗ Hà, Lý An Nghiêm đợi sau khi bắt được sẽ có cuộc xét xử khác”.

Khi Hầu Quân Tập bị dẫn tới Điện Đình, Lý Thế Dân hỏi:

– Hầu Quân Tập, ngày Trương Lượng đi làm Đô đốc Lạc Châu, ngươi đã nói về việc làm phản với Lượng phải không? Hôm nay ngươi còn có điều gì nói nữa không?

Hầu Quân Tập nói:

– Quân Tập đâu phải là kẻ làm phản, sa chân lỡ bước ở đây. Thàn đã từng vì bệ hạ dốc sức phá nhị Quốc, nhanh chóng lập công lao, cầu xin bệ hạ cho thàn lưu lại một đúra con để giữ việc tế lễ. Thàn chỉ cầu có vậy thôi.

Lý Thế Dân nói:

– Vĩnh biệt ngươi, từ nay ta chỉ còn nhìn thấy tượng hình của ngươi ở Lăng Yên các nữa mà thôi. – Rồi hạ lệnh chém Hầu Quân Tập tại đường lớn Tứ Đạt.

Bãi tri`âu xong, tâm tình Lý Th  Dân h t sức phi`n muộn, tự nghĩ, ta ra
s ng vào ch t v  giang s n Lý Đường, mong mu n k o d i ng n đ i kh ng
ng c c c con ta ch ng ra g , th c khi n cho ta đ u x t v  c ng. Ông lại nghĩ
t i, ta ch  v  m t ch  V  trong b n m t k  – “Đường tam th  chi h u, t c
n r V  Vương đ i h u thi n h ” – m  ru  ng bỏ V  Chi u Nhi đ ng y u, ta
l m v y l  v  sao? Bởi th , sau khi uống m y ch n r u u m nh, Lý Th 
D n đ  h  chi u cho V  Tài nh n đ n h u ng .

Sau m t tr n v o v p di n cu  ng trên th n th  V  Tài nh n, Lý Th  D n
m t m i r  r i, c ng th m v i men r u u, n n đ  ng  say nh  ch t.

L c n y V  Tài nh n l i kh ng sao ng  được. N ng nghĩ tại sao đ m
n y H o ng th u ng l i tri u ta v o h u ng ? Sau n y r i s  ra sao? Ngh 
nh ng kh ng th  tim ra l i đ p.

Mu n bi t v n m nh sau n y c u V  Tài nh n ra sao? Xin xem tiếp h i
sau s  r .

HỒI THÚ NĂM

*Chung Nam săn thú, Thái tử thỏa túc nguyện
Thái Tông Đông chinh, Lý Trị chiếm Tài nhân*

Sáng hôm sau, Lý Thế Dân tỉnh dậy thấy người ngủ bên mình là Võ Tài nhân, ông thẩn người ra rã lại tiếp tục nghĩ tới sự việc diễn ra trong ngày hôm qua. Chữ Võ trong bản mật ký lại trở về Lý nghĩ, vẫn cứ phải xa chữ “Võ” đi là hơn.

Sau đó, liền mấy chục hôm không triệu gọi Võ Tài nhân, nhưng giọng nói nụ cười, dung nhan của Võ Tài nhân, thân hình thon thả kia cứ luôn luôn xuất hiện trong đầu óc của Lý Thế Dân. Ông biết rằng, bản thân không có cách gì quên được Võ Tài nhân. Triệu nàng vào hầu ngủ, lại kiêng kỵ một chữ “Võ”; muốn quên hẳn hình bóng của nàng, nhưng lại không thể quên nổi. Biết làm thế nào?

Trăn đi trở lại mấy ngày, rốt cuộc Lý Thế Dân đã nghĩ ra một biện pháp theo ông – là vẹn cả đôi đường, lập tức hạ chiếu, lệnh cho Võ Tài nhân phải theo hầu Hoàng thượng.

Từ đó về sau, Võ Tài nhân và Lý Thế Dân như hình với bóng, một phút không rời.

Một hôm, Lý Thế Dân đi săn ở dưới núi Chung Nam.

Lúc đó có nước Đại Uyển ở Tây vực cống nạp một con ngựa lớn. Đó là một con ngựa có thân hình cao lớn, toàn thân đỏ rực, bờm mượt đuôi dài,

bốn chân trắng như tuyết, đúng là một con tuấn mã. Chỉ có điều là con ngựa đó chưa thuần được, người dạy ngựa phải dắt ngựa đi theo.

Thế Dân nhìn con ngựa đó, nói:

– Trẫm sẽ cưỡi con ngựa này.

Người dạy ngựa thưa:

– Tâu bệ hạ, con ngựa này hung hăng lầm, cho đến nay vẫn chưa thuần phục nổi nó.

– Cứ để cho trẫm thử xem nó có thể hung dữ tới đâu? – Lý Thế Dân không chịu thua, nói.

Các đại thần đi theo đều khuyên can Lý Thế Dân không nên cưỡi con ngựa hung dữ, chưa được thuần phục đó.

Lý Thế Dân sai dắt ngựa đến, không thèm để ý đến lời khuyên của đám bê tông, vẫn kiên quyết dắt ngựa đi bộ mấy bước, rồi lại đi quanh mấy vòng tròn nhỏ, nhưng không nhận ra con ngựa này bướng ở chỗ nào. Ông liền hành động, thắt chặt đai bụng ngựa, kéo mạnh dây cương, sau đó đậm lên bàn đạp nhảy phắt lên lưng nó.

Lý Thế Dân vừa ngồi lên trên yên ngựa, con ngựa không phi không chạy, chỉ nhảy cẳng lên, chân trước dựng đứng, chân sau đá hậu. Khi chân đứng lại, thì chân sau dựng đứng lên, khi đá hậu, chân sau cách đất bằng tần cao của con người, cứ thế liên tục trước dựng đứng sau đá hậu. Con ngựa hung hăng như thế xưa nay hiếm thấy. Mặc dù Lý Thế Dân đã nhanh chóng cưỡi ngựa, đã từng trên mình ngựa xông pha trận mạc, nhưng vẫn bị nó làm khốn đốn, đến nỗi không thể ngồi nổi trên yên nữa, lát sau đã bị nó hất văng xuống đất.

Các đại thần, tùy tùng, thị vệ thân cận, thái giám lìa xum lại vây quanh, có người tự tay kéo Hoàng thượng lên, có người miệng luôn xuýt xoa an ủi.

Lý Thê Dân được nâng đứng dậy.

Ông không hề để ý gì đến những lời thăm hỏi của mọi người, nhưng lại đưa mắt đi tìm con ngựa hung hăng đó. Ông đã trông thấy nó, nhưng lại do Võ Tài nhân, người hầu hạ bên cạnh ông đang dùng tay kéo con ngựa lại.

Lý Thê Dân gật đầu tán thưởng, thầm nói:

– Mọi người chỉ biết lo đến ta, nhưng lại không biết bắt giữ cái con quỷ hung dữ đã làm ta ngã kia. Đủ biết Võ Tài nhân là người có tâm. Lo cho ta chỉ mấy người là đủ, tại sao lại xúm xít quanh ta mà không để ý gì đến con ngựa?

Võ Tài nhân vừa dắt ngựa, vừa quay đầu lại nói với Hoàng thượng:

– Tâu Hoàng thượng, con ngựa này đã làm cho Hoàng thượng ngã đau, liệu có thể để cho nô tài trừng trị nó không? Trừng trị xong mới có thể thuần phục được nó.

Có người thì thào nói nhỏ:

– Con ngựa ương ngạnh này, đến người dạy ngựa cũng cho là khó dạy, Tài nhân lại có chiêu gì ghê gớm hơn nữa ư?

Võ Tài nhân nghe thấy, vẫn nói với Hoàng thượng:

– Tâu Hoàng thượng, thuần phục con ngựa này có thể dùng ba chiêu, trước tiên đánh đủ ba trăm roi. Nếu không chịu phục, tiếp tục dùng gậy tre đánh đủ ba trăm gậy. Nếu vẫn không phục, chỉ cần một con dao nhọn, hoặc một chiếc búa sắt, dao nhọn đâm vào họng nó, búa sắt đập lên đầu nó, kết quả nhất định sẽ thuần phục được.

Một số người nghe xong cười thầm trong bụng, Võ Tài nhân chỉ là một con hổ mà lại dám giở giọng ngông cuồng trước mặt Hoàng thượng.

Hoàng thượng không问责 trách Võ Tài nhân, chỉ đưa mắt liếc nhìn Võ Tài nhân mấy cái liền.

Thái tử Thừa Càn đã bị phê.

Ngụy Vương Thái đang mỏi mắt ngóng chờ những tin tốt lành. Thái cho rằng ngôi Hoàng tử này không thuộc về mình thì còn ai vào đó nữa.

Chẳng ngờ, thánh chỉ ban ra lại lập Tấn Vương Trị làm Hoàng Thái tử, đồng thời lại giao cho Ngụy Vương Thái làm Giám khán quản, không lâu lại giáng xuống làm Đông Lai Quận Vương.

Lý Trị là con trai thứ chín của Lý Thế Dân, sinh năm Trinh Quán thứ hai, được phong làm Tấn Vương. Được lập làm Thái tử rầm rộ, lại lập tức nhận lệnh đi theo trọng nom việc triều chính. Có cơ hội thì được bàn bạc Quốc sự.

Lý Trị được làm Thái tử, lần đầu tiên được nhìn thấy Võ Tài nhân, lập tức bị sắc đẹp của Võ Tài nhân làm cho mê say đắm đuối ngay. Nhưng Lý Trị hiểu rằng, người con gái đi theo Hoàng thượng này là thiếp hổ của Hoàng thượng, chỉ có thể lén lút nhìn trộm nàng, chứ không dám có biểu hiện gì trước mặt Hoàng thượng được.

Ngược lại trông thấy Lý Trị, Võ Tài nhân chẳng có cảm tình gì tốt đẹp. Lý Trị gầy gò, sắc mặt trắng tréo nhưng thiếu vẻ hùng hào, thân hình mảnh khảnh, không hùng tráng, uy vũ như Hoàng thượng. Võ Tài nhân đem hai cha con ra so sánh. Hoàng thượng cao lớn vạm vỡ, dáng vẻ hùng dũng, tư thái anh minh, khiến cho người ta nhìn thấy đã phải khiếp sợ. Thái tử thì như một khúc tre, khum núm, nhút nhát, thoát nhìn tựa như chàng thư sinh

nho nhã yếu đuối, ai trông thấy đã sinh lòng thương hại. Nàng nghĩ vị Hoàng Thái tử này chẳng qua là được đặt vào vị trí tốt, chứ căn bản không có dáng vẻ gì của một vị Hoàng đế cả. Nàng cho rằng chỉ có dáng vẻ giống như Lý Thế Dân mới có uy thế của Hoàng thượng, mới thực sự là Hoàng thượng, còn Thái tử chẳng qua chỉ là nhờ vận mệnh tốt mà thôi, dù sau này có được làm Hoàng thượng, cũng chẳng ra cái vẻ gì của một vị Hoàng thượng cả. Thế nhưng nàng cũng hiểu rõ dù Lý Trị này có dáng vẻ không ra gì vẫn là một Hoàng thượng trong tương lai. Vậy thì một chút cũng không thể sơ suất mà đắc tội được.

Từ khi Lý Trị được lập làm Hoàng Thái tử, hằng ngày nào cũng nhìn thấy Võ Tài nhân, thế nhưng hai người chưa hề nói với nhau một câu nào.

Mỗi ngày Võ Tài nhân trực hằng bên Hoàng thượng từ hai đến ba canh giờ, nàng rất ít nói, Hoàng thượng rất hài lòng vì điều đó. Hoàng thượng khát nước, Tài nhân đã kịp thời dâng trà hương. Trà nguội được thay ngay trà nóng rất thích hợp với ý của Hoàng thượng, không nóng quá làm bỗng miệng cũng chẳng lạnh quá. Khi Hoàng thượng muốn lau mặt, không đợi Hoàng thượng phải mở miệng, khăn bông đã được nàng đặt vào trong tay. Tấm chung Hoàng thượng cần đọc, đã được nàng sắp xếp ngay ngắn ở trên bàn, hơn thế, nàng còn biết phân chia từng loại bình thường hay quan trọng, gấp gáp hay chậm trễ. Quan trọng hay khẩn cấp đặt lên trên cùng. Khi Hoàng thượng cần phê duyệt hay trả lời, bút mực đã chuẩn bị sẵn để tiện sử dụng bất kỳ lúc nào. Vì thế không những Lý Thế Dân rất hài lòng với nàng mà còn không thể xa nàng được.

Từ khi Lý Trị được theo lên Triều chính trông coi sự việc, không mấy khi Võ Tài nhân nhìn thẳng vào Hoàng Thái tử, chỉ thi thoảng tình cờ liếc

xéo một cái rất nhanh. Đôi khi hai người muốn nói với nhau đi đâu giờ đó, nhưng lại chẳng có cớ gì để nói. Hơn nữa, trước mặt Hoàng thượng, Lý Trị phải giả vờ tỏ ra đứng đắn, thật thà, vì thế cũng chưa bao giờ đưa mắt nhìn Võ Tài nhân, quá lầm là chỉ liếc mắt nhìn trộm mà thôi.

Hôm đó cơ hội đã tới.

Hoàng thượng mãi truy đuổi theo một con hươu nhỏ, lùi tùy tùng thì hò hét, thúc ngựa chạy theo hai bên Hoàng thượng. Lý Trị trông thấy Võ Tài nhân đã thúc ngựa chạy vào một khu rừng nhỏ ở bên cạnh.

Mỗi lần cùng Hoàng thượng đi săn, Lý Trị cũng chỉ là đi theo, không mang cung cũng chẳng mang tên. Lẽ dĩ nhiên cung tên Hoàng thượng dùng cũng là do thị vệ mang theo hầu, nhưng Lý Trị căn bản không có tên. Lần này cũng vậy, Lý Trị thấy Võ Tài nhân thúc ngựa lao vào khu rừng, chàng chần chờ một lát. Trong lúc này, ngựa của chàng đã rót lại đầy sau mọi người. Võ Tài nhân thân khoác áo đoạn đở sấm, cưỡi trên con ngựa bạch phóng nhanh như bay, nom thật xinh đẹp. Võ Tài nhân phóng đến khu rừng nhỏ, nhảy xuống ngựa, cả người và ngựa sấp bước vào trong rừng. Lý Trị liền thúc ngựa lao vào khu rừng nhanh như bay.

Lý Trị lao tới khu rừng nhỏ, xuống ngựa, đưa mắt nhìn đã thấy ngựa của Võ Tài nhân ở trong rừng cách đó không xa, nhưng lại không nhìn thấy Võ Tài nhân đâu cả. Lý Trị cũng dắt ngựa vào trong rừng, rã buộc ở chỗ ngựa của Võ Tài nhân. Chàng vừa buộc ngựa xong, đang định tìm xem Võ Tài nhân ở chỗ nào đã nhìn thấy thấp thoáng bóng áo đở. Võ Tài nhân đang từ một nơi nào đó trong rừng bước đến. Đôi mắt Lý Trị sáng lên vì chàng nhìn thấy vẻ mặt lạnh lùng không cười không nói thường ngày của Võ Tài nhân biến mất, mà giờ đây trên mặt nàng đang nở một nụ cười làm cho người ta phải ngây ngất. Lý Trị mở to mắt thẫn thờ nhìn nàng, muốn nói

chuyện với nàng, nhưng lại không biết nên mở đầu câu chuyện như thế nào.

Võ Tài nhân liền nói trước:

- Thái tử điện hạ, ngài không đi săn bắn ư?

Thường ngày Lý Trị ngốc nghếch đần độn, thế mà hôm nay lại rất lạnh lợi, chàng nói:

– Ta nhìn thấy một con cáo đỏ rực như lửa chạy vào rừng, bèn đuổi theo. Con cáo đỏ rực ấy không thấy đâu nữa, nhưng lại nhìn thấy nàng ở đây.

Võ Tài nhân hiểu rõ Thái tử đang trêu gheo mình, nàng cười, nói:

- Thái tử, cung và tên của điện hạ đâu?
- Ta không dùng cung tên, chỉ dùng tay để bắt thôi. – Lý Trị vừa nói vừa bước về phía Võ Tài nhân.

Võ Tài nhân nhìn thấy Lý Trị đi về hướng mình, nàng lặng yên bất động, hai mắt nhìn thẳng vào Lý Trị, mặt vẫn tươi cười.

Chỉ còn cách Võ Tài nhân khoảng hai bước, Lý Trị đã giò tay, ôm lấy Võ Tài nhân, đồng thời nói:

– Như thế này chẳng phải là ta đã bắt được rồng hay sao? – Vừa nói chàng vừa ôm chặt Võ Tài nhân vào trước ngực.

Lý Trị đã thèm khát Võ Tài nhân từ bấy lâu nay, hôm nay mới có cơ hội tốt đẹp này, đâu chịu品德 bỏ qua. Lý Trị ôm Võ Tài nhân rất chặt. Đôi vú của Võ Tài nhân đã dính chặt vào ngực Lý Trị, chàng cảm thấy từ hai núm thịt tròn trịa, mềm mại kia một luồng khí nóng truyền thẳng vào cơ thể mình. Chàng không cần suy nghĩ cúi xuống áp chặt đôi môi của mình lên

đôi môi của Võ Tài nhân. Võ Tài nhân cũng hòa nhịp mút chặt đôi môi của Lý Trị.

Một lúc sau Lý Trị lại buông tay ra, thò bàn tay thọc sâu vào trong áo của Võ Tài nhân, lần tới trước ngực nàng.

Võ Tài nhân không đẩy tay ra, cũng chẳng cự tuyệt.

Một bàn tay Lý Trị chặn trên lưng eo của Võ Tài nhân, còn một bàn tay luân vào lần lượt sơ nắn đòn bầu vú của nàng.

Võ Tài nhân nhu thuận như một con mèo nhỏ, lặng yên bất động, rã ngả thân mình tựa vào lòng Lý Trị.

Bàn tay của Lý Trị lại lần sâu xuống dưới...

Võ Tài nhân lắc lư thân thể nói:

- Thái tử, chớ chớ, không thể, vạn nhất...
- Đừng sợ, không có người đi vào đây đâu. Lúc này Phụ hoàng và mọi người đã đuổi tới phương nam rã. Từ lúc ta gặp nàng, không giây phút nào không nghĩ tới nàng. Cơ hội tốt đẹp ngày hôm nay đâu có thể để lỡ được.

Lý Trị vừa nói vừa đưa tay cởi dải áo của Võ Tài nhân.

Võ Tài nhân nói:

- Thái tử, không thể, vạn nhất bị Hoàng thượng biết, nô tỳ sẽ chết không có chỗ chôn. – Tuy nói vậy, nhưng nàng không cự tuyệt, cũng không xoay chuyển né tránh, cứ để mặc cho Lý Trị cởi dải áo của mình.
- Đừng sợ, tất cả đều do ta làm chủ, vạn nhất bị người ta biết, một mình ta gánh chịu trách nhiệm. – Lý Trị nói xong, cũng đã cởi xong dải áo của Võ Tài nhân, bắt đầu cởi quần áo cho nàng.

Võ Tài nhân không chủ động cũng không phản đối, không phải nàng không sợ, mà đúng là liều mạng. Kể từ sau khi cùng Từ Sĩ Kiệt làm cái việc đó ở trong rừng nhỏ tại quê nhà, trong lòng chỉ khao khát đêm nào cũng có một người đàn ông cùng ngủ với nàng. Bước vào hoàng cung đã bốn năm nay, nhưng Hoàng thượng chỉ triệu nàng vào hầu ngủ không quá ba mươi đêm. Rồi đêm đêm một mình, hình đơn bóng lẻ, chán không gối vắng, không có người ôm ấp, chẳng có người vuốt ve, không được làm..., sao nàng chẳng mong đợi có một người đàn ông để ôm ấp, sao nàng không hi vọng có được một người đàn ông – Chỉ cần là người đàn ông, không cần chọn điều kiện gì khác, kẻ đói đâu chọn thức ăn. Nàng là người vô cùng đói khát. Nàng đã từng nghĩ lần nghĩ tới Từ Sĩ Kiệt, Từ Sĩ Kiệt ở nội đình, nhưng hai người rất ít có cơ hội gặp được nhau. Thi thoảng, nếu nhìn thấy nhau, ngay cả cơ hội nói với nhau một câu cũng không có, còn nói gì đến chuyện ôm với ấp? Ngoài ra nàng còn muốn dùng dải quấn của mình buộc chặt vị Hoàng đế tương lai này lại. Tại sao nàng không chủ động thêm một chút? Bởi vì từ lâu, nàng đã sớm nhận ra là Thái tử có ý đối với nàng, từ trong ánh mắt thỉnh thoảng liếc nhìn trộm của Thái tử, vì vậy nàng mới cố ý tạo dáng vẻ đó.

Thái tử đã cởi xong quần áo của Võ Tài nhân, bản thân mình lại vội vàng cởi bỏ hết quần áo của mình ra.

Lý Trị đặt Võ Tài nhân ở trên thảm cỏ ở trong rừng.

Võ Tài nhân ngoan ngoãn nằm ngửa. Lý Trị nghiêng đầu nhìn Võ Tài nhân trần truồng trên thân không còn một mảnh vải, thân hình trắng trẻo mịn màng mập mạp, những đường cong rõ rệt, đôi bả vai nhô lên cao, eo lưng thon thả... Lý Trị không thể thưởng thức thêm được nữa, chàng bỗng trườn lên người Võ Tài nhân.

Võ Tài nhân nhắm nghiền đôi mắt, hai tay ôm lấy thân thể Lý Trị đang không ngừng dập đìn nhún nhẩy.

Lý Trị đã có mấy phi tử, Lý Trị đã từng làm tình với nhiều người đàn bà. Thế nhưng không nói rõ được nguyên nhân, tựa hồ như làm tình với Võ Tài nhân thì có một dư vị gì khác lạ, đó là một dư vị chưa từng có trên thân những người đàn bà khác.

Võ Tài nhân cũng đang đê mê thưởng thức nhưng vẫn không phát hiện được dư vị gì khác. Nàng cho rằng Lý Trị đã không bằng Lý Thế Dân, ngay đến so với Từ Sĩ Kiệt, cũng không bằng, thế nhưng cuối cùng Lý Trị vẫn là một người đàn ông, nàng cũng đã được thỏa mãn đòi hỏi của nàng.

Thời gian đã trôi qua bao lâu rồi? cả hai không hề chú ý.

Thế giờ bên ngoài rừng, Hoàng thượng đang mê mải săn bắn cùng đám tùy tùng đã không còn trong đầu họ nữa.

Hai người đãm chìm trong sự thỏa mãn.

Lý Trị mệt quá nằm lăn ra bên cạnh Võ Tài nhân. Hai thân thể trắng như tuyết cùng nằm lặng yên bất động bên nhau.

Võ Tài nhân vẫn là người có lý trí hơn, nàng vừa ngã dậy vừa nói:

– Vô thôi, chúng ta vắng mặt quá lâu sẽ làm cho mọi người sinh nghi mất thôi. – Nàng vừa nói vừa bắt đầu mặc quần áo.

Hai người mặc quần áo xong, Võ Tài nhân cởi dây ngựa của mình trước nói:

– Thái tử xin chờ vội, đợi nô tỳ nhìn tình hình xem sao đã, nếu gần đây không có người, chúng ta có thể cùng xông ra khỏi rừng cây. Nếu có người, chúng mình phải đi ra khỏi rừng từ hai hướng khác nhau.

– Nàng nói rất đúng! – Lý Trị tán đồng.

Võ Tài nhàn tới ven rừng, thò đàu nhìn ra ngoài rã mới dắt ngựa ra. Đến ngoài rừng, nhìn khắp xung quanh không thấy bóng người nào, liền quay đàu lại nói:

- Bốn phía không có người, ta ra thôi!

Lý Trị cũng dắt ngựa bước ra ngoài rừng.

Lý Trị nói:

- Chúng mình phải tách khỏi nhau mà đi chứ?

Võ Tài nhàn nói:

– Không cần thiết phải tách khỏi nhau, chúng ta cứ sóng cương ngựa mà đi! – Nếu lúc này đi riêng lẻ, từ xa có người nhìn thấy dễ bị ngờ oan. Ta cứ đằng hành quang minh chính đại như thế này, ngài là Thái tử, nô tì là người theo hầu Hoàng thượng, lúc này theo hầu Thái tử thì có gì là không được?

Lý Trị nói:

- Lần sau chúng ta...

– Đừng có được voi rã lại đòi tiên, được một chứ không thể được hai. Sau này nếu có cơ hội, đương nhiên là có thể, mà có cơ hội thì chỉ có thể gặp, chứ không thể cãi đâu ạ.

– Thế nhưng ta không thể chia cắt được với nàng. – Lý Trị nói với vẻ buồn rầu đau đớn.

– Thái tử, thiếp đã nói rã, cơ hội chỉ có thể gặp, chứ không thể cãi, hãy cứ nhẫn耐 chờ đợi nhé! – Võ Tài nhàn bình tĩnh nói.

Võ Tài nhàn đã nói đúng. Cơ hội lại đến.

Cao Ly làm phản.

Hoàng thượng đưa quân đi đánh dẹp, Võ Tài nhân không thể theo h`ầu, lập tức lắc mình biến hóa, biến thành người h`ầu của Thái tử.

Lý Trị như bắt được vàng, Võ Tài nhân cũng thầm tự thấy như cá gặp nước.

Ngày đầu tiên, khi Võ Tài nhân đến làm người giúp việc, liền đứng ngay bên cạnh Lý Trị.

Lý Trị giả vờ như đang đọc văn thư đặt ở trên bàn, nhưng tay lại thò xuống dưới nắm lấy bàn tay của Võ Tài nhân.

Võ Tài nhân không thể bước đi, không thể cự tuyệt, nàng khẽ nói:

– Bên ngoài điện còn có người.

Lý Trị cũng khẽ nói:

– Bạn chúng không nghe lệnh gọi, hoặc giả không có việc bẩm báo thì không thể bước vào được.

Võ Tài nhân khẽ trả lời:

– Nhưng cứ phải cẩn thận.

Lý Trị khẽ nói:

– Chớ ngại, ta sẽ cẩn thận.

Võ Tài nhân cứ để mặc cho Lý Trị nắm chặt bàn tay mình.

Võ Tài nhân h`ầu hạ Thái tử cần phải tận tâm tận lực giống như h`ầu hạ Hoàng thượng, cũng bưng trà, cũng đưa khăn tay, cũng chỉnh lý tấu chương.

Lý Trị rất hài lòng với sự h`ầu hạ của Võ Tài nhân. Nhưng vẫn thấy đáng tiếc là không được thân mật g`ần gũi thậm chí muốn hôn hít mó

cũng không được, họa chăng chỉ có thể sờ nắm bàn tay của Võ Tài nhân ở phía dưới sau thư án mà thôi.

Mỗi khi Võ Tài nhân trực ban đêm, Lý Trị đã lưu luyến mãi cho tới tận khuya mới trở về Đông cung.

Các quan đại thần lại tưởng rằng Lý Trị là người cần mẫn siêng năng với công việc Triệu chính, là một Hoàng thượng anh minh trong tương lai. Kỳ tình, Lý Trị đang say đắm Võ Tài nhân. Thế nhưng vô luận khi nào ra về, Lý Trị và Võ Tài nhân, vẫn không có cơ hội ôm ấp nồng nàn, mà chỉ được sờ mó lên bàn tay của nhau mà thôi, bởi vì ở bên ngoài phòng có các thái giám đứng trực để sẵn sàng h้าu hạ.

Lý Trị quá bức bối, ngứa ngáy không sao chịu nổi. Đối mặt với bông hoa tuyệt sắc, chỉ được ngắm nhìn mà không được ngắt, ngày đêm Lý Trị nghĩ cách, muốn tạo ra một cơ hội tốt. thời gian chẳng phụ kẻ có tâm, cuối cùng chàng đã nghĩ ra cách. Lý Trị triệu gọi Tổng quản thái giám của hoàng cung tới, ra lệnh cho hắn sắp xếp một căn phòng để chuẩn bị sẵn sàng cho Lý Trị dùng để nghỉ ngơi trong những lúc mệt mỏi.

Đây là một lý do rõ ràng và hợp lý không chê vào đâu được. Hoàng cung cách Đông cung rất xa, lẽ dĩ nhiên là không thể bắt Thái tử mỗi khi xử lý công việc Triệu chính mệt mỏi, lại trở về Đông cung nghỉ ngơi, sau đó lại đến hoàng cung làm việc.

Kỳ thực, biện pháp này Võ Tài nhân đã sớm nghĩ tới, nàng không dám đề xuất với Thái tử, vì sao vậy? Nàng sợ.

Đã có chỗ nghỉ ngơi cho Thái tử rã, tất nhiên là Thái tử phải nghĩ cách làm việc đó với nàng. Không phải là nàng không muốn, mà là nàng sợ, bởi vì Hoàng thượng đồng chinh Cao Ly, không thể trở về trong thời gian

ngắn, vạn nhất nàng và Lý Trị tư tình giấu giếm mà có thai, chẳng phải là chuyện thưa ông tôi ở bụi này, nguy hiểm chết người hay sao?

Đã là lệnh của Lý Trị ban xuống, nàng không thể chống lại, mà chỉ có thể nghe và làm theo. Tuy nàng đã học được khá nhiều điệu, nhưng vẫn không thể hiểu được thuật tránh thai.

Khi Lý Trị hạ lệnh cho Tổng quản thu xếp phòng nghỉ đã nói rõ là không cần thiết phải cử cung nữ hầu hạ, vì chàng chỉ nghỉ ngơi chốc lát trong lúc mệt mỏi. Có người theo hầu là được rää. Cơ hội này chính do chàng nghĩ ra.

Nơi Tổng quản chuẩn bị để cho Lý Trị nghỉ ngơi chính là ở Thiên Điện, hơi chêch về phía sau Chính Điện, nơi này rất gần với Đại Điện, rất thích hợp với việc nghỉ ngơi của Lý Trị.

Khi Lý Trị dẫn Võ Tài nhân đi tới phòng nghỉ, Lý Trị đi trước, giờ tay ưỡn lưng, quay cổ cúi đầu, vẫn mình, tỏ ra mệt mỏi vì ngồi lâu.

Võ Tài nhân bưng khay trà đi liền sau lưng chàng.

Một điệu vượt ra ngoài dự liệu của hai người, là ở ngoài cửa Thiên Điện có hai tiểu thái giám đang đứng, tuổi khoảng mười ba mươi bốn. Đây là hai đứa hầu được Tổng quản chuẩn bị sẵn sàng để Lý Trị sai bảo bất kỳ lúc nào.

Lý Trị không tiện ra lệnh cho chúng đi khỏi, chỉ tỏ ra không hài lòng, nhăn mày nhăn mặt, nhưng không nói nặng gì cả.

Một tiểu thái giám rất nhạy cảm, nhìn thấy Thái tử bước tới bên cửa, lập tức đưa tay kéo cửa ra.

Lý Trị bước vào phòng, chẳng nói chẳng rằng, Võ Tài nhân cũng mắt nhìn thẳng, bước theo vào phòng.

Tiểu thái giám nhìn thấy hai người bước vào bên trong rã, tiện tay đóng cửa lại.

Võ Tài nhân pha trà cho Lý Trị, Lý Trị bước tới bên cạnh Võ Tài nhân ôm chặt lấy nàng, miệng khe khẽ nói:

- Ta đâu có cắn trà, thứ ta cắn, đó là nàng kia.

Võ Tài nhân đưa ngón tay lên, chỉ chỉ ra phía ngoài cửa.

Lý Trị vẫn khẽ nói:

– Chúng nó không dám vào trong phòng đâu. – Vừa nói vừa đưa hai tay bế thốc Võ Tài nhân, bước vào phòng trong rã đặt Võ Tài nhân lên giường lớn.

Chó thấy Lý Trị giống như một bạch diện thư sinh, thân thể lại già yếu đâu nhé, Lý Trị bế Võ Tài nhân lên cứ như bế một đứa trẻ vậy.

Võ Tài nhân được đặt lên giường lớn, nàng nằm yên bất động, nhìn Lý Trị bình tĩnh nói:

- Thái tử, có người xông vào nhìn thấy thì làm thế nào?
- Không có kẻ nào dám xông vào đây, trừ phi hắn không cắn cái đầu của mình nữa. – Lý Trị tự tin nói. Chưa dứt hơi, đã nằm đè trên mình Võ Tài nhân, miệng hôn thẳng vào miệng.

Hôn một hồi, chàng mới động tay cởi quần áo cho nàng, vừa động tay vừa nói:

- Từ sau khi Phụ hoàng đi, ta sốt ruột muốn chết. Bây giờ tạm gọi là ta đã tìm được mẹo rã.

Lý Trị lần lượt cởi hết quần áo của Võ Tài nhân ra, say sưa thưởng thức thân thể trắn trống mập mạp trắng muốt của nàng. Làm như vậy đối với Lý Trị tựa hồ như thói quen nghiện ngập.

Võ Tài nhân là người đàn bà cô đơn hiu quạnh đã từ lâu. Lý Trị tuy đêm đêm có người đàn bà hìu ngủ, nhưng thứ mà Lý Trị khát vọng chính là thân thể của Võ Tài nhân.

Lý Trị nằm bên cạnh Võ Tài nhân, Võ Tài nhân gỡ tay Lý Trị ra, rờng dậy.

- Nàng vội gì? – Lý Trị hỏi – Nằm thêm một lát nữa chẳng sao.
- Không! Không nên để cho người ta nghi ngờ. Thái tử, hãy nghe lời thiếp! – Võ Tài nhân vừa nói vừa mặc quần áo.

Mặc xong, Võ Tài nhân bước xuống giường, chỉnh lại quần áo, sửa sang đầu tóc, sau đó bước ra ngoài, đẩy mở cửa phòng lạnh lùng nói:

- Mau! Mau đem bình trà nóng vào.

Một tên tiểu thái giám dạ một tiếng, rờng chạy nhanh.

Không lâu sau.

Trà nóng được đưa tới, tiểu thái giám đứng ở ngoài cửa, cất tiếng the thé nói:

- Trà nóng đã đưa tới.

Võ Tài nhân đẩy cửa ra, tiếp nhận bình trà. Cửa lại được đóng chặt.

Võ Tài nhân đặt bình trà vào trong khay trà ở trên kỷ trà, rờng rót ra một chén, bưng vào bên trong.

Lý Trị nhìn thấy Võ Tài nhân bước vào, tiếp nhận chén trà từ trong tay Võ Tài nhân, đặt lên bàn ở bên cạnh giường, rờng ôm chặt lấy Võ Tài nhân, hôn ngấu nghiến, vừa hôn vừa khẽ nói:

- Đúng là nàng, nàng suy nghĩ thật là chu đáo.

Võ Tài nhân nói:

- Uống vài ngụm trà, mặc nhanh quần áo vào, phải ra thôi, một hai lần đầu thời gian nghỉ ngơi không nên để quá dài.

Lý Trị nghe theo đã mặc xong quần áo, Võ Tài nhân lại vuốt phẳng quần áo, chải lại tóc cho Lý Trị.

Lý Trị uống mấy ngụm nước trà, vừa cười vừa khẽ nói:

- Nơi đây chính là cái tổ ấm của hai chúng ta.

Võ Tài nhân nói:

- Thỉnh thoảng một vài lần thì có thể, không được làm thường xuyên.
- Sợ gì? Ta làm việc nhiều, mệt mỏi, thì cần phải nghỉ ngơi, không thể có kẻ nào dám nghị luận. – Lý Trị nói vẻ cứng rắn mạnh mẽ.
- Thái tử, xin điện hạ nhớ cho, khi thiếp không đến trực, xin Thái tử cũng phải đến đây nghỉ ngơi cho đúng giờ. – Võ Tài nhân căn dặn.

Võ Tài nhân vô cùng lo lắng nói:

- Thiếp rất sợ.
- Sợ gì?
- Có thai thì làm thế nào?

Tuy Lý Trị đã đọc rất nhiều sách, nhưng vẫn không hiểu kiến thức thành thai chưa đẻ, cũng giống như Võ Tài nhân không biết cách tránh.

Sau một lát, Lý Trị nói:

- Nghe nói có mấy tên thái giám biết điểm huyệt, sau khi Hoàng thượng làm xong chuyện ấy với một người đàn bà, không muốn người đàn bà này sinh con đẻ cái, thì hạ lệnh cho thái giám điểm huyệt lên trên bụng người đàn bà này, ngay lập tức tinh dịch của người đàn ông sẽ chảy ra ngoài hết, không thể thành thai được.

– Trong tình hình này, Thái tử có thể bắt thái giám tới điểm huyệt cho thiếp không? – Võ Tài nhân nói.

Đương nhiên là không thể, điều này Lý Trị cũng hiểu rõ. Chàng suy nghĩ hồi lâu nói:

– Phát hiện có chửa sẽ phá thai. Ta sẽ bắt Ngự y bốc thuốc phá thai.

Võ Tài nhân chẳng biết nói gì, nàng cũng chẳng nghĩ ra được biện pháp gì tốt hơn.

Ngày hôm sau, Lý Trị và Võ Tài nhân lại tái diễn lại trò cũ.

Trong lúc hai người đang ân ái, cả hai đều đang sung sướng, bỗng nghe bên ngoài có tiếng gõ cửa.

Muốn biết đã phát sinh ra sự việc gì? Lý Trị và Võ Tài nhân có đối sách như thế nào? Xin xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THÚ SÁU

*Hoàng thượng băng hà, gây khổ tội cho bao cung nữ
Võ Chiêu làm ni, Từ Sĩ Kiệt ôm ngọc ấp hương*

Trong lúc Lý Trị đang ôm áp làm tình với Võ Tài nhân thì người cha già của Lý Trị Lý Thê Dân đang đem quân lao vào chiến tranh đẫm máu ở nước Cao Ly.

Quân Đường đánh vào thành An Thị, nhưng không hạ được. Gặp lúc, tiết trời giá lạnh quân Đường đã bị chết cóng mất hai nghìn người, bị thương vì lạnh cũng nhiều vô số, lương thực sắp cạn, binh mã khó có thể cầm cự được lâu dài. Lý Thê Dân hết cách, đành phải hạ lệnh rút quân về Trì Âu.

Tin Lý Thê Dân rút quân đã nhanh chóng truyền tới Kinh thành từ xa ngàn dặm. Trong khi Lý Trị và Võ Tài nhân đang làm tình với nhau, thư truyền tin nhanh đã tới. Thái giám thường trực không dám chậm trễ, đã tới gõ cửa điện nghỉ ngơi của Thái tử.

Tiếng gõ của đã làm cho Lý Trị và Võ Tài nhân cả hai giật bắn người lên hoảng sợ kinh hồn bạt vía, Lý Trị lăn từ trên người Võ Tài nhân xuống, sắc mặt trắng bệch, không biết làm thế nào cho phải.

Vẫn là Võ Tài nhân bình tĩnh hơn, nàng chỉ khoác áo lên chưa kịp mặc xong, bước ra phòng ngoài, đứng trong cửa nói ra:

– Có việc gì không?

Thái giám thường trực đứng ở ngoài cửa nói:

- Thư nhanh năm trăm dặm* đã chuyển đến, mời Thái tử xem.
- Ngươi cứ về trước đi, ta ở đây sẽ vào đánh thức Thái tử dậy, Thái tử vẫn còn đang ngủ. – Nói xong Võ Tài nhân liền bước vào phòng trong.

Lý Trị đã lấy lại được bình tĩnh, đang mặc quần áo.

Bấy giờ Võ Tài nhân mới mặc quần áo, vừa mặc vừa nói:

- Thái tử, sau này xin chớ quên thầm thiếp nhé.

Nàng không biết nội dung của bức thư chuyển nhanh năm trăm dặm đó, nàng sợ đã xảy ra việc gì bất ngờ, sau này sẽ khó được hẹn hò vụng trộm nữa, bèn cẩn thận dặn dò.

- Nàng cứ yên tâm, sao ta có thể quên nàng được? Những ngày qua là những ngày sung sướng nhất trong đời ta. Ta không thể quên được. – Lý Trị thành khẩn nói.

Lý Trị xem xong lá thư chuyển nhanh, mới biết là Hoàng thượng đã từ Cao Ly rút quân về Triệu.

Lý Trị rất không vui. Thứ nhất sự bẩm báo của thái giám đã cắt đứt cuộc làm tình giữa chàng với Võ Tài nhân, chàng còn chưa được thỏa mãn, chàng thầm guyễn rửa cái lá thư chuyển nhanh đó. Thứ hai, Hoàng thượng rút quân về Triệu, không còn bao lâu nữa, sẽ về tới Kinh thành. Nếu Hoàng thượng về Kinh, cũng chính là ngày kết thúc cuộc làm tình vụng trộm giữa chàng với Võ Tài nhân.

Võ Tài nhân đứng bên cạnh Lý Trị, cũng đã nhìn rõ nội dung của lá thư. Nàng vừa mừng lại vừa lo. Mừng là vì nếu trong những ngày này, nàng lỡ có thai, thì từ nay về sau không phải lo ngay ngày gì nữa. Lo là vì, ngày Hoàng thượng về tới Kinh thành, nàng sẽ không giành được Lý Trị nữa, sẽ không được hưởng thụ cuộc sống tình dục sung sướng nữa. Nhưng nàng

vốn là con người sáng suốt thông minh, nàng biết rõ, việc Hoàng thượng trở về kinh đã thành sự thực, vui hay buồn đâu chẳng có ích gì, nàng đã trở lại bình tĩnh. Nàng nghĩ ngợi rã đưa mắt nhìn ra cửa sổ, khẽ nói:

- Thái tử, sự việc Hoàng thượng trở về Kinh thành phải công bố trước quan tham trong buổi lên Triệu sớm mai.
- Đúng thế, phải công bố chứ – Lý Trị cũng hạ thấp giọng nói.
- Thái tử, có nên đồng thời tuyên bố, Thái tử sẽ dẫn đầu các quan văn võ, ra khỏi Kinh thành ngoài trăm dặm hoặc xa hơn nữa, cùng nghênh đón Hoàng thượng, để biểu thị sự quan tâm và hiếu kính đối với Hoàng thượng không?

Lý Trị thực sự chưa nghĩ tới điều này, chàng vốn chỉ dự định nghênh đón ở ngoài thành, bây giờ nghe lời nói của Võ Tài nhân, mới nghĩ rằng Võ Tài nhân nói đúng. Chàng gật đầu khẽ nói:

- Nàng nói đúng, nếu nàng không nhắc nhở thì ta cũng không nghĩ tới.

Ngay buổi chiều sớm ngày hôm sau, Lý Trị đã tuyên bố trước mặt các quan đại thần nội dung của lá thư chuyển nhanh. Có điều, Lý Trị đã chuyển đổi việc lui quân thành khải hoàn, đồng thời còn nói rõ sẽ dẫn các quan viên văn võ từ hàng tú phẩm trở lên ra khỏi Triệu đình một trăm dặm để nghênh đón.

Tan triều, Lý Trị trước hết tới Điện nghỉ ngơi. Lẽ dĩ nhiên lúc đó vẫn là do Võ Tài nhân thường trực.

Lý Trị nói:

- Ngày mai, chỉ còn một ngày nữa, ngày kia ta phải dẫn các quan đại thần đi đón Hoàng thượng. Mà ngày mai lại không phải là phiên trực của nàng. Hôm nay coi là ngày cuối cùng của chúng mình. Sau này sợ rằng...

- Thái tử, thiếp và điện hạ còn trẻ, tương lai còn dài, sợ gì chẳng có cơ hội gặp gỡ nhau nữa? Chỉ cần Thái tử không quên thề thiếp đã là đủ rồi.
- Ta đã nói rồi, tuyệt đối ta sẽ không quên nàng! – Lý Trị vừa nói vừa ôm chặt Võ Tài nhân vào trong lòng, không ngừng vuốt ve nàng.

Lý Trị nói:

- Võ Tài nhân, nàng tên là Võ Chiếu, tại sao lại đặt cái tên kỳ quặc như vậy, giống tên của đàn ông quá, nàng không còn cái tên nào khác nữa hay sao?
- Tên này do cha thiếp đặt cho, cha thiếp mong thiếp là con trai, nên mới đặt cái tên này, khi thiếp còn nhỏ, luôn luôn đóng giả làm con trai. Khi lên tám tuổi, thiếp bắt đầu đi học, thầy giáo đã từng đặt cho thiếp một cái tên khác, gọi là Tắc Thiên, nhưng từ trước đến nay vẫn không gọi tên này. Trong cung này, điện hạ là người đầu tiên biết tên của thiếp.

Hai người lại cùng nhau ân ái một hồi lâu, rồi mới chia tay.

Thái tử Lý Trị dẫn đầu các quan văn võ đi nghênh đón Hoàng thượng. Đoàn người đi mãi qua Hoa Sơn mới đón được xa giá của Hoàng thượng.

Vừa nhìn thấy người theo hầu của Hoàng thượng, Lý Trị và các đại thần văn võ đã vội xuống ngựa, chạy bộ tới nghênh đón, cùng khấn đầu, vái lạy thăm hỏi.

Đoàn quân của Hoàng thượng và Thái tử về tới Kinh thành.

Hoàng thượng nghỉ ngơi vài ngày rồi lại lâm triều, Thái tử vẫn ngồi ở bên cạnh giúp quản xuyến công việc triều chính. Võ Tài nhân vẫn là người hầu hạ, tất thảy mọi việc đều trở về như cũ.

Điện nghỉ nơi kia đã không phải là chốn thơ mộng ấm áp của Lý Trị, cũng chẳng phải là nơi thỏa mãn dục vọng của Võ Tài nhân nữa. Nó bị

đóng chặt lại.

Thời gian thầm thoát một năm trôi qua. Một hôm Lý Thế Dân hạ chiếu, phong cho hoàng tôn con trai của Lý Trị làm Trần Vương. Hạ chiếu xong, người mẹ của Trần Vương Trung là Lưu thị, Thái tử Lý Trị và mọi người thân cận đều sung sướng chúc mừng.

Võ Tài nhân tuy không biểu lộ một chút tình cảm gì ra mặt, nhưng trong lòng thì lại suy nghĩ rất nhiều. Gần mươi tháng rưỡi. Nàng vẫn hoàn toàn yên tâm vì không có thai. Thế nhưng Trần Vương Trung là con trai của Lý Trị, mẹ của Trung tuy địa vị thấp hèn, nhưng sinh ra được con trai phong Vương, hơn nữa Trung lại là con trưởng, rất có khả năng lại là một Hoàng Thái tử. Còn mình thì sao? Tuy đã được ngủ với Lý Trị, nhưng lại sợ có thai, giờ đây càng mong muốn sinh con trai. Nghe nói mẹ Trần Vương Trung chỉ là một thái nữ, còn dưới địa vị của Võ Tài nhân, nhưng lại có con trai được phong Vương. Còn mình, từ nay về sau rưỡi sẽ ra sao? Kể từ cái đêm Thái tử Thừa Càn bị phế, Hoàng thượng đã triệu nàng hầu ngủ một lần, cái bụng của nàng vẫn lép kẹp như không. Đến nay đã ba năm, Hoàng thượng vẫn không hề triệu gọi, từ nay về sau, chắc chắn còn dịp nào nữa, chẳng nhẹ nàng vĩnh viễn chỉ là một con hầu thôi sao? Không! Không thể! Hoàng thượng đã năm mươi tuổi rưỡi, đại để còn sống được bao nhiêu lâu nữa, mặc dù còn sống, bản thân nàng cũng chẳng có cơ hội được triệu vào hầu ngủ, đương nhiên cũng không thể sinh con đẻ cái gì được. Nghe nói phàm những người đàn bà đã hầu hạ Hoàng thượng ngủ, nếu không sinh con cái, địa vị lại thấp, đến ngày Hoàng thượng qua đời, thì tất cả đều bị đuổi vào trong am miếu làm ni cô. Điều đó có nghĩa là tất cả những người đàn bà đã hầu hạ Hoàng thượng ngủ, nếu không để cho những người đàn ông khác sờ mó tới, thì số phận cũng chẳng bằng những cung nữ không

được hãi hạ Hoàng thượng ngủ. Những cung nữ đó có thể cho ra khỏi cung, cũng có thể được đi lấy chồng. Còn mình thì sao? Lê nào khi Hoàng thượng còn sống, chỉ vĩnh viễn làm kẻ bưng trà xách nước, đợi lúc Hoàng thượng qua đời, thì làm ni cô? Thật quá bi thảm! Khi mình được tuyển vào cung, đã có bao nhiêu người ngưỡng mộ, nói là vận mệnh đỏ như son, nhưng như thế này thì đỏ cái gì chứ? Hoàng thượng còn sống phải chịu nhận quả phụ, không được sự ôm ấp của đàn ông, không biết thế nào là cuộc sống vợ chồng, Hoàng thượng chết, lại phải đi làm ni cô, về sau thì đừng mơ tưởng đến chuyện ôm ấp và yêu thương của đàn ông nữa. Trời ơi, vận mệnh thật là tàn khốc! Có điều là bản thân nàng đã ngủ với Thái tử rất nhiều lần, Thái tử đã từng nhiều lần nói với nàng là sẽ không quên nàng, bây giờ mình chỉ có thể gắn niêm hy vọng vào Thái tử nữa mà thôi. Lão Hoàng thượng qua đời, mình nhất định phải bị đuổi tới am ni cô để làm ni cô. Thái tử là người không có chủ kiến, cũng là người không có hùng tài đại lược, Thái tử có thể hạ quyết tâm đón mình từ trong am trở về hoàng cung được không? Hy vọng quá mong manh. Ôi suy nghĩ làm gì cho mệt, mà có nghĩ cũng vô ích, chỉ còn cách để mặc cho số phận quyết định mà thôi.

Ngày Kỷ Tị tháng giêng năm Trinh Quán thứ hai mươi ba, Lý Thế Dân qua đời tại Điện Hàm Phong trong cung Thúy Vi.

Lý Thế Dân đến cung Thúy Vi, đương nhiên Võ Tài nhân cũng phải theo hãi hạ.

Bất đài từ ngày Thái Tông Lý Thế Dân qua đời, nàng đã suy nghĩ nhiều đến vận mệnh tương lai của mình. Vì vậy, đối với việc Thái tử lên ngôi, dẫn quân về Kinh thành phát tang, chôn cất, nàng đã không quan tâm, mà cũng không thể nào quan tâm được. Bởi vì sau khi theo Thái tử về

Kinh, nàng không còn là người theo hầu Hoàng thượng nữa, mà đã bị nhốt vào cung Dịch Đinh ở hậu cung. Bị nhốt ở trong căn phòng của mình, nàng không còn lý do gì để được gặp mặt Hoàng thượng mới được.

Việc tang sự đã xong, cần phải xử lý những người như Võ Tài nhân. Tất cả những người đàn bà đã hầu ngủ Hoàng thượng, nhưng không sinh con đẻ cái, thân phận từ Mỹ nhân trở lên, nhất loạt được đưa tới chùa Cảm Nghiệp ở ngoại thành để làm ni cô.

Để đám dân đen không được nhìn thấy khuôn mặt của những người đàn bà này, Triệu đình đã đặc biệt cho đóng mấy chục chiếc xe kiệu, mỗi xe hai người, buông rèm kiệu, dưới sự hộ tống của một trăm cấm binh do thái giám cầm đầu đưa tới chùa Cảm Nghiệp.

Thôi thì, thái độ của một trăm người đàn bà này, đủ muôn màu muôn vẻ. Có người khóc lóc, khóc vì số mệnh chẳng ra gì của mình, luyến tiếc của ngon vật lạ ở trong cung, không muốn đi làm bạn với đèn xanh phật cổ, ăn chay uống nhạt. Có người rên rỉ than vãn, ăn năn hối hận. Có người sầu não khổ đau, có người phó mặc cuộc đời. Đương nhiên Võ Tài nhân cũng ở trong số đó. Nàng còn mong đợi, nàng vẫn còn một tia hy vọng, hi vọng Hoàng thượng nhớ tới nàng, cứu nàng ra khỏi hố lửa này, thế nhưng tia hy vọng này cũng rất mong manh. Từ xưa tới nay, chưa từng có một cung nhân nào đã bị xua vào chùa làm ni cô mà lại được Hoàng thượng triệu vào trong cung. Nàng cũng đã từng nghĩ, nếu là phúc thì không phải là họa, đã là họa thì có tránh cũng chẳng qua. Hôm nay, bước vào chùa Cảm Nghiệp làm ni, sau này sẽ ra sao? Thật khó biết được trước, dù phải vĩnh viễn làm ni cô, cũng chẳng có cách nào, khóc lóc, sầu đau, van xin cũng chẳng tích sự gì, nàng rất bình tĩnh bước lên xe.

Sư trụ trì Trí Phương của chùa Cẩm Nghiệp là một lão ni già sáu chục tuổi. Bà ta hiểu rõ số cung nữ này đã không còn uy thế như trước, từ nay về sau sẽ là những người ở dưới tay mình, nên không hề khách khí, vừa trông thấy họ xuống xe lập tức lớn giọng ra lệnh:

- Xếp thành hàng ngũ ngay ngắn, trước tiên vào Phật Đường vái Phật Tổ.

Đám cung nữ không dám chống lại, xếp hàng tề chỉnh, tri khách dẫn đầu nối đuôi nhau vào vái lạy Phật Tổ.

Bước thứ hai là thay quần áo. Tất cả các cung nhân được dẫn vào một phòng thiền lần lượt thay hết quần áo thường mặc ở trong cung. Mỗi người lĩnh một chiếc áo đạo cổ tròn màu xanh.

Kế đến là cạo trọc đầu rồi lần lượt ban cho pháp danh, sau đó phát độ diệp.

Khi tri khách và đám người giúp việc vừa phái các lão ni đưa lũ đàn bà đi gọt tóc thì viên thái giám dẫn đám cung nữ đến lại nói:

- Thánh thượng có chỉ, hạ lệnh cho những người này được để tóc tu hành, không cần phải gọt.

Lệnh vừa được ban ra, những người trong chùa không hiểu mô típ gì cả. Đây có lẽ là một việc xưa nay chưa từng có. Nhưng đã là thánh chỉ thì chỉ biết tuân theo, đến cả bàn tán cũng không dám.

Chính các cung nữ không hiểu là có duyên có gì bên trong.

Chỉ Võ Tài nhân là vui sướng trong lòng. Hoàng thượng đã hạ lệnh cho để tóc tu hành, thì chút hy vọng của mình có thể thành hiện thực được lắm. Nếu không phải là để cho mình có cơ hội được trở lại cung, thì sao lại hạ chiếu ra lệnh để tóc đi tu.

Việc cắt tóc được miễn, nhưng pháp hiệu thì vẫn phải ban. Võ Tài nhân được ban cho cái tên là Không Minh, ý nghĩa của cái tên này là: “dục cầu không không minh tâm kiến tính” (muốn cầu được không không, thì lòng dạ phải sáng láng) sau này sẽ thành chính quả.

Kể từ ngày vào chùa, Võ Tài nhân luôn hi vọng sẽ có một ngày lại được trở về cung.

Vào đêm thứ ba sau khi chúng ni đọc xong bài kinh buổi tối, ai nấy trở về phòng ngủ để nghỉ ngơi.

Võ Tài nhân trằn trọc không sao ngủ được, nàng đang suy nghĩ về việc riêng tư, nàng đang mong đợi, biết đâu ngày mai sẽ có tin tức tốt lành. Đột nhiên, cánh cửa đã cài then bật mở.

Võ Tài nhân giật mình kinh sợ, há hốc mồm muốn kêu to. Nàng nhìn thấy một bóng đen thấp thoáng ngoài cửa. Bóng người ấy xộc tới trước giường, bịt chặt miệng nàng lại, đồng thời một giọng nói quen thuộc vang bên tai nàng:

– Là anh đây, Sĩ Kiệt đây!

Võ Tài nhân vừa kinh sợ lại vừa vui mừng, nàng ôm chặt Từ Sĩ Kiệt nhưng không nói được lời nào.

Từ Sĩ Kiệt lại nói:

– Buông anh ra, trước hết để cho anh lo liệu xong ni cô kia rã sẽ nói chuyện.

Võ Tài nhân giật mình kinh ngạc, buột miệng nói:

– Anh không thể giết cô ấy được, cô ấy vô tội, cô ấy...
– Anh không giết chết cô ấy, mà chỉ để cho cô ấy được ngủ lâu hơn, được ngủ say hơn một chút. – Từ Sĩ Kiệt vừa nói vừa kéo tay Võ Tài nhân,

bước tới gần giường của Không Tính, thò tay ra điểm vào huyệt Hôn thụy của Không Tính.

Tù Sĩ Kiệt bước trở lại giường Võ Tài nhân, kéo Võ Tài nhân ngã lên giường nói:

– Ni cô kia, anh đã điểm huyệt cô ta ngủ một mạch đến tối mai, chúng mình có thể trò chuyện thỏa thích.

Võ Tài nhân lại ôm chặt Từ Sĩ Kiệt. Kể từ tám năm trước, trong khu rừng nhỏ tại quê nhà, nàng đã hiến dâng sự trinh nguyên của người con gái cho Từ Sĩ Kiệt, mãi đến hôm nay, hai người mới lại được nồng nàn thăm thiết, huống nữa bây giờ nàng lại là ni cô rã. Đã vậy suốt mấy năm nay, không một người đàn ông nào hôn nàng, vuốt ve nàng, đúng là nắng hạn gặp mưa rào.

Võ Tài nhân lặng yên nhắm tít đôi mắt, để hưởng thụ sự yêu dấu vuốt ve của Từ Sĩ Kiệt, nàng lịm người bất động.

Tù Sĩ Kiệt rao rực nói:

– Cởi hết quần áo ra! – Nguyên là từ khi Võ Tài nhân vào chùa tối nay luôn mặc quần áo nhà chùa để ngủ. Vừa nghe thấy lời nói của Sĩ Kiệt, thật trùng ý, nàng khát khao có đàn ông liền có đàn ông đến.

Chính ở trên chiếc giường tăng của Không Minh trong chùa Cảm Nghiệp, Từ Sĩ Kiệt và Võ Tài nhân suốt đêm thỏa dục, ôn lại mộng xưa.

Một lần nữa Võ Tài nhân thỏa mãn niềm khoái lạc mà bao lâu mong đợi.

Hai cha con Lý Thế Dân và Lý Trị tuy cùng là đàn ông, hơn thế Lý Thế Dân còn là một Hoàng đế xông pha trên mình ngựa, là con nhà võ có nòi, về mặt làm tình, còn thua kém xa Từ Sĩ Kiệt. Từ Sĩ Kiệt súc vóc đĩnh đạc,

hùng tráng đế̄n th̄ē, d̄ū d̄ān đēn th̄ē, Võ Tài nhâ̄n khoái lạc khō̄ng bút nà̄o tǎ xiết.

Võ Tài nhâ̄n nói:

- Nơi này, anh khō̄ng th̄ể thường xuyên lui tới đēt được, thời gian kéo dài s̄ợ s̄ẽ bị phát giác. Hơn n̄ūa, đēn vào ban đêm thật quá gian nan vất vả.
- Chúng ta đi, đi tới một nơi thật xa, tìm nơi rừng sâu, đēt đēt được sống nh̄ng ngày m̄t vợ m̄t ch̄ang. – Từ Sī Kiệt nói.
- Không đēt được, em và anh đ̄ang thời m̄t tích, người ta lại ch̄ảng nghi ngò̄ sao. Vả lại anh là anh họ của em, ai cũng biết cả. Chúng ta trốn đi s̄ẽ liên lụy tới cả gia đình.
- Lo quái gì, anh s̄ẽ từ chức trước, ở lại Kinh thành m̄t vài tháng, sau đó s̄ẽ cùng đi với em, s̄ẽ ch̄ảng có ai nghi ngò̄ cả. – Từ Sī Kiệt cho kẽ đó là hay nh̄at.

Võ Tài nhâ̄n nói:

- Anh Sī Kiệt, khō̄ng giấu giếm gì anh, em còn có cơ hội lại đēt vào cung.
- Lại vào trong cung? Sao có th̄ể th̄ē đēt đēt được chứ? – Từ Sī Kiệt ngạc nhiên nói, chàng khō̄ng tin.
- Có m̄t số sự việc anh cùn̄ chưa biết, em s̄ẽ nói hết cho anh nghe khō̄ng giấu giếm gì anh m̄t mây may. – Th̄ē là Võ Tài nhâ̄n kẽ hết cho Sī Kiệt nghe khō̄ng giữ lại điề̄u gì. Từ việc nàng đã từng quan hệ thân xác với Thái tử – tức là tân Hoàng thượng – trong khu rừng nhỏ ở Chung Nam Sơn, đến chuyện nàng đã n̄hiều lần cùng ngủ với Lý Trị ở Điện nghỉ ngơi khi lão Hoàng thượng đồng chinh Cao Ly. Cuối cùng nàng nói:
 - Lý Trị n̄hiều lần nói là khō̄ng quên em. Lần này bọn chúng em đến chùa Cảm Nghiệp, Hoàng thượng hạ thánh chỉ ra lệnh đēt tóc tu hành. Em

cho rằng việc làm này có thể là để triệu em vào cung, sợ rằng đến lúc ấy mới nuôi tóc thì chậm mất.

Tù Sĩ Kiệt không nói nǎng gì.

Võ Tài nhân thấy Tù Sĩ Kiệt im lặng, bèn nói:

– Anh Sĩ Kiệt, em rất yêu anh, chẳng thể mà cái trinh nguyên trong trắng của người con gái, em đã dâng hiến anh rã đây thôi. Thế nhưng, số phận đã vậy rã, chúng ta bỏ trốn, chẳng những gia đình bị liên lụy, mà cả hai người chúng ta sẽ phải sống trong những ngày nơm nớp lo sợ. Hãy cứ chờ đợi thêm một số ngày nữa, xem sự tình phát triển ra sao, lúc đó chúng ta sẽ định đoạt, anh thấy sao?

– Chỉ cần em lại được vào cung, có thể được Hoàng thượng sủng hạnh, anh sẽ rất vui sướng. Anh yêu em, dĩ nhiên anh mong muôn em sẽ được sống những ngày tốt đẹp! – Tù Sĩ Kiệt nói vẻ đong tình thông cảm.

– Đêm mai anh sẽ lại tới.

Tù Sĩ Kiệt nói.

– Tuyệt đối phải cẩn thận, không được để cho mọi người phát hiện được! – Võ Tài nhân cẩn dặn.

Suốt mười mấy ngày liền, đêm nào Tù Sĩ Kiệt cũng đều tới cả.

Có lẽ là vào đêm thứ mười lăm hoặc mười sáu, Tù Sĩ Kiệt lại tới, nhưng chàng phát hiện trong phòng đã không còn chiếc giường của Không Tính nữa, mà chiếc giường của Võ Tài nhân đã được đổi thành chiếc giường lớn của hai người, chăn đệm ở trên giường không phải là vải thô xanh trắng mà được thay bằng gấm vóc tơ lụa.

Tù Sĩ Kiệt cảm thấy kỳ quặc, định hỏi thì Võ Tài nhân đã nói:

- Anh Sĩ Kiệt, phải chăng là anh đã cảm thấy kỳ quặc? Không Tính dọn đi rã, giường của em cũng đã thay đổi.
- Đúng vậy, đã xảy ra sự việc gì? Tại sao lại như vậy?
- Ngày hôm nay Hoàng thượng đã tới đây. Hoàng thượng đặc biệt tới thăm em, Hoàng thượng bắt sư trụ trì đổi cho em ở phòng riêng. Em sợ anh lại tới đây tìm em, vừa lỡ việc, lại vừa làm kinh động cho mọi người, cho nên em nói: “Thiếp ở phòng này đã quen rã, để cho Không Tính dọn đi cũng được!
- Các người đã...
- Hà tất phải giấu giếm? Chính ở trong căn phòng này, chính trên chiếc giường lớn này, em đã tiếp Hoàng thượng ngủ.

Võ Tài nhân lại nói:

- Hoàng thượng nói, vài ngày nữa sẽ đón em về cung, đợi sau khi em vào cung, anh Sĩ Kiệt, anh về quê đi. Về đi, tìm một cô con gái, sống những ngày một vợ một chồng. Cho em xin lỗi anh, em không thể hứa anh suốt đời được.
- Chiếu Nhi, em không cần phải xin lỗi anh. Chính lão Hoàng thượng già đó, thằng khốn kiếp đó, lão súc sinh đó đã phá tan cuộc đời chúng ta. Anh không về quê, vĩnh viễn không trở về nữa. Nếu em được đón vào cung, thì anh sẽ tận tâm tận lực bảo vệ em, không để em bị phuong hại.

Từ đó về sau, ban ngày Võ Tài nhân hứa Hoàng thượng ngủ, ban đêm lại hứa Từ Sĩ Kiệt ngủ.

Lại trôi qua mười mấy hôm.

Đêm đó Từ Sĩ Kiệt đến, Võ Tài nhân nói:

- Anh Sĩ Kiệt, có lẽ em đã có thai ră. Tính toán thì phải có kinh ră, nhưng vẫn chưa thấy.
- Liệu có phải là em mắc bệnh?
- Không thể, thân thể em không có chỗ nào khó chịu, toàn thân không đau ngứa, không thể có bệnh được.
- Đứa bé ở trong bụng này là của anh hay của Hoàng thượng?
- Theo em tính toán thì đó là của anh, không phải là của Hoàng thượng.
- Tốt, anh rất vui! – Từ Sĩ Kiệt cười, nói – Bất kể là nam hay nữ, vẫn là xương máu của nhà họ Tù.
- Thế nhưng... – Võ Tài nhân không nói hết câu.
- Thế nhưng cái gì?
- Thế nhưng sinh ra ră anh có dám nhận không?
- Việc này Hoàng thượng đã biết chưa?
- Em chuẩn bị qua vài ngày nữa sẽ nói cho Hoàng thượng biết, để cho Hoàng thượng tin rằng đó là giống của Hoàng thượng.

Từ Sĩ Kiệt nói:

- Cũng tốt, cho dù anh không dám nhận, nhưng sinh trai có thể làm vua, sinh ra con gái có thể làm công chúa, thì anh cũng mãn nguyện lắm ră.
- Chỉ có điều là anh không thể nhận con.
- Không sao, chỉ cần em được sung sướng, con em cũng được sống đàng hoàng, anh chẳng có gì nuối tiếc cả.

- Chỉ có đi đâu đáng tiếc là, vào cung lầu này, em và anh phải chia tay nhau.
 - Anh đã nói, chỉ cần em được Hoàng thượng sủng ái, anh không có gì nuối tiếc cả.

Vài ngày lại trôi qua, Hoàng thượng trở lại chùa Cảm Nghiệp .

Hai người nằm sóng vai bên nhau. Võ Tài nhân nói:

- Th่าน thiếp có một việc không dám giấu Hoàng thượng.
- Có điều gì cứ nói.
- Th่าน thiếp có khả năng mang thai. Theo th่าน thiếp tính toán, kinh nguyệt phải có rã, đến nay vẫn không thấy.

Lý Trị nghe xong giật mình kinh sợ, không nói gì, đang suy nghĩ nên làm thế nào.

Võ Tài nhân thấy Hoàng thượng không nói gì, nàng nói tiếp:

- Hoàng thượng, chỉ qua vài tháng nữa bụng th่าน thiếp sẽ nhìn thấy rõ, biết làm thế nào? Th่าน thiếp có chết cũng chẳng dám tiếc, chỉ e làm tổn hại tới danh dự của Hoàng thượng. Hoàng thượng tối phòng của thiếp mọi người đều biết cả.

Lúc này Lý Trị liền hạ quyết tâm, nói:

- Chớ có kinh sợ, trong vòng một tháng nữa, trẫm sẽ đón nàng vào cung là được.

Võ Tài nhân thầm vui mừng vì nghĩ sẽ có ngày mình mở mày mở mặt.

Lý Trị đã hạ quyết tâm, nhưng vẫn phải tìm cho ra một cái cớ. Sau khi trở về cung, Lý Trị đêm ngày suy nghĩ về việc đó.

Lý Trị có thể nghĩ ra được kế gì hay không? Võ Tài nhân có thể vào cung được lần thứ hai hay không? Xin xem hì sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BẨY

*Vương Hoàng hậu khéo làm hóa vụng, Chiêu nghi về Võ Chiêu
Võ Chiêu nghi dùng giả loạn thật, Lý Hoàng phong Đại Vương*

Lại nói tới Lý Trị, suy nghĩ đã mấy ngày mà không tìm được biện pháp nào ổn thỏa tốt đẹp để đón Võ Tài nhân vào cung. Lý Trị rất lo lắng, nhưng vẫn chẳng có cách nào. Cuối cùng ông ta hạ quyết tâm, nếu qua năm ngày nữa mà vẫn không kiềm được cái cớ nào, thì cứ trực tiếp hạ chiêu là xong.

Rốt cuộc, Lý Trị đã kiềm được cớ.

Nguyên là, Lý Trị lên ngôi làm Hoàng thượng, Vương phi của ông ta là Vương thị được phong làm Hoàng hậu.

Vương Hoàng hậu xuất thân từ gia đình dòng dõi, có dung nhan rất đẹp, nhưng là một vẻ đẹp giả tạo thiếu sự quyến rũ, đẹp thì có đẹp, nhưng không hiền thực. Ngay từ khi còn ở Đông cung, Lý Trị đã không yêu quý Vương thị, trong suốt một năm, rất ít khi Lý Trị đến cùng ngủ trong phòng bà ta, còn người mà ông ta sủng ái lại là Tiêu Lương Đệ. Lý Trị lên làm Hoàng đế đã sách phong nàng làm Thục phi. Vương Hoàng hậu không được Hoàng thượng sủng hạnh càng ngày càng sinh ra cău gắt, Hoàng thượng càng ghẻ lạnh, đêm đêm phàn nàn đau ngủ ở trong cung của Thục phi. Vương Hoàng hậu tuy bức tức trong lòng nhưng cũng đành bất lực.

Chính việc Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi tranh giành ghen tuông, đã tạo cơ hội để cho Võ Tài nhân được vào cung.

Mẹ của Vương Hoàng hậu là Liễu thị, cậu của Vương Hoàng hậu là Trung Thu lệnh Liễu sảng.

Vương Hoàng hậu không được sủng ái, lập tức đem sự việc Tiêu Thục phi được sủng ái nói cho mẹ nghe. Liễu thị cũng không nghĩ ra được kế sách nào hay, liền tìm Liễu sảng để cùng bàn bạc.

Liễu Sảng nghe nói xong lời thuật lại của Vương Hoàng hậu, nghĩ một lát rồi nói:

- Hiện tại có một cách, không biết có thể thực hiện được không?

Vương Hoàng hậu nói:

- Cậu ơi, cậu cứ nói xem nào.

Liễu Sảng nói:

- Gần một tháng này, Hoàng thượng đã nhiều lần đến chùa Cảm Nghiệp thăm nom Võ Tài nhân Võ Chiếu của Tiên đế. Xem ra Hoàng thượng rất yêu quý Võ Chiếu. Nếu có thể triệu Võ Chiếu vào trong cung, làm thị nữ hầu hạ bên cạnh cháu thì Hoàng thượng sẽ thường xuyên lui tới cung của cháu.

Vương Hoàng hậu suy nghĩ một lát rồi nói:

- Chỉ sợ là Hoàng thượng sẽ rũ bỏ Tiêu Thục phi rồi lại sủng ái Võ Chiếu thì sẽ lại càng khó khăn hơn.

Liễu thị nói:

- Võ Chiếu ở bên cạnh con, chẳng phải mọi điều phải nghe theo con đó sao? Con bắt nó chết, nó sống sao nổi?

Liễu Sảng nói:

– Lời Hoàng hậu nói không thể không đe phòng, chỉ sợ đuối hổ cửa trước rước sói cửa sau thôi.

Liễu thị nói:

– Cẩn xem đối xử với con Võ Chiếu này như thế nào, nếu nó không nghe lời, đem giết chết nó đi thì mọi thứ đều vô sự cả.

Vương Hoàng hậu nói:

– Sắp đặt con thi tù, con đã có cách. Chỉ cần làm thế nào cho Hoàng thượng không sủng ái Thục phi nữa, con sẽ có biện pháp xử trí con Võ Chiếu.

Sự việc thế là được quyết định.

Ngày hôm sau, cũng chính là ngày thứ bảy Lý Trị hứa đến đón Võ Tài nhân vào trong cung.

Vương Hoàng hậu hạ lệnh cho người mời Hoàng thượng tới. Hoàng thượng rất chán ghét Vương Hoàng hậu, ông cho rằng nếu làm tình với Vương Hoàng hậu thì có khác gì phải nhai sáp ong. Đó vẫn là ấn tượng mà Hoàng thượng còn giữ lại mãi trong đêm tân hôn. Đêm đầu tiên trai gái yêu nhau vốn dĩ phải có sự hài hòa. Thế nhưng vì Vương Hoàng hậu bị phá trinh lần đầu, có chút đau đớn nên đã ác cảm khó chịu, sau khi làm tình xong, nàng đẩy Lý Trị sang một bên, còn mình trùm kín đầu rã ngủ, lần thứ hai lại tỏ ra vẻ nũng nịu kêu khóc, khiến cho Lý Trị mất hứng. Từ sau đó, Lý Trị đã chán ghét nàng, cộng thêm lúc đó Tiêu Thục phi Lương Đệ chẳng những xinh đẹp lộng lẫy mà còn rất dịu dàng ngoan ngoãn. Vì thế Lý Trị thường ngủ ở phòng Tiêu Lương Đệ nhiều hơn.

Lý Trị được mời đến, chưa kịp ngã xuống câu đầu tiên đã hỏi:

– Có việc gì to tát, ta đang bận lắm!

Vương Hoàng hậu nói:

- Có một việc, xin Hoàng thượng ân chuẩn.
- Việc gì? Nói mau lên.
- Thần thiếp nghe nói có con bé Võ Tài nhân, đã được đưa đến chùa Cảm Nghịệp làm ni...

Không đợi cho Vương Hoàng hậu nói hết, Lý Trị liền cảnh giác cắt đứt câu nói của Vương Hoàng hậu:

- Võ Tài nhân làm sao? Hậu nhắc tới cô ấy làm gì? Cô ấy làm ni thì có liên quan gì tới hậu?
- Thần thiếp nghe nói cái cô Võ Tài nhân này thông minh lanh lợi, tinh thông thư, thanh cao hiền huệ, thiếp muốn triệu vào nội cung làm người hầu ở bên cạnh thần thiếp, cúi xin Hoàng thượng ân chuẩn. – Vương Hoàng hậu bình tĩnh nói. Hoàng hậu tựa như không hề hay biết sự việc từ thông giữa Hoàng thượng và Võ Tài nhân.

Tục ngữ nói, muốn ngủ có người đưa gối tới, Lý Trị đang không tìm ra được cớ gì để đón Võ Tài nhân vào cung, thế mà Vương Hoàng hậu lại chủ động đề xuất, khác nào đã gãi đúng vào chỗ ngứa, vẻ lạnh nhạt trên mặt Lý Trị lập tức biến mất, ông ta cười nói:

- Có đúng là hậu đã ưng Võ Tài nhân không?
- Đúng là như vậy, thần thiếp đã nhầm cô ta rã, không biết ý của Hoàng thượng ra sao?

Lý Trị cười nhạt nói:

- Đó chỉ là việc nhỏ, hậu muốn là được ngay. Ngày mai sẽ sai người tới đón về. Việc này do hậu định đoạt trẫm không hỏi tới nữa.

Bên ngoài Lý Trị tỏ ra lạnh nhạt, tựa hồ như chẳng quan tâm, nhưng kỳ thực trong lòng Lý Trị sung sướng như vớ được vàng.

Thế là, Võ Tài nhân được đón vào cung.

Vừa nhìn thấy Võ Tài nhân, Vương Hoàng hậu đã giật mình lo sợ. Con người này quá đẹp. Vốn dĩ là Vương vẫn cho rằng bản thân mình rất đẹp, cũng cho rằng Tiêu Thục phi đẹp, thế nhưng hôm nay vừa nhìn thấy Võ Tài nhân, bà ta cảm thấy ngay Võ Tài nhân mới thực sự xinh đẹp. Những người đẹp thời cổ như Tây Thi, Vương Tường đẹp đến thế nào, mình chưa nhìn thấy, nhưng vẻ đẹp của Võ Tài nhân quả thực là không thể hình dung nổi, bà ta tự nhận là mình chẳng đẹp bằng. Bà nghĩ thầm, chẳng trách Hoàng thượng vẫn tới chùa Cảm Nghiệp gấp gõ cô ta, cô ta thật là quá đẹp.

Vương Hoàng hậu nghĩ cần phải cho cô ta biết rõ uy lực của mình, để cho cô ta biết vận mệnh của cô ta là phải tuân theo mệnh lệnh của mình, cho nên Vương đã lạnh lùng nói:

– Đứng dậy đi! Từ nay về sau, người phải hầu hạ bên ta. Có điều tính nết của ta khác thường, người cần phải chú ý. Nếu không ta sẽ không tha cho đâu.

– Thân thiếp nhất định sẽ trung thành với Hoàng hậu nương nương. Nếu thân thiếp có chỗ nào sai sót, cúi xin Hoàng hậu nương nương cứ trách phạt. – Võ Tài nhân vẫn cúi rạp mình cung kính trả lời.

Tất thấy những điều này người mẹ Liễu thị của Hoàng hậu nương nương đã nhìn thấy rõ. Cũng vì Hoàng thượng rất ít khi tới đây ngủ nên đợi đến ban đêm vắng người Vương Hoàng hậu mới đón mẹ mình vào cung làm bạn. Vương Hoàng hậu hỏi mẹ:

– Mẹ ơi! Ngày hôm nay con ra oai như vậy mẹ thấy sao?

– Được! C`ần phải như vậy! Có đi`au con phải mạnh hơn, không khoan dung bừa bãi được! Con không nắm chắc nó, đừng hòng nó sẽ nghe lời con.

– Con đã biết!

– Chó có từ tâm, không được m`èm tay! – Liễu phu nhân cắn chặt răng nói – Nhất định phải bắt nó sơ con, từ sơ sẽ sinh ra kinh, sẽ sinh ra phục. Có thể mới nắm chắc được nó.

Võ Tài nhân vào cung bở sung làm thị nữ cho Hoàng hậu đã được sáu ngày, không ngày nào không bị mắng chửi.

Ngày thứ bảy, Võ Tài nhân đang h`ài hạ Vương Hoàng hậu dùng bữa sáng, Vương Hoàng hậu đang kiểm cơ để chửi mắng, nói rằng Võ Tài nhân đã xới cơm quá ít, muốn bắt ta chết đói hay sao?

Võ Tài nhân cung kính lắng nghe những lời chửi rủa của Vương Hoàng hậu.

Đột nhiên cửa mở, một thái giám bước vào. Thái giám tay bưng thánh chỉ, vào cửa đã cất giọng the thé:

– Thánh chỉ tới!

Thái giám tay bưng thánh chỉ, bước lên mấy bước, đứng trước mặt mọi người, mở thánh chỉ ra đọc: “Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế chiếu viết, trẫm đặc biệt sách phong lập Võ Chiếu làm Chiêu nghi. Khâm thử!”

Thái giám thu thánh chỉ lại r`ăi nói:

– Mau tạ ân đi!

Mọi người kh�u đ`au tung hô vạn tuế!

Thái giám bưng thánh chỉ bước đi.

Tất cả những ai có mặt trong phòng đùi giật mình kinh ngạc, rầm mõi người biểu lộ tình cảm riêng của mình.

Người vui sướng đương nhiên là Võ Chiếu. Một vạn lần Võ Chiếu không ngờ hạnh phúc lại đến nhanh như thế, hơn thế không phải là Tài nhân nữa, mà là Chiêu nghi. Chiêu nghi là người đứng đài cửu tần, còn Từ Huệ kia, trước khi Hoàng thượng qua đời mới được thăng làm Sung dung, Sung dung là ngôi thứ tám trong cửu tần. Hơn nữa, bà ta đã trở thành vị vong nhân, không thể thay chức được nữa, cũng không thể được đàn ông yêu thương vượt ve, chỉ có thể ở góa cho tới lúc chết.

Đêm hôm đó, Hoàng thượng tới cung Võ Chiêu nghi.

Sau khi các tùy tùng hầu hạ Hoàng thượng, các cung nữ trong cung lui ra ngoài rầm. Võ Chiêu nghi vội vàng khấn đài tạ ân Hoàng thượng.

Hoàng thượng kéo Võ Chiêu nghi đứng dậy và nói:

– Khanh hà tất phải hành đại lễ như vậy để tạ ơn trẫm? Trẫm đã nói không bao giờ có thể quên được khanh! – Nói xong, hạ lệnh bày tiệc rượu ở trong cung, để chúc mừng Võ Chiêu nghi.

Võ Chiêu nghi trước hết kính Hoàng thượng một chén rượu, nói:

– Thân thiếp đa tạ ân cứu viện của Hoàng thượng, xin hãy uống cạn chén rượu này.

Hoàng thượng tiếp rượu uống. Hoàng thượng lại rót một cốc rượu đưa cho Võ Chiêu nghi nói:

– Chiêu nghi, xin nàng hãy uống chén rượu này, trẫm đã suy nghĩ kỹ rầm, tú phi, quý, thực, đức, hiền đài đã có người, còn khanh là người đài tiên vào cung, chỉ có thể phong chức Chiêu nghi, mong khanh xét tình mà khoan thứ cho ta.

Võ Chiêu đưa hai tay đỡ lấy chén rượu uống, nói:

– Tâu Hoàng thượng, thiếp đã tự biết thế là đủ. Ngày nay thiếp tình nguyện suốt đời hằng hạ Hoàng thượng, chỉ cần Hoàng thượng không quên thầm thiếp, suốt đời hòa thuận, thiếp không kể gì đến danh phận. Chiêu nghi cũng tốt, Tiệp dư cũng hay, thậm chí Mỹ nhân cũng chẳng sao, chỉ cần ngày ngày được hằng hạ Hoàng thượng, thế là thiếp đã toại ý nguyện rã a.

Lý Trị đã giải thoát cho Võ Chiêu nghi những điều còn chưa biết, nói rõ quá trình Võ Chiêu nghi được đưa vào cung. Cuối cùng, nói:

– Nếu Hoàng hậu không nêu ra, thì trong vòng mười ngày trãm cũng bất chấp hết thảy, đón khanh vào cung. Thoạt đầu, trãm vẫn không hiểu rõ trong bài nãm của Hoàng hậu đựng những thứ thuốc gì, mấy hôm gần đây mới biết, thì ra chính là vì muốn giày vò khanh nên mới đón khanh vào cung. Người đàn bà này ác độc tựa như rắn rết. Mấy hôm nay khanh bị ức hiếp, chính là vì trãm suy nghĩ không chu đáo.

– Xin Hoàng thượng đừng tự tránh mình. Có Hoàng hậu ra mắt đón thiếp vào cung, còn tốt hơn nhiều so với việc Hoàng thượng đích thân hạ chiêu, nên cảm tạ Hoàng hậu mới phải. Mấy hôm nay, tuy thiếp bị Hoàng hậu giày vò ức hiếp, coi như một lần thử thách, cũng là một lần rèn luyện – Võ Chiêu nghi nói xong lại cười.

Lý Trị vỗ nhẹ lên bụng Võ Chiêu nghi cười nói:

– Hãy để cho đứa bé này ra đời sớm hơn đi, chẳng có điều gì đáng sợ cả. Sinh con trai sẽ là vương tử, sinh con gái sẽ là công chúa.

Võ Chiêu nghi cười nói:

– Hoàng thượng cứ nói đùa, người ta nói mang thai mười tháng, làm sao có thể sinh ra sớm hơn, vẫn cần phải đủ mười tháng, mới có thể đẻ ra

được. Lẽ dĩ nhiên, sớm mây ngày, hoặc chậm mây ngày cũng là chuyện thường, thế nhưng dù có sớm hơn nữa, cũng không thể sớm tới vài tháng. Xin Hoàng thượng hãy băn tâm chờ đợi, vẫn còn sớm lắm đấy ạ!

– Trẫm đã có bốn con trai rã. Nếu sinh thêm một trai nữa, sẽ là đứa thứ năm.

Võ Chiêu nghi không nói gì thêm. Nàng nghĩ, tốt nhất là sinh con trai, có con trai thì mới có hy vọng làm Hoàng Thái tử, con gái sẽ chẳng được tích sự gì. Chỉ có con trai làm Thái tử, rã sẽ được lên ngôi làm Hoàng đế, bản thân mình mới có tư cách trở thành Hoàng Thái hậu, xoàng nhất cũng là một Thái phi. Tất thảy những điều này tuy là không xa xôi, song vẫn phải cẩn ra sức mà giành giật lấy, chỉ có giành giật được vị trí cao nhất, mới không uổng sống một lần ở trên đời. Còn cần phải nỗ lực không ngừng, cần phải tranh thủ không ngừng!

Võ Chiêu nghi đúng là có sức quyến rũ, có tài quyến rũ và thuật quyến rũ khôn lường.

Từ sau khi Lý Trị cùng với Võ Chiêu nghi, gió xuân phơi phới ở trong khu rừng nhỏ thuộc núi Chung Nam lần đó, lập tức bị nàng làm cho say đắm mê hồn. Đó cũng chính là nguyên nhân để cho Lý Trị đặc biệt tạo ra Điện nghỉ ngơi, cùng với việc sau khi làm ni, Lý Trị vẫn không sợ đi đâu chê trách, nhiều lần tới chùa Cảm Nghiệp, cuối cùng đã đón nàng vào cung, dù Hoàng hậu không đề xuất ý kiến thì Lý Trị vẫn quyết tâm đón vào cung cho kỳ được. Sức quyến rũ của đàn bà, không thể coi thường được. Vương Hoàng hậu tuy đẹp, nhưng điệu thiếu sót chính của Vương Hoàng hậu là cái thuật quyến rũ cần phải có của đàn bà.

Kể từ ngày Võ Chiếu được làm Chiêu nghi, đêm nào Hoàng thượng cũng đắm say mê mẫn tại tẩm cung của nàng, đúng đêm nào cũng là đêm

xuân.

Vương Hoàng hậu vì ít có cơ hội được h`ầu Hoàng thượng ngủ, nên không thể sinh con được. Nay nhìn thấy Tiêu Thục phi tuy thất sủng, đã có con là Tô Tiết, nay cái bụng của Võ Chiêu nghi đắc sủng đang ngày một lớn lên, Vương không thể sinh con được, lòng b`ần ch`ần lo lắng, lập tức bàn kế với mẹ.

Liễu thị tuy xuất thân từ gia đình dòng dõi, nhưng lại là kẻ vô mưu, liền nói:

- Việc này con phải tìm đến cậu con để bàn bạc.

Vương Hoàng hậu sai người đi mời ông cậu là Liễu Sảng tới.

Liễu Sảng nghe xong Vương Hoàng hậu nói rõ nguyên nhân, nghĩ một lát nói:

- Trần Vương Trung chính là con trưởng của Hoàng thượng, người mẹ của con trưởng xuất thân từ hậu cung rất thấp hèn ti tiện, Hoàng hậu có thể nhận làm con nuôi. Trần sẽ đề nghị với Trưởng Tôn Thái úy lập Trần Vương làm Hoàng Thái tử, nếu Trưởng Tôn Thái úy tán đ`ồng thì kế này có thể thành. Hoàng hậu đã nhận Trần Vương làm con nuôi, Trần Vương tất sẽ thân với Hoàng hậu, đây chính là thượng sách.

Vương Hoàng hậu thấy kế này rất hay liền tán đ`ồng.

Vương Hoàng hậu sai người mời mẹ của Trần Vương Trung là Lưu thị tới.

Lưu thị chính là một cung nữ ở cung Dịch Đinh, sau khi Cao Tông triều vào h`ầu ngủ chỉ phong cho làm Ngự nữ. Không lâu đã sinh được một người con trai, Cao Tông không yêu quý Lưu thị, sau khi đẻ con, chỉ thăng cho làm Bảo lâm, vẫn ở trong cung Dịch Đinh.

Lưu thị đến bái kiến Hoàng hậu rồi đứng sang một bên.

Hoàng hậu ban cho ngã, mở miệng nói:

- Bản cung muốn nhận Trần Vương Trung làm con nuôi, người có bằng lòng không?

Lưu thị cười theo nói:

- Hoàng hậu đã có nhã ý như vậy, đó là phúc lớn cho Trần Vương Trung, thiếp rất vui sướng.

Vương Hoàng hậu lập tức sai người đi tìm Trần Vương Trung. Lúc này Trần Vương Trung còn chưa được ban phủ riêng, vẫn ở trong cung.

Trần Vương Trung được dẫn đến.

Lưu thị liền nói với Trần Vương Trung biết chủ kiến của Hoàng hậu, rẽ ra lệnh cho Trần Vương Trung bái kiến Hoàng hậu, bắt Trần Vương Trung gọi Hoàng hậu là Mẫu hậu.

Lúc này Trần Vương Trung đã tám chín tuổi, nghe lời mẹ đã lập tức bái kiến Hoàng hậu và nói “nhi thàn bái kiến Mẫu hậu”.

Để lung lạc Trần Vương Trung, Vương Hoàng hậu tự tay dắt Trần Vương Trung đứng lên, miệng nói:

- Hoàng nhi, miễn lẽ!

Trần Vương Trung đứng lên, Vương Hoàng hậu liền kéo lại gần mình, vuốt ve lên đùi, lên mặt Trần Vương và nói với Lưu thị:

- Lưu thị, người đi đi! Bản cung không để cho người phải thiệt đâm.

Nói xong, liền sai người thưởng cho Lưu thị một số vàng bạc gấm vóc...

Vương Hoàng hậu nhận Trần Vương Trung không lâu, Võ Chiêu nghi đến ngày sinh đẻ.

Lý Trị rất quan tâm tới Võ Chiêu nghi, nên đã bỏ buổi Tri ân để tới thăm điện của Võ Chiêu nghi, chờ tin mừng.

Lý Trị đi quanh quẩn bên ngoài điện. Trong điện mấy bà mụ đỡ đang bận rộn.

- Oa, oa! – Từ trong điện truyệ̀n ra tiếng khóc của trẻ con.
- Chúc mừng Hoàng thượng! Nương nương đã sinh ra một vị vương tử.

Tiếng chúc mừng vang lên. Tiếng vạn tuệ́ ầm ĩ.

Võ Chiêu nghi vô cùng sung sướng, bản thân mình sinh được con trai. Đã sinh ra con trai thì sẽ có hy vọng được làm Hoàng Thái tử, được làm Hoàng Thái tử át sẽ có hy vọng làm Hoàng thượng trong tương lai, con trai là Hoàng thượng, thân phận địa vị của người mẹ đẻ sẽ không giống như những phi tần nói chung, sao Võ Chiêu nghi lại không sung sướng! Ngoài ra còn có một điều bí mật, mà chỉ có một mình nàng biết, đó là đứa trẻ này không phải giống của Lý Trị mà là giống của Tù Sĩ Kiệt.

Vương Hoàng hậu nghe nói Võ Chiêu nghi sinh con trai, vừa lo lắng lại vừa bức tức. Vương Hoàng hậu đã biết mình không có hi vọng sinh con, lại không thể giống như người thời cổ có thể dẫm lên dấu chân của đàn ông, hoặc nuốt một quả trứng gà, hoặc gấp một người tình nhân nào đó trong mộng để có thể sinh được con.

Không thể chờ đợi thêm được nữa, Vương Hoàng hậu lập tức sai người tìm ông cậu Liễu Sảng tới để hỏi việc lập Trần Vương Trung làm Thái tử.

Vương Hoàng hậu nói:

– Thưa cậu, việc này đã gấp lắm ră. Con hօli tinh họ Tiêu đã có một đứa con trai, giờ lại đến con hօli tinh họ Võ sinh ra một đứa con trai nữa. Nếu không sớm ra tay, Hoàng thượng bị chúng mê hoặc, h̄ lập con trai của bọn chúng làm Thái tử thì mọi sự sẽ hỏng hết!

Liễu Sảng nói:

– Thầy đã bàn với mấy vị đại thần như Thượng thư Hữu bộc xạ Chử Toại Lương, Thị Trung Hàn Viện, Hữu bộc xạ Vu Lão Ninh v.v... họ đều nhất trí tán đồng, hiện tại chỉ còn thiếu sót là chưa bàn bạc được với Thái úy Trưởng Tôn Vô Ky. Trưởng Tôn Vô Ky chính là lão thầy tam triều, lại là cậu ruột của đương kim Hoàng thượng, giữ chức vụ Thái úy, lời nói ra đều có trọng lượng. May mắn cho chúng ta hợp lại cũng không bằng một mình Trưởng Tôn Vô Ky. Chỉ cần Trưởng Tôn Vô Ky Thái úy đồng ý, việc này coi như sẽ thành công.

– Vậy thì phải nhanh chóng bàn với Trưởng Tôn Vô Ky đi!
– Thầy đã dự định ngày hôm nay sẽ viếng thăm Trưởng Tôn Thái úy. Nương nương sai người tới triệu thầy, thầy phải lập tức vào cung ngay. – Liễu sảng nói.

– Được ră, cần phải lập tức đi tìm Trưởng Tôn Thái úy. Việc này không thể chậm trễ được. Vạn nhất để người khác nhúng tay vào, thì chúng ta sẽ hối chẳng kịp.

– Đúng vậy! Nay bây giờ thầy sẽ tới phủ Trưởng Tôn Thái úy.

Liễu Sảng gấp Trưởng Tôn Thái úy, trước hết nói là các đại thần Chử Toại Lương, Hàn Viện, Vu Chí Ninh v.v... cùng tiến cử ông tới gặp Thái úy về việc lập trũ quân.

- Các ông định lập người nào? – Trưởng Tôn Vô Ky hỏi.
- Hoàng hậu vô sinh, đã nhận Trần Vương do Lưu thị sinh ra làm con, như vậy Trần Vương Trung đã trở thành đích trưởng tử, hạ quan mấy người đây cho rằng lập Trần Vương Trung là tương đối ổn thỏa tốt đẹp. Chúng tôi không dám khởi tấu, phải đặc biệt tới đây thỉnh giáo Thái úy, chưa biết ý của Thái úy như thế nào?

Trưởng Tôn suy nghĩ một lát nói:

- Lời bàn của các ông rất phải.
- Cần phải thỉnh Thái úy dẫn đầu khởi tấu, bốn người hạ quan sẽ phụ họa sau.
- Tốt! – Trưởng Tôn Vô Ky tự cho rằng đó là trách nhiệm của mình, không thể phó thác cho ai được. – Trong buổi chiều sớm mai, tôi sẽ lập tức khởi tấu lên Hoàng thượng.

Ngày hôm sau, vào buổi Trìều sớm, Trưởng Tôn Vô Ky đứng ra tấu thỉnh Hoàng thượng sớm lập trữ quân, rã lại để nghị lập Trần Vương Trung làm trữ quân.

Lý Trị chưa có sự chuẩn bị về tư tưởng. Hơn nữa Tiêu Thục phi đã sớm đề xuất phải lập Ung Vương Tô Tiết do nàng sinh ra làm Hoàng Thái tử, vì vậy ông nói:

- Đây là việc đại sự, hãy để trầm suy nghĩ thêm!

Trưởng Tôn Vô Ky thấy Hoàng thượng từ chối khéo léo, liền đoán ngay ra Hoàng thượng đã chọn người khác rã. Lúc đó, ngoài Ung Vương ra, còn có Nguyên Vương Hiếu, Kỷ Vương Thượng Kim, bấy giờ Võ Chiêu lại sinh ra con trai, tuy chưa phong Vương, nhưng cũng là đối thủ tranh giành ngôi Thái tử. Ông lại một lần nữa dâng tấu nói:

– Trần Vương Trung đã được Hoàng hậu nhận làm con nuôi, mà Trần Vương Trung lại đã lớn. Thân phận của Trần Vương Trung là con trưởng, lại là đích tử. Lập đích trưởng tử làm trữ quân, chính là hợp với gia pháp thời cổ, xin bệ hạ không nên do dự.

Lý Trị không có cách nào biểu thị thái độ, bèn nói:

– Thái úy hãy cứ lui ra, để cho trẫm suy nghĩ lại.

Sau khi tan Triều, một mình Lý Trị ngã suy nghĩ. Ông không tìm được người để bàn bạc, với Hoàng hậu ư? Không! Ông rất ít tới chỗ Hoàng hậu, hơn thế, ông còn chán ghét Hoàng hậu; và lại, việc này có liên quan trực tiếp tới Hoàng hậu, đó chẳng phải là chỉ ý hoặc ám hiệu của Hoàng hậu hay sao? Bàn bạc với Tiêu Thục phi ư? Không! Tiêu Thục phi vẫn đang lèo nhèo thúc giục, yêu cầu lập Tô Tiết làm Thái tử đó thôi! Bàn bạc với Võ Chiêu nghi ư? Cũng không được, một là Võ Chiêu nghi vừa sinh nở, hai là Võ Chiêu nghi cũng sinh ra con trai, lẽ nào nàng không tranh đoạt ngôi Thái tử cho con mình sinh ra? Bàn bạc với Lưu thị, Dương thị, Trịnh thị v.v... ư? Không được, họ là những người đàn bà vô tri vô thức chẳng nêu lên được cao kiến gì. Ông chỉ có thể tự mình suy nghĩ, ông đã nghĩ tới lúc mới sinh ra Trần Vương.

Khi sinh ra Trần Vương Trung, chính là năm ông được lập làm Thái tử. Lúc đó ông bày tiệc ở Điện Hoằng Giáo, trong bữa tiệc đã mời các liêu thuộc Đông cung tới dự. Tiên hoàng Thái Tông Hoàng đế cũng tới dự. Lúc đó, Tiên hoàng rất vui vẻ nói với mọi người:

– Chẳng phải là có rượu thịt mà đường đột mời các khanh tới dự tiệc. Mà là vì trẫm có đứa cháu này. Mong các khanh cùng chia vui.

Lúc đó Tiên hoàng đã uống rượu say và cùng nhảy múa với quần thần, cực kỳ vui vẻ rầm rộ mới tan tiệc. Tiên hoàng còn ban thưởng cho tất cả các

liêu thuộc tới dự, danh hiệu Trần Vương cũng chính là do Tiên hoàng phong cho.

Lý Trị nghĩ đến đây, quyết tâm vẫn chưa hạ, ông còn suy nghĩ tới Tô Tiết cùng với sự thỉnh cầu của Tiêu Thục phi.

Ngày hôm sau, Trưởng Tôn Vô Ky lại xin lập Trần Vương Trung làm Thái tử.

Lý Trị vẫn chưa hạ định quyết tâm, vẫn chưa tỏ rõ thái độ của mình.

Lại trôi qua một ngày, vào buổi Triều sáng Trưởng Tôn Vô Ky lại dâng tấu chương. Tấu chương do Trưởng Tôn Vô Ky ký tên đầu tiên, sau đó là Thượng thư Thái bộc xạ Chử Toại Lương, Thị Trung Hàn Viên, Thượng Thư Tả bộc xạ đằng Trung thư môn hạ Tam phẩm Vu Chí Ninh, cuối cùng là Trung thư lệnh Liễu sảng. Đây chính là những vị trọng thần trong Triều.

Đợi cho Hoàng thượng đọc xong tấu chương, Trưởng Tôn Vô Ky lại tâu nói:

– Trữ quân là gốc của nước, bệ hạ suy đi nghĩ lại kỹ lưỡng, đủ thấy là rất thận trọng. Thế nhưng chúng thần đã xuất đã mấy ngày, bệ hạ vẫn chưa suy nghĩ được chu đáo tường tận hay sao? – Trong khẩu khí, tuy là yêu cầu, nhưng đã mang theo ý chất vấn.

Lý Trị cũng cảm thấy không nên kéo dài thêm nữa, dù không biểu thị thái độ cũng không thuyết phục nổi. Ông liền hạ quyết tâm nói:

– Chuẩn ý theo điều tấu của Thái úy và các khanh, chọn ngày để hạ chiếu.

Ngày sách lập Hoàng Thái tử, chính là ngày Võ Chiêu sinh con được đầy tháng. Hoàng thượng đã ban lệnh đại xá thiên hạ, ban rượu thịt vui suốt năm ngày. Từ hàng ngũ phẩm trở lên đều được thăng một cấp...

Cảnh tượng vô cùng náo nhiệt.

Thực ra Cao Tông Lý Trị đâu biết được con trai mà Võ Chiêu nghi sinh ra không phải là giống của mình. Ông rất yêu quý đứa trẻ đang được quấn trong tã lót này, đặt tên cho nó là Hoằng, sau khi được đây tháng lập tức được phong làm Đại* Vương.

Hoàng thượng làm lễ đây tháng cho Lý Hoằng, và cùng ngày đã sách phong luôn cho Trần Vương Trung làm Thái tử. Đối với sự việc này, Võ Chiêu nửa mừng nửa lo. Mừng là vì Hoàng thượng yêu Hoằng Nhi. Lo là vì Trần Vương Trung làm Thái tử, vận mệnh của con trai mình rẽ sẽ ra sao? Nàng đã nghe nói tới sự biến ở Huyễn Vũ Môn. Nàng cũng đã tận mắt nhìn thấy Thừa Càn bị phế, Ngụy Vương Thái bị truất. Vận mệnh sau này của Hoằng Nhi rẽ sẽ ra sao? Võ Chiêu nghi đang suy nghĩ, bỗng nghe thấy ở bên ngoài có tiếng kêu gào. Hơn thế, tiếng kêu gào ở rất gần, tựa hồ như tiếng kêu gào hô hấp thích khách vậy.

Muốn biết người đêm đó là ai? Đến để làm gì? Kết quả ra sao? Xin xem hẽ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ TÁM

*Tiêu Thục phi uổng phí tâm cơ, thích khách toi mạng
Tù Sĩ Kiệt to gan liêu lịnh chiếm đoạt Chiêu nghi*

Khi Thục phi Tiêu Lương Đệ hãi hạ Thái tử ở Đông cung, đã được Thái tử Lý Trị sủng ái, sinh ra một trai hai gái. Thái tử lên ngôi làm Hoàng thượng, Tiêu Lương Đệ được phong làm Tiêu Thục phi, đã trở thành nhất phẩm phu nhân, vẫn được Hoàng thượng sủng hạnh. Nàng đã từng nỗi lòng lần nỉ non bên tai của Hoàng thượng, yêu cầu lập con trai mình sinh ra là Tô Tiết làm Hoàng Thái tử, Lý Trị trước sau vẫn chưa bằng lòng. Nàng quyết định ở bên gối, nỉ non với Lý Trị. Muôn vàn không thể ngờ là, Vương Hoàng hậu lại đi rước một cái à Võ Tài nhân vào cung. Khi Thục phi và Vương Hoàng hậu ở Đông cung đã tranh giành ghen tuông lẫn nhau, thế nhưng Tiêu Thục phi vẫn chiếm thế thượng phong. Vương Hoàng hậu tuy là chính cung nương nương, nhưng nàng vẫn không coi ra gì, bởi vì đêm đêm Tiêu Thục phi vẫn được ôm áp Hoàng thượng, đây chính là chỗ dựa. Hoàng hậu đón Võ Tài nhân vào cung, Tiêu Thục phi thừa biết, Hoàng hậu có ý đốm muốn lợi dụng Võ Tài nhân để đánh đổ mình, nhưng nàng vẫn không để ý. Có điều mọi việc đã vượt khỏi dự liệu của nàng, Hoàng thượng đã đột ngột phát ra ý chỉ, lập Võ Tài nhân làm Chiêu nghi, rầm ngay đêm đó, đã tới tẩm cung của Võ Chiêu nghi. Lúc đó Tiêu Thục phi còn sung sướng trước tai họa của người khác, cho rằng Hoàng hậu tự lấy đá đập vào chân mình, dẫn sói vào nhà. Tới khi thấy Hoàng thượng mấy đêm liền tới ngủ qua đêm ở tẩm cung của Võ Chiêu nghi, Tiêu Thục phi mới

phát hoảng lên. Thoạt đ^{ầu}, Thục phi cho rằng chẳng qua Hoàng thượng tìm của lạ trong vài ba ngày, chẳng ngờ, tròn hai tháng, Hoàng thượng vẫn không bước vào tắm cung của nàng, nàng bắt đ^{ầu} lo lắng. Tiêu Thục phi không biết làm thế nào, đành phải cử người tới mời Hoàng thượng, còn may, Hoàng thượng cũng đã tới và cũng ngủ lại một đêm với nàng, nhưng cũng chỉ như vậy mà thôi. Tiêu Thục phi còn nhớ rất rõ, kể từ khi Võ Chiêu nghi vào cung, cho tới lúc cô ta sinh con, Hoàng thượng chỉ có ba lần đến tắm cung của nàng, hơn thế, toàn là phải cử người đi mời mới đến, sau đó, thì mời cũng không đến nữa.

Võ Chiêu sinh con trai, Tiêu Thục phi ghen ghét đố kỵ. Trần Vương Trung được sắc phong làm Hoàng Thái tử; Tiêu Thục phi không những ghen ghét đố kỵ mà còn tuyệt vọng nữa. Tố Tiết đã không có khả năng làm Thái tử nữa r^{ồi}, vậy thì số phận của nàng sẽ ra sao? Thoạt đ^{ầu} Tiêu Thục phi căm hận Vương Hoàng hậu, sau đó đã chuyển mối căm hận này lên đ^{ầu} Võ Chiêu nghi. Bởi lẽ là vì có cái con giặc cái Võ Chiêu nghi này, mới khiến cho nàng bị thất sủng. Tiêu Thục phi nghĩ rằng cắn lợi thầm nguy^{ền} rửa Võ Chiêu nghi, nhưng nguy^{ền} rửa cũng chẳng được việc gì. Tiếp đó Tiêu Thục phi nghĩ, nếu muốn giành lại từ đ^{ầu} sự sủng ái của Hoàng thượng, thì cần thiết phải trừ khử Võ Chiêu nghi, ngoài ra không còn cách gì khác. Làm thế nào để trừ khử được? Đánh thuốc độc ư? Không được, nếu có thuốc độc cũng không có người dám đưa vào, dù có mua chuộc được người, cũng rất khó tìm được cơ hội. Nghĩ đi nghĩ lại, cuối cùng đã nghĩ tới một người. Là ai vậy? Đó chính là người anh họ của nàng, tên gọi là Tiêu Trúng Cử. Tuy tên là Trúng Cử nhưng lại thuộc vào hạng bất học vô thuật, được cái là gia tư giàu có. Trước đây, khi Tiêu Thục phi đắc sủng, Hoàng thượng lên ngôi đã phong cho Tiêu Trúng Cử làm Thứ sử

Vệ Châu, nhưng hắn chẳng biết gì về công việc của châu, chỉ là kẻ hữu danh vô thực, có vị nhưng không có chức, không quyền, làm để cho có danh, để lấy bỗng lộc mà thôi. Tiêu Trúng Cử không cần bỗng lộc, chỉ cần hư danh. Hắn mượn danh vị Thứ sử, chỉ thích tỏ ra mình sang trọng. Bởi vì không cần biết đến công việc của châu, cho nên hắn cùng ở trong Kinh thành.

Tiêu Thục phi biết rõ người anh họ này tuy trong óc chẳng có chút chữ nghĩa nào, nhưng lại là kẻ lầm mưu nhิèu kẽ. Tiêu Thục phi bèn sai người tới tìm Tiêu Trúng Cử.

Tiêu Thục phi nói rõ cảnh ngộ của mình cho Tiêu Trúng Cử biết, cuối cùng nêu lên chuyện làm thế nào để trừ khử Võ Chiêu nghi.

Tiêu Trúng Cử nghe xong, nói:

- Thục phi, việc này dễ như trở bàn tay.
- Ủa, việc to lớn như vậy, sao lại quá dễ dàng đến thế? – Tiêu Thục phi túm chặt lấy Tiêu Trúng Cử hỏi.
- Chỉ một dao là xong tuốt. – Tiêu Trúng Cử vội vàng nói.
- Một dao? Nói sao mà dễ thế. Ca ca, em thì lo muộn chêt, mà anh lại còn bông đùa. – Tiêu Thục phi trách móc.
- Không đùa cợt gì đâu đấy! – Tiêu Trúng Cử nói với vẻ rất đứng đắn.
- Ngu huynh nói một nhát dao giết chết ả Võ Chiêu nghi này đi, không phải là bắt muội phải ra tay, mà chính huynh sẽ cử người đến khử nó.
- Anh định cử ai? Cử bao nhiêu người? Trong hoàng cung, từ cửa lớn cửa nhỏ, cho đến mỗi cửa cung, đều có cấm vệ quân canh gác suốt đêm ngày, ngoài ra còn có đội tuần tra. Anh có thể cử được bao nhiêu người

đến? – Tiêu Thục phi lắc đài nói – Không được. Đừng có đánh cáo không chết lại làm tanh bẩn cả người, đánh sói không chết, lại bị sói ăn thịt.

– Muội ơi, muội đừng lo, nghe ngu huynh nói đây, hai năm lại đây gia nghiệp nhà ta giàu có lên nhanh rã.

– Điều đó thì muội biết, chẳng phải là nhờ vào danh nghĩa của muội đó sao? – Tiêu Thục phi cắt lời của Tiêu Trung Cử.

– Đúng thê! Muội ơi, nghe lời huynh nói đây. gần hai năm nay gia nghiệp nhà ta càng giàu to, huynh càng sợ có người vào phủ ta cướp của, huynh đã đặc biệt dùng tiền mòi được hai cao thủ võ lâm đến bảo vệ cho phủ ta. Hai người này là anh em ruột, võ công của họ không phải tầm thường đâu, chỉ nhún một cái là tót ngay lên đỉnh mái nhà, nếu chạy, chỉ loáng một cái đã không thấy bóng người đâu nữa. Mỗi người một con dao, ba chục, thậm chí là cả năm chục, cũng đừng hòng dụng đến lông chân họ. Điều đó cũng chưa có gì đáng kể, họ còn biết phóng tiêu, loại tiêu này có lẽ muội chưa được nhìn thấy, nó giống như một lưỡi mác, một mũi phóng có thể làm vỡ tan cốc nước trà ở khoảng cách rất xa. Ca ca sẽ cử người như vậy đến, muốn giết ả Võ nào mà chẳng ngon lành. Số binh lính ở trong cung đó, chỉ sợ nhìn thấy bóng người của bọn họ đã phải vãi đáy ra mà lùi sớm, cái ả Võ kia thì nước mẹ gì. – Tiêu Trung Cử nói hăng hái mức nước dãi chảy ròng ròng – Có điều, trong cung này phòng ốc quá窄狭, anh em nhà họ Úc đến lại là ban đêm, biết tìm chỗ ở của ả họ Võ kia ở đâu, thật chẳng mấy dễ dàng. Nếu giết sai thì chẳng phải sẽ phí công hay sao?

Lần đài tiên Tiêu Trung Cử vào cung, nếu không có người dẫn, dù có người nói rõ phương hướng đi, hắn vẫn không thể tìm được chỗ ở của Tiêu Thục phi.

Tiêu Thục phi nói:

– Điều này cũng dễ, muội sẽ vẽ một tờ bản đồ, đánh dấu rõ chỗ ở của Võ Chiêu nghi, không thể sai được.

Tiêu Thục phi lập tức vẽ một tờ bản đồ, đánh dấu rõ tẩm cung của Võ Chiêu nghi. Vẽ xong lại nói:

– Ca ca, anh nhớ căn dặn anh em nhà họ Úc, tuyệt đối không được giết chết Hoàng thượng, hễ Thái tử lên ngôi thì cuộc đời của em sẽ hoàn toàn chấm dứt, thậm chí đến cả cháu ngoại của anh cũng khó bảo toàn.

– Được, huynh nhất định sẽ nói rõ, không được giết hại Hoàng thượng. Không sao, không sao, hai anh em họ chỉ cần dùng một ngọn tiêu là có thể giết chết cái con mẹ Võ gì gì đó. Quyết không động đến một sợi lông của Hoàng thượng đâu mà sợ.

Tiêu Trúng Cử cười khanh khách vẻ thỏa mãn. Hắn luôn gọi Võ Chiêu nghi là “cái con mẹ Võ gì gì”, Tiêu Thục phi cũng không cải chính.

Tiêu Trúng Cử vè phủ, lập tức tìm anh em họ Úc tới, nói rõ nhiệm vụ, sau cùng dặn:

– Sự việc thành công, ta sẽ thưởng cho các ngươi mỗi người một trăm lạng vàng. Nếu không thành, phải gắng thoát thân, tuyệt đối không để bị bắt, mà nếu bị bắt, cũng không được khai ra là ta cử đi.

Úc Hữu vỗ ngực nói:

– Đóng gia yên tâm, những việc nhỏ như thế này, chúng tôi làm dễ như trở bàn tay.Bạn cầm binh kia ở trong cung, chỉ biết dọa người, dù có ba chục, năm chục tên cũng không là gì đối với anh em chúng tôi. Đâu có chuyện không thành công được.

Hai anh em họ Úc xem kỹ bản đồ, nhận rõ chỗ ở của Võ Chiêu nghi.

Đêm hôm đó, sau canh hai, anh em họ Úc mặc quần áo dạ hành, lưng đắt dao, vai đeo túi phi tiêu. Gần đến canh ba, hai gã lập tức xuất phát, lao về phía hoàng cung.

Khinh công của hai anh em họ Úc rất giỏi, phi nhẹ lên nóc nhà, chạy trên mái ngói, cứ như đi trên đất bằng. Vào được trong hoàng cung, hai người theo họa đồ lao thẳng tới tẩm cung của Võ Chiêu nghi. Cũng thật may, đêm đó Từ Sĩ Kiệt cũng đến điều tra xem xét tình hình của người trực canh.

Kể từ ngày Võ Tài nhân được đón vào cung, Từ Sĩ Kiệt không còn lai vãng gì đến chùa Cảm Nghiệp nữa, thỉnh thoảng cùng trực ban đêm với chính Thống lĩnh.

Khi anh em họ Úc còn chưa mò đến tẩm điện của Võ Chiêu nghi, Từ Sĩ Kiệt đã phát hiện ra chúng. Từ Sĩ Kiệt biết rõ lũ cấm binh này không thể địch nổi chúng, trong cung tuy có mấy võ lâm cao thủ, nhưng đều được phân đi bảo vệ Hoàng thượng, Hoàng hậu cả rã. Còn đêm nay, Hoàng thượng lại không đến cung Chiêu nghi. Vì thế, Từ Sĩ Kiệt chưa vội động thủ, chàng đứng giám sát và theo dõi hai tên thích khách.

Tẩm cung của Võ Chiêu nghi là một tiểu viện riêng biệt. Hai anh em họ Úc từ trên mái nhà nhảy xuống, xông thẳng vào tiểu viện. Từ Sĩ Kiệt trông thấy, sợ chúng sát hại Võ Chiêu nghi, vội bám sát theo sau, rã vọt lên chặn đường của chúng.

Anh em họ Úc trông thấy Từ Sĩ Kiệt lao đến nhẹ nhàng như bay, không khỏi giật mình kinh sợ, không ngờ trong cung cũng có người của chốn võ lâm. Nhưng chúng vẫn coi thường Từ Sĩ Kiệt, không nói không rằng rút ngay đòn dao ra lao thẳng vào Từ Sĩ Kiệt. Chúng cho rằng hai người dốc toàn lực, giết chết một tên cấm quân oắt con, hay một tên tiểu đầu mục

nhóc bọ, thì có gì phải phí sức. Hai tay đao vung Quan Trung này, xưa nay là một cặp hợp chiêu có sức uy hiếp đáng sợ. Hai gã xông vào đánh Từ Sĩ Kiệt, Úc Thành dùng chiêu “tiên nhân chỉ lối”, mũi dao đâm thẳng vào cổ họng Từ Sĩ Kiệt, Úc Hữu đang thời rút dao dùng chiêu “hoành tảo thiên quân”, mũi dao lia thẳng vào lưng Từ Sĩ Kiệt, động tác rất nhanh.

Từ Sĩ Kiệt thấy hai tên hợp sức, không hề sơ hãi. Đôi phương đã nhanh, Từ Sĩ Kiệt còn nhanh hơn, đâm nghiêng về bên trái, con dao trong tay phải dùng chiêu “bạt thảo tần xà”, né tránh được mũi dao lao vào trước mặt, vượt được lưỡi dao đưa thẳng vào lưng. Lập tức chàng sử dụng chiêu “lực khiêu thiên cân”, dùng dao trong tay lao thẳng vào đũng quần đối phương. Úc Hữu sợ quá phải lùi lại một bước.

Ba người chỉ đánh nhau ba hiệp, cầm binh bảo hộ và tuẫn tra lập tức phát hiện phó Thống lĩnh giao tranh với kẻ trộm, bèn lập tức bao vây chặt lại rầm kêu gào hò hét.

Võ Chiêu đã nghe tiếng gào thét đó.

Từ Sĩ Kiệt dùng sức đối địch với hai tên thích khách, không chút sơ hãi, con dao trong tay múa nhanh như bay.

Úc Thành hiểu rõ khó có thể thành công, nếu kéo dài thời gian, nhất định sẽ thất bại trong tay đối thủ,反之, chỉ một đối thủ mà cả hai đã không đủ sức, nếu đến thêm người nữa, rất khó có thể thoát nổi thân.

– “Phong khẩn chỉ hoạt”! Úc Thành đã phát ra tín hiệu chạy trốn.

Đó là tiếng lóng trong giang hồ, “phong khẩn” có nghĩa là đối thủ lợi hại, lần này không thể thắng được, “chỉ hoạt” có nghĩa là lùi cho nhanh.

Úc Hữu đang tập trung tinh thần dốc toàn sức tấn công Từ Sĩ Kiệt, nghe thấy ám hiệu của anh. Trong lúc Từ Sĩ Kiệt đang dùng miếng võ đánh

trả, hai gã liền phót nhanh về phía sau tám thước, rầm nhảy phốc lên mái nhà.

Cảm quân đã bao vây thành một vòng, không ngờ hai tên giặc lại nhảy vọt bay qua đài. Họ không có tài nhảy lên mái nhà, nhưng lại có chiêu đồi phó được với những tên giặc ở trên mái. Các cảm quân liền lập tức đương cung bắn, lần lượt bắn vào hai tên giặc.

Tù Sĩ Kiệt muốn bắt sống để khai thác khẩu cung. Chàng định dùng ám khí để đánh ngã một tên, rầm bắt sống tên còn lại. Từ Sĩ Kiệt vừa vượt qua vòng người, một viên phi hoàng thạch của chàng vừa rơi khỏi tay, đâm thời tên bắn của cảm quân cũng phóng ra như chau chấu.

Nhưng phi hoàng thạch của Từ Sĩ Kiệt vẫn nhanh hơn, đã bắn trúng vào huyệt tam âm giao của Úc Hữu. Như một củ hành Tây tròng ngược, Úc Hữu từ trên mái nhà lộn xuống. Thật đáng kiếp, đài hắn lao trúng vào chiếc trống đá ở trên mặt đất, lập tức vỡ tan, máu óc phun ra đỏ như pháo hoa.

Tù Sĩ Kiệt không vọt lên mái nhà, Úc Thành đã trúng phải mấy chục mũi tên, xác chết từ trên mái nhà lăn xuống. Thấy tình hình đó, trước hết Từ Sĩ Kiệt bước tới gần Úc Hữu, vừa nhìn đã thấy, người đó đã vỡ óc rầm thì không thể sống nổi. Từ Sĩ Kiệt lại bước đến nhìn Úc Thành, trên lưng hắn bị cảm mấy chục mũi tên, chàng đưa chân đá, thi thể Úc Thành lăn một vòng, hắn đã chết rầm.

Chuyện thích khách vào cung đã làm kinh động tới Hoàng thượng. Lý Trị hoảng sợ không dám ra khỏi phòng, lát sau Thông linh, Tổng quản tới bẩm báo lại toàn bộ sự việc, có hai tên thích khách xông vào tẩm cung của Chiêu nghi và đã bị phó Thông linh Từ Sĩ Kiệt đánh bại. Khi hai tên giặc bỏ chạy Từ Sĩ Kiệt dùng ám khí đánh trúng, một tên ngã từ trên mái nhà

xuống, chết liền, còn một tên nữa, bị cầm quân bắn chết, xin Hoàng thượng ban chỉ thi.

Lý Trị lập tức hạ lệnh chặt đầu hai tên thích khách, ngày hôm sau đem ra bêu trước dân chúng, rầm ra lệnh cho lính hầu hộ giá Hoàng thượng tới thăm Võ Chiêu nghi.

Hoàng thượng bước vào tấm điện của Chiêu nghi, trông thấy Võ Chiêu nghi và mấy cung nữ đang ngồi ở trong trướng. Hoàng thượng nói trước:

- Khanh sợ lắm có phải không?

Võ Chiêu nghi cùng mấy cung nữ bái kiến Hoàng thượng. Võ Chiêu nghi nói:

- Thánh thượng không bị kinh sợ hay sao?
 - Thích khách cách trẫm quá xa, vả lại bên cạnh trẫm còn có rất nhiều lính hộ vệ, nên trẫm không bị kinh sợ.
 - Thánh thượng không bị kinh sợ vậy là thẫn thiếp yên tâm rầm!
- Võ Chiêu nghi vẻ nịnh bợ.
- Thích khách ở bên ngoài viện này, nhất định là khanh bị kinh sợ rầm!
 - Hoàng thượng quan tâm hỏi.
 - Thẫn thiếp nghe tiếng kêu gào, lập tức ngã dậy, may sao thích khách còn chưa vào trong viện. – Võ Chiêu nghi bình tĩnh nói. Kỳ thực, lúc đó Võ Chiêu nghi rất khiếp hãi, chỉ sợ bị giết.

– May mắn được phó Thống lĩnh Từ Sĩ Kiệt đã chặn đánh hai tên giặc ở bên ngoài của viện. Từ Sĩ Kiệt đã bắn trúng một tên khi bọn chúng có ý định chạy trốn. Ngày mai trẫm sẽ trọng thưởng cho Từ Sĩ Kiệt.

Lý Trị bèn kể lại cho Võ Chiêu nghi nghe những tin tức mà mình đã nghe được.

– Có lẽ Hoàng thượng vẫn còn chưa biết đó thôi, Từ Sĩ Kiệt chính là người anh họ của thần thiếp. Năm xưa, Tiên hoàng hạ lệnh cho thần thiếp vào cung, chính anh ấy đã hộ tống thần thiếp đi đường, nhờ thế mà dạo đó đường đi không gặp trở ngại gì. Tiên hoàng đã ban thưởng cho anh Sĩ Kiệt hàm tướng, sung vào chức Hộ vệ Phó Thống lĩnh. – Võ Chiêu nghi mượn cơ hội này tiến cử Từ Sĩ Kiệt với Hoàng thượng.

Lý Trị nói:

– Vậy thì, ngày mai trẫm sẽ hạ chiếu thăng chức cho Từ Sĩ Kiệt, vàng bạc ban thưởng cũng không ít đâu.

Và thế là Từ Sĩ Kiệt có cơ hội để gặp gỡ Võ Chiêu nghi.

Tối hôm đó Lý Trị đã đến tẩm cung của Võ Chiêu nghi.

Trước hết, Lý Trị hạ lệnh cho nhũ mẫu bế Hoằng Nhi đến, yêu quý tới mức còn bế ẵm một lát, rã hôn lên má đứa bé.

Võ Chiêu nghi thầm nghĩ, nếu Hoàng thượng biết Hoằng Nhi không phải là giống của mình mà là của Từ Sĩ Kiệt, thì rã sẽ ra sao nhỉ? Lẽ dĩ nhiên việc này tuyệt đối không thể tiết lộ, vạn nhất nếu bị tiết lộ tin tức, Từ Sĩ Kiệt tất chết không còn nghi ngờ gì nữa. Bản thân mình chắc cũng sẽ nguy hiểm, có khả năng lại bị đưa về chùa Cảm Nghiệp, cũng có khả năng bị nhốt vào lanh cung, mạng sống của Hoằng Nhi cũng không thể giữ nổi.

Nhũ mẫu đã bế Hoằng Nhi đi rã.

Lý Trị nói:

– Đêm hôm qua thích khách xông thẳng vào tẩm điện của khanh, vào nhầm hay cớ ý?
– Thần thiếp không biết.

– Nếu là cớ ý thì do ai sai khiến? Tại sao chúng lại có thể biết được khanh ở chỗ này? Trẫm suy nghĩ hàng trăm lần mà không sao hiểu nổi. – Lý Trị nói vẻ suy nghĩ.

- Có lẽ là do vào nhầm. – Võ Chiêu nghi không dám khẳng định.
- Sao lại khéo như vậy được? Liệu có ai thù hận gì khanh không?
- Mười bốn tuổi thầm thiếp vào cung, từ ấy đến nay, Hoàng thượng đều biết cả, không gây thù oán với ai cả.
- Có lẽ nào, lại có người ghen ghét đố ky. – Lý Trị trầm tư suy nghĩ.

Võ Chiêu im lặng. Nàng không trả lời nổi.

- Điều này rất có khả năng, từ ghen ghét sinh ra oán hờn, rã sinh ra hận, tiến thêm một bước sai người đến giết. Thế nhưng điều này là do ai?
- Lý Trị tự hỏi.

Võ Chiêu vẫn không nói. Nàng không sao nói được, trong hơn một năm vào cung, số lớn các ngày Hoàng thượng đều ở tẩm cung của nàng, trên từ Vương Hoàng hậu, Tiêu Thục phi và các phi tần khác, người ghen ghét, kẻ đố ky nàng nghe được một số, nếu nói ra thì số người này đều là kẻ đáng nghi cả. Thế nhưng Võ Chiêu lại không tiện nói ra miệng.

Lý Trị lại nói:

- Đáng tiếc là không còn tên thích khách nào còn sống để tra hỏi.
- Hoàng thượng không cần bận tâm về việc này cho lắm, không biết bọn giặc đến có mục đích gì, cứ cho là để giết hại thiếp, mà thiếp có tổn hại gì đâu? Bất tất Hoàng thượng phải nhọc lòng, Hoàng thượng nên nghỉ ngơi nhẹ hơn.

Lại trôi qua mấy ngày.

Đêm hôm đó, Hoàng thượng lại tới tắm cung cửa Yến phi, Võ Chiêu nghi đành phải ngủ một mình. Nàng đuổi hết cung nữ đi, đang cởi quần áo chuẩn bị ngủ, thì đột nhiên từ bên ngoài của sổ có một vật bắn vào. Vật đó rất nhẹ, rơi xuống giường, không có tiếng động. Chiêu nghi giật mình, rãnh kinh, thì ra đó là một cuộn giấy. Mở cuộn giấy ra, thấy viết: “*Sau canh ba, ta tới tắm diện của nàng, không nên kinh sợ*”. Phía dưới giấy không ghi tên. Võ Chiêu nghi đã nhận ra nét chữ của Tù Sĩ Kiệt. Nàng không muốn để cho Tù Sĩ Kiệt đến, như vậy sẽ quá nguy hiểm, vạn nhất bị người ta biết, Tù Sĩ Kiệt tất chết, còn mình cũng tất bị đuổi đi. Nhưng nàng không còn cách nào ngăn cản được nữa, chỉ có thể pháp phồng hốt hoảng mà chờ đợi. Võ Chiêu Nghi đốt tờ giấy ở trên ngọn nến, rãnh tắt nến, nằm trên giường, chờ đợi.

Đã qua canh ba, cánh cửa bật mở, một bóng đen bay vào.

Quả nhiên đó là Tù Sĩ Kiệt.

Tù Sĩ Kiệt bước đến trước giường Võ Chiêu nghi, lập tức rãnh lên giường.

Lúc này Võ Chiêu nghi cũng rãnh trên giường, kéo tay Tù Sĩ Kiệt nói:

- Anh Sĩ Kiệt, gan anh quá to đấy. Vạn nhất Hoàng thượng biết, anh sẽ chết không có đất chôn đâu, em cũng phải nhốt vào lanh cung.
- Yên tâm, không ai có thể biết được. – Tù Sĩ Kiệt nói đã ôm chặt Võ Chiêu nghi rãnh hôn lên môi nàng.

Võ Chiêu nghi không cự tuyệt.

Tiếp đó, Tù Sĩ Kiệt cởi bỏ quần áo của mình rãnh lên giường.

Võ Chiêu nghi rất thích làm tình với Tù Sĩ Kiệt, chàng khỏe mạnh hơn Hoàng thượng nhiều.

Võ Chiêu nghi nói:

- Chỉ được một lần không thể có lần thứ hai. Nguy hiểm quá lớn. Đây là hoàng cung chứ không phải là chùa Cảm Nghiệp. Cấm quân Hộ vệ ở đây quá nhiều, chỉ thiếu cẩn thận một chút là bị lôi thôi to.
- Chớ sợ, bọn cấm quân đó không thể phát hiện được. Còn Hoàng thượng mỗi đêm ngủ ở nơi nào, anh đều biết trước cả. Hơn nữa, anh còn phải thăm con trai của anh chứ. – Từ Sĩ Kiệt cười, nói.
 - Con trai anh đã được phong Vương, anh vẫn chưa thấy thế là đủ hay sao? Vạn nhất Hoàng thượng biết được việc giữa em và anh, lại biết được Hoằng Nhi không phải là giọt máu của ông ta, thì lúc đó em anh và cả Hoằng Nhi khó mà sống nổi.
 - Việc Hoằng Nhi, chỉ cần em không nói, anh không nói, có trời mới biết được. Từ ngày Hoằng Nhi được sinh ra đến nay, anh vẫn chưa được nhìn thấy con một lần, anh rất muốn được nhìn thấy nó.
 - Như thế này nhé, lại phải mạo hiểm một lần nữa. Lần sau, khi Hoàng thượng qua đêm ở chỗ khác, em bắt nhũ mẫu để Hoằng Nhi ở bên cạnh em, anh sẽ được nhìn thấy con.
 - Chiếu Nhi, em đừng sợ, võ công của anh, em đã biết rõ đây, bọn cấm quân kia ngay cả cái bóng của anh cũng không thể thấy được. Không thể xảy ra việc gì được đâu. – Từ Sĩ Kiệt tự tin nói. – Hơn nữa, anh phụ trách việc bảo vệ hậu cung, ban đêm anh có thể đi lại khắp nơi. Cho dù bọn cấm quân kia có thấy anh đến bên ngoài viện này, cũng không thể nghi ngờ anh được. Ai có thể biết được một Chiêu nghi lén lút với một chàng trai đây.

Sau một vài ngày ngủ ở chỗ Võ Chiêu nghi Hoàng thượng lại ngủ ở nơi khác.

Khi sắp ngủ, Võ Chiêu nghi nói với nhũ mẫu:

– Từ khi Hoằng Nhi được đầy tháng, ta chưa để cho nó ngủ ở bên cạnh ta. Đêm nay, Hoàng thượng không tới đây, ngươi để Hoằng Nhi ở lại với ta một đêm.

Lẽ dĩ nhiên nhũ mẫu phải nghe theo. Sau canh ba, Tù Sĩ Kiệt lại đến.

Hoằng Nhi đang ngủ rất say, Tù Sĩ Kiệt cúi nhìn con một hồi lâu, rồi nói:

– Chiêu Nhi, em có nhìn thấy không? Đôi mắt của Hoằng Nhi rất giống em, còn mũi và miệng thì lại giống anh.

– Em đã nhìn thấy từ lâu rồi, chỉ có Hoàng thượng là không nhìn thấy mà thôi! – Võ Chiêu nghi nói.

– Đáng tiếc thật! Có con mà không được nhận. – Tù Sĩ Kiệt buồn bã nói.

– Anh Sĩ Kiệt, anh nên biết thế là đủ rồi. Hoằng Nhi đã được phong Vương, còn có thể làm Thái tử, mai sau còn có thể làm Hoàng thượng nữa kia!

– Làm Hoàng thượng thì sao? Chẳng phải vẫn mang họ Lý chứ không phải là họ Tù được?

– Trần Thủy Hoàng Doanh Chính, chẳng phải cũng làm Hoàng thượng đó sao? Thế nhưng ông lại mang họ Doanh mà không mang họ Lã. Hoằng Nhi làm Hoàng thượng, để nó nhận anh làm cha nuôi, hoặc lập anh lên một ngôi Vương, chẳng phải cũng rất tốt đó sao?

Tù Sĩ Kiệt không nói thêm gì.

Đợi cho Từ Sĩ Kiệt mặc quần áo xong, Võ Chiêu nghi mới nói:

- Anh Sĩ Kiệt, hãy nghe em nói một câu, sau này tuyệt đối không được tới đây nữa, chẳng phải là em hết yêu anh, em chỉ sợ vạn nhất sự việc bị tiết lộ, cả em và anh đều hết đường sống.
- Chiếu Nhi, em yên tâm, anh không thể mạo hiểm được, không có bảo đảm thì anh không đến, có bảo đảm rồi, em còn sợ gì nữa? – Từ Sĩ Kiệt không muốn rời xa Võ Chiêu nghi.

Ngay đến Khổng thánh nhân cũng nói ăn uống và sắc đẹp là thiên tính của con người, huống chi Từ Sĩ Kiệt đang trong thời trai trẻ, nhu cầu đối với đàn bà đương thịnh, và lại làm tình với Võ Chiêu nghi lại thực sự khiến chàng khó quên, với niềm khoái lạc vô cùng, chàng làm sao chịu buông nàng ra được?

Võ Chiêu nghi lại một lần nữa khuyên giải:

- Anh Sĩ Kiệt, hãy nghe em một lần đi. Làm như thế này rất nguy hiểm, nhất định phải đề phòng.

Từ Sĩ Kiệt không nói nắng gì, chàng ôm chặt Võ Chiêu nghi vào lòng, hôn mạnh lên miệng nàng mấy cái, rồi lại ngắm nhìn Hoằng Nhi, sau đó đã hôn lên má Hoằng Nhi một cái, mới quay mình nhảy ra ngoài cửa sổ.

Thật may mắn cho Từ Sĩ Kiệt.

Trong hơn một tháng, Lý Trị chưa bước vào hậu cung một bước.

Từ Sĩ Kiệt biết Hoàng thượng đang lo lắng về việc bọn phiến loạn, không còn lòng dạ nào tới hậu cung, tìm lạc thú nữa. Từ Sĩ Kiệt đã quá liều lĩnh đâm nát cũng mò đến tẩm cung của Võ Chiêu nghi.

Tuy Võ Chiêu nghi rất sợ lộ chuyện ra, nhưng Từ Sĩ Kiệt đến, nàng vẫn đón Từ Sĩ Kiệt nồng hậu.

Chưa đầy một tháng, Võ Chiêu nghi lại nói với Từ Sĩ Kiệt:

- Có lẽ em lại mang thai rã, kỳ kinh đáng lẽ phải có mà chưa thấy.
Lần này vẫn là con của anh đó.
- Tốt, em sẽ sinh cho anh một đứa con gái. Như vậy con trai của anh là vương tử, con gái là công chúa, được thế thì suốt cuộc đời này, Từ Sĩ Kiệt anh đã cảm thấy mãn nguyện.
- Hoàng thượng gần một tháng nay chưa bước vào tẩm cung của em, em mang thai ông ấy lại không nghi ngờ hay sao? – Võ Chiêu lo lắng.
- Không sao đâu đứa bé sinh ra sớm mấy hôm hoặc chậm mấy hôm không có gì lạ, Hoàng thượng không thể nghi ngờ được. Lúc này mang thai là vừa hay, nếu để chậm hơn một số ngày thì cũng khó nói. – Từ Sĩ Kiệt thản nhiên nói.

Võ Chiêu thấy cũng đúng, không nhắc lại nữa.

Hai người vẫn tiếp tục lén lút làm tình.

Cho tới khi Trần Thạc Chân bị đánh dẹp, Lý Trị trở về hậu cung đã vội đi thẳng tới chỗ của Võ Chiêu nghỉ.

Võ Chiêu bái kiến xong, liền nói:

- Hoàng thượng vất vả trong nhiều ngày, nên nghỉ ngơi cho khỏe.

Lý Trị nói:

- Từ khi Phòng Di Ái làm loạn, đã một tháng trời trãm chưa được tới hậu cung, làm cho khanh vất vả nhớ mong. – Lý Trị vừa nói vừa kéo tay Võ Chiêu nghỉ, ngã vào lòng mình.

Võ Chiêu tâm dạ gian ngoan nói:

– Trong hơn một tháng nay, th`ân thiếp cũng ăn không ngon ngủ không yên, chỉ lo lắng vì bọn phiến loạn, sau đó lại lo lắng v`ề tên giặc họ Trần đó, chỉ sợ thế lực của chúng lớn mạnh lên.

– Không phải là đàn ông mà là đàn bà, cái tên Trần Thạc Chân đó là một người đàn bà, nhưng lại tự xưng là Hoàng đế gì đó, đặt tên hiệu rất nho nhã. Khanh bảo có nực cười hay không?

– Nhờ h`àng phúc của Hoàng thượng, coi như đã dẹp tan từng tên một. Bệ hạ hãy nên nghỉ ngơi cho khỏe.

– Trẫm thực sự không mệt đâu, chẳng qua chỉ sốt ruột lo lắng mà thôi. Vì vậy đêm chỉ chờ đợi tin báo đánh nhau, ngày ngày chỉ mong ngóng tin thắng trận mà thôi.

Lý Trị ở li`ên suốt mười ngày trong tẩm cung của Chiêu nghi.

Đêm thứ mười một, Lý Trị lại tới tẩm cung khác.

Võ Chiêu nghi th`âm c`ài nguyên, ngàn vạn l`ần Từ Sĩ Kiệt không đến, chẳng ngờ qua canh ba, Từ Sĩ Kiệt lại đến.

– Anh Sĩ Kiệt, tại sao anh lại đến?

– Đêm nay Hoàng thượng đến tẩm cung của Ngô phi, ông ta nhường chỗ cho anh, tại sao anh không đến. Em luân phiên làm vợ của anh và Hoàng thượng, anh và Hoàng thượng luân lưu tiếp em ngủ, không đêm nào bỏ trống, thế thì có gì là không tốt nào? – Từ Sĩ Kiệt cười.

– Thế anh không sợ l`õi xảy ra chuyện gì sao?

– Chết dưới hoa mẫu đơn, làm quỷ cũng sung sướng. Nếu cho anh ôm em mà chết, anh cũng xin cam tâm tình nguyên. – Từ Sĩ Kiệt nói – Kể từ ngày yêu thương em đến nay, mỗi l`ần cùng ngủ với em, anh sung sướng không sao tả xiết, cho nên anh cam lòng tình nguyên chết vì em.

- Anh Sĩ Kiệt, em tặng cho anh một chút của quý, có thể nói là bảo bối.
- Của quý gì? – Từ Sĩ Kiệt hỏi.

Võ Chiêu nghi bước xuống đất, mở chiếc hòm da, lấy ra một gói nhỏ bằng gấm từ dưới đáy, gói nhỏ này được gói ba lằn, rã cặm ngay lên hai viên thuốc. Nàng nói:

– Đây là thập toàn đại bổ tráng dương hoàn của Ngự y bào chế cho Hoàng thượng, nghe nói trong đó có hơn bốn mươi vị thuốc quý như long cốt, lộc nhung, lộc tiên, ngõa cốt, đỗ trọng v.v... công năng làm tráng thận, bổ thận, còn có... còn có công năng tráng dương nữa. Em rót nước cho anh, anh uống trước một viên. Sau một canh giờ nữa lại uống tiếp một viên. Thuốc này còn có thể kéo dài thêm được tuổi thọ nữa. Em chỉ lấy trộm được hai viên, không dám lấy trộm nhiều, sau này em sẽ lấy trộm thêm cho anh. – Vừa nói, Võ Chiêu vừa rót ra một cốc nước. Từ Sĩ Kiệt uống ngay một viên, sau khi uống xong Từ Sĩ Kiệt nói:

- Vị thuốc rất thơm. – Một lát sau, chàng lại uống một viên nữa!
- Trời ơi, anh Sĩ Kiệt, như thế chẳng phải là phí phạm thuốc quý hay sao? Cùng một lúc uống hai viên, cũng chỉ có tác dụng như một viên thôi!

Từ Sĩ Kiệt cười nói:

- Sau này, em lại trộm thêm cho anh là được! – Nói xong liền nhảy vọt ra ngoài cửa sổ, biến mất.

Sau một canh giờ, bên ngoài có tiếng người gào thét om sòm.

Muốn biết trong cung lại xảy ra chuyện gì nữa? Liệu có phải là thích khách lại đến hay không? Xin xem hã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ CHÍN

*Tù Sĩ Kiệt ham thích sắc đẹp, bị người ám hại
Võ Chiêu nghi muốn làm Hoàng hậu, bóp chết con mình*

Trời vừa sáng, Lý Trị dẫn mấy viên thái giám vào tẩm cung của Võ Chiêu nghi vẻ mặt rất giận dữ.

Võ Chiêu nghi còn đang ngủ, các cung nữ vội đánh thức nàng tỉnh dậy.

Võ Chiêu nghi vươn vai, mở mắt, nhìn thấy Lý Trị đứng ở giữa phòng, vội vàng ngã dậy nói:

– Thần thiếp đáng chết, ngủ say quá, không biết Hoàng thượng giá lâm, không kịp thời đứng dậy nghênh tiếp.

– Khanh mặc quần áo vào đi. Trẫm không trách khanh đâu. – Lý Trị nói giọng lạnh lùng, nhưng rất quan tâm. – Trẫm cũng vừa ngủ dậy, có chút việc phải tới đây. Chớ vội, cứ mặc quần áo từ từ thôi.

Thị nữ giúp Võ Chiêu nghi mặc quần áo, rẽ chải tóc giúp cho nàng. Lý Trị nói:

– Chiêu nghi, báo cho khanh biết một tin xấu, có điều, khanh cần phải bình tĩnh, không được quá kích động.

Võ Chiêu nghi nói:

– Xin Hoàng thượng cho biết, thần thiếp sẽ bình tĩnh, dù việc to bỗng trời, đã có bệ hạ làm chủ cho thần thiếp.

- Sáng sớm hôm nay, sau canh tư một chút, thị vệ phát hiện Tả vệ Đại tướng quân Từ Sĩ Kiệt đã bị người giết hại rã.
- Cái gì? – Võ Chiêu nghi tái mét mặt, nước mắt giàn giụa, nói – Hoàng thượng vừa nói ai bị giết hại.
- Tả vệ Đại tướng quân Từ Sĩ Kiệt bị người ta giết hại rã! – Lý Trị nhắc lại một lần nữa.
- Hoàng thượng, Hoàng thượng, Hoàng thượng nói là Từ Sĩ Kiệt bị giết hại ư? Từ Sĩ Kiệt bị giết hại thật rã ư?
- Chiêu nghi, bình tĩnh một chút, đúng là Từ Sĩ Kiệt đã chết rã. Trẫm cũng rất đau lòng. Người đã chết không thể sống lại được, nàng nên giảm bớt đau buồn mới phải. – Lý Trị khuyên can an ủi.

Bỗng Võ Chiêu lao vào ôm lấy chân Hoàng thượng, khóc ùa lên.
Võ vừa khóc vừa kẽm:

- Hoàng thượng, Hoàng thượng, Hoàng thượng phải làm chủ cho thàn thiếp, kẻ nào đã giết hại Từ Sĩ Kiệt? Xin Hoàng thượng hãy trả thù cho Từ Sĩ Kiệt. Anh ấy vì hộ tống thàn thiếp nên tới Kinh sư còn trẻ trung như vậy mà đã phải chết, thàn thiếp biết nói thế nào với bà thím họ đây. Hoàng thượng, Hoàng thượng cần phải trùng trị hung thủ để báo thù cho Từ Sĩ Kiệt...

Lý Trị tự tay đỡ Võ Chiêu nghi đứng dậy, khuyên rằng:

- Khanh phải bớt đau buồn thuận theo sự biền, trẫm nhất định sẽ truy tìm hung thủ, để báo thù cho Từ Sĩ Kiệt. – Lý Trị quay lại dặn dò cung nữ.
- Dìu Chiêu nghi lên giường nghỉ ngơi một lát.

Võ Chiêu nghi nói:

– Hoàng thượng, Sĩ Kiệt được đặt nằm ở đâu? Thiếp muôn được nhìn lại Sĩ Kiệt l`àn cuối. – Vừa nói nước mắt vừa chảy ròng ròng.

– Chiêu nghi, nên nghỉ ngơi một lát, trẫm đã sai người chuẩn bị hậu sự r`ăi. Sau một lát nữa, trẫm sẽ sai người dẫn khanh tới nhìn lại di thể của Từ Sĩ Kiệt l`àn cuối.

Đến giờ, Hoàng thượng sai người đến mời Võ Chiêu nghi.

Võ Chiêu nghi vội vàng bước tới chỗ đặt linh cữu của Từ Sĩ Kiệt. Hoàng thượng ra hiệu cho mấy viên thái giám mở nắp quan tài ra.

Võ Chiêu nghi lao tới trước quan tài, nhìn thấy Từ Sĩ Kiệt nằm trong quan tài, trên mặt phủ một tờ giấy. Võ Chiêu nghi thò tay lật mở tờ giấy nhìn thấy sắc mặt của Từ Sĩ Kiệt vàng như sáp, m`âm mũi đ`ầu bị méo mó có vẻ như trước khi chết rất đau khổ, đôi mắt nửa nhắm nửa mở. Võ Chiêu nghi lại khóc rống lên, r`ăi đưa tay vuốt mắt cho Từ Sĩ Kiệt.

Hoàng thượng bước tới trước, khuyên giải:

– Chiêu nghi, trẫm đã nói r`ăi, người chết không thể sống lại được, nên bớt đau thương thuận theo sự biến, không được làm tổn hại tới sức khỏe của mình.

Võ Chiêu nghi thốn thức, nói không ra lời:

– Hoàng thượng, xin hãy tìm cho ra hung thủ để trả thù cho Sĩ Kiệt. Anh ấy chết không nhắm được mắt, thiếp có lỗi với Sĩ Kiệt, có lỗi với chú và thím.

– Khanh trở về cung đi, trẫm lập tức sẽ tìm ra hung thủ để trả thù cho Sĩ Kiệt. – Hoàng thượng nói xong, quay đ`au nói với các cung nữ – mau dùu Võ Chiêu nghi về cung nghỉ ngơi.

Đêm hôm đó, Hoàng thượng đến thăm cung của Võ Chiêu nghi, nhìn thấy đôi mắt của Võ Chiêu nghi sưng mọng lên. Lý Trị xót xa nói:

– Khanh nên bớt đau bu[`]òn, tuyệt đối không được làm tổn hại đến sức khỏe của mình.

Vẫn với giọng đau bu[`]òn, Võ Chiêu nghi nói:

– Anh Sĩ Kiệt hộ tống thiếp tới Kinh sư, Tiên hoàng đã ban chức làm việc ở Kinh đô. Năm nay anh ấy mới hơn hai mươi tuổi, còn chưa kết hôn, nay chết đột ngột như thế, sau này, gặp lại chú họ và thím họ, thiếp biết ăn nói với họ sao đây?

– Tất cả mọi việc hãy để trẫm lo liệu.

– Hoàng thượng, Sĩ Kiệt đã chết như thế nào?

– Ngự y và Trường An, Ngỗ Tác đã khám nghiệm tử thi, thấy trên thân thể không hề có một thương tích, vẻ như là bị trúng độc, thế nhưng lại không có triệu chứng trúng độc, da dẻ không thâm tím, thất khiếu không chảy máu, Ngự y và Ngỗ Tác cũng chưa có kết luận gì.

– Bỗng dưng vô cớ làm sao lại chết người được? Gần đây Sĩ Kiệt đâu có bị ốm đau gì chứ. Sáng hôm qua thiếp còn thấy Sĩ Kiệt đi lại ở bên cung Hưng Khánh, không có vẻ gì bị ốm cả. – Võ Chiêu nghi nói, vẫn đượm giọng đau bu[`]òn.

– Mấy ngày gần đây Sĩ Kiệt không bị ốm, đã có người chứng thực, về nguyên nhân của cái chết, trẫm đang sai người điều tra, dự đoán không lâu sẽ sáng tỏ. Khanh không nên đau bu[`]òn, mọi việc điều có trẫm làm chủ, ngày hôm nay phát tang cho Sĩ Kiệt theo nghi thức tang lễ Thượng tướng quân; quan, quách điều là gỗ tùng thượng đẳng. Trẫm đã truy phong Sĩ Kiệt làm hợp Xuyên huyện Nam, bã táng tại Chiêu Lăng, trẫm lại ban thưởng một

số của báu ở trong cung để chôn theo. Như vậy khanh cũng không phải hổ thẹn với Sĩ Kiệt và với cha mẹ của Sĩ Kiệt. Nếu hoàn cảnh cha mẹ Sĩ Kiệt không khá giả, trẫm sẽ ban cho một số của cải là được.

– Thân thiếp tạ ơn Hoàng thượng. – Võ Chiêu nghi vái lạy Hoàng thượng một vái. – Thân thiếp thay mặt Sĩ Kiệt và chú thím tạ ơn Hoàng thượng. – Võ Chiêu nghi lại vái lạy Hoàng thượng một vái nữa.

– Khanh đừng khách khí, đối với người chí thân của khanh trẫm sao chẳng tận sức, để làm cho khanh hài lòng. – Lý Trị nói.

Vậy cuối cùng, vì sao Từ Sĩ Kiệt chết?

Vì bị người đánh thuốc độc hại. Ai là hung thủ? Đánh thuốc độc như thế nào?

Hung thủ chính là Võ Chiêu nghi. Thuốc độc chính là hai viên thuốc đó.

Nguyên là Võ Chiêu nghi đã mua chuộc được một viên Ngự y, tên gọi Thẩm Nam Cầu. Võ Chiêu nghi ra lệnh cho hắn bào chế ra một loại thuốc độc, loại thuốc độc này cần phải hợp dùng hai viên mới có tác dụng. Nếu uống một viên chỉ trúng độc mà thôi, chứ không giết chết người. Nếu hợp dùng hai viên, chỉ cần trong vòng mười hai canh giờ, thuốc sẽ phát sinh công hiệu. Sau khi uống viên thứ hai, sống không được nửa canh giờ nữa. Nếu người uống thuốc hoạt động nhanh, chỉ trong một khắc hoặc thời gian ngắn hơn, lập tức sẽ phát độc mà chết. Số dĩ Võ Chiêu nghi bắt Từ Sĩ Kiệt một canh giờ sau mới được uống viên thứ hai, là sợ sau khi uống thuốc Từ Sĩ Kiệt sẽ chết ở trong cung của mình. Chẳng ngờ Từ Sĩ Kiệt uống đúng thời cả hai viên thuốc lập tức đã đi ngay. Chính vì Sĩ Kiệt đi nhanh như chạy, độc được phát tác rất nhanh, chết ở nơi cách cung Chiêu nghi không xa lắm.

Vậy thì sao Võ Chiêu nghi lại phải giết hại Từ Sĩ Kiệt?

Kỳ thực, lý do rất đơn giản. Võ Chiêu nghi đã cẩn dặn rất nhiều rằng Từ Sĩ Kiệt không được tới tẩm cung gấp gáp, Từ Sĩ Kiệt không nghe. Chính là vì Từ Sĩ Kiệt cứ cố chấp đến đây, nên mới chôn vùi tính mạng. Võ Chiêu nghi không phải không muốn làm tình với Từ Sĩ Kiệt, Võ Chiêu nghi đã cảm thấy làm tình với Từ Sĩ Kiệt sung sướng hơn nhiều so với làm tình với Hoàng thượng, nhưng lại rất sợ, vạn nhất sự việc tư thông với Từ Sĩ Kiệt bị Hoàng thượng biết, Từ Sĩ Kiệt chết là việc nhỏ, bản thân Võ Chiêu nghi sẽ có tiền đồ như thế nào, không nói cũng đủ hiểu. Để bảo vệ địa vị hiện tại của mình, để giành lấy địa vị càng cao hơn, chỉ còn cách vứt bỏ sự sung sướng khoái lạc nhất thời, hy sinh Từ Sĩ Kiệt.

Võ Chiêu nghi đã diễn kịch rất tài tình. Tự tay Võ giết Từ Sĩ Kiệt, sau đó lại tỏ ra vô cùng đau buồn. Tất cả những người tận mắt trông thấy, không ai là không tin đó là sự đau buồn thật sự. Nếu như vẫn y có điều tra ra Từ Sĩ Kiệt do trúng độc mà chết ai dám tin là Võ Chiêu nghi đã hạ độc. Cho dù có người tố giác đi nữa, thì cũng chẳng có người nào dám tin rằng đó là sự thật.

Thời gian trôi qua rất nhanh, Võ Chiêu nghi lại sắp sửa sinh đẻ. Vẫn như lần trước, Lý Trị lại ngóng đợi tin vui của Võ Chiêu nghi, chờ đợi ở ngoài cửa cung.

Mỗi lần sinh đẻ, Võ Chiêu nghi đều kêu la rất to. Có tới mấy bà đỡ và rất nhiều cung nữ bận rộn đi ra đi vào hầu hạ.

– Oa, oa, oa! – Tiếng khóc của trẻ con vang lên. – Bà đỡ rã các cung nữ thay nhau ra báo tin vui cho Hoàng thượng.

– Chúc mừng Hoàng thượng, Hoàng thượng có thêm một vị công chúa.

Lý Trị rất sung sướng. Lúc này không biết vì nguyên nhân gì, Võ Chiêu nghi sinh trai hay sinh gái, ông đàu sung sướng, đại đế như là Võ Chiêu nghi có sinh ra mèo, chó hay bất kì thú gì khác, ông ta cũng đàu sung sướng cả.

Ngày đây tháng của đứa bé, Lý Trị lại bày tiệc rượu chúc mừng.

Võ Chiêu nghi nói:

– Hoàng thượng, phải đặt tên cho con thôi!

Lý Trị nghĩ một lát, nói:

– Cứ gọi nó là An Lạc công chúa! Để cho nó vĩnh viễn bình yên, sung sướng. Hãy nuôi cho con trưởng thành bình yên sung sướng.

– Tạ ơn Hoàng thượng đã đặt tên! – Võ Chiêu nghi nói.

– Chiêu nghi, trẫm nhìn đứa con này, đôi mắt giống khanh và giống Hoằng Nhi, chỉ có điều không điểm nào giống trẫm.

– Tục ngữ có câu, sinh trai giống chú, sinh gái giống cô. Có lẽ Hoằng Nhi giống một Vương tử nào, Lạc Nhi giống một công chúa nào! – Võ Chiêu nghi giật mình kinh sợ, nhưng đã nhanh trí che giấu. Một câu nói này đã nói kịp thời, lại hợp tình hợp lý. Trên đời này đã có rất nhiều người không giống cha mẹ, cũng là chuyện thường.

Thực ra, Lý Trị chẳng có điều nghi ngờ nào, lời ông vừa nói là lời thực. Võ Chiêu nghi đã sớm biết, Hoằng Nhi giống Từ Sĩ Kiệt, An Lạc công chúa này sau khi sinh ra, nhất định Võ Chiêu nghi đã ngắm kỹ nó, nó vẫn giống Từ Sĩ Kiệt. Dù có nằm mơ Lý Trị cũng chẳng nghĩ tới Từ Sĩ Kiệt chính là người tình của Võ Chiêu nghi, cũng không thể nghĩ rằng Hoằng Nhi và An Lạc công chúa đều là hạt giống của Từ Sĩ Kiệt.

An Lạc công chúa lớn lên rất đáng yêu. Lý Trị và Võ Chiêu nghi đàu rất yêu đứa con gái này.

Võ Chiêu nghi từ người hãi đến ni cô, từ ni cô đến Chiêu nghi, đã là người đứng đầu cửu tần, phẩm trật xếp vào hàng nhị phẩm, lại sinh ra một vương tử, một công chúa nên biết thế nào là tri túc.

Không! Võ Chiêu nghi không biết tri túc, bên trên còn có tú phi, bên trên nữa còn có một Hoàng hậu. Võ Chiêu nghi còn phải cõi sức trèo lên, phải mưu cầu cao hơn, phải bò lên cao hơn nữa, bò thẳng lên tận đỉnh cao, không đạt mục đích quyết không chịu ngừng nghỉ. Vì nhẫn nhục ngậm đắng nuốt cay, Võ Chiêu nghi để mặc cho Lý Trị trêu đùa chọc ghẹo, cởi bỏ hết áo quần ở trong khu rừng nhỏ thuộc núi Chung Nam, chẳng phải chính là đã bò lên cao đó sao? Chịu đớn đau đánh độc giết chết người tình Từ Sĩ Kiệt, chẳng phải chính là để bò lên cao đó sao? Lúc này còn chưa đạt tới đỉnh cao, Võ Chiêu nghi lại chịu ngừng lại nghỉ ngơi hay sao? Người đàn bà đó có thể thỏa mãn không? Không thể! Không thể! Một vạn lần không thể!

Lúc này, Lý Trị đã bị Võ Chiêu nghi làm cho mê瞭, lời nghe kể theo, cũng đã từng thảo luận qua với mấy vị đại thần. Mấy vị đại thần quan trọng như Trưởng Tôn Vô Kỵ, Chử Toại Lương, Hàn Viện, Liễu Sảng v.v... là những người rất cõi chấp và cõi hủ, nói nào là “không có tiền lệ này, không được phá lệ”, họ đã không chấp nhận. Võ Chiêu biết được trong lòng rất giận dữ, nhưng cũng không biết làm cách nào, đành phải nghĩ kế khác.

Bản thân Vương Hoàng hậu đã không có con, tính tình lại nóng nảy, thô bạo, điệu bộ, nũng nịu, ngang ngược. Thế nhưng bà vẫn là một người đàn bà, bà vẫn yêu trẻ con.

Vương Hoàng hậu nghe nói đứa bé gái Võ Chiêu nghi sinh ra rất đáng yêu, Hoàng hậu rất muốn tới thăm, vốn dĩ là Vương Hoàng hậu quang minh chính đại, nói rõ muốn tới thăm An Lạc công chúa, không ai dám ngăn cản, không ai dám không cho vào. Dù Hoàng thượng không yêu quý Vương Hoàng hậu, nếu nghe nói hoặc biết Vương Hoàng hậu tới thăm đứa trẻ cũng không thể ngăn cản được. Đối với Võ Chiêu nghi càng không có khả năng. Vương Hoàng hậu muốn tới thăm đứa con gái mà Võ Chiêu nghi sinh ra, đó là sự vinh quang, đối với Võ Chiêu nghi mà nói đó là sự việc rất có thể diện.

Về phía Vương Hoàng hậu thì lại không muốn như vậy. Bà muốn tới thăm đứa bé nhưng lại không muốn để Hoàng thượng và Võ Chiêu nghi biết. Bà sợ tới thăm đứa bé trước mặt Võ Chiêu nghi khiến cho Võ Chiêu nghi sung sướng, nhất định sẽ lên mặt, nhất định là sẽ cười mỉa chế diễu mình không biết sinh đẻ, vì vậy bà quyết định sẽ lén tới thăm đứa bé. Vương Hoàng hậu sai các cung nữ như Trường Thọ v.v... giám sát Võ Chiêu nghi, khi nào nàng đi ra ngoài thì phải báo cho bà biết để đến thăm đứa bé.

Ngày hôm đó cơ hội đã tới. Trường Thọ trình báo với Vương Hoàng hậu:

– Võ Chiêu nghi đang đi dạo ở hoa viên, sẽ không thể trở vào nhanh được, còn công chúa thì đang ngủ ở trong cung.

Vương Hoàng hậu lập tức đến tẩm cung của Võ Chiêu nghi.

Đến cung Chiêu nghi, bà hạ lệnh cho các cung nữ đứng ở bên ngoài cửa, một mình vào trong viện.

Hai cung nữ, một nhũ mẫu của Chiêu nghi đang nói chuyện ở ngoài cửa cung điện, thấy Hoàng hậu đến, lập tức quỳ xuống nghênh tiếp.

- Các người đứng dậy đi! – Vương Hoàng hậu bình tĩnh nói – Tiểu công chúa vẫn ở trong cung chứ?
- Dạ thưa, công chúa vẫn còn đang ngủ ạ. – Nhũ mẫu và cung nữ đồng thanh đáp.
- Các người đứng trông ở đây để ta vào thăm. – Vương Hoàng hậu dặn dò.

Vương Hoàng hậu bước vào trong cung, An Lạc công chúa đang còn ngủ say.

Vương Hoàng hậu bước tới gần. An Lạc công chúa quả thật rất xinh đẹp, đôi mắt vẫn đang nhắm, lông mi dài, chiếc mũi tròn xinh xắn, cái miệng tựa như hoa anh đào nhỏ, đôi má trắng trèo bụ bẫm, hơi mang sắc hồng hào. Trong giấc ngủ say, cái miệng nhỏ vẫn đang mút mút, chiếc mũi tròn nhăn nhăn, lông mi cũng rung động. Vương Hoàng hậu càng nhìn càng thấy yêu, bà cúi đầu xuống, hôn nhẹ nhẹ lên má của công chúa mấy cái. Bà sợ làm cho đứa bé thức tỉnh, nên không dám hôn mạnh. May sao đứa bé chưa tỉnh, chỉ hơi lắc đầu nhẹ nhẹ. Vương Hoàng hậu không muốn rời khỏi đây, muốn được ngắm nhìn công chúa lâu hơn, nhưng lại sợ Võ Chiêu nghi đột ngột trở về, phát hiện thấy, sẽ khiến bà ngượng ngùng, nán ná một lúc không thể không ra về. Bước chân ra, bà vẫn còn lưu luyến, vẫn muốn nhìn đứa bé lâu hơn nữa, đi được vài bước lại ngoái cổ nhìn lại, mãi mới ra về được.

Vương Hoàng hậu bước ra ngoài. Nhũ mẫu và các cung nữ lại vái chào tiễn biệt.

Vương Hoàng hậu nói:

– Công chúa còn đang ngủ say, các ngươi phải nói khẽ một chút, không được làm kinh động, chớ có để công chúa tỉnh giấc. – Nói xong, trở về trong cung của mình.

Tục ngữ nói càng sợ càng có ma.

Vương Hoàng hậu tới thăm An Lạc công chúa, vốn sợ Võ Chiêu nghi biết, bà đâu có biết là đã bị Võ Chiêu nghi phát hiện.

Lời của Trưởng Thợ không sai, Võ Chiêu nghi đang ở hoa viên. Nhưng cô ta không bước vào hoa viên vì đã phát hiện ra chiếc khăn tay rơi ở trong phòng. Một lúc Võ Chiêu nghi cũng không thể rời khỏi khăn tay được, bởi vì cô ta bị viêm mũi mãn, thỉnh thoảng lại phải lau nước mũi. Võ Chiêu nghi trở lại lấy khăn tay, từ nơi xa đã nhìn thấy Vương Hoàng hậu bước vào trong viện của mình. Võ Chiêu nghi pháp phảng lo sợ, Vương Hoàng hậu vào trong cung của ta để làm gì? Võ cần phải bí mật theo dõi đến cùng.

Vừa may, tấm cung của Võ Chiêu nghi có hai chiếc cửa sổ mở ở phía Bắc. Không cần phải bước vào viện, bởi vì cửa sổ mở ở trên tường, còn tường của cung này lại không ở trong viện và cũng có thể vào trong từ cửa sổ này. Từ Sĩ Kiệt cũng đã từng vụng trộm đến với cô ta bằng cách đi qua lối cửa sổ này.

Võ Chiêu nghi nấp ở bên ngoài cửa sổ, nép mình nhìn vào bên trong, nhất cử nhất động của Vương Hoàng hậu, cô ta đều nhìn thấy hết. Võ Chiêu nghi đang thầm suy nghĩ, nghĩ mãi, rồi bỗng nghĩ ra một kế.

Vương Hoàng hậu đã ra về

Võ Chiêu nghi mở rộng cửa sổ, bước vào trong phòng, tới trước giường của công chúa, lòng lang dạ sói nỗi lên hùng hục, nghiến chặt hàm răng, thò hai tay ra, nắm lấy cổ của tiểu công chúa, dùng sức bóp chặt. Tiểu

công chúa oằn thân cựa quậy mây cái, đôi tay đôi chân nhỏ xíu hươ lên mây cái, sau đó nằm yên bất động. Một sinh mạng nhỏ nhoi mới được năm tháng, đã được kết liễu như vậy đó.

Một giọt nước mắt cũng không rơi, mắt ráo hoảnh, Võ Chiêu nghi kéo chăn nhỏ đắp lên cho nó rãnh nhảy ra ngoài cửa sổ nhanh như bay, đóng chặt cửa sổ lại, lao thẳng vào hoa viên.

Trong vườn hoa, Võ Chiêu nghi đã gặp Hoàng thượng.

Tan Triệu, Hoàng thượng Lý Trị vào vườn hoa đi dạo cho thoái mái tâm tư. Hai người không hẹn mà gặp nhau.

Họ vừa đi vừa trò truyện.

Một lát sau, Lý Trị nói:

- Chúng mình tới thăm tiểu An Lạc đi! Một ngày không nhìn thấy nó trãm cũng nhớ.
- Đi thôi! Thì thiếp tới đây đã lâu rãnh. Lúc thì thiếp đi, tiểu An Lạc còn đang ngủ.

Hai người gặp nhau mâu và hai cung nữ ở ngoài.

Võ Chiêu nghi hỏi trước:

- Công chúa chưa tỉnh à? Có quấy không?
- Thưa không ạ! – cả ba đồng thanh đáp.

Lý Trị đi trước, Võ Chiêu nghi đi sau, bước vào trong phòng. Nhau mâu và cung nữ bước vào theo.

Lý Trị bước tới bên chiếc giường nhỏ của tiểu công chúa trước, nhìn thấy sắc mặt của tiểu công chúa tím ngắt, nằm bất động, ngay cả dáng thở cũng chẳng còn, ông vội đưa tay lên sờ, lập tức kinh hoàng kêu thét lên:

– Tiểu công chúa làm sao thế này? Không còn thở nữa!

Võ Chiêu nghi lao mạnh vào, ôm chặt lấy đứa trẻ, ghé miệng, má sát liền vào mặt đứa trẻ, mặt đứa trẻ đã lạnh ngắt như đờng. Võ Chiêu ôm chặt đứa trẻ khóc âm lén.

Lý Trị quay đầu lại, giận dữ nhìn nhũ mẫu và cung nữ quát:

– Thế này là thế nào?

Nhũ mẫu và cung nữ quỳ sụp xuống. Hai cung nữ không hiểu vì sao, không dám trả lời.

Lý Trị giận dữ quát to:

– Vì sao công chúa chết?

Nhũ mẫu quỳ ở dưới đất, là tuổi cao, đã ở cung lâu, liền hạ thấp giọng nói rõ ràng:

– Công chúa ngủ rã, Chiêu nghi nương nương nói muốn đi dạo ở trong hoa viên một chút. Sau khi Chiêu nghi nương nương đi rã, nô tì và cung nữ sợ làm công chúa tỉnh giấc, bèn đi ra bên ngoài nhà nói chuyện. Không biết tại sao công chúa lại có thể... – Nhũ mẫu không nói ra chữ chết.

Lý Trị chưa nguôi cơn tức giận, lại hỏi:

– Các người có đi vào trong phòng một mình không?

– Không ạ, sau khi Chiêu nghi nương nương đi rã, chúng con luôn ở bên ngoài, không một người nào vào trong phòng cả. – Nhũ mẫu nói.

– Có thể có người ngoài vào không?

– Hoàng hậu nương nương có vào trong một lần.

– Hoàng hậu vào trong phòng sao?

- Hoàng hậu nương nương nói muốn tới thăm công chúa, nương nương đã vào trong phòng.
- Trong số các người có ai vào theo?
- Hoàng hậu nương nương hạ lệnh cho chúng con đứng gác ngoài cửa, không cho chúng con vào trong phòng, bọn nô tì không một ai được vào.

Võ Chiêu nghi khóc to lên thành tiếng, “Con tôi còn chưa biết nói, nó có tội tình gì? Có trùng phạt thì trùng phạt tôi, sao lại trút nỗi tức giận vào con tôi, nó chỉ là một sinh mệnh bé nhỏ. Nó còn bé nhỏ, nó đã hiểu biết gì đâu...”

Lý Trị ra lệnh cho nhũ mẫu và cung nữ đứng dậy, rồi quay sang nhìn tiểu công chúa đang nằm trong lòng Võ Chiêu nghi, đậm chân liền mấy cái, tức giận nói:

- Con mụ chua ngoa này, con mụ ghen tuông này, cuối cùng đã dám giết hại con gái của trẫm, thật là quá độc ác. Trẫm nhất định sẽ trừng trị ả, trẫm phải phế truất ả!

Lý Trị nhận đúra bé đã chết từ trong lòng Võ Chiêu nghi, lại chú ý ngắm nhìn nó. Vừa ôm công chúa, Lý Trị liền sai cung nữ:

- Đi gọi Tống quản!

Võ Chiêu nghi vẫn đang vật vã khóc lóc, Lý Trị bèn khuyên giải:

- Xin khanh bớt đau buồn, trẫm sẽ báo thù cho con gái của chúng mình, trẫm nhất định sẽ trừng trị con mụ độc ác này, trẫm phải phế truất ả!

Trong lúc giận dữ, Lý Trị muốn phế bỏ Vương Hoàng hậu, nhưng không dám vội vàng hành động, bèn triệu các quan đại thần như Trưởng Tôn Vô Ky, Chử Toại Lương, Hàn Viện, Liễu Sảng, Vu Chí Ninh v.v... đến cùng bàn bạc.

Trước mặt các quan đại thần, Lý Trị đã nói trước về cái chết của An Lạc công chúa, sau cùng nói:

– Trẫm phải phục thù cho con gái trẫm, muốn phế bỏ Vương Hoàng hậu, ý các khanh thế nào?

Lời nói của Lý Trị vừa dứt, Thái úy Trưởng Tôn Vô Ky lập tức tâu nói:

– Khải tâu bệ hạ, thần cho rằng không thể làm như vậy được. Tuy nguyên nhân về cái chết của An Lạc công chúa không được rõ ràng, thế nhưng Vương Hoàng hậu vẫn là người xuất thân từ danh môn, vốn biết lễ nghi, và lại do chính Tiên hoàng lựa chọn cho bệ hạ. Tiên hoàng vốn là người sáng suốt biết người, quyết không thể chọn sai được. Vương Hoàng hậu không thể làm cái việc bóp chết An Lạc công chúa. Vì vậy xin Hoàng thượng chớ nên nghĩ tới việc phế bỏ Hoàng hậu nữa.

Mấy câu nói này của Trưởng Tôn Vô Ky rất có tác dụng. Trước tiên ông nói Vương Hoàng hậu xuất thân từ danh môn thế gia, vốn biết lễ nghi. Kể từ đời Đường tới nay, rất coi trọng danh môn thế gia, cho nên Trưởng Tôn Vô Ky nhắc tới điều này, cốt để chứng minh rằng Vương Hoàng hậu không thể làm cái việc bóp chết tiểu công chúa được. Tiếp đó ông lại nói Vương Hoàng hậu lấy Lý Trị là do Lý Thế Dân lựa chọn cho. Lại nói Lý Thế Dân sáng suốt trong việc nhìn nhận người, không thể lựa chọn sai, không thể chọn tên tội phạm giết người làm Vương phi được. Nếu Lý Trị cứ kiên trì nói tiểu công chúa là do Vương Hoàng hậu giết chết, thì một mặt đã làm ô nhục dòng dõi danh môn, nghiêm trọng hơn là, điều này có thể chứng minh Lý Thế Dân không có sự sáng suốt trong việc nhận biết người, chỉ là loại người hờ đờ, có mắt như mù, lựa chọn sai người. Mà Lý Thế Dân lại là Tiên hoàng, là cha đẻ của Lý Trị.

Những lời nói này của Trưởng Tôn Vô Ky đã bịt chặt được miệng của Lý Trị. Nhưng Lý Trị không cam chịu bại trận tại đây, còn phải giành lấy phàn phài, bèn nói:

- Các khanh có kiến giải nào khác?

Liễu Sảng thấy Trưởng Tôn Vô Ky nói có lý, đã đánh gục được Hoàng thượng, nên không cần thiết phải mở miệng nữa.

Nhưng Chủ Toại Lương lại trình tấu:

– Thân cho rằng lời của Trưởng Tôn Thái úy nói rất đúng. Vương Hoàng hậu không thể làm cái việc giết người được, cho nên không thể phế truất.

Hàn Viện, Vu Chí Ninh cũng nói không thể phế truất Hoàng hậu được.

Lý Trị thấy không có người nào phụ họa theo mình, đã đụng đầu vào tường, không còn cách nào khác, đành phải nói:

- Mời các khanh hãy lui về

Lý Trị tới cung Chiêu nghi, kể lại việc gặp gỡ các đại thần và nói lại những lời bàn luận của Triệu thân, cuối cùng giận dữ nói:

– Họ nhất trí cho rằng con mụ chua ngoa này là người tốt. Hừ, người tốt mà có thể giết chết con gái của trẫm sao?

Võ Chiêu nghi nói:

– Thân thiếp nghĩ rằng có lẽ việc này không phải do Vương Hoàng hậu làm, vậy thì là ai đã giết con gái của chúng ta? Hay là con gái của chúng mình có bệnh gì nguy cấp? Không phải, lúc thân thiếp ra khỏi cung, nó còn ngủ rất say, trước khi ngủ, nhũ mẫu còn cho nó bú sữa, vừa bú vừa ngủ.

Cuối cùng thì tiểu công chúa đã chết như thế nào?

– Khanh tất phải dự đoán làm gì, ngoài con mụ chua ngoa đó ra, thì không thể có người nào khác? Cung nữ, nhũ mẫu thì không dám, và lại bọn chúng cũng không một mình bước vào phòng. – Lý Trị bức túc nói.

– Vì sao Hoàng hậu lại giết một đứa trẻ chưa biết gì? Đứa trẻ lại không gây rắc rối gì cho Hoàng hậu. – Võ Chiêu nghi cõi tình làm ra vẻ khó hiểu.

– Sự việc đã sáng tỏ, ả đã ghen tuông tranh chấp với khanh, không làm gì nỗi khanh, thì trút nỗi bức túc lên đứa bé. Hơn nữa ả lại chưa hề có nỗi một đứa con. Nhìn thấy con của khanh sao ả lại chẳng ghen ghét đố kỵ. – Lý Trị vẫn giận dữ nói.

– Hoàng hậu không đến mức độ tàn nhẫn như vậy đâu. Một đứa bé đáng yêu đến thế mà Hoàng hậu lại có thể nhẫn tâm hạ thủ được ư?

– Con mụ bỏ đi đó, lại là một hũ giấm, phát bức lên thì việc gì mụ cũng làm được hết. – Lý Trị vô cùng bức túc.

Bao nhiêu lời nói của Võ Chiêu nghi thoạt nghe tựa như gột sạch cho Hoàng hậu, kỳ thực lại là lửa cháy đổ thêm dầu. Đồng thời còn có thể chứng minh được mình không hề nghi ngờ Vương Hoàng hậu, đương nhiên cũng chẳng hề có ý đồ cướp đoạt ngôi báu Hoàng hậu. Đó là kiểu muốn bắt thì phải thả, lạt mầm thì buộc chặt.

Lý Trị càng cảm thấy Võ Chiêu nghi là con người trung hậu, hiền huệ, lại càng kích thích ngọn lửa bức túc của Lý Trị. Lý Trị lập tức ra lệnh cho cung nữ đi gọi Hoàng hậu tới.

Đây là một việc hiếm thấy. Trong tình hình nói chung, Hoàng thượng không bao giờ hạ lệnh cho Hoàng hậu tới trong cung của Tần phi.

Vương Hoàng hậu đã nghe được chuyện sau khi bà đến tắm điện của Võ Chiêu nghi, thì An Lạc công chúa đã chết, cũng cảm thấy rất kỳ quặc,

khi mình ra về công chúa vẫn còn ngủ say, tại sao chỉ một lát sau mà đứa bé đã chết? Vương Hoàng hậu cũng rất tiếc, chứ không hề có cảm giác sung sướng trước tai họa của người khác. Sau đó, nghe nói Hoàng thượng vu buộc cho bà hại chết tiểu công chúa, bà rất tức giận. Tiếp đó, Hoàng hậu lại được mật báo là Hoàng thượng muốn phế truất mình, trừng trị mình để báo thù cho công chúa, bà càng thêm bức tức. Vương Hoàng hậu tự hỏi bản thân, chẳng có gì hổ thẹn, bà không giết chết tiểu công chúa.

Lúc này đột ngột nghe cung nữ nói Hoàng thượng bắt bà tới cung Chiêu nghi, bà càng thêm bức tức, Vương nói với cung nữ:

- Ta cảm thấy trong người khó chịu không đi được, ta không đi.

Lý Trị nghe nói càng thêm giận dữ, lập tức tới chỗ Vương Hoàng hậu để hỏi cho ra chuyện.

Võ Chiêu nghi nhanh chóng khuyên can, Lý Trị không nghe, đã đem người tới chỗ Vương Hoàng hậu.

Lý Trị trông thấy Vương Hoàng hậu, câu đầu tiên đã hỏi:

- Có phải bà đã giết chết con gái của trẫm?
- Thiếp không giết người, thiếp chỉ nhìn tiểu công chúa trong lúc đang ngủ say.
- Nhữ mẫu, cung nữ đâu nói, ngoài bà ra không có ai vào đó nữa, không phải bà thì là ai?
- Thế nhưng ai có thể chứng minh là thiếp giết chết tiểu công chúa? Thiếp không giết là không giết.

Đương nhiên Lý Trị không thể đưa ra chứng cứ để chứng minh là Vương Hoàng hậu giết chết tiểu công chúa. Lý Trị lại nói:

– Khi bọn nhũ mẫu của Chiêu nghi bước ra, tiểu công chúa vẫn còn ngủ rất say, mãi tới khi trẫm và Chiêu nghi về tới cung mới phát hiện ra tiểu công chúa đã chết. Trong thời gian này, chỉ có bà bước vào tẩm cung, hơn nữa lại chỉ bước vào có một mình. Bà có chối cũng không nổi.

– Thiếp chối cái gì, thiếp không giết là không giết. – Vương Hoàng hậu không hổ thẹn với lương tâm, lời lẽ rắn rỏi thẳng thắn.

Lý Trị còn muốn nói đi êu gì, cung nữ tới, nói là Võ Chiêu nghi mòi về Lý Trị đậm mạnh bàn chân, “hù” một tiếng trong mũi, rã bỏ đi.

Lý Trị kể lại thái độ và lời lẽ của Vương Hoàng hậu cho Võ Chiêu nghi nghe, Võ Chiêu nghi nói:

– Con gái đã chết rã, Hoàng thượng đừng gây chuyện giận dữ nữa. Có lẽ Hoàng hậu không làm việc đó đâu, mà có làm việc đó thật nữa, thì cũng không có người làm chứng, mà Vương Hoàng hậu cũng sẽ không thể nhận được.

Lý Trị vẫn bừng bừng giận dữ. Võ Chiêu nghi lại nói:

– Hoàng thượng, thà thiếp sẽ sinh cho bệ hạ một đứa con gái nữa là được chứ gì.

Cơn bức tức của Hoàng thượng đã hơi nguôi, càng cảm thấy Võ Chiêu nghi là một con người đại hiền từ, đứa con gái do mình đẻ ra bị người giết hại, thế mà vẫn có thể khoan hồng đại lượng được.

Trải qua chưa đầy một năm, Võ Chiêu nghi lại sinh ra một người con trai. Lý Trị càng thêm sung sướng.

Võ Chiêu nghi nói:

- Thà thiếp còn phải sinh cho Hoàng thượng một công chúa nữa.
- Tốt, trẫm sung sướng biết bao.

Võ Chiêu nghi nói:

- Thân thiếp vừa nghe được một tin, không biết có nên nói hay không nên nói.
- Khanh cứ nói đi, dù là sai, trẫm cũng không trách cứ.

Muốn biết Võ Chiêu nghi nói ra tin gì? Sẽ có thể phát sinh sự việc gì nữa? Xin xem hãy sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI

*Vương Hoàng hậu thi yểm ma pháp, tự ăn quả đắng
Chử Toại Lương can trước triều đình, bị biếm ngoại châu*

Lại nói Lý Trị bắt Võ Chiêu nghi phải nói ra tin tức nghe được.

Võ Chiêu nghi nói:

- Thần thiếp phải nói rõ trước, đây chỉ là sự việc thiếp nghe được, có xác thực hay không, thiếp vẫn chưa biết.
- Khanh cứ nói ra đi, dù chỉ là chuyện vu vơ, trãm cũng không trách tội. – Lý Trị vội vã muốn biết đó là chuyện gì, liền truy hỏi. – Nói đi!
- Thần thiếp nghe các cung nữ nghị luận, ở trong cung của Vương Hoàng hậu có mòi một bà cô già trong dân gian đến đốt nến ở trong phòng không biết để làm gì? Nhưng lại nghiêm cấm cung nữ vào trong, chỉ cho bà mẹ Hoàng hậu là Liễu phu nhân ra vào mà thôi. Hơn nữa, chính Hoàng hậu cấm chỉ cung nữ bàn luận tới việc này. Sao Hoàng thượng không tự đến nơi đó điều tra xem, có lẽ Hoàng hậu không thể cấm chỉ Hoàng thượng tới thăm được.

Lý Trị vừa nghe, bức tức nói:

- Con mụ chua ngoa này, sao lại có thể tìm bà cô già là thứ dân tùy tiện ra vào trong cung cấm, lại muốn làm trò quỷ quái gì nữa đây?

Nói xong, lập tức hạ lệnh cho các cung nữ truyề́n gọi Tổng quản, bắt Tổng quản đem tám tên lính hộ vệ đến.

Tổng quản dẫn lính hộ vệ tới, Lý Trị ra lệnh:

- Trong cung Hoàng hậu có một phòng bí mật, bên trong giấu một bà già dân gian. Các ngươi phải tới lục soát, bắt mụ già đó đem về đây, mọi vật phẩm ở trong phòng bí mật đó cũng phải thu về hết.

Tổng quản thái giám và tám tên lính hộ vệ bước vào trong cung Vương Hoàng hậu, Hoàng hậu ngẩn người ra.

Tổng quản thái giám và lũ lính hộ vệ theo lệ khấn đầu vái lạy Vương Hoàng hậu.

Vương Hoàng hậu nói:

- Các ngươi tới đây có việc gì?
- Phụng chỉ lục soát phòng ngủ của Hoàng hậu nương nương. Nô tài phụng chỉ hành sự, xin Hoàng hậu thứ lỗi.
- Không được! – Sắc mặt Vương Hoàng hậu tái nhợt, giận dữ nói. – Không ai được phép lục soát tẩm cung của ta.

Tổng quản thái giám tay cầm thánh chỉ, làm sao có thể để cho nương nương dọa dẫm, hấn giờ tay ra hiệu, nói: “Lục soát”.

Một mụ già nhà quê hơn sáu mươi tuổi lập tức bị một tên lính hộ vệ bắt từ trong mật thất bước ra. Mấy tên lính hộ vệ khác tay cầm lư hương, (hương trong lư vẫn còn đang cháy), nên, trong đó còn có hình người dùng giấy vàng cắt ra bắc dán thành.

Liễu thị là mẹ của Hoàng hậu cũng theo ra, trên nét mặt Liễu thị lộ vẻ kinh hoàng, nhưng không nói câu nào.

Tổng quản thái giám đảo mắt nhìn một lượt khắp mật thất, rắc không thèm chào hỏi Hoàng hậu, chỉ nói một chữ “đi!”, đem theo lũ hộ vệ, áp giải mụ nhà quê, và các đồ vật lục soát được.

Tổng quản thái giám và mọi người bước vào trong cung Võ Chiêu nghi. Lý Trị vừa nhìn, thấy lời nói của Võ Chiêu nghi là thực, đùng đùng nỗi giận quát:

- Tổng quản, ngươi xét hỏi xem thế này là thế nào?

Tổng quản thái giám lập tức ra lệnh:

- Cho giải phạm nhân vào.

Một tên lính hộ vệ túm chặt lấy mụ già bước vào.

Mụ già đã quá sợ hãi, liền quỳ xuống trước mặt Tổng quản, khóc đài vái lạy. Tổng quản hỏi:

- Mụ kia tên là gì?
- Lão phụ là Hà thị.
- Mụ đã vào trong cung như thế nào?
- Một vị công công tìm tôi đến.
- Tìm mụ đến để làm gì?
- Vì công công đó dẫn tôi vào gặp nương nương. Nương nương bắt tôi thi hành phép yểm ma. Nương nương nói, nếu thành công sẽ thưởng cho tôi năm chục lạng vàng, nếu không có hiệu quả cũng thưởng cho tôi mười lạng.
- Thế nào gọi là thi hành phép ma?
- Chính là phép niệm chú để cho người chết.
- Phép niệm chú thế nào?
- Đem tám chữ họ tên, ngày tháng năm giờ sinh của người bị niệm chú dán lên thân hình người cắt bằng giấy vàng bồi thành. Đem người giấy đó

dán lên trên tường. Mỗi ngày lão phụ đày đốt hương, khẩu đài ba lằn, ban đêm vào giờ tí thì niệm chú một lằn.

- Trong bao nhiêu ngày thì có hiệu quả?
- Tròn một trăm ngày.
- Mụ đã niệm chú được bao nhiêu ngày?

Mụ già bấm đốt ngón tay rã nói:

- Đã được mười ba ngày rã.

Tổng quản không hỏi nữa, quay đài lại nhìn Hoàng thượng.

Lý Trị giận dữ nói:

- Kéo ra ngoài viện chặt đài, vứt xác mụ vào trong chuồng chó sói.

Hai tên lính hộ vệ bước tới, túm lấy lão phụ dẫn đi.

Mụ già gào thét:

– Xin Hoàng thượng tha mạng, lão phụ chỉ phụng mệnh Hoàng hậu thôi.

- Tổng quản! – Lý Trị gọi.
- Có nô tài!
- Ngươi dẫn lính tới cung Hoàng hậu, lập tức áp giải mẹ Hoàng hậu là Liễu thị ra khỏi cung. Từ nay trở đi vĩnh viễn không cho vào cung nữa.

Lý Trị chưa nguôi cơn giận nói:

– Con mụ chua ngoa này, thật chẳng ra gì. Tổ tiên đã có lệnh trong cung cấm dùng thuật yểm ma pháp, mụ biết rõ mà còn cố tình vi phạm, thật đáng hận!

Võ Chiêu nghi nói:

- Hoàng thượng sao không xem họ muốn niệm chú người nào.

Lý Trị gật đầu.

Cung nữ lập tức lấy người giấy đưa cho Hoàng thượng.

Lý Trị nhìn một lát rồi nói:

– Đem ra đốt đi!

Cung nữ nhận người giấy đem đi đốt.

Lý Trị nói:

– Đem những thứ này vứt hết đi! – Ông chỉ vào những mó lư hương, đèn, nến...

– Hoàng thượng xem rõ sao không cho thản thiếp xem với?

– Khanh xem rõ chỉ càng thêm bức túc, không cần phải xem.

Võ Chiêu nghi đã hiểu rõ, tên họ viết trên người giấy chính là họ tên mình. Kỳ thực cô ta đã biết từ lâu.

Tại sao Võ Chiêu nghi đã biết từ lâu?

Bởi vì cách làm này do cô ta vẽ ra.

Khi còn làm người hầu của Tiên hoàng, Võ Chiêu đã biết ở trong cung nghiêm cấm thuật yểm ma.

Cô ta đã hy sinh một đứa con gái, nhưng vẫn chưa đánh đổ được Vương Hoàng hậu, cảm thấy mình quá thua thiệt phải mau mau đòi lại vốn, đêm ngày suy nghĩ, cuối cùng đã nghĩ ra chủ ý này.

Chính là cung nữ Trường Thọ ở trong cung Hoàng hậu. Từ sau khi họ Võ được đưa lên làm Chiêu nghi đã có ý lôi kéo Trường Thọ. Lúc đầu động cơ Chiêu nghi chỉ là muốn Trường Thọ mai phục ở bên cạnh Hoàng hậu để làm tai mắt cho mình. Bấy giờ mới là lúc dùng đến. Võ Chiêu nghĩ

mách nước cho Trưởng Thọ bí mật nói với ông bạn sự việc có liên quan tới thuật yểm ma, còn phải nghĩ cách để cho Liễu thị nghe thấy.

Trưởng Thọ đã thi hành đúng như vậy, quả nhiên Liễu thị bị mắc lừa.

Đợi lúc tìm được lão phụ Hà thị tới, Trưởng Thọ lập tức báo cho Võ Chiêu nghi biết.

Vương Hoàng hậu cũng là bị Võ Chiêu nghi dồn tới bước đường cùng hết lối, đần óc hôn mê, đành phải nghe và tin theo lời mẹ. Chính vì Hoàng hậu nóng vội cùi thành nên mới quên mất điệu cầm kị ở trong cung. Hoàng hậu cứ cho rằng ngoài mấy người thân tín của mình ra, người khác không thể biết được. Thế nhưng Hoàng hậu đã không biết được mình đã rơi vào trong lòng bàn tay của Võ Chiêu nghi, lẽ dĩ nhiên là bị mắc lừa.

Ngày hôm sau, vào buổi Triệu sớm, Lý Trị lại đề xuất việc phế bỏ Hoàng hậu.

Chiếu thư phế truất Hoàng hậu đã được ban bố.

Trưởng Tôn Vô Ky, Chử Toại Lương và Hàn Viện cũng hết phép, không còn cách nào khác nữa. Việc phế hậu đã trở thành sự thật, đã không còn người nào đủ sức cứu vãn nổi.

Ngày ban bố chiếu thư, Vương Hoàng hậu bị tước đoạt mất cung phục, dời tới một tiểu viện nhỏ ở trong cung.

Vương Hoàng hậu còn không được kể là cô độc, cùng phòng của bà còn có Tiêu Thực phi làm bạn.

Tại sao lại như vậy?

Vốn dĩ, việc Vương Hoàng hậu thi hành thuật yểm ma bị phát giác, Võ Chiêu lập tức nói với Lý Trị:

- Hoàng thượng, có biết Vương Hoàng hậu vì sao biết được thi hành thuật yểm ma pháp không?
- Là vì mụ hận khanh.
- Vương Hoàng hậu hận thiếp cũng không có gì kỳ quái. Có điều việc này là do Tiêu Thục phi hiến mưu kế đó.
- Tiêu Thục phi có thể hận khanh, tại sao Thục phi không tự làm việc đó mà lại xúi bẩy Hoàng hậu làm? – Lý Trị không hiểu.
- Hoàng thượng minh giám, Tiêu Thục phi làm việc này chính là kế “một mũi tên bắn trúng hai con diều hâu”. Thục phi xúi giục Hoàng hậu thi hành thuật yểm ma, sau đó lại cố ý tiết lộ việc đó cho thiếp biết. Kế của Tiêu Thục phi là, một khi Hoàng hậu bị phế bỏ, Tiêu Thục phi sẽ cướp lấy và thay thế. – Võ Chiêu nghi đã thêu dệt nói không thành có, dựng chuyện bịa đặt, giống hệt như thật vậy.

Lý Trị nghe xong tức giận nói:

- Khi xử trí Hoàng hậu, sẽ cùng xử trí Tiêu phi, tuyệt đối không tha thứ.

Bởi thế mà Tiêu Thục phi và Hoàng hậu cùng bị phế truất trong một ngày, cùng bị đuổi xuống làm thứ dân, ở cùng một chỗ với Hoàng hậu.

Lý Trị thoái Triệu, mấy viên thái giám bước theo sau, tay bưng mấy chiếc hộp lớn.

Lý Trị nói:

- Trẫm cho khanh thưởng thức mấy loại báu vật.
- Hoàng thượng có báu vật gì vậy?
- Khanh xem thì biết! – Lý Trị nói xong liền ra lệnh. – Mở hộp ra.

Mấy viên thái giám mở hộp.

Võ Chiêu nghi nhìn thấy vừa kinh sợ vừa vui mừng. Thì ra trong hộp đựng hổ phách và mã não. Hai thứ này thực ra không hiếm, chỉ kỳ lạ là ở chỗ rất lớn. Hổ phách to như cái hộc. Mã não thì lớn như đầu ngọc. Cô ta kinh ngạc nói:

- Hoàng thượng, vật này làm sao có được?
- Thú này đ`èu do Nụy * cống nạp cho.

Võ Chiêu sung sướng tay múa chân nhảy, nói:

- Tuyệt vời! – R`ăi bất chấp bên cạnh có cung nữ và thái giám, cô ta vỗ tay `ầm lên.
- Những thứ này đ`èu cho khanh cả. – Lý Trị cười nói.
- Th`àn thiếp tạ ơn Hoàng thượng! – Võ Chiêu nghi vái tạ.

Lý Trị đưa tay kéo Võ Chiêu nghi đứng lên nói:

- Trong cung bất tất phải đa lẽ.

Lý Trị xua tay bảo mấy viên thái giám lui ra, r`ăi nói với Võ Chiêu nghi:

- Ngày mai trẫm sẽ đưa khanh đến vườn Vạn Sinh để xem voi lớn.
- Voi lớn? Lấy ở đâu ra?
- Là do nước Lâm Ấp cống nạp, trẫm còn chưa đến xem. Nghe nói con voi lớn này còn có thể hiểu rõ cả ý người, con người có thể chỉ huy nó làm động tác, rất biết nghe lời. – Lý Trị cười nói.
- Th`àn thiếp sẽ theo Hoàng thượng đi xem! – Võ Chiêu nghi nói. Cô ta không nóng vội đi xem voi lớn mà chỉ nóng vội vì muốn được làm Hoàng hậu, đây là điều mà cô ta mong đợi đã lâu, hơn thế, vì nó mà mất ăn mất

ngủ. Vì ngôi báu Hoàng hậu, mà giết cả con gái chính mình để ra, đã tiêu tốn rất nhiều vàng bạc châu báu, phí hết bao tâm cơ, vì vậy cô ta dừng lại, rã nói. – Hoàng thượng, Hoàng hậu đã bị truất phế, trong cung không thể để trống lâu, nên sớm lập Hoàng hậu khác đi.

– Khanh yên tâm, vị trí này là do khanh sở hữu, người khác làm sao chiếm được. Có điều... – Lý Trị không nói hết, ông ta đang suy nghĩ xem nên nói thế nào.

Võ Chiêu nghi nói:

– Nhất định là còn có trở lực.
– Khanh nói không sai. Trở lực còn rất lớn. Lời bàn luận của các quan đại thần khác có thể không nghe cũng được, nhưng chỉ có ông cậu là Trưởng Tôn và Chủ Toại Lương. Hai người đã tiếp nhận sự ủy thác của Tiên đế, họ là cố mệnh đại thần. Tiên đế đã đem hai người bọn họ ví như Giả* Quang nhà Hán và Gia Cát Lượng nhà Thục. Họ không đồng ý trẫm cũng không thể tùy tiện mà hạ chiếu! – Lý Trị buồi bõi nói.

– Trong số Triệu thàn còn có nghị luận gì nữa?
– Có người nói, Trần Vương Trung đã được lập làm Thái tử, trước kia đã được Hoàng hậu nhận về nuôi, nay Hoàng hậu bị phế, mẹ đẻ của Trung vẫn còn đang sống. Tuy xuất thân thấp hèn ti tiện, nhưng mẹ vẫn có thể sang trọng vì con. Ngoài ra cũng có người đề xuất lập Quý phi Đấu thị, ý kiến này không được nhất trí. Có điều, số ý kiến này có thể không nghe, chỉ có ông cậu Trưởng Tôn và Chủ Toại Lương là cửa ải lớn nhất khó qua nổi.

– Bệ hạ sao không thi hành cả cung lẩn mẩn? – Võ Chiêu nghi đã biết rõ tình hình này, và đã bày đặt xong mưu kế lớn.

– Thế nào là thi hành cả cứng lẩn mầm? Dùng biện pháp cứng rắn đối với ai? Khanh hãy nói cho rõ ra. – Lý Trị chẳng có mưu kế gì, cho nên đành phải hỏi mưu kế ở Chiêu nghi.

Võ Chiêu nghi cười:

– Ông cậu Trưởng Tôn đã là cậu của Hoàng thượng, đương nhiên cũng là ông cậu của thần thiếp, tất không thể thi hành biện pháp cứng rắn được, phải dùng chiêu mầm để tấn công.

– Chiêu mầm là như thế nào, khanh hãy nói rõ thêm.

– Lý Trị muốn hỏi cho rõ ràng hơn, tường tận hơn.

– Thần thiếp nói ra, xin Hoàng thượng châm chước. Trưởng Tôn Thái úy đã là quan thành chính nhất phẩm rã, không thể thăng chức cao hơn được nữa. Nhưng nghe nói ông có ba người con trai, sao không thăng chức quan cho chúng? – Võ Chiêu nghi dỗng dạc nói.

– Được! Hoàn toàn có thể được.

– Thần thiếp còn được biết Ngự Dương công chúa đã đến tuổi lấy chồng, còn chưa có người xứng đáng, sao không chọn một trong ba công tử của Trưởng Tôn chưa lấy vợ, hỏi công chúa và làm vợ. Lấy công tử của Trưởng Tôn làm chồng công chúa, chẳng phải đã thân càng thân hay sao?

– Điều này cũng không khó, gia phong nhà ông cậu không chê vào đâu được. Trẫm có người anh họ là Trưởng Tôn Xung chưa kết hôn, đợi trẫm sai người đi nói, tất sẽ thành. Còn điều gì nữa không? – Lý Trị lại hỏi.

– Ban thường nhิều cho Trưởng Tôn Thái úy, không được tiếc vàng bạc châu báu.

– Điều này cũng không khó, còn gì nữa không?

– Có được ba điều này thì sợ gì Thái úy không cảm kích Hoàng thượng? Hoàng thượng sẽ để xuất việc lập Hoàng hậu, ông ta còn dám phản bác Hoàng thượng nữa hay sao? – Võ Chiêu nghi nói, vẻ tự tin đắc thắng.

– Vậy thì sẽ dùng chiêu cứng rắn đối với Chử Toại Lương? – Lý Trị tự nhiên nghĩ tới điều này.

– Đúng thế.

– Biện pháp cứng rắn là như thế nào? Nói chung là không thể giết chết Chử Toại Lương đây chứ?

– Th่าน thiếp đã nói qua rã, không thể làm phuơng hại tới thanh danh của Hoàng thượng được. – Võ Chiêu cười giải thích.

– Đã không giết thì thế nào mới gọi là cứng rắn?

Võ Chiêu cười nói:

– Cử Chử Toại Lương ra làm quan ở bên ngoài, cách Kinh thành xa một chút. Hoàng thượng sẽ không thể nghe được những lời phàn nàn của ông ta.

– Kế này thật là tuyệt, thế mà trẫm không nghĩ ra.

Lý Trị cả mừng, ông ta cho rằng Võ Chiêu nghĩ quả đúng là túc trí đa mưu.

– Khanh đích thực là quân sư của trẫm, lại là người nội trợ hiền hậu của trẫm.

Võ Chiêu lại cười nói:

– Đội ơn Hoàng thượng quá khen. Kỳ thực th่าน thiếp chỉ được đọc một số sách. Nói đến kế sách mưu trí, th่าน thiếp đâu có thể thông minh

bằng Hoàng thượng được? Hoàng thượng thông dĩnh tuyệt vời, thản thiếp không sánh kịp một phàn vạn của Hoàng thượng.

– Khanh đừng khách khí. Trẫm cảm thấy vô cùng sung sướng vì có được một người trợ thủ như khanh.

Giọng nói của Võ Chiêu nghi đã thay đổi, bởi vì lúc này Vương Nhân Dụ cha của Vương Hoàng hậu đã chết, số người làm quan cao trong Triều, chỉ còn có một người là Liễu Sảng. Cô ta bèn nói:

– Ông cậu Liễu Sảng của Vương Hoàng hậu vẫn cùng một duoc với Hoàng hậu, cũng cần phải trùng trị.

– Trong buổi Triều sáng mai sẽ cùng xử trí.

Chiêu cứng rắn đã dùng qua, đã phát sinh hiệu quả, cần phải dùng đến chiêu mèm.

Lý Trị hỏi Võ Chiêu nghi:

– Đem công chúa Ngự Dương gả cho Trưởng Tôn Xung, ban chiêu tốt hơn hay là dùng mối mai tốt hơn?

– Thản thiếp cho rằng hạ chiêu không bằng nhờ mối mai.

– Người nào có thể làm mối được?

– Thản thiếp nghe nói Lại Bộ Thượng thư Hứa Kính Tông giỏi nói nǎng, tài biện bạch, lắng mieu nhieu kế, có thể làm mối được.

– Trẫm nghe lời khanh.

Hứa Kính Tông liền phụng mệnh Hoàng thượng tới phủ Trưởng Tôn Thái úy.

Trưởng Tôn Vô Ky trước vốn khinh bỉ con người Hứa Kính Tông, nghe gia nhân trình báo, không biết ý đố hắn tới làm gì, không thể không

cho vào phủ, liền nói: “Mời vào!”. Trưởng Tôn không muốn nghênh tiếp, thực ra không phải vì Hứa Kính Tông có quan chức thấp, mà vì Trưởng Tôn rất coi thường hắn.

Hứa Kính Tông bước vào phòng khách, sau khi ngồi yên vị, Trưởng Tôn Vô Ky lập tức hỏi:

– Hứa Thượng thư tới tệ phủ hôm nay, có kiến giải gì? – Giọng nói lạnh lùng.

Hứa Kính Tông lập tức đứng dậy cúi mình, cười gian giảo:

– Xin chúc mừng Trưởng Tôn Thái úy, hạ quan phụng chỉ đặc biệt tới làm mối cho công tử thứ ba của Thái úy là Trưởng Tôn Xung. Để cho Xung lấy công chúa Ngự Dương. Đây là điều đại hỷ cho Thái úy và quý phủ, đáng mừng đáng mừng.

Trên mặt Thái úy không có vẻ gì vui, Trưởng Tôn thầm nghĩ:

– Đúng là việc đáng mừng, thế nhưng tại sao Hoàng thượng lại cử con người này tới làm mối? Trong Triều không còn người khác nữa hay sao? – Thực ra Trưởng Tôn không biết đó là chủ ý của Võ Chiêu nghi. Nhưng Trưởng Tôn vẫn phải trả lời, nói:

– Công chúa hạ cố lấy Xung Nhi, đó là ân điển của Hoàng thượng, lão hủ xin tạ ơn Hoàng thượng, cũng tạ ơn Hứa Thượng thư.

Hứa Kính Tông nói:

– Đây là trách nhiệm hạ quan phải tận sức, Thái úy đừng tốn công cảm tạ.

Hứa Kính Tông muốn nhân dịp này để gần gũi thêm với Trưởng Tôn Vô Ky, không ngờ Trưởng Tôn lại nói:

– Xin Hứa Thượng thư trả về tấu với Hoàng thượng, lão hủ lập tức mời Thái sử chọn ngày lành là xong.

Sau vài ngày Lý Trị lại đến phủ Trưởng Tôn.

Trưởng Tôn Vô Kỵ nghe gia nhân bẩm báo, Hoàng thượng thân đến, lập tức dẫn toàn gia ra ngoài tiếp giá.

Lý Trị bước vào phòng khách ngồi, và nói ngay:

– Hôm nay trẫm tới đây chỉ là chuyện trong nhà, không cần dùng Triệu lê tương kiến. – Lý Trị cho vợ chằng Trưởng Tôn cùng ngồi. Sau đó lại còn dặn – Đem lễ đơn trình lên.

Một thái giám già đem lễ đơn phủ giấy hàng trình lên Trưởng Tôn.

Trưởng Tôn vừa nhìn thấy giật mình kinh sợ. Lễ vật quá trọng. Vàng, bạc, châu báu mỗi loại một xe; gấm vóc lụa là, nhiều Hồ Nam, hàng thêu Tô Châu mỗi thứ mười xe.

Lý Trị thấy Trưởng Tôn Vô Kỵ nhìn lễ đơn, liền nói:

- Có chút lễ mọn để ông bà cậu mợ dùng thường ngày.
- Bệ hạ, lễ này quá trọng! – Trưởng Tôn nói.
- Chỉ là việc nhỏ mọn. – Lý Trị nói vẻ bình thường.
- Lần trước ơn Hoàng thượng ban hôn, cho Ngự Dương công chúa lấy Xung Nhi, lần còn chưa kịp cảm tạ bệ hạ.

Lý Trị nói:

- Ba anh em họ, đều được sách phong Giáo kỵ Thường thị, Xung được làm Phò mã Đô úy.

Trưởng Tôn Vô Kỵ dẫn ba người con ra tạ ơn.

Lý Trị nói:

– Không cần tạ ơn. Ngự Dương công chúa lấy chàng, số lễ vật đâu do sự đền xuất của Võ Chiêu nghi cả.

Trưởng Tôn Vô Ky sớm đã hiểu rõ, tất cả những thứ này đều nhằm mua chuộc ta, bắt ta phải đồng ý lập Võ Chiêu nghi làm Hoàng hậu đây!

Không biết thái độ của Trưởng Tôn Vô Ky ra sao? Và Võ Chiêu nghi có được lập làm Hoàng hậu không? Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MƯỜI MỘT

*Võ Chiêu nghi đáp đèn như nguyệt, đoạt ngon ngôi báu Hoàng
hậu
Thiên Hoàng đế không quên tình cũ, thăm viếng hai phi Vương
Tiêu*

Kể từ khi Lý Trị nêu lên việc phế bỏ Vương Hoàng hậu, cho đến lúc phế bỏ thật sự, Trưởng Tôn Vô Ky đã biết, thế nào ông ta cũng sẽ lập Võ Chiêu nghi làm Hoàng hậu. Hôm nay, Lý Trị lại thân hành đến phủ, sau đó lại biểu lễ đơn. Lễ vật đặc biệt quý trọng như thế, đừng nói là thường cho một đại thần, đến thường cho một gia, cũng không thể gọi là lễ bạc được. Một số tiểu khí hiến cống, cũng có lúc, rất nhiều nước không có được lễ vật trọng vọng đến như thế này. Không chờ Lý Trị nói ra, Trưởng Tôn Vô Ky cũng đã hiểu rõ hết. Trưởng Tôn thừa biết Lý Trị hạ mình gả công chúa, thân đến phủ thăm viếng, tặng trọng lễ, phong cho con trai ông chức quan cao v.v... toàn chỉ để mua chuộc ông, bịt chặt miệng ông cả đáy thoi. Trong cổ ông nãc lên một cái, ông nhìn xuống đất. Thế nhưng đã là Hoàng thượng hỏi tới, ông không thể không trả lời, không muốn sa vào câu chuyện mà Hoàng thượng đã khéo léo gợi ra.

– Tất cả những điều này là do Hoàng thượng quá yêu đáy thoi, thần rất lấy làm cảm kích. – Thật chí đến Võ Tắc Thiên, ông ta cũng không nhắc đến.

Lý Trị lần này đích thân đến đáy, hơn nữa lại còn đem trọng lễ đến cho, rã phong quan chức tại trận nữa, biểu ý là đến bàn với Trưởng Tôn

Võ Ky về việc lập Võ Chiêu nghi làm Hoàng hậu, Lý Trị cũng đã nói toạc cả rã, tất cả những điều đó đều là do sự bàn bạc của Võ Chiêu nghi. Nhưng không ngờ, chỉ một câu nói của Trưởng Tôn Võ Ky đã vạch trần hết, Lý Trị không tiện nêu ra nữa, chỉ nói:

- Câu ơi, nói lời cảm kích thì có vẻ là người ngoài quá. Mẹ trẫm đã quy tiên, ngày nay trẫm chỉ còn mỗi mình cậu là người thân thôi.
- Bệ hạ, hôm nay thần đã cho bày tiệc tại phủ, mong bệ hạ chiểu cõi ở lại. – Trưởng Tôn Võ Ky nói.
- Cũng được, trẫm đã nهي ngày không ra khỏi cung, hôm nay đến quấy quả cậu mợ. – Lý Trị dự định sẽ ở lại đây một thời gian lâu, để tiện tìm cơ hội nhắc lại sự việc của Võ Chiêu nghi.

Tiệc rượu đã được dọn lên.

Lý Trị bắt cả nhà Trưởng Tôn Võ Ky ăn chung với mình, cứ chỉ này đã là một ân điển phá lệ, Trưởng Tôn Võ Ky đành phải tuân mệnh.

Rượu không ngừng được rót ra, thức ăn liên tục được tiếp. Bữa cơm rượu này kéo dài gần một canh giờ. Suốt thời gian dài như vậy, Lý Trị vẫn không tìm được cơ hội để nêu ra việc lập Võ Chiêu nghi làm Hoàng hậu.

Cuối cùng, rượu đã uống, cơm đã ăn, trà cũng đã xong. Lý Trị vẫn không có cơ hội nào nói ra những lời cần nói, đành phải cáo từ ra về.

Lý Trị vết tối trong cung, kể lại toàn bộ sự việc tối phủ Trưởng Tôn cho Võ Chiêu nghe.

Võ Chiêu nghi ngầm ngầm căm hận Lý Trị vô dụng, nhưng không dám nói ra miệng. À coi thường Lý Trị là đố bị thịt bất tài, song không dám mắc tội vì dù sao cũng là Hoàng thượng. À cần dựa vào gốc đại thụ này, vì vậy à nói:

- Xin Hoàng thượng đừng buông, chờ vài ngày nữa xem sao.

Một hôm.

Nhân khi Lý Trị đi vắng. Võ Chiêu nghi sai người đi tìm Hứa Kính Tông, tay chân thân tín của ả cho biết Hứa Kính Tông, Lý Nghĩa Phủ, là một lũ chủ trương phế bỏ Vương Hoàng hậu, lập Võ Chiêu nghi lên làm Hoàng hậu. Vì thế ả mới để cho Hứa Kính Tông đến phủ Trưởng Tôn làm mối, có ý để cho Hứa Kính Tông liên hệ với Trưởng Tôn Vô Ky làm thân làm cận với ông.

Khi Hứa Kính Tông đến liền được Võ Chiêu nghi cho ngã. Hứa Kính Tông cảm thấy kinh sợ vì được sủng ái, lão đoán chắc Võ Chiêu nghi tất sẽ là Hoàng hậu, lão tạ ơn Võ Chiêu nghi rầm khum núm ngã xuống.

Võ Chiêu nghi nói:

- Không phá thì không dựng, có sự việc đã phá rã nhưng vẫn chưa dựng nên. Việc này, khanh phải tận dụng hết tâm sức vào mới được.
- Thật đã rõ, thật xin dốc hết sức, cúi xin Chiêu nghi nương nương yên tâm, chỉ vài ngày nữa là có tin tốt đẹp thôi ạ – Hứa Kính Tông cung kính nói. Vốn dĩ là Chiêu nghi không được gọi là nương nương, thế nhưng đã xưng hô rã, một mặt là có ý cung kính, mặt khác cũng là ngãm ngầm hàm ý Chiêu nghi nhất định sẽ là nương nương, cứ xưng hô trước cũng chẳng có gì là sai.

Võ Chiêu nghi nói:

- Có câu tục ngữ “*Nhiều người kiệm củi, ngọn lửa cao*”. Lại có một danh ngôn “*Đông người vững như thành, gop to thành áo, gop cat thành tháp*”, lại chỉ là danh ngôn.
- Thật đã hiểu! – Hứa Kính Tông ghi lòng tặc dạ, nói.

- Khanh đi đi!
- Xin nương nương yên lòng chờ tin tốt lành.

Hứa Kính Tông trở về phủ, lập tức mời Lý Nghĩa Phủ tới mật bàn về việc lập Võ Chiêu nghi làm Hoàng hậu.

Lý Nghĩa Phủ được mọi người gọi là Lý Miêu*, lại nói trong tiếng cười của Lý Nghĩa Phủ có dao. Gọi Lý là Lý Miêu bởi Lý dịu dàng mà hết sức lợi hại. Nói trong tiếng cười của Lý có dao, bởi hắn nói chuyện với người đâu mỉm cười vui vẻ, nhưng lại chứa ngầm âm mưu tai ác. Nếu có người nào không phù hợp với hắn, đi ngược lại với ý của hắn, tất sẽ bị hắn hâm hại. Hắn có một bộ ngoài rất dịu dàng và khiêm nhường cung kính, nói cười cứ thơ thốt như không.

Hứa Kính Tông đã nói với Lý Nghĩa Phủ ý ngầm của Võ Chiêu nghi.

Lý Nghĩa Phủ nghĩ một lát rồi nói:

- Chúng ta có thể lần lượt dâng tấu chương, tấu xin Hoàng thượng lập Võ Chiêu nghi làm Hoàng hậu. Có điều là...
- Lý đại nhân cứ nói thẳng ra đi. – Hứa Kính Tông thúc giục.
- Chỉ sợ Trưởng Tôn Thái úy thọc gậy bánh xe. Nếu ông ta không cản trở, thì chẳng có vấn đề gì, đương nhiên, nếu Trưởng Tôn Thái úy đứng ra nói cho, thì càng tốt, trong Triều sẽ chẳng có ai dám phản bác.

Hạ quan cũng nghĩ như vậy, chỉ có điều là không có ai tới gặp Trưởng Tôn Thái úy được. Lý đại nhân, phiền đại nhân chịu khó vất vả đi cho một chuyến xem sao? – Hứa Kính Tông biết rõ Trưởng Tôn Thái úy rất khó nói, lão run sợ, vì vậy lần này đã để cho Lý Nghĩa Phủ đi thử một lần xem sao.

Lý Nghĩa Phủ thừa biết con người của Trưởng Tôn Thái úy, hắn thừa biết bản thân mình đi mười phàn sẽ có chín phàn thất bại. Đấy không phải là miếng xương dẽ gãm, hắn đâu có dẽ dàng mắc lừa Hứa Kính Tông. Bèn nói:

– Hứa đại nhân, hạ quan chức thấp, người hèn, lời nói chẳng có trọng lượng gì, còn Trưởng Tôn Thái úy, quan cao địa vị hiển hách, đâu thèm để ý tới hạ quan? Có đi làm việc này cũng chỉ vô ích thôi, chính ngài và những người khác đi là thích hợp nhất. Một là Hứa đại nhân có chức quan cao, lại là trọng thàn trong Triều. Hơn nữa, Trưởng Tôn Xung lấy Ngự Dương công chúa, chính do đại nhân làm nguyệt lão. Hơn nữa, nghe nói ngày hôm qua Hoàng thượng lại đích thân đến phủ đệ của Trưởng Tôn Thái úy, với bao nhiêu trọng lễ hậu hĩnh. Hứa đại nhân mượn cơ hội này đích thân tới, nhất định sẽ thành công trọn vẹn và nhanh chóng. Cho dù Trưởng Tôn Thái úy không muốn dính dáng đến việc tâu lên trên, chỉ xin ông ta không ngáng trở ở bên trong, đã là thành công rascal.

Hứa Kính Tông vẫn còn ngại, lão nói:

– Lý đại nhân cùng tới đó với hạ quan có được không? – Lão cảm thấy Lý Nghĩa Phủ nồng nỗi bạo gan, cho nên mới cãi Lý Nghĩa Phủ cùng đi.

Lý Nghĩa Phủ nói:

– Loại công việc như thế này, người càng đông lại càng bất lợi. Đông người, trước mặt không tiện nói ra, vẫn là Hứa đại nhân đi một mình thì tốt hơn. Hạ quan đi theo, có lẽ sẽ biến việc khéo hóa thành dở, hỏng việc mất thôi.

Hứa Kính Tông thấy Lý Nghĩa Phủ không chịu cùng tới phủ Trưởng Tôn Thái úy, đành im lặng.

Hứa Kính Tông tiễn Lý Nghĩa Phủ về, lại sai người đến mời Lưu Vĩ Chi tới.

Lưu Vĩ Chi nghe Hứa Kính Tông bàn đến việc lập Võ Chiêu làm Hoàng hậu, lập tức nói:

– Hạ quan đâu dám đứng sau người khác, xin cùng Hứa đại nhân liên danh tấu lên Hoàng thượng.

Hứa Kính Tông nói:

– Việc tấu lên Hoàng thượng đương nhiên có thể được. Điều khó khăn là chỉ sợ Trưởng Tôn Thái úy thọc gậy bánh xe mà thôi.

Lưu Vĩ Chi không nói gì. Gã cũng biết rõ Trưởng Tôn Vô Ky là con người trung trực cương nghị, quan cao vinh hiển, lời nói ra có sức mạnh cửu đỉnh.

Hứa Kính Tông thấy Lưu Vĩ Chi trầm ngâm không nói, lại nhắc nhở:

– Lưu đại nhân, đây là việc trong cung đã sắp xếp sẵn, phiền Lưu đại nhân vất vả tới phủ Trưởng Tôn Thái úy một chuyến. – Lão cố ý đưa chiêu bài của Võ Chiêu nghi ra làm mời.

Lưu Vĩ Chi không thể không lên tiếng. Gã nói:

– Hạ quan người bé lời nhẹ, thực sự khó gánh vác nỗi nhiệm vụ nặng nề này. Cho dù có đi, cũng khó có thể làm tròn trách nhiệm. Đã chẳng ích gì, lại chỉ tổ làm hỏng mất việc. Hứa đại nhân đích thân đi, sẽ không gì tốt bằng. Ngày hôm qua, Ngự Dương công chúa lấy con trai Trưởng Tôn Thái úy là Trưởng Tôn Xung, chính là do hứa đại nhân và Trưởng Tôn Thái úy không phải là bình thường, tại sao đại nhân lại phải cầu tìm người khác?

Hứa Kính Tông không thể nói ra rằng lần trước lão đi làm mai làm mối chẳng được đối đãi tử tế gì, miệng cứ như ngậm hột thị, chẳng nói được

mấy câu với Trưởng Tôn Vô Ky, cuối cùng hầu như đã bị đuổi ra khỏi phủ vậy. Lão sợ mất thể diện, một vạn lần không thể nói ra miệng được. Lão nói:

- Hạ quan tuy từng có qua lại với Thái úy thật đấy, nhưng không phải là chỗ chí thân, sợ nói ra bất tiện, cho nên nay mới mời Lưu đại nhân tới cùng bàn, để cặn kẽ sách an toàn.
- Hứa đại nhân đi chính là kế vẹn toàn nhất, hạ quan tin chắc, nếu Hứa đại nhân chịu khó mà đi cho, nhất định sẽ không phải nói đến hai lời.

Hứa Kính Tông bị lời nói của Lưu Vĩ Chi bị chặt miệng, không còn đường lùi, đành phải nói:

- Lưu đại nhân đã không chịu động giá, hạ quan đành phải đi thử xem sao.

Lưu Vĩ Chi bị tống khứ ra về

Hứa Kính Tông thầm chửi rủa Lý Nghĩa Phủ, Lưu Vĩ Chi là những kẻ ranh ma xảo trá.

Lão đành phải muối mặt mò đến Trưởng Tôn phủ.

Trưởng Tôn Vô Ky nghe gia nhân bẩm báo, Hứa Kính Tông lại đến, ông đành phải sai người mời vào phòng để gặp gỡ.

Hai người phân ngồi chủ khách đã yên vị. Đợi tiểu đồng dâng trà lên, Trưởng Tôn Vô Ky hỏi:

- Ngày hôm nay Hứa Thượng thư đến bản phủ không biết có điều gì dạy bảo?
- Hì hì! – Hứa Kính Tông cố năn ra một tiếng cười rã nói – Hôm nay, một là có nhã ý tới thăm Thái úy, hai là có việc muốn thỉnh giáo Thái úy, xin Thái úy chỉ bảo.

– Có đi đâu gì xin cứ nói.

Trưởng Tôn Vô Ky đã hỏi, Hứa Kính Tông không thể không nói. Lão nói:

– Vương Hoàng hậu có lâm lỗi, đã bị phế làm thứ dân, trong cung không thể bỏ trống lâu, dẫn tới việc không có người thống lĩnh lục cung, nên đến xin thỉnh giáo Thái úy, sự việc này rất gấp. Hạ quan nghe nói có mấy vị trọng thần đã kiến nghị lập Võ Chiêu nghi làm Hoàng hậu, Thái úy có nghe thấy không ạ?

– Lão phu còn chưa nghe thấy.

– Thái úy thử bàn với các quan đồng liêu, xem có cao kiến gì không?

– Những việc như thế này, không nên nghị luận riêng tư, cần phải được bàn bạc tại Triều đường. Có điều, Hứa Thượng thư có kiến giải thế nào?

– Hạ quan cũng cho rằng lời bàn của các quan đồng liêu là chí phải. Hiền thực đại lượng, đức trùm hậu cung, rất được Thánh thượng tin yêu, ngôi Hoàng hậu không thuộc về Võ Chiêu nghi thì thuộc về ai nữa? – Hứa Kính Tông đã bộc lộ rõ ra, thành hay không thành là ở lân này. Vả lại, Hứa Kính Tông đã được Võ Chiêu nghi sai khiếu, mà Chiêu nghi lại là sủng phi của Hoàng thượng, chỉ thị ngầm của Võ Chiêu nghi cũng giống như thánh chỉ của Hoàng thượng vậy thôi. Lão chẳng còn sợ hãi gì nữa.

– Hứa Thượng thư – Trưởng Tôn Vô Ky nhìn thẳng vào mắt Hứa Kính Tông nói: – Đạo làm quan, cốt ở lòng tận trung báo quốc, những điều suy nghĩ ban ngày, những điều tư lự ban đêm, phải điều vì quốc gia đại sự và vì sự an nguy của lê dân. Đâu có thể không lo gì đến lợi ích quốc gia, mà làm theo ý chỉ của một số người nào đó, không hỏi đến sự hưng suy của đất

nước, chịu mặt dày mày dạn, nịnh bợ làm đi ~~ài~~ xẳng bậy cho một số người. Như vậy, đã không đúng là cái chí phải có của tri ~~ài~~ thàn, lại cũng không phải cái đạo làm người nữa. Ngày hôm nay, Hứa Thượng thư tới đây chỉ vì việc này ư? Tại đây, lão phu không muốn đèn chập đến, nếu Hứa Thượng thư có việc gì khác, thì ta có thể bàn, riêng việc này xin đừng nhắc nữa. Không có việc gì khác, thứ lỗi cho lão phu không tiếp, tiễn khách!

Hứa Kính Tông không những đã vấp phải chiếc đinh rắn, dí mũi vào đống tro, mà còn bị đuối ra ngoài. Lão ra về giận tức anh ách ~~ây~~ bụng, lão thàn chửi rủa Trưởng Tôn Vô Ky là lão già khốn nạn, lão già hồ đồ, lão già ngoan cố.

Suốt đêm, Hứa Kính Tông khởi thảo tấu chương, ngày hôm sau lập tức dâng lên Hoàng thượng. Cùng ngày Lý Nghĩa Phủ, Lưu Vĩ Chi cũng dâng tấu chương lên.

Kể từ ngày phế bỏ Vương Hoàng hậu, Cao Tông đã có quyết tâm lập Võ Chiêu nghi làm Hoàng hậu. Đích thân tới phủ Trưởng Tôn, tặng lễ vật quý trọng, thường chức quan cao, hạ mình gả Ngự Dương công chúa cố ý mua chuộc Trưởng Tôn Vô Ky. Nhưng ông ta đã uổng công, trước sau Trưởng Tôn Vô Ky vẫn không tỏ thái độ. Ông đã nhận được tấu chương của những người như Hứa Kính Tông, liền dứt khoát không còn sợ sự phản đối của Trưởng Tôn Vô Ky nữa. Ông ta nghĩ, lần này đúng là cưỡi lừa lên dốc, dù sao cũng đã có tấu sự của các đại thàn làm căn cứ, chứng tỏ rằng đã có sự bàn bạc của thàn hạ, cứ ban bố thánh chỉ thẳng ra, Trưởng Tôn Vô Ky cũng không thể bắt Hoàng thượng thu ~~ồi~~ lại thánh chỉ. Vì thế, sau khi đọc xong tấu chương của bọn Hứa Kính Tông, ông lập tức tuyên bố:

– Trảm chuẩn y bản tấu của Hứa Kính Tông lập Võ Chiêu nghi làm Hoàng hậu. – Nói xong, hạ lệnh ngay cho bọn Hứa Kính Tông, Lưu Vĩ Chi

thảo chiếu tại Triều đường, để ban cho thiên hạ biết.

Trưởng Tôn Vô Ky là người đứng đầu Triều thàn, khi bọn Hứa Kính Tông, Lý Nghĩa Phủ thay nhau dâng biểu, ông đã đoán được nội dung của tấu chương. Ông vốn nghĩ khi Hoàng thượng nghị kế với các quan đại thàn, ông sẽ cực lực phản đối, mặc dù Chử Toại Lương, Hàn Viện không ở trong Triều nữa, nhưng ông biết những người theo ông vẫn sẽ không ít. Vượt hẳn ra ngoài dự liệu của ông, Hoàng thượng đã không để cho các Triều thàn nghị kế, mà trực tiếp hạ chỉ. Ông còn có thể nói gì được nữa? Bất Hoàng thượng thu hồi mệnh lệnh đã ban chẳng? Không thể! Trước đây Hoàng thượng thân đến Trưởng Tôn phủ, phong chức quan, tặng lẽ vật, chẳng phải đâu vì việc này sao? Hứa Kính Tông du thuyết, biết đâu lại chẳng phải là gợi ý của Hoàng thượng? Xem ra, dù có phản đối nữa cũng chẳng được gì. Hoàng thượng chắc chắn là không thể thu hồi ý chỉ được. Ông thở dài, oán trách mình đã đánh giá thấp năng lực của Võ Chiêu nghi, chẳng ngờ một người đàn bà xuất thân ti tiện, một Tài nhân của Tiên hoàng, một người hầu ở bên cạnh Tiên hoàng lại có năng lực to lớn đến như vậy, đã đánh đổ Vương Hoàng hậu mà chêm chệ ngã lên ngôi báu của Hoàng hậu. Ông nghĩ, rốt cuộc đây sẽ ra sao? Người đàn bà quỷ quyết này rốt cuộc còn chơi trò gì nữa đây?

Lưu Vĩ Chi có tài đặt bút thành văn, đã nhanh chóng thảo xong chiếu thư, rốt cuộc mời Hoàng thượng xem qua. Sau khi xem xong, Lý Trị rất hài lòng, lập tức hạ lệnh ban bố trước Triều đường, ra lệnh cho Hứa Kính Tông đọc chiếu mà không để cho thái giám đọc. Đây cũng là dụng tâm của Lý Trị, bởi vì thái giám đọc giọng the thé, khó nghe, còn Hứa Kính Tông thì lại sang sảng hùng hồn vang đội.

Khi chiêu thư được đọc xong, các quan đại thần mỗi người đều biểu lộ những tình cảm khác nhau.

Phái ủng hộ thì nở mày nở mặt, đưa mắt nhìn nhau, gật đầu mỉm cười, những ngày tốt đẹp của chúng sắp sửa bắt đầu.

Phái phản đối mặt lạnh như tê, khẽ chau mày, khẽ thở dài. Từ nay về sau chẳng thể yên tâm mà xơi quả ngọt nữa.

Lẽ dĩ nhiên Lý Trị mặt rồng hổn hển, bởi vì Trưởng Tôn Vô Ky không ra mặt phản đối trước Triệu đình, đã thông qua một cách thuận lợi.

Trong hoàng cung, khi Lý Trị chưa trở về, Võ Chiêu nghi đã nhận được mật báo, thánh chỉ lập Võ Chiêu nghi làm Hoàng hậu đã hạ. Trong Triệu không một người nào có ý khác. Chiêu nghi vui mừng sung sướng nghênh đón Hoàng thượng.

Lý Trị định ninh là Võ Chiêu nghi còn chưa biết, vừa gặp mặt đã nói ngay:

- Trẫm đã hạ chiêu lập khanh làm Hoàng hậu rồi.
- Thưa thiếp tạ ơn bệ hạ! – Võ Chiêu nghi vái tạ.

Lý Trị đưa tay đỡ bà ta lên, nói:

- Ngày mai, không! Ngày hôm nay, khanh sẽ dọn vào ở trong cung Hoàng hậu.
- Không! – Võ Hoàng hậu – Từ đây trở đi cứ gọi là Hoàng hậu – nũng nịu nói – Chờ khi cử hành đại lễ sắc phong sẽ dọn cũng không muộn.
- Tốt! Tốt! – Lý Trị tán đồng.

Võ Hoàng hậu lại nói:

– Hoàng thượng đang bận rộn với công việc chính sự, việc làm lễ sắc phong này cứ giao cho thần thiếp lo.

Võ Hoàng hậu là con người tài cán. Từ ngày hôm đó trở đi bà ta luôn bận rộn với công việc, Lý Trị chẳng bận tâm hỏi đến.

Sau tám ngày, Võ Hoàng hậu nói với Lý Trị.

– Hoàng thượng, mọi việc đã xong xuôi, ngày mai là cát nhật, sẽ tổ chức đại lễ sắc phong thần thiếp làm Hoàng hậu. Hoàng thượng còn có điều gì dặn dò không?

– Nhanh nhanh lên thôi, trẫm không có điều gì để nói cả. Ngày mai cứ tổ chức đại lễ phong hậu là xong.

Ngày hôm sau, Võ Hoàng hậu mặc đại lễ phục Hoàng hậu đặc chế, các cung nữ chải chuốt đẦU tóc cho Võ thị.

Lý Trị đi một vòng xung quanh Hoàng hậu, ngắm nhìn rồi khen ngợi:

– Hoàng hậu càng ngày càng xinh đẹp.

Lý Trị và Hoàng hậu phân chia ngồi trên xe long phượng, tới điện Thái Cực.

Bá quan văn võ trong TriỀU ĐẦU đứng nghiêm chờ đợi. Người rất đông, tất cả các quan văn võ trong Kinh thành từ hàm thất phẩm trở lên đều được tham dự. Lại còn thêm các thị vệ Hiệu úy, thái giám, cung nữ, tất cả đều ngầm chật ních trong đại điện.

Lý Trị và Hoàng hậu đứng sánh vai nhau.

Tư Không Lý Tích, Tả Bộc xạ Vu Chí Ninh đọc sắc phong của Hoàng đế.

Lý, Vu hai người đọc xong sắc lệnh, tất cả mọi người trong đại điện đều tung hô vạn tuế ba lần, tiếng người như sấm dậy, như muôn làm bật

tung mái nhà, làm kinh động cả những con chim bồ câu đang đậu ở trên đỉnh điện, chúng bay loạn xạ.

Hoàng hậu cười tươi như hoa, Lý Trị cũng sung sướng cười tươi không kém.

Tiếp đó là Hứa Kính Tông đại biểu cho bá quan văn võ đọc lời chúc mừng.

Trương Xương Lệnh dâng phú. Nguyên Tư Kính hiến thơ.

Sau đó, đại biểu thái giám, đại biểu hậu cung cũng dâng lời chúc tụng.

Cả một bài tròn vang lên tiếng ca tụng.

Lễ sắc phong được tiến hành theo thứ tự giới thiệu của quan Diển lễ. Đây là một đại lễ sắc phong Hoàng hậu long trọng nhất, phúc tạp nhất kể từ khi có lịch sử tới nay, chẳng những chưa từng có kể từ Đường Tam đại đến nay, mà các Triệu đại trước nhà Đường nữa, cũng chưa từng có.

Cuối cùng quan Diển lễ cao giọng nói:

– Xin mời Hoàng thượng Hoàng hậu bước lên lầu tước Nghi Môn để đón nhận sự chúc mừng của bá quan văn võ, sứ thần ngoại quốc và lê thú thành Trường An.

Cao Tông Lý Trị vừa nghe đã giật mình. Việc làm này đúng là chưa từng xảy ra từ trước đến nay. Vả lại theo quy định Hoàng hậu không được gặp gỡ người ngoài, càng không thể gặp sứ thần ngoại bang và lê thú được, ông ta tự trách mình không hỏi han tới việc này, khẽ nói:

– Việc làm này vượt ra khỏi quy định bình thường và chưa từng có kể từ trước tới nay. Hoàng hậu làm sao có thể gặp mặt sứ thần ngoại bang và lê thú được. Thật là việc làm vượt quá quy định. Hay là khanh thu lại lời đã nói đi, trẫm không tiện nói ra.

Võ Hoàng hậu cũng khẽ nói:

– Tất cả mọi việc đài có một cái lầu đài, cái gọi là quy định bình thường cũng phải có lầu đài. Böyle giờ thu lại mệnh lệnh đã ban thì không kịp nữa. Các sứ thần ngoại bang và hàng nghìn hàng vạn thứ dân Trường An, lúc này đang chờ ở trước Nghi Môn để gặp chúng ta. Chúng ta không xuất hiện gặp họ, sứ thần ngoại bang và thứ dân sẽ nghị luận như thế nào? Chúng ta không thể vì việc này mà để thất tín. – Võ Hoàng hậu nói rất có lý.

Lý Trị nghe xong, cũng chỉ có thể thuận theo.

Hai người bước lên lầu trước Nghi Môn.

Bá quan văn võ, các sứ thần ngoại bang và hàng nghìn hàng vạn thứ dân đang chờ đợi.

Lý Trị giật mình kinh sợ trước cảnh tượng hùng tráng này, tại sao lại đông người như vậy được? Ông đâu biết được, Hoàng hậu đã sớm hạ mệnh lệnh: Lệnh cho Kinh thành hiểu dụ cho dân chúng biết, quyết định ngày hôm nay Hoàng thượng, Hoàng hậu sẽ tiếp dân chúng.

Quan Diễn lẽ nhìn thấy Hoàng hậu và Hoàng thượng đã đứng trên lầu rồng, bèn cao giọng nói:

– Thiên hoàng đại đế, Tắc Thiên Hoàng hậu tiếp nhận lời chào mừng của dân chúng.

Trong khi Hoàng hậu và Hoàng thượng bước lên lầu trước Nghi Môn đứng, thì văn võ bá quan, các sứ thần ngoại bang, lê dân trăm họ đã đứng nghiêm lặng. Khi tiếng nói của quan Diễn lẽ vừa dứt, tất cả đài tung hô vang đội.

– Hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!

– Hoàng hậu vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!

Tiếng hô của thần dân vang đeo như sấm mùa xuân trước tết Nghi Môn, âm thanh như muỗi nổ thủng chín tầng mây, âm thanh chuyển động vang lên bầu trời thành Trường An. Tiếng hô, tiếng cười, tiếng gào thét hòa thành một khối.

Hoàng hậu Võ Tắc Thiên – từ nay về sau gọi là Tắc Thiên Hoàng hậu – giờ tay vẫn xuống phía dưới lầu.

Cao Tông cũng bị cảm động, từ trước ông chưa nhìn thấy cảnh tượng hùng tráng như vậy bao giờ, đây là lần đầu tiên ông nhìn thấy người đồng như vậy. Ở đây, ông tựa hồ như một nhân vật phụ, bởi vì ông đã nghe thấy rất rõ, trong âm thanh tung hô vạn tuế của dân chỉ có thiểu số người tung hô Hoàng thượng vạn tuế, còn phần đông đều tung hô Hoàng hậu vạn tuế! Ông đâu có cảm thấy sỉ nhục vì phải làm nhân vật phụ, trái lại ông cảm thấy vinh dự vì đã có một Hoàng hậu như vậy. Ông nghĩ, chỉ có Hoàng hậu của ta mới có tài như vậy, chỉ có Hoàng hậu của ta mới có nhiều người yêu quý ủng hộ như vậy, chỉ có Hoàng hậu của ta mới có nhiều người tham dự đại lễ sắc phong Hoàng hậu như vậy.

Kỳ thực tất cả những điều này cũng đều do Hoàng hậu sắp đặt sẵn từ trước. Dân chúng tuy đồng nhưng có hàng có lối, có trật tự, không rối loạn, cũng chẳng ồn ào.

Tắc Thiên Hoàng hậu rất thỏa mãn. Cảnh tượng này do một tay bà ta sắp đặt, không ngờ lại có thể long trọng đến vậy, không ngờ lại có thể đồng người đến như vậy. Cuối cùng, bà ta đã được đáp đèn như nguyện.

Đêm khuya.

Tại tẩm cung Hoàng hậu, Lý Trị say sưa ôm áp thân thể tràn trề của Hoàng hậu, vừa không ngừng vuốt ve vừa nói:

– Việc làm lẩn này của Hoàng hậu, đã mở rộng tầm mắt cho trẫm. Điểm lẽ ngày hôm nay là cảnh tượng hùng tráng nhất, tung bừng náo nức nhất trẫm được nhìn thấy lần đầu tiên kể từ khi trẫm sinh ra.

– Thiếp cũng không thể ngờ được lại có thể như vậy, không ngờ được người lại đông như vậy, không ngờ được lại nhiệt liệt đến như vậy. Điều này nhờ ở Hoàng thượng cả.

Lại một ngày trôi qua.

Lý Trị đã nghĩ tới Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi. Ông nghĩ, cần phải tới thăm họ xem sao, không biết hiện tại họ như thế nào?

Lý Trị được bọn thái giám đưa đường, đã tới nơi giam giữ Hoàng hậu và Thục phi.

Lý Trị nhìn thấy cửa có khóa, lập tức ra lệnh:

– Mở cửa ra!

Cửa vừa mở, một luồng khí tanh tưởi hôi thối từ trong xộc ra. Lý Trị phải dùng tay phẩy phẩy trước mũi mà mùi tanh tưởi hôi thối vẫn nồng nặc. Ông ta đành phải rút khăn tay ra, bịt chặt mũi, nói:

– Nơi như thế này thì ở làm sao được? – Nói rồi bước về phía cửa, thò đầu vào bên trong nhìn.

Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi đã nghe thấy tiếng Hoàng thượng ở bên ngoài, không hiểu rõ tại sao Hoàng thượng lại tới nơi này. Hai người ngồi ở trên đống cỏ nhìn ra ngoài cửa.

Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi lập tức quỳ trên đống cỏ tiếp giáp.

– Thứ dân Vương thị kính chúc Hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế! – Hoàng hậu nói rầm khấn đài vái lạy.

Tiêu Thục phi cũng khấn đài, nói:

– Thứ dân Tiêu Lương Đệ kính chúc Hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.

– Hoàng hậu, Thục phi đứng dậy đi.

Vương Hoàng hậu cùng Tiêu Thục phi đứng dậy, Vương Hoàng hậu nói:

– Thứ dân Vương thị đã không còn thân phận Hoàng hậu nữa, sao Hoàng thượng vẫn cứ gọi như vậy? Thứ dân thực sự không dám nhận.

Từ trước tuy không thích Vương Hoàng hậu, nhưng ông tuyệt đối không thể ngờ được Hoàng hậu bị phế bỏ lại không bằng một tên tù phạm. Ông bỗng dừng rơi lệ. Đây đâu phải là chỗ của con người, mà giống như một ổ của giống chó lợn. Ông hỏi thái giám.

– Họ ăn uống chỗ nào?

– Cũng ở tại đây. – Thái giám trả lời. Thái giám lại chỉ lên lỗ nhỏ ở trên cửa nói: – Đưa vào theo lỗ này, ăn xong thì đưa thức đựng ra ngoài cũng theo lỗ này.

– Khi đại tiểu tiện thì làm thế nào?

– Bên trong có bô đựng, chập tối mỗi ngày cho họ tự đem ra ngoài đó.

Lý Trị nghĩ, ăn uống và đại tiểu tiện đài ở đây chẳng trách phòng này có mùi tanh thối là phải. Ông nói thầm:

– Cho dù Hoàng hậu bị phế xuống làm thứ dân, cũng không nên đối xử như vậy. – Ông nuốt nước mắt nói với Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi:

– Đãy không phải là nơi ở của con người, để rã trãm sẽ tìm cách thay đổi chỗ ở, việc ăn uống cũng phải được cải thiện.

Hoàng hậu và Tiêu Thục phi nghe xong, lập tức quỳ xuống vái lạy đằng thanh nói:

– Tạ ơn Hoàng thượng!

Lý Trị lại nói:

– Hoàng hậu và Thục phi cứ yên tâm, trãm nhất định sẽ có biện pháp.–

Lý Trị nói xong, kinh hoàng quay mình, nuốt nước mắt bước đi.

Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi lao ra ngoài cửa, thái giám không đẩy họ trở lại, mà cứ để họ lao ra ngoài nhìn theo bóng phía sau lưng Hoàng thượng.

Lý Trị đi được vài bước quay đầu nhìn thấy Hoàng hậu và Tiêu Thục phi vẫn thò đầu ra ngoài cửa nhìn theo mình, một lần nữa, ông đã nói:

– Trãm sẽ nghĩ cách để thay đổi cảnh ngộ của các người, các người cứ yên tâm.

Hoàng hậu và Tiêu Thục phi đằng thanh nói:

– Hoàng thượng, Hoàng thượng, chỉ cần thay đổi hoàn cảnh của thứ dân, thứ dân không có mong cầu gì hơn.

Lý Trị nghe xong lời nói của hai người, lại quay đầu tay, lau nước mắt rã bước đi.

Ngay sau khi Lý Trị rời khỏi chỗ của Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi, Võ Hoàng hậu đã lập tức nhận được mật báo, rằng Hoàng thượng đã đến thăm Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi.

Tên thái giám này đã bị Võ Hoàng hậu mua chuộc từ khi bà ta còn chưa được làm Hoàng hậu, hắn chuyên giám sát chỗ giam cầm Vương Hoàng

hậu và Tiêu Thục phi, đương nhiên hắn cũng giám sát các thái giám luôn phiên canh giữ Hoàng hậu và Thục phi, có điều hắn chỉ bí mật theo dõi, giám sát.

- Người nói đi, Hoàng thượng gọi chúng thế nào? Có đúng gọi chúng là Hoàng hậu và Thục phi hay không?
- Khải tâu nương nương, đúng là như vậy, vẫn xưng hô là Hoàng hậu và Thục phi.
- Còn nói những gì nữa?
- Hoàng thượng còn nói đó không phải là nơi ở của con người.
- Còn gì nữa? Người nói hết cả ra.
- Hoàng thượng còn nói, để rã Hoàng thượng nghĩ cách thay đổi chỗ ở, sẽ cải thiện bữa ăn. Vâng, Hoàng thượng nói sẽ có biện pháp. Còn nữa, Hoàng thượng đã rời nước mắt, khi đi về, Hoàng thượng còn luôn quay đầu trở lại, Hoàng thượng dặn họ cứ yên tâm. Vâng, không còn gì nữa a.

Võ Tắc Thiên lại truy hỏi tiếp:

- Không còn gì nữa ư? Người thử nghĩ kỹ lại xem, không để sót điều gì chứ?

Tên thái giám đó gõ đầu nghĩ ngợi, nói:

- Hết rã a, chỉ có như vậy thôi. Có điều, Hoàng thượng nói sẽ nghĩ cách, người đã nói mấy lần là họ cứ yên tâm.

Ngay sau đó Võ Tắc Thiên đã thưởng cho tên thái giám đến mật báo đó một số vàng, rã xua tay đuổi hắn đi.

Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi vừa là kẻ thù, vừa là người uy hiếp ngôi báu của Võ Hoàng hậu. Hoàng thượng đã không quên tình cũ, nhất định sẽ có ngày khôi phục tự do cho Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi.

Điều này hoàn toàn có khả năng. Rồi lại vẫn có thể liệt Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi vào hàng phi tần. Sau đó liệu có thể gây nguy hiểm cho ngôi báu Hoàng hậu của bà ta hay không? Chưa biết chừng, không sợ “nhất vạn” mà chỉ sợ “vạn nhất”. Hoàng thượng là con người thiếu chủ kiến, lại luôn là người từ tâm mến lòng. Điều này có thể gây nguy hiểm cho ngôi báu của bà ta lắm, tới lúc đó, dù có nghĩ ra phép gì thì cũng quá muộn rã. Chủ Toại Lương tuy đã biếm ra chầu ngoài, nhưng Trưởng Tôn Vô Ky đang sờ sờ ra đây, thế lực bè phái của Trưởng Tôn Vô Ky không thể đè bẹp được, bản thân mình đã phải nén khí tức xuống, tiêu tốn hết bao nhiêu tiền của, mà vẫn không mua nổi cái lão già ngoan cố đó. Đủ biết Trưởng Tôn Vô Ky vẫn còn căm tức về chuyện mình làm Hoàng hậu. Mình leo lên được cái ghế vàng ngọc đó, đâu có dễ dàng gì, sao lại để cho chúng đẩy đổ đi! Sao có thể để cho chúng muốn lắc muốn xô gì cũng được? Không! Vạn lần không! Tro tàn không thể để cho cháy lại, mụ Vương Hoàng hậu đã bị phê lại được Hoàng thượng rủ lòng thương, bên ngoài lại có lão Trưởng Tôn Vô Ky làm ngoại vien, sức mạnh ấy đáng sợ lắm, khó mà đè bẹp nổi.

Làm thế nào?

Vô luận thế nào, cái ngôi báu Hoàng hậu kia đã vào tay mình rã thì không thể bưng hai tay dâng cho người khác được!

Làm thế nào?

Nếu Hoàng thượng không ra tay, thì mình cũng phải mượn oai hùm của Hoàng thượng mới có ngày hôm nay. Còn Trưởng Tôn Vô Ky? Trước mắt cứ để yên đây. Bản thân mình vừa mới lên ngôi Hoàng hậu, lông cánh còn mỏng manh, tuy có bọn Hứa Kính Tông, Lý Nghĩa Phủ để sai khiến, nhưng Trưởng Tôn Vô Ky là cậu ruột của Hoàng thượng, lại là lão thân, hơn nữa

đang ở chức Thái úy, Tổng quản quân quốc đại sự. Trong Triệu, bất luận đức hạnh hoặc uy vọng gì, cũng đều cao đến bậc tuyệt đỉnh, chớ có đụng vào. Trước mắt bà ta chưa đủ sức đụng vào cây đại thụ đó. Sức của bản thân với sức của bọn Hứa Kính Tông, Lý Nghĩa Phủ vẫn chưa mùi mè gì so với Trưởng Tôn Vô Ky. Trưởng Tôn Vô Ky không đụng đến thì thôi, đụng đến là phải triệt để, phải quật đổ lão già kia, quật đổ vĩnh viễn, không ngóc đầu lên được, nếu không thì xôi hỏng bỏng không, cưỡi lên lưng cọp, vẽ hổ không thành, vẽ nê chó. Nhất định phải chờ một cơ hội chín muồi rồi sẽ ra tay.

Vậy thì lúc này nên làm gì? Bà ta nghĩ đến nát óc, rốt cuộc có chủ ý gì? Hãy ra tay với hai mẹ con Hoàng hậu và Tiêu Thục phi trước đã.

Muốn biết Võ Tắc Thiên xử trí Hoàng hậu và Thục phi ra sao? Xin xem hẵn sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MƯỜI HAI

*Tâm dạ rắn rết, hai phi Vương Tiêu bị đòntoi mạng
Danh không hợp thức, anh em họ Võ nhậm chức ngoại châu*

Tiếp theo h *ă* trên, nói tới Hoàng hậu Võ Tắc Thiên, nghĩ xong chủ ý, lập tức sai lũ cung nǚ, nói:

– Đi gọi Triệu Đì *ên* đến đây, đem theo bốn người, mỗi người một chiếc gậy tre.

Lũ cung nǚ dạ ran r *ă* đi ngay.

Một lát sau.

Triệu Đì *ên* đem theo bốn tên thái giám tới, mỗi tên lăm lăm trong tay một chiếc gậy tre.

Số người này đ *ầu* là thân tín của Hoàng hậu và là những tên thân tín đã mua chuộc được từ khi Tắc Thiên còn làm Chiêu nghi.

Võ Tắc Thiên không đem theo cung nǚ, chỉ dẫn năm thái giám xông thẳng vào nơi giam cầm Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi. Cả lũ rất nhanh chóng lao tới tiểu viện hoang vu lạnh lẽo đó. Đến trước hai gian nhà rách nát, lũ thái giám canh cửa quát thét tiếp giá, khâu đ *ầu* quỳ lạy.

Võ Tắc Thiên lớn tiếng nói:

– Bản cung đặc biệt tới thăm Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi, mở cửa ra!

Thái giám mở cửa phòng.

Cửa vừa mở, mùi tanh hôi thối lập tức xông ra nồng nặc.

Võ Hoàng hậu giờ tay ra hiệu, bắt bọn Triệu Điền đứng sát vào tường. Bà ta ngửi thấy mùi tanh tưởi hôi thối, từ trong thốc ra phía cửa.

Trong phòng, Vương Hoàng hậu vẫn cúi đầu ngẩng bất động, Tiêu Thục phi với sắc mặt giận dữ, ngoảnh mặt nhìn thẳng ra cửa.

Võ Tắc Thiên đứng trước cửa, lom lom nhìn Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi. Trông thấy dáng vẻ hai người liền nói:

– Hoàng thượng đã tới thăm các người, ta vốn muốn cùng đi, thế nhưng công việc bận rộn, đành phải đến bây giờ mới tới thăm hai người được. – Giọng nói của Võ Hoàng hậu dịu dàng không hề có chút ác ý.

Vương Hoàng hậu vẫn ngẩng cúi đầu, không hề biểu lộ tình cảm gì trên nét mặt. Sắc mặt dịu dàng của Tiêu Thục phi đượm vẻ nghi hoặc, cả hai người đều không nói một lời.

Võ Tắc Thiên đã trông thấy sự thay đổi tình cảm trên nét mặt Tiêu Thục phi. Bèn nói tiếp:

– Hoàng thượng đã từng nói, sẽ dời hai người đi chỗ khác, thế nhưng việc này tương đối khó. Dời đến đâu mới được chứ? Hoàng thượng rất khó nghĩ, ta cũng phí mệt khốn tâm sức rã đáy. Tiêu Thục phi còn dễ, chỉ cần lại đưa về sống ở cung Tiêu phi là xong. Thế nhưng Hoàng hậu thì phải làm sao? Cung Chiêu nghi vẫn còn bỏ trống, nhưng Hoàng hậu đến ở thì lại cảm thấy không thoải mái. Có thể đặt một cái tên khác, nhưng hiện giờ ta còn chưa nghĩ ra. Sau này ta muốn dùng tên của một minh phi có được không? Hoàng thượng còn chưa có chủ ý, cũng không biết ý của hai người như thế nào?

Vương Hoàng hậu nghe những lời nói của Võ Tắc Thiên ngẩn dại lên, nhìn ra ngoài cửa sổ với ánh mắt nghi ngờ. Bà hoài nghi là mình đã nghe lầm, những lời này nói ra từ mồm của Võ Tắc Thiên ư? Có lẽ nào mặt trời mọc ở phương Tây? Không thể, bà nghĩ vậy nên chẳng nói nǎng gì.

Tiêu Thục phi đã thay đổi sắc mặt, trở nên vui vẻ, bà nói:

– Hoàng hậu nương nương, Hoàng thượng đã bàn bạc với nương nương rã ư? – Bà dừng lại một lát, lại nói – Có thực tôi sẽ được trở về cung Thục phi không?

– Việc Thục phi đã xong rã, chỉ khó là việc của Hoàng hậu thôi. – Võ Tắc Thiên làm ra vẻ thực sự quan tâm.

Vương Hoàng hậu không tin Võ Tắc Thiên lại có lòng tốt như vậy được, bà nói:

– Có thể nghe loài lang sói tung kinh không? Kẻ ác có biến thành người tốt được không? Thục phi, sao ngươi có thể tin tưởng vào lời của quỷ đó được? – Giọng nói của bà bình tĩnh, không giận dữ, không trách móc.

Võ Hoàng hậu nói:

– Con mụ họ Vương kia, ngươi là con chó cắn thằn tiên sống, không nhận biết được người tốt. Những kẻ như ngươi có sống cũng vô dụng, có chết cũng làm thối một mảnh đất mà thôi.

Vương Hoàng hậu bình tĩnh nói:

– Sao? Không giấu nỗi đuôi cáo hả? Từ lúc ngươi bắt đầu đến, ta đã dự đoán được, ngươi không thể có lòng tốt. Vậy hôm nay, ngươi vác mặt đến đây để làm gì? Để diễu cợt chúng ta chẳng?

– Hừ! – Tiêu Thục phi bực tức nói – Con Võ kia, thì ra ngươi mò đến đây là để bốn cợt chúng ta. Ngươi là con mụ chua ngoa xảo quyệt, sẽ không được chết một cách yên thân đâu.

– Tại sao các ngươi lại không tin vào lời nói của ta? – Võ Tắc Thiên nói. Giọng nói của ả bình thường, nghe không rõ là thật hay giả.

– Chúng ta sống ở đây, đến hôm nay ngươi mới biết hay sao? Lần trước, chẳng phải ngươi đã vác mặt đến nhòm ngó rồi sao? Hôm nay sao lại tỏ ra thiện thân vậy? Đại để là ngươi đã nghe nói Hoàng thượng muốn dời chúng ta đi khỏi nơi này để đổi tới một nơi khác, ngươi mới tới đây làm ra vẻ người tốt chứ gì? Làm ra vẻ người tốt, mà cuối cùng không phải là người tốt, liệu có thể giả bộ được bao lâu? – Vương Hoàng hậu nhìn thẳng vào Võ Tắc Thiên nói.

– Người dám chửi ta không phải là người tốt? – Võ Tắc Thiên nói, ý chưa đầy ẩn ý.

– Người có bao giờ không là người tốt đâu. Xưa kia làm Tài nhân của Tiên hoàng, nay lại làm Hoàng hậu của Hoàng thượng, phải xếp ngươi thuộc loại người tốt nào đây? Người tự thử nói xem, ngươi có thể là người tốt không? Người là con dâm phụ mặt dày mày dạn. – Vương Hoàng hậu thừa biết Võ Tắc Thiên đến với ý xấu, bèn lên tiếng chửi rủa.

– Câm mồm! – Võ Tắc Thiên quát to lên một tiếng.

– Chỉ có thể mà thôi! Tại sao ta lại phải câm mồm? Người là con dâm phụ, con dâm phụ tro trèn, con dâm phụ phải chịu nghìn lưỡi dao băm vằm... – Vương Hoàng hậu không ngớt lời chửi rủa.

– Đánh! Đánh năm chục gậy cho ta. Đánh cả hai đứa! – Võ Tắc Thiên bực tức đến run người, hạ lệnh.

Bọn Triệu Đì`ên năm đứa xông vào trong nhà, giơ gậy lên đánh vào hai người.

Từ khi lọt lòng mẹ, Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi chưa bị đánh bao giờ, lần này, gậy tre trong tay thái giám quật xuống vừa nặng vừa hận, không chút thương xót nể nang.

Từ chiếc gậy tre lần đầu tiên vụt xuống Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi đã kêu gào rên rỉ.

Gậy tre không ngừng nện xuống! Bôp! Bôp! Bôp!

– Ôi mẹ ơi! Ôi trời ơi! – Vương, Tiêu hai người cùng kêu gào đau đớn.

Gậy trúc vẫn đập xuống!

Hai người quần quại trên đống cỏ.

Bị đánh mườn gậy thì áo quần rách tả tơi. Máu từ trên mặt, trên thân mình trào ra.

Vương Hoàng hậu vẫn đang kêu gào thảm thiết.

Tiêu Thục phi vừa kêu đau vừa nguyễn rủa:

– Con Võ kia, sau khi ngươi chết nhất định sẽ biến thành chuột, sau khi ta chết sẽ biến thành mèo, ta sẽ bắt ngươi, xé tan xác ngươi nhai nát đầu ngươi và thân ngươi!

– Đánh! Đánh nữa! Đánh mạnh! – Võ Tắc Thiên nghe Tiêu Thục phi chửi rủa mình, càng điên tiết hơn, không ngừng ra lệnh đánh mạnh, mặc dù gậy tre ở trong tay thái giám vẫn liên tiếp nện xuống thân thể Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi.

Không ai đếm nổi đã bao nhiêu gậy vụt xuống. Vương, Tiêu hai người vẫn quần quại trên đống cỏ, quần quại trên mặt đất. Áo quần tù của hai

người vốn đã rách nát thậm tệ, lúc này đã toạc hết cả ra. Đầu tóc rối bù rũ rượi, như đầu quỷ, khắp thân thể, trên mặt đã chảy bao nhiêu là máu, máu nhuộm đỏ quần áo, nhuộm đỏ mặt đất, lại nhuộm đỏ cả đống cỏ khô. Gậy tre vẫn không ngừng nện chan chát xuống thân thể hai người. Bôp, bôp bôp bôp!

– Sao? Bữa măng tre ninh thịt này khá đấy chứ? – Võ Tắc Thiên cười sảng sắc nói – Còn có măng tre hầm chân giò nữa. Có điều là măng đã hơi già một chút, phải chăng là hơi bị mắc vào răng?

Thoạt đầu, Vương Hoàng hậu không ngừng kêu gào, Tiêu Thục phi vừa kêu vừa chửi. Về sau, tiếng kêu của Vương Hoàng hậu đã thấp xuống, Tiêu Thục phi không còn sức để chửi rủa.

Cả hai không kêu được nữa. Họ chỉ khe khẽ quằn quại, tựa hồ như một phản xạ để né tránh. Sau cùng cả hai không động đậy, nhưng gãy trúc vẫn bôp bôp nện tiếp thêm mấy chục cái.

Triệu Diên thấy hai bà Vương, Tiêu bất động, hắn bước lại gần, cúi xuống đưa ngón tay tới trước miệng hai người nghe ngóng một lúc, rồi hắn đứng thẳng người lên, nói với Võ Tắc Thiên:

- Bẩm nương nương, họ đã chết cả rồi ạ.
- Lôi chúng ra ngoài! – Võ Tắc Thiên hạ lệnh.

Hai tên thái giám một tay cầm gậy tre, còn một tay kéo hai vị Vương Tiêu ra ngoài phòng.

Võ Tắc Thiên nhìn thấy hai bà đầu tóc rối bù mặt đầy máu và thương tích, nhưng mặt vẫn thể hiện vẻ dữ dằn, căm giận, mụ không dám nhìn lâu, vội hạ lệnh:

- Thủ khám lại xem đã chết chưa?

Triệu Đì`en lại dùng bàn tay thử ở miệng, mũi hai người, lại cúi mình xuống ghé tai lắng nghe, r`ăi đứng thẳng người, nói:

- Bẩm nương nương hai người chết thật r`ăi a.
- Lôi ra vùng ngoại ô, vứt xác vào núi hoang để làm m`ăi cho chó và chim ưng. Trở về, đến chỗ ta lĩnh thưởng.
- Vâng a, xin nương nương cứ yên tâm, nô tỳ sẽ xử lý tốt. – Triệu Đì`en trả lời vẻ đắc ý.

Võ Tắc Thiên không đợi bọn Triệu Đì`en kéo thi thể của hai bà Vương và Tiêu đi, đã vội vã về trước.

Đêm hôm đó.

Sau khi Lý Trị đã trườn lên thân thể Võ Tắc Thiên r`ăi, Võ Tắc Thiên mới từ từ nói:

- Hoàng thượng, khoan đã, thiếp có chuyện bẩm báo với Hoàng thượng.

Lý Trị đang trong lúc cảm thấy đê mê, thở hổn hển nói:

- Chẳng có việc gì quan trọng cả, chờ một lát nữa sẽ nói cũng chưa muộn.

Võ Tắc Thiên dùng tay đẩy Lý Trị nói:

- Hôm nay thiếp tới thăm Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi, thiếp vốn có ý tốt, cho rằng họ vẫn là người của Hoàng thượng, tuy đã bị phế bỏ, cũng không thể đổi đai quá ư lạnh nhạt được. Chẳng ngờ hai con mụ đó nói ra những lời vô lễ. Chúng đã chửi bới thiếp, thiếp đâu có thể nhịn nhục được. Thế nhưng họ lại chửi bới thiếp là Tài nhân của Tiên hoàng, ngày nay lại là... Thiếp không thể nhịn nhục nổi, đã hạ lệnh cho thái giám đánh

họ năm chục gậy. Sau khi thiếp trở về, thái giám tới báo rằng, hai đứa không chịu nổi đòn, chưa đánh được mươi gậy đã bị đứt tay rã.

Lý Trị còn đang say sưa với dục vọng đã quên hết những lời hứa với Vương, Tiêu là sẽ cải thiện món ăn và hoàn cảnh sống của hai người, chỉ thuận miệng nói:

- Chết rã là xong.

Võ Tắc Thiên không nhắc tới nữa; liền cùng Lý Trị làm trò con lợn.

Xong việc.

Lý Trị mệt lử cò bơ nằm thuat ra bên cạnh Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nói:

- Hai con mẹ kia tuy đã chết nhưng những người sống cũng không nên dễ dàng tha thứ.
- Theo ý khanh nên thế nào? – Lý Trị hỏi tựa như xin thỉnh thị.

Võ Tắc Thiên nói:

– Vương thị đổi họ thành Mãng thị, Tiêu thị đổi họ thành Kiêu thị*, cả hai họ Vương và Tiêu, người lớn thì giết chết, người nhỏ thì đày đến nơi xa xôi hiêm trổ...

- Trong buổi Tríều sớm mai trẫm sẽ hạ chiếu.
- Thiếp còn có một việc nữa.
- Xin nghe.
- Thân thiếp mươi bốn tuổi dời nhà ra đi, trong nhà chỉ có mẹ già em gái, bây giờ không biết ra sao.
- Nếu Hoàng hậu không nhắc thì trẫm cũng quên. Đây chính là lỗi của trẫm. Ngày mai trẫm hạ chiếu là xong, một mặt sai người đi Lợi Châu đón

mẹ và em gái khanh, một mặt phong tặng cho tiên phụ của khanh.

- Tạ ơn Hoàng thượng.
- Trẫm và khanh đã là một, sao còn cứ nói đến hai chữ “tạ ơn”.

Trong buổi Triều sớm ngày hôm sau, Lý Triệu hạ lệnh cho Hứa Kính Tông thảo chiếu, ngay lập tức ban lệnh.

Chiếu phong Đô đốc Tỉnh Châu đã quá cố là Võ Sĩ Hoạch làm Ứng Quốc Công, Tư Không, Dương thị làm Vinh Quốc phu nhân.

Chiếu phong Hứa Kính Tông làm huyện lệnh Cao Dương, mỗi ngày đợi chiếu ở Tây Môn điện Võ Đức.

Chiếu phong Ngự sử Đại phu Lý Nghĩa Phủ làm Hà Gian Quận Công.

Lại trôi qua mấy ngày.

Hứa Kính Tông dâng lên hai trăm quyển “Đông Điện Tân Thư” do lão soạn ra.

Thái úy Trưởng Tôn Vô Ky dâng lên ba mươi bảy quyển “Lương – Trần – Chu – Tề – Tùy, ngũ đại sử chí” do sử quan soạn ra.

Lại trôi qua mấy ngày.

Mẹ của Võ Tắc Thiên tên là Dương thị đã được đón vào cung.

Dương phu nhân gặp được Võ Tắc Thiên, thoát đài khóc lóc, sau thì cười cợt.

– A Chiếu, không ngờ mẹ con ta còn có ngày hôm nay, may mắn được Trần – Phật – Bồ Tát phù hộ. A Chiếu, ngày hôm nay, con đã đắc thế, con cần phải có thù báo thù, có oán trả oán, chớ nên quên rằng, khi gặp nạn mẹ con ta bị bao nhiêu người ức hiếp, sỉ nhục.

– Mẹ chưa vội gì, những việc trong quá khứ con không thể quên được, sẽ tiến hành từng bước, từng bước một.

Cùng theo vào cung với Dương thị còn có chị cả của Võ Tắc Thiên là Lan Nhi.

Lan Nhi đã được gả cho Việt Vương Phong Công Tào Tham quân Hạ Lan Việt Thạch, nhưng bây giờ Hạ Lan Việt Thạch đã chết, ứng với lời của Viên Thiên Canh.

Võ Tắc Thiên nhìn thấy Hạ Lan phu nhân tuy đã già ba mươi tuổi, nhưng vẫn xinh đẹp lộng lẫy vô cùng. Hạ Lan phu nhân đã kể cho Võ Tắc Thiên biết về tình hình gia đình.

- Tam muội bây giờ ở đâu? – Võ Tắc Thiên hỏi Dương phu nhân.
- Tam muội của con đã gả cho nhà họ Quách. Đáng tiếc, tam muội của con sau khi lấy chồng chưa đầy một năm thì bị bệnh qua đời.

Võ Tắc Thiên nghe vậy, nhưng không hề biểu lộ một chút thương tiếc nào, tựa như chẳng có tình cảm ruột thịt gì với tam muội cả.

Sau khi tan Triều, Võ Tắc Thiên dẫn Dương thị và Hạ Lan phu nhân cùng mình vào gặp gỡ Lý Trị.

Lý Trị nhìn thấy Hạ Lan phu nhân, không thể kìm nổi kinh ngạc, tròn ơi lại thêm một mỹ nhân nữa. Thật may mắn cho trẫm có diêm phúc.

Trong buổi Triều sớm ngày hôm sau, Lý Trị hạ lệnh cho Hứa Kính Tông thảo chiếu, phong cho Võ Sĩ Hoạch làm Tư Đồ, Chu Quốc Công, Dương thị làm Vinh Quốc phu nhân, Hạ Lan làm Hàn Quốc phu nhân.

Chiếu thư ban bố khắp thiên hạ, đồng thời ban bố khắp trong cung.

Tan buổi Triều, Dương phu nhân, Hạ Lan phu nhân cùng khấn đài tạ ơn sự phong tặng của Hoàng thượng.

Lý Trị nói:

– Bất tất phải tạ lẽ, đây là việc trãm phải làm. Có điều là phủ Chu Quốc Công còn chưa xây dựng xong, vậy các khanh cứ ở trong cung, ở đây rất rộng rãi.

Vinh Quốc phu nhân, Hàn Quốc phu nhân lại một lần nữa vái tạ.

Lý Trị nói:

– Từ nay về sau, chúng ta sẽ gặp nhau ở trong cung, khi gặp trãm không cần phải hành đại lễ.

Lý Trị giữ Vinh Quốc phu nhân và Hàn Quốc phu nhân ở lại cung là có ý định riêng, bởi vì Lý Trị đã chú ý tới Hàn Quốc phu nhân rất.

Kỳ thực là Hàn Quốc phu nhân đã trên ba mươi tuổi, nhưng vì có sắc đẹp trời phú, biết chăm sóc tốt, cho nên vẫn vô cùng xinh tươi lộng lẫy. Đúng như câu tục ngữ đã nói: “Từ nương bán lão, phong vận vẫn còn”

Lý Trị như một con mèo đói muốn ăn con cá nhỏ, ước ao có được Hàn Quốc phu nhân. Lý Trị chỉ muốn tìm cơ hội để tư thông được với Hàn Quốc phu nhân.

Còn Hàn Quốc phu nhân thì sao?

Hàn Quốc phu nhân cũng là một dâm phụ. Từ sau khi ở góa, ngày ngày à đày mong muốn tái hôn, đáng tiếc là không có cơ hội, cao không đến thấp không thông. Những người không quyến không thể, không tiền, thì à không muốn lấy. Còn những kẻ có quyến, có thể, có tiền, thì lại không muốn lấy một bà quả phụ – Cho dù là người đó rất đẹp. Vì thế à muốn tìm một tình nhân mà chưa thể thỏa nguyện. Từ sau khi vào cung, hãi như ngày nào à cũng có thể được gặp Lý Trị, nhưng đày gặp chung với mẹ hoặc em gái, à chỉ có thể nhìn trộm Lý Trị mà thôi. Lý Trị cũng thường liếc nhìn

trộm ả. Đã nhanh lẹ, ánh mắt của hai người gặp nhau. Qua ánh mắt, đã ngầm cho nhau hiểu, cả hai đều có ý với nhau, chỉ ngặt vì chưa có cơ duyên.

Hàn Quốc phu nhân ở trong cung, suốt ngày chẳng có việc gì làm. Chỉ thỉnh thoảng lại đến chơi đùa với con trai thứ hai của Lý Trị là Lý Hiền, và cảm thấy khổ sở vì có tình ý với Lý Trị mà không có cơ hội để nói ra miệng.

Hàng ngày Lý Trị phải lên Triệu, sau khi tan Triệu thì được nhàn. Kể từ khi Hàn Quốc phu nhân vào cung, Lý Trị thường cho tan Triệu sớm, tan Triệu là chạy ngay về phía hậu cung.

Cả hai người mong ngóng được tư tình với nhau, chỉ hiềm còn thiếu gió đông. Nhưng rã gió đông đã thổi đến.

Lý Trị đã phát hiện ra Hàn Quốc phu nhân rất hay lui tới tiểu điện của Hiền Nhi. Hôm đó, sau buổi tan Triệu, Lý Trị lao thẳng vào tiểu điện của Hiền Nhi. Không ngoài dự liệu, Hà Lan phu nhân đang ở trong đó.

Hàn Quốc phu nhân đang chơi đùa với Hiền Nhi.

Nhữ mẫu và hai cung nữ chuyên hầu hạ Hiền Nhi, đứng hầu ở bên cạnh, đang trò chuyện cùng nhau.

Thấy Lý Trị tới, nhữ mẫu và cung nữ vội vàng cúi đầu vái lạy, đồng thanh nói:

– Nô tài nghênh đón Hoàng thượng.

Hàn Quốc phu nhân vì đã nghe Lý Trị dặn dò, không cần phải hành đại lễ ở trong cung, nên chỉ hơi cúi chào, nói:

– Kính chào Hoàng thượng.

Lý Trị hạ lệnh cho nhữ mẫu và cung nữ đứng dậy, sau đó nói:

- Các người ra ngoài cả đi, để trãm nói chuyện với Hàn Quốc phu nhân.

Nhữ mẫu và cung nữ liền lui hết ra ngoài.

Hàn Quốc phu nhân kiêm chuyên nói vu vơ.

- Hoàng thượng, hình như hôm nay tan Triều sớm hơn mọi hôm một chút, có phải không?

– Đúng vậy! Trãm vội vã xử lý xong mấy việc đại sự, liền trở về, cốt là để được sớm nhìn thấy phu nhân.

– Hoàng thượng cứ hay pha trò, thản thiếp là phận bồ liễu, lại là gái góa hết thì, sao đáng để cho Hoàng thượng quyến luyến vời đến được.

Hàn Quốc phu nhân cố làm ra vẻ nũng nịu, lại dùng ánh mắt liếc nhìn Hoàng thượng, vô cùng quyến rũ, vô cùng ống eo, lại vô cùng dâm dục.

Lý Trị làm sao có thể chịu nổi ánh mắt của Hàn Quốc phu nhân, liền bước lên trước hai bước, giờ tay nắm chặt bàn tay của phu nhân, giọng run rẩy nói:

– Phu nhân, ngay từ giây phút phu nhân bước vào cung, trãm đã thèm khát sắc đẹp của phu nhân rã, từ lâu đã muốn ngửi hương thơm trên mái tóc, đáng tiếc là chẳng có cơ duyên. Hôm nay đúng là cơ may trời cho.

– Thản thiếp thô lỗ xấu xí, đâu dám sánh với những phi tần trẻ trung xinh đẹp ở bên cạnh Hoàng thượng? – Hàn Quốc phu nhân nũng nịu cười, khẽ nói, đêng thời quay người lại, tay nắm chặt bàn tay của Lý Trị.

Thân thể của Lý Trị như bị điện giật, co mình lên. Lý Trị thò tay bóp mạnh eo lưng của Hàn Quốc phu nhân.

Thuận đà, Hàn Quốc phu nhân ngả thân vào trong lòng Lý Trị, một mùi thơm sực nức xông thẳng vào mũi Lý Trị.

Lý Trị cúi đầu xuống hôn lên mặt, lên má, lên đôi môi đỏ như hoa anh đào của Hàn Quốc phu nhân.

Hàn Quốc phu nhân nhắm chặt đôi mắt, hưởng thụ sự yêu thương ve vuốt của Lý Trị.

Lý Trị đưa một bàn tay lẩn sâu vào áo trong của Hàn Quốc phu nhân, vuốt ve sờ nắn đôi bìu vú của Hàn Quốc phu nhân.

Hàn Quốc phu nhân buông thả nói:

- Hoàng thượng, không sợ các cung nữ nhìn thấy hay sao?
- Không được trâm gọi, chúng không dám vào. – Lý Trị nói giọng chắc chắn, vừa nói vừa ôm Hàn Quốc phu nhân càng chặt hơn. Hàn Quốc phu nhân tựa như nằm hẳn vào trong lòng Lý Trị, nép sát vào Lý Trị.

Lý Trị hạ thấp giọng ghé sát vào tai Hàn Quốc phu nhân, nói:

- Phu nhân, chúng mình lên giường đi!

Hàn Quốc phu nhân thuận theo Lý Trị đi đến bên giường.

Lý Trị bắt đầu cởi đai áo cho Hàn Quốc phu nhân.

Hàn Quốc phu nhân cố làm ra vẻ nũng nịu, nói:

- Hoàng thượng, giữa ban ngày thế này sao tiện?
- Không sao, chẳng một ai dám vào đâu, khanh cứ yên tâm đi. – Vừa nói bàn tay của Lý Trị không ngừng xoa nắn.

Lý Trị lập tức lên giường, đưa một bàn tay kéo tấm chăn ở trên thân Hàn Quốc phu nhân.

- Hoàng thượng, Hoàng... – Hàn Quốc phu nhân thấy Hoàng thượng kéo tut hết tấm chăn trên thân mình mà vẫn chưa lên giường, không hiểu, hỏi.

Lý Trị khẽ cười nói:

- Trẫm vô cùng yêu quý thân thể ngọc ngà của mỹ nữ, hãy để trẫm nhìn ngắm cho thỏa.

Hàn Quốc phu nhân chịu nghe, liền nằm xuống, ngừa thân mình cho Lý Trị thưởng thức.

Thân thể của Hàn Quốc phu nhân trắng mập, nõn nà, mịn màng. Tuy đã sinh ra hai người con – các con vẫn đang nuôi ở chỗ cha mẹ Hạ Lan Việt Thạch – mà thân thể vẫn thon thả xinh đẹp đến như vậy. Lại bởi vì những đứa con ả sinh ra không được bú sữa mẹ, cho nên hai bầu vú của ả không hề lỏng lẻo sa sệ, giống hệt thiếu phụ chưa hề sinh đẻ bao giờ. Từ cổ đến chân trắng như tuyết, sạch như băng, không chút khiếm khuyết nào.

Lý Trị chăm chú say mê thưởng thức, nhìn ngắm từ trên xuống dưới, đủ mọi sự trên người.

Hàn Quốc vẫn nằm yên bất động, để mặc cho Lý Trị nhìn ngắm vuốt ve.

Hàn Quốc phu nhân nói:

- Hoàng thượng, việc này chỉ được một, không có lần thứ hai đâu a.
- Trẫm đã giành được khanh rã, trẫm không dễ dàng buông khanh ra đâu, đâu chỉ là hai lần mà là ba lần, bốn lần, mãi mãi, mãi mãi... – Lý Trị ghì chặt đầu mình vào vai Hàn Quốc phu nhân, nói.
- Hoàng thượng, Hoàng thượng không sợ Chiếu Nhi biết hay sao?
- Ngày mai chúng mình sẽ chọn một nơi khác, không để cho Chiếu Nhi biết.
- Th่าน thiếp chỉ sợ Chiếu Nhi biết sẽ ghen tuông, nếu để tính ghen của nó phát ra thì sẽ nguy hiểm không nhỏ. Th่าน thiếp biết rõ tính nết của

Chiếu Nhi, từ bé đã như vậy. Những đồ chơi của nó, những thứ mà nó yêu quý, người khác động vào một tí cũng không được, càng không thể nói đến việc lấy chúng đi chơi.

– Chúng mình giữ chắc bí mật này, không để cho Chiếu Nhi biết là được.

Một ngày rã lại một ngày trôi qua, Võ Tắc Thiên sáng suốt, tinh quái là vậy mà vẫn chưa phát hiện được sự tư thông giữa chị mình với Hoàng thượng. Một là hai người làm rất bí mật, các cung nữ và thái giám tuy có người biết sự việc, nhưng không một người nào dám tiết lộ, bởi vì phía đàn ông là Hoàng thượng. Hai là việc làm bí mật giữa hai người đều diễn ra vào ban ngày, ban đêm Lý Trị vẫn tới cung Hoàng hậu làm tình với Võ Tắc Thiên, vì thế không dẫn tới sự nghi ngờ của ả.

Một hôm Vinh Quốc phu nhân tới chở Võ Tắc Thiên nói:

– Chiếu Nhi, có lẽ con đã quên những hành vi độc ác của Nguyên Khánh, Nguyên Sảng và Duy Lương, Hoài Vận rã hay sao? Con còn nhớ lúc con còn bé đai, bọn chúng đã đối đãi với mình như thế nào không? Từ khi con lên làm Hoàng hậu, chúng lại nói: Chẳng thèm nhờ vả gì con, quan chức của chúng là do chúng tự gây dựng lấy mà có được. Con cần phải đứng ra dạy cho chúng một bài học, cũng là để giúp mẹ trút nỗi bức tức ở trong ngực mẹ bấy lâu nay. – Câu nói cuối cùng bà ta rít lên trong tiếng nghiến răng ken két, đủ thấy mức độ oán hận của bà đối với anh em Nguyên Khánh sâu sắc tới mức nào.

– Mẹ, mẹ cứ yên tâm đi, con đã sắp đặt mưu kế xong đâu vào đây cả rã, sau mấy ngày nữa con sẽ có tin tức tốt lành cho mẹ. – Võ Tắc Thiên cười gian xảo, nói – Con sẽ bắt hắn có khổ mà không dám nói, đánh gãy răng mà phải nuốt vào trong bụng. Mẹ, mẹ cứ chờ xem.

Một ngày sau.

Võ Tắc Thiên nói với Lý Trị:

– Hoàng thượng, thần thiếp đã làm xong một thiên “Ngoại thích giới”.

Ngày mai mời Hoàng thượng ngự lâm.

– Ngoại thích giới à? – Lý Trị không hiểu, hỏi – Thế nào là “Ngoại thích giới”.

– Thần thiếp đọc sử, phát hiện ra một số Triệu đại, do ngoại thích ý thế làm càn, quấy nhiễu Triệu chính, có tên phát triển tới mức độ phản nghịch. Ví dụ như họ Lã đài đời Hán làm càn, thời Hán Bình Đế Vương Mãng chuyên quyền, cuối cùng đã dẫn đến phản nghịch. Ngụy Võ chuyên quyền phong Vương, dẫn tới Tào Phi bức bách Hiến Đế thi hành cái gọi là “nhường ngôi” v.v... Võ Tắc Thiên nói hết sức rõ ràng, minh bạch.

– Hay! Trẫm có người vợ giỏi như khanh giúp đỡ có thể gối cao đài ngủ ngon, không phải lo lắng gì cả. – Lý Trị sung sướng nói. Lý Trị thực sự vui sướng, ông ta đã sớm phát hiện ra Hoàng hậu là người có tâm kế, có mưu trí.

– Mấy người anh em họ anh em ruột của thần thiếp đài không nên nhậm chức ở trong Kinh, nên phái ra ngoài, nhậm chức ở các châu huyện; một mặt để đề phòng họ ý thế chuyên quyền, hai là để tỏ rõ các quan trong Triệu biết, thiếp không có lòng dạ riêng tư. – Võ Tắc Thiên nói đường hoàng đĩnh đạc. Đúng là một con người một lòng một dạ vì Triệu đìn.

– Tốt lắm! Trẫm vô cùng sung sướng vì có một Hoàng hậu tốt như khanh, tất cả đều dựa theo ý khanh. – Cao Tông vừa vuốt ve đôi bờ vú của Võ Tắc Thiên, vừa sung sướng nói.

– Thầy thiếp chỉ vì Triệu đình, chỉ vì Hoàng thượng mới suy nghĩ vậy thôi! – Võ Tắc Thiên vẫn bình tĩnh nói.

Buổi Triệu sớm ngày hôm sau.

Lý Trị hạ chiếu:

Tự Chính Thiếu khanh Nguyên Khánh làm Long Châu Thúy sứ; Vệ phủ Thiếu giám Võ Nguyên Sảng làm Hào Châu Thúy sứ; Vệ phủ Thiếu khanh Võ Duy Lương làm Thủy Châu Thúy sứ; Võ Hoài Văn là Truy châu Thúy sứ.

Chiếu ban ra bá quan trong Triệu đình đài thầm ca tụng đương kim Hoàng hậu không đề cao ngoại thích, không cho họ hàng có đại quyền chuyên quân chính, mà lại hạ lệnh an trí tại các châu huyện xa xôi bên ngoài. Đúng là việc xưa nay hiếm có, đủ thấy Hoàng hậu là người đại công vô tư.

Họ đâu biết được là Võ Tắc Thiên đã báo mối thù xưa.

Ngày hôm đó.

Sau khi tan Triệu Lý Trị lại mò mò đi tìm Hàn Quốc phu nhân để hưởng lạc thú. Vừa hay đã tạo cơ hội cho Võ Tắc Thiên, bà ta lập tức triệu Hứa Kính Tông vào hậu cung. Lão đến, Võ Tắc Thiên cho các cung nữ, thái giám lui hết ra ngoài. Hai người đã bí mật bàn bạc rất lâu.

Muốn biết Võ Tắc Thiên lại có âm mưu gì nữa? Lại đem tai họa đến cho người nào? Xin xem hì sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MƯỜI BA

*Mưu sâu tính kĩ, phê Thái tử cũ, lập Thái tử mới
Ngẫu nhiên phát hiện, một hòng nhan chêt, một hòng nhan kinh*

Chính vào ngày thứ hai sau cuộc mật bàn giữa Võ Tắc Thiên và Hứa Kính Tông, Hứa Kính Tông đã dâng lên một bản tấu.

Lý Trị đọc tấu chương, trên bản tấu viết:

Phục duy bệ hạ, lừng danh thiên cổ, đất rộng vạn bang, từng lập thánh từ, mẫu nghi thiên hạ. Kế đó Hoàng hậu sinh con, đều thuộc thiêu dương, xuất tự Đồ Sơn, đều là mầm loạn cả. Người xưa nói dạy con từ thuở còn thơ mới có thể thu phục lại cơ đồ đã bị nghiệt đoạt. Với lòng thành ngu đai, thoát nghe chưa hiểu, vả lại thánh khí ngày nay, không phải là dòng đích của Hoàng thượng... Nguyên phi Tải Đản, làm loạn long thần.... Thà rằng trong ngược cây xưa, đổi chõ lâu ở Thiên đình, mặc ngược áo xiêm, khiến lạc hướng nơi linh vị, chúng dân ngu xuẩn, ai cũng một lòng, để ấm no con cháu, tốt đẹp nhường nào.

Lý Trị đọc xong chiếu thư, không dám lập tức hạ chiếu. Bèn cho triệu mấy vị đại thần tới để cùng bàn bạc.

Thái úy Trưởng Tôn Vô Ky, Thượng thư Tả bộ cựu kiêm Thái tử Thiếu sứ Vu Chí Ninh, Trung thư lệnh Lai Tê, Lại bộ Thượng thư Hứa Kính Tông v.v... đều tới Thượng thư phòng.

Cao Tông Lý Trị ban cho chúng thán ngã, đợi chúng thán ngã xong đâu đây, liền nói:

- Trẫm nhận được một bản tấu chương, nói tới việc nên phế bỏ đương kim Thái tử, lập Thái tử mới, các khanh thấy sao?

Lý Trị vừa dứt lời, Trưởng Tôn Vô Ky đã nói ngay:

- Không thể! Thái tử chính là trù quân* của đất nước, nay chưa từng nghe Thái tử có lỗi lầm gì, sao có thể tùy tiện nói tới việc phế lập được?

Lai Tế phụ họa theo, nói:

- Lời Thái úy nói rất phải. Thân chưa thấy Thái tử có lỗi gì, xin bê hạ minh xét.

Hứa Kính Tông nói:

- Đương kim Thái tử chính do Lưu thị ở hậu cung sinh ra, thân phận của người mẹ thấp hèn ti tiện, sao quý trọng bằng con trai của đương kim Hoàng hậu?

- Câm mắng! – Trưởng Tôn Vô Ky chẳng kiêng nể Hoàng thượng có mặt, bức túc nói – Hoàng Thái tử đã được làm con nuôi của Hoàng hậu, sao còn có thể nói tới xuất thân người mẹ được?

- Vương Hoàng hậu đã bị phế làm thứ dân, đổi họ là Măng thị. Thái úy còn chưa biết hay sao? – Hứa Kính Tông đã có Võ Hoàng hậu làm chỗ dựa, không còn sợ hãi Trưởng Tôn Vô Ky như trước nữa, hắn cứ bám vào lý mà nói.

Vương Hoàng hậu bị phế, Võ Chiêu nghi lập làm Hoàng hậu, chính là một đòn thất bại trên mặt trận chính trị của Trưởng Tôn Vô Ky. Ngày hôm nay, Hứa Kính Tông lại nhắc tới chuyện này, ông càng thêm phẫn nộ, nói:

- Vương Hoàng hậu đã bị phế thì có can hệ gì tới Hoàng tử? Bất luận là người nào sinh ra cũng đều là hậu duệ của Hoàng thượng, sao lại phân biệt sang hèn?

– Hoàng thượng có nhì`ai vương tử, sao lập con của người mẹ ti tiện? Ngày nay Võ Hoàng hậu đã có con thì nên lập làm Thái tử. – Hứa Kính Tông cũng không tỏ ra non yếu.

– Hoàng thượng, lão th`an không đ`ông ý phế bỏ Hoàng Thái tử để lập Thái tử khác. – Trưởng Tôn Vô Ky nói xong cũng không khẽ từ Hoàng thượng, li`en dời khỏi chỗ, rũ tay áo ra v`ẽ.

Lý Trị thấy không thể tiếp tục bàn được nữa, lập tức hạ lệnh giải tán.

Ngày hôm sau, Hứa Kính Tông lại dâng một bản tâu. Đại ý nói rằng, việc lập Thái tử chính là việc riêng của gia đình Hoàng thượng, không cần phải hỏi nhì`ai đến các quan đại th`an, chính bản thân Hoàng thượng tự quyết đoán là xong.

Lý Trị đọc bản tâu này, li`en bừng tỉnh ngộ. Đúng vậy! Đây là việc riêng của nhà họ Lý, hà tất phải hỏi đến những người họ khác?

Một ngày trôi qua.

Lý Trị ban chiếu thư, phế Hoàng Thái tử Trung làm Lương Vương lập Đại Vương Hoằng làm Thái tử, đại xá thiên hạ, cải nguyên là Hiển Khánh. Lại ra lệnh cho Thượng thư Tả bộc xạ kiêm Thái tử Thiếu sư Yên Quốc Công Vu Chí Ninh, Trung thư lệnh Lai Tế, Lê Bộ Thượng thư Hứa Kính Tông kiêm Thái tử Tân khách. Trong lịch sử, từ đây về sau mới có chức vụ gọi là Thái tử Tân khách.

Kể từ đây, Võ Tắc Thiên đã hài lòng mãn nguyện, bản thân đã làm Hoàng hậu, con trai đã làm Thái tử. Một số người bất lợi đối với bà ta trước kia như Chử Toại Lương, Hàn Viện, Võ Nguyên Sảng, Võ Nguyên Khánh, Võ Duy Lương, Võ Hoài Vận v.v... đều bị đuổi ra ngoại ch`au c`a r`ă.

Hoàng thượng Lý Trị cũng rất mẫn ý, Võ Tắc Thiên xinh đẹp đã trở thành hậu phi của mình, lúc này lại có cả bà chị cả xinh đẹp đến nữa. Ban ngày sau khi tan Triệu, thì ôm chị cả mua vui, ban đêm lại có Võ Tắc Thiên hầu ngủ.

Thế nhưng sự việc không lấy gì làm hay ho đó, cuối cùng đã bại lộ.

Cuộc tình gian díu vụng trộm giữa Lý Trị và Hàn Quốc phu nhân phải tiến hành vào ban ngày, mục đích cốt là để đề phòng Võ Tắc Thiên biết vì thế mỗi ngày hễ tan Triệu, là Lý Trị phải trực tiếp đi tìm Hàn Quốc phu nhân. Võ Tắc Thiên tuy ranh ma quý quyết nhưng không ngờ Lý Trị và Hàn Quốc phu nhân lại đi làm cái chuyện thương luân bại lý như vậy, nên không nghĩ đến chuyện bắt gian.

Ngày hôm đó, đã xảy ra chuyện. Vừa tan buổi Triệu sáng, Lý Trị lại đi tìm Hàn Quốc phu nhân đòi hưởng lạc thú. Vì Lý Trị là Hoàng thượng lại đi tìm cái việc trộm ngọc cắp hương này, chỉ giấu riêng có mỗi mình Võ Tắc Thiên, đối với những người như cung nữ, thái giám v.v... Lý Trị đâu có sợ, cần gì phải giấu giếm. Kỳ thực, trong số các cung nữ thái giám, tất cả những người bên cạnh Lý Trị, và Hàn Quốc phu nhân, đều biết sự việc tư thông của họ. Có điều chúng không dám dại nghị mà thôi. Lý Trị cậy có quyền nên không sợ, cứ khệnh khạng ngang nhiên đi tìm Hàn Quốc phu nhân. Ngày hôm đó, Lý Trị vừa bước vào tâm điện của Lý Hiến, vừa hay Võ Tắc Thiên đã từ bên trong bước ra.

Võ Tắc Thiên nhìn theo bóng sau lưng Lý Trị, không kìm nổi sự khó chịu, còn sớm như thế này Hoàng thượng đã tan buổi Triệu rã sao? Sau khi tan Triệu không về tâm cung của ta? Không tới phòng Thượng thư? Đi đâu nhỉ? Phía đó không có tâm cung của phi tần ư? Vốn là con người đa nghi, gấp phải sự việc không sao hiểu nổi, sao bà ta lại không thể làm cho

ra nhẽ? Võ Tắc Thiên dừng bước nhìn theo sau lưng Lý Trị. Thấy Lý Trị bước vào trong một tiểu viện. Hoàng thượng đi đến đó làm gì? Ở đó làm gì có người ở? Võ Tắc Thiên thầm nghĩ, lòng nghi ngờ của bà ta càng nỗi lên. Võ Tắc Thiên không đi nữa, trái lại đã lùi vào trong tiểu viện, tẩm cung của Lý Hiền, rãnh gọi các cung nữ vào trong viện, ra hiệu không được lên tiếng, không được để lộ bóng dáng. Qua lỗ nhỏ trên tường hoa, Võ Tắc Thiên nhìn vào trong đó.

Thời gian ước khoảng cháy hết một nén hương.

Lý Trị vừa bước khỏi cửa đã dẫn mấy cung nữ, thái giám vây tẩm cung của Hoàng hậu.

Võ Tắc Thiên không hề lộ mặt, bà ta còn phải chờ đợi, nhìn xem nếu thấy không có người nào bước ra thì sẽ bước vào trong tiểu viện đó xem thử rõt cuộc cái tiểu viện đó có điệu gì hấp dẫn? Tại sao Hoàng thượng lại tới đó?

Thời gian cháy hết nửa nén hương đã trôi qua, trong viện không có người nào đi ra. Võ Tắc Thiên vừa định rời khỏi lỗ nhỏ trên tường hoa, thì lại thấy một cung nữ từ trong viện bước ra. Cung nữ đó bước ra ngoài viện, ngó nghiêng nhìn bốn phía xung quanh, thấy không có người, quay đàm nói mấy câu gì đó vào trong viện, ngay sau đó Hàn Quốc phu nhân cùng một cung nữ khác bước ra ngoài.

Ba người lao thẳng vào tẩm cung của Lý Hiền.

Lúc này Võ Tắc Thiên đã hiểu rõ tất cả. Đúng là giận từ tim bốc lên, ghét từ gan sinh ra. Thế nhưng, Võ Tắc Thiên suy nghĩ một lát, nén chặt ngọn lửa hận trong lòng, quay mình bước vào tẩm điện của Lý Hiền. Võ Tắc Thiên bước tới trước giường, chơi đùa với Lý Hiền.

Hàn Quốc phu nhân bước vào trong, hai người chào hỏi nhau.

Hàn Quốc phu nhân nói:

– Hàng ngày chị đãi tới đây thăm Hiền Nhi, một ngày không đến thì nhớ nó lắm.

– Chị ơi, tiểu muội cảm tạ chị. Hàng ngày tiểu muội bận công việc ở trong cung, không có thì giờ nhàn rỗi để chăm sóc Hiền Nhi, may được chị thường tới chăm sóc cháu. – Võ Tắc Thiên bình tĩnh, như chẳng có sự gì xảy ra, nói một cách hết sức thản nhiên, chân thành.

– Hoàng hậu, sao lại khách khí với chị như vậy? Hiền Nhi là cháu ngoại của chị, chị thương nó như con đẻ của chị, cũng là chuyện bình thường. – Hàn Quốc phu nhân cũng nói như chẳng có sự gì xảy ra.

– Chị ơi, tiểu muội đến đã được một canh giờ rã, còn có một số công việc đang chờ tiểu muội xử lý, chị cứ ở đây chơi thêm một lát nữa nhé! – Võ Tắc Thiên nói xong liền dắt cung nữ bước đi.

Điều càng làm cho Võ Tắc Thiên giận dữ đó là bà ta vội tới tẩm cung mà không thấy Lý Trị đâu cả. Võ Tắc Thiên vốn đã sẵn bực tức, lúc này nỗi bực tức càng lớn. Bà ta đang giận dữ ở trong cung của mình, đang suy nghĩ nên đối đãi với việc tư thông giữa Lý Trị và Hàn Quốc phu nhân như thế nào.

Lúc này, Lý Trị là con người không thể dây vào được. Lý Trị cho dù là hư hỏng, nhưng địa vị của ông ta vững chắc, là Hoàng đế, chỉ cần một câu nói của ông ta là có thể đưa Võ Tắc Thiên lên trời – giống như bây giờ đây, một câu nói khác cũng có thể bắt Võ xuống địa ngục – giống như Vương Hoàng hậu đó.

Đối với Hàn Quốc phu nhân thì sao? Có thể đụng vào được, nhưng đối phó như thế nào? Dùng phương pháp gì? Võ Tắc Thiên đã hao phí biết bao nhiêu tâm can.

Điều làm cho Võ Tắc Thiên càng giận dữ là đêm hôm đó Lý Trị không đến ngủ ở trong cung Hoàng hậu, bắt bà ta phải giữ phòng không suốt đêm. Võ Tắc Thiên là con người một đêm cũng không thể rời xa đàn ông, nếu có năm ba người đàn ông tiếp ngủ thì càng tốt. Điều này đúng là đã tức càng thêm tức, chẳng khác gì tưới dầu vào lửa. Đêm hôm đó, Võ Tắc Thiên không sao ngủ được.

Ngày hôm sau.

Việc đầu tiên. Võ Tắc Thiên phải làm là tìm cho được đêm hôm qua Lý Trị ngủ ở đâu?

Trong hoàng cung, Hoàng hậu là chủ nhân thứ nhất, muốn tìm hiểu một việc gì cũng dễ như trở bàn tay. Rất nhanh chóng Võ Tắc Thiên đã hiểu được rõ ràng.

Nguyên là ngày hôm qua có mười hai mỹ nữ mới tuyển vào cung, sau khi Hoàng thượng nhìn qua, đã nhìn trúng một cô gái trẻ tuổi chỉ mới mười lăm, tên gọi là Lý Quyên. Đêm hôm qua Hoàng thượng đã bắt Lý Quyên hầu ngủ, sáng sớm hôm nay phong Lý Quyên làm Bảo lâm, vẫn ở cung Dịch Định.

Võ Tắc Thiên nghe xong lời bẩm báo kể trên, trong lòng càng thêm tức. Là người thông minh, bà ta biết rõ bực tức thì không thể nghĩ ra biện pháp gì, mà phải nghĩ biện pháp giải quyết mới được, vì thế bà ta đã tự nén bực tức bắt đầu bình tĩnh nghĩ chủ ý.

Người thông minh vĩnh viễn không làm sự việc hờ đờ, chỉ nghĩ một lát, Võ Tắc Thiên đã nghĩ ra một chủ ý hay, đó là một mũi tên trúng hai con diều hâu, giết gà dọa khỉ.

Võ Tắc Thiên lập tức sai người đi mời Hàn Quốc phu nhân tới.

Võ Tắc Thiên nói chuyện gia đình với chị cả.

Hàn Quốc phu nhân ngã yên.

Võ Tắc Thiên nói:

– Chị ơi, chị vào cung đã lâu rã, có lẽ chị chưa nhìn thấy tiểu muội của chị xử trí cung nhân như thế nào; hôm nay mời chị đến để mở rộng thêm tầm mắt.

Hàn Quốc phu nhân không biết trong bối cảnh của Võ Tắc Thiên bán loại thuốc gì, liền nói:

- Xử trí cung nhân thì có gì là hay?
- Hì, hì... – Võ Tắc Thiên cười hì hì, nói – Chị cứ xem rã sẽ biết.
- Thì cho chị mở rộng tầm mắt một lần vậy, xem thử em có chiêu gì mới. Năm xưa khi ở nhà em tuy tuổi chưa lớn, nhưng đã rất nghịch ngợm. Rất giỏi nghĩ ra các trò chơi mới. – Hàn Quốc phu nhân cười, nói.

– Dẫn Lý Quyên vào! – Võ Tắc Thiên hạ lệnh.

Sau một lát, từ bên ngoài có tiếng bẩm báo của thái giám:

- Bẩm báo Hoàng hậu nương nương, Bảo lâm Lý Quyên đã tới.
- Dẫn vào! – Võ Tắc Thiên hạ lệnh.

Có hai cung nữ bước ra ngoài, chỉ một lát sau đã dẫn một cô gái bước vào.

Võ Tắc Thiên và Hàn Quốc phu nhân cùng nhìn vào cung nữ có tên là Lý Quyên đó.

Lý Quyên có dáng người trung bình, mặt như thoa phấn, lông mày dài, mắt phượng, miệng anh đào, vành tai nguyên bảo, mái tóc đẹp đen nhánh, trên mặt còn in rõ vẻ ngây thơ.

Võ Tắc Thiên đột nhiên nghĩ tới khi mình vào trong cung cũng giống như Lý Quyên, mình còn nhỏ hơn Lý Quyên một tuổi. Thế nhưng ý nghĩ này chỉ lướt thoáng qua.

Lý Quyên tuổi còn nhỏ, đối với lễ tiết trong cung hoàn toàn không hiểu gì. Bởi vì cung nhân sau khi vào cung cần phải có người dạy bảo luyện tập cho những lễ tiết ở trong cung. Thế nhưng, vì Lý Quyên vào cung còn chưa được đầy mười hai canh giờ, còn chưa kịp tập các lễ tiết trong cung. Chính việc quỳ vái và hô thiên tuế, tiếng tự xưng cũng là trên đường Lý Quyên từ cung Dịch Đình đến đây, hai tên thái giám tới gọi Lý Quyên, nhìn thấy Lý Quyên tuổi còn nhỏ, tạm thời dạy bảo. Đáng tiếc, viên thái giám tốt bụng này đã quên không bảo cho Lý Quyên biết Hoàng hậu ăn mặc như thế nào. Vì vậy lúc này đã gây ra tai họa lớn.

- Người khẩu đài vái lạy ai đó? – Giọng nói của Võ Tắc Thiên nhẹ nhàng, trong giọng nói không tỏ ra nghiêm khắc, mà lại tỏ ra dịu dàng.
- Vái lạy Hoàng hậu nương nương ạ.
- Ai là Hoàng hậu? – Giọng nói của Võ Tắc Thiên vẫn như trước, không lớn tiếng dọa nạt.

Lý Quyên tuổi còn nhỏ, cũng rất thông minh, lập tức hiểu rõ ngay. Người nói câu này nhất định là Hoàng hậu rã. Lý Quyên lập tức lê đài gối, bò tới trước mặt Võ Tắc Thiên, lại khẩu đài nói:

- Xin Hoàng hậu nương nương tha tội, th`ần thiếp quả thực không biết Hoàng hậu nương nương a. Th`ần thiếp đáng chết.
- Người tên Lý Quyên phải không? – Võ Tắc Thiên dịu dàng hỏi.
- Khởi bẩm nương nương, th`ần thiếp là Lý Quyên a.
- Bao nhiêu tuổi?
- Khởi bẩm nương nương, th`ần thiếp mười lăm tuổi a.
- Cha người là người thế nào?
- Khởi bẩm nương nương, cha th`ần thiếp là huyện thừa Hợp Xuyên a.
- Tổ tiên người là người thế nào?
- Khởi bẩm nương nương, ông nội th`ần thiếp là Quân khí giám chủ bạ a.
- Con nhãi ranh đĩ thõa to gan, dám khinh thường bản cung. Ngày hôm nay bản cung không nghiêm khắc trường trị ngươi, ngươi có thể dám bay lên trời đó. – Võ Tắc Thiên vội thay đổi sắc mặt, vẻ ra lệnh:
- Đi! Mau truy`ền Thận hình giám tư Triệu Đì`en đến. Mau! Chạy nhanh lên!

Hàn Quốc phu nhân vốn có ý muốn đứng ra xin cho Lý Quyên. Nói thực ra, sự việc này không nên trách oan Lý Quyên, Lý Quyên đâu có tội lỗi gì. Thế nhưng phu nhân há miệng ra mà nói chẳng ra lời nào. Phu nhân thừa biết tính nết của em gái mình, nó không bao giờ nghe theo lời khuyên cả. Thế nhưng đi`ều mà phu nhân không hiểu, đó là Lý Quyên vốn vô tội, tại sao em gái lại nỗi giận lớn đến như vậy?

Triệu Đì`en đem người đến, mang theo gậy tre, thanh gỗ v.v... là những dụng cụ tra tấn, vào khâu kiến Hoàng hậu.

Võ Tắc Thiên hạ lệnh, quát:

- Triệu Đì`en, lôi con Lý Quyên này ra, trước hết đánh mạnh năm chục gậy.

Lý Quyên vẫn vừa ra sức khâu đ`ài, vừa van xin, nói:

- Hoàng hậu, Hoàng hậu, Lý Quyên đáng chết, Lý Quyên không biết, xin hãy tha cho Lý Quyên lần này. Hoàng hậu, Hoàng hậu...

Hai tên thái giám dẫn Lý Quyên đã dùng sức lôi Lý Quyên đứng dậy, kéo ra ngoài điện.

Ngay lập tức vang lên tiếng gậy tre đánh trên da thịt, tiếng kêu khóc van xin truyề`n vào trong điện.

Triệu Đì`en nghe rõ trong mệnh lệnh của Võ Tắc Thiên có chữ "mạnh", hắn hiểu rõ phân lượng và hàm nghĩa của chữ này. Chữ này không chỉ là năm chục gậy, mà đánh đến chết mới đạt mục đích. Vì vậy hắn đứng bên cạnh giám hình nhưng không đếm số lần đánh. Còn thái giám chấp hành, thì chỉ nghe theo mệnh lệnh của Triệu Đì`en, chỉ cần Triệu Đì`en không đếm số gậy cần đánh, nhất định hắn sẽ đánh cho đến chết mới thôi.

Tiếng kêu khóc, tiếng cầu xin của Lý Quyên từ mạnh chuyển sang yếu, cuối cùng đã không còn tiếng động nữa.

Triệu Đì`en thấy Lý Quyên không động đậy, không cầu xin, không kêu gào nữa, hắn liền xua tay.

Hai tên thái giám chấp hình, dùng gậy đánh, đứng thở, chúng cũng đã mệt.

Triệu Đì`en bước tới, cúi mình, thò tay đưa lên má, lên mũi Lý Quyên, đã không thấy hơi thở nữa. Hắn bước vào trong điện nói:

– Khởi bẩm Hoàng hậu nương nương, vừa đánh được năm chục gậy, Lý Quyên đã chết rã ạ.

– Ném xác nó ra bãi hoang cho chó ăn! – Võ Tắc Thiên giận dữ, nói.

Triệu Diền vâng lời bước đi.

Đợi cho bọn Triệu Diền lôi thi thể của Lý Quyên đi rã, Hàn Quốc phu nhân mới nói:

– Nhị muội, Lý Quyên đã xúc phạm em như thế nào, khiến em giận dữ lớn như vậy?

– Chị ơi, chị thật sự không biết hay sao? – Võ Tắc Thiên quay đài, nhìn thẳng vào mặt Hàn Quốc phu nhân nói.

– Chị ngu đần đâu có biết được. Có điều, nghe Lý Quyên nói tối hôm qua mới vào cung. Trong thời gian ngắn như vậy, nó... – Hàn Quốc phu nhân không nói tiếp, phu nhân không biết dùng từ như thế nào.

– Đúng vậy, em đã biết nó mới vào cung tối hôm qua, chỉ vào cung một ngày một đêm, đã có lòng dạ xấu xa, muốn chiếm đoạt ngôi Hoàng hậu rã. Thời gian lâu, nó sẽ hất em đi mà thay thế đó. – Võ Tắc Thiên nói, giọng lạnh lùng.

Hàn Quốc phu nhân vẫn chưa hiểu rõ, con người chỉ mới vào cung một ngày, tại sao lại có thể có lòng dạ cướp ngôi báu Hoàng hậu được? Vả lại Lý Quyên mới chỉ có mười lăm tuổi, có thể có lòng dạ cướp ngôi Hoàng hậu được không, còn rất khó nói. Cho dù có lòng dạ như thế, làm sao đủ năng lực được? Mà cho dù có đi nữa cũng không thể một ngày một đêm đã biểu hiện ra được. Hơn thế, nếu có, cũng không thể nói với người khác, Hoàng hậu làm sao có thể biết? Không! Tuyệt đối không phải như vậy. Vậy

thì, rốt cuộc là vì sao? Ngó bộ dạng, cái cô em gái Hoàng hậu này không chịu nói ra, vì thế phu nhân cũng không tiện hỏi, chỉ lặng lẽ suy ngẫm.

Võ Tắc Thiên thấy chị không nói, trên mặt thể hiện vẻ lạnh lùng, không biết đang nghĩ gì. Bà ta lại nói tiếp:

– Chị ơi, có lẽ chị muốn hỏi, vì sao em đánh chết Lý Quyên phải không? Làm sao em có thể biết được nó muốn cướp ngôi để thay thế em, có phải không? Lý do rất đơn giản, ngày đầu tiên mới vào cung, nó đã bắt Hoàng thượng phải tiếp nó ngủ. Tất cả những kẻ nào tranh Hoàng thượng của em, em tuyệt đối không nhẹ tay tha thứ, em phải đặt nó vào chỗ chết. Chị ơi, chị nói xem, em có nên làm như thế không? Em quyết không cho phép người nào cướp Hoàng thượng từ bên mình em đi, vô luận kẻ đó là ai.

Hàn Quốc phu nhân nghe xong những lời nói trên, đặc biệt là hai câu cuối cùng, đã khiến cho phu nhân nỗi cả gai ốc lên vì kinh sợ. Tại sao? Chẳng nhẽ nào sự gian tình vụng trộm giữa ta và Hoàng thượng đã bị nó biết rầm rộ? Không thể? Chẳng nhẽ cung nữ hào hạ ta và những người bên cạnh Hoàng thượng đã tố cáo rầm rộ chăng? Không thể. Những người này không sợ ta, lẽ nào lại không sợ Hoàng thượng? Không được. Ta phải nói lại chuyện này với Hoàng thượng mới được. Có điều ta không thể tin em gái ta dám bắt thái giám dùng gậy trúc đánh chết ta, ta nhất định phải nói cho Hoàng thượng rõ. Tuy phu nhân nghĩ vậy, nhưng lại không thể không nói chuyện. Càng không nói chuyện, mình càng giống kẻ đã cướp mất Hoàng thượng từ bên cạnh Hoàng hậu vậy. Phu nhân trầm tĩnh một lát, nói:

– Muội nói đúng. Có điều người chị ngu đần này đoán chắc không thể có kẻ nào có gan to đến thế.

– Không! Chị nói sai rầm! – Trên mặt Võ Tắc Thiên không còn vẻ tươi cười nữa, giọng nói bình thường, nhưng lại lạnh tanh. Tiếp đó, bà ta hừ lên

một tiếng, lại nói vẻ giận dữ độc ác. – Hừ, tôi đánh chết Lý Quyên là để gõ lên một hồi chuông báo động cho kẻ nào đã có đã tâm đó, báo cho nó biết đi trên đường mê phải tỉnh ngộ quay trở lại, nếu không, hừ! – Võ Tắc Thiên lại hừ một tiếng ở trong mũi – chờ trách tôi nhẫn tâm độc ác. Hoàng thượng là của tôi, là của riêng một mình tôi, kẻ khác đừng hòng nhúng ngón tay vào.

Những lời nói này có khác nào chỉ vào kẻ trọc đần mà chửi hòa thượng, ý tứ đã quá rõ ràng. Đánh chết Lý Quyên cho ai xem? Cảnh cáo ai? Thái giám ư? Cung nữ ư? Dĩ nhiên đần không phải. Ngoài những người này ra, người được nhìn thấy lẽ tất nhiên chỉ còn Hàn Quốc phu nhân. Những lời nói này nghĩa là đã báo cho Hàn Quốc phu nhân biết, cái người mà tôi nói ấy chính là chị đó.

Hàn Quốc phu nhân đâu phải là người đần độn, bị chửi mà vẫn không nghe ra hay sao? Phu nhân đã sợ hãi, bên tai phu nhân vang lên tiếng kêu khóc van xin của Lý Quyên, tiếng kêu khóc van xin bi thảm cùng với tiếng gãy tre đánh trên da thịt người hòa quyện vào nhau, vang đội ở bên tai phu nhân. Hắn sẽ đánh chết ta, bất kì việc gì cái con Võ Chiếu đều có thể làm hết. Hắn sẽ đánh chết ta, ta phải làm gì đây? Phải làm gì đây? Hàn Quốc phu nhân run lên bần bật, hai hàm răng va vào nhau như lén cơn sốt rét, tựa hồ như ngã không vững, ngả nghiêng sang trái sang phải, linh hồn của phu nhân đã hôn mê, không còn biết gì nữa...

Dáng vẻ của Hàn Quốc phu nhân, Võ Tắc Thiên đã nhìn thấy rõ cả, bởi vì bà ta đang nhìn thẳng vào Hàn Quốc phu nhân. Thế nhưng, Võ Tắc Thiên tuy thông minh sáng suốt, không ngờ Hàn Quốc phu nhân khiếp sợ đến thế. Bà ta vội vàng đứng dậy, chạy nhanh đến bên cạnh Hàn Quốc phu nhân, nói vẻ lo lắng:

– Chị ơi, chị sao thê? Chị khó chịu ở chỗ nào? Chị bị ốm phải không?

Giọng nói của Võ Tắc Thiên đượm vẻ lo lắng đặc biệt, một giọng nói tuy bức thiết nhưng không còn ghê gớm, nanh ác nữa.

Câu nói “chị ốm phải không” của Võ Tắc Thiên đã gọi hồn của Hàn Quốc phu nhân quay trở lại, phu nhân run rẩy, nhẹ nhàng nói:

– Toàn thân chị rét lẩm, có lẽ là chị bị cảm lạnh. – Nói xong phu nhân gắng gượng đứng lên.

Tự tay Võ Tắc Thiên dùu chị, còn hạ lệnh cho cung nữ, nói:

– Các ngươi nhanh chóng đưa Hàn Quốc phu nhân trở về tẩm cung của phu nhân để nghỉ ngơi! – Mấy cô cung nữ bước tới dùu Hàn Quốc phu nhân đi.

Võ Tắc Thiên vội tới trong cung, thầm nghĩ: Chỉ mong sao chị ốm thật! Linh cơ của Võ Tắc Thiên lại thoát động, không phải là do những lời nói của ta làm cho sợ hãi đây chứ? Nếu bị ta làm cho hoảng sợ sóm một chút thì đó lại là một việc tốt. Chị đã biết sợ rã, từ đây đoạn tuyệt sự qua lại với Hoàng thượng, thì mạng sống của chị ta, sẽ được bảo đảm. Có Bồ Tát phù hộ chị, chị từ đường mê hãy quay trở lại đi! Nếu quả từ nay về sau chị không gian díu với Hoàng thượng nữa, thế thì cái chết của Lý Quyên cũng không uổng, vẫn có thể có tác dụng giết gà dọa khỉ đó!

Ngày đầu tiên Lý Quyên vào cung đã bị Hoàng thượng triệu vào hầu ngủ, sau này liệu có thể tranh giành gì với Võ Tắc Thiên hay không, điều đó không thể biết, vốn dĩ là không nên đánh chết Lý Quyên. Thế nhưng không đánh chết Lý Quyên làm sao có thể cảnh cáo chị được? Lý Quyên, người đầu chết cũng không được oán ta, ai bắt người không gặp may? Rủi thay đúng lúc người gặp phải cuộc tình vụng trộm giữa Hàn Quốc phu nhân

và Hoàng thượng? Chỉ có thể lấy người ra làm hiệu cảnh cáo, chứ không thể thử dao với chị được.

Hàn Quốc phu nhân có ốm đau gì đâu, chẳng qua những lời nói của Võ làm cho sợ hãi quá. Phu nhân được các cung nữ dùi vècung của mình, nằm ở trên giường vẫn không ngừng run lên bần bật.

Tan Tri âu, cũng vẫn như mọi ngày, Lý Trị lại đến tìm Hàn Quốc phu nhân để làm tình, hưởng khoái lạc. Thế nhưng Lý Trị đã bị vồ hụt. Lý Trị nghe cung nữ nói Hàn Quốc phu nhân không đến, Lý Trị chợt thấy chột dạ. Trước đây Hàn Quốc phu nhân đến đây chờ sẵn, tại sao hôm nay lại chậm? Nhất định có nguyên nhân. Đã phát sinh việc gì rã? Lý Trị không suy nghĩ tỉ mỉ. Bởi vì tình cảm cao hứng đến极, cho rằng đến đây sẽ được ôm chặt người đẹp trong lòng, hôn hít, vuốt ve, sau đó được thưởng thức thân thể mịn màng trắng muốt, rã sau đó trộm ngọc cướp hương, hưởng thụ mùi vị dịu dàng thơ mộng đó. Nay giờ, người đẹp không có ở đây, hi vọng biến thành thất vọng, trái tim đã lạnh, thân thể Lý Trị cũng lạnh theo. Lý Trị không còn do dự nữa, quay mình bước ra khỏi phòng lao ra khỏi viện, hăm hở bước tới tâm điện của Hàn Quốc phu nhân.

Lý Trị bước vào viện, lao vào phòng, nói câu “Đứng dậy đi!” với cung nữ tiếp giá. Lý Trị rảo bước tới trước giường Hàn Quốc phu nhân, vừa cất tiếng đã hỏi:

– Sao? Ốm à? Khó chịu ở chỗ nào? Trầm lập tức truyền Ngự y tới khám chữa.

Một loạt câu hỏi, không cho Hàn Quốc phu nhân trả lời, nhưng cũng có thể nhìn rõ sự quan tâm của Lý Trị đối với Hàn Quốc phu nhân.

Hàn Quốc phu nhân thấy Lý Trị đối với mình nhiệt tình như vậy, trong lòng vô cùng cảm động lại cảm thấy chua xót, nước mắt chảy ra ròng ròng.

Nghe Hoàng thượng nói truyỀn Ngự y, phu nhân lập tức nói:

- Hoàng thượng, không phải gọi Ngự y, thỀn thiếp có bệnh gì đâu.
- Không có bệnh? – Lý Trị kinh ngạc nói – Vậy thì đã xảy ra việc gì?

Hàn Quốc phu nhân vốn không có bệnh, lúc này thấy Lý Trị quan tâm đến mình như vậy, trái tim kinh sợ đã giảm đi chín phỀn, còn lại một. Phu nhân thấy Hoàng thượng vẫn đứng trước giường, bản thân nàng đã ngăc dậy, ráng bảo Hoàng thượng cùng ngăc xuống.

Lý Trị hết sức thông cảm với Hàn Quốc phu nhân, ông ta thấy Hàn Quốc phu nhân ngăc dậy, cũng lập tức ngăc xuống giường, ôm chặt Hàn Quốc phu nhân vào lòng, chẳng cẦn để ý đến bọn cung nữ đứng bên cạnh, trước hết hôn một cái lên môi của phu nhân.

Hàn Quốc phu nhân dùng tay bóp nhẹ tay Lý Trị, sau đó dùng miệng, dùng mắt ra hiệu.

Lý Trị hiểu rõ, liền xua tay đuổi hết cung nữ ra ngoài.

Mấy cung nữ nhẹ nhàng lui ra ngoài, rĂng tiện tay đóng chặt cửa lại.

Lý Trị thấy trong phòng không có người, lập tức ôm chặt Hàn Quốc phu nhân muốn cẤu khoái lạc. Lúc này, Hàn Quốc phu nhân cũng vứt hết những lời nói của Võ Tắc Thiên ra ngoài chín tâng mây, hơn nữa nàng cũng đòi hỏi sự ôm ấp, yêu thương, vuốt ve của đàn ông, tự mình đã cởi khăn cởi áo.

Lý Trị mệt mỏi nằm cạnh Hàn Quốc phu nhân mà quên mất việc hỏi tại sao Hàn Quốc phu nhân lại nằm trên giường? Tại sao không tới chổ hẹn đúng giờ? Tất cả những điều này đã được thay thế bằng sự thoải mái và mệt nhọc.

Một lúc sau Hàn Quốc phu nhân mới nói:

– Hoàng thượng, đây là lần cuối cùng giữa hai chúng ta. Sau này thì không thể được nữa. – Giọng nói trong trẻo tựa như chim hót, hơi thở như lan, thơm phức mùi hoa.

– Vì sao vậy? – Lý Trị hỏi vẻ kỳ quặc – Khanh muốn đi ư? Đã phát sinh sự việc gì vậy? Người nào đã đắc tội khanh? Tại sao lại có thể là lần cuối cùng? Dự định của trẫm là vĩnh viễn, mãi mãi, cho tới lúc bạc đài.

– Hoàng thượng, hãy nghe thần thiếp từ từ nói để người hay. – Hàn Quốc phu nhân kể lại sự việc Võ Tắc Thiên đánh chết Lý Quyên cùng với những lời bà ta nói, cho Lý Trị nghe một lượt.

– Lý Quyên chết thật đáng tiếc. Ngày hôm qua nàng mới vào cung, nàng làm sao biết được Hoàng hậu, nàng còn chưa hiểu được lễ tiết ở trong cung, và lại đây chỉ là việc nhỏ, cũng không nên đến nỗi phải đánh chết người ta. Thật là uổng phí một mạng người. Lý Quyên là một cô gái rất đáng yêu. Đêm hôm qua, lần đầu tiên nàng hì hòi ngủ trễ, nàng đã làm việc đó lần đầu tiên. Thế nhưng, nàng không lớn tiếng kêu đau, chỉ khẽ rên rỉ, yêu cầu trẫm nhẹ nhàng một chút... Trời ơi, thật đáng tiếc. – Trong giọng nói của Lý Trị có phần thương xót, nhưng không một câu nào trách móc Võ Tắc Thiên.

Hàn Quốc phu nhân nói:

– Hoàng thượng sáng suốt, Hoàng hậu chẳng qua chỉ mượn cái cớ là Lý Quyên không biết vái lạy Hoàng hậu mà thôi, về mặt lễ tiết, nếu Lý Quyên không thất tín, Hoàng hậu vẫn có thể tìm ra những cớ khác để trừng trị Lý Quyên. Võ Tắc Thiên đánh chết Lý Quyên cốt là để thầm thiếp nhìn thấy, cốt là để cảnh cáo thầm thiếp. Những lời lẽ Võ Tắc Thiên nói với thiếp, đã rõ cả rành. Chỉ có điều là chưa biết Hoàng hậu làm sao biết được việc này của thiếp và Hoàng thượng?

– Cứ mặc kệ. Phu nhân, cứ yên tâm đi, Hoàng hậu dù có hận thù, dù có độc ác, không đến nỗi dám đánh chết người chị ruột của mình. Lùi một bước, dù có lòng dạ như thế, nhưng chắc không có gan, không dám đánh chết khanh đâu. Trẫm cũng quyết không cho phép Hoàng hậu động đến một sợi lông chân của khanh, yên tâm, yên tâm! Chúng mình vẫn cứ hưởng niềm khoái lạc của riêng chúng mình như thường. Có điều, để giảm bớt phiền phức, vẫn cứ phải giấu không cho Hoàng hậu biết. Từ nay về sau, chúng mình sẽ không tới đó nữa, trẫm sẽ tới tẩm cung của khanh. Chúng mình sẽ hưởng niềm hoan lạc tại căn phòng này. – Lý Trị nói đây vẻ tự tin. Ông là Hoàng thượng, ngoài ông ra, ông còn sợ ai nữa?

Tục ngữ nói con gái ôm cả trời. Câu nói không sai chút nào. Hàn Quốc phu nhân đã bị Võ Tắc Thiên dọa cho sợ gần chết. Lúc này có Lý Trị làm cho mạnh dạn hẳn lên, lại không thể bỏ qua được dư vị đàn ông ôm áp, lá gan của phu nhân lại to lên. Phu nhân nói:

– Hoàng thượng nói đúng, tục ngữ nói “đốt đèn, đèn sáng”, thế nhưng không thể soi được bản thân đèn. Điều này có nghĩa là dưới chân đèn đây bóng tối, ở chỗ này của thiếp tựa hồ như không an toàn, người ngoài cũng cho rằng như vậy. Kỳ thực, ở đây càng an toàn.

Điều này thì Hàn Quốc phu nhân đã nói đúng.

Ngày thứ hai.

Võ Tắc Thiên sai cung nữ thân tín tới ngã rình ở chỗ Lý Trị và Hàn Quốc phu nhân đã hẹn hò bí mật, nhận được tin báo là Hoàng thượng đã đi, Hàn Quốc phu nhân không đi.

Ngày thứ ba.

Võ Tắc Thiên nhận được tin báo về là tiểu viện đó đã khóa chặt cửa rã. Không ai tới hỏi han gì cả.

Võ Tắc Thiên vẫn tự vui mừng. Lúc này bà ta đã có thời gian nhàn rỗi, còn phải đối phó với những kẻ đối đầu hoặc bất hòa với bà ta nữa.

Trước tiên là đê bạt Hứa Kính Tông là Thị trung, phong cho làm Cao Dương Quận Công.

Hứa Kính Tông là con chó săn trung thành nhất của Võ Tắc Thiên. Sau khi được đê bạt làm Thị trung, hắn nhận được chỉ thị ngầm của Võ Tắc Thiên, lập tức đi tìm ngay Lý Nghĩa Phủ.

Sau đó, Lý Nghĩa Phủ là Hà Gian Quận Công, Trung thư lệnh, Thái tử Tân khách kiêm Kiểm hiệu Ngự sử Đại phu.

Hứa Kính Tông nói với Lý Nghĩa Phủ:

- Lý tướng gia, ông với tôi cùng đứng ở ngôi tướng tá hữu, có biết tôi tới đây làm gì không?
- Đó là ân điển của Hoàng thượng. – Lý Nghĩa Phủ cười, trả lời.
- Lý tướng gia, lòng và cũng như lòng sung, ông và tôi đều hiểu cả, trước mặt tôi hà tất phải nói những lời kiêng dè xa xôi. – Hứa Kính Tông nói.
- Có ngu mới nói thực, sao không nói lời kiêng dè xa xôi chứ ạ? – Lý Nghĩa Phủ vẫn cười nói.

Hứa Kính Tông tuy gian ngoan xảo quyết, cũng vẫn không xảo quyết bằng Lý Nghĩa Phủ, lão nói:

- Đây là ý chỉ của Hoàng hậu, Hoàng thượng chẳng qua chỉ là hạ chiếu mà thôi.

– Một người trung thành như Hứa tướng gia, bản quan cần phải tận trung với Hoàng thượng, đương nhiên cũng phải tận trung với Hoàng hậu nữa. – Lý Nghĩa Phủ vẫn cười nói. Hắn biết Hứa Kính Tông vẫn là người được Hoàng hậu ưa thích nhất, cho nên lão mới nói “tận trung với Hoàng hậu”.

– Lý tướng gia, ông có biết Hoàng hậu đang có một kẻ tử thù rất to lớn hay không? – Hứa Kính Tông hỏi.

– Kẻ tử thù của Hoàng hậu ư? Kẻ nào dám to gan đến như vậy? Kẻ nào dám làm đối thủ của Hoàng hậu? Có điều bản quan vẫn còn chưa nghe thấy, xin Hứa tướng gia chỉ rõ cho. – Lý Nghĩa Phủ đi guốc trong bụng Hứa Kính Tông, nhưng vẫn cố làm ra vẻ không biết mà hỏi lại.

– Lý tướng gia, đừng giả vờ ra vẻ hờ hững nữa. Việc này cả trong ngoài trên dưới triều đình, vẫn vô bá quan đều biết cả, Lý tướng gia lại cố làm ra vẻ không biết, phải chăng là khinh bản quan chức vụ thấp hay sao? – Hứa Kính Tông bất mãn nói.

– Nói quá lời rã! Nói quá rã! Quả thực là bản quan không biết, chứ đâu dám coi thường Hứa tướng gia, xin Hứa tướng gia chỉ bảo cho bản quan được biết. – Lý Nghĩa Phủ vẫn tươi cười nói.

– Thái úy Trưởng Tôn Vô Ky, cậu ruột của Hoàng thượng, người đứng hàng đầu ở trong Triều, là loại “quan cự thủ phụ” – Cuối cùng Hứa Kính Tông không kìm nổi bức tức, vẫn cứ phải tự nói ra.

Lý Nghĩa Phủ cười khà khà nói:

– Hứa tướng gia vừa nói, bản quan đã hiểu. Phải chăng là vì việc phế hậu lập hậu? Ô, còn cả việc phế Thái tử lập Thái tử nữa chứ ạ?

– Đúng thê!

– Sự việc này tôi có biết. Có điều người không thỏa hiệp lúc đó với Hoàng hậu còn có cả Chử Toại Lương, Hàn Viện, sau đó còn có cả Lai Tế, Vu Chí Ninh, thậm chí cả Đỗ Chính Nghi, Lý Hữu Ích đều như vậy cả. – Nụ cười trên mặt Lý Nghĩa Phủ trước sau vẫn không giảm. Hình như hắn chỉ sống bằng cười vậy.

– Trưởng Tôn Vô Ky có thể nói là người đứng đài tất cả mọi người. – Hứa Kính Tông thẳng thắn nói – Muốn trừ diệt ông ta, Lý tướng gia có kê sách gì hay không? Cứ nói thẳng, đừng ngại.

Lý Nghĩa Phủ biết Trưởng Tôn Vô Ky có chức trọng quyền cao, rất được Hoàng thượng sủng kính, là người không thể động tới được. Hắn đâu dám vuốt râu hùm, làm cái chuyện đâm đầu chọc thủng nóc được, gã nói:

– Hạ quan thực sự chẳng có kê sách gì hay cả. Hứa tướng gia có cao kiến gì không? Hạ quan sẽ bàn góp thêm vào là được.

Muốn biết hai gã đó thương nghị kê sách xấu xa gì? Trưởng Tôn Vô Ky có bị công kích hay không? Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MƯỜI BỐN

*Làm sai tâm sự, nghi thần ngờ quỷ, suốt ngày mơ ác mộng
Cách nhật báo thù, như thật như giả, ngàn dặm đuổi không tha*

Suốt mấy ngày liền Võ Tắc Thiên ngủ mơ toàn ác mộng.

Trong giấc mộng, Vương Hoàng hậu và Tiêu Thục phi mìn macle quần áo rách rưới – chính là quần áo mặc trước khi bị đánh chết, đầu tóc rũ rượi, mặt chảy đầy máu, lê chân bước vê phía bà ta. Mặt mũi Tiêu phi trông rất dữ tợn, hai tay giò lên, mười ngón tay xòe ra – không phải là ngón tay, mà là những vuốt chim nhọn hoắt, cong như lưỡi câu, túm chặt lấy Võ Tắc Thiên. Vương Hoàng hậu thì kêu gào “đến mạng cho ta!” Võ Tắc Thiên hoảng sợ tới mức vãi cả linh hồn, mặt tan gan nát, vội vàng chạy trốn, nhưng đôi chân dường như bị đóng đinh xuống đất, không sao rút lên được. Hoảng sợ quá, Võ Tắc Thiên kêu to lên “Cứu tôi với!”. Rồi giật mình bừng tỉnh.

Lý Trị nằm bên cạnh liênh hỏi:

– Hoàng hậu, vừa mơ thấy ác mộng gì thế?

Võ Tắc Thiên sợ hãi tỉnh dậy, tim đập thình thịch, toàn thân vã mồ hôi.

Nghe Lý Trị hỏi vậy, bà ta thở hổn hển nói:

– Giấc mộng thật đáng sợ! – Võ Tắc Thiên bịa ra, nói – Thiếp mộng thấy hai con hổ, đuổi tới chỗ thàn thiếp. Thiếp muốn chạy nhưng không sao chạy nổi. Böyle giờ tim vẫn còn đập rất mạnh.

– Trẫm cũng mơ thấy ác mộng. Mơ thấy ác mộng là muốn chạy mà không chạy nổi. Nhưng có khi lại mơ thấy có thể bay lên được – Việc Lý Trị nói ra cơn mộng của mình, có ý muốn an ủi Võ Tắc Thiên.

Lúc này Võ Tắc Thiên vẫn chưa hết hãi hộp, lo sợ.

Mông mí như thế, Võ Tắc Thiên thấy không chỉ một hai lần. Bà ta liền nói với Lý Trị, muốn đi Lạc Dương ở lại một số ngày.

Đông Đô Lạc Dương vốn đã có cung điện, trong cung điện có cung nữ, thái giám, có Tổng quản quản lý mọi việc. Trong cung cũng có tổ chức và quan viên nội thị – tức là cung giám. Tất thảy đã có đầy đủ sẵn.

Võ Tắc Thiên đến Lạc Dương rã, liền cho gọi ngay Tổng quản đến. Mệnh lệnh đầu tiên được Võ Tắc Thiên ban ra là, trong cung không được phép nuôi mèo, những con mèo hiện đang có phải lập tức giết hết. Hãi sống ở trong cung Trường An, Võ Tắc Thiên cũng đã phát ra ý chỉ như vậy. Tiêu Thục phi trước khi chết đã nói, sau khi chết sẽ biến thành mèo còn Võ Tắc Thiên nhất định sẽ biến thành chuột, mèo sẽ vồ chết chuột. Vì vậy, bà ta đã ra lệnh cấm nuôi mèo trong cung.

Đợi sau khi đã ổn định, Hứa Kính Tông đến cầu kiến Võ Tắc Thiên.

Nguyên là khi ở Trường An, Hứa Kính Tông đã hẹn gặp Lý Nghĩa Phủ cùng bàn cách vu tội cho Trường Tôn Vô Ky. Không ngờ Lý Nghĩa Phủ là tên xảo trá, không bằng lòng lộ mặt vạch tội Trường Tôn Thái úy mà chỉ bằng lòng đứng ở đằng sau cùng bàn bạc kế sách.

Hứa Kính Tông đã từng thuật lại nội dung cuộc đàm thoại giữa lão và Lý Nghĩa Phủ cho Võ Tắc Thiên nghe.

Võ Tắc Thiên nghe xong lời của Hứa Kính Tông, trầm ngâm một lát nói:

- Trong Triều có mấy người thuộc phe phái của Trưởng Tôn Vô Ky?
- Hà Gian Quận Công, Thái tử Tân Khách kiêm Trung thư lệnh Đỗ Chính Nghi, Trung thư Thị lang Lý Hữu Ích – Hứa Kính Tông bấm đốt ngón tay nói – Ngoài ra, Thái tử, Thái sư, đằng Trung thư môn hạ tam phẩm, Yên Quốc Công Vu Chí Ninh cũng có qua lại mật thiết với Trưởng Tôn Vô Ky. Những người khác thầm chưa biết rõ.

Võ Tắc Thiên xua Hứa Kính Tông đi ra.

Ngày hôm sau, Lý Trị lâm Triều – Lạc Dương vẫn lên Triều như thường, chẳng khác gì như lúc ở Trường An.

Sau khi Lý Trị tiếp nhận sự Triều báu của quan thần, lập tức ban ra một chiếu thư:

- Hà Gian Quận Công, Thái tử Tân Khách kiêm Kiểm hiệu Ngự sử Đại phu, kiêm Trung thư lệnh Lý Nghĩa Phủ ra ngoài nhận chức Tân Châu Thứ sử.

Tương Dương Quận Công, Thái tử Tân Khách Kiêm Trung thư lệnh Đỗ Chính Nghi ra ngoài nhậm chức Hoành Châu thứ sử. Trung thư Thị lang Lý Hữu Ích bị bãi chức lưu đày đi Tây Châu. Thái tử Thái sư, đằng Trung thư môn hạ tam phẩm, Yên Quốc Công Vu Chí Ninh, bị cách chức quan, về quê dưỡng lão. Hứa Kính Tông nhận chức Trung thư lệnh. Khâm thử”

Thánh chỉ tuy là do Lý Trị ban ra, xuất từ miệng Lý Trị nhưng thực chất là do chủ ý của Võ Tắc Thiên.

Ngày hôm sau, Võ Tắc Thiên triệu gặp Hứa Kính Tông. Hai người bàn bạc bí mật với nhau rất lâu.

Hôm sau nữa, Lý Trị nhận được một bản tấu mật của Hứa Kính Tông. Lý Trị đọc xong bản tấu, giật mình kinh sợ.

Thì ra trong bản tấu, Hứa Kính Tông đã liệt kê ra những công tích, và địa vị ngày nay của Trưởng Tôn Vô Ky, quyền cao chức trọng. Tiếp nữa lại nói tới Trưởng Tôn Vô Ky lập Thành thượng làm Thái tử, mục đích là để khống chế Hoàng thượng, rầm lại đưa ra việc phế hậu, việc phế Thái tử để chứng minh. Cuối cùng bản mật tấu đó tố cáo Trưởng Tôn Vô Ky đã có hành động phản nghịch, âm mưu cướp ngôi Hoàng đế, đồng thời còn chỉ ra đồng mưu chính là Giám sát Ngự sử Lý Sào.

Lý Trị đọc xong bản mật tấu vừa kinh hoàng vừa nghi ngờ. Kinh hoàng là vì người cậu ruột của mình có tâm dạ phản nghịch, muốn cướp ngôi Hoàng đế của cháu ngoại, thế nhưng điều này lại không phải là không có khả năng. Trong lịch sử, những ví dụ như vậy đã có rất nhiều. Chử Ích đời Hán làm càn, Vương Mãng cuối đời Hán cướp ngôi, Ngụy Võ thời Tam Quốc chuyên chính v.v... Còn người cậu Trưởng Tôn ngày nay lại là người có địa vị cao nhất, ở trong Triều đã có sức nhất hô bách ứng, trăm quan văn võ đều phải vâng mệnh tuân theo. Nếu quả thực có sự việc này thì giang sơn sẽ cực kỳ nguy hiểm, có thể nói là sớm không lo nỗi tối. Điều này có thể là sự thực được không? Người cậu Trưởng Tôn luôn luôn trung thành với công việc của đất nước, quan tâm đến việc Triều chính, có thể có lòng dạ cướp ngôi được không? Thế nhưng, trong sự việc phế lập hậu, ông cậu đã dám nói ra những lời động chạm, hành động phản bác ý chỉ ngay trước mặt Hoàng thượng, là trung hay là coi tráнь bằng nửa con mắt? Hứa Kính Tông nói, một tay Trưởng Tôn Thái úy lập ta làm Hoàng Thái tử, đây là sự thực, bản thân ta cũng biết. Trong số các vương huynh đem ra mà so sánh, Thừa Càn đúng là tự chuốc lấy tai họa, Ngụy Vương Thái so với ta còn mạnh hơn nhiều. Ngoài còn có Tưởng Vương Quân, Triệu Vương Ngô, Kỷ Vương Thận, Tào Vương Minh v.v... đều mạnh hơn ta; vô luận là

về mặt trí thức hay tài cán đacute;a cao hơn mình rất nhiacute>a. Vậy thì, đúng như lời Huacute;a Kính Toacute;ng nói, vì bản thân mình yếu đuối nhu nhược, để tiện khoacute>ng chế mình, ông cậu mới lập mình làm Thái tử? Khả năng này cũng có. Có điều sự việc mưu đoacute; phản nghịch, thì cần phải có chứng cứ. Phải làm sao đây? Bàn bạc với Hoàng hậu ư? Không được, những chuyện Hoàng hậu đã làm kể cả sự việc lập Thái tử nữa, Hoàng hậu đau bất hòa với Thái úy. Chỉ còn cách là tìm Huacute;a Kính Toacute;ng để hỏi xem.

Huacute;a Kính Toacute;ng được Hoàng thượng bí mật triệu vào cung.

Huacute;a Kính Toacute;ng tâu:

- Ý đoacute; làm phản của Trưởng Tôn Thái úy chưa bộc lộ, không nên tùy tiện làm kinh động, e rằng đập cỏ làm cho rắn sợ, bệ hạ cần phải sớm có kế đep phòng.
- Trẫm hạ lệnh cho khanh cùng Thị trung Tân Mậu xem xét, thẩm vấn ông ta xem như thế nào?
- Bệ hạ, việc này cần bí mật không nên vội vàng. Nếu vội vàng các đại thần đau biết cả. Lúc đó, vây cánh của Trưởng Tôn Thái úy sẽ hành động, trong Trieuacute;a trả tay không kịp. Việc này sở dĩ cần phải mật tấu, là có ý để không cho mọi người biết. Bệ hạ nên quyết định sớm, sợ rằng đêm dài lầm mông. Nếu để cho họ phát động thì sẽ nhanh như sét đánh không kịp bưng tai đâu. – Huacute;a Kính Toacute;ng không đang ý xem xét thẩm vấn, bởi vì không có một chút sự thực để làm căn cứ. Lão lien bịa đặt nói – Nếu thẩm vấn, Trưởng Tôn Thái úy phủ nhận, thì thần và Tân Mậu cũng không dám xử tội hình. Làm sao có thể thẩm vấn được?

Lý Trí không thể quyết định được, lien nói:

- Khanh cứ tạm lui về, để trẫm suy nghĩ thêm.

Hai ngày đã trôi qua. Lý Trị và Võ Tắc Thiên vừa làm tình xong, còn chưa ngủ. Đột nhiên trong cung có tiếng người huyên náo, tiếp đó là tiếng chiêng trống vang lên, rầm đèn đuốc sáng rực lên. Viên thái giám đứng trước ở ngoài cửa bẩm báo:

- Bẩm Hoàng thượng trong cung có thích khách, thị vệ và hộ vệ đang đánh nhau với thích khách.

Sau một hồi, thái giám đứng trực ở ngoài cửa lại bẩm báo:

- Thích khách đã bỏ chạy, không bắt được tên nào.

Lý Trị vui mừng thở phào, vậy là tuy bị kinh động nhưng không gặp nguy hiểm gì.

Viên thái giám đứng trực ở ngoài cửa bẩm báo:

- Khải tâu Hoàng thượng, Hộ vệ Thống lĩnh Vu Trấn Hải cùi kiến.
- Cho hắn vào gác trại. – Lý Trị hạ lệnh.

Vu Trấn Hải bước vào tẩm cung, trông thấy Hoàng thượng, Hoàng hậu liền nói:

- Hoàng thượng, Hoàng hậu kinh động. Đêm nay có hai thích khách lén vào, thích khách vẻ như rất thuộc đường đi lối lại trong cung. Vào cung rầm, chúng lao thẳng vào tẩm cung của Hoàng thượng và Hoàng hậu, rất may là bọn thần đã phát hiện, ra sức đánh nhau với chúng. Thích khách này có võ công rất cao, bọn thần chưa thể bắt được thích khách, bọn thần có tội, kính xin Hoàng thượng tha thứ.

Lý Trị nói:

- Các ngươi tuy chưa bắt được thích khách, nhưng đã tận lực. Trẫm và Hoàng hậu được bình an vô sự, đài do công lao của các khanh. Ngày mai trẫm sẽ ban thưởng cho những người dốc sức trong đêm nay.

Trong tay Vu Trân Hải cầm một gói nhỏ, hắn dùng hai tay dâng gói nhỏ lên, nói:

– Khải tấu Hoàng thượng, chúng Thân Túy không bắt được thích khách, nhưng đã thu được một vật từ trong người của thích khách. Xin Hoàng thượng xem qua, xem thử liệu có thể từ trong vật này tìm ra giấu vết nào của thích khách chăng?

Lý Trị nhìn thấy một gói nhỏ được bọc bằng vải thâm, mở gói ra bên trong lại được gói bằng mảnh gấm, đôi mắt Lý Trị lóe sáng lên, bên trong là một viên đá quý màu xanh mắt mèo, óng ánh trong suốt, rất đáng yêu, giá trị của nó cũng không phải là nhỏ. Lý Trị đang định hỏi là cái gì? Vu Trân Hải vội bẩm báo:

– Vật này đã thu được từ trong người thích khách, vi thân đã dùng kiếm chọc rách túi áo thích khách thì vật này rơi xuống đất, đại để là thích khách đã bị thương, hắn không kịp tìm nhặt lại, đã hoảng hồn bỏ chạy.

Võ Tắc Thiên cầm lấy gói nhỏ ở trong tay Lý Trị, xem xét tỉ mỉ, còn cố ý làm ra vẻ suy nghĩ.

– Hoàng hậu, có tìm ra được điều gì từ viên đá này không? – Lý Trị hỏi, ông ta không nhìn ra điều gì, chỉ biết nó đẹp và quý mà thôi.

Võ Tắc Thiên từ từ nói:

- Vật này vô cùng quý giá.
- Đúng vậy, trẫm cũng nhìn thấy thế.
- Vật này không phải là vật thích khách có thể có, cũng không phải là cướp được, chỉ có thể là của người khác tặng cho, mà người tặng, quyết không phải là hạng bình dân lê thứ. – Võ Tắc Thiên vừa nói vừa ngắm đi ngắm lại viên đá màu xanh mắt mèo, sau một lát liền khẳng định.

- Đây chính là vật trong cung.
- Là vật trong cung? – Lý Trị kinh ngạc nói. – Tại sao lại có thể ở trong người thích khách? Có lẽ nào trong cung lại có người liên hệ với thích khách? Không thể! Một vật quý trọng như thế này lẽ nào các thái giám trông coi thượng bảo đã lấy? Ngày mai sẽ sai người kiểm tra lại kho thượng bảo. – Lý Trị nói.

Võ Tắc Thiên cười nói:

- Th่าน thiếp đã ngắm nghĩa rất kỹ rồi. Viên đá quý này hình như th่าน thiếp đã nhìn thấy, chỉ có điều là nhất thời không thể nghĩ ra là đã nhìn thấy ở đâu. Bà ta vẫn ngắm nghĩa viên đá quý.
- Là của nước nào công hiến nhỉ? – Lý Trị băn khoăn tự hỏi Nhật Bản? Bạch Tê? Tân La? Nụy Quốc? Thất Vi? Bột Hải?...

Võ Tắc Thiên đột nhiên ngắt lời Lý Trị, reo lên:

- Th่าน thiếp nghĩ ra rồi. Trong số của báu chúng ta tặng cho Trưởng Tôn Thái úy, đã từng có một viên đá quý như thế này. Có điều, điều này cũng thật kỳ quặc, Trưởng Tôn Thái úy là cậu ruột của Hoàng thượng, làm sao ông có thể có mối liên quan tới thích khách được. Viên đá quý ở trong tay Thái úy, làm sao lại lọt vào tay thích khách? Không thể như thế được! – Võ Tắc Thiên nói xong còn lắc đầu, tựa hồ như không tin tưởng viên đá quý này là của Thái úy.

- Lần tặng đồ quý cho cậu, trẫm không để ý. Hoàng hậu, khanh hãy nhìn lại xem trong số đồ quý đó, đúng là có viên đá quý này chứ?
- Không sai, lúc đó th่าน thiếp còn cầm lên ngắm nghĩa một lúc, cảm thấy nó rất đẹp. – Võ Tắc Thiên nói một cách khẳng định.

– Có lẽ nào... – Lý Trị không nói tiếp. Ý ông muốn nói việc này đúng là liên quan tới Thái úy.

Trong lòng Lý Trị đã nghi ngờ. Hứa Kính Tông mật tâu Trưởng Tôn Thái úy có tâm dạ phản nghịch. Chỉ qua vài ngày lại có thích khách vào cung, hơn thế lại còn thông thuộc đường đi lối lại trong cung, lại biết được tẩm cung của Hoàng thượng và Hoàng hậu. Nếu là bọn cướp trên giang hồ nếu đến để ăn cướp của báu, thì phải vào kho Tứ Bảo, chứ chúng lao thẳng vào tẩm cung để làm gì? Vả lại chúng làm sao có thể biết được trẫm và Hoàng hậu ngủ qua đêm ở đây. Có lẽ nào đúng là do ông cậu Trưởng Tôn cử đến? Trưởng Tôn Vô Ky thường vào cung, thông thuộc đường qua lối lại như lòng bàn tay. Nếu không phải như vậy, thế thì sự việc viên đá quý sẽ giải thích như thế nào? Còn thích khách nữa, sao chúng có thể thông thuộc đường qua lối lại ở đây. Thật là một điệu bí mật khó giải, đợi đến buổi lên Triệu ngày mai, trẫm sẽ đích thân hỏi thử, xem ở trong phủ Trưởng Tôn có bị mất cắp gì không? Cần phải giải đáp được điệu bí mật về viên đá quý đã rã mới có thể nói tới những chuyện khác.

Ngày hôm sau.

Lý Trị và Võ Tắc Thiên cùng dùng bữa điểm tâm. Khi Lý Trị sắp sửa đứng dậy lên Triệu, Võ Tắc Thiên nói:

– Trước hết phải hỏi xem thích khách có hình dáng như thế nào? Sau đó sẽ hỏi tới Thái úy về viên đá quý. Nếu kẻ đến cướp ngọc quý ở trong phủ Thái úy cầm gậy thấp đuốc sáng tới cướp, thì Trưởng Tôn Thái úy cũng có thể nhìn thấy hình dáng của kẻ cướp. Nếu kẻ đến cướp đá quý chính là thích khách vào cung tối hôm qua, thì Trưởng Tôn Thái úy sẽ không có liên quan gì tới thích khách cả.

Lý Trị gật đầu khen phải, lập tức sai người tìm Hộ vệ Thống lĩnh Vu Trấn Hải tới.

Lý Trị nói:

– Đêm hôm qua khanh đã nhìn thấy thích khách có hình dạng như thế nào?

– Thích khách mặt trùm vải thâm, chỉ để lộ đôi mắt, thần không thể nhìn thấy rõ mặt, nên không thể biết được. – Vu Trấn Hải nói.

Lý Trị nghe xong xua tay ra lệnh cho Vu Trấn Hải ra. Ông nói:

– Xem ra, mặt mũi của thích khách không thể nào nhìn rõ được. Vậy thì trước hết vẫn phải làm cho rõ nguồn gốc của viên đá quý.

Sau khi tan Triều, Lý Trị lập tức cho triệu Trưởng Tôn Thái úy vào cung. Trưởng Tôn Vô Ky đến, Lý Trị liền ban cho ngã rã hỏi luôn:

– Thái úy, bên phủ ta đã từng bị trộm phải không?

– Khởi bẩm Hoàng thượng, trong phủ đệ của thần chưa hề xảy ra vụ trộm cướp. – Trưởng Tôn Vô Ky không hiểu rõ dụng ý câu hỏi của Hoàng thượng, nhưng ông vẫn trả lời thật thà.

– Vậy thì ở phủ Thái úy cũng không bị cướp đốt lửa, cảm gậy xông vào chừ?

– Khởi bẩm Hoàng thượng, kẻ cướp đốt lửa cảm gậy cũng chưa hề đến phủ của thần.

Lý Trị thấy Trưởng Tôn Thái úy trả lời như vậy vẫn chưa thấy chắc chắn, ông lại nói:

– Thái úy, nếu quả thực trong phủ bị trộm hay bị cướp thì không nên giấu trá. Hãy cứ nói ra trá sê thay Thái úy xử lý.

- Phủ của thàn đích thực không hề bị trộm hay bị cướp.

Đột nhiên Lý Trị lại nghĩ tới một việc, liền hỏi:

- Thái úy, có thể đã đem đồ quý báu của phủ như mã não, trân châu, đá quý... tặng cho người khác không?

Trưởng Tôn Thái úy lập tức trả lời:

- Không, thàn rất ít qua lại với Triệu thàn, cũng chưa từng đem ngọc tặng cho ai.

Trưởng Tôn Vô Ky ra về với tâm trạng đầy thắc mắc.

Lý Trị gặp Võ Tắc Thiên kể lại một lượt cuộc đối thoại giữa mình với Trưởng Tôn Vô Ky không sót lấy một chữ. Cuối cùng Lý Trị nói:

- Có lẽ nào Trưởng Tôn Vô Ky thực sự có liên quan tới thích khách? Lẽ nào thích khách là người mà Trưởng Tôn Thái úy đã dùng đá quý để mua chuộc, rää cử chúng vào cung giết chết trẫm và Hoàng hậu?

Võ Tắc Thiên buồn phiền nói:

- Sự việc này thực khó có thể khiếun cho người ta tin tưởng được, thế nhưng lại không thể không tin. Nếu không thì viên đá quý mà Hoàng thượng tặng cho Thái úy tại sao lại ở trong tay khích khách được? Mà thích khách tại sao lại phải bịt mặt. Thích khách đã bị thương lại đánh mất đá quý, mang vết thương chạy trốn, rõ ràng thích khách sợ bị bắt sống bị đánh chết ngay tại chỗ, như vậy thì sẽ để lộ ra người sai chúng đến.

- Có lẽ bản tấu của Hứa Kính Tông là sự thực? – Lý Trị nói lẩm nhẩm một mình.

- Hoàng thượng, trong bản tấu của Hứa Kính Tông nói thế nào? – Võ Tắc Thiên cố làm như không biết gì, hỏi.

- Hứa Kính Tông nói Trưởng Tôn Vô Ky và Giám sát Ngự sử Lý Sào có ý mưu phản. – Lý Trị nói với vẻ không bình tĩnh.

Đúng lúc đó viên thái giám đứng trực ở ngoài cửa bẩm báo:

- Trung thư lệnh Hứa Kính Tông có việc khẩn cấp cung kiến Hoàng thượng.

– Cho vào! – Lý Trị hạ lệnh.

Hứa Kính Tông vội vã theo thái giám bước vào tẩm cung.

Đợi cho Hứa Kính Tông vái chào Hoàng thượng, Hoàng hậu xong, Lý Trị vội vã hỏi:

- Khanh có việc gì khẩn cấp vậy?
- Thì ta nhận được một tin mật báo, vì sự việc trọng đại, cho nên không thể không quấy rầy thời giờ nghỉ của Hoàng thượng và Hoàng hậu.
- Có mật báo gì? – Lý Trị hỏi.
- Bẩm Hoàng thượng, có một người Lạc Dương tên là Lý Hoằng Cung. Tên Lý Hoằng Cung này vốn là một người trảng rau, mỗi ngày đều dậy sớm vào trong thành để bán rau, chỉ cốt để bán lấy mấy đồng tiền. Sáng sớm ngày hôm nay, vào khoảng trên dưới canh tư, ông ta gánh rau chuẩn bị khi cửa thành mở thì vào. Nào ngờ, khi ông ta bước ra khỏi trại, nghe thấy một lát ở bên ngoài rừng cây, bỗng nhiên nghe thấy có người nói chuyện ở trong rừng. Lúc đó ông ta cảm thấy rất kỳ quặc, còn sớm như thế này tại sao lại có người ở trong rừng. Vì trong người ông ta không có một đồng chinh, chỉ một gánh rau xanh, cũng không sợ bị cướp, liền ghé tai lắng nghe tiếng người nói chuyện ở trong rừng. Ông ta nghe được tiếng hai người đang nói chuyện. Vì ở cách tương đối xa, không nghe được đầy đủ, câu chuyện bị ngắt quãng. Nào là mất toi của báu vô

giá, thế mà giết Hoàng thượng lại không thành, nào là phải tìm Trưởng Tôn Vô Ky để đòi thêm, nào là Trưởng Tôn Vô Ky là người không phải dễ dây vào, nhân lúc còn sớm trốn đi là xong, nào là tự chuốc lấy xúi quẩy, nào là giết Hoàng thượng phải chịu tội cả họ, Trưởng Tôn Vô Ky phải đền viên đá quý đã bị mất, nào là Trưởng Tôn Vô Ky không thể không cho lại nữa đâu... Nói tóm lại câu chuyện không nghe được đầy đủ, cũng không nghe rõ nguyên nhân gì. Bởi vì trong khi nói chuyện, hai người có nói tới chuyện “giết Hoàng thượng”, thế là Lý Hoằng Cung rau cung chẳng cần bán, vội vàng vứt gánh rau ở đó, chạy vào trong thành. Thế nhưng khi vào trong thành rã, lại không biết phải bàn với ai, cứ đi bừa trên phố Lạc Dương. Gặp đúng lúc thản ở Triều về, Lý Hoằng Cung nhìn thấy, chặn kiệu lại kêu oan. Thản sai người dắt Lý Hoằng Cung vào nhà môn xét hỏi. Lý Hoằng Cung đã nhắc lại chuyện nghe được ở trong rừng. Thản không dám để lâu, bèn lưu giữ Lý Hoằng Cung lại, sai người khoản đai ông ta, không được để cho ông ta phải oan ức. Thản lập tức tới khỏi tấu Hoàng thượng.

Lời tấu trình của Hứa Kính Tông về những điều Lý Hoằng Cung nghe được ở trong rừng tuy không có vẻ liên quan, thế nhưng nếu suy nghĩ kỹ lại, thấy ý tứ rõ ràng, và lại Hứa Kính Tông đã có bản tấu, đêm qua lại có thích khách vào cung rã lại có lời trình báo của Lý Hoằng Cung, liên kết các sự việc lại, sẽ thấy mọi việc sẽ trở thành một chuỗi rất rõ ràng. Trưởng Tôn Vô Ky dùng của báu mua chuộc hai thích khách, sai chúng vào cung giết chết Hoàng thượng. Hai thích khách vào cung đã không giết được Hoàng thượng còn đánh mất viên ngọc đá quý. Thích khách muốn tìm Trưởng Tôn Thái úy để đòi thêm thù lao, nhưng lại sợ Trưởng Tôn Thái úy không cho, mà Trưởng Tôn Thái úy thì đâu có dễ dàng dây vào. Trưởng

Tôn Thái úy chính là kẻ chủ mưu, còn hai thích khách kia thì cao chạy xa bay rầm.

Lý Trị nghe xong lời trình báo của Hứa Kính Tông, buồn rầu nói:

– Trẫm đã làm gì sai trái? Vì sao ông cậu ruột của trẫm lại muốn cướp ngôi và đòi thay thế trẫm, tại sao lại sai thích khách giết trẫm? – Ông ta thở dài đánh thượt rầm than rằng – Trời ơi, lòng người thật khó lường! Lòng người thật khó lường!

Bản thân Lý Trị cảm thấy rất khó xử, còn Võ Tắc Thiên và Hứa Kính Tông lại không nói năng gì, ông trực tiếp hỏi:

– Hoàng hậu, Hứa ái khanh, sự việc này nên xử trí như thế nào?

Võ Tắc Thiên nói:

– Hoàng thượng, sự việc này tuy lớn, Hoàng thượng chớ ngại, cứ xử trí nhẹ nhàng. Vốn dĩ tội mưu phản cần phải xét hỏi, chém đài, giết chết cả họ, thế nhưng, Trưởng Tôn Thái úy là cậu ruột của Hoàng thượng, nếu chém đài thì Hoàng thượng sẽ không yên tâm và cũng tự thẹn với Hoàng Thái hậu đã quy tiên. Chi bằng cứ đày Trưởng Tôn Thái úy tới Kiến Châu, cử binh lính đi hộ tống để tránh việc trên đường đi xảy ra việc bất trắc. Sau khi tới Kiến Châu, vẫn cung cấp cho Thái úy như hàng nhất phẩm. Đối với Lý Sào, đương nhiên phải trị tội theo luật, người nhà Thái úy cũng miễn cho tội chết, đày đi Lĩnh ngoại, còn gia sản đương nhiên phải tịch thu.

Võ Tắc Thiên nói xong, Hứa Kính Tông tiếp:

– Hoàng thượng, lời Hoàng hậu nói chí phải, đây chính là khai ân ngoài pháp luật, vêtinh, vetylý, vêluật pháp đài có sự chiểu cõi cả.

Ngày hôm sau, trong buổi Triều sớm, Lý Trị đã ban thánh chỉ.

Nguyên Giám sát sứ Lý Sào phạm tội lớn mưu phản nghịch, trẫm lập quyết, tịch thu gia sản.

Nguyên Thái úy Trưởng Tôn Vô Ky phạm tội mưu phản, vì là lão thần của Tiên hoàng, cho nên được khoan hồng, vẫn để cho làm Đô Đốc Dương Châu nay an trí tới Kiêm Châu, cung cấp theo hàng nhất phẩm.

Nguyên hình bộ Thượng thư Trưởng Tôn Tường, phạm tội can dự mưu phản, lập tức xử trảm, tịch thu gia sản.

Sau khi nhận được chiếu thư, Trưởng Tôn thở dài nói:

– Giang sơn nhà họ Lý đã bị hủy diệt bởi bàn tay Võ thị. Lão phu đã phụ lòng ủy thác của Tiên hoàng, biết làm sao đây! Biết làm sao đây!

Sau khi Trưởng Tôn Vô Ky, Trưởng Tôn Xung đi rã, Hứa Kính Tông lập tức chạy vào trong cung bẩm báo với Hoàng hậu lời nói trước lúc ra đi của Thái úy Trưởng Tôn Vô Ky.

Võ Tắc Thiên nói:

– Thằng già này không thể gọi là hoàn toàn hồ đồ được. Ta không thể để cho nó sống quá lâu nữa. – Võ Tắc Thiên lại nói với Hứa Kính Tông – Sự việc này do ngươi sắp xếp nhé!

Hứa Kính Tông tìm đến Đại Lý tự Tư Chính Viên Công Du. Lão ta nói với Viên Công Du:

– Sự việc mưu phản nghịch của Trưởng Tôn Vô Ky, còn chưa có khâu cung, cần phải xét hỏi lại từ đầu. Người lập tức tới Kiêm Châu, truy cứu lại sự việc này, cần phải có được lời cung khai, nếu hắn không khai, có thể dùng cực hình. Người hiểu ý ta rã chứ?

Viên Công Du đã biết Hứa Kính Tông là người của Võ Tắc Thiên Hoàng hậu. Từ khi Võ Hoàng hậu được lập lên, Hứa Kính Tông được

thăng chức liền liền, trước mắt đã đứng hàng đầu trong Triều. Viên Công Du đã dự đoán được lời nói của Hứa Kính Tông chính là lời nói của Võ Tắc Thiên. Câu nói cuối cùng chính là phải giết chết Trưởng Tôn Vô Ky. Điều này đương nhiên cũng là chủ ý của Võ Hoàng hậu. Hắn lập tức cười phụ họa, nói:

– Xin tướng gia cứ yên tâm, vìieran đã hiểu rõ ý của tướng gia rã. Lần này tới Kiêm Châu, viieran sẽ tận lực, quyết không phụ lòng ủy thác của tướng gia.

Hứa Kính Tông thấy Viên Công Du đã linh hội được ý tứ của mình – Đương nhiên cũng là ý tứ của Hoàng hậu, lão rất vui, nói:

– Người cố gắng làm tốt việc này, bản tướng không để cho người phải thiệt đâu.

– Tạ ơn tướng gia đã chăm sóc. – Viên Công Dư cười nịnh bợ, nói – Chỉ cần tướng gia vẫy tay một cái là viieran được tha h ônhận ân huệ.

Viên Công Du lập tức tới Kiêm Châu.

Viên Công Du tuân theo ý chỉ của tướng gia, đem theo quân lính đi, hơn nữa còn có dụ viết tay của tướng gia. Ngay cả đến viên Thủ sử Kiêm Châu cũng phải tuân theo mệnh lệnh của hắn. Viên Công Du gấp Châu Thủ sử, nói rõ ý chỉ rã mở dụ viết tay của Hứa Kính Tông cho Thủ sử xem. Thủ sử đối đãi với hắn vào bậc thượng khách.

Hắn chỉ mong nhanh chóng trở về Kinh bẩm báo đã hoàn thành sứ mệnh, ngày thứ hai, sau khi đến Kiêm Châu, Viên Công Du lập tức dẫn sai nhân binh lính tới phủ đệ của Trưởng Tôn Vô Ky.

Trưởng Tôn Vô Ky bình tĩnh nói:

– Người là ai? Ai cử người đến đây?

– Bản quan là Viên Công Du, hiện giữ chức Đại Lý tự Tự Chính, phụng mệnh Hứa tướng gia tới đây. – Vừa nói, hắn vừa lấy ra bản dụ viết tay của Hứa Kính Tông.

Trưởng Tôn Vô Ky không thèm xem bản dụ viết tay, ông nói:

- Người tới đây làm gì? Hứa Kính Tông bắt người tới làm gì?
- Ghi chép khẩu cung của ông?
- Sau khi ghi chép xong khẩu cung sẽ xử tử đúng không? – Trưởng Tôn Vô Ky biểu lộ tình cảm trên nét mặt, giọng bình tĩnh nói.
 - Coi như ông đã hiểu rõ rã đó. – Viên Công Du không giấu giếm, cười nhạt, nói. Ngay lập tức ra lệnh cho sai nhân. – Lấy ra cho ông ta.

Sai nhân lập tức đặt ra một tấm lụa trắng.

Trưởng Tôn Vô Ky đã sớm nghĩ tới chiêu này, ông vẫn không động thanh sắc, tiếp nhận tấm lụa trắng do sai nhân đem đến, mặt nhìn về hướng Bắc vái ba vái, rã từ từ đứng lên, bình tĩnh nói: – Bay giờ lão phu sẽ thỏa mãn nguyện vọng của Võ Tài nhân. – Ông vẫn gọi Võ Hoàng hậu là Võ Tài nhân, bởi vì Tài nhân là do Lý Thế Dân phong cho Võ Hoàng hậu. Người có thể trở về Kinh ngay hôm nay để lĩnh công ở chỗ Võ Tài nhân, chờ có lưu lại đây để quấy nhiễu dân chúng. – Nói xong ông vung vàng bước vào gian trong.

Viên Công Du đợi cho Trưởng Tôn Vô Ky đúng là đã chết thật rã, mới hạ lệnh cho sai nhân tìm quan địa phuơng tối, hạ lệnh cho địa phuơng xử lý hậu sự của Trưởng Tôn Vô Ky.

Ngày hôm sau, Viên Công Du trở về Kinh đô. Hắn lập tức trình báo với Hứa Kính Tông Trưởng Tôn Vô Ky đã chết. Ngay lúc đó, Hứa Kính Tông đã lon ton chạy vào cung bẩm báo để Võ Tắc Thiên biết.

Ngày hôm sau, thánh chỉ ban xuống: *Trưởng Tôn Vô Ky sơ tội tự sát, tịch thu toàn bộ gia sản.*

Có đúng là Trưởng Tôn Vô Ky đã sai thích khách vào cung để giết chết Hoàng thượng và Hoàng hậu hay không? Có đúng là Trưởng Tôn Vô Ky mưu phản hay không? Có đúng là Trưởng Tôn Vô Ky dùng đá quý để mua chuộc thích khách hay không? Xin xem h *ã* sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MƯỜI LĂM

*Thích khách giả, đá quý thật, Trưởng Tôn Vô Ky chết rồi khó tò
Hả giận thật, bắt bí giả, Hạ Lan phu nhân mừng hụt một phen*

Hai tên thích khách vào cung giết Hoàng thượng và Hoàng hậu có đúng là do Trưởng Tôn Vô Ky dùng đá quý để mua chuộc hay không?

Không phải. Vậy thì sự việc đó là như thế nào?

Thì ra, tất cả những hiện tượng này đều là một âm mưu, âm mưu này lại hoàn toàn do Võ Tắc Thiên sắp đặt.

Bước thứ nhất, Võ Tắc Thiên sai khiến Hứa Kính Tông mật tấu Trưởng Tôn Vô Ky mưu phản. Võ Tắc Thiên đã dự liệu trước, bản mật tấu này sẽ không phát sinh hiệu quả, có thể dẫn tới sự hoài nghi của Lý Trị.

Bước thứ hai, sai thích khách vào cung. Cái gọi là thích khách đều là những cao thủ trong đám thị vệ của Đại nội, mà Vu Trấn Hải chính là một trong những người tham dự. Thích khách giả với Hộ vệ thật giả vờ đánh nhau, thích khách giả đã vứt lại viên đá quý thật, sau đó chạy trốn.

Bước thứ ba, chính là Lý Hoằng Cung xuất hiện, Lý Hoằng Cung ư? Đích thực là con người đó, chứ không phải bịa đặt, điều này là để dự phòng đế thân Lý Trị hỏi đến. Có điều, Lý Hoằng Cung không phải là người bán rau nào cả, mà là gia nhân thân tín của Hứa Kính Tông. đương nhiên những điều tai nghe mắt thấy của Lý Hoằng Cung cũng là hoàn toàn do Hứa Kính Tông bịa ra.

Bước thứ tư, do Võ Tắc Thiên chứng thực đá quý là ở trong cung. Vì việc lập Hoàng hậu, đã đem biếu Trưởng Tôn Vô Ky. Đá quý có đúng là vật ở trong cung không? Đúng vậy, có đi đâu là không đem tặng cho Trưởng Tôn Vô Ky mà vẫn nằm ở trong tay Võ Tắc Thiên. Sự việc này cũng là sự trùng hợp khéo léo ngẫu nhiên. Lúc đầu để mua chuộc Trưởng Tôn Vô Ky, Lý Trị đã nghe và tin theo kế của Võ Chiêu nghi, đem biếu vàng ngọc châu báu cùng với gấm vóc cho Trưởng Tôn Vô Ky. Thế nhưng đem biếu nhũng gì? Biểu bao nhiêu? Lý Trị đã ủy thác cho Võ Chiêu nghi xử lý. Trong số châu báu đem biếu đích thực là có viên đá quý màu xanh mắt mèo này, cũng đích thực đã lấy từ trong kho Tú Bảo ra, Thượng Bảo Giám đích thực là đã đóng dấu lên sổ sách, có đi đâu là nó không được đưa cho Trưởng Tôn Vô Ky, mà là bị Võ Chiêu nghi chiếm giữ làm của riêng. Một vạn lần không thể ngờ được, lần này lại hữu dụng, viên đá quý đã trở thành công cụ làm hại Trưởng Tôn Vô Ky.

Mặc dù đã chứng minh được thích khách là do Trưởng Tôn Vô Ky sai khiến, Võ Tắc Thiên còn dự liệu Lý Trị sẽ không chịu xử trảm và tịch thu gia sản của Trưởng Tôn Vô Ky, vì vậy bà ta đã chủ động đề xuất xử phạt nhẹ. Việc xử phạt nhẹ này ngay lập tức đã được Lý Trị tiếp nhận.

Bước cuối cùng, chính là việc Viên Công Du đi Kiêm Châu, bắt buộc Trưởng Tôn Vô Ky tự treo cổ.

Võ Tắc Thiên bức hại Trưởng Tôn Vô Ky đến chết, trong lòng Võ Tắc Thiên vô cùng sung sướng. Đối thủ lớn nhất ở trong Triều đã bị trừ khử, thế nhưng bà ta chỉ sung sướng được một hôm. Rồi một sự việc khác không mấy vui vẻ lại lập tức phát sinh.

Lý Trị và Võ Tắc Thiên tới Đông Đô Lạc Dương, đương nhiên cũng đã đem theo Hàn Quốc phu nhân cùng đi.

Hàn Quốc phu nhân đương nhiên vẫn sống ở trong viện của hoàng cung, đương nhiên vẫn gian díu vụng trộm với Lý Trị.

Võ Tắc Thiên vốn cho rằng đánh chết Lý Quyên cho Hàn Quốc phu nhân nhìn thấy sẽ dọa nạt được phu nhân. Đặc biệt là sau khi phong tỏa được căn phòng bỏ trống kia ở trong cung Trường An, Võ Tắc Thiên cho rằng Lý Trị và Hàn Quốc phu nhân không dám nữa. Không ngờ hai người đã chọn nơi khác để hò hẹn gian díu.

Ngày thứ hai sau khi Võ nghe được Trưởng Tôn Vô Ky đã chết do Hứa Kính Tông trình báo Trưởng Tôn Vô Ky đã chết, gia sản bị tịch thu, Võ Tắc Thiên vô cùng hả hê. Bà ta nghĩ nhân trong thời gian Lý Trị còn lên triều chưa vội, Võ Tắc Thiên sẽ đem số sự việc này báo cho chị biết, để chị chia sẻ nỗi niềm vui sướng cùng với mình. Vì thế bà ta đã đến nơi ở của Hàn Quốc phu nhân.

Võ Tắc Thiên đến bên ngoài tẩm cung của Hàn Quốc phu nhân, thái giám gác cửa sợ hãi giật bắn mình, biết rõ sẽ xảy ra chuyện. Thế nhưng hắn không dám chạy vào trong bẩm báo, đành phải khäu đầu vái lạy Hoàng hậu.

Các cung nữ, thái giám ở trong viện nhìn thấy Hoàng hậu, cũng giật mình kinh sợ, nhưng không biết làm cách nào, đành phải quỳ xuống đón tiếp Hoàng hậu, cứ để mặc cho sự việc phát triển. Thế nhưng khi cung nữ thái giám khäu đầu nghênh tiếp, đã hét lên bốn chữ “Hoàng hậu nương nương” rất vang động. Đây là ám hiệu của số cung nữ và thái giám này báo tin cho Hoàng thượng và Hàn Quốc phu nhân biết rằng Hoàng hậu đã đến.

Vì trong lòng đang vui mừng sung sướng, Võ Tắc Thiên đã không nảy ra nghi ngờ gì đối với tiếng gào to tiếp giáp của cung nữ và thái giám. Võ Tắc Thiên vừa nói: “Đứng dậy cả đi” vừa mở cửa bước vào. Cửa do cung

nữ tự tay mở thay cho, nhưng vừa bước vào trong phòng sắc mặt Võ Tắc Thiên đã biến đổi, bởi vì bà ta trông thấy Lý Trị đang thân thể tràn trề từ trên thân thể Hàn Quốc phu nhân lăn xuống, vội kéo quần áo để mặc, còn Hàn Quốc phu nhân vẫn thân thể lõa lồ nằm ngửa, đang vội ngẩng dậy.

Võ Tắc Thiên cũng đủ sức chua ngoa cay độc, nếu là người đàn bà khác thì nhất định phải lùi ra ngoài cửa. Thế nhưng Võ Tắc Thiên là Võ Tắc Thiên, không phải là người đàn bà bình thường. Bà ta không những không đi, mà còn bước lên một bước nhìn thẳng vào hai người, lạnh lùng nói:

– Hoàng thượng, Hàn Quốc phu nhân, các người chờ vội vàng, làm gì phải vội vàng như thế? Cứ bình tĩnh mặc quần áo là xong. Ô, hai người cũng quá vô ý, cũng quá nóng vội nữa, tại sao không hạ màn xuống cứ để thế này cho người ngoài nhìn thấy, thật chẳng đẹp mắt chút nào.

Võ Tắc Thiên không hô hoán cung nữ, tự mình kéo chiếc ghế, ngồi xem trò.

Lý Trị mặc xong quần áo, nhảy xuống giường, đi cũng dở, ở cũng dở, không biết nói gì, chỉ ngượng ngùng đứng ở trước giường ngại ngùng nhìn Võ Tắc Thiên.

Hàn Quốc phu nhân mặc xong quần áo, vẫn ngồi trên giường, cúi gục đầu nhìn xuống mặt giường, không dám đưa mắt nhìn Võ Tắc Thiên, cũng không dám nói câu gì. Phu nhân cũng không biết nói gì nữa.

Võ Tắc Thiên nhìn rõ biểu hiện của hai người, cười nhạt một tiếng rồi nói:

– Thật thiếp vốn cho rằng Hoàng thượng còn đang xử lý việc Triều chính ở Đại Điện, không ngờ lại đến đây, xử lý việc gia đình ở trên giường

này. Hoàng thượng, Hoàng thượng ngã xuống đi, thần thiếp đang ngã, sao Hoàng thượng cứ đứng?

Lý Trị kéo một chiếc ghế ngã xuống, vẫn không nói gì, vẫn tránh Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên thấy hai người không nói, liền lên tiếng:

– Hoàng thượng, Hoàng thượng và Hàn Quốc đã yêu thương nhau thì cứ công khai sự việc ra, bất tất phải giấu giếm lén lút làm gì?

– Theo Hoàng hậu, trẫm nên làm thế nào? – Lý Trị nhìn Võ Tắc Thiên hỏi.

– Hoàng thượng cần phải biết câu chuyện đời Hán, Phi Yến và Hợp Đức chẳng phải cùng thờ một chàng, cùng lấy một Hoàng đế đó sao?

Lý Trị liền sung sướng đã quên hết sự ngượng ngùng và hổ thẹn vừa qua. Lý Trị cao giọng tán thưởng:

– Hoàng hậu, nàng thật là sáng suốt, đề nghị này rất hay! – Lý Trị vừa sung sướng vì có thể được luôn luôn làm cái chuyện ấy với Hàn Quốc phu nhân, Lý Trị vừa sướng vì Võ Tắc Thiên không tỏ ra ghen tuông.

– Hoàng thượng đã đồng ý rồi, Hàn Quốc phu nhân, chị cũng sẽ không phản đối chứ? – Võ Tắc Thiên hỏi chị cả.

Hàn Quốc phu nhân vẫn cúi đầu không nói.

Lý Trị trả lời thay, nói:

– Nàng vô cùng sung sướng đó, sao lại có thể phản đối được?

Sở dĩ Hàn Quốc phu nhân không nói, một là vì quá thẹn thùng, hai là vì không tin Võ Chiếu có thể thông suốt như vậy được. Con tim nàng đang tự hỏi, Võ Chiếu này đang thực sự biến thành tốt ư? Thật sự có thể để cho ta công khai với Hoàng thượng ư?

Võ Tắc Thiên đã có chủ định, nói:

– Hoàng thượng, Hoàng thượng và Hàn Quốc phu nhân đã không có lời nào khác, sự việc này cứ để thẫn thiếp sắp đặt cho. Có điều là trên danh nghĩa thì không dễ làm đâu. Danh vị thấp hèn, sẽ làm nhục cho Hàn Quốc phu nhân. Cao lên ư, Hoàng hậu lại chỉ có thể có một người. Danh nghĩa của Hàn Quốc phu nhân thấp nhất cũng phải là một hoàng phi. Có điều, trước mắt Tứ phi đây đã có người rã, Dương thị cũng đã bổ sung làm Thục phi rã. Biết xử lý thế nào bấy giờ? Càng không thể để cho thân phận của chị là Hàn Quốc phu nhân này bổ sung làm một trong cửu tần được.

Lý Trị càng phán chấn tinh thẫn, càng có thêm linh cảm, nói:

– Sao không lập nên một danh nghĩa khác? – Lý Trị nghĩ thêm một lát rã nói – Thì cứ sắc phong cho Hàn Quốc phu nhân làm Thản phi có được không?

– Rất tốt! – Võ Tắc Thiên lập tức tán đồng ngay – Thản tức là nơi ở của Đế Vương! Rất tốt! Rất tốt!

– Hoàng hậu đã tán đồng rã thì cứ quyết định như vậy nhé! – Lý Trị vô cùng sung sướng, nói. – Thản phi, sẽ đứng trước Tứ phi và Quý phi, Thục phi, Đức phi và Hiền phi đó!

– Hàn Quốc phu nhân chị ơi, bây giờ thì chị mẫn ý rã chứ? – Võ Tắc Thiên mỉm cười nói – Hoàng thượng, Hoàng thượng bận rộn công việc Triều chính, sự việc này cứ để cho thẫn thiếp lo cho, đảm bảo là sẽ ổn thỏa, để cho Hoàng thượng hài lòng.

– Hoàng hậu làm là trẫm yên tâm rã. Hoàng hậu làm là tốt! – Lý Trị vui mừng hớn hở nói.

Tiếp đó, Võ Tắc Thiên lại bàn bạc với Lý Trị về chỗ ở của Th่าน phi cùng với việc phân phối cung nữ sai bảo.

– Nghi thức sách phong cũng cần phải long trọng một chút. – Võ Tắc Thiên nói – Không thể làm qua loa được, không thể để cho chị của thiếp phải ấm ức.

– Trẫm bàng lòng. Do một tay Hoàng hậu lo liệu cả. – Lý Trị nói xong liền bỏ đi.

Võ Tắc Thiên rời ghế đứng dậy, đi tới bên giường, ngồi lên giường, kéo tay Hàn Quốc phu nhân, cười nói:

– Chị ơi, sự việc giữa chị và Hoàng thượng em đã biết từ lâu. Khi ở trong cung Trường An tại Kinh thành em đã phát hiện ra vốn chỉ muốn ngăn chặn sự gian díu giữa hai người, em đánh chết Lý Quyên cho chị nhìn thấy, cốt để đe dọa dâm chị, không cho chị qua lại với Hoàng thượng nữa. Ngày hôm nay, vừa bước vào phòng, phổi em muốn nổ tung ra, vốn muốn bức tức chửi rủa chị một hồi, rồi đuổi chị ra khỏi cung. Thế nhưng qua một lát, ngọn lửa bức tức của em đã tắt. Hoàng thượng yêu quý chị, mà chị lại là chị ruột của em, sao em lại có thể nhẫn tâm giết chết chị được, vả lại, chị đã chịu cảnh góa bụa trong nhiều năm, em cũng đã qua cảnh góa bụa rồi, đúng là làm cho con người không chịu đựng nổi. Vì thế em đã suy nghĩ trước sau, mới giải quyết chu toàn cho các người. Nay giờ địa vị của chị không thấp nữa, đứng ở trước Quý, Thục, Đức, Hiền tú phi, chỉ đứng sau em là Hoàng hậu này thôi. Thoạt đầu, khi em làm Chiêu nghi, Hoàng thượng đã từng muốn phong cho em làm phi, dự định tặng thêm cho em một cung khác, nhưng đã vấp phải sự phản đối của một số người như Trường Tôn Vô Ky, Chử Toại Lương. Có điều, chị ơi, em xin có lời trước, chị tuyệt đối không thể chiếm đoạt ngôi Hoàng hậu của em được, chị

không thể có lòng dạ này được. Chị nên biết tri túc, cũng đừng vì là chị cả, em là em gái, vị trí của chị đứng dưới em mà sinh lòng oán hận. Nếu không, em sẽ không bàng lòng đâu.

Võ Tắc Thiên ghé sát vào tai Hàn Quốc phu nhân khe khẽ nói:

– Chị ơi sau này, chị và Hoàng thượng cứ làm cái việc ấy vào ban ngày, còn ban đêm trả cho em, chúng ta sẽ không ai干涉 ai, ai cũng đều được thực lợi, em cũng quyết không để một hậu phi nào khác nhúng tay vào. Hai chị em mình phải ôm chặt lấy Hoàng thượng. Chị thấy có được không?

Hàn Quốc phu nhân không nói, chỉ cười.

Lý Trị và Hàn Quốc phu nhân vẫn hẹn hò gian díu bí mật vào ban ngày. Hàn Quốc phu nhân đã đem chuyện riêng tư trong phòng mà Võ Tắc Thiên đã nói với mình, kể lại cho Lý Trị biết.

Lý Trị nói:

– Điều Hoàng hậu nói, đó là lời thực. Ban đêm, Hoàng hậu không thể rời trẫm được, cho nên đã giao ban ngày cho khanh. Xem ra, chúng mình chỉ có thể đoàn tụ vào ban ngày được thôi.

– Như vậy Thần thiếp cũng đã rất tri túc rồi. – Hàn Quốc phu nhân nói – thưa nhỏ Hoàng hậu đã không cho phép người khác động tới đồ vật của mình, ngày nay, đối đãi với thiếp như vậy, đúng là đã chiết cốt tới tình chị em ruột.

Ngày sách phong Thần phi được ấn định vào ngày Canh Thìn tháng đó. Ngày này do Võ Tắc Thiên chọn, không phải do Thái sử lệnh chọn, bởi vì ngày này có chữ Thìn phù hợp với chữ Thần.

Sự việc bất hạnh đã xảy ra.

Trước ngày dự định tiến hành nghi thức sách phong, Hàn Quốc phu nhân đột ngột mất tích.

Lý Trị lo lắng. Võ Tắc Thiên giận dữ.

Bà ta lập tức truyền gọi Thị vệ Hiệu úy tới.

Người đứng đầu Thị vệ Hiệu úy là Tả Hữu Nội Tốt. Đêm hôm qua là Hữu Nội Tốt thường trực. Hắn được lệnh tới.

– Đêm hôm qua các ngươi có người nào nhìn thấy Hàn Quốc phu nhân hoặc người nào khác không? – Võ Tắc Thiên nóng nảy hỏi.

– Bẩm Hoàng hậu, thần đã tra hỏi kỹ, các nhân viên trực phiên đêm hôm qua không ai nhìn thấy Hàn Quốc phu nhân, càng không nhìn thấy có người nào qua lại ở trong cung.

Võ Tắc Thiên xua tay đuổi Vu Trần Hải và Hữu Nội Tốt đi, rồi quay lại nói với Lý Trị:

– Điều này thật là kỳ lạ. Ban đêm trong cung có nhiều người canh gác đến như vậy, chỉ thiếp có thể đi đâu được nhỉ?

– Hoàng thượng, chớ nhìn ở trên bệ cửa sổ có một dấu chân nhỏ giống như dấu chân của Hàn Quốc phu nhân. Trong lòng thần thiếp luôn cảm giác thấy là chỉ thần thiếp đã bị người ta sát hại chết rồi. – Võ Tắc Thiên nói vẻ đau buồn.

– Lục soát! Mau lục soát ở trong cung. Đã là Hộ vệ, thị vệ mà tất cả không nhìn thấy người, thì chắc chắn là chưa thể ra khỏi cung. Cho dù là chỉ thiếp bị người giết hại, cũng phải tìm cho được thi thể, sau đó sẽ tìm hung thủ. – Võ Tắc Thiên nói. Nói là làm, lập tức sai người truyềng gọi Tổng quản thái giám.

Mười mấy người lục soát đi tìm tra gian ba canh giờ, nhưng không thấy dấu tích của Hàn Quốc phu nhân đâu cả.

Ban đêm, Lý Trị nằm bên cạnh Võ Tắc Thiên nói:

– Cũng là do Hàn Quốc phu nhân không có phúc, ngày mai đã là ngày sách phong rã, thế mà hôm nay đã xảy ra cớ sự này. Hoàng hậu đã uổng phí bao nhiêu sức lực, phí công chuẩn bị nghi thức sắc phong.

– Thân thiếp tốn sức tốn tinh thân là điều cần thiết. Chỉ đáng tiếc là chị thân thiếp mất tích một cách mơ hồ không rõ ràng một chút nào. Sự việc này khiến cho người ta khó giải thích. Nếu nói bị người bức hại hoặc bị người bức tử, nhất định phải có người phát giác, chí ít cũng nhìn thấy thi thể, thế nhưng đã không có người nhìn thấy, cũng không tìm thấy thi thể. Nếu nói chị thiếp tự ra đi, tại sao phải đi? Ngày mai chính là ngày tốt lành kia mà? Hơn nữa, chị đi đâu mới được chứ? Cung viện lớn thế này, trong viện lại có nhiều người trực đêm như thế. Cho dù không có người nhìn thấy chị ra khỏi cung như thế nào. Tạm thời không nói tới cửa cung đóng chặt, ở ngoài còn có lính gác nữa. Thật là sự việc làm cho người ta khó hiểu. – Võ Tắc Thiên thở dài, nói.

– Có lẽ là Hoàng hậu nói đúng. Hàn Quốc phu nhân đến nhà Hạ Lan Việt Thạch học được võ công, biết cách xuyên phòng vượt tường mà đi đó.

– Tại sao lại phải đi? Ngày mai chị thiếp đã chính thức trở thành Thân phi rã. Chị sao có thể không thích được? Chị đi thì về đâu? Chị còn có ai là người thân nữa. – Võ Tắc Thiên đau đớn nói.

– Không thể thế đâu? Họ Võ không còn ai, nhà Hạ Lan vẫn còn người đấy thôi. Liệu có phải phu nhân tới nhà Hạ Lan không? – Lý Trị dự đoán, nói.

– Hoàng thượng, sao không cử người đi điều tra xem? – Võ Tắc Thiên kiêng nghị – Nếu quả thực chị thầm thiếp tới nhà Hạ Lan, thì thiếp cũng yên lòng.

Ngày hôm sau, Võ Tắc Thiên nói với Vinh quốc phu nhân.

– Hoàng thượng dự đoán, có thể chị con tới nhà Hạ Lan, Hoàng thượng đã sai người đi tra hỏi rõ.

– A Di Đà Phật! Phật gia phù hộ, chị gái của con đừng xảy ra chuyện gì là may rää. Em gái con đã mất, nếu chị con lại xảy ra chuyện gì, thì mẹ làm sao chịu đựng nổi. – Vinh Quốc phu nhân đau bu ãn nói.

– Chị con sẽ không xảy ra chuyện gì đâu. Mẹ ơi, mẹ cứ yên tâm đi, có lẽ chị con đến nhà Hạ Lan thật đó. Các con của chị chẳng phải đang ở nhà Hạ Lan sao? Có lẽ chị con tới thăm chúng đó. Hoàng thượng đã phong cho chị con làm Thầm phi, cũng coi như chị đã cải giá đó. Trước khi cải giá tới thăm con trai con gái một lần cũng là chuyện thường tình. – Võ Tắc Thiên nói rất hợp tình hợp lý.

Hãy âm trở lại, nhưng không phải là phúc âm, Hạ Lan phu nhân đã không tới nhà Hạ Lan.

Lý Trị không tỏ ra đau đớn, dù sao Lý Trị cũng có rất nhiều mĩ nữ, bà tất phải lo nghĩ đến với một Hạ Lan phu nhân?

Trước mặt Lý Trị, trước mặt Vinh Quốc phu nhân, Võ Tắc Thiên tỏ ra vẻ đau bu ãn. Kỳ thực, bà ta đang đắc ý lắm.

Vì sao? Bởi vì cái chết của Hàn Quốc phu nhân chính là do bàn tay của thị sáp đặt.

Chính là trong khi đang sáp đặt lẽ sách phong. Võ Tắc Thiên đã bí mật tìm tên hộ vệ thân tín Vu Trấn Hải, bí mật bàn mưu về việc đó. Vì Vu Trấn

Hải là thân tín đã dốc hết sức lực để hâm hại Trưởng Tôn Vô Ky, nên bà ta trực tiếp nói thẳng ra biện pháp mưu sát Hàn Quốc phu nhân.

Vu Trấn Hải là người võ lâm, lại bôn tẩu trên giang hồ đã nhiều năm, hắn nói:

– Hoàng hậu, việc này rất dễ. Hoàng hậu cứ định ngày, đến ngày đó thẫn đích thân tới bắt cóc Hàn Quốc phu nhân đem đi. Dem ra vùng ngoại ô giết chết, rã ném thi thể xuống khe núi là xong.

– Như vậy là rất tốt! Người cứ làm đi! Bản cung không để cho người phải thiệt đâu. – Võ Tắc Thiên ban thường cho thân tín, không hề luyến tiếc tiễn bạc, vì thế bọn lâu la cùng cánh, nguyện dốc hết sức bán mình cho bà ta.

Tất cả những việc làm này đều che giấu rất nhẹm, Lý Trị và Vinh Quốc phu nhân cứ như nằm trong trống không hay biết gì. Chỉ có Võ Tắc Thiên và hai tên thân tín được biết mà thôi. Cho nên trong lịch sử chỉ viết, ngày nọ, tháng nọ, năm nọ, Hàn Quốc phu nhân mất tích ở Hoàng cung Lạc Dương.

Mấy ngày trôi qua.

Để mở rộng thanh thế của mình, Võ Tắc Thiên đã đặc biệt tới Tính Châu cùng với Lý Trị.

Lý Trị và Võ Tắc Thiên thả sức chơi bời suốt gần hai tháng trời ở Tính Châu, rã mới xa giá trở về Đông Đô.

Ngày thứ hai sau khi Lý Trị và Võ Tắc Thiên về tới Lạc Dương, Vinh Quốc phu nhân vào cung, bà nói với Võ Tắc Thiên:

– Chiếu Nhi, hãy vì mẹ mà đón cháu trai và cháu gái, từ nhà Hạ Lan về

Võ Tắc Thiên vui mừng nói:

– Mẹ ơi, ngày mai sẽ dẫn chúng vào trong cung, để con tận mắt nhìn thấy chúng. Mẹ của chúng đã mất tích, con sẽ đối đãi với chúng như con đẻ của con vậy.

Ngày hôm sau, Vinh Quốc phu nhân dẫn một đôi cháu ngoại vào trong cung.

Võ Tắc Thiên vừa nhìn thấy chúng đã rất vui sướng. Một cháu ngoại là trai, một cháu ngoại là gái, rất xinh đẹp.

Cháu ngoại Hạ Lan Mẫn Chi có đôi môi hồng và hàm răng trắng muốt, nghiêm nhiên như gái trinh. Với vẻ e thẹn, ngượng ngùng, nó quỳ xuống, khấn đài vái lạy Võ Tắc Thiên, nói:

- Bái kiến dì ạ!
- Đứng dậy đi! Cháu tên gì?

Hạ Lan Mẫn Chi đứng dậy cung kính khẽ trả lời:

– Cháu ngoại tên là Hạ Lan Mẫn Chi ạ.
– Năm nay bao nhiêu tuổi? Đã đi học chưa? Học tới đâu rồi? – Võ Tắc Thiên dịu dàng vui vẻ hỏi.
– Khởi bẩm dì, cháu ngoại năm nay mười tám tuổi, học được chưa nhiều. Chỉ mới học qua “Thư Kinh”, “Thi Kinh”, “Luận Ngữ”, “Mạnh tử”, và “Tam Truyền” thôi ạ. Vừa đi học vừa tập võ. – Hạ Lan tuy nói tiếng không cao, nhưng trả lời rõ ràng sáng suốt.

Võ Tắc Thiên rất vui nói:

– Thì ra là một võ tướng, rất tốt! Ngày mai Hoàng thượng sẽ phong cho cháu một chức quan – Bà ta lại đưa mắt nhìn đứa cháu gái Hạ Lan Dung.

Hạ Lan Dung cũng quỳ xuống khấn đài nói:

- Thân thiếp bái kiến Hoàng hậu.
- Cháu gái, đứng dậy đi, để chodì ngắm kỹ cháu! – Võ Tắc Thiên vui vẻ nói.

Hạ Lan Dung đứng dậy.

Võ Tắc Thiên ngắm nhìn kỹ lưỡng, khuôn mặt Hạ Lan Dung rất giống mẹ, tựa như cùng một khuôn đúc ra, chỉ có điều Hạ Lan Dung càng trẻ trung, càng xinh đẹp, có vẻ đẹp độc đáo riêng của thiếu nữ. Bèn hỏi:

- Cháu tên là gì? Năm nay bao nhiêu tuổi?
- Khởi bẩm Hoàng hậu, thân nữ năm nay mười sáu tuổi, tên gọi Hạ Lan Dung. – Hạ Lan Dung không lộ vẻ vui mừng, sắc mặt bình tĩnh, không nhìn rõ vẻ mừng giật hay vui buồn.

Võ Tắc Thiên bắt Hạ Lan Dung bước tới gần, rẽ kéo tay Hạ Lan Dung, vuốt ve mái tóc đẹp của Hạ Lan Dung nói:

- Cháu ở lại trong cung, dì sẽ không để cho cháu chịu oan uổng đâu.

Chính trong lúc này, từ bên ngoài có tiếng thái giám quát to:

- Hoàng thượng giá lâm!

Hạ Mẫn Chi và Hạ Lan Dung tuy xuất thân từ gia đình nhà quan, nhưng vì Hạ Lan Việt Thạch vị thấp, qua đời quá sớm, hai anh em đừng nói tới việc gặp Hoàng thượng, ngay cả đến ông quan to cũng chưa được gặp mặt bao giờ. Bởi thế khi nghe nói Hoàng thượng tới, hai người đều hoảng cả lên.

Võ Tắc Thiên cười nói:

– Các cháu không cần phải kinh sợ, Hoàng thượng chính là chú dượng của các cháu, tính nết rất hiền hòa. Không phải sợ.

Trong khi nói chuyện, Hoàng thượng Lý Trị đã bước vào trong cửa.

Lý Trị đến gần này, lại phát sinh ra một số việc lớn.

Muốn biết đã phát sinh ra những việc lớn nào? Xin xem hãy sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MƯỜI SÁU

*Hoàng hậu chiêu cố thân tình, phong cháu trai lại phong cháu gái
Lý Trị khác nào cầm thú, gian với mẹ lại dâm cùng con*

Lại nói Võ Tắc Thiên đang trò chuyện gia đình với cháu ngoại trai là Hạ Lan Mẫn Chi và cháu ngoại gái là Hạ Lan Dung, thì Hoàng thượng bước vào.

Lý Trị vừa vào phòng, Võ Tắc Thiên liền kéo Hạ Lan Dung và Hạ Lan Mẫn Chi bước tới trước mặt Lý Trị nói:

– Đấy là Hoàng thượng, cũng là dượng các cháu, mau khẩu đài vái tạ đi.

Hạ Lan Mẫn Chi và Hạ Lan Dung đài cùng khẩu đài.

– Các cháu đứng dậy đi! – Lý Trị nghe lời nói của Võ Tắc Thiên đã đoán được hai người này là con trai và con gái của Hàn Quốc phu nhân, bởi vì ngoài những người này ra không có ai có thể gọi ông là dượng được.

Lý Trị chỉ đưa mắt nhìn qua Hạ Lan Mẫn Chi, trái lại rất chú ý ngắm nhìn Hạ Lan Dung. Lại là một Hàn Quốc phu nhân giống như tạc, chỉ có điều khuôn mặt của Hạ Lan Dung so với Hàn Quốc phu nhân căng mõm, càng mịn, càng trắng, càng xinh đẹp hơn. Bộ ngực của Hạ Lan Dung đã nhú lên vòng eo càng thon thả hơn, đôi mông cũng không lớn hơn đôi mông của Hàn Quốc phu nhân, cũng chẳng nhỏ hơn nhiều lăm. Đứng trước mặt Võ Tắc Thiên, Lý Trị không thể cứ ngắm mãi được. Ông ta ngã xuống cười, nói:

– Hoàng hậu, trẫm đoán người con trai con gái này là con trai con gái yêu quý của Hàn Quốc phu nhân. Trẫm nói có đúng không?

– Hoàng thượng thông minh, vừa đoán đã trúng ngay, quả như lời Hoàng thượng nói: Đứa con trai này là Hạ Lan Mẫn Chi, đứa con gái này là Hạ Lan Dung; đúng là hai đứa con mồ côi của chị gái thiếp. Hoàng thượng nên phong cho chúng một chức quan, cũng không phụ công mẹ chúng đã thay thiếp chăm sóc Hiền Nhi ở trong cung. – Võ Tắc Thiên vẫn kéo tay Hạ Lan Dung, cười nói, tỏ ra rất vui vẻ.

– Hoàng thượng, Hoàng thượng xem như vậy có được không? Hạ Lan Mẫn Chi được ban tước vị truyền đời của tổ tiên họ Võ, ngoài ra Hoàng thượng hãy phong cho nó một chức quan nho nhỏ nữa.

– Rất tốt, Hoàng hậu nói rất phải, vậy thì sẽ gọi nó là Võ Mẫn Chi bắt chước theo tước Chu Quốc Công. Ngoài ra... – Lý Trị đang suy nghĩ, chỉ là nghĩ thôi, liền thuận miệng nói – Trẫm bổ nhiệm Võ Mẫn Chi làm Tả Tán kỵ Thường thị. Hoàng hậu thấy thế nào?

– Mẫn Chi, sao không mau tạ ơn Hoàng thượng đi! – Võ Tắc Thiên cười nói.

Võ Mẫn Chi lập tức quỳ xuống, khẩu đài nói:

– Mẫn Chi xin tạ ơn Hoàng thượng!

– Đứng dậy đi! – Lý Trị cả cười, nói.

Võ Tắc Thiên chỉ vào vai Dung Nhi, nói:

– Hoàng thượng, thần thiếp đã bằng lòng giữ Dung Nhi ở lại trong cung, Hoàng thượng cũng nên phong cho cháu một chức vị.

– Trẫm phong cho Dung Nhi làm Ngụy Quốc phu nhân.

– Mau tạ ơn Hoàng thượng đi. – Võ Tắc Thiên thúc giục Hạ Lan Dung, cười nói.

Hạ Lan Dung bước tới trước mặt Lý Trị, nhẹ nhàng uốn lượn eo tựa cành liễu cúi xuống vái chào, miệng nói:

- Hạ Lan Dung tạ ơn Hoàng thượng đã ban thưởng.
- Đứng dậy! Đứng dậy! Sau này ở trong cung, gặp trẫm không cần phải hành đại lễ. – Lý Trị cười nói.

Ngụy Quốc phu nhân và Võ Mẫn Chi ở lại trong cung, ăn cơm xong thì về phủ Chu Quốc Công.

Ít lâu sau, Võ Tắc Thiên lại sinh cho Lý Trị người con trai thứ tư, đặt tên là Húc Luân, sau mấy tháng thì phong làm An Vương.

Húc Luân được phong Vương không lâu thì Lý Trị bị ốm nặng.

Kể từ khi Võ Tắc Thiên được lập Hoàng hậu đến nay, rất nhiều việc lớn ở trong Triều, Lý Trị đều cùng Hoàng hậu bàn bạc rầm mới làm. Lần này Lý Trị bị ốm nặng, công việc trong Triều không thể không có người xử trí, Thái tử còn nhỏ, không đủ năng lực xử lý việc Triều chính, ủy thác cho các trọng thần trong Triều đương nhiên là có thể được. Thế nhưng Lý Trị lại tin tưởng Hoàng hậu có thể đủ sức đại diện thay mình. Ông ta nằm trên giường, nói với Võ Tắc Thiên:

– Hoàng hậu, sức khỏe của trẫm kém sút, không thể xử lý việc Triều chính được, Thái tử tuổi còn nhỏ, chưa đủ sức thay mặt trẫm. Trẫm vốn muốn ủy thác cho các Triều thần, thế nhưng lại nghĩ đến tài thao lược của Hoàng hậu, bởi thế mời Hoàng hậu tạm thời thay quyển trẫm giải quyết công việc Triều chính.

Võ Tắc Thiên nghe xong sướng đến run cả người, tuy bà đã tham dự công việc Triệu chính năm sáu năm rưỡi, nhưng đó chỉ là giúp đỡ Hoàng thượng, mọi công việc còn chưa thể quyết định được. Bấy giờ có cơ hội tốt như thế này, sao bà ta lại không sung sướng như tiên? Thế nhưng Võ Tắc Thiên lại nói:

– Hoàng thượng tín nhiệm thần thiếp, lẽ dĩ nhiên thần thiếp phải tuân mệnh, có đi đâu cuối cùng thần thiếp vẫn là một người đàn bà, giải quyết sự việc không thể sáng suốt bằng Hoàng thượng được. Cho nên khi thần thiếp xử lý công việc, mong Hoàng thượng vẫn ở bên cạnh chỉ bảo cho, nêu việc đại sự thần thiếp còn phải thỉnh giáo Hoàng thượng nữa. – Võ Tắc Thiên đã khéo lấy lòng, lại khéo hót bùi tai Lý Trị.

Võ Tắc Thiên lâm Triệu, buông rèm thỉnh chính.

Việc đại sự thứ nhất chính là tu tạo cung Bồng Lai.

Việc đại sự thứ hai là xử trí Lý Nghĩa Phủ.

Việc đại sự thứ ba là đê bạt cất nhắc những người có công trong việc lập bà ta làm Hoàng hậu. Trước đó chỉ mới thăng chức cho Hứa Kính Tông và Lý Nghĩa Phủ.

Việc đại sự thứ tư chính là truy phong cho trưởng nữ mà chính tay Võ bóp chết làm An Định công chúa, đặt tên thụy là Nhật Tư, cử hành tang lễ lại từ đâu, quy cách rất giống như chế độ của nhà vua, rưỡi đem cải táng ở chùa Sùng Kính.

Trong khi Võ Tắc Thiên làm các công việc kể trên thì bệnh của Lý Trị đã khởi.

Lý Trị chưa lên Triệu, Võ Tắc Thiên cũng vui sướng vì được thay mặt Hoàng thượng thêm một số ngày, lần đầu tiên bà ta được thưởng thức mùi

vị của việc nắm giữ đại quyền trong thiên hạ, đương nhiên bà ta không muốn buông ra.

Vì sao Lý Trị chưa lên Triệu? Bởi vì vừa được thỏa mãn lại vừa được thực lợi.

Thì ra Lý Trị đã cùng cháu ngoại của Võ Tắc Thiên, con gái của Hàn Quốc phu nhân, Ngụy Quốc phu nhân Dung Nhi, cấu kết gian dâm với nhau.

Kể từ ngày Dung Nhi vào cung trở đi, Lý Trị đã ngầm trúng nàng, đã thèm thuồng nàng đến rỗi dài ba thước.

Dung Nhi mới chớm nở tình cảm, thực ra nàng không thích Lý Trị, một khuôn mặt vàng vọt, một thân hình già guộc, đứng đó như một chiếc gậy tre. Thế nhưng trong hoàng cung, chỉ có một lũ thái giám không là đàn ông, trên danh nghĩa là đàn ông mà thôi. Người đàn ông thực sự, chỉ có một người là Hoàng thượng, và mấy cậu tiểu Vương tử vắt mũi chưa sạch nữa thôi. Người thiếu nữ ở tuổi dậy thì, tình cảm mới nở luôn luôn muốn có sự yêu thương vuốt ve của đàn ông, mà Dung Nhi lại bẩm sinh mang tính di truyền của người mẹ thích phóng túng dâm dục, mong cầu người đàn ông loại một không được, thì lùi xuống loại hai. Chỉ có một người đàn ông Lý Trị, hơn nữa Lý Trị lại là Hoàng thượng, có đặc quyền chí cao vô thượng.

Võ Tắc Thiên một là lần đầu tiên được nắm đại quyền, đầu óc đã mê muội, hai là cho rằng Ngụy Quốc phu nhân tuổi còn nhỏ, mà quên bêng mất rằng chính mình khi mới mười bốn tuổi đã vụng trộm với Tử Sĩ Kiệt, tiếp đó là ngủ với Lý Thế Dân, vì vậy bà ta không kịp đêphòng.

Ngày đầu tiên sau khi phục hồi sức khỏe, Lý Trị đã đi tìm Ngụy Quốc phu nhân.

Lý Trị đứng bên ngoài tầm cung của Ngụy Quốc phu nhân, ra lệnh cho thái giám và các cung nữ đứng ở ngoài cửa, còn mình thì bước vào trong.

Ngụy Quốc phu nhân đang đưa tay lên vuốt má, suy nghĩ linh tinh, mấy cung nữ đứng yên lặng hai bên. Vừa nhìn thấy Hoàng thượng bước vào, chúng quỳ rạp cả xuống tiếp giá.

Lý Trị nói:

– Miễn lẽ! – Rồi bước lại, tự tay kéo Ngụy Quốc phu nhân đứng lên.

Lý Trị kéo tay Ngụy Quốc phu nhân đứng lên rồi, vẫn chưa buông tay ra, mà lại kéo nàng ngã lên trên giường của nàng, rồi xua tay nói với các cung nữ:

– Các ngươi ra ngoài đi!

Ngụy Quốc phu nhân ngồi sánh vai với Hoàng thượng, tay bị Hoàng thượng kéo, nàng cúi gục đê, bất động.

Lý Trị nói:

– Phu nhân, tại sao một mình ngồi tư lự trong phòng, không đi ra ngoài dạo chơi cho thoải mái?

– Bên ngoài cũng chẳng có gì thích thú, vườn hoa thì thiếp đã chơi chán rồi, chỉ bằng ngồi một mình trong phòng là hơn. – Ngay đến hai chữ Hoàng thượng Ngụy Quốc phu nhân cũng chẳng xưng hô, cứ trực tiếp nói.

– Trẫm bị ốm mất mấy ngày, trước đó lại bận việc Triệu chính, chẳng có thì giờ rỗi đến tiếp phu nhân. – Lý Trị nắm chặt bàn tay của Ngụy Quốc phu nhân, cười hì hì.

– Thật thiếp đâu dám làm phiền đại giá của Hoàng thượng. – Ngụy Quốc phu nhân nói, trong giọng điệu vừa như nũng nịu, lại vừa như có chút hờn dỗi.

– Phu nhân, kẽ từ hôm phu nhân vào cung, vừa nhìn thấy phu nhân, trẫm đã yêu quý lắm rã. Hôm nay mới được dịp thuận tiện, đặc biệt tới thăm phu nhân. – Lý Trị đưa thêm bàn tay kia ôm chặt lấy eo thon như liễu của Ngụy Quốc phu nhân, nhỏ nhẹ nói.

Không biết là Ngụy Quốc phu nhân xấu hổ thẹn thùng hay là vì nguyên nhân gì khác, nàng không ngả vào lòng Lý Trị, mà khẽ kháng nói:

– Hoàng thượng có nhu cầu phi tần như vậy, sao lại có thể yêu quý tẩm thân liễu bồngnày của thàn thiếp được.

– Nàng chớ nói thế. – Lý Trị nói tiếp – Sớ Tứ phi cửu tần Mỹ nữ tài nhân đó so với phu nhân, bọn chúng toàn là phân đất cả, phu nhân mới là tiên nữ ở trên trời, là Hằng Nga, là Chức Nữ, là Lạc Thàn...

Lý Trị còn muốn liệt kê thêm ra, Ngụy Quốc phu nhân đã cắt lời:

– Hoàng thượng chớ có quá đê cao thàn thiếp như vậy, không được khen tốt như vậy, thàn thiếp làm sao sánh được với số phi tần đó, thậm chí ngay cả đến cung nữ còn chẳng bằng...

Ngụy Quốc phu nhân còn muốn nói tiếp, Lý Trị đã dùng miệng bịt chặt lời nói của nàng.

Lý Trị bất chấp lúc này là ban ngày, cũng bất chấp ở ngoài cửa cung có nhu cầu cung nữ, thái giám, vẫn đưa tay thọc sâu vào trong ngực Ngụy Quốc phu nhân, vuốt ve sờ nắn đôi bầu vú mới nhô lên của nàng.

Thân thể của Ngụy Quốc phu nhân hơi xoay động một chút, nhưng không nói, cũng không cự tuyệt.

Lý Trị vuốt ve một lát, nói:

– Phu nhân, cởi quần áo ra! – Giọng ông ta đến là dịu dàng.

Ngụy Quốc phu nhân liền cởi hết quần áo, thân thể trần truồng nằm ở trên giường. Có thể là nàng có chút e thẹn, vội vàng kéo tấm chăn đắp lên người.

Lý Trị vừa kéo chăn ra vừa nói:

– Phu nhân đừng đắp chăn, trẫm muốn được thưởng thức thân hình ngọc ngà của phu nhân. – Nói rồi Lý Trị kéo tấm chăn đoạn sang một bên, sau đó ngắm nghía thân thể trắng như tuyết, mặn mại, nõn nà của Ngụy Quốc phu nhân.

Ngụy Quốc phu nhân nhắm nghiền đôi mắt, nằm ngửa, bất động, để mặc cho Lý Trị thưởng thức.

Lý Trị ngắm nhìn không chớp mắt. Ông ta đã nhìn ngắm không biêt bao nhiêu thân thể trần truồng của đàn bà, nhưng ông ta ngắm nhìn thân thể của Ngụy Quốc phu nhân lâu hơn cả. Lý Trị nhìn hồn lâu mới bắt đầu cởi quần áo của mình.

Lý Trị mệt mỏi nằm bên cạnh Ngụy Quốc phu nhân, Lý Trị sung sướng vô cùng. Niềm khoái lạc giành được trên thân thể Ngụy Quốc phu nhân ngây ngất hơn nhiều so với niềm sung sướng khoái lạc giành được trên thân thể Võ Tắc Thiên và Hàn Quốc phu nhân. Hai niềm khoái lạc tựa như sự phân biệt giữa trời và đất. Lý Trị đã giành được sự trinh bạch của rất nhiều cô gái còn nguyên vẹn, nhưng hình như đâu không khoái lạc bằng với Ngụy Quốc phu nhân. Giống như đã giành được thứ gì đây? Lý Trị không thể nói rõ, sự khoái lạc này, sự ngây ngất này hấp dẫn đến nỗi không thể hình dung nổi, như thể toàn thân được thư giãn thoải mái, thậm chí những lỗ chân lông cũng đều thư giãn.

Sau đó, mỗi ngày khi Võ Tắc Thiên lên Triệu, Lý Trị đều tới thăm cung của Ngụy Quốc phu nhân cả. Vừa bước chân vào là lập tức ông ta đuổi hết

các cung nữ ra ngoài cửa, để mình và Ngụy Quốc phu nhân làm cái việc ấy với nhau.

Cuối cùng thì sự việc cũng bại lộ.

Ngày hôm đó, vì Võ Tắc Thiên lên Triều không có việc, nên đã cho tan sớm. Về đến hậu cung, bà ta biết được Lý Trị đã khỏi bệnh, nhưng Lý Trị không muốn lên Triều, giả vờ nói bệnh chưa khỏi. Võ Tắc Thiên quá mừng vì được nắm đại quyền trong tay thêm mấy ngày nữa, bèn khuyên ông ta cứ nghỉ ngơi cho khỏe. Thậm chí ban đêm Lý Trị đòi làm tình, Võ Tắc Thiên còn giả vờ khuyên Lý Trị phải giữ gìn sức khỏe, tựa hồ như miễn cưỡng phải bằng lòng cho làm tình vậy. Còn bình thường, khi bà ta ở Triều về phàn lớn Lý Trị vẫn ở tẩm cung của Hoàng hậu. – Lý Trị và Ngụy Quốc phu nhân làm xong việc đó, dự đoán Võ Tắc Thiên sắp sửa tan Triều.

Ngày hôm đó, Võ Tắc Thiên cho tan Triều sớm trở về, Lý Trị vắng mặt bà ta cũng không để ý. Vì trong những ngày bận rộn công việc Triều chính, sau khi tan Triều, bao giờ Võ Tắc Thiên cũng phải đem những quyết định của mình, những việc đã xử lý, nói lại với Lý Trị một lượt, vì vậy cứ bận túi bụi. Hôm nay được nhàn, Võ Tắc Thiên nghĩ rằng đã lâu chưa tới thăm đứa cháu ngoại, muốn đến thăm nó. Mặc dù Võ Tắc Thiên đã tự tay giết chết chị gái, nhưng đối với đứa cháu ngoại này, bà ta vẫn yêu thương. Võ Tắc Thiên không dừng lại ở trong cung, ngay lập tức dẫn mấy cung nữ tới thăm Ngụy Quốc phu nhân.

Võ Tắc Thiên đến bên ngoài tẩm điện của Ngụy Quốc phu nhân, các thái giám và cung nữ ở bên ngoài cửa đều quỳ xuống tiếp giá. Bà ta xua tay như không để ý, liền nói “Đứng dậy đi” rồi dẫn các cung nữ vào trong cửa.

Võ Tắc Thiên vừa nhìn thấy thân thể bà trùm của Lý Trị nằm trên thân thể của Ngụy Quốc phu nhân, sắc mặt bỗng lạnh ngắt. Bà ta thản người ra một lát, nghe tiếng gọi của Lý Trị, không nói gì, quát cung nữ:

– Đi! Về cung!

Ngụy Quốc phu nhân nói:

- Hoàng thượng! Việc này bị Hoàng hậu trông thấy, bà thiếp chết chẳng có đất chôn rexampleModal.
- Đừng sợ! Tất cả đã có trẫm làm chủ. – Lý Trị vỗ lên bộ ngực nổi gò lên trên những chiếc xương sườn.
- Hoàng thượng nói lời phải giữ lấy lời đây.

– Yên tâm! Ngày mai trẫm sẽ đích thân phong người làm phi, chúng mình có thể công khai đến với nhau, không phải lén lút vụng trộm nữa. Phu nhân, cứ tin ở trẫm, trẫm là Hoàng thượng. Chức Hoàng hậu của bà ta cũng do chính trẫm ban cho. Bà ta còn dám làm gì trẫm nào? Nếu bà ta không nghe lời, trẫm vẫn có thể phế bỏ như thường. Tới lúc đó, trẫm sẽ lập khanh làm Hoàng hậu, khanh còn sợ gì? – Lý Trị nói chắc chắn như đinh đóng cột.

Ban đêm Lý Trị và Võ Tắc Thiên làm xong cái việc đó. – Đó là việc một đêm không thể thiếu từ sau khi Lý Trị khỏi bệnh, chẳng những Lý Trị đòi hỏi mà Võ Tắc Thiên càng đòi hỏi hơn.

Lý Trị nằm bên cạnh Võ Tắc Thiên, Lý Trị nghĩ, chắc chắn là Võ Tắc Thiên sẽ nhắc tới sự việc ban ngày.

Quả không ngoài dự đoán.

Võ Tắc Thiên khẽ nói:

– Hoàng thượng, Hoàng thượng vụng trộm với bất kì người đàn bà nào ở trong cung, thần thiếp đàu không phản đối. Thế nhưng, Ngụy Quốc phu nhân là cháu ngoại của thần thiếp, nó phải gọi Hoàng thượng là chú dượng. Chú dượng và cháu ngoại làm sao có thể làm chuyện đó với nhau được? Nếu tiếng đồn ra ngoài, thần dân sẽ nghị luận như thế nào? Thần thiếp suy nghĩ là để giữ danh dự cho Hoàng thượng.

– Điều này thì có quan hệ gì? Có trở ngại gì? Hoàng hậu không nghe nói ở ngoại quốc, nước Phiên anh chết, em kế vị ngôi vua, cũng lấy các thê, các thiếp của anh. Cha chết, con kế vị ngôi vua, cũng lấy các thê, các thiếp của cha – chỉ trừ có mẹ đẻ. Trẫm lấy cháu gái của Hoàng hậu thì có gì không được nào? – Lý Trị dõng dạc nói, giọng bình tĩnh, còn đượm vẻ bực bội.

– Hoàng thượng, nhà Đại Đường chúng ta chính là Trung Hoa Đại Quốc, sao có thể so sánh với Phiên bang, ngoại Quốc đó được? – Võ Tắc Thiên nói giọng dịu dàng, với lời lẽ thân thiết hài hòa, tựa như khuyên giải.

– Trung Hoa Đại Quốc thì đã sao? Trẫm hỏi khanh, khanh từ Lợi Châu đến đây với thân phận gì? – Lý Trị quay mặt lại hỏi.

– Hoàng thượng đã biết, việc gì phải hỏi thần thiếp?

– Trẫm muốn tự miệng khanh phải trả lời. – Lần đầu tiên Lý Trị dùng khẩu khí nghiêm khắc nói chuyện với Võ Tắc Thiên.

– Là... là Tài nhân của Tiên hoàng. – Võ Tắc Thiên trả lời với vẻ nhút nhát.

– Ngày nay khanh với thân phận gì? – Khẩu khí của Lý Trị vẫn rất nghiêm khắc hỏi.

– Là... là Hoàng hậu của bệ hạ, đương kim Hoàng thượng.

- Võ Tắc Thiên trả lời, khẩu khí vẫn nhút nhát.
- Trẫm còn muốn hỏi khanh, địa vị Hoàng hậu của khanh làm sao có được?
 - Là chính miệng Hoàng thượng phong cho.
 - Việc làm này của trẫm có gì khác với Phiên bang ngoại Quốc.

Võ Tắc Thiên không dám trả lời, Lý Trị hỏi tiếp:

- Tại sao khanh không trả lời? Phải chăng là hụt lý?

Võ Tắc Thiên nói:

- Hoàng thượng nói đúng, đó là do thần thiếp suy nghĩ thiếu chu đáo.
- Sau một lát, bà ta lại nói – Hoàng thượng, phải chăng là Hoàng thượng muốn thu Ngụy Quốc phu nhân làm phi tử?
- Ý kiến của khanh như thế nào? – Lý Trị hỏi.
- Thần thiếp không có chủ ý, tất cả đều nghe theo Hoàng thượng. –

Võ Tắc Thiên cười nói.

Muốn hỏi Ngụy Quốc phu nhân sẽ nhận được kết quả gì? Xin xem hã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MƯỜI BẢY

*Được voi đòi tiên, Ngụy Quốc phu nhân muốn chia quyền cách
đêm với Hoàng hậu*

*Lạt mềm buộc chặt, Tắc Thiên Hoàng hậu sai thích khách giết
chết người thù*

Lại nói Lý Trị hỏi Võ Tắc Thiên nên đối đãi với Ngụy Quốc phu nhân như thế nào? Võ Tắc Thiên không tỏ rõ thái độ gì, nói rằng tất cả đều nghe theo Hoàng thượng.

Lý Trị nói:

– Hoàng hậu đã nói là chỉ suy nghĩ để giữ danh dự cho trẫm, trẫm không dự định phong cho Ngụy Quốc phu nhân làm phiêu đê, điều đó chỉ là sự hờ hững trước kia thôi. Dung Nhi vẫn cứ nên làm Ngụy Quốc phu nhân thì tốt hơn.

Võ Tắc Thiên tuy không nói ra miệng, trái lại trong lòng vô cùng tức giận. Thế nhưng bà ta còn biết làm thế nào nữa? Hoàng thượng vẫn còn đang nắm đai quyến trong tay, không thể đắc tội được, vậy mà bản thân mình lại thất bại ở trong tay một con bé mới nứt ra mươi mấy tuổi, thì quả thật là không sao chịu được.

Biết làm sao đây? Võ Tắc Thiên đang dần hết tâm sức để suy nghĩ đối sách.

Lý Trị lại cho rằng Võ Tắc Thiên đã bị mình làm cho kinh sợ, liền buông thả, gan góc, hẹn hò bí mật gian díu với Ngụy Quốc phu nhân. Sau

hai ngày, họ đã không phải “hẹn hò bí mật” nữa, mà là trăng trọn trảng tráo gắp gỡ nhau.

Ngụy Quốc phu nhân vẫn là một cô gái nhỏ tuổi ngây thơ, không có kinh nghiệm xã hội, đối với tính cách của bà dì này, nàng hiểu còn quá ít. Nghe xong lời Lý Trị, nàng nói:

- Nói như vậy là Hoàng thượng và thiếp công khai qua lại với nhau không cần phải lẩn trốn né tránh nữa chứ gì?
- Đúng vậy! Chúng ta có thể công khai qua lại, không phải sợ gì hết.
- Thế thì tốt quá!
- Trẫm không cần danh vị gì hết, cứ thế này là được lắm rồi.

Lý Trị đã được thỏa mãn, ban ngày ôm ấp Ngụy Quốc phu nhân, ban đêm lại ôm ấp Võ Tắc Thiên.

Ngụy Quốc phu nhân thì lại không vừa ý.

Một hôm, hai người làm xong việc đó. Ngụy Quốc phu nhân rúc đầu vào ngực Lý Trị, nũng nịu nói:

- Hoàng thượng, ban đêm Hoàng thượng cũng phải đến với thiếp nữa cơ. Đêm ngủ một mình, thiếp cảm thấy lạnh lẽo lắm. Thiếp rất mong muốn có một người đàn ông ôm thiếp thật chặt, Hoàng thượng, Hoàng thượng đến đi, ban đêm cũng phải đến nhé. Dù sao thì dì của thiếp cũng đã biết chuyện này rồi, không cần phải giấu giếm gì nữa.

- Điều... điều này... không thỏa đáng! – Lý Trị lắp bắp, chậm chạp như bị hóc trong miệng.
- Có gì mà không thỏa đáng?
- Ban đêm... trẫm còn phải tiếp Hoàng hậu ngủ. – Lý Trị lắp bắp.

– Sao? – Ngụy Quốc phu nhân hỏi với vẻ kinh ngạc – Có lẽ nào thằn thiếp không được tốt bằng dì hay sao? Thằn thiếp là một gái trinh tươi trẻ, còn dì đã là bà già hơn ba chục tuổi, hơn nữa đã sinh ra mấy đứa con, dì còn tốt đẹp gì nữa? Dì tốt hơn thằn thiếp ở chỗ nào? Sao Hoàng thượng lưu luyến với dì thế?

– Trẫm... không phải là... lưu luyến... với mụ ta... mà là – Lý Trị không nói rõ lý do, không tìm được cái lý nào thích hợp, thế nhưng lại sợ Võ Tắc Thiên làm ầm lên. Hiện tại cứ như vậy, ban ngày ôm Ngụy Quốc phu nhân, ban đêm phải dành cho Võ Tắc Thiên, mới khiêng cho bà ta không nổi cơn tam bành lên. Nếu cả ngày đêm đài ở chỗ Ngụy Quốc phu nhân, thì nỗi giãm của Võ Tắc Thiên nhất định sẽ sôi lên sùng sục ngay, lúc đó thì cứ gọi là lộn tung phèo lên hết cả, dù có muốn nói thay Ngụy Quốc phu nhân, cũng không thể nói nổi. Dù có muốn phế bỏ Võ Tắc Thiên, thì lý đã cùn mà lực thì mặm hơn sứa.

– Xem ra thì Hoàng thượng sợ dì quá đi rää. – Ngụy Quốc phu nhân có vẻ bất mãn, nói.

– Không phải là sợ, mà là... có chút không thích hợp, giữa lý... với tình... không phù hợp... hợp giữa tình... và lý.

– Lý Trị ấp úng, cân nhắc từng chữ – Không nên... không nên... để Hoàng hậu... để cho Hoàng hậu... phải chịu... cảnh... phòng... không.

– Không để cho dì chịu cảnh phòng không, cứ để cho tiễn thiếp chịu cảnh phòng không chứ gì? – Ngụy Quốc phu nhân phẫn nộ nói, giọng điệu đầy bất mãn và phẫn hận.

– Chẳng phải là ngày nào trẫm cũng đến tiếp khanh đó sao?

– Đó là ban ngày. Đi đâu thiếp muốn là ban đêm kia. Ban đêm thiếp cần phải có đàn ông để tiếp. – Ngụy Quốc phu nhân nói. Nàng ta đúng là một dâm phụ bẩm sinh, tuổi còn nhỏ mà đã như vậy, ban ngày có đàn ông tiếp vẫn không thỏa mãn, còn đòi ban đêm phải có người hầu.

– Đi đâu này thì... – Lý Trị không nói hết câu. Lý Trị không biết nên nói thế nào cho phải.

– Thế nào là “đi đâu này thì”? Thiếp yêu cầu Hoàng thượng đêm đêm phải đến tiếp thiếp, phải ôm ấp thiếp suốt đêm. Phải để cho thiếp cùng được hưởng thụ chứ. – Ngụy Quốc phu nhân nói không còn biết sỉ nhục, hổ thẹn là gì nữa.

Lý Trị nghĩ một lát đành phải nói:

– Như thế này vậy nhé, trẫm cứ cách một đêm lại đến tiếp khanh một đêm, như thế có được không?
– Đi đâu này còn tạm được! – Ngụy Quốc phu nhân tươi lên hơn hớn, coi như đã đồng ý.

Lý Trị không nói cho Võ Tắc Thiên biết đi đâu ước hẹn giữa mình và Ngụy Quốc phu nhân, nhưng đã chấp hành nghiêm chỉnh.

Lần thứ nhất.

Võ Tắc Thiên không để ý, bà ta cho rằng Lý Trị tới tẩm cung của một phi tần nào đó, hoặc giả lại có cung nữ mới, hoặc giả Lý Trị nhầm trúng một cung nữ nào đó, đến để tìm của lạ.

Lần thứ hai.

Võ Tắc Thiên vẫn không để ý, cách nghĩ của Võ Tắc Thiên cũng giống như lần trước.

Lần thứ ba.

Võ Tắc Thiên đã thấy kì quặc, làm sao bà ta lại không nghi ngờ cho được. Võ Tắc Thiên đã hiểu ra một chút, tựa hồ như quy luật, đây là cách đâm lại đến một lần. Bà ta bắt đầu truy xét điều tra.

Vừa điều tra đã tìm ra sự thật.

Sau khi hỏi rõ chỗ ngủ của Hoàng thượng, Võ Tắc Thiên không nói câu nào, nỗi bức tức trong lòng càng sôi lên. Bà ta thầm nguyền rủa:

– Cái con đĩ ranh này thật là quái ác, chẳng những ban ngày ôm Hoàng thượng ngủ, cả ban đêm cũng bị nó tranh mất, nỗi bức tức này ta nhất định phải phát ra.

Làm sao bây giờ? Cứ kéo dài như thế này, ngay đến cả ngôi báu của Hoàng hậu cũng bị cái con đĩ ranh này cướp đi mất thôi.

Không được, cần phải nghĩ biện pháp.

Võ Tắc Thiên đã nghĩ xong biện pháp đối phó với Ngụy Quốc phu nhân, thế nhưng, Từ Sĩ Kiệt không còn nữa. Còn ai có thể dùng được? Võ Tắc Thiên liền nghĩ đến Vu Trấn Hải.

Vu Trấn Hải được Võ Tắc Thiên bí mật triệu đến gấp gáp tại ngự hoa viên.

– Bản cung có một việc nhỏ, phiền Vu tướng quân đi làm, Vu tướng quân có chịu không?

– Tiểu nhân nguyện dốc lòng dốc sức vì Hoàng hậu nương nương.

– Bản cung giao phó cho Tướng quân đi giết một kẻ thù, Tướng quân có dám làm không?

– Vì Hoàng hậu nương nương mà gắng sức, tiểu nhân muôn chết cũng không từ, xin hỏi kẻ cần giết đó là ai?

– Bất luận là ai, tướng quân đều chịu làm chứ?

- Chỉ cần kẻ đó là kẻ thù của Hoàng hậu nương nương, bất luận hắn là ai, tiểu nhân dám đi cắt cổ tất.
- Ngụy Quốc phu nhân? – Võ Tắc Thiên rít qua kẽ răng bốn chữ, hơn nữa còn nhấn mạnh từng chữ.
- Ngụy Quốc phu nhân? – Vu Trần Hải giật mình kinh sợ, buột miệng nhắc lại.
- Sao? Không dám giết hả? – Giọng nói của Võ Tắc Thiên tuy không cao, nhưng khẩu khí rất nghiêm khắc.
- Không phải là tiểu nhân không dám, chỉ có đi đâu là... – Vu Trần Hải còn chưa nói hết, Võ Tắc Thiên đã cắt lời, vẫn nghiêm khắc bình thản nói – Chỉ có đi đâu là vì sao?
- Chỉ có đi đâu là tiểu nhân chưa hiểu.
- Đi đâu này thì có gì là khó hiểu, bảo giết là giết.
- Tiểu nhân không hiểu, Ngụy Quốc phu nhân chẳng phải là cháu ngoại của nương nương đó sao? – Vu Trần Hải kinh ngạc hỏi.
- Chớ hỏi nhi đâu. Bản cung chỉ hỏi ngươi, ngươi có dám giết không? Có thể giết nổi không?
- Dám giết chứ, tiểu nhân dám giết chứ! – Vu Trần Hải nói.
- Không nói đông dài lôi thôi. Xong việc, bản cung sẽ thưởng cho ngươi một nghìn lạng vàng, một đôi ngọc bích, còn phong cho người làm Trần quân Đại tướng quân.
- Tiểu nhân xin đa tạ sự phong thưởng và hậu đãi của nương nương. – Vu Trần Hải đứng lên vái tạ.

Canh ba đã trôi qua.

Lý Trị đang ngủ rất ngon lành.

Võ Tắc Thiên đang suy nghĩ mông lung, đột nhiên có tiếng thanh la khua vang, tiếp đó có tiếng người gào thét.

Lý Tri bị tiếng thanh la làm cho tỉnh giấc, ông ta mơ màng hỏi:

– Ở đâu gõ la thê? Đã xảy ra chuyện gì vậy? – Rồi lập tức nói to – Chạy ra xem đã xảy ra chuyện gì ngay, nhanh lên? Tại sao lại gõ la thê?

Thái giám trực ở bên ngoài tuân lệnh, lập tức vang lên tiếng chân bước chạy thình thịch.

Sau một hồi, thái giám nói từ ngoài cửa:

– Bẩm Hoàng thượng, trong cung có thích khách, thích khách đến tâm cung của Ngụy Quốc phu nhân. Hiện giờ thích khách đã chạy trốn, Hộ vệ và đội tuần tra đang lục soát ở trong cung.

Lý Trị vừa nghe có thích khách tới tâm cung của Ngụy Quốc phu nhân, thì vô cùng lo lắng vội hỏi:

– Thích khách đã làm gì Ngụy Quốc phu nhân? Là... là đã giết rồi phải không? – Giọng của Lý Trị líu lại, ông ta lo quá.

Lúc này Lý Trị đã đứng dậy, mặc xong quần áo, lo sợ quá cứ chạy vòng quanh trên mặt đất.

Võ Tắc Thiên cũng đứng dậy mặc quần áo, trong lòng bồn chồn. Vu Trấn Hải đã chạy trốn ra ngoài, hắn có giết được Ngụy Quốc phu nhân không? Nếu đã giết chết được Ngụy Quốc phu nhân, Vu Trấn Hải cũng chạy được ra ngoài, thì đó là việc vui lớn tựa trời. Nếu chưa giết được Ngụy Quốc phu nhân, sau này muốn giết cũng khó. Vu Trấn Hải có chạy trốn được ra ngoài hay không, mặc mẹ nó, chạy trốn được đương nhiên là tốt. Không trốn được, bị bắt, đại để Vu Trấn Hải sẽ không thể cung khai ra

là mình sai khiến, mà có cung khai, bản thân mình đã sớm nghĩ ra lời để gỡ thoát cho mình r *æ*, có ai lại đi tin những lời nhảm nhí ấy!

Thái giám thăm dò tin tức trở lại, li *æn* cao giọng bẩm báo:

– Khởi bẩm Hoàng thượng Ngụy Quốc phu nhân vẫn bình an vô sự. Thích khách vào trong tẩm cung của Ngụy Quốc phu nhân, làm kinh động phu nhân. Ngụy Quốc phu nhân ra ngoài tẩm cung, đánh nhau với thích khách. Nhất thời hai người không phân thắng bại, đã làm kinh động Hộ vệ và đội tu *æn* tra. Mọi người xông tới, thích khách sợ bị bắt, đã chạy trốn. Ngụy Quốc phu nhân hiện đang ng *æ* uống trà.

Thái giám thăm dò tin tức vừa nói một tiếng. Lý Trị đã đứng lại, không chạy vòng quanh nữa. Nghe thấy câu đ *æu* “Ngụy Quốc phu nhân vẫn bình an vô sự”, ông ta vui sướng hết chỗ nói.

– Thế thì hay quá! Hay quá! Trẫm chưa hề nghĩ rằng Ngụy Quốc phu nhân còn biết võ công nữa đây. – Lý Trị vỗ tay, sướng rơn lên. Một cô gái non toé búng ra sữa thế mà lại biết võ công, là người tri âm của Lý Trị, sao ông ta lại chẳng vui chứ?

Ngược lại, Võ Tắc Thiên nghe xong, trong lòng nặng trĩu xuống. Dù có nầm mõ, cũng không thể nghĩ được con đĩ ranh này lại biết võ công. Và như vậy từ nay về sau muốn trừ khử nó, sẽ rất khó. Hôm sau, thửa lúc Lý Trị lên Tri *æu* sớm, Võ Tắc Thiên bí mật triệu Vu Trấn Hải vào gặp.

Vu Trấn Hải vừa bước vào phòng, Võ Tắc Thiên lập tức đuổi hết cung nữ ra ngoài. Không chờ Vu Trấn Hải bái kiến, Võ Tắc Thiên đã nói ngay:

– Vu tướng quân bị thương hay sao hả? – R *æ* vội nói. – Ng *æ* xuống đi.

– Nhờ hằng phúc của nương nương, tiểu nhân không hề bị thương. Tiểu nhân chưa thể giết chết được kẻ thù của nương nương, tiểu nhân đáng tội chết. – Vu Trấn Hải không dám ngã, luôn miệng tự trách mình.

– Ngã xuống mà nói chuyện! Ngã xuống đi! – Võ Tắc Thiên dịu dàng nói. – Việc này không oán tướng quân đâu, bản cung không ngờ được con hổ lợn tinh này lại biết võ công. – Võ Tắc Thiên muốn chửi một câu là con đĩ ranh, cảm thấy không nên chửi câu đó trước mặt Vu Trấn Hải, vì thế mới đổi là con hổ lợn nhãi ranh.

Vu Trấn Hải tạ lỗi rã mới ngã xuống. Hắn nói:

– Tiểu nhân nhất thời hổ đố sơ suất, khinh địch, cứ tưởng rằng giết một đứa con gái yếu đuối thì dễ như trở bàn tay, không ngờ Ngụy Quốc phu nhân lại biết võ công. Đã vậy mới đánh nhau với Ngụy Quốc phu nhân được bảy chiêu, lũ Hộ vệ kéo đến, tiểu nhân sợ chúng trông thấy số chiêu võ công của tiểu nhân, bèn vội vàng chạy trốn. Tiểu nhân có tội, tiểu nhân đáng chết, tiểu nhân đã phụ sự ủy thác của nương nương.

– Vu tướng quân đừng tự trách mình nữa, điều này đâu phải là lỗi của khanh, nhưng khanh đã được nhìn thấy võ công của con hổ lợn tinh nhãi ranh đó. Võ công của nó như thế nào? Cao hay thấp? – Võ Tắc Thiên hỏi.

– Bầm nương nương, tiểu nhân đã đánh nhau với nó bảy chiêu, nhưng chưa nhìn thấy chiêu nào tuyệt diệu, cho nên không dám đoán bừa. – Vu Trấn Hải thận trọng nói.

Võ Tắc Thiên hoàn toàn yên tâm, tuy lần này chưa giết được cái con đĩ nhãi ranh kia. Vu Trấn Hải lại chưa bị lộ mặt, sau này sẽ nghĩ biện pháp trừ khử nó. Bèn vỗ vỗ Vu Trấn Hải, nói:

– Vu tướng quân! Lần này khanh đã dốc sức, tuy chưa trừ khử được kẻ thù cho bản cung, nhưng bản cung vẫn thưởng cho khanh như thường. – Bà ta lấy ra những thứ đã chuẩn bị sẵn, nói – Một nghìn lạng vàng không dễ lấy ra cho, bản cung thưởng khanh một đôi bích ngọc, mười viên ngọc trân châu, năm viên đá kim cương. Năm viên kim cương này đáng giá một nghìn năm trăm lạng vàng. Khanh nhận đi!

– Tiểu nhân đã phụ lòng ủy thác của nương nương, sao dám nhận thưởng? Tiểu nhân tuyệt đối không dám nhận.

– Câm lấy đi! Từ nay về sau, bản cung còn phải dùng đến khanh nhiều, số đồ vật này kể như là tiền thưởng trước. Câm lấy đi! – Võ Tắc Thiên nói giống như nói với người thân.

Vu Trấn Hải nhận lấy đồ vật, đút vào trong bọc, rã khâu đầu vái tạ.

– Khanh đi đi! Việc thăng chức cho khanh, bản cung sẽ lưu ý, có cơ hội nhất định sẽ chiếu cố.

Vu Trấn Hải lại khâu đầu vái tạ, rã lui.

Tan Tri âu, Lý Trị chưa đến cung Hoàng hậu, mà đến thẳng tẩm cung của Ngụy Quốc phu nhân.

Ngụy Quốc phu nhân thấy Lý Trị đến, vội từ giường đứng lên lao thẳng vào trong lòng Lý Trị, nũng nịu nói:

– Hoàng thượng, Hoàng thượng không đến thì thôi, tại sao không cử người tới bảo vệ thiếp, đêm hôm qua, chỉ suýt nữa là thiếp bị thích khách giết chết.

Lý Trị ôm chặt lấy Ngụy Quốc phu nhân, dùng bàn tay khác vỗ vỗ lên vai phu nhân, khe khẽ an ủi nói:

– Đó là sai lầm của trẫm, để cho khanh bị kinh sợ. Khanh hãy tha lỗi cho trẫm. Ô! Trẫm nghe nói võ công của phu nhân rất cao, gan của phu nhân rất lớn, dám chủ động bước ra, đánh võ với thích khách, trẫm nghe thấy thế rất vui sướng.

– Thân thiếp đâu có biết võ công gì đâu, chẳng qua chỉ là đem gia kề ra, nhắm mắt khua bùa đánh nhau với hắn. Chẳng ngờ tên thích khách lại tự mình tháo chạy. Nếu còn đánh nhau nữa, mạng nhỏ của thiếp chắc chắn là khó giữ nổi. – Ngụy Quốc phu nhân ngả thân vào trong lòng Lý Trị, nũng nịu nói.

– Phu nhân, khanh báo cho trẫm biết, khanh đã học được võ công từ bao giờ? Sư phụ dạy khanh là ai?

Lý Trị lại nằm ở bên cạnh Ngụy Quốc phu nhân nghỉ ngơi một lát, mới bắt đầu mặc quần áo, sau đó mới trở về cung Hoàng hậu.

Võ Tắc Thiên đang ở trong cung. Bà ta đã biết Lý Trị đến chỗ Ngụy Quốc phu nhân, nên không hỏi gì.

Lý Trị chủ động nói với Võ Tắc Thiên quá trình học võ công của Ngụy Quốc phu nhân. Cuối cùng nói:

– Trẫm thật không ngờ được, một cô gái yếu đuối lại non trẻ xinh đẹp, mà cũng biết thanh thành kiêm pháp, hơn nữa, còn biến hóa do mình tự ngộ ra, giỏi thật!

– Không ngờ con bé Dung Nhi này lại thực sự có tài ba. – Võ Tắc Thiên ca ngợi. Tuy ngoài miệng Võ Tắc Thiên ca ngợi, nhưng trong lòng lại nguy hiểm rủa – Cái con đĩ nhãi ranh ngàn lần đáng chết này, biết võ công, xem ra muốn trừ khử nó, còn phải nghĩ ngợi nhiều, phải nghĩ ra biện pháp vẹn toàn, để giết chết nó mới được.

Muốn biết Võ Tắc Thiên có nghĩ ra được biện pháp hay nào để giết chết Ngụy Quốc phu nhân không? Vận mệnh của Ngụy Quốc phu nhân ra sao? Xin xem hã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MƯỜI TÁM

*Trước kiêu sau nhún, Hoài Lương Duy Văn chịu tội vận đen vẫn
không thoát*

*Vui lắm buồn nhiều, Ngụy Quốc phu nhân về âm tào ngay bữa tiệc
vui*

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên ngầm ngầm muốn trừ khử Ngụy Quốc phu nhân. Bằng cách nào? Ngầm giết thì không được rã. Hay hạ độc? Độc được thì có đấy.

Và cơ hội đã đến.

Khoảng tháng mười, vùng Giáng Châu báo rằng có người trông thấy Kỳ lân ở núi Cao Sơn, đó là điềm lành. Ít lâu sau, trong điện Hàn Nguyên ở cung Bồng Lai xuất hiện dấu chân của Kỳ lân. Lý Trị lập tức bàn định với Võ Tắc Thiên, đổi niên hiệu thành Lân Đức.

Sau đó một thời gian, điện Càn Nguyên ở Đông Đô Lạc Dương được xây xong.

Tiếp đó, Bí các Lang trung Lý Thuần Phong làm ra lịch, liền đặt tên là lịch Lân Đức, ban hành khắp thiên hạ.

Võ Tắc Thiên thấy thời cơ đã đến, bèn bảo Lý Trị:

– Tâu Hoàng thượng, kể từ thời Tần Vương Doanh Chính, vua các đời đều tiến hành phong thiền. Tiên tổ Cao tổ Hoàng đế, Tiên hoàng thái tuế Hoàng đế cũng có ý phong thiền, nhưng vì chinh chiến liên miên không thể thực hiện được. Nay sao Hoàng thượng không làm việc đó?

Lý Trị đáp:

– Trẫm được thừa hưởng giang sơn do Tiên tổ và Tiên hoàng để lại, sao dám nói đến việc phong thiền?

– Hoàng thượng nói sai rã. Nay thiên hạ thái bình, Quốc thái dân an. Cướp bóc không còn, binh đao đã dứt. Bốn phương chầu vè, Phiên bang cống nạp đầy đủ. Mùa màng bội thu, muôn dân no đủ. Sao bệ hạ lại nói không có công lao gì. Đấy chính là lúc nên phong thiền.

Võ Tắc Thiên xin làm lễ phong thiền ở núi Thái Sơn là có chủ ý riêng. Một là để giương cao tên tuổi của mình, nhờ đó mà lập được uy cho bản thân. Hai là dự tính trên đường đến núi Thái Sơn sẽ đầu độc chết Ngụy Quốc phu nhân. Bà ta tính toán rằng thế nào Lý Trị cũng bí mật mang Ngụy Quốc phu nhân đi cùng. Việc ăn uống trên đường không thể giống ở trong cung, nên sẽ có嫌疑 cơ hội để đầu độc. Còn nếu sự việc không thành, thì cũng dễ có đường tháo lui.

Lý Trị lại cho rằng không nên làm lễ phong thiền, vừa hao người tốn của, vừa chẳng được tích sự gì. Nhưng ông ta không có cách nào từ chối được lời thỉnh cầu cứ nhắc đi nhắc lại hoài của Võ Tắc Thiên, đành bảo:

– Hoàng hậu, để sớm mai khai Triệu trẫm sẽ bàn bạc với quần thần xem ý họ thế nào?

– Thế cũng được – Võ Tắc Thiên đãng ý, trong lòng đã thầm lên con số, bọn Hứa Kính Tông, Thôi Nghĩa Huyễn, Vương Đức Kiệm chắc chắn sẽ tán thành.

Hôm sau, trong buổi chầu sớm, chưa đợi Lý Trị nêu ý kiến, Tư lê thường bá Lưu Tường Đạo đã tấu xin phong thiền. Hứa Kính Tông nhận

được mật chỉ của Võ Tắc Thiên. Tiếp đó, bọn Thôi Nghĩa Huyễn, Vương Đức Kiêm, Viên Công Du cùng đồng thanh phụ họa thêm vào.

Sau khi ban bố chiếu thư, từ các nước lân bang cho đến các châu huyện trong nước đều nhận được chiếu thư, bèn cử sứ giả hoặc phái quan viên của mình đến Đông Đô Lạc Dương.

Các quan trong hàng võ quan như: Đô đốc của Đại phu Đô đốc, Trung Đô đốc, Hạ Đô đốc, các Đại đô hộ của phủ Đại đô hộ, đô hộ của các phủ Thượng đô hộ, phàm người nào không bận chiến sự, không vướng chuyện cẩn kíp, đều phải tới Đông Đô. Các Thứ sử thuộc hàng quan văn như Tây đô Trường An mục, Bắc đô Tịnh Châu mục, Tam đô Phủ doãn, các châu thượng, trung, hạ cũng đều phải đến ngay Đông Đô.

Trong số những người phải tới Đông Đô Lạc Dương trước khi thánh giá khởi hành như đã nêu ở trên có Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận.

Khi Hoàng hậu Võ Tắc Thiên mới lên ngôi, đã mượn cớ xa ngoại thích, phái bọn Võ Nguyên Khánh, Võ Nguyên Sảng, Võ Duy Lương, Võ Hoài Vận đến nhậm chức Thứ sử ở các châu ngoài. Nhưng thực chất là để báo thù vì các bậc huynh trưởng này đã bất kính với mẹ của bà ta.

Võ Nguyên Khánh làm Thứ sử Long Châu. Tuy đã nhậm chức nhưng Khánh vẫn vừa buôn phiền lại vừa sợ bị Võ Tắc Thiên báo thù tiếp. Rốt cuộc sợ quá mà hóa thành bệnh, rã ối chết ở Long Châu.

Võ Nguyên Sảng mới đầu giữ chức Thứ sử Hào Châu, ít lâu sau bị biếm là Thứ sử Chấn Châu. Chấn Châu là một vùng đất quá xa xôi, khí hậu khắc nghiệt, Sảng thường buôn phiền bức dọc, lại thêm không thích nghi được với khí hậu vùng này. Cuối cùng Sảng cũng ối chết ở Chấn Châu.

Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận vẫn chưa chết. Chuyến này về Kinh thành, cả hai đã sắm sửa lễ trọng để đến thăm viếng Vinh Quốc phu nhân họ Dương nhằm xoa dịu mối oán thù của mẹ con Võ Tắc Thiên.

Dương thị đã già, trước kia tuy có tức giận bọn này song vẫn đỡ ác cảm hơn Võ Nguyên Khánh và Võ Nguyên Sảng. Lần này họ mang lễ hậu tới thăm, lại thêm không ngót lời xin lỗi, Dương thị thấy đỡ tức, bèn đón hai người theo đúng lễ.

Đông người thành ra kể chuyện lan man.

Võ Duy Lương nói:

– Thím, thím có thể mời Hoàng hậu đến cho bọn cháu gặp một lát được không ạ?

Võ Duy Lương là con trai của Võ Sỹ Dật – anh thứ của Võ Sỹ Hoạch cho nên mới không gọi Vinh Quốc phu nhân theo cách tôn xưng mà gọi là thím để tỏ ý thân thiết như người trong nhà.

Võ Hoài Vận lập tức tiếp lời:

– Thưa thím, cháu nghe nói con gái của em gái lớn đã được phong làm Ngụy Quốc phu nhân và cũng sống ở trong cung, không biết có mời tới để cùng hàn huyên được không ạ?

Võ Hoài Vận là con trai của Võ Sĩ Lăng huynh trưởng của Võ Sỹ Hoạch, cho nên cũng gọi Dương thị là thím. Võ Mẫn Chi lập tức tán thành:

– Bà, bà đừng ý đi bà. Hôm nay người nhà họ Võ chúng ta đã đông đủ cả rã, chỉ cần mời thêm Hoàng hậu và em gái tới là cả nhà được tụ họp, đó là một dịp rất vui.

Dương phu nhân lấy làm vui mừng, cười, đáp:

– Nhà họ Võ chúng ta hôm nay tề tựu đông đủ, vì thế phải làm sao thật vui vẻ mới được. Ta sẽ sai người đi mời họ về – Rồi lập tức gọi một tên thị vệ đến dặn dò vài câu, sai anh ta vào cung mời Hoàng hậu, nhân thỉ mời cả Ngụy Quốc phu nhân về nữa.

Võ Tắc Thiên đang ở trong cung vạch kế hoạch, xem nên đàu độc Ngụy Quốc phu nhân như thế nào, thì thái giám dẫn tên thị vệ của Vinh Quốc phu nhân vào. Tên thị vệ truyền đạt lại lời của Vinh Quốc phu nhân. Võ Tắc Thiên nghe nói nhà họ Võ đã tề tựu đông đủ thì lấy làm mừng lắm, lập tức sai cung nữ đi mời Ngụy Quốc phu nhân đến.

Ngụy Quốc phu nhân đến, Võ Tắc Thiên chỉ vào tên thị vệ của Vinh Quốc phu nhân và truyỀN đạt lại lời mời của Vinh Quốc phu nhân, đoạn bảo:

– Dung Nhi này, hôm nay người nhà họ Võ chúng ta xem như đông đủ, chúng ta nên tổ chức một bữa tiệc gia đình để mọi người cùng được vui vẻ, cháu về cung thu xếp, trang điểm thêm một chút rồi chúng ta cùng về

Ngụy Quốc phu nhân vội vã quay về cung của mình.

Võ Tắc Thiên và Ngụy Quốc phu nhân cùng ra khỏi hoàng cung. Ngoài đám cung nữ của hai người ra, Võ Tắc Thiên còn đem theo mấy tên thị vệ và thái giám.

Kiệu hai người vừa vào phủ Vinh Quốc phu nhân – thực ra là phủ của Chu Quốc Công, bọn thị vệ gác cửa liền bẩm báo vào. Vinh Quốc phu nhân, Võ Duy Lương, Võ Hoài Vận, Võ Mẫn Chi dẫn đám đầy tớ, a hoàn ra đón.

Đám đông hàn huyên vài câu, đoạn mời Võ Tắc Thiên đi đàu, Ngụy Quốc phu nhân dắt tay Vinh Quốc phu nhân ngồi gót, bọn người còn lại đi

phía sau, lẩn lượt bước vào phòng khách.

Võ Tắc Thiên ngã xuống, Ngụy Quốc phu nhân và Vinh Quốc phu nhân cũng ngã xuống. Võ Tắc Thiên thấy bọn Võ Duy Lương, Võ Hoài Vận và Võ Mẫn Chi còn đứng rất cung kính, liền cười bảo:

– Hôm nay cả gia đình chúng ta được tụ hội, tất phải giữ lễ Triều đình, các ngươi cùng ngã xuống cả đi. – Rồi lại nói tiếp – Hôm nay chúng ta chỉ theo lễ gia đình, không cần phải gò bó quá. Ở đây là người nhà họ Võ chúng ta cả mà. Tiếc là đại ca Nguyên Khánh và nhị ca Nguyên Sảng không còn nữa, nếu không, họ cùng tới cả thì chúng ta càng vui – Nói đoạn Võ Tắc Thiên vừa rút khăn tay ra lau mắt ý chừng như chùi nước mắt, thực ra bà ta chẳng hề rơi nước mắt, mà chỉ làm ra bộ mà thôi.

Võ Duy Lương rướn người lên một cái, đoạn bảo:

– Thưa Hoàng hậu nương nương, ta...

Vừa mới nói được câu mở đầu, Võ Tắc Thiên đã tươi cười ngắt lời:

– Kìa Duy Lương ca ca, em đã nói rồi, hôm nay chỉ theo lễ gia đình, không theo lễ Triều đình, không cần phải gọi em là Hoàng hậu, cứ gọi thẳng em là muội được rồi. Như thế thân thiết hơn.

– Như thế... như này... thì... thì bất kính quá chăng? – Võ Hoài Vận lắp bắp đứt quãng.

– Thôi được rồi! Được rồi! – Vinh Quốc phu nhân rất đỗi vui mừng. Kể từ sau khi Võ Sỹ Hoạch qua đời, nhà họ Võ chưa bao giờ được như ngày hôm nay, người đông, thế lực mạnh, tiền tiêu không hết – Càng nào nhiệt càng hay, càng nào nhiệt càng chứng tỏ người nhà họ Võ chúng ta thịnh vượng.

Chưa kịp đợi Dương phu nhân sai người, Võ Mẫn Chi đã cất tiếng:

– Thưa bà, bà đợi cháu sai người đi gọi nghệ nhân tới, bà chờ cho một lát nhé.

– Hay! Hay lắm! Mẫn Nhi đi đi, không cần phải nghệ nhân nghệ nghiệp gì cả, chỉ cần rôm rả là được rồi – Dương phu nhân vui quá nói mãi không dứt.

Võ Mẫn Chi đi ra.

Võ Duy Lương lại rướn người lên nói với Võ Tắc Thiên:

– Nhị muội này, đây là nhị muội cho phép ngu huynh gọi như thế đấy nhé.

– Như thế là tốt nhất – Võ Tắc Thiên đáp, mặt cười tươi như thế rất hài lòng.

– Nhị muội – Võ Duy Lương đáp – Xưa kia... trước đây... lúc còn ở Lợi Châu, ngu huynh...

– Ôi dào, nhị ca, việc đã qua rồi thì để cho nó trôi qua đi, không cần phải nhắc lại làm gì nữa – Võ Tắc Thiên cười đáp – Tục ngữ có câu: “Thân thích ghi thù không quá trăm ngày”. Việc xảy ra đã mười mấy năm rồi còn nhắc lại làm gì? Đừng nói là anh em ta không có oán thù gì lớn, mà giả sử có đi nữa, thì sau bấy nhiêu năm ngu muội cũng đã quên rồi. Đừng nhắc lại nữa! – Võ Tắc Thiên vẫn giữ nụ cười rất thoải mái.

Võ Duy Lương thấy Hoàng hậu khoan dung độ lượng thì rất cảm kích mà rằng:

– Ngu huynh hiểu biết nông cạn, còn nhị muội thật khoan dung độ lượng, không thẹn là một Hoàng hậu. Nhị muội có tấm lòng vị tha, rộng lượng, ngu huynh thật chẳng thể nào bằng.

Mọi người cười cười nói nói. Thời gian trôi qua rất nhanh. Nghệ nhân đến rã, hóa ra là một đám nghệ nhân diễn xiếc. Yến tiệc cũng đã chuẩn bị xong xuôi cả.

Võ Mẫn Chi bảo:

- Thưadìhai, chúngta xem kịch trước, hay ăn yến trước?
- Vừa uống rượu vừa xem xiếc có phải hay hơn không?
- Võ Tắc Thiên cười đáp. Bà ta nhìn mọi người khắp lượt, dường như muốn trưng cài ý kiến.
- “Đúng đây!”, “phải đây!”, “Vừa ăn vừa xem”, “Vừa xem vừa ăn”. – Mọi người đồng loạt phụ họa theo.

Võ Tắc Thiên thấy a hoàn bưng rượu ra, bèn bảo:

- Bỏ những thứ rượu này đi. Ta có mang một ít rượu nho từ trong cung tới, toàn là rượu Tây Lương tiến công cả.
- Rã lập tức sai cung nữ đi lấy rượu.

Võ Tắc Thiên lại nói:

- Hôm nay chúng ta tổ chức bữa tiệc gia đình, không cần phân biệt chủ khách. Chúng ta nên ngồi cả vào bàn thôi.
- Phải! Đúng đây! – Lại một loạt những câu tán đêng.

Võ Tắc Thiên chỉ vào chỗ ngồi phía bắc nói:

- Mẹ, mời mẹ ngồi xuống chỗ này. Mẫn Chi ngồi xuống bên trái bà, tam ca ngồi bên trái Mẫn Chi, Dung Nhi ngồi gần cậu ba, nhị ca, anh ngồi bên phải thím, một bên cháu là Dung Nhi, một bên là nhị ca.

Mọi người y thê ngồi xuống.

Võ Duy Lương nâng chén rượu đứng lên nói:

– Hôm nay cháu thực may mắn quá. Chén rượu này cháu xin chúc thím an khang trường thọ, “Phúc như Đông Hải trường lưu thủy, thọ tỷ Nam Sơn bất lão tùng”. Cháu xin cạn chén trước để tỏ lòng kính trọng, cháu uống trước nhé – Nói đoạn uống cạn chén rượu, sau đó dốc ngược chén lên, tỏ ý đã uống hết.

Võ Hoài Văn nâng chén rượu, đứng lên thưa:

– Đối với cháu, đây cũng là một niềm vui khôn xiết, chén này trước tiên cháu xin chúc thím vạn thọ vô cương, thứ nữa là chúc cho nhà họ Võ chúng ta người đông, vật thịnh, mãi mãi giàu sang. Ba là chúc nhị muội mạnh khỏe trường thọ. Bốn là chúc cho Mẫn Nhi và Dung Nhi có cuộc sống vui vẻ, tiền đồ rộng mở. Cháu cũng xin uống trước ạ – Nói đoạn uống cạn một hơi.

– Thế thì cậu ba lợi quá, cậu chỉ uống có một chén mà chúc những bốn điều – Ngụy Quốc phu nhân cười nói.

Võ Tắc Thiên đứng dậy, sau đó mới từ từ nâng chén rượu, nói:

– Chén này của tiểu muội. Một là chúc mẹ trường thọ, hai là chúc hai vị ca ca ngày sau có được chức quan như ý, ba là chúc cho Mẫn Nhi và Dung Nhi mãi mãi vui tươi yêu đời, mãi mãi được như ý. – Nói xong bà ta uống cạn chén rượu.

– Dì thông minh thật đấy, dì cũng bắt chước cậu ba, một chén mà chúc được cả bấy nhiêu người – Ngụy Quốc phu nhân cười bảo.

Võ Tắc Thiên vỗ nhẹ lên vai Ngụy Quốc phu nhân bảo:

– Cái con bé này, chỉ giỏi bẻm mép. Thôi được rồi. Chúng ta vừa uống cạn vừa xem xiếc. Mẫn Nhi và Dung Nhi không cần chúc rượu nữa.

Võ Mẫn Chi và Ngụy Quốc phu nhân vốn ngại chúc rượu lại vớ được câu nói này của Võ Tắc Thiên thì lấy làm mừng lắm.

Phòng khách trong phủ đệ của Chu Quốc Công rất rộng, bữa tiệc được bày trong phòng khách, xiếc cũng được biểu diễn ngay tại đó. Mọi người vừa ăn uống vừa xem xiếc. Bảy tám màn xiếc của đám nghệ nhân này đều rất hay. Bỗng nhiên nghệ nhân dừng lại. Đây là màn biểu diễn biến hóa, anh ta biểu diễn tay không lấy vật. Anh ta giờ tay lên, bàn tay không giơ lên không trung chộp một cái, sau đó anh ném một cái vào chiếc hòm gỗ trên mặt đất. Anh ta đã cho mọi người xem chiếc hòm gỗ, đó chỉ là chiếc hòm rỗng. Thế nhưng, anh ta chỉ chộp một cái rồi ném vào, và thò tay lôi ra bộ quần áo. Chộp, một cái, ném vào, lại lôi ra một đôi giày. Chộp một cái ném vào, lại lôi ra chiếc ô. Lại chộp một cái, ném vào và rồi lại lôi ra mấy cái khay sứ ba màu, trên một cái khay bày đầy quả lê, một khay bày đầy táo to, còn một khay bày đầy hoa tươi. Rồi đột nhiên người nghệ nhân giơ một tay lên không trung, nhưng không chộp tay mà vẫn giờ ra như thế, mắt anh ta mở trừng trừng nhìn vào bàn tiệc. Phải mất một lát, khi đó mọi người trong phòng khách mắt vẫn đỗ dồn về anh ta, thì thấy anh ta bỏ tay xuống, nhưng không thu tay về, mà cũng chẳng làm động tác chộp, cũng chẳng ném vào chiếc hòm gỗ, anh ta đưa ngón tay trả chỉ vào bàn tiệc.

Lúc này mọi người đều nhìn theo hướng ngón tay trả của nghệ nhân xiếc. Tất thảy đều kinh ngạc. Mọi người đều trông thấy, hóa ra Ngụy Quốc phu nhân không còn xem xiếc nữa mà đã nằm trên mặt đất.

Võ Tắc Thiên đứng lên trước tiên, bước ngay đến bên Ngụy Quốc phu nhân, cúi xuống xem rồi thốt lên kinh ngạc.

– Dung Nhi! Dung Nhi! Cháu làm sao thế!

Võ Hoài Vận ngã phía bên kia Dung Nhi cũng đứng lên, cúi đầu xuống xem xét, đoạn kinh ngạc thốt lên:

- Nó... nó... đến tám phần là bị trúng độc.

Võ Mẫn Nhi lao như tên bắn đến bên Dung Nhi, liếc qua một cái rã kêu lên:

- Ai làm việc này?
- Mau xem xem, xem còn thở nữa không? – Võ Tắc Thiên tiếp lời – Nếu thấy còn thở, thì mau đi truyền Ngự y.

Võ Mẫn Chi cúi người xuống, thử đeo tay vào mũi Dung Nhi. Lát sau Võ Mẫn Chi nói:

- Chẳng thở tí tẹo nào nữa rã. Đây là do kẻ nào hạ độc? – Câu sau Mẫn Chi nói như gào lên.

Võ Tắc Thiên hỏi:

- Đúng là không còn thở nữa chứ?
- Thưa dì, đúng vậy – Võ Mẫn Chi vừa nói vừa khóc – Thưa dì, thưa cô, thưa Hoàng hậu, phải đi đâu tra ra hung thủ để báo thù cho Dung Nhi.

Võ Tắc Thiên đích thân cúi xuống thử đeo tay vào mũi Dung Nhi, sau đó đứng dậy tỏ vẻ giận dữ:

- Mau gọi người lại đây!

Ngoài cửa có mấy người lên tiếng, rã mấy tên thị vệ vác đao bước vào. Bọn chúng cầm đao, cúi người nói với Võ Tắc Thiên:

- Thưa Hoàng hậu nương nương, người có đi đâu gì sai khiến ạ?

Võ Tắc Thiên chỉ vào Võ Hoài Vận và Võ Duy Lương:

- Trói bọn này lại!

Thị vệ bước tới, rút dây ra kéo Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận.

– Nhị muội! Không! Thưa Hoàng hậu, vi thần không hạ độc, oan uổng cho vi thần quá, vi thần vô tội! – Võ Hoài Vận gào lên.

Võ Duy Lương cũng kêu lên:

– Thưa Hoàng hậu, tiểu nhân không hạ độc, tiểu thần không có tội.

Võ Tắc Thiên nghiêm giọng:

– Các ngươi còn dám cãi à? Trên bàn chỉ có sáu người, không phải do các ngươi thì do bản cung chắc?

– Không! Không! Tiểu thần đâu có ý đó – Võ Duy Lương phân trần.

– Hay là Dung Nhi bị bà đài độc – Võ Tắc Thiên vẫn lạnh lùng – Hắn là bà muốn đài độc cháu ruột của mình?

– Không! Không phải ạ! Vì thần đâu có nói là thím đài độc – Võ Hoài Vận nói với giọng đầy nước mắt.

– Thế thì đúng là Võ Mẫn Chi hạ độc rã. Hóa ra nó muốn đài độc em gái mình ư?

– Dạ không, không phải như thế! – Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận cùng đồng thanh đáp.

Võ Tắc Thiên gằn giọng:

– Nếu không phải là bản cung, không phải là Vinh Quốc phu nhân, cũng không phải là Võ Mẫn Chi, thế thì trên bàn tiệc còn ai?

– Đây... đây... chắc có lẽ là... là... là – Võ Hoài Vận cũng không dám nói là người nào, bởi vì ông ta cũng không biết, không nhìn thấy ai hạ độc.

– Các ngươi muốn chống chê hả? Còn muốn vu cho người khác sao?

– Võ Tắc Thiên trừng mắt nhìn hai người, ánh mắt sùng sô.

Thị vê lôi Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận ra khỏi phòng khách. Cả hai người đàu kêu lên:

- Thưa Hoàng hậu, th`ần oan uổng, th`ần vô tội!
- Th`ần không hạ độc ạ!

Lập tức có tiếng gậy quất vào da thịt hòa cùng tiếng rên, tiếng gào của hai người.

Võ Tắc Thiên quả không hổ là một Hoàng hậu, bà ta thấy Vinh Quốc phu nhân khuya xuống bên xác Ngụy Quốc phu nhân, vừa khóc vừa kể lể:

– Ôi cháu ơi! Đau lòng bà quá! Mẹ cháu đã mất tông mất tích, nay cháu lại bị người ta hại chết. Thế này thì làm sao mà bà sống nổi...

Võ Tắc Thiên khuyên:

– Mẹ, người chết r`ồi thì không thể sống lại được. Con cũng rất đau lòng, nhưng khóc lóc nào có ích gì? Con nhất định phải báo thù cho Dung Nhi mới được.

Một giờ trôi qua.

Một tên Hiệu úy bẩm với Võ Tắc Thiên:

– Bẩm Hoàng hậu, tiểu nhân đã đưa bọn phạm nhân đến Đại Lý tự. Đại Lý tự khanh H`ai Thiện Nghiệp đại nhân và Đại Lý tự thiếu khanh Viên Công Du đại nhân vừa nghe tiểu th`ần trình bày rõ vụ án, liền lập tức thăng đường thẩm vấn. Hai phạm nhân công nhận không chối cãi, đã phán: “lập tức xử trảm”. Giờ này chắc đã xử xong r`ồi. Tiểu th`ần sợ Hoàng hậu mong tin, nên sau khi xử trảm liền quay lại ngay.

Có đúng là Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận đàu độc không? Tại sao họ lại nhận tội?

Hóa ra mỗi người bị đánh năm chục gậy đến nỗi nát thịt, xương tan. Đến Đại Lý tự, Hầu Thiện Nghiệp chẳng hỏi han gì mà sai người mang gậy ra bày xong mới thảm vấn. Hai người vừa trông thấy đã hiểu ra sự tình. Hôm nay họ cầm chắc cái chết, nếu không nhận thì chỉ tổ phải chịu thêm đau đớn thịt da, không nhận không xong. Xem ra nếu không nhận thì cũng bị đánh tới chết. Thế nên hai người nhận hết tội lỗi, không hề chối cãi một câu nào. Hầu Thiện Nghiệp bèn lấy bản khai đưa cho hai người ký rá phán “trảm lập quyết”, (chém ngay lập tức).

Gần tối Võ Tắc Thiên mới hái cung, song không hề hé răng với Lý Trị về việc Ngụy Quốc phu nhân bị đầu độc chết.

Lý Trị thấy Võ Tắc Thiên đã vèn ngỡ rằng Ngụy Quốc phu nhân cũng đã vècung của nàng rá. Ông ta chỉ nói vài câu qua quýt với Võ Tắc Thiên rá với vã đến cung của Ngụy Quốc phu nhân. Tới nơi nhưng không thấy nàng, Lý Trị hỏi cung nữ:

– Ngụy Quốc phu nhân đi đâu? Sao nàng vẫn chưa hái cung?

Cung nữ liền thuật lại việc Ngụy Quốc phu nhân bị trúng độc mà chết.

– Ai đầu độc?

– Bẩm là Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận ạ!

– Hai người này đang ở đâu?

– Bẩm, đã đưa đến Đại Lý tự rá ạ.

Lý Trị nghe nói vậy thôi không hỏi nữa, lập tức trở về ngự thư phòng, sai người đến Đại Lý tự tìm người đã thảm vấn hai người họ Võ.

Người được sai đi trở về báo rằng, hai người họ Võ nhận tội không hề chối cãi, họ đã bị xử trảm rá. Nói đoạn trình lên Hoàng thượng bản khẫu cung của hai người họ Võ.

Lý Trị vứt bản khẩu cung xuống đất, giận dữ nói:

– Cái này thì có tác dụng gì? Án gì mà lạ vậy? Sao lại có kiểu “trảm lập quyết” lập tức chém ngay? Tại sao không đợi đến giờ Ngọ ngày mai? – Lý Trị đùng đùng nỗi giận, hầm hầm đi lại trong phòng.

Một lát sau, Lý Trị tức giận bụng bảo dạ: “Nhất định là mụ ta! Nhất định là mụ ta! Ta phải phế bỏ mụ ta. Mụ ta ác độc quá lầm, đến một đứa trẻ mới mười mấy tuổi đâu cũng không buông tha. Ta phải phế mụ, nhất định phải phế mụ!”.

Muốn biết Lý Trị định phế ai? Liệu có phế được không? Làm cách nào để phế được? Có kết quả gì không? Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MƯỜI CHÍN

*Thượng Quan Nghi vận gieo cho Hoa Cái, làm dê thế tội
Võ Tắc Thiên Cát tinh cao chiểu mệnh, lột mặt gớm ghê*

Lại nói chuyện Lý Trị nghe nói Ngụy Quốc phu nhân bị đày độc chết thì tức giận quá. Ngụy Quốc phu nhân là hòn ngọc, là báu vật của ông. Ông yêu nàng hơn cả yêu Võ Hoàng hậu.

Khi người được phái đến Đại Lý tự về bẩm báo rằng Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận đã nhận tội và bị xử trảm ngay rầm. Ông rất lấy làm nghi ngờ vì nó không hợp với quy luật thường tình.

Theo lệ thường, trước khi xử trảm phạm nhân, bất kể là hình thức trảm lập quyết (chém ngay lập tức), để sau mùa thu trảm hay đại trảm, đày không có cái chuyện trảm ngay sau khi phán tội. Bọn ngục tốt đã biết, trước tiên phải chúc mừng phạm nhân, tức là “chúc mừng”... Như thế là để báo cho phạm nhân biết rằng ngày mai họ phải chấp hành tử hình rầm. Sau đó phải cho phạm nhân một bữa ăn ngon, phải có rượu có thịt. Còn về thời gian thi hành xử trảm, cũng phải có thời gian cụ thể, đó là giờ Ngọ hàng ngày, tức là giữa trưa.

Đằng này khi xử trảm Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận, đã bỏ qua cái thủ tục trước khi chết thì phải tâu trước, đến cả thời gian cũng không hợp lý. Tại sao vậy? Đương nhiên là có chuyện lắt léo chi đây, người ra tay đày độc, người đáng chết không phải là Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận. Bọn họ chẳng qua phải chịu tội thay mà thôi. Thế thì ai hạ độc? Ai mới đích

thực là hung thủ? Không cần phải hỏi nhì ài, chỉ cần qua việc Đại Lý tự thảm vấn Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận, từ việc Đại Lý tự lập tức hành quyết hai người họ Võ thì không ai còn nghi ngờ gì nữa, chỉ có Võ Tắc Thiên, mới chính là người đày độc, mới đúng là hung thủ. Người khác không có quyền, mà cũng chẳng có cách nào để ra lệnh cho Đại Lý tự cả. Các quan viên của Đại Lý tự cũng không nghe theo lệnh của ai khác.

Nghĩ đến đây, Lý Trị lại liên hệ đến cái chết của một số phi tần trước đây. Vì Võ Tắc Thiên quá ghen tuông. Thậm chí ngay cả cô gái nhỏ bé Lý Quyên cũng bị giết chết. Lý Quyên đã mắc tội gì? Chỉ bởi vì nàng là một cô gái và nàng đã từng ngủ cùng với Hoàng thượng.

Lý Trị nhận định là Võ Tắc Thiên đày độc, vì thế ông ta nỗi giận luôn miệng nói muốn phế bà ta. Người đó chính là Võ Tắc Thiên. Còn phế bỏ, tức là phế bỏ địa vị Hoàng hậu của bà ta. Lý Trị lồng lộn đi lại trong phòng như một con sói bị nhốt, miệng lùa bàu đòi phế bỏ. Còn phế như thế nào? Phế vào lúc nào? Lý Trị không hề nghĩ tới. Ông ta từ tối đến morgen cả người. Ông ta rất đau lòng vì cái chết của Ngụy Quốc phu nhân.

Bên cạnh Lý Trị có một tên thái giám tần trung niên tên là Vương Phục Thắng theo hì ài Hoàng thượng đã nhì ài năm. Lý Trị đối xử với người này rất tử tế. Vương Phục Thắng là người rất có mưu kế. Mỗi khi Lý Trị bị Võ Tắc Thiên xem như một con rối để đùa, thì anh ta rất đau lòng. Anh ta vừa giận vừa thương Lý Trị. Thương hại vì ông bị một người đàn bà như Võ Tắc Thiên đùa bỡn trong tay. Giận vì Lý Trị không có chủ kiến, không có cái khí khái của một đấng trượng phu, bất kể việc gì cũng nghe theo Võ Tắc Thiên. Kể từ khi Võ Tắc Thiên được phong làm Chiêu nghi, anh ta liền để tâm đến Võ Chiêu nghi. Hằng đêm Hoàng thượng thường đến ngủ ở chỗ Võ Chiêu nghi, nên anh đã nhận ra Võ Chiêu nghi là một người đàn bà

lòng lang dạ sói, chẳng khác nào loài rắn độc. Đến khi trong Triệu nỗi lên các phe phái tranh cãi về việc phế và lập Hoàng hậu, anh ta vẫn ngầm khen Trưởng Tôn Vô Ky, Chử Toại Lương, Hàn Viện. Kết quả là phe Trưởng Tôn Vô Ky thất bại.

Lần này, khi biết Ngụy Quốc phu nhân đã bị đầu độc chết, anh ta nghĩ chắc chắn là Võ Hoàng hậu hạ thủ. Song Hoàng thượng không nói gì nên anh ta cũng chẳng dám mở miệng. Cho đến khi Lý Trị sai người đến Đại Lý tự hỏi han, anh ta cho rằng chẳng nghĩa lý gì nữa rồi. Lúc người kia về báo cáo lại sự việc thì lại càng chứng thực dự đoán của anh ta là đúng.

Lý Trị biết Võ Tắc Thiên là hung thủ nên nỗi giận, luôn miệng đòi phế bỏ mụ ta. Vương Phục Thắng biết Hoàng thượng muốn phế bỏ Hoàng hậu. Thấy Lý Trị cứ đi lại mà chẳng làm việc gì, anh ta bèn cúi mình nói nhỏ:

- Muốn tâu vạn tuế, phải thừa cơ quyết đoán, kéo đêm dài lăm mông.

Đó là anh ta thức tỉnh Lý Trị nên lập tức ra chiếu thư phế bỏ, nếu để đến ngày mai e việc không thành. Bởi vì Vương Phục Thắng biết rất rõ, đến ngày mai lòng quyết tâm của Hoàng thượng sẽ bị dao động, trong khi mấy viên đại thần trụ cột trong Triệu, phần lớn là người của Hoàng hậu. Thế nên anh ta mới nói câu “thừa cơ quyết đoán”.

Câu nói của Vương Phục Thắng đã thức tỉnh Lý Trị. Ông dừng bước, liếc Vương Phục Thắng một cái, nghĩ ngợi giấy lát, đoạn bảo:

- Người đâu!

Bên ngoài có tiếng đáp, một tên thái giám bước vào.

– Mau đi truyền Tây đài Thị lang Thượng Quan Nghi, lệnh cho ông ta lập tức tới đây! – Lý Trị ra lệnh.

Thượng Quan Nghi tới. Ông ta là Tiến sĩ xuất thân. Khi Lý Thế Dân còn làm vua, ông đã làm Hoằng Văn quán học sĩ, soạn “Tấn thư”. Sau đó được thăng làm Bí thư giám, gia phong Ngân Thanh Quang lộc Đại phu. Tây đài Thị lang đằng Đông Tây đài tam phẩm kiêm Hoằng Văn quán học sĩ. Ông có tài làm thơ ngũ ngôn, được người đương thời gọi là Thượng Quan thể, văn bút rất tài tình.

Thượng Quan Nghi vừa bái kiến Hoàng thượng, lập tức Lý Trị ra lệnh:

– Khanh ngã xuống thay trẫm thảo chiếu thư phế truất Hoàng hậu.

Thoạt nghe thế, Thượng Quan Nghi ngờ cả người, không hiểu gì cả. Lúc này quyển bính đã ở trong tay Hoàng hậu. Bà ta làm nghiêng ngả Triệu đình, thâu tóm cả Hoàng thượng. Bấy giờ Hoàng thượng lại nói thế là ý làm sao? Ông ta cứ đứng như trời trăng, hai mắt nhìn chằm chặp vào Hoàng thượng.

– Thượng Quan Nghi! – Lý Trị nghiêm giọng quát khi nhìn thấy bộ dạng của ông ta.

– Có thằng! – Thượng Quan Nghi bị Hoàng thượng gọi giật giọng đứng bật dậy khỏi ghế, tay cầm bút, khom lưng, cúi đầu xuống.

– Người không nghe trẫm nói gì hả? – Lý Trị vẫn nghiêm giọng.

– Ý Hoàng thượng là... Thượng Quan Nghi hạ thấp giọng định nói tiếp là “khởi thảo chiếu thư phế truất Hoàng hậu”, song vẫn còn chút ngờ, nên không dám nói ra miệng.

– Thay trẫm thảo chiếu thư phế truất Hoàng hậu! – Giọng Lý Trị thấp nhưng rất đanh – Chiếu thư phế truất Hoàng hậu, phế truất đương kim Hoàng hậu! Người nghe rõ chứ?

Lúc này Thượng Quan Nghi mới tin là thật, bèn ngẩng đầu lên nhìn Hoàng thượng rầm xê dịch bút nghiên trên bàn.

– Ngầm xuống mà viết! – Lý Trị ra lệnh. Giọng nói đã trở nên bình thường.

Thượng Quan Nghi ngầm xuống mài mực, xong xuôi lấy bút, mở giấy ra, bắt đầu viết, không cần suy nghĩ.

– Không cần phải dài dòng, chỉ cần ngắn gọn, rõ ràng là được rầm! – Lý Trị nói với Thượng Quan Nghi.

– Thật rõ rầm ạ! – Thượng Quan Nghi đáp, rầm bắt đầu thảo chiếu thư phế truất, lại viết lên tờ giấy khác rằng: “Hoàng hậu chuyên quyền khiến người người thất vọng, nên phế đi để thuận nhân tâm...”

Thượng Quan Nghi vừa viết xong chữ “tâm” thì bỗng dung Võ Tắc Thiên bước ào vào Thượng thư phòng như một cơn lốc. Lý Trị kinh ngạc, hai mắt nhìn chòng chọc vào Võ Tắc Thiên. Võ Tắc Thiên không thèm nhìn mà thoăn thoắt bước đến trước mặt Thượng Quan Nghi, giật lấy tờ chiếu thư ông ta chưa kịp viết xong, Võ Tắc Thiên nhìn lướt qua một lượt rầm cầm tờ chiếu thư thong thả bước đến trước mặt Hoàng thượng. Võ Tắc Thiên hạ giọng hỏi với vẻ đau xót:

– Hoàng thượng, đây là ý của người ư? Kể từ ngày thần thiếp trở thành Hoàng hậu, thần thiếp luôn hết lòng vì Hoàng thượng, giúp đỡ Hoàng thượng lo toan mọi việc. Thần thiếp đã bỏ ra không biết bao nhiêu tâm huyết, thế mà Hoàng thượng nỡ nhẫn tâm phế truất thần thiếp sao? Lê nào Hoàng thượng đã quên đi tình cảm vợ chồng? Lê nào Hoàng thượng lại quên thần thiếp đã phụng sự Hoàng thượng như thế nào? Hoàng thượng! Nếu không nhớ công lao của thần thiếp cũng phải nhớ đến nỗi khổ của thần thiếp chứ. Hoàng thượng muốn dặn thần thiếp đến đâu?

Chẳng lẽ con cái của chúng ta lại trở thành những đứa trẻ không có mẹ hay sao?

Lý Trị đang bừng bừng lửa giận – vì thương xót Ngụy Quốc phu nhân, lên gân sai Thượng Quan Nghi soạn thảo chiếu thư truất phế. Nếu Võ Tắc Thiên không tới, đợi chiếu thư viết xong, chỉ cần đóng dấu Ngọc tỷ vào nữa là coi như Võ Tắc Thiên đã bị phế truất rầm.

Nào ngờ vào cái giây phút ngàn cân treo sợi tóc đó, Võ Tắc Thiên đã ùa vào như một cơn lốc, khiến lòng quyết tâm của Lý Trị mười phần đã giảm còn tám. Đến khi Võ Tắc Thiên kể lể công lao của mình thì giảm chỉ còn sáu phần. Võ Tắc Thiên nhắc lại chuyện chỉ có hai người biết, rằng họ đã tư thông như vậy trong khu rừng dưới chân núi Chung Nam, thì lòng quyết tâm của Lý Trị còn hai phần nữa. Về sau, Võ Tắc Thiên lại nói đến chuyện mấy đứa con sẽ trở nên mất mẹ, thì lòng quyết tâm của ông đã trở nên con số không tròn trĩnh. Thấy điệu bộ bi thương của Võ Tắc Thiên, Lý Trị rụt rè nói:

– Đây, đây là... không là...

Lý Trị không dám thừa nhận đây là chủ ý của mình, song lại không dám phủ nhận, bởi vì Thượng Quan Nghi chỉ là phụng mệnh. Nếu phủ nhận thì vừa làm tổn hại danh dự của mình, vừa trái lương tâm, cho nên không biết đáp lời thế nào cho phải.

– Bẩm Hoàng hậu, việc khởi thảo chiếu thư phế truất Hoàng hậu là chủ ý của tôi thầm, không liên quan gì đến Hoàng thượng. Xin Hoàng hậu cứ xử tội thầm! – Thượng Quan Nghi bình tĩnh nói.

Kể từ lúc Võ Tắc Thiên xông vào Thượng thư phòng, Thượng Quan Nghi đã biết rằng không giữ được mạng già nữa rầm. Ông nghĩ, bất luận Hoàng thượng nói thế nào, thừa nhận hay không thừa nhận đó là chủ ý của

Hoàng thượng, thì Hoàng hậu không dám và cũng không thể làm gì Hoàng thượng, còn cái người trở thành con dê non chờ xử tội chính là ông Thượng Quan Nghi. Nghĩ vậy, ông bèn trấn tĩnh lại. Ông ngầm than thở: “Việc phế truất Hoàng hậu vốn chẳng liên quan gì đến mình, nếu có sai thì sai ở chỗ Hoàng thượng đã ra lệnh cho ông thảo chiếu thư, âu cũng là số mệnh! Vì vua chỉ là một tên bất tài không chống đỡ nổi!”. Tuy ông biết trước rằng, nếu Hoàng hậu đến thì chắc chắn việc phế truất không thành, song ông không ngờ rằng, Hoàng thượng còn nhu nhược đến cả không dám thừa nhận đó là chủ ý của mình. Ông thầm bảo: “Thôi thì đằng nào mình cũng chết, chi bằng cho Hoàng thượng một lối thoát. Vậy nên ông chủ động thừa nhận, đó là chủ ý của mình.

Lý Trị thấy Thượng Quan Nghi vẫn đứng khom lưng cúi đầu, thì hiểu rằng ông ta đã giải vây cho mình, bèn bảo:

– Thượng Quan ái khanh, ngươi về đi!

Thượng Quan Nghi biết mình chẳng sống được bao nhiêu nữa, bèn tâu với Hoàng thượng:

– Muốn tâu Hoàng thượng, xin người bảo trọng, thần xin cáo từ! – Nói đoạn ông rời khỏi phòng, không cáo từ cũng chẳng thèm nhìn Võ Tắc Thiên.

Sao Võ Tắc Thiên lại may mắn thế?

Không phải may mắn mà là có người báo tin cho bà ta. Người báo tin đó là ai? Chính là tên thái giám của Lý Trị, trong số các thái giám hầu cận của Lý Trị, duy chỉ có một mình Vương Phục Thắng là không bị mua chuộc, còn lại đều là tai mắt của Võ Tắc Thiên.

Sự việc bị vỡ lở là do Lý Trị to tiếng bảo Thượng Quan Nghi “khởi thảo chiếu thư phê truất Hoàng hậu”, khiến tên thái giám bên ngoài nghe lỏm được, hắn liền ba chân bốn cẳng chạy đi cấp báo cho Võ Tắc Thiên. Nghe thế, Võ Tắc Thiên giật mình lo sợ, nếu chiếu thư viết xong rã đóng dấu Ngọc tỷ lên thì mọi việc coi như hỏng. Thế nên Võ Tắc Thiên tức tốc chạy thẳng đến Thượng thư phòng, bà ta mừng rỡ vì chiếu thư vẫn chưa viết xong.

Võ Tắc Thiên thừa biết chiếu thư là do Lý Trị sai Thượng Quan Nghi soạn thảo, nhưng chỉ viết không thôi, cũng đã là có tội rã. Chả phải tội gì khác, mà chính là tội đã gây bất lợi cho Võ Tắc Thiên. Cái tên thái giám Vương Phục Thắng bên cạnh Hoàng thượng cũng thế. Hắn là người đầu tiên biết Hoàng thượng có ý soạn thảo chiếu thư phê truất Hoàng hậu, thế mà hắn lại không đến bẩm báo. Lần này, nếu Hoàng thượng không lớn tiếng ra lệnh thì tên thái giám đứng bên ngoài làm sao mà nghe thấy được. Chiếu thư viết xong, đóng Ngọc tỷ vào thế là muôn rã. Cho nên cái tên Vương Phục Thắng tội đáng muôn chết. Hơn nữa, nếu trừ khử Vương Phục Thắng để thay một người khác vào bên cạnh Hoàng thượng, ví thử người đó là thân tín của mình thì tốt quá, còn không thì cũng dễ mua chuộc. Nhưng nên khép hắn vào tội gì bây giờ? Hay là đi tìm Hứa Kính Tông để bàn thêm một chút?

Hứa Kính Tông được Võ Tắc Thiên mật triệu vào hậu cung.

Võ Tắc Thiên nói cả Thượng Quan Nghi lẫn Vương Phục Thắng đều đáng chết, nhưng không biết nên khép vào tội gì.

Hứa Kính Tông suy nghĩ một lát. Đoạn nói nhỏ với Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nghe vậy, mặt dày rạng rỡ khẽ gật đầu liên tiếp, miệng nở nụ cười bảo:

– Kế này hay lắm, một mũi tên bắn trúng ba đích.

Mấy ngày sau, bọn Hứa Kính Tông, Vương Đức Kiêm... năm sáu người cùng liên danh với nhau để dâng trình một bản tấu. Bản tấu nói rằng Thái tử Lý Trung sau khi bị phế làm thứ dân đã không cam tâm làm thứ dân mà lại cùng Tây đài Thị lang Thượng Quan Nghi cấu kết với thái giám Vương Phục Thắng để âm mưu tạo phản.

Lý Trị nhận được bản tấu chươn, bèn giao cho Đại Lý tự thẩm xét, và sai người đến Kiên Châu điều tra về Lý Trung.

Thượng Quan Nghi vốn biết mình sẽ phải chết, nhưng không ngờ rằng mình bị đổ vào tội mưu phản. Tội mưu phản sẽ bị khám nhà và giết cả họ, vậy nên ở Đại đường của Lý tự, ông khăng khăng phủ nhận việc mưu phản và đòi có bằng chứng.

Lấy đâu ra bằng chứng?

Đại Lý tự Hầu Thiện Nghiệp và Thiếu khanh Viên Công Du đích thân thẩm án. Chúng dùng đại hình – gậy kép. Thượng Quan Nghi tuy tuổi đã cao song mặc dù bị đánh ngất đi ba lần, ông vẫn không chịu nhận.

Hầu Thiện Nghiệp và Viên Công Du thấy không thể lấy được cung, bèn nghĩ ra một tuyệt chiêu táng tận lương tâm. Chúng viết sẵn bản tự khai, chúng ký thay bằng một chữ thập sau đó nhân lúc Thượng Quan Nghi ngất đi, liền sai bọn nha đầu cầm tay ông chỉ điểm lên. Chúng đợi đến khi ông tỉnh lại bèn giải ông vào nhà lao dành cho tù tử tội mà không thèm cho ông xem bản khẫu cung.

Vương Phục Thắng được giải đến.

Hầu Thiện Nghiệp cũng thẩm vấn việc mưu phản và đưa cho Vương Phục Thắng xem bản tự khai của Thượng Quan Nghi.

Kể từ lúc bị bắt, Vương Phục Thắng đã hiểu rằng là do chuyện phế truất Hoàng hậu. Anh ta biết đã cầm chắc cái chết, lại có bản tự khai của Thượng Quan Nghi đây rã, mình cũng ở trong vòng liên lụy, nếu không khai nhận thì chỉ tốn khổ thêm mà thôi, bèn bảo:

- Mang bản khai lại đây, ta ký một chữ là xong.

Hầu Thiện Nghiệp và Viên Công Du bàn bạc với nhau một hối rã phán, Thượng Quan Nghi và Vương Phục Thắng lập tức bị xử trảm lập quyết, thứ dân Lý Trung ban cho tự vẫn. Thượng Quan Nghi bị khám nhà, giết cả họ.

Lý Trị xem bản tấu dâng lên thì nghĩ rằng Thượng Quan Nghi đã đỗ tội cho mình về việc truất phế Hoàng hậu, niệm công lao của ông bèn phê vào bản tấu rằng:

- Thượng Quan Nghi chết là đáng tội, niệm ông là lão thần từ thời Tiên hoàng, nên xá cho một con dâu, một cháu gái của ông ta, đưa vào cung để quản giáo.

Võ Tắc Thiên giết cả nhà Thượng Quan Nghi và Vương Phục Thắng ở Đông Đô Lạc Dương, lại sai người đến ngay Kiêm Châu giết Thái tử đã bị phế Lý Trung. Người được sai đi điều tra Lý Trung vừa mới tới Kiêm Châu, còn chưa kịp tiến hành thẩm vấn thì tên sai nhẫn đi sau đã đuổi kịp, bèn bắt Lý Trung thắt cổ chết, chẳng cần hỏi han gì nữa.

Sau cái chết của Thượng Quan Nghi và Vương Phục Thắng là đến ngày đi về phía Đông làm lễ phong thiền.

Thánh giá khởi hành từ Đông Đô Lạc Dương, có Hoàng hậu đi cùng.

Trên đường đến nơi làm lễ phong thiền, Võ Tắc Thiên ghé vào Khúc Phụ tết Khổng Tử, vào huyện Hào tết Lão Quân, gây ảnh hưởng khá lớn,

hơn cả Hoàng thượng.

Qua việc phong tước, tăng phẩm hàm, chức tước cho quan lại, miễn thuế, miễn dịch cho lê dân các địa phương, tôn tặng miếu Khổng Tử, miếu Lão Quân, kẻ nào được lợi đàu cảm tạ Hoàng hậu. Họ cho rằng đó là ân tú của Hoàng hậu ban cho cả. Trước đây, mỗi lần Hoàng thượng đi làm lễ phong thiền không những Hoàng hậu không đi cùng, đến núi Thái Sơn, Hoàng hậu cũng chẳng buồn đi. Vậy mà lần này, Hoàng hậu không những đến núi Thái Sơn, mà còn đến cả nơi làm lễ phong thiền, thế nên mới có chuyện ban thưởng kể trên.

Phải mất gần ba tháng, đoàn người tiến hô hậu ủng mới về tới Đông Đô Lạc Dương.

Võ Tắc Thiên đề nghị bãi Triệu bảy ngày để bách quan văn võ, đội ca múa nhạc, các tướng quân, Hiệu úy, binh sĩ và thái giám, cung nữ trong cung được nghỉ ngơi cho đỡ mệt sau một chuyến đi. Võ Tắc Thiên lại lấy vàng thưởng từ Hiệu úy cho đến từng binh sĩ; lại ban thưởng cho cả bọn thái giám, cung nữ theo hầu. Trong Triệu, ngoài nội, đâu đâu cũng có những lời tán tụng Hoàng hậu. Nào ngờ vui quá hóa buồn. Võ Tắc Thiên đang rất đỗi vui sướng, thì đột nhiên một tên thái giám chạy vào cấp báo:

– Bẩm Hoàng hậu, xảy ra chuyện lớn rascal...

Muốn biết đã xảy ra chuyện gì? gây nên hậu quả gì? Xin xem hì sau sẽ rõ.

HỒI THÚ HAI MƯƠI

*Chỉ hươu nói ngựa, Võ Tắc Thiên di họa đến Giang Đông
Bán chủ cầu yêu, Tiểu cung nữ tiết lộ chân tình*

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên đang sung sướng đến tột cùng thì có một tên thái giám chạy vào bẩm báo là có chuyện chẳng lành. Đã xảy ra chuyện gì vậy?

Tên thái giám tiếp tục nói liền thoáng:

- Đức vạn tuế bị hôn mê, ngã trên đại điện.

Võ Tắc Thiên nghe thế thì giật mình, không kịp hỏi han cẩn kẽ, vội vã chạy đi.

Khi Võ Tắc Thiên vào đến đại điện thì Ngự y đã đến, đang chẩn mạch cho Hoàng thượng. Lý Trị nằm vắt ngang trên long kỷ, mặt ngửa lên, chân duỗi thẳng, hai mắt nhắm nghiền, sắc mặt vốn đã bợt bạt, giờ càng như không còn giọt máu.

Võ Tắc Thiên không đếm xỉa đến đám quan thàn đang tiếp giá khấu đầu, mà chạy thẳng đến bên bàn Hoàng thượng hỏi gấp:

- Có chuyện gì thế?

Một tên thái giám hầu cận thưa:

- Bẩm Thiên hậu, Hoàng thượng đang nói thì đột nhiên không nói nữa, ngã xuống tay ghê.

Võ Tắc Thiên tuy nóng ruột song không hỏi thêm nữa, bởi vì Ngự y vẫn chưa chẩn mạch xong. Đợi thái y bắt mạch xong đứng lên, Võ Tắc Thiên hỏi ngay.

- Hoàng thượng bị bệnh gì? Có nặng không?
- Bẩm Hoàng hậu, – Hắn cũng không biết đã đổi sang gọi là Thiên hậu
- Lục mạch của Hoàng thượng căng lên, mà lại rõng, nên mới bị chóng mặt. Phong là chủ động, phong khí nặng, cho nên hoa mày chóng mặt, do phong Mộc vượng tất Kim suy, không thể chế được Mộc mà Mộc lại sinh Hỏa, phong Hỏa đều thuộc dương, nhưng mà kiêm hóa, dương chủ thụ động, hai động tất đấu lại với nhau, tất nhiên sẽ xoay chuyển, vì vậy mà gốc Hỏa đông vậy, kết quả là phong tự nhiên xoay chuyển...

Viên Ngự y chưa kịp dứt lời, Võ Tắc Thiên đã nghiêm giọng:

- Nói thế phỏng có ích gì? Bản cung chỉ hỏi ngươi rằng cái bệnh hoa mày chóng mặt của Hoàng thượng có nặng không? Làm sao lại mắc bệnh ấy? Nên chữa trị thế nào?

Viên Ngự y không dám dài dòng v.về triệu chứng.

- Dạ bẩm, bệnh này không nặng, nhưng trị ngon thì dễ mà trị gốc thì e... khó!
- Đồ khốn! – Võ Tắc Thiên mắng – Cái gì mà trị ngon dễ trị gốc khó? Đừng có giở sách ra đây, mau nói cho mọi người cùng rõ đi.
- Vâng! Ngự y cúi người đáp – Bệnh này tuy không nặng nhưng rất khó trừ tận gốc.
- Thôi được rã! Được rã! Hãy lấy thuốc cứu Hoàng thượng tỉnh lại đã! – Võ Tắc Thiên ra lệnh.
- Tuân mệnh! – Viên Ngự y đáp, rã quay sang một bên để kê đơn.

Để giúp Hoàng thượng mau tỉnh lại, Ngự y đã kê đơn thuốc “Thang hôn hóa đàm thang” (Thang thuốc trị đờm chống hôn mê).

Ngự y viết xong, hai tay dâng lên:

– Kính mời Hoàng hậu xem qua!

Mặc dù chẳng hay biết gì về thuốc thang nhưng Võ Tắc Thiên vẫn cứ cầm lấy đơn thuốc lướt qua một lượt, rồi sai người đi lấy thuốc sắc.

Ngự y đã nhận ra nguyên gốc của căn bệnh nhưng không dám nói. Bệnh này là do dâm dục quá độ khiến thận suy tổn. Tại sao ông ta lại bảo không trừ tận gốc được? Là vì muôn trị tận gốc bệnh này thì chỉ trông vào thuốc thang thôi chưa đủ, mà điêu trước tiên là cấm tuyệt chyện phòng the. Ông ta cho rằng Hoàng thượng thì không thể cấm tuyệt được cái chyện đó. Thế cho nên ông ta mới bảo chữa ngọn thì dễ mà trị gốc thì khó.

Thuốc sắc xong được mang tới. Bọn thái giám vội vàng đổ thuốc cho Hoàng thượng. Đúng là thuốc vào đến đâu biết đến đấy. Một lát sau thì Lý Trị tỉnh lại. Võ Tắc Thiên thấy Lý Trị tỉnh rồi thì ngoài đau lại bao viên Ngự y:

– Khá lắm, thuốc quả nhiên hữu hiệu thật!

Đoạn bà ta ra lệnh:

– Thưởng cho ông ta hai mươi lạng bạc! Thôi, người đi đi!

Câu nói sau là dành cho viên Ngự y.

Bệnh của Lý Trị lúc phát thì rất đáng sợ, nhưng lúc qua rồi thì không có gì đáng ngại. Thế nên chưa đầy một giờ sau, Lý Trị có thể hoạt động như thường được rồi.

Hôm sau.

Trước khi lên Triều, Võ Tắc Thiên bảo:

- Hoàng thượng, mỗi ngày Hoàng thượng lâm Triệu là mỗi ngày thần thiếp phải lo lắng, thật chẳng yên tâm chút nào. Thiếp sợ rằng lại xảy ra chuyện như hôm qua.
- Trẫm không thể không lâm Triệu.
- Thế thì thần thiếp và Hoàng thượng cùng lên vậy.
- Cùng lên? – Lý Trị ngoảnh đầu lại nhìn Võ Tắc Thiên, miệng kinh ngạc hỏi.
- Thưa phải! – Võ Tắc Thiên đáp – Thần thiếp ngã cùng Hoàng thượng để tiện việc chăm sóc người, chứ cứ để mặc cho bọn thái giám, cung nữ thì thần thiếp chẳng an tâm chút nào.
- Điều này... – Lý Trị còn chưa nói tiếp.
- Hoàng thượng lại bảo là chưa có tiền lệ chứ gì, đúng không? Đừng quan tâm đến chuyện tiền lệ làm gì, long thể của Hoàng thượng mới là điều quan trọng. Thế này nhé, để thần thiếp dìu Hoàng thượng đi.

Kể từ đó trở đi, sau chiếu thư án đặt hai chỗ ngồi. Lý Trị bên phía đông, Võ Tắc Thiên bên phía Tây.

Trên Triệu đình, hai người cùng xem tất cả các bản tấu chương của các đại thần rã cùng bàn bạc để phê đáp.

Các Triệu thần thì ghép Hoàng thượng cùng với Võ Tắc Thiên làm một gọi chung là nhị thánh, tức là Thiên hoàng và Thiên hậu.

Chẳng bao lâu, trong dân gian lưu truyền chuyện nhị thánh lâm Triệu. Việc này khiến một người tức giận.

- Ai vậy!

Lại phải thuật từ đâu sự việc.

Sau khi sinh Húc Huân, Võ Tắc Thiên lại sinh hạ thêm một người con gái, phong là Thái Bình công chúa.

Thái Bình công chúa rất nghịch ngợm cho nên bọn cung nữ thường dỗ dành công chúa được vui, bằng cách bế công chúa vào thăm bà ngoại là Vinh Quốc phu nhân.

Võ Mẫn Chi học văn không thành, nên theo Bạch Vân đạo trưởng học được chút kiếm thuật, vốn là người thông minh nên võ thuật của anh ta cũng khá. Có điều, anh ta đã phạm phải điều cấm kỵ đối với một người luyện võ, đó là tật hiếu sắc. Từ khi anh ta được phong làm Chu Quốc Công, trong cung thì Võ Tắc Thiên quý, trong nhà thì Vinh Quốc phu nhân chi âu, suốt ngày anh ta chẳng có việc gì để làm, mà trong túi lại chật lên những tiềng, cho nên chuyện chơi bài rượu chè, gái gú, cờ bạc, không gì không nếm đủ.

Mấy đứa cung nữ của Thái Bình công chúa cứ mơn mởn, phẩy phẩy đứa nào cũng xinh tươi, duyên dáng, Võ Mẫn Chi mê cả. Võ Mẫn Chi là người có phong độ, vừa có địa vị, vừa lắm tiềng, trong khi các cô cung nữ đều đến độ cả, sao lại không thích Võ Mẫn Chi.

Cả đám cung nữ của Thái Bình công chúa qua tay Võ Mẫn Chi suốt lượt. Mới đầu họ còn vụng trộm, về sau cả tám cô đều thông gian với Võ Mẫn Chi, mà chẳng cần phải giấu giếm gì nhau nữa. Võ Mẫn Chi đánh số cho từng cô, để lần lượt gian dâm cho các cô đỡ ghen tuông, tranh giành nhau. Tám cô đã nếm đủ vị ngọt ngào, nên cô nào cũng muốn đến phủ Chu Quốc Công. Mặc dù Võ Mẫn Chi đã đánh số cho các cô, song các cô vẫn tranh giành ghen ghét nhau. Cô nào cũng muốn được Võ Mẫn Chi ôm ấp nhu âu hơn, nên cùng thi nhau lấy lòng hắn. Các cô không chỉ ngầm vuốt, quấn quấn áo áo, mà còn nói xấu nhau, nhằm đe cao mình lên. Trong đó có

Tiểu Ngọc vừa xinh đẹp vừa trẻ trung, mới mười sáu tuổi, rất được Võ Mẫn Chi yêu chiều. Võ Mẫn Chi từng nói với nàng rằng, sẽ xin dì lấy cô làm vợ bé. Mỗi lần gian díu với nàng, Võ Mẫn Chi ôm ấp nàng lâu hơn. Tiểu Ngọc thì một lòng một dạ với hắn, nàng ngỡ rằng đến một ngày nào đó hắn sẽ trở thành chồng của nàng. Đến lúc đó đêm nào cũng có thể cùng Võ Mẫn Chi nếm mùi trái ngọt.

Hôm đó là ngày thứ mười kể từ khi Lý Trị và Võ Tắc Thiên cùng lâm Triều và tôn xưng là nhị thánh. Võ Mẫn Chi và Tiểu Ngọc ân ái xong, hắn vẫn ôm lấy nàng vuốt ve.

Tiểu Ngọc thì thầm:

- Phu quân – nàng xưng hô với Võ Mẫn chi như thế đã từ lâu rã – Thiếp kể cho chàng một bí mật. Nhưng chàng phải hứa là không được nói ra đây nhé. Nếu người ngoài mà biết được, thiếp tất sẽ mất mạng.
- Nàng nói đi, ta hứa sẽ không nói với người ngoài. Nếu ta không giữ lời hứa thì ta sẽ chết và biến thành một tên bị cấm sừng.
- Phu quân, chàng có biết là Ngụy Quốc phu nhân bị ai đâm độc chết không?
- Cái đó thì ta đã biết rã, chính là lũ người không bằng cùm thú Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận chứ gì.
- Phu quân, chàng nhầm rã, không phải hai người đó hạ độc đâu – Tiểu Ngọc vẫn thì thầm.
- Tiểu Ngọc, đừng tự cho mình thông minh nữa – Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận đã tự khai nhận cả ở Đại Lý tự rã đó thôi. Có khẩu cung của họ thì người ta mới chém đâm chứ.

– Bạn họ có công nhận hay không thì thiếp không biết. Nhưng thiếp đã tận mắt nhìn thấy người bỏ thuốc độc, không phải là Võ Duy Lương, cũng chẳng phải là Võ Hoài Vận đâu – Tiểu Ngọc vẫn nói bằng cái giọng rì rà rì rầm.

– Thế thì là ai? – Võ Mẫn Chi nghe Tiểu Ngọc nói có vẻ đáng tin. Lúc đó Mẫn Chi cũng cùng dự tiệc, nhưng không nhìn thấy Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận bỏ thuốc độc. Đặc biệt là Võ Duy Lương lại ngã sát hắn, cách chỗ Dung Nhi khá xa, muốn bỏ thuốc cũng rất khó. Có điều lúc đó hắn đang mải xem xiếc nên không để ý.

Tiểu Ngọc vẫn thì thào, kéo đài Võ Mẫn Chi sát lại, ghé vào tai chàng:

– Chính là Võ nương nương bỏ thuốc độc đấy.

Võ Mẫn Chi đẩy phắt Tiểu Ngọc ra, hai mắt trợn trừng:

– Nàng nói có thật không đấy?

Mẫn Chi có vẻ không tin, Võ nương nương làdì của hắn, nỡ nào lại tự tay bỏ thuốc độc, hại chết cháu gái của chính mình, vả lại, kể từ khi hắn và em gái tới đây, dì đối xử với anh em hắn rất tốt, yêu thương hai đứa như mẹ ruột, sao lại có chuyện như thế được – không thể. Hắn nói tiếp:

– Ta không tin, không thể có chuyện đó. Tiểu Ngọc, hay là nàng nhầm?

– Nói nhỏ thôi – Tiểu Ngọc giận dỗi – Chàng không tin thì thôi. Chính mắt thiếp nhìn thấy Võ nương nương móc thứ gì đó ở bên phải bụng rã bỏ vào chén rượu của Ngụy Quốc phu nhân. Ngụy Quốc phu nhân uống vào được một lát thì ngã gục xuống. Lúc đó thiếp sợ hãi quá, suýt kêu lên, song lại không dám kêu.

- Nói thế nghĩa là đúng ư? Nhưng tại sao dì lại muốn hại chết em gái ta? – Võ Mẫn Chi đã tin rã nên không hỏi nữa mà thầm nghĩ như thế.
- Thiếp đoán là vì ghen! – Giọng Tiểu Ngọc vẫn thỏ thẻ.
- Ghen? Ghen với ai? Ghen vì nỗi gì? – Võ Mẫn Chi vẫn chưa hiểu.
- Chuyện trong cung chàng không hay biết gì sao?
- Ta rất ít khi vào cung. Trong cung đã xảy ra chuyện gì vậy?
- Nương nương với Ngụy Quốc phu nhân ấy mà.
- Sao? Chuyện dì cháu họ ư? Nàng nói rõ xem nào – Võ Mẫn Chi không tin đó là sự thật.
- Ngụy Quốc phu nhân và Hoàng thượng rất hợp nhau. Một hôm bị nương nương tóm được quả tang.
- Thật không?
- Thiếp nói dối chàng làm gì.
- Nàng nói tiếp đi.
- Mới đây, mỗi khi thoái Triệu, Hoàng thượng đều đến chỗ Ngụy Quốc phu nhân, về sau lại cứ cách một đêm mới đến. Thiếp đoán rằng nương nương ghen là vì thế. Chàng nghĩ xem, bắt cứ cung nữ nào được Hoàng thượng để ý rã ngủ cùng Hoàng thượng, thì lập tức nương nương sẽ đánh chết người đó, cho dù người đó chỉ mới ngủ với Hoàng thượng có một đêm. Có cung nữ tên là Lý Quyên, chỉ cùng Hoàng thượng có một đêm mà cũng bị nương nương đánh chết.

Võ Mẫn Chi tin, rã bèn chửi rủa:

- Đồ cặm thú, đến người thân của mình cũng hại chết. Ta nhất định phải giết mụ ta. Cứ đợi đấy – Võ Mẫn Chi nói to lên.

Tiểu Ngọc hoảng hốt lấy tay bụt miệng Võ Mẫn Chi lại, thì thầm bảo:

– Kêu cái gì? Chàng không sợ người ngoài nghe thấy à? Người ngoài mà biết được thì cả hai chúng ta đều mất mạng.

Võ Mẫn Chi không gào nỡ, cũng chẳng buồn vuốt ve âu yếm Tiểu Ngọc mà ngã ngây ra. Anh ta đang nghĩ xem làm thế nào để giết được Võ Tắc Thiên báo thù cho em gái.

Báo thù bằng cách nào?

Bằng cách dâng cáo trạng thì không xong. Còn cách nào khác không?

Có rã! Ám sát. Đêm lén vào hoàng cung ám sát, vì mình vừa biết võ công, lại vừa biết phòng ngủ trong hậu cung.

Từ khi học được võ công, Võ Mẫn Chi chưa từng giết người. Kiếm thì đã có, song áo dạ hành và khăn bịt mặt thì vẫn chưa. Anh ta ra phố, tìm đến tiệm bán quần áo, đặt may một bộ quần áo dạ hành và sắm một cái khăn bịt mặt.

Võ Mẫn Chi mặc quần áo dạ hành, đội khăn bịt mặt lén vào trong cung lúc canh ba.

Kể từ ngày Vu Trấn Hải đóng giả thích khách giết Ngụy Quốc phu nhân không thành, trong hoàng cung đã tăng cường phòng bị. Võ Mẫn Chi không ngờ rằng, khi anh ta còn chưa tiếp cận được phòng ngủ của Hoàng hậu thì đã bị phát hiện. Mẫn Chi rất giận, bèn đánh lại hai tên hộ vệ. Mười hiệp trôi qua vẫn không phân thắng bại. Đến hết hiệp thứ hai mươi thì có mấy tên hộ vệ nữa chạy tới. Bọn thị vệ trực canh và đội tuần tra lưu động xông đến vậy lấy cả ba người. Võ Mẫn Chi tuy chưa thua, nhưng thấy rằng hôm nay không thể giết được Võ Tắc Thiên, đến thoát thân cũng khó. Nghe thấy có tiếng gọi cửa của Ngô Tam Lập, Mẫn Chi không kịp để ý người

xông đến là ai, múa bài kiếm “Phượng hoàng vêtô” nhầm về phía Lý Sơn. Lý Sơn không kịp đỡ, bèn nhảy lui về phía sau đến bảy bước. Võ Mẫn Chi thùa cơ, xoay tròn một vòng đánh bài “Bạch hạc xung thiên”, rãnh nhảy lên mái nhà, leo lên nóc chạy ra khỏi cung.

Việc Võ Mẫn Chi xông vào hoàng cung ban đêm chẳng có ảnh hưởng gì.

Võ Tắc Thiên bàn với Lý Trị về việc tuyển phi cho Thái tử Lý Hoằng.

Lý Hoằng khôi ngô tuấn tú, không hề giống Lý Trị, vì Hoằng là dòng giống của Từ Sĩ Kiệt. Hoằng hội đủ vẻ đẹp của Từ Sĩ Kiệt và Võ Tắc Thiên, song tính cách không hề gian hiểm, độc ác như Võ Tắc Thiên, mà có lòng nhân nghĩa trung hậu, nghĩa hiệp, gan dạ kế thừa di truyền từ Từ Sĩ Kiệt. Đáng tiếc là Hoằng không được học võ.

Võ Tắc Thiên nói là bàn bạc, thực ra bà ta đã chọn lựa xong xuôi đâu vào đây cả rồi. Có điều, việc đính hôn, tuyển vương phi cho Hoàng Thái tử nhất thiết phải do Hoàng thượng ra chiếu chỉ. Thế nên bà ta mới cần bàn với Lý Trị. Bà ta bảo với Lý Trị:

- Hoàng thượng, Lý Hoằng con trai cả của chúng ta đã đến tuổi lấy vợ rồi. Chúng ta nên chọn phi cho con là vừa.
- Phải đấy. Ta thấy con nó cũng đã lớn rồi. Có điều, nên chọn một người tài mạo song toàn, thì mới xứng với Hoằng Nhi. Hoằng Nhi của chúng ta là một người tài giỏi. Thiên hậu, nàng có biết con cái nhà ai có thể xứng đáng với Hoằng Nhi của chúng ta không?

Võ Tắc Thiên đang đợi câu này, bèn bảo:

- Thân thiếp nghe nói con gái của Tư vệ Thiếu khanh Dương Tư Kiêm từ nhỏ đã chăm chỉ đèn sách, đến nay tinh thông sử sách, lại xinh đẹp hơn

người.

- Hoàng hậu đã chọn rầm thì chúng ta cứ quyết định như thế đi.
- Nếu Hoàng thượng không có ý kiến khác thì thần thiếp sẽ lập tức lo liệu việc đưa sinh lê.
- Trẫm không rành về những việc đó, nên để mặc cho Thiên hậu sắp xếp – Quả thực Lý Trị không có tài xử lý những việc này, nên giao tất cả cho Võ Tắc Thiên.

Việc chọn phi cho Thái tử nhanh chóng được ấn định. Trong số những người thân của Thái tử Lý Hoằng chỉ duy nhất có một người không vui, đó là Võ Mẫn Chi.

Nghe nói Hoàng Thái tử đã đính hôn, mà lại là một mỹ nhân đẹp nhất thành Tràng An, thì Võ Mẫn Chi vô cùng tức giận. Mẫn Chi ngầm rủa: “Được lấm Võ Tắc Thiên, người giết hại em gái ta, thế mà bây giờ lại muốn lo chuyện đại hỉ cho con trai người, ta sẽ khiến người không làm nổi, để người trước mừng sau khóc cho biết tay. Mẫn Chi nghĩ cách nên làm gì để phá hoại việc hỉ này, và đã nhanh chóng tìm ra kế sách. Con gái của Dương Tư Kiêm xinh đẹp vô cùng, sao ta không bắn mũi tên trúng hai đích chứ. Như thế ta vừa chiếm đoạt được một thiếu nữ trinh trắng tuyệt đẹp, vừa ra đòn thù với Võ Tắc Thiên. Đúng rầm, phải làm thế mới được.

Võ Mẫn Chi lặng lẽ thực hiện ý đồ. Ban ngày Mẫn Chi đến bên ngoài phủ Dương Tư Kiêm quan sát đường đi lối lại. Đêm đến, Võ Mẫn Chi đi thẳng đến phủ đệ của Dương Tư Kiêm, nhẹ nhàng xách kiếm vào sân sau. Ở đây có ba tòa nhà hai tầng làm thành một dãy. Mẫn Chi chạy đến căn nhà phía Đông. Tới chân cầu thang, Mẫn Chi men theo hành lang, nhảy vèo một cái lên tầng hai rầm giờ tay đẩy cửa. Cửa đã cài then. Mẫn Chi bèn dùng bảo kiếm nạy then cửa, chiếc then bật ra. Mẫn Chi khẽ đẩy cửa, dừng

lại giây lát, rã nhẹ nhàng đóng cửa lại. Ngoài trời đã tối, trong nhà còn tối hơn. Võ Mẫn Chi lấy từ trong người ra một cái ống lói* – hắn vẫn chưa có loại túi bách bảo mà đám giang hồ phải có. Hắn lắc lắc cái ống lói và giờ lên soi, trông thấy một mỹ nữ vẫn đang ngủ ngon lành trên giường. Không cần mất nhiều thời gian tìm kiếm, Mẫn Chi đã phát hiện thấy trên chiếc bàn kê sát tường có một ngọn nến. Mẫn Chi châm nến, thổi tắt ống lói rã cất đi.

Mỹ nữ vẫn đang ngủ say. Bây giờ Mẫn Chi mới có dịp quan sát kỹ càng. Quả thực nàng rất đẹp. Mẫn Chi đã từng gian dâm với không biết bao nhiêu đàn bà, và họ đều đẹp cả. Nhưng nếu đem so với mỹ nhân đang nằm trên giường kia, thì bọn họ đều xấu hơn nhiều, cả tám cung nữ cũng không thể sánh được với nàng.

Có lẽ mỹ nhân đang ngủ mê, cái miệng xinh xinh mấp máy lẩn. Cái miệng chỉ to hơn quả anh đào chút xíu, đôi môi mong đỏ làm cho cái miệng càng trở nên xinh xắn đáng yêu. Tuy không nhìn thấy con ngươi, nhưng hàng mi dài nhỏ, mà lông mi dài chứng tỏ đôi mắt sẽ rất đẹp. Khuôn mặt trắng hồng, mịn màng, tươi tắn như một bông sen vừa chớm nở. Võ Mẫn Chi không cầm được lòng nữa, anh ta thô lỗ lật chiếc khăn satanh đắp trên người mỹ nhân. Một mỹ nhân gần như lõa thể, hiện ra trước mắt, nửa bên trên chỉ có mỗi một chiếc áo che ngực, đủ phủ lên bầu ngực nhô cao, phía dưới có mỗi chiếc quần con che đi chỗ kín giữa hai chân.

Mỹ nhân tỉnh dậy, không hiểu vì nàng cảm thấy lạnh hay do Võ Mẫn Chi động phải nàng. Nhưng nàng vẫn chưa mở mắt, mà chỉ đưa tay quờ quờ vài cái, dường như muốn tìm chăn. Không thấy chăn đâu, lúc này nàng mới mở choàng mắt ra. Nàng nhìn thấy Võ Mẫn Chi đứng cạnh bên giường đang đám đuối nhìn mình. Nàng “Ôi!” lên một tiếng, bất giác

luống cuống một tay đưa lên che ngực, còn tay kia che chõ kín giữa hai chân, lộ vẻ kinh hoàng.

Võ Mẫn Chi lén bảo:

– Không được kêu, nếu nàng kêu lên một tiếng, ta sẽ giết nàng ngay lập tức – Mẫn Chi vừa nói vừa hươ thanh kiếm đang cầm trên tay.

Mỹ nhân không dám ho he, mặt trắng bêch ra, chỉ khẽ nhích lui ra. Nàng nhỏ nhẹ van nài:

– Hảo hán, xin hảo hán tha cho thiếp. Thiếp vẫn còn là con gái chưa chồng. Thiếp sẽ bảo cha thiếp đưa cho hảo hán một ít bạc – Giọng nàng đứt quãng.

Võ Mẫn Chi cười đáp:

– Mỹ nhân, nàng nhìn kỹ ta xem ta có đẹp đôi với nàng không? Ta biết nàng đã được chọn là Hoàng Thái tử phi. Nàng có biết rằng Hoàng Thái tử vừa xấu vừa điếc, lại chỉ có một mắt, mặt thì rõ chằng rõ chặt. Nàng nhìn thấy anh ta thì chỉ có mà chết ngất mất thôi.

Qua ánh nến, nàng thấy Võ Mẫn Chi quả là đẹp trai. Nếu đội mũ che đầu, mặc áo dạ hành, thì ai cũng phải cho rằng đó là con gái.

Võ Mẫn Chi thấy sắc mặt cô gái chuyển từ tái sang hồng có vẻ đỡ sợ sệt hơn. Mẫn Chi đặt bảo kiếm xuống bên giường, rã bắt đầu cởi bỏ quần áo của mình.

Muốn biết sẽ xảy ra chuyện gì? Và chuyện đó gây ra hậu quả ra sao? Xin xem rã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ HAI MƯƠI MỐT

*Dương tiếu thư vốn vô tội, chịu oan khiên cháy thành lây và
Võ Mẫn Chi chơi nhào lộn, khó thoát khỏi bàn tay Võ Tắc Thiên*

Lại nói chuyện Võ Mẫn Chi đặt thanh bảo kiếm xuống bên giường rầm bắt đầu cởi quần áo của mình. Anh ta leo lên giường. Mỹ nhân dùng cả hai tay đẩy Mẫn Chi, còn mình lẩn lùi vào nhưng không hề kêu gào.

Võ Mẫn Chi hạ giọng đe nẹt:

– Mỹ nhân, nàng đừng hung hăng chống đỡ nữa, nếu không ta sẽ tặng cho nàng một nhát kiếm, sau đó vẫn chiếm đoạt thân thể nàng.

Mỹ nhân vẫn một mực cự tuyệt, giãy giụa.

Võ Mẫn Chi đột nhiên nhớ ra Bạch Vân đạo trưởng đã từng dạy mình và em gái cách điểm huyệt. Mẫn Chi chưa từng làm thử. Hay là hôm nay thử làm xem sao, liền lấy ngón tay cái điểm vào người mỹ nhân. Không biết là do bài dạy của Bạch Vân đạo trưởng linh nghiệm hay do mỹ nhân thôi không cự tuyệt, không giãy giụa nữa. Toàn thân nàng bất động, còn mắt vẫn mở. Ánh mắt nàng lộ vẻ bi thương, phẫn nộ, căm hờn hay thù oán? Võ Mẫn Chi không tài nào phân biệt được, chỉ có điều ánh mắt đó không phải là ánh mắt vui sướng.

Khi đã thỏa mãn, Mẫn Chi rời nàng rầm mặc quần áo. Mỹ nhân cứ nằm ngửa trong tư thế lõa thể, mắt nàng úta ra hai hàng lệ.

Võ Mẫn Chi đã giày vò mỹ nhân một trận, cười bảo nàng:

– Ta tuy chiêm hữu hàng nhưng ta không làm nhục nàng. Dung mạo của ta tuy chẳng bằng Tống Ngọc, Phan An nhưng vẫn còn đẹp hơn Thái tử nhiếp. Nàng không nên bu rỉa bã, nên vui sướng mới phải.

Nói đoạn Mẫn Chi cười cười, gật gật đùa rỉa xách bảo kiêm, thổi tắt nến trên bàn rìa đi ra.

Tối, Võ Mẫn Chi lại tới phủ họ Dương.

Dương tiểu thư nghĩ rằng tai nạn đã qua rìa, nên đã ngủ thiếp đi. Võ Mẫn Chi lại thấp nến, đánh thức Dương tiểu thư dậy. Dương tiểu thư lại thấy kẻ hôm qua, thì hiểu rằng khó tránh khỏi tai họa, không dám hé răng nửa lời, chỉ còn cách âm thầm rời lê.

Võ Mẫn Chi cười bảo nàng:

– Mỹ nhân này, nàng hãy còn để trán, thảo nào bị ta chiêm đoạt.

Dương tiểu thư đành câm lặng nghe những lời trêu ghẹo thô lỗ của hắn. Mẫn Chi thấy nàng kéo chăn che lên người bèn hất chăn sang một bên nhăn nhở:

– Nàng đắp lên làm gì? Ta dùng thì cũng đã dùng rìa, có nhìn thêm một chút mà nàng còn xấu hổ ư? Không cần đâu, ta còn muốn dùng nữa đấy – Nói đoạn, Mẫn Chi lại bắt đùa vờn nàng. Xong việc, Mẫn Chi bảo Dương tiểu thư – Mỹ nhân này, nàng phải nghe cho rõ đây, nàng không được chuyển phòng ngủ. Nếu không nghe lời ta, ta sẽ giết nàng. Cho dù nàng có chuyển đến đâu, ta cũng tìm ra. Việc giữa hai chúng ta, nàng không được cho ai biết. Nàng phải nhớ đấy. Hừ! – Mẫn Chi hừ một tiếng, đoạn cầm kiêm thổi nến rìa đi ra.

Quả nhiên Dương tiểu thư không chuyển đi nơi khác, vẫn ở nguyên phòng cũ.

Võ Mẫn Chi gian dâm với Dương tiếu thư liên tục tám ngày liền thì phải dừng lại vì cái chết của Vinh Quốc phu nhân. Hắn tuy rất căm hận Võ Tắc Thiên, nhưng cũng hận cả Vinh Quốc phu nhân, nhưng bên ngoài không thể không tỏ ra làm tròn bốn phận của một người cháu. Bởi vì tước vị Chu Quốc Công trong tay hắn hiện giờ là của nhà họ Võ người ta. Chức tước của hắn, tài sản trong nhà Chu Quốc Công đều do Võ Tắc Thiên, người hắn hận tận xương tủy ban cho. Hắn hận Võ Tắc Thiên đến tận xương tủy, nhưng không thể ra mặt đấu tranh, vì hắn đâu phải là đối thủ của Võ Tắc Thiên. Vì vậy, bên ngoài hắn vẫn tỏ ra thuận theo bà ta, tỏ ra hiếu thuận, mặc hiếu phục túc trực bên linh cữu Vinh Quốc phu nhân.

Võ Tắc Thiên không phải đau đớn vì cái chết của mẹ, mà là muối nhân cơ hội này để phô trương, làm rạng rỡ cho nhà họ Võ.

Nghe nói, lúc bấy giờ, ở thành Trường An và mấy huyện phụ cận bao nhiêu vải trắng, lụa trắng, vải gai trắng, người ta mua hết, ngay cả đồ ăn kho trong cung cũng mang ra dùng sạch. Thậm chí có kẻ còn phải phái người phi ngựa ra những nơi cách hàng trăm dặm để mua vải trắng.

Võ Mẫn Chi là hiếu tử (thực ra là hiếu tôn), cầm linh phướn đi bộ trước linh cữu.

Trong thời kỳ để tang Vinh Quốc phu nhân, Võ Mẫn Chi vẫn không quên Dương tiếu thư, song không có cách nào thoát thân. Đến khi việc xong xuôi, Mẫn Chi lại tìm đến phủ họ Dương.

Dương tiếu thư tưởng rằng tai ương đã qua, nào ngờ Võ Mẫn Chi lại xuất hiện bên cạnh giường nàng. Võ Mẫn Chi làm thế một mặt là để phát tiết dục thú, mặt khác là để báo thù.

Mỗi lần làm chuyện ấy với Dương tiếu thư, Mẫn Chi đều thầm nhủ rằng: “Được lắm Võ Tắc Thiên, ta giết người bằng cách này để người phải

khóc lóc, để người phải nhục nhã, để người có nỗi khổ mà không nói ra được, để con trai người vĩnh viễn là một thằng ăn của thừa”.

Mẫn Chi đâu biết rằng anh ta làm như thế chẳng hề làm tổn hại một sợi lông tơ của Võ Tắc Thiên, mà người chịu nhục chịu khổ lại chính là Dương tiểu thư vô tội. Dương tiểu thư gầy rộc đi, sắc mặt đâu còn hăng mịn, mái tóc trở nên xác xơ khô cứng.

Võ Mẫn Chi không hề nhận thấy điều đó, đêm đêm vẫn cứ lấy Dương tiểu thư ra làm vật báo thù.

Nỗi nhục của Dương tiểu thư đến bao giờ mới chấm dứt?

Cuối cùng cũng đến ngày kết thúc.

Việc Võ Mẫn Chi gian dâm với Dương tiểu thư bị Võ Tắc Thiên dò biết được. Võ Tắc Thiên chỉ nghe thoáng rằng ở phủ Dương Tư Kiêm, sau canh ba hàng đêm có kẻ dại hành..., phòng ngủ của Dương tiểu thư. Những tin tức không liền mạch, không hoàn chỉnh, mà cũng chẳng chuẩn xác, nhưng nó khiến Võ Tắc Thiên lập tức nhớ lại việc vụng trộm của mình với Từ Sỹ Kiệt ở chùa Cảm Nghiệp xưa kia.

Võ Tắc Thiên nghĩỢi hãi lâu rồi mật triệu Dương Tư Kiêm vào. Bà ta cùng Dương Tư Kiêm mật đàm hãi lâu. Dương Tư Kiêm trở về phủ, một mình đến thẳng phòng con gái. Không thèm nghe tiểu thư khóc lóc kể lể, cũng chẳng thèm to tiếng trách móc, lại càng không an ủi nàng. Ông chỉ nói một mạch, câu cuối cùng dặn rằng:

– Việc này phải làm bằng được.

Đêm, Võ Mẫn Chi lại mò đến phòng ngủ của Dương tiểu thư theo giờ cũ.

Mẫn Chi chỉ làm nhục nàng một cách thô lỗ mà chẳng thương hoa tiếc ngọc, cũng không nói những lời tình tứ với nàng, mà chỉ thô bạo hùng hục giày vò mỹ nhân.

Võ Mẫn Chi trút hết nỗi khoái lạc thú vật, cũng lại một lần nữa nàng hứng chịu thêm nhục nhã.

Mẫn Chi đang mặc quần áo thì Dương tiểu thư ngượng nghịu nói:

– Lang quân, chàng đến đây đã mấy chục lần rã, thiếp có thể hỏi chàng một câu, được không?

– Có điều gì, nàng cứ nói đi – Mẫn Chi không hề tức giận, cũng chẳng hề nổi nóng, mà chỉ nói bằng giọng bình tĩnh trong khi vẫn tiếp tục mặc quần áo.

– Thiếp vốn được chọn làm Thái tử phi, nay đã đến nước này thì nhất định Thái tử sẽ chẳng cần đến thiếp nữa rã. Tâm thân hèn mọn của thiếp đã thuộc về lang quân, cuộc đời thiếp sau này sẽ ra sao đây? Lang quân đã chiếm đoạt thân thể thiếp, thì liệu chàng có thể mang thiếp về để cho thiếp có được một danh phận chẳng? – Dương tiểu thư van nài với giọng rất bi thương.

Võ Mẫn Chi bảo:

– Nếu quả thật Thái tử không cần nàng nữa, thì ta sẽ lấy nàng. Nhưng phải đợi đến khi nào Thái tử không cần nàng kia. – Lúc này hắn không lấy thân thể của nàng làm vật tấn công Võ Tắc Thiên nữa. Vì vậy giọng của hắn rất điềm đạm pha chút ôn tồn.

– Thưa lang quân, người có nghi biểu như chàng chắc không phải là loại đệ tử của phường sở khanh, đúng không? – Dương tiểu thư nói bằng giọng nhỏ nhẹ pha chút hy vọng.

– Tại hạ là Chu Quốc Công, là quan Tam phẩm Triệu đình sao lại là đệ tử của phuờng sở khanh? – Võ Mẫn Chi tự phụ nói.

– Thê thì may quá. Thiếp được chọn làm Thái tử phi, nhưng đã bao lâu rã mà chẳng có tin tức cưới hỏi, trong khi đó thiếp đã trở thành tình phụ của chàng mất rã. Thái tử nhất định sẽ không cần đến thiếp nữa. Thê mà thiếp lại được một người chàng như lang quân đây, lòng thiếp lấy làm mãn nguyện lắm rã. – Dương tiểu thư nói với vẻ rất dịu dàng, như rất là lưu luyến Võ Mẫn Chi.

Lúc này Võ Mẫn Chi không còn khinh mạn nàng nữa, hắn ngã xuống bên giường, nắm lấy tay nàng nói với vẻ rất thành khẩn:

– Mỹ nhân, ta đến đây để chiếm hữu nàng, chà đẹp nàng. Ấy là vì hai lẽ, lẽ thứ nhất là vì vẻ đẹp của nàng quyến rũ ta, lẽ thứ hai là ta lấy nàng ra làm vật báo thù. Còn nếu nàng không thành Thái tử phi nữa, ta nhất định sẽ cưới nàng. Đến nay, ta vẫn chưa thành gia thất, ta sẽ cho nàng làm quận quân của ta. Ta là Chu Quốc Công cơ mà.

– Thân thiếp như thế này mà được làm một tiểu thiếp bên cạnh chàng là thiếp mãn nguyện lắm rã. Thiếp đâu dám nghĩ đến việc làm quận quân!
– Dương tiểu thư giả bộ vui mừng nói.

– Không! Ta đã từng gặp nhiều người đẹp nhưng chẳng ai được như nàng. Ngôi quận quân chắc chắn là thuộc về nàng rã, chỉ cần đợi Thái tử báo tin không cần nàng nữa, là ta sẽ lập tức đến đón dâu – Võ Mẫn Chi cao hứng nói.

Mẫn Chi bước lên phía trước, cúi xuống hôn lên môi nàng một cái, xách bảo kiếm, thổi tắt nến rã ra đi.

Hôm sau, Võ Mẫn Chi đang ngã ở nhà suy nghĩ việc lấy Dương tiếu thư về làm vợ – Mẫn Chi khẳng định Thái tử sẽ không nạp Dương tiếu thư làm phi nữa. Bởi vì một người như Thái tử đời nào chịu lấy một cô gái không còn trinh trắng nữa làm phi được. Đúng lúc đó thì tên thị vệ gác cổng dẫn một thái giám bước vào.

Tên thái giám bẩm báo:

- Thưa Chu Quốc Công, Chu Sỹ Hoạch tuy đã được tấn phong làm Thái Nguyên Vương, còn Võ Mẫn Chi vẫn chưa được phong tước Vương. Thiên hậu nương nương triệu ngài vào cung đấy ạ.
- Có chuyện gì không? – Võ Mẫn Chi lơ đãng hỏi.
- Hình như là về việc tạo tượng Đại Phật – Tên thái giám không dám khẳng định – Thiên hậu nương nương không nói nên nô tài cũng không dám hỏi. Nhưng nô tài có nghe Thiên hậu nương nương nhắc đến chuyện bức tượng Đại Phật.

Võ Mẫn Chi không hỏi nữa mà lặng lẽ theo tên thái giám vào cung. Trên đường đi, Mẫn Chi nghĩ đi nghĩ lại, xem nên trả lời các câu hỏi của Võ Tắc Thiên như thế nào. Bởi vì không những Võ Mẫn Chi chưa bắt tay vào làm bức tượng, mà còn bán sạch cả chõ gáy đẹp dùng để làm trang phục cho bức tượng nữa.

Tên thái giám dẫn Võ Mẫn Chi vào hậu cung rầm lớn tiếng bẩm báo:

- Bẩm Thiên hậu nương nương, Chu Quốc Công đã phụng mệnh đến rầm đấy ạ!
- Vào đi! – Võ hậu bảo.

Võ Tắc Thiên ngã ngay ngắn trên ghế, mấy cô cung nữ đứng dàn ra bên cạnh và sau lưng. Đó là chuyện thường tình. Có điều lạ là ở phía sát

tường có mấy người lạ mặt, ăn vận thường phục. Mấy người này không hề để lộ sắc mặt, họ chỉ khoanh tay lặng lẽ đứng hì. Mẫn Chi không thể đoán nổi là tại sao mấy người mặc thường phục kia lại đứng trong cung Thiên hậu. Chẳng buồn nghĩ ngợi làm gì, Mẫn Chi đến thẳng trước mặt Võ Tắc Thiên quỳ xuống, khấn đài thưa:

- Thần Chu Quốc Công, Tả tán kỵ thường thị kiêm Kiểm hiệu Bí thư giám, Thái tử tân khách Võ Mẫn Chi khấn kiến. Thiên hậu, Thiên tuế, thiên tuế, thiên thiên tuế. – Mặc dù rất căm hận Võ Tắc Thiên, nhưng Mẫn Chi như người đứng dưới mái hiên, không thể không cúi đài. Mẫn Chi không dám công nhiên chống lại Võ Tắc Thiên.
 - Đứng dậy! – Võ Tắc Thiên bình tĩnh nói.
 - Đa tạ Thiên hậu thiên tuế, thiên thiên tuế – Võ Mẫn Chi bối rối đi một câu “thiên tuế”.

Võ Tắc Thiên không thèm để ý mà vẫn bình tĩnh bảo:

- Mẫn Chi – Cách xưng hô như thế tỏ ra khá già gùi – Người coi sóc việc tạc tượng đến đâu rã?
 - Dạ bẩm, vì việc tìm thợ khó khăn quá nên thần vẫn chưa tiến hành được. Nhưng, nay đã tìm được thợ rã, chỉ nội dăm ba hôm nữa là động công ạ.
 - Chỗ gãy quý trong cung mà bản cung phát cho ngươi bây giờ đâu rã? – Giọng điệu Võ Tắc Thiên vẫn rất bình tĩnh.
 - Thần đã đưa đến hiệu cất may để đặt may rã ạ – Võ Mẫn Chi đáp trôi chảy bằng những lời đã nghĩ sẵn.
 - Đưa đến hiệu may nào?

– Dạ bẩm hiệu may Tín Nghi Đức Thành trên phố Chu Tước – Võ Mẫn Chi trả lời lưu loát. Bộ quần áo dạ hành và khăn bịt mặt chính là những thứ Mẫn Chi đặt may ở hiệu này. Điều này Mẫn Chi cũng đã nghĩ trước rồ.

– Còn chưa động công làm tượng Phật thì thợ may lấy đâu ra kích cỡ mà cắt? – Võ Thiên hậu vẫn chưa có vẻ gì giận dữ.

– Việc này... – Võ Mẫn Chi không ngờ lại có câu hỏi này, nên nhất thời không biết đối đáp ra sao, mà cũng chẳng tìm câu nào thích hợp để trả lời.

– Việc này làm sao? Nói tiếp đi – Võ Tắc Thiên vẫn nhẹ nhàng.

Võ Mẫn Chi không biết nói gì, chỉ cúi đầu lặng lẽ.

– Khiêng vào đây! – Võ Tắc Thiên cao giọng.

Từ ngoài cửa, mấy tên thái giám khiêng một ít gốm quý vào, rồ đặt xuống đất.

– Đây có phải là chõ gốm quý mà bản cung phát cho ngươi làm trang phục cho bức tượng Phật không? – Võ Tắc Thiên hỏi, giọng vẫn không có vẻ tức giận.

Lúc bấy giờ, gốm Thụy là thứ chỉ có trong hoàng cung, các cửa hàng bên ngoài rất hiếm khi có, giá lại rất đắt, một súc gốm này giá bằng năm súc lụa thượng đẳng.

Võ Mẫn Chi trợ mắt ra. Hắn căng mắt ra nhìn, thấy đống gốm đỗ trên mặt đất, không nói được gì.

– Bắt lấy! – Võ Tắc Thiên đột nhiên giận dữ quát.

Mấy người mặc thường phục đứng hãi ở sát tường bèn túm lấy Võ Mẫn Chi ấn hắn quỳ xuống trước mặt Thiên hậu.

– Đeo cùm xích vào cho nó – Võ Tắc Thiên quát bằng một giọng đanh và nghiêm.

Cùm xích đã được chuẩn bị sẵn, mấy tên mặc thường phục liền tra cùm vào chân, tra xích vô tay Mẫn Chi.

Chuyện này là thế nào?

Hóa ra, những lời mà Dương tiểu thư hỏi Võ Mẫn Chi chính là do phụng mệnh Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên mật triệu Dương Tư Kiệm để nói về việc ban đêm có người lẻn vào phòng ngủ của Dương tiểu thư, sau đó bảo ông về nhà hỏi con gái tông tích người đó, nhưng không được đánh rắn động cỏ.

Dương tiểu thư vâng lời cha, bèn giả bộ khóc lóc rã rời cợt để hỏi rõ tông tích của Mẫn Chi. Mẫn Chi không phòng bị gì, bởi vì hắn cho rằng một người con gái yếu đuối, lại có ý muốn lấy mình, nên chẳng giấu gì thân phận của mình nữa. Thực ra, lúc Mẫn Chi đến phủ họ Dương thì Vu Chấn Hải đã đến theo hai tên hộ vệ mai phục ở trong phủ. Lúc Mẫn Chi đến, bọn chúng đều biết cả. Đợi đến khi Mẫn Chi đi ra, chúng bèn bám theo sau về đến tận phủ Chu Quốc Công. Giả thử Võ Mẫn Chi không nói rõ thân phận của mình với Dương tiểu thư, thì bọn chúng cũng vẫn biết được.

Còn chuyện gấm quý là thế nào?

Sau khi Mẫn Chi đem chỗ gấm quý ấy bán đi, Võ Tắc Thiên biết ngay, là vì bên cạnh Mẫn Chi lúc nào cũng có tay chân thân tín của Võ Tắc Thiên. Bọn này báo cho Võ Tắc Thiên biết, bà ta bèn lập tức sai người đi lấy lại chỗ gấm quý đó.

Nếu Võ Mẫn Chi không gian dâm với Thái tử phi thì Võ Tắc Thiên cũng chẳng muốn trừng phạt Mẫn Chi làm gì. Kể từ khi hại chết Hàn Quốc

phu nhân, Võ Tắc Thiên hơi day dứt, luôn cảm thấy có tội với chị gái. Vì thế Võ Tắc Thiên đổi xử với cháu trai, cháu gái rất tốt. Về sau, bất đắc dĩ Võ Tắc Thiên lại giết Ngụy Quốc phu nhân. Tuy Võ Tắc Thiên không hề hối hận, nhưng lại cảm giác có lỗi với chị gái và cháu ruột. Vì thế Võ Tắc Thiên định bỏ qua cho Võ Mẫn Chi. Lại sai Mẫn Chi tạc bức tượng đá Long Môn với danh nghĩa là vì mẹ mình, nhưng thật ra là còn có ý tế lễ cho chị và cháu gái. Có điều là Võ Tắc Thiên không nói ra mà thôi.

Võ Tắc Thiên không thể xem nhẹ việc Võ Mẫn Chi gian dâm với Thái tử phi, bởi vì Thái tử Hoằng Nhi là mối liên hệ duy nhất giữa bà ta với Từ Sỹ Kiệt – Điều này chỉ có một mình Võ Tắc Thiên biết.

Võ Tắc Thiên quát Võ Mẫn Chi đang quỳ trước mặt mình:

– Người, đồ chó má kia, thân làm quan Tam phẩm Triệu đình mà dám cởi bỏ hiếu phục ngay trong những ngày chịu tang, để mặc thứ quần áo xanh xanh đỏ đỏ, lại còn cho bọn ca kỹ múa hát, tấu nhạc nữa chứ. Người tự tiện đem bán gấm quý, giành để may trang phục cho tượng Phật. Như thế thì đáng tội gì?

Võ Mẫn Chi vùng vẫy mấy cái như muốn đứng dậy. Nào ngờ hai tay hộ vệ kia, ra sức ấn vai Mẫn Chi xuống. Võ Mẫn Chi ngẩng phắt đầu lên, hai mắt nhìn trừng trừng vào Võ Tắc Thiên. Võ Tắc Thiên cảm thấy cặp mắt ấy như có lửa, khiến bà ta không khỏi giật mình. Nhưng Võ Tắc Thiên trấn tĩnh lại ngay. Võ Mẫn Chi nhìn thẳng vào Võ Tắc Thiên giận dữ nói:

– Ta là đồ chó má thì nhà ngươi là gì? Chính ngươi đã đầu độc hại chết em gái ta...
– Nói láo! – Võ Tắc Thiên quát lên, ngắt lời Võ Mẫn Chi.

– Có người đã tận mắt nhìn thấy người hạ độc, thế mà người còn vu cho Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận, rã còn giết chết họ. Người thật độc ác, một mũi tên trúng hai đích. Bản thân người hại người rã lại giá họa cho người khác. Ta...

– Bịt miệng nó lại! – Võ Tắc Thiên bảm hoải quát.

– Ta muốn báo thù, nhưng vào cung giết người không thành, nên ta tìm đến mỹ nhân họ Dương, ta gian dâm với cô ấy để con trai người bị cấm sừng... Ta...

Mấy tên hộ vệ xông đến bịt miệng Võ Mẫn Chi, song Mẫn Chi vẫn nói được mấy câu như thế. Vu Chấn Hải bèn bước lên mấy bước rã điểm vào nguyệt cảm của Mẫn Chi. Mẫn Chi chỉ nói được một chữ "Ta", còn sau đó là mấy tiếng "Ươ, ươn" chữ không thành lời.

Võ Tắc Thiên giận giữ, toàn thân run lèn bần bật, hai mắt nhìn trừng trừng vào Võ Mẫn Chi, song không thấy nói năng gì.

– Triệu Thống Linh, tông đồ chó má này vào đại lao bộ Hình. Phải cho người canh gác cẩn mật, không được để cho nó mở miệng nói. Nếu nó nói thì bịt miệng nó lại. Đến bữa ăn mà nó nói thì không cho nó ăn nữa, để cho nó chết đói – Võ Tắc Thiên nghiêm răng ra lệnh.

– Tiểu thần đã điểm vào huyệt cảm của anh ta, nếu không có người giải huyệt thì trong vòng mươi hai giờ anh ta sẽ không nói được đâu – Vu Chấn Hải nói.

– Thế có ăn cơm được không?

– Vẫn ăn uống bình thường được, chỉ có đi tiểu sẽ như một người cảm.

– Hay lắm, mười hai giờ nữa... Không! Mười một giờ hơn thì người lại điểm huyệt cho nó tiếp tục cảm.

– Nếu muốn anh ta biến thành thằng câm vĩnh viễn, tiểu thần sẽ làm, khiến anh ta suốt đời không nói năng được, không gây sự được ạ.

– Tốt! Cho nó biến thành một thằng câm là được rồi! – Võ Tắc Thiên vẫn chưa nguôi giận.

– Thần tuân mệnh! – Vu Chấn Hải bèn đưa hai ngón tay trở lại nhẹ vào huyệt Nhân ức của Võ Mẫn Chi, rồi lại miết mạnh lên huyệt Song ốc ở hai tay. Sau đó co ngón tay giữa búng ba cái vào huyệt Não không của anh ta – Bẩm Thiên hậu, người này suốt kiếp này sẽ không nói một lời nào được nữa đâu ạ!

– Tốt lắm! Lập tức tống nó vào đại lao bộ Hình!

Võ Mẫn Chi bị bọn hộ vệ túm lấy lôi đi, tiếng gót giày gỗ lóc cộc trên nền đất.

Hôm sau.

Võ Tắc Thiên và Lý Trị lâm Triệu, hạ chiếu:

Tên tội phạm Mẫn Chi bị phục nguyên họ Hạ Lan. Thu hồi tước vị Chu Quốc Công của Hạ Lan Mẫn Chi, miễn trừ các chức của Hạ Lan Mẫn Chi. Lưu đày đến Lôi Châu!

Võ Tắc Thiên hận Hạ Lan Mẫn Chi thấu xương. Nhưng bà ta làm như thế là để giữ thể diện cho mình. Bởi vì tội danh của Mẫn Chi chỉ là không giữ trọng đạo hiếu trong lúc đẻ tang, và chiếm đoạt gấm quý thì chưa đủ để cấu thành tội chết. Song cũng không thể để cho Mẫn Chi có cơ ngóe đầu dập, diệt cỏ phải diệt tận gốc. Võ Tắc Thiên ngầm sai hai tên hộ vệ áp giải Hạ Lan Man Chi đến Thiệu Quan, chúng dùng dây cương ngựa thít cổ Mẫn Chi cho đến chết, rồi bảo rằng Hạ Lan Mẫn Chi thắt cổ tự vẫn.

Không c`ần Thái tử phi kia nữa. Võ Tắc Thiên báo cho Dương Tư Kiêm biết.

L`ần tiếp theo, Võ Tắc Thiên chọn con gái của Tả kim ngô tướng quân Bùi Cư Đạo. Bà ta và Lý Trị đích thân triệu kiến Thái tử phi. Cả hai đều lấy làm hài lòng, tuy dung mạo của nàng thua xa con gái họ Dương kia, song ở nàng toát lên những cử chỉ dịu dàng, nhã nhặn, rộng lượng, tỏ rõ phong độ con cái nhà quan.

Võ Tắc Thiên sợ đêm dài lầm mông, bèn lập tức tổ chức hôn lễ cho Thái tử.

Hôn lễ của Thái tử vừa long trọng, vừa náo nhiệt. Lúc này, cung Thái tử mới xây dựng đã được hoàn thành. Vậy nên Thái tử phi được rước về luôn ở cung mới.

Ngày Thái tử thành thân, Võ Tắc Thiên ngầm khấn vái rằng:

– Anh Sỹ Kiệt, anh ở cõi âm chắc cũng vui mừng lắm nhỉ. Con trai của chúng ta đã thành thân rồi.

Đại xá thiên hạ, ban cho được tụ tập vui chơi, ăn uống trong ba ngày.

Bệnh tình của Lý Trị quả đúng như lời Ngự y nói: “Nếu không trừ được tận gốc thì sẽ phát tác bất cứ lúc nào!”. Lý Trị nói với Võ Tắc Thiên:

– Thiên hậu này, cơ thể trãm ngày một yếu. Nay đã đến lúc để cho Hoằng Nhi lâm Triệu, học hỏi cách chúng ta xử lý việc Triệu chính, để tiện một mai cho nó lên ngôi.

Võ Tắc Thiên lẽ nào lại không đồng ý, bèn bảo:

– Thiên hoàng nói rất phải. Hoằng Nhi đã ngoài hai mươi rìa. Chúng ta phải để cho nó học hỏi ít nhất. Bắt đầu từ ngày mai vậy!

Hoàng Thái tử Lý Hoằng bắt đìu ngã cạnh Lý Trị, xem Phụ hoàng và Mẫu hậu xử lý việc Triều chính.

Hôm đó, khi Lý Trị và Võ Tắc Thiên vừa giải quyết xong một số bản tấu chương của các đại thần, tên thái giám trực điện bèn nói to rằng:

- Ai có bản tấu thì mau dâng lên, nếu không còn nữa thì sẽ bãi Triều...

Đột nhiên, Hoàng Thái tử Lý Hoằng đứng dậy, rời khỏi ghế bước ra, quỳ xuống trước mặt Phụ hoàng và Mẫu hậu thưa rằng:

- Nhị thần có việc muốn tâu Phụ hoàng và Mẫu hậu!

Chưa đợi Lý Trị kịp nói gì, Võ Tắc Thiên đã tươi cười bảo:

- Hoằng Nhi, có chuyện gì con cứ đứng lên mà nói.

Lý Hoằng vẫn quỳ mà thưa:

– Nếu Phụ hoàng và Mẫu hậu không đáp ứng lời thỉnh cầu của nhì thần thì nhì thần sẽ quỳ ở đây không đứng lên nữa.

– Hoằng Nhi, đứng dậy đi. Bất kể con thỉnh cầu đi đâu gì, thì Phụ hoàng và Mẫu hậu cũng sẽ đáp ứng cho con. – Võ Tắc Thiên đáp, lòng thầm nghĩ: “Thằng bé này đủ sức cứng cáp rää, chẳng khác nào Từ Sỹ Kiệt”.

Lý Hoằng đứng dậy, bình tĩnh nói:

– Việc thứ nhất là về vương huynh Trung đã chết ở Kiêm Châu. Nhì thần xin Mẫu hậu và Phụ hoàng bàng lòng cho cải táng và đưa thi thể đại ca về

– Điều này thì đơn giản – Võ Tắc Thiên không đợi Lý Trị trả lời đã nói luôn. Sau đó mới quay sang bảo với Lý Trị – Thưa Thiên hoàng, về điều này nên theo ý của Hoằng Nhi được không?

- Được! Được! – Lý Trị gật đìu.

– Còn gì nữa không? – Võ Tắc Thiên vẫn giữ thái độ vui vẻ vì đó không được coi là việc lớn. Dẫu sao thì Lý Trung cũng đã chết rã, không thể tranh đoạt ngôi vị Thái tử với Lý Hoằng được. Còn việc cải táng thì có gì là không thể.

– Việc thứ hai, nhi thần ngẫu nhiên gặp hai chị của mình ở cung Dịch Đìn, đó là Nghĩa Dương công chúa và Tuyên Thành công chúa. Hai chị đã ngoài ba mươi cả rã mà sao Phụ hoàng và Mẫu hậu lại đưa các chị đến cung Dịch Đìn? Đó đâu phải là nơi giành cho các công chúa? Tại sao đến nay vẫn chưa ban cho lấy chồng? Hoàng gia chúng ta còn phải nuôi cả các cô gái già hay sao? Mẹ của hai chị ấy có tội, nhưng các chị ấy có lỗi gì đâu. Phụ hoàng và Mẫu hậu sao nỡ đối xử với hai chị như thế? Nhi thần thấy bộ dạng hai chị ấy thì lòng đau đớn ứa lệ. Nhi thần cầu xin Phụ hoàng và Mẫu hậu hãy kén rể cho hai chị, để cho hai chị được sống những ngày vui vẻ. Nhi thần cầu xin Phụ hoàng và Mẫu hậu. – Trong giọng điệu của Lý Hoằng, lúc đầu là van nài, sau đó cao giọng phẫn nộ tỏ ý trách hỏi, cuối cùng lại van nài. Vì, chàng biết rằng nếu không có thánh chỉ thì hai chị không thể xuất giá nổi.

Sắc mặt của Võ Tắc Thiên cũng biến đổi theo từng câu nói của Lý Hoằng, mới đầu thì vui vẻ, sau đó thì tỏ ra tức giận, tiếp đó thì cười nhạt, kế đó lại giận giữ và cuối cùng thì tươi cười. Lý Hoằng nói xong, không đợi Lý Trị kịp lên tiếng, Võ Tắc Thiên đã lên tiếng trước:

– Hoằng Nhi này, con nói rất phải. Nhưng con quên rằng Phụ hoàng không được khỏe, trong khi Mẫu hậu chỉ là đàn bà. Đại sự trong Triều thì hết việc nợ đến việc kia, phía Đông đi chinh phạt Cao Ly, phía Tây tiến đánh Đột Quyết, rã việc phong thiền ở núi Thái Sơn. Các châu trong nước lại hay thiên tai, lụt lội, nước biển xâm lấn, sâu bọ làm hại... Việc gì cũng

khiến Phụ hoàng con phải bận tâm cho nên chỉ lo việc đại sự mà quên mất việc hôn nhân của hai công chúa Nghĩa Dương và Tuyên Thành. Còn việc họ sống ở cung Dịch Đình, có lẽ là do thái giám Tổng quản làm đó thôi. Mẫu hậu sơ suất không hỏi qua. Hôm nay con nhắc Mẫu hậu mới biết. Con yên tâm, lát nữa, sau khi thoái Triệu Mẫu hậu sẽ lập tức lệnh cho thái giám Tổng quản đón hai công chúa Nghĩa Dương và Tuyên Thành về ở biệt cung. Còn việc ban cho kết hôn ấy à? – Bà ta quay sang Lý Trị bảo – Thưa Thiên hoàng, Thiên hoàng chấp thuận lời thỉnh cầu của Hoàng Nhi nhé. Chúng đã bị lỡ tuổi xuân xuất giá mất rồi.

Lý Trị gật gật đầu, chẳng nói năng gì. Công chúa Nghĩa Dương và công chúa Tuyên Thành là do Tiêu Thục phi sinh ra. Lý Trị từng nghĩ đến chuyện gả chàng cho hai con, nhưng Võ Tắc Thiên kiên quyết không cho. Một lần, Lý Trị vừa nhắc tới chuyện đó, Võ Tắc Thiên liền bảo:

– Tiêu Lương Đệ là đồ xấu xa, nên lũ con gái do bà ta sinh ra cũng xấu xa không kém, gả chàng cũng chỉ là đồ bỏ đi, nếu không chúng ta lại mất mặt. Bọn chúng ở trong cung đâu có thiếu ăn, thiếu mặc, chẳng phải lo nghĩ gì. Vậy thì tại sao cứ phải gả chàng? – Nói cho một thời một hãnh như thế Lý Trị đành phải ngậm tăm chẳng nói gì được nữa. Từ đây về sau, Lý Trị không dám nhắc đến nữa.

Lý Hoằng ngẫu nhiên biết được việc này, nên chàng mới nhắc đến giữa Triệu đình. Chàng làm như thế là có dụng ý, bởi nếu nhắc Mẫu hậu ở chỗ khác thì Mẫu hậu cũng chẳng cho phép. Chàng biết Mẫu hậu rất hận Tiêu Thục phi.

Muốn biết công chúa Tuyên Thành và công chúa Nghĩa Dương có được gả chàng hay không? Nếu không được gả thì tại sao? Còn nếu được gả thì gả cho chàng rẽ như thế nào? Xin xem hãnh sau sẽ rõ.

HỒI THÚ HAI MƯƠI HAI

*Ôm nỗi bất bình, Lý Hoằng đòi công chúa Nghĩa Dương và Tuyên Thành xuất giá
Trả mối thù riêng, gả công chúa lấy chồng vừa già vừa xấu lại vừa nghèo*

Lại nói chuyện Lý Trị và Võ Tắc Thiên bằng lòng ban cho hai công chúa Nghĩa Dương và Tuyên Thành đi lấy chồng.

Lý Hoằng hài lòng vì đã được chút tâm nguyện. Chàng đâu biết được tâm ý của Mẫu hậu.

Võ Tắc Thiên ngược đãi hai công chúa, bởi vì bà ta hận Tiêu Thục phi. Hận nhất là Tiêu Thục phi đã rủa Võ Tắc Thiên: Sau khi chết Tiêu Thục phi sẽ biến bà ta thành chuột còn mình sẽ hóa thành mèo! Tiêu Thục phi chết rồi, Võ Tắc Thiên lại trút hận lên đầu hai cô con gái của bà. Sau khi lên ngôi Hoàng hậu, Võ Tắc Thiên bèn chuyển các công chúa đến sống ở cung Dịch Đình, vốn là nơi ở dành cho các phi tử và cung nữ cấp thấp, vợ con các đại thần cao cấp bị phạm tội được tha chết. Hai vị công chúa bị đưa vào đây, cũng phải sống như những người kia. Mỗi người chỉ có một gian phòng nhỏ hẹp, quần áo thì cũ nát. Võ Tắc Thiên định bụng đày đọa cho hai công chúa chết già ở đây. Nào ngờ Lý Hoằng phát hiện ra. Chàng vốn không biết họ, đến khi hỏi ra mới vỡ lẽ ra đó là hai chị gái cùng cha khác mẹ của mình. Chàng được thừa hưởng đức tính trượng nghĩa, ngay thẳng và tốt bụng của Từ Sỹ Kiệt, nên mới có hành động thỉnh cầu trên Triệu điện như vừa rồi. Chàng biết quyền hành nằm trong tay Mẫu hậu,

nên ngầm quyết tâm rằng, nếu Phụ hoàng và Mẫu hậu không chấp thuận, chàng sẽ quỳ mãi không đứng dậy nữa.

Võ Tắc Thiên đã bàng lòng, nhưng liệu bà ta có thực hiện không?

Không những thực hiện mà còn thực hiện rất chóng vánh nữa là.

Sau khi thoái Triệu, Võ Tắc Thiên lập tức triệu một viên tướng Nội thị vệ đến bảo:

– Người lập tức đi điều tra xem trong đám bộ hạ của người có người nào ngoài bốn mươi mà vẫn chưa kết hôn không?

Viên tướng kia vâng lời, đang định quay gót thì Võ Tắc Thiên dặn thêm:

– Chỉ cần trong đám binh sĩ thôi, không cần tìm trong đám Hiệu úy.

Đoạn, Võ Tắc Thiên lại cho triệu một vị tướng quân Tả giám môn và nói những lời như trên.

Chưa đầy một canh giờ, cả hai viên tướng đồng thời đến gặp Võ Tắc Thiên. tướng quân Nội thị vệ bẩm rằng: “Trong đám bộ hạ của hắn có ba binh sĩ ngoài bốn mươi mà vẫn chưa kết hôn. Còn tướng quân Tả giám môn bẩm báo, trong đám bộ hạ của hắn có năm binh sĩ ngoài bốn mươi vẫn chưa vợ con gì”.

– Lập tức dẫn bọn chúng đến gặp ta!

Một lát sau, hai viên tướng lần lượt dẫn tám tên lính già bước vào.

Võ Tắc Thiên nhìn lượt qua một lượt, đoạn hỏi tuổi tác từng người, không hỏi họ tên. Cuối cùng bà ta chỉ vào hai người trong bọn họ bảo:

– Hai người ở lại, còn những người khác thì cho lui.

Võ Tắc Thiên chỉ một trong hai người hỏi:

- Người tên là gì?
- Bẩm Thiên hậu, tiểu binh tên là Vương Đức Bưu.
- Năm nay bao nhiêu tuổi?
- Bẩm Thiên hậu, tiểu binh năm nay năm mươi hai tuổi rã a.

Võ Tắc Thiên lại chỉ vào tên thâm thấp, mặt rõ chằng rõ chặt.

- Còn người tên là gì?
- Bẩm Thiên hậu, tiểu binh tên là Trương Trường Thắng a.
- Năm nay bao nhiêu tuổi?
- Bẩm Thiên hậu, tiểu sinh năm nay bốn mươi bảy tuổi rã a.

Võ Tắc Thiên nhếch mép cười nhạt bảo:

- Thiên hoàng có chỉ.

Hai tên lính già cũng thuộc loại biết lễ nghi, nên vừa nghe thấy hai chữ “có chỉ” liền lập tức quỳ xuống.

Võ Tắc Thiên nói tiếp:

- Công chúa Nghĩa Dương gả cho Vương Đức Bưu, còn công chúa Tuyên Thành gả cho Trương Trường Thắng.

Hai tên lính già khâu đài, đêng thanh:

- Đa tạ Thiên hậu – Vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.
- Đa tạ Thiên hậu – Vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.
- Bản cung thường cho mỗi người năm mươi lạng bạc – Võ Tắc Thiên bình tĩnh bảo.

Hai tên lính già vội vã tạ ơn.

- Quê quán các người ở đâu?

- Quê cũ của tiểu binh ở Ký Châu – Trương Trường Thắng thưa –
Nhưng nhà của tiểu binh chẳng còn ai cả.
- Quê của tiểu binh ở Tử Châu, tiểu binh cũng chẳng còn ai thân thích
– Vương Đức Bưu nói.
 - Bản cung lệnh cho các ngươi thành hôn ngay ngày hôm nay. Lát nữa ta sẽ sai người dẫn hai người đi gặp hai vị công chúa. Các ngươi nhận công chúa rồi lên đường trở về quê cũ ngay trong ngày hôm nay, không được ở lại Kinh thành – Võ Tắc Thiên nói giọng không to nhưng khẩu khí rất nghiêm khắc.

Hai tên lính già nhìn nhau rồi lập tức đáp.

- Xin tuân ý chỉ của Thiên hậu.
- Bay đâu! – Võ Tắc Thiên gọi.

Bên ngoài có thấy đáp rồi một tên thái giám bước vào.

- Người dẫn bọn chúng đến cung Dịch Đình, công chúa Nghĩa Dương
gả cho Vương Đức Bưu, công chúa Tuyên Thành gả cho Trương Trường
Thắng – Võ Tắc Thiên lần lượt chỉ vào hai tên lính già cho tên thái giám
biết. Bảo bọn chúng nhận người rồi lập tức rời khỏi cung, người đưa bọn
chúng ra khỏi cung.

Hôm sau, Lý Hoằng đắc ý đến cung Dịch Đình, chàng muốn tận mắt kiểm tra xem Mẫu hậu có thực hiện lời hứa không. Trên đại điện, Mẫu hậu từng nói trước mặt vua vĩnh bá quan là sẽ lập tức đón hai công chúa ra khỏi cung Dịch Đình và sẽ cho sống ở biệt cung. Tới nơi, chàng chạy thẳng vào phòng của hai công chúa, cả hai vị đài không còn ở đó nữa. Trong phòng đã có chủ nhân mới.

Lý Hoằng hỏi:

- Các công chúa chuyển đi rầm à?

Người mới đến là một Thái nữ.

- Bẩm Thái tử, hai công chúa được đưa đi rầm à.
- Đưa đi rầm, người có biết là công chúa được chuyển đến cung nào không?

- Bẩm Thái tử, không phải là công chúa chuyển mà được Phò mã đưa đi rầm.

– Ý của người là... Người nói là công chúa Nghĩa Dương xuất giá rầm ư? – Lý Hoằng hỏi vẻ nghi ngờ. Chàng không ngờ sự việc lại diễn ra chóng vánh đến thế. Chàng lấy làm lạ, tuy công chúa xuất giá không long trọng bằng lễ thành hôn của Thái tử. Song cũng không kém là mấy. Phò mã phải cài hoa, mặc lễ phục màu đỏ, theo sau là bảy người phù rể. Các phù rể cũng phải cài hoa, mặc lễ phục, chỉ khác là không phải màu đỏ. Có đội nhạc, và rất nhiều người đến đón dâu. Trong cung thì có bảy người phù dâu, cũng cài hoa, mặc lễ phục, lại còn phải làm lễ nhai lân, sau đó mọi người mới tới đưa tiễn đi... Việc lớn như thế lẽ nào chàng lại không biết, không đợi trả lời, chàng hỏi tiếp – Phò mã đến đón dâu ở đây sao? Bao nhiêu người đến? Trong cung có bao nhiêu người tiễn? Tại sao lại không báo cho ta?

- Bẩm Thái tử, chỉ có một mình Phò mã đến đưa một mình công chúa đi. Không một người nào khác đến đón mà cũng chẳng một người nào khác đưa tiễn đi.

- Một mình? Một mình Phò mã ư? – Lý Hoằng kinh ngạc hỏi.
- Bẩm vâng ạ, chỉ có một mình Phò mã thôi ạ.
- Thế còn công chúa Tuyên Thành?
- Bẩm cũng giống như công chúa Nghĩa Dương ạ.

– Cũng chỉ có một mình Phò mã thôi sao?

Người kia gật đ`äu.

– Hai Phò mã là người thế nào? Người có biết không? – Lý Hoằng hắp tấp hỏi – Bọn họ sao chỉ đến có một mình?

– Công chúa Nghĩa Dương được gả cho một Phò mã, người to lớn, râu ria xồm xoàm, mặt đen nhẻm, khoảng trên dưới sáu mươi tuổi. Nghe lão ta nói với công chúa, tên lão ta là Vương Đức Bưu. Phò mã của công chúa Tuyên Thành, người bé loắt choắt, mặt rõ cứ như tổ ong bầu. Ông ta giới thiệu với công chúa tên là Trương Trường Thắng, cả hai Phò mã còn nói, một người là vệ binh Nội thị, một người là Tả giám môn vệ.

– Thế người có nghe nói họ sống ở đâu không?

– Thiếp không biết. Bọn họ cũng chẳng nói gì cả.

Lý Hoằng không hỏi thêm nữa. Chàng thầm oán hận Mẫu hậu, người độc ác quá. Người thù Tiêu Thục phi, cơ sao lại trút giận lên đ`äu con cái bà ấy! Như thế thì thiệt thòi cho hai chị quá. Người đem hai cô công chúa gả cho hai tên lính già, như thế là đã quá đáng lắm rã, huống hồ bọn chúng vừa già vừa xấu xí. Chàng oán hận bản thân mình bất lực. Chàng muốn đi thăm hai chị, sau đó sẽ gắng hết sức giúp đỡ họ.

Lý Hoằng tìm đến viên tướng Nội thị vệ để thăm hỏi về Vương Đức Bưu. Viên tướng kia cho chàng biết rằng: Hôm qua, công chúa Nghĩa Dương được gả cho Vương Đức Bưu, Phò mã đón công chúa, sau đó thu xếp hành lý rời Kinh thành về quê cũ ngay trong ngày.

– Quê cũ của Vương Phò mã ở đâu?

– Vương phò mã là người Ký Châu, còn cụ thể là nơi nào thì không rõ.

Lý Hoằng kinh ngạc. Chàng lại tới tìm Tả giám môn vệ tướng quân để hỏi thăm tình hình về Trương Trường Thắng, kết quả cũng giống như lần trước, Phò mã nhận công chúa Tuyên Thành rã đưa về Tử Châu ngay.

Lý Hoằng đau lòng quá. Kể từ hôm đó trở đi, khi gặp mặt Mẫu hậu; Lý Hoằng không hề hé răng nói nửa lời. Trên đại diện, đôi khi ánh mắt Lý Hoằng bắt gặp ánh mắt Mẫu hậu. Võ Tắc Thiên nhận thấy trong đôi mắt Lý Hoằng chứa ẩn một nỗi niềm oán hận sâu sắc.

Lý Trị cũng phát hiện thấy Hoằng Nhi không chuyện trò với Mẫu hậu, ông không biết nguyên nhân nhưng cũng không muốn hỏi. Còn về việc của hai công chúa Nghĩa Dương và Tuyên Thành, ông không hề quan tâm và hay biết gì, ông chỉ có mỗi một niềm quan tâm là sức khỏe và căn bệnh của mình.

Hôm ấy, sau khi thoái Triệu, Lý Hoằng tìm đến Lăng Yên các.

Lăng Yên các là nơi kỷ niệm các vị công thần của nhà Đại Đường.

Bức họa về chân dung hai mươi bốn vị công thần năm Trinh Quán thứ XIV cũng được treo trong các này.

Lý Hoằng bước gianh lại ngắm kỹ bức tranh.

Người đầu tiên là Trưởng Tôn Vô Ky, là ông cậu của Lý Hoằng, tiếp đó là Đường Kiệm, Trưởng Tôn Thuận Đức, Lưu Hoằng Cơ, Lưu Chính Hội, Sài Thiệu, người này là cô gia tử của Lý Hoằng, Ân Khai Sơn, Khuất Đột Thông, Khuất Đột Hiếu Cung, Đỗ Như Hồi, Lý Tĩnh, Tiêu Vũ, Phòng Huyễn Linh, Uất Trì Kính Đức, Ngụy Trưng, Tiêu Chí Huyễn, Trương Lượng, Hầu Quân Hoa, Trương Công Cẩn, Trình Trì Tiết, Ngu Thế Nam, Lý Trách, Tần Thúc Bảo, người cuối cùng là Khổng Dĩnh Đạt.

Lúc vẽ bức tranh, một số người trong bức tranh này vẫn còn sống, nhưng nay chẳng còn một ai. Tuy xem tranh nhưng đâu óc Lý Hoằng luôn hiện lên hình ảnh hai công chúa Nghĩa Dương và Tuyên Thành lúc còn ở cung Dịch Đinh, hình ảnh thật là tiều tụy.

– Hoằng Nhi, sao con lại ở đây? – Võ Tắc Thiên cất tiếng hỏi, ráo chán chêm bước tới.

Lý Hoằng không đáp, chàng không nhìn Võ Tắc Thiên mà vẫn quay mặt về phía bức tranh. Võ Tắc Thiên tiến đến bên cạnh Lý Hoằng. Bà ta đi một mình, không đem theo bất kỳ một cung nữ hay một tên thái giám nào. Ngay cả đứa cung nữ thân tín nhất, không rời bà ta nửa bước là Trường Thọ, cũng không đi theo. Đến bên Lý Hoằng, Võ Tắc Thiên đặt tay lên vai.

– Hoằng Nhi, ta và Phụ hoàng đã đáp ứng lời thỉnh cầu của con, gả chồng cho hai công chúa Nghĩa Dương và Tuyên thành rã. Tại sao con vẫn chưa hài lòng với Mẫu hậu. Ta biết là con oán hận ta. Tại sao thế? – Võ Tắc Thiên ôn tồn hỏi.

Lý Hoằng gạt phăng, hất tay Võ Tắc Thiên ra. Chàng quay mặt lại phía Võ Tắc Thiên, dùng giọng dữ hỏi:

- Mẫu hậu, tại sao người không thực hiện lời hứa?
- Ta thực hiện rã. Ta đã gả chồng cho hai công chúa – Tuy không vui, Võ Tắc Thiên vẫn nói với giọng ôn hòa.
- Thế mà cũng gọi là xuất giá ư? Đến con gái nhà bình dân cũng không đến nỗi gả bán như thế?
- Vậy thì phải làm thế nào nữa hả? Thì đã đưa đến cho nhà chồng đấy thôi.

Giọng của Võ Tắc Thiên không cao, vẫn ôn hòa.

– Chỉ có một mình Phò mã đến đem công chúa đi là xong ư? Không một người đến đón, chẳng một người đưa đi, không có bất cứ nghi thức nào hết. Như thế mà gọi là gả chặng được sao? Thưa Mẫu hậu, hơn thế nữa, người đã chọn cho hai chị ấy một người chặng thế nào? Vừa già vừa xấu. Người sợ hai chị không lấy nỗi chặng sao? Sao mà người ác thế? Mẹ của hai chị ấy có tội, nhưng các chị ấy đâu có tội tình gì. Người hận Tiêu Thục Phi, có sao người trút hận lên đài bọn họ? Nếu hai chị ấy là do người sinh ra thì người có làm thế không? Người làm như thế mà không thấy có lỗi với Phụ hoàng sao? Hai chị ấy cũng là con gái của Phụ hoàng, là chị gái của nhi thần. Nếu các đại thần văn võ mà biết được việc này thì họ sẽ nói gì? Muôn dân mà biết được thì họ sẽ bàn tán nhũng gì? Không nhũng thế, người để cho hai Phò mã đưa hai công chúa rời Kinh thành về quê cũ ngay đêm hôm ấy là có ý gì? Mẫu hậu, người mất hết lương tâm rã, thản nhiên xấu hổ thay cho Mẫu hậu. – Lý Hoằng khảng khái nói, mới đài thì tức giận, sau đó thì phẫn nộ, cuối cùng lại chan chứa nước mắt. Nói xong, không đợi Võ Tắc Thiên kịp phản ứng, chàng lau nước mắt, quay gót rời khỏi Các Lăng Yên.

Võ Tắc Thiên thấy Lý Hoằng phản ứng dữ dội, cứ đứng ngắn ra. Bà ta không thể ngờ rằng, con đẻ của mình lại oán hận mình đến thế, mà việc lại không hề liên quan đến mẹ con bà ta. Bà ta không lý giải nổi, dường như bà ta nhận ra hình bóng của Từ Sỹ Kiệt trong con người Lý Hoằng, điểm tương đồng lớn nhất là: Ôm môi bất bình. Chẳng phải thế sao. Khi nhà họ Võ bị bọn cướp tấn công, lúc bấy giờ Từ Sỹ Kiệt mới hơn mươi tuổi, đã theo cha đến phủ nhà họ Võ đánh đuổi bọn cướp. Nhà họ Từ và nhà họ Võ không quen biết nhau, không dây mơ rẽ má gì. Hôm nay đây, cũng chỉ vì hai công chúa nhà họ Lý mà Lý Hoằng gây sự với mẹ đẻ. Nhưng hai công

chúa và Lý Hoằng là chị em cùng cha khác mẹ: “Chẳng trách gì?” Nhưng đến lúc một kẻ như Hoằng Nhi lên ngôi Hoàng đế thì sẽ thế nào đây? Lúc ấy liệu nó có chịu nghe lời mẹ nó không? Không thể, quyết không thể. Thế thì liệu quan tham trong Triều có nghe lời mình không? đương nhiên là không!

Làm thế nào?

Phê nó ư?

Không được. Nếu phê Hoằng Nhi thì quan tham sẽ phản ứng ra sao? Không phải là không được phê, mà là không thể phê được. Còn nếu không phê thì Hoằng Nhi sẽ không nghe lời mình, không được, ta phải tìm Hoằng Nhi để nói chuyện, đợi đến khi nói chuyện xong sẽ quyết định biện pháp xử lý.

Võ Tắc Thiên định hôm nào đó, sau buổi thiết Triều sẽ triệu Lý Hoằng vào hậu cung, đuổi hết bọn cung nữ và thái giám ra, hai mẹ con sẽ nói chuyện thân mật.

Lý Hoằng vẫn tỏ thái độ chống đối, nên trên suốt đường đi, chàng không hề nói với mẹ một câu. Đến khi vào trong hậu cung, yên vị rã, chàng cũng không hề hé răng.

Võ Tắc Thiên biết Lý Hoằng vẫn canh cánh việc gả chồng cho hai công chúa, nên bà ta tránh không đề cập đến chuyện đó. Bà ta lên tiếng trước:

- Hoằng Nhi, con thử nói xem mẹ đối với con thế nào?
- Rất tốt ạ – Lý Hoằng chỉ nói vỏn vẹn có thế.
- Hoằng Nhi, nay thân phận con là gì?
- Hoàng Thái tử ạ – Chàng không hề biểu lộ thái độ gì. Chàng tự nhủ mình, nếu người hỏi gì thì ta sẽ trả lời cái đó theo đúng sự thực, nếu không

hỏi thì ta quyết không nói một lời.

- Con làm Hoàng Thái tử từ khi mấy tuổi?
- Không biết ạ.
- Bốn tuổi con đã được làm Hoàng Thái tử. Con có biết con được lên ngôi Thái tử như thế nào không?
- Không biết ạ.
- Trước khi con làm Thái tử thì đã có Thái tử r^{ồi}, con biết không?
- Có nghe nói ạ.
- Là ai?
- Là đại ca Lý Trung ạ.
- Chắc con cũng biết ta phải bỏ ra không biết bao nhiêu tâm huyết và sức lực mới đưa được con lên ngôi Thái tử, không biết bao đêm ta ngủ không ngon, cả đêm trăn trở tìm cách. Cuối cùng mới được như ý nguyện.
- Cứ để cho đại ca làm Thái tử là được r^{ồi}, hà tất phải phế đại ca r^{ồi} lập con. Dẫu sao cũng đều là người nhà họ Lý, đâu phải người ngoài. – Mặt Lý Hoằng vẫn không tỏ thái độ gì, lời nói vẫn vẻ dửng dưng.
- Không giống nhau.
- Giống nhau – Lý Hoằng kiên trì đáp.
- Chắc con đã đọc điển tích bài thơ bảy bước r^{ồi} chứ?
- Đọc r^{ồi} ạ.
- Tào Phi và Tào Thực là hai anh em ruột, câu chuyện của họ thì con biết r^{ồi} đấy.
- Đại ca không phải là Tào Phi mà con cũng không phải là Tào Thực.

– Tên họ thì không giống nhau, nhưng địa vị thì như nhau, hậu quả cũng sẽ như thế. Từ xưa đến nay, anh làm vua, các em làm Vương, chuyện anh giết em trong sử sách không thiếu. Con từng đọc nhiều sử sách, chắc cũng biết điều đó, ta cũng không cần đưa ra ví dụ nữa, lẽ nào con lại không hiểu? Anh em cùng cha cùng mẹ còn giết hại lẫn nhau, huống hồ là mấy anh em con với cái tên thứ dân Trung không phải là do một mẹ sinh ra! Ta lo là lo cho mấy anh em các con. Con không hiểu được nỗi khổ tâm của ta, khiến ta rất đau lòng – Võ Tắc Thiên vừa nói vừa úa nước mắt.

Lý Hoằng thấy mẹ rơi nước mắt đau lòng thực sự, đặc biệt là hai câu cuối cùng, bà ta nói trong tiếng nghẹn ngào thì lấy làm cảm động lắm. Chàng nói:

– Mẫu hậu, người chờ đau lòng nữa. Nhị thần quả thực đã không thấu hiểu nỗi khổ của Mẫu hậu.

Nói đoạn, chàng đứng dậy bước tới bên mẹ, rút khăn tay lau nước mắt cho bà.

Võ Tắc Thiên nắm lấy tay Lý Hoằng Nhi, đổi buôn thành vui, nói:

– Hoằng Nhi, chỉ cần con hiểu được nỗi khổ của ta là được rồi. Một khi con làm vua thì ba đứa em trai và một em gái của con mới được sống bình yên. Còn nếu để bọn Trung, Hiếu, Phường, Kim hoặc Tố Tiết làm vua thì mạng sống của các con khó lường – Võ Tắc Thiên vừa nói vừa nắm chặt tay Lý Hoằng.

Lý Hoằng nghi hoặc hỏi:

– Không phải thế đâu. Tào Phi không giết Tào Thực đây thôi?
– Ấy là nhờ có bài thơ bảy bước của anh ta. Con đã hơn hai mươi tuổi rồi rascal, đã là người có vợ rascal, chờ nên ngây thơ quá.

- Thưa Mẫu hậu, nhi thần không hiểu – Lý Hoằng nói vẻ không dám khẳng định.
 - Không hiểu chuyện gì? Con nói cho ta nghe xem nào.
 - Thưa Mẫu hậu, tại sao người lại đối xử với hai công chúa Nghĩa Dương và Tuyên Thành như thế?
 - Con đã biết là Nghĩa Dương và Tuyên Thành là do Tiêu Thục phi sinh ra răi còn gì?
 - Nhi thần biết răi a.
 - Tiêu Thục phi từng câu kết với Vương Hoàng hậu dùng phép yểm thắng* định giết hại mẹ của con. Lúc bấy giờ, thân phận của mẹ chỉ là một Chiêu nghi, con thì còn quá nhỏ. Nếu tà thuật của chúng thành công thì mẹ của con đã chết răi. Còn con thì cũng là đứa trẻ mồcô!
 - Nhưng... – Lý Hoằng còn chưa kịp nói tiếp.
 - Nhưng sao? Có phải con muốn nói rằng hai đứa con gái yếu đuối thì làm gì nổi mẹ, có đúng không?
 - Vâng a, nhi thần cho rằng hai chị Nghĩa Dương và Tuyên Thành sẽ không làm gì tổn hại đến mẹ cả. Cứ cho là họ có ý đồ đó, thì cũng chẳng thể làm gì nổi. Huống hồnhi thần thấy hai chị rất ngoan và hiền.
 - Hoằng Nhi, con nói sai răi. Trong tàn cơn có thể bùng lên, ngộ nhỡ Nghĩa Dương và Tuyên Thành được thế vùng lên. Lúc đó thì mẹ con ta chết không còn chỗ mà chôn.
 - Không phải thế – Lý Hoằng vẫn không chịu tin – Các chị ấy không làm phản.
 - Phò mã làm phản mà ít ư. Xa thì không nói, ngay gần đây, Phòng Ái cũng là Phò mã đấy thôi, nếu Nghĩa Dương và Tuyên Thành được gả

cho những người như Phòng Di Ái, liệu chúng không xúi giục lũ con rể tạo phản sao?

– Mẫu hậu, nhi thần vẫn không hiểu, hai chị bị gả cho hai tên thị vệ, thì không sợ họ làm phản ư?

– Đương nhiên là không rã. Trong tay chúng làm gì có binh lính, làm gì có quyền hành, làm sao mà tạo phản được?

– Mẫu hậu nói thế thì tìm cho hai chị một người không có quyền hành, không có binh lính là được rã. Vì sao lại phải chọn hai tên lính già? Họ không những lớn tuổi mà còn vừa nghèo vừa xấu. Hơn nữa họ tất phải bắt họ trở về quê cũ ngay lập tức? Chọn cho họ một nhà một gia đình bình thường, tuổi tác tương đương, không được hay sao? Để họ sống trong Kinh thành thì đã làm sao? Hơn nữa, họ sống ở đây còn có đám lính già trông giữ, họ càng không thể tạo phản, hơn nữa họ thuộc gia đình bình thường, không quân không quyền – sẽ không làm phản đâu – Lý Hoằng nói dòn dập khiến Võ Tắc Thiên không biết lối nào mà trả lời.

Lý Hoằng chờ Võ Tắc Thiên giải thích, nhưng Võ Tắc Thiên lặng thinh. Chàng lại tiếp:

– Mẫu hậu, tại sao người không nói? Người giải thích rõ ràng cho nhi thần dễ hiểu. Những ngày qua, hình ảnh hai chị Nghĩa Dương và Tuyên Thành luôn ẩn hiện trong đầu nhi thần, nhi thần không làm thế nào quên được dáng vẻ khốn khổ của họ trong cung Dịch Dinh. Các chị đều rất tiều tụy, quần áo họ mặc đều cũ nát, ngay bọn cung nữ cũng chẳng đến nỗi như thế. Nhi thần cứ nghĩ đến là cảm thấy đau lòng. Nhi thần cầu xin Phụ hoàng và Mẫu hậu gả chàng cho các chị, nhưng Mẫu hậu lại tìm cho các chị hai tên lính già vừa nghèo vừa xấu. Việc này... việc này nhi thần không tài nào hiểu nổi. Mẫu hậu, người làm tới mức ấy là có làm sao? Mẫu hậu,

người nói đi. Người nói rõ rành, thì có lẽ thầm sê khôn̄g còn quan tâm, khôn̄g để ý đến nữa...

Lý Hoằng thấy Võ Tắc Thiên vẫn nín lặng, bèn rời bà ta trở về ngầm trên chiếc ghế ban nãy chàng đã ngồi. Võ Tắc Thiên không trả lời, khiến chút tình cảm vừa ấm lên dành cho bà cũng nguội dần. Chàng bình tĩnh và ngoan cường nói tiếp:

– Mẫu hậu, người không nói chứng tỏ người rất độc ác, chỉ vì hận Tiêu Thục phi mà người trút hận lên đầu hai chị. Nhưng họ đâu có tội gì, họ đâu có ý hại Mẫu hậu. Xem ra việc đưa họ sống trong cung Dịch Dinh, không phải là do thái giám Tổng quản sắp xếp mà chắc là do chủ ý của Mẫu hậu, nếu không lần này Mẫu hậu không hại họ như thế. Cho dù họ là con gái thường dân, thì cha mẹ cũng không nỡ kén cho họ người chồng như thế, huống hồ họ là hai công chúa, là con gái của Phụ hoàng. Người ta cũng không để một mình người chồng lặng lẽ đến đón họ đi. Nếu như hai chị là con đẻ của Mẫu hậu thì người có làm thế không? Nhi thần cũng có một đứa em gái, mai sau cũng sẽ gả chồng, nhi thần muốn biết người sẽ tìm cho nó một tấm chồng như thế nào? Lúc xuất giá sẽ có những nghi thức gì? Người lấy việc Phò mã Phòng Di Ái tạo phản ra để chứng minh rằng người làm là đúng, đó chỉ là cách lấy cớ để mà làm, đó là...

– Đủ rồi! Người câm miệng lại cho ta – Võ Tắc Thiên không nhịn nổi nữa, bà ta bị dằn cho đến nỗi không sao trả lời được.

Một lát sau, Võ Tắc Thiên ghìm nén lửa giận, hạ giọng bảo:

– Cứ coi như ta độc ác, cứ coi như ta trút hận lên Nghĩa Dương và Tuyên Thành. Nhưng ta vẫn yêu thương các con, điều này thì con không phủ nhận chứ? Ta làm mẹ không có điều gì không phải với các con chứ? – Võ Tắc Thiên thấy Lý Hoằng không nói gì bèn tiếp lời – Hoằng Nhi, con

nói đến câu lương tâm, ta vẫn yêu thương các con, đúng không? – Giọng bà ta không cao mà ôn hòa, chan chứa tình cảm.

– Không! Lý Hoằng vẫn bị kích động như cũ – Người chỉ yêu bản thân người thôi. Đại ca Trung vì sao mà chết? Anh ấy bị giam tù ở Kiến Châu, một người bị quản thúc mà còn làm phản được ư? Ông cậu Trưởng Tôn Vô Ky, vì sao mà chết? Ông ấy đã bị lưu đày, trong tay không quyển hành, không binh lính, lại có binh lính áp giải thì còn tạo phản vào đâu? Thái giám Vương Phục Thắng chỉ là một thái giám chưa từng ra khỏi cửa cung cũng làm phản ư? Thế mà bọn họ đều bị giết cả rã. Có người còn nói Dung Nhi muội muội cũng do người đầu độc chết rã đổ tội cho hai người Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận. Còn cậu cả Võ Nguyên Khánh và cậu hai Võ Nguyên Sảng vì sao lại chết ngoài vùng biên ải xa xôi? Họ không phải là người thân của người sao? Tại sao người không thương yêu họ, không thương yêu thì thôi, có sao người lại giết họ? Con không hiểu nổi, bản thân con không thể lý giải nổi, con...

– Câm mồm! – Võ Tắc Thiên quát, đồng thời giang tay vả vào mồm Lý Hoằng.

Lý Hoằng đứng dậy. Chàng không thèm sờ lên chỗ bị tát đau, mà hai mắt trợn trừng nhìn Võ Tắc Thiên, gằn từng tiếng một:

– Mẫu hậu, chỉ có người không hiểu đạo lý mới dùng tay đánh người. Lòng dạ người thật là độc ác. Miệng người nói yêu thương con, nhưng cũng chính cái miệng ấy lại chứng minh, người chỉ yêu mỗi bản thân người. Ai gây cho người một chút bất lợi, ai làm ảnh hưởng đến một chút lợi ích của người, thì dù là ai, dù là thân thích hay không cũng vậy, kẻ thù cũng thế, người đều dùng thủ đoạn độc ác để đối phó. Người có thể đánh con, người còn có thể đánh nữa, nhưng đánh người là không hợp với đạo

lý. Nên làm cho người ta phục bằng đạo lý, chớ đừng để cho người ta phục bằng nắm đấm – Nói đoạn chàng quay người sải bước đi ra, không thèm chào Võ Tắc Thiên.

Kể từ khi hai mẹ con nói chuyện lần ấy với nhau, Võ Tắc Thiên suốt ngày giận dữ, trên mặt không lúc nào có lấy một nụ cười. Bọn thái giám và cung nữ bên cạnh bà ta cũng im thin thít.

Thế mà trong cung lại có người dám xúc phạm bà ta. Thực ra không phải là xúc phạm bà ta, song bà ta mượn cớ để trút giận.

Chu Vương Hiển con trai thứ ba của Võ Tắc Thiên, có một phi tử họ Triệu. Chỉ vì một việc cỏn con mà nêu chuyện, cô ta chỉ nói với Chu Vương Hiển một câu:

– Chàng cứ để Mẫu hậu giết thiếp đi là xong.

Việc này lọt đến tai Võ Tắc Thiên. Đang lúc tức giận Lý Hoằng, không có cách gì cho hả giận. Võ Tắc Thiên bèn dùng hình trưng đánh chết Triệu thị. Giết Triệu thị rã, Võ Tắc Thiên vẫn chưa hả giận, bèn ra mắng đao chiểu vào các buổi chiều sớm:

Điêu Vương Thượng Kim đến an trí ở Phong Châu.

Điêu Ung Vương Mã Tiết đến an trí ở Chân Châu.

Tuy đã đẩy bọn Thượng Kim và Mã Tiết ra các vùng biên cương, song Võ Tắc Thiên vẫn chưa hả cơn giận. Bà ta trăn trở tìm cách nên xử lý với Lý Hoằng thế nào, có nên để nó tiếp tục làm Hoàng Thái tử không? Ngộ nhớ mai sau nó lên làm vua thì mình làm gì còn quyền hành nữa. Nên xử lý thế nào đây.

Võ Tắc Thiên bỏ ra khá nhiều công sức tìm cách xử lý Lý Hoằng! Phê nó ư? Muốn phê phải lấy danh nghĩa gì? Hôm trước, Lý Hoằng thỉnh cầu

gả ch`ang cho Nghĩa Dương và Tuyên Thành, qu`ân th`ân đ`âu biết cả. Việc mình gả ch`ang cho hai công chúa cũng khá nhi`ều người biết. Nếu phế Thái tử thì bia miệng người đời chắc sẽ bất lợi cho mình. Thế thì làm thế nào?

Muốn biết Võ Tắc Thiên nghĩ ra cách gì? Số phận Lý Hoằng ra sao?
Xin xem h`ã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ HAI MƯƠI BA

*Đây nắp quan tài, Hứa Kính Tông qua đời thuy Vi Mậu
Tâm địa rắn rết, Võ Tắc Thiên đâu độc giết con mình*

Căn bệnh của Lý Trị phát tác bất cứ lúc nào. Nên mỗi khi lâm Triệu ông ta chẳng khác gì một tẩm bài vị. Mọi việc Triệu chính đài để mặc Võ Tắc Thiên xử lý. Ông ta định bụng giao toàn bộ việc Triệu chính cho Võ Tắc Thiên. Ông không ham quyền thế mà chỉ muốn an nhàn. Lúc này ông ta đang bệnh, mà là căn bệnh phát tác thường xuyên, Lý Trị bí mật bàn bạc với mấy vị đại thần.

Lúc này Hứa Kính Tông đã chết. Nhờ có công trong việc đưa Võ Tắc Thiên lên làm Hoàng hậu, lão ta thăng tiến như diều gặp gió. Lão là tâm phúc của Võ Tắc Thiên.

Hứa Kính Tông chết đi, Lý Trị cử ai thay, bấy Triệu ba ngày, lại triệu văn võ bá quan đến khóc lóc. Không những thế, Lý Trị còn sách tặng Khai phủ Tín Đặng tam ty, Dương Châu Đại Đô đốc, cho bấy táng ở Chiêu Lăng. Như thế đã là vinh hạnh lắm rakah. Vấn đề tranh cãi là ở chỗ thụy hiệu. Lý Trị phê chử “Mẫu” nghĩa là “sai lầm”.

Hôm ấy, Lý Trị triệu bọn Trung thư lệnh kiêm Thái tử Tân Khách kiểm hiệu Thượng thư bộ Binh Hách Xử Tuân, Trung thư Thị lang Thái tử Hữu thứ tử, đặng Trung thư môn hạ tam phẩm Lý Nghĩa Đàm, Thượng thư tả thừa Triệu Nhân Đông đến. Lý Trị bảo:

– Trẫm không được khỏe, bệnh hoa mày chóng mặt chưa mai không khỏi. Trẫm muốn để Thiên hậu nhiếp chính. Các khanh thấy thế nào?

Hách Xử Tuân tâu rằng:

– Thần từng nghe Kinh Lễ có câu rằng: "Thiên tử lý dương đạo, hậu lý ân đức" tức là vua và hậu như nhật và nguyệt, như âm với dương, mỗi người đều có gốc làm chủ riêng, nay bệ hạ lại muốn làm ngược lại đạo lý ấy, thì thần e rằng trên thì trời trừng phạt, dưới thì lòng người chê trách. Xưa kia, khi Ngụy Văn Đế tức giận mà băng hà, vẫn không để Hoàng hậu lâm Triệu. Nay lẽ nào bệ hạ lại muốn cùi mình chuyển chỗ cho Thiên hậu? Huống hồ thiên hạ là thiên hạ của nhị thánh Cao Tổ và Thái Tông, chứ đâu phải thiên hạ của bệ hạ. Bệ hạ chính là hợp với lẽ tôn thủ tổ tông, truyền lại cho con cháu, vì vậy nhất thiết không đem nước cho người khác, mà phải để cho hậu tộc, cùi xin bệ hạ đặc biệt lắng nghe thu nạp lời nói phải.

Lý Nghĩa Đàm lập tức tiếp lời:

– Những điều Hách tướng dẫn ra từ kinh điển đủ để làm bằng chứng để noi theo, nếu thánh thượng suy nghĩ sáng suốt, thì muôn dân phúc lâm.

Lý Trị thấy Hách Xử Tuân nói đúng, liền bỏ ý định truyền ngôi lại cho Thiên hậu. Võ Tắc Thiên vẫn cùng Lý Trị lâm Triệu. Lý Hoằng vẫn quan chính bên cạnh Lý Trị, nhưng chàng không nói với Mẫu hậu một lời nào.

Một hôm, Lý Trị và Võ Tắc Thiên ăn xong bữa tối, đang ngồi nói chuyện thì đột nhiên một tên thái giám hốt hoảng chạy vào, quỳ xuống tâu rằng:

– Khởi bẩm Thiên hoàng, Thiên hậu, Hoàng Thái tử... Hoàng Thái tử...

Lý Trị và Võ Tắc Thiên vội vàng hỏi.

- Hoàng Thái tử làm sao?
- Hoàng Thái tử... – Tên thái giám hoảng hốt nói được mỗi một câu “Hoàng Thái tử”.
- Hoàng Thái tử làm sao? – Lý Trị bức tức quát.
- Không... không hay... không hay rã...

Lý Trị và Võ Tắc Thiên không hỏi nữa, lập tức dẫn theo người chạy đến điện Y Vân trong cung Hợp Bích.

Tại sao Thái tử không ở trong Đông cung mà lại sống ở điện Y Vân cung Hợp Bích. Nguyên vì Thái tử Lý Hoằng đạo này không được khỏe, nên Lý Trị và Võ Tắc Thiên không để chàng về Đông cung mà lệnh cho chàng ở lại điện Y Vân để lên xuống Triều.

Khi Lý Trị và Võ Tắc Thiên chạy đến điện Y Vân, bọn cung nữ và thái giám trong điện đang vây quanh giường Thái tử.

Lý Trị và Võ Tắc Thiên không thèm để ý đến bọn chúng bái lạy, chạy thẳng vào chỗ giường Thái tử nằm.

Hoàng Thái tử Lý Hoằng nhắm nghiền đôi mắt, sắc mặt vàng ệch, mắt hẳn phong thái thường ngày. Thái tử nằm ngửa, chân tay duỗi thẳng.

– Hoằng Nhi, Hoằng Nhi! Con làm sao thế? – Võ Tắc Thiên gọi với giọng đầy vẻ quan tâm lo lắng, và thương xót.

Lý Trị cũng gọi:

– Hoằng Nhi, con mở mắt ra đi, trẫm và Mẫu hậu đến thăm con đây này!

Một tên thái giám bẩm báo:

– Khởi bẩm Thiên hoàng, Thiên hậu, Hoàng Thái tử đã băng hà rã ạ!

– Cái gì? Người nói cái gì? – Võ Tắc Thiên nghiêm giọng quay lại bảo tên thái giám vừa nói.

– Hoàng Thái tử đã băng hà rã a.

– Hoằng Nhi! Hoằng Nhi! Con không thể đi được. Hoằng Nhi! Con không chết. Con tỉnh lại đi – Hai tay Võ Tắc Thiên ôm lấy thi thể Lý Hoằng vừa lay gọi, vừa khóc ầm lên, đúng là tiếng khóc và nước mắt cũng tuôn như suối.

Lý Trị khóc không thành tiếng, ông ta dùng tay vuốt tóc, mắt, mặt cho Lý Hoằng, nước mắt chan chúa.

Võ Tắc Thiên khóc một lúc khá lâu, chừng độ một khắc, rã mới lau nước mắt, ngừng khóc quay người lại hỏi:

– Thái tử mắc bệnh gì? Mời thái y khám chưa? Sao không bẩm báo sớm hơn?

Tên thái giám theo hầu Thái tử liền bẩm rằng:

– Bẩm Thiên hoàng Thiên hậu, Thái tử vẫn dùng bữa tối như thường lệ. Sau đó, người dạo bộ một lát rã về đọc sách. Được một lát thì người bỏ sách xuống và kêu hơi nhức đầu rã lên giường nằm. Nô tài bèn lại gần hỏi Thái tử xem người có cần mời thái y tới chẩn mạch không. Thái tử không trả lời, nô tài hỏi liền mấy tiếng, Thái tử vẫn không lên tiếng. Nô tài thấy Thái tử nằm bất động, hai mắt nhắm nghiền, dưỡng như không còn thở nữa. Nô tài bao giờ lay nhẹ Thái tử một cái, và hỏi Thái tử làm sao thế, Thái tử cũng không nói, người chỉ khẽ lay động theo tay của nô tài. Nô tài lại dùng tay thử lên mũi của Thái tử thì Thái tử không còn thở nữa. Nô tài bèn gọi mọi người lại, mọi người cùng thử thì mới biết Thái tử đã băng hà, lúc đó nô tài mới sai người tới bẩm báo với Thiên hoàng Thiên hậu a.

– Truyền Ngự y! – Võ Tắc Thiên nghe tên thái giám bẩm báo xong, bèn quyết đoán ra lệnh.

Lý Trị bảo:

– Hoằng Nhi đã thoi không thở nữa thì ngự Thú sử cũng bó tay thoi.

Võ Tắc Thiên lại bảo:

– Hoằng Nhi chẳng ốm đau gì mà qua đời, nhất định là có người hạ độc, phải để cho ngự y kiểm tra xem là độc được gì, sau đó räch sẽ truy tìm kẻ hạ độc.

Lý Trị gật đầu không nói. Lý Hoằng là đứa con mà Lý Trị yêu thương nhất, bởi vì Hoằng vừa chính trực, trung hậu, vừa có lòng chính nghĩa. Thế mà hôm nay nó đột ngột qua đời, khiến ông ta mụ mẫm cả người, không nghĩ ra điều gì nữa.

Một tên thái giám chạy đi tìm Ngự y.

Võ Tắc Thiên lại hỏi bọn cung nữ và thái giám xung quanh.

Bọn này đều nhất loạt trả lời như nhau.

Ngự y tới bèn lập tức khám nghiệm tử thi Thái tử, lật mí mắt, banh miệng, kiểm tra lưỡi, xem xét kỹ lỗ mũi, tai, móng tay, bàn tay... xong xuôi Ngự y bẩm báo:

– Bẩm Thiên hoàng Thiên hậu, căn cứ vào những gì mà vi thần nhận thấy thì có lẽ Thái tử không trúng độc.

– Thế nào là có lẽ! Ta chỉ hỏi ngươi là có đúng hay không thôi – Võ Tắc Thiên nghiêm giọng.

– Bẩm Thiên hậu, vi thần thấy không phải ạ!

– Người đâu! – Võ Tắc Thiên to tiếng gọi.

Một tên thái giám bước lại gần:

– Thiên hậu có đi đâu gì sai bảo ạ?

– Mau đến Thái y viện truyền bọn họ đến cả đây, bất cứ là thị Ngự y giỏi hay Ty Ngự y thường, bất kể là Ngự y Tổng quản hay Ngự y trợ tá, hễ có người nào cao minh là đến đây cả – Võ Tắc Thiên ra lệnh.

Lý Trị như không nghe thấy những lời đối đáp giữa Võ Tắc Thiên với bọn Ngự y, thái giám, ông ta vẫn đứng ở phía đầu giường Thái tử, vuốt ve đầu, mắt, mặt Lý Hoằng mà nước mắt vẫn chan chứa.

Tên thái giám dẫn theo mười mấy Ngự y bước vào. Không đợi các Ngự y kịp khấn bái, Võ Tắc Thiên bảo:

– Mau kiểm tra xem xem Thái tử mắc bệnh gì? Có phải là trúng độc không? Phải xem xét cho tỉ mỉ, nếu có gì qua quát thì coi chừng cái đầu của các ngươi.

Đám ngự y liền vây quanh giường Thái tử xem xét rất cẩn thận, vừa kiểm tra vừa trao đổi với nhau. Phải đến nửa giờ sau, công việc khám nghiêm mới hoàn thành.

Vị Viện thừa của Thái y viện bẩm:

– Khởi đầu Thiên hoàng Thiên hậu, chúng thần đã kiểm tra kỹ càng, thấy Thái tử không mắc bệnh gì cả, cũng không có triệu chứng trúng độc. Chúng thần bất lực, chúng thần có tội, xin chỉ bảo ạ.

– Toàn rặt một lũ giá áo túi cơm – Võ Tắc Thiên mắng, không rõ là vì bi phẫn hay vì kích động, vì tức giận, – Cút cả đi!

Đám ngự y bái từ rã lẩn lượt lặng lẽ cúi đầu lui ra. Võ Tắc Thiên đích thân chỉ huy lo liệu việc tang.

Lý Trị bái Triệu ba ngày.

Lý Trị bàn bạc với Võ Tắc Thiên và đặt tên thụy cho Lý Hoằng là Hiếu Kính Hoàng đế.

Vì sao Thái tử Lý Hoằng chết?

Trúng độc!

Ai là người đầu độc?

Võ Tắc Thiên! – Nguyên do?

Từ sau khi Thẩm Nam Cầu đi đầu chẽ thuốc độc để Võ Tắc Thiên đầu độc giết chết Từ Sỹ Kiệt, Thẩm Nam Cầu trở thành một trong những tay chân thân tín của Võ Tắc Thiên. Võ Tắc Thiên sai Thẩm Nam Cầu phải pha chẽ một loại thuốc độc làm sao để người bị đầu độc chết không có triệu chứng ngộ độc. Thẩm Nam Cầu quả không hổ là một cao thủ trong đam Ngự y. Loại độc được này không màu sắc, không mùi vị, sau khi uống phải, không chết ngay tức khắc, mà phải có một thời gian kéo dài. Nếu dùng ít đi một chút thì người dùng nó sẽ ngủ liền một mạch mấy tiếng đồng hồ. Còn nếu dùng nhiều một chút thì người đó sẽ vĩnh viễn không bao giờ dậy được nữa.

Khi Thẩm Nam Cầu trao thuốc độc cho Võ Tắc Thiên, bà ta nói:

- Loại thuốc này tên gì?
- Bẩm Thiên hậu, thần đặt tên cho nó là An Lạc thang.
- Tên hay quá nhỉ!
- Bẩm Thiên hậu, người nào uống phải thuốc này sẽ bình an, khoái lạc đi vào giấc ngủ ngàn thu mà chẳng hề đau đớn gì. Đó chẳng phải là an lạc là gì ạ?

Võ Tắc Thiên dùng thang An Lạc tẩm vào lá chè sen, sau đó đem sao lên, dịch thuốc ngấm hết vào trong lá chè. Thuốc hay ở chỗ là không mùi,

không màu, nên sau khi tẩm chè sao lên, chè vẫn giữ được mùi thơm và sắc màu, không có mùi thuốc cũng không có màu gì khác.

Khi Lý Hoằng cảm thấy sức khỏe không được tốt lắm. Lý Trị và Võ Tắc Thiên bèn giữ chàng lại trong cung với danh nghĩa để chàng khỏi phải đi đi vè vè giữa Triệu và Đông cung cho đỡ mệt.

Chủ ý này là do Võ Tắc Thiên đề xuất, nhưng lại để Lý Trị nói với Lý Hoằng.

Lý Hoằng rất lấy làm vui mừng, vì ngờ rằng Phụ hoàng thương mình, chứ đâu ngờ vì thế mà mất mạng.

Lúc Võ Tắc Thiên đưa trà cho Lý Hoằng, cũng đưa trước mặt Lý Trị, sau đó sai một tên thái giám mang đi. Võ Tắc Thiên bảo với tên thái giám đi đưa trà:

– Người mang trà đến cho Hoàng Thái tử và bảo với Thái tử rằng trà này là công phẩm của vùng Sa Cung, Phụ hoàng thưởng riêng cho Thái tử uống.

Lý Trị chẳng tranh cãi gì cái chuyện lăng nhăng ấy. Ông ta rất vui vì ngờ rằng Võ Tắc Thiên để tiếng yêu con cho ông. Kỳ thực, Võ Tắc Thiên sợ Lý Hoằng không uống, vì bà ta biết Lý Hoằng có thành kiến với mình. Hai mẹ con đã đói ba lần trò chuyện, nhưng đều chia tay trong không khí nặng nề. Mỗi lần như vậy, Lý Hoằng đều dặn bà ta tới mức cứng lưỡi, không biết ăn nói làm sao. Lý Hoằng không hề biết giữ thể diện cho bà ta, không hờn nang gì bà ta.

Võ Tắc Thiên đoán đúng.

Tên thái giám mang trà tới, Lý Hoằng nghe nói đây là trà do Phụ hoàng ban thưởng, bèn sai người đun lên để uống. Chàng thầm nghĩ: Nếu là trà

do Mẫu hậu thưởng thì chàng sẽ không nhận, đừng tưởng chỉ dùng một chút ân huệ đó làm cái có để giả bộ quan tâm hòng lung lạc mình.

Tên thái giám đưa trà vội bẩm báo lại rằng:

– Thái tử đa tạ sự ban thưởng của Phụ hoàng và lập tức sai người đi pha để uống.

Nghe thế, Võ Tắc Thiên lấy làm mừng rõ, vì gian kế đã trót lọt.

Thuốc độc quả nhiên hữu hiệu.

Lý Hoằng chết, thuốc độc rất tuyệt.

Thi thể Lý Hoằng không hề có triệu chứng trúng độc. Võ Tắc Thiên quả nhiên là cao tay, hại chết người mà không ai nghi ngờ mình là hung thủ.

Hoàng Thái tử Lý Hoằng chết.

Chưa đầy một tháng sau, Ung Vương Lý Hiền được lập làm Thái tử.

Lúc này Lý Hiền đã là cha của hai đứa trẻ. Lý Hiền là con trai thứ hai của Võ Tắc Thiên, mới đích thực là con của Lý Trị.

Cái chết của Lý Hoằng giáng một đòn mạnh vào Lý Trị, bỗng chốc ông ta già đi trông thấy, mới chưa đầy năm mươi tuổi mà trông chẳng khác nào một ông lão ngoài sáu mươi.

Võ Tắc Thiên lại đặt niềm hy vọng vào Thái tử mới Lý Hiền. Bà ta hy vọng Lý Hiền sẽ không giống Lý Hoằng, sẽ biết nghe lời bà ta. Đương nhiên cần phải có một khoảng thời gian để khảo nghiệm. Thế mà chỉ làm Hoàng Thái tử được bốn năm, Lý Hiền bị Võ Tắc Thiên phế xuống làm thứ dân, giam cầm ở nơi riêng biệt.

Vì sao Lý Hiền bị phế? Vì sao Lý Hiền không được Võ Tắc Thiên cho làm người thừa kế? Muốn biết nguyên nhân sâu xa. Xin xem phần sau sẽ rõ.

HỒI THÚ HAI MƯƠI BỐN

*Vách có lỗ tai, hai cung nữ chuyện trò việc trong cung tiết lộ
Giết người không dao, Minh Sùng Nghiêm trước mặt Thiên hậu
dám tâu xằng*

Lại nói việc Hoàng Thái tử Lý Hiền bị phế làm thứ dân. Nguyên do vì đâu?

Lý Hiền là người khá kỳ quặc, thường ngày rất ít nói. Khi Lý Hoằng được lập làm Thái tử, Hiền không hề tỏ ra đố kỵ, cũng chẳng hâm mộ gì, mà cho rằng đó là chuyện đương nhiên, mình chỉ cần yên tâm làm chức Vương của mình là xong. Năm ấy, Lý Hiền khoảng mươi sáu tuổi.

Một hôm, Lý Hiền đi dạo trong vườn Ngự uyển của hoàng cung. Vì trời nóng quá, Lý Hiền ngồi nghỉ trên đá cỏ dưới gốc cây lê, có ý cho đỡ nóng và để nghe tiếng chim hót trong vườn.

Đột nhiên có tiếng hai cung nữ trò chuyện vang đến tai Lý Hiền. Một cung nữ bảo:

– Hàn Quốc phu nhân hiền lành tử tế mất tích thế mà đã hơn mươi năm rãnh nhỉ. Bà ấy quả là một người tốt.

Cung nữ kia đáp:

- Mọi người đều cho rằng mất tích, hoặc cho rằng bà ấy tự bỏ đi!
- Chẳng lẽ lại không phải là mất tích? Không phải là tự bỏ đi?
- Không phải. Tớ nghe một vị công công nói thế.

- Ông ta bảo sao?
- Ông ta bảo cái đêm mà Hàn Quốc phu nhân mất tích, là đêm ông ấy trực canh. Ông ta nhìn thấy có một người từ trong phòng Hàn Quốc phu nhân đi ra lối cửa sổ, hình như người đó có cắp theo một người. Người đó nhanh nhẹn, có võ công rất cao. Ông ta vừa mới nhìn thoáng thấy một cái thì người kia đã chạy mất. Ông ta không dám nói ra vì sợ bị trả thù.
- Như thế có nghĩa là có người đến bắt Hàn Quốc phu nhân đem đi. Thế nhưng tại sao Hoàng hậu lại bảo là bà ấy tự bỏ đi.
- Có người đoán rằng cái người đem Hàn Quốc phu nhân đi, có thể do Hoàng hậu sai khiến.
- Hoàng hậu sai khiến ư? Lẽ nào chỉ vì ghen tuông mà Hoàng hậu sai người mang Hàn Quốc phu nhân đi?
- Có đến tám phần là như thế. Chẳng phải là Hàn Quốc phu nhân cũng có chuyện ấy với Hoàng đế là gì?
- Ai bảo là không phải. Tớ nghe nói Bá Vương Lý Hiền là do Hàn Quốc phu nhân sinh ra. Vì Hàn Quốc phu nhân là quả phụ, sợ danh tiếng khó nghe nên giả tiếng do Hoàng hậu sinh ra. Chỉ vì chuyện đó mà Hoàng thượng và Hoàng hậu không ít lần cãi nhau kịch liệt. Mới đây Hoàng hậu không chịu, Hoàng thượng dọa rằng: “Nếu Hoàng hậu không thuận lòng thì sẽ phế truất ngôi vị”.
- Chuyện giữa Hàn Quốc phu nhân và Hoàng thượng thì tớ có nghe nói. Còn việc Hàn Quốc phu nhân sinh ra một đứa con trai thì tớ chưa từng nghe kể.
- Tớ nghe không chỉ một người nói thế, nên có lẽ là chuyện thật.

- Thôi mặc kệ, nó là chuyện thật hay bịa, chúng ta ít bàn đến thì hơn. Chúng ta mau hái hoa đi.
 - Sợ cái gì? Chỗ này bốn phía không một mống người, lẽ nào trong cung còn có lỗ tai thiên lý chắc.
 - Tớ khuyên đằng ấy là lời khuyên tốt lành đấy, chúng ta càng ít bàn tới chuyện này càng tốt.
 - Đừng sợ, tớ còn kể cho đằng ấy biết một bí mật nữa.
 - Bí mật gì?
 - Nghe nói, Ngụy Quốc phu nhân cũng do Hoàng hậu đày độc hại chết. Đã hại chết mẹ, lại còn hại chết cả con.
 - Chắc cũng vì ghen tuông thôi. Ngụy Quốc phu nhân vừa trẻ vừa xinh đẹp, nên Hoàng thượng rất thích.
 - Chính vì Hoàng thượng thích nàng, nên Hoàng hậu mới đày độc hại chết nàng đấy chứ.
 - Chuyện này có thể thật đấy. Nghe nói Hoàng thượng muốn báo thù cho Ngụy Quốc phu nhân, định phế truất Hoàng hậu. Thánh chỉ viết đã xong rã, chỉ cần dùng ấn Ngọc tỷ đóng lên một cái là xong. Đúng lúc đó thì có người báo cho Hoàng hậu biết, Hoàng hậu liền chạy đến, thế nên mới không ban thánh chỉ được.
 - Thôi, ngần này hoa đủ dùng rã. Chúng ta về thôi, những chuyện đó không liên quan gì đến chúng ta cả.

Hai cung nữ ra về

Lý Hiền ngã trong đám cỏ nghe rõ ràng không sót một lời. Chàng tin lời hai cung nữ vừa nói. Từ đó trở đi, chàng xa lánh Võ Tắc Thiên. Chính

vì bình thường chàng rất ít nói, nên Võ Tắc Thiên không nhận thấy điều đó.

Cho đến khi Lý Hoằng chết, Lý Hiền được lập làm Thái tử, bưng bảo dạ rằng: “Sau khi lên ngôi vua, ta sẽ báo thù cho mẹ và người chị cùng mẹ khác cha – Ngụy Quốc phu nhân”.

Trên vừa kể là câu chuyện thứ nhất.

Dưới đây là câu chuyện thứ hai.

Bấy giờ Lý Hiền đã được lập làm Thái tử.

Lý Trị ốm yếu nên không thể thỏa mãn Võ Tắc Thiên về chuyện chăn gối. Như trước đây đã từng đề cập đến, Võ Tắc Thiên không đêm nào có thể thiếu được đàn ông. Có lẽ mỗi đêm có hai ba người đàn ông thì mới đáp ứng nổi cho bà ta. Đó cũng là nguyên nhân khiến Võ Tắc Thiên giết sạch các phi tần hoặc cung nữ từng được Lý Trị lâm hạnh. Dành rằng Lý Trị không thể đêm nào cũng chịu theo Võ Tắc Thiên, nhưng Võ Tắc Thiên đâu cam chịu.

Không cam tâm thì làm cách nào?

Ngoại tình!

Người đàn bà bình thường ngoại tình là chuyện rất đơn giản, nhưng đối với một Hoàng hậu thì quả là khó.

Trong hoàng cung, chỉ có một mình Hoàng thượng là người đàn ông thực thụ.

Bọn thái giám thì rất đông, nhưng đáng tiếc là bọn chúng không phải là đàn ông. Bọn hộ vệ cũng có đây, song bọn chúng rất ít khi được gặp mặt Hoàng hậu. Ví thử Hoàng hậu có ý đi lại với bọn chúng, thì cũng khó mà tìm được cơ hội để tiến hành.

Vì vậy, Võ Tắc Thiên đành nghĩ cách khác.

Lúc đầu, Ngự y Thẩm Nam Cầu cũng là một đối tác. Đó là một lần khám bệnh cho Võ Tắc Thiên. Trên đã từng kể, khi Ngự y chẩn mạch khám bệnh cho vua hoặc Hoàng hậu, thì Ngự y phải quỳ xuống đất. Lần đó, Võ Tắc Thiên cho triệu Thẩm Nam Cầu vào chẩn bệnh, Thẩm Nam Cầu cũng quỳ như thường lệ. Võ Tắc Thiên nằm ở trên giường bảo:

– Đứng dậy đi!

Đoạn sai cung nữ mang ghế lại cho Thẩm Nam Cầu.

Thẩm Nam Cầu khâu đầu tạ ơn Thiên hậu và ngồi xuống. Ông ta cho rằng vì mình có công bào chế thuốc độc cho Hoàng hậu, nên mới được hưởng niềm vinh hạnh đó.

Thẩm Nam Cầu chỉ chẩn mạch trên một tay Hoàng hậu. Võ Tắc Thiên đuổi hết bọn cung nữ ra ngoài. Thẩm Nam Cầu chẩn mạch tay xong, vừa định nói về tượng mạch và những gì liên quan đến bệnh tật thì Võ Tắc Thiên tự lật chăn ra và bảo:

– Bụng của bản cung có một khối u cứng, ngươi thử sờ xem.

Thẩm Nam Cầu thất kinh, khiếp nhược thưa:

– Thành không dám ạ.

– Người dám chống lại ý của bản cung sao? – Võ Tắc Thiên nói với vẻ nghiêm khắc, nhưng khẩu khí lại rất nhã nhặn.

– Thành... – Thẩm Đại phu vẫn không dám.

– Nghe chỉ! – Võ Tắc Thiên vẫn nói với giọng dịu dàng.

Thẩm Nam Cầu bất đắc dĩ đành đứng dậy, run rẩy đặt tay lên bụng Võ Tắc Thiên. Chắc có lẽ do quá sợ hãi, nên khi đặt tay lên làn da trắng muốt

của bà ta, Thẩm Nam Cầu không thấy có cục cứng nào cả, mà chỉ cảm thấy mềnh mại mượt mà. Ông ta cúi đầu run run nói:

- Bẩm Thiên hậu, không có cục cứng nào đâuạ.
- Người nắn kỹ xem, đừng có để tay một chỗ như thế – Võ Tắc Thiên vừa nói vừa nắm lấy tay Thẩm Nam Cầu đẩy cho ông ta xoa khớp mọi chỗ.

Không biết do Thẩm Nam Cầu quá sợ hãi hay do bụng Võ Tắc Thiên không có cục cứng nào mà ông ta nắm mãi không thấy. Ông ta chỉ có cảm giác trơn và mềnh. Ông ta rất muốn sờ nắm lâu hơn, nhưng đây là Hoàng hậu, là người ở dưới một người mà trên muôn người. À không! Hoàng thượng Lý Trị cũng không ở trên Hoàng hậu nữa rã, vì Hoàng hậu ngã ngang hàng với Lý Trị. Thế nên, nếu có bảo là Hoàng thượng hơn Hoàng hậu thì cũng chẳng hơn là mấy, có lẽ chỉ ngang ngang mà thôi.

Trong khi đó Võ Tắc Thiên không chịu buông tay Thẩm Nam Cầu ra, miệng bảo:

- Nắn xuống dưới xem.

Thẩm Nam Cầu sợ muốn chết, gan có to bằng trời cũng không dám sờ lui xuống dưới.

Tục ngữ nói “Sắc coi trời bằng vung”, Giả sử Thẩm Nam Cầu gan to bằng trời, cũng không dám sờ xuống dưới.

Võ Tắc Thiên mặc Thẩm Nam Cầu muốn nghĩ gì thì nghĩ, mặc ông ta nhát gan hay bạo gan, bà ta đẩy tay Thẩm Nam Cầu xuống dưới. Thẩm Nam Cầu không dám chống cự, bởi nếu chống cự, hoặc rút tay lại tức là kháng chi. Mà kháng chi thì cứ gọi là bay mất cái đầu. Võ Tắc Thiên dúi tay Thẩm Nam Cầu xuống chỗ giữa hai chân mình. Tay Thẩm Nam Cầu

run bắn lên khi tiếp xúc chỗ đó. Hóa ra Võ Tắc Thiên không hề mặc đầm lót mà để mình trần. Võ Tắc Thiên ấn tay ông ta vào đó.

Thẩm Nam Cầu sợ hãi biến sắc nói:

- Thân, ... thân ... tội... tội... chết... không... không thể...
- Đồ ngốc, còn không mau cởi quần người ra – Võ Tắc Thiên mắng yêu bằng giọng vừa dâm đãng vừa lố lăng.
- Thân...
- Đây là ý chỉ của bản cung. Người định kháng chỉ hả? – Võ Tắc Thiên ra lệnh với vẻ rất dịu dàng.

Đến lúc này thì Thẩm Nam Cầu hiểu ra rằng, Hoàng hậu cho mình làm thằng hầu đực, bỗng nhiên lòng nở như hoa, tay chân hết run ngay. Hắn đưa tay vào cái chỗ Võ Tắc Thiên cẩn sờ nắn một lát rồi cười bảo:

– Thân tuân chỉ!

Đoạn cởi bỏ quần áo của mình ra.

– Mau nhảy lên đi! – Võ Tắc Thiên bảo, giọng đĩnh thõa.

Thẩm Nam Cầu leo lên giường làm thay chức trách của Lý Trị, thế là hắn đã trở thành người chồng vô danh thứ tư của Võ Tắc Thiên. Trên thực tế không phải là chồng mà chỉ là một gã đĩnh đạc.

Hóa ra, Võ Tắc Thiên không hề có bệnh tật gì, mà chỉ giả bệnh nhằm mục đích tìm một gã đĩnh đạc để thỏa mãn dục tình của mình.

Đáng tiếc là cho dù Thẩm Nam Cầu muốn làm đĩnh đạc thì Võ Tắc Thiên không thể cứ giả ốm mãi được. Vậy nên hai người có rất ít cơ hội để hành sự. Võ Tắc Thiên lại phải nghĩ cách ăn vụng khác.

Vừa may.

Võ Tắc Thiên nghe nói Chính gián Đại phu Minh Sùng Nghiêm bói rất giỏi.

Võ Tắc Thiên lại là người rất mê tín, nhất là đối với bọn thày bói thì cứ gọi là tin đến sái cổ, không nghi ngờ gì hết. Không biết nghe ngóng ở đâu mà Võ Tắc Thiên biết được thuật bói toán của Minh Sùng Nghiêm cực kỳ cao minh, bèn lập tức lệnh cho Minh Sùng Nghiêm tiến cung. Võ Tắc Thiên vừa trông thấy Minh Sùng Nghiêm thì rất đối vui mừng, cứ hí hửng như mơ được vàng, bởi vì anh ta vừa trẻ hơn Thẩm Nam Cầu, lại đẹp trai cao to, khỏe mạnh. Minh Sùng Nghiêm được giữ lại trong cung. Chỉ một ngày sau, Võ Tắc Thiên và Minh Sùng Nghiêm đã làm chuyện gian dâm.

Minh Sùng Nghiêm được Võ Tắc Thiên để ý rã trở thành tình nhân của bà ta, rã nghiêm nhiên thành khách quý trong cung. Võ Tắc Thiên nhờ Minh Sùng Nghiêm xem tướng cho khá nhiều người trong cung, là cái cớ nhằm giữ anh ta lại thêm ít ngày.

Người trong cung hầu hết đều biết rằng Sùng Nghiêm là tình nhân của Võ Tắc Thiên, vì vậy nhiều người tỏ ra cung kính với anh ta hơn. Ngay cả Hiển Vương Lý Hiển và Trương Vương Húc Luân cũng vậy.

Hoàng Thái tử Lý Hiền thì không thế. Chàng vốn cho rằng mình là do Hàn Quốc phu nhân sinh ra, không phải con đẻ của Võ Tắc Thiên, do đó cũng không coi Võ Tắc Thiên là mẹ đẻ của mình. Hơn thế nữa, chàng còn tin rằng Võ Tắc Thiên đã giết mẹ và Ngụy Quốc phu nhân em gái cùng mẹ khác cha của mình. Bây giờ lại thấy xuất hiện cái tên Minh Sùng Nghiêm cha căng chú kiết nào đó, làm tình nhân của Võ Tắc Thiên, chuyện của hai người kia, trong cung ai mà không biết, chẳng qua chỉ che mắt một mình Lý Trị mà thôi.

Vì vậy Lý Hiền không những không kính trọng Minh Sùng Nghiêm mà còn tỏ ra thù hận lắm.

Một hôm.

Hoàng Thái tử Lý Hiền bất chợt gặp Minh Sùng Nghiêm ở trong sân hoàng cung. Minh Sùng Nghiêm trông thấy Hoàng Thái tử thì lập tức đứng lại, chào hỏi.

Hoàng Thái tử là đức vua tương lai, tất cả đám Triều thần, thái giám, cung nữ trông thấy đều phải khấu bái, tự xung là “thần... bái kiến Hoàng Thái tử”. Ấy vậy mà Minh Sùng Nghiêm chẳng khấu cũng chẳng bái, chỉ chào qua quít:

– Chào Thái tử!

Lý Hiền nhận ra Minh Sùng Nghiêm, thấy điệu bộ của hắn như thế, bèn lạnh lùng bảo:

– Người là ai?

– Thần là Minh Sùng Nghiêm, hiện được cung làm Chính giám Đại phu – Minh Sùng Nghiêm cười hi hi đáp lại, vẻ mặt cong cong xác lão.

– Minh Sùng Nghiêm, ngươi trông thấy bản cung mà không quỳ, không bái thì đáng tội gì? Người đâu, vả cho nó mười cái.

Tên thái giám bên cạnh Lý Hiền, thấy Thái tử tức giận bèn ấn Minh Sùng Nghiêm quỳ xuống đất, vả cho mươi cái.

Đánh xong.

Lý Hiền lại hỏi:

– Minh Sùng Nghiêm, ngươi biết tội chưa?

– Thần bất quá chỉ không quỳ bái Thái tử mà thôi – Minh Sùng Nghiêm nói vẻ không phục.

– Đánh mười cái nữa – Thái tử ra lệnh, giọng rất nghiêm khắc.

Tên thái giám lại tát cho Minh Sùng Nghiêm mười cái nữa.

Kể từ khi cha sinh mẹ đẻ đến nay, Minh Sùng Nghiêm chưa từng bị đánh đập. Hai mươi cái bạt tai vừa rã khiến hắn sưng vù cả mặt lên. Không hiểu là tên thái giám mạnh tay thế nào, mà đánh đau tới mức răng lung lay, miệng úta máu.

Minh Sùng Nghiêm vẫn quỳ dưới đất, không dám đứng lên. Lý Hiền chẳng nói chẳng rằng, chỉ tức giận đợi hắn phản ứng. Mười cái tát đầu tiên, Minh Sùng Nghiêm không phục nên mới buông một câu như thế. Mười cái tiếp theo khiến hắn có vẻ ngoan ngoãn hơn.

Thái tử không nói năng gì, Minh Sùng Nghiêm không dám đứng lên. Thấy vậy, hắn ta bèn cầu xin:

- Thần biết tội rã ạ, cúi xin Thái tử tha thứ cho lân này.
- Người có biết người phạm vào tội gì không?
- Thần phạm tội bất kính, trông thấy Thái tử mà không quỳ bái.
- Người đã biết là phải quỳ bái mà không làm theo, tức là đã biết mà vẫn cứ phạm, đánh thêm mươi cái nữa. Đánh mạnh vào cho ta! – Thái tử nghiêm giọng quát.

Tên thái giám kia vốn là hầu cận của Thái tử, nghe Thái tử ra lệnh đánh mạnh thì đâu dám không mạnh.

Lại vả cho thêm mươi cái nữa.

Hai khói miệng Minh Sùng Nghiêm bật máu, hai chiếc răng cửa lung lay như muốn rơi xuống. Lần này thì Minh Sùng Nghiêm sợ thật, mà cũng

phục thật. Hắn dập đài lia lịa cài xin:

- Xin Thái tử gia ân, bỏ qua cho tiểu thần lần này – đài hắn dập xuống nềnh gạch kêu thành tiếng cộp cộp, quả đúng là thành khẩn mà ra sức đập lấy đập để cái đài rã.
- Trước lão sau kính là thói của bọn thế lối tiểu nhân. Loại người này có tính nhục khí tiết kẻ bêtôi, đánh thêm mười cái nữa.

Thái giám lại đánh cho Minh Sùng Nghiêm thêm mươi cái nữa. Lần này thì hai hàm răng cửa lung lay, tuy chưa rụng nhưng đã lệch treo cả rã.

Minh Sùng Nghiêm không dám hé răng, chỉ lia lịa dập đài như gà mổ thóc, da trán trầy xước, róm máu.

- Đứng dậy, cút ra khỏi cung ngay lập tức! – Lý Hiền quát rã dẫn bọn thái giám đi thẳng, không thèm ngoái đài lại.

Minh Sùng Nghiêm đứng dậy, hai tay bưng lấy quai hàm, từ từ rời khỏi cung trở về nhà.

Vì Thái tử đánh cho quá đau, nên Minh Sùng Nghiêm khiếp, đến bảy tám ngày liền hắn không dám mò vào cung. Lần này vẫn liền cho đến bốn mươi cái, nhỡ lần sau lại đánh cho bốn mươi gậy thì toi mất cái mạng.

Trong khi đó, Võ Tắc Thiên mót quá không nhịn được nữa, bèn sai người đi triệu hắn vào cung. Trán của hắn đã bớt sưng tấy, khi gặp Võ Tắc Thiên hắn không hề nói đến chuyện bị Thái tử đánh. Không phải hắn không muốn nói mà hắn có dụng ý khác.

Võ Tắc Thiên thấy trên trán y có vết bầm thì hỏi với vẻ quan tâm:

- Trán ngươi bị làm sao thê?
- Đêm trước, cách đây hai ngày, thần đi tiểu tiện không cẩn thận nên bị vấp ngã. – Minh Sùng Nghiêm giả bộ coi đó là chuyện vặt.

Lúc gặp Thái tử, hắn ý thế có mối quan hệ hằng ngủ với Hoàng hậu, lại được Tương Vương, Chu Vương coi trọng nên mới tỏ ra bất kính với Thái tử. Nhưng hắn bị Thái tử đánh cho một trận nên thân như thế mà phải ngậm bồ hòn làm ngọt, không nói thật chuyện đó với Võ Tắc Thiên, hắn định bụng tính một chuyện khác.

Võ Tắc Thiên đã để cho Minh Sùng Nghiêm xem tướng khá nhiều người trong cung. Thế nào chẳng đến lượt Thái tử.

Võ Tắc Thiên bảo:

- Sùng Nghiêm lát nữa ta triệu Thái tử đến để ngươi xem tướng cho nó
- Bà ta nói với vẻ rất thân mật, không giống với một Hoàng hậu nói với Triệu thần.

Minh Sùng Nghiêm thong thả đáp:

- Không cần phải triệu Thái tử đến đâu à. Hôm trước thần đã gặp Thái tử và đã xem tướng cho bệ hạ rồi à.
- Tướng mặt Thái tử thế nào?
- Tha tội cho thần được nói thẳng. Thái tử vừa không có tướng làm vua, lại không được thọ. Thần chẳng qua chỉ nói theo sách thôi à.
- Theo ngươi trong số các Vương, ai có thể làm vua được? – Võ Tắc Thiên bán tín bán nghi, nên phải hỏi hắn.
- Thần cho rằng Anh Vương Triết có tướng mạo giống Thái Tông– Minh Sùng Nghiêm nói vẻ thật thà.

Anh Vương Triết tức Chu Vương Hiển. Năm Tín Phong thứ hai, Chu Vương làm Anh Vương và đổi tên là Triết.

Minh Sùng Nghiêm không thuật lại chuyện bị Thái tử đánh, mục đích là ở chỗ này. Hắn đoán trước rằng thế nào Võ Tắc Thiên cũng bảo hắn xem

tướng cho Thái tử. Lúc đó, hắn chỉ cần nói Thái tử không thể làm vua, ngôi vị Thái tử của Lý Hiền chắc không giữ nổi. Như thế hay hơn nhiều so với cách kể khổ với Võ Tắc Thiên. Nếu hắn tố khổ, nêu chuyện bị Thái tử đánh, thì bất quá Võ Tắc Thiên chỉ an ủi hắn mấy câu, đâu có hại gì đến chân lông Thái tử. Thế nên hắn chỉ cần uốn không quá ba tấc lưỡi là có thể đuổi Thái tử ra khỏi Đông cung một cách ngon lành rã.

Lời nói của Minh Sùng Nghiêm quả là có tác dụng, hắn nói Thái tử không có tướng làm vua, lại tán rằng Anh Vương rất giống Thái Tông, chỉ bấy nhiêu lời, đủ làm cho bà ta có vẻ suy nghĩ.

Thực ra, tướng mạo Anh Vương không khác Thái Tông Lý Thế Dân là bao.

Võ Tắc Thiên rất khâm phục Lý Thế Dân, mặc dù Lý Thế Dân đối xử với bà ta đâu có ra gì, coi bà ta không hơn một Tài nhân. Nhưng từ khi được ăn ở với Lý Thế Dân lúc mười bốn tuổi, bà ta nể phục cái chất anh vũ, quyết đoán ở ông. Đặc biệt, nếu đem so sánh Lý Thế Dân với Lý Trị, thì một trời một vực. Thậm chí không thể cùng chung một mặt trời. Lời nói của Minh Sùng Nghiêm đã khiến cho Võ Tắc Thiên nảy ra ý định phế Thái tử Lý Hiền, lập Anh Vương Triết lên làm Thái tử.

Chuyện này vào cung, Minh Sùng Nghiêm rất thận trọng, sợ gấp phải Lý Hiền.

Nhưng rõ cuộc Lý Hiền vẫn biết được việc Minh Sùng Nghiêm gièm pha với Thiên hậu rằng mình không thể làm vua, mà Anh Vương mới có thể làm vua được. Như thế thì lẽ nào Thái tử lại không tức giận!

Thái tử không thể khoanh tay chờ chết mà phải đấu tranh. Lý Hiền cho rằng mình không phải là con đẻ của Võ Tắc Thiên, trong khi Anh Vương

mới là con đẻ của bà ta. Chuyện phế lập Thái tử chắc chắn sẽ xảy ra, chỉ có điềm sớm hay muộn mà thôi.

Người mà Lý Hiền hận trước tiên là Minh Sùng Nghiêm.

Trừng trị hắn bằng cách nào bây giờ? Giết. Nói làm là làm. Trong cung Thái tử vốn có hộ vệ, mà hộ vệ lại là thân tín của Thái tử. Lý Hiền triệu hai tên hộ vệ có võ công cao cường đến. Hai người này đều thuộc hàng cao thủ so với các hộ vệ ở trong Đông cung. Một người là Thượng Quan Thiên Long, một tay nỗi danh trong phái Thanh Thành kiếm. Người kia là Triệu Vân Hạc, một cao thủ trong phái Côn Lôn kiếm. Thái tử bí mật dặn dò hai người:

– Kể từ hôm nay trở đi, hai người nấp ở cửa sau hoàng cung, hãy trông thấy Minh Sùng Nghiêm vào ban đêm là giết luôn, bất kể hắn đi vào hay đi ra. Còn nếu là ban ngày theo hắn về nhà, rã đợi đến đêm hãy giết. Hai người phải chú ý một điều là không được để lộ tung tích.

Hôm ấy là ngày thứ mười hai kể từ khi Thái tử sai Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc rình giết Minh Sùng Nghiêm.

Khoảng sau canh hai, Sùng Nghiêm ra khỏi cung để về nhà. Đã nhiều ngày nay hắn không về nhà, chắc lần này Võ Tắc Thiên để cho hắn về thăm. Trước khi hắn lên đường, Võ Tắc Thiên còn lệnh cho Vu Chấn Hải cử một tên hộ vệ đi theo hộ tống. Vu Chấn Hải nghĩ rằng mới canh hai thì chắc cũng không xảy ra chuyện gì to tát, bèn sai một tên hộ vệ đi kèm.

Minh Sùng Nghiêm và tên hộ vệ ra khỏi cửa Bắc, vừa đi được chưa đầy ba trăm bước thì Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc chặn ngay trước mặt. Cả hai đều mặc đồ da hành và đeo khăn bịt mặt.

Tên hộ vệ cho Minh Sùng Nghiêm quát:

- Các ngươi là ai? Các ngươi dám mang binh đao ngay gần hoàng cung sao?

Thượng Quan Thiên Long đáp:

- Thu tiễn mai lộ.
- To gan! Ta là thị vệ trong Đại nội. Vị này là Chính gián Đại phu Minh Sùng Nghiêm. Ta phụng mệnh Thiên hậu hộ tống Minh Đại phu về. Các ngươi mau tránh ra – Tên hộ vệ cao giọng quát.

Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc chưa ra tay ngay vì sợ giết nhầm. Hai người định bụng hỏi cho rõ ràng rồi mới hạ thủ. Nào ngờ tên hộ vệ lại tự xưng danh. Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc thấy đúng là đối tượng mình cần, bèn rút kiếm ra xông tới, chẳng thèm đổi đáp nửa lời.

Triệu Vân Hạc xông tới trước mặt Minh Sùng Nghiêm hỏi:

- Người chính là Minh Sùng Nghiêm Đại phu phải không?
- Xin hảo hán tha chết, hảo hán muốn bao nhiêu tiễn mai lộ thì tôi cũng nộp, tôi nộp – Giọng hắn run rẩy vì sợ hãi, nói đoạn cho tay vào trong người tìm tiễn. Hắn ngờ rằng đối phương đòi tiễn, chứ biết đâu rằng đối phương muốn đòi mạng mình.

Triệu Vân Hạc không muốn nói nhiều, liền đâm thẳng kiếm vào ngực Minh Sùng Nghiêm. Không rõ vì Vân Hạc dùng quá sức mạnh, hay vì xương cốt Minh Sùng Nghiêm quá mềm mà mũi kiếm đâm xuyên qua người hắn và thòi ra sau lưng một đoạn. Minh Sùng Nghiêm chỉ hét lên được một tiếng thật to, hai tay ôm lấy ngực. Triệu Vân Hạc lùi lại một bước, đạp chân trái lên xương hông của hắn, lấy đà rút kiếm ra. Minh Sùng

Nghiêm lập tức ngửa ra phía sau, ngã gục xuống đất, không nghe gào rú, cũng chẳng còn động đậy gì nữa. Thượng Quan Thiên Long hô to:

– Đi thôi!

Đoạn chạy thẳng về phía trước. Trong nháy mắt, hai bóng người hòa vào màn đêm mờ hút.

Tên hộ vệ xác Minh Sùng Nghiêm đem về hoàng cung.

Vu Chấn Hải liền đến cung Thiên hậu.

Lúc này cả Võ Tắc Thiên và Lý Trị đều đang ngủ.

Lý Trị thường ngủ lại cung Hoàng hậu nên Minh Sùng Nghiêm và Võ Tắc Thiên chỉ gian dâm với nhau ban ngày. Tên thái giám trực ban ngoài cửa, trông thấy Vu Chấn Hải, hắn bảo mình muốn gặp Thiên hậu.

Tên thái giám liền cao giọng bẩm báo:

– Bẩm, Thống lĩnh Hộ vệ Vu Chấn Hải cầu kiến Thiên hậu.

Võ Tắc Thiên không hề nghĩ rằng Minh Sùng Nghiêm đã chết, mà ngay cả nghĩ bà ta cũng không nghĩ tới điều đó.

Đương nhiên, Lý Trị thì càng không hiểu mô típ gì, ngay cả việc Minh Sùng Nghiêm vào cung thường xuyên, ông ta cũng chỉ biết lơ mơ.

Thế cho nên chưa cần hỏi, hai người đã biết rằng Vu Chấn Hải cầu kiến giữa ban đêm át có việc gấp, bèn ra lệnh:

– Mang đèn lại đây! Truyềnlại cho Vu Chấn Hải vào.

Thái giám mở cửa, Vu Chấn Hải bước vào.

Muốn biết Thiên hậu và Thiên hoàng sẽ phản ứng ra sao, phát sinh ra kết quả gì? Xin xem hẵn sau sẽ rõ.

HỒI THÚ HAI MƯƠI LĂM

*Trùng mắt báo thù, Võ Tắc Thiên trinh sát bốn phương lùng hung
thủ*

Một công đôi việc, Vu Chấn Hải xưng huynh đệ giả chân tình

Lại nói việc Vu Chấn Hải vào cung Thiên Hậu. Lúc này Lý Trị và Võ Tắc Thiên đã dậy cả rã, nhưng vẫn ngã trên giường. Võ Tắc Thiên lên tiếng trước.

– Vu tướng quân đến đây vào lúc nửa đêm thế này chắc là có chuyện gì gấp lắm? – Bà ta biết là không có chuyện gấp thì Vu Chấn Hải không vào cung giữa lúc khuya khoắt thế này.

Vu Chấn Hải thuật lại một lượt lời tên hộ vệ.

Võ Tắc Thiên thất kinh.

Lý Trị thì hỏi:

– Tại sao mãi tới canh ba Minh Sùng Nghiêm mới về nhà? Hắn vào cung làm gì?

– Minh Đại phu là do thàn thiếp triệu vào để xem tướng đoán mệnh cho những người trong cung.

– Chẳng phải là mấy hôm trước hắn đã đến rã còn gì? – Lý Trị nói, chắc ông ta nhớ là mình đã gặp Minh Sùng Nghiêm trong hậu cung.

– Thàn thiếp đã triệu hắn đến hai ba lần rã, mà đâu phải hai ba lần, phải đến mươi mấy lần rã ấy chứ – Võ Tắc Thiên đáp – Hắn đã xem tướng cho bao nhiêu người trong cung. Hôm nay, sau khi xem tướng xong,

thần thiếp thường rượu cho hắn. Uống rượu xong thì đã gần tới canh hai. Thần thiếp thấy trời đã khuya nên mới để Vu Thống línghai sai người đưa hắn về. Nào ngờ lại gặp phải bọn cường đạo.

Lý Trị chẳng nói nǎng gì, trong khi Võ Tắc Thiên có vẻ rất đau lòng.

Từ khi thông gian với Minh Sùng Nghiêm, Võ Tắc Thiên cảm thấy dục tình của mình mới được thỏa mãn.

Người đầu tiên khiến bà ta thấy thỏa mãn, thấy phi thường khoái lạc nhất là Từ Sỹ Kiệt, thứ đến là Lý Thế Dân. Người kém cỏi bạc nhược nhất lại chính là Lý Trị. Thẩm Nam Cầu chẳng hơn Lý Trị là mấy, sức lực chẳng được mấy nả. Còn Minh Sùng Nghiêm tuy không bằng Từ Sỹ Kiệt và Lý Thế Dân, song cũng mạnh mẽ hơn so với Lý Trị và Thẩm Nam Cầu. Ai ngờ hôm nay hắn toi mất mạng.

– Vu Thống línghai, ngươi báo cho viên Tổng quản hậu cung, truyền ý chỉ của bản cung, lệnh cho ông ta đêm nay tạm thời xử lý thi thể của Minh Đại phu sao cho gọn. Còn sự tình cụ thể thế nào, thì đợi đến trời sáng, trước khi vào buổi chiều sớm, ta sẽ báo cho ông ta biết.

Vu Chấn Hải vâng lời rầm trở ra.

Lý Trị và Võ Tắc Thiên lại ngủ tiếp. Hai người đã làm chuyện ấy rầm, lại thêm bệnh tật hoành hành nên khi Vu Chấn Hải vừa đi khỏi, Lý Trị lăn ra ngủ thiếp đi. Trong khi đó Võ Tắc Thiên vẫn trằn trọc không ngủ được. Ai đã giết Minh Đại phu? Ta phải báo thù cho người tình của ta. Ta nhất định phải điều tra ra hung thủ.

Tại buổi chiều sớm.

Lý Trị và Võ Tắc Thiên vẫn cùng ngầm, nhưng Lý Trị chẳng khác nào một pho tượng phỗng. Mọi việc lớn nhỏ trong ngoài Tríều đều do Võ Tắc

Thiên quyết định. Trên thực tế, Võ Tắc Thiên đã trở thành vua thực sự.

Võ Tắc Thiên ngã trên điện, nói với đông đủ văn võ bá quan.

– Chính gián Đại phu Minh Sùng Nghiêm vào cung để làm một số việc trong hậu cung – Bà ta giấu nhẹm việc xem tướng – Bản cung và Hoàng thượng ban thưởng tiệc rượu cho ông ta. Sau đó ông ta bị bọn đạo tặc giết chết trên đường về nhà.

Rất bất kể quan tham có phản ứng gì, Võ Tắc Thiên ra lệnh:

– Tặng cho Minh Sùng Nghiêm chức Trung thư lệnh Thú sử Dương Châu, Vũ Châu huyện công huyện Châu, cho bấy táng ở Chiêu Lăng.

Lý Trị chẳng nói chẳng rằng, mặc kệ cho Võ Tắc Thiên muôn ra lệnh gì thì ra.

Một tên Chính giám Đại phu nhãi nhép, không một chút công lao với Triều đình, không mảy may làm lợi cho muôn dân, sau khi chết lại được vinh sủng đến nhường ấy. Chẳng qua là nhờ hương hoa của bà tình phụ mà thôi.

Kể từ khi Minh Sùng Nghiêm bị giết, Võ Tắc Thiên bí mật tiến hành điều tra. Tuy Võ Tắc Thiên là một người đàn bà dâm đãng, một con người có lòng dạ độc ác, song bà ta lại là một người rất thông minh. Bà ta không điều tra theo kiểu mò kim đáy bể, mà tiến hành từng bước một. Đầu tiên, bà ta liệt kê danh sách tên những người có hiềm khích với Minh Sùng Nghiêm, sau đó điều tra dần. Trong số đó, Thái tử Lý Hiền được đặt lên hàng đầu. Đó là vì bà ta chợt nhớ ra chuyện Thái tử đánh Minh Sùng Nghiêm. Võ Tắc Thiên bí mật điều tra Thái tử Lý Hiền, sau khi điều tra thêm nữa, Võ Tắc Thiên nhận định rằng chính Thái tử Lý Hiền đã sai người giết Minh Sùng Nghiêm.

Bọn Vu Chấn Hải gặm năm người, theo sau tên thái giám phụng chỉ đến Đông Cung. Trước tiên, tên thái giám nói rõ là đến truyền thánh chỉ. Bọn thị vệ gác cổng Đông cung liền vội vã vào trong thông báo. Thái tử Lý Hiền nghe thị vệ bẩm thì tưởng rằng có thánh chỉ truyền cho mình liền ra nhận. Tên thái giám nhìn thấy Thái tử liền bảo:

– Thánh thượng có chỉ, hộ vệ Đông cung tiếp chỉ!

Thái tử vừa nghe thấy thánh chỉ không liên quan gì đến mình, bèn sai người dẫn thái giám vào phòng khách. Sau đó mới sai người đi triệu các hộ vệ lại. Khi các hộ vệ đã tập trung đủ trong phòng khách, thái giám liền mở thánh chỉ ra đọc: “Thánh thượng có chỉ!”

Các hộ vệ của Đông cung liền quỳ cả xuống tiếp chỉ.

Thái giám tiếp tục đọc: “Truyền hai Hộ vệ Đông cung là Thượng Quan Thiên Long và Triệu Văn Hạc vào cung để hỏi chuyện”.

Các hộ vệ đang quỳ dưới đất, khẩu đài đồng thanh hô:

– Ngô hoàng vạn tuế! Vạn tuế! Vạn vạn tuế!

Các hộ vệ đứng dậy. Tuy không hiểu tại sao thánh chỉ lại triệu Thượng Quan Thiên Long và Triệu Văn Hạc vào cung hỏi chuyện, họ lấy làm kinh ngạc.

Ngay cả Thượng Quan Thiên Long và Triệu Văn Hạc cũng không hiểu nguyên do vì sao. Hai người thầm nghĩ, vì sao lại triệu mình vào cung hỏi chuyện? Họ nghi ngờ, nhưng không thấy sợ, cho rằng mình không vi phạm gì cả. Vì thế, họ rời khỏi đám đông, đi về phía thái giám nhận lấy thánh chỉ, chuẩn bị theo thái giám vào cung.

Còn bọn thái giám tại sao lại dẫn theo Vu Chấn Hải đến mà họ không biết. Họ cho rằng, những người đó đến là để hộ chỉ, là để bảo vệ thái giám.

Họ không hề nghĩ đến chuyện gì xấu hơn.

Vu Chấn Hải thận trọng dẫn theo bốn tên cao thủ, bước lại trước mặt Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc, hắn cười bảo:

– Lệ làm việc công, xin mời đeo mây thứ này vào – Hắn chỉ vào chiếc còng tay do một tên trong bọn vừa lấy ra – Rất xin lỗi. Mong các vị lượng thứ.

Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc thất kinh: Đây chẳng phải bắt bớ là gì? Nhưng bọn họ không hề phản kháng, cũng chẳng nghĩ đến chuyện bỏ chạy. Họ trông thấy chiếc còng tay thì cho rằng đó là theo lệ làm việc công, bởi vì chiếc còng này làm sao khóa giữ nổi hai người thuộc phái võ lâm. Chỉ cần gắng hai tay là có thể làm cho chiếc còng gãy nát, hơn nữa lại không mang xiềng chân, nên muốn đi lúc nào là có thể đi được lúc ấy. Nghĩ vậy, họ bèn đưa tay ra để cho bọn kia đeo còng vào.

Vu Chấn Hải giơ phắt hai tay đồng thời điểm lên huyệt Hắc long và huyệt Mệnh môn của Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc. Hai người lập tức choáng váng như muối ngã. Bốn tên cao thủ trong Đại nội thủ pháp, thân pháp đều nhanh, lập tức đỡ lấy hai người, không để cho họ ngã xuống.

– Mau chuẩn bị hai chiếc xe! – Tên thái giám mang chỉ ra lệnh bằng giọng the thé.

Việc này, như đã nói ở trên, nếu hai người kháng chỉ, thì bốn tên cao thủ sẽ ra tay, sau đó Vu Chấn Hải khóa xương hai người lại, áp giải vào cung. Còn nếu hai người không phản kháng thì Vu Chấn Hải sẽ điểm huyệt, sau dùng xe chở vào cung, để khỏi làm kinh động đến nhiều người.

Xe ngựa nhanh chóng được mang tới, bốn tên cao thủ Đại nội bèn xắn tay vào khiêng hai người lên xe. Sau đó bốn tên đó cũng leo lên, buông rèm xuống.

Các hộ vệ còn lại của Đông cung đều ngạc nhiên, không hiểu vì sao Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc lại bị bắt. Tất cả đều tròn mắt, há hốc mồm nhìn sự việc xảy ra. Người thì kinh ngạc, kẻ thì hoài nghi, kẻ thì tảng lờ như không.

Viên Thống lĩnh thị vệ Đông cung bước lại gần Vu Chấn Hải hỏi nhỏ:

– Lão đệ, thế này là thế nào?

Vu Chấn Hải cũng hạ giọng trả lời:

– Đây là ý chỉ của Thiên hậu, chứ không phải của Thiên hoàng. Tiểu đệ chỉ biết phụng mệnh mà làm, còn vì sao thì tiểu đệ không được tường. Chắc sau này sẽ rõ.

– Khi nào có tin tức chuẩn xác thì báo cho lão ca một tiếng nhé.

– Đại ca yên tâm, Thiên hậu không nhắc đến ai thì không liên quan đến người đó, cũng không liên quan đến đại ca đâu. Dợi khi nào có tin tức chính xác, tiểu đệ sẽ lập tức báo cho đại ca hay.

Vu Chấn Hải nói xong, đoạn leo lên xe đi mất.

Muốn biết vận mệnh Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc ra sao, hậu quả như thế nào? Xin xem hì sau sẽ rõ.

HỒI THÚ HAI MƯƠI SÁU

*Tội giết người tranh nhau nhận, hai hộ vệ cắn lưỡi tự sát
Khám Đông cung được binh giáp, Hoàng Thái tử bị thảm vấn ở
công đường*

Lại nói chuyện Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc bị đẩy lên xe đem vào cung.

Võ Tắc Thiên muốn đích thân thẩm vấn chứ không đưa sang bộ Hình, cũng không đưa sang Đại Lý tự.

Vu Chấn Hải dẫn bốn tên cao thủ Đại nội, lôi hai người vào cung, để nằm trên mặt đất. Võ Tắc Thiên không biết chuyện điểm huyệt, nên khi trông thấy hai người nằm bất động thì kinh ngạc hỏi:

– Chấn Hải, ngươi đánh chết bọn chúng rã ư? Còn chưa lấy khẩu cung cơ mà.

Vu Chấn Hải vội vàng đáp:

– Chúng chưa chết đâu ạ, thản điểm huyệt hôn mê để chúng khỏi chạy trốn, chứ chưa chết đâu ạ.

– Thế này thì làm sao mà thẩm vấn được?
– Thản giải huyệt đạo cho chúng, là chúng sẽ lại bình thường ngay thôi ạ.
– Thế thì chúng lại chạy mất! – Võ Tắc Thiên lo lắng tiếp lời.

– Thiên hậu đứng lo, thầm có thể điểm huyệt Nhuyễn ma khiến toàn thân chúng mềm nhũn, đến con gà cũng không giữ nổi. Chúng không chạy được đâu ạ.

Võ Tắc Thiên mỉm cười bảo:

– Người vô lâm bọn người quả là lầm cách. Đáng tiếc là bản cung già rã, nếu không nhất định bản cung phải học cách điểm huyệt. – Võ Tắc Thiên nói bằng giọng rất vui vẻ.

Vu Chấn Hải điểm lên huyệt Nhuyễn ma của hai người trước, rã sau đó mới điểm vào huyệt Hôn mê. Hai người tỉnh lại. Tên thái giám quát tháo:

– Các người trông thấy Thiên hậu mà không mau quỳ xuống. Muốn chết hả?

Hai người nhận ra Võ Tắc Thiên, nhưng vừa mới giải huyệt xong chưa tỉnh hẳn. Nghe thấy tên thái giám quát thê, cả hai đều muốn đứng dậy rã quỳ xuống, nhưng họ phải gắng sức mãi mới đứng dậy nổi. Hai người biết huyệt của mình đã bị kiểm soát, bèn quỳ xuống một cách yếu ớt.

Võ Tắc Thiên đuổi hết bọn Hộ vệ ra ngoài, chỉ giữ lại một mình Vu Chấn Hải. Lúc này bà ta mới hỏi thẳng vào vấn đề

– Chính Gián Đại phu Minh Sùng Nghiêm bị hai người giết có phải không? – Bà ta hỏi bằng giọng tuy không cao nhưng lại rất nghiêm khắc.

Hai người nghe thấy thế thì đều thầm kinh ngạc. Việc đã trôi qua hơn một năm nay rã, lại chẳng có manh mối gì cả, làm sao Thiên hậu lại biết được. Lợi hại thật. Lúc này họ đã bị điểm huyệt nên chỉ cần một trận roi cũng không nổi, nói chi đến đại hình, chử bình thường, côn kép cũng

không làm gì nổi họ. Họ hiểu rằng không khai ra vụ án này thì không xong. Nhưng dẫu có chết cũng phải bảo toàn cho Thái tử.

Võ Tắc Thiên thấy hai người không trả lời ngay, bèn cao giọng bảo:

– Nếu thực thà trả lời câu hỏi của bản cung thì đỡ phải chịu đau đớn thịt da.

Thượng Quan Thiên Long lên tiếng trước:

– Bẩm Thiên Hậu, Minh Sùng Nghiêm là do tội thàn giết, không liên quan gì đến Triệu Vân Hạc. Anh ta tuy có đi cùng, nhưng thàn chỉ để anh ta giữ chặt tên hộ vệ. Thàn đáng chết, thàn nguyên nhận tội.

Triệu Vân Hạc thấy Thượng Quan Thiên Long tự nguyện nhận tội, bèn bảo:

– Bẩm Thiên hậu, chính tiểu thàn giết Minh Sùng Nghiêm, không liên quan gì đến Thượng Quan Thiên Long đâu ạ. Tuy anh ta giữ chặt tên hộ vệ nhưng không làm tổn thương đến hắn. Người đáng tội chết chính là tiểu thàn ạ.

– Ha ha ha... – Võ Tắc Thiên cười lên sảng sặc – Hai người đều tự nhận là hung thủ, hảo hán quá nhỉ! – Câu cuối bà ta nói vút giọng cao lên đến tám độ.

– Bẩm Thiên hậu, tiểu thàn nói là nói sự thực, tiểu thàn còn nói rõ cả lý do giết chết Minh Sùng Nghiêm.

– Người nói đi, tại sao người lại giết Minh Đại phu? Ai sai khiến người? Người được phong thưởng bao nhiêu?

– Bẩm Thiên hậu, tổ tiên thàn quê ở huyện Kỷ, đất Dư Chậu. Khi Minh Sùng Nghiêm còn làm huyện lệnh huyện Kỷ, ông ta ăn của đút, phá hoại vương pháp, vơ vét của dân khiến nhân dân trong huyện ai nấy đều

hận ông ta đến xương đến tủy, đâu muốn lột da ăn thịt ông ta. Lúc bấy giờ, tội thàn ngao du trong chốn giang hồ, khi về đến quê mới biết sự tình. Khi này, Minh Sùng Nghiêm đã được điềui chuyển đến nơi khác. Thàn tìm kiếm hắn khắp nơi. Cách đây hơn một năm, thàn hay tin hắn đã làm Đại phu gì đó. Tôi thàn rình rập bao ngày, cuối cùng mới biết hắn hay ra vào trong cung. Tôi thàn bèn rủ Triệu Vân Hạc đi giết Minh Sùng Nghiêm. Tôi thàn đáng chết, tôi thàn nguyện đền tội cho Minh Sùng Nghiêm. Nhưng cũng phải trừu trị những tội ác mà hắn đã gây ra ở huyện Kỷ, vì hắn đã phá hoại pháp lệnh Triều đình, làm tổn hại đến danh dự của Hoàng thượng.

– Thượng Quan Thiên Long nói đâu ra đây.

Võ Tắc Thiên nghe đến đây thì không biết nên thế nào, vì Thượng Quan Thiên Long nói như thật, không hề có chút sơ hở nào. Bà ta không biết có phải là Minh Sùng Nghiêm đã từng làm huyện lệnh huyện Kỷ hay không, nên không thể thẩm vấn tiếp được, mà phải đợi sai người đi điều tra về Minh Sùng Nghiêm cho rõ hư thực.

Võ Tắc Thiên quay sang Vu Chấn Hải hỏi:

- Đêm nay nhốt bọn chúng trong hoàng cung có được không? Chỗ chúng ta không có nhà lao.
- Bẩm Thiên hậu, có thể được ạ. Chúng ta sẽ nhốt chúng trong một căn phòng trống, rẽ sai mày tên hộ vệ thay phiên nhau canh gác thì sẽ không có chuyện gì đâu ạ.

Thấy Vu Chấn Hải nói thế, Võ Tắc Thiên cũng cho rằng sẽ không xảy ra chuyện gì. Bà ta bảo:

- Chấn Hải, ta giao chúng cho ngươi vậy. Người hãy cẩn thận kéo chúng trốn mất. Sáng mai bản cung lại thẩm vấn tiếp.

Để cho chắc ăn, Vu Chân Hải sai thêm hai tên hộ vệ nữa để cùng canh giữ hai người kia.

Một đêm trôi qua bình yên không hề xảy ra bất cứ chuyện gì. Tên lính trực phiên ban ngày đến để thay. Hai tên đứng bên ngoài nhìn vào qua cửa sổ thì thấy Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc đang quay mặt vào trong mà ngủ.

Bữa sáng được mang tới. Tên lính trực phiên ban ngày mở khóa cửa. Hắn mở hộp cơm, bê từng ngán thức ăn ra, miệng gọi:

– Mau dậy ăn cơm đi kẻo lát nữa nó nguội mất. Cá mà nguội thì tanh, thịt mà nguội thì ngấy. Phải ăn đi cho nóng!

Bọn Thượng Quan Thiên Long vẫn nằm bất động. Người mang cơm đã mang cơm canh vào đây đủ, hai người vẫn nằm im. Người mang cơm đứng lại gọi to:

– Nay! Hai vị dậy dùng cơm đi!

Hai người vẫn không động đậy. Người đưa cơm cảm thấy khác thường, bèn vừa lay Thượng Quan Thiên Long vừa gọi:

– Các vị làm sao thế?

Anh ta nhận thấy khi lay vào chân Thượng Quan Thiên Long thì toàn thân Thiên Long, bao gồm cả đầu, đầu đồng thời cùng động, nhưng chỉ lắc có một phía. Đây là hiện tượng xác chết cứng. Người đưa cơm cũng là một người vô lâm trong giới giang hồ lẽ nào không hiểu. Anh ta thất kinh, gọi với ra bên ngoài:

– Khương lão đệ, hai người này đã chết cả rồi hay sao ấy?

Tên gác cửa nghe thấy thế cũng giật mình, liền vội vã chạy vào lật người Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc. Cả hai cùng nhận thấy

Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc đã chết cả rã. Cả hai cùng có hiện tượng máu rỉ ra từ khói miệng trong khi tai, mắt, mũi đều không thấy máu. Không phải là trúng độc, có lẽ là do cắn lưỡi.

Tên mang cơm bảo:

- Khương lão đệ, lão đệ canh chừng ở đây để tôi đi báo với Thống lĩnh.

Vu Chấn Hải vội vã chạy vào. Quả đúng là Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc đều cắn lưỡi mà chết. Vu Chân Hải bèn đi tìm Võ Tắc Thiên. Hôm qua, sau khi sai Vu Chấn Hải lôi Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc đi khỏi, Võ Tắc Thiên lập tức sai người đi điều tra về Minh Sùng Nghiêm.

Lúc này Võ Tắc Thiên đang ngã đợi người đi điều tra về báo cáo kết quả. Người kia chưa thấy đến thì đã thấy Vu Chấn Hải tới. Thấy Vu Chấn Hải đến trước, chưa kịp đợi Vu Chấn Hải lên tiếng, Võ Tắc Thiên đã hỏi luôn:

- Chấn Hải, có chuyện gì thế?
- Bẩm Thiên hậu, Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc đã chết rã a.
- Sao? – Võ Tắc Thiên ngạc nhiên hỏi – Chúng chết như thế nào?
- Từ cắn lưỡi mà chết.
- Điều này... – Võ Tắc Thiên không nói tiếp nữa, bà ta không hiểu được rằng trong số các cách tự vẫn còn có cách tự cắn lưỡi.

Vu Chấn Hải thưa:

- Th่าน có tội, th่าน đã sơ suất ở điểm này. Th่าน đã không chu toàn.

– Điều này không trách ngươi được, chắc ngươi cũng không ngờ rằng bọn chúng lại cắn lưỡi tự sát. – Võ Tắc Thiên nói đây vẻ khoan dung, bởi vì bà ta không ngờ tới cơ sự này, và lại Vu Chấn Hải vẫn còn hữu dụng, cho nên không trách móc hắn.

Võ Tắc Thiên suy nghĩ giây lát rồi bảo:

– Truyền lệnh cho Tổng quản, bảo ông ta mua hai cỗ quan tài loại trung bình sau đó đem ra ngoại thành mà chôn.

Vu Chân Hải vâng mệnh đi ra.

Người đi điều tra lý lịch xuất thân của Minh Sùng Nghiêm đã đến.

– Bẩm Thái hậu, Minh Sùng Nghiêm chưa từng làm huyện lệnh huyện Kỷ, cũng chưa từng nhậm chức ở huyện Kỷ – Người đó bẩm báo.

– Biết rồi. Người lui ra đi.

Điều đó đã chứng minh rằng lời Thượng Quan Thiên Long nói là giả. Kẻ giết người đã khai nhận, nhưng toàn là lời khai giả, rõ ràng là có ý không khai kẻ đã sai khiến anh ta. Đây là việc rất rõ ràng. Thượng Quan Thiên Long tự sát với mục đích bao che cho người đã sai khiến mình. Qua đó có thể xác định được kẻ sai khiến anh ta chính là Thái tử.

Võ Tắc Thiên muốn tìm cách xử lý Lý Hiền, bèn triệu Vu Chấn Hải đến. Hai người bí mật bàn bạc khá lâu.

Lúc đầu Vu Chấn Hải hơi có vẻ không chịu, nói:

– Bẩm Thiên hậu, thần và Vương Anh Kiệt có mối quan hệ thân tình thắm thiết, Vương Anh Kiệt đã khai ra tên của Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc. Về việc đó anh ta hoàn toàn vô ý, song thần lại có ý. Tiếp đó, Vương Anh Kiệt còn giúp đỡ thần bối trí cho Từ Bình Sơn. Cái chết của Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc có liên quan đến

thần. Tuy bọn chúng đáng tội chết, nhưng không phải là do thần phụng mệnh đến bắt mà do dùng gian kế. Thần cảm thấy có lỗi với Vương Anh Kiệt.

– Chớ nên lo nghĩ gì. Việc này không liên quan đến Vương Anh Kiệt, nên sẽ không ảnh hưởng gì đến anh ta, anh ta không có tội. Nhưng anh ta là Thống lĩnh thị vệ trong Đông cung. Chợc sao lại không vỡ trúng cho được?

Vu Chấn Hải vẫn băn khoăn về đạo nghĩa giang hồ

– Bẩm Thiên hậu, việc này quả thực gây khó dễ cho thần.

Võ Tắc Thiên bèn bảo:

– Bản cung bảo đảm với ngươi, sau khi xong việc, bản cung sẽ tuyên chỉ xá cho hộ vệ Đông cung vô tội, hơn thế ta còn cho bọn Vương Anh kiệt vào Đại nội. Bản cung sẽ để Vương Anh Kiệt làm trợ thủ cho ngươi, như thế đã được chưa?

Đây rõ ràng là một ân huệ vô cùng to lớn. Nhưng Vu Chấn Hải vẫn cảm thấy băn khoăn, không thoải mái. Cuối cùng Vu Chấn Hải bảo:

– Đa tạ Thiên hậu, thần sẽ đích thân làm việc này, thần sẽ làm được.

Hôm ấy là ngày thứ mười hai sau khi Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc chết. Bỗng nhiên, một tên thái giám và Tả thiên trung vệ Thượng tướng quân dẫn theo mấy trăm tên lính kéo tới Đông cung.

Thái tử Lý Hiền nghe tin báo thì giật mình cho rằng chắc là bọn Thượng Quan Thiên Long và Triệu Vân Hạc đã khai mìn là chủ mưu sai khiến bọn chúng giết Minh Sùng Nghiêm. Nhưng chủ mưu sai khiến thì đã làm sao? Minh Sùng Nghiêm dùng lời lẽ hoang đường để mê hoặc dân chúng. Tội đáng chết. Lý Hiền trán tĩnh ngã đợi.

Thái giám bảo:

- Thiên hậu có khẩu dụ, ra lệnh lục soát Đông cung.

Thái tử nghe vậy thì biết rằng không phải về chuyện Minh Sùng Nghiêm, nên bình tĩnh hơn. Lý Hiền lạnh lùng bảo:

- Lục soát hả, lục soát cái gì? Lê nào trong cung của ta lại giấu giếm kẻ gian? Lê nào lại tàng trữ đồ phạm pháp?

Sau khi lục soát hàng giờ liền, hai tên Hiệu úy đến bẩm báo:

– Bẩm Thượng tướng quân, ở chuồng ngựa có khá nhiều áo giáp binh. Xin tướng quân có ý kiến ạ.

Cả Thượng tướng quân và Lý Hiền đều giật mình. Lý Hiền thầm nghĩ, chỗ áo giáp binh đó ở đâu ra? Ai giấu vào đó? Tại sao và để làm gì?

Thượng tướng quân quay sang bảo với Thái tử:

- Thưa Thái tử điện hạ, xin Thái tử cùng thám đến đó xem sự thể thế nào?

Lý Hiền vốn không có âm mưu gì bèn bảo:

- Được, chúng ta cùng đến đó xem sao.

Thượng tướng quân theo Thái tử đến chuồng ngựa.

Tên thái giám cũng theo đi.

Quả nhiên ở chuồng ngựa có rất nhiều binh giáp, mấy tên Hiệu úy cùng xúm vào đếm.

Xong việc, chúng bẩm báo:

- Bẩm thượng tướng quân, tổng cộng có ba trăm bảy mươi ba bộ binh giáp. – Một tên nói.

Thượng tướng quân ra lệnh:

– Mang xe đến, chở hết số binh giáp về cung. Thượng tướng quân và thái giám về đến cung Võ Tắc Thiên nói rõ đài đuôi sự tình, tuy nhiên không nói một chữ nào về biểu hiện của Thái tử.

Võ Tắc Thiên nghe báo cáo thì kinh ngạc bảo:

– Sao, Đông cung của Thái tử tàng trữ giáp binh thật sao? Khi bản cung nhận được tin báo thì vẫn chưa tin. Nay quả đúng như thế. Binh giáp để làm gì, lẽ nào dùng để tạo phản?

Hôm sau, Võ Tắc Thiên sai người “mời” Thái tử đến Đại Lý tự. Phẩm trật của Ty Hình khanh là hàng Tam phẩm nhưng ông ta lại là chủ quản của Đại Lý tự, nên ông ta phải thầm vấn trước.

– Xin mời Thái tử điện hạ, điện hạ cất giấu nhei đồ binh giáp trong chuồng ngựa như vậy để làm gì?

Thái tử Lý Hiền ngồi trên ghế, chàng chẳng thèm nhìn bốn người đang ngồi sau bàn xử án, miệng bình tĩnh đáp:

– Trong Đông cung, trừ thị vệ có binh giáp, còn ngoài ra không ai có binh giáp nữa, bản cung không biết số binh giáp ấy ở đâu ra.

– Thưa Thái tử điện hạ, binh giáp cất giấu trong chuồng ngựa của Đông cung, thế mà Thái tử điện hạ lại bảo là không biết, như thế nghe liệu có thông không? – Cao Trí Chu nói.

– Đồ đạc trong Đông cung nhei vô kể, lẽ nào các ngươi lại muốn bản cung trả lời các người tất cả những thứ đồ đó ở đâu ra sao? Bản cung không phải là Tổng quản, mà ví thử có là Tổng quản cũng không thể biết hết được nguồn gốc của từng thứ đồ đạc – Thái tử lạnh lùng đáp, tỏ vẻ tức giận.

– Thưa Thái tử điện hạ, binh giáp không phải là vật t`âm thường mà chỉ để dùng trong việc binh. Thái tử giấu đi, chúng tôi tìm thấy, nên đương nhiên phải hỏi cho rõ ràng – Bùi Viêm bảo.

– Bản cung đã nói rõ với các ngươi r`ồi, bản cung không biết những thứ đó ở đâu ra, thì bản cung biết dùng nó để làm gì. Bản cung không cất giấu những thứ đó. Còn ai là người cất giấu? Dùng để làm gì? Lấy ở đâu ra thì các ngươi đi mà tìm hiểu. Bản cung không biết.

Bốn tên họ Tiết, Bùi, Cao, H`ầu phụng mệnh Võ Tắc Thiên, định bụng phải truy xét mục đích Thái tử sử dụng đ`ồ binh giáp là tạo phản. Vì thế cho nên bọn chúng mới chăm chăm thi nhau hỏi. Bấy giờ lại thấy Thái tử không chịu trả lời, lại bảo chúng truyỀn Tổng quản Đông cung mà hỏi, chúng đâu dám tự tiện.

H`ầu Thiện Nghiệp không dám đắc tội với Thái tử, liền lên tiếng:

– Thưa Thái tử điện hạ, vềđề nghị của điện hạ, chúng th`ần sẽ xin chỉ r`ồi quyết định sau. Nhưng có điều, việc liên quan đến Đông cung mà Thái tử lại bảo hỏi Tổng quản. Thế thì chúng th`ần xin Thái tử điện hạ cố lưu lại Đại Lý tự để tránh việc thông cung.

– H`ầu Thiện Nghiệp, ngươi dám giam giữ bản cung sao? – Lý HiỀn nỗi giận hỏi.

– Th`ần không dám ạ, th`ần chỉ xin điện hạ hạ mình lưu lại, th`ần sẽ chuẩn bị cho điện hạ một phòng ở thật đẹp, tất cả mọi thứ xin nghe Thái tử sai bảo ạ – H`ầu Thiện Nghiệp cung kính nói.

H`ầu Thiện Nghiệp đã nói rằng để tránh thông cung, nên Thái tử cũng không làm căng nữa. Nếu cứ găng lên mà đòi về thì rõ ràng là có mò ám chi đây. Nghĩ vậy, Lý HiỀn bèn bảo:

- Bản cung ở lại đây cũng được.

Quả nhiên Hầu Thiện Nghiệp thu xếp chỗ ở rất chu đáo, nhưng dẫu sao mọi thứ không được như Đông cung.

Võ Tắc Thiên nghe bốn tên kia bẩm báo lại tỉ mỉ sự tình. Bà ta suy nghĩ giây lát, đoạn bảo:

- Ngày mai cho truyền Tổng quản của Đông cung đến hỏi. Nhưng, các ngươi phải nhớ là không được dùng hình phạt hoặc bức cung, hiểu chưa?
- Bẩm, chúng thần đã rõ rành – Bốn tên cùng đáp.

Cả bốn tên quan thám phán không hề bức cung – Sau khi thám vấn viên Tổng quản, Hầu Thiện Nghiệp bảo với Thái tử:

- Thưa Thái tử điện hạ, điện hạ cũng nghe thấy Tổng quản Đông cung trả lời rõ ràng. Ông ta cũng không biết. Việc thám vấn Tổng quản Đông cung là do chính Thái tử đề nghị. Xin hỏi điện hạ, việc này nên xử lý thế nào ạ?
- Tổng quản không biết thì có liên quan gì đến ta? Lê nào các ngươi cứ nhất định bắt ta phải trả lời là có biết, là số binh giáp đó do ta cất giấu, không ai trong cung biết. Lê nào các ngươi khăng khăng muốn ta trả lời, ta dùng binh giáp ấy để tạo phản? Bản cung là Thái tử, ngôi Hoàng thượng tương lai sẽ là của bản cung, bản cung còn tạo phản làm gì? Bản cung nói lại một lần nữa là bản cung không biết – Thái tử giận dữ nói một tràng dài.
- Thần không dám ạ!

Cả bốn tên thám phán đều đáp.

- Bản cung nói lại một lần nữa, nếu các ngươi cứ hỏi về việc binh giáp nữa thì bản cung sẽ không trả lời một tiếng nào đâu.

Số binh giáp trong Đông cung là do Thái tử cất giấu ư? Thái tử lấy ở đâu ra? Dùng để làm gì?

Muốn biết rõ sự tình, xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ HAI MƯƠI BẢY

*Ham danh hám dự, Thiên hậu Tắc Thiên giá hạnh Tiêu Dao cốc
Hoàng non cầu phượng, Thái Bình công chúa hăm hở cởi quần là*

Lại nói về Hoàng Thái tử Lý Hiền kiên quyết không thừa nhận là mình cất giấu mấy trăm bộ binh giáp. Thế thì phải có người làm ra chuyện này để gán tội cho Thái tử. Người đó là ai mà dám to gan hăm hại Đông cung Hoàng Thái tử? Thật là đáng tội chặt đứt, tru di cả họ.

Người đó không phải ai khác mà chính là Võ Tắc Thiên. Người thi hành là Vu Chấn Hải. Chính vì có người gây chuyện rầm rộ tội, cho nên Hoàng Thái tử kiên quyết không thừa nhận. Bọn Bùi Viêm và Hầu Thiện Nghiệp không thầm vấn thêm được nữa, nên đành mời Thái tử ở lại nhà khách. Bốn tên lại một lần nữa vào cung để xin chỉ thị của Võ Tắc Thiên.

Hầu Thiện Nghiệp thấy Võ Tắc Thiên nghe bẩm báo xong mà mãi không lên tiếng, bèn nói vẻ thăm dò:

– Bẩm Thiên hậu, hình không phạm đến Đại phu, lẽ không hạ đến thứ dân, không thể dùng biện pháp tra tấn đối với Thái tử được a. Nhưng... Ông ta dừng lại không nói tiếp nữa.

Võ Tắc Thiên đang không biết phải xử lý ra sao, vì Thái tử không chịu thừa nhận là mình cất giấu binh giáp. Thấy Hầu Thiện Nghiệp nói dở câu thì dừng lại, bèn bảo:

– Thiện Nghiệp, người cứ nói nốt đi, nói sai cũng không sao đâu.

– Thầy cho rằng không nhất định phải có khẩu cung, việc tàng trữ binh giáp là sự thực. Thiên hậu chỉ cần hạ chỉ là xong. – Hầu Thiện Nghịệp trình bày chủ trương của mình.

Võ Tắc Thiên trầm ngâm hồi lâu.

Cao Trí Chu tán thành:

– Hầu Đại phu nói phải đây ạ, không cần có khẩu cung vẫn có thể định tội được ạ.

– Bẩm Thiên hậu, như thế thì không hay lắm. – Bùi Viêm lên tiếng.

– Có gì là không hay? – Võ Tắc Thiên hỏi.

Bùi Viêm thấy sắc mặt Võ Tắc Thiên không được vui, nhưng đã trót lời rã nên đành gượng bảo:

– Bẩm Thiên hậu, theo hình luật thì phải có cung khai của chính kẻ phạm tội thì mới được định tội. Nay Thái tử kiên quyết không thừa nhận là mình tàng trữ binh giáp, tức là không có bản cung khai, nên không thể nghị tội được ạ.

– Tang chứng đã có rõ thì còn đòi cái gì nữa? Giả sử nhà ngươi giàu đói ăn cắp của người khác nhưng ngươi nhất quyết không thừa nhận là mình ăn cắp thì có được không? – Võ Tắc Thiên nói, giọng có vẻ không hài lòng. Nói đoạn còn lườm Bùi Viêm một cái.

Bùi Viêm ở vào thế như mũi tên đã được kéo dây, không thể không bắn, đành biện bạch:

– Bẩm Thiên hậu, vụ án này thiếu nhân chứng, thì lấy ai chứng minh rằng đói binh giáp là do Thái tử cất giữ?

– Thế thì có ai để chứng minh rằng binh giáp không phải do Thái tử cất giữ? – Hầu Thiện Nghịệp vặn Bùi Viêm một câu.

– Phải, Hầu Thiện Nghiệp nói đúng đây. Ai có thể chứng minh được rằng số binh giáp đó không phải do Thái tử cất giữ? – Võ Tắc Thiên hậm hận buông một câu như thế.

Bùi Viêm lặng ngắt không dám hé răng nửa lời.

Tiết Nguyên Triệu bèn lên tiếng:

- Thế thì theo cách Hầu Đại phu đã nói vậy.
- Thôi thì cứ thế mà làm. – Võ Tắc Thiên bảo.

Võ Tắc Thiên liếc xéo Bùi Viêm và ra lệnh:

- Bùi Viêm!
- Có thần ạ!
- Bản cung giao cho ngươi soạn chỉ, phế Lý Hiền làm thứ dân.
- Thần tuân chỉ. Soạn chỉ ngay bây giờ phải không ạ? – Bùi Viêm khiếp nhược hỏi.
- Sao? Người còn sợ sớm hả? – Võ Tắc Thiên hỏi bằng giọng vừa nghiêm khắc vừa lạnh lùng.
- Thần sẽ viết ngay ạ – Giọng Bùi Viêm có vẻ hơi run.

Hôm sau, có thánh chỉ xuống:

Phế Lý Hiền làm thứ dân.

Trong chiếu thư còn nêu rõ lý do:

Vì tàng trữ đồ binh giáp, âm mưu làm phản.

Lập Anh Vương Triết làm Thái tử.

Cải niên hiệu làm Vĩnh Long. Đại xá thiên hạ.

Tào Vương Minh cùng phe với thứ dân Lý Hiền, giáng làm Linh Lăng Quận Vương, đưa ra an trí ở Kiêm Châu.

Thái tử Tả Thủ tử đồng Trung thư môn hạ tam phẩm Trương Đại An cùng phe với thủ dân Lý Hiên, giáng làm Thủ sử Phổ Châu. Còn các thuộc lại trong Đông cung nếu không biết việc thủ dân Lý Hiên mưu phản thì xá cho không hỏi đến. Giữ nguyên phẩm trật, sắp xếp sang vị trí khác.

Võ Tắc Thiên đã nhổ được một cái gai trước mắt.

Hơn một năm qua bà ta luôn tìm mọi cách báo thù cho Sùng Minh Nghiêm. Bấy giờ thì Sùng Minh Nghiêm có thể nhắm mắt được r *æ*.

Cung Tử Quê ở phía Tây Miện Trì đã hoàn thành.

Quyền hành Triệu chính trong tay Võ Tắc Thiên. Thái tử không nghe lời đã bị phế. Võ Tắc Thiên nỗi hùng đến Nhữ Châu tắm suối nước nóng. Bà ta ngắm nhìn làn da căng, trắng mịn của mình mà thấy chạnh bu *æn* vì Lý Trị không thể đáp ứng nỗi niềm đam mê tình dục của bà ta, trong khi Minh Sùng Nghiêm chết đã hơn một năm nay *ræ*. Còn Thẩm Nam Cầu đã không thành người thè chớ, lại khó có dịp triệu vào cung. Mà cái chính là hắn không giống một người đàn ông thực thụ, chỉ xem như một nửa đàn ông mà thôi. Bà ta bu *æn* bức nhưng không có cách nào giải sầu, đành đi ngao du vậy.

Trước tiên, Võ Tắc Thiên đến núi Thiếu Thất.

Dạo chơi ở chùa Thiếu Lâm.

Sau đó đến quán Sùng Dương, đến miếu Khởi Mẫu và lập bia ở đó.

Cả đoàn Võ Tắc Thiên vừa xuống dưới núi Sùng Sơn thì có quân cấp báo tới.

Hóa ra là về việc Tổng quản đạo quân Định Tường Tào Hoài Thuấn đánh nhau với quân Đột Quyết, nào ngờ quân Đột Quyết dùng kế mai phục đánh bại Tào Hoài Thuấn, nên đến báo tin.

Tin bại trận làm tiêu tan nỗi niềm hưng khởi trong lòng Võ Tắc Thiên. Bà ta truyền chỉ:

– Tào Hoài Thuấn không có tài làm tướng, miễn cho tội chết, lưu đày đến Lĩnh Nam.

Phong Thượng thư bộ Lê Bùi Hành Kiêm làm Tổng quản đạo quân Định Tường, tướng quân Lý Tri Thập, Vương Cảo, Trình Vụ Đinh làm phó tướng, đi đánh Đột Quyết, phải lập tức xuất binh.

Võ Tắc Thiên và Lý Trị cùng trở về Trường An.

Họ về Trường An là để thu xếp việc gả chồng cho công chúa Thái Bình.

Công chúa Thái Bình là con đẻ của Võ Tắc Thiên. Hôn lễ của công chúa Thái Bình so với hai công chúa Nghĩa Dương và Tuyên Thành quả là một thiên đường một địa ngục không sao nói hết được.

Hôn lễ được ấn định vào tháng bảy.

Trước khi hôn lễ được cử hành, còn xảy ra một vụ giết chóc nữa.

Người bị giết là một Vương tử, tức là Nguyên Tường, con trai của Giang Vương Tiêu.

Giang Vương Tiêu là con trai thứ mươi một của Lý Thế Dân. Thế Dân có tổng cộng mươi bốn người con trai. Giang Vương Tiêu được phong Vương năm Trinh Quán thứ năm, đến năm thứ sáu thì chết. Ông là em cùng cha khác mẹ với Lý Trị. Lý Trị là con thứ chín.

Nguyên Tường là con trai của Giang Vương Tiêu, là anh em thúc bá với công chúa Thái Bình. Nào ngờ Nguyên Tường mất mạng vì công chúa.

Nguyên Tường có một người con trai tên là Diêu, Nguyên Tường được phong là Quận Vương, còn Trác được phong làm Quận Công. Vị Quận

Công trẻ tuổi này không có việc gì làm, suốt ngày chỉ chơi gà, đua ngựa, chơi bời ăn uống. Được cái, gia đình giàu có nên ăn tiêu thỏa sức. Sách đọc chưa xong một cuốn, bỏ sang học võ, học được vài năm, rồi cuộc vẫn chẳng đâu vào đâu. Anh ta chỉ có mỗi một ưu điểm là thừa hưởng được cái vẻ bề ngoài của cha mẹ. Cha mẹ anh ta để lại cho anh ta một làn da khá đẹp, vóc người cân đối, mắt, mũi, miệng, lông mày, tai rất cân đối hài hòa. Hàng ngày anh ta thường cùng lũ bạn con nhà quýền quý hết chơi chơi gà lại đua ngựa, trêu hoa ghẹo nguyệt.

Điều này không có gì là lạ, vì đám con cái nhà giàu đều một giuộc như thế cả. Chỉ có điều cái ngài Quận Công Trác này lại tìm đến công chúa Thái Bình mà kết chuyện đào hoa.

Nếu tính theo thế hệ thì ngài Quận Công Trác này phải gọi công chúa Thái bình là cô.

Mà cô cháu quan hệ với nhau thì tục thường gọi là thông gian.

Nếu nói theo lẽ giáo thì gọi là loạn luân.

Công chúa Thái Bình từ nhỏ đã rất xinh xắn, lớn lên thì giống mẹ như đúc. Nếu không có sự chênh lệch về tuổi tác, thì người ta cứ tưởng là hai chị em.

Một đứa trẻ xinh đẹp như thế, một môi trường sống tốt đẹp như thế, song kết quả lại là một cô gái buông thả, gian trá và đáo để vô cùng. Không biết là đám cung nữ hầu hạ công chúa thông gian với Hạ Lan Mẫn Chi đã tiêm nhiễm cho, hay bản chất công chúa đã có tính dâm dục di truyền từ mẹ sang.

Điều đáng tiếc thứ nhất là công chúa xinh đẹp nhường ấy lại không chịu rèn luyện để trở thành một khuê nữ hiền lành dịu dàng, lùa thông kinh

sử. Điều đáng tiếc thứ hai là: Công chúa vốn có lòng tà dâm, song không tìm được đối tượng. Ở trong cung, hàng ngày công chúa chỉ toàn gặp bọn thái giám, rặt một lũ đàn ông không ra đàn ông.

Đàn ông ở ngoài nhanh chóng kẽ.

Chẳng cần kể đến Trường An, ngay cả ở Lạc Dương cũng không thiếu gì, nhưng công chúa lại không có cơ hội làm quen, vì công chúa rất ít khi ra khỏi cung, mà nếu có ra thì cũng ngồi trên xe kiệu.

Vòng tròn cuộc sống của cô nàng quả là bé nhỏ. Bất đắc dĩ, cô nàng đành phải tìm đối tượng cho mình ở trong chính chiếc vòng bé nhỏ đó.

Buồn thay, những người được phong Vương đa phần đều sống ở những châu huyện bên ngoài, số ở lại Kinh thành chẳng có là bao.

Trong số vài nhà còn sống trong Kinh thành có nhà Giang Vương Tiêu.

Cũng là do duyên số.

Năm công chúa Thái Bình mười bốn tuổi.

Nguyên Tường dẫn anh chàng Trác vào cung dự yến.

Trác vốn không muốn đi, nhưng bị cha lôi đi. Bữa tiệc của gia đình họ Lý không có người ngoài, cho nên mọi người từ Hoàng thượng đến Thái tử, Vương tử, Quận Vương, Quận Công cho đến Hoàng hậu, Vương phi... đều yên ảm trong phòng khách.

Lần đầu tiên công chúa Thái Bình trông thấy anh chàng Trác thì sáng mắt lên. Nàng không ngờ trong cái vòng tròn bé nhỏ ấy lại có một chàng nam tử tuấn tú như thế. Con tim nàng thốn thức.

Đương nhiên chàng Trác cũng phát hiện ra vẻ đẹp của công chúa Thái Bình nhưng chàng ta không động lòng.

Tại sao vậy?

Bởi vì Trác tuy thuộc loại dâm dục song không dám làm bậy. Công chúa Thái Bình còn là một cô bé con, hơn nữa nếu so địa vị, người ta là công chúa, còn xếp theo thứ bậc thì lại là cô của mình.

Công chúa Thái Bình còn ít tuổi, song thân hình khá cao lớn, trông như một thiếu nữ, một thiếu nữ đang ở tuổi dậy thì. Trong bữa yến, công chúa nhí nhảnh nháy mắt với Lý Trác, nhưng Lý Trác không nhận thấy. Sau bữa yến, đàn ông, đàn bà phân thành mấy cặp nói chuyện phiếm. Công chúa Thái Bình chủ động bước tới, nắm lấy tay áo Lý Trác:

– Đi! Ta dẫn người đi dạo vườn hoa.

Trác vui vẻ đi theo, có cô công chúa nhỏ xinh đẹp nhường ấy dẫn đi chơi thì sung sướng nào hơn nữa. Công chúa cố ý dẫn cậu chàng đến chỗ vắng người trong vườn hoa, chủ động gợi ý muốn cùng Lý Trác làm việc trăng hoa.

Lý Trác là chú chàng từng trải, một tay lão luyện trong chuyện trai gái. Nhưng đây là lần đầu tiên Lý Trác gặp phải một người con gái như thế này. Lý Trác quên mất thân phận mình, quên mất Công chúa Thái Bình là con gái của Hoàng thượng, là cô họ của mình. Không phải anh ta quên, mà anh ta không quan tâm đến điều đó.

Hai người ném mùi vị chung ngay tại vườn hoa. Lý Trác tuy họ Lý, tước Quận Công, nhưng nếu không có ý chỉ triều kiến của Thiên hoàng hoặc Thiên hậu thì không được phép vào cung.

Còn Công chúa Thái Bình thì có quyền ra khỏi cung.

Bất cứ người phụ nữ nào muốn ra khỏi cung đều phải được Hoàng hậu Võ Tắc Thiên phê chuẩn. Công chúa Thái Bình vốn sống buông thả, lại được nuông chí quá mức, cho nên có nhiều cơ hội được ra khỏi cung.

Cứ cách mươi ngày, nửa tháng hay bảy tám ngày, công chúa lại ra khỏi cung tìm đến phủ Giang Vương tìm Lý Trác giao hoan một lần.

Lý Trác không quan tâm đến việc đó lắm, nếu công chúa không đến thì anh ta vẫn có những người con gái khác.

Nhưng công chúa thì không thể, vì chỉ có mỗi một người đàn ông là Lý Trác. Chuyện rắc rối nảy sinh khi công chúa được gả cho ông.

Chồng của Công chúa Thái Bình tên là Tiết Thiệu, cũng là một người khá đẹp trai. Đây là chàng Phò mã đích thân Võ Tắc Thiên chọn cho con gái duy nhất còn sống của bà ta, không thể chọn nhầm được. Nhưng không hiểu vì lẽ gì mà công chúa không chung tình với người chồng tương lai. Công chúa biết rằng, sau khi xuất giá, hàng đêm công chúa đều ngủ cùng chồng, song có cảm giác không thích lấy chồng. Nàng cho rằng ngủ với chồng không thích bằng ngủ với nhân tình. Thực ra nàng chưa hề ngủ cùng với Tiết Thiệu.

Công chúa vẫn biết Lý Trác là cháu họ của mình. Lý Trác vẫn gọi mình là cô. Ngay cả khi hai người làm chuyện đó, Lý Trác vẫn gọi công chúa là cô. Công chúa biết rằng mình không thể và cũng không muốn kết hôn với Lý Trác. Lý Trác cũng không có ý định kết hôn với công chúa Thái Bình. Khi lần đầu tiên công chúa chủ động cởi bỏ quần áo, lúc đó Lý Trác nghĩ rất đơn giản rằng: Một công chúa xinh đẹp chủ động hiến dâng thì sao ta phải chối từ. Hơn nữa nàng là một thiếu nữ, thiếu nữ còn trinh nguyên, là hoàng hoa khuê nữ, chắc chắn thú vị hơn những cô gái đã từng trải. Lý Trác thông gian với công chúa Thái Bình chỉ với một ý nghĩ đơn thuần là chơi bời.

Lúc đầu là chơi bời, và bao nhiêu lần sau cũng là chơi bời. Lý Trác không nghĩ đến chuyện quan hệ lâu dài, hoặc mãi mãi, bồ cũ đã có mới.

Công chúa Thái Bình thì không thể, nàng luôn cho rằng chỉ có ngủ cùng với Lý Trác nàng mới thấy vui sướng. Chữ ngủ là không chính xác, vì thực ra lần đầu tiên Công chúa Thái Bình thông gian với Lý Trác đâu có phải là ngủ. Sau đó, nàng nhanh chóng tìm tới phủ của Giang Vương, hai người cũng giao hoan trong vườn hoa chứ đâu có phải là ngủ với nhau.

Không được nữa rã, công chúa phải xuất giá.

Tuy công chúa không muốn kết hôn với Lý Trác nhưng nàng lại có ý muốn quan hệ lâu dài. Ngày hôn lễ đã tới gần, nàng càng chăm đến phủ Giang Vương.

Chính vì công chúa cứ đi xoành xoạch như thế, nên mới có chuyện.

Lúc đầu cứ cách mươi mươi lăm ngày, hoặc bảy tám ngày công chúa mới xuất cung một lần, nên Võ Tắc Thiên không để ý, cũng không quan tâm để ý con gái đi đâu.

Hơn nữa lại có rất nhiều cung nữ, thái giám và thị vệ đi theo, nên bà ta chẳng hêlo lắng gì.

Nhưng càng gần ngày hôn lễ, cứ cách dăm ba hôm công chúa lại xuất cung một lần; Cuối cùng thì cứ hai ngày một lần. Điều đó khiến Võ Tắc Thiên hoài nghi: “Sắp kết hôn rã còn ra ngoài làm gì nữa chứ”?

Võ Tắc Thiên triệu công chúa đến trực tiếp hỏi:

- Thái Bình, sắp kết hôn rã con còn ra ngoài làm gì?
- Con có việc của con, không khiến Mẫu hậu phải bận tâm – Công chúa tỏ ra ương bướng không chịu nghe lời mẹ.

Võ Tắc Thiên đã bóp chết đứa con gái đầu tiên. Bây giờ bà ta có bốn người con, nhưng chỉ có mỗi mụn con gái, lại thêm không thể sinh nở được nữa, vì thế bà ta vô cùng yêu quý con gái.

Võ Tắc Thiên bị con gái chọc tức thì nổi giận bảo:

- Hàng ngày con ra ngoài làm gì? Đi những đâu?
- Con đã nói rầm, việc của con không liên quan gì đến Mẫu hậu! Còn việc gì nữa không à? Nếu không có chuyện nữa thì con đi đây – Công chúa nói xong bỏ đi thật.

Võ Tắc Thiên gọi giật lại mấy tiếng liền.

Công chúa vẫn cứ đi.

Võ Tắc Thiên hơi nghi ngờ. Một thiếu nữ sắp kết hôn thì tại sao lại hay ra ngoài thế chứ! Điều này không hợp tình hợp lý. Hỏi thì đã không được, con gái trả lời chung chẳng thật là tức như va phải đinh, bà ta bèn gọi đám cung nữ tùy tùng của công chúa đến.

- Nói mau, ngươi dẫn công chúa ra ngoài làm gì? – Võ Tắc Thiên hỏi bằng giọng rất nghiêm khắc.

Cung nữ sợ quá vội vã trả lời:

- Bẩm Thiên hậu, công chúa tự ý ra khỏi cung chứ không phải nô tỳ dẫn đâu à!

Võ Tắc Thiên biết rõ là không phải do bọn cung nữ dẫn ra, nhưng hỏi thế là để bà dọa chúng nó, sau đó mới hỏi rõ sự tình. Bà ta nghiêm giọng:

- Những ngày gần đây công chúa thường đi đâu?
- Bẩm Thiên hậu, mấy ngày gần đây công chúa đều đến phủ Giang Vương à.
- Đến phủ Giang Vương? – Võ Tắc Thiên có vẻ không tin. Đến đó làm gì? Phủ Giang Vương không quyền hành, không thế lực, lại cũng không có vị Quận chúa nào cùng độ tuổi với công chúa – Đến làm gì?

- Nô tỳ không biết a. Công chúa thường cùng với Quận Công.
- Cùng với Quận Công? Quận Công nào nhỉ? – Võ Tắc Thiên không nhớ ra Lý Trác. Lý Trác là một người vô dụng, cho nên Võ Tắc Thiên không để ý đến. Tuy đã có gấp, nhưng rã lại quên. Nhưng tại sao con gái ta lại đi tìm Quận Công của phủ Giang Vương?
- Quận Công là người như thế nào? Đã bao nhiêu tuổi? – Võ Tắc Thiên muốn biết tuổi tác để phán đoán mục đích của con gái.
- Quận Công ngoài hai mươi tuổi, có thể ba mươi mà cũng có thể chưa tới ba mươi a. – Đứa cung nữ không dám khẳng định.
- Ngoài hai mươi, hay chưa đến ba mươi tuổi?
- Nô tỳ không chắc a.
- Hình dáng thế nào?
- Bẩm, cao to tuấn tú a.

Hơn hai mươi, gần ba mươi lại to cao tuấn tú, có lẽ là một chàng trai trẻ tuổi khôi ngô. Lẽ nào con gái mình với nó... Không được nghĩ bậy.

- Sau khi công chúa đến tìm Quận Công, hai người đó đi đâu?
- Bẩm, hai người chỉ toàn đến vườn hoa thôi a.
- Chỗ nào ở vườn hoa? Chúng làm những gì?
- Bẩm Thiên hậu, nô tỳ không biết a. Khi công chúa vào vườn hoa không cho nô tỳ đi theo a.

Không cần phải hỏi thêm nữa, sự việc đã quá rõ ràng rã.

- Công chúa đến phủ Giang Vương bao nhiêu lần rã?
- Nô tỳ không nhớ hết, vì nhiều lần lắm a.
- Trước kia công chúa có đến không?

- Công chúa đến đó đã cách đây mấy năm rồi à.
 - Công chúa có đến nơi nào nữa không?
 - Mỗi lần ra ngoài công chúa chỉ đến phủ Giang Vương thôi à.
- Sự việc đã hiển nhiên, không cần phải hỏi thêm nữa.
- Cho ngươi lui! – Võ Tắc Thiên quát.

Làm thế nào bây giờ, công chúa con gái mình lại thông gian với cái đồ súc sinh ở phủ Giang Vương. Võ Tắc Thiên suy nghĩ rất lâu.

- Người đâu!
 - Có nô tỳ à! – Một tên thái giám từ bên ngoài bước vào.
 - Đến phủ Giang Vương, lệnh cho Nguyên Tường lập tức đến gặp ta.
- Nguyên Tường đến.

Võ Tắc Thiên trông thấy cũng chẳng ban cho ngã, mà phủ đầu bằng giọng rất nghiêm:

- Nguyên Tường, ngươi có mấy người con trai?
- Bảm Thiên hậu, thần có hai đứa con trai à.
- Chúng bao nhiêu tuổi rã?
- Bảm Thiên hậu, con trưởng của thần hai mươi bảy tuổi còn con thứ mới mươi bảy tuổi à.
- Đã được phong chưa?
- Bảm Thiên hậu, con trưởng của thần là Lý Trác được phong làm Quảng Bình Quận Vương còn con thứ là Thông được phong làm Bình Nguyên Quận Vương rã à.
- Hai con ngươi làm gì?

– Bẩm Thiên hậu, con trưởng của thần bỗn văn học võ, nay vẫn chưa được giao chức, còn con thứ vẫn đang đi học à.

– Người vèdān Lý Trác đến gặp ta ngay lập tức. Lui ra đi.

Lý Nguyên Tường bước đi trong hờn nghi. Ông ta thầm đoán, hay là việc sách phong? Không phải, thái độ cáu gắt, giọng nói rất nghiêm khắc, không biết hai thằng con của mình có phạm tội gì không?

Muốn biết Võ Tắc Thiên xử lý Lý Trác ra sao? Tại sao lại dính dáng đến Nguyên Tường. Xin xem hẽ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ HAI MƯƠI TÁM

*Con vinh nhờ mẹ, hôn lễ của Thái Bình công chúa thật rầm rộ
Một bước lên mây, vân du đạo sĩ hầu hạ tại cung trung*

Lại nói việc Lý Nguyên Tường lòng đày hờn nghi, về đến Vương phủ thì con trưởng Lý Trác không có ở trong nhà. Ông sai người đi tìm, sau gần một tiếng đồng hồ mới tìm thấy. Ông bảo nó lập tức đến hoàng cung gặp Thiên hậu.

Võ Tắc Thiên vừa trông thấy Lý Trác thì bao nhiêu toan tính trong lòng bỗng trở nên hỗn độn. Lý Trác quả là một chàng trai tuấn tú, chả trách con gái mình vừa gặp đã động lòng và thông gian với nó ngay. Ta đã già rồi, mà thấy nó còn động lòng nữa là. Nhưng ý nghĩ đó chỉ lóe lên trong giây lát, rồ lập tức nhường chỗ cho cơn phẫn nộ – Lý Trác người được lắm, người to gan dám thông gian với công chúa con gái ta. Chắc là người chán sống rồi, mà được sống nữa đâu có dễ.

Lý Trác quỳ xuống trước mặt Võ Tắc Thiên, miệng nói:

– Thưa Lý Trác khâu kiến Thiên hậu.

Bình thường thì Hoàng thượng hoặc Hoàng hậu sẽ nói câu: “Đứng dậy” hoặc “Đứng lên rồi hãy nói”. Đối với những người thân tín hay có địa vị cao còn được ban cho ngã. Đằng này Võ Tắc Thiên không hề bảo Lý Trác đứng lên. Lý Trác tuy là một tên du đãng, vẫn không nêu, võ không thành nhưng dẫu sao vẫn là người hiểu lễ nghĩa. Thấy Thiên hậu chưa cho đứng lên, nên vẫn cứ quỳ.

- Nói một lượt nữa để ta nghe. Người tên là gì?
- Bẩm, thần là Lý Trác.
- Năm nay bao nhiêu tuổi rakah?
- Năm nay thần vừa hai mươi bảy tuổi a.

Võ Tắc Thiên không hỏi nữa mà phẩy tay về phía đám cung nữ một cái. Đám cung nữ đã quen, chúng lặng lẽ lui ra ngoài, sau đó nhẹ nhàng đóng cửa lại, không hề gây ra một tiếng động.

Võ Tắc Thiên thấy cửa đã đóng lại, mới nghiêm giọng bảo:

– Lý Trác ngươi nói thật xem, ngươi và công chúa đi lại bao lâu rakah? – Giọng bà ta tuy nghiêm nhưng không cao – Phải nói đúng sự thật, nếu nói dối ta sẽ lột da ngươi đó.

Lý Trác có gan làm liều, nhưng lại không có dũng khí chịu trận. Thấy Võ Tắc Thiên bùng bùng nổi giận, hai mắt trợn trừng thì sợ đến dựng cả tóc gáy, nào dám dối trá:

- Bẩm Thiên hậu, thần và công chúa đi lại với nhau đã được mấy năm rakah a.
- Bắt đài từ khi nào?
- Bẩm, kể từ hôm các Quận Công, Vương phi, Quận Vương phi được gọi đến dự yến tiệc a.
- Lần đài tiên ở đâu?
- Ở vườn hoa a!
- Vườn hoa nào?
- Dạ bẩm, vườn hoa trong nội uyển của hoàng cung a!
- Người đã gian díu với công chúa như thế nào?

- Công chúa mời thần đi xem vườn hoa ạ.
- Người dù dỗ công chúa bằng những lời lẽ thế nào?
- Bẩm, thần không dù dỗ công chúa ạ, mà là công chúa chủ động đề nghị. Công chúa cởi váy rồi bảo thần cởi quần.
- Câm mầm! – Võ Tắc Thiên quát to, câu này thì cung nữ và thái giám bên ngoài đều nghe thấy. – Người dám nói năng xằng bậy ư?
- Bẩm Thiên hậu, thần nói đúng sự thực, không dám nói sai một câu đâu ạ.
- Câm mầm – Võ Tắc Thiên lại quát, nhưng không hỏi tiếp, cũng không bảo Lý Trác nói lão nữa. Bà ta tin là Lý Trác nói thật, bởi bà ta biết rõ tính cách của công chúa. Công chúa có thể hoàn toàn chủ động tự cởi váy ra, cũng như đưa ra lời đênhぎ kia.

Nên xử lý đỗsúc sinh kia như thế nào bây giờ?

Giết – Đó là chuyện đương nhiên.

Nhưng xử tội chết vì cái gì đây?

Đợi đến sau mùa thu mới hành quyết? Không được! – Như thế thì lâu quá.

Trảm lập quyết?

Không được!

Vì như thế thì chưa giải quyết được hận.

Võ Tắc Thiên suy nghĩ một lát, đoạn gọi:

– Người đâu!

Một tên thái giám đi vào.

– Truyền Triệu Đìền mang mấy người nữa đến đây.

Tên thái giám vâng lời đi ra. Triệu Đì`ân dẫn theo bốn người nữa, người nào cũng mang theo những thanh tre.

– Lý Trác chọc giận bản cung, trước hết đánh cho nó năm mươi thanh, không được nhẹ tay đâu đấy. Võ Tắc Thiên ra lệnh.

Triệu Đì`ân hiểu hàm ý của Võ Tắc Thiên, bèn ra lệnh cho những người kia:

– Lôi nó ra ngoài cửa.

Mấy tên thái giám xúm vào lôi Lý Trác ra ngoài.

– Đánh ở ngay cửa ấy. Bản cung muốn tận mắt nhìn thấy – Võ Tắc Thiên nói với theo.

Lý Trác biết trước là phải bị đau nhưng không nghĩ là sẽ phải chết, bèn kêu to:

– Bẩm Thiên hậu, xin Thiên hậu tha cho th`ân một l`ần, xin...

“Bốp”. Cái tát của Triệu Đì`ân ngắt đứt câu nói của Lý Trác. Cái tát mạnh đến nỗi Lý Trác gãy mất một cái răng, máu trào ra khoe miệng.

Bốn tên thái giám chia thành hai cặp, thay nhau đánh. Nói là đánh năm mươi trượng, nhưng thực tế ai đi mà đếm.

Công tử Lý Trác từ trong bụng mẹ ra đến giờ chưa từng bị đánh, l`ần này ném đủ mùi đòn. Mùi này khác hẳn mùi khi trườn lên người của công chúa Thái Bình. Đau quá không chịu nổi, Lý Trác kêu cả tên cha lẫn tên mẹ, cả tổ tông. Tiếng kêu yếu d`ần, yếu d`ần, một lát thì dừng hẳn.

Võ Tắc Thiên quan sát từ đầu đến cuối. Thấy Lý Trác nằm bất động, không kêu gào nữa, chắc có lẽ đã chết r`ồi. Võ Tắc Thiên đưa một tay ra bảo:

– Thôi dừng! Lôi nó dậy, hỏi xem nó còn dám chọc giận bản cung nữa không?

Triệu Đì ên bước tới xốc Lý Trác dậy. Lý Trác đã tắt thở, hai mắt nhắm nghiền, mặt trắng bệch, hai bên mép rỉ máu, đầu tóc rối bù, quần áo nát bươm.

Triệu Đì ên xoa đầu, thủ tay vào mũi, lại nhấn vào mạch một lát rồi mới bấm:

– Bấm Thiên hậu, hắn chết rồi à.

Điều mà Võ Tắc Thiên mong muốn chính là kết cục này đây.

– Vứt ra ngoài đống cho quạ rỉa.

Triệu Đì ên cùng đám tùy tùng khiêng xác Lý Trác đi. Đánh chết Lý Trác rồi, Võ Tắc Thiên vẫn chưa thấy hả giận. Bà ta lập tức triệu Đại lý tự chính khanh Hầu Thiện Nghiệp đến, sai bảo hắn mấy câu.

Hôm sau, Võ Tắc Thiên công bố trong buổi chiều sớm: “Cửu Giang Quận Vương Nguyên Tường giao cho Đại Lý tự đi tra!”.

Nguyên Tường bị bắt đến Đại Lý tự. Vào Đại Lý tự tức là vào đại lao.

Hôm sau, bọn ngục tốt đưa Nguyên Tường ra khỏi đại lao. Nguyên Tường nghĩ rằng khai đường thẩm vấn, nào ngờ bị lôi đến khu vườn sau Đại Lý tự. Nguyên Tường vốn là một Quận Vương, về phẩm trật thì thuộc hàng nhất phẩm. Bình thường, các đại thần trong triều bất kể là quan văn hay quan võ, bất luận là quan trong Kinh thành hay ngoài châu huyện, hễ trông thấy ông là phải quỳ bái.

Vậy mà lúc này, Hầu Thiện Nghiệp làm bộ làm dạng ngồi sau chiếc bàn kê trong vườn. Xung quanh vườn có tới mấy chục tên cấm quân.

Trông thấy Hầu Thiện Nghiệp, Nguyên Tường bèn bảo:

- Hầu Thiện Nghiệp, ngươi muốn làm gì Quận Vương ta?
- Thiên hậu có chỉ, lập tức xét hỏi rầm chém.
- Ngươi không hỏi lấy một câu. Thế Quận Vương ta phạm tội gì?
- Không cần nêu ra.
- Quận Vương ta việc gì phải...
- Không cần nhiều lời. Lập tức chém! – Hầu Thiện Nghiệp bảo tên đao phủ đã đứng đợi sẵn bên cạnh:
 - Hầu Thiện Nghiệp, người phải nói cho ta rõ cái đã.
 - Nhanh tay lên, chém!

Nguyên Tường đang định kêu gào thì tên đao phủ nhét ngay một mảnh tre vào miệng ông. Hai tay ấn ông xuống. Nguyên Tường giãy giụa chống cự, tên đao phủ đẩy ông quỳ xuống đất, tên kia vung một nhát đao, đầu Nguyên Tường đã lăn lông lốc ra đất. Cho đến khi chết, ông vẫn không rõ mình mắc tội gì. Ông chết trong mơ hồ.

Ngày thứ hai sau hôm Lý Trác bị đánh chết, công chúa Thái Bình mới biết chuyện. Tuy tính tình ngang bướng, nhưng công chúa cũng không dám đến gây sự với Mẫu hậu.

Hôn lễ của công chúa vẫn được cử hành theo thời gian đã định. Một hôn lễ vừa long trọng vừa náo nhiệt. Người con gái duy nhất của Võ Tắc Thiên đã xuất giá. Lý Hoằng thì bị đày độc, Lý Hiền thì bị phế truất. Bên cạnh bà ta chỉ còn lại người con thứ ba Lý Hiển và đứa con nhỏ Lý Húc Luân, về đằng nhà mẹ đẻ, hai anh ruột Võ Nguyên Khánh và Võ Nguyên Sảng đã chết ở phương xa. Hai anh là Võ Duy Lương và Võ Hoài Vận cũng bị bà ta hâm hại chết. Mẹ chết rầm, chị gái cũng đã bị bà ta hại chết,

đứa em gái chết sớm. Cháu trai và cháu gái con chị cả cũng bị chính bà ta giết chết. Không còn ai nữa ră.

Võ Tắc Thiên cảm thấy cô đơn.

Lý Trị có một gia đình đông đúc, họ Lý người thì được phong Vương, người thì được phong Quận Vương, tổng cộng có tới mấy chục người. Thế nhưng bách quan trong Triều không có lấy một người họ Võ. Bà so sánh và càng thấy mình cô đơn.

Không thể như thế được. Võ Tắc Thiên lập tức ra lệnh triệu harem con của Nguyên Sảng là Võ Thừa Tự từ Lĩnh Nam về. Võ Thừa Tự vênh vang lấm vì được thừa hưởng tước Chu Quốc Công của ông nội. Ít lâu sau lại được thăng làm Bí thư giám. Từ một tên tù trở thành một đại quan hàng tam phẩm.

Chẳng bao lâu sau, Võ Tắc Thiên lại triệu harem con trai của Võ Nguyên Khánh là Võ Tam Tư từ Lĩnh Nam về Kinh, cho làm Nội thường thị.

Võ Tắc Thiên thường hay ra ngoài du lâm thưởng ngoạn, và cho xây dựng cung Phụng Thiên ở Tung Sơn, xây cung Vạn Toàn ở Lam Điền.

Võ Tắc Thiên bỗng nảy ra một ý nghĩ kỳ quái. Nguyên vì vợ của Lý Hiển sinh được một đứa con trai, lúc đầu đặt tên là Trọng Chiếu, đó là tên do Lý Trị đặt mà Võ Tắc Thiên không biết. Khi biết đến việc này, Võ Tắc Thiên bèn bảo với Lý Hiển:

– Không được đặt tên cháu có chữ Chiếu, bởi vì Mẫu hậu vốn tên Chiếu.

Lý Hiển bèn đổi tên con là Trọng Nhuận. Khi Trọng Nhuận đã tháng, Lý Trị mừng lắm, bèn bàn với Võ Tắc Thiên đại xá thiên hạ, đổi niên hiệu thành Vĩnh Thuận.

Ý nghĩ kỳ lạ của Võ Tắc Thiên chính là ý định lập Trọng Nhuận làm Hoàng Thái tôn.

Trong buổi chầu sớm, Võ Tắc Thiên tuyên bố, sách phong cháu nội Trọng Nhuận làm Hoàng Thái tôn.

Lại bộ Lang Trung Vương Phương Khánh liền rời khỏi hàng, tấu:

– Theo Chu Lễ, có đích tử chứ không có đích tôn. Từ thời Hán Ngụy, chỉ lập Thái tử, không lập Thái tôn, chỉ được phong Vương mà thôi. Nhà Tấn lập Mậu Hoài làm Thái tử, Từ Hoắc làm Thái tôn. Nhà Tề lập Văn Huệ làm Thái tử, Tử Chiêu làm Thái tôn, cho ở trong Đông cung. Nhưng khi Thái tử còn lại đi lập Thái tôn, đó là điều từ trước đến nay chưa từng có.

Võ Tắc Thiên nhìn Vương Phương Khánh, nói:

– Lệ từ xưa để lại điều do người đặt ra, việc hôm nay do ta đặt ra không được hay sao?

Vương Phương Khánh hết lời đối đáp.

Võ Tắc Thiên và Lý Trị lại đến Đông Đô Lạc Dương.

Lạc Dương hiện đang do Hoàng Thái tử trấn giữ, có Lưu Nhân Quý, Bùi Viêm, Tiết Nguyên Siêu giúp sức. Bọn Võ Tắc Thiên đến Đông Đô Lạc Dương, ở đó liên tục xảy ra nạn hạn hán, nạn lũ lụt, nạn châu chấu và bệnh dịch, nên giá lương thảo tăng lên vùn vụt.

Lý Trị được tin báo từ các châu huyện bên ngoài gửi về, đích thân hạ lệnh cắt giảm đám nhân viên tùy tùng. Lại lệnh cho bọn Ngự sử Trung Thừa Thôi Bật, chia nhau đi xem xét tình hình, phát chẩn cứu tế.

Võ Tắc Thiên không tỏ thái độ gì.

Thị Ngự Sử Lưu Tư Lập tấu, nói:

“Nay mùa mạch đang thu, việc nuôi tằm chưa xong, thời vụ ba mùa, là việc đầu tiên của trăm họ, sắc sứ đi phủ dụ, mọi người đều can gián. Quên cả gia nghiệp, mong được ơn trời, đua nhau đón tiếp, thật khó ngăn lại. Tụ họp đông đảo, trở ngại cũng lắm. Phản nhau vì đường sá đi vè, lại thêm lâu ngày đình trệ, đã vè chẩn cấp, phải lập sổ sách, vốn muốn được yên, lại thành phiền nhiễu. Đã thế những nơi không có dịch trạm, tìm ngựa hơi khó, chọn lựa công tư, phải cho truy tập, sau mưa nồng vụ bức thiết, thường tình tạm phế, chỉ trong chốc lát là thiệt hại cả năm. Hết dùng đến ngựa là vật vả kính gia, từ nay mà đi thì e rằng diệt hết tư cơ, mong hãy giao cho châu huyện chấn cấp, chờ đến khi thu nhàn, sai sứ ra bao biếm”.

Lý Trị nghe xong, quay sang nhìn Võ Tắc Thiên. Võ Tắc Thiên nói:

- Thiên hoàng, lời Lưu khanh nói rất đúng, không biết ý của Thiên hoàng thế nào?
- Cứ làm theo lời của Tư Lập. – Lý Trị phì cười nói, sức khỏe của ông ta đã kém lắm rã. Đã khá lâu, ông ta không thể ngủ cùng với Võ Tắc Thiên được nữa.

Bấy giờ, Võ Tắc Thiên không như ngày trước nữa. Bà ta đã có quyền lực, muốn làm gì tùy thích, nhưng bà ta vẫn không dám đắc tội với Lý Trị. Bất luận thế nào, Lý Trị vẫn là người có quyền trùng phạt bà ta. Vì vậy, việc bà ta làm đều lén lút, không để cho Lý Trị biết. Những việc như vậy, tất nhiên không nhại.

Việc Võ Tắc Thiên phải lén lút, không để Lý Trị biết, chủ yếu là việc tìm đàn ông.

Đầu tiên, khi bà ta lén lút quan hệ với Từ Sĩ Kiệt, không để Lý Trị biết. Chính vì bà ta sợ Lý Trị phát giác ra, nên đã nhẫn tâm giết chết Từ Sĩ Kiệt.

Người thứ hai là Thẩm Nam Cầu, cũng vẫn phải che giấu để Lý Trị không thể biết.

Kẻ thứ ba là Minh Sùng Nghiêm, đương nhiên là vẫn phải giấu Lý Trị.

Từ sau khi gian dâm với Minh Sùng Nghiêm, bà ta không cho gọi Thẩm Nam Cầu vào cung nữa. Bởi Thẩm Nam Cầu không thể làm cho bà ta thỏa mãn.

Minh Sùng Nghiêm chết được khoảng một tháng, bà ta bỗng nghĩ ra, không thể để cho Thẩm Nam Cầu sống tiếp được nữa. Ngộ nhỡ, vì thất sủng Thẩm Nam Cầu đem chuyện xấu xa này công bố ra ngoài, nếu Lý Trị mà biết được việc này, đại họa sẽ giáng xuống ngay tức khắc. Vì thế Thẩm Nam Cầu chết là cái chắc. Bà ta ra lệnh cho Vu Chấn Hải lén lút giết chết Thẩm Nam Cầu.

Võ Tắc Thiên tuy đã ngoài năm mươi, nhưng vẫn không chịu được cảnh chăn đơn gối chiết. Bà ta mong muốn hàng đêm có một người đàn ông ôm bà để làm cái chuyện ấy.

Khó lâm.

Bản thân là Thiên hậu, nắm quyền sinh, quyền sát của cả thiên hạ trong tay, nhưng việc tìm trai đối với bà lại cực kỳ khó khăn. Bởi Lý Trị còn đấy, bà ta không dám công khai làm việc đó. Chính vì bà ta là Thiên hậu, nên muốn tiến hành cũng chỉ dám làm lén lút thôi.

Lại một cơ hội khác đến với bà ta.

Đầu Lý Trị đau không thể chịu nổi.

Thị Ngự y Trần Minh Hạc tâu, nói:

– Thiên hoàng! Trần có một cách có thể làm giảm cơn đau.

– Khanh thử nói xem. – Lý Trị vội nói. Ông ta nằm trên giường, không thể mở nỗi mắt ra, tay ôm lấy đài rên rỉ không ngớt.

– Tần sẽ châm vào huyệt Bách hội, chích huyết ở đó ra. Tuy không thể trừ được tận gốc, nhưng có thể làm giảm đau tạm thời.

Võ Tắc Thiên có mặt tại đó, nghe Tần Minh Hạc nói vậy, tức giận nói:

– Muốn chích huyết trên đài Hoàng thượng sao? Đem chém hắn cho ta!

Tần Minh Hạc sợ hãi cúi đài xuống.

– Đài ta đau vô cùng, đau đến không mở được mắt ra nữa kia, nếu có chích chút máu ra, đâu đáng kể gì. – Lý Trị hai mắt nhắm nghiền nói.

Tần Minh Hạc không dám trả lời.

Lý Trị nói:

– Thiên hậu, nàng nói mau, sau khi chích huyết, nếu không công hiệu, trị tội hắn cũng không muộn đâu.

Võ Tắc Thiên đưa mắt nhìn Lý Trị, lại nhìn Tần Minh Hạc, nói:

– Người cứ thử xem, dù không công hiệu cũng không trị tội ngươi.

Lúc này, Tần Minh Hạc mới mở túi đựng kim châm ra, lại lấy ngải ra đốt lên, hơ cây kim lên ngọn lửa của đống ngải đang cháy rùng rực, sau đó châm vào huyệt Bách hội của Lý Trị.

Khi rút kim ra, trên đài Lý Trị rịn ra một chút máu.

Một lát sau, chỉ ngay sau đó.

Lý Trị bỗng kêu lên:

– Đài ta không còn đau nữa, mắt ta đã sáng rã. Rã mở mắt ra.

Võ Tắc Thiên tiến đến nói chuyện với Lý Trị.

– Phải trọng thưởng cho T`ân Minh Hạc. – Lý Trị nói.

Võ Tắc Thiên liền hạ lệnh:

– Thưởng cho T`ân Minh Hạc mười lạng vàng.

Cung nữ đem vàng ra.

T`ân Minh Hạc quỳ xuống đa tạ sự ban thưởng.

Sau khi các Ngự y đã lui ra.

Lý Trị nói với Võ Tắc Thiên:

– Trẫm muốn gặp Thái tử, hãy triệu Thái tử đến Đông Đô.

– Thiên hoàng yên tâm, ngày mai sẽ sai người đi Tây Kinh.

Ngày hôm sau.

Trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên liền hạ chiếu thư.

Sách phong Hoàng tôn Trọng Nhuận làm Quận Vương trấn giữ Tây Đô.

Hữu tướng kiêm Thái tử Tả Hữu bộ Lưu Nhân Quỹ, Thị trung Bùi Viêm, Trung thư lệnh Tiết Nguyên Siêu cùng phò tá.

Hoàng Thái tử Lý Hiển ngày hôm ấy phải đến Đông Đô gặp phụ hoàng.

Bệnh tình của Lý Trị đã thuyên giảm. Không lâu sau, Hoàng Thái tử Lý Hiển đã đến Đông Đô Lạc Dương. Lý Trị, Võ Tắc Thiên, Lý Hiển dẫn bá quan đến cung Thiên Phụng.

Theo ý của Võ Tắc Thiên, phong Trung Nhạc. Nhưng do sức khỏe của Lý Trị quá yếu, nên không tiến hành được.

Sau buổi hành lễ phong thiền tại Thái Sơn, Võ Tắc Thiên đã có ý muốn phong Trung Nhạc*. Nicht lâu bà ta đưa ra ý kiến này để bàn bạc, nhưng

đầu bị gián đoạn giữa chừng. Có rất nhiều nguyên nhân, nếu không phải là vùng biên cương xảy ra biến loạn, thì lại là mất mùa. Để thỏa mãn tâm nguyện của mình, sau khi đến cung Phụng Thiên, bà ta liền sai sứ giả đi tề lễ khắp các đèn miếu tại các núi Trung Nhạc, Thiếu Thất, Tiêm Tử v.v... cho đến các đèn miếu Tây Vương Mẫu, Khải Mẫu, Sào Phụ, Hứa Do v.v... thì coi như đã làm tròn một chút tâm nguyện.

Tại cung Phụng Thiên, Võ Tắc Thiên lại lệnh cho Lý Hiển làm Giám Quốc.

Ở lại cung Phụng Thiên vài ngày, thời tiết ngày một lạnh, bệnh tình của Lý Trị lại đau trở lại.

Võ Tắc Thiên hạ lệnh trở về Đông Đô.

Xa giá của Thiên hoàng và Thiên hậu chưa đi được bao xa.

Một viên Tả Thiên trung vệ Hiệu úy dẫn một viên đạo sĩ đến.

Tên Hiệu úy bẩm, nói:

– Khởi bẩm Thiên hoàng, Thiên hậu, có một vị đạo sĩ chặn đoàn xa giá, thản nhiên đã dẫn đến đây.

Triều đình nhà Đường của họ Lý vốn sùng đạo Giáo, ngay từ khi Cao Tổ lên làm Hoàng đế.

Họ cho rằng họ Lý chính là hậu duệ của Lão Tử Lý Nhĩ.

Lý Nhĩ vốn là ông tổ của Đạo giáo, đương nhiên là họ Lý phải sùng bái Đạo giáo do tổ tiên sáng lập.

Lý Trị nằm trong xe, ông ta không thể ngồi được nữa.

Nghe tên Hiệu úy nói có vị đạo sĩ chặn đoàn xa giá, liền nói:

– Thả ông ta ra, ông ta chưa làm kinh động đến trãm. Võ Tắc Thiên nói:

– Đợi để bắn cung xem ông ta là người như thế nào. – Nói xong, bà ta vén rèm lên, nhìn ra ngoài.

Thấy mấy tên Hiệu úy vây quanh một vị đạo sĩ, đang quỳ mọp cả dưới mặt đất.

Võ Tắc Thiên hạ lệnh:

– Bảo vị đạo sĩ ngẩng đầu lên.

Thì ra, có một viên Hiệu úy đang ấn đầu đạo sĩ xuống.

Tên Hiệu úy bỏ tay ra.

Đạo sĩ ngẩng đầu lên.

Võ Tắc Thiên nhìn thấy.

Đạo sĩ đội một chiếc mũ đạo sĩ bằng gỗ thông, mình mặc đạo bào vải thô màu xanh. Bởi toàn thân mặc màu xanh, nên gương mặt cũng không già lão, không đen sạm, có phàn họng nhuận sáng sủa, đặc biệt đôi mắt rất có thần, vào khoảng bốn mươi tuổi.

Võ Tắc Thiên thản nhiên hỏi:

– Người tên gì?

– Tiểu đạo túc danh là họ Quách, tên là Hành Chân, đạo hiệu là Thanh Phong.

– Năm nay bao nhiêu tuổi?

– Bảy bốn mươi ạ.

– Hiện đang ở tại quan nào?

- Tiểu đạo xuất gia tại núi Thanh Thành, xuống núi đi vân du đã được năm năm, không có nơi ở cố định.
- Dựa vào hóa duyên để mưu sinh sao?
- Tiểu đạo có chút kiến thức về y được, khám chữa bệnh cho người để kiếm chút cơm ăn, thỉnh thoảng cũng đi hóa duyên.

Võ Tắc Thiên nghe xong nói:

- Có một số dị nhân ngoài đời, y thuật cao minh gấp trăm lần đám Ngự y trong cung. – Bà ta lẩm bẩm như tự nói với mình, lại giống như nói với Lý Trị. Nói xong lại tiếp ngay: – Quách Hành Chân đứng lên đi.

Quách Hành Chân đứng dậy.

Hai tên Hiệu úy vẫn đứng kèm hai bên tên đạo sĩ, dường như sợ hãi bỏ chạy.

- Quách Hành Chân, bản cung muốn mang ngươi về cung, bởi Thiên hoàng có bệnh, ngươi phải hợp sức với Ngự y để chữa bệnh cho Thiên hoàng. Ý ngươi thế nào? – Võ Tắc Thiên hỏi như thương lượng.
- Tiểu đạo nguyện được dốc sức vì Thiên hoàng.
- Tìm một thớt ngựa cho ông ta cưỡi, cứ để ông ta đi theo sau xa giá. – Võ Tắc Thiên hạ lệnh.

Quách Hành Chân là một đạo sĩ vân du, nay bỗng chốc một bước lên tận trời xanh, trở thành cung phụng của Thiên hoàng.

Phàm trong hay ngoài hoàng cung, người tinh thông một kỹ năng nào đó như: cầm, kỳ, thi, họa, nhạc, múa, y, bốc, chiêm tinh, nghệ sĩ v.v... nếu giờ cái ngón chưa được phong quan chức, nhưng được Hoàng thượng để ý đến đâu được gọi là cung phụng.

Võ Tắc Thiên chưa thử qua y thuật của Quách Hành Chân, tại sao lại biết ông ta là bậc kỳ tài? Sao biết ông ta là bậc y thuật cao siêu?

Vốn là Võ Tắc Thiên có ý “Túy ông chi ý bất tại tửu”. Bà ta thấy hắn vâm đô khỏe mạnh, thân hình tráng kiện, lại đang ở độ tuổi sung mãn, sức khỏe nhất định rất tốt, nên bà ta triệu vào cung chuẩn bị để thể vào chân làm đĩ đặc dùng cho dục tình của mình.

Lý Trị đâu có biết ý đó, cứ tưởng Thiên hậu thương yêu mình, quan tâm đến mình, chăm nom cho mình.

Quách Hành Chân cũng không hiểu ý đó. Hắn cũng có biết chút y thuật, nhưng trình độ nghiệp cũng chỉ ngang ngang với hạng lang băm là hết phép mà thôi. Quả thực, ông ta có một ít thảo dược rẻ tiền, mấy cây ngân trâm, một nắm cỏ ngải, chữa khỏi một vài bệnh như đau đài, cảm mạo vặt vãnh.

Sau khi về đến Đông Đô, Võ Tắc Thiên lập tức cho triệu kiến Quách Hành Chân ngay.

Ngay trước mặt Lý Trị, Võ Tắc Thiên thử tay nghề của Quách Hành Chân.

Quách Hành Chân du ngoạn giang hồ đã năm sáu năm rưỡi, lịch duyệt cũng lắm. Quả thật cũng biết được một số kiến thức tối thiểu của y dược. Trả lời câu hỏi của Võ Tắc Thiên tuy không được thao thao bất tuyệt như suối phun, nhưng cũng khá trôi chảy.

Võ Tắc Thiên vốn không biết chút gì về kiến thức y dược, thấy Quách Hành Chân trả lời trôi chảy, hỏi một trả lời mười, thì cứ tưởng y thuật của hắn cao siêu lắm.

Võ Tắc Thiên rất vui mừng, lập tức lệnh Tổng quản thái giám chuẩn bị cho Quách Hành Chân nghỉ tại một phòng cách cung Thiên hậu không xa.

Võ Tắc Thiên muốn câu cho được Quách Hành Chân, thật không dễ dàng chút nào.

Năm ấy, là năm Vĩnh Thuần thứ mười hai, vào đúng tháng Chạp.

Lại như đã làm với Thẩm Nam Cầu sao? Giả vờ ốm rã gọi đến...?

Không được.

Lý Trị đang ốm nằm thẳng cẳng trên giường. Võ Tắc Thiên không thể giả bệnh nằm ở chỗ khác được.

Làm thế nào? Chỉ còn cách là thử, thử xem sao.

Để thỏa mãn cơn dục tình, Võ Tắc Thiên đành phải tạm thời quên đi, vứt bỏ cái thân phận Thiên hậu của mình đi, chủ động mò đến phòng ngủ của Quách Hành Chân.

Cách này rất nguy hiểm. Ngộ nhỡ Lý Trị phát giác ra thì thực kinh khủng.

Mấy hôm sau, Võ Tắc Thiên thực sự đã quá mót bẩn lên rã. Chỉ còn một cách duy nhất là phải thử thử xem. Bà ta không dãng theo một á cung nữ, một tên thái giám nào, một mình lén đến phòng ngủ của Quách Hành Chân.

Quách Hành Chân đang nằm dài trên giường, nghe tiếng két cửa, lại thấy Thiên hậu bước vào. Hắn vội vàng nhảy từ trên giường xuống tiếp giáp, quỳ sụp xuống, miệng tung hô:

- Tiểu đạo Quách Hành Chân khâu kiến Thiên hậu.
- Đứng lên đi. – Võ Tắc Thiên miệng nói, tay đưa ra đỡ hắn dậy.

Quách Hành Chân giật mình. Hắn được Võ Tắc Thiên đỡ dậy, nhưng bà ta không chủ động buông tay ra, ngược lại, còn nắm lấy tay hắn, lôi tới tận giường, ngã xuống.

Tay của Quách Hành Chân bị Võ Tắc Thiên nắm chặt, hắn không dám giropic;ng ra. Đành phải cúi đầu thật thấp, trong lòng ngực tim hắn nhảy loạn lên như con thỏ hoang.

– Người ngã xuống đi! – Võ Tắc Thiên dịu dàng nói. Đang thời dùng sức kéo xuống.

Quách Hành Chân ngã xuống bên cạnh Võ Tắc Thiên, tim hắn đập càng mạnh hơn như muốn phá vỡ lồng ngực ra.

Võ Tắc Thiên tuy đã hơn năm mươi tuổi, nhưng nếp nhăn trên mặt vẫn rất mờ nhạt, da vẫn trắng nõn nà, giọng nói vẫn rất dễ nghe.

Khi tới trước mặt Võ Tắc Thiên, Quách Hành Chân đã ngửi thấy mùi thơm dịu dịu toát ra từ cơ thể bà ta. Mùi thơm ấy lúc nào cũng như kích thích lỗ mũi hắn.

Lúc này, hai người ngã sát bên nhau, mùi hương từ bà ta toát ra càng đậm hơn. Hắn thấy Võ Tắc Thiên hành động như vậy, hình như hắn đã đoán ra ý của bà ta. Ý nghĩ đó chỉ thoáng qua, rã lại vụt tắt ngay. Hắn không nghĩ, mình lại có được cái phúc ấy. Vì vậy, trong lòng hắn thắc thỏm không yên.

Một câu nói của Võ Tắc Thiên đã khiến hắn yên lòng. Bà ta nói:

– Tiểu đạo sĩ, lunge ta hơi ngứa, hãy gãi cho ta đi!

Quách Hành Chân làm theo.

Làn da của Võ Tắc Thiên mịn màng, trơn láng. Nửa người của Quách Hành Chân đã trở nên đờ đẫn.

Đúng lúc ấy, bên ngoài có tiếng nói vang lên khắp nơi:

– Mau kiếm Thiên hậu! Thiên hậu đang ở đâu? Mau tìm mau.

Võ Tắc Thiên giật mình, Quách Hành Chân cũng kinh hoảng.

Muốn biết đã xảy ra chuyện gì, tại sao lại phải đi tìm Võ Tắc Thiên.

Xin xem h *ã* sau sẽ rõ.

HỒI THÚ HAI MƯƠI CHÍN

Đổi trắng thay đen, Võ Tắc Thiên “ý bà say không phải tại rượu”

Đắc ý quên hình, Hoàng đế Lý Hiển “lỡ lời để mất giang sơn”

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên đang định mò tay luồn vào bộ phận dưới của Quách Hành Chân, bên ngoài bỗng có tiếng người vang lên khắp nơi. Chỉ rặt một giọng thúc giục đi tìm bà ta vang lên không ngớt. Bà ta vội rút tay ra, miễn cưỡng đứng dậy, tiếc rẻ liếc nhìn Quách Hành Chân, rồi quay đầu bỏ đi.

Khi còn ở trong phòng của Quách Hành Chân, Võ Tắc Thiên chẳng khác gì một con mụ dâm phụ, giống như hành vi của một kẻ bán trôn nuôi miệng vậy. Nhưng khi vừa rời khỏi cửa, bà ta lập tức biến thành một vị Thiên hậu quyền uy hiển hách. Bà ta ngẩng cao đầu, ưỡn ngực, mắt sáng rực hống hách chầm chậm bước ra. Đột nhiên có một tên thái giám phát hiện thấy bà ta, hắn vội chạy lại, người còn chưa tới, lời đã tới trước:

– Thiên hậu, hỏng rồi, mau trở về cung Thiên hoàng... Bệnh tình của Thiên hoàng đã nguy kịch. – Bởi vì quá gấp rút, nên hắn nói có chút thiếu lễ độ. Hắn vừa định nói Thiên hoàng không ổn rồi, nhưng chợt nghĩ ba chữ “không ổn rồi” là ba chữ đại kỵ nên mới đổi thành “bệnh tình nguy kịch”.

Bệnh tình của Lý Trị đã vào tận cao hoang*. Tin này đối với Võ Tắc Thiên mà nói, nó chẳng còn mới mẻ gì. Việc Hoàng thượng băng hà luôn nằm trong dự liệu của Võ Tắc Thiên. Vì vậy, bà ta không hề cảm thấy lo

lắng, chỉ lạnh lùng nói với tên thái giám: – Cuối cùng cái gì thế? Đi! Bản cung đến xem sao.

Lý Trị còn thở thoi thóp.

Võ Tắc Thiên đến trước giường bệnh, thấp giọng nói:

– Thiên hoàng, người thấy đỡ chút nào chưa?

Lý Trị rất bất mãn, bởi mấy ngày nay, có lẽ phải đến mười mấy ngày ròng, Võ Tắc Thiên không hề quan tâm đến bệnh tật của ông ta. Vì vậy ông ta không trả lời.

Mấy ngày gần đây, Võ Tắc Thiên đã phát hiện ra vẻ bất mãn của Lý Trị đối với mình. Vì vậy, lần này hỏi, Lý Trị không trả lời, bà ta cũng không mảy may tức giận. Bà ta lặp lại:

– Thiên hoàng, có cảm thấy đỡ hơn chút nào không?

Lý Trị vẫn không trả lời, nhưng ông ta nhắm hai mắt lại.

Võ Tắc Thiên thấy vậy, không hỏi tiếp nữa, quay sang nói với tên thái giám đứng bên:

– Các ngươi kêu gào huyên náo gọi ta làm gì vậy? – Giọng tuy không cao nhưng vô cùng gay gắt.

Mấy tên thái giám nhìn nhau, một tên thái giám hầu hạ bên cạnh Lý Trị hạ giọng nói:

– Bẩm Thiên hậu, khi nãy Thiên hoàng bị ngạt thở, nô tài mới hoảng lên, chạy đi tìm Thiên hậu vội. Nô tài không biết phải làm sao thôi ạ.

Võ Tắc Thiên không trách móc tên thái giám nữa, lập tức hạ lệnh:

– Mau truyền gọi Ngự y đến đây.

Lúc này, Lý Trị đã mở mắt ra, thân hình bất động, đau cứng ngắc, chỉ có đôi con ngươi khẽ đảo một vòng, cất tiếng yếu ớt khò khè, nói:

– Gọi Thái tử lại đây!

Võ Tắc Thiên đã nghe thấy rõ, bèn nhắc lại một lượt. Một tên thái giám vội chạy như bay ra ngoài.

Thái tử Lý Hiển quỳ trước giường của Lý Trị, khóc không thành tiếng.

Cánh tay của Lý Trị khẽ động đậy, dường như ông ta muốn nhấc lên, nhưng không nhấc nổi. Ông ta muốn sờ vào đầu, vào mặt Thái tử, nhưng không như ý nguyện. Ông ta cố nói từng chữ, từng chữ thật yếu ớt:

– Nếu trời đất thánh thần còn kéo dài mạng sống của ta được một tháng nữa, ta sẽ trở về Trường An, có chết cũng không ân hận nữa. – Ông ta nói được câu ấy ra rất vất vả, mệt nhọc. Nói dứt câu, thở hổn hển lại nhắm mắt vào.

Bọn Ngự y tới, tới liền một lúc mười mấy người.

Tần Minh Hạc từng một lần chữa dứt cơn đau đầu cho Lý Trị, nên được các ngự y tôn sùng, nhường cho khám trước.

Tần Minh Hạc cũng không từ chối, bắt mạch ở cả hai bàn tay của Lý Trị, sau đó quay sang nói với Võ Tắc Thiên:

– Bẩm Thiên hậu, bệnh của Thiên hoàng, thuốc thang không còn trị nổi nữa, nay Thiên hoàng chỉ như ngọn đèn trước gió. Mong Thiên hậu định đoạt.

Hơi thở của Lý Trị càng lúc càng yếu đi.

Thái tử quỳ trước giường bệnh gọi lớn:

– Phụ hoàng! Phụ hoàng, người mau tỉnh lại đi!

Lý Trị không trả lời.

Ông ta đã mất đi thính giác, chỉ có đi đâu chưa chết hắn mà thôi. Võ Tắc Thiên vò gào to kêu lên ngọt xót:

– Thiên hoàng, người hãy mở mắt ra nhìn mẹ con thiếp đi!

Tần Minh Hạc lại cầm lấy cổ tay của Lý Trị. Một lúc sau, Tần Minh Hạc bẩm, nói:

– Thiên hậu, Thiên hoàng đã quy tiên.

Lý Trị chết rã. Đó là tháng Chạp năm thứ hai niên hiệu Vĩnh Thuận.

Năm ấy, Lý Trị vốn có ý định đổi niên hiệu thành Hoằng Đạo, đáng tiếc rằng ngay cả tuyên đọc chiếu thư, ông ta cũng chẳng còn đủ sức nữa. Vì vậy, rõt cuộc ông ta vẫn không thay đổi được niên hiệu.

Năm ấy Lý Trị năm mươi sáu tuổi. Năm hai mươi hai tuổi, ông đã lên ngôi Hoàng đế, làm Hoàng thượng được ba mươi tư năm, trong quãng thời gian ấy đã đổi niên hiệu mười ba lần, không tính lần cuối bất thành này. Ông ta là người nhút nhát, có rất nhiều việc ông ta không dám quyết. Việc to lớn nhất trong đời ông ta là cưới người tiểu thiếp của cha mình – Lý Thế Dân, Tài nhân Chiêu Nghi làm vợ, sau đó phong làm Hoàng hậu.

Cái chết của Lý Trị luôn nằm trong tầm suy nghĩ của Võ Tắc Thiên, nên bà ta hoàn toàn không tỏ ra chút gì đau thương. Tất cả mọi việc bà ta giao cả lại cho Tổng quản, Thượng thư lệnh, Trung thư lệnh, Thái thường khanh, Tự chính khanh, Hồng lô khanh chia nhau lo mà giải quyết.

Thi thể của Lý Trị được khâm liệm.

Hoàng Thái tử Lý Hiển lên kế vị trước linh cữu của Tiên hoàng.

Đó chính là Trung Tông Hoàng đế Lý Hiển trong lịch sử.

Đổi niên hiệu thành Tự Thánh.

Tôn Võ Tắc Thiên lên làm Hoàng Thái hậu.

Lên Triệu như bình thường.

Lý Hiển được lên làm Hoàng đế, ông ta tuy vui mừng nhưng không thỏa mãn.

Vui mừng vì được lên làm Hoàng đế, là nhân vật đầu não của thiên hạ, nắm quyền sinh quyền sát toàn thiên hạ trong tay. Nói tóm lại là thánh chỉ. Tất cả mọi người đều phải làm theo, không dám trái lệnh dù chỉ một ly.

Bất mãn vì Hoàng Thái hậu cùng lên Triệu với ông ta. Hơn nữa, rất nhiều việc lớn đều không theo ý của ông ta mà do Hoàng Thái hậu quyết định. Đó thực là việc khiến người ta bất mãn.

Lý Hiển lên Triệu bất mãn đã đành, khi về đến cung, Hoàng hậu Vi thị cũng lại làm ông ta bất mãn nữa.

Vi Hoàng hậu oán hận nói:

– Hoàng thượng! Tại sao ông không nhìn vào gương Triệu trước. Khi Hoàng Thái hậu chỉ là Hoàng hậu, bà ta truy tặng cho phụ thân đã mất của mình làm Quốc Công, làm Tư Không, mẹ thì làm Đại Quốc phu nhân, chị làm Hàn Quốc phu nhân, ngay cả đứa cháu gái gọi bà ta làdì, cũng được phong làm Ngụy Quốc phu nhân. Nay cơ đã đến tay rồng, ông đã lên làm Hoàng thượng rồng, vậy mà cha thiếp vẫn chỉ là một tên Tham quân bát phẩm quèn. Các Hoàng hậu khác, ngay cả họ hàng, bằng hữu cũng được thơm lây. Vậy mà thiếp làm Hoàng hậu, ngay cả cha thiếp cũng chẳng được dính chút thơm lây nào.

– Nàng oán hận ta thì có tác dụng gì? Trên Triệu, ta nói đâu có tác dụng, tất cả mọi việc đều do Hoàng Thái hậu định đoạt – Lý Hiển bất lực, nói.

– Người thật là ngốc. Hoàng Thái hậu đâu phải ngày nào cũng lâm Triệu. Ngộ nhỡ đến một ngày Hoàng Thái hậu bị bệnh hoặc có việc gì đó, không lên triều được, khi ấy người hạ chỉ, tuyên bố, đến lúc Hoàng Thái hậu biết, thì gạo đã thành cơm nguội rã, liệu bà ta có bãi bỏ được không?

– Đúng! Hoàng hậu thật là cao minh. Cứ làm như vậy. Nhưng đợi xem, không chỉ là phong chức cho bối vợ của ta, phàm làm thân thuộc của nàng cũng phong quan tuốt.

Một lúc sau.

Lý Hiển lại nói:

– Hoàng hậu, trong đám những người thân thích của nàng, có một số người, ta không quen biết. Nàng hãy viết ra một bản danh sách, ta sẽ phong chức cho họ theo bản danh sách ấy.

– Được, Hoàng thượng cũng đã học được chút khôn ngoan rã đó. – Vì thị khen ngợi. À nói xong, lập tức lệnh cho bọn cung nữ mang văn phòng tú bảo* tới...

Tờ danh sách ấy có tới một trăm ba mươi cái tên.

Lý Hiển chỉ vào cái tên cuối cùng của bản danh sách hỏi:

– Người này có quan hệ như thế nào?

– Là con trai của nhũ mẫu thiếp.

– Cũng cần phong quan cho hắn sao?

– Ôi, tại sao chàng lại keo kiệt đến vậy, người là Hoàng thượng, hơn nữa, nhũ mẫu của thiếp đối xử với thiếp rất tốt. Thiếp bú sữa của bà ta để lớn, liệu không báo ân có được không? Chàng thưởng cho hắn một chức quan, coi như báo ân thôi mà. Chức quan trong cả nước nhiều vô kể, sao không giữ cho hắn một chân?

– Vậy phong cho hắn chức quan gì? – Lý Hiển quả đúng là con trai của Lý Trị, rau nào sâu ấy, cũng là người không hề có chủ ý. Điểm khác nhau của ông ta và Lý Trị, là Lý Trị không muốn nắm quyền chỉ thích hưởng thụ. Còn Lý Hiển lại khác, tuy không có chủ kiến, nhưng lại thích nắm quyền.

– Phong cho hắn chức quan hàm ngũ phẩm nhé, chức quan gì cũng được, dù là quan không có công việc, chỉ có danh thôi cũng được, có bỗng lộc là ổn rồi. – Vì hậu biết rõ được con của nhũ mẫu mình. Luận về văn chắc chỉ biết được chữ khẩu, luận về võ, ngoại trừ dao thái rau ra, hắn không hề biết dùng đến những thứ đao thương nào khác.

– Được, sẽ như ý nàng. – Lý Hiển trả lời rất thẳng thắn.

Cuối cùng, Lý Hiển cũng đã đợi được cơ hội.

Võ Tắc Thiên bị bệnh.

Kỳ thực, bà ta cũng chẳng mắc phải bệnh tật gì nghiêm trọng lắm, chỉ là một chút tâm bệnh loàng nhoảng gì đó.

Sau khi Lý Trị qua đời, tuy Võ Tắc Thiên không ngó ngàng gì đến việc tang ma, nhưng bà ta không thể không có mặt tại đó. Cái chết của Lý Trị đã nằm trong sự định liệu của bà ta, nên bà ta hoàn toàn đứng đúng không cảm thấy đau thương, mà lại còn cảm thấy vừa ý nữa. Không thương xót thì cũng phải đóng kịch, bà ta không thể không ra vẻ đau cái ruột, nên lúc nào bà ta cũng phải trưng ra bộ mặt rầu rĩ cho mọi người nhìn thấy.

Đám tang của Lý Trị đã chiếm mất khói thời gian của bà ta.

Tang sự vẫn còn đang bê bối, nhưng hễ đám đại thiền sắp xếp cho bà ta một chút thời gian rồi, là bà ta liền mò ngay đến chỗ Quách Hành Chân,

nhưng đáng tiếc là Quách Hành Chân lại đang lê lết vì ôm liết giường liệt chiếu.

Bao nhiêu ngày Võ Tắc Thiên mong nhớ Quách Hành Chân, mong muốn cùng hắn giao hoan, ngờ đâu Quách Hành Chân lại lăn ra ốm.

Đúng là gáo nước lạnh dội xuống, khiến bà ta cảm thấy lạnh, cái lạnh như toát từ trong tâm ra ngoài, từ trên đầu lan xuống dưới. Từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài đều lạnh toát.

Chính vì vậy mà Võ Tắc Thiên đổ bệnh.

Võ Tắc Thiên không lên Triều, đúng hợp với mong mỏi của Lý Hiển.

Trong buổi chiều sớm, Lý Hiển nói với các đại thần:

– Thảo chỉ.

Hai người của Bí thư giám, Nội thị sảnh chuẩn bị sẵn văn phòng tú bảo, ghi lại nội dung của ý chỉ theo ý của Hoàng thượng.

Tiếp đó, Lý Hiển nói:

– Phong cho nguyên Tham quân Phổ Châu Vi Huyễn Chân làm Thị Trung.

Vi Huyễn Chân là cha của Vi hậu.

Viên quan thảo chiếu chép lại.

Lý Hiển đọc tiếp, ông ta đọc theo tờ danh sách của Vi hậu để thảo chiếu, sau mỗi tên lại đọc thêm một chức quan.

Hơn một trăm người, mỗi người đều có một chức quan. Đến cuối cùng là con trai của nhũ mẫu Vi thị được phong cho làm Du kích tướng quân.

Đợi Lý Hiển đọc xong.

Bùi Viêm rời khỏi hàng, tâu:

– Chức Thị trung đã có người giữ, huống h õ, Tham quân của một châu sao có thể đảm đương nỗi trách nhiệm của một Thừa tướng. Mong Hoàng thượng suy xét lại, thu h ãi lại thánh mệnh.

Phát pháo đầu tiên của Lý Hiển đã bị người ta phản đối. Ông ta rất bức mình, nói:

– Thị trung đã có người giữ r ãi thì sao? Đặt thêm một, hai người nữa giữ chức Thị trung thì có h ë gì?

– Bệ hạ, chức Thị trung không những không được tăng thêm người, hơn nữa, Vi Huyền Chân cũng không thể đảm đương nỗi chức vụ này. – Bùi Viêm cứ đúng theo lý mà nói.

– Ta là Hoàng thượng, ta thích làm vậy. – Lý Hiển cất nhắc Vi Huyền Chân mà không có được cơ sở nào. Ông ta không đưa ra được lý do nên mới sổ toet cái lý, không thèm nói đến cái lý nữa.

Bùi Viêm, vốn có Võ Tắc Thiên làm chỗ dựa nên vẫn tiếp:

– Bệ hạ, giang sơn, xã tắc vốn là của tổ tiên, Tiên hoàng truyền lại. Bệ hạ không thể xử sự tùy tiện như thế.

– Cái gì, người dám nói ta xử sự tùy tiện sao? Ta thăng chức cho Vi Huyền Chân, có gì là không được? Ông ta là cha đẻ của Vi Hoàng hậu! Vi Hoàng hậu! Người có biết không? Bà ta là Hoàng hậu, chẳng phải là một Thị trung sao? Chẳng phải là một viên Tả tướng tép riu sao? Sao người cứ luôn miệng phản đối ta vậy? Ta là Hoàng thượng. Ta nói lại một lần nữa, ta là Hoàng thượng. Đừng nói là ta phong cho Vi Huyền Chân làm Thị trung, dù ta trao cả giang sơn cho Vi Huyền Chân, người cũng không thể cản nỗi. Lui xuống đi! – Lý Hiển nỗi giận, rít lên. Một người bất học vô thuật, thiếu

tu dường, trong lúc tức giận đã nói lên những lời thiếu suy nghĩ vắng mạng đến vậy.

Bùi Viêm không tiện nói gì thêm.

Các đại thần khác cũng không tiện nói gì hơn.

Lý Hiển vô cùng tức giận, cũng không thèm để ý đến vẻ mặt của bá quan, cũng không thèm để ý đến tên thái giám trên điện, hét lớn:

– Nếu còn bản tấu thì sớm tâu lên, không còn bản tấu thì buông rèm bǎi Triều. – Ông ta rũ tay áo về hậu cung.

Về đến hậu cung, Lý Hiển vẫn dùng dùng giận mãi không thôi.

Vì hậu thấy vậy, liền hỏi:

– Hoàng thượng, người làm sao vậy? Tại sao lại tức giận đến thế?

Lý Hiển hậm hực thuật lại một lượt chuyện trong buổi chiều sớm hôm nay.

Vì hậu nói:

– Hoàng thượng, người hồ đồ mất rồi. Mặc kệ Bùi Viêm nói gì, không cần dùng lý lẽ, cứ việc bảo người thảo chỉ là được. Sau đó dùng ngọc tỷ đóng lên rồi bối cáo cho thiên hạ biết. Chỉ cần chàng làm xong việc này, Hoàng Thái hậu cũng nhìn chàng bằng con mắt khác. Sau này nếu có việc gì lớn, chàng cũng có thể đứng ra định đoạt. Sao lại chỉ rũ tay áo rồi bỏ đi?

– Vậy thì, ta lại phải lên Triều sao? – Lý Hiển hối hận nói.

– Muộn rồi, giờ này các đại thần đã về cả rồi, quay lại đó làm gì nữa? Để mai hăng hay. – Vì hậu hậm hực nói.

– Được! Đẽ mai! Nhất đinh ta sẽ làm theo lời nàng, làm theo đúng ý nàng. Ta quyết không rũ tay áo bỏ đi nữa.

Lại nói chuyện Bùi Viêm, sau khi thấy Lý Hiển tức giận bỏ đi, các đại thn nhìn nhau, có người cười nhạt, có người lắc đầu, có kẻ điềm nhiên thở o, mỗi người biểu hiện một vẻ, ra bỏ đi.

Sau khi tan Triệu, Bùi Viêm liền đến thẳng chỗ của Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên vốn không có bệnh, bà ta đang nằm trên giường suy nghĩ miên man, thấy Bùi Viêm đến, bà ta đoán chắc phải có chuyện gì đó, bèn nga bật dậy.

Bùi Viêm hỏi:

- Hoàng Thái hậu đã khỏe chưa ạ?
- Bệnh tình không có gì. Bùi khanh, xảy ra chuyện gì lớn sao? Thử nói xem.

Bùi Viêm thuật lại một lượt việc trong buổi chiều sớm, thuật lại kỹ m, tường tận, không bỏ sót một chữ nào.

- Thật quá quắt. Tên khốn nạn này lại dám giấu ta ban lệnh h. – Võ Tắc Thiên tức đến biến cả sắc mặt.
- Hoàng Thái hậu... – Bùi Viêm kêu lên, nhưng không nói hết câu.
- Bùi khanh, có điều gì cứ nói, bản cung không trách tội đâu. – Võ Tắc Thiên nói.
- Hoàng Thái hậu, người định xử lý vụ này như thế nào? – Bùi Viêm vẫn chưa nói ra ý của ông ta.
- Bản cung định, không thể để nó làm Hoàng thượng na!

Võ Tắc Thiên đã nói ra những lời thật lòng.

- Cụ thể là làm như thế nào?
- Bản cung còn chưa nghĩ ra. Bùi Khanh, Khanh có cao kiến gì cứ nói thẳng ra. – Quả thực Võ Tắc Thiên vẫn chưa nghĩ ra cách gì.

Bùi Viêm nói: – Thì àn nói một kẽ.

- Nói đi!
- Hôm nay chuẩn bị cho kỹ, ngày mai trong buổi chiều sớm, Hoàng thái hậu hãy đích thân lâm Triệu, tuyên bố phế bỏ Hoàng thượng.
- Chuẩn bị những bước nào?
- Cứ để thà sắp đặt, Hoàng thái hậu cứ việc yên tâm, nhất định không để xảy ra điều gì sơ suất. – Bùi Viêm nói ra dự tính của mình.
- Tốt. Tất cả đều do Khanh sắp đặt. – Trong buổi chiều sớm mai, ta sẽ làm đúng theo kế hoạch.
- Mong Hoàng Thái hậu cứ yên lòng. – Bùi Viêm khẳng định thêm lần nữa rầm mới cáo lui ra về, tiến hành các bước chuẩn bị.

Ngày hôm sau, trong buổi chiều sớm, sự việc nằm ngoài sự định liệu của Lý Hiển, Hoàng thái hậu đã lâm Triệu.

Lý Hiển tối cả mắt, sợ mù cả người, sợ đến mức quên hết cả mọi lời dặn dò của Vi Hoàng hậu, quên cả việc hạ chiếu thư phong cho bọn Vi Huyền Chân, ông ta nhìn chằm chặp một hồi lâu vào Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên chỉ liếc nhìn qua con trai một cái, rầm quay ra nhìn xuống đám cận thàn.

Thái giám trực trên điện, sau khi nghe tiếng rơi đập xuống mới cất giọng the thé hét lớn: – Ai có bản tấu, rời hàng tấu lên!

Từ “lên” của tên thái giám trực trên điện được kéo rất dài, tiếng “lên” của hắn còn chưa dứt, từ bên ngoài điện có một đám người tiến vào.

Tất cả những người có mặt trên điện, từ Hoàng thượng, quan tham cho đến cung nữ, thái giám v.v... đều giật mình.

Đám người tiến vào ấy, gồm có Trung thư lệnh Bùi Viêm, Trung thư Thị lang Lưu Vĩ Chi đi đầu. Phía sau họ là Ngự lâm tướng quân Trình Vũ Đĩnh và Trương Kiến Huân. Sau cùng là đám ngự lâm quân cung dương săn, đào tuốt khỏi bao kiếm.

Binh sĩ Ngự lâm quân, sau khi vào điện lập tức đứng đối diện với hai ban văn võ đại thần.

Khóe miệng của Võ Tắc Thiên nhêch một nụ cười nhạt, lập tức tuyên bố:

– Dù Lý Hiển xuống dưới điện, tước bỏ đế hiệu, phong cho làm Lư Lăng Vương, tạm thời phải ở trong biệt cung.

Hai viên Hiệu úy của Ngự lâm quân vốn đã chuẩn bị cẩn thận từ trước. Nghe Võ Tắc Thiên hạ lệnh như vậy, chúng lập tức chạy lên, một đứa bên phải một đứa bên trái kẹp lấy nách Lý Hiển lôi xuống.

– Ta có tội gì? Sao lại phế bỏ ta?... – Lý Hiển vùng vẫy, lớn tiếng gào.
– Người vẫn chưa biết sao? Nay đem thiên hạ, giang sơn này trao cho Võ Huyền Chân, vậy còn dám nói là không có tội sao? Lôi hắn xuống! – Võ Tắc Thiên lớn tiếng gay gắt quát lên.

Lý Hiển không nói gì hơn, hai tên Hiệu úy lôi Lý Hiển xuống.

Ngày hôm sau, trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên tuyên bố:

– Lập Dư Vương Đán làm Hoàng đế.

Lý Húc Luân khi được cải phong làm Dư Vương bị đổi tên chỉ còn lại một chữ Luân. Sau đó, khi được cải phong làm Tương Vương, đổi tên là Đán, lại được phong là Dư Vương.

Lý Đán được lập làm Hoàng đế, nhưng Hoàng Thái hậu Võ Tắc Thiên vẫn lâm Triệu xưng chê. Mọi việc chính sự lớn nhỏ đều do bà ta quyết định.

Lý Hiển bị phế, Lý Đán lên ngôi, lại làm liên lụy đến một đứa trẻ nữa. Đứa trẻ ấy chính là Hoàng Thái tôn Trọng Nhuận.

Ngay sau hôm Lý Đán lên ngôi.

Trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên tuyên bố:

Đổi niên hiệu thành Văn Minh,

Phế Hoàng Thái tôn Trọng Nhuận làm thứ dân.

Lưu Vĩ Chi Trung thư Môn hạ tam phẩm, ban cho tước hiệu Lâm Hoài Nam.

Trung thư lệnh Bùi Viêm được ban tước Hà Đông Huyện hầu.

Lưu Vĩ Chi và Bùi Viêm được tước, chính là vì đã đáp công phế Hoàng đế Lý Hiển, lập Hoàng đế Lý Đán của họ.

Lý Đán lên ngôi, Võ Tắc Thiên lâm Triệu xưng chê, nắm hết mọi đại quyền trong tay.

Lý Đán không bằng lòng. Bọn Võ Tam Tư, Võ Thừa Tự, Tông Sở Khách, Tông Tần Khách cũng không bằng lòng.

Lý Đán không bằng lòng, vì mình hữu danh vô thực. Tuy danh nghĩa là Hoàng đế, nhưng thực chất, chẳng có chút quyền lực nào, lời nói cũng chẳng có giá trị gì.

Hai tên họ Võ và hai tên họ Tông, bất mãn bởi Võ Tắc Thiên hữu thực vô danh. Tuy nắm đại quyền trong tay, nhưng lại không có danh nghĩa của Hoàng thượng.

Hai tên họ Võ và hai tên họ Tông bèn lén bàn riêng với nhau.

Tông Sở Khách và Tông Tần Khách vốn là cháu ngoại của Võ Sĩ Dật.

Võ Sĩ Hoạch có hai người em trai là Võ Sĩ Đặc và Võ Sĩ Dật. Mẹ của Tông Sở Khách và Tông Tần Khách là con gái của Võ Sĩ Dật, là chị em con chú con bác của Võ Tắc Thiên.

Vì vậy, Tông Sở Khách và Tông Tần Khách gọi Võ Tắc Thiên là dì, là anh em họ với Võ Thùa Tự, Võ Tam Tự.

Hai họ Võ và Tông bàn bạc với nhau xong cũng đi đến nhất trí, lén đi tìm Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên không biết bốn tên này đến với ý đồ gì, sau khi chúng hành lễ quỳ lạy xong, bèn ban cho ngã.

Trong bốn tên này, chỉ có Tông Tần Khách là đứa giỏi ăn nói, trước khi đến đây, hắn đã được bọn kia cử làm đại diện. Vì vậy, sau khi ngã xuống xuôi, hắn nói:

- Hoàng Thái hậu, bốn anh em bọn thàn cùng có một cách nghĩ như nhau, nên đến đây xin ý kiến của Hoàng thái hậu.
- Có điều gì cứ nói thẳng ra. – Võ Tắc Thiên dịu dàng, hòa nhã nói. – Chúng ta đều là người thân thích cả chớ nên e ngại. Dù có nói gì sai, bản cung cũng không trách tội các ngươi.

Tông Tần Khách thấy bọn cung nữ lui ra cả mới nói:

- Hoàng Thái hậu, Hoàng thượng tuổi nhỏ nông cạn, học ít tài hèn, không có đủ năng lực để xử lý việc Triều chính. Hoàng thái hậu cùng nó

lâm Tri âu xưng ché, sao không phê bỎ quách Hoàng thượng đi, mà tự mình lên thay?

– Dám ngông cu ḍang nói chuyện phê lập Hoàng thượng là tội lớn, bị tru di cả họ đây. – Võ Tắc Thiên nói giọng vẫn ôn hòa.

– Hoàng Thái hậu, thần vẫn vì lòng trung thành, ngại gì mà không nói. Đó chính là cách nghĩ chung của bốn người bạn thần, mong Thái hậu định đoạt.

Võ Tắc Thiên nghĩ ngợi một lúc, nói:

– Các ngươi đi về đi, có điều, chuyện này tuyệt đối không để cho người ngoài biết.

– Bạn thần hiểu.

Ngày hôm sau, vẫn không có động tĩnh gì.

Hai tên họ Võ, hai tên họ Tông lại xin vào gặp Võ Tắc Thiên.

Tông Tần Khách lại nói:

– Hoàng Thái hậu, đây chính là cơ hội tốt, để ta loại bỏ người nhà họ Lý, không thể để mất thời cơ, không có lần thứ hai, sau này có hối cũng không kịp.

– Các ngươi cho rằng là có thể làm được sao?

– Có thể lầm chứ ạ! – cả bốn tên cùng đồng thanh nói.

– Chớ vội, phải đợi thêm nữa, cơ hội không bị mất ngay đâu.

Ngày hôm sau.

Trong buổi chiều sớm. Võ Tắc Thiên tuyên bố:

Cải phong Vương Thượng Kim là Trạch Vương,

Cát Vương Tố Tiết làm Hứa Vương.

An trí Triết tại Quận Châu (Triết nguyên là Hoàng đế Lý Hiển đã bị phê).

Đổi tên Đông Đô Lạc Dương làm Thành Đô.

Đổi niên hiệu làm Quang Trạch.

Kỳ chức thượng Kim, bốc dĩ tư họa.

Đổi tên quan.

Thượng thư sảnh đổi thành Văn Xương dài, đặt hai ban Tả, Hữu tướng.

Trung thư sảnh đổi thành Phượng các, Trung thu lệnh đổi thành Nội sử.

Môn hạ sảnh đổi thành Loan dài, Trung thư đổi thành Nạp ngôn.

Bí thư sảnh đổi thành Văn dài.

Nội thị Sảnh đổi thành ty Cung dài.

Quốc Tử giám đổi thành Thành Quân giám.

Lại bộ đổi thành Thiên Quan, Hộ bộ đổi thành Địa Quan, Lê bộ đổi thành Xuân bộ, Binhh bộ đổi thành Hạ Quan, Hình bộ đổi thành Thu Quan, Công bộ đổi thành Đông Quan.

Ngự sử dài đổi thành Tả túc chính Ngự sử dài. Đặt thêm Hữu túc chính Ngự sử dài.

Thái thường tự đổi thành Lương thảo Lê Tự, Quang lộc tự đổi thành Ty thiện tự, Vệ úy tự đổi thành Ty vệ tự, Tông Cận tự đổi thành Ty thuộc tự, Thái bộc tự đổi thành Ty bộc tự, Đại Lý tự đổi thành Ty Hình tự, Hồng Lư tự đổi thành Ty Tân tự, Thái Phủ tự đổi thành Ty Phủ tự, Sảnh phủ giám đổi thành Thương phuòng giám, tướng tác giám đổi thành Doanh thiên

giám, Ty Tân giám (vốn được gọi là Đô thủy giám) đổi thành Thủ hằng giám.

Hạ Môn sảnh đặt thêm Tả bờ khuyết, Tả thập di, Trung thư tỉnh đặt thêm Hữu Bờ Khuyết, Hữu Thập Di, đảm nhiệm chức Gián quan.

Võ Thừa Tự làm Phương các Loan đài tam phẩm.

Nguyên Thái thường khanh kiêm Dư Châu phủ Trưởng sử Vương Đức Chân làm Nạp ngôn.

Khâm thử!

Tam sảnh, lục bộ, cửu tự, ngũ giám đều đổi tên cả.

Một là vì bà ta muốn thay đổi hết, hai là bà ta muốn đi theo đường lối riêng, khác hẳn với nhà Đường của họ Lý.

Hai tên họ Võ, hai tên họ Tông đã hiểu ra được đôi chút.

Đại đa số Triều vẫn không hiểu điều này, họ đều cảm thấy nghi hoặc. Tại sao lại phải đổi lại tên quan như vậy?

Bản thân Võ Tắc Thiên đã thỏa mãn.

Thỏa mãn trên phương diện chính trị, nhưng không thể thay thế được sự thỏa mãn về tình dục.

Lúc này Lý Trị đã chết.

Võ Tắc Thiên tiện lợi hơn nhiều.

Bệnh tình của Quách Hành Chân đã chuyển biến theo chiều hướng tốt hơn, đang dần dần hồi phục, nhưng Võ Tắc Thiên không thể đợi thêm được nữa.

Võ Tắc Thiên đã già sáu mươi, nhưng dục tình của bà ta vẫn còn rất mãnh liệt, cứ hừng hực như lò lửa. Bà ta còn mong. Không! Không chỉ là

mong mà c`ần, c`ần hàng đêm phải có đàn ông ôm bà ta cùng ngủ.

Hiện nay, trong cung chỉ có mõi Quách Hành Chân là có khả năng phục vụ bà ta, đương nhiên chỉ có thể để Quách Hành Chân đi tiên phong.

Võ Tắc Thiên sai người mời Quách Hành Chân vào tẩm cung của mình, sau đó đuổi hết cung nữ đi.

Trong cái ngày Lý Trị chêt, Võ Tắc Thiên đã khua khoắng ph`ần dưới người của Quách Hành Chân. Vì vậy, Quách Hành Chân đã hiểu Hoàng Thái hậu cho gọi mình đến để làm gì r`ã. Đáng tiếc là sức khỏe của hắn vẫn còn yếu, chưa được h`ã phục hoàn toàn.

Quách Hành Chân gặp Hoàng Thái hậu, đương nhiên là phải làm lẽ quỳ lạy.

Đợi hắn quỳ lạy xong xuôi đứng dậy, Võ Tắc Thiên vỗ vỗ vào người hắn, bảo:

– Lại đây! Ng`ã xuống đây! – Võ Tắc Thiên đang ng`ã trên giường.

Quách Hành Chân vốn là kẻ giang hồ lão luyện, không chút ng`ần ngại, hắn liền ng`ã xuống ngay bên cạnh Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên không còn giữ gìn nữa, bà ta nói:

- Người có biết ta triệu ngươi đến đây làm gì không?
- Th`ần không biết, mong Hoàng Thái hậu chỉ dạy.
- Ta triệu ngươi đến đây để ngươi ngủ cùng ta. – Võ Tắc Thiên không còn chút liêm sỉ nào, giọng nói đến là nghiêm túc.
- Th`ần không dám ạ. – Quách Hành Chân tuy có ý nhưng vẫn không dám tin. Bởi lúc này đang là ban ngày ban mặt, nên có ý không dám tin.
- Ta hạ lệnh, ngươi dám kháng chỉ sao?

- Thân tuân chỉ chứ ạ.
- Hãy cởi hết quần áo cho ta. – Võ Tắc Thiên hạ một đạo mệnh lệnh.

Quách Hành Chân cởi hết quần áo của Võ Tắc Thiên ra.

Thân hình của Võ Tắc Thiên vẫn trắng nõn nà, mịn màng.

- Quách Hành Chân! Người thấy thân hình ta thế nào?
- Võ Tắc Thiên người trần như nhộng, nằm ngửa tênh hênh trên giường.

Quách Hành Chân liệu không thể không ngắm nhìn sao? Hắn đã ngắm nhìn rất tỉ mỉ, đưa tay lên vuốt phần ngực của bà ta.

- Người cũng mau cởi quần áo ra đi chứ. – Võ Tắc Thiên nói.

Quách Hành Chân lập tức cởi bỏ quần áo.

- Lên đây! Nằm xuống đây! – Võ Tắc Thiên ngã dậy, để Quách Hành Chân nằm xuống giường.

Quách Hành Chân trần trụng nằm xuống giường.

Võ Tắc Thiên cũng ngắm nhìn cơ thể Quách Hành Chân.

Tuy Quách Hành Chân mới bị ốm, chưa hồi phục hoàn toàn, nhưng một phần bản thân hắn đang muốn giao hoan, một phần lại được Võ Tắc Thiên kích dục, nên người cứ nóng bừng cả lên.

Võ Tắc Thiên như cá mắc cạn lâu ngày, đợi mưa rào. Quách Hành Chân đang mang bệnh vẫn cố gắng làm. Bỗng bên ngoài có tiếng thái giám cao giọng:

- Bùi Viêm xin vào gấp.

Tiếng gọi ấy khiến Quách Hành Chân sợ hãi nhởm người lên. Mặc dù chưa đến đỉnh điểm của cực lạc, nhưng hắn cũng phải tuột luôn xuống khỏi

người Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên đang trong cơn hứng tình tột độ thấy Quách Hành Chân tuột xuống, thì bức túc quá.

Muốn biết đã xảy ra chuyện lớn gì, tại sao Bùi Viêm lại phải vào cung cầu kiến. Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BA MƯƠI

*Thương dân trừ bạo, Từ Kính Nghiệp Dương Châu khởi nghĩa
Phòng ngừa hậu họa, Võ Tắc Thiên trọng dụng khốc quan*

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên đang hứng tình tột độ thì Bùi Viêm đột ngột xộc đến xin vào gặp.

Quách Hành Chân sợ hãi vội tuột xuống khỏi người Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên vô cùng bức bối.

Quách Hành Chân đã không tiếp tục được nữa rã.

Chẳng biết phải làm sao, Võ Tắc Thiên đành phải ngã dậy, mặc quần áo vào, bảo Quách Hành Chân đứng sang một bên rã mới lệnh cho Bùi Viêm vào.

Bùi Viêm bước vào, liếc mắt nhìn Quách Hành Chân một cái, rã hành lễ sụp xuống quỳ lạy Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên tuy tức giận lắm, nhưng cũng đoán ra chắc chắn phải có việc gì rất gấp, Bùi Viêm cần phải bẩm báo. Bà ta lệnh cho Bùi Viêm đứng dậy, không thể để Bùi Viêm cứ quỳ như thế mà nói chuyện được.

Đứng dậy xong, Bùi Viêm bẩm nói:

– Bẩm Thái hậu, thần vừa nhận được tin báo khẩn, do ngựa tám trăm dặm* gửi về, nói Tư mã Dương Châu Từ Kính Nghiệp tạo phản, giết chết Trưởng sử Trấn Kính Chi. Chính vì vậy, thần mới phải tới quấy rối giấc nghỉ của Thái hậu. Xin người lượng thứ.

Võ Tắc Thiên nghe bẩm vậy, thấy quả đúng là chuyện tày đình thật, nhưng bà ta không chút kinh hoảng, vẫn bình tĩnh nói:

– Người lui ra đi, bản cung sẽ lập tức bố trí việc thảo phạt.

Tù Kính Nghiệp là ai vậy?

Tù Kính Nghiệp là cháu cố Anh Quốc Công, Tư Không Lý Tích.

Tại sao Tù Kính Nghiệp lại dấy binh tạo phản?

Nguyên là Tù Kính Nghiệp thừa hưởng được chí hướng anh kiệt của tổ phụ, thề trung thành với Vương Triệu Lý Đường, đến chết cũng không nề Nay, Lý Trí đã chết, Lý Hiển vừa lên ngôi, chỉ được làm Hoàng thượng bốn mươi ngày đã bị phế truất. Tuy Lý Đán được lập lên làm Hoàng thượng, nhưng Thái hậu Võ Tắc Thiên lại lâm Triệu xưng chế, sắp xếp để Lý Đán ở trong biệt điện, tất cả mọi việc lớn nhỏ trong Triều đều do Hoàng Thái hậu định đoạt. Như vậy rõ ràng là hành động thoán đoạt cướp ngôi của con, Tù Kính Nghiệp thấy vậy, bảo sao không dấy binh tạo phản?

Chỉ trong vòng mười ngày, ông ta đã tập trung được hơn mười vạn người.

Đến lúc ấy, ông ta mới dựng cờ tạo phản.

Lấy cớ là khuông phò Lư Lăng Vương, phát hịch văn bối cáo cho thiên hạ biết.

Giết Tôn Xứ Hành làm lẽ tế cờ.

Cho mở ba phủ.

Một là Khuông Tử phủ, hai là Anh Công phủ, ba là Dương Châu Đại đô phủ.

Tù Kính Nghiệp tự xưng là Khuông Tử phủ Thượng tướng giữ chức Dương Châu Đại Đô đốc.

Bọn Đỗ Tùng Nhân, Đường Chi Kỳ, Lạc Tân Vương, Tiết Châu, Lý Tự Thành, Ngụy Tư Ôn, Từ Kính Do... đều được phong quan chức.

Tin này truyền đến Thành Đô, Bùi Viêm nhận được, giật mình kinh hãi, hoảng lên mới vội vàng vào cung bẩm báo.

Võ Tắc Thiên thì lại bình tĩnh như không. Bà ta biết, tuy Từ Kính Nghiệp làm phản, nhưng những kẻ hưởng ứng chắc chắn chẳng được bao nhiêu.

Ngày hôm sau.

Trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên ban bố mệnh lệnh. Xuống chiếu sai:

Tả Ngọc Kiêm Vệ Đại tướng quân Lý Hiếu Dật làm hành quân Đại Tổng quản dẫn theo ba mươi vạn quân di thảo phạt Từ tặc. Ngụy Chi Trung làm Giám quân.

Lại điểm thêm ba mươi viên danh tướng đi theo quân đội truy túc bỏ tất cả quan túc của cha ông tên nghịch tặc họ Từ, trả lại họ Từ, đào mộ, phá quan quách.

Võ Tắc Thiên vừa tuyên bố xong.

Lý Hiếu Dật đích thân cùng Hạ Quan Thượng thư đi điểm binh.

Có thám mã báo về

Sở Châu Tư mã Lý Sùng Phúc dẫn theo quân sĩ ba huyện hưởng ứng với Từ Kính Nghiệp.

Võ Tắc Thiên vẫn không thèm bận tâm. Bà ta cho rằng Lý Hiếu Dật sẽ thành công. Từ Kính Nghiệp sẽ chẳng làm nên trò trống gì.

Trong khoảnh khắc, có hịch văn thảo phạt truyền vào.

Thái giám đón lấy tờ hịch văn đặt lên bàn trước mặt Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên chẳng thèm ngó đến, lập tức hạ lệnh:

– Đọc cho ta nghe!

Tên thái giám lại cầm tờ hịch văn lên, liếc qua nhưng không dám đọc.

– Tại sao còn chưa đọc? – Võ Tắc Thiên cảm thấy kỳ quặc, hỏi.

– Bẩm Thái hậu, tờ hịch văn này...

– Hịch văn thế nào?

– Lời lẽ trong đó bất kính – tên thái giám e dè nói.

– Cứ đọc lên, không liên can gì đến ngươi.

– Tên thái giám hắng giọng, đọc.

TƯ KÍNH NGHIỆP THẢO VÕ CHIẾU HỊCH

Ngụy lâm triều Võ thị giả, tính phi hòa hiền, Địa chất hàn vi

Tích Sung Thái Tông hạ trấn, tầng dĩ canh y thị, kị hố vân tiết uế loạn

Xuân cung.

Tiềm ẩn Tiên đế chi tư,

Âm đố hậu cung chi bế.

Nhập môn kiến tật, nga mi bất khắng nhượng nhân;

Yểm tụ công sòn, hố mị thiên năng hoặc chúa;

Tiễn kiến u huy địch;

Hãm ngộ quân ư tư trấn.

Gia dĩ hủy địch vi tâm,

Sài lang thành tình;

Cận hiệp tà tịch,

Tàn hại trung lương;
Sát tỉ đ`ôhuynh,
Thí quân trấn mǎu.

Nhân th`ân chi sở đ`ông tật,
Thiên địa chi sở bất dung.

Do phục bao tàng họa tâm, khuy khiết th`ân khí.

Quân chi ái tử, u chi ư biệt cung;
Tặc chi tông minh, ủy chi dĩ trọng nhậm.

Ô hô! Hoắc Tử Mạnh chi bất tác,
Chu Hư H`âu chi dĩ vong!

Trác hoàng tôn, tri Hán tộ dù tương tận;
Long li đế hậu, thúc Hạ đình chi cự ai.

Kính Nghiệp Hoàng đường cựu th`ân, công h`âu trung tử;
Phụng tiên quân chi thành nghiệp,
Hà bản triều chi hậu ân;
Tống vi tử chi hung duệ, hương hữu dĩ đă;
Viên Quân Sơn chi lưu thể, khởi đ`ôniên tai!

Thị dụng khí phẫn phong văn, chí an xã tắc.
Nhân thiên hạ chi thất vọng,
Thuận vũ nội chi suy tâm,
Nguyễn cử nghĩa kì,
Dĩ thanh yêu nghiệt.
Nam lên Bắc Việt,

Bắc tận sơn hà,

Thiết ky thành quān,

Ngọc tụ tương tiếp.

Hải lăng hōng túc, thương trū chi tính mị cùng;

Giang phô hoàng kì, khuông phục chi công hà viễn;

Ban thanh động nhi bắc phong khởi,

Khiếm khí xung Nam đầu bình.

Ám minh tẮc sơn nhạc băng đăk,

Sát trú tẮc phong vân biến sắc.

Dĩ thử chẽ địch, hà định bất tă?

Dĩ thử đố công, hà công bất khắc?

Công đăng hoặc cư Hán địa,

hoặc hiệp chu thân;

hoặc ưng trọng kí ư thoại ngôn,

hoặc thụt cô mệnh ư hoàng thất;

Ngôn do tại nhī

Trung khải vong tâm?

Nhát bău chi thổi vị can,

Lục xích chi có hà thác...

... Thảng năng chuyển họa vi phúc,

tống vāng sư cư,

Cộng lập càn vương chi: huân,

Võ phế đại quân chi mệnh.

Phàm chư tước thưởng,
Đồng chỉ sơn hà.
Nhược kì quyết luyến cùng thành bã hã kì lộ;
Tọa vi tiên cơ chi triệu.
Tất di hậu chỉ chi tru.

Thỉnh khán kim nhật chi vực trung,
Cách thị thùy gia chi thiên hạ.

Dịch:

HỊCH CỦA TÙ KÍNH NGHIỆP HỎI TỘI VÕ CHIẾU
Ngụy lâm triều Vũ thị kia, tính chẳng hiền hòa, gốc vốn hèn mọn.
Xưa làm người hầu hạ Thái Tông,
Từng lo việc chực hầu thay áo.
Cho đến khi tiết muôn,
Làm uế loạn cung Xuân.
Ngầm dựa vào Tiên để tình riêng,
Âm mưu chiếm hậu cung sủng ái.
Vào cung bị ghét, mà ngài chẳng chịu nhường ai,
Che áo khéo gièm, nịnh hót thường mê hoặc chúa.
Xéo kiến hậu ở huy dịch,
Hãm vua ta chốn bụi lâm.
Lại thêm rắn rết là tâm, sói lang thành tính.
Than cận quân tà nịnh,
Tàn hại bắc trung lương.

*Giết chị, hại anh,
Thí vua, đâu độc mẹ,
Người thân thảy đều căm ghét,
Trời đất không thể dung tha.
Lại còn rắp tính mưu gian, ngó nhòm thân khí.
Con yêu vua đó, dày chốn biệt cung,
Đồng minh giặc kia, đem giao trọng trách.
Thân ôi! Hoắc Tử Mạnh chẳng dây lên được,
Chu Tử Hâu thì đã mất rồi.
Trác hoàng tôn, biết phú Hán sắp hết,
Long li đế hậu, hay triều Hạ nhanh tàn.
Kính Nghiệp tôi, với Hoàng đường là kẻ cựu thần với công hầu là
người con cả.
Thờ nghiệp lớn của vua trước,
Đội ơn dày của triều ta.
Tống Vi Tử dây mưu, thật là có lí!
Viên Quan Sơn rời lê, há phảitoi công!
Ấy là khí uất gió mây, chí yêu xã tắc.
Nhân sự thất vọng trong thiên hạ, Thuận theo nhân tâm ở trên đồi.
Cờ nghĩa nguyên giương cao,
Yêu nghịệt thề quét sạch.
Nam liên Bắc Việt,
Bắc tận núi sông.*

Thiết kỵ thành đoàn.

Ngọc trục nôii tiếp.

Hải Lăng thóc đỏ, trong kho tích chưa không cùng,

Giang phố cờ vàng, khuông phục công đâu xa nứa.

Tiếng ban động mà gió Bắc nỗi,

Khí gươm xông lên mà Nam đầu bẳng.

Thầm kêu lên thì sạt núi lở đôi,

Gào thét dậy thì gió may đổi sắc.

Đem sức này đánh giặc, giặc nào không tan?

Lấy sức này lập công, công nào không thắng?

Các ông hoặc ở đất Hán,

hoặc người thân Chu,

hoặc được gửi gắm bằng lời dặn dò,

hoặc chịu cõi mệnh ở nơi hoàng thất.

Lời còn vang ben tai đó.

Tim há đã quên trung?

Một vốc đất rời còn ướt,

Sáu thước con cõi nhòi ai...

Tên thái giám vừa đọc đến đây, Võ Tắc Thiên liền xua tay. Hắn vội vàng ngừng lại không đọc nữa.

Quần thần trên Triều đều dõi mắt nhìn Võ Tắc Thiên, nghĩ rằng nhất định bà ta sẽ nổi cơn thịnh nộ, sau đó sẽ lớn tiếng chửi bới. Vì vậy, Triều không ai dám động cõi gì, cũng không ai dám nói câu nào. Ngay cả thi thần với nhau cũng không.

Nhưng Võ Tắc Thiên không nỗi giận, không chửi bới, chỉ hỏi một cách hiền lành:

- Bài hịch văn này do ai viết vậy?

Có người biết, vội trả lời thay:

- Là do tội phạm Lạc Tân Vương viết.

Võ Tắc Thiên quay sang phía tên thái giám hạ lệnh:

- Đọc tiếp!

Tên thái giám tiếp tục đọc:

Thượng năng chuyển họa vi phúc, tổng vãng sự cư công lập công Càn
vương chi luân, vĩ phế đại quân chi mệnh. Phàm chủ tước thưởng, đàng
chỉ sơn hà. Nhược kỳ quyến luyến, bã hã kỳ lộ, tọa vi tiên cơ chi triệu
tất di hậu chủ chi chu. Thỉnh khán kim nhật chi thành trung, cánh thị thùy
gia chi thiên hạ.

Dịch:

Nếu có thể chuyển họa thành phúc, tổng vãng sự cư.

Cùng lập công lớn cản vương,

Không bỏ mệnh thiêng tiên chúa.

Mọi bê tước thưởng,

Cùng chỉ núi sông.

Nếu còn quyến luyến thành cùng, ngập ngừng lỗi re,

Ngồi mà ngẫm tiên cơ chi triệu,

Át có phen hậu chúa thanh trù.

Hãy nhìn xem bốn cõi hôm nay đây,

Đã trở thành thiên hạ nhà nào vậy?

– Lạc Tân Vương là người như thế nào? – Tên thái giám đọc xong, đặt tờ hịch văn lên trên mặt bàn trước mặt Võ Tắc Thiên. Võ Tắc Thiên cầm lấy tờ hịch văn, hỏi quan tham.

Có một vị đại thần tấu, nói:

– Người này vốn là Chủ bạ ở Trường An, trước đây không lâu bị biếm làm Lâm Hải Thừa.

Võ Tắc Thiên bình tĩnh nói:

– Thực là bậc tài tử, có tài mà không được trọng dụng, đó là lỗi của Thừa tướng.

Quan tham không ai dám nói gì.

Đúng lúc ấy lại có tin cấp báo đưa tới.

Thái giám đón lấy, đưa đến trước mặt Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên mở ra xem một lúc rồi ném cho tên thái giám tùy tùng, hạ lệnh:

– Đọc lên!

Tên thái giám vội đọc:

Thần dập đầu kính báo. Tên giặc giả danh Dương Châu Đại Đô đốc là Từ nghịch Kính Nghiệp tự xưng là Khuông Phục Thượng tướng dùng Tu Thánh làm niên hiệu, phong cho Đường Chi Kỳ, Đỗ Câu Nhân làm nguy Đại Đô úy Trường sứ Lý Tông Thần, Tiết Châu làm Hành quân Tả Hữu Tư mã. Sau này còn gì khác, đợi thám thính rõ ràng sẽ báo lên sau...

Võ Tắc Thiên phẩy tay, không để cho tên thái giám đọc tiếp. Bà ta hỏi quan tham:

– Các khanh đã nghe rõ chưa?

Quân thầm nhất tề trả lời:

- Chúng thầm nghe rất rõ.
- Tiết Châu là người như thế nào?

Một viên quan nói:

- Tên tội phạm phản nghịch Tiết Châu vốn là Ngự sử Trung thừa.
- Không! Bản cung muốn hỏi hắn thân quen với ai?

Bùi Viêm vội rời khỏi hàng, nói:

- Nghịch thầm Tiết Châu vốn là cháu gọi thầm bằng cậu.
- Rất tốt! – Võ Tắc Thiên cười, nói: – Khanh vốn là quan Nội sử, quan hàm nhị phẩm, tức Tả chi Thừa tướng, đối với tên họ Từ làm phản lại không hiến lấy một kế, không bày lấy một mưu, có ý đồ gì bên trong vậy?
- Nói đến đây, nét mặt bà ta sầm xuống, hét lớn: – Tóm lấy hắn!

Không cho phép Bùi Viêm thanh minh, hai tên tướng trực trên điện lập tức xô tới bắt lấy Bùi Viêm.

Võ Tắc Thiên lại nói:

- Lập tức giải hắn tới Ty Hình tự.

Hai tên tướng đó túm lấy Bùi Viêm lôi ra ngoài điện, lại có thêm hai viên Hiệu úy nữa đi cùng.

Võ Tắc Thiên khí giận mờ cả mắt, nói:

- Kì-en Vị Đạo?
- Có thầm. – Kì-en Vị Đạo vội quỳ xuống trước mặt Võ Tắc Thiên.
- Ngự Thừa Việp!
- Có thầm. – Ngự Thừa Việp cung vội rời khỏi hàng, quỳ xuống.
- Đứng lên cả đi! – Võ Tắc Thiên nói.

Hai người tạ ân, đứng dậy.

– Hai người hãy đến Ty Hình tự, cùng thăm vấn Bùi Viêm, không được vì tư tình, nhất thiết phải hỏi cho ra, hắn thực sự câu kết với tên giặc họ Tiết ra sao?

Kiên Vị Đạo và Ngự Thừa Việp vừa đi ra.

Phượng các Thị lang Hồ Nguyên Phạm rời khỏi hàng, tâu:

– Họ Viêm vốn là trung thần của xã tắc, có công với đất nước, một lòng trung thành với triều đình, người trong thiên hạ ai ai cũng biết, thần dám khẳng định ông ta không làm phản.

Hồ Nguyên Phạm vừa dứt lời, Ngự sử Thôi Tông cũng rời khỏi hàng, tâu:

– Bùi Viêm làm việc trong Triều đã hơn hai mươi năm, được trao cho quyền lớn, vốn không có ý gì khác, sao dám cùng nghịch tặc họ Tù làm phản? Sao không hỏi cho rõ?

Võ Tắc Thiên nói:

– Các ngươi lui xuống cả đi, để thẩm tra xong rồi mới bàn tiếp.
– Bai Triều! – Võ Tắc Thiên xua tay, nói.

Kỳ thực, trong đám quan thần vẫn còn người muốn dâng tấu bảo đảm Bùi Viêm không làm phản, không hề có chuyện câu kết với Tù Kính Nghiệp hoặc Tiết Châu.

Ngày hôm sau.

Trong buổi chiều sớm.

Nạp ngôn Lưu Tề Hiền, Lại bộ Thị lang Quách Thiên Đại Cử đều tấu nói Bùi Viêm không làm phản.

Võ Tắc Thiên vẫn ứng phó bằng câu nói cũ:

– Đợi thẩm tra xong rồi mới bàn tiếp.

Ngày thứ ba.

Trong buổi chiều sớm, không còn ai ra tâu bảo đảm cho Bùi Viêm nữa.

Võ Tắc Thiên hạ chiếu thư:

Tội phạm Bùi Viêm đã có chứng cứ chứng tỏ hắn câu kết với tên phản nghịch Từ Kính Nghiệp, Tiết Châu, nay đã cung khai không dám giấu giếm, xử chém ngay lập tức.

Mọi người há họng cứng lưỡi.

Hồ Nguyên Phạm rõ ràng là đồng phạm của tên phản nghịch họ Bùi, nay đặc ân tha cho tội chết, bãi hết quan chức, đày tới Quỳnh Châu làm khổ sai.

Sau đó Hồ Nguyên Phạm chết tại Quỳnh Châu.

Nap ngôn Lưu Tê Hiên, lại bộ Thị lang Quách Thiên Đãi Cử rõ ràng bao che cho tên nghịch tặc Bùi Viêm. Xử Lưu Tê Hiên giáng chức lâm Tả Thiên Tự Châu Trưởng sử. Quách Thiên Đãi Cử bị giáng làm Tả Thiên Nhạc Thủ sử.

Khâm thử.

Chiếu chỉ ban xuống.

Bùi Viêm bị xử chém tại đường Đô Đinh Dịch.

Từ Kính Nghiệp, từ lúc khởi binh, cho đến lúc bị đánh tan chỉ kéo dài được trong bốn mươi tư ngày.

Vì dẹp yên được vụ tạo phản của Từ Kính Nghiệp, nên đổi niên hiệu làm Thùy Cung, đại xá thiên hạ.

Võ Tắc Thiên tổ chức khen thưởng, cúng tế cho những người có công trong chiến dịch này và những người đã chết.

Vừa lúc, Tả Kim Ngô vê tướng quân Khâu Thân Tích về Kinh báo cáo, nói, Thái tử bị phế là Lý Hiền đã chết tại Ba Châu.

Võ Tắc Thiên nổi cơn thịnh nộ, biếm Khâu Thân Tích làm Thủ sử Địệt Châu.

Kỳ thực, Khâu Thân Tích bị oan. Hắn thực sự là kẻ bị hại, là con đê phải chịu tội thay.

Sau khi Lý Trị chết, Võ Tắc Thiên sợ Lý Hiền có hành động nào đó, nên đã cho Khâu Thân Tích đến Ba Châu giết chết Lý Hiền. Có điều, trong buổi chầu sớm, Võ Tắc Thiên tuyên bố:

– Tả Kim Ngô vê tướng quân Khâu Thân Tích đến Ba Châu thăm tên thứ dân Lý Hiền.

Sau khi tan Triều, Võ Tắc Thiên lại hạ một mật chỉ, lệnh triệu Khâu Thân Tích vào cung, nói với Khâu Thân Tích:

– Sai người đi đến Ba Châu thăm Lý Hiền, người có hiểu ý nghĩa của chữ “thăm” ấy không?

Khâu Thân Tích hiểu ý, nói: – Thân hiểu, nhất định thân sẽ “thăm” hỏi thật tốt.

– Người đi đi!

Tuy Võ Tắc Thiên không nói rõ ra nhưng ý của bà ta là phải giết chết Lý Hiền.

Khâu Thân Tích đến nơi Lý Hiền bị giam, lập tức tuyên bố:

– Phụng chỉ ban cho Lý Hiền được tự vẫn. – Rồi lấy một dải lụa trắng.

Lý Hiền biết sớm muộn gì cũng có ngày này, nên ông ta vui vẻ chấp nhận cái chết.

Võ Tắc Thiên giáng chức Khâu Thàn Tích, Khâu Thàn Tích không dám phân trần, bởi Võ Tắc Thiên không hề nói ra câu “phải giết Lý Hiền”.

Nhưng tự thâm tâm thì Võ Tắc Thiên và Khâu Thàn Tích đã sắp xếp sẵn việc định đoạt đó rõ.

Võ Tắc Thiên biếm chức Khâu Thàn Tích chỉ là để che mắt quan thản mà thôi. Bà ta làm ra vẻ là ta chỉ ra lệnh Khâu Thàn Tích đi thăm Lý Hiền. Khâu Thàn Tích lại đã đi giết chết Lý Hiền, chính vì vậy ta mới biếm chức của Khâu Thàn Tích đi đây.

Nhưng không lâu sau, bà ta lại triệu Khâu Thàn Tích về Kinh, vẫn phong cho hắn làm Tả Kim Ngô vệ tướng quân.

Lý Trị qua đời, Võ Tắc Thiên lần lượt lập lên hai Hoàng thượng. Bà ta lâm Triều xưng chúa, chưa đầy một năm thì Khâu Thàn Tích dấy binh tạo phản, đủ thấy lòng người trong thiên hạ đã dao động lắm.

Hỗng rõ.

Cứ để thế này, chắc chắn sẽ có Khâu Thàn Tích thứ hai, thứ ba ra đời.

Làm sao đây?

Cố nhân nói: “Trị loạn thế, dung trọng điển”. Phải dùng uy lực để trị thiên hạ, đó chính là quyết định của Võ Tắc Thiên lúc ấy.

Quyết định này khiến thời nhà Đường nảy sinh rất nhiều khóc lại (quan thảm vẫn tàn ác). Võ Tắc Thiên lên nắm quyền hơn hai mươi năm, mà số lượng bọn khóc lại đã vượt quá tổng số khóc lại của các thời gộp lại. Công cụ tra tấn cũng kinh khủng hơn bao giờ hết, đáng được gọi là “rất có tính sáng tạo”.

Tên khốc lại được Võ Tắc Thiên trọng dụng, là kẻ để tiếng xấu xa nhất trong lịch sử phải kể đến tên khốc lại Lai Tuân Thần.

Lai Tuân Thần vốn không phải họ Lai mà là họ Tiết.

Cha của Lai Tuân Thần vốn là người làm nghề mổ lợn. Trên danh nghĩa của cha, hắn cũng là đốt tể. Hai tên đốt tể thành ra là chỗ một cốt một đằng. Nhà họ Thái vốn thua họ Lai mười vạn tiễn, không đủ sức trả nợ, nên đã dùng vợ gán nợ. Khi đó, vợ của nhà họ Thái đã mang thai, đến khi sinh ra, đặt tên con là Lai Tuân Thần.

Tuân Thần, vốn là một tên vô lại, từng phạm tội bị tống ngục tại Lê Châu.

Sau xin đi làm người hầu cho một viên quan nhỏ. Khi Cao Tông còn sống, hắn từng nhanh lẹ mật báo tin tức cho Võ Tắc Thiên. Võ Tắc Thiên nhận thấy hắn cũng khá, trung thành với bà ta, nên sau mấy lần thăng chức, hắn đã làm đến chức Thị Ngự sử, gia phong làm Triệu tán Đại phu, lệnh cho hắn coi ngục.

Thứ đến là cả một lũ Khâu Thần Tích, Lai Tử Tuân, Chu Hưng, Vạn Quốc Tuân, Vương Cảnh Chiêu, Tố Nguyên Lễ, Phó Du Nghệ, Vương Hoằng Nghĩa, Trương Tri Mặc, Bùi Tích, Tiêu Nhân Đàm, Hầu Tư Chỉ, Quách Bá, Lý Nhân Giáo, Hoàng Phủ Nghĩa Bị, Ngư Thùa Việp, Trần Gia Ngôn, Cát Hạng, Khang Vĩ, Vương Toại Trung, Chu Nam Sơn...

Cả lũ trên, đa số đều do báo cáo mật và nịnh hót mà khởi gia.

Tố Nguyên Lễ vốn là người Hồ. Sau khi Từ Kính Nghiệp dấy binh, hắn dò ra ý Võ Tắc Thiên muốn dùng uy để trị thiên hạ, bèn bịa đặt cáo密. Võ Tắc Thiên phong cho hắn làm Du Kích tướng quân, lệnh làm Tế Châu Mục Viện, hỏi cung xét án.

Lũ khốc lại này chuyên hại người, lấy không làm có, ép người ta phải áp đặt tội danh.

Bọn Lai Tuấn Thành cùng với đồng đảng là Chu Nam Sơn soạn ra cuốn “Cáo mật La Thiên kinh”, trong đó đều có các điều khoản, các phương pháp bối trí các tình tiết sự trạng. Là một cuốn sách kinh điển cho lũ chuyên nghiệp cáo mật.

Thứ đến là liên lụy đến tộc thuộc. Nếu việc xảy ra là chúng lôi kéo theo một, hai nghìn nhà vô tội vào, số người bị dính líu lên đến hàng mấy ngàn người.

Tiếp nữa là sử dụng hình cụ tàn khốc.

Treo ngược người lên, treo đá nặng vào đầu, đun dấm nóng đổ vào lỗ mũi, dùng vòng sắt đóng vào đầu, đóng đinh vào các đốt xương, đánh dập xương hút tủy, dùng tre trúc vót nhọn đâm xuyên qua móng tay, không cho ăn uống. Thảm ván liên tục suốt ngày đêm không cho chợp mắt ngủ, lại còn trù nung đỏ chum lớn, bắt tội nhân ngồi vào trong. Chính vì vậy mới có câu thành ngữ: “Mời ngài vào chum”. Ngoài ra còn có phượng hoàng xòe cánh, lạc đà lăn lộn, tiên nhân hiến quả, ngọc nữ đăng thê v.v... Chỉ riêng gông lớn đã có tới mươi mấy loại. Một là định bách mạch, hai là không thở nổi, ba là đột địa hống, bốn là trú túc thừa, năm là thắt hồn bào, sáu là thực đằng phản, bảy là tử sai sầu, tám là cùi phá gia, chín là phản thị thực, mười là cùi tức từ.

Điều độc ác nhất là bọn này tụ tập tới mấy trăm tên vô lại dùng làm công cụ cáo mật. Đây là sự “sáng tạo” của Tô Nguyên Lễ. Muốn hãm hại ai đó, chúng lệnh cho mấy trăm tên vô lại kia cùng tố cáo, làm như thật vậy, khiến người bị hại không sao có thể thanh minh nổi.

Võ Tắc Thiên khen thưởng rất hậu đối với bọn khốc lại đó, thậm chí có một tên vô lại vì cáo mật mà được phong quan đến hàm ngũ phẩm.

Kết hợp mật thiết với cáo mật là tàn sát.

Những người bị tàn sát từ các Vương trong Tông thất nhà Đường cho đến đại thần, Quốc thích, quan lại bên ngoài, không sao kể xiết.

Hãy có một viên quan nhậm chức mới, là cung nữ lại lén cười với nhau: “Quỷ chết oan lại có việc rää”. Quả nhiên, chưa đầy một tháng sau, tất cả kẻ phạm tội, bản thân bị giết, gia tộc bị diệt.

Mỗi ngày lên Triệu, Triệu thẫn đài nói lời từ biệt với gia quyến, họ không biết mình còn có thể trở về gặp mặt người nhà được nữa không. Tan chay trờ về nhà bình an, cả nhà tối chúc mừng, chúc mừng vì một ngày nữa bình yên trôi qua.

Thú dân thì không dám nói chuyện to tiếng, càng không dám nói chuyện riêng với nhau, quả thật là đường đi cũng có mắt.

Mầm miệng người bị khóa lại. Sau khi bình định được Tù Kính Nghiệp, Võ Tắc Thiên hạ lệnh, đưa Lư Lăng Vương đến an trí tại Phòng Châu.

Phong Bùi Cư Đạo làm Nội sử.

Phong Tô Lương Tự làm Nạp ngôn.

Đặc cách sai Tô Lương Tự đi trấn thủ Tây Lương.

Võ Tắc Thiên làm thơ tiễn ông ta lên đường.

Võ Tắc Thiên đáng ra là phải biết thỏa mãn, đại quyền nắm trong tay, uy thế trấn thiên hạ, Hoàng thượng chỉ còn là hư danh, không được xử lý việc Triệu chính, nhưng bà ta vẫn chưa thỏa mãn, chủ yếu bà ta không thỏa mãn về tình dục.

Quách Hành Chân đã thành thứ đồ bỏ đi, chẳng khác gì một tên thái giám. Để diệt khẩu hắn, Võ Tắc Thiên vu cho hắn kháng chỉ, sai người đánh cho đến chết.

Loại việc này thực khó xử quá.

Bản thân bà ta không thể rời cung đi tìm đĩ được được.

Tuy đã già sáu mươi, sắp được một hoa giáp tuổi rã, nhưng vì ăn uống tốt, được chăm sóc kỹ nên làn da của bà ta vẫn trắng bóng, mịn màng, trên mặt có rất ít nếp nhăn. Chính bởi bà ta có sức khỏe tốt, nên khả năng tình dục của bà ta rất mãnh liệt, chỉ khổ là không tìm được gã đàn ông nào cho ra hồn.

Võ Tắc Thiên hại nỗi người thân như vậy, nhưng bà ta vẫn có người tri kỷ. Cũng chính người tri kỷ đó đã giúp bà ta, giúp tìm được một gã đàn ông khỏe mạnh cường tráng.

Muốn biết kẻ tri kỷ của Võ Tắc Thiên là ai, tìm cho bà ta một tên đàn ông như thế nào? Làm thế nào mà tìm được? Xin xem hồn sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BA MƯƠI MỐT

Trong tuyêt cho than, Công chúa Thiên Kim dâng vật báu cho Thái hậu

Hoành hành bá đạo, tăng chùa Bạch Mã đánh đau Ngự sử Phùng

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên đang vất óc suy nghĩ, tìm cách kiếm cho được đĩ đực, thực đúng là đang buồi ngủ lại có người mang chiếu manh đến cho. Có người đã giúp bà ta đưa trai tới. Ai vậy? Chuyện phải kể lại từ đầu.

Lý Trị có một người em gái tên là Thiên Kim. Công chúa Thiên Kim có một đứa hằng ngày tên là Tiểu Phương. Tiểu Phương có một gã tình nhân tên là Phùng Tiểu Bảo.

Tên Phùng Tiểu Bảo này là một gã lăng tử giang hồ, sống bằng nghề mài võ bán thuốc. Phùng Tiểu Bảo và Tiểu Phương quan hệ với nhau đã lâu. Việc thông gian của chúng đã bị công chúa phát hiện.

Thật khéo trùng hợp. Công chúa Thiên Kim là một quả phụ, lại khéo hơn nữa, nàng cũng là một dâm phụ. Gặp Phùng Tiểu Bảo, thấy hắn cao to tráng trối nên công chúa muốn ném thử xem sao.

Công chúa Thiên Kim cho gọi Tiểu Phương tới, nói với ả:

– Việc của các ngươi, ta đã biết hết từ lâu rã. Tạm thời ta chưa nghĩ đến chuyện trùng phạt ngươi. Người hãy nói với cái thằng đó, bảo hắn tới chỗ ta. Người bảo hắn cứ yên tâm, ta cũng không muốn trùng phạt hắn làm gì đâu.

Tiểu Phương nào dám trái lệnh, bởi tính mạng của ả nằm trong tay công chúa Thiên Kim.

Tiểu Phương đi tìm Tiểu Bảo, kể rõ sự việc với hắn. Hắn nói:

– Chúng ta phải bỏ trốn thôi, việc của chúng ta đã bị công chúa phát giác, liệu còn con đường sống không?

– Không được! Người khắp thiên hạ đâu là của hoàng gia, liệu chúng ta có thể chạy đi đâu? Nếu bị bắt lại, cái chết của chúng ta càng thêm thảm hơn. Công chúa đã nói sẽ không trừng phạt chàng, chàng cứ tới đó, cứ để ông trời quyết định số mạng của hai ta vậy.

Phùng Tiểu Bảo nghĩ: “Quả thực chàng biết chạy đi đâu cho thoát”, hắn đành bạo gan đi đến chỗ công chúa Thiên Kim.

Gặp Phùng Tiểu Bảo, công chúa Thiên Kim cười, hỏi:

– Người tên là gì?
– Phùng Tiểu Bảo. – Tiểu Bảo vốn không biết nghi lễ Triệu đình, nên cứ đáp với công chúa Thiên Kim, như với người bình thường.

Công chúa không trách tội hắn. Bà ta ngắm nhìn Phùng Tiểu Bảo một lúc, làm cho hắn sợ dựng cả tóc gáy.

Thiên Kim công chúa không hỏi gì thêm, lập tức sai người dẫn Phùng Tiểu Bảo đi.

Phùng Tiểu Bảo được dẫn đến một căn phòng trống. Tối có người bê cơm đến. Cơm canh hết sức thịnh soạn. Có đủ sơn hào hải vị. Lại còn có cả hai bình rượu Đỗ Khang nữa.

Đã sống đến nửa đời người, mà chưa bao giờ Phùng Tiểu Bảo được ăn một bữa thịnh soạn như vậy. Ngày thường hắn chỉ có thể kiếm nỗi cái đói nhét vào cho no bụng mà thôi.

Ăn xong, có người bảo hắn đi tắm. Không những có người dẫn đi, mà còn có cả người tắm rửa cho hắn nữa kia.

Tắm xong, lại có người mang đến cho hắn một bộ quần áo mới bằng tơ lụa. Loại quần áo này, kể từ lúc chui ra khỏi bụng mẹ, giờ đây hắn mới được mặc.

Tới canh hai, có người dẫn hắn vào một căn phòng. Phùng Tiểu Bảo vừa vào tới phòng đã ngửi thấy mùi hương thơm, là hương gì hắn cũng không biết. Chỉ biết rất thơm, rất dễ chịu mà thôi.

Trong phòng vô cùng ấm áp, không sáng lấp lánh. Sau khi vào phòng, hắn liền dừng lại. Bởi ánh sáng trong phòng quá yếu. Phải một lúc sau hắn mới nhìn rõ. Thì ra trong phòng thấp khá nhiều nến, nhưng mỗi ngọn nến được chụp lại bằng những chiếc chụp bằng sa hàng, như là đèn lồng vậy. Vì thế, toàn bộ căn phòng biến thành một màu hàng.

– Qua đây! – Tiếng nói phát ra từ phía tường. Đó là tiếng nữ nhân vì nó rất yêu điệu.

Phùng Tiểu Bảo nhìn về hướng phát ra tiếng nói. Trông thấy một người phụ nữ, đó chính là người hắn đã gặp lúc ban ngày. Bà ta mặc chiếc áo sa màu trắng, đang ngồi trên giường. Chiếc áo sa trắng, dưới ánh đèn hàng đã trở thành màu phấn nhạt.

Phùng Tiểu Bảo vẫn chưa biết đó là người đàn bà đã gọi hắn. Hắn vẫn đứng ngây ra bên cửa.

– Phùng Tiểu Bảo, ta gọi ngươi đây! – Giọng nói uyển chuyển, còn kèm thêm chút ít mùi vị ngọt nồng nực.

Tiểu Bảo nghe đúng là bà ta gọi mình, lúc này hắn mới tiến lại.

Hắn đứng trước giường.

– Ngã xuống đây. – Vẫn giọng ngọt ngào ấy cất lên.

Phùng Tiểu Bảo khép nép ngã xuống, cách công chúa khoảng một tấc.

Công chúa đưa tay ra, lôi Tiểu Bảo về phía mình.

– Tiểu Bảo, ngươi thấy ta đã già chưa? – Công chúa cười ngọt ngào nói.

Kỳ thực công chúa Thiên Kim mới hơn bốn mươi tuổi.

Phùng Tiểu Bảo thấy vậy, lập tức hiểu ra ngay. Vốn là người lưu lạc giang hồ, lọc lõi sự đời, không gì hắn không biết. Hắn không còn khép nép nữa, mạnh dạn hắn lên, đưa tay ra ôm ghì lấy eo của công chúa, khẽ vặn mình, đẩy công chúa lên giường.

Tâm thân của công chúa trắng nõn nà, mịn màng, như một con dê trắng vậy.

Phùng Tiểu Bảo ngắm đến ngây ngất cả ngươi.

– Ngắm cái gì? Mau cởi quần áo ra, rã lên giường. Đồ ngốc, chỉ ngắm thôi thì có tác dụng gì? – Công chúa nũng nịu nói.

Phùng Tiểu Bảo nhanh chóng cởi hết quần áo trên người, lên giường.

Công chúa Thiên Kim thỏa mãn chìm vào giấc ngủ. Phùng Tiểu Bảo cũng ngủ với, hắn đã mệt lử cò bợ.

Công chúa Thiên Kim cùng Tiểu Bảo vầy vò với nhau suốt trong ba hôm liền.

Đến ngày thứ tư, công chúa Thiên Kim vào cung. Bà ta gặp Võ Tắc Thiên.

Công chúa ghé vào tai Võ Tắc Thiên nói nhỏ:

– Bảo bọn cung nữ lui ra cả đi.

Võ Tắc Thiên không biết ả quả phụ em chàng này định giờ trò gì, nhưng bà ta vẫn đuổi hết cung nữ ra ngoài.

- Thái hậu, hôm nay thiếp xin dâng lên Thái hậu một bảo bối.
- Bảo bối gì vậy? Lấy ra đây cho ta xem.
- Không cần xem. Bảo đảm món này sẽ làm người vừa lòng.
- Ta vẫn cần phải xem.
- Thiếp hỏi Thái hậu trước, người có cần không?
- Trong cung thứ bảo bối gì mà ta chẳng có? Không cần tới bảo bối của người. Người tiếc ta cũng không cần.
- Quả thật thiếp cũng có chút luyến tiếc. Nhưng thiếp vẫn muốn dâng cho Thái hậu.

Võ Tắc Thiên nhìn công chúa Thiên Kim, vẻ không hiểu.

Công chúa Thiên Kim cười, hạ thấp giọng, nói:

- Một bảo bối sống, biết đi lại, còn biết nói nữa. Người có cần không?

Võ Tắc Thiên vội hiểu. Bà ta nheo mắt nhìn công chúa Thiên Kim, trên mặt nở nụ cười vừa ý, nhưng vẫn không nói gì.

Thiên Kim công chúa nói:

- Thái hậu, nói thực lòng, thèm không dám lừa dối Thái hậu. – Công chúa trở nên nghiêm chỉnh, tự xưng là thiên. – Thiên đã đích thân thử răi, quả thật là một món bảo bối. À lại mất hết vẻ nghiêm túc. – Nói thực, nếu không phải là Thái hậu cần, thèm quả thực không nỡ. Ôi! Thiếp thực không thể tả nổi. Người dùng thử răi sẽ biết.

Võ Tắc Thiên hỏi:

- Người ấy ở đâu?

- Trong phủ của thiếp.
- Lập tức dẫn ngay đến đây.

Công chúa Thiên Kim lập tức dẫn Phùng Tiểu Bảo tới.

Dẫn Phùng Tiểu Bảo tới gặp Võ Tắc Thiên, nhưng công chúa Thiên Kim không giới thiệu thân phận của bà ta.

Võ Tắc Thiên nhìn mặt Phùng Tiểu Bảo, bẽ ngoài bà ta đã vừa ý lắm rã. Dáng cao lớn, hùng tráng, kiêu vĩ.

Phùng Tiểu Bảo vừa trông thấy Võ Tắc Thiên, thì biết ngay là một quý nhân, nhưng không biết là Thái hậu. Công chúa dẫn hắn tới, hắn vẫn chưa biết nghi lễ quỳ lạy, vì vậy cũng không biết hỏi han. Chỉ biết cười hì hì với Võ Tắc Thiên.

- Thế nào ạ? – Công chúa hỏi Võ Tắc Thiên.
- Ngon lắm! – Người lui ra đi. Nếu thực sự như người nói, ta sẽ hậu thưởng cho người. – Võ Tắc Thiên nói. Võ Tắc Thiên như người phải nhịn đói đã lâu, hơn một năm rã bà ta không được thưởng thức mùi vị đàn ông. Công chúa Thiên kim cười nhăn nhở, đánh mắt nhìn Võ Tắc Thiên rã bỏ đi.

Việc tìm đàn ông, Võ Tắc Thiên không còn phải giấu giếm gì với đám cung nữ nữa. Bà ta lén lút với Thẩm Nam Cầu, Minh Sùng Nghiêm, Quách Hành Chân, bao nhiêu cung nữ tùy tùng của bà đều biết hết. Nó đã trở thành việc không còn là bí mật nữa.

Phùng Tiểu Bảo thấy công chúa Thiên Kim bỏ đi, để mình lại. Lại thấy vị quý nhân này đuổi hết cung nữ ra, dường như hắn đã hiểu. Vì quý nhân này cần hắn làm cái việc kia đây. Hắn không quan tâm. Hắn và Tiểu Phương làm cái chuyện ấy giữa ban ngày ban mặt đâu chỉ một lần.

Võ Tắc Thiên có một quái tật là thích ngắm đàn ông tràn trề sang.

Lần này, bà ta hỏi Tiểu Bảo:

- Người tên là gì?
- Phùng Tiểu Bảo.
- Tiểu Bảo! Người hãy cởi hết quần áo ra trước.

Phùng Tiểu Bảo đã biết dụng ý của đối phương, hắn cởi bỏ quần áo không chút do dự, lén giường, nằm ngửa tênh hênh trên giường.

Võ Tắc Thiên thấy Phùng Tiểu Bảo thực sự cường tráng. Bởi Phùng Tiểu Bảo bán thuốc trên giang hồ, có học được một ít võ công. Võ công của hắn tuy võ vẽ lèm nhèm, nhưng thân thể gân cốt thì lại rất cường tráng.

Võ Tắc Thiên, từ lâu đã thiêu đòn ông, nên bà ta ngắm nghĩa mĩ không chán. Ngắm nghĩa một chút rã tự cởi bỏ hết quần áo của mình. Bà ta không để Phùng Tiểu Bảo kịp nhìn ngắm thân thể của mình.

Chỉ một lúc sau Võ Tắc Thiên đã vô cùng cao hứng.

Tuy đã già sáu mươi, nhưng từ năm mươi bốn tuổi Võ Tắc Thiên đã quan hệ với đàn ông. Bà ta đã từng để sáu người đàn ông ôm ấp mình. Nếu nói về cường tráng, Phùng Tiểu Bảo sánh ngang Từ Sĩ Kiệt. Dương nhiên, bọn Lý Thế Dân đều không ăn thua gì, chỉ đáng xếp vào hạng đàn em.

Võ Tắc Thiên vuốt ve bộ tóc vừa đen, vừa cứng của Phùng Tiểu Bảo, nói:

- Tiểu Bảo, ngươi có biết ta là ai không?
- Không biết.
- Thủ đoán xem.

- Không đoán được. Có đi đâu, bà không phải là Hoàng hậu nương nương.
- Người sai rầm.
- Bà thực sự là nương nương? – Phùng Tiểu Bảo kinh ngạc hỏi. Tuy hắn chưa từng gặp Hoàng hậu, nhưng việc lớn trong Triều, hắn đều nghe người ngoài đường, ngoài chợ bàn luận đến nhảm cả tai rầm. Hắn nghe nói Hoàng hậu mới hơn hai mươi, tại sao nay lại là một nương nương hơn bốn mươi tuổi? Hắn không tin, vì vậy mới bật hỏi ngược lại.
 - Ta là Hoàng Thái hậu. Là mẹ chồng của nương nương. – Võ Tắc Thiên nói. – Người thấy lạ phải không?

Phùng Tiểu Bảo thực sự thấy lạ. Hắn không ngờ Hoàng Thái hậu lại trẻ thế này, càng không thể tưởng tượng nổi là bà ta cũng đi tìm trai. Nhưng có một điểm hắn biết. Hiện nay, Hoàng Thái hậu mới thực là Hoàng thượng. Đó là điều mà đại đa số người trong thiên hạ đều biết. Hắn vô cùng mừng rỡ. Tuy người đàn bà này không thể bằng công chúa, càng không trẻ trung, mèm mại bằng Tiểu Phương, nhưng bà ta thực sự là Hoàng thượng. Mình được cưỡi Hoàng thượng, chẳng phải mình đã được cưỡi rồng rầm sao? Như vậy, ta là người được tôn vinh, được may mắn nhất thiên hạ rầm. Ta, chỉ có Phùng Tiểu Bảo ta mới là người lớn nhất thiên hạ.

Từ đó, Phùng Tiểu Bảo trở thành đĩ đực của Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên chê cái tên gọi của Tiểu Bảo là bất nhã, lại chê cái họ Phùng của gã không phải là họ cao quý, nên đã lệnh cho Tiểu Bảo đổi thành họ Tiết, tên Hoài Nghĩa.

Chồng của Thái Bình công chúa là Tiết Thiệu.

Võ Tắc Thiên lệnh cho Tiết Hoài Nghĩa, kết thân với nhà họ Tiết, lại lệnh cho Tiết Thiệu phải gọi Tiết Hoài Nghĩa là chú.

Phùng Tiểu Bảo bỗng chốc lắc mình một cái biến đổi. Từ một tên mõi võ bán cao đơn hoàn tán thấp hèn, bỗng chốc được đứng vào hàng danh gia vọng tộc, hàng ngày được mặc nhung lụa, ăn của ngon vật lạ, thật là một bước lên trời.

Ban ngày, Võ Tắc Thiên thiết Tri âu, bận rộn việc chính sự. Tiểu Bảo ở trong cung đi lang thang mò mẫm khắp nơi. Võ Tắc Thiên thấy không ổn, liền cho tu sửa lại chùa Bạch Mã.

Bạch Mã tự nhanh chóng được sửa sang lại, Võ Tắc Thiên lệnh cho Tiểu Bảo xuất gia làm sư, trụ trì chùa Bạch Mã.

Tiểu Bảo trụ trì chùa Bạch Mã, không tụng kinh, không niệm Phật. Hắn có tiền trong tay, không cần đi hóa duyên. Hắn mua về một con ngựa trắng, triệu tập bọn vô lại đến làm tùy tùng cho hắn. Mỗi đứa cưỡi một con ngựa trắng. Công việc duy nhất của hắn là hàng đêm vào cung hầu Võ Tắc Thiên ngủ. Ban ngày không có việc gì làm thì cưỡi ngựa trắng đi rong khắp các đường phố.

Lâu dần, dân chúng thành Lạc Dương đều nhẫn mặt vì hòa thượng cưỡi ngựa trắng kia cứ đêm đêm thì mò vào cung.

Hắn vào cung làm gì, bàn dân thiên hạ không ai không biết.

Để tiện cho việc tố cáo mật, Võ Tắc Thiên bèn lập ra các hòm thư kín.

Hòm thư kín của Võ Tắc Thiên được làm bằng đồng, hình vuông. Bốn mặt đều có cửa. Bốn mặt đều viết chữ, mỗi mặt có một ý nghĩa riêng.

Mặt phía Đông viết “Diên Ân”, để những ai tài giỏi, có lòng muốn báo Quốc, muốn tiến thân thì bỏ vào.

Mặt phía Nam viết “Chiêu Gián”, để những ai phát hiện ra sai sót muốn sửa đổi, có lợi cho Triều chính thì bỏ thư vào.

Mặt phía Tây viết “Thân Oan”, để những ai bị oan khuất, phải chịu hình phạt oan uổng thì bỏ thư vào.

Mặt phía Bắc viết “Thông Nguyên”, để cho những ai muốn dâng thơ hay, phú lamen thì bỏ vào trong đó.

Lại đặt ra Tri Quỹ ú, do một Gián nghị Đại phu, một Ngoại khuyết, một Thập di đảm nhiệm, chuyên việc mở thùng lấy thư. Hàng ngày đến đó lấy thư vào sáng sớm.

Võ Tắc Thiên bối rối trong buổi chiều sớm. Bà ta đặt ra quỹ (hòm thư kín) vì muốn giải bỏ những oan khuất trong thiên hạ, thông qua những bức thư kín ấy, để tìm hiểu hết được những gì mình chưa biết.

Võ Tắc Thiên rất vui vẻ. Bà ta đã có tình nhân vừa ý, đêm nào cũng được hưởng thụ. Những ý kiến do ông quỹ đem lại, quả thực có tác dụng vô cùng to lớn.

Trong lúc cao hứng, bà ta đã phong Vương cho các con của Lý Đán. Đầu tiên, bà ta sách phong cho con trai cả của Lý Đán là Lý Hiến làm Hoàng Thái tử, con thứ Thành Nghĩa làm Hằng Vương, con thứ ba Long Cơ (tức Đường Minh Hoàng sau này) làm sở Vương, con thứ tư Long Phạm làm Ty Vương, con thứ năm Long Nghiệp làm Triệu Vương.

Phùng Tiểu Bảo thấy Võ Tắc Thiên phong Vương, trong lòng hắn cũng muốn có chút chức vị, quan tước.

Một hôm, Phùng Tiểu Bảo nói với Võ Tắc Thiên:

– Nói gì thì nói, Thái hậu vẫn nên ban cho thàn một chút chức quan gì đó để thàn có chút hiển vinh.

– Được thôi! Có đi đâu, ta phải để ngươi lập chút công trạng, để có thể bịt miệng chúng thầm trong Triệu. – Võ Tắc Thiên nói.

– Cục cút! Tôi thì có thể lập được công trạng gì? Chữ thì không biết, lại không biết cầm quân đánh trận. – Phùng Tiểu Bảo thô lỗ, nói.

– Chó vội, để ta nghĩ cách kiếm cơ hội cho ngươi. Võ Tắc Thiên hứa hẹn, nói. – Cơ hội chắc chắn phải có.

Trong buổi chiều sớm. Tả đài ngự sử Phùng Tư Húc tâu việc trụ trì Bạch Mã tự cưỡi ngựa làm người khác bị thương, lại phá hủy đền đạc của dân.

Trước mặt bá quan. Võ Tắc Thiên đành phải nói:

– Bản cung sẽ sai người đi trách phạt hắn.

Mấy hôm sau, Phùng Tiểu Bảo lại phá phách như cũ.

Phùng Tư Húc lại tâu việc ấy lên.

Võ Tắc Thiên vẫn dùng lời lẽ mềm mỏng phủ dụ Phùng Tư Húc, vẫn nói sẽ sai người đi trách phạt trụ trì chùa Bạch Mã.

Lần thứ ba tâu việc ấy lên.

Từ đó, Phùng Tiểu Bảo kết thù với Phùng Tư Húc.

Oan gia gặp nhau trong ngõ hẻm. Một hôm, sau buổi tan chiều, Phùng Tư Húc vừa rời khỏi cổng lớn của hoàng cung, – Phùng Tiểu Bảo dẫn đám lâu la cưỡi ngựa húc ngã Phùng Tư Húc.

Phùng Tiểu Bảo lập tức chửi mắng, nói:

– Con chó mắt mù, nhà ngươi lại dám lao vào bản pháp sư sao? Đánh hắn cho ta.

Tùy tùng của hắn đ`âu là đám vô lại, vừa nghe lệnh ban ra, bọn chúng li`ên xông vào đánh đập Phùng Tư Húc rất đã man.

Người xem càng ngày càng đông, nhưng không ai dám vào can ngăn. Bởi mọi người đều biết tên hòa thượng hổ mang này chính là bảo bối trên giường của Hoàng Thái hậu.

Vừa may, có quan Nạp ngôn Vương Đức Chân và Phượng các Thị lang đ`ăng Phượng các loan đài Tam phẩm, Thái Trung Đại phu Lưu Vĩ tan ch`au v`emuộn gặp được.

Hai người thấy có một đám người đang xúm đèn xúm đỏ, trụ trì chùa Bạch Mã đang ngã trên lưng ngựa đứng ở giữa, quát tháo, hạ lệnh. Họ chen vào xem, thấy người bị đám tiểu hòa thượng đánh chính là Tả đài Ngự sử Phùng Tư Húc. Hai người vội quát chung ngừng tay.

Phùng Tiểu Bảo quay sang, thấy đó là hai vị Thừa tướng của Tri`ều đình, đành phải lệnh cho đám tiểu hòa thượng kia dừng tay lại. Sau đó nghênh ngang cưỡi ngựa bỏ đi.

Lưu, Vương hai người sai gia nhân đỡ Phùng Tư Húc dậy.

Phùng Tư Húc bị thương rất nặng.

Lưu, Vương lệnh cho gia nhân khiêng Phùng Tư Húc v`ề nhà.

Ngày hôm sau.

Vương Đức Chân, Lưu Vĩ cùng tấu sự việc này lên, đề nghị phải phạt nặng Phùng Tiểu Bảo. Không! Phải gọi hắn là Tiết Hoài Nghĩa cơ.

Võ Tắc Thiên không thể bảo vệ nổi hắn. Bà ta nói:

– Bản cung sẽ lập tức sai ngay Ngự y đến chữa trị cho Phùng Ngự sử, sẽ sai người đi trách tội trụ trì.

Sau khi tan Triệu, Võ Tắc Thiên liền sai người gọi Tiết Hoài Nghĩa vào cung.

Tiết Hoài Nghĩa tới, Võ Tắc Thiên nói:

- Người lại gây họa cho ta rã, tại sao người lại đánh đập mệnh quan Triệu đình ngay giữa đường? Hôm nay, hai vị Thừa tướng đã dâng bản tấu trong buổi chiều sớm, khiến ta chẳng biết phải ăn nói thế nào cả.
- Cái tên họ Phùng ấy đáng bị đánh đòn lăm. Nếu không phải lão họ Vương, họ Lưu đến kịp, ta đã đánh nó chết rã.
- Tạm thời người không được ra ngoài, ở lại trong cung vài hôm, ta sẽ kiểm cớ cho người lập công. Chẳng phải người thích làm quan lớn sao?
- Được, ta sẽ ở lại trong này vài ngày. Ta muốn làm một viên quan to to đã lâu, được mặc áo bào, được đội mũ, cực kỳ oai phong, cực kỳ là danh giá thể diện kia. – Phùng Tiểu Bảo vui sướng nói.

Mấy hôm sau.

Trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên công bố chiếu chỉ:

Bùi Cư Đạo làm Nạp ngôn.

Trương Quang Phụ làm Phương các loan đài Bình chương sự.

Tô Lương Tự làm Văn Xương Tả tướng.

Vũ Đại Giá làm Văn Xương Hữu tướng đồng Phương các loan đài tam phẩm.

Sâm Trường Thành làm Nội sử.

Đày Nạp ngôn Vương Đức Chân đi Tương Châu.

Ban cho Lưu Vĩ tự tử.

Để làm được vậy, Võ Tắc Thiên đã hao phí rất nhiều tâm sức. Ngoài mặt là nhiệm mệnh, chỉ là bổ sung các chức còn thiếu, nhưng dụng ý thực sự của bà ta là trừng trị Vương Đức Chân và Lưu Vĩ.

Vương, Lưu hai người dâng tấu ngay giữa buổi chiều, khiến bà ta chẳng biết phải ăn nói làm sao trước mặt bao nhiêu đại thần văn võ cả.

Sau khi nát óc suy nghĩ, Võ Tắc Thiên cũng đã chủ động cho Tiết Hoài Nghĩa một cơ hội.

Phá hủy điện Càn Nguyên, xây dựng Minh Đường tại đó.

Hạ chiếu chỉ, phong cho trụ trì chùa Bạch Mã làm Tổng quản Minh Đường, việc này thực dễ dàng. Võ Tắc Thiên sắp xếp cho hắn rất nhiều trợ thủ đắc lực, tất cả mọi việc đều không cần hắn phải quan tâm đến. Hắn chỉ cần lấy tiếng là được.

Võ Tắc Thiên dặn dò Tiết Hoài Nghĩa:

– Tuy không phải lo lắng gì nhưng cũng nên nghiêm một chỗ, không nên ra đường gây chuyện thị phi.

Coi như Tiết Hoài Nghĩa đã có quyềnn. Hắn không ra ngoài rong chơi nữa, hàng ngày chỉ nghiêm túc giám sát xây dựng Minh Đường.

Trong khoảng thời gian đó có một đợt Võ Tắc Thiên trao trả quyền lực cho Hoàng thượng.

Hoàng thượng Lý Đán biết thừa trong bụng, đó chỉ là bày trò che mắt thiên hạ mà thôi, vì thế ông đã từ chối.

– Trẫm còn nhỏ tuổi, không hiểu việc Triều chính. Thái hậu thạo việc chính sự, khẩn cầu Thái hậu lâm Triều xử lý. Dợi trẫm lớn khôn, có năng lực xử lý Triều sự rõ ràng, cầm quyền cũng không muộn.

Ba lần bàn giao, ba lần từ chối.

Quả thực, Võ Tắc Thiên không hề có ý định trả lại quyền lực cho Hoàng thượng, mà là bà ta bày trò che mắt thiên hạ đó thôi.

Nhưng Hoàng thượng đã hai mươi nhăm tuổi rã, liệu còn “nhỏ tuổi” nữa không? Có thực không biết việc không? Tất cả mọi người đều hiểu, cả Võ Tắc Thiên và Lý Đán.

Võ Tắc Thiên không thể đợi được nữa. Nếu cứ đợi, không đây hai, ba năm nữa, ngôi báu sẽ phải trả lại cho Hoàng thượng. Bản thân bà ta phải chuẩn bị cho ngôi Hoàng thượng của mình.

Trước tiên phải dẹp băng đường đi đă.

Kiếm lấy một cái mâm miệng.

Kẻ đầu tiên lập công chính là Võ Thừa Tự.

Thiên hạ sẽ thuộc về họ Võ, bảo sao hắn không dốc toàn tâm toàn lực.

Võ Thừa Tự sai người khắc lên một phiến đá tám chữ lớn: “Thánh mẫu lâm nhân, vĩnh xương để nghiệp”, rã sai người lén chôn xuống bờ sông Lạc Hà. Sau đó sai rất nhiều người đào lên, đương nhiên họ đào được hòn đá ấy. Người cầm đầu đám ấy là Đường Đồng Thái, người Ung Châu, cũng là kẻ thân tín của Võ Tắc Thiên. Đường Đồng Thái dâng khối đá ấy lên Triều đình.

Võ Tắc Thiên rất cẩn trọng. Không vì đào được khối đá ấy mà bà ta lên làm Hoàng đế ngay.

Võ Tắc Thiên ban tên cho hòn đá là Bảo Đồ, gia thêm tôn hiệu cho mình làm Thánh Mẫu Thần Hoàng.

Sau lại đổi tên cho Bảo Đồ là Thiên Thu Thánh Đồ

Từ đại thần cho đến thứ dân đều bàn tán xôn xao.

Một số người thì cho rằng đó là giả, một số thì lại coi đó là trùi ban.

Vì việc ấy, Võ Tắc Thiên đã đích thân tới Lạc thủy cúng tế, sách phong thàn sông Lạc làm Hiển Thánh, lại lập miếu cho thàn sông Lạc, lập huyện Vĩnh Xương bên bờ sông, có ý muốn vĩnh viễn xưng uy.

Đại xá thiên hạ, mở tiệc ăn uống lớn trong năm ngày.

Võ Tắc Thiên lặng lẽ tiến hành, tự mình lên làm Hoàng đế.

Con cháu nhà họ Lý đâu thể khoanh tay đứng nhìn. Họ không thể nhìn giang sơn nhà họ Lý rơi vào tay nhà họ Võ quá dễ dàng như vậy được.

Đầu tiên là Lang Nha Vương Lý Xung dấy binh tạo phản tại Bắc Châu, lấy danh nghĩa diệt trừ Võ Tắc Thiên.

Lý Xung là con trai của Việt Vương Chân.

Việt Vương Chân cũng dấy binh hưởng ứng tại Dư Châu.

Võ Tắc Thiên đã tính đến việc này của các Vương, vì vậy bà ta đã có sự chuẩn bị từ trước.

Tin báo hai Vương làm phản tới Kinh sư Đông Đô.

Võ Tắc Thiên lập tức lệnh cho Tả Kim Ngô Đại tướng quân Khâu Thàn Tích làm Hành quân Đại Tổng quản đi đánh Lý Xung. Lệnh cho Nội sử Sầm Trường Thanh, Phượng các Thị lang Trường Quang Phụ, Tả giám môn Đại tướng quân Cúc Sùng Dục, dẫn quân đi đánh Lý Chân.

Trước khi Lang Nha Vương Lý Xung dấy binh đầu đã thông báo cho cha là Việt Vương Lý Chân, cả Hàn Vương Nguyên Gia, Lỗ Vương Linh Quỳ, con của Nguyên Gia là Hoàng Quốc Công Lý Soạn, con của Linh Quỳ là Tả Tán Ky khởi đài Phạm Dương Vương Lý Đăng, Hoắc Vương Nguyên Quỹ và con trai Quỹ là Giang Đô Vương Lý Tự, con của cố Quắc Vương Nguyên Phượng là Đông Hoàn Công Lý Dung.

Tất cả Vương công này đều nhất trí tán thành.

Vì vậy, khi Lý Xung, Lý Chân dây binh làm phản, các Vương công này đều tập kết binh mã muốn hưởng ứng.

Vậy, các vương nhà họ Lý dây binh lần này có đánh được Võ Tắc Thiên hay không, các Vương họ Lý sẽ thắng hay bại? Xin xem hã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BA MƯƠI HAI

*Có đâu không cuối, soái bát tài, binh vô dụng, chủ mưu Việt
Vương Chân bị đánh bại
Biết phòng bị trước c, giết thù địch, tạo phúc lành, đổi kinh Phật,
Võ Tắc Thiên lên ngôi*

Lại nói chuyện Lý Xung khởi binh, Lý Chân lập tức hưởng ứng, kết quả ra sao?

Họ Lý không ít Vương, Công, nhưng đáng tiếc là trong số họ không ai biết cầm quân.

Tuy có cách tiêu diệt Võ Tắc Thiên, nhưng lại không có sự chuẩn bị cho việc khởi binh.

Trước khi khởi binh, Hoàng Quốc Công Soạn viết một phong thư gửi cho Việt Vương Chân, trong thư nói: "Bệnh đã ăn sâu vào trong thân thể, e cần phải chữa trị sớm, để lâu e thành tật, nên ra tay sớm, mau mau báo tin".

Lời lẽ trong thư vốn là ám ngữ, nhưng ý tứ thì rất rõ ràng, vậy là Lý Chân lại không phát binh ngay. Các Vương khác như Hàn Vương Nguyên Gia, Lỗ Vương Linh Quỳ, cả Hoàng Quốc Công Soạn, Phạm Dương Vương Đãng, Giang Đô Vương Tự v.v... cũng không ai có sự chuẩn bị gì hết. Miệng nói khuông phò, khôi phục, bụng nghĩ chuyện khuông phò, khôi phục, nhưng lại không hề có sự chuẩn bị gì cho sự khuông phò, khôi phục cả.

Minh Đường xây xong, Võ Tắc Thiên làm lễ Đại Hưởng.

Các Vương, Công đã ý thức được Võ Tắc Thiên sẽ ra tay với con em nhà họ Lý, “làm cỏ” sạch sẽ không để sót lại một ai, nhưng họ vẫn giữ thái độ bàng quang, xem xét.

Hoàng Quốc Công Soạn ngụy tạo mật thư của Hoàng đế, có cả dấu ngọc tỷ, bên trong viết: “Trẫm sắp bị hại, mau mau cứu trẫm”.

Tỷ thư được công bố, nhưng không gây được tiếng vang gì đáng kể.

Lang Nha Vương Lý Xung vẫn là người khá quyết đoán, ông ta ở Bắc Châu ngụy tạo tỷ thư, viết: “Binh sĩ nên vì xã tắc của họ Lý”.

Ông ta lệnh cho Trưởng sử Lưu Đức Tông triệu tập sĩ tốt, đọc cho họ nghe tỷ thư của Hoàng thượng.

Chỉ trong ba ngày đã triệu tập được gần vạn quân. Lập tức cho người báo cho năm Vương là Hàn, Lỗ, Hoắc, Triệu, Kỷ, lệnh họ cùng xuất binh.

Đáng tiếc, bốn Vương: Hàn, Lỗ, Hoắc, Kỷ chưa hưởng ứng ngay.

Tại sao bọn họ chưa khởi binh?

Bọn họ đều có cách nghĩ riêng của mình, cho rằng binh sĩ của mình đã ít, lại chưa quen chiến trận. Nếu khởi binh, thực chẳng khác gì lấy trứng chọi đá, thua là cái chắc. Mà bại tất phải chết. Nếu không khởi binh, may ra còn có thể bảo vệ được tính mạng và vương vị, gia quyến của mình.

Duy chỉ có Việt Vương Chân là cất quân hưởng ứng với con.

Ông ta gom được bảy ngàn quân, chia ra làm năm cánh. Lý Chân tự làm Trung quân Tổng quản. Dương huyện thừa Bùi Đạo Đức làm Đại tướng quân, nội doanh Tổng quản. Triệu Thành Mỹ làm Tả lang trung tướng quân, áp Tả doanh, Lữ Hoằng Đạo làm Hữu Trung Lang tướng giữ trại bên Tả, An Ma Kha làm Lang tướng, hậu quân Tổng quản. Vương Lý Trí làm

Tả tướng quân, Tiễn quân Tống quản. Tế Châu dân sứ Vi Thanh Lễ làm Ngân thanh lộc Đại phu, Hành Kỳ phủ Tư mã sự.

Chân gả con gái là Lương Hương cho Bùi Tông Đức. Hồ Bùi cũng ở trong quân của Chân tướng quân, tuy không đồng nhưng xem ra cũng có tổ chức, có sự sắp xếp đàng hoàng.

Điều kỳ quái là ông ta lại lệnh cho hòa thượng, đạo sĩ trong vùng tụng kinh cầu đảo, đồng thời ông ta sai bọn gia đặng, binh sĩ đeo bùa, nói là làm như vậy sẽ tránh được gươm đao, tên đạn.

Không luyện quân tập trận, lại đi làm trò ấy.

Võ Tắc Thiên lệnh cho Cúc Sùng Dục làm Trung quân Đại Tống quản, Sản Trường Thanh làm Hiệu quân Đại Tống quản, Trường Quang Phụ làm Chư quân Tiết độ, cùng dẫn mười vạn quân đi đánh dẹp.

Lấy mười vạn để đánh với bảy ngàn.

Quân nhà Đường kéo tới cách phía Đông Tế Châu bốn mươi dặm thì dừng lại hạ trại. Lý Chân lệnh con thứ là Lý Quy cùng Bùi Tông Đức xuất quân nghênh chiến.

Binh sĩ đeo bùa cũng vô tác dụng, Bùi, Lý đại bại phải chạy về Lý Chân không biết dùng binh, thấy vừa xuất quân đã bại, chẳng biết làm gì, đành phải đóng cửa tự thủ.

Quân nhà Đường vây thành. Trong thành không ai biết cầm quân, Bùi Tông định giết Lý Chân, Lý Chân không đợi bị giết, uống thuốc độc tự sát. Con thứ của Lý Chân là Lý Quy, vợ Lý Chân cũng tự sát.

Võ Tắc Thiên lệnh chém đầu Lý Chân, Lý Xung, Lý Quy treo lên thị chung.

Sau vụ ấy, những người thân cận, có giao hảo với họ Lý bị giết chẳng còn sót lại mấy ai.

Minh Đường đã xây xong.

Võ Tắc Thiên phong cho tình nhân của mình là Tiết Hoài Nghĩa làm Tả úy vệ Đại tướng quân, phong tước làm Lương Quốc Công.

Một tên đần đường xó chợ, một tên mãi vỡ bán thuốc Đại Lục Hoàn, một tên không biết một chữ bẻ đôi, không biết cầm quân, không có bất kỳ một sở trường gì, không có tài nghệ gì tinh thông, chỉ có một việc là ôm lấy, làm cho Thái hậu thỏa mãn dục tính lại được lên làm Thượng tướng quân, được làm Quốc Công!

Những người từng vào sinh ra tử, dốc hết tâm sức cùng Lý Thế Dân giành lấy thiên hạ, được coi là Khai Quốc công thần như Trình Giảo Kim, Từ Mậu Công, Trần Thúc Bảo, Trương Công Cẩn, Uất Trì Cung v.v... được phong tước cao nhất cũng chỉ là Quốc Công, bởi những người khác họ, không được phong Vương.

Tiết Hoài Nghĩa được phong làm Quốc Công, được phong tước hiệu cao nhất, cũng không có gì là lạ, bởi Võ Tắc Thiên thực sự là Hoàng đế. Còn Tiết Hoài Nghĩa là kẻ cưỡi lênh minh Hoàng đế, đè lênh minh Hoàng thượng.

Tiết Hoài Nghĩa vô cùng vui sướng, mặc lên người bộ Tri âu phục của Đại tướng quân. Nhưng hắn vẫn là trụ trì chùa Bạch Mã.

Võ Tắc Thiên đổi tên cho Đại Hưởng Minh Đường là Chiếu.

Chữ Chiếu này từ trước đến khi ấy chưa từng có.

Bà ta chê chữ Chiếu cũ dung tục, tại sao không dùng chữ Chiếu mới này thay thế? Bà ta nhớ lại, khi mình còn làm ni cô chùa Cảm Nghiệp hiệu

là Minh Không, nên đã hợp hai chữ Minh Không lại, có ý rằng nhật Nguyệt trên không trung chỉ chiếu vào một mình bà ta.

Từ đó, chữ viết của Trung Quốc đã có thêm một chữ Chiếu khác.

Lại đổi tên chiếu thư thành ché thư. Hoàng thượng “hạ chiếu” được đổi thành “hạ ché”.

Võ Tắc Thiên muốn lên làm Hoàng đế.

Tiết Hoài Nghĩa nghĩ: “Ta nên khuyên Hoàng thượng một điều gì đó”.

Làm gì?

Hắn vừa vô mưu, lại vừa vô dung. Vậy hắn thực sự còn muốn sửa lại Kinh Phật.

Hắn liền tìm và nói rõ ý định của mình với trụ trì chùa Từ Âm là Pháp Minh đang chủ trì chư tăng dịch cuốn Đại Văn Kinh. Tiết Hoài Nghĩa mời Pháp Minh đến một gian thiền phòng, đuổi hết bọn tiểu tăng ra ngoài, bắt đầu nói chuyện với nhau.

– Pháp Minh trụ trì, chắc ngài cũng biết, hiện nay ai đang là chủ thiên hạ? – Tiết Hoài Nghĩa nhìn thẳng vào mặt Pháp Minh nói.

Pháp Minh niệm một câu Phật hiệu:

– A di đà phật. – Sau đó trụ trì nói – Trụ trì có gì muốn nói, cứ nói thẳng ra cho.

Tiết Hoài Nghĩa vẫn nói câu cũ:

– Ta hỏi ông, hiện nay ai đang làm chủ thiên hạ?

Pháp Minh chẳng biết phải làm sao, suy nghĩ một lúc nói:

– Thiên Thủ Quốc Bảo là trời ban xuống, bần tăng sao không biết điều này? – Câu này đã quá rõ ràng: “Thánh mẫu lâm nhân, vĩnh xương đế

nghiệp”, tám chữ ấy là đã nói rõ Võ Tắc Thiên làm Hoàng đế.

Tiết Hoài Nghĩa tuy không biết chữ, nhưng cũng không phải là người. Nhất định hắn ép Pháp Minh phải nói ra câu “Võ Tắc Thiên làm Hoàng đế”. Hắn lại nói:

- Pháp Minh trụ trì, ông không muốn làm việc gì đó cho thánh mẫu sao?
- Bần tăng văn không đủ trị quốc, võ không đủ an bang, chỉ có thể tụng vài quyển Kinh cầu trời Phật phù hộ cho thánh mẫu. – Pháp Minh nói thế là đúng. Hắn tuy là một lão tăng, nhưng không thông hiểu đạo văn võ.

Tiết Hoài Nghĩa nháy mắt nói:

- Pháp Minh trưởng lão, ông có biết người hiện bản đồ là Đường Đặng Thái được lợi như thế nào không?
- Bần tăng nghe nói, Thái hậu phong cho Đường Đặng Thái làm Du kích tướng quân, không biết đúng hay sai?
- Hoàn toàn chính xác. – Tiết Hoài Nghĩa nói. – Ngài có biết, Du kích tướng quân lớn đến thế nào không?
- Bần tăng không được rõ.
- Quan to lắm. Vậy mới được gọi là tướng quân. To hơn nhiều so với bọn Đô úy, Hiệu úy, – Tiết Hoài Nghĩa nói thế, nhưng thực sự hắn cũng không biết Du kích tướng quân to lớn tới mức nào?
- Đó chính là ân điển của Thái hậu. – Pháp Minh nói, ông ta không hiểu, rốt cuộc tên sư hổ mang này muốn ông ta làm gì?
- Pháp Minh trụ trì, năm nay ông bao nhiêu tuổi rã?
- Bần tăng được sáu mươi mốt tuổi rã. – Pháp Minh vẫn không hiểu Tiết Hoài Nghĩa thực sự muốn gì!

– Lễ tang của hòa thượng HuyỀn Trang ngài có tham gia chứ? – Tiết Hoài Nghĩa vì có được xem đám tang của HuyỀn Trang nên mới hỏi Pháp Minh câu này.

– Có Hoàng thượng đích thân đi đưa. Người tham dự thật đông, có tới mấy vạn. Quy mô long trọng như vậy, e rằng các công hầy, đại thần cũng không được như thế.

Đội ngũ đi đưa tang HuyỀn Trang có tới hàng vạn người, đưa thẳng đi thể ông tới chùa Bạch Lộc, quả thực Lý Trị cũng có mặt tham dự, nhưng ông ta chỉ đưa ra khỏi thành mà thôi.

– Trụ trì đại sư! – Lần đầu tiên Tiết Hoài Nghĩa gọi Pháp Minh là đại sư – Sau khi qua đời, ngài có muốn tang lễ được cử hành trang trọng như vậy không?

– A Di Đà Phật! Bần tăng sao dám nêu lên những chuyện như thế với tiên sư chư ạ. Bần tăng so với tiên sư quả thực một trời một vực. Ngay cả nghĩ, bần tăng cũng không dám nghĩ tới. – Pháp Minh nói vậy là thực. Không chỉ Cao Tông kính trọng HuyỀn Trang, ngay cả Thái Tông Lý Thế Dân cũng phải kính trọng HuyỀn Trang. HuyỀn Trang vốn là thiên hạ đệ nhất cao tăng. Trong tất cả các chùa trên toàn cõi giang sơn đều biết tiếng ông ta, dân chúng trong dân gian cũng biết.

– Trụ trì đại sư, nếu ông có thể làm vài việc cho thánh mẫu, liệu thánh mẫu có thể bạc đãi ông không?

– Bần tăng ngoài việc tụng kinh, quả thực chẳng còn biết gì nữa. Luận văn, bần tăng không biết thuật trị Quốc, luận văn võ, bần tăng không thạo tam thao ngũ lược. Tuy có lòng muốn vì thánh mẫu, nhưng thực không có sức. – Những lời Pháp Minh nói đều là sự thực.

- Không! Với năng lực của ngài. – Tiết Hoài Nghĩa khẳng định. Hắn nhìn thẳng vào mắt Pháp Minh.
- Bần tăng thực không có năng lực gì!
- Ngài có thể, chỉ có đi đâu ngài có chịu làm hay không?
- Xin trụ trì chỉ giáo cho, chỉ cần có thể tận lực vì thánh mẫu, dù có chết vạn lần bần tăng cũng chẳng từ nan.
- Ông không chết mới làm được việc.
- Bần tăng thật là hờn dỗi, xin ngài chỉ giáo cho.
- Trong chùa của ông hiện nay chẳng phải đang dịch Phật kinh sao?
- Đúng vậy.
- Kinh gì vậy?
- “Đại Văn Kinh”.
- Kinh Phật mà cũng phải dịch sao? Dịch như thế nào? – Tiết Hoài Nghĩa từ xưa tới nay chưa hề đọc kinh với kệ. hắn chỉ biết mỗi một câu “A Di Đà Phật”. Ngoài ra, hắn chẳng biết thêm bất kỳ một câu nào. Dương nhiên, hắn không thể hiểu nổi, tại sao lại phải dịch Kinh Phật. Với lại, dịch như thế nào?

Pháp Minh giải thích, nói:

- Kinh Phật vốn bắt nguồn từ nước Thiên trúc, đều được viết bằng chữ Phạn. Tăng nhân trong thiên hạ, có rất ít người hiểu được chữ Phạn. Vì vậy, phải dịch từ Phạn văn sang thành tiếng Hán.
- Có bao nhiêu người tham gia dịch kinh?
- Kể cả bần tăng, tổng cộng có chín người.
- Là do trường lão chủ trì việc này sao?

- Đúng vậy. Do b`ân t`ăng chủ trì việc này. – Pháp Minh vẫn không hiểu, phiên dịch kinh Phật có liên quan gì đến thánh mẫu lâm Tri `äu.
- Chắc ông cũng hiểu r`ã ch`ứ?
- B`ân t`ăng h`ồđ`ồ, mong ngài chỉ giáo thêm.
- Ông có biết Phật Di Lặc không?
- Tên phật hiệu b`ân t`ăng đ`äu biết.

Còn Tiết Hoài Nghĩa chỉ biết có Phật Di Lặc. Hắn ít khi vào chùa, cũng ít tìm hiểu v`ề tượng Phật. Như Thích Ca M`âu Ni, Nam Hải Quan Âm, Phổ Hi`en, Chuẩn Đ`è, Văn Thù, Nhiên Đăng v.v... hắn đ`äu đã nhìn thấy, nhưng hắn chỉ có nhớ được một mình ông Di Lặc to bụng. Bởi tượng ông Di Lặc để phanh ngực, phanh bụng, nụ cười toát ra vẻ thoải mái, nên để lại ấn tượng vô cùng sâu sắc trong đ`äu hắn. Vì thế hắn mới nhắc tới.

- Tại sao trong khi dịch kinh “Vân” gì gì đó, ông không viết Thánh mẫu Tắc Thiên là Phật Di Lặc hạ sinh?

Pháp Minh không nói gì, nét mặt lộ vẻ băn khoăn.

Tiết Hoài Nghĩa thấy Pháp Minh không nói gì, hắn bèn nói:

- Đây chính là cơ hội tốt để ông tận lực với Thánh mẫu. Chẳng nhẽ ông không chịu tận lực sao?

Pháp Minh sao không dám bằng lòng. Ông ta nghĩ, có lẽ tên sư hổ mang này phụng mệnh Hoàng thượng nói với ta đi `äu này. ”Thuận ngã tắc xương, nghịch ngã tắc vong*”. Đó chỉ là danh nghĩa nhưng rất hợp với tính nết của đương kim Thái hậu.

Các Vương họ Lý chỉ vì nghịch ý bà ta mà mất mạng. Một anh trụ trì cái chùa Từ Ân nhỏ nhơi này liệu có sức để trái lại ý bà ta hay không? Trái lại bà ta, chỉ có một con đường chết. Còn thuận theo, có lẽ lại có đi `äu hay.

Ngay từ đa, sư ho mang đưa ra lợi lộc của Đường Đông Thái. Sự tình đã quá rõ ràng. Muốn có mạng sống chỉ cần gạt bỏ lương tâm sang một bên. Muốn giữ được lương tâm, cái mạng sống nhỏ bé của mình sẽ mất.

Lương tâm không quan trọng bằng tính mạng.

Pháp Minh vui vẻ nói:

– Ban tăng hiểu rõ. Mong ngài bảm lại với Thiên hậu, chỉ vài ngày nữa, tất có tin vui.

Tiết Hoài Nghĩa vỗ vai Pháp minh nói:

– Thông minh! Thông minh lắm! Sau khi sự việc đã thành, duyên may của ông sẽ đến. Ta xin nói trước với ông như vậy. – Nói xong, hắn cáo từ bỏ đi.

Khi Tiết Hoài Nghĩa đến ngủ với Võ Tắc Thiên, hắn thuật lại toàn bộ, không sót một câu, một chữ nào, câu chuyện giữa hắn với Pháp Minh.

Sau khi đã làm xong việc ấy.

Võ Tắc Thiên liền nói:

– Hoài Nghĩa, ta cho khanh thêm một cơ hội lập công nữa.
– Cơ hội gì?
– Hôm nay nhận được tin báo, nói Mặc Xuyết của Đột Quyết xâm phạm biên giới, ta dự định sẽ cho người dẫn binh xuất chinh. Đây chính là cơ hội tốt nhất để lập công. Sau khi khanh trở về, ta sẽ gia phong quan tước cho.

Tiết Hoài Nghĩa đảm lượng tuy có, nhưng hắn đâu có hiểu gì về binh thư, chiến lược, lại càng chưa từng Thống lĩnh binh mã. Hắn nói:

– Không phải tôi sợ chết, có điều, tôi không hiểu về phép hành binh, bối trận.

– Liệu ta lại nỡ để cho người chết sao? – Võ Tắc Thiên an ủi Tiết Hoài Nghĩa. Bà ta dịu giọng, nói: – Chỉ là để người cầm áo soái, bên dưới tất có tướng quân chịu trách nhiệm lĩnh binh, bối trận, đánh giặc. Người không cầm phải phí tâm vất vả.

– Được! Để ta đi.

Ngày hôm sau, trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên tuyên bố:

– Tả Vũ vệ Đại tướng quân làm Thành Bình đạo hành quân Đại Tổng quản, đi đánh dẹp Đột Quyết Mặc Xuyết.

Võ Tắc Thiên cắt cử những chiến tướng đắc lực nhất đi giúp cho Tiết Hoài Nghĩa. Lại sai bọn Khiết Tiết Hà Lực, Hắc Xỉ Thường Chi, Lý Nguyên Tố, Lục Chủ Nguyên, Vương Nguyên Khánh v.v... đi làm Tham tán quân vụ.

Quân đội đến Thiền Vu Đài, chỉ đánh một trận đã có tin báo tiệp gửi về, khắc bia đá ghi công rầm rút quân.

Võ Tắc Thiên vô cùng vui mừng.

Bà ta khen thưởng Tiết Hoài Nghĩa rất hậu, phong cho làm Phụ Quốc Đại tướng quân, thăng làm tả Vũ vệ Đại tướng quân, đổi tước phong làm Ngạc Quốc Công, Thượng Trị Quốc.

Quốc Công là hàm quan nhất phẩm, chỉ đứng sau Tam sư là Thái sư, Thái phó, Thái bảo và Tam công. Tam công là Thái úy, Tư đồ, Tư không. Còn chức vụ cụ thể lại đứng hàng nhị phẩm, cùng đẳng cấp với Tả Hữu tướng của Văn Xương đài, Nội sử của Phượng các, Nạp ngôn của Loan đài.

Lúc ấy, khắp trong Triệu chỉ có bốn người cùng phẩm cấp với Tiết Hoài Nghĩa. Không có ai ở trên hắn. Tên mõi võ bán thuốc này đương nhiên đã trở thành một viên trọng thàn, là quan lớn của Triệu đình.

Đêm ấy, Tiết Hoài Nghĩa và Võ Tắc Thiên lại như nắng hạn gặp mưa rào.

Võ Tắc Thiên thẽ thót nói:

– Thực đáng tiếc, ngươi không được tham dự đại lễ Đại Hưởng ở Minh Đường.

Tiết Hoài Nghĩa hỏi:

– Mấy hôm nay, Pháp Minh hòa thượng có đến gặp bà không? – Không phải ta kẽ công đâu, nhưng đó hoàn toàn là chủ ý của ta. Có đi đâu, ta chẳng biết Pháp Minh sẽ viết như thế nào?

Võ Tắc Thiên vuốt ve Tiết Hoài Nghĩa, nói:

– Người cũng là người có tâm kế đấy chứ!
– Ta từng nghĩ, bởi ta là hòa thượng, lại nghe nói trong chùa Từ Ân đang dịch sách kinh, nên đã nghĩ ra cách này. – Tiết Hoài Nghĩa hớn hở nói.

Võ Tắc Thiên cười, nói:

– Quả thực có ngươi, trong Đại Văn Kinh có viết: “Trần Phù mệnh ngôn, Tắc Thiên nãi Di Đà hạ giáng, tác Diêm Phù đê chủ, Đường thị hợp huy” (Lời phán của Trần Phù. Võ Tắc Thiên vốn là Di Lặc giáng phàm, theo sự sắp đặt của Diêm Phù. Thay thế nhà Đường). Ta đã cho ban bố Đại Văn Kinh trên toàn thiên hạ, lại sai rất nhiều người đi chép lại lên chùa trong cả thiên hạ. Mỗi chùa đê phải có một cuốn. Ta cũng đã lệnh Pháp Minh và tăng chúng trong chùa Từ Ân đi khắp Kinh thành giảng kinh rã.

– Chưa thưởng gì cho bọn Pháp Minh sao? Ta đã hứa với hắn r`ă. –
Tiết Hoài Nghĩa hỏi lại.

– Ai bảo ngươi không nói cho ta biết trước? Ta quên mất cả việc ban thưởng.

– Ngày mai lập tức ban thưởng cho bọn họ, đừng để ta trở thành tên nói xong nuốt lời. – Tiết Hoài Nghĩa vội nói.

– Đ`ồng`đ`c. Liệu ta có thể không thưởng cho họ sao?

– Thưởng cho họ cái gì?

– Pháp Minh và tám người tham gia phiên dịch Phật kinh khác đ`ăi được phong làm huyện công, ban cho cà sa tím, đai rùa bạc. Thưởng cho Pháp Minh ngàn tấm đoạn, tám vị tăng nhân kia mỗi người năm trăm tấm đoạn.

Khi Tiết Hoài Nghĩa dẫn quân đi đánh Đột Quyết, trong tri`ău đã xảy ra một số việc. Võ Tắc Thiên không nói cho hắn biết, bởi không liên quan đến hắn.

Việc đ`ău tiên là:

Tả Bố Khuyết Phó Du Nghệ dâng tấu xưng: “Họ Võ lên kế thừa ngôi báu, hợp với đi`ău mong mỏi của bách tính”.

Võ Tắc Thiên vô cùng vui mừng, thăng cấp cho hắn làm Cấp Sư Trung.
Gia phong làm Phượng các loan đài Bình Chương sự.

Hắn là một trong những Thừa tướng.

Việc thứ hai là:

Hạ Quan Thị lang Diêu Thọ do cùng cha với em trai có tham dự vào vụ chính biến của Từ Kính Nghiệp, nên bị tống ngục, biếm chức làm Trưởng sử Đô đốc phủ Quế Châu, Diêu Thọ tới Linh Nham, hắn liền đi hỏi tên của

các loài thảo mộc khắp núi rừng. Phàm những loại cây nào có chữ Võ, hắn đều cho rằng loại cây ấy có tên trùng với Thái hậu, ghi chép cả lại, tẩu lên. Võ Tắc Thiên triệu Diêu Thọ về Kinh, thăng chức cho hắn làm Thiên quan Thị lang.

Quách Bá dâng tấu biểu, nói: “Hoàng Thái hậu vốn là Phật Di Lặc tái thế, xứng đáng được lên ngôi chúa”.

Lúc ấy, hòa thượng Pháp Minh còn chưa dâng Đại Văn Kinh lên, không biết hắn moi được tin ấy từ đâu ra.

Võ Tắc Thiên cả mừng.

Quách Bá vốn chỉ là một tên huyện thừa huyện Kinh Lăng tép riu, chỉ trong chớp mắt đã được thăng chức làm Tả Đài Ngự sử.

Để tạo cho mình một hình tượng của bậc đế vương, tất phải tổ chức cuộc thi chọn người hiền tài, rã chính bà ta tiến hành mở khoa thi, bà ta đích thân tới giám thí.

Có đến hơn ngàn người dự thi.

Cặp mắt sắc sảo thông minh của Võ Tắc Thiên đã nhận ra nhân tài. Bà ta chấm cho Trương Giản Chi đứng đầu, lập tức bái ông ta làm Giám sát Ngự sử. Trương Giản Chi vốn là huyện thừa huyện Thanh Thành.

Võ Tắc Thiên ngàn vạn lần không ngờ được rằng, chính bà ta đê bạt Trương Giản Chi, nhưng cuối cùng chính ông ta lại là người lật đổ bà ta.

Đó là chuyện về sau.

Đương nhiên, cũng có việc khiến Võ Tắc Thiên không vừa lòng.

Huyện lệnh huyện Tung Dương là Phàn Văn, đồ đệ của Võ Thừa Tự dâng lên Võ Tắc Thiên một hòn đá. Võ Tắc Thiên đem hòn đá ấy lên Triều cho bá quan cùng thưởng thức.

Mục đích cũng chỉ là chứng tỏ bà ta có thiên mệnh đang quy về bà ta, bà ta sẽ lên làm Hoàng đế, đó vốn là ý chỉ của trời cao.

Nhưng lại có cái nhà ông Tả Thừa Văn Xương đài Tả thừa Phùng Nguyên Thường không biết trời cao đất dày thế nào là lợi hại, không có cặp mắt tinh đời, lập tức tâu, nói:

– Hành vi này của huyền lệnh họ Phàn thuộc loại ngụy tạo, không nên để sĩ dân mê hoặc...

Võ Tắc Thiên nổi cơn thịnh nộ.

Ngay trước khi Lý Trị qua đời, cũng chính tên Phùng Nguyên Thường đáng ghét này dâng mật tấu lên Cao Tông nói: “Trung cung nắm quyền lớn, nên giảm bớt quyền hành của bà ta đi”.

Lý Trị cho rằng ông ta nói đúng, nhưng vẫn không tước bỏ bớt quyền lực của Võ Tắc Thiên.

Bản mật tấu ấy bị Võ Tắc Thiên biết được.

Lần ấy bà ta đã bỏ qua cho Phùng Nguyên Thường, lần này ông ta lại vuốt râu hùm. Võ Tắc Thiên sao có thể khoan dung được nữa. Có điều lời của Phùng Nguyên Thường không thể ghép thành tội. Vì vậy, Võ Tắc Thiên liền biếm ông ta làm Thủ sử Lũng Châu.

Đúng lúc ấy lại xảy ra chuyện Càn Lăng hợp táng. Võ Tắc Thiên không muốn để Phùng Nguyên Thường đến Càn Lăng, nên giữa đường bà ta đã đổi ý, sai ông ta làm Thủ sử Mi Châu.

Võ Tắc Thiên lại giết thêm mấy người, tuy không muộn, nhưng bà không thể không giết.

Đến lúc này, các Vương, Công họ Lý, trên từ những người cùng vai vế với Lý Thế Dân, dưới có những người cùng vai vế với Lý Trị, Lý Hoằng,

con cháu của Lý Hoằng, số người này bị giết cũng khá nhiều.

Cao Tổ có hai mươi người con trai.

Tới lúc bấy giờ, chẳng còn lại một ai cả, trong đó gảm có cả con cháu của họ.

Thái Tông Lý Thanh Dân có mươi bốn người con.

Đến nay chỉ còn lại một người, là hậu duệ duy nhất, nhưng đang nằm liệt giường, không thể uy hiếp Võ Tắc Thiên được.

Cao Tông Lý Trị có tám người con trai.

Cho đến lúc đó chỉ còn lại hai người là Lý Hiển và Lý Đán.

Họ đều là con chính do Võ Tắc Thiên đẻ ra.

Lý Hiển được phong làm Lư Lăng Vương, bị đưa tới an trí tại Phòng Châu, không binh, không quyền, chỉ được sống mà thôi.

Lý Đán thì đang nằm trong lòng bàn tay của Võ Tắc Thiên.

Tầng lớp con cháu của Lý Trị thì Trung không có con trai, Nguyên Vương mất sớm. Trạch Vương Thượng Kim, Hứa Vương Tố Tiết, đều chỉ còn lại một lũ trẻ con. Lý Hoằng không có con. Con cái của Lý Hiền tạm thời vẫn được sống, đó đều là lũ con đẻ của ông ta. Con cái của Lý Đán, Lý Hiền cũng không đủ sức tạo nên sự uy hiếp với Võ Tắc Thiên.

Thế là ổn rồi.

Mọi sự đã được chuẩn bị xong.

Ngày mùng chín tháng chín năm Tải Sơ thứ nhất.

Đó là một ngày đáng được ghi nhớ.

Võ Tắc Thiên đổi Quốc hiệu thành Vĩnh Chu.

Lấy niên hiệu là Thiên Thủ (có ý là trời cao giao mệnh cho ta).

Đại xá thiên hạ, ban đại yến ăn uống suốt bảy ngày.

Tới ngày thứ ba, Võ Tắc Thiên gia tôn hiệu là Thánh thần Hoàng đế.

Đó chính là vị nữ hoàng đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc.

Hoàng thượng Lý Đán, bị giáng làm hoàng tự.

Muốn biết Võ Tắc Thiên lên làm Hoàng đế, một Hoàng đế thực sự có
những biện pháp gì. Xin xem hã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BA MƯƠI BA

*Gà chó lên trời, họ Võ phong Vương cả lũ
Lũ Võ lộng hành, Địch Nhân Kiệt phải vào tù*

Lại nói chuyện, sau khi Võ Tắc Thiên chuẩn bị mọi công việc xong đâu vào đấy, liền tuyên bố đổi Quốc hiệu là Chu, còn bản thân mình thực sự làm Hoàng đế.

Việc đầu tiên của bà ta là lập miếu thờ họ Võ tại Đông Đô, đổi tên Đông Đô thành Thàn Đô. Thứ đến, bà ta truy tặng Văn Thái úy, Thái Nguyên Vương Võ Sĩ Hoạch làm Hiếu Minh Hoàng đế, con cháu từ năm đời trở xuống đều được phong Vương cả một loạt.

Sau đó phong Vương cho toàn bộ con cháu họ Võ.

Võ Thừa Tự làm Ngụy Vương, Võ Tam Tư làm Lương Vương. Nạp ngôn Võ Du Ninh làm Kiến Xương Vương, Thái Tử thông sự xá nhân Du Quy làm Cửu Giang Vương. Tư Lễ khanh Trọng Quy làm Cao Bình vương, Tả vệ Kinh phủ Trung Lang tướng Tài Đức làm Đĩnh Xuyên Vương. Hữu vệ huân nhị phủ Trung Lang tướng Du Nghi làm Kiến An Vương. Thượng thừa trực trưởng Du Vọng làm Cối Kê Vương, Thái tử thông sự xá nhân Du Tự là An Bình Vương. Du Chỉ làm Hằng An Vương, con của Võ Thừa Tự là Diên Cơ làm Nam Dương Vương, Diên Tú làm Hoài Dương Vương, Sùng Huấn con của Võ Tam Tư làm Cao Dương Vương, Sùng Kiệt làm Tân An Vương. Con của Võ Thừa Nghiệp là Diên Huy làm Tự Trân Vương, Diên Tộ làm Hoài An Vương.

Người đã chết, tức là Võ Nguyên Khánh đã bị Võ Tắc Thiên giết cũng được phong làm Lương Hiển Vương, Võ Nguyên Sảng được phong là Ngụy Đức Vương.

Một người đàn bà như Võ Tắc Thiên, ngoài những tính cách biết suy xét sâu xa, âm hiểm,狡猾, xảo trá, độc ác, tàn nhẫn v.v... ra, bà ta còn là người rất có tâm kế. Trước khi làm một cuộc cách mệnh, bà ta đã nắm hết binh quyền. Nắm được binh quyền trong tay rã, từ những quan chức thuộc gia tộc họ Võ đã kể ở trên cũng có thể nhận ra, bà ta đã nắm tất cả hai cánh văn, võ vào tay. Sau đó lại lợi dụng tâm lý mê tín của mọi người, tạo tin đồn, sửa đổi kinh Phật, tru diệt những kẻ chống đối mình. Mọi việc đã xong xuôi, bà ta mới tính đến việc thay đổi Quốc hiệu, xưng đế.

Quả nhiên, sau khi Võ Tắc Thiên xưng đế, không còn một thế lực nào đứng lên dấy binh đánh họ Võ nữa.

Ý muốn chuyên quyền của Võ Tắc Thiên đã có từ lâu.

Đầu độc giết chết con của mình là Lý Hoằng, cũng chỉ vì ý muốn chuyên quyền, nhưng lúc đó, bà ta vẫn chưa có ý lên làm Hoàng đế.

Võ Tắc Thiên có ý muốn xưng đế, bắt đầu từ khi phế bỏ Lý Hiền.

Đó là lúc sức khỏe của Lý Trị ngày một kém đi. Bà ta đã dự liệu Lý Trị không còn sống được bao lâu nữa, mà mình lại còn rất khỏe.

Bên ngoài, người ta phao tin rằng Lý Trị chết là do Võ Tắc Thiên đầu độc.

Không phải vậy!

Võ Tắc Thiên dự liệu Lý Trị sẽ chết, việc gì bà ta phải đầu độc.

Lý Trị chết, ý muốn được làm Hoàng đế của bà ta càng sục sôi.

Lập Lý Hiển lên làm vua, chẳng qua đó chỉ là thời kỳ quá độ. Dù Lý Hiển không nói ra câu nào là “Trao giang sơn cho Vi HuyỀn Chân”, Lý Hiển vẫn bị phế bỏ như thường.

Lý Đán vẫn là người sáng suốt. Ông ta tự biết mình không có quyền lực, cũng không có năng lực để làm Hoàng thượng (Đại thần văn võ đều chết trong tay mẫu hậu cả ră). Vì vậy, khi Võ Tắc Thiên bày ra trò trao trả quyền lực, ông ta đã nắm lằn bảy lượt từ chối, nên mới giữ được địa vị Hoàng Thái tử, cũng chính là giữ được tính mạng của mình.

Võ Tắc Thiên giết hết con cháu họ Lý, chỉ còn lại một mình công chúa Thiên Kim được bà ta giữ lại. Không những không giết, bà ta còn cho phép công chúa nhận mình làm mẹ. Tiểu cô tử đổi thành Thiên Khuê nữ, đổi ấp hiệu thành Diên An Đại Trưởng công chúa, ban cho họ Võ. Công chúa Thiên Kim có thể vào cung, có thể gặp Võ Tắc Thiên bất cứ lúc nào.

Tại sao vậy?

Nguyên nhân chính vẫn là, bà ta biết dò xét tâm ý của Võ Tắc Thiên, đã kịp thời dâng cho Võ Tắc Thiên một món bảo bối sống – Phùng Tiểu Bảo. Chỉ riêng điểm này, bà ta đã làm Võ Tắc Thiên vui lòng, như là đưa chiêu mạnh đe dọa kẻ đang buôn ngủ vây.

Võ Tắc Thiên còn hết sức tín nhiệm một vị đại thần khác nữa, đó là Tô Lương Tự.

Tô Lương Tự vốn là Tư mã của phủ Chu Vương (Lý Hiển). Lý Hiển là người phóng đãng, Lương Tự bất chấp tất cả, hết sức khuyên ngăn. Lý Hiển vừa kính phục, vừa nể sợ ông ta. Có khá nhiều quan lại trong phủ muốn dựa vào thế lực của Chu Vương để gây chuyện thị phi, Lương Tự lại quản lý họ vô cùng nghiêm ngặt, khiến cả lũ không ai dám vi phạm. Sau lại được phong làm Trưởng sự phủ Kinh Châu Đại đô đốc. Lúc đó, Lý Trị sai

thái giám đi tìm giỗng trúc lợ vè trảng trong Ngự uyển, để mọi người cùng thưởng ngoạn. Bọn thái giám được sai đi, đưa đòi thuyền, đưa đòi người, hoành hành bá đạo, không coi vương pháp ra gì. Lương Tự biết được việc này, lập tức dâng biểu, trong đó viết: “Cầu đỗ quý báu ở phương xa, làm cho mọi người đường sá mệt nhọc, đó không phải là đạo yêu người của bậc thánh hiền. Lại có bọn tiểu nhân hoành hành bá đạo, làm tổn hại đến danh tiếng của bậc minh quân”. Lý Trị hạ chiếu bãi bỏ lệnh đi tìm trúc lợ, lại lệnh ném hết trúc đã sưu tầm được xuống sông. Lý Trị qua đời, lúc đó Lương Tự đang làm Công bộ Thượng thư, lại thay thế Vương Đức Châu giữ chức Nạp ngôn, được phong làm Ôn Chu Công, đi trấn giữ Tây Lương. Bấy giờ, Thượng thái giám Bùi Phỉ Cung trông nom Tây uyển, muốn bán rau quả trong vườn kiếm lợi, Lương Tự nói với Bùi:

– Ông cũng như Nghi Tương cổ xưa, không dám nhổ cây quỳ để đốt, nên không làm nê nỗi cơ đở. Nay cũng muốn tranh lợi với đám hạ nhân bằng sô rau quả này sao?

Bùi không chịu nghe theo. Không lâu sau, bị giáng chức điêu túi Đông Đô, cho làm Văn Xương tá tướng đằng Phượng các loan đài tam phẩm. Sau lại được bãi chức Văn Xương tá tướng, cho giữ nguyên chức cũ.

Đương thời, có viên quan địa phương tên là Vi Phương Chất là người học rộng tài cao. Võ Thừa Tự, Võ Tam Tư dựa vào thế của Võ Tắc Thiên hoành hành không sợ ai. Chỉ có một mình Vi Phương Chất không chịu khuất phục. Đúng lúc ấy, Vi Phương Chất bị bệnh, Võ Tắc Thiên lệnh cho Võ Thừa Tự, Võ Tam Tư phải tới phủ của ông ta để thăm hỏi. Vi Phương Chất ở trong phủ không chịu đáp lễ với chúng. Hai tên họ Võ rất bất mãn.

Sau khi hai tên họ Võ đi rã, bạn thân của Vi Phương Chất nói với ông ta:

– Ông ngạo mạn như vậy, đắc tội với Võ Thừa Tự, Võ Tam Tự, e rằng sẽ rước họa vào thân.

Vì Phương Chất nói:

– Hung cát do mệnh, đại trượng phu đâu chịu khuất tiết khom lưng cúi mình cầu thân với bọn quyền thế, mong được yên thân!

Võ Thừa Tự, Võ Tam Tự có ý bất mãn với Vì Phương Chất, lần này ông ta bị bệnh tái thăm, bản thân lại gánh lấy nỗi nhục, làm sao chúng cho qua được. Chúng ngầm sai Chu Hưng, Lai Tử Tuần vu cáo Vì Phương Chất.

Sau khi Vì Phương Chất phạm tội, bị hạ ngục, ông ta lại lôi kéo thêm cả Tô Lương Tự vào. Bởi ông ta và Tô Lương Tự vốn luôn bất hòa. Cuối cùng, Vì Phương Chất bị đày tới Chiêm Châu, tịch thu hết gia sản.

Khi Tự Hình tự muốn đến bắt Tô Lương Tự, Võ Tắc Thiên nói:

– Trẫm bảo đảm Tô Lương Tự vô tội!

Tô Lương Tự lập tức quỳ xuống dập đầu lạy tạ. Lạy tạ xong, ông ta không thể đứng lên nổi. Võ Tắc Thiên liền lệnh thái giám đỡ hai bên vai, dìu ông ta đứng dậy, đưa về nhà. Lại sai ngự y Trương Văn Trọng, Vi Tư Tàng đến khám, chữa trị bệnh cho Tô Lương Tự. Hôm ấy, Tô Lương Tự qua đời, thọ tám mươi lăm tuổi.

Tô Lương Tự chết, Võ Tắc Thiên hạ lệnh bãi Triệu ba ngày, lại đến Quan Phong Môn làm đám tang cho ông ta, lệnh cho bá quan phải khóc lóc, chịu tang. Truy táng ông ta làm Khai phủ nghi đồng tam ty, Đô đốc ích Châu, thưởng cho tám trăm súc lụa, tám trăm thạch gạo.

Miếu thờ của họ Võ tại Thành Đô đã được xây xong.

Võ Tắc Thiên đích thân đến đó.

Võ Tắc Thiên tôn Chu Văn Vương làm Thủy tổ Văn Hoàng đế, Vương tử Võ Chiêm làm Khang Hoàng đế.

Chu Văn Vương Như Cơ, Võ Tắc Thiên vốn là người rất am hiểu Kinh Thư, bảo sao bà ta không biết. Nhưng họ Võ không có ai nối tiếng, lật hết cả gia phả cũng không tìm thấy một ai. Bà ta đành phải mượn tạm mǔ họ Lý để đội lên.

Phong tước hiệu cho tổ tiên năm đời, truy tặng Đại Nguyên Thỉnh Vương Cứ Thường làm Nghiêm Tổ Thành Hoàng đế, Cao Tổ, tặng cho Triệu túc Cung Vương Khắc Vĩ làm túc Tổ Thân Kính Hoàng đế, Tằng tổ phong tặng Ngụy Khang Vương Kiểm làm liệt tổ Chiêu An Hoàng đế, Tổ thì truy tặng cho Chu An Thành Vương Hoa làm Hiển Tổ Văn Mục Hoàng đế Khảo (đã chết) Trung Hiếu Thái Hoàng làm Thái tổ Minh Hiếu Cao Hoàng đế Tỷ (người cùng bối phận đã chết) đều được phong đế hiệu cả.

Lại truy tặng cho chú bác và anh em làm Vương gia. Truy tặng cho cô, bác, em đều làm Trưởng công chúa.

Một người làm quan, cả họ được nhờ.

Thái miếu của nhà Đường bị đổi tên thành Hưởng Đức Miếu.

Đế Thàn Đô Lạc Dương thêm phàn hoa, bà ta đã chuyển hơn mươi vạn hộ ở bảy châu như Quan, Du, Ung, Đàng v.v... tới Lạc Dương.

Khốc lại* Tư lễ Thiếu khanh Phó Du Nghệ được ban cho họ Võ. Thượng thư Tả thừa Chu Hưng, Tả Kim Ngô vệ Đại tướng quân Khâu Thàn Tố cùng lúc phạm tội.

Tội của họ do Phó Du Nghệ gây nên.

Phó Du Nghệ nằm mơ mình được vào điện Thâm Lộ. Sau khi tỉnh lại, hắn nói cho người nhà, bạn bè thân hữu biết. Hắn hại người quá nhiều, vì

vậy, ngay cả những người thân thích cũng bất mãn với hắn, vì thế họ đã viết lại những lời hắn kể, bỏ vào hộp thư kín.

Việc này được tóm lên Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên lệnh cho Tả Đài Ngự sử Trung Thừa tống hắn vào ngục, để ba tên Lai Tuấn Thành, Khang Vĩ, Vương Toại Trung thẩm vấn.

Phó Du Nghệ vốn là một tên khốc liệt, bao nhiêu hình cụ ở đó hắn đều biết cả. Vì vậy, vừa bị hỏi hắn đã khai nhận ngay, đồng thời hắn còn lôi kéo thêm cả Chu Hưng, Khâu Thành Tố vào đó.

Chu Hưng bị Lai Tuấn Thành mòi tới đại đường.

Lai Tuấn Thành hỏi ông ta:

– Có tù phạm bị tra khảo mấy lần vẫn không chịu cung khai, huynh có cao chiêu gì không?

Chu Hưng không biết hắn bị Phó Du Nghệ lôi vào cuộc, liền nói ngay:

– Không khó, lấy một chiếc chum lớn, cho phạm nhân ngồi vào đó, đốt lửa khắp bốn phía, không sợ hắn không khai.

Lai Tuấn Thành lập tức sai người khiêng chum lớn ra, đặt tại đại đường, đốt lửa khắp bốn phía.

Chu Hưng đương đương tự đắc đứng nhìn, cho rằng chiêu này của hắn thực cao siêu, nhất định đem lại hiệu quả tốt. Chỉ cần truyềng phạm nhân lên công đường, hắn sẽ có kịch lạ để xem.

Lai Tuấn Thành đứng dậy nói với Chu Hưng:

– Phụng chỉ thảm vấn huynh, mời huynh vào.

Chu Hưng sợ đến tái người.

Một lúc sau, hắn nói:

- Tuấn Thân huynh, không nên đùa như vậy, nên làm việc chính đithôi.
- Tôi đâu có đùa, đang làm việc chính đấy chứ. Huynh có muốn xemthánh chỉ không?

Chu Hưng thấy vẻ mặt của Lai Tuấn Thân vô cùng nghiêm túc, lúc đó hắn mới cảm thấy tất cả mọi việc đang diễn ra đây là sự thật, lập tức quỳxuống.

Lai Tuấn Thân nói lại Phó Du Nghệ đã khai nhận có âm mưu làm phản,đồng đảng có cả Chu Hưng.

Chu Hưng biết ngay rằng mình oan. Nhưng từ xưa tới nay, hắn cũng đãhại biết bao nhiêu người theo kiểu đổi trắng thay đen như vậy, ép cungbuộc phải nhận tội, rã bắt bỏ ngục. Nay đã đến nước này, đành phải khai nhận cho xong, nếu không chịu nhận cũng chỉ có nước phải ngồi vào trongchum mà thôi. Vì vậy hắn nói:

- Thôi thì ngươi cứ việc viết khẩu cung, ta ký tên điểm chỉ là xong.

Sau này, câu thành ngữ “Mời ngài vào chum”, cũng chính bắt nguồn từdiễn cố ấy.

Khâu Thân Tố bị áp giải tới, cách nghĩ của hắn cũng như Chu Hưngvậy. Vì vậy, hắn cũng khai nhận tội mưu phản.

Võ Tắc Thiên hạ lệnh chém đầu Phó Du Nghệ và Khâu Thân Tố, chỉtha chết cho một mình Chu Hưng, nhưng hạ lệnh đày đi Lĩnh Nam.

Võ Tắc Thiên không giết Chu Hưng, nhưng cũng có người khác giếthắn.

Có quá nhiều người đã bị Chu Hưng hại chết.

Khi hắn bị áp giải tới Lĩnh Nam, trên đường đi đã bị người ta giết hắn chết, bầm vầm thi thể hắn ra ngàn mảnh.

Ba tên khốc lại chết đi, lại có thêm vô số khốc lại khác xuất hiện.

Hầu Từ Chỉ là người Lễ Tuyên, chỉ là một tên bạch đinh, không hề biết đến một chữ “đinh”*. Hắn thấy ở quê khó kiếm sống cho nên đã đến nhà Cao Nguyên Lễ ở Bột Hải làm gia nhân, vốn hắn có tính cách của một tên vô lại, lại có lầm mưu ma chước quỷ. Bấy giờ, Thủ sử Hằng Châu là Bùi Chân dùng trưng đánh một tên phán ty. Tên phán ty bị đánh, bèn dùng tiền mua chuộc Hầu Từ Chỉ, để Hầu Từ Chỉ nói với Du kích tướng quân Cao Nguyên Lễ rằng: “Thư Vương Nguyên Danh câu kết với Bùi Chân muốn làm phản”. Đúng lúc, Võ Tắc Thiên đang muốn mượn cớ tiêu diệt những người trong tông thất họ Lý. Cao Nguyên Lễ vừa dâng tấu, Võ Tắc Thiên lập tức hạ lệnh giết Thư Vương Nguyên Danh và họ Bùi, lại hạ lệnh tiêu diệt cả gia tộc họ Bùi. Võ Tắc Thiên biết Hầu Từ Chỉ là một kẻ cáo密, lập tức phong cho hắn làm Du kích tướng quân. Một tên gáy bộc thoát thành một tướng quân.

Cao Nguyên Lễ liền quay ra a dua với Hầu Từ Chỉ. Ngã ngang hàng với nhau, nhưng lại gọi hắn là Hầu Đại.

Cao Nguyên Lễ biết là Hầu Từ Chỉ không biết cả chữ “đinh”, hắn nói:

– Nhà nước dùng người không phân biệt xuất thân. Nếu Hoàng thượng hỏi ngài có biết chữ hay không, ngài nên nói là không biết chữ, nhưng biết căm ghét bọn tà ác.

Võ Tắc Thiên triệu kiến Hầu Từ Chỉ, quả nhiên hỏi hắn có biết chữ hay không.

Hầu Tư Chỉ trả lời y như Cao Nguyên Lễ đã căn dặn. Võ Tắc Thiên lấy làm khoái lắm, lập tức phong cho hắn làm Triệu tán Đại phu, Tả Hữu thị Ngự sử.

Cao Nguyên Lễ lại dạy Hầu Tư Chỉ, nói:

– Nếu Hoàng thượng biết Hầu Đại chưa có phủ đệ, mà ban cho người phủ đệ của quan lại phạm tội, ngài cứ từ tạ không nhận. Thánh thượng tất hỏi nguyên do, ngài hãy bẩm rằng: – Bọn phản loạn ấy, thàm nghe tên đã căm ghét rã, không muốn ở trong phủ của chúng.

Cao Nguyên Lễ lại đoán đúng.

Võ Tắc Thiên biết tên mù chữ Hầu Đại này rất nghèo, tất không có phủ đệ, liền hỏi hắn về việc nhà cửa. Hầu Tư Chỉ lại trả lời đúng như Cao Nguyên Lễ đã dạy hắn.

Võ Tắc Thiên nghe xong lại khoái tai nũa, bèn cho rằng Hầu Tư Chỉ tuy không biết chữ, nhưng lại rất trung thành.

Một lần, hắn thẩm tra vụ án của Ngụy Nguyên Trung.

Hầu Tư Chỉ nói:

– Mau nhận Bạch Tư Mã, nếu không phải lập tức ăn Mạnh Thanh.

Lời nói như vậy mà được thốt ra từ miệng một viên quan đang thẩm vấn, sao không làm người ta phải cười đến vỡ cả bụng?

Chuyện là thế này: ở Lạc Dương có một cái dốc núi tên là dốc Bạch Tư Mã.

Còn Mạnh Thanh là chuyện gì? Chuyện rằng: Năm xưa, Lý Trung khởi sự, khi thua trận phải rút quân về Bác Châu, bị tên lính canh cửa tên là Mạnh Thanh dùng gậy đánh ngã, giết chết.

Ý của Hầu Tư Chỉ là nếu không nhận tội thì sẽ bị đánh bằng gậy.

Ngụy Nguyên Trung không chịu khuất phục.

Hầu Tư Chỉ chẳng biết làm sao, liền dùng sức xô ngã ông ta.

Ngụy Nguyên Trung từ từ đứng dậy nói:

- Ta mệnh bạc, kẻ ác đã nhân lúc ta ngã ngựa bị mắc chân vào bàn đạp mà lôi ta đi.

Hầu Tư Chỉ vô cùng tức giận, nói:

- Người là Thần Chế sứ, ta sẽ dâng tấu giết người. – Nói xong lại dùng sức xô ngã ông ta.

Ngụy Nguyên Trung nói:

- Người nay là Ngự sử của Triều đình, cần phải biết lễ tiết, khinh trọng. Nếu cần thiết, sao không lấy cưa mà cưa đầu của Ngụy Nguyên Trung này đi, chịu bất lực không làm cho ta nhận tội nổi hả? Người mặc đồ tía, mình mang thiên mệnh mà không làm việc chính trực lại nói nào là Bạch Tư Mã, Mạnh Thanh, là nói năng cái gì vậy? Chẳng riêng gì Ngụy Nguyên Trung cả, mà chẳng ai hiểu nổi. – Giọng nói của Nguyên Trung vô cùng nghiêm khắc, thanh điệu cứng rắn, khẳng khái.

Hầu Tư Chỉ đã bắt đầu thấy kinh sợ, vội vàng mời Nguyên Trung lên ghế trên.

Câu chuyện này đã trở thành đê tài để người ta đàm tiếu, trong những buổi trà dư tửu hậu, người ta thường lôi ra làm trò cười.

Thị Ngự sử Hoắc Hiến Khả cũng là người đem chuyện này ra làm trò chép giễu.

Hầu Tư Chỉ cảm thấy mình bị sỉ nhục, liền dâng tấu lên Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên trách Hoắc Hiến Khả, nói:

- Ta đã dùng hắn, sao khanh lại chê cười hắn?

Hoắc Hiến Khả liền tâu lại câu chuyện Bạch Tư Mã, Mạnh Thanh.

Võ Tắc Thiên nghe xong cũng ôm bụng mà cười. Hầu Tư Chỉ nghe nói Lai Tuấn Thành bỏ vợ, ép con gái của Thái Nguyên Vương Khánh Tiên làm vợ. Hắn cũng muốn làm vậy. Hắn liền dâng tấu xin được lấy con gái của Triệu Quận Lý Tự Áp làm vợ.

Võ Tắc Thiên đọc bản tấu chương của Hầu Tư Chỉ nhờ người khác viết, sau đó trao cho các đại thần, để họ cùng bàn bạc.

Phượng các Thị lang Lý Chiêu Đức vỗ tay cười ầm lên.

Các Tể tướng khác hỏi ông ta sao lại cười. Lý Chiêu Đức nói:

– Khi xưa, tên giặc Lai Tuấn Thành cướp con gái của Vương Khánh Tiên làm vợ đã là một nỗi nhục lớn cho giang sơn ta. Nay tên nô tài này muốn lấy con gái Lý Tự Áp làm vợ, chẳng phải giang sơn lại thêm một nỗi nhục nữa sao?

Tham dự bàn bạc có Văn Xương Đài Tả Hữu tướng, Phượng các nội sử, Loan đài Nạp ngôn, Phượng các Thị lang, Hoàng môn Thị lang v.v...

Vì việc của Hầu Tư Chỉ mà Võ Tắc Thiên phải phí công làm lớn chuyện như vậy, đủ thấy bà ta trọng thị Hầu Đại tới mức nào.

Không lâu sau, Lý Chiêu Đức dâng tấu lên, nhưng không được thông qua.

Võ Tắc Thiên không nhớ gì nữa.

Hầu Tư Chỉ tức giận nhưng không dám nói nặng gì.

Sau đó, Hầu Tư Chỉ luôn tìm cách gán tội cho Lý Chiêu Đức và giết chết.

Sau buổi họp bàn về hôn sự của Hầu Tư Chỉ, Lý Chiêu Đức lại dâng tấu chương. Bản tấu này đề cập đến việc cất nhắc Võ Thừa Tự làm Văn

Xương Tả tướng.

Lần này, Lý Chiêu Đức dùng hình thức dâng mật tấu, đại ý nói: “Võ Thừa Tự đã được phong Vương, nên thu lại quyền lớn trong Triều. Xưa nay vẫn có chuyện đoạt ngôi giữa cha con, huống hồ gì giữa cô và cháu. Nếu có cơ hội, rất có thể xảy ra việc cướp đoạt ngôi vị Hoàng đế!”

Võ Tắc Thiên bừng tỉnh ngộ, nói:

- Ta chưa nghĩ đến việc này, vẫn là ông ta nhắc nhở ta.

Võ Thừa Tự trở mặt, quay sang nói xấu Lý Chiêu Đức với Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nói:

- Từ khi sử dụng Lý Chiêu Đức, ta mới có chút thời gian để nghỉ ngơi. Ông ta là người thay thế ta xử lý mọi việc, các người không ai bằng được Lý Chiêu Đức.

Không lâu sau, trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên tuyên bố:

- Thăng cho Võ Thừa Tự làm Thái miếu Thiếu bảo, bãi quyền tham dự, xử lý Triều chính.

Đoạt lại quyền Thừa tướng của Võ Thừa Tự, Võ Tắc Thiên đã dùng biện pháp minh thăng ám giáng (bên ngoài là thăng chức, nhưng thực chất là giáng quyền). Thái tử Thiếu bảo, Thái tử thiếu sứ và Thái tử Thiếu phó được gọi tắt là Tam Cô.

Chức quan cao nhất tại Đông cung là Lục phó. Đó là Thái tử Thái sứ, Thái tử Thái phó, Thái tử Thái bảo, cộng với Tam Cô.

Thái tử Thái bảo là Tòng tam phẩm, phẩm cấp không thấp, nhưng không có quyền lực.

Cùng lúc, Lai Tuấn Thành lại tạo ra một vụ án oan lớn.

Địa Quan Thượng thư Địch Nhân Kiệt, Trưởng sử Ích Châu Nhậm Lệnh Huy, Đông Quan Thượng thư Lý Du Đạo, Địch Quan Thượng thư Viên Trí Hoằng, Từ Tân khanh Thôi Thàn Cơ, Văn Xương Tả thừa Lư Hiến, sáu người đều bị lôi vào vụ án này.

Đại danh của Địch Nhân Kiệt, nổi tiếng là một vị danh thần của nhà Đường. Ngay cả ngoại Quốc, phiên bang cũng biết tiếng ông ta. Ông ta còn là vị đại thần nổi tiếng vì đã tra xét được nhiều vụ nghi án. Có thể gọi ông ta là vị quan nổi tiếng khắp trong, ngoài nước.

Khi Địch Nhân Kiệt giữ chức Đô Đốc phủ Pháp Tào của Tĩnh Châu, có một vị pháp tài khác tên là Trịnh Sùng Chất, vì mẹ già lại đang có bệnh, nhưng phải làm sứ giả đi xa. Địch Nhân Kiệt liền tới tìm quan Trưởng sử là Lưu Nhân Cơ, yêu cầu để mình đi sứ thay cho Trịnh Sùng Chất. Khi ấy, Lưu Nhân Cơ bất hòa với Tư mã Lý Hiếu Liêm. Khi họ nghe Địch Nhân Kiệt nói nguyện đi sứ thay cho Sùng Chất, đã nói với nhau rằng:

– Xem gương Địch Nhân Kiệt, chúng ta thực lấy làm xấu hổ.

Khi Lý Trị lên ngôi, trong những năm Nghi Phượng, Địch Nhân Kiệt giữ chức Đại Lý thừa. Chỉ trong một năm, ông ta đã xét xử, tống ngục một vạn bảy ngàn người mà không có ai kêu oan lấy nửa lời.

Võ Vệ Đại tướng quân Quyền Thiện Tài từng chặt cây tùng bách tại Chiêu Lăng. Địch Nhân Kiệt dâng tấu, xin cách chức ông ta.

Lý Trị và Võ Tắc Thiên hạ lệnh giết Thiện Tài.

Địch Nhân Kiệt lại dâng tấu nói rõ, tội ấy chưa tới mức phải chết.

Lý Trị biến sắc mặt, gằn giọng quát:

– Thiện Tài chặt cây ở lăng, tức là ghép ta vào tội bất hiếu, nhất định phải chết.

Lúc đó, bá quan văn võ có mặt trong buổi chầu sớm đài liếc mắt ra hiệu cho Địch Nhân Kiệt, có ý bảo ông ta nên lui xuống.

Địch Nhân Kiệt không chịu lui xuống, còn tâu, nói:

– Thần nghe nói, vuốt ngược vảy rồng, làm trái ý vua chúa, từ xưa đài coi là khó. Ngu thần lại không cho là vậy. Sống ở thời Kiệt Trụ thì khó, sống vào thời Nghiêu, Thuấn lại dễ. Nay thần may mắn được sống trong thời Nghiêu, Thuấn, nên rất sợ giết Tỷ Can.

Ngày xưa, thời Hán Văn Đế, có người ăn trộm ngọc hoàn trong miếu Cao Tổ, Trương Thích Chi can gián mà người đó tránh được tội giết bê chợ, Ngụy Văn đế sấp lưu đày một người, Tân Ty nâng tà áo can gián cũng được vua nghe theo, và chẳng bậc minh chủ có thể theo lý mà giết thì kẻ trung thần không thể sợ hãi trước quyền uy, nay bệ hạ không thu nạp lời can gián của thần, sau khi nhầm mắt sẽ thiện gặp Thích Chi, Tân Ty nơi suối vàng. Bệ hạ định ra phép tắc, treo nơi cung khuyết, tội chết, tội lưu đày, đài có khác nhau. Há lại cứ phạm tội không trị cực hình thì ban tội chết? Phép tắc đã có ở triều đình, trăm họ mới biết đặt tay chân mình vào đâu. Bệ hạ nếu muốn thay đổi phép tắc, xin bắt đài từ hôm nay. Cố nhân nói, giả sử ăn trộm một sọt đất ở Trường Lăng, thì bệ hạ phạt tội gì? Nay bệ hạ vì một cây bách trong Chiêu Lăng mà giết một tướng quân, ngàn năm sau, người đời sẽ nói bệ hạ là bậc quân vương như thế nào. Đó là lý khiếu thần không dám phụng chỉ, giết Thiện Tài để đẩy bệ hạ vào con đường bất đạo.

Nghe ông ta nói vậy, Lý Trị dịu đi phẫn nài.

Địch Nhân Kiệt nói vừa có lý, vừa dẫn chứng cụ thể.

Nếu Lý Trị tức giận muốn giết Địch Nhân Kiệt, tức ông ta đã tự nhận mình là Kiệt, Trụ.

Còn nghe theo lời Địch Nhân Kiệt, ông ta đã trở thành vua Nghiêu, Thuấn.

Đương nhiên, ông ta không muốn mình phải mang tiếng là vua Kiệt, vua Trụ, hơn nữa, Địch Nhân Kiệt nói rất có lý. Vì vậy, Lý Trị đã tha tội chết cho Thiện Tài.

Mấy hôm sau, thăng chức cho Địch Nhân Kiệt làm Thị Ngự sử.

Đó là vì Võ Tắc Thiên có con mắt tinh đời, nhận ra Địch Nhân Kiệt là bậc kỳ tài hiếm có.

Ty nồng khanh Vĩ Cơ kiêm chức hai Ty tướng tá, Thiếu phủ, Lý Trị thấy cung Cung Lăng Huyễn nhỏ bé, khó kê đồ đặc cho thích hợp, liền lệnh cho Vĩ Cơ mở rộng ra. Vĩ Cơ liền cho nói rộng ra hai bên, cả thảy bốn gian, lại cho xây dựng thêm các cung thất tức Vũ, Cao Sơn, Thượng Dương v.v... vô cùng tráng lệ.

Địch Nhân Kiệt dâng bản tấu nói xây dựng như thế là quá lãng phí. Vì vậy Vĩ Cơ bị cách chức quan.

Có Tả Ty Lang trung Vương Bản Chi, vì được sủng ái nên sinh ra kiêu ngạo, làm nhiếp đi phạm pháp, Triệu thản sợ hắn nên không dám nói ra.

Địch Nhân Kiệt dâng bản tấu, xin trao hắn cho Pháp ty xét xử.

Lý Trị nói:

– Niệm tình hắn không biết gì, tha cho hắn một lần.

Địch Nhân Kiệt nói:

– Giang sơn thiếu anh tài, nhưng đâu thiếu loại người như Bản Chi. Sao bệ hạ lại tiếc một tên tội nhân mà làm hỏng đi Vương pháp? Nếu bệ hạ muốn tha tội cho Bản Chi, xin hãy đày thản đến chỗ nào không có người để răn dạy những người trung thành, thẳng thắn.

Lý Trị chẳng biết phải làm sao, đành phải giao Bản Chi cho Pháp ty xử lý, luận tội hắn.

Các vị đại thần đều kính trọng Địch Nhân Kiệt.

Địch Nhân Kiệt, lại được thăng chức, phong làm Triệu tán Đại phu, bái làm Độ Văn Lang trung.

Lý Trị và Võ Tắc Thiên muốn đến cung Phàn Dương, sai Địch Nhân Kiệt làm Tri đôn sứ.

Thú sử Tính Châu là Lý Xung Huyễn thấy đường đi phải ngang qua đền Lư Nữ. Tục ngữ nói: “Thịnh phục quá giả, tất chí phong lôi chi nạn”, nên đã điệu động mấy vạn dân chúng mở một con đường khác để vua và Hoàng hậu đi.

Địch Nhân Kiệt biết được nói:

– Thiên tử xuất hành, ngàn xe vạn ngựa, có Phong bá quét đường, Vũ sư rửa lối, sợ gì bị Lư Nữ hâm hại.

Lập tức ra lệnh Lý Cung Huyễn dừng việc mở đường.

Võ Tắc Thiên biết chuyện, nói với Lý Trị:

– Địch khanh thực là bậc đại trượng phu.

Địch Nhân Kiệt được phong làm Thú sử Ninh Châu, ông ta chăn dắt dân chúng rất tốt, khiến dân chúng vui mừng. Người trong quận lập bia ghi công của ông, ca tụng đức độ của ông.

Quan Ngự sử Quách Hàn đi tuần sát Lũng Tả. Đi tới đâu cũng dâng tấu về Triệu, báo rằng có khá nhiều tham quan. Khi tới địa phận Ninh Châu, chỉ thấy dân chúng già, trẻ, lớn, bé đều ca tụng tài đức Ngự sử.

Quách Hàn đứng lại, cho gọi quan chầu tối, nói:

– Vào tối địa phận vùng này, nội tình đã hiểu. Ta nguyện thành toàn cho tài đức của Địch Nhân Kiệt, không để cho ông ta phải ở mãi nơi này.

Sau khi Quách Hàn trở về, ông ta lập tức tiến cử Địch Nhân Kiệt. Địch Nhân Kiệt được triệu vào Kinh, phong cho làm Đông Quan Thị lang kiêm Giang Nam Tuần phủ sứ.

Phong tục của đất Ngô, Sở đã tạo nên rất nhiều điều miêu. Địch Nhân Kiệt dâng tấu xin phá bỏ hơn một ngàn bảy trăm tòa, chỉ để lại bốn đền thờ Hạ Ngư, Ngô Thái Bá, Quý Trát, Ngũ Viên mà thôi. Địch Nhân Kiệt được phong làm Văn Xương tả tướng, ra làm Thứ sử Dư Châu.

Việt Vương Chân dấy binh tại Nhữ Nam, sau khi thua trận đã dắt díu sáu, bảy trăm người cùng hơn năm ngàn người khác bị liên lụy. Ty Hình sứ ép phải hành hình.

Địch Nhân Kiệt động lòng trước đám người lõi đi theo giặc này, liền hạ lệnh tạm hoãn hành hình, dâng mật tấu, nói: “Thần muốn dâng tấu, nhưng lại sợ trái với luân lý. Biết mà không nói lại sợ làm phụ lòng bệ hạ. Bọn này làm phản vốn không phải là tâm ý của chúng. Nay xin bệ hạ tha cho bọn chúng lầm lõi, đặc cách cho trở về quê cũ”.

Võ Tắc Thiên phê duyệt bản tấu của Địch Nhân Kiệt, tha chết cho họ.

Bọn phạm nhân được tha chết ấy bảo nhau rằng:

– Địch sứ quân đã cứu mạng bọn ta. – Tất cả ở lại trai giới ba ngày rã mới lên đường. Đến nơi bị lưu đày, liền lập bia cho Địch Nhân Kiệt, khắc chữ để ghi công ơn cứu mạng của ông ta.

Khi Việt Vương Chân khởi binh, Trương Quang Phụ dẫn quân đi đánh, tướng sĩ cậy mình có công, đòi hỏi đủ điều, Địch Nhân Kiệt không cho gì hết.

Trương Quang Phụ tức giận, nói:

– Ngươi dám coi khinh Nguyên soái sao?

Địch Nhân Kiệt nói:

– Kẻ gây loạn ở Hà Nam chỉ do một tên Việt Vương Chân, một tên Việt Vương Chân chết đi, lại sinh ra hàng vạn Việt Vương Chân khác.

– Ông nói vậy là có ý gì? Lấy đâu ra hàng vạn Việt Vương Chân? – Lý Quang Phụ tức giận nói.

Địch Nhân Kiệt nói:

– Minh công dẫn ba vạn quân đi đánh dẹp một tên loạn thầm, không biết quản quân để chúng tung hoành bạo ngược. Dân chúng vô tội gan óc lầy đất. Đó chẳng phải cả vạn tên Chân thì là gì? Hơn nữa, dùng uy thế hung bạo để ức hiếp người, thế tất khó giữ. Nay thiên binh vừa tới, những kẻ trong thành chịu quy thuận đều cảm thấy lo sợ. Bốn mặt thành đều có hào nước, sao ông nỡ bắt lấy kẻ mồi ông vào thành, giết kẻ muốn quy hàng? Chỉ sợ tiếng oán than vang lên khắp nơi, thấu tới tận trời xanh. Nếu có được Thượng Phương trảm mã kiêm, cộng với cái cổ của ông cũng sao có được ngày hôm nay? – Địch Nhân Kiệt nói.

Trương Quang Phụ chẳng biết trả lời ra sao nhưng trong lòng vô cùng căm hận. Sau khi về Triều, hắn liền dâng tấu nói: Địch Nhân Kiệt bất kính với thượng cấp.

Địch Nhân Kiệt bị giáng xuống làm Thủ sử Phúc Châu, vào làm Lạc Châu Tư mã. Năm Thiên Thu thứ hai, lại được phong làm Địa Quan Thị lang, Phán thượng thư đằng Phượng các Loan đài Bình Chương sự.

Võ Tắc Thiên nói:

- Khi khanh ở Nhữ Nam, vốn rất nổi tiếng là người giỏi giang, khanh có biết ai là người tố cáo khanh không?
 - Bệ hạ nói ra tội của thần, thần xin sửa đổi ngay. Bệ hạ nói thần không có lỗi, thần thực lấy làm vinh hạnh. Thần không biết là ai tố cáo. Kể cả người ấy là bạn của thần, thần cũng không muốn biết người ấy là ai. – Địch Nhân Kiệt đáp ngay.

Võ Tắc Thiên vô cùng cảm thán.

Lần này ông lại bị Lai Tuân Thần vu cáo.

Quan điêu tra vụ án là Vương Đức Thọ nói với Địch Nhân Kiệt:

- Tại sao ông không lôi kéo Dương Chấp Nhu vào?
- Sao có thể lôi kéo ông ta vào được?
- Trước kia, khi còn trong Xuân Cung, Dương Chấp Nhu làm Ty Viên Ngoại, chỉ cần vậy là có thể lôi kéo hắn vào được rồi.
- Sau khi lôi kéo ông ta vào rồi thì làm sao?
- Có thể miễn tội chết cho Thượng thư.
- Muốn Địch Nhân Kiệt ta hại người sao? Đó đâu phải là hành vi của Nhân Kiệt?! – Địch Nhân Kiệt tức giận nói. Nói xong húc đài vào cột, máu chảy đầm mặt.

Vương Đức Thọ sợ hãi kêu lên, vội vàng giữ ông ta lại.

Địch Nhân Kiệt ném đủ mọi kiểu hành hình tàn ác của bọn khốc lại, Cuối cùng đành phải nhận tội oan.

Bọn phán quan, ngực quan chỉ đợi sau khi báo lên xong sẽ hành hình ông theo sự phê chuẩn, nên quản lý canh gác ông không nghiêm.

Địch Nhân Kiệt băng chố đài bị thương lại, cài xin bọn ngục tốt cho mượn bút nghiên, viết thư tỏ rõ oan tình, giấu ở trong mình.

Vương Đức Thọ tới thị sát. Địch Nhân Kiệt nói:

– Trời nóng quá, không cần tới áo bông nữa, có thể đưa cho gia nhân mang vênhà được không?

Vương Đức Thọ đãng ý không chút nghi ngờ.

Gia nhân có được bức thư gấm trong áo.

Con trai của Địch Nhân Kiệt là Địch Quang Viễn liền mang thư vào cung kêu oan. Võ Tắc Thiên lệnh triệu kiến, đọc thư của Địch Nhân Kiệt, không biết đúng sai ra sao. Bà ta liền triệu kiến Lai Tuấn Thành, hỏi:

– Khanh nói Địch Nhân Kiệt đã cung khai, con hắn tới kêu oan là có làm sao?

Lai Tuấn Thành nói:

– Hắn vốn phạm phải đại tội, loại người như hắn đâu chịu dễ dàng nhận tội? Có điêu, chố ăn, chố ở của hắn đều rất tốt.

Võ Tắc Thiên không tin lời của Lai Tuấn Thành, lập tức hạ lệnh cho Thông sự xá nhân Chu Bân vào ngục kiểm tra. Lai Tuấn Thành liền chọn mấy tên ngục tốt, cho mặc áo, đội mũ giả làm sáu người bọn Địch Nhân Kiệt đúng ở phía Tây, lệnh cho Chu Bân tới kiểm tra. Chu Bân sợ uy của Lai Tuấn Thành, không dám nhìn sang phía Tây, mặt quay về hướng đông, liên tục vâng dạ.

Chu Bân chuẩn bị đi, Lai Tuấn Thành giữ lại, lệnh cho chẽ quan viết biểu tạ tử (tạ ân ban cho chết), sáu tên kia điểm chỉ vào thay bọn Địch Nhân Kiệt, rã để Chu Bân đem về dâng cho Võ Tắc Thiên.

Lai Tuân Thần thực là kẻ thất đức. Bọn Địch Nhân Kiệt không chỉ phải chịu khổ về thể xác, hơn nữa còn phải chết là nhất định rồi.

Phượng các Thị lang Nhạc Tư Hối có một người con trai mồm tát, chín tuổi, cả nhà bị tru diệt. Nó bèn nhớ quan Ty nông dẫn vào triều kiến, nói rõ Lai Tuân Thần tàn độc ra sao, lại trình lên mẫu giấy để lại của Địch Nhân Kiệt cho Võ Tắc Thiên. Võ Tắc Thiên lập tức hạ lệnh triệu kiến Địch Nhân Kiệt.

Võ Tắc Thiên hỏi Địch Nhân Kiệt:

– Tại sao người lại thừa nhận?

Địch Nhân Kiệt nói:

– Nếu thần không thừa nhận tội làm phản, thần đã mất mạng dưới đòn tra khảo từ lâu rồi.

– Đã vậy, tại sao các người lại viết vào biểu tạ tử?

Ngày xưa, khi các đại thần sắp bị xử tội chết đều phải viết biểu tạ ân Hoàng thượng. Đó gọi là biểu tạ tử.

– Bọn thần không hề viết biểu tạ tử – Địch Nhân Kiệt nói.

Võ Tắc Thiên mang tờ biểu tạ tử Lai Tuân Thần sai người viết và điểm chỉ, ký tên ra cho Địch Nhân Kiệt xem. Địch Nhân Kiệt nói:

– Đây là đồ giả, chúng tạo ra để che mắt bệ hạ.

Tới lúc ấy Võ Tắc Thiên mới biết đó là tờ biểu giả.

Bởi vậy, sáu người bọn Địch Nhân Kiệt mới được miễn tội chết. Địch Nhân Kiệt bị biếm làm huyện lệnh huyện Bành Trạch.

Võ Thừa Tự không chỉ một lần dâng biểu xin chém Địch Nhân Kiệt.

Võ Tắc Thiên nói:

– Trẫm có lòng hiếu sinh, ghét sự chém giết, không thích cảnh đổ máu.

Võ Tắc Thiên tuy bản tính hiếu sát, nhưng trong vụ này lại không giết Địch Nhân Kiệt.

Còn một người chính trực, dám nói thẳng nữa là Từ Hữu Công.

Hãy ấy, bọn Chu Hưng, Lai Tuấn Thân, Khâu Thân Tố, Vương Hoằng Nghĩa chuyên vu cáo, hãm hại người vô tội. Chúng toàn dùng cực hình, công khanh ai cũng ghê sợ, không dám nói thẳng. Duy chỉ có Từ Hữu Công vẫn là người giữ được tâm lòng ngay thẳng. Phàm có ai bị giáng xuống Đại Lý tự, Từ Hữu Công đều tra xét rõ ràng, ai vô tội đều được minh oan, thả ra. Cả thảy, ông ta đã cứu được hơn trăm vị quan. Trên cung điện luôn thanh minh rõ ràng. Võ Tắc Thiên nghiêm khắc chất vấn, bá quan ai nấy đều hoảng hốt, lo thay cho ông ta. Duy chỉ có một mình Từ Hữu Công vẫn không đổi sắc mặt, dựa vào lý lẽ tranh cãi đến cùng.

Võ Tắc Thiên lại phong cho Từ Hữu Công làm Thu quan Viên ngoại lang, chuyển Lang trung. Trước đó, ông ta vốn là Ty Hình thừa. Không lâu sau, Phượng các Thị lang Nhiệm Tri Cổ cùng với Đông Quan Thượng thư Bùi Hành Bản, bảy người bị bọn Lai Tuấn Thân, Trương Tri Mặc vu cáo, xử tội chết.

Võ Tắc Thiên thay đổi hẳn thái độ thường ngày, nói:

– Cổ nhân nói nếu tha được thì tha. Nay trẫm gia ân không giết. Bọn Tri cổ ban cho được sống, chỉ giáng hết quan túc, đợi lập công chuộc tội rầm sẽ phong quan sau.

Bọn Lai Tuấn Thân, Trương Tri Mặc dâng biểu kháng nghị, xin xử tội họ thật nặng. Võ Tắc Thiên không nghe. Bọn Lai Tuấn Thân vu khống thêm tội, cộng thêm tội cũ, dâng tấu nói:

– Thi hành nhân nghĩa là tạo cho tội phạm có cơ hội tiềm tàng ý tưởng phản nghịch. Trương Tri Trại và Lư Lăng Vương làm phản là sự thực, tội đáng xử trảm.

Tù Hữu Công lập tức phản bác, nói:

– Tuần Thần được minh chúa ban cho ân tái sinh lại làm hoen ố đạo thánh ân điển, tin dùng, đố ky với thần, sự việc nên làm theo ý đẹp của minh quân.

Vì vậy Bùi Hành Bản mới được miễn tội chết.

Lại cứu sống cho cả nhà ông ta.

Đạo Châu Thú Lý Nhân Bảo và em là Du Thú Lệnh Lý Trường Sa, vu cáo Đường Phụng Nhất.

Tù Hữu Công lại tranh biện cho ông ta.

Thu Quan Thị lang Chu Hưng tâu nói:

– Thần nghe chuyện thời Lưỡng Hán, thuộc hạ phạm thượng phải bị tội chém ngang lưng, người bao che cho cũng bị chém. Lẽ lại viết: “Kẻ dùng miệng lưỡi làm hỏng luật lệ, giết”. Hữu Công cõi ý làm đảo lộn tội danh, tội không thể tha. Xin bệ hạ nghiêm trị tội hắn.

Võ Tắc Thiên tuy không chấp nhận hạ ngục Tù Hữu Công, nhưng lại cách hết quan chức của ông ta. Không lâu sau, lại phong cho ông ta làm Tả đài Thị ngự sử. Võ Tắc Thiên hết lời khen ngợi ông ta.

Khắp nơi xa gần, khi nghe tin Hữu Công được phục chức, từ kẻ sĩ đến thứ dân đều hết lời tán tụng.

Tuy ban ngày bận trăm công ngàn việc, nhưng ban đêm, Võ Tắc Thiên vẫn cùng Tiết Hoài Nghĩa chiến đấu trên giường không hề ngơi nghỉ.

Có thể Võ Tắc Thiên có dị tính trời ban, tuy bà ta đã hơn sáu mươi, nhưng khả năng tình dục vẫn vô cùng mạnh mẽ. Không chỉ mỗi ngày đều phải làm chuyện ấy mà làm một lần thôi, bà ta vẫn không cảm thấy thỏa mãn. Hàng đêm, thường phải làm từ ba, bốn lần trở lên. Đêm nào cũng nhất lên tới năm lần.

Tiết Hoài Nghĩa chẳng có vật gì khác, Võ Tắc Thiên ban cho hắn quan vị tước vị, thế lực và tiền bạc, cái mà hắn có thể báo đáp lại là làm thỏa mãn nhu cầu tình dục cho Võ Tắc Thiên!

Tiết Hoài Nghĩa cũng là người đã hơn năm mươi tuổi rồi. Mỗi đêm một lần không thành vấn đề, hắn vốn rất khỏe mạnh như trâu đực, nhưng mỗi đêm phải leo lên tụt xuống đến hai, ba lần thì hắn cũng phải nghiên răng nghiến lợi cố gắng hết sức mới đáp ứng nổi.

Võ Tắc Thiên muốn tiếp tục khen thưởng Tiết Hoài Nghĩa và đúng lúc ấy, cơ hội đã tới.

Muốn biết sẽ xảy ra chuyện gì tạo cơ hội cho Tiết Hoài Nghĩa, xin xem tiếp phần sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BA MƯƠI TƯ

*Quét phường ô trọc, Lý Chiêu Đức đánh đau Tiết Hoài Nghĩa
Lòng trung nghĩa đam, An Kim Tàng vì Thái tử moi gan*

Để thỏa mãn lòng ưa hư vinh của Tiết Hoài Nghĩa, Võ Tắc Thiên còn muốn phong quan chức cho hắn cao hơn nữa. Đúng lúc ấy thời cơ đã tới.

Đầu năm Trường Thọ thứ hai, giặc Đột Quyết do Mặc Xuyết cầm đầu xâm phạm biên cương, Võ Tắc Thiên lại lệnh cho Tiết Hoài Nghĩa làm Đạo Bắc Đạo hành quân Đại Tống quản. Hòa thượng đeo ấn Nguyên soái, sai Nội sử Lý Chiêu Đức làm hành quân Trường sử – Thừa tướng làm bộ hạ, sai Phượng các Thị lang Bình chương sự Tô Vị Đạo làm Hành quân Tư mã – Phó Thừa tướng cũng làm bộ hạ của hòa thượng.

Lại đi đầu Đại tướng Lý Da Tộ, Tô Hoằng Huy, Kiết Tất, Minh Tào, Sa Đà Trung Nghĩa v.v... mười tám viên Đại tướng làm phó cho hòa thượng.

Còn chưa xuất binh, Võ Tắc Thiên lại đổi Tiết Hoài Nghĩa làm Sóc Phương Đạo Đại Tống quản. Quân binh còn chưa lên đường, Mặc Xuyết tiến phạm vào biên giới đã rút quân về

Cũng còn may cho Tiết Hoài Nghĩa chưa lộ diện.

Võ Tắc Thiên ân sủng Tiết Hoài Nghĩa khác hẳn với tất cả mọi người trong Triều.

Võ Thừa Tự, Võ Tam Tư muốn được Võ Tắc Thiên để mắt tới, chúng bèn hè nhau xum xoe bợ đỡ, xu nịnh Tiết Hoài Nghĩa.

Khi Tiết Hoài Nghĩa rời khỏi chùa Bạch Mã, cưỡi ngựa đi lại ngông nghênh, Võ Thừa Tự, Võ Tam Tư luân phiên nhau làm người dắt ngựa cho hắn.

Hai Vương làm tên dắt ngựa. Có lẽ, từ xưa cho đến thời nhà Đường, cũng chưa hề có ai chịu làm như thế cả.

Vậy mà Võ Thừa Tự, Võ Tam Tư lại chịu làm.

Cũng từ xa xưa cho đến thời nhà Đường, chưa từng có vị Hoàng thượng hay Hoàng Thái hậu nào chịu để Vương gia đi làm thằng dắt ngựa.

Tiết Hoài Nghĩa cưỡi ngựa đi ngoài đường, trên từ quan viên văn võ, dưới tới lê dân bách tính đều bàn tán xôn xao.

Nhưng hành vi của Tiết Hoài Nghĩa đã khiến một người tức giận.

Người ấy chính là Lý Chiêu Đức.

Trước đây, khi Võ Tắc Thiên cần tìm đàn ông, từ bọn Thẩm Nam Cầu, Minh Sùng Nghiêm v.v... đều phải ra vào theo lối cửa Bắc, gọi là đi lối sau. Bởi vì họ ấy Lý Trị vẫn còn sống, ông ta vẫn còn là Hoàng hượng, hành vi tìm trai của Võ Tắc Thiên phải tiến hành một cách lén lút.

Hiện nay, Võ Tắc Thiên đã là Hoàng đế, chưởng của bà ta, Lý Trị đã vùi sâu dưới ba thước đất rầm, việc tìm trai của bà ta đã trở nên công khai, không còn phải lén lút nữa. Bà ta cũng biết, việc bà ta và Tiết Hoài Nghĩa không ai còn lạ gì. Chỉ có điều, không ai dám nói ra mà thôi. Vì vậy lúc đó, Tiết Hoài Nghĩa cũng đi cửa sau, nhưng sau đó, vì muốn tỏ rõ uy danh Đại tướng quân, thân phận Quốc Công của mình, hắn đi nghênh ngang vào hậu cung theo lối cửa chính.

Thông thường, các đại thần hoặc cưỡi ngựa, hoặc ngồi kiệu, hoặc ngồi xe lênh Triệu, tới cổng hoàng cung đều phải xuống ngựa, sau đó kiệu, xe,

ngựa đàu do gia nhân trông giữ. Còn bản thân người ấy phải đi bộ vào Triều. Chỉ có Hoàng thượng là ngoại lệ. Như Lý Tích ngày xưa theo đóm ăn tàn, bỏ công bỏ sức ra vì Võ Tắc Thiên, như Hứa Kính Tông được ân chuẩn cũng chỉ được phép cưỡi ngựa qua cửa cung, đến thẳng cửa điện mới xuống ngựa.

Tiết Hoài Nghĩa thì không như vậy. Hắn không chỉ cưỡi ngựa vào cung, mà sau khi vào hoàng cung rãnh vẫn nghênh ngang cưỡi ngựa vòng qua đại điện đến thẳng hậu cung.

Đây quả là việc xưa nay chưa từng có.

Trong luật lệ nhà Đường không hề có quy định này, nhưng quy định trong cung lại được viết rất rõ ràng.

Lý Chiêu Đức vốn có ý định trừu trị hắn. Ông ta muốn giành phần lý về mình trước, nên không ra tay ngay. Ông ta vốn không thuộc quy luật trong cung đình lắm. Đầu tiên, ông ta tìm tới Thượng Quan Ty nói cần phải tìm Ty Hình tư trong cung. Lại tìm Ty Hình tư, tìm hiểu mọi điều cấm kỵ trong cung đình. Nghe nói tên sư hổ mang này ngày trước còn là kẻ mải võ trên giang hồ, bán thuốc Đại lực hoàn, quả thực hắn có biết võ vẽ chút ít võ công, vì vậy ông tìm tới mấy viên hộ vệ trong Vương phủ có võ công cao cường. Đường nhiên, những người ấy đều bất mãn với Tiết Hoài Nghĩa.

Mọi công việc chuẩn bị của Lý Chiêu Đức đã xong xuôi. Hôm ấy, quả thực là một ngày đen đủi của Tiết Hoài Nghĩa. Là ngày mà hắn bị sao Thái Tuế chiếu mệnh, Táng Môn tinh trực ban.

Hắn vẫn nghênh ngang như ngày thường, cưỡi ngựa có Võ Thừa Tự dắt uy phong lẫm liệt, đầu ngẩng cao, ngực ưỡn ra phía trước, tiến vào cửa lớn của hoàng cung.

Hiệu úy giữ cửa coi chuyện như thế đã quen, không dám hé răng nói nửa lời, mắt không dám để lộ chút bất mãn.

Đúng lúc ấy, Lý Chiêu Đức và một đám đại thần khác từ trong hoàng cung đi ra.

Tiết Hoài Nghĩa không thèm để ý đến bọn họ, cũng không thèm tránh ngựa sang một bên, mà cho ngựa xông thẳng vào. Hắn làm vậy đã quen mui bén thói rồ.

Có lúc hắn vào cung đúng buổi tan Triều, hắn đụng đầu với đám đại thần, họ đều phải nhường đường cho hắn.

Có điềm, rất hiếm khi hắn đụng đầu với đám đại thần.

Bởi đa số khi tan chầu sớm đều vào lúc chính ngọ hoặc cuối giờ Thìn, giờ Ty, rất ít khi vào giờ Mùi. Tiết Hoài Nghĩa thì lại rất ít khi vào cung buổi sáng.

Sáng hôm ấy, đúng lúc tan buổi chầu sớm.

Tiết Hoài Nghĩa, vẫn tưởng như mọi khi, các đại thần kia nhất định phải nhường đường cho hắn. Đang thời phải chào hỏi hắn là Đại tướng quân, hoặc gọi hắn là Thượng Trụ Quốc, hoặc gọi hắn là Ngạc Quốc Công.

Hôm ấy không giống như mọi khi.

Hắn đang quất ngựa tiến lên bỗng nghe thấy một tiếng quát lớn:

– Xuống ngựa! Sao ngươi dám cưỡi ngựa vào cung? Người dám coi thường Kinh sư vương pháp sao?

Tiết Hoài Nghĩa cảm thấy quái lạ. Có người nào lại to gan vậy sao? Có người dám vuốt râu hùm sao? Từ khi hắn lột xác – Từ một tên mõi võ, bán thuốc Đại lực hoàn lắc mình một phát nhảy lên làm kẻ cưỡi rồng (tình nhân của Hoàng thượng), sau lại là Đại tướng quân, từ đó tới nay, đâu có ai dám

quát nạt hắn, trong đó gầm cả Hoàng đế Võ Tắc Thiên – Người có quyền thế lớn nhất thiên hạ. Hắn vẻ không vui, khẽ liếc mắt về phía Lý Chiêu Đức, nhận ra, kẻ quát hắn chính là Thùa tướng. Hắn coi khinh như rác, nói:

- Lão họ Lý, ngươi nói với ta đó ư?
- Xuống ngựa! – Lý Chiêu Đức không coi lời nói của Tiết Hoài Nghĩa ra gì, vẫn lớn tiếng quát.
- Hắc, hắc! – Tiết Hoài Nghĩa cười nhạt một tiếng, nói: – Là ngươi quát lác đòi ta xuống ngựa đó sao?
- Xuống ngựa! – Lý Chiêu Đức nghiêm giọng, không giận mà uy.

Võ Thùa Tự thấy tình hình căng thẳng liền tiến lên xoa dịu. Hắn ôn tồn nói với Lý Chiêu Đức:

- Tướng gia, ngài không biết Tiết tướng quân đó sao? Ông ta là...
- Lý Chiêu Đức không thèm để ý tới Võ Thùa Tự, vẫn quát lớn:
- Xuống ngựa!

Võ Thùa Tự có chút e dè Lý Chiêu Đức, bởi trước mặt Võ Tắc Thiên, hắn từng có lần nói xấu Lý Chiêu Đức, nhưng đã bị bà ta bác lại. Vì vậy, khi thấy Lý Chiêu Đức không thèm để ý đến mình, hắn đành phải sụng sùng lui về phía sau.

Tiết Hoài Nghĩa thấy Lý Chiêu Đức không chỉ một lần quát mình xuống ngựa, hắn đã nổi giận. Khóe miệng nở nụ cười nhạt, nói:

- Người mà cũng dám quát ta xuống ngựa sao? Sao ngươi không tự cân nhắc xem, ngươi là ai vậy? Đừng tưởng ngươi là Thùa tướng mà Tiết gia gia của ngươi phải coi trọng. Người cút đi cho ta, cút đi thật xa cho ta nhớ nhé. – Chửi xong, hắn lại giục ngựa đi tiếp.

Lý Chiêu Đức vội hét lớn:

– Người đâu!

Bốn cao thủ võ lâm đã mai phục tại cửa hoàng cung từ trước, nghe Lý Chiêu Đức gọi, liền đồng loạt tung mình nhảy ra.

Ngựa của Tiết Hoài Nghĩa đã vọm vó cất bước. Thân pháp của nhóm võ lâm cao thủ này thực sự nhanh nhẹn. Chỉ một bước nhảy họ đã nắm được dây cương của Tiết Hoài Nghĩa. Một cao thủ khác tóm lấy chân hắn.

Tiết Hoài Nghĩa quả có chút võ nghệ thật, hắn từ trên lưng ngựa nhảy xuống. Đáng tiếc là chân đã bị túm chặt, hắn định nhảy lên mà không nhảy được. Hộ vệ ấy khẽ vung tay, Tiết Hoài Nghĩa đã ngã lăn xuống đất.

Tiết Hoài Nghĩa ngã lăn quay, bốn cao thủ bắt đầu đánh hắn.

Lý Chiêu Đức đã dặn họ trước, cứ nện thật lực, nhưng không được đánh chêt, cũng không đánh gãy xương, chỉ đánh cho hắn đau phẫn mèm là được.

Những cao thủ võ lâm này rất thạo lối đánh ấy.

Khi bốn cao thủ này nhảy vào hoàng cung, miệng của Lý Chiêu Đức không ngừng nói. Kế đó, sau tiếng gọi “Người đâu!” của ông ta, họ ào ra đánh Tiết Hoài Nghĩa, ông vẫn không ngừng nói – Cưỡi ngựa vào cung là vi phạm quy định trong cung. Đó là tội thứ nhất. Bản tướng đã cảnh cáo từ trước, biết mà không chịu sửa, đó là lỗi thứ hai. Dám chửi mệnh quan của Triệu đình, đó là tội thứ ba. Thân là đại thần mà lại buông ra những lời ô trọc, hơn nữa lại nói những lời ấy ngay trong hoàng cung, đó là tội lớn không thể tha thứ được, là tội thứ tư. Hãy đánh hắn thật cẩn thận vào để trừu trị bốn tội ấy của hắn.

Lúc đầu, Tiết Hoài Nghĩa vừa chịu đòn, miệng hét lớn:

– Họ Lý kia, ngươi cứ đợi đây, nhất định Tiết gia sẽ cho ngươi được chết. Ngươi cứ đánh đi, chỉ cần ta không chết, nhất định ta sẽ báo thù.

Tên này cũng thuộc loại cứng đầu, chịu đòn rất khó. Từ đầu chí cuối hắn không thốt ra một câu xin xỏ, cũng không hét kêu la, hét cha gọi mẹ.

Lý Chiêu Đức thấy Tiết Hoài Nghĩa chịu đòn cũng khá rää, hắn không kêu, không hét nữa, chỉ còn nằm đó chịu đòn, bởi hắn chẳng còn sức mà gào nữa.

– Đủ rää. – Lý Chiêu Đức nói – Đây là lần đầu tiên hắn phạm tội, đánh hắn mấy cái để cảnh cáo, răn hắn từ nay trở đi không được tái phạm nữa. Do hắn vi phạm lần đầu tiên nên cũng không cần phải truy cứu.

Bốn hộ vệ dừng tay dừng chân, nhưng vẫn vây quanh Tiết Hoài Nghĩa. Ngắm nhìn hắn và cười nhạt.

Lý Chiêu Đức nghiêm giọng nói:

– Tiết Hoài Nghĩa, ngươi nghe đây. Nếu còn tái phạm lần nữa, quyết không xử tội ngươi nhẹ như thế này đâu. – Nói xong, vẫy tay về phía bốn hộ vệ, cùng nhau rời khỏi cửa cung.

Các quan có mặt tại đó cũng nhanh chóng tản đi. Họ sợ Tiết Hoài Nghĩa sẽ trút giận lên đầu mình.

Tiết Hoài Nghĩa đâu còn sức để tìm người trút giận nữa? Hắn nằm lê lết trên mặt đất, không sao bò dậy nổi.

Võ Thừa Tự vội vàng bước đến, gọi:

– Công gia, Quốc Công gia, ngài làm sao rää?

– Đỡ... đỡ ta... vào... vào cung. – Tiết Hoài Nghĩa phều phào nói.

Võ Thừa Tự chỉ huy mấy tên tiểu hòa thượng – Tùy tùng của Tiết Hoài Nghĩa, chúng nó mỗi đứa một tay, một chân đỡ Tiết Hoài Nghĩa dậy, đi vào

Nội cung.

Sau khi bái Triệu, Võ Tắc Thiên trở về hậu cung. Bà ta đang nghỉ ngơi, uống trà.

Thấy Tiết Hoài Nghĩa được người khênh vào, bà ta kinh ngạc, vội hỏi:

- Sao lại ra nồng nỗi này?
- Bẩm Hoàng thượng, Quốc Công gia gia bị Lý Chiêu Đức đánh. – Võ Thừa Tự trả lời.

Võ Tắc Thiên không hỏi thêm, bà ta ra lệnh đặt Tiết Hoài Nghĩa xuống giường, xua tay đuổi lũ tiểu hòa thượng lui ra ngoài, lại sai người đi truyền gọi Ngự y, chỉ đích danh gọi Trương Văn Trọng, Vi Tư Tàng, Trần Minh Hạc, ba người.

Thái giám nhận lệnh chạy đi.

Đến lúc đó, Võ Tắc Thiên mới hỏi:

- Tại sao Lý tướng lại đánh người? – Bà ta chẳng biết phải xưng hô với Tiết Hoài Nghĩa thế nào, vì vậy chỉ dùng độc một chữ người.

Võ Thừa Tự bẩm lại toàn bộ sự việc. Cuối cùng, hắn còn đế thêm một câu:

- Chẳng qua Lý Chiêu Đức muốn gây sự mà thôi.

Võ Tắc Thiên không nói gì, lệnh cho Võ Thừa Tự lui ra.

Võ Tắc Thiên nhìn Tiết Hoài Nghĩa, trong lòng nghĩ ngợi lung tung.

Quả thực, thương thế của Tiết Hoài Nghĩa không phải là nhẹ.

Mặt hắn sưng húp lên nom đến gót giày, nói năng rất khó khăn, mắt híp lại chỉ còn một khe hẹp. Quần áo hắn đang mặc không hề bị rách chút nào, còn da thịt thì sao? Võ Tắc Thiên không xem. Kỳ thực, hắn bị thương

khắp người, có chỗ còn thành vệt, thành mảng. Đó chính là cái khôn khéo nhà nghề trong cách đánh của cao thủ võ lâm. Người bị đánh đến mức không thể động cựa nõi, nhưng quần áo lại không hề bị tổn hại.

Ngự y tới. Họ kiểm tra tình hình thương thế trên người Tiết Hoài Nghĩa trước. Sau khi cởi quần áo Tiết Hoài Nghĩa ra, Võ Tắc Thiên mới nhìn rõ thương thế trên đó.

Ngự y kiểm tra thương thế xong, rửa các chỗ bị thương cho hắn, đắp thuốc lên, lại kê đơn thuốc có tác dụng hoạt huyết, sinh cơ, trường nhục. Cuối cùng nói:

– Bẩm Hoàng thượng! Thương thế của Tiết tướng quân chỉ là những vết thương ở da thịt, không phạm đến gân cốt. Mười ngày sau hoặc hơn một chút sẽ bình phục hoàn toàn.

Ngự y đi khỏi, Võ Tắc Thiên lệnh sai bọn cung nữ sắc các thang sâm, thang ngân nhĩ, yến xào hoặc cháo cho Tiết Hoài Nghĩa ăn, để hắn mau hồi phục sức khỏe.

Trời về đêm, khắp người Tiết Hoài Nghĩa chỗ nào cũng có vết thương, nên không thể cưỡi rồng được.

Võ Tắc Thiên cũng chẳng biết nên làm sao cho phải.

Hai người nằm ngay đơ bên nhau.

Tiết Hoài Nghĩa nói:

– Ta nói, nàng là Hoàng thượng, tên họ Lý kia đánh ta, nàng phải báo thù cho ta chứ.

Võ Tắc Thiên nói:

– Việc này đâu do lỗi chàng. Chàng không biết, cưỡi ngựa vào cung là trái với luật lệ trong cung sao? Ông ta năm lần bảy lượt đòi chàng xuống

ngựa, chàng không chịu nghe, đó là sai ở chàng. Chàng còn mở miệng chửi ông ta. Lý Chiêu Đức chiếm mất phàn lý rã. Có đi ầu, chàng yên tâm, ta sẽ không tha cho hắn một cách dễ dàng như vậy đâu.

– Giết hắn đi. Chỉ có giết hắn đi ta mới hả được nỗi hận này.... Ái ôi! Ái ôi...! – Tiết Hoài Nghĩa hậm hực nói. Khi bị Lý Chiêu Đức đánh, trước mặt mọi người, hắn không hề mở miệng lên một tiếng, hay kêu đau một tiếng nào. Bởi hắn sợ người ta sẽ chế giễu hắn. Lúc này, nằm bên cạnh Võ Tắc Thiên, hắn mới làm nhảm kêu đau. Một là vì đau thật, hai là hắn muốn khơi cho Võ Tắc Thiên căm hận Lý Chiêu Đức hơn.

Tên này quả thực cũng lắm mưu mẹo.

Đâu chỉ có một mình Tiết Hoài Nghĩa căm hận Lý Chiêu Đức, cả Võ Thừa Tự cũng căm hận ông ta đến tận ruột gan.

Sự việc là thế này.

Võ Thừa Tự muốn được làm Hoàng Thái tử. Hắn ngầm đánh tiếng với Phượng các xá nhân Trương Gia Phúc trước. Trương Gia Phúc lại tìm một người Lạc Dương tên là Vương Khánh Chi.

Vương Khánh Chi thấy đây chính là cơ hội tốt để mình leo lên, bảo sao hắn nỡ bỏ qua? Hắn liền đi tìm mấy tên vô lại, dặn chúng phải thế này, thế này, sau đó dẫn chúng tới cửa cung, nói rằng có bản tấu.

Võ Tắc Thiên cho vào Trại kiến.

Vương Khánh Chi dâng tấu biểu lên.

Võ Tắc Thiên xem qua, thấy đó là tấu chương nói về việc xin lập Võ Thừa Tự làm Hoàng Thái tử.

Võ Tắc Thiên chẳng cần phải suy nghĩ, nói ngay:

– Người lui xuống dưới, việc này đâu có thể bàn bạc tùy tiện được.

Võ Tắc Thiên không để ý thì cũng coi như xong.

Vương Khánh Chi nóng lòng, muốn được thăng chức, hắn lại tấu, nói:

- Bệ hạ, lập Võ Thừa Tự làm Hoàng Thái tử chính là việc trên hợp ý trời, dưới hợp lòng người.

Võ Tắc Thiên sầm mặt xuống, nói:

- Thiên ý thế nào, lòng người ra sao? Người có gì làm bằng chứng?

Vương Khánh Chi đang quỳ, vội lết lên nửa bước, nói:

- Bẩm bệ hạ, Huệ tinh xuất hiện tại phương Đông, mà phía Đông tượng trưng cho Ngụy. Đó chính là ý trời. Bên ngoài cung có mấy người đại diện cho lê dân bách tính, đang cầu xin lập Ngụy Vương làm Thái tử, đó chẳng phải là lòng người hướng tối hay sao?

Võ Tắc Thiên không muốn lôi thôi với Vương Khánh Chi nữa. Bà ta vốn không tin lời của Vương Khánh Chi, vì vậy nói:

- Lui xuống đi!

Vương Khánh Chi nóng lòng muốn bợ đỡ Võ Thừa Tự, nên hắn vẫn quỳ tại đó, nói:

- Nếu bệ hạ không chấp nhận bản tấu đại diện cho lê dân bách tính của thàn, thàn xin được quỳ mãi tại đây.

Hắn định dùng kẽ sách quỳ mãi tại điện để uy hiếp.

Võ Tắc Thiên sao chịu nổi, bà ta tức giận, nói:

- Người đâu, lôi Vương Khánh Chi đi thẩm vấn cho ta.

Hai viên Hiệu úy tiến vào điện, kẹp lấy Vương Khánh Chi lôi đi.

Võ Tắc Thiên nói:

- Lý tướng, khanh đi hỏi cho rõ, sau đó tấu báo lên theo đúng sự thực.

Lý Chiêu Đức lập tức tới đại đường của Ty Hình tư.

Vương Khánh Chi đã bị lôi tới đó.

Đầu tiên, Lý Chiêu Đức không hỏi han gì, chỉ hạ lệnh bày hết các loại dụng cụ hành hình ra.

Vương Khánh Chi tuy chưa từng bị tra tấn, nhưng hắn đã nghe người ta nói tới sự lợi hại của những món đòn đó. Vì vậy, vừa nhìn thấy những thứ đó, hắn đã sợ đến đờ đẫn cả người.

Lý Chiêu Đức quát lớn:

– Vương Khánh Chi, ngươi phải khai theo như sự thật, nếu nói sai một từ, nói dối một câu. – Ông ta đưa tay chỉ vào những hình cụ đó, nói – Người nhìn thấy rã chư? Ta quyết không nương tay với ngươi đâu.

Vương Khánh Chi đâu dám nói sai. Hắn thuật lại tường tận những việc đã qua.

Lý Chiêu Đức nói:

– Đổi trắng thay đen, nói bừa Thiên ý, tụ tập bọn vô lại giả làm dân chúng, đánh mạnh một trăm trượng để cảnh cáo trước, sau đó sẽ luận tội.

Bọn nha dịch ở bên dưới, nghe thấy hai từ đánh mạnh, nên không ai dám nghĩ đến tình riêng. Hơn nữa, Vương Khánh Chi cũng là tên vô lại, không được lòng người, nên chẳng có ai nương tay với hắn. Họ đánh hắn bằng tất cả sức lực của mình.

Đánh chưa hết trăm trượng, Vương Khánh Chi đã chết.

Bọn người mà Vương Khánh Chi xúi đến đứng đợi ngoài cửa cung. Điều nào cũng muốn kiểm lấy một chức quan gì đó.

Vương Khánh Chi bị giải ra, lôi tới Ty Hình tư, bọn chúng liền đi theo đến đó.

Đến khi Vương Khánh Chi bị đánh chết, Lý Chiêu Đức sai lôi xác Vương Khánh Chi ra ngoài. Mục đích của ông ta là muốn dọa đám người mù quáng kia, bởi ông ta không muốn phải giết người thêm nữa.

Đám người kia đứng ngoài cửa thấy Vương Khánh Chi đã ra, ra bằng cách bị nha dịch lôi ra, hơn nữa lại chỉ là một xác chết. Họ chung vội cùng sợ hãi, lập tức hè nhau bỏ chạy. Họ chung ai cũng sợ nha dịch sẽ bắt mình.

Lý Chiêu Đức tâu lên đúng sự thực. Cuối cùng còn tâu kèm một câu của mình, đại ý nói: – Nếu con cháu nhà họ Võ lên làm Hoàng đế, làm gì có chuyện lập miếu cho cô? Nếu nói là thân, sao có thể thân bằng con đẻ của mình. Vì vậy, ngôi vị Hoàng thượng nên truyền lại cho con cháu.

Võ Tắc Thiên đọc bản tâu của Lý Chiêu Đức, thấy ông ta nói cũng đúng.

Võ Thừa Tự biết được việc này. Vì thế hắn rất căm Lý Chiêu Đức.

Một người khác bị Võ Tắc Thiên ghét nữa, đó là Sầm Trường Thanh.

Khi Trường Gia Phúc xúi giục Vương Khánh Chi tâu xin lập Võ Thừa Tự làm Hoàng Thái tử, hắn tìm người ký tên vào tờ biểu ấy, để chứng tỏ có nhiều người đồng tình với ý kiến trong tâu biểu này. Hắn tìm tới Sầm Trường Thanh nói rõ lý do.

Sầm Trường Thanh nói:

– Nhưng nay Đông cung đã có chủ, tại sao lại phải thay chủ mới? – Ông ta có ý không muốn ký tên.

Một người khác nữa, cũng được hắn tìm đến bảo ký tên vào tâu biểu đó, là Địa quan Thượng thư Cách Phu Nguyên. Ông này cũng có ý giống như Sầm Trường Thanh.

Người thứ ba không chịu ký tên là Điện trung Thị Ngự sử Trương Nhân Nguyên. Ông ta không hề giữ thái độ khách sáo với Trương Gia Phúc, trách mắng hắn một cách nghiêm giọng cự tuyệt.

Võ Tắc Thiên không chịu lập con cháu họ Võ làm Hoàng Thái tử, nhưng bà ta cũng không hề yên tâm với đương kim Hoàng thượng Lý Đán.

Không phải bà ta không muốn truyềوري ngôi lại cho con trai của mình, mà là bà ta sợ con trai sẽ đoạt ngôi vị Hoàng đế trước khi bà ta chết. Vì vậy bà ta tuyên bố đăng cơ, tự xưng Hoàng đế. Từ lúc giáng Hoàng thượng xuống làm Hoàng Thái tử, bà ta bắt đầu đề phòng cẩn thận.

Võ Tắc Thiên sai mấy tên thân tín làm tùy tùng hầu hạ cho Hoàng Thái tử Lý Đán. Thực ra bọn chúng là tay chân của Võ Tắc Thiên, chúng sẽ báo lại mọi hành vi của Lý Đán cho bà ta ngay tức khắc.

Trên danh nghĩa Lý Đán là Hoàng Thái tử, ở trong Đông cung nhưng chẳng khác gì ở nhà ngục đẹp đẽ, hào hoa, vì ông ta không được phép ra khỏi cửa cung. Trong cung, ông ta mặc sức ăn uống, vui chơi, điêu kiệt sống rất đầy đủ, chỉ là không được rời khỏi cung mà thôi, chẳng khác gì một tên tù giam lỏng.

Lý Đán không được phép ra khỏi cung, thì có người đến thăm tận nơi.

Thượng Phương giám Bùi Phỉ Cung và Nội thị Phạm Văn Tiêu, lần lượt đến thăm ông ta.

Khi Lý Đán còn nhỏ, Bùi Phỉ Cung làm trong Đông Cung, hai người có mối quan hệ rất tốt.

Mục đích của Bùi Phỉ Cung, đến là để an ủi Lý Đán.

Vì thế, ông ta nói rất nhiều điều để an ủi Lý Đán.

Lý Đán lại không hề tỏ vẻ oán hận, hoặc nói ra lời bất mãn, cũng không nhắc tới việc Tri âu chính.

Bùi Phỉ Cung thấy Lý Đán, không tỏ vẻ oán giận yên tâm trở về

Phạm Văn Tiêu đến ngay sau khi Bùi Phỉ Cung vừa đi khỏi.

Phạm Văn Tiêu vốn là tiểu thái giám hầu hạ bên cạnh Lý Đán, tuổi tác hai người sàn sàn như nhau.

Lý Đán và Phạm Văn Tiêu rất hợp nhau. Vì vậy, sau khi Lý Hiên bị phế, Lý Đán lên làm Hoàng đế, liền sai Phạm Văn Tiêu làm tùy tùng cho mình khi lên thiết Tri âu.

Lý Đán bị giáng làm Thái tử.

Phạm Văn Tiêu lại bị Võ Tắc Thiên giữ lại. Bà ta thấy Phạm Văn Tiêu thông minh, lanh lợi, cơ trí, cẩn trọng, nên giữ lại bên mình. Hôm ấy, sau buổi tan chầu, ông ta liền tới thăm Lý Đán.

Lý Đán rất vui vẻ, không hề có một câu oán thán, không có lấy một câu phiền trách.

Hai người ngồi nói chuyện phiếm với nhau.

Phạm Văn Tiêu yên tâm ra về

Việc đổ bể.

Thái giám phục vụ bên cạnh Lý Đán lập tức mật báo cho Võ Tắc Thiên biết, hai người Bùi Phỉ Cung và Phạm Văn Tiêu đến thăm Lý Đán.

Võ Tắc Thiên đuổi người mật báo đi, lòng thầm nghĩ: “Không thể để tình trạng này kéo dài được. Hai người này tuy không nói đến việc đoạt lại ngôi vị – Có thể có nói nhưng là dùng tiếng lóng – Cũng không biết chừng. Nếu cứ để tình trạng ấy kéo dài, có thể Lý Đán sẽ đoạt lại ngai vàng Hoàng

đế. Không được! Nhất định phải trừng trị thật nghiêm, để chấm dứt nỗi lo này”.

Ngày hôm sau.

Võ Tắc Thiên liền xử chém ngang lưng hai người, Bùi Phỉ Cung và Phạm Văn Tiêu vì tội tự ý đến thăm và nói chuyện với Thái tử.

Một việc thật đáng nực cười, nói chuyện với Thái tử cũng là tội?

Luật lệ của nhà Đường không hề có điều khoản này.

Võ Tắc Thiên là Hoàng thượng. Lời nói của bà ta chính là luật.

Quần thần nghe đến tội danh này, từ đó về sau không ai dám đến Đông cung gặp và thăm Thái tử Lý Đán nữa.

Tiếp theo đó là tin đồn, nói Hoàng tử Lý Đán có âm mưu làm phản.

Võ Tắc Thiên sai Lai Tuấn Thành đi điều tra vụ này.

Trong Đông cung có một người thợ chuyên chăm lo việc cắt xén cây cỏ tên là An Kim Tàng.

Lai Tuấn Thành hỏi cung ông ta, sau khi hỏi hết tên tuổi quê quán, hắn lại hỏi:

– Dị mưu trong Đông cung là gì? Mau mau khai ra.

An Kim Tàng nói:

– Tôi ở trong Đông cung đã hơn mươi năm nay, quả thực trong Đông cung không có dị mưu. Thái tử trước nay vẫn ở trong Đông cung, không hề có dị mưu gì!

– Người không khai thật ra, muốn ném mùi đau đớn sao?

– Tôi nói là nói sự thực. Trong Đông cung không hề có dị mưu, tại sao đại nhân lại không chịu tin?

- Người không chịu nói thực, bảo ta tin cái gì?
- Tôi đâu nói lời thực cả.
- Xem ra, nếu không dùng hình, người sẽ không chịu nói thực.
- Tôi nói sự thực, nếu đại nhân không tin, xin hãy moi tim gan của tôi ra để chứng minh Hoàng Thái tử không làm phản. – An Kim Tàng nói xong, móc trong người ra chiếc kéo tẩm cây, đâm vào ngực mình, rạch xuống phía dưới, ngũ tạng đổ cả ra ngoài, máu của ông đổ trào thành vũng. An Kim Tàng ném bỏ chiếc kéo, thân hình còn đứng vững thêm một lát rã mới ngừng thở, ngã ra.

Thái giám được sai tới giám sát vội chạy về báo lại cho Võ Tắc Thiên biết.

Nghe xong, Võ Tắc Thiên giật mình. Bà ta vội vàng truyền lệnh, chia quân ra làm hai đường, một đường đi truyền gọi Ngự y, một đội khênh kiệu, đi khênh thi thể An Kim Tàng vào cung.

Cả hai đám người gần như vào cung cùng một lúc.

Trong đám Ngự y, quả thực có cao thủ, ông ta nhét ngũ tạng bị lôi ra ngoài vào bụng An Kim Tàng, sắp xếp lại vào đúng vị trí cũ, sau đó dùng vỏ trắng của cây dâu làm chỉ, khâu miệng vết thương lại, rã rắc các loại thuốc cầm máu lên.

Qua một đêm, đến khoảng đầu giờ Ty hôm sau, An Kim Tàng đã dần dần tỉnh lại.

Võ Tắc Thiên nghe báo tin An Kim Tàng đã sống lại, liền đích thân tới thăm. Gặp An Kim Tàng, bà ta nói mấy câu an ủi, lại nói: – Con ta không thể tự mình biện minh, không bằng lòng trung của ngươi vậy.

Võ Tắc Thiên lại lệnh cho Lai Tuân Thân rút ra khỏi Đông cung, đình chỉ việc thẩm vấn.

Hành động này của An Kim Tàng quả là đại trung đại nghĩa, ông ta đã cứu được Lý Đán. Nếu cứ để Lai Tuân Thân tiếp tục điều tra vụ này, người trong cung không chịu nổi đòn tra khảo, đâu phải nhận việc làm phản, liệu Lý Đán có thoát khỏi cái chết không?

Sau đó, An Kim Tàng xin thôi việc, vì mẹ mất, an táng cho mẹ tại phía Nam Thân Đô, phía Bắc Quan Khẩu, dựng lều cỏ bên cạnh mộ, một mình đục đá làm bia mộ, xây tháp, làm suốt ngày đêm không nghỉ. Ông ta đào đá, phát hiện được một mạch nước, những cây mận tròng bên cạnh mộ lại nở hoa vào giữa mùa Đông, có hươu đến nằm bên bia mộ. Bản đạo sứ Lư Hoài Thân nghe nói tới những điểm lạ trên, đã đích thân tìm tới đó xem, thấy lời đồn không sai. Họ Lư lập tức viết tâu biểu dâng lên Hoàng thượng – Hoàng thượng lúc đó là Trung Tông Lý Hiển.

Hoàng thượng truy tặng tước hiệu, tinh biểu kỵ môn.

Lý Đán vô sự.

An Kim Tàng không chết.

Có hai người phải táng mạng.

Họ là phi tử của Lý Đán, Lưu thị và Đậu thị.

Họ không hề có tội, sau khi Võ Tắc Thiên sai Lai Tuân Thân rời khỏi Đông cung, hai người lén bàn luận với nhau.

Lưu thị nói:

- Lần này may có An Kim Tàng, ông ta đã cứu cả nhà mình!
- Đúng vậy. – Đậu thị tiếp lời – Nếu cứ để tên họ Lai kia điều tra tiếp, liệu ai có thể chịu nổi đòn tra khảo! Chắc tất cả đều phải nhận tội tạo phản.

- Mười kẻ cung khai trước kia đài vì không chịu nỗi đòn tra khảo mà phải khai. Kỳ thực, Thái tử không hề có ý tạo phản.
- Điều này, người trong cung đều biết cả. Nhưng tên họ Lai kia lại không chịu tin. Hỏi một câu, đánh một cái, đánh cho khi nào phải khai nhận theo ý hắn mới thôi.
- Ôi! – Lưu thị thở dài một cái, nói: – Ta thực lo, nếu chuyện này còn xảy ra thêm một lần nữa, chỉ e ngay cả bọn ta cũng phải thụ hình.
- Có cách gì. Đợi đây!
- Lần lóc nhất thời, thiểu nhất thời, sống được ngày nào hay ngày ấy. Số mệnh của chúng ta là vậy mà.

Hai người nói chuyện này với nhau vào lúc đêm khuya.

Ngày hôm sau, sau khi tan buối chiều sớm, Võ Tắc Thiên đích thân tới Đông cung. Bà ta đến Đông cung, Lý Dán lạy chào Thiên hậu.

Lưu thị, Đậu thị bị gọi tới.

Hai người bái kiến Hoàng thượng.

Võ Tắc Thiên không ban cho họ bình thân, bà ta lập tức gằn giọng nói:

- Hai đứa tiểu tiện nhân các ngươi đâm qua nói với nhau những gì?

Hai người nghe hỏi vậy, không hề sợ hãi, vì tối qua nói chuyện họ đâu có đả động gì đến Hoàng thượng.

Họ thuật lại một lượt những lời hôm qua nói với nhau, không hề bỏ sót câu nào, chữ nào.

Võ Tắc Thiên nỗi giận, quát lớn:

- Hai đứa tiểu tiện nhân các ngươi, bất mãn với người do trẫm phái tới, tức là bất mãn với trẫm. Lôi chúng ra, đánh mỗi đứa năm mươi

trượng.

Lưu thị và Đậu thị bị lôi ra ngoài.

Khi đến đây Võ Tắc Thiên có đem theo người của Ty Hình tư, lúc đó Triệu Diên đã chết.

Người của Ty Hình tư không dám vị tình riêng, lập tức ra tay đánh người.

Từ ngoài cửa cung liền có tiếng gậy đánh vào da thịt vọng tới. Hai người kêu gào thảm thiết. Hai loại âm thanh đó quyện vào nhau, không rõ đó là loại âm thanh gì?

Trong lòng Lý Đán vô cùng khó chịu. Mỗi tiếng kêu từ bên ngoài vọng vào, như vò xé tim gan của ông. Nhưng ông ngã đó, không dám thốt ra một lời, dường như người bị đánh ngoài kia không có liên quan gì đến với ông cả.

Võ Tắc Thiên luôn quan sát Lý Đán.

Lý Đán không nói một lời.

Thái giám từ bên ngoài vào báo hai người Lưu, Đậu đã chết.

– Ném chúng nó ra ngoại thành cho chim ưng ăn thịt. – Võ Tắc Thiên cất giọng độc ác nói. Nói xong, bà ta lại đưa mắt sang phía Lý Đán rã dần người bỏ đi.

Lý Đán không xin hộ. Ông ta biết có xin cũng vô dụng, có thể bản thân còn bị ghép tội bao che nữa là khác.

Võ Tắc Thiên vê cung. Khí tức đã được trút hết, bà ta cảm thấy vô cùng yên ắng. Đặc biệt là khi đêm khuya, lại càng khó chịu đựng nổi.

Tại sao? Nhiều ngày rã mà Tiết Hoài Nghĩa vẫn chưa vào cung?

Võ Tắc Thiên không sai người đi gọi, bởi bà ta không còn cảm thấy hứng thú đối với Tiết Hoài Nghĩa nữa. Có hôm hắn tới, khi ngủ, Tiết Hoài Nghĩa không còn mạnh mẽ như trước nữa. Vì vậy bà ta không còn cảm thấy khoái lạc và thỏa mãn như h ã đ àu.

Muốn biết Tiết Hoài Nghĩa tại sao không vào cung. Võ Tắc Thiên sẽ làm thế nào? Liệu bà ta có thể chịu được cảnh phòng không gối chiếc như vậy không? Bà ta đã bảy mươi tuổi r ã... Xin xem tiếp h ã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BA MƯƠI LĂM

*Tự mình tiến cử, Sứ Hầu Tường cam tâm làm đĩ đực
Buộc phải dưỡng thương, Tiết Hoài Nghĩa bị phế khỏi long sàng*

Hãy trước nói tới chuyện Tiết Hoài Nghĩa nêu ngày nay chưa vào cung.

Tại sao vậy? Nguyên nhân chính là vì hắn chê Võ Tắc Thiên đã già. Quả thực là đã già cỗi đế, bà ta đã bảy mươi tuổi rưỡi...

Mặc dù Võ Tắc Thiên có trang điểm thế nào cho trẻ đẹp hơn, bà ta vẫn không thể che giấu được dáng vẻ già nua của mình. Vì vậy, Tiết Hoài Nghĩa đã hết hứng thú đối với Võ Tắc Thiên.

Từ sau đợt Tiết Hoài Nghĩa bị đánh, Võ Tắc Thiên không tỏ vẻ nhiệt tình quan tâm lắm tới hắn nữa. Trong mươi mấy hôm Tiết Hoài Nghĩa dưỡng thương, ngày nào hắn cũng có cháo nhân sâm, yến sào, ngân nhĩ để tắm bổ, không thiếu thứ gì nhưng biểu hiện của Võ Tắc Thiên vẫn có phần lạnh đạm. Hàng ngày, sau buỗi thiết triều, Võ Tắc Thiên vẫn hỏi thăm về thương thế của hắn, hỏi hắn đã đỡ chút nào chưa; rõ ràng Tiết Hoài Nghĩa đã cảm thấy sự lạnh đạm của bà ta qua cách đối xử ấy.

Võ Tắc Thiên cũng đã xử phạt Lý Chiêu Đức, biếm ông ta làm huyền úy huyền Nam Tân.

Võ Tắc Thiên tan chầu trở về, lập tức thông báo cho Tiết Hoài Nghĩa biết ngay, nói:

- Trẫm đã xử lý Lý Chiêu Đức, biếm hắn làm huyện úy huyện Nam Tân rascal.

Xử tội như vậy quả không phải là nhẹ chút nào. Từ một quan lớn hàng tam phẩm của Triệu đình bị giáng xuống làm một tên Hiệu úy hàng cửu phẩm.

Tiết Hoài Nghĩa nghe xong vẫn cảm thấy chưa được hài lòng, nói:

- Đáng ra phải giết hắn mới đúng. Nhẹ nhất cũng phải đánh cho hắn một trận, sau đó mới giáng chức.
- Giết hắn ư? Dựa vào cái gì? – Võ Tắc Thiên hỏi ngược lại.
- Dựa vào việc hắn đánh ta, chỉ riêng việc ấy cũng đủ giết hắn rascal.
- Một quan lớn của Triệu đình, lại là một Tể tướng, đánh người là bị giết sao?
- Đương nhiên hắn không đáng bị giết, vì người hắn đánh chính là ta!
- Hôm ấy, bị đánh là lỗi ở người. Người đã phạm phải điệu cấm kỵ trong cung, lại dám mở miệng chửi đại thần. Nếu trị tội theo đúng luật, kẻ đáng bị giết chính là người, chứ không phải là hắn. Năm xưa người đánh Hầu Tư Huân, đã gây phiền phức cho ta. Sau này, người chó gây phiền phức cho ta nữa. Ta từng nói với người, chó nên chọc giận đám đại thần đó. Người đâu chịu nghe, các đại thần sẽ nói sao? Ngay cả việc biếm chức của Lý Chiêu Đức, chẳng phải ta cũng phải đợi mấy ngày mới có cơ hội đó sao?

Những lời nói đó khiến Tiết Hoài Nghĩa không còn biết phải nói sao nữa.

Võ Tắc Thiên biếm chức của Lý Chiêu Đức cũng không phải vì báo thù cho Tiết Hoài Nghĩa. Nếu là báo thù, ngay sau hôm Tiết Hoài Nghĩa bị

đánh, bà ta đã biếm chức Lý Chiêu Đức rã. Tại sao còn phải đợi đến
nhiều ngày sau mới ra tay?

Ở đây, còn một nguyên cớ nữa.

Một hôm, có người vào cung dâng một hòn đá. Người ấy nói rằng nhặt
được hòn đá này dưới lòng sông Lạc Thủy.

Võ Tắc Thiên rất ưa danh, bèn lập tức triệu kiến người dâng đá.

Người dâng đá vào, quỳ dưới đại điện.

Võ Tắc Thiên hỏi:

– Hòn đá này có gì khác lạ?

Người dâng đá nói:

– Hòn đá này có tên là Xích Tâm Thạch.

– Sao lại gọi là Xích Tâm Thạch? – Võ Tắc Thiên hỏi.

– Mời bệ hạ xem chỗ này. – Người dâng đá chỉ vào một chỗ trên hòn
đá. Nơi hắn chỉ quả có một chấm màu đỏ.

Võ Tắc Thiên đã nhìn thấy chấm đỏ ấy. Bà ta nói ngay:

– Các khanh lại cả đây mà xem.

Mấy vị trọng thần tiến lại xem, thấy trên hòn đá quả có điểm đỏ.

Lý Chiêu Đức liền nói:

– Đá này là Xích Thạch, lẽ nào dưới lòng sông Lạc Thủy, các hòn đá
khác đâu là Phản Thạch, Tà Thạch sao?

Người dâng đá cứng họng, không thể trả lời nổi.

Võ Tắc Thiên cũng cảm thấy mất hứng, vốn bà ta thích được nghe vài
lời tán tụng hòn đá, nhưng Lý Chiêu Đức lại không thức thời, nói ra những
lời khiến người ta mất cả hứng. Bà ta chẳng biết nói gì hơn, liền bảo:

– Thưởng cho hắn hai mươi lạng bạc, bảo hắn lui ra.

Người dâng đá tuy không được thưởng cho quan tước ngũ phẩm, nhưng một hòn đá mà đổi được hai mươi lạng bạc, là quá có giá rồi. Hắn đã thỏa ý.

Nhưng việc này lại khiến Võ Tắc Thiên không vui.

Nào ngờ, buổi chiều hôm ấy, Võ Tắc Thiên liên tiếp nhận được hai bức mật tấu.

Một bức là mật tấu của Tiền Lỗ Vương phủ Công tào Tham quân Khâu Tín. Trong bản mật tấu viết: “Thần nghe nói bách Vương mất quyền điều do trao quyền cao chức trọng vào tay người dưới. Tể tướng nắm quyền xử lý Triều chính, thế thịnh tất gây ra tai ương”. Bên dưới ông ta đưa chuyện bản tấu của Ngụy Nhiễm ra làm ví dụ để chứng minh. Tể tướng nắm quyền lớn, uy trấn cả chủ (chỉ Hoàng đế). Tiếp đó nói: “Từ năm Trường Thọ đến nay (Trường Thọ là niên hiệu, chiếc răng gãy của Võ Tắc Thiên bỗng mọc lại, bà ta cho rằng đó là Trường Thọ. Nên đã đổi niên hiệu thành Trường Thọ). Bệ hạ sao nhăng việc Triều chính, ủy thác cho Chiêu Đức coi sóc việc Triều chính, nhưng ông ta chỉ làm được việc nhỏ, không gánh nổi việc lớn. Tính tình lại thích xông xáo, chí khí cương cường, lấn át kẻ dưới. Kẻ tài người hèn được lợi như nhau, khắt khe khen thưởng, uốn cong phép tắc, cái có lợi cho Quốc gia thì nhỏ bé, cái công thu về cho mình thì to. Thiên hạ có điều oan ức, không ai dám hé răng, uy thế hống hách, thế lực ngày càng mạnh. Thần ở gần Nam Đài, thấy sắc viết: “Tấu sớ của chư hầu, bệ hạ đã chuẩn ý, Chiêu Đức xin đừng chuẩn, thế là bệ hạ lại không phê chuẩn... Nay những quan lại được cất nhắc đều là người của Chiêu Đức. Bệ hạ chớ bảo Chiêu Đức là người cẩn thận, là tay chân của mình, thần xem chừng ông ta gan lớn hơn người, hắt hơi một cái hơi ngút lên

chín tầng mây”. Dưới đó lại nêu chuyện Hán Quang Vũ thắc cô cho Bàng Mạnh, Ngụy Minh Đế thắc cô cho Tư Mã Ý, nói Lý Chiêu Đức cũng giống như Bàng Mạnh và Tư Mã Ý.

Tiếp đó, Phương các xá nhân Phùng Hoằng Mẫn lại dâng bản “Thạc Luận”, do Trường Thương Quản Nghi đăng viết. “Thạc luận” dài hơn ngàn chữ, kể lại tường tận những vụ việc chuyên quyền của Lý Chiêu Đức.

Chính vì vậy, nên Võ Tắc Thiên mới biếm chúc của Lý Chiêu Đức. May hôm sau, bà ta lại hạ lệnh “Chiêu Đức miên tử, phổi lưu” (Miễn tội chết cho Chiêu Đức, đổi thành tội đi đày).

Thương thế của Tiết Hoài Nghĩa chỉ mười hôm sau đã khỏi. Hắn ở lại trong cung mấy đêm, sau đó trở về chùa Bạch Mã. Từ đó trở đi, hắn không muốn vào cung nữa.

Bấy giờ, Tiết Hoài Nghĩa đang có thể, có tiền, có quyền. Khi chưa có tiền, chưa có thể, hắn dan díu với một con a hoàn của công chúa Thiên Kim. Nay mọi thứ đã có, sao hắn không hưởng thụ?

Tiết Hoài Nghĩa đã thu thập được một bọn tiểu hòa thượng, toàn là những tên vô lại. Hắn sai lũ hòa thượng vô lại đó chuyên đi lùng tìm gái cho hắn.

Đã có quyền, lại có tiền trong tay, việc gì cũng giải quyết dễ dàng.

Sau hôm từ cung trở về, hắn đã có ngay một cô gái vào ở trong chùa Bạch Mã.

Không đầy mười hôm sau, đã có tới mười bảy cô gái trong chùa Bạch Mã, lớn tuổi nhất là ba mươi tư, nhỏ nhất là mười tám.

Tiết Hoài Nghĩa đã có đám con gái ấy cùng ngủ, hắn đâu có muốn vào cung nữa.

Còn Võ Tắc Thiên thì sao?

Trong hôm Lý Chiêu Đức bị biếm chức, bà ta nhận được hai bức mật tấu. Một là của Liễu Mạc, một của Sử Hầu Tường.

Trong tấu của Liễu Mạc viết: “Thần có một đứa con trai tên là Lương Tân, mặt trắng, mi thanh mạc tú, giỏi chiêu ý người... rất xứng đáng để h้าu hạ Hoàng thượng...” Trong tấu biểu của Sử Hầu Tường lại viết rất ngắn gọn, chỉ vắn vẹn mấy chữ: “Thần dương đạo to khỏe, mạnh hơn hẳn Tiết Hoài Nghĩa”.

Võ Tắc Thiên đã giết xong hai phi tử của Lý Đán, bà ta lập tức cho triệu Sử Hầu Tường vào cung.

Sử Hầu Tường tới. Hắn khác hẳn với Tiết Hoài Nghĩa. Hắn vốn là quan, làm chức chủ bạ quân khí giám (người trông coi, kiểm kê quân khí), nên hiếu rõ lẽ tiết. Gặp Võ Tắc Thiên hắn lập tức quỳ sụp xuống, nói:

- Thần Sử Hầu Tường khâu kiến bệ hạ.
- Đứng lên đi!

Võ Tắc Thiên thấy Sử Hầu Tường dáng vẻ bình thường, thân hình không có gì là khôi vĩ, sắc mặt ngăm đen, vẫn chưa để râu, bà ta liền hỏi:

- Sử khanh, năm nay khanh bao nhiêu tuổi.
- Bẩm bệ hạ, năm nay thần bốn mươi tuổi.
- Hiện đang giữ chức gì?
- Quân khí giám chủ bạ.
- Khanh đã gặp trẫm lần nào chưa?
- Đã gặp nhưng không phải trong Triệu.

Võ Tắc Thiên nghĩ: “Phải thử đã hẵng hay”. Bà ta sai người dẫn Sử Hầu Tường đi tắm rửa, thay quần áo.

Đêm ấy, Võ Tắc Thiên lệnh cho Sử Hầu Tường cởi hết quần áo, nằm lên giường.

Về điểm này, Sử Hầu Tường không giống với Phùng Tiểu Bảo năm xưa.

Sử Hầu Tường khác, là hắn không dám tùy tiện, tự ý, mà rất e dè. Hắn không ngừng nhắc nhở bản thân rằng, đây là nhiệm vụ mà hắn phải làm hết mình, không được tặc trách, không được làm Hoàng thượng nỗi giận.

Sử Hầu Tường đã làm thỏa mãn Võ Tắc Thiên trong chuyện gối chăn. Vừa từ trên người Võ Tắc Thiên nhẹ nhàng lăn xuống, hắn vội nói:

- Thân đáng chết, thân có tội.

Võ Tắc Thiên không cười. Bà ta là người cực kỳ thông minh. Bà ta đang tìm cách, nhất định phải làm cho Sử Hầu Tường quên đi cái cảm giác bất bình đẳng và ý nghĩ phạm tội của hắn. Bà ta để Sử Hầu Tường nằm bên cạnh mình, dùng cánh tay mình cho Sử Hầu Tường gối đầu, vuốt ve tóc hắn – chẳng khác gì một bà mẹ vuốt ve đứa con nhỏ – Kỳ thực, Võ Tắc Thiên lớn hơn Sử Hầu Tường đến ba mươi tuổi, thực giống như mẹ hắn. Một lúc sau, bà ta nói:

- Hầu tướng, người có vợ không?
- Có! Thân đã có vợ.
- Người và vợ đêm nào cũng làm việc này chứ?
- Bẩm Hoàng thượng, đúng vậy. Đêm nào cũng làm việc này.
- Tại sao hôm nay người lại nói là có tội?
- Người là Hoàng thượng!

– Ta cho gọi ngươi vào đây cũng chính vì việc này. Vì vậy ngươi không cần coi ta là Hoàng thượng. Ban ngày ta là Hoàng thượng, còn ban đêm, trên giường, ta chỉ là một phụ nữ. Ngươi cứ coi ta như một người phụ nữ là được. Ngươi cứ coi ta, cũng như vợ ngươi vậy. – Võ Tắc Thiên đã thông tư tưởng cho Sử Hầu Tường.

- Thân...
- Không được như vậy, ta đã nói rầm. Đêm đến, không còn phân biệt vua, tôi. Ta là đàn bà, ngươi là đàn ông, ngươi đã hiểu chưa?
- Thân hiểu rầm a.
- Tại sao ngươi vẫn không chịu nhớ?
- Thân sai rầm, cứ luôn miệng xưng hô là thân.
- Ta là đàn bà, ngươi là đàn ông. Đây là trên giường, là trong phòng ngủ không phân biệt vua, tôi. Ngươi làm sao vậy? – Võ Tắc Thiên đã có chút bức bối, khẩu khí cũng khá nghiêm khắc.

Sử Hầu Tường không dám trả lời.

– Hãy nhắc lại một lần nữa! – Giọng nói của Võ Tắc Thiên đã hòa nhã hơn. Vậy là bà ta đã đánh tan tâm lý e dè của Sử Hầu Tường. Bà ta hiểu, nếu không đẹp bỏ được tâm lý e dè của hắn, hắn không thể làm hết mình, không đem lại cho bà ta cái cảm giác thỏa mãn cao độ.

Sử Hầu Tường nhắc lại một lượt những lời Võ Tắc Thiên đã nói.

- Khi lên giường, ngươi cứ coi ta như vợ của ngươi, hiểu chưa?
- Hiểu rầm. – Sử Hầu Tường không còn xưng là thân nữa.
- Ngươi đã nhắc lại một lần. Chúng ta – Hai chúng ta đã lên giường, ta không còn là Hoàng thượng nữa, mà là vợ của ngươi như ở nhà, ngươi làm với vợ ngươi như thế nào, thì ở đây hãy làm với ta như vậy. Ngươi hiểu

rõ chứ? – Võ Tắc Thiên nói chuyện với Sử Hài Tường như một bà mẹ đang dạy đứa con nhỏ của mình. Bà ta nhẫn nại giảng giải cho hắn, còn đưa ra cả ví dụ để so sánh nữa.

Cuối cùng, coi như Sử Hài Tường đã hiểu.

Võ Tắc Thiên thì cực kỳ thỏa mãn. Bà ta từng so sánh. Phùng Tiểu Bảo mạnh mẽ hơn Từ Sĩ Kiệt, nhưng Sử Hài Tường còn mạnh mẽ hơn Phùng Tiểu Bảo. Bà ta thầm nghĩ: “Tên Sử Hài Tường này nên tự tiến cử sớm mới phải. Đáng tiếc là hắn tự tiến cử muộn mât khoảng mười lăm năm. Muộn thì đã muộn rõ, rốt cuộc coi như mình đã có. Muộn vẫn còn hơn không”.

Nhiều ngày nay Tiết Hoài Nghĩa không vào cung. Hắn làm gì vậy? Ngày mai phải tìm hiểu xem sao.

Khắp mọi nơi, đâu đâu Võ Tắc Thiên cũng cài người thân tín của mình vào làm tai mắt cho bà ta. Duy chỉ có chỗ Tiết Hoài Nghĩa là được đặc biệt khai ân. Tại chùa Bạch Mã bà ta không đặt tai mắt, không sai người thân tín tới đó.

Ngày hôm sau, trước buỗi chiều sớm, Võ Tắc Thiên thưởng cho Sử Hài Tường một trăm lượng vàng, nói:

– Cầm vàng mang về, giao cho vợ ngươi. Sau này ngươi không phải tới Quân khí giám làm việc nữa. Có cơ hội ta sẽ cất cho ngươi lên làm quan to. Ban ngày ngươi thích đi đâu thì đi, đến đêm, vào giờ Dậu, ngươi vào trong cung với ta là được.

Trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên tuyên bố:

– Tự hiệu là Kim Luân Thánh Thần Hoàng đế, đại xá thiên hạ, ban yến tiệc vui vẻ trong bảy ngày.

Vì có được Sử Hầu Tường, bà ta phán khởi nên mới ban lệnh này. Đang thời, những hoàng tôn đã được phong Vương đều bị giáng xuống làm Quận Vương.

Lý Thành Khí (con trưởng của Lý Đán) làm Thọ Xuân Quận Vương; Lý Thành Nghĩa (con thứ của Lý Đán) làm Hàng Dương Quận Vương; Lý Long Cơ (con thứ ba của Lý Đán) làm Lâm Quận Vương, Lý Long Phạm (con thứ tư của Lý Đán) làm Ba Lăng Quận Vương; Lý Long Nghiệp (con thứ năm của Lý Đán) làm Bình Thành Quận Vương.

Nguyên nhân khiến các Vương bị giáng chức làm Quận Vương chính là ảnh hưởng của tin đồn “hoàng tự có dị mưu” đã gây nên hậu quả này.

Võ Thừa Tự vì không được làm Hoàng tử nên u buồn mà chết. Võ Tắc Thiên cũng không thèm để ý đến hắn.

Võ Tam Tư thấy Võ Thừa Tự chết rã, hắn cho rằng cơ hội đã đến, sao không nhân cơ hội này tìm cách làm cho Hoàng thượng vui vẻ thì còn đợi đến bao giờ nữa. Huống hồ Hoàng thượng tuổi tác đã cao, không biết lúc nào sẽ băng hà. Bấy giờ, Võ Tam Tư đã được phong làm Lương Vương, Xuân Quan Thượng thư, Giám Tu Quốc sử.

Đầu tiên, hắn dâng tấu xin cho xây dựng cung Tam Dương tại Tung Sơn, sau đó lại đề xuất xây dựng cung Hưng Tân tại Vạn Thọ Sơn làm nơi để Võ Tắc Thiên đi du ngoạn nghỉ lại. Võ Tắc Thiên phê chuẩn.

Võ Tam Tư lại lệnh cho Tú Di, tù trưởng Phiên bang phải hiến tiễn mua đồng, sắt để chế tạo Thiên Khu. Cả thảy thu gom được hàng trăm tấn nhưng vẫn không đủ. Hắn liền hạ lệnh thu gom đồng, sắt trong dân gian, ngay cả dụng cụ gia đình cũng bị trưng thu.

Thiên Khu được làm xong. Cao tới một trăm linh năm thước, đường kính rộng mươi hai thước, tám mặt, mỗi mặt là năm thước. Bên dưới là núi bằng sắt, chu vi rộng một trăm bảy mươi thước, dùng đồng đúc thành rồng quấn quanh, có kỳ lân chầu vào núi sắt. Trên đỉnh Thiên Khu có một chiếc bồn Vân Thừa Lộ đường kính rộng ba trượng. Trong đó có tượng bốn con rồng quay quanh một quả hỏa cầu cao tới một trượng. Công trình Thiên Khu này được chế tạo theo mô hình của một công nhân tên là Mao Bà La; được đặt bên ngoài Đoan Môn.

Võ Tam Tư soạn văn ca tụng công đức của Võ Tắc Thiên.

Thiên khu xây dựng ở phía ngoài của Đoan Môn – về sau, khi Lý Long Cơ (Đường Minh Hoàng) lên làm Hoàng thượng, đã sai phá hủy Thiên Khu. Thợ nổ lửa đốt sắt, đồng, đốt suốt một tháng vẫn chưa chảy ra hết, đủ thấy để tạo thành Thiên Khu này đã dùng tới lượng đồng, sắt lớn đến mức nào.

Võ Tắc Thiên đến tham quan Thiên Khu, trong lòng vô cùng vui mừng. Bà ta lại gia thêm tôn hiệu cho mình: Vi Việt Cổ Kim Kinh Thánh Thần Hoàng đế.

Võ Tam Tư thấy Võ Tắc Thiên vui vẻ lại bắt đầu đúc chín chiếc đỉnh.

Đúc xong lại dùng tên của chín châu thời xưa đặt tên cho các đỉnh.

Bởi Thần Đô Lạc Dương chính là Dư Châu ngày xưa, cho nên Võ Tam Tư có ý đúc đỉnh Dư Châu lớn nhất, cao tới một trượng tám thước, có thể chứa được một ngàn tám trăm thạch lương thực.

Tám chiếc đỉnh còn lại mỗi chiếc cao một trượng bốn thước, có thể chứa được một ngàn hai trăm thạch lương thực.

Trên đỉnh đúc hoa văn sơn thủy trời mây.

Chín chiếc đinh này cả thảy dùng tới hơn năm mươi sáu vạn bảy trăm
cân đồng (một cân thời xưa bằng hai cân thời nay).

Đỉnh đúc xong.

Võ Tắc Thiên lại đổi tôn hiệu của mình thành Từ Thị Việt Cổ Kinh
Thánh Thần Hoàng đế.

Đại xá thiên hạ, ban yến tiệc vui chơi trong bảy ngày, đổi niên hiệu
thành Chứng Thánh.

Võ Tắc Thiên hết sức vui mừng, vừa có được bảo bối là Sử Hầu
Tường, lại hoàn tất được Động Thiên Khu và đúc thành Cửu Châu Đỉnh.

Võ Tắc Thiên lại sai người đi điều tra việc Tiết Hoài Nghĩa và chùa
Bạch Mã.

Kết quả.

Trong chùa Bạch Mã có giấu hơn chục nữ nhân, Tiết Hoài Nghĩa vui
chơi dâm loạn với chúng suốt ngày đêm.

Lại có tin báo.

Tăng nhân trong chùa Bạch Mã đã lên tới hơn ngàn người, Tiết Hoài
Nghĩa dạy họ võ công, không rõ hành động nhằm mục đích gì.

Võ Tắc Thiên nhận được báo cáo, bà ta vừa tức giận vừa kinh hãi.

Giận vì Tiết Hoài Nghĩa tự ý giấu giếm phụ nữ trong chùa, dâm lạc
suốt ngày đêm nên hắn mới không chịu vào cung. Thực là kẻ có mới nới cũ.

Kinh hãi vì Tiết Hoài Nghĩa chiêu mộ nhiếp tảng chúng như vậy, lại
dạy cho chúng võ công làm gì vậy? Hắn muốn mưu phản, đoạt ngôi ư?

Ngay lập tức, Võ Tắc Thiên cho triệu Tiết Hoài Nghĩa vào cung.

Việc Sứ Hầu Tường vào cung, Tiết Hoài Nghĩa đã biết. Hắn vẫn tỏ vẻ bất cần, dửng dưng không hề quan tâm. Gặp Võ Tắc Thiên cũng không vui an, không hành lễ quỳ lạy. Từ trước tới nay hắn vẫn vậy. Sau khi vào bên trong, hắn ngẩng đánh huyech lên ghế tựa, mặt cong cong cất giọng thô lỗ hỏi:

- Nàng cho gọi ta có việc gì vậy?
- Tại sao lâu nay chàng không vào cung?
- Nàng đã có Sứ Hầu Tường, còn cần ta làm gì nữa? – Tiết Hoài Nghĩa trả lời, giọng đầy vẻ bất cần.
- Đúng thế, Sứ Hầu Tường đã vào cung thật đấy. Vậy trước khi Sứ Hầu Tường vào cung thì sao? – Võ Tắc Thiên vẫn chưa nỗi giận.
 - Ta không thích vào cung lắm.
 - Người đã tìm được một đám vợ trẻ, chê ta già rã, có phải vậy chẳng? Non lúc nào chẳng tốt hơn già. – Khóe miệng Võ Tắc Thiên khẽ nở nụ cười nhạt, bà ta nhìn thẳng vào Tiết Hoài Nghĩa mà nói.

Tiết Hoài Nghĩa liếc mắt qua phía Võ Tắc Thiên, cúi đầu xuống. Đó là lần đầu tiên hắn chịu cúi đầu trước Võ Tắc Thiên kể từ khi hắn vào cung làm đĩ đực cho bà ta.

- Đúng vậy không? Người nói đi!
- Tiết Hoài Nghĩa không trả lời, đầu vẫn cúi thấp.
- Đêm nay ta giữ người lại đây, người có bằng lòng không? – Võ Tắc Thiên vẫn nhìn thẳng vào mặt Tiết Hoài Nghĩa.
 - Chẳng phải đã có Sứ Hầu Tường rã sao? – Tiết Hoài Nghĩa khiếp nhược, thấp giọng nói.

- Ta hỏi ngươi có chịu ở lại đây không? Không nên nhắc tới Sử Hầu Tường. – Gương mặt Võ Tắc Thiên thoát chốc bỗng trở nên lạnh lùng, thanh âm tuy không cao nhưng rất nghiêm nghị.
- Ta tình nguyện ở lại. – Tiết Hoài Nghĩa hạ thấp giọng trả lời.
- Trong chùa Bạch Mã của ngươi có bao nhiêu tăng nhân?
- Hơn một ngàn. – Tiết Hoài Nghĩa trả lời đúng sự thực.
- Cần nhiều tăng nhân như vậy để làm gì?
- Ta dạy cho họ võ nghệ để khi cần, có người bảo vệ cho nàng. Chúng sẽ đáng tin cậy hơn đám quan binh kia.
- Lời này là thật chứ? – Khẩu khí của Võ Tắc Thiên không còn nghiêm nghị như trước nữa.

Tiết Hoài Nghĩa cũng đã khôi phục tinh thần lại như cũ. Hắn nói:

- Dương nhiên là thật. Ta không bảo vệ cho nàng thì bảo vệ cho ai?
- Võ công của đám tăng nhân ấy luyện tới mức độ nào ră?
- Vẫn chưa ăn thua. Họ mới luyện cách đây không lâu. Nàng yên tâm, không đây một năm nữa, bọn chúng sẽ trở thành hữu dụng.
- Đủ ră, ngươi lui ra đi. Nhớ cho kỹ, hãy ngoan ngoãn ở trong chùa Bạch Mã mà hưởng thụ đám bàn bà ấy, không được gây phiền nhiễu cho ta nữa.

Tiết Hoài Nghĩa vui hẳn lên, hắn nói:

- Yên tâm, yên tâm. Ta tuổi tác bằng này ră, không còn giống như mấy năm trước nữa. Sẽ không gây thêm phiền nhiễu cho nàng đâu.

Tiết Hoài Nghĩa đi khỏi.

Đêm ấy, đúng lúc Võ Tắc Thiên và Sử Hài Tường đang lên đến đỉnh điểm của khoái lạc, bỗng bên ngoài vang lên tiếng người huyên náo. Tiếp đó, tiếng thanh la âm ī vang rền. Không lâu sau, tẩm cung bị lửa chiếu sáng rực.

Thái giám bên ngoài của cung lớn tiếng bấm vào:

– Bấm Hoàng thượng, Minh Đường phát hỏa.

Minh Đường chính là Minh Đường mà Tiết Hoài Nghĩa đốc thúc, giám sát xây dựng.

Muốn biết Minh Đường tại sao bốc cháy? Xin xem tiếp hì sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BA MƯƠI SÁU

*Lửa trời chăng, lửa người chăng? Minh Đường bị lửa to thiêu rụi
Dung mạo ư, tài khí ư, Uyển Nhi được Hoàng thượng nâng niu*

Lại nói chuyện Sử Hầu Tường và Võ Tắc Thiên đang vào lúc khoái lạc tới cực độ, bỗng có tin báo Minh Đường bốc cháy.

Bên ngoài càng sáng hơn, tiếng người càng huyên náo hơn, tiếng hô hét, tiếng kêu gào càng vang hơn, có điệu không nghe rõ hò hét, kêu gọi gì.

Võ Tắc Thiên nói:

– Người mệt rã, nằm nghỉ một lát, ta phải ra ngoài xem sao. Nếu lửa cháy đến đây, ta sẽ sai người báo cho người biết.

Miệng nói, tay bà ta với lấy quần áo, mặc vào người.

Vừa ra khỏi cửa Võ Tắc Thiên đã nhìn thấy ngọn lửa ngút trời.

Lửa cháy cực lớn, chiếu sáng cả nửa thành Lạc Dương. Khắp hoàng cung sáng rực như ban ngày.

Võ Tắc Thiên đứng ngoài tẩm cung, người đưa tin liên tiếp xuất hiện.

- Phát hiện thấy lửa bén vào khoảng đầu giờ Dậu.
- Người đầu tiên phát hiện thấy lửa cháy là thị vệ gác đêm ở Minh Đường.
- Diêu Thọ đang chỉ huy dập lửa.
- Đỗ Cành Kiểm đang chỉ huy dập lửa...

- Hạ Quan Thượng thư Vương Thanh Kiệt đã bố trí xong công việc cứu hỏa, cảnh vệ.
- Vị Cự Nguyên đang giúp đỡ Vương Thượng thư...
- Dương Tái Tư tổ chức nhân lực cứu hỏa...

Minh Đường là một công trình kiến trúc hùng vĩ. Đầu tiên là Điện Càn Nguyên, từ nền móng đó dựng nên Minh Đường. Tiết Hoài Nghĩa, vì có công giám sát công trình này, nên được phong là Quốc Công, Đại tướng quân.

Minh Đường gồm ba tầng, cao chín mươi tư thước. Tầng một, rộng ba trăm hai mươi thước, bên dưới chia làm bốn phòng với hình thức bố trí theo kiểu tứ quý: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Tầng hai được bố trí theo kiểu mười hai địa chi, bên trong đặt tượng của mười hai con giáp, các tượng đều được đúc bằng đồng. Mặt trán đắp chín con rồng, có treo tượng phượng hoàng bằng sắt cao đến hàng trượng. Con phượng hoàng ấy đang dang đôi cánh.

Công trình kiến trúc lớn như vậy, một khi bốc cháy, sức lửa mạnh như thế nào, không nói cũng có thể hình dung ra.

Một cung nữ bê ghế tựa đến.

Võ Tắc Thiên ngồi xuống trước cửa tẩm cung, nhìn cảnh lửa cháy.

Đám cháy quá lớn, không ai có thể dập tắt nổi.

Đám cháy, cháy suốt một đêm ròng.

Mấy hôm sau, trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên tuyên bố: “Lược bỏ Từ Thị Việt cô” trong tôn hiệu của mình.

Đích thân đi tế miếu Thái Tổ, xin nhận tội.

Cung kính rời khỏi chính điện để tạ tội.

Thánh chỉ của Võ Tắc Thiên vừa được ban ra.

Thu Quan Thượng thu đằng Phượng các loan đài Bình chương sự Diêu Thọ, lập tức rời khỏi hàng, tâu nói:

– Lần này Minh Đường phát hỏa, không phải do ông trời giáng họa, là do con người sơ ý gây nên. Còn như Thành Chu tuyên tạ, bốc đại dụ long, Hán Vũ kiến chương, Thịnh đức du vĩnh. Thần xin lấy việc Di Lặc giáng phàm, trong Kinh viết: Khi Di Lặc thành Phật, đài Thất bảo trong khoảnh khắc bị hủy hoại, xem ra đó là điềm bất thường, nhưng Di Lặc lại thành Chính quả. Vẫn biết đạo của Thánh nhân thị hóa tùy duyên, phương tiện bất lợi, bác tế lương đa, khả sú. Huống hồ Minh Đường vẫn là nơi tuyên bố việc chính sự, không giống như những vùng tông khố. Nếu bệ hạ không chịu vào Chính điện thực không hợp với lễ nghi.

Võ Tắc Thiên lệnh cho Diêu Thọ rời khỏi hàng.

Tả thập di Lưu Thừa Khanh lại rời khỏi hàng tâu:

– Minh Đường vốn là nơi tông phạm, bệ hạ nên bãi Tri ân suy xét nguyên do.

Diêu Thọ liền tranh luận với ông ta.

Võ Tắc Thiên, đã có chủ định, nói:

– Lời của Đào khanh nói rất phải, chuẩn tâu.

Trước đó, Diêu Thọ làm Thiên Khu đốc đạo sứ, lần này ông ta lại đưa ra ý kiến hay.

Võ Tắc Thiên tuyên chiếu, phong cho ông ta tước vị cao hơn một bậc.

Diêu Thọ dâng biểu xin cho cha ông ta một chức quan.

Võ Tắc Thiên hạ chỉ phong cho cha của Thọ là Dữ Châu Đông hộ Tham quân, xứ Bình, làm Thứ sử Bác Châu.

Diêu Thọ chủ trương, vụ cháy lần này là do con người sơ ý tạo ra, không phải do ông Trời giáng hạ – Không phải một mình Diêu Thọ nghĩ vậy.

Võ Tắc Thiên cũng tin rằng, cháy Minh Đường là do con người gây ra, có người cố ý phóng hỏa.

Ai là kẻ phóng hỏa?

Võ Tắc Thiên sai người đi thăm dò, tra xét khắp nơi.

Có một tin báo, khiến Võ Tắc Thiên nghi ngờ.

Tin báo này do một người giấu tên dâng lên.

Báo cáo viết: “Sau khi ngọn lửa bốc lên, đúng lúc anh ta dậy đi tiểu tiện, thấy có người đứng trên bờ tường chùa Bạch Mã, nhảy vào trong chùa, người đó còn đưa ra hai điểm nghi ngờ của mình. Một là vụ cháy có liên quan tới chùa Bạch Mã, hai là người đó biết võ công, thời gian lại trùng hợp, sau khi người đó xuất hiện không lâu, Minh Đường bắt đầu bốc hỏa.

Võ Tắc Thiên nghĩ: “Chẳng lẽ lại là Tiết Hoài Nghĩa?”

Hai điểm nghi vấn trên, trùng hợp với Tiết Hoài Nghĩa. Hắn là người trong chùa Bạch Mã, lại là người biết võ công.

Nhưng, đó chỉ là hoài nghi, không hề có một chút chứng cứ gì hết.

Hắn là trụ trì, không ai có thể chứng minh ban đêm hắn có ra khỏi chùa hay không? Chỉ qua một điểm này cũng đủ suy luận ra hắn là người phóng hỏa, phá án chỉ còn là thời gian nữa thôi.

Võ Tắc Thiên dùng dằng chưa quyết. Có nên hỏi Tiết Hoài Nghĩa hay không? Bà ta đã quá chán ngán Tiết Hoài Nghĩa rồi. Nhưng bà ta vẫn chưa

muốn giết hắn. Tiết Hoài Nghĩa là kẻ đã đem lại cho bà ta sung sướng trong chuyện chăn gối, hơn nữa, thời gian không phải là ngắn.

Không vội, chờ, xem sao đã.

Sau khi tan buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên đi dạo trong hoa viên.

Bỗng có tiếng ngâm thơ vọng tối.

Võ Tắc Thiên dừng chân lắng nghe.

Mạnh Đông hàn lệnh chí,

Bắc phong hà thảm ly.

Thu đã tri dạ trường,

Ngưỡng quán chúng tinh liệt.

Tam ngũ minh nguyệt mãn,

Tứ ngũ thiền thổ khuyết.

Khách tòng viễn phương lai,

Di ngã nhất thư trác.

Thượng ngôn trường tương tư...

Tạm dịch:

Trong Đông tiết sắp tối,

Gió Bắc sao thảm ghê,

Đêm Thu thực dài quá,

Ngẩng đầu ngắm quan tinh,

Đêm rằm trăng tròn vạnh,

Hai mươi thỏ ngọc mờ.

Khách từ phương xa tối,

Gửi ta một phong thư.

Nói rằng thực mong nhớ...

Giọng ngâm thánh thót êm tai, đang đọc bỗng im lặng. Võ Tắc Thiên khẽ hướng về phía sau vẫy tay.

Mấy ả cung nữ vội chạy lại.

Võ Tắc Thiên dùng tay chỉ về phía phát ra tiếng ngâm thơ, không nói nǎng gì.

Bọn cung nữ hiểu ý, chỉ để lại một đứa hầu hạ Hoàng thượng, những đứa khác chạy đi tìm.

Không lâu sau, đám cung nữ quay trở lại. Trong đám chúng có thêm một người con gái nữa.

Tại sao lại nói đó là một người con gái? Bởi Võ Tắc Thiên không thể đoán nổi tuổi cô ta. Nếu nói đó là một thiếu nữ thì thân hình cô ta hơi cao quá, còn cao hơn tất cả những cung nữ kia. Còn nếu nói cô ta là một phụ nữ, thì không phải, bởi gương mặt non choẹt, không thể là một cô gái luống tuổi, vì trên nét mặt vẫn lộ những nét ngây thơ, dễ thương.

Cô gái ấy biết mặt Võ Tắc Thiên.

Vừa đến trước mặt Võ Tắc Thiên, cô ta vội vàng quỳ sụp xuống, dập đầu, miệng tung hô: “Thượng Quan Uyển Nhi bái kiến bệ hạ, chúc bệ hạ vạn tuế, vạn vạn tuế!

Thượng Quan Uyển Nhi! Thượng Quan Uyển Nhi! Hình như ta đã nghe thấy cái tên này ở đâu đó, nhưng sao vẫn không thấy quen. Võ Tắc Thiên nói:

– Bình thân!

Thượng Quan Uyển Nhi đứng dậy, cúi đầu thấp xuống trước mặt Võ Tắc Thiên.

- Người ngẩng đầu lên cho ta nhìn mặt.

Nghe Hoàng thượng hạ lệnh, Thượng Quan Uyển Nhi từ từ ngẩng đầu lên.

Võ Tắc Thiên quan sát thật kỹ.

Quả là một mỹ nhân.

Mặt như cánh hoa đào, trắng nõn ửng sắc hồng phấn. Mắt như hai làn thu thủy, mày tựa nét xuân sơn, eo thon như liễu, miệng thắm như anh đào.

- Năm nay người bao nhiêu tuổi?
- Bẩm Hoàng thượng, tội nữ năm nay hai mươi mốt.
- Tôi nữ ư? Người là người của cung nào?
- Bẩm Hoàng thượng, tội nữ ở trong cung Dịch Đinh.
- Thượng Quan Uyển Nhi, ... cung Dịch Đinh... Thượng Quan Uyển Nhi... cung Dịch Đinh... – Võ Tắc Thiên lặp đi lặp lại, lẩm bẩm một mình. Bà ta không nhớ được có vị phi tử nào bị biếm vào cung Dịch Đinh. Nhưng trong ký ức của bà ta, quả thực bà ta chưa biếm ai họ Thượng Quan vào cung Dịch Đinh cả. Chợt bà ta nhớ ra.
 - Thượng Quan Nghi là gì của người?
 - Là ông nội của tội nữ.

Võ Tắc Thiên đã nhớ ra. Bởi vụ chiêu thư phế Hoàng hậu, bà ta đã giết Thượng Quan Nghi. Bà ta biết Thượng Quan Nghi chỉ là kẻ chịu tội thay, nên đã chủ động mở ra một góc lưới, tha cho cháu gái của Thượng Quan

Nghi. Vì hỡi áy cháu gái của Thượng Quan Nghi còn nhỏ, nên đã xá tội cho con dâu của ông ta.

– Bài thơ ngươi vừa đọc có phải trong cổ thi thập cẩm thư (mười chín bài cổ thi) không?

– Đúng vậy.

– Là đọc, hay ngươi đã thuộc lòng.

– Đã thuộc lòng!

Võ Tắc Thiên đã có ý thích Thượng Quan Uyển Nhi. Nàng là một người đáng yêu, cẩn trọng, hiểu lễ nghĩa. Vì vậy bà ta mới muốn đích thân hỏi nàng.

– Người đã đọc được bao nhiêu bài thơ cổ?

– Bẩm Hoàng thượng, trong những lúc rỗi rã, tôi nữ rất thích đọc sách, đã đọc được không ít cổ thi: “Thi Kinh, cổ thi thập cẩm thủ, Thơ của ba cha con họ Tào*, Thất hiền* Thất tử*...”

– Uyển Nhi! Người nghe đây. Ta đọc một câu, người phải đọc câu tiếp theo. – Võ Tắc Thiên đã đọc rất nhiều thơ, có điệu từ khi lên làm Hoàng thượng, bà ta ít khi cầm tới sách nữa. Tất cả tinh lực của mình, bà ta dồn cả vào việc xử lý chính sự. Nhưng trí nhớ của bà ta cực tốt, cho đến nay bà ta vẫn còn nhớ được rất nhiều thơ, có điệu, không nhớ được trọn vẹn cả bài mà thôi. Bà ta muốn thử cháu gái của Thượng Quan Nghi. Vì vậy, bà ta đưa mắt nhìn ra xung quanh, cách đó không xa thấy có một chiếc ghế dài, quanh đó lại có những tảng đá, có thể ngồi được.

– Đi! Chúng ta qua bên kia.

Võ Tắc Thiên ngồi trên chiếc ghế bằng gỗ.

Các cung nữ và Thượng Quan Uyển Nhi đi theo.

Thượng Quan Uyển Nhi đến đứng trước mặt Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nói:

- Người nghe cho rõ đây, ta đọc câu “Thái thái quyện nhi”.
- Bất doanh khinh khoang. – Thượng Quan Uyển Nhi lập tức đọc tiếp, không phải suy nghĩ!
 - Hán chi quảng hĩ.
 - Bất khả vĩnh tư.
 - Mẫu thị thánh thiện.
 - Ngã vô lệnh nhân.
 - Người đã đọc qua “Thi tam bách” chưa? – Võ Tắc Thiên hỏi.
 - Bẩm Hoàng thượng, đã đọc hết.
 - Có thuộc không?
 - Miễn cưỡng thì có thể.
 - Uyển Nhi nghe đây. Ta lại đọc tiếp “Nhân sinh ký nhất thê”.
 - Yêm hốt như viêm tràn.
 - Bất tích ca giải khổ.
 - Đản thương tri âm hy.
 - Tà kinh bại lương điền
 - Nhảm khẩu loạn thiện nhân.
 - Hành dịch tại chiến trường.
 - Tương kiến vị hữu kỳ.
 - Huề thủ hà lương thượng.
 - Du tử mỗ hà chi.

- Lương thời bắt tái chi.
- Ly biệt tại tu canh.
- Uyển Nhi, ngươi đọc không ít sách đấy nhỉ.
- Tôi nữ bắt đầu đọc sách từ khi lên tám tuổi, cho đến nay chưa hề gián đoạn.
- Uyển Nhi, ta phong cho ngươi làm Tiệp dư, làm thị nữ tùy tùng cho trẫm.
- Đa tạ ân điển của bệ hạ, thần chúc bệ hạ vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.
- Đứng lên đi.
- Tạ vạn tuế!
- Trường Phúc, ngươi đi nói với phó Tổng quản, chọn cho Uyển Nhi một phòng gần tắm điện của ta. Bài trí tốt một chút, chuẩn bị cho Uyển Nhi theo hàm tam phẩm, trong ngày hôm nay phải làm cho xong.

Cung nữ Trường Phúc rời đi.

- Uyển Nhi! Bắt đầu từ hôm nay, ngươi sẽ theo ta. Hàng ngày ngươi theo ta lên thiết Triệu, tan chầu, nếu ta không sai ngươi làm việc, ngươi có thể vui chơi tùy ý.
- Thân tuân chỉ.

Ngày hôm sau, Võ Thừa Tự dẫn văn võ quan đi tế tại Nam Quách. Từ đó, Thượng Quan Uyển Nhi luôn luôn ở bên cạnh Võ Tắc Thiên.

Từ Nam Quách trở về, bà ta lại đổi tên hiệu thành Võ Sách Kim Luân Thánh Thân Hoàng đế.

Tuyên bố đổi niên hiệu thành Thiên Sách Vạn Tuế, đại xá thiên hạ.

Võ Tắc Thiên quả là một người kỳ quặc chuyên làm những chuyện khác đời lập dị. Từ xưa đến nay, tất cả mọi Vương triều, tất cả mọi Hoàng thượng đều đặt niên hiệu chỉ bằng hai chữ. Còn bà ta lại khác hẳn, đặt niên hiệu bằng bốn chữ.

Võ Tắc Thiên thật lầm tròn. Bà ta lại nảy ra ý tưởng kỳ quặc, tới Ngự uyển ngắm hoa mẫu đơn vào ban đêm.

Khi ấy hoa mẫu đơn vẫn chưa nở.

Nhưng không ai dám ngăn cản ý định này của bà ta. Bởi, chỉ một câu nói không cẩn thận cũng dễ dàng mất đài.

Đoàn người của Võ Tắc Thiên tới Ngự uyển, quả nhiên là hoa chưa đến kỳ nở. Rất nhiều nụ hoa mẫu đơn, nhưng chưa có một bông nào nở cả.

Võ Tắc Thiên không cam tâm. Bà ta vẫn dẫn theo một đám cung nữ, đương nhiên trong đó có cả Thượng Quan Uyển Nhi, đi lùng sục từng bụi hoa mẫu đơn.

Xem gì vậy?

Không có hoa, đương nhiên chỉ xem nụ.

Xem được một lúc.

Võ Tắc Thiên bỗng có hứng nỗi máu muốn làm thơ. Trước những nụ hoa chưa nở, bà ta làm một bài thơ ngũ ngôn như sau:

Minh triêu du thượng uyển.

Hảo cập báo xuân tri.

Hoa tu liên dạ phát.

Mạc đai hiểu phong xuy.

Dịch:

Sáng sớm chơi Thượng uyển

Hỏa tốc báo xuân hay,

Đang đêm hoa hấy nở

Chờ đợi thời gió mai.

Cả đời Võ Tắc Thiên làm không ít thơ, nhưng đáng tiếc chỉ còn một bài này truyền lại cho hậu thế.

Tại sao bài này lại được lưu truyền lại?

Bài thơ này cũng không thể gọi là cao siêu gì.

Bởi xung quanh bài thơ này có truyền thuyết.

Câu chuyện ấy được kể theo hai cách sau.

Cách thứ nhất là: Võ Tắc Thiên làm Hoàng đế, lời bà ta nói ra, nhân, thần đều phải nghe theo. Sau khi làm bài thơ này, bà ta liền viết ra, ném nó vào bụi mấu đơn. Thần hoa đọc được, không dám trái ý chỉ. Ngày hôm sau, tất cả những nụ hoa có trong Ngự viên đều nở rộ hết cả. Vì vậy, hoa mấu đơn của Lạc Dương nổi tiếng cho tới tận ngày nay.

Câu chuyện được kể theo cách thứ hai là: Ngày hôm sau, mấu đơn vẫn chưa nở, trong cơn tức giận. Võ Tắc Thiên hạ lệnh đào tận gốc, trốc tận rễ cả vườn mấu đơn. Mấu đơn bị nhổ lên, vứt lung tung, sau đó bị gió cuốn đi khắp mọi chốn. Vì vậy, bên ngoài phạm vi Lạc Dương mới có giống hoa mấu đơn.

Kỳ thực cả hai câu chuyện trên đều do người đời sau bịa đặt ra. Thơ của Võ Tắc Thiên không bị đốt, thần hoa hôm sau cũng không hạ lệnh cho hoa nở, Võ Tắc Thiên cũng không nhổ một cây mấu đơn nào trong vườn Ngự uyển.

Võ Tắc Thiên chơi trong Ngự uyển cho đến khi chán rã dần tùy tùng về cung.

Cả đoàn người vừa rời khỏi cổng lớn của Ngự Uyển, bỗng từ trong bóng tối, có hai bóng đen nhảy vọt ra.

Võ Tắc Thiên và cả đoàn người, giật mình kinh hãi.

Đó là hai người, họ cầm binh khí trong tay, lao thẳng về phía Võ Tắc Thiên.

Hai người này thân thủ không xoàng, cực kỳ nhanh nhẹn. Một dùng kiếm, một dùng đao.

Hình như cả hai đều biết mặt Võ Tắc Thiên. Họ không thèm để ý đến đám cung nữ, cũng không thèm để ý đến Thượng Quan Uyển Nhi. Một người đâm, một người chém, chỉ nhầm vào Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên là người có đảm lượng nhưng lúc ấy cũng sợ đến mức hồn vía bay lên mây, thầm than: “Mạng ta hỏng rã!”. Bà ta không chạy, không biết có phải vì sợ đến mụ cả đài óc không, hay bà ta biết, có chạy cũng không thể thoát. Tóm lại, bà ta không bỏ chạy.

Đao và kiếm đã đến sát bên người Võ Tắc Thiên. Một thanh nhầm vào yết hầu đâm tới, một thanh nhầm vào giữa ngực chém qua. Hai món binh khí ấy, chỉ cần trúng một thoi, tính mạng của Võ Tắc Thiên chắc không còn.

“Choang! Chát!” – Hai âm thanh đồng loạt vang lên.

Khi mũi kiếm, lưỡi đao chỉ còn cách người Võ Tắc Thiên khoảng ba ngón tay, có hai vật bay tới chớp nhoáng. Đại khái đó là những món ám khí như phiêu, phi hoàng thạch, đinh, tật lê gì đó. Hai món ám khí ấy đã đánh trúng hai hung khí kia.

Đao và kiếm bị đánh chêch qua một phía.

Đúng lúc đao và kiếm bị ám khí đánh trúng, mấy mòn ám khí khác nhầm vào chủ nhân của đao và kiếm phóng tới.

Chủ nhân của đao và kiếm, vì muốn tránh ám khí, nên không thể lách mình, nhảy sang bên cạnh năm tấc. Đến lúc ấy khoảng cách giữa chúng và Võ Tắc Thiên mới được dãn ra.

Cùng lúc mấy mũi ám khí phóng ra, có tiếng người vang lên:

– Hai bằng hữu hành thích kia chậm đã! Có ta đợi ở đây.

Cùng với tiếng người nói, bốn hộ vệ từ trong chỗ tối nhảy ra.

Ám khí là do bọn họ phóng ra.

Khi thích khách muốn đả thương Võ Tắc Thiên, đám hộ vệ cách đó khá xa, họ lao tới không kịp, nên phải dùng ám khí.

Lại nói chuyện bốn tên hộ vệ xông ra, đưa mắt nhìn hai tên thích khách, thấy chúng đều dùng sa xanh che mặt.

Bốn hộ vệ lấy hai chọi một, giao thủ với chúng.

Võ Tắc Thiên sợ đến toát mồ hôi lạnh cả người. Đến lúc đó, bà ta mới trấn tĩnh lại được một chút. Bà ta vẫn không chịu rời đi, mà vẫn đứng trước cổng vườn, cùng Thượng Quan Uyển Nhi và các cung nữ xem đánh nhau. Bà thấy, hộ vệ có bốn người, thích khách thì chỉ có hai, nên cao giọng quát lớn:

– Cẩn bắt sống thích khách! – Dừng lại một chút, rồi bà ta lại nói thêm. – Ít nhất cũng phải bắt sống được một đứa.

Còn thích khách lại không như vậy. Chúng ra tay rất dũng mãnh, chiêu nào cũng nhầm vào chỗ hiểm yếu của các hộ vệ.

Bởi suy nghĩ của hai bên không giống nhau, võ công cũng chênh lệch không mấy, nên tuy hộ vệ đông hơn nhưng nhất thời, khó lòng khống chế nổi hai tên thích khách.

Bấy giờ, Vu Chấn Hải đã chết, Thống lĩnh hộ vệ là Vương Sơn Hữu. Phó Thống lĩnh Ngô Tam Lập cũng đã chết rã. Vương Sơn Hữu là người mới được chiêu mộ vào. Hộ vệ từ thời Lý Trị đều đã già cả, chẳng còn một ai có thể dùng được nữa.

Hôm ấy Vương Sơn Hữu trực ban. Ông ta có biệt hiệu là Đa tý nhân hùng (Con gấu người có nhiều vai). Có biệt hiệu là vì hai nguyên nhân. Một là vì ông ta tinh thông các loại binh khí, thứ hai là trong cùng một lúc, ông ta có thể phóng ra rất nhiều ám khí. Lúc này, ám khí cứu Võ Tắc Thiên đều do một mình ông ta phóng ra.

Vương Sơn Hữu thấy đánh đã lâu mà vẫn chưa phân thắng bại, ông ta sợ hai tên thích khách chạy mất. Nếu để thích khách chạy thoát, ông biết ăn nói thế nào cho ổn. Chính đang trong buối trực của ông ta, thì lại có thích khách đến. Tuy Hoàng thượng chưa bị hành thích, nhưng nếu để chúng chạy thoát, dù không bị Hoàng thượng quả trách, nhưng tin này đồn ra ngoài, là Thống lĩnh hộ vệ như ông ta, liệu còn mặt mũi nào nữa. Ông ta dự định dùng ám khí để bắt thích khách.

Mục đích của hai tên thích khách này đến là để giết chết Võ Tắc Thiên, việc chưa đạt được đã bị bọn hộ vệ vây đánh. Hai tên biết rõ, nếu không có đạo mệnh lệnh của Võ Tắc Thiên, chúng không chết cũng bị thương lâu rã. Bởi chúng nhận ra, nếu lấy một chọi với các hộ vệ, thì chúng không đến mức bị hại, ngoài trăm chiêu, chúng có khả năng thủ thắng. Nhưng nay, chúng phải một chọi hai, nếu đánh lâu, thất bại thuộc về bọn chúng, đi đâu đó không còn nghi ngờ gì nữa.

Một trong hai tên, không nói gì chỉ cất tiếng huýt vang, đó là ám hiệu báo để cùng rút lui.

Chúng hiểu ý nhau, cùng lúc chúng tấn công mãnh liệt về phía các hộ vệ.

Hình bóng của hai người, bộ pháp của chúng đều nhanh nhẹn vô cùng.

Hai tên vừa hạ mình lên mái nhà.

Ba mũi liên chân định và một mũi truy hồn định của Vương Sơn Hữu đã đánh tới hai tên thích khách.

Hai tên thích khách vừa nhảy lên được mái nhà, vừa giữ ổn định được cước bộ, tức là chân chúng vừa đặt lên mái ngói, ám khí của Vương Sơn Hữu đã bay tới. Một trong hai tên chỉ kịp cảm thấy chân tê đái, lập tức ngã lăn từ trên mái nhà xuống.

Tên thích khách kia thấy đồng bọn đã trúng ám khí, hắn không quay lại cứu, vội vàng bỏ chạy. Hắn hiểu rõ, nếu nhảy xuống, không những không cứu được đồng bọn, mà ngay cả bản thân mình cũng khó thoát nổi.

Lại nói chuyện tên thích khách trúng ám khí, người vừa rơi chạm đất, hắn đã vùng nhảy lên.

Hắn nhận thấy, ám khí đánh trúng hắn không tẩm độc. Nhưng hắn cũng đã chậm mất một bước, đúng lúc đang nhảy bật lên, một thanh bảo kiếm của một hộ vệ đã chĩa thẳng vào yết hầu hắn, đồng thời, bên tai hắn văng vẳng câu nói:

– Bằng hữu, anh nên ngoan ngoãn nằm im đó!

Tiếng nói vừa dứt, một tên hộ vệ khác nhảy tới, đưa tay điểm vào huyệt đạo của hắn.

Tên thích khách nằm bất động, không còn nói năng gì. Chỉ thấy đâu hắn khẽ gục xuống, sau đó ngoeo qua một bên, chân duỗi thẳng ra.

– Chậm mặt rã! – Hộ vệ cầm kiêm, nói với Hộ vệ điểm huyệt.

Vương Sơn Hữu không tiến lại, ông ta gọi to:

– Lư Hộ vệ, mang tên thích khách qua bên này.

Hộ vệ cầm kiêm đã thu kiêm về, ông ta vừa đi vừa nói:

– Thích khách chết rã.

– Chết rã ư? – Vương Sơn Hữu có vẻ không tin nói – Ta chỉ phóng ám khí vào chân hắn, ám khí của ta lại không tẩm độc. – Ông ta lầm bẩm tự nói một mình.

– Đem thích khách qua đây! – Câu này lại do chính miệng Võ Tắc Thiên nói ra.

Hộ vệ điểm huyệt, khom lưng cúi người xuống, túm lấy tên thích khách, xách lên, đi về hướng Võ Tắc Thiên.

Thích khách được đặt nằm trước mặt Võ Tắc Thiên.

Vương Sơn Hữu tiến lại, dùng chân đá vào thi thể của thích khách nói:

– Quả đúng là hắn đã chết.

Võ Tắc Thiên suy nghĩ một lúc nói:

– Vương Sơn Hữu, hãy sai thêm một người nữa, mang xác tên thích khách này đến cung trẫm.

Võ Tắc Thiên và mọi người trở về cung.

Võ Tắc Thiên thấy thích khách bị khăn sa trên mặt, liền nói:

– Lột khăn che mặt của hắn ra!

Tấm khăn che mặt bị lột ra.

Mọi người đã thấy rõ, thích khách tuổi độ bốn mươi, mặt gầy gò như mai cua, hai mắt nhắm nghiền. Lúc ấy sắc mặt hắn đã trở thành xanh xám.

Vương Sơn Hữu nói:

- Tên này đã uống thuốc độc tự sát rồi.
- Uống thuốc độc ư? – Võ Tắc Thiên hỏi lại.
- Đúng vậy. Đó chính là cách thông thường của người trên giang hồ. Thuốc độc được giấu trong cổ áo, chỉ cần khẽ cúi đầu xuống là có thể ngâm vào. – Nói xong, Vương Sơn Hữu khom người, cúi đầu, lật cổ áo của thi thể lên. Quả nhiên, trên cổ có một góc, có dấu răng cắn vào. Ông khẽ vận lực vào hai ngón tay, bứt góc cổ áo lấy ra. Mọi người đã thấy rõ, trên ngón tay đó có một miếng vải rất nhỏ ghép vào, trông như một chiếc túi nhỏ – Thuốc độc được giấu ở đây. – Vương Sơn Hữu chỉ vào đó, nói.

Một hộ vệ khác nói:

- Tên thích khách này cũng thật to gan, trời còn chưa tối mà đã dám vào cung hành thích.

Võ Tắc Thiên nói:

- Lục soát người hắn xem có thể tìm ra thứ gì để chứng minh thân phận của hắn không?

Vương Sơn Hữu và người hộ vệ kia lục soát trên người xác chết. Họ tìm khắp lượt nhưng không thấy gì. Chỉ có mỗi bộ quần áo đang mặc trên người, ngoài ra không có một thứ gì hết.

Vương Sơn Hữu nói:

- Tên thích khách này thật lạ. Đúng như lời Lý Hộ vệ nói, mới canh một mà hắn đã dám vào cung hành thích, hơn nữa lại mai phục ngay cổng Ngự hoa viên. Đủ thấy thích khách biệt, hôm nay Hoàng hượng sẽ đến

Ngự hoa viên. Nhưng ai trong cung biết đêm nay Hoàng thượng tới Ngự hoa viên?

Võ Tắc Thiên nói:

– Có khá nhiều người biết chuyện này. Sau khi tan buổi chiều hôm nay, trẫm đã tuyên bố tối sẽ đến Ngự hoa viên xem hoa mẫu đơn.

– Hoàng thượng, xin hãy nghĩ lại, những người đi cùng Hoàng thượng cũng nghĩ lại xem. Có thể qua đó sẽ tìm được người sai thích khách đi hành thích Hoàng thượng. Tên chạy thoát, có thể còn đến nữa, hơn nữa, có thể còn kẻ khác đứng đằng sau sai khiến chúng. Ta cần phải tra xét cho rõ.

Vương Sơn Hữu nói.

– Dợi trẫm nghĩ lại đã, mai sẽ bảo cho khanh biết. – Võ Tắc Thiên nói.

– Còn thi thể này? – Vương Sơn Hữu chỉ vào xác chết, nói.

– Đem thi thể này treo tại Đô Đinh ba ngày. – Võ Tắc Thiên nói. – Để cho bọn thích khách nhìn thấy, đây chính là kết quả của việc vào cung hành thích!

Ngày hôm sau, Võ Tắc Thiên trao cho Vương Sơn Hữu một tờ giấy ghi tên những người biết Võ Tắc Thiên đến Ngự hoa viên.

Vương Sơn Hữu và Tổng quản trong cung triển khai điều tra.

Kết quả điều tra khiến người ta thất vọng. Những người có tên trong danh sách, sau khi biết tin không một ai rời khỏi cửa cung hôm qua. Điều này chứng tỏ không có ai đưa tin ra ngoài.

Tổng quản nói với Vương Sơn Hữu:

– Xem ra điều mỗi của vụ này đã mất, không biết ai đưa tin ra ngoài.

– Không! – Vương Sơn Hữu nói: – vẫn cần phải kiểm tra lại. Hôm qua, sau khi Hoàng thượng tuyên bố sẽ đến Ngự hoa viên vào buổi tối, đã

có những ai xuất cung.

- Ý của ông là còn người khác, ngoài những người có tên trong danh sách này? – Vị Tổng quản hỏi.
- Có thể, hoàn toàn có thể!
- Nhưng chúng không biết việc Hoàng thượng du ngoạn vào buổi tối.
- Người biết được tin này, có thể nói cho chúng biết. Tên biết tin này sợ mình ra ngoài sẽ bị nghi ngờ, nên thông báo cho kẻ khác, kẻ đó rời cung báo tin thay.

Tổng quản thái giám vỗ tay cười, nói:

- Tuyệt diệu, Vương Thống lĩnh nói rất đúng. Bọn ta sẽ đi điều tra những ai rời cung chỉ vài hôm qua.
- Đúng! Không được để sót một ai. Bất luận là ai cũng phải điều tra cho rõ xem, rời cung làm gì, đi đâu.
- Yên tâm, yên tâm, sẽ tìm kiếm được.

Muốn biết những ai rời cung vào chiều hôm trước, ai là người đưa tin buổi tối Hoàng thượng sẽ đi chơi tại Ngự uyển. Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BA MƯƠI BẢY

*Lần dây tìm quả, Vương Sơn Hữu điều tra tên trùm thích khách
Độc ác tày trời, Tiết Hoài Nghĩa ăn đòn hòn về Tây Thiên*

Lại nói chuyện Tống quản nội cung và Vương Sơn Hữu bàn kế đi tra tông tích những người rời khỏi cung hôm Hoàng thượng bị hành thích.

Việc này không khó, bởi trong cung chỉ có hai cửa. Một là cửa trước, nếu ra bằng lối cửa trước, sẽ có rất nhiều người biết. Ta nên đến cửa trước tìm hiểu trước, sau đó sẽ tới cửa trước của Tiễn môn – Ngọ môn. Hậu cung chỉ có Huyễn Vũ môn – Cách gọi giống như trong cung Trường An.

Viên Tống quản nhanh chóng đi tra ra tên của những người ra khỏi cung chiêu hôm ấy. Sau đó tìm hiểu cụ thể mục đích rời cung của từng người. Việc trở nên khó khăn bởi họ chỉ có thể nghe lời khai của một phía.

Vương Sơn Hữu và Tống quản nội cung đi tra từng người một. Ra khỏi cung vào lúc nào, trở về lúc nào? Về điểm này, những kẻ bị hỏi cung, không dám nói nửa lời, bởi lẽ đã có lính canh cửa làm chứng. Sau khi rời cung, họ tới đâu, làm gì? Điểm này cần dựa vào thời gian họ ở bên ngoài để phân tích, xem họ có thành khẩn hay không?

Đại đa số họ đã bị tra hỏi xong, song vẫn chưa tìm ra được kẻ khả nghi.

Hai người không hề sờn ruột – Tuy có nhiều người bị tra xét, nhưng tội phạm thì chỉ có một. Dù chỉ còn lại một người, rất có thể, đó lại chính là thủ phạm.

Quả không nằm ngoài dự đoán của họ. Khi họ tra xét một tiểu thái giám mới mươi bốn tuổi, thái giám này vẫn còn là một đứa trẻ con.

Tên nó là Thuận Đức.

Tổng quản nội cung vừa nhìn thấy Thuận Đức tiến vào, lập tức quát lớn: – Quỳ xuống!

Chú bé Thuận Đức run cầm cập, quỳ xuống trước mặt vị Tổng quản.

- Người tên gì?
- Tiểu nhân tên là Thuận Đức.
- Ngày Tân Sửu người có rời khỏi cung không?
- Ngày Tân Sửu ư? – Chú bé lẩm bẩm một mình.
- Đó là ngày hôm kia, cách đây bốn ngày. – Vương Sơn Hữu đứng bên cạnh nói.
- Có! Tiểu nhân có rời cung.
- Người ra theo lối nào? – Tổng quản gằn giọng, hỏi.
- Từ HuyỀn Vũ môn. Đúng HuyỀn Vũ môn à. – Hiển nhiên Tiểu Thuận Đức đã nói thực. Cậu ta còn sợ mình nói sai, bởi cậu ta sợ bị đánh. Cậu vào cung từ năm chín tuổi, năm năm trong cung, số lần bị đánh đếm không xuể. Nó quá sợ bị đòn lầm rầm.
- Người rời khỏi cung làm gì? – Tổng quản hỏi.
- Giúp Hoàn cô nương gửi một bức thư. Cô ấy cho tiểu nhân một đĩnh vàng, còn căn dặn tiểu nhân là không được cho ai biết.
- Đưa thư cho ai?
- Đưa tới chùa Bạch Mã. Hoàn cô nương nhờ tôi đưa thư cho đại hòa thượng trụ trì, không được trao cho người khác.

- Thư có tới tay người nhận không?
- Đã được gửi tới tận tay.
- Người giao thư cho ai?
- Giao cho đại hòa thượng trụ trì.
- Trong thư viết những gì?
- Tiểu nhân không biết, tiểu nhân không dám mở ra xem.
- Hoàn cô nương là ai?
- Là một tiểu thư trong điện Giao Thái.
- Nếu ngươi dám nói sai ta sẽ lột da ngươi.

Tiểu Thuận Đức vội vàng dập đài, cùi khẩn nói:

- Tổng quản, tiểu nhân không dám nói sai một chữ. Tất cả những lời tiểu nhân nói đài là sự thực.

Tổng quản nhìn sang phía Vương Sơn Hữu.

Vương Sơn Hữu gật gật đài.

- Người đâu! – Tổng quản gọi lớn.

Từ bên ngoài. Một thái giám tiến vào.

- Tới điện Giao Thái gọi Hoàn cô nương tới gặp ta.

Hoàn cô nương tới, Tổng quản và Vương Sơn Hữu nhìn, thấy cô ta cũng có vài phần nhan sắc, tuổi độ hai nhăm, hai sáu.

Cô ta vừa vào, thấy Tổng quản và Thống lĩnh Hộ vệ ngã đó, không biết xảy ra chuyện gì. Cô ta vẫn an Tổng quản, không thèm để ý tới Vương Sơn Hữu, chỉ nở nụ cười.

- Tổng quản, ngài cho gọi tiểu nô tới không biết có việc gì?

Cô ta không hiểu, bởi Tổng quản nội cung rất ít khi gọi cung nữ. Nếu có việc gì đày chỉ là mấy bà già tới tìm cung nữ, sai khiến họ, dặn dò họ làm gì đó, hoặc xử lý các vụ tranh chấp của họ. Mọi công việc của họ đày do mấy bà già quản lý. Người quản lý cô ta là một bà già họ Lý. Hôm nay, đích thân Tổng quản gọi cô ta tới, cô ta không thể biết đó là phúc hay họa, bởi trong cung, phúc và họa áp xuống với người ta rất bất thường.

Tổng quản không trả lời, lập tức gằn giọng quát:

– Quỳ xuống!

Hoàn cô nương vội quỳ xuống. Tới lúc này cô ta đã hiểu, hôm nay đại họa giáng xuống đày mình rã. Nhưng cô ta vẫn không biết đó là đại họa gì.

– Người biết tội chưa?

– Tiểu nô vô tội. – Hoàn cô nương biết tai họa đã giáng xuống đày mình, vì vậy, cô ta trả lời rất bình tĩnh.

– Người là một cung nữ, lại dám thư từ qua lại với người ngoài cung.

Đó không phải là phạm tội sao?

– Từ trước tới nay, tiểu nô chưa từng có chuyện thư từ qua lại với người ngoài cung.

– To gan! Tang chứng đã đủ, người còn dám chối tội sao?

– Tiểu nô từ xưa tới nay chưa từng phạm tội ấy. – Hoàn cô nương vẫn chưa biết việc tiểu Thuận Đức đã khai nêu mới một mực phủ nhận.

– Ta nói cho ngươi biết, tiểu Thuận Đức đã khai nhận hết rã. Người còn không chịu khai nhận, muốn ném mùi đau khổ sao? – Tổng quản cầm tấm vương bài lên, ông ta cũng không muốn phí thời gian nữa.

Hoàn cô nương nghe đến tên tiểu Thuận Đức, mặt liền đổi sắc. Lúc đầu thì đỏ, sau biến thành trắng nhợt. Tổng quản Lý thấy vậy, đập mạnh tay lên bàn, tức giận quát:

- Người còn đợi bị đánh một trận rã mới nói sao?
- Tiểu nô xin khai. – Hoàn cô nương vẫn quỳ, ngẩng đầu lên, trên mắt đã ặng ặng nước. Cô ta quá sợ, nói – Tiểu nhân gửi cho Tiết tướng quân ở chùa Bạch Mã một phong thư, dùng một đinh vàng nhờ tiểu Thuận Đức mang đi.
- Trong thư viết những gì?
- Nô tỳ nói cho tướng quân biết việc đêm nay Hoàng thượng sẽ tới ngự uyển xem hoa Mẫu đơn.
- Tại sao người lại viết vậy?
- Tiết tướng quân dặn tiểu nô, sau này nếu biết trước việc Hoàng thượng rời cung, hãy báo cho ông ta.
- Tại sao người lại nghe theo lời Tiết Hoài Nghĩa? Cam tâm vi phạm cấm lệnh trong cung? – Tổng quản vẫn gằn giọng.

Hoàn cô nương không trả lời, đầu cúi thấp. Hoàn cô nương không thể trả lời. Nguyên là Tiết Hoài Nghĩa đã có quan hệ với Hoàn cô nương.

Đó là việc của bốn năm trước. Tiết Hoài Nghĩa ở lại trong cung một đêm. Ngày hôm sau vẫn chưa rời đi. Hắn ra bên ngoài đi dạo. Khi đi tới cửa điện Giao Thái, hắn gặp Hoàn cô nương. Khi ấy, Hoàn cô nương đã là một cô gái hai mươi mốt tuổi. Tuy đã thành một cô gái, nhưng chưa từng được gần gũi đàn ông. Nàng đang độ xuân thì, bỗng gặp được một người đàn ông – Một người đàn ông thực sự. Xuân tình bị kích động mãnh liệt.

Kỳ thực, hầy Tiết Hoài Nghĩa cũng chẳng phải là bậc nam tử đẹp trai gì. Hắn không thuộc loại người khiến nữ nhân nhìn thấy là thích ngay, nhưng hắn vẫn là một người đàn ông, và là đồi dùng của Hoàng thượng.

Đối với những cung nữ hầu hạ bên cạnh Võ Tắc Thiên, Tiết Hoài Nghĩa chẳng dám động chạm tới một ai, dù trong số ấy toàn là những kẻ như hoa như ngọc. Còn đối với vị Hoàn cô nương này, hắn chẳng phải ngại gì. Vì vậy, hai người dầm câu ba điệu với nhau xong, lập tức vào đêngay.

Những nơi hoang vu, không có người ở trong cung nhieu vô kể. Giữa ban ngày ban mặt, hai đứa đi tìm chỗ vắng vẻ kín đáo làm việc bậy bạ với nhau. Ngọc hoàn làm Bạn Nữ, Tiết Hoài Nghĩa làm Tương Vương, hai người dắt nhau lên đỉnh Vu Sơn. Bọn họ đánh nhanh thắng nhanh, không để bị người khác phát hiện. Sau đó, hai người còn lén lút làm việc ấy với nhau thêm mười mấy lần nữa mà vẫn không bị người khác phát hiện.

Cũng chính bởi mối quan hệ ấy nên Tiết Hoài Nghĩa nhờ vả, Hoàn cô nương nhận lời ngay. Nhưng bây giờ, cô ta biết phải trả lời ra sao đây?

Tổng quản còn chưa ngờ tới, Vương Sơn Hữu đã đoán ra. Ông ta nói với Tổng quản:

– Không cần hỏi nữa. Sự việc đã rõ. Hãy giam ả lại, bẩm rõ sự việc với Hoàng thượng rà sao xử lý sau.

Hai người đi bẩm báo với Võ Tắc Thiên. Bà ta nghe báo cáo xong, liền hạ lệnh ngay:

– Lập tức bao vây chùa Bạch Mã.

Lúc ấy vào khoảng cuối giờ Thân, đầu giờ Dậu. Cấm quân Tả Hữu Kim Ngộ Vệ dưới sự chỉ huy của hai vị Đại tướng quân lập tức kéo tới bao vây chùa Bạch Mã.

Vương Sơn Hữu và các hộ vệ đẩy đổ cửa chùa xông vào đánh, chỉ gặp mấy tên tiểu hòa thượng. Bọn tiểu hòa thượng có mấy tên bị các hộ vệ đánh ngã. Bọn còn lại nhanh chóng bỏ chạy. Đứa thì chạy vào trong, đứa lại chạy ra ngoài.

Bọn chạy ra ngoài, vì muốn giữ được mạng sống nên chẳng kêu la gì. Còn bọn chạy vào trong thì lại vừa chạy vừa kêu:

– Người đâu, có kẻ tới cướp chùa.

Tiết Hoài Nghĩa xuất hiện. Hắn đã được lũ tiểu hòa thượng thông báo nên mới chịu lộ diện.

Lúc ấy hắn đang dùng cơm. Có mấy ả đàn bà phục vụ hắn. Hắn vừa uống rượu, vừa đùa nghịch với đám đàn bà kia. Ôm bên này, ấp bên kia, díu miệng vào khuôn mặt này một chút, cọ má vào khuôn mặt kia một lát.

Tiểu hòa thượng vào bẩm báo khiến hắn sững cả người. Ai mà lớn gan làm vậy? Dám tới “Bạch Mã tự” gây rối, chẳng lẽ hắn đã được ăn mật hùm, gan báu hay sao?

Hắn xô lũ đàn bà bên cạnh ra, lại lệnh cho bọn tiểu hòa thượng đi gọi mấy tên thân tín của hắn tới.

Bọn thân tín tới. Chúng vừa đi vừa hò hét:

– Đi, đi xem bọn cuồng đố to gan xứ nào dám tới đây chọc vào “Bạch Mã tự” của bọn ta.

Tiết Hoài Nghĩa đối diện với Vương Sơn Hữu.

– Vương Thống lĩnh, các vị làm vậy là có ý gì? Không biết ta là trụ trì của chùa này sao? – Tiết Hoài Nghĩa nói, vẻ không bằng lòng.

– Bản Thống lĩnh phụng mệnh tới đây. – Vương Sơn Hữu bình tĩnh nhìn thẳng vào mặt Tiết Hoài Nghĩa nói.

– Thánh chỉ? Là thánh chỉ của ai? Dám mang tới chỗ của bản Đại tướng quân này. Có phải ông đã đọc sai rồi không?

– Không hề đọc sai. Nếu các ngươi không đưa tay chịu trói, bọn ta sẽ phải động thủ.

Tới lúc ấy, Tiết Hoài Nghĩa mới hiểu rõ đại sự đã hỏng, hắn cho rằng không thể xảy ra chuyện này, vì vậy ngay cả binh khí cũng không thèm mang theo. Một tên trong đám thân tín thấy họ đối đáp như vậy vội chạy vào trong lấy binh khí ra, lập tức động thủ cùng các hộ vệ.

Vương Sơn Hữu cũng không muốn phí lời, thân hình khẽ lắc, đánh ra chiêu "Thượng ưng tróc thô" cùp xuống Tiết Hoài Nghĩa. Tiết Hoài Nghĩa thấy Vương Sơn Hữu chụp mình. Hắn vốn nghĩ rằng Vương Sơn Hữu không dám, nên không phòng bị. Lúc ấy, hắn chỉ kịp lùi về phía sau tám bước. Khi chân hắn vừa chạm đất, bỗng thân hình chói với, ngã ngửa mặt lên trời. Vương Sơn Hữu vội phi thân tới, đưa tay ra điểm vào huyệt mê của hắn.

Lúc ấy các hộ vệ đã giành được toàn thắng. Trên mặt đất nằm ngổn ngang mười mấy cỗ thi thể, những kẻ còn sống đâu đã bỏ chạy cả rầm.

Tăng chúng trong chùa Bạch Mã chết hai mươi bảy người. Bị thương vừa nặng, vừa nhẹ hai mươi một tên, bị bắt sống một ngàn hai trăm mươi bảy người, không một tên nào lọt lưới. Ngoài ra, họ còn bắt được hai mươi nữ nhân.

Võ Tắc Thiên truyền ý chỉ xuống. Những kẻ bị chết vứt ra ngoài đồng làm mồi cho diều, quạ. Bọn bị thương, lệnh cho quân y băng bó, bọn bị bắt sống sẽ giải tới Thu Quan bộ và Ty Hình ty cùng với đại ngục ở Lạc Dương, đợi phát lạc sau. Bọn phụ nữ bị bắt giải tới Ty Hình ty trong cung.

Võ Tắc Thiên muốn đích thân thảm ván Tiết Hoài Nghĩa.

Tiết Hoài Nghĩa bị khiêng tới.

Võ Tắc Thiên hỏi:

- Hắn chết rã ư?
- Hắn chưa chết, chỉ bị thuộc hạ điểm vào huyệt mê, giải huyệt cho hắn, sẽ trở lại bình thường. – Vương Sơn Hữu nói.

Võ Tắc Thiên nói:

- Làm cho hắn sống lại.

Sau khi kiểm tra lại toàn bộ thân thể Tiết Hoài Nghĩa, thấy trên người hắn không thuốc độc, đến lúc ấy Vương Sơn Hữu mới giải huyệt cho hắn. Ông ta sợ, chó cùng đường dứt đậu, Tiết Hoài Nghĩa sẽ làm hại Hoàng thượng.

Tiết Hoài Nghĩa tỉnh lại. Hắn thấy mình nằm trên mặt đất, muốn nhởm dậy, nhưng không còn sức. Hắn biết, mình đã bị điểm vào huyệt Nhuyễn ma. Nằm đó, hắn nhìn lên, thấy Võ Tắc Thiên hắn hỏi:

- Là do nàng hạ lệnh bắt ta?
- Đúng! Chính ta hạ lệnh.
- Tại sao lại bắt ta? Có gì sai sót chăng?
- Ta không sai sót gì cả. Có phải là ngươi lầm lẫn chăng? – Tại sao ngươi lại sai thích khách đến hành thích ta? – Võ Tắc Thiên nói giọng bình ổn, không giận, không nô, nhưng cũng không có chút tình cảm.
- Cái gì? Nàng biết rã sao? Chẳng lẽ Bạch Toàn Long vẫn chưa chết?
Là do hắn cung khai sao? – Tiết Hoài Nghĩa kinh ngạc hỏi.

- Đừng nói đến tên Bạch Toàn Long gì gì đó. Chẳng phải ngươi đã cung khai rầm đó sao? Tên thích khách còn lại kia là ai? Là ngươi sao?
- Không phải – Tên kia là Kê Thành Ngọc. Ôi! Cái tên Bạch Toàn Long này, là một tên thật mềnh yếu. Ta nuôi hắn thực to i cơm.
- Tất cả, ngươi nuôi bao nhiêu thích khách?
- Không phải là thích khách, là bát đại Kim Cương của ta.
- Bọn chúng tên gì?

Tiết Hoài Nghĩa lần lượt đọc tên của Bát Đại Kim Cương, trong đó có tên của Bạch Toàn Long.

- Ngươi nuôi chúng để truyền lệnh cho chúng giết ta sao?
- Lúc đầu không phải. Ta nuôi chúng chẳng biết dùng vào việc gì. Chỉ với một ý nghĩ là khi nào cần thì dùng. Phóng hỏa đốt Minh Đường chính là lão thất Ngô Bưu trong bọn chúng.
- Quả thực Minh Đường là do ngươi phóng hỏa sao?
- Ta tu sửa nó, đương nhiên cũng sẽ do ta thiêu hủy nó. Ta hận tòa Minh Đường đó, cũng hận luôn cả ngươi.
- Nay ngươi đã trở thành kẻ ác quan rầm. – Võ Tắc Thiên lạnh lùng nói.

Võ Tắc Thiên hạ lệnh lôi Tiết Hoài Nghĩa ra ngoài, dùng gậy trúc đánh cho đến chết.

Chỉ đánh hai gậy, xương hắn đã gãy.

Lại thêm hơn hai trăm trượng nữa, Tiết Hoài Nghĩa mới chết hẳn.

Thi thể Tiết Hoài Nghĩa, còn lại chẳng được bao nhiêu.

Hắn chết thật thảm.

Chính mắt Võ Tắc Thiên giám sát hành hình.

Tiết Hoài Nghĩa đã chết.

Võ Tắc Thiên không hề có vẻ gì thương tiếc, sắc mặt bà ta lạnh tanh.

Võ Tắc Thiên không hạ lệnh ném xác Tiết Hoài Nghĩa ra đàng hoang làm mồi cho diều quạ, bởi thi thể hắn chẳng còn có bao nhiêu nữa. Lũ diều quạ chẳng còn trông mong gì. Bà ta hạ lệnh chôn xác Tiết Hoài Nghĩa tại vùng đất trống ở chùa Bạch Mã.

Võ Tắc Thiên quá nhàn rỗi, bà ta mặc tình hưởng lạc. Bà ta hạ lệnh khởi giá tới Tung Sơn, bà ta muốn phong Tung Nhạc, sau đó lại đổi niên hiệu thành Vạn Tuế Đăng Phong.

Tả vệ soái phủ Lộc sự kiêm Hoằng Văn quán học sĩ Vương Nguyên Cẩm cùng đám nho sinh soạn văn tế.

Võ Tắc Thiên phong Trung Nhạc. Trong buổi tế cúng này cần dùng tới rất nhiều nhân lực, vật lực, nghi trượng rầm rộ, văn tế thật hay, thực dài, long trọng chẳng khác gì làm lễ phong thiền.

Tế trên núi Thiếu Thất xong trở về

Viên Bán Thiên dâng lên ba cuốn “Minh Đường Tân Lễ” do hắn soạn. Trong đó ca tụng bốn bài phong thiền và mươi hai tấm bia.

Võ Tắc Thiên đọc xong vô cùng mừng rỡ, nói:

- Từ lâu đã nghe tiếng khanh, không ngờ khanh thực sự tài giỏi như vậy.
- Bệ hạ quá khen, thân không dám nhận. – Viên Bán Thiên nói.
- Có phải chính khanh đã từng giải thích các đại trận, địa trận, nhân trận có liên quan đến “Binh thư” không?

- Đó chỉ là những kiến thức thô thiển, do thần thu thập được.
- Khanh hãy đọc lại, trẫm rất muốn nghe.

Viên Bán Thiên nói: “Những cách diễn giải về tam trận trong thư tịch xưa ghi chép thực đáng buồn cười. Cái gọi là Thiên trận, tinh túc cô hồn, Địa trận quay lưng lại sườn núi, Nhân trận dùng đội ngũ giữ kín. Theo ý của thần, cái đó chưa hẳn đã đúng. Đại soái cất quân vì nghĩa, có mưa có nắng, có được thiên thời, đó mới thật sự là thiên trận. Bình quý ở chỗ lương thảo đầy đủ, vừa đánh trận, vừa trồng cây, có được địa lợi. Đó gọi là Địa trận. Kẻ giỏi dùng binh, khiến quân đội trên dưới một lòng, tình như phụ tử, có được nhân hòa, đó gọi là Đại trận. Nếu để mất ba trận ấy, biết dựa vào đâu để đánh?”.

Võ Tắc Thiên vỗ tay khen ngợi, nói:

- Khanh thực là cao kiến.

Sau đó phong cho hắn làm Chính gián Đại phu.

Lệnh cho Phượng các xá nhân Vương Xử Tri, Thiên quan Thị lang Thạch Bão Trung, trú tác Tả Lang Lộ Kính Thuần, hàng ngày phải đứng tại Hiển Bị môn đợi chỉ.

Cả bốn người đều là Hoằng Văn Quán Trực học.

Bỗng có tin cấp báo từ biên cương gửi về

Nguyên thủ lĩnh Khiết Đan, nay đang giữ chức Tùng Mạc Đô đốc là Lý Tận Trung, cùng với anh vợ là Thứ sử Châu Kim Thành Tôn Vạn Vinh làm phản. Chúng đã giết chết Đô đốc Triệu Văn Phượng tướng. Doanh Châu đã bị chúng công hãm.

Lý Tận Trung tự xưng là Khả Hãn.

Võ Tắc Thiên bàn bạc với các Tể tướng.

Lệnh cho Ưng Dương tướng quân Tào Nhân Sư, Tả Kim Ngô vệ Đại tướng quân Trương Huyền Vu, Hữu Võ Uy Đại tướng quân Lý Đa Tộ, Ty Nông Thiếu sư Ma Nhân Tiết v.v... cả thảy hai mươi tám viên Đại tướng quân đi đánh dẹp.

Lại lệnh cho Xuân Quan Thượng thư, Lương Vương Võ Tam Tư làm An Phủ Đại sứ, Nạp ngôn Diêu Thọ làm phó sứ.

Hạ chẽ, đặt tên cho Lý Tận Trung làm Lý Tận Diệt, Tôn Vạn Vinh làm Tôn Vạn Trảm.

Tháng tám, Trương Huyền Vu, Tào Nhân Sư, Ma Nhân Tiết đại chiến với Lý Tận Diệt tại Hoàng Ma Cốc, thuộc phía Tây Hiệp Thạch. Quân nhà Đường thua to.

Trương Huyền Vu, Ma Nhân Tiết bị giặc bắt làm tù binh.

Võ Tắc Thiên bàn bạc với bá quan.

Hạ lệnh cho Tả Võ Vệ Đại tướng quân, Kiến An Vương Võ Du Nghi làm Hành quân Đại Tổng quản đi đánh Khiết Đan.

Võ Du Nghi dẫn quân đi không giành được thắng lợi.

Lại lệnh cho Tả Kim Ngô vệ Đại tướng quân, Hà Nội Vương Võ Ý Tông làm Đại Tổng Quản, Ngự sử Đại phu Uy Sư Đức làm Phó Tổng quản, Tả Võ vệ tướng quân Sa Đà Trung Nghĩa làm Tiền quân Tổng quản, dẫn ba mươi vạn đại quân đi đánh giặc.

Võ Ý Tông đâu biết đánh giặc, y ra đó không chịu tiến quân.

Tôn Vạn Trảm lại đánh phá các châu huyện thuộc Doanh Châu.

Đúng lúc ấy, Hề Cập Đột Quyết dẫn quân đánh vào hậu phương của Tôn Vạn Trảm, bắt hết con cháu của Tôn Vạn Trảm.

Tiền quân phó Tổng quản Trương Cửu Tiết của nhà Đường thúc quân đánh thật rát.

Tôn Vạn Trảm bỏ cả quân đội dẫn theo mấy ngàn quân bỏ chạy về phía Đông.

Trương Cửu Tiết đặt phục binh, đánh tan Tôn Vạn Trảm.

Tôn Vạn Trảm chỉ kịp dẫn theo mấy chục tên gia nô phá vây, chạy tới Lộ Hà, người mệt, ngựa mỏi. Một tên gia nô, nhân lúc hắn nhắm mắt tạm nghỉ, đã chém chết Tôn Vạn Trảm, Trương Cửu Tiết đuổi tới, thu lấy thủ cấp chuyển về Đông Đô.

Đại binh kéo quân về

Khiết Đan xâm phạm biên cương lần này được kết thúc bằng sự thất bại triệt để của chính mình. Nhưng Võ Tắc Thiên lại vẫn phải một việc hết sức phiền toái.

Muốn biết Võ Tắc Thiên vẫn phải sự phiền toái gì. Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BA MƯƠI TÁM

*Dùng sắc được yêu, anh em họ Trương cùng hầu giùng bà Võ
Không biết liêm sĩ, Dương Đại Tê tướng cúi đầu hót Dịch Chi*

Tắc Thiên lại gặp phải một chuyện phiền phức gì vậy?

Thì ra là Kỳ Liên Dược mưu phản.

Kỳ Liên Dược vốn là một tên Lục sự tham quân tép riu tại Lạc Châu.

Đương thời, Thú sử Ký Châu là Lưu Tư Lễ đã tự khoác lác, nói hắn cùng học thuật xem tướng với thuật sĩ nổi tiếng Trương Cảnh Thành. Hắn nói Kỳ Liên Dược có hai sừng kỳ lân là người hợp thiên mệnh.

Minh Đường Úy là Cát Tu nghe được chuyện này vội mật tấu với Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên liền lệnh cho Cát Tu và Võ Ý Tông xử lý vụ này.

Khi Cát Tu và Võ Ý Tông thẩm vấn Lưu Tư Lễ, chúng đã bí mật nói với hắn:

– Nếu ngươi có thể lôi kéo thêm một số gian thợ trong Triều vào, bảo rằng chúng đong mưu với ngươi, ta đảm bảo sẽ giữ được mạng sống cho ngươi.

Lưu Tư Lễ tin chúng nói thật. Hắn đã khai ra bọn Phượng các Thị lang Lý Nguyên Tố, Hạ Quan Thị lang Tôn Nguyên Thông, Thiên Quang Thị lang Lưu Kỳ, Thạch Bảo Trung, Phượng các Kim nhân Vương Xứ Lai, chủ bạ Liễu Cù, Cấp sự trung Chu Phiên, Thú sử Kinh Châu Vương Diến,

Giám sát Ngự sử Vương Trợ, Ty Nghi lang Tề Kính Thuần, Ty Môn Viên ngoại lang Lưu Thận Chi, Tả Ty Viên ngoại lang Vũ Văn Toàn Trí, Thiên Quan Thị lang, Hoằng Văn Quán học sĩ Vương Chúng v.v... ba mươi sáu nhà.

Kỳ thực những người ấy không hề liên can gì đến vụ này.

Họ không chịu nỗi đòn tra khảo phải nhận tội mà thôi.

Võ Tắc Thiên nghe nói có nhì ba đại thần, đồng mưu phản nghịch như vậy, bà ta nỗi giận đùng đùng, lập tức hạ lệnh xử chém tất cả các đại thần ấy.

Đây là một vụ án oan cực lớn. Những người bị giết, đa số đều bị chết oan.

Vụ này còn liên lụy đến hơn ngàn người khác, kẻ thì bị giết, người thì bị đày đi ra cả ngoài Lĩnh ngoại.

Đêm hôm giết Lý Nguyên Tô. Vào khoảng canh mốt, Sử Hầu Tường bị giết ngay trên đường cái.

Việc này, khiến Võ Tắc Thiên vô cùng bức bối. Bà ta lệnh cho huyện lệnh Lạc Dương phải mau chóng phá án. Lại lệnh cho tướng quân của Tả Hữu Kim Ngô vê phải tăng cường tuần phòng trong thành. Đây tuy là việc đuổi theo đuôi ngựa (chỉ việc đã rääi, mới sai người bồi khuyết) nhưng ý của bà ta là muốn chấm dứt, không để những việc như vậy tiếp tục xảy ra.

Mấy ngày hôm sau, Võ Tắc Thiên luôn luôn bức bối cáu gắt. Bà ta liên tục chửi mắng kẻ hầu người hạ. Mấy cô cung nữ thân tín, đến thở cũng không dám thở nữa.

Thượng Quan Uyển Nhi biết vì sao bà ta lại như thế, nhưng nàng không thể giúp bà ta được gì. Nàng bèn đi tìm công chúa Thái Bình.

Người ch`ồng đ`ầu tiên của công chúa Thái Bình là Tiết Thiệu. Sau khi Việt Vương Chân khởi binh, có người tố cáo, nói Tiết Thiệu và Việt Vương chán thường xuyên thư từ qua lại với nhau. Võ Tắc Thiên không c`ần phân biệt phái, trái, đúng, sai, lập tức hạ lệnh giết Tiết Thiệu.

Công chúa Thái Bình trở thành quả phụ.

Võ Tắc Thiên xét người qua mình, nhận thấy không nên để công chúa Thái Bình sống cảnh góa bụa. Bà ta lại lén sai người đi giết vợ của Võ Du Ký, để Võ Du Ký cưới công chúa Thái Bình.

Đầu tiên, Võ Du Ký được phong là Sở Vương, sau đổi làm Thiên Thăng Quận Vương. Sau khi lấy công chúa Thái Bình, Võ Du Ký được thụ phong làm Phò mã Đô úy, Hữu vệ tướng quân, phong cho làm Tuyên Vương.

Lại nói chuyện Thượng Quan Uyển Nhi đi tìm công chúa Thái Bình, kể cho cô ta nghe chuyện mấy ngày nay Hoàng thượng giận dữ ra sao, nhưng vẫn không nói rõ lý do mình tới đây làm gì.

Công chúa Thái Bình nói ngay:

– Uyển Nhi, ta đã biết. Ta đã chuẩn bị lễ vật từ trước, lát nữa vào cung, ta sẽ đem theo. Bảo đảm Hoàng thượng sẽ hài lòng.

Đêm ấy, sau khi trống canh một đǎ điểm, công chúa Thái Bình ngã trên kiệu, dẫn theo một đám thị nữ, tùy tùng vào cung.

Võ Tắc Thiên thấy công chúa Thái Bình, vẫn không cười. Thái độ bình tĩnh kèm theo chút kinh ngạc, nói:

– Muộn như vậy r`ồi, con còn đến đây làm gì? Xảy ra chuyện gì vậy?
– Mẹ, xin mẹ yên tâm, không có chuyện gì xảy ra đâu. Con gái mang đến cho mẹ một người, mẹ xem có vừa ý không?

- Ai vậy? Bên cạnh ta đâu thiếu người để sai bảo!
- Thì mẹ cứ xem mặt đã rõ hãy nói. – Công chúa Thái bình quay sang đám tùy tùng, nói: – Đem hắn lại đây.

Thị nữ của công chúa dẫn một a hoàn tới.

Võ Tắc Thiên chăm chú nhìn ả a hoàn này.

Người ả a hoàn này rất cao, cao hơn hẳn cả đám cung nữ và công chúa. Mặt trắng như ngọc, nõn nà, trang điểm qua loa, búi tóc rất dày được búi theo kiểu thị nữ trong cung. Trên hai tai ả, có hai chiếc khuyên cực lớn, lớn bằng miệng chén uống rượu. Nếu to thêm chút nữa, người ta sẽ tưởng đó chính là vật trang sức đeo tai của đàn ông Phiên bang. Mình mặc chiếc áo chẽn màu xanh cánh trả, bên dưới mặc váy màu phấn hồng, váy dài quét đất, không nhìn được gót chân.

Công chúa nói:

- Mau bái kiến Hoàng thượng đi!
- Ả a hoàn to cao ấy lập tức quỳ xuống, khóc đài nhưng không nói gì.

Võ Tắc Thiên nói:

- Bình thản.

Ả a hoàn đứng dậy, cúi thấp đầu, đứng bên cạnh Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên hỏi công chúa:

- Nó là một cô gái câm ư?

Công chúa bummer miệng cười, nói:

- Hắn không câm, chỉ là không dám mở mồm, sợ người nghe thấy sẽ giáng tội. Hãy tha tội cho hắn trước, hắn sẽ mở miệng nói chuyện.
- Trảm tha tội cho hắn. – Võ Tắc Thiên nói: – Người tên gì?

- Khởi bẩm bệ hạ, thản tên Trương Xương Tông. – Ả a hoàn thân hình to lớn, cất giọng đàn ông trả lời.

Đầu tiên, Võ Tắc Thiên kinh ngạc, sau đó liền nở nụ cười. Mặt tươi như hoa, nói:

- Các ngươi dám tới đây bốn cột trâm ư? Gan của các ngươi thật không nhỏ, không sợ trâm trị tội sao?

Công chúa Thái Bình biết mẹ mình đã vừa lòng. Tuy ả đã hơn bốn mươi tuổi, nhưng vẫn rúc đầu vào lòng mẹ, nũng nịu, nói:

- Mẹ! Mẹ cứ trách tội đi. Tất cả đều là ý của con gái, tuyệt đối không nên trách tội tiểu thư này – Ả chỉ vào Trương Xương Tông. – Kỳ thực lúc ấy Trương Xương Tông mới hơn hai mươi tuổi.
- Mẹ không trách tội ai cả. Như vậy đã được chưa? – Võ Tắc Thiên nói. Bà ta vui vẻ ẩy ẩy mấy cái vào người của con gái.
- Mẹ đã không trách tội, con gái phải về đây! – Nói xong, công chúa Thái Bình kéo cả đám tùy tùng ra về

Võ Tắc Thiên gọi Trương Xương Tông:

- Người bê chiếc ghế tới ngồi bên cạnh trâm.

Trương Xương Tông làm theo, ngồi xuống bên cạnh Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nắm lấy tay của Trương Xương Tông.

Bàn tay của hắn nhỏ và trắng, không giống tay đàn ông.

- Người tự xưng là thản, vậy hiện đang giữ chức gì?
- Thản đang giữ chức Thượng Thừa phụng ngự.
- Cha, ông ngươi từng có ai làm quan không?
- Tằng tổ phụ Trương Hành Thành...

- Ô! Ta biết, còn cha ngươi?
- Phụ thân hiện đang giữ chức Ty Hộ ở Ung Châu.
- Người có chịu hầu hạ trẫm không?
- Thần chịu. Được làm việc cho bệ hạ, chính là phúc phận của thần.
- Người tới phủ công chúa từ bao giờ?
- Sáng hôm nay!

Võ Tắc Thiên hỏi vậy, vì bà ta muốn biết tên Trương Xương Tông này đã bị công chúa dùng qua chưa.

Công chúa Thiên Kim dâng Phùng Tiếu Bảo, nhưng trước khi dâng cho Võ Tắc Thiên, công chúa cũng đã dùng qua rã.

Võ Tắc Thiên nóng lòng muốn ném thử.

Gần hai năm lại đây, rất ít khi Võ Tắc Thiên phải tự cởi quần áo. Toàn do bọn cung nữ hầu hạ mặc vào cởi ra cho bà ta. Bà ta nói:

- Không còn sớm nữa, gọi cung nữ đến giúp ta thay y phục...
- Thần nguyện làm việc này cho bệ hạ. – Trương Xương Tông không để Võ Tắc Thiên kịp nói xong, vội chen ngang.
- Tốt! Người hãy hầu hạ ta.

Trương Xương Tông liền giúp Võ Tắc Thiên cởi giải, bỏ váy áo ra.

Hắn đã cảm nhận được làn da mịn màng, trơn láng, da thịt bà ta vẫn non nà trắng trẻo, không có chút thô ráp.

Đến nết cũng chẳng thèm tắt.

Một thanh niên, trai tráng mới hơn hai mươi tuổi, với một bà già bảy mươi, lại đi làm cái chuyện chăn gối với nhau. Nếu tính về tuổi tác, quả thực họ xứng đáng là bà và cháu.

Trương Xương Tông, tuy do công chúa Thái Bình tiến cử, nhưng bản thân hắn cũng ham hố làm chuyện phi thường này.

Bất đàu từ hôm sau, Võ Tắc Thiên sai hắn tô son, thoa phấn, sơn móng tay như một cung nữ.

Không! Đó hoàn toàn không phải là muốn che giấu sự thực. Bản thân Võ Tắc Thiên vốn không muốn che giấu. Có gì lạ đâu mà phải giấu với giếm. Vợ của người đàn ông mất, họ có thể lấy thêm vợ khác. Tại sao người phụ nữ, sau khi chồng chết lại không thể lấy chồng khác cơ chứ?

Trương Xương Tông vô cùng mừng rỡ. Mặc dù tuổi Võ Tắc Thiên đã nhanh, nhưng bà ta vẫn mạnh mẽ. Hắn có được chức quan Thượng thừa phụng ngự vì biết chạy theo cửa sau, danh nghĩa là quan, nhưng đâu có quan chức gì, chỉ là một tên mā phu quèn mà thôi. Nay thì không như vậy nữa. Bắt đầu từ ngày thứ hai, sau khi vào cung, bọn cung nữ, thái giám trong cung luôn cung kính chào hỏi hắn, gặp hắn đều phải nhường đường. Ra ngoài cung, dù là quan lớn hàng tam phẩm, hắn gặp hắn đều phải chào hỏi trước. Ngày trước dẫn ngựa cho người khác, hắn luôn phải chủ động chào hỏi người ta, người ta cũng chẳng thèm để ý đến hắn. Vậy mà, nay hoàn toàn thay đổi. Tại sao vậy? Vì hiện nay hắn là người cưỡi rồng.

Việc tốt như vậy, dù có thấp đèn lồng đi tìm cũng không thể tìm được, vậy mà cơ hội ấy lại rơi vào tay hắn. Quả thực, cát tinh đã chiếu vào số mạng Trương Xương Tông.

Về cơ bản, Võ Tắc Thiên đã được thỏa mãn.

Trương Xương Tông còn có thể khiêu Võ Tắc Thiên thỏa mãn hơn nữa.

Chỉ mười hôm sau.

Trương Xương Tông nói với Võ Tắc Thiên:

- Bệ hạ, thần có một người em tinh thông thuật hợp luyện. Bệ hạ có hứng thú xem thử không?
 - Em người tên gì?
 - Trương Dịch Chi.
 - Ngày mai hãy dẫn hắn đến gặp trẫm.

Ngày hôm sau, Trương Xương Tông dẫn Trương Dịch Chi vào cung.

Võ Tắc Thiên vừa gặp Trương Dịch Chi đã thích ngay.

Trương Dịch Chi mặt trắng, bóng láng, mi thanh, mục tú, xem ra còn đẹp trai hơn cả Trương Xương Tông.

- Người tên là Trương Dịch Chi?

Trương Dịch Chi quỳ xuống, dập đầu lạy tạ:

- Thần là Trương Dịch Chi.
- Người có chịu làm việc cho trẫm không?
- Được giúp sức cho Hoàng thượng, chính là vận may của thần.
- Người đẹp trai lắm. – Võ Tắc Thiên hài lòng, khen ngợi.
- Thần còn khá hiểu về âm luật.
- Rất tốt.

Đêm xuống, Trương Xương Tông tạo cho Trương Dịch Chi có cơ hội thể hiện mình, để hắn phục vụ Võ Tắc Thiên. Hắn nói với Võ Tắc Thiên:

- Bệ hạ, đêm nay hãy để Trương Dịch Chi hầu hạ người. Thần sẽ đến nơi khác nghỉ ngơi.
- Không! – Võ Tắc Thiên nói: – Cả hai anh em người cùng hầu hạ ta.

Đương nhiên, đêm ấy Trương Xương Tông cũng phải ở lại.

Võ Tắc Thiên vẫn sai hai tên họ Trương hìu hạ cởi quần áo cho bà ta như mọi khi, để hai đứa ngắm nhìn cơ thể lõa lồ của mình.

Tuy hơn bảy mươi tuổi, nhưng da thịt của Võ Tắc Thiên vẫn săn chắc, bóng láng, nõn nà, không hề có nếp nhăn, không giống như da thịt của các bà già khác. Không biết đó là kết quả dinh dưỡng đầy đủ, hay trời phú cho bà ta như vậy.

Võ Tắc Thiên đã bạo dạn hắn lên.

Ngay hôm sau Trương Dịch Chi vào cung.

Trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên liền hạ chỉ:

Phong cho Trương Xương Tông làm Vân hạ tướng quân, Thiên Ngưu Trung Lang tướng.

Trương Dịch Chi làm Ty vệ Thiếu khanh.

Ban cho mỗi tên một tòa phủ đệ, năm trăm tám đoạn.

Được phép tham dự Triệu chính vào những ngày Sóc Vọng.

Hai tên họ Trương đã đến thời.

Võ Tam Tư, Võ Ý Tông và Tông Sở Khanh, Tông Tân Khanh thường đến đợi chúng ở ngoài cửa hoặc trong phòng chờ. Đợi hai tên họ Trương ra khỏi cửa là tranh nhau cầm roi, dắt ngựa cho chúng.

Bọn họ Võ và hai tên họ Tông gọi Trương Dịch Chi là Ngũ lang (anh năm), gọi Trương Xương Tông là Lục lang (anh sáu), chứ không gọi thẳng tên chúng.

Võ Tắc Thiên bỗng nhớ ra, còn một tâm nguyện nữa của bà ta vẫn chưa hoàn thành.

Vào những năm Trinh Quán, đã lệnh cho Hồ Đức Diệp soạn cuốn “Thị Tộc Chí”, các thế gia như Thôi Vương Tổ Hằng được liệt lên hàng đầu.

Bà ta liền hạ chỉ, lệnh cho sửa lại, đổi tên thành “Tính Thị Lục”. Trong “Tính Thị Lục”, họ Võ là họ đầu tiên, đứng trước cả họ Lý.

Bà ta làm như vậy, tuy xuất phát từ quyền lợi cá nhân, nhưng nó đã góp phần phá bỏ chế độ môn phiệt từ thời Tân để lại. Trong “Tính Thị Lục” đã quy định rất rõ. Phàm là quan từ hàng Ngũ phẩm trở lên đều được coi là thế gia. Trong chiến tranh, hễ ai có được chiến công tương đương với hàng ngũ phẩm, cũng được liệt vào hàng thế gia.

Trong buổi chầu sớm.

Võ Ý Tông tâu, nói:

– Nay đang là mùa thu, trong Ngụ uyển có một cây lê nở hoa. Đó là điềm lành, “đại cát đại lợi”.

Võ Tắc Thiên vô cùng mừng rỡ, liền nói:

– Các ái khanh, cây ấy nở hoa, là điềm báo tốt lành gì vậy?

Tô Vi Đạo tâu:

– Đức của bệ hạ thấm đến tận cây cỏ, cho nên cây mùa thu cũng nở hoa, tuy đức văn của nhà Chu thấm đến cả tre trúc cũng không thể hơn nổi.

Phượng các Thị lang đồng Phượng các Loan đài Bình chương sự Đỗ Cảnh Kiêm tâu, nói:

– Kính cẩn xem truyện ngũ hành trong Thiên Hàng Phạm của Kinh thư thì âm dương không được xâm lấn nhau, coi thường phép tắc âm dương thì sẽ sinh chuyện chẳng lành, hơn nữa Kinh Xuân Thu lại còn nói, mùa đông không trợ dương mùa hạ không trợ âm, mùa xuân không giá rét, mùa thu không mưa dầm.

Nay đang mùa thu, thảo mộc khô vàng lại phục sinh, đó là việc hồn độn của âm dương. Thầy e bệ hạ ban lệnh dạy dỗ sai với điển lễ, chúng thầy vốn là Tể tướng mà không biết can gián Hoàng thượng, lại trợ giúp làm cho vật lý bất hòa, đó là tội của thầy vậy.

Nói xong lại sụp xuống quỳ lạy.

Võ Ý Tông liền phản bác, nói:

– Đỗ tướng coi chính là tà, coi việc tường (may mắn) thành việc hung, làm điên đảo trắng đen, tung lời xàm ra để lừa bịp, đó là tội khi quân, đáng bị trừng trị.

Quân thầy giật mình kinh hãi, không ai dám nói nǎng gì.

Võ Tắc Thiên không để Đỗ Cảnh Kiêm kịp tranh biện, nói ngay:

– Đỗ ái khanh dám nói lời thẳng thắn, lại nói rất có lý, thực là bậc Tể tướng.

Lúc ấy, giám thày Ngự sử Bùi Hoài Cố, rời khỏi hàng tâu nói:

- Bệ hạ, vụ án Tịnh Mân đã kết thúc.
- Xử lý Tịnh Mân như thế nào?
- Vô tội, phóng thích.
- To gan! Tịnh Mân vốn mắc vào tội đại nghịch bất đạo, sao lại nói hắn vô tội? Sao dám thả hắn ra?

Đó là vụ án nào vậy?

Tại Hằng Châu có một ngôi chùa tên “Lộc Tuyền tự”. Trụ trì của ngôi chùa này pháp hiệu là Tịnh Mân.

Trong chùa còn có một tiểu hòa thượng khác tên là Ân Thiện. Ân Thiện phạm giới, bị Tịnh Mân đuổi ra khỏi chùa.

Ân Thiện vi phạm sắc giới. Vì vậy, hắn liền nghĩ ra một cách trả thù rất quái dị, lập tức tố cáo, nói Tịnh Mân từng bí mật vẽ một bức họa tượng nữ đứng trên lầu cao. Hằng đêm Tịnh Mân thường lấy cung tên ra bắn vào bức họa tượng ấy. Ban ngày, ông ta lại giấu bức họa tượng ấy vào chỗ kín đáo.

Võ Tắc Thiên nghe tố cáo vậy, trong lòng vô cùng tức giận, liền lệnh cho Bùi Hoài Cổ đi điều tra vụ này, sai giết Tịnh Mân để báo thù.

Ân Thiện và Võ Tắc Thiên đều cho rằng nữ nhân trong bức họa tượng ấy là Võ Tắc Thiên.

Ân Thiện mật cáo như vậy.

Vì thế Võ Tắc Thiên muốn tru diệt Tịnh Mân.

Bùi Hoài Cổ xét xử Tịnh Mân.

Tịnh Mân chối, không nhận tội.

Bùi Hoài Cổ lệnh lục soát chùa Lộc Tuyễn, tìm khắp mọi nơi vẫn không thấy có bức họa tượng, ông ta mới cho rằng Tịnh Mân bị vu cáo, nên đã thả Tịnh Mân ra.

Võ Tắc Thiên nổi giận đùng đùng, Bùi Hoài Cổ vẫn ung dung bẩm báo:

– Th่าน đã lục soát kỹ lưỡng khắp chùa Lộc Tuyễn rồi, lật giờ hết tất cả những trang sách mà vẫn không tìm thấy bức họa tượng nào như vậy. Hiển nhiên, những lời tố cáo là có ý hãm hại. Bệ hạ! Luật pháp bất luận thân sơ. Nay chỉ vì lời tố cáo, có một bức họa tượng mà hạ lệnh giết người vô tội. Còn nếu Tịnh Mân thực sự có ý không đúng lẽ lẽ tôi, thì còn mặt mũi nào khoan thứ nữa. Th่าน đã làm đúng theo pháp luật, dù chết, cũng không dám hối hận.

Bùi Hoài Cổ tâu xong, sắc mặt bình tĩnh không sợ không buồn. Võ Tắc Thiên nghe xong những lời trên của Bùi Hoài Cổ nét mặt đã giãn ra. Một

lúc sau, bà ta nói: – Người lui xuống đi.

Võ Tắc Thiên lại nói:

– Lai khanh sử* tấu ba nhà bọn Địch Nhân Kiệt, Lý Tự Chân, Bùi Tuyên Lễ có mưu phản nghịch, vẫn chưa kết thúc. Lời tấu của Lai khanh đã được chứng thực, nhưng ba người kia vẫn kêu oan. Nay trẫm lệnh cho Lý Kiên cấp sự, Đại Lý thiếu thành Trương Đức Dục, Thị Ngự sử Lưu Hiến lại vào ngục, nhờ ba vị ái khanh chứng thực vụ này, sau đó làm một bản tấu thực rõ ràng, đây đủ để trình lên cho trẫm.

Ba người lĩnh chỉ thi hành.

Khi ba người xuống ngục thẩm tra. Bọn Địch, Lý, Bùi đều kể rõ nỗi oan của mình, lại nói rõ không hề có mưu phản. Vừa không có nhân chứng, cũng không có vật chứng, không nói, không hành động, không tổ chức, không kế hoạch. Căn bản họ không thể định tội, hoàn toàn vô tội.

Khi chuẩn bị làm bản tấu dâng lên Võ Tắc Thiên, Trương Đức Dục nói:

- Đây là án do Lai Ngự sử tấu lên, ta không thể thay đổi.
- Đúng vậy, ta không thể đắc tội với Lai Ngự sử – Lưu Hiến phụ họa thêm.
- Không được! – Lý Kiên nói: – Có lý nào thấy án oan mà lại không làm cho rõ ràng. Khổng Tử viết: “Kiến nghĩa bất vi vô dung dã (thấy việc nghĩa mà không làm, đó đâu phải là dung). Ta phải tấu lên theo đúng sự thật.”

Trương Đức Dục và Lưu Hiến đã thiếu hẳn tính dũng cảm, nay thấy Lý Kiên như vậy, họ cũng mạnh dạn hàn lâm.

Ba người đều tấu lên Võ Tắc Thiên, kể rõ nỗi oan ba người Địch, Lý, Bùi theo đúng sự thực.

Tài văn của Lý Kiều cực cao. Truyền thuyết kể rằng, khi còn nhỏ, trong giấc mộng, ông ta được thần tiên ban cho hai cây bút. Vì vậy những áng túu văn quan trọng trong Triệu đài do Lý Kiều viết cả.

Để anh em họ Trương được ở mãi trong cấm cung, Võ Tắc Thiên đã đặt ra một chức quan, có danh là “Khổng Hạc Phủ”. Sắp xếp các quan lại trong phủ Khổng Hạc, phong cho Trương Dịch Chi làm Khổng Hạc Giám, Nội cung phụng, các chức quan khác của hắn cũng vẫn được giữ nguyên. Trương Xương Tông cũng được vào phủ Khổng Hạc làm Nội cung phụng.

Võ Tắc Thiên bỗng nhớ tới một bản mật tâu tự tiến ảo lìền lật lại đống mật tấu cũ, tìm được bản tấu ấy, thì ra đó chính là bản tấu của Liễu Mạc tiến cử con trai mình là Liễu Lương Tân.

Ngày hôm sau, Võ Tắc Thiên lập tức lệnh cho Trương Xương Tông triệu Liễu Lương Tân vào cung.

Liễu Lương Tân cũng là đứa điển trai, lại trẻ tuổi. Võ Tắc Thiên lìèn cho Liễu Lương Tân làm Nội cung phụng trong phủ Khổng Hạc. Đồng thời, Võ Tắc Thiên bí mật lệnh cho Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông, Liễu Lương Tân chiêu nạp một số thanh niên đẹp trai nữa vào phủ Khổng Hạc.

Cát Hạng có mối quan hệ rất tốt với Trương Dịch Chi. Do Cát Hạng giới thiệu, Trương Dịch Chi dẫn bọn Điện Trung Thiếu Giám Hồi Quy Đạo, Phượng các xá nhân Tiết Tắc, Chính Giám Đại phu Viên Bán Thiên, Hạ Quan Thị lang Lý Diên Tú vào phủ Khổng Hạc làm Nội cung phụng.

Trương Dịch Chi và Cát Hạng càng thân mật hơn, chúng thường mời nhau yến ẩm.

Một lần, sau khi uống rượu xong, Trương Dịch Chi nói:

– Có kẽ gì để đệ giữ mãi được vinh hoa, phú quý như ngày nay?

Cát Hạng nghĩ ngợi một lúc, nói:

– Anh em ngài đang được sủng ái, nhưng chưa có công lao gì đóng góp cho thiên hạ, thực khó vững b`ền.

– Cát huynh, luận về văn, anh em đệ không có tài an bang trị Quốc, luận về võ, không có khả năng cầm quân đánh trận. Sao có thể lập được đại công?

– Không phải vậy, đâu cứ phải ra trận đánh giặc ngoài chiến trường mới có thể lập được công lao. Nay trong thiên hạ, từ kẻ sĩ tới thứ dân đều nhớ tới nhà họ Lý. Lư Lăng Vương hiện đang ở Phòng Châu, Tương Vương ở trong cung. Chúa thượng niên kỷ đã cao, tất có sự phó thác. Các Vương họ Võ cũng đang nhòm ngó. Nếu minh công có thể xin Hoàng thượng lập Lư Lăng Vương hoặc Tương Vương làm Thái tử, thỏa lòng mong mỏi của dân chúng, như vậy ngài có thể chuyển họa thành phúc, tất sẽ được hưởng cuộc sống vinh hiển lâu dài.

– Huynh nói đúng lắm. – Trương Dịch Chi không ngừng gật đầu, cho rằng chủ ý của Cát Hạng rất đúng đắn.

Hắn dự định tìm cơ hội, tìm Võ Tắc Thiên nêu ra lời đề nghị này. Nhưng lập ai? Lập Tương Vương hay lập Lư Lăng Vương? Hắn còn chưa quyết định được.

Lại nói chuyện Viên Bán Thiên vào phủ Khổng Hạc làm Nội cung phụng, phát hiện ra rằng Khổng Hạc phủ tuy có đặt chức quan, nhưng không có trách nhiệm gì cả. Hơn nữa cả ngày chơi bời, không có việc gì làm, hơn nữa, trong đó toàn là lũ vô tích sự. Ông ta liền dâng tấu:

– Thần cho rằng không cần đặt ra phủ Khổng Hạc. Hơn nữa, từ xưa tới nay chưa từng có phủ này, những người trong phủ vừa không có quan chức, lại không biết thân phận, hơn nữa, bọn chúng đều là đồ khinh bạc, không phải là bọn biết lo cho đức vọng của Triệu đình, xin dẹp bỏ nó đi.

Bản tấu được dâng lên, Võ Tắc Thiên rất không vui. Bởi lẽ đĩ đực của bà ta đều ở cả trong phủ Khổng Hạc, sao có thể hủy bỏ phủ này? Vì vậy bà ta rất không bằng lòng với Vương Bán Thiên.

Ngày hôm sau, trong buổi chiều sớm, có chiếu chỉ truyền xuống:

– Viên Bán Thiên làm Thủ bộ Lang trung, dư tu tam giáo chu anh.

Trương Dịch Chi sai bày yến tiệc trong phủ đệ mới của mình. Từ bữa tiệc này của Trương Dịch Chi, người ta có thể nhận ra hai điểm, cũng chính là hai đặc trưng: Một là có cả Tể tướng đương Triệu tham dự, đủ thấy thế lực của hắn mạnh đến mức nào. Hai là có không ít danh nhân trong lĩnh vực văn học tham sự, đủ thấy Trương Dịch Chi đang dốc sức lôi kéo đám văn nhân.

Võ Tắc Thiên biết việc Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông thường xuyên bày yến tiệc. Bà ta rất vui mừng, bởi bà ta rất muốn anh em họ Trương có mối quan hệ tốt với công khanh, nâng cao thân phận của chúng.

Tuy Võ Tắc Thiên biếm chức Viên Bán Thiên nhưng bà ta cũng đổi tên phủ Khổng Hạc thành phủ Phụng Thần. Phong cho Trương Dịch Chi làm Phụng Thần Lệnh.

Bỗng Võ Tắc Thiên nảy ra một ý.

Muốn biết Võ Tắc Thiên nghĩ ra ý gì? Xin xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BA MƯƠI CHÍN

*Phụng Thần cung phụng học võ,
Vương Sơn Hữu huênh hoang tài nghệ*

Võ Tắc Thiên xem hội đèn, Bạch Vân Sinh hành thích không nêu

Võ Tắc Thiên bỗng nảy ra ý gì vậy?

Bà ta bỗng nghĩ ra trò mời một võ sư tới dạy võ cho những quan viên trong điện Phụng Thần.

Bà ta nghĩ ra cái trò này vì hai mục đích. Một là bọn Trương Dịch Chi suốt ngày vô công rãnh nghệ, bà ta sợ chúng lại như Tiết Hoài Nghĩa trước đây sẽ gây phiền phức cho mình, bắt chúng một ngày luyện võ một, hai canh giờ có thể khiến chúng giảm bớt thời gian ra ngoài gây sự. Thứ hai, bọn Trương Dịch Chi nếu được luyện võ công sẽ khỏe mạnh hơn. Bà ta vẫn chưa quên Từ Sĩ Kiệt và Tiết Hoài Nghĩa đều là người biết võ công. Khi họ ôm riết bà ta thì cực kỳ mạnh mẽ, lúc hành sự thực khoái lạc vô biên, cảm giác ấy như lâng lâng tận trời xanh thực khó mà hình dung nổi. Sử Hài Tường và Trương Dịch Chi đương vật rất to cứng, nhưng lại không có một loại dư vị như của Từ Sĩ Kiệt và Tiết Hoài Nghĩa. Đáng thời, bọn Trương Dịch Chi nếu được luyện võ công, sẽ có tác dụng bảo vệ cho mình nữa.

Võ Tắc Thiên cho gọi Vương Sơn Hữu tới, bí mật bàn bạc. Vương Sơn Hữu nghe xong, liền nói:

– Việc này cũng dễ, sai hai hộ vệ tới luân phiên dạy cho bọn họ là được.

– Không! – Võ Tắc Thiên nói – Vương Thống lĩnh, khanh chớ cho rằng cho họ luyện tập một cách qua loa tùy tiện là xong đâu. Ta muốn họ phải luyện tập thật nghiêm túc, luyện một tháng phải có được thành tích của một tháng, luyện một năm phải có thành tích của một năm. Vì vậy, nhất định phải mời loại danh sư có võ công cao cường tới truyềnl dạy cho họ mới được. Ta ra hạn định, trong vòng ba năm, những người được luyện võ phải có trình độ võ tương đương với các hộ vệ hạng nhất.

Vương Sơn Hữu không trả lời ngay.

– Vương Thống lĩnh, kế hoạch của ta không ổn sao? – Võ Tắc Thiên hỏi.

– Bệ hạ, bọn thàn luyện võ công phải luyện từ nhỏ. Như thàn, ngay từ hồi bảy tuổi, đã bắt đầu luyện tập. Luyện trong bảy năm mới miến cưỡng đảm nhiệm được chân Hộ vệ trong nội cung. Hộ vệ cao thủ hạng nhất trong nội cung, đều phải luyện võ từ mươi năm trở lên. Sau bảy năm luyện tập, thàn vẫn không ngừng học tập, rèn luyện, cho tới nay đã hơn hai mươi năm rã. Bệ hạ ra kỳ hạn trong vòng ba năm huấn luyện cho một kẻ không biết chút võ công nào trở thành đệ nhất cao thủ, dạy dỗ như vậy quả là rất khó khăn. – Vương Sơn Hữu nói.

Võ Tắc Thiên không mở lời ngay. Vương Sơn Hữu cũng không nói nǎng gì thêm.

Một lúc sau, Võ Tắc Thiên nói:

– Chuyện võ công, trãm không biết tí gì. Liệu có cách nào giúp họ luyện tập mà nhanh chóng thành đạt hay không?

Vương Sơn Hữu trả lời ngay:

- Có thì có, nhưng...
- Nhưng cái gì? Là thầy khó dạy hay công phu khó luyện? – Võ Tắc Thiên cắt ngang lời Vương Sơn Hữu, vội hỏi.
 - Bệ hạ, võ công trong khắp thiên hạ tổng hợp lại được chia thành “thượng ngũ môn”, ”hạ tam môn”. Thượng hạ tổng cộng có bát môn, lại được chia thành vô số môn phái. Trong “thượng ngũ môn”, bất luận là môn phái nào, họ đều luyện công chính tông. Như võ công bọn thần luyện tập đều là võ công chính tông. Võ công chính tông yêu cầu phải luyện theo tuân tự, tập luyện dần dần, từ cơ bản rồi lên cao dần. Võ công của “hạ tam môn” thì lại khác. Mỗi môn trong “tam môn” đều có một cách tập luyện riêng. Trong đó có một môn gọi là “Thiên Thông môn”. Tập luyện theo môn này, võ công tiến bộ rất nhanh, nhưng cũng rất tai hại. Thứ nhất, võ công tốc thành nhưng dễ bị tẩu hỏa nhập ma lâm. Thứ hai, những người luyện công theo lối này, tuổi thọ không dài. Thứ ba, luyện công lối này cần phải chiếm nội công của người khác làm công phu cho bản thân mình. Vì nó có ba điểm tai hại trên, nên thiên hạ võ lâm rất ít người luyện võ theo lối này. – Vương Sơn Hữu trả lời trôi chảy.

Võ Tắc Thiên nói:

- Có thể đề phòng được hiện tượng tẩu hỏa nhập ma không?

Vương Sơn Hữu nói:

- Tẩu hỏa nhập ma không phải là hiện tượng ai cũng mắc phải, mà chỉ là một bộ phận người luyện võ mắc phải thôi. Có thể đề phòng, cũng có thể cứu chữa được.
- Đề phòng bằng cách nào? – Võ Tắc Thiên cố nép sot ruột hỏi.

- Người luyện võ công theo lối ấy, nếu bên cạnh có người có võ công cao cường luôn chú ý giúp đỡ, sẽ phát hiện thấy có điều gì thường, lập tức giúp đỡ ngay. Như vậy có thể khiến người luyện công không bị tẩu hỏa nhập ma.
- Thế còn tuổi thọ không dài, tuổi thọ bao nhiêu tuổi? – Võ Tắc Thiên không hiểu tuổi thọ của người luyện võ như thế nào nên bật ra hỏi vậy.
- Tuổi thọ không có giới hạn nhất định. Còn về tuổi thọ bao nhiêu do thể trạng người luyện võ mà biến đổi, do công phu tu luyện mà biến đổi, không có một quy luật nào hết cả ạ.
- Vậy thì, tuổi người hại mình, thì nghĩa thế nào?
- Còn làm hại nội công bằng cách làm tổn hại người khác, có ba cách. Thứ nhất là “loát bỗ chi môn”, tức là dùng âm bỗ dương và dùng dương bỗ âm. Nam nhân luyện phải dùng tới âm khí của nữ nhân, nữ nhân luyện phải dùng dương khí của nam nhân.
- Quả thực có lối luyện võ công ấy sao?
- Đúng vậy.
- Trước đây, hình như ta đã từng nghe nói tới, việc có kẻ dùng dương khí bỗ âm khí. Quả thực đó là một lối luyện công sao? Chẳng lẽ cũng dùng dương khí bỗ âm khí hả.
- Đúng vậy, âm dương có thể mượn lẫn nhau, bỗ lẫn cho nhau.
- Còn nữa không?
- Thứ hai là nội ngoại môn. Môn này làm tổn hại đến tính mạng người khác nghiêm trọng nhất. Hại người nghiêm trọng. Có rất ít kẻ luyện công bằng cách này. – Vương Sơn Hữu nói tới đây liền dừng lại, không nói tiếp nữa.

Võ Tắc Thiên hỏi:

– Thế nào là nội ngoại môn?

Vương Sơn Hữu lại thấy Võ Tắc Thiên hỏi, ông không thể không trả lời. Bèn nói:

– Nội ngoại môn là muôn công phu được nhanh chóng luyện thành, nên đã thu hút tinh nguyên của người khác. Vì vậy, họ phải ăn thai nhi trong dạ con đã sáu tháng. Vì vậy, họ phải giết một trăm hai mươi người. Đó là phép luyện công tai ác ghê gớm nhất.

Võ Tắc Thiên liền hỏi ngay:

– Thai nhi còn chưa sinh, mới được sáu tháng tuổi, làm thế nào để nhận biết được? Lấy thai nhi ra rã mới phân biệt được sao? Chẳng phải như vậy sẽ hại nhi ầu mang người hơn nữa sao?

– Không! Họ có thể nhìn ra. Qua cử chỉ, hình dáng bụng mạch tượng, gương mặt của thai phụ đẻ có thể nhận ra thai nhi là trai hay gái. Vì vậy, họ không cần phải giết người nhi ầu hơn. Nhưng một trăm hai mươi người bị giết để luyện công đã là tàn ác lắm rã. Hơn nữa, lại phải rạch bụng để lấy thai nhi ra. – Vương Sơn Hữu nói, nhưng ngay bản thân ông ta cũng cảm thấy tàn nhẫn, không muốn nói tiếp.

– Tuyệt đối không được luyện công theo lối này. Đó đâu phải đạo làm người. Vậy còn môn nào nữa?

– Môn thứ ba gọi là “thực ngoại môn”. Môn này phải dựa vào cơ duyên. Thực ngoại túc là được dùng những vật báu để làm nội công tăng lên, khiến võ công được luyện thành nhanh hơn.

– Là những vật báu gì vậy? – Võ Tắc Thiên cảm thấy hứng thú, bật ra hỏi. Bà ta cho rằng môn này không khó. Mình là Thiên tử, vật báu gì mà không có!

– Kỳ trân dị vật là những thứ hiếm có khó tìm. Trong đó có nhân sâm, hà thủ ô nghìn năm, con tắc kè to bằng cái quạt, câu khởi* to bằng chén uống rượu, sen tuyết trên núi Thiên Sơn, thanh cao trên núi băng, trứng rùa to bằng trung thiên nga, thận của hải cẩu sống, vật này cần bắt, dùng ngay khi hải cẩu còn sống... có rất nhiều thứ. Đó đâu là những vật hiếm có, chỉ có duyên gặp, không thể tìm mà thấy. Hơn nữa, không thể chỉ dùng một mình nó, mà cần những thứ khác làm thang.

– Những thứ ấy quả thực khó kiếm. Còn về thang để phổi hợp cần những thứ gì? Có khó kiếm không?

– Thang phổi hợp không khó kiếm, như Tử hà xa của trẻ sơ sinh, như...

– Cái gì là tử hà xa của trẻ sơ sinh. – Võ Tắc Thiên hỏi cắt ngang lời Vương Sơn Hữu.

– Tử hà xa là lớp màng nhau của trẻ sơ sinh.

–Ồ, cái này đâu có khó.

– Đúng vậy. Tử hà xa là nhau thai của đứa bé trai đài lòng.

–Ồ, làm thế nào để phân biệt được?

– Nhau thai của con so khác với nhau thai của những đứa khác. Sau khi rửa sạch nhau thai, soi lên ánh mặt trời sẽ thấy mười tám vệt như nan hoa, đứa con đài thì thiếu đi một vệt. Chính vì thế nó mới được gọi là hà xa, bởi nhau thai ấy như hình chiếc bánh xe.

– Trẫm chưa từng nghĩ rằng, nhau thai của trẻ sơ sinh lại có nhiều chuyện rắc rối đến vậy. Ngoài ra, còn cần những gì nữa để làm thang?

– Đài không khó kiếm. Như óc chim sẻ, máu ba ba, nhung nai, thận chó v.v... đài là những thứ dễ kiếm.

- Nói vậy thì khiến võ công chóng thành bằng cách này thực khó quá.
- Đúng vậy, tương đối khó khăn a.

Võ Tắc Thiên nghĩ một lát, lại nói:

- Vương Thống lĩnh! Thế này vậy. Khanh hãy sai hộ vệ tạm thời dạy họ công phu chính tông, bắt đầu tập luyện từ cơ bản. Sau này sẽ từ từ tìm cách luyện cho võ công của họ nhanh chóng thuần thục.
- Tuân chỉ! Bao giờ thì bắt đầu a?
- Bắt đầu ngay ngày mai. Hôm nay để trẫm tới dặn họ. Nếu không sợ họ sẽ không chịu nghe theo lời dạy bảo của các hộ vệ.

Võ Tắc Thiên cho gọi tất cả mọi người trong phủ Phụng Thành lại, tuyên bố:

- Bắt đầu từ ngày mai, hộ vệ Đại nội sẽ đến đây truyềnl dạy võ công cho mọi người. Mong mọi người cố gắng luyện tập, để đến lúc bắt ngò sẽ dùng đến.

Chỉ dụ này được truyềnl xuống, những người trong phủ Phụng Thành bàn tán xôn xao, đa số họ đều không muốn học võ. Họ toàn là kẻ học văn như: Đỗ Thẩm Ngôn, Lưu Doãn Tế, Lưu Hiến, Tống Chi Văn, Diêm Triệu An .v.v... cả đám bèn đưa ra ý kiến của mình, nói rằng họ không thể học nổi.

- Tại sao các ngươi không thể luyện nổi? Học võ có gì là không tốt? Các ngươi nói xem? – sắc mặt Võ Tắc Thiên vẫn hiền hòa, nhưng giọng nói thì sắc nhọn.
- Bọn Thành tuổi tác đã cao, hơn nữa, thể chất lại bạc nhược, luyện chưa đầy hai ngày, chắc không thể dậy khỏi giường được nữa. – Lưu Doãn Tế nói.

– Anh em th`ân nguyện xin được luyện võ. – Trương Xương Tông thay mặt hai anh em nói.

– Rất tốt! – Võ Tắc Thiên đưa mắt nhìn về hướng Trương Xương Tông và Trương Dịch Chi, trong lòng vô cùng vui mừng, nói.

Anh em Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông đều đánh phán bối son, mặc quần áo lụa, khiến người ta nhìn vào cảm thấy dễ chịu. Huống h`ồ, chúng lại là khách lên giường hằng đêm của Võ Tắc Thiên.

Những người khác không nói gì nữa.

Lời của Trương Xương Tông đã đại diện cho tất cả, họ đồng ý luyện võ công r`ã.

Võ Tắc Thiên thấy không ai nói gì nữa, bà ta khoan dung, nói:

– Thế này vậy, luyện thử vài hôm r`ã h`ang hay. Nếu thực sự do thể chất kém, không thể luyện võ, trãm cũng không ép.

Ngày hôm sau, Vương Sơn Hữu cắt cử hai hộ vệ đảm nhận việc dạy võ cho bọn người trong phủ Phụng Th`ân.

Vương Sơn Hữu biết rõ việc làm của những người trong phủ Phụng Th`ân, cũng biết rõ họ thuộc hạng người nào, nên ông ta đặc biệt chỉ định hai hộ vệ tuổi độ năm mươi, là những người lão luyện, tính tình ôn hòa cẩn trọng. Một người là “Lạc địa kim chung” Hạng Đạt, người kia là “Thảo thượng phi xà” Miêu Khánh, cả hai người đều thuộc hàng hạng nhất trên giang h`ồ.

Hạng Đạt rất giỏi công phu cước (chân), công phu quyền chưởng, kiêm cũng vào hàng tuyệt thủ.

Miêu Khánh khinh công rất cao, quyền, chưởng cũng khá, binh khí của ông ta là “luyện tử thương”.

Trước khi bàn giao công việc, Vương Sơn Hữu đã nói rõ với hai người rằng, đó là sắp đặt của Hoàng thượng. Lại nói rõ thân phận của bọn Nội cung phủ Phụng Thân cho hai người biết. Dặn dò họ cần phải kiên nhẫn, không cần nóng vội, họ học được bao nhiêu hay bấy nhiêu, không cần quá câu nệ, bởi công phu căn bản, chủ yếu dạy cho một số công phu thực dụng như quyền cước, binh đao.

Vương Sơn Hữu dẫn theo hai hộ vệ Hạng, Miêu đến phủ Phụng Thân.

Phủ Phụng Thân được xây dựng trong cung.

Vương Sơn Hữu tìm Trương Dịch Chi, nói rõ lý do.

Trương Dịch Chi đã biết việc này. Hắn liền cho gọi mọi người trong phủ Phụng Thân lại.

Phủ Phụng Thân chiếm trọn một tòa tiểu viện.

Mọi người đã có mặt đầy đủ.

Trương Dịch Chi nói trước:

– Các vị đồng nhân, Hoàng thượng đã phái võ sư đến dạy võ cho chúng ta. – Mọi người vỗ tay.

Đám đông kia thì vỗ tay rộn ràng...

Vương Sơn Hữu nói:

– Các vị đại nhân, Hoàng thượng lệnh cho tại hạ mời hai vị Hộ vệ đến truyền thụ võ công cho các vị. – Ông chỉ vào Hạng Đạt nói: – Vị này là Hộ vệ Hạng Đạt, quân hàm Quán quân Đại tướng, người trong giang hồ tặng cho ông ta biệt hiệu là "Lạc địa kim chung".

Vương Sơn Hữu nêu hàm quân của Hạng Đạt ra vì sợ đám Nội cung phụng này khinh thường ông ta.

– Vị này là Hộ vệ Miêu Khánh, Miêu quân hàm Vân Ma tướng. – Vương Sơn Hữu chỉ vào Miêu Khánh, nói: – Người trên giang hồ tặng cho ông ta danh hiệu là “Thảo thương phi xà”. Tại hạ mong các vị đại nhân học nghệ thành công. – Ông ta lại quay sang, nói với Trương Dịch Chi: – Trương đại nhân, còn về thời gian luyện tập cụ thể, các vị cùng bàn với nhau nhé. Tại hạ xin cáo từ.

Sau khi Vương Sơn Hữu đi khỏi.

Trương Dịch Chi nói với hai người Hạng, Miêu:

– Hai vị hộ vệ! Xin hỏi luyện võ vào lúc nào tốt nhất? Mỗi ngày cần luyện bao nhiêu thời gian?

Hạng Đạt nói: – Trương đại nhân, hãy để cho các vị đại nhân kia nghỉ ngơi trước đã, sau đó chúng ta cùng bàn về thời gian có được không?

– Rất tốt! – Trương Dịch Chi lệnh mọi người giải tán. Hắn đưa tay ra mời hai người Hạng Đạt, Miêu Khánh, nói: – Hai vị hộ vệ, mời vào trong phòng nói chuyện.

Ba người ngồi xuống.

Trương Dịch Chi nói:

– Hai vị thày giáo, luyện võ vào giờ nào là tốt nhất, cần luyện bao lâu trong một ngày?

Hạng Đạt nói:

– Chúng tôi luyện công thường là sáng một canh giờ, chiều một canh giờ. Ngoài ra, mỗi ngày phải luyện võ năm canh giờ, tức là vào canh năm buổi sáng luyện một canh, buổi tối luyện hai canh giờ, mỗi canh giờ luyện một lần. Nay các vị đại nhân mới bắt đầu học, hơn nữa, đa số các vị tu tú tác đã cao, nên miễn cho hai canh luyện vào canh hai và canh năm. Hàng

ngày, buổi sáng luyện một canh giờ, buổi chiều luyện một canh giờ.
Trương đại nhân thấy thế nào ạ?

Hạng Đạt nói vậy, bởi ông ta đã bàn bạc trước với Miêu Khánh. Họ biết rằng trong phủ Phụng Thành, có vài người là đĩ đực của Võ Tắc Thiên, canh hai và canh năm còn phải hầu Hoàng thượng ngủ, không thể luyện công, nên mới bỏ thời gian luyện công của hai canh này.

Trương Dịch Chi nghe vậy, cho rằng có thể ổn, bèn nói:

- Cứ theo lời hai thầy mà luyện, khi nào thì ta bắt đầu?
- Sáng nay cũng đã trưa rã, từ ngày mai bắt đầu vậy. – Vẫn là Hạng Đạt nói.
- Tập ở đây được không? – Trương Dịch Chi hỏi.
- Ở đây rất tốt, vừa sạch lại vừa rộng rãi.
- Có cần rèn một số binh khí không? – Trương Dịch Chi hỏi.

Hạng Đạt nói:

- Trước mắt thì chưa cần. Đầu tiên cần luyện một chút quyền cước. Dợi sau khi quyền cước luyện đã có cơ bản rồi, lúc ấy sẽ luyện binh khí.
 - Tốt! Sau này sẽ luyện binh khí.
- Bắt đầu từ ngày hôm sau, những người trong phủ Phụng Thành bắt đầu tập võ.

Ngay những ngày tập đầu tiên đã khiến mọi người cảm thấy hứng khởi.

Hạng Đạt và Miêu Khánh phân công nhau rõ ràng.

Buổi sáng, Hạng Đạt truyền dạy quyền, chưởng.

Buổi chiều, Miêu Khánh truyền dạy khinh công.

Hạng Đạt không dạy họ đứng tấn, nắm quyền v.v..., những điều cơ bản nhất, mà dạy chưởng, quyền cho họ luôn.

Trước khi dạy.

Ông ta múa một bài quyền, sau đó giảng giải, để mọi người bắt chước. Bắt đầu chậm, không cần múa được toàn bài quyền, mà dạy họ học dần từng chiêu, từng thức.

Hạng Đạt kiên trì giảng giải, dạy họ thật tỉ mỉ.

Đám Nội cung này, cả ngày chẳng có việc gì, vốn nghĩ rằng học võ là phải chịu khổ, không ngờ, họ học võ chẳng khổ sở gì cả. Vì vậy, họ nhanh chóng tiếp thu từng chiêu, từng thức mà Hạng Đạt truyền cho.

Ba tháng sau.

Đám cung phụng trong phủ Phụng Thành không còn ai đánh trống lảng rút lui nữa. Họ đều ra học võ, có điều mức độ tiến bộ của họ là không đều nhau.

Mấy tên trẻ tuổi đã có chút thành tựu, có thể múa ron vẹn cả bài quyền, hơn nữa, chúng cũng đã có chút thực lực đánh đấm rassel. Nếu so với người không luyện võ, một tên có thể đánh được hai, ba.

Mấy người tuổi cao thì hơi kém. Họ vẫn còn ì ạch ở giai đoạn luyện từng chiêu, từng thức. Nhưng rõt cuộc, các chiêu, thức cũng đâu vào đấy. Nếu bảo họ biểu diễn cũng khá đẹp mắt.

Võ Tắc Thiên đến là cao hùng. Đúng hôm bọn họ học võ được tròn ba tháng, sau khi tan buổi chiều sớm, bà ta đến phủ Phụng Thành, bảo mỗi người đi một bài quyền để bà ta kiểm tra.

Kiểm tra xong, bà ta hết lời khen ngợi, lại ban thưởng cho tất cả mọi người, từ thày dạy cho đến học viên.

Một năm sau.

Võ Tắc Thiên muốn tổ chức một hội chơi đèn lớn.

Chiếu chỉ truyền xuống: “Mở hội chơi đèn lớn trong bảy ngày. Từ mười một tháng Giêng, đến mười bảy tháng Giêng”.

Làm thế, để có thời gian chuẩn bị trước.

Bảy thuộc ban của Ty Lễ tự, trên từ Ty Lễ Khanh, các lệnh của thuộc ban, dưới tới Lục sự đều được huy động toàn bộ. Trung dụng nghệ nhân từ các châu huyện khác tới, tề tựu cả ở Kinh sư, bắt đầu làm đèn và chuẩn bị các công việc khác.

Đây là một lễ hội lớn từ trước đến giờ.

Bắt đầu từ ngày mười một tháng Giêng, hội đèn bắt đầu.

Đông Đô Lạc Dương từ trước tới nay, chưa từng có lễ hội nào náo nhiệt đến như vậy. Không chỉ dân chúng Lạc Dương, ngay cả dân chúng ở các vùng ngoại ô lân cận cũng tới dự. Thậm chí, dân chúng ở cách đó mấy trăm, mấy chục dặm cũng tới xem hội đèn.

Ngày chính hội đèn là ngày rằm. Bởi Võ Tắc Thiên đã định rõ, đêm ấy bà ta sẽ cùng chung vui với dân chúng.

Ngày rằm.

Sau canh một.

Võ Tắc Thiên xuất cung.

Bà ta không mang theo tùy tùng, không ngã trên loan giá. Muốn “vi phục”* đi xem hội đèn. Nhưng dù bà ta “vi phục” đến mức nào thì vẫn khác hẳn với những người khác.

Bên cạnh Võ Tắc Thiên có cung nữ, thân tín, có cả thái giám, đương nhiên cũng có cả đám đẹp trai Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông, Liễu Lương Tân của Nội cung bên cạnh.

Vương Sơn Hữu chọn ra mười cao thủ ngầm bảo vệ, họ hóa trang thành dân thường, dắt theo binh khí.

Tả Hữu Kim Ngô vệ, trên từ Thượng tướng quân, Đại tướng quân, tướng quân đích thân xuất hiện, dẫn theo bọn Hiệu úy hóa trang như dân thường, ngầm giấu binh khí trong người. Bởi Võ Tắc Thiên thật sự muốn chung vui cùng dân chúng, nên không cho phép Hiệu úy và binh sĩ của Kim Ngô Vệ công khai bảo vệ. Bọn họ sợ Hoàng thượng bị hại, đành phải hóa trang, ngầm bảo vệ.

Mỗi con đường trên Đô thành Lạc Dương đều có đèn. Đường lớn, đường nhỏ, đường chính đều trở thành một thế giới đèn, cả một biển đèn.

Đèn nhanh vô kể, vô vàn kiểu dáng.

Võ Tắc Thiên đang ngắm một chiếc đèn kéo quân.

Đèn kéo quân là một loại đèn xoay (đèn cù), không chỉ lòng đèn xoay tròn, mà các hình vẽ trên đó cũng chuyển động. Như ngựa chồm vó, ngẩng cao đầu, vẫy đuôi và hình người đều như đang chuyển động.

Bỗng có một bóng người nhảy vọt ra từ trong đám đông, lao thẳng về phía Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên không hề có phòng bị, bọn cung nữ, thái giám xung quanh bà ta sợ đến ngây cả người.

Trương Xương Tông, Trương Dịch Chi nhanh mắt, lại đã được luyện võ công, tuổi trẻ bạo gan, hai tay đưa ra, chộp lấy bóng người đang lao đến đó.

Bỗng bóng người đó lộn mìn trên không, nhào vào giữa đám người, mấy tên thái giám bị thân hình người đó đè ngã.

Người kia không cẩn biết mình đã đe lên bọn thái giám, hắn vội bật mình nhảy lên, định chạy trốn.

Một bàn tay to lớn thò ra, tóm lấy người ấy. Sau đó điểm vào huyệt đạo của hắn.

Lúc này, mọi người mới bình tâm lại. Quay sang nhìn, thấy kẻ bắt thích khách chính là Thống lĩnh Hộ vệ Vương Sơn Hữu.

Vương Sơn Hữu giao tên thích khách đã bị điểm huyệt cho một hộ vệ khác, quay sang nói với Võ Tắc Thiên:

– Hoàng thượng, chắc đã hết trò vui để xem rã, Hoàng thượng cũng đã mệt, có nên vécung nghỉ ngơi không?

Vương Sơn Hữu nói rất tha thiết, giọng ngọt ngào như đang khuyên nhủ. Ông ta sợ lại xảy ra chuyện ngoài dự kiến nữa. Lần này, nếu không phải ông ta nhanh tay phong ám khí, Võ Tắc Thiên không chết, chắc cũng bị thương nặng.

Vương Sơn Hữu dẫn các hộ vệ cùng đám cung nữ, thái giám Hộ vệ xa giá Võ Tắc Thiên vécung.

Một tên hộ vệ xách theo tên thích khách.

Đoàn người vécut cung đã quá canh ba.

Vương Sơn Hữu nói:

– Bệ hạ, tên thích khách kia, bao giờ thì thảm vấn? Bệ hạ đích thân thảm vấn, hay giao cho Thu Quan bộ hoặc Ty Hình tư?
– Trẫm muốn đích thân thảm vấn.

Vương Sơn Hữu sợ Võ Tắc Thiên mệt nên nói:

- Lúc khác thǎm vǎn, bây giờ đã khá muộn rã.
- Ngày mai sẽ thǎm vǎn. Đêm nay hãy canh gác hắn cho kỹ, đừng để hắn chạy thoát.
- Vâng! Nhất định thǎn sẽ lưu ý trông coi hắn. Theo thǎn nghĩ, có thể hắn sẽ còn có đằng.

Ngày hôm sau, Võ Tắc Thiên không lên dự buổi chầu sớm.

Bà ta đã tuyên bố từ trước, không thiết Triệu trong bảy ngày liền, chung vui với dân chúng. Vì vậy, bắt đầu từ ngày mười một đã không thiết Triệu. Mọi việc khẩn đài do các Tể tướng luân phiên giải quyết.

Vì vậy, sau khi ăn sáng xong, Võ Tắc Thiên sai Vương Sơn Hữu mang tên thích khách tới cung riêng của mình.

Thích khách bị Vương Sơn Hữu điểm vào Á huyệt và Nhuyễn ma huyệt.

Vương Sơn Hữu ném tên thích khách xuống nền nhà.

Võ Tắc Thiên thấy tên đó, khoảng độ bốn mươi tuổi, mặt không có râu, ngũ quan cân đối, mình mặc quần áo lụa màu xanh.

Vương Sơn Hữu khai giải Á huyệt cho thích khách.

Không để Võ Tắc Thiên kịp mở lời, tên thích khách nói ngay:

- Muốn chém muốn giết tùy, đừng mong moi được lời nào từ miệng ta.

Võ Tắc Thiên không tức giận, bà ta cười nhạt, nói:

- Thực là một hán tử kiên cường. Đánh ngươi năm mươi gậy tre trước, để xem ngươi có chịu nói hay không? – Bà ta đang định gọi người

đến đánh.

Vương Sơn Hữu vội nói:

– Bệ hạ, người như hắn không thể sơ đánh đập bằng gậy đâu. Dù có đánh chết hắn cũng không khai câu nào. Dù...

Vương Sơn Hữu nói chưa hết câu, thích khách đã cười nhạt nói:

– Xem ra Vương hộ vệ còn đôi chút hiểu biết. Ta là thích khách, ta đến hành thích Võ Tắc Thiên. Muốn hỏi ta do ai sai khiến, làm vì ai, ta ở đâu, còn bao nhiêu đường đảng nữa. v.v..., xin các vị chờ tốn công mở miệng hỏi, bởi ta sẽ không nói đâu. – Nói xong, khoe miệng vẫn nở nụ cười nhạt.

– Dùng hiệp côn. Nếu hiệp côn không ăn thua, còn có các trò nào là ngọc nữ đăng thê, tiên nữ hiến quả, phượng hoàng triển xí, lư cầu bạt khuyết, v.v... – Võ Tắc Thiên cố ý lộ vẻ tức giận nói.

– Các ngươi cứ thử xem. – Thích khách vẫn cười nhạt nói.

Vương Sơn Hữu nói:

– Bệ hạ, xin chờ dùng hình. Dù đánh chết hắn cũng không khai đâu.

Thần...

Võ Tắc Thiên cắt ngang lời Vương Sơn Hữu, bà ta có vẻ bất mãn nói:

– Nói vậy, thì không cần tra hỏi, cứ giết đi là xong sao?

– Không! Thần muốn nói – Thần có cách để hắn mở mồm. – Vương Sơn Hữu nói.

Thích khách hiểu rõ ý nghĩa trong từng lời nói của Vương Sơn Hữu, hắn nói:

– Vương Hộ vệ, lúc đầu ngươi cũng là người trong võ lâm, đã từng lăn lộn trên giang hồ. Hôm nay ngươi làm Hộ vệ, đã một lòng một dạ với Võ

Tắc Thiên rã sao?

– Bằng hữu! Tục ngữ nói: “Cầm tiền của người ta thì phải làm việc cho người ta. Vương mỗ nay đã là Hộ vệ trong Đại nội, đương nhiên phải làm việc cho Hoàng thượng rã. – Vương Sơn Hữu bình tĩnh, nói.

Tên thích khách này không chửi Võ Tắc Thiên, cũng không mắng Vương Sơn Hữu. Lúc này, trông ông ta vô cùng oai phong.

Võ Tắc Thiên hỏi:

– Vương Thống lĩnh, khanh có thể khiến hắn chịu mở miệng sao? Làm thế nào để hắn chịu mở miệng?

Vương Sơn Hữu nói:

– Bệ hạ, người trong võ lâm đài không sợ đòn tra khảo, dù có bị đánh chẽt, họ cũng không thèm quan tâm. Có điều, họ lại rất sợ mấy loại thư pháp trong võ lâm như sưu hán thủ, phân cân thác cốc, đoạn mạch thủ, ngoài ra còn có các thủ pháp hạ lưu, ty tiện như đào hoa thủ. Như vị bằng hữu này không chịu khai, thản dùng thủ pháp sưu hán thủ sẽ khiến anh ta phải mở miệng khai ra.

– Ô, thì ra người võ lâm cũng còn có cách tra khảo đặc biệt khác. Ô, Vương Thống lĩnh, khanh hãy cho hắn nếm mùi vị của sưu hán thủ xem sao!

Vương Sơn Hữu mỉm cười, đưa hai ngón tay ra.

Thích khách liền nói:

– Vương Sơn Hữu ngươi không cần tấn công, các ngươi muốn gì, ta khai nhận là xong.

Võ Tắc Thiên bật cười. Bà ta thực không ngờ, cái trò “Sưu hán thủ” kia lại có tác dụng hơn hẳn hiệp côn. Bà ta liền hỏi: – Người tên gì? – Bà ta

không băt thích khách quỳ.

Thích khách vẫn ngã trên nền nhà. Hắn không đủ sức đứng dậy nữa, mà phải ngã bệt. Nghe Võ Tắc Thiên hỏi vậy, hắn trả lời ngay:

- Ta tên là Bạch Vân Sinh!
- Năm nay ngươi bao nhiêu tuổi?
- Bốn mươi hai tuổi.
- Tại sao lại hành thích trẫm?
- Báo thù.
- Báo thù cho ai? Thù gì?
- Báo thù cho gia đình, cả nhà bị giết sạch.
- Cả nhà bị giết sạch? – Võ Tắc Thiên không nhớ nổi mình đã từng giết đại thần họ Bạch nào. Bà ta hỏi: – Tổ tiên, hoặc ngươi nhà người có ai làm quan không? Bị giết vì tội gì?
- Cả nhà ta từ xa xưa đến nay chưa từng có ai làm quan.
- Chẳng lẽ trẫm đã vô cớ giết cả nhà ngươi sao?
- Không! Sau khi Từ Kính Nghiệp khởi binh thất bại, cả nhà ta bị liên lụy.
- Trẫm còn nhớ, việc của Từ Kính Nghiệp, những ai bị liên lụy đày đưa đi đày, không lạm sát người nào cả. Tại sao nhà ngươi lại bị giết?
- Hồi đó bị đày tới Lĩnh Nam. Người thân của ta, một lòng phục dịch, làm việc để đợi được đại xá. Nhưng Hoàng thượng lại sai bọn Vương Hoằng Văn, Lưu Quang Nghiệp, Vương Đức Thọ. v.v... tới Lĩnh Nam. Bọn chúng vô cớ vu cáo những người bị đày tới đó làm phản. Người thân của ta bị giết cả. Hoàng thượng! Như vậy có công bằng hay không? Đó có

phải là lạm sát người vô tội không? Chẳng nhẽ, ta không nên báo thù sao?
Ta đã khai nhận hết, mau giết ta đi cho xong.

Võ Tắc Thiên không nói gì.

Một lúc sau.

Võ Tắc Thiên hỏi:

– Chuyến này đi hành thích, các ngươi có tất cả bao nhiêu người?

Muốn biết Bạch Vân Sinh trả lời ra sao, Võ Tắc Thiên xử lý hắn như thế nào. Xin xem hẵn sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BỐN MƯƠI

*Tình nồng hơn chức, Vương Thông lĩnh cố ý thả cho thích khách
Người lớn hơn pháp, Trương Thị lang lạm dụng quyền làm quan*

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên hỏi Bạch Vân Sinh, lần này tới đây hành thích có tất cả bao nhiêu người.

Bạch Vân Sinh nói:

- Cả thảy có năm người.
- Những ai vậy?
- Toàn là thân nhân của những nhà bị bọn Vương Hoằng Nghĩa, Lưu Quang Nghiệp giết hại.
- Họ tên là gì?
- Bốn người còn lại là Từ Kính Chân, Lạc Hồng Việt, Lương Trí Viễn, Trần Đông.
- Tại sao năm người bọn người không bị giết?
- Lúc ấy cả bọn đều không có ở nhà.
- Từ Kính Chân có phải người nhà của Từ Kính Nghiệp không?
- Đúng vậy, anh ta là anh em họ xa của Từ Kính Nghiệp. Kỳ thực, lúc Từ Kính Nghiệp dấy binh, cả nhà của Từ Kính Chân không có một ai tham gia cả. Cả nhà ta cũng vậy. Mẹ ta là cô họ của Từ Kính Nghiệp, hắn dấy binh, cả nhà ta không có ai tham gia, nhưng sau này vẫn bị liên lụy. Hoàng thượng! Bà làm như vậy là đúng hay sai? Ta biết, chắc chắn lần này ta phải

chết, nhưng cũng cố khuyên Hoàng thượng, sau này chớ nên lạm sát người vô tội nữa. Cần phải suy xét cho kỹ. Từ Kính Nghiệp dãy binh là tội của hắn, hắn đáng chết. Nhưng những người không tham gia, chỉ là họ có chút quan hệ thân thuộc với hắn cũng bị giết, vậy là không công bằng, cũng không thể để cho người ta tâm phục.

- Người dám giáo huấn trãm sao? – Võ Tắc Thiên tức giận hỏi.
- Đó không phải là giáo huấn. Là khuyên nhủ mà thôi. Đó là lời khẩn cầu của một tên tử tội. Chớ nên lạm sát người vô tội.

Bạch Vân Sinh không e sợ, không bi thương, không phẫn hận. Giọng nói của ông ta vô cùng bình tĩnh.

Võ Tắc Thiên không nói gì.

Dừng lại một chút, cơn tức giận của Võ Tắc Thiên đã nguôi đi được phần nào. Bà ta cảm thấy Bạch Vân Sinh nói đúng. Bà ta lại hỏi:

- Tại sao năm người các ngươi lại đến đúng lúc vậy?
- Không phải là đến đúng lúc, mà là đã có sự chuẩn bị từ trước rã. Bởi từ năm ngoái Hoàng thượng đã có lệnh trưng tập thợ thuyền chế tạo đèn. Bọn ta biết được tin này, đoán rằng nhất định Hoàng thượng sẽ đi đốt đèn, liền tới đây.
- Tại sao không ra tay sớm hơn?
- Người đông, không chen lên được.
- Bốn người kia ở đâu? Các ngươi trú thân ở đâu?
- Bọn ta ở trong khách điếm, việc này không liên quan gì đến những người khách điếm, không nên hỏi tội họ. Bốn người kia chắc cũng đã rời khỏi khách điếm rã.
- Năm người hẹn nhau ở đâu?

– Đầu tiên là tới Tung Sơn, bởi Hoàng thượng đã mây lặn tới đó du ngoạn. Hơn nữa, còn cho xây dựng cung Tam Dương trên núi Tung Sơn nữa.

- Bốn người bọn họ liệu có lên núi Tung Sơn nữa không?
- Đại khái là không. Bọn ta vốn đã hẹn trước với nhau, nếu đắc thủ sẽ quay lại Tung Sơn, nếu việc không thành, năm người toàn mạng chạy thoát cũng sẽ chạy về Tung Sơn. Nay ta đã thất thủ, bị bắt, liệu họ còn chạy về Tung Sơn không?
- Người nói điều là sự thực chứ?
- Ta không cần phải nói dối.
- Lôi hắn xuống dưới kia. – Võ Tắc Thiên không tức giận, vẫn bình tĩnh.

Vương Sơn Hữu định đi. Võ Tắc Thiên nói:

- Vương Thông linh, người hãy ở lại.

Vương Sơn Hữu nói:

- Hắn... Rồi đưa tay chỉ về phía Bạch Vân Sinh, bởi hắn đang bị Vương Sơn Hữu cắp trên tay.

- Đi! Gọi hai hộ vệ đến!

Một tên thái giám vâng lệnh chạy đi.

Hai hộ vệ tiến vào.

Võ Tắc Thiên căn dặn họ:

- Mang tên thích khách này đi, phải chú ý trông coi hắn.

Hai hộ vệ dẫn Bạch Vân Sinh đi ra.

Võ Tắc Thiên khẽ vẫy tay về phía bọn cung nữ, thái giám. Bọn cung nữ, thái giám hiểu ý lui cả ra ngoài.

Trong phòng chỉ còn lại Võ Tắc Thiên và Vương Sơn Hữu.

Võ Tắc Thiên hạ thấp giọng nói với Vương Sơn Hữu:

– Vương Thống lĩnh, đêm nay, sau canh một, khanh hãy bí mật giết chết Bạch Vân Sinh đi, chôn xác hắn tại bãi đất trống trong cung. Càng ít người biết càng tốt.

– Thần hiểu. Thần có thể sai một người thân tín giám sát, thần sẽ đích thân xử tội hắn, sau đó sẽ cùng người giám sát chôn hắn.

– Đúng! Đêm nay cần đề phòng đồng đảng của tên họ Bạch tới cứu người hoặc hành thích. Nếu đồng đảng của Bạch biết hắn đã chết, chưa chắc chúng đã vào hoàng cung. Chắc chắn bọn chúng cũng thừa biết, vào cung hành thích trẫm là chuyện không dễ, nhưng cứu người không phải là chuyện khó. Vì vậy, đêm nay có hai trọng điểm cần bảo vệ, một là tẩm cung của trẫm, hai là Hộ vệ sở của các khanh hoặc Ty Hình ty. Đừng tưởng rằng trong cung nhiều phòng ốc, có tới mấy ngàn gian. Nhưng nếu trong cung có tai mắt của chúng, rất có thể chúng sẽ tìm ra chỗ sơ hở của sở Hộ vệ của các khanh, hay là của Ty Hình ty. Có thể, đồng đảng của Bạch Vân Sinh vẫn chưa ra khỏi thành, nhưng ta không sai người đi lục soát, lục soát chắc chắn có tác dụng gì? Tòa thành lớn như vậy, nếu đi lùng tìm bốn bề mà ta vẫn chưa biết mặt, thực chẳng khác gì mò kim đáy biển. Đành phải dùng mồi câu cá vậy.

Vương Sơn Hữu nhận lời, rã đi.

Đêm ấy.

Võ Tắc Thiên tuy bày ra thiên la địa vỗng, nhưng vẫn không quên chuyện truy hoan. Có đi đâu, đêm nay bà ta làm việc ấy rất sớm. Bà ta dự tính, nếu đồng đảng của Bạch Vân Sinh đến cứu người, nhất định họ sẽ không đến trước canh ba.

Đêm ấy, hai tên họ Trương không biết việc thảm vấn lúc ban ngày, càng không biết cuộc nói chuyện giữa Võ Tắc Thiên và Vương Sơn Hữu. Vì vậy, hai tên ôm lấy Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên không hề ngủ. Bà ta chỉ nhắm mắt nằm đó, để nghe ngóng xem bên ngoài có ai tới hay không?

Bà ta dự đoán có chính xác không? Vốn bà ta dự định cất một mẻ lưới, bắt gọn bốn người kia, trừ cho tuyệt hậu họa.

Võ Tắc Thiên dự đoán rất chuẩn.

Sau canh ba. Bên ngoài vang lên tiếng người huyên náo và tiếng thanh la.

Võ Tắc Thiên vẫn nằm đó nhắm mắt, nhưng bà ta lén nở một nụ cười.

Tiếng người huyên náo một hồi. Tiếng thanh la cũng im bặt, tiếng hò hét cũng chìm xuống.

Bà ta cảm thấy lạ. Tại sao lại diễn ra nhanh như vậy? Là do bọn người tới có võ công cao, đã cứu người đi rã sao? Hay là võ công của chúng xoàng, đâu đã bị bắt hết cả?

Tại sao thái giám không tới báo cáo kết quả?

Võ Tắc Thiên lại sốt ruột.

Vương Sơn Hữu cũng không đến báo cáo.

Võ Tắc Thiên đang mong Vương Sơn Hữu tới bẩm báo. Bà ta đang mong nghe được câu: “Thích khách có bốn tên, đều bị bắt giam”, hoặc “có

bốn tên thích khách tới, mấy tên bị chết, mấy tên bị thương, bắt sống được mấy đứa!”.

Không có ai đến bẩm báo.

Sau bữa sáng, hai tên họ Trương rời đi, Vương Sơn Hữu tiến vào.

Vừa thấy Vương Sơn Hữu vào, Võ Tắc Thiên vội vàng hỏi ngay:

– Vương Thông linh, phải chăng tối qua đằng đảng của Bạch Vân Sinh đã đến đây?

– Có mấy tên tới. Đại khái là đằng bọn của Bạch Vân Sinh. Nhưng bọn chúng vừa lộ mặt, lập tức bị các hộ vệ phát hiện ra. Thì chưa kịp đến hiện trường, bọn chúng đã bỏ chạy cả.

– Thực đáng tiếc. Sau này, trẫm còn phải phiền nhiễu đến khanh nữa. Chắc bọn họ chưa chịu cam tâm đâu.

– Đã giết Bạch Vân Sinh chưa?

– Đã giết, đã chôn rahkan.

– Khanh lui ra đi.

Vương Sơn Hữu đi ra. Tuy Vương Sơn Hữu trung thành với Võ Tắc Thiên, và Võ Tắc Thiên cũng coi Vương Sơn Hữu là người thân tín của mình. Nhưng trong vụ này, Vương Sơn Hữu không hoàn toàn tận trung với Võ Tắc Thiên. Quả thực có thích khách, nhưng Vương Sơn Hữu đã cố tình để cho chúng nó chạy thoát.

Thả thế nào? Chẳng lẽ ông ta không sợ Võ Tắc Thiên giết sao?

Ông ta không sợ.

Bởi vì ông ta làm việc này cực kỳ kín kẽ.

Trời tối, Vương Sơn Hữu cho gọi các hộ vệ tới, nói:

– Tôi qua Hoàng thượng đi chơi đèn, gặp thích khách. Việc này mọi người đã biết. Hoàng thượng cũng đã thẩm vấn thích khách, biết chắc còn bốn tên đằng đảng khác. Hoàng thượng dự tính, đêm nay, đằng đảng của bọn thích khách sẽ vào cung. Mọi người cần cảnh giác hơn, tuyệt đối không được sơ hở. Mọi người vất vả chuyến này, Hoàng thượng sẽ có thưởng cho các vị.

Ông ta cắt cử công việc cho tất cả mọi Hộ vệ, lại sai họ mai phục ở bên ngoài, làm như vậy thích khách tới sẽ bị phát hiện ngay. Thích khách thấy trong cung đã có sự đề phòng, biết có vào cung sẽ vô dụng, nên chắc chắn chúng nó thấy khó mà tự lui.

Quả đúng như sự dự đoán của Vương Sơn Hữu.

Thích khách vừa lén vào cung đã bị phát hiện ngay. Bốn người bọn họ biết vào cung cũng vô ích, nên lập tức bỏ chạy.

Tại sao Vương Sơn Hữu lại có ý muốn cảnh báo bọn họ? Bởi những lời Bạch Vân Sinh nói đã khiến ông ta đắng lòng. Ông cho rằng gia đình năm người bọn họ đã phải chết oan uổng, nên mới cố ý thả cho họ chạy. Hơn nữa, Bạch Vân Sinh quả thực đã bị ông ta giết, việc này cũng giả nỗi.

Ông sợ sự việc vỡ lở, mình sẽ bị chém đầu.

Hội chơi đèn kết thúc.

Võ Tắc Thiên lại thiết Triệu như thường.

Trương Xương Tông có một đứa em trai tên là Trương Xương Tín. Sau khi Trương Xương Tông đắc sủng. Võ Tắc Thiên hỏi tới những người trong nhà, hỏi xem họ có thích làm quan tước gì không?

Cha của Trương Xương Tông, Hy Tàng vốn là Ty Hô ở Ung Châu. Trương Xương Tông xin cho cha làm Thứ sử Thương Châu. Em trai

Trương Xương Tín đòi làm huyện lệnh Lạc Dương. Võ Tắc Thiên chấp thuận cả.

Trương Xương Tín đang lên buổi chầu sớm.

Bỗng có người chấn kiệu của hắn lại.

Sai nhân dẫn người ấy lại trước kiệu.

Không để Trương Xương Tín kịp hỏi, người kia đã dâng lên năm mươi lượng vàng.

Trương Xương Tín không hiểu thế nào, liền hỏi:

– Làm như vậy là có việc gì?

Người kia nói:

– Tiểu sinh muốn kiếm một chút chức quan, xin đại nhân giúp đỡ cho.

Chút lẽ mọn này xin ngài vui vẻ nhận.

– Người có lý lịch gì không?

Trương Xương Tín thấy tiền mắt sáng lên, cũng không hỏi người kia từ đâu tới, chỉ hỏi thân thế của hắn, ý muốn giúp hắn.

Người kia vội móc tờ lý lịch từ trong người ra, dùng hai tay dâng lên.

Trương Xương Tín đón lấy, khẽ liếc qua, ngay cả tên họ hắn cũng không nhìn kỹ, chỉ đọc độc một chữ Tiết. liền nói:

– Được rồi, người hãy về nhà đợi tin tức. Không đây mười ngày, lâu lắm là nửa tháng, việc của ngươi sẽ xong.

Người kia vái thêm một vái bỏ đi.

Trương Xương Tín vào Triều.

Khi tan Triều.

Trương Xương Tín gọi viên Thiên quan Thị lang Trương Tích lại.

Trương Tích liễn cung kính, nói:

- Đại nhân, có việc gì sai khiến? Tiểu nhân nguyện cõi gắng hết sức.

Trương Xương Tín móc từ trong người ra một bản lý lịch của họ Tiết, đưa ra, nói:

- Người này là kẻ thân tín của ta, ông hãy sắp xếp cho hắn một chức quan nào đó. Chỉ có vậy thôi.

Trương Tích giữ chức Thiên quan Thị lang, là người chủ trì việc phong quan tước, hắn nói:

- Đại nhân yên tâm, nhất định tiểu nhân sẽ thu xếp ổn thỏa.
- Nhớ cho kỹ, nhất định phải làm xong trong vòng nửa tháng đấy nhé!
- Vâng! Chỉ trong nửa tháng ti chức sẽ sắp xếp xong thôi ạ.

Công việc của Trương Tích chỉ chuyên tuyển quan chức rất bận.

Mấy hôm sau, hắn chợt nghĩ đến việc phải làm cho xong việc Trương Xương Tín giao. Hắn vội lục tìm bản lý lịch nhưng tìm mãi vẫn không thấy đâu. Hắn lục tung tất cả mọi nơi trong nhà, vẫn không tìm thấy. Bất đắc dĩ hắn phải ngã kiệu tới phủ của Trương Xương Tín.

Hai người gặp nhau.

Trương Xương Tín cũng không thèm mòi hắn ngã, cũng không sai người bưng trà lên, vừa mở miệng là đã nói ngay:

- Đã sắp xếp xong việc người quen ta chưa đây?

Trương Tích khom mình, nói:

- Do hạ quan nhất thời hồ đồ, đã để mất bản lý lịch ấy rã. Xin hỏi đại nhân, liệu có thể làm bản khác được không ạ?

- Khốn kiếp, còn khai với báo gì nữa, cứ phong bùa cho hắn một chức quan chóp gì đó là được.
- Vâng! Không cần khai thân thế cũng được. Nhưng xin hỏi, quý thân nhân của ngài tên họ là gì?
- Ta đâu có biết hắn tên gì. – Trương Xương Tín bức bối nói. Nghĩ một lúc, hắn lại nói tiếp: – Ta chỉ nhớ hắn họ Tiết.
- Họ Tiết, rất tốt. Tên gì vậy?
- Ta đâu có thời gian để nhớ tên hắn.
- Đại nhân, cái này... Thế... Phải làm sao đây? Trương Tích cảm thấy khó khăn. Có họ mà không có tên.
- Đừng thế này, thế kia gì nữa. Cái này có gì là khó! Nhưng thằng chó nào họ Tiết thì đều phong quan cho chúng nó ráo. Nhất định trong số họ sẽ có hắn.

Trương Tích không dám nói gì thêm. Hắn vội đến nha môn, lập tức sai người đi điều tra những người mang họ Tiết trong khắp Lạc Dương.

Chỉ trong phút chốc, họ đã điều tra ra sáu mươi hai người họ Tiết, nhất loạt phong quan cho chúng tuốt. Trong số đó, trừ người đã tốn mất năm mươi lạng vàng ra, còn lại đều là bọn lá hoắc. Họ cũng chẳng biết tại sao mình lại được làm quan.

Có một người càng mù tịt như đi giữa đám sương mù. Hắn tên là Tiết Nhân Siêu. Hắn chính là tên đầu trò trong vụ hành thích Võ Tắc Thiên ở hội chợ đèn đêm nọ.

Tiết Nhân Siêu và Bạch Vân Sinh là anh em họ ngoại. Mẹ của Tiết Nhân Siêu là chị em họ của Bạch Vân Sinh.

Bạch Vân Sinh luyện võ, còn Tiết Nhân Siêu lại học văn.

Bạch Vân Sinh khai với Võ Tắc Thiên, ngoài chỗ ăn ở ra, còn lại đầu là sự thực.

Năm người bạn họ tới Lạc Dương từ năm trước, đầu ở cả tại nhà Tiết Nhân Siêu.

Cha Tiết Nhân Siêu đã mất, trong nhà chỉ còn lại mẹ già và một cậu em trai.

Sau khi Bạch Vân Sinh tới, ông ta không hề giấu giếm, nói rõ lần này tới đây để làm gì. Tiết Nhân Siêu tuy là một sĩ tử, nhưng cũng có tấm lòng nghĩa hiệp. Ông ta rất đồng tình và phẫn nộ với hoàn cảnh của Bạch Vân Sinh. Lập tức đón tiếp và giấu năm người bạn họ, không để cho người ngoài biết, như vậy có lợi cho bạn họ, để họ dễ hành sự hơn.

Đến khi Bạch Vân Sinh thất thủ bị bắt, bốn người bạn Từ Kính Chân biết có ra tay cũng vô ích. Bởi, không chỉ có Vương Sơn Hữu cùng mười mấy cao thủ lộ diện, các Tả Hữu Kim Ngô vệ Thượng tướng quân cho tới Hiệu úy đều ra mặt cả. Vòng vây bảo vệ của các hộ vệ Hiệu úy chắn như đai thùng. Nếu ra tay, không những không đả thương được Võ Tắc Thiên. Muốn cứu Bạch Vân Sinh cũng không được. Với thực lực của họ, không chỉ không cứu được Bạch Vân Sinh, mà hẽ thò mặt ra, chắc chắn sẽ bị bắt ngay. Vì vậy, họ không dám hành động. Bình khí cũng không dám để lộ ra. Chỉ biết đứng đó giương mắt nhìn Võ Tắc Thiên bỏ đi, nhìn Bạch Vân Sinh bị áp giải mà thôi.

Vương Sơn Hữu không biết mặt đồng đảng của Bạch Vân Sinh, nhưng cả bọn họ đều biết mặt ông ta.

Vương Sơn Hữu vốn là nhân vật giang hồ lão luyện, là nhân vật hạng nhất trong đám nhất lưu cao thủ trên giang hồ. Người trên giang hồ tặng cho ông ta danh hiệu “Tiết chưởng Côn Luân hiệp”, tên ấy, ngoại hiệu ấy,

năm người bọn Bạch Vân Sinh đã biết đến từ lâu. Họ cũng biết ông ta hiện đang giữ chức Thống lĩnh Hộ vệ trong Đại nội. Sau khi năm ngoái đến Kinh thành, họ đi dạo cho quen với đường đi lối lại ở đây đã từng gặp Vương Sơn Hữu. Vì vậy, khi bị hỏi cung. Bạch Vân Sinh mới gọi ông ta là Vương Hộ vệ.

Đêm hôm sau, chính là đêm mười sáu. Bọn Tù Kính Chân có vào cung, mục đích là cứu người chứ không hành thích.

Kết quả, bọn họ trỏ về tay không.

Ngay trong đêm ấy, bốn người rời khỏi hoàng cung. Các hộ vệ không một ai đuổi theo.

Bọn Tù Kính Chân, thấy không có người đuổi theo nên vòng qua một lối nhỏ, đến nhà họ Tiết.

Mấy hôm sau.

Không có tin tức gì của Bạch Vân Sinh.

Cũng không có thông báo xử chém tội phạm nào. Không thấy đâu của ai bị treo để thị chúng cả.

Tiết Nhân Siêu, nhờ mấy người đi hỏi thăm tin tức trong bộ Thu Quan và Ty Hình ty.

Kết quả là trong ngực của hai noi này không có ai tên Bạch Vân Sinh.

Lạc Hằng Liệt nói ngay:

- Nếu Bạch Vân Sinh bị giết, nhất định anh ta bị giết một cách bí mật trong Đại nội. Nếu bị giam, thì cũng vẫn ở trong Đại nội.
- Sao có thể biết được? – Trần Đông hỏi.

- Phạm nhân nêu không ở trong bộ Thu Quan hoặc Ty Hình ty thì còn ở đâu khác nữa?

Trần Đông nói:

- Đại lao của huyện Lạc Dương cũng giam người mà.
- Không thể như thế được. Thích khách hành thích Võ Tắc Thiên, không thể lại đem giam trong đại lao của huyện Lạc Dương.

Nhưng Tiết Nhân Siêu đã không có cách nào nhở người vào Đại nội thám thính.

Đúng lúc ấy.

Tiết Nhân Siêu bỗng nhận được lệnh bổ nhiệm làm quan của bộ Thiên Quan. Phong cho ông làm Thủ Cung Thư Thự Thừa của Ty Vệ ty.

Tiết Nhân Siêu không biết tại sao lại có việc này, lập tức nói với bọn Tù Kính Chân.

- Việc này có vẻ kỳ quái. Tôi không nhở vả ai, tại sao bỗng nhiên lại phong quan chức cho tôi?
- Nhân Siêu đệ có quen ai trong bộ Thiên Quan không? – Lạc Hàng Việt hỏi.
- Không! Ngay cả một người nhìn quen mặt cũng không có. – Tiết Nhân Siêu lắc đầu nói.
- Liệu có phải vì bọn ta không? – Trần Đông lo lắng hỏi.
- Không thể! Tuyệt đối không thể – Lạc Hàng Việt cười, nói. – Nếu họ biết bốn người bọn ta là kẻ gây bất lợi cho Hoàng thượng, họ kéo tới đây mà bắt, việc gì phải phong quan chức cho Nhân đệ?

– Vậy tại sao lại có chuyện này? – Tiết Nhân Siêu nói. Quả thực ông ta không thể hiểu nổi, bên trong đó có nguyên nhân gì.

– Tại sao bộ Thiên Quan lại phong quan cho Nhân Siêu đệ? Nguyên nhân của nó, nhất thời ta không thể làm rõ ngay, nhưng có thể khẳng định, quyết không phải là vì việc của bọn ta mà xảy ra. Theo ta thấy, đó là phúc, không phải là họa. Nếu là họa, có trốn tránh cũng không thể thoát. Ngày mai, Nhân Siêu huynh cứ việc tới Ty Vệ ty báo danh, việc còn lại để sau hăng hay.

Tiết Nhân Siêu là một văn nhân, nhưng cũng là người có đủ đảm lược hơn người. Ông ta nói:

– Đúng như lời Lạc huynh nói, ngày mai đệ sẽ tới Ty Vệ ty, bất kể đó là phúc hay là họa.

Ngày hôm sau, Tiết Nhân Siêu đến Ty Vệ ty.

Ái dà! Thực là lạ. Chủ quản của Ty Vệ ty là Ty Vệ khanh đích thân ra tiếp đai ông ta, lại đích thân dẫn ông ta tới nơi làm việc, thái độ vô cùng khách sáo. Lại đích thân lệnh cho những người khác phải hầu hạ ông ta tử tế.

Tiết Nhân Siêu trong lòng vẫn cảm thấy khúc mắc, không biết bên trong sự vụ này có điều gì...

Trời gần tối, về tới nhà, ông ta thuật lại một lượt thái độ và tình hình của Ty Vệ khanh với mình cho Từ, Lạc, nghe.

Mọi người không ai đoán nổi nguyên nhân sự tình.

Mấy hôm sau, Tiết Nhân Siêu trở về nhà, nói với bọn Từ, Lạc:

– Các vị huynh đài, các vị nói xem việc này có lạ hay không chứ? Hôm nay, có một tên chủ bạ họ Dương, lén hỏi tôi rằng: “Có quan hệ gì với

Thiên Quan Thị lang Trương Tích Trương đại nhân không? Tôi nói rằng chưa hề quen biết. Dương chủ bạ nói: – Ông chó giấu tôi, việc này chúng tôi biết cả rồi. Tôi hỏi họ biết cái gì? Họ cố làm ra vẻ thầm bí, nói: Cái ghê này của ông là do Thiên Quan Thị lang Trương Tích Trương đại nhân đích thân sắp đặt. Ông ta tới Ty Vệ ty đặt vấn đề. Lại nói, việc này chỉ có bọn họ biết với nhau. Kỳ thực, tôi với Trương Thị lang đâu có quen biết gì. Hắn đích thân sắp xếp cho tôi, lại đích thân tới Ty Vệ ty dặn người ta cho tôi làm quan, đó chẳng phải là lạ lăm sao?

Tử Kính Chân nói:

- Nhân Siêu huynh, liệu huynh có thể nhờ người vào cung hỏi thăm tin tức của Bạch huynh đệ không?
- Tôi đang tìm cửa. Bởi tôi vừa bước chân vào đường quan lộ, chưa quan hệ lôi kéo được người trong cung. Tôi sẽ cố gắng hết sức. Mong bốn vị cứ yên lòng ở lại nơi này. Ngày nay, tôi tự nhiên được làm quan, người trong vùng, quan trong vùng đều biết cả. Đợi sau này tất có thời cơ.

Hàng ngày, Tiết Nhân Siêu đều tới Ty Vệ ty, tìm đủ mọi cách để nghe ngóng tin tức của Bạch Vân Sinh.

Bốn người Tử Kính Chân cũng nóng lòng đợi tin của Bạch Vân Sinh.

Quả nhiên, không lâu sau, thông qua Trương Tích, Tiết Nhân Siêu đã làm quen được với một thái giám của cục Nội bộ trong cung.

Mấy hôm sau.

Tiết Nhân Siêu nói với bốn người bạn Tử, Lạc rằng, đã có tin. Nghe nói, sau khi Bạch Vân Sinh bị bắt, ngày hôm sau bị giải tới ban Hộ vệ, sau đó không còn ai biết tin tức gì về Bạch Vân Sinh nữa.

- Nhất định anh ta đã bị bí mật xử tử rồi. – Lạc Hằng Việt nói.

- Còn có tin.
- Tin gì vậy?
- Tôi qua lại có người vào cung hành thích. Có bao nhiêu người đến, còn chưa rõ. Họ đánh nhau với Hộ vệ. Bên phía Hộ vệ và nhóm thích khách, mỗi bên có một người bị thương, đám thích khách đầu bỏ chạy được cả.

Muốn biết lại có ai vào cung hành thích. Vì chuyện gì. Xin xem hĩ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BỐN MƯƠI MỐT

Hành thích không thành, bầy nghĩa sĩ trốn trong Thanh Tùng

quán

Chuẩn bị từ trước, Kế Thông linh do thám thành Định Châu

Hãy trước đang nhắc tới chuyện Tiết Nhân Siêu nói với bọn Từ Kính Chân về chuyện, tối hôm qua có kẻ vào cung hành thích. Vậy chuyện xảy ra như thế nào?

Tối qua.

Vừa qua canh ba.

Trong nội viện của hoàng cung bỗng phát hiện bảy người bịt mặt.

Từ sau đêm Nguyên tiêu Bạch Vân Sinh hành thích không thành, trong nội viện hoàng cung luôn được tăng cường phòng thủ. Vì vậy, khi bảy người bịt mặt vừa đột nhập vào hoàng cung, lập tức bị phát hiện ngay.

Bảy người bịt mặt nhảy lên tường bao của hoàng cung, cả bảy người đều là cao thủ trong môn ám khí. Dường như cùng một lúc, họ đồng loạt phóng ám khí ra mọi phía. Nào là Phiêu, thiết tật lê, phi hoàng thạch, truy hàn định, thiết yến tử v.v... Mục đích của họ không phải là đả thương người, chỉ là để phòng các hộ vệ đột kích mà thôi.

Họ đã đạt được mục đích của mình. Sau khi phóng ám khí ra, họ đồng loạt nhảy ra bên ngoài.

Trong lúc đó, các hộ vệ bị ám khí cản đường, dẹp xong ám khí nhảy lên bờ tường, nhìn khắp bốn phía đã không thấy bóng dáng những người bịt

mặt kia đâu nữa.

Vậy, bảy người bịt mặt này là những ai? Tại sao họ lại đột nhập vào cung để hành thích.

Họ đều là hậu thế của những người bị bắt phải tham gia sau khi Việt Vương Chân dâng binh. Nguyên là, theo ý chỉ của Võ Tắc Thiên, đám người ấy đều bị xử chém hết. Nhưng nhờ được Địch Nhân Kiệt khuyên can, nên hơn hai nghìn người ấy chỉ bị tịch thu tài sản đày ra Lĩnh Nam.

Sau đó, bọn Khốc lại Lưu Quang Nghiệp, Vương Đức Thọ, Khuất Chân Quân, Bào Tư Cung, Lưu Cảnh Dương và bọn Vạn Quốc Tuấn đã tới Kiến Nam, Kiên Châu, v.v... đã lạm sát họ để lập công. Đó chính là vụ án oan “Lục Đạo sứ” nổi tiếng trong lịch sử Trung Quốc. Gia quyến, thân nhân của bảy người bịt mặt này đều bị Lục Đạo sứ giết sạch – Họ giết một cách vô duyên cớ, đầy oan khuất.

Bảy người bịt mặt này, sau khi thoát khỏi sự truy kích của đám Hộ vệ, họ không dám ở lại trong thành, cũng không dám trở về chốn cũ. Họ sợ làm liên lụy đến người ở đó, nên chạy suốt đêm ra khỏi thành. Cũng may người bị trúng thương chỉ có vào cánh tay, nên không trở ngại gì khi vận đến khinh công.

Bảy con người đó từ trong tường thành Lạc Dương nhảy ra đến ngoài thành, nhất thời không tìm ra chỗ ở, đành phải chạy vào rừng sâu để náu. Sáu người đều tôn Vương Khánh Sinh lên làm thủ lĩnh. Không phải vì võ công ông ta cao siêu, mà vì tuổi tác ông ta cao nhất. Hơn nữa, ông là người bình tĩnh, đối nhân xử thế rất rõ ràng.

Bảy người cùng ngồi lại bàn về hành động của cả nhóm sau này.

Lưu Đăng Thái là người nói trước nhất:

– Xét về tình hình hôm nay, vào cung hành thích là điều rất khó thành công. Trong cung phòng thủ nghiêm, có người lạ vào cung, lập tức bị phát hiện ra ngay. Hơn nữa, trong cung lại có không ít cao thủ, nếu chỉ dựa vào lực lượng của anh em chúng ta, mà cứ xông bừa vào cung, thì đêm nay là một bài học thích đáng.

Lưu Đặng Thái là người có võ công cao, lăm mưu nhì kế, dường như vô hình chung, ông ta đã trở thành vị quân sư trong nhóm. Mọi người đều muốn nghe ý kiến của ông ta.

– Tam ca, anh nói ta nên làm thế nào? – Hứa Đại Dũng là người bị thương, hỏi.

Bảy người đã nguyện kết nghĩa anh em, Vương Khánh Sinh là anh cả, còn Lưu Đặng Thái là thứ ba.

– Đành phải đợi khi nào lão yêu bà ấy rời khỏi cung mới tính được. – Lưu Đặng Thái chậm rãi nói.

– Nhưng chúng ta không biết mụ ta khi nào ra khỏi cung? – Lại là Hứa Đại Dũng hỏi. Tất cả mọi người đều gọi Võ Tắc Thiên là lão yêu bà.

– Lão yêu bà là kẻ hiếu động, ta đoán, chắc chắn mụ ta sẽ rời khỏi cung. – Lưu Đặng Thái nói.

– Xuất cung cũng rất khó – Lão Ngũ Vương Phương nói. – Trong buổi tết Thượng Nguyên, lão yêu bà rời cung đi hội đèn, chẳng phải đã có ra tay, nhưng hành thích không thành đó sao?

– Chúng ta chỉ có thể đợi lão yêu bà xuất cung thôi. Đừng nên vì trong hội hoa đèn có kẻ ra tay không thành mà nản chí. Cẩn thận trăm bệ, thì vẫn có chỗ bị sơ hở. Tóm lại, hành thích bên ngoài cung vẫn dễ dàng hơn so với vào trong cung hành thích. – Lưu Đặng Thái nói.

Lão Thất Triệu Thành Nghiệp nói:

– Đại ca, chúng ta có thể về nhà họ Hằng trong thành Lạc Dương không?

– Không thể trở về đó. Chúng ta ở trong nhà họ Hằng đã lâu, không tránh khỏi bị người ngoài nhìn thấy. Ta không thể gây phiền phức cho nhà họ Hằng nữa. – Vương Khánh Sinh nói.

– Phía Tây thành Lạc Dương có một tòa đạo quán, gọi là Thanh Tùng Quán. Trụ trì đạo quán ấy là Linh Tính Đạo trưởng, vốn là bằng hữu của gia phụ. Chúng ta nên tới đó ở tạm. – Lưu Đằng Thái nói.

– Nơi đó cách Kinh thành bao xa? – Vương Khánh Sinh hỏi.

– Cách khoảng ba mươi dặm đường. Chúng ta đi chưa đầy một canh giờ là tới.

Bảy người vòng sang, đi về hướng Nam.

Tới giữa giờ Ty.

Bảy người Vương Khánh Sinh đã tới Thanh Tùng Quán.

Thanh Tùng Quán là một tòa đạo quán hạng trung. Quán có hơn bốn mươi đạo sĩ. Trong quán, đại điện là nơi thờ Tam Thanh, có tới mươi mấy căn phòng. Tuy Võ Tắc Thiên không trọng Đạo Giáo, nhưng Thanh Tùng Quán vẫn là một đạo quán khá sung túc.

Thanh Tùng Quán có mấy chục mẫu ruộng, nên cuộc sống của họ không cần dựa vào sự bối thí của khách thập phương. Họ chỉ cần dựa vào khoản tiền cho thuê ruộng, sống cũng khá no đủ. Vì vậy, không những họ không phải lo kiếm ăn, mà điện các trong quán cũng khá đàng hoàng, ngăn nắp.

Bảy người vào gặp Linh Tính Đạo trưởng.

Linh Tính Đạo trưởng đã ngoài bảy mươi, râu tóc đều đã bạc, nhưng thân thể vẫn rất tráng kiện, mặt mũi hùng hào, thực là bậc “hạc phát đênh nhan”*, tóc bạc nhưng mặt mũi vẫn tươi trẻ, hai mắt sáng rực, có hồn, huyệt Thái Dương gó cao. Bảy người thấy ông ta như vậy, biết ngay đó là nhân vật tu dưỡng nội công cao siêu.

Lưu Đêng Thái lần lượt giới thiệu sáu vị anh em của mình với Linh Tính Đạo trưởng, cuối cùng nói:

– Đạo trưởng, khi tiên phụ còn tại thế, từng dặn dò cho tiểu đệ, sau này nhất định phải thay mặt lão nhân gia, đến vấn an Đạo trưởng. Vì vậy, lần này điệp nhi dẫn theo mấy vị huynh đệ đến đây, thật là lỗ mang, đã quấy nhiễu Đạo trưởng rã.

– Vô lượng Thiên Tôn. Hiền đệ sao lại nói ra những lời như vậy? Bần đạo và lệnh tôn vốn là chở bằng hữu chi giao, đáng tiếc, Huyền Ngộ đệ lại gặp phải họa bất trắc. Ôi! Người tốt thường không thọ. À, thôi không nói tới những chuyện đau lòng đó nữa. Hiền đệ và các vị anh em đã tới đây, xin hãy nán lại vài hôm. Cơm rau rượu nhạt, tiểu quán này của bần đạo vẫn đủ sức cung cấp.

Bảy người liền ở lại trong Thanh Tùng Quán.

Một ngòi bút khó lòng viết liền hai câu chuyện. Ta hãy quay trở lại việc Võ Tắc Thiên trong hoàng cung nội viện của Kinh thành Lạc Dương.

Hôm bảy người bọn Vương Khánh Sinh vào cung hành thích, đúng vào buổi Liễu Lương Tân tới phiên hầu đêm.

Võ Tắc Thiên bắt chước các bậc Hoàng thượng ngày trước.

Ngày trước các Hoàng thượng ra lệnh cho thái giám viết tên tất cả các nương nương, tú phi, cửu tần chi đến tiếp du, mỹ nhân, tài nhân, ngọc lâm,

thái nữ và các cung nữ trong cung lên những tấm thẻ bài, mỗi lần viết tên một người. Trước khi Hoàng thượng đi ngủ, thái giám trực ban sẽ bưng đến một chiếc mâm lớn, bên trong đựng những thẻ bài ấy dâng lên trước mặt Hoàng thượng. Hoàng thượng lật tấm thẻ bài nào lên, thái giám sẽ thông báo người có tên trong tấm thẻ bài đó trang điểm, xức nước hoa, chuẩn bị đến hầu Hoàng thượng ngủ.

Võ Tắc Thiên cũng dựa hình vẽ bóng, sai thái giám viết tên mấy gã trẻ tuổi, đẹp trai trong phủ Phụng Thành lên thẻ bài. Bà ta muốn ai đến hầu mình ngủ, sẽ lật tấm thẻ bài ấy ra.

Trời sáng.

Võ Tắc Thiên mới hạ lệnh cho gọi Thống lĩnh Hộ vệ Vương Sơn Hữu đến.

Vương Sơn Hữu báo lại tình hình tối hôm qua.

Võ Tắc Thiên nghĩ ngợi một chút, nói:

- Liệu có phải là đồng đảng của tên họ Bạch không?
- Không giống. Lần trước có bốn tên tối, lần này những bảy tên. Một là binh khí chúng sử dụng không giống nhau, hai là về gia thuật võ công thoa lộ của chúng cũng khác nhau.

- Nói vậy thì bọn đến tối hôm qua lại là một bọn khác sao?
- Rất có thể là một bọn khác.
- Liệu là bọn nào? – Võ Tắc Thiên lẩm bẩm nói một mình.
- Có thể là những người có liên quan đến nhà họ Lý.

Võ Tắc Thiên nghe Vương Sơn Hữu nói vậy, liền tán thành:

- Rất có thể. Ta sẽ lưu tâm. Khanh hãy lui ra đi.

Trong buổi chầu sớm, bá quan đến ván an Hoàng thượng. Các quan đều tỏ vẻ quan tâm đến việc trong cung có thích khách.

Võ Tắc Thiên liền nói:

– Trẫm! Trên phung mệnh trời, dưới thuận lòng người, vốn là bậc quân chủ có đạo, mấy tên nhãi nhép sao hại nỗi trẫm. Các khanh cứ yên tâm.

Tuy nói vậy, nhưng Võ Tắc Thiên vẫn lo người họ Lý có dự mưu.

Bấy giờ, người nhà họ Lý gần như đã bị bà ta giết hết. Chỉ còn lại duy nhất đứa con đẻ của bà ta là họ Lý. Lý Đán đã bị giam lỏng trong Đông cung, không được rời khỏi đó một bước, càng không được phép có ai vào thăm hỏi. Xem ra, ở đó không xảy ra chuyện gì. Còn Lư Lăng Vương thì sao? Ông ta đã ra mài tận Phòng Châu, tuy đã có người giám sát, và cũng cách Kinh thành rất xa, có thể đảm bảo rằng ở đó không có chuyện gì. Từ Kính Nghiệp chẳng phải đã mượn cơ hiệu của Lư Lăng Vương để tạo phản đó sao? Khó mà tránh khỏi thêm một Từ Kính Nghiệp nữa.

Sau khi tan Triều, Võ Tắc Thiên liền lệnh cho bốn tên thân tín lập tức đến Phòng Châu.

Hai ngày sau khi bốn tên thân tín đi Phòng Châu rã, Võ Tắc Thiên nhận được một bản mật cáo. Mật báo nói, em trai của Từ Kính Nghiệp là Từ Kính Chân bỏ chạy khỏi nơi bị lưu đày ở Tú Châu đến Định Châu, ở trong một tòa miếu tại ngoại thành Định Châu, chiêu nạp những kẻ cùng chí hướng, muốn liên kết với Khiết Đan, để đánh Triều đình.

Võ Tắc Thiên nhận được bản mật báo, đọc xong bà ta vô cùng kinh hãi. Bà ta kinh hãi không chỉ vì Từ Kính Chân liên lạc với Khiết Đan, mà còn

bởi vì trong bản tấu nói, trong Triệu cũng có kẻ cầu kêt với Từ Kính Chân, nhưng không biết là ai.

Sự việc nghiêm trọng như vậy, bảo bà ta sao lại không kinh hãi.

Việc này nên xử lý ra sao?

Tìm ai để bàn bạc? Trong Triệu, ai là kẻ cầu kêt với Từ Kính Chân? Không biết! Vì vậy, bà ta không thể bàn chuyện này với người trong đám Triệu thẫn.

Tìm bọn Trương Dịch Chi ư? Không được! Người trong phủ Phụng Thẫn chỉ có thể hứa hạ bà ta ngủ, đâu là bọn giá áo túi cơm, không thể dùng đến bọn chúng.

Hứa Kính Tông, Lý Nghĩa Phủ đã chết từ lâu. Mấy tên tuổi trẻ còn lại, càng không đáng tin cậy. Nghĩ đi nghĩ lại, cuối cùng bà ta vẫn không tìm được người thích hợp để giao trách nhiệm nặng nề này. Bọn Võ Tam Tư, Võ Du Ninh, Võ Du Ký đều đáng tin cậy, nhưng bọn chúng chỉ là những phu甥 bị thịt, chỉ dựa vào thế của bà để chúng vênh vách mà thôi.

Cuối cùng bà ta đã tìm được một người. Hộ vệ Thống lĩnh Vương Sơn Hữu. Đừng thấy ông ta là nhân vật võ lâm trên giang hồ, không có tài văn tự mà cho rằng ông ta vô mưu. Bà ta liền cho người đi gọi Vương Sơn Hữu đến, lại lệnh cho cung nữ, thái giám lui ra hết. Lúc ấy, bà ta mới nói cho Vương Sơn Hữu nghe nội dung bản mật tấu.

Vương Sơn Hữu nghe xong, nghĩ một lúc, nói:

– Hoàng thượng, xin chờ quá lo về chuyện này. Sai mấy người đặc lực đến Định Châu, bí mật dò la ra chỗ cư trú của Từ Kính Chân. Trước hết ta cứ để yên, đừng rút dây động rừng, thám thính xem hắn kêt giao với những ai, những ai ở trong Kinh thành, ai là đại thẫn trong Triệu. Rồi dùng một

mẻ lưới cất gọn. Việc này không thể cử đại quan đi đánh dẹp. Nếu bọn Từ Kính Chân đánh hơi thấy, chúng sẽ lập tức lẩn trốn, hủy hết tang chứng, đến lúc ấy, muốn kiếm hắn cũng rất vất vả, cũng không thể tìm ra ai là kẻ câu kết với hắn. Mầm họa không trừ được, sau này sẽ nguy hại vô lường.

Võ Tắc Thiên vừa nghe vừa gật đầu. Đợi Vương Sơn Hữu nói xong, bà ta nói:

- Vương Thống linh, khanh xem nêu sai ai đi.
- Có thể sai phó Thống linh Kế Huyền và hai hộ vệ nữa cùng đi.
- Kế Huyền liệu có ổn không?
- Được! Người trên giang hồ gọi ông ta là Thần cơ thuật sĩ. Ông ta không những võ công cao cường, rất linh động, lấm mưu mèo, lại là người đáng tin cậy, để ông ta đi nhất định sẽ không bị lỡ việc.
- Cao thủ trong Đại nội đã đi ba người, liệu có ảnh hưởng đến việc phòng thủ trong cung không?
- Không việc gì. Hoàng thượng cũng đã biết, mấy hôm trước trong cung đã chiêu mộ thêm năm võ lâm cao thủ.
- Việc này trẫm đã biết. Năm người đó võ công ra sao?
- Rất khá, đều thuộc hàng nhất lưu cao thủ trên giang hồ.
- Bọn Kế Huyền bao giờ có thể lên đường được?
- Ngay ngày mai có thể lên đường được rồi.
- Tốt! Trẫm sẽ viết cho Kế Huyền một tờ thủ lệnh, ban cho ông ta quyền đi đầu động binh mã các nơi. Nếu cần dùng đến binh lực, ông ta có thể tự đi đầu động. Quan địa phương, quan văn trên đến Thủ sử, quan võ trên đến Đại Đô đốc đều phải nghe theo lệnh của ông ta. Như vậy có được không? Chắc không xảy ra sai sót gì chứ?

– Hoàng thượng yên tâm, nhất định Kế HuyỀn sẽ một lòng với bệ hạ. Thầy hiếu ông ta rất rõ. Người trên giang hồ võ lâm rất coi trọng lời hứa. Kế HuyỀn lại là nhân vật nổi tiếng trong giang hồ, thầy xin lấy tính mạng toàn gia bảo đảm cho Kế HuyỀn.

– Vương Thống lĩnh! Trẫm rất tin tưởng khanh.

– Đa tạ bệ hạ.

– Đa tạ cái gì, trẫm vẫn luôn coi khanh là người tâm phúc.

– Thầy hiếu. Cả nhà thầy được ở trong cung, sống cuộc sống thượng lưu, được ăn sơn hào hải vị, được mặc lụa là gấm vóc, đó đều là những thứ Hoàng thượng ban cho. Thầy! Vương Sơn Hữu đâu dám hai lòng.

– Trẫm với khanh vinh hoa cùng hưởng, hoạn nạn cùng chung, kinh nghiệm qua mấy năm gần đây, cho trẫm thấy, người trong võ lâm đáng tin cậy hơn nhiều so với đám đại thần trong Triều. Như cõi Thống lĩnh Hộ vệ Vu Chấn Hải, cõi phó Thống lĩnh Ngô Tam Lập đều là những người trung thành một dạ. Trong đám tiểu thần cũng có những người đáng tin cậy như vậy, nhưng không nhiều lắm. Vì vậy, trẫm cho rằng giao hảo với người võ lâm tốt hơn. – Võ Tắc Thiên nói, giọng rất cảm động.

– Bệ hạ nhận xét rất đúng. Người trong võ lâm mới là phú quý bất nǎng dâm, uy vũ bất nǎng khuất. Nếu việc họ không muốn làm, dù có bỏ ra bao nhiêu tiền bạc đi nữa thì họ cũng không làm. Dùng thế lực lớn đến đâu đi nữa cũng không khuất phục được họ. Nhưng nếu, họ nhận thấy, đó là việc cần làm thì dù có khó khăn mấy họ cũng cố làm cho bằng được. Việc đã được họ nhận lời, dù có phải mất đi tính mạng họ cũng quyết làm đến cùng.

– Mấy chục hộ vệ trong cung đều được như vậy sao?

- Thần dám bảo đảm cho những người do thần chiêu mộ vào cung. Có điều, mấy vị hộ vệ cũ trong cung, theo thần quan sát, họ cũng rất đáng tin.
 - Nếu vậy thì trẫm yên tâm rõ.
 - Bệ hạ đỗi xử với bọn thần cũng rất ưu đãi. Tuy trên danh nghĩa, hộ vệ mang hàm tú phẩm, xem ra quan phẩm không cao lắm, nhưng chế độ đãi ngộ thực sự là rất cao. Bảo họ sao lại không hết lòng báo đáp ân điển của bệ hạ?
 - Rất tốt! Vương Thống lĩnh, ngươi xem, bọn Kế Huyễn lên đường cần thêm những thứ gì nữa không?
 - Có tờ thủ lệnh của bệ hạ là quá đủ rõ.
 - Cần phải mang theo lộ phí nhỉ đâu một chút. Nếu không đủ có thể dùng tiềng của quan địa phương.
 - Bệ hạ lo lắng rất chu đáo.
 - Còn phải chuẩn bị gì nữa không?
 - Bệ hạ, người võ lâm bọn thần nói đi là đi, không cần chuẩn bị làm gì.
 - Rất tốt, trẫm sẽ viết thư lệnh ngay. – Võ Tắc Thiên dứt lời, lập tức cho gọi thái giám tới, mang một tờ giấy trắng tới cho thái giám trông coi Ngọc tỷ, bảo hắn đóng dấu Ngọc tỷ lên đó, sau đó mới viết thư lệnh vào. Đây là điểm thông minh hơn người của Võ Tắc Thiên, khiến thái giám giữ Ngọc tỷ cũng không biết nội dung của tờ thư lệnh đó ra sao, càng không biết ai là người dùng tờ thư lệnh ấy. đương nhiên sẽ không thể biết được tờ thư lệnh ấy mang đi đâu.
- Một lúc sau.
- Thái giám trông giữ Ngọc tỷ bê hộp Ngọc tỷ tới.

Đây cũng là điểm cản thận của thái giám quản lý Ngọc tỷ. Ông ta không đóng Ngọc tỷ lên tờ giấy trắng, lại e thái giám nói không đúng, sợ Hoàng thượng sẽ trách tội đa nghi, làm lỡ việc.

Võ Tắc Thiên thấy thái giám giữ Ngọc tỷ mang hộp Ngọc tỷ đến, thì hiểu ngay vấn đề. Bà ta không những không trách phạt ông ta lầm chuyện, ngược lại còn khen ngợi ông ta cẩn thận như vậy là đúng.

Thái giám đóng dấu Ngọc tỷ lên tờ giấy trắng, rồi ôm hộp Ngọc tỷ quay về.

Võ Tắc Thiên liền viết thư lệnh lên tờ giấy ấy:

Đại nội nhất đẳng Hộ vệ, tòng nhị phẩm hàm trấn quân Đại tướng quân Kế Huyền phụng mệnh hành sự. Các quan địa phương, trên từ Đại Đô hộ, Đại Đô đốc, Thúy sứ các châu đều phải nghe theo lệnh của Kế Huyền. Khâm thử!

*Võ Chiếu **

Bên dưới là dấu Ngọc tỷ.

Đây là thánh chỉ. Kế Huyền cầm theo đạo thánh này đã trở thành Khâm sai đại thần thay Thiên tử đi tuần tra.

Vương Sơn Hữu lại sai Hộ vệ võ công cao cường, tính tình cẩn trọng, lão luyện đi theo làm trợ thủ cho Kế Huyền.

Kế Huyền xem xong thánh chỉ, cười nói:

– Bỗng chốc ta trở thành Khâm sai đại thần rồi!

Vương Sơn Hữu nói:

– Đệ không cần phải dặn huynh nhiếp, chúc huynh thuận lợi, thành công.

Ba người bọn Kế Huyền đi Định Châu.

Định Châu là một trấn lớn, khá phồn hoa náo nhiệt.

Kế Huyền, quả thật là một người mưu mẹo. Ông ta không vội truy tìm sào huyệt của Từ Kính Chân ngay, bởi trong mật chiêu, không chỉ đích danh miếu hắn đang ở. Không muốn để Từ Kính Chân kinh động, Kế Huyền dành ở tạm lại Định Châu, sau đó sẽ từ từ tìm kiếm, trong các miếu gần đó.

Đầu tiên, bọn họ tìm tới thuê phòng tại một khách điểm cao cấp và ở lại đó. Hôm ấy, họ không ra ngoài, cố ý làm ra vẻ mệt nhọc, ở lại trong khách điểm nghỉ ngơi.

Ngày hôm sau.

Ba người thả bộ nhàn nhã đi ra ngoài du ngoạn.

Trời sắp tối họ mới quay về. Sau khi trở về, họ cùng bàn luận những gì tai nghe mắt thấy trong ngày hôm ấy. Đồng thời, còn bình phẩm về các món ăn, các loại rượu và các thứ quà bánh trong vùng.

Cả ba đều là những tay lão luyện trên giang hồ, nên đã để lại ấn tượng trong lòng người khác rằng họ đích thực là những người đến đây du ngoạn.

Cứ như vậy tới ba, bốn ngày liền.

Hôm ấy.

Sau khi ba người quay về

Một hộ vệ nói:

– Đại ca, chúng ta đã đi khắp Định Châu rồi, ngày mai nên đi chỗ khác thôi.

Một người khác nói:

- Không biết quanh vùng Định Châu này có chỗ nào thú vị không?

Kế HuyỀn nói:

- Cái này dễ thôi, muốn biết việc trong núi cần hỏi tiỀu phu. Chúng ta hỏi chủ quán này thì biết ngay.

- Đại ca vẫn là người suy xét chu đáo nhất – một hộ vệ nói.

Đúng lúc ấy, một tên tiểu nhị chạy đến dâng trà nước.

Kế HuyỀn móc từ trong bọc ra một mảnh bạc trắng khoảng hai lượng, thuận tay dúi vào tay tiểu nhị, cười nói:

- Chút quà nhỏ, cho người mua đôi giày đi. Người nán lại đây một chút, nói cho bọn ta hay, ở Định Châu này nơi nào có cảnh đẹp, có nơi nào đáng du ngoạn hay không?

Vào thời ấy, hai lang bạc thừa đủ để may một bộ quần áo. Đầu thấy, món tiền thưởng này khá hậu hĩnh, người ban thưởng chắc thuộc loại rộng tay.

Tiểu nhị được thưởng bạc, lòng mừng hớn hở, vội cảm ơn người ban thưởng. Hắn bắt đầu kể:

- Bên ngoài thành Định Châu có mấy nơi thăng cảnh, xin kể ra đây để ba vị cùng lựa chọn. Cách phía Đông thành chừng mươi dặm có ngôi chùa “Đại Phật tự” rất lớn. Tên chùa là “Đại Phật tự”, bởi trong chùa có một pho tượng Phật rất lớn. Tượng Phật này to cỡ nào nhỉ? Nói thế này nhé, một bàn tay của tượng Phật ấy đủ để bǎng người đứng lên được. Ba vị nên đến đó tham quan một chuyến. Phía Đông Bắc thành có một ngọn núi tên là Hạnh Hoa Sơn, chân núi cách đấy khoảng mươi dặm, đáng tiếc, bây giờ hoa Hạnh đã tàn rã, nếu ba vị đại gia đến đây sớm chừng hai tháng, thực tốt biết bao. Khi ấy, đứng từ xa cũng có thể nhìn thấy núi nở đầy hoa,

đúng là một núi hoa. Có đi đâu, rùng hạnh cũng là nơi các vị nên đến ngắm cảnh. Phía chính Bắc có một tòa miếu gọi là “Cửu Thánh tự”, cũng là một tòa miếu lớn. Trong miếu có các bức bích họa, các pho tượng rất đẹp. Ba vị tới đó xem rầm sê biết. Phía Bắc có một đạo quán gọi là “Đại Huyễn quán”. Kiến trúc của toàn đạo quán này rất đẹp, kèo, cột, gạch, ngói, mái đều được đặt làm rất độc đáo. Các pho tượng trong quán cũng rất đẹp. Mời ba vị đại gia tới đó tham quan. Phía Tây Nam, cách đây chừng hai mươi dặm, có một ngọn núi tên là “Ngọa Hổ lĩnh”. Điều kỳ diệu ở đây là, từ trên cao nhìn xuống, ngọn núi này rất giống một con hổ đang bò. Đầu hổ, hai tai, mình hổ, đuôi hổ, bốn cái chân đều giống như thật. Phía chính Nam hơi chêch sang phía Đông một chút, có một ngôi tiểu đạo quán gọi là “Thủy Vân quán”. Tuy ngôi đạo quán này không lớn, nhưng nghe nói phong cảnh cũng rất đẹp. Có điều, tiểu nhân chưa từng đến đó. Nếu không bận, ba vị cũng nên đến đó tham quan một chuyến. Chu vi ngoại thành Định Châu, đại khái có bấy nhiêu danh lam thắng cảnh. Ba vị tùy ý lựa chọn.

Tên tiểu nhị nói xong liền bỏ đi.

Một hộ vệ nói:

- Chúng ta nên nghe theo lời của tên tiểu nhị, đi dãy từng nơi một.
- Được, ngày mai bắt đầu đi. – Một hộ vệ khác nói.

Muốn biết ba người bọn Kế Huyễn tới đâu trước, tìm được đại bản doanh của Từ Kính Chân tại đâu. Xin xem hầm sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BỐN MƯƠI HAI

*Đêm dò chùa Phật, Trịnh Ngọc Lương lỡ tay bị bắt
Đưa lời cảnh cáo, La sư muội vì nghĩa giúp sư huynh*

Lại nói chuyện bọn Kế Huyền tới Định Châu dò xét âm mưu tạo phản của Từ Kính Chân. Họ tìm kiếm trong thành, nhưng không thu được kết quả gì, nên mới chuyển mục tiêu ra phía ngoại thành. Họ hỏi tên tiểu nhị xem quanh thành Định Châu có những đèn, miếu, quán, chùa nào?

Ngày hôm sau.

Kế Huyền và hai hộ vệ đi đến “Đại Phật tự” trước.

Kế Huyền phân tích tình hình qua lời kể của tên tiểu nhị. Theo lẽ thường, Võ Tắc Thiên sùng Phật khinh Đạo, đương nhiên, đạo sĩ trong các quán sẽ là quân đồng minh của bọn phản lại Võ Tắc Thiên. Nhưng sự việc thường có thể không đi đúng quy luật của nó, đặc biệt là những âm mưu. Càng là những chỗ bị nghi ngờ thì lại là những nơi không có gì. Còn những nơi ít bị chú ý đến, lại là nơi an toàn nhất. Vì vậy, ông ta muốn đi dò xét từng nơi một...

Khi ba người đến nơi, ba lối vào chùa, hai lối đã bị đóng kín. Chỉ còn cổng phía Đông còn khép hờ.

Trước chùa vô cùng yên tĩnh, không có bóng người. Khoảng sân trước chùa rất rộng và vô cùng sạch sẽ, không có lấy một cọng cỏ, không hề có rác bẩn.

Kế Huyềն thấy cổng phía Đông vẫn còn hé mở, chưa bị cài lại. Vì vậy, ông ta cũng không cần gọi cửa, lập tức xô cửa bước vào.

Phía sau cánh cửa, đình viện vô cùng sạch sẽ, có con đường lát gạch chia làm hai ngả, một ngả dẫn thẳng tới cổng chính của đại điện, một ngả dẫn tới gian thiền phòng phía Đông.

Trong chùa im lặng, không có tiếng người.

Bọn Kế Huyềն đang định tiến vào, bỗng từ một căn phòng bên sườn đại điện, có một chú tiểu bước ra.

Chú tiểu này khoảng mười sáu, mười bảy tuổi, mình mặc tăng bào bằng vải thô màu nâu, chân đi giày trắng. Nốt trụ giới trên đùi còn rất rõ, chứng tỏ chú vào chùa chưa lâu.

Tiểu hòa thượng nhìn thấy bọn Kế Huyềն liền chấp tay trước ngực, niệm câu Phật hiệu: "A di đà phật" rồi mới hỏi:

– Ba vị thí chủ đến đây tùy hỷ ư?

Kế Huyềն nói:

– Ba anh em tôi vốn là người Giang Nam, lần này đi về phương Bắc du ngoạn, nghe nói quý tự có một pho tượng rất lớn nên tới đây chiêm ngưỡng.

Tiểu hòa thượng chấp tay, cúi mình, đưa tay ra mời, miệng nói:

– Mời ba vị thí chủ đi theo tiểu tăng.

Tiểu hòa thượng dẫn ba người bọn Kế Huyềն vào chính điện.

– Tiểu sư phụ, mời! – Kế Huyềն khách sáo, nói.

Cửa chính điện cũng đã bị đóng. Tiểu hòa thượng mở cửa ra, cúi mình, đưa tay ra mời, nói: – Tam vị thí chủ, mời!

Đại Phật to lớn không khác gì lời đ`ân đại. Đó là pho tượng Phật Thích Ca M`âu Ni. Tượng tuy to, nhưng được đắp rất khéo. Diện mạo, ngũ quan, tứ chi đều rất đúng kích cỡ, hơn nữa, còn sinh động như thật vậy. Mặt mũi hiền từ, hai mắt khép hờ, cánh tay trái hơi đưa ra, cánh tay phải co lại, ngón tay cái và ngón giữa của tay phải ghép thành hình tròn, ba ngón còn lại duỗi thẳng. Mình tượng mặc áo vàng, ngồi trên tòa sen. Nếu muốn nhìn mặt tượng Phật, thì vừa đi vào khỏi cửa chính điện phải dừng lại, nhìn lên hoặc đi thêm ba bước nữa ngược nhìn lên, mới ngắm được toàn bộ gương mặt. Nếu đến quá gần, thì không nhìn hết được.

Bọn Kế Huyễn bước vào cửa đã dừng lại, ba người cũng chiêm ngưỡng pho tượng Đại Phật.

Phía trước tượng Đại Phật có một bộ trường kỷ, trên đó đã cắm sẵn nến. Bên cạnh bàn có một tiểu hòa thượng đang đứng im, cúi đầu. Bọn Kế Huyễn đẩy cửa, tiến vào xem tượng, tiểu hòa thượng ấy vẫn như không biết gì, vẫn đứng bất động tại đó.

Bọn Kế Huyễn chiêm ngưỡng tượng Đại Phật xong xuôi, họ bước tới bên bàn, nhón lấy mấy nén nhang, châm lửa rải cắm vào bát hương.

Tiểu hòa thượng đứng bên bàn, bấy giờ mới cử động, đưa tay ra với lấy chiếc dùi gỗ, khẽ gõ lên chiếc mõ đặt bên cạnh bàn.

Khi bọn Kế Huyễn xoay người, chuẩn bị rời khỏi đại điện bỗng nhìn thấy có một vị hòa thượng độ tuổi trung niên, xuất hiện trước cửa lúc nào không biết.

– “A di đà phật” – Hòa thượng trung niên niệm một câu Phật hiệu nói:
– Thí chủ, bần tăng là Tính Không, giữ chức tri khách của bản tự, xin cung kính nghênh đón các vị thí chủ.

Bọn Kế HuyỀn vừa nhìn đã nhận ra ngay rằng, vị tri khách tăng Tính Không này đã từng luyện võ thuật. Ông ta liền cười, nói:

- Ba anh em tôi vốn là người Giang Nam, nay tới Định Châu thăm một vị bằng hữu, thời gian rồi rai nên tới quý tự tham quan.
- Hoan nghênh! Hoan nghênh! – Tính Không nở nụ cười, nói.
 - Tính Không đại sư, anh em tôi khát nước, muốn xin chén trà giải khát, không biết có được không? – Kế HuyỀn xem ra lớn tuổi hơn Tính Không, nên không gọi ông ta là Trưởng lão mà tôn trọng gọi ông ta là đại sư.
 - Quý khách từ xa tới, phải tiếp đãi cho đúng lễ. Ba vị thí chủ, mời! – Tính Không cúi mình, đưa tay ra mời, sau đó dẫn họ vào thiền phòng phía Đông.

Dãy thiền phòng phía Đông có năm gian, một gian còn sáng đèn, bốn gian còn lại tối om. Tính Không dẫn ba người bọn Kế HuyỀn vào một gian phòng tối phía Nam.

Tuy là nhà chùa, nhưng trong phòng được bày biện khá sang trọng. Trong phòng có một chiếc bàn gỗ Tử Đàn, một chiếc ghế tựa, có bàn hoa, dưới nền lát gạch sạch sẽ, không một hạt bụi. Trên tường treo một bức tranh Đạt Ma TruyỀn Kinh Đạo. Trên bàn bày sẵn văn phòng tứ bảo*, trên bàn trà, có một bộ trà bằng sứ Nghi Hưng.

Ba người vừa ngồi xuống, lập tức có tiểu hòa thượng vừa pha trà, rót nước.

Tính Không ngồi trên ghế tựa bồi tiếp.

Kế HuyỀn uống mấy ngum trà.

Tính Không vẫn ngã đó bã tiếp, trên mặt nở nụ cười, nhưng không nói câu gì.

Kế Huyễn nói:

- Xin hỏi quý tự có bao nhiêu sư phụ?
- Từ trên xuống hơn bảy mươi người.
- Xin hỏi trụ trì của quý tự là ai?
- Trụ trì tệ tự là Không Minh, sư huynh của tiểu tăng.
- Xem ra, hương khách (chỉ người đến lễ Phật) của quý tự không đông lắm, hơn bảy mươi sư phụ của quý tự dựa vào đâu để sống?
 - Tệ tự có mấy vị đại thí chủ như Hàn đại thiện nhân ở Định Châu, Liễu thí chủ ở Liễu trang, v.v... đều đưa củi gạo đến tệ tự theo kỳ hạn. Đến mùa Đông lại bõ thí cho vải, quần áo, mùa hạ bõ thí cho áo đơn, đệ tự không lo gì chuyện đói rét cả. – Tính Không ung dung, bình tĩnh trả lời.
 - Quý tự đông người như vậy, tại sao ba anh em tôi chỉ thấy mỗi đại sư với ba tiểu sư phụ kia?

Tính Không đã hiểu ý trong lời nói của Kế Huyễn, ông ta nói:

- Hôm nay đúng vào ngày giảng Kinh cho các đệ tử.
- Ba anh em chúng tôi đều là những người sùng bái Phật pháp, hôm nay lại đúng dịp trụ trì giảng Kinh, liệu anh em chúng tôi có thể xin đến cùng nghe được không?
- A di đà phật! Xin lỗi ba vị thí chủ, tệ tự giảng Kinh không cho người ngoài vào nghe. – Tính Không vẫn ung dung trả lời.

Câu nói của ông ta đã để lộ sơ suất. Phật môn giảng Kinh thuyết pháp vốn không bao giờ phải giấu giếm, hơn nữa còn phải tuyên truyễn rộng rãi

cho dân chúng nghe. Đâu có lý nào lại không cho người ngoài nghe giảng Kinh?

Kế Huyền vốn là bậc lão luyện trong giang hồ, bảo sao ông ta không hiểu được rằng Tính Không đang cố ý thoái thác. Nhưng Kế Huyền không cãi lý với Tính Không, mà nói:

– Thực đáng tiếc, anh em tôi phúc bạc, đã lỡ mất cơ hội được nghe đại sư giảng Kinh. – Nói xong uống cạn chén trà, lấy từ trong người ra một thỏi bạc đặt lên mặt bàn, nói: – Xin có chút ít gọi là tiền mua nhang đèn, mong đại sư vui vẻ thu nhận cho. Anh em tôi xin cáo từ. – Nói xong liền đứng dậy.

– Thí chủ, nếu không chê, xin hãy dùng với tết tự một bữa cơm chay? – Tính Không miệng nói, nhưng lại bật đứng dậy, rõ ràng lời mời của ông ta chỉ là khách sáo.

– Đa tạ đại sư, anh em tôi xin cáo từ. – Kế Huyền vòng tay xá một xá, rẽ quay người đi ra ngoài.

Tính Không tiễn ba người ra tận cổng.

Trên đường đi.

Hộ vệ Diêm Nhất Tri nói:

– Đại ca, tên hòa thượng Tính Không rõ ràng đã nói dối, sao lại có chuyện không cho phép người ngoài nghe giảng đạo. Nhất định, bọn họ có điều gì đó bí mật không muốn để người khác biết.

– Làm sao ngu huynh không biết, có điều ta không nên bóc trần ra mà thôi. Đêm nay, chúng ta phải thám thính đại Phật tự này một chút.

Canh hai đêm ấy.

Ba người bọn Kế Huyền thay đồ dạ hành, chuẩn bị vào khoảng cuối canh hai, đầu canh ba sẽ tới “Đại Phật tự”. Ba người đã xuống nhắm mắt dưỡng thiền.

Bỗng Kế Huyền thấp giọng nói:

– Hai vị hiện đệ lưu ý, bên ngoài có kẻ dạ hành.

Giọng nói vừa dứt, đã nghe đánh “chát” một tiếng. Có vật gì đánh thẳng từ cửa sổ vào giường.

Xem ra kẻ này không có ý đả thương người.

Kế Huyền thấp giọng nói:

– Kẻ ấy bỏ đi rồi. – Ông ta nhảy xuống khỏi giường, đến bên giường nhặt vội vật đó lên. Đó là một mũi phi đao nhỏ, trên lưỡi đao có một mảnh giấy. Kế Huyền bật chiếc hòa tử, châm nến, đọc mảnh giấy. Trên ấy viết mấy chữ rất ngay ngắn: “Trong “Đại Phật tự” có rất nhiều dụng cụ cạm bẫy, ban đêm do thám vô cùng nguy hiểm”.

Kế Huyền trao mảnh giấy ấy cho hai hộ vệ kia xem.

Mọi người lần lượt đọc mảnh giấy.

Hộ vệ Trịnh Ngọc Lương nói:

– Không biết ai đưa mảnh giấy này tới đây, mục đích của hắn là gì?

Có hai khả năng, một là bạn, một là địch. Nếu là bạn, tất xuất phát từ nội tâm. Nếu là người của “Đại Phật tự”, là họ có ý muốn dọa chúng ta. – Kế Huyền phân tích.

Là bạn hay thù, phải đi một chuyến mới biết được – Diêm Nhất Tri nói.

Trịnh Ngọc Lương nói:

– Theo ý đệ, chi bằng ta đi đâu động binh mã, bao vây trước, lục soát sau.

– Không được. – Kế Huyễn nói: – Nếu chúng ta không lục soát được tang chứng gì, người ta chất vấn, chúng ta biết giải thích ra sao? Huống hồ Hoàng thượng đã hạ chỉ cần tung một mẻ lưới bắt sạch, không được rút dây động rùng.

– Đệ không nghĩ vậy. Chúng ta chỉ làm kinh động một chút, chắc chắn rắn cũng không đến nỗi bỏ đi. – Trịnh Ngọc Lương nói.

– Đợi thám thính qua rãnh hắng hay.

Vào canh ba.

Ba bóng người đã tới bên ngoài “Đại Phật tự”.

Trong chùa im lặng như tờ, không hề có một ánh lửa, giống như một ngôi chùa hoang vắng.

Ba bóng đen ấy chính là bọn Kế Huyễn.

Ba người chụm đầu hội ý với nhau xong, liền chia làm ba, vượt tường từ ba điểm của bức tường phía Tây. Bọn họ không nhảy xuống dưới ngay.

Diêm Nhất Tri ném một hòn đá để dò động tĩnh.

Hòn đá rơi xuống, phát ra tiếng động, tuy không lớn, nhưng trong cảnh tĩnh lặng như vậy, nên cũng nghe rất rõ ràng.

Đá rơi xuống, trong chùa vẫn không có phản ứng gì.

Ba người bay xuống.

Trong chùa vẫn không có động tĩnh.

Ba người chia làm ba mũi áp sát đáy thiền phòng phía Tây.

Trong thiền phòng yên ắng như tờ, ngay cả tiếng thở cũng không có.

Kế Huy vẫn khẽ vẩy tay về phía hai người kia.

Ba người cùng tung mình nhảy về phía dãy thiền phòng phía sau.

Bỗng một tiếng chuông vang lên. Thì ra Diêm Nhất Tri vô tình dẫm phải một sợi dây, đầu dây có buộc một quả chuông.

Theo tiếng chuông đó, từ những chỗ tối kéo ra hơn bảy mươi người, đầu là bọn hòa thượng trọc đầu. Một trong đám người ấy cất tiếng nói:

– Kẻ mò đến là ai, sao đêm hôm khuya khoắt dám tới rình mò “Đại Phật tự”?

Khi Diêm Nhất Tri dẫm phải dây chuông, ông ta lập tức vung mạnh cây đao trong tay, chém đứt sợi dây buộc chuông. Tiếng chuông vang lên càng to hơn. Thì ra chiếc chuông rơi xuống đất, phát ra âm thanh.

Ba người không trả lời, tay múa binh khí nhằm đám tăng nhân đánh tới.

Hòa thượng cất giọng hỏi lúc nãy, thấy không có tiếng trả lời, liền hô người đánh lên.

Có tám hòa thượng xông lên, họ lập tức quây tròn lấy ba người.

Bọn Kế Huy vẫn múa binh khí đánh ập vào.

Tám hòa thượng lách khỏi vòng vây, không tấn công trực diện vào đối phương. Kẻ này vung thương, lập tức lùi xuống ngay để người khác tiếp tục tiến lên công một trượng khác. Cả tám hòa thượng đầu dùng thiền trượng.

Ba người bọn Kế Huy vẫn võ công không tầm thường. Nhưng sau mấy hiệp, họ vẫn không đánh trúng một hòa thượng nào.

Tám hòa thượng vẫn bám lấy vòng tròn, dùng lối du đấu, đánh ra một trượng, lại lùi xuống để tránh lấp vào vị trí của mình, đánh một trượng khác rầm lại lùi xuống.

Kế HuyỀn hiểu rõ, tám hòa thượng này đánh theo trận pháp. Ông ta lui về phía trung tâm vòng vây, gọi hai hộ vệ tới cạnh. Ba người quay lưng lại với nhau, mặt hướng ra ngoài.

Kế HuyỀn vừa đón đánh, vừa quan sát, nhưng vẫn không nhận ra đám hòa thượng dùng trận thế gì. Ông ta đã nhận ra, muốn phá trận này không phải là việc dễ. Phải đợi thoát thân đã rAES hĂng hay. Ông ta vừa cố sức đón đánh, vừa nói với Diêm, Trịnh, hai người, mau thoát khỏi trận đi đã.

Ba người đồng lòng.

Kế HuyỀn huýt vang một tiếng, ba người cùng bốc mình nhảy vọt lên. Người ra khỏi vòng vây, trận pháp của các hòa thượng trở nên vô dụng.

Người cầm trận pháp đầu ấy, quát lớn một tiếng, lao tới vây lấy Diêm Nhất Tri.

Kế HuyỀn vừa ra khỏi vòng vây, lập tức hô to:

– Đi!

Tiếng ông ta vừa dứt, không biết từ đâu bỗng chui ra một hòa thượng vung trượng cản đường đi của Kế HuyỀn, miệng hét lớn:

– Bỏ mạng lại rAES muốn đi đâu thì đi.

Tám hòa thượng kia chưa kịp vây được Diêm Nhất Tri, lại có một hòa thượng khác bất ngờ xuất hiện, chặn mất lối đi của ông ta. Hai người lập tức quấn vào nhau đánh.

Trịnh Ngọc Lương cũng bị một hòa thượng múa trượng chặn đường.

Ba người bọn Kế HuyỀn với ba hòa thượng chia làm ba cặp quyết đấu.

Lúc ấy.

Tám hòa thượng đánh trận pháp lúc nãy cũng chia ra đứng giám sát ba cặp đấu nhau.

Hòa thượng giao thủ với Kế Huyền, luyện công theo lối Dương Cương thì phải. Thiền trưởng múa lênh phát ra tiếng gió rít vù vù. Kế Huyền cũng đã nhận ra, cây thiền trưởng của đối thủ nhất định được luyện bằng thép tốt, còn ông ta lại dùng kiếm. Kiếm vốn thuộc loại binh khí nhẹ, không dám chơi thảng với thiền trưởng của đối thủ. Ông ta chỉ còn cách vận dụng kiếm pháp linh hoạt công kích đối thủ.

Nói về thực lực, võ công của hòa thượng không bằng Kế Huyền, nhưng lão ta chiếm được phán lợi thế, bằng sức mạnh và bằng binh khí nặng.

Kế Huyền lại chiếm lợi thế về công lực cao, khinh công tốt.

Ba mươi hiệp trôi qua bất phân thắng bại.

Không hiểu vì sao, trừ tám hòa thượng đánh thế trận lúc nãy, cùng với ba hòa thượng đang đánh nhau với ba người Kế Huyền ra, những tăng nhân khác không một ai động thủ hoặc nhảy vào trợ chiến.

Kế Huyền cho rằng thời cơ đã tới, liền đánh ra mây chiêu, nhằm cả vào điểm yếu trên mình thi công tới.

Mây chiêu này khiến tên hòa thượng luống cuống. Hắn biết không địch nổi Kế Huyền, nên đánh bừa một trượng, quay đầu bỏ chạy.

Kế Huyền khinh công cao, bộ pháp nhanh, lẽ nào chịu để cho hắn bỏ chạy dễ dàng như vậy. Thân hình ông ta bốc lên, định đánh về phía tên hòa thượng bỏ chạy kia.

Khi thân hình ông vừa bay vọt lên, từ trên mái nhà bỗng có âm thanh truyềng xuống:

– Cẩn thận trúng phải cạm bẫy.

Kế Huyền lúc ấy buộc phải tin là thực, không thể cho là giả. Thân hình ông ta lúc này đã phóng tới sau lưng tên hòa thượng bỏ chạy, thanh kiếm trong tay ông điểm mạnh vào đùi vai tên hòa thượng, mượn sức bật của thanh kiếm, lộn mình trở về vị trí cũ, lập tức hô lớn: Đị!

Ông ta kêu lên nhưng đã muộn.

Vốn hai tên hòa thượng đối thủ của Diêm Nhất Tri và Trịnh Ngọc Lương đều đã bại trận. Hai người đuổi theo chúng. Trong lúc trên mái nhà vọng xuống lời cảnh báo và Kế Huyền bỏ chạy thì Trịnh Ngọc Lương đã trúng phải cạm bẫy.

Một dụng cụ cực kỳ đơn giản, đó chỉ là một cái bàn ăn, nhưng Trịnh Ngọc Lương lại bị sập bẫy.

Diêm Nhất Tri vẫn được coi là người nhanh trí. Ông ta lập tức nhảy trở lại, lại tung người nhảy lên mái nhà, chạy tới bên Kế Huyền.

Đúng lúc ấy, không biết từ đâu bỗng xuất hiện một đám tăng nhân đông tới bảy, tám mươi tên, trên tay mỗi tên cầm một hộp gỗ vây kín bên dưới tòa đại điện, nơi bọn Kế Huyền đứng phía trên.

Bỗng, từ gian thiền phòng phía Đông, có một đại hòa thượng mình khoác áo cà sa bước ra, hắn nói với Kế Huyền:

– Kế Hộ vệ, hãy bó tay chịu trói đi thôi, ngươi đã nhận ra đám người vây bên dưới cầm gì trong tay không? Kế Hộ vệ vốn là nhân vật giang hồ lão luyện, chắc không thể không nhận ra hộp nổ. Tất cả những hộp nổ này của ta đều đã tẩm chất độc, chất độc Kiếm Huyết Phong Hầu, liệu hai vị có chạy nổi không?

– Người là ai?

- Lão nạp là Tính Minh, trụ trì của ngôi chùa này.
 - Ngươi đã biết tại hạ, chắc chắn phải biết tại hạ phụng chỉ tới đây phá án? Nếu dám làm gì bất lợi cho tại hạ, các vị không sợ tòa đại Phật tự này sẽ bị hủy hoại sao?
 - Chính bởi lão nạp biết nên không thể để Kế Hộ vê chạy thoát.
 - Ngài cho rằng chỉ một trận dùng nỏ máy này có thể vậy khốn được tại hạ sao?
 - Nếu Kế HuyỀn thực sự không muốn sống nữa thì cứ thử xem.
- Kế HuyỀn thấp giọng nói với Diêm Nhất Tri:
- Dùng ám khí mở đường, chia làm hai mũi phá vây. – RỒI quay sang Tính Minh cao giọng nói:
 - Tai hạ còn chưa muối chết, nhưng rất muối thử xem sao. – Nói xong hai tay cùng bung ra, hét lớn: – Đánh.

Một nắm Thiết tật lê, một nắm Ngưu mao trâm được ném ra bằng thủ pháp Mân thiên hoa vũ.

Đồng thời, hai tay Diêm Nhất Tri cũng phóng ra hai nắm Liên châu phiêu.

Cũng trong lúc ấy, hai nắm Ngưu mao châm khác cũng được phóng xuống bằng thủ pháp Mân thiên hoa vũ.

Bọn hòa thượng tay cầm cái nỏ máy* không chút đê phòng, chỉ trong chớp mắt, máy chục tên đã trúng ám khí.

Sau khi phóng ám khí ra, hai người bọn Kế HuyỀn, Diêm Nhất Tri lập tức phóng vọt đi.

Những tên hòa thượng đã trúng ám khí, không còn đủ sức phát động nổ máy nữa. Bọn chúng đứa nào cũng bị thương, nhưng thương tích lại không giống nhau. Tuy vẫn còn mười mấy tên chưa bị thương, nhưng nhìn thấy lũ đang đảng bị thương, bất giác sững cả lại. Cũng trong lúc chúng sững người ấy, chỉ mấy lần hụp lên hụp xuống, Kế HuyỀn và Diêm Nhất Tri đã vượt tường ra khỏi chùa.

Tiếng hò hét bên trong chùa vang lên.

Có mấy tên hòa thượng đã đuổi kịp.

Bỗng từ phía bên cạnh có mấy thứ ám khí phóng ra, mấy tên hòa thượng trúng thương.

Kế HuyỀn và Diêm Nhất Tri đang định quay lại đánh, bỗng thấy mấy tên hòa thượng chưa bị thương cắp những tên đã bị thương chạy lộn lại, trốn vào chùa.

Kế HuyỀn cao giọng, nói:

– Cao nhân phuơng nào tương trợ? Tại hạ xin cảm ân sâu, không biết có thể lộ diện được chăng?

Một bóng người xuất hiện, không biết bóng người ấy từ đâu chui ra, phóng về phía hai người bọn Kế HuyỀn.

Bóng người ấy phóng tới, cách hai người bọn Kế HuyỀn khoảng mười mấy bước chân thì dừng lại. Thì ra đó là một người bịt mặt. Người ấy thân hình không cao. Bóng đen cắt tiếng cười nhẹ, nói:

– Sư huynh, không nhận ra tiểu muội sao?
– La Quyên! – Kế HuyỀn vừa mừng, vừa kinh ngạc kêu lên. – Khi muội nói lời cảnh tỉnh, ta đã cảm thấy giọng nói rất quen, không ngờ lại là muội.

La Quyên tiến lại.

Kế HuyỀn nói:

- Sư muội, sự tình khẩn cấp, ta không có thời gian nói chuyện nhanh.

La Quyên nói:

- Trong chùa có rất nhiều dụng cụ cạm bẫy, có sot ruột cũng vô ích.

Kế HuyỀn nói:

- Diêm Hộ vệ, đệ lập tức về Định Châu đi săn binh, gấp rút tới đây. Ta và sư muội ở lại đây giám sát động tĩnh của ”Đại Phật tự”. – Nói xong lấy thánh chỉ trong người ra, trao cho Diêm Nhất Tri.

Diêm Nhất Tri cũng không hỏi thêm câu nào, đón lấy thánh chỉ, quay người đi ngay.

Kế HuyỀn nói:

- Sư muội, mười mấy năm rã không gặp nhau, muội vẫn ở Giang Nam, lên phía Bắc từ khi nào vậy?

– Muội tới đây đã hơn tháng rã. Sau khi đến Định Châu, nghe đồn ở ”Đại Phật tự” thường xảy ra quái sự nên đã ngầm tới đây do thám hai lần, mới biết trong chùa bố trí rất nhanh cạm bẫy.

- Người cảnh cáo bọn ta lúc canh hai cũng chính là sư muội?

– Đúng vậy!

- Tại sao muội không vào phòng gặp huynh, nói rõ ra?

– Sư huynh nay đã là ăn cơm của nhà vua, tiểu muội vẫn là người trong giang hồ, gặp nhau nhanh chóng bất tiện.

– Có gì bất tiện? Ngu huynh cũng chỉ vì khó từ chối lời mời của Vương Sơn Hữu, nên mới vào làm trong Đại nội.

- Vương Sơn Hữu, có phải là Thiết chưởng côn luân hiệp không?
- Đúng vậy. Chính là ông ta nhò ta giúp đỡ, ta không tiện từ chối, nên mới nhận lời. Sư muội, đối với “Đại Phật tự”, muội còn nghe được tin tức gì nữa?
 - Chẳng có gì tò mò tận cả.
 - Cái tên Tính Minh hòa thượng kia, trên giang hồ đâu có tên tuổi gì, sao hắn lại... – Kế Huyễn không nói trọn câu.
 - Về điểm này muội đã điền tra rõ. Tính Minh vốn là Nguyên Thành Kim.
 - Nguyên Thành Kim? Là Thiết Côn Vô địch Nguyên Thành Kim sao?
 - Kế Huyễn kinh ngạc hỏi.
 - Đúng là hắn.
 - Sư muội, “Đại Phật tự” có lối sau không?
 - Không có.
 - Không biết Nguyên Thành Kim có dự định gì, chẳng trách hắn lại biết ta. – Kế Huyễn nói.
 - Đại khái là hôm huynh đến, hắn đã nhận ra rõ.
 - Hắn biết ta đến lúc ban ngày?
 - Dương nhiên hắn biết. Chính vì vậy, muội đoán đêm nay các huynh tới đây, nên mới cảnh cáo mọi người không nên tới.
 - Ngu huynh phụng mệnh Hoàng thượng tới đây phá án, sao có thể không đến được?

Hai huynh muội vừa quan sát “Đại Phật tự” vừa trò chuyện.

Khoảng nửa canh giờ sau.

Diêm Nhất Tri quay trở lại, dẫn theo ba trăm binh sĩ. Binh sĩ do hai tên Hiệu úy và một tên Đô úy tên là Quả Nghị Thống lĩnh, lại có cả Tư mã của châu dẫn theo hơn hai mươi nha dịch tới.

Kế Huyền liền lệnh cho binh sĩ bao vây ”Đại Phật tự” lại, hễ có ai rời khỏi chùa phải bắt ngay lập tức, chổng cự lại, giết thẳng tay.

Diêm Nhất Tri nói là, sau khi trời sáng có thể thêm sáu trăm quân nữa tới.

Lúc này.

Kế Huyền giới thiệu La Quyên với Diêm Nhất Tri.

Trong chùa không hề có động tĩnh gì.

Kế Huyền hỏi La Quyên:

- Sư muội, trong chùa liệu có địa đạo không?
- Không biết!

– Từ sau khi muội dùng ám khí đả thương mấy tên hòa thượng, chúng cắn nhau chạy lộn trộn vào, sau đó, trong chùa im thin thít. Chúng biết rõ ta sẽ vậy chùa mà vẫn lặng im, vừa không xông bùa ra ngoài, cũng không vượt tường lén ra. Ngu huynh nghĩ rằng chúng có địa đạo. – Kế Huyền lo lắng nói.

– Dù biết chúng có địa đạo mà không biết lối ra vào ở đâu thì cũng vô dụng. Trời còn chưa sáng, chúng ta không thể tiến vào trong đó. Trong chùa có vô số điểm mai phục, bước vào rất nguy hiểm.

– Nhưng Trịnh Ngọc Lương đã bị hòa thượng bắt đi, nếu để lâu, sợ anh ta sẽ nguy hiểm đến tính mạng.

– Sư huynh có cuống lên cũng vô ích. Nếu bọn chúng muốn giết cũng đã giết rã. Nếu trước đó chúng không giết, thì bây giờ chúng cũng chưa

giết. Cố gắng đợi trời sáng vẫn hơn.

Kế Huyền rất lo. Ông ta không lo việc Tính Minh đào tẩu, mà lo cho tính mạng của Trịnh Ngọc Lương nhiều hơn.

Cuối cùng thì trời cũng đã sáng.

Định Châu lại phái tới thêm ba trăm binh sĩ nữa.

Kế Huyền lệnh cho Đô úy Tả Quan Nghị, chọn ra một trăm tên biết võ công, theo ông ta vào chùa.

Kế Huyền, La Quyên, Diêm Nhất Tri đi trước, một trăm binh sĩ theo sau, tiến vào chùa.

Kế Huyền lệnh cho binh sĩ đứng ngoài cửa. Ông ta dự định phá cái dụng cụ điêu khắc chung của cạm bẫy trước, rồi mới cho binh sĩ vào bắt người.

La Quyên lập tức hiểu ý. Bà ta nói:

- Sư huynh, huynh định đi phá cái tổng cạm bẫy trước ư?
- Đúng vậy! Không thể để binh sĩ mất mạng một cách oan uổng. Để ta xem chúng đặt nó ở đâu?

Kế Huyền trầm ngâm.

La Quyên cũng im lặng.

Trong chùa vẫn lặng như tờ, không thấy một hòa thượng nào.

Kế Huyền khẽ vỗ tay.

La Quyên thấy vậy, nói:

- Sư huynh, huynh nghĩ ra rõ sao? Tiểu muội cũng đã nghĩ ra. Xem tiểu muội nói có đúng không nhé. Bên trong tượng Đại Phật, hoặc bên dưới.

– Ngu huynh cũng nghĩ vậy. Đi, chúng ta vào xem thử.

Ba người bọn Kế HuyỀn, La Quyên, Diêm Nhất Tri, chỉ với vài bước nhảy đã lao vào túi của thú nhất của đại điện.

Kế HuyỀn để La Quyên, Diêm Nhất Tri nấp hai bên cửa, ông ta rút bảo kiếm sau lưng ra, dùng mũi kiếm đâm nhẹ vào cửa, người tránh sang một bên rất nhanh.

Cửa mở.

Mấy chục mũi tên từ bên trong bắn ra.

Đợi tên bắn ra hết, Kế HuyỀn mới nhảy vào bên trong. Ông ta vẫn để La Quyên và Diêm Nhất Tri ở ngoài. Ông tung dây móc lên bàn tay trái của tượng Phật.

Không có ám khí phóng ra.

Kế HuyỀn nhảy lên, tay trái bám vào cổ tượng Phật, một tay cầm kiếm, vén y phục của tượng Phật lên.

Không thấy gì lạ.

Kế HuyỀn lại chúc mũi kiếm xuống, khẽ buông nhẹ người, mũi kiếm xuyên tòa đài sen ở phía dưới.

Ngay lập tức được chứng minh.

Toa sen bắt đầu xoay chuyển, xoay được khoảng mươi mươi vòng, tòa sen đã rời chỗ cũ khá xa, để lộ ra một miệng động đen ngòm.

Dưới hang đúng là nơi đặt dụng cụ điêu khắc các cạm bẫy.

Kế HuyỀn móc hai dây vào miệng hang, thả người chúc xuống dưới, thanh kiếm trong tay khua lên. Chỉ nghe “chát, chát” vài tiếng. Kế HuyỀn lập tức lột người lại, cười nói:

- Sư muội, Diêm Hộ vê, tổng cạm bẫy đã bị hủy rã. Bảo quan binh vào lục soát đi.

Diêm Nhất Tri là người đầu tiên phóng ra ngoài, chỉ huy binh sĩ lục soát.

Tìm khắp cả chùa mà không thấy bóng dáng một ai.

Kế Huyền nói:

- Đúng là bọn chúng đã bỏ chạy theo lối địa đạo rã.
- Làm sao bây giờ? – Diêm Nhất Tri hỏi.

Kế Huyền gọi Tả Quan Nghị tới, lệnh cho ông ta cử năm mươi binh sĩ ở lại giữ chùa. Sau đó ông ta cùng La Quyên, Diêm Nhất Tri tìm lối vào địa đạo.

La Quyên nói:

- Sư huynh, trước hết chúng ta thử chui vào hang địa đạo xem sao. Rất có thể cửa địa đạo mở ở đâu đó.
- Đúng. – Nói xong Kế Huyền dẫn hai người tiến vào.

Ba người nhìn rõ cái dụng cụ điêu khiển. Đó chỉ là một cái giá gỗ, trên có rất nhiều cọc chống, dây da. Lúc này, dây da đã bị Kế Huyền cắt đứt hết, trơ ra một đống gỗ.

Diện tích của bộ phận điêu khiển này rộng khoảng một tượng ruồi, bốn phương tám hướng, có vô số những lỗ hổng nhỏ. Phía chính Bắc có một con đường lớn, cao khoảng bằng một người. Tại đó cũng có mấy sợi dây da lỏng thòng rũ xuống. Trong hang không tối lắm, cứ cách vài bước, trên đường lại có hốc để đèn, nên trong các hốc ấy vẫn còn cháy. Ba người men theo lối ấy tiến lên.

Đi được khoảng năm mươi bước, bỗng thấy có một ngã ba. La Quyên nói:

– Ba chúng ta chia làm ba hướng. Nếu ai tìm được phải quay lại đây, không tìm được cũng quay lại để gặp nhau tại đây.

Kế Huyền tìm thấy chỗ ván lật, trên mặt đất không có vết máu, chỉ có một tấm lưới bị đứt vương lại trên mặt đất. Ông ta biết, khi bị bắt, Trịnh Ngọc Lương không bị thương.

Binh sĩ lục soát cũng không có vết máu. Ông ta đoán, chắc chắn Trịnh Ngọc Lương đã bị Tính Minh bắt đem đi. Yên tâm hơn một chút, ông lại tiếp tục tìm kiếm, và đã tìm được lối ra. Đó là một căn phòng phía sau thiền phòng, ông lén ngược lại chỗ ngã rẽ.

La Quyên thấy Kế Huyền quay lại, hỏi:

– Sư huynh, có tìm thấy không?
– Tìm thấy rồi. – Diêm Nhất Tri cũng đã quay trở lại, ông ta nói: – Tôi đi hơn hai trăm bước vẫn chưa hết đường, có lẽ đó chính là địa đạo.
– Đi! Chúng ta đi xem! – Kế Huyền nói.

Diêm Nhất Tri đi đầu, ba người l่าน theo đường Tây Bắc.

Ba người đi khoảng hơn năm trăm bước chân, trên vách không có đèn nến nữa, trong động tối đen như mực.

Diêm Nhất Tri hươ nhùi nhùi* lên, thấy phía trước đường băng phẳng, họ tiếp tục tiến lên.

Nhùi nhùi cháy hết, trong hầm lại tối đen.

Ba người đi hơn trăm bước nữa.

Diêm Nhất Tri dừng lại.

La Quyên, Kế Huy`en cũng dừng lại.

– Sao vậy? – Kế Huy`en hỏi.

Diêm Nhất Tri nói:

– Đã đến được đ`âu đia đạo, nhưng không thấy cửa ra!

– Đây! Ở đây có một khúc quanh. – La Quyên nói. Nói xong nàng rẽ về phía bên phải.

Kế Huy`en và Diêm Nhất Tri theo sau.

Đi được khoảng năm trăm bước, đia đạo lại rẽ về phía Đông Bắc.

Họ lại đi hơn trăm bước chân nữa.

Lại đến đ`âu đia đạo.

Ba người mò khắp cả bốn phía, không thấy có lối rẽ.

– Nhất định lối ra ở đây. – Diêm Nhất Tri nói. – Nhưng không thấy ánh sáng.

– Nhất định bọn họ thượng đã đóng cửa lại r`ää. – Kế Huy`en nói. Nói xong, ông ta rút bảo kiếm sau lưng ra, nói: – Các vị lùi lại một chút, để ta tìm xem.

La Quyên và Diêm Nhất Tri lùi lại phía sau mấy bước.

Kế Huy`en khẽ nhảy lên, hai tay hướng ra ngoài sờ đi sờ lại một lượt:

– Tìm được r`ää. – Sau khi rơi xuống, ông ta lại nhảy lên, nhưng không rơi xuống nữa. Lập tức có ánh lửa bùi nhùi bật lên.

Hai người La, Diêm lúc này mới nhìn thấy. Cách đáy h`âm chừng bảy tấc có c`ầu thang. Kế Huy`en đang đứng trên đó.

Kế Huy`en đứng nép sang bên một chút. La, Diêm, hai người cùng nhảy lên. Ba người leo lên theo lối c`ầu thang.

Leo khoảng mươi hai bậc thì tới đỉnh. Trên đỉnh đã bị chẹn lại. Kế Huyễn trao nhùi nhùi lửa cho Diêm Nhất Tri, dùng hai tay đẩy ngược lên. Không cần dùng nhanh sức, nắp hầm đã được đẩy sang một bên.

Ba người nhảy lên trên.

Thì ra, đây là một khu nghĩa địa, bia mộ ẩn hiện sau những gốc cây, khung cảnh vô cùng âm u.

Ba người rời khỏi khu nghĩa địa.

Ra khỏi rừng cây, Đại Phật tự, thành Định Châu đều hiện ra rất rõ trước mắt.

Diêm Nhất Tri nói:

- Đại ca làm sao đây?
- Hãy tìm trong rừng cây xung quanh đây trước. Bạn Tính Minh có tới bảy tám mươi người, hoặc cũng có thể nhiều hơn nữa là khác. Bạn chúng bò đi, nhất định phải giãm nát cây cối. Dựa vào đó, đại khái ta có thể đoán được hướng đi của chúng.

Muốn biết bạn Kế Huyễn có tìm ra hướng đi của bạn Tính Minh hay không? Xin xem hã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BỐN MƯƠI BA

*Kim Đao nhị lang, đặt cạm bẫy dụ người vào tròng nhưng không
được*

*Thần cơ thuật sĩ, nhiều mưu mẹo điều binh khiển tướng vào Định
Châu*

Lại nói chuyện ba người bọn Kế Huy`ên, tìm kiếm trong rừng, quả nhiên họ đã tìm ra dấu vết.

Cỏ cây gốc phía Bắc khu rừng đã bị giãm nát.

Ba người l`ân theo dấu vết ấy, đi tìm tiếp. Đi được khoảng một trăm bước chân, thì dẫn đến một con đường. Hai bên không còn chỗ đáng nghi ngờ nào khác, chắc chắn bọn Tính Minh đã đi theo lối ấy.

Kế Huy`ên nói:

– Tạm thời chúng ta không tìm được bọn chúng. Hơn nữa, chúng ta đã bị nh`ă cho nh`ữ tử suốt đêm r`ă, cũng phải được nghỉ ngơi một chút chứ. – Ông ta quay sang phía La Quyên nói: – Sư muội, đi thôi. Quay v`ề thành nghỉ ngơi một chút. Nếu sư muội không bận việc gì, xin hãy giúp ngu huynh vụ này.

La Quyên suy nghĩ một lát, r`ă nói:

– Cũng được thôi. Muội vốn chẳng có việc gì làm. Cũng nên thử ăn cơm nhà quan một l`ân để xem mùi vị của nó ra sao?

Ba người quay trở lại Định Châu.

Lúc đó, trời đã sáng, La Quyên bỏ khăn che mặt ra. Diêm Nhất Tri nhìn sang, thấy cô ta khoảng hơn bốn mươi tuổi, nhưng vẫn vô cùng xinh đẹp. Môi hồng, răng trắng, đặc biệt là đôi mắt, trông như mặt nước hồ thu, vẫn còn rất quyến rũ lòng người.

Ba người trở về khách điếm.

Kế Huyễn thuê một phòng đơn cao cấp cho La Quyên.

Dùng cơm sáng xong, ai về phòng người ấy nghỉ ngơi.

Sau bữa tối, ba người tề tựu tại phòng của Kế Huyễn, cùng nhau bàn kế truy tìm bọn tặc nhân của Đại Phật tử.

– Ngày mai ta sẽ đến chùa Cửu Thánh xem sao. Rất có thể Đại Phật tử và Cửu Thánh tự liên kết với nhau. – Diêm Nhất Tri nói.

Ngày mai chúng ta sẽ đi quanh thành Định Châu một vòng xem sao. Nghe ngóng tình hình. Tuy việc ở Đại Phật tử xảy ra vào ban đêm, nhưng cách Định Châu gần vậy, dân chúng không thể không biết. Cũng không thể không có phản ứng. – Kế Huyễn nói.

– Đúng! Việc này có làm gấp cũng không xong. – La Quyên tán thành, nói.

Diêm Nhất Tri cũng không kiên trì với chủ ý của mình.

Ngày hôm sau.

Ba người bọn Kế Huyễn đi ra phố.

Đầu tiên, ba người tới một quán trà.

Quả nhiên có người bàn bạc chuyện này. Nhưng họ bàn chuyện, không biết tăng chúng trong Đại Phật tử phạm tội gì? Tại sao, quan binh lại đến đánh Đại Phật tử? Còn về việc tăng chúng trong Đại Phật tử đi về đâu, họ lại không bàn tới.

Sắp đến giờ Ngọ.

Ba người đi vào một túu lầu, đây là một túu lầu lớn. Thấy ba người khách vào, tiểu nhị vội vàng chạy lại. Cũng may lúc ấy, bên cạnh cửa sổ có một chiếc bàn chỉ có một khách ngồi. Người ăn vận như một thương nhân. Ông ta gọi bốn món đất tiễn, đang ngã nhám nhẹ một mình, tự rót, tự uống.

Ba người tiến lại.

Kế Huyễn để cho La Quyên gọi món. La Quyên cũng không khách sáo, gọi liền hai món, Diêm Nhất Tri gọi hai món. Kế Huyễn gọi bốn món.

Thực khách trong túu lầu cũng bàn tán chuyện hôm qua, nhưng lại giống như ở quán trà, tin tức không có giá trị. Cuối cùng, họ đành phải ăn uống cho qua bữa.

Ba người vừa bụng bát cơm lên.

Bỗng, từ dưới có hai người bước lên lầu. Họ khoảng hơn bốn mươi tuổi. Một người mặt đen, lộ sắc hồng, thân hình ngũ đoản, đẽ râu xâm xoàm như Trương Phi, người tinh mắt, nhìn qua đã biết ngay người này có luyện võ công. Người kia mặt trắng, người cao to, lưng hùm vai gáu, hai con mắt linh hoạt, rõ ràng cũng là người luyện võ.

Hai người này vừa lên, La Quyên đã trông thấy họ liền. Người mặt trắng cũng đã nhìn thấy La Quyên. Bởi lên trên lầu ba uống rượu rất nhiều đàn ông, nhưng phụ nữ lên đó uống rượu lại rất ít. Chỉ có một bà già điếc và La Quyên là người thứ hai.

Người mặt trắng nhận ra La Quyên, nhưng không hỏi, ông ta còn dùng ánh mắt ra hiệu, coi như không quen biết nhau. La Quyên hiểu ý, cúi đầu

xuống ăn cơm. Hai người mới đến tìm chỗ ngồi, ngồi xuống gọi món ăn, gọi rượu.

La Quyên hạ thấp giọng nói với Kế HuyỀn:

– Đặt bát xuống, gọi thêm rượu, chúng ta hãy uống thêm vài bình.

Tuy không hiểu La Quyên có ý gì, nhưng Kế HuyỀn biết chắc là có duyên cớ. Ông ta liền đặt bát xuống, gọi thêm rượu. Điều đó là bình thường, không có gì lạ. Dù đã dùng cơm, nhưng có thể vì đôi bên không chịu phục, nên gọi rượu uống tiếp.

Rượu lại được bưng lên, ba người rót ra tiếp tục nhâm nhi.

Tửu khách đã thay hết lượt, ba người vẫn ngồi tại đó uống rượu.

Hai người, một đen, một trắng đã uống hết rượu, bắt đầu dùng cơm. Ăn xong, họ chầm chậm đi xuống phía dưới.

Khi sắp đi xuống, người mặt trắng quay đầu lại, đúng lúc La Quyên cũng ngẩng đầu lên. Ông ta nháy mắt ra hiệu, ý muốn nói, chờ thêm một chút.

Sau khi người mặt trắng xuống phía dưới, La Quyên thấp giọng nói với Kế HuyỀn:

– Người mặt trắng ấy tên là Vương Nhị Hợp, người trên giang hồ gọi hắn là Kim Dao Tiểu Nhị Lang. Hắn nháy mắt có ý bảo muội đợi hắn một chút, có thể hắn sẽ cung cấp chút manh mối gì chăng.

Quả nhiên.

Không lâu sau, Kim Dao Tiểu Nhị Lang quay lên. Hắn chiếm lấy một chiếc bàn trống. Lúc ấy, thực khách đã vắng vẻ.

La Quyên đứng dậy, tiến qua chỗ hắn.

Vương Nhị Hợp lại gọi thêm bốn món, hai bình rượu, hắn rót cho La Quyên một chén trước, sau đó mới rót cho mình.

Hai người cạn chén.

Vương Nhị Hợp nói:

- La nữ hiệp, cùng ngã uống rượu với nữ hiệp là ai vậy?
- Người lớn tuổi là sư huynh của ta.
- Là Thành cơ thuật sĩ Kế Huy Thành đó ư?
- Đúng vậy.
- Còn người kia?
- Là bạn của Kế sư huynh.
- Thực đáng tiếc.
- Đáng tiếc gì vậy?

Vương Nhị Hợp khẽ vươn đài lên phía trước, hạ giọng nói:

- Tôi có một món hàng quý, định dâng cho Đại nội Hộ vệ, đáng tiếc Kế đại hiệp lại không làm việc trong Đại nội.

La Quyên khẽ giật mình. Bà ta cố làm ra vẻ không để ý nói:

- Vậy có gì đáng tiếc đâu? Kế huynh hành tẩu giang hồ, đâu so đo đến việc phú quý! – Bà ta không hỏi món hàng quý đó là gì!

Vương Nhị Hợp thấy La Quyên không hỏi, lại nói:

- Tôi lặn lội trên giang hồ đã trên hai mươi năm, mà vẫn chưa kiếm được món nào cho ra hồn. Nay mắt nhìn phú quý đến tay mà không với tới được.

- Hiện nay các hạ đang làm gì? – La Quyên vẫn không hỏi tới món hàng béo bở kia.

- Tôi vẫn ăn chực cơm của An trang chủ tại Bảo Long trang.
- An Trang chủ của Bảo Long trang, có phải là Thánh Thủ Đại tướng An Chí Viễn không?
 - Đúng vậy.
 - Thực là một chỗ tốt. An Trang chủ của Bảo Long trang là bậc trọng nghĩa khinh tài, các hạ ở đó thật an nhàn. – La Quyên vẫn không đả động đến món hàng.
 - Bát cơm chực ấy sợ s敬畏 không được lâu b一会儿.
 - Sao vậy? An Trang chủ hạ lệnh tiễn khách ư? Không thể nào. Tại sao An Trang chủ có thể hạ lệnh tiễn khách?
 - Nữ hiệp có biết, hôm nay tôi đến đây làm gì không?
 - Không đoán được. – La Quyên cười, nói.
 - Tôi qua, không! Sáng sớm hôm nay, vào khoảng canh tư, có một số người tới Bảo Long trang. Nữ hiệp thử đoán xem họ là ai? – Vương Nhị Hợp lại huống đài về phía trước, hạ thấp giọng, thật thấp chỉ La Quyên mới nghe được, những người ngã bên cạnh không thể thấy.
 - Còn ai vào đây nữa? Chẳng qua chỉ là bằng hữu giang hồ mà thôi. An trang chủ vốn là người thích kết giao mà.
 - Nói là người võ lâm cũng được. Có đi đâu, những người tới đó đài là hòa thượng, họ từ Đại Phật tự chạy tới. Tình hình cụ thể ra sao tôi không rõ lắm. Nghe nói Đại Phật tự bị quan gia tới đánh đuổi, theo đám quan binh còn có mấy võ lâm cao thủ khác. Họ không nói mấy nhân vật võ lâm này là ai, tại hạ cũng không tiện hỏi. Hôm nay, dùng bữa sáng xong, An trang chủ sai tại hạ và Trạo Trương Phi Trương Toàn – Chính là người khi nãy đi cùng với tôi ra ngoài thám thính tình hình. An trang chủ không những

không khai báo mà còn giữ chúng lại, bảo vệ chúng. Nếu để quan gia biết được chuyện này chẳng phải ông ta đã rước lấy đại tội diệt môn hay sao?

- Các hạ dự định thế nào?
- Tôi định đi tìm đám võ lâm cao thủ tới Đại Phật tự hôm qua, nhờ họ hiệp lực quét sạch Bảo Long trang. Họ có thể hưởng phú quý, tôi cũng được thơm lây, kiếm chút lợi.
- Tại sao các hạ không tới nha môn khai báo?
- Dựa vào đám quan binh trong châu mà dám đụng đến Bảo Long trang sao? Nếu không có mười mấy võ lâm cao thủ, làm sao họ xứng là đối thủ của Bảo Long trang?
- Nếu là quan binh tới lục soát, Bảo Long trang An trang chủ sao dám trái lệnh?
- An trang chủ cho phép lục soát, liệu có thể có tìm được người không?
- Bạn người của Đại Phật tự chẳng phải đang ở Bảo Long trang sao?
- Bảo Long trang có địa đạo, có mật thất ngầm dưới lòng đất. Nếu cần, ông ta cho đám hòa thượng trốn xuống đó, liệu quan binh có tìm nổi không? Nếu không tìm được, họ biết ăn nói ra sao với An trang chủ? Trong vòng mấy trăm dặm vùng này, An trang chủ là người rất cao danh vọng. Liệu quan châu có dám đắc tội với An trang chủ không?
- Các hạ có thể dẫn quan binh đi lục soát.
- Khó là khó ở điểm ấy. Tôi chỉ nghe nói có địa đạo, có mật thất nhưng ở đâu thì tôi lại không biết.
- Chính vì vậy mà các hạ báo với ta tin này sao?

– Đúng vậy. Nữ hiệp có cửa nào không? Đây là một món làm ăn lớn đó.

– Cảm ơn các hạ. Tôi không muốn có được phú quý lớn đến vậy, tôi cũng không muốn đắc tội với An trang chủ. Thôi, hẹn gặp lại. Tôi còn phải cùng sư huynh tới Tế Nam du ngoạn. – La Quyên nói xong, vội đứng dậy.

– Chậm đã, La nữ hiệp. Sao nữ hiệp không thử cùng Kế sư huynh bàn về vụ làm ăn này? – Vương Nhị Hợp vẫn thấp giọng nói.

– Không muốn. Tôi không muốn. Sư huynh tôi cũng không bao giờ chịu làm vậy. Việc gì anh ấy phải đắc tội với An trang chủ – La Quyên nói xong liền đặt đũa xuống, trở lại bên bàn của Kế Huyền.

Vương Nhị Hợp khẽ lắc đầu, tính tiền rồi bỏ đi.

La Quyên vội tới bàn Kế Huyền, nói ngay:

– Ăn cho mau, ăn mau lên, tôi có lời muốn nói.

Ba người ăn thật nhanh, thanh toán tiền rồi trở về khách điếm.

La Quyên kể lại một lượt cho hai người kia nghe những gì Vương Nhị Hợp nói với bà ta. Cuối cùng nói:

– Có thể đây là một cái bẫy.

– Sao biết được? – Diêm Nhất Tri nói.

– Người của Đại Phật tự tới Bảo Long trang của họ An có thể là thật. Chẳng lẽ Tính Minh lại không kể cho An trang chủ nghe việc đêm qua của sư huynh? Sư huynh vào làm việc trong Đại nội đã mười mấy năm rồi, Tính Minh biết, liệu Vương Nhị Hợp không biết sao? Có thể hắn đã nhận ra sư huynh. Khi vừa lên lâu hắn đã nhận ra rồi, nên mới làm bộ bảo muội ngã lại đợi, nói cho muội biết tin này, lừa dụ chúng ta vào trong.

– Sư muội phân tích rất đúng. Có đi đâu, đêm nay chúng ta vẫn nên tới Bảo Long trang thám thính xem sao. – Kế HuyỀn nói.

– Không được. – La Quyên nói – Nghe nói Bảo Long trang không những bày rất nhiều cạm bẫy, hơn nữa còn có rất nhiều võ lâm cao thủ. Ba người chúng ta lực lượng quá mỏng manh, làm việc ấy không có lợi.

– Hay ta vẫn làm như kiểu ở Đại Phật tự, sai quan binh bao vây trước sau đó sẽ vào lục soát? – Diêm Nhất Tri nói.

– Không được. Nếu đúng như lời Vương Nhị Hợp nói, Bảo Long trang có địa đạo, có mật thất, ngộ nhỡ ta không tìm được người thì sao? – La Quyên nói.

– Nhưng chúng ta cũng không thể bỏ qua. Hơn nữa, Vương Nhị Hợp đã dám tiết lộ bọn Tinh Minh đang ở trong Bảo Long trang, An Chí Viễn của Bảo Long trang nhất định đã có sự đe phòng. Chúng ta không thể đánh trận mà chúng ta chắc chắn sẽ rơi vào thế bị động. – Kế HuyỀn nói.

– Nhờ người, nhờ thêm mấy vị võ lâm cao thủ, sau đó mới tới Bảo Long trang. – La Quyên nói.

– Hộ vệ Đại nội cũng có một số cao thủ võ lâm nhưng không thể trong một chốc đi đâu đi quá nhiều. – Kế HuyỀn nói.

– Có thể đi đâu tới đây bao nhiêu người? – La Quyên hỏi.

– Sáu, bảy người còn có thể. Nhiều hơn tất không ổn. Không thể để lực lượng cao thủ trong cung quá mỏng bởi đã hai lần thích khách đột nhập vào trong hoàng cung hành thích. – Kế HuyỀn nói.

– Sáu, bảy người vẫn còn ít. Ít nhất ta cũng phải có từ mười cao thủ trở lên. Cộng thêm ba người bọn ta vào cũng chưa dám chắc đã giành được thắng lợi. – La Quyên nói.

– Thế này vậy. – Kế Huyễn nghĩ ngợi một lúc, nói – Một măt ta sai người về đi đâu thêm nhân lực tới, ba người chúng ta chia nhau ra đi nhò bạn bè, hai người thấy sao?

– Được, cứ làm như vậy. Mỗi người chúng ta ít nhất phải nhò được hai cao thủ tới trợ chiến – La Quyên nói.

– Có người tới. – Kế Huyễn thấp giọng nói. Lìa đó thổi tắt cây nến.

– Kiếm của muội vẫn còn đ燂 trong phòng, đ燂 muội đi lấy. – La Quyên nói.

Kế Huyễn đưa tay ra kéo La Quyên lại, thấp giọng nói:

– Chớ nên hành động. Chúng ta ở chỗ tối, bọn chúng bên ngoài sáng, bọn chúng không dám khinh suất hành động đâu.

Ông ta nói xong, trao cây kiếm của mình cho La Quyên, còn mình lìa móc ra một nắm thiết tật lê và một nắm ngưu mao trâm.

”Chát, chát, chát” ba tiếng vang lên, ba mũi ám khí lọt qua cửa sổ bay vào nhưng không làm cho ai bị thương. La Quyên và Diêm Nhất Tri cũng đã kịp thời nép vào góc chết. Lại thêm ba mũi ám khí khác được phóng vào. Kế Huyễn kêu lên một tiếng “Ai a”, sau đó đạp tung cửa sổ, hai tay nhất tề bung ra, ngưu mao châm phóng ra bên ngoài, thiết tật lê bay lên mái nhà. Bên ngoài vang lên hai tiếng huych, huych nhưng không có tiếng rên rỉ, hiển nhiên chúng đã trúng phải ám khí.

Bên ngoài có tiếng áo quặt vào gió phẫn phật vang lên. Người đi đêm đã bỏ đi.

Một lúc sau.

– Công phu của sư huynh tiến bộ không ít. Muội chẳng hề nghe thấy tiếng động nào – La Quyên cười, nói.

– Công phu của Kế đại ca trong Đại nội cũng thuộc hàng nhất lưu, so với Vương Thống lĩnh không kém nhau là mấy. – Diêm Nhất Tri nói.

– Ngày mai chúng ta sẽ đi nhờ bạn bè, tuyệt đối không được sơ suất. Người của Bảo Long trang đã chú ý tới chúng ta. Hết sơ suất một chút là gặp phải nguy hiểm ngay. – Kế HuyỀn nói.

– Cái lão trang chủ An Chí Viễn này, cũng thật là Dám chống đối lại cả TriỀu đìnH. – La Quyên nói.

– Kẻ có dã tâm, việc gì mà hắn chẳng dám làm. – Diêm Nhất Tri nói.

Ngày hôm sau, ba người đến nha môn của Thủ sử Định Châu. Suốt ba ngày liền, bọn Kế HuyỀn không ai rời khỏi phủ một bước, cũng không sai người về Kinh thành điều động nhân lực.

Ba hôm sau, trong nha môn của phủ Thủ sử Định Châu có tới mười hai tên công sai bước ra. Mười hai tên công sai chia đi mươi hai ngả. Bốn người trong bọn họ đi đến doanh trại quan binh. Sau khi công sai vào bốn doanh trại quan binh không lâu, mỗi doanh trại lập tức sai hai người cưỡi khoai mã phóng thẳng về Kinh.

Đó chính là mưu của Kế HuyỀn. Ông ta tính người của Bảo Long trang nhất định sẽ giám sát hành tung ba người bọn họ, lại giám sát luôn cả những người ra vào phủ Thủ sử, nên suốt ba ngày liền không động tĩnh gì. Đến ngày thứ tư, ông ta sai lính một lúc mươi hai người đi. Kế HuyỀn dự tính, nhất định cũng chỉ có ba người được sai đến giám sát trước nha môn Thủ sử. Làm như vậy, bọn chúng không thể bám theo hết mươi hai người này. Hơn nữa, trong số mươi hai người ấy, thực sự chỉ có bốn người được giao nhiệm vụ là đi tới bốn doanh trại quan binh. Dù có ba người bị theo dõi thì vẫn còn một người. Vì vậy, lệnh đi điều động người vẫn được chuyển tới Kinh thành an toàn. Đáng thời, Kế HuyỀn còn dặn Vương Sơn Hữu

mời thêm bạn bè bên ngoài, còn ba người bọn họ vẫn án binh bất động trong phủ Thú sứ.

Kế Huyền tính toán như thán. Đúng là An Chí Viễn sắp xếp ba người canh gác ở bên ngoài. Hắn cho rằng nhất định bọn Kế Huyền phải lộ diện, đương nhiên cũng phải theo dõi cả những người ra vào nha môn. Lần này, trong phút chốc, nha môn có tới mười hai người đi ra, họ đều ăn vận theo kiểu phải đi xa. Ba tên được sai đến theo dõi, nhìn hoa cả mắt. Một người chỉ có thể theo dõi được một người. Thật đáng đời bọn chúng gặp phải vận đen, ba người mà chúng theo dõi đều là giả cả. Bọn họ vừa ra khỏi thành liền lộn trở về. Lại đi thẳng vào nha môn Thú sứ.

Ba tên được cắt cử đi theo dõi chẳng biết phải làm sao, đành phải trở về bẩm thực với An Chí Viễn.

An Chí Viễn không nỗi giận. Hắn cho rằng, đó chỉ là trò lừa bịp, ngày hôm sau nhất định sẽ có liên lạc thực sự ra đi. Vì vậy, hắn sai nhiều người theo dõi hơn, nhưng ngày hôm sau không hề có người ra khỏi cửa.

Mười hai thớt khoái mã ấy là võ lâm cao thủ.

Mười hai võ lâm cao thủ ấy, kéo thẳng vào nha môn Thú sứ Định Châu.

Đó là những người được Vương Sơn Hữu sai tới.

Vương Sơn Hữu liền một lúc nhận được bốn bức thư xin viện binh, biết rằng sự tình nguy cấp, nên không kịp nhờ vả bạn bè bên ngoài, lập tức sai mười hai hộ vệ trong cung đi ứng cứu.

Kế Huyền thấy có mười hai anh em tới nhanh như vậy, ông ta rất vui mừng. Trong Đại nội bỗng chốc lại ít đi mười hai cao thủ, nhất định lực lượng phòng vệ sẽ giảm đi. Nhưng Vương Sơn Hữu đã sai người đến đây,

nhất định ông ta đã có sự sắp xếp thỏa đáng, Kế HuyỀn không cần bận tâm.

An Chí Viễn ở Bảo Long trang, lập tức nhận được tin có mười hai võ lâm cao thủ đến nha môn Thứ sử Định Châu.

An Chí Viễn là nhân vật thế gia trong võ lâm, trong nhà của cải nhiều, lại kết giao với khá nhiều nhân vật võ lâm. Lúc ấy, trong trang, trừ đám tăng nhân của Đại Phật tự do Tính Minh dẫn đầu ra, còn có mươi mấy võ lâm cao thủ khác cũng ở đó. Hắn có sản nghiệp, có gia đình, cuộc sống vinh hoa phú quý, vậy tại sao hắn lại phản TriỀu đình?

Vốn là hắn có một người anh vợ chết trong vụ Tù Kính Nghiệp. Vì vậy, hắn mới có ý phản lại Võ Tắc Thiên.

Trụ trì của Đại Phật tự Tính Minh vốn là nhân vật võ lâm, tên gọi Thiết Côn Vô Địch Nguyên Thành Kim.

Nguyên Thành Kim võ công không tầm, là người âm hiềm, giảo hoạt, làm khá nhiều việc đã bại trên giang hồ. Căn bệnh nặng nhất của hắn ta là hám gái, thói xấu xa nhất của hắn là hái hoa, bẻ cành. Nhưng vì hắn làm việc này rất bí mật, nên có ít người biết. Cũng là mệnh hắn không tốt. Trong một lần đi hái hoa, hắn đã đụng độ với Tam Lão của Tù Minh Phái. Tam Lão đánh hắn một trận nện thân, hắn phải dập đầu xin tha, xin sẽ sửa chữa lỗi lầm, quy y đầu Phật. Tam Lão liền áp giải hắn tới Vương Linh tự, làm lễ xuống tóc quy y, lấy pháp danh là Tính Minh.

Tuy Nguyên Thành Kim đã biến thành Tính Minh, nhưng tật xấu của hắn không hề thay đổi. Hắn đã phạm phải giới luật của nhà chùa. Trụ trì Vương Linh tự là trưởng lão Tam Viễn đã hạ lệnh đánh hắn hai mươi trượng, trực xuất khỏi chùa.

Tính Minh lưu lạc tới Định Châu, lúc đài hắn làm chân sai vặt ở Đại Phật tự. Sau đó, hắn đã ám sát trụ trì của Đại Phật tự, chiếm lấy chùa, tự lập làm trụ trì.

Tính Minh, vốn không có ý phản lại Triệu đình, nhưng do hắn có quan hệ mật thiết với Bảo Long trang, trang chủ An Chí Viễn, nên đã nhận lời cùng An Chí Viễn làm phản.

Sau khi Tính Minh lên làm trụ trì Đại Phật tự, bọn Tri khách, giám viện đài là lũ bàng hữu vô lại, hắn quen khi còn lăn lộn trên giang hồ, được hắn dựng lên.

Hôm ấy, bọn Kế Huyền đến Đại Phật tự, hắn nấp trong chòi tối, và đã nhận ra Kế Huyền.

Kế Huyền mới chỉ nghe tiếng Nguyên Thành Kim, nhưng không biết mặt hắn.

Hôm Kế Huyền đến Đại Phật tự, hắn cho rằng Kế Huyền đã phát giác ra âm mưu của mình, nên hắn không dám lộ diện. Cho đến khi Kế Huyền chạy thoát khỏi Đại Phật tự, lại có La Quyên cảnh tỉnh, nhắc nhở, ra tay phỏng ám khí, hắn vô cùng sợ hãi, không biết trong Đại nội sai bao nhiêu cao thủ tới đó, nên vội vàng bỏ chạy theo lối địa đạo, chạy tới Bảo Long trang.

An Chí Viễn ở Bảo Long trang, tuy có đối địch với Triệu đình, nhưng hắn không hề có sự chuẩn bị như Từ Kính Nghiệp. Hắn không chiêu binh mãi mã, dấy binh tạo phản, mà hắn dự định chiêu tập nhân vật võ lâm, tới Lạc Dương, nhân lúc đêm tối lẻn vào Lạc Dương hành thích Võ Tắc Thiên. Tính Minh huấn luyện tiểu tăng sử dụng hộp nổ, chính là làm theo ý của An Chí Viễn.

Tính Minh chạy đến Bảo Long trang, An Chí Viễn không vội, liền sai mười mấy tên thuộc hạ vào thành Định Châu thăm dò tin tức. Vương Nghị Hợp và Trương Toàn là hai tên trong đám người được sai vào thành nghe ngóng tin tức ấy.

Đúng như Kế Huyền và La Quyên phân tích. Vương Nghị Hợp, ngay sau khi lên tước lầu đã nhận ra Kế Huyền, hắn cũng đã biết Kế Huyền là Hộ vệ trong Đại nội. Bởi khi chạy tới Bảo Long trang, Tính Minh đã kể lại tường tận chuyện bọn Kế Huyền, nhân đêm tối đột nhập vào Đại Phật tự. Vương Nghị Hợp thực sự muốn nhử Kế Huyền vào trong, không ngờ La Quyên không mắc bẫy, Vương Nghị Hợp vội vàng về báo cáo lại An Chí Viễn.

An Chí Viễn sai người bám theo Kế Huyền.

Kẻ hành thích đêm ấy cũng do An Chí Viễn sai đến. Bọn chúng chỉ dùng ám khí đánh lén, không tấn công cũng là chủ ý của An Chí Viễn. Trước khi quan binh công khai lục soát Bảo Long trang, hắn không muốn công khai việc chống đối Triệu đình của mình. Công việc chuẩn bị của hắn vẫn chưa hoàn tất, lực lượng vẫn chưa đủ. Không ngờ, đi ám sát không thành, lại bị Kế Huyền phỏng ám khí đả thương hai tên thuộc hạ. May cho chúng là ám khí của Kế Huyền không hề tẩm thuốc độc, nên chúng bị thương không nặng lắm, chữa trị cũng không khó, từ đó trở đi, hắn chỉ tăng cường sai người theo dõi Kế Huyền.

Mười hai cao thủ võ lâm đến nha môn của Thú sử, khiến hắn vô cùng kinh hãi. Sau khi nhận được tin báo, hắn liền triệu tập mọi người lại bàn đối sách.

Trụ trì Tính Minh, giám vệ Tính Thiện, Tri Khách Tính Khôi của Đại Phật tự đều là bọn đầu sỏ, lại là cao thủ võ lâm, đều tham dự cuộc họp bàn,

bày mưu tính kế này.

An Chí Viễn mở lời nói trước.

– Hôm nay lại có thêm mười hai cao thủ tới nha môn của Thủ sử, cộng với ba người bạn Kế Huyền, cả thảy chúng có mươi lăm cao thủ. Có thể đêm nay chúng sẽ tới Bảo Long trang. Các vị huynh đệ, xem thử chúng ta nên làm thế nào?

– Bình tối dùng tướng chẵn, nước tối dùng đất ngăn. Bọn chúng tới, chúng ta cứ đánh là xong. – Tổng quản của Bảo Long trang, Phương Văn Triết nói.

Tính Thiện nói:

– Chúng ta có thể dùng tính mạng của Trịnh Ngọc Lương uy hiếp họ. Lệnh cho bọn chúng rút đi.

– Không được! – Phương Văn Triết nói. – Một tên Trịnh Ngọc Lương nhỏ nhoi, Kế Huyền không thèm để ý đến hắn đâu.

– Cái gì? Phương Tổng quản cho rằng bọn tôi bắt được một tên Đại nội Hộ vệ bậc nhất không có tác dụng gì sao? – Tính Thiên bất mãn nói.

– Một tên Hộ vệ nhỏ nhoi có tác dụng gì lớn? Ông cho rằng Kế Huyền chịu rút đi chỉ vì một tên hộ vệ nhái nhép hay sao? Chuyện đùa. – Phương Văn Triết cười, nói.

– Tên hộ vệ nhỏ nhoi, ông cho rằng Trịnh Ngọc Lương nhỏ nhoi sao? Tính mạng hắn lớn hơn nhiều so với họ Phương của ông. Bảo Long trang của ông có thể bắt được một tên hộ vệ nhái nhép như vậy không? – Tính Thiện cũng nở nụ cười nhạt trên môi, nói.

– Các ngươi bắt được một tên hộ vệ Trịnh Ngọc Lương, nhưng lại để mất sào huyệt, có gì vinh dự đâu mà đem ra khoe khoang? – Phương Văn

Triết chế giễu.

An Chí Viễn quát lớn:

– Câm miệng cả lại cho ta!

Tiếng quát ấy đã cắt ngang cuộc tranh luận của hai tên này.

Phương Văn Triết và Tính Thiện, không bên nào chịu phục bên nào, chúng cũng trợn mắt lườm nhau, rã lại lùng bùng tự nói gì đó trong miệng mà người ngoài không ai nghe được.

An Chí Viễn nói tiếp.

– Như vậy còn ra thể thống gì nữa. Chúng ta tập hợp ở đây là để bàn tính kế đánh lui địch nhân, vậy mà các ngươi lại cãi nhau, thật chẳng ra thể thống gì. Quý tiện bất phân, chủ khách bất phân, chẳng ra gì cả. – Hắn lại quay sang phía Tính Minh nói: – Giám viện Tính Thiện là người của ông, tại sao ông không ngăn cản hắn?

Tính Minh không phục, nói:

– An Trang chủ, câu này của ông sai rã. Phương Tổng quản là người của ông, sao ông lại không ngăn cản Phương Tổng quản? Chẳng nhẽ thay trò bọn tôi lại thấp hơn một tên quản gia trong trang viện này hay sao?

Một trong bốn tên Tứ Đại Kim Cương của Bảo Long trang là Chu Hữu Nghĩa bỗng đứng bật dậy quát lớn:

– Các ngươi chỉ là một lũ chó trong nhà đám, phải bỏ chạy tới Bảo Long trang này, ngươi dám không thành thực sao? Trang chủ dung nạp bọn ngươi, nhưng họ Chu ta không dùng bọn ngươi. Người phải biết thức thời một chút, nếu không, các ngươi hãy mau cút đi. Bảo Long trang của bọn ta có các ngươi cũng không đông hơn, không có bọn ngươi, bọn ta cũng không ít đi, ngươi kêu gào gì vậy?

Tính Minh, Tính Thiện, Tính Không đài đứng cả dậy, trợn mắt tức giận nhìn Chu Hữu Nghĩa.

Tính Minh Quát to:

- Tốt, Bảo Long trang các vị không dùng bọn ta, bọn ta sẽ rời đi ngay.
- Tuy miệng hắn nói sẽ rời đi ngay, nhưng lại không bỏ chạy ngay, bởi gần đây đâu còn chỗ nào dung nạp nổi bọn chúng. Hơn nữa, tuy bọn chúng đồng người, nhưng trừ ba tên đài sỏ ra, đám còn lại vô công chỉ vào hàng hai, hạng ba trên giang hồ. Rời khỏi Bảo Long trang, chúng sẽ bị bắt là điêu tất yếu.

An Chí Viễn cũng không níu kéo. Danh vọng trên giang hồ, Nguyên Thành Kim còn lâu mới sánh bằng hắn. Hắn quan hệ với Nguyên Thành Kim vì muốn dùng Đại Phật tự làm nơi giấu quân mà thôi. Hiện giờ, Đại Phật tự đã lộ, đã mất, Tính Minh bỏ chạy tới đây, hắn chẳng thèm để ý tới, bọn tăng chúng của Đại Phật tự, đúng như lời của Chu Hữu Nghĩa nói, có thêm bọn Tính Minh, thế lực của Bảo Long trang không mạnh hơn, không có bọn Tính Minh, chúng cũng chẳng yếu đi.

An Chí Viễn không nói lời níu kéo, nhưng đã có người níu chúng lại. Bên cạnh An Chí Viễn, bỗng có một người đứng dậy, đó là người tóc hoa râm, da mặt vàng ệch, hai mắt hình tam giác, dưới cằm có một chàm râu dê, tuổi chừng sáu mươi, người gầy gò. Hắn cười híp mắt, nói:

- Xin mời trụ trì Tính Minh hãy tạm thời ngã xuống nghe lão Khiếu nói đôi lời.

Tính Minh nói, chỉ là câu trong lúc tức giận vô tình phát ra, còn đang lo không có đất lui, nay lại có người tạo cho hắn cơ hội cứu vãn, lập tức ngã xuống.

Người tự xung lão Khiếu này là ai vậy?

Hắn tên là Trương Trọng Đạt, võ công chỉ vào hạng trung bình, nhưng lại là người đa mưu túc trí, giỏi bày mưu mẹo. Có người tiến cử, khen ngợi, gọi hắn là Trại Gia Cát, hắn cũng tự cho rằng mình tài giỏi hơn Gia Cát Khổng Minh.

Bản thân An Chí Viễn, dũng mãnh có thừa nhưng mưu trí lại thiêú. Vì vậy, sau khi Trương Trọng Đạt đi theo, hắn liền giữ lại, coi Trương Trọng Đạt như quân sư của mình. Giờ thấy quân sư đứng ra giữ bọn Tính Minh lại, hắn cũng không nói gì, muốn biết xem ý của Trọng Đạt là gì.

Trương Trọng Đạt thấy Tính Minh đã ngã xuống, hắn nói tiếp:

– Lúc nãy, mấy vị anh em nói chuyện với nhau, dùng lời chơi lời, phát ngôn khó tránh khỏi va chạm, nên bỏ quá cho nhau. Hiện nay, đại địch đang ở trước mặt, chúng ta tuyệt đối không được để loạn xảy ra từ trong nội bộ của mình. Nên đồng lòng đối phó với địch mới phải. Tục ngữ đã chẳng có câu: “Một cây làm chằng nên non” là gì? Còn vớ kẽ sách đối phó với địch, tại hạ tính, có thể Kế Huyễn sẽ làm theo hai cách sau. Thứ nhất. – Hắn giơ một ngón tay ra. – Mười lăm người bọn Kế Huyễn cùng tới một lúc, nói rõ người của Đại Phật tự chạy đến đây, trực tiếp đòi Trang chủ giao người. Đến lúc đó, ta không cần phải đối phó. Trang chủ cứ chối hết đi là xong. Có thể cho bọn họ lục soát, đương nhiên chúng sẽ không tìm được người, bởi chúng ta có mật thất, lại có địa đạo. Thứ hai, – Hắn lại giơ thêm một ngón tay nữa. – Bọn Kế Huyễn nhân lúc đêm tối đột nhập Bảo Long trang, có thể ngay trong đêm nay bọn chúng sẽ tới. Nếu không, trong vòng ba hôm, chắc chắn chúng sẽ đến. Chúng ta có hai cách đối phó với họ. Một là dùng lẽ. Tức là anh em trong Đại Phật tự không ai lộ diện, Trang chủ sẽ đích thân ra mặt đối phó. Hai là dùng sức chơi sức, đánh với họ một trận.

Đánh trận ấy cũng có cái hay của nó. Một là có thể thăm dò được trình độ võ công của cao thủ trong Đại nội, tiện cho việc sau này chúng ta đột nhập vào cung. Hai, nếu đánh thắng thì càng tốt. Đánh thua chúng ta bỏ nơi này đi hết là xong. Còn về việc ta dùng cách nào đối phó với bọn chúng mọi người hãy cùng bàn bạc. – Trương Trọng Đạt nói xong, từ từ ngã xuống.

Tổng quản Phương Văn Triết đứng dậy, nói:

– Nếu bọn Kế Huy ^{ên} nhân lúc đêm tối mò đến Bảo Long trang, chúng ta nên đánh với chúng một trận. Ta không nên làm con rùa rụt cổ. – Câu này rõ ràng có ý muốn chứng tỏ sức mạnh, tự cuồng, nhưng bên trong hàm chứa ý chửi bọn tăng nhân của Đại Phật tự.

Bọn Tính Minh chẳng nhẽ không hiểu được ý của Phương Văn Triết sao? Tính Minh từng hoành hành một thời trên giang hồ, liệu hắn chịu ngậm miệng làm ngo trong vụ khâu chiến này sao? Hắn bật đứng dậy, nói:

– Phương Tổng quản! Ông nói thẳng ra xem, ai là con rùa rụt cổ.
– Kẻ nào rụt cổ lại không chịu thò ra, kẻ ấy chính là con rùa rụt cổ. – Phương Văn Triết cười nhạt nói.
– Ta thấy Phương Tổng quản ông, mới là con rùa rụt cổ. – Tính Minh chửi lại.

Fương Văn Triết đang định đứng dậy chửi.

Trương Trọng Đạt vội đứng dậy xua hai tay, nói:

– Xin hai vị bớt giận, xin hãy nghe lão hủ* nói một câu. Lúc nãy lão hủ đã nói rã, kẻ địch đang ở ngay trước mắt, ta để xảy ra nội loạn tức là tạo cơ hội cho kẻ địch, tự làm rối loạn chính mình, làm lợi cho đối thủ. Các huynh đệ, chúng ta đây chỉ cần thảo luận một vấn đề Ban đêm, khi bọn Kế

HuyỀn đột nhập vào Bảo Long trang, chúng ta nên đón hẮn bằng văn, hay tiếp chúng bằng võ?

Những người có mặt ở đó toàn là nhân vật võ lâm, đa phẦn là bọn hiếu dũng, chỉ thích đánh nhau. Vì vậy, đa số chúng đều đưa ra đối sách dùng vũ lực đón tiếp.

Sau khi mấy người bàn bạc xong xuôi.

Trương Trọng Đạt nói:

– Nếu đối phó bằng vũ lực, chỉ có hai trường hợp, hoặc thắng, hoặc bại để lựa chọn. Bất luận chúng ta thắng hay bại, đều không thể tiếp tục ở lại chốn này. Đánh thua, đương nhiên chúng ta phải bỏ chạy, đánh thắng, chúng ta vẫn phải bỏ đi. Bởi dù chúng ta giành được toàn thắng, dù ta có đánh chết, hoặc bắt hết toàn bộ bọn KẾ HuyỀn, thì Bảo Long trang đã trở thành trang viện của bọn phản loạn rĂ. Triều đình nhất định sai quân đến đây hủy diệt trang viện này. Trang chủ, cơ ngơi Bảo Long trang này là do một tay ngài xây dựng lên, nay chỉ còn đợi một câu quyết định của ngài.

An Chí Viễn có vẻ do dự.

HẮn tạo dựng nên cơ nghiệp Bảo Long trang này như ngày nay, quả không dễ dàng gì. Đây là cả một sản nghiệp của hẮn, hơn nữa trong Bảo Long trang này, hẮn đã cất công bố trí nhiều cạm bẫy, bỏ đi thật tiếc.

Trương Trọng Đạt thấy An Chí Viễn không nói năng gì, hẮn đã đoán ra ý tiếc rẻ của ông ta, liền nói tiếp:

– Trang chủ, phải bỏ Bảo Long trang đi quả thực đáng tiếc. Nhưng, trang chủ, ngài thử nghĩ xem, dù ban đêm bọn KẾ HuyỀn có vào đây do thám, không tìm ra tông tích của người Đại Phật tự, thì liệu cánh quan binh có chịu bỏ qua việc giám sát trang chủ không? Đến lúc ấy, nhất cử nhất

động của trang viện này đều nằm trong giám sát của quan binh. Lâu dà, chúng ta khó lòng giữ kín bí mật. Đến lúc ấy, ta vẫn phải dùng vũ lực để đối phó. Huống hồ, phía quan phủ đã có sự phòng bị, giám sát đối với Bảo Long trang. Chúng ta khó lòng hành sự nổi.

– Làm! – An Chí Viễn đập bàn hét lớn. Hắn đã hạ quyết tâm, dùng vũ lực nghênh đón bọn Kế Huyền. – Mọi người nên chuẩn bị cho kỹ, để phòng vạn nhất. Sau khi đêm xuống sẽ phát động toàn bộ các lực lượng.

– Phân chia lực lượng ra sao? Trương huynh đi đâu động, sắp xếp nhân lực hộ – An Chí Viễn nói.

– Chúng ta chia làm hai bước chuẩn bị. Tất cả gia thuộc người già, phụ nữ, trẻ con đều được đưa vào địa đạo, để đề phòng bất trắc. Trang chủ phu nhân thống lĩnh bốn a hoàn phụ trách bảo vệ họ. – Trương Trọng Đạt tính toán rất chu đáo.

– Tính Minh trụ trì xin hãy cùng hai vị đại sư Tính Thiện, Tính Không, thống lĩnh số quân bảo vệ mặt phía Tây, Tứ Đại Kim Cương phòng thủ trung ương. Phương Hộ vệ dẫn theo hai huynh đệ Trương Toàn, Vương Nhị Hợp, giúp sức phòng thủ mặt phía Đông. Lưu Khởi, Trương Thái, Phùng Toàn Hỷ ba vị huynh đệ, dẫn người phòng thủ tiễn vệ. Kính Nguyên Khởi, Phòng Tiên Dung, Thôi Thực ba vị huynh đệ phòng thủ hậu viện. An trang chủ và những người khác coi giữ trung khu, tiếp ứng cho cả bốn phía. Trang chủ, như vậy có được không?

– Rất tốt! – An Chí Viễn nói.

– Trang chủ đã không có ý kiến gì khác. Sau canh một, các vị hãy vào vị trí của mình. Nếu ngộ nhỡ không địch nổi đối thủ, ta không nên liều chết, cứ theo lối địa đạo rút chạy là xong.

- Trương tiên sinh, lối vào địa đạo ở đâu? Bạn tôi vẫn chưa được biết.
- Tính Minh hỏi.
 - Tính Minh trụ trì, xin cứ yên tâm, đến lúc ấy, tôi sẽ sai người dẫn các vị vào địa đạo.
 - Trương tiên sinh, cứ nói cho chúng tôi biết lối vào địa đạo ở đâu trước vẫn hơn. Ngộ nhỡ khi mọi người rút đi, Trương tiên sinh quên không sai người đến đón chúng tôi, như vậy, chúng tôi biết phải làm sao? – Tính Minh lo lắng như vậy rất có lý. Đến lúc bỏ chạy, tự lo cho mình còn không xong, huống hồ lại còn đi đón kẻ khác.

Trương Trọng Đạt suy nghĩ một lúc, nói:

- Thế này vậy. Tôi sẽ sai một người anh em đến chở các vị là ổn chứ gì?
- Vậy thì tốt quá, sai vị nào vậy?
- Đừng vội, sau canh một sẽ sai người tới chở các vị.

Tính Minh không nói gì thêm.

Kế Huyễn không muốn công khai tới Bảo Long trang. Ông ta biết, công khai đi tất thu không được kết quả gì.

Khi mười hai cao thủ Đại nội tới, ông đã quyết định, đêm ấy đột nhập vào Bảo Long trang, tìm hiểu rõ sự tình.

Cũng may, các cao thủ Đại nội đều đi bằng ngựa, nên họ không đến nỗi mệt nhọc lắm. Trước canh ba đêm ấy.

Mười lăm người đã tới bên ngoài Bảo Long trang.

Bảo Long trang là một trang viện rất lớn. Tường rào được xây bằng gạch, cao cả trượng, trong trang có tới mấy chục căn phòng, bên ngoài trang được trồng rất nhiều cây dương liễu, vây quanh.

Mười lăm người vừa vào rừng cây, đã nghe thấy trong trang viện có tiếng huyên náo, vì âm thanh quá hỗn tạp, nên họ không nghe thấy trong trang la hét những gì, đằng thời, họ còn nghe thấy tiếng binh khí đập với nhau, hiển nhiên trong trang đánh nhau.

Muốn biết trong Bảo Long trang ai đánh nhau với ai. Tại sao lại đánh nhau. Xin xem hã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BỐN MƯƠI TƯ

*Vẽ hổ không thành, Bảo Long trang nội loạn tiêu tan mây khói
Tấn công thất bại, Cửu Thánh tự tra soát chạy trốn theo mương*

Lại nói chuyện mười lăm người bọn Kế Huy vẫn đến bên ngoài Bảo Long trang, thấy bên trong trang vang lên tiếng người giao đấu, tiếng hỗn loạn, không biết bên trong đã xảy ra chuyện gì. Kế Huy vẫn vẫy tay, cả mười lăm người đồng loạt phi thân vào bên trong.

Tại sao trong trang hỗn loạn như vậy?

Nội loạn.

Tại sao nội bộ của bọn chúng lại sinh loạn?

Thì ra Tính Minh thống lĩnh tăng chúng trong chùa Đại Phật đánh nhau với người của trang Bảo Long.

Tại sao vậy?

Sau canh một ở trong trang, người nào cũng đã vào vị trí của mình theo sự sắp xếp của Trương Trọng Đạt. Bọn Tính Minh đến canh phòng phía Tây.

Nguyên là, ai cũng biết vào khoảng canh một canh hai chưa mấy ai đã ngủ say, người dạ hành thường chưa thể đến. Nếu có, thì phải sau canh ba mới xuất hiện.

Tính Không bắt đầu nghi ngờ người được sai đến dẫn đường. Bởi người ấy không mang theo binh khí, cũng rất lả mặt. Sau canh hai, vì nghi

ngò, hắn bắt đài dò hỏi anh ta.

- Bằng hữu, xin cho biết quý tính đại danh?
- Tiểu nhân họ Khương, tên là Quảng.
- Khương lão đệ là người của môn phái nào vậy?
- Môn phái? Môn phái gì cơ?
- Sư phụ của Khương lão đệ là vị nào vậy?
- Tiểu nhân chưa từng có sư phụ.
- Võ công của Khương lão đệ là do ai truyền?
- Tiểu nhân không biết võ công.
- Khương lão đệ giữ chức gì trong trang?
- Chỉ là một gia đình bình thường, liệu có thể được giữ chức vụ gì khác? Chỉ chuyên làm các việc vặt vãnh mà thôi.
- Trương tiên sinh sai lão đệ đến đây phải không?
- Đúng vậy.
- Trương tiên sinh sai lão đệ đến đây làm gì?
- Khi đến đây, tiểu nhân đã nói rã, đến để dẫn các vị vào địa đạo.
- Lôi vào địa đạo ở đâu?
- Trương tiên sinh không cho phép nói. Ông ấy bảo: “tiểu nhân chỉ việc cứ dẫn các vị sư phụ đến đó là xong”.

Tính Không chộp lấy Uyển mạch của Khương Quảng, khẽ vận lực, Khương Quảng cảm thấy người tê đại đi.

Tính Không nói:

- Nếu ngươi muốn chịu đau ít một chút, hãy mau nói ra lối vào địa đạo ở đâu?

Khương Quảng đâu có ngốc. Hắn vội nói:

- Sư phụ, xin buông tay ra, để tôi nói là xong.

Tính Không nói lỏng tay ra.

- Dưới cái giếng cạn bên cạnh gốc cây hạnh trong vườn sau.
- Xuống dưới như thế nào?
- Trương tiên sinh nói, cứ nhảy xuống dưới là thấy.
- Người xuống đó lần nào chưa?
- Chưa.
- Người biết dưới đó có địa đạo không?
- Tiểu nhân chỉ nghe Trương tiên sinh nói vậy, chẳng lẽ dưới giếng khô ấy không phải là lối vào địa đạo sao?

Tính Không không hỏi gì thêm. Hắn xuất chỉ điểm vào huyệt mê của Khương Quảng.

Tính Không liền cho mời Tính Minh, Tính Thiện tới, kể lại cho chúng nghe những lời khai của Khương Quảng, cuối cùng nói:

- Theo đệ đoán, chắc chắn cái giếng khô ấy không phải là lối vào địa đạo. Hắn đã dùng chúng ta như con tốt thí, một khi thua trận, chúng có thể rút vào địa đạo bỏ đi, để lại bọn ta thúc thủ chịu trói.
- Thằng chó, Trương Trọng Đạt, ta không thể tha cho hắn. – Tính Minh hậm hực nói. – Ta phải đi tìm nó hỏi cho ra nhẽ. – Nói xong, hắn định quay đi.
- Sư huynh, chậm đã. – Tính Không giữ Tính Minh lại, nói: – Chúng đã có ý biến chúng ta thành những quân cờ thí, lại dự định sau khi bại trận, sẽ bỏ chúng ta lại không ngó ngàng gì, huynh đi tất gặp nguy hiểm.

– Đệ bảo ta nên làm thế nào? – Tính Minh hỏi.

Tính Không suy nghĩ một lúc, nói:

– Thế này vậy. Chúng ta sai người đi mời Trương Trọng Đạt đến. Nếu hắn chịu đến, chúng ta sẽ vạch rõ âm mưu của hắn, lại sai Khương Quảng ra làm chứng, sau đó bắt Trương Trọng Đạt làm con tin, lệnh cho hắn phải dẫn ra tới lối vào địa đạo. Chỉ cần tìm được cửa địa đạo, chúng ta sẽ bỏ đi trước theo lối ấy, xem còn ai phòng thủ giúp An Chí Viễn nữa?

– Được, cứ làm như vậy? Nhưng sai ai đi mời Trương Trọng Đạt đây? Liệu hắn có chịu tới không? – Tính Minh hỏi.

– Chuyến này nhất định phải do đệ đi. – Tính Không nói. – Nếu bọn Trương Trọng Đạt nghi ngờ, nhất định sẽ sai người đi theo. Các vị hãy chuẩn bị sẵn nỏ máy, nếu thấy đông người tới, chỉ cần đệ nhảy ra tránh xa lúc bọn chúng không đề phòng, các vị hạ lệnh cho quân hộp nổ phóng tên.

– Được! Có đi đâu đệ phải đề phòng cẩn thận.

Tính Không đi tìm Trương Trọng Đạt.

Trương Trọng Đạt và An Chí Viễn đều có bụng khác.

Cả bọn Trương Trọng Đạt và An Chí Viễn đều cho rằng, giá trị lợi dụng của bọn Tính Minh không còn nhiều nữa, đặc biệt là hơn bảy mươi tên sử dụng hộp nổ, chúng chỉ biết bắn hộp nổ, biết tí chút võ công, không biết khinh công để trèo leo, nhảy nhót. Họ thường bắn hộp nổ chỉ có tác dụng trong phòng thủ, vào cung hành thích, vốn không cần đến chúng. Vì vậy, Trương Trọng Đạt đã dùng tới tuyệt hậu kế, để chúng canh gác phía Tây. Nếu thất bại, những nhân vật võ lâm trong trang cùng gia thuộc bỏ chạy cả, còn bọn tăng chúng của chùa Đại Phật, thì xin lỗi, tặng lại cho bọn Kế Huyền làm chiến lợi phẩm. Chúng sai Khương Quảng đến, vốn vẫn

không yên tâm, bởi Khương Quảng chỉ biết nghe theo lệnh của cấp trên. Hơn nữa, hắn chỉ là một tên gia đình bình thường, chết cũng không đáng tiếc.

Lại nói chuyện Tính Không đi mời Trương Trọng Đạt.

Trương Trọng Đạt đang cùng An Chí Viễn ngã tại Trung quân. Nghe nói Tính Minh mới, tuy biết chưa chắc là việc tốt, nhưng lại không thể không đi, bởi người của chùa Đại Phật vẫn còn tác dụng giữ trang. Nhưng vẫn phải đề phòng. An Chí Viễn liền sai Tú Đại Kim Cương đi bảo vệ cho Trương Trọng Đạt.

Tính Không thấy Tú Đại Kim Cương bảo vệ cho Trương Trọng Đạt. Hắn nghĩ khó lòng bắt được Trương Trọng Đạt làm con tin, bởi bất kỳ một người nào trong Tú Đại Kim Cương võ công cũng cao hơn Tính Minh. Nếu lấy thế lực ba người bọn Tính Minh đấu với Tú Đại Kim Cương, chúng thua là cái chắc.

Trương Trọng Đạt có Tú Đại Kim Cương bảo vệ, hắn yên tâm không e sợ gì nữa.

Sự việc xảy ra, đúng như lời Tính Minh đã nói.

Khi bọn Trương Trọng Đạt còn cách ố phục kích của đội hộp nổ, hơn hai mươi bước chân, Tính Không bỗng tung mình nhảy lên, cách xa với Trương Trọng Đạt và Tú Đại Kim Cương.

Tú Đại Kim Cương hoàn toàn không có sự phòng bị, nên mới để Tính Không chạy thoát.

Cũng trong lúc Tính Không nhảy sang chỗ khác.

Tính Minh hạ lệnh ngắn gọn – Bắn!

Hơn bảy mươi hộp nổ nhất tề bắn tên.

Tứ Đại Kim Cương và Trương Trọng Đạt hoàn toàn bất ngờ, còn hơn bảy mươi nở máy kia nhầm trúng mấy người bọn họ. Giần như cùng lúc trên người năm vị, ai cũng bị trúng mấy chục mũi tên.

Tính Minh từng nói với Kế Huyền, ở đâu mỗi mũi tên đều có tẩm độc, điều hàn nói là sự thật.

Tứ Đại Kim Cương không hổ là Kim Cương. Tuy bị trúng tên độc, nhưng không ngã ra ngay. Bọn chúng phi thân lao vào phía đám hòa thượng bắn hộp nổ, chỉ với đôi chưởng, mỗi người cũng đã giết được mấy tên hòa thượng.

Mười mấy tên hòa thượng đã chết dưới chưởng của Tứ Đại Kim Cương.

Tứ Đại Kim Cương ngã lăn ra.

Trương Trọng Đạt không thu hồi được bản lĩnh, hắn chưa đánh được đứa nào đã ngã lăn ra.

Tứ Đại Kim Cương sau khi bị trúng tên, lao vào đám hòa thượng, cùng cất lên tiếng hét quái dị. Tiếng hét ấy vang rền khắp trang.

Tiếng hét của Tứ Đại Kim Cương không giống nhau. Bọn Tính Minh sau khi đắc thủ, Tính Không nói:

– Kẻ chết là bọn Tứ Đại Kim Cương. Đã làm thì phải làm đến cùng, không phải cá chết thì là lười rách, chúng ta xông thẳng vào trang viện thôi.

Tính Minh, Tính Thiện, Tính Không dẫn theo hơn năm chục tên hòa thượng phỏng hộp nổ, xông thẳng vào trong trang.

Tiếng hét quái dị của Tứ Đại Kim Cương đã vang đến tai những kẻ ở xa nhất. An Chí Viễn cũng nghe thấy. Hắn biết bọn Tính Minh đã làm phản, nên vội dẫn theo mấy tên huynh đệ phỏng về phía Tây.

An Chí Viễn và hai tên huynh đệ đều là bậc giang hồ lão luyện. Chúng biết, nếu cận chiến, hộp nổ sẽ trở thành vô dụng, chẳng khác gì những que diêm. Dù chúng đã có sự phòng bị, nhưng vẫn có mấy tên trúng hộp nổ. An Chí Viễn không trúng tên, hắn cùng mấy tên còn lại ra tay đánh nhau với bọn Tính Minh.

Đôi bên chia thành cặp giao đấu, bọn phóng hộp nổ chẳng có việc gì làm.

Bọn hộ vệ ở phía Đông, tiền viện, hậu viện nghe thấy trong viện có tiếng hò hét đánh nhau, lại còn nghe cả tiếng hét quái dị của Tứ Đại Kim Cương. Chúng không biết bọn Đại Phật tự đã làm phản, mà cứ tưởng bọn Kế Huyền đã tấn công vào. Chúng còn đang rầu rĩ, tại sao bọn Kế Huyền lại vào tận trang viện, chẳng lẽ họ từ trên trời rơi xuống. Bất luận là từ đâu tới, chi viện cho trung viện là việc cần kíp nhất. Vì vậy, cả ba cánh quân đều kéo vào trung viện.

Cũng bởi chúng không biết tăng chúng của Đại Phật tự làm phản, nên khi chúng phóng tới, bọn hòa thượng đang phóng hộp nổ đang rỗi việc, lập tức có đất dụng võ. Cả ba cánh quân đều bị thương vong nặng.

Bọn Kế Huyền nghe được chính là âm thanh của trận hỗn chiến cuối cùng.

Bọn họ nhảy lên mái nhà.

An Chí Viễn đang truyền lệnh cho đám anh em thuộc hạ. – Giết sạch bọn phản loạn cho ta, không được để một tên nào sống sót.

Kế Huyền nhìn xuống, thấy cảnh mấy võ lâm cao thủ đang quấn lấy nhau giao đòn mới biết, thì ra nội bộ bọn chúng đang loạn. Ông liền hạ lệnh xuống bắt người.

Lúc ấy, bọn hòa thượng phóng hỏa nổ đã chết hết.

An Chí Viễn dẫn đầu bốn tên, dốc toàn lực đánh nhau với ba tên bọn Tính Minh. Ba tên bọn Tính Minh rơi vào thế hạ phong.

Sau khi mười lăm người bọn Kế Huyền phóng xuống, lập tức vây tròn lấy tám tên bọn An Chí Viễn, Tính Minh. Bọn chúng vì phải dốc sức đánh nhau từ trước, còn bọn Kế Huyền rất khỏe, chưa đây mươi hai hiệp, Tính Minh và Tính Không đã bị đánh chết, Tính Thiện bị thương ngã lăn ra đất, năm người bọn An Chí Viễn đều bị đánh chết hết cả.

Mười lăm người bọn Kế Huyền đều là cao thủ võ lâm, họ đề nghị nên lục soát ngay.

Kế Huyền nói:

– Trong trang viện này có rất nhiều cạm bẫy mai phục, chắc chúng đều đã được phát động. Đợi ta phá hỏng cái tổng chỉ huy vận hành chủ yếu rồi hãy lục soát.

Đáng tiếc là tất cả những tên đều sỏ của chúng đều đã chết, chỉ còn lại một mình Tính Thiện bị trọng thương đang nằm trên đất, nhưng, hắn lại không phải là người của Bảo Long trang, bởi cái đầu trọc đã chứng minh điều đó.

Kế Huyền vốn có ngoại hiệu Thủ lĩnh cơ thuật sĩ, ngoại hiệu của ông ta không phải vô cớ mà có, ông ta đã nhanh chóng tìm ra nơi chính phát động cạm bẫy.

Bộ phận phát động chính đã bị phá hỏng.

Bấy giờ, Kế Huyền mới lệnh cho mọi người đi lục soát. Lục soát toàn trang, chỉ có mấy tên trang đinh, mười mấy ả bộc phụ (hàng gái). Không ai biết chút võ công nào cả.

Kế Huyền sai giam hết bọn tráng đinh, bộc phụ ấy vào một căn phòng lớn, khóa cửa lại, sai một Hộ vệ canh giữ.

Nhân tiện cũng nói luôn, Khương Quảng may mắn còn giữ được tính mạng. Các hộ vệ tìm thấy, giải huyệt cho hắn, tống hắn vào giam chung với đám người kia.

Kế Huyền dự tính. An Chí Viễn không thể không có người thân, nên họ lại lùng tìm các mật thất và địa đạo.

Tìm được mật thất, bên trong chỉ có châu báu, vàng bạc, nhưng không tìm được thư từ qua lại, câu kết với kẻ khác. Họ chỉ tìm được một bản danh sách ghi tên những kẻ chuẩn bị khởi sự.

Lúc ấy, trời đã sáng.

Kế Huyền sai một hộ vệ trở về thành Định Châu.

Trong thành Định Châu sai năm mươi tên lính, dưới sự Thống lĩnh của một tên Hiệu úy đến canh gác Bảo Long trang.

Nha môn Thứ sử lại sai thêm mấy chục tên bỗ khoái, nha dịch tới.

Kế Huyền sai bỗ khoái, nha dịch áp giải bọn gia đinh, bộc phụ, khiêng tên Tính Thiện đang bị trọng thương về thành Định Châu.

Kế Huyền viết một bản tâu thật tường tận, sai mười hai vị hộ vệ đến sau, mang về Kinh, ông ta và Diêm Nhất Tri, Trịnh Ngọc Lương vẫn ở lại Định Châu tiếp tục dò xét tông tích Từ Kính Chân.

Bọn gia đinh trong Bảo Long trang, toàn là lũ ăn no vác nặng, bọn bộc phụ chỉ biết làm việc vặt, không liên quan đến việc mưu phản của An Chí Viễn. Kế Huyền đứng ra làm chủ, phóng thích hết bọn họ.

Tính Thiện bị trọng thương vẫn bị tống vào ngục tử tù chờ chết.

La Quyên không muốn làm quan, Kế Huyền cũng không ép, không ghi tên bà ta vào trong bản tấu.

Kế Huyền cùng sư muội và hai người bạn Diêm, Trịnh bàn nhau tiếp tục đến Cửu Thánh tự điều tra.

Để tiện bề hành động, La Quyên đã cải trang thành một võ sinh trung niên.

Bốn người tiến vào Cửu Thánh tự.

Cửu Thánh tự không lớn, không nhỏ, là một ngôi miếu hạng trung.

Tường, điện đều rất ngay ngắn.

Cửu Thánh tự khác với Đại Phật tự. Hôm ấy tuy không phải là ngày hội của miếu, nhưng vẫn có khách hành hương ra vào.

Có thể do không phải ngày hội, nên cửa chính của miếu không mở, khách hành hương đều phải vào theo lối ngách bên Đông.

Bốn người hòa theo đám khách hành hương vào trong miếu.

Bốn người ngắm cảnh, xem xét xong xuôi, vừa rời khỏi điện, lập tức gặp một vị hòa thượng trung niên.

Kế Huyền nói ngay:

– Sư phụ, bạn tôi đang khát, muốn kiếm chén trà giải khát, mong sư phụ bõ thí cho.

Hòa thượng trung niên, liếc nhìn bạn Kế Huyền, nói:

– Mời các vị theo tiểu tăng.

Kế Huyền nhìn vị hòa thượng trung niên, thấy ông ta không có dáng vẻ gì của người luyện võ. Chỉ có hai khả năng, một là ông ta chưa từng luyện

võ công, hai là ông ta giấu giếm không để lộ ra. Nếu thuộc khả năng thứ hai, võ công của ông ta sẽ vào loại siêu đẳng.

Hòa thượng trung niên dẫn bọn Kế HuyỀn vào căn phòng phía Đông, vào đến cửa, họ thấy phòng được bày biện như một phòng khách.

Bốn người vừa ngồi xuống, Hòa thượng trung niên cất tiếng gọi:

– Người đâu!

Từ bên ngoài có một tiểu hòa thượng bước vào.

Lúc ở ngoài bốn người họ không hề thấy một ai, không hiểu vị tiểu hòa thượng này từ đâu ra.

Hòa thượng trung niên nói với tiểu hòa thượng:

– Pha một bình trà mang lên đây, để bốn vị thí chủ này.

Kế HuyỀn thấy sắc trà xanh như bích ngọc, hương vị dịu dàng bay lên.

Vị hòa thượng trung niên thấy bọn Kế HuyỀn mang theo bình khí, biết họ đều là nhân vật võ lâm. Ông ta liền cầm lấy chén trà, nói: – Mời! Rất tự uống trước một ngụm, như muốn chứng tỏ trà không có độc.

Kế HuyỀn không uống trà ngay, hỏi:

– Xin hỏi pháp danh của sư phụ?
– Tiểu tăng là Tâm Tịnh, hiện là tri khách ở đây. – Tâm Tịnh lại uống thêm hai ngụm trà nữa.

Bốn người bọn Kế HuyỀn mỉm cười, bắt đầu uống trà.

– Xin hỏi đại sư Tâm Tịnh, quý tự có bao nhiêu sư phụ. – Kế HuyỀn nói chậm rãi như vẻ vô ý hỏi.
– Cả thầy có ba mươi mốt người. – Tâm Tịnh trả lời. Ông ta hơi dừng lại, nói: – Xin hỏi thí chủ từ đâu tới? Quý tính đại danh là gì?

– Tại hạ là Kế HuyỀn, từ Giang Nam tới. Tại hạ đến thăm một người bạn. Bạn của tại hạ là một nhân vật võ lâm, sau này quy y của Phật, pháp danh là Đại LiỄu, ông ta hành tung bất định, thường đi vân du khắp nơi, không biết quý tự từng có ai như vậy đến đây chưa?

– Không có. Từ khi tiểu tăng đến đây, đã gẦn ba mươi năm nhưng không nhớ có vị sư phụ nào tên là Đại LiỄu đã từng đến nơi này.

Đương nhiên là không có, cái tên Đại LiỄu là do Kế HuyỀn bịa ra.

– Bốn người bạn tại hạ đã tìm gẦn hai năm nay, nhưng vẫn không thấy tung tích của ông ta. Mấy hôm trước tới Định Châu, nghe nói Đại Phật tự xảy ra chuyên. Tại hạ dò hỏi, biết Đại LiỄu không có ở trong đó, nên đến quý tự hỏi xem sao. – Kế HuyỀn nói như thật.

Tâm Tịnh nói:

– Ngày thường, “Đại Phật tự” không giữ thanh quy, nay quả nhiên xảy ra chuyện. A di đà phật, gieo nhân nào phải gặt quả ấy thôi.

– Xin hỏi sư phụ gẦn đây, còn đỀn miếu nào nữa không?

– Quanh thành Định Châu chỉ có “Đại Phật tự” và tệ tự, không còn chùa chiỀn nào khác.

– Chúng tôi đành phải đi tìm ở nơi khác vậy. – Kế HuyỀn nói xong, móc trong người ra một lạng bạc đặt trên bàn, nói: – Có chút gọi là bối thí, mong đại sư vui vẻ nhận cho. Chúng tôi xin cáo từ.

– A di đà phật, thiện tai! Thí chủ lên đường mạnh giỏi.

Tâm Tịnh nhìn theo bọn Kế HuyỀn, cho đến khi họ đi xa mới quay vào chùa, đi thẳng đến đây thiỀn phòng phía Đông.

Dãy phía Đông có cả thảy bảy gian. Tâm Tịnh phải mở hết cửa ba gian rầm mới bước vào một gian phòng tối. Sau khi vào phòng, ông ta khẽ vỗ tay

ba cái. Lại có một cánh cửa nữa được mở ra, Tâm Tịnh tiến vào.

- Xảy ra chuyện gì vậy? – Một người hỏi.
- Đại nội Hộ vệ Thống lĩnh Kế Huyễn vừa đến đây, họ vừa bỏ đi – Tâm Tịnh nói.

Tù trong bóng tối có một người bước ra. Người đó tuổi độ năm mươi, mặt trắng, ngũ quan ngay ngắn, hai mắt lấp loáng lộ thần uy, ông ta nói: – Có mấy người tới?

- Bốn người, trong đó có một người con gái cải trang thành nam giới.
- Chẳng lẽ việc của ta để lộ phong thanh rõ sao?
- Không thể nói trước được. “Đại Phật tự” mới xảy ra sự cố, hôm qua Bảo Long trang lại bị diệt toàn bộ. Xem ra, Kế Huyễn đến đây chắc là có nguyên nhân.
- Xin mời Tâm Trần Đại sư đến đây cùng bàn bạc.

Tâm Trần là trụ trì của chùa Cửu Thánh tự.

Tâm Trần tới.

Ba người rõ trong mật thất.

Tâm Trần nói:

- Từ công tử lo vì việc Kế Huyễn đến đây sao?
- Thì ra, người mặt trắng kia chính là Từ Kính Chân.
- Đúng vậy, Kế Huyễn đến đây, tất không có ý tốt. Có thể hắn đến đây vì việc của bọn ta. – Từ Kính Chân nói.
 - Sư huynh, anh và Từ công tử bàn bạc với nhau, đê phải ra ngoài kia xem sao. – Tâm Tịnh nói.

– Đệ cứ đi đi. Có việc gì, bọn ta sẽ bàn với đệ sau, đợi đêm xuống
hăng hay. – Tâm Trân nói.

Sau khi Từ Kính Chân bỏ chạy, từ nơi lưu đày ở Lĩnh Nam quay về
khi đi ngang qua Lạc Hà, Lạc Châu Tư mã Phòng Tự Nghiệp, Lạc Dương
lệnh, Trương Tự Minh chu cấp ăn mặc, lộ phí để ông ta lên phía Bắc hành
sự. Từ Kính Chân đến Định Châu, ông ta không dám nghỉ trong nhà trọ mà
nghỉ trong Cửu Thánh tự, may mắn gặp ngay Tâm Tịnh. Tâm Tịnh nói với
Từ Kính Chân rằng, trụ trì của Cửu Thánh tự là trưởng lão Tâm Trân, là
người trung thành với họ Lý, từ lâu đã có ý phản lại họ Võ. Khuyên Từ
Kính Chân ở lại, cùng mưu đõđại sự.

Từ Kính Chân và Tâm Trân gặp nhau, tự kể rõ thân phận của mình.

Tâm Trân cũng khuyên Từ Kính Chân ở lại.

Từ Kính Chân liền ở lại Cửu Thánh tự.

Đáng tiếc là bọn họ không liên lạc thêm nhiều người hơn nữa, chỉ có
một bọn lục lâm thảo khấu trên núi Tử Cống tham gia với họ. Trên núi Tử
Cống chỉ có khoảng trăm tên lâú la, ba vị trại chủ, võ công của họ cũng
xoàng lăm.

Tâm Trân thì lại là một người võ công cao cường, xứng đáng được coi
là cao thủ hạng nhất trên giang hồ, nội ngoại công cao thâm. Tăng chúng
trong chùa này chỉ khoảng một nửa là biết võ công, nhưng trình độ võ công
của họ cũng không cao lăm. Tâm Trân đang ráo riết chỉ dạy cho họ.

Tâm Tịnh tuy không biết võ, nhưng là người túc trí đa mưu, nên được
giữ chức tri khán, tiếp xúc với người ngoài, quan sát mọi động tĩnh của
quan phủ. Sau khi chùa Đại Phật tự xảy ra sự cố, họ đã cảnh giác cao hơn.

Lại nói chuyện Tâm Trân và Từ Kính Chân.

Tù Kính Chân nói:

- Đại sư có cao kiến gì đối với chuyến đến đây lần này của Kế HuyỀn?

Tâm Trân nói:

- Dựa vào tình hình hiện nay mà nói, chúng ta vẫn chưa đủ sức đối đầu với quan phủ. Bất luận lúc nào Kế HuyỀn đến đây, lão nạp sẽ đứng ra ứng phó với hắn. Nếu Kế HuyỀn đòi lục soát chùa, công tử phải bỏ đi ngay lập tức theo lối địa đạo, chạy đến núi Tử Cống. Còn núi xanh thì lo gì không có cùi đun. Còn người, tức là còn cơ hội khởi sự.

- Liệu đêm nay bọn Kế HuyỀn có đến đây không?
- Có thể họ sẽ đến đây. Lão nạp đã từng nói, bất luận chùa này xảy ra chuyện gì, tuyệt đối công tử không được lộ diện. Tất cả mọi việc sẽ do một mình lão nạp đối phó.

Một đêm bình yên trôi qua, đêm thứ hai, đêm thứ ba vẫn vậy.

Ngày tháng trôi qua vụn vụt.

Bên ngoài Cửu Thánh tự bỗng xuất hiện mấy trăm binh mã, ngay lập tức, họ vây kín Cửu Thánh tự như đai sắt.

Tiếng huyên náo bên ngoài của đám binh mã đã làm kinh động đến người trong chùa.

Tâm Trân lập tức vào trong mật thất, nói với Tù Kính Chân:

- Công tử mau xuống địa đạo, lập tức đến núi Tử Cống. Mật thất, địa đạo ở đây đều không an toàn, lão nạp sẽ tìm cách kéo dài thời gian, công tử cứ thong thả mà đi.

Tù Kính Chân định nói gì đó.

Tâm Trầm nói:

- Không cần nói bất cứ đi đâu gì. Đi mau đi. Mau đi, tẩu vi thượng sách.

Từ Kính Chân nuốt lệ, nắm lấy tay Tâm Trầm lắc lắc mấy cái, lập tức bước xuống địa đạo.

Tâm Trầm ngụy trang kỹ lưỡng miệng địa đạo.

Ông ra đến cửa chùa.

Bên ngoài tiếng gọi cửa rất gấp. Họ còn nói, nếu không mở, họ sẽ phá cửa xông vào.

Đúng lúc ấy Tâm Trầm ra tới nơi. Ông ta niệm một câu: "A di đà phật", rồi mới hỏi: – Thí chủ là ai? Tại sao sớm như vậy đã gọi cửa. Cũng phải để cho người ta mặc quần áo, rồi mới ra mở được chứ?

– Tôi là người do nha môn Thứ sử sai tới. Đến đây gọi cửa cũng là vì việc công, mở cửa mau lên.

Tâm Trầm mở cửa.

Bọn Kế Huyễn ôm kéo vào.

Lúc ban ngày, Kế Huyễn đã đi xem xét khắp nơi, đoán rằng ở đó chắc chắn không có cạm bẫy mai phục, nên mới sai mọi người tràn vào.

Quan Biệt giá của phủ Định Châu, giờ cao tay lắc lắc một mảnh giấy, nói:

- Phụng mệnh của Thượng Ty đến lục soát Cửu Thánh tự. – Ông ta quay sang hỏi Tâm Trầm: – Ông là ai?
- Lão nạp là trụ trì chùa này.
- Rất tốt. Ông đi theo bọn tôi, chúng tôi cần lục soát khắp chùa.
- Lục soát gì, quan Biệt giá sao lại không nói rõ ra.

Bởi trước khi hành sự, Kế Huyền đã có lệnh không được sách nhiễu. Vì vậy bọn họ lục soát rất thứ tự.

Ba gian điện đều đã soát hết. Thiền phòng phía Đông cũng đã bị lục soát, tăng chúng trong chùa không một ai chống lại, bởi có trụ trì đi theo đám người lục soát.

Chùa bị lục soát, đám tăng chúng bị dồn vào giam cả trong một gian phòng lớn, có mấy tên lính gác. Có cả một tên đội trưởng và Trịnh Ngọc Lương canh ngoài cửa.

Lại bắt đầu lục soát tới dãy thiền phòng phía Tây.

Dãy thiền phòng phía Tây không có ai ở, chỉ toàn là kho củi, nhà kho và nhà bếp.

Kế Huyền điểm lại số người đã bị lục soát, tính cả trụ trì, vừa đúng ba mươi mốt người.

Kế Huyền thấy, không còn ai khác, lòng cảm thấy buồn bực.

Kế Huyền nhìn khắp bốn phía, phát hiện thấy căn phòng phía Tây có chút đáng ngờ. Bên ngoài to, bên trong nhỏ. Ông ta lại tiến vào gian thiền phía Tây, tìm kiếm một lượt, thấy trên bức tường phía Bắc có treo một bức tranh lớn, bức tranh vẽ cảnh ba anh em Lưu, Quan, Trương kết nghĩa vườn đào. Ông ta gõ bức tranh xuống, phát hiện thấy sau bức tranh có cánh cửa gỗ. Đầu cánh cửa gỗ, thấy phía sau là một gian mật thất. Mật thất tối om, ông ta hơ hơ cái ống lói* cho lửa sáng lên, thấy bên trong có nến, châm nến lên. Thấy chiều dài của mật thất bằng chiều dài của thiền phòng, rộng chỉ ba tấc. Ông ta bắt đầu kiểm tra đồ đạc trong mật thất, thấy trong đó có sách, có văn phòng tú bảo. Có một chiếc tủ gỗ nhỏ được làm rất tinh xảo.

Kế HuyỀn mở tủ, bắt đầu kiểm tra và tìm được một phong thư. Bóc thư ra, đọc qua ráo cất vào người.

Ông ta lại tìm kiếm khắp nơi, thấy không còn gì khác, cũng không có điểm gì khả nghi khác.

Người trong mật thất đã bỏ đi đâu mất ráo.

Kế HuyỀn cho gọi Tâm TrẦn tới, hỏi:

– Xin hỏi đại sư, Cửu Thánh tự vốn là nơi Phật môn thanh tịnh, gian mật thất này dùng để làm gì?

Tâm TrẦn không đáp, khẽ lui người ra phía sau, bất ngờ vung chưởng lên tự sát.

Kế HuyỀn đứng cạnh Tâm TrẦn khá xa, sự việc lại diễn ra quá đột ngột, nên có muôn cứu ông ta cũng không kịp nữa.

Kế HuyỀn vẫn tìm kiếm, ông ta dự tính, ở đây nhất định phải có địa đạo. Người ở trong mật thất nhất định đã chạy trốn theo địa đạo ráo.

Lối vào địa đạo bị Kế HuyỀn tìm thấy.

Thì ra, lối vào địa đạo nằm ở ngay gian ngoài của mật thất. Gian bên ngoài là một nhà kho, trong kho có một sô hòm, sọt v.v... Lối vào địa đạo nằm dưới một cái sọt.

Đáng tiếc, tìm được lối vào địa đạo đã quá giờ Thìn.

Kế HuyỀn, La Quyên, Diêm Nhất Tri đuôi đọc theo địa đạo.

Địa đạo thẳng tắp, rất dài, dài tới hai dặm.

Lối ra địa đạo cũng là một nghĩa địa.

Ra khỏi địa đạo, họ không tìm thấy bất kỳ một dấu chân nào.

Ba người tìm kiếm một hũ vẫn không tìm ra manh mối gì, đành ủ rũ trở về Cửu Thánh tự.

Kế Huyễn lệnh giải hết cả ba mươi hòa thượng có cả Tâm Tịnh về Định Châu.

Mặc dù không bắt được Từ Kính Chân, nhưng đã thu được phong thư, ông ta đã có thể quay về phục chỉ.

Muốn biết Kế Huyễn có được bức thư, trong đó viết những gì, sẽ xảy ra việc gì. Xin xem hũ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BỐN MƯƠI LĂM

*Nỗi hùng du ngoạn, Võ Tắc Thiên lên Tung Sơn hai lượt
Muốn báo thù nhà, bốn anh em hành thích cùng mạng vong*

Lại nói chuyện Kế Huyễn chuẩn bị về Kinh phục mệnh. La Quyên liền nói:

- Sư huynh! Tiểu muội xin cáo từ thôi.
- Sư muội, sao không cùng về Kinh với huynh, gặp đại tẩu (vợ của Kế Huyễn) của muội, ở lại trong Kinh thành vài hôm, ngu huynh còn đủ cớm nuôi muội mà.
 - Sư huynh! Huynh là nhất đẳng Đại nội Hộ vệ, đương nhiên là thừa nuôi nỗi muội, nhưng tiểu muội vốn đi vân du đây đó đã quen, không chịu cảnh ở lâu một chỗ. Ngày mai huynh về Kinh, tiểu muội cũng sẽ đi Tung Sơn thăm bạn bè.

Kế Huyễn vốn biết tính sư muội của mình, tuy nói năng tùy tiện, nhưng đã nói lời là giữ lời, vì thế ông ta không nói gì thêm nữa.

Kế Huyễn về tới hoàng cung, bẩm báo mọi việc với Võ Tắc Thiên. Trước hết ông ta kể chuyện ở chùa Đại Phật, sau đó là Bảo Long trang, kể là chuyện ở cửu Thánh tự. Xong, ông ta nói:

- Có thể Từ Kính Chân đã chạy theo lối địa đạo từ trước đó.
- Tại sao khanh biết kẻ bỏ chạy là Từ Kính Chân?

– Thì đã lục thay một bức thư mật trong mớ thất đó. – Kế Huyền trình bức thư cho Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên đọc thư xong, nổi giận đùng đùng, thét lên:

– Người đâu?

Một thái giám từ ngoài bước vào.

Lập tức truyền lệnh xuống Ty Hình ty, cấp tốc trích nã Lạc Châu Tư mã Phòng Tự Nghiệp ngay cho ta – Võ Tắc Thiên hạ lệnh.

Thì ra, bức thư Kế Huyền tìm thấy chính là thư của Lạc Châu Tư mã Phòng Tự Nghiệp viết gửi cho Từ Kính Nghiệp. Trong thư không hề đề cập tới chuyện mưu phản, chỉ là một bức thư bình thường, hỏi về tình hình ăn ở, sinh hoạt của Từ Kính Chân mà thôi. Nhưng Từ Kính Chân vẫn là em của Từ Kính Nghiệp. Chỉ riêng việc ông ta bỏ trốn khỏi nơi lưu đày ở Lĩnh Ngoại, mà Phòng Tự Nghiệp, thân là một viên quan phủ, không những không tố cáo, lại còn thư từ qua lại với Từ Kính Chân, đương nhiên đủ để ghép Phòng Tự Nghiệp vào tội đại nghịch bất đạo.

Bấy giờ, Phượng các Nội sử (Hữu Thừa tướng) Trương Quang Phụ khi còn nắm quyền. Để lấy lòng Võ Tắc Thiên, nên đã moi từ vụ Phòng Tự Nghiệp ra một bọn đằng mưu.

Sự thực thì giữa Phòng Tự Nghiệp và Từ Kính Chân có mối giao tình khá thân thiết, nhưng ông ta không hề cùng làm chuyện mưu phản.

Dự định của Trương Quang Phụ đã đến tai Phòng Tự Nghiệp.

Phòng Tự Nghiệp nghĩ: “Thừa tướng đã có ý ấy, mình sẽ khó lòng thoát tội mưu phản”. Vì vậy ông ta đã tự vẫn trong ngục.

Phòng Tự Nghiệp chết, nguyện vọng của Trương Quang Phụ đã tiêu tan và lại khiến Trương Tự Minh nổi giận.

Khi ấy, Trương Tự Minh cũng đã bị Ty Hình ty bắt nhốt r暹.

Bởi khi lục soát nhà Phòng Tự Nghiệp, trong đống thư từ qua lại của ông ta, có một phong thư của Từ Kính Chân, trong thư có lời thăm hỏi sức khỏe đến Trương Tự Minh. Vì vậy, Trương Tự Minh cũng bị bắt tống ngục nốt.

Phòng Tự Nghiệp chết khiến Trương Tự Minh vô cùng phẫn nộ. Vì vậy, hắn đã nguy tạo khẩu cung giả, nói hắn cùng Từ Kính Chân, Phòng Tự Nghiệp quả thực có mưu làm phản, nhưng tự thấy mình không có khả năng nên mới tìm đến một người có uy tín, địa vị, rủ cùng tham dự. Người ấy chính là Nội sử Trương Quang Phụ, ông ta cũng đã đồng ý. Chỉ đợi Từ Kính Chân chiêu mộ binh mã xong xuôi sẽ cùng khởi sự. Trương Quang Phụ sẽ làm nội ứng.

Khẩu cung của Trương Tự Minh được đưa lên Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên hạ lệnh đi điều tra.

Khi được sai đi đánh dẹp Việt Vương Chân, quả thực Trương Quang Phụ đã lẩn lùa không tiến quân. Cuối cùng do Giám quân Từ Hữu Công thôi thúc nên mới tiến quân.

Lại đi điều tra tiếp, quả thực Trương Quang Phụ rất tin lời thày bói, cũng đã từng tìm thày tướng nhờ đoán mệnh. Tuy không biết thày tướng nói gì, cũng không biết thày tướng là ai, nhưng việc này rất phù hợp với khẩu cung của Trương Tự Minh.

Võ Tắc Thiên nổi giận đùng đùng.

Mật báo quả nhiên không giả. Đại thần trong Triều, là một Thừa tướng lại đi cấu kết với Từ Kính Chân.

Võ Tắc Thiên hạ lệnh.

– Lập tức xử trảm Trương Quang Phụ, tịch biên gia sản. Trương Tự Minh tuy có dự mưu, nhưng chưa thành hiện thực, lại thành khẩn khai nên bị phế làm thứ dân, vĩnh viễn không được trọng dụng lại nữa.

Thông báo tróc nã Từ Kính Chân.

Phòng Tự Nghiệp sợ tội nên đã tự sát, người nhà được miễn tội.

Võ Tắc Thiên cảm thấy mỗi năm mình một già đi, nên lại nỗi hưng đi du ngoạn, hạ lệnh phong Trung Nhạc Tung Sơn.

Đây là lần thứ hai bà ta phong Trung Nhạc.

Lần này Võ Tắc Thiên phong Trung Nhạc được tiến hành rất rầm rộ, đội nghi trượng, tùy tùng không kém gì buổi lễ phong thiền khi xưa.

Đương nhiên anh em Trương Dịch Chi, Liễu Lương Tân cũng được đem theo. Ngoài ra, để cho thêm hưng, bà ta đã đem theo cả số thị thàn như Thôi Dung, Vương Nguyên Cẩn, Đỗ Thẩm Ngôn, Dương Yên, Lưu Doãn Tế, Tống Chi Văn, Diêm Triệu Ân cùng đi.

Trong buổi Tết Thượng Nguyên đi xem đèn, thích khách tung tmouseenter vào Đại nội, vì thế Hộ vệ Đại nội, ngoài mấy người được để lại trong cung ra, toàn bộ Hộ vệ do chánh, phó Thống lĩnh Vương Sơn Hữu, Kế Huyền đi hộ giá.

Trước khi lên đường, có đại thần khuyên ngăn, lý do không ngoài việc đọc đường gấp thích khách hành thích, hoặc Hoàng thượng tuổi tác đã cao. v.v... Võ Tắc Thiên không chịu nghe.

Võ Tắc Thiên ngã trên kiệu mát, nên đã gây phiền phức cho các hộ vệ, thị vệ, bởi mục tiêu quá lộ liễu. Nếu thích khách đứng từ xa bắn tên hoặc phóng ám khí đều có thể trúng Võ Tắc Thiên.

Vương Sơn Hữu lệnh cho đám cấm quân tùy tùng Tả, Hữu Kim Ngô vê: bên trái do Tả Kim Ngô vê phụ trách, bên hữu do Hữu Kim Ngô vê phụ trách, mỗi cánh đài do một Tham tướng, một viên Trung Lang tướng thống lĩnh, đi cách xa kiệu mát của Võ Tắc Thiên chừng trăm bước. Bản thân ông ta cùng Kế Huyền và hai mươi mấy Hộ vệ kèm sát bên kiệu.

Vì người quá đông nên tốc độ di chuyển rất chậm, đội dẫn đài đi cả canh giờ rưỡi mà đội phía sau vẫn chưa cất nỗi bước.

Những chỗ nghỉ ngơi dọc đường đài đã được chuẩn bị sẵn từ trước. Đám quan tiền trạm đã lo liệu chu tất từ trước, chỉ còn đợi Hoàng thượng giá lâm.

Trạm dừng chân đài tiên chính là làng Tam Hiếu. Làng này cách Lạc Dương hơn ba mươi dặm đường.

Làng Tam Hiếu không phải là một địa phận sở tại của một châu, huyện nào, nên không có nha môn. Tuy có quan trạm, nhưng vừa nhỏ vừa thô, đám quan tiền trạm đã trưng dụng một trang viện lớn ở đó.

Chủ trang viện ấy họ Lý, nhưng không phải người trong tộc họ Lý nhà Đường, chỉ là một nhà tài chủ lớn trong vùng mà thôi. Tên chủ nhà là Lý Thành Hiếu.

Lý Thành Hiếu nghe đám quan tiền trạm nói sẽ tạm trưng dụng trang viện này làm chỗ cho Hoàng thượng dừng chân tạm nghỉ, ông ta vui vẻ nhận lời ngay. Tạm thời đưa cả nhà ra một trang trại khác để ở. Tất cả mọi thứ đỗ dùng đài để lại cả.

Nhà Lý Thành Hiếu tuy giàu có, nhưng đỗ dùng trong nhà làm sao sánh nổi với đỗ dùng trong cung. Còn kém xa, nhưng được cái Võ Tắc Thiên lại rất hài lòng.

Võ Tắc Thiên đem theo rất nhiều cung nữ, thái giám. Vì vậy, tuy trang viện của nhà họ Lý rộng lớn, nhưng cũng chỉ đủ cho Võ Tắc Thiên và cung nữ, thái giám ở mà thôi.

Võ quan và bọn cấm quân không cần phải nhắc đến. Bọn họ có mang theo lều trướng.

Quan văn thì không có chỗ ở, mà làng Tam Hiếu, ngoài nhà họ Lý ra không còn một trang viện nào khác. Nhà ở của các hộ nông dân thì vừa bẩn, vừa nhỏ, nên bọn quan văn đành phải mượn mấy căn lều của bọn cấm quân làm nơi tạm trú.

Bọn Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông, Liễu Lương Tân đương nhiên được ở cùng Võ Tắc Thiên trong đại viện.

Vương Sơn Hữu đã phải bỏ ra rất nhiều công sức cho việc bảo vệ Võ Tắc Thiên.

Bên ngoài đại viện của nhà họ Lý là các căn nhà nhỏ của dân chúng, đường ngang ngõ tắt rất nhiều, đâu đâu cũng có thể ẩn nấp được. tường bao của nhà họ Lý chỉ cao có tám thước*. Với chiều cao ấy, người võ lâm chỉ cần nhún mình nhảy một cái là đã vượt qua tường vào bên trong. Dù là nhân vật võ lâm hạng hai, hạng ba, muốn vào trang viện cũng không phải phí sức bao nhiêu.

Vương Sơn Hữu lệnh cho Tả Hữu Kim Ngô vệ cấm quân. Phía trước và bên phải do Tả Kim Ngô vệ phụ trách canh gác, phía sau và mặt Nam do Hữu Kim Ngô vệ phụ trách. Mỗi cánh đều do một Tham quan, một Trung Lang tướng thống lĩnh. Cứ cách năm bước chân lại có một lính canh. Ngoài ra, Tả Hữu Kim Ngô vệ còn phải cắt ra năm mươi người lập thành một đội tuần tra, do một viên Trung Lang tướng chỉ huy, đi tuần tra quanh trang viện.

Vương Sơn Hữu dẫn theo mười mấy Hộ vệ phòng thủ bên ngoài phòng ngủ của Võ Tắc Thiên, phụ trách canh gác nửa đêm của đêm. Kế Huyền lanh đao mươi mấy Hộ vệ phụ trách canh gác từ nửa đêm đến sáng. Sau canh ba sẽ đổi phiên.

Võ Tắc Thiên tuy tuổi đã ngoài bảy mươi, nhưng hăng đêm vẫn không thể thiếu đàn ông. Bà ta từng nói với cung nữ thân tín rằng: “Ta không thể rời đàn ông. Nếu không có đàn ông ôm ấp, ta không sao ngủ được!”.

Phong Trung Nhạc, nhưng bà ta vẫn mang theo Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông v.v... đi theo.

Khoảng canh tư.

Vầng trăng Thượng huyền đã khuyết nơi chân trời, bầu trời tối đen. Cầm quân cố gắng mở mắt thật to.

Một cầm quân phía Tây bỗng thấy có cơn gió thoảng qua trên đầu mình, cơn gió bay qua rất nhanh. Anh ta cảm thấy lạ, trời vốn không có gió, sao lại có gió thổi qua đầu. Còn đang bùn bức, bỗng nghe thấy trong viện có tiếng huyên náo.

- Ai đó, chậm đã, Kế Huyền ở đây.
- Đến tìm cái chết hả?
- Đừng chạy, xem đao đây.

Cầm quân đã không hiểu đã xảy ra chuyện gì? Phòng thủ nghiêm cẩn như vậy, chẳng nhẽ vẫn có người lọt được vào trang viện sao?

Quả thật, đã có kẻ lọt vào trang viện.

Tiếng hò hét của bọn Kế Huyền đã chứng thực điều đó.

Kỳ thực, con gió thoảng qua trên đầu tên cầm quân, chính là do khách dạ hành phi thân qua đầu anh ta, tạo thành gió.

Nửa đêm về sáng là phiên trực do Kế HuyỀn chỉ đạo. Ông ta là người đầu tiên phát hiện thấy bốn người vượt qua hàng rào phía Tây.

Kế HuyỀn vừa nói, các hộ vệ phía Tây cũng đã phát hiện ra.

Vương Sơn Hữu và Kế HuyỀn chỉ huy mười mấy hộ vệ luân phiên trực.

Bốn phía, mỗi phía có ba hộ vệ, Vương Sơn Hữu và Kế HuyỀn tuân tra lưu động.

Lúc ấy, Kế HuyỀn và bộ ba hộ vệ ở phía Tây tiến lên chặn bốn thích khách lại. Vừa đúng bốn chơi bốn.

Hộ vệ ba phía Đông, Nam, Bắc tuy đã biết phía Tây có thích khách, nhưng họ cũng không đến chi viện, bởi họ sợ phía mình canh giữ cũng có thích khách đột nhập. Hơn nữa, Vương Sơn Hữu cũng đã dặn họ phải như vậy.

Bốn thích khách vô công không tặc.

Đôi bên giao đấu mươi mấy hiệp với nhau không phân thắng bại.

Sau khi bốn thích khách bịt mặt đến, thái giám trực ban lập tức bẩm báo với Võ Tắc Thiên.

Vương Sơn Hữu cũng đã nhận được báo cáo. Ông ta lập tức gọi mười hai hộ vệ kia dậy, mang theo binh khí chạy về phía Tây.

Thái giám đã châm đèn lồng, thắp đuốc lên.

Vương Sơn Hữu lập tức chạy đến hiện trường, phát hiện thấy có bốn kẻ bịt mặt, không nhìn thấy mặt mũi họ, nhưng ông ta đã nhận ra võ công của họ khá cao.

Theo đạo nghĩa giang hồ, thì chỉ có thể lấy một chơi một.

Lúc này, Vương Sơn Hữu đang mang nặng trách nhiệm trên người, nên không thể nói đến luật giang hồ, ông ta lập tức hạ lệnh:

– Các anh em vây lấy chúng, đâm loạt ra tay.

Mười hai hộ vệ múa binh khí xông lên.

Trước khi Vương Sơn Hữu đến, đôi bên ngang phẳng.

Chỉ có Kế HuyỀn nhỉnh hơn đối thủ một chút, nhưng trong vòng năm mươi chiêu chắc chắn đối thủ của ông ta không gặp gì nguy hiểm. Lúc này, lại có thêm mười hai hộ vệ nhảy vào vòng chiến. Cực diện trận chiến biến thành bốn chọi một.

Thế trận túc thì thay đổi.

Đánh thêm mười hiệp nữa.

Bốn tên thích khách đâm ngã xuống đất.

Trong đám hộ vệ, chỉ có một người bị tên thích khách ngã xuống sau cùng đâm trúng một nhát kiếm, thương thế không nặng lắm. Cũng may, anh ta không bị nguy hiểm gì đến tính mạng. Mọi người xúm lại giúp anh ta cầm máu, băng bó, đắp thuốc. Chuyện ấy không nhắc đến nữa.

Vương Sơn Hữu, Kế HuyỀn đến chỗ bốn tên thích khách.

Sau khi kiểm tra kỹ từng tên, họ mới biết, cả bốn tên đâm đã chết.

Vương, Kế hai người lột bỏ mạng che mặt của chúng, thấy cả bốn tên đâm chưa già, tuổi tác chỉ độ ba mươi, bốn mươi, đứa nào cũng lạ hoắc.

Vương Sơn Hữu lại kéo xác của chúng vào góc tường, đợi trời sáng bẩm báo với Hoàng thượng, rầm sẽ xử lý.

Trời sáng, Vương Sơn Hữu chủ động bẩm báo với Võ Tắc Thiên, chuyện giết bốn tên thích khách tối hôm qua.

- Họ là ai?
- Thân và các hộ vệ đều không nhận ra là ai.
- Tuổi tác độ khoảng bao nhiêu?
- Khoảng từ ba, đến bốn mươi tuổi.
- Vương Thống lĩnh, khanh có đoán được họ thuộc nhóm nào không?
- Thân không đoán được. Có điều, theo thân tính, tết Thượng Nguyên chúng ta đã bắt được Bạch Vân Sinh, hắn từng nói cả bọn có năm người, trừ Bạch Vân Sinh, còn lại bốn người. Bốn người này có thể là đồng đảng của Bạch Vân Sinh, thân đoán vậy thôi, không có cơ sở gì cả.
- Hừ! – Võ Tắc Thiên gật gật đầu, nói – Rất có thể chúng là đồng đảng của Bạch Vân Sinh. Hãy ném xác chúng ra ngoài đồng nuôi lũ diều quạ.

Vương Sơn Hữu đã đoán đúng.

Bốn người này chính là Từ Kính Chân, Lạc Hàng Liệt, Trần Đông và Vương Trí Viễn.

Bọn họ ở nhà Tiết Siêu, biết tin Võ Tắc Thiên lên núi Tung Sơn ở phía Nam. Họ lập tức thu xếp hành lý, binh khí, ám khí bám theo đội hình của Võ Tắc Thiên. Đầu tiên họ chỉ định dùng ám khí đánh úp Võ Tắc Thiên trên đường đi. Nhưng đội hình do Vương Sơn Hữu bố trí đã khiến cho kế hoạch này của họ không thực hiện được.

Đi theo một ngày đường, họ vẫn không tìm được cơ hội để hạ thủ.

Sau khi Võ Tắc Thiên nghỉ lại, toàn bộ làng Tam Hiếu đã bị Tả, Hữu Kim Ngô vây bao vây. Nhưng đám cấm quân đâu đủ sức ngăn cản bọn họ. Đêm buông xuống, bốn người đã nấp bên ngoài tường bao của nhà họ Lý.

Kỳ thực, họ không biết Võ Tắc Thiên cụ thể ở gian phòng nào. Họ đoán có thể Võ Tắc Thiên sẽ ở lại gian đại viện này. Bốn người đến bên ngoài viện, phát hiện thấy cẩm quân Kim Ngô vệ cứ năm bước chân lại có một lính canh, lại còn có đội tuần tra, nên khẳng định Võ Tắc Thiên ở trong đó.

Bọn họ chọn thời gian canh tân hạ thủ. Đó chính là chủ ý của Lạc Hàng Liệt. Theo quy luật thông thường, khách dạ hành thường hành động vào khoảng canh ba, bởi canh bốn là trời gần sáng. Nhưng canh bốn lại là lúc bọn hộ vệ lơ là nhất.

Bọn họ đâu biết rằng, lính hộ vệ của Võ Tắc Thiên đều là những kẻ không hề lơ là một phút nào.

Canh bốn.

Bốn người rời khỏi nơi ẩn nấp, phi thân qua đầu bọn cẩm quân bay vào bên trong.

Đột nhập vào trong dễ, nhưng đối phó với các hộ vệ lại không dễ chút nào. Kết quả cả bốn người không những không báo được thù nhà, mà còn phải bỏ mạng tại đại viện nhà họ Lý.

Võ Tắc Thiên hỏi, bốn tên thích khách đột nhập vào hướng nào, biết từ hướng Tây, nên định trừng phạt cẩm quân Tả Kim Ngô vệ.

Vương Sơn Hữu liền nói:

– Hoàng thượng, việc này tuy quan binh Kim Ngô vệ có trách nhiệm, nhưng không nên xử tội họ. Một số cao thủ võ lâm đi ngang qua họ, hoặc phi thân qua đầu họ, họ không thể phát hiện nổi. Huống hồ đêm qua lại là đêm Thượng huyền (đầu tháng), nửa đêm về sáng trời tối đen như mực, nên trách nhiệm của họ...

Võ Tắc Thiên trầm ngâm một lát, nói:

– Truyền Tả Kim Ngô vê Đại tướng quân.

Tả Kim Ngô vê Đại tướng quân đến ngay.

Võ Tắc Thiên nói:

– Thích khách vào trang viện theo hướng các ngươi chịu trách nhiệm phòng thủ, đó là tội của các ngươi, đáng ra phải bị xử tội. May có Vương Thống lĩnh xin cho các ngươi, bảo các ngươi học nghệ khôn tinh, khôn thể phát hiện ra hành tung của thích khách nên tạm thời tha cho các ngươi lần này, lần sau phải lưu tâm, tận tâm hơn nữa.

Tả Kim Ngô vê Đại tướng quân dập đài tạ ân.

Võ Tắc Thiên nói:

– Đứng lên đi!

Tả Kim Ngô vê Đại tướng quân quay sang tạ ân Vương Sơn Hữu.

Vương Sơn Hữu nói:

– Đó là ân điển của Hoàng thượng.

Xa giá lại tiếp tục lên đường.

Đọc đường đến tận chân núi Tung Sơn đài bình yên.

Xa giá của Võ Tắc Thiên nghỉ đêm ngoài trời dưới chân núi Tung Sơn. Đó cũng là chủ ý của Võ Tắc Thiên. Bà ta muốn được thưởng thức hương vị của cuộc sống trong lều trại, và cũng để cho tiện việc ngày mai lên núi.

Ngày hôm sau lên núi, Võ Tắc Thiên muốn phải được ngã kiệu mầm.

Vấn đề khó giải quyết của Vương Sơn Hữu lại xuất hiện.

Ông ta đã từng lên núi Tung Sơn. Đường lên núi không khó đi, nhưng cái khó là ở hai bên đường. Hai bên đường cây cối rậm rạp, là nơi người ta

có thể ẩn thân, có thể mai phục. Khó hơn nữa là, một số nơi hai bên đường là vách đá dựng đứng, mỏm núi gó ghềnhô ra.

Địa thế sườn núi hai bên không giống nhau, người bình thường rất khó đi lại. Hơn nữa, cấm quân lại không thể phi hành, nhảy nhót như người trong võ lâm. Mà Hộ vệ của Đại nội lại chỉ có hơn hai chục người, họ còn phải lo bảo vệ quanh kiệu của Võ Tắc Thiên nữa. Sau khi cân nhắc kỹ lưỡng Vương Sơn Hữu cắt ra bốn hộ vệ, hai người một bên làm đội phòng hộ bên ngoài.

Vương Sơn Hữu, Kế Huyễn dốc toàn lực chú ý, lưu ý khắp bốn phía.

Kiệu mềm của Võ Tắc Thiên đi qua một sườn núi, cả hai bên đường đều có mỏm đá gó ghềnhô ra, sườn núi cao, dốc thẳng đứng.

Vương Sơn Hữu, Kế Huyễn và hai mươi Hộ vệ nhất tề vung binh khí bảo vệ Võ Tắc Thiên.

– Ối dào! – Có tiếng rền rĩ của Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên ngả nghiêng người trên kiệu, tay phải ôm lấy vai trái.

Vương Sơn Hữu vội nói: Hoàng thượng, bị thương ở đâu vậy?

– Vai trái!

– Thì có thể xem được không? Tiện cho việc chữa trị.

Võ Tắc Thiên đưa tay ra.

Vương Sơn Hữu thấy áo không bị rách, biết ngay bà ta bị trúng loại ám khí rất nhỏ. Nhìn thật kỹ, tất nhiên áo chỉ rách một lỗ nhỏ như kim xâu, nếu không nhìn kỹ không thể nhận ra. Người khác cũng khó lòng nhận ra nỗi.

Vương Sơn Hữu nói:

– Hoàng thượng! Người đã trúng phải loại ám khí đại loại như Mao Vī châm, hoặc Mai Hoa châm.

Vương Sơn Hữu dùng bảo kiếm lóc bỏ lớp vải áo trên bờ vai Võ Tắc Thiên.

Qua đó có thể nhận thấy công phu võ học của người trong võ lâm, áo bị lóc bỏ, nhưng không hề bị tổn thương tới thịt da.

Vương Sơn Hữu hất bỏ lớp vải áo trên vai Võ Tắc Thiên ra, để lộ làn da trắng như tuyết, thấy trên đó có một khoảng da màu xanh to bằng đĩa tìền, giữa đó có một lỗ nhỏ, hiển nhiên ám khí đã chui sâu vào trong thịt.

Vương Sơn Hữu moi từ trong người ra một chiếc bình ngọc Dương Chỉ nhỏ, đổ từ trong đó ra một viên thuốc màu ngọc phách to bằng hạt đậu tương, lại sai cung nữ rót nửa chén nước mang lại. Võ Tắc Thiên làm theo lời Vương Sơn Hữu uống viên thuốc ấy.

Lúc này, vệt đen quanh miệng vết thương trên da của Võ Tắc Thiên đã lớn bằng móng tay.

Vương Sơn Hữu nói với Kế HuyỀn:

– Kế HuyỀn đệ, đệ dám chân khí sang cho Hoàng thượng, ta sẽ hút ám khí ra, tránh khi rút ám khí ra, độc khí lan đi lung tung.

– Được! – Kế HuyỀn trả lời.

Vương Sơn Hữu nói:

– Mời Hoàng thượng xuống kiệu.

Mấy丫 cung nữ liền đỡ Võ Tắc Thiên xuống kiệu.

Họ mang đến một tấm thảm, trải ra trên nền đất.

Vương Sơn Hữu đỡ Võ Tắc Thiên ngay ngắn trên tấm thảm, hai bên có cung nữ dùu.

Kế Huyễn ngã sau lưng Võ Tắc Thiên, đưa song chưởng ra, đặt lên huyệt Linh Đài và huyệt Thần Đạo của Võ Tắc Thiên. Hai mắt Kế Huyễn khép hờ, từ từ dồn chân khí sang Võ Tắc Thiên.

Chỉ trong chớp mắt, một vật cực kỳ nhỏ bé nhô ra từ miệng vết thương, rơi xuống tấm thảm cạnh người Võ Tắc Thiên.

Đó là một mũi Mai Hoa châm cực kỳ nhỏ bé. Trên thân mũi châm lắp lánh màu xanh lục.

Vương Sơn Hữu nói:

- Hoàng thượng cố nhịn đau một chút, thần phải nặn máu độc ra khỏi người Hoàng thượng, tránh để chất độc lan ra xung quanh.
- Được! Trẫm chịu được, khanh cứ nặn đi.

Lúc đó, từ miệng vết thương chảy ra khí huyết sắc xanh, sau đó là máu đen, rã màu xanh nhạt, kể là máu đờ tươi. Vương Sơn Hữu dừng tay nói: Hoàng thượng, tạm ổn rã, nghỉ ngơi một lát có thể lên kiệu đi tiếp được.

- Trẫm phải làm sao đây? Gọi Ngự y đến trị bệnh có được không?
- E rằng Ngự y cũng không trị nổi. Ám khí mà người võ lâm dùng, nếu có tẩm chất độc đడ phải dùng thuốc giải độc độc mòn, nên thần e ngự y cũng không trị nổi.
- Thích khách đã bỏ chạy, biết đi đâu tìm thuốc giải đây? – Võ Tắc Thiên lo lắng hỏi.
- Chúng ta lên núi “Thiếu Lâm tự”. Thiếu Lâm có rất nhiều thuốc trị thương, phục nguyên giải độc. Đến Thiếu Lâm tự có lẽ sẽ có cách chữa.

– Vương Thống lĩnh, khanh không nhận ra trẫm đã trúng chất độc gì sao? – Võ Tắc Thiên hỏi.

– Thần không thể nhận ra, bởi chất độc các môn phái sử dụng đều khác nhau. Hơn nữa, chỉ dựa vào tình hình trên miệng vết thương rất khó lòng nhận ra chất độc gì. – Vương Sơn Hữu nói đến đây, dừng lại một thoáng, nói tiếp – Hoàng thượng, Bích Tuyết Đan của thần có thể giữ được tâm mạch của Hoàng thượng, trong vòng sáu canh giờ chắc sẽ không bị hại gì. Chúng ta còn đủ thời gian để lên Thiếu Lâm tự.

Kiệu của Võ Tắc Thiên mới đến bên ngoài cửa chùa Thiếu Lâm, toàn bộ tăng chúng của chùa đã có mặt để đón tiếp.

Tăng chúng của Thiếu Lâm Tự quỳ lạy tham kiến Hoàng thượng, đón Hoàng thượng vào trong chùa, để bà ta nghỉ tại một gian phòng đã được chuẩn bị từ trước.

“Thiếu Lâm Tự” có môn quy rất đặc biệt là không cho phép phụ nữ vào chùa. Nhưng với Võ Tắc Thiên thì ngoại lệ.

Võ Tắc Thiên vừa vào phòng nghỉ.

Vương Sơn Hữu liền đi tìm phương trượng trụ trì Thiếu Lâm Tự.

Phương trượng trụ trì chùa Thiếu Lâm là Vô Vi đại sư. Ông ta đã hơn bảy mươi tuổi, vốn có quen biết từ trước với Vương Sơn Hữu.

Vô Vi đại sư hỏi:

- Vương Thống lĩnh, không biết có việc gì cần đến lão nạp vậy?
- Quả thật có việc muốn nhờ đại sư giúp đỡ.
- Việc gì vậy? Xin cứ nói. Nếu giúp được, lão nạp xin gắng hết sức.
- Trên đường lên đây, Hoàng thượng trúng phải một mũi Mai Hoa châm có tẩm độc. Châm đã được rút ra, máu độc cũng đã được nặn ra, tiểu

đệ cũng đã cho Hoàng thượng dùng Bích Huyết đan. Nhưng Bích Huyết đan không phải là loại thuốc giải được bách độc, chỉ có thể giữ cho tâm mạch của Hoàng thượng tạm thời không bị chất độc xâm nhập, nên đến đây nhờ trưởng lão giải độc giúp.

Muốn biết trưởng lão có nhận ra chất độc ấy là gì, liệu có thể giải độc cho Võ Tắc Thiên được không? Xin xem hẽ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BỐN MƯƠI SÁU

*Còn chút hơi tàn, sai hộ vệ lên Băng Sơn tìm thuốc
Nhẫn nhục mà sống, Võ Diên Tú sang Đột Quyết câu thân*

Lại nói chuyện Vương Sơn Hữu nhờ Vô Vi trưởng lão giải độc cho Võ Tắc Thiên.

Vô Vi trưởng lão nói:

- Đợi lão nạp xem Hoàng thương trúng phải chất độc gì, có thể giải được không, rồi lão nạp mới dám nói.
- Trưởng lão! Xin mời.

Vương Sơn Hữu dẫn Vô Vi đến trước phòng Võ Tắc Thiên, để ông ta đứng đó chờ lệnh truyề̄n. Ông bước vào bên trong, thấy Võ Tắc Thiên đang nằm nghỉ trên giường, quần áo cũng đã được thay.

Võ Tắc Thiên thấy Vương Sơn Hữu vào, hỏi ngay:

- Vương Thống linh! Khanh đã kể cho phuơng trượng trụ trì nghe chuyện trẫm bị thương chưa?
- Thì đến đây cũng chính vì việc này. Trưởng lão nói, trước hết cần kiểm tra vết thương, sau đó mới cách giải độc, Phuơng trượng đang đợi chỉ ở bên ngoài cửa.
- Bảo phuơng trượng vào đây.

Vương Sơn Hữu liền ra dẫn phuơng trượng vào.

Vô Vi đại sư hành lễ tham kiến Hoàng thượng, Võ Tắc Thiên ban cho Vô Vi ngã.

– Đa tạ Hoàng thượng. Bần tăng xin phép được xem vết thương của Hoàng thượng trước. – Vô Vi không dám xưng là lão nạp, dù tuổi tác ông ta xấp xỉ với Võ Tắc Thiên, có thể ông ta còn lớn hơn tuổi Hoàng thượng một chút. Nhưng trước mặt Hoàng thượng không được phép xưng tiếng “lão”.

Vô Vi đưa tay lật miếng cắt trên áo Võ Tắc Thiên ra, nhìn thấy miệng vết thương. Lúc ấy sắc xanh quanh miệng vết thương đã lan rộng bằng miệng cái chén uống rượu.

Vô Vi quan sát vết thương, lại dùng ngón tay khẽ ấn lên đó, quay sang nói với Vương Sơn Hữu:

– Vương Thống lĩnh! Khi nặn máu ra cho Hoàng thượng, ông thấy có màu gì?

Vương Sơn Hữu nhất nháu thuật lại.

Vô Vi khẽ nhíu mày, nói:

- A di đà phật, chất độc này thực là quá bá đạo.
- Trẫm trúng phải chất độc gì vậy? – Võ Tắc Thiên sốt ruột hỏi.
- Đó là loại kịch độc, được pha chế bằng năm loại chất cực độc.
- Phương trượng nhận ra được độc tính, liệu có thuật giải độc hay không? – Võ Tắc Thiên hỏi.
- A di đà phật. Bần tăng không dám nói xằng. Nếu chỉ là một loại chất độc, bất kể loại gì, bản tự cũng có thuốc giải. Nhưng dùng một lúc cả năm loại chất độc khác nhau, bần tăng quả thực không có thuốc giải để dâng lên Hoàng thượng.

- Trong chùa đã có thuốc giải cả năm loại chất độc này, vậy dùng cả năm loại thuốc giải ấy một lượt có được không? – Võ Tắc Thiên hỏi.
- Hoàng thượng xin hãy nghe bần tăng giải thích, cả năm loại giải được, tuyệt đối không thể dùng cùng một lúc. Không những không thể dùng cùng một lúc cả năm loại giải được, dù là hai loại thôi, cũng không thể được.
- Nói vậy thì chất độc trầm trung không thể giải cứu được hay sao? – Võ Tắc Thiên nghĩ mình sẽ chết, nên vội vàng hỏi vậy. Bà ta chưa muốn chết, bà ta cần phải sống, cần sống đến trăm tuổi, hoặc trường sinh bất lão.
- Xin Hoàng thượng an tâm. Đợi bần tăng cùng các trưởng lão của bản tự bàn bạc một chút đã. Tóm lại, tiểu tự cần phải tận lực để bảo vệ long thể của Hoàng thượng. Cho dù không tìm được ra cách giải độc, nhưng tệ tự đã chẽ ra được Tiểu Hoàn đan. Tiểu Hoàn đan này tuy không thể giải trừ hết chất độc trong người Hoàng thượng, nhưng có thể đảm bảo không để năm loại chất độc kia xâm hại đến tâm mạch của Hoàng thượng. Vì vậy Hoàng thượng có thể yên tâm. – Vô Vi chậm rãi nói.
- Khanh đi đi. Chỉ cần giữ cho trầm được khỏe mạnh, trầm sẽ trọng thưởng cho các vị. – Võ Tắc Thiên nghe nói, dù không giải trừ được hết toàn bộ chất độc, nhưng mình cũng không đến nỗi phải chết, nên bà ta vui vẻ trở lại.
- Bần tăng không tham được Hoàng thượng ban thưởng. Chỉ cần Hoàng thượng được khỏe mạnh, đó đã là phúc của tiểu tự rascal, cũng là phúc của vạn dân trong thiên hạ. Hoàng thượng, xin hãy yên tâm nghỉ, bần tăng xin cáo từ.

Hòa thượng Vô Vi lập tức triệu tập trưởng lão của các ngôi nhà, các gác trong chùa lại bàn bạc làm thế nào để giải được chất độc kia.

Khi Vô Vi nói ra chuyện Võ Tắc Thiên bị trúng độc do năm loại kịch độc hợp thành, nêu ra vấn đề bàn cách giải độc, Trưởng lão tám đường*, các* của Thiếu Lâm tự cùng với sáu vị sư thúc của Vô Vi đều khép hờ đôi mắt bất động như đang nhập định vậy.

Lúc ấy, bỗng có bốn vị trưởng lão mở bừng mắt ra.

Trưởng lão của Tàng Kinh các là Ngộ Tính từ từ nói:

- Thuốc hay để giải trừ triệt để năm loại độc tính ấy cùng một lúc, quả thực là không có, nhưng có một phương thuốc có thể bảo đảm từ ba đến năm năm. Đó là dùng hai lượng Băng Sơn Tuyết Liên* làm vị dẫn, sắc gốc Tuyết Liên với nửa bát nước, uống vào có thể giải được năm vị độc tố ấy.
- Các vị sư thúc, tôi từng nói với Hoàng thượng, Tiểu Hoàn đan có thể giữ cho tâm mạch của Hoàng thượng không bị chất độc xâm hại, liệu có thể giữ được trong bao lâu?

Ngộ Tính nói:

- Tiểu Hoàn đan chỉ có tác dụng trong vòng sáu tháng, quá một ngày cũng không được. Vì vậy, cần phải báo cho họ, nhất thiết trong sáu tháng phải tìm cho được Tuyết Liên. – Ông ta nói không thừa lấy một chữ.

Vô Vi liền đi gặp Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên thấy Vô Vi mặt lộ sắc mừng, vừa gặp đã vội vàng hỏi ngay.

- Phương trượng, chắc ngài đã có tin mừng báo cho trẫm.

Vô Vi nói:

- Hoàng thượng hằng phúc đây trời. Tàng Kinh các trưởng lão Ngộ Tính là sư thúc của ban tăng đã tìm ra một phương thuốc, là dùng gốc của Băng Sơn Tuyết Liên sắc với nửa bát nước, sau đó uống với thuốc giải của

năm loại chất độc, có thể giải được năm loại chất độc ấy. Nhưng nhất thiết, trong vòng sáu tháng phải tìm cho ra Băng Sơn Tuyết Liên. Sự thúc còn nói – Để quá một ngày cũng không được.

- Gốc của Băng Sơn Tuyết Liên khó kiềm lắm sao?
- Khá khó kiềm lắm à. – Vô Vi nói. – Khó có được nó, vì đối với người trong võ lâm mà nói, Tuyết Liên là một loại chí bảo.
- Sáu tháng ư? Thời gian dài như vậy, chắc là có thể tìm được. – Võ Tắc Thiên nói.
- Hoàng thượng, sai người đi tìm gốc Tuyết Liên, nhất định phải là người có võ công cao cường, khinh công lại phải giỏi, nếu không, sẽ không lên được Băng Sơn. – Vô Vi lại nêu ý kiến, nói.
- Trẫm biết rã. – Võ Tắc Thiên nói.

Vương Sơn Hữu đến.

Võ Tắc Thiên bèn nhắc lại việc đi tìm Băng Tuyết Liên. Vương Sơn Hữu nói:

- Việc này cực kỳ gian nan, khổ sở, phải để thẫn đi mới được.
- Trẫm vừa nghe Vô Vi phuơng trượng giới thiệu, cũng biết việc đó là gian khổ, nhưng người không thể đi được, người không thể xa trẫm trong một thời gian dài như thế được. Hay đi tìm hai vị hộ vệ đi thay cho vậy. Việc khó khăn, trẫm sẽ trọng thưởng rất lớn cho họ là được chứ gì. Bất luận người nào đi, trẫm thường cho mỗi người một trăm lượng hoàng kim, đợi khi đem được Băng Sơn Tuyết Liên về, trẫm sẽ lại thưởng cho thêm nữa.
- Nếu quả thực Hoàng thượng không để thẫn đi, thẫn sẽ bàn cùng Kế Huyền để tìm cách hay hơn.

Nói xong, Vương Sơn Hữu đi ngay.

Võ Tắc Thiên thấy thân thể của mình không hề tê liệt, miệng vết thương không hề đau đớn, như bình thường vậy.

Sau bữa tối, Vương Sơn Hữu dẫn hai người đến gặp Võ Tắc Thiên.

Vương Sơn Hữu giới thiệu họ, rầm nói:

– Tâu Hoàng thượng, vị này là Tả Kỳ, bằng hữu võ lâm trên giang hồ gọi anh ta là Xuyên Sơn Báo Tử. Còn vị này là Chu Khắc Nhân, người trên giang hồ gọi anh ta là Thảo Thượng Phi.

Võ Tắc Thiên nhìn sang phía hai người Tả, Chu thấy họ độ khoảng năm mươi tuổi, eo mỏng lưng hép, người nào cũng dong dỏng cao, mặt đen lộ sắc hổng. Điểm khác biệt của hai người là Tả Kỳ có đôi mắt to, hai mí, còn Chu Khắc Nhân có đôi mắt một mí, nhỏ. Bà ta hỏi:

- Vương Sơn Hữu Thông linh đã nói rõ nhiệm vụ của các khanh chưa?
- Vương Sơn Hữu Thông linh đã nói lên Băng Sơn tìm gốc Tuyết Liên, trong vòng sáu tháng phải tìm mang về cho được, không được quá, dù chỉ một ngày.
- Đã khiến các vị phải vất vả rầm. Trầm thưởng cho hai vị mỗi người một trăm lạng vàng. Ô! Gia quyến của hai vị ở trong cung cả chứ?
- Đúng vậy.
- Có thể nhờ Vương Thông linh nhận giúp số vàng của các vị. Sau khi về Kinh sẽ giao lại cho gia quyến của hai vị. Còn về tiền lộ phí, cũng nên mang theo nhiều vàng, ít bạc một chút. Các vị cứ việc chi tiêu, chớ nên tiếc tiền. Bởi chuyến đi này là chuyến công cán quá ư gian nan vất vả.

Ngày hôm sau.

Tả KỲ và Chu Khắc Nhân lên đường, tạm thời ta không nói đến chuyện này nữa.

Võ Tắc Thiên làm lễ đại phong thiền.

Trình tự nghi thức của cuộc đại lễ đã được Vĩ Thục Hạ, Bùi Thủ Chân, Chúc Khâm Minh, Quách Sơn Huy, Vương Nguyên Cảm cùng bọn nho sĩ khác chuẩn bị từ trước.

Hạ chiêu đại xá thiên hạ. Phàm các quan văn võ tùy tùng từ tam phẩm trở lên đều được ban tước nhị đẳng. Từ phẩm thấp xuống, thất phẩm trở lên đều được thăng chức. Từ bát phẩm trở xuống đều được thăng một cấp. Các châu huyện quanh Tung Sơn và dọc đường từ Kinh thành đến Tung Sơn đều được miễn tô thuế trong một năm. Ban yến tiệc vui chơi trong bảy ngày.

Võ Tắc Thiên dẫn theo các quan văn võ chơi bời trên núi Thiếu Thất suốt sáu ngày trời.

Khi Võ Tắc Thiên hết hứng vui chơi, liền hạ lệnh khởi giá về Kinh.

Đường về Kinh được thay đổi. Bà ta muốn về Kinh theo hướng Long Môn.

Long Môn có rất nhiều hang đá. Võ Tắc Thiên cho đục đá làm hang ở đó, vì người mẹ đã chết của mình là Dương thị – vẫn chưa trong đó cũng là vì bà ta đã hại chị gái của mình – Hạ Lan phu nhân, cháu gái của mình – Hàn Quốc phu nhân.

Vương Sơn Hữu lại thêm một phen tái mặt.

Mấy tên thích khách tại Tung Sơn không những không biết chúng là ai, mà ngay cả mặt mũi cũng không biết.

Cũng may, dọc đường từ Tung Sơn đến Long Môn bình yên vô sự.

Lúc đó, các hang đá ở Long Môn gần như đã được đục xong.

Đoàn người của Võ Tắc Thiên, có trên ngàn nhân mã, họ lại hạ trại tại Long Môn.

Trời sắp sáng, trước lúc bình minh chính là lúc tối nhất.

Bỗng bên ngoài có tiếng hò hét.

Thì ra có người muốn đến hành thích.

Bọn thích khách có bảy người, cả bảy người võ công đều không thể.

Giao chiến chưa đầy mười hiệp đã có một hộ vệ bị trọng thương, không thể giao chiến tiếp được nữa. Cũng may, lúc ấy Vương Sơn Hữu dẫn theo mười hộ vệ chạy đến tiếp cứu. Tình hình cuộc đấu lập tức biến đổi, đám thích khách rơi vào thế hạ phong. Đánh thêm ba mươi hiệp nữa, đám hộ vệ lại có thêm một người bị trọng thương, phía thích khách, bốn chết, ba bị thương.

Ba tên bị thương do mất nhiều máu, sức lực cạn kiệt, nên bị các hộ vệ bắt sống.

Vương Sơn Hữu liền điểm huyệt cầm máu cho họ, đồng thời điểm luôn huyệt mê, để phòng họ cắn lưỡi tự sát. Ông ta không làm kinh động đến Võ Tắc Thiên ngay.

Ngày hôm sau, Vương Sơn Hữu bẩm báo với Võ Tắc Thiên sự việc tối hôm qua có thích khách, và tình hình cuộc giao chiến.

Võ Tắc Thiên hạ lệnh lôi ba tên thích khách đến, bà ta đích thân thẩm vấn.

Ba tên thích khách bị ba tên hộ vệ lôi tới.

Cả ba bị điểm vào huyệt Nhuyễn ma, nên chỉ có thể ngã dưới đất.

Võ Tắc Thiên không lệnh cho họ phải quỳ. Bà ta nhìn ba tên thích khách, thấy chúng độ khoảng ba, bốn mươi tuổi, lớn nhất cũng chỉ bốn mươi. Bà ta không nỗi giận, bình tĩnh hỏi:

- Các ngươi được ai sai khiến đến hành thích trẫm?
- Hỏi làm gì? Hành thích không thành, hoặc là bị giết, bị xéo, chỉ có một cái chết mà thôi. – Một người đen, béo trả lời.
- Chết hay không cũng chỉ một câu nói của trẫm. Chết như thế nào cũng chỉ một câu của trẫm. Nói đi, ai sai các ngươi đến đây? – Võ Tắc Thiên bình tĩnh hỏi.
- Chẳng có ai sai khiến, tự bọn ta đến đây.
- Các ngươi đã có gan đến đây hành thích, chắc cũng có gan nói ra tên của mình. – Võ Tắc Thiên thấy bọn này cứng rắn nên đã dùng lối kích tướng.
- Có gì mà không dám, ta tên là Trương Thiết.
- Hay lắm! Đại trượng phu dám làm dám nhận. – Võ Tắc Thiên buông ra một câu tán thưởng, hỏi tiếp – Hai người các ngươi dám khai tên ra không?
- Ta tên là Trương Gia Câu.
- Ta tên Triệu Thành Nghịệp.
- Rất tốt! Có sỹ khí lắm. Nhưng tại sao các ngươi lại đến đây hành thích trẫm?
- Báo thù cho bậc tiền nhân. – Trương Thiết nói.
- Người vì bậc tiền nhân nào? Báo thù gì?

– Cha ta là Trương Dũng Võ, là bộ hạ của Việt Vương Chân, làm một viên huyện phong. Việt Vương Chân dấy binh, cha ta không thể không tuân theo, kết quả là ông ta bị bắt, bị giết chết. Cả nhà ta bị đày tới Quỳnh Châu, sau đó lại bị tên oan gia Lưu Quang Nghiệp giết hại, cả nhà chỉ còn lại một mình ta. Chẳng nhẽ ta không nên báo thù sao? Ta nói điều là sự thực. Hôm nay bị các ngươi bắt được, chém, giết tùy ý, các ngươi cứ tự nhiên. – Nói xong, mặt Trương Thiết không hề lộ vẻ sợ hãi, chỉ có chút bi phẫn.

Võ Tắc Thiên lại hỏi Trương Gia Câu, Triệu Thành Nghiệp. Họ toàn là hậu nhân của những viên quan nhỏ dưới trướng Việt Vương Chân, gấp phải hoàn cảnh tương tự như Trương Thiết.

Võ Tắc Thiên lại hỏi đến bốn người đã chết ngoài kia.

Trương Thiết thành thực trả lời. Họ là Vương Khánh Sinh, Lưu Đăng Thái, Vương Phong, Hứa Đại Dũng. Hoàn cảnh của họ cũng giống nhau.

Võ Tắc Thiên không hỏi gì thêm, chỉ vẫy tay ra hiệu mang ba tên thích khách ra ngoài.

Ba hộ vệ lôi ba người đi ra.

Võ Tắc Thiên nói với Vương Sơn Hữu:

- Vương Thống linh, điểm huyệt có thể làm chết người được không?
- Có thể. Chỉ cần điểm vào ba mươi tử huyệt, điểm vào bất kỳ một huyệt nào trong ba mươi huyệt đó, điều có thể làm chết người.
- Khanh hãy điểm vào tử huyệt của ba người đó, rã đem cả bảy tên ra chôn đi.

Vương Sơn Hữu tuân chỉ làm theo, rã bước ra ngoài.

Phải chăng vì Võ Tắc Thiên đã già nên giờ chứng sinh ra thiện tâm? Hay vì bọn Trương, Triệu, bảy người tội chết khó tha, nhưng về tình về lý

có thể cảm thông? Tóm lại, bà ta đã để cho bảy thi thể ấy được toàn thây, chứ không hạ lệnh ném xác ra ngoài đàng hoang nuôi lũ diều quạ, chó sói.

Võ Tắc Thiên chơi chán trên Long Môn, mới hạ lệnh khởi giá về Kinh.

Suốt quãng đường về bình an vô sự.

Về Kinh, Võ Tắc Thiên nghỉ ngơi một ngày.

Thủ lĩnh Đột Quyết là Mặc Xuyết xin cầu thân.

Tộc Đột Quyết luôn là mối lo nơi biên ải của nhà Đường họ Lý. Chúng khi tốt, khi xấu, khi hàng, khi phản lại nhà Đường.

Năm Thánh Lịch thứ nhất thời Võ Tắc Thiên, Mặc Xuyết dâng biểu xin gả con gái của mình cho con trai của Võ Tắc Thiên để cầu hòa với Vương thất nhà Chu. Hai là xin trả lại những hàng hộ khi xưa, nay đã biên chế vào sáu châu Phong, Kinh, Sóc, Hạ, Thắng, Đại. Ba là xin ban cho chúng các vùng Đô hộ phủ, bốn là xin hạt giống, dụng cụ làm đàng.

Võ Tắc Thiên nỗi giận, chửi mắng sứ giả, đuổi về.

Mặc Xuyết nỗi giận, lại sai sứ giả đến, nói năng vô cùng ngạo mạn, lại bắt giam sứ giả nhà Chu là Tư Nông Khanh, Diên Quy Đạo, và đem giết.

Triều đình nhà Chu đa số võ tướng đều sợ Mặc Xuyết có binh cường, nên không ai dám nói đến chuyện thảo phạt.

Quan Nạp ngôn Diêu Thọ, Loan đài Thị lang Dương Tái Tư lần lượt dâng tấu xin Hoàng thượng chấp nhận những thỉnh cầu của chúng.

Đầu tiên là trả lại mấy ngàn hàng hộ ở khắp sáu châu cho Mặc Xuyết.

Sau là cấp cho chúng bốn vạn thạch hạt giống, ba ngàn dụng cụ làm đàng.

Lại lệnh cho con cả Võ Thừa Tự là Hoài Dương Vương Võ Diên Tú phải lấy con gái Mặc Xuyết làm phi, sai Báo Thao vệ Đại tướng quân Diêm Trí Hùng, Nhiếp Xuân Quan Thượng thư, Tả Vũ Uy vệ tướng Lý Loan Tráng, Nhiếp Ty Tân khánh Đại Tế Cẩm. v.v. hộ tống Võ Diên Tú đi đón dâu.

Từ xưa đến nay, Võ Tắc Thiên chưa bao giờ nhu nhược đến vậy, chưa chịu lép vế với ai bao giờ, nhưng lần này lại không như vậy. Các Đại tướng thủ hạ của bà ta, bị bà ta giết mất mấy người, già cả, bệnh tật chết mấy người. Hiện nay, cái bà ta thiếu chính là binh tướng cầm quân, nên đành phải “hữu cầu tất ứng” (đã xin thì cho) đối với Mặc Xuyết.

Trương Giản Chi nghe tin Võ Tắc Thiên thuận theo mọi sự đòi hỏi của Mặc Xuyết, nên cảm thấy trái tai gai mắt. Ông ta lập tức dâng tấu, đầu tiên đề cập đến thái độ phản phúc của Mặc Xuyết, sau lại nhắc đến việc không nên trả lại hàng hộ cho Mặc Xuyết, sau nữa là việc hòa thân. Ông ta nói, từ xưa đến nay, không có bậc Vương giả nào lại đi cầu con gái giống Di Địch làm vợ, làm dâu cả.

Ban cho hạt giống, công cụ làm đồng, ông ta không nhắc đến, bởi đó là quy định đã có từ xưa.

Võ Tắc Thiên nhận được tấu biểu, bà ta tỏ ra bất mãn và không phê chuẩn, lòng thầm nghĩ: “Ta cũng đâu muốn, nhưng hẵn quân đông, tướng nhiều, ta đánh không lại bọn chúng”.

Lại nói chuyện Võ Diên Tú, Diêm Tri Huy đến Đạt Hắc Đạp Nam Định. Mặc Xuyết tiếp kiến Võ Diên Tú cùng bọn Tri Huy.

– Hạt giống, công cụ làm ruộng ta đã nhận cả rồi. – Mặc Xuyết nói với bọn Diêm Tri Huy – Có điều, ta muốn gả con gái cho con cháu Thiên tử họ Lý, các ngươi lại đem con cháu họ Võ ra lừa gạt ta. Hẵn đâu phải là con

cháu Thiên tử? Từ xưa đến nay, người Đột Quyết bọn ta chỉ hàng phục họ Lý. Nay nghe nói con cháu họ Lý chưa bị tuyệt, vẫn còn hai người đang sống. Ta đang dự định xuất binh để giúp con cháu của Thiên tử họ Lý đoạt lại thiên hạ đây!

Bọn Diêm Tri Huy không dám trả lời.

Võ Diêm Tú cho rằng Thiên tử là cô mình, hống hách trong nước đã quen, nay nghe Mặc Xuyết nói vậy, hắn liền nổi giận đùng đùng, nói:

– Người cho rằng ta chịu lấy con gái giống Di Địch làm vợ sao? Ta cũng chẳng thèm nữa. Ta đến đây lấy vợ, chẳng qua là phụng mệnh Hoàng thượng mà thôi. Thánh mệnh không thể trái. Người không muốn gả con gái cho ta, bọn ta sẽ đi về..

– Câm miệng! – Mặc Xuyết quát lớn, cắt ngang lời của Võ Diên Tú. – Người còn dám nói thêm một câu bất kính nào nữa, ta sẽ cắt bỏ lưỡi của người.

Võ Diên Tú vừa nghe Mặc Xuyết dọa muốn cắt lưỡi của mình, thì sợ quá, vội im lặng, mặt trắng bệch, không dám thốt ra thêm lời nào nữa.

Mặc Xuyết hạ lệnh:

– Lôi chúng đi, giam vào cho ta.

Diêm Tri Huy vội lên tiếng, nói:

– Hai nước giao chiến còn không chém sứ giả, huống hồ bọn tôi đến đây mang theo hạt giống, dụng cụ làm đồng và để đón dâu. Tại sao các vị lại đối xử như vậy? Làm như vậy, về tình về lý đều không hợp. Đất nước của bọn ta vẫn là đất nước trọng lẽ nghĩa, chẳng lẽ Đột Quyết của các người không biết nói đến lẽ nghĩa hay sao?

Mặc Xuyết không biết phải trả lời thế nào. Một lúc sau lại hạ lệnh, nói:

– Đưa bọn họ về quan trại, không được để thiếu đói ăn, thức uống.

Diêm Tri Huy bị giam lỏng tại đó.

Ngày hôm sau.

Mặc Xuyết tuyên bố với đám bộ hạ, lập Diêm Tri Huy làm Khả hãn.

Kỳ thực, lúc ấy Diêm Tri Huy vẫn bị giam lỏng, không biết chuyện ấy.

Mặc Xuyết lại điểm mười vạn quân tiến đánh quân Tĩnh Nan, cùng với quân Bình Định và quân Thanh Di.

Sứ Tả Chính Trình vệ tướng quân Mộ Dung Huy vẫn của quân Tinh Nam dẫn năm ngàn binh mã ra hàng.

Khí thế của Mặc Xuyết càng thịnh, hắn liền đánh châu Khấu Ngụy, châu Đàm, đánh phá huyện thành Phi Hồ, lại tiến đánh Định Châu.

Thú sử Định Châu là Tôn Nhan Cao dẫn quân ra ứng chiến thua trận, bị giết.

Cấp báo từ biên ải bay về Kinh thành hết tờ này đến tờ khác.

Muốn biết Võ Tắc Thiên xử lý vụ này như thế nào? Xin xem tiếp hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BỐN MƯƠI BẢY

Giúp người thành công, quân tử Trương Tri Kiển theo Lư Lăng

Vương bảo hộ

Dốc sức vì nước, trung thắn Địch Nhân Kiệt đánh Đột Quyết lui

quân

Đang nói chuyện Mặc Xuyết của tộc Đột Quyết cất đại quân xâm phạm biên cương. Tin cấp báo như bướm bướm từ biên cương bay về Kinh thành, chuyện này tạm gác lại, không nói đến nữa.

Lại nói về chuyện Võ Tắc Thiên sai người đến Phòng Châu dò xét thái độ, hành vi của Lư Lăng Vương.

Đó là khi Vương Khánh Sinh vào cung hành thích không thành, từ đó, Võ Tắc Thiên sinh nghi, sai bốn tên thủ hạ đến Phòng Châu.

Bốn tên được sai đến phòng Châu đều là thái giám trong cung. Khó khăn lắm, chúng mới có được một lần rời cung, và đặc biệt khó khăn hơn là lại được sai đi đến chốn huyện bên ngoài thi hành nhiệm vụ.

Bốn tên này, trên đường đi đã bàn mưu tính kế với nhau. Đến Phòng Châu, nơi đây tiên chúng sẽ đến là nha môn của Thú sử, mục đích của chúng tất nhiên không ngoài việc sách nhiễu.

Bốn tên từ nội viện hoàng cung tới đây, lại phụng mệnh mật chỉ hành sự. Chỉ với hai chữ “mật chỉ” thôi cũng đủ dọa cho đám quan địa phương sợ đến chết khiếp rã. Đám quan viên địa phương từ nhỏ chí lớn thôi thì

tái xanh tái xám, sẽ phải ngoan ngoãn dốc hết túi to túi nhỏ cung đốn vàng bạc cho chúng.

Bốn tên đến Phòng Châu, lập tức đến thẳng nha môn Thú sử.

Thú sử phòng Châu lúc bấy giờ là Thôi Kính Tự.

Thôi Kính Tự là một viên quan tốt. Hắn ông ta đến Phòng Châu nhận án quan, Thú sử tiễn nhiệm là Đổng Huyền Chất đã nói ngay:

– Từ lâu đã nghe tiếng Thôi Kính Tự là viên quan tốt của nước nhà.

Ngài tới đây, chính là phúc của lê dân bách tính Phòng Châu lấm đấy.

Thôi Kính Tự nói:

– Đổng mục* quá khen rầm. Hạ quan không dám nhận.

Đổng Huyền Chất lại nói thêm mấy câu khách sáo khác, cuối cùng nói:

– Thôi mục* có biết Lư Lăng Vương ở đây không?

– Hạ quan đã biết.

– Triều đình ướcc thúc Lư Lăng Vương khá nghiêm ngặt, ngài định như thế nào với việc này? – Đổng Huyền Chất hỏi.

Thôi Kính Tự nói:

– Hoàng thượng vẫn là mẹ đẻ của Lư Lăng Vương. Khi xưa, Lư Lăng Vương còn trẻ, khí huyết phuơng cương đã bùng bột thốt ra câu "Trao giang sơn cho Vi Huyền Chân", kỳ thực ý của ông ta không phải như vậy. Nay Lư Lăng Vương ở đây, tôi vốn là bậc thần tử, vừa phải tuân thủ pháp lệnh của Triều đình, đối với Lư Lăng Vương cũng không thể lâng quên, không dám vượt quá giới hạn. Nhưng về cuộc sống của ông ta, tôi xin cung cấp đầy đủ. Còn về việc sau này sẽ ra sao, chúng ta không thể dự liệu trước được.

– Thôi quân*, có câu nói này của ngài thì tôi yên tâm r`ă.

Vì vậy, từ sau khi nhận ấn Thủ sử Phòng Châu, Thôi Kính Tự luôn cung cấp đầy đủ cho Lư Lăng Vương. Nhưng bản thân ông ta tuyệt đối không hề tới gặp Lư Lăng Vương, đồng thời cũng dặn dò đám thuộc hạ không được kết giao với người trong phủ của Lư Lăng Vương. Ý của ông ta là muốn tránh sự nghi ngờ của Triều đình.

Hôm nay, trong cung liền một lúc sai đến bốn tên thái giám.

Sau khi ra đón chúng vào, Thôi Kính Tự liền nói:

– Xin hỏi bốn vị công công tới đây có gì dạy bảo?

Cả bốn tên đã bàn bạc kỹ với nhau trên đường đi, liền nói:

– Phụng mật chỉ của Hoàng thượng đến đây làm một việc nhỏ.

– Bốn vị công công khi nào cần tới hạ quan, xin cứ thông báo cho một tiếng. Nhất định hạ quan sẽ tận lực. – Thôi Kính Tự không hỏi chúng, nội dung mật chỉ là gì?

Bốn tên ở lại trong nhà môn.

Ngày hôm sau.

Cả bốn tên cùng đến phủ Lư Lăng Vương.

Gọi là phủ Lư Lăng Vương, nhưng thực chất có phải là Vương phủ gì đâu. Thậm chí còn không bằng cả nha môn của một tên huyện quan tầm thường.

Một ngôi tiểu viện, như của một nhà dân hạng trung bình, xây theo hai hướng Nam, Bắc, tường xiêu ngói cũ, chỉ cao bằng đầu người. Hai bên là hai cửa phòng, bên trong có năm gian phòng chính, hai chái Đông, Tây, mỗi bên có ba gian.

Lư Lăng Vương và vương phi, vương tử sống trong gian phòng chính. phòng bên chái Tây là nơi ở của hai đứa h`ầu gái và một là phòng nhà bếp, còn lại là nhà kho. Chái bên Đông, là nơi ở của mười tên cấm quân.

Có một điểm duy nhất giống vương phủ, là ngoài cửa có cấm quân canh gác.

Kỳ thực, mươi viên cấm quân này dưới quyền chỉ huy của một viên cai đội có nhiệm vụ giám sát người trong nhà của Lư Lăng Vương.

Cả nhà Lư Lăng Vương sau khi đến Phòng Châu, toàn bộ gia đình lớn bé, đều không được phép rời khỏi cổng lớn một bước.

Bốn tên thái giám vào phủ Lư Lăng Vương, chúng chỉ mở miệng chào một câu “Vương gia”, không quỳ lạy, cũng không vái chào, thái độ vô cùng ngạo mạn. Chúng cho rằng Lư Lăng Vương chỉ là một Vương gia trên danh nghĩa, thực tế là một tù nhân.

Bọn thái giám chỉ nói phụng mệnh Hoàng thượng đến thăm Vương gia.

Lư Lăng Vương Lý Hiển lập tức hành lễ dập đầu, tung hô Hoàng thượng vạn tuế.

Bọn thái giám thấy Vương phủ Lư Lăng Vương nhỏ bé, phòng ốc chật hẹp, nên cũng không ở lại đó lâu. Chúng chỉ nán lại một lát rồi bỏ đi.

Bốn tên thái giám đi dạo trên phố Phòng Châu mấy hôm, nhưng không nghe được một câu, một chữ nào có liên quan đến đại nhân Lư Lăng Vương. Bất kể là quán trà hay hàng rượu đều không có một ai nhắc đến tên Lư Lăng Vương, cũng không ai bàn tán về Lư Lăng Vương cả. Người trong thành Phòng Châu đã quên mất Lư Lăng Vương rồi. Thậm chí còn khá nhiều người không biết Lư Lăng Vương sống tại đây nữa kia. Nếu có ai biết thì cũng không coi đó là việc đáng nhắc đến làm gì.

Bốn tên thái giám này không thể vè cung báo cáo chuyễn đi như vậy. Chúng bàn với nhau, chỉ còn lại một cách hỏi Thôi Kính Tự vè tình hình của Lư Lăng Vương để làm chứng cứ vè Kinh bẩm báo.

Bốn tên này lật bài ngửa với Thôi Kính Tự. Chúng nói với ông ta rằng, chúng phụng mệnh mật chỉ của Hoàng thượng đến phòng Châu tìm hiểu thái độ của Lư Lăng Vương.

Thôi Kính Tự nói:

- Không biết bốn vị công công muốn tìm hiểu điều gì của Lư Lăng Vương?
- Bất luận là việc gì, phàm là việc có liên quan đến Lư Lăng Vương, bọn tôi đều cần biết hết.
- Từ lúc hạ quan nhận ấn quan cho đến nay, Lư Lăng Vương chưa hề rời khỏi phủ lấy một bước. Những vật phẩm hàng ngày như lương thảo, thực phẩm, quần áo. v.v. đều do hạ quan chu cấp, đưa đến cổng phủ. Người đem đồ tới cũng không bước qua cổng vào trong, chỉ giao lại cho thị vệ giữ cửa. Nếu công công không tin, có thể đến hỏi những gia đình cạnh Vương phủ. Không chỉ vậy, bốn vị công công còn có thể đi hỏi quan tiền nhiệm ở đây là Thủ sử Đỗng Huyền Chất, và cả đến ngài Thủ sử tiền nhiệm của Đông Công là Thủ sử Trương Trí Kiển nữa. Từ lúc Lư Lăng Vương tới châu này, chỉ có ba người bọn hạ quan giữ chức ở đây.

Lư Lăng Vương đã không tiếp xúc với người ngoài, thì liệu còn hành động nào, thái độ nào khác nữa? Dành phải tin theo lời Thôi Kính Tự mà thôi.

Bốn tên chỉ còn cách tiu nghỉn trở vè Kinh.

Của đáng tội, trước khi bốn tên thái giám lén đường, Thôi Kính Tự có biểu chúng một ít bạc và vài thứ thổ sản. Không phải vì ông ta muốn lấy lòng bọn công công, cũng không cầu mong để được thăng quan tiến chức, mà ông ta làm như vậy chỉ vì muốn bốn tên này trở về bẩm báo với Hoàng thượng đúng theo sự thực. Làm như vậy sẽ có lợi cho Lư Lăng Vương, để ông ta không đến nỗi phải đi vào vết xe đổ như Lý Hiền.

Bốn tên này về Kinh báo cáo tình hình của Lư Lăng Vương với Võ Tắc Thiên, đúng theo sự thực và những lời mà Thôi Kính Tự đã nói.

Võ Tắc Thiên nghe nói Trương Tri Kiễn từng làm Thủ sử ở Phòng Châu. Bà ta cũng biết lúc bấy giờ Trương Tri Kiễn đang giữ chức Hoằng Văn Quán học sĩ, nên nảy ra ý muốn hỏi thăm tin tức từ phía Trương Tri Kiễn.

Trương Tri Kiễn nghe nói Hoàng thượng triệu ông ta vào cung, không biết xảy ra việc gì, đành phải chỉnh đốn lại áo mao cân đai, theo người truyền lệnh vào cung.

Trương Tri Kiễn gấp Võ Tắc Thiên, hành lê quỳ lay.

Võ Tắc Thiên ban cho ngã.

Khi đó Trương Tri Kiễn mới chỉ là một viên quan hàm chính tứ phẩm.

Võ Tắc Thiên từ trước đến giờ, chưa khi nào ban cho quan lại từ hàm chính tứ phẩm trở xuống được ngã. Nhưng lần ấy bà ta lại phá lệ, bởi bà ta vừa thấy Trương Tri Kiễn đã thích ngay.

Trương Tri Kiễn tạ ân, ngã xuống.

Võ Tắc Thiên đi ngay vào việc chính, hỏi:

- Khanh đã từng giữ chức Thủ sử ở Phòng Châu?
- Đúng vậy.

- Khi Lư Lăng Vương đến Phòng Châu, khanh còn giữ chức ở đó không?
- Khi Lư Lăng Vương tới phòng Châu, th`ân vẫn đang giữ chức ở đó.
- Lư Lăng Vương đến Phòng Châu, có oán hận gì không?
- Th`ân không nghe thấy.
- Lư Lăng Vương có biểu hiện gì không?
- Th`ân chưa từng gặp Lư Lăng Vương l`ần nào. Phàm những vật dụng c`ần dùng thường ngày của Lư Lăng Vương, th`ân đ`äu cung cấp chu đáo, nhưng chỉ cho người đưa đến cỗng phủ mà thôi.
- Lư Lăng Vương đến Phòng Châu có quan hệ thân thiết với ai không?
- Theo th`ân biết, Lư Lăng Vương không hề rời khỏi phủ, cũng không có ai vào phủ Lư Lăng Vương cả.
- Khi khanh rời khỏi Phòng Châu, tình hình sức khỏe của Lư Lăng Vương ra sao?
- Th`ân không đến cáo từ Lư Lăng Vương, nên không rõ tình hình sức khỏe của ông ta thế nào.
- Ai là người tiếp nhận ấn của khanh?
- Đỗng Huy`en Chất.

Võ Tắc Thiên không hỏi thêm nữa. Bà ta thấy Trương Tri Kiển luôn ngồi ngay ngắn, mắt không liếc ngang, tai không nghe chuyện ngoài l`ề, ph`ần trên thân giữ thẳng, hai tay luôn đặt trên đ`äu gối.

Võ Tắc Thiên th`âm nghĩ: ”Đúng là bậc đệ nhất quân tử, tài mạo song toàn, đáng tiếc là không thể g`ắn g`ui”. Bà ta vốn định nói vài câu chuyện phiếm, nhưng nhất thời không tìm được chuyện gì để nói.

Không thể kéo dài mãi như vậy.

Võ Tắc Thiên chẳng biết nên làm sao, đành phải nói:

– Khanh lui về đi.

Thế là Võ Tắc Thiên đã yên tâm đối với Lư Lăng Vương. Đó là việc xảy ra trước khi đi Trung Nhạc lần thứ hai. Sau khi phong Trung Nhạc trở về. Việc lớn đầu tiên cần phải giải quyết là những đòi hỏi quá đáng của Mặc Xuyết tộc Đột Quyết, sau lại mượn cớ Võ Diên Tú không phải là con cháu họ Lý, không những giữ Võ Diên Tú lại, hắn còn dấy binh xâm phạm biên cương.

Đây lại nói chuyện Võ Tắc Thiên sẽ đối phó với Mặc Xuyết như thế nào?

Võ Tắc Thiên đã nhịn hết lần này đến lượt khác, nhượng hết chuyền này đến chuyền khác, đến lúc này, bà ta không thể nhân nhượng được nữa. Bà ta cất đại quân. Lệnh cho Ty Thuộc khanh Võ Trọng Quy làm Thiên binh Trung đạo Đại Tổng quản, Tả Võ Uy vệ tướng quân Sa Đà Trung Nghĩa làm Thiên binh Lưỡng đạo hành quân Đại Tổng quản, Đô đốc U Châu Trương Nhân Đàn làm Thiên binh Đông đạo Tổng quản, Tả Ngự lâm vệ Đại tướng quân Diêm Kính Dung làm Thiên binh Tây đạo hậu quân Tổng quản, Tả Vũ Lâm vệ Đại tướng quân Lý Đa Tộ làm Thiên binh Trung đạo hành quân Tổng quản, lần lượt cất bốn mươi vạn đại quân đi đánh Mặc Xuyết.

Võ Tắc Thiên lại hạ lệnh. Ai chém được Mặc Xuyết sẽ được phong Vương, lại đổi tên Mặc Xuyết thành Trảm Xuyết.

Đại quân chưa tới đã có mấy thành đang bị đánh phá.

Đầu tiên Mặc Xuyết đánh huyện Phi Hô.

Huyện lệnh huyện Phi Hỗ là Cổ Huy vẫn Ứng nghe báo đại quân giặc tới liền dẫn quân ra đánh.

Đáng tiếc, ông ta binh ít tướng nhí, toàn quân bị đánh tan, Cổ Huy vẫn Ứng bị tử trận nơi sa trường.

Vợ của Cổ Huy vẫn Ứng là Cao thị, vốn là bậc nữ trung hào kiệt, nghe báo chấn động mình tử trận, toàn quân tan vỡ, lập tức khích lệ binh sĩ còn lại trong thành, cùng đám nha dịch, bỗn khoái, được mấy trăm người, lại động viên các phụ nữ trẻ lên mặt thành cõi thủ. Cao thị biết quân giặc rất đông, bà ta hạ lệnh đóng kín cửa thành, kéo cài lén, trên mặt thành chất sẵn rất nhiều gỗ đá, tên đạn, cõi thủ trong thành không ra.

Mặc Xuyết vây thành bảy ngày, đánh phá suốt ngày đêm, nhưng không phá nổi thành, ngược lại còn khiến mấy trăm bộ hạ thương vong. Hắn thấy thành Phi Hỗ khó hạ nên rút vây bỏ đi.

Mặc Xuyết lại đánh Định Châu.

Thứ sử Định Châu là Tôn Nhan Cao một mặt sai người thủ thành còn mìn dẫn quân ra nghênh chiến.

Đáng tiếc, Tôn Nhan Cao chỉ là một viên quan văn, dưới tay lại không có đại tướng, chỉ có tám trăm binh định. Tám trăm quân làm sao địch nổi mấy vạn quân địch. Thua trận, Tôn Nhan Cao chết trong đám loạn quân.

Thành Định Châu phòng thủ cực kỳ nghiêm cẩn. Mặc Xuyết đánh mãi không hạ nổi, nên chuyển quân sang đánh phá Triệu Châu.

Thứ sử Triệu Châu Cao Duệ cũng là một vị quan văn, ông ta thấy Mặc Xuyết dẫn quân đến đánh, liền triệu tập bộ hạ cùng bàn kế chống giặc.

Thành Triệu Châu có một ngàn hai trăm quân do một viên Đô úy tên Mão thống lĩnh. Dưới còn có hai Tả hữu Quả nghị Đô úy, một Trưởng sử,

một Binh tào.

Trong nha môn Thú sử chỉ có Trưởng sử Đường Ba Nhược là biết dùng binh. Còn lại đ`âu là quan văn.

Đô úy Mão và hai viên Quả nghị Đô úy cùng bọn Trưởng sử, Binh tào đ`âu tham dự.

Chiết Xung Đô úy là người mở lời trước nhất, nói:

– Giặc đông ta ít, chỉ nên cõi thủ, không nên ra đánh. Ra đánh tất không có một chút hy vọng thủ thắng nào, nhưng cõi thủ thì có khả năng giữ được.

Cao Duệ cho rằng cõi thủ vẫn là thượng sách.

Mọi người cũng đồng ý cõi thủ.

Cao Thú sử cùng Chiết Trung Đô úy đích thân sắp xếp việc bố trí cõi thủ thành trì.

Đêm ấy.

Trưởng sử Đường Ba Nhược lén mở cổng thành chạy tới đại doanh trại của Mặc Xuyết, nói muốn cầu kiến chủ soái.

Mặc Xuyết liền cho vào gặp.

Đường Ba Nhược vừa gặp MẶc Xuyết, không để MẶc Xuyết kịp mở lời đã nói ngay:

– Tôi là Trưởng sử Triệu Châu, nay tới đây xin dâng thành.

MẶc Xuyết nói:

– Người chỉ mang mõi xác đến đây, hiến thành thế nào?

Đường Ba Nhược nói:

– Hôm nay, Cao Thú sử triệu tập các quan viên cùng bàn kế sách thủ thành, hiện giờ đang làm công việc chuẩn bị cõi thủ. Lúc này có lẽ vẫn chưa

chuẩn bị xong. Tôi lén đến đây, là người biết rõ nhất tình hình hư thực trong thành ra sao. Nếu tướng quân đánh thành ngay bây giờ, có tôi dẫn đường, đêm nay có thể phá được thành. Đó chẳng phải là tôi đến đây dâng thành hay sao?

– Tốt! Tốt! – Mặc Xuyết khen ngợi xong, nói – Người đã quy thuận ta, ta cũng không để người phải chịu thiệt. Đợi sau khi phá được thành Triệu Châu, ta sẽ trọng thưởng người. – Nói xong, lập tức điếm binh, phái tướng.

Đường Ba Nhược, nói hoàn toàn đúng là thực. Đến lúc đó, trong thành Triệu Châu vẫn chưa bốc trí phòng thủ xong.

Quân Đột Quyết được Đường Ba Nhược chỉ dẫn, lập tức kéo đến đánh úp thành Triệu Châu.

Chưa đến sáng hôm sau, thành Triệu Châu đã bị phá.

Quan binh trong thành, trừ số bị giết ra, còn lại đều bỏ chạy hết.

Khi Võ Tắc Thiên sai đại quân lên đường.

Tình hình chiến sự thế nào rã?

Võ Trọng Quy, Sa Đà Trung Nghĩa, Trương Nhân Đàn, Lý Đa Tộ thống lĩnh ba mươi vạn đại quân, lại có Diêm Kính Dung dẫn theo mười vạn đại quân đi sau ứng viện. Còn Mặc Xuyết chỉ có mười vạn quân thôi.

Trong Kinh thành Võ Tắc Thiên nhận được tin báo tiệp.

Võ Trọng Quy ngày nào cũng sai khoái mã gửi tin báo tiệp về Kinh, bức nào cũng như bức nào: “Bạn thân đang trên đường tiến tới các châu Định, Triệu”.

Kỳ thực, chúng chỉ dẫm chân tại chỗ.

Võ Tắc Thiên ngã ở tận Lạc Dương, đâu thể biết được tình hình cụ thể của chúng.

Báo cáo của Võ Trọng Quy cùng bọn Sa Đà Trung Nghĩa, Trương Nhân Đàn, Lý Đa Tộ chẳng có bản nào nói về tình hình đôi bên giao chiến cả.

Cuối cùng, Võ Tắc Thiên cũng nghi ngờ bọn Võ, Sa Đà, Lý, Trương. Bà ta lập tức quyết đoán, phong cho quan Nạp ngôn Dịch Nhân Kiệt làm Hà Bắc đạo Hành quân Đại Tống quản dẫn theo mười vạn quân tiến thẳng đến Hà Bắc. Để Dịch Nhân Kiệt có quyền lớn hơn bọn kia, nên Võ Tắc Thiên đã trao cho ông ta một chiếu chỉ “Tiện nghi hành sự”.

Còn chưa xuất quân, lại phong Dịch Nhân Kiệt nhiệm chức Hà Bắc đạo Nguyên soái.

Qua đó đủ thấy Võ Tắc Thiên tín nhiệm Dịch Nhân Kiệt đến mức nào.

Dịch Nhân Kiệt lập tức điểm binh, lên đường.

Ông thúc binh tiến gấp.

Tin Dịch Nhân Kiệt được phong làm Hà Bắc đạo Nguyên soái, dục binh tiến gấp đã bay đến tai Mặc Xuyết.

Mười vạn quân của Dịch Nhân Kiệt còn chưa đến Dịch Châu, Triệu Châu.

Mặc Xuyết cướp hết chín vạn nam nữ dân chúng ở hai châu Triệu, Định rầm rộ cấp tốc rút về theo năm lối.

Dịch Nhân Kiệt tiến quân thầm tốc nhưng vẫn bị chậm. Khi ông ta đến hai châu Định, Triệu, Mặc Xuyết đã bỏ chạy từ lâu. Ông lại thúc quân đuổi gấp.

Muộn màng rầm.

Mặc Xuyết bỏ chạy trước, lại bỏ chạy rất nhanh.

Địch Nhân Kiệt đuổi không kịp.

Ông báo cáo tình hình về Kinh.

Khi Võ Tắc Thiên nhận được báo cáo, nói Mặc Xuyết đã bỏ chạy, lập tức hạ lệnh: Phong cho Địch Nhân Kiệt làm Hà Bắc đạo An phủ Đại sứ. Để Địch Nhân Kiệt yên ổn đâu vào đây thu xếp lại những nơi đã bị Mặc Xuyết cướp phá.

Lúc đó, từ dân chúng đến quan lại ở Hà Bắc đa số đều bị Đột Quyết ép buộc phải theo. Lúc này, Mặc Xuyết đã bỏ chạy, họ sợ Triệu đình không đi theo tra tường tận, không hiểu cho hoàn cảnh của họ, sẽ giết chóc bừa bãi, nên có rất nhiều người chạy theo.

Địch Nhân Kiệt thấy vậy, vội viết bản tâu gửi lên Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nhận được tâu sớ của Địch Nhân Kiệt, đọc đi đọc lại ba lần, cho là Địch Nhân Kiệt nói đúng, hoàn toàn là vì dân chúng, nghĩ cho đất nước, chứ không hề có chút tư lợi gì, liền hạ chỉ, viết: “Lời khanh nói rất phải. Tất cả mọi việc ở Hà Bắc đều do các khanh tùy ý xử lý, không cần gửi tâu hỏi ý kiến. Khâm thử!”.

Sau khi Địch Nhân Kiệt nhận được chiếu chỉ, lập tức cho treo bảng an dân. Đại ý nội dung bảng an dân như sau: “Sau khi Đột Quyết xâm phạm, phàm những ai bị chúng ép làm quan, hoặc bị ép theo chúng, bất luận là người nơi khác, hay người trong vùng, đều được phép trở về chốn cũ”.

Địch Nhân Kiệt lại cho điều tra số người tử vong trong chiến loạn, những kẻ tự tử rã chỉnh lý lại.

Lại bổ sung những chức quan còn thiếu, cứu tế cho những người mất cơ nghiệp, không có nhà để về, khó khăn không duy trì nổi cuộc sống.

Sau khi Hà Bắc ổn định trở lại, Địch Nhân Kiệt mới dẫn quân về Kinh.

Khi Địch Nhân Kiệt dẫn quân xuất chinh được phong quan lớn, khi dẫn quân về, Võ Tắc Thiên dẫn bá quan văn võ ra tận ngoài thành đón tiếp.

Võ Tắc Thiên lại bày tiệc rượu mừng công cho Địch Nhân Kiệt.

Sau bữa tiệc mừng công.

Võ Tắc Thiên phong cho Địch Nhân Kiệt làm Nội sử, ban cho một tòa nhà.

Trước đó mấy năm.

Có một bà quả phụ họ Mã mở quán trọ, trong quán trọ của bà ta có một chàng thư sinh, thuê phòng trọ khi lên ứng thi, đó là Địch Nhân Kiệt.

Quả phụ họ Mã còn trẻ, lại xinh đẹp, thấy Địch Nhân Kiệt có cốt cách của một bậc anh tài, liền có tình ý với chàng ta, buông lời bỡn cợt.

Địch Nhân Kiệt từng nói câu: “Yếu điệu thực nữ biệt nhân ái lai ngã bất ái, quân tử hảo cài biệt nhân đố lai ngã bất đố” (yếu điệu thực nữ, người yêu tôi không yêu. Quân tử hảo cài, ai cài chứ tôi không cài), không bị rung động trước sắc đẹp của quả phụ họ Mã. Thực là lòng sắt dạ đá, không làm chuyện sàm sỡ với quả phụ họ Mã.

Chàng thư sinh lên ứng thi Địch Nhân Kiệt này chính là vị Tể tướng chúng ta vừa nhắc đến ở trên. Chỉ là vị văn quan cẩn thận, nhưng đã khiến cho Mặc Xuyết phải bỏ chạy, ấy chính là Địch Nhân Kiệt!

Đột Quyết coi như đã cuốn gói về nước.

Đại Chu tạm thời được bình yên.

Võ Tắc Thiên không lúc nào quên mình đang bị trúng độc.

Ngày tháng trôi qua, chỉ còn một tháng nữa. Nếu một tháng còn lại ấy qua đi, mà vẫn không tìm được gốc Băng Sơn Tuyết Liên, coi như tính mệnh của Võ Tắc Thiên đã đến hồi kết thúc.

Võ Tắc Thiên có thể không sốt ruột sao? Liệu có thể không mong mỏi
Chu Khắc Nhân, Tả Kỳ sớm trở về sao?

Vậy, lúc này Chu Khắc Nhân, Tả Kỳ đang ở đâu. Họ có tìm được gốc
Băng Sơn Tuyết Liên không? Xin xem hãy sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BỐN MƯƠI TÁM

Lập mưu từ trước, tại Thạch Nhân sơn Phục Mộng Cửu đánh hộ

vệ

Giúp người làm vui, Lãnh gia trang, Lãnh lão lão đãi khách tân

Thạch Nhân Sơn.

Đỉnh núi trọc lóc, chỉ có rất ít cây cỏ mọc lên từ khe nứt của các tảng đá.

Vừa lúc ấy, có hai người chạy vùn vụt trên đường cái quan. Họ chạy thật nhanh, thì ra hai người đều là nhân vật võ lâm. Họ thấy trên đường không có ai bèn triển khai hết tốc lực của thuật Lục địa phi đằng, chạy như gió cuốn.

Bỗng từ trong khu rừng dưới chân núi có bốn người nhảy ra, dàn hàng ngang chặn đường hai người.

Hai con người đang phi hành, phát hiện thấy có bốn người nọ đứng ra cản đường liền thu ngay thuật phi hành, chạy chậm lại, từ từ bước tới. Còn cách bốn người nọ khoảng mười mấy bước chân, họ dừng lại. Một trong hai người nói:

- Bằng hữu, xin nhường đường, bọn tôi có việc cần đi ngang qua đây.
- Vì ông ta biết trên Thạch Nhân Sơn không có sơn trại, cũng không có kẻ cướp, nên mới nói vậy.

Một trong bốn người kia nói lại:

- Hai vị là ai vậy?

- Tại hạ là Tả Kỳ, vị này là Chu Khắc Nhân.
- Có phải Chu đại hiệp được bằng hữu võ lâm khen tặng bằng tên Xuyên Sơn Báo Tử đó không?
- Không dám. Là do bằng hữu trên giang hồ yêu quý đề cao thôi.
- Vị này có phải là Thảo thượng phi đại hiệp chăng?
- Không dám. Chẳng qua là bằng hữu trên giang hồ đùa giỡn gọi choi, tại hạ thực không xứng. – Chu Khắc Nhân nói.

Người ta hỏi mình r ā, lẽ nào mình lại không hỏi lại, Tả Kỳ nói:

- Xin hỏi quý danh cao tính của bốn vị bằng hữu. – Ông ta thấy bốn người đối phuơng, kẻ lớn tuổi nhất cũng chưa quá bốn mươi, nên mới gọi là bằng hữu.
- Nói cho các vị biết cũng chẳng ngại gì. Tại hạ là Phục Mông Cửu, vị này là Biên Tam Lập, vị này là Khâu Thanh, còn vị tiểu huynh đệ này là Thượng Quan Anh. – Người lớn tuổi nhất trong đám bốn người đó nói.
- Phục bằng hữu chặn đường hai người bọn tôi, là vô tình hay cố ý vậy? – Tả Kỳ hỏi thẳng luôn, không còn vòng vo rào đón nữa, họ có ý đòi hỏi mại lộ gì chăng. Bốn người này không những diện mạo lạ hoắc, mà đến danh tiếng cũng rất lạ, chưa hề nghe nói đến bao giờ.
- Là cố ý đấy. – Phục Mông Cửu nói. – Xin hỏi, hai vị đại hiệp chuyến này đi đâu? Làm gì vậy? Liệu có thể nói cho bọn tôi biết được không?
- Anh em tôi lên Băng Sơn tìm gốc Tuyết Liên. – Tả Kỳ thành thực trả lời.
- Xin hỏi Tả đại hiệp, các vị tìm cây Tuyết Liên để làm gì vậy?
- Dùng để giải độc. – Tả Kỳ vẫn nhẫn nại trả lời thành thực.

Kỳ thực, phàm là người võ lâm, ai ai cũng biết cây Tuyết Liên là một trong những loại thuốc giải độc tốt nhất, hơn nữa đó là thứ rất khó kiếm. Tả Kỳ thấy đối phương rõ ràng đã biết, nhưng vẫn cố tình hỏi, ông ta vẫn không nỗi giận, bình tĩnh trả lời.

- Xin hỏi, giải độc cho ai vậy? – vẫn là Phục Mộng Cửu hỏi.
- Phục bằng hữu, ngài không thấy mình đã hỏi quá nhiều r āi sao? – Tả Kỳ có vẻ không bằng lòng, nói.

Phục Mộng Cửu cũng không nỗi giận, nói:

- Hai vị đại hiệp, có phải hai vị là Hộ vệ trong Đại nội không?
- Đúng vậy, thì làm sao?
- Nói vậy thì hai vị là Tả, Chu đại hiệp đi tìm cây Tuyết Liên giải độc cho mụ dâm phụ đó chăng?
- Phục bằng hữu, không cần phải nói nhiều. Rốt cuộc tại vì sao bốn vị lại chặn đường chúng tôi? – Tả Kỳ có vẻ không hài lòng, nhưng không để lộ ra sắc mặt, hỏi. Qua ngữ khí cũng không tỏ vẻ gì là bất mãn.
- Nói thực, bốn người bọn tôi chính là có ý ngăn cản, không để hai vị đi tìm cây Tuyết Liên đấy. Nếu hai vị đại hiệp không nghe lời khuyên của bọn tôi, thì không nên bán mạng cho cái con mụ dâm phụ ấy. Mụ dâm phụ ấy lòng dạ độc ác như loài rắn rết, ngay cả anh trai, chị gái, cháu trai, cháu gái, mụ cũng giết, thậm chí con mình rút ruột để ra mụ cũng không tha, liệu hai vị đại hiệp có được kết quả tốt lành sao? Tục ngữ nói: “Làm bạn với vua như chơi với hổ”, huống hồ mụ dâm phụ này càng là loại vô nhân tính. Sao hai vị đại hiệp lại phải khổ sở đến vậy? Trở về giang hồ, hành hiệp trượng nghĩa, bảo đảm tiết tháo của mình lúc già. Hai vị làm Hộ vệ trong

Đại nội, bảo vệ cho mụ dâm phụ, không sợ bằng hữu trên võ lâm chê cười sao? – Phục Mộng Cửu bình tĩnh khuyên nhủ.

– Phục bằng hữu. – Tả Kỳ vẫn bình tĩnh, nói – Tại hạ không muốn cùng ngài tranh luận, tại hạ làm vậy là đúng hay sai. Còn anh em tại hạ lên Băng Sơn là đi đâu nhất định phải đi. Bốn vị có ý định làm gì bọn tại hạ đây?

Phục Mộng Cửu cười, nói:

– Tại hạ xin khuyên thêm các vị đại hiệp một câu. Nhị vị đại hiệp tuy thành danh đã lâu, nhưng về nhân số hiện nay, bọn tôi chiếm phần đông. Chúng tôi nhất định phải ngăn chia tách đi phương Nam lần này của các vị đây. Tả đại hiệp danh tiếng đại nghĩa của các vị có được như hôm nay quả không dễ chút nào. Ngộ nhớ. Ở đây, tại hạ nói ngộ nhớ, hai vị đại hiệp thất thủ, chẳng phải danh tiếng một đời sẽ bị cuốn trôi theo dòng nước sao? Mong hai vị đại hiệp cân nhắc cho kỹ.

– Phục bằng hữu, ngài đã nói vậy, tại hạ chẳng biết nói gì hơn. Mời bốn vị cứ thoải mái ra tay thôi.

Tả Kỳ nói xong đưa tay lên, rút thanh bảo kiếm đeo sau lưng.

Chu Khắc Nhân cũng rút đao từ sau lưng ra.

Bốn người Phục Mộng Cửu cũng rút binh khí, nhưng họ chưa ra tay ngay.

– Thứ lỗi cho tại hạ nói lôi thôi thêm một câu. Tả đại hiệp, Chu đại hiệp, các vị không nghĩ lại hay sao? Rất có thể sẽ xảy ra điều ngộ nhớ.

– Mời ra tay thôi, nói gì nữa cũng vô dụng. – Tả Kỳ nói. Phục Mộng Cửu thấy hai người Tả, Chu đã chuẩn bị xong, biết rằng có khuyên can nữa cũng vô ích, nhưng vẫn nói thêm một câu – Hai vị, vì mụ dâm phụ, thà mất mạng vẫn không thay đổi sao?

Tả Kỳ không nói gì thêm.

Phục Mộng Cửu cầm đôi Hộ thủ câu trên tay. Khâu Thành đứng bên trái, cũng nhanh chóng vớ lấy đôi Trạng nguyên bút.

Biên Tam Lập và Thượng Quan Anh, cũng lăm lăm binh khí trên tay, nhưng họ đứng bất động một bên.

– Tả đại hiệp xin đắc tội. – Phục Mộng Cửu nói xong, song câu vung lên, nhảy vọt về phía trước, đánh về phía Tả Kỳ.

Đồng thời, Khâu Thành cũng nhảy tới, đôi bút công về phía Chu Khắc Nhân.

Phục Mộng Cửu tuổi tác tuy chưa cao, nhưng chiêu thức câu pháp đánh ra vô cùng thuần thục, công phu rất lão luyện.

Tả Kỳ nâng kiếm đón đánh Phục Mộng Cửu.

Chu Khắc Nhân nâng đao chặn đánh Khâu Thành.

Khâu Thành chừng ba mươi lăm, ba sáu tuổi, nhưng công phu đánh bằng song bút cũng khá cao.

Bốn người chia thành hai cặp đánh với nhau.

Hai mươi hiệp trôi qua.

Đôi bên bắt phân thắng bại.

Tuy Tả Kỳ lớn hơn Phục Mộng Cửu cả chục tuổi, công phu đánh kiếm cũng rất cao siêu, nhưng đôi câu trên tay đối thủ của ông ta không hề lép vế. Sau hai mươi chiêu, ông ta đã nhận ra, tuy mình không đến nỗi bại, nhưng trong vòng trăm chiêu khó giành được phán thắng.

Chu Khắc Nhân cũng nhận thấy, muốn thắng được đôi bút trong tay của đối phương, cũng phải mất ngoài trăm chiêu.

Khi Phục Mộng Cửu tấn công, Biên Tam Lập và Thượng Quan Anh vẫn đứng yên bất động, Tả Kỳ đã có ý sinh nghi.

Trước khi giao đấu, Phục Mộng Cửu đã nói rõ sẽ lấy đông thắng ít, vậy tại sao lúc này họ không lấy hai đánh một, nhất định phải có nguyên do của nó. Vì vậy, vừa đánh, ông ta vừa để ý dò xét. Ông ta nhìn thấy, dường như cùng một lúc, cả Thượng Quan Anh lẫn Biên Tam Lập cũng thò tay vào trong bọc, lập tức cao giọng hô lớn:

– Chu lão đệ đê phòng ám khí!

Kỳ thực, Chu Khắc Nhân cũng đã nghĩ đến điều này. Ông ta vốn là nhân vật giang hồ lão luyện.

Tả Kỳ vừa dứt lời.

Phục Mộng Cửu và Khâu Thành cùng nhảy vọt sang bên cạnh.

Cùng lúc ấy, Thượng Quan Anh và Biên Tam Lập phóng ám khí ra.

Tả, Chu hai người vốn đã có đê phòng, nên kịp thời đánh bật ám khí đi. Đang thời, đê phòng ám khí tiếp tục phóng tới, hai người phóng mình rời khỏi chỗ cũ.

Hai người không bị ám khí đánh trúng.

Chỉ trong chớp mắt, khi nhảy tạt qua một bên, Tả Kỳ đã quyết ý. Ông ta nghĩ bụng: “Nếu cứ tiếp tục kiểu này, vừa đón chiêu, vừa tránh ám khí e rằng khó lòng giành được phần thắng, mà còn có thể xảy ra việc bất trắc”. Vì vậy ông ta nghĩ cách bỏ chạy. Nên ám khí vừa gạt đi hết, nhân lúc bọn Phục Mộng Cửu chưa kịp đánh tới, Tả Kỳ hét lớn:

– Chu lão đệ, chúng ta đi thôi.

Nói xong, thu mình phóng như bay về phía bên trái.

Đang thời, Chu Khắc Nhân cũng bỏ chạy về phía bên trái.

Khinh công của cả hai người đều rất cao siêu, thuộc hàng khó kiềm trên giang hồ. Nếu không, làm sao họ có được ngoại hiệu là Xuyên Sơn Báo Tử và Thảo thượng phi.

Bọn Phục Mông Cửu không đuổi theo. Chỉ còn ám khí của Thượng Quan Anh và Biên Tam Lập đuổi theo hai người.

Muộn mốt rã.

Hai người Chu, Tả chạy cực nhanh, ám khí không bắt kịp họ.

Phục Mông cửu, biết có đuổi theo cũng vô ích. Họ tự nhận thấy khinh công của mình còn thua xa hai vị Tả, Chu kia.

Bốn người thấy, trong chớp mắt hai người Tả, Chu chỉ còn là chấm đen.

Thượng Quan Anh hậm hực nói:

– Uống công quá!

Tại sao bốn người Phục Mông Cửu lại lẩn theo tung tích của hai người Tả, Chu, còn chặn đường ngăn cản họ?

Nguyên là hôm ở trên Tung Sơn, chính bốn người đó đã phóng ám khí đả thương Võ Tắc Thiên.

Tại sao bọn họ lại phục kích Võ Tắc Thiên?

Họ muốn báo thù cho Thượng Quan Nghi.

Thì ra, Thượng Quan Anh chính là cháu, gọi Thượng Quan Nghi là ông.

Năm xưa, trong vụ chiếu thư phế Hoàng hậu, Lý Trị nhu nhược, vô năng khiến Thượng Quan Nghi phải đứng ra làm con lừa chịu tội thay. Võ Tắc Thiên không chỉ vu cáo Thượng Quan Nghi làm phản, giết chết ông ta,

mà còn hạ lệnh giết sạch cả gia tộc, chỉ tha cho con dâu của ông ta là Trịnh thị cùng đứa cháu gái là Thượng Quan Uyển Nhi. Cả nhà Thượng Quan Anh đều bị giết sạch. Lúc ấy Thượng Quan Anh chỉ là một đứa trẻ đang học võ trên núi Thanh Thành, nên may mắn thoát chết.

Phái Thanh Thành vốn có ý phản đối Võ Tắc Thiên.

Sau khi luyện thành võ công, sư phụ của anh ta là Nam Quan Tử lệnh cho Thượng Quan Anh xuống núi, đi báo thù.

Thượng Quan Anh xuống núi, việc đầu tiên là kết giao với Phục Mộng Cửu và Khâu Thành. Phục Mộng Cửu và Khâu Thành là người của phái Hành Sơn.

Cả nhà Phục Mộng Cửu cũng bị giết vì có liên quan đến vụ làm phản của Kỳ Liên Dược. Kỳ thực, nhà họ Phục không hề liên can đến chuyện làm phản của Kỳ Liên Dược cả, nhưng vì quan địa phương đồi của đút lót không được nên đã sắp xếp để mưu hại nhà họ Phục, cả nhà bị giết, chỉ còn lại một mình Phục Mộng Cửu chạy thoát.

Khâu Thành là sư đệ của Phục Mộng Cửu nên đãng ý báo thù cùng sư huynh.

Ba người cùng chí, cùng lòng.

Để nắm chắc phán thành công, Phục Mộng Cửu lại lôi kéo thêm Biên Tam Lập. Biên Tam Lập là môn đồ của Ngũ Độc giáo, rất giỏi sử dụng các loại ám khí tẩm độc.

Biên Tam Lập và Phục Mộng Cửu là anh em con gì con già.

Biên Tam Lập nhận lời ngay.

Vì vậy, bốn người mới chung đường lên Kinh.

Sau khi bốn người đến Lạc Dương, lập tức nghe tin Võ Tắc Thiên phong Trung Nhạc lần thứ hai.

Bốn người mừng thầm trong bụng, cho rằng hành thích trên đường dẽ dàng hơn rất nhiều so với hành thích trong cung.

Võ Tắc Thiên lên đường, bốn người lập tức bám theo. Đáng tiếc không có cơ hội để hạ thủ, vì Hộ vệ quá nghiêm ngặt.

Bọn Từ Kính Chân hành thích gấp nạn, bốn người đó cũng biết.

Khi lên Tung Sơn, bốn người bèn vạch kế hoạch phục kích Võ Tắc Thiên ngay trên đường đi.

Biên Tam Lập, phóng ám khí ra, đều được tẩm độc.

Họ thấy ám khí đánh trúng Võ Tắc Thiên, lại nghe thấy tiếng kêu của Võ Tắc Thiên, cho rằng đã đắc thủ rồi, bèn vội vàng bỏ chạy. Kẻ nào trúng ám khí tẩm ngũ độc,ắt sống không qua một canh giờ.

Sau khi bỏ chạy, thấy không có ai đuổi theo, họ bèn dùng chân, không đi xa ngay, xem Võ Tắc Thiên chết thì đám tang như thế nào.

Sau đó, kiệu của Võ Tắc Thiên được khiêng đến “Thiếu Lâm tự”, mà không thấy phát tang.

Ngày hôm sau.

Bốn người thấy Võ Tắc Thiên chưa chết, cũng không có vẻ gì như đã trúng độc cả.

Phục Mộng Cửu hỏi Biên Tam Lập:

– Tam Lập đệ, chẳng lẽ chúng có thuốc giải độc hay sao? Hay là dâm phụ không trúng độc?

Biên Tam Lập nói:

– Bởi chúng chắc không thể có thuốc giải. Tiểu Hoàn đan của Thiếu Tâm tự cũng chỉ có thể kéo dài thời gian độc tính chưa phát tác, người trúng độc cũng chỉ sống được vài ngày, không thể hóa giải được triệt để tính độc ấy.

Thượng Quan Anh nói:

– Mụ dâm phụ ấy đã trúng ám khí, chính chúng ta cũng nghe thấy tiếng kêu của mụ ta, cũng thấy mụ ngã người sang một bên. Có thể là trong người đám hộ vệ có thuốc giải độc, tạm thời giữ cho tâm mạch của mụ không bị độc khí xâm phạm. Sau khi đến "Thiếu Lâm tự", lại được dùng Tiểu Hoàn đan.

Phục Mộng Cửu gật gật đàu nói:

– Đại khái là vậy. – Dừng lại một chút, ông ta nói tiếp: Nếu tạm thời có Tiểu hoản đan bảo vệ tâm mạch, lão dâm phụ tất phải sai người xuống núi tìm thuốc giải độc.

Khâu Thành nói:

– Ngày nào lão dâm phụ cũng ra khỏi chùa, sao chúng ta không đánh thêm trận nữa?

– Không được! Hộ vệ khá đông, phòng vệ khá nghiêm ngặt, nhất định lão dâm phụ sẽ cho người xuống núi tìm thuốc. – Phục Mộng Cửu nói.

Thượng Quan Anh tiếp:

– Chúng ta chia nhau giám sát chùa Thiếu Lâm suốt ngày đêm, nếu lão dâm phụ sai người xuống núi tìm thuốc giải, chúng ta sẽ giữ lại hoặc giết đi là xong.

Ba người kia nhất trí tán thành.

Quả không ngoài dự đoán của họ.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân nhận lệnh xuống núi.

Sau khi bọn Phục Mộng Cửu phát hiện ra, họ đoán nhất định hai người này được sai xuống núi tìm thuốc giải, bèn bám sát theo ngay.

Dưới chân núi Tung Sơn.

Bọn Phục Mộng Cửu không dám chặn đường, bởi họ sợ sẽ làm kinh động những người trên núi. Làm như vậy, họ sẽ không còn chút hy vọng thành công nữa.

Bốn người bám theo bọn Tả Kỳ, dọc đường, họ không tìm ra được cơ hội ra tay.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân đều là nhân vật giang hồ lão luyện. Họ đoán kẻ phóng ám khí hại Võ Tắc Thiên, tất sẽ chặn đường cản người đi tìm thuốc giải độc, bởi vì Võ Tắc Thiên chưa chết, mục đích của họ chưa đạt. Vì vậy, trên đường đi, hai người luôn luôn hết sức lưu tâm đề phòng.

Bọn Phục Mộng Cửu không biết Chu, Tả là ai, nhưng dựa vào tuổí tác và cách hành sự đường đi nước bước của họ cũng đoán ra họ là nhân vật có võ công cao siêu, huống hồ họ cũng thừa biết rằng những kẻ tầm thường không thể được tuyển vào làm Hộ vệ trong Đại nội. Vì vậy, bọn họ không dám bám theo quá gần. Đến khi hai người Tả, Chu đi đến quan đạo tại Thạch Nhân Sơn, mới dám chắc hai người phải vượt qua Thạch Nhân Sơn. Vì vậy họ đã vượt lên chặn đường, tiện cho việc phục kích. Hơn nữa, con đường này có rất ít người qua lại, là nơi rất tốt cho việc phục kích.

Họ bàn tính kỹ lưỡng với nhau, hai người sẽ giao đấu với đối phương, hai người còn lại đợi cơ hội để phóng ám khí.

Trong bốn người ấy, duy có Biên Tam Lập võ công hơi kém. Ba người còn lại võ công xấp xỉ nhau. Hơn nữa, thủ pháp phóng ám khí của Thượng

Quan Anh lại cao siêu, nên họ mới quyết định để Thượng Quan Anh và Phục Mộng Cửu giao đấu.

Tại sao bốn người không cùng ra tay, lấy hai chọi một?

Bốn người cũng đã bàn với nhau. Bởi hai chọi một, chưa chắc họ đã giành phần thắng. Họ vốn dự định, nếu phỏng ám khí không đạt hiệu quả, bốn người sẽ nhất tề xông lên, lấy hai đánh một. Chỉ có điều họ không ngờ đến là hai người bạn Tả, Chu lại bỏ chạy.

Họ đã tính sót mất điểm này.

Họ vốn cho rằng, cao thủ trong Đại nội sẽ không bỏ chạy, bởi hành động ấy có liên quan đến thanh danh của họ.

Đến khi họ nghe được tên của Tả KỲ và Chu Khắc Nhân, họ lại càng khẳng định hai người này không bỏ chạy.

Tuy họ không biết mặt Tả KỲ, Chu Khắc Nhân, nhưng đại danh của hai người trên giang hồ, họ đã từng nghe. Họ cho rằng, hiệp khách đã thành danh sẽ không bao giờ bỏ chạy để cứu lấy mạng sống của mình.

Họ chỉ suy đoán theo lẽ thường tình, mà không thể ngờ, có những lúc cũng có tình trạng ngoại lệ đặc biệt. Đó cũng vì họ thiếu kinh nghiệm trên chốn giang hồ.

Tạm thời, ta không nói chuyện bốn người này nữa.

Lại nói chuyện hai người Tả KỲ, Chu Khắc Nhân.

Cách nghĩ của họ khác cách nghĩ của bốn người bạn Phục Mộng Cửu.

Cố nhân nói: “Kẻ sĩ chết vì người tri kỷ”. Võ Tắc Thiên tuy không phải là tri kỷ của họ, nhưng từ sau khi được tuyển vào cung làm Hộ vệ, Võ Tắc Thiên đãi ngộ họ cực kỳ hậu ái. Vợ, con của họ có được cuộc sống vương công quý tộc.

Võ Tắc Thiên cho xây mấy tòa lầu cho các hộ vệ trong nội viện hoàng cung tại Lạc Dương. Một là để họ ở lại trong cung cho tiện việc phòng trực, hai là tiện cho việc cung cấp vật dụng sinh hoạt. Tất cả các hộ vệ đều ở trong cung. Chỉ dựa vào một điểm này, cũng đủ khiến toàn bộ hộ vệ nguyện sê dốc lòng dốc sức vì Võ Tắc Thiên. Tả KỲ, Chu Khắc Nhân cũng không ngoại lệ.

Lúc hai người đụng đầu với bốn người bọn Phục Mộng Cửu, họ thà mang tiếng bỏ chạy, không màng đến danh tiếng của mình, cũng quyết phải lên Băng Sơn tìm cho được Tuyết Liên. Nếu không, thì thà phải chết, họ cũng không bỏ chạy.

Sau khi chạy thoát, dọc đường đi, hai người càng lưu tâm phòng bị hơn.

Còn may.

Sau đó, họ không gặp thêm điều phiền phức nào khác.

Đúng cả thời gian một tháng trời, họ mới đến được chân núi Đại Tuyết Sơn.

Đầu tiên, họ chuẩn bị một lượng lương thảo đủ dùng trong một tháng. Nước không cần mang theo, bởi băng tuyết trên Đại Tuyết Sơn rất nhiều, họ không bị khát. Mỗi người mang theo mấy cái ống lói*, lại mua mỗi người một bộ quần áo da, ở lại một ngôi trấn nhỏ tên là Song Cổ Lưu. Hai người vừa dùng cơm tối xong bỗng nghe thấy bên ngoài có tiếng chửi mắng.

- Cái gì? Các người xem thường lão gia sao?
- Tiểu nhân không dám. Thực sự tiểu điểm đã hết mất phòng, mong đại gia hiểu cho. – Đó là giọng của tên tiểu nhị.

- Kia chẳng phải là phòng sao? – vẫn là giọng người nãy cất lên, thanh âm vang vọng, nội lực sung mãn, hiển nhiên người này có luyện võ công.
- Tiểu nhân đã nói với đại gia ră, phòng ấy đã có khách thuê, ở đây không còn phòng trống nào nữa.
- Ai thuê phòng ấy? Để lão gia xem xem. – Tiếng nói trầm hùng kia vừa dứt đã vang lên tiếng bước chân truyềnlại, đi thẳng về phía phòng của Chu Khắc Nhân và Tả Kỳ. Tiếng bước chân đã tới gần.

Chu Khắc Nhân hiếu kỳ liền tiến ra mở cửa. Còn chưa kịp nhìn rõ kẻ ấy là ai, âm thanh trầm hùng đã vang lên:

- Ô, chẳng phải là Chu lão huynh đệ đó ư?

Chu Khắc Nhân nhìn kỹ lại, nhận ra người quen, ông ta liền cười, nói:

- Thì ra là Quy đại hiệp, lâu ră không gặp, xin mời vào phòng ngă.
- Rất tốt!
- Mời! – Chu Khắc Nhân đưa tay ra mời khách.

Hai người lần lượt vào phòng.

- Ta cứ ngỡ là ai, hóa ra là Quy đại hiệp. – Tả Kỳ thấy người bước vào liền đứng dậy nói.

Ba người phân chủ khách ngă xuống.

Người đó là Quy Thiên Tả, võ công cao cường. Có điều, người này nửa chính nửa tà, âm hiểm, xảo trá, nhưng có lúc lại giúp dân trừ bạo. Người trên giang hồ đặt cho ông ta ngoại hiệu là Âm Dương Tú tài (Tú tài nửa nạc nửa mỡ). Bởi bất kể lúc nào, dù là mùa Đông hay mùa Hạ, ông ta luôn cầm trên tay một cây quạt xếp. Kỳ thực chiếc quạt ấy chính là vũ khí của ông ta. Lúc vào phòng, ông ta cầm quạt trên tay, có điều diện mạo của ông ta không hề giống một anh Tú tài chút nào. Người cao to lừng lững,

mặt gầy gò, mí mắt mọng híp, mũi to, miệng rộng, khi đi lại cũng chẳng có gì là nho nhã cả. Tiếng như thanh la, tuổi độ sáu mươi, cũng là tay giang hồ lão luyện.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân đều quen ông ta. Họ chỉ là quen biết nhau, chứ không có quan hệ qua lại.

Hàn huyên xong.

Quy Thiên Tả hỏi:

– Hai vị lão đệ đến chở heo hút thưa người nơi chân núi Đại Tuyết Sơn này làm gì? Cũng muốn tìm một nơi quy ẩn sao?

Chu Khắc Nhân nói:

– Nếu có quy ẩn cũng không tìm đến nơi này. Bọn đệ đến đây mục đích là để tìm cây Tuyết Liên mà thôi.

– Nhất định là dùng phổi chẽ thuốc giải độc rã. – Quy Thiên Tả nói – Có điều, món ấy khó kiếm lắm đây. Mấy năm trước, có lần ta từng đi kiếm nó, tốn mất cả bốn tháng trời, mà ngay cả cái bóng của nó cũng không thấy được. Cuối cùng, đành phải bỏ cuộc.

Tả Kỳ nói:

- Bọn tôi cũng chỉ là thử vận may thôi.
- Tại sao Quy Đại Hiệp lại đến nơi này? – Chu Khắc Nhân hỏi.
- Ta đến đây để thăm Lãnh lão lão. Thế nào? Chẳng lẽ các vị không biết Lãnh lão lão chỉ ở cách đây ba mươi dặm thôi sao? – Quy Thiên Tả có chút ngạc nhiên, hỏi.
- Cái gì? Lãnh lão lão ở gần đây sao? Đây là lần đầu bọn tôi nghe nói đây. – Tả Kỳ có chút kinh ngạc, hỏi. – Tại sao bà ta lại chọn nơi này?

– Nơi đây thanh tịnh cho việc tu luyện. Lãnh lão lão nói vậy. Một số bằng hữu cũng cho là bà ta nói đúng. Lãnh lão lão đang luyện một môn võ công đặc dị. – Quy Thiên Tả nói – Ngày mai, các vị có cùng lão phu đến thăm Lãnh lão lão một chuyến không? Lên núi chậm một hôm cũng chẳng sao!

Lãnh lão lão là một bậc võ lâm tiên bối. Bấy giờ, bà ta đã là một cụ già tám mươi tuổi rã.

Lãnh lão lão tên là Lãnh Hoa Hoa. Có đi đầu, bốn mươi năm trước, bà ta tự xưng là La Sát lão lão. Kỳ thực, hã còn trẻ, Lãnh lão lão là một cô gái tuyệt đẹp. Năm mươi bảy tuổi bắt đầu hành tẩu giang hồ, mươi tám tuổi đã có ngoại hiệu là Totoro Y Tiên tử, bởi bà ta thích mặc áo trắng. Hã ấy, một số nhân vật võ lâm trẻ tuổi rắp ranh theo đuổi bà ta, nhưng bà ta chỉ giành tình cảm cho một mình Đông Môn Tiểu Lượng.

Không biết tại sao, hai người không đi đến hôn nhân, mà ngược lại sau đó trở thành kẻ thù của nhau nữa. Người trong võ lâm cảm thấy kỳ quái, nhưng không ai dám hỏi lý do.

Từ đó trở đi, đối với đàn ông, bất kể lớn nhỏ, Lãnh Hoa Hoa đều có thái độ cẩn trọng, không hề qua lại với bất kỳ một ai. Đến năm bốn mươi, bà ta tự đặt ngoại hiệu là lão lão, hành sự cũng rất quái dị, bất phân thiện ác, chỉ làm theo ý mình. Có lúc bà ta hành hiệp trượng nghĩa, có lúc lại làm việc ác độc.

Khi hai người Tả, Chu còn lăn lộn trên giang hồ, Lãnh lão lão đã hơn năm mươi, uy danh đã vang động bốn phương.

Khi ấy, tính tình của Lãnh lão lão đã thay đổi, bà ta quay sang kết giao với đàn ông mà không quan hệ với nữ giới nữa. Võ công của bà ta cực cao, vượt qua hàng nhất lưu cao thủ. Có điều, danh vọng của bà ta rất tốt, khác

xa so với h *ă* trước. Vì vậy, người trong chốn võ lâm đ *ă* tôn kính bà ta, không ai là không biết tiếng. Bà vẫn sống độc thân, đàn ông qua lại với bà ta rất nhi *ă*, bạn bè thân hữu cũng không ít, nhưng không ai trở thành ch *ăng* của bà ta. Bà vẫn là một cô gái già.

Bấy giờ, Đông Môn Tiểu Lượng danh tiếng lẫy lừng giang hồ, người trên giang hồ tặng ông ta ngoại hiệu là “Đông Hải Nhất Kiếm”. Bởi ông ta là truyền nhân của phái Đông Hải, uy danh chấn động vùng biển Đông. Kiếm thuật tinh diệu, thường chỉ một chiêu đã dồn đối thủ tới chõ chết. Ông ta tuyệt không qua lại với Lãnh lão lão, nhưng ông ta và Lãnh lão lão cũng chưa từng tỷ đấu với nhau.

Tất cả những nhân vật võ lâm, h *ẽ* đứng trước mặt Lãnh lão lão, không ai dám mở miệng nhắc đến tên “Đông Môn Tiểu Lượng” lấy một lời.

Cũng vậy, nếu như đứng trước Đông Hải Nhất Kiếm cũng không dám nhắc đến ba chữ Lãnh Hoa Hoa, hay Lãnh lão lão.

Hôm nay, Quy Thiên Tả đề nghị Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân cùng ông ta đi thăm Lãnh lão lão.

Khi xưa, Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân vốn có qua lại với Lãnh lão lão. Nhưng sau được chiêu mộ vào Đại nội làm Hộ vệ, họ chưa từng gặp lại bà ta lần nào. Vì vậy, họ cũng rất muốn đi, liền đ *ăng* ý ngay.

Đêm ấy, Quy Thiên Tả nghỉ lại trong phòng của Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân, vì trong phòng vẫn còn giường.

Ngày hôm sau, ba người ăn sáng xong cùng nhau lên đường đi thăm Lãnh lão lão.

Trang viên của Lãnh lão lão được xây tro troi dưới chân núi Tuyết Sơn, chu vi xung quanh đến mấy chục dặm không có một hộ dân cư nào.

Trang viện rất hùng vĩ.

Tường bao được xây bằng đá vân, cao hơn một trượng, cửa lớn sơn màu đỏ rực, lợp ngói màu xanh, có tượng thú canh gác uy nghiêm như trong Vương phủ.

Trước cửa có sư tử đá, hai con đứng hai bên.

Khi ba người đến, cửa lớn vẫn đóng kín.

Có thể Quy Thiên Tả là khách đến đây thường xuyên, nên ông ta đến thẳng trước cửa, đập mấy cái.

Tù trong vọng ra câu hỏi:

- Ai vậy?
- Tôi, Quy Thiên Tả.

Chốt cửa bật đánh cách, cửa được mở ra.

Bên trong là một người tuổi độ năm mươi, là người võ công cao. Ông ta thấy Quy Thiên Tả cùng với hai người bạn Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân đứng đó, liền nói:

–Ồ, đúng là Quy Đại hiệp. – Ông đưa mắt nhìn và đánh giá hai người Tả, Chu.

Quy Thiên Tả cười, nói:

– Để ta giới thiệu một chút. Vị này là Tả Kỳ, Tả đại hiệp, vị này là Chu Khắc Nhân, Chu đại hiệp. Còn vị đây là môn đồ của Lãnh lão lão tên là Tài Anh, Tài đại hiệp.

Ba người chắp tay chào hỏi lẫn nhau.

– Ba vị, mời! – Tài Anh đưa tay ra làm hiệu mời khách.

Ba người bước vào trong, Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân thấy khung cảnh trang viên cũng vô cùng tráng lệ, cát vàng trải sân, đá xanh lát lối. Trong trang không tìm thấy một cọng cỏ đại, cũng không thấy một viên gạch, viên ngói hỏng hoặc một cành củi khô.

Tài Anh dẫn ba người đi sâu vào bên trong. Đường như trong ngoài mỗi cánh cửa đâu có người, nên Tài Anh dẫn khách vào thẳng bên trong.

– Ba vị, xin hãy đợi một chút. – Tài Anh dẫn ba người tới cửa phòng chính, nói. – Đợi tiểu đệ vào trong bẩm báo với sư phụ trước đã.

Ba người đứng đợi ngoài cửa.

Tài Anh tiến vào trong.

Tả Kỳ thấy đây nhà chính có năm gian, hai bên Đông, Tây có hai dãy phòng, tường vẫn được xây bằng đá khối, lợp bằng ngói đơn, từ cửa đi cho đến cửa sổ đều được làm bằng loại gỗ thượng hạng, ông ta thầm nghĩ: “Cửa đi, cửa sổ, đâu cần tới loại gỗ quý như vậy...”

– Sư phụ mời ba vị vào trong gặp mặt. – Tài Anh từ bên trong bước ra, cắt đứt dòng suy nghĩ của Tả Kỳ.

Tài Anh mở cửa, ba người bước vào.

Thì ra, gian này chính là đại sảnh.

Lãnh lão đang ngồi xếp bằng trên một chiếc ghế tựa lớn, hai bên có hai thiếu nữ đứng hầu.

Lãnh lão năm nay đã tám mươi, nhưng vẫn không thấy có nét già, trên mặt rất ít nếp nhăn, mặt vẫn trắng trẻo, như một phu nhân độ năm mươi tuổi vậy.

Ký ức của lão lão thật kinh người. Đã mươi mấy năm ròng không gặp hai người Chu, Tả, hơn nữa bà ta quen với rất nhiều người võ lâm, lại

thêm năm tháng trôi qua, gương mặt hai người đã có nhiều thay đổi.

Khi ba người hành lễ với bà, bà đã đọc đúng tên của từng người.

– Mời ngã! – Lãnh lão lão lệnh cho hai thiếu nữ bê ghế ra để ba người ngã.

Khách cảm ơn, ngã xuống.

– Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân, làm sao hai vị tìm được nơi này?

– Là do Quy đại hiệp dẫn đường.

– Các vị tới nơi heo hút, thưa người này làm chi vậy?

– Lên Tuyết Sơn tìm Tuyết Liên.

– Quả là một việc vô cùng vất vả. Tuyết Liên khó kiếm lắm.

–Bạn tôi muốn thử xem.

– Cứ việc đi thử, khoảng mười mấy ngày nửa tháng, nếu không tìm được lại quay về đây, ở đây sẽ là nơi trung chuyển cung cấp nhu yếu phẩm cho hai vị. Về đây nghỉ một hai ngày, mang theo chút đồ ăn, rồi lại lên đường tìm tiếp. Tính tình của lão lão hai vị cũng đã biết, không phải cảm ơn, cũng không cần phải nói lời khách sáo. Dù hai vị có phải tìm tới dăm ba năm, lão lão vẫn đủ sức cung ứng nổi.

– Lão lão vẫn là người hào爽, bạn vẫn bồi xin tâm linh, không dám nói lời cảm ơn. – Tả Kỳ nói.

– Vậy là được rã.

Buổi trưa, lão lão bày tiệc tiếp đãi ba người Quy, Tả, Chu.

Khi nhập tiệc, điệu ngoài sự tưởng tượng của Tả, Chu là:

Có bảy nhân vật võ lâm cùng tham dự.

Bảy người này, tuổi tác đều vào khoảng năm mươi. Tả, Chu biết một vài người, còn nữa thì không gặp bao giờ.

Lãnh lão lão giới thiệu mọi người với nhau.

Bữa tiệc rất thịnh soạn.

Tuy đây là chân núi Tuyết Sơn, người thừa thót, nhưng bữa tiệc những gì cần có đều có cả. Gà, vịt, cá, thịt không cần phải nói, đều khiên trên rùng, ngân nhĩ trong núi, tổ yến ngoài biển, những thứ khó kiếm như vây cá, hải sâm, tay gấu, mồi hươu đều có cả trên bàn tiệc.

Sau bữa yến, Lãnh lão lão nói:

- Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân, các vị nghỉ lại đây một đêm, chuẩn bị đầy đủ những thứ cần dùng, sau bữa sáng ngày mai hãy lên núi.
- Những thứ cần dùng, bọn tôi đều đã chuẩn bị đủ cả. – Tả Kỳ nói.
- Đừng vội, chỉ cần tối ta sẽ chuẩn bị cho các vị. Hình như đây là lần đầu tiên hai vị lên núi, lão lão đã từng lên trên đó. Cần dùng những thứ gì, lão lão ra tay chuẩn bị cho là được.

Chu, Tả hai người cùng nói:

- Tiễn bối đã lo cho như vậy, vẫn bối cảm kích vô cùng.
- Lại sai rã. Lão thân đã từng nói, không được nhắc đến từ cảm ơn rã mà.
- Bọn vẫn bối chỉ nói cảm kích, đâu có nói cảm ơn. – Chu Khắc Nhân hài hước, nói.

Sau bữa tiệc, vẫn là Lãnh lão lão nói chuyện với hai người Chu, Tả.

Bảy người cùng dự tiệc, không biết đã đi đâu mất.

Tả Kỳ cảm thấy lạ, nhưng cũng không tiện hỏi, chỉ nói:

- Tiễn bối, tại sao lại chọn nơi này làm chỗ ẩn cư?
- Một là ở đây thanh tịnh, chủ yếu là lão thân đang luyện một môn võ công. Muốn luyện thành môn võ công này, cần phải có một nơi yên tĩnh. Hai là cần lạnh. Chân núi Tuyết Sơn này phù hợp với yêu cầu luyện thành môn võ công ấy. – Lạnh lão lão giải thích.
- Tiễn bối võ công cái thế, trong giới võ lâm ngày nay, kiếm được người xứng đáng là đối thủ của tiễn bối nào có mấy ai? Đến bây giờ tiễn bối vẫn luyện võ công, vẫn bối thực lòng khâm phục lắm. – Tả Kỳ nói.
- Theo vẫn bối thấy, trong giới võ lâm ngày nay, chẳng có mấy người đỡ được đấm ba chiêu của tiễn bối. Việc gì tiễn bối phải luyện thêm kỳ công khác nữa? – Chu Khắc Nhân nói.
- Bé học mênh mông, võ công không có giới hạn. Thiên ngoại hữu thiên, nhân ngoại hữu nhân. Lão thân tuy luyện võ hơn bảy mươi năm nay, nhưng vẫn không dám tự ngạo. Trong võ lâm hiện nay, vẫn còn mấy cao thủ rất khó đối phó. Hơn nữa, sống đến già, học đến già, các ngươi vẫn còn trẻ tuổi mà. – Đối với bà ta, năm mươi tuổi vẫn còn trẻ. Chẳng phải không thể dùng luyện công lấy một ngày sao? lạnh lão lão bình tĩnh, nói.

Ba người nói chuyện với nhau thêm một lúc.

Lạnh lão lão nói:

- Hai người các ngươi đi nghỉ đi, ngày mai còn phải lên núi. Những thứ cần dùng, không phải bạn tâm, ta sẽ chuẩn bị chu đáo cho.

Lạnh lão lão vỗ tay hai cái.

Bên ngoài cửa có một người tiến vào. Tuổi tác ăn mặc đều giống Tài Anh. Không biết ông ta từ đâu đi ra.

Người này vừa vào phòng, Lạnh lão lão đã dặn dò, nói:

– Dẫn Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân đi nghỉ.

Người đó vâng lời, dẫn Tả, Chu hai người ra khỏi phòng rẽ theo lối hậu viện.

Toàn trang viện này vốn rất rộng, rất nhiều phòng ốc, nhưng không thấy có người đi lại trong viện.

Người ấy dẫn Tả, Chu hai người vào một căn phòng dãy phía Tây.

Hai người nhìn kỹ, thấy đó là một phòng ngủ vô cùng hoa lệ, có đủ bàn ghế, giường, màn được làm bằng gỗ Tùng loại thượng hảo hạng.

Trên giường chăn gối đầy đủ.

Người dẫn hai người đến đây nói:

– Hai vị hãy nghỉ lại đây. Cần gì thêm, xin cứ gọi một tiếng.

– Đa tạ.

– Không cần cảm ơn. – Người ấy ra khỏi phòng.

Đến bữa tối.

Vẫn là Quy Thiên Tả và hai người cùng ăn.

Ngày hôm sau.

Ăn sáng xong, hai người Tả, Chu cáo từ đi lên núi.

Muốn biết Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân bao giờ có thể tìm được Tuyết Liên. Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BỐN MƯƠI CHÍN

*Lý Hiền phục sinh, thành Ba Châu dãy binh tạo phản
Võ Chiếu nỗi giận, Kinh đô tuyển tướng cử binh*

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân lên núi Tuyết Sơn, liệu lúc nào họ tìm được Băng Sơn Tuyết Liên? Việc này tạm thời hãy gác lại.

Võ Tắc Thiên ngày đêm mong ngóng hai người Chu, Tả mang được gốc Tuyết Liên vè, nhưng vẫn bất vô âm tín. Bà ta trúng độc đã năm tháng rã.

Tin tốt lành chẳng thấy đâu, nhưng tin xấu lại kéo đến.

Bộ Hộ Quan nhận được tin cấp báo do ngựa nhanh năm trăm dặm truyền vè

Tin cấp báo đang ở trước mặt Võ Tắc Thiên.

“Ung Vương Hiền tự lập làm đế, lấy niên hiệu là Văn Minh, dãy binh tại Ba Châu”.

Kỳ quái, thực sự là một tin quái, một quái sự.

Năm Văn Minh nguyên niên Lý Hiền đã bị xử tội chết ở Ba Châu. Rõ ràng Võ Tắc Thiên đã lệnh cho Khâu Thân Tích đi giết ông ta. Sau vụ đó, để không phải gánh cái tội giết con, Võ Tắc Thiên đã hạ lệnh xử tội Khâu Thân Tích.

Vụ này đã trôi qua hơn chục năm rã. Vậy mà nay Lý Hiền lại đội mồ sống dậy.

Không thể thế được.

Nhưng bản tấu vẫn đang sờ sờ trước mắt Võ Tắc Thiên đây.

Hoài nghi là hoài nghi, vẫn phải sai quân đi đánh dẹp.

Ngay lập tức, Võ Tắc Thiên phong cho Tả Kim Ngô vê Đại tướng quân Đường Hữu Cảnh làm Ba Châu đạo Hành quân Đại Tổng quản dẫn mười vạn quân đi đánh dẹp.

Phong cho Phượng các Thị lang Vương Phương Khánh làm phó Tổng quản.

Tại sao Võ Tắc Thiên lại cất hai người này làm tướng?

Nguyên Đường Hữu Cảnh xuất thân thấp hèn, trước kia ông ta chỉ là một viên Tham quân tép riu, dưới trướng của ĐÔNG Phát Đô đốc Chu Đạo Vụ. Trong những năm Đầu Lộ, Thiên Vu của tộc Đột Quyết làm phản, sách động, dụ nhử Hề Khiết Đan xâm phạm, cướp bóc chau quận. Sau đó Hề Khiết Đan lại liên lạc với Tang Càn Đột Quyết đánh phá, cướp bóc các chau quận. Chu Đạo Vụ không biết phải xoay sở làm sao để phá được giặc. Đường Hữu Cảnh mạnh dạn đứng ra nhận trách nhiệm, xin được dẫn quân ra trận. Chu Đạo Vụ liền sai Đường Hữu Cảnh dẫn quân đi đánh. Trong trận đánh nhau tại núi Thành Hộ Đường Hữu Cảnh giành được đại thắng, Hề Khiết Đan và Tang Càn Đột Quyết cầm cổ chạy dài.

Nhờ lập công nên Đường Hữu Cảnh được phong vượt cấp lên làm Tư mã Vị Châu. Đây là lần phong thưởng vượt cấp. Trước đó, ông ta chỉ là viên quan hàm cửu phẩm, bỗng chốc nhảy vọt lên chức quan hàm lục phẩm.

Khi Võ Tắc Thiên lên nắm quyền, vào những năm Thùy Cung, Đường Hữu Cảnh được phong làm An Tây phó Đô hộ.

Bấy giờ, Thổ Phồn đang đánh phá Yên Xỉ.

Văn Xương Tả tướng Vi Đại Giá được phong làm An Túc đạo Đại Tổng quản, Diêm Gián Cổ làm phó. Hai người này dẫn quân đi đánh Thổ Phồn nhưng thất bại. Bởi Vi Đại Giá thống lĩnh binh mã nhưng ngần ngừ, không dám tiến, nên quân sĩ chết đói rất nhiều. Võ Tắc Thiên vô cùng tức giận, hạ lệnh đày Vi Đại Giá đến Tú Châu.

Đường Hữu Cảnh thu thập được mấy vạn quân lại dẹp yên được vùng đất phía Tây.

Võ Tắc Thiên phong cho Đường Hữu Cảnh làm Đô đốc Tây Châu.

Đường Hữu Cảnh lại dâng biểu xin thu phục lại vùng Tứ Trấn: tức Yên Xỉ, Vu Diền, Sở Lặc, Quy Từ.

Võ Tắc Thiên nhận được tấu biểu, liền sai Vương Hiếu Kiệt dẫn quân đi đánh chiếm lại vùng Tứ Trấn.

Đường Hữu Cảnh lại giúp Vương Hiếu Kiệt vạch mưu, đặt mưu, lại xuất quân hỗ trợ. Vương Hiếu Kiệt đánh bại quân Thổ Phồn, thu phục lại Tứ Trấn.

Vào những năm Thánh Lịch, Võ Tắc Thiên lại thăng chức cho Đường Hữu Cảnh làm Đặng Vệ khanh kiêm Lương Châu Đô đốc, Tả túc chính Ngự sử Đại phu. Không chê Đại sứ các quận châu vùng Lũng Hữu.

Đường Hữu Cảnh là người hiểu rõ tình hình vùng biên ải. Sau khi thu phục lại vùng Tứ Trấn, dải đất ấy quả là dài vạn dặm, địa thế hiểm trở. Đường Hữu Cảnh nắm rõ địa thế vùng đất này như lòng bàn tay.

Vào những năm Trường An, Ô Chất Lặc của Tây Đột Quyết bất hòa với các phiên, nên dấy binh đánh lẫn nhau. Đường đi dẫn tới An Tây bị cắt đứt, tấu biểu từ các vùng bay về như bướm bướm.

Võ Tắc Thiên lệnh cho Đường Hữu Cảnh cùng Tể tướng bàn cách xử lý.

Trong khoảng thời gian rất ngắn, Đường Hữu Cảnh đã viết xong một bản tấu biểu nói về kế hoạch giữ yên vùng đất phía Tây.

Võ Tắc Thiên không thèm đọc xem trong đó viết những gì, lập tức hạ lệnh thi hành.

Hơn mười ngày sau.

Các châu ở Tây An dâng biểu xin binh mã đến đó theo đúng kỳ hạn, hoàn toàn khớp với kế hoạch của Đường Hữu Cảnh.

Võ Tắc Thiên than thở, nói:

– Đáng tiếc trẫm trọng dụng khanh quá muộn!

Lập tức phong cho Đường Hữu Cảnh làm Hạ Quan Thượng thư Đàng Phượng các Loan đài tam phẩm.

Võ Tắc Thiên nói với bọn Ngụy Nguyên Trung, Dương Tái Tư, Lý Kiều, Diêu Nguyên Sùng, Lý Quýnh Tú:

– Đường Hữu Cảnh xử lý công việc ngoài biên ải giỏi gấp mười lăm các khanh.

Vương Phương Khanh cũng là một vị quan tốt.

Khi mới lên ngôi, Võ Tắc Thiên đã phong cho Vương Phương Khanh làm Đô đốc Quảng Châu.

Quảng Châu thuộc vùng Hải Nam, hàng năm đều có người phương Tây, người ở các nước vùng Nam Hải đi thuyền đến giao dịch, mua bán trao đổi các thứ đồ chau báu với người Trung Quốc. Nguyên Đô đốc Quảng Châu Lộ Nguyên Duệ sách nhiều người nước ngoài đến đây mua bán, giao dịch, nên những người nước ngoài đã giết chết hắn.

Vương Phương Khanh không hề đòi hỏi, xâm phạm gì đến quyền lợi của thương nhân nước ngoài.

Trước khi Vương Phương Khanh đến đây, thủ lĩnh quản lý các châu ức hiếp, bòn rút của dân chúng. Dân chúng cũng đã từng đến quan phủ dâng đơn kêu oan, nhưng bọn quan phủ vì đã nhận hối lộ của bọn chúng, nên không chịu xét đến đơn kiện. Chúng bỏ ngoài tai tất cả.

Sau khi Vương Phương Khanh đến đó nhận chức, ông hạ lệnh cấm quan phủ không được quan hệ với bọn thủ lĩnh địa phương, sau đó dán bối cáo, nói dân chúng có oan khuất gì cứ báo lên. Ông xét xử nghiêm minh bọn thủ lĩnh đã hoành hành bạo ngược, không để tên nào thoát khỏi sự trừng trị của pháp luật.

Địa phận Quảng Châu được yên ổn.

Bấy giờ, khắp trong Triệu ngoại nội, người ta đều bàn tán, nói: “Từ xưa đến nay không có ai trị lý châu huyện giỏi như Vương Phương Khanh”. Ông là người trị lý châu huyện giỏi nhất thiên hạ.

Võ Tắc Thiên bèn sai hai viên tướng tài, một văn, một võ ấy đi đánh dẹp Lý Hiền.

Lý Hiền vẫn chưa chết sao?

Lý Hiền là giả.

Trong địa phận ba châu có một vùng đất tên là Lý Gia Sơn. Lý Gia Sơn vừa là tên của một thôn trang, vừa là tên của một ngọn núi.

Trong Lý Gia Sơn có một trăm hộ, hơn năm trăm nhân khẩu toàn là người họ Lý, cùng họ hàng với nhau. Tộc trưởng là Lý Tông, nhà của Lý Tông là hộ lớn nhất cả trang, nhân khẩu cũng nhiều nhất. Lý Tông và Lý Uyên cùng chung một tổ, có điền, họ là họ hàng đã đến tám chín đời của

nhau rầm. Lý Uyên không biết còn một nhà Lý Tông này và Lý Tông cũng không biết mình đồng tông với Lý Uyên.

Trong một lần ngẫu nhiên, Lý Tông lật lại gia phả ra xem, mới biết Hoàng thượng với mình là người cùng một nhà. Nếu tính đúng ra, Lý Tông và Lý Uyên là anh em, bằng vai với nhau.

Trong những năm Trinh Quán, Lý Tông tìm ra gia phả, nhưng ông ta không muốn nhận họ hàng với Hoàng thượng.

Lý Trị lên ngôi, Lý Tông vẫn không đến nhận họ.

Lý Trị qua đời, Võ Tắc Thiên lên nắm quyền, khi đó Lý Tông đã chết.

Ông ta không đi nhận họ hàng là điều đúng đắn. Nếu không, chi tộc của ông ta chắc chắn không thể thoát chết.

Tuy Lý Tông qua đời, nhưng ông ta đã dự định lật đổ Võ Tắc Thiên. Có điều, ông ta không làm như Triệu Vương Chân, hành động phản lại họ Võ một cách khinh suất.

Triệu Vương Chân phản lại họ Võ bị giết, đồng thời còn khiến nhiếp Vương, Công họ Lý bị hại theo. Đường như người nhà họ Lý bị Võ Tắc Thiên giết hết sạch.

Bất đầu từ lúc đó, Lý Tông bắt tay vào việc chuẩn bị lật đổ họ Võ. Ông hành động rất chắc chắn, hết sức cẩn trọng.

Bước đầu, ông ta tổ chức lại toàn bộ mọi người trong trang, lấy danh nghĩa là tự vệ. Đến vụ thì làm mưa, đi săn, những khi nông nhàn thì luyện võ.

Bước thứ hai, tích trữ tiền bạc, y phục, lương thảo, vũ khí với số lượng lớn.

Bước thứ ba: Chiêu binh mãi mã.

Những bước ấy đều được ông ta ngầm ngâm chuẩn bị.

Trước khi Lý Tông chết, con trai ông ta là Lý Thế An kế thừa quyền tộc trưởng, cũng được thừa kế ý chí phản Võ của cha.

Lý Tông đích thân dặn con trai, cần phải chuẩn bị tốt mọi mặt rồi mới được hành động, không được khinh suất, manh động.

Lý Thế An cũng là người có chí lớn. Ông ta triệu tập gần được vạn binh mã, chia nhau ra ẩn náu trong rừng núi, cũng như các trại chủ chiếm núi xung Vương vậy.

Quan phủ không hề phát hiện ra.

Lý Thế An là người đọc sách, ông ta chuẩn bị khởi sự, nhưng vẫn sợ sức hiệu triệu nhà họ Lý vẫn chưa đủ mạnh. Ông nhớ lại, thời xưa Vương Mãng khi lên nắm quyền, trong các quân khởi nghĩa có câu chuyện Lưu Bàn Tử. Ông cũng tìm kiếm một “Lưu Bàn Tử”.

Lúc đó, người trong thiên hạ ai ai cũng biết. Lư Lăng Vương ở tại phòng Châu. Hoàng tử Lý Đán trong Kinh thành, không thể giả trang làm hai người đó được. Ông ta liền nghĩ đến vị Thái tử đã bị giết là Lý Hiền.

Lý Hiền chết tại Ba Châu, số người biết việc này không nhiều, thậm chí đa số dân Ba Châu cũng không biết.

Khâu Thân Tích ép Lý Hiền phải chết, được tiến hành bí mật. Ngay cả Lý Thế An cũng không biết sự thực việc ấy như thế nào! Nhưng việc Thái tử bị phế, bị giải tới Ba Châu thì ông biết.

Lý Hiền và Lư Lăng Vương lại không giống nhau. Lý Hiền thì bị phế làm thứ dân, giải đến Ba Châu. Tại Ba Châu không có Vương phủ, tuy có mấy quan binh giám sát, nhưng quản lý cũng không nghiêm ngặt lắm. Hơn

nữa, căn nhà ông ta ở vừa chật vừa nhỏ, vì vậy cả Lý Tông và Lý Thê An đều biết mặt Lý Hiền.

Lý Thê An dự định lấy danh nghĩa Lý Hiền để hiệu triệu. Vì vậy, ông ta tìm người có diện mạo tương tự Lý Hiền.

Sức lực không phụ người có lòng tốt. Quả thực, Lý Thê An đã tìm được người có diện mạo và vóc dáng tương đối giống Lý Hiền, tuổi tác cũng xấp xỉ Lý Hiền. Độ bốn mươi.

Lý Thê An tìm được người như vậy hoàn toàn là ngẫu nhiên.

Lý Thê An vào thành Ba Châu, tại ngoại thành, ông ta thấy một người độ ngoài bốn mươi tuổi, diện mạo tương đối giống Lý Hiền, ăn vận theo lối một văn nho.

Người ấy cũng họ Lý, tên là Lý Huyền, tự là Phương Chi. Người này đã nhanh lẹ thi cử nhưng chưa có lần nào đỗ đạt. Nhà lại nghèo, đành phải gõ cửa mày đúa trẻ để duy trì cuộc sống cho cả nhà.

Sau khi Lý Thê An và Lý Huyền hàn huyên xong, hai người cùng cảnh, tâm đầu ý hợp, Thê An liền đến nhà Lý Huyền.

Lý Thê An nói:

- Tiên sinh, tại hạ có điều muốn nói, không biết có nên nói ra không?
- Người anh em, có gì xin cứ nói.
- Tại hạ muốn với cao, muốn nhận tiên sinh làm người đồng tông.
- Ngài khách sáo quá. Tôi vốn chỉ là một gã thư sinh kiết xác, sợ sẽ làm nhục đến môn mi của quý gia.
- Nói vậy là huynh đệ đã đồng ý rõ. Năm nay tôi bốn mươi tuổi, còn huynh dài?

– Năm nay tôi bốn mươi lăm, lớn hơn người anh em năm tuổi.

Lý Thanh An vội vàng đứng dậy, sụp xuống quỳ lạy.

Lý Huyễn vội đưa tay ra đỡ ông ta dậy, Lý Thanh An cõi đòi làm lễ quỳ lạy, dập đầu, miệng gọi Lý Huyễn đại ca. Hành lễ xong mới chịu đứng dậy.

Sau đó quay sang vái vợ Lý Huyễn, gọi bà ta là đại tẩu (chị dâu).

Vợ của Lý Huyễn đáp lễ lại, gọi ông ta là nhị đệ.

Sau khi Lý Thanh An đứng dậy.

Lý Huyễn lại gọi con trai là Lý Nghĩa, con gái Lý Nhàn ra chào thúc phụ (chú).

Lý Thanh An liền rút ra hai đĩnh vàng nhỏ trao cho Lý Nghĩa và Lý Nhàn coi như quà ra mắt.

Lý Huyễn đỏ mặt lên, nói:

– Nhị đệ! Đại ca ta nghèo kiết xác, chẳng có gì làm lễ ra mắt cho nhị đệ cả.

Lý Thanh An cười nói:

– Đại ca, sau này có, trả lại sau cũng được mà.

Lý Huyễn lại đỏ mặt.

Đến lúc ấy, Lý Thanh An mới giới thiệu về gia thế và tình hình hiện nay của mình. Ông ta kể rõ từ người nhà, gia sản. Lý Thanh An mời Lý Huyễn tới học đường trong trang dạy học, Lý Huyễn nhận lời.

Ngày hôm sau.

Lý Thanh An cáo từ ra về Trước lúc về dặn Lý Huyễn không nên ra ngoài, trong vòng ba ngày, nhịều lắm cũng không quá năm ngày sẽ có người đến đón.

Lý Thế An vè đến nhà, cũng không bàn bạc gì đến những nhân vật chủ chốt trong dự mưu này. Ông ta sai người đánh xe đi đón Lý Huyền.

Lý Huyền tới Lý Gia Sơn.

Phòng ốc cũng đã dọn dẹp sạch sẽ tươm tất từ trước, những thứ vật dụng, nhu yếu phẩm hàng ngày như củi, gạo, dầu, muối đều đã có sẵn.

Lý Huyền vô cùng cảm kích.

Hai hôm sau.

Lý Thế An vẫn chưa nói cho Lý Huyền biết việc tạo phản.

Lý Huyền chủ động tìm đến Lý Thế An. Ông ta yêu cầu được bắt tay vào việc dạy dỗ lũ nhóc trong Lý Gia Sơn học hành.

Lý Thế An chỉ nói với Lý Huyền hằng tạm nghỉ thêm vài ngày, dăm bửa nửa tháng cũng không có gì vội. Thời gian còn dài.

Mấy hôm sau, Lý Huyền lại tìm đến Lý Thế An, vẫn yêu cầu được dạy học ngay cho lũ trẻ.

Lý Thế An lại nói:

– Đại ca, chờ vội. Hôm nay đệ sẽ dẫn đại ca đến nơi xem tình hình, khi nào quay về hẵng nói.

Lý Thế An dẫn Lý Huyền đến một căn phòng giữa trang.

Hai người chưa vào phòng, Lý Huyền đã cảm thấy có chút khác lạ. Ông ta nghe thấy bên trong có tiếng đọc bài vọng ra, bèn dừng bước quay sang hỏi Lý Thế An:

– Nhị đệ, hình như ta nghe thấy tiếng đọc bài, lẽ nào đây đã có thày giáo rã?

Nét mặt ông ta có chút nghi ngờ, pha lẫn kinh ngạc.

Lý Thế An gật đàu, nói:

- Đại ca, thực sự đã đoán trúng. Quả thật là ở đây đã có thày giáo rã.
- Đã có thày giáo rã, sao còn mòi tôi đến đây làm gì? Cái khoản tranh đoạt bát cơm người khác để ăn như vậy, ta không làm nổi. – Lý Huyền nói, mặt lộ vẻ cương quyết, pha chút phẫn hận.
- Đại ca, đi! Trở vềhẵng nói.

Hai người quay trở lại phòng khách của Lý Thế An.

- Tôi mòi đại ca tới đây không phải để dạy học.
- Không phải để dạy học ư? – Lý Huyền hoài nghi hỏi. – Để ta làm việc gì? Ta đâu có biết làm nổi việc gì?
- Đại ca làm được, có đi ài, muốn làm được việc này cần phải có gan lớn.
- Ta tuy không có sức, nhưng cũng có chút đảm lược.

Trong phòng khách, trừ hai người ra không còn có ai khác, Lý Thế An vẫn cẩn thận ghé sát thì thầm với Lý Huyền: “Đệ muốn đại ca cùng đệ tạo phản, cùng nhau chống lại Võ Tắc Thiên”.

Lý Huyền sợ hãi nhảy dựng lên, mắt trọn tròn nhìn Lý Thế An, một lúc sau vẫn không nói nên lời.

Lý Thế An chờ đợi một lúc, lại nói:

- Đại ca, xin hãy nghe đệ nói.
- Nhị đệ, lời nói lúc nãy của đệ là thực ư?
- Là thực, đệ đã chuẩn bị xong xuôi, hiện giờ đã có gần vạn binh mã, lương thảo, binh khí đàu đã chuẩn bị hoàn tất.

– Nhị đệ, việc này không thể làm nổi, đó là đại tội bị tru diệt toàn gia tộc đó.

– Đại ca, đệ biết được sự lợi hại của công việc này. Đệ đã quyết. Bây giờ, chỉ hỏi đại ca có đủ đàm lược để tham gia không?

– Đàm lược thì ta có, nhưng ta lo hy vọng thành công của chúng ta quá nhỏ. Thất bại rầm không có chỗ để lui đâu.

– Đại ca, đệ đã nói rầm, ý đệ đã quyết, cung cung đã giương cảng rầm, mũi tên không thể không bắn đi. Đến bây giờ, chỉ hỏi đại ca có tham dự hay không mà thôi.

Dừng lại một lúc.

Thần sắc Lý Huyền nặng nề, ông nói:

– Đệ và ta đã kết nghĩa Kim Lan, nhận làm họ hàng, tuy không thể trước thần linh, nhưng cũng nên đồng sinh cộng tử. Ta xin tham gia, có đi rầm, ta không hiểu phép dùng binh, bối trận, cũng không biết võ nghệ, chỉ có thể đảm đương công việc coi giữ sổ sách trong quân thôii.

– Đại ca, nhiệm vụ của huynh trong quân vô cùng quan trọng, cực kỳ quan trọng. – Lý Thế An nói đến đây, lại ghé vào tai Lý Huyền nói thầm: – Đại ca phải đóng vai Lý Hiền vị Thái tử đã bị phế.

Lý Huyền giật mình, kinh hãi.

Một lúc sau.

Lý Huyền thấp giọng nói:

– Việc này không ổn. Nghe nói Lý Hiền đã chết, sao có thể đóng giả người chết?

– Đại ca, huynh có nhìn thấy Lý Hiền chết không?

- Không, chỉ nghe người ta nói.
- Đúng vậy, cái chết của Lý Hiền e rằng có rất ít người biết. Vì vậy đệ mới cần đại ca giả là Lý Hiền. Đệ chỉ gặp qua Lý Hiền, diện mạo của đại ca rất giống Lý Hiền. Ngày mai, đệ sẽ sai người vào thành Ba Châu tung tin, nói Lý Hiền muôn đoạt lại giang sơn, lật đổ Võ Tắc Thiên, đang thao luyện binh mã tại Tây vực, Đại Mạc, chuẩn bị liên hệ với Đột Quyết, Khiết Đan, Thổ Phân, Thổ Cốc Hỗn đánh vào Lạc Dương. Lúc này, thời cơ còn chưa tới, khi thời cơ tới sẽ phát binh. Đại ca, anh thấy như vậy có ổn không?
- Được! Đầu tiên ta phải mê hoặc lòng người, vừa để bọn quan lại trong vùng hoài nghi, vừa bảo tồn lực lượng của mình, lại làm cho đối phương phải rối loạn. Tây vực, Đại Mạc vốn là nơi làm phản từ lâu, Thổ Phân, Thổ Cốc Hỗn từ lâu cũng là một nước làm phản, lại có thêm Đột Quyết, Khiết Đan tham gia vào nữa. Tin này truyền tới Kinh thành, Võ Tắc Thiên và Triệu đình của bà ta không rõ thực hư ra sao. Chúng ta sẽ nhân cơ hội ấy mà thao luyện binh mã. – Lý Huyền nói tới đây, dừng lại một chút, lại tiếp – Nhưng ta vẫn thấy cơ hội thành công rất nhỏ.
- Đại ca, năm xưa Từ Kính Nghiệp dấy binh, chỉ trong vài ngày, binh mã đã lên tới mười mấy vạn. Chỉ cần chúng ta dùng cơ hiệu của Lý Hiền, tất sẽ có nhiều người đi theo bọn ta.
- Nhị đệ, không nên khinh suất, mạnh động, cần phải đợi đến nơi khi cơ hội thực sự chín muồi mới dấy binh. Một khi khởi sự là chỉ có tiến lên, không thể lui lại được nữa. Không còn đường mà lui nữa đâu? – Lý Huyền lộ vẻ mặt cương quyết, nói.

Đó chính là lai lịch Lý Hiền giả.

Muốn biết khi nào bọn họ dây binh, sau khi dây binh tình hình sẽ tiến triển ra sao? Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ NĂM MƯƠI

*Lùng khắp Tuyết Sơn, Băng Sơn Tuyết Liên kiêm đâu phải dẽ
Cuồng cuồng ứng phó, kiêm bặt cung giương cởi chuông nhờ
người ngoài*

Đại Tuyết Sơn.

Tuyết trắng lấp lánh đến chói cả mắt.

Tuyết. Khắp ngọn núi toàn là tuyết.

Không! Còn cả băng nữa.

Tuyết trắng xóa, còn băng lại có chút màu lam. Một màu lam mờ nhạt.

Trên đó không có cỏ, chẳng có hoa, không có cây, chỉ là một thế giới màu trắng, là một thế giới chết, nhưng ngược lại không phải là thế giới tĩnh lặng, bởi mỗi năm, nếu nói không quá thì hàng năm ở đây thường xảy ra tuyết lở.

Trên Tuyết Sơn lúc ấy tuy không có tuyết lở, nhưng lại có sinh khí. Nhìn xem, có hai điểm đen đang không ngừng di động. Bóng đen lớn dần, nhưng vẫn di động, thì ra đó là hai bóng người.

Bạn đọc dường như đã đoán ra, hai người ấy chính là Tả KỲ và Chu KHẮC NHÂN.

Đây là lần thứ ba họ lên Đại Tuyết Sơn.

Hai lần trước, họ lên nhưng không hề thu hoạch được gì. Mỗi lần xuống núi, họ lại đến gia trang của Lãnh Lão Lão để lấy lương thảo bổ sung.

Lãnh lão lão lại kiên quyết không nhận báo đáp.

Lần này họ lên núi đã hơn chục ngày rã, nhưng vẫn chưa tìm thấy bóng dáng của Tuyết Liên.

Hai người đã mệt nhoài.

Họ ngã xuống nghỉ, ăn chút gì vào bụng.

Hai người đứng dậy. Đầu tiên, họ nhìn khắp bốn phía, vẫn chỉ là một màu trắng. Tâm nhìn có hạn, chỉ toàn là một màu trắng xóa.

Chu Khắc Nhân nói:

– Nếu trong vòng sáu tháng, chúng mình không tìm được cây Tuyết Liên, tính mạng của Hoàng thượng coi như đã hỏng. Không phải là kỳ hạn tìm thấy trong sáu tháng, mà là trong sáu tháng phải mang về Kinh thành.

- Thứ này thật khó kiểm quá.
- Nếu dễ kiểm thì đâu phải khổ sở như vậy.
- Món này một cây không biết bao nhiêu tiền?
- Ta chưa từng nghe nói có ai mua bán món này. Có điều, ta có thể khẳng định, nó còn quý hơn cả vàng nữa. – Tả Kỳ miệng nói, mắt dõi nhìn ra bốn phía. Ánh mắt ông ta bỗng sáng rực lên, giọng đầy hoan hỉ: – Chu lão đệ nhìn sang phía bên kia xem. – Cánh tay của ông ta chỉ về phía chênh chêch đằng trước.

Chu Khắc Nhân nhìn về phía Tả Kỳ chỉ.

- Là Tuyết Liên! Đúng! Tuyết Liên! – Chu Khắc Nhân phấn khởi nói.

Trên gò tuyết cao cách bọn họ khoảng mấy trăm bước chân có một điểm màu hồng nho nhỏ. Cũng may mắt mũi của hai người bọn họ rất tinh

tường. Nếu không phải là người luyện nội công, chắc chắn sẽ không nhìn thấy.

Hai người tiến về phía điểm màu hồng ấy.

Đúng vậy, đúng là họ tiến lên. Dưới chân họ là tuyết, nhưng lúc đó, tuyết đã cứng như băng, như đá tảng. Dù họ có dãm mạnh, có nhảy lên, khi hạ người xuống, dưới chân họ cũng không để lại dấu vết nào trên tuyết. Người đi trên sườn dốc tuyết ấy, nếu không cẩn thận, chắc hẳn sẽ ngã lăn xuống dưới.

Hai người tiến đến gần Tuyết Liên. Đúng là Tuyết Liên thật. Đó là một bông sen rất lớn mọc trên tuyết. Chỉ có điều, bông hoa ấy rất khó hái. Bởi vì nó mọc trên một cái dốc thẳng đứng, người ta khó có thể leo lên nổi.

Hai người nhìn khắp bốn phía, quanh đó không có chỗ nào có thể trèo lên được. Bởi vì nó mọc trên một cái dốc dựng đứng, lại không có chỗ nào để bấu víu.

– Vòng qua bên kia xem sao? – Tả Kỳ nói.

– Ta chia nhau ra mà đi. Huynh theo bên trái, đệ theo bên phải, hai hướng ấy may ra có thể lên được. – Chu Khắc Nhân nói.

Hai người chia ra hai hướng.

Hai người cùng bò lên.

Hai người từ hai hướng dần tiến đến gần đóa sen trên tuyết.

– May quá, ở đây có thêm một đóa nữa. – Chu Khắc Nhân kêu lên, giọng vui sướng pha lẫn kinh ngạc.

Tả Kỳ đã nhìn thấy đóa hoa ấy mọc ở nơi lõm xuống của tuyết, cả thảy có tới mươi mươi bông.

Chu Khắc Nhân ngã thụp xuống, nói:

– Nghỉ một chút đã rã hăng hay.

Tả Kỳ cũng ngã xuống.

– Mười một bông, cả thảy có mười một bông. – Chu Khắc Nhân nói.

Tả Kỳ đưa mắt nhìn qua, nói:

– Đúng, có mười một bông.

Dừng lại một lát.

Tả Kỳ nói:

– Không đúng, ở đây có mười một bông, nhưng chúng ta vẫn chưa nhìn kỹ bên dưới gốc.

– Đúng, cả bông kia nữa. Hãy hái hết đám này hăng hay. – Chu Khắc Nhân không giấu nỗi niềm vui trong lòng.

Tuyết Liên cả cây lẵn hoa, chẳng khác gì hoa sen, chỉ khác một điều là, nó không mọc dưới nước mà mọc trên tuyết. Tuyết Liên và hoa sen còn có một điểm khác nữa là Tuyết Liên vì mọc trên tuyết, nên cuống của nó rất ngắn.

Hai người bắt đầu hái. Họ dùng binh khí thay thuồng, bắt đầu đào bới.

Tả Kỳ đào được khóm đầu tiên.

Quả thực Tuyết Liên có gốc, nhưng gốc của nó không giống với ngô sen bình thường, mà thực sự là một gốc hoa. Cái gốc ấy hình bầu dục, to bằng quả trứng chim cút, không có rễ đâm ra.

Mười một bông hoa sen đều được đào cả lên, hoa và gốc liền sát với nhau, không tách rời nhau.

Hai người lại đến bông hoa họ nhìn thấy đầu tiên.

Tìm được rã, nó ở cách chỗ hai người đang đứng không xa lắm xuống phía dưới, hái cũng không khó lắm. Chỉ cần cúi xuống, đưa tay ra là có thể hái được.

Chu Khắc Nhân đưa tay ra đào gốc.

Họ nghỉ ngơi một lát rã chia đôi chỗ hoa, mỗi người mang sáu bông.

Họ quay trở về

Đi suốt ba ngày đường mới xuống được núi.

Tả Kỳ nói:

– Chu lão đệ, chúng ta phải cẩn thận đề phòng. Ta sẽ để riêng một bông hoa Tuyết Liên ra một chỗ. Nếu Lãnh lão lão và bọn Quy Thiên Tả đòi xem, ta sẽ cho họ xem một bông đó. Nếu chúng ta nói thật, rằng mình hái được mười hai bông Tuyết Liên, sợ họ sẽ sinh lòng khác. Tuyệt đối không nên có bụng hại người, nhưng cũng phải đề phòng người khác hại mình.

– Đúng! Lãnh lão lão chắc sẽ không sinh tà tâm, nhưng ta không thể không đề phòng lão Quy Thiên Tả.

– Ngay cả với Lãnh lão lão, ta cũng phải đề phòng. Con người này đã chẳng phải luôn hành sự theo ý thích của mình đó sao?

– Hay là chúng ta về thẳng Kinh thành. – Chu Khắc Nhân nói.

– Không được! Bọn ta đã quấy quả Lãnh lão lão quá nhiều, không thể cứ im lặng bỏ đi là xong. Chỉ cần chúng ta cẩn thận đề phòng là được. – Tả Kỳ nói. – Nếu chúng ta bỏ đi thẳng, người đời sẽ cho chúng ta là hạng người không có nhân tính, người trên giang hồ sẽ chê cười chúng ta.

– Đúng! Về Lãnh gia trang, sợ cái gì. Lãnh lão lão vì giữ thể diện, chắc không dùng vũ lực đoạt lấy Tuyết Liên của chúng ta đâu.

– Chỉ cần chúng ta đề phòng cẩn thận là được.

Hai người đi thẳng về Lãnh gia trang.

Buổi trưa.

Tả, Chu hai người tiến vào Lãnh phủ.

Lãnh lão lão thấy hai người trở về Eliên cười, nói:

– Các vị đã trở về, còn chưa đến kỳ mà các vị đã về ta nghĩ chắc các vị đã thu được kết quả rakah?

– Nhờ hằng phúc của tiên bối, hai anh em tại hạ đã tìm được một đóa Tuyết Liên. – Nói xong, Tả Kỳ lấy bông Tuyết Liên từ trong người ra dâng cho Lãnh lão lão.

Lão lão đón lấy, xem xong, nói:

– Thực là kỳ tích. Trên ngọn núi đây băng tuyết kia, ngay cả một cọng cỏ cũng không mọc nổi, vậy mà lại mọc lên một đóa sen đẹp đến như vậy. – Nói xong đưa bông hoa trả lại cho Tả Kỳ.

Đến tối.

Lãnh lão lão lại sai người bày yến tiệc.

Quy Thiên Tả và bảy người võ lâm kia lại ra mặt bakah tiếp.

Quy Thiên Tả vẫn ở lại đó. Khi bọn Tả Kỳ từ trên Băng Sơn xuống bõ sung lương thảo, lân nào họ cũng gặp Quy Thiên Tả.

Trước khi nhập tiệc.

Lãnh lão lão nói:

– Bữa cơm hôm nay vừa là để Tả, Chu tẩy trakan, vừa là để mừng công họ. Họ đã tìm được một đóa Tuyết Liên.

Quy Thiên Tả nói:

– Hai vị lão đệ có được việc vui rất đáng chúc mừng! Nào rót rượu ra.

– Đáng được chúc mừng lắm – Trong bàn tiệc có người nói.

Ba bốn thiếu nữ phục vụ bàn tiệc lập tức chia nhau ra rót rượu cho mọi người.

Quy Thiên Tả nâng chén, nói:

– Hôm nay ta xin mượn hoa hiến Phật, mượn rượu của Lãnh tiên bối để chúc mừng Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân mã đáo thành công. Ta xin cạn một ly này để chúc mừng. – Ông ta uống cạn chén rượu, dốc ngược chén xuống, hơi nâng tay lên, nói: – Hai vị lão đê, mời!

– Lãnh tiên bối, các vị bằng hữu, mời! – Tả Kỳ nói. Ông ta cũng nâng ly lên uống cạn.

Chu Khắc Nhân cũng cầm chén rượu, đứng dậy.

Lãnh lão lão, cầm chén rượu đứng lên, nói:

– Hôm nay, lão thân là chủ nơi này, cũng xin cạn một ly. Bà ta uống cạn chén rượu.

Tất cả mọi người cùng uống cạn chén rượu trên tay mình.

Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân cùng mọi người ngồi xuống.

Tả Kỳ phát hiện trong rượu có vị thuốc, nhưng ông ta không để lộ sự nghi ngờ ra mặt, len lét rút mấy chiếc nhụy hoa Tuyết Liên trong người, từ dưới gầm bàn đưa cho Chu Khắc Nhân một chiếc. Rồi làm bộ đưa tay che miệng, bỏ vào mâm.

Chu Khắc Nhân cũng làm như vậy.

– Mọi người dùng thức ăn đi. Lãnh lão lão là người đầu tiên chủ động gấp thức ăn trên đĩa.

Mọi người cùng ăn uống.

Tất cả lại cùng uống chén thứ hai.

Tả Kỳ gấp một miếng thức ăn, chưa kịp đưa vào tới miệng, người đã đổ nghiêng ra.

Quy Thiên Tả và bảy người kia đều giật mình kinh hãi, sững người nhìn bọn Tả, Chu.

Lãnh lão lão, bật cười lớn. Cười xong, nói:

– Các vị chủ trương dùng vũ lực đoạt lấy Tuyết Liên, sau đó giết người diệt khẩu. – Bà ta liếc mắt nhìn những người có mặt tại đó một lượt, nói: – Làm như vậy sẽ khiến thanh danh của lão thân bị tổn hại. Ngộ nhở truyệ̀n ra bên ngoài, người trên giang hồ sẽ chê trách hành vi của lão thân.

– Giáo chủ! – Quy Thiên Tả nói: – Giáo chủ, thế này là thế nào? Chúng ta cùng uống rượu đựng trong một bình, cùng ăn thức ăn như nhau, chẳng nhẽ đã dùng tới bình hai đáy sao?

Lãnh lão lão cười, nói:

– Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân đều là những nhân vật giang hồ lão luyện, bình hai đáy liệu có thể qua được mắt chúng sao?

– Vậy... Thế này là thế nào? – Quy Thiên Tả vẫn không hiểu sự việc diễn ra như thế nào.

– Trong rượu không có độc, trong thức ăn cũng không có. Nhưng chén uống rượu đã được tráng qua một lớp độc được, lão thân làm như vậy được chứ?

– Giáo chủ cao minh, quả thực cao minh.

Quy Thiên Tả và bảy người kia, người nào cũng mồm năm miếng mồm tranh nhau khen ngợi lão lão.

- Hoa Tuyết Liên đã thuộc về giáo chủ, hai tên Tả, Chu này ta nên xử lý ra sao? Chẳng phải cần giết đi sao?
 - Thiên Tả, ngươi ngốc quá. Lão thân đã từng nói, không được giết hai người này. Ngươi nhỡ có người biết họ mất mạng tại chốn này, trên giang hồ sẽ bàn tán ra sao? Lão thân tự có cách, không những không giết, mà còn khiến chúng trở thành giáo đồ của bản giáo, ngoan ngoãn nghe theo lệnh của lão thân.
 - Dùng Cốt đan có phải khôngạ? – Quy Thiên Tả hỏi.
 - Coi như ngươi vẫn chưa hết ngốc. Một lúc nữa, chúng ta sẽ đỡ cho họ uống Cốt đan. Sau khi chúng tỉnh lại, nói cho chúng nghe sự thật của sự việc thế nào, liệu chúng có trái lệnh của ta không? Thiên Tả, võ công của chúng ra sao, hơn kém ngươi như thế không.
 - Tương đương với đệ tử.
 - Chúng ta lại có thêm hai đệ tử là cao thủ. Lãnh lão lão đắc ý, nói.
 - Vậy giờ, hai tên này...?
 - Chớ lo. Trong vòng ba canh giờ nữa, bọn chúng không thể tỉnh lại được. Chúng ta cứ việc dùng bữa trước, ăn uống xong hãy tính. – Lãnh lão lão nói.
- Mọi người lại ăn cơm.
- Ăn xong.
- Thức ăn thức uống, bát đĩa... đều được dọn dẹp sạch sẽ.
- Lãnh lão lão moi từ trong người ra một chiếc bình nhỏ màu xanh, nghiêng bình, đổ ra hai viên thuốc màu hồng phấn, chỉ lớn bằng nửa hạt đậu xanh, nói:
- Nhét hai viên thuốc này vào miệng chúng.

Hai ả thiếu nữ bước tới, mỗi đứa lấy một viên thuốc về phía hai người Tả, Chu.

Hai thiếu nữ bước đến bên hai người, định nhét hai viên thuốc vào miệng họ, lại bất ngờ ra tay điểm vào yết hầu hai người, khiến họ tự động nuốt xuống bụng.

Một ả thiếu nữ vừa cúi xuống, bắt ăn Chu Khắc Nhân nhảy lên, khua tay, nhảy tránh sang một bên. Ba động tác liền thành một chuỗi, người vừa bật dậy, nên thuốc trên tay thiếu nữ đã bị đánh bật đi, bản thân ông ta cũng rời xa chiếc bàn.

Dường như cùng lúc, Tả Kỳ cũng đánh văng viên thuốc trên tay ả thiếu nữ kia, người cũng nhảy tránh ra đứng bên cạnh Chu Khắc Nhân. Chu Khắc Nhân tức giận nhìn sang phía lanh lão lão, lớn tiếng nói:

– Lanh tiên bối, hành vi này của bà không sợ người trên giang hồ chê cười sao?

Khi nhìn thấy hai người nhảy bật lên, Lanh lão lão đã giật mình. Bà ta đã dùng tới Thiên niêm túy, chỉ cần uống vào một chút, nếu là người không luyện võ phải ngủ hết sáu canh giờ. Nếu là người có võ công cao, vận công đạt đến trình độ nhất định, cũng phải ngủ say hết ba canh giờ. Bất luận loại giải dược nào cũng không có tác dụng. Các loại thuốc như Mông hân dược, Kê minh ngũ cỗ phản hàn hương v.v... có thể dùng nước mát tạt vào mặt là tỉnh lại, nhưng với Thiên niêm túy thì vô dụng, nước mát cũng không làm cho người trúng loại thuốc này tỉnh lại. Bảo làm sao bà ta lại không kinh ngạc.

Nghe Chu Khắc Nhân nói vậy, bà ta liền nói:

– Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân, các ngươi chỉ có hai con đường để đi. Một là quy thuận bản giáo, làm môn đồ của lão thân, đương nhiên sẽ có lợi cho các ngươi. Sự nghiệp của lão thân thành công, lên làm võ lâm minh chủ, các ngươi sẽ trở thành môn đồ thân cận của lão thân. Thứ hai, liệu các ngươi có dám chắc đủ khả năng rời khỏi nơi này không? Kết quả như thế nào, không cần nói, chắc các ngươi cũng đã biết.

– Lãnh tiễn bối, liệu chúng tôi có thể đưa Tuyết Liên về Kinh thành rầm đến đây nhập giáo không? Tả Kỳ tôi quyết không nuốt lời.

– Tả Kỳ, ngươi sai rầm. Cũng chính là vì Tuyết Liên, nên lão thân mới ép các ngươi nhập giáo. Lão thân đang luyện Cửu chuyển âm công, loại công phu này cần phải có Tuyết Liên, cả hoa lẫn gốc mới có thể luyện thành. Lão thân đã từng sai rất nhiều người đi kiếm, nhưng chưa kiếm được cây nào. Hôm nay, liệu lão thân có thể bỏ qua cơ hội tốt này không?

– Tại hạ đã nói hết lời. Bọn tôi được người khác ủy thác, tất phải dốc sức vì công việc của người ta. Hôm nay chỉ một chết mà thôi. Lại đây, lại mà cướp trên tay bọn ta, bọn ta tuyệt đối không chịu dâng Tuyết Liên cho tiễn bối. – Tả Kỳ bình tĩnh nói.

– Tả Kỳ! Người hãy tự đánh giá lại mình một chút. Nếu lão thân ra tay, liệu ngươi đỡ nổi mấy chiêu?

Tả Kỳ nói:

– Tiễn bối, Tuyết Liên đang trong tay tại hạ, liệu có thể tha cho Chu Khắc Nhân đi hay không?

– Lão thân lại ngu xuẩn vậy sao? Chu Khắc Nhân đi rầm, việc này khắc lộ ra ngoài, sẽ khiến tiếng tăm của lão thân bị tổn hại. Vận mệnh của Chu Khắc Nhân cũng giống như ngươi vậy.

Lúc này, Quy Thiên Tả và bảy người kia chia nhau ra giữ kín các cửa đi lẩn cửa sổ. Hai người muốn bỏ chạy cũng khó mà thoát được.

– Tiền bối đã vì Tuyết Liên, nếu bọn vẫn bối chịu nguyện hai tay dâng lên, liệu có chịu để hai người bọn tại hạ đi hay không? Bọn tại hạ sẽ đi tìm cây Tuyết Liên khác.

- Có thể, nhưng kèm theo điều kiện.
- Xin nói ra.
- Hai người các ngươi nhất thiết phải uống Cốt đan của lão thân.
- Tiền bối, bọn tôi uống cốt đan rã, làm sao còn có thể lên Tuyết Sơn tìm Tuyết Liên được nữa?
- Chớ lo. Loại Cốt đan này, chỉ cần uống thuốc giải theo đúng kỳ hạn, tất không ảnh hưởng tới võ công của hai người.
- Thuốc giải cần bao lâu phải dùng?
- Sáu tháng.

Tả Kỳ nghỉ ngơi một lúc, nói:

– Bọn tôi đã nghe ý, mời tiền bối mang thuốc ra đây. Có điều, tiền bối, sau khi bọn tôi uống rã, tiền bối không được sai bọn tôi đi giết phụ nữ hay làm việc xấu, cũng không cần tham gia vào giáo chủ của tiền bối, nhưng bọn tôi quyết không đổi đích lại tiền bối, cũng sẽ không kể ra những việc có liên quan tới tiền bối cho người khác biết. Nếu tiền bối nhận lời như vậy, bọn vẫn bối xin uống Cốt đan ngay bây giờ, và sẽ dâng Tuyết Liên lên. – Tả Kỳ nghĩ, thà mình phải uống Cốt đan, cũng quyết phải mang Tuyết Liên về Kinh thành, hoàn thành trọng trách mà Hoàng thượng đã giao.

- Lão thân nhận lời với các ngươi.– Lãnh lão lão hào sảng nói.

– Mời đem thuốc ra đây. – Tả Kỳ nói.

Chu Khắc Nhân đã hiểu rõ dụng ý của Tả Kỳ, nên cố ý không nói nǎng gì.

Lãnh lão lão lại sai đỗ hai viên Cốt đan đưa cho hai ả thiếu nữ. Hai ả nhận thuốc đưa tận tay cho hai người.

Tả, Chu nhìn hai viên thuốc, trong lòng căm hận, đưa tay lên bò vào miệng.

Bỗng có một vật đánh trúng khuỷu tay Tả Kỳ, cánh tay khẽ run, viên thuốc rơi xuống đất.

Cùng lúc, Chu Khắc Nhân cũng có tình trạng tương tự.

– Tả Kỳ, ngươi... Quy Thiên Tả tức giận, nói. Hắn chỉ cảm thấy tiếc hai viên thuốc, chứ không phải sợ hai người kia bỏ chạy. Bởi hắn biết, phổi chẽ Cốt đan không dễ một chút nào.

– Ai? – Lãnh lão lão quay ra ngoài, hét lớn: – Đã dám ra tay, sao không dám lộ diện? Cam chịu làm tiểu nhân sao? Cam chịu làm loài chuột sao? Cam...

Bà ta còn chưa nói hết câu đã thấy trong đại sảnh có thêm một người.

Bên cạnh cửa đi, cửa sổ đài có người canh giữ, nhưng không biết người ấy vào theo lối nào.

Quả thực, người ấy đã vào trong sảnh, đang đứng giữa phòng.

Lãnh lão lão giật mình, nhìn con người vừa xuất hiện.

Tâm người bọn Quy Thiên Tả cũng đang nhìn người đó.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân biết chắc là người này đã dùng thứ gì đó đánh vào khuỷu tay bọn họ, làm cho cánh tay họ bị đánh và bật rơi viên

thuốc xuống. Họ không biết người kia, cũng không đoán nổi tuổi tác của ông ta. Dưới ánh sáng của ngọn nến, họ thấy diện mạo người đó hăng hào, dưới cằm để râu, mặt đỏ râu đen, mặt mũi dày đặc, sung mãn, hai mắt sáng lóng lánh có thần. Hơn năm mươi tuổи ư? Hơn sáu mươi tuổи ư? Không dám nói chắc, nhưng dám chắc rằng, thời trẻ, người ấy hẳn phải là một bậc nam tử.

Lãnh lão lão là người lên tiếng trước. Sau một hồi ngắm nghía, bà ta đã nhận ra, nên cất giọng khàn khàn, run run nói:

- Là... là người... là...?
- Đúng vậy, chính là ta. – Người ấy nói, thanh âm vang vọng, chất chứa một nguồn nội lực vô cùng sung mãn. – Người năm nay đã tám mươi tuổи, chẳng nhẽ vẫn còn muốn như hồi trẻ sao? Khi nãy, ta ở bên ngoài nghe người được gọi là giáo chủ, còn khai tông lập giáo làm gì nữa? Còn muốn luyện Cửu chuyên âm công. Theo ta thấy, người không nên luyện thì hơn. Tuổi tác đâu chịu buông tha cho ai, huống hồ, võ lâm giang hồ vừa mới yên ổn được vài năm nay, sao lại khiến nó phải tiếp tục dây lên một trận mưa máu, gió tanh khác nữa?
- Người... Người. – Lãnh lão lão nói luôn một lúc hai chữ “người”, nhưng không nói tiếp.

Người kia lại nói:

- Người muốn hỏi tại sao ta lại tìm đến được đây phải không? Hay người muốn nói, ta đã phá hỏng sự của người?
- Người... Năm mươi năm trước, người đã phá ta... Hôm nay... lại...
- Lãnh lão lão úp úp mở mở.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân nghe Lãnh lão nói câu năm mươi năm trước đã phá ta, liền nghi ngờ: “Chẳng nhẽ đây chính là người tình ngày xưa của Lãnh lão mà giang hồ truyền tin, được gọi là Đông Hải Nhất Kiếm, là Đông Môn Tiểu Lượng đó sao?”

Chỉ nghe người kia nói:

– Hoa Hoa, việc của hơn năm mươi năm trước không nên nhắc lại nữa. Có điều, ta cần phải nói, ta không phá ngươi, là tại ngươi tự hủy diệt mình đó thôi.

Lãnh lão không nói gì.

Tám người bọn Quy Thiên Tả, hai người bọn Tả Kỳ và cả bốn ả thiếu nữ đều đứng yên tại chỗ nghe họ đối đáp.

Tả Kỳ và bọn Quy Thiên Tả nghe người ấy gọi Lãnh lão là Hoa Hoa, đã đoán ra người ấy chính là Đông Môn Tiểu Lượng.

Lại nghe người kia nói tiếp:

– Hoa Hoa, chúng ta đều già cả rồi, hãy nghe ta nói một lời, đừng nên khai tông lập phái gì nữa, cũng chớ nên luyện loại võ công tác động Cửu chuyển âm công ấy làm gì nữa!

Lãnh lão không nói gì. Bà ta đang hồi tưởng lại chuyện của hơn năm mươi năm trước. Mọi ký ức đang chập chờn hiện ra trong đầu bà.

Hồi ấy.

Đông Môn Tiểu Lượng và Lãnh Hoa Hoa cùng ngoài hai mươi tuổi. Võ công của hai người đều không tồi. Tình cảm của hai người đối với nhau rất tốt, thiếu chút nữa đã thành đôi thành lứa cùng nhau.

Đông Môn Tiểu Lượng dung mạo anh tuấn, đường hoàng, phong độ bất phàm.

Lãnh Hoa Hoa xinh đẹp như tiên, tư dung đài tuyệt.

Một hôm.

Đông Môn Tiểu Lượng cứu một người con gái, ông ta đưa cô gái đó về nhà cô ta. Thiếu nữ đó cũng vô cùng xinh đẹp. Đến nhà cô ta, cha mẹ nàng cảm tạ ơn cứu mạng của Đông Môn Tiểu Lượng. Ông ta không chịu nhận bất cứ một thứ gì của gia đình. Họ nài nỉ Đông Môn Tiểu Lượng ở lại cùng ăn một bữa cơm, đúng lúc ông ta đang đói bụng, nên đã nhận lời. Ăn xong, trời đã tối, cha mẹ cô gái giữ ông nghỉ đêm tại đó và ông đã ở lại.

Tất cả mọi việc ở đó đều bị Lãnh Hoa Hoa chứng kiến tận mắt.

Lãnh Hoa Hoa hiểu nhầm, nghĩ rằng Đông Môn Tiểu Lượng đã đê mê đến cô gái ấy, đặc biệt là vì ông đã nghỉ lại nhà cô gái, khiến Lãnh Hoa Hoa nổi máu ghen tuông. Ngay trong hôm Đông Môn Tiểu Lượng rời khỏi nhà cô gái nọ, Lãnh Hoa Hoa nhân đêm tối, đột nhập vào nhà cô ta đã giết không những cô gái mà còn giết cả nhà cô ta nữa.

Việc này bị Đông Môn Tiểu Lượng phát giác. Ông ta tìm đến Lãnh Hoa Hoa, nói rõ tất cả, Lãnh Hoa Hoa đã nhận lỗi trước mặt Đông Môn Tiểu Lượng.

Nhưng Đông Môn Tiểu Lượng không thể tha thứ cho Lãnh Hoa Hoa, chỉ chỉ trích vài câu rã bỏ đi.

Sau đó, Lãnh Hoa Hoa đi tìm Đông Môn Tiểu Lượng khắp nơi, nhưng Đông Môn Tiểu Lượng không hề nói một lời nào với Lãnh Hoa Hoa nữa.

Hãy ấy, một số thanh niên trai tráng trên võ lâm theo đuổi Lãnh Hoa Hoa, nhưng Lãnh Hoa Hoa không để ý đến bất kỳ một ai, cuối cùng thành một cô gái già.

Cũng rất lạ, Đông Môn Tiểu Lượng cũng vậy. Từ khi rời bỏ Lãnh Hoa Hoa ông không hề để mắt tới một cô gái nào, không lấy vợ.

Lãnh Hoa Hoa nhớ lại thảm kịch mình giết cả nhà thiếu nữ nọ năm xưa, lòng không thể giữ nổi bình tĩnh.

Trong đại sảnh im phẳng phắc.

Cuối cùng. Lãnh lão lão nói:

– Tiểu Lượng, ông nói đúng. Tôi vốn định sáng lập ra một giáo phái lấy tên là Lãnh Hương giáo, lại muốn luyện Cửu chuyển âm công, sau đó xưng bá võ lâm, làm võ lâm minh chủ, sai khiến toàn bộ thiên hạ võ lâm. Hôm nay, tôi nghe lời ông, không lập Lãnh Hương giáo nữa. Cũng may, người trên võ lâm không ai biết việc này. Cửu chuyển âm công tôi cũng không luyện nữa. Có điều, tuy tôi đã già, nhưng vẫn mong ông ở lại đây, chúng ta đồng hành, đồng chí, cùng luyện một số môn võ với nhau, ông có bằng lòng không?

– Tôi bằng lòng. – Đông Môn Tiểu Lượng nói.

Lãnh lão lão liền giới thiệu Đông Môn Tiểu Lượng với bọn Quy Thiên Tả và hai người Tả, Chu. Sau đó nói:

– Thiên Tả, lão thân đã quyết ý, không sáng lập Lãnh Hương nữa. Ngày mai, tám người các người ai đi đường này. – Rồi đưa tay móc trong người ra một chiếc bình nhỏ màu trắng, nghiêng mình dốc ra tám viên thuốc nhỏ, nói: – Đây là thuốc giải của cốt đan, các ngươi hãy uống vào. – Nói xong, cánh tay bà ta khẽ vung lên, những viên thuốc trong tay bà ta bay thẳng tới miệng tám người. Công phu của bà ta đúng là kinh thiên thật.

– Đa tạ giáo chủ – À không! Đa tạ tiền bối, đệ tử xin được cáo từ. – Một đệ tử lớn tuổi nhất cất lời cảm ơn, sau đó vái Lãnh lão lão một cái,

quay ra huống ngoài cửa, bỏ đi.

Lãnh lão lão liền nói:

– Sao không ở lại đây thêm một đêm, ngày mai đi cũng chưa muộn mà.

Bảy người còn lại cũng lần lượt bái tạ Lãnh lão lão rã ra đi.

Tả Kỳ thấy tình thế diễn ra như vậy, khẽ kéo tay áo của Chu Khắc Nhân, nói:

– Lãnh tiễn bối, hai người bọn vẫn bối lần này đến Đại Tuyết Sơn được tiễn bối rộng lòng giúp đỡ, nay cũng được xin cáo từ. – Nói xong rút trong người ra một bông Tuyết Liên, nói tiếp: – Hai anh em vẫn bối lần này lên Đại Tuyết Sơn không chỉ kiếm được một đóa Tuyết Liên. Cái này, coi như là một chút lễ vật của anh em vẫn bối dâng tặng tiễn bối. – Nói xong tiến lên vài bước dâng Tuyết Liên.

Lãnh lão lão cười, nói:

– Tả Kỳ, ngươi mau cất đi, Lão thân không luyện Cửu chuyển âm công nữa, đương nhiên không cần đến Tuyết Liên.

Tả Kỳ nói:

– Vẫn bối đã nói, bọn vẫn bối tìm được không chỉ một đóa Tuyết Liên, hiện vẫn còn để mang về giao nộp. Mong tiễn bối nhận lấy đóa Tuyết Liên này, coi như đã nhận tấm lòng cảm kích của anh em vẫn bối. Anh em vẫn bối không thể là người vong ân bội nghĩa.

– Hoa Hoa, bà cứ nhận lấy. Tả Kỳ thành tâm thành ý tặng cho bà mà. Khi nay bà ép đòi đoạt, Tả Kỳ thà phải chịu uống Cốt đan cũng không khuất phục. Nay lấy lễ đãi, đổi phương lại trả lễ. đương nhiên, lễ vật của Tả Kỳ tuy hơi hậu, có điều, sau này bà dùng Tuyết Liên điêu chế thành

thuốc giải độc lại có thể cứu được rất nhiều mạng người. Đó cũng là giúp Tả Kỳ làm việc tốt mà.

– Văn bối mạo muội xin hỏi một câu, vị này phải chẳng là Đông Môn tiễn bối? – Tả Kỳ quay sang, hỏi.

– Lão phu chính là Đông Môn Tiểu Lượng. Sao! Người quen với lão phu ư? Đã nhiều năm rã lão nhân không hành tẩu giang hồ

– Chỉ là văn bối đoán mò thôi. – Tả Kỳ cười, nói.

– Tả Kỳ! Người rất thông minh.

– Đông Môn tiễn bối! Người biết văn bối sao?

– Người có ngoại hiệu là Đăng sơn báo tử, nay vào Đại nội làm Hộ vệ của Hoàng thượng, có đúng không? – Đông Môn Tiểu Lượng lại chỉ tay về phía Chu Khắc Nhân, nói: – Người tên là Chu Khắc Nhân, có ngoại hiệu là Thảo thượng phi, đúng không?

Hai người bọn Tả, Chu không cảm thấy lạ, bởi bọn họ vào Đại nội làm Hộ vệ có rất nhiều người trong võ lâm biết.

Tả Kỳ, tay dâng đóa Tuyết Liên, nói:

– Lãnh tiễn bối, Đông Môn Tiểu Lượng đã từng nói, tiễn bối có thể dùng đóa Tuyết Liên này để cứu người, sao còn chưa chịu nhận? – Ông ta lại đưa đóa Tuyết Liên đến trước mặt Lãnh lão lão.

Lãnh lão lão đón lấy đóa Tuyết Liên, nói:

– Tả Kỳ! Đa tạ người, Lão thân quyết không để uổng phí đóa Tuyết Liên này.

Tả Kỳ nói:

– Bọn văn bối xin cáo từ.

Lãnh lão lão nói:

- Tả Kỳ, nếu ngươi và Chu Khắc Nhân tin tưởng lão thân, hãy nghỉ lại đây thêm một đêm nữa.
- Tả Kỳ đã bị độc cốt của bà dọa cho sợ rã. – Đông Môn Tiểu Lượng cười, nói.

Lãnh lão lão nghe Đông Môn Tiểu Lượng nói vậy, liền móc trong người ra chiếc lọ đựng Cốt đan, ngón tay khẽ co lại, bóp chiếc bình ấy nát vụn thành bột, vứt lên mặt đất, nói:

- Lão thân xin thề, từ nay trở đi sẽ không phổi chê độc được nữa.
- Tốt! Tốt quá rã! – Đông Môn Tiểu Lượng nói.
- Lãnh tiên bối đã có lời giữ lại, anh em vẫn bối xin phép làm phiền tiên bối thêm lần nữa. – Tả Kỳ nói.
- Đông Môn, ông cũng nên ngã xuống. – Lãnh lão lão, nói. Rã quay sang đám thị nữ hạ lệnh: – Qua nói với đám nhà bếp một tiếng, bảo chúng chuẩn bị một mâm cơm rượu lên đây. Một là để Đông Môn tẩy tràn, hai là để khoán đãi hai vị Tả, Chu vẫn chưa ăn gì cả.

Thị nữ vâng lời, bước ra.

Đông Môn Tiểu Lượng ngã xuống.

- Đông Môn! May chúc năm nay ông ở đâu vậy? – Lãnh lão lão hỏi Đông Môn Tiểu Lượng.

– Hầu hết thời gian ở trên đảo, thỉnh thoảng cũng vào Trung Nguyên một chuyến. Lên núi Võ Đang một lần, tới núi Thanh Thành, núi Nga Mi một lần, lại đến Nam Hải một lần, tới Côn Luân một lần, tới Hoa Sơn hai chuyến. Ngoài ra không hề rời đảo.

- Lần này ông đi đâu?

- Chỉ là để thăm bà thôi.
- Thăm tôi ư?
- Đúng vậy.
- Làm sao ông biết tôi ở đây?
- Khất bang bang chủ Công Dương Cao nói cho tôi biết.
- Thăm tôi có ý gì? Có định ở lại đây không?
- Tôi khuyên bà nên cùng tôi ra hải đảo, không biết bà có chịu không?
- Tôi sẽ đi.
- Tốt! Tôi nghĩ là bà sẽ đi.
- Ông tin tưởng vậy sao?
- Ôi, một lần hiểu lầm là một lần được bài học.
 - Ông vừa khuyên tôi không nên nhớ chuyện cũ, tại sao giờ ông lại nhắc chuyện xưa? – Lãnh lão lão cười, hỏi. Tiếp đó, bà ta sầm mặt xuống, nói: – Nghĩ kỹ lại, thì tại tôi cả. Ông không có lỗi gì.
 - Đừng nhắc tới nữa. Nếu cõm canh đã xong, ta nên ăn đi thôi. Tôi đói lắm rã, hai vị huynh đệ này cũng đói rã.

Đúng lúc đó.

Rượu và thức nhấm được bê lên.

Trong bữa rượu, họ lại nhắc đến việc Tuyết Liên.

Đông Môn Tiểu Lượng nói:

- Tranh thì bất tất, nhường thì có thừa. Vật quý như vậy, tại sao Tả KỲ vòng tay dâng cho người khác, trong khi trước đó, một chút nữa vì nó mà mất mạng.

Lãnh lão lão nói:

– Đông Môn, cũng may có ông tới, cảnh tỉnh tôi. Nếu không, chắc tôi đã hại người rầm. Bọn Quy Thiên Tả đài đã bị tôi cho uống cốt đan, nên mới chịu nghe theo lệnh của tôi. Sau này, tôi sẽ dùng đóa Tuyết Liên Tả Kỳ tặng cho để cứu người.

Tả Kỳ hỏi:

- Một đóa Tuyết Liên ấy có thể cứu được bao nhiêu người?
- Khoảng hai mươi người. Phối hợp thêm với một số vị khác có thể cứu được hai mươi mạng người. – Lãnh lão lão nói.

Tả Kỳ xoay người sang, ghé tai nói nhỏ mấy câu với Chu Khắc Nhân. Chu Khắc Nhân gật đầu lia lịa. Sau đó, hai người cho tay vào trong bọc rút mười đóa hoa Tuyết Liên còn lại ra, đặt cả lên mặt bàn.

Đông Môn Tiểu Lượng và Lãnh lão lão vô cùng mừng rõ, dường như họ cùng nói:

- Ô, Sao nhanh vậy? Thực hiếm có, hiếm có.

Tả Kỳ nói:

– Lúc nãy, hai anh em tại hạ đã bàn với nhau. Hai vị tiên bối đã có ý muốn cứu nhân độ thế, anh em tại hạ cũng xin góp chút sức mọn, ở đây còn mươi một bông Tuyết Liên, bọn tại hạ chỉ cần mang về một bông là đủ, số còn lại, xin tặng hai vị, để hai vị chế thuốc cứu người. Mong hai vị nhận lấy. – Nói xong, ông ta rút lấy một bông trong đám ấy, số còn lại đẩy cả về phía hai người.

Lãnh lão lão vội nói:

- Không được! Cái này còn quý gấp vạn lần vàng ròng, nói rằng nó có cái giá liên thành* cũng không quá đáng. Các ngươi mau cất đi.

Đông Môn Tiểu Lượng nói theo:

– Đây là thứ cực kỳ khó kiêm. Lão phu đã từng cùng một ông bạn già đi kiêm trên núi Côn Luân, phí mất hai tháng trời mà chẳng kiêm được một bông nào cả. Đây là thứ chỉ có duyên gặp, chứ không thể tìm. Hai vị có được nó cũng không dễ dàng gì. Có đi àu, hai vị đã có ý muốn tế thế, Hoa Hoa, bà hãy lấy thêm một bông nữa, chớ nên phụ lòng tốt của họ.

– Hai vị ti ên bối, xin chớ nói nhì àu nữa.Bạn vẫn bối giữ lại một bông là đủ r ã. Mong hai vị hãy nhận lấy đem cứu người.

Đôi bên trở nên khách khí.

Đưa qua đầy lại món đồ cực kỳ quý hiếm ấy. Cứ đầy qua đầy lại cả ngày trời, đến rượu cũng đã nguội.

Cuối cùng, Đông Môn Tiếu Lượng nói:

– Thế này vậy, ta thấy nên làm thế này. Tả Kỳ, các vị giữ lấy ba bông, một bông giao nộp, hai người các vị mỗi người giữ lấy một bông. Đều là người võ lâm mà, đê phòng có lúc cần dùng đến. Thứ này không cần phải phối hợp thêm được liệu khác cũng có thể giải độc được.

– Thôi thì cứ làm theo ý của Đông Môn, nếu không, bọn ta chỉ lấy thêm một bông mà thôi – Lãnh lão lão cười, nói.

Bọn Tả Kỳ chẳng biết nói gì hơn.

Chu Khắc Nhân với lấy một bông, lại đầy một bông về phía Tả Kỳ.

Tả Kỳ cầm hai bông Tuyết Liên, chia ra hai gói r ã cất đi.

Đến lúc này, bốn người mới tiếp tục ăn uống.

Ngày hôm sau.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân cáo biệt nhì lão.

Nhì lão tiễn họ ra tận cổng lớn.

Lãnh lão lão nói:

- Chúc hai vị nhất lô bình an. Ngày hôm nay lão thân sẽ xử lý cho xong mọi việc trong trang, không quá ba đến năm ngày nữa sẽ cùng Đông Môn đi ra hải đảo.

Đông Môn Tiểu Lượng nói:

- Lão phu an cư tại một hòn đảo nhỏ ngoài Đông Hải. Nếu hai vị muốn ra, e không thể đi nổi đâu. Nếu hai vị có việc cần ra đó, có thể đến nhà lão phu chơi. Lên đảo hỏi đến tên lão phu, tất cả mọi người trên đảo đều có thể chỉ đến nơi ở của lão phu cho hai vị.

Hai người lại nói thêm vài câu khách sáo nữa rồi ra đi.

Muốn biết bọn Tả, Chu có thể bình yên trở về hay không. Độc dược Võ Tắc Thiên trúng phải, có trừ được hết không? Xin xem sau sẽ rõ.

HỒI THÚ NĂM MƯƠI MỐT

*Tro tàn bùng cháy, Vương Tử Bình Lý gia sơn binh phát
Lấy giả loạn thật, Đường Hưu Cảnh dâng tấu thành Lạc Dương*

Lại nói chuyện Lý Huyền đã đầng ý đóng giả Lý Hiền. Lý Thế An lìền sai người vào thành Ba Châu tung tin, nói rằng Lý Hiền tuy bị Võ Tắc Thiên hâm hại nhưng chưa chết, được một bậc ngoại thể cao nhân cứu thoát. Hiện nay đang chuẩn bị xuất quân báo thù. Nào là Lý Hiền đang ở Tây Thành, nào Lý Hiền với Thổ Cốc Hỗn, nào Lý Hiền với Đột Quyết, v.v..., hoàn toàn như lời Lý Thế An đã nói với Lý Huyền. Rốt cuộc Lý Hiền đang ở đâu? Dương nhiên mỗi người nói một cách. Trong thời gian chỉ có mấy ngày, chuyện này trôi do Lý Thế An khởi xướng đã biến thành tin hàng ngày đầu miệng của mọi người.

Sau đó, tin tức ấy lại từ thành Ba Châu lan đi khắp nơi.

Quan địa phương nghe được tin đồn đại trên, bất luận Lý Hiền ở đâu, họ đều tin rằng Lý Hiền chưa chết. Quan địa phương tuy có giật mình kinh ngạc, nhưng chẳng biết phải làm sao. Phản bác lại ư? Họ không thể chứng minh rằng Lý Hiền đã chết. Nghe xong để đấy ư? Lòng dân sẽ bất an. Truy tìm tận gốc nguồn tin ấy ư? Lại không biết nó xuất phát từ đâu. Nếu tâu lên Triệu đình, bản thân mình, nhẹ thì bị quoả trách, nặng thì mất chức quan, nặng hơn nữa sẽ mất cả mạng. Chẳng biết phải làm sao, họ đành giả câm giả điếc.

Đầu đường, cuối ngõ đầu bàn tán về việc Lý Hiền chưa chết.

Bạn bè nói chuyện với nhau, chủ đề cũng là Lý Hiền chưa chết. Trà dư tửu hậu cũng là Lý Hiền vẫn còn sống.

Còn về vấn đề Lý Hiền ở đâu?

Người ta không ngừng tranh luận, nhưng lại không có một ai nói rằng Lý Hiền đang ở Lý Gia Sơn – Ba Châu.

Tin đồn càng lúc càng lan xa, thậm chí, tình tiết câu chuyện cũng được người ta thêu dệt ngày một ly kỳ hơn. Họ nói khi Khâu Thân Tích đến giết Lý Hiền, Lý Hiền kêu cứu, đúng lúc ấy có một vị võ lâm cao thủ đi ngang qua đã cứu Lý Hiền, razi đưa Lý Hiền lên núi học võ. Lý Hiền học nghệ xong, sư phụ cho phép ông ta xuống núi. Lý Hiền liền đến Thổ Phân.

Chủ đề của cuộc tranh luận: Kẻ thì nói người cứu Lý Hiền là người của phái Côn Luân, kẻ lại nói là người phái Võ Đang, người lại nói phái Thành Thành, cũng có người nói là phái Hoa Sơn... Tóm lại, có đến mấy chục cách nói.

Chủ đề của cuộc tranh luận thứ hai: Một là nói Lý Hiền đến Thổ Phân, lại có người nói ông ta đến Khiết Đan, có người nói ông ta tới Tây vực, cũng có người nói ông ta tới Thổ Cốc Hỗn. Có đến mươi mấy cách nói. Sau đó, lại có người nói Lý Hiền tới Cao Ly, cũng có người nói ông ta tới Nụy Quốc*.

Chỉ có một điểm họ không tranh luận, là Lý Hiền chưa chết.

Sau đó, người ta lại thêm mắm thêm muối, nói về vấn đề khi nào Lý Hiền phát binh. Vấn đề này, họ càng có nhiều cách nói, cả thảy có tới mấy chục.

Tin đồn ngày càng giống như một câu chuyện có thực.

Người ta nói con trai của Từ Kính Nghiệp đã trở thành tướng Tiên phong, gấp núi mở đường, gấp sông bắc cầu, đại quân đã kéo tới...

Có người nói con gái út của Từ Kính Nghiệp, đã trở thành Hoàng hậu của Lý Hiền, ngay cả việc cưới hỏi, sinh con đẻ cái cũng đã biết cả.

Lại có người còn nói Việt Vương Chân vẫn chưa chết, hiện đang làm quân sư cho Lý Hiền. Việt Vương Chân biết tính tử vi, đã tính ra rằng Võ Tắc Thiên chỉ còn sống thêm được hai năm nữa, vì thế Lý Hiền mới chưa xuất binh.

Một tháng sau, tin đồn càng lan xa hơn, nhưng trong vùng Ba Châu, tin đồn lại rất ít.

Lý Thế An cho rằng thời cơ đã đến, liền cùng Lý Huyền bàn về việc thảo phạt họ Võ.

Dưới trướng của Lý Thế An không ít mãnh tướng, nhưng lại chưa có một vị quân sư xuất sắc.

Lý Thế An hiểu rõ, nếu chỉ có dũng nhưng không có mưu thì không thể được. Hai hàng văn võ phải có đủ. Lưu Bang dãy binh có Tiêu Hà, Trương Lương có Hàn Tín, Trần Hy. Lưu Bị dãy binh có Gia Cát Lượng, Bàng Thông có Quan Vũ, Trương Phi, Triệu Vân. Dưới trướng ông ta có không ít Thượng tướng dũng mãnh, chỉ còn thiếu Trương Lương, Gia Cát Lượng. Ông ta nói cho Lý Huyền biết tâm tư của mình.

Lý Huyền suy nghĩ một hồi, nói:

- Nhị đệ, ngươi huynh xin tiến cử một người, có thể đảm nhận được chức quân sự.
- Đại ca, người ấy ở đâu? Danh tính ra sao?

- Người này ở ngoại thành Ba Châu, họ Vương tên Tử Bình, bằng tuổi Ngu Huynh, trước kia vốn là bạn học với ta. Sau đó, do gia cảnh nghèo túng nên phải bỏ học về nhà làm ruộng. Người này đọc nhiều sách, rất có mưu lược, có thể đảm nhận được chức vụ quân sự.
- Người ấy, có đáng tin cậy không?
- Người này rất đáng tin, Ngu Huynh rất hiểu anh ta mà.
- Liệu có thể mời đến đây không?
- Để Ngu Huynh thử xem, tuy không dám chắc cả mười phần, nhưng cũng có đến tám phần hy vọng. Người này với Ngu Huynh có quan hệ khá tốt.
- Hôm nay thì chuẩn bị, ngày mai phiền đại ca đi cho một chuyến. Nên nói là mời ông đến đây dạy học, đem xe đến đón. Nếu Vương Huynh chịu đi, đón luôn cả gia quyến ông ta cùng đi.
- Được, cho chuẩn bị xe đi.

Ba ngày sau.

Lý Huyễn đón toàn gia Vương Tử Bình đến. Lý Thế An thu xếp nơi ăn chốn ở cho cả nhà Vương Tử Bình đâu vào đấy xong, bèn vội vàng nhờ Lý Huyễn mời Vương Tử Bình đến thư phòng. Ba người cùng hàn huyên.

Lý Huyễn nói:

- Nhị đệ, lúc đi đường Ngu Huynh đã nói rất rõ với Vương Huynh. Vương Huynh đừng ý rã.

Lý Thế An lấy hai tay của Vương Tử Bình lắc lắc, thân mật nói:

- Tốt quá. Vương Huynh thực là con người cởi mở. Sự việc thuận lợi như vậy, thực ngoài sự định liệu của đệ. – Giọng nói pha lẩn vui mừng.

Vương Tử Bình nói:

- Lý Soái dự định khi nào dấy binh?

Lý Thế An nói:

– Tiểu đệ nhận thấy, tháng sáu ta có thể dấy binh. Tin đồn đã trở nên nhảm rã. Ta phải nhận lúc thép còn đỏ đem ra mà rèn. Nếu để lâu, lòng nguội đi. Có điều, sự việc cụ thể ra sao còn cần nhờ Vương huynh sắp xếp.

- Có bao nhiêu binh mã rã?

- Có hơn một vạn.

- Lương thảo tích trữ được bao nhiêu?

- Hai vạn người dùng trong hai tháng.

Vương Tử Bình gật gật đầu, lại nói:

– Lý Soái, ông dự định khi ngọn đại kỳ cắm lên, trong vòng mười ngày sẽ có thêm bao nhiêu nhân mã đến hưởng ứng?

– Khoảng từ hai đến ba vạn. Lương thảo đệ tích trữ, nếu trong vòng một tháng không đánh được tới Lạc Dương, tức là không có hy vọng giành thắng lợi. – Lý Thế An nói: – Vương huynh thấy thế nào?

– Không! Trong vòng một tháng, ta không thể đánh tới Lạc Dương được. Có điều, còn phải đợi xem tình hình phát triển đến đâu đã. Ở đây, cái chúng ta thiếu, chính là nguồn binh lực. Nếu ta liên lạc rộng ra, Sơn Tả, Sơn Hữu, thượng du Hoàng Hà, hai bên bờ sông Dương Tử, mở rộng ra nguồn binh lực, dù mỗi vùng chỉ khoảng vài trăm người theo cũng tốt. Ta vừa dựng cơ lênh, lực lượng hưởng ứng có mặt trên nhiều vùng, lập tức sẽ làm cho Triệu đình họ Võ rơi vào thế đầu, đuôi không ứng cứu được cho nhau, đánh cho chúng một trận trả tay không kịp. Khi ấy, Triệu đình thấy bốn phương rực lửa, tám hướng khói mù, họ sẽ không biết hư thực ra sao,

không biết ở đâu nhỉ ài người. Còn người phía chúng ta có thể hô hào, ứng cứu lẫn nhau. Tri ài đình sẽ phải cuống lên. Đến lúc ấy, chúng ta xông thẳng vào, không lo gì không chiếm được Lạc Dương. Tri ài đình Võ Chu chắc chắn cáo chung. – Vương Tử Bình nói nǎng lưu loát, câu nào cũng có lý.

– Vương huynh, nếu vậy, chúng ta lui phát binh lại thêm hai năm nữa, đợi liên lạc với các nơi xong xuôi, rã mới phát binh, huynh thấy thế nào?

– Không được! Ông đã quy tụ được hơn vạn binh mã, tuy được chia ra đóng tại mấy nơi, nhưng nếu để lâu, khó tránh khỏi bị quan phủ phát hiện. Nếu quan phủ ra tay trước, chúng ta sẽ rơi vào thế bị động. Quan phủ đánh phá các nơi, chúng ta sẽ bị thua to. Như vậy, thực uổng công vô ích. Quân khởi nghĩa sẽ thất bại trước khi cuộc khởi nghĩa phát động.

– Theo ý Vương huynh, ta nên làm thế nào? – Lý Thế An vốn cho rằng mình làm thế là chu đáo lắm rã, nay nghe Vương Tử Bình lại vạch rõ lợi hại, mới thấy rằng mình còn quá nhì àu thiếu sót trong khâu chuẩn bị. Vì vậy, ông ta rất muốn được nghe ý kiến của Vương Tử Bình.

Lý Thế An và Lý Huy ên gật đàu khen phải.

Ba người lập tức quyết định.

Lý Huy ên giả đóng Lý Hi ên. Lý Thế An làm Ngụy Vương, Hành quân Đại Nguyên soái. Vương Tử Bình làm Thục Vương. Hành quân Đại Tống quản. Phong Vương cũng là ý của Vương Tử Bình. Vì vậy, các tướng lĩnh cao cấp đàu được phong Vương cả. Vương hiệu đàu được đặt theo thời Lý Đường khi xưa. Mặc dù các Vương họ Lý đàu đã bị Võ Tắc Thiên giết hết, nay lại gọi nên những cái tên ấy khiến kẻ sĩ, thứ dân đàu nhớ lại những Vương khi xưa, đó chính là úc cựu (nhớ cũ) vậy.

Trước hôm làm lễ khởi binh một ngày. Ngày Canh Ngọ.

Hôm ấy tổ chức đại lễ Hoàng đế đăng cơ.

Lý Huyễn đích thân soạn chiếu thư kế vị.

Đến giờ Thìn.

Một viên Binh bộ Thị lang tuyên đọc hịch văn thảo phạt Võ Tắc Thiên.

Sau đó tuyên bố chinh phạt Võ Chu, ngay ngày hôm sau sẽ khởi binh.

Tuyên bố tên tuổi, chức tước của các thủ lĩnh như Hành quân Đại Tổng quản, Hành quân Đại Nguyên soái và tướng lĩnh của các cánh quân.

Đại quân bắt đầu tập kết. Tin này truyền tới Ba Châu.

Thứ sử Ba Châu cuống quýt, vội sai khoái mã về Kinh bẩm báo.

Khi khoái mã đến Kinh sư, ở Ba Châu đã phát binh xong. Quân từ Lý Gia Sơn kéo thẳng xuống thành Ba Châu. Thành Ba Châu được bố trí phòng thủ vô cùng nghiêm cẩn, lại đóng chặt cửa không cho ra đánh. Quân của họ Lý không hạ được thành.

Vương Tử Bình liền truyền lệnh bỏ thành Ba Châu, chuyển hướng tiến lên phía Đông.

Đúng như Lý Thế An dự tính. Quân của họ chưa rời khỏi đất Thục đã có hơn vạn người theo.

Thuật dụng binh của Vương Tử Bình là không cần phải phá thành mới được mà cần nhanh chóng tiến lên phía Đông. Vì vậy, khởi binh được hơn chục ngày nhưng họ không hề đánh chiếm được một tòa thành nào, đại quân đã ra khỏi địa phận đất Thục.

Đọc đường đi, đánh trận to trận nhỏ, sĩ khí của binh sĩ rất cao.

Một hôm, có thám mā báo v̄ề “Triều đình đã cất mươi vạn đại quân do Đường Hữu Cảnh thống lĩnh đang trên đường tới đây”.

Lúc đó, binh mā của Lý Thế An đã vượt qua núi Đại Ba.

Vương Tử Bình, lập tức hạ lệnh dừng quân, đắp lũy lập trại.

Hai ngày sau, thám mā báo v̄ề, quân Tiên phong của Đường Hữu Cảnh đã tới, cách đây chỉ khoảng một ngày đường.

Vương Tử Bình hỏi:

– Quân Tiên phong của họ Đường có bao nhiêu binh mā?

Thám mā báo cáo, có khoảng một vạn. Vương Tử Bình có mưu sẵn từ trước.

Ông ta lập tức truyền lệnh. Canh hai thổi cờm, canh ba lên đường.

Đến canh tư, quân họ Lý đã tiếp cận doanh trại của quan binh Triều đình.

Vương Tử Bình hạ lệnh, đại quân ào lên.

Trời còn chưa sáng, trận đánh đã kết thúc. Quan binh Triều đình thua to, chạy tan tác hết cả.

Quân của họ Lý giành được toàn thắng, chỉ có khoảng bốn mươi người chết và bị thương.

Vương Tử Bình hạ lệnh thu quân.

Lý Thế An hỏi:

– Sao không tiến lên mà hạ trại?

Vương Tử Bình nói:

– Quan quân trong đội Tiên phong bị đánh tan, nhưng trung quân của chúng vẫn còn tới vài vạn. Binh lực của chúng vẫn đông hơn quân ta. Hơn

nữa, ta mới đến đây, nếu tiến lên, ta lại phải lập doanh trại. Nếu quân địch nhân lúc ta lập doanh trại mà kéo đến đánh phá, quân ta tất sẽ bại. Đó là lý do thứ nhất. Lý do thứ hai, quân ta tuy mới thắng được một trận, nhưng địch vẫn còn chín vạn quân. Nếu đánh nhau, chưa chắc bên ta đã giành được phàn thắng. Doanh trại của bọn ta hiện nay dựa lưng vào vách núi Đại Ba. Nếu thắng ta sẽ thừa thế tiến lên, còn nếu không đánh lại, chúng ta sẽ rút lên núi.

Lý Thế An và Lý Huyễn đều gật đầu khen phải.

Đúng như lời Vương Tử Bình nói.

Đường Hữu Cảnh nghe nói quân Tiên phong bị đánh tan, vội thúc đại quân tiến lên. Hôm ấy, họ tiến lên cách quân họ Lý đóng trại mươi dặm thì dừng lại hạ trại.

Có một viên phó tướng hiến kế: “Nhân lúc đêm tối đi cướp trại”.

Vương Tử Bình nói:

– Không thể. Đường Hữu Cảnh là một viên lão tướng, có lầm mưu meo. Nếu ta đem quân đi cướp trại, tất bại dưới tay quân chúng. Để xem ngày mai quan quân hành động ra sao rồi hãy hay.

Để đề phòng quan quân cướp trại, Vương Tử Bình đã sai quân đi tuần tra lưu động, phạm vi tuần tra cách doanh trại năm dặm.

Đêm ấy.

Quân tuần tra lưu động về báo cáo, quân tuần tra của quan binh cũng tuần tra cách doanh trại họ năm dặm, đôi bên xuýt nữa thì đụng друг nhau.

Ngày hôm sau.

Đường Hữu Cảnh sai người mang chiếu thư đến, hẹn hôm sau giao chiến.

Thư h
ãm của Vương Tử Bình chỉ có mấy chữ: “Đợi chiến trước trại”.

Ngày đối trận.

Vương Tử Bình lệnh cho năm ngàn quân tản ra thủ quanh trại, lệnh cho họ: “Nếu địch đánh tới chỉ dùng tên bắn ra, quyết không được rời khỏi trại một bước, lại sai thêm năm nghìn quân nữa viện trợ cho họ, cũng không cho phép rời khỏi doanh trại một bước.

Còn mình cùng với Lý Huy
ân, Lý Thê
An theo chúng tướng với một vạn quân dàn trận trước trại.

Đường Hữu Cảnh đích thân dẫn theo mười viên Đại tướng quân ra trận, hạ trại cách đại bản doanh của quân họ Lý một dặm.

Đường Hữu Cảnh, thúc ngựa tiến lên trước gọi lớn:

– Mời Đại tướng quân bên quân họ Lý ra nói chuyện.

Vương Tử Bình thúc ngựa ra trước trận.

Đôi bên đứng cách nhau độ một trăm bước chân, cùng ghìm ngựa lại.

Đường Hữu Cảnh nói trước:

– Xin thông báo danh tính!

– Tại hạ là Vương Tử Bình, xin hỏi ngài là ai?

– Tại hạ là Đường Hữu Cảnh.

Đường Hữu Cảnh thông báo danh tính xong, nói:

– Các ngươi giả mượn danh nghĩa của Thái tử đã bị phế để dấy binh làm loạn, chẳng qua chỉ là một đám quân ô hợp. Thiên binh tới đây, chỉ đánh một trận là tan như mây khói. Nếu ngươi ngay lập tức quy hàng, bản

Đại tướng quân sẽ tấu lên Hoàng thượng, bảo đảm giữ lại mạng sống cho người. Hãy cân nhắc cho kỹ.

Đường Hữu Cảnh sau khi nghe tin báo, rằng toàn bộ quân Tiên phong đã bị đánh tan, thì biết ngay là trong đám quân của họ có người tài giỏi, khéo biết dùng binh, nên ngay câu nói đầu tiên đã nói lời dụ hàng.

Vương Tử Bình cao giọng, nói:

– Bọn ta không hề mượn danh nghĩa của ai cả. Mời xem! – Nói xong, ông ta đưa tay về phía sau – Hoàng thượng của bọn ta vốn là Thái tử của Tiên hoàng. Đường tướng quân, nếu ngài từng được gặp mặt Hoàng thượng của bọn ta, sao không nhìn kỹ phía kia xem!

Đường Hữu Cảnh, Vương Phương Khanh cùng hơn chục tướng quân đều nhìn cả sang phía trận quân họ Lý, quả nhiên thấy Lý Hiền đang ngã trên lưng ngựa.

Vương Tử Bình đợi cho bọn họ nhìn hết sang, lại nói:

– Hoàng thượng của bọn ta ngự giá thân chinh, có ý muốn khuông phò xã tắc, đòi Hoàng Thái hậu quy chính. Đường tướng quân và các vị tướng quân, đa số các vị là cựu thần của Tiên hoàng, chẳng nhẽ các vị không muốn Thái tử lên nắm quyền điệu hành chính sự sao?

Cái chết của Lý Hiền, bọn Vương Phương Khanh... đều chỉ nghe qua lời của Võ Tắc Thiên, chứ không được nhìn thấy tận mắt. Đến lúc này, họ trở nên do dự.

Không để Đường Hữu Cảnh kịp mở lời. Vương Tử Bình lại nói:

– Đường tướng quân, các vị đã nhìn thấy đương kim Hoàng thượng, sao chưa xuống ngựa quỳ lạy!

Đường Hữu Cảnh liền nói:

– Vương tướng quân, Thái tử của Tiên hoàng đã bị Tiên hoàng phế làm thứ dân. Khi người còn tại vị, Tiên hoàng di ngôn lại, không nói đến việc để Thái tử đã bị phế lên kế vị. Vương tướng quân, ngài giải thích việc này như thế nào?

Vương Tử Bình nói:

– Hoàng thượng băng hà, Lư Lăng Vương kế vị. Không ngờ Hoàng Thái hậu lâm Triệu, bọn nghịch thần Bùi Viêm vu cáo, hâm hại Hoàng thượng, ép Hoàng thượng phải thoái vị, bị Hoàng Thái hậu biếm thành Lư Lăng Vương. Sau đó, Thái tử thứ tư lên kế vị, Hoàng Thái hậu vẫn lâm Triệu xưng đế, đổi Quốc hiệu, thay niên hiệu. Đương nhiên Hoàng hậu xưng đế, không phải là không thể được. Nhưng nay Thái hậu tuổi tác đã cao, nên trả lại ngôi báu cho Hoàng thượng, hoặc Lư Lăng Vương, hay là Hoàng tự. Không ngờ Hoàng Thái hậu vẫn quyết nắm quyền lớn, không chịu buông ra. Vì vậy, Hoàng thượng của ta nói rằng Hoàng Thái hậu không muốn trả lại ngôi báu cho Lư Lăng Vương hoặc Hoàng tự nên mới dấy binh. Đường tướng quân, ngài thấy làm vậy có gì sai không?

Đường Hữu Cảnh nói:

– Hoàng thượng do các ngươi lập lên, vừa không có di chiếu của Tiên hoàng, lại không có chiếu thư của Thái hậu, thực không hợp với pháp điển. Hơn nữa, trước đó Thái tử đã bị phế làm thứ dân, không có quyền kế thừa đại thống. Ta khuyên các ngươi giải tán binh sĩ, lệnh Thái tử đã bị phế vào Kinh gặp mặt đương kim Hoàng thượng, nghe người phán xử. Bọn các ngươi có thể trở về quê cũ. Bản tướng đủ tư cách bảo đảm rằng Hoàng thượng sẽ không truy cứu tội làm phản của các ngươi!

– Sai rää! Đường tướng quân đã làm đảo lộn sự thật rää. Nếu truy cứu, Hoàng Thái hậu tự ý lên kế thừa đại thống, đó là cái sai thứ nhất. Hoàng

Thái hậu phế Hoàng thượng xuống làm Lư Lăng Vương là cái sai thứ hai, đổi Quốc hiệu thành Chu là cái sai thứ ba. Bản tướng quân không tuyên bố ba tội trên của Hoàng Thái hậu, vì muốn giữ thể diện cho Thái hậu mà thôi. Giang sơn này vẫn là giang sơn nhà họ Lý, sao lại đổi thành họ Võ? Người xứng đáng kế thừa đại thống chính là con cháu họ Lý, chứ không phải là người họ Võ. Đường tướng quân nên biết, Hoàng Thái tử đã bị phế không phải là ý của Tiên hoàng, mà là của đương kim Thái hoàng, Hoàng hậu trước kia. Lúc đó Tiên hoàng bị bệnh, quyền quyết định chính sự rời cảng vào tay Hoàng hậu, từ quan lại cho đến thứ dân trong thiên hạ ai ai cũng biết. Huống hồ Thái tử bị phế làm thứ dân là một vụ án oan. Nay Thái tử lên kế thừa đại thống, việc này truyỀn ra, vạn dân hoan nghênh, mong đợi, kéo đến hưởng ứng rất đông. Bọn ta chỉ là quân TiỀn khu của Thái tử, đến theo Thái tử đày bắt nguỒn từ tâm lòng trung. Chẳng nhẽ Đường tướng quân không muốn trung thành với nhà họ Lý hay sao? Cam nguyện làm tôi trung của họ Võ hay sao? Tiên hoàng dưới chín suối biết được, chắc chắn sẽ khép ngài vào tội bất trung ngu ngốc. Sau này khi ngài qua đời, liệu còn mặt mũi nào để gặp Tiên đế dưới suối vàng nữa không? Mong Đường tướng quân cân nhắc?

Đường Hữu Cảnh cảm thấy do dự, ông ta nghĩ một lúc r范 nói:

– Bản tướng quân phụng mệnh đi đánh dẹp phản loạn, Thái tử đã bị phế có nên lập làm Hoàng thượng hay không? Nói về pháp điển, không hợp. Bản tướng quân chịu mệnh vua, không thể làm trái. Vì vậy, mong Vương tướng quân hãy đến nói với Thái tử đã bị phế, phải giải tán quân đội ngay lập tức, để cho họ trở về làm ăn như cũ, lại mời Thái tử đã bị phế, theo bản tướng quân về Kinh gặp đương kim Hoàng thượng, nghe người phán xử.

– Đường tướng quân! Án oan phải xử lại, án sai phải xem lại. Thái tử không đáng bị phế lại phế bỏ, đó là một vụ án oan lớn. Hơn nữa, tiễn Thái tử lập, việc đó xảy ra trước khi lập Lư Lăng Vương, Thái tử bị phế đương nhiên có quyền kế thừa đại thống. Nay Hoàng thượng của bọn ta đã khởi binh là muốn đoạt lại giang sơn của nhà họ Lý cho họ Lý, đó là đại sự không thể bỏ dở nửa đường, cũng không thể cam tâm đưa tay chịu trói. Nếu Đường tướng quân không chịu lui quân, chỉ còn một đường là đánh thõi. Có đi đâu, nếu Đường tướng quân phá hỏng đại sự của Hoàng thượng bọn ta, tất sẽ trở thành tội nhân thiên cổ, liệu tướng quân đã nghĩ đến đi đâu này chưa?

Do không thể xác nhận được Lý Hiến kia là thật hay giả, nên Đường Hữu Cảnh cảm thấy dùng dằng, chưa dám quyết. Nếu người ấy là Lý Hiến thật, đương nhiên ông ta có quyền kế thừa ngôi báu. Tuy đã bị phế, nhưng rõ cuộc ông ta vẫn là con của Lý Trị. Hơn nữa, thực sự Lý Hiến bị phế là do một tay Võ Tắc Thiên bày ra. Dù Lý Hiến có đắc tội với Võ Tắc Thiên, thì vẫn là con đẻ của bà ta. Lúc này không đánh ư? Dương kim Hoàng thượng lệnh cho ông ta đi đánh dẹp, lại từng nói rõ từ trước, nói Lý Hiến đã chết, người này là kẻ giả mạo. Trước kia, đã có lần ông gặp Lý Hiến, nhìn từ xa, người kia trông cũng giống Lý Hiến lắm. Có đi đâu, nên đánh hay không?

Vương Tử Bình thấy Đường Hữu Cảnh do dự, không quyết, liền nói:

– Đường tướng quân, phải chăng ngài đang lo cho sự an nguy của bản thân? Thế này vậy, mặt tướng sẽ mời Hoàng thượng tiến lên vài bước, Đường tướng quân cũng tiến lên vài bước, mặt tướng sẽ đứng cách Hoàng thượng của mình vài bước để bảo vệ, ngài thấy thế nào?

Đường Hữu Cảnh gật đầu.

Vương Tử Bình lập tức phóng ngựa trở về trước doanh trại của mình, nói cho bọn Lý Huyền, Lý Thế An về chuyện ước hẹn, lại nói thêm, người ấy chính là Kim Ngô vệ Đại tướng quân. Lần này giữ chức Hành quân Đại Tổng quản là Đường Hưu Cảnh.

Lý Huyền không sợ, lập tức giục ngựa cùng Vương Tử Bình tiến lên.

Đường Hưu Cảnh cũng tiến lên vài bước.

Ông ta nhìn kỹ Lý Huyền.

Lý Huyền mở lời trước:

– Đường khanh, còn nhận ra trẫm không?

Đường Hưu Cảnh tuy chưa từng gặp Lý Hiền, lại đã nghe thấy tiếng. Lý Huyền rất giống Lý Hiền, chỉ có điệu già hơn một chút. Bởi đã hơn mươi năm rã không gặp. Còn giọng nói thì không thể phân biệt nỗi, bởi trước kia ông ta chưa từng nói chuyện với Lý Hiền. Có điệu, Lý Hiền đã dám lên cho ông ta nhìn mặt, lại dám mở miệng nói chuyện, chắc chắn là thật, không phải là giả. Vậy, ông ta nên xưng hô thế nào đây? Gọi Lý Hiền là Hoàng thượng ư? Rõ ràng ông ta đã công nhận công việc họ tạo phản là đúng, và cũng chính ông ta đã phủ nhận thân phận của Võ Tắc Thiên. Gọi là Thái tử ư? Thái tử đã bị phế làm thứ dân từ lâu, gọi là phế Thái tử ư? Như vậy e rằng hơi bất kính, ông ta lại do dự.

Lý Huyền là người rất thông minh. Ông ta thấy Đường Hưu Cảnh không nói gì, hiểu ngay là hắn ta không biết xưng hô thế nào, lại nói:

– Đường khanh, khanh cảm thấy rất khó xưng hô với trẫm, đúng không? Trẫm cũng không làm khó cho khanh. nhờ khanh chuyển lời đến mẫu thân ta, nói rằng mẫu hậu tuổi tác đã cao, nên nghỉ ngơi đi, trả lại

quyền xử lý Triệu chính cho trẫm. Tạm thời, đệ Hiển, đệ Đán chắc sẽ không tranh giành gì với trẫm đâu.

– Tôi sẽ chuyển lời tới đương kim Hoàng thượng. – Sau một hồi suy nghĩ, Đường Hưu Cảnh mới tự xưng là tôi. Xưng thần ư? Như vậy, khác nào ông ta đã thừa nhận Lý Hiển là Hoàng thượng. Gọi là Hoàng Thái tử ư? Đã gọi là Thái tử mất rồi. Nếu tự xưng là bản tướng quân hoặc bản soái e lại có chút bất kính. Vì vậy, sau một hồi cân nhắc, ông ta tự xưng là tôi.

– Đường khanh hãy rút quân về đi. – Lý Huyền nói xong, lập tức quay đầu ngựa cùng với Vương Tử Bình từ từ trở về đại trại.

Đường Hưu Cảnh trở về doanh trại, lập tức cho mời Vương Phương Khanh đến bàn bạc.

Vương Phương Khanh nói:

- Theo tôi thấy, dù hai chúng ta bị biếm chức cũng không thể bài binh.
- Sao chúng ta không đóng quân ở đây, viết tâu biểu gửi lên Hoàng thượng, nói phế Thái tử thực sự chưa chết, thỉnh cầu Hoàng thượng quyết định. Nếu Hoàng thượng vẫn hạ lệnh tiến quân, đến lúc ấy chúng ta tiến cũng chưa muộn.

Làm như vậy là không đắc tội với cả đôi bên. – Đường Hưu Cảnh nói.

Vương Phương Khanh nói:

- Đường soái, hạ quan cho rằng ta nên bẩm lại Hoàng thượng toàn bộ sự thực, Hoàng thượng cũng không hạ lệnh bài binh đâu. Có điều, rất có khả năng chúng ta phải bắt sống Lý Hiển, không được giết chết ông ta. Theo hạ quan suy đoán, Hoàng thượng cũng không thể phân biệt được Lý Hiển này là thật hay giả.

– Đúng vậy. Theo ta nhận thấy, chúng ta nên cẩn thận vẫn hơn. Ngõ nhẽo khi tiến quân, đám loạn quân giết chết Lý Hiền, chẳng phải chúng ta mất công toi sao? Tuy đóng quân tại đây thêm vài ngày, hao phí thêm một số lương thảo, tôi nghĩ, chắc cũng không bị Hoàng thượng trách tội.

Đường Hữu Cảnh lập tức sai người soạn tâu biểu.

Biểu chương viết xong, Đường Hữu Cảnh lệnh gửi gấp về Kinh, một ngày phải đi được trăm dặm.

Lại nói chuyện trong doanh trại quân họ Lý.

Lý Huyễn, Lý Thế An, Vương Tử Bình cùng tướng sĩ về đến doanh trại, họ cũng lại bàn bạc về câu chuyện diễn ra lúc hai bên đối trận.

Lý Thế An nói:

– Xem ra Đường Hữu Cảnh phải xin ý kiến của Võ Tắc Thiên rã mới hành động, hoặc tiến, hoặc lui.

Vương Tử Bình nói:

– Kết quả chỉ có một mà thôi. Chỉ có tiến không lùi, chỉ có một nước là đánh.

– Vậy tại sao không đánh ngay? – Lý Huyễn hỏi.

– Tôi nghĩ, ngay cả con rứt ruột để ra của mình, Võ Tắc Thiên còn giết, còn phế thì tại sao bà ta lại không dám đánh. Bà ta làm như vậy vì cái gì? Chẳng phải vì muốn lên làm Hoàng đế sao? Lúc này, Lý Hiền đã dùng vũ lực để tranh giành với bà ta, liệu bà ta chịu buông tha, không giết sao? – Vương Tử Bình phân tích.

– Lý Hiền thật cũng giết sao? – Lý Thế An hỏi.

– Giết! Bất luận là thật hay giả, giết hết. Đường Hữu Cảnh không đánh ngay vì hắn cho rằng Lý Hiền là thật. Nhưng Võ Tắc Thiên sẽ bắt

chấp tất, bất luận là thật hay giả, giết chết là xong. Võ Tắc Thiên chỉ có một mục đích, phàm những ai tranh giành quyền lực với bà ta đều phải giết hết, không tha.

- Vậy giờ chúng ta nên làm gì?
- Đợi! Chúng ta đợi ở đây. May hôm nay tất sẽ có mệnh lệnh của Võ Tắc Thiên truyền tới, Đường Hưu Cảnh sẽ tiến quân.
- Đến lúc ấy chúng ta làm thế nào? – Lý Thế An hỏi. – Ra đánh hay cõi thủ?
- Thủ! Cõi thủ! – Vương Tử Bình nói.
- Tại sao hôm nay lại phải xuất đầu lộ diện? – Lý Huyễn không hiểu hỏi.
 - Tôi có ý muốn làm rối loạn lòng quân đối phương. Hôm trước, trước lúc xuất binh, tôi đã chuẩn bị hai việc. Một là nói chuyện, mục đích của cuộc xuất quân hôm nay không phải là đánh. Hai là dù có đánh, chúng ta cũng chỉ đánh ở trận của mình. Thắng càng tốt, nếu không, ta nhanh chóng rút vào trong trại. Khắp bốn phía doanh trại, tôi đã cho mai phục năm ngàn cung thủ, chỉ việc ở trong bắn ra quân Đường ở bên ngoài. Kết quả là mục đích đầu tiên vẫn đạt được. Làm như vậy, nhất định Đường Hưu Cảnh sẽ phải đợi thánh chỉ. Quân Đường không ra đánh, tất khó tránh khỏi việc đụng đầu với địch mà không đánh. Tại sao vậy? Tất phải có người biết Đường Hưu Cảnh nhận ra Lý Hiển là thật. Bọn họ không đánh mấy ngày, là binh sĩ sẽ bàn luận mấy ngày. May mắn sau lệnh tiến quân của Võ Tắc Thiên truyền tới, Đường Hưu Cảnh lại tiến quân, lúc này lòng quân của hắn đã bắt đầu. Có người sẽ nghĩ rằng: “Mẹ sai quân đi đánh con”, hơn nữa, ngôi vị Hoàng đế phải là của con mới đúng. Như vậy, trong quân của hắn, sẽ có một số không tận lực đánh trận. Lòng quân đã loạn, có

lợi cho chúng ta. Chúng ta không ra khỏi trại, đối thủ tới, chỉ còn mỗi một cách là húng tên. Phía ta tên nỏ nhiề̄u, chỉ nên dùng cung tên đối phó với chúng. Chúng ta có nơi che chắn, họ không có, tất số lượng binh sĩ tử thương của chúng sẽ rất nhiề̄u. Nếu chúng ta đánh đến năm ba trận, số lượng thương vong sẽ càng nhiề̄u, lòng quân càng nản. Đến lúc ấy, ta sẽ nhân cơ hội chúng lơ là phòng thủ, kéo tới cướp trại, tất giành đại thắng. Đừng nghĩ chúng binh nhiề̄u, mà ta không giành được phán thắng. Nếu ta đánh bại Đường Hưu Cảnh, thừa thắng tiến lên, trên đường tiến quân sẽ thuận lợi hơn nhiề̄u. Đội ngũ của chúng ta còn có thể phát triển lớn hơn, càng hy vọng tiến vào Lạc Dương nhiề̄u hơn.

– Ngộ nhỡ số tên của ta bắn đi đã hết, mà Đường Hưu Cảnh vẫn chưa đánh tới thì sao? – Lý Huyễn lo lắng hỏi.

– Ta sẽ đi nhặt về. Tên ta bắn ra, không thể mũi nào cũng trúng đích, hoặc bị chúng mang đi. Sau dăm ba trận quân địch tất phải rút đi. Chúng quyết không thể vây khốn chúng ta suốt ngày đêm, cũng không thể tiếp tục di dời doanh trại. Bởi nếu rời doanh trại, chúng sợ ta sẽ thừa cơ đánh tới. Còn vây khốn ta, tất chúng không dám vây lâu. Bọn chúng vừa không dám nghỉ ngơi ngoài doanh trại của ta, càng không dám đào bếp, thổi nấu, ăn cơm. Nhân lúc chúng tạm rút lui ấy, ta sẽ ra ngoài trại nhặt lại tên.

- Tuyệt diệu! – Lý Huyễn vỗ tay khen ngợi.
- Tạ ơn Hoàng thượng quá khen – Vương Tử Bình cười, nói đùa.
- Khoảng mấy ngày nữa chúng ta sẽ nhận được thánh chỉ? – Lý Thế An hỏi.
- Đường Hưu Cảnh sẽ sai khoái mã đi đưa biểu tấu về Triề̄u, sau khi nhận được tấu chương, Võ Tắc Thiên cũng sẽ sai ngựa năm trăm dặm

mang thư hゝâm đến đây. Cả đi lẩn vゝé, đại khái mất khoảng bảy, tám ngày. Thời gian chắc không dài lắm.

– Nói vậy thì trong vòng bảy, tám ngày này, bọn chúng sẽ không tiến hành đánh sao? – Lý Thế An hỏi.

– Tiến công đại khái là không, nhưng ta không thể không đゝê phòng. Đường Hưu Cảnh là bậc lão tướng, Vương Phương Khanh là kẻ túc trí đa mưu, chúng ta phải đゝê phòng chuyện bất ngờ. Vì vậy, ta không được lơ là phút giây nào, đặc biệt khi đêm xuống, càng cần phòng bị nghiêm ngặt hơn. – Vương Tử Bình nói.

– Tử Bình, ông thực là Gia Cát tái sinh, Tử Phòng tái thế – Lý Huyền nói.

– Đa tạ Hoàng thượng quá khen. – Vương Tử Bình lại đùa, cười.
– Đáng tiếc, ta chỉ là Hoàng thượng giả.
– Đại ca! Nếu chúng ta đánh được vào Lạc Dương, huynh sẽ lên làm Hoàng thượng thực sự. – Lý Thế An nói.

– Ta không thể làm Hoàng thượng.
– Tại sao không làm được? Chúng ta thắng, huynh lên làm Hoàng thượng, bọn tôi cũng được làm Khai Quốc công thゝân, trở thành Vương gia thực sự – Vương Tử Bình nói.

Quả đúng như Vương Tử Bình tính.

Một ngày trôi qua bình an, ba hôm sau vẫn bình an vô sự.

Đến ngày thứ năm, ba người bọn họ Lý Huyền, Lý Thế An, Vương Tử Bình đang ngゝá nói chuyện phiếm, bỗng bên ngoài vang tiếng hò hét chém giết long trời lở đất. Cả ba người cùng giật mình kinh hãi.

Muốn biết xảy ra chuyện gì, có kẻ đến cướp trại ư? Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ NĂM MƯƠI HAI

*Tên lén khó phòng, Tả Kỳ, Khắc Nhân roi xuống nước
Không ai nhường ai, Thiên Tả, Nguyên Trung đoạt Tuyệt Liên*

Trương gia tập là một thị trấn, bắt đầu từ trên đường tiến vào núi Phục Trung. Trong trấn vô cùng náo nhiệt, phía Nam lên, phía Bắc xuống, kẻ buôn bán, trao đổi rất đông, đông không kém gì một huyện thành.

Khi Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân tiến vào Trương gia tập, cũng là lúc mặt trời sắp xuống núi. Khi ấy, người trong trấn cũng đã thưa đi nowhere. Hai người tìm một quán trọ, thuê một căn phòng tốt nhất nghỉ lại.

Từ sau khi hai người rời khỏi Lãnh gia trang, dọc đường đi coi như thuận buồm xuôi gió, không gặp bất kỳ một chuyện phiền phức nào. Nhưng hai người vẫn không dám lơ là, dọc đường đi vẫn luôn lưu tâm để ý. Thời gian trôi qua thật nhanh, họ về già đến Kinh thành. Nếu không xảy ra điều gì khác lạ, chỉ bảy, tám ngày nữa họ sẽ về đến Kinh thành. Tính ngày tính tháng, còn lâu mới hết kỳ hạn sáu tháng. Nếu tính từ ngày họ rời khỏi chùa Thiếu Lâm, cho đến hôm nay mới được năm tháng lẻ mấy ngày.

Hai người dùng cơm xong, ngồi nói chuyện phiếm với nhau, rãnh lên giường đi ngủ. Cả hai cùng là những bậc lão luyện trên giang hồ. Lần này về Kinh thành, trên mình mang nặng trọng trách, nên họ hết sức cẩn thận như họ còn hành tẩu trên giang hồ. Cứ mặc nguyên quần áo đi ngủ, binh đao, ám khí đều đặt ở những nơi thuận tay. Nếu xảy ra chuyện gì, chỉ cần đưa tay ra là lấy được.

Sau canh ba. Mọi người trong quán trọ đều đang trong giấc mộng, thì trên phòng của Tả Kỳ có khách dạ hành đến thăm.

Chúng có hai người, khinh công của cả hai đều rất cao, đến tiếng gió phất trên quần áo chúng mặc cũng không hề làm kinh động đến hai người Tả, Chu trong phòng.

Một người vẫn đứng trên mái nhà, có thể là cảnh giới. Một tên khác nhảy xuống sân, sau khi nhẹ nhàng hạ xuống đất, hắn len lén bò tới trước cửa sổ phòng của Tả, Chu nhẹ như mèo đi, thò tay vào trong người lấy ra một hộp hương mê. Tên đó vừa định thả hộp hương mê vào trong phòng, vừa nhắc cánh cửa lên, bỗng từ trong phòng có vật gì đó phóng vụt ra, đánh trúng tay hắn. Đòn đánh cũng khá nặng, người kia bật kêu lên “ái, ôi”. Cũng may hộp hương mê hắn chưa ném vào. Hắn biết người trong phòng vẫn chưa ngủ, hoặc đã thức dậy, nên không dám khinh thường, lập tức đút ngược hộp hương mê vào lòng, rã dùng thế Nhất hạc xung thiên nhảy tót lên mái nhà, nói to với tên đang cảnh giới: “Gió to, dừng công việc”.

Cả hai tung người nhảy xuống dưới, không nói thêm lời nào, vội vàng phi thân bỏ chạy, chỉ trong chớp mắt đã không thấy tăm dạng đâu.

Ám khí là do Tả Kỳ phóng ra, nhưng ông ta không đuổi theo. Qua hình dáng của tên nhảy từ trên mái nhà xuống, ông ta biết hai người này vô công, khinh công không hề kém chút nào, có đuổi theo cũng vô ích.

Chu Khắc Nhân cũng không đuổi theo. Ông ta thấy khách dạ hành bỏ chạy, liền nói:

– Lũ chuột này chẳng nhẹ cũng vì Băng Sơn Tuyết Liên mà đến đây sao?

Tả Kỳ nói:

– Khó nói lắm. Trên người chúng ta không có vật gì dài, binh khí để lộ cả ra ngoài, chắc chắn chúng không đến đây vì của cải. Có điều, tại sao chúng lại biết trong người ta có Tuyết Liên?

– Chúng ta từ trên Đại Tuyết Sơn xuống, chỉ ghé qua Lãnh gia trang. Mà số người biết chúng ta có Tuyết Liên, chỉ những người trong Lãnh gia trang. Rất có thể đó là hai trong số tám tên của bọn Thiên Tả.

– Đúng! Nhị lão không thể làm như vậy, còn những kẻ khác thì không ai biết chuyện này.

– Chúng ta chỉ cần cẩn thận hơn nữa là được.

Ngày hôm sau, hai người lại tiếp tục đi về phía Kinh thành, trên đường đi, họ luôn lưu tâm đề phòng. Qua giờ Ngọ, đến giờ Mùi, họ đi đến bên dòng Đan Giang. Khoảng nửa canh giờ sau mới thấy có một chiếc thuyền từ thượng lưu trôi xuống.

Chu Khắc Nhân vội đứng dậy, cất tiếng gọi lớn:

– Ông đánh cá ơi, làm ơn đưa bọn tôi qua sông, chúng tôi xin trả công cho, nhất định không ít hơn một ngày đánh cá của ông đâu.

Hình như người trên thuyền đã nghe thấy tiếng, bèn lái thuyền áp vào bờ.

Thuyền chưa cặp bờ.

Người chèo thuyền nói:

- Khách quan muốn qua sông ư?
- Qua sông, xin hãy đưa hai anh em tôi qua sông – Chu Khắc Nhân vẫn cao giọng hét.
- Đưa qua đưa lại, sẽ lỡ mất mấy mẻ lưới của chúng tôi. Khách quan! Nếu thực sự các ông muốn qua sông, phải cho chúng tôi hai lạng bạc đây. –

Vẫn người chèo thuyền nói.

Tục ngữ nói “tiền nào của nấy”, nhưng lúc này hai người bọn Tả, Chu vì vội qua sông nên đành chấp nhận.

Chu Khắc Nhân nói ngay:

- Được, áp thuyền vào bờ đi.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân nhảy lên thuyền.

Người chèo thuyền đẩy thuyền ra sông, đặt mái chèo xuống, nói:

- Khách quan, các ông biết quy định của nhà thuyền chứ?
- Biết! – Tả Kỳ trả lời, lập tức thò tay lấy ra một thỏi bạc khoảng hai lạng trao cho người chèo thuyền.

Còn người buông lưới thì cho đến lúc này vẫn không nói câu nào, mặt quay ra hướng khác. Trên sàn thuyền chỉ có mấy con cá hàng hàng.

Người lái thuyền nhận thấy bạc, cầm trên tay nhắc nhở xem nặng nhẹ rồi nói:

- Hình như vẫn chưa đủ hai lạng, nhưng thôi cho qua. – Hắn cất bạc đi, lại cầm lấy mái chèo, chèo thuyền ra giữa sông. Hắn vừa khua mái chèo vừa nói: – Khách quan, phải chẳng khách quan đang nghỉ qua sông trên con thuyền này quá đắt? Nay cả bảm thân tôi cũng cảm thấy là đắt đây, sao các vị không bơi qua?
- Bọn tôi không muốn uớt quần áo, hơn nữa, đối với bọn tôi, hai lạng bạc cũng chẳng đáng gì. – Tả Kỳ nói.
- Hai vị khách mang theo binh khí, chắc các vị là bậc hiệp khách?
- Vẫn là người chèo thuyền hỏi. Tên thả lưới chỉ ngã ở một bên, không nói năng gì, cũng không hề biểu lộ chút tình cảm nào.

– Bọn tôi không phải là hiệp khách. Mang theo binh khí đi trên đường cảm tưởng như an toàn hơn. Ngộ nhỡ gặp phải bọn đạo tặc, cũng còn có cái phòng thân, gặp phải con chó dữ cũng có thứ mà dùng để đánh chớ. – Tả Kỳ cười nhạt, nói.

Lúc này thuyền đã tới giữa dòng.

Người ngồi quăng lưới đột nhiên vung mạnh tay, mấy mũi ám khí vung ra đánh về phía Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân.

Hai người vốn đã có sự đề phòng từ trước, nên né tránh khỏi đám ám khí ấy. Họ không đưa tay ra bắt ám khí vì sợ trên ám khí có tẩm độc.

Dường như cùng lúc với tên phóng ám khí, tên chèo thuyền vút bỏ mái chèo, lao vào Tả Kỳ.

Tả Kỳ tránh khỏi ám khí, lập tức ra tay đánh với tên chèo thuyền. Hai người không dùng binh khí, cùng dùng quyến cước mà đấu nhau.

Sau khi né tránh ám khí, Chu Khắc Nhân lao vào tên thả lưới. Hai người cùng đánh nhau bằng tay không.

Cả hai tên thả lưới và chèo thuyền vẫn vô công đụn không tẩy, nhưng võ công của Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân vẫn cao hơn một bậc.

Bốn người chia thành hai cặp đánh nhau.

Tả Kỳ ra chiêu Uyên ương đâm tử thoái đá tên chèo thuyền lộn nhào xuống sông.

Tên thả lưới thấy vậy, không để Chu Khắc Nhân kịp đánh trúng mình, cũng vội chủ động nhảy luôn xuống nước.

Chu Khắc Nhân nói:

– Vừa lên thuyền đã phát hiện thấy hai tên có điểm khác lạ.

– Tên thả lưới có thể đeo mặt nạ da người, cơ thịt trên mặt chẳng có chút động đậy, lúc nào cũng lạnh tanh. Huống hồ trên thuyề chỉ có vài con cá ranh này. Đâu có giống như thuyề đánh cá.

– Có kẻ lắc thuyề... – Chu Khắc Nhân chưa kịp nói hết câu, chiếc thuyề bỗng nhiên nghiêng hẳn sang một bên.

Hai người đã hiểu chuyện gì sắp xảy ra. Tả Kỳ, lập tức rút kiếm chém vào cánh tay đang tóm lấy mạn thuyề. Ông ta nhòm nghiêng xuống. Không có, không có một cái gì hết. Ông ta hiểu, hai tên này nấp dưới đáy thuyề, chẳng có cách gì để hại chúng được cả.

Chỉ trong chớp mắt, chiếc thuyề bị lật úp, cả hai người lăn tôm xuống sông.

Khinh công, võ công của Tả, Chu đều không tài, nhưng công phu dưới nước thì lại rất kém. Chết đuối thì có lẽ là không, nhưng dưới nước hai người như nhau, có mắt mà như mù, có tai mà như điếc, không nghe được gì hết.

Không nhìn thấy, không nghe thấy, cả hai chỉ muốn ngoi lên trên mặt nước để nhận định phương hướng bơi vào bờ bên kia.

Gần như cùng lúc hai người cùng ngoi lên mặt sông, nhìn rõ, chiếc thuyề lật úp đang lờ trên mặt nước, theo dòng trôi xuống hạ lưu. Chỗ này đúng giữa lòng sông, nước lại chảy rất mạnh, họ đã nhìn thấy bơi về phía bờ bên kia, hai người ra sức bơi nhưng nước chảy xiết cuồn cuộn, nếu bơi ngang sẽ rất mệt, họ đành phải bơi xéo sang, để bớt đi sức cản của dòng nước xiết.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân vẫn trao đổi với nhau, nhưng vì vừa bơi vừa thở cho nên không nói liền chuỗi. Họ nói với nhau cần phải xác định rõ bờ

bên kia và cõi sức bơi vào.

Hai người mới bơi cách chỗ rơi xuống vài chục bước chân.

Tả Kỳ bỗng nghe thấy Chu Khắc Nhân kêu lên, ông ta vừa khỏa nước vừa quay đầu lại, thấy Chu Khắc Nhân vừa kêu vừa chìm xuống. Chu Khắc Nhân cõi gắng vùng lên, nhưng cuối cùng vẫn chìm ngimb xuống.

Tả Kỳ đang cảm thấy lạ, bỗng thấy cổ chân mình như bị ai nắm lấy. Ông cõi gắng vùng vẫy, vô dụng. Thôi rã, đây là trò quỷ của hai tên trên thuyền, không kịp nghĩ thêm gì nữa, ông đã bị kéo xuống khỏi mặt nước, kêu không được, vùng vẫy không thoát. Tên nắm chân ông vẫn tóm rất chắc, và đang tiếp tục kéo. Dưới nước không thể thở được nữa, thời gian qua lâu rã, Cuối cùng ông cũng không thể chịu nổi, đã uống một ngụm nước, lại thêm ngụm nữa. Càng lúc ông càng uống nhiều nước hơn, khoảng cách giữa các lần uống càng ngắn lại. Ông không còn nhớ, hình như ông đã uống vào bảy, tám ngụm nước sông. Bản thân ông đã có cảm giác không thể chống chọi, bỗng cánh tay nắm cổ chân ông lỏng ra. Lúc ấy ông vẫn chưa bị hôn mê, ông lại cõi gắng ngoi lên mặt nước, cả chân lẩn tay đầu cõi gắng khỏa ngược lên, bỗng ông cảm thấy người tê liệt dần đi, tay chân không còn sức vùng vẫy nữa. Ông hiểu đã bị điểm vào huyệt Nhuyễn ma rã.

Tả Kỳ bị hắn kẹp lấy, trã lên mặt nước, bơi vào bờ.

Tuy bị điểm vào huyệt đạo, nhưng khi trồi lên mặt nước, Tả Kỳ vẫn còn tỉnh táo, liếc mắt ra sông, ông thấy Chu Khắc Nhân cũng bị một người khác kẹp lấy đang lôi về phía bờ.

Khi Tả Kỳ bị ném xuống đất, thì Chu Khắc Nhân cũng đã nằm ở đó rã.

Họ nhìn kỹ lại, thấy hai kẻ lật thuyệ̀n và điểm huyệt mìn chính là hai tên trên thuyệ̀n lúc nãy.

Tên chèo thuyệ̀n nói:

– Đại công cáo thành. Một đóa Tuyết Liên chia thế nào đây? Mỗi người một nửa, hay một lẩy hoa, một lẩy gốc?

Tên tung lưới mặt vẫn trơ trơ nói:

– Tùy ngươi chọn.

Tả, Chu hai người nghe được giọng rất quen, nhưng nhất thời không thể nhận ra là người nào!

Tên lái thuyệ̀n nói:

– Chẳng phải ngươi nói cành Tuyết Liên có thể trị được bách độc đó sao? Gốc của ngươi, ta chỉ cắn hoa là đủ rã.

Hai tên vừa nói, vừa cởi quần áo ướt ra vắt cho khô, trên người chúng chỉ còn lại một chiếc quần cụt.

Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân nghe được, hiểu được chỉ có điệu họ không thể cử động được. Họ hiểu bọn kia đang bàn nhau việc chia Tuyết Liên.

Tên thả lưới đang vắt quần áo, còn chưa xong, đột nhiên hắn ném quần áo xuống đất, lao về phía tên chèo thuyệ̀n, chưởng tay trái vỗ vào đầu tên kia. Chưởng gân đến đích, sự việc đột ngột tên chèo thuyệ̀n lắc mình sang một bên, cùng lúc hắn cũng kịp vỗ chưởng vào sườn tên kia. Tên thả lưới cũng nhảy tránh kịp.

Tên chèo thuyệ̀n cười nhạt, nói:

– Quy Thiên Tả, người chó bày trò quỷ quyết ra ở đây. Ta vốn đã đê phòng ngón này của ngươi rã. Thế nào! Muốn đánh nhau nữa sao? Tuy ta

không chắc thắng được người, nhưng người muốn thắng ta cũng không phải dễ.

Bọn Chu, Tả chợt tỉnh ra. Thì ra tên quăng lưới chính là Quy Thiên Tả, thảo nào khi nghe giọng nói của hắn, họ cảm thấy quen quen. Nhưng tên chèo thuyền họ vẫn chưa biết là ai, họ không quen hắn.

Quy Thiên Tả cười nhạt, nói:

– Thủy Quỷ, dựa vào sức lực của người, liệu đủ sức đánh bại ta trên cạn sao? Nói thực, muốn thắng được người, ta cũng phải đánh ngoài trăm chiêu mới có thể thắng được. Thôi thế này nhé! Chúng ta vẫn chia đôi như trước đã bàn. Hoặc chia theo kiểu hoa thuộc người, gốc thuộc ta. Người hãy đến lấy trên người Tả Kỳ đi.

Thủy Quỷ là ai vậy? Bọn Tả Kỳ, chưa từng nghe qua cái tên này. Họ thấy hắn, khoảng ngoài năm mươi, đương nhiên hắn cũng thuộc loại giang hồ lão luyện, nhưng Tả, Chu chưa từng nghe nói trên dòng Đan Dương có nhân vật nào tên là Thủy Quỷ cả.

Thủy Quỷ cười nhạt nói:

– Quy Thiên Tả, người cứ lại lấy hoa trong người Tả Kỳ đi. Người cứ lấy gốc đi, ném ngọn lại đây cho ta.
– Quỷ Thủy, người lại lấy đi, khách sáo cái gì?
– Quy Thiên Tả, người đừng hòng giở trò ra ở đây. Người đứng xa ra một chút, cách Tả Kỳ chừng ba mươi bước, ta sẽ đi lấy Tuyết Liên. – Thủy Quỷ nói. – Người muốn nhân lúc ta lấy Tuyết Liên trên người Tả Kỳ để đánh lén ta sao? Sau đó một mình người sẽ nuốt trọn đóa Tuyết Liên, đừng hòng nhé!

Quy Thiên Tả cũng cười nhạt, nói:

– Lòng dạ quái quỷ của ngươi cũng không nồng cạn chút nào. Quy Thiên Tả ta cũng đâu có ngốc. Ta đứng cách xa ba mươi bước, ngươi lấy được Tuyết Liên rã sẽ nhảy tòm xuống nước, chẳng phải ta đã phí công vô ích sao? Ta phải theo chúng từ Đại Tuyết Sơn tới tận đây, ngươi lại định nuốt một mình sao? Đừng có hòng.

– Ha ha. Ngươi cũng tính đến chuyện lấy được Tuyết Liên rã sẽ bỏ chạy trước. Ta không làm cái việc ngu ngốc ấy đâu. – Dự định của Thủy Quỷ không thành, hắn cũng không mắc bẫy.

Hai tên giằng co nhau.

Huyệt đạo của hai ngươi bọn Tả, Chu bị không chế. Họ bị ném xuống bên bờ sông, muốn sao thì muốn, họ không thể làm gì được.

Quy Thiên Tả và Thủy Quỷ, tên nào cũng có ý đồ riêng, nhưng không tên nào dám lại lấy Tuyết Liên trên người Tả Kỳ.

Tiếc rằng Quy Thiên Tả nghĩ chỉ trong ngươi Tả Kỳ có Tuyết Liên. Nếu hắn biết trong người Tả Kỳ có một đóa, còn Chu Khắc Nhân có những hai đóa thì sự việc tất sẽ dễ dàng hơn nhiều.

Bốn người chia làm ba phe.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân nằm sõng soài trên bờ sông.

Quy Thiên Tả và Thủy Quỷ chia làm hai nơi đứng đợi.

Thời gian trôi qua đi bao lâu?

Quần áo phía trên của Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân đã giàn khô.

Quần áo của bọn Chu Thiên Tả thì đã khô cả. Nhưng hai tên này vẫn không dám mặc vào. Tên nào cũng sợ, lúc mình mặc quần áo, đối phương sẽ lao vào đánh lén.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân thủ vận công phá huyệt đạo nhưng không được. Họ biết đổi phương điểm huyệt mình bằng cách thủ pháp độc môn.

Lúc đó đã qua giờ Thân, gần đến giờ Dậu.

Hai người nằm thẳng đơ trên bờ, còn hai tay thì kiểm soát lẫn nhau, bên nào cũng có ý riêng của mình.

Bốn xung quanh không một tiếng động, không một bóng người.

Bỗng từ phía rặng liễu bên sông có một tiếng nói vọng ra:

– Quy Thiên Tả, Thủy Quý, hai người chẳng phải đứa nào cũng có ý riêng sao? Thế này vậy, các ngươi giám sát, ta sẽ đến lấy Tuyết Liên trên người Tả Kỳ, chia ra làm ba, mỗi người chúng ta một phần. Các ngươi thấy cách ấy ra sao? Giọng nói lảnh lót, hiển nhiên đó là tiếng của thiếu nữ.

Tiếng nói vừa dứt, từ trong rặng liễu có một người bước ra, đúng là một cô gái. Thân hình yếu điệu, bước đi thanh thoát, mặt nở nụ cười, cực kỳ xinh đẹp, không biết tuổi tác của ả bao nhiêu. Không thể nói chính xác được. Ả vừa đi vừa nói:

– Ba người bọn ta, hôm nay chẳng có ai là bậc chính nhân cả. Một anh là Âm Dương Tứ Tài, một anh là Thủy Trung Độc Tiêu, cộng thêm Ma Đào Nữ ta vào nữa. – Ả cười, nói, bước tới bên Tả Kỳ.

Quy Thiên Tả và Thủy Quý gần như cùng hé lèn: – Người dám!

Lúc này, Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân mới biết Thủy Quý là Thủy Trung Độc Tiêu Triệu Nguyên Trung, chẳng trách Quy Thiên Tả gọi hắn là Thủy Quý. Còn người đàn bà từ trong đám liễu ra, họ cũng đã nhận ra. Đó chính là Ma Đào Hoa Trần Tiếu Tiếu, một nhân vật dâm đang nổi tiếng trên giang hồ.

Khi đến cách Tả Kỳ chừng bảy, tám bước chân Trần Tiếu liền dừng lại, nói:

– Các ngươi sợ cái gì! Lo cái gì? Ta đã từng nói, nếu các ngươi đồng ý, chúng ta sẽ chia đóa hoa ấy ra làm ba, mỗi người một phần. Nếu các ngươi không đồng ý, ta sẽ đứng một bên xem trò cho vui. Cả hai người bọn ngươi không dám tới lấy Tuyết Liên, chỉ có thể giữ cục diện giằng co nhau như vậy. Trời cũng sắp tối rồi, đêm nay, hai người bọn ngươi chắc không ai dám nhắm mắt. Ngày mai lại phải chịu đói thêm một ngày. Một ngày, hai ngày, cuối cùng các ngươi vẫn phải ăn, phải ngủ. Trong lúc hai người không dám ăn, không dám ngủ, ta sẽ đi ăn, sẽ đi ngủ. Hai người các ngươi không chịu nổi, hoặc đi ngủ, hoặc đi ăn, ta sẽ nhân lúc ấy độc xoáy đóa Tuyết Liên kia cứ gọi là ngon o.

Trần Tiếu Tiếu, tên như người. Ả luôn miệng cười, trông ả rất xinh đẹp.

Quy Thiên Tả và Triệu Nguyên Trung đã bị Trần Tiếu Tiếu đánh trúng tim đen, vạch rõ những điều chúng đang lo sợ. Điều bận tâm nhất bây giờ là chuyện ăn và ngủ. Nếu cứ cho rằng như thế này, cả hai tên không dám ăn, cũng không dám ngủ. Lúc này hai kẻ quỷ kế đa đoan nọ không tìm ra một cách nào giải quyết cho thật ổn.

Trần Tiếu Tiếu thấy hai tên kia không nói năng gì, ả lùi về phía sau mấy bước, ngồi xuống dưới một gốc cây liễu, lại cười, nói:

– Tú Tài, Thủy Quỷ! Ta bày kế cho hai người nhé. Các ngươi hãy cân nhắc xem có được hay không.

Hai tên cùng lúc nói:

– Người cứ nói đi.

– Các ngươi thi đấu quy ân cước với nhau, lây ba mươi chiêu để làm mốc phân định thắng bại, không nhất thiết phải tính thắng thua bằng cách đả thương người khác, chỉ cần phân ra cao thấp là được. Kẻ thắng được gốc Tuyết Liên, kẻ thua được hoa Tuyết Liên. Có đi âu, ai được hoa sẽ phải cho ta hai cánh. Hai vị thấy thế nào?

Hai tên cùng suy nghĩ. Đó không hẳn là biện pháp hay, nhưng cũng tốt hơn nhiều so với việc giằng co như thế này.

Quy Thiên Tả nói:

- Ta đãng ý. Thủy Quỷ, ngươi thấy thế nào.
- Người đãng ý thì cứ làm như lời của Trần Tiếu Tiếu vậy. – Triệu Nguyên Trung không biết phải làm sao, nói. Hắn tự biết công phu trên cạn của mình kém hơn một chút. Nếu thua hắn, dù mình có muốn một, hai cái cánh e rằng cũng khó. Đó vốn là món ngàn vàng khó mua mà.
- Hai người đã đãng ý, đôi bên hãy đứng yên, nghe theo hiệu lệnh của ta mới được ra tay.

Hai tên nghe theo.

Chúng đứng cách nhau năm bước.

Trần Tiếu Tiếu hô:

- Chuẩn bị, đánh!

Dường như cùng một lúc, hai tên cùng ra tay đánh lộn với nhau.

Hai bên đã đánh tới hai mươi chiêu, chưa phân thắng bại.

Trần Tiếu Tiếu tung mình nhảy đến bên người Tả Kỳ. Đến sát người Tả Kỳ, cúi người, đưa tay ra thò vào người Tả Kỳ.

Quy Thiên Tả đã nhận ra hành động đó của Trần Tiếu Tiếu, lập tức rời Triệu Nguyên Trung ra, nhảy đến bên Tả Kỳ. Đúng lúc Tiếu Tiếu thò tay vào người Tả Kỳ, Quy Thiên Tả nhầm lưng Tiếu Tiếu vỗ ra một chưởng.

Trần Tiếu Tiếu nếu bị trúng chưởng, không chết thì cũng sẽ bị trọng thương, ả đành phải lăn tròn trên đất, theo chiêu “lăn lư đả cỗn”, nhoài người xuống đất và lăn nhanh mấy vòng. Coi như đã thoát được một chưởng ấy của Quy Thiên Tả.

Quy Thiên Tả đánh Trần Tiếu Tiếu trượt, Triệu Nguyên Trung cũng nhảy đến, tung chưởng đánh vào lưng Quy Thiên Tả, Quy Thiên Tả lách người tránh được, hai bên lại giao đấu bằng tay không với nhau.

Trần Tiếu Tiếu chút nữa thì bị Quy Thiên Tả đánh trúng, vô cùng tức giận. Sau khi tung người nhảy bật dậy, nụ cười trên mặt ả biến đi đâu mất. Thân hình tung bỗng lên không, giương chưởng nhằm Quy Thiên Tả đánh tới.

Cục diện lúc này, đã trở thành hai đánh một. Trần Tiếu Tiếu và Triệu Nguyên Trung cùng đánh Quy Thiên Tả.

Triệu Nguyên Trung thấy Trần Tiếu Tiếu tung người phóng chưởng vào Quy Thiên Tả, liền hét lớn:

– Tiếu Tiếu, chúng ta hợp sức lại diệt cái thằng Âm Dương Tú Tài đi. Tuyết Liên chúng ta sẽ cưa đôi.

Trần Tiếu Tiếu nói:

– Ta sẽ không nương tay đâu.

Võ công của Quy Thiên Tả khá hơn Triệu Nguyên Trung một chút. Nếu hắn đơn thương độc mã với Trần Tiếu Tiếu, e rằng cũng chẳng hơn kém là bao. Lúc này hai người Triệu, Trần liên thủ khiến Quy Thiên Tả không thể

nuốt nỗi. Chỉ sau mấy chiêu đã rơi vào thế sống dở chết dở, thế bại trận đã rõ ràng.

Trần Tiếu Tiếu và Triệu Nguyên Trung quả thực rất thâm độc, Trần Tiếu Tiếu nhằm vào đầu Quy Thiên Tả đánh tới một chưởng. Cùng lúc ấy, Triệu Nguyên Trung cũng tung một cước vào bụng dưới của Quy Thiên Tả. Hai đứa đùa đầu hạ độc thủ.

Xương vai của Quy Thiên Tả đã bị đánh nát, lại trúng thêm một cước. Đúng lúc, chẳng còn đủ sức phản kích hoặc né tránh độc thủ của hai kẻ kia, hắn thầm nghĩ: – Mạng ta hỏng rồi!

Vào khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc ấy.

– Chát, chát! – Hai tiếng động khá to vang lên. Sau hai tiếng động ấy, cả Trần Tiếu Tiếu lẫn Triệu Nguyên Trung đều nhảy sang một phía. Thì ra, hai tiếng "chát, chát" ấy là do hai viên đá, một đánh trúng sườn Trần Tiếu Tiếu, một đánh trúng gối Triệu Nguyên Trung mà phát ra. Hai đứa sợ ám khí đánh tới nữa, liền nhảy tạt sang hai bên.

Trần Tiếu Tiếu vô cùng tức giận. Sau khi nhảy tạt sang, ả quay đầu về hướng hai viên đá phóng ra, tức giận chửi lớn: – Đồ chuột nhắt phương nào, mau ra đây?

Triệu Nguyên Trung cũng nhìn về hướng ấy nhưng không kêu gào.

Chỉ thấy một người chậm chạp bước từ trong rặng liễu đi ra. Đó là một nữ ni cô trông rất xinh đẹp, mi thanh mạc tú, tuổi tác không rõ là bao.

Trần Tiếu Tiếu nhìn thấy bà ta không quen. Ả tức giận chửi bới:

– Chính con lừa trọc nhà ngươi muốn ám toán lão nương hả?
– A di đà phật! Trần thí chủ, xin hãy tôn trọng một chút, không nên mở miệng là chửi người.

- Sao ngươi dám đánh trộm ta? – Trần Tiếu Tiếu hậm hực hỏi.
- Cứu một mạng người còn hơn xây bảy tòa phu đồ. Trong lúc khẩn cấp, bạn ni bắt đắc dĩ phải làm vậy. Hơn nữa, ta cũng chưa làm thí chủ bị thương.

Lúc này, Quy Thiên Tả cũng đã đứng dậy, hành lễ với nữ ni, nói:

- Đa tạ ân cứu mạng của sư phụ.
- Chỉ là chuyện nhỏ, không đáng cảm ơn. Quy Thiên Tả, hãy mau giải khai huyệt cho Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân. Huyệt đạo ngưng trệ lâu sẽ dẫn đến hậu quả không tốt. – Ni cô hạ lệnh.

Quy Thiên Tả vâng lời, cúi xuống giải huyệt đạo cho Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân.

Triệu Nguyên Trung đang định cản lại, mới nói được chữ “Ngươi” đã vội im lặng. Qua tốc độ và cách bay ra của hai hòn đá, hắn đã biết võ công của nữ ni này cực cao. Hai viên đá cùng lúc bay tới, một trúng đầu gối mình, một trúng vào Trần Tiếu Tiếu. Không biết Trần Tiếu Tiếu bị trúng vào đâu, chỉ biết hắn bị đánh rất đau. Qua việc Trần Tiếu Tiếu nhảy tránh, chửi, hỏi, hắn cũng đoán biết được.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân được giải huyệt. Hai người ngã dậy, vận công điêu hòa khí huyết, sau đó cùng đứng dậy cảm tạ vị nữ ni, nói:

- Đa tạ ân cứu mạng của sư phụ.

Trần Tiếu Tiếu vui hỏi:

- Người là ai? Cũng đến đây nhân nước đục thả câu sao?
- A di đà phật! Lão thân pháp danh Khước Trần, không hề có ý nhân lúc nước đục thả câu đâu ạ.

Khước Trần báo danh xong, cả Quy Thiên Tả, Triệu Nguyên Trung và Trần Tiếu Tiếu đều giật mình. Họ đã nghe đến tên Khước Trần. Bà ta nửa đường xuất gia, tục danh là Vương Nhân Mai. Khi xưa, trên giang hồ với một cây kiếm báu và một chiêu pháp Tô Nữ Càn Khôn chưởng rất hiếm khi gặp được địch thủ. Sau này, không biết tại sao bà ta lại xuất gia, pháp danh là Khước Trần, cả bọn tuy chưa từng gặp, nhưng nghe nói bà ta đã ngoài lục thập. Hôm nay gặp mặt, thấy bà ta chỉ khoảng bốn mươi là cùng. Nếu nói hơn ba mươi, chắc cũng có người tin.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân cũng đã từng nghe tên bà ta.

Khước Trần trả lời xong câu hỏi của Trần Tiếu Tiếu, lại quay sang phía hai người Tả, Chu nói:

– Lão thân chỉ một chút công lao bé bằng móng tay, bất tất phải cảm tạ.

Trần Tiếu Tiếu kinh hãi, nhưng vẫn không phục, nói:

– Đại sư! Bà cũng vì Tuyết Liên mà đến đây sao?

Khước Trần mỉm cười, nói:

– Tuyết Liên tuy quý thật, và là thú khó kiềm, nhưng lão thân không muốn tranh cướp, cũng không hề có ý ấy. Có điều, ta khuyên các ngươi, không nên tranh đoạt.

Quy Thiên Tả nói:

– Sư phụ có ân cứu mệnh tại hạ, tuy tại hạ là kẻ đầu tiên có ý ấy, nay xin nghe theo ý của đại sư. Khước Trần đại sư, ân cứu mệnh vĩnh viễn tại hạ không dám quên. Tại hạ xin cáo từ tại đây. – Nói xong, Quy Thiên Tả vái Khước Trần một vái, bước qua với lấy bộ quần áo, nhanh chóng mặc vào rồi bỏ đi không thèm quay đầu lại.

Triệu Nguyên Trung cũng mặc quần áo vào. Hắn không chịu bỏ đi ngay, bụng vẫn chưa quên được Tuyết Liên.

Thì ra, hai tên dùng mê hương đêm qua chính là Quy Thiên Tả và Triệu Nguyên Trung.

Trần Tiếu Tiếu nghe Khước Trần nói không cẩn Tuyết Liên, lại thấy Quy Thiên Tả bỏ đi, à nói: Khước Trần đại sư, bà đã không cẩn đến Tuyết Liên, mời bà tránh ra thì tốt hơn. Bản cô nương này có ý muốn chiếm Tuyết Liên.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân không nói gì. Họ biết, vè khinh công, ám khí, Trần Tiếu Tiếu đều không tẩy, nhưng họ không sợ. Nhưng có Khước Trần đang ở đây, họ muốn nghe xem Khước Trần nói gì.

Đúng, Khước Trần đã nói:

– Trần cô nương, không phải là lão thân cậy lớn, nhưng ta vẫn khuyên cô không nên tranh đoạt Tuyết Liên thì hơn. Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân tìm được Tuyết Liên không dễ dàng gì, hơn nữa, trên họ còn có trọng trách. Họ không giữ lại để dùng cho mình. Sao ngươi cứ phải khổ sở đi tranh đoạt vật báu của người khác vậy?

– Nói thế tức là Khước Trần muốn thay hai người Tả, Chu bảo vệ Tuyết Liên phải không? – Trần Tiếu Tiếu hỏi.

Trần Tiếu Tiếu nói chưa dứt, Triệu Nguyên Trung lại đã nói:

– Còn có ta nữa, ta cũng muốn cướp Tuyết Liên.

Khước Trần mỉm cười, nói:

– Triệu Nguyên Trung, ngươi gây ra bao nhiêu tội ác, ta vốn đã có ý diệt trừ ngươi, ngươi còn dám dừng lại đây sao? Đúng nói là cả Tả Kỳ và

Chu Khắc Nhân đau không sợ người, ngay lúc này lão thân sẽ phải diệt trừ người, nhưng đó hoàn toàn không phải là vì Tuyết Liên.

– A... – Tiếng kêu của Triệu Nguyên Trung còn chưa ra khỏi miệng, người đã đổ vật xuống đất.

Trần Tiểu Tiếu, Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân cùng giật mình. Họ không hề nhìn thấy ám khí từ tay Khurorc Trần phóng ra. Đó là loại ám khí gì, hay là công phu kỳ lạ gì vậy?

Triệu Nguyên Trung nằm bất động tại đó, hiển nhiên đã chết.

Trần Tiểu Tiếu thu lại nụ cười, mặt đanh lại, nói:

– Khurorc Trần đại sư, bà định dùng kỳ công dọa bản cô nương đây sao?

– Lão thân quả thực không hề có ý dọa người. Triệu Nguyên Trung gian dâm phụ nữ, chèn ép người lương thiện, tội ấy phải chết. Lão thân làm vậy chỉ là vì dân trù hại, tuyệt đối không có ý gì khác.

– Tuy bà không có ý khác, nhưng ra tay quá tàn độc.

– Một giọng nói lạ cất lên.

Khurorc Trần cười, nói:

– Người muốn báo thù cho Triệu Nguyên Trung sao? Không ngại cứ thử xem.

Muốn biết kẻ mới đến là ai, hắn ẩn thân ở đâu, sẽ xảy ra chuyện gì. Xin xem ha sau sẽ rõ.

HỒI THÚ NĂM MƯƠI BA

*Bán chúa cầu vinh, Thảm Kim Tương lén hàng Chu quân Đường
soái*

Quỷ kê da đoan, Quỷ Tinh Linh lừa gạt Đạo Tế – Khuốc Trần

Tạm gác lại chuyện của Tả KỲ, ta hãy nói đến chuyện Thảm Kim Tương làm phản.

Lại nói chuyện Lý HuyỀN, Vương Tử Bình, Lý Thế An đang ngăt trong trường nói chuyện phiếm, bỗng nghe bên ngoài có tiếng hò hét chém giết. Ba người giật mình kinh hãi, không biết đã xảy ra chuyện gì.

Vương Tử Bình kinh ngạc, hãi hùng. Ông ta đã sắp đặt bối trí đội tuân tra rất kỹ lưỡng. Mấy hôm nay, tuy không xảy ra trận đánh nào, nhưng ông vẫn không hề lơ là trong phòng thủ. Quân tuân tra trong doanh trại rất đông, cho dù quân địch đánh lén cũng không thể dễ dàng đắc thủ đến vậy. Nay tiếng hò hét chém giết bỗng vang lên, quả là việc vô cùng kỳ quái. Ông liền nói: – Để tôi ra ngoài xem sao!

Vương Tử Bình ra ngoài, khung cảnh bên ngoài khiến ông kinh hãi. Tiếng hò hét, chém giết vang lên khắp bốn phía. Ngay sau đó, ông đã nhìn thấy lửa cháy ở nhà sau nơi.

Binh lính trong doanh trại cũng không biết đã xảy ra chuyện gì. Họ chui ra khỏi lều, nhưng không biết phải đánh từ đâu.

Tiếng hò hét, chém giết càng lớn, tiếng người gọi nhau ồ ịch càng nhièu. Ngay sau đó, đuốc được đốt sáng rực, tiếng trống vang lên khắp nơi.

Trong doanh trại của quân họ Lý đã rỗi lên như một nỗi canh hẹ. Quân tìm tướng, tướng chẳng biết phải đi đâu binh như thế nào.

Vương Tử Bình vẫn rất kinh ngạc. Ông ta không biết tại sao lại xảy ra có sự này. Dám thân binh bên cạnh ông ta cũng không biết đã xảy ra chuyện gì. Ông sai thân binh đi điều tra. Ba tên thân binh được sai đi, chia theo ba hướng. Chỉ một lúc sau, ba tên đều quay trở lại, nói: – Có thể có nội gián. Chỉ thấy quân ta đánh quân mình, quân địch lẩn lộn trong đám ấy.

Ba tên thân binh nói đến đây, bên ngoài bỗng vang lên tiếng hét: – Mau chạy đi, đại đội binh mã của quân địch đã đến rồi.

Vương Tử Bình cuống cả chân tay, biết rằng thế là thua đến trắng tay rồi. Ông ta quay người bước vào trướng, nói với Lý Huyền và Lý Thê An:

– Chúng ta phải chạy nhanh, chậm một bước là không thoát nữa, mọi sự về sau hãy nói.

Hai người giật mình kinh sợ, không kịp hỏi han gì, vội vàng cùng theo Vương Tử Bình lao ra khỏi đại trướng, chạy đến chuồng ngựa.

May thay, ngựa vẫn còn đó.

Ba người dẫn theo mấy thân binh, nhảy phắt lên mình ngựa lao vào chỗ không một bóng người, không một đốm lửa.

Trong trại vẫn đại loạn, không sao phân biệt rõ địch ta.

Ba người dự định sẽ phá vòng vây ra khỏi đại doanh, lại trông thấy một đám quan binh của Đường Hữu Cảnh ào ào xông đến, không ai dám xông lên phía trước mà quất ngựa chạy về phía Đại Ba Sơn.

Ba người dẫn theo mấy thân binh, chạy vào núi Đại Ba Sơn mới dám dừng ngựa.

Từ trên núi nhìn xuống trong trại vẫn đánh nhau hỗn loạn.

Quan binh như nước triều, ào ào kéo vào trại họ Lý.

Trời sáng.

Vương Tử Bình sai một viên Hiệu úy tập hợp tất cả để điểm lại con số, chỉ còn hơn một nghìn hai trăm người.

Hai vạn binh mã mà chỉ còn lại chừng ấy con người, gần hết đã bị thương vong hoặc bị bắt làm tù binh.

Vương Tử Bình điêu tra nguyên nhân, không ai giải thích nổi.

Rất nhiều người nói rằng, trong doanh trại đột nhiên có quan binh, một bộ huynh đệ mình lại liên thủ với quan binh đánh lại người của mình.

– Nội gián, nguy thay nội gián! – Vương Tử Bình đậm châm nói – Sự nghiệp lớn đến thế này mà tan mất chỉ vì nội gián...

– Chúng ta làm thế nào bây giờ? – Lý Huyễn lo lắng hỏi.

– Việc này không thể chần chờ mãi ở đây được, phải chạy ngay về Lý Gia Sơn thôi. – Vương Tử Bình nói. Nói xong lập tức tập hợp hơn một nghìn huynh đệ còn lại – Sự nghiệp của chúng ta đã tan tành vì tay nội gián r้าย, không thể ở lâu tại đây được, quan binh nhất định sẽ đến kiểm tra. Phàm là những huynh đệ cũ ở Lý Gia Sơn thì quay trở lại, ai về nhà này, còn những huynh đệ mới gia nhập thì về nhà ngay, về đến nhà r้าย, chớ ở lại lâu mà phải cao bay xa chạy, tìm bà con hoặc người quen mà dựa, tránh đừng để quan phủ tìm ra, khép vào tội chết. Thôi, vậy nhé, xin cùng với các huynh đệ trở về Lý Gia Sơn. Bây giờ phải đi ngay.

Gần năm trăm người giữa đường gia nhập nghe Vương Tử Bình nói vậy biết rằng cuộc tạo phản thất bại, chỉ còn cách chia tay nhau, ai về nhà này, một số không ít còn lại đi theo Vương Tử Bình một đoạn mới chia tay.

Tất cả lên đường.

Về đến Lý Gia Sơn còn hơn một trăm huynh đệ cũ nữa mà thôi. Vương Tử Bình lại nói với họ.

– Anh em trở về nhà ngay, có gì nhặt nhạnh hết rã lập tức trốn đi. Không thể ở lại Lý Gia Sơn được nữa. Hiện giờ, quan phủ Ba Châu còn chưa biết tin chúng ta thất bại. Chỉ một vài hôm nữa. Lý Gia Sơn tất sẽ bị đào bới không còn sót một chỗ nào. Vì vậy, chạy càng nhanh càng tốt, rời càng xa càng hay.

Vương Tử Bình cùng Lý Huyễn, Lý Thế An đến nhà Lý Thế An, một phút cũng không dừng, lập tức thu nhặt đồ tể nhuyễn, chất cả lên xe, cùng chạy vào nơi rừng sâu núi hiểm.

Chuyện không nói nữa.

Vậy thì cuộc thất bại trong doanh trại họ Lý nguyên nhân vì sao?

Đúng là thất bại vì nội gián thật. Nguyên là trong bọn thủ hạ có một gã họ Thẩm, tên là Kim Tương. Hắn có sức khỏe và mưu lược, gia nhập trước khi khởi sự, vì biết chiến lược, lại thông hiểu binh pháp, sách lược chiến đấu, dịp may lại đến, được mọi người tiến cử, lại được Lý Thế An tin cậy, được cử chức Lữ soái. Con người đó hết sức sâu sắc, đến Vương Tử Bình cũng phải coi trọng. Bao nhiêu sự việc hắn nắm rất vững trong lòng bàn tay.

Thẩm Kim Tương vốn người Ba Châu, hắn đã từng trông thấy Lý Hiến. Lời đồn đại về chuyện Lý Hiến chưa chết, hắn tin lắm, vì vậy, khi Lý Thế An chiêu tập nhân mã, hắn tham gia ngay.

Cho đến một ngày trước khi Lý Hiến phát binh, hắn thấy Lý Huyễn. Lúc đó hắn không trông kỹ, nhưng đến khi trông kỹ thì hắn phát hiện ra Lý

Huyễn không phải Lý Hiền. Bởi vì cách đi đứng của hai người không giống nhau. Lý Hiền đi đứng người vuơn thẳng, còn Lý Huyễn thì lắc lư. Thế là hắn biết Lý Hiền là Lý Hiền giả. Từ đó sinh ra nhị tâm. Cho đến khi hắn được giữ chức Lữ soái, bèn giờ quẻ ngay.

Quân ra khỏi núi Ba Châu, trận đài đánh thắng. Hắn không vui mừng chút nào, hắn đã quyết định, đám quân ô hợp này không phải là đối thủ của Đường Hữu Cảnh.

Nghĩa binh không có tiếp tế, mà quan binh thì ngược lại, có quân lính dãy dàò.

Vương Tử Bình và Đường Hữu Cảnh giao đàm với nhau, hắn cũng đã liệu định được trước như Vương Tử Bình, thế nào Võ Tắc Thiên cũng ra lệnh công kích. Mà quan binh thì đông tới những chín vạn, lại được Đường Hữu Cảnh một vị tướng từng xông pha trận mạc chỉ huy, khác nào trứng chọi với đá, hi vọng nghĩa quân thủ thắng thật quá mỏng manh. Thế là hắn quyết tâm trở cờ phản bội.

Thẩm Kim Tương hiểu rất sâu mưu lược của Vương Tử Bình, bởi thế, mấy ngày trước hắn chưa động thủ vội. Đến ngày thứ năm, hắn sai một tên thân tín đến doanh trại của Đường Hữu Cảnh, trao cho ông ta một phong thư. Trong thư đại ý nói:

“Lý Hiền đúng là giả, hoàn toàn không phải là Thái tử trước kia. Tôi nguyện bỏ chõi tôi đến chõi sáng. Thủ hạ của tôi có một lữ, hơn một nghìn người, bộ phận của tôi phòng thủ ở góc đông bắc của đại doanh, nếu tướng quân nhận cho tôi dâng thành thì viết thư cho biết. Đêm nay, sau canh hai, đâu canh ba lúc quân sĩ ngủ say, quan binh có thể sai một nghìn người hoặc suýt soát sõi đó, cùng sát cánh với bộ phận của tôi cùng tác chiến. Quan binh được phái đến đều do tôi sai người dẫn vào trại

của tôi, và lập tức xuất kích, tướng quân nên dàn đại đội nhân mã tiếp ứng. Binh sĩ của tôi dùng lụa trắng buộc vào cánh tay làm hiệu, mong đại binh của tướng quân đừng giết những người buộc lụa trắng trên cánh tay. Người do tôi phái đi lấy bốn chữ “Thiên hạ thái bình” làm ám hiệu hô ứng”.

Đường Hữu Cảnh nhận được thư của Thẩm Kim Tương, lập tức cho gọi các nhân vật chủ chốt như bọn Vương Phương Khanh vào thảo luận, nghiên cứu.

Vương Phương Khanh nói:

– È rẳng đây là kế trá hàng.

Một viên tướng nói:

– Thà tin rằng đó là thực, còn hơn bỏ lỡ mất...

Vương Phương Khanh nói:

– Vương Tử Bình bên phía kẻ địch, dùng binh như thản, quân Tiên phong của ta đã bị chúng đánh cho thua to, không thể hành sự một cách thiếu cẩn trọng được.

Họ bàn bạc, mỗi người một ý.

Cuối cùng, Đường Hữu Cảnh nói:

– Thà ta tin đó là sự thực, đương nhiên cũng không thể không đê phòng. Đầu tiên, ta sai một ngàn quân đi trước. Sau đó lại sai hai ngàn quân đi cứu viện, còn ta, sẽ đích thân dẫn toàn bộ đại quân đi ứng cứu. Nếu là giả, ta vẫn có thể nhận lúc chúng hỗn loạn, đánh vào trong trại.

Mọi người thấy chủ tướng đã quyết, không ai nói gì nữa.

Kết quả là trận binh biến đã xảy ra.

Sau khi trời sáng, kiểm điểm binh mã thu gọn chiến trường.
Phía quan binh chỉ thương vong mấy chục người.
Binh sĩ họ Lý thương vong tới ba ngàn người, bắt sống và chiêu hàng
năm trăm.

Binh sĩ của Thẩm Kim Tương chết và bị thương hơn hai chục.
Bọn binh sĩ bên phía họ Lý bỏ chạy tan cả.
Tất cả binh mã, binh khí, lương thảo của quân họ Lý đều rơi cả vào tay
quan quân.

Đường Hữu Cảnh gấp Thẩm Kim Tương.
Đường Hữu Cảnh nói:

- Trong chiến dịch này, tướng quân là người lập được đại công. Bản soái sẽ lập tức bẩm lên Hoàng thượng, tất nhiên Hoàng thượng sẽ ban thưởng cho tướng quân.

Chiếu chỉ từ Kinh thành còn chưa đến, tin báo tiệp của Đường Hữu Cảnh đã về đến Kinh thành.

Đường Hữu Cảnh không hạ lệnh lục soát trên núi. Ông ta đoán quân của họ Lý đã tan tác, có thu gom lại chắc cũng chẳng còn được mấy người. Đáng tiếc là Lý Hiền (giả danh), Lý Thế An, Vương Tử Bình đều bỏ chạy cả.

Binh sĩ của Thẩm Kim Tương vẫn do hán thống lĩnh, cùng kéo về Kinh với Đường Hữu Cảnh.

Võ Tắc Thiên nhận được tấu chương của Đường Hữu Cảnh, vô cùng mừng rỡ.

Trong bản tấu chương gửi về Triều, Đường Hữu Cảnh đã nói rõ Lý Hiền kia chỉ là giả, không phải là Lý Hiền thật, lại tự trách mình quan sát không cẩn trọng.

Đại quân của Đường Hữu Cảnh về đến Kinh thành.

Trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên triệu kiến Đường Hữu Cảnh, Vương Phương Khanh và các tướng lĩnh quan trọng nhất.

Thẩm Kim Tương đợi triệu kiến Ngọ Môn.

Võ Tắc Thiên ủy lạo chúng tướng mây câu.

Đường Hữu Cảnh liền tâu, nói:

– Bẩm thánh thượng, hàng tướng Thẩm Kim Tương đã bỏ chố tối theo về chố sáng, nên quan binh mới có thể một trận đánh đã tan quân phản loạn. Trong chiến dịch này công lao của Thẩm Kim Tương là lớn nhất. Thân đã dẫn Thẩm Kim Tương về đây, để ông ta được diện kiến Thánh thượng, mong bệ hạ định đoạt.

Võ Tắc Thiên nói:

– Truyền cho hắn vào.

Thái giám truyền chỉ, truyềngọi Thẩm Kim Tương vào điện.

Thẩm Kim Tương vào gặp Võ Tắc Thiên, lập tức hành lễ quỳ lạy sát đất.

Võ Tắc Thiên lệnh cho ông ta đứng dậy trả lời.

Thẩm Kim Tương tung hô vạn tuế ba lần mới đứng lên.

Những nghi lễ này đều do Đường Hữu Cảnh dạy cho ông ta cả.

Lần lập tức Võ Tắc Thiên truyềngi chỉ:

*Đường Hữu Cảnh được đặc phong quan tước vượt bậc, làm Kim Ngô
Đại tướng quân kiêm Hạ Quan Thượng thư.*

*Vương Phương Khanh làm Phương Duyệt Thượng thư, ban tước
Lang Nha huyện tử, vẫn được tham dự việc Triều chính.*

*Các tướng đi theo đánh trận này, mỗi người được phong quan thêm
một cấp, thường cho trăm tấm đoạn.*

*Binh sĩ trong trận này, mỗi người được thưởng mười lạng bạc, ban
cho dự yến tiệc, ăn uống vui chơi trong ba ngày.*

*Phong cho Thẩm Kim Tương làm Thượng Kỵ Đô úy, Trung Lang
tướng, thường cho trăm lạng vàng ròng, trăm tấm đoạn.*

*Sai vẽ hình Lý Hiên giả đem công bố cho các quan lại các vùng để lùng
bắt. Ai bắt được sẽ được thưởng ngàn vàng, nếu đã làm quan, sẽ được
phong thêm hai cấp, nếu chưa làm quan sẽ phong cho làm Du Kích tướng
quân hoặc Châu Tư mã.*

Võ Tắc Thiên đã gạt bỏ được một nỗi lo, nhưng chất độc có trong
người bà ta vẫn chưa được giải, bà ta nóng lòng mong đợi ngày Tả KỲ và
Chu Khắc Nhân trở về

Bao giờ thì hai người bọn Tả, Chu mới trở về Kinh thành?

Lại nói chuyện của Tả KỲ và Chu Khắc Nhân, Trần Tiếu Tiếu và
Khurorc Trần sư thái đang lời qua tiếng lại với nhau, bỗng có người lạ đột
nhiên lên tiếng.

Khurorc Trần mời con người vừa lên tiếng ấy lộ diện.

Chỉ trong chớp mắt. Một nhân vật nữa xuất hiện tại hiện trường nữa.

Những người có mặt tại đó, ngoài Khurorc Trần sư thái ra, ba người còn
lại không hề hay biết, người ấy làm sao có mặt tại đó.

Khước Tr`ân tán thưởng nói:

- Thân pháp nhanh lắm.
- A di đà phật! Quá khen r`ă. – Người mới đến nói.

Mọi người đã nhìn ra, người mới xuất hiện là một hòa thượng trọc lốc, đầu nhẵn bóng, hai hành nốt trụ giới rõ ràng, mặt mũi h`ằng hào, mi thanh mục tú, tai to buông rũ, mình mặc áo cà sa đỏ, chân dận hài mây trắng, khiến người ta không thể nhận ra nỗi tuối tác của vị hòa thượng ấy khoảng độ bao nhiêu.

Khước Tr`ân ngắm kỹ vị hòa thượng ấy một lúc, kinh ngạc nói:

- Là ngươi!
- Không sai, chính là lão nạp!

Nói vậy là vị hòa thượng này và Khước Tr`ân sư thái có quen biết nhau.

Tả KỲ và Chu Khắc Nhân, Tr`ân Tiếu Tiếu thì ngược lại hoàn toàn không quen biết gì.

Khước Tr`ân nói:

- Đạo Tế, ông đến đây làm gì? Chẳng lẽ cũng muốn chiếm lấy Tuyết Liên sao?
- A di đà phật! Lão nạp đã vượt ra ngoài tam giới, không còn ở trong ngũ hành nữa, sao lão nạp nỡ nào đoạt Tuyết Liên từ trong tay kẻ khác?
- Đến đây không phải vì Tuyết Liên thì là vì cái gì? Muốn xem trò vui sao? – Khước Tr`ân cười nhạt, nói.
- Lão nạp đi ngang qua chốn này, bỗng thấy có người dùng Ngũ Lôi Châm đánh chết Triệu Nguyên Trung. Lão nạp cảm thấy có chút bất nhẫn, nên mới hiện diện xem sao. – Hòa thượng cười, nói.

– Đạo Tế, ông chỉ vì không nhẫn tâm nên mới định báo thù cho tên dâm tặc này sao? Ra tay đi, lão thân săn sàng đón tiếp.

– Thiện tai! Thiện tai! Lão nạp thực sự không có ý báo thù cho tên dâm tặc này, mong bà chờ nêhi hiểu lầm – Đạo Tế cười, nói.

Một tràng cười sồn tóc gáy vang lên, vọng đến tai mọi người có mặt ở đó. Kem theo tiếng cười, lại một người nữa xuất hiện.

Dung mạo của người đó cũng đủ làm kinh hãi những ai trông thấy. Thân hình gầy gò, trên cổ là một cái đầu dài ngoẵng mọc lên, cái gáy to bẹ, gương mặt dài như mặt ngựa, hai mí mắt sụp xuống, hai hàng lông mày dài mà nhỏ và hơi cụp xuống dưới. Bởi mí mắt hơi dài nên người ngoài không nhìn rõ ánh mắt của hắn. Cái mũi vừa dài, vừa tẹt, cái miệng thật rộng, khéo miệng lại ngoác ra tận mang tai. Dưới cằm lừa thưa vài sợi râu, hai tai hơi nhọn, tiếng cười lúc này quả thực được phát ra từ miệng hắn. Có điều, thân pháp của hắn quá sức mau lẹ, khiến những người có mặt tại đó không hiểu hắn đến hiện trường bằng cách nào?

Qua diện mạo ấy, Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân, Trần Tiếu Tiếu đều đã đoán ra người ấy là ai. Bất giác họ đều giật mình kinh hãi. Nghe nói, người này tự luyện võ công đứng riêng thành một gia vô môn phái. Nếu thực sự là kẻ ấy, Tuyết Liên e trở thành vật sở hữu của hắn rồi, nếu như hắn đến đây chỉ vì Tuyết Liên.

– A! Ta cứ tưởng là thần thánh phương nào tới, hóa ra là một con quỷ. Mà lại không phải là quỷ thực, chỉ là hình dáng của một con quỷ mà thôi. – Khước Trần cười nhạt, nói.

– Sai rồi, phải sửa lại. Đúng ta là Quỷ Ánh Tử. – Giọng nói của kẻ ấy vừa sắc nhọn, vừa thê rất khó nghe, giống như những mảnh sứ vỡ va chạm vào nhau.

– Quý Ánh Tử, ngươi cũng đến đây xem trò vui sao? – Đạo Tế cười hì hì, nói.

– Không phải là đến xem trò vui, mà muốn đoạt lấy Băng Sơn Tuyết Liên trong tay Tả Kỳ kia. – Giọng nói của hắn vang lên sắc, nhọn.

Trong đầu Tả Kỳ cảm thấy hoảng thực sự. Từ lâu, ông ta đã nghe đến tiếng tăm của Quý Ánh Tử, con người này vô công siêu việt, hành sự không biết đâu mà lường. Trên giang hồ rất ít người dám chọc giận hắn. Nếu hắn muốn chiếm lấy Tuyết Liên, dựa vào công lực của bản thân mình, e rằng khó lòng mà giữ lại được.

Chu Khắc Nhân cũng nghĩ hệt như Tả Kỳ. Dù hai người có liên thủ lại cũng không thể địch nổi một mình Quý Ánh Tử.

Bốn con mắt của hai người Tả, Chu nhìn chòng chọc vào Quý Ánh Tử, không hề loi lỏng phòng bị, dù chỉ là một giây.

Trần Tiếu Tiếu cũng biết Quý Ánh Tử là nhân vật khó nuốt. Xem ra, hôm nay, bản thân mình khó lòng chiếm được Tuyết Liên. Nhưng ả mong, Khuréc Trần, Đạo Tế ra tay đánh Quý Ánh Tử, để ả làm Ngư ông hưởng lợi.

Niềm mong mỏi của ả có thể thành hiện thực, chỉ nghe Khuréc Trần nói:

– Quý Ánh Tử, ngươi muốn có Băng Sơn Tuyết Liên sao? Việc này cũng không khó lắm, chỉ cần đánh bại lão thân là được.

– Có trò vui để xem rã. Khuréc Trần sư thái đại chiến Quý Ánh Tử. – Đạo Tế cười, nói.

Cặp mí mắt dày cộp của Quý Ánh Tử nhướng lên, giọng nói sắc nhọn:

– Lão trọc, ta lại muốn so chiêu với lão trước, ngươi không muốn có được Băng Sơn Tuyết Liên sao? – Lúc này, mọi người mới thấy rõ ánh mắt của Quý Ânh Tử. Mắt không to, nhưng khi nhuộm lên, từ đó phát ra hai đạo nhãnh quang.

Đạo Tế xua tay, nói:

– Lão nạp hoàn toàn không cần đến Băng Sơn Tuyết Liên. Có điều, nếu ngươi đã muốn so chiêu với lão nạp, lão nạp cũng xin vui lòng hứa tiếp.

– Rất tốt, ngươi đón lấy chiêu này. – Quý Ânh Tử còn chưa dứt lời, thân hình khẽ lắc, đã bắn đến bên cạnh Đạo Tế. Hai cánh tay khảng khiu, dài ngoẵng thò ra chộp lấy hai vai và sườn của Đạo Tế.

Đạo Tế cười vang một tiếng, chỉ thấy thân hình ông ta đảo một vòng, tránh khỏi hai chiêu chộp của Quý Ânh Tử.

Quý Ânh Tử vẫn chụp tới.

Đạo Tế lại tránh khỏi.

Cứ như vậy ba lần liền. Quý Ânh Tử không hề chụp trúng Đạo Tế.

Đạo Tế cười lớn, nói:

– Quý Ânh Tử, lão nạp cũng muốn chụp ngươi mấy cái. – Vừa dứt lời đã chụp về phía Quý Ânh Tử.

Quý Ânh Tử và Đạo Tế đều dùng trảo công giao thủ, cuộc chiến vô cùng đẹp mắt, có lúc họ lại tung người nhảy lên trên không chụp nhau. Người ở trên không trung, chân không chạm đất ra chiêu, hóa giải, né tránh đều là việc rất khó, vậy mà họ vẫn làm được.

Bỗng Quý Ânh Tử ra chiêu Vân Lý phiên, lộn người một vòng, hạ xuống ngay bên cạnh Tả Kỳ, đưa tay ra nhằm huống Tả Kỳ đánh tới.

Tả Kỳ vốn có sự chuẩn bị từ trước, dởm chân nhảy tránh, nhưng vẫn chậm mất một bước, bởi thân pháp của Quỷ Ánh Tử quá nhanh. Cánh tay của hắn vốn đã dài, lúc này dường như lại dài ra hơn một chút. Cánh tay của Quỷ Ánh Tử đã chộp được một tay Tả Kỳ. Đúng lúc ấy, cánh tay của Quỷ Ánh Tử nói lỏng, thả Tả Kỳ ra. Tả Kỳ vội nhảy tạt qua một bên đến bảy, tám bước chân. Quỷ Ánh Tử không đuổi theo.

Đúng vào lúc Quỷ Ánh Tử chụp trúng Tả Kỳ, hắn bỗng cảm thấy khuỷu tay tê liệt, thì ra một vật gì đó đánh trúng. Vì vậy, hắn mới buông tay ra, bản thân cũng biết mình đã bị trúng ám khí. Hắn liền quay lại kêu to:

- Con lừa trọc đ`âu, dám ám toán ta sao?

Đạo Tế đưa tay ra, cười nói:

- Quỷ Ánh Tử, ngươi muốn đánh Tả Kỳ, lão nạp vốn muốn đánh với ngươi một trận, nhưng đ`ồng ti`ền này vẫn chưa rời khỏi tay ta. – Từ trong tay ông rơi ra một đ`ồng ti`ền.

Khước Tr`ân nghiêm mặt, nói:

- Ám khí là do lão thân phóng ra, ta không cần phải giấu giếm.
- Ngươi dám dùng ám khí đánh ta sao? – Quỷ Ánh Tử hỏi.
- Ngươi nói đúng. Chính là lão thân dùng ám khí đánh ngươi. Bởi ngươi bất ngờ chộp Tả Kỳ, chẳng qua lão thân dùng một đ`ồng ti`ền để cảnh cáo ngươi mà thôi, không hề có ý đả thương ngươi.
- Nói vậy thì mụ ni cô ngươi cũng muốn chiếm Băng Sơn Tuyết Liên sao? – Quỷ Ánh Tử cất giọng the thé, hỏi.
- Lão thân không có ý chiếm đoạt Băng Sơn Tuyết Liên, nhưng lão thân cũng không muốn nhìn người khác cướp đoạt Băng Sơn Tuyết Liên – Khước Tr`ân nói.

- Mụ ni cô, ngươi muốn làm Hộ vệ cho sứ giả sao? Quý Ánh Tử ta sẽ đánh bại ngươi trước, rồi sẽ đoạt Băng Sơn Tuyết Liên cũng không muộn.
- Quý Ánh Tử, miệng nói, cánh tay vươn ra đánh về phía Khuróc Trân.

Khuróc Trân không dám đọ trảo với hắn, bà ta với cây phất trân từ sau lưng ra, đọ chiêu với Quý Ánh Tử.

Công lực của hai người không kém nhau là mấy.

Hai người đánh nhau đã hơn sáu mươi hiệp vẫn chưa phân thắng bại.

Bọn Tả Kỳ nhìn ngây cả người.

Đạo Tế vẫn cười hì hì xem hai người đánh nhau.

Trân Tiếu Tiếu thấy thời cơ đã đến, đột nhiên ra chiêu đánh về phía Tả Kỳ.

Tả Kỳ chỉ lưu ý đê phòng Quý Ánh Tử, sơ suất, không đê phòng Trân Tiếu Tiếu, nên bị Tiếu Tiếu điểm trúng huyệt đạo.

Trân Tiếu Tiếu thấy một chiêu đã đắc thủ, lập tức đưa tay mò vào người Tả Kỳ, dự tính lấy được Tuyết Liên sẽ bỏ chạy ngay.

Chu Khắc Nhân liền ra tay đánh về phía Trân Tiếu Tiếu.

Bất đắc dĩ, Trân Tiếu Tiếu đành phải từ bỏ việc cướp Tuyết Liên, đưa tay ra chặn chiêu của Chu Khắc Nhân.

Võ công của Trân Tiếu Tiếu cao hơn Chu Khắc Nhân chút ít, nhưng Chu Khắc Nhân đang nóng lòng bảo vệ người nên đã dốc toàn lực ra tử chiến. Vì vậy, trong vòng trăm chiêu chưa chắc đã bị bại.

Đạo Tế đứng bên ngoài thấy vậy, ông ta chậm bước đến bên Tả Kỳ, đưa tay ra, giải khai huyệt đạo cho Tả Kỳ.

Tả Kỳ được khai giải huyệt đạo, nhờ thời gian huyệt đạo bị phóng bể ngắn nên chưa có gì ảnh hưởng. Vì vậy ông ta liền rút bảo kiếm ra, đến giúp Chu Khắc Nhân.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân vây đánh Trần Tiếu Tiếu, Tiếu Tiếu liền rơi vào thế hạ phong.

Trần Tiếu Tiếu vừa đánh vừa nghĩ, bản thân quyết không phải là địch thủ của hai người Tả, Chu. Xem ra, hôm nay không thể đoạt được Tuyết Liên rã. Tam thập lục kế, tẩu vi thượng sách. Ả tìm một kẽ hở của vòng vây, lập tức nhảy về phía sau, bước nhảy dài đến tám thước, chỉ sau vài bước nhảy, ả đã chạy như bay.

– Ma Đào Hoa, ngươi không muốn chiếm Tuyết Liên nữa sao? Nhưng ta lại muốn lấy nó đây! – Một tiếng nói lạ nữa cất lên.

Tiếng nói vừa dứt, tại hiện trường lại có thêm một người nữa.

Người này hoàn toàn trái ngược với Quỷ Ánh Tử. Người hắn lùn tịt, so với người bình thường hắn thấp hơn hắn một cái đầu. Nếu nhìn từ phía sau, hắn chẳng khác gì một đứa bé to lớn. Nhìn mặt, thì ra đó là một lão già nhưng chưa già lắm. Râu tuy đen, nhưng vừa rậm vừa dài, mặt nhỏ, ngũ quan cũng nhỏ. Qua tiếng nói, người ta không thể đoán được tuổi tác của hắn ra sao! Xem ra, ít nhất hắn cũng phải đến năm mươi. Kỳ thực tuổi hắn đã trên bảy mươi. Hắn xuất hiện tại hiện trường, nhưng không đến cướp Băng Sơn Tuyết Liên trên người Tả Kỳ ngay.

– Ôi, một con quỷ chưa rời đi, lại có thêm một con quỷ nữa đến. – Đó là tiếng cười của Đạo Tế – Quỷ Tinh Linh, người cũng muốn chiếm đoạt Băng Sơn Tuyết Liên sao?

Thì ra, lão già lùn, nhỏ này chính là Quỷ Tinh Linh.

– Băng Sơn Tuyết Liên, vốn là thứ ngàn vàng không mua nổi, là vật rất khó kiếm. Lão phu có ý muốn chiếm, có đi đâu xem ra, người muốn chiếm được nó không phải là ít. Tại sao chúng ta không cược với nhau, kẻ thắng sẽ được Băng Sơn Tuyết Liên. Lão trọc, ý người thế nào?

– Quý Tinh Linh, lời của người phạm hết sai lầm này đến sai lầm khác. Băng Sơn Tuyết Liên vốn là vật của Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân, chúng ta dựa vào đâu để mà cá cược? – Đạo Tế nói.

– Mọi vật trên thế gian này, vốn không có chủ mà. – Quý Tinh Linh cãi chày cãi cối, nói: – Kẻ nào có đức sẽ có được.

– Người lại sai rã. Băng Sơn Tuyết Liên vẫn là do Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân kiếm được. Người muốn có, sao không tự đi kiếm lấy?

– Nếu có thể tìm được, ta đã đi tìm từ lâu rã, khó lắm!

– Người cảm thấy khó tìm được, chắc Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân tìm được dễ dàng lắm sao? Người lại muốn tọa hưởng kỳ thành, công đạo để đâu vậy?

– Vì vậy, ta mới nảy ra chủ ý cá cược, ai thắng sẽ được.

– Lấy vật của người khác đi cá cược, như vậy không công bằng.

– Ta lại thấy rất công bằng.

– Đúng, ta tán thành. – Quý Ánh Tử nói – Hắn vẫn đang so chiêu với Khuróc Trân, nghe Quý Tinh Linh nói vậy, vội nhảy lùi về phía sau, thoát ra khỏi vòng chiến rã mới tiếp tục nói.

Khuróc Trân không đuổi theo.

– Được thôi, Quý Ánh Tử đã đồng ý cá cược, lão trọc, lão ni cô, các người không đồng ý sao?

Đạo Tế lắc đầu, nói:

- Lão nạp đã nói rầm, không nên dùng đòn của người khác để cá cược.
- Lão thân cũng không đồng ý. – Khuốc Trận nói.
- Ta đồng ý. – Lại một tiếng nói lạ hoặc nữa lại vang lên.

Trong bối cảnh xuất hiện thêm một người nữa.

Người này xõa tóc che kín mặt, giống hệt như tên Đại Đầu Quỷ. Gương mặt cực lớn, nước da đen sì, ngũ quan đều lớn, đặc biệt là đôi mắt, to như hai chiếc chuông đồng vậy. To hơn rất nhiều so với mắt người bình thường.

- Lão Ma đầu, người đến đúng lúc lắm. – Quỷ Ánh Tử nói.

Kẻ mới đến là Thực Huyết Ma. bởi hắn thích hút máu người khác, yêu quý máu của người khác như chính tính mạng của mình, nên người trên giang hồ gọi hắn là Thực Huyết Ma.

- Ba người bọn ta đồng ý cá cược, mặc kệ lão trọc nhà ngươi có đồng ý hay không? Chúng ta hãy đánh nhau trước, kẻ thắng sẽ được Băng Sơn Tuyết Liên, kẻ bại mau xéo khỏi đây.

Quỷ Tinh Linh nói:

- Không được, nếu trong lúc chúng ta đang đánh nhau, lão trọc và lão ni cô kia giờ trò thì sao?
- Ai giờ trò sẽ đánh kẻ ấy trước. – Thực Huyết Ma nói.
- Tốt, tốt, ba chúng ta cá cược với nhau trước. – Quỷ Ánh Tử nói.
- Ba người bọn ta, ai với ai ra tay trước đây? – Thực Huyết Ma nói.
- Qua đây, qua đây, ta bàn với nhau một chút. – Quỷ Tinh Linh nói.

Quỷ Ánh Tử đứng yên tại chỗ.

Thực Huyết Ma bước qua trước.

Quỷ Ánh Tử thấy vậy, hắn vừa lâu bồi trong miệng vừa tiến lại phía Quỷ Tinh Linh.

Ba tên hạ giọng thì thầm với nhau mấy câu.

Quỷ Ánh Tử nói: – Cứ làm vậy.

Ba tên lại chia ra.

Quỷ Tinh Linh và Quỷ Ánh Tử đứng đối diện với nhau chuẩn bị. Thực Huyết Ma đứng sang một bên như đang quan sát trận đánh, lại như trọng tài.

Thực Huyết Ma đưa tay phải ra trước, miệng hét lớn:

– Một, hai! Bắt đài! – Đang thời hạ tay xuống.

Quỷ Ánh Tử và Quỷ Tinh Linh nghe được hai chữ “Bắt đài”, liền đồng loạt ra tay. Hai tên này không giao thủ với nhau mà nhảy sang hai bên. Quỷ Ánh Tử đánh về phía Khước Trần. Quỷ Tinh Linh đánh về phía Đạo Tế.

Khước Trần sự thái và Đạo Tế trưởng lão không hề có sự phòng bị, nhưng sự phản ứng của hai người thật nhanh, người nào cũng chặn đối thủ của mình.

Đây đài là kế của Quỷ Tinh Linh.

Đầu tiên, Quỷ Tinh Linh dùng “Nghĩa ngữ truyền âm” nói với Thực Huyết Ma.

– Thực Huyết Ma, ý của ta không phải thực sự muốn cá cược mà là chiếm đoạt Tuyết Sơn. – Lão hãy đến đây, chúng ta bàn một chút.

Đến lúc ấy, Thực Huyết Ma mới bước lại.

Quỷ Ánh Tử cũng theo qua.

Khi ba người đến gần nhau, Quỷ Tinh Linh nói:

– Bạn ta dùng hai người quấy rối Khuróc Trần và Đạo Tế, người còn lại sẽ đi cướp Tuyết Liên.

Trong ba tên này, ai sẽ nhận trách nhiệm đoạt lấy Tuyết Liên? Giữa chúng lại có chút tranh chấp với nhau, bởi đứa nào cũng muốn làm người đi cướp Tuyết Liên. Cuối cùng, vẫn là Quỷ Tinh Linh đưa ra ý kiến, để hắn và Quỷ Ánh Tử giả vờ giao thủ với nhau, nhưng đổi lại hướng quay sang đánh nhau với Khuróc Trần và Đạo Tế. Hắn cũng biết, đánh cũng chưa chắc đã đắc thủ, vì vậy, mục đích của chúng chỉ là quấy rối, giữ chân hai người này. Sau đó, ba tên sẽ chia Tuyết Liên.

Lại nói chuyện Quỷ Ánh Tử và Quỷ Tinh Linh đánh Khuróc Trần và Đạo Tế, Thực Huyết Ma nhằm hướng Tả Kỳ lao tới.

Tả Kỳ không thể ngờ nổi sự việc lại phát sinh đột ngột như vậy. Chỉ thấy chưởng của Thực Huyết Ma nhằm hướng ông ta chụp tới, vội vàng ứng chiến, suýt nữa trúng phải độc chiêu của Thực Huyết Ma.

Chỉ mới ba chiêu, Tả Kỳ đã hai lần bị nguy hiểm.

Chu Khắc Nhân vội vàng ra tay, hai người cùng vây đánh Thực Huyết Ma.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân võ công vốn không tồi, nhưng nếu so với Thực Huyết Ma thì còn kém xa. Dù hai người hợp sức đánh Thực Huyết Trần, nhưng vẫn rơi vào thế hạ phong.

Võ công của Quỷ Ánh Tử và Khuróc Trần bên tám lạng, bên nửa cân.

Mục đích của Quỷ Ánh Tử không phải là đánh bại Khuróc Trần mà chỉ giữ chân bà ta thôi.

Võ công của Quỷ Tinh Linh kém hơn Đạo Tế một chút. Nhưng Quỷ Tinh Linh cũng không màng đến đánh bại Đạo Tế, chỉ muốn quấy rối ông ta thôi. Hắn không cẩn tấn công, chiếm được thế thượng phong, chỉ cẩn không phạm sai lầm. Vì vậy, hắn không dốc toàn lực ra đánh. Có điều, Đạo Tế cũng biết, trong vòng năm mươi chiêu, mình khó lòng giành được phán thắng.

Rốt cuộc, võ công của Thực Huyết Ma vẫn lần át đối thủ, đầu tiên, hắn điểm trúng huyệt đạo của Tả Kỳ.

Một mình Chu Khắc Nhân càng khó đối phó với hắn.

Sau ba chiêu nữa, ông ta cũng bị Thực Huyết Ma điểm huyệt đạo ngã nốt.

Sau khi điểm ngã Chu Khắc Nhân, Thực Huyết Ma càng nhanh hơn, thọc tay vào người Tả Kỳ, khua khoắng lấy ra một chiếc bao nhỏ. Chỉ cần dùng ngón tay vê vê, hắn cũng đã biết đó chính là Tuyết Liên, lập tức huýt lên một tiếng sáo, sau đó phóng đi như bay.

Quỷ Ánh Tử và Quỷ Tinh Linh nghe tiếng huýt sáo thì biết Thực Huyết Ma đã đắc thủ. Chúng liền nhảy ra khỏi vòng chiến, đuổi theo Thực Huyết Ma.

Khurorc Trấn và Quỷ Ánh Tử giao chiến với nhau, bởi công lực và võ công xấp xỉ nhau, nên không thể để ý đến xung quanh, không biết Thực Huyết Ma có quỷ kế ấy. Đến khi Quỷ Ánh Tử chạy đi, nhìn sang thấy hai người bạn Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân bị điểm huyệt ngã lăn ra đất. Bà ta đoán hai người đó, không chết thì cũng bị thương bèn vội vàng phóng về phía họ.

Nhờ công phu của Đạo Tế cao hơn Quỷ Tinh Linh, nên sau khi nhìn thấy Thực Huyết Ma điểm huyệt Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân ngã, hắn lại luồn tay vào ngực Tả Kỳ lấy ra một vật gì đó. Vì thế, khi thấy Quỷ Tinh Linh bỏ chạy, ông ta lập tức đuổi theo ba tên bọn chúng, đáng tiếc là ông ta đã chậm mất một bước.

Thực Huyết Ma cất bước chạy trước, Đạo Tế đuổi theo sau. Vì khinh công của họ ngang nhau, nên khoảng cách chưa thể rút ngắn lại được.

Lại nói chuyện Khuốc Trân chạy đến gần hai người bọn Tả, Chu, phát hiện ra họ vẫn chưa chết, cũng không bị thương, mà chỉ bị điểm trúng huyệt đạo mà thôi. Bà ta liền đưa tay ra giải huyệt đạo cho họ.

Tả Kỳ còn chưa kịp ngã dậy nói lời cảm tạ đã báo ngay:

– Sư thái, Thực Huyết Ma cướp mất Tuyết Liên rã.

Khuốc Trân sư thái giật mình, quay lại nhìn về phía Thực Huyết Ma, thấy hắn chạy đã xa, lại thấy Đạo Tế đang đuổi theo. Bà ta nói: – Bọn ta đuổi theo, dù không bắt được Thực Huyết Ma như Đạo Tế, nhưng cũng sẽ biết hắn chạy theo hướng nào!

Tuy biết Khuốc Trân là chính nhân, nhưng Tả Kỳ cũng không nói rõ ra họ có tới ba nhánh Tuyết Liên, Thực Huyết Ma chỉ lấy đi có một nhánh. Ông ta sợ xảy ra điều bất trắc.

Chu Khắc Nhân lại không để ý đến điều đó, nói ngay:

– Không cần đuổi theo, chúng tôi vẫn còn hai nhánh Tuyết Liên nữa, có thể trở về Kinh giao rã.

– Ồ, các ngươi có được những ba nhánh Tuyết Liên sao?

– Khuốc Trân sư thái kinh ngạc, hỏi. – May mắn quá, Băng Sơn Tuyết Liên vốn là thứ chi bảo của người luyện võ, dù là một nhánh cũng khó tìm,

vậy mà các vị lại kiêm được tới những ba nhánh sao?

– Đâu chỉ ba nhánh, nhi ều lăm. – Chu Khắc Nhân lược qua chuyện đi kiêm Băng Sơn Tuyết Liên như thế nào. Chuyện tặng lại Lãnh lão lão và Đông Hải Nhất Kiếm ra sao cho Khuróc Trần sư thái nghe.

– A di đà phật, thiện tai, thiện cát tai. Hai vị thí chủ làm rất đúng, sở Tuyết Liên ấy đến tay Đông Hải Nhất Kiếm, Đông Môn Tiểu Lượng sẽ cứu được rất nhi ều người.

Tả Kỳ thấy Chu Khắc Nhân nói thực hết mọi chuyện, nên không tiện nói gì thêm, đành nói:

– Anh em tại hạ đa tạ sư thái. Nếu không có sư thái và Đạo Tế trưởng lão đến đây thì hai quỷ, một ma đến cướp Tuyết Liên, anh em tại hạ không thể đối phó được với chúng. Nay, tuy Thực Huyết Ma đã cướp mất một nhánh, nhưng bọn tại hạ vẫn còn hai nhánh nữa, có thể về Kinh giao nộp r ồi. Sư thái! Nếu không có gì khác, anh em bọn tại hạ xin được cáo từ.

– Hai vị thí chủ lên đường phải cẩn thận.
– Sư thái yên tâm, anh em tại hạ đã ghi nhớ r ồi.
– Khoan đã, để Tuyết Liên lại r ồi đi cũng không muộn. – Lại thêm một giọng nói lạ nữa lại vang lên.

Cả ba người đều giật mình.

Lại có thêm kẻ nào đến nữa đây?

Ba người dõi mắt về phía phát ra tiếng nói, thấy tại hiện trường đã xuất hiện thêm một người nữa, đứng cách xa ba người chừng hai mươi bước.

Người đó ăn vận theo lối một đ ầu đà.

Vị đàùi đà này mặt mũi vô cùng kỳ quái. Người dài ngoằng, cao hơn người thường một cái đàùi, mái tóc xõa vàng ệch, mắt trũng mũi cao, miệng ngoác, tai to, chỉ nhìn qua cũng biết đó không phải là người Trung Nguyên.

Cả ba người đàùi không biết đàùi đà này. Có đi êu, qua hành động xuất hiện đột ngột của con người đó, ngay cả người có võ công cao như Khước Tr`ân cũng không phát hiện nổi, hắn mò từ đâu ra, đủ thấy khinh công của hắn cao đến mức nào?

Khước Tr`ân đánh giá tên đàùi đà, mở lời hỏi trước:

- Thí chủ là ai, tại sao lại có mặt ở đây?
- Hỏi ta đây hả? Quái Hành Giả Trát Nhĩ Hô đây, còn tại sao ta đến đây hả? Vẫn lại vì Băng Sơn Tuyết Liên đây thôi.
- Băng Sơn Tuyết Liên là sản vật của Băng Sơn hoặc Tuyết Sơn, hãy đến nơi đó mà kiếm. – Khước Tr`ân sư thái nói.
- Lãng phí thời gian. – Quái Hành Giả Trát Nhĩ Hô chỉ về phía Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân, nói: – Trong người bọn chúng có hai nhánh, việc gì phải lên Băng Sơn hay Tuyết Liên tìm kiếm?
- Tuyết Liên của hai người ấy, vốn là thứ họ tìm được, đâu có liên can gì đến ngươi? – Khước Tr`ân nghiêm sắc mặt nói.

Trát Nhĩ Hô cất tiếng cười quái dị, nói:

- Tạm thời thì ở trên người chúng, chỉ lúc nãra thôi sẽ thành của ta.
- Muốn cướp sao?
- Sao lại nói ra những lời khó nghe đến vậy nhỉ? Để ta lấy đi là phải r`ã, sao lại nói là cướp? – Trát Nhĩ Hô nhẹ nhàng nói.
- A di đà phật, cướp đoạt nói là lấy, thực là lối lý luận quái dị. Người quả là kẻ vô sỉ nhất thiên hạ.

- Chó rồm lời, mau dâng hai nhánh Tuyết Liên ra đây, bản hành giả khỏi phải động thủ. – Trát Nhĩ Hô hăm hở nói.
- Không dâng lên thì sao? – Trên gương mặt Khước Trần sư thái bao phủ một mầm sương, lạnh lùng hỏi.
- Nếu bản hành giả ra tay, chắc chắn các ngươi không thể sống nổi. – Trát Nhĩ Hô lớn lối nói.
- Sao không thử xem? – Khước Trần nói.
- Lão ni cô, bản hành giả khuyên ngươi không nên thử vẫn hơn. – Trát Nhĩ Hô vẫn tỉnh như không, cẳng cẳng cái mặt nói.

Khước Trần sư thái vẫn không tức giận, giọng nói lạnh lùng:

- Tuyết Liên không phải là vật của lão thân, nhưng lão thân cũng không cho phép kẻ khác cướp lấy.

Trát Nhĩ Hô lại cất lên tiếng cười quái dị, nói:

- Lão ni cô, hễ bản hành giả ra tay, tất phải đoạt mạng ngươi khác đó.
- Lão thân cũng đang muốn thử xem sao! – Khước Trần nói.
- Tốt. Lão ni cô đã không cần đến mạng sống của mình, bản hành giả sẽ chỉ ầu mà thành toàn cho ngươi. – Trát Nhĩ Hô vừa dứt lời, phóng dù một chưởng, đánh về phía Khước Trần.

Khước Trần không dám khinh thường, vội khoa chưởng nghênh đón.

Chưởng pháp của Khước Trần thuộc loại âm nhu, khi chưởng phóng ra, không hề phát ra gió hay âm thanh gì cả.

Hai đạo chưởng phong chạm nhau, không vang lên tiếng nổ, không gây nên động tĩnh gì lớn. Thân hình Trát Nhĩ Hô lắc lư hai cái, bên phía Khước Trần, thấy bà ta lui về phía sau ba bước. Trát Nhĩ Hô đã dò được thực lực

của đối thủ. Khuốc Trần cũng biết mình không phải là địch thủ của đối phương.

Trát Nhĩ Hô hét lên một tiếng quái lạ:

– Tiếp thêm của bản hành giả một chiêu nữa. – Lời vừa dứt, một chưởng nữa lại được phóng ra.

Khuốc Trần sư thái vận hết mười thành công lực, vung chưởng nghênh đón.

Muốn biết hai người ra tay thắng bại ra sao, kết quả sẽ như thế nào, liệu họ có giữ được Tuyết Liên hay không? Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ NĂM MƯƠI TƯ

*Trương Quả xuất thế cứu Đạo Tê, ba kẻ hung đố bị trừng tri
Thần Tú hiện thân đuối Trát Hô Nhĩ trị thương bảo vệ Tuyết Liên*

Trên một con đường núi quanh co, ba người đang chạy như bay lên núi.
Một người nữa đang đuổi gấp theo sau.

Nơi khúc quanh của núi có một quảng trường khá bằng phẳng, khá rộng rãi, ba người kia dừng lại tại đó. Người đuổi theo sau cũng đã đuổi đến nơi.

Ba người dừng lại trước chính là Quý Tinh Linh, Quý Ảnh Tử và Huyết Ma. Người đuổi theo sau chính là trưởng lão Đạo Tê. Quý Tinh Linh nói với trưởng lão Đạo Tê đang đuổi theo sau:

- Lão trọc, một mình ngươi đuổi theo, liệu có thể cướp được Tuyết Liên lại không? – Nói xong bật lên cười khanh khách.
- A di đà Phật, lão nạp không dám chắc cướp lại được Tuyết Liên, nhưng cũng không thể để bọn ngươi làm loạn.
- Đạo Tê, ngươi phải biết tự lượng sức mình. Ba chúng ta đây, nếu lấy một chọi một, có thể không phải là đối thủ của lão. Nhưng nếu cả ba người chúng ta đây cùng lên một lượt, đại khái lão gấp phải ít lành nhì dữ đấy.
- Thực Huyết Ma cười nhạt nói.
- Lão nạp muốn được thử xem.

Thực Huyết Ma nói đúng sự thực. Nếu lấy một chọi một, bất kỳ ai trong số ba đứa chúng, đều không phải là đối thủ của Đạo Tế, nhưng nếu cả ba đứa cùng liên thủ hợp lực, Đạo Tế thua là điễn chắc chắn.

– Lão trọc, người chờ quên rằng ba đứa chúng ta là nhất quỷ, nhị ma, từ xưa tới nay không hề biết nói tới đạo nghĩa giang hồ, chúng ta có thể lấy ba đánh một lăm. – Quỷ Tinh Linh nói.

Đạo Tế tin lời chúng là thực, ông nói:

– Quỷ Tinh Linh, ba người bọn mi cướp được một nhánh Tuyết Liên, phân chia ra sao đây? – Ông có ý khơi lên sự cạnh tranh của lũ ma quỷ này trước – Cách dùng, giá trị của hoa Tuyết Liên hoàn toàn không giống nhau.

Quỷ Tinh Linh, biết rõ ý của Đạo Tế, lập tức nói:

– Lão trọc, lão không cần phải khích bọn ta. Chúng ta đã bàn kỹ với nhau rồi, cả gốc lân hoa của nhánh Tuyết Liên, cái gì cũng chia làm ba, mỗi người một phần.

– Quỷ Tinh Linh, ngươi quỷ quyết vô cùng nhưng ngươi có biết công dụng kỳ diệu của Băng Sơn Tuyết Liên không? – Đạo Tế hỏi.

Câu hỏi này đã khơi lên sự hứng thú của Thực Huyết Ma. Hắn hỏi:

– Đạo Tế ngươi nói đi, công dụng kì diệu của Băng Sơn Tuyết Liên là gì? Chẳng lẽ nó không phải là một loại linh đan giải độc hay sao?

– Các ngươi biết một mà không biết hai. Băng Sơn Tuyết Liên không chỉ có tác dụng giải độc, mà còn là vật chi bảo hỗ trợ cho những người luyện công. Nếu dùng hết một nhánh Tuyết Liên và phổi hợp thêm vài vị thuốc khác, có thể giúp cho tăng thêm một giáp tý. đương nhiên cần phải dùng đúng phương pháp, còn cần người có công lực thực cao giúp đỡ nữa

mới được. Chỉ riêng điểm này, các ngươi có biết không? – Đạo Tế cười nhạt nói.

– Lời lão là thật ư? – Thực Huyết Ma hỏi.
– Lão nạp đâu dám nói sai.
– Lão Ma đài, đừng nên nghe lời lão trọc nói, chớ có mắc vào bẫy do lão trọc giăng ra đây. Chia ra mà dùng, tuy công hiệu của Tuyết Liên có nhỏ đi một chút, nhưng tất nhiên vẫn có điểm diệu dụng riêng của nó. Ba chúng ta tuyệt đối không vì lời của lão trọc mà tàn sát lẫn nhau, để lão trọc ở giữa hưởng lợi. – Quỷ Tinh Linh sợ Thực Huyết Ma muốn độc chiếm Tuyết Liên, sẽ ra tay với mình hoặc Quỷ Ánh Tử, bởi công lực của ba bọn chúng cao thấp không đài nhau.

Thực Huyết Ma nghe Quỷ Tinh Linh nói vậy, nghĩ ngợi một lát, thấy cũng đúng, liền nói:

– Đạo Tế, ngươi chớ nghĩ cách để bọn ta động thủ với nhau. Ba chúng ta đây nguyện chia đài nhánh Tuyết Liên này.
– A di đà Phật, thật đáng tiếc, đáng tiếc. – Đạo Tế niệm một câu Phật hiệu.
– Người đáng tiếc cái gì? – Thực Huyết Ma kỳ quái hỏi.
– Lão nạp tiếc cho nhánh Tuyết Liên này. – Đạo Tế nói.

Quỷ Tinh Linh đã đoán dụng ý của Đạo Tế, biết ông ta vẫn muốn dèm pha, lập tức nói:

– Người đáng tiếc, vì ngươi không chiếm được riêng cho mình. Chẳng còn cách nào khác đâu. Nhánh Tuyết Liên này đã rơi vào tay ba bọn ta, ngươi chỉ còn cách liếm mép mà tiếc than thôi.

– Sai rã, lão nạp đã từng nói, Tuyết Liên và bánh hấp khác nhau. – Đạo Tế nói.

Quỷ Tinh Linh lại đoán ra ý của Đạo Tế, lập tức nói tiếp luôn:

– Tuyết Liên đương nhiên không giống bánh hấp. Bánh hấp chỉ có thể ăn, ăn cho hết đói, còn Tuyết Liên có thể giải trừ được thứ độc. Chỉ cần ăn một lát Tuyết Liên cũng có thể giải độc.

Đạo Tế nói tiếp:

– Sai rã. Người chỉ biết một mà không biết hai. Ăn Tuyết Liên có thể giải được trăm thứ độc, câu này không sai. Nhưng nếu ăn cả nhánh Tuyết Liên, không những có được tẩm thân “bách độc bất xâm” mà còn tăng công lực. Chính vì vậy Tuyết Liên mới trở thành vật chí bảo của võ lâm, ngàn vàng không thể mua nổi. Giá trị của nó không chỉ là giải độc mà còn có tác dụng làm tăng nội công nữa.

Quỷ Tinh Linh sợ Thực Huyết Ma động lòng, dẫn đến hậu quả tàn sát lẫn nhau, bèn nói theo luôn:

– Lão trọc, người chớ nên tô vẽ thêm thắt vào. Chúng ta không mắc lừa người đâu. Chủ ý của ba bọn ta đây là không bao giờ thay đổi. Chúng ta không bao giờ chỉ vì tranh một nhánh Tuyết Liên mà tàn sát lẫn nhau, để người ở giữa mà “ngư ông đắc lợi” đâu nhé.

Thực Huyết Ma vốn đã động lòng, tới lúc ấy bỗng dung tỉnh ngộ, bởi hắn cũng hiểu ra rằng, dù mình có thể đánh bại Quỷ Tinh Linh và Quỷ Ánh Tử thì một mình mình cũng không thể đánh thắng được Đạo Tế. Vì vậy hắn nói:

– Chúng ta không chịu mắc bẫy đâu, không khi nào bọn ta đánh nhau.

Quỷ Ánh Tử nói:

– Chúng ta đi thôi!

Đạo Tế lập tức chấn ba đứa bọn chúng lại, nói:

– A di đà Phật, để lại Tuyết Liên trả cho Tả Kỳ rã đi chưa muộn.

Quỷ Tinh Linh phóng chưởng về phía Đạo Tế đánh tới, miệng hét to:

– Tránh ra!

Đạo Tế lập tức giờ chưởng đón đánh.

Quỷ Ánh Tử và Thực Huyết Ma dường như cùng lúc ra tay công kích Đạo Tế.

Việc nhánh Tuyết Liên vốn không liên quan gì tới Đạo Tế, nhưng vì đạo nghĩa, sao ông ta có thể không xen vào. Biết rõ mình không phải là đối thủ của lũ quỷ ma này, nhưng ông vẫn ra tay với chúng.

Sở trường của Quỷ Ánh Tử và Quỷ Tinh Linh là thân pháp linh hoạt. Chúng tự biết công lực bản thân không bằng Đạo Tế, vì vậy cố gắng tránh né không đối chưởng với Đạo Tế. Thực Huyết Ma cũng tự biết nội công của mình không bằng Đạo Tế, vì vậy cũng quyết không đối chưởng với ông ta, chỉ dùng các đòn công, thiểm, triết, giải.

Quả thực, công lực của Đạo Tế cao hơn bọn chúng.

Hai mươi chiêu qua đi.

Bọn Quỷ Ánh Tử hợp lực nhau, ba người vẫn chưa đắc thủ.

Đạo Tế đã phát hiện thấy, với sức của mình nếu cứ đánh như thế, thất bại là điều chắc chắn, không chết cũng bị trọng thương. Nhưng chỉ vì đạo nghĩa, ông lại không cam lòng để bọn chúng ung dung ra đi. Vì vậy ông đã dốc toàn lực triển khai mươi tám chưởng La Hán ra.

Bọn Quý Tinh Linh sau khi đánh được hai mươi chiêu vẫn chưa đắc thủ.

Quý Tinh Linh nhận thấy nếu cứ đánh như thế này trong vòng trăm chiêu, bọn chúng khó lòng thắng được, bèn hét lớn:

– Dốc toàn lực đánh lão trọc, mươi tám chưởng La Hán này sẽ hao công lực rất lớn. Sau trăm chiêu, lão trọc sẽ hết hơi, chúng ta sẽ diệt được lão trọc này.

Đạo Tế nghe Tinh Linh nói vậy, trong lòng kinh hoảng, Quý Tinh Linh nói rất đúng. Uy lực của mươi tám chưởng La Hán tuy mạnh, nhưng rất hao phí tinh lực. Quả thực nếu trong vòng trăm chiêu không thắng được, qua trăm chiêu, bản thân mình sẽ cạn kiệt nội lực, tất thua về tay bọn chúng. Nhưng nếu trong vòng trăm chiêu, mình cũng không thể đánh bại bọn chúng.

Quý Ânh Tử và Thực Huyết Ma cũng là những tay lão luyện giang hồ, đương nhiên phải tin theo lời Quý Tinh Linh vừa nói. Vì vậy, bọn chúng dốc toàn lực tấn công Đạo Tế, quả thực muốn quắn cho Đạo Tế mệt nhoài, sau đó sẽ diệt ông.

Lúc này nếu Đạo Tế tránh đường, buông tay không quản đến bọn chúng nữa là điệu hoàn toàn có thể. Nhưng ông không thể ra đi. Dù có chết, ông cũng không thể để hai Quý môt Ma mang Tuyết Liên ra đi một cách dễ dàng.

Một trăm chiêu trôi qua, thế công của ba tên Quý Tinh Linh vẫn không hề giảm sút.

Đạo Tế đã cảm thấy lực bất tòng tâm.

Quý Tinh Linh lại cao giọng nói lớn:

– Các anh em, cố thêm chút sức nữa, lão trọc sắp tiêu đòn rã.

Ba người tăng thêm thế công.

Đạo Tế rơi vào tình trạng thủ nhỉa công ít.

– Lũ khỉ, dừng tay! – Một giọng nói lạ cắt lên, truyền vào tai bốn người.

Đạo Tế vẫn muốn dừng lại, nhưng ba đối thủ của ông vẫn không chịu ngừng tay.

Quỷ Tinh Linh tuy cũng giật mình kinh ngạc nhưng hắn hét lớn:

– Các anh em, chớ dừng tay, sắp đắc thủ rã, lão trọc sắp đi đòn rã.

Lời của Quỷ Tinh Linh vừa thoát ra, bỗng cảm thấy khuỷu tay hơi tê, đồng thời nửa thân cũng tê dại, bất giác khẽ nghiêng người, lui ra khỏi vòng chiến.

Cùng lúc ấy, cả Quỷ Ánh Tử và Thực Huyết Ma đều lui ra khỏi vòng đấu. Thì ra cả ba đứa đều rơi vào hoàn cảnh của Quỷ Tinh Linh.

Đạo Tế không hề truy kích một trong ba đứa chúng. Ông dùng tay nhìn về phía phát ra tiếng nói.

Cách vòng chiến của họ ngoài ba mươi bộ có một người đang đứng.

Người ấy râu trắng tóc đen, mặt mũi hùng hào, ngũ quan đoan chính, nhìn không rõ tuổi tác bao nhiêu, trên mình mặc áo vải gai màu xanh, đùi khăn vải gai xanh, hàn xanh tất xanh, khắp mình là một màu xanh, trên mặt nở nụ cười.

Thực Huyết Ma tức giận nói:

– Lão thất phu, chính ngươi đánh trộm bọn ta đó ư?

Ông già mặc áo xanh nói:

- Sao nói là đánh trộm, chỉ là can ngăn các ngươi đánh lộn mà thôi.
- Ngươi là ai? – Quỷ Ánh Tử tức giận nói.
- Lão phu là Trương Quả.
- Tại sao ngươi lại giúp cho lão trọc? – Quỷ Tinh Linh hỏi:
- Lão phu nói r āi, chỉ ngăn cản đánh lộn mà thôi.

Thực Huyết Ma vẫn h ầm h ầm tức giận, nói:

- Lại có kiểu ngăn đánh lộn như của ngươi sao? Đó là đánh trộm. Ch ẳng lẽ là ngươi muốn đối địch với chúng ta sao?
- Lão phu đã kêu ba tên khỉ lông dày bọn ngươi dừng tay, các ngươi không chịu nghe. Lão phu đành phải ra tay.

Quỷ Tinh Linh rốt cuộc vẫn là tên quỷ quái, h ắn nghĩ: – Với thân thủ của mình, vẫn bị lão già kia đánh trúng, đủ thấy công phu của lão cao thâm khó lường. Tốt nhất vẫn là không nên chọc lão già nổi giận, tìm kế thoát đi. H ắn nói:

- Các anh em, đã có người can ngăn chúng ta hãy nể mặt lão một l ần, đi thôi.

Quỷ Ánh Tử hiểu rõ ý của Quỷ Tinh Linh, h ắn khẽ nắm lấy tay Thực Huyết Ma, nói:

- Lão ma, chúng ta đi thôi.

Đạo Tế không để cho chúng kịp cất bước, lập tức nói:

- Để nhánh Tuyết Liên các ngươi đã cướp của Tả Kỳ lại r āi hãy đi.

Quỷ Tinh Linh không trả lời cất bước đi thẳng. Quỷ Ánh Tử và Thực Huyết Ma cũng nh ắc chân bước.

– Khoan đã! – Không thấy ông già mặc áo xanh có động tác gì, nhưng đã thấy thân hình của ông hiện ra trước mặt ba đứa bọn chúng, chặn đường đi của chúng, miệng hỏi: – Ba con khỉ dày lông chúng bay cướp đồ của người ta, để lại rã hãy đi.

Quỷ Tinh Linh thấy vậy, nháy mắt ra hiệu với đồng bọn, miệng nói: – Đi!

Ba đứa đồng loạt nhảy vọt lên, vốn có ý muốn nhảy qua người ông già mặc áo xanh bò chạy.

Trương Quả vừa nói xong hai tiếng “Khoan đã” thì ba đứa bọn Quỷ Tinh Linh từ trên không rơi xuống, cả ba đều bị điểm trúng huyệt Nhuyễn ma.

Trương Quả chỉ có hai tay, bọn Quỷ Tinh Linh có ba đứa, lại ở ba phương vị khác nhau, không biết Trương Quả ra tay như thế nào mà điểm trúng huyệt đạo của bọn chúng.

Trương Quả nhìn Đạo Tể, lại nhìn sang ba người bị mình điểm huyệt, cười nói:

– Hòa thượng, ông nói rằng ba tên khỉ dày lông này lấy Băng Sơn Tuyết Liên của người khác, phải không?

– Đúng vậy. Đăng Sơn Báo Tả Tả Kỳ và Thảo Thượng Phi Chu Khắc Nhân vì muốn giải độc cho người ta nên mới leo lên Đại Tuyết Sơn tìm được một nhánh Băng Sơn Tuyết Liên, nhưng lại bị Thực Huyết Ma cướp mất.

– Hòa thượng, tại sao người lại nhúng tay vào vụ này?
– Người xuất gia lòng dạ từ bi, vì muốn giúp Tả Kỳ truy đuổi, lấy lại Tuyết Liên nên mới đuổi theo chúng tới đây.

– Người đến lấy lại Tuyết Liên rã trả lại cho cái ông Tả Kỳ gì giờ đó đi!

– Đa tạ Trương thí chủ.

Đạo Tế moi từ trong bọc áo trước ngực của Thực Huyết Ma ra một chiếc gói nhỏ, mở ra xem, thấy đúng là Tuyết Liên bèn nói:

– Bàn tảng thay mặt Tả Kỳ tạ ơn Trương lão trượng.

Vì Đạo Tế không biết tuổi của Trương Quả, nên không dám tự xưng là lão nạp mà tự xưng là bàn tảng.

– Không cần cảm ơn! Không cần cảm ơn! Trương Quả ta từ xưa tới nay không cần ai tạ ơn hết.

Đạo Tế nhận thấy Trương Quả là bậc nhất đại kỳ nhân, võ công cao thâm khôn lường, liền nói:

– Xin hỏi Trương lão trượng tiên cư chốn nào? Xuất thân môn phái nào?

– Môn phái? Lão phu không có môn phái. Có điều lão phu ở tại Trung Điều Sơn, nhưng hay đi đó đây chơi bời. Ô, hòa thượng, người là người của môn phái nào?

– Sư phụ của bàn tảng pháp hiệu Phật Thượng Kiến Hạ Tính.

– Kiến Tính? – Trương Quả thoáng suy nghĩ, nói: – Biết rã, ba tên tiểu hòa thượng Kiến Tính, Kiến Chân, Kiến Không ở Ngũ Đài Sơn đều là bọn tiểu đố vò danh của Vô Minh.

Đạo Tế nghe vậy bỗng cảm thấy kinh ngạc, bàn tảng nghĩ: “Sư tổ Vô Minh đã viên tịch từ lâu, sư phụ mình là Kiến Tính cũng đã viên tịch. Nếu sư phụ còn sống, tuổi cũng đã ngoài tám mươi. Trương Quả lại nói sư phụ, sư thúc của mình là tiểu hòa thượng, như vậy lão này tuổi cũng phải trăm có dư”.

Ông ta thấy tuy Trương Quả tóc đã bạc nhưng mặt mày hùng nhuận, không giống người đã ngoài trăm tuổi, liền nói:

- Tiểu tảng xin hỏi lão trượng niên kỷ bao nhiêu?

Trương Quả mỉm cười nói:

- Sư tổ của ngươi là Vô Minh còn kém ta bảy tuổi. Người hãy đi đi, sau này sẽ có duyên gặp lại.

Nói xong liền bỏ đi, không thèm quay đầu lại nhìn. Chỉ trong chớp mắt đã chẳng thấy bóng dáng đâu nữa.

Đạo Tế quay lại nhìn bọn Quý Tinh Linh, niệm một câu Phật hiệu: A di đà Phật. – lại nói: Không được làm điều ác, không được không làm việc thiện. – Nói xong quay mình bỏ đi.

Quý Tinh Linh gọi lớn:

- Lão trọc à, lão hòa thượng, giải huyệt đạo cho bọn ta đã, chúng ta hứa không tranh đoạt Tuyết Liên đâu.

Đạo Tế quay đầu lại nhìn bọn chúng, nói:

- Tự làm thì tự gánh chịu, thứ lỗi cho lão nạp không thể tuân mệnh.

Nói xong lập tức cất bước bỏ đi.

Đạo Tế chạy như bay tới bên bờ Đan Giang.

Bờ sông vắng lặng không có lấy một người, Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân đã như hạt bụi, chẳng còn thấy tăm hơi đâu cả.

Lại nói chuyện Đạo Tế nhìn thấy bên bờ sông không có bóng dáng một ai, ông ta cũng không biết trong mình Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân vẫn còn Tuyết Liên, cho rằng cứu người là quan trọng nên lập tức chạy như bay về Lạc Dương.

Tới Lạc Dương, lập tức vào Hoàng cung, nói rõ lý do muốn vào gặp Hoàng thượng với bọn lính canh.

Từ khi Võ Tắc Thiên lên ngôi tới nay luôn sùng đạo nghênh Phật, đặc biệt từ khi bọn Pháp Minh ngụy tạo ra "Đại Văn Kinh", tạo căn cứ lý luận cho bà ta lên ngôi đã có tác dụng rất tốt. Hôm nay, vừa nghe nói có lão tăng cùi kiến, lập tức được triệu vào ngay.

Đạo Tể vừa vào điện. Võ Tắc Thiên hỏi ngay:

– Đại sư gấp trăm có việc gì?

Đạo Tể nghe hỏi vậy, liền nói:

– Bần tăng Đạo Tể đã từng được gặp Hoàng thượng. Hoàng thượng từng sai Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân đi tìm Băng Sơn Tuyết Liên, hai người này đã tìm được Tuyết Liên, trên đường trở về, tới bờ sông Đan Giang lại bị ác đồ cướp mất. Bần tăng nhận thấy cứu người là việc quan trọng, vì vậy đuổi theo kẻ ác. Truy đuổi kịp ác nhân, nhưng bọn chúng có ba, bần tăng chỉ có một, bần tăng giao chiến với chúng, sắp thua đến nơi, bỗng thấy một lão trượng tên là Trương Quả ra tay cứu bần tăng, bần tăng mới đoạt lại được Tuyết Liên, trở về bờ sông Đan Giang, nhưng không thấy bóng dáng Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân đâu nữa. Chẳng biết nên giải quyết ra sao, cuối cùng bần tăng đành phải đem Tuyết Liên tới Kinh đô.

Nói xong, ông ta liền móc trong ngực ra gói Tuyết Liên.

Lập tức có một thái giám nhận lấy, dâng tới trước mặt của Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên mở gói ra xem, cười nói:

– Cám ơn Đại sư, mau mời Đại sư ngã.

- Chó nói cảm ơn, người xuất gia lấy từ bi làm gốc, cứu một mạng người còn hơn xây bảy cấp phù đồ. Đó chính là nghĩa vụ của bần tăng phải làm hết sức mình.

Một tên thái giám đem một chiếc túi đôn khám rồng tới. Đạo Tể tạ ơn xong liền ngã xuống.

Võ Tắc Thiên nói:

- Đại sư xuất gia chùa nào?
- Ở Thanh Lương Tự, Ngũ Đài Sơn.
- Trương Quả, người giúp đỡ đại sư là người như thế nào?
- Bần tăng chưa từng gặp mặt. Theo lời của vị lão trượng ấy thì cùng hàng vị với sư tổ của bần tăng. Võ công cao thâm khôn lường.
- Sư tổ của Đại sư năm nay độ bao nhiêu tuổi?
- Sư tổ đã viên tịch từ lâu, nếu còn sống trên đời, năm nay cũng phải một trăm mươi bảy tuổi rưỡi.

Võ Tắc Thiên kinh ngạc hỏi:

- Vì Trương lão trượng này chẳng phải là người sống lâu trăm tuổi sao?
- Lão trượng ấy còn nói là hơn sư tổ bần tăng bảy tuổi.

Võ Tắc Thiên lại càng kinh ngạc, buột miệng nói:

- Nói vậy thì vị Trương lão trượng nay ở độ tuổi thứ một trăm hai mươi bốn rưỡi.
- Đúng vậy, Trương lão trượng đài hiếu rất rõ về sư tổ, sư phụ, sư thúc của bần tăng.
- Đại sư có hỏi nơi tiên cư của Trương lão trượng không?

– Trương lão trượng nói sống ở núi Trung Đài nhưng đi vân du khắp nơi.

Đúng lúc ấy một tên thị vệ về vào báo, nói Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân đã trở về

Võ Tắc Thiên truyền lệnh cho vào.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân bụi bặm đầy mình bước vào điện.

Khâu kiến Hoàng thượng xong, họ nói:

– Hoàng thượng, hai đứa bọn thần may mắn không làm nhục sứ mệnh, đã tìm được Băng Sơn Tuyết Liên, trả về không đầy sáu tháng.

Võ Tắc Thiên cảm thấy lạ, hỏi:

– Tuyết Liên các ngươi tìm được không phải đã bị ác đồ cướp mất sao?

– Bọn thần tìm được Tuyết Liên không chỉ một nhánh. Bên bờ sông Đan Giang bị Thực Huyết Ma cướp mất một nhánh, bọn thần vẫn còn một nhánh.

Tả Kỳ nói xong, móc từ trong bọc ra một gói nhỏ.

Thái giám nhận lấy, dâng lên trước mặt Võ Tắc Thiên. Võ Tắc Thiên giở gói ra xem, thấy vật bên trong giống hệt như của Đạo Tế vừa dâng. Bà ta cười nói:

– Tả Khanh, Chu khanh, Tuyết Liên bị cướp đã được Đại sư Đạo Tế đuổi theo đòi lại rã. Đây này. – Bà ta giở cái gói của Đạo Tế trong đó chứa Tuyết Liên cho họ xem.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân vừa vào điện đã nhìn thấy Đạo Tế ngã ở một bên trong đó rã. Họ không biết tại sao Đạo Tế lại tới đây, đến lúc này mới hiểu.

Tả Kỳ nói:

- Hoàng thượng, bọn thần bên bờ Đan Giang nhiều lần gặp phải cuồng địch, may nhờ có Đạo Tế trưởng lão và Khuróc Trần sư thái ra tay cứu giúp. Sau đó lại có một vị là Thần Tú trưởng lão giúp cho, bọn thần mới may mắn sống sót, cũng mới có thể giữ được nhánh Tuyết Liên này.
- Thần Tú, Khuróc Trần, lại thêm việc gì nữa đây? – Võ Tắc Thiên không hiểu hỏi.

Tả Kỳ kể lại những chuyện đã xảy ra một lượt.

Thì ra Trát Hô Nhĩ và Khuróc Trần đấu với nhau một chưởng, Trát Hô Nhĩ chỉ khẽ chấn động thân hình, chân không rời khỏi chỗ cũ.

Khuróc Trần sư thái lại không như vậy, thân hình bà ta bị chưởng phong của Trát Hô Nhĩ đánh bay lên không xa tới mươi mấy trượng, rót xuống đất như trời giáng. Khuróc Trần chỉ cảm thấy ngũ tạng nhộn nhạo, há mồm ra, một vòi máu phun ra ngoài.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân vội chạy tới bên cạnh Khuróc Trần, đang thanh gọi:

- Sư thái, sao rã? – Hai người hỏi xong liền đỡ Khuróc Trần ngã dậy.

Khuróc Trần phì phò nói:

- Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân, lão thần không còn sức giúp cho các ngươi nữa rã.

Hai người Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân vốn biết Khuróc Trần sư thái đã bị nội thương trầm trọng, Tả Kỳ vội lấy ra viên thuốc Tam Hoàng bảo lạp, rã nói:

- Sư thái, mời dùng viên thuốc này, đây là Tam Hoàng bảo lạp đan đấy ạ.

Khuốc Tr`ân nói:

- Tam Hoàng bảo lạp đan cũng vô dụng, lão thân nội thương rất nặng, ở đây ta đã có T`ân th`ân đan r`ă. – Bà móc từ trong túi mình ra một chiếc bình ngọc màu vàng, đỗ ra lấy một viên, cho vào trong miệng.
- Nay, tiểu tử mau đưa Băng Sơn Tuyết Liên ra đây. – Trát Hô Nhĩ cười nhạt, liếc mắt về phía ba người, nói.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân biết rõ mình không thể địch nổi Trát Hô Nhĩ, nhưng cũng không cam lòng đưa Tuyết Liên ra. Hai người đứng phắt dậy, tuốt binh khí cầm tay.

Trát Hô Nhĩ cười lên hai tiếng quái lạ, phát ra âm thanh chói chang như muỗi chọc vào màng nhĩ, nói:

- Tiểu tử, bọn ngươi còn dám động thủ ư? Các ngươi không chịu nghĩ xem, liệu các ngươi có chịu nổi một chưởng của bốn hành giả không ư?

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân không trả lời.

Tả Kỳ khẽ liếc mắt nhìn Chu Khắc Nhân, hai người múa binh đao tấn công Trát Hô Nhĩ từ hai hướng.

Trong lòng hai người đều nghĩ giống nhau, chỉ một chưởng của ngươi đánh chết một người thì người kia cũng đắc thủ, huống hồ cả hai người đều giỏi khinh công.

Ngờ đâu cả hai cùng tính sai.

Khi thân hình hai người Tả, Chu vừa rời đi, chưởng phong của Trát Hô Nhĩ đã đánh đến mình họ.

Tình cảnh của Tả, Chu còn tệ thảm hơn Khuốc Tr`ân. Thân hình họ như hai cánh diều đứt dây, bay vút ra xa hơn ba mươi trượng, rơi xuống đất. cả hai miệng phumat máu tươi, không còn sức mà gượng dậy được.

– Thế nào, tiểu tử? Bỗn hành giả nói thật, làm sao các ngươi chịu nổi một chưởng của bỗn hành giả chứ? – Trát Hô Nhĩ cười kỳ quái nói.

Trát Hô Nhĩ liếc mắt nhìn ba người, lại nói:

– Các ngươi không biết tự lượng sức mình, ngoan ngoãn dâng Tuyết Liên lên cho ta, có phải tốt hơn bao nhiêu không. Giờ thì thế nào, vừa bị thương, tính mạng khó bảo toàn, Tuyết Liên vẫn rơi vào tay ta.

Hắn nói xong, khẽ lắc mình một cái đã tới cạnh Tả Kỳ.

– Còn đợi bỗn hành giả đích thân động thủ, chẳng còn cách nào khác, vì món võ lâm chí bảo này, có lẽ, lão phu đành phải uốn lưng vậy.

Trát Hô Nhĩ miệng nói, tay vươn ra thọc vào trong ngực áo Tả Kỳ.

– Vô lượng Thọ Phật, hãy khoan!

Một giọng nói lạ lẫm cất lên.

Trát Hô Nhĩ hơi giật mình, cánh tay vươn ra được thu về, đứng thẳng người lên nhìn.

Ở đó xuất hiện một vị hòa thượng.

Vị hòa thượng này đầu đội mũ Côn Lư, mình khoác áo cà sa đỏ, vẻ mặt trắng trẻo nhưng lộ sắc hồng hào, ánh mắt từ thiện, mồm vuông mũi thẳng, hai bên rái tai dài rủ xuống, tay cầm một cây thiền trượng.

Cặp mắt quái dị của Trát Hô Nhĩ khẽ chuyển, nói:

- Lão hòa thượng, chính ông vừa kêu loạn lên đó hả?
- Thí chủ nói năng xin hãy giữ gìn.
- Giữ gìn cái gì, ở đây liên quan mèo gì đến ngươi?
- Vô lượng Thọ Phật, thí chủ nói lời ác độc, tội quá, tội quá!

Lão hòa thượng tuy bị chửi nhưng vẫn không tức giận.

– Mau cút đi, ở đây không có việc gì cho hòa thượng ngươi.

Trát Hô Nhĩ hét lên kỳ quái.

– Thí chủ, ba người bọn họ đều đã bị thương, thí chủ lại đi lấy đồ trong người của người bị thương. Đó là hành động – đấm đòn giặt mèt. Con người không nên làm.

– Im miệng, nếu ngươi còn nói nhăng nói cuội nữa, ta sẽ thưởng cho ngươi một chưởng để ngươi được ném mùi vị trọng thương.

– Vô lượng Thọ Phật, lão nạp khuyên ngươi làm điều thiện, ngươi lại nói ra những lời độc ác, mau buông dao đâm tể xuống.

– Cái gì? Hòa thượng già, ngươi vừa nói cái gì?

– Biển khổ vô cùng, quay đầu là bến.

Trát Hô Nhĩ gầm lên một tiếng quái dị, nói:

– Bản hành giả sẽ đưa ngươi về bến khổ. – Nói xong vung tay đẩy một chưởng về phía hòa thượng.

Hòa thượng không giơ chưởng lên đón đánh, chỉ khẽ dựng ngược cây thiền trượng trong tay, khẽ chuyển từ tay phải sang tay trái.

Chưởng phong của Trát Hô Nhĩ tới.

Thật kỳ lạ, đừng nói tới chuyện lão hòa thượng bị đẩy ngã hoặc bị đánh bay lên, ngay cả vật áo cà sa của ông ta cũng không hề lay động.

Trát Hô Nhĩ không lấy lại hơi, vận nội lực lên tới mươi thành, vung chưởng phóng về phía hòa thượng.

Hòa thượng lại chuyển cây thiền trượng từ tay trái sang tay phải.

Chưởng phong ào tới.

Lão hòa thượng vẫn không hề nhúc nhích, áo cà sa cũng không hề lay động.

Trát Hô Nhĩ không nghỉ lấy sức, song chưởng nhất tề cất lên, vận toàn bộ nội lực của mình phóng tiếp về phía hòa thượng.

Lão hòa thượng thấy vậy, khẽ mỉm cười, vẫn đưa cây thiền trượng từ bên trái qua bên phải như vậy, lại chuyển từ bên phải qua bên trái qua thân mình.

Chưởng phong áp tới.

Hòa thượng vẫn đứng yên bất động, có điều lần này áo cà sa của ông ta khẽ lay động.

Trát Hô Nhĩ vẫn chưa chịu ngừng, khẽ lắc người một cái, bay vọt lên không trung, vung vuốt tay chộp vào đài vai của lão hòa thượng thế mạnh như sấm nổ giăng, tốc độ nhanh đến kinh ngạc.

Khi vuốt tay của Trát Hô Nhĩ chộp vào đài vai của lão hòa thượng, hòa thượng chỉ khẽ lắc thân mình một cái.

Trát Hô Nhĩ dùng đến chiêu Đại lực Thần trảo công, chắc chắn lần này sẽ chộp vỡ xương tỳ bà của lão hòa thượng.

Sự thực lại không như vậy.

Quả thực Trát Hô Nhĩ đã chộp trúng lão hòa thượng, nhưng cả người hắn bỗng bay vút trở lại. Hắn dự định lộn người trên không để hạ xuống đất vững vàng, nhưng sự thật lại nằm ngoài sức tưởng tượng của hắn, rơi một cái đánh oạch xuống đất như trời giáng. Còn may cho hắn, ngũ tạng vẫn chưa bị thương tổn, hắn vội nhảy bật dậy, ngó sang phía lão hòa thượng đăm đăm, miêng lẩm bẩm nói: “Triêm y thập bát trật?”. Nói xong, quay đài cắm cổ chạy như bay.

Hòa thượng không đuổi theo, chỉ niệm một câu Phật hiệu, sau đó tiến về phía Tả Kỳ, nhìn dáng vẻ của Tả Kỳ đưa tay ra bắt mạch, nắm lấy cổ tay Tả Kỳ, miệng niệm:

– Vô lượng thọ Phật, thiện tai, thiện tai! – Nói xong, lấy từ trong ngực ra một viên thuốc cho vào miệng Tả Kỳ rã đỡ Tả Kỳ ngã dậy. Ông ta ngã phía sau Tả Kỳ, đặt cây thiền trượng bên cạnh, đặt tay lên huyệt Thận đường của Tả Kỳ.

Tả Kỳ cũng hiểu vị đại sư này đang dùng nội lực chữa thương cho mình.

Thời gian khoảng cháy chưa hết nửa tuấn nhang.

Gương mặt trắng bệch của Tả Kỳ từ từ chuyển sang hồng, hơi thở đã trở nên đều đặn.

Hòa thượng ở sau lưng biết thương thế của Tả Kỳ đã khỏi, bèn nhấc tay ra.

Tả Kỳ xoay mình, cúi đầu bái tạ, miệng nói: – Đa tạ trưởng lão cứu mạng vẫn bối.

Hòa thượng khẽ cười không nói gì, lại đến bắt mạch cho Chu Khắc Nhân, uống thuốc, trị thương cho hắn.

Chữa cho Chu Khắc Nhân xong, hòa thượng lại đến chữa thương cho Khuróc Trần.

Ba người thương thế đã khỏi, thời gian chưa đủ cháy hết một tuấn hương.

Cả ba nhất tề dập đầu lạy tạ.

Hòa thượng cười nói:

– Lão nạp vốn người phương ngoại, quét đất còn lo cho tính mạng con kiến, nhìn thiêu thân lao vào ngọn đèn còn thương xót, sao nỡ thấy chết không cứu. Không cần cảm tạ.

Khước Trân nói:

- Xin hỏi húy danh của trưởng lão là gì?
- Lão nạp là Thân Tú, đệ tử đời thứ sáu của Đạt Ma Lão Tổ.

Khước Trân nói:

- Trưởng lão vốn là tổ sư của phái Bắc Tông, Khước Trân xin bái kiến.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân cũng đã biết tiếng của Thân Tú, cùng nhau quỳ xuống làm lễ lạy tạ, miệng nói:

- Văn bối Tả Kỳ kính lạy Lục Tổ.
- Văn bối Chu Khắc Nhân kính lạy Lục Tổ.

Nguyên Đạt Ma Lão Tổ là Vương tử của nước Thiên Trúc, vì bảo vệ đất nước, nên mới xuất gia, vào Nam Hải, được chôn truyền của Ngộ Phật. Sau khi Đạt Ma lão tổ đắc đạo, truyềnlàm cho Huệ Khả, đó là lão tổ đời thứ hai. Huệ Khả từng chặt cánh tay cài học đạo. Huệ Khả truyềnlà Vương Xán là đời thứ ba. Vương Xán truyềnlại cho Đạo Tín là đời thứ tư, Đạo Tín truyềnlà Hoằng Nhẫn là đời thứ năm, Hoằng Nhẫn truyềnlà Thân Tú và Huệ Năng là đời thứ sáu. Thân Tú ở trên núi Dương Dương, Huệ Năng ở tại chùa Quảng Quả tại Thiên Châu. Sau đời thứ sáu, đạo Phật được chia ra thành Nam Tông, Bắc Tông. Thân Tú là tổ phái Bắc Tông, Huệ Năng là tổ phái Nam Tông. Phàm là môn đồ của đạo Phật, ai cũng biết điều này. Vì vậy Khước Trân mới gọi Thân Tú là Bắc Tông Lục Tổ.

Thần Tú thấy ba người muốn quỳ lạy, cánh tay khẽ nâng lên, miệng nói:

- Các ngươi chờ nên đa lẽ.

Bọn Khước Trân không thể quỳ xuống được, thấy thân mình như được đỡ dậy, đủ thấy nội công của Thần Tú cao thâm đến mức nào.

Thần Tú nói:

- Cứu người là quan trọng, ba vị mau đi đi. – Nói xong cất mình nhẹ như không mà đi.

Thần Tú đi rã, Khước Trân cũng cùng hai người Tả, Chu cáo từ.

Khước Trân đi rã, hai người Tả, Chu chạy như bay về Kinh thành.

Kỳ thực, Chu Tả hai người đi trước nhưng lại đến sau Đạo Tế.

Tả Kỳ kể lại chuyện Thần Tú đuổi Trát Hô Nhĩ, cứu và chữa thương cho ba người một lượt.

Võ Tắc Thiên vui mừng nói:

- Nhị vị khanh gia vất vả quá, mau lui xuống nghỉ ngơi.

Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân trên đường đi đã bàn bạc với nhau, sẽ dâng lên Hoàng thượng một nhánh Tuyết Liên, hai người sẽ giữ lại một nhánh, họ không ngờ được lúc ấy Đạo Tế đã đoạt lại được Tuyết Liên từ tay bọn Thực Huyết Ma và dâng lên.

Lúc ấy họ không tiện đòi lại Tuyết Liên, đành phải từ tạ Võ Tắc Thiên về nhà.

Đạo Tế thấy Tả Kỳ, Chu Khắc Nhân đã đi cũng vội vã đứng dậy, nói:

- Hoàng thượng, bần tảng xin cáo từ.

Võ Tắc Thiên vội nói:

– Đạo Tế đại sư, ông đã vì trẫm đoạt lại thọ đan cứu mạng, trẫm còn chưa cảm tạ ông, sao vội vã rời đi như vậy?

Đạo Tế nói:

– Kẻ xuất gia bốn bể là nhà, vàng bạc châu báu, gấm vóc lụa là, đây là vật ngoại thân, bần tăng có lấy cũng vô dụng, đa tạ thịnh ý của bệ hạ.

– Đại sư! – Võ Tắc Thiên cười nói: – Đại sư đã không cần vàng bạc châu báu, vậy để trẫm bày một bữa ăn chay khoản đãi đại sư.

– Bần tăng cảm tạ thịnh tình của bệ hạ, lúc này bần tăng cũng chưa đói, xin cáo từ tại đây.

Đạo Tế nói xong, chấp tay cáo từ Võ Tắc Thiên, xuống khỏi điện bỏ đi.

Võ Tắc Thiên ra lệnh cho Thượng Quan Uyển Nhi đem hai nhánh Băng Sơn Tuyết Liên về hậu cung.

Võ Tắc Thiên dùng một nhánh Tuyết Liên theo đúng cách thức, nhánh còn lại giao cho Thượng Quan Uyển Nhi cất giữ.

Võ Tắc Thiên dùng Tuyết Liên xong, trong lòng không còn bị ức chế, không lo lắng tới chất độc trong mình nữa. Sau đó lại nhớ tới lời của Đạo Tế, đã nói Trương Quả sống tới một trăm hai mươi tư tuổi, chẳng phải là người trường sinh bất lão sao? Trương Quả trường sinh bất lão, nhất định phải có bí quyết ảo diệu, hoặc thuốc trường sinh gì đó. Bà ta rất muốn sống lâu. Lại nghe Tả Kỳ nói về việc Thần Tú Tổ sư đời thứ sáu của phái Bắc Tông, công lực cao thâm khó lường, bà ta cũng muốn gặp mặt.

Làm thế nào mới có thể gặp mặt họ?

Đi tìm, đi mòi. Bà ta lại nghĩ tới việc tìm Trương Quả và Thần Tú không phải là dễ, không phải một vị đại thần nào cũng đảm đương nổi. Bà ta lại sai cung nữ đi mòi Vương Sơn Hữu tới bàn việc sai ai đi mòi.

Vương Sơn Hữu nói.

Võ Tắc Thiên lại kể lại việc Tả KỲ, Chu Khắc Nhân đã đem Tuyết Liên vèkể cho ông ta nghe trước.

Vương Sơn Hữu nói:

– Thầy đã biết rõ.

Võ Tắc Thiên nói:

– Lần này đi tìm Băng Sơn Tuyết Liên, khanh tiến cử người rất tốt.
Trẫm thưởng người năm mươi lạng vàng.

Vương Sơn Hữu tạ ân.

Võ Tắc Thiên nói:

– Trẫm còn một việc, lại cần khanh tiến cử người đặc lực đi làm. – Sau đó bà ta kể lại việc tới núi Dương Dương và núi Trung Đài tìm Thầy Tú và Trương Quả. Cuối cùng nói:

– Khanh định liệu săn, rã lại tiến cử người đi tìm. Hai việc này đều vô cùng khó khăn. Vừa phải tìm được họ, lại còn phải dùng lẽ mời cho được họ đến đây.

Vương Sơn Hữu nói:

– Để thầy vètìm người.

Vương Sơn Hữu vừa đi, có thái giám vào bẩm báo, nói Hạ Quan Thượng thư Vương Cáp Thiên có việc gấp cầu kiến Hoàng thượng.

Muốn biết Vương Cáp Thiên xin cầu kiến việc gì? Tại sao không đợi đến buổi Triều sớm lại phải vào hậu cung? Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ NĂM MƯƠI LĂM

*Lấy giả loạn thật, giả Lư Lăng Vương tại Mục Châu làm phản
Tranh biện chân ngụy, Lư Lăng Vương thật mất tích tại An Bình*

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên đang muốn sai người đi tìm Trương Quả và Thàn Tú, nhưng Hạ Quan Thượng thư Vương Cập Thiện có việc gấp xin vào cung kiêng.

Võ Tắc Thiên lập tức hạ triệu vào.

Vương Cập Thiện lạy chào Hoàng thượng, tâu bá:

– Bẩm bệ hạ, vừa nãy thần nhận được tin cấp báo do khoái mã năm trăm dặm chuyển tới, nói ở Mục Châu có người làm phản, kẻ làm phản tự xưng muốn lập Lư Lăng Vương làm Hoàng đế, nay Mục Châu đang nguy ngập.

Võ Tắc Thiên giật mình.

Chẳng phải Lư Lăng Vương đang ở Phòng Châu sao? Tại sao lại tới Mục Châu? Tại sao lại làm phản? Lần trước sai người đi điều tra, đâu nói Lư Lăng Vương luôn luôn tuân thủ quy củ. Tạo phản là thế nào.

Lúc đó trời đã tối. Võ Tắc Thiên nói:

– Khanh gia chó kinh hoảng, hãy trở về trước. Trẫm cân nhắc lại một chút, vào buổi Triều sớm ngày mai sẽ bàn.

Tối hôm ấy, đúng vào buổi Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông trực phiên hầu Võ Tắc Thiên ngủ.

Hai tên họ Trương này trang điểm kỹ càng đến hồn ngủ, Võ Tắc Thiên chẳng thèm chú ý tới chúng. Bà ta đang điên đà vì chuyện Lư Lăng Vương làm phản.

Hai gã đã được tìm đủ mọi cách khêu gợi, Võ Tắc Thiên vẫn không thèm chú ý đến chúng.

Ngày thường, Võ Tắc Thiên luôn sai bọn đàn ông luân phiên trực ban hồn ngủ cởi hết quần áo của bà ta ra.

Tối nay, hai tên họ Trương tháo đồ trang sức trên đà Võ Tắc Thiên xong, khi chuyền xuống cởi quần áo, bà ta nói:

– Đêm nay trẫm không cởi quần áo.

Hai gã đã được như đắm phải định, đành phải lập cập dừng tay lại.

Chúng đã tự cởi bỏ hết quần áo của chúng nhằm khêu gợi Võ Tắc Thiên.

Nhưng Võ Tắc Thiên cũng chẳng thèm nhìn chúng.

Trước khi Vương Cập Thiện đến báo tin, Võ Tắc Thiên vô cùng vui mừng, bởi chân tướng sự việc Lý Hiền tạo phản đã rõ ràng và được dẹp yên. Tả Kì và Chu Khắc Nhân cũng đã tìm được Tuyết Liên mang về, bà ta cũng dùng rää, vốn có ý đêm nay sẽ cùng hai tên họ Trương vui đùa thỏa thích một trận tơi bời. Ngờ đâu cái tin Vương Cập Thiện mang tới đã làm hỏng tâm tình của bà ta.

Trong đà Võ Tắc Thiên luôn nghĩ tới việc Lư Lăng Vương làm phản. Có mấy câu hỏi mà bà ta không thể giải thích được.

Lư Lăng Vương thực sự đã đi Phòng Châu hay không? Ông ta đi bằng cách nào?

Bẩm báo của bọn Trương Tri Kiển, Đổng Huyân Chất, Thôi Kính Tự
chẳng lẽ là giả? Chúng đâu là đồng đảng của Lư Lăng Vương sao?

Lư Lăng Vương có bao nhiêu binh mã?

Có thể có bao nhiêu người hưởng ứng theo Lư Lăng Vương?

Nên sai ai cầm quân đi đánh dẹp? Ai đáng tin cậy?

Trong Triệu có bao nhiêu người là đồng đảng của Lư Lăng Vương?

Chẳng nhẽ giang sơn này lại phải đổi thành họ Lý ư?

Những dấu chấm hỏi, hết cái này tới cái khác hiện lên trong đầu khiến bà ta đâu còn lòng dạ nào mà vui đùa với hai gã họ Trương kia nữa?

Gần tới canh tư, Võ Tắc Thiên mới chập chờn thiếp đi.

Ngày hôm sau.

Trong buổi chầu sớm, Võ Tắc Thiên sai Vương Cáp Thiện công bố lại tin do khoái mã năm trăm dặm chuyển về hôm qua.

Vương Cáp Thiện công bố xong, Võ Tắc Thiên nói:

– Các khanh có ý kiến gì về việc Lư Lăng Vương tạo phản?

Trương Tri Kiển lập tức rời khỏi hàng, tâu nói:

– Bệ hạ, thần xin dùng tính mạng của toàn gia đình nhà mình ra bảo đảm Lư Lăng Vương không làm phản. Nghịch tặc ở Mục Châu nhất định là kẻ đóng giả, mong bệ hạ minh xét.

Địch Nhân Kiệt lập tức bước ra khỏi hàng, tâu nói:

– Thần cũng cho rằng Trương Tri Kiển nói rất đúng, đảm bảo Lư Lăng Vương không làm phản. Từ khi thần giữ chức Thừa tướng, vẫn thường quan sát hành vi, lời nói của Lư Lăng Vương. Từ khi Lư Lăng Vương đi Phùng Châu, không hề thoát ra một lời oán hận, cũng không qua lại với bất

kỳ một viên quan ở bên ngoài nào, hoặc có ý nhớ tới mẹ đẻ. Việc ở Mục Châu lần này chẳng qua là do một lũ người ở Ba Châu giả bầy vẽ cho mèo làm Lý Hiển, Lư Lăng Vương giả, nhân đó hiệu triệu, làm mê hoặc lòng người mà thôi. Thân có một kế, sai các vùng cõi thủ cho chắc, bệ hạ lập tức hạ chiếu triệu Lư Lăng Vương về Kinh. Lư Lăng Vương về tới, thiên hạ đều biết, như vậy không cần dây binh mà quân giặc tự tan, tướng không đi mà thành vây tự được giải. Mong bệ hạ minh xét.

Bọn Vương Phương Khanh, Vương Cập Thiện cũng bảo đảm rằng Lư Lăng Vương không làm phản.

Sau đó lại có một số đại thần cũng đứng ra bảo đảm Lư Lăng Vương không làm phản.

Võ Tắc Thiên hỏi:

– Các khanh đều nói Lư Lăng Vương không làm phản, bọn yêu nhân ở Mục Châu giả danh Lư Lăng Vương, nhưng ta cũng cần sai quân đi đánh dẹp. Quyết không thể để thời gian kéo dài, các khanh thấy thế nào?

Địch Nhân Kiệt nói:

– Bệ hạ, đầu tiên phải dò xét xem bọn phản nghịch nិều hay ít mới có thể liệu việc xuất quân.

Võ Tắc Thiên hỏi Vương Cập Thiện:

– Bọn tạo phản ở Mục Châu có bao nhiêu tên?

Vương Cập Thiện nói:

– Theo tin báo, chúng có khoảng hơn một vạn quân.

Không đợi Võ Tắc Thiên mở lời, Địch Nhân Kiệt lại nói:

– Chỉ với hơn vạn quân, hơn nữa toàn bọn ô hợp, không đáng lo lắm.

Điều quan trọng là bọn phản nghịch giả danh Lư Lăng Vương để hiệu triệu,

việc gấp rút trước mắt là mau chóng triệu Lư Lăng Vương về Kinh khiếun cho quân địch hết cớ, những kẻ hưởng ứng tất ít đi. Lại lập tức lệnh cho các châu huyện trong vùng, thẫn muối nói tới các châu huyện lân cận Mục Châu cẩn thận đề phòng, cảnh giác. Lư Lăng Vương vừa về tới Kinh thành, quân giặc mất đi chỗ nhở cậy, dù ta không đánh dẹp, chẳng sớm thì muộn giặc cũng tự tan.

Võ Tắc Thiên nói:

- Các khanh thấy thế nào?

Đường Hữu Cảnh nói:

- Thẫn thấy nên lập tức xuất binh thảo phạt, đề phòng điều bất trắc xảy ra.

Võ Tắc Thiên nói:

- Cần bao nhiêu binh, bao nhiêu tướng? Diều binh từ đâu? Lại sắp xếp cho họ ở đâu?

Đường Hữu Cảnh nói:

- Có thể dùng quân của những vùng ở cạnh Mục Châu, bệ hạ chọn lấy mấy viên tướng lĩnh sai đi, bước đài có thể tập trung hai hoặc ba vạn quân tại vùng cạnh Mục Châu. Bệ hạ thấy thế nào?

Cuối cùng quyết định là sai Đường Hữu Cảnh làm Hành quân Tổng quản, Vương Phương Khanh làm Giám quân, Phương các Thị lang đồng Phương các loan đài Bình chương sự, An Sư Đức Tả Uy vệ Đại Tướng Sa Tra Trung Nghĩa làm hành quân phó tổng đốc. Các tướng từ Kinh thành xuất phát, thống lĩnh quân Tả Hữu Thẫn sách và Tả Hữu Thẫn uy tổng cộng năm ngàn người.

Còn việc triệu Lư Lăng Vương về Kinh, Võ Tắc Thiên không quyết định ngay, nói là sẽ bàn lại sau.

Bọn Đường Hưu Cảnh và Vương Phương Khanh chuẩn bị xuất phát.

Hạ Quan bộ Thượng thư, Vương Cáp Thiện cùng các đại Tướng của quân Tả Hữu Thân sách, Tả Hữu Thân uy điểm binh chuẩn bị.

Võ Tắc Thiên về đến hậu cung, bà ta do dự, không dám quyết định có nên triệu Lư Lăng Vương về Kinh hay không?

Võ Tắc Thiên đang suy nghĩ, thái giám vào bẩm báo có Dịch Nhân Kiệt xin cầu kiến.

Dịch Nhân Kiệt lạy chào Hoàng thượng, nói:

– Bệ hạ, việc triệu Lư Lăng Vương về Kinh trong buổi chiều sáng tháng đã liệu, không biết ý của bệ hạ ra sao?

– Người cứ nói tiếp. – Võ Tắc Thiên giục.

– Bệ hạ, hiểu con không ai bằng mẹ. Lư Lăng Vương tuổi còn nhỏ, không hiểu cẩn nguyên thế sự, lại thiếu rèn luyện, không được can dự đến việc triều chính, có buột miệng nói lời mạo phạm. Nay Lư Lăng Vương đã lớn, hiểu rõ việc đời. Bệ hạ nên nghĩ sau này người vạn tuế, giang sơn sẽ về tay ai? Bệ hạ đã từng nghe về việc miếu Đít Vi Cô chưa? Thân liều chết dâng tấu, mong bệ hạ cân nhắc kỹ lưỡng.

Võ Tắc Thiên không trả lời, vẫn trầm ngâm.

Dịch Nhân Kiệt lại nói:

– Bệ hạ, lần này triệu Lư Lăng Vương vào cung, một là có thể dập tắt những lời đàm tiếu bên ngoài, hai là có thể phá vỡ âm mưu của bọn phản nghịch, ba là có thể lệnh cho Lư Lăng Vương ở bên Hoàng thượng, tiện

cho việc dạy dỗ, quản giáo. Có ba cái lợi ấy, mong bệ hạ phán quyết sớm cho.

Võ Tắc Thiên nghe Địch Nhân Kiệt nêu lên ba cái lợi ấy cũng động lòng. Đúng, nên làm như vậy. Sau khi Lư Lăng Vương vào cung, để hắn ở bên cạnh mình, quan sát một thời gian, nếu dùng được thì dùng, nếu không dùng được thì biếm truất cũng không muộn. Huống hօnay kẻ địch ở Mục Châu lấy danh nghĩa của Lư Lăng Vương để hiệu triệu. Lư Lăng Vương vào Kinh bên ngoài tự yên. Bà ta nghĩ, lập tức nói:

– Quả ái khanh nói rất đúng, vào buổi chầu sớm mai, trẫm lập tức quyết định.

Buổi chầu hôm sau, Võ Tắc Thiên lập tức tuyên bố triệu Lư Lăng Vương vào cung.

Sai Tả Vũ lâm quân Tướng quân An Phong, dẫn theo hai mươi Hiệu úy, năm trăm Vũ lâm quân tới phòng Châu đón Lư Lăng Vương.

Lư Lăng Vương ở Phòng Châu, danh nghĩa thì là Vương, thực chất chẳng khác gì tù phạm. Ông ta chỉ có quyền hoạt động tự do trong dãy nhà kiểu Tứ hợp viện, không được rời khỏi cửa viện một bước. Còn người bên ngoài, bất kể là quan lại hay thú dân đều không được vào trong.

Lư Lăng Vương Lý Hiển tuy bản thân chẳng khác gì tù nhân, nhưng ở trong viện lại sinh được không ít con trai, con gái. Lúc bấy giờ ông ta đã có tới ba con trai, bốn con gái.

Vợ của Lý Hiển là Vi thị, không phải là người tốt. Năm thứ nhất thời Đường Văn Minh, khi Lý Hiển bước lên ngôi Hoàng đế, bà không chịu ngã yên, luôn oán hận Lý Hiển bất tài, ngu si, bản thân làm Hoàng đế mà những người thân thích không được nhờ vả. Lại chê địa vị của cha mình là

Vi Huyền Chân quá thấp. Ả xúi giục Lý Hiển phong quan cao, tước trọng cho những người thân thích, lại đòi phong cho Vi Huyền Chân làm Thừa Tướng. Bùi Viêm thấy không được bèn can ngăn, Lý Hiển nói ngay:

– Ta muốn trao giang sơn vào tay Vi Huyền Chân, đâu liên can gì tới khanh? Chính vì vậy Võ Tắc Thiên mới biếm ông ta làm Lư Lăng Vương. Đương nhiên nếu Lý Hiển không nói ra lời muốn trao giang sơn cho Vi Huyền Chân thì Võ Tắc Thiên cũng sẽ lôi ông ta từ trên ngai vàng xuống. Có điều, có thể đó sẽ là việc v傘 sau, quyết không chỉ sau khi Lý Hiển lên ngôi được hơn bốn mươi ngày.

Sau khi tới Phong Châu, cuộc sống lúc đầu vô cùng vất vả, quần áo, đồ ăn được cấp cho hết sức tǎi tệ. Vì thị luân miệng buông ra những lời oán thán, oán Lý Hiển không biết làm việc, oán Lý Hiển không thể giữ nổi ngai vị Hoàng đế... Tóm lại, mỗi câu mỗi lời của ả đều có ý như Lý Hiển đã làm liên lụy đến ả.

Mãi tới khi Trương Tri Kiễn tới làm Thứ sử Phòng Châu, cuộc sống của Lư Lăng Vương mới khá lên được đôi chút. Trương Tri Kiễn cung cấp cho Lý Hiển vật dụng không phải là tri kỷ của Lý Hiển mà chỉ là vì thương hại ông ta mà thôi. Ngày tháng cung cấp rất hậu hĩnh, cả nhà Lý Hiển mới được cuộc sống của kẻ dư giả. Sau Trương Tri Kiễn, Đổng Huyền Chất, Thôi Kính Tự lần lượt tới đó làm Thứ sử Phòng Châu, luôn cung cấp bỗng lộc cho nhà Lý Hiển như Trương Tri Kiễn đã làm. Cuộc sống khá hơn nhưng những lời oán hận của Vi thị vẫn không ngớt.

Lý Hiển vốn đã quen với những lời lèm bèm, chửi già đá chó của Vi thị. Có khi ông ta chỉ nghe, không phản bác, không phê bình lấy một câu. Có lúc lại ru rú ở lì trong thư phòng đọc sách.

Lý Hiển đã cảm thấy thỏa mãn với thân phận, địa vị Lư Lăng Vương của mình. Chỉ cần có đủ ăn, đủ mặc, cuộc sống an nhàn, ổn định thì sống cho tới lúc chết cũng được, không hề có ý đòi lại ngôi báu làm gì.

An Phong tới.

An Phong dẫn binh tướng tới nha môn của Thủ sử Phòng Châu trước, gặp Thủ sử Thôi Kính Tự nói rõ việc mình phụng chỉ tới đón Lư Lăng Vương về Kinh.

Ngày hôm sau, An Phong dẫn quân tới phủ Lư Lăng Vương – Gọi là phủ chúa thực ra nó chỉ là một tòa nhà kiểu Tứ hợp viện cũ nát.

Bọn lính giữ cửa nghe báo quan Khâm sai tới vội vào trong bẩm báo.

Lý Hiển nghe chúng báo tin, lòng thắc thỏm bất an, không biết mình gặp thêm chuyện gì nữa.

Lý Hoằng đã chết, tuy ông ta không biết rõ sự tình, nhưng trong lòng đã sinh nghi. Cái chết của Lý Hiền, ông ta là người biết rõ. Võ Tắc Thiên tuy biếm chức của Khâu Thân Tích nhưng không phạt nặng. Sự việc đã rất rõ. Nếu quả thực Lý Hiền vô duyên vô cớ bị Khâu Thân Tích hại chết, như vậy, Khâu Thân Tích phải gánh tội diệt môn. Tội chết của Khâu Thân Tích không chỉ là lập tức xử trảm hoặc xử xong mới chém mà bắt được là phải xử chém ngang lưng ngay. Kỳ thực chỉ biếm chức Khâu Thân Tích từ Tả Kim Ngô vệ tướng quân thành Tả Thiên Địệt châu Thủ sử. Không lâu sau lại cho triệu ông ta vào cung, phục chức làm Tả Thực Ngô Tướng quân, lại càng được tín nhiệm hơn. Sau đó khi đánh Lang Nha Vương Lý Xung, lại được phong làm Tả Kim Ngô vệ Đại Tướng quân. Dù thấy Khâu Thân Tích phụng mật chỉ để làm việc này. Hôm nay quan Khâm sai lại đến, nội dung trong thánh chỉ ra sao còn chưa rõ, không biết kết quả thế nào đang

chờ đợi mình. Lo sợ, nghi ngờ trong lòng, nhưng không thể không ra tiếp chỉ. Ông ta lập tức ra đón.

Lý Hiển quỳ xuống, trong lòng vẫn thấp thỏm không yên.

An Phong mở thánh chỉ ra đọc:

Lư Lăng Vương Hiển, lập tức mang theo gia quyến vào cung, do Tả Vũ lâm Tướng quân An Phong dẫn quân hộ vệ. Những thứ cần thiết, Thú sử Phong Châu sẽ cung cấp.

Khâm thử

Lý Hiển lập tức khâu đìu, hô to:

– Nhị thần tuân chỉ, Ngô hoàng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.

Dập đìu xong, đứng dậy. Trong lòng ông ta ít nhiều đã có sự bình tĩnh trở lại. Không trách tội, không phán quyết, không sai chuyển nơi ở, lại được mang theo cả thê thiếp con cái, có thể đó là điềm lành, vì vậy có chút cao hứng. Ông ta lập tức cao giọng sai gia nhân sắp tiệc rượu khoản đãi quan Khâm sai.

An Phong lại nói:

– Chúc mừng Vương gia. Vương gia vào Kinh tất có tin lành. Thần xin thỉnh an Vương gia tại đây. – Nói xong quỳ xuống hành lễ.

Lư Lăng Vương vẫn không dám nhận lễ, vội vàng đưa tay ra ngăn lại.

An Phong đứng lên nói:

– Vương gia, xin chờ chấn chừ. Hôm nay Thôi Thủ sử đã chuẩn bị tiệc tiễn đưa Vương gia rã.

Thôi Kính Tự chuẩn bị cho Lý Hiển bốn cỗ kiệu xa. Lý Hiển ngồi một mình một cỗ đi đầu trước, cỗ xe thứ hai, Vị thị và bốn người con gái ngồi,

cỗ xe thứ ba do ba chị em Vĩnh Vi, Vĩnh Thọ, Vĩnh Ninh ngã. Đoan hậu có ba anh em Trọng Nhuận, Trọng Phúc, Trọng Tuấn ngã.

Hai viên Hiệu úy cưỡi ngựa, dẫn một trăm Vũ lâm quân đi trước mở đường, hai bên cửa xe có năm mươi tên Vũ lâm quân hộ vệ, ba trăm Vũ lâm quân còn lại do An Phong thống lĩnh đi đoạn hậu.

Để bảo đảm an toàn, An Phong hạ lệnh ngày đi đêm nghỉ. Mặt trời chưa lặn đã thu dọn, đến khi mặt trời lên bắt đầu lên đường. Trên đường, tới chốn nào, quan chầu tiếp, gấp huyện, quan huyện đón, xem ra có vẻ bình yên vô sự.

Cách Lạc Dương không xa, chỉ còn một ngày đường nữa. An Phong đã yên tâm lắm. Cách Kinh thành càng gần càng an tâm.

Tối hôm ấy, cả đoàn An Phong, Lý Hiển không gặp chầu huyện nào bèn nghỉ lại trong khách trạm An Bình.

Chủ quán thấy quan Khâm sai của Triệu đình hộ tống Lư Lăng Vương về Kinh nên đã giao toàn bộ phòng ốc cho Vương gia và quan Khâm sai.

Đoàn này quá đông người, những hơn năm trăm người.

Một trạm có được bao nhiêu phòng nên phải nhường phòng lại cho cả nhà Lý Hiển. An Phong và những kẻ thân tín của mình ở trong một phòng. An Phong lại lệnh để lại hai mươi tên Vũ lâm canh giữ quán trạm, còn lại do hai tên Hiệu úy đi tìm nhà dân để ngủ.

Hai mươi tên lính được giữ lại chia nhau ra canh phòng quán trạm. Mỗi tổ bốn người, cách một canh đối phiên một lần.

Trông canh điểm, An Phong dẫn thân binh tuần quanh quan trạm một vòng, thấy không có gì nguy hiểm.

Trấn An Bình là một vùng nhỏ có chưa đầy trăm hộ gia đình, ngay một cửa hàng nhỏ cũng không có, quanh đó không có núi non gì.

Bốn lính canh, hai tên giữ ngoài cửa, hai tên thủ trong vườn. Hơn bốn trăm quân vũ lâm còn lại ở rải rác trong những nhà nông dân xung quanh, bất kỳ có một động tĩnh nào quân sĩ sẽ lập tức kéo đến ngay.

Sau canh hai, cả nhà Lý Hiển lần lượt đi ngủ.

Một trận hò hét đã khiến An Phong tỉnh lại. Ông ta mở to con mắt, không ngã dậy ngay, muốn nghe xem tiếng gọi xuất phát từ đâu.

– An Tướng quân! An Tướng quân! – Tiếng hét phát ra từ phía ngoài cửa.

An Phong lập tức ứng tiếng: – Việc gì vậy? – Tiếng gọi đã làm vỡ mắt giặc mộng đẹp của ông ta, ông ta có vẻ tức giận, trách móc nói.

– An Tướng quân, Vương gia biến mất rã.
– Cái gì? – An Phong nghe thấy rất rõ nhưng không tin, vì vậy bật ra câu hỏi lại.

– Vương gia biến mất rã!

An Phong không còn nghi ngờ nữa, nhảy từ trên giường xuống như con cá vượt đăng.

Đồng thời, tên quan thân tín ở giường bên cạnh cũng đã tỉnh dậy.

Hắn tiến ra mở cửa.

Một tên lính giữ trong vườn chạy vào, lặp lại, nói:

– An Tướng quân, Vương gia biến mất rã.
– Sao lại biến mất? – An Phong lập tức hỏi.

– Tiểu nhân không biết tại sao lại biến mất. Do Vương hậu nói. Tiểu nhân đang làm nhiệm vụ canh gác bỗng nghe Vương hậu hét lên rằng Vương gia mất tích. Tiểu nhân vội vàng chạy vào báo với Tướng quân.

An Phong không hỏi nữa, lập tức chạy vào phòng Lý Hiển nghỉ.

Lúc đó Vi thị đang đứng ở cửa phòng, sắc mặt bi thảm, thấy An Phong tới lập tức nói:

– An Tướng quân, Vương gia bị người ta cướp đi rã, mau sai người đi cứu.

– Vương hậu, Vương gia bị ai bắt đi? Chạy đi đâu, chạy theo lối nào?

– Không biết là ai, cũng không biết chạy về hướng nào? – Vi thị lập cập nói.

– Ta đang ngủ bỗng cảm thấy có người vỗ nhẹ vào mình mấy cái, giật mình tỉnh lại. Mở mắt ra nhìn, đèn trong phòng tắt hết, không nhìn thấy gì, chỉ thấy mờ mờ như có một người cắp theo một người, bay vọt ra khỏi phòng. Ta định gọi Vương gia dậy mới hay Vương gia không còn trong phòng nữa. Ta liền kêu lên. An Tướng quân, mau sai người đi tìm Vương gia, nếu chậm trễ tính mạng Vương gia nguy mất. – Vi thị nói đến đây bật khóc lên rưng rức.

Từ hôm nhận được thánh chỉ, thái độ của Vi thi đối với Lý Hiển đã thay đổi rõ rệt theo chiều hướng tốt. Ả không còn cằn nhằn, không oán than, không chửi bới Lý Hiển nữa, ả cho rằng lần này về Kinh có thể Lý Hiển sẽ được làm Thái tử. Bà nội Võ Tắc Thiên đã hơn bảy mươi tuổi rã, cuộc sống chẳng còn được bao lâu nữa. Võ Tắc Thiên qua đời, Lý Hiển sẽ được làm Hoàng đế, còn ả làm Hoàng hậu, là bậc Quốc mẫu, có quyền cai quản tam cung lục viện, mẫu nghi thiên hạ. Lý Hiển lại là bậc Thiên tử bất

tài, không thể gánh vác nổi việc nước, tới lúc ấy ả sẽ nắm quyền, cũng có thể làm giống như bà nội Võ Tắc Thiên vậy, sẽ làm Hoàng thượng vài năm một phen cho oai. Chính vì vậy mà ả đối đãi thật tốt với Lý Hiển. Ả chỉ sợ Lý Hiển chưa kịp làm Hoàng đế đã chết mất. Lúc này Lý Hiển đã mất tích nếu không tìm thấy – khả năng tìm không thấy là rất lớn. Lý Hiển không được làm Hoàng đế, ả sẽ không được ngồi lên ghế của Hoàng hậu, giờ đây mọi hy vọng của ả đều rơi vào khoảng không, bảo sao ả không buồn, bảo sao ả không lo?

An Phong cũng lo. Ông ta có trách nhiệm bảo vệ Lư Lăng Vương, bây giờ Lư Lăng Vương lại mất tích, trách nhiệm của ông ta rất lớn. Nếu bị xử phạt, nhẹ thì cách chức, lưu đày, nặng tất toàn gia bị chém đầu. Nhưng tất cả đều chẳng có chút manh mõi gì, biết đuổi theo hướng nào? Ông ta lại không thể không đuổi theo, liền an ủi Vi thị:

– Vương hậu, xin chờ lo lắng, thần sẽ lập tức sai người đi điều tra, truy đuổi, nhất định sẽ tìm được Vương gia trở về

An Phong lập tức hạ lệnh.

Hai tên lính canh đi truyền lệnh, lệnh cho hai tên Hiệu úy lập tức triệu tập toàn binh sĩ về quán trạm nghe lệnh.

Một tên lính còn lại đi gọi hết những lính đang ngủ trong quán trạm dậy.

An Phong lệnh cho mười tám tên lính chia thành tám đội, mỗi đội hai người chia ra đi tìm Vương gia ở khắp tám hướng...

Mười sáu tên Vũ lâm quân lập tức xuất phát.

Khoảng thời gian uống cạn hai tasse trà, hai tên Hiệu úy dẫn toàn bộ Vũ lâm quân còn lại tới quán trạm.

An Phong đơn giản kể lược lại việc Vương gia bị mất tích, sau đó hạ lệnh giữ lại năm mươi tên Vũ lâm quân ở lại bảo vệ gia quyến của Vương gia, còn lại đều chia ra đi tìm Vương gia ở khắp bốn phương tám hướng.

Hai tên Hiệu úy phân chia nhân lực xong lần lượt xuất phát.

An Phong không đi tìm, ông ta ở lại dịch quán. Trong lòng hiểu rất rõ, tìm như vậy chỉ mong vào ăn may, sẽ khó có được kết quả. Nhưng trách nhiệm nặng nề ở cả trên mình ông ta, không thể không đi tìm.

Lúc này, lũ con trai, con gái của Lý Hiển đều đã tỉnh giấc, tề tựu đủ trong phòng của Vi thị, đứa nào đứa nấy mặt mày ủ dột.

Sau khi trời sáng tỏ, bọn người được lệnh tìm kiếm bên ngoài đã lục tục trở về. Tất những lời bẩm báo của chúng đều là không nhìn thấy Vương gia đâu, cũng không phát hiện thấy ai khả nghi.

An Phong vẫn ủ rũ, muốn tìm một điều mỗi nào đó nhưng cũng không tìm được.

Có cách gì không?

An Phong đành phải an ủi Vi thị, sau đó lệnh cho binh sĩ bảo vệ Vi thị và lũ con trai, con gái đi về Lạc Dương.

Đi suốt một ngày, trời tối dừng lại nghỉ ngơi, đêm ấy bình yên vô sự.

Giữa trưa ngày hôm sau, bọn An Phong tiến vào Lạc Dương.

An Phong lệnh cho binh sĩ và hai tên Hiệu úy trở về chờ cũ dò hỏi, mời Vi thị và bọn con trai, con gái đợi ngoài cửa cung, còn mình vào trong bẩm báo.

Lúc buối chiều sớm đã tan, An Phong lại vào hậu cung.

Võ Tắc Thiên nghe báo ông ta trở về, lập tức cho triệu kiến.

An Phong cúi lạy Hoàng thượng xong.

Võ Tắc Thiên cười, hỏi:

- Dọc đường khanh đã phải vất vả rã.
- Thần tội đáng chết vạn lần. – An Phong quỳ lạy, dập đầu không ngớt. – Đêm hôm kia, Vương gia đã bị người khác cướp mất rã.

Võ Tắc Thiên giật mình, lập tức nói:

- Bị người khác cướp đi ư?
- Tôi thần thực không biết ai đã cướp đi.
- Người kể lại một lượt ta nghe.

An Phong nhớ lại mẹ con Vi thị vẫn ở bên ngoài cung, nói:

- Bẩm bệ hạ, Vương hậu vẫn còn ở bên ngoài cung đợi thánh chỉ.

Võ Tắc Thiên chỉ vào một tên thái giám ở bên cạnh nói:

- Người ra ngoài cung tuyên chỉ, lệnh cho bọn Vi thị vào cung. – Bà ta hơi nghĩ ngợi một chút, nói: – Tạm thời để bọn họ nghỉ ngơi tại cung Ninh Thọ.

Thái giám hô lớn rã đi ra.

Lúc này An Phong mới thuật lại lời của Vi thị cho Võ Tắc Thiên nghe.

Sau đó ông ta kể lại việc sai người đi tìm ra sao, cuối cùng nói:

- Thần có tội, thần có tội, thần không bảo vệ được cho Vương gia, khiến Vương gia bị người ta cướp đi trong đêm.

An Phong vẫn quỳ trước mặt Võ Tắc Thiên, Võ Tắc Thiên cũng không cho ông ta đứng lên.

Võ Tắc Thiên nghe Dịch Nhân Kiệt vạch ra ba điều lợi mới truyền gọi Lư Lăng Vương về Kinh. Lúc này, Lư Lăng Vương lại bị người ta cướp đi

mất, ba đi đâu lợi ấy đương nhiên cũng mất theo. Điều nghiêm trọng hơn cả là nếu Lư Lăng Vương bị bọn phản nghịch ở Mục Châu bắt đi, hậu quả sẽ không phải là nhỏ.

An Phong quỳ ở đó đã lâu, hai đùi gối đau nhức vô cùng, đau đến không sao chịu đựng nổi, nhưng lại không dám đứng lên, vẫn cúi thấp đầu. Trong lòng tự chửi mình vận xui, thầm hối hận mình không nên gánh lấy công vụ này.

An Phong thấy Võ Tắc Thiên đến nhìn cũng chẳng thèm nhìn mình, bản thân lại không dám đứng dậy, lòng thầm nghĩ kế thế nào để Võ Tắc Thiên cho mình đứng lên, kể cả là bị tống vào đại lao cũng được. Dù vậy vẫn còn tốt hơn phải quỳ mãi ở đây.

Một lúc sau, cuối cùng An Phong cũng nghĩ ra được một cách, ông ta nhỏ giọng nói:

– Bẩm bệ hạ, việc đi tìm Lư Lăng vương thầm đã nghĩ ra một kế. Bệ hạ, tội thầm có thể tấu lên được không?

Võ Tắc Thiên nghe An Phong nói vậy, thầm nghĩ: “Đúng, nếu tìm được Lư Lăng Vương vội, tất cả đều sẽ thuận lợi. Bà ta nói:

– An Phong, ngươi nói xem sao. – Vẫn không cho An Phong đứng lên.

An Phong nói:

– Tôi thầm nghe Vương phi nói Vương gia bị một kẻ kẹp lấy bay ra khỏi phòng. Người ấy nhất định là võ lâm trong giang hồ. Hoàng thượng có thể sai hộ vệ trong Đại nội đi dò xét tung tích của Vương gia. Làm như vậy nhanh hơn sai cấm quân hoặc binh sĩ trong nha phủ Nam, Bắc và các châu quận rất nhiều. Hơn nữa, hộ vệ trong Đại nội võ công cao cường, đi lại thuận tiện. Họ toàn là người trong giang hồ, họ quen biết với nhau

người trong võ lâm, tin tức cũng thông linh hơn nhiều. Đang thời, tội thàn nhận thấy tính mạng của Vương gia chắc sẽ không bị nguy hiểm, bởi người tới cướp Vương gia đi có ý muốn giữ lại tính mạng của Vương gia. Nếu hắn muốn hại Vương gia, chắc sẽ không cướp ông ta đi.

Võ Tắc Thiên thấy An Phong nói cũng có lý, bà ta nói:

- Người hãy đứng lên.
- Tụ bệ hạ, vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế. – An Phong tung hô xong, lập tức đứng sang một bên.

Võ Tắc Thiên nói:

- An Phong, người có dám khẳng định người cướp Lư Lăng Vương đi là người võ lâm không?
- Tôi thản nghe Vương phi kể lại, cho rằng đó là một người trong võ lâm. Người thường, nếu kẹp theo một người nữa, đi lại còn rất mệt nhọc, sao có thể bay ra khỏi phòng?
- Người có thể bay được sao? – Võ Tắc Thiên hỏi. Qua giọng nói của bà ta không có ý trách móc mà có vẻ như hỏi ngược lại, có vẻ không tin.
- Theo tôi thản suy đoán, Vương hậu nói rằng bay ra khỏi phòng có thể không phải là bay thật mà có ý là nhảy. Người ấy thân pháp nhanh, lại trong đêm tối, bộ pháp mau lẹ, nhìn như bay vậy. Vương hậu nhìn thấy người ấy trong đêm tối, trong phòng đèn đóm lại tắt hết nên nói là bay. – An Phong phân tích nói.
- Ồ! – Võ Tắc Thiên gật đầu nói: – Cũng có lý, kẻ cướp Lư Lăng Vương đi, có thể là người của võ lâm. Nhưng sao hắn lại cướp Lư Lăng Vương đi? – Võ Tắc Thiên nói như tự hỏi với chính mình.

– An Phong, theo ý người, người cướp Lư Lăng Vương đi là người như thế nào?

– Tôi th`ần chưa có căn cứ, không dám đoán bùa, không dám nói hắn là người như thế nào. – An Phong cúi đầu thấp giọng nói.

Võ Tắc Thiên nghĩ ngợi, cho rằng An Phong chẳng cung cấp được chút manh mối nào, bèn nói:

– Người hãy về đi.

An Phong dập đầu lạy tạ Hoàng thượng, lui ra.

Võ Tắc Thiên nghĩ, nói với tên thái giám đứng bên cạnh:

– Đi! Triệu Vương Sơn Hữu tới gấp trễm.

Thái giám ứng thanh đi ra, triệu Vương Sơn Hữu đi vào.

Võ Tắc Thiên nói:

– Vương Thống lĩnh, việc Lư Lăng Vương bị người cướp đi, ông có biết không?

– Th`ần chưa biết!

Võ Tắc Thiên thuật lại một lượt lời nói của An Phong.

Vương Sơn Hữu nghe xong, nói:

– Theo lời bệ hạ nói, Lư Lăng Vương là do người giới võ lâm cướp đi?

Võ Tắc Thiên nói:

– Vương Thống lĩnh, có thể tìm hiểu xem quanh quán trạm An Bình có ai là người trong võ lâm không?

– Quanh quán trạm An Bình không có rừng núi, chỉ có Lý gia trang. Có điều, Lý gia trang cách quán trạm An Bình hơn hai mươi dặm đường.

Vương Sơn Hữu suy nghĩ một lúc nói.

- Lý gia trang là trang viện như thế nào? Trong trang có người của võ lâm không?

Võ Tắc Thiên nhìn thẳng vào mặt Vương Sơn Hữu nói.

- Trang chủ của Lý gia trang tên là Lý An Thái, thời thanh niên có đi lại trên giang hồ. Có điều ông ta rửa tay gác kiếm đã hai năm, nếu ông ta còn sống, tới nay đã ngoài bảy mươi rưỡi.

– Cái tên Lý An Thái này là người như thế nào, thanh danh ra sao?

- Lý An Thái thời trẻ lanh lợi giang hồ, có danh tiếng khá tốt trong võ lâm, hành hiệp trượng nghĩa, cứu khốn phò nguy, vì vậy người trong võ lâm đã tặng cho ông ta mĩ danh là Nhân nghĩa Đại hiệp.

– Lý An Thái có người nối dõi không?

- Có! Con trưởng của Lý Đại hiệp là Lý Thạch Sơn, cũng là người võ lâm giang hồ, binh khí là một cây đao, võ công rất cao, người trong giang hồ gọi anh ta là Kim Dao Đại hiệp. Có điều, mươi mấy năm trước, không biết vì duyên cớ gì, người này bỗng nhiên mất tích.

– Lý An Thái còn hậu nhân nào khác không?

- Nghe nói ông ta còn có một người con gái, còn có con trai khác nữa hay không thì thầm không biết.

- Nói vậy một người hơn bảy mươi như Lý An Thái không thể cướp được Lư Lăng Vương?

- Theo thầm thấy, hành vi này không hợp với tính cách của Lý An Thái. Một người luôn hành hiệp trượng nghĩa, sao có thể đánh cướp Lư Lăng Vương được?

– Cảnh quan trạm An Bình còn có người võ lâm nào nữa không?

Vương Sơn Hữu nghĩ một lúc, nói:

- Mười mấy năm trước thì không có, th`ần vào cung đã được mười mấy năm, mười mấy năm nay có nhân vật võ lâm nào tới đó ở hoặc xuất thân ở đó không thì th`ần không biết.
- Trẫm đã nghĩ đi lại việc Lư Lăng Vương bị cướp đi. Việc này cũng khá kỳ quặc thật, không biết kẻ cướp người ấy có dụng ý gì? Nhưng theo sự phân tích hiện nay của trẫm, tính mạng của Lư Lăng Vương không đáng ngại. Nếu muốn đoạt mạng nó, chém một đao là xong, việc gì phải cướp đem đi? Vì vậy việc cần nhất là phải tìm cho ra Lư Lăng Vương, sau đó mới tìm hiểu mục đích của kẻ cướp nó đi. Việc này có quan hệ rất lớn. May hôm trước ở Mục Châu có kẻ nổi loạn, giả danh của Lư Lăng Vương để hiệu triệu. Liệu hai kẻ này có phải là một hay không? Có thể kẻ cướp Lư Lăng Vương đem đi là đồng đảng của kẻ phản loạn kia. Về việc này, quan lại địa phương, binh sĩ trong nha phủ Nam, Bắc và các châu huyện không thể làm được, chính vì vậy trẫm mới gọi khanh tới bàn bạc.
 - Phải chăng bệ hạ có ý để th`ần sai mấy tên hộ vệ Đại nội đi dò xét tung tích của Lư Lăng Vương?
 - Trẫm thực có ý ấy, người thấy có được không?
 - Việc có thể làm được, nhưng không hề có lấy một chút đau mồi. Lý gia trang tuy là một thế gia của võ lâm nhưng thứ nhất Lý An Thái đã già, lại là người nghĩa hiệp, có vẻ như không thể là ông ta. Vì vậy, việc này cần phải tốn chút thời gian. Bệ hạ thấy thế nào?
 - Việc tuy gấp nhưng trẫm cũng biết là việc này quá khó, không thể qui định thời gian. Có điều càng nhanh càng tốt.

– Thì àn biết, thì àn sẽ sai nhị àu người, đàng thời tới cả Mục Châu đi àu tra xem việc Lư Lăng Vương mất tích có can hệ gì tới bọn phản loạn hay không?

– Rất tốt! Người đi lo liệu đi, trẫm ủy thác cho người xử lý việc này. Đợi trẫm viết một lệnh, người có thể cầm thủ lệnh của trẫm đi àu động nhân thủ từ các châu quận hoặc những người khác. Võ Tắc Thiên nói xong, lập tức lệnh cung nữ mang văn phòng tú bảo tới, viết một đạo thủ lệnh. Đại ý của tờ lệnh ấy là hộ vệ Đại nội đi àu tra việc cơ mật quan trọng quan địa phương phải chịu sự đi àu động của người cầm tờ lệnh này, không được trái lệnh, làm lỡ. Viết xong giao cho Vương Sơn Hữu nói:

- Người sai người cầm theo tờ lệnh này là được.
- Người nhận lệnh tới Mục Châu cũng xin bê hạ viết cho một tờ thủ lệnh.– Vương Sơn Hữu nói.

Võ Tắc Thiên lại viết thêm một tờ thủ lệnh nữa.

Muốn biết Đại nội sai ai đi àu tra tông tích của Lư Lăng Vương, ai đi Mục Châu, kết quả ra sao. Xin xem tiếp h ã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ NĂM MƯƠI SÁU

*Tìm người hỏi lối, Kế Huyền tới thăm Nhân nghĩa Đại hiệp
Tỷ võ so đao, Công Trí đánh bại Đại Lực Thần Ưng*

Lại nói chuyện sau khi Vương Sơn Hữu nhận thánh chỉ, bèn tìm phó Thống lĩnh Kế Huyền nói lại việc đi tìm Lư Lăng Vương, cuối cùng ông nói:

- Kế hiền đệ xem, nên sai ai đi được?

Kế Huyền nói:

- Trong cung cần có đại ca trấn thủ, để đệ dẫn theo mấy người tới điều tra tại vùng phụ cận của quán trạm An Bình.
- Hiền đệ đi thì ta yên lòng rã. Vậy còn việc đi Mục Châu thì nên sai ai? – Vương Thống lĩnh hỏi.

Kế Huyền nghĩ một lúc nói:

- Để Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong đi. Đại ca thấy thế nào?
- Được, Tư Mã Thiên Tả vốn được coi là Tiểu Gia Cát, để hắn đi, tất hắn biết cách tùy cơ ứng biến, hiền đệ định mang theo ai đi? Lần này đệ đi, cần mang theo ba bốn người.
- Ba Bách Thành, Vương Hữu Bình, Dư Thiên ba người sẽ đi theo đệ.
- Tốt! Cứ như vậy. Ta đi dặn họ lo chuyện lộ phí. – Vương Sơn Hữu nói xong, lại lấy từ trong mình ra tờ thủ lệnh của Võ Tắc Thiên, cười nói:

– Hoàng thượng có viết thủ lệnh, đê và Tư Mã Thiên Tả mỗi người cầm theo một tờ. Chớ nên xem thường tờ thủ lệnh này, nó cũng giống như thánh chỉ vậy.

Kế Huyền đón lấy tờ thủ lệnh, xem qua, cười nói:

– Tốt quá, có được tờ thủ lệnh này, làm việc sẽ thuận tiện hơn nhiều.
– Hiền đê, đê đi nói với những người phải đi, ta đi chuẩn bị lộ phí cho họ. Ngày mai sẽ xuất phát. Hoàng thượng tuy không ra kỳ hạn nhưng sự việc khẩn cấp lắm rascal.

– Sở Lư Lăng Vương bị hại sao?
– Không, hình như hiền đê cũng đã nghe nói rascal đây thôi, ở Mục Châu có bọn phản loạn, giả cớ nói muốn lập Lư Lăng Vương lên làm Hoàng đế. Hiện nay bọn phản loạn chưa bị dẹp, vì vậy Hoàng thượng sợ Lư Lăng Vương bị bọn phản loạn bắt đi. Có điều ta nhận thấy khả năng này không lớn lắm. Nếu bọn phản loạn muốn cướp Lư Lăng Vương đi, tại sao không ra tay trước khi chúng khởi sự?

– Đại ca có nói cho Hoàng thượng nghe ý này không?
– Không, bởi đó chỉ là suy đoán của ta, không có căn cứ vì vậy ta không nói.
– Đệ cũng nhận thấy đây không phải là hành vi của bọn phản loạn. – Kế Huyền cười, nói.

– Vì vậy ta mới nhờ đê mang theo nhiều người tới quán trạm An Bình, chỉ sai hai người tới Mục Châu. Bởi đây là ý của Hoàng thượng, ta cũng phải đề phòng, không muốn để xảy ra sơ suất.

Kế Huyền gật đầu, cười nói:

– Đại ca nói rất đúng, bất kỳ việc gì cũng có thể xảy ra điều ngoài dự tính.

Ngày hôm sau, sáu người bọn Kế Huyềն chia ra lên đường.

Xuất phát, Kế Huyềն đã suy nghĩ kỹ lưỡng khi tới Lý gia trang.

Lần đầu tiên bọn Kế Huyềն tới Lý gia trang.

Lý gia trang, tuy gọi là trang, thực ra là một tòa đại viện, hay có thể gọi là Lý gia đại viện (đại viện nhà họ Lý).

Tòa nhà này rất lớn, bên trong ước khoảng trên trăm gian phòng. Xung quanh căn nhà trũng đầy cây liễu, từ xa nhìn vào, chỉ thấy một vùng cây cối xanh tươi, không thấy trang viện.

Bốn người xuống ngựa trước cổng viện.

Một tòa trang viện mênh mông bát ngát, tường rào cao, trong viện có lầu gác, cũng có những căn phòng xây gạch, lợp ngói.

Cửa lớn đóng kín, trên cửa gắn rất nghiêm định đồng, hai chiếc vòng trên mũi hai con thú lớn bằng đồng gắn trên cánh cửa bóng loáng dùng để gọi cửa. Cửa ngách bên phía Tây dường như chỉ khép hờ.

Trong số bốn người, chỉ có Dư Thiên là khá trẻ, tuổi độ bốn tám, bốn chín, ông ta trao ngựa cho Ba Bách Thành, bước tới trước cửa, gõ nhẹ vào cửa ngách bên phía Tây.

Bên trong cửa lập tức có tiếng đáp lại, nói: – Có đây!

Cánh cửa khép hờ được mở ra, một người tuổi khoảng hơn năm mươi bước ra, thấy Dư Thiên, cả bọn Kế Huyềն, ông ta nói:

– Các vị từ đâu tới, quý tính đại danh là gì?

Dư Thiên xoay mình chỉ Kế Huyềն nói:

– Vị này là Kế HuyỀn, Kế đại ca có việc muốn cÀU kiẾn Lý Đại hiệp, phiỀn ngài vào thông báo giúp.

Người đó lại đưa mắt nhìn sang Kế HuyỀn nói:

– Xin các vị đợi cho một lát, để tôi đi bẩm báo với chủ nhân. – Nói xong, xoay mình đi vào trong, cánh cửa vẫn để ngỏ.

Không lâu sau, từ phía trong có hai người bước ra.

Người đi phía trước thân hình cao lớn, mình mặc áo dài, râu tóc đen nhánh, da mặt đen vẫn lộ sắc hÙng, hai mắt lấp lánh, có thỀn, mày rậm, mũi cao, hai khóe mép nhêch lên, mặt mũi tươi cười, trên mặt có rất ít nếp nhăn, nhìn tuổi tác, vào khoảng xấp xỉ sáu mươi, thực ra đã bảy mươi tám tuổi, chính là Nhân nghĩa Đại hiệp Lý An Thái.

Kế HuyỀn thấy Lý An Thái bước ra khỏi cửa, vội tiến lên phía trước mấy bước, vòng tay, nói:

– Lý Đại hiệp vẫn mạnh giỏi chứ? Vẫn bối đường đột tới đây, mong tiỀn bối bỏ qua cho.

Tuy hơn mươi năm nay Lý An Thái không gặp Kế HuyỀn, nhưng vẫn còn nhớ ông ta, liền vòng tay trả lễ, cười nói:

– Kế lão đệ, lâu lắm không gặp, lão phu vẫn khỏe mạnh.

Kế HuyỀn lại chỉ vào bọn Ba Bách Thành, Vương Hữu Bình, Dương Thiên, lần lượt giới thiệu.

Lý An Thái nói:

– Kế lão đệ, mau vào trong.

– Lý Đại hiệp, mời. – Kế HuyỀn nhường lễ nói.

Người giữ cửa hướng vào bên trong gọi lớn một tiếng, lập tức có hai người chạy ra, đón lấy dây cương của bốn con ngựa.

Bọn Kế Huyễn vào bên trong, phát hiện thấy tòa đại viện này lại được chia ra rất nhiều dãy tiểu viện.

Lý An Thái mời bọn Kế Huyễn vào gian tiểu viện đầu dãy phía Đông.

Phòng chính, hai phòng đầu được xây gạch, lợp ngói. Lý An Thái mời bốn người vào khách sảnh của gian phòng chính.

Chia ngôi chủ khách ngã xong, lập tức có tiểu phòng dâng trà lên.

Lý An Thái liền sai người thông báo cho nhà bếp chuẩn bị cơm.

Trong khi uống trà, Kế Huyễn nói mình đã vào làm hộ vệ trong Đại nội.

Lý An Thái cho biết từ khi rửa tay gác kiêm thì vẫn cư mài tại đây.

Yếu tiệc được bày ra. Kế Huyễn không chút giấu giếm, nói rõ cho Lý An Thái biết việc Lư Lăng Vương bị cướp đi tại quán trạm An Bình và nhiệm vụ của bọn họ khi tới đây. Cuối cùng nói:

– Hơn chục năm nay, vẫn bối không còn lăn lộn trên giang hồ, không biết chút gì về động tĩnh của võ lâm. Vì vậy lần này tới đây thăm tiễn bối, mong tiễn bối chỉ đường vạch lối cho.

Lý An Thái không hề cảm thấy kinh ngạc trước những lời nói của Kế Huyễn. Nghe Kế Huyễn thỉnh cầu vậy, ông ta nói:

– Những điều lão phu được biết, cũng không nhiều lắm, có thể cung cấp một chút tình hình cho các vị. Cách quán trạm An Bình chừng khoảng mười bảy, mười tám dặm về phía Bắc, có một đại viện của nhà họ Bình, tòa đại viện này mới được xây dựng lên, vào khoảng mười năm lại đây. Nghe nói trang chủ là Bình Tử Cơ. Thưở xưa lão phu còn lăn lộn trên chốn giang

hồ chưa từng biết đến tên tuổi của người này. Nghe nói người này cũng là nhân vật của võ lâm, không rõ tuổi tác bao nhiêu, có rất nhiều người qua lại nơi đó, đa số là những người giang hồ. Lại nghe nói, trong đại viện của nhà họ Bình chỉ có độc một nhà, không có người ngoài, cũng rất ít khi thấy có nữ nhân, gia quyến đi lại trong viện, lại nghe nói trong đó có rất nhiều cơ quan cạm bẫy. bởi lão phu đã quyẩn nêu chưa qua lại đó lần nào. Tiểu lão đệ tới đó điều tra thử xem sao!

– Đa tạ lão tiễn bối chỉ điểm. – Kế Huyễn nói.

– Không cần cảm ơn, không cần cảm ơn! Tục ngữ nói: “Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách”, Lư Lăng Vương mẫn tích, rất có thể sẽ gây nên một cuộc biến động, vì vậy lão phu cũng rất quan tâm đến điều này. – Lý An Thái nói.

Sau bữa ăn, Kế Huyễn nói:

– Tiễn bối, vẫn bối xin cáo từ.

Lý An Thái nói:

– Bất luận sự việc gấp rút tới đâu cũng không nên hành động trong đêm nay. Nên ở đây nghỉ lại một đêm, ngày mai tới Bình An đại viện cũng không muộn. Huống hồ Bình gia đại viện lại có nhiều cạm bẫy nguy hiểm.

Kế Huyễn nói:

– Không biết tiễn bối đã biết tin hay chưa, ở Châu Mục có người làm phản, lại lấy tiếng của Lư Lăng Vương, vì vậy lần này Lư Lăng Vương mẫn tích có quan hệ cực kỳ to lớn, bọn vẫn bối không thể chấn chấn, phải hành động ngay trong đêm nay. Mong tiễn bối không cần giữ lại.

– Tiểu lão đệ, lần này tới Bình gia đại viện là muốn điều tra công khai hay là muốn dò xét ngầm? – Lý An Thái hỏi.

– Theo ý tiềnl bối thì nên thế nào? – Kế Huyền thực sự không biết nên điều tra công khai hay dò xét ngầm cách nào thì tốt hơn, vì vậy hỏi ý kiến của Lý An Thái. Ông ta biết Lý Đại Hiệp là người dày dạn kinh nghiệm giang hồ.

– Sự việc tuy gấp nhưng cũng phải bình tĩnh, không được mạo hiểm. Theo ý lão phu, tiểu lão đệ nên dò xét xem Bình Tử Cơ là người như thế nào, sau đó hãy lựa chọn biện pháp hành động. Nếu Bình Tử Cơ là người quang minh lỗi lạc, các tiểu lão đệ có thể công khai tới thăm. Còn nếu hắn là phường hiểm trá giảo hoạt, thì lại nên dùng biện pháp dò xét ngầm. Không biết lão đệ thấy thế nào? – Lý An Thái lời lẽ khẩn thiết nói.

– Lão tiềnl bối đã giúp bọn vẫn bối vạch ra một con đường sáng, anh em vẫn bối vô cùng cảm kích, xin cáo từ tại đây. – Kế Huyền nói xong liền đứng ngay dậy.

– Khoan đã! – Lý An Thái đưa tay ra ngăn lại, có ý muốn bảo Kế Huyền tiếp tục ngã xuống.

Kế Huyền không ngã, nói:

– Lão tiềnl bối, không biết còn điều gì muốn chỉ giáo?
– Tiểu lão đệ, cứ ngã xuống đã, nghe lão phu nói một đôi lời. – Lý An Thái nói: – Cách Bình gia đại viện khoảng tầm dặm đường có một vùng gọi là Tạc Thụ Loan. Tạc Thụ Loan là một trấn điểm lớn, người đông, lại là một trấn tụ tập người tú xứ, vô cùng náo nhiệt. Bọn tiểu lão đệ nên tới cửa Bình gia đại viện, sau đó hãy hành động. Vì vậy bọn tiểu lão đệ đêm nay tạm nghỉ tại hàn xá, ngày mai sẽ tới Tạc Thụ Loan. Đi suốt đêm nay tới Tạc Thụ Loan cũng vô ích.

– Vậy đêm nay anh em tôi đành phải quấy nhiễu lão ti`ân bối vậy. – Kế Huy`en cười nói.

– Tiểu lão đệ, sao lại nói vậy, hai ta vốn quen biết nhau đã lâu, sao lại nói là quấy nhiễu?

Đêm hôm đó bọn Kế Huy`en ở lại trong Lý gia trang.

Ngày hôm sau, Lý An Thái chỉ đường cho bọn Kế Huy`en. Bọn Kế Huy`en tới thẳng Tạc Thụ Loan.

Bốn thớt khoái mã phóng như bay, vào độ cuối giờ Thìn họ đã tới Tạc Thụ Loan.

Tạc Thụ Loan quả là một trấn điểm lớn, không biết có phải là ngày phiên chợ hay không mà người ngựa đông đúc, cửa hàng cửa hiệu ní`ầu như cây rùng.

Kế Huy`en nghĩ, muốn dò la tin tức của Bình đại viện, nếu đường đột hỏi thăm tất không ổn, cần phải tốn thêm một chút thời gian nữa. Vì vậy cần phải tìm một nhà hàng để ngựa lại đó. Sau đó bốn người sẽ đi khắp phố như những kẻ nhàn du.

Bốn người tới một quán trà.

Giờ Ty chính là thời điểm người ta hay uống trà. Trong quán, khách uống trà rất đông. Có người đến uống một mình nhưng đa số là túm năm tụm ba, bạn bè thân hữu ngồi quanh bàn cùng uống.

Bốn người bước lên lầu, tên tiểu nhị chạy lại mời chào, bốn người chọn một bàn trống ngồi xuống.

Tiểu nhị tươi cười hỏi:

– Từ vị đại gia, các ngài dùng trà hay dùng rượu?

– Lúc này trời còn sớm, pha cho ta một bình Vũ Tiễn Trà lên đây. – Kế Huyễn nói.

– Có ngay! – Tiểu nhị trả lời xong chạy đi.

Tiểu nhị đem trà lên, bọn Kế Huyễn bốn người vừa uống trà vừa nói chuyện phiếm. Kỳ thực bọn họ đang dỗng tai lên nghe khách ở những bàn chung quanh nói chuyện.

Uống hết bình trà, tiểu nhị lại pha một bình khác mang lên nhưng vẫn chưa nghe được câu nào có tác dụng.

Bỗng ở bàn cách đó không xa, có người nói chuyện làm cho cả bọn Kế Huyễn phải chú ý.

Một giọng trẻ nói:

– Nhị Bá, bác có nghe nói gì không, hôm qua Bình gia đại viện lại bỏ ra vạn lượng bạc sai người đi mua lương thực đem tới Hà Bắc cứu tế cho những người đói khổ vì nạn lũ ở đó.

– Có nghe nói. – Giọng của một người già cất lên. – Từ khi Bình gia đại viện chuyển tới đây, dân chúng quanh vùng cũng được thơm lây ít nhất. Thực là một người tốt, một đại thiện nhân.

Bọn Kế Huyễn không quay lại nhìn mặt người nói chuyện, chỉ chủ ý nghe lời của họ.

Vẫn giọng người trẻ tuổi cất lên trước:

– Nhị Bá, cháu thấy có điểm rất lạ.

– Có gì mà lạ? – Vẫn là giọng của người già.

Giọng người trẻ tuổi:

– Cái nhà Bình gia đại viện này không biết từ đâu tới? Tại sao lại có nhiều tiền đến vậy? Nghe nói nhà họ đã không có ruộng vườn, lại cũng không buôn bán, hoặc cầm đồ gì. Vậy tiền bạc từ đâu mà có?

Giọng của người già:

– Cháu nói vậy, ta cũng cảm thấy có điều lạ đây. Nếu Bình gia là một thế gia, tại sao lại phải rời bỏ cõi thở chuyển tới nơi này? Có thể là...? – Ông già không nói tiếp.

– Có thể cái gì? Nhị bá? – Giọng người trẻ tuổi.

– Có thể là một nhà bộc phú (giàu nhanh chóng)? – Người già nói.

Người trẻ nói:

– Bộc phú đa số đều là giàu có, nhưng bất nhân, đằng này ông chủ trong Bình gia đại viện lại ban ân bő đức, làm bao nhiêu việc thiện.

Ông già nói:

– Không thể vơ đưa cả năm như vậy. Bộc phú làm việc thiện cũng không có gì là lạ.

Người trẻ nói:

– Nhị bá, bác đã gặp chủ của Bình gia đại viện bao giờ chưa?

– Chưa gặp bao giờ. Bình gia đại viện xây nên đã hơn chục năm nay, nhưng chưa từng gặp mặt ông chủ. Có điều, có thể đã gặp, nhưng vì không biết nên không để ý.

– Cháu cũng chưa từng gặp bao giờ. Nghe nói Bình gia đại viện làm việc thiện đều do lão quản gia ra mặt làm. Lão quản gia ấy thì cháu thấy rõ, khoảng hơn năm mươi tuổi, mặt mũi hiền từ, nói năng hòa nhã, luôn miệng cười.

– Những người nghèo trong vùng này, đại đa số đều được Bình gia đại viện giúp đỡ, cần gì tìm hiểu ông ta ở đâu tới, tiền bạc của ông ta từ đâu mà có. Chỉ cần biết ông ta là người tốt, chúng ta cảm ân ông ta là đủ.

Ông già nói xong liền gọi tiểu nhị tới tính tiền, hai người một già một trẻ vội vã thanh toán.

Kế Huyền nghe tiếng bước chân của họ xa dần.

Ngồi thêm một lúc nữa, họ không nghe thêm được lời nào nói về Bình gia đại viện.

Bốn người tính tiền, rời khỏi quán trà.

Ra khỏi quán trà, Dư Thiên nói:

- Nghe lời người ta nói thì Bình gia đại viện là một đại thiện nhân.
- Còn phải nghe ngóng thêm rồi hãy nói. – Kế Huyền nói.

Bốn người lại đi quanh quanh một hồi. Lúc ấy sắp vào giữa trưa, là lúc hàng cơm, quán rượu đông khách nhất. Kế Huyền chọn một quán rượu lớn bước vào.

Quán rượu này dường như là quán lớn nhất, tốt nhất ở đây. Gian lầu chia làm ba tầng, phòng ốc rất mới, không biết do mới xây hay được sửa sang lại.

Bốn người lên tầng hai, đứng trên cầu thang nhìn vào, thấy thực khách rất đông, có thể nói là hết chỗ trống. Kế Huyền nói khẽ: – Đến chậm mất rồi. – Đành phải lên tầng ba.

Trên tầng ba, khách cũng không ít, nhưng may vẫn còn bàn trống.

Bốn người ngồi xuống, tiểu nhị lập tức chạy tới mời chào.

Kế Huy`en chủ yếu là muốn thám thính tin tức, ăn là phụ, nên gọi tám món ăn, sai tiểu nhị mang lên bốn đĩa bánh, hai bình rượu, họ uống rượu trước, sau đó gọi bốn món xào nấu lên sau.

Những tin tức nghe được ở đây đều vô dụng.

Hai bình rượu đã hết, món nóng đã được bê lên, Kế Huy`en lại gọi thêm hai bình rượu nữa, vẫn rót uống từ từ. Ông ta muốn nán lại nghe ngóng thêm.

Bốn người ngồi cúi đầu uống rượu, không nhìn ngó xung quanh, nhưng tai họ luôn dỗng lên nghe.

Bỗng có một tiếng kêu – Ôi chao!

Bốn người ngẩng đầu lên, nhìn về phía phát ra tiếng kêu.

Cách đó không xa, có một người đang ôm gò má bên trái, máu rịn qua kẽ tay, rõ ràng gò má bên trái đã bị thủng. Người ấy mặt trắng, mắt nhỏ, khi đó đã đứng bật dậy, rõ ràng tiếng kêu kia là do hắn phát ra. Chỉ nghe hắn chửi:

– Đồ chó, dám đánh ta? Tên cẩu tạp chủng nào đó, dám đứng lên không?

Hiển nhiên hắn vẫn chưa biết mình bị ai đánh.

Không có ai đứng lên nhưng có người nói.

Bên chiếc bàn xa xa có mấy người đang ngồi, trong đó có người độ tuổi năm mươi, mắt đen lộ sắc hăng, huyệt thái dương gó cao, chứng tỏ người này nội ngoại công đầu cao siêu, chỉ nghe thấy ông ta nói:

– Đồ chó, đây là tửu lâu, không phải là nơi cho tên khốn nạn người ghẹo gái. Là ta đánh mi đây, mi muốn gì nào?

Tiếng nói không lớn, không nhanh, cũng không chậm, bình ổn nhưng hữu lực.

– Khốn nạn, ngươi có biết đại gia là ai không?

Tên mặt trăng tức giận nói. Giọng the thé như tiếng phụ nữ.

– Bất kể ngươi là ai. Trêu ghẹo phụ nữ tất không phải là hạng người tốt, ta cần dạy cho mi một bài học. Đấy chỉ là bài cảnh cáo nhỏ, lần sau ta còn gấp ngươi trêu ghẹo phụ nữ, sẽ đánh cho mi gãy răng, lần thứ ba gấp mi còn giở trò đó với phụ nữ, ta sẽ đánh cho mi mù một mắt.

Người kia vẫn nói, giọng chậm rãi.

– Người dám? – Tên mặt trăng bị đánh đập mạnh tay xuống bàn, bình rượu, chén rượu, đĩa đựng thức ăn, bát canh đâu bị nảy lên, rượu canh văng tung tóe trên mặt bàn.

Bọn Kế Huyễn thấy vậy, biết hắn cũng có luyện võ công, nhưng công lực không cao lắm bởi bàn không bị hỏng, cốc chén bát đĩa không bị bật bay lên.

– Chẳng có gì mà ta không dám, không tin ngươi cứ thử xem.

– Được! Được! Nếu ngươi có gan, dám ngã đó đợi đại gia không? –

Tên mặt trăng vẫn bưng một bên mặt hé lén.

– Ta có nói là không dám đâu? – Người kia cười nhạt, nói.

– Người có gan thì ở đó đợi ta, nếu chạy, ngươi là đồ kỵ nữ đuôi lớn.

Đại gia đi rã sẽ quay lại ngay.

Tên mặt trăng tay ôm mặt, không tính tiền, cuống cuồng chạy xuống dưới lầu.

Mọi người bàn tán xôn xao.

- Sắc lang (Con sói háo sắc) bị đánh thực đáng đời.
- Sắc lang không phải là đứa dẽ trêu đâu.
- Sớm muộn rã cũng có người dạy cho sắc lang một bài học.
- Xem ra võ công người này không xoàng, phi một cây đũa cách xa như vậy mà xuyên qua cả má sắc lang.
- Người này sao vẫn không đi đi, chậm trễ sẽ không đi nổi.
- Có tài tất lớn gan, dám mời thưa đến thì cũng dám tiễn thưa đi.
- Có chuyện hay để xem rã.
- Chẳng biết rã sẽ ra sao.
- Khách quan, tiểu nhân năn nỉ lão, mong lão mau rời đi, một lúc nữa Ngô gia đem người tới, không những khách quan bị thiệt thòi, tiểu lầu này của tiểu nhân cũng bị hủy hoại, tiểu nhân cúi xin khách quan mà, cả nhà tiểu nhân, tiểu nhị ở đây tất mọi người đều dựa vào tảng lầu này để kiếm miếng ăn.

Đó là lời của ông chủ tảng lầu. Thì ra bọn tiểu nhị thấy vậy vội vàng gọi ông chủ lên.

Người đánh sắc lang cười nói:

- Ông chủ cứ yên tâm, đánh hỏng thứ gì xin đền thứ đó, không thiếu chút nào. Nếu ông chưa yên tâm, đây tôi có mươi lạng bạc, ông cầm lấy trước. Tôi nói lại một lần nữa, hỏng cái gì đền cái đó. Kể cả tiền làm lố việc buôn bán của ông cũng có người đền.

Nói xong ông ta móc từ trong túi mình ra hai thỏi bạc, mỗi thỏi năm lạng đưa vào tận tay ông chủ.

Chủ tảng lầu đưa tay ra nhận bạc, sắc điệu có vẻ ngượng ngùng.

Người ấy lại nói:

– Ông cứ cầm tạm chỗ này, có thể chỗ này chưa đủ, một lúc nữa sẽ có người mang bạc tới.

Ông chủ tửu lâu bất đắc dĩ, đành phải nhận lấy bạc, từ từ bỏ đi.

Bọn thực khách có kẻ tính tiền bỏ đi, có thể vì họ nhát gan, có thể vì họ có việc gấp phải làm. Vẫn còn lại một số người không đi, có thể vì họ muốn ở lại xem trò vui.

Người kia vẫn ngồi đó nhâm nhi rượu như không có chuyện gì xảy ra vậy. Người cùng bàn với ông ta, có kẻ bỏ đi, có kẻ ngồi đó, nhưng không nói gì với ông ta, rõ ràng họ không phải là cùng một bọn.

Trên cầu thang có tiếng bước chân rầm rập.

Mọi người đều dõi mắt về hướng đó, thấy có mươi mấy người đang lục tục đi lên, tên sắc lang họ Ngô đi đầu. Hắn lên lâu nhìn nhón nhác, thấy người đánh hắn vẫn còn ngồi đó, bèn nói với những người bên cạnh: – Chính thằng già kia đánh ta. – Hắn chỉ tay về phía người đánh mình.

Có hai người đứng ở hai bên phải trái của sắc lang. Những người còn lại đều đứng sau lưng hắn.

Người đứng bên trái sắc lang tuổi độ năm mươi, bộ mặt đen lộ sắc hàng, mắt to, mũi to, tai to, ngũ quan đều to. Người đứng bên trái tuổi độ sáu mươi, thân hình trung bình, chỉ có cặp mắt chim ưng khiến người ta nhìn thấy rất khó quên.

Người mắt to gằn giọng quát lớn:

– Người là ai? Tại sao dám đánh thiếu gia nhà ta?

Người kia uống một ngụm rượu, đưa tay lên chùi mép, nói:

– Tại hạ là Công Dã Nhất Phi, tôi chỉ đánh kẻ xấu quen thói trêu ghẹo phụ nữ – Ông lại rót rượu ra uống.

Tên mắt to thấy Công dã Phi vẫn ung dung, càng tức giận. Hắn nổi nóng hét:

– Cho ngươi nếm mùi lợi hại của Sứu Gia.

Lời còn chưa dứt, phi thân bay vào đánh Công Dã Nhất Phi.

Người tự xưng là Sứu Gia này vô công cũng không tặc, bàn ghế bên cạnh hắn đổ ngổn ngang. Hắn chưa đánh tới bàn ghế, bàn tay đã đập vào huyệt thiên linh cái của Công Dã Nhất Phi.

Công Dã Nhất Phi không động đậy, tay trái cầm chén rượu, tay phải cầm đôi đũa đang gấp một đũa thức ăn, thấy chưởng của Sứu Gia đánh tới, ông ta nhấc tay lên khẽ lắc cổ tay, phóng đôi đũa về phía hắn.

Sứu Gia cũng không gián khinh xuất, thấy đôi đũa của Công Dã Nhất Phi phóng tới, thân hình đang bay trên không trung của hắn khụng lại, đảo lộn một vòng, hạ xuống đất. Sau khi hạ mình xuống đất, song chưởng múa tí đánh về phía Công Dã Nhất Phi. Công Dã Nhất Phi vẫn ngã nguyên tại chỗ, hai cánh tay cũng vẩy ra, chén rượu bên tay trái vẩy về phía sứu Gia, đôi đũa trên tay trái cũng được phóng đi.

Chưởng phong của Sứu Gia cũng vô cùng mãnh liệt, chớp mắt đã phóng tới trước mặt Công Dã Nhất Phi.

Rượu và đôi đũa của Công Dã Nhất Phi xuyên qua phía chưởng phong bay về phía Sứu Gia.

Nhin tình cảnh của Sứu Gia thật thảm.

Chén rượu do Công Dã Nhất Phi hất ra không khác gì một chén nước, tóe văng vào mặt Sứu Gia, nhưng thực tế lại không như vậy. Những luồng

rượu bắn vào mặt Sở Gia mạnh đến tết cả mặt hắn. Đôi đũa lại càng lợi hại hơn, đôi đũa không những xuyên qua chưởng phong, mà còn cắm vào thân thể Sở Gia ở hai bên ngực sâu tới nửa chiếc đũa, thực không thể tưởng tượng nổi. Đôi đũa chẳng khác gì lưỡi dao bén ngọt.

Sở Gia làm sao chịu nổi, “hụ” lên một tiếng, cả thân hình đờ sộ của hắn ngã đánh rầm lên mặt nền, đồng thời đè gãy một chiếc ghế dài.

Những người xung quanh trợn tròn cả mắt, đứng ngây như phỗng, miệng há hốc quên cả ngậm lại.

Bọn Kế Huyền bốn người cũng kinh ngạc. Võ công và nội lực của Công Dã Nhất Phi thực đúng hàng số một trong giới võ lâm. Nhưng tuổi tác của ông ta mới chỉ khoảng năm mươi.

Kế Huyền thầm nghĩ, mươi mấy năm trước lăn lộn trên giang hồ, chưa từng nghe tới cái tên Công Dã Nhất Phi, tại sao nay lại xuất hiện con người này, mà võ công lại cao thâm đến vậy.

Lúc này Công Dã Nhất Phi đã quăng bỏ đũa, vất đổ rượu không còn ăn uống nữa, nhưng vẫn ngã im tại chỗ, đợi sự việc tiếp tục diễn biến.

Lão già đứng bên cạnh sắc lang cũng phải giật mình kinh hãi trước nội lực khủng khiếp của Công Dã Nhất Phi. Đôi đũa cắm xuyên qua người Sở Gia không lấy gì làm lạ, nhưng thử nghĩ xem, một chén rượu sau khi bị hắt ra, gấp phải chưởng phong ập tới, tất sẽ văng ra khắp nơi. Vậy mà rượu của Công Dã Nhất Phi hắt ra, chưởng phong vẫn không bị văng đi tứ tán, ngược lại còn xuyên qua làn chưởng phong, không chỉ tạt vào mặt người ta mà còn khiến người ấy nứt nẻ, đó thực là việc khiến người ta kinh hãi. Cuối cùng lão già mắt chim ưng cũng cất tiếng nói với Công Dã Nhất Phi:

- Công dã Đại hiệp, nội lực bất phàm, lão phu muôn thỉnh giáo Công Dã Đại hiệp vài cao chiêu.

Khi bọn Sắc lang lên lầu, Công Dã Nhất Phi đã phát hiện ra lão già này nội lực không tầm thường. Ông ta bèn nói:

- Xin hỏi quý tính đại danh của các hạ?
- Lão phu là Công Dương Hợp.
- Ồ! Thì ra là Đại Lực Thần Ưng. Tại hạ thực không hiểu, với thân phận của Công Dương Đại hiệp, tại sao lại cam tâm để tên sắc lang này sai khiến?

Công Dã Nhất Phi nghe người ta bàn tán nên biết được ngoại hiệu của sắc lang nên nói vậy.

- Việc này không cần Công Dã Nhất Phi Đại hiệp phải bận tâm hỏi tới. Tiếp chiêu thôi.

Công Dương Hợp chắp hai tay lại đẩy chưởng ra, chưởng phóng đến đâu, bàn ghế đổ sập, thia đĩa, chén, bát nát vụn đến đó.

Công Dã Nhất Phi không dám coi thường, cũng nâng song chưởng lên đẩy ra.

Hai luồng chưởng lực chạm nhau, phát nổ như sấm khiến cho người có mặt tại đó ù tai choáng óc.

Hai người giao đấu với nhau.

Công Dã Nhất Phi lùi về phía sau một bước, sau đó đứng vững lại. Khóe miệng khẽ mỉm cười.

Công Dương Hợp thì không như vậy, hắn liên tiếp thụt lùi về phía sau, may có bức tường đỡ sau lưng mới đứng lại được. Nhưng hai bên mép rịn

máu tươi, sắc mặt vàng lợt, cặp mắt ưng túe thẫn quang của lão đã mờ hết thẫn, hiển nhiên đã bị nội thương rất nặng. Hắn phì cười phào nói:

– Lại đây! Lại đây! Đỡ ta, chúng ta đi thôi.

Mấy người sau lưng sắc lang tới đỡ lấy Công Dương Hợp.

Công Dã Nhất Phi nói:

– Khoan đã.

Sắc lang hoảng hốt nói:

– Chúng ta nhận thua rã mà vẫn không cho đi sao?

Dáng vẻ tỏ ra vô cùng sợ sệt.

– Không được, đánh nát đõ của người ta, làm lõi công việc làm ăn của tẩu lầu, tất cả đều do ngươi trêu chọc phụ nữ mà ra. Người phải bã thường rã mới được đi.

– Cần... cần bao nhiêu... Bao nhiêu bạc? – Sắc lang lắp bắp nói.

– Người phải bỏ ra một trăm lượng bạc, phải đủ không được thiếu dù chỉ một phân bạc.

Công Dã Nhất Phi lạnh lùng nói.

Sắc lang móc bạc từ trong mình ra, không đủ một trăm lượng, lại phải lấy thêm của bọn tùy tùng, vừa đủ một trăm lượng, hắn lại nói:

– Ông thấy tùng này... tùng này được... được chưa?

Công Dã Nhất Phi xua tay nói:

– Cút đi!

Sắc lang dẫn đài, bọn kia đỡ Công Dương Hợp, khiêng Sứu Gia bước xuống lầu.

Những người lớn gan ở lại xem bắt đài bình luận:

Qua lời nói của họ, Kế Huyền mới biết, sắc lang tên là Ngô Trường Phú, có người chú không biết làm quan lớn ở đâu đó, vì vậy hắn mới cậy thế làm càn, bản tính lại háo sắc, thường cướp bóc phụ nữ nên người ta gọi là sắc lang. Người tự xưng là Sửu Gia kia họ Thạch, tên gọi là Thạch Sơn, ngoại hiệu là Đại Sửu. Công Dương Hợp là bà con thân thích của Sắc lang, sắc lang dám hoành hành bá đạo vì hắn ỷ vào có Thạch Sơn, Công Dương Hợp đỡ lưng cho hắn.

Chủ tửu lầu từ nơi ẩn trốn chui ra.

Công Dã Nhất Phi nói:

– Số bạc này đền bù cho tổn thất của quán ông, ông mau cất đi.

Ông chủ moi ra hai thỏi bạc, nói:

– Khách quan, số bạc kia đủ đền bù tổn thất rồi, số này trả lại ngài.

– Cứ cầm lấy, coi như ta thưởng cho ông.

– Khách quan, cái này...

– Ta nói rồi, coi như ta thưởng cho ông.

– Tiểu nhân xin đa tạ.

– Xin hỏi tới Bình gia đại viện đi như thế nào? – Công Dã Nhất Phi hỏi chủ quán.

– Ra khỏi cửa Đông, đi theo đường lớn, qua khoảng sáu dặm có con đường lớn hướng Nam, Bắc, khách quan đi theo đường lớn phía Bắc, tới đầu đường gặp một tòa trang viện lớn, đó chính là Bình gia đại viện.

– Đa tạ! – Công Dã Nhất Phi nói xong bỏ xuống lầu.

Bọn Kế Huyền cũng gọi tính tiền rồi trở về khách điếm.

Dư Thiên nói:

– Võ công của Công Dã Nhất Phi thật cao siêu, cao đến mức khiến người ta khó tin. Tên tuổi của ông ta chưa hề nghe ai nhắc tới, anh có thấy lạ hay không?

Vương Hữu Bình nói:

– Nhìn dáng của Công Trí chỉ hơn năm mươi tuổi, vậy mà công lực có trên hai Giáp Tý, thực không thể hiểu nổi.

Kế HuyỀn nói:

– Công Dã Nhất Phi hỏi đường tới Bình Gia đại viện, nhất định là muốn tới đó. Không biết ông ta với Bình Gia đại viện có quan hệ như thế nào? Nếu là người quen, tại sao lại không biết đường, mươi mấy năm sau mới hỏi đường tìm tới, nếu không quen, ông ta tới đó có việc gì?

– Chúng ta làm gì bây giờ? – Ba Bách Thành hỏi.

– Trong quán trà ta nghe người ta bàn luận Bình Gia đại viện là một thiện nhân, lần này có một vị Đại hiệp võ công cao cường tìm tới, đường như ông chủ họ Bình này là một người tốt. – Dư Thiên nói.

Kế HuyỀn nghĩ ngợi một lát, nói:

– Ngày mai chúng ta sẽ tới đó. Tới lúc ấy sẽ tùy cơ hành sự.

Muốn biết bọn Kế HuyỀn tới Bình Gia đại viện sẽ xảy ra việc gì. Xin xem tiếp hÌnh sau sẽ rõ.

HỒI THÚ NĂM MƯƠI BÂY

*Chuẩn bị từ trước, mặc cho người trăm phương ngàn kế
Đương Đông kích Tây, Vương Hữu Bình sập bẫy bị tóm*

Ngày hôm sau, bọn Kế Huy ~~ên~~ cưỡi ngựa đến Bình gia đại viện.

Kỳ thực, Bình gia đại viện tuy không rộng bằng trang viện của Lý An Thái nhưng kiến trúc cũng rất huy hoàng, tọa lạc ngay bên vệ đường.

Khoảng sân rộng phía trước viện phủ ~~đầy~~ cát vàng, không có lấy một ngọn cỏ, bên ngoài cửa lớn cũng không có tượng sư tử đá, cũng chẳng có tượng ngựa đá. Cửa lớn đóng kín, có cả hai cửa ngách bên phía Đông và Tây.

Vẫn như lần trước, Dư Thiên trao ngựa lại cho Vương Hữu Bình, tự mình tiến đến gõ cửa.

Hai cửa ngách cũng đóng kín. Dư Thiên đưa tay lên gõ cửa, một lúc sau có người ở trong nói vọng ra:

– Có đây!

Cửa ngách mở ra, từ bên trong hiện ra một người, tuy ăn vận theo lối gia đình, nhưng tư thế, động tác lại giống như người trong võ lâm. Mọi hành động của người này chứng tỏ hắn cũng từng luyện võ công, người trong nghề chỉ cần nhìn qua là phát hiện ra ngay.

Người ấy cung kính hỏi:

– Các vị, xin hỏi có việc gì?

Kế Huyền trả lời:

- Tại hạ là Kế Huyền, nay tới đây xin bái kiến Bình trang chủ của quý trang, phiền các hạ vào thông báo hộ một tiếng.

Người ấy đưa ánh mắt thăm dò nhìn về phía họ rồi nói:

- Xin các vị đợi cho một lát.

Nói xong, quay mình đi vào phía trong, cửa ngách lại bị đóng kín như cũ.

Một lúc lâu sau.

Cửa ngách được mở ra, có hai người xuất hiện.

Người đi đầu trước tuổi độ năm mươi, mặt trắng không râu, dáng vẻ anh tuấn, ung dung, bước đi ổn định, mạnh mẽ, mặt nở nụ cười tươi.

Người đi phía sau chính là người ra mở cửa lúc nãy.

Người mặt trắng trông thấy mặt bạn Kế Huyền, liền vòng tay nói:

- Tại hạ Bình Tử Cơ, không biết các vị quan lâm tới hàn xá có đi đâu gì chỉ giáo?

Kế Huyền cũng vòng tay đáp lễ, nói:

- Tại hạ là Kế Huyền, có việc muốn thỉnh giáo Bình trang chủ, nay đường đột tới đây, mong trang chủ đại xá cho.

Bình Tử Cơ đưa tay ra mời khách:

- Mời các vị!

Kế Huyền cũng khách sáo nói:

- Trang chủ. Mời.

Trong viện vừa ngắn窄, vừa sạch sẽ, cả một tòa trang viện lớn như vậy mà hồn như không có người ở, không nghe thấy bất kỳ một tiếng động

nào.

Trong trang viện có rất nhiều phòng ốc, nhưng các cửa đều đóng kín mít.

Thẳng trước mặt là phòng khách, Bình Tử Cơ mời bốn người bọn họ vào phòng khách.

Chia ngôi chủ khách ngã xong, lập tức một đứa tiểu đằng dâng trà lên.

Bình Tử Cơ nói:

– Không biết bốn vị tới hàn xá có việc gì?

Kế Huyễn đặt chén trà xuống nói:

– Tại hạ là Kế Huyễn, trước đây vốn là người lăn lộn trên giang hồ, mươi mấy năm trước do được người ta mời nên đã vào Đại nội làm hộ vệ. Mấy hôm trước, Hoàng thượng sai người tới Phòng Châu đón Lư Lăng Vương về Kinh, đi ngang qua trạm An Bình vào lúc đêm khuya, có người cướp Lư Lăng Vương đem đi. Tại hạ phụng mệnh đi tìm. Nghe nói Bình trang chủ cũng là người của võ lâm, nên cõi ý tìm tới đây xin trang chủ chỉ giáo cho một lối, không biết quanh đây có những nhân vật võ lâm nào nữa? Liệu ai là người cướp Lư Lăng Vương mang đi? Mong Bình trang chủ chỉ giáo cho.

– Ồ thì ra là Đại Hộ vệ, thất kính quá.

Bình Tử Cơ đứng dậy, chắp tay hành lễ, nói:

– Chỉ sợ tại hạ đã làm các vị hộ vệ thất vọng mất. Quả thực tại hạ có lăn lộn trên chốn giang hồ, có điêu, đối với việc Lư Lăng Vương mất tích, tại hạ không biết chút gì. Còn về vấn đề cạnh quán trạm An Bình có người võ lâm hay không, tại hạ chỉ biết có Lý gia trang, trang chủ chính là Nhân nghĩa Đại hiệp Lý An Thái, ngoài ra không nghe thấy tên tuổi của một nhân

vật vô lâm nào khác. Đại khái là tại hạ đã khiến tú vị hộ vệ thất vọng mất rã.

Bình Tử Cơ đối đáp rất bình tĩnh. Dựa vào cơ trí, mưu kế và đầu óc quan sát của Kế Huyền cũng không thể nhận ra Bình Tử Cơ nói thật hay giả.

Kế Huyền cười nói:

– Bình trang chủ, theo lời kể của đám hộ vệ của Lư Lăng Vương thì sau khi Lư Lăng Vương bị cướp đi, không lâu sau đã sai người đi tìm kiếm khắp nơi, tìm kiếm hơn hai mươi dặm mà vẫn không thấy tông tích. Theo sự suy đoán của tại hạ thì kẻ cướp Lư Lăng Vương đi, không phải là người từ xa tới, nhất định hắn có chỗ ẩn trốn, nhất định là người quanh vùng này. Không biết Bình trang chủ có cách nhìn nhận khác hay không?

– Tại hạ tuy lăn lộn trên chốn giang hồ, nhưng cũng khó lòng suy đoán được kẻ cướp Lư Lăng Vương mang đi từ đâu tới, ở tại đâu. Càng khó phán đoán ra người ấy là người gần đây hay nơi khác tới.

Bình Tử Cơ vẫn giữ nguyên nụ cười đối đáp rất bình tĩnh.

Bình Tử Cơ phủ nhận tuốt tuột những việc có liên quan tới Lư Lăng Vương bị mất tích, bọn Kế Huyền vẫn ngồi tại đó không chịu đi, không để lộ ra ý muốn cáo từ, vẫn cầm tách trà trên tay, không chịu đặt xuống.

Đôi bên chẳng ai nói lời nào, một lúc sau.

Kế Huyền bỗng nói:

– Bình trang chủ, có phải tối qua có một vị Đại hiệp tên là Công Dã Nhất Phi tới thăm quý trang?

– Đúng vậy. – Bình Tử Cơ bình tĩnh nói: – Hôm qua, quả thực có vị Công Dã Nhất Phi ghé qua hàn xá. Sao vậy? Kế Hộ vệ có quen biết với

Công dã Đại hiệp sao?

- Không phải vậy, hôm qua chúng tôi mới biết Công dã Đại hiệp.

Kế HuyỀn nói. Sau đó ông ta kể lại chuyện Công Dã Nhất Phi trường tri, rắn đe sắc lang Ngô Trường Phú, đánh bại Đại Sứ Thạch Sơn và Đại lực Thân Uỷng Công Dương Hợp. Cuối cùng nói:

– Công dã Đại hiệp võ công cái thể, bản tính chính nghĩa khiến tại hạ vô cùng khâm phục. Nay mong trang chủ mời Công dã Đại hiệp ra đây, tại hạ mượn vào danh tiếng của trang chủ, mạo muội muốn làm quen với ông ta.

Kế HuyỀn miệng nói, mắt nhìn thẳng vào mặt Bình Tử Cơ.

- Thật không may, Công dã Đại hiệp đã đi ngay từ hôm qua ră.

Bình Tử Cơ nói, mặt không động dung.

– Thật kỳ lạ! – Kế HuyỀn cố ý tỏ vẻ kinh ngạc, nói: – Công dã Đại hiệp từ xa tới đây, tại sao lại phải đi ngay như vậy?

– Xem ra Kế Hộ vệ muôn nói rằng tại hạ nói sai ư? Tại hạ xin nhắc lại, hôm qua Công dã Đại hiệp đã đi ră.

Bình Tử Cơ nói, giọng điệu có vẻ không vui.

– Bình trang chủ, xin chờ hiểu lầm. Tại hạ không có ý nói là trang chủ nói sai. Vì tại hạ rất ngưỡng mộ Công dã Đại hiệp, nóng lòng muốn gặp mặt nên nói lời không cẩn thận, mong trang chủ lượng thứ cho.

Kế HuyỀn tự nhận lỗi về mình, khách sáo nói.

- Không có gì, Công dã Đại hiệp thực sự đã đi ră.
- Bình trang chủ và Công dã Đại hiệp là bạn cũ ư? Khi tại hạ còn lăn lộn trên giang hồ, chưa từng nghe danh tiếng Công dã Đại hiệp, mà võ

công của Công dã Đại hiệp lại quá cao nên tại hạ mới nóng lòng c`âu kién.

- Không, hôm qua tại hạ gặp mặt Công dã Đại hiệp cũng là l`ần đ`ầu tiên, trước đây chưa h`ề có quan hệ qua lại với nhau.
- Tại hạ mạo muội xin hỏi một câu.
- Xin cứ nói!
- Công dã Đại hiệp tìm trang chủ không biết có việc gì?
- Hỏi thăm tại hạ v`ề một người.
- Thứ cho tại hạ tội vô lễ, không biết Công dã Đại hiệp hỏi thăm ai?
- Công dã Đại hiệp từ Côn Luân tới. Ông ta là người của phái Côn Luân, tới đây hỏi tại hạ v`ề tung tích sư huynh của ông ta là Thánh Thủ Đại tướng Thượng Minh Cửu.

Bình Tử Cơ trả lời trôi chảy. Quả thực trên giang hồ có nhân vật Thánh Thủ Đại tướng Thượng Minh Cửu. Khi Kế Huy`en còn lăn lộn trên giang hồ, đã từng nghe nói tới nhân vật này. Nhưng Kế Huy`en vẫn không có ý cáo từ. Tuy lời lẽ cử chỉ của Bình Tử Cơ không để lộ điểm可疑 nào nhưng Kế Huy`en vẫn cảm thấy ông ta có điểm gì đó không trung thực.

Dường như Bình Tử Cơ không có ý hoan nghênh bọn Kế Huy`en, không có ý muốn giữ khách. Kế Huy`en hỏi gì, ông ta trả lời nhát gừng câu đó, nếu không chỉ cảm đ`ầu uống trà.

Uống hết một bình trà, tiểu đ`ăng lại dâng một bình khác lên.

Bình Tử Cơ vẫn ng`ăi đó, không h`ề động dung, không nói nǎng gì. Xem dáng ông ta có ý muốn tiễn khách.

Kế Huy`en lại không cáo từ, vẫn ng`ăi ùy tại đó không chịu đi.

Bài không khí lúc ấy vô cùng gượng gạo, Kế Huyễn vẫn phớt lờ, tự mình rót trà, uống từng ngụm nhỏ.

Cuối cùng Bình Tử Cơ không nhẫn nại nổi, nói:

- Kế Hộ vệ, không biết còn việc gì nữa không?
- Lần này bọn tại hạ tới đây vì muốn dò xét tung tích của Lư Lăng Vương, bởi sự việc này có liên quan rất lớn. Dường như Bình trang chủ cũng đã nghe nói, ở Mục Châu có người làm phản, lại lấy danh nghĩa của Lư Lăng Vương. Lư Lăng Vương vẫn ở tại Phòng Châu, không ở Mục Châu mà bọn phản loạn ở đó lại lấy danh nghĩa Lư Lăng Vương để làm phản, đủ thấy Lư Lăng Vương ở Mục Châu là giả... Chính vì vậy Hoàng thượng mới sai đón Lư Lăng Vương về Kinh, ngờ đâu giữa đường Lư Lăng Vương bị người ta cướp đem đi. Trang chủ thử nghĩ xem, nếu hai việc này có quan hệ với nhau, tất ảnh hưởng không phải là nhỏ.
- Đúng vậy, can hệ vô cùng lớn. Đáng tiếc tại hạ không có sức để can dự vào chuyện này, mong Kế Hộ vệ lượng thứ cho.

Bình Tử Cơ vẫn giữ nguyên nét mặt, ngữ điệu bình thường không có chút tình cảm nào khiến người nghe có cảm tượng ông ta là người ngoài cuộc.

Kế Huyễn vẫn như không biết ngại mà đi. Ông ta luôn cảm thấy Bình Tử Cơ nói năng không thật lòng, ông nói:

- Bình trang chủ, tại hạ lì ân đài gấp trang chủ, giao tiếp ít nhưng lời lẽ sâu, xin trang chủ không nên trách cứ. Việc Lư Lăng Vương mất tích có liên quan trực tiếp tới bình an của thế sự, vốn là một việc vô cùng lớn lao. Tại hạ bạo gan xin nói một lời mong trang chủ giúp cho một tay trong vụ này. Dù trang chủ không biết chân tướng sự việc, cũng xin ngài chỉ cho

một con đường sáng, tôi có lời gì sơ suất, mong trang chủ lượng thứ cho. – Ông ta vẫn ý ra đó.

– Kế Hộ vệ, tại hạ cam đắc tội. Những việc có liên quan tới Lư Lăng Vương, tại hạ không thể tận lực, mong Kế Hộ vệ hiểu cho. – Lại một lần nữa, Bình Tử Cơ có ý muốn đuổi khách.

– Bình trang chủ, tại hạ có một việc không hiểu muốn thỉnh giáo trang chủ, mong trang chủ chỉ dạy.

– Xin cứ nói, đừng ngại.

– Lư Lăng Vương khởi giá từ Phòng Châu, dọc đường bình an vô sự. Trên đường về, từng nghỉ lại trong quán trạm heo hút vắng người qua lại mà vẫn vô sự, từ đó đủ thấy kẻ bắt Lư Lăng Vương mang đi không phải từ Phòng Châu đuổi tới, lại chọn ngay quán trạm An Bình. Suy ra người cướp Lư Lăng Vương từ quán trạm An Bình mang đi nhất định là người trong vùng này. Trang chủ có cách nhìn nhận như thế nào về cách suy luận của tại hạ? – Kế Huyền lại kéo Bình Tử Cơ vào trong vòng câu chuyện.

– Nếu quả thực như vậy, sự phán đoán của Kế Hộ vệ là đúng. Nhưng tại hạ vẫn không thể cung cấp thêm một manh mối nào.

Lúc ấy đã gần tới giờ Ngọ, Bình Tử Cơ lệnh cho tiểu đồng dâng trà xuống thông báo cho nhà bếp chuẩn bị cơm.

Kế Huyền nói:

– Anh em tôi làm phiền ngài rã, xin đa tạ trang chủ.
– Chớ nên khách sáo. Các hộ vệ giá lâm cần phải chiêu đãi chu đáo cho hết bốn phần của chủ nhà.

Cơm rượu được bưng lên, cũng khá thịnh soạn, chỉ có điều bã không khí không được náo nhiệt lắm.

Bình Tử Cơ tuy cũng có những lời mời mọc nhưng dường như ông ta có vẻ miễn cưỡng, chỉ làm cho trọn lễ nghĩa mà thôi.

Bọn Kế Huyền bối người lại không chút khách khí, phản khách vi chủ, ngược lại trở thành những người mời mọc Bình Tử Cơ.

Bình Tử Cơ dở khóc dở cười, càng hiểu rõ thêm về con người cửa Kế Huyền, thầm nghĩ:

- Tên cáo già này quả có điểm hơn lăm kẻ khác, không thể khinh thường.

Rượu được ba tuần, Kế Huyền bỗng nêu ra một câu hỏi khiến Bình Tử Cơ rất khó trả lời.

Kế Huyền nói:

- Bình trang chủ, không biết quý trang có bao nhiêu phòng ốc?
- Ô, cả thảy có chín mươi gian.
- Thú lỗi cho tại hạ mạo muội hỏi một câu, một tòa trang viện lớn như vậy, nhiều phòng như vậy, tại sao lại có ít người ở thế? Từ khi bọn tôi tới đây, chỉ thấy có người mở cửa, tiểu đồng dâng trà, một vị đầu bếp, cộng thêm trang chủ mới có bốn người. Chẳng lẽ những gian phòng ấy được xây lên rã lại bỏ không?

Kế Huyền vừa nói, vừa nhìn chăm chắp vào mặt Bình Tử Cơ.

Bình Tử Cơ bỗng bị câu hỏi này làm khó, trả lời không đặng, nhưng lại không thể không trả lời bởi phòng ốc sờ sờ ngay trước mặt mà người lại chẳng thấy đâu. Ông ta ấp úng nói: – Cái này... – lại ho lên mấy tiếng, kỳ thực cổ họng ông ta đâu có ngứa. – Cái này... – là như thế này. Chúng tôi, họ hàng nhà tôi có khá nhiều người, vốn là, định, cũng muốn ở cùng với tôi ở đây, tới, tới ở, nhưng sau này, sau này lại không muốn đến nữa, vì

vậy, những gian phòng đã xây xong, đành phải để không. Đó là việc chẳng
đặng.

Lời nói của Bình Tử Cơ rõ ràng là giả dối, ngay cả kiểu nói ấp úng, đứt
khúc của ông ta cũng đủ nhận ra là giả.

Kế Huyền không vạch rõ ra, lại phụ họa nói:

– Những người ấy cũng thật quá đáng, nói tới, rầm lại không tới, những
gian phòng đó xây xong rầm chẳng phải đành bỏ phí hay sao? Ôi lòng người
thật khó đoán. – Nói xong lại lắc đầu.

Bình Tử Cơ chẳng biết nói gì hơn, ông ta bị đòn đột kích bất ngờ này
của Kế Huyền làm cho mụ mị cả đầu óc.

Kế Huyền vẫn không buông tha, lại nói:

– Bình trang chủ, nghe dân chúng quanh đây bàn luận, nói trang chủ là
một đại thiện nhân, chuyên làm việc thiện khiến dân chúng ở đây được nhờ
vả không ít, thực đáng khen. Khâm phục, khâm phục.

– Không dám, không dám. Có điều do tổ tiên của tại hạ để lại gia sản
không ít, tại hạ luôn tuân thủ lời giáo huấn của tổ tiên, chẳng qua, khi các
thôn xóm gần đây gặp phải tai họa, khó khăn trong việc mưu sinh, tại hạ bỏ
ra chút của cải giúp đỡ họ mà thôi, không đáng nhắc tới. – Bình Tử Cơ
khiêm tốn nói.

– Hôm qua, tiểu đệ còn nghe nói Bình trang chủ bỏ ra bạc mua lương
thực cứu tế cho dân chúng gặp nạn thiên tai ở Hà Bắc, không biết có việc
này không? – Kế Huyền biết rõ mà vẫn hỏi.

– Tại hạ nghe nói dân chúng Hà Bắc gặp nạn, bị đói, vì vậy muốn bỏ ra
chút công sức mình có thể, chỉ như chén nước nhỏ cứu xe củi cháy mà thôi,
sợ sức lực có hạn, cứu trợ không đủ.

Bình Tử Cơ đã thoát ra khỏi cảm giác ngượng ngùng lời nói cũng lưu loát hơn.

– Trang chủ, ngài làm nhì ~~ầu~~ việc thiện, lại nói lời khiêm tốn. Có ~~đi~~ ~~ầu~~, tại hạ vốn có ý kiến nho nhỏ, không biết trang chủ có chịu nghe không? Có chịu làm theo không?

– Xin cứ nói, chỉ cần tại hạ có thể, tất cõi hết sức mình không dám hà tiện.

– Khâm phục! Khâm phục! Thực không hổ là một đại thiện nhân, tại hạ khâm phục tận đáy lòng.

– Ngài quá khen. Tại hạ chỉ cõi được chút sức lực mình cần cõi, tạo phúc cho dân chúng chính là việc nghĩa không được phép từ chối, từ đại thiện nhân, tại hạ tự cảm thấy xấu hổ, không dám nhận.

Nét mặt của Bình Tử Cơ lại lộ rõ nụ cười như trước.

– Bình trang chủ, theo tại hạ được biết, có một số dân chúng gặp tai nạn phải bỏ làng, bỏ đất mà đi, không có nơi nương thân. Quý trang viện lại có bao nhiêu phòng trống như vậy, sao không tạm thời cho những người dân gặp nạn ấy mượn? Đó cũng là một việc thiện mà.

Kế Huyền nói xong nhìn chằm chặp vào mặt Bình Tử Cơ.

Đây là một đòn đánh úp của Kế Huyền khiến Bình Tử Cơ choáng váng mặt mày. Ông ta đã bị Kế Huyền chụp cho cái mũ đại thiện nhân lên ~~đầu~~, lúc này thực khó trả lời, nhưng lại không thể không trả lời.

– Cái này... cái này mà... Tại hạ, tại hạ nhất thời, nhất thời chưa nghĩ tới, nay được Kế Hộ vê gợi ý giùm.

– Lúc này làm đâu có muộn.

Kế Huyền bám lấy làm khó Bình Tử Cơ, không chút lưu tình.

– Tại hạ xin làm theo ngay, một số phòng trống hiện có chứa một số đồ vụn vặt, tại hạ sai người dọn dẹp sạch, đợi dọn dẹp xong xuôi là có thể mời dân chúng gặp nạn vào đó ở.

Bình Tử Cơ không thể không nói vậy.

– Tại hạ thay mặt những người dân gặp nạn cảm ơn ngài. Cảm tạ tấm lòng đại lượng của trang chủ, tấm lòng từ bi của trang chủ. – Kế Huyễn nói. Ông ta đã nắm lấy lời của Bình Tử Cơ, dẫn Bình Tử Cơ vào thế không còn đất dung thân.

– Kế Hộ vệ, các vị hộ vệ, mời uống rượu. Lần đầu tiên các vị tới đây, rượu nhạt cơm xoàng, thực lấy làm hổ thẹn. mời các vị uống thêm vài chén.

Bình Tử Cơ nhiệt tình mời uống, ông ta đã có ý sợ Kế Huyễn, sợ Kế Huyễn hỏi tới những câu ông ta không tiện trả lời.

Kế Huyễn cũng không hỏi nữa, lại nhắc tới chuyện mười mấy năm về trước, khi ông ta còn lăn lộn trên chốn giang hồ và những sự việc phát sinh thời ấy.

Bình Tử Cơ tuy không biết mục đích của Kế Huyễn là gì, nhưng vẫn phải hùa theo nói chuyện, lại không ngừng mời rượu, tiếp thức ăn.

Kế Huyễn vẫn nói nhanh hơn uống.

Bữa cơm trưa này kéo dài hơn một canh giờ, tới tận giữa giờ Mùi mới coi như mãn cuộc.

Kế Huyễn vẫn ù ra không chịu đi, ngã đó chậm rãi nhấp từng ngụm trà, vẫn kể hết chuyện này tới chuyện khác trên giang hồ.

Bình Tử Cơ có ý muốn tiễn khách, nhưng không có cơ hội mở miệng, cũng không tiện mở lời.

Kế HuyỀn đã quyết ý không chịu đi, cứ Ý ra đó.

Uống hết ấm trà, ấm trà khác lại được mang lên.

Kế HuyỀn tay nâng tách trà, nói:

– Bình trang chủ, tại hạ tuy thân trong Đại nội làm hộ vệ, nhưng vốn là người trong võ lâm, gặp Bình trang chủ cảm thấy rất hợp. Việc của tại hạ tuy chưa làm xong nhưng muôn xin kết giao với Bình trang chủ.

– Đâu dám, đâu dám. Tại hạ vốn là người của giang hồ, nguyện được kết giao rộng rãi với thiên hạ võ lâm, nếu tại hạ dám kết giao với Kế Hộ vệ tức là đã trèo cao rẽ. – Bình Tử Cơ cười nhạt như nước ốc, nói.

– Người trong võ lâm vốn không bàn tới thân phận. Bình trang chủ nói vậy là quá xa lạ rẽ. Trang chủ, chúng tôi tới đây cũng đã lâu rẽ.

Kế HuyỀn nói tới đây thì dừng, không nói tiếp nữa.

Bình Tử Cơ mừng thầm, cho rằng bọn Kế HuyỀn muôn cáo từ, đây đúng là điệu ông ta mơ không thấy, nói:

– Khó khăn lắm mới có cơ hội các vị hộ vệ ghé qua hàn xá, sao lại vội vàng làm vậy?

– Tại hạ mang nặng trọng trách bên mình quả là rất bận. Có điệu, bốn anh em tại hạ lần đầu được diện kiến trang chủ nhưng có cảm giác như thân quen lâu lắm rẽ. Nếu trang chủ có việc bận, xin cứ tự nhiên, bọn chúng tôi tự ngã uống trà, nghỉ ngơi là xong. Không dám làm phiền trang chủ ngã tiếp.

Kế HuyỀn chỉ dùng có hai từ mà quay ngoắt từ bận sang không bận, nói rõ ràng mình không dời đi.

Bình Tử Cơ chửi thầm Kế HuyỀn là kẻ quá giảo hoạt, nhưng cũng chẳng biết phải làm sao, lại không thể đuổi khách ra khỏi nhà, đành phải

cười nói:

- Tại hạ chẳng có việc gì quan trọng lắm, cần phải phụng tiếp các vị hộ vệ cho đúng lẽ.
- Bình trang chủ, ngài chớ nên khách sáo, nếu ngài có việc xin cứ tự nhiên, chớ nên vì tiếp đãi bọn tôi mà làm lỡ việc chính của ngài.

Qua lời này, rõ ràng Kế HuyỀn muốn nói cho Bình Tử Cơ biết, ít nhất thì hôm nay mấy người bọn họ không có ý rời khỏi Bình gia đại viện.

Bình Tử Cơ tức mà không dám nói ra, có nỗi khổ mà không thể mở miệng, ông ta biết mình đã đút đầu vào thòng lọng do Kế HuyỀn giăng ra nhưng vẫn không thể không khách sáo, nói:

- Kế Hộ vệ, tại hạ thực không có việc gì gấp, có thể cùng ngã nói chuyện với các vị. Nói chuyện với các vị, tại hạ thu hoạch được rất nhiều điều bổ ích, xin các vị yên tâm, vui lòng ở lại đây với ngài, tại hạ còn đủ sức cung cấp đủ cho các vị.
- Đa tạ! Bọn anh em chúng tôi không khách sáo nữa.
- Đâu có, đâu có. Tại hạ hoan nghênh còn không đủ nữa là. Sao lại nói lời khách sáo, cùng là người trong võ lâm cả, sao phân biệt này nọ.
- Trang chủ đã nói vậy, tại hạ muốn quây nhiêu trang chủ thêm vài ngày, muốn mượn nơi này của trang chủ làm đại bản doanh dò xét tông tích của Lư Lăng Vương ở quanh đây. Trang chủ sẽ không hạ lệnh đuổi khách chứ?

Kế HuyỀn lại chăng thòng lọng vào cổ Bình Tử Cơ.

- Sao dám như vậy, nếu các vị hộ vệ không chê trang viện của tại hạ sơ sài, xin cứ qua lại chốn này.

Bình Tử Cơ tuy trong miệng ngâm trái đắng, nhưng cũng chỉ có thể chửi thầm trong bụng mà thôi.

Kế Huyễn là người khơi chuyện, Ba Bách Thành, Vương Hữu Bình, Dư Thiên cũng là những nhân vật lẩn lóc trên giang hồ từ lâu, cũng đã hiểu ý của Kế Huyễn, vì vậy họ cũng góp lời vào, nói đủ thứ chuyện trên trời dưới bể, nhưng không hề đả động tới việc Lư Lăng Vương mất tích.

Bình Tử Cơ chẳng còn cách nào khác, đành phải ngồi nói chuyện phiếm với họ.

Bữa tối vẫn khá thịnh soạn. Bình Tử Cơ thay đổi hẳn thái độ với lúc trưa, ông ta liên tục chuốc rượu. Ông ta quyết ý, chỉ cần cố chịu đựng vài hôm là xong.

Ăn cơm xong, Bình Tử Cơ sai dọn gian phòng phía Đông làm phòng khách để bốn người bọn Kế Huyễn nghỉ ngơi.

Đây là một căn phòng ngủ, giường chiếu chăn màn đã được chuẩn bị đầy đủ.

Bình Tử Cơ lại gọi một tên gia nhân tới, lệnh cho hắn phục vụ bốn người bọn Kế Huyễn.

Đây là người thứ năm bọn Kế Huyễn nhìn thấy sau khi vào Bình gia đại viện này.

Chỉ nhìn thấy Bình Tử Cơ dặn dò tên gia nhân, ông ta nói:

– Đỗ Thanh, đêm nay người hầu tiếp bốn vị hộ vệ đại nhân này, dâng đủ trà nước, gọi gì phục vụ nấy..

Đỗ Thanh khom mình nói: – Rõ.

Kế Huyễn quan sát tên Đỗ Thanh này, chỉ khẽ liếc qua đã nhận ra, Đỗ Thanh tuy ăn vận như một kẻ nô bộc, nhưng rõ ràng là người có luyện võ

công, võ công của hắn có thể cũng không xoàng.

Bình Tử Cơ bỏ đi.

Đỗ Thanh nói:

- Các vị đại nhân, tiểu nhân ở gian phòng bên ngoài, nếu có gì xin cứ sai bảo.

Nói xong, bước lui hai bước, xoay mình đi ra ngoài.

Kế Huy ~~ần~~ hiểu ý, tên Đỗ Thanh này tiếng là phục vụ, thực chất là giám sát hành động của họ.

Bốn người để nguyên quần áo, lên giường nằm.

Tối canh ba, Dư Thiên đẩy cửa bước ra.

Đỗ Thanh lập tức xuất hiện hỏi:

- Hộ vệ đại nhân, có việc gì ư?

Dư Thiên nói:

- Không có việc gì, đêm nay ta không ngủ được, muốn đi ra ngoài dạo bộ một chút.

Đỗ Thanh nói:

- Hộ vệ đại nhân, đêm khuya trời lạnh, sơ ngài mắc cảm phong hàn, tốt nhất ngài nên vào phòng mà nghỉ ngơi.
- Không hề gì, người võ lâm ăn gió nằm sương, vẫn coi đó là việc thường như cơm bữa, sao lại sợ đêm khuya trời lạnh.

Dư Thiên miệng nói, chân bước ra ngoài.

Đỗ Thanh không tiện ngăn lại, đành bước theo sau.

Dư Thiên ra khỏi phòng ngủ, chỉ đi tới đi lui trong phòng khách, chẳng đi đâu hết.

Đỗ Thanh luôn đứng ở một bên theo dõi.

Bỗng nghe thấy tiếng chuông trong nội điện gióng lên.

Dư Thiên hỏi:

- Tiếng gì vậy?
- Tiếng chuông.
- Chuông vang lên từ đâu vậy? Xảy ra chuyện gì sao?
- Hộ vệ đại nhân, lẽ nào ngài không nghe ra? Tiếng chuông phát ra từ nội điện, đó là tín hiệu báo trong nội điện có thích khách, hình như đã bắt được r āi.

Đỗ Thanh trả lời, giọng lạnh tanh, nhưng Dư Thiên nghe và hiểu rất rõ.

Đó không phải là lời những tên nô bộc bình thường dám nói, thái độ bọn nô bộc bình thường dám dùng.

Dư Thiên không hề biến sắc mặt, nói:

- Ở đây hay có thích khách không?
- Rất ít khi có. Đêm nay hình như là bất thường.
- Trong nội viện có rất nhiều cơ quan mai phục ư?
- Đúng vậy!

Dư Thiên không nói gì thêm, quay mình trở về phòng ngủ.

Đỗ Thanh lập tức đi theo.

Một lúc sau, Bình Tử Cơ dẫn theo hai người, xách theo đèn lồng tới phòng bọn Kế Huyền ở.

Đỗ Thanh gọi Kế Huyền dậy.

Kế Huyền nhởn nhơ dậy, kinh ngạc hỏi:

- Ô, Vương Hữu Bình đệ đi đâu r āi?

Bình Tử Cơ nói luôn:

- Vương Hộ vệ rơi vào điểm mai phục trong tòa nhà này. May mà ông ta chỉ rơi vào bẫy lật (bên dưới đào hố bẫy, bên trên đặt ván xoay có chốt ở giữa, dẫm lên một cạnh, ván xoay lật ngược lại, người dẫm vào sẽ rơi xuống hố), nếu không tính mệnh e khó bảo toàn. Kế Hộ vệ, việc này là thế nào?
- Tại hạ thực không biết gì, đợi lát nữa hỏi Vương hiền đệ sẽ rõ. Hiện nay anh ta đang ở đâu? – Kế Huyễn làm bộ kinh ngạc hỏi.
- Vương Hộ vệ trong khách sảnh, Kế Hộ vệ có muốn đi thăm không?

Giọng nói của Bình Tử Cơ vẫn bình thường, qua thanh điệu, không thể đoán ra ông ta đang tức giận hay đang trách móc.

Bình Tử Cơ dẫn đầu ra khỏi phòng, ba người bọn Kế Huyễn theo sau.

Tới phòng khách, họ thấy Vương Hữu Bình đang ngồi trên ghế tựa, hai bên có người cầm đao đứng cạnh.

Kế Huyễn liếc hỏi:

- Vương hiền đệ, thế này là thế nào?

Vương Hữu Bình nói:

- Kế đại ca, đầu do tiểu đệ lỗ mảng. Dư hiền đệ không ngủ được, tiểu đệ cũng thấy khó ngủ. Từ sau khi chúng ta vào trang viện, tiểu đệ luôn cảm thấy ở đây có điều gì đó khá神秘 bí. Một trang viện rộng lớn như vậy mà có rất ít người. Chỉ vì hiểu kỹ, với lại không ngủ được, muôn ra ngoài tìm hiểu cho rõ. Sau khi Dư hiền đệ ra ngoài, tiểu đệ cũng đi ra xem xét, không may vướng vào bẫy. Kế đại ca, đầu do tiểu đệ suy xét không chu đáo trong hành sự, xin Kế đại ca phán xét.

– Ôi, Vương hiền đệ, đệ quá lỗ mãng rã. Bình trang chủ vốn là nhân vật trong võ lâm, trang viện lớn như vậy, tài sản lớn như vậy, đêm tối không cẩn thận phòng bị sao được? Trước khi muốn làm gì, đệ cũng nên nói qua với huynh một tiếng, huynh quyết không để hiền đệ đi lại lung tung như vậy.

Kế Huyễn nói tới đây, quay sang nói với Bình Tử Cơ:

– Bình trang chủ, Vương hiền đệ nhất thời lỗ mãng, không biết suy xét, việc xảy ra tại quý trang, mời quý trang tự tiện phán xét.

Lúc này Bình Tử Cơ nghiêm nét mặt, nói:

– Kế Hộ vệ, chúng ta nên nói chuyện thẳng thắn với nhau. Các vị hoài nghi bản trang có liên quan tới sự mất tích của Lư Lăng Vương, vì vậy mới ý lại không đi, lại nhân lúc đêm tối sai người dò xét, có đúng như vậy không?

Bình Tử Cơ đã nói đúng.

Dư Thiên ra ngoài dạo bộ, Vương Hữu Bình nhân lúc đêm tối lẻn đi do thám, điều là việc bốn người đã bàn bạc kỹ lưỡng với nhau. Kế Huyễn không ra mặt vì dự định nếu không do thám được tin tức gì thì họ còn có chỗ để lui.

Chẳng đợi Kế Huyễn mở lời, Vương Hữu Bình nói:

– Bình trang chủ, ngài đã nói vậy, tại hạ cũng không muốn giấu giếm. Tại hạ thỉnh giáo trang chủ, ban ngày trang chủ nói những gian phòng này xây lên để thừa, vốn định dùng cho những người thân ở, họ không tới, vì vậy mới để trống. Đêm này tại hạ lại phát hiện thấy có gian phòng bên trong có người ở, lại toàn là người của võ lâm, trang chủ giải thích sự việc này như thế nào?

Kế Huyền đãng ý để Vương Hữu Bình đi thám thính vì ông ta là người giỏi khinh công, ngờ đâu trước khi trúng bẫy, ông ta đã thám thính được một chút tình hình.

Bình Tử Cơ nghe Vương Hữu Bình nói vậy mặt vẫn lạnh tanh, nói:

– Đúng thế, hãy sáng tại hạ đã nói sai, chỗ này của tại hạ quả thực có bạn bè võ lâm qua lại, nhưng tại hạ không muốn bẩm báo việc này cho các vị hay. Tại hạ cho rằng tại hạ vốn là người của võ lâm, kết giao với một số bạn bè võ lâm, đâu có gì sai. Tại hạ và số bạn bè võ lâm kết giao, một không mưu phản, hai không trộm cắp, lại không phạm phải vương pháp, không biết các vị hộ vệ còn gì chỉ giáo thêm?

Kế Huyền thấy mọi việc đã rõ ràng, đành phải vạch trần sự việc ra nói:

– Bình trang chủ, Lư Lăng Vương bị cướp đi ở gần đây, mà quý trang viên lại có khách võ lâm qua lại, tại hạ tất phải đi điều tra. Trang chủ lại giữ bí mật không nói ra việc có khách võ lâm qua lại, khiến tại hạ không thể không cảm thấy nghi ngờ. Tại hạ hai vai mang nặng trách nhiệm, đương nhiên có trách nhiệm điều tra rõ ràng việc này. Nếu trang chủ không trách tội, tại hạ muốn gặp mặt các bạn bè võ lâm hiện đang có mặt trong trang. Người trong võ lâm đều là người ngay thẳng chính trực, dám làm dám chịu, không phải là loại tiểu nhân co đầu rụt cổ. Trang chủ thấy thế nào?

– Ý của Kế Hộ vệ là muốn điều tra tung tích của Lư Lăng Vương qua số bạn bè võ lâm của tại hạ sao? – Bình Tử Cơ hỏi ngược lại.

– Tại hạ từng nói, trên vai mang nặng trách nhiệm, bất đắc dĩ phải làm như vậy. Không phải là điều tra, mà là tìm hiểu, mời các bạn bè của trang chủ hiện thân, tại hạ muốn diện kiến một chút. – Kế Huyền cũng trở mặt.

- Kế Hộ vệ, tại hạ là chủ của tòa trang viện này, bạn bè của tại hạ ở đây, tại hạ có trách nhiệm bảo vệ họ. Nếu tại hạ không chấp nhận để Kế Hộ vệ phương hại bạn bè của tại hạ, hộ vệ sẽ làm gì?
- Trang chủ, tại hạ hoàn toàn không nói đến hai tiếng phương hại, mà chỉ muốn tìm hiểu một chút mà thôi.
- Nếu bản trang chủ không đồng ý thì sao?
- Xin lỗi trang chủ tại hạ nhất định phải gấp họ, phải tìm hiểu. Vì sứ mệnh của mình, tại hạ không thể không làm như vậy.
- Bản trang chủ không đồng ý, Kế Hộ vệ định làm thế nào?
- Trang chủ, vậy tại hạ đành có lỗi. Tại hạ có lệnh vua bên mình, đành phải đắc tội với trang chủ vậy.
- Muốn động võ sao? – Bình Tử Cơ lộ vẻ không vui nói.
 - Nếu trang chủ thực không muốn để tại hạ thi hành nhiệm vụ thì chỉ còn một con đường ấy mà thôi. Tại hạ cũng biết Bình gia đại viện là nơi rồng nằm hổ ẩn. Có điều tại hạ mang nặng trách nhiệm trên vai, dù phải phơi xác tại đương trường thì cũng phải chịu.

Đôi bên ở vào thế tuốt kiếm dương cung.

Thế lực của đôi bên chênh lệch rõ ràng.

Bên phía Kế Huyễn chỉ có bốn người, hơn nữa một người đang chịu sự kiểm soát dưới mũi kiếm của đối phương.

Bên phía Bình Tử Cơ lại không biết có bao nhiêu nhân vật võ lâm. Trước mặt họ có bảy người, người giữ cửa, Đỗ Thanh, hai người đang giữ Vương Hữu Bình, cộng thêm Bình Tử Cơ và hai tên tùy tùng, huống hồ Vương Hữu Bình đã nói ông ta còn thấy có nhân vật võ lâm khác. Hơn nữa, bọn Kế Huyễn lại đang ở trong nhà người ta.

- Các ngươi cứ tự nhiên đi.

Một giọng nói như lạ, như quen cất lên. Lời vừa dứt, thấy có một người đang sải bước tiến vào.

Kế Huy vẫn vừa nhìn thấy, lập tức nhận ra ngay. Đó chính là Đại hiệp Công Dã Nhất Phi.

Kế Huy vẫn tuy kinh hãi, nhưng lại cười nói:

- Quả nhiên Công dã Đại hiệp ở đây, vậy mà trang chủ nói dõi Đại hiệp bỏ đi rã.
- Không sai, tại hạ chưa đi. Từ lúc đến đây tới giờ, tại hạ chưa có ý định rời đi. Kế Hộ vệ, ông muốn gì?

Kế Huy vẫn vẫn cười nói:

- Công dã Đại hiệp, tại tửu lâu tại hạ đã chứng kiến thàn công của ngài, tại hạ thán phục vô cùng. Nhưng tại hạ phải làm theo vương mệnh, đi tìm xem Lư Lăng Vương hạ lạc nơi nào. Dù phải bỏ mạng, phơi xác đương trường cũng nguyện dùng cái chết báo đền nợ nước.
- Tại hạ sẽ thành toàn cho ngài. – Công Dã Nhất Phi nói.
- Mong các hạ cho tại hạ nói nốt lời này.
- Có gì xin cứ nói.
- Đại hiệp cướp Lư Lăng Vương đi, có liên quan gì tới bọn phản loạn ở Mục Châu hay không?
- Tại hạ cũng xin nói thực, thứ nhất, Lư Lăng Vương không phải do tại hạ cướp đi, thứ hai, việc này không liên quan gì tới bọn phản loạn ở Mục Châu. – Công Dã Nhất Phi nói.

– Tại hạ cũng không hỏi nhiều, nhưng có vài điều muốn được chỉ rõ. Ở Mục Châu có người tạo phản, lại giả danh Lư Lăng Vương. Triều đình muốn tìm hiểu sự thực nên mới triệu Lư Lăng Vương về Kinh, muốn dẹp những lời bàn tán trong thiên hạ, khiến bọn phản loạn ở Mục Châu mất đi cái cớ. Nay Lư Lăng Vương mất tích, lòng người xao động, hơn nữa cái cớ của bọn tạo phản ở Mục Châu lại được nhiều người tin theo, chiếu họa tất kéo dài. Vì vậy Triều đình bắt buộc phải đem quân đi chinh phạt. Không nói tới chuyện đôi bên ai thắng ai bại, chỉ cần biết một khi chiến sự nổ ra, kẻ bị hại vẫn là lê dân bách tính. Những kẻ chết, bị thương trong chiến trận, cũng đều là lê dân bách tính. Bất luận là quân sĩ của Triều đình hay binh lính của bọn tạo phản tại Mục Châu, rõ cuộc vẫn là dân chúng. Xin hỏi Công dã Đại hiệp, những bậc giang hồ nghĩa hiệp, hành hiệp trượng nghĩa, trừ bạo an dân đều là vì ai? Chẳng phải vì lê dân bách tính hay sao? Hôm nay vì việc Lư Lăng Vương mất tích khiến chiến tranh nổ ra, kẻ bị hại nhất vẫn là dân chúng. Hành động ấy liệu có được gọi là hiệp nghĩa không? Ai là người phải gánh chịu hậu quả cuối cùng? Là lê dân bách tính. Đó được gọi là trừ hại an dân sao? Mong Công dã Đại hiệp và Bình trang chủ cân nhắc.

Kế Huyền ung dung không chút sợ sệt, nói như nước chảy.

Khi Kế Huyền đang nói, bất giác, trong đại sảnh đã có thêm một số nhân vật võ lâm.

Bỗng có một người bước vào.

Muốn biết người này nói gì, vận mệnh của bọn Kế Huyền ra sao. Xin xem tiếp h ã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ NĂM MƯƠI TÁM

*Lấy giả thay thật, Võ Tắc Thiên nhận ra kẻ giả mạo
Lấy giả thay giả, Kế Hộ vê nhận diện thực hư*

Lại nhắc tới việc Kế Hộ vê thao thao giảng đạo lý.

Công Dã Nhất Phi và Bình Tử Cơ chưa kịp mở lời, bỗng một bóng người từ trong bụi cây tiến ra. Người này tuổi độ sáu mươi, thân hình cao lớn, mặt mũi gầy gò, hai mắt sáng rực, có thần thái, ông ta nói:

– Kế Hộ vê, Bình trang chủ, Công dã Đại hiệp, sự tình đã rõ ràng, việc gì phải rút kiếm dương cung. Với lại đêm nay mọi người đều không ngủ sao mọi người không cùng ngã xuống, cùng bàn bạc.

Người này tên gọi Phương Thắng, người trên giang hồ gọi ông ta là Trại Tử Phòng (Tử Phòng tái sinh). Người này không những võ công cao siêu, kiến thức sâu rộng, lại lâm mưu hiểm kẽ.

Bình Tử Cơ thấy Phương Thắng nói vậy, liền tiếp:

– Kế Hộ vê, các vị huynh đệ, mời ngã.

Phương Thắng lại nói:

– Bình trang chủ, xin hãy để Vương Hộ vê ngã về phía Kế Hộ vê.

Bình Tử Cơ mỉm cười, khẽ vẫy tay về phía hai người cầm đao.

Hai người ấy thu đao lại, lui về phía sau mấy bước.

Vương Hữu Bình đứng lên, quay lại gật đầu với hai người cầm đao, trở về bên cạnh Kế Huyễn.

Bình Tử Cơ nói:

- Chỉ là hiểu lầm, xin Vương Hộ vệ đừng trách.

Vương Hữu Bình nói:

- Vẫn là lỗi của tại hạ đi lại lung tung, lỗi về phía tại hạ, Bình trang chủ quá lời rää.

Kế Huyễn nói:

- Là lỗi của tại hạ tắc trách, mong trang chủ khoan hồng đại lượng, tại hạ cảm kích vô ngần.

Kế Huyễn ngược mắt nhìn lên, thấy trong đại sảnh đã có tới hơn ba mươi hảo hán võ lâm đứng đó, thầm nghĩ: Bình gia đại viện thực là chốn long đàm hổ huyệt.

Trong sảnh lại được thấp thêm mấy ngọn nến, sáng rực lên.

Kế Huyễn thấy Phương Thắng ghé tai nói nhỏ với Bình Tử Cơ, Bình Tử Cơ liên tục gật đầu.

Rää quay ra, nói:

- Kế Hộ vệ, tại hạ xin tự giới thiệu, tại hạ tên là Phương Thắng, vốn là bạn hữu võ lâm với Bình trang chủ.

Danh tiếng của Phương Thắng không phải là nhỏ, Kế Huyễn đã được nghe thấy từ lâu rää.

Phương Thắng nói tiếp:

- Đúng như vừa nãy Công dã Đại hiệp đã nói, quả thực Lư Lăng Vương đang ở đây. Về điểm này, vừa nãy Công Dã Đại hiệp vẫn chưa nói rõ. Nay tại hạ xin nói rõ để các vị hộ vệ được biết. Có một vị bằng hữu cướp Lư Lăng Vương mang về đây, đó cũng là sự hiểu lầm. Hơn nữa

không hề có liên quan tới bọn phản loạn ở Mục Châu. Còn về việc sau khi Lư Lăng Vương mất tích, có thể gây nên hậu quả không tốt là điệu mà người cướp Lư Lăng Vương và Bình trang chủ bao gồm cả lão phu đáy cũng chưa từng nghĩ tới. Tại hạ còn một câu muôn nói, Bình gia đại viện từ trước tới nay chưa từng làm điệu gì phạm pháp, cũng không gây họa cho lê dân bách tính. Hôm nay, Công dã Đại hiệp cũng đề cập tới việc Lư Lăng Vương đang ở đây, vậy, việc này nên xử lý thế nào bây giờ? Mọi người cùng ngã bàn bạc, tìm ra biện pháp thỏa đáng, xin hỏi Kế Hộ vệ có cao kiến gì không?

Nói xong, ông ta đưa mắt nhìn về phía Kế Huyền.

Kế Huyền cũng biết cân nhắc câu chữ của mình, ông ta ướm hỏi:

– Bình trang chủ, các vị Đại hiệp, theo sự hiểu biết và biện pháp của tại hạ chưa nhất định là hoàn toàn đúng, xin nói ra đây để mọi người cùng bàn bạc thêm. Nếu các vị Đại hiệp đồng ý, có thể trao lại Lư Lăng Vương cho tại hạ, sau khi tại hạ về Kinh, tất sẽ lựa lời nói với Hoàng thượng, quyết không để liên lụy tới Bình gia đại viện. Các vị chớ nên hiểu lầm, để tại hạ nói lên điệu xấu hổ này. Nếu động thủ, bốn anh em tại hạ tất phải phơi xác tại chốn này. Nhưng không thể vì thế mà liên lụy tới Bình gia đại viện. Tại hạ có mang thủ lệnh của Hoàng thượng bên mình.

Kế Huyền nói xong, trao cho Phương Thắng, Phương Thắng xem xong trao lại cho Công Dã Nhất Phi, Công Dã Nhất Phi xem xong lại trao cho người khác.

Đợi khi mọi người cùng xem xong tờ thủ lệnh, tờ thủ lệnh ấy lại trở về tay Bình Tử Cơ. Bình Tử Cơ lại trao cho Kế Huyền.

Kế Huyền thu lại tờ thủ lệnh, nói:

– Tại hạ không dám dọa càn, tại hạ cũng biết người trong võ lâm không hề sợ dọa dẫm, nhưng, thưa các vị Đại hiệp, qua tờ thủ lệnh này các vị cũng biết được việc Lư Lăng Vương mâu thuẫn không phải là việc nhỏ. Vì vậy tại hạ yêu cầu các vị Đại hiệp trả lại Lư Lăng Vương, bởi Lư Lăng Vương có liên quan tới đại sự của thiên hạ. Đương nhiên, những việc có liên quan tới Lư Lăng Vương, còn phải đợi hỏi ý kiến của các vị, mọi người cùng nhau vạch ra kế hoạch vẹn toàn.

Phương Thắng, Bình Tử Cơ và Công Dã Nhất Phi ba người chụm đầu lại bàn bạc, thì thầm với nhau.

Phương Thắng lại đại diện cho ba người, nói:

– Kế Hộ vệ, đối với việc Lư Lăng Vương bị cướp đi, tại hạ đã nói, không hề có liên quan tới bọn phản loạn ở Mục Châu. Tại hạ muốn hỏi là, nếu Kế Hộ vệ đem Lư Lăng Vương đi, sẽ nói thế nào với Hoàng thượng?

– Xin hỏi, chu vi mấy chục dặm vùng này có vùng núi non hiểm trở nào không? – Kế Huyễn hỏi.

Phương Thắng nghĩ một lúc, nói:

– Ở phía Tây Nam, có một quả núi tên gọi là Kim Kê Linh. Núi tuy không cao, nhưng địa thế cực kỳ hiểm trở.

– Rất tốt, bọn anh em tại hạ trở về Kinh, sẽ nói với Hoàng thượng rằng tìm thấy Lư Lăng Vương trên Kim Kê Linh. Bọn cướp Lư Lăng Vương cả thảy có mười mấy tên, bọn tại hạ đánh chết hai tên, lũ còn lại bỏ chạy cả. Không biết nói như vậy có nên không?

– Kế Hộ vệ, mươi mấy năm trước tại hạ từng được nghe danh của Thân cơ thuật sĩ, quả nhiên tên gọi không sai với người. Có điều, Kế Hộ vệ, việc này có quan hệ rất lớn, nếu trong số bốn vị chỉ có một người l

lời, tai họa sẽ áp xuống đầu bọn ta. Bọn tại hạ vì cố muốn dân chúng thoát khỏi tai họa chiến tranh, cũng vì lo tới sự an nguy của Triệu đình, lo cho danh tiếng của bốn vị hộ vệ nhưng cũng lo tai họa sẽ giáng xuống đầu mình. Xin phép nói lời không khách sáo, nếu bọn tại hạ sát hại Lư Lăng Vương, sau đó đánh nhau với bốn vị hộ vệ, kết quả xấu nhất cũng chỉ là bỏ mảnh đất này đi, bỏ chạy thật xa là xong. Kế Hộ vệ, lời của tại hạ không phải là giả dối chứ?

Điều Phương Thắng nói là sự thực.

Kế Huyền nói:

– Tại hạ đâu phải là ngu si tới mức không nghĩ tới điều này. Tại hạ từng nói, nếu động thủ, bốn người bọn tại hạ tất chết không sai, đâu còn kết quả nào khác? Hôm nay các vị hiệp nghĩa thành toàn cho bọn tại hạ, lại lo cho Triệu đình và dân chúng, lẽ nào tại hạ không nghĩ tới mà lo liệu? Tại hạ Kế Huyền xin lấy nhân cách ra đảm bảo, quyết không để liên lụy tới bất kỳ một ai trong số các vị Đại hiệp. Ba huyền đệ, Vương huyền đệ, Dư huyền đệ, trước mặt các vị anh hùng đây, cũng nên tỏ rõ thái độ của mình.

Ba Bách Thành nói:

– Ý của Kế đại ca cũng là ý của tại hạ. Tại hạ cũng lăn lộn trên giang hồ mười mấy năm, cũng xin lấy nhân cách ra bảo đảm, quyết không tiết lộ một câu, một từ nào, đúng như lời Kế Huyền đại ca nói.

Vương Hữu Bình, Dư Thiên cũng nói những lời đại loại như vậy.

Kế Huyền nói:

– Những lời của anh em tôi chưa chắc đã là chu toàn, mong các vị góp thêm mưu hay, mong cho sự việc được giải quyết một cách viên mãn nhất.

– Kế Hộ vệ có biết phương vị cụ thể của Kim Kê Lĩnh không? –
Phương Thắng hỏi.

– Tại hạ muôn thỉnh giáo, Kim Kê Lĩnh cách đây bao xa, cách quán trạm An Bình bao xa? Trên núi hiện có người qua lại hay không? Trên núi có doanh trại hay không, có đường dẫn lên núi hay không? Mong ai biết hãy chỉ giáo cho.

Phương Thắng nhìn quanh mọi người một lượt, nói:

– Có anh em nào biết, xin hãy nói rõ tình hình với bốn vị hộ vệ, chỉ là cách đêphòng bất trắc mà thôi.

Có một người nói:

– Kim Kê Lĩnh cách đây hai bảy, hai tám dặm đường, cách quán trạm An Bình cũng vào khoảng đó. Trên núi từng có doanh trại của bọn cướp, nghe nói từ hồi Triệu đình mới được lập, nay đã bị phá hỏng. Trên núi không có ai sinh sống, có đường dẫn lên núi.

– Đa tạ! Tại hạ đã nhớ kỹ. – Kế Huyễn thành khẩn nói.

Mọi người lại bàn tán về dự định của Kế Huyễn, cuối cùng mọi người đều cho rằng đó là biện pháp khả thi, bèn lần lượt rút đi.

Ngày hôm sau, ăn sáng xong, bọn Kế Huyễn đi trước, đi tới một hòn núi nhỏ thì dừng lại.

Không lâu sau có mấy người giải Lư Lăng Vương tới.

Bọn Kế Huyễn bốn người hò hét xông ra.

Lư Lăng Vương hai mắt bị bịt kín.

Đôi bên rút đao kiếm ra đánh nhau, tiếng đao kiếm chạm nhau xoang xoảng, tiếng kêu tiếng chửi, đánh nhau khoảng uống cạn hai tách trà.

Bọn hộ tống Lư Lăng Vương ba người phía Bình gia đại viện huýt lên một tiếng, toàn bộ rút lui, tiếng bước chân rầm rập.

Ba Bách Thành tiến lại, cõng Lư Lăng Vương chạy.

Bọn Kế Huyền, Vương Hữu Bình, Dư Thiên hò hét, chạy theo.

Bốn người chạy khoảng nửa canh giờ liền đặt Lư Lăng Vương xuống tháo khăn bịt mặt ra.

Kế Huyền nói:

– Vương gia, bọn thần rõt cuộc đã tìm được ngài, đánh chết hai tên cuồng tặc, bọn còn lại bỏ chạy hết rồi.

Lư Lăng Vương nói:

– Các vị nhầm rồi, tôi không phải là Lư Lăng Vương, tôi là một thư sinh đọc sách, tên là Triệu Mộng Đắc.

– Vương gia đừng đùa nữa. Bọn thần vì tìm kiếm ngài đã phải chạy không biết bao nhiêu đường đất. Đi thôi, mau về Kinh – Dư Thiên cười hì hì, nói:

– Các vị xin chờ hiểu lầm, tôi thực sự không phải là Lư Lăng Vương, tôi là Triệu Mộng Đắc.

Kế Huyền cũng không tin, nói:

– Vương gia, bây giờ không phải là lúc nói đùa, đây không phải là nơi để đùa, mọi việc để về Kinh rồi nói.

– Tại hạ thực sự là Triệu Mộng Đắc, không phải là Lư Lăng Vương.

Bọn Kế Huyền không tranh cãi nữa, lập tức hộ tống Lư Lăng Vương về Kinh. Tới quán trạm đầu tiên, Kế Huyền lấy thủ lệnh của Võ Tắc Thiên ra, quán trạm lập tức chuẩn bị một cỗ xe ngựa, bốn người bọn Kế Huyền

hộ tống Lư Lăng Vương ngã trên xe vào cung. Dọc đường bọn Kế Huyễn rêu rao đó là xe chở Lư Lăng Vương về Kinh. Mục đích của ông ta là muốn cho mọi người biết Lư Lăng Vương không có ở Mục Châu.

Có thể vì có bốn hộ vệ hộ tống nên suốt dọc đường bình an, về tới Kinh an toàn.

Lúc ấy buổi chiều sớm đã tan.

Kế Huyễn không cần thái giám thông báo, đưa thẳng Lư Lăng Vương vào hậu cung.

Võ Tắc Thiên nghe thái giám gác cửa báo tin, nói Kế Hộ vệ đã tìm thấy Lư Lăng Vương, lại đã đưa về đây.

Võ Tắc Thiên hạ lệnh triệu kiến.

Bọn Kế Huyễn bốn người vây quanh Lư Lăng Vương tiến vào nội cung.

Bốn người cùng quỳ lạy, Võ Tắc Thiên đã hứn hở nói:

– Kế Thông linh, bốn người các khanh vất vả rã. Thực sự đã tìm được Lư Lăng Vương, trẫm sẽ trọng thưởng cho các khanh.

Bốn người bọn Kế Huyễn quỳ lạy Hoàng thượng, nói:

– Bọn thần may mắn không làm nhục sứ mệnh, đã tìm được Lư Lăng Vương trả về

Lư Lăng Vương quỳ xuống, dập đầu nói:

– Hoàng thượng, tiểu nhân không phải là Lư Lăng Vương, chỉ là tên thư sinh Triệu Mộng Đắc thôi ạ,

Những người có mặt trong cung gồm cung nữ, thái giám, bọn bốn người và cả Võ Tắc Thiên đều giật mình kinh ngạc.

Cung nữ, thái giám thì thầm nói:

- Lư Lăng Vương thật kỳ quái, ngay cả thân phận của mình cũng không dám nhận.

Bọn Kế Huyễn kinh hãi vì thực sự nhầm sao? Bởi người này đã từng nói rằng mình không phải là Lư Lăng Vương.

Võ Tắc Thiên là người kinh ngạc nhất. Hiển Nhi làm sao vậy? Tuy mươi mấy năm không gặp nhưng đáng vẻ vẫn vậy, tại sao lại không nhận? Bà ta liền hỏi:

- Hiển Nhi, con làm sao vậy? Sợ quá nên hờn ốm hay sao? Ngay cả trẫm cũng không nhận ra ư?
- Bẩm Hoàng thượng tiểu dân là Triệu Mộng Đắc, không phải là Lư Lăng Vương, tiểu dân không dám mạo nhận.

Võ Tắc Thiên lại hỏi:

- Người là Triệu Mộng Đắc, không phải là Hiển Nhi của trẫm sao?
- Tiểu nhân là Triệu Mộng Đắc.

Võ Tắc Thiên cũng cảm thấy khó hiểu. Người quỳ trước mặt mình kia rõ ràng là Lý Hiển, là người từng làm Hoàng thượng trong bốn mươi hai ngày, lại bị biến thành Lư Lăng Vương. Nay lại xưng là tiểu dân Triệu Mộng Đắc. Bất giác bà ta lẩm bẩm nói:

- Kỳ quái, việc gì xảy ra thế này?

Lư Lăng Vương cho rằng Hoàng thượng hỏi mình, liền nói:

- Bẩm Hoàng thượng, sự tình là thế này. Đêm ấy tiểu dân đang thấp đèn đọc sách bỗng ngửi thấy một mùi hương lạ, sau đó tiểu dân chẳng biết gì nữa. Tới khi tỉnh lại, đã thấy mình bị đem vào một căn phòng kín. Mỗi ngày cho ăn ba bữa, có người đưa vào. Một hôm tiểu dân bị người ta bắt

kín hai mắt, đưa ra khỏi phòng, không biết đi được bao xa, bỗng có người tới cướp đi. Đôi bên đánh nhau một trận, mấy vị đại nhân này cứu tiểu dân chạy. Tiểu dân nghe họ gọi mình là Lư Lăng Vương, tuy tiểu dân đã thanh minh mình không phải là Lư Lăng Vương nhưng mấy vị đại nhân này vẫn không tin, đem giải về Kinh.

Hắn nói xong vẫn quỳ trước mặt Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nghe vậy, đưa mắt nhìn về phía Kế Huyền.

Kế Huyền nói:

– Sau khi bọn th่าน rời kinh, đi thẳng tới Lý gia trang thăm Nhân nghĩa Đại hiệp Lý An Thái. Theo Lý Đại hiệp nói, trên Kim Kê Linh từng có bọn cướp trú ngụ, nhưng không biết có phải lũ cướp ấy cướp Lư Lăng Vương đi hay không. Bọn th่าน do không tìm được thêm manh mối gì nên tới Kim Kê Linh tìm kiếm, ở cạnh vùng Kim Kê Linh lại nghe nói quả thực trên núi có bọn cướp. Bọn th่าน liền lên núi tìm, may sao trên đường lên núi gặp mấy đứa áp giải một người bị bịt mặt. Bọn th่าน đoán đó là Lư Lăng Vương, nên lập tức ra tay cướp lại. Bọn áp giải liều chết bảo vệ, bọn th่าน giết chết hai tên, bọn còn lại bỏ trốn cả. Bọn th่าน không dám đứng lại lâu, lập tức lên đường. Người này lúc ấy cũng nói không phải là Lư Lăng Vương, bọn th่าน lại cho rằng Lư Lăng Vương đùa nêu vội vã hộ tống về Kinh. – Kế Huyền nói xong, lại bước tới bên cạnh Võ Tắc Thiên, ghé tai nói nhỏ: “Khi hộ tống Lư Lăng Vương, th่าน đã rêu rao là đã hộ tống Lư Lăng Vương về Kinh, có ý muốn giữ yên lòng người, phá tan quỷ kế của bọn phản loạn ở Mục Châu. Người này là thật hay giả, xét sau, lúc này, rất nhiều người đã hay tin Lư Lăng Vương được triệu về Kinh rồi”.

Kế Huyền nói xong, lui xuống.

Võ Tắc Thiên nói với Triệu Mộng Đắc:

– Người vén ống tay áo bên trái lên, để lộ bắp tay trái ra xem sao?

Triệu Mộng Đắc làm theo.

Võ Tắc Thiên nhìn xuống nói:

– Kế HuyỀn, khanh ở lại đây. – Lại chỉ vào ba người bọn Ba Bách Thành, nói: – Khanh hãy giải Lư Lăng Vương tới chỗ Vương Thống lĩnh, để Vương Thống lĩnh bảo vệ.

Ba người bọn Ba Bách Thành đưa Lư Lăng Vương đi.

Võ Tắc Thiên khẽ vẫy tay ra hiệu cho bọn cung nữ thái giám. Bọn chúng lui cả ra ngoài.

Võ Tắc Thiên nói với Kế HuyỀn:

– Người này không phải là Lư Lăng Vương.

– Sao bệ hạ lại nhận ra được? – Kế HuyỀn nói tiếp.

– Khi mới gặp mặt – Diện mạo, dáng vẻ thì giống hệt, lúc mới gặp trẫm cũng không nhận ra là giả. Nhưng trẫm còn nhớ rất rõ, trên bắp tay trái của Lư Lăng Vương có một nốt ruồi đen to bằng đồng tiỀn, còn người này không có. Người ngoài vốn không biết, các người cũng khó tránh khỏi bị lừa. – Võ Tắc Thiên nói.

– Bệ hạ, việc này nên xử lý thế nào đây? – Kế HuyỀn như đã có chủ ý nhưng không nói ra.

– Tạm thời không nên nói ra với người ngoài, cứ coi tên Triệu Mộng Đắc này là Lư Lăng Vương thật thì hay hơn. Có điều, không được để hắn gặp mặt Vương phi, Vương phi là người có thể nhận ra thật giả. Vì vậy trẫm sai hộ vệ giải hắn về ban Hộ vệ. Một lúc nữa, khanh trở về nói rõ với Vương Thống lĩnh, quản lý thật chặt tên Triệu Mộng Đắc, không cho hắn

ra ngoài tiếp xúc với ai, cũng không được cung cấp đồ ăn cho hắn không đầy đủ. Khanh nghỉ ngơi một lát, ngày mai sẽ đi tìm Lư Lăng Vương thật.

- Thân hiểu! – Kỳ thực Kế Huy thân cũng dự định như vậy.
- Kế Thống linh, không nên nói với người ngoài Lư Lăng Vương là giả, tạm thời cứ coi hắn là thật đi thì hơn.
- Thân hiểu, suốt dọc đường thân đã trống giong cờ mờ, nói là đón Lư Lăng Vương về Kinh, vốn có ý nói Lư Lăng Vương ở Mục Châu là giả.
- Rất tốt, Kế Thống linh, khanh rất cao minh, thật hợp ý trẫm. Có điều vẫn phải gấp rút truy tìm Lư Lăng Vương thật, để đề phòng Lư Lăng Vương bị bọn giặc ở Mục Châu đem đi. Nếu việc ấy xảy ra, sự tình rất khó giải quyết.
 - Thân hiểu, ngày mai thân sẽ lên đường.
 - Trẫm đặt mọi hy vọng lên mình khanh. Thôi, khanh về nghỉ ngơi đi. Kế Huy thân rời khỏi hậu cung.

Kế Huy thân gặp Vương Sơn Hữu, truy thân đạt lại thánh chỉ của Hoàng thượng.

Vương Sơn Hữu cười nói:

- Khi Ba hiện đệ giải Lư Lăng Vương về đây, ta đã biết đó là của giả rascal.
- Sao chỉ mới nhìn mà ngài đã nhận ra là giả?
- Nếu là thật, tại sao không lệnh cho ông ta đi gặp Vương phi.
- Giảm lỏng à?
- Giảm lỏng cũng không cần, phải đưa tới ban Hộ vệ.
- Vì có ngài.

- Kế đại ca, ngài phát hiện ra là giả từ lúc nào?
- Sau khi được cứu, hắn đã nói rõ. lúc ấy ta đã nghi ngờ sự việc không đơn giản, có thể bọn ta đã sai thật. Nhưng vì công việc và cũng vì tạm thời dẹp yên những lời bàn tán trong dân chúng, ta đã coi giả như thật, hộ tống hắn về Kinh.
- Ngày mai lại phải đi tìm lại người thật ư?
- Đúng vậy. Người giả chỉ dùng để đối phó trong lúc nhất thời, lừa người cũng chỉ lừa được một lúc. Nếu người thật hiện thân, người giả sẽ bị lột tẩy.

Kế Huyễn nói xong, hai người cùng cười.

Cười xong, Vương Sơn Hữu nói:

- Ngày mai vẫn người cũ đi chứ?
- Ta không muốn thay người khác. Có tin tức gì của Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong không?
- Vẫn chưa có.
- Nếu đi đâu đáng ngại là Lư Lăng Vương thật bị người của Mục Châu bắt đi, nếu vậy, sự việc rất khó giải quyết.

Vương Sơn Hữu nghe vậy, dừng lại một lát rồi nói:

- Ngày mai mọi người đi, có cần mang theo thêm người không?
- Tạm thời chưa cần tới.

Kế Huyễn vốn có dự tính riêng. Ông ta muốn tìm Bình Tử Cơ hỏi cho rõ ngọn ngành, vì vậy không thể mang theo bất kỳ một ai khác.

Ngày hôm sau, bọn Kế Huyễn bốn người cưỡi ngựa như bay tới Bình gia đại viện.

Bọn Kế Huy vẫn vừa tới cửa, người giữ cổng đã ra đón họ vào, nói:

- Kế Hộ vệ, trang chủ đợi bốn vị đại nhân.

Bọn Kế Huy vẫn nghe vậy, chẳng ai hiểu gì.

Kế Huy vẫn hỏi:

- Bình trang chủ ở đâu?
- Ở trong phòng khách, mời bốn vị đại nhân. – Người giữ cửa mời bọn Kế Huy vẫn vào, đi thẳng tới phòng khách.

Cửa phòng khách rộng mở, Kế Huy vẫn thấy bọn Bình Tử Cơ, Phương Thắng năm người đang ngồi trong đó bàn bạc.

Bình Tử Cơ vừa thấy bọn Kế Huy vẫn đi tới, lập tức đứng dậy đón, nói:

- Kế Hộ vệ, bạn tại hạ đoán nhất định ngài sẽ tới.

Sau khi ngồi xuống, Kế Huy vẫn cười nói:

- Trại Tử Phòng Phương huynh có thể đoán biết trước tương lai, Bình trang chủ cũng đã luyện thành bán tiên chi thể (một nửa thản nhiên) rồi.
- Lý thì có điểm tất nhiên, sự việc thì phải có quy luật của nó. Một Lư Lăng Vương giả có thể lừa nỗi Kế Hộ vệ, sao có thể lừa nỗi Hoàng thượng? Họ là mẹ con, tất sẽ nhận ra Lư Lăng Vương là giả. Phương Thắng nói, mặt không hề lộ nét cười.

Trong lòng Kế Huy vẫn bỗng thấy nặng trĩu, vội nói nhanh:

- Bình trang chủ, thì ra mọi người dùng Lư Lăng Vương giả để bốn cợt tại hạ, vậy... – Giọng của Kế Huy vẫn không nghiêm trọng nhưng có vẻ bất mãn.

Ông ta còn chưa dứt lời. Bình Tử Cơ vội nói:

– Kế Hộ vệ, xin chớ nóng giận, bọn tai hạ vốn cũng không biết Lư Lăng Vương là giả. Tới khi phát hiện ra, định đuổi theo Kế Hộ vệ thì lại sợ đuổi không kịp nên không đuổi nữa.

– Thế này là thế nào? Tại hạ nghe mà chẳng hiểu gì cả?

Kế Huyền thực sự không hiểu, trong đầu như có màn sương mù bao phủ, không biết phải suy nghĩ từ đâu.

– Nói ra thực xấu hổ. Bình gia đại viện của chúng tôi có phản đồ.

Bình Tử Cơ nói, giọng như có vẻ tự trách.

– Lư Lăng Vương thật bị phản đồ lén đem đi mất, tại hạ đã sai người đuổi theo rầm.

Kế Huyền nói:

– Trang chủ, tại hạ có một chuyện không hiểu, xin được chỉ giáo.

– Xin cứ nói.

– Trang chủ đã cướp Lư Lăng Vương về đây, tại sao lại chịu để bọn tại hạ mang đi?

– Lư Lăng Vương không phải do anh em bọn ta cướp về – Bình Tử Cơ nói.

–Ồ, thế này là thế nào? – Kế Huyền không hiểu, hỏi.

– Sự tình rất phức tạp. – Bình Tử Cơ nói: – Đêm trước hôm Kế Hộ vệ tới đây, có người mang Lư Lăng Vương tới chỗ tôi. Lư Lăng Vương lúc ấy đang ngủ say, người ấy nói cướp Lư Lăng Vương vì muốn dùng ông ta làm con tin để luận công đạo với đương triều Hoàng thượng Võ Tắc Thiên. Bọn tôi hỏi anh ta đòi đoạn công đạo nào, người ấy nói Võ Tắc Thiên nghe lời một phía, sát hại cả nhà anh ta. Anh ta còn nói đến tên của mấy vị đại thần khác, tại hạ chỉ nhớ có Lai Tuấn Thành, còn những tên khác thì không

nhớ. Anh ta nói, chỉ khi nào Võ Tắc Thiên giết chết mấy viên đại thàn đó thì mới thả Lư Lăng Vương ra. Lúc ấy tại hạ đã mòi người ấy nán lại vì thấy khẩu khí của anh ta rất lớn. Ngày hôm sau, Kế Hộ vệ tới tìm Lư Lăng Vương, tại hạ đã lừa dối Kế Hộ vệ. Tới canh ba. Vương Hộ vệ trúng phải bẫy của chúng tôi, Kế Hộ vệ nói cho chúng tôi biết việc Lư Lăng Vương bắt tin, có liên quan tới tính mạng của dân chúng, liên quan tới sự an nguy của Quốc gia, bọn tôi mới biết được tầm nghiêm trọng của sự việc. Đặc biệt là Phương Thắng huynh cho rằng nên lấy dân làm trọng, lấy sự an nguy của Quốc gia làm trọng, tránh để xảy ra chiến loạn, trao trả lại Lư Lăng Vương cho Kế Hộ vệ mang đi. Nhưng tại hạ không ngờ rằng trong đám anh em thủ hạ lại có kẻ xấu, trong đêm Lư Lăng Vương bị cắn cõi tại đây đã lén mang Lư Lăng Vương thật đi, dùng Lư Lăng Vương giả thay vào. Cũng là do tại hạ mất cảnh giác, không phân biệt được thật giả. Sau khi Kế Hộ vệ đi được hai canh giờ, Phương Thắng huynh mới phát hiện ra Lư Lăng Vương thật đã bị đánh tráo. Nguyên là bốn người canh giữ Lư Lăng Vương, mỗi đêm có hai người canh gác. Sau khi Kế Hộ vệ đi, Phương Thắng huynh điều tra lại bốn người canh gác, mới phát hiện ra hai người canh gác đêm trước đã biến mất. Lập tức đi điều tra, mọi người đều nói, cả ngày không thấy hai người ấy đâu. Hỏi hai người gác phiên sau, họ có phát hiện thấy hành vi, cử chỉ của Lư Lăng Vương có gì khác lạ không, họ nói có khá nhiều điểm lạ. Vốn là Lư Lăng Vương trước, khi có người đưa thức ăn tới thì vừa ăn vừa than thở, ăn rất ít. Còn Lư Lăng Vương sau, khi gọi ông ta dậy dùng cơm lần thứ nhất, liền hỏi đây là đâu? Tại sao tôi lại ở đây? Người canh gác không trả lời, chỉ thức dục ông ta ăn cơm. Khi ông ta ăn, chỉ tỏ vẻ kinh ngạc. Phương huynh dựa vào đó suy đoán, Lư Lăng Vương trước là thật, sau đó đã bị đánh tráo. Do người canh giữ không bẩm báo lại những điểm lạ nên không biết được Lư Lăng Vương sau

là giả. Có đi ài sau khi Phương huynh phát hiện ra đi ài này, bèn cùng tại hạ bàn bạc, lập tức sai người lần theo dấu vết. Tại hạ lấy người giả thay thế người thật, thực cảm thấy xấu hổ với Kế Hộ vệ, mong được lượng thứ. Nhưng cũng xin Kế Hộ vệ hãy yên tâm, tại hạ nhất định sẽ tóm được phản đồi về đây, tìm được Lư Lăng Vương thật.

Kế Huy ên nghe xong, nói:

– Bình trang chủ, việc này không thể trách các hạ được. Thịnh tình của trang chủ chúng tôi vô cùng cảm kích. Còn về việc Lư Lăng Vương giả, cả ngài và tôi cũng là người bị lừa, trang chủ chớ nên quá tự trách mình. Tên Lư Lăng Vương giả kia, hắn đã tự nhận là Triệu Mông Đắc. Lúc ấy tại hạ nghi sẽ có đi ài man trá gì đây, nhưng vì phụng mệnh, muốn đẹp yên nhũng lời bàn tán ngoài đời, nên đành phải dùng giả thay thật, hộ tống Lư Lăng Vương giả vềcung. Sau khi vào cung, Hoàng thượng là người phát hiện ra hàng giả. Lúc ấy do bọn tôi thi hành nhiệm vụ, nóng lòng giải Lư Lăng Vương về Kinh, dù trang chủ có cho người đuổi theo, dù đi nhanh hơn huynh đệ chúng tôi, e rằng cũng không kịp được. Hơn nữa trang chủ đã sai người đi truy lùng tung tích Lư Lăng Vương thật giúp anh em tại hạ, bốn anh em tại hạ cảm kích vô ngần. Đa tạ! Đa tạ!

– Kế Hộ vệ, chớ nên khách sáo. Mong ngài yên lòng ở lại hàn xá vài ngày, tại hạ tự tin sẽ bắt được Lư Lăng Vương.

– Đa tạ, trang chủ dám chắc sao?

– Phản đồvõn là hai anh em, tên là Hà Dũng, Hà Mạnh. Tại hạ và Phương huynh đã đoán được hướng đi của hai tên họ Hà này, đại khái không thể sai, sẽ nhanh chóng có tin vui. – Bình Tử Cơ nói.

Kế Huy ên đành phải tin Bình Tử Cơ, chỉ có thể nán lại đó, bởi nếu ông ta đi tìm lại càng không có manh mối gì, không biết nên tìm ở đâu. Hơn

nữa Bình Tử Cơ đã khẳng định, nói dám chắc thành công. Tuy ông ta có rất nhiều điểm nghi vấn đối với Bình gia đại viện, nhưng không tiện mở miệng hỏi, hơn nữa người ta lại đang giúp đỡ mình. Lần trước, Vương Hữu Bình trúng phải bẫy giăng săn trong đêm, đã xuất hiện hơn ba mươi nhân vật võ lâm. Lần này tới, lại chẳng thấy họ đâu, ông ta cũng không tiện hỏi.

Bọn Bình Tử Cơ, Phương Thắng ngã nói chuyện phiếm với bọn Kế Huyễn, bên ngoài bỗng có tiếng cười.

Cửa lớn mở rộng, Công Dã Nhất Phi xuất hiện. Ông ta quay lại dang sau tóm lấy một người ném vào trong phòng, sau đó hai người đỡ Lư Lăng Vương tiến vào.

Công Dã Nhất Phi cười nói:

- Bình trang chủ, may mắn không làm nhục sứ mạng, tại hạ đã bắt được phản đồ, dẫn Lư Lăng Vương về đây.
- Công dã Đại hiệp vất vả rã. – Bình Tử Cơ nói.
- Vất vả không đáng kể, có điều, tên phản đồ này khá狡猾, suýt chút nữa để hắn thoát mất.

Công Dã Nhất Phi hào sảng nói. Sau đó ngã xuống một chiếc ghế tựa.

Bình Tử Cơ chỉ vào tên bị ném vào phòng, nói:

- Công dã Đại hiệp. Hà Dũng bị ngài phong tỏa huyệt đạo?
- Ồ, tại hạ đã điểm vào Mê huyệt của hắn. – Công Dã Nhất Phi nói. Ông ta nói xong, bước tới, vỗ lên huyệt đạo của Hà Dũng, lại thuận tay điểm luôn vào huyệt Nhuyễn ma của hắn. – Trang chủ, mời ngài thảm vấn, hỏi hắn xem Hà Mạnh chạy theo lối nào?

Bình Tử Cơ đế Lư Lăng Vương ngã xuống, vẫn cho hai người kèm hai bên. Sau đó hỏi:

– Hà Dũng, tại hạ đâu bạc đãi gì ngươi, tại sao ngươi lại muốn đỡ vạ cho tại hạ?

Hà Dũng nằm trên mặt đất không ngã dậy được, trả lời, nói:

– Trang chủ đối xử với anh em tôi rất tốt, nhưng vì có việc nên anh em chúng tôi lén mang Lư Lăng Vương đi, thực có lỗi với trang chủ.

– Hà Dũng, ngươi có thể nói với bản trang chủ về mục đích trộm Lư Lăng Vương đem đi không? – Bình Tử Cơ hỏi, giọng điệu rất hài hòa.

– Mong trang chủ lượng thứ, tại hạ khó lòng phụng mệnh.

Hà Dũng nằm trên mặt đất, nói có khí mà không có lực. Huyệt Nhuyễn ma bị điểm, Công Dã Nhất Phi lại dùng thủ pháp rất mạnh, chân khí của Hà Dũng không đột nhiên lại được một chốc, vì vậy tiếng nói mới vô lực.

– Lệnh đệ hiện đang ở đâu?

– Trang chủ, tại hạ giờ đã trở thành phản đồ của Bình gia đại viện, chỉ còn một con đường chết, chó ném hỏi nữa.

– Hà Dũng, Bình Tử Cơ ta đâu có xử ngươi tội chết? Ta chỉ muốn làm rõ sự tình mà thôi.

– Trang chủ, tại hạ tự biết có lỗi với ngài, giờ không cần phải hỏi nhiều, có hỏi gì tại hạ cũng không trả lời.

– Hà Dũng, nhất định phải hỏi cho rõ. Thứ nhất, tại sao anh em ngươi lại lén mang Lư Lăng Vương đi? Thứ hai, Hà Mạnh hiện đang ở đâu?

– Trang chủ, tại hạ chỉ nói câu này là câu cuối, sau đó sẽ không mở miệng nữa. Tại hạ không thể nói cho trang chủ hay bất kỳ điều gì. – Hà Dũng nói xong nhắm mắt nằm yên.

– Hà Dũng! – Bình Tử Cơ quát lớn: – Tại hạ cần phải hỏi cho rõ.

Hà Dũng vẫn không trả lời.

Bình Tử Cơ hỏi liền ba lượt.

Hà Dũng vẫn không trả lời, vẫn nhắm mắt nằm im tại đó.

Mặt Công Dã Nhất Phi thoáng lộ sắc lạnh, ông ta rời khỏi ghế, nói:

– Thẳng ranh Hà Dũng, ta sẽ có cách khiến mi phải mở miệng. – Ông ta nói xong, bước tới trước Hà Dũng, cúi xuống vươn tay ra điểm huyệt mấy nơi trên người Hà Dũng.

Bọn Kế Huy vẫn đều là những người có võ công khá cao, vừa nhìn đã nhận ra Công Dã Nhất Phi dùng thủ pháp phân cân thác cốt.

Đa số những người trong võ lâm đều biết “phân cân thác cốt” là một thủ pháp tối lợi hại. Nếu ai trúng phải thủ pháp này thì hơn hai trăm đốt xương trên mình không đốt nào không đau đớn, da thịt toàn thân không chỗ nào không ngứa ngáy. Tục ngữ nói: *Dau dể chịu, ngứa khó cam*. Kiểu ngứa do thủ pháp này tạo ra không giống như người ta bị ngứa da thịt bình thường, mà trong da thịt như có trăm ngàn con kiến đang bò, ngứa không chịu nổi.

Quả nhiên, mọi người thấy Hà Dũng hai mắt trợn ngược, nghiến răng, mím miệng, dài và túi chi không ngót run rẩy, sau đó lại phát ra tiếng lấp bấp, xem dáng vẻ hắn như đang rất khó chịu.

Công Dã Nhất Phi cười, nói:

– Hà Dũng, chẳng phải ngươi muốn làm một hảo hán sao? Mùi vị của nó thế nào?

Bình Tử Cơ nói:

– Hà Dũng, ta chỉ muốn hỏi ngươi cho rõ hai việc, thực không muốn ghép ngươi vào tội chết. Hơn nữa, ngươi trộm Lư Lăng Vương đi đâu có gì là lớn, bản trang chủ vốn cũng chẳng coi Lư Lăng Vương ra gì, anh em ngươi sao lại phải bắt ông ta đi? Tại sao em ngươi Hà Mạnh lại phải trốn? Nói đi, sao lại phải chịu khổ như vậy?

Hà Dũng vẫn không ngót run rẩy, mặt mũi biến dạng, đủ thấy hắn đang đau khổ cùng cực.

Công Dã Nhất Phi nói:

– Hà Dũng, đầu tiên hãy cho ngươi nếm thử mùi vị của ”phân cân thác cốt”, lát nữa, ta sẽ cho mi nếm mùi của “ưng trảo tâm can”

”Ưng trảo tâm can” là một thủ pháp còn kinh khủng hơn cả ”phân cân thác cốt”, trên giang hồ có rất ít người biết sử dụng. Nếu ai trúng phải thủ pháp ”ưng trảo tâm can” sẽ cảm thấy tim gan đau như ai cắt, đau đớn vô cùng. Bất luận là bậc hảo hán nào, dù là người đúc bằng sắt, luyện bằng đồng cũng không thể chịu đựng nổi.

Hà Dũng tuy không biết thủ pháp ấy, nhưng đã nghe người ta nhắc tới, lúc ấy hắn nói:

– Công dã Đại hiệp, xin hãy giải khai huyệt đạo, tại hạ xin khai.

Công Dã Nhất Phi cười nhạt, bước tới bên Hà Dũng, đưa tay ra điểm huyệt vào nơi trên mình Hà Dũng. Hà Dũng lập tức hết co giật, trên mặt đã trở lại hình dáng cũ, hắn đang điệu túc lại hô hấp.

Hà Dũng nói:

– Công dã Đại hiệp, xin giải huyệt Nhuyễn ma cho tôi, điểm vào huyệt ứng chi, tôi vẫn không thể chạy thoát. Như vậy tôi mới có sức để nói. – May câu hắn nói có khí mà không có lực.

Công Dã Nhất Phi nói:

– Ta không cẩn điểm huyệt ngươi, ngươi thử tự hỏi mình xem liệu có thể thoát khỏi tay của ta không? – Ông ta nói xong, lại vỗ lên mình Hà Dũng, giải huyệt Nhuyễn ma cho hắn.

Hà Dũng vận động tú chi một chút.

Có hai người, tức là hai người đứng ở bên Lư Lăng Vương thủ thế đứng đợi, đề phòng Hà Dũng bất ngờ bỏ chạy.

Hà Dũng không đứng lên mà ngẩng dậy, nói với Bình Tử Cơ:

– Trang chủ muốn hỏi điều gì?

Bình Tử Cơ nói:

– Thứ nhất, anh em ngươi muốn đem Lư Lăng Vương đi nhằm mục đích gì? Thứ hai, Hà Mạnh hiện đang ở đâu?

Hà Dũng không trả lời.

Mọi người đều muốn nghe khẩu cung của Hà Dũng.

Thân hình Hà Dũng bỗng chao đảo rẩy ngã lăn ra đất.

Công Dã Nhất Phi khẽ lắc mình, đã tới bên Hà Dũng, đưa tay ra điểm vào huyệt Nhuyễn ma của hắn. Ông ta thu tay về, thở dài, nói: – Ôi điều tại tôi sơ suất, coi thường, hắn đã cắn lưỡi tự tử rẩy.

Mọi người cũng thấy, từ khói miệng Hà Dũng có hai dòng máu chảy ra.

Kế Huyễn thoáng kinh hãi, nhảy vọt tới bên cạnh Lư Lăng Vương, điểm vào huyệt Nhuyễn Ma của Lư Lăng Vương.

Những người có mặt tại đó đều sững sốt không biết Kế Huyễn muốn làm gì.

Kế Huyễn sau khi thấy Lư Lăng vương đã bị điểm huyệt, người khẽ ngã ra, lăn xuống khỏi ghế. Ông ta vén ống tay trái của Lư Lăng Vương lên xem, nói với mọi người:

– Người này không phải là Lư Lăng Vương.

Mấy tiếng đó bật ra, tất cả những ai có mặt thấy đều giật nảy người lên.

Muốn biết có tìm được Lư Lăng Vương thật hay không, ông ta đang ở đâu. Xin xem tiếp sau sẽ rõ.

HỒI THÚ NĂM MƯƠI CHÍN

*Tiến vào hang cọp. Hai hộ vệ đêm vào cung bắt Hoàng đế
Chặn đường đánh cướp. Tám tên quý yêu cướp tù xa cứu
Thượng hoàng*

Một chiếc tù xa.

Cũng giống như những chiếc tù xa khác, trên xe là một chiếc cũi bằng gỗ, được đóng bằng loại gỗ tốt, một tù nhân bị nhốt trong tù xa, đài và hai tay thò ra khỏi lỗ khóa của cũi.

Năm mươi binh sĩ tay cầm vũ khí vây quanh tù xa, cùng đi.

Hai người cưỡi ngựa theo sát phía sau tù xa. Hai người này độ tuổi trên năm mươi cả, đài là những người trong chốn võ lâm. Một người khoác trên lưng đôi bút Phán quan đan chéo nhau, còn người kia mang theo thứ binh khí rất kỳ lạ, ít người biết tên. Đó là một đôi vòng, cả trong và ngoài vòng đài có gắn lưỡi dao sắc ngọt, cách một đoạn lại có một lưỡi. Món binh khí ấy có tên gọi là vòng Càn thiêng, vừa khó luyện lại cực kỳ lợi hại, là khắc tinh của các loại đao, kiếm, bút, kích.

Người khoác đôi bút Phán quan chính là Bạch Vô Phong có biệt hiệu là Thiết diện Phán quan (Phán quan mặt sắt), một là vì gương mặt đen sạm, ngoài ra còn do đôi bút Phán quan lợi hại trên lưng ông ta. Phán quan vô tình vốn là người nắm quyền sinh sát của loài người dưới âm tào địa phủ trong truyề... Đôi bút Phán quan của Bạch Vô Phong cũng thường phán quyết sinh tử của người khác.

Người đeo vòng Càn thiên chính là Tư Mã Thiên Tả, có ngoại hiệu là Tử Diện Diêm La. Ông ta có bộ mặt đen hùng và đôi vòng Càn thiên cũng chính là món vũ khí truy hồn chí mạng đối với đối thủ của ông ta.

Họ từ đâu đến, và đang đi đến đâu?

Họ từ Mục Châu tới, đang trên đường về Kinh thành.

Trên tù xa là ai vậy?

Đó chính là Lư Lăng Vương giả.

Tại sao lại xảy ra chuyện này?

Nguyên là Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong tới Mục Châu, nhưng không tìm được chút tin tức gì về Lư Lăng Vương cả.

Lúc này thành Mục Châu đã bị bọn phản loạn chiếm giữ.

Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong thám thính một lúc, thì ra binh mã trong thành Mục Châu không nhiều, phòng thủ rất nghiêm ngặt.

Trong thành Mục Châu đã xây dựng Hoàng cung, Lư Lăng Vương đã lên ngôi Hoàng đế, lại lập nên khá nhiều đại thần.

Những tin tức này đều do dân chúng ở ngoại thành cung cấp, họ nói cứ như thật vậy. Họ còn nói Lư Lăng Vương đã chọn một số phi tử: cô con gái nhà Giáp làm Đông cung nương nương, con gái nhà Bính được phong làm Quý phi v.v. và v.v...

Rồi thì những là Tả Thừa tướng tên là Trần Thiên Chân, Hữu Thừa tướng tên là Vương Hoài Khanh, lại còn lục bộ Thượng thư, Ngự sử đài, Cửu Tự, Lục Giám gì nữa...

Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong ngóng được những tin này, lại thấy binh mã Mục Châu chưa từng Nam chinh Bắc chiến, cũng không có dự tính đánh vào Lạc Dương, thì biết đó chẳng qua chỉ là một lũ ô hợp, rêu

rao lung tung để mê hoặc dân chúng mà thôi, không hề có chí hướng gì. Tin do khoái mã năm trăm dặm báo về Kinh cũng chỉ là thổi phồng sự thực. Hai người bèn quyết định vào sâu bên trong do thám một phen cho rõ mồn khoai.

Hai người tìm một nơi kín đáo ẩn nấp ở ngoại thành, ăn chút lương khô. Tới khoảng canh hai, họ thay quần áo dạ hành, vào khoảng canh ba lì ên vượt tường vào trong thành.

Hai người chọn chỗ không có người rã dùng giây xích phi trào tung lên móc vào tường thành, bám dây đu lên.

Họ thu giây xích phi trào lại, rã tiến vào trong thành nhưng không biết Hoàng cung ở đâu.

Thật may, trên đường bỗng xuất hiện hai tên lính đi tuân. Họ bất ngờ không chê chúng, một đứa bị điểm vào Hôn huyệt, đứa kia sợ đến mức vãi đá ra quần.

Bạch Vô Phong nói:

- Khai thực, ta sẽ tha cho mạng sống.
- Xin hảo hán tha mạng, nhà tôi còn có mẹ già bảy mươi tuổi, con thơ, còn... – Tên lính dập đầu xin tha mạng.

Bạch Vô Phong ngắt lời hắn, nói:

- Nếu khai thực, bọn ta sẽ không giết người. Hoàng cung ở đâu?

Tên lính lắp bắp chỉ về phía có ánh đèn sáng, cất giọng run rẩy nói:

- Ở... ở kia... kia... chính là nơi vẫn còn đèn sáng ấy.

Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong nhìn về hướng đó, tuy đã canh ba nhưng ở đó vẫn treo đèn lồng hoặc đuốc, ánh sáng hắt lên bầu trời.

Bạch Vô Phong nói:

- Nếu nói sai, lát nữa bọn ta sẽ làm thịt ngươi.
- Hảo hán gia, tiểu nhân không dám nói sai, tha cho tiểu...

Bạch Vô Phong không để cho hắn nói xong đã điểm vào huyệt ngủ của hắn.

Hai người lôi hai tên lính tuân tra giấu vào nơi tối tăm kín đáo.

Vừa lúc, lại có thêm hai tên lính tuân tra nữa đi qua.

Đợi bọn lính tuân tra đi qua liền vượt qua những gian nhà ở, chạy thẳng tới nơi còn ánh sáng đèn.

Họ tới gần mới nhìn rõ, đó chính là một nha môn đại khái là nha phủ của Châu nha hoặc Thứ sử gì đó. Trong phòng treo rất nhiều đèn lồng, đều là loại đèn lớn, màu đỏ dùng trong cung nhưng chẳng thấy bóng một người nào. Để ý kỹ mới phát hiện thấy ở bên ngoài cửa lớn có một người đang đứng, đó chính là người bảo vệ, họ bèn chạy ra phía hậu viện.

Ở hậu viện có rất nhiều đèn lồng, cũng chẳng có một ai. Họ đi một lượt trên các nóc nhà, cuối cùng đi về phía phòng chính.

Trong phòng vẫn còn đèn sáng, Bạch Vô Phong làm hiệu để Tư Mã Thiên Tả cảnh giới. Còn ông ta phi thân xuống bên dưới. Tới trước cửa phòng chính, ông ta thầm nước bọt vào đầu ngón tay chọc thủng giấy dán cửa nhòm vào. Thấy trong cung có tháp bảy tám ngọn nến. Ở sát bức tường phía Bắc có một chiếc giường lớn, buồng màn the, có trường che. Từ sau màn che vang ra tiếng cười khúc khích, tiếng thở hổn hển, màn trường khẽ rung rinh. Trong phòng không có bóng người. Ông ta dùng đao chặt đứt chốt cửa, tiến vào trong phòng mà không để gây ra một tiếng động

nào. Dao chuyên dụng của người cắt chốt cửa đi đêm lưỡi rất mỏng, sắc như nước.

Phía trong trướng, tiếng thở hổn hển, tiếng cười vang ra, không ngừng rung động.

Có giọng của một người đàn ông: – Ái, nàng làm ta đau...

Bạch Vô Phong không muốn nghe tiếp, ông ta nhảy vọt tới bên giường, nhanh chóng dùng dao vén màn lên.

Trên giường có hai người, một nam một nữ, cả hai người trần như nhộng. Nữ nhân nằm ngửa, người đàn ông đang úp sấp trên mình nữ nhân.

Hai đứa cầu nam nữ bỗng thấy màn trướng bị vén lên, một người đứng sừng sững trước giường.

Người đàn ông há mồm, đang định nói từ “ngươi” thì đầu cây bút nhọn hoắt trong tay Bạch Vô Phong đã chĩa thẳng vào hắn, hắn vội nuốt ngược lời xuống cổ họng. Hắn ngây người sợ hãi, quên cả việc bò xuống khỏi người nữ nhân.

Đứa con gái đang định há miệng kêu gào, đầu cây bút nhọn hoắt trong tay trái của Bạch Vô Phong đã chĩa thẳng vào miệng ả, chưa hết được tiếng nào, miệng ả đã咪 mím chặt lại.

Bạch Vô Phong nói: – Mau mặc quần áo vào.

Người đàn ông bò từ trên mình người phụ nữ xuống, vớ lấy quần áo mặc vào, hắn càng vội, mặc quần áo lại càng chậm.

Á kia cũng lập cập ngã dậy mặc quần áo.

Bạch Vô Phong chĩa đầu bút vào người đàn ông, hỏi:

– Người là ai?

– Ta... ta... ta là... là Hoàng thượng... Hoàng thượng.

Người đó lắp bắp nói chắp nêu câu.

Bạch Vô Phong không hỏi tiếp, đưa tay ra điểm vào huyệt mê của hắn. Vốn căm ghét đàn bà dâm dục, hạ tiện, Bạch Vô Phong điểm luôn vào huyệt tử của ả kia. Ông ta nghĩ một lát, xé tấm trướng xuống, lại gom mấy cây nến lại, ném cả vào giường, lại châm lửa vào trướng. Sau đó cắp lấy “Hoàng thượng” phi thân ra khỏi phòng.

Tư Mã Thiên Tả thấy Bạch Vô Phong kẹp theo một người nhảy ra, biết là đắc thủ, bèn hướng về phía Bạch Vô Phong vẫy tay.

Bạch Vô Phong phi thân lên mái nhà, thấp giọng nói với Tư Mã Thiên Tả:

– Bắt được Hoàng thượng đây ră.

Tư Mã Thiên Tả nói:

– Đi!

Hai người chưa chạy ra tới trướng thành, từ phía Hoàng cung đã vọng ra tiếng thanh la, lại có tiếng người huyên náo vọng tới.

Hai người nhảy lên bức tường thành nới họ leo vào.

Lính giữ trên tường thành đã chạy cả về phía Hoàng cung.

Hoàng cung đã cháy, hai người thấy phía ấy lửa cháy sáng rực.

Hai người đứng nhìn một lát, lửa cháy càng lúc càng to, tiếng thanh la vẫn vang lên không ngớt, tiếng người huyên náo càng nhiề, càng hỗn loạn.

Hai người nhìn nhau, không nói gì, phi thân nhảy xuống.

Đến dưới chân thành, chạy thẳng tới khu rừng họ nghỉ nơi hầm sáng.

Bạch Vô Phong đặt “Hoàng thượng” xuống, giải huyệt cho hắn.

“Hoàng thượng” tỉnh lại, thấy có người đứng sừng sững trước mặt, xung quanh toàn là cây rừng, nói:

- Đây là đâu? Tại sao lại đem quả nhân tới chốn này?

Bạch Vô Phong ngã xổm xuống hỏi:

- Quả nhân tên là gì vậy?
- Quả nhân tên là Lư Lăng Vương.
- Họ gì?
- Họ Lý.
- Tên là gì?
- Không được hỏi tên của quả nhân, danh húy của quả nhân cũng không được hỏi bừa bãi.

Hoàng thượng không còn nhận ra Bạch Vô Phong, thấy trong tay ông ta không cầm binh khí, lời nói đã lưu loát hơn.

- Quả nhân đang sống ở đâu vậy?
- Hách Gia Vu – (Đê của nhà họ Hách)
- Hách Gia Vu có Lư Lăng Vương ư?
- Hoàng thượng vốn ở tại Hách Gia Vu. – Tư Mã Thiên Tả trêu chọc, nói: – Sau đó chuyển nhà đúng không?

Bạch Vô Phong lại rút đôi bút ra cầm tay, dùng đầu nhọn của cây bút chọc vào mình của Hoàng thượng, nói:

- Ta nói cho ngươi biết, nếu ngươi còn tự xung là cô gia, quả nhân nữa, ta sẽ đâm chết ngươi. Nói thực, ngươi tên là gì?

Tên Hoàng thượng này sợ hãi nói:

– Tôi... Tôi nói... Tôi thực là... Xin chớ ra tay... chớ ra tay.

Bạch Vô Phong thấy dáng vẻ của hắn như vậy, bèn thu cây bút lại, nói:

– Người cứ mạnh dạn nói thực ra, ta không giết ngươi.

“Hoàng thượng” thấy đôi bút đã được thu về, mới nói:

– Tôi không phải là Lư Lăng Vương, tôi tên là Hách Đắc Quý, là một thợ mộc.

– Tại sao Hách “thợ mộc” lại biến thành Lư Lăng Vương?

– Tôi làm Lư Lăng Vương mà có biết cái gì đâu?

– Không biết cái gì? Tại sao lại không biết? Người kể rõ ngọn ngành ta nghe xem.

Bạch Vô Phong nói giọng không to nhưng thanh rất nghiêm.

– Một hôm, tôi đang làm một cái tủ gỗ bỗng thấy có rất nhiều người vào thôn, có cả ngựa, cả xe. Tôi làm việc ngoài sân, ngẩng đầu lên xem thấy có một số người tiến vào, có cả người mặc áo giáp, có người mặc quan phục. Họ gấp tôi, nhất tề quỳ xuống lạy, miệng tung hô: Bọn thợ tiếp giá chậm, mong Vương gia tha tội – Đại khái họ nói vậy. Khi đó tôi quá kinh ngạc sững sờ, không biết xảy ra việc gì? Những người kia đứng dậy, lấy từ trong bao ra một số quần áo rất đẹp, lập tức thay quần áo cho tôi, lại đội lên đầu một cái mũ – Sau đó tôi mới biết cái mũ ấy gọi là Vương quan. Tôi không hiểu đang xảy ra việc gì, chỉ biết nói mình không phải là Vương gì gì ấy, tôi là Hách thợ mộc. Những người kia nói: “Vương gia, đừng nói vậy nữa. Vương gia đã làm Hoàng thượng rã”. Vợ tôi từ trong nhà nhìn ra, cũng vô cùng kinh ngạc sững cả người. Vợ tôi, cha tôi đều ra khỏi nhà, cũng không biết sự việc gì xảy ra, không ai dám nói câu nào. Đám người kia giúp tôi mặc quần áo xong, lại đưa tôi ra ngoài, dù tôi

ng vĩ vào kiệu xa, buông rèm kiệu xuống, tôi chẳng còn nhìn thấy gì ở bên ngoài. Chỉ nghe thấy có hai tiếng thanh la, chiếc kiệu xa lay động.

Trên đường phố, phía trước kiệu một lúc lại gõ thanh la. Tôi bị đem thẳng vào Hoàng cung.

Xuống khỏi kiệu xa, có mấy cô gái mười sáu mười bảy tuổi đỡ lấy tôi, dìu tôi vào phòng. Tôi nghỉ ngơi được một lát, mấy cô gái đó lại dìu tôi vào một căn phòng khác tắm rửa cho tôi. Lúc tắm, mấy cô gái ấy cũng kỳ cọ.

Tắm rửa xong, họ lại cho tôi mặc một bộ quần áo mới khác.

Bữa tối cũng do mấy cô gái đem tới, phục vụ một mình tôi ăn.

Đó là những món tôi chưa được ăn bao giờ, cũng chẳng biết tên gọi của nó là gì nữa.

Đến đêm, có một cô gái vào ngủ cùng tôi – là tự cô ta tới, không phải do tôi gọi.

Ngày hôm sau, có mấy người đàn ông vào, họ bảo, tôi không phải họ Hách, cũng không phải là thợ mộc mà mang họ Lý, là con trai của Hoàng thượng, là Lư Lăng Vương, lại bắt tôi học thuộc, bắt tôi đọc lại một lượt. Tôi đọc thuộc cả. Họ lại nói với tôi, một lúc nữa sẽ cho tôi làm Hoàng thượng, bảo tôi phải tự xưng là cô gia, gọi những người khác là ái khanh. Lại nói sẽ cưới cho tôi một người vợ khác, tôi phải gọi vợ mới cưới là Hoàng hậu, gọi là Đông cung phi tử, Tây cung phi tử, Quý phi v.v... Tôi đầu nhớ hết. Lại nói với tôi, khi mọi người dập đầu chào, tôi phải ngã cho ngay ngắn, sau đó nói ái khanh bình thân, lại dạy cho tôi nói rất nhiều câu khác, tôi chỉ nhớ được có vậy.

- Hách Đắc Quý, người cưới bao nhiêu vợ cả thảy?
- Có bốn vợ chính thức.

- Ngoài những người chính thức ra?
- Cái đó...
- Nói... – Bạch Vô Phong gằn giọng, quát.
- Khoảng mươi mấy người. Là do họ nói với tôi, nói tôi thích ai thì người ấy có thể vào ngủ cùng tôi. Đâu là tại họ cả.
- Họ là ai?
- Tôi nhớ một người tên là Trần Thiên Chân, một người tên là Vương Hoài Khánh, mấy người nữa tôi không nhớ rõ.

Bạch Vô Phong điểm vào huyệt ngủ của Hách Đắc Quý.

Bạch Vô Phong biết mặt Lư Lăng Vương ư? Không hề biết. Vậy tại sao ông ta dám chắc đây là Lư Lăng Vương giả? Bởi Lư Lăng Vương thật mất tích sau khi bọn phản loạn ở Mục Châu khởi sự. Đặc biệt là khi ông ta nhìn thấy Hách Đắc Quý lõa thể, suy đoán đây là người giả. Hơn nữa, sau khi bắt đem ra đây, hắn mở miệng tự xưng là quả nhân, tự xưng nghe cứng nhắc, cử chỉ của hắn cũng không giống với những người có địa vị.

Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong bàn bạc một lát, sau đó Bạch Vô Phong cắp lấy Hách Đắc Quý, ngay trong đêm ấy rời khỏi khu rừng.

Trời sáng, hai người thuê một cỗ xe lừa kéo, vò nói Hách Đắc Quý là bệnh nhân.

Trưa thì tới huyện Đạt Dương.

Hai người vào huyện nhà huyện Đạt Dương, cho Tri huyện xem thủ lệnh của Võ Tắc Thiên.

Tri huyện lập tức chuẩn bị một cỗ tù xa, điêu động năm mươi binh sĩ áp giải tù về Kinh.

Đang nói chuyện Tư Mã Thiên Tả áp giải tù xa về Kinh, phía sau bỗng có tiếng vó ngựa dồn dập.

Một lúc sau hai thớt ngựa cõng trên lưng hai người đuổi kịp đoàn hộ tống tù xa.

Hai người đó không giục ngựa vượt qua tù xa mà ghìm cương lại, đi sau đoàn hộ tống.

Bạch Vô phong quay đầu lại nhìn, nói với Tư Mã Thiên Tả:

- Có vụ làm ăn rầm.
- Ồ, ta cũng đã nhận ra.
- Bọn chúng không ra tay ngay, hình như muốn đợi thêm người trợ thủ nữa.
- Rất có thể. – Tư Mã Thiên Tả nói xong, quay lại dặn tên Hiệu úy thống lĩnh binh sĩ, nói: – Nếu có kẻ tới cướp tù xa, các ngươi chỉ việc vây lấy bảo vệ tù xa, ta và Bạch lão đệ sẽ đối phó với chúng.

Quả không ngoài sự định liệu, phía sau lại có tiếng vó ngựa dồn tới, thêm hai kỵ sĩ nữa xuất hiện. Họ cũng giống như hai người trước, ghìm lại thế chạy của ngựa, lưng thững đi sau đoàn tù xa.

Bốn tên vẫn chưa ra tay.

Bạch Vô Phong nói:

- Có thể vẫn còn trợ thủ nữa.
- Xem ra bọn chúng vẫn chưa tới đủ, có thể còn có thêm rất nhiều người nữa. Chúng muốn lấy nhau thắng ít, sắp có một trận đánh rất ác liệt rầm đây. – Tư Mã Thiên Tả cười nói.

Quả đúng vậy. Phía sau lại có thêm hai thớt khoái mã, hai kỵ sĩ này không giống với bốn người trước, bọn họ đuổi kịp đội áp giải tù binh, không ghìm ngựa lại, ra roi phi vượt lên.

Bạch Vô Phong thấy hai người hai ngựa kia chạy vượt lên đã xa, nói:

– Chúng muốn đánh từ hai phía trước sau đây mà.

Tư Mã Thiên Tả nhìn lên phía trước, nói:

– Bạch lão đệ, có thể chúng nó chọn khu rừng phía trước mặt kia làm nơi ra tay.

Lại có hai kỵ sĩ nữa phóng tới, họ lại vượt qua đội áp giải tù binh.

– Tám tên rã. – Bạch Vô Phong nói.

– Chúng muốn lấy bốn đánh một.

Tù xa sắp tới khu rừng.

Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong tuy làm ra vẻ không có việc gì xảy ra, kỳ thực, cả hai đều đã ngầm chuẩn bị sẵn sàng rã.

Bọn quan binh áp giải cũng đã nhận ra nguy cơ. Bọn họ ai cũng lo sợ pháp phong, luôn đề cao cảnh giác.

Tư Mã Thiên Tả nói với Bạch Vô Phong:

– Bạch lão đệ, hãy tới bảo vệ phía trước tù xa, đi trước đội ngũ bảo vệ, phía sau giao cho ta.

Bạch Vô Phong thúc ngựa vượt qua cõi tù xa.

Cách rừng cây không xa.

Bạch Vô Phong và Tư Mã Thiên Tả ngầm chuẩn bị.

Quan binh áp giải đều pháp phong lo sợ, họ cũng ngưng thản chú ý. Họ đang đợi nghe một loạt tiếng thanh la, tiếng hô hét gọi dừng lại, hoặc

những câu đại loại như: “Ta là Đại vương của núi này, đường này do ta mở ra” v.v... của bọn cướp núi.

Không có, không có tiếng thanh la, không có tiếng hò hét từ rừng cây vọng ra.

Sắp qua khỏi rừng cây, phía trước là khoảng bình nguyên rộng hết tầm nhìn.

Quan binh âm thầm mừng trong dạ, tai nạn đã qua.

Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong không hề lo là phòng bị.

Bỗng có tiếng vó ngựa vang lên. Bốn thớt ngựa ở phía sau phóng lên như bay. Tư Mã Thiên Tả đã nghe thấy tiếng vó ngựa, ông ta không lệnh cho đội ngũ dừng lại, vận công lên phòng bị trước.

Phía sau Tư Mã Thiên Tả chỉ có hơn hai mươi tên lính, bốn thớt ngựa phía sau chớp mắt đã tới bên cạnh Tư Mã Thiên Tả.

Người võ lâm đánh nhau đâu giống như Quan Vũ, Trương Phi đánh trận. Công phu của Quan, Trương là công phu trên lưng ngựa, còn người trong võ lâm lại không đánh trên lưng ngựa.

Khi bốn kỵ sĩ phía sau tiếp cận Tư Mã Thiên Tả, họ lần lượt tung mình lên rời khỏi lưng ngựa, cùng lúc nhảy vào Tư Mã Thiên Tả mà tấn công. Các động tác bỏ ngựa, tung mình nhảy lên, xuất chưởng tấn công đều như điện giật.

Tư Mã Thiên Tả vốn có sự chuẩn bị từ trước, khi đòn tấn công của bốn người kia sắp tới mình, ông ta nhanh chóng xuất quyền.

Bốn người cũng có sự chuẩn bị từ trước, bốn người chia làm bốn hướng. hai người đánh đầu trước, hai người đánh sau.

Chưởng phong cực kỳ hung dữ, tiếng rít vù vù.

Tư Mã Thiên Tả cũng rất nhanh, chiếc vòng Càn thiên trong tay chia ra đón đánh, ngăn thế công của bốn người kia lại.

Bốn người đánh không trúng, hạ xuống mặt đất, họ cũng đã được ném sự lợi hại của vòng Càn Thiên. Bốn người này phối hợp rất nhịp nhàng, cùng một động tác, họ đồng loạt rút binh khí ra. Binh khí của chúng đều là loại có dây xích, gầm thương có xích chùy có dây, roi bảy đốt, côn ba khúc.

Trong chốn võ lâm thì những loại binh khí có dây xích là khó luyện nhất. Nhưng nếu như học tinh thông thì nó lại rất lợi hại khi giao thủ với đối phương. Bốn người này có võ công khá cao. Đáng tiếc là chúng gặp phải Tư Mã Thiên Tả, binh khí có dây xích của chúng phải đụng độ với vòng Càn thiên.

Đối phó với những người dùng binh khí có dây xích, không thể sử dụng lối ngăn, chặn, cắt giải chỉ có thể dùng lối tránh, thoát ra, vượt, chậm lại, bởi binh khí có dây xích khi đấu cứng như côn, gấp binh khí cứng rắn, nó có thể uốn khúc lại được.

Vòng Càn thiên không như vậy. Dù binh khí có dây xích khi đụng vào thân vòng có gập lại cũng không đánh trúng được đối thủ, nó lại có thể khóa, quấn hoặc chém đứt binh khí có xích.

Nói thì chậm, thực tế diễn ra rất nhanh. Bốn món binh khí có xích kia dường như cùng một lúc ập tới Tư Mã Thiên Tả. Vẫn hai thứ đánh ở trên, hai thứ đánh ở dưới.

Tư Mã Thiên Tả múa hai chiếc vòng Càn thiên, một gạt trên, một gạt dưới, bốn món vũ khí kia không thể công vào nổi.

Bốn người tiến thoái nhịp nhàng, tấn công Tư Mã Thiên Tả. Tư Mã Thiên Tả cẩn thận tiếp chiêu.

Tuy bốn người đánh một, nhưng trong khoảng thời gian ngắn, khó lòng phân định thắng bại.

Lại nói chuyện đằng trước xe tù xa.

Cùng một lúc bốn kỵ sĩ tấn công Tư Mã Thiên Tả ở phía sau, từ trong rừng có bốn người nhảy ra, nhất tề đánh vào Bạch Vô Phong.

Bốn người tấn công Bạch Vô Phong, hai người dùng đao, hai người dùng kiếm.

Bạch Vô Phong võ công không tǎ, nhưng nếu so với Tư Mã Thiên Tả thì vẫn kém một bậc. Tuy ông chặn được đòn công kích của bốn người này nhưng cũng rất vất vả, chỉ còn cách cẩn thận ứng phó.

Quan binh áp giải tù xa làm đúng như lời dặn của Tư Mã Thiên Tả, họ vây quanh xe tù.

Lại nói chuyện Bạch Vô Phong đánh nhau với bốn tên ở phía trước đã phát hiện thấy bốn đứa thừa sức đánh bại Bạch Vô Phong, một người trong đám bọn chúng kêu lên:

- Vu Lục, Vu Thất, hai người vây lấy tên tiểu tử này, ta và Phương Cường đi cứu Hoàng thượng.
- Đi đi, bọn ta chặn được tên này.

Hai người dùng kiếm nhảy ra khỏi vòng chiến đấu, hai tên dùng đao vây lấy Bạch Vô Phong.

Bọn quan binh áp giải tù xa chẳng có ai có công phu gì đáng kể, chỉ thấy hai thanh kiếm đánh tới, tính mạng lập tức gặp nguy. Không trả nổi một chiêu, chưa đâm được một gián, chúng đã vội vàng bỏ chạy tán loạn.

Viên Hiệu úy không giống như binh sĩ, hắn vốn cũng có chút công phu, hơn nữa lại vác trọng trách nên múa đao ra ngăn hai tên cầm kiêm lại.

Hai tên cầm kiêm chẳng nói chẳng rằng, hai thanh kiếm cùng phóng ra, đánh thẳng vào tên Hiệu úy.

Với chút công phu của viên Hiệu úy, sao địch nổi với hai kẻ này. Chỉ một chiêu, hắn đã rời tay buông đao ngã lăn ra đất. Phản ngực, phản bụng của hắn đã thủng bốn nhát kiếm, kiếm xuyên ra cả phía sau, bốn thanh kiếm mà có tới tám lỗ thủng trên mình, đủ thấy hai tên này ra tay nhanh, mạnh tới mức nào.

Quan đã chết, binh cũng tan, bọn bảo vệ tù xa có đứa tuy không chạy nhưng cũng nháo cả ra như một đống bùn, chỉ còn biết ôm lấy gậy, nghiêng ngả trên mặt đất.

Hai tên cầm kiêm, dùng kiếm chém vỡ tù xa. Một đứa nói:

– Phương Cường, ngươi công Hoàng thượng, ta bảo vệ.

Tên kia tra kiếm vào bao, tóm lấy Hoàng thượng để lên lưng.

Tên ra lệnh huýt một tiếng sáo, từ trong rừng có bốn thót ngựa chạy ra.

Mấy con ngựa này được huấn luyện rất kỹ, chúng chạy tới gần tù xa thì dừng lại.

Tên công Hoàng thượng đặt Hoàng thượng lên lưng ngựa, hắn cũng nhảy lên, ngã sau lưng Hoàng thượng.

Tên phát lệnh cũng nhảy lên lưng một con ngựa khác, nói với những tên còn lại:

– Bọn ta đã cứu được Hoàng thượng, nếu các ngươi giết được đối thủ càng tốt, không giết được thì vĩnh thối.

Nói xong liền thúc ngựa chạy theo con ngựa chở Hoàng thượng.

Bạch Vô Phong lo lắng, tù nhân trong tay mình đã bị cướp mất.

Tư Mã Thiên Tả cũng lo.

Lo cũng vô ích.

Bạch Vô Phong bị hai người và hai cây đao vây kín.

Tư Mã Thiên Tả liên tục bị hiểm.

Tên dùng thương có dây hét lớn:

– Tiêu diệt chúng, chúng ta không lo bị đuối nữa.

Tên dùng côn ba khúc cũng nói:

– Diệt chúng đi!

Bốn tên, bốn món binh khí tấn công ác liệt.

Tư Mã Thiên Tả thấy vậy, định bỏ chạy. Hôm nay nếu muốn toàn thây mà chạy, thực khó hơn lên trời, đôi vòng Càn thiêん trong tay ông ta múa tít.

Bạch Vô Phong tuy không nguy hiểm nhưng muốn chiến thắng cũng khó khăn.

Trăm chiêu đi qua.

Tư Mã Thiên Tả đã mệt mỏi rã rã, nội lực cạn kiệt.

Tên dùng thương có dây hét lớn:

– Cố lên, thằng này xem ra sắp toi rã.

Thế công của bốn tên lại thắt chặt.

Nội lực của Tư Mã Thiên Tả đã cạn kiệt. Vòng Càn thiêん đã mất đi uy lực. Lại bị ghì mất một cái, cái kia bị chùy có xích quấn chặt. Hai tên dùng roi bảy đốt và côn ba khúc, thấy thời cơ đã tới, nhất tề múa tít binh khí. Côn ba khúc nhầm đài Tư Mã Thiên Tả đánh tới, roi bảy đốt đánh vào chân Tư Mã Thiên Tả. Tình trạng ông ta sắp nguy đến nơi.

Trong lúc ngàn cân treo sợi tóc, bỗng có hai vật bay vụt tới. Hai vật ấy thực lớn, không ai biết đó là thứ binh khí gì. Một vật đánh trúng ngực tên dùng Côn ba khúc, một vật đánh trúng tay trái tên dùng roi bảy đốt.

Hai tên trúng ám khí đều bị rãnh nặng. Tên dùng côn ba khúc ngã lăn ra đất, tên dùng roi bảy đốt bị gãy tay.

Hai tên bị đánh trúng bây giờ mới nhìn rõ hai ám khí đánh chúng là hai cái đầu người đẫm máu, nhìn không ra là đầu của ai.

Lúc ấy hai tên dùng thương có dây và chùy có xích đều tản ra, vũ khí của chúng lại đánh về phía Tư Mã Thiên Tả.

Một giọng nói già nua bỗng cất lên:

– Khô Lâu Sơn Nhị Sát, Câu Lâu Song Yêu còn không mau chạy đi giữ toàn tính mạng, muốn chết cả nút hay sao?

Những người có mặt tại hiện trường đều giật mình.

Thì ra hai tên bị đầu lâu đánh trúng, tên dùng côn ba khúc tên là Diêm Tri, tên dùng chiếc roi bảy đốt là Diêm Hiểu, hai tên này được người trên giang hồ gọi là Nhị Sát do chúng xuất thân từ Khô Lâu Sơn. Tên dùng luyện tử thương tên là Tiễn Trung Nguyên, tên dùng chùy có xích tên là Tiễn Trung Bảo, là hai anh em, giang hồ gọi chúng là Câu Lâu Song Yêu.

Song Sát một bại, một bị thương.

Song Yêu cũng đã thấy Song Sát thất bại, lúc đó, mỗi đứa tung ra một hứa chiêu rãnh nhảy ra khỏi vòng chiến.

Tư Mã Thiên Tả mệt quá, lúc này cũng thu đôi vòng lại, vừa thở hổn hển vừa quan sát.

Cách đó khoảng một trượng có một thớt ngựa, trên lưng ngựa, một người bị đặt nằm ngang, mặt căm xuống đất. Qua bộ y phục mặc trên

mình, có thể để dàng nhận ra đó chính là “Hoàng thượng” đã được cứu thoát. Phía sau có một ông già đang ngã.

Nhị Sát và Song Yêu cũng đang nhìn ông già ấy.

Hai tên dùng đao giao chiến với Bạch Vô Phong cũng đã nhìn rõ cục diện, hai tên dùng đao nhảy ra khỏi vòng chiến trước, Bạch Vô Phong cũng không truy kích.

Ông già thấy đôi bên đã dừng tay, lạnh lùng nói:

– Các ngươi nghe đây, đài lâu của Vô Thường Quỷ và Điều Khách Quỷ đang ở trước mặt, nếu các ngươi còn muốn giữ lấy mạng sống, hãy mau mau cút xéo đi. Nếu không, hừ, dù có muốn đi cũng muộn mất rồi.

Thì ra hai tên cầm kiếm kia một tên là Vô Thường Quỷ Y Long và tên kia là Điều Khách Quỷ Y Hổ, hai tên dùng đao là Y Báo và Y Bưu, chúng là bốn anh em.

Lúc này Y Báo nghe nói hai anh đã chết, lửa giận bỗng bốc lên ngùn ngụt, tức giận làm hắn tăng thêm lòng can đảm. Y Bưu hét lớn:

– Các vị đại ca, hai anh của tôi bị lão già tạp chủng này hại mất rồi, các vị giúp chúng tôi báo thù, giết hắn đi.

Song Yêu, Nhị Sát và Tứ Quỷ tiếng xấu chẳng kém gì nhau, cùng theo bọn phản loạn ở Mục Châu, lại đài được phong làm nhị phẩm hộ vệ, lúc này thấy Nhị Quỷ bị giết, chúng đài coi ông lão kia là kẻ thù chung.

Nhị yêu đài thanh nói:

– Giết lão tạp chủng đi, giết lão tạp chủng đi.

Hét xong, năm tên cùng lúc cắp binh khí nhảy tới trước đài ngựa của ông lão.

Trong số sáu tên này, Diêm Hiểu bị đánh gãy tay, tuy đã uống thuốc giảm đau nhưng vẫn không còn sức công kích, hắn bèn đứng ở một bên quan sát trận đánh.

Lúc đó, Bạch Vô Phong đi tới bên Tư Mã Thiên Tả.

Tư Mã Thiên Tả đang đi ầu túc nội lực, còn chưa xong nên không nói gì với Bạch Vô Phong.

Bạch Vô Phong cũng nhận ra đi ầu đó, lập tức làm phép hộ cho Tư Mã Thiên Tả.

Bạch Vô Phong cũng thấy cụ già kia giúp đỡ bọn mình. Năm tên giặc đang vây quanh đánh ông cụ, ông ta có ý giúp sức cụ già, nhưng lại lo Tư Mã Thiên Tả xảy ra chuyện. Bởi người trong chốn võ lâm, khi đi ầu túc nội công, khi chân khí chưa được dẫn theo đại, tiểu chu thiên, đi ầu tối kị nhất là bị kinh động. Dù chỉ hơi kinh động, tất sẽ phát sinh hiện tượng tương tự như tẩu hỏa nhập ma, hoặc khí huyết đi sai đường, dẫn tới khí huyết loạn hành, dẫn tới hậu quả diên cu ồng.

Ông cụ vẫn ngã trên lưng ngựa, bọn Quý, Yêu năm tên đánh tới, ông cụ vẫn không xuống ngựa, trên môi nở nụ cười lạnh lùng.

Năm người cùng với năm món binh khí ấy cùng lúc đổ ập lên mình ông cụ.

Ông cụ thực sự vô công hơn người, đưa hai tay ra, chỉ trong chớp mắt đã nắm được ba món binh khí là thương có dây, chùy có xích và côn ba khúc. Thủ nghĩ, thế công của chúng mạnh mẽ như vậy, vậy mà ông cụ vẫn nắm trúng dễ dàng như một trò chơi.

Cùng lúc tóm được ba món binh khí, côn ba khúc từ dưới vung lên. Cái vung ấy đã bật trúng hai lưỡi đao. Cái vung ấy mang theo nguồn lực

không nhỏ, hai thanh đao bị côn ba khúc đánh bật văng đi.

Năm tên Yêu, Quỷ thấy võ công của ông cụ cao thâm vô cùng, sợ đến mất mặt, chẳng còn biết đến nghĩa khí huynh đệ gì nữa, cũng chẳng cẩn thận đến danh tiếng giang hồ, nhất loạt ôm đầu ù té chạy, đến ngựa cũng bỏ lại nốt.

Ông cụ liên tục cười nhạt, nói:

– Lúc trước cho chúng bay chạy, chúng bay không chạy, nay muốn chạy, lại muộn mất rồi. – Nói xong, từ tay ông ta phóng ra năm vật.

Ám khí gì vậy?

Không phải là ám khí. Năm vật bay ra là hai quả chùy ở hai đầu sợi, cái chùy không còn dây nối, ba đoạn côn của côn ba khúc cũng không còn xích nối. Thì ra chỉ trong chớp mắt, ông già đã dùng đầu chúng quật xuống chặt đứt vòng xích nối của hai chiếc côn ba khúc, vì vậy chúng mới biến thành năm vật được phóng bay đi.

Vào lúc năm vật từ trong tay của ông lão phóng ra, năm tên Quỷ, Yêu đã chạy xa tới hai mươi trượng.

Năm vật từ tay ông già bay ra, đầu đánh trúng đầu năm tên Quỷ, Yêu không lệch lấy một tấc. Bọn chúng vỡ đầu ngã xuống, máu óc phun ra. Năm tên Quỷ, Yêu thế là... ô hô ai tai!

Tại hiện trường chỉ còn lại một mình Diêm Hiểu, hắn bị cục diện đó làm cho sợ mất mật, ngây như phỗng. bởi hắn nhìn thấy chỉ một chiêu, năm tên Quỷ, Yêu đã mất hết binh khí, bỏ chạy xa đến thế mà vẫn bị đánh chết. Hơn nữa, ông già kia chém binh khí, đánh văng đao, giựt đứt dây nối vũ khí, ra tay với thủ pháp ấy, lực đạo ấy, khiến hắn tim đập chân run. Từ khi xuất đạo tới nay, hắn chưa từng thấy một người nào lại có nội công

kinh khủng đến như vậy. Nếu không tận mắt nhìn thấy, e rằng chẳng ai tin nổi. Vì vậy hắn đứng chết sững như trời trăng tại chỗ.

Ông lão cười nhạt, nói:

- Diễm Hiểu, lão phu tha mạng cho mi, mau cút đi.

Diễm Hiểu không nói năng gì, đỡ lấy cánh tay gãy nhảy lên ngựa của mình, ra roi bò chạy.

Vừa lúc Tư Mã Thiên Tả cũng đã vận công xong, liền cùng Bạch Vô Phong tiến tới trước mặt ông già. Hai người vòng tay, nói:

- Dám hỏi quý tính cao danh của lão tiên bối, đa tạ tiên bối ra tay tương trợ.

Ông già cười hì hì.

Muốn biết ông già kia là ai? Tại sao lại tới đây? Xin xem tiếp hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ SÁU MƯƠI

*Thực thực giả giả, thực vẫn là thực, giả vẫn là giả
Hư hư thực thực, thực vẫn là thực, hư vẫn là hư*

Lại nói chuyện Kế Huyềն vén ống tay áo của Lư Lăng Vương lên xem, nói:

- Đây không phải là Lư Lăng Vương.

Câu nói thoát ra, những người có mặt tại đó đều sửng sốt.

Kế Huyềն nghe Võ Tắc Thiên nói ở bắp tay bên trái của Lư Lăng Vương có một nốt ruồi đen to bằng đồng tiền, còn người này không có.

Khi Công Dã Nhất Phi vào phòng, có hai người tới đỡ Lư Lăng Vương cùng đi, Kế Huyềն đã quan sát thấy, người này cử chỉ nhẹ nhàng, trên nét mặt tuy có chút vẻ không vui, nhưng không hề có vẻ sợ hãi hay âu lo, cặp mắt lão luyện lại không chịu nói năng gì. Sau đó lại quan sát cử chỉ của Hà Dũng, ông ta càng cảm thấy nghi ngờ hơn, vì vậy mới có ý kiểm tra.

Lại nói chuyện những người có mặt ở đó, ai cũng đều kinh ngạc, nhưng không ai có ý nghi ngờ Kế Huyềն.

Công Dã Nhất Phi nói:

- Cả đời tôi bắt nhặt không ngờ hôm nay lại bị nhặt mổ vào mắt. Tôi đi tìm Hà Mạnh, tìm Lư Lăng Vương thật vẹ

Nói xong vẩy tay với hai người áp giải Lư Lăng Vương giả: “Đi”. Ông ta vừa dứt lời, thân hình đã ra khỏi cửa.

Bình Tử Cơ kêu lớn:

- Công Dã Đại hiệp không cần phải đi ngay.

Đáng tiếc Bình Tử Cơ chưa kịp nói, Công Dã Nhất Phi đã ra khỏi phòng rầm. Không biết do ông ta không nghe thấy hay nghe thấy, nhưng không tuân theo, cứ bỏ đi.

Bình Tử Cơ lắc đầu nói:

- Công Trị vẫn còn nóng tính quá.

Kế Huyễn nói:

- Bình trang chủ, thử hỏi tên giả mạo này xem sao?

Bình Tử Cơ liền hỏi:

- Người là ai? Sao dám giả mạo Lư Lăng Vương?

Tên Lư Lăng Vương đảo lộn tròng mắt, dùng tay chỉ vào miệng, không ngừng phát ra những tiếng ú ó.

- Hắn câm hay sao? – Có người nói.

Kế Huyễn nhìn hắn, đưa tay ra vô mạn vào mày chõ trên mình, bởi ông thấy hắn đã bị điểm vào Á huyết từ trước đó, không phải bị câm. Quả đúng như dự tính của ông.

Người đó vẫn ngồi ở ghế tựa như trước, mở miệng nói:

- Tôi tên là Đường Nhị Thủ, vốn là một nông dân. Anh em nhà họ Hà đến bắt tôi, buộc phải làm giả một cái ông Lư Lăng Vương gì đó. Tôi phải làm, không làm không được. Là do anh em họ Hà cầm đao ép tôi.

Đường Nhị Thủ miệng lưỡi lelém, cứ nói trôi như nước chảy, không sợ cung chẳng ngại.

Phương Thắng bỗng nói:

– Lôi tên làm ruộng này ra ngoài chém đi. Để hắn lại cũng vô dụng.

Lập tức có một người bước tới, tóm lấy Đường Nhị Thủ.

Bình Tử Cơ và những người khác không hiểu ý của Phương Thắng, ai nấy đùi ngay người kinh hãi.

Ngờ đâu, người tới bắt Đường Nhị Thủ cứ tưởng rằng Đường Nhị Thủ chỉ là một tên nông dân, bắt dễ như không, nhưng khi tay anh ta sắp chạm vào đùi vai của Đường Nhị Thủ, Đường Nhị Thủ liền dùng chiêu thoát bão hoán vị, thân không rời khỏi ghênh nhưng lại né được cái chộp ấy.

Kế Huyễn là người ở gần Đường Nhị Thủ nhất, ông ta thấy vậy liền nhảy tới đưa tay điểm vào huyệt đạo của Đường Nhị Thủ.

Đường Nhị Thủ đang muốn vùng dậy thì đã muộn, thủ pháp của Kế Huyễn cực nhanh, đã điểm trúng huyệt đạo của hắn. Đường Nhị Thủ bị điểm đúng huyệt Nhuyễn ma, cả người mềm nhũn, té đại, trôi từ trên ghế xuống đất.

Bình Tử Cơ nói:

– Tại hạ quáng mắt, thực không nhìn thấy, tên làm ruộng này cũng có võ. – Tiếp đó ông ta gằn giọng nói: – Tên thực của người là gì?

– Tôi nói rã, tôi tên là Đường Nhị Thủ.

– Hừ, ngươi cho rằng vẫn còn có thể lừa được bọn ta sao? – Bình Tử Cơ nói – Chu Nhị Ca, cho hắn ném mùi phân thân thác cốt xem sao?

Chu Nhị Ca bước tới, điểm lên mẩy chõ trên mình Đường Nhị Thủ.

Đường Nhị Thủ lập tức phát ra tiếng kêu hù hù, lăn lộn trên mặt đất.

Không lâu sau, mặt của Đường Nhị Thủ đã biến dạng, liên tục nói:

– Mau tha cho tiểu nhân, tiểu nhân xin khai thực.

Bình Tử Cơ khẽ vẩy tay cho Chu Nhị Ca.

Chu Nhị Ca tới bên mình Đường Nhị Thủ, vỗ mấy cái lên người hắn.

Công hiệu như thàn, Đường Nhị Thủ lập tức thôi lăn lộn. Hắn thở hổn hển một hồi nói:

– Tôi tên là Khang Vĩnh Cửu, từng lăn lộn trên giang hồ vài năm, chỉ là một tên vô danh tiểu tốt, có quen biết Hà Dũng, Hà Mạnh từ lâu. Hôm kia, tôi gặp anh em họ Hà. Họ chúng bàn với tôi, nói tôi giống Lư Lăng Vương, bảo tôi giả làm Lư Lăng Vương, sau này trọn đời hưởng vinh hoa phú quý. Tôi cũng đã phiêu bạt khắp nơi, nghe anh em họ Hà nói vậy, liền nhận lời. Họ đem tôi tới núi Thanh Đỉnh, không ngờ, khi bọn Công Dã Đại hiệp tới núi Thanh Đỉnh, Hà Mạnh đã đi rã, Hà Dũng lại bất ngờ điểm vào Á huyệt của tôi. Tôi bị điểm trúng huyệt cảm cũng là lúc Công Dã Đại hiệp tiến vào trong động. Hà Dũng đánh nhau với Công Dã Đại hiệp, chỉ một chiêu đã bị bắt. Tôi không dám động thủ, tôi tự biết võ công của mình không bằng Hà Dũng, có động thủ cũng chỉ rước họa vào thân mà thôi, vì vậy giả làm kẻ thật thà. Tôi nói đây là sự thật cả.

Bình Tử Cơ nghe xong gật đầu nói, quay sang phía Phương Thắng, Phương Thắng cũng gật đầu.

Bình Tử Cơ hỏi:

- Khang Vĩnh Cửu, Hà Mạnh chạy đi đâu nào?
- Tiểu nhân không biết.
- Bình trang chủ, có cần sai người đi tiếp ứng cho Công Dã Đại hiệp không? – Kế Huyễn hỏi.
- Họ Công Dã Đại hiệp tuy ít người nhưng võ công đây rất cao thâm, ta cứ nên đợi xem sao. – Bình Tử Cơ nói.

– Tại hạ đây không phải lo vỡ công của Công Dã Đại hiệp mà là lo Công Dã Đại hiệp nhất thời không tìm được Hà Mạnh – Kế Huyễn vẫn lo lắng nói.

– Núi Thanh Đỉnh vốn là sào huyệt của anh em họ Hà, ta đoán, có lẽ bọn chúng không rời khỏi đó đâu. – Bình Tử Cơ nói.

– Bình trang chủ có chút đê phòng vẫn hơn, không sơ nhát vạn nhưng chỉ sơ vạn nhất. Hơn nữa trên núi Thanh Đỉnh có rất nhiều hang động. Bọn Công Dã Đại hiệp cả thảy chỉ có ba người, sợ họ lo không xuể. – Kế Huyễn nói – Trang chủ, xin cho vài người nữa đi, chúng tôi cùng đi với họ.

– Cũng được, Chu Nhị Ca, ông mang theo bốn huynh đệ cùng Kế hộ vệ tới núi Thanh Đỉnh.

Chu Nhị Ca liền đi gọi thêm bốn người nữa tới, cùng bọn Kế Huyễn cả thảy chín người lên đường.

Xe nhẹ đường quen, chín người bọn họ nhanh chóng phóng tới núi Thanh Đỉnh. Lên núi chưa bao lâu, họ đã nghe được tiếng đánh nhau.

Chín người vội vàng phóng lên, vòng qua một khu rừng cây, liền trông thấy có bốn người đang vây đánh Châu Kiến. Trong số bốn người này không có Hà Mạnh.

Chu Nhị Ca từ xa hét lớn:

– Châu Kiến, chớ lo, bọn ta tới đây.

Bốn người vây đánh Châu Kiến thấy sắp đắc thủ, bỗng thấy phía đối phương có rất nhiều trợ thủ, có tên huýt lên một tiếng, bốn tên nổ nhanh chóng rút chạy. Chỉ trong chớp mắt, chúng đã lẩn cả vào rừng.

Bọn Chu Nhị Ca tới gần Châu Kiến. Chu Nhị Ca nói:

– Công Dã Đại hiệp đâu?

- Ông ta lên núi rồi.
- Có tìm thấy Hà Mạnh không?
- Vẫn chưa thấy.

Chu Nhị Ca khẽ vẫy tay. Miệng nói:

- Lê n núi!
- Chu Nhị Ca. – Kế Huyễn vốn không biết tên và ngoại hiệu của ông ta, đành phải dùng lối Bình Tử Cơ gọi để gọi ông ta. – Nên sai người ở lại đây để phòng kẻ lọt lưới.
- Châu Kiến, người và Vương Quân ở lại đây.

Kế Huyễn nói:

- Ba hiện đệ, người và Tú lão đệ cũng ở lại đây.

Chu Nhị Ca và bốn tên thủ hạ cùng Kế Huyễn, Vương Hữu Bình phóng lên núi.

Trên núi Thanh Đỉnh vốn không có sơn trại nhưng có rất nhiều hang động thiên nhiên. Bọn Kế Huyễn chia nhau ra lục tìm trong các sơn động.

Tìm hết một lượt trong các hang động, chẳng thấy bóng người nào, nhưng lại phát hiện thấy trong động từng có người sống, ở đó có bếp lò, có giường, có ghế, trong một động, họ còn tìm thấy có cả cỏ khô.

Bảy người lại phóng lên cao hơn.

Bỗng thấy có tiếng hò hét đánh nhau vang lại.

Bảy người phóng về phía phát ra âm thanh đó.

Cách đỉnh núi không xa, chính là đấu trường. Họ thấy Công Dã Nhất Phi đang đánh nhau với một vị hòa thượng thân hình cao lớn.

Công lực của họ xấp xỉ nhau, chưởng phong rung chuyển cả đá núi, cây cối đổ gãy, bay rụng tả tơi.

Cách nơi họ không xa có hai người.

Chu Nhị Ca vừa nhìn đã nhận ra ngay, nói:

– Người kia chính là Lư Lăng Vương, còn kẻ bên cạnh chính là Hà Mạnh. Kế Hộ vệ, ông đi cứu người, còn tôi đi giúp Công Dã Nhất Phi.

Kế Huyền và Vương Hữu Bình phóng về phía Lư Lăng Vương.

Hà Mạnh thấy bọn Kế Huyền phóng tới, hắn vốn không biết bọn Kế Huyền và Vương Hữu Bình, lập tức quát lớn:

- Các ngươi là ai?
- Là ngươi đoạt mạng mi. – Vương Hữu Bình quát lớn.
- Chớ múa mép, chưa biết được ai sẽ đoạt mạng ai.

Hà Mạnh nói xong, phi thân tới đánh Vương Hữu Bình.

Kế Huyền ra tay trước, tung ra chiêu “Viễn giao cận công”, vung chưởng đánh về phía Hà Mạnh.

Hà Mạnh dựng chưởng lên chặn lại.

Một tiếng nổ lớn vang lên.

Hai chưởng quật vào nhau.

Kế Huyền khẽ lay động thân mình, đứng nguyên tại chỗ.

Hà Mạnh thì không vậy, thân hình hắn bắn văng về phía sau ba trượng, ngã lăn ra đất.

Vương Hữu Bình phóng mình tới.

Kế Huyền hé:

- Giết hắn đi.

Vương Hữu Bình không để cho Hà Mạnh kịp ngã dậy, tung chân đá trúng hắn. Ngón đá ấy mang theo sức nặng rất lớn, đá tung Hà Mạnh lên, rơi “bịch” xuống đất như trời giáng. Hà Mạnh không còn gượng được nữa, ngũ quan đẫm rịn máu, rõ ràng dù chưa chết, nhưng cũng chẳng còn xa cái chết bao nhiêu.

Kế Huyễn tiến lại gần Lư Lăng Vương.

Lư Lăng Vương hai mắt nhắm chặt, nằm trên mặt đất.

Kế Huyễn đưa tay ra sờ thử, thấy Lư Lăng Vương vẫn hô hấp bình thường, thầm nghĩ: Không phải bị điểm vào Thụy huyệt mà là ngửi phải thuốc mê. Ông ta đưa tay ra vỗ máy cái lên người Lư Lăng Vương.

Lư Lăng Vương tỉnh lại. Ông ta vốn không biết Kế Huyễn liễn nói:

– Cùngh tặc, ngươi định làm gì bản Vương?

Kế Huyễn nói:

– Vương gia, thản là hộ vệ trong Đại nội, tên là Kế Huyễn, phụng thánh chỉ tới đây cứu Vương gia.

Lư Lăng Vương nói:

– Thật vậy ư? Chớ có lừa ta, ta đã bị lừa một lần rồi.

Kế Huyễn lấy thủ lệnh của Võ Tắc Thiên ra.

Lư Lăng Vương xem tờ thủ lệnh, lại thấy phía dưới tờ thủ lệnh có dấu của ngọc tỷ, lúc này mới tin. Ông ta nói:

– Đa tạ các ngươi đã tới cứu ta. – Nói xong tự mình đứng dậy.

Bọn Kế Huyễn ba người nhìn sang trận chiến bên kia.

Cuộc đấu vừa kết thúc.

Tên hòa thượng cao to khốc liệt miệng rỉ máu, trên mặt lộ nét giận, lạnh lùng nói:

– Công Dã Nhất Phi, hôm nay lão nạp chấp nhận thua, sau này sẽ có cơ hội gặp lại nhau. – Nói xong xoay mình bỏ đi luôn.

Công Dã Nhất Phi đánh bại được đại hòa thượng, trong đó cũng có một phàn công lao của Chu Nhị Ca.

Công Dã Nhất Phi và tên hòa thượng nọ công lực vốn xấp xỉ nhau, đánh đã lâu mà chưa bên nào chiếm được ưu thế, không biết ai sẽ chết vì tay ai.

Chu Nhị Ca nói ông ta đi giúp Công Dã Nhất Phi, kỳ thực ông ta không hề ra tay, bởi ông ta biết quy củ của võ lâm, không lấy hai đánh một, cũng biết rõ với thân phận của một người như Công Dã Nhất Phi, trong lúc giao thủ quyết không bao giờ muốn có kẻ vào giúp sức. Nhưng lời nói của Chu Nhị Ca không phải là nói không, nhận thấy võ công của họ ngang nhau, trong vòng trăm chiêu khó phân thắng thua. Đương nhiên nếu Công Dã Nhất Phi kém thê, ông ta sẽ nhảy vào tử chiến. Nhưng ông ta không làm như vậy. Một mặt ông ta đứng xem hai người giao đấu một lúc, đã nghĩ ra một kế, thò tay vào trong lòng khua khoắng, rút tay ra, miệng hét:

– Công Dã Đại hiệp, tại hạ tới giúp ông. – Nói xong vung tay về phía đại hòa thượng.

Đại hòa thượng đã nghe thấy tiếng hét của Chu Nhị Ca, lại thấy Chu Nhị Ca vung tay ném về phía mình, trong lòng cảm thấy kinh hãi, vội ngưng thản giới bị, để phòng ám khí, ông ta đã mắc lừa. Chu Nhị Ca không hề ném ra ám khí. Nhưng trong lúc đại hòa thượng giật mình ngưng thản, Công Dã Nhất Phi đã đánh trúng ông ta. Cũng may chỉ là dư âm của

chưởng phong tạt qua. Đại hòa thượng lập tức cảm thấy ngũ tạng nhộn nhạo, tự mình biết mình bị nội thương không nhẹ.

Công Dã Nhất Phi vốn là một vị Đại hiệp, thấy đối phương đã bị thương, lại không có ý muốn đuổi tận giết tuyệt, lập tức dừng tay. Nếu ông ta bỗng thêm một chưởng nữa, đại hòa thượng tất bỏ mạng ngay tại chỗ.

Đại hòa thượng đi khỏi.

Kế HuyỀn, Vương Hữu Bình và Lư Lăng Vương bước tới.

Kế HuyỀn hỏi:

- Tên tiểu tặc Hà Mạnh đâu rồi?
- Đưa nó đi gặp ông bà ông vải rồi. – Vương Hữu Bình nói.
- Vị này là Lư Lăng Vương thật chứ?

Công Dã Nhất Phi gấp hai tên giả mạo nêu đối với Lư Lăng Vương này cũng cảm thấy hoài nghi.

Kế HuyỀn nói:

- Có lẽ không giả.

Ông ta nói xong, liền ghé tai thì thầm với Lư Lăng Vương:

- Vương gia, vén ống tay trái lên, thầm kiểm tra thật giả một chút.

Lư Lăng Vương làm theo.

Kế HuyỀn xem xong nói:

- Công Dã Đại hiệp, Chu Nhị Ca và các vị Đại hiệp, đây là Lư Lăng Vương thật.
- Tôi bị chúng dùng người giả lừa đến phát sợ. Vị này là thật, tốt rồi, chúng ta về thôi.

Công Dã Nhất Phi nói.

Đoàn người lập tức xuống núi.

Tới sườn núi lại gặp bốn người bọn Ba Bách Thành và Châu Kiến.

Mọi người quay về Bình gia đại viện.

Bình Tử Cơ thấy đã tìm được Lư Lăng Vương thật, lại giết được Hà Mạnh, ông ta vui mừng nói:

– Tôi nay tại hạ sẽ bày tiệc mừng công.

Trong bữa tiệc, Bình Tử Cơ hỏi việc xảy ra như thế nào.

Sau bữa ăn, Bình Tử Cơ sai người đem Khang Vĩnh Cửu ra.

Mọi người thấy Khang Vĩnh Cửu và Lư Lăng Vương khá giống nhau, nếu chú ý mới thấy là không thực giống.

Ngày hôm sau, bọn Kế Huyền, bốn người áp giải Lư Lăng Vương giả, hộ tống Lư Lăng Vương thật về Kinh.

Kế Huyền nhớ Bình Tử Cơ chuẩn bị cho một cỗ xe, điểm vào huyệt của Khang Vĩnh Cửu, đặt trong xe, lại cho Lư Lăng Vương ngồi bên trong.

Bọn Kế Huyền, bốn người cưỡi ngựa bảo vệ. Một ngày đi qua bình an.

Ngày hôm sau, vào khoảng giờ Thân, trời bỗng đổ cơn mưa.

Ở đó trước không có thôn trang, sau không có hàng quán, mọi người đành phải dầm mưa mà đi.

Mưa càng lúc càng to, đường rất lầy lội, ngựa kéo xe đi rất mệt nhọc, đành phải chậm chạp bò từng chút một.

– Kế đại ca, phía kia có gian phòng.

Dư Thiên chỉ vào một nơi bên đường nói.

Kế Huyền nói:

– Đi! Đi về hướng ấy, trú mưa trước, nghỉ ngơi rồi hăng hay.

Mọi người rẽ vào một con đường nhỏ.

Tới gần nhìn kỹ mới thấy, đó là một gian miếu cũ.

Đây là một ngôi miếu cũ, tới gần, thấy tường vách đã thủng lỗ chỗ, cửa miếu cũ nát, may sao mái miếu vẫn còn, có thể tránh mưa được.

Mọi người tới trước miếu, xuống ngựa, thấy cánh cửa miếu cũ nát chỉ khép hờ, họ cũng không gó cửa đẩy ra, tiến vào. Dư Thiên cắp theo Khang Vĩnh Cửu, vào trong miếu xem xét, thấy cỏ rậm mọc đầy, đường như ở đó không có người.

Chính giữa là đại điện, mái của đại điện vẫn còn, cửa cũng chỉ khép hờ, hai bên Đông, Tây không có buồng.

Phu xe tháo ngựa ra, quan áo của Lư Lăng Vương không bị ướt, ông ta cùng phu xe vào đại điện.

Kế Huyễn nói:

– Tới gian buồng phía Đông xem sao.

Ông vừa dứt lời, có một hòa thượng từ gian buồng phía Đông đi ra.

Hòa thượng này tuổi độ năm mươi, tuy ngôi miếu cũ nát nhưng hòa thượng này ăn mặc không hề rách rưới chút nào. Ông ta mặc áo cà sa màu vàng, áo lót màu xanh, đi tất trắng hài vân, sắc mặt hồng hào, béo tốt, mắt to, mũi to, môi mím. Thấy bọn Kế Huyễn ôn hòa chắp tay nói:

– Các vị thí chủ từ đâu tới?

– Bọn ta đi qua đây, gặp trời mưa, muốn vào đây trú tạm, xin nghỉ nhờ tại đây một đêm, trước khi đi sẽ có tiền công đức để lại, làm phiền đại sứ quá!

– A di đà Phật, người đi ra ngoài, không thể mang theo phòng ốc. Xin các vị thí chủ cứ tự nhiên.

Hòa thượng đưa tay ra làm động tác mời khách.

Kế Huyền nói:

- Đa tạ Đại sư!
- Quá lời, quá lời.

Bọn Kế Huyền buộc ngựa vào gốc cây bên đại điện.

Tòa miếu tuy cũ nát nhưng gian phòng phía Đông lại rất đày đủ, có giường màn, ghế tựa, trên tường còn có tranh chữ.

Trong phòng có hai đại hòa thượng đang ngồi, cả hai đều đã ngoại lục tuần, một người mặt mũi hiền từ, người kia mặt đầy cơ thịt, xem ra không phải loại người lương thiện. Họ thấy bọn Kế Huyền bước vào đều đứng cả dậy.

Vị hòa thượng mặt mũi hiền từ nói:

- Thí chủ, mời ngồi, mang lò lửa tới cho các vị thí chủ đây sưởi, các vị thí chủ có thể cởi y phục ra hong khô.

Vị hòa thượng mặt mũi hung ác nói:

- Các vị thí chủ có thể đã đói rã, lão nạp xin đi chuẩn bị cơm cho các vị.
- Đa tạ, đa tạ! – Kế Huyền nói
- Vị thí chủ này làm sao vậy? – Vị hòa thượng chỉ Khang Vĩnh Cửu đang bị Dư Thiên kẹp bên mình.
- Anh ta bị bệnh, nhưng không đáng ngại lắm, bệnh cũng không nặng.

Dư Thiên đặt Khang Vĩnh Cửu nằm trên giường, Khang Vĩnh Cửu vẫn ngủ mê mệt.

Ghế tựa trong phòng không đủ, Kế HuyỀn và Vương Hữu Bình đành ngã lên giường.

Vị hòa thượng mặc áo cà sa vàng cũng theo vào phòng.

Người mặt mũi hiền từ nói:

– Viên Trí, người đi bảo người mang một cái hỏa lò vào đây để các vị thí chủ hong y phục, nhân tiện bảo với họ, tối nay chuẩn bị thêm bảy suất cơm.

Viên Trí đáp lời, bước ra ngoài.

Kế HuyỀn nói:

- Xin hỏi pháp húy của đại sư?
- Tại hạ là Viên Giác, vị này là sư đệ Viên Thông, người vừa đi ra là sư đệ Viên Trí. – Hòa thượng mặt mũi hiền từ nói.
- Xem ra hương hỏa của quý tự không được thịnh lấm? Sao miếu lại đổ nát đến vậy? – Kế HuyỀn hỏi.
- A di đà Phật, lời thí chủ nói quả không sai. Nơi này cách thành trì, thị trấn rất xa, quanh đây cũng không có nhà nào giàu có, dân cư cũng thưa thớt, nên rất ít khách thập phương. Trước đây tăng chúng trong miếu cũng đông, nhưng vì miếu nhỏ, hương hỏa không nồng nàn, nên rất nồng nàn người đã bỏ đi, chỉ còn lại ba huynh đệ bọn tôi cùng với vài tăng nhân lo việc bếp núc. – Vẫn là Viên Giác trả lời.
- Viên Giác đại sư, quý tự sao không có biển đê tên hiệu? Tên của quý tự là gì? – Kế HuyỀn hỏi.
- Chùa này vốn có tên là Đại Thành tự, trước đây vốn có biển đê tên, nhưng sau đó, một hôm trời đổ mưa to, sét đánh làm hỏng mất. Về sau, bọn tôi cũng không có sức làm lại nữa.

Kế Huyền cảm thấy có chút kỳ quái. Một tòa miếu cũ nát như vậy, tại sao ba vị hòa thượng lại mặc toàn áo cà sa mới, trong phòng bõ trí không tặc? Ông ta cảm thấy khó hiểu, nhưng không tiện hỏi.

Một vị tiểu hòa thượng khoảng hai mươi tuổi bê hỏa lò lên.

Viên Giác nói:

- Các vị thí chủ, hong quan áo đi.

Bọn Kế Huyền cùng cởi quan áo ướt ra, sấy bên hỏa lò.

Kế Huyền vừa hong quan áo vừa nói:

- Viên Giác đại sư, không biết quý tự có cỏ không. Ngựa của bọn tôi cần được ăn.
- A di đà Phật, bản tự không có cỏ khô, ngựa của các thí chủ chỉ có thể ăn cỏ tươi thôi.

Dư Thiên nói:

- Quý tự có cái liềm nào không, cho tôi mượn một lúc, tôi đi cắt cỏ cho ngựa ăn.
- Thí chủ xin chờ bận tâm, lão nạp sẽ sai người đi cắt cỏ cho ngựa ăn.

Viên Giác nói xong, quay sang hòa thượng vừa mang hỏa lò lên, nói:

- Vô Vi, ngươi đi cắt cỏ cho ngựa của các thí chủ đây ăn.
- Vâng! – Vô Vi trả lời, lập tức rời khỏi phòng.

Bọn Kế Huyền chỉ hong quan áo một lúc đã vội mặc lên mình.

Viên Giác nói:

- Xin hỏi quý tính đại danh của các vị thí chủ?

Kế Huyền báo tên, lại giới thiệu bọn Ba Bách Thành, Vương Hữu Bình, Dư Thiên, tới Lư Lăng Vương, Kế Huyền nói:

– Vị này là Lý Công tử. – Lại chỉ vào Khang VĨnh Cửu nói – Người này bị bệnh tên là Đường Nhị Sửu.

Viên Giác không chú ý tới một ai.

Cơm được dọn lên, trên mâm có cả rượu.

Viên Giác nói:

– Thí chủ chắc cảm thấy lạ? Tại sao ở trong chùa lại uống rượu. Có câu rằng: Rượu thịt đi qua bụng, Phật Tổ ở trong tâm, hơn nữa đây lại là rượu cúng. Các vị thí chủ gặp mưa, sợ nhiễm cảm phong hàn, nên uống vài ngụm rượu cho đỡ lạnh.

– Đa tạ đại sư.

Thức ăn tuy là đồ chay, gồm các loại đậu phụ, mì sợi v.v... nhưng cũng không ít, bày kín trên một chiếc bàn.

Mọi người ngồi vào bàn, Viên Giác nói:

– Vị thí chủ bị bệnh kia có cần ăn chút gì không?

Kế Huyễn nói:

– Anh ta mắc bệnh ngủ, có thể ngủ hai ngày hai đêm không cần ăn gì, chỉ cần không gọi anh ta dậy là được.

Viên Giác, Viên Thông, Viên Trí mời rượu bốn người bọn Kế Huyễn cùng với Lư Lăng Vương và phu xe.

Viên Trí nâng bình rượu lên, rót cho sáu người bọn Kế Huyễn trước, sau đó tới hai vị sư huynh rõa mới đến lượt mình.

Viên Giác nâng chén nói:

– Các vị thí chủ đường xa qua đây, ngang tê tự lại gặp mưa, có thể gọi là duyên số. Tê tự lý ra phải nhiệt tình chiêu đãi, đáng tiếc chỉ cơm rau đạm

bạc, mời các vị dùng chén rượu, một là coi như lão nạp tiếp đón các vị, hai là dùng rượu cho âm người, các vị, mời, mời dùng!

Kế Huyễn nói:

– Đa tạ nhiệt tình của đại sư, ngày mai chúng tôi xin cúng dường, mời đại sư. – Ông ta nói xong, uống cạn ly rượu.

Bọn Viên Giác ba người cũng cạn ly.

Kế Huyễn cầm lấy bình rượu, nói với Viên Giác:

– Tại hạ xin được phép mượn hoa hiến Phật, cũng xin kính ba vị một chén, cảm tạ ba vị đại sư đã nhiệt tình chiêu đãi.

Nói xong rót rượu cho ba người bọn Viên Giác trước, sau đó lại rót cho Lư Lăng Vương và phu xe và ba người bọn Ba Bách Thành, lại rót rượu cho mình một ly. Ông ta nâng ly lên, nói tiếp:

– Xin cạn chén rượu này trước để tỏ lòng tôn kính.

Nói xong uống cạn ly rượu.

Những người còn lại cũng uống cạn rượu trong ly.

Hai chén rượu vào bụng.

Lư Lăng Vương và phu xe vừa ăn được một miếng thức ăn, đang gấp miếng thứ hai thì cả hai đồng loạt ngã lăn ra đất, chiếc ghế của phu xe ngã cũng đổ kinh.

Kế Huyễn hỏi:

– Sao vậy? Họ say quá mất rá, đỡ họ lên giường nằm nghỉ một lát, sẽ tỉnh lại.

Dư Thiên, Vương Hữu Bình hai người đứng lên, bê Lư Lăng Vương và phu xe đặt lên giường, để nằm bên cạnh Khang Vĩnh Cửu.

Viên Giác lại cầm lấy bình rượu, nói:

- Kế thí chủ, lão nạp mời ngài thêm một chén nữa.
- Đa tạ đại sư!

Viên Giác lại rót rượu cho bọn Kế HuyỀn, sau đó rót cho mình. Viên Thông lại đón lấy bình, rót cho mình và Viên Trí.

Viên Giác nâng ly lên, nói:

- Xin uống trước tỏ lòng kính trọng. – Rồi uống cạn.

Kế HuyỀn nói:

- Đa tạ đại sư. Ông ta nói xong, cũng uống cạn ly.

Viên Thông, Viên Trí, Ba Bách Thành, Vương Hữu Bình, Dư Thiên cũng lần lượt uống cạn.

Dư Thiên gấp một miếng đậu phụ, đưa lên miệng cắn, bỗng nói:

- Sao tôi lại thấy hơi nhức đầu? – Nói xong, quăng bỏ đũa, đẩy đồ ghê, ngã lăn ra đất.

Kế HuyỀn nói:

- Dư hiỀn đệ, làm sao vậy.

Nói xong đứng dậy, định đỡ Dư Thiên lên nhưng người cũng lắc lư mấy cái, cũng ngã lăn ra đất.

Viên Trí cất tiếng cười lớn đầu tiên, nói:

- Kế hộ vệ đại nhân, thiên đường có lối mà không đi, địa ngục không đường lại mò tới. Thầy cơ thuật sĩ, người hôm nay gặp đại hạn rồi.

Viên Giác nói:

- Nhị đệ, thấy kế của sư huynh thế nào? Vẫn hay hơn động binh đao nhiêu chứ?

- Sư huynh cao minh. – Viên Thông nói.
- Xử lý bọn chúng thế nào đây? – Viên Trí hỏi.
- Mỗi đứa một chưởng cho chết là xong. – Viên Thông hậm hực nói.

Viên Giác nhường cắp lông mày từ bi, nói:

- Hãy để cho chúng chết toàn thây. Sai bọn đồnхи đào một cái hố.
- Sư huynh thật là thiện lương.

Viên Trí nói, trong lời có chứa sự châm chọc.

- A di đà Phật, Phật môn lấy Thiện làm gốc, lúc nào nên hành thiện thì hành thiện.

Viên Giác tuy hiểu được ý châm chọc của Viên Trí qua lời nói, nhưng vẫn nói vậy.

- Sư huynh chủ trương dùng thuốc mê chứ không động võ cũng bắt nguồn từ việc lấy thiện làm gốc ư? – Giọng nói của Viên Trí vẫn có ý châm chọc.
- Đủ rã! Đủ rã! Chớ nên đau khẩu nữa, mau gọi người tới chôn chúng đi.
- Tên tiểu tử họ Khang kia thì làm thế nào?
- Chôn chúng một lượt, nay hắn đã hết tác dụng rã.

Viên Giác nói, liền đó lại niệm thêm một câu Phật hiệu.

Viên Trí bước ra, đứng ở cửa gọi lớn:

- Mấy đứa tới đây.

Một lúc sau đã thấy có bốn tên tiểu hòa thượng chạy vào, bọn chúng tuổi đều độ trên hai mươi.

Viên Giác chỉ bọn Kế Huyễn nói:

– Đem năm tên này ra ngoài chôn sau hậu viện, cần phải làm nhanh, làm gọn gàng sạch sẽ vào.

– Rõ! – bốn tên tiểu hòa thượng khom mình nói, sau đó vác bọn Kế Huyễn đi ra ngoài.

– Ở đây vẫn còn một đúra. – Viên Thông chỉ vào Khang Vĩnh Cửu nói. Một tên tiểu hòa thượng dùng cánh tay còn lại tóm lấy Khang Vĩnh Cửu.

Bọn Viên Giác ba người tới lúc này mới ngồi xuống ăn cơm.

Ăn xong, ba tên ngồi nói chuyện phiếm với nhau.

Một lúc sau, Viên Trí nói:

– Sao lâu vậy, bốn người chôn năm tên đã chết mà giờ này vẫn chưa xong?

Viên Trí ra khỏi cửa gọi một tên tiểu hòa thượng nữa tới, đứng đó dặn dò, nói:

– Người ra hậu viện xem bọn kia làm ăn như thế nào? Tại sao lại lâu vậy?

Tiểu hòa thượng nở bước đi.

Viên Trí bước vào phòng, nói:

– Chẳng nhẽ xảy ra chuyện gì sao?

– Không thể nào. – Viên Thông nói: – Dù là với võ công của bọn chúng, nếu không phải là hàng nhất lưu cao thủ, bọn bình thường sao làm khó dễ được, hơn nữa lại chôn mấy đúra đã uống phải rượu pha thuốc mê, sao có thể xảy ra chuyện gì?

– Đúng vậy, không thể xảy ra chuyện gì. Lúc này trời cũng đã tối, ở đây lại không gần đường lớn, không thể có người ngoài – Viên Giác tự tin

nói.

Viên Trí nói:

- Lâu như vậy không thấy đến bẩm báo, rõt cuộc là vì nguyên nhân gì? Không thể không khiêñ người ta lo lắng.
- Sư đệ, cứ yên tâm, không thể xảy ra việc được. – Viên Giác vẫn tự tin. nói.

Hắn vừa dứt lời, một tên tiểu hòa thượng chạy vào,ほn hěn, ấp úng nói:

- Sư phụ, không ổn r`ăi, bọn Vô Vi sư huynh bốn người đã bị đánh chết ở hậu viện.
- Cái gì? Người nói lại xem! – Viên Giác hoàn toàn thay đổi đáng kể hiền từ lúc đ`ău, hung dữ nói.
- Bọn sư huynh Vô Vi bị người ta đánh chết cả r`ăi. – Tiểu hòa thượng nói lại.
- Đi! Chúng ta đi xem sao? – Viên Thông nóng nảy nói.
- Đúng! Xem xem có dấu vết gì không, ta xét xem ai mà to gan như vậy, dám tới đây vuốt râu hùm? – Viên Trí cũng hét lớn.

Viên Giác xua tay nói:

- Không cần, tất đã có người tới cứu chúng đi, có đi cũng chẳng tìm ra manh mối gì.

Muốn biết ai đã cứu bọn Kế Huy`en, Lư Lăng Vương? Xin xem tiếp h`ăi sau sẽ rõ.

HỒI THÚ SÁU MƯƠI MỐT

*Gặp dữ hóa lành, Trương Quả vì nghĩa cứu hai hộ vệ
Gặp nạn bình an, Diệp Pháp Thiện đánh chết Tịnh Hư tăng*

Võ Tắc Thiên bày tiệc lớn mừng công cho những người có công, đại thần có công không phải là Đường Hữu Cảnh, cũng không phải là Vương Phương Khanh mà là Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong.

Bởi hai người bọn Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong đã cướp được Lư Lăng Vương giả, lại châm một mồi lửa thiêu hủy cái gọi là cung điện ở Mục Châu, bọn Hộ vệ của Lư Lăng Vương giả đuổi theo cướp lại có tới bảy đứa chết, một đứa bị thương, vì vậy đám phản loạn ở Mục Châu đã tan như khói.

Cũng cần phải kể lại câu chuyện một cách có ngọn ngành, ta hãy bắt đầu tiếp theo hẵn trước.

Lại nói chuyện bọn Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong tân mắt thấy Lư Lăng Vương giả đã bị cướp đi, bản thân mình rơi vào cảnh nguy khốn. Đúng lúc ấy xuất hiện một ông lão, chỉ nghe lời ông ta cũng có thể đoán ra Lư Lăng Vương giả đã bị bắt trở lại. Ông lão lại ra tay đánh chết ngay tại hiện trường năm tên bọn yêu và quỷ.

Ông lão chỉ nói:

– Miễn lẽ, đừng lên đì.

Nói xong, ném Lư Lăng Vương giả Hách Đắc Quý từ trên lưng ngựa xuống, lại nói:

– Sau này cẩn thận hơn một chút, nếu còn để mất, các ngươi trở về sẽ lấy gì mà giao nộp.

– Vâng, bọn tiểu bối ghi nhớ lời dạy của tiên bối, sau này nhất định sẽ cẩn thận hơn. Xin hỏi quý tính cao danh của tiên bối? – Tư Mã Thiên Tả cung kính hỏi.

– Lão phu là Trương Quả. Hẹn gặp lại.

Trương Quả nói xong, quất ngựa bỏ đi, trong chớp mắt đã không thấy bóng dáng đâu nữa.

Bạch Vô Phong và Tư Mã Thiên Tả tóm lấy Hách Đắc Quý, ném lên xe tù. Xe tù tuy bị hỏng nhưng vẫn có thể giam người.

Lúc này, xa phu và bọn lính lục tục quay trở lại, nhưng vẫn còn kẻ chạy mất dạng.

Tên Hiệu úy đã chết, Bạch Vô Phong chọn một tên khác giao cho làm Hiệu úy.

Đội ngũ lại tiếp tục lên đường.

Họ không đổi xe tù khác bởi vì xe tù chỉ để làm vì mà thôi. Không có xe tù, Hách Đắc Quý vẫn không thể bỏ chạy nổi. Có xe tù cũng không thể ngăn chặn được bọn cuồng tặc tới cướp tù.

Cứ như vậy họ về đến Lạc Dương một cách thuận lợi.

Võ Tắc Thiên hạ lệnh giải Hách Đắc Quý vào đại lao Ty Hình tự, đợi sau khi bắt được tên cầm đầu ở Mục Châu sẽ đem ra xử cả thê.

Ngày đó, sau khi Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong về tới Kinh thành được năm hôm, từ Mục Châu lại có tin cấp báo về, nói bọn loạn đảng ở Mục Châu chỉ trong một đêm đã biến mất sạch. Hoàng cung ở đó cũng đã trở thành một đống đổ nát, bọn quan binh loạn đảng cũng biến mất tăm.

Bây giờ Vô Tắc Thiên mới thực sự vui mừng, chỉ còn mong tìm được Lư Lăng Vương thật trở về. Đương nhiên nếu không tìm được thì cũng chẳng còn là vấn đề gì to lớn lắm, bởi Mục Châu cũng chẳng còn cần Lư Lăng Vương làm gì nữa.

Vậy Lư Lăng Vương thật hiện giờ ra sao?

Lại nói chuyện bọn Kế Huyền ở chùa Đại Thành, sau khi bị bọn hòa thượng Viên Giác ba người đánh thuốc mê ngã gục, Viên Giác sai đồ đệ đem họ đi chôn. Viên Giác không thể ngờ, bọn Vô Vi bị giết, bọn Kế Huyền biến mất. Viên Thông và Viên Trí đòi ra hiện trường tìm dấu vết, Viên Giác ngăn lại, nói rằng ra đó cũng chỉ vô ích, chẳng tìm được dấu vết gì.

Vừa dứt lời, cửa bỗng bật mở, trước cửa có mấy người đứng sừng sững. Một người nói:

– Việc gì phải đi tìm đâu mồi, ta đến báo tin cho ngươi thì sao?

Người vừa nói chính là Kế Huyền.

Ba tên hòa thượng bọn Viên Giác giật mình kinh hãi.

Viên Trí hỏi:

– Các ngươi không trúng thuốc mê sao? Lẽ nào thuốc mê lại không có tác dụng?

Câu hỏi sau của hắn không phải dùng để hỏi Kế Huyền mà tự như hỏi mình, lại như hỏi hai tên sư đệ.

– Thuốc mê không mất tác dụng, rất có tác dụng nữa là khác. Xa phu chẳng phải đã ngủ mê mệt đó sao? Lý công tử chẳng phải cũng đã ngủ mê mệt hay sao? Có thể các ngươi muốn hỏi tại sao chúng ta không bị mê. Ta đến đây nói cho các ngươi biết, tại sao bọn ta lại không sợ thuốc mê.

- Lê nào các ngươi đã uống thuốc giải? – Viên Trí kinh ngạc hỏi.
- Ngươi rất thông minh, đoán là trúng ngay. – Kế Huyễn châm chọc nói.
 - Bạn Vô Vị phải chẳng bị các ngươi giết? – Viên Trí hỏi.
 - Vẫn còn phải hỏi ư? Nếu bạn ta không giết mấy con lừa trọc nhỏ kia, tất sẽ bị chúng chôn mất rồi còn đâu. – Dư Thiên cười nhạt nói.

Viên Giác, kẻ có gương mặt hiền từ không nói câu nào. Đến lúc này, hắn mới lạnh lùng nói:

- Kế Hộ vệ, bạn ta chỉ còn cách dùng vũ công phân tài cao thấp thôi.
- Ra tay đi! – Kế Huyễn nói.

Viên Giác dựng ngược song thủ, đẩy chưởng về phía cửa. Chưởng phong của hắn lập tức làm phut tắt cây nến mới được châm lên.

Kế Huyễn cũng lập tức ngưng thầm, cũng nâng song chưởng lên đẩy lại.

Hai lần chưởng phong ập vào nhau, phát ra một tiếng nổ lớn.

Kế Huyễn lùi lại một bước, lập tức đứng vững trở lại.

Viên Giác cũng bị trấn lùi một bước.

Do trời tối, đôi bên cũng bị trấn lùi nhưng không ai hay biết.

Chỉ thấy Viên Giác lạnh lùng nói:

- Ngươi thử tiếp thêm một chưởng của lão nạp xem sao?
- Ai sợ ngươi? – Kế Huyễn cũng lạnh lùng nói.

Dư Thiên lập tức ghé vào tai Kế Huyễn nói:

- Dùng đủ mười thành công lực, tôi giúp sức.

Chưởng phong của đôi bên lại ập vào nhau. Một tiếng nổ lớn vang lên, chẳng khác gì trong phòng có sấm nổ. Bàn ghế nơi chưởng phong chạm nhau đều bị trấn hổng.

Kế Huyền đứng vững như thái sơn.

Trong phòng vang lên một tiếng “huych” nặng nề

– Sư huynh, sao vậy? Không bị nặng chứ?

Đó là giọng của Viên Trí. Rõ ràng Viên Giác đã bị bại, nhưng không biết bại ở mức độ nào.

Chẳng phải lần này Viên Giác cũng vận đủ mười thành công lực phóng chưởng ra hay sao? Không phải vậy, hắn cũng dùng đủ mươi thành công lực. Nhưng sao lần trước đôi bên giao thủ ngang nhau, lần này lại thua?

Vẫn đeo đầy chính là Dư Thiên đứng sau lưng Kế Huyền.

Dư Thiên nói sẽ giúp xong, lập tức đưa tay ra đặt vào hai huyệt Trần Đạo và Linh Đài của Kế Huyền, dùng nội lực của mình truyền sang, phép đó gọi là “Cách thể truyền công pháp”.

Viên Giác đâu biết, vì vậy mới bị thiệt nặng.

Viên Giác ở trong phòng, bị Kế Huyền đánh cho liên tục thụt lùi về phía sau, tới khi được bức tường ngăn lại, thân hình đập vào tường mới vang lên tiếng “huych” như vậy, lập tức miệng thở máu tươi, ngã lăn ra.

Viên Thông nỗi giận đùng đùng hét lớn:

– Họ Kế kia, sai gia quyết sống mái với người. Tiếp chiêu đầy.

Nói xong, cây thiền tượng trong tay cũng nhầm hướng cửa đánh tới.

Bọn Kế Huyền lách mình tránh khỏi cửa.

Bọn Dư Thiên không ở ngoài cửa tập kích Viên Thông.

Bọn Kế Huy vẫn lách mình, tránh ra ngoài sân.

Viên Thông cũng đuổi ra sân, hét lên oai oái, múa thiền trượng đánh tối.

Dường như cùng lúc Viên Thông ra tay, Viên Trí cũng múa cặp song đao nhảy ra khỏi cửa.

Kế Huy vẫn thấy dao của Viên Trí cong như hai mảnh trăng khuyết biết đó là khẩu bảo đao, liền nói với ba người bạn Dư Thiên:

– Chú ý, hai khẩu đao kia sắc bén dị thường chớ để binh khí chạm vào.

Bốn người bạn Kế Huy vẫn đều rút binh khí ra.

Kế Huy vẫn thét:

– Cùng xông lên!

Ông ta chỉ ngại hai khẩu bảo đao của Viên Trí, bởi ông biết bản thân mình sẽ phải dốc toàn lực đối phó với thiền trượng của Viên Thông. Ba người bạn Ba Bách Thành nội lực đều không bằng mình. Ông ta sợ ba người sẽ bị thua thiệt, nên mới hét cùng xông lên. Lúc này thực là thời khắc phi thường, tình hình phi thường, chẳng cần nói tới đạo nghĩa giang hồ nữa làm gì.

Ba Bách Thành, Vương Hữu Bình ngăn Viên Trí lại, Kế Huy vẫn cũng đón lấy cây thiền trượng.

Dư Thiên không ra tay, ông ta đứng ngoài cửa quan sát trận đấu.

Viên Thông nội lực cao thâm, cây thiền trượng trong tay hắn nặng tới tám mươi cân, hắn cầm trong tay vung múa, phát ra tiếng vù vù. Đường nói là binh khí đánh không vào được, ngay cả chưởng phong cũng không thể đánh vào. Nội lực của hắn tuy không bằng sư huynh Viên Giác nhưng cây thiền trượng nặng nề kia đã bù đắp được điểm khiếm khuyết ấy.

Kế Huyền đã có ý sẵn, ông ta dùng bộ pháp gọi là bộ pháp xuyên hoa cực kỳ linh hoạt, triển khai thân hình như rồng bay, thanh kiếm trong tay ông tuy không ngừng đánh ra nhưng ông quyết không để va chạm mạnh với cây thiền trượng. Đôi lúc cũng có tiếng va chạm vang lên, nhưng đó là do Kế Huyền chủ động dùng kiếm điểm vào trượng, mượn lực đánh lực. Dự định của Kế Huyền rất rõ ràng, ông ta muốn vờn cho Viên Thông mệt nhoài, sau đó mới hạ sát thủ.

Cây thiền trượng của Viên Thông vẫn quay lộn mau lẹ, người bên ngoài nhìn vào, chỉ thấy bóng trượng mù mịt, không thấy bóng người.

Kế Huyền vẫn chiếm thế chủ động, bay nhảy, xuất kiếm, đôi bên chưa ai đả thương được đối thủ.

Viên Thông có sức khỏe, nhưng vì cây thiền trượng trong tay không thể đánh tới mình của Kế Huyền, hắn vừa đánh vừa hò hét, thở hổng hộc.

Ba Bá Thành, Vương Võru Bình vây đánh Viên Trí. Hai người cũng dùng sự khéo léo chống lại binh khí lợi hại, quyết không để binh khí cầm trong tay va chạm với bảo đao của Viên Trí.

Kỹ thực công phu của Viên Trí còn không bằng cả Viên Thông, hắn chỉ dựa vào sự lợi hại của hai thanh bảo đao.

Ba người lại như một chiếc đèn cù. Trong khoảng thời gian ngắn, Viên Trí không thể đả thương nổi hai người bọn Ba Bá Thành, bọn Ba Bá Thành cũng không thể đả thương nổi Viên Trí. Viên Trí có ý muốn chém gãy vũ khí của đối thủ, nhưng không thể thực hiện được.

Dư Thiên đứng bên ngoài quan sát cuộc chiến, thấy thời cơ đã tới. Ông ta bèn móc ra ba mũi đinh sắt, loại đinh này có tên gọi là Tí ngọ xuyên cốt đinh, xuyên cốt có nghĩa là nó có thể đâm xuyên qua xương cốt. Dương

nhiên, muốn làm được điều đó còn phụ thuộc vào công lực của người phóng đinh. Dư Thiên tay trái cầm đinh, miệng quát:

– Con lừa trọc Viên Trí, hãy cẩn thận cái mũi của mi.

Nói xong, ba mũi Tí ngọ xuyên cốt đinh trong tay bắn ra, không phỏng về hướng mũi của Viên Trí mà phỏng về hướng bắp chân của Viên Thông. Đó thực là đòn dương Đông kích Tây.

Với công lực của Viên Thông, nếu thực sự có ám khí phỏng tới, hắn cũng có thể gạt bắn đi, tai cũng có thể nghe thấy tiếng gió rít của ám khí bay phát ra. Đáng tiếc, hai chân của hắn vừa không có mắt cũng không có thiền trượng bảo vệ, cũng không có tai để nghe. Hơn nữa, hắn lại nghe rõ ràng Dư Thiên nói sẽ phỏng phi tiêu vào mũi của sư đệ mình. Chỉ thấy thân hình hắn khẽ run lên, hai chân mềm nhũn, ngã lăn ra đất. Hắn ngã lăn ra, nhưng vẫn không phục, há miệng chửi lớn:

– Đồ nhãi ranh, dùng ám khí đả thương người, đâu được gọi là hảo hán. Đồ chó. Người... – Từ ”người” vừa thoát ra khỏi cổ họng, hắn đã ngâm ngay miệng lại.

Tại sao vậy?

Chẳng lẽ tên Tí ngọ xuyên cốt đinh lại có độc hay sao?

Không phải vậy, từ xưa tới nay, Dư Thiên không hề dùng vũ khí tẩm độc.

Vậy tại sao Viên Thông lại trúng đinh vào đùi, tại sao chưa chửi hết câu lại đã phải ngậm miệng lại?

Thì ra đó là vì ba mũi Tí ngọ xuyên cốt đinh đánh tới. Một mũi phỏng đúng miệng Viên Thông, xuyên thẳng xuống tận yết hầu, hai mũi khác một

trúng vào gò mũi, một trúng ngay dưới cổ họng, xem ra Viên Thông chết tốt.

Thủ pháp phóng sáu mũi đinh Tí ngọ xuyên cốt này chứng minh tài dùng ám khí của Dư Thiên đã đạt tới mức như luyện từ trong lửa ra vậy.

Lần thứ hai, Dư Thiên phóng ra ba mũi đinh theo ba phương vị phóng tới, mũi chính giữa bay trúng miệng Viên Thông, tuy so ra thì dễ hơn một chút, nhưng kỳ thực rất khó.

Trong lúc Dư Thiên phóng đinh ra đánh chết Viên Thông, bỗng có một tiếng Phật hiệu truyền vào:

– A di đà Phật, thằng nhãi ranh, ngươi ra tay tàn độc quá, lão nạp cần phải lấy cái mạng chó của ngươi, báo thù cho tiểu đầm – Lời còn chưa dứt, trong vườn đã xuất hiện một lão hòa thượng đứng sừng sững. Trời tối nên họ nhìn không ra tuối tác của lão hòa thượng, nhưng qua câu nói, họ cũng đoán được đó chính là sư phụ của Viên Thông vì vậy nhất định là một lão hòa thượng.

- Người là ai? – Kế Huyễn hỏi.
- Lão nạp là Tịnh Hư, người trên giang hồ gọi lão nạp là Lập Địa Phật.

Kế Huyễn nghe lão xưng danh giật mình kinh hãi. Hắn còn trẻ, ông ta đã từng nghe tiếng tăm của Lập Địa Phật, nghe nói người này võ công cao thâm vô tưởng. Nay đã hơn ba mươi năm sau, võ công của ông ta chắc hẳn đã tới mức kinh thiên động địa, quý khóc thán sài. Nhưng việc đã đến nước này, có sợ hãi cũng vô ích. Kế Huyễn nói:

- Tiền bối muốn báo thù cho Viên Thông ư?
- Không sai, lão nạp tận mắt nhìn thấy đang bọn của ngươi giết chết Viên Thông, Viên Thông là đệ tử của lão nạp, thù này lẽ nào không báo?

Kế Huyền nói:

- Tiễn bối không biết có chịu nghe vẫn bối nói một lời không?
- Có gì cứ nói. Có điệu các ngươi không thể thoát khỏi nơi này đâu.

Tịnh Hư nói xong lại quay sang phía Viên Trí nói:

- Trí Nhi, dừng tay, mấy tên này sẽ do sư phụ thu nạp. – Ông ta lại nói với Kế Huyền – Người muốn nói gì?

Kế Huyền cao giọng nói:

- Bốn anh em tại hạ phụng mệnh làm việc công, đi qua chốn này, gặp mưa to, trời lại sắp tối nên mới tới đây trú tạm. Ba anh em Viên Thông giả vờ nhiệt tình khoản đãi, lại lén bỏ thuốc mê vào trong rượu, muốn đánh thuốc mê bọn tại hạ, sau đó mang tới hậu viện đem chôn. May mà bọn tôi có sự chuẩn bị, uống thuốc giải từ trước, chỉ giả vờ trúng thuốc mê, ra tới hậu viện mới thoát thân. Xin hỏi tiễn bối, hành vi của họ liệu có đáng giết hay không?

Tịnh Hư nhất thời bị câu hỏi của Kế Huyền làm sững lại.

Viên Trí đứng cạnh nói:

- Sư phụ, đại sư huynh đã bị tên họ Kế này đánh cho trọng thương, đang ở trong thiền phòng phía Đông.
- Viên Giác đã bị thương rã ư? – Đúng vậy, sư phụ, chính tên họ Kế này dùng chưởng phong đả thương đại sư huynh, nội thương rất nặng.

Tịnh Hư giật mình, ông ta biết nội công của Viên Giác cũng thuộc loại khá cao, có thể đả thương được hắn, những người trên giang hồ rất ít, chỉ có thể đếm được trên đầu ngón tay mà thôi. Đủ thấy không thể khinh thường tên họ Kế này. Nhưng việc này bên mình yếu lý, biết trả lời sao đây?

Một lúc sau.

Tịnh Hư lúng túng như gà mắc tóc, đành phải chịu lép mà nói:

– Bọn đồ đệ của lão nạp có sai, tất đã có lão nạp xét xử, các ngươi ra tay đánh người, khiến lão nạp tức giận. Đặc biệt, tên kia đã đánh chết Viên Thông, thù này không thể không báo.

– Tiễn bối đã không thèm để ý đến lý, mời ra tay thôi. – Kế Huyễn nói với Tịnh Hư.

Tịnh Hư lại cảm thấy vương mạc, nếu ra tay, mình là kẻ không thèm để ý tới lý.

Sự thực là vậy, bọn Viên Giác ba người hại người ta trước, nhưng chẳng lẽ lại không báo thù cho đồ đệ sao?

Không thể.

Tịnh Hư nói:

– Chớ nói bùa, tiếp chiêu.

Lời vừa dứt, song chưởng nhất thời vung ra, một chưởng vẩy vê phía Kế Huyễn, chưởng kia vẩy vê phía Dư Thiên.

Kế Huyễn và Dư Thiên đã vận khí phòng bị trước, thấy lão hòa thượng vung tay, hai người cùng dùng song chưởng nghênh đón.

Chưởng phong của ba người chạm nhau cùng một lúc.

Một tiếng nổ lớn vang lên.

Nhin lại hiện trường.

Lão hòa thượng Tịnh Hư vẫn đứng điềm nhiên tại chỗ, không hề động đậy.

Kế HuyỀn và Dư Thiên đẦU bị chưởng phong của lão hòa thượng đánh vǎng đi, bay xa tới ngoài hai mươi trượng, gẦN tới bức tường đổ nát mới rơi xuống.

Hai người rơi xuống rất mạnh, đứng lên không nổi. ĐÓNG thời từ trong miệng họ, hai vòi máu phun ra, nội tạng đã bị tổn thương.

Tuy trong đêm tối, nhưng lão hòa thượng dùng lực vẫn rất chuẩn xác. Chỉ thấy lão khẽ lắc mình đi tới bên cạnh Dư Thiên, nói:

– Chính ngươi đánh chết Viên Thông, hôm nay lão nạp đánh chết ngươi, báo thù cho Viên Thông.

Nói xong nâng chưởng lên, nhầm đẦU Dư Thiên đánh xuống.

Chưởng này đánh xuống, đừng nói gì là đẦU Dư Thiên, cho dù là một khối sắt cũng nát vụn.

Nhưng cánh tay của Tịnh Hư chưa kịp đánh xuống đã thấy run lên. Ông ta hạ cánh tay xuống gọi lớn:

– Tên nhãi ranh nào dám đánh trộm lão nạp? Người không muốn sống nữa sao?

Tuy ông ta gọi lớn như vậy nhưng trong lòng lại thầm kinh hãi. Bằng công lực của mình mà có ám khí đánh tới, bản thân vẫn không phát hiện ra, thủ pháp ấy nhanh tới mức độ nào, nội công của người ấy cao tới mức độ nào, không c`ần nghĩ cũng đủ hiểu.

Tịnh Hư vừa dứt lời, một chuỗi cười từ bên ngoài bức tường đổ nát vọng lại.

Tiếng cười chưa dứt, trong vườn lại xuất hiện thêm một bóng người nữa, đứng phía sau Tịnh Hư, cách khoảng hơn hai mươi trượng.

Tịnh Hư lập tức xoay mình lại. Ông ta đã nhìn rõ, người mới đến là một đạo sĩ. Ông ta lạnh lùng nói:

- Người là người đánh trộm lão nạp?
- Đại sư thứ lỗi, bần đạo vì cứu người, không thể không ném ra một đoạn cành cây.
- Lão đạo, người là ai?
- Bần đạo là Diệp Pháp Thiện.
- Hừ! Diệp Pháp Thiện người có gì đáng kể, sao dám xen vào việc của lão nạp?
- Tục ngữ nói “*Đường gập ghềnh, có người san, sự bất bình, có người quản*”. Việc này bất công, bần đạo rất muốn nhúng tay vào. Đồ đệ của ông hại người ta trước, ông không những không quản lý, dạy dỗ đồ đệ, lại đi giúp giặc làm ác, giúp đồ đệ hành hung. Việc như vậy, ai gặp cũng nhúng tay vào. Huống hổ ông đã đánh hai người đến trọng thương, coi như đã báo thù được cho Viên Thông rã, sao ông phải đuổi tận giết tuyệt, đòi đoạt mạng người ta sao? Người xuất gia phải lấy việc thiện làm gốc, vậy mà ông chỉ làm việc ác. Nếu Phật Tổ biết việc này, tất cũng trừng phạt ông. Hãy nghe lời bần đạo, mau rời khỏi chốn này.
- Hừ! Hừ! – Tịnh Hư hừ mũi hai tiếng, tức giận nói – Diệp Pháp Thiện, việc lão nạp không khiến người phải lầm mầm. Kẻ nên biến đi chính là người.

Diệp Pháp Thiện nói:

- Tịnh Hư đại sư, ông đã quên bổn phận của người xuất gia rã.
- Lão nạp muốn báo thù cho đồ đệ, không xét tới bổn phận.
- Ông tự tay giết người, chẳng phải sát sinh hay sao?

- Sát sinh thì làm sao?
- Phật môn có một câu, không biết đại sự có biết hay không?
- Câu gì?
- *Bé khở vô biên, quay đâu là bến.* – Còn một câu nữa là: – *Buông dao đõ tể, lập tức thành Phật*".
- Người dám trêu chọc lão nạp?
- Chỉ là dùng lời đúng khuyên can mà thôi.
- Diệp Pháp Thiện, hãy thông minh một chút, mau biến đi. Nếu không, hù... – Vẽ dưới của câu nói, Tịnh Hư không nói nốt, nhưng ý đã rõ ràng.
- Lời hay khó khuyên kẻ muốn tìm cái chết.
- Người nói cái gì? – Tịnh Hư tức giận nói – Người dám nói lại nữa không?
- Bàn đạo nói, người muốn vào Quỷ Môn Quan, người khác kéo ra không nỗi.

Diệp Pháp Thiện nói xong, khẽ lắc cây phất tràn trên tay.

- Diệp Pháp Thiện người dám nói lão nạp muốn tới Quỷ Môn Quan, hù! Lão nạp sẽ tiễn người xuống Quỷ Môn Quan trước.

Tịnh Hư nói xong, song chưởng dụng ngược, đẩy về phía Diệp Pháp Thiện.

Diệp Pháp Thiện không xuất chưởng, đợi chưởng phong gần tới, cây phất tràn trên tay ông ta khẽ lắc hai cái.

Chỉ lắc hai lần cây phất tràn, chưởng phong của Tịnh Hư đã biến đâu mất.

Tịnh Hư thấy chiêu đàu không đắc thủ, lại nâng song chưởng lên, vận đủ mươi thành công lực đẩy ra.

Diệp Pháp Thiện vẫn không dùng chưởng, chưởng phong tới gần, ông ta lại phất cây phất tràn trong tay mấy cái, chưởng phong lại biến mất tăm, không biết do bị phất tràn đánh tan hay hút mất. Tóm lại, chưởng phong tan biến hoàn toàn.

Tịnh Hư vừa xấu hổ, vừa tức giận, hét lớn:

- Diệp Pháp Thiện ngươi khinh người thái quá.
- Người đánh ta, ta không đánh lại, sao lại nói là ta khinh khi ngươi. Ha ha, thì ra cả thày lẩn trù đàu vô lý như nhau.
- Lý ở đây này. – Tịnh Hư hét lớn, đồng thời tung mình nhảy vọt lên cao, tay phải biến chưởng thành trảo, nhằm đàu Diệp Pháp Thiện vồ tới.

Diệp Pháp Thiện sắp bị chộp trúng vào huyệt Thiên linh cái.

Diệp Pháp Thiện không né, không tránh, chỉ vẫy cây phất tràn lên phía trên, trúng ngay cổ tay phải của Tịnh Hư.

Tịnh Hư hét lớn một tiếng, lộn mình xuống đất.

Thì ra xương cổ tay của ông ta đã bị cây phất tràn đánh cho nát vụn, cánh tay phải coi như đã tàn phế.

Tịnh Hư càng tức giật lớn:

- Diệp Pháp Thiện hôm nay nếu ngươi không chết thì ta chết.. Nếu cá không chết thì lưỡi rách. Ta sẽ bắt cộng đới thiên với ngươi.

Diệp Pháp Thiện khẽ rung cây phất tràn, cười nói:

- Mọi sự đàu theo ý ông, bần đạo xin bã tiếp.

Tịnh Hư ngã trên mặt đất, thẳng người lên, hai bàn tay đan thành hình chữ thập, không biết lầm bẩm niệm gì trong miệng. Một lúc sau, Tịnh Hư phồng mồm phun về phía Diệp Pháp Thiện, cái ông ta phun ra chính là máu. Một dòng máu phóngh ra nhanh như mũi tên bay, lao thẳng về phía Diệp Pháp Thiện.

Diệp Pháp Thiện chẳng nhẽ không biết sự lợi hại của vòi máu ấy, ông ta không dám dùng phất trần, quay ngược cán phất trần cắm vào sau lưng, song chưởng đựng ngược, phóngh về phía vòi máu. Chỉ thấy vòi máu đang bay như tên bắn về phía trước bỗng ngưng lại, sau đó bay ngược lại phía sau, tốc độ còn nhanh hơn cả lúc trước, đánh thẳng vào đầu Tịnh Hư. Tịnh Hư hét lên một tiếng ai oán, thân hình khẽ run, ngã lăn ra đất chết tốt.

Việc gì xảy ra vậy?

Thì ra Tịnh Hư đã dùng đến chiêu Hóa Huyết Đại Pháp. Môn này rất khó luyện, cũng rất lợi hại. Người trong võ lâm, võ công thấp kém không thể luyện nổi, người có công lực cao lại không muốn luyện bởi môn này hại người quá tàn độc.

Tịnh Hư đã luyện thành, nhưng ông ta không hay dùng tới. Mỗi lần sử dụng môn này lại cần tới ba tháng để phục hồi nguyên khí. Lần này ông ta thấy công lực của mình thua kém Diệp Pháp Thiện quá nhiều nên mới dùng tới độc chiêu Hóa Huyết Đại Pháp. Dòng máu được phun ra mang theo sức nặng ngàn cân. Nếu bị dòng máu ấy đánh trúng, người bị đánh tất nát xương đứt gân. Nếu bị chỉ một giọt máu đánh trúng, nó sẽ xuyên thẳng thịt chui vào, đánh thủng một lỗ trên người.

Diệp Pháp Thiện biết rõ sự lợi hại của “Hóa Huyết Đại Pháp” vì vậy ông ta mới không dám dùng phất trần vì sợ sức của phất trần sẽ đánh tan vòi máu ấy, ngộ nhỡ có một giọt máu nào xuyên qua luồng gió do phất

trần tạo ra, đánh trúng ông ta, ông ta không chết cũng bị trọng thương, vì vậy mới dùng song chưởng dùng toàn bộ công lực đón đánh dòng máu ấy.

Đúng là vỏ quýt dày tất có móng tay nhọn. Chưởng phong của Diệp Pháp Thiện không chỉ chặn đứng luồng máu ấy, mà còn khiến nó bắn ngược trở lại. Khi vòi máu ấy bắn ngược trở lại, Tịnh Hư đã chẳng còn sức ngăn chặn vòi máu do mình phun ra nữa. Vì vậy nó đã đánh nát đài của Tịnh Hư.

Diệp Pháp Thiện thấy Tịnh Hư đã chết, lạnh giọng nói:

– Tự làm ác, không thể sống.

Nói xong, cầm cây phất trần trên vai, phất một cái về phía sau, chỉ nghe thấy tiếng “đinh dang đinh dang” vang lên.

Lại xảy ra chuyện gì vậy?

Thì ra, Viên Trì thấy sư phụ đã chết, hắn định đánh lén Diệp Pháp Thiện, tung thân nhảy tới, song đao nhắm vào cổ, lưng của Diệp Pháp Thiện.

Với nội lực của Diệp Pháp Thiện, chẳng nhẽ không phát giác ra hay sao? Vì vậy ông ta ngay cả đài cũng không thèm quay lại, chỉ khẽ hất phất trần ra phía sau.

Phất trần phất trúng song đao.

Đôi bảo đao chém sắt như bùn, có thể cắt vàng chém ngọc, đôi bảo đao có thể thối đứt sợi tóc, đủ thấy nó sắc bén nhường nào. Ngờ đâu lại không chịu nổi một cái phẩy của cây phất trần. Hai thứ vũ khí ấy chạm vào nhau, phất trần không đứt dù chỉ là một sợi lông nhưng song đao lại bị trấn gãy làm bốn đoạn. Bốn đoạn song đao liên tiếp rơi xuống đất, phát ra bốn âm thanh trên.

Diệp Pháp Thiện vẫn không quay đ`äu lại, nói:

– B`àn đạo không giết người, người mau chạy đi.

Viên Trí thấy đôi đao đã bị đánh gãy, ngây người. Nghe Diệp Pháp Thiện nói vậy, lại nhìn sang thi thể của sư phụ, nhìn sang thi thể của Viên Thông, xoay mình, phi thân nhảy vọt.

Diệp Pháp Thiện nâng Kế Huy`en và Dư Thiên lại một chẽ, quay sang nói với Ba Bách Thành và Vương Hữu Bình:

– Hai người làm hộ pháp cho ta. B`àn đạo vận công trí thương cho họ. Họ bị nội thương tr`âm trọng, nếu không cứu chữa kịp thời, cả đời sẽ bị tàn phế.

Ba Bách Thành và Vương Hữu Bình vâng dạ, cắp binh khí tiến tới.

Diệp Pháp Thiện đỡ Kế Huy`en và Dư Thiên ngã lên, ông ta ngã phía sau lưng họ, tay trái áp vào huyệt Chí dương Kế Huy`en, tay phải áp vào huyệt Chí dương của Dư Thiên.

Thời gian khoảng uống cạn tu`ần trà.

Nét mặt trắng bệch của Kế Huy`en và Dư Thiên đã chuyển sang màu h`ồng nhuận.

Trên đ`äu Diệp Pháp Thiện lại xuất hiện một màn sương trắng.

Lại khoảng một tu`ần trà nữa trôi qua.

Kế Huy`en và Dư Thiên vẫn ngã yên, hai người cũng đã bắt đ`äu tự đi`äu vận công hô hấp, vận hành huyết mạch, vận hành tiểu châu thiên.

Diệp Pháp Thiện cũng thu song chưởng v`ề, lại ấn lên hai đ`äu gối của mình, nhắm mắt, đi`äu vận đại châu thiên của mình.

Diệp Pháp Thiện muốn khôi phục lại công lực của bản thân tất phải điêu ván.

Trong lúc người trị thương và người được trị thương đang tĩnh tọa vận công, khôi phục lại nội lực bản thân trong vườn bỗng xuất hiện một người.

Ba Bách Thành và Vương Hữu Bình tay cầm binh khí đứng ở hai bên bảo vệ cho Diệp Pháp Thiện, thấy trong vườn xuất hiện một người, trong lòng vô cùng kinh hãi, lập tức quát hỏi:

- Người là ai?
- Là người đoạt mạng lũ chó các ngươi.
- Người là ai?
- Lão nạp tên Tịnh Quan, là sư đệ của trưởng lão Tịnh Hư.
- Người muốn tới báo thù ư? – Vương Hữu Bình có ý muốn kéo dài thời gian nên cố ý hỏi vậy. Bởi lúc ấy thể lực của Diệp Pháp Thiện vẫn chưa khôi phục, không thể làm kinh động.
- Đúng vậy. – Tịnh Quan nói.

Ông ta vừa dứt lời, Viên Trí cũng nhảy vào.

Sự việc thật trùng hợp.

Viên Trí vừa ra khỏi miếu, cầm đàu chạy như điên. Đang chạy, bỗng nghe có tiếng người gọi, nói:

- Ai tới vậy?

Viên Trí nghe thấy âm thanh quen thuộc, lập tức nói:

- Tôi là Viên Trí.

Dứt lời trong bóng tối có một người bước ra.

Viên Trí tuy không nhìn rõ đối phương, nhưng qua giọng nói cũng biết là sư thúc, hắn vội tiến lên nói:

- Diệt nhi Viên Trí khalkiến sư thúc.
- Viên Trí, nửa đêm canh ba, ngươi đi đâu vậy?

Viên Trí thuật lại những việc đã xảy ra một lượt.

Tịnh Quan nghe nói sư huynh của mình đã bị Diệp Pháp Thiện đánh chết, lập tức nói:

- Hiện giờ chúng đang ở đâu?
- Có thể chúng vẫn ở trong chùa Đại Thành.
- Đi! Đi tìm Diệp Pháp Thiện báo thù cho sư phụ của ngươi.

Hai người chạy về phía chùa Đại Thành.

Do Tịnh Quan thân pháp mau lẹ nên đến trước.

Viên Trí vừa tới, liền nói với Tịnh Quan:

- Sư thúc, trong ba người đang ngã kia, kẻ ngã phía sau chính là Diệp Pháp Thiện.
- Diệp Pháp Thiện, lão nạp đến tìm ngươi, mau qua đây, lão nạp cần phải báo thù cho sư huynh.

Vương Hữu Bình nói:

- Người chưa xứng đáng, sư huynh của ngươi còn bại dưới tay Diệp Pháp Thiện Đạo trưởng nữa là, ngươi đâu phải là đối thủ của ngài. Hãy nghe theo lời khuyên của tại hạ, mau rời đi là hơn.

Vương Hữu Bình cố ý kéo dài thời gian, lại quay sang Viên Trí nói:

- Viên Trí, khi nãy Diệp Pháp Thiện xuất phát từ thiện tâm mới tha mạng cho ngươi, ngươi không biết đường cảm ân báo đáp, lại đi tìm Tịnh

Quan gì gì đó tới đây báo thù, chẳng lẽ ngươi chưa thấy quan tài chưa rơi lệ sao? Hãy nghe lời tại hạ, hai chú cháu nhà ngươi hãy mau chóng rời khỏi nơi này. Người xuất gia phải biết làm việc thiện, không làm việc ác, sau này mới có thể tu thành chính quả, mới có thể tới miền Tây Phương cực lạc. Đi đi, mau đi đi.

Viên Trí lúc ấy đã đoán ra ý muốn kéo dài thời gian của Vương Hữu Bình, hắn quay sang nói với Tịnh Quan:

– Sư thúc, xem ra lão đạo kia đang điêu túc, sao không nhân cơ hội này tấn công đi, chỉ cần một chiêu là xong.

Tịnh Quan nói:

– Sư diệt, câu nói của ngươi đã nhắc nhở ta, đây quả là cơ hội tốt.

Nói xong dấn bước về phía Diệp Pháp Thiện.

Vương Hữu Bình thấp giọng nói với Ba Bách Thành:

– Hai người chúng ta luân phiên đánh, kéo dài thời gian. Dù có lên cùng một lượt cũng không đánh lại được hắn.

Nói xong quát lớn:

– Tịnh Quan, giết gà cần gì tới dao mổ trâu, ta sẽ đến tiếp ngươi vài chiêu.

Nói xong vung tay ném ra ba mũi phi tiêu nhằm vào ba vị trí thượng, trung, hạ của Tịnh Quan.

Tịnh Quan thấy vậy, khẽ mỉm cười. Phi tiêu bay tới gần, thân hình khẽ lắc một cái, ba mũi phi tiêu đều rơi vào khoảng không.

– Thật thủ khá đấy, ngươi tiếp thêm nữa đi.

Vương Hữu Bình lại phóng tiếp thêm năm mũi Thiết Tật Lê, sắp thành hình cánh hoa mai bay về phía Tịnh Quan. Kiểu phóng ám khí này khiến đối phương rất khó tránh né. Tránh về bên trái, bên trái có phi tiêu, bên phải cũng có, trên dưới cũng có. Nếu đưa tay ra bắt, con người chỉ có hai cánh tay mà phi tiêu có năm cái, hơn nữa lại được phóng tới cùng một lúc, vì vậy không thể bắt xuể.

Công phu của Tịnh Quan quả thực cao thâm. Chỉ thấy lão ta khẽ lắc mình, bay sang ngang né được hết cả năm mũi phi tiêu.

Tịnh Quan hạ thân xuống đất, đứng vững, Vương Hữu Bình phi thân nhảy tới, đã tới trước mặt Tịnh Quan.

- Công phu của đại sư quả không tặc. Xem ra trên giang hồ, kẻ né được mai hoa phi tiêu không nhiều lắm. – Vương Hữu Bình cười nói.
- Mai hoa tiêu của ngươi đâu có gì đáng kể? Lão phu đâu coi ra gì. Ấy, người muốn động thủ thay cho Diệp Pháp Thiện ư? Lão nạp chỉ tìm Diệp Pháp Thiện thôi, người đi đi.
- Đại sư, ông biết tôi là ai không?
- Người là ai?
- Tại hạ là Vương Hữu Bình.
- Chưa từng nghe thấy tiếng.
- Tại hạ được bằng hữu trên giang hồ tặng cho một cái tên.
- Tên gì?
- Diệu thủ Thi Phong.
- Chưa từng nghe thấy. Chỉ ròm lời, người tránh ra, lão nạp muốn tìm Diệp Pháp Thiện báo thù.

- Khoan đã! Đại sư muốn kiểm Diệp Đạo trưởng, cần phải qua ải tôi trước đã.
- Người đâu phải là đối thủ của lão nạp.
- Sao không thử xem? – Vương Hữu Bình vận công phòng bị, nói.

Vương Hữu Bình biết rõ mình không địch nổi đối thủ, vì vậy ông ta không xuất chưởng nghênh chiêu mà dùng thân pháp mau lẹ né tránh. Được cái là Vương Hữu Bình thân pháp mau lẹ, lại có sự phòng bị từ trước, nhưng vẫn bị dư âm của chưởng phong quét trúng. Vương Hữu Bình vốn định phóng sang ngang, nhưng bị chưởng phong quét phải, thành ra bay chéo đi. Cộng cả sức nhảy và sức chưởng cùng gộp lại, may mà cũng khá thuận chiêu nhưng Vương Hữu Bình vẫn bay ra ngoài hai mươi trượng, tới tận đại điện. Ông ta vốn định sau khi nhảy tránh sẽ đứng vững lại, nhưng không được, vẫn bị ngã lăn ra. Nhưng còn may là không bị thương, Vương Hữu Bình bật ngay dậy, bước về phía sau.

Ba Bách Thành thấy Vương Hữu Bình bay đi, không dám chậm trễ, lập tức nhảy tới trước mặt Tịnh Quan.

Tịnh Quan hỏi:

- Người là ai?
- Tại hạ là Ba Bách Thành.
- Lui ra, nếu không sẽ có kết cuộc như Vương Hữu Bình.
- Không chắc.
- Được! Người tiếp lão nạp một chưởng!

Tịnh Quan vung tay nhắm hướng Ba Bách Thành đánh tới.

Ba Bách Thành vốn đã có sự chuẩn bị, cũng phi thân sang ngang, nhưng kết quả vẫn giống như Vương Hữu Bình. Bởi khinh công của ông ta

không bằng Vương Hữu Bình, nên chậm hơn một chút. Chỉ chậm hơn một chút nhưng cũng đủ khiến cho ông ta bị chưởng phong quét bay ra khỏi tường rào, nội tạng cũng bị thương. Ba Bách Thành vội ngã dậy, vận công chữa thương.

Vương Hữu Bình tuy thấy Ba Bách Thành bị quét bay ra bên ngoài tường, nhưng cũng không ngó ngàng tới, phóng chạy về phía Diệp Pháp Thiện, vẫn muốn ngăn Tịnh Quan lại, không để Diệp Pháp Thiện đang vận công đi đầu túc phải bị tổn thương nguy hại.

Bởi người đang đi đầu túc, đừng nói rằng có người đánh trúng, chỉ cần bị quấy nhiễu, nhất thời sơ suất, để khí huyết đi loạn mạch, tất sẽ bị tẩu hỏa nhập ma, trở thành người tàn phế.

Tịnh Quan thấy mình đã đánh Ba Bách Thành bay đi, lại cất bước đi về phía Diệp Pháp Thiện. Còn cách Diệp Pháp Thiện tới mười mấy bước, hắn ta dựng song chưởng lên, phóng về phía Diệp Pháp Thiện, Kế Huyền, Dư Thiên.

Muốn biết tính mạng của ba người bọn Diệp Pháp Thiện, Kế Huyền, Dư Thiên ra sao? Xin xem tiếp hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ SÁU MƯƠI HAI

*Lý Hiển vào cung, Lư Lăng Vương rõ ràng thật giả
Lý Đán mất tích, vì Thái tử, Hộ vệ kiêm tìm*

Lại nói chuyện Tịnh Quan dựng song chưởng đánh về phía Diệp Pháp Thiện, Kế HuyỀn, Dư Thiên ba người đang ngã vận công đi ầm túc.

Lúc đó Vương Hữu Bình vừa cuống vừa sợ, cuống vì mình không có sức để cứu, và sợ vì ba người sẽ bị thương.

Ngờ đâu, sự tình lúc ấy đột ngột biến đổi. Diệp Pháp Thiện nhảy bật dậy, dựng song chưởng lên đón luồng chưởng của Tịnh Quan. Tuy ông ta ra tay sau, nhưng chưởng phong phóng tới cực nhanh, vì vậy hai luồng chưởng phong ấy gặp nhau ở khoảng giữa hai người, phát ra một tiếng nổ lớn.

Diệp Pháp Thiện không hề động đậy, vẫn đứng nguyên tại chỗ.

Tịnh Quan thật thảm. Thân hình to béo của ông ta bị đánh bay lên, ngã xuống bậc thềm dưới đại điện. Bậc thềm được xây bằng đá miếng, Tịnh Quan lại ngã từ trên cao xuống. Ông ta đâu còn lực để bật dậy, đập đầu xuống thềm đá hộp sọ vỡ tan, máu óc bay tung tóe, đương nhiên là không thể sống nổi.

Viên Trí đứng ở bên ngoài, sợ đến mức hồn vía bay cả lên mây, vội quay mình bỏ chạy.

Vương Hữu bình đang định cất bước đuổi theo, bỗng nghe Diệp Pháp Thiện nói:

– Cứ để hắn đi.

Vương Hữu Bình không đuổi theo Viên Trí nữa, nhưng tiến ra bên ngoài bức tường xem Ba Bách Thành ra sao. Ông ta thấy Ba Bách Thành đang ngã trị thương, liền nói:

– Để ta giúp.

Nói xong ngã xuống, đặt hai tay lên huyệt Linh đài và huyệt Thận đạo của Ba Bách Thành.

Khi Ba Bách Thành trị thương xong cùng Vương Hữu Bình bước vào bên trong, Kế Huyễn và Dư Thiên cũng đã chưa lành vết thương, đi đâu tức xong xuôi, đang cảm tạ Diệp Pháp Thiện.

Ba Bách Thành và Vương Hữu Bình cũng cảm tạ Diệp Pháp Thiện.

Diệp Pháp Thiện nói:

– Hoàng đế của các ngươi sùng Phật khinh Đạo, bần đạo vốn không nên giúp. Nhưng việc ngày hôm nay có liên quan tới Lư Lăng Vương, Lư Lăng Vương lại là con của Lý Trị, Lý Trị lại là con của Lý Thế Dân, Lý Thế Dân vốn là người biết sùng bái, kính trọng Đạo giáo của ta. Vì vậy bần đạo ra tay lần này cũng chỉ vì Lý Thế Dân đó thôi.

– Tiên trưởng, ngài đã cứu mạng bốn người bọn tai hạ, chúng tại hạ xin cảm tạ Đạo trưởng.

– Thôi đi, ác tăng đã bị trừ, bần đạo cũng nên đi thôi.

Diệp Pháp Thiện nói xong, thân hình phiêu hối rời đi, chỉ trong chớp mắt đã lẩn vào bóng đêm.

Bọn Kế Huyễn trở lại căn phòng phía Đông.

Trong đó, Lư Lăng Vương và tên xa phu vẫn chưa tỉnh.

Viên Giác ngã tựa lưng vào tường, đang vận công trị thương.

Kế Huyền nói:

– Dư hiền đệ, hãy cho Lư Lăng Vương và phu xe uống thuốc giải.

Nói xong móc từ trong bọc ra thuốc giải trao cho Dư Thiên.

Kế Huyền vốn có ngoại hiệu là Thần cơ thuật sĩ, cái tên ấy quả thực không phải là hư danh tự nhiên mà có. Ông ta thấy miếu cũ nát, nhưng ba lão hòa thượng vẫn mặc áo cà sa mới, kiểu cách bố trí phòng cũng không phù hợp với hình dáng bên ngoài miếu nên đã có ý nghi ngờ. Khi thức ăn được bung ra, lại thấy có rượu, sự nghi ngờ trong ông càng lớn. Trong lúc cơm canh được bày lên, ông ta đã lén uống thuốc giải, lại lén trao thuốc cho cả ba người bọn Ba, Dư, Vương, họ đều uống cả.

Khi Lư Lăng Vương và tên phu xe trúng thuốc mê ngã gục xuống, bốn người cũng giả vờ trúng thuốc mê.

Tới khi bọn Vô Vi đem họ ra tới hậu viện, định đào hố chôn, bốn người nhất tề ra tay, chỉ một chiêu đã đánh chết bốn đứa bọn Vô Vi. Bốn người lại nấp kín, lén vào tiễn viện.

Dư Thiên cho Lư Lăng Vương uống thuốc giải xong, lại quay sang cho phu xe uống, vừa cho uống thuốc, vừa nói:

– Tên Lư Lăng Vương giả đang nằm ở hậu viện có cần mang về không?

– Cần, phải mang hắn đi lĩnh thưởng chứ. Vương hiền đệ, ra hậu viện xách hắn vào đây. – Kế Huyền nói.

Vương Hữu Bình lại đi ra ngoài.

Kế Huyền nói:

– Ba hiền đệ, hãy cho gọi hết hòa thượng có mặt trong chùa lại đây.

Ba Bách Thành ra ngoài.

Lư Lăng Vương và phu xe đã tỉnh lại.

Vương Hữu Bình cũng xách Khang Vĩnh Cửu tới.

Ba Bách Thành trở lại một mình, nói:

- Hòa thượng trong chùa đâu bỏ chạy cả rã.
- Chúng ta nghỉ ngơi một lúc, trời cũng sắp sáng rã.

Kế HuyỀn nói với mọi người.

- Còn hắn thì làm thế nào? – Dư Thiên chỉ vào Viên Giác.
- Mắt mũi lương thiện nhưng tâm địa độc ác, diệt đi là xong. – Ba Bách Thành nói.

Kế HuyỀn nghĩ một lát nói:

- Cho hắn sống, nhưng phế bỏ hết võ công đi.

Ba Bách Thành bước tới, đập nát xương Tỳ Bà của Viên Giác, lại hủy bỏ nội lực của hắn, nói:

- Ô, bây giờ hắn chỉ có thể làm hòa thượng suốt ngày tụng kinh niệm Phật mà thôi.

Trời sáng, bốn người lấy gạo, rau trong chùa nấu cơm ăn.

Tất cả lại lên đường.

Vì hôm qua trời đổ mua to, đường vẫn còn lầy lội. Xe không thể đi nhanh, chỉ có thể bò lên từng chút một.

Kế HuyỀn lo đi như vậy sẽ chậm, sợ lại xảy ra chuyện, bèn bàn với phu xe, dùng giá cao mua lại con ngựa kéo xe của ông ta. Quả là giá cao, cao gấp mấy lần giá mua ngựa ngoài chợ, nên xa phu đã đồng ý bán ngay.

Họ lại để Lư Lăng Vương cưỡi ngựa, cũng để Khang Vĩnh Cửu cưỡi, giải huyệt cho hắn, để hắn cưỡi nhưng hai chân lại bị buộc chặt dưới bụng ngựa. Con ngựa do hắn cưỡi được nỗi dây cương với con ngựa của Dương Thiên.

Khi tới thị trấn đầu tiên, họ lại mua hai bộ yên cương.

Sáu người cưỡi sáu con ngựa, tốc độ nhanh hết.

Đoạn đường còn lại về tới Kinh thành coi như thuận lợi.

Khi sáu người vào Kinh đã vào khoảng giờ Ngọ. Họ đi thẳng vào hậu cung.

Võ Tắc Thiên được bọn lính canh bẩm báo, lập tức truyền gọi họ vào.

Lư Lăng Vương tham kiến Hoàng thượng trước tiên.

Tiếp nhận đại lễ quỳ lạy xong, Võ Tắc Thiên lệnh cho Lư Lăng Vương đứng lên. Bà ta vẫn còn e ngại vì việc của Triệu Mộng Đắc, bèn lệnh Lư Lăng Vương vén ống tay áo lên kiểm tra. Kiểm tra xong mới chính thức coi Lư Lăng Vương là người thật, lệnh cho ông ta tới ngồi bên cạnh mình.

Bọn Kế Huyễn quỳ lạy.

Võ Tắc Thiên vui mừng nói:

– Kế Thống linh, các vị đã giúp trẫm tìm được Lư Lăng Vương trở về, trẫm rất vui, trẫm sẽ trọng thưởng cho các vị.

Bọn Kế Huyễn lạy tạ. Lại nói:

– Bọn thần lần này bắt được thêm một Lư Lăng Vương giả nữa.

Võ Tắc Thiên đã nhìn thấy Khang Vĩnh Cửu, thấy hắn và Lư Lăng Vương thật cũng có vài phần giống nhau, nên đã đoán được chút ít. Bà ta nói:

– Kế Thống lĩnh, các vị bắt được hai tên Lư Lăng Vương giả, Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong cũng bắt được một tên mạo nhận là Lư Lăng Vương, thêm cả Hiển Nhi của trẫm nữa, cả thảy có tới bốn Lư Lăng Vương. Trẫm muốn xem liệu bốn người này có hoàn toàn giống nhau hay không, ai là người giống Lư Lăng Vương nhất. Nếu các vị không mệt, ta cùng xem xem.

Võ Tắc Thiên lệnh cho thái giám, một người đi bảo Vương Sơn Hữu áp giải Triệu Mộng Đắc, một người tới đại lao Ty Hình tự áp giải Hách Đắc Quý.

Triệu Mộng Đắc nhìn Lư Lăng Vương lại nhìn sang phía Khang Vĩnh Cửu đang bị trói chặt, hắn đã đoán ra được vài phần.

Líên đó, ngục tốt của Ty Hình tự cũng dẫn Hách Đắc Quý vào.

Khang Vĩnh Cửu bị trói, Hách Đắc Quý chân tay đầu đeo xiềng, chỉ có Triệu Mộng Đắc được tự do.

Võ Tắc Thiên ra lệnh cho ba người đứng thành hàng ngang, lại sai Lư Lăng Vương cũng đứng vào đó.

Võ Tắc Thiên nhìn mặt bốn người một lượt.

Các Hộ vệ bọn Vương Sơn Hữu, Kế Huyễn cùng bọn ngục tốt của Ty Hình tự, bọn thái giám, cung nữ cùng nhìn một lượt qua mặt bốn người này.

Thân hình của bốn người này không khác nhau là mấy, mặt mũi của bọn họ lại khá giống nhau. Nhưng nếu so sánh kỹ thì thấy có khá nhiều điểm khác biệt. Không giống như anh em sinh đôi, nhưng lại giống như anh em ruột. Hay nói cách khác, nhìn qua thấy giống, nhìn kỹ lại không giống.

Sắc diện trên khuôn mặt của từng người cũng không giống nhau. Lư Lăng Vương thì vui mừng, trên mặt lộ rõ vẻ cao quý.

Triệu Mộng Đắc có chút vẻ khờ khạo, trên mặt không nhận rõ nét hỷ, nộ, ái, lạc. Ông ta lúc nào cũng như đang trầm tư, thái độ của ông ta đối với người khác chẳng có gì đặc biệt, như không nhìn thấy ai vậy.

Hách Đắc Quý thì cúi đầu ủ rũ, mặt mũi sầu thảm.

Khang Vĩnh Cửu mắt đảo lia lia, không ngừng nhìn trộm cung nữ, ánh mắt đầy tà ý.

Võ Tắc Thiên nói:

– Vương Thống linh, Kế Thống linh, các vị đã nhìn ra nét khác biệt của họ chưa?

Vương Sơn Hữu nói:

– Có rất nhiều điểm khác nhau, nhìn qua thì thấy giống nhau, quan sát kỹ thì thấy khác nhau. Lúc này so sánh, những điểm khác biệt càng lộ rõ.

Kế Huyền nói:

– Nếu không gặp mặt liên tục, nhìn qua rất dễ bị nhầm.

Lư Lăng Vương lại trở về ngã bên cạnh Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nói:

– Đem ba tên này giam cả vào đại lao của Ty Hình tự, nhốt chung một phòng.

Triệu Mộng Đắc định nói gì đó, mở miệng ra nhưng không nói nữa, đi theo hai tên kia.

Võ Tắc Thiên lệnh cho Vương Sơn Hữu giúp bọn ngục tốt áp giải phạm nhân.

Bọn Vương Sơn Hữu đi ra.

Võ Tắc Thiên nói:

– Kế Thống lĩnh, trẫm thưởng cho bốn vị, mỗi người năm mươi lạng vàng.

Bốn người lạy tạ.

Võ Tắc Thiên nói:

– Các ngươi lui xuống nghỉ ngơi đi.

Bọn Kế Huyễn đi ra.

Võ Tắc Thiên lại lệnh cho Lư Lăng Vương về với họ Võ.

Ngày hôm sau.

Võ Tắc Thiên hạ chỉ, lệnh cho Ty Hình tự thẩm vấn vụ án ba kẻ mạo nhận Lư Lăng Vương.

Ty Hình tự dâng khâu cung ba người ấy lên.

Võ Tắc Thiên cho gọi bốn người bọn Kế Huyễn và hai người bọn Tư Mã Thiên Tả và Bạch Vô Phong tới, cho họ xem khâu cung.

Lời khai của bản khâu cung giống như những gì họ biết.

Xử ba tên này thế nào đây.

Võ Tắc Thiên do dự không quyết. Qua khâu cung thấy cả ba tên này đều ở vào thế bị động, nhưng Hách Đắc Quý mang tội nặng nhất, hắn đã từng làm Hoàng thượng giả. Người này tất phải giết. Còn Khang Vĩnh Cửu và Triệu Mộng Đắc thì sao? Khang Vĩnh Cửu còn có phàn tự nguyện, nhưng Triệu Mộng Đắc thì hoàn toàn vô tình.

Có thể vì Võ Tắc Thiên tuổi cao nên sinh lòng từ bi. Nếu với tính nết hồn còn trẻ, chắc bà ta hạ lệnh giết hết cả ba. Nhưng lần này lại không đơn

giản như vậy.

Võ Tắc Thiên phê dưới bản cáo trạng:

- Phạm nhân Hách Đắc Quý, giả mạo xưng làm Lư Lăng Vương giả, lại giả làm Hoàng thượng, là kẻ c`âm đ`äu làm loạn dân chúng, gây rối trong vùng, làm loạn trị an, tội không thể tha, xử tội lăng trì (tùng xẻo).
- Phạm nhân Khang Vĩnh Cửu, giả xưng Lư Lăng Vương, làm loạn vụ án, loạn lòng người, tuy chưa gây thành họa lớn, nhưng tội cũng không thể tha. Lập tức xử trảm.
- Triệu Mộng Đắc vốn không biết việc, bị người bắt đi, bản thân cũng không mạo nhận là Lư Lăng Vương, tuy mang tiếng ấy, nhưng không phải do mình tự làm. Tha không xử tội cho v`ề tinh Lan Đài tiếp tục học hành.
- Khâm thử!

Trận phong ba Lư Lăng Vương đã chấm dứt.

Còn sắp xếp Lư Lăng Vương như thế nào? Võ Tắc Thiên tốn khá nhiều tâm huyết vào chuyện này. Bà ta quyết không để Lư Lăng Vương ở lâu trong cung.

Võ Tắc Thiên đem Lư Lăng Vương Lý Hiển, Hoàng tử (Thái tử) Lý Đán ra so sánh. Lư Lăng Vương không lộ tài hoa ra ngoài, nhưng tính không chín chắn, có chút nóng vội, b`ăng bột. Nay tuy đã trưởng thành, không biết sẽ ra sao? Lý Đán tính tình chín chắn nhưng lại hơi nhút nhát, khi gặp việc không dám tự quyết. Có thể nói mỗi người đều có ưu khuyết điểm riêng. Một mai bà ta v`ề ch`äu trời, ngôi vị sẽ truy`ền lại cho ai? Bà ta vẫn còn do dự không quyết.

Đêm buông xuống, Võ Tắc Thiên dắt theo Thượng Quan Uyển Nhi và hai cung nữ nữa ra hoa viên giải sầu.

Trên trời vắng trăng sáng rõ, hoa nở khắp nơi, trong vườn vạn vật đài yên tĩnh, chỉ có từng làn hương thơm ngát, theo gió đưa đi.

Võ Tắc Thiên chậm chàm dạo bước, trong đài vẫn nghĩ tới việc nên truyền ngôi cho ai.

Thượng Quan Uyển Nhi và hai ả cung nữ đi theo sau.

Bỗng trong bụi hoa có một tên bịt mặt nhảy ra, dương đao nhằm Võ Tắc Thiên chém tới.

Võ Tắc Thiên kinh hoàng, luống cuống, không kịp lùi ra đằng sau, ngã bẹt xuống đất.

Trong lúc ấy, Thượng Quan Uyển Nhi đã ra tay. Nàng tung mình nhảy vọt lên, dùng công phu tay không chống lại binh khí, tay tả chụp vào đài vai của hắn, tay hữu điểm vào cổ tay cầm đao kẻ bịt mắt. Thân pháp của nàng cũng rất nhanh, ra tay cũng nhanh nhẹn vô cùng.

Tên bịt mặt đành phải nhảy sang ngang ba bước.

Thượng Quan Uyển Nhi ra tay càng nhanh, múa quyền, xuất chỉ, dùng cả chưởng lần chỉ đánh nhau với người bịt mặt.

Hai ả cung nữ kia đỡ Võ Tắc Thiên dậy, vừa cao giọng hét:

– Thích khách! Thích khách!

Tiếng kêu của hai ả cung nữ đã đánh động tới ban Hộ vệ.

Người đến đài tiên chính là Bạch Vô Phong.

Lúc đó Thượng Quan Uyển Nhi và tên bịt mặt đã đánh nhau được hơn hai mươi chiêu, đôi bên bắt phân thắng bại.

Người bịt mặt võ công khá cao, hắn phát hiện Bạch Vô Phong tới, lập tức đánh vò một hụ chiêu rầm tung mình nhảy vọt vào lùm cây.

Bạch Vô Phong tay cầm song bút nhảy theo vào.

Thượng Quan Uyển Nhi không đuổi theo, nàng quay sang Võ Tắc Thiên hỏi:

- Hoàng thượng đã bị hoảng rã. Không bị thương chứ?

Võ Tắc Thiên sợ mất vía, lúc này mới dám bình tĩnh lại, bà ta nói:

- Còn may, trẫm chưa bị thương.

Lại có thêm hai hộ vệ nữa chạy tới.

Thượng Quan Uyển Nhi chỉ chỏ, bảo họ vào lùm cây tìm thích khách.

Võ Tắc Thiên không vội cung ngay, bà ta thấy đã có ba hộ vệ tới, bên cạnh lại có Thượng Quan Uyển Nhi nên không còn sợ nữa, muốn ở lại xem hộ vệ bắt thích khách.

Thượng Quan Uyển Nhi khuyên nói:

- Bệ hạ, vội cung thôi.
- Không, trẫm muốn xem hình dạng thích khách ra sao.
- Các hộ vệ bắt được thích khách sẽ giải tới chỗ bệ hạ mà.

Lại có thêm hai hộ vệ nữa tới.

Thượng Quan Uyển Nhi vẫn chỉ họ vào lùm cây truy tìm.

Võ Tắc Thiên thấy vẫn chưa bắt được thích khách nên không đợi nữa, dẫn theo Thượng Quan Uyển Nhi và hai ả cung nữ kia vội cung.

Đêm nay lại đến phiên trực của Trương Xương Tông và Trương Dịch Chi, hai người này đã có mặt trong tâm điện của Võ Tắc Thiên.

Hai tên họ Trương thấy Võ Tắc Thiên vào, lập tức quỳ lạy tiếp giá.

Võ Tắc Thiên trong lòng không vui, nên cũng chẳng thèm để ý tới chúng.

Hai tên họ Trương ngượng ngùng đứng lên.

Võ Tắc Thiên ngã xuống.

Thượng Quan Uyển Nhi đứng ở bên cạnh, cung nữ mang trà dâng lên cho Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên không nói gì, chỉ đưa ngón tay chỉ về phía mặt bàn. Cung nữ hiểu ý đặt tách trà lên đó.

Võ Tắc Thiên thở dài một hơi, nói:

- Uyển Nhi, ngươi luyện võ công khi nào?
- Bẩm bệ hạ, Uyển Nhi luyện võ công lúc nhỏ. Khoảng năm tuổi đã bắt đầu luyện.
- Sư phụ ngươi là ai?
- Nô tỳ không có sư phụ.
- Vậy ai dạy võ công cho ngươi?
- Không có ai dạy cả, do nô tỳ tự luyện lấy.
- Người học từ đâu?
- Học ở ban Hộ vệ.
- Lạ thật, sao lại học ở ban Hộ vệ?
- Khi nô tỳ được khoảng năm, sáu tuổi đã ở tại cung Dịch Đình, ngày nào cũng tới ban Hộ vệ chơi. Hồi ấy nô tỳ rất hiếu kỳ, thấy các vị thúc, bá bá luyện võ công, nô tỳ bắt chước họ. Các chú, các bác ấy thấy vậy đều cười, lại giúp nô tỳ chỉnh sửa tư thế, dạy cho thẩn cách làm cho tư chi linh hoạt. Nô tỳ càng học càng cảm thấy hứng thú, vì vậy càng ngày càng học được nhiều hơn. Do có rất nhiều thúc bá giúp đỡ, hơn

nữa mỗi người lại chỉ vẻ cho một chút, chẳng có ai chính thức dạy cho nô tỳ một chiêu, một thức nào, vì vậy nô tỳ mới nói mình không có sư phụ.

Thượng Quan Uyển Nhi nhỏ giọng chậm rãi nói.

Võ Tắc Thiên không nói gì, trong lòng thầm phục Thượng Quan Uyển Nhi. Chỉ học lỏm được một chút công phu mà hôm nay dám dùng tay không đeo phó với thích khách cầm đao. Công phu như vậy là khá lắm. Qua việc này đủ thấy con nhóc Thượng Quan Uyển Nhi này không thể xem thường. Nghĩ tới đây, bà ta nói:

- Uyển Nhi, ngươi theo trẫm lâu như vậy, tại sao không nói với trẫm rằng mình biết võ công, luôn giấu trẫm?
- Bệ hạ, Uyển Nhi đâu dám có ý giấu giếm bệ hạ, Uyển Nhi cũng không tiện nói, nên vẫn giữ kín điều này. Hơn nữa, võ công của Uyển Nhi không phải do sư phụ truyền dạy, chỉ là một mớ lẩn lộn, hồn tạp, không thành đường lối, những người có võ công nhìn thấy tất sẽ cười chê, vì vậy Uyển Nhi chỉ còn cách giấu đi là hơn.
- Uyển Nhi, ngươi cũng biết võ công, có ngươi bên cạnh, trẫm càng yên tâm hơn.
- Đa tạ bệ hạ tín nhiệm.
- Sao đến giờ hộ vệ vẫn chưa bắt được thích khách? Triệu Tường, ngươi đến ban Hộ vệ hỏi xem sao?

Một tên thái giám ứng tiếng, bước đi.

Một lúc sau, Vương Sơn Hữu tiến vào.

Võ Tắc Thiên thấy Vương Sơn Hữu, vội hỏi:

- Vương Thống lĩnh, bắt được thích khách ấy chưa?

– Bẩm chưa, truy tìm khắp hoa viên vẫn không thấy bóng dáng thích khách đâu. Có thể hắn nhân lúc mọi người mất cảnh giác đã bỏ chạy mất rã.

– Thích khách chỉ có một mình thôi sao?

– Không, đến ám sát Hoàng thượng chỉ có một người, nhưng bọn chúng có tới sáu bảy tên, có điệu chẳng tên nào chịu ra mặt giao thủ với hộ vệ. Bất đắc dĩ lầm chúng mới đánh ra một chiêu rã bỏ chạy ngay, có đứa không chịu lộ diện, cũng không chịu giao thủ với hộ vệ. Những tên này khinh công đê cao siêu, trong cung lại có quá nhiều phòng ốc, vì vậy các hộ vệ chẳng bắt được đứa nào, cũng không rõ mục đích chúng tới đây làm gì. Nếu nói là hành thích, sao chúng không lén vào tẩm điện của bệ hạ, hơn nữa, Hoàng thượng đêm khuya đi dạo ngoài hoa viên cũng chỉ là tùy hứng. Chẳng cần nói Thích khách không thể biết mà ngay cả bọn thám cũng không biết. Vì vậy, lần hành thích này là sự kiện ngoài ý muốn thuần túy.

– Thế thì lạ thật. – Võ Tắc Thiên kinh ngạc nói – Trẫm tới Ngự hoa viên, trước khi đi không một ai hay biết, ngay cả trẫm cũng chỉ là nhất thời cao hứng, quyết định mà thôi, không thể có người biết trước trẫm sẽ đi dạo. Vì vậy, kẻ hành thích trẫm đơn giản chỉ là ngẫu nhiên mà thôi, việc này nhất định không phải là dự mưu từ trước, nhưng những tên ấy tới đây nhằm mục đích gì?

Vương Sơn Hữu nói:

– Thuộc hạ cũng không hiểu, những người này vừa không muốn giao thủ với hộ vệ, cũng không vào sâu trong cấm cung, thực đáng nghi ngờ, nhưng không biết nên giải thích ra sao.

– Vương Thông lĩnh, hãy trả về nói với các hộ vệ tăng cường phòng thủ thật nghiêm ngặt.

– Rõ! Thân hiểu. – Vương Sơn Hữu hô to, rồ đi ra.

Võ Tắc Thiên nghĩ, chẳng nhẹ vẩn vì Lư Lăng Vương sao? Không đúng, nếu là vì Lư Lăng Vương tại sao chúng lại không đánh cướp dọc đường? Võ Tắc Thiên cảm thấy không yên tâm, trong đầu bà ta luôn lẩn vởn nghĩ tới bọn thích khách.

Đêm này lại một đêm ngoại lệ nữa, bà ta bảo Thượng Quan Uyển Nhi ra, lại đuổi hết cung nữ, thái giám đi, nhưng không để hai tên họ Trương cởi quần áo hộ, vẫn mặc cả quần áo nằm lên giường.

Hai tên họ Trương cũng không dám quấy nhiễu Hoàng thượng đành phải mặc nguyên quần áo lên giường nằm cạnh Võ Tắc Thiên.

Ngày hôm sau, Võ Tắc Thiên vừa ngã dậy, còn chưa kịp rửa mặt.

Lính gác cửa vào bẩm báo có Tổng quản Đông cung xin cầu kiến, nói việc gấp cần bẩm báo, cần báo lên ngay.

Tổng quản thái giám bái lạy xong, vội vàng nói:

– Bẩm Hoàng thượng, tối qua Hoàng tử đã mất tích.

Võ Tắc Thiên giật mình, trong đầu bà ta tưởng mình nghe nhầm, vội hỏi lại: – Người nói gì?

– Tối qua Hoàng tử đã mất tích.

– Tối qua, vào lúc nào?

Võ Tắc Thiên cảm thấy kỳ lạ, Lư Lăng Vương Lý Hiển vừa vãnh, Hoàng tử Lý Đán lại mất tích, quả là việc hết sức kỳ quái. Bà ta lại nói:

– Người nói rõ hơn xem sao?

Tổng quản nói:

– Theo lời thái giám Lý Hài hãi hạ Hoàng tử nói, Hoàng tử bảo hắn ra chỗ khác, nói mình muốn đi ngủ. Lý Hài đi ra ngoài. Sau đó không còn ai vào phòng ngủ của Hoàng tử nữa. Sáng hôm nay, Lý Hài mang nước rửa mặt đến cho Hoàng tử như thường lệ, vào trong tẩm cung của Hoàng tử, phát hiện thấy bên trong không có ai. Lý Hài tưởng Hoàng tử ra hít thở không khí buổi sáng, ngắm mặt trời mọc đợi thêm một lúc, vẫn không thấy Hoàng tử trở lại, anh ta cuống lên, vội cất tiếng gọi. Nô tài nghe thấy, vội sai người đi tìm kiếm cả Đông cung vẫn không thấy tông tích của Hoàng tử đâu. – Tổng quản Đông cung kể.

Võ Tắc Thiên nghĩ ngợi một lúc, nói:

– Một đứa đi gọi Vương Thống lĩnh tới đây cho ta.

Một tên thái giám hô lên, bỏ đi.

Một lúc sau, Vương Sơn Hữu và Kế Huyền tới.

Võ Tắc Thiên kể lại cho họ nghe việc Hoàng tử mất tích.

Vương Sơn Hữu nói:

– Hoàng thượng, ở Đông cung có hộ vệ không?
– Không có hộ vệ, chỉ có viên Hiệu úy canh giữ.
– Thế thì lạ thật, tối qua, trong Hoàng cung có một số người lai lịch bất minh bịt mặt xuất hiện, lại có một tên hành thích Hoàng thượng, không biết hai việc này có can hệ với nhau không? Vương Sơn Hữu lẩm bẩm như tự nói với mình.

Việc này thật đáng nghi, hai việc trên có thể cùng một mục đích. Có thể bọn bịt mặt vào Hoàng cung và bọn vào Đông cung cướp Hoàng tử đem đi là một. Kế Huyền phân tích nói.

– Ô rất có thể như vậy. Trẫm cho gọi hai người tới đây là muốn hai người xem thử, tìm xem có chút manh mối nào không? Trẫm biết bọn thị vệ ở đây, về mặt này không có kinh nghiệm bằng khanh. – Võ Tắc Thiên nói – Các khanh thử tới Đông cung xem.

Tổng quản Đông cung nói:

– Hai vị thống lĩnh, mời.

Vương Sơn Hữu và Kế Huy ền tới Đông Cung, hỏi viên Tổng quản:

– Cánh cửa lớn này sáng vẫn còn khóa chứ?

– Vẫn còn khóa. – Tổng quản nói – Khi nô gia rời khỏi cung mới mở khóa.

– Trong cung còn cửa nào khác không?

– Có một cửa hậu, nhưng hai năm gần đây vẫn bị khóa kỹ, không có ai ra vào bằng lối ấy.

– Chìa khóa cửa sau do ai cất?

– Do chúng tôi quản lý.

– Chúng ta ra phía cửa hậu xem sao.

Ba người tới cửa hậu, thấy cửa vẫn bị khóa, một chiếc khóa bằng đồng đã mốc xanh.

– Đi, tới tẩm cung của Hoàng tử xem sao.

Ba người đi tới phòng ngủ của Hoàng tử Lý Đán.

Kế Huy ền hỏi:

– Cánh cửa này không chốt sao?

– Không chốt, cả ngày lẫn đêm chỉ khép hờ thôi.

Ba người vào trong phòng.

Kế Huyễn vén màn lên, thấy chấn chiểu bị lôi kéo xộc xệch, dường như Hoàng tử bị người ta lôi từ trên giường xuống, đem đi.

Hai người nhìn xuống nền, thấy có rất nhiều dấu chân hỗn loạn, không thể phân biệt được đâu là dấu chân lạ.

Họ ra khỏi hậu cung, đi một vòng quanh khu tường bao, nhìn nhau khẽ cười.

Viên Tống quản không biết vì sao họ cười. Đi xong một vòng.

Vương Sơn Hữu nói:

– Có thể Hoàng tử bị kẻ từ bên ngoài bắt đi, bởi chúng không vào theo lối cửa mà vào từ lối cửa sổ. Chúng ta đi xem tường vườn, có thể phán đoán ra hướng đi của hung thủ.

Hai người lại đi quanh tường rào một vòng, mới đi được quá nửa.

Kế Huyễn chỉ xuống đất.

Tống quản Đông cung chẳng nhận ra đi đâu gì khác lạ.

Vương Sơn Hữu liền phi thân lên bờ tường.

Vương Sơn Hữu nhìn ngó một lúc rồi quay lại, gật đầu với Kế Huyễn, nói:

– Bạn chúng vào vườn từ chỗ này.

Tống quản Đông cung nói:

– Nói vậy thì trong Đông cung không có ai là kẻ khả nghi ư?
– Đúng vậy. Bạn giặc vào từ đây, ra cũng từ đây. Nếu là hành vi của người trong cung tất phải ra trước vào sau. Nếu nói trong Đông cung có kẻ khả nghi, chỉ có thể là trong ứng ngoài hợp hoặc có người cung cấp tin tức

mà thôi. – Vương Sơn Hữu nói, nói xong lại tiếp tục – Bọn tôi xin cáo từ
trở về phụng mệnh.

Vương Sơn Hữu và Kế Huyễn tới Hoàng cung, lập tức nói với Võ Tắc
Thiên về những gì mình thấy và sự phân tích của họ.

Võ Tắc Thiên nói:

- Có thể đoán được thời gian chúng gây án hay không?
- Không thể đoán được. Bởi dấu vết bọn giặc ấy để lại không thể nói
lên thời gian. Nhưng có thể khẳng định là trước canh ba, bởi trên dấu vết
vẫn còn sương đọng, có thể chứng minh chúng vào trước khi có sương. –
Vương Sơn Hữu nói.

Võ Tắc Thiên có vẻ lo. Có thể vì bà ta đã quá già, tình mẫu tử đã có.
Tuy bà ta luôn canh giữ, phòng ngừa Lý Đán vô cùng chặt chẽ, không cho
Lý Đán tiếp xúc với các đại thần bởi sợ Lý Đán liên kết, móc nối với các
đại thần đoạt lại quyền lực của mình. Đến nay, đương nhiên bà ta vẫn còn
lo con cái sẽ cướp mất quyền lực, nhưng trong lòng đã có tình mẫu tử.
Không giống như ngày xưa, bà ta đã đài độc giết chết Lý Hoằng, giết chết
Lý Hiển bởi lúc ấy bà ta không hề nghĩ tới tình mẹ con. Bấy giờ, bà ta chỉ
làm theo một nguyên tắc nhất định. Bất luận là ai hổ phạm vào quyền lực
của bà ta, bà ta sẽ giết, đương nhiên trong số đó bao gồm cả con cái của
mình. Thời trẻ, vì muốn đoạt lấy ngôi vị Hoàng hậu, chẳng phải chính tay
bà ta đã bóp chết đứa con gái do mình rút ruột để ra sao? Nhưng bây giờ đã
có chút khác đi. Bà ta cho rằng Lý Đán không phải là đối thủ của mình,
không thể trở thành sự uy hiếp cho ngôi vị Hoàng đế của mình, chính vì
vậy bà ta cảm thấy lo lắng cho việc Lý Đán mất tích. Võ Tắc Thiên hỏi:

- Nhị vị Thống lĩnh, các vị có cao kiến gì không?

– Thuộc hạ chẳng có ý kiến gì hay, bởi thuộc hạ vẫn không biết đó là hành vi của ai. – Vương Sơn Hữu nói.

Kế Huyễn nói:

– Bọn giặc này không giết chết Hoàng tử, chứng tỏ tính mạng Hoàng tử không gặp nguy hiểm. Nhưng chắc chắn bọn giặc này có mưu đồ gì đó. Nay tuy không biết mục đích của chúng là gì, nhưng cũng không nằm ngoài hai khả năng. Một là muốn dùng Hoàng tử làm con tin, tạo sự uy hiếp cho Hoàng thượng, nêu ra điều kiện, cũng giống như bọn giặc cướp cướp con tin vậy. Thứ hai vẫn là màn kịch cũ của Lư Lăng Vương, ép Hoàng tử lên ngôi, gây bạo loạn.

Võ Tắc Thiên nghe xong gật đầu nói:

– Cả hai khả năng trên rất khó giải quyết, không biết bọn giặc ấy muốn đưa ra điều kiện hà khắc nào? Cũng không biết chúng có tiến hành làm phản hay không?

– Bitte hạ, xin chờ lo lắng, không lâu nữa ta sẽ rõ. Hơn nữa tính mạng của Hoàng tử không có gì đáng ngại, thần có thể đứng ra bảo đảm.

– Đúng vậy. Trẫm không còn lo tính mạng của Đản Nhi nữa, chỉ còn lo đối phương sẽ đưa ra điều kiện khó khăn gì, ta khó lòng chấp nhận. – Võ Tắc Thiên vẫn lo ngay ngay.

– Về điểm này thì đến lúc đó mới có thể nói được. – Vương Sơn Hữu nói.

– đương nhiên, nếu coi Đản Nhi làm trọng, tiếp tục gây phản loạn, đó cũng là việc khiến trẫm phải đau đớn. Việc bọn yêu nhân ở Mục Châu đã khiến trẫm hao phí bao nhiêu tâm huyết, làm cho khắp cả Triệu đình bất an.

– Bệ hạ, việc này ra sao, bây giờ khó lòng đoán trước. Đợi khi xảy ra chuyện ră, ta sẽ tìm cách đối sách. – Kế Huyền nêu ý kiến, nói.

– Cũng chỉ còn cách chờ đợi vậy. Nay trẫm ở vào thế bị động, đành phải nghe theo điệu kiện của chúng mà thôi.

– Bệ hạ, thành hay bại không do chủ động hay bị động quyết định. Chúng ta không để lộ việc này ra ngoài, lấy tinh chế động, lấy tinh khắc biến. Bị động đâu có gì đáng lo? – Kế Huyền nói. Ông ta rất có lý.

– Đành vậy thôi, hai vị hãy lui về

Hôm nay lỡ mất buổi chầu sớm.

Võ Tắc Thiên vẫn lâm triều.

Các quan văn võ đợi sot cả ruột, không ai biết đã xảy ra chuyện, họ nghi ngờ, đoán già đoán non, bàn tán râm ran.

Võ Tắc Thiên ngă ngay ngắn trên ngai vàng, bà ta đã có dự kiến, vì vậy không tỏ vẻ hoảng hốt. Bà ta quét mắt nhìn khắp lượt văn võ bá quan, phát hiện thấy trên nét mặt nhiều người lộ rõ ánh nghi hoặc. Bà ta nở nụ cười, nói:

– Các vị ái khanh, hôm nay trẫm lâm Triều muộn hơn ngày thường, các ái khanh chắc sẽ đoán xảy ra chuyện bất thường. Đúng, các ái khanh đoán rất đúng. Quả có xảy ra việc bất thường thật. Việc này nói lớn cũng không phải, nói nhỏ cũng là sai. Tối qua, Hoàng tử Lý Đán bị người ta bắt đi khỏi Đông cung – Bà ta nói đến đây thì dừng lại, không nói tiếp nữa.

Các đại thần nhìn nhau, rồi rầm bàn tán.

Võ Tắc Thiên khẽ ho một tiếng, bá quan im lặng như tờ.

Võ Tắc Thiên lại nói:

– Trẫm đã quyết định lập Lư Lăng Vương Lý Hiển làm Thái tử, chọn làm người kế nghiệp sau này. Lý Đán trước là Hoàng tử, nay phong cho làm Tương Vương. Khâm thử.

Bá quan nhìn nhau, không ai mở miệng bàn tán một câu nào. Ánh mắt của họ lại tỏ vẻ không giống nhau, có người tán đồng, có kẻ phản đối, người giữ thái độ bàng quan, kẻ lại hoài nghi...

Bỗng có lính gác vào bẩm báo.

Không biết lính gác bẩm báo về việc gì. Lý Đán sẽ ra sao? Xin xem tiếp phần sau sẽ rõ.

HỒI THÚ SÁU MƯƠI BA

*Trung quân báo quốc, Lý Nhân Cửu vào Kinh nói điều cơ mật
Phụng mệnh điều tra, bốn hộ vệ mạo hiểm do thám kẻ thù*

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên tuyên bố phong Lư Lăng Vương làm Thái tử, mọi người còn đang nghi hoặc, bỗng có một hộ vệ canh cổng vào báo, nói có một người dân muốn báo việc khẩn cấp, đòi vào gặp Hoàng thượng.

Mọi người sững sờ, không biết xảy ra việc gì. Tại sao không bẩm với quan địa phương mà đòi gặp Hoàng thượng để bẩm báo.

Võ Tắc Thiên cũng nghĩ vậy, nhưng lại không thể không gặp. Bà ta nói:

– Cho hắn vào.

Không lâu sau, hai viên Hiệu úy Hộ vệ cùng kề kia vào triều. Người này dáng vẻ như một nông phu, quần áo không rách rưới nhưng rất cũ. Ông ta gặp Hoàng thượng, vẫn biết hành lễ nêu lập tức quỳ xuống. Tuy hai bên có rất nhiều đại thần đứng đó nhưng ông ta không hề tỏ ra sợ sệt, hoảng hốt, dập đàu lạy xong, nói:

– Tiểu dân có việc cần kíp báo lên bệ hạ.

Võ Tắc Thiên nói:

- Người là dân ở đâu?
- Tiểu dân vốn là dân vùng Tín Dương
- Người tên là gì?

- Tiểu dân tên là Lý Nhân Cửu.
- Có việc gì gấp, cứ từ từ báo lên.

Lý Nhân Cửu ngẩng đầu lên, nhìn sang hai bên không nói gì.

Thái giám đứng điện nói lớn:

- Hoàng thượng bảo ngươi nói.

Lý Nhân Cửu vẫn không hoảng sợ, vẫn nhìn khắp lượt hai bên phải, trái.

Võ Tắc Thiên khẽ vỗ tay với thái giám, tỏ ý không nên hỏi dồn. Bà ta nói:

- Người muốn báo điều cơ mật sao?
- Hoàng thượng, tiểu dân muốn báo lên điều vô cùng cơ mật. Vì vậy không tiện nói ra ở đây.
- Sao không báo lên quan địa phương?
- Bẩm hoàng thượng, việc này có can hệ cực lớn.

Võ Tắc Thiên suy nghĩ một lát, nói:

- Người hãy đứng dậy, đứng sang một bên, đợi trẫm xử lý việc triều chính xong, sẽ nghe tới điều cơ mật của ngươi.

Lý Nhân Cửu đứng lên, đứng vào vị trí đầu hàng của các đại thần ở phía Đông. Người này không hề tỏ vẻ lo lắng, gấp rút, bất an mà đứng im không động đậy, không nhìn đông ngó Tây.

Thái giám trực nhật hỏi xuống dưới xem có bản tấu hay không.

Các đại thần không ai có việc gì khẩn cấp, ai cũng biết Hoàng thượng còn có việc, vì vậy không ai rời khỏi hàng.

Thái giám trực ban hỏi xong, thấy không ai rời khỏi hàng, lập tức lớn tiếng hô: Bãi triều!

Võ Tắc Thiên nói với thái giám trực ban:

– Người hãy dẫn Lý Nhân Cửu tới hậu cung, để trẫm đích thân hỏi hắn.

Thái giám trực ban xuống khỏi điện, gọi mấy vị Tướng quân trên điện tới khám người Lý Nhân Cửu, thấy không có vũ khí gì, chỉ có hai thỏi bạc vụn.

Võ Tắc Thiên bãi triều về cung.

Thái giám trực ban cùng với hai viên Hiệu úy dẫn Lý Nhân Cửu vào cung.

Thái giám trực ban đề phòng bất trắc nên sai người đi thông báo Vương Sơn Hữu. Vương Sơn Hữu không có ở đó, Kế Huyễn tới.

Thái giám trực ban, Kế Huyễn, hai viên Hiệu úy dẫn Lý Nhân Cửu vào hậu cung.

Võ Tắc Thiên thấy Kế Huyễn tới, biết thái giám trực ban vì muốn giữ an toàn cho mình, vì vậy khẽ gật đầu tỏ ý khen ngợi thái giám trực ban. Sau đó bà ta nói:

– Chỉ Kế Thống lĩnh ở lại trong cung, những người khác ra ngoài hết.

Võ Tắc Thiên nói:

– Lý Nhân Cửu, có điều gì, bây giờ có thể nói ra được rقة.

Lý Nhân Cửu nói:

– Xin Hoàng thượng cho phép tiểu dân kể lại từ đầu.

– Người cứ từ từ mà nói. – Võ Tắc Thiên rộng lượng nói.

– Tiểu dân đời đời làm nghề nông, thuở nhỏ có được học đăm ba chữ, đọc vài cuốn sách, cũng coi như hiểu được thế nào là quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách. Tiểu dân ở trong một sơn thôn (làng trong núi) có tên là Lý Gia, ở đó đa số là bà con họ hàng của tiểu dân. Mấy hôm trước có một người tới Lý Gia Khoảng, tự xưng là Phong thủy tiên sinh, nói Lý Gia Khoảng là vùng rặng nằm cọp ẩn, phong thủy cực tốt. Người trong họ có kẻ mời ông ta xem giùm đất đai, âm trạch. Vì tiên sinh ấy ở lại mười mấy hôm. Ông ta đi khỏi không lâu lại quay trở lại. Lần này, ông ta ở nhờ trong nhà người anh họ của tiểu dân tên là Lý Nhân Quý, lúc đầu nói có một giáo phái tên là Hằng Dương giáo xuất hiện tại những vùng khác, nói nạn cướp bóc sắp xảy ra, ai theo giáo phái ấy sẽ thoát nạn, còn nói vào giáo phái không phải quyên tiền, không phải quyên lương thực, giáo đồ còn hỗ trợ lẫn nhau. Một người có việc, mọi người cùng giúp. Một người gặp nạn, mọi người cùng gánh. Ông ta nói rất nhiều, vì vậy có một số người ở Lý Gia đã xin vào Hằng Dương giáo. Lúc đó, nhà chú họ của tiểu dân bị cháy, nhà cửa, đồ đạc đều ra tro không còn lấy một mảnh ngói lành. Vì phong thủy tiên sinh ấy liền bỏ đi, hai hôm sau quay trở lại dẫn theo mấy người nữa, mang theo quần áo, lương thực và một ít tiền đưa cho chú tiểu dân, nói đó là do giáo đồ quyên góp giúp đỡ. Vì vậy, người tin giáo phái ấy ngày một nhiều. Tiểu dân không tin lắm, nên trong lòng sinh nghi. Vì tiểu nhân có được học một chút ít, cũng biết Khổng Thánh nhân (chỉ Khổng Tử) từng nói: “Không nói đến việc quái lạ sao làm loạn thần thánh” Nhưng đã không ít người tin theo giáo phái ấy, có lúc tiểu dân cũng đi nghe họ giảng đạo. Phong thủy tiên sinh lại nói: Vận nạn cướp bóc đã đến, mọi người cần phải tổ chức đoàn kết lại thành một đoàn thể. Điều này không có gì là lạ. Mấy hôm sau, tiểu dân nghe bà vợ của ông anh họ nói: Phong thủy tiên sinh đang định tổ chức mọi người lại để huấn luyện, hàng ngày luyện

tập võ công, chuẩn bị đối phó với vận nạn cướp bóc. Tiểu dân hỏi vận nạn cướp bóc gì, chị ta nói là muốn lật đổ Triệu đình, lập Hoàng tử làm Thái Tử. Tiểu dân nghe chị ta nói vậy, trong lòng vô cùng kinh hãi. Sau đó, quả nhiên tiểu dân thấy người trong giáo phái bắt đầu luyện tập võ nghệ. Tiểu dân cảm thấy việc này vô cùng hệ trọng nên mới chuẩn bị để đi suốt ngày đêm lên Kinh. Tiểu dân từ nhà lên đây, chỉ nói với người nhà rằng đi thăm một người bạn mà thôi.

Lý Nhân Cửu nói cứ thao thao, rất có đầu có đuôi.

Võ Tắc Thiên hỏi:

- Vị Phong thủy tiên sinh ấy tên là gì?
- Tiểu dân không biết họ tên của ông ta, ở làng tiểu dân, mọi người đều gọi ông ta là Phong thủy tiên sinh.
- Hắn là người ở đâu?
- Tiểu dân không biết.
- Làng của ngươi có bao nhiêu người?
- Có hơn hai trăm, hơn bốn mươi hộ.
- Có bao nhiêu người tin theo Hằng Dương giáo?
- Tiểu dân không biết chính xác, chỉ biết người theo giáo phái đông lắm, rất ít người chưa theo giáo phái.
- Ở quê, ngươi đã nói xấu gì Hằng Dương giáo chưa?
- Không!
- Có nói xấu gì Phong thủy tiên sinh không?
- Không, người trong họ tiểu dân vô cùng tôn kính vị Phong thủy tiên sinh này, có thể nói là bảo gì nghe vậy. Đặc biệt từ sau khi nhà chú họ của

tiểu dân được cứu tế, người trong họ đ`au coi Phong thủy tiên sinh như thần như thánh.

– Ô, tin này người mang đến, cực kỳ quan trọng. Nếu thực sự có việc này, trẫm sẽ trọng thưởng cho người.

– Tiểu dân trình báo không vì việc trọng thưởng, mà chỉ vì muốn báo đ`au nợ nước, giữ yên bình cho xã hội, để dân chúng không phải chịu họa binh đao.

– Tốt, người thực là một người dân tốt. – Võ Tắc Thiên khen thưởng nói. Sau đó hô lớn: – Người đâu!

Bọn thái giám, cung nữ, Hiệu úy đứng bên ngoài tiến cả vào.

Võ Tắc Thiên chỉ vào một tên thái giám, nói:

– Người dẫn Lý Nhân Cửu đi gặp Tổng quản, bảo Tổng quản sắp xếp cơm ăn, sau đó sẽ đưa tới sở Hộ vệ để ban Hộ vệ bảo vệ cho hắn.

Thái giám vâng mệnh, dẫn Lý Nhân Cửu đi.

Võ Tắc Thiên nói với Kế Huyền:

- Kế Thống lĩnh, khanh nhận xét thế nào về lời của người này?
- Thần nhận thấy có thể tin được.
- Trẫm muốn giữ hắn ở lại trong cung, các khanh cần bảo vệ cho hắn. Nếu những lời hắn nói là thực, sau khi hắn trở về, nếu để lộ ra, H`àng Dương giáo biết hắn đi tố cáo, hắn sẽ gặp nguy hiểm. Nếu hắn nói sai, trẫm sẽ trừng trị hắn.
 - Thần hiểu. – Kế Huyền nói.
 - Sau khi dùng cơm xong, Kế Thống lĩnh và Vương Thống lĩnh hãy tới đây gặp trẫm, trẫm có điều muốn nói.

– Thần đã rõ.

Ăn cơm xong, Vương Sơn Hữu và Kế Huyễn tới gặp Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nói:

– Về việc liên quan tới Lý Gia Khoảng, Kế Thống lĩnh đã kể cho khanh nghe chưa?

– Bẩm, thần đã được nghe đại ý của sự việc.

– Trẫm từng nghĩ, những việc như thế này, quan binh, bối khoái* của nha môn địa phương không thể nào xử lý nổi. Trẫm đã viết sẵn một tờ thủ lệnh để đây, khi nào cần đến quan binh, các vị có thể điệu động tùy ý.

– Bọn Thần tuân chỉ.

– Theo ý của trẫm, lại phải nhờ đến Kế Thống lĩnh chịu vất vả một chuyến nữa.

– Thần tuân chỉ.

– Ngoài ra cần đem theo mấy người, hai người bàn bạc với nhau tự quyết.

Võ Tắc Thiên nói xong, lập tức viết một tờ thủ lệnh, lại sai thái giám đóng ngọc tỷ lên.

Khi Kế Huyễn nhận lấy tờ thủ lệnh, Võ Tắc Thiên lại nói:

– Việc này can hệ rất lớn, hôm qua xảy ra việc Hoàng tử mất tích, hôm nay lại có người tới bảo Hằng Dương giáo phái làm phản. Hai việc này liệu có liên quan tới nhau không? Tuy hiện nay chưa tìm ra mối liên quan giữa hai sự việc, nhưng cũng không được sơ suất. Hằng Dương giáo đã nói rõ ý muốn lật đổ trẫm, lập con cháu của họ Lý lên làm vua. Hiện nay, Lư Lăng Vương đã về Kinh, bên ngoài đâu còn ai khác? Đúng lúc này Hoàng tử lại mất tích, có phải là rất trùng hợp không? Hay đây là âm mưu

của bọn kia, chúng bắt Lý Đán đi là vì muốn làm phản? Hai việc này khiến trẫm rất lo lắng. Nay Kế Thống lĩnh đích thân xử lý, trẫm có thể yên tâm rã. Nếu còn cần thêm gì, các vị cứ đề xuất, trẫm sẽ ủng hộ hết sức.

– Bệ hạ, xin cứ yên tâm, ngày mai thần sẽ lên đường. – Kế Huyễn nói:

Vương Sơn Hữu nói:

- Kế đại ca, lần này đi định mang theo mấy người?
- Vẫn mang theo ba người.
- Mang theo ai? Vẫn là ba người Vương, Ba, Dư ư?
- Lần này không mang họ theo. Đổi ba người khác.
- Đại ca cứ chọn, người ở nhà vẫn đủ dùng, đại ca cứ chọn lấy những người đắc lực nhất.

Kế Huyễn vừa nghĩ, vừa nói:

- Thượng Quan Văn Trung, Ngô Quảng Cự... Cuối cùng là Mã Bảo.
- Mang thêm một người nữa theo cũng được.
- Không cần đâu, Thượng Quan Văn Trung võ công cao cường.
- Ồ, Đa Thủ Như Lai võ công liệu kém sao?
- Ngô Quảng Cự có sức khỏe.
- Đúng! Nếu không đã không được gọi là Thần Tý đại tướng. Dῆ từng nghe kể, Ngô Quảng Cự từng kéo giật lùi cỗ xe tám trâu kéo, người ta quất trâu giục đi, trâu không kéo nổi.

Kế Huyễn cười nói:

- Ngô Quảng Cự tuy có sức khỏe thật, nhưng cũng không đến mức kéo lại được cỗ xe tám trâu kéo. Mã Bảo khinh công cao.

– Đúng vậy! Công phu ở dưới nước của anh ta rất cao. Vì vậy được người ta gọi là Thủy Thương Phiêu (trôi trên nước), có người lại gọi anh ta là Triển Dực Đại Bằng (con chim đại bàng sải cánh).

– Có ba người này giúp sức, ta không đến mức lo nghĩ nỗi. Có điều hai năm trở lại đây, trên giang hồ xuất hiện một số kẻ tà ma khiến ta phải đau đớn. – Kế Huyễn nói. Sau đó ông ta kể lại việc ở Đại Thành Tự cho Vương Sơn Hữu nghe. Cuối cùng nói: – Nếu không có đạo trưởng Diệp Pháp Thiện giúp đỡ, có lẽ đã phải phơi xương răc.

– Nếu vậy, lão này đại ca phải cẩn thận. Hơn nữa, số tà phái rất thích lập giáo hội gì đó. Phái gì nhỉ? Hỗng Dương giáo này cũng có thể do nhân vật tà phái lập nên.

– Lão đệ cứ yên tâm, ta sẽ cẩn thận.

– Thế này nhé, đại ca đi thông báo cho ba người bọn Thượng Quan để đệ đi chuẩn bị lộ phí.

Ngày hôm sau, bốn người bọn Kế Huyễn nhảy lên lưng ngựa, xuất phát.

Sau khi bọn Kế Huyễn đi khỏi, Võ Tắc Thiên lại cho tìm Vương Sơn Hữu đến, nói:

– Trẫm vẫn thấy không yên tâm về việc Hoàng tử Lý Đán bị mất tích, khanh hãy dẫn theo mấy người nữa đi khắp nơi trong Kinh thành dò xét xem, liệu có thể tìm ra chút manh mối gì không?

– Rõ, thà sẽ sắp xếp đi ngay.

Lại nói chuyện bốn người bọn Kế Huyễn, dọc đường đi không có gì ngăn trở, họ mau chóng tới Tín Dương.

Tín Dương là một trấn lớn khá náo nhiệt.

Bọn Kế Huyền đã từng hỏi Lý Nhân Cửu, biết Tín Dương cách Lý Gia Khoảng không dày trăm dặm đường. Họ dự định sẽ thám thính ở Tín Dương trước. Vì vậy tuy trời còn sớm, nhưng họ vẫn tìm vào một túu điểm nghỉ ngơi.

Kế Huyền chọn một túu quán, trên biển hiệu đẽ là Tụ Tiên Lầu. Bốn người lên lầu.

Tầng trên, gác dưới thực khách rất đông.

Họ chọn một bàn trống, lập tức có tiểu nhị chạy tới mời chào.

Kế Huyền gọi mấy cái bánh, mấy món xào nóng, gọi một bình rượu Hoa ĐIÊU.

Rượu và bánh nhanh chóng được mang lên.

Bốn người vừa ăn vừa uống, tai lắng nghe những lời bàn tán của thực khách.

Nghe một lúc vẫn không thu được tin tức gì hữu dụng.

Bỗng có tiếng bước chân vang lên từ phía cầu thang, tiếp đó là một người bước lên.

Bọn Kế Huyền thấy người này không giống như những người khác, chỉ nhìn thấy cũng biết người này có luyện võ, hơn nữa, công lực cũng không thấp. Qua bước chân, cứ chỉ đâu có thể nhận ra.

Người này tuổi độ hơn năm mươi, đặc trưng nổi bật nhất chính là đôi tai, ngoài ra chẳng có gì đặc biệt, duy chỉ có đôi tai rất nhỏ. Người ấy lên lầu, kiểm một chỗ trống, lớn tiếng gọi: – Tiểu nhị.

Một tên tiểu nhị lập tức ứng thanh chạy lại.

Người tai nhỏ nói:

– Cho ba bình rượu, ba cái bánh, một cân thịt trâu, một cân bánh thường, mau lên, ta phải lên đường gấp.

Tên tiểu nhị ứng thanh chạy đi.

Kế Huyền nhỏ giọng nói:

– Người này có vẻ lạ, cần bám theo hắn.

Nói xong gọi tiểu nhị tới, dặn hắn mang tám bát mì gà lên.

Bốn người không uống rượu nữa, khi mì được bưng lên họ bắt đầu ăn.

Động tác của người tai nhỏ kia cực nhanh. Anh ta uống không cần chén, cứ cầm nguyên cả bình rượu rót vào miệng. Không lâu sau, cả ba bình rượu đều cạn khô, ba chiếc bánh cũng hết sạch. Sau đó hắn cầm chiếc bánh thường lèn kẹp thịt trâu vào, quấn tròn lại, cắn từng miếng lớn.

Bọn Kế Huyền ăn mì xong, liền sai Mã Bảo về khách điểm lấy ngựa.

Người tai nhỏ không gọi tiểu nhị tới tính tiền, móc từ trong mình ra một thỏi bạc, gọi lớn – Tiền rượu để ở đây. –Nói xong đứng dậy xuống dưới lầu.

Bọn Kế Huyền cũng để bạc lên mặt bàn, nhẹ nhàng xuống lầu theo người tai nhỏ.

Xuống dưới rã, Kế Huyền thấy người tai nhỏ đang tháo cương ngựa trong tàu ngựa.

Con ngựa do người tai nhỏ cưỡi phóng như bay theo con đường lớn phía Nam.

Người tai nhỏ vừa đi, Mã Bảo cũng dắt ngựa tới. Bọn Kế Huyền nhảy lên mình ngựa, bám theo sau người tai nhỏ.

Người tai nhỏ cưỡi ngựa cũng không nhanh lắm vì trên đường có khá nhiều người đi lại, nên không thể phóng nhanh.

Bọn Kế Huyền theo sau, giữ khoảng cách khá xa.

Ra khỏi cửa Nam.

Bên ngoài cửa Nam vắng người, trên đường có rất ít người qua lại. Người tai nhỏ quất ngựa như bay.

Bốn người liền quất ngựa đuổi theo.

Con ngựa người tai nhỏ cưỡi thuộc loại khá tốt, ngựa do bọn Kế Huyền cưỡi cũng là loại ngựa tốt nhất chọn trong tàu ngựa của Hoàng cung, dù họ quất ngựa liên tục, bắt ngựa chạy hết sức mới không đến nỗi bị rót lại. Cự ly của đôi bên vẫn giữ nguyên như lúc trong thành.

Chạy được khoảng hơn ba mươi dặm đường, đã vào tới chân núi. Tốc độ con ngựa người tai nhỏ cưỡi vẫn không hề chậm lại, bọn Kế Huyền cũng cố gắng không để khoảng cách bị kéo dài.

Dưới chân núi hiện ra một quán trà. Bọn Kế Huyền thấy người tai nhỏ tiến vào quán trà, ngựa để ở bên ngoài.

Bọn Kế Huyền tới quán trà, Ngô Quảng Cự gọi lớn:

- Đại ca, uống ngụm nước rồi lên đường tiếp. Khát chết đi được.
- Được, chúng ta uống tách trà rồi lên đường vẫn chưa muộn. – Kế Huyền hiểu ý, nói lớn.

Bọn Kế Huyền thấy ngựa của người tai nhỏ ướt đẫm mồ hôi, mồ hôi rịn theo những sợi lông dưới bụng, đọng thành giọt chảy xuống.

Quán trà vốn chỉ là một ngôi nhà lá, bên ngoài có một đài lầu không có vách, trong đó có bày một bộ bàn ghế gỗ, như vậy cũng được coi là quán trà. Những quán trà loại đó thường có bán cả rượu và đồ nhắm, thức ăn cho

những người qua đường lót dạ. Đang thời cũng có thể làm quán trọ, khách qua đường có thể nghỉ tại đây.

Bốn người ngồi vào bàn nhưng chẳng thấy có ai ra mời chào.

Mã Bảo gọi lớn:

– Ông chủ, cho một bình trà ra đây.

Lúc sau, có một ông già bước từ trong gian nhà lá bước ra. Ông già này tuổi khoảng ngoài bảy mươi, râu tóc bạc trắng, lưng đã còng, nhưng tai hình như chưa điếc. Ông ta vừa ra khỏi nhà là nói liền:

– Khách quan uống trà ư?

– Cho chúng tôi một bình trà. – Kế Huyễn hòa nhã, nói.

– Xin quý vị khách quan đợi cho một chút.

Ông già còng lưng lại chậm chạp quay vào gian nhà lá.

Trà pha xong, được bưng ra. Ông già mang ra theo bốn cái chén sành thô kệch. Đồ uống trà tuy không đẹp nhưng trà là loại trà ngon, vừa rót ra chén, mùi hương thơm thoang thoảng đã bốc lên.

Ngựa của tên tai nhỏ vẫn còn đây, hắn không thể thoát nổi, vì vậy bốn người bình tâm ngồi nhâm nhi trà.

Một lúc sau, vẫn không thấy tên tai nhỏ xuất hiện. Kế Huyễn cảm thấy có điều khác lạ, liền đứng dậy bước vào trong gian nhà lá.

Ông lão lưng còng ngồi ở một góc, thấy Kế Huyễn vào, nhưng vẫn làm như không nhìn thấy.

Gian nhà này không rộng lắm, đồ đạc bên trong cũng không nhiều. Chỉ cần nhìn qua cũng biết, căn nhà này không thể dùng làm nơi ẩn trốn.

Nhưng tên tai nhỏ không có ở đó. Kế Huyền hiểu mình đã mắc bẫy, ra khỏi gian nhà tranh, nhảy một bước tới bên cạnh lão già, đưa tay ra chộp lấy lão.

Thực quá lạ. Với công lực của Kế Huyền, vậy mà vẫn không chộp được lão ta. Đủ thấy công phu của lão già gù này không tầm thường.

Kế Huyền chụp hụt, lão già nhanh chóng trả lại một chưởng.

Kế Huyền sao có thể để chưởng phong đánh trúng, chỉ khẽ lách mình, ông ta đã tránh được chưởng ấy. Kế Huyền lập tức thi triển chiêu Bát tiên chưởng, vây chặt lão già này.

Lão già cũng không chịu kém, xuất chưởng như gió, chống lại chưởng của Kế Huyền.

Sau khi hai người đối chưởng, Kế Huyền mới nhìn rõ lão già không hề gù chút nào, chỉ là cải trang mà thôi.

Đánh được khoảng hơn hai mươi chiêu, rốt cuộc lão già đã rơi vào thế hạ phong.

Kế Huyền đánh một chiêu Lãng tử hồn đàu trúng ngay vào lão gù. Lão già lắc lư một cái, ngã lăn ra đất. Kế Huyền không muốn đòn lão ta vào tử địa, đưa tay ra tóm lấy chòm râu của lão già giật mạnh. Chòm râu tung ra, lúc này mới biết, lão già này nhanh lấm độ năm mươi tuổi, đương nhiên tóc bạc cũng là giả.

Kế Huyền nói:

– Nói đi, ngươi là ai? Người tai nhỏ cưỡi con ngựa kia đâu rồ?

Tên gù không nói.

Thượng Quan Văn Trung nói:

– Cho hắn nếm mùi vị của món “phân thân thác cốt” đi.

Nói xong định đưa tay ra.

Lúc này thân hình của lão già gù khẽ co giật chết tốt.

Thượng Quan Văn Trung thấy lạ, nói:

– Sao hắn lại chết được? Hắn đâu có trúng đòn nặng?

Kế HuyỀn nói:

– ĐỀU tại ta cả, ta phải nghĩ tới mới phải.

– Kế đại ca, sao vậy? Anh đâu có đánh chết hắn?

Ngô Quảng Cự cũng cảm thấy lạ.

– Hắn uống thuốc độc tự sát rỒI. – Kế HuyỀn nói.

– Hắn uống thuốc độc, thuốc độc gì? Tại sao lại uống thuốc độc. Sau khi hắn ngã ra, hắn đâu có hành động nào?

Mã Bảo nói.

– Thuốc độc được giấu trong cổ áo hoặc được ngậm sẵn trong miệng. Sau khi chúng thất bại, bị bắt, sợ bị ép phải cung khai, đã uống thuốc độc tự sát.

– Đốt quán trà hắc ám này nhé. – Ngô Quảng Cự hỏi.

– Đốt nó cũng chẳng có tác dụng gì. Đi thôi! – Kế HuyỀn bước ra ngoài tháo cương ngựa.

Bốn người nhảy lên mình ngựa.

Kế HuyỀn nói:

– Lẽ nào đối thủ nghe tin chúng ta đến lại chịu bó tay?

– Đại ca muốn nói tên tai nhỏ đã phát hiện ra chúng ta?

– Rất có thể như vậy, nếu không sao hắn phải trốn đi theo lối mòn của sau của quán trà? Có điỀU, rất có thể hắn chỉ nghi ngờ bọn ta bám theo nên

mới bỏ chạy. – Kế Huyền phán đoán nói.

– Quán trà này có thể là cắp mắt của chúng. – Thượng Quan Văn Trung nói.

– Rất có thể là của Hằng Dương giáo. – Kế Huyền nói.

Bốn người cưỡi ngựa nhưng không thúc ngựa đi nhanh mà đi rất chậm, vừa đi vừa nói chuyện.

Mã Bảo nói:

– Kế đại ca, chúng ta tới thẳng Lý Gia Khoảng chứ?

– Đi thêm đoạn nữa xem sao. Ta đoán Hằng Dương giáo sẽ còn điểm dò la tin tức hoặc trạm trung chuyển nào khác nữa. – Kế Huyền nói.

Tới đây, họ đã vào tới địa phận Đèng Bách Sơn, nhưng họ mới chỉ tới chân núi, chưa vào sâu trong núi. Theo lời Lý Nhân Cửu nói, Lý Gia Khoảng ở trong núi Đèng Bách.

Dọc đường đi. Bốn người không gặp một hộ gia đình nào. Đi khoảng hơn hai mươi dặm, lại gặp một quán trà. Quán này gần giống với quán trà trước, cũng là một gian nhà lá, bên ngoài có căn lầu không vách, cũng có mấy bộ bàn ghế.

Kế Huyền nghĩ: "Nhất định đây là điểm truyền tin tức của Hằng Dương giáo, tên tai nhỏ rất có thể đã thông báo cho điểm này". Vì vậy ông ta nói với ba người kia: – Chúng ta nên cẩn thận một chút. Đây cũng là một chốn tanh hôi, cần tùy cơ hành sự.

Bốn người tới quán trà, còn chưa kịp ngồi xuống đã có một mụ già ngoài năm mươi tuổi bước ra. Mụ bước tập tễnh, lưng còng vai gù, nhưng hàm răng trắng bóng, sạch sẽ, nói:

– Khách quan uống trà hay dùng cơm?

– Chúng tôi đi đường khát nước, xin cho một ấm trà lên trước. – Kế Huyền nói.

Mụ già không vào trong gian nhà lá, chỉ hướng vào trong gọi:

– Thúy Thúy, pha ấm trà mang ra đây.

Trong nhà có tiếng nói trong trẻo vọng ra. Bọn Kế Huyền đã nhận ra ngay đó là giọng nói của một thiếu nữ.

Không lâu sau, quả nhiên có một thiếu nữ xách ấm trà đi ra.

Tuy thiếu nữ ở sâu trong núi nhưng cô ta xinh đẹp vô cùng, mắt hạnh miêng đào, mũi cao môi đỏ, vóc dáng yếu điệu, mình mặc quần áo màu vàng chanh, bó gọn thân hình trẻ trung. Đôi gò bồng đảo gồ cao, eo thon, lườn thẳng, để lộ ra những đường cong quyến rũ. Bốn người bọn Kế Huyền tuổi đã cao lại không thuộc hàng háo sắc nhưng cũng bị cuốn hút bởi thân hình của thiếu nữ này.

Thiếu nữ đặt ấm trà xuống, lại bày chén uống trà ra, rót cho bốn người, mỗi người một chén, nói:

– Khách quan, mời dùng trà.

Thực là giọng oanh vàng thỏ thẻ. Rót trà, mời xong, nàng ta quay vào gian nhà lá.

Kế Huyền nhìn chén trà, đã phát hiện thấy trà có điêu bát thường, bèn lén móc ra bốn viên thuốc cho bốn người uống vào rồi mới dùng trà.

Bốn người, mỗi người uống hết một chén.

Kế Huyền, Ngô Quảng Cự, Mã Bảo ngã lăn ra trước.

Thượng Quan Văn Trung hé lớn:

– Trong trà có độc. – Miệng hét nhảy ngay tới bên cạnh mụ già, vừa nhấc chân lên, người đã ngã lăn ra.

Mụ già cười nói:

– Thúy Thúy, mấy con dê béo mê cả rã.

Thiếu nữ chạy ra như bay.

Mụ già nói:

– Chu Lương nói rất đúng, bốn người này đã bám theo Chu Lương tới đây. Nếu không phải là bồ khoái thì cũng là thám tử của quan binh.

Thúy Thúy nói:

– Xử lý chúng thế nào đây?

– Còn phải hỏi, chôn chúng đi là xong.

Mụ già nói xong, cúi mình xuống túm lấy Ngô Quảng Cự, miệng nói:

– Người cũng vác một đứa ra sau nhà đi.

Thúy Thúy phóng tới bên Kế Huyễn.

– Ôi da. – Tiếng kêu vừa dứt, tiếp theo đó là một tiếng bịch vang lên.

Tiếng kêu – “Ôi da”! phát ra từ miệng mụ già, tiếng “bịch” cũng là của mụ già bay lên rơi xuống đất.

Nguyên là Ngô Quảng Cự không hề trúng kế, ông ta chỉ giả vờ thôi. Khi mụ già đưa tay ra túm lấy, ông liền nhanh chóng ra tay, đánh trúng sườn bên phải của mụ già.

Mụ già vốn nghĩ Ngô Quảng Cự là một con dê đã chết, không ngờ ông ta không hề trúng độc, vì vậy mới không phòng bị. Khoảng cách giữa hai người lại rất gần. Khi Ngô Quảng Cự xuất chưởng sao mụ ta có thể tránh

nỗi, vì vậy bị đánh trúng. Chưởng này khá mạnh, chớp mắt đã khiến mụ già ngã lăn ra đất.

Khi mụ già hét lên, Thúy Thúy cũng đang díu mình nắm lấy thắt lưng của Kế HuyỀn. Kế HuyỀn nhanh chóng đưa tay ra, mụ già vừa kêu xong, Kế HuyỀn cũng đã nắm được cổ tay của Thúy Thúy. Kế HuyỀn nhảy bật dậy.

Lúc này, Thượng Quan Vân Trung và Mã Bảo cũng đã nhảy bật lên.

Mụ già lúc này bị trọng thương, thấy vậy lâm bẩm nói:

– Mông hẵn được* không làm chúng bị mê sao?

Mã Bảo cười nói:

– Cũng chỉ tại người quá bùn xỉn, cho quá ít Mông hẵn được. May anh em chúng ta đều là người lăn lộn trên giang hồ, đã dùng rất nhiều Mông hẵn được, các người lại cho quá ít Mông hẵn được vào trà, cho nhiều thêm một chút có phải tốt hơn không? Ít nhất cũng phải bỏ một cân Mông hẵn được mới đủ.

Kế HuyỀn nắm lấy mạch khoeo tay của Thúy Thúy, nhanh chóng ra tay, nắm lấy quai hàm ả, nói:

– Mau nôn thuốc độc ra, nếu không, lão phu sẽ thò tay vào miệng người móc nó ra đấy.

Má hàng của Thúy Thúy đã trở nên trắng bệch, thực là hoa dung thất sắc, đôi mắt ảm đạm, cúi đầu nhả viên thuốc ra.

Lúc này Kế HuyỀn mới bỏ tay ra khỏi quai hàm Thúy Thúy.

Kế HuyỀn chú ý tới thiếu nữ mà không chú ý tới mụ già. Tới lúc này khẽ liếc qua, lập tức hét lớn:

– Mau điểm vào huyệt Hiệp xa của mụ già.

Huyệt Hiệp xa bị điểm trúng khiến miệng không thể ngậm vào túc mù không thể nuốt được thuốc độc.

Nhưng đã muộn. Ngô Quang Cự chưa kịp ra tay, chân mực già đã khẽ giật, hòn du địa phủ.

Ngô Quang Cự nói:

– Đệ quên mất đi đâu này. – Giọng nói mang đầy vẻ tự trách. Kế Huyễn nói:

– Không quan trọng, ở đây vẫn còn người sống. – Ông ta vẫn giữ nguyên mạch ở khoeo tay của Thúy Thúy nói: – Cô nương, ta nghĩ cô nương cũng là người thông minh, đại khái cô không muốn nếm mùi đau khổ rã mới nói thật chứ?

Thúy Thúy nước mắt lưng tròng.

Ngô Quang Cự nói:

– Khóc cũng vô dụng, chúng ta chỉ cần lời nói thực, mau nói đi.

Thúy Thúy vốn xinh đẹp, lúc này, nước mắt lăn theo gò má phấn chảy xuống, thực đúng là hoa lệ đọng nước mưa, khiến người ta sinh lòng thương xót nhưng lại có nét yêu kiều tuyệt vời.

Kế Huyễn nói:

- Nói, tên tai nhỏ ấy là ai?
- Hắn tên là Chu Lương.
- Người cải trang thành lão già gù là ai?
- Là Vương Sơn Thạch.
- Mực già này là ai?
- Tất Bà Bà.

- Tên họ đ`ầy đủ của ngươi là gì?
- Hồ Tiểu Thúy.
- Giáo chủ của các ngươi là ai?
- Vương Thượng Cửu.
- Tổng đà của giáo chủ ở đâu.
- Tiểu thiếp không biết.

Tiểu Thúy hoa dung biến đổi, nước mắt lại đổ ra quanh tròng, kêu lên thê thảm, nói:

- Tiểu thiếp quả thực không biết, dù đánh chết tiểu thiếp, tiểu thiếp cũng không biết chỗ để khai.
- Người gặp mặt giáo chủ chua?
- Gặp r`ồi, nhưng không biết mặt. Khi gặp bọn tôi, ông ta che kín mặt.
- Ai chỉ đạo các ngươi.
- Ngoại đường quản sự.
- Hắn là ai?
- Tên là Vương Thiên.
- Ngoại đường quản sự đang ở đâu?
- Ở Tổng đà.
- Vương Thiên ở Tổng đà, ngươi là người dưới quyền chỉ đạo của hắn, mà nói không biết Tổng đà ở đâu, nói như vậy liệu có nghe được không?
- Bọn thiếp tuy có được tới Tổng đà, nhưng lại bị bịt kín mắt dẫn đi, vì vậy không biết đó là đâu.
- Ông Dương giáo còn có những điểm dò la tin tức nào khác nữa.

– Tiểu thiếp không biết, chỉ biết hai chỗ này vì cùng nằm trên một tuyến đường, ngoài ra tiểu thiếp không biết gì.

Nên xử lý Tiểu Thúy như thế nào là điều làm cho bọn Kế Huyền khó nghĩ. Giết cô ta ư? Cô ta còn quá trẻ, cũng không có tội gì nặng. Nếu không giết, thả cô ta ra lại sợ lộ hành tung. Có hỏi nữa cũng không biết thêm được mấy. Nhưng nếu cứ đi thẳng lên, chắc không còn xa Tổng đà là mấy, bởi con đường này đã hết điểm liên lạc của Hằng Dương giáo. Nghĩ hết mọi đường, cuối cùng bọn Kế Huyền cũng hạ quyết định, nói:

– Hồ Tiểu Thúy, ngươi vẫn còn trẻ, sao lại vào Hằng Dương giáo? Nếu giết ngươi lại thương ngươi vẫn còn trẻ, nếu thả ngươi, hành động của bọn ta sẽ bất lợi. Ta sẽ điểm vào huyệt ngủ của ngươi, đặt ngươi vào chỗ râm mát trong rừng. Nếu mệnh ngươi lớn tất sẽ có người tới cứu, hoặc bọn ta hành sự xong sẽ thả ngươi đi. Người phải nghe theo ý trời thôi.

Nói xong điểm vào huyệt ngủ của Tiểu Thúy, nói với Mã Bảo.

– Đem ả đặt vào trong rừng sâu, nên tìm chỗ râm mát một chút.

Mã Bảo xách Tiểu Thúy lên, phóng đi.

Kế Huyền nói:

– Theo dự tính của ta, nơi này cách Tổng đà của chúng không ngoài ba mươi dặm. Chúng ta tới Lý Gia Khoảng trước, tìm được Tổng đà của Hằng Dương giáo hẵng hay. Vì vậy, chúng ta hãy nghỉ ngơi một lát, đặng thời xem có những ai qua lối này. Mọi người thấy thế nào?

Ba người bọn Thượng Quan đều đặng ý.

Bọn Thượng Quan Vân Trung, Mã Bảo lấy trong căn nhà cỏ ra một ít thịt bò, bánh bao, bốn người ăn lót dạ.

Lúc ấy vào độ giờ Thân.

Tới khi mặt trời xuống núi, trời tối mà vẫn không thấy có ai đi qua lối mày.

Vào khoảng canh một, Kế Huyềն nói:

– Chúng ta lên đường thôi.

Ngô Quảng Cự nói:

– Cưỡi ngựa không đỡ mệt hơn sao?

Kế Huyềն nói:

– Không được, tiếng vó ngựa truyềն đi rất xa, sẽ làm kinh động tới những người ở trong Tống đà, đi bộ tốt hơn.

Muốn biết sự việc gì đang đợi bọn Kế Huyềն, họ có tìm được Tống đà của Hạng Dương giáo hay không? Xin xem tiếp hì sau sẽ rõ.

HỒI THÚ SÁU MƯƠI TƯ

*Dọc đường nghe dụ, Toàn Phẩm Tam cự tuyệt gia nhập Hồng
Dương giáo*

Bất ngờ đánh úp, Từ Đại Long bỏ mạng trong miếu thồ thản

Lại nói chuyện bốn người thả ngựa vào rừng trên sườn núi, cùng đi bộ tiến lên.

Đi được khoảng hơn mươi dặm, trên sườn núi bên trái thấy có ánh đèn thấp thoáng.

Bốn người phóng tới nơi ánh sáng phát ra.

Đó là một căn nhà lá trơ trọi, nằm trên sườn núi. Bốn bể quanh căn nhà đó đều là rừng rậm, nếu là ban ngày tất khó nhận ra căn nhà này, nhưng lúc này trời tối, có ánh lửa hắt ra nên họ mới phát hiện được.

Họ đi xuyên qua rừng trúc.

Căn nhà lá ấy nằm trên một vạt đất bằng phẳng trên sườn núi. Hai bên căn nhà đều có hòn nước, phía trước cũng có.

Trong phòng như có người đang nói chuyện, tiếng nói truyền cả ra ngoài.

Kế Huyền vẫy tay, ba người bọn Thượng Quan dừng lại.

Kế Huyền lại chỉ tay về phía gian nhà tranh, vạch một vòng.

Bọn Thượng Quan gật đầu hiểu ý.

Kế Huyền nhẹ nhàng tiến tới gần căn nhà cỏ.

Bọn Thượng Quan tản ra giám sát.

Không tới dưới cửa sổ, chọc thủng giấy dán, nhìn vào bên trong, thấy có hai lão già đang ngồi nói chuyện.

Một trong hai người tuổi đã vào độ thất tuần, râu tóc bạc trắng, mặt mũi hốc hác, trên mặt có rất ít nếp nhăn. Người kia râu tóc đều đen, mặt gầy guộc, rất nhiều nếp nhăn, giống như hạt của một trái đào hay vỏ một quả quýt khô.

Người tóc đen nói:

– Toàn lão, lão phu đến đây là lần thứ tư tới mời lão trượng. Lưu Bị tới lâu tranh mời Gia Cát Lượng ba lần, Gia Cát Lượng xuống núi giúp đỡ. Tại hạ tới đây bốn lần, lão trượng vẫn nỡ lòng từ chối sao?

Ông già tóc trắng nói:

– Tôn tiên sinh, lão phu đã nói rõ, từ khi ẩn cư tại đây, đã được hơn hai mươi năm, không màng tới thế sự, lão phu chỉ có thể tự từ lời mời của Tôn tiên sinh, mong ngài lượng thứ.

– Toàn lão, tục ngữ nói: – Cứu một mạng người còn hơn xây bảy tòa phù đồ, Toàn lão là người hái thảo được cứu tế thế nhân, sao không chịu theo bốn giáo cứu nhân độ thế?

Ông già tóc bạc trắng không nói gì.

Người tóc đen lại nói tiếp:

– Bốn giáo cũng vì tế thế cứu người, vì muốn lật đổ nhà Chu của họ Võ, trả lại giang sơn cho họ Lý, lão trượng cũng là dân của nước Đại Đường, chẳng lẽ không có cảm tình gì với hành vi của bốn giáo hay sao?

Ông già tóc trắng hướng ra phía cửa sổ nói:

– Vị cao nhân nào tới tệ xá, xin mời vào, chờ ngại.

Kế Huy vẫn giật mình, ông ta không biết võ công của ông lão tóc bạc trắng ra sao, nhưng qua hơi thở cũng biết mình ẩn nấp bên ngoài, ông ta không thể nghe lén nữa, lập tức trả lời:

- Văn bối Kế Huy vẫn xin bái kiến Toàn lão tiễn bối.

Kế Huy vẫn không biết ông già tóc bạc là ai, nhưng nghe qua lời xưng hô của người tóc đen, biết ông già tóc trắng là Toàn tiễn bối. Nói xong, đẩy cánh cửa gỗ tiến vào phía trong.

Người tóc đen nhìn Kế Huy vẫn đầy kính ngạc.

Ông già tóc trắng nói:

- Mời tráng sĩ ngồi.

Kế Huy vẫn cảm ơn, ngồi xuống một chiếc ghế gỗ.

- Không biết vị tráng sĩ này qua đây có đi đâu gì chỉ giáo? – Ông già tóc trắng hỏi.

- Tại hạ là Kế Huy vẫn vốn là người trong giang hồ, đêm nay đi qua nơi này, thấy ở đây có ánh đèn nên tới xem. Tại hạ có chỗ đường đột, mong Toàn lão tiễn bối lượng thứ.

- Không có gì. Lão phu là Toàn Phẩm Tam, sống ở đây thu hái thảo dược. Lão phu cũng có biết chút ít y dược, chữa bệnh cho dân chúng trong vùng, cũng được coi là có chút tâm ý, nếu tráng sĩ tới đây truy lùng sơn tặc, là gõ nhầm cửa mất rồi. Lão phu nghèo khó, chẳng có thứ gì đáng giá, chỉ có đủ lương ăn, duy trì mạng sống mà thôi.

- Lão tiễn bối hiểu lầm rồi. Văn bối tuy là người trong giang hồ, nhưng cũng rất yêu thích y dược, nguyện xin thỉnh giáo lão tiễn bối về lý và dược tính.

– Hiểu biết của lão phu có hạn. Nếu tráng sĩ không chê, chúng ta có thể nói chuyện với nhau. – Toàn Phẩm Tam lại quay sang lão già tóc đen, nói: – Tôn tiên sinh, đối với lời mời của quý giáo, lão phu khó lòng tuân mệnh. Xin ngài hãy vĩnh thura lại với giáo chủ, rằng lão xin cảm tạ.

Tôn tiên sinh vốn muốn nán lại thêm lúc nữa, lúc này Toàn Phẩm Tam lại hạ lệnh đuổi khách, đành phải đứng lên. Ông ta đứng lên nói:

- Mong Toàn lão cân nhắc kỹ lời của lão phu.
- Tôn tiên sinh, lão phu đã nhiều lần nói rõ, mong tôn giá chớ nên quay lại chốn này. Toàn Phẩm Tam cự tuyệt thẳng thừng.

Tôn tiên sinh thu lại nụ cười, lạnh lùng nói:

- Tại hạ muốn lão suy xét kỹ tới hậu quả.

Trong lời nói có hàm ý uy hiếp.

Toàn Phẩm Tam cười nói:

- Có hậu quả gì, lão phu chỉ biết vâng theo thôi.

Tôn tiên sinh không nói gì, khẽ rũ tay áo, sải từng bước lớn ra khỏi cửa.

Kế Huyễn không hỏi tới việc Tôn tiên sinh, lại nói:

- Toàn tiễn bối, không còn sớm nữa, mời ngài đi nghỉ, ngày mai tại hạ xin tới được nghe tiễn bối chỉ giáo, không biết ý ngài thế nào?
- Tráng sĩ, ngài có thấy lão phu buồn ngủ không? Tên Tôn Tri Dụng này năm lần bảy lượt tới đây khua môi múa mép, lần này lại dùng giọng lưỡi uy hiếp, thực đáng buồn cười. Lão phu đâu phải là hạng ngai việc.

Toàn Phẩm Tam nói xong lại cất tiếng cười.

- Vì Tôn Tri Dụng tiên sinh này là người như thế nào? Ông ta tới đây mời lão tiễn bối làm gì? – Kế Huyễn làm bộ không quan tâm hỏi.

– Tôn Tri Dụng là một giáo đồ của Hằng Dương giáo, giữ chức Giáo phiến tử trong hội ấy. Hằng Dương giáo muốn lật đổ đương kim Hoàng thượng, đã đến đây ba bốn lần mời lão phu gia nhập hội ấy, lão phu đều cự tuyệt. Lão phu không tán đồng hành vi này của họ. Bất kể Hoàng thượng là người họ Võ hay họ Lý, chỉ cần làm cho dân chúng được an cư lạc nghiệp, ít phải gánh chịu họa binh đao là được.

– Tiên bối nói rất đúng. Dương kim Hoàng thượng không tăng sưu thuế, cũng không gây ra chiến loạn. – Kế Huyễn phụ họa nói.

– Đúng thế, chính vì lẽ đó, lão phu không tán đồng với hành vi này của Hằng Dương giáo.

– Xem ra thế lực của Hằng Dương giáo cũng không phải là nhỏ. – Kế Huyễn thăm dò hỏi.

– Theo Tôn Tri Dụng nói, đa số dân chúng ở Đồng Bách Sơn này đều đã gia nhập giáo phái ấy.

– Không biết giáo chủ là ai? Sức hiệu triệu của hắn lại lớn đến vậy?

– Tôn Tri Dụng không nói tên các giáo chủ, lão phu không biết. Có điều, theo như Tôn Tri Dụng nói, bọn họ không làm điều ác, luôn dạy giáo đồ phải biết đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, giáo đồ rất tin theo giáo hội.

– Xem ra, ý đồ, tôn chỉ của Hằng Dương giáo cũng không phải là xấu.

– Đúng vậy. Nhưng muốn phát động chiến tranh, sẽ khiến dân chúng gánh chịu khổ sở của chiến tranh, loạn lạc.

Bên ngoài có tiếng động. Toàn Phẩm Tam nói:

– Có người tới.

– Vẫn bối đi xem xem. – Kế Huyễn nói xong đứng lên, phi thân ra ngoài. Ông ta thấy Thượng Quan Vân Trung đang vẩy tay. Chạy lại, kéo

Thượng Quan Vân Trung đi xa một chút hỏi: – Có chuyện gì?

– Đệ và Mān hiền đệ vừa đuổi theo tên ra khỏi nhà. Người ấy vồ công không cao lâm, nhưng đi được một đoạn, hắn đột nhiên biến mất, ở đó không có nhà cửa, hang động. Đệ bảo Mā hiền đệ canh giữ nơi đó, còn mình trở lại đây bàn với đại ca.

Lúc này Ngô Quảng Cử cũng đến.

Kế Huyền nói:

– Ông già trong nhà tên là Toàn Phẩm Tam, vồ công cực cao, là một người chính trực. Đi, chúng ta xem tên ấy biến đi đâu nào.

Ba người chạy như bay tới nơi Mã Bảo đang canh giữ.

Trên đường, Kế Huyền nói cho hai người biết kẻ từ trong đi ra ấy tên là Tôn Tri Dụng, đại khái, hắn là quân sư của Hỗn Dương giáo.

Ba người mau chóng tới chỗ của Mã Bảo.

Mã Bảo nói:

– Sau khi Thượng Quan huynh rời đi, ở đây không có đi đâu gì lạ.

Kế Huyền hỏi:

– Tên Tôn Tri Dụng ấy mất tích ở đâu?
– Ở khoảng này. Địa điểm cụ thể không chuẩn lâm, bởi bọn đệ không dám đuổi theo quá gần. – Mã Bảo nói.

Ngô Quảng Cử nói:

– Chẳng nhẽ tên họ Tôn ấy chui xuống đất sao? Hắn biết độn thổ ư?
– Rất có thể hắn chui xuống đất thật. Có đi đâu lúc này trời quá tối, chúng ta không thể tìm thấy hắn chui xuống đất ở chỗ nào. – Kế Huyền nói.

– Chúng ta tìm từng phân, từng tấc đất sẽ tìm thấy. Mắt nhìn không được thì dùng tay, dùng chân. – Mã Bảo nói, nói xong phục mình xuống.

Kế HuyỀn nói:

– Mã hiỀn đệ, không cần tìm đâu, có thể chúng sẽ cài đặt cạm bẫy ở đây.

– Làm sao bẫy giờ? Chẳng lẽ lại bỏ đi ư?

– Chúng ta ôm cây đợi thỏ vậy. – Kế HuyỀn nói. Ông ta nhìn quanh, chỉ vào chỗ không xa lắm nói: – Chỗ kia đen sì, chắc là một rừng cây, chúng ta ẩn vào đó. Rốt cuộc cũng phải có người chui ra.

Bốn người đi về hướng đó.

Quả nhiên đó chính là một rừng cây. Họ quan sát đủ bốn phương tám hướng rồi mới ngã xuống.

Bốn bồ cát kỳ im lặng, không có tiếng gà kêu chó sủa, đèn qua cũng không kêu, côn trùng cũng im lặng.

Thời gian chậm chạp trôi qua, bốn người vẫn dõi mắt nhìn về phía khả nghi.

Không có ánh trăng, không có trống canh, không biết đã qua bao lâu. bốn người vẫn chăm chú nhìn về phía đó.

Bỗng thấy, ở đó xuất hiện một bóng người. Chớp mắt lại xuất hiện thêm một bóng người nữa, quả thực chúng từ dưới đất chui lên, quả nhiên ở đó có địa đạo, có lối ra vào.

Hai bóng người kia chui lên, nhìn khắp tứ phía, chúng không đi ngay, nhìn ngó xung quanh mới phóng về phía Tây Nam.

– Duỗi theo, bắt sống lấy một đứa. – Kế HuyỀn nói với Thượng Quan Văn Trung và Mã Bảo.

Hai người lập tức đuổi theo.

Hai tên chạy về phía Nam, tốc độ khá nhanh, nhưng Thượng Quan Vân Trung và Mã Bảo ập vào từ phía bên cạnh nên tốc độ gần hơn một chút.

Hai người chạy phía trước nhanh chóng lẩn vào bóng đêm.

Ở phía sau bọn Thượng Quan Vân Trung cũng chìm vào bóng đêm.

Bọn Kế Huyễn vẫn dõi mắt nhìn về phía lối địa đạo.

Không có thêm ai từ đó đi ra.

Khoảng thời gian uống cạn hai tách trà, có người từ phía nam phóng ngược trở lại. Nhìn thân pháp, có thể nhận thấy người ấy chính là Thượng Quan Vân Trung và Mã Bảo.

Đến gần, nhìn rõ, thấy Thượng Quan Vân Trung còn kẹp theo một người.

Vào trong rừng, Thượng Quan Vân Trung ném người đó xuống đất, nói:

– Đánh chết một đứa, bắt sống một đứa. – Nói xong giải huyệt mê cho hắn, nhưng lại điểm vào huyệt Nhuyễn ma, nói: – Người phải thật thà, nếu không người sẽ phải chịu khổ.

Kế Huyễn không hỏi gì, nhưng lại điểm vào huyệt Hiệp xa của hắn. Sau đó đưa tay lùa vào miệng hắn, móc ra một viên thuốc. Lúc ấy ông ta mới nâng hàm của hắn lên hỏi:

– Người khai thật, tên người là gì, giữ chức vụ gì trong Hằng Dương giáo?

Người ấy nằm trên mặt đất, nhìn không rõ mặt bọn Kế Huyễn, trả lời, nói:

- Tôi tên là Từ Đại Long, là sứ giả vãng lai.
- Trời còn chưa sáng, ngươi đi đâu?
- Tôi đi tìm quản sự Nội đường.
- Quản sự Nội đường ở đâu?
- Ở thung lũng Thanh Sơn.
- Người chui ra từ đâu?
- Từ phòng quản sự Ngoại đường.
- Ngoại đường quản sự là ai?
- Vương Thiên.
- Người bị đánh chết là ai?
- Trung Quân sứ giả, tên là Mã Thanh.
- Trong phòng quản sự ngoại đường có những ai.
- Có ngoại đường quản sự và mấy sứ giả nữa.
- Tổng đà của Hồng Dương giáo ở đâu?
- Tiểu nhân không biết.
- Người đã gặp mặt giáo chủ chưa?
- Đã gặp rồi.
- Người ấy tên là gì?
- Khi tiểu nhân gặp giáo chủ, giáo chủ bịt kín mặt, ngay cả tuổi cũng không biết.
- Người đã tới Tổng đà chưa?
- Chưa.
- Nói thật đi.

- Tiểu nhân không dám nói dối, những lời nói trên hoàn toàn là sự thật.
- Người đi tìm nội đường quản sự có việc gì?

– Khi trời tối, Chu Lương bẩm báo, nói có bốn vị bồ khoái vào núi.

Sau đó, Trung Quân quản sự Tôn tiên sinh lại nói có một người vô lâm vào vùng này. Vương quản sự thấy có vẻ nghiêm trọng nên sai tiểu nhân và Mã Thanh đi báo cho Nội đường quản sự biết tình hình.

- Nội đường quản sự là ai?
- Tiểu nhân không biết tên, mọi người đều gọi là Vương tiên sinh.
- Nội đường quản sự ở trong thung lũng Thanh Sơn ư?
- Không, ở thung lũng Thanh Sơn có một tòa tháp miếu (miếu thờ thổ địa), tiểu nhân chỉ cần vào miếu nói rõ tình hình với pho tượng thần thổ địa là xong.
- Người và Mã Thanh lúc nào sẽ quay về đây.
- Đêm nay.
- Thanh Sơn cách đây bao xa?
- Qua sườn núi này là tới.
- Gần như vậy sao phải đợi đêm nay mới về?
- Ban ngày, bất kể là ai đều không được phép ra vào đền đao.
- Địa đạo dài bao nhiêu, rộng bao nhiêu?
- Địa đạo không dài lắm, khoảng mươi mấy trượng, cuối địa đạo là một căn phòng, đó chính là phòng ngoại đường quản sự.

Kế Huyễn không hỏi thêm, điểm vào huyệt mê của hắn.

Kế Huyễn lệnh cho ba người đã xuống nghỉ ngơi.

Trời sáng.

Kế Huyềnlại giải huyệt cho Từ Đại Long, nói:

- Ta thấy ngươi nói thực, tha mạng cho người, nhưng không thể để ngươi làm ác nữa. Vì vậy ta phải phê bỏ võ công của ngươi đi, cho ngươi làm một người bình thường.

Kế Huyềnlại nói xong phê bỏ võ công của Từ Đại Long.

Kế Huyềnlại nói:

- Từ Đại Long, giờ ngươi dẫn ta đi gấp ngoại đường quản sự.

Từ Đại Long nói:

- Trong địa đạo có quân mai phục.
- Có người dẫn đường ta không sợ
- Tôi cũng không biết đường.
- Đi thôi, chẳng lẽ ngươi không muốn sống nữa sao?

Từ Đại Long lộ vẻ khó khăn nói:

- Tôi chỉ biết phòn đòn của địa đạo, cầu thang, chỉ biết một mà không biết hai. Những chỗ khác không biết tí gì.
- Mỗi lần ngươi ra vào chẳng phải bình yên vô sự sao?
- Mỗi lần ra vào đòn có người dẫn đường, bởi dưới địa đạo ba khúc quanh, nghe nói ở đó đòn có cạm bẫy.
- Nay ngươi đi đầu trước, bọn ta theo đầu sau, ngươi cũng có thể gọi người mà.
- Không được! Ban ngày không được phép ra vào.
- Vậy thì phải đợi đến đêm. – Kế Huyềnlại nói xong lại điểm vào huyệt mê của Từ Đại Long.

Bốn người ở trong rừng, không dám thò mặt ra ngoài, sợ bị giáo đao bí mật của Hằng Dương giáo phát hiện.

May mà bốn người đều mang theo lương khô, mỗi người ăn một chút lót dạ. Không biết kiêng nước ở đâu, họ cũng không dám đi tìm, đành phải nhịn khát. Cũng may người trong võ lâm có thể chịu được đói khát.

Khó khăn lắm họ mới đợi được đến khi trời tối.

Màn đêm buông xuống.

Kế Huyền lại giải huyệt đạo cho Từ Đại Long, lại nhét thêm một viên thuốc vào miệng hắn, điểm một cái vào yết hầu khiến hắn phải nuốt viên thuốc ấy xuống, nói:

– Ta đã cho uống cửu nhật xuyên trường đan, chỉ cần người ngoan ngoãn dẫn chúng ta xuống địa đạo, sau khi rời khỏi đây, ta sẽ giải độc cho ngươi.

Từ Đại Long nói:

– Võ công của tiểu nhân đã bị phế, còn làm gì được nữa? Hơn nữa tiểu nhân đã khai thực, giáo chủ cũng quyết không chịu tha mạng cho đâu.

– Đi thôi!

Từ Đại Long đi đầu trước, bốn người theo sau, bước ra khu đất bằng.

Từ Đại Long xác định địa điểm rất chuẩn, chỉ thấy hắn dầm thật mạnh vào một chỗ trên mặt đất, dưới đất liền lộ ra một miệng hang. Miệng hang ăn sâu vào lòng đất, sau đó chạy ngang. Từ Đại Long bước xuống bậc thang.

Bốn người bọn Kế Huyền theo sau, lần này đúng theo lời của Từ Đại Long đã dặn, chỉ dầm lên những bậc thang theo số lẻ, không dầm lên những bậc thang theo số chẵn đi xuống phía dưới.

Tù Đại Long xuống đến bên dưới, đã vào trong địa đạo. Địa đạo được xây toàn bằng đá tảng, cứ ba bước chân lại có một ngọn nến. Địa đạo tuy không rộng nhưng cũng đủ để cho hai người đi song song, cao quá đầu người.

Kế Huyễn theo sát phía sau Tù Đại Long.

Tù Đại Long ngâm khẽ:

– Hằng Dương xuất thế.

Không biết từ góc nào của địa đạo vang lên tiếng đáp:

– Thanh Dương mạt nhật.

Tù Đại Long nói tiếp:

– Đại kiếp lai lâm.

Âm thanh kia lại vang lên:

– Như Lai tương chí.

Lời dứt, từ vách tường bên phải xuất hiện một bóng người, không biết hắn chui ra từ đâu, nói:

– Tù sứ giả, những người đi theo sau là ai? – Hắn hỏi về bọn Kế Huyễn.

Tù Đại Long nói:

– Là người của Vương tiên sinh sai tới.

– Bảo họ đợi một chút. – Người kia lạnh lùng nói.

Bọn Kế Huyễn biết việc không thành, nhanh chóng ra tay, phóng chưởng về phía tên kia. Cụ ly giàn lại ra tay bất ngờ, tiếng chuông trong địa đạo nhất thời kêu ầm lên.

“Soạt” một tiếng. Kèm theo tiếng chuông là một cánh cửa đá ập xuống, bịt kín lối vào xung quanh địa đạo.

Tù Đại Long hô to:

- Mau lui ra.

Kế Huyền vẫn sai Tù Đại Long dẫn đường, bốn người theo sau. Tới bậc thang dẫn lên miệng hầm, Tù Đại Long đưa tay ra ấn mấy cái vào một bên, nắp hầm dịch chuyển sang ngang. Tù Đại Long và bọn Kế Huyền nhảy lên trên.

Lên tới mặt đất, Tù Đại Long nói:

- Nếu chậm chút nữa mấy người chúng ta không còn ai sống sót.
- Việc gì xảy ra vậy? – Mã Bảo hỏi.
- Trong địa đạo nơi nào cũng có dụng cụ điêu khiển cạm bẫy, bọn ta bị cửa đá chẹn lối. Người dưới địa đạo phát động các bộ phận điêu khiển ấy, liệu chúng ta có sống nổi không?

Kế Huyền trầm mặc.

Ngô Quảng Cự nói:

- Lắp kín miệng địa đạo lại, bọn chúng hết đường chạy.

Tù Đại Long nói:

- Có thể còn có lối ra khác, có điêu, tiểu nhân không biết là ở đâu.

Kế Huyền nói:

- Cứ lắp ở đây lại hăng hay. Nào, bốn anh em ta phát chưởng, trấn sập cửa địa đạo trước.

Bốn người sắp thành một hàng, dựng ngược chưởng vận công, phát chưởng.

Một tiếng nổ như sấm động vang lên, cửa địa đạo sập xuống bịt kín lối ra vào địa đạo.

Kế Huyền nhìn phương hướng, nói:

– Đây là địa đạo, đánh thêm mấy chưởng nữa.

Bốn người phát chưởng như lúc nãy. Trên mặt đất lại sụt thêm một quãng nữa.

Kế Huyền hỏi Từ Đại Long:

– Ngã rẽ của địa đạo ở đâu?

Từ Đại Long nghĩ một lát, chỉ chỏ.

Bốn người lại hợp lực phóng chưởng, trấn sập mặt đất. Được Từ Đại Long chỉ chỏ, bốn người dùng chưởng lực đánh thêm mấy phát đã trấn sập hơn chục trượng địa đạo.

Từ Đại Long lại chỉ chỏ thạch thất.

Bốn người lại hợp sức phát chưởng.

Chưởng này trấn sập thêm khoảng một trượng nữa.

Kế Huyền bật bùi nhùi lên, soi xuống bên dưới, thấy được tường xây bằng đá của thạch thất. Ông ta nói:

– Nếu người dưới thạch thất chưa bỏ chạy nhất định bị đè chết. Có điều khả năng chúng bỏ chạy là rất lớn. Bởi khi chúng nghe tiếng động phá sập đường hầm nên đã bỏ chạy hết.

Ông ta nói xong nhảy xuống bên dưới, dùng hỏa tập chiếu sáng, thấy bên ngoài địa đạo nối với thạch thất có một lỗ hổng cao khoảng hai tấc, ba mặt còn lại không thấy có lối ra nào khác. Kế Huyền lập tức nhảy lên nói:

– Từ Đại Long, dẫn chúng ta tới miếu thổ địa ở thung lũng Thanh Sơn.

Tù Đại Long không hiểu, đứng ngây ra nhìn Kế Huy`ân.

Kế Huy`ân nói:

- Mau lên, cần đi trước bọn Vương Thiên, nếu chậm tật không còn tìm thấy gì nữa.

Tù Đại Long đã hiểu, lập tức dẫn bốn người phóng qua sườn núi.

Vượt qua sườn núi, họ thấy một ngôi làng nhỏ chỉ có mười mấy nóc nhà, phân bố rải rác theo triền núi.

Tù Đại Long chỉ vào một căn phòng đơn độc, nói:

- Đó chính là miếu thổ địa.

Tới gần mới thấy rõ, cái gọi là miếu thổ địa chỉ là một căn phòng khá lớn, bên ngoài không có tường, trên cửa không treo biển, trước miếu lại có cột cờ. Kế Huy`ân thầm tính trong miếu tất có đường ngầm, có người canh giữ, hơn nữa, quản sự nội đường tất ở gần đó, có thể ở ngay dưới đường hầm đó. Vì vậy họ đều lánh đi.

Chỉ nghe thấy Tù Đại Long nói:

- Vâng lai sứ giả Tù Đại Long, phụng mệnh ngoại đường quản sự, tới bẩm báo với Vương tiên sinh.

Nói xong không thấy có người trả lời.

Tù Đại Long lại hô lại lần nữa.

Vẫn không có tiếng trả lời.

Tù Đại Long có vẻ bất an, đang định nói lại.

Bỗng từ phía đối diện, từ hai bên phía phải trái tên bắn ra vù vù. Tiếc rằng Tù Đại Long cũng bị bắn trúng, ngã lăn ra chết.

Tên bắn ra chính diện có mũi bắn cả ra ngoài cửa.

Kế Huy`ân khẽ kéo Mã Bảo, khẽ vẫy tay với Thượng Quan Vân Trung và Ngô Quảng Cự, ba người lập tức nhảy ra xa ngoài ba trượng.

Kế Huy`ân nói:

- Chúng ta muộn mất rã, bọn Vương Thiên đã đến trước một bước, đáng tiếc, Từ Đại Long phải chết oan uổng.
- Đại ca, chúng ta phải làm sao? – Mã Bảo hỏi.
- Lui tới sườn núi trước đã. Phải nấp cho kỹ, xem tình hình ra sao hăng hay.

Kế Huy`ân nói xong, quay người lên núi đài tiên.

Trên núi có rất nhiều cây cối, rất tiện cho việc lẩn trốn. Bốn người ngã xuống, dõi mắt nhìn về phía miếu thổ địa và sơn thôn.

Trời sáng.

Cả miếu thổ địa và ngôi làng nhỏ kia đều không có động tĩnh gì. Không có ánh đèn, không tiếng người, không tiếng gà kêu, không tiếng chó sủa, dường như tất cả đều chìm trong giấc ngủ.

Trời sắp sáng, trong thôn có tiếng gà gáy vang lên báo hiệu trời đã sáng. Sơn thôn vẫn ngủ say.

Mặt trời đã nhô lên khỏi đỉnh núi.

Sơn thôn như có thêm sức sống, đài tiên, một căn nhà bốc lên một làn khói xanh mỏng mảnh, có thể họ đang nấu cơm sáng.

Quanh miếu thổ địa vẫn bao trùm một bầu tử khí.

Kế Huy`ân nhỏ giọng, nói:

- Bên dưới miếu thổ địa, nhất định có mật thất hoặc địa đạo, đáng tiếc, chúng ta không dám đi vào tra bởi các cạm bẫy mai phục trong ấy vô

cùng lợi hại.

- Đại ca, đại ca rất hiểu nó, sao không phá hủy bộ phận chính của nó đi? – Ngô Quảng Cự hỏi.
- Bộ phận chính của nó tất giờ dưới đất, rất khó tìm ra.

Bốn người thấy bụng réo, đành phải lấy lương khô ra, mỗi người ăn một chút dần bụng.

Cả mười mấy căn nhà đều đã có khói bốc lên, họ đang nấu cơm.

Có người ra khỏi nhà, gánh theo thùng nước đến một chỗ bên thôn. Có thể ở đó có giếng nước hoặc khe suối. Lại có một người nữa xách thùng tới đó. Kế Huyễn nghĩ: “Nếu không phải mình đang thi hành nhiệm vụ Hoàng thượng giao phó, thì đến chốn sơn thôn này định cư, đi săn, hái thuốc, lại làm thêm mấy mẫu vườn, mặt trời lên đi làm, mặt trời khuất núi về nghỉ, không tranh giành với thế sự, đây thực là một nơi tuyệt vời để ẩn cư. Đáng tiếc, bây giờ vẫn chưa thể được”.

Kế Huyễn dự tính, rất nhiều nhà phải ăn xong rã, tại sao đến giờ vẫn chưa có ai ra khỏi cửa.

Mặt trời đã chêch về hướng Đông Nam, vào khoảng giờ Thìn, bất kể là người đi hái thuốc hay người đi săn đều phải lên núi rã, vậy mà vẫn chưa thấy ai rời khỏi nhà, chưa thấy ai đi làm.

Sơn thôn dường như không có gà, chó, không có thấy tiếng chó sủa, gà kêu, cả thôn như lại chìm vào giấc ngủ.

Có người ra khỏi nhà. Nhưng, người đó không lên núi mà đi sang một nhà khác. Nhà ấy lại có người đi ra, đi tới nhà thứ ba.

Kế Huyễn bỗng nói:

- Chúng ta leo lên cây mà nấp.

- Lên cây nấp làm gì? – Mã Bảo không hiểu ý, hỏi lại.
- Một lát nữa, dân trong làng này sẽ đi tìm kiếm quanh đây, lúc ấy họ sẽ phát hiện ra chúng ta. – Kế Huyễn nói.

Ba người bọn Thượng Quan tuy không biết ý Kế Huyễn căn cứ vào đâu, nhưng không ai hỏi lại, lập tức nhảy lên cây. Bởi đối với họ, trên cây và dưới đất không khác nhau là mấy. Ngồi trên cây vẫn có thể nghỉ ngơi như thường, hơn nữa, qua tán lá, họ càng nhìn rõ hơn, xa hơn.

Kế Huyễn nói thật đúng. Trong số mười mấy căn nhà kia có một số người bước ra, họ chia nhau lên núi theo hướng.

Họ hóa trang thành thợ săn, thành người hái thuốc, thành tiều phu...

Bọn Kế Huyễn ngồi trên cây nhìn thấy rất rõ. Tuy họ hóa trang như vậy, nhưng không ai làm công việc của mình, mà đi lại khắp nơi trên núi, rõ ràng họ muốn tìm kiếm cái gì đó.

Tìm quanh đó không thấy có gì, đám người kia lại chia thành hai tốp, đi tìm theo hai phía phải trái của sườn núi.

Ngô Quảng Cự ngồi trên cây, thấy đám người kia đã đi xa, hỏi Kế Huyễn.

- Kế đại ca, tại sao anh biết đám người kia đi tìm kiếm?
- Lúc đầu ta cũng không nghĩ tới, tối khi thấy người này sang nhà người kia, người kia sang nhà người nọ nên mới nghĩ tới đi đâu đó. Thủ nghĩ xem, việc tối qua bọn ta và Tù Đại Long tới nơi này, có thể nội đường đã biết. Dù chúng không biết, ngoại đường và Trung Quân quản sự tối qua tất theo địa đạo tới nơi này, đương nhiên ở đây đã biết việc ngoại đường bị phá hủy, cũng đã biết bốn người bọn ta tới đây, liệu chúng có thể không phòng bị sao? Nhưng chúng cũng không rõ hư thực của ta, do đó tất phải

sai người đi dò la tìm kiếm. Bọn dân thôn này có thể là giáo đ`ô, bị chúng sai đi tìm tông tích bọn ta.

Kế Huyền phân tích.

Ngô Quảng Cự gật đ`äu.

Thượng Quan Văn Trung nói:

- Kế đại ca, chúng ta phải làm sao? Không thể ở mãi nơi này.
- Vẫn phải đợi xem sao đ`ă. Chúng ta không rõ tình hình đối phương ra sao, không biết trong giáo nội có bao nhiêu cao thủ, không biết Tổng đà ở đâu, không biết giáo chủ ở đâu, chúng ta biết quá ít, vì vậy không thể khinh xuất ra tay. Hiện nay, việc chính của chúng ta là tra xét rõ tình hình. – Kế Huyền nói:

– Hôm nay chúng ta trở về, điều thêm một ít quân tới miếu thổ Địa trước, sau đó sẽ tìm lối vào Địa Đạo, hủy nốt Địa Đạo. – Ngô Quảng Cự nói.

– Ngô hiền đệ, đệ nói cũng có lý, nhưng chúng ta phải phá hủy được Tổng đà của chúng mới được coi là thành công. Ta sợ hủy nơi này để mất đ`ău mồi. Qua hai l`ần nghe khẩu cung, ta có thể nhận thấy, rất ít người biết được Tổng đà của chúng nằm ở đâu, những giáo đ`ô bình thường không thể biết được. Có thể chỉ có vài nhân vật chủ chốt mới biết, vì thế tạm thời chưa thể hủy bỏ nơi này được.

Bốn người ngồi trên cây tối tận chí`äu.

Những người dân lại lục tục trở về, họ đ`ău trở về với hai bàn tay trắng, không có thứ săn được, không có được thảo, cũng chẳng hái được bó củi nào. Đủ thấy mục đích của họ chính là tìm người.

Bốn người vẫn chưa nhảy xuống, nhưng ai cũng cảm thấy đói bụng, đành phải ăn tạm chút lương khô, còn khát thì đành phải chịu. Người trong

võ lâm tuy chịu đói chịu khát giỏi nhưng bốn người này đã hai ngày hai đêm chưa được uống giọt nước nào. Chẳng biết phải làm sao đành phải đợi.

Mặt trời xuống núi. Bốn người nhảy xuống.

Có thể vì sơn thôn ít thấp đèn, nên cả mười mấy căn hộ đều không lóe ra chút ánh sáng nào.

Bọn Kế Huyền vẫn không dám mạo hiểm, nén lòng đợi thêm một lúc nữa, đại khái vào khoảng canh hai, bốn người lén tới chỗ lúc sáng người dân ra lấy nước để uống. Quả nhiên ở đó có suối, bốn người xuống uống, thấy nước ở đó vừa trong lại vừa ngọt, cũng không bị ai quấy nhiễu.

Kế Huyền ngã xuống bên con suối.

Mã Bảo nói:

- Không thể ở lại đây lâu.
- Lúc này ở đây rất an toàn. Bọn chúng tuy biết chúng ta đến, nhưng không thể ngờ được chúng ta lại ở đây. Xem ra, đêm nay chúng ta vẫn chưa thể tìm ra Tổng đà của chúng, ta đang muốn rung cây dọa khỉ. – Kế Huyền nói.
- Thế nào là rung cây dọa khỉ? – Thượng quan Văn Trung hỏi.
- Ta đã thấy rõ, sau bữa ăn sáng, căn nhà đầu tiên có người bước ra, chính là căn nhà kia. Ta tính trong nhà hoặc quanh đó phải có lối ra, vào địa đạo. Ở đó là nơi người đã ra đầu tiên đi truyền đạt mệnh lệnh, lệnh cho dân chúng đi lên núi tìm kiếm. Nay giờ chúng ta chưa hành động vội, đợi qua một canh nữa, nếu ở đó vẫn không thấy động tĩnh gì, chúng ta sẽ bất ngờ đánh vào căn nhà ấy, tóm lấy tên chủ nhà trước, sau đó sẽ tìm lối ra vào địa地道.

– Thế có khác gì phá tan miếu thổ Địa Tùm Địa Đạo? – Ngô Quảng Cự hỏi.

– Khác nhau lắm chứ. Sáng nay, rất muộn chúng mới cho dân chúng lên núi tìm kiếm, đủ thấy việc lên núi tìm kiếm là do nội đường quản sự quyết định. Nội đường quản sự sau khi gặp mặt ngoài đường quản sự, hoặc sau khi giết chết Từ Đại Long, mới đi gặp giáo chủ xin ý kiến, đủ thấy Tổng đà không phải ở đây, cách đây cũng không gần. Các vị thấy ta phân tích như vậy có đúng không? – Kế Huyễn hỏi mọi người.

Thượng Quan Văn Trung nói:

– Đại khái là vậy.

Kế Huyễn lại hỏi:

– Ta còn tính Địa Đạo ở căn nhà kia, có thể là Địa Đạo dẫn tới Tổng đà. Dương nhiên cũng có thể là lối ra khác của Địa Đạo ở Nội Đường. Đây chỉ là nghi ngờ mà thôi.

– Không cần phải đoán, cứ tiến vào căn nhà ấy là rõ thôi. – Ngô Quảng Cự nói.

Bốn người đợi thêm một canh giờ nữa.

Lúc ấy, trong sơn thôn không hề có âm thanh gì, cũng không hề có người đi lại. Vạn vật đều chìm vào yên tĩnh, không giống như một sơn thôn có người ở.

Tới canh ba. Họ đoán vậy.

Bốn người bọn Kế Huyễn lén tiến tới trước ngôi nhà kia.

Đó cũng là một căn nhà tro troi, có điều khác lạ là bên ngoài treo bức màn bằng trúc, trong nhà thấp thoáng có ánh đèn. Kế Huyễn rất thính, ông ta nghe thấy bên trong có người đang nói chuyện. Ông giơ tay làm

hiệu, ba người kia nầm phục xuống. Kế Huy vẫn muốn lén xem người trong căn nhà đó nói chuyện gì.

Muốn biết Kế Huy vẫn nghe thấy gì, họ sẽ gấp phải chuyện gì. Xin xem tiếp hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ SÁU MƯƠI LĂM

*Ôm cây đợi thỏ, Vương Thiên bị phục kích chết cùng đồng bọn
Lấy tinh chế động, Kế Huyền bày kế ép kẻ địch hiện thân*

Lại nói chuyện Kế Huy`ân lệnh cho ba người kia phục xuống, còn mình lén đến nghe xem người trong nhà nói chuyện gì. Sau khi ba người kia phục xuống, Kế Huy`ân lén tới bên cửa sổ. Mọi cử động của ông đều không gây ra một tiếng động nào, đủ thấy trình độ khinh công của ông ta cao siêu tới đâu.

Kế Huy`ân vừa tới bên cửa sổ đã nghe thấy một tiếng ho bị kìm lại, rá bỗng nghe thấy tiếng nói:

- Dân trong làng đi tìm suốt một ngày, vẫn không thấy bóng dáng bốn tên ấy, không biết chúng trốn ở đâu.
- Bạn này không biết là bồ khoái hay là quan binh? – Một giọng khác cất lên.

Tiếng của tên ho nói:

- Bạn này võ công rất cao, chúng có thể dùng chưởng lực phá hủy địa đạo của bọn ta, vì vậy không giống bồ khoái, cũng không giống quan binh mà hình như là cao thủ võ lâm.

Kế Huy`ân đoán có thể kẻ ho ấy chính là Ngoại đường quản sự Vương Thiên.

Tiếng kia cất lên:

– May mà ngươi tới sớm một chút, nếu không chắc ta cũng mắc mưu của tên Từ Đại Long. Có đi đâu không biết người này thuộc loại nào. Nếu là người trong võ lâm, tại sao lại đối địch với ta?

– Trung Quân quản sự Vương tiên sinh đã gặp một người trong đám ấy ở chỗ Thành Y, người ấy biết võ công, nhưng không biết võ công của hắn cao thấp ra sao. Tôn tiên sinh nói tuy người ấy tự xưng là người qua đường nhưng có thể là một trong bốn tên mà Chu Lương đã bẩm báo. Người ấy tự xưng họ Kế.

– Thiếu sót của chúng ta là xây dựng nơi thu thập thông tin quá ít, tuy có tin báo về nhưng cũng không biết rõ là ai?

Tiếng của tên ho:

– Ông đi gặp giáo chủ, giáo chủ bảo sao?
– Giáo chủ nói hai ta tạm thời kiêm chê bốn tên ấy lại đây. Giáo chủ và Trung Quân quản sự Tôn tiên sinh đang bàn việc mở rộng môn đao, hiệu triệu thêm nhiều người nữa, sau đó sẽ định thời gian khởi sự. Còn nói, nếu không có việc gì trọng đại, không nên sai người tới Tống đà.

– Đã tìm được con cháu của họ Lý chưa?
– Tìm được một tên giả mạo, giáo chủ quyết định gọi hắn là con đẻ đích thực của Thái tử Lý Hiển, tên là An Lạc Quận Vương Lý Quang Thuận. Cũng may các giáo đao không ai biết mặt Lý Quang Thuận, có đi đâu hắn chỉ có tác dụng hiệu triệu mà thôi, thật hay giả thì cũng vậy.

– Bốn tên võ công cao cường kia rõt cuộc là ai, ta cần tìm hiểu cho rõ. Tốt nhất là tìm cho ra thân phận của chúng.

– Chu Lương là đao vô tích sự, chỉ biết báo rằng có bốn kẻ khả nghi mà không biết đường tìm hiểu rõ thân thế của bọn chúng.

– Chúng ta phải làm sao mới kiềm chế được bọn chúng?

Kế HuyỀn đang định nhảy vào bắt một trong hai tên này. Qua giọng nói, ông biết võ công của hai tên này không cao lăM. Người có nội công cao, dù nói nhỏ nhưng vẫn rõ ràng, không giống như những kẻ võ công thấp hoặc bình thường. Lại nghe giọng của tên ho:

– Ra tay, vào từ miếu thổ Địa, dụ chúng chú ý tới miếu thổ Địa. Ta ở chỗ tối, chúng ở nơi sáng, chúng sẽ phải chịu sự sai khiến của ta. Nếu chúng tiến vào miếu thổ Địa, cạm bẫy của chúng ta ở trong đó có thể đoạt mạng chúng.

– Tại sao giáo chủ lại không sai hộ pháp tới? Ông ta cũng biết rõ võ công của bọn ta còn kém mà?

– Không biết tại sao lại không sai tới, ta cũng không dám hỏi. Có thể các hộ pháp, người nào cũng có việc của mình.

– Ôi, vẫn là cái tên Vân Lý Kim Cương ấy hại tôi. Nếu hắn không hủy đi một nửa công lực của tôi, sao tôi rơi vào hoàn cảnh thảm hiện nay. – Tên ho nói.

Tên kia nói theo:

– Số của hai chúng ta giống nhau, tôi cũng bị Đông Phương thần ni hủy mất một nửa công lực, nên mới vô dụng thế này.

Lúc này Kế HuyỀn mới biết tình hình của chúng. Thì ra tên ho là Vương Thiên cũng chính là Mông Đạt, kẻ bị Vân Lý Kim Cương phế bỏ mất một nửa công lực, người trên giang hồ gọi hắn là Miên Y Hoa Lang, là kẻ háo sắc, chuyên gây chuyện bỉ cành hái hoa. Hắn bị phế võ công đã hơn hai mươi năm rưỡi. Nay khi hắn nhắc tới việc bị Vân Lý Kim Cương phế mất một nửa công lực, Kế HuyỀn mới nhớ ra. Còn về tên kia, hắn chính là

Vương tiên sinh, hắn cũng không phải mang họ Vương mà là Lộ Đại Thành, bị Đông Phương thản ni đánh cho gần chết. Hắn vốn là một tên đại tặc, không một việc ác nào hắn không làm. Lúc này, Kế Huyễn lại không muốn dùng kẽ rung cây dọa khỉ nữa, tạm thời chưa ra tay vẫn hay hơn.

Lại nghe trong phòng có tiếng nói.

Vương Thiên nói:

- Để kiềm chế bốn kẻ ấy, lúc này phải chuẩn bị ngay.
- Đi, chúng ta cùng tới miếu thổ địa.

Trong phòng im bặt, lại nghe thấy máy tiếng động rất khẽ, dường như chúng đang xuống địa đạo.

Kế Huyễn nấp bên ngoài bức màn, bàn bạc với ba người kia. Ông ta thuật lại một cách ngắn gọn câu chuyện của hai tên họ Vương, nói rõ thân phận trước kia của chúng, cuối cùng nói:

– Thượng Quan hiền đệ và Ngô hiền đệ tới miếu thổ địa, chỉ cần chúng thò mặt ra là đánh ngay, đánh chết cũng được, nhưng phải nhớ cho kỹ, tuyệt đối không được đến gần miếu thổ địa. Ta và Mã hiền đệ sẽ tìm lối vào địa đạo ở đây, giữ chốn này. Có thể sẽ bắt được mọt. thôi! Chia ra mà hành động.

Thượng Quan Văn Trung và Ngô Quảng Cự phi thân tới miếu thổ địa.

Kế Huyễn và Mã Bảo phá cửa xông vào căn nhà.

Trong phòng tối đen, Kế Huyễn bật hỏa tập.

Căn phòng này chia làm hai ngăn, một sáng, một tối. Căn phòng sáng không có một ai, hai người lần lượt tiến vào căn phòng tối.

Kế Huyễn dùng bùi nhùi soi, phát hiện thấy trên giường có kẻ đang nằm. ông đưa tay ra khẽ đẩy, người ấy vẫn ngủ say, không tỉnh, có thể

người này đã bị hai tên họ Vương điểm huyệt ngủ. Soi thêm một lúc, thấy căn phòng nhỏ không bầy biện thứ gì, người không thể trốn được. Kế Huyễn không giải huyệt cho người ấy mà tìm một cái đèn dầu, thắp lên, cầm đèn, bắt dầu đi tìm lối vào địa đạo. Khi còn ở bên ngoài, ông đã đoán trong nhà tất phải có lối vào địa đạo, tìm kiếm một lúc, vẫn không thấy. Sai Mã Bảo chui xuống gần giường cũng không thấy.

Kế Huyễn buôn bức, trong phòng chẳng có vật gì giấu giếm, nhìn quanh bốn phía, thấy có một cái nồi nấu cơm. Ông sai Mã Bảo nhặt nồi cơm lên, lại mò từ trong đống tro ra một cái chốt sắt. Giật chốt sắt, miệng địa đạo lộ ra. Kế Huyễn vui mừng, lệnh cho Mã Bảo đây nắp địa đạo lại như cũ, rã thổi tắt đèn đi.

Hai người vẫn im bên miệng địa đạo.

Khoảng uống cạn một tuân trà không thấy động tĩnh gì.

Một canh trôi qua vẫn không thấy động tĩnh.

Hai người vẫn ngã im đó chờ đợi.

Bỗng họ thấy chiếc nồi động dậy. Chiếc nồi nấu cơm bị lôi ra khỏi chỗ khác, sau đó lại có một bóng người nhảy lên.

Kế, Mã nín thở, không thèm để ý tới hắn.

Lại có một người nữa nhảy lên.

Kế, Mã hai người vẫn chưa ra tay.

Người thứ ba nhảy lên.

Tên thứ ba vừa động dậy lập tức bị cái nồi cơm đập trúng. Hắn kêu lên một tiếng: – Ôi cha!

– Đen thật, nồi lăn đè nát chân tôi. – Tên lên thứ ba liền nói.

– Đồ giá áo túi cơm. – Từ dưới địa đạo có tiếng chửi vọng lên. Sau đó có kẻ nhảy vọt lên, chính là người vừa chửi khi nãy. Nghe giọng của hắn thì chính là Vương Thiên. Hắn vừa nhảy lên đã phát hiện thấy có điểm lạ. Dù lúc ấy trời tối nhưng hắn vẫn phát hiện ra trên này không chỉ có ba người. Hắn nói: – Các ngươi là ai? – Hắn hỏi hai người bọn Kế Huyền.

Kế Huyền khẽ ẩy Mã Bảo, hai người nhất tề ra tay.

Kế Huyền vỗ chưởng về phía Vương Thiên, một chưởng vỗ về phía kẻ khác.

Mã Bảo cũng múa song chưởng tấn công hai tên khác cùng một lượt.

Đối thủ của họ quả thực là đồ giá áo túi cơm. Hai người Kế, Mã đánh bốn tên kia đều trúng cả. Bốn tiếng “hụ” trầm vang lên, bốn tên song song ngã lăn ra đất.

Dưới địa đạo có tiếng hỏi vọng lên:

– Các ngươi làm sao vậy?

Phía trên không có ai trả lời.

Tên thứ năm thấy không có ai trả lời liền nhảy vọt lên.

Kế Huyền để hắn đứng vững rồi mới nhanh chóng ra tay, điểm trúng huyệt Nhuyễn ma của hắn. Chỉ đánh “huých” một tiếng, người ấy ngã lăn quay, ở bên trên, đầu tiên là tiếng bốn kẻ ngã gục, sau đó lại thêm một tên này ngã, từ dưới địa đạo không còn ai nhảy lên nữa.

Kế Huyền biết mình đã thắng, ông ta bật bùi nhùi lên, có ai là Lộ Đại Thành (Vương tiên sinh) liền quay sang nói với Mã Bảo:

– Mã hiền đệ, mau tới miếu thổ Địa hủy nó đi, không cần tìm lối vào địa đạo nữa, sau đó mau chóng trở về đây.

Mã Bảo nhảy vọt ra khỏi phòng.

Kế Huyền dùng đèn soi, quan sát năm tên này. Thật đáng tiếc, bốn tên bị ông và Mã Bảo đánh đều chết cả, trong đó có cả Vương Thiên. Kế Huyền vô cùng hối hận, quên mất Mông Đạt đã bị phế mất nửa võ công. Chỉ còn tên thứ năm bị ông điểm huyệt là còn sống. Quan sát kỹ, ông nhận ra hắn chính là người mà bọn ông bám theo, nhưng để mất tích tên là Chu Lương. Ông đưa tay vào miệng hắn móc viên thuốc độc ra trước, sau đó mới giải huyệt cho hắn.

Khi Chu Lương được giải huyệt, hắn đã nhận ra Kế Huyền chính là một trong bốn người đã lừa theo dấu tích của hắn. Sau khi huyệt đạo được giải, hắn nhảy bật lên như một con tôm, phóng mình nhảy ra phía ngoài. Kế Huyền đưa tay ra tóm lại, trúng vào cổ chân hắn, lôi trở lại, ném lên mặt đất, cười nhạt, nói....

– Người chạy nỗi sao? Nếu ngươi chạy được, ta đã chẳng giải huyệt cho ngươi. Nay ngươi nên ngoan ngoãn nằm xuống, trả lời những câu hỏi của ta. Nếu ngươi còn manh động, ta sẽ bóp vỡ xương ống chân của ngươi. Nếu ngươi trả lời sai, nói sai một câu, ta chém một đao, nói sai hai câu, ta chém hai đao.

Chu Lương không dám động đậy.

- Người giữ trọng vụ gì trong giáo.
- Làm Bát lộ Thám Phóng sứ.
- Lộ Đại Thành – Không, Vương tiên sinh đâu?
- Trong mật thất dưới miếu thổ địa.
- Tống đà ở đâu?
- Tiểu nhân không biết.
- Người đã tới Tống đà chưa?

- Chưa.
- Người báo lại tin tức do thám được cho ai?
- Bẩm báo cho Ngoại đường quản sự.
- Người đã được gặp giáo chủ chưa?
- Được gặp một lần.
- Giáo chủ thế nào?
- Tiểu nhân thấy giáo chủ mặc quần áo màu xanh, dùng khăn xanh bít mặt, chỉ để lộ ra đôi mắt.
- Giáo chủ tên là gì?
- Giáo chủ tên là Vương Thượng Cửu. Có điều, những lúc bình thường, giáo đồ không được gọi tên giáo chủ.
- Người có nghe ai nói Tổng đà ở đâu không?
- Tiểu nhân chưa từng nghe thấy.
- Hỏi một câu, ba lần không biết, ta sẽ chém mi ba nhát.
- Xin hảo hán tha mạng, tiểu nhân quả thực không biết.
- Tại sao người lại tới Nội đường?
- Phòng ở Ngoại đường quản sự đã bị các vị phá hủy, có thể là do người khác hủy. – Chu Lương với vàng cải chính lời nói. – Ngoại đường quản sự dẫn chúng tôi tới đây.
- Tại sao người không đi thám thính tin tức?
- Vốn dự định đêm nay đi, lúc này ... Hắn không nói nốt câu bị các vị bắt hết.
- Địa đạo này có nối liền với Tổng đà không?
- Tiểu nhân không biết.

- Cả người ở đây lẫn trong miếu thổ địa có bao nhiêu người?
- Kể cả tôi là tám người.

Đúng lúc ấy bên ngoài vang lên mấy tiếng nổ ầm ầm.

Kế Huyễn biết bọn Thượng Quan Vân Trung ba người đã dùng chưởng lực phá hủy miếu thổ địa.

Từ dưới đất đạo không còn ai nhảy lên nữa.

Ba người bọn Thượng Quan Trung cũng kéo vào.

Kế Huyễn nói:

- Miếu thổ địa thế nào rã?
- Là một đống đổ nát, dù bên dưới có đất đạo thì cũng bị vùi rã. –

Thượng Quan Vân Trung tóm tắt kể lại sự việc.

Họ tới miếu thổ địa, không lâu sau thấy có hai tên từ miếu thổ địa bước ra, công khai đứng ngoài miếu tiểu tiện, có ý muốn tự làm lộ thân phận. Thượng Quan Vân Trung và Ngô Quảng Cự song song phóng tới.

Hai tên ấy quá kém, chỉ hai chiêu đã tảng mạng dưới tay họ. Sau đó không ai dám ra khỏi miếu thổ địa nữa. Hình như trong miếu có lỗ thủng, người trong miếu nhòm qua đó nhìn ra, thấy võ công của hai người bọn Thượng Quan quá cao nên không đứa nào dám thò mặt ra. Một lúc sau, lại thấy Mã Bảo tới, ba người hợp lực lại phá hủy miếu thổ địa.

Kế Huyễn cũng đơn giản thuật lại khẩu cung của Chu Lương.

Ngô Quảng Cự nói:

- Nếu tính ra thì trong miếu chỉ còn một mình Vương tiên sinh.

Kế Huyễn nói:

- Lối ra địa đạo ở miếu thổ Địa đã bị bịt kín, hắn lại không chui lên từ chỗ này, dưới địa đạo nhất định có lối ra khác.

Ông lại khai giải huyệt кам cho Chu Lương, hỏi:

- Địa đạo này còn lối ra nào khác không?
- Tiểu nhân không biết.
- Vậy liệu có lối ra khác không?
- Chắc là có. Tiểu nhân không biết. Khi nãy tiểu nhân ngã canh dưới thạch thất ở miếu thổ Địa, thấy Nội, Ngoại đường quản sự cùng tới, nói giáo chủ lệnh cho chúng tôi cầm chân bốn vị ở đây. Lập tức sai Triệu Ngũ, Triệu Lục đi ra, ngờ đâu chỉ hai chiêu, hai anh em họ Triệu đều tàng mạng cả. Vì vậy không ai dám thò ra nữa. Hai viên quản sự thì thầm bàn bạc với nhau rã mới sai chúng tôi bước ra theo lối này, rồi khỏi đây ngay trong đêm nay đi thám thính tông tích của các vị. Ngờ đâu bọn tôi thất bại, bốn người bọn họ đều chết cả. Dưới địa đạo chỉ còn một mình Vương tiên sinh, có thể ông ta biết lối ra vào khác của địa đạo.

Chu Lương nói đều là thật.

Ngô Quảng Cự nói:

- Kế đại ca, để đệ và Thượng Quan đại ca xuống đó tìm xem sao?

Kế Huyễn nói:

- Chu Lương, trong địa đạo ấy có cạm bẫy không?
- Tiểu nhân không biết.
- Được! – Kế Huyễn nói.

Ngô Quảng Cự đang định nhảy xuống dưới, Kế Huyễn kéo ông ta lại nói:

– Đem Chu Lương theo, để hắn đi đằng trước.

Ngô Quảng Cự hiểu ý, tóm lấy Chu Lương ném xuống dưới sau đó cùng nhảy xuống.

Thượng Quan Vân Trung cũng nhảy xuống.

Đúng lúc ấy.

Ngô Quảng Cự từ dưới địa đạo nhảy lên, bước vào phòng, nói:

– Kế đại ca, đã tìm thấy lối ra vào khác của địa đạo.

Địa đạo này cũng giống nhu địa đạo ở Ngoại đường, đâu được xây bằng đá, cách năm sáu trượng lại có một ngã rẽ, hai bên tường có cẩm nến lớn bằng mõ bò, trong địa đạo rất sáng.

Ngô Quảng Cự dẫn hai người qua hai khúc ngoặt, phát hiện thấy Thượng Quan Vân Trung đang đứng ở một ngã rẽ khác. Chu Lương đang nằm trên mặt đất.

Thượng Quan Vân Trung nói:

– Chúng tôi đi bừa mà lại tìm ra được cửa địa đạo. Nhưng do không biết cách nên cùng lúc phát hiện ra cửa địa đạo, có hai mũi phi đao phóng ra, bắn trúng Chu Lương, hắn chết mất rồi.

Ngô Quảng Cự nói:

– Cứ vào, không vào hang hổ, sao bắt được cọp con. – Nói xong sải bước tiến vào.

– Khoan đã! – Kế Huyễn kéo Ngô Quảng Cự lại. – Ở đây chỉ có bốn người bọn ta, không thể để bắt cứ một ai bị làm sao. Địa đạo này tất có cạm bẫy, nếu cứ tiến vào tất sẽ bị thua thiệt. Đường dẫn tới Tổng đà chẳng nhẽ lại không có cạm bẫy sao? Hơn nữa ta lại ở chỗ sáng, kẻ địch ở trong bóng tối, chỉ cần có kẻ mai phục trong ngã rẽ, khi chúng ta đi qua, hắn

chém một đao, đâm một giáo, chúng ta không thể tránh nổi. C`ần phải tìm cho ra Tổng đà của H`àng Dương giáo, nhưng cũng không thể để bỏ mạng một cách vô ích. Phải tìm được mà chúng ta vẫn bình an là cách tốt nhất, nếu không tìm được, chúng ta cũng không có lỗi lớn. Hơn nữa chúng ta đã có công phá được hai đường Ngoại, Nội của chúng r`ã.

- Vậy phải làm sao? – Mã Bảo hỏi.
- Lấy tinh chẽ động. – Kế Huy`en nói: – Có thể lúc này giáo chủ H`àng Dương giáo đã nhận được bẩm báo, chúng cũng đang kinh hoàng. Dù chúng ta không đi, chúng cũng phải động. Đi! Chúng ta trở lại mặt đất.
- Còn cái của này?
- Cứ để đó. – Kế Huy`en cười lớn: – Vậy đánh bốn phía cũng phải để một lối cho chúng chạy, huống h`ồ là một cái cửa địa đạo.

Bốn người trở lên mặt đất.

Trời đã sáng.

Mã Bảo nói:

- Kế đại ca, chúng ta đi tìm Tổng đà của chúng ở đâu?
- Tới Lý Gia Khoảng trước. Kế Huy`en nói: – Chúng ta đã biết đường, ta phải ép giáo chủ hoặc bọn hộ pháp ra mặt tìm chúng ta.
- Liệu chúng nó có chịu xuất đầu lô diện không?
- Ta nghĩ là có. Từ đây tới Lý Gia Khoảng c`ần phải đi qua một thôn lớn tại núi Lâm Gia. Chúng ta phải dừng lại tại núi Lâm Gia một thời gian, tuyên bố cho người ở đó biết chúng ta đi phá án, muốn tìm giáo chủ của H`àng Dương giáo, lệnh cho họ không được tin theo giáo phái này. Như vậy tất dọc đường đi của chúng ta sẽ có giáo chủ H`àng Dương giáo hoặc bọn hộ pháp xuất hiện đánh với chúng ta một trận. – Kế Huy`en nói.

– Kế này rất hay. – Ngô Quảng Cự tán thành.

Đường núi khó đi, nhưng đối với bọn Kế HuyỀn mà nói thì chẳng có vấn đề gì. Trên núi có rất ít người. Tới khi mặt trời sắp lặn, bốn người mới tới Lâm Gia Sơn. Lâm Gia Sơn là một sơn thôn lớn, có không dưới trăm hộ gia đình.

Bọn Kế HuyỀn vào thôn, rẽ vào ngôi nhà đầu tiên.

Kế HuyỀn hỏi ngay:

– Trong thôn này có chính quyỀn thôn không?

Chủ nhà đang ngày người trước sự xuất hiện của bốn người, thấy hỏi vậy, lập tức đáp: – Có!

– Bọn ta từ Kinh thành tới đây, phụng mệnh Hoàng thượng hành sự. Ông dẫn bọn ta đi gặp trưởng thôn.

– Vâng! Vâng!

Trưởng thôn độ tuổi năm mươi, cũng ăn mặc theo lối nông dân.

Người dẫn đường cho bọn Kế HuyỀn nói với trưởng thôn:

– Lâm nhị thúc, mấy vị này từ Kinh thành tới, muốn tìm ông.

Trưởng thôn mời bọn Kế HuyỀn ngồi.

Kế HuyỀn cho người dẫn đường vẼ, nói với trưởng thôn:

– Bọn ta phụng mệnh Hoàng thượng tới đây phá án.

Nói xong lấy tờ thủ lệnh của Võ Tắc Thiên cho ông ta xem.

Kế HuyỀn nói:

– Ông chớ sợ, Hằng Dương giáo lập mưu tạo phản, việc này Hoàng thượng đã biết. Lần này bọn ta tới đây chỉ để tìm một tên giáo chủ, không truy cứu tội của giáo đ逵. Chỉ cần thoát ly khỏi đạo giáo, không dính đến âm

mưu tạo phản thì đai đu được tha tội. Vì vậy ông cứ nói thật. Có phải toàn thôn này đã gia nhập H^{áng} Dương giáo rã không?

– Tiểu nhân không dám giấu đại nhân, cả thôn này đau đã gia nhập giáo rã, có điều họ đau biết âm mưu tạo phản. Khi bọn tôi gia nhập giáo, họ đâu có nói đến việc tạo phản. Nếu họ nói, bọn tôi đâu tham gia. Dân chúng ở đây toàn là những người an phận thủ thường. – Trưởng thôn vội vã nói.

– Ta cũng tin rằng các ông không thể tạo phản, chẳng qua bị lừa vào giáo mà thôi. Ông hãy sai người đi triệu tập hết dân làng lại đây, ta có lời muốn nói với họ. – Kế Huy^{ền} nói.

Dân chúng trong thôn đau tới, cả bọn thanh niên choai choai cũng tới.

Kế Huy^{ền} kể cho họ nghe một lượt chuyện ở thung lũng Thanh Sơn, khuyên mọi người không nên gia nhập H^{áng} Dương giáo. Nhìu lần nhắc họ phải thoát ly khỏi giáo thì tội không bị truy cứu, không bị xét xử.

Kế Huy^{ền} biết lời nói của mình đã có tác dụng liền cho mọi người giải tán.

Sau bữa cơm.

Kế Huy^{ền} nói:

– Đêm nay cần phải đề phòng một chút. Chúng ta phết cờ gióng trống nói muốn tìm giáo chủ H^{áng} Dương giáo, bọn chúng không thể không biết. Có thể đêm nay sẽ phải đánh nhau.

Ba người hiểu ý, tất cả đau ngã nhắm mắt dưỡng thần.

Vào khoảng canh ba.

Kế Huy^{ền} nghe thấy có người dạ hành tới.

Thượng Quan Văn Trung, Ngô Quảng Cự, Mã Bảo cũng nghe thấy.

Bốn người vẫn ngẩng đợi sự việc diễn biến.

Có người tới nấp bên cửa sổ.

Giấy gián cửa bị chọc thủng.

Bốn người hiểu đó là trò ám muội, thổi mê hương vào.

Bốn người đã uống thuốc giải.

Mê hương được thổi vào, khói bay thành một sợi, sau đó tan ra.

Kế Huyễn ngã “huych” một cái ra giường.

Ba người bọn Thượng Quan Văn Trung cũng ngã ra giường.

Người ở bên ngoài nghĩ người ở trong phòng đã gục cả, lập tức dùng dao nạy chốt cửa.

Chốt cửa bật ra, hắn lập tức đẩy cửa tiến vào.

Trong phòng rất tối, người ở ngoài tiến vào, không nhìn rõ cảnh vật trong phòng. Hắn không chút lo sợ, đứng lại, đợi đến khi đã quen với bóng tối, nhận định rõ phương hướng của giường và trên giường có người nằm, lúc ấy hắn mới mò tới.

Trong phòng có bốn chiếc giường, trên mỗi chiếc giường đâu có người nằm.

Tên này tiến tới chiếc giường gần hắn nhất, tay hắn cầm một thanh đao, dự tính là chỉ chém một đao giết chết một người, sau đó sẽ giết tới người khác.

Người gần hắn nhất là Ngô Quảng Cự.

Bốn người đâu giả vờ bị mê. Vì vậy tất cả mọi động tác của hắn, họ đều trông thấy rõ.

Tên này hùng hổ vung đao chém xuống, "chát" một tiếng vang lên, tên này giật mình.

Không để hắn kịp phản ứng, ngực hắn đã trúng ngay một chưởng.

Chưởng này khá mạnh, tên này miệng ộc máu tươi, quay một vòng rã ngã lăn ra đất.

Tiếng "chát" khi nãy, chính là tiếng dao chém xuống thành giường.

Người xuất chưởng chính là Ngô Quảng Cự. Ông ta thấy lưỡi dao chém xuống, lập tức co mình lại, đằng thời xuất chưởng.

Cùng lúc Ngô Quảng Cự xuất chưởng.

Kế Huyền, Thượng Quan Vân Trung, Mã Bảo ba người cũng bật dậy khỏi giường, nhảy ra theo lối cửa sổ. Ba người nhảy ra sân, nhìn khắp tứ phía, phát hiện thấy có một tên đứng trên nóc nhà.

Người đứng trên nóc nhà thấy bọn Kế Huyền nhảy ra, biết là hỏng việc. Hắn cũng chẳng có thời gian suy nghĩ lâu, vung tay phóng ra ba mũi phi tiêu, chia làm ba hướng thượng trung hạ tấn công Thượng Quan Vân Trung ba người.

Chẳng lẽ họ chịu để trúng ám khí dễ dàng như vậy? Ba người vừa tránh ám khí vừa nhảy lên nóc nhà.

Thượng Quan Vân Trung đứng đối diện với người trên nóc nhà, Kế Huyền và Mã Bảo đứng ở hai bên, đề phòng hắn bỏ chạy.

Người này không có thời gian nghỉ lâu, vung đao trong tay chém Thượng Quan Vân Trung.

Thượng Quan Vân Trung thấy người này đao pháp cũng khá, hơn nữa thanh đao rất nặng, lực đao rất mạnh nên không dám khinh suất, đưa tay ra điểm vào cổ tay cầm đao của hắn.

Kế Huy`ân và Mã Bảo không ra tay.

Thượng Quan Vân Trung và người ấy đánh được năm chiêu.

Tên này biết mình không phải là đối thủ của Thượng Quan Vân Trung nên đã có ý bỏ chạy. Hắn liền triển khai ngọn Ngũ hồ đoạn ra, liên tiếp tấn công.

Thượng Quan Vân Trung không mang theo binh khí, chỉ dùng song chưởng để nghênh chiến.

Tên đó chỉ mới dùng được bảy chiêu trong phép dùng Ngũ hồ đoạn môn đao, hắn đã nhảy sang một bên, bỏ chạy.

Nơi hắn vừa nhảy sang khá gần Mã Bảo, Mã Bảo không đuổi theo, chỉ vẫy tay một cái, miệng hét: – Người hãy ở lại. – Nói còn chưa dứt câu đã có mấy mũi ám khí phóng tới kề nẹ.

Kế Huy`ân đứng ở một bên gọi lớn:

– Đừng giết chết hắn.

Muốn biết tính mạng của người ấy ra sao. Xin xem tiếp h *ă* sau sẽ rõ.

HỒI THÚ SÁU MƯƠI SÁU

*Trộm gà không thành, hai tên thích khách cùng tang mệnh
Đánh đòn quyết định, Hồng Dương giáo dốc sức sống còn*

Trong Tổng đà của Hồng Dương giáo.

Tuy đang giữa ban ngày nhưng tại đó vẫn thấp mười mấy cây nến lớn, bởi đó chính là một căn phòng ngầm dưới đất.

Giáo chủ Hồng Dương giáo vẫn mặc bộ quần áo màu xanh rộng thùng thình, mặt che bằng một chiếc khăn xanh, chỉ để lộ ra hai con mắt.

Phía sau có bốn thiếu nữ hầu hạ.

Ngã ở hai bên hàn có mấy người, họ là hộ pháp của giáo, Trung Quân Quản sự Tôn Tri Dụng, Nội đường quản sự Lộ Đại Thành (Vương tiên sinh) cũng có mặt tại đây.

Giáo chủ đưa mắt nhìn mọi người, lạnh lùng nói:

– Chỉ với bốn người mà có thể phá tan hai nơi là Nội, Ngoại đường của chúng ta, tối qua ta lại mất thêm hai tên thị vệ nữa, các vị có ý kiến gì về việc này?

– Bốn tên đối thủ này nói rõ chúng phụng mệnh của Hoàng thượng tới đây, có thể chúng là cao thủ trong Đại nội, có điều ta không biết rõ chúng là ai, chỉ biết một người trong số bọn chúng họ Kế. – Tôn Tri Dụng nói:

– Chúng ta không nên ngã đợi chúng đến đánh, nên hạ thủ trước là hơn.

– Đúng vậy, tôi cũng đồng ý với ý kiến của Tôn quân sự. Chỉ trong vòng hai ngày, thung lũng Thanh Sơn đã bị phá, vậy còn có thể làm nên trò trống gì? Càng không thể nói tới việc đánh vào Lạc Dương. – Vương tiên sinh nói.

– Cụ thể ta nên làm thế nào? – Giáo chủ hỏi. Giọng nói tuy không lớn, nhưng rất lạnh lùng.

Hộ pháp Chu Tước nói:

– Theo ý lão phu, ngày mai ta sẽ dốc toàn lực lượng để phân cao hạ với bốn tên cao thủ Đại nội kia. Lực lượng của chúng ta, lẽ nào lại sợ bốn đứa bọn chúng?

Hàng Dương giáo chủ có bốn tên hộ pháp là Thanh Long, Bạch Hổ, Chu Tước, Huyễn Vũ. Cấp dưới phân thành ba Đường là Nội, Ngoại và Trung quân đường. Ba Đường này đều có quân sự, chúng chưa có phân đà.

Giáo chủ đã có ý định của hắn. Nếu lật đổ được nhà Chu của họ Võ, bản thân hắn sẽ làm Bình Kiên Vương, khống chế được tiểu Hoàng thượng. Bốn hộ pháp và ba quân sự đều được phong làm Quốc Công thần. Bốn hộ pháp sẽ làm Phiêu Ky đại Tướng quân, tam quân sự sẽ chia ra giữ các chức như Tư Đồ, Tư Mã, Tư Không.

Giáo chủ nghe hộ pháp Chu Tước nói vậy, hỏi: “Các vị thấy thế nào?”.

Vương tiên sinh và Tôn Tri Dụng không trả lời, bởi Tôn Tri Dụng võ công có hạn, chỉ xếp vào hạng hai (nhị lưu) trên giang hồ. Nhưng do hắn giỏi bày trò, ngụy kẽ đa đoan, nên giáo chủ mới mời hắn làm Trung Quân quân sự, kỳ thực chỉ là một tên quân sự. Hắn nghe nói muốn dùng võ công đối chơi, bản thân lại không dám ra tay, nhưng cũng không tiện phản đối, bởi hắn cũng chưa biết ý của giáo chủ ra sao.

Võ công của Vương tiên sinh đã bị phê mất một nửa, tự thấy sức không bằng người, hắn được giáo chủ phong cho làm Nội đường quản sự chỉ vì hắn có một số người quen trên giang hồ cũng có đôi chút thế lực. Giáo chủ dự định khi khởi sự sẽ sai hắn đi mời gọi, lôi kéo những người quen cũ nhập bọn. Lúc này hắn cũng không nói gì.

Hộ pháp Bạch Hổ nói:

– Ý của lão tam rất hợp ý ta. Nếu chúng ta không ra tay trước chứng tỏ giáo ta bất tài, ngay cả bốn tên hộ vệ cũng không đối phó nổi, còn nói gì tới việc đánh vào Lạc Dương.

Trong phòng im lặng.

Giáo chủ lại hỏi:

– Các vị có cao kiến gì không?

Hộ pháp Thanh Long nói:

– Lão nhị, lão tam nói tuy cũng có lý, nhưng các vị thử nghĩ xem, nếu chúng ta đánh tất phải dốc toàn bộ sức lực. Nếu thắng, đương nhiên là việc tốt lành lớn. Nhưng ngộ nhỡ thất bại, chúng ta sẽ phải làm sao? Chẳng lẽ sẽ mất cả chì lẫn chài sao? Sau này sẽ tổ chức lại?

Hộ pháp Bạch Hổ nói:

– Đại ca, anh thấy nên làm thế nào?

– Nên đi thám thính rõ tình hình của bốn tên này trước, hãy đánh trận mà ta nắm chắc phần thắng, và không đánh trận ta không dám chắc. Hết đánh phải thắng, không thắng không đánh.

– Đại ca nói cũng phải, nhưng ai có thể đi tìm hiểu về bốn tên bọn chúng? – Hộ pháp Bạch Hổ nói.

Hộ pháp Chu Tước nói tiếp:

– Ngoại đường quản sự đã tuân tiết “tử vì đạo” rầm, tai mắt của giáo ở ngoài cũng mất cả, ai là người có thể đi do thám tình hình bây giờ?

Vương tiên sinh nói:

– Bát lộ Thám phỏng sứ cũng lọt lưới rầm.

Tôn Tri Dụng suy nghĩ rất lâu, mới nói:

– Tôi có một kế, xin nói ra đây để mọi người cùng bàn luận. Chúng ta không thể không đánh, nhưng cũng không thể dốc toàn lực đi đánh, không thể không chừa lại đường rút lui. Đối phương chẳng phải có bốn người sao? Chúng ta có thể sai bốn cao thủ đi, lấy bốn chơi bốn. Nếu thắng đương nhiên là việc vui, nếu không thắng – hắn không nói là thua. Chúng ta vẫn còn Tổng đà, vẫn còn giáo hội, vẫn có thể phát triển giáo đồ, chiêu nạp nhân tài, đó mới gọi là tiến có thể thắng, lui có thể còn. Mọi người thấy sao?

Giáo chủ nói:

– Những ai sẽ ra đánh? – Giọng nói vẫn lạnh lùng, không có chút tình cảm nào.

Tôn Tri Dụng nói:

– Đương nhiên phải sai những người có võ công cao nhất đi.

– Đúng! – Vương tiên sinh nói: – Thép tốt tất làm nên đao kiếm tốt, cần sai những nhân vật tinh hoa nhất của giáo ta đi, đánh một trận tất thắng.

Kỳ thực trong Hằng Dương giáo, võ công cao nhất chính là bốn lão hộ pháp. Đương nhiên, giáo chủ võ công rất cao nhưng không thể đích thân ra tay. Những kẻ khác bao gồm cả Tôn Tri Dụng, Vương tiên sinh trong đó đài chỉ là nhân vật hạng hai, nếu nói làm việc trộm cướp, đánh lộn, làm hại

dân chúng thì chúng là kẻ mạnh, nhưng nếu gấp phải cao thủ võ lâm, đến cả một chiêu bọn chúng khó lòng chịu nổi. Tối qua mất thêm hai tên hộ vệ. Vì vậy cao thủ ở đây chỉ còn lại bốn tên hộ pháp.

Bốn lão hộ pháp cũng biết được tình hình này.

Hộ pháp Bạch Hổ nói ngay:

- Lão phu là một.
- Lão phu cũng được tính là một. – Hộ pháp Chu Tước nói luôn.

Hộ pháp HuyỀn Vũ khẽ vuốt chòm râu dê dưới cằm nói:

- Xem ra, ngoài bốn hộ pháp ta ra thì chẳng còn ai nữa.

Hộ pháp Thanh Long vẫn là tên đứng đẦU, tuy hắn không muôn nhưng cũng đành phải nói:

- Lão phu lẽ nào chịu rót lại, bốn lão chúng ta đành phải ra tay vậy.

Giáo chủ nói:

– Trận đấu này nhất định phải dốc toàn bộ sức lực, bản giáo chủ đích thân đi lược trận cho bốn vị. – Giọng của hắn vẫn lạnh tanh, không hề có chút tình cảm.

- Khi nào ra tay? – Hộ pháp Chu Tước hỏi.
- Nên ra tay ngay ngày mai. Hôm nay muộn rã, đêm tối bất lợi với chúng ta. Bởi chúng ta ở chỗ sáng, còn đối thủ lại ở trong chỗ tối. – Tôn Tri Dụng nói.
- Cần huy động toàn bộ lực lượng sao? – Vương tiên sinh hỏi.
- Không! – Giáo chủ nói: – Tôn quản sự và bốn người nữa ở lại bảo vệ Tổng đà.

Lại nói sự việc diễn ra bên ngoài Tổng đà:

Khi thấy Mã Bảo phóng ám khí về phía thích khách, Kế Huyễn hét lớn:

- Giữ lấy mạng hắn. – Ông ta muốn điều tra xem Tổng đà của Hàng Dương giáo ở đâu.

Chậm mất rã.

Khi Kế Huyễn cất tiếng gọi, ám khí của Mã Bảo đã rời khỏi tay.

Ám khí Mã Bảo phóng ra có tên gọi là Thiết liêm tử và với thủ pháp là Mân thiên tinh phóng ra. Bốn mũi Thiên liên tử phóng trúng mình người kia, hắn liền ngã nhào trên nóc nhà.

Kế Huyễn vội nhảy tới, thấy hắn nằm bất động, đê phòng gian trá, ông ta dùng chân khẽ đá vào người hắn, miếng đá ấy khiến hắn lăn từ trên mái nhà xuống đất.

Kế Huyễn biết là không ổn. Ông nhảy xuống tới trước tên này, đưa tay ra sờ, thấy hắn đã hết thở, chết mất rã.

Lúc này Thượng Quan Văn Trung và Mã Bảo cũng nhảy xuống.

Mã Bảo nói:

- Tất cả đều tại đệ, đệ sợ hắn chạy thoát.

Kế Huyễn cười nói:

- Không tại ai hết, tại hắn đoán mệnh mà thôi.
- Không sai, tên trong phòng sổ mệnh cũng quá ngắn.
- Ngô Quảng Cự từ trong phòng bước ra nói theo.

Kế Huyễn nói:

- Châm đèn lên, đêm nay có thể không còn ai đến nữa.
- Ném xác của hai tên đoán mệnh này đi chứ? – Ngô Quảng Cự hỏi.
- Cứ để nó trong phòng, ngày mai cho mọi người xem.

Ngô Quǎng Cự lôi xác tên trong phòng ra ngoài.

Bốn người lại ngã xuống nghỉ ngơi. Quả nhiên từ đó đến sáng không còn ai đến nữa.

Trời sáng, bốn người bọn Kế Huyễn lại lên đường tới Lý Gia. Kế Huyễn vẫn làm như khi tới Lâm Gia Sơn, triệu tập dân thôn dọc đường, nói rõ thân phận của mình, nói rõ Hằng Dương giáo muốn làm phản, khuyên mọi người không nên tin theo giáo phái ấy.

Tin bốn người bọn Kế Huyễn đã tới Lý Gia và tin họ khuyên dân chúng không nên tin theo Hằng Dương giáo hôm ấy đã truyền đến Tổng đà.

Ngày hôm sau, Kế Huyễn đang dự định đi tới Nhiêm Trại. Ông đã có chủ định đi tuyên truyền khắp nơi, không để dân chúng tin theo giáo phái này để dụ nhân vật chủ chốt Hằng Dương giáo phải ra mặt.

Bọn Kế Huyễn vừa rời khỏi Lý Gia, người của Hằng Dương giáo đã ra đón lại. Hằng Dương giáo lần này trừ ba người ở lại trấn giữ Tổng đà, còn lại đều kéo đi cả. Họ chặn đường đi của bọn Kế Huyễn.

Kế Huyễn thấy đối phương có tới mươi mấy tên, ông đã đoán được đó là người của Hằng Dương giáo. Đặc biệt nhìn thấy tên giáo chủ mình mặc thanh bào rộng thùng thình, trên mặt dùng một cái bao bằng vải xanh bịt kín, chỉ để lộ ra hai con mắt, giống hệt với sự mô tả của các giáo đồ Hằng Dương giáo.

Kế Huyễn lạnh lùng nói:

- Các ngươi là ai? Sao dám chặn đường đi của chúng ta?
- Bọn ta là Hằng Dương giáo, các ngươi là ai? – Hô pháp Bạch Hổ gầm giọng hỏi.

- Chúng ta là hộ vệ từ Kinh thành tới đây để bắt Hằng Dương giáo chủ. – Ngô Quảng Cự quát lớn.
- To gan, đứa nào có thái độ bất kính với giáo chủ đài phải chết. – Hộ pháp Bạch Hổ quát lớn.
- Chỉ bất kính thôi sao? Bọn ta còn bắt hắn về Kinh thành để chém đài. Mau qua đây chịu trói. – Vẫn là Ngô Quảng Cự nói.
- Dựa vào bốn đứa tụi bây mà đòi bắt giáo chủ sao? Thật là thằng điên nǎm mộng. – Giáo chủ Hằng Dương giáo lạnh lùng nói.
- Bốn người bọn ta là quá thừa, chẳng phải các ngươi người nhì sao? Cùng lên cả đi. – Kế Huyễn nói. Ông thấy đối phương có tới mươi mấy tên, nhận định đây chắc là toàn phần tử tinh nhuệ của Hằng Dương giáo. Ông cũng nhận thấy bốn tên hộ pháp võ công cực cao, sợ đối phương nhất tề xông lên, bốn người phía mình sẽ thua thiệt. Vì vậy ông dùng lời khích giáo chủ.
- Không cần cùng xông lên, dù lấy một chọi một, các ngươi cũng không phải là đối thủ của thuộc hạ bốn giáo chủ. – Hằng Dương giáo chủ nói.
- Rất tốt, lời thừa nói ít thôi. Các ngươi ra tay đi – Kế Huyễn nói. Ông muốn tốc chiến tốc thắng, biết rõ đối phương võ công không thể, đến lúc này, chỉ còn con đường liều chết mà đánh thôi.

Tên giáo chủ thấy bọn Kế Huyễn như vậy, phát lệnh nói:

– Bốn hộ pháp đâu?

Bốn tên hộ pháp cúi mình ứng tiếng.

Giáo chủ nói:

– Bốn giáo chủ lệnh cho các vị, bất hết không chừa một đứa nào từ Kinh thành tới.

– Tuân pháp chỉ. – Bốn tên hộ pháp cùng hô lớn.

Cả bốn tên hộ pháp nhất tề ra tay đánh về phía bốn người bọn Kế HuyỀn.

Hộ pháp Thanh Long đánh về phía Kế HuyỀn, hắn đã nhận thấy Kế HuyỀn là người cầm đầu của bốn người, vì vậy hắn chọn Kế HuyỀn ra tay.

Hộ pháp Bạch Hổ đánh với Ngô Quảng Cự bởi vì hắn thấy Ngô Quảng Cự nói nhại.

Hộ pháp Chu Tước đánh với Thượng Quan Vân Trung.

Hộ pháp HuyỀn Vũ đánh với Mã Bảo.

Đây là một trận ác chiến, bên nào cũng giở hết tuyệt kỹ bình sinh của mình ra.

Ba mươi chiêu trôi qua.

Bốn người chia cặp ra đấu với bốn tên hộ pháp vẫn bất phân thắng phụ.

Mười mấy tên tùy tùng, sứ giả Hồng Dương giáo xem đánh nhau mà hoa cả mắt.

Giáo chủ Vương Thượng Cửu thấy trong khoảng thời gian ngắn khó lòng phân thắng phụ.

Năm mươi chiêu trôi qua.

Bốn cặp giao chiến này không còn như cũ.

Kế HuyỀn và hộ pháp Thanh Long vẫn bất phân thắng phụ.

Ngô Quảng Cự và Bạch Hổ không biết ai hơn ai kém.

Cặp đánh thứ ba, hộ pháp Chu Tước khó lòng địch lại nổi Thượng Quan Vân Trung.

Cặp đấu thứ tư, Mã Bảo kém thê hơn hộ pháp HuyỀn Vũ.

Thượng Quan Vân Trung nhận thấy Mã Bảo như lân xuýt nguy hiểm, tuy mình đã chiêm được thê thượng phong nhưng trong vòng mươi chiêu khó lòng thắng được đối thủ nên ông vừa đánh vừa rời dần đến bên Mã Bảo, đồng thời hô lớn:

– Mã hiỀn đệ, qua bên này!

Mã Bảo đã cảm thấy ứng phó vất vả, đương nhiên hiểu ý của Thượng Quan Vân Trung, liền lui tới sát bên Thượng Quan Vân Trung.

Ba mươi chiêu nữa trôi qua, cục diện trận đấu đã thay đổi, trở thành Thượng Quan Vân Trung và Mã Bảo liên thủ đánh với hai tên hộ pháp HuyỀn Vũ và Chu Tước.

Vậy là đôi bên lại ở thế quân bình.

Bốn đánh với bốn, đều đã qua hơn trăm chiêu.

Đôi bên vẫn chưa phân cao thấp.

Cả tám người đều dốc hết sức bình sinh, thi triển hết tuyệt kỹ cả đời mình rèn luyện được.

Giáo chủ Hằng Dương giáo đứng ngoài lược trận, đã nhìn ra kẽ hở. Thấy trong số bốn Đại nội hộ vệ có Mã Bảo là võ công kém nhất.

Hắn vừa xem vừa nghĩ. Nếu cứ đánh như thế này chưa biết họ sẽ chết vì tay ai. Hắn cũng biết rõ, trừ bốn Đại hộ vệ ra, trong giáo không còn ai là cao thủ, vì vậy không thể để họ thất bại.

Làm sao đây?

Hắn liền nghĩ ra một ý. Giáo chủ Hằng Dương giáo đâu có là hào kiệt, cũng chẳng phải hạng chính nhân quân tử. Hắn móc từ trong bọc ra một nắm ám khí, ám khí của hắn đều có tẩm độc, vung tay ném về phía Mã Bảo.

Sau khi Mã Bảo và Thượng Quan Vân Trung liên thủ, coi như đã hết nguy hiểm, ông ta không thể ngờ rằng đường đường là một giáo chủ lại có thể ra tay ám muội, nên không phòng bị, huống hồ vô công của Vương Thượng Cửu lại cực cao, ám khí do hắn phóng ra bay rất nhanh, khi Mã Bảo phát hiện ra thì đã muộn. Ông bị ám khí trúng hai nơi trên mình, nhưng không ngã ra ngay, cố chịu đau đớn với đối thủ.

Độc dược phát tác, Mã Bảo cảm thấy khắp mình tê dần ngã lăn ra đất.

Thượng Quan Vân Trung phát hiện thấy Mã Bảo bị trúng ám khí, chửi lớn: “Đồ trộm gà trộm chó, đứng ngoài trận lại lén phóng ám khí, ngươi còn mặt mũi nào nữa?”

Miệng thì chửi mắng nhưng tay ông không ngơi thế công.

Vương Thượng Cửu bị chửi nhưng không trả lời, hắn đã có chủ ý, bất kể mất mặt, cứ thắng là được.

Lúc này Thượng Quan Vân Trung chỉ có thể miễn cưỡng đối phó với hai tên Chu Tước, Huyễn Vũ.

Hai tên hộ pháp tuy lấy hai chọi một, nhưng mấy chiêu đầu vẫn chưa chiếm được thế thượng phong bởi Thượng Quan Vân Trung tức giận, dốc toàn lực ra đánh.

Kế Huyễn phát hiện thấy Mã Bảo trúng ám khí, ông cũng chửi:

– Bạn chó Hằng Dương giáo nghe đây, nếu chúng bay là nam tử hán đại trượng phu thì nên lấy một chọi một, đánh một cách quang minh chính

đại, đứng bên ngoài lén phóng ám khí, người sẽ bị chết cha chết mẹ.

Vương Thượng Cửu không nói gì.

Hai tên hộ pháp Chu Tước, Huyễn Vũ lấy hai đánh một chúng càng đánh hăng. Kỳ thực, nếu chúng lấy một chọi một quyết không tên nào là đối thủ của Thượng Quan Vân Trung. Lúc này, Thượng Quan Vân Trung đã có vẻ mệt mỏi, nhưng ông ta mặc kệ, vẫn dốc toàn bộ sức lực tấn công. Vì vậy hai tên hộ pháp vẫn không đắc thủ.

Vương Thượng Cửu vẫn không nghĩ tới sĩ diện, tiếp tục phóng ra một nắm ám khí tẩm độc.

Thượng Quan Vân Trung đang dốc toàn lực đối phó với hai tên hộ pháp, cũng không ngờ Vương Thượng Cửu ném ám khí về phía mình, vì vậy ông ta trúng ám khí. May sao ám khí cũng trúng cả vào hộ pháp Chu Tước. Vì vậy cả hai giao thủ với nhau thêm mấy chiêu rã cùng ngã lăn ra đất. Hộ pháp Huyễn Vũ thấy cả Thượng Quan Vân Trung và hộ pháp Chu Tước cùng ngã ra, cũng không tìm hiểu xem nguyên nhân tại sao, phi thân nhảy tới đánh Ngô Quảng Cự.

Vương Thượng Cửu không đi cứu hộ pháp Chu Tước, vẫn chăm chú nhìn vào trận chiến.

Ngô Quảng Cự và hộ pháp Bạch Hổ sức lực ngang nhau, lúc này phía địch lại tăng thêm áp lực, lập tức cảm thấy rất vất vả.

Vương Thượng Cửu vẫn không ngừng, tiếp tục ném ra một ám khí nữa.

Ngô Quảng Cự đang dốc toàn lực ứng phó với hộ pháp Bạch Hổ, phát hiện thấy có ám khí bay tới, biết rằng không thể tránh kịp, lập tức bị ám khí đánh trúng. Đánh thêm được ba chiêu, khí độc phát tác ngã lăn ra.

Kế HuyỀn đang dốc toàn lực đánh với hộ pháp Thanh Long, hai người sức lực tương đương. Sau khi thấy Mã Bảo bị trúng ám khí, Thượng Quan Văn Trung và Ngô Quảng Cự cũng ngã lăn ra, trong lòng nỗi giận, gầm lớn một tiếng đánh tới. Ông ta liều chết.

Công lực của hộ pháp Thanh Long chỉ ngang với Kế HuyỀn, lúc này Kế HuyỀn liều mạng đánh tới, thấy ông ta có ý đánh kiểu “lưỡng bại câu thương, đằng quy u tận”, không còn nghĩ tới được, thua, sống, chết gì nữa. Kế HuyỀn vẫn đánh theo lối ấy.

Tục ngữ nói: *Hai kẻ mạnh đánh nhau, ai liều hơn thì thắng*. Kế HuyỀn và Thanh Long hộ pháp là hai kẻ mạnh đang đánh nhau, Kế HuyỀn liều, Thanh Long nhát. Kế HuyỀn thấy đánh chiêu đòn đắc thủ, đánh thêm một hơi ba chiêu nữa, hộ pháp Thanh Long đã rơi vào thế bị động, để mất tiên cơ, lại trúng phải một chưởng của Kế HuyỀn.

Thanh Long hộ pháp há miệng phun ra mây vòi máu, ngã lăn quay. Cùng lúc ấy, hộ pháp Bạch Hổ và hộ pháp HuyỀn Vũ nhảy vào đánh Kế HuyỀn.

Kế HuyỀn cũng không kịp đổi hơi, bỗng khẽ rùng mình một cái rã cũng ngã lăn ra đất.

Thì ra ám khí của Vương Thượng Cửu cũng đã đánh trúng Kế HuyỀn.

Bốn vị hộ vệ đều trúng ám khí có tẩm độc, ngã ra đất đều không dậy nổi.

Vương Thượng Cửu không đi cứu hộ pháp Chu Tước, cũng không thèm để ý tới vết thương của hộ pháp Thanh Long, liên tục cất tiếng cười nhạt nói:

– Thế nào, H`àng Dương giáo của ta không phải dẽ trêu vào đây chứ? Các ngươi đến thì được, nhưng đi không được, thực đáng tiếc. Các ngươi vốn là hộ vệ của Đại nội, vậy mà phải bỏ mạng tại Đ`ồng Bách Sơn này, lúc này bọn ngươi có cảm giác ra sao?

Ngô Quảng Cự tuy không thể dậy được nhưng miệng vẫn nói được. Ông ta cố nén độc khí lại, chửi lớn:

– Đ`ồ chó, dùng thủ đoạn lén lút hại người đâu đáng được coi là hảo hán. Người thân là một giáo chủ, mà không biết giữ thể diện, còn mặt mũi nào đứng đây khoác lác nữa? Đ`ồ chó không biết giữ thể diện.

Vương Thượng Cửu luôn miệng cười nhạt nói:

– Chớ nói đến việc có biết giữ thể diện hay không, chớ nói đến việc ta dùng thủ đoạn gì, thắng các ngươi là được. Người có chửi mắng cũng vô dụng. Có điều, ta cảnh cáo ngươi, ngươi còn chửi thêm một câu nào nữa, ta sẽ xé xác ngươi thành tám mảnh, cho ngươi chết không toàn thây.

– Lão tử không cần biết. Ông đây dù chết cũng vẫn là một hảo hán, ngươi là đ`ồ chó, có sống cũng chỉ là một đống cứt chó. – Ngô Quảng Cự vẫn chửi lớn.

Vương Thượng Cửu lúc này đã động nộ, nói:

– Bản giáo chủ đã nói, sẽ xé xác ngươi thành tám mảnh, cho ngươi chết không toàn thây. – Nói xong, hắn rút từ trong mình ra một thanh đao, bước vè phía Ngô Quảng Cự.

Ngô Quảng Cự vẫn chửi, nói:

– Đ`ồ chó, ông đây không sợ chết, ông đây phải chửi đ`ồ chó không biết giữ thể diện ngươi, ngươi làm cho cả cha mẹ ngươi cũng mất mặt

theo. Người không phải là thú được người ta nuôi dưỡng, là con chó con do chó mẹ sinh ra...

Vương Thượng Cửu tới gần Ngô Quảng Cự, rút đao chém xuống cổ ông.

Ngô Quảng Cự biết rõ mình chết chắc, hai mắt vẫn trợn tròn, chửi mắng không ngớt. Lưỡi dao chỉ còn cách cổ Ngô Quảng Cự khoảng một tấc, ngờ đâu cây đao trong tay của Vương Thượng Cửu bị một đòn đánh trúng, nghe đánh “chát” một tiếng, thanh đao văng đi.

Vương Thượng Cửu sững người, lập tức chửi lớn:

– Tên nào to gan, dám đánh úp bản giáo chủ? Nếu không sợ chết thì thò mặt ra đây. Không phải là người... – Hắn còn chưa dứt câu chửi bỗng câm bặt.

Thì ra một vật bay thẳng vào miệng Vương Thượng Cửu, đánh gãy hai chiếc răng của hắn. Câu chửi còn lại cũng bị hắn nuốt xuống.

Hộ pháp Bạch Hổ, HuyỀn Vũ cũng ngây người.

Bọn Kế HuyỀn ngã nằm trên đất thấy vậy, biết có cao nhân tới.

Quả nhiên tại hiện trường xuất hiện thêm một người.

Không ai biết mặt người này. Ông ta xem ra đã già nhưng râu tóc vẫn còn đen, chẳng thể đoán ra tuổi tác là bao nhiêu.

Vương Thượng Cửu biết người này đã đánh văng đao của mình, lại đánh mình gãy hai răng. Hắn nhìn ông già, lạnh lùng nói:

– Người là kẻ đánh lén bản giáo chủ?
– Không sai, có điềm, đó không phải là đánh lén. Đánh cái đầm chỉ là cứu người. Tục ngữ nói, hảo hán không đánh kẻ bại trận, người lại cầm đao giết người không còn đủ sức để động đậy. Lần thứ hai đánh người là để

giáo huán ngươi, không được mở miệng chửi người. Như vậy có gì là không đúng?

Ông lão nói xong không hề để ý tới Vương Thượng Cửu, khẽ lắc mình đã tới bên Kế Huyền, móc từ trong mình ra một chiếc bình nhỏ, đổ ra một viên thuốc cho vào miệng ông ta, sau đó lại lần lượt cho bọn Thượng Quan Vân Trung, Mã Bảo, Ngô Quảng Cự uống.

Vương Thượng Cửu thấy vậy tức giận, hai tay đằng loạt vung ra, phóng về phía ông già vô số ám khí.

Kể cũng lạ, bao nhiêu ám khí là vậy mà khi bay tới bên cạnh ông già đều rơi lá tả xuống đất hết, không mũi nào chạm được vào người ông lão.

Vương Thượng Cửu cũng cảm thấy lạ. Đó là công phu gì vậy? Hình như chưa từng thấy bao giờ.

Hai tên hộ pháp Bạch Hổ và HuyỀn Vũ kinh hãi đến há cả mồm miệng mà quên cả ngâm lại, đây thực sự là điều ngoài sức tưởng tượng. Công phu như vậy đừng nói là được gặp mà nghe thôi cũng chưa từng nghe thấy bao giờ.

Ông lão cho bốn người bọn Kế HuyỀn uống thuốc xong, nói với Vương Thượng Cửu:

- Người đeo vải che mặt, không dám để cho người khác nhìn thấy mặt sao?
- Bản giáo chủ thích thế, liên quan gì tới người?
- Ha Ha! – ông lão cười lớn – Hiện nay, dân chúng an cư lạc nghiệp, không muốn chịu họa binh đao, ngươi lại sáng lập ra Hằng Dương giáo, muốn chiếm đoạt giang sơn, phải chẳng ngươi cũng đang nằm mộng?

Ngươi làm mê hoặc sơn dân, mê hoặc bách tính, chỉ muốn thiên hạ rối loạn. Ta thực muốn xem diện mạo của mi.

Lúc này, chất độc trong người bọn Kế HuyỀn đã được giải, họ đều đứng dậy. Họ thấy ông cụ và Vương Thượng Cửu đang nói chuyện nên chưa đến cảm tạ vội.

Vương Thượng Cửu nghe thấy ông lão nói vậy, bất giác đưa tay ra giữ lấy tấm mạng che mặt.

Ông lão lại cười, nói:

– Ngươi hãy để lộ diện mạo thực sự của mình ra. – Nói xong chỉ thấy ông ta khẽ lắc mình đã tới trước mặt Vương Thượng Cửu, đưa tay ra tóm lấy tấm khăn che mặt của hắn.

Vương Thượng Cửu khua song chưởng, đẩy ra hai chưởng với sức nặng ngàn cân vào ngực ông lão.

Ông lão không né tránh, cũng không lùi lại, vẫn đưa tay ra tóm lấy khăn che mặt của Vương Thượng Cửu.

Cùng lúc ấy lão tóm được khăn che mặt của Vương Thượng Cửu, hai chưởng của Vương Thượng Cửu cũng đập trúng ngực ông ta.

Bọn Kế HuyỀn đều lo sợ. Với công lực của Vương Thượng Cửu đập thẳng vào ngực ông lão, ngũ tạng của ông lão chắc sẽ bị trấn nát hết.

Sự thực lại không phải như vậy.

Ông già vẫn giật tấm khăn che mặt, thân hình đứng im bất động.

Vương Thượng Cửu liên tục thụt lùi về phía sau. Lui tới hơn một trượng, Cuối cùng đứng không vững, ngã bệt mông xuống đất.

Bọn Kế HuyỀn thấy ông lão không sao, lại nhìn sang Vương Thượng Cửu, thấy tấm khăn che mặt của hắn đã bị lột ra. Ngô Quang Cự hét lớn:

– Thằng giáo chủ chó chết, thì ra là một con quỷ háo sắc. Thái Hoa Lăng Điego Triệu Nguyên Khởi người thay tên đổi họ, làm giáo chủ, thực là chó đến chết vẫn không sửa được tính ăn phân.

Thì ra Vương Thượng Cửu chính là Sắc Quỷ Triệu Nguyên Khởi trên giang hồ khi xưa. Thời hắn còn trẻ, hắn háo sắc, thích vิต cành bẻ hoa, vì vậy người trên giang hồ gọi hắn là Thái Hoa Lăng Điego. Không ngờ nay hắn lại thay đổi tên họ, lập nên Hằng Dương giáo, tự mình giữ chức giáo chủ.

Ông lão nhìn thấy hắn cũng cười nhạt, nói:

– Triệu Nguyên Khởi tội ác của mi chẳng chất. Khi xưa mi hại dân chúng, nay lại làm hại xã hội, cõi đời này không thể dung nạp được mi nữa.

Vương Thượng Cửu đã bị bóc trần chân tướng, trong lòng đã kinh hãi, hắn không dám mơ mộng hão huyền, chỉ muốn thoát thân cho nhanh, vì vậy ôm đầu bỏ chạy. Thân thủ, bộ pháp, khinh công của hắn đều được xếp vào hàng nhất lưu cao thủ.

Bọn Kế HuyỀn đang định đuổi theo, còn chưa kịp cất bước, ông lão đã cười nhạt, nói:

– Dâm tặc, người chạy nỗi không?

Nói xong, không thấy ông ta chuẩn bị gì, chỉ khẽ lắc mình đã tới sau lưng Vương Thượng Cửu, đưa tay ra chộp một cái, tóm trúng cổ Vương Thượng Cửu. Xoay mình, lắc tay ném hắn xuống đất...

Không biết ông lão dùng thủ pháp gì, Triệu Nguyên Khởi không thể bò dậy nổi.

Lúc này Bạch Hổ, HuyỀn Vũ muốn chạy cũng không dám chạy, chỉ biết đứng ngay tại chỗ.

Bốn người bọn Kế Huyễn bước ra cảm tạ.

Ông lão nói:

- Không cần cảm tạ, quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách. Lão phu chỉ làm tròn chức trách của mình mà thôi.

Kế Huyễn chỉ vào Triệu Nguyên Khởi, nói:

- Tên này là người lập ra Hồng Dương giáo, mê hoặc dân chúng làm phản, thực là kẻ cùng hung cực ác.

Ông lão nói:

- Các ngươi được Kinh thành sai tới ư?
- Đúng vậy, bốn người bọn vẫn bối phụng mệnh tới đây.
- Thái Hoa giáo chủ đáng chết từ lâu. Ta nghĩ các ngươi cũng chẳng cần mang hắn về Kinh, e trên đường áp giải sẽ xảy ra nhiều chuyện phiền phức.
- Xin nghe theo ý kiến của tiễn bối.
- Cho tên dâm tặc này đi gặp tổ tiên của chúng. Tránh không để hắn làm hại người. Thời trẻ hại người, đến già vẫn không thay đổi, để hắn sống cũng vô ích, chỉ tổ làm cho xã hội rối ren thêm.

Ông lão nói xong, chỉ khẽ nâng chưởng lên, vỗ xuống Triệu Nguyên Khởi. Tay ông ta chưa chạm tới, đầu Triệu Nguyên Khởi đã nát bét. Đó là sức mạnh của chưởng phong.

Bọn hộ pháp Bạch Hổ và Huyễn Vũ sợ mất vía, chúng vội quỳ lạy ông lão, dập đầu nói:

- Bọn tiểu nhân vô tri, giúp Triệu tặc làm loạn. Mong lão nhân gia giơ cao đánh khẽ, tha mạng cho tiểu nhân.

Ông lão lại cười nhạt, nói:

- Mạng có thể giữ lại, nhưng võ công thì phải trừ đi. Phế bỏ võ công của bọn mi, không để bọn mi tiếp tục hại người nữa. – Nói xong xoay hai tay nhất tề vung lên.

Chỉ thấy thân hình hai tên hộ pháp đều run lên, võ công của chúng đã bị phế hết.

Ông lão lại nói:

- Các ngươi nên đi xem đãng bọn, xem hai tên kia có còn sống không?

Hộ pháp Bạch Hổ đi xem hộ pháp Thanh Long, tới nơi nhìn xuống thấy hộ pháp Thanh Long thương thế tuy nặng nhưng vẫn còn sống lập tức quay lại nói với ông lão:

- Hắn còn sống, có điều bị nội thương rất nặng.

Ông lão nói:

- Người hãy phế bỏ võ công của hắn trước, ta sẽ cứu sống hắn.

Hộ pháp Bạch Hổ không dám trái lệnh, lập tức phế bỏ võ công của hộ pháp Thanh Long.

Ông lão lấy từ trong mình ra một viên thuốc, ném cho hộ pháp Bạch Hổ, nói:

- Cho hắn uống, hắn sẽ khỏi.

Viên thuốc bay tới rơi vào tay Bạch Hổ, hắn liền cho hộ pháp Thanh Long uống.

Hộ pháp HuyỀn Vũ nói với ông lão:

- Hộ pháp Chu Tước đã chết.

Ông lão nói:

– Hắn tự tìm lấy cái chết. Hắn trúng phải ám khí độc của giáo chủ các ngươi, giáo chủ của các ngươi không cứu chữa ngay nên hắn mới chết. Hắn chết đáng kiếp.

Tiên đan quả hiệu dụng như thán.

Hộ pháp Thanh Long uống thuốc xong, lập tức đứng dậy, cúi đầu tạ ơn cứu mạng của ông lão.

Ông lão nói:

– Không cần tạ ơn, ba đứa chúng bay từ giờ tự làm lấy mà ăn.

Ba tên cúi tạ sau đó định bỏ đi.

Kế Huyễn nói:

– Tiễn bối, liệu có thể để cho bọn chúng dẫn bọn vẫn bối tới Tống Đà của Hoàng Dương giáo không?

Ông lão nói:

– Nên, nên lắm!

Kế Huyễn nói:

– Tiễn bối, ngài đã cứu mạng cho bọn vẫn bối, lại diệt Hoàng Dương giáo chủ, dám hỏi cao tính đại danh của ngài?

– Ta là Trung Điểu Sơn Trương Quả.

Bọn bốn người Kế Huyễn và ba tên hộ pháp nghe thấy đều kinh hãi. Ba mươi năm trước họ đã từng nghe tên Trương Quả nhưng lúc ấy tuổi ông ta đã rất cao. Ba mươi năm sau ông ta vẫn vậy, bảo sao không kinh hãi?

Trương Quả nói:

– Ba người các ngươi dẫn họ tới Tổng đà Hằng Dương giáo, lão phu phải đi đây.

Nói xong thông thả bước đi, chỉ trong chớp mắt đã không thấy bóng dáng đâu.

Ba tên hộ pháp cùng mười mấy tên giáo đồng ngờ ngác nhìn nhau.

Kế Huyễn nói:

– Các ngươi dẫn bọn ta tới tổng đà Hằng Dương giáo.

Muốn biết bọn Kế Huyễn có tới được Tổng đà Hằng Dương giáo hay không, liệu có gặp bất trắc gì không. Xin xem tiếp hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ SÁU MƯƠI BẢY

*Khéo quá hóa vung, Tiêu Gia Cát hành tung bị lộ
Lấy nhàn chống mệt, Vương Thông Lĩnh dùng kẽ cứu Tự Hoàng*

Một khu rừng không rộng lắm, sau lưng khu rừng là một bãi cỏ, trên bãi cỏ có ánh đao kiếm chớp lén sáng loáng, hai tốp người đang đánh giết lẫn nhau.

Võ công của cả đôi bên đều rất cao, đúng là kỳ phùng địch thủ. Chỉ thấy đao chém như chớp giật, kiếm múa như bay, thoăn thoắt nhảy nhót, bay lượn.

Bên ngoài cuộc chiến có một cỗ xe, tên phu xe ôm lấy cây roi run lên như cầy sấy nhìn vào cuộc chiến, rèm xe cũng được vén lên, trong xe còn có một người nữa cũng đang theo dõi cuộc chiến. Hắn không xuống khỏi xe, ánh mắt lộ vẻ kinh ngạc, sợ hãi nhưng thân hình bất động.

Bỗng từ trong rừng có thêm mấy người nữa lao ra, người nào cũng lăm lăm binh khí trên tay, thấy cục diện trận đấu đang quyết liệt, bèn nhất tề hét lên một tiếng, nhảy cả vào vòng chiến. Cục diện chiến trường lập tức thay đổi. Đã có kẻ thương vong, có hai người ngã xuống.

Một tiếng sáo huýt lên cao vút. Tiếp đó là mấy tiếng sáo khác hòa theo, có mấy người nhảy ra khỏi vòng chiến, phi thân bỏ chạy về phía bắc, thân pháp cực nhanh.

Họ là ai vậy? Ta nên kể từ đầu mới rõ.

Lại nói chuyện Vương Sơn Hữu nhận lệnh của Võ Tắc Thiên chia hộ vệ ra, sai họ đi dò la tung tích của Hoàng tử Lý Đán ở khắp Kinh thành.

Tục ngữ nói: “Không khéo sao nêng trồ”. Sự việc diễn ra cũng thật là vừa khéo.

Vương Sơn Hữu và một hộ vệ nữa tên là Phương Xuân đang đi qua cửa của Tiêu cục Trần Uy, bỗng thấy có mấy người từ trong Tiêu cục bước ra, Vương Sơn Hữu trông thấy, lập tức ẩn mình vào sau cánh cửa của một cửa hàng bán đồ lâm sản, hai mắt chăm chú nhìn đám người kia.

Vương Sơn Hữu vốn đã biết mặt hai người đó. Trong bọn họ một người tên là Dương Văn Tương, người trên giang hồ gọi ông ta là Thiên Lý Phi bởi ông ta khinh công rất cao, nhanh chân lẹ bước. Một người khác tên là Tôn Thái Trường, ngoại hiệu là Tiểu Gia Cát, bởi ông ta mưu trí hơn người. Hai người này đều là nhân vật võ lâm vùng Giang Nam; tuổi ngoài năm mươi. Trước đây, khi Vương Sơn Hữu còn lăn lộn trong chốn giang hồ đã từng gặp mặt hai người này. Ông cảm thấy kỳ lạ, Dương, Tôn, hai người vốn hoạt động ở vùng Giang Nam, tại sao nay lại tới Lạc Dương? Lại nghe nói Dương, Tôn, hai người cũng đã gia nhập bang Giang Hải. Hơn nữa, bang Giang Hải luôn hoạt động dọc hai bên sông Trường Giang. Lần này họ tới Kinh thành quả là một việc bất bình thường. Vì vậy, Vương Sơn Hữu ông mới nấp kín, muốn theo dõi cử chỉ hành động của họ. May mắn đi theo hai tên Dương, Tôn kia, Vương Sơn Hữu không biết mặt, nhưng vừa nhìn thấy đã nhận ra ngay họ đều là người trong chốn võ lâm cả. Vương Sơn Hữu đếm, thấy có cả thảy sáu người.

Họ vào Tiêu cục làm gì? Chẳng lẽ họ muốn đổi nghề làm bảo tiêu hay sao? Không?

Sáu người bọn Dương Văn Tương rời khỏi Tiêu cục, đi thẳng về hướng đông. Vương Sơn Hữu lập tức bám theo.

Bọn Dương Văn Tương không ngờ có người bám theo, họ bước thẳng vào một khách điểm mà không chút đê-phòng.

Vương Sơn Hữu đọc trên tấm bảng trước cửa thấy viết bốn chữ “Song Phát Lữ Điểm”, đứng nhìn một lúc thì không thấy một ai trong bọn Dương Văn Tương đi ra ngoài. Lúc này, Phương Xuân cũng tới bên Vương Sơn Hữu. Vương Sơn Hữu nói:

- Phương hiền đệ có biết mấy người vừa vào khách điểm lúc nãy hay không?
- Có biết một người tên Dương Văn Tương.
- Hiền đệ có biết Tôn Thái Trường không?
- Có phải là người để râu nhỏ không?
- Đúng vậy.
- Hình như hắn là Tiểu Gia Cát Tôn Thái Trường. Đã lâu, không gặp, có nhận ra được nhưng không dám chắc. – Phương Xuân không dám khẳng định.
- Đúng là hắn. – Vương Sơn Hữu nói – Đệ canh ở đây, xem xem họ còn đi đâu. Chỉ cần bám theo là được.

Vương Sơn Hữu để Phương Xuân ở lại, còn ông ta trở lại Trấn Uy Tiêu cục.

Trấn Uy Tiêu cục hoạt động ở Lạc Dương đã lâu, rất nổi tiếng. Lão tiêu soái (người lãnh đạo Tiêu cục) tên Phùng Trấn Uy được người trên giang hồ khen ngợi, gọi là Phi Hổ Tướng, vũ khí là một thanh đao với sáu

mươi tư đường “Bát Quái đao pháp”, rất ít người địch nổi, nội công cực kỳ thâm hậu.

Ngày xưa, khi còn lăn lộn trên giang hồ, Vương Sơn Hữu từng quen biết Phùng Trấn Uy.

Vương Sơn Hữu bước vào cửa lớn của Trấn Uy Tiêu cục, lập tức có người ra mời chào.

Vương Sơn Hữu nói:

- Xin hỏi, có Phùng lão anh hùng ở trong Tiêu cục không?
- Có! Anh hùng là ai?
- Tại hạ là Vương Sơn Hữu, xin phiền vào báo giúp một tiếng.

Phùng Trấn Uy bước ra, người chưa đến mà đã nghe thấy tiếng rã: “Vương lão đệ, lại không gấp, hôm nay tới đây, bỏ quá cho lão phu châm nghênh đón, mong lão đệ lượng thứ!”

Phùng Trấn Uy mời Vương Sơn Hữu vào phòng khách. Phùng Trấn Uy lăn lộn trên chốn giang hồ đã lâu, lại sống bằng nghề bảo tiêu, nên rất biết ăn nói, chuyện cứ như mực rót vào tai.

Hai người nói chuyện phiếm một lúc.

Phùng Trấn Uy hỏi Vương Sơn Hữu tới đây có việc gì.

Vương Sơn Hữu đành phải nói thật:

- Phùng lão anh hùng, tại hạ có một việc còn không biết rõ tường tận xin lão anh hùng chỉ giáo.
- Mời cứ nói!
- Tại hạ nhớ rằng Thiên Lý Phi Dương Văn Tương và Tiểu Gia Cát Tôn Thái Trường vốn hoạt động ở vùng Giang Nam, sau này lại nghe nói

họ đã gia nhập bang Giang Hải. Hôm nay bỗng nhiên thấy họ lại tới Lạc Dương, Phùng lão anh hùng không cảm thấy lạ sao?

– Ha ha! – Phùng Trấn Uy cất tiếng cười vang, nói: – Tới Lạc Dương! Lão đệ thấy lạ ư? Việc lạ ấy mới chỉ là màn mờ đài thôi đấy nhé. Hôm nay Thiên Lý Phi, Tiểu Gia Cát còn định thuê bọn ta chuyển cho một chuyến hàng. Lão đệ, người trong giang hồ thuê bảo tiêu chuyển hàng đã là việc đáng buồn cười rã, đi đâu đáng buồn cười hơn nữa chính là chỗ yêu cầu của bọn họ. Họ nói không cần thuê tiêu sứ áp tải, chỉ cần mượn xe chở và tiêu kỳ của Tiêu cục, hơn nữa lại trả giá rất cao. Lão đệ, chú thấy có lạ không?

– Có thể bọn họ muốn chuyển món gì đó quý báu lắm, họ sợ dọc đường gặp chuyện phiền phức, hơn nữa danh tiếng của bọn họ cũng chưa áp đảo nổi, vì vậy mới muốn mượn đến tiêu kỳ của Phùng lão anh hùng.

Phùng Trấn Uy nói:

– Lão phu tuy cũng có chút tiếng tăm trên giang hồ, nhưng không vì thế mà dùng để kiếm tiền. Có đi đâu, lão phu cũng cảm thấy lạ, họ đã có hàng, bản thân vận chuyển cũng được, cần gì phải nhờ đến ta?

Vương Sơn Hữu nghe Phùng Trấn Uy nói thế, trong lòng bỗng nghi ngờ, chẳng lẽ chính họ đã bắt Lý Đán? Họ muốn dùng cách vận chuyển tiêu xa, cho Lý Đán vào trong xe chở ra khỏi thành?

Vương Sơn Hữu biết rằng có nán lại đây thêm cũng vô ích, bèn nói:

– Tại hạ xin cáo từ.

Phùng Trấn Uy tiễn Vương Sơn Hữu ra tận cửa.

Vương Sơn Hữu vécung, lập tức sai một hộ vệ đi hỏi tình hình Phương Xuân.

Không lâu sau, Phương Xuân trở về, nói với Vương Sơn Hữu:

– Đám người ấy vẫn chưa ra khỏi thành.

Vương Sơn Hữu bảo:

– Đệ ăn cơm xong, đem thêm một người tới đó, hai người chia nhau giám sát suốt ngày đêm mọi hành vi của Thiên Lý Phi.

– Vương đại ca! Có cần nhân lúc đêm tối dò thám hành động của chúng nó không?

– Không được! – Vương Sơn Hữu nói – May mắn là ai vô công rất khá, nếu đêm tối đến đó dò la, bị họ phát hiện, sẽ rất khó ăn nói, ra quân không có lý do đấy.

Hai người hộ vệ chia nhau giám sát hành vi của sáu người bọn Thiên Lý Phi tại Song Phát Lữ suốt ngày đêm. Đêm hôm ấy không xảy ra sự cố gì.

Ngày hôm sau, suốt cả ngày không thấy ai bước chân ra ngoài.

Hôm sau nữa, Tiểu Gia Cát Tôn Thái Trưởng ra khỏi khách điếm.

Chẳng bao lâu, một cỗ xe dừng lại trước cửa khách điếm.

Cách một thời gian ngắn, sáu người bọn Tôn Thái Trưởng, Dương Văn Tương bước ra. Có hai người khiêng theo một người, kẻ bị khiêng hình như mắc bệnh, được cuốn lại trong chiếc chăn bông, chỉ để lộ đầu ra ngoài, mặt cũng được che bằng một mảnh sa trắng, chỉ nhìn thấy được tóc và chân. Hai người nọ khiêng người bệnh bỏ lên xe, lại tháo rèm che xuống.

Xe chuyển bánh, ra thẳng phía cửa Đông.

Hộ vệ phụ trách giám sát chia ra, một người bám theo, còn người kia chạy như bay về bẩm báo lại với Vương Sơn Hữu.

Cỗ xe tới cửa Đông, Tiêu Gia Cát đi bên cạnh xe, không hiểu nói gì với bọn lính canh cồng, lại díu vào tay bọn chúng hai lạng bạc, lính canh cồng khẽ vẫy tay, cỗ xe ra khỏi thành.

Hộ vệ vẫn bám theo từ xa.

Vương Sơn Hữu dẫn bốn hộ vệ nữa đuổi theo.

Sáu người bọn Vương Sơn Hữu phóng đi, vừa băng qua một khu rừng, đã vượt lên trước đoàn người của Tiêu Gia Cát. Bọn Vương Sơn Hữu chặn chúng lại.

Tiêu Gia Cát Tôn Thái Trường vốn quen với Vương Sơn Hữu, thấy họ có sáu người đứng chặn trước mặt, liền nói:

– Vương Thống lĩnh, các vị làm cái gì vậy?

Vương Sơn Hữu nói:

- Tôn lão đệ, xin lỗi, bọn ta phải kiểm tra cỗ xe một chút!
- Trong xe là gia quyến của một vị huynh đệ.
- Xin lỗi! Bọn ta chỉ kiểm tra một chút, quyết không làm kinh động gì hết!

– Vương Thống lĩnh không nể mặt anh em sao?

– Xin thứ lỗi cho, là do chức trách của huynh đệ mà thôi.

Tiêu Gia Cát khẽ vẫy tay về phía sau, bọn Thiên Lý Phi năm người xông lên đứng cạnh Tiêu Gia Cát.

Tiêu Gia Cát phẩy tay thét lớn:

– Các anh em, xông lên!

Bọn Dương Văn Tương tức thì rút binh khí ra.

Vương Sơn Hữu cũng quát lớn:

– Các anh em, chúng ta chỉ c`ần soát xe, có ai ngăn cản, đánh!

Tiểu Gia Cát thấy tình thế, không đánh sẽ không đi nỗi lập tức quát to:

– Anh em, tiến lên, đánh lấy đường đi!

Đôi bên lập tức động thủ.

Võ công, quân số đôi bên như nhau, đánh nhau khó phân thắng bại. Đánh được khoảng hơn bảy mươi chiêu có thêm bốn hộ vệ Đại nội nữa tới, chưa đầy nửa hiệp sau, phía bên Tiểu Gia Cát đã có người ngã xuống. Tiểu Gia Cát thấy vậy, không dám để quân mình bị thiệt mạng huýt sáo báo hiệu rút lui.

Vương Sơn Hữu hạ lệnh không đuổi theo.

Đứng trước cỗ xe, thấy trong xe có người, Vương Sơn Hữu bèn hỏi:

– Người là ai?

– Ta... ta là... là Hoàng tự.

– Thầy là Vương Sơn Hữu, đến đây cứu Hoàng tự – Vương Sơn Hữu cúi mình nói. Sau đó lại nói thêm: – Thầy là Thống lĩnh Hộ vệ trong Đại nội.

Từ khi Lý Đán bị giam lỏng ở Đông cung, Vương Sơn Hữu mới vào trong Đại nội. Trước đó Võ Tắc Thiên đã có lệnh không cho phép không tự ý vào gặp Hoàng tự nên Lý Đán và Vương Sơn Hữu không biết mặt nhau. Vương Sơn Hữu rất mừng. Ông ta đã suy đoán đúng và mau chóng tìm được Hoàng tự đem v`ề

Vương Sơn Hữu hộ tống xe vào thành, đi thẳng về Hoàng cung.

Lúc này, buổi chiều sớm vẫn chưa tan, lính giữ cửa vào bẩm Võ Tắc Thiên lập tức mời vào.

Một mình Vương Sơn Hữu vào điện.

Võ Tắc Thiên hỏi:

- Vương Thống lĩnh có việc gì gấp vậy?

Vương Sơn Hữu nói:

- Bệ hạ, đã tìm được Hoàng tự v.v
- Bây giờ đang ở đâu?
- Bên ngoài cửa cung.
- Triệu nó vào!

Võ Tắc Thiên thấy Lý Đán, bèn hỏi với vẻ mặt dịu dàng:

- Đán nhi trở về rã à? Kẻ nào cướp con đi vậy?
- Nhi thẫn không biết là ai. Hôm nay may có Vương Thống lĩnh dẫn hộ vệ tới cứu nhi thẫn.
- Đán nhi, con vẫn bình thường chứ?
- Nhờ hàng phúc của Hoàng thượng, con vẫn khỏe. Bọn cướp nhi thẫn cũng không ngược đãi gì con cả.
- Cho lui, tới hậu cung nghỉ ngơi – Võ Tắc Thiên nét mặt dịu dàng nói:
- Bởi vì Đông cung đã nhường cho Lý Hiển, Lý Hiển danh chính đã lên ngôi Thái tử rã.

Lý Đán vẫn chưa biết anh ba đã là Thái tử, cũng không biết Lý Hiển đã vào ở Đông cung. Lý Đán thấy Hoàng thượng không bảo mình về Đông cung, lại lệnh vào hậu cung nhưng không dám hỏi, đành xuống khỏi điện, tới hậu cung.

Võ Tắc Thiên thấy Lý Đán đã xuống khỏi điện, quay sang nói với Vương Sơn Hữu:

– Các khanh làm thế nào mà tìm được Đán nhi?

Vương Sơn Hữu kể sơ qua một lượt, cuối cùng nói:

– Bạn vẫn sợ sơ suất không may xảy ra với Hoàng tự nên không dám đuổi theo kẻ địch. – Ông ta giấu không nói ra tên của Dương Văn Tương và Tôn Thái Trường, chỉ nói là kẻ khả nghi nên sai người tới giám sát.

Võ Tắc Thiên nói:

– Thường cho Vương Thông lĩnh hai mươi lạng vàng, những người khác thường mười lạng.

Vương Sơn Hữu tạ ơn, lui ra khỏi điện.

Võ Tắc Thiên trở về hậu cung, lại cảm thấy khó khăn. Lý Đán mất tích bà ta mới phong cho Lý Hiển làm Thái tử. Nay Lý Đán trở về, làm sao bây giờ? Không thể lại phế Lý Hiển, tiếp tục để Lý Đán làm Thái tử được nữa. Làm như vậy thực chẳng ra làm sao cả. Mình vốn là vua của một nước, sao có thể thay đổi trong sớm tối được? Hơn nữa, làm như vậy cũng thật bất công với Lý Hiển. Bà ta quyết định, đành để Lý Đán chịu ấm ức vậy.

Ngày hôm sau, vào buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên hạ chỉ: "Phong cho Lý Đán làm Tương Vương, lãnh Thái tử Hữu vệ soái – Khâm thử!"

Lần phong này. Lý Đán lại cảm thấy mừng vì làm Hoàng tự không được tự do lắm, thực chẳng bằng một người dân thường. Ngày nay, tuy là một Tương Vương không có tư cách kế thừa ngôi báu, nhưng lại có tự do, không ai giám sát, tự do đi lại tự do gặp bất kỳ ai mình muốn.

Võ Tắc Thiên cũng cảm thấy mình đã già, bà ta lại muốn tới Câu Sơn du ngoạn.

Vào buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên hạ chỉ: "Ngày Bính Thân, trẫm sẽ khởi hành tới Câu Sơn".

Lâu Sư Đức, Địch Nhân Kiệt, Trương Giản Chi v.v... đều dâng tấu khuyên Hoàng thượng tuổi đã cao, không nên rời Kinh. Võ Tắc Thiên không nghe.

Ngày Bính Thân, Võ Tắc Thiên lên đường.

Đi trước là một đội Tả Thiên Trung vệ cầm quân, do một tên Thống quân, một viên Đại tướng thống lĩnh.

Phía sau là đội nghi trượng, cờ quạt, võng lọng.

Sau nữa là cỗ kiệu của Võ Tắc Thiên ngã.

Hai bên tả hữu kiệu là Vương Sơn Hữu cùng mười sáu hộ vệ.

Sau nữa là xe của bọn cung nữ ngã, còn bọn thái giám thì cưỡi ngựa.

Phía sau bọn thái giám mới là các quan viên văn võ đi theo.

Đi sau cùng là một đội Tả Thiên Trung vệ cầm quân, do một viên Đại tướng thống lĩnh.

Võ Tắc Thiên đi chuyến này, người lo lắng nhất vẫn là Vương Sơn Hữu. Lần thứ hai, khi Võ Tắc Thiên lên Tung Sơn đã xảy ra vụ trúng ám khí độc, may mà có Tả Kỳ và Chu Khắc Nhân tìm được Tuyết Liên. Dù Hoàng thượng được cứu nhưng ông ta vẫn có cảm giác mình không hoàn thành trọng trách. Chuyến này, trước khi khởi hành, ông ta đã nói với mười sáu hộ vệ được chọn đi theo: “Lần này chúng ta bảo vệ Hoàng thượng lên đường, từng người phải hết sức cảnh giác, mắt thật tinh, tai thật thính, quyết không được để xảy ra sơ suất gì. Đặc biệt là khi đi đường núi, phải thật chú ý”. Lúc xuất phát, Vương Sơn Hữu thấy Hoàng thượng ngã trên kiệu không rèm che lại càng lo lắng. Phản trên người Hoàng thượng lộ cả ra ngoài, mục tiêu của bọn thích khách càng rõ. Ông ta biết rằng kẻ thù của Võ Tắc Thiên không phải là ít.

Bọn Tù Kính Nghiệp, Việt Vương Chân, bọn Lang Nha Vương Xung, Kỳ Liên Điện đều có rất nhiều người thân trong họ bị tru diệt, lại còn bao nhiêu thân nhân của bọn chết oan khác nữa, những người này đều tính nợ lên đều Hoàng thượng. Kẻ thù như vậy, sao các hộ vệ không lo lắng?

Vì vậy, sau khi đoàn của Võ Tắc Thiên lên đường, Vương Sơn Hữu và mười sáu hộ vệ, người nào cũng liếc nhìn quan sát bốn phía, dỗng tai nghe khắp tám hướng.

Cũng may, một ngày bình yên đã trôi qua.

Đêm ấy họ nghỉ lại Bình Lạc. Tại đó, có một ngôi chùa tên là “Bạch Mã Tự”. Nghe nói chùa Bạch Mã này còn xây trước cả chùa Bạch Mã ở Lạc Dương.

Hành cung của Võ Tắc Thiên được lập trong chùa Bạch Mã.

Mọi thứ đồ dùng như lương thực, rau quả, thịt cá phục vụ cho chuyến đi này đều đã được quan tiền tạm chuẩn bị đầy đủ từ trước. Nhân viên tạp dịch bị đuổi đi rất xa. Trong chùa, trên từ sư sãi, trụ trì, dưới tối bọn nhà bếp, phục dịch và tiểu hòa thượng đều phải qua một cuộc khám nghiệm nghiêm ngặt.

Chùa này xây dựng còn to hơn cả chùa Bạch Mã ở thành Lạc Dương. Tường cao, chùa có ba cửa lớn. Phía trên cửa giữa có treo một tấm hoành phi đẽo ba chữ: “Bạch Mã Tự” rất to, phía trên còn có hai chữ nhỏ hơn: “Ngự Tú”.

Tiến vào trong viện, tầng đại điện đều không thấy có tượng Phật, tượng Tiên, chỉ có tượng một con ngựa trắng đắp bằng đất sét. Con ngựa cao tới tám thước, yên cương vàng thiếc đều được mạ vàng, trên yên có hai章程 sách Kinh. Truyền thuyết kể rằng, vào đời nhà Hán có một con

ngựa trắng chở sách Kinh từ Thiên Trúc về Trung Thổ. Vì ngựa phải trèo đèo lội suối nhieu ngày, quá vất vả nên tới Lạc Dương thì chết. Để nhớ công lao của ngựa trắng đã thồ sách Kinh về, người ta đã lập chùa để cúng tế nó.

Trong chùa có ba tầng đại điện. Hai bên Đông, Tây có mấy chục phòng, ở hậu điện cũng có phòng thất.

Quan viên đi trước đã đuổi hết tăng ni ra ở tại các căn phòng phía sau nhà. Dãy phòng phía Tây dùng để cho các quan viên văn võ đi theo ở. Tả, Hữu Thiên trung vệ cầm quân lập trại quanh chùa, vậy kín chùa Bạch Mã. Người ngoài muốn vào hành thích thì phải vượt qua doanh trại của Cấm quân Thiên Trung vệ.

Thị vệ gác trong ngoài cửa chùa, lính đi tuần tra xung quanh bốn phía nhà chùa.

Vương Sơn Hữu lại chia hộ vệ canh giữ nơi Hoàng thượng ở. Bốn người một tốp thay nhau, còn lại thì nghỉ ngơi gần đó, khi cần có thể huy động ngay lập tức.

Phòng thủ như vậy có thể được coi là chu đáo lắm ră.

Bản thân Võ Tắc Thiên lại không coi việc bảo vệ ra gì, lăn này đi du ngoạn, bà ta vẫn đem theo bọn Trương Xương Tông, Trương Dịch Chi, Sử Hài Tường, Tiểu Lương Tân.

Vào chùa, Võ Tắc Thiên nghỉ ngơi một lát ră dùng bữa.

Mỗi lăn xuất hành, Võ Tắc Thiên đài mang theo đài bếp. Thức ăn bà ta dùng đài phải do chính tay đài bếp từ trong cung làm mới hợp khẩu vị, thứ nữa là để đê phòng kẻ khác đài độc.

Dùng bữa xong, Võ Tắc Thiên muốn triệu kiến vị sư trụ trì.

Võ Tắc Thiên cẩn dặn Vương Sơn Hữu ở bên ngoài, nếu thấy đến thì lập tức mời ông ta vào.

Vương Sơn Hữu bước vào, Võ Tắc Thiên liền hỏi:

- Vương Thống lĩnh, có việc sao?
- Tâu Hoàng thượng không có gì ạ, nghe nói Hoàng thượng triệu kiến vị sư trụ trì chùa này, thần không yên lòng, muốn ở lại đây bảo vệ Hoàng thượng.
- Khanh quá đa nghi rã. Từng tăng ni trong chùa này chẳng phải đã được quan binh tiễn trạm tra xét kỹ lưỡng rã sao? Họ còn tra xét cả xuất thân, lai lịch của chúng, ta nghĩ không có gì đáng ngại – Võ Tắc Thiên nói.
- Bệ hạ! Thân nên ở lại đây thì hơn, thân vẫn cảm thấy không thật yên tâm – Vương Sơn Hữu nói.
- Được! – Võ Tắc Thiên nói với vẻ không quan tâm.

Không lâu sau thái giám vào bẩm báo:

- Trụ trì chùa Bạch Mã là Huệ Minh ở ngoài đợi triệu kiến.
- Lệnh cho ông ta vào.

Thái giám lập tức hô to:

- Hoàng thượng có chỉ, truyền Huệ Minh vào.

Cửa mở ra, một lão hòa thượng khoảng ngoài sáu mươi tám tuổi, mình mặc áo cà sa đỏ, bên trong mặc áo tăng bào màu vàng, đầu đội mũ Côn Lư, chậm rãi bước vào. Đó chính là Huệ Minh, trụ trì chùa Bạch Mã.

Gặp Võ Tắc Thiên Huệ Minh lập tức cúi đầu, khom mình chắp tay trước ngực, quỳ gối xuống, miệng hô:

- Bần tăng Huệ Minh tham kiến bệ hạ.

- Miễn lẽ! Bình thân.
- Tạ ơn Hoàng thượng. Cầu chúc Hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.

Miệng hô, người từ từ đứng lên. Tiếng cuối cùng vừa thoát ra khỏi miệng, bỗng ông ta vung tay đánh thẳng vào phía ngực trái của Võ Tắc Thiên một phát.

Muốn biết tính mạng của Võ Tắc Thiên ra sao, tại sao Huệ Minh lại phải đánh lén Võ Tắc Thiên? Xin xem tiếp phần sau sẽ rõ.

HỒI THÚ SÁU MƯƠI TÁM

*Gạch tan ngói nát, Hồng Dương giáo toàn quân sụp đổ
Phong ba liên tiếp, bốn hộ vệ gấp phải cõng thù*

Lại nói chuyện bọn Kế Huy`ân phê hết võ công của mười mấy tên sứ giả Hồng Dương giáo, rã thả cho chúng đi. Lệnh cho hộ pháp Bạch Hổ, Huy`ân Vũ đã bị phê bỏ võ công dẫn đường tới Tổng đà của Hồng Dương giáo.

Tổng đà của Hồng Dương giáo nằm trong lòng một quả núi, giữa Lâm Gia Sơn và Lý Gia.

Lối vào nằm trong một khu rừng, được ngụy trang rất kín, nếu không biết, tất không thể tìm ra.

Hai hộ pháp mở lối vào. Dọc đường đi, họ tránh được mọi cạm bẫy và các trạm gác, sau đó tiến vào mật thất nơi ở của Giáo chủ.

Hai hộ pháp vào trước, bọn Kế Huy`ân vào theo sau.

Mật thất trống huếch, không một bóng người.

Hai hộ pháp kinh ngạc sững sờ.

Thấy vậy, Kế Huy`ân lấy làm lạ bèn hỏi:

– Hai vị! Như vậy là có ý gì?

Hộ pháp Bạch Hổ nói:

– Bọn tôi ra trận, Giáo chủ từng ra lệnh cho Trung quân sư Tôn Tri Dụng với hai người khác trấn giữ nơi này. Vậy mà...

- Tôn Tri Dụng ở đâu? – Giọng hỏi không to nhưng nghiêm.
- Tại hạ không biết, có thể con cáo già ấy đã bỏ chạy r ă.
- Trong Tổng đà, ngoài Tôn Tri Dụng ra còn những ai nữa?
- Còn có hai tên sứ giả, ba phu nhân của Giáo chủ và bốn đứa h ầu gái.
- Ở đây không có mật thất nào nữa chứ?
- Không có!
- Mười mấy người mất tích, người giải thích sao đây?
- Nhất định là lão già ấy dẫn người bỏ trốn r ă!
- Người thử nghĩ xem, bọn chúng có thể chạy đi đâu?
- Theo tại hạ biết, H ồng Dương giáo chỉ có Nội, Ngoại hai Đường và Tổng đà, không hề có phân đà. Vì vậy tại hạ khó mà biết được Tôn Tri Dụng chạy đi đâu.

Kế HuyỀn nói:

- Hai người thử nghĩ xem, Tôn Tri Dụng cùng hai sứ giả, mấy nữ nhân có thể chạy đi đâu?

Hai tên hộ pháp vắt óc suy nghĩ. Bọn Kế HuyỀn đứng ở một bên nhìn bọn hộ pháp. Hộ pháp HuyỀn Vũ nói:

- Có một nơi, nhưng có tìm được Tôn Tri Dụng hay không thì không biết.
- Đó là nơi nào vậy?
- Đó cũng là một sơn động, đại loại là sơn động thiên nhiên. Lão phu có lần vô tình nhìn thấy Tôn Tri Dụng ra vào nơi đó.
- Đi! Đi xem. – Kế HuyỀn nói.

Hộ pháp HuyỀn Vũ dẫn đẦU, những người khác đi theo sau. Tới một sườn núi cách TỔNG đÀ không xa, hộ pháp HuyỀn Vũ chỉ vào một lùm cây rậm rạp nói:

- Phía sau lùm cây kia chính là sơn động.

Mọi người thấy miệng của sơn động khá thấp, lại hẹp, chỉ cao bằng nửa thân người, ai ra vào phải cúi thấp đẦU mới chui lọt, phải khom lưng mà đi. Lối ấy chỉ có thể vào từng người một.

Hộ pháp HuyỀn Vũ dẫn đẦU, hộ pháp BẠCH HỒ theo sau, bọn KẾ HuyỀn đi sau cùng. Hai tên hộ pháp đẦU đã bị phế hết võ công, lại được TRƯƠNG QUẢ tha cho tội chết, vì vậy bọn KẾ HuyỀn không lo chúng giở trò. Hai tên hộ pháp lණ lọt chui vào trong hang. Người đi thứ ba là KẾ HuyỀn. Ông ta vừa mới vào tới cửa hang đã nghe thấy có tiếng hét: "Ói" vang ra. Để đề phòng gian trá, KẾ HuyỀn lập tức bật bùi nhùi giờ lên soi, thấy rõ hai tên hộ pháp ngã lăn quay cách cửa động chừng năm, sáu bước. Miệng hai người vẫn lẩm bẩm. KẾ HuyỀn hỏi:

- Sao vậy?
- Trong động có mai phục, bọn tôi đẦU đã trúng ám tiễn.

KẾ HuyỀn tiến lên vài bước, nâng hai tên hộ pháp lên, lui ra bên ngoài, đặt nằm ngoài cửa động. Ba người bọn THƯỢNG QUAN VÂN TRUNG vẫn chưa vào động. KẾ HuyỀn nói:

- Các vị lùi về phía sau, để họ nằm bên ngoài cứu chữa.

KẾ HuyỀn kiểm tra thương thế của họ. Hộ pháp BẠCH HỒ nói:

- KẾ đại nhân, xin chớ phí công vô ích, hai đứa tôi trúng ám tiễn có tǎm chất độc, lúc này không còn cảm thấy đau nữa, miệng vết thương có

cảm giác tê như kiến bò, nếu không có thuốc giải độc, xem ra không cứu nổi nữa đâu.

Kế HuyỀn lấy giải độc ra, cho hai người uống. Hai tên hộ pháp nuốt thuốc xuống. Một lúc sau, hộ pháp HuyỀn Vũ nói:

– Kế đại nhân, chất độc hai chúng tôi rất khó giải, nhất định đây là chất độc do tên cáo già kia dùng. Nếu không có thuốc giải của hắn, chất độc khó lòng giải được. Chất độc tẩm trong ám khí Giáo chủ dùng cũng chính là chất độc của lão cáo già, bọn chúng tôi điều không có thuốc giải. Chất độc bốn vị đại nhân trúng, may có Trương Quả lão nhân giải được. Lúc này, biết đi tìm Trương Quả ở đâu? Nếu trúng phải chất độc này, không quá một tuẦn hương, tất phải chết. Đại nhân, bọn tôi muốn cải tà quy chính, làm một người bình thường, nhưng lúc này không được nữa rẦ. Bốn vị đại nhân vào hang phải hết sức cẩn thận. Tên cáo già này quỷ kế đa đoan lắm, nhất định có hắn ở trong hang này...! – Hắn càng nói thanh âm càng thấp, cuối cùng, khẽ ngoeo đẦU, hỒN vỀCHÍN suối.

Quay sang hộ pháp Bạch Hổ, tên kia cũng đã chết. Ngô Quảng Cự nói:

– Kế đại ca, làm thế nào bây giờ?

Kế HuyỀn không trả lời, Mã Bảo nói:

– Đệ nghĩ nên bỏ đi, một tên Tôn Tri Dụng thì làm nên trò trống gì?!

Kế HuyỀn lắc đẦU nói:

– Không, đánh rắn phải đánh dập đẦU, trừ ác phải trừ tận gốc, hôm nay nhất định phải xử tội chết tên cáo già này.

– Nhưng trong động có cạm bẫy, mỗi bước đi đẦU có thể gặp nguy hiểm. Chúng ta vào động bằng cách nào? – Ngô Quảng Cự nói.

– Tôi có một kẽ, chúng ta đốt lửa bên ngoài cho có khói, sau đó dùng chưởng phong thổi gió vào trong động. Nếu động nóng, tất chúng nhịn không nổi, sẽ phải bò ra. – Thượng Quan Vân Trung nói.

– Kẽ này có thể dùng được. – Kế HuyỀn nói.

Khi khói cuộn cuộn bốc lên, bốn người đứng vây quanh động, nhất tè dùng chưởng phong quạt khói vào trong động. Khói bụi bay vào từng đám. Gộp chưởng phong của bốn người lại, có thể đánh đến tan đá nát vàng. Chưởng lùa khói vào hang nhanh đến mức nào, không cần nói hắn bạn cũng biết.

Được khoảng một tuân trà, từ trong động có tiếng kêu vọng ra:

- Không cần thổi khói vào nữa, chúng tôi xin hàng, xin đài hàng!
- Lập tức ra đây ngay! – Kế HuyỀn hét lớn.

Từ trong đám khói mù mịt có một người xông ra. Đó là một người đàn ông. Thượng Quan Vân Trung không để cho hắn kịp xả hơi, lập tức điểm vào huyệt Nhuyễn ma của hắn. Hắn ngã nhào tại cửa động.

Lại có người khác lao ra. Vẫn là một người đàn ông. Thượng Quan Vân Trung vẫn điểm huyệt hắn như tên trước.

Sau đó đến bọn nữ nhân lục tục chui ra.

Thượng Quan Vân Trung không ngoại trừ một ai, tất cả đài bị ông điểm huyệt Nhuyễn ma, ném ra ngoài đống lửa.

Cả thảy có hai người đàn ông và bảy người đàn bà chui ra.

Kế HuyỀn hỏi:

- Bên trong còn ai không?

Người đàn ông trả lời:

– Hình như chỉ còn Tôn Quán sự.

Kế HuyỀn gọi lớn:

– Tôn Tri Dụng, mau ra đây, nếu không ta sẽ cho mi ăn khói!

Bên trong không có tiếng trả lời.

Kế HuyỀn vừa nâng chưởng quạt khói, vừa hỏi:

– Động này sâu bao nhiêu?

Một người đàn ông trả lời:

– Sâu khoảng bốn trượng.

Kế HuyỀn nói:

– Quạt mạnh vào, xem ra tên cáo già họ Tôn cũng chẳng nín thở được bao lâu.

Bốn người lại tiếp tục quạt khói vào, chừng hơn một tuân trà nữa, khói trong động đã đông đặc đến nỗi không phân biệt được đâu là đỉnh động, đâu là vách động.

Kế HuyỀn bảo:

– Đủ để hắt hít rã, nghỉ tí đã!

Bốn người ngừng tay.

Kế HuyỀn hỏi:

– Trong động có những gì?

– Tiểu nhân không biết, chỉ có Tôn Quán sự biết.

Bọn Kế HuyỀn đợi ngoài cửa động khoảng nửa canh giờ, lúc ấy khói trong động mới nhạt đi đôi chút.

Ông bảo mọi người:

– Các vị giữ ngoài cửa, ta vào trong xem sao!

– Tôi cũng vào. – Thượng Quan Văn Trung nói.

Kế Huyền nghĩ một lát rồi nói:

– Cũng được!

Hai người lần lượt chui vào động. Kế Huyền bảo với Thượng Quan Văn Trung:

– Ta bên tả, đệ bên hữu, dùng chưởng phong mở lối.

Hai người nâng chưởng, đẩy chưởng phong vào trong, chậm chạp tiến vào động.

Họ thu chưởng lại nhìn vào bên trong, nhìn kỹ thấy có một người nằm ngửa trên nền động, mặt hướng lên đỉnh, đồng thời họ cũng nhìn thấy đáy. Không cần hỏi cũng biết người ấy là Tôn Tri Dụng.

Thượng Quan Văn Trung vừa định tiến lên, Kế Huyền kéo lại, vận công đẩy một chưởng về phía Tôn Tri Dụng. Bỗng Tôn Tri Dụng nhảy bật dậy, hai tay cùng vung lên phóng ra vô số ám khí. Đáng tiếc là công lực của hắn hơi kém. Số ám khí của hắn phóng ra không những bị hai người đánh bật đi, cả người của hắn cũng bị chưởng phong đẩy lùi về phía sau, ép người hắn vào đáy động. Người hắn bị đập vào đáy động khá mạnh, dính vào đáy một lúc rồi ngã vật xuống, Thượng Quan Văn Trung chửi lớn:

–Tên cáo già! – Rồi bước tới bên Tôn Tri Dụng, vung chân đá một nhát. Tôn Tri Dụng đã chết, vậy mà Thượng Quan Văn Trung vẫn đá bay lên đập vào trán động, rồi mới rời xuống.

Mã Bảo, Ngô Quảng Cự thấy hai người bình yên chui ra, lập tức hỏi:

– Tôn Tri Dụng thế nào rồi?

– Cho đi gặp Diêm Vương rồi!

Thượng Quan Văn Trung đáp.

Kế Huyền hỏi hai tên nam giới:

- Các ngươi giữ chức gì?

Hai người đang thanh trả lời:

- Là Vãng lai sứ giả.

Kế Huyền lại nói:

- Phê bỏ võ công, tha cho mạng sống của chúng.

Thượng Quan Văn Trung và Ngô Quảng Cự đang loạt ra tay, phế bỏ võ công của hai tên này.

Kế Huyền hỏi bảy cô ả kia:

- Các ngươi đâu là thê thiếp của tên Giáo chủ phải không?

Cả bảy cô mặt đỏ bừng, xấu hổ không trả lời.

- Nhà của các ngươi ở đâu? – Kế Huyền lại hỏi.

Bảy ả lẩn lượt đọc tên quen.

Kế Huyền nói:

– Hôm nay ta tha mạng cho các ngươi. Nhớ cho kỹ, sau này chớ bị mắc lừa bẫy của kẻ khác. Các ngươi đều còn trẻ, vậy mà lại cùng lấy một tên chưởng già hơn sáu mươi tuổi. Từ rày đừng thế nữa!

Kế Huyền làm nốt việc tốt lành, chia nhau đưa chúng về tận nhà. Bốn người trở về Kinh thành. Trên đường trở về, Mã Bảo nói:

- Không biết ả Tiểu Thúy kia ra sao, người ta có cứu được hay chết đói rồi?

Thượng Quan Văn Trung nói:

- Dù sao cũng thuận đường, chúng ta nên đi xem thử, ả cũng chỉ là người bị sai khiến, nếu chưa chết, ta cũng nên tha cho ả.

Bốn người tới quán trà, lại rẽ sang rừng tìm Tiểu Thúy. Đến nơi, thấy chẳng còn người đâu.

- Có thể được người ta cứu đi rồi. – Kế Huyễn nói.
- Cũng có thể bị thú rừng ăn thịt mất, nhưng sao ngay cả quần áo cũng không vương lại chút nào vậy?

Thượng Quan Văn Trung nói:

- Người không còn ở đây nữa., bàn luận cũng vô ích, đi thôi!

Họ định bước đi, thì từ trong bụi cây có người tiến ra. Người ấy cất giọng lạnh lùng nói:

- Các ngươi coi mạng người như cỏ rác, còn định bỏ đi sao?

Người này khoảng sáu mươi tuổi, mắt xếch, lông mày chõi xuể, tóc dài rối tung để xõa, đất bụi bám đầy mặt, có vẻ như lâu lắm không rửa. Mã Bảo liễn nói:

- Búi cười thật, bọn ta làm gì nhà ngươi mà bảo là xem mạng người như cỏ rác. Ai là kẻ xem người như cỏ rác?
- Cô nương Tiểu Thúy ấy, chẳng phải là do các ngươi điểm huyệt ném vào đây sao? – Giọng ông ta lạnh lùng, tức giận.

Kế Huyễn không muốn gây sự, nói:

- Bọn ta không muốn đánh nhau với ngươi, Tiểu Thúy vốn là tai mắt của Hạng Dương giáo, bọn ta đi ngang qua đây, Tiểu Thúy hạ độc trà, bị bọn ta nhận ra. Bọn ta điểm huyệt đạo ả là để phòng ngừa, không cho ả tiếp tục hại người. Nay bọn ta đã diệt được Hạng Dương giáo, trên đường về ngang qua chốn này, muốn xem thử Tiểu Thúy còn đây không? Giải huyệt đạo cho ả, đi đâu ấy có gì là sai?

– Dương nhiên là sai rã. Rõ ràng là sai lầm lớn. – Người kia nói, không hề xét đến lý lẽ.

Thượng Quan Văn Trung tức tối nói:

- Người nói thế là sao?
- Nếu nói công bằng thì hãy cho ta điểm huyệt một người của các người, rã ném lại đây!
- Đâu lại có cái lý ấy? – Mã Bảo lớn tiếng – Trên người ta có ba trăm sáu mươi huyệt đạo, người có giỏi thì lại mà điểm.
- Điểm thì điểm!

Tên tóc xõa kia nói, tung mình nhảy tới, song chỉ cung đưa ra điểm vào huyệt Thận tàng của Mã Bảo.

Mã Bảo thấy đối thủ phóng tới liền lật tay chộp, nhầm vào mạch ở khoeo hai tay của đối thủ.

Tên nọ biến chiêu cực nhanh, rút tay, lại vươn ra, nhầm điểm vào huyệt Thông quan của Mã Bảo. Hắn ra tay rất nhanh.

Mã Bảo chuyển người đổi vị trí nâng chưởng lên võ thắng vào đùi vai của đối thủ.

Hai người cùng xuất chưởng, và cùng đánh vào một huyệt của nhau. Kế Huyễn thấy võ công của người tóc xõa khá cao, thân thủ nhanh, ra tay mau lẹ. Mã Bảo thân pháp cũng nhanh, nhưng ra tay lại chậm hơn đối phương.

– Dừng tay! – Kế Huyễn quát lớn.

Mã Bảo nhảy lên, lui ra ngoài khoảng hai trượng. Người xõa tóc thu chưởng về, đứng im tại chỗ.

- Xin hỏi, quý danh lão trượng? – Kế Huyền nói:
- Hắc Hắc! – Người xõa tóc buông tiếng cười nhạt, nói ngay – Ngay cả ta, người cũng không biết sao? Người đã nghe tên Đặng Bách Song Yêu chưa? Lão phu là một người trong Song Yêu, Phệ Phát Yêu Vương Trọng.

Kế Huyền nghe xong thầm kinh hãi. Khi xưa còn lăn lộn trên giang hồ, đã nghe đến tên của Phệ Phát Yêu Vương Trọng. Biết Song Yêu đã thành danh từ lâu. Ông nói:

- Tại hạ ngưỡng mộ đại danh từ lâu, nếu Vương lão trượng muốn dây vào việc này, tại hạ xin hầu giúp lão trượng vài chiêu.
 - Khoan đã, đại ca! Để đệ giúp Phệ Phát Yêu luyện vài chiêu trước. –
- Thượng Quan Văn Trung chen vào nói. Xong, bước vào vòng chiến.

- Người là ai?
- Tại hạ là Thượng Quan Văn Trung.
- Ồ, thì ra là Da Thủ Như Lai!
- Đó là do bạn bè trên giang hồ yêu quý, gọi bừa mà thôi.
- Khách khí mà làm gì, lão phu muốn xem tuyệt kỹ phóng ám khí của Da Thủ Như Lai đây!

Thượng Quan Văn Trung nghe Vương Trọng bảo thế, liền nói:

- Phệ Phát Yêu, không cần khua môi múa lưỡi nữa, ra tay xuất chiêu đi!

Vương Trọng không trả lời, tung người nhảy vọt lên, đưa ngón tay về phía Thượng Quan Văn Trung.

Thượng Quan Văn Trung cũng không phóng ám khí, dùng song chưởng chặn đánh.

Bất phân thắng bại.

Bỗng Phệ Phát Yêu Vương Trọng lắc mình hạ xuống.

Thượng Quan Văn Trung không đuổi theo, cũng không thấy ông ta đưa tay ra lấy ám khí, chỉ thấy hai tay liên tục vung ra, cả thảy có tới mấy chục mũi ám khí, trước sau bay ra như một đàn châu chấu ập về phía Vương Trọng.

Dường như cùng lúc Thượng Quan Văn Trung vung tay, Vương Trọng cũng vung tay phải, phóng một vật thắng về phía Thượng Quan Văn Trung.

Một mũi Thiết thanh đinh (ám khí hình con chuồn chuồn bằng sắt) của Thượng Quan Văn Trung bay ra đập vào vật nọ của Vương Trọng, kêu đinh ‘chát’ một tiếng, vật nọ vỡ tan, từ trong đó bay ra một luồng khói vàng.

Vương Trọng cười đắc ý. Hắn không ngờ rằng trong lúc cười, hai mũi ám khí của Thượng Quan Văn Trung đã đánh trúng hắn. Người hắn lắc lư, run run, bởi ám khí của Thượng Quan Văn Trung đánh vào hắn khá mạnh. Một mũi Hồ điệp phiêu treo lủng lẳng trên ngực trái hắn, cắm sâu vào người hơn một tấc, một mũi Truy hồn đinh đánh trúng ngực trái hắn, đâm xuyên ra tận sau lưng. Thế thì làm sao hắn không đau đớn?

Cùng lúc Vương Trọng bị đánh trúng hai mũi ám khí, Thượng Quan Văn Trung cũng ngã lăn ra đất. Hai người, Mã Bảo, Ngô Quảng Cự đứng gần ông ta nhất, vội phi thân tới cứu. Vừa lúc hai người định cúi mình đỡ Thượng Quan Văn Trung dậy, thì họ cũng ngã lăn ra. Kế Huyễn thấy vậy vô cùng kinh hãi, không biết đã xảy ra chuyện gì. Ông ta định quan sát xem, ba người kia bị làm sao thì cũng lập tức ngã lăn ra.

Tiểu Thúy lúc ấy đứng bên cạnh, ả sợ đến xanh mắt. Thấy Phê Phát Yêu phóng xong ám khí, đang định bước đi, ả vội thấp giọng hỏi:

- Nhị bá, vết thương của bá có nặng không?
- Không sao? – Vết thương trên người Phê Phát Yêu rất đau, nhưng hắn tỏ ra như không có việc gì.

Tiểu Thúy thấy từ vết thương trên người Phê Phát Yêu rỉ máu ra, ả nói:

- Có nên băng bó lại không?
- Ở đây không thể băng bó được. Một lúc nữa sẽ hết chảy máu. Tiểu Thúy ngươi qua đó chém chết hết bọn chúng đi cho ta.
- Có cần làm như vậy không? – Tiểu Thúy nhở nhẹ hỏi.
- Tất cả bọn chúng đều đáng chết. Chúng đã điểm huyệt ngươi, ném vào đây mà không đáng chết sao?
- Nhưng bọn họ không giết cháu ngay, họ có lòng tốt. Hơn nữa, làm xong việc trả về, họ đã đến tìm cháu, có ý muốn giải huyệt cho cháu?
- Được, cứ coi như chúng có lòng tốt. Nhưng vừa nãy, chúng dùng ám khí đả thương ta, lại đánh ta nặng như vậy, chỉ cần thế cũng đủ giết chết chúng rồi.
- Không! Hai bên cùng dùng ám khí, chẳng phải bá cũng đã đánh họ ngã hết cả đáy thôi? Cả hai bên cùng bị thương, coi là hòa được rồi.
- Sai to. Việc này không phải vậy. Bác hai đây bị chúng đánh tróc cả da thịt, chảy máu, vỡ xương. Vậy mà chúng không mất một sợi tóc, chỉ bị thuốc mê của ta đánh ngã mà thôi.
- Họ bị trúng thuốc mê ngã cả rồi, coi như xong, chúng ta đi thôi.

– Không được. Mê h`ần bao của bác hai chỉ có thể làm cho chúng ngủ, chứ không thể làm cho chúng chết được. Chỉ cần qua ba canh giờ sau, không cứu chữa, không cần giải độc chúng cũng sẽ tỉnh lại. Vì vậy trong vòng ba canh giờ nhất định phải giết chết chúng. – Vương Trọng quá đau vì vết thương, nghiến răng nói.

– Nhị Bá, nếu tha được cho người thì cứ tha, việc gì phải gây thêm oán hận!

– Tiểu Thúy, cháu lương thiện quá. Cháu vào H`ồng Dương giáo đã gần một năm nay mà vẫn chưa học được lòng căm hận, tính độc ác. Nhị bá thất vọng quá.

– Nhị bá, bỏ đi vẫn hơn.

– Không được! Cháu không muốn ra tay, thì ta sẽ đích thân diệt chúng để trừ hậu họa. – Miệng nói, chân Vương Trọng bước tới chỗ Kế Nghiệp đang nằm.

Tới chỗ bốn người r`ồi, đ`ầu tiên hắn muốn giết Thượng Quan Văn Trung, bởi vì ông ta đã dùng ám khí đánh trúng hắn. Hắn nâng chưởng lên, nhằm đ`ầu Thượng Quan Văn Trung bỗ xuống.

“Bõp”! Một tiếng bõp vang lên. Không phải Vương Trọng đánh trúng đ`ầu Thượng Quan Văn Trung mà là một hòn đá ném trúng vào tay Vương Trọng.

Tay Vương Trọng khẽ run. Hắn ngẩng đ`ầu chửi lớn:

– Tên nào dám ra tay ám toán Vương gia nhà mày, không muốn sống nữa sao? Nếu ngươi có gan thì thò mặt ra đây, có đi`ều...

Câu chửi chưa dứt, thì hắn đã bị một đoạn cành cây bay thẳng vào miệng, hắn không chửi tiếp được nữa. May mắn sao, sức phόng đèn của

cành cây không lớn, nên hắn không bị gãy răng rách môi. Vương Trọng còn định chửi nữa, thì bỗng có một người bước ra cách hắn khoảng mươi mây trượng.

Đó là một ông lão tuổi tác xem ra còn lớn hơn cả Vương Trọng. Vương Trọng tức giận, vì bị đánh trúng hai lần, hắn nói:

- Ám khí do ngươi phóng ra?
- Ngươi nói đúng lắm, chính là lão phu.
- Hà! Gan của ngươi cũng không bé, dám ra tay đánh bị thương Vương gia nhà ngươi! Ngươi còn chưa biết đến sự lợi hại của Đặng Bách Song Yêu sao?
- Tiếng xấu của Đặng Bách Song Yêu đã vang xa, lão phu nghe từ lâu rã. Có điều chưa nghe ai nói chúng lợi hại ra sao. Có thể chúng đã học được cách bị đánh đá và ăn cành cây. – Ông lão châm chọc.

Vương Trọng nổi giận đùng đùng thét:

- Ngươi tìm cái chết? – Vừa hét xong, hắn lập tức vung chưởng nhầm hướng ông lão vồ túi. Thân pháp của hắn rất nhanh, thân hình vừa cất lên, chưởng vừa vung ra, người hắn đã bay tới trước mặt ông lão, chưởng phong đánh vào vai ông lão.

Cũng không thấy ông lão né tránh, nhưng người ông đã lùi ra sau lưng Vương Trọng. Vương Trọng đánh ba chiêu, thấy không trúng, còn ông lão chỉ đánh một chiêu mà hắn đã lép vế. Hắn biết võ công của ông lão không chỉ cao hơn hắn một bậc, có đánh nữa cũng sẽ thua.

- Chịu thua không?

Từ xưa tới nay, Đặng Bách Song Yêu chưa hề chịu thua ai, huống hồ trong tay hắn vẫn còn món Sát thủ giản. Trong chớp mắt, hắn đã nghĩ ngay

ra kê – Dùng thuốc mê. Hắn lại ra tay, hắn dùng tay trái chỉ điểm vào huyệt Thái Dương của ông lão. Ông vẫn không trả đòn, người khẽ động đậy, lại đã lách ra sau lưng Vương Trọng.

Vương Trọng cũng đã tính đến điểm này, tay phải hắn giả vờ ra đòn. Nhận lúc ông lão luân ra đứng sau lưng, hắn không thèm quay đầu lại, vung tay trái, một luồng khí vàng bay ra. Ông lão lập tức ngã lăn. Vương Trọng cười nhạt, lại nói:

– Hù Lão già không biết sống chết là gì, dám tới đây nhận lấy cái chết. Còn tưởng Đằng Bách Song Yêu bọn ta dễ ăn hiếp sao? Hôm nay ta sẽ cho ngươi nếm mùi lợi hại. Ô, đúng rồi, ta còn chưa hỏi hắn là ai. Võ công của hắn cao như vậy, nên hỏi xem – hắn tự nói với mình. Tiếp đó lại nói – Ta điểm vào Ma huyệt của hắn, rồi sẽ làm cho hắn tỉnh lại, hỏi cho rõ rõ đánh chết, cũng là để hắn chết cho thanh thản. Nói xong, Vương Trọng liền điểm vào huyệt Nhuyễn ma của ông lão, sau đó cho lão ta uống thuốc giải độc. Ông lão tỉnh lại.

Vương trọng nói:

– Lão thất phu, ngươi tên là gì?

Muốn biết ông lão ấy là ai, số mệnh của ông ta ra sao. Xin mời xem rõ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ SÁU MƯƠI CHÍN

*Đi chơi Câu Sơn, dọc đường Võ Tắc Thiên nhiều lần nguy hiểm
Hộ vệ thánh giá, quân Thiên Trung vệ sĩ nhiều kẻ mang vong*

Lại nói chuyện trụ trì chùa Bạch Mã Tự là Huệ Minh hành lễ quỳ lạy Võ Tắc Thiên. Khi ông ta đứng dậy bỗng vung chưởng đánh về phía Võ Tắc Thiên.

Sự việc thật quá bất ngờ, khoảng cách giữa hai người lại rất gần nhau, Huệ Minh cho rằng chỉ một chưởng tất đánh trúng. Ngờ đâu, Huệ Minh tuy nhanh tay, nhưng còn có người nhanh hơn ông ta. Đó chính là Vương Sơn Hữu ở bên cạnh vốn đã có sự chuẩn bị từ trước. Lúc ấy, nếu Huệ Minh không né tránh, có thể ông ta đánh trúng Võ Tắc Thiên, nhưng đồng thời, đôi ông ta cũng bị đánh nát vụn. Để cứu lấy tính mạng mình, Huệ Minh không thể không thu chưởng, né tránh.

Vương Sơn Hữu không để cho ông ta kịp hoàn hồn. Sau khi Huệ Minh lách mình né tránh, đôi tay ông ta chĩa ra, một chưởng một chỉ tấn công Huệ Minh, chưởng nhầm vào lưng, chỉ điểm vào sườn bên trái Huệ Minh.

Võ công của Huệ Minh cũng không tẩy. Khi chiêu thứ hai của Vương Sơn Hữu được phóng ra, ông ta bỗng xoay mình, song chưởng nhất tê bung ra đón chưởng của Vương Sơn Hữu. Vừa tránh khỏi đòn tấn công của Vương Sơn Hữu, lại có thể trả lại được hai chưởng liền.

Hai người đứng trước mặt Võ Tắc Thiên, xoắn vào đánh nhau. Qua hai mươi chiêu, Vương Sơn Hữu vững như thành đồng vách sắt, còn Huệ

Minh ngã lăn ra đất, hiển nhiên ông ta đã bị thương.

Vương Sơn Hữu cúi mình xuống, đưa tay ra chụp vào mặt Huệ Minh, lột lớp da trên mặt ông ta ra. Thì ra Huệ Minh đeo mặt nạ da người. Những người có mặt tại đó đều giật mình.

Sau cơn sợ hãi, Võ Tắc Thiên hỏi:

- Vương Thống lĩnh, lần này may có khanh ở đây, nếu không mang trẫm đã xong rää.
- Đây là trách nhiệm của th`ần. Th`ần là hộ vệ, đương nhiên phải bảo đảm an toàn cho Hoàng thượng.
- Vương Thống lĩnh, sao khanh nhận ra Huệ Minh là giả?
- Người trong võ lâm giang hồ muốn hóa trang, một là dùng thuật dị dạng (làm biến đổi khuôn mặt), thay đổi dung mạo vốn có của mình; còn có một cách khác là mang mặt nạ da người. Nhưng dù có cẩn thận đến đâu, thì mang mặt nạ da người vẫn không có sắc diện, không thể hiện được những cảm xúc hỉ, nộ, ái, ố mà luôn giữ một khí sắc nhất định. Tên Huệ Minh này vừa vào, th`ần đã nhận ra. Hắn đã đeo mặt nạ da người đi gặp Hoàng thượng, tất có âm mưu. Vì vậy th`ần đã đề phòng cảnh giác bất trắc hắn có thể ra tay đả thương bệ hạ.
- Người tên là gì? – Võ Tắc Thiên hỏi.
- Thường H`ông!
- Sao ngươi lại muốn giết trẫm?
- Người hạ lệnh giết cả nhà ta, ta cần phải báo thù!
- Ta giết cả nhà ngươi khi nào? Sao ta lại có lệnh ấy?
- Cha ta là Thường Vạn Kim, vốn có chút gia sản. Có một người tên là Lai Tử Tu`ần đòi cha ta phải cung đốn cho hắn một ngàn lượng vàng. Cha ta

không cho hắn. Tử Tuần liền vu cáo cha ta mưu phản, bắt giam ông lại, dùng đủ cực hình tra tấn, đánh đập. Vì cha ta không hề mưu phản nên kiên quyết không nhận tội. Tên giặc Lai Tử Tuần lại dâng tấu nói cha ta mưu phản. Người không xét thị phi, không điều tra hư thực, lập tức hạ lệnh tru diệt toàn gia. Cả nhà chỉ còn một mình ta sống sót. Vì vậy muốn báo mối huyền thù này. Ta định đi tìm tên Lai Tử Tuần trước sau mới đi tìm người, không ngờ tên Lai Tử Tuần đã chết, ta đến tìm người đây!

Nhất thời Võ Tắc Thiên không biết nói sao, việc này bà ta không còn nhớ. Từ khi lên ngôi, những vụ án mưu phản do bọn Chu Hưng, Lý Nguyên Lễ, Lai Tử Tuần, Khâu Thàn Tích tấu lên nhiều vô kể, số người bị giết cũng rất nhiều.

Một lát sau, Võ Tắc Thiên nói:

- Huệ Minh thật đâu rồi?
- Huệ Minh bị ta giết rồi!
- Huệ Minh có tội tình gì?
- Hắn là một tên hòa thượng, ngoài mặt ra bộ thanh cao đạo mạo, sau lưng thì hắn gian dâm với phụ nữ. Vì vậy ta đã giết hắn, lột da mặt hắn ra, giả mạo hắn.
- Nếu trẫm không triệu kiến, người sẽ làm thế nào?
- Nhân lúc đêm tối lén tới hành thích.
- Người trả lời rất thật thà. Hôm nay ý định hành thích không thành, người định thế nào?
- Nghệ không bằng người, đành phải để mặc cho số mạng định đoạt.
- Nếu được ta tha mạng, người sẽ làm gì?
- Tìm thầy học võ, đợi cơ hội tiếp tục báo thù.

– Trẫm tha mạng cho ngươi, ngươi vẫn lấy oán báo ân?

– Thủ giết cả nhà, bất công đái thiên, sao ta có thể quên?

Võ Tắc Thiên gật đầu, quay sang nói với Vương Sơn Hữu:

– Trẫm muốn tha chết cho Thường Hằng, làm thế nào để hắn không thể làm hại trẫm được nữa? Vương Thống lĩnh có biện pháp gì?

Vương Sơn Hữu không nói gì.

Võ Tắc Thiên lại nói:

– Trẫm cũng không muốn tống hắn vào ngục, cũng không muốn cử người theo dõi hắn mãi được, Thống lĩnh có cách gì không?

– Phê bỏ võ công của hắn, hắn không còn sức để hành thích nữa. –

Vương Sơn Hữu nói.

– Vậy khanh hãy phê bỏ võ công của hắn, sau đó thả hắn đi.

Vương Sơn Hữu ra tay phê bỏ võ công của Thường Hằng, tiện tay giải luôn mây huyệt đạo trên người ông ta.

Đêm ấy không xảy xa chuyện gì.

Ngày hôm sau, xa giá của Võ Tắc Thiên lại tiếp tục hướng tới Câu Sơn.

Khởi hành chưa đầy một canh giờ, bên đường bỗng xuất hiện một khu rừng.

Vương Sơn Hữu liền nói:

– Các anh em, chú ý khu rừng phía trước.

Võ Tắc Thiên nói:

– Nếu trong rừng có người ẩn nấp, thì sao phía trước có nhiều người như vậy mà không nhìn thấy? Vương Thống lĩnh quá cẩn thận rồi?

Bà ta nói chưa dứt lời, cấm quân Thiên trung vê ở phía trước đã tiếp cận khu rừng, họ không dừng lại, và trong rừng cũng không có gì khác thường.

Cỗ kiệu mát của Võ Tắc Thiên tới gần rừng cây, Vương Sơn Hữu và các hộ vệ đều cùng vận võ công, phòng bị chuyện bất trắc xảy ra. Kiệu của Võ Tắc Thiên lại tiến vào sâu trong rừng. Bỗng có tiếng vật xé gió bay vang lên.

Mười mấy mũi ám khí nhắm hướng kiệu của Võ Tắc Thiên phóng tới. Do đã có sự phòng bị, Vương Sơn Hữu và các hộ vệ lập tức phát chưởng phong, vung binh khí, dùng tay bắt. Tất cả những mũi ám khí đều bị đánh rật, không một mũi nào bay được vào trong kiệu. Võ Tắc Thiên vô cùng kinh hãi, nếu chẳng may mà bị ám khí đánh trúng thì nguy to.

Kiệu vẫn đi qua hết khu rừng.

Vương Sơn Hữu và các hộ vệ buông một hơi thở dài.

Võ Tắc Thiên nói:

- Vương Thống lĩnh, trẫm cảm thấy thực kỳ lạ, tại sao binh sĩ đi phía trước không phát hiện thấy có người nấp trong rừng?
- Có thể thích khách nấp trên cây. Trên cây cành lá rậm rạp, vì vậy binh lính không nhìn thấy chúng.
- Tại sao khanh không sai người vào rừng lục soát?
- Trên cây không chỉ có một người nấp. Nếu sai hộ vệ đi vào rừng lục soát, người hộ giá sẽ ít đi, quân giặc lại đột kích bệ hạ, thần sợ sẽ nguy hiểm.
- Không biết chúng là ai?
- Thần không thể biết được.

Võ Tắc Thiên thầm nghĩ không hiểu sao mình lại có nỗi kinh hoàng đến vậy? Thực phải cẩn thận đê phòng. Còn cần trọng dụng những hộ vệ này. Nếu không có họ bảo vệ, mạng mình chắc đã mất từ lâu rồi. Vì vậy bà ta liền nói:

– Sự an toàn của trẫm hoàn toàn dựa vào sự bảo vệ của các hộ vệ. Ta thường cho mỗi vị hai mươi lượng vàng. Riêng Vương Thống lĩnh trẫm thường năm mươi lượng.

Cũng may, ngày hôm ấy họ không gặp bọn thích khách nào nữa, nên tới chân núi Câu Sơn bình yên.

Màn trường dựng xong, sau bữa cơm tối. Vương Sơn Hữu nói với các hộ vệ:

– Hôm nay mọi người chúng ta cần vất vả một chút, ta sẽ có sự cố. Ba Bách Thành huynh, huynh vẫn theo Vương Hữu Bình, Dư Thiên, Phương Xuân, bốn người vào trong rừng tuần tra. Nhớ kỹ, nếu gặp địch, tuyệt đối không được ham đánh, đối thủ bỏ chạy, tuyệt đối không được đuổi theo.

Bọn Ba Bách Thành vừa vào trong rừng đã phát hiện thấy mười mấy cỗ thi thể, đều ăn mặc theo lối binh sĩ. Tới gần xem, quả thực họ đã chết hết. Bốn người kiểm tra, thấy họ đều chết bởi một chưởng chí mạng. Dư Thiên nói:

– Họ chết bởi Chu sa chưởng.
– Chẳng lẽ là do Thái Cực môn ra tay hay sao? – Vương Hữu Bình nghi ngờ nói. Ông ta nói vậy vì căn cứ vào vết Chu sa chưởng mà phán đoán, bởi Chu sa chưởng là môn võ độc môn của Thái Cực môn.

– Tại sao Thái Cực môn lại chống đối với Triệu đình? Tại sao họ lại sai thích khách tới ám sát Hoàng thượng? Họ vốn là phái chính tông mà?!
– Ba Bách Thành nói:

– Khó nói rõ lắm. – Phương Xuân trả lời.

Phương Xuân vừa nói dứt lời, từ trên cây có sáu, bảy người nhảy xuống. Bọn chúng đều bịt mặt, vì vậy không biết chúng là ai. Bọn Ba Bách Thành lập tức phản kích. Đánh chưa đầy mười chiêu, bốn người Ba Bách Thành đã rơi vào thế hạ phong. Ba Bách Thành nhớ rõ lời Vương Sơn Hữu gọi lớn:

– Gió lớn, nín thở!

Ba người bọn Vương Hữu Bình lập tức huýt gió. Tiếng huýt còn chưa dứt, bốn người đã nhảy ra khỏi vòng chiến, phóng mình bỏ chạy thẳng về đại bản doanh. Bảy tên bịt mặt không kịp đuổi theo.

Bốn người Ba Bách Thành trở về trướng, gặp Vương Sơn Hữu, kể lại việc đi điều tra trong rừng gặp thi thể binh sĩ chết trong đó, lại kể việc bốn người bị đánh. Vương Sơn Hữu trầm ngâm nói:

– Lạ thật, người của Chưởng môn Thái Cực môn vẫn là Lưu Thái Huyền. Lưu Thái Huyền từ xưa tới nay vẫn là người chính phái, hơn nữa ông ta giữ gìn môn quy rất nghiêm, luôn cấm môn nhân vô cớ đả thương người, tại sao hôm nay bỗng chốc lại đánh chết mười mấy người? Việc này thực khó hiểu!

Vương Sơn Hữu liền sai người đi nói với thống lĩnh quân Thiên trung vệ, dặn họ nói:

– Mong Thống quân sai đội tuân tra khác, cần sai thêm ba hoặc bốn đội, các đội cách nhau chừng năm mươi bộ, không được đi quá gần nhau,

cũng không được cách nhau xa quá.

Vương Sơn Hữu lại lệnh chia mười sáu hộ vệ làm hai toán, mỗi toán tám người thay nhau đi tuần đêm, bốn người canh từ chập tối tới nửa đêm, bốn người còn lại canh từ nửa đêm tới sáng. Toán kia nghỉ ngơi đợi ngày mai lên núi còn làm việc.

Đêm ấy bình an vô sự.

Ngày hôm sau, dùng cơm sáng xong, bọn họ bắt đầu lên núi. Võ Tắc Thiên lên Câu Sơn, ở lại chùa Thiên Vương.

Đội quân đi đầu đã tới chùa, binh sĩ chia ra làm hai hàng đứng dọc đường, ở giữa để lại khoảng trống độ năm, sáu người đi lọt để thánh giá của Võ Tắc Thiên đi. Đám tăng chúng đứng trước chùa đón tiếp xa giá không động lấm. Phía trước có bốn vị hòa thượng mặc cà sa đỏ, phía sau là bốn vị hòa thượng mặc cà sa vàng, phía sau còn có mấy chục hòa thượng mặc tăng bào xám.

Võ Tắc Thiên tới gần bốn vị tăng nhân đứng đầu. Bốn vị hòa thượng mặc cà sa đỏ nhất chắp tay trước ngực, miệng hô: “Thiên Vương Tự trụ trì!”, “Thiên Vương Tự giám tự!”, “Thiên Vương Tự giám đường!”, “Thiên Vương Tự tri khách!” cung nghênh thánh giá.

Võ Tắc Thiên đã quên mất mấy vụ kinh hãi trước đây, khẽ mỉm cười, nói:

– Chúng đại sư, miễn lẽ!

Lúc này Võ Tắc Thiên đã tiến tới giữa đám hòa thượng mặc cà sa đỏ, cà sa vàng. Bất ngờ, bốn vị hòa thượng mặc áo đỏ và bốn vị hòa thượng mặc cà sa vàng nhất tề nhầm hướng Võ Tắc Thiên mà phát chưởng. Chỉ thấy “bõp! bõp bõp!” liên tục vang lên.

Cùng lúc tám tên hòa thượng ra tay, Vương Sơn Hữu và tám hộ vệ khác cũng đồng loạt ra tay. Chưởng của tám tên hòa thượng đều không đánh trúng Võ Tắc Thiên, bị đám hộ vệ chặn lại cả, vì vậy mới vang lên những tiếng “bõp! bõp!”

Các hộ vệ lập tức trả đòn, đánh tám tên hòa thượng. Tám hộ vệ, tám hòa thượng quần lầy nhau. Công lực của tám tên hòa thượng xem ra có vẻ kém hơn so với tám hộ vệ. Đây chính là sai lầm lớn nhất của bọn chúng. Chúng vốn nghĩ đám hộ vệ của Hoàng thượng chẳng qua chỉ là một lũ được ăn ngon, làm mình làm mẩy mà thôi, thực không ngờ rằng bọn họ đều là cao thủ. Lúc này lại phải lấy một chọi hai, bọn hòa thượng kêu gào như điên, cả tám tên đều muốn cứu vãn mạng sống nên cố cắn đều, liệu chết mà đánh. Cách đánh ấy quả thực lúc đầu cũng có hiệu quả, nhưng thời gian càng lâu, bọn hòa thượng rơi vào thế hạ phong càng lúc càng rõ rệt, liệu chết mà đánh cũng vô dụng. Đầu tiên là một tên hòa thượng mặc áo vàng ngã ra. Tiếp đó là hàng loạt các tiếng ”huych! huych!”, cả tám tên hòa thượng đều ngã lăn ra đất.

Đầu trước, cả tám tên hòa thượng đều ngã, nhưng bọn hòa thượng mặc tăng bào xám ở phía sau còn bị tiêu diệt nhanh hơn. Bọn chúng đã đi gặp Diêm Vương báo tên trước rã.

Võ Tắc Thiên từ sau khi nghiêng người dựa vào lòng Thượng Quan Uyển Nhi đã sợ tới mức không dám nhìn xung quanh, hai mắt nhắm tít.

– Bệ hạ, bọn ác tăng bị diệt cả rã! – Vương Sơn Hữu nói.

Võ Tắc Thiên vẫn không động đậy, Vương Sơn Hữu nói lại một lần nữa Võ Tắc Thiên mới mở mắt ra. Bà ta nhìn thấy bọn hòa thượng đã bị đánh ngã chết hết. Nhìn sang hai bên, thấy không còn tên hòa thượng nào còn sống, lúc này bà ta mới hoàn hồn, lấy lại tinh thần, râu râu nói:

– Tại sao bọn quan tiền trạm lại kém cỏi như vậy? Trẫm phải trường tri thật nặng mới được!

Thái giám, cung nữ, thị vệ, các đại thần văn võ sơ đến bay hồn lạc phách lúc này mới dần hoàn hồn. Nhưng nghe Võ Tắc Thiên nói vậy, không ai dám nói thêm gì. Đặc biệt là bọn Ty thiện tự khanh và Ty bộc tự khanh, sơ đến mức không dám thò mặt ra.

Muốn biết số mệnh của bọn quân binh tiền trạm ra sao, kết quả thế nào. Xin xem tiếp hã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BẨY MƯƠI

*Gây nhiều tội ác, Toàn Phẩm Tam diệt Song Yêu Đồng Bách
Sor suất lơ là, Mã Hộ vệ mất tích chôn tảo lâu*

Lại nói chuyện Vương Trọng cho lão già đối thủ uống thuốc giải, ông lão tỉnh lại. Vương Trọng hỏi:

– Lão thất phu kia! Người là ai?

Ông lão không trả lời.

Vương Trọng hỏi lại một lần nữa.

Ông lão vẫn im như không.

Vương Trọng tức giận nói:

– Lão quái vật, người câm hay sao?

– Ông đây không câm. – Ông lão lạnh lùng nói.

– Người là ông của ai? – Vương Trọng tung chân đá vào mạng sườn ông lão.

Miếng đá có sức mạnh ngàn cân, chắc chắn ông lão sẽ bị tan xương nát thịt.

Nhưng không như vậy, ông lão vẫn không hề động đậy, còn Vương Trọng lại bị bắn tung ra ngoài xa đến hai trượng, ngã uy ch xuống, người đau ê ẩm.

Thì ra khi chân của Vương Trọng sắp chạm vào người, ông lão liền đưa tay ra nắm lấy cổ chân Vương Trọng, lảng ra xa. Vương Trọng định mượn

lực xoay người trên không để hạ đất an toàn, nhưng lực đạo không đủ, vì vậy mới rơi uy chấn xuống rất mạnh.

Vương Trọng chỉ bị tổn thương phần mềm, xương cốt không hề gì. Hắn định vùng đứng dậy, đúng lúc đó ông lão cũng bật nhảy lên.

Vương Trọng nhìn ông lão vô cùng kinh ngạc, miệng lẩm bẩm vừa như hỏi đối phương, lại vừa như tự hỏi mình:

- Hắn tự biết giải lấy huyết hay sao?
- Vương Trọng, ngươi chó quá tự tin, ngươi đâu điểm trúng huyết đạo của ông đây!
- Ta không nên cho ngươi uống thuốc giải mới phải. Đáng lẽ ta phải cho ngươi một chưởng để ngươi chết đi khỏi sinh chuyện lôi thôi. – Vương Trọng tức giận nói.
- Vương Trọng! Ông đây đã nói với ngươi rã, ngươi chó quá tự phụ. Cả thuốc mê lẫn thuốc giải của ngươi, đối với ta chẳng là cái quái gì hết. Không tin ngươi thử ném thuốc mê một lần nữa mà xem. – Ông lão châm chọc.
- Ta không tin mi không sợ thuốc mê. – Vương Trọng không phục nói
- Miệng nói, tay hắn thò vào trong bọc lấy ra một viên đạn thuốc mê ném vào ông lão. Viên thuốc bay tới bên cạnh ông lão bỗng phát nổ, một luồng khói vàng tản ra, khi tan hết khói, ông lão vẫn đứng như trái núi, miệng nở một nụ cười. Vương Trọng giật mình – Sao vậy? Sao lại có người không sợ thuốc mê?
- Vương Trọng! Lần này hắn ngươi tin rã chứ? – Ông lão cười nhạt, nói.
- Rốt cuộc ngươi là ai?

- Lão phu là Toàn Phẩm Tam.
- Diệu Thủ Thần Y?
- Đó là bạn bè trêu đùa gọi mà thôi!
- Hôm nay Vương Trọng ta chịu thua – Nói xong Vương Trọng lắc đầu một cái rầm bỏ đi.
- Khoan đã! – Toàn Phẩm Tam gọi lại.

Vương Trọng quay đầu lại hỏi:

- Người muốn gì?
- Ông Bách Song Yêu các người đã gây nhiều tội ác, hại rất nhiều người, hôm nay lão phu vì dân chúng mà trừ hại.

Vương Trọng cười nhạt, nói:

- Lão thất phu, người có khả năng ấy sao? Người nắm chắc phần thắng!
- Sao không thử xem?

Vương Trọng không trả lời, lập tức cất tiếng hú lớn. Tiếng hú vang đội chân động núi rừng, va vào vách núi đội trở lại.

Toàn Phẩm Tam cười nhạt, nói:

- Người gọi trợ thủ, lão phu đợi trợ thủ của người tới rầm đánh một thê.

Vương Trọng không nói gì.

Toàn Phẩm Tam lấy từ trong người ra một lọ thuốc, tới chỗ bọn Kế Huyền, cho bốn người uống. Một lát sau, họ tỉnh lại cả.

Bốn người nhảy vùng lên, không biết đã xảy ra việc gì, nhưng lại thấy xuất hiện thêm một ông lão. Kế Huyền nhận ra người đó, liền bước tới

nói:

- Ti`en bối! Người còn nhớ vẫn bối không?
- Dương nhiên là nhớ. Có đúng người là hộ vệ trong Đại nội không?
- Mong ti`en bối thứ lỗi, l`an trước bất đắc dĩ đã nói dối ti`en bối!
- Lão phu hiểu.

Kế Huy`en dừng lại, hiểu ra bốn người họ bị Vương Trọng đánh thuốc mê, nhất định do ông già ra tay cứu giúp, li`en nói:

- Lão ti`en bối, vẫn bối xin đa tạ ti`en bối đã cứu mạng.
- Không cần khách sáo, nếu các vị có hứng, mời xem trận quyết đấu giữa lão phu với Đ`ang Bách Song Yêu. – Đến r`ẽ, Độc Mục Yêu Hạng Đạt đến r`ẽ. – Ông lão nói.

Quả nhiên, từ trong rừng có một người chột mắt, mặt vàng tóc đỏ, một mắt cụp xuống, còn con mắt kia thì rất to, phát ra cái nhìn kinh người. Vừa ra khỏi khu rừng hắn đã nói:

- Lão nhị, xảy ra việc gì vậy?

Vương Trọng chỉ vào Toàn Phẩm Tam nói:

- Lão già này muốn lấy mạng của hai chúng ta!
- Rõ là đ`okhoác lác! Sao không thử xem? – Hạng Đạt tức giận nói.
- Lão quái vật này là Diệu Thủ Th`an Y đây. – Vương Trọng nhắc nhở.

Hạng Đạt hét lớn:

- Động thủ!

Hai đứa cùng một lúc một dựng song chưởng lên, phóng về phía Toàn Phẩm Tam.

Toàn Phẩm Tam biết không thể coi thường nội lực của Song Yêu, ông cũng dựng song chưởng lên, đẩy về phía Song Yêu.

Ba người, sáu chưởng, sáu luồng chưởng phong chạm nhau.

Một tiếng nổ lớn vang kinh thiên động địa. Cát đá, bụi đất bay tung ra bốn phía, người đứng gần cũng cảm thấy đinh tai nhức óc, cây cối xung quanh bị gãy rãng rắc, lá cây rụng rào rào.

Nhin ba người đang đánh nhau.

Phẩm Tam cảm thấy ngũ tạng nóng ran, lùi về sau một bước.

Ngũ tạng của Nhị Yêu cũng đảo lộn, lùi lại ba bước.

Hạng Đạt hét lớn: – Thêm một lần nữa. – Nói xong dùng phép Nhĩ ngũ truyền âm nói với Vương Trọng – Dùng hết mười thành công lực!

Nhị Yêu lại dựng song chưởng, bốn cánh tay nhất tề phóng đi.

Toàn Phẩm Tam cũng dựng song chưởng phóng lại.

Nhin họ trong cuộc chiến.

Toàn Phẩm Tam lui lại ba bước mới đứng vững, miệng phun ra một búng máu, ngũ tạng nôn nao.

Nhị Yêu thì không như vậy. Hai tay bay lên như diều đứt dây, bay ra ngoài ba trượng, cùng rơi uyển xuống đất. Máu trong miệng chúng liên tục phun ra. Cho đến khi máu ngừng chảy, hai mắt nhắm nghiền, tim ngừng đập, cơ thể đã chết. Đến cả chân tay cũng không giật giật nữa.

Toàn Phẩm Tam liếc nhìn về phía Song Yêu, khẽ ngã xuống, lập tức vận công. Cũng may chân khí chưa bị tản mác, huyết khí thông suốt, ông lấy trong người ra một viên thuốc bỏ vào miệng.

Kết Huyễn nói:

- Lão tiễn bối, không sao chứ?
- Cũng còn may, chỉ bị thương nhẹ, nay đã khỏi rã. Nội lực của Song Yêu quả không tì vết. Đáng tiếc là chúng không đi theo lẽ phải.
- Nay tiễn bối định đi đâu?
- Lão phu vốn là đi hái thuốc, hôm nay may mắn đi qua đây, bất ngờ trù được Song Yêu. Lão phu có ý trù chúng lâu rã, chỉ vì không có thời gian đi tìm. Các vị Hộ vệ, hẹn gặp lại. – Toàn Phẩm Tam nói xong, khẽ lắc mình, biến mất vào trong khu rừng.

Bốn người cười nói vui vẻ rời khỏi núi, đến chập tối về đến Tín Dương.

Họ thong thả, thoái mái không cần phải đi suốt ngày đêm nên tìm một khách sạn điểm ngủ lại.

Vào khoảng canh ba.

Bỗng nghe bên dưới có tiếng động.

Kế Huyễn và hai người khác tỉnh dậy, chạy ra cửa thấy khói từ của phòng Mã Bảo bay ra.

Kế Huyễn không nói gì, chạy thẳng vào phòng của Mã Bảo.

Thượng Quan Văn Trung, Ngô Quảng Cự chạy theo sau.

Kế Huyễn gọi:

– Mã hiễn đệ!

Không có tiếng trả lời.

Ngô Quảng Cự bật bùi nhùi lên soi. Qua làn khí nhạt, thấy trên giường trống không, chăn chiếu lộn xộn.

– Có người bắt cóc Mā hiền đệ, mau nhảy lên mái nhà – Kế Huyễn nói.

Ba người nhảy lên nóc nhà.

Họ đứng trên mái nhà quan sát bốn phía. Thượng Quan Văn Trung nói:

– Ở phía kia có người đang chạy.

Kế Huyễn và Ngô Quảng Cự cũng đã nhìn thấy người đang bay, họ đuổi theo.

Ba người nhìn thấy có người đang cõng theo một người chạy như bay.

Thượng Quan Văn Trung hét lớn:

– Mau để người lại! Các người không thoát đâu!

Bỗng lại nghe một tiếng nổ đánh “bung”, một luồng khí đen đặc bay ra, họ không còn nhìn thấy gì cả.

Khi khói tan hết, họ mới nhìn được.

Phía trước chẳng có gì, hai tên chạy ở phía trước đã biến mất.

Họ lại chạy thêm mấy bước nữa, nhưng không thể phán đoán bọn người phóng đạn khói ở phía trước hay phía sau.

Ngô Quảng Cự nói:

– Ba chúng ta chia nhau ra mà đuổi. Tôi đuổi theo phía trước, Kế đại ca bên trái, Thượng Quan đại ca bên phải.

Kế Huyễn nói:

– Đành phải thế thôi, có đi đâu phải thật cẩn thận, đừng mắc vào kẽ của địch.

Trời chưa sáng, ba người tay không lần lượt trở về khách điếm. Thượng Quan Văn Trung và Kế Huyễn đuổi tới tận một cánh đồng rộng

mới quay lại. Còn Ngô Quảng Cự đuỗi đến một trang viên lớn, ông ta không thể lục soát vì quá nhiều phòng ốc, lục sao cho hết.

Ngươi ăn sáng trong quán, họ giả bộ hỏi tên tiểu nhị:

– Khoảng mươi dặm quanh Tín Dương này có thôn trang nào không?

Kế Huyễn, miệng hỏi, tay lấy thỏi bạc nhét vào tay tiểu nhị.

Tên tiểu nhị vui vẻ cười nói:

– Các thôn quanh đây tiểu nhân đều biết hết. Cách đây sáu dặm phía Bắc có Đại Quan Trang.

– Đại Quan Trang là trang viên lớn lắm hả?

– Đúng vậy. Có tới hai trăm hộ.

– Trong trang có ai luyện võ không?

– Đại gia đoán đúng đấy. Quan Nhị Gia của Đại Quan Trang có luyện võ công, nghe nói võ công rất cao.

– Quan Nhị Gia giàu lắm hả, nếu không sao lại gọi là Đại Quan Trang?

– Nghe nói trong thôn ấy có rất nhiều người họ Quan, vì vậy có tên là Đại Quan. Có điều, tiểu nhân không biết Quan Nhị Gia giàu có hay không? Trong thành Tín Dương này, Quan Nhị Gia có mở cửa hàng và cửa hiệu cầm đồn.

– Tên của cửa hàng là gì?

– Tam Tiên Cư, ở ngay đường lớn.

Tên tiểu nhị đi khỏi, Kế Huyễn nói:

– Tuy Mã hiện đê đã rơi vào tay kẻ địch, nhưng chúng ta có vội vẫn cũng chẳng làm được gì. Sáng nay ta tới Tam Tiên Cư xem thử, nếu không

dò la được tin tức gì, đến chiêu ta sẽ đến Đại Quan Trang thăm Quan Nhị Gia.

Cuối giờ Ty, đầu giờ Ngọ, ba người tiến vào Tam Tiên Cư...

Tiểu nhị lập tức chạy ra mời khách vào trong.

Kế Huyền không gọi thức ăn ngay, ông ta bắt tiểu nhị đọc tên những món ăn và các loại rượu có trong quán. Tiểu nhị đọc lâu hơn sáu mươi món, Kế Huyền chọn lấy mấy món đắt tiền, lại gọi thêm một bình rượu Nữ Nhi Hồng.

Tiểu nhị bê các món lên xong rồi nói:

– Khách quan, thức ăn đã đầy đủ, các ngài có cần gì nữa không ạ?

Kế Huyền nói:

– Tạm thời thế đã, tửu lâu của các ngươi cũng khang trang đầy chứ nhỉ?

– Là tửu lâu số một của thành Tín Dương này ạ!

– Ông chủ là ai vậy?

– Là Quan Nhị Gia của Đại Quan Trang, tên là Quan Phong Kỳ.

– Chắc quán này làm ăn phát đạt lắm?

– Đúng vậy, không đầy nửa giờ nữa, đây sẽ chật khách. Những người đến sau phải chờ khi có chỗ trống.

– Ô tại sao vậy?

– Ở đây có các món ăn ngon, rượu ngon, giá lại phải chăng.

Lời của tiểu nhị quả không sai, thực khách lên lâu nườm nượp. Đúng là chưa đầy nửa giờ sau, trên tầng hai đã kín hết chỗ.

Ăn uống xong, tiểu nhị tính tiền, họ thấy giá không cao lắm.

Rời khỏi trú lâu.

Kế HuyỀn nói:

– Tam Tiên Cư là quán ăn vừa phải, không ép giá khách hàng, cũng không ép mua ép bán, càng không có chỗ nào gọi là ăn hiếp khách. Vì Quan Gia này là một người lương thiện. Vì vậy, chúng ta công khai đến thăm thôn trang, nói rõ sự tình, nhờ ông ta giúp đỡ.

Hai người kia đều nhất trí.

Tới Đại Quan Trang.

Quả nhiên, đó là một thôn trang lớn, nhìn dáng vẻ cũng thấy vẻ trù phú, nhà cửa được xây rất quy củ, cả thôn không có một căn nhà cỏ nào, trong thôn có không ít nhà to.

Ba người vào thôn từ phía Đông. Sau khi vào bên trong, họ hỏi thăm nhà của Quan Nhị Gia ở đâu. Ba người cùng tới trang viện của Quan Nhị Gia.

Ngô Quang Cự bước lên gõ cửa, mới gõ tới tiếng thứ tư, phía sau cửa đã có tiếng trả lời:

– Có đây ạ!

Kế HuyỀn nói với người ra mở cửa:

- Tại hạ là Kế HuyỀn, có việc muốn xin gặp Quan Nhị Gia.
- Xin ba vị đợi cho một chút. – Người mở cổng quay đi vào trong.

Không lâu sau, cửa góc mở toang, một người đi từ đó ra. Người này khoảng sáu mươi tuổi, sắc mặt hồng hào, râu tóc đen nhánh, mắt hai mí mở to, thời còn trẻ ông ta chắc là một trang nam nhi đẹp trai, ông ta chắp hai tay cười, nói:

– Tại hạ là Quan Phong Kỳ, ba vị tới đây, tại hạ thật vô cùng vinh hạnh. Mời!

Quan Nhị Gia dẫn ba người vào phòng khách, cả bốn người phân ngồi chủ khách ã xuõng.

Quan Nhị Gia nâng chén trà lên và nói:

– Mời!

Kế Huy ãn đứng ra giới thiệu mình và cũng giới thiệu luôn cả hai người cùng đi.

Quan Nhị Gia đặt chén trà xuõng hỏi:

- Ba vị là hộ vệ trong Đại nội ư?
- Đúng vậy. Ba anh em tại hạ đều làm việc trong Đại nội!
- Ba vị hộ vệ đại nhân, không hiểu tới hàn xá có đi ãu gì chỉ giáo?

Quan Nhị Gia lại đi ãm nhiên nâng chén trà lên.

– Bốn anh em tại hạ tới Đゝng Bách Sơn phá án, xong việc trên đường về Tối qua nghỉ lại trong một điểm khách, một hiền đệ là Mã Bảo đã bị bắt cóc ở thành Tín Dương này! Từ lâu tại hạ đã nghe danh Quan Nhị Gia là bậc hào kiệt trên giang hồ. Vì vậy không ngại mạo muội đến đây xin sự giúp đỡ của ngài, mong Nhị Gia nhiệt tình giúp.

– Tại hạ mạo muội xin hỏi một câu. Các vị hộ vệ đại nhân phá vụ án gì vậy?

– Có một người ở Đゝng Bách Sơn tới Kinh thành tố cáo việc cơ mật. Đó là một người đứng ra thành lập Hゝng Dương giáo, ý muốn tạo phản Tri ầu đinh. Anh em chúng tôi phụng mệnh tới đi ãu tra vụ này.

Quan Nhị Gia gật đゝai, nói:

- Các vị đại nhân, lời nói ấy là đúng thật chứ?
- Tại hạ đến đây xin Quan Nhị Gia giúp đỡ, sao dám nói sai, từng câu từng chữ đều đúng cả.
- Đúng vậy. Người tới Kinh thành tố cáo, và dân chúng có thể làm chứng!

Quan Nhị Gia khẽ cau mặt xuống, quát lớn:

- Mời Thẩm Gia tới đây!

Không lâu sau, có một người khoảng năm mươi tuổi tiến vào. Người này mặt gầy lênh như mai cua, mắt to mũi khoằm, miệng rộng hai bên mép nhếch lên, dáng người nhỏ thó, cao chỉ tới vai những người bình thường khác.

Quan Phong Kỳ nói:

- Thẩm hiền đệ, đệ kể lại chuyện sư huynh đệ bị hại ra sao xem nào.
 - Tiểu đệ có một người anh kết nghĩa tên là Vương Thiên, gia nhập Hằng Dương giáo, giữ chức Ngoại đường quản sự. Hằng Dương giáo lập lên vì muốn cứu cho vạn dân, làm điều thiện. Ngờ đâu có mấy tên hổ vệ trong Đại nội từ Kinh thành tới, không phân biệt rõ trắng đen, phải trái, ra tay hủy diệt Hằng Dương giáo. Người anh em kết nghĩa Vương Thiên của tiểu đệ cũng đã tử nạn.
 - Đệ có nhận ra ba vị này không? – Quan Phong Kỳ chỉ một trong ba người.
 - Tiểu đệ không biết.
 - Họ là cao thủ trong Đại nội tới đây.
- Họ Thẩm khẽ giật mình.

Quan Phong Kỳ lại nói:

- Thẩm hiền đệ, những vị đại nhân này nói, không giống như những gì đệ đã nói. Các ngươi ai đúng, ai sai đây?
- Xin hỏi Nhị Gia và vị tráng sỹ, không biết hai người có quen biết với Uông Đạt không?
- Tại hạ có biết, Uông Đạt vốn là một tên bại hoại của võ lâm, nghe nói hắn đã bị phế mất một nửa võ công. – Quan Phong Kỳ nói.
- Vương Thiên chính là Uông Đạt – Kế Huyễn bình tĩnh nói – Hơn nữa Giáo chủ Hỗn Dương giáo có ý muốn làm phản, việc này phàm là dân chúng theo giáo ai ai cũng biết. Chỉ cần tới vùng Đỗng Bách Sơn hỏi là sẽ rõ.
- Người... Người nói láo! – Họ Thẩm tức giận, nói.

Quan Phong Kỳ gọi:

- Người đâu! Đi gọi Thiệu Ngọc lại đây cho ta.

Quan Phong Kỳ nói với Kế Huyễn:

- Mã Hộ vệ đang ở tại bản trang. Đi đâu này là vì lão phu chỉ nghe một phía, mà tin ngay nên mới cho phép Thiệu Ngọc và Thẩm Trung Kim tới khách điếm bắt cóc người. Mã Hộ vệ cũng không bị thương gì, không bị ngược đãi. – Lại truy hỏi: – Mau mời Mã Hộ vệ đến đây!
- Quan Nhị Gia, chớ nên tự trách mình, việc này không thể trách Quan Nhị Gia, vì ngài bị người ta che mắt mà thôi – Kế Huyễn nói.

Thiệu Ngọc kẻ đi bắt cóc đã trở lại. Bốn người khác áp giải một người tiến vào. Người này tuổi khoảng bốn mươi, gương mặt cũng khá, đường nét đoan chính, chỉ có cặp mắt là lão liên.

Quan Phong Kỳ nói:

- Thiệu Ngọc, ngươi và Thẩm Trung Kim nói dối, lừa lão phu, nay sự việc đã rõ, các ngươi còn gì để nói không?
- Nhị Gia, xin ngài chờ一下 nên chỉ nghe họ, đi đâu mà tôi và Thẩm đại ca nói là sự thực.
- Hừ! Còn dám bỉm mép sao? Thẩm Trung Kim đã nhận tội rồi.

Thiệu Ngọc liếc xéo mắt qua Thẩm Trung Kim.

Thẩm Trung Kim nói:

- Thiệu hiền đệ, chúng ta không nên nói dối nữa, vì huynh đã khai thật hết rồi, đệ không nên tiếp tục nói dối nữa. Chúng ta cài xin Quan Nhị Gia tha tội, giờ cao đánh khẽ, tha cho chúng ta một lần này thôi.

Quan Phong Kỳ nói:

- Sự việc lần này đã bôi nhọ danh tiếng của Quan Phong Kỳ ta. Sự việc này đã ra ngoài, ta còn biết nói sao đây? Ta còn mặt mũi nào mà nhìn bằng hữu trên võ lâm nữa!

Thẩm Trung Kim và Thiệu Ngọc dập đài xuống đất, không dám ngẩng lên, miệng nói: – Xin Nhị Gia tha mạng!

Quan Phong Kỳ thở dài một hơi, nói:

- Đứng dậy đi, ta tha cho các ngươi một lần này. Các ngươi lập tức cút đi ngay, từ nay về sau không cho phép bước chân đến nhà ta nữa.

Hai tên vẫn quỳ không chịu đứng lên.

Quan Phong Kỳ có chút hờnghi nói:

- Đứng lên đi!

Hai tên vẫn quỳ tại chỗ. Quan Phong Kỳ chẳng biết làm thế nào, đành phải rời khỏi ghế lại đỡ họ dậy. Tay của Quan Phong Kỳ còn chưa chạm

đến người chúng, hai tên bất ngờ nhảy bật lên, hai người bốn chưởng đánh thẳng vào Quan Phong Kỳ, hai chưởng vào đầu, hai chưởng vào ngực.

Những người có mặt trong phòng khách thấy đều kinh ngạc.

Muốn biết tính mạng của Quan Phong Kỳ ra sao, Thẩm Trung Kim và Thiệu Ngọc kết quả thế nào? Xin xem hì sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BẨY MƯƠI MỐT

*Ngoài tâm định liệu, Võ Tắc Thiên dùng corm trúng độc
Lâm nguy không hoảng, Vương Sơn Hữu khéo giỏi chỉ huy*

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên sai người đi tìm quan tiềnl trạm.

Người đi tìm trở về bẩm báo:

– Khởi bẩm Hoàng thượng, không hiểu quan tiềnl trạm đã đi đâu mất.

Tìm khắp trong chùa vẫn không thấy, xin bệ hạ hạ chỉ.

Võ Tắc Thiên hỏi:

- Trong chùa còn hòa thượng nào không?
- Ở nhà bếp phía sau còn mấy đứa.
- Gọi chúng lên đây!

Không lâu sau, các hộ vệ áp giải ba hòa thượng tới. Cả ba tên hòa thượng đều quỳ xuống. Võ Tắc Thiên hỏi:

- Các ngươi là hòa thượng của chùa này ư?
- Đúng vậy. – Cả ba hòa thượng cùng trả lời.
- Trụ trì và các giám tự chùa này ám toán trãm, các ngươi có biết không?
- Tiểu tăng không biết.
- Bạn quan sai trãm sai tới, các ngươi có gặp không?
- Tiểu tăng chỉ gặp một lần.

- Gặp lúc nào?
- Sau khi quan sai của Hoàng thượng tới, trụ trì lệnh tiểu tăng làm cơm thết đãi, còn có cả rượu. Tiểu tăng làm cơm xong, đưa lên, có nhìn thấy vị đại nhân, có thể đó chính là quan sai của Hoàng thượng.
- Hoàng thượng có thể hỏi chúng, trong chùa tại sao lại uống rượu? – Vương Sơn Hữu thấy lạ, nói.
 - Trả lời, trong chùa tại sao lại có rượu? Chẳng lẽ hòa thượng chùa này đâu là hòa thượng rượu thịt sao? – Võ Tắc Thiên gần giọng hỏi.
 - Bẩm Hoàng thượng, trong chùa có trữ rượu, nhưng ngày thường không ai được uống.
 - Bệ hạ, thần đoán, quan lại có thể bị tăng nhân trong chùa này hại hết cả rã. Có cẩn sai các hộ vệ đi tìm không? – Vương Sơn Hữu nói.
 - Vương Thống lĩnh, khanh sai người đi tìm cho ta. – Võ Tắc Thiên nói.

Vương Sơn Hữu cho gọi bọn Ba Bách Thành, Vương Hữu Bình tới, dặn dò họ một lúc, lại lệnh hai hộ vệ khác giải ba hòa thượng kia đi.

Bọn Ba Bách Thành trở lại. Ba Bách Thành bẩm với Võ Tắc Thiên:

- Hoàng thượng, bọn thần tìm thấy có dấu đất mới phía sau tường bao của chùa. Đào lên thì thấy năm viên quan sai bị chôn dưới đó.

Ba Bách Thành lui ra. Võ Tắc Thiên nói với Vương Sơn Hữu:

- Lần này trẫm tới Câu Sơn không được thuận lợi, làm cho khá nhiều cấm quân bị tử thương, lại làm hại cả lũ quan sai. Thật mất hứng! Trẫm chẳng còn lòng dạ nào thưởng ngoạn cảnh sắc Câu Sơn nữa, ở lại đây một đêm, ngày mai khởi giá về Kinh.

Bữa tối được bày lên, có rượu. Vương Sơn Hữu được Võ Tắc Thiên giữ lại bảo ăn cơm cùng. Vương Sơn Hữu gấp một gấp thức ăn, cho vào miệng, khẽ nhai, lập tức phun ra, hét lớn:

- Bệ hạ, xin chờ dùng thức ăn.

Nhưng đã muộn, Võ Tắc Thiên đã cho một miếng thức ăn vào miệng, nhai xong, nuốt xuống bụng, mới nói:

- Vương Thống lĩnh, thức ăn làm sao?
- Có độc. Trong thức ăn có độc. – Vương Sơn Hữu vội vàng nói.
- Trong thức ăn sao có độc được? Đài bếp mang từ trong cung theo, nguyên liệu cũng được mang từ trong cung tới. Sao có thể có độc? – Võ Tắc Thiên ngạc nhiên hỏi.

Bà ta vừa nói xong, bỗng đưa tay lên ôm lấy đài, thân hình hơi nghiêng, ngã lăn từ trên ghế xuống đất. Vương Sơn Hữu vội nói:

- Trong rượu không có độc, mau rót nửa chén rượu.

Nói xong, móc thuốc giải độc từ trong mình ra. Vương Sơn Hữu ôm lấy Võ Tắc Thiên, cầm trên tay thuốc giải độc và rượu, đổ vào miệng Võ Tắc Thiên. Vương Sơn Hữu nói:

- Uyển Nhi, Hoàng thượng từng có hai hạt Băng Sơn Tuyết Liên, hạt kia ngươi có biết đưa cho ai giữ không?
- Do tôi giữ, nhưng không mang theo. – Thượng Quan Uyển Nhi tiếc nuối nói.

Vương Sơn Hữu sai người gọi Tả Kỳ tới. Vương Sơn Hữu nói:

- Tả hiền đệ, Hoàng thượng bị trúng độc, Ngự y tìm không ra đó là loại thuốc gì, ta đã cho Hoàng thượng dùng giải độc đan nhưng không có tác dụng. Ta cũng không nhận ra Hoàng thượng đã trúng phải chất độc gì,

vì vậy đệ hãy cùng Thượng Quan Uyển Nhi về Kinh thành lấy Băng Sơn Tuyết Liên tới đây để Hoàng thượng dùng.

Tả Kỳ gật đầu đồng ý. Trương Văn Trọng tiến vào, nói:

– Vương Thống lĩnh, nước trong nhà bếp có độc, nhưng không biết là loại độc gì.

Vương Sơn Hữu cho gọi phó Tổng quản thái giám tới, nói:

– Phiền phó Tổng quản nói lại với bá quan và thông quân Thiên Trung Vệ, cùng các đại Tướng quân hãy tới đây, nói với họ, Hoàng thượng đã trúng độc, bất tỉnh nhân sự, tạm thời không cần điều tra, đã sai người đi lấy thuốc, trong vòng một, hai ngày nữa sẽ trở về. Mọi người hãy yên tâm, chờ cuống lên, Thiên Trung Vệ cần làm tốt công việc bảo vệ.

Phó Tổng quản đi làm theo lời dặn của Vương Sơn Hữu. Đêm ấy, Vương Sơn Hữu canh gác bên cạnh Võ Tắc Thiên. Nửa đêm, Võ Tắc Thiên bất ngờ tỉnh lại. Bà ta mở mắt ra, cả Vương Sơn Hữu và bọn cung nữ đều nhìn thấy. Võ Tắc Thiên nói:

- Trẫm làm sao vậy? Các khanh gọi cái gì?
- Hoàng thượng dùng thức ăn, bị trúng độc, được khoảng sáu canh giờ rã. Hoàng thượng hôn mê từ bấy đến giờ. – Vương Sơn Hữu nói.
- Hả? Trẫm đã trúng độc?
- Đúng vậy.

Võ Tắc Thiên trầm ngâm một lúc, nói:

- Đúng vậy, hình như Vương Thống lĩnh có gọi ta một tiếng, sau đó ta chẳng còn biết gì nữa.
- Hoàng thượng ăn chút gì hoặc uống hớp nước nhé? – Vương Sơn Hữu nói.

– Trẫm không cảm thấy đói, pha bình trà mang lên đây. – Võ Tắc Thiên nói.

Võ Tắc Thiên không chỉ trích một ai, bà ta nói:

– Đỡ trẫm ngã dậy.

Hai ả cung nữ vội tới đỡ Võ Tắc Thiên. Cung nữ vừa bỏ tay ra, Võ Tắc Thiên lại ngã nambi ra giường. Hai ả cung nữ thát kinh, chỉ sợ Hoàng thượng trách mắng. Võ Tắc Thiên lại nói:

- Trẫm sao thế này? Sao đến ngã cũng không ngã nổi?
- Hoàng thượng, chất độc trong người Hoàng thượng vẫn chưa được giải hết, nếu giải hết sẽ lại bình thường. Thì đã sai người về Hoàng cung lấy Băng Sơn Tuyết Liên rã.

Vương Sơn Hữu nói.

Võ Tắc Thiên liếc nhìn hai bên tả hữu một lượt, nói:

- Sao không thấy Thượng Quan Uyển Nhi? Nó đi lấy Tuyết Liên ư?
- Đúng vậy – Vương Sơn Hữu trả lời – Băng Sơn Tuyết Liên do nó cất giữ, thì đã sai Tả Kỳ đi cùng nó. Họ đi suốt ngày đêm, nhất định sẽ sớm về.

Vương Sơn Hữu giải thích.

Võ Tắc Thiên có cảm giác đói.

Vương Sơn Hữu sai cung nữ đút cho bà ta một ít cháo, lại cho uống thêm chút trà nữa.

Trời sáng.

Vương Sơn Hữu sai thái giám đi truyền lệnh, nói rằng Hoàng thượng đã tỉnh, sức khỏe đang hồi phục, không có gì phải lo.

Cứ cách khoảng một canh giờ, Vương Sơn Hữu lại bắt mạch cho Võ Tắc Thiên một lần, tình hình vẫn bình ổn, ông chỉ lo chất độc phát tác ngấm sâu vào ngũ tạng.

Võ Tắc Thiên bỗng nhiên nghĩ tới một việc, bà nói với Vương Sơn Hữu:

– Bạn Kế Hộ vè đi đã lâu ngày, không biết họ xử lý việc đến đâu rakah? Trẫm thấy không yên tâm!

Vương Sơn Hữu khuyên:

– Bệ hạ cứ yên tâm, trên giang hồ, Kế Huyễn được khen ngợi là Thủ Cơ Thuật Sĩ. Ông ta không chỉ có võ công cao cường, đa mưu túc trí, mà từ trước tới nay rất đáng tin cậy. Ba người đi theo ông cũng toàn là cao thủ, có thể họ sắp xong việc rakah. Xin bệ hạ chờ lo nghĩ nha. Chỉ một Hàng Dương giáo chủ nhỏ nhoi, tất không nên trò trống gì đâu. Hơn nữa, chúng lại mới được lập nên, xem ra thế lực cũng chưa lớn lắm, chắc bọn họ không thể gặp nguy hiểm.

– Nghe Vương Thống lĩnh nói vậy, trẫm cũng yên tâm phai nào. Ôi! Đáng tiếc, nay ta lại trúng độc, không biết có giải được không? – Võ Tắc Thiên vẫn luôn lo cho tính mạng của mình.

Xin bệ hạ chờ lo, Băng Sơn Tuyết Liên sắp được mang đến đây, có thể trừ được ngàn chất độc. Thủ Kế đã nhanh lanh thăm mạch cho bệ hạ, thấy rằng chất độc chưa xâm nhập vào ngũ tạng. Theo thủ Kế suy đoán, có thể đó là nhờ tác dụng của Băng Sơn Tuyết Liên dùng lần trước, nếu không thì không được như vậy!

Vương Sơn Hữu nói tới đây, bỗng thấy bên ngoài có tiếng huyên náo, rất nhanh tiếng người hỗn loạn.

Muốn biết xảy ra việc gì, chất độc trong người Võ Tắc Thiên có trừ
được hết không. Xin xem hãy sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BẢY MƯƠI HAI

*Trong trang Đại Quan, hai hộ vệ ra tay cứu giúp
Trên núi Thái Bạch, bốn cao thủ câu kẽ hở đường*

Lại nói chuyện Quan Phong Kỳ cúi khom người đưa tay ra đỡ Thẩm Trung Kim và Thiệu Ngọc. Thẩm Trung Kim và Thiệu Ngọc bỗng ra tay đột kích Quan Phong Kỳ. Hai người bốn chưởng tấn công vào những điểm hiểm yếu của Quan Phong Kỳ.

Sự việc diễn ra thật bất ngờ. Hai bên lại quá gần nhau, làm sao ông tránh kịp. Xem ra tính mạng của Quan Phong Kỳ khó bảo toàn. Ngờ đâu, vỏ quýt dày có móng tay nhọn. Thẩm Trung Kim và Thiệu Ngọc ra tay đã nhanh, nhưng Quan Phong Kỳ lại còn nhanh tay hơn.

Đúng lúc bốn cánh tay của Thẩm Trung Kim và Thiệu Ngọc áp sát vào ngực và đầu của Quan Phong Kỳ, tính mạng của ông đang ngàn cân treo sợi tóc, bỗng hai tay kia bất ngờ bị đẩy bật lùi về phía sau, bốn cánh tay rời khỏi những điểm hiểm yếu của Quan Phong Kỳ.

– Huych! Huych! – Hai tiếng rơi liên tiếp vang lên.

Sao vậy?

Đó chính là tiếng rơi đánh uy chấn xuống đất của hai tên sát thủ.

Tại sao chúng lại bị bật lùi ra sau, tại sao lại bị ngã?

Không phải do chúng bị ngã, mà là do bị đánh!

Ai đánh vậy?

Chính là Kế Huyền và Thượng Quan Văn Trung.

Kế Huyền không rõ danh là Thành Cơ Thuật Sĩ.

Lần đầu khi Thẩm Trung Kim quỳ trước mặt Quan Phong Kỳ, qua ánh mắt của hắn, Kế Huyền đã nhận ra, hắn không thực lòng hối cải, không phải nhận lỗi mà đó là ngụy kế.

Lúc Thiệu Ngọc bị giải vào phòng khách.

Thẩm Trung Kim một lần nữa bảo Thiệu Ngọc nhận lỗi, có thể chúng sẽ bất ngờ đột kích Quan Phong Kỳ. Tại sao khi quỳ xuống lần thứ nhất Thẩm Trung Kim không ra tay. Kế Huyền đoán có lẽ do võ công của Quan Phong Kỳ quá cao, Thẩm Trung Kim biết ra tay lúc ấy cũng vô ích. Vì thế hắn đợi khi Quan Phong Kỳ cúi xuống đỡ chúng lên mới ra tay hạ thủ. Đó là lý do chúng quỳ mãi không chịu đứng lên. Kế Huyền khẽ huých Thượng Quan Văn Trung một cái, dùng mắt ra hiệu. Thượng Quan Văn Trung hiểu ý gật đầu.

Võ công của Kế Huyền và Thượng Quan Văn Trung cao hơn của Thẩm Trung Kim và Thiệu Ngọc nhiều.

Thẩm Trung Kim và Thiệu Ngọc nghĩ rằng một chưởng tất trúng, không hề nghĩ rằng lúc đó có các cao thủ đang quan sát chúng.

Nhờ Kế Huyền và Thượng Quan Văn Trung động tác nhanh nhẹn nên mới cứu được mạng của Quan Phong Kỳ. Hai người tung thân lên cao, đưa tay ra chụp, lập tức chụp trúng huyệt Phong Trì ở cổ Thẩm Trung Kim và Thiệu Ngọc. Sau khi chộp trúng cả hai người thì ném, người thì quẳng khiến hai tên kia rơi ra phía sau.

Kế Huyền và Thượng Quan Văn Trung đẩy hai tên kia ngã rã, họ lại bình thản trở về chỗ ngồi. Những người mắt kém, tất nhiên không thể nhìn

ra lý do tại sao bọn Thẩm, Thiệu bị ngã, càng không biết, là ai đã đẩy bọn chúng ngã.

Quan Phong Kỳ vỗ công cao cường, mắt tinh nhanh nênh nhận biết điều đó rất rõ. Ông nghĩ số mình đến đây là hết, không ngờ chính vào lúc tính mạng mình ngàn cân treo sợi tóc, vẫn còn được cõn sống. Ông không quay vèchỗ ngã, mà chắp tay nói với Kế Huyền và Thượng Quan Văn Trung:

- Nhị vị hộ vệ đại nhân đã cứu tại hạ một mạng sống, tại hạ vô cùng cảm kích. Đại ân không thể cảm tạ bằng lời, sau này nếu có việc gì cần giúp, chỉ thông báo một tiếng, tại hạ nguyện sẽ dốc hết sức lực.
- Trang chủ không cần khách sáo, đó chỉ là một cái phẩy tay mà thôi, xin trang chủ chớ bận tâm, hãy xử lý hai tên này trước đã. – Kế HuyỀn và Thượng Quan Văn Trung cùng nói.

Đúng lúc, bốn người áp giải hai tên Thẩm, Thiệu.

Vừa lúc đó Mã Bảo bước vào.

Quan Phong Kỳ lại đứng lên, chắp tay nói:

- Mã Hộ vệ, tại hạ đắc tội, một lát nữa tại hạ xin bày tiệc rượu để xin lỗi Mã Hộ vệ và cũng để các vị tẩy trân.

Mã Bảo chẳng hiểu làm sao, chỉ chắp tay xá Quan Phong Kỳ, nói một câu:

- Ngài quá lời!

Trông thấy bọn Kế HuyỀn ba người ngã tại đó, ông ta bước đến ngã bên cạnh.

- Xin bốn vị đại nhân đợi một chút, tại hạ xin phép xử lý hai tên này rẽ trở lại tiếp các vị.

Ông ta quay sang Thẩm Trung Kim và Thiệu Ngọc, gầm giọng quát:

– Thẩm Trung Kim, Thiệu Ngọc! Các ngươi còn gì để nói nữa! Từ khi các ngươi tới chở ta, hàng ngày ta đều có cơm rượu cung phụng, thế mà các ngươi lại lấy oán báo ân. Các ngươi có hai tội chết. Thứ nhất, các ngươi bịa chuyện thị phi, làm trắng đen lẩn lộn, lấy không nói có, họa ngôn giáo ngữ. Lão phu nhất thời mù quáng, tin nhầm lời bọn tiểu nhân các ngươi, lệnh cho các ngươi bắt cóc Mã Hộ vệ, tội đó của lão phu thật lớn. Thứ hai, các ngươi đã không chịu hối cải, nếu không tại sao lão phu lại không tha tội cho các ngươi. Ngờ đâu các ngươi lại sinh lòng phản nghịch, muốn dồn lão phu vào chở chết, may nhờ có hai vị hộ vệ đại nhân cứu giúp, lão phu mới bảo toàn được tính mạng. Nếu không giết các ngươi, tức là lão phu không phân biệt thị phi, không biết phân xét mọi việc. Vì vậy, không thể tiếp tục tha thứ cho các ngươi. Trương Thanh, Trương Thôn, các ngươi hãy giết bỏ bọn tạo phản này, thi thể mang ra bên ngoài trang viện mà chôn.

Mọi việc sau đó diễn ra bình thường, bốn người họ bình an trở về Kinh thành.

Lại nói Võ Tắc Thiên đang ở trên Câu Sơn.

Trong lúc Võ Tắc Thiên đang nói chuyện với Vương Sơn Hữu, bỗng nhiên bên ngoài có tiếng huyên náo, hỗn loạn.

Lập tức có vị thái giám đến bẩm báo:

– Hai vị đại thần trùng độc đã chết.

Võ Tắc Thiên giật mình, thầm nghĩ: “Họ chết rã, tính mạng của ta e khó giữ”.

Vương Sơn Hữu nói:

– Xin bệ hạ chớ lo lắng quá, bọn họ không được uống thuốc giải độc Băng Sơn Tuyết Liên. Thì đã có cho bọn họ uống thuốc giải độc, nhưng không có hiệu quả. Bệ hạ đã từng dùng Băng Sơn Tuyết Liên, vì vậy nên tỉnh lại sau sáu canh giờ hôn mê. Tuy lúc này chưa khôi phục hẳn, nhưng thưa nghĩ, dù không có Băng Sơn Tuyết Liên nữa thì tính mạng của bệ hạ cũng không đáng lo lắng nỗi.

Trời sắp tối.

Thượng Quan Uyển Nhi và Tả Kỳ bước vào.

Vương Sơn Hữu hỏi ngay.

– Có đem được Băng Sơn Tuyết Liên đến không?

Tả Kỳ nói:

– Đã đem đến đây rồi.

Võ Tắc Thiên đưa người vào hai cung nữ nói:

– Tả khanh, Uyển Nhi, hai người vất vả quá.

– Bọn thưa nguyện vị Hoàng thượng, vất vả cũng chẳng sao!

Tả Kỳ và Thượng Quan Uyển Nhi cùng thừa.

Vương Sơn Hữu nói:

– Mau đem cốc nước trắng lại đây.

Cung nữ vội đi lấy nước.

Vương Sơn Hữu nói:

– Bệ hạ, không cần uống hết cả cành, có thể chia làm bốn, dùng một phần thôi. Còn lại bảo quản cho thật kỹ.

Băng Sơn Tuyết Liên là loại linh đan được chuyên dùng để giải độc.

Võ Tắc Thiên uống vào, chỉ sau một khoảng thời gian ngắn, gương mặt

trắng bêch của bà ta đã hăng hào trở lại. Võ Tắc Thiên thử đứng dậy, đi lại vẫn bình thường.

Bà ta đi lại mấy vòng quanh phòng, gương mặt tươi cười, đoạn quay sang nói với Vương Sơn Hữu:

– Vương Thống lĩnh! Băng Sơn Tuyết Liên quả là thản được, đúng là thuốc qua khỏi miệng bệnh lui ngay.

Bọn cung nữ, thái giám cùng đồng thanh hô:

– Chúc mừng Hoàng thượng đã khỏe lại!

Vương Sơn Hữu nói với một tên thái giám:

– Hãy mau đi báo cho các quan đại thần và Thống quân Thiên trung vê biết Hoàng thượng đã khỏe mạnh trở lại.

Trời vào đêm.

Võ Tắc Thiên phá lệ, không triệu bất kỳ ai trong số bọn anh em họ Trương hoặc Sử Hầu Tường, và Liễu Lương Tân vào hầm. Đó là vì bà ta trúng độc mới khỏi, hay là vì lý do gì không ai biết được.

Hôm sau, Võ Tắc Thiên hạ chỉ lập tức rời Câu Sơn về Kinh.

Đúng lúc đó, Kế Huyễn cũng đã về tới Kinh thành.

Kế Huyễn xin vào gặp Hoàng thượng.

Võ Tắc Thiên lập tức cho triệu vào.

Kế Huyễn nói ngắn gọn về diễn biến của việc phá án, duy việc Mã Bảo bị bắt cóc thì giấu nhẹm đi, không đả động đến.

Võ Tắc Thiên rất vui. Cả một vụ án lớn bàn mưu tạo phản mà chỉ dùng có bốn người đã phá được. Bà ta khen ngợi Kế Huyễn và trọng thưởng cho cả bốn.

Kế Huy vẫn vừa đi khỏi, bà ta bỗng nhớ ra việc gì đó, lập tức sai gọi Vương Sơn Hữu đến.

Võ Tắc Thiên nói:

– Vương Thống lĩnh, dưới chân núi Câu Sơn có bao nhiêu Cấm quân tuỳ tra bị giết? Nghe nói là Thái Cực môn gì gì đó sát hại, đó là tổ chức nào? Tại sao chúng lại muốn hành thích trẫm.

Vương Sơn Hữu nói:

– Đó chỉ là suy đoán mà thôi. Hơn một chục cấm quân bị giết, đều do trúng một loại chưởng chí mạng, qua dấu vết thì thấy đó chính là Chu sa chưởng. Trong võ lâm, chỉ có phái Thái Cực môn mới biết công phu này. Nghe nói Chu sa chưởng là môn võ độc truyền của họ, loại chưởng này cực kỳ lợi hại. Chưa nói đến người bình thường, nếu là người có võ công bị trúng chưởng này không chết thì cũng bị thương. Từ xưa đến nay, Thái Cực môn vẫn là danh môn chính phái, Chưởng môn hiện nay của Thái Cực môn là Lưu Thái Huy. Họ thu nhận đồ đệ không nhiều, môn quy cũng rất nghiêm ngặt, từ xưa tới nay không hề lạm sát người vô tội. Sự việc xảy ra tại chân núi Câu Sơn lần này quả là lạ. Bọn phóng ám khí và bọn Chu sa chưởng có thể là một. Thì rất nghi ngờ, Thái Cực môn không thể hành thích Hoàng thượng, nhưng binh sĩ chết rõ ràng là do Chu sa chưởng gây nên. Thịt không thể hiểu nổi, vì vậy chưa thể đưa ra kết luận gì.

- Thái Cực môn ở đâu?
- Xưa nay, Thái Cực môn vẫn ở trên núi Thái Bạch.
- Trẫm có ý sai người đến đó tìm hiểu tình hình. Nếu quả thực, kẻ hành thích trẫm chính là người của Thái Cực môn, trẫm sẽ hủy diệt chúng.

Nếu không phải là họ, thì cũng từ đó mà dò la ra manh mối, tìm ra hung thủ thực sự.

- Có thể.
- Vương Thống lĩnh! Việc này không thể dùng quan địa phương hoặc cầm quân được, khanh định để ai đi đây?
- Thì anh đích thân đi một chuyến.
- Không được! Trong cung không thể không có khanh.
- Bệ hạ, Kế Huyễn ở nhà cũng được mà!
- Điều này... – Võ Tắc Thiên không nói tiếp.

Vương Sơn Hữu nói:

- Kế Huyễn là một người tài, võ công cao, lại nhíu mưu kế, có ông ta ở lại chủ trì hộ vệ trong Hoàng cung, thì anh thấy rất yên tâm.
- Nếu so sánh võ công của Kế Hộ vệ và khanh thì ai hơn ai?
- Cùng ngang nhau, kẻ tám lạng người nửa cân thôi ạ – Vương Sơn Hữu nói vậy là nhún nhường, kỳ thực võ công của ông cao hơn Kế Huyễn.
- Không thể phái người khác đi sao?
- Có thì có, nhưng việc này có liên quan tới Thái Cực môn, cũng có thể liên quan đến toàn thể võ lâm. Nếu xử lý tốt, có thể biến can qua thành vàng lụa. Nếu không khéo léo, thì có thể gây ra sự chia rẽ, bè phái trong võ lâm, cũng có thể sẽ làm cho Triều đình đắc tội với võ lâm. Nếu đắc tội với võ lâm, Triều đình sẽ không được bình yên nữa. Vì vậy anh muốn đích thân đi một chuyến.

Vương Sơn Hữu phân tích lợi hại cho Võ Tắc Thiên nghe.

- Nếu thế thì khanh hãy đi đi. – Võ Tắc Thiên đồng ý.

Vương Sơn Hữu cáo từ đi ra, lập tức tìm Kế HuyỀn, nói với ông ta việc mình cần tới Thái Cực môn. Kế HuyỀn nói:

– Việc này nên để ta đi, đệ ở lại trong cung chủ trì những việc quan trọng.

– Đại ca, tuổi của huynh lớn hơn đệ, lại mới từ giang hồ vào đây làm việc, hơn nữa đã đi công cán bên ngoài quá nhiều, đại ca vất vả nhiều rồi. Tiểu đệ cũng nên ra ngoài một chuyến, không thể để đại ca vất vả mãi. – Vương Sơn Hữu nói.

– Vương hiỀn đệ nói câu này khách sáo quá rồi. Đệ đã muốn đi, huynh cũng không tranh. Nhưng nhiệm vụ lầy này của đệ không phải là nhẹ. Lưu Thái HuyỀn là người rất cao ngạo. Việc xảy ra dưới chân núi Câu Sơn có phải là hành vi của Thái Cực môn hay không, còn chưa biết được. Vì vậy tiên phải dùng lễ, hậu dùng binh.

– Tiểu đệ nhớ rồi.
– Đem theo ai đi? Đem theo bao nhiêu người?
– Ba người, Tư Mã Thiên Tả, Tả Kỵ, và Hạng Đạt.
– Nên đem theo mấy người nữa.
– Không cần đâu. Nhân thủ trong cung không nhiều, huống hồ không biết còn phát sinh thêm sự việc gì...

Kế HuyỀn còn dặn dò Vương Sơn Hữu thêm một số điều nữa. Bốn người bọn Vương Sơn Hữu cưỡi ngựa khỏe lên đường, phóng thẳng tới Thái Bạch Sơn.

Từ Lạc Dương tới Thái Bạch Sơn phải đi cả ngàn dặm đường. Bốn người cưỡi bốn ngựa, đi rất nhanh, trên đường không gặp một trở ngại nào, cũng không xảy ra việc gì ngoài ý muốn. Chỉ mất năm ngày họ đã tới

chân núi Thái Bạch. May cũng có đường lên núi, bốn người theo con đường ấy tiến lên. Đi được khoảng thời gian uống cạn hai tasses trà, bốn người đã lên tới lưng chừng núi. Vương Sơn Hữu bỗng nói:

- Ở phía trước có người mai phục.

Vừa nói xong, quả nhiên phía bên trái con đường họ đang đi, cách khoảng mươi mươi trượng có hai người tiến ra. Một trong hai người nói:

- Người tới đây là ai? Xin dừng bước.
- Tại hạ là Vương Sơn Hữu, tới đây muốn gặp Lưu Chưởng môn của Thái Cực môn.
- Xin đợi một chút.

Bốn người đợi khoảng thời gian uống cạn một tasse trà, thì có hai người từ trên núi xuống. Họ tiến tới chỗ cách bọn Vương Sơn Hữu đang đợi khoảng bảy bước chân, nhất tay, nói:

- Thái Cực môn tả hộ pháp Thường Thái Thanh, hữu hộ pháp Câu Thái Lang thay mặt chưởng môn nghênh tiếp bốn vị. Mời!

Hai hộ pháp này mời bốn người bọn Vương Sơn Hữu vào gian phòng chính giữa trang viện. Căn phòng khá lớn. Bốn người vừa vào phòng, mấy người trong phòng đứng cả dậy. Người đứng chính giữa nói:

- Tại hạ Lưu Huyễn, bốn vị tới đây, không đón tiếp được từ xa, xin thứ lỗi, thứ lỗi.

- Anh em tại hạ đường đột tới đây, mong chưởng môn thứ lỗi. – Vương Sơn Hữu nói.

Vương Sơn Hữu thấy Lưu Huyễn tuổi độ bảy mươi, nhưng tinh thần vẫn rất sáng láng, hơi gầy, quắc thước, sắc mặt hồng hào. Mấy người

người cùng ông ta cũng mang dáng vẻ của những người có võ công thâm hậu.

Có người dâng trà lên. Lưu Thái Huy ăn tay nâng ly trà, cười nói:

– Bốn vị tới tệ xú, không biết có đi đâu chi chỉ giáo?

Vương Sơn Hữu giới thiệu ba người đi theo, sau đó nói:

– Bốn anh em tại hạ hiện đang làm việc trong Đại nội. Mấy hôm trước, Hoàng thượng tới du ngoạn tại Câu Sơn, không ngờ khi tới chân núi bỗng bị đột kích. Có nhiều người phóng ám khí vào Hoàng thượng khiến nhiều cấm quân thương vong tại trận. Sau đó mười quân tuân tra lại bị đánh chết trong rừng. Sau khi phát hiện ra, thi thể của những người cấm quân này, thấy họ đều táng mệnh bởi một chưởng chí mạng, họ toàn bị Chu sa chưởng đánh chết. Khi xưa tại hạ lăn lộn trên giang hồ, từng nghe nói Chu sa chưởng vẫn là tuyệt học của quý môn, người của môn phái khác không ai luyện được. Tại hạ từng biết quý phái, vốn là danh môn chính phái, từ xưa tới nay, môn quy luôn được giữ nghiêm cấm, tất không thể gây nên chuyện ám sát Hoàng thượng. Bọn tại hạ tới đây muốn tìm chút dấu vết từ quý phái, mong quý chưởng môn không chê mà chỉ giáo cho. – Vương Sơn Hữu nói rất rõ ràng, hợp tình hợp lý.

– Thì ra bốn vị là cao thủ trong Đại nội, bản Chưởng môn thất kính rã. Có điều, việc Hoàng thượng bị phục kích hành thích không phải do bản môn gây ra. Bản môn cũng không hề lệnh cho bọn thuộc hạ làm chuyện phạm thượng, gây loạn ấy. – Lưu Thái Huy nói, giọng có vẻ không vui.

– Lưu chưởng môn, xin chờ hiểu lầm. Tại hạ cũng cho rằng việc hành thích không phải là hành động của quý môn. Chỉ vì nạn nhân đều chết bởi Chu sa chưởng, nên mới tới mong quý môn giúp đỡ, cung cấp cho một chút manh mối. – Vương Sơn Hữu vẫn uyển chuyển nói.

– Không sai, Chu sa chưởng đích thực là tuyệt kỹ độc môn của bản môn, nhưng môn đồ của tại hạ từ xưa tới nay không hề làm việc phạm pháp. Bản Chưởng môn cũng không biết có môn phái nào biết luyện Chu sa chưởng. Vì vậy lão phu không thể cung cấp tin tức gì, xin thứ lỗi. – Lưu Thái Huyễn nói. Giọng ông ta tuy bình tĩnh nhưng thực sự thảng thùng cự tuyệt yêu cầu của Vương Sơn Hữu.

Lúc đó, một người đứng bên cạnh Lưu Thái Huyễn khẽ cười, nói:

– Đại ca, Vương Hộ vệ đã tới nơi này mong được hỗ trợ, sao chúng ta không giúp đỡ họ một chút, có thể cũng giúp họ được ít nhất manh mối.

Ông ta quay sang phía Vương Sơn Hữu nói:

– Xin Vương Hộ vệ chờ trách, Lưu đại ca chỉ biết bản môn không có ai xuống núi làm chuyện hành thích, cũng không ai dám xuống núi hành thích, vì vậy mới nói lời cự tuyệt. Nhưng chúng tôi có thể giúp các vị hộ vệ điều tra về vụ này, xem có thể tìm ra manh mối gì chăng. Xin bốn vị hộ vệ hãy nán lại nơi đây một thời gian.

Vương Sơn Hữu thấy người này tuổi độ bảy mươi, gương mặt hiền lành, dễ gần, nụ cười nhã nhặn, ăn nói ôn tồn, bèn nói:

– Tại hạ xin cảm ơn trước, và muốn biết quý danh của ngài?
– Quá lời rã! Tôi họ Nghiêm tên là Thái Cửu, giữ chức phó Chưởng môn.

Lưu Thái Huyễn nghe Nghiêm Thái Cửu nói vậy liền thu lại lời nói lúc trước, bảo:

– Bản môn cũng nên giúp các vị điều tra ít nhất. – Xong hạ lệnh chuẩn bị cơm rượu.

Ăn cơm xong, Lưu Thái Huyễn nói:

– Vương Hộ vê, hai vị hộ pháp sẽ tiếp các vị, ta và phó Chưởng môn sẽ đi tìm hiểu về vụ hành thích tại Câu Sơn!

– Làm phiền hai vị Chưởng môn rã, tại hạ xin cảm ơn trước.

Sau khoảng một thời gian uống được hai taz trà thì hai vị Chưởng môn vê.

Lưu Thái Huy vân thay đổi hẳn thái độ so với lúc trước, cười nói:

– Ta cùng với Nghiêm nhị đệ thảo luận, đã tìm ra một chút manh mối. Việc này nói thì dài lắm. Cách đây mười mấy năm, bản môn có một tên bại hoại, hắn vốn là sư đệ của lão phu, tên là Khổng Thái Thạch. Người này tính tình cao ngạo. Nói ra thật xấu hổ, hắn không tin phục việc lão phu làm Chưởng môn. Vì lén làm Chưởng môn, lão phu tuân theo di lệnh của tiên sư, nên mọi việc không hề thay đổi. Lão phu đã quở trách hắn vài câu, trong lúc tức giận hắn đã thốt lên những lời bất kính. Sau khi ngũ lão (năm người lớn tuổi nhất) của bản môn bàn bạc với nhau, thống nhất đuổi hắn ra khỏi sư môn, cấm vĩnh viễn hắn không được nhận mình là người của Thái Cực môn. Hắn có biết Chu sa chưởng, lão phu sơ ý quên mất việc ấy, may Nghiêm nhị đệ còn nhớ. Vụ Câu Sơn do hắn gây ra, hay là do đốm của hắn thu nạp làm lão phu không biết. Đúng ra thì bản môn cũng có lỗi trong vụ việc này. Khi đuổi hắn ra khỏi sư môn, vốn có ý phế bỏ công phu Chu sa chưởng của hắn đi. Nhưng cũng bởi thiện tâm của mình, luyện được Chu sa chưởng không phải dễ!

– Xin hỏi Chưởng môn, Khổng Thái Thạch giờ đang ở đâu?

– Chỗ ở cụ thể thì không rõ, đại khái hắn ở cùng Toàn Bảo Sơn, Núi Lão Quân, Thạch Nhân Sơn gì đó, mấy năm trước, có người ở bản môn trông thấy hắn ở đấy!

– Đa tạ! Đa tạ! – Vương Sơn Hữu nói, vừa dứt lời ông ta đã đứng dậy định đi.

Lưu Thái Huy ~~èn~~ thấy thế nói:

– Bốn vị hộ vệ, dù bận bịu cũng không thể làm xong trong giây lát, huống h ~~ồ~~ việc tìm kiếm Khổng Thái Thạch không phải một vài ngày đã xong. Mời các vị nghỉ lại đây một đêm đã.

Vương Sơn Hữu nói:

– Không phải tại hạ khách sáo, nhưng vì trách nhiệm nặng nề, không thể không lo lắng. Anh em tại hạ một lần nữa xin cảm ơn thịnh tình của Chưởng môn.

Nghiêm Thái Cửu lại nói:

– Vương Hộ vệ, khó khăn lắm ngài mới tới tê môn một lần, ngại chi không ở lại thêm một ngày. Nơi này chẳng mấy khi có khách vãng lai, dù đó bận cũng xin mời ở lại đây một đêm.

Thấy cả hai vị Chưởng môn quá nhiệt tình níu giữ. Vương Sơn Hữu bèn nói:

- Quấy quả Chưởng môn, tại hạ thực không an tâm.
- Chớ nên khách sáo. Cùng trong một nhà võ lâm, sao lại phân biệt người này kẻ khác. – Nghiêm Thái Cửu nói.
- Vậy thì xin đa tạ – Vương Sơn Hữu đành phải ở lại.

Lưu Thái Huy ~~èn~~, Nghiêm Thái Cửu liền mời bốn người đi ngắm cảnh Thái Bạch Sơn.

Cả bốn người đồng ý.

Hai vị Chưởng môn vui vẻ dẫn bốn người đi dạo. Vì bọn họ đều là cao thủ võ lâm, cho nên việc leo núi, vượt đèo, xuống hang đều rất nhẹ nhàng. Họ đi ngắm được rất nhiều cảnh đẹp.

Khi mặt trời đã ngã về Tây, sáu người mới trở về

Bữa tối vẫn được ăn trong đại sảnh, tiệc rượu vô cùng phong phú.

Chủ khách cùng chạm ly chúc tụng nhau, cùng kể chuyện võ lâm giang hồ, không khí cởi mở, vui vẻ thân tình.

Ăn xong đến uống trà.

Trống điểm canh một.

Hai vị Chưởng môn đích thân dẫn bốn người về phòng ngủ.

Đó là một căn phòng khá rộng.

Trong phòng đèn đã được thắp sáng, có bốn chiếc giường, chăn, màn dày đủ.

Thấy vậy Vương Sơn Hữu áy náy nói:

– Phải để hai vị Chưởng môn lo lắng như vậy. Người võ lâm tiện đâu ngủ đây, có chỗ trú gió mưa là đủ rồi.

– Đâu có gì! Hôm nay đâu phải trên giang hồ mà là về nhà, cần phải ngủ thật ngon. – Lưu Thái Huyễn cười nói.

– Đa tạ! Rất đa tạ! – Vương Sơn Hữu nói.

– Chúc bốn vị ngủ ngon! – Nghiêm Thái Cửu nói.

Hai bên còn nói với nhau mấy lời xã giao.

Hai vị Chưởng môn rời đi.

Tả Kỳ nằm trên giường nói:

- Không ngờ, hôm nay tốt phúc lại được ngủ ngon lành, chan em nệm âm.
- Ở đây có phòng ngủ, có giường, có trướng, có chăn chiếu, lại không phải cắt cử người trực đêm, không phải cảnh giác gì, sao không thể ngủ yên?

Tư Mã Thiên Tả nghiêm sắc mặt nói:

- Bọn ta đâu có giao tình gì với Thái Cực môn, lại càng không quen với Lưu Thái Huyền, Nghiêm Thái Cửu, đêm ngủ sao có thể không đê phòng sự cố?
- Anh đa nghi quá. Tuy chúng ta không giao tình với Thái Cực môn, nhưng Thái Cực môn là danh môn chính phái, danh tiếng mấy chục năm nay rất tốt. Chẳng lẽ chúng lại có âm mưu với chúng ta sao?
- Lòng người khó đo, hơn nữa trong Thái Cực môn có không ít người, kẻ ngay người gian lận lộn, khó tránh khỏi một vài môn đồ bất hảo. Chúng ta không thể không cảnh giác.
- Không thể thế được. – Tả Kì nói – Nếu muốn hại chúng ta, sao họ không cho thuốc độc vào thức ăn chẳng phải tiện hơn sao? Ăn gì phải đợi đêm mới hành động? Hơn nữa, khi đánh nhau còn chưa biết ai hơn ai cơ mà?
- Không! Ta thấy vẫn phải đê phòng. “Có phòng tất vô họa”. Không sơ nhất vạn, chỉ sơ vạn nhất. Tư Mã Thiên Tả kiên quyết nói.
- Tư Mã hiền đệ nói đúng! “Hại nhân chi tâm bất đương hũu, phòng nhân chi tâm khả vô” (Không nên luôn luôn có lòng làm hại người, nhưng cũng không thể không đê phòng tâm địa người khác). Chúng ta chờ nằm mà ngủ ngon lành, cứ chịu khó ngồi mà gật gù vậy.

Vương Sơn Hữu nói.

– Được rã, vẫn cứ phải theo lời các vị, “Có phòng tất vô họa” – Tả Kỳ không còn cách nào khác đành hậm hực nói.

Canh hai.

Bốn người ngã cứ đánh bài ngã mà gật gà gật gù, binh khí lăm lăm trong tay.

Trong trang rất yên tĩnh, dường như tất cả đều đang ngủ say. Không có tiếng người, không có ánh đèn, người cầm canh cũng không có, vì thế không có tiếng trống cầm canh.

Khoảng quá canh ba.

Bỗng bên ngoài có tiếng bước chân nhẹ. Thanh âm phát ra rất khẽ, dù người thường không ngủ cũng không nghe thấy. Nhưng vì Vương Sơn Hữu đang lim dim ngủ ngã trong phòng nên có thể nghe được.

Đó là tiếng bước chân người.

Vương Sơn Hữu thầm nghĩ. Thằng này sẽ dùng khói thơm để xông hay sao? Hay là mê được? Chẳng lẽ người của Thái Cực môn cũng dùng thủ đoạn ám muội, hắc đạo này sao? Ông ta vẫn ngã im, không muốn đánh rắn động cỏ.

Bọn Tả Kỳ, Tư Mã Thiên Tả, Hạng Đạt tuy ngủ ngã nhưng vẫn giả vờ ngáy pho pho.

Vương Sơn Hữu biết họ đang tỉnh, bèn cười thầm.

Người ở bên ngoài không chọc thủng giấy dán cửa sổ, không xông khói mê. Hắn muốn gì?

Không phải muốn hành thích sao?

Vậy tại sao hắn lại lén vào lúc nửa đêm? Tại sao phải đi rón rén. Nhất định là có việc gì?

Bỗng một tiếng vút vút phát lên, máy chục mũi ám khí đánh thủng giấy dán cửa sổ bay vào. Thủ pháp phóng ám khí rất cao, đó chính là thủ pháp Mãn thiên hoa vũ, nội lực rất mạnh. Bao nhiêu song cửa sổ bị đánh gãy hết, bay cả vào trong phòng.

Muốn biết bọn Vương Sơn Hữu có bị thương hay không, kẻ đến đánh là ai? Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BẢY MƯƠI BA

*Nhờ đức nước buông câu, lũ họ Võ bày mưu giết con cháu họ Lý
Để phòng họa trước, các Vương họ Lý tính mòi cao thủ võ lâm*

Một gian đại sảnh rộng lớn, hoa lệ. Tất cả những đồ gỗ trong đại sảnh như: bàn, ghế, bàn uống trà, bàn dài, tủ đều được làm bằng gỗ tử đàm. Đồ uống trà toàn bằng sứ Tam thái sản phẩm của lò sứ Trần Cảnh Đức. Trên tường treo đầy tranh chữ của các danh nhân, trên bàn bày la liệt những chuông đài Tần, đĩnh đài Hán, tôn đài Chu, tước đài Hạ.

Mười mấy cây nến cháy sáng rực, đang là ban đêm nhưng đại sảnh vẫn sáng như ban ngày. Thời tiết không lạnh, nhưng cửa sổ vẫn đóng kín, ngay cả rèm treo cũng được buông xuống.

Bên ngoài cửa, cách khoảng năm bước chân có người gác, cách mười bước chân có lính tuần tra... Có thể nói, phòng bị vô cùng nghiêm ngặt.

Trong đại sảnh có hơn mười người ngồi quanh bàn.

Cuộc họp quân sự ư? Không. Họp gia đình chăng? Ngồi quanh bàn đều là người họ Võ, chẳng phải là cuộc họp gia đình sao?

Người cao tuổi nhất, có vai vế nhất đó chính là Võ Tam Tư. Ông ta là em con dì của Võ Tắc Thiên, được phong làm Lương Vương. Thứ đến là Kiến Xương Vương Võ Du Ninh, con cậu đằng ngoại của Võ Tắc Thiên. Thứ nữa là Cửu Tương Vương Võ Du Quy, rốt ráo đến Cao Bình Vương Võ Trọng Quy, Dĩnh Xuyên Vương Võ Tài Đức, Thiên Thặng Vương Võ Du Ký, Hà Nội Vương Võ Ý Tông, Lâm Xuyên Vương Võ Tư Tông, Kiến An

Vương Võ Du Nghi, Cối Kê Vương Võ Du Vọng, An Bình Vương Võ Du Tự, Hằng An Vương Võ Du Chỉ, Nam Dương Vương Võ Diên Cơ, Hoài Dương Vương Võ Diên Tú. Hai người phía sau là con trai của Võ Thừa Tự. Hai con trai của Võ Tam Tư là Cao Dương Vương Võ Sùng Huấn, Tân An Vương Võ Sùng Liệt. Con trai của Võ Thừa Nghiệp là Võ Diên Huy tước Tự Trân Vương, Võ Diên Tộ tước là Hàm Du Vương.

Đó là cuộc họp gia đình nhà họ Võ, cũng là buổi đại hội chư Vương họ Võ của nhà Chu.

Người làm chủ cuộc họp không cần phải đắc cử, đương nhiên phải là Võ Tam Tư.

Võ Tam Tư không chỉ là người cao tuổi nhất, hơn nữa ông ta lại là họ giao với Võ Tắc Thiên nhất.

Tại sao họ phải đóng kín hết cả các cửa, đặt quân bảo vệ? Thực ra là họ đang bàn chuyện mật.

Võ Tam Tư là người mở đầu cuộc họp, nói:

– Lư Lăng Vương đã được lập làm Thái tử, là người cầm đầu bè phái nào? Không cần nói chúng ta cũng đã rõ. Hôm nay cho gọi tất cả các vị tới đây là để bàn bạc vấn đề này. Các vị cứ tự nhiên mà nói, chỉ cần có lợi cho họ Võ là được.

– Tôi chỉ lo một điều, khi Hoàng thượng vạn tuế, Lý Hiển sẽ nối ngôi. Trước nay, Hoàng thượng đã giết các Vương họ Lý, một khi Lý Hiển lên ngôi, e rằng hắn ta lại đai khai sát giới với chư Vương họ Võ – Võ Trọng Quy lo lắng nói, mặt hắn lộ vẻ đầy sát khí.

– Đó thực là điều đáng lo, nhưng trước mắt chưa tìm được đối sách hay nào, biết làm sao bây giờ? – Võ Du Ninh nói, lòng nặng trĩu âu lo.

– Việc này không khó, chỉ cần bỏ ra chút vàng bạc là xong. Võ Diên Tú hùng hồn nói.

– Đùa! – Võ Du Ký nói – Đây là việc lớn, có liên quan tới sự sinh tử, tinh vong của nhà họ Võ chúng ta.

– Đúng vậy. – Võ Du Tự phụ họa nói – Chẳng lẽ Lý Hiển chỉ vì tham chút vàng bạc mà tha cho chúng ta?

– Tôi nói ở đây không phải là hối lộ. Hối lộ cho Hoàng thượng chẳng phải là chuyện buồn cười nhất thiên hạ hay sao? – Võ Diên Tú cười nói – hối lộ cho Thái tử cũng vô ích như vậy. Cái chúng ta có là vàng bạc, chỉ sợ đưa cho Thái tử, Thái tử cũng không thèm nhận.

– Không phải. Nghe tôi nói đã. Tôi nói bỏ vàng bạc ra là để mua đài của Thái tử. – Võ Diên Tú vẫn ung dung nói.

– Mua đài Thái tử? Chuyện đùa! Có ai dám lấy đài của Thái tử mà đem bán? Càng nói càng rời xa chủ đề cuộc họp. – Võ Du Vọng nói.

– Ôi, các vị hiểu sai hết rồi. Tôi nói là mình bỏ vàng bạc ra thuê người đi lấy đài trên cõi Lý Hiển.

– Ý người là thuê thích khách đi hành thích Thái tử? – Võ Tam Tư nhìn chằm chặp vào mắt Võ Diên Tú hỏi.

– Vương thúc thật cao minh. – Võ Diên Tú giơ ngón cái ra cười, nói với Võ Tam Tư.

Mọi người bàn luận xôn xao với nhau.

– Đây quả là một biện pháp hay...

Võ Tam Tư nhắm mắt lại nghe mọi người bàn luận. Lắng nghe hồi lâu, vẫn không thấy ai có chủ kiến gì, cũng không thấy có ai nêu ra kế khả thi.

Ông ta khẽ thở dài. Nhà họ Võ tuy có lăm người nhưng lại thiếu người có lăm mưu nhì ầu kế. Ông ta nói một câu:

– Tại sao các vị không hỏi ý kiến Diên Tú? Biện pháp là do nó nghĩ ra, nhất định nó đã có sự chuẩn bị, nó không thể nói lời khi chưa kịp chuẩn bị gì.

Trong lúc mọi người bàn bạc, Võ Diên Tú không nói năng gì, hắn như người ngoài, chỉ luôn miệng cười nhạt. Lúc này hắn nói:

– Nếu mọi người cho rằng có thể làm theo kế tìm thích khách này, hãy để việc đó tôi lo. Có đi ầu, việc này không phải chuyện đùa. Vào Đông cung giết Thái tử, đó là tội chử di cửu tộc. Thành công tất là đi ầu mừng, đại cát đại lợi, nếu thất bại, thích khách bị tóm, khai ra chúng ta là chủ mưu, tôi bị giết chỉ là chuyện nhỏ, nhưng họ Võ của chúng ta chắc sẽ không còn ai sống sót. Vì vậy tôi mới nêu ra ở đây để mọi người cùng bàn bạc, kế này nên dùng hay không?

Võ Tam Tư thầm nghĩ: “Xem ra tên Võ Diên Tú này không phải là loại tôi cờm, trong bụng hắn vẫn còn chút gì đó hữu dụng, hắn quả là nhân vật ưu tú của tầng lớp hậu bối nhà họ Võ”.

Sau khi mọi người giải tán ra về, Võ Tam Tư, Võ Diên Tú, Võ Trọng Quy, ba người còn ngồi lại bàn bạc. Võ Tam Tư nói:

– Kế hành thích tuy có thể dùng, nhưng chúng ta cần bàn kế lâu dài, không được lỗ mang hành sự. Diên Tú, người có quen thân với ai là người trong võ lâm không?

– Có quen mấy người, nhưng giao tình không sâu đậm lắm. – Võ Diên Tú nói.

– Đầu tiên chúng ta phải lôi kéo một số nhân vật võ lâm, chiêu nạp họ vào phủ, thuê họ vào làm hộ vệ trong phủ. Lâu dần, ta dùng lễ để đai, dùng vàng kết giao, rã sử dụng họ. Tới lúc ấy còn lo gì không lấy được đầu của Lý Hiển. Đồng thời, làm như vậy cũng có thể tăng cường phòng vệ trong phủ của chúng ta, thật là nhất cử lưỡng tiện. – Võ Trọng Quy nói.

Võ Tam Tư gật đầu.

– Chúng ta có vàng bạc, lo gì không gọi được nhân vật võ lâm tới giúp. Trước đây, chúng ta chưa nghĩ tới điều này, vì vậy trong các Vương phủ đầu không có hộ vệ. Thực là tới lúc gấp mới ôm chân Phật. – Võ Diên Tú nói.

– Khi xưa Hoàng tự trong Đông cung chẳng khác gì bị giam lỏng đã không có khả năng kế vị. Tình hình của Lư Lăng Vương ở phòng Châu cũng đâu khác gì, vì vậy bọn ta mới yên tâm gối cao đầu mà ngủ. Thực không thể ngờ Hoàng thượng bỗng cho đón Lư Lăng Vương về Kinh, gặp đúng lúc Hoàng tự bị cướp đi, Hoàng thượng mới phong cho Lư Lăng Vương làm Thái tử. Vì vậy ta mới nhận thấy tình hình không ổn. Nay không những Lư Lăng Vương sau khi lên làm Thái tử không hề bị giám sát, mà cả Lý Đán sau khi được phong làm Tương Vương cũng đã được tự do. Xem ra, sau khi Hoàng thượng vạn tuế, ngôi vị tất sẽ nhường lại cho Lý Hiển, đương nhiên sẽ bất lợi cho nhà họ Võ chúng ta. Xem ra ngày nay không chỉ Thái tử đáng chết, ngay cả Tương Vương cũng không thể sống. Nhổ cỏ phải nhổ tận gốc! – Võ Tam Tư thở dài, nói.

– Lấy kỳ hạn là ba năm, sức khỏe của Thánh thượng còn tốt, ba năm này không lo gì. Trong vòng ba năm tất phải trừ hết Lý Hiển, Lý Đán và cả con cháu của chúng. Sau khi Hoàng thượng vạn tuế, giang sơn vẫn là của họ Võ, vẫn là thiên hạ của họ Võ. – Trọng Quy nói.

– Không! Ba năm quá muộn mât rã. Cần phải ra tay sớm, nếu để lâu tất sinh biến. Chúng ta trừ họ Lý, lẽ nào họ Lý không biết trừ họ Võ? Ngộ nhỡ chúng ra tay trước, chúng ta sẽ chịu thiệt không nhỏ. – Võ Diên Tú nói.

– Diên Tú nói đúng. Đã ra tay phải ra tay cho sớm. Kỳ hạn Trọng Quy đưa ra là ba năm cũng không phải là ra tay ngay bây giờ. Trong vòng ba năm phải giết sạch những người trong nhà họ Lý. – Võ Tam Tư nói.

– Diên Tú, việc không nên chậm trễ, người nói có quen với mấy nhân vật võ lâm, sau đó lại nhờ họ dẫn dắt thêm, như vậy ta mới có thể có thêm nhiều người khác. Võ Trọng Quy nói.

– Đúng. Càng nhanh càng tốt. Nhà họ Võ chúng ta có thể nuôi nở họ. Dù là dăm ba trăm người cũng chưa hẳn là nhanh. – Võ Tam Tư nói. Ông ta đã quyết tâm chơi với họ Lý một trận.

– Vương thúc, người trong võ lâm đòi thù lao rất cao, không giống như những kẻ khác. – Võ Diên Tú nói. Hắn sợ nếu mời nhanh quá sẽ gánh vác không xuể, bởi hắn không giàu có lắm.

– Không thành vấn đề. Cao cũng có làm sao đâu? Mười mấy nhà họ Võ chúng ta cùng gánh vác, nhà nào cũng có hộ vệ. Mỗi nhà đều có thể nuôi hai, ba chục người. Chúng ta có gần hai chục nhà, tức là có thể nuôi được vài trăm người rã. – Võ Trọng Quy nói.

– Nhất thời khó lòng tìm được nhanh người đến như vậy.

– Vì vậy ta mới đưa ra kỳ hạn ba năm. Lúc đầu tìm được bao nhiêu thì tìm bấy nhiêu, bọn họ mỗi người lại tìm thêm vài người nữa, tức là có mười mấy người rã. Rã họ lại tìm tiếp, như vậy là ta đã có tới mấy chục. Mấy chục người ấy lại tìm thêm là ta đã có hơn trăm hoặc hơn hai trăm

người. Ha ha. Lúc ấy còn lo gì việc thiêu vỡ lực. – Võ Trọng Quy cười, nói.

– Trọng Quy, đó chính là cách tính theo kiểu nuôi gà. Gà mái đẻ trứng, trứng nở thành gà, gà lại đẻ trứng, lo gì không thành bầy. – Võ Tam Tư cũng cười, nói.

Ba người cùng cười. Đang cười, Võ Tam Tư bỗng nói:

– Diên Tú, ngày mai ngươi hãy dẫn mấy nhân vật võ lâm ngươi quen tới gặp ta. Nhất định phải mời họ ở lại, không thể để bất kỳ một ai trong số họ bỏ đi.

- Ngày mai cháu sẽ dẫn họ tới gặp Vương thúc. – Võ Diên Tú nói.
- Tốt, Trọng Quy, ngày mai cũng tới đây luôn.

Ba người chia tay. Nhà họ Võ bàn kế đối phó với nhà họ Lý. Lúc ấy, nhà họ Lý cũng đang bàn kế đối phó với nhà họ Võ. So với nhà họ Võ, nhân số của nhà Lý ít hơn nhiều. Lý Hoằng không có con trai, đương nhiên cũng không thể có cháu chất. Lý Hiền có ba người con trai. Con trưởng là Lý Quang, được phong làm An Lạc Quận Vương, không có chức có quyền, chỉ là sống trong Vương phủ khá lớn mà thôi. Con thứ là Thủ Nghĩa, vốn được phong làm Quận Vương, sau cải phong làm Vĩnh An Quận Vương, đáng tiếc đã qua đời. Con trai thứ ba là Thủ Lễ, trước vốn có tên là Quang Nhân. Năm Thùy Cung thứ tư, Võ Tắc Thiên bắt đổi tên thành Thủ Lễ, được phong làm Tự Ung Vương, giữ chức Thái tử tẩy mă, từ nhỏ được nuôi trong cung, không cho ra ngoài, không cho quan hệ với ai, chẳng khác gì tù nhân.

Lư Lăng Vương có ba người con trai. Con trai cả tên là Trọng Nhuận, vốn có tên là Trọng Chiến. Sau khi Võ Tắc Thiên lên ngôi, vì tránh phạm

húy nên bắt đổi thành Trọng Nhuận, cũng sống cuộc sống chẳng khác gì phạm nhân. Sau khi Lư Lăng Vương về Kinh được phong làm Hoàng Thái tử, Trọng Nhuận mới được phong làm Quận Vương. Tuy không có chức quyền, nhưng lại được tự do. Năm ấy anh ta đã mười chín tuổi. Con thứ là Trọng Phúc, được phong làm Đường Xương Vương. Năm Thánh Lịch thứ ba, đổi thành Bình Ân Vương, sống trong Hoàng cung, không cho ra ngoài. Sau khi Lư Lăng Vương được lập làm Hoàng Thái tử mới bắt đầu được phép ra khỏi cung mở Bình Ân Vương phủ, năm ấy mới mười bảy tuổi. Con trai thứ ba là Trọng Tuấn, được phong làm Nghĩa Hưng Quận Vương, sống trong Hoàng cung. Sau khi Lư Lăng Vương được phong làm Hoàng Thái tử, do tuổi còn nhỏ nên vẫn không được phép rời khỏi Hoàng cung, vẫn phải ở trong cung.

Nguyên Hoàng tự Lý Đán có sáu người con trai. Con trưởng là Lý Hiển vốn tên là Thành Khí, đầu tiên được phong làm Vĩnh Bình Quận Vương. Năm Văn Minh thứ sáu, Lý Đán kế thừa Lý Hiển lên làm Hoàng đế, Lý Hiển được phong làm Hoàng Thái tử. Lý Đán bị Võ Tắc Thiên giáng xuống làm Hoàng tự, Lý Hiển cũng từ tước Hoàng Thái tử, bị giáng làm Hoàng tôn. Khi anh ta làm Hoàng Thái tử, từng mở phủ. Khi Võ Tắc Thiên lên làm Hoàng đế, bà ta lại mang Lý Hiển vào nuôi trong cung, đương nhiên cũng mất quyền tự do, con thứ Lý Vi vốn có tên là Thành Nghĩa, mẹ là Liễu thị, vốn là một cung nhân trong Hoàng cung. Sau khi sinh ra Vi, Võ Tắc Thiên không thích. Lúc ấy có cao tăng Tây vực là Vạn Quýnh sống trong cung. Vạn Quýnh nói với Võ Tắc Thiên:

– Đứa trẻ này chính là tinh của cây đại thụ tại Tây vực truyền thê, nuôi nó lợi cho anh em.

Võ Tắc Thiên nghe xong mới chuyển giận thành vui, cho phép đi theo tăng lữ, đứng thứ hai. Năm Thùy Cửng thứ ba được phong làm Hằng Vương, cũng được nuôi trong cung, đương nhiên không có tự do.

Con thứ ba là Long Cơ. Đó chính là HuyỀn TÔng Đường Minh Hoàng cướp vợ của con về làm thiếp. Người con dâu bị ông ta đoạt làm thiếp ấy chính là Dương Quý phi – Dương Ngọc Hoàn, được sinh vào năm Thùy Cửng trong Đông cung. Năm ông ta chào đời là lúc Lý Đán đã bị giáng làm Hoàng tự. Lúc đầu được phong làm Kỳ Vương, cũng sống trong cung giống như hai anh của mình vậy. Con thứ tư là Phạm, sau này Long Cơ lên làm Hoàng đế, vì tránh húy, không thể để trùng tên với Hoàng thượng nên đổi tên, chỉ còn lại mỗi chữ Phạm. Đầu tiên được phong làm Thiện Vương, sống trong Hoàng cung. Con thứ năm là Nghiệp, vốn có tên là Long Nghiệp, năm Thùy Cửng thứ hai được phong làm Thiện Vương. Do có tên đệm trùng với Long Cơ nên cũng phải đổi tên, chỉ còn lại mỗi chữ Nghiệp. Con thứ sáu là Long Thê, đầu tiên được phong làm Nhữ Nam Quận Vương, luôn ở bên cạnh Lý Đán, vẫn còn là một đứa bé.

Sau khi Lư Lăng Vương được lập làm Thái tử Lý Hiển, Lý Vi, Lý Long Cơ, Lý Phạm, bốn người mới bắt đầu được tự do, bắt đầu được phép mở phủ đệ riêng.

Tính cả lại, anh em con cháu của Quang Thuận có cả thảy mười hai người. Thủ Nghĩa chết sớm, Trọng TuẤn, Lý Nghiệp, Lý Long Cơ hay còn nhỏ tuổi. Tính cả Trọng Phúc năm ấy mươi bảy tuổi, bọn họ mới có tám người.

Lý Đán cũng như Võ Tam Tư, sai người canh gác, tuân tra, sau đó mới tiến hành cuộc họp gia đình.

Tương Vương vừa là bồ trê, lại là người tổ chức cuộc họp này. Đầu tiên ông ta nói rõ mục đích buổi họp:

– Nay Hoàng thượng tuổi đã cao, bọn họ Võ lộng quyền, lại có bọn Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông chuyên quyền, chúng ta không thể không đề phòng. Nay cho gọi mọi người tới đây là vì muốn bàn vấn đề này.

– Vương thúc, giang sơn này vẫn là giang sơn của họ Lý, quyết không thể để người họ khác chiếm đoạt. Chỉ có một cách là đoạt lại giang sơn mới không có lỗi với tổ tông nhà họ Lý. – Lý Quang Thuận nói. Ông ta vốn không có chức quyền, luôn bất mãn với Võ Tắc Thiên. Đáng tiếc là không có chức quyền gì, nếu không, chắc sẽ lập tức đánh vào Hoàng cung, lật đổ Võ Tắc Thiên, đoạt lại ngai vàng.

– Lời của Vương huynh Quang Thuận rất phải. Giang sơn nhất định phải trở về với nhà họ Lý. Nhưng hiện nay ta chưa có được lực lượng trong tay, vì vậy, việc cấp bách trước mắt là: thứ nhất, kết giao với những đại thần văn võ là người nắm binh quyền, thứ hai, cần chiêu nạp một số hào kiệt trong giang hồ để họ bảo vệ tính mạng cho toàn gia nhà họ Lý; thứ ba, cần đề phòng bọn họ Võ có ý bất lương, hãm hại chúng ta; thứ tư, cần phải trừ bỏ anh em Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông. – Lý Long Cơ nói.

– Bọn chúng ta bị giam trong cung gần hai mươi năm, các đại thần văn võ trong Triều đều không thân thuộc, quen với rất ít người, những người biết ta chẳng có một ai, sao có thể kết giao với họ? – Thủ Lẽ nói.

– Tôi có quen với một nhân vật võ lâm. – Trọng Phúc nói.

– Người quen với ai? Người luôn ở trong cung, từ xưa tới nay chưa hề ra ngoài lấy một bước lại có thể quen được nhân vật võ lâm sao? Không

được đùa, chúng ta đang bàn việc lớn. – Trọng Nhuận trách móc nói.

– Anh, em nói thật mà, không phải đùa đâu. Em chưa hề rời khỏi cung là sự thực, nhưng em quen với nhân vật võ lâm ấy là quen ở trong cung. – Trọng Phúc nói, giọng điệu có vẻ không phục. Rõ cậu ta bắt đầu kể lại – Người ấy tên là Kế Huyễn, là phó Thống lĩnh Hộ vệ trong Hoàng cung. Tôi quen với ông ta đã ba, bốn năm nay rưỡi. Năm ấy tôi mười ba tuổi, một hôm tôi gặp Trương Dịch Chi, thấy mặt hắn bối phẫn, môi còn thoa son đỏ au, nhìn dáng đi của hắn rất khó coi. Cứ gặp hắn là tôi lại thấy bức, nhưng tôi không dám chọc vào hắn. Hắn đi xa rưỡi, tôi mới nhớ một bãi nước bọt xuống đất, chửi hắn là đồ chó đực, là đồ hạ lưu đê tiện, là đống cứt chó. Tôi chửi hắn khá厉害. Lúc ấy tôi tưởng rằng không có ai nghe thấy. Ngờ đâu, trong lúc tôi chửi, bỗng thấy có một người xuất hiện trước mặt. Tôi không biết người ấy từ đâu tới, cũng không quen ông ta. Tôi rất sợ, những lời chửi bới của tôi, nhất định ông ta đã nghe thấy hết. Nếu ông ta đi mách với Trương Dịch Chi hoặc Hoàng thượng thì nhẹ nhất tôi cũng bị phạt đánh đòn... Nhưng người ấy không đánh tôi, cũng không mắng tôi. Ông ta nắm lấy cánh tay tôi, kéo tôi vào trong rừng, nhìn từ phía và chú ý lắng nghe, sau đó mới nói với tôi:

– Có phải tên là Trọng Phúc không?

Tôi không biết tại sao ông ta có thể biết tên tôi. Tôi nói với ông ta là đúng, ông ta lại nói:

– Hôm nay suýt nữa thì mang họa vào thân rưỡi. Khi người chửi Trương Dịch Chi, có một tên thái giám cách đó không xa. Ta phải dụ hắn đi nơi khác. Người còn nhỏ tuổi, nhưng phải nhớ cho kỹ thân phận hiện tại của mình, hoàn cảnh của mình. Bất luận sinh lòng bất mãn với ai cũng

không được phép nói ra, càng không được chửi bằng lời, mà phải nén vào trong lòng.

Lúc ấy ông ta còn cười, vỗ vỗ vào bụng tôi, lại nói:

– Có hiểu ý ta không?

Tôi nói:

– Hiểu, nếu nói ra sẽ đắc tội với người ta, sẽ rước họa vào thân đấy.

Ông ta nói:

– Đúng rã, sau này ngay cả nói chuyện cũng phải cẩn thận, phải cân nhắc kỹ rã mới được nói ra. Nếu nói lời không thích hợp, tất gây nên họa, không chỉ bị đánh, mà e rằng còn bị chém đầu nữa kia đấy.

Ông ta còn đưa tay lên kéo qua kéo lại trước cổ tôi một lúc. Tôi nhận thấy ông ta là người tốt nên gọi ông ta là đại thúc và hỏi tên ông ta. Ông ta cười, không cho tôi gọi là đại thúc, còn dặn tôi nếu sau này gặp lại thì phải làm bộ như chưa hề quen biết, không được nói chuyện với nhau. Sau đó mới nói cho tôi biết ông ta tên là Kế Huyền. Hai năm trở lại đây tôi mới biết ông ta là phó Thống lĩnh Hộ vệ.

– Xem ra vị Kế Huyền này cũng là người trung thành với họ Lý chúng ta. – Quang Thuận nói.

Lý Long Cơ nghĩ một lúc rã nói:

– Phụ Vương, theo ý kiến hài nhi, vị Kế Huyền này là người đáng tin. Đầu tiên ta sẽ nhờ ông ta tìm giúp mấy người bằng hữu võ lâm, lấy danh nghĩa là mời tới hộ vệ. Sau này, nếu có thể kết giao được, ta có thể dựa vào ông ta. Ngày mai, có thể để Trọng Phúc vào cung gặp ông ta. Trọng Phúc thuộc đường lối trong cung, lại là đứa đã lớn. Bất luận có ai thấy cũng không sinh lòng nghi ngờ.

Chưa để Lý Đán kịp nói, Lý Long Cơ đã cướp lời.

– Được, tôi đi. Bọn Hiệu úy gác cổng, thái giám trong cung tôi đều biết. Đường lối trong cung tôi cũng rất thuộc. Tôi là người đi tìm Kế Huyễn tiện nhất.

– Trọng Phúc. – Trọng Nhuận nói – cần phải thận trọng, không được làm lộ chuyện lớn. Chỉ nói là Tứ Vương thúc có việc muốn gặp ông ta, không được nói gì khác, hơn nữa, không được để người thứ ba biết.

Mọi người bàn bạc thêm một lúc nữa mới giải tán. Ngày hôm sau, quả nhiên Trọng Phúc dẫn Kế Huyễn tới.

Lý Đán nói:

– Kế Thống lĩnh, hôm qua Trọng Phúc có kể lại chuyện xảy ra hồi mấy năm trước, tức là chuyện Trọng Phúc chửi Trương Dịch Chi bị Kế Hộ vê nghe thấy, dặn dò, dạy bảo nó. Tiểu Vương vô cùng cảm động. Vì vậy, hôm nay mời Kế Hộ vê tới đây, một là để cảm tạ, hai là có việc muốn nhờ ngài.

– Vương gia quá lời rää, có việc gì xin cứ sai bảo, đâu cần nói đến hai từ “nhờ vả”?

– Tiểu Vương muốn gọi ngài là Kế đại ca!?

– Vương gia, xin chờ xưng hô như vậy, tiểu nhân không dám nhận.

– Kế đại ca có phải chê tôi không xứng?

– Không! Không! Chỉ là cảm thấy kẻ không xứng chính là tiểu dân.

Với thân phận của Vương gia, tiểu dân thực không xứng đáng.

– Chỉ cần đại ca không chê, thì đệ này xin được gọi như vậy!...

– Hiện đệ, hôm nay hiện đệ cho tìm ta tới, quyết không chỉ vì việc kết nghĩa anh em mà thôi. Hai ta đã gọi nhau là anh em, có việc gì xin cứ nói

ra, chỉ c`ần ta có thể, dù muôn chêt cũng không từ. – Kế Huy`ền thành thực nói.

– Đại ca đoán đúng r`ồi. Từ khi Lư Lăng Vương được lập làm Thái tử, Vương địệt cũng được tự do, có phủ đệ,... không hợp với ý của các Vương họ Võ. Tiểu đệ các Vương họ Võ không cam tâm để tiểu đệ và các Vương địệt được sống như thế này, vì vậy muốn mòi nhân vật võ lâm tới bảo vệ. Đại ca quen thân với nhi`ều người, có thể giới thiệu cho một ít. Còn v`ề ph`ần đai ngộ, xin đại ca cứ nói một câu, xin cung ứng đủ.

– Việc này không khó. Có đi`ều, trong thời gian ngắn e tìm không được nhi`ều. Có thể tìm gấp vài người, bảo họ tới hộ v`e cho những người lớn tuổi, có uy vọng khá cao, còn lại từ từ kiếm sau.

– Đại ca, theo ý anh, sự an toàn của Vương huynh (chỉ Lý Hiển) thì thế nào? – Lý Đán thành khẩn hỏi.

– Ở Đông cung đã có hộ v`e, Hoàng Thái tử chắc không nguy hiểm, hơn nữa bọn họ Võ chắc không dám chọn Thái tử là người chúng ra tay đ`ầu tiên. Đáng lo đ`ầu tiên là hi`ên đệ. Thứ đến là bọn Quang Thuận, Trọng Nhuận cũng không thể không đề phòng. Ta thấy cánh họ Võ chắc sẽ chọn hi`ên đệ và bọn Quang Thuận, Trọng Nhuận v.v để ra tay trước, cũng chính là cách ném đá dò đường của họ.

– Hay thật. Các người, một Vương gia, một hộ v`e bàn chuyện phi pháp. Đi. Đi gấp Hoàng thượng!

Lý Đán nghe vậy giật mình kinh hãi.

Muốn biết người mới tới là ai? Xin xem tiếp h`ết sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BẨY MƯƠI TƯ

*Trên núi Thái Bạch, nội gián Câu Thái Lương tự tìm cái chết
Dưới núi Lão Quân, Đường chủ Hứa Tử Do quyết chiến mạng
vong*

Lại nói chuyện bọn Vương Sơn Hữu nghỉ lại Thái Cực môn, nửa đêm có kẻ phóng mây chục mũi ám khí vào phòng.

Sau khi kẻ ấy phóng ám khí, Vương Sơn Hữu phóng mình nhảy vọt ra ngoài. Kẻ ở bên ngoài giật mình kinh ngạc, hắn lập tức tung mình nhảy lên, định bỏ chạy.

Chậm mắt rẽ, Vương Sơn Hữu đâu chịu cho hắn bỏ đi một cách dễ dàng. Ông ta cũng tung mình nhảy lên, chặn đầu kẻ ấy.

Hai người cùng nhau hạ xuống đất. Vương Sơn Hữu bình tĩnh nói:

– Người là ai?

Kẻ ấy không trả lời, khẽ nhảy lên, tay phải vung chưởng đánh về phía Vương Sơn Hữu. Lúc này, ba người bọn Tư Mã Thiên Tả cũng đã nhảy ra, thấy Vương Sơn Hữu và kẻ kia đối mặt với nhau, họ để phòng kẻ kia bỏ chạy nên chia ra vây lấy hắn, tạo thành một hình tam giác. Vương Sơn Hữu thấy kẻ kia đánh tới, bèn hét lớn:

– Tới hay lắm!

Và cũng xuất chưởng đánh lại.

Kẻ kia từ trên cao, Vương Sơn Hữu đứng dưới đất. Mỗi người đều có lợi thế riêng. Kẻ kia trên cao đánh xuống, thế rất mạnh. Vương Sơn Hữu

đứng dưới đất, lại có thể mượn sức đòn hầm. Hai chưởng giao nhau, nổ đánh “rầm” một tiếng. Tiếng nổ như sấm sét.

Nhìn lại hai người giao thủ. Vương Sơn Hữu đứng yên như bất động nhưng cảm thấy ngũ tạng nóng ran, hơi chấn động. Người kia bay lượn vòng vèo, sau khi hạ xuống đất, thân hình khẽ lắc lư mấy cái, cuối cùng cũng đứng vững lại, không bị ngã, ngũ tạng không ngót đảo điên. Hắn đã bị thương nên không xuất chiêu tiếp.

Vương Sơn Hữu thừa biết võ công của mình cao hơn đối thủ, bất luận là công lực hay nội công, bản thân mình có khả năng thủ thắng nhưng ông ta vẫn không xuất chiêu, bởi đây là Tổng đà của Thái Cực môn. Ông ta hỏi lại lần nữa:

- Người là ai?

Đối phương không trả lời, hắn đang vận công chữa thương. Hắn cũng không dám trả lời, vì sợ đối phương sẽ nhận ra mình qua giọng nói. Vương Sơn Hữu tiếp tục hỏi:

- Tại sao người không trả lời? Rốt cuộc người là ai?

Đối phương vẫn không lên tiếng.

– Câu Thái Lương, sao người không trả lời? – Một giọng nói trang nghiêm cất lên, truyền đến tai mọi người.

Tiếng nói dứt, tại hiện trường xuất hiện thêm một người. Đó chính là Thái Cực môn Lưu Thái Huyễn. Lưu Thái Huyễn vòng tay nói với Vương Sơn Hữu:

- Vương Hộ vệ, thật có lỗi quá. Để bốn vị phải kinh hãi, lão phu vô cùng có lỗi. Và cũng thật xấu hổ, không ngờ bản môn lại nảy ra tên bại hoại Câu Thái Lương này. Đây cũng là lỗi của lão phu. Câu Thái Lương

này vốn là hộ pháp của bản môn, ở với lão phu từ lâu, vậy mà lão phu không nhận ra, lão phu mất cảnh giác quá. Và cũng là do lão phu không biết nhìn người, không biết dùng người. Xấu hổ, thực xấu hổ.

Lưu Thái Huy ~~ền~~ nói tới đây thì dừng lại, gọi to: – Nghiêm lão đệ, dẫn Chúc Anh Kiệt, Hà Anh Minh qua đây.

Nghiêm Thái Cửu dẫn hai người tới hiện trường.

Lưu Thái Huy ~~ền~~ nói:

– Nhị đệ, phế bỏ võ công của Câu Thái Lương, bảo Anh Kiệt, Minh Anh giam hắn lại, ngày mai xét xử.

Nghiêm Thái Cửu không trả lời, tung người nhảy tới bên Câu Thái Lương.

Lúc này, Câu Thái Lương đã được trị thương xong. Thấy Nghiêm Thái Cửu nhảy tới, hắn cũng không nói gì, lập tức vung chưởng đánh lại.

Nghiêm Thái Cửu quát lớn:

– Người dám phản kháng? Muốn chết sao? Lập tức dùng chưởng ngăn lại.

Câu Thái Lương bị bật lùi về phía sau tám bước, thân hình lảo đảo vài cái, máu tươi trào ra khói miệng.

Nghiêm Thái Cửu đứng vững lại, tiếp tục vung chưởng nhảy tới bên mình Câu Thái Lương đánh tiếp.

Câu Thái Lương ngã lăn ra phía sau, miệng ộc máu tươi. Hắn lẩm bẩm điên rồ trong họng, máu chảy ộc ra từ miệng không ngừng và nằm im bất động.

Nghiêm Thái Cửu không thèm nhìn Câu Thái Lương, quay sang nói với hai người trẻ tuổi:

– Lôi xác hắn ra sau núi, chôn đi!

Nói xong quay lại đứng bên cạnh Lưu Thái Huy.

Lưu Thái Huy nói với Vương Sơn Hữu:

– Vương Hộ vệ, xin chờ chê cười. Không còn sóm nữa, bốn vị hãy đi nghỉ đi!

Ăn cơm xong, ngã uống nước.

Lưu Thái Huy nói:

– Vương Hộ vệ, lão phu đã tra xét rõ. Câu Thái Lương và Khổng Thái Thạch đã câu kết làm điều bại hoại với nhau từ lâu. Đáng tiếc là lão phu không phát hiện ra, nên mới để xảy ra chuyện không hay tối hôm qua. Đây là vết nhơ của Thái Cực môn chúng tôi. Xin bốn vị hộ vệ lượng thứ.

Lưu Chưởng môn không ngừng tự trách mình. Người có trăm loại, mỗi loại một khác. Quý phái xuất hiện tên Câu Thái Lương này cũng không có gì là lạ cả. Con người mà, nhân vô thập toàn. – Vương Sơn Hữu nói.

Phó Chưởng môn Nghiêm Thái Cửu nói:

– Chúng tôi còn điều tra ra thêm hai tên nữa trong đám môn đồ từng câu kết với Câu Thái Lương, Khổng Thái Thạch. Hai tên này khai Khổng Thái Thạch đang ở Núi Lão Quân, đã lập một môn phái khác, đặt tên là Vô Cực phái. Còn phái ấy có bao nhiêu người, chúng tôi không được rõ. Các vị hộ vệ có thể tới thẳng Núi Lão Quân.

Lưu Thái Huy lấy từ trong người ra một lọ sứ nhỏ, mỏng màu trắng trao cho Vương Sơn Hữu nói:

– Vương Hộ vệ, trong này có mười mấy viên hộ tâm trắng cân đan. Sau khi uống xong, có thể chống lại sự công kích của Chu sa chưởng. Nếu

ai bị Chu sa chưởng đánh trúng, uống thuốc này vào có thể khỏi thương thê, bản môn chỉ có thể giúp các vị bằng cách này thôi.

Vương Sơn Hữu đón lấy lọ thuốc, đứng dậy nói:

– Đa tạ! Đa tạ nhị vị Chưởng môn thịnh tình khoản đãi, rất cảm ơn nhị vị đã nhiệt tình giúp đỡ. Chúng tôi xin cáo từ.

Bốn người lên ngựa, nhầm hướng Núi Lão Quân tiến tới.

Ngày hôm ấy, bốn người trên lưng ngựa đi đến chân núi Lão Quân. Dưới chân núi có rất nhiều cây cối, bốn người đang tìm đường lên núi, bỗng thấy một mũi tên hiệu từ trong rừng phóng vút lên.

Họ cùng nghe thấy tiếng rít của mũi tên, lập tức dừng ngựa im lặng quan sát.

Từ trong rừng có mấy người bước ra, một người trong đám ấy nói:

– Bốn vị bằng hữu! Đây là Tổng đà của Vô Cực phái chúng tôi, các vị qua đường hay muốn lên ngắm cảnh núi? Nếu là đi ngang qua, xin mời các vị né tránh tam ba mũi tên bắn, nếu lên du ngoạn, xin đưa ra danh thiếp.

Giọng nói tuy không cao, nhưng vẻ cứng rắn.

Vương Sơn Hữu không mỉm, không cương nói:

– Bốn chúng tôi muốn lên núi, không muốn ngắm cảnh núi.

Người bắn tên hiệu nghe thấy đối phương muốn lên núi, nhưng không muốn ngắm cảnh, cảm thấy sự việc có vẻ không phù hợp. Vì thế liền hỏi:

– Các vị lên núi có việc gì? Trên núi chính là Tổng đà của Vô Cực phái chúng tôi, không cho phép người ngoài tùy ý lên đó. – Giọng nói không mỉm cũng không cương.

– Chính là tới Vô Cực phái tìm người.

- Không biết các vị tìm ai?
- Khổng Thái Thạch – Vương Sơn Hữu nhấn mạnh từng chữ.
- Khổng Chưởng môn hiện nay không có nhà, hôm khác các vị lại đến vậy!

Đó là câu đuôi khách, ngay cả chân núi cũng không cho đến.

- Không biết Tổng đà Vô Cực phái do ai quản lý?

Vương Sơn Hữu hỏi. Mặt không lộ vẻ gì lại như có ý chất vấn.

- Tổng đà do Hứa Đường chủ quản lý!
- Ta muốn gặp Hứa Đường chủ của các vị.

Đây là trạm gác thứ nhất dưới núi. Tên tiểu đầu mục thấy đối phương khá cứng rắn, không biết thân phận của họ ra sao, cũng không biết họ tới với lý do gì, nên không dám tự tiện, đợi hỏi ý kiến xong mới dám hành động, bèn nói:

- Xin đợi một lát, chúng tôi lên báo với Hứa Đường chủ.

Nói xong sai một người tiến vào rừng.

Sau khoảng thời gian uống cạn hai tách trà, hoặc lâu hơn một chút, từ trong rừng có ba người tiến ra.

Ba người ấy chừng ngoài năm mươi tuổi, mặt mũi không có gì đặc biệt.

Một người trong bọn họ vòng tay nói với bốn người của Vương Sơn Hữu:

- Tại hạ Hứa Tử Do, đường chủ Hoàng Thủ Đường của phái Vô Cực, xin quý danh bốn vị, và lý do tìm đến Vô Cực phái?

Vương Sơn Hữu thấy chỉ có ba người xuất hiện, cho rằng đó là cơ hội tốt, đối phương không ở tại sào huyệt, mọi việc xử lý dễ dàng hơn. Ông ta

lì ãn nói:

- Tại hạ là Vương Sơn Hữu, đến đây hỏi thăm một việc. Không có Khổng Chưởng môn nên đành phải thỉnh giáo Hứa Đường chủ!
- Không hiểu các vị muôn hỏi về việc gì?
- Mấy hôm trước, có kẻ đánh chết mười mấy người lính cấm quân của Triệu đình tại chân núi Câu Sơn, qua điều tra cho thấy đó là hành vi của Vô Cực phái. Vì thế chúng tôi đến đây xin hỏi quý phái, đó là thành quả của ai? Và vì sao lại hành động như vậy? Mong Hứa Đường chủ giải thích rõ!

Vương Sơn Hữu nói ra sự hờnghi của mình bằng giọng điệu như mình đã nắm rõ vấn đề.

Hứa Tử Do trầm mặt xuống, lạnh lùng nói:

- Không sai, kẻ đánh chết mười mấy cấm quân tại chân núi Câu Sơn chính là người của bản phái, nhưng hiện nay họ không có mặt ở Tổng đà.
- Họ là ai?
- Đường chủ Thanh Mộc Đường Đinh Tử Giang.
- Việc ở chân núi Câu Sơn không phải do một người gây ra, còn ai nữa, có mặt ở trong Tổng đà không?

Hứa Tử Do nói:

- Còn một người nữa, nhưng cũng không có trong Tổng đà.
- Là ai vậy?
- Đường chủ Khổng Hỏa Đường Vương Tử Long!
- Xin lỗi, Hứa Đường chủ đã xử lý mọi việc trong Tổng đà của Vô Cực phái, lại không cung cấp địa điểm Đinh Tử Giang và Vương Tử Long

đang ở, vậy xin mời Hứa Đường chủ đi với chúng tôi một chuyến.

– Đi một chuyến? – Hứa Tử Do mắt đảo con ngươi, lạnh lùng nói. – Đi đến đâu vậy?

– Tới Kinh thành!

– Làm gì?

– Tới cửa quan. Cấm quân bị giết, mà lại giết cấm quân hộ vệ Hoàng thượng, nhất định phải tới cửa quan.

– Oan có đài nợ có chủ. Người là do hai vị Đường chủ họ Đinh, họ Vương giết, đâu có liên quan gì tới họ Hứa chúng ta?

– Đinh Tử Giang, Vương Tử Long đài là người của Vô Cực phái. Người lại không chịu cho chúng ta biết địa điểm đang ở của bọn chúng, bọn ta chỉ có thể đòi người từ phái Vô Cực phái. Có hai con đường để người lựa chọn. Một là người nói ra nơi hai tên Đinh, Vương đang ở, hai là người theo bọn ta tới cửa quan!

– Nếu họ Hứa chúng ta không chịu nghe theo cả hai điều kiện trên thì sao?

– Dùng văn mời không đi, đành phải dùng võ mời vậy! – Vương Sơn Hữu mặt lạnh như băng, giọng nói nghiêm nghị. Đúng là thái độ của người đang phá án, dùng lời đe ép người.

Hứa Tử Do cười nhạt một tiếng, nói:

– Vậy thì các ngươi cứ việc ra tay bắt người, ta đang muốn xem các ngươi có thể bắt nổi không. Có điều, Vô Cực phái xưa nay không hề lấy đòn đánh ít. Các ngươi! Ai ra tay đây?

Nghé hắn nói vậy, Vương Sơn Hữu thầm nghĩ: “Không biết tư lượng sức mình”. Ông ta không nói gì, từ trên mình ngựa nhảy xuống, vung tay

khẽ ném vắt dây cương lên cổ ngựa, tiến lên mấy bước, nói:

– Rất tốt! Bọn ta tuy có bốn người, nhưng cũng bằng lòng lấy một chọi một với các người, ai ra tay?

Trong lúc Vương Sơn Hữu đang đối đáp, Hạng Đạt bước tới, nói:

– Vương đại ca, giết gà cắn gì tới dao mổ trâu? Để tiểu đệ đánh trận đầu.

Vương Sơn Hữu tránh sang một bên, nói:

– Hiền đệ cẩn lưu ý, chúng dùng Chu sa chưởng đấy!

Ông nhắc Hạng Đạt, bởi Chu sa chưởng vô cùng bá đạo, khi giao thủ chỉ cắn để cho Chu sa chưởng sượt khẽ qua đầu ngón tay, hay chạm vào người, tất sẽ bị thương. Cho dù là người có nội công, công lực cao khi bị Chu sa chưởng quết phải cũng bị thương.

Vương Sơn Hữu nhắc nhở Hạng Đạt, làm cho Hứa Tử Do vững tâm hơn. Hắn nghĩ, thì ra các người cũng biết sự lợi hại của Chu sa chưởng. Nếu vậy, thì bọn ta đã có thể, không còn sợ nữa.

Không để Hứa Tử Do nói gì, Doãn Tử Chân bước lên, nói:

– Ta xin tiếp vị quân sai này vài chiêu.

Hai người chẳng cắn thông báo danh tính.

Doãn Tử Chân khẽ chuyển mình, vung chưởng đánh tới.

Hạng Đạt cũng không chịu lép, vung chưởng đánh lại.

Đánh được khoảng hơn bốn mươi chiêu.

Hạng Đạt thiếu cẩn trọng để hai chưởng gặp nhau.

Khi hai chưởng chạm nhau, phát ra một tiếng nổ cực lớn.

Nhìn vào trận đấu, thấy hai người đều cùng lùi lại phía sau vài bước.

Doãn Tử Chân đứng khụng lại, cảm thấy mình không hề gì.

Hạng Đạt cảm thấy tay mình nóng ran, cổ tay nóng như có lửa đốt, ông khẽ vận khí, không xong, chân khí không được, ông ta vội lùi về sau mấy bước, lập tức ngã xuống vận công chưa vết thương.

Vương Sơn Hữu biết Hạng Đạt đã bị thương. Ông vội lấy bình thuốc Lưu Thái Huyễn tặng ra, đưa cho Hạng Đạt một viên.

Tư Mã Thiên Tả tức giận, khẽ lắc người nhảy vào vòng đấu, nói:

- Ta xin lãnh giáo Chu sa chưởng của các hạ!
- Rất tốt! Ta sẽ khiến cho ngươi phải ngã xuống.

Doãn Tử Chân mạnh mẽ nói. Hắn nghĩ rằng đối thủ nhất định sẽ bị mình đả thương.

Cước pháp, thân hình của Tư Mã Thiên Tả đều rất nhanh. Đánh được hơn năm mươi chiêu, ngay đến vạt áo của Tư Mã Thiên Tả, Doãn Tử Chân cũng không chạm tới được.

Đánh nhau hơn trăm chiêu.

Doãn Tử Chân đã cảm thấy mệt, bởi từ đầu tới giờ hắn liên tục tấn công để đánh gục đối thủ, nhưng không đánh nổi. Vì thế hắn dốc toàn lực, tấn công thật mạnh, tới lúc này, chân tay hắn trở nên nặng nề. Tư Mã Thiên Tả thầm cười trong bụng, ông ta nhảy hết bên này tới bên khác, tấn công liền bảy chiêu. Bảy chiêu gần mười hai thức khiến Doãn Tử Chân cuống cả chân tay, hoa mắt, ù tai. Tư Mã Thiên Tả thấy thời cơ đã tới, đánh ra chiêu Đại bàng tróc thố, chưởng bên hữu đánh vào đỉnh đầu Tử Chân.

Nhìn lại Tử Chân, đầu bị đánh vỡ nát, thân hình còn chưa ngã ra óc đã văng tung tóe. Vì Tử Trường thấy Doãn Tử Chân chết quá thảm, liền nhảy vội tới, hét lớn:

– Chớ bỏ đi, ta đánh ngươi vài chưởng đã.

Tư Mã Thiên Tả đang định quay lại thì Tả Kỳ nói:

– Ta đến tiếp mi vài chiêu. Tư Mã huynh, nghỉ ngơi chút đi.

Mới đánh khoảng hai mươi chiêu, Tả Kỳ lại bại, bại y hệt như Hạng Đạt. Ông ta quên mất đối phương có luyện Chu sa chưởng. Sau khi hai người đấu chưởng, nội công của họ tương đương nên người chịu thiệt thòi chính là Tả Kỳ. Tư Mã Thiên Tả thấy vậy, nghĩ: “Ta với tên nhãi này đấu một chưởng xem sao”.

Vĩ Tử Trường thắng nhanh hơn Doãn Tử Chân nên tự thấy võ công của mình cao siêu, không chút đê phòng khi Tư Mã Thiên Tả ra đấu với hắn. Bốn người đánh được hơn bốn mươi chiêu, đôi bên đấu chưởng với nhau, thì nghe thấy một tiếng nổ cực lớn. Cả hai đều dùng tới bảy thành công lực.

Nhìn lại hai người trong cuộc. Tư Mã Thiên Tả lui về sau bảy bước mới đứng vững lại được. Ngũ tạng không có cảm giác bị thương, nhưng lại cảm thấy lòng bàn tay nóng rát, đưa tay lên xem thấy có máu đỏ rực, bất giác trong lòng kinh hãi. Vĩ Tử Trường lui về phía sau tới mươi mấy bước, vẫn không gượng lại được, ngã bẹt xuống đất, cảm thấy ngũ tạng đảo lộn, từ khoe miệng có máu rịn ra, bị nội thương không nhẹ. Đến việc cố sức ngã im cũng không gượng được, phải nằm xuống bất động.

Vương Sơn Hữu phát hiện thấy nét mặt Tư Mã Thiên Tả có vẻ kinh hãi vội tung mình nhảy tới, lấy thuốc Lưu Thái Huyễn tặng ra, đưa cho Tư Mã Thiên Tả một viên, dặn dò:

– Ngã xuống, vận công trị thương, để hai người Tả Kỳ, Hạng Đạt làm hộ pháp cho đệ.

Hứa Tử Do thấy Vĩ Tử Trường nằm lăn không ngã dậy nổi, vội phóng mình tới, cúi xuống xem xét, nói:

- Ngũ sư đệ, thương thế ra sao?
- Ngũ tạng... đã... hỏng... – Vĩ Tử Trường chưa nói hết câu, đìu khẽ ngheo đi, hờn vêchín suối.

Hứa Tử Do chậm bước tiến vào vòng chiến, lạnh lùng nói:

- Các ngươi đánh chết hai sư đệ của ta, chẳng lẽ ta lại để cho các ngươi sống sao? Ta phải đánh chết hết các ngươi tại nơi này.

Vương Sơn Hữu cũng chậm rãi tiến lại, nói:

- Chết, không biết sẽ là ai, trăm phần trăm là thuộc về ngươi. Người xuất chiêu đi.

Hứa Tử Do nâng chưởng đánh tới.

Hứa Tử Do đã chứng kiến Vĩ Tử Trường và Tư Mã Thiên Tả đấu chưởng, Vĩ Tử Trường mất mạng. Trận này, kẻ ra trận lại là thủ lĩnh của đối phương, hắn đoán được điều này qua cách xưng hô của họ, bởi người nói chuyện bên phía đối phương chính là Vương Sơn Hữu nên hắn không muốn đấu chưởng với ông ta.

So với Doãn Tử Chân, Vĩ Tử Trường, nội công của Hứa Tử Do cao thâm hơn nhiều. Trong đám Ngũ Tử, hắn là người có nội công cao hơn cả.

Vương Sơn Hữu lại không ngại đấu chưởng. Luận về thực lực, Vương Sơn Hữu cao hơn Hứa Tử Do không chỉ một bậc. Ông ta muốn bắt sống đối thủ để truy hỏi tung tích của Đinh Tử Giang, Vương Tử Long. Vì vậy ông ta không hèn dùng đến độc chiêu sát thủ.

Hai người đánh gần trăm chiêu, vẫn bất phân thắng bại, lúc này, Hứa Tử Do đã muốn bỏ chạy, hắn dốc hết sức lực đối phó với Vương Sơn

Hữu.

Cuối cùng hai người cũng đồi chưởng. Vương Sơn Hữu đứng im tại chỗ, ngay cả thân hình cũng không hề lắc lư. Còn Hứa Tử Do, thân hình hắn tung bỗng lên, bay ra khỏi vòng chiến vẫn chưa rơi xuống, bay tới tận sát khu rừng thì mắc lại trên cành cây.

Bọn đồ tử, đồ tôn của Vô Cực phái đứng bên ngoài vòng chiến, thấy ba vị đường chủ chết cả, bèn bỏ chạy vào rừng như ong vỡ tổ. Vương Sơn Hữu không đuổi theo. Ông ta thấy Hứa Tử Do bị mắc trên cành cây không thấy rơi xuống, liền phi thân nhảy lên xem hắn làm sao thì thấy Hứa Tử Do, hai mắt trợn ngược, tròng mắt không động. Đưa tay ra sờ, thấy hắn đã tắt thở nên liền cười nhạt một tiếng, nhảy xuống đất, để mặc thi thể của Hứa Tử Do mắc trên cây.

Lúc này, Tư Mã Thiên Tả đã trị thương xong. Ba người cũng đã nhìn thấy kết cục của Hứa Tử Do, liền hỏi Vương Sơn Hữu:

- Ba tên đâu sỏ chết hết rã, bước tiếp theo có phải lên núi không?
- Lênh núi, vào sào huyệt của Vô Cực phái xem xem.

Bốn người thả ngựa vào rừng, tiến sâu vào thì phát hiện thấy bên trong có một con đường nhỏ, cỏ cũng không mọc nỗi vì quá nhiều người đi lại. Bốn người liền theo lối ấy tiến lên. Đường núi tuy có dốc nhưng không nguy hiểm. Đi chưa đầy khoảng thời gian uống cạn tuần trà đã tới một dãy trại lớn. Thì ra, đây cách sườn núi rất gần, vì vậy tiếng mới truyền tới nơi.

Tuy gọi là đại trại nhưng cực kỳ sơ sài, dùng gỗ tròn vây lại thành sân, bên trong có ba dãy nhà, có khoảng hai mươi mảnh, gần ba chục gian, cổng trại cũng được ghép bằng các cây gỗ tròn, đóng bằng đinh, mở rất rộng. Bốn người tiến vào đại trại, thấy bên trong chẳng có một ai, cũng không hề

nghe thấy một tiếng động nào, cực kỳ yên ắng. Bốn người vận công phòng bị, tiến vào đại trại. Thấy trong các gian phòng đầm đặc rất thô sơ, không hề có một bóng người.

Bốn người lục soát một lượt khắp các căn nhà, thấy không có một ai, đoán có lẽ bọn đột tử, đột tôn bỏ chạy hết cả. Nơi này lại bằng phẳng, chạy theo hướng nào cũng có thể xuống núi được. Trong số các gian phòng ấy có một gian khá rộng, chắc là đại sảnh, có phòng ngủ, phòng bếp, nhà kho, nhưng không thấy có thứ gì quý báu. Đại loại có thể có một vài thứ đáng tiếc, nhưng đã bị bọn bỏ chạy vơ vét hết rồi.

- Cho một mồi lửa, đốt trụi sào huyệt bọn thổ phỉ đi. – Hạng Đạt nói.
- Đốt bỏ thôi, những gian nhà này dân chúng chắc rất ít khi qua lại, để lại chỉ tốn làm sào huyệt cho lũ trộm cướp. – Tư Mã Thiên Tả phụ họa thêm.
- Đốt đi! – Vương Sơn Hữu gật đầu nói.

Tả Kì, Hạng Đạt nỗi lửa. Lửa bén, cháy đúng đùng. Bốn người đứng nhìn một lúc, thấy sức lửa không thể lan ra rừng trên núi, bèn xuống núi. Vừa ra khỏi rừng cây, bốn người bỗng thấy có một người bên cạnh lùn ngựa của ông ta. Người ấy hỏi:

- Lửa cháy trên núi là do các vị đốt ư?
- Không sai, chính do chúng tôi đốt. – Tả Kì nói.

Muốn biết người này là ai, sẽ xảy ra chuyện gì nữa. Xin xem tiếp phần sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BẨY MƯƠI LĂM

*Vật theo từng loại, yêu ma quỷ quái tê tựu tại Lương Vương phủ
Người dễ hợp tan, anh em họ Trương khó lòng cầu giáo người
hiền*

Lại nói chuyện bọn Kế HuyỀn, Lý Đán đang bàn chuyện cơ mật bỗng có tiếng người nói. Lý Đán giật mình. Kế HuyỀn không có vẻ kinh hãi, vẫn mỉm cười. Lý Đán trấn tĩnh lại nhìn, bức túc nói:

- Long Cơ, tại sao lại đùa như vậy? Làm cha sợ thót cả tim.

Người mới tới chính là Lý Long Cơ. Chàng ta cười, nói:

– Phụ Vương làm gì mà phải sợ đến chết khiếp lên thế, đây là Vương phủ, ban ngày ban mặt, người ngoài dám vào sao? Nhìn xem, vị Kế Thống lĩnh này đâu có giật mình?

Lý Đán thấy Kế HuyỀn cười mỉm, không nói gì, lìỀn nói:

– Đại ca, sao huynh lại trấn tĩnh được như vậy? Tại sao không cảm thấy hoảng hốt?

– Vị này là...? – Kế HuyỀn vẫn cười mỉm, nói. Ông ta không biết phải xung hô ra sao, ông ta cũng không biết mặt Lý Long Cơ.

– Long Cơ, mau qua đây chào bá phụ đi. Đây là anh kết nghĩa của ta. – Lý Đán thấy vây vội nói.

Lý Long Cơ tiến lại vái chào, Kế HuyỀn đỡ chàng dậy.

– Đại ca, đây là con trai thứ ba của tiểu đệ, tên là Long Cơ. Đại ca gọi
thẳng tên nó là được. – Lý Đán nói.

– Long Cơ nói đi, nói rõ nguyên nhân khiến ta không bị sợ hãi. – Kế
HuyỀn nói.

Long Cơ đã nghe được một phần câu chuyện của Kế HuyỀn, lại thấy
ông ta trầm tĩnh, không dễ kinh hoảng, quả là người vừa có đảm lược vừa
có mưu trí, người thường không thể sánh kịp. Nếu được ông ta giúp đỡ, cả
nhà mình không còn lo gì nữa, liỀn nói:

– Đại bá, cha cháu đã nói rAES, cháu không phải nói thêm, sự an nguy
của nhà họ Lý đẦU trông cả vào đại bá.

Kế HuyỀn quả là người đáng tin cậy.

Ba hôm sau.

Có sáu vị cao thủ võ lâm tới Tương Vương.

Sau khi Lý Đán cân nhắc kỹ lưỡng bèn để lại hai người trong phủ mình,
sai hai người tới chỖ Trọng Nhuận, hai người đến chỖ Lý Hiển. Người lớn
tuổi nhất là Quang Thuận thì không có ai. Ông ta nghĩ Quang Thuận xưa
nay không chúc quyỀn, không hề bị ai chú ý. Hơn nữa cha cũng đã chết,
bọn họ Võ không coi ông ta ra gì. Đối với bọn Thủ LÃ, ông ta cũng tính
tcoal như vậy.

Bảy ngày sau.

Lại có thêm sáu vị cao thủ võ lâm nữa tới phủ Tương Vương, đương
nhiên, họ cũng do Kế HuyỀn mời tới, toàn là những người bạn tốt, đáng tin
cậy của Kế HuyỀn.

Lý Đán điỀu hai người tới chỖ Lý Vị, hai người tới chỖ Lý Long Cơ.
Còn hai người nữa sẽ điỀu đến cho Tông Phạm hoặc là cho Quang Thuận

hay Thủ Lẽ? Đắn đo hãi lâu ông quyết định đưa đến chỗ Quang Thuận.

Giờ đây, đám họ Lý đã coi như yên tâm được một nửa, ít nhất họ đã có chỗ nhờ cậy, không còn ở trong cục diện không an toàn nữa. Người tuy không đông, nhưng toàn là những người đáng tin, lại là cao thủ. Huống hồ mười hai người này đều nhận lời mời thêm bạn bè, bằng hữu tới. Họ được đánh giá rất cao, tuy mười hai người này đều đã nói rõ, họ đến là vì Kế Huyễn nhờ giúp đỡ, không tính toán thiệt hơn, nhưng Lý Đán vẫn chu cấp cho họ rất chu đáo.

Không đầy một tháng sau, nhà họ Lý lại tuyển thêm năm mươi cao thủ võ lâm nữa. Đương nhiên, những người này không thể là cao thủ bậc nhất trên giang hồ. Họ chia nhau ra, đến bảo vệ cho phủ Tương Vương, phủ An Lạc Quận Vương, phủ Tư Ung Vương, phủ Nam Dương Quận Vương, phủ Bình Tư Vương, phủ Thọ Xuân Quận Vương, phủ Trịnh Vương. Danh nghĩa là để hộ viện, nhưng thực chất là hộ vệ cho người họ Lý.

Trong lúc họ Lý chiêu mộ được mấy chục cao thủ võ lâm, nhà họ Võ cũng không chịu ngã yên.

Sau hôm tổ chức họp, Võ Diên Tú dẫn theo bốn người tới thăm Võ Tam Tư.

Gặp Võ Tam Tư, Võ Diên Tú giới thiệu rằng họ đều là hào kiệt trên giang hồ.

Bốn người này mặc nhiên coi mình là hạng cao thủ chốn võ lâm, ba hoa chuyện trên trời dưới biển của giang hồ sau khi đã được chúng thổi phồng, thêu dệt cho Võ Tam Tư nghe, nói tới mức nước bọt văng tung tóe cả ra. Nghe chúng kể thì bọn chúng đều là những nhân vật võ công đệ nhất thiên hạ, từng có bao nhiêu nhân vật thành danh, nổi tiếng trên giang hồ, đã

trở thành kẻ chiến bại dưới tay bọn chúng. Đường như giới võ lâm đương kim trong thiên hạ, chẳng có ai cao thủ hơn bọn chúng.

Bốn tên đi rã, Võ Tam Tư nói với Võ Diên Tú:

– Bốn quái vật này sao đáng nói là nhân vật võ lâm. Chỉ là một lũ bán trời không văn tự mà thôi. Khoác lác một tấc đến trời. Cả bốn tên bọn chúng đâu là cao thủ đệ nhất cả. Nếu để bốn đứa đánh nhau, chẳng phải đã có bốn tên đệ nhất sao? Người sao lại tìm được bọn chúng? Nếu trong vòng một tháng, bọn chúng không tiến cử được một cao thủ thực sự nào, phải tổng cổ hết lũ chúng nó đi.

– Vương thúc, cháu chỉ quen bọn chúng, chẳng còn quen nhân vật võ lâm nào khác. Phải đợi xem sao. Có thể bọn chúng tiến cử được người võ lâm. Ít nhất thì sự phụ của bọn chúng cũng phải mạnh hơn bọn chúng.

Ngày hôm sau, quả có tên Triệu Tam tới gặp Võ Tam Tư. Hắn nói có thể mời một cao thủ cực siêu phàm tới. Võ Tam Tư hỏi hắn là ai, Triệu Tam nói:

– Cách đây về phía Tây có núi Lão Quân, trên núi có Vô Cực phái. Chưởng môn Vô Cực phái tên là Khổng Thái Thạch. Vị Khổng Chưởng môn này võ công cực cao, biết dùng Chu sa chưởng. Vương gia, ngài biết Chu sa chưởng, vận công lên, lòng bàn tay đỏ như son. Nếu đánh trúng ai, sẽ để lại trên mình người ấy dấu chưởng đỏ chót như chu sa. Chỉ một chưởng có thể lấy mạng người, lợi hại vô cùng.

– Triệu Tam Đại hiệp, ngài có thể mời Khổng chưởng môn ư? – Võ Tam Tư muối mòi, lại sợ Triệu Tam mòi không nổi nên mới hỏi vậy.

– Với thể diện của Vương gia, lại nói rõ chế độ đai ngộ hậu hĩnh, tất có thể mời ông ta hạ sơn.

- Tốt, ta sẽ lệnh quản gia chuẩn bị lễ vật, ngựa. Đại hiệp có thể lên đường.
- Vương gia, không ổn.
- Sao lại không ổn?
- Tiểu nhân chỉ là người tiến cử, dẫn đường. Vương gia vẫn cần sai người có chức vụ khá cao trong phủ đi cùng tiểu nhân mới được.

Võ Tam Tư nóng lòng cầu người tài, nghĩ một lúc, nói:

- Thế này vậy, ta sai Trưởng sử Vương phủ đi cùng Đại hiệp.

Tất cả mọi thứ đã được chuẩn bị xong xuôi. Sau bữa trưa, hai người hai ngựa, tới thăng núi Lão Quân. Hai người đi đường chẳng gặp trở ngại gì, tới chân núi Lão Quân một cách thuận lợi. Hai người vừa tới bên một cánh rừng, bỗng thấy có một mũi tên trong rừng bắn ra, rít lên âm thanh chói tai khiến tên quan Trưởng sử sợ thót tim. Đang thời, từ trong rừng có mấy người bước ra. Tên tiểu đầu mục đi chính giữa nói:

- Các ngươi đi đường ngang qua hay muốn lên núi?
- Hợp Tự, đây là bằng hữu cùng tuyễn. Tại hạ là Triệu Tam, vị này là Trưởng sử của phủ Lương Vương. Hai người chúng tôi phụng mệnh Lương Vương tới đây mời Khổng Chưởng môn, mời ông bạn lên báo giúp một tiếng. – Triệu Tam nói.

Qua khoảng thời gian uống cạn hai tách trà, có một người từ trong rừng cây đi ra, nói với tên tiểu đầu mục mấy câu. Tên tiểu đầu mục liền nói:

- Chưởng môn mời hai người lên núi.

Đến đại trại, người dẫn đường dẫn họ vào đại sảnh.

Không để họ tự giới thiệu, Triệu Tam nói ngay:

- Xin hỏi, vị nào là Khổng Chưởng môn?
- Chính là lão phu. – Một người khá già nói.
- Tại hạ là Triệu Tam, vị này là Trưởng sử trong phủ Lương Vương. Lương Vương c^{ầu} người tài như khát nước, muốn chiêu mộ các cao thủ võ lâm. Tiểu nhân từ lâu đã được nghe đại danh của Chưởng môn, võ công của ngài vẫn là đệ nhất thiên hạ nên tiến cử Chưởng môn với Lương Vương. Lương Vương sai vị Trưởng sử này tới đây mời ngài, mong Chưởng môn nể mặt nhận lời, cho thỏa lòng c^{ầu} tài của Lương Vương. – Triệu Tam nói. Nói xong, liếc mắt cho viên Trưởng sử bày lẽ vật ra.

Sau khi Khổng Thái Thạch lập nên Vô Cực phái, kinh tế rất khó khăn. Ông ta lại nghĩ đây là cơ hội tốt để dương danh môn phái của mình, sau này sẽ có Lương Vương làm chỗ dựa trong Tri^{cầu}, có thể làm nên nghiệp lớn. Lương Vương vốn là cháu ruột của Hoàng thượng. Nếu Hoàng thượng đồng ý, có thể truy^{ền} ngôi lại cho Lương Vương. Nếu Lương Vương lên làm Hoàng đế, mình tất được làm Quốc sư. Vì vậy ông ta có thái độ ngay, nói:

- Vương gia vốn trên ngôi cao, lại vẫn dùng lễ mời gọi. Công việc trong nội bộ bản phái tuy bận rộn, nhưng cũng không thể không đi, nếu không đi tức là đã phụ mất tấm lòng hảo tâm của Lương Vương.

Nói xong, sai người thu nhận lẽ vật, còn dặn dò nhà bếp làm cơm thết đãi.

Dùng cơm xong, Khổng Thái Thạch trao quy^{ền} xử lý công việc ở nhà cho Hứa Tử Do, còn mình dẫn theo hai người Đinh Tử Giang và Vương Tử Long đi, để hai tên Doãn Tử Chân, Vĩ Tử Trường ở lại giúp đỡ Hứa Tử Do.

Khổng Thái Thạch đi được một hôm thì bọn Vương Sơn Hữu đến núi Lão Quân.

Việc bọn Vương Sơn Hữu diệt núi Lão Quân, giết chết ba tên Đường chủ, bọn đồ tử, đồ tôn đều là loại vô dụng, tản mác hết. Vì vậy không ai báo tin này cho Khổng Thái Thạch biết.

Lại nói chuyện năm người bọn Khổng Thái Thạch đến Kinh thành, trên đường đi, không hề có chuyện gì xảy ra.

Họ tới phủ Lương Vương.

Triệu Tam bảo ba người đợi ở bên ngoài, để tên Trưởng sử ở lại tiếp đãi, còn hắn vào trong bẩm báo. Gặp Võ Tam Tư hắn hồn hở nói:

– Vương gia, mời được Khổng Chưởng môn tới đây rã, ông ta đang đợi ở bên ngoài... – Hắn không nói hết ý muốn bảo Võ Tam Tư đích thân ra ngoài nghênh đón.

Võ Tam Tư nói:

– Mau mời vào!

Triệu Tam đành phải quay ra, đến nơi nói với Khổng Thái Thạch:

– Khổng chưởng môn, Lương Vương mời ngài.

Sau khi mọi người đi vào trong phòng khách, Võ Tam Tư mới đứng dậy.

Triệu Tam giới thiệu, nói:

– Lương Vương, vị này chính là Khổng Chưởng môn của Võ Cực phái.

– Chưởng môn! – Vị này là Lương Vương, Võ Vương gia.

– Chưởng môn, mời ngài!

– Vương gia, mời!

Võ Tam Tư mở lời nói trước.

- Khổng Chưởng môn là người của môn phái nào?
- Lão phu là người sáng lập ra Vô Cực phái, là thủy tổ là người đầu tiên lập phái.
- Võ công của Chưởng môn nhất định cao thâm khó lường.
- Lão phu chỉ biết qua Chu sa chưởng, không dám nói là cao thâm.
- Bản Vương không biết võ công, dám xin chưởng môn hiển thị chút công phu để bản Vương được mở rộng tầm nhìn!

Khổng Thái Thạch nghe vậy hiểu ý ngay. Ông ta nói:

- Lão phu xin thi thoảng chút ít, xin Vương gia góp ý.

Nói xong bước tới chiếc bàn vuông bằng gỗ Tử đần, khẽ vẩy chưởng. Chỉ nghe thấy “chát” một tiếng, kèm theo mấy tiếng rắc, rắc.

Nhìn lại thấy bàn đã vỡ thành bảy tám mảnh, mặt bàn nát vụn.

Võ Tam Tư giật mình, không hề nhìn thấy ông ta vận lực, vậy mà đã lợi hại đến mức ấy. Chiếc bàn chắc chắn là thế, dù có dùng búa đập thật mạnh cũng không thể bị vỡ vụn vậy. Vậy mà nắm tay của ông ta còn lợi hại hơn nhì ươi, Võ Tam Tư cười, nói:

- Chưởng môn thật là thản lực, bản Vương đã mở rộng tầm mắt!.

Võ Tam Tư vội sai người bày tiệc rượu để ba thày trò Khổng Thái Thạch tẩy trân.

Trong bữa tiệc Võ Tam Tư quyết định để thày trò bọn họ ở lại trong phủ Lương Vương, lại còn mời Khổng Thái Thạch làm hộ tống viên, tiễn công đương nhiên là rất hậu hĩnh.

Võ Tam Tư thấy người còn quá ít, bèn nói với Khổng Thái Thạch:

– Khổng Chưởng môn, bản Vương còn một số con cháu, anh em cũng cần thêm hộ viên, liệu Chưởng môn có thể giới thiệu giúp cho một số bằng hữu trên võ lâm không?

Khổng Thái Thạch nói:

– Việc này dễ thôi, lão phu viết vài phong thư, Vương gia sai người đưa đi là xong.

Khổng Thái Thạch liền viết mấy phong thư, Võ Tam Tư sai người cầm thư đi mời.

Khoảng bảy, tám hôm sau, có năm người tìm tới phủ Lương Vương. Họ là Quát Thương Tam Hung và Thái Châu Song Sát, những người có tiếng xấu vang khắp giang hồ.

Thêm mấy hôm nữa, lại có thêm bảy người tìm tới. Họ là Hoàng Hà Ngũ Quý, và Giang Hán Song Nụy*.

Trong khoảng gần một tháng, Võ Tam Tư đã thu nạp được hơn bốn mươi nhân vật võ lâm. Trong đó đa số là bọn bại hoại, tà ác của võ lâm.

Võ Tam Tư vô cùng cao hứng.

Có điều, ông ta không hề nói đến chuyện hành thích, bởi ông ta vẫn chưa nắm được tâm ý, tính cách của bọn khách võ lâm này, không dám mạo hiểm. Huống hổng người cần hành thích lại chính là Thái tử và Vương gia.

Còn một kẻ thứ ba cũng đang gấp rút chuẩn bị thế lực như hai nhà họ Võ, họ Lý. Đó chính là anh em Trương Dịch Chi.

Một hôm, Trương Xương Tông mời Trương Dịch Chi vào phủ của mình, đuổi hết bọn hầu hạ đi, hai người chụm đầu bàn bạc.

Trương Xương Tông nói trước:

– Hai anh em ta xuất thân hàn vi, nay được phú quý như thế thực quá dễ dàng, chẳng tốn chút sức lực gì. Vừa không phải chinh chiến trên sa trường, cũng không phải khổ công đèn sách. Nhưng về lâu dài, đệ lại cảm thấy vô cùng lo lắng.

– Sao đệ lại nói ra những lời này? Thánh thượng đang trọng dụng anh em ta. Như bọn Sử Hầu Trưởng, Liễu Lương Tân tuy cũng được Thánh thượng cho gọi vào hầu ngũ, nhưng không được sủng ái như anh em ta. Ta đang được như thế, còn gì phải lo?

– Chẳng lẽ anh lại không nhận ra, sức khỏe của Hoàng thượng không còn được như xưa sao?

– Em muốn nói đến chuyện giường chiếu?

– Đương nhiên là chuyện chăn gối có thể nhận ra. Từ chuyện đó, anh không nhận ra Hoàng thượng không được như xưa nữa hay sao?

– Đương nhiên là ta có nhận ra!

– Em muốn nói Hoàng thượng già rã.

– Bà ta vốn không còn trẻ. Chúng ta hầu hạ bà ta cũng chẳng nhảm là vì quyền lực sao? Chẳng lẽ chúng ta vì sắc đẹp?

– Không! Ý của em là bà ta chẳng còn sống được mấy nữa! Một khi bà ta qua đời, chúng ta phải làm sao đây?

Trương Dịch Chi không nói gì, dường như hắn chưa phát hiện ra Võ Tắc Thiên đã già. Nhưng bây giờ Trương Xương Tông nói ra, hắn mới nghĩ tới vậy. Kỳ thực, khi làm tình với Võ Tắc Thiên đã thấy bà ta đã già rã, nhưng hắn chưa nghĩ tới chuyện nếu bà ta chết sớm bọn chúng sẽ ra sao?

Trương Xương Tông thấy Trương Dịch Chi không nói gì, liền nói:

– Đừng nhìn trước mắt. Đám vương công, hì hò bà kia, bọn văn võ đại thà̄n nhìn thấy chúng ta đ`èu phải tươi cười trước, bắt chuyện sau. Không phải ta mồi, cũng là bọn họ thỉnh, đưa lễ vật không dám đưa ít, gấp các dịp lễ tết, sinh nhật, mừng thọ đ`èu chen chúc nhau ở cửa nhà ta. Vậy chẳng phải do chúng ta có thể, mà thế ấy của bọn ta toàn dựa vào Hoàng thượng. Một khi Hoàng thượng qua đời, bọn họ liệu còn coi ta ra gì nữa không? Chúng sẽ không thèm để ý, thậm chí gấp chúng ta sẽ còn muốn ăn thịt nữa kia! Anh đã nghĩ tới chưa?

Trương Dịch Chi nghe Trương Xương Tông nói vậy, cảm thấy lạnh cả xương sống. Một lúc sau, hắn nói:

- Em nói đúng lắm. Việc này không thể không lo. Ta cũng đã nhìn ra, có một số người chỉ là bất đắc dĩ quan hệ với chúng ta mà thôi, chứ không phải thực lòng. Có đi ài, như vậy thì đã sao? Em có ý gì hay không?
- Biện pháp thì có, có đi ài hơi khó thực hiện.
- Thủ nói ra xem!
- Thượng sách là chuyện khuyên Hoàng thượng truyề̄n ngôi lại cho một trong hai chúng ta. Em thấy, anh là người thích hợp nhất, cũng như chuyện chăn gối, anh được Hoàng thượng thích hơn.
- Lão lục, em vẫn nói còn kể sách khác sao?
- Cái gì? Anh không chịu ư?
- Không, ta muốn nghe kể sách khác kia.
- Trung sách là chúng ta cần chiêu binh mãi mã, nắm một số binh quyề̄n trong tay, lại chiêu nạp thêm một số cao thủ võ lâm. Một là để bọn họ bảo vệ chúng ta, hai là dùng bọn họ trị lại kẻ khác.
- Hạ sách là gì?

- Bỏ vợ con, lập tức tìm chốn sơn cùng cốc tận mà mai danh ẩn tích.
- Hạ sách quyết không được. Những ngày tháng sung sướng này, ta không nỡ bỏ. Còn thương sách, lại có vẻ khó.
 - Sao không thử xem?
 - Lão lục, ngươi chưa luyện thuật Hợp luyện, ngươi không biết!
 - Chẳng phải em đã nói rõ sao? Sao không thử xem!
 - Theo ta thấy, trung sách vẫn hơn cả.
 - Trung sách cũng có cái khó của nó. Hai anh em ta chỉ học được công phu tầm thường, chẳng đáng là bao. Chiêu mộ những người võ lâm cũng không dễ. Huống hồn còn phải lôi kéo những người nắm binh quyền.
 - Đúng là có điều khó, nhưng việc trước mắt là chiêu mộ ngay một số nhân vật võ lâm, không thể trì hoãn nữa. Hoàng thượng đã hơn bảy mươi tuổi, sắp tám mươi rõ. Ngộ nhớ ngày ấy xảy ra, ngay cả một người bảo vệ chúng ta cũng không có, chẳng phải là để mặc cho người ta thịt mình sao?
 - Nhưng, nhất thời ta biết đi tìm người võ lâm ở đâu. Chúng ta đâu có kết giao với ai?
 - Cái này không khó, chúng ta không biết đi tìm sao?
 - Tìm ai đây?
 - Chúng ta nên để ý tìm kiếm, những người quen cũng không phải là ít. Trong số họ có thể có bạn bè trong giới võ lâm. Chỉ cần tìm được một người, tìm người thứ hai đâu có khó.
 - Đúng! – Trương Dịch Chi tán thành nói! – Một lúc sau hắn hoan hỉ thấp giọng nói:

– Ta đã nhớ ra một người, có hắn ta không lo không tìm được nhân vật võ lâm.

Muốn biết Trương Dịch Chi nghĩ ra ai, liệu chúng có lôi kéo được bạn bè trong võ lâm không. Xin xem hã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BẢY MƯƠI SÁU

*Mật báo bở hộp, việc tương lai trung thần đoán trước
Chỗng ta là chết, Hoàng thượng nghĩ lại tội lỗi xưa*

Lại nói chuyện bốn người bọn Vương Sơn Hữu từ núi Lão Quân đi xuống, vừa ra khỏi khu rừng, thấy nơi họ thả ngựa có một người đang đứng. Người đó hỏi, lửa trên núi là do ai đốt, Tả Kỳ nói là do chính họ đốt.

Người đó nói:

- Chưởng môn Vô Cực phái Khổng Thái Thạch ở đâu?

Hạng Đạt nói:

- Chúng tôi đang đi tìm hắn. Xin hỏi, các hạ là ai?
- Tại hạ là Đỗ Bính!

– Ồ, thì ra là Thiết Bối Thương Long. Tại hạ là Vương Sơn Hữu. – Vương Sơn Hữu đã từng nghe danh của Đỗ Bính, biết ông là bậc nghĩa hiệp.

- Thiết chưởng Côn Luân hiệp? Thất kính, thất kính!

Đỗ Bính ôm quyền cười, nói:

- Xin hỏi, tại sao các vị lại phóng hỏa trên núi?
- Khổng Thái Thạch vốn là tội phạm quan trọng của Triệu đình, bọn tôi đến đây là để bắt hắn về quy án. Hắn không có ở đây. Ba tên Đường chủ của Vô Cực phái giao thủ với chúng tôi, đều thua cả. Bọn tôi tới Tổng đà của Vô Cực phái, thấy không còn một ai. Sợ sào huyệt của Khổng Thái

Thạch sẽ bị bọn cường tặc lợi dụng, nên phải phóng hỏa đốt bỏ. – Vương Sơn Hữu giải thích. Sau đó ông ta lại hỏi: – Các hạ tìm Khổng Thái Thạch vì việc gì?

– Tại hạ và Khổng Thái Thạch có chút vướng mắc nên tới đây tìm hắn, không ngờ hắn lại là tội phạm của Triều đình.

Nói xong, Đỗ Binh chắp tay xá bốn người nói tiếp:

– Các vị, hẹn gặp lại!.

Nói xong quay người bỏ đi.

Bốn người bốn ngựa trở về Kinh thành, dọc đường bình yên vô sự.

Hôm ấy, Vương Sơn Hữu vào bẩm báo lại một cách khai quát chuyến thi hành công vụ này với Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nói:

– Lập tức truyền phát văn thư truy nã Đinh Tử Giang và Vương Tử Long.

Vương Sơn Hữu nói:

– Không nên truyềん phát văn thư truy nã, ban văn thư ra không những không có tác dụng, ngược lại sẽ làm cho rất nhiều người nữa bị thương vong. Mười tên cấm quân còn chưa là gì với hai đứa chúng nó, bồ khoái các địa phương liệu có được mấy cao thủ? Dù có nhiều người, nhưng họ vẫn không phải là đối thủ của hai tên ấy. Ban chiếu chỉ xuống, bồ khoái phải có trách nhiệm tìm người, tìm được không bắt thì có tội, mà nếu bắt thì liệu có bắt nổi không? Có thể còn bị mất nhiều mạng nữa kia à!

Võ Tắc Thiên chợt nhớ ra, nói:

– Đinh Tử Giang và Vương Tử Long là người của Võ Cực phái, đâu sỏ của Võ Cực phái là Khổng Thái Thạch đúng không?

- Đúng vậy!
- Khổng Thái Thạch có tội dung túng môn đồ làm càn, đúng không?
- Đúng vậy!
- Khổng Thái Thạch lại là người của Thái Cực môn, đúng không?
- Trước đây thì đúng, nhưng sau này hắn đã bị đuổi ra khỏi sư môn, không được coi là người của Thái Cực môn nữa. – Vương Sơn Hữu hiểu ý của Võ Tắc Thiên, nên vội vàng giải thích.
- Bất luận là hắn đã bị đuổi ra khỏi sư môn, hay chưa bị đuổi, Chu sa chưởng của Khổng Thái Thạch là học được tại Thái Cực môn. Vì vậy, Thái Cực môn phải có trách nhiệm, không thể trốn tránh. Chúng ta có thể tìm Thái Cực môn, ra lệnh họ phải ra mặt bắt hung thủ, bắt Khổng Thái Thạch trước, tất có thể tìm ra Đinh Tử Giang và Vương Tử Long. Cách này thế nào?

Đó chính là kế liên hoàn, đương nhiên Vương Sơn Hữu không đồng ý.
Ông ta nói:

- Theo ý bệ hạ nên làm thế nào?
- Trảm hạ chỉ, ra kỳ hạn cho Thái Cực môn bắt họ phải tróc nã cho được hai tên Vương Tử Long, Đinh Tử Giang về quy án.
- Bệ hạ, chuyện này nếu do Khổng Thái Thạch thì cũng không liên quan gì đến Thái Cực môn, bởi Thái Cực môn đã đuổi hắn ra khỏi sư môn từ lâu, huống hồ lại là do đệ tử của hắn gây ra.

Võ Tắc Thiên nói:

- Vương Thông lĩnh, ý khanh là không nên tìm tới Thái Cực môn?
- Đúng vậy.

– Nếu thế, trẫm vẫn cứ thấy ám úc trong bụng. Chuyến đi Câu Sơn này gặp nhiều nguy hiểm. Trừ bọn tăng chúng ở Thiên Vương Tự bị giết ra, ta chẳng tìm được ra một tên hung thủ nào, khó khăn lắm mới tìm ra được một chút dấu mồi, biết được kẻ hành hung là ai, vậy mà lại không biết phải tìm hắn ở đâu?

– Bệ hạ, người vô lâm phiêu bạt giang hồ, không có nơi ở cố định, chỉ có thể gặp, chứ khó có thể tìm, đó là chuyện thường tình mà. Việc gì bệ hạ cứ phải canh cánh trong lòng? Bệ hạ, nay đã ở trong thâm cung, xem ra hai tên Đinh, Vương không dám vào đây mà hành thích được. Nếu chúng dám tới, lập tức thần sẽ bắt nộp cho bệ hạ ngay.

– Thôi được, coi như bỏ qua cho Thái Cực môn một lần. – Võ Tắc Thiên nói.

Vương Sơn Hữu cáo từ lui ra.

Vừa ra khỏi cửa, Vương Sơn Hữu thấy có một viên quan đang nói chuyện với tên Hiệu úy gác cửa, ý như có việc muốn vào bẩm báo Võ Tắc Thiên. Không để ý đến họ, Vương Sơn Hữu đi thẳng.

Người đó được thái giám cho phép vào gặp Hoàng thượng. Tới cửa cung, người đó lại nói đi đâu gì với thái giám, thái giám vào báo.

Nghe báo, Võ Tắc Thiên lập tức truyền cho vào.

Người này là Tri Quỹ Sứ.

Tri Quỹ Sứ dập đài bái lạy Hoàng thượng, xong trình lên một bức thư.

Đó là một bức thư được dán kín, trên có đề viết: “*Dịch thân Hoàng thượng bóc*”, chữ rất lớn, dưới lại có hàng chữ nhỏ hơn: “*Nếu Tri Quỹ Sứ dám tự bóc xem, tất biết việc cơ mật, xin Hoàng thượng chém ngay đâu hắn, Sự việc khẩn thiết. Nhớ kỹ!*”

Võ Tắc Thiên liếc nhìn Tri Quỹ Sứ, nói:

– Ngươi lui xuống đi.

Võ Tắc Thiên xé bao thư, bên trong vẫn có dấu niêm phong, bà ta xé nốt, trong dấu niêm phong có một bản tấu chương.

Bản tấu chương không có người ký tên. Võ Tắc Thiên muốn biết đó là tấu chương của ai, nên chưa xem nội dung đã nhìn xuống phía dưới. Không ký tên, cũng không đề ngày tháng.

Võ Tắc Thiên đọc nội dung bản tấu.

Bên trong viết rất dài, đại ý nói:

Nay Hoàng thượng tuổi đã cao, một khi Hoàng thượng về trời, e rằng sẽ xảy ra việc tranh giành quyền kế vị. Tuy rằng đã lập Thái tử, nhưng các Vương họ Võ chắc không phục, tất sẽ gây chuyện tranh ngôi báu. Về phía họ Lý, Thái tử và các Vương sẽ tranh giành vì Hoàng thượng là mẹ, về họ Võ cũng tranh giành vì Hoàng thượng họ Võ. Đến lúc đó, tất sẽ xảy ra chuyện tuốt kiếm giương cung, tàn sát lẫn nhau. Hơn nữa, nghe nói hai họ Võ, Lý bên nào cũng nuôi võ sĩ, bên nào cũng có ý gây họa, coi đối phương là kẻ thù không đội trời chung. Hai nhà Võ, Lý đều là người thân của Hoàng thượng. Hai bên đánh nhau, cho dù bên nào thương vong thì cũng đều là máu mủ ruột thịt cả. Bệ hạ nên sớm nghĩ cách dẹp đại họa này đi. Nếu để phát sinh, e có hối cũng không kịp. Thân thấy sự việc có ảnh hưởng lớn, liên quan đến hai họ Lý, Võ nên không dám đê tên, mong Hoàng thượng thứ tội. v.v...

Võ Tắc Thiên xem xong giật mình kinh hãi.

Thật không thể ngờ, ta còn chưa chết mà bọn chúng đã chuẩn bị tranh giành nhau quyền kế vị.

Sau đó, bà ta bỗng nảy ý nghi ngờ bức thư nặc danh này, không biết nội dung thực hay hư? Phải chăng chúng muốn gây nên sự lục đục nội bộ để thửa cơ đục nước béo cò?

Nghĩ đi nghĩ lại, không đúng. Nếu là sự thực thì người viết thư này là bậc trung thần. Nhưng ta nên làm thế nào đây? Trong giây lát, bà ta không thể quyết định nổi!

Có cách rasc!

Thứ nhất là phải tìm hiểu sự việc. Hai nhà Võ, Lý có thật sự nuôi võ sĩ không? Nếu là sự thật, sẽ có đối sách.

Bà ta nói là làm. Tiến hành nhanh gọn, dứt khoát. Lập tức cho người đi gọi Võ Tam Tư tới.

Võ Tam Tư là cháu ruột của bà ta, là Lương Vương, mọi việc của nhà họ Võ đều do ông ta quyết định.

Võ Tam Tư, Võ Tắc Thiên không cho rasc, hỏi ngay:

– Tam Tư, trãm nghe nói mi có nuôi một số võ sĩ, có việc đó không?

Bà ta rất bình tĩnh, không để lộ tình cảm, nhưng qua giọng nói tỏ ý nghi ngờ!

– Khởi bẩm Hoàng thượng cháu có nuôi mấy vị hộ vệ.

– Để làm gì?

– Hoàng thượng đi chơi Câu Sơn hồi lâu gần gặp thích khách, sau đó lại nghe nói rằng, chúng sẽ giết hết con cháu nhà họ Võ. Bất luận lời nói ấy đúng hay sai, cháu không thể không có sự phòng bị. – Võ Tam Tư giải thích.

– Lời ấy từ đâu có? Vì sao trãm lại không biết?

- Hoàng thượng trong thâm cung, ai dám bẩm với Hoàng thượng những lời đài đường cuối phố?
- Người nuôi tất cả bao nhiêu võ sĩ?
- Mấy chục người. Những nhà cùng trang lứa với cháu, hay những nhà thấp hơn ai cũng nuôi, còn cụ thể nuôi bao nhiêu người, cháu không rõ!
- Chỉ để tự vệ thôi sao?
- Đúng vậy. Hoàng thượng minh giám, lời rêu rao bên ngoài có thể sẽ làm nguy hại đến con cháu họ Võ. Nuôi võ sĩ không để tự vệ thì còn dùng vào việc gì?

Câu cuối của Võ Tam Tư có ý hỏi ngược lại, nhưng Võ Tắc Thiên không chú ý đến.

Võ Tắc Thiên trầm ngâm. Bà ta đang đánh giá xem Võ Tam Tư nói có thật hay không? Điểm mấu chốt ở đây là chúng nuôi võ sĩ có ý đồ gì khác hay không?

Võ Tam Tư lại nghĩ, không biết Hoàng thượng còn hỏi gì nữa? Ý hắn đã quyết, bất luận Hoàng thượng hỏi gì, câu trả lời chỉ có một. Nuôi võ sĩ là để tự vệ, không có ý đồ khác!

Võ Tắc Thiên không hỏi gì thêm. Bà ta vừa cân nhắc, vừa quan sát sắc diện của Võ Tam Tư. Quan sát một lúc, không thấy có gì khác thường qua nét mặt, liền phẩy tay cho hắn lui ra.

Võ Tam Tư lui ra, bà ta lại cho người gọi Tương Vương Lý Đán vào.

Mấy năm rã Võ Tắc Thiên không gặp mặt Lý Đán. Bà ta thấy Lý Đán có vẻ già dặn, cũng có vẻ chín chắn hơn, nhưng dường như vẫn rất nhu nhược. Bà ta đang suy nghĩ, không nói gì.

Lý Đán không biết Mẫu hoàng gọi mình vào có việc gì nên đứng im một bên, trong lòng cảm thấy bất an. Ông ta bị Hoàng thượng gọi vào, nhưng không hỏi han gì. Xảy ra chuyện gì vậy? Bản thân mình từ khi rời khỏi Đông cung – Là do bị người ta bắt cóc đi, sau khi trở về Đông cung đã có chủ mới. Bản thân mình, tuy không thích, nhưng không hề lộ ra nét bất mãn, bằng lòng với tước Tương Vương. Đối với Hoàng thượng, với người thân, mình không hề nói ra một lời oán hận. Tương Vương được tự do, tốt hơn nhiều so với việc bị giam trong Đông cung. Ngôi vị Hoàng đế sau này ư? Đương nhiên là thuộc về Thái tử. Ông ta là anh. Còn về Võ Tam Tư, đi đâu đó lại khác. Họ Võ chỉ là họ ngoại. Giang sơn này do Cao Tổ xây dựng nên, đương nhiên phải là của họ Lý. Tuy có một thời gian là của họ Võ, nhưng sau này vẫn phải là của họ Lý. Anh trai là Hoàng thượng cũng là họ Lý. Bản thân mình không hề có ý tranh giành, không thể chỉ vì ngôi vị Hoàng đế mà anh em trở mặt thành thù, tàn sát lẫn nhau. Làm Hoàng thượng sao được như một vị Vương tự do tự tại. Nhưng còn bọn họ Võ, e rằng chúc Vương cũng khó lòng có, cần phải đề phòng từng giây từng phút.

Võ Tắc Thiên hỏi:

- Đán Nhi, trẫm nghe nói các ngươi có nuôi một số võ sĩ, có đúng không?
- Đúng vậy!
- Nuôi võ sĩ để làm gì?
- Làm hộ vệ!
- Các Triều trước, các vương làm gì có hộ vệ, chỉ có thị vệ, Hiệu úy, tại sao con lại nuôi võ sĩ làm hộ vệ?

– Nhi th`ần không dám giấu Hoàng thượng. Mẫu hoàng còn nhớ đương kim Thái tử, trước là Lư Lăng Vương bị bắt cóc chứ? Trước đây không lâu, th`ần ở trong Đông cung cũng bị bắt cóc. Hai sự việc này đ`ều không phải là ngẫu nhiên, tất phải có kẻ đứng sau chỉ đạo, sai khiến, nhi th`ần liệu có thể không đ`ề phòng sao? Nhi th`ần xin nêu ý kiến của mình với Mẫu hoàng, ch`ỗ Vương huynh ở Đông cung cũng nên tăng thêm hộ vệ. Không biết nhi th`ần nói vậy đúng hay sai?

Lý Đán đã che giấu sự hoài nghi của mình đối với phe họ Võ, nhưng lại đưa ra lý do không giống với Võ Tam Tư. Võ Tam Tư nói có vẻ rêu rao, còn Lý Đán lại chỉ ra sự thực. Hơn nữa hai sự việc trên lại được phát sinh cách đó chưa lâu, có thể nói rằng rất hợp tình, hợp lý.

Võ Tắc Thiên tuy đã già nhưng đ`ầu óc vẫn rất tinh táo, chưa h`ề lú lẩn vì tuổi tác. Bà ta nghe và nhận thấy lý do của Lý Đán rất xác đáng. Lư Lăng Vương bị bắt cóc trên đường v`ề Kinh, chưa tìm được v`ề thì lại xảy ra việc Hoàng tự bị bắt cóc. Việc này không thể không khiến người ta suy nghĩ, nên phải tự vệ để đ`ề phòng việc bị bắt cóc. Nếu so sánh thì lý do của Võ Tam Tư có ph`ần khiên cưỡng hơn. Lời rêu rao đ`ầu đường, cuối phố? Rêu rao? Truy`ền ngôn? Đ`ều là việc không có căn cứ. Nhưng tại sao Võ Tam Tư lại nghe, tin và theo lời rêu rao? Không có lửa làm gì có khói, không có gió sao cây xào xác. Tất nhiên sự việc phải có nguyên nhân của nó. Nguyên nhân ấy là gì?

Chẳng lẽ là...?

Lý Đán đang nghĩ, không hiểu Hoàng thượng đang nghĩ gì? Bản thân mình có gì không đúng sao? Để mặc cho người ta giết là đúng hay sao?

Vẫn là Võ Tắc Thiên nói trước:

– Đán Nhi, con lui ra đi. Con làm vậy là đúng. Còn về việc Đông cung, trẫm sẽ sai người tới. Con cứ yên tâm, ta không để cho Hiển Nhi bị bắt cóc hoặc bị hành thích đâu!

Lý Đán cáo lui.

Bất luận là Võ Tam Tư hay Lý Đán, đều không nói ra chuyện hai nhà Lý, Võ bất hòa với nhau.

Võ Tam Tư không có một lời phê bình các Vương họ Lý.

Lý Đán cũng không henchắc tới chữ Võ nào.

Nhưng Võ Tắc Thiên đã nhận ra, giữa họ Lý và họ Võ có thành kiến rất sâu sắc, có mối thù rất lớn không sao hòa giải nổi.

Nhưng mâu thuẫn ấy ở mức độ nào? Võ Tắc Thiên chưa thể đoán biết được!

Làm thế nào?

Nên hòa giải cho họ ư?

Quyết định như vậy.

Cho mở một đại hội gồm đủ hai nhà họ Lý, Võ, phảm những ai tuổi từ mười sáu trở lên, đều được tham dự.

Bày tiệc, hai họ cùng uống rượu.

Bày yến, xoa bở hết ân cừu.

Sau tiệc, chỉ trời thề thốt.

Đúng! Làm như vậy!

– Khỏi bẩm Hoàng thượng, thần bị oan!

Muốn biết người kêu oan ấy là ai, tại sao hắn không bị thị vệ ngăn cản, không cản thái giám bẩm báo, không cản đợi Hoàng thượng cho phép, lại

dám tự tiện xông vào trong cung? Xin xem hầy sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BẢY MƯƠI BẢY

Một lời mất mạng, Trương Dịch Chi giết Vương tử, Quận chúa

Một lời hướng phúc, Tống Bá Tử nhận Kim bài ngự ban

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên đang suy nghĩ nên làm thế nào để tháo gỡ sự hằn thù giữa hai nhà họ Lý, Võ, bỗng có người xông vào, miệng liên tục kêu oan. Người ấy là ai vậy?

Thì ra, hắn chính là Trương Dịch Chi.

Võ Tắc Thiên nhìn xuống, thấy gương mặt tuấn tú của Trương Dịch Chi mang đầy vẻ oan khuất, nước mắt vòng quanh, lòng xót xa vô cùng, lập tức hỏi:

- Dịch Chi! Kẻ nào hiếp đáp ngươi?
- Hoàng thượng, người khác sao dám? Là Hoàng Thái tôn Trọng Nhuận.
- Trọng Nhuận? Tại sao hắn lại úc hiếp khanh?
- Hoàng Thái tôn chửi thề. – Trương Dịch Chi đưa tay lên chùi nước mắt. Kỳ thực hắn hoàn toàn giả vờ. Trọng Nhuận không còn là Hoàng Thái tôn nữa. Hắn cố ý gọi như vậy, nhằm để Võ Tắc Thiên sinh lòng phản cảm với phong hiệu Hoàng Thái tôn là do Lý Trị ban cho, sau đó lại bị Võ Tắc Thiên phế bỏ.

Quả nhiên Võ Tắc Thiên rơi vào bẫy của hắn. Bà ta tức giận nói:

- Còn Hoàng Thái tôn nào nữa? Ai gọi hắn là Hoàng Thái tôn?

Trương Dịch Chi làm bộ ấm úc, nói:

- Hoàng thượng, không phải thần gọi hắn là Hoàng Thái tôn để người tức giận, mà là khi chửi thần hắn tự xưng là Hoàng Thái tôn!
- Nói! Trọng Nhuận chửi khanh như thế nào?
- Ở trong phủ của hắn.
- Khanh tới đó làm gì?
- Thần đến trả lẽ!
- Trả lẽ? – Võ Tắc Thiên hỏi, bà ta cảm thấy kỳ quái. Trả lẽ gì? Là khanh đắc tội với nó ư?
- Hoàng thượng, ôi! Nguyên là một chuyện cỏn con, chỉ cần thần trả lẽ là xong. Không ngờ tới đó, lại bị chửi mắng một trận, chúng chửi thần thật ngoa ngoắt, làm cho thần vô cùng nhục nhã. Thần này tuổi rã, thần chưa bị chửi như thế bao giờ!...
- Dịch Chi, ngươi nói mà ta chẳng hiểu gì cả. Người hãy từ từ nói. Ngã xuống, kể tường tận ta nghe.

Trương Dịch Chi ngã lên ghế tựa, nép mình sát vào lòng Võ Tắc Thiên, chẳng khác gì một đứa cháu nhỏ kể chuyện cho bà nội nghe vậy. Võ Tắc Thiên cúi thấp đầu, nhìn hắn.

Trương Dịch Chi nói:

- Sự việc lúc đầu nhỏ như cái tăm thôi ạ. Thủ hạ của thần với thủ hạ của Hoàng Thái tôn...
- Không được gọi nó là Hoàng Thái tôn, gọi là Trọng Nhuận.
- Vâng! Là Trọng Nhuận. Thủ hạ của thần và của Trọng Nhuận cùng uống rượu trong một tửu lâu. Thủ hạ của Trọng Nhuận lén chửi thần và

Trương Xương Tông vào cung ra sao. Thủ hạ của thần nghe vậy, cảm thấy như đập vào tai, khuyên chúng không nên nói nữa, cảnh cáo chúng nói bậy bạ như vậy sẽ gây ảnh hưởng không tốt. Nhưng thủ hạ của Trọng Nhuận không những không nghe theo lời khuyên cáo, lại còn chửi thuộc hạ của thần là hay chọc vào chuyện của người khác, lại chửi mắng cả thuộc hạ của thần. Thủ hạ của thần nén nhịn, khuyên bọn chúng không nên nói thế. Nhưng thủ hạ của Trọng Nhuận không biết chúng dựa vào cái gì, ra tay đánh thủ hạ của thần trước. Không còn cách nào khác, thủ hạ của thần đành phải tự vệ. Nhưng đối phương hạ độc thủ, thủ hạ của thần bị ép đến lúc phải đánh trả. Đôi bên đánh nhau, kết quả là người của cả hai phía đều bị thương. Hình như thủ hạ của thần hơi mạnh tay, đánh đối phương quá nặng, có một tên thủ hạ của Trọng Nhuận không gượng dậy nổi, được đồng bọn khênh về nhà. Thần nghe thủ hạ của thần báo lại chuyện ấy, liền mắng cho chúng một trận. Vì người của Trọng Nhuận bị thương, thần đem theo người đến để xin lỗi. Vừa gặp Trọng Nhuận, không để cho thần kịp mở miệng xin lỗi, hắn đã chửi ngay. Không hiểu hắn dựa vào đâu mà ép người quá đáng như vậy. Khi thần nói: “Đây đều là lỗi ở phía thủ hạ của mình, là do thần quản thủ hạ không nghiêm, cùi xin ngài giờ cao đánh khẽ, tha thứ cho một lần. Tôi đến đây là để xin tạ tội. Ôi! Chẳng ngờ Trọng Nhuận mở miệng chửi ngay...

– Chửi thế nào? Tại sao khanh không nói tiếp!

– Ôi! Hoàng thượng nghĩ xem, thần cũng đã hơn bốn mươi tuổi răi, xưa nay chưa từng bị ai chửi mình như vậy. Hoàng thượng, Hoàng thượng... Ôi, oan cho thần quá, đi xin lỗi người ta mà còn bị chửi...

– Khanh nói, Trọng Nhuận chửi khanh như thế nào?

– Hắn chửi thần...

- Chửi khanh như thế nào?
- Hắn chửi thầm là chó...
- Chửi khanh là chó?
- Ôi, hắn còn chửi thầm là chó đực... Một con chó đực vô sỉ... Một con chó đực chạy lông nhông khắp nơi...
- Trẫm tức chết thôi...
- Ôi, không chỉ một người chửi...
- Còn những ai chửi khanh nữa?
- Còn có Quận chúa Vĩnh Thái.
- Nó chửi khanh thế nào, và chửi ở đâu?
- Ở trong Vương phủ. Trọng Nhuận chửi dứt lời, Quận Chúa Vĩnh Thái từ trong phòng bước ra. Ra khỏi phòng, không phân biệt phải trái, mở miệng chửi luôn.
 - Nó chửi thê nào?
 - Cô ta chửi cũng cay độc lắm. Chửi thầm là cầu nam tử, không phải là người, là đồ tạp chủng hạ lưu, chửi thầm vô sỉ, không có thể diện. Ôi... Tóm lại, chửi ghê lắm. Thầm chẳng dám chửi lại câu nào. Một người là Vương gia, một người là Quận chúa, thầm dám đối lại sao?
- Bọn chúng to gan rã, đáng ghét. – Võ Tắc Thiên nỗi giận đùng đùng, mặt biến sắc.
- Hoàng thượng, hai đứa chúng nó chửi chưa xong, lại có thêm người nữa ra chửi thầm.
- Là ai vậy?
- Là chồng của Quận chúa Vĩnh Thái, Kế Ngụy Vương Võ Diên Cơ.

- Hắn chửi vì lẽ gì?
- Thân không biết, hắn cũng mở miệng ra là chửi ngay.
- Diên Cơ chửi người thế nào?
- Chửi rất厉害, đại khái cũng giống như Trọng Nhuận, Vĩnh Thái vậy.
- Dịch Chi, người cứ vội đi, ta sẽ đích thân xử lý vụ này, kết quả sẽ khiến ngươi hả dạ.

Sự việc tuy không lớn, nhưng vẫn khiến Võ Tắc Thiên cảm thấy khó xử.

Suy nghĩ rất lâu, Võ Tắc Thiên vẫn chưa nghĩ ra ai là người thích hợp để xử lý vụ này. Cuối cùng bà ta đành phải dùng tới hạ sách là để Thái tử xét xử họ.

Ba người bị thǎm vấn thì một là con trai của Thái tử, một là con gái, còn một nữa là con rể.

Võ Tắc Thiên viết ngay một bức thủ dụ.

*Quận Vương Trọng Nhuận, Quận chúa Vĩnh Thái, Kế Ngụy Cơ Võ
Diên Cơ ba người nhục mạ Câu Đài Giám Thị lang, Xuân Cung Thị lang,
Phụng Thần Phủ Cung phụng, Hàng Quốc Công Trương Dịch Chi. Nay sai
Thái tử Lý Hiển thǎm vấn, ngày mai phải có bản tấu dâng lên, khâm thử!*

Thái tử nhận được thủ dụ, lập tức cho người gọi ba người kia vào Đông cung.

Thái tử không truyỀn họ ngã, lập tức hỏi:

- Ba người các ngươi chửi Trương Dịch Chi có phải không?

– Nhi th`ân chúng con không chửi mắng hắn, chỉ chỉ trích hắn vài câu. –

Trọng Nhuận bình tĩnh trả lời.

– Chỉ trích như thế nào?

– Nhi th`ân nói, Trương Dịch Chi, ngươi chó có dựa vào khả năng ra vào cấm cung mà cậy thế hiếp đáp người khác.

– Nói ở đâu?

– Ở trong nhà nhi th`ân.

– Hắn tới nhà con làm gì?

– Dẫn quân tới hỏi tội.

– Dẫn quân tới hỏi tội! Hỏi tội gì?

– Là do bọn người dưới gây ra.

Thái tử hỏi:

– Vĩnh Thái Quận chúa, Võ Diên Cơ gây ra chuyện gì?

Trọng Nhuận nói:

– Nhi th`ân chỉ trích Trương Dịch Chi. Ông ta kêu lên: – ”Người dám chửi ta!”. Vĩnh Thái Quận chúa và Võ Diên Cơ nghe có chuyện, từ trong phòng bước ra nói: ”Trương Dịch Chi, ngươi không được ngâm máu phun người, Vương huynh đâu có chửi ngươi”. Trương Dịch Chi kêu lên: “Chửi người r`ää còn dám chối hay sao? ”.

– Các ngươi còn nói những gì nữa?

– Bẩm Phụ Vương, nhi th`ân nói lại một câu: ”Trương Dịch Chi, sao ngươi lại học cái thói vô lối ấy?” – Vĩnh Thái Quận chúa nói.

– Nhi th`ân cũng mắng Trương Dịch Chi là đ`ồ vô lại, còn nói hắn là đ`ồ thối tha mặt dày. – Võ Diên Cơ nói.

– Nhi th`ân thấy Trương Dịch Chi ù ra không chịu v`ề, cũng chửi hắn rằng: “Tên vô lại này, mau cút đi cho ta”. Ngoại trừ câu chỉ trích trên của nhi th`ân là có chút không thỏa đáng, chửi để cho hắn cút đi. – Trọng Nhuận nói xong cúi đ`ầu. Anh ta cũng cảm nhận được sự nghiêm trọng của sự việc, nghĩ rằng nhất định tên Trương Dịch Chi kia sẽ đi mách với Hoàng thượng, còn nói câu “hắn có thể tự tiện ra vào cấm cung”. Câu nói này chính đã phạm vào đi`âu húy ky.

Thái tử không nói gì.

Ba người dưới cũng không dám nói nữa.

Qua một thời gian, khoảng chừng uống cạn tu`ân trà, Thái tử khẽ xua tay nói:

– Các ngươi đi đi!

Ba người vẫn bất động.

Thái tử nói: – Các ngươi còn chưa đi sao?

Trọng Nhuận nói:

– Nhi th`ân đã gây ra họa, nhi th`ân sẽ chịu tội một mình, quyết không để ảnh hưởng đến Phụ Vương.

– Các ngươi đi đi, để yên cho ta suy nghĩ. – Thái tử mệt mỏi nói, tâm tư trĩu nặng.

Thái tử Lý Hiển cảm thấy rất khó khăn.

Thủ dụ của Hoàng thượng có ý muốn ông ta nhất định phải đưa ra lời phán quyết. Nhưng, sự việc này rõ ràng lý lẽ không thuộc v`ề Trương Dịch Chi, vậy thì làm sao xử phạt Trọng Nhuận được? Nếu không trừng phạt, biết bẩm báo với Hoàng thượng thế nào đây? Còn nếu xử thì ba đứa con mình sẽ chịu ấm ức.

Đêm ấy Thái tử không ngủ được. Nghĩ suốt cả đêm mà vẫn không nghĩ được kế nào để vẹn cả đôi đường.

Trời sáng, ông ta quyết định vào cung diện kiến Hoàng thượng, nói thẳng tình hình sự việc với Hoàng thượng.

Võ Tắc Thiên nghe báo có Thái tử vào cầu kiến, biết là vì việc gì, lập tức truyền cho vào.

Võ Tắc Thiên khai ân cho Thái tử ngay.

Lý Hiển liền thuật lại toàn bộ lời khai của ba người, những chữ quan trọng, ông ta không hề dấu diếm. Cuối cùng nói:

– Việc này nhanh chóng chưa có quyết định xử lý ra sao, xin ý kiến của Hoàng thượng.

Nghe xong, Võ Tắc Thiên cảm thấy lỗi không phải ở Trọng Nhuận, hơn nữa hai người kia cũng vô tội, nhưng bà ta không biết sẽ phải ăn nói thế nào với Trương Dịch Chi, nhất định phải tìm lẽ phải về Trương Dịch Chi, mà lý đó thật khó có.

Võ Tắc Thiên nói:

– Trẫm cần sai người điều tra, tìm hiểu thêm về việc này. Xét xử ra sao, sau hăng hay, người cứ về đi.

Thái tử lạy chào Hoàng thượng, vui vẻ bước ra khỏi cung, về tới Đông cung, liền cho người gọi ba người bọn Trọng Nhuận vào. Thái tử kể lại việc diện kiến Hoàng thượng cho họ nghe. Cuối cùng nói:

– Xem dáng vẻ của Hoàng thượng, thấy không có vẻ gì là giận. Đó là điều đại hỷ. Vì vậy, sau này phải thực chú ý, cũng cần phải dặn thủ hạ của mình, không nên dây vào người trong phủ của hai tên họ Trương.

Ba người vui vẻ nhận lời.

Ngày hôm sau, Thái tử đang dùng bữa sáng, thì Trưởng sử trong Vương phủ của Trọng Nhuận xin vào cung kiến. Thái tử lập tức truyền cho vào. Trưởng sử gặp Thái tử, không kịp dập đầu lạy chào, đã nói:

- Hoàng Thái tử, đại sự hỏng rã. Hoàng thượng hạ lệnh cho thái giám tới truyềnlệnh, bắt Trọng Nhuận phải tự sát.
- Böyle giờ thế nào rã? – Thái tử vội hỏi.
- Thì ta hay tin vội tới bẩm báo. Lúc này,... lúc này, có khi thái giám đã bắt đầu...

Thái tử lảo đảo. Trưởng sử còn chưa đi. Trưởng sử trong phủ của Kế Ngụy Vương phủ cũng vào bẩm báo, nội dung cũng vậy.

- Hoàng thượng hạ chỉ, ban cho Vĩnh Thái Quận chúa và Kế Ngụy Vương Võ Diên Cơ tự tử.

Sự việc quá đột ngột.

Thái tử sợ đến đờ cả người, ngã bất động trên ghế tựa. Tâm tư Thái tử nặng trĩu. Ông ta quá đau lòng. Trọng Nhuận và Quận chúa Vĩnh Thái đều là con của mình đứt ruột để ra cả. Bọn chúng nếu gọi là có phạm tội, chẳng qua cũng chỉ là nói câu không nên nói thôi, cũng đâu đáng nói là đặc tội với Trương Dịch Chi? Trương Dịch Chi ơi Trương Dịch Chi, mày đã mượn tay của Hoàng thượng giết con trai và con gái của tao. Thù này... Hận này...

Thái tử không khóc. Hình như do quá đau thương nên khóc không nỗi, mắt ráo hoảnh lệ không rơi. Một lúc lâu sau, Thái tử khẽ nói với hai tên Trưởng sử:

- Các ngươi về đi.

Giọng ông trầm thấp, vô lực, chậm...

Hai tên Trưởng sử lau nước mắt lui ra.

Hôm ấy, tất cả những người họ Lý và họ Võ đều biết. Hai nhà Lý, Võ chỉ biết kết quả, không biết nguyên nhân.

Các phủ nhà họ Lý tới phủ Trọng Nhuận an ủi, tìm hiểu nguyên nhân. Người họ Võ cũng tới phủ Võ Diên Cơ an ủi, tìm hiểu nguyên nhân. Sau khi hai nhà Lý, Võ hiểu sự tình, cả hai nhà không ai không căm hận Trương Dịch Chi.

Trương Dịch Chi nhanh chóng biết tin. Hắn mừng lắm, thầm nghĩ: “Họ Lý các ngươi, Hoàng tử, Hoàng tôn thì đã sao? Vẫn thua họ Trương ta. Chỉ nói một câu đã lấy toi mạng của ba đứa”.

Từ khi Trương Dịch Chi trở thành đĩ đực của Võ Tắc Thiên. Tuy có quyềⁿ thế nhưng lại rất sợ bị bàn tán. Đặc biệt, hắn ghét cay ghét đắng hai từ “đĩ đực”. Cũng căm ghét những ai nhắc tới hai chữ Hoàng thượng trước mặt hắn. Hắn tuy mặc áo hoa lòe loẹt không biết nhục, bôi phấn thoa son, trông như đàn bà, nhưng lại vô cùng căm ghét ai dám đứng trước mặt hắn nhắc tới ba chữ “lão nữ nhân” (gái già). Bởi Võ Tắc Thiên đã già. Hắn kém bà ta tới bốn mươi tuổi, bà ta chẳng khác gì bà nội của hắn. Mười mấy năm nay, đã có tới mươi mấy người mất mạng dưới tay hắn, bởi dám nói đến những từ phạm húy kia.

Lại nói chuyện Trương Xương Tông nghe Trương Dịch Chi kể lại nguyên nhân khiến hắn xung đột với bọn Trọng Nhuận, hắn nói:

– Chỉ giết vài tên nhà họ Lý hoặc nhà họ Võ cũng chẳng nhầm nhò gì. Vấn đề mấu chốt ở đây là ngôi vị Hoàng đế. Đó mới là vấn đề hiện thực. Xét từ tình hình tối qua mà nói, nếu anh biết gọi việc vào lúc thích hợp, nhất định bà ta sẽ nhận lời truyền lại ngôi vị Hoàng đế cho anh.

- Ta vẫn có chút lo sợ.
- Sợ cái gì?
- Đệ biết nguyên nhân vì sao lại giết bọn Trọng Nhuận không?
- Chẳng phải anh xin bà ta giết đi đó sao?
- Là ta xin bà ta, nhưng còn có tình huống trước nữa kia.
- Tình hình gì từ trước?
- Tình hình từ trước ta đã nói qua, là do Trọng Nhuận chửi ta là đồ chó đực, lại nói Trọng Nhuận nói ta chớ nên cậy thế có thể tự tiện vào cấm cung mà khinh rẻ người. Nếu liên hệ hai câu này lại, tức là hắn đã phạm phải điều đại kỵ. Đệ nghĩ xem, nếu chúng ta là chó đực, Hoàng thượng chẳng phải là chó cái sao? Còn việc có thể tự tiện ra vào cấm cung, chẳng phải có ý nói tới việc ta tới ngủ cùng Hoàng thượng, cưỡi Hoàng thượng như cưỡi ngựa sao? Không có tình hình trước đó, Trọng Nhuận có thể chết không?
- Trọng Nhuận nói vậy thật sao? Hắn chửi như vậy sao?
- Hắn dám chửi ư? Ta bịa ra đó. Chính ta vu cáo hắn đó.
- Hoàng thượng tin là thật?
- Nếu không tin, sao bà ta lại giết Trọng Nhuận?
- Nghe nói Thái tử vào cung, có thể là để xin xỏ.
- Xin xỏ thì có tác dụng gì hả? Kẻ bị giết một là con trai, một là con gái của Thái tử. Ta làm như vậy để cho chúng biết thế nào là sự lợi hại của ta.
- Nhưng Thái tử vẫn còn đó. Chỉ có khi nào lôi được Thái tử ra khỏi Đông cung mới coi là xong việc.

- Việc ấy thì không dễ đâu. Hơn nữa, dù có giết được Thái tử thì vẫn còn Tương Vương. Giết được Tương Vương vẫn còn đám tiễn Vương, Quận Vương kia, không thể giết sạch hết chúng được.
- Giết hết chúng đi, đâu có gì là không được? Ngày xưa, khi Hoàng thượng lên ngôi, chẳng phải cũng giết không ít người đó sao?
- Nhưng vẫn đâu có giết hết! Hơn nữa, còn có bao nhiêu đứa chưa đầy mươi tuổi không thể giết sạch chúng được. Hoàng thượng giết Lý Hoằng, giết Lý Hiền, nhưng vẫn để lại Thái tử và Tương Vương. Huống hồ chúng ta cũng không có được khả năng đó. Giết hai, ba đứa thì được, giết nhiều, thì ta không làm nổi.
- Còn việc tranh quyền kế vị?
- Mai kia hăng hay. Đi! Chúng ta vào cung.
- Giờ này vào cung làm gì?
- Một đại thương nhân người Thục tên là Tống Bá Tử, yêu cầu ta dẫn vào cung chơi. Ta đã nhận lời.
- Điều kiện thế nào?
- Ba ngàn lượng vàng. Sau khi vào cung, nếu được chơi trong đó một lát thì sẽ trả thêm hai ngàn lượng nữa.
- Ái chà, trước sau năm ngàn lượng?
- Cũng ngon đấy chứ nhỉ?
- Được! Thế thì đi! Gọi hắn đi.

Hai tên họ Trương sai người đi gọi Tống Bá Tử.

Tống Bá Tử thực sự là một gã đại thương gia. Thân hình to lớn, béo tráng nhẽnh, béo đến nỗi lớp mỡ dưới cằm chảy xuống thành một lớp

nữa. Hắn mặc chiếc áo dài bằng đoạn Đại lan, đài đội mũ kiểu Viên ngoại.

Trương Dịch Chi giới thiệu Tống Bá Tử với Trương Xương Tông.

Trương Dịch Chi hỏi:

- Có mang theo vàng tới đây không?
- Trương huynh đệ, người do ông sai đi không nói rõ tìm tôi có việc gì, vì vậy tôi không mang theo. Không quan trọng, bây giờ đi lấy vẫn kịp, tôi sẽ sai người đi lấy ngay.
- Không cần, khi nào rời khỏi cung lấy cả thế.
- Tống Bá Tử tôi không bao giờ quyết nợ.
- Lão Trương ta cũng không sợ quyết nợ.
- Đi! Có đi đâu, tốt nhất là làm sao để tôi được chơi một lúc trong cung. Tôi sẽ không để cho các ông thua thiệt. – Tống Bá Tử vỗ ngực nói.
 - Chúng ta vào cung, kiểm mấy tên công công đi chơi ném xúc xác được không?
 - Tốt quá!

Hai tên họ Trương dẫn Tống Bá Tử vào cung.

Tới cửa cung.

Thị vệ thấy có người lạ, liền hỏi:

- Nhị vị Cung phụng* người này là ai vậy?
- Là một người của ta, Hoàng thượng muốn gặp, ta dẫn ông ta vào.

Sau khi ba người vào cung, chúng lập tức tìm mấy tên thái giám có địa vị, toàn là những kẻ có phẩm hàm cao, những kẻ đứng đài trong ban đến. Trong cung thì gọi chúng là công công, ngoài cung, người ta gọi chúng là

thái giám. Thái giám có địa vị không phải vì tuổi tác, mà do họ được phong.

Mọi người ngã túm lại, chơi ném xúc xắc.

Thái giám không háo sắc, nhưng chúng rất hám tiềng.

Tống Bá Tử lại có tiềng, ông ta móc ra tùng nǎm lớn để chơi. Hai tên họ Trương không thèm để ý tới vài chục, vài trăm lạng bạc ấy. Mấy tên thái giám ăn gian, thắng của Tống Bá Tử rất nhiều.

Tống Bá Tử không để ý, ông ta bỏ tiềng ra để mua vui mà.

Ném xúc xắc là trò cờ bạc, náo nhiệt nhất. Khi chơi, người hô năm, kẻ hét sáu, người kêu tam, kẻ gọi tứ, tiếng hò hét vang đi rất xa.

Tiếng hò hét của chúng vọng tới tai Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên không biết đã xảy ra chuyện gì, sai người đi tìm hiểu. Người đi tìm hiểu vèle báo với Võ Tắc Thiên là hai vị Trương Cung phụng đang chơi xúc xắc với mấy vị công công. Hắn không biết là có Tống Bá Tử trong đám ấy.

Võ Tắc Thiên đang nhàn rỗi, bà ta nói:

– Bảo họ tới cả đây, nhớ mang theo xúc xắc.

Thái giám truyềng lệnh gọi bọn họ Trương.

Mấy tên thái giám sợ xanh mắt. Nếu Hoàng thượng biết chúng đánh bạc, hậu quả không cần nghĩ nhiều cũng đã rõ. Nhẹ thì bị quở trách, nặng thì bị ăn đòn, nặng hơn nữa thì bị cách chức, phạt tội. Vì vậy chúng sợ đến tím tái cả mặt mày.

Tống Bá Tử lại càng sợ. Ông ta không phải là người trong cung, chỉ là một thương gia, vốn chẳng cao quý gì. Nếu để Hoàng thượng biết vụ này,

biết hắn tự tiện vào cung, lại còn đánh bạc nữa, tội của hắn cũng không nhỏ. Hắn trợn mắt nhìn hai tên họ Trương.

Hai tên họ Trương lại tảng lờ như không.

Trương Dịch Chi nói:

- Đi! Đi gặp Hoàng thượng!
- Hoàng thượng còn bảo phải mang theo cả xác xác, tâm phẫn là muốn chơi cùng chúng ta. Đi! Trương Xương Tông lấy hộp xác xác và chiếc đĩa sứ, đỗdùng của trò ném xác xác, cười nói.

Mấy tên thái giám không dám nhắc chân lên.

Trương Dịch Chi nói:

- Đi thôi! Hoàng thượng đang đợi chúng ta. Đừng sợ, đi thôi. Không có việc gì đâu. Nếu có việc gì hai anh em ta sẽ gánh cho. – Trương Xương Tông đẩy bọn thái giám, nói.

Bọn thái giám bao gan đi theo.

Tống Bá Tử vẫn đứng im tại chỗ.

Trương Dịch Chi nói:

- Ông còn đứng ý ra đó làm gì nữa?
- Đi thôi, chưa gặp Hoàng thượng bao giờ hả? – Trương Xương Tông kéo Tống Bá Tử đi, miệng nói.
 - Chẳng phải ư? Ngay cả Thùa tướng tôi cũng chưa được gặp. – Tống Bá Tử tỏ ra rất quê mùa, nhìn dáng vẻ hắn không còn là một tay phú gia địch quốc nữa.

Hai tên họ Trương kẻ đẩy thái giám, người lôi Tống Bá Tử. Đến bên ngoài tẩm cung của Hoàng thượng, Trương Xương Tông nói với Tống Bá

Tử:

- Gặp Hoàng thượng phải hành lễ quỳ bái, tự báo danh tánh. Hoàng thượng nói: "Bình thân" thì đứng lên.

Tống Bá Tử gật gật đàu, nói:

- Tôi nhớ rã!

Mọi người vào trong cung.

Trương Dịch Chi chỉ vào Tống Bá Tử giới thiệu, nói:

- Hoàng thượng, anh ta là Tống Bá Tử, bạn của th`ân.

Nói xong, hắn đẩy Tống Bá Tử ý muốn bảo hắn quỳ lê hành bái.

Tống Bá Tử lập tức quỳ xuống, dập đàu lạy, nói:

- Thảo dân Tống Bá Tử bái kiến Hoàng thượng.
- Miễn lê!

Tống Bá Tử không nghe rõ Võ Tắc Thiên nói gì, vẫn quỳ ở đó không đứng dậy. Bởi hắn đợi hai chữ "bình thân". Kỳ thực, Võ Tắc Thiên nói hai chữ "miễn lê" rất rõ ràng.

Chưa thấy hắn đứng dậy, Võ Tắc Thiên lại nói "Miễn lê".

Tống Bá Tử vẫn quỳ, vẫn đợi hai chữ "bình thân".

Trương Xương Tông đứng gần Tống Bá Tử nhất, nghe thấy Hoàng thượng đã hai lần nói "miễn lê" mà hắn ta vẫn không đứng lên, liền cúi xuống nắm lấy cánh tay kéo Tống Bá Tử lên, nói: – Hoàng thượng ban cho ông đứng lên.

Võ Tắc Thiên cười, nói:

- Dịch Chi, trẫm nghe nói các khanh đang chơi trò ném xúc xắc?

– Đúng vậy, vui lắm. Hoàng thượng! Hôm nay không bận, chơi một chút nhé!

– Hắn nhỏ trẫm cũng từng chơi trò này. Lâu lắm rã không sờ tới, sợ né mông chuẩn.

Trương Xương Tông lôi từ ngực áo ra đĩa sứ, quân xúc xắc, để lên mặt bàn.

Võ Tắc Thiên nắm lấy xúc xắc gieo mấy cái vào đĩa.

Xúc xắc rơi xuống đĩa, âm thanh vang lên trong trẻo.

Võ Tắc Thiên cười, nói:

– Chúng ta chơi vài ván nhé!

Trương Dịch Chi nói:

– Chơi ném xúc xắc phải có cá cược.

– Cá cược bằng gì? – Võ Tắc Thiên mỉm cười, hỏi.

Trương Xương Tông muốn nói cược bằng ngai vàng của Hoàng thượng, nhưng hắn không dám mở miệng. Đó đâu phải là chuyện đùa. Dù hắn và Võ Tắc Thiên thường xuyên làm tình với nhau, hắn đã trở thành một gã đĩ đực của Võ Tắc Thiên, nhưng ngai vàng đâu phải là cái đem ra để đùa? Đặc biệt là vào lúc này, chỗ này lại càng không thể nói được.

Trương Dịch Chi nói:

– Cứ cược bằng vàng vậy. Đánh bằng vàng thì lớn quá, mấy người bọn họ không chịu nổi. – Hắn chỉ vào mấy tên thái giám. Đánh bằng đồng tiền lại nhỏ quá.

Thoắt cái, tẩm cung đã biến thành sòng bạc.

Cung nữ, bọn thái giám h`ài hạ Võ Tắc Thiên cũng bị trò chơi này thu hút. Không biết từ lúc nào chúng cũng đã kéo nhau lại.

Mấy tên thái giám không dám ăn gian, tay ném xúc xắc cũng không tự tin, hai tên họ Trương và Tống Bá Tử không thèm để ý.

Võ Tắc Thiên ném xúc xắc hay nhất. Bà ta liên tục ăn, vì vậy họ chơi đến nữa...

Cuối cùng, Võ Tắc Thiên chán không ném nữa.

Võ Tắc Thiên rất vui, không phải vì bà ta thắng được nhi êu bạc, bà ta liệu còn c`ân vàng bạc không? Bà ta vui vì mình thắng. Võ Tắc Thiên chia số bạc ấy ra làm mấy đống, nói với bọn cung nữ, thái giám:

- Chỗ này thưởng cho các ngươi, mỗi người một đống.
- Hai khanh ở lại trong cung ăn cơm, cho phép Tống Bá Tử ở lại luôn một thê.
- Đa tạ Thánh thượng long ân.

Tống Bá Tử quỳ xuống, dập đ`âu lạy tạ. Cũng chẳng biết hắn học được câu này từ đâu, buột miệng tuôn ra luôn.

Câu này khiến Võ Tắc Thiên càng vui mừng, bà ta li`ên nói:

- Miễn lẽ, bình thân!

Tống Bá Tử trả nêu thông minh đột xuất, lại buột miệng tung hô:

- Đa tạ Hoàng thượng, chúc Hoàng thượng sống lâu vạn tuế!

Võ Tắc Thiên lại càng cao hứng nói:

- Trảm thưởng cho ngươi một tấm kim bài, ngự ban thương nhân.

Tống Bá tử dập đ`âu lạy tạ ân. Hai tên họ Trương đầy hắn đi ăn cơm.

Ba người vừa đi khỏi, Vương Sơn Hữu tiến vào.

Muốn biết Vương Sơn Hữu vào có việc gì. Xin xem h đi sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BẨY MƯƠI TÁM

*Trung thần họ Lý, Thông linh bảo vệ Hoàng Thái tử
Tắc Thiên tư tình, Hoàng thượng định chọn kẻ nôí ngôi*

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên sai anh em Trương Dịch Chi dẫn Tống Bá Tử đi ăn cơm trong cung. Ba người vừa đi, Vương Sơn Hữu tiến vào.

Vương Sơn Hữu nói với Võ Tắc Thiên:

- Hoàng thượng, nên tăng cường bảo vệ Đông cung.

Võ Tắc Thiên không hiểu, bà ta hỏi:

- Vương Thông linh, xảy ra chuyện gì sao?

Vương Sơn Hữu nói:

– Sáng hôm nay, Tả Kỳ đi dạo bỗng gặp hai kẻ lạ mặt đang đi qua Đông cung. Hai tên ấy chỉ tay vào Đông cung, thì thầm nói với nhau: “Đây chính là Đông cung, là nơi Thái tử ở”. Tả Kỳ cảm thấy lạ, lập tức bám theo hai kẻ ấy. Đi chưa xa bỗng gặp một đám diễm trù rong, có rất nhiều dân chúng vây lại xem. Hai tên kia lén vào đám đông. Vì cách bọn chúng khá xa, nên Tả Kỳ đã không còn tìm ra tung tích. Nghe Tả Kỳ báo lại chuyện này với thần, thần cho rằng, hai kẻ ấy đáng nghi, nên muốn đề xuất ý kiến với Hoàng thượng,

- Cần tăng cường thêm mấy người nữa?

Ít nhất cũng phải thêm bốn người. Mỗi đêm có tám hộ vệ chia làm hai phiên canh gác, tắc nhân tối, có lực lượng bảo vệ Thái tử, lại có lực lượng

ngừa địch. Dù tặc nhân tới đong, bốn người có thể cầm cự được một lúc, đợi những người khác tới. Nếu chỉ có hai người bảo vệ, kẻ địch tới đong, e xảy ra nguy hiểm.

- Khanh dự định đưa ai tới Đông cung làm Thống lĩnh Hộ vệ?

Vương Sơn Hữu nghĩ một lúc, nói:

– Đế Tư Mã Thiên Tả gánh vác việc này. Người này không những võ công cao cường, lại thông minh, dày dạn kinh nghiệm giang hồ. Để anh ta đi, thẫn cũng yên tâm.

- Khanh cứ liệu mà làm.

Vương Sơn Hữu cáo từ, lui ra.

Ông trở về ban hộ vệ, nói lại cho Kế Huyền nghe việc mình vào cung, đề xuất cho thêm bốn người nữa vào bảo vệ Đông cung, cử Tư Mã Thiên Tả làm Thống lĩnh Hộ vệ ở đó.

Đương nhiên Kế Huyền cũng đồng ý với sự sắp xếp của Vương Sơn Hữu.

Vương Sơn Hữu lại nhắc tới việc các phủ phe Tương Vương đã có hộ vệ.

Kế Huyền hỏi:

- Đệ có biết phía Tương Vương tìm hộ vệ ở đâu không?

Vương Sơn Hữu nói:

– Hoàng thượng chỉ nói ở đó có hộ vệ, không nói họ chiêu mộ ở đâu.
– Đầu tiên ta giới thiệu cho họ vài người. Sau đó, những người đó lại giới thiệu thêm.

- Vậy thì đệ yên tâm r`ă. Nhất định các Vương phủ đ`ài đã có một số cao thủ, hơn nữa lại toàn là nhân vật bạch đạo.
- Sơn Hữu, đệ có biết các phủ của phe họ Võ cũng chiêu mộ một số nhân vật võ lâm không?
- Lúc nay Hoàng thượng có nói, nhưng đệ cảm thấy nghi ngờ, họ Võ chiêu nạp người võ lâm để làm gì vậy?
- Theo sự suy đoán của ta, họ có hai mục đích. Một là tích góp lực lượng, đợi sau khi Hoàng thượng v`ề trời để tranh giành ngôi vị. Hai là gây bất lợi cho các Vương họ Lý. Đương nhiên, cái đích vẫn là ngôi vị Hoàng đế.
- Ô, đại ca suy luận cũng đúng. Lúc ấy đệ cũng hoài nghi, nào ai dám cướp bóc họ Võ, họ Võ có tác dụng gì trong việc tạo phản đâu? Vì vậy nhất định bọn họ phải có dụng tâm khác. Đại ca có biết họ đã tìm được những nhân vật nào không?
- Hiện nay ta vẫn chưa biết. Có điều, theo sự tính toán của ta, nhân vật anh hùng bạch đạo họ tìm được không nhiều. Nhân vật hắc đạo sẽ không ít. Cần phải tìm hiểu xem rõ cuộc những nhân vật ấy là ai? Ở đây chúng ta không thể không đề phòng.
- Đúng vậy, phải tìm hiểu xem. Tìm hiểu rõ nhân vật chính để chúng ta có sự tính toán, đối phó từ trước.
- Chưa cần gấp vậy. Cứ từ từ mà làm. Chỉ cần Hoàng thượng chưa v`ề trời, bọn chúng chưa dám hành động với Hoàng cung đâu. – Kế Huy`en nói.
- Có điều các Vương phủ của họ Lý và Đông cung thì rất khó nói trước. Họ chính là đối thủ tranh đoạt ngôi vị của chúng. Nếu chúng chơi trò hái dưa, quả nào chín hái ngay quả ấy. Trước hết những người lớn tuổi của

nhà họ Lý, sau khi Hoàng thượng băng hà, bọn chúng có thể ra tay đoạt lấy ngai vàng!

– Đại ca, anh đã giúp phía Tương Vương chiêu mộ một số bạn bè võ lâm, cũng nên hỏi họ xem thực lực đã đủ hay chưa. Nếu chưa đủ, chúng ta có thể giúp đỡ, ủng hộ họ thêm một chút.

– Không được, trong Hoàng cung không thể cắt giảm người được nữa!

– Ta có thể chiêu mộ thêm mà!

– Đợi sau khi chiêu mộ thêm hăng hay. Hiện nay, lực lượng chính vẫn là Đông cung và phủ Tương Vương. Hai nơi này vẫn là chỗ cần thiết nhất, tuyệt đối không được để xảy ra sơ xuất.

Còn điểm nữa mà Vương Sơn Hữu và Kế Huyễn vẫn chưa biết tới, ngay cả Võ Tắc Thiên cũng không biết, là Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông cũng chiêu mộ nhân vật võ lâm.

Đó chính là người Trương Xương Tông nói mình phải nghĩ tới.

Người Trương Xương Tông nghĩ tới đó chỉ đáng gọi là nửa võ lâm thôi. Hắn là một tên mải võ kiếm sống, chỉ dựa vào vài đường côn đao. Người này tên là Trương Minh, mải võ trên giang hồ, với mấy đường côn đao tập luyện nhuần nhuyễn, nhưng cũng có một chiêu khá đặc sắc gọi là Địa thảng côn. Người lăn lộn, côn lăn theo người, nhưng cây côn không ngừng vùng vẫy, ra chiêu. Món côn pháp này trong chiến trận cũng có chút tác dụng, vì vậy người ta gọi hắn là Trương Đại Bổng.

Trương Minh được mời tới phủ của hai tên họ Trương.

Trương Xương Tông hỏi:

– Xin cho biết quý tính, đại danh?

– Tiểu nhân họ Trương, tên một chữ Minh!

- Ô, vậy chúng ta là người một nhà r`ă.
- Lão gia cũng họ Trương, vậy tiểu nhân được thơm lây.
- Ông người ở đâu?
- Tiểu nhân vốn gốc Định Châu.
- Ông đi bán tài năng như vậy, một ngày kiếm được bao nhiêu ti`ền?
- Chỉ đủ để không bị đói thôi.
- Ông có biết ta là ai không?
- Tiểu nhân không biết, xin lão gia nói cho hay.
- Ta tên là Trương Xương Tông, giữ chức Phụng Th`ần Phủ Cung phụng, kiêm Tư bộc Tự khanh, được ngự phong làm Hằng Quốc Công.

Tên tuổi của Trương Xương Tông có thể nói là tiếng danh thổi vang xa, người trong thành Lạc Dương không ai không biết. Trương Minh vốn là người mãi nghè trên giang hồ, tới Lạc Dương đã lâu, chẳng lẽ hắn không biết tên hai anh họ Trương sao? Hắn thừa biết anh em họ Trương vốn ỷ vào thế Hoàng thượng, khuynh đảo trong cung, uy trấn triều đã, đa số công khanh đại thần đều phải vị nể hắn. Trương Minh li`en nịnh bợ, nói:

- Thì ra là Quốc Công gia, tiểu nhân thất lễ quá.

Nói xong, đứng bật dậy.

Trương Xương Tông cười nói:

- Người cứ ng`ă xuống nói chuyện, chúng ta cùng họ, dù không đồng tộc, nhưng rõ cuộc vẫn là người một nhà. Năm trăm năm trước là người trong một nhà đấy, chớ nên khách sáo.

Trương Minh nghe thế mới lạy tạ, ng`ă xuống.

Trương Xương Tông nói:

– Trương Minh! Người cũng thấy đây. Nhà ta già sản lớn, ta lại là Quốc Công mà trong nhà, bên mình không có lấy một người bảo vệ. Hôm nay ta mời ngươi đến là muốn giữ lại trong phủ, để bảo vệ ta hoặc giữ nhà cho ta. Tóm lại, bất kể thế nào cũng vẫn tốt hơn như so với việc ngươi đi lẩn lộn mãi võ, ý của người thế nào?

– Quốc Công gia, ngài đã tin tưởng tiểu nhân, lý ra tiểu nhân phải cố gắng hết sức mình, nhưng không ngại Quốc Công chê cười mà nói thật. Công phu của tiểu nhân không cao, những chiêu thức đao thương kia, chỉ là vung múa cho đẹp, múa lên có vẻ nhuần nhuyễn, nhưng không có tác dụng gì khi đánh đấu đâu ạ. Nếu đấu với cao thủ thực sự, tất sẽ nguy hiểm. Địa thăng côn của tiểu nhân tuy cũng có chút tác dụng, nhưng không lợi hại lắm. Quốc Công muốn tiểu nhân bảo vệ hay giữ nhà cho ngài, nhiệm vụ quá nặng nề, tiểu nhân lực bất tòng tâm. Mong Quốc Công minh giám. – Trương Minh nói rất rõ ràng, toàn những lời nói thật, không hề khoe khoang thổi phồng mình.

Trương Xương Tông nói:

- Nhưng ngươi vẫn mạnh hơn đám gia đình của ta!
- Có mạnh hơn chút ít, nhưng so với người võ công cao, tiểu nhân không thể đọ nỗi.
- Thế này vậy, ngươi có muốn ở lại trong phủ của ta không?
- Đó là Quốc Công thương cảm cho tiểu nhân, tiểu nhân cảm kích còn chưa đủ, còn nói gì đến chuyện thích hay không nữa.
- Tốt! Hôm nay ngươi hãy về nhà trọ, lấy đồ đạc đem vào đây.
- Đa tạ Quốc Công gia.

- Không cần cảm ơn. Sau khi tới đây, tạm thời coi như người là tùy tùng của ta, đi theo ta.

Trương Minh mang hành lý tới. Trương Xương Tông lệnh quản gia sắp xếp chỗ ăn ở tươm tất cho hắn.

Hôm sau, Trương Xương Tông gọi Trương Minh vào, nói:

- Người đi mãi nghệ trên giang hồ bao nhiêu năm rakah?
- Gần hai mươi năm.
- Chắc hẳn có không ít người thân quen?
- Đúng vậy. Tiểu nhân là người ăn cơm giang hồ, đi tới đâu cũng phải giao kết, quả có không ít người quen thân.
- Trong đám bạn bè, người thân của ngươi có ai có võ nghệ cao cường không?
- Quốc Công gia, đa số bạn bè của tiểu nhân đều mãi nghệ trên giang hồ, trong đám bọn họ người có công phu thực sự rất ít. Tiểu nhân xin nói một câu thực lòng, trong đám bạn bè đó có rất ít người có thể đánh lại tiểu nhân. – Trương Minh nói. – Quốc Công gia, nếu ngài muốn mời hộ vệ, bảo vệ, sao không tới các Tiêu cục nhờ họ tiến cử. Quanh năm họ phải đi bảo tiêu, có quan hệ xã giao rộng, quen biết nhiều người trong võ lâm!

Câu nói này khiến Trương Xương Tông như tỉnh con mè.

Tiêu cục lớn nhất trong thành Lạc Dương chính là Trần Uy Tiêu cục.

Trương Xương Tông đến thẳng Trần Uy Tiêu cục.

- Ông ta gặp Tổng Tiêu sứ của Trần Uy Tiêu cục, cũng là chủ sự Tiêu cục
- Phùng Trần Uy.

Phùng Trấn Uy không biết mặt Trương Xương Tông, thấy hắn mồi hổng răng trắng, dáng vẻ như một công tử nho nhã, liền nghĩ hắn muốn thuê mình bảo tiêu, liền nói:

– Xin hỏi quý tính của các hạ? Không biết có chuyện làm ăn gì khiến các hạ phải tới tiểu hiệu này?

Phùng Trấn Uy vừa nghe hắn giới thiệu là Trương Xương Tông, đã biết ngay hắn là loại người nào. Uy thế của hai tên họ Trương chấn động khắp thành Lạc Dương này, vô cùng hiển hách, còn hơn cả đám Quốc Công, Hầu Bá, đè bẹp các đại thần trong Tam đài, Lục bộ, Cửu tự, Ngũ giám. Ông ta biết không thể đắc tội với hàng người này, nên lập tức cười, nói:

– Thì ra là Trương Công, thất kính rã. Không biết Trương Công tới đây có việc gì? Tiểu lão nhi này có thể giúp được gì đây? Nếu có thể, tiểu lão nhi xin cõi gắng hết sức!

Trương Xương Tông cũng không dài dòng, vòng vo, nói ngay:

– Trong phủ tại hạ đang cần gấp mấy người bảo vệ, bản thân tại hạ cũng cần có vệ sĩ. Nay đến nhờ lão anh hùng giới thiệu cho vài vị, không biết lão anh hùng có chịu giúp cho không? – Câu nói sau của hắn tuy mang ý thỉnh cầu, nhưng thực chất là ngầm uy hiếp.

Phùng Trấn Uy vốn là nhân vật giang hồ lão luyện, chẳng lẽ ông ta lại không hiểu ý ấy? Ông ta không thể nói lời cự tuyệt, nhưng thực sự ông không muốn giúp Trương Xương Tông, Trương Dịch Chi, không muốn giới thiệu bằng hữu của mình cho chúng. Ông biết thế lực của Trương Xương Tông rất lớn, nhưng không muốn kết giao với hắn, cũng không muốn đắc tội với lũ tiểu nhân này, ông nói:

– Trương Công, trong Tiêu cục của tiểu lão nhi không có ai để tiến cử, về điểm này xin Trương Công lượng thứ cho. Còn về bạn bè, tiểu lão nhi cũng quen biết không ít, nhưng đâu không thân. Trương Công! Ngài xem thế này có được không? Tiểu lão nhi viết mấy chữ cho bạn bè trong võ lâm, nhờ đem đi. Nếu họ tới, tiểu lão nhi xin hứa âm cho ngài, ngài thấy sao?

Ngày hôm sau, Trương Xương Tông sai người mang thư mời lên đường.

Kết quả không ngoài sự dự đoán của Phùng Trấn Uy. Nhân vật chính phái chẳng ai chịu tới, chỉ có Nhị Quái tới thôi.

Đương nhiên, Nhị Quái tới Trấn Uy Tiêu cục trước.

Phùng Trấn Uy đón tiếp chúng rất nhiệt tình, sau đó dẫn chúng đến phủ Quốc Công của Trương Xương Tông.

Hùng Sơn Nhị Quái, tuổi đã ngoài năm mươi. Đại Nhị Quái Lưu Trụ An tướng mạo đúng như tên gọi. Mặt mũi hắn cũng bình thường, chỉ có điệu tai hắn to khác thường. Võ công của hắn đáng liệt vào hàng nhất lưu cao thủ, chỉ có điệu hành sự quái đản, khác hẳn với những nhân vật Bạch Đạo, hiếu sát, hiếu dâm. Bát trảo quái Lưu Trụ Thành, võ công bình thường nhưng lại tinh thông ám khí, lúc ra tay chẳng khác gì có tới tám cánh tay vậy. Vì vậy, người trong võ lâm mới gọi hắn là Bát trảo quái. Đối với kẻ khác, Nhị Quái vẫn tự xưng là Hùng Sơn Nhị Quái.

Trương Xương Tông thì như vơ được của báu, lập tức giao cho Nhị Quái làm chánh phó, Thống lĩnh Hộ vệ trong phủ – Đó là lối xưng hô học theo Hoàng cung. Có điệu, trong phủ Trương Xương Tông chỉ có Thống lĩnh, không có cấp dưới, vừa ban lệnh lại vừa thi hành mà thôi.

Trương Xương Tông cho mời Nhị Quái tới, nói:

- Nhị vị hảo hán, các vị võ lâm trong giang hồ đã lâu, nhất định có không ít bạn bè, người quen. Liệu có thể mời thêm vài người nữa tới đây không? Bản Công không sợ nhì ~~ê~~, tất cả đều được hậu đãi hết.
- Công gia đã tin tưởng, chúng tôi sẽ mời hộ thêm vài vị nữa tới đây. – Đại quái Lưu Trụ An nói.

Mấy hôm sau, có thêm vài cao thủ võ lâm nữa được mời tới phủ của Trương Xương Tông. Trong đám ấy, nổi tiếng nhất là bọn Tam Tân, là Độc Mục Hành Giả Đông Phương Tông, Đơn Tý Môn Thần Ngô Hữu Quang, Thiết Quái Phi Hổ Trần Đại Lương (người này chỉ có một chân). Ngoài ra còn có Lưu Gia Tam Cẩu, Khán Môn Cẩu Vưu Thiên Long, Thủ Liệp Cẩu Vưu Thiên Hổ, Tuần Sơn Cẩu Vưu Phiến Báo, cùng với bọn Hằng Sơn Tú Hung...

Tam Tân lại mời thêm Hằng Sơn nhị ma, Hổ phát ma Mao Kỳ, Bạch Phát Ma Mao Quái tới phủ Trương Dịch Chi.

Hai tên họ Trương rất hậu đãi bọn này, cho chúng ăn toàn sơn hào hải vị, mặc toàn gấm lụa, đối đãi như thượng khách.

Tuy Trương Xương Tông đã có người võ lâm giúp đỡ nhưng vẫn không lúc nào quên khuyên Trương Dịch Chi hồi thúc Võ Tắc Thiên, bảo bà ta nên đích thân quyết định để Trương Dịch Chi lên làm người kế vị. Trương Dịch Chi nói:

- Ta sợ rất khó.
- Hãy cứ thử xem. Nếu không được, ta cũng chẳng tổn hại gì, còn nếu bà ta nhận lời, họ Trương nhà ta không những chỉ vĩnh viễn phú quý, mà còn có thể vạn kiếp luân chuyển, luân phiên nhau giữ ngôi Hoàng đế, sang

năm sẽ do nhà em làm. Hoàng thượng có thể là họ Trương. – Trương Xương Tông nói.

Đến phiên hai tên họ Trương trực ban. Trương Dịch Chi nói:

– Hoàng thượng, sau khi người vạn tuế về trời, giang sơn này nên để thẫn kế tục. – Hắn buông ra lời hỏi dò.

Võ Tắc Thiên không trả lời ngay, bà ta đang suy nghĩ. Mấy hôm trước, đám quan thẫn Dịch Nhân Kiệt đã thuyết phục được bà ta, bà ta đã định truyền lại giang sơn cho con trai mình, trả lại cho nhà họ Lý. Nhưng mấy hôm nay, Võ Tắc Thiên lại nghĩ tới lũ cháu chắt nhà họ Võ, chúng liên tục yêu cầu bà truyền lại quyền kế thừa đại thống, để giang sơn này vĩnh viễn thuộc về nhà họ Võ. Bà ta cũng đã động lòng. Giang sơn nên thuộc về họ Lý hay họ Võ đây? Bà ta chưa quyết. Nay Trương Dịch Chi lại đề cập tới việc muốn kế thừa ngôi báu. Nếu tính ra, ai cũng có lý do của mình. Quan thẫn họ Dịch Nhân Kiệt nêu ý kiến để họ Lý lên kế vị với lý do mẹ truyền ngôi cho con là lẽ đương nhiên, bà ta cũng vẫn được hưởng tể lê vĩnh cửu. Nhưng lý do của bọn Võ Tam Tư cũng rất đáng để suy xét, bọn họ đều là họ Võ, là người cùng một họ với mình, giang sơn vĩnh viễn của nhà họ Võ là điều tất nhiên. Nhưng Trương Dịch Chi cũng đòi kế vị. Trương Dịch Chi là người mình yêu nhất. Hai mươi năm nay, hắn luôn ở bên cạnh mình. Có hắn, cuộc sống của mình mới có khoái lạc, vui vẻ. Cảm giác khoái lạc, thỏa mãn ấy không thể hình dung nổi, không thể kể hết sự tuyệt vời ấy bằng lời. Vậy, giang sơn này rốt cuộc nên trao lại cho ai? Rốt cuộc mình vẫn phải tìm một người mình cho là hợp lý nhất để làm người kế nghiệp. Con trai? Võ Tam Tư? Trương Dịch Chi? Bà ta chưa thể quyết ngay. Nhưng lại không thể không nín lặng mãi được. Nên trả lời thế nào đây? Bà ta nghĩ ngợi một lát, nói:

– Dịch Chi, việc này không thể vội vàng, trẫm còn phải nghĩ cho kỹ đã. Trẫm cần phải chọn một người xứng đáng.

Trương Xương Tông và Trương Dịch Chi không biết Võ Tắc Thiên đang nghĩ những gì, nhưng tóm lại, bà ta không cự tuyệt, vẫn còn có hy vọng.

Trương Xương Tông cho rằng thời cơ đã tới, hắn khẽ huých Trương Dịch Chi một cái. Trương Dịch Chi hiểu ý ngay, nói:

– Hoàng thượng, truyền lại giang sơn cho thàn nhé. Thàn rất xứng đáng được làm người kế thừa của Hoàng thượng.

– Được! Được mà! – Võ Tắc Thiên nói.

– Lời Hoàng thượng nói ra chính là thánh chỉ. – Trương Xương Tông lèo thêm bước nữa.

– Được! Ừ, quyết định như vậy. Trẫm sẽ không lật lọng, hối hận. – Võ Tắc Thiên nói.

– Đa tạ Hoàng thượng. – Mấy từ này của Trương Dịch Chi – không liền với nhau. – Hoàng thượng, người đã nhận lời cho thàn kế thừa ngôi báu, cũng nên viết ra làm bằng cho thàn làm cơ. Nếu không, sau khi người vạn tuế quy tiên, e có người không phục, cũng là đe phỏng có người tranh giành.

– Ta viết. Đợi trời sáng rã ta viết. Các người cứ yên tâm. – Võ Tắc Thiên nói ngay, bà ta không còn nghĩ tới con, cháu nữa.

Võ Tắc Thiên không nuốt lời. Trời vừa sáng, ba người ngủ dậy, rửa mặt, xong xuôi, họ đuổi cung nữ hì hò ra ngoài, ngồi xuống bên bàn, nâng bút viết luôn: “Sau khi trẫm băng hà, ngôi vị Hoàng đế sẽ do Trương

Dịch Chi kế tục. Khâm thư. Võ Tắc Thiên". Bà ta viết xong, trao cho Trương Dịch Chi, đằng thời căn dặn:

- Chiếu chỉ này không được để cho người ngoài biết. Trước khi trẫm băng hà, không được cho ai xem, cũng không được nói với ai, nếu không sẽ gây nên một trận tranh giành, đấu đá nhau thảm khốc. Xương Tông, khanh cũng không được tiết lộ nội dung chiếu chỉ này. Tới ngày trẫm băng hà, đưa chiếu chỉ này ra là có thể lên kế vị trước linh sàng của trẫm.
- Thân biết, xin Hoàng thượng yên tâm. Việc lớn như vậy, thân sẽ không để lộ cho người ngoài biết đâu. – Trương Xương Tông nói.
- Thân sẽ bí mật cất giữ chiếu chỉ này, không để lộ cho ai biết hết. – Trương Dịch Chi nói.
- Tốt! Các ngươi nên hiểu, nếu việc này để người ngoài biết được, các đại thần sẽ tranh cãi không ngơi, tấu chương can gián sẽ không ngừng được gửi lên. Đằng thời, Thái tử, Tương Vương cũng sẽ không phục, bọn Tam Tư cũng sẽ tranh đoạt, e sẽ xảy ra điều bất lợi cho hai người. Ngoài ra, bọn nắm giữ binh lực bên ngoài như ngoại trấn, hộ đốc, đô hộ... e cũng sẽ gây ra điều bất lợi cho trẫm và hai người. Đợi sau khi trẫm băng hà, đưa chiếu chỉ này ra, lúc ấy gạo đã thành cơm, dù là Thái tử hay Tương Vương, dù là Võ Tam Tư cũng vậy, có tranh chấp cũng đã muộn rồi. Hơn nữa, đám đại thần văn võ cũng chỉ còn cách tuân chỉ mà thôi. Các ngươi có hiểu không?
- Hiểu! – Trương Dịch Chi nói.
- Đây là việc lớn, bệ hạ cân nhắc rất đúng, bọn thân nhất định sẽ cẩn thận. – Trương Xương Tông nói.

Việc Võ Tắc Thiên nhường ngôi lại cho Trương Dịch Chi chỉ có bà ta và hai anh em họ Trương biệt với nhau. Bọn Thái tử, Tương Vương và phe Võ Tam Tư đều mù tịt như bị nhốt trong trống vậy.

Các đại thần còn cho rằng Võ Tắc Thiên đã lập Lư Lăng Vương làm Thái tử việc kế vị đã rõ ràng rồi, vì vậy không ai còn bàn bạc tới việc kế vị nữa.

Võ Tắc Thiên vẫn thiết Triệu sớm như thường lệ. Buổi Triệu sớm còn chưa tan thì có hộ vệ vào báo:

- Người đi tìm Đại sư Thân Tú đã trở về, đang ở ngoài cửa đợi thánh chỉ.
- Mau truyền cho vào. – Võ Tắc Thiên liền nói.

Muốn biết người kia có tìm được Thân Tú hay không. Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ BẢY MƯƠI CHÍN

*Dùng tới đại lẽ, Võ Tắc Thiên quỳ lạy đón Thần Tú
Hóa giải mâu thuẫn, Hoàng Thượng bày yến cởi bỏ điều sai*

Lại nói chuyện trong buổi chầu sớm hôm ấy, Võ Tắc Thiên nghe báo người đi tìm Đại sư Thân Tú đã trở về, lập tức lệnh cho người ấy vào triều kiêng.

Người đó lập tức vào Triều, quỳ lạy Võ Tắc Thiên.

Sau khi người đó đứng lên, Võ Tắc Thiên hỏi ngay:

- Có tìm được Đại sư Thân Tú không?
- Bẩm Hoàng thượng, thần đã tìm được Đại sư Thân Tú!
- Hiện Đại sư đang ở đâu?
- Trên núi Dương Dương.

Võ Tắc Thiên nói:

- Trẫm sẽ lập tức sai người đến núi Dương Kinh đón Đại sư Thân Tú.

Người vènghỉ trước đi, ngày mai sẽ dẫn sứ giả tới núi Dương Dương.

Đại sư Thân Tú được mời tới thành Lạc Dương, Võ Tắc Thiên cho truyềnl vào, ông vào điện. Đại sư vừa vào điện, Võ Tắc Thiên liền lập tức từ trên ngai vàng bước xuống, quỳ sát đất nghênh đón, miệng tung hô “Nữ đệ tử Võ Tắc Thiên cung kính đón Đại sư!”

Thân Tú vội nhảy từ trên kiệu xuống, bước tới đỡ Võ Tắc Thiên dậy, nói:

– Hoàng thượng, mời đứng dậy, chờ làm vậy mà bần tảng tốn thọ!

Đợi Thần Tú ngã xong, Võ Tắc Thiên mới ngã xuống.

Thần Tú cười nói:

– Hoàng thượng hạ chỉ giục bần tảng vào Triều không biết có việc đại sự gì?

Võ Tắc Thiên cung kính nói:

– Thánh tăng nhanh lặn giúp trẫm đánh giết lũ người xấu, trẫm luôn ghi nhớ trong lòng. Lần này mời thánh tăng tới đây, một là để cảm ân, hai là để chiêm ngưỡng thánh dung.

– Đâu dám, đâu dám, ác nhân làm việc ác, bần tảng gặp lẽ nào lại rủ áo làm ngơ, phải làm tròn bổn phận của mình. Trừng trị kẻ ác tức là làm việc thiện, không dám phiền Hoàng thượng để tâm.

– Thánh tăng, trẫm mời ngài nán lại trong cung vài ngày, không biết ngài có cho trẫm được toại nguyện không? Võ Tắc Thiên hỏi với thái độ rất thành khẩn.

– Hoàng thượng đã có thịnh tình giữ lại, bần tảng đành phải quay nhiều vài ngày vậy. – Thần Tú cười hà hả, nói.

Võ Tắc Thiên lại cười, hỏi:

– Thánh tăng dùng đồ chay hay dùng đỗ mặn?

Thần Tú nói:

– Bần tảng xuất gia từ nhỏ, luôn dùng đồ chay chưa bao giờ dùng đỗ mặn.

– Thánh tăng có thể dùng rượu không?

– Tế tửu (rượu dùng để cúng) thì không ngại.

Võ Tắc Thiên truy vấn bảo nếu xảy ra việc gì nguy cấp, trọng đại có thể vào thẳng hậu cung bẩm báo bất kỳ lúc nào. Việc nhỏ tạm thời chưa xét. Nói xong lập tức lệnh bái triều.

Võ Tắc Thiên sai người dọn dẹp một tịnh cung thật sạch sẽ trong hậu cung, làm chỗ cho Thần Tú và mình nghỉ ngơi.

Buổi trưa hôm ấy, Võ Tắc Thiên lệnh bày yến đón tiếp Thần Tú.

Sau bữa cơm cung nữ dâng trà lên. Trong khi dùng trà Võ Tắc Thiên nói:

– Trẫm vào cung đã hơn sáu mươi năm, Tiên hoàng sùng Đạo, Hoàng đế Cao Tông cũng sùng Đạo, chỉ một mình trẫm sùng Phật. Trẫm cho rằng Phật pháp vô biên, Phật môn phổ độ. Đó cũng không phải là cách nghĩ của một mình trẫm, mà sự thực là như vậy.

Kỳ thực là vì Pháp Minh sửa đổi bộ “Đại Văn Kinh”, tạo điều kiện cho bà ta lên làm Hoàng đế, việc có lợi cho bà ta nên bà ta mới sùng bái đạo Phật.

Thần Tú hiểu rõ dụng ý của Võ Tắc Thiên, nhưng ông ta không nói toẹt ra, chỉ nói:

– Tiên hoàng sùng bái Đạo là có nguyên do của nó. Thủ tổ của Đạo Gia là họ Lý, từ đời Cao Tổ cho đến nay, họ vẫn cho rằng mình là hậu duệ của Đạo Gia Bảo, sao họ không sùng bái?

Thần Tú uống một ngụm trà nói tiếp:

– Kỳ thực, Thanh Liên, Hồng Hà Hoa, Nho, Đạo, Phật ba môn đều chỉ là một nhà. Hai môn Phật, Đạo có những điểm tôn sùng riêng của mình và không ai xâm phạm tới ai. Lấy đạo nhà Phật ta mà nói, do có đường lối khác biệt trong tu hành mà phân ra làm Đại Thừa với Tiểu Thừa.

– Trẫm hiểu biết nông cạn nên không biết trong nội bộ đao nhà Phật cũng được chia phái.

Quả thật Võ Tắc Thiên không hiểu chút gì về tình hình nội bộ của đao Phật. Tuy bà ta có đọc nhiều sách, nhưng kiến thức về đạo Phật lại chẳng biết chút gì. Bà ta lại xin chỉ bảo, nói:

– Mong thánh tăng giảng cho trẫm nghe một chút kiến thức của đạo Phật.

Ngày hôm sau.

Vào buổi Triệu sớm, Võ Tắc Thiên tuyên bố sẽ mời thánh tăng Thân Tú giảng Phật pháp cho quần thần tại cung Minh Đường, văn quan võ tướng ở Kinh thành, từ Ngũ phẩm trở lên đều phải đến đó nghe giảng thuyết pháp. Thời gian bắt đầu từ giờ Ngọ.

Thân Tú giảng đạo trôi chảy, thái độ nghe giảng của các đại thần lại không giống nhau, cách nghĩ của họ cũng khác nhau, mỗi người biểu hiện ra một cách.

Có người thực lòng muốn nghe giảng đạo, họ luôn quan tâm, chăm chú nghe giảng, nghe như muốn nuốt lấy từng lời của Thân Tú. Nhưng chỉ có một số người mà thôi.

Có người không muốn nhưng lại không thể không nghe. Họ không có cảm hứng gì với những lời giảng của Thân Tú. Nhưng vì địa vị, vì sự thăng quan tiến chức của mình, nên đành phải làm ra bộ chăm chú lắng nghe, nhưng trong đầu họ lại nghĩ đến những việc không liên quan gì đến Phật Pháp. Họ đang nghĩ, làm thế nào để lấy được lòng người trên, để được thăng quan, phát tài?

Loại thứ ba không muối nhưng không thể không nghe. bởi Hoàng thượng bắt buộc họ phải tới nghe, nhưng họ không hề che giấu thái độ của mình. Thái độ của họ là cứ tảng lờ như không, nhìn trái nhìn phải, đưa mắt ra hiệu cho những người giống mình, dùng ánh mắt thay lời, đứng ngã nhập nhöm, bức mình vì Thần Tú sao không mau kết thúc buổi thuyết pháp này đi.

Hôm ấy, sau khi vécung, dùng cơm tối xong, Thần Tú lập tức nói với Võ Tắc Thiên, muối xin vènúi Dương Dương.

Võ Tắc Thiên nhiệt tình níu kéo, nhưng Thần Tú kiên quyết không chịu lưu lại. Võ Tắc Thiên đành phải nhận lời.

Ngày hôm sau, khi thiết buổi Triệu sớm Võ Tắc Thiên lập tức hạ chỉ: "Lập tức khởi công xây dựng chùa trên núi Dương Sơn, mọi chi phí sẽ do Triệu đình chịu, cung tiền!"

Sách phong Thánh tăng Thần Tú làm Hộ Quốc Đại Sư.

Nhân lúc rỗi rãi, Võ Tắc Thiên lại nghĩ đến nhà họ Lý và họ Võ. Bà ta muốn dùng hình thức tổ chức một bữa cơm gia đình để giải quyết mồi bắt hòa giữa hai họ này.

Ngày đã được chọn, Võ Tắc Thiên lập tức hạ chiếu.

Con cháu họ Lý từ mười sáu tuổi trở lên đều được đến dự, những Quận Vương của nhà họ Võ cũng đến cùng dự bữa tiệc này.

Tới ngày ấy, người nhà họ Lý, họ Võ đều tới đủ. Nếu đem so sánh thì người nhà họ Võ đông hơn nhà họ Lý.

Sau khi mọi người đến đầy đủ, Võ Tắc Thiên thân chinh đến dự yến.

Mở màn Võ Tắc Thiên nói:

– Hôm nay trẫm mở buổi đại hội gia đình này. Đây là buổi đại hội gia đình đầu tiên kể từ khi trẫm lên ngôi. Có thể các khanh đang tự hỏi: “Tại sao trẫm lại mở cuộc họp này?” Bây giờ trẫm sẽ nói cho các khanh biết.

Nói đến đây, Võ Tắc Thiên liếc mắt nhìn hết thảy mọi người. Bà ta thấy mọi người đều đang nhìn mình với ánh mắt nghi ngờ.

Võ Tắc Thiên nói:

– Trong lịch sử các triều đại, vì muốn tranh đoạt ngôi vị Hoàng đế mà xảy ra bao nhiêu chuyện, con giết cha, em giết anh, thậm chí còn có những chuyện các Vương giết vua đoạt ngôi, gây nên bao vụ bất hòa trong gia đình. Trẫm cũng biết, các Vương họ Lý và các Vương họ Võ có mặt ở đây đã có rất nhiều vụ bất hòa.

Võ Tắc Thiên dừng lại, đưa mắt nhìn mọi người.

Mọi người đều cúi thấp đầu.

Bà ta nói tiếp:

– Các ngươi đừng nên làm như vậy. Làm vậy thực khiến trẫm đau lòng. Các ngươi, một bên là con cháu của trẫm, một bên là cháu đằng ngoại, sao không thể một lòng vì trẫm? Tại sao lại chia bè cánh đấu đá nhau? Tại sao lại coi nhau như kẻ thù? Các ngươi là kẻ thù của nhau sao?

Võ Tắc Thiên lại ngừng lời một lúc, sau đó nói tiếp:

– Không! Các ngươi là người thân của nhau, dù bên nào bị thương vì đấu nhau, bất kỳ ai bị thương trẫm đều cảm thấy đau xót như chính bản thân mình bị vậy. Các ngươi làm vậy, khiến trẫm thật đau lòng. Các ngươi nên nghĩ xem phải làm thế nào? Hôm nay, trước khi vào tiệc trẫm phải nói ra những lời này để các ngươi hiểu lòng trẫm. Các ngươi suy nghĩ thế nào,

sau này phải làm ra sao? Trẫm chỉ nói đến đây, phẫn còn lại do các ngươi
cho ý kiến.

Muốn biết đôi bên hai họ Võ và Lý nói gì, Võ Tắc Thiên còn dùng biện
pháp nào nữa. Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ TÁM MƯƠI

*Thịnh tình khó chối, Võ Tắc Thiên mời Trương lão trượng tới
Không bệnh mà chết, Trương Quả lão nhân mất trong Hoàng
cung*

Thành Lạc Dương.

Cửa hàng cửa hiệu mọc san sát, cờ hiệu, bảng hiệu muôn hình muôn vẻ, tiếng rao hàng, tiếng mời chào, mặc cả huyên náo như chưa bao giờ dứt. Người từ thôn trấn gần đó kéo đến họp chợ, thương nhân từ xa tới đây đặt hàng, bán hàng, dân chúng trong thành đi mua đồ, đi dạo phố, tới quán trà, quán rượu... Trên đường không lúc nào hết người đi lại.

Trên con đường đông đúc ấy bỗng xuất hiện một con lừa. Đó quả là việc lạ mắt. Ở đây, người ngã trên kiệu xa, cưỡi trên lưng ngựa tốt không ít, nhưng người cưỡi lừa đi trên đường phố Lạc Dương thì thực là hiếm có.

Ngã trên lưng lừa là một ông già, râu tóc còn đen, mặt lộ sắc hăng pha đen, ông ta độ năm mươi, sáu mươi hay bảy mươi tuổi? Nhìn bề ngoài rất khó đoán tuổi tác của ông ta.

Ông ta là ai?

Chẳng phải ai xa lạ, ông ta chính là Trung Điều Sơn Trương Quả.

Sau khi Thân Tú rời đi, người đi tìm Trương Quả trở về bẩm báo, nói đã tìm thấy ông.

Võ Tắc Thiên liền sai Văn Xương Tả Tướng, cùng Phượng các loan Bình chương Sự Đậu Lư Khâm Vong làm sứ giả đón tiếp, sai Loan đài Thị

lang Tri Chính Sư Lý Kiêu làm phó sứ đón tiếp, dẫn theo năm trăm Vũ lâm quân tới thăng núi Trung Đài. Chuyến nghênh đón Trương Quả lần này khác hẳn với chuyến nghênh đón Thần Tú trước đó. Võ Tắc Thiên lệnh cho họ phải đi suốt ngày đêm, mỗi ngày chỉ cho phép nghỉ ngơi bốn canh giờ, nghỉ giải lao chỉ được một lần, nhưng cũng không được quá một canh giờ. Vì vậy, đây có thể coi là một chuyến công cán khổ cực. Võ Tắc Thiên biết Trương Quả hành tung bất định, bà ta chỉ lo khi đội nghênh đón tới, Trương Quả lại bỏ đi rã.

Trương Quả được đón tới Kinh thành một cách thuận lợi. Võ Tắc Thiên nghe báo, lập tức lệnh văn võ đại thần phải ra nghênh đón.

Các đại thần cùng Trương Quả tiến vào đại điện. Võ Tắc Thiên đích thân xuống khỏi ngai vàng nghênh đón. Trương Quả xua tay, cười, nói:

– Lão già người rừng núi, sao dám làm bận thánh giá của Hoàng thượng.

– Lão nhân gia nhanh chóng giúp thuộc hạ của trẫm trừ kẻ ác, trẫm vô cùng cảm kích. Vì vậy mong mời được nhìn mặt lão nhân gia một lần. – Võ Tắc Thiên cung kính nói.

Về diện mạo, tuy Võ Tắc Thiên được chăm sóc, tắm bổ tốt, trông bà ta như chưa tới bảy mươi tuổi, nhưng nếu so với Trương Quả thì bà ta vẫn có vẻ như già hơn một ít.

Võ Tắc Thiên mời Trương Quả tới hậu cung dự tiệc. Các quan từ tam phẩm trở lên cũng được đi dự tiệc.

Võ Tắc Thiên dẫn Trương Quả bước vào điện Thanh Lương, trong đó đã bày sẵn tiệc rượu.

Võ Tắc Thiên mòi Trương Quả ngăi lên vị chủ, còn mình ngăi ở vị khách hău tiĕp, các đại thăn thì cứ ngăi theo thứ tự mà hău tiĕp. Võ Tắc Thiên mở lời nói trước:

– Trương lão trượng, trăm bày břa tiệc này là vì ngài, mong ngài chớ khách sáo.

– Đă mươi năm nay lão phu không dùng tới cơm canh, càng không dùng rượu. – Trương Quả cười, nói. Ông ta chỉ vào Đậu Lư Khâm Vọng và Lý Kiều nói – Hai vị Khâm sai này đã chứng kiến lão phu ăn uống ra sao. – Nói xong, lấy từ trong bọc ra một quả rὔng, nói – Mỗi břa lão phu chỉ dùng một trái cây rὔng này. Hôm nay đành phụ ý tốt của Hoàng thượng. Mọi người cứ việc uống rượu, dùng thức ăn, lão phu chỉ xin dùng một trái cây này để băi tiĕp.

Võ Tắc Thiên kinh ngạc đưa mắt nhìn Đậu Lư Khâm Vọng và Lý Kiều. Hai người lập tức đứng dậy, nói:

– Khởi bẩm Hoàng thượng, lời của Trương Quả lão trượng là thực. Bọn thăn đã chứng kiến tận mắt.

Võ Tắc Thiên không thể không tin, bà ta nói:

– Lão nhân gia đã luyện thành nửa thăn tiên răi, không cần dùng tới đօan của nhân gian nữa răi.

– Lão phu chỉ là quen nếp mà thôi, đâu phải là thăn tiên gì. Hoàng thượng, các vị đại nhân, mời các ngài.

Võ Tắc Thiên và các đại thăn không thực sự tận hứng với břa ăn ấy, cũng chẳng ai ăn được no, mặc dù Trương Quả cố ăn trái cây ấy thực chậm nhưng họ cũng vẫn không tiện ăn nhieu, uống nhieu. Mỗi người chỉ uống

vài hớp rượu, ăn vài gắp thức ăn, dùng thêm một chút cơm rắc bún chén bát.

Thật vừa khéo, khi người cuối cùng bún cũng là lúc Trương Quả ăn hết miếng trái cây cuối cùng.

Sau bữa ăn, quan sát thấy tản đi. Võ Tắc Thiên mời Trương Quả tới điện Cam Lộ dùng trà. Trương Quả nói:

- Lão phu từ xưa tới nay không uống trà.

Võ Tắc Thiên đành phải cười cho qua chuyện.

– Hoàng thượng sai người gọi lão phu tới đây không biết có điều gì chỉ giáo?

- Xin hỏi lão nhân gia bao nhiêu tuổi?

– Lão phu không nhớ nữa. Khoảng năm, sáu mươi tuổi hoặc sáu, bảy mươi gì đây.

– Nghe nói lão nhân gia đã hơn một trăm ba mươi tuổi, không biết có phải vậy chăng?

- Lời người ta đồn đại đều không đáng tin, chỉ là đồn đại mà thôi.

– Nghe nói lão nhân gia có bí quyết trường thọ, không biết có thể chỉ cho trăm một hai điều không?

- Quả thực không có việc ấy, lão phu không thể phụng cáo.

– Lão nhân gia có bí quyết trường thọ, sao nỡ keo kiệt không chỉ giáo cho trăm?

- Chỉ toàn là lời truyềnbá sai, lão phu thực không có thuật trường thọ.

Võ Tắc Thiên thấy Trương Quả luôn miệng từ chối nên cũng không hỏi dồn. Bà ta định giữ Trương Quả trong cung lâu một chút, lạt móm trói chặt,

lâu dà̄n ông ta sẽ truyền lại thuật trường thọ cho mình.

Trương Quả không giỏi ăn nói, nếu Võ Tắc Thiên không hỏi, ông ta cũng không hé miệng nói năng gì. Võ Tắc Thiên hỏi han một chút về phong cảnh, về nhân tình trên núi Trung Đài, lại hỏi về chuyện giang hồ. Trương Quả nhất nhất trả lời những câu hỏi của Võ Tắc Thiên.

Đêm ấy, Võ Tắc Thiên lệnh Tổng quản sắp xếp chỗ ăn ngủ cho Trương Quả, lại sai hai tên thái giám tới đó hầu hạ.

Ngày hôm sau, bọn thái giám hầu hạ Trương Quả cuống cuồng chạy vào bẩm báo, nói Trương Quả đã chết. Võ Tắc Thiên giật mình. Tôi qua ông ấy vẫn khỏe mạnh, bình thường, chỉ ngủ có một đêm, tại sao lại chết được? Bà ta buộc miệng hỏi lại:

- Người nói gì?
- Trương lão trượng qua đời rã.
- Thật không?
- Thật ạ.
- Tại sao ông ta lại chết? – Võ Tắc Thiên chừng như vẫn chưa tin, hỏi lại.
 - Nô tài và Lương Vương hôm nay mang nước rửa mặt tới mời Trương lão trượng dùng, sau khi vào phòng thấy Trương lão trượng vẫn chưa tỉnh dậy. Nô tài tới trước giường khẽ gọi, Trương lão trượng không trả lời, nô tài khẽ lay ông ta mấy cái, muốn gọi ông ta tỉnh lại, mới phát hiện thấy thi thể Trương lão trượng đã cứng, đưa tay lên mũi ông tay, thấy đã ngừng thở. Nô tài bèn sai Lương Vương canh ở trong phòng rã tới đây bẩm với Hoàng thượng.

– Đi gọi ngay Ngụy y tới kiểm tra cho Trương lão trượng, nhanh lên. – Võ Tắc Thiên hạ lệnh.

Ngụy y tới kiểm tra thi thể của Trương Quả, sau đó bẩm báo:

– Bẩm bệ hạ, không biết Trương lão trượng chết vì nguyên nhân gì. Không phải do bệnh, cũng không trúng độc. Tiểu thần vô dụng không tìm ra nguyên nhân dẫn tới cái chết.

Võ Tắc Thiên nghe vậy cũng không trách mắng Ngụy y, hạ lệnh nói:

– Mau gọi Trương Văn Trọng tới đây.

Trương Văn Trọng tới, Võ Tắc Thiên lệnh ông ta kiểm tra thi thể của Trương Quả.

Kết quả kiểm tra vẫn là chết mà không phải bị bệnh, cũng không phải do trúng độc.

Võ Tắc Thiên tuy cảm thấy kỳ lạ nhưng người đã chết, lại đã được danh y kiểm tra, đó là sự thực. Bà ta đành phải lệnh Tổng quản lo liệu việc hậu sự cho Trương Quả.

Võ Tắc Thiên căm hận Trương Quả, nhưng khi nghĩ kỹ lại, bà ta không còn hận Trương Quả nữa. Nếu thực sự Trương Quả có bí quyết trường thọ hoặc phương pháp kéo dài tuổi thọ thì ông ta phải sống lâu mới đúng, tại sao lại chết như vậy? Nhất định là ông ta không có. Vì vậy bà ta vẫn ra lệnh làm đám tang cho Trương Quả cực kỳ long trọng. Tóm lại, Trương Quả đã từng giúp đỡ bà ta, hơn nữa, chính bà ta sai người đi đón ông ta vào cung, ông ta lại chết trong cung nên phải lo hậu sự cho ông ta long trọng một chút.

Trương Quả được chôn cất tại sườn núi phía Nam gò Bạch Mã.

Bia mộ bằng đá, trên đó viết: "Trung Đài Sơn Lão Nhân Trương Quả Chi Mộ".

Phó Tổng quản thái giám lo việc an táng Trương Quả bẩm báo lại cụ thể buổi lễ, Tổng quản lo việc quản lý tàu ngựa báo cáo:

- Khởi bẩm hoàng thượng, con lừa hôm qua đưa đến chỗ thàn đã biến mất.
- Sao lại mất?
- Hôm qua lính Vũ lâm quân đưa lừa tới chỗ thàn nói phải chăm sóc nó thật cẩn thận, nô tài liền sai người đưa thức ăn tới cho nó. Sáng hôm nay đi kiểm tra tàu ngựa, nô tài vẫn còn nhìn thấy nó. Vừa nãy, người đưa thức ăn tới bẩm báo với thàn, không thấy con lừa ấy đâu nữa. Nô tài tra hỏi người giữ cửa, họ nói không thấy con lừa chạy ra ngoài. Nô tài sai người đi tìm khắp chuồng ngựa mà vẫn không thấy nó đâu, liền tới đây bẩm với Hoàng thượng.

Võ Tắc Thiên tức giận, nói:

- Người giữ cửa không thấy lừa chạy ra, tìm khắp tàu ngựa không thấy, lẽ nào con lừa ấy mọc cánh bay ra.

Tổng quản tàu ngựa không dám trả lời.

Võ Tắc Thiên liền lệnh cho phó Tổng quản, nói:

- Người đi tra xét xem, tại sao lại mất lừa?

Sau khi phó Tổng quản thái giám và Tổng quản tàu ngựa đi rã, Võ Tắc Thiên nghĩ mãi không ra. Kỳ thực, Trường Quả không bị bệnh gì mà chết. Con lừa ông ta cưỡi vô duyên vô cớ mất tăm. Thật khiến người ta thấy khó hiểu. Bà ta nghĩ đi nghĩ lại mà vẫn không tìm thấy được câu trả lời

hợp lý, cũng chẳng còn lòng dạ làm việc khác. Võ Tắc Thiên đành ngã đợi phó Tổng quản thái giám vây bẩm báo tình hình.

Phó Tổng quản thái giám trở về Ông ta báo lại sự việc y hệt như Tổng quản tàu ngựa đã bẩm báo.

Võ Tắc Thiên vẫn hoài nghi. Bà ta trầm ngâm một lúc, nói:

– Chuẩn bị kiệu, trẫm sẽ đích thân tới tàu ngựa.

Thượng Quan Uyển Nhi khuyên, nói:

– Bệ hạ, ở tàu ngựa rất nặng mùi, bệ hạ...

Chưa nói hết câu Thượng Quan Uyển Nhi đã bị Võ Tắc Thiên ngắt lời, bà ta nói:

– Trẫm không sợ, nhất định trẫm phải tới đó xem sao?

Võ Tắc Thiên dẫn theo Thượng Quan Uyển Nhi, cung nữ, thái giám tới tàu ngựa.

Hai tên thái giám canh giữ cửa tàu ngựa.

Võ Tắc Thiên hỏi Tổng quản tàu ngựa đang đi ra nghênh đón:

– Mỗi ngày có hai người canh cửa sao?

– Đúng vậy. Hai người một phiên, cứ hai canh giờ lại thay phiên một lần.

Võ Tắc Thiên không hỏi bọn thái giám giữ cửa, tiến thẳng vào trong chuồng ngựa. Vào chưa sâu, mùi hôi thối bốc lên nhức mũi. Võ Tắc Thiên và đám tùy tùng, hết thảy đều đưa tay lên bịt lấy mũi miệng.

Tổng quản chuồng ngựa dẫn Võ Tắc Thiên tới nơi buộc lừa.

Võ Tắc Thiên thấy bên ngoài tàu ngựa còn có hàng rào vây quanh, tàu ngựa ở bên trong. Hàng rào được làm bằng gỗ tốt, rất kiên cố. Trên hàng

rào có mấy cái cửa, lúc ấy những cửa này đâu đã được chốt chặt.

Tổng quản tàu ngựa đứng ngoài hàng rào, chỉ vào một chỗ trong chuồng ngựa nói:

- Con lừa ấy ăn ở máng kia.

Võ Tắc Thiên nhìn thấy, trong hàng rào có rất nhiều máng ngựa, lúc đó có hơn trăm con ngựa đang ăn cỏ. Bà ta nhìn theo hướng chỉ của tên Tổng quản tàu ngựa, thấy tại đó có một chiếc máng cỏ nhỏ đủ cho hai con ngựa đứng ăn.

Võ Tắc Thiên đứng bên ngoài hàng rào hỏi:

- Ai cho lừa ấy ăn cỏ?
- Là Lý Tường.
- Truyền hắn tới đây.

Không lâu sau, có một thái giám tiến lại. Thấy Võ Tắc Thiên, hắn vội quỳ xuống dập đầu lạy, miệng tung hô:

- Nô tài Lý Tường khâu kiến Hoàng thượng.
- Là ngươi chăm sóc con lừa được đưa tới hôm qua sao?
- Khởi bẩm hoàng thượng, buổi trưa thán đi bỏ thêm cỏ và nước, con lừa vẫn còn. Thời gian sau khi uống cạn khoảng hai tpoon trà, nô tài lại đi cho thêm cỏ, thì không nhìn thấy con lừa ấy nữa. Nô tài liền báo lên Tổng quản ngay.
- Những cửa hàng rào này có bị mở không?
- Khởi bẩm hoàng thượng, lúc ấy nô tài vội đi kiểm tra cửa rào ngay, thấy tất cả đều được chốt kỹ lưỡng. – Tổng quản nói.
- Trẫm sẽ đi xem sao?

Tổng quản mở chốt rào.

Võ Tắc Thiên cùng đoàn tùy tùng bước vào, bước tới trước chiếc máng gỗ nhỏ ấy.

Lý Tường chỉ vào trong đó, nói:

– Con lừa ấy ăn ở máng này.

Võ Tắc Thiên nhìn vào chiếc máng gỗ, thấy bên trong có cỏ trộn thức ăn chưa được non nữa.

– Lúc ngươi cho thêm có nhēu thê̄ này không? – Võ Tắc Thiên hỏi.

– Có! Nô tài nuôi súc vật thường cho thức ăn thêm ít, nhưng cho làm nhēu l`ân, ăn hết lại cho.

Võ Tắc Thiên gật gật đ`ầu, ngẩng lên nhìn bốn phía, thấy phía sau tàu ngựa có tường hậu nhưng không có cổng. Hai bên Đông, Tây cũng có tường, không cửa. Trừ tường rào ra, không còn lối nào có thể đi.

– Ở đây có cả thảy bao nhiêu tàu ngựa?

– Có bảy tàu ngựa tất cả.

– Trong tàu có lừa không?

– Không có, từ trước tới nay chưa từng nuôi lừa. – Tổng quản trả lời.

– Tìm hết các chỗ trong tàu chưa?

– Đã tìm hết r`ã, khi phó Tổng quản đến lại tìm thêm l`ân nữa. – Tổng quản trả lời.

Võ Tắc Thiên không hỏi thêm gì nữa, khởi giá v`écung.

V`écung, bà ta hỏi:

– Uyển Nhi, ngươi có thấy việc này quái lạ không?

– Nô tỳ cũng cảm thấy lạ. – Thượng Quan Uyển Nhi nói.

– Lạ ở chỗ nào?

– Hôm qua bệ hạ hỏi Trương Quả vè bí quyết trường thọ, Trương lão luôn miệng cự tuyệt không nói. Ngay trong đêm, ông ta không bệnh tật gì mà chết, cũng không phải do trúng độc. Đó là điều lạ thứ nhất. Khi những người đưa tang ông trở về, tàu ngựa Hoàng cung lại báo tin con lừa của ông ta bị mất. Nếu suy đoán dựa vào thời gian, thì sau khi con lừa mất tích, người ta đã tìm kiếm một hồi, còn những người đi chôn Trương Quả cũng mất một khoảng thời gian để trở về. Đường như khi chôn xác Trương Quả chính cũng là lúc con lừa mất tích. Đó là điểm quái lạ thứ hai.

- Uyển Nhi, đối với sự quái lạ này, người có cách lý giải nào không?
- Nô tỳ vẫn chưa có cách lý giải chính xác, nhưng nô tỳ lại có cách giải thích khác.
 - Nói thử xem, sai cũng không ngại.
 - Nô tỳ nghe nói Trương Quả lão trưởng đã sống hơn một trăm ba mươi tuổi. Hôm qua bệ hạ hỏi tuổi ông ta, ông ta trả lời là không nhớ, làm sao có người lại không nhớ cả tuổi của mình. Rất có thể ông ta đã sống được hơn một trăm ba mươi năm. – Thượng Quan Uyển Nhi nói với giọng thăm dò.
 - Rất có thể. Thế còn, ông ta không bị bệnh, không trúng độc lại lăn ra chết, người nhìn nhận ra sao?
 - Nô tỳ nghe nói, những người võ công cao thâm, luyện thành Quy túc đại pháp, có thể giả chết. Người ngoài nhìn cứ tưởng là chết thật, không thở, khí huyết không lưu thông, tim ngừng đập, mạch không chảy, nghe nói họ giả chết bảy ngày bảy đêm rã lại sống lại. Rất có khả năng Trương Quả đã dùng tới phép này. – Thượng Quan Uyển Nhi nói.

–Ồ, có thể tin được. Nhưng còn việc con lừa mất tích thì giải thích thế nào?

– Nô tỳ nói mình không dám chắc, có điều đây chỉ là sự lý giải mà thôi.

– Cứ nói! Trẫm không trách ngươi phán đoán sai, cũng không trách ngươi tung tin mê hoặc người ta.

– Nô tỳ đoán, Trương Quả lão nhân đã luyện thành bán tiên chi thể (nửa tiên nửa người). Còn về việc con lừa thất tung có thể có hai khả năng. Thứ nhất, lừa bị Trương Quả dùng phép thuật mang đi, không đi qua hàng rào, cũng không đi qua cổng mà bay lên không trung. Thứ hai, con lừa ấy cũng đã luyện thành bán tiên chi thể như Trương Quả, đi đâu này có vẻ hoang đường, có vẻ quái đản. Nhưng ngoài hai dự đoán trên, chẳng còn cách giải thích nào khác. Không biết bệ hạ nghĩ sao?

– Nghe thì, quả là không ít quái lạ, nhưng ngoài ra, ta chẳng còn cách giải thích nào khác. Hai việc lạ liên tiếp xảy ra, trẫm cũng hồ đồ, không biết giải thích ra sao. Thực không hiểu nổi Trương Quả nghĩ gì?

Thượng Quan Uyển Nhi không nói gì.

Võ Tắc Thiên nhìn nàng, nói:

– Uyển Nhi, ngươi thử đoán xem, Trương Quả làm vậy là có ý gì?

– Nô tỳ cũng chỉ là đoán thôi.

– Nói đi.

– Trương Quả đã gạt bệ hạ.

– Gạt cái gì? Tại sao?

– Quả thực Trương Quả có thuật trường sinh hoặc trường thọ, nhưng không muốn truyền cho người khác. Vì vậy giả chết, để thoát thác bệ hạ.

Người sống lại, lại triệu lừa đi. Nô tỳ bạo gan xin phép nói ra ý nghĩ của mình, nên đào mộ Trương Quả lên xem. Nếu thi thể ông ta không còn trong đó, thì dự đoán của nô tỳ là đúng. Còn nếu không phải thì nô tỳ cũng không biết giải thích thế nào?

– Ô! Cái này, ngày mai trẫm sẽ cho làm thử.

Ngày hôm sau.

Võ Tắc Thiên cho Liễu Lương Tân lui ra, đang rửa mặt bỗng có thái giám vào báo, có Trưởng sử trong phủ An Lạc Quận Vương xin cung kiến, muốn bẩm báo việc khẩn.

Võ Tắc Thiên cho vào. Bà ta không hiểu mới sáng sớm mà phủ An Lạc Quận Vương đã xảy ra chuyện gì.

Trưởng sử phủ An Lạc Quận Vương tiến vào, dập đầu lạy Hoàng thượng.

Võ Tắc Thiên lệnh cho ông ta ”bình thân”, hỏi:

- Mới sáng sớm, khanh đã tới tìm trẫm, có việc gì gấp vậy?
- Khởi bẩm Hoàng thượng, tối qua An Lạc Quận Vương đã bị giết.

Muốn biết An Lạc Quận Vương Lý Quang Thuận bị ai giết, giết như thế nào? Xin xem tiếp hẵn sau sẽ rõ.

HỒI THÚ TÁM MƯƠI MỐT

*Ném đá giấu tay, Võ Tam Tư thuê giết Lý Quang Thuận
Gian hùng vẫn hổ, Võ Tắc Thiên bị Trương Quả đánh lừa*

Đêm khuya, không trăng không gió.

Hai người bịt mặt và hai người không bịt mặt đánh nhau kịch liệt.

Võ công đôi bên ngang phân nhau, xem ra trong vòng trăm chiêu khó phân thắng bại.

Chưa đầy trăm chiêu, lại có hai kẻ bịt mặt nữa hò hét nhảy vào.

Bọn bịt mặt bốn người đánh hai, tuy chưa đắc thủ nhưng cơ hội giành phần thắng của hai người không bịt mặt càng khó khăn hơn.

Lại có thêm hai tiếng huýt sáo, một ngắn một dài vang lên.

Sau tiếng huýt sáo.

Bốn tên bịt mặt, mỗi tên đánh gấp một chiêu, sau đó nhân lúc hai người không bịt mặt đang lo chống đỡ, họ nhất tề huýt lên một tiếng rầm cùng quay người bỏ chạy. Tiếp đó là mười mấy mũi ám khí phóng tới.

Hai người không bịt mặt đỡ, gạt, né tránh, đám ám khí rơi cả vào khoảng không. Hai người không bịt mặt nhìn quanh, bốn tên bịt mặt đã chạy mất tăm mất tích. Họ đang buôn bục vì không bắt và cũng không đả thương được một tên nào, thì bỗng nghe thấy có tiếng người kêu to:

– Vương gia bị giết rầm.

Hai người vội phi thân vào phòng.

Hai người hoảng hốt chạy vào trong.

Ngọn nến trong phòng đã được thắp lên, họ nhìn thấy An Lạc Quận Vương đã chết trên giường.

Việc gì xảy ra vậy? Bọn thích khách do ai sai tới?

Lại nói Võ Tắc Thiên tổ chức đại hội gia đình, triệu tập các Vương của hai họ Võ, Lý tới tham gia. Bà ta muốn tìm cách để hai nhà hòa hảo với nhau. Sau khi mở lời nói nguyên nhân của việc tổ chức đại hội gia đình này, bà ta liền để cho mọi người tự do phát biểu ý kiến.

Lương Vương Võ Tam Tư là người đứng dậy đầu tiên, nói:

– Hảo ý của Hoàng thượng, bọn thần đều hiểu rõ. Nghĩ lại hai nhà Lý, Võ chúng ta vẫn là những người chí thân, chí cận với Hoàng thượng. Với tình hình vậy, xem ra khắp thiên hạ không ai thân cận với Hoàng thượng hơn chúng ta. Mong Hoàng thượng yên tâm, thần Tam Tư xin đại diện cho nhà họ Võ đảm bảo với Hoàng thượng, quyết không gây điều bất lợi gì cho các anh em con cháu của nhà họ Lý.

Tương Vương Lý Đán nghe Võ Tam Tư nói vậy cũng vội đứng lên nói:

– Ý tốt của Hoàng thượng, nhi thần rất hiểu. Nay lại được nghe Lương Vương Võ Tam Tư nói vậy, khiến tiểu vương vô cùng cảm kích. Nhi thần Lý Đán tại đây, xin đại diện cho mọi người họ Lý bảo đảm với Hoàng thượng, nhà họ Lý quyết không có hành động bất lợi gì đối với các vị anh em, con cháu của nhà họ Võ. Lời này của nhi thần có trời cao chứng giám.

Võ Tắc Thiên nghe hai người nói rất thành khẩn, lời lẽ như xuất phát từ trong ruột gan liền nói ngay:

– Rất tốt, các ngươi tương thân tương ái với nhau như vậy cũng khiến trẫm yên tâm ră. Để kỷ niệm cho ngày khó quên này, ta có thể ghi lại lời thề để mọi người cùng ký tên vào.

Tất cả mọi người đều đứng dậy, hô lớn:

– Nguyên xin phát thề trước Hoàng thượng.

Võ Tắc Thiên lệnh cho Thượng Quan Uyển Nhi thảo lời thề

Đại ý của lời thề là:

– Hai nhà Lý, Võ vốn là chỗ chí thân, một bên là con cháu của Hoàng thượng, một bên là cháu đằng ngoại của Hoàng thượng. Từ nay về sau, hai nhà sẽ thân cận với nhau nhiều hơn, tương thân tương ái, giúp đỡ, dù đắt nhau, và không bên nào được phép gây điều bất lợi cho bên kia. Nếu vi phạm, luật pháp không tha, trời đất không dung...

Thượng Quan Uyển Nhi đọc xong trao cho Hoàng thượng. Hoàng thượng trao cho thái giám, thái giám trao tận tay Tương Vương Lý Đán. Lý Đán ký tên ră trao cho bọn Quang Thuận. Người họ Lý ký tên xong xuôi lại trao cho thái giám. Thái giám trao lại cho Võ Tam Tư ký tên, xong lại trao tiếp cho những người nhà họ Võ khác. Các Vương, Quận Vương nhà họ Võ ký xong trao lại cho thái giám, thái giám dâng lên Hoàng thượng.

Võ Tắc Thiên cười nói:

– Các ngươi đã ký tên. Bắt đầu từ hôm nay, hai nhà lập tức tuân thủ lời thề. Lời thề này do trẫm cất giữ. Sau bữa tiệc này, trẫm sẽ lệnh cho Hoàng Văn Quán chép ra làm nhiều bản, chia cho mỗi nhà một bản, treo ở nơi trang trọng nhất trong nhà. Ngày ngày đều thấy, mở mắt ra là thấy, không được làm trái lời thề. Được ră, bữa tiệc hôm nay bắt đầu. Có trẫm đây,

nhưng các ngươi cũng chớ quá câu thúc, có thể vui vẻ uống một bữa thỏa thích, chứng tỏ các ngươi thực lòng cởi mở với nhau.

Quả thực mọi người bắt đầu ăn uống không chút câu thúc gì. Người của hai nhà Lý, Võ liên tục chúc rượu, mời rượu nhau, tiếp thức ăn cho nhau, không khí tại đó thật vui vẻ, cởi mở.

Sau bữa tiệc ấy, người họ Lý tề tựu ở phủ Tương Vương.

Sau khi mọi người đã chia ngôi thứ, ngã xuống xong xuôi. Tương Vương nói:

- Long Cơ! Cháu thấy bữa tiệc hôm nay thế nào? Liệu có kết quả không?
- Vương thúc thấy thế nào? – Lý Long Cơ hỏi ngược lại.
- Lời thề có vẻ không đáng tin. – Lý Đán nói.
- Đâu chỉ là có vẻ mà thực sự là vô dụng. Võ Tam Tư chẳng nói câu nào thực lòng. Vương thúc có thấy không, khi Võ Tam Tư nói, bọn người nhà họ Võ nhíu mày nhăn mặt. Khi Vương thúc phát biểu, bọn họ Võ lại uốn lưỡi lùng bùng, có đứa bĩu môi, có đứa nhếch mép cười nhạt, có đứa thì thầm to nhỏ với đứa khác. Theo cháu thấy, chúng ta nên tăng cường phòng thủ. Không nên có bụng hại người, nhưng cũng không thể không đề phòng người xấu bụng. Huống hồ người họ Võ luôn coi người họ Lý chúng ta như cái đinh trong mắt, như cái gai trong thịt, ta không thể không đề phòng.

Mọi người phụ họa theo.

Lý Quang Thuận nói:

- Cháu còn nhớ, các vị Hoàng đế tổ tiên có câu: “Không họ Lý không được phong Vương, không phải công thần không được phong Vương”.

Vậy mà Thân Vương, quân vương nhà họ Võ tham gia bữa tiệc hôm nay nhิều hơn hẳn so với họ Lý chúng ta. Không biết ý của Hoàng thượng ra sao?

Lý Long Cơ tiếp luôn, nói:

– Đại ca, câu này nói ở đây không ngại gì, nhưng tuyệt đối không được cho người ngoài biết, đặc biệt không để đến tai người nhà họ Võ, nếu không tai họa sẽ ập đến ngay.

Lý Quang Thuận có vẻ không phục nhưng không nói gì thêm.

Lý Đán nói:

– Lời của Long Cơ rất đúng, không chỉ một mình Quang Thuận mà tất cả những người nhà họ Lý chúng ta, khi nói năng với người ngoài đều phải cẩn thận, tuyệt đối không được có một câu, một chữ nào nói xấu nhà họ Võ. Phàm phải can thiệp vào nhà họ Võ, bất kể việc gì tốt hay xấu, chúng ta cùng cố tránh đi là hơn.

Mọi người đều đồng ý tăng cường phòng bị, đặc biệt là Tương Vương Lý Đán, Bình Nhân Vương Trọng Phúc, Thọ Xuân Quận Vương Lý Hiến, Hằng Vương Lý Vi phải chú ý. Còn đối với bọn không cần để ý nhิều như Quang Thuận, Thủ Lễ, những người không bị người ta để ý như Long Cơ, Long Phạm tuy cũng cần tăng cường phòng vệ, nhưng không phải là trọng điểm.

Mọi người bàn bạc thêm một lát nữa rồi giải tán.

Những người nhà họ Võ cũng vậy. Sau khi rời khỏi bữa tiệc do Võ Tắc Thiên tổ chức, họ kéo cả vào phủ Võ Tam Tư.

Sau khi ngồi xuống theo ngôi thứ được phân chia xong,

Võ Tam Tư nói:

– Các vị thấy bữa tiệc hôm nay thế nào?

Võ Diên Huy nói:

– Chẳng phải chúng ta đều đã lập lời thề rã sao?

– Thề cái cục cút. Nên sao thì làm vậy. – Võ Sùng Liệt nói. – Các vị không thấy sao? Rõ ràng Hoàng thượng có ý nghiêng về nhà họ Lý.

– Đúng vậy, Lý gia có được mấy người? Tôi nhớ rất rõ, tính cả thảy mới được bảy người, cộng thêm Thái tử vào mới là tám. Thêm cả ba đứa con nít chưa sạch máu đâu, cộng tất cả lại mới được mười một người. Còn họ Võ chúng ta có tới mươi tám người. Chúng ta chiếm ưu thế, bọn họ ở thế yếu, vì vậy Hoàng thượng mới bắt mọi người phải lập lời thề. Lập lời thề tức là chúng ta để cho họ Lý chiếm ưu thế rã. – Võ Du Chỉ nói.

Võ Tam Tư nói:

– Lời thề không nên coi là việc gì đáng kể, nhưng ngoài mặt chúng ta cần tỏ vẻ tuân thủ lời thề. Khi gặp người nhà họ Lý, nhất định chúng ta phải tỏ ra thân thiết một chút. Chúng ta nên nói vài câu tốt đỗi với việc có liên can tới nhà họ Lý. Bởi bản ghi lời thề đang ở trong tay Hoàng thượng. Lúc này, chúng ta không thể đắc tội với Hoàng thượng.

– Sau này nên làm thế nào? – Võ Sùng Huân hỏi.

– Mọi người thấy nên làm thế nào? – Võ Tam Tư hỏi.

Cả đám lại mồm năm miệng mười nhao nhao lên àn ẽ. Cách thức không giống nhau nhưng ý kiến thì lại thống nhất. Tức là sau khi đương kim Hoàng đế băng hà, quyết không để cho người nhà họ Lý đoạt lấy giang sơn. Cần phải nhận lấy giang sơn về cho họ Võ từ tay người họ Võ. Còn biện pháp thì chưa đưa ra được gì cụ thể.

Võ Tam Tư thấy không ai nêu ra được biện pháp cụ thể, nói:

- Chỉ mãi nói về việc đoạt lấy giang sơn, nhưng đoạt thế nào? Hiện nay, Lý Hiển vẫn đang còn ngã trên ghế Thái tử đó.
- Giết Hoàng Thái tử trước. – Võ Sùng Liệt nói.
- Không được! – Võ Trọng Quy nói – Đông cung của Thái tử có rất nhiều hộ vệ, Tư Mã Thiên Tả lại tới đó làm Thống lĩnh Hộ vệ, sai thích khách tới đó sẽ không dễ dàng đắc thủ.
- Người bảo nên làm thế nào? – Võ Tam Tư hỏi.
- Biện pháp ư? Không phải không có, có điều cũng cần mạo hiểm. – Võ Trọng Quy nói.

Võ Tam Tư nói:

- Nói xem, để mọi người cùng bàn.
- Bà già ăn hàng chọn quả nào mặm thì lấy. – Võ Trọng Quy nói – Hạ thủ những kẻ không quan trọng của nhà họ Lý trước, giết được tên nào, giảm nhẹ tên ấy.
- Đúng! – Võ Tam Tư vỗ mặt bàn khen – Vừa dễ đắc thủ, lại không khiến người khác chú ý. Người ta cũng không nghi ngờ gì về họ Võ chúng ta.

Mọi người nhất trí tán thành.

Lại đến việc bàn xem, ai là kẻ không quan trọng nhất trong nhà họ Lý, có người cho rằng đó là Thủ Lễ, có người lại cho là Lý Phạm. Cuối cùng họ nhất trí Lý Quang Thuận là mục tiêu đầu tiên. Lý do là Lý Quang Thuận là con của Lý Hiền, từ xưa, Hoàng thượng không bao giờ thích Lý Hiền. Hơn nữa hiện nay, người Hoàng thượng không thích nhất chính là Lý Quang Thuận. Giết hắn, có lẽ Hoàng thượng cũng không truy cứu gắt gao đâu.

Bàn bạc xong xuôi.

Sau khi mọi người về hết, Võ Tam Tư mời Khổng Thái Thạch vào mật thất, lại gọi thêm cả lão đại của bọn Quát Thương Tam Hung là Địa Phủ U Linh Bạch Vô Si cùng vào tiến hành bàn việc hành thích.

Khổng Thái Thạch nói:

- Trong phủ của An Lạc Quận Vương có khoảng bao nhiêu hộ vệ?
- Bao nhiêu thì không rõ, có đi đâu, chắc không nhiều lắm. – Võ Tam Tư nói.
- Chỉ cần lão phu dẫn theo hai Đường chủ đi là đủ. – Khổng Thái Thạch nói. Hắn vốn không muốn đem theo nhiều người đi.

Võ Tam Tư nói:

– Không phải lão phu không tin tưởng vào võ công của Khổng chưởng môn, nhưng hành động chuyến này cần phải làm nhanh, không nên để dây ra lâu. Đi thêm vài người nữa, chia ra một số đánh nhau với hộ vệ, một số đi giết An Lạc Quận Vương. Sau khi xong việc, phải rút lui ngay. Vì vậy đem thêm vài người nữa đi vẫn tốt hơn.

Khổng Thái Thạch không nói gì, vì hắn đã ăn cơm nhà họ Võ tất phải nghe theo lời của họ Võ.

Lão đại của bọn Quát Thương Tam Hung, Địa Phủ U Linh Bạch Bất Si cũng là kẻ mục hạ vô nhân, nhưng hắn cũng biết Chu sa chưởng của Khổng Thái Thạch lợi hại hơn võ công của mình nên khiêm tốn nói:

– Có Khổng chưởng môn đích thân xuất trận, ba anh em chúng ta cũng xin giúp một tay, ai ai cũng đắc vì Lương Vương gia cả mà.

Khổng Thái Thạch cũng biết Quát Thương Tam Hung không phải là loại dễ trêu chọc vào. Hôm nay chúng bợ đỡ mình, họ Khổng vô cùng vui

mừng, nói ngay:

- Có ba anh em họ Bạch cùng đi, việc này tất thành.

Võ Tam Tư vui mừng nói:

– Có sáu vị cao thủ đi, bản Vương yên tâm rã. Nhớ kỹ, không nên ham đánh, chỉ cần giết được Lý Quang Thuận là xong việc, cần nhanh chóng trở về. Nhưng cũng không được để cho người của phủ An Lạc Quận Vương biết các vị do tôi phái đi.

– Vương gia yên tâm, công việc sẽ được làm một cách nhanh gọn, sạch sẽ. – Khổng Thái Thạch vỗ ngực, nói.

Lý Quang Thuận đã bị chúng giết như vậy đây.

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên nghe tên Trưởng sử trong phủ An Lạc Quận Vương bẩm báo, bà ta có vẻ kinh hãi. Không phải vì bà ta thương tiếc Lý Quang Thuận mà vì bà ta cảm thấy kỳ quái. Bà ta không thích Lý Hiền, vì vậy, sau khi Lý Trị qua đời liền sai Khâu Thành Tích tới Châu Ba giết Lý Hiền. Đối với con của Lý Hiền là Lý Quang Thuận, bà ta cũng ghét. Bà ta nghe nói Lý Quang Thuận từng nói lời bất mãn về việc nhieu người họ Võ được phong Vương. Từ lâu bà ta đã có ý muốn tìm có để giết Quang Thuận. Nay có người ra tay thay mình, bà ta cảm thấy mình đỡ phải tốn sức. Vì vậy sau khi nghe Trưởng sử bẩm báo, tuy cảm thấy kỳ quái, nhưng bà ta không tỏ ra thương tiếc, nói:

- Người cứ về đi, trẫm tự biết cách xử lý vụ này.

Trưởng sử lui ra.

Ngay đến hỏi chuyện Quang Thuận bị giết ra sao, bà ta cũng không thèm hỏi.

Vào buổi chầu sớm, tất cả văn võ đại thần đều biết chuyện Quang Thuận bị giết.

Võ Tắc Thiên đang định chủ động nói việc Lý Quang Thuận bị giết, tránh việc quan thần bàn luận xôn xao. Bỗng thấy có người vào báo nguyên Tể Tướng Địch Nhân Kiệt lâm bệnh qua đời. Nắm ngay lấy cơ hội này, Võ Tắc Thiên lập tức tuyên bố miễn thiết triều ba ngày để tang cho Địch Nhân Kiệt, lại lệnh cho bá quan phải tới phủ họ Địch viếng tang.

Võ Tắc Thiên sai thái giám thân tín tới phủ họ Địch viếng tang, lại chỉ ngân lượng cho đám ma. Bà ta tuy hỏi han nhiều tới việc Lý Quang Thuận bị giết nhưng cũng không yên lòng nổi. Sự việc này không thể kết thúc như vậy. Bà ta liền cho gọi Vương Sơn Hữu tới, kể cho ông ta nghe việc Lý Quang Thuận bị giết, nhờ Vương Sơn Hữu tới phủ An Lạc Quận Vương tìm hiểu tình hình. Đang thời kể luôn cho ông ta hay về cái chết của Trương Quả và chuyện con lừa bị mất tích, hỏi xem Vương Sơn Hữu có ý kiến gì?

Vương Sơn Hữu nói:

- Việc này không khó, nhân lúc đêm tối sai vài người lén đào quan tài lên, kiểm tra xem bên trong có thi thể hay không, mọi việc sẽ rõ ngay.
- Khanh vẫn phải tới phủ An Lạc Quận Vương, việc ban đêm trống thấy khá nặng nhọc, hơn nữa, ban đêm trống không thể thiếu sự bảo vệ của khanh. – Võ Tắc Thiên nói, giọng đầy vẻ quan tâm.
- Sai Kế Huyễn đi cũng được.
- Được! Khanh đi sắp xếp, để ít người đi thôi.
- Rõ! – Vương Sơn Hữu vâng dạ, lập tức lui ra.

Chiều tối, Vương Sơn Hữu trở về, thuật lại tường tận những gì mình điều tra được trong phủ An Lạc Quận Vương. Nghe xong, Võ Tắc Thiên lập tức sai Vương Sơn Hữu đi tìm tung tích hung thủ.

Đêm ấy, Kế Huyền dẫn theo một hộ vệ thân tín, phó Tổng quản thái giám cùng dẫn theo một thái giám thân tín, bốn người đi đến mộ Trương Quả.

Đến nơi, bốn người lập tức đào mộ lên, không lâu sau họ đã đào hết lớp đất, cỗ quan tài lộ ra.

Hai người Kế Huyền và tên hộ vệ khẽ vận sức, bật nắp quan tài lên, lật ra. Bốn người cùng nhìn vào, ai nấy khẽ rùng mình. Quan tài trống không.

Ngày hôm sau, Kế Huyền bẩm lại tình hình tối qua với Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nói:

– Uyển Nhi suy luận thật đúng, Trương Quả thật đã tu luyện thành tiên. Đáng tiếc, trẫm không nhận ra được viên ngọc quý, để tiên thoát mất. Nay hối hận e cũng không có duyên gặp lại nữa rồi.

Kế Huyền không tiện hỏi nhiều, lạy tạ lui ra.

Võ Tắc Thiên cho gọi Thượng Quan Uyển Nhi tới, kể cho nàng nghe những gì Kế Huyền vừa thuật lại, sau đó nói:

– Uyển Nhi, khanh suy luận đúng cả. Đáng tiếc trẫm không có tài đoán biết trước, nên đã để thẫn tiên bỏ đi mất. Thật đáng tiếc, đáng tiếc.

Buổi chiều sớm hôm ấy, có lính canh cửa vào báo:

– Sứ giả nước Đại Thạch tới.

Muốn biết sứ giả nước Đại Thạch tới có việc gì, kết quả ra sao, mời bạn xem tiếp hồi sau.

HỒI THÚ TÁM MƯƠI HAI

*Tranh chữ mất tích, hai vị Thông linh truy tìm manh mອິ
Bày một kẽ nhở, hộ vệ theo vết tra rõ sự tình*

Lại nói chuyện vào buổi chầu sớm hôm ấy, có thị vệ vào báo, sứ giả nước Đại Thạch xin vào cầu kiến.

Võ Tắc Thiên liền lệnh cho vào.

Sứ giả hành lễ quỳ lạy xong, nói:

– Quốc Vương nước thằn năm nay xin tiến công ba con sư tử để Hoàng Thượng thưởng ngoạn.

Võ Tắc Thiên không trả lời.

Quan Nạp ngôn là Diêu Thọ rời khỏi hàng, tâu:

– Sư tử vốn là loài mảnh thú, chúng chỉ ăn thịt, không ăn lá cây. Nay ở Thằn Đô khó kiểm thịt, nuôi sư tử cục kỳ hao phí. Mong bệ hạ lấy dân làm gốc, lo lắng, xem xét cho kỹ. Không nuôi những loài ưng khuyễn.

Võ Tắc Thiên nghe xong, suy nghĩ một lát, gật đầu với Diêu Thọ, nói:

– Lời khanh rất đúng, hãy trả về hàng.
– Lời của Diêu Tướng* khi nãy chắc khanh đã nghe rõ. Trẫm không cần sư tử, nước khanh cũng khỏi cần đem chúng đi xa. – Võ Tắc Thiên nói với sứ giả nước Đại Thạch.

Tan triều xong, Võ Tắc Thiên lệnh gọi Vương Phương Khánh vào cung. Võ Tắc Thiên nói:

– Nhà khanh nêu câu thư tịch, trẫm đã hỏi di tích trong quân nhưng chưa được thấy một cuốn nào. Không biết khanh có thể tìm cho trẫm một vài tác phẩm được không?

Phương Khánh nói:

– Sách vở của tổ tiên mươi đời Tổ Bá nhà thẫn là Hi Chi để lại, lúc đầu có hơn bốn mươi bộ. Năm Trinh Quan thứ mươi hai, Thái Tông có ý muốn, cha thẫn đã tiến vào. Trong nhà thẫn hiện nay chỉ còn lại duy nhất một cuốn “Lan Đinh Tập Tự”. Không ngờ mấy hôm trước đã bị kẻ trộm lấy mất. Tổ Đạo mươi hai đời, Tổ hợp mươi đời, Tổ Tuần chín đời, đời thứ tám tổ Tầng Thủ, Tổ đời thứ bảy Tăng Trác, Tổ đời thứ sáu Trọng Bảo, Tổ đời thứ năm Trại, Cao tổ Quy, Tăng tổ Bao, và chín đời Tam tòng Bá tổ, từ vi Trung thư lệnh Hiến Chi trở xuống nhà Tấn có tới hai mươi tám người viết sách, cả thảy viết được mươi cuốn. Thánh thượng muốn xem, thẫn xin hiến lên.

– Lan Đinh Tập Tự đã mất tích, trẫm sẽ lập tức sai người đi điều tra. Còn mươi cuốn sách kia, cứ mang cả lại đây trẫm xem. – Võ Tắc Thiên nói.

Khi mặt trời đứng bóng, Vương Phương Khánh mang mươi cuốn sách tới.

Võ Tắc Thiên ngự tại điện Võ Thành, cho quan thẫn xem sách. Sau đó phục chức cho Trung thư Xá nhân Thôi Dung làm ”Bảo Chương Tập” để xóa việc xưa, cũng là ban cho Vương Phương Khánh. Chúng thẫn đều hâm mộ, coi đó là vinh hạnh.

Vào những lúc nhàn rỗi, bà ta lại cho gọi Vương Sơn Hữu và Kế Huyễn tới, nói cho họ biết chuyện cuốn sách quý ”Lan Đinh Tập Tự” ở

nhà Vương Phương Khanh bị kẻ trộm lấy đi mất, ra lệnh cho họ bí mật đi điều tra.

Vương, Kế, hai người phụng mệnh thi hành.

Vừa từ chố Võ Tắc Thiên lui ra, Vương Sơn Hữu nói:

– Đây là một vụ án không đài mồi, không có chút manh mối nào, biết đi điều tra ở đâu bây giờ?

– Chúng ta thửとり phủ của Vương Phương Khanh xem sao, có thể sẽ tìm ra một chút manh mối gì chẳng. – Kế Huyền nói.

– Đúng! Có điều... đê ngại thời gian đã lâu, dấu tích đã mất, ta lại càng khó khăn hơn.

– Cứ đi xem đã hăng hay. – Kế Huyền nói.

Hai người lập tức tới nhà gặp Vương Phương Khanh, nói rõ nguyên nhân mình tới, cuối cùng Kế Huyền nói:

– Vương đại nhân, cuốn "Lan Đình Tập Tự" được cất ở đâu? Bị mất đã bao lâu ră?

– Nhà tôi có một gian "Tàng thư các", tất cả mọi sách, vở, tranh chữ đài được cất trong đó. – Vương Phương Khanh nói xong, ngừng lại suy nghĩ một lát, lẩm nhẩm tính toán, nói tiếp – Từ khi mất cuốn sách ấy tới nay, đại khái được khoảng hơn ba mươi ngày ră.

– Vương đại nhân, anh em tôi liệu thể tới "Tàng thư các" của quý phủ xem xét được không?

– Hai vị Thống lĩnh khách sáo ră. Điều này có gì không thể? – Vương Phương Khanh làm động tác mời, nói – Hai vị đại nhân, mời!

Vương Phương Khanh dẫn hai vị đại nhân tới "Tàng thư các".

“Tàng thư các” của phủ họ Vương là một căn lầu hai tầng nhỏ, khi đến dưới lầu, Vương Phương Khanh nói:

– Tầng trên chính là “Tàng thư các”. Mời hai vị đại nhân!

Hai người lên lầu. Đến trước cửa, Vương Phương Khanh móc chìa khóa ra, mở khóa.

– Vương đại nhân, khóa cửa lầu này được đánh mấy chìa? Ngày thường do ai quản lý? – Kế Huyễn hỏi.

– Chỉ có một chiếc trong tay tôi đây.

– Trong phủ từng có ai tới đây lấy sách vở, hay tranh chữ gì không?

– Không, lúc nào cần lấy sách đều do một mình tôi đi lấy.

– Gian các này có ai canh giữ không?

– Không có, bởi trước đây chưa từng xảy ra hiện tượng mất mát.

Vương Phương Khanh mở khóa, đẩy cửa. Vương Sơn Hữu và Kế Huyễn bước vào ngay, hỏi:

– Vương đại nhân, gian phòng này, ngoài đại nhân ra còn có ai đã từng vào đây chưa?

– Chưa hề Từ khi gian phòng này được xây xong, sau khi chuyển hết tranh và sách vở vào đây, ngoài tôi ra, không ai khác được phép vào trong này cả.

Vương Sơn Hữu và Kế Huyễn vào trong các.

Trong các có ba giá sách rất lớn, trong đó được xếp kín sách. Còn một giá nữa kín mít, có thể có nắp hoặc có cửa mở.

Kế Huyễn nói:

– Vương đại nhân, cuốn “Lan Đình Tập Tự” được cất ở giá nào?

Vương Phương Khánh chỉ vào chiếc giá mà nhìn từ ngoài vào, không thấy được sách, nói:

- Cắt trong ngăn thứ hai của giá sách kia.

Vương Sơn Hữu và Kế Huyễn nhìn xuống nền bên dưới giá sách ấy. Nền gác được ghép bằng gỗ, trát bằng sơn dày đỏ, trên đó có một số vết chân mờ nhạt, nhưng không thể phân biệt được đó là vết chân của ai.

Ba người tiến vào trong phòng. Kế Huyễn bước tới giá đựng tranh, quan sát tỉ mỉ, nhưng không thấy có gì khác thường, liền nói:

- Vương đại nhân, xin ngài mở giá này ra.

Vương Phương Khánh làm theo. Hai người bọn Kế, Vương nhìn vào trong, thấy có mấy bức thư họa được cuộn tròn để bên trong.

Kế Huyễn nói:

- Vương đại nhân, cuốn “Lan Đình Tập Tự” được cắt ở chỗ này ư?
- Đúng vậy.
- Cuốn “Lan Đình Tập Tự” và sổ tự họa này, nếu từ ngoài nhìn vào liệu có thể phân biệt được không?
- Phân biệt được. Những bức tranh chữ này đều mới được bæk, còn “Lan Đình Tập Tự” đã được bæk từ lâu rồi. Chỉ cần nhìn qua đã nhận ra ngay.

Hai người Kế Huyễn lần lượt tới quan sát ô cửa sổ.

Trong các, cả thảy có sáu cửa sổ, lúc ấy đều được đóng kín.

Bọn Kế Huyễn lần lượt tra xét.

Vương Sơn Hữu gọi lớn:

- Kế đại ca, qua đây xem!

Kế Huy`ền bước tới.

Vương Sơn Hữu chỉ lên gờ cửa sổ nói:

- Kẻ trộm vào lối này và ra cũng theo lối này.

Kế Huy`ền đã thấy, trên gờ cửa sổ có hai dấu chân rất rõ ràng. Một vết mũi chân hướng vào trong, một vết mũi chân hướng ra ngoài. Qua đó có thể thấy, tên trộm ra vào chỉ dẫm lên cửa sổ bằng một chân.

Hai người lại quan sát cái chốt nhỏ của cửa sổ, thấy chốt vẫn được cài chặt.

Kế Huy`ền khẽ nhảy lên, khẽ vỗ một chưởng vào cạnh tường rã hạ mình xuống.

Vương Sơn Hữu nói:

- Chốt cửa này có dấu bị cạy không?
- Có. Tên trộm từ bên ngoài cạy chốt, sau khi vào rã đi ra, lại chốt lại từ bên ngoài.

Kế Huy`ền quay sang nói với Vương Phương Khanh:

- Vương đại nhân, sau khi bức tranh chữ bị mất, trong phủ có bao nhiêu người biết?
- Cho tới nay vẫn chưa ai biết, tôi chưa nói ra. Khi “Lan Đình Tập Tự” được cất ở đây, người trong phủ ai cũng biết. Còn về việc bao nhiêu người biết cất “Lan Đình Tập Tự” ở đây thì tôi không rõ.

Kế Huy`ền nói:

- Vương hiền đệ, mở cửa sổ ra, xem bên ngoài có thể tìm được gì thêm không?

Vương Sơn Hữu tung người nhảy lên trên cửa sổ, mở chốt, đẩy cánh cửa ra. Thấy gờ cửa bên ngoài có bốn dấu chân, hai hướng vào trong, hai hướng ra ngoài, đủ thấy cả bốn dấu chân ấy chính là lúc tên trộm đứng cạy và đóng chốt cửa. Vương Sơn Hữu nhảy xuống nói cho Kế HuyỀn nghe những gì mình nhìn thấy.

– Xuống dưới xem sao. – Kế HuyỀn nói.

Vương Sơn Hữu nhẹ nhàng hạ mình xuống bên dưới.

Kế HuyỀn nhảy lên gờ cửa sổ, xem xét kỹ chốt cửa, xem xong ông cũng nhảy xuống dưới.

Hai người đứng dưới ngó nhìn một lúc, sau đó lại phóng mình chạy về hướng đông, tới bên tường rào, tung người nhảy lên, tra xét dọc bốn phía bức tường. Sau đó họ nhảy xuống, rầm nhảy lên lầu nhẹ nhàng như đi trên đất bằng vậy, thực là đơn giản.

Hai người đi vào bên trong.

Kế HuyỀn nói:

– Theo dự đoán bước đà, tên trộm tranh chữ này là người ở dưới, bởi hắn dùng cách lay lay nắm cửa nhà này để mở chốt cửa sổ. Người này nếu không phải ở tại phía đông của phủ, thì cũng ở phía đông bên ngoài phủ, vì rằng hắn nhảy vào đây từ hướng đông. Hơn nữa, bên ngoài bức tường phía đông khác hẳn với bên ngoài bức tường phía bắc và phía Tây. Nhà dân ở phía tường bên đông nhiều hơn ở phía bắc và phía Tây. Nếu hắn dẫm lên bàn – Ô, tức là hắn tìm kiếm lối ra và tất phát hiện ra rằng ra vào theo lối bắc, tây an toàn hơn phía đông một chút. Hắn nhảy vào qua lối tường phía đông đủ thấy, hắn đã biết trong phủ không có bảo vệ, hoặc vỗ sư hộ vệ.

Kế HuyỀn phân tích rất rõ ràng, tường tận.

Vương Phương Khánh nói:

- Trong phủ tôi, từ xưa tới nay không hề có bảo vệ.
- Có canh phòng không?
- Có!
- Đêm hôm mất tranh chữ, phu canh có biểu hiện đi đâu gì không?
- Cái này... khó nói lắm. Bởi tôi không biết chính xác bức tranh chữ mất hôm nào. Lúc nãy tôi nói là khoảng hơn ba mươi ngày đó chỉ là dự đoán mà thôi. Bởi ba mươi hôm trước, tôi mới phát hiện ra bức tranh đã bị mất, mà bốn mươi hôm trước, tôi vẫn còn nhìn thấy nó.
- Vậy là đã rõ, bức tranh chữ bị mất trong khoảng thời gian từ ba mươi đến bốn mươi ngày đây.
- Đúng vậy.
- Trong vòng mươi hôm ấy, phu canh có biểu hiện gì khác thường không?
- Cái này... Tôi cũng không biết.
- Phu canh do ai quản lý?
- Đại quản gia.
- Đi thôi, chúng ta ở lại đây cũng vô ích, trở về hằng hay. – Vương Sơn Hữu nói.

Ba người trở lại phòng khách.

Kế Huyễn nói:

- Vương đại nhân, nam nữ trong phủ có cả thảy bao nhiêu gia đình?

Vương Phương Khánh nói: – Nhân số cụ thể tôi không rõ, đại khái khoảng năm mươi người hoặc nhì mươi hơn một ít.

- Ai biết rõ?
- Đại quản gia.
- Mời đại quản gia tới đây có được không?
- Được ạ! Được! – Vương Phương Khanh lập tức sai người gọi đại quản gia đến.

Đại quản gia đến.

Hai người bọn Vương, Kế trông thấy ông ta, nhìn ánh mắt có vẻ thực thà trung hậu.

Vương Phương Khanh nói:

- Vương Trung, hai vị này là Vương đại nhân và Kế đại nhân, là Thống lĩnh Hộ vệ trong Đại nội. Người phải thành thực trả lời câu hỏi của họ.
- Vâng, nhất định tiểu nhân sẽ trả lời thành thực.
- Trong phủ có tất cả bao nhiêu nô bộc cả trai lẫn gái?
- Nô bộc nam có hai mươi sáu, nô bộc nữ có ba mươi một người.
- Nô bộc nam làm những công việc gì?

Có hai phu canh, hai gia đình làm vườn, hai người làm trong nhà bếp, bốn mã phu, hai xa phu, hai thư đằng, hai người là tùy tùng của lão gia, một người quản kho, một người gánh nước, bốn cùi, ba người tạp dịch, cộng thêm cả tiểu nhân nữa là hai mươi sáu người.

- Có ai coi giữ sổ sách không?
- Có! Có ba người coi giữ, tính toán sổ sách nhưng không tính là người hầu.
- Cả thảy có bao nhiêu người?

- Một thầy tính toán sổ sách, một người sai vặt, hai người chạy đi chạy lại.
- Trong đám nô bộc nữ, có người nào hay đi ra ngoài không?
- Không có.

Vương Sơn Hữu và Kế Huyền nhìn nhau, Kế Huyền nói thầm với Vương Sơn Hữu.

Vương Sơn Hữu nói:

- Vương đại nhân, xin ngài hãy cho gọi hết tất cả nô bộc nam và người coi sổ sách tập trung lại đây. Sau đó nói rõ cho họ biết việc mất tranh chữ, lại giới thiệu cho bọn họ biết thân phận của hai người bọn tại hạ. Nói cho họ biết bọn chúng tôi tới đây là do Hoàng thượng sai tới điều tra vụ mất tranh có được không?
- Đương nhiên là được! Vương Trung, người đi gọi tất cả mọi người tới trước khách sảnh.

Thực may, đúng lúc ấy mọi người đều có cả trong phủ, Vương Trung gọi họ tới hết.

Vương Phương Khanh và hai người bọn Vương, Kế ra khỏi phòng khách, giới thiệu họ như Vương Sơn Hữu đã dặn lúc nãy.

Hai người Vương, Kế quan sát họ.

- Ta và Vương Thông lĩnh đã điều tra ra, tranh chữ trong phủ họ Vương bị mất là do có người trong phủ cấu kết với kẻ gian bên ngoài phủ. Vụ án này tuy lớn, nhưng nếu người trong phủ chủ động nhận lỗi, tất sẽ được khoan hồng, không bị trị tội. Nếu còn ngoan cố chấp nê không chịu tinh ngộ, sau khi bọn ta tra xét ra, tới lúc ấy tội sẽ càng nặng. Bắt điều từ

bây giờ, ai về việc này, ai làm bếp thì vào bếp, phu canh thì về đi ngủ. Xong rồi, tất cả giải tán. – Kế Huyễn nói.

- Quản gia, ông hãy chọn lấy hai gia đình trung thực dẫn tới đây.
- Rõ! – Vương Trung vâng lời.
- Vương Trung, nhốt hết những người còn lại vào một nhà kho rộng một chút, lệnh cho hai gia đình ấy canh giữ. Nếu có ai muốn tìm bọn ta nói chuyện, có thể cho hắn ra.

Vương Sơn Hữu, Kế Huyễn, Vương Phương Khanh trở lại phòng khách.

Vương Trung quay lại. Kế Huyễn bảo ông ta ngã xuống. Sau khi Vương Trung ngã xuống, Kế Huyễn hỏi:

- Hơn một tháng trước, phu canh đi đánh trống canh có xảy ra chuyện gì không?
- Bẩm đại nhân, có xảy ra sự cố một lần.
- Sự cố gì?
- Có một đêm họ điểm canh sai.
- Sai mấy canh?
- Sau canh ba, canh bốn, canh năm không báo.
- Hôm ấy xảy ra hiện tượng gì?
- Hôm ấy tiểu nhân cũng không biết. Sau khi trời sáng, tiểu nhân tới chuồng ngựa, mà phu nói với tiểu nhân rằng, nói phu canh tối qua không đánh trống cầm canh, canh bốn, canh năm đều không đánh. Tiểu nhân liền đi tìm phu canh, thấy cả hai tên đều ngồi dậy ra trong phòng của mình. Tiểu nhân hỏi họ tại sao tối qua không đánh trống cầm canh, Triệu Nhị nói,

sau khi họ đánh xong trống canh ba ngă̄i được một lúc bỗng thấy có mùi hương lạ bay vào, sau đó họ không còn biết gì hết. Trời sáng tinh dậy, thấy hắn cùng Vương Thành, hai người ngủ tại kho thóc. Họ vừa về tới phòng, tôi liền hỏi Vương Thành, hắn cũng nói ngửi thấy mùi hương xong, không còn biết gì nữa. Tiểu nhân cho rằng chúng uống rượu nên say. Hai người họ thề thốt rằng trước khi đi đánh trống canh không bao giờ uống rượu. Tiểu nhân ngửi mầm họ, thấy không có mùi rượu, tiểu nhân trách mắng chúng mấy câu, dặn dò chúng sau này không được đánh canh sót nữa. Bọn họ nhận lời.

- Tại sao không báo việc này lên Vương đại nhân?
- Tiểu nhân lúc ấy mầm lòng, thấy hai đứa bọn Triệu Nhị từ trước tới nay chưa hề đánh canh sót nên giấu giếm cho chúng một lần. Nếu đại nhân trách tội, xin cứ trách tội tiểu nhân. Hai tên phu canh từ xưa tới nay vốn rất trung thực, cẩn cù, trong nhà chúng còn cha mẹ già, còn vợ dại, con thơ, tất cả đều phải dựa vào chúng kiếm tiền nuôi sống.
- Tạm thời ngươi ra ngoài kia, nhưng không được đi xa. – Vương Sơn Hữu nói.

Vương Sơn Hữu và Kế Huyễn lại nói thầm với nhau.

Vương Sơn Hữu nói:

- Vương đại nhân, Kế đại ca sẽ ở lại đây, còn tôi phải trở về một chuyến.
 - Vương Thống lĩnh, xin cứ tự nhiên.
- Vương Sơn Hữu đứng dậy, bước ra. Kế Huyễn gọi Vương Trung vào, hỏi:
- Vương Trung, vị tiên sinh tính toán sổ sách họ gì? Tên là gì?

- Họ Kế, tên là Vạn Lý.
- Tên sai vặt họ tên là gì?
- Hứa Mộng Cửu.
- Hai tên chạy đi chạy lại tên là gì?
- Tên lớn tuổi là Hách Lâm, tên nhỏ tuổi là Bì Thụ Sơn.
- Hách Lâm độ bao nhiêu tuổi?
- Khoảng bốn tám, bốn chín tuổi, tiểu nhân không biết rõ tuổi của họ.
- Người trẻ bao nhiêu tuổi?
- Đại khái khoảng ba nhăm, ba sáu.
- Hai tên tùy tùng của các người tên là gì? Bao nhiêu tuổi?
- Tiểu nhân chỉ biết tên, không biết tuổi của họ. Lão già nhà tôi có thể biết.
 - Vương đại nhân, ngài giới thiệu về họ một chút.
 - Một người tên là Vương Nhân Trọng, năm nay hai mươi chín tuổi, một người tên là Lý Thành Quân, năm nay hai mươi bảy tuổi.
 - Họ luôn ở bên cạnh đại nhân không?
 - Không, khi tôi đi dự buổi chầu sớm hoặc đi ra ngoài mới mang chúng theo, sau khi về nhà thì không cần tới chúng nữa. Có điều, bọn chúng rất ít khi rời đi, bởi chúng không biết khi nào tôi đi ra ngoài, mà bọn chúng thì lúc nào tôi cần là phải có mặt ngay.

Kế Huyễn gật gật đầm.

Vương Sơn Hữu đã quay trở lại, nói nhỏ với Kế Huyễn vài câu. Kế Huyễn nói:

- Vương Trung, người gọi những người bị nhốt dưới kia lên cả đây.

Vương Trung đáp lời, ra khỏi phòng, cùng với hai tên gia đình dẫn mọi người tới.

Vương Sơn Hữu nói với mọi người:

– Bọn ta đang tra xét tên nội gián này, nội gián đang ở lẩn trong số các người. Cho tới nay, hắn vẫn cứ ngoan cố, không chịu nói, bọn ta nhất định sẽ tra xét ra. Sau khi tra xét ra, sẽ trừng phạt thật nặng. Nay, lão gia các người có yêu cầu, nói rằng các người còn phải làm việc nên tạm thời thả cho các người ra đi làm. Có điều, bọn ta sẽ cho tên nội gián thêm một cơ hội nữa. Sau khi mặt trời lặn, dù hắn có muốn cung khai cũng đã muộn rồi. Hôm nay, bọn ta có chút việc, cần phải về cung ngay bây giờ.

Nói xong, không đợi mọi người tản đi, Vương Sơn Hữu quay sang nói với Vương Phương Khanh:

– Vương đại nhân, Hoàng thượng có việc, bảo chúng tôi phải về ngay. Vụ án này để sau xét tiếp. Nếu có người chủ động khai báo, mong ngài sai người tới Nội cung báo cho chúng tôi biết. Thôi, Vương đại nhân! Hẹn gặp lại.

Kế Huyền nói với Vương Phương Khanh:

– Vương đại nhân, hẹn gặp lại.

Hai người bọn Vương, Kế bỏ đi.

Vương Phương Khanh nói với mọi người:

– Các người đi làm việc đi. Nếu ai là nội gián chịu tới khai báo, có thể đến gặp ta. Thôi giải tán.

Ngày hôm sau, vừa dùng cơm sáng xong, hai người bọn Kế Huyền, Vương Sơn Hữu tới phủ của Vương Phương Khanh.

Vương Phương Khanh đi dự buổi chiều sớm về

Vương Sơn Hữu nói:

– Vương Trung, ngươi đi gọi Bì Thụ Sơn lên đây. Ngươi đừng nói là hai ta muốn gặp hắn. Ô, ngươi dẫn hai tên gia đình đi, đừng để hắn chạy mất.

Qua khoảng thời gian uống cạn một tuần trà, Vương Trung, Bì Thụ Sơn và hai tên gia đình đã bước vào khách sảnh.

Vương Sơn Hữu nói:

– Bì Thụ Sơn, ngươi mau khai ra, ngươi cấu kết với tên trộm tới lấy cắp bức tranh chữ như thế nào?

– Nhị vị đại nhân, tiểu nhân bị oan. Tiểu nhân không hề cấu kết với người ngoài, càng không biết bức tranh chữ bị mất.

– Hắc hắc! Kế Huyễn cười nhạt, nói: – Bì Thụ Sơn, hôm qua, khi bọn ta rời khỏi đây được khoảng nửa canh giờ, ngươi tới nhà họ La ở ngõ Nhiễm phòng, đường Đông làm gì?

– Đại công tử nhà họ La là người quen của tiểu nhân, La đại công tử nhờ tiểu nhân đi mua hộ một ít thuốc quý, tiểu nhân không mua được, nên đến báo cho anh ta một tiếng.

– Hắn nhờ ngươi mua thuốc gì? – Kế Huyễn hỏi dồn ngay. Giọng nói tuy không lớn, nhưng vô cùng nghiêm khắc.

– Là... là nhung nai.

– Bì Thụ Sơn, câu nói dối của mi quá ngu ngốc, trong thành Lạc Dương, hiệu thuốc lớn nào mà không có nhung nai? La công tử lại phải nhờ ngươi đi mua hộ sao? Người khai thực thì may ra còn tránh được đau đớn vĩnh viễn.

– Tiểu nhân nói hoàn toàn là sự thực. – Bì Thụ Sơn nhìn quanh trong phòng, không thấy dụng cụ gì nên không sợ bị đánh.

– Người sai rầm. Người cho rằng trong phòng này không có dụng cụ tra tấn là người không sợ sao? Ta hỏi lại người một lần nữa, nếu người vẫn không chịu nói thực, hai đôi tay của bọn ta, bất kỳ một cánh tay nào cũng có thể khiến người không thể chịu nổi. Người có tin không?

Bì Thụ Sơn đưa mắt nhìn bốn cánh tay của hai người bọn Vương, Kế. Cặp mắt hắn khẽ đảo vài vòng, nói:

– Nhị vị đại nhân, những lời tiểu nhân nói toàn là sự thực. Nếu hai vị không tin, có thể đi hỏi La đại công tử.

– Ta hỏi lại một lần nữa, chỉ một câu này, người tới nhà họ La để làm gì?

– Tiểu nhân đi báo với La công tử rằng không mua được nhung nai.

Kế Huy ên cười nhạt một tiếng, khẽ lắc đầu với Vương Sơn Hữu. Ông ta đã dùng tới thủ pháp “phân cân thác cốt”.

Ngay lập tức, Bì Thụ Sơn đứng không vững nữa, ngã lăn ra đất. Hắn không ngừng lăn lộn trên mặt đất, miệng kêu gào thảm thiết, nước mắt nước mũi liên tục chảy ra. Chỉ trong một thời gian ngắn, khoảng chỉ nói được vài câu, hắn đã thành khẩn kêu lên:

– Tôi nói, tôi nói, tôi xin nói thực. Mau! Mau! Mau tha cho tôi!

Vương Sơn Hữu vẫn đứng yên.

Bì Thụ Sơn luôn miệng kêu gào:

– Đại nhân, tôi xin nói thực, mau tha cho tôi! Tôi nói, nói thực, thực mà. – Hắn đau đớn đến nỗi nói không thành câu.

Vương Sơn Hữu cười nhạt một tiếng, tiến tới, cúi người đưa tay ra vỗ mấy phát lên máy huyệt đạo trên người Bì Thụ Sơn. Hắn lập tức hết lăn lộn, không kêu gào nữa, nằm đó thở hổng hộc.

Kế HuyỀn nói:

– Mau nói thực ra, nói từ đâu, sai một chữ, ta lại cho ngươi ném mùi đau đớn một lần nữa.

Bì Thụ Sơn vội nói:

– Tiểu nhân xin nói thực. Tiểu nhân và quản gia La phủ là La Tín quen nhau. Một hôm, tiểu nhân đi ra phố gặp La Tín. La Tín nói La đại công tử muốn gặp tôi, đương nhiên là tôi rất mừng, cho rằng nếu quen biết được với một vị đại công tử, thì đó chính là niềm vinh hạnh của tôi. Vì vậy tôi đi theo La Tín. La đại công tử thấy tiểu nhân tới, cho phép tiểu nhân ngồi. Một lúc sau, anh ta móc ra một đĩnh vàng đưa cho tiểu nhân, nói đó là lễ gặp mặt. Vì tham lam nên tiểu nhân đã nhận lấy. Nói chuyện phiếm với nhau vài câu, anh ta không giữ tiểu nhân ở lại ăn cơm, và đuổi tiểu nhân đi.

Mấy hôm sau, La Tín lại gặp tiểu nhân bên ngoài cổng phủ, hắn lại nói La đại công tử muốn gặp tiểu nhân. Tiểu nhân gặp La đại công tử, ngồi bên cạnh công tử còn có một người nữa. Đại công tử không giới thiệu người ấy với tiểu nhân. La đại công tử mời tiểu nhân ngồi uống trà, lại mời uống rượu. Trong lúc uống rượu, chỉ có La đại công tử và người kia uống cùng tiểu nhân.

Đang uống rượu, La đại công tử hỏi tiểu nhân: Nghe nói trong phủ của Vương đại nhân có một số tranh chữ, không biết được cất ở đâu? Tiểu nhân nói: – Thư họa đều được cất cả trong ”Tàng thư các”. Anh ta lại hỏi ”Tàng thư các” ở đâu? Tiểu nhân dùng đầu đũa chấm rượu, vẽ lên bản đồ của phủ Vương đại nhân, chỉ rõ vị trí từng nơi, trong đó có cả ”Tàng thư

các". Anh ta lại hỏi tiểu nhân, trong phủ của Vương đại nhân có hộ vệ không? Tiểu nhân bảo không có. Bọn tiểu nhân chỉ nói chuyện có vậy.

– Người uống rượu cùng người khoảng bao nhiêu tuổi. Người nói xem tướng mạo của hắn ra sao?

– Dáng vẻ cũng na ná tiểu nhân, à, tiểu nhân nhớ ra rã. Một bên tai của người ấy bị rách một miếng. Lúc ấy tiểu nhân cũng thấy lạ. Đó cũng là lần đầu tiên tiểu nhân nhìn thấy có người bị khuyết tai.

Vương Sơn Hữu và Kế Huyền nhìn nhau khẽ cười.

Kế Huyền nói:

– Hôm qua người tới nhà họ La làm gì?
– Hôm qua, hai vị đại nhân nói trong phủ bị mất một bức tranh chữ, lại nói trong phủ có một nội gián. Tiểu nhân chợt nghĩ việc này chắc có liên quan tới những điều hỏi về tranh chữ của La đại công tử. Tiểu nhân rất sợ, không biết có phải La đại công tử sai người tới đây ăn cắp tranh không, nên tới phủ nhà họ La hỏi cho rõ.

– La công tử nói sao?
– Tiểu nhân hỏi, có phải anh ta sai người đi ăn cắp tranh hay không? La đại công tử chửi cho tiểu nhân một trận, và nói việc gì anh ta lại phải sai người đi ăn cắp tranh. Tiểu nhân ngoáy một cục rỉ mũi ném trả lại rã bỏ về

Lúc này, Vương Phương Khanh đã bái triều trở về. Vương Sơn Hữu kể lại tóm tắt về những lời khẩu cung của Bì Thụ Sơn cho Vương Phương Khanh nghe.

Vương Phương Khanh nói:

– Vương Thống lĩnh, việc này nên xử lý ra sao?

– Vương đại nhân, trước hết nên giam tên Bì Thụ Sơn này lại. Sai gia đình canh gác cẩn thận, cung cấp đồ ăn thức uống cho hắn đầy đủ. Bọn ta tự có cách xử lý vụ này.

- Có thể tìm lại bức tranh chữ không?
- Tám, chín phần là tìm lại được. còn về tên trộm tranh, bọn tôi không dám chắc là bắt được nó.
- Sao bức tranh chữ lại không ở trong tay tên trộm? – Vương Phương Khanh có vẻ không hiểu hỏi.
 - Theo sự dự đoán của tôi, bức tranh ấy không nằm trong tay tên trộm. Có thể tên trộm bị người khác bỏ tiền ra thuê nên mới tới đây trộm tranh. – Vương Sơn Hữu nói.

– Vương đại nhân, việc Bì Thụ Sơn bị bắt giam hôm nay tuyệt đối không nên tiết lộ ra ngoài. Tốt nhất, nên ra lệnh cho gia đình gác của giữ chặt cổng lớn, không cho người trong phủ ra ngoài, dù có người ở ngoài vào cũng không được cho ai nhắc tới việc của bức tranh chữ. Càng không được tiết lộ việc Bì Thụ Sơn đã bị bắt. – Kế Huyền nói.

- Việc này dễ thôi. Tôi rất ít khi giao tiếp với người ngoài. Dù là các quan lại, bạn đồng liêu trong triều, nếu không có việc, họ cũng sẽ không tới đây.
- Chỉ cần ngày và đêm nay phong tỏa tốt tin này là được.
- Hai vị Thống lĩnh yên tâm, việc này tôi có thể lo được.

Hai người bọn Vương, Kế cáo từ. Vương Phương Khanh tiễn họ tới tận cổng lớn.

Tại sao Vương Sơn Hữu và Kế Huyền dám khẳng định Bì Thụ Sơn là người tới phủ họ La? Lại dám chắc hắn chính là nội gián?

Nguyên là hôm trước, khi ở trong phủ Vương Phương Khanh, Kế Huyền và Vương Sơn Hữu thì thầm với nhau, bảo Vương Sơn Hữu trở về gọi thêm hai hộ vệ, đợi sau khi bọn họ bỏ đi, hai hộ vệ này sẽ nấp bên cửa phủ Vương Phương Khanh, bám theo ai từ trong phủ ra ngoài. Sau khi Vương Sơn Hữu và Kế Huyền rời khỏi đó chưa đầy nửa canh giờ thì Bì Thụ Sơn liền mò ra khỏi phủ. Hắn ra khỏi phủ là việc bình thường bởi hắn là người lo việc ở bên ngoài. Mua bán thực phẩm, đồ dùng, trả tiền, tính nợ, đòi nợ là việc của hắn, nên ngày nào hắn cũng phải ra khỏi phủ. Một hộ vệ bám theo hắn tới tận nhà họ La. Lại bám theo hắn từ nhà họ La tới Vương phủ. Các hộ vệ vốn là cao thủ võ lâm, thông thường, các nhân vật võ lâm cũng khó phát hiện ra được, huống chi là Bì Thụ Sơn, không biết chút võ công nào nên hắn đâu biết có người bám theo mình.

Hộ vệ thấy Bì Thụ Sơn trở về nhà họ Vương liền về bẩm báo, kể rõ hình dáng, độ tuổi của Bì Thụ Sơn, hai người bọn Vương, Kế đoán chắc người rời khỏi Vương phủ chính là Bì Thụ Sơn, bởi người trong phủ chỉ có bốn tên gia đình và Bì Thụ Sơn là trẻ tuổi. Hơn nữa, khi hai người Vương, Kế quan sát thái độ mọi người lúc họ thông báo việc mất tranh chữ đã nghi ngờ tên này. Bởi sau khi nghe Kế Huyền nói xong, vẻ mặt hắn lộ rõ nét bất an.

Một hộ vệ còn lại canh ở đó tới tận lúc trời tối cũng không thấy ai khác ra khỏi phủ. Anh ta trở về bẩm báo lại tình hình, nên sáng sớm hôm sau, hai người bọn Vương, Kế mới tới nhà họ Vương tra xét Bì Thụ Sơn. Quả không ngoài sự dự liệu của họ. Họ đã điều tra ra chân tướng sự việc.

Vậy tại sao Vương Sơn Hữu lại nói bức tranh chữ ấy không nằm trong tay tên trộm?

Bì Thụ Sơn nói kẻ thứ ba cùng ngã uống rượu với hắn và La đại công tử, là người bị sứt mất một miếng tai. Vì vậy Vương, Kế, hai người đã biết tên trộm là ai. Kẻ bị sứt một bên tai ấy chính là Quán Đạo* Nguyễn Bình. Năm mươi bốn tuổi hắn đã xuất sư. Tuyệt nghệ của hắn học được chính là ăn trộm. Khinh công của hắn rất khéo, võ công bị liệt vào loại xoàng, nhưng ăn trộm lại cực giỏi. Vì vậy hắn mới có ngoại hiệu là “Thám nang thủ vật, bát chỉ thủ” (tám ngón tay sờ túi lấy vật). Người ta thường gọi hắn bằng cái tên đơn giản là Bát Chỉ Thủ, ý muốn nói hắn như có tới tám bàn tay vậy. Bất luận giấu giếm tiềng bạc, đồ quý ở chỗ nào trên mình, hắn đều có thể đánh xoáy nồng nhẹ như chơi. Một lần, hắn ăn trộm bạc của Quan Đông Đại hiệp, đương nhiên Quan Đông Đại hiệp bắt được hắn. Để trừng phạt hắn, ông ta đã xéo một miếng tai bên trái của hắn. Khi xưa, lúc Vương Sơn Hữu và Kế Huyền còn chưa vào làm việc trong Đại nội đã nghe được danh hiệu và đặc trưng của Nguyễn Bình. Bởi nghe Bì Thụ Sơn khai La công tử hỏi hắn rất tường tận về các bức tranh chữ, nên họ đoán La công tử tất muôn có được bức tranh ấy bằng bất cứ giá nào. Còn Nguyễn Bình, chẳng qua ăn trộm tranh cũng chỉ vì tiềng mà thôi. Vì vậy hai người cho rằng bức tranh chữ tất đang nằm trong tay La đại công tử. Còn Nguyễn Bình đã rời khỏi phủ nhà họ La từ lâu.

Kế Huyền và Vương Sơn Hữu dặn Vương Phương Khánh không được để lộ tin Bì Thụ Sơn đã bị bắt giam ra ngoài vì họ sợ La công tử hay tin sẽ trốn đi mất.

Muốn biết hai người bọn Kế, Vương lấy lại bức tranh chữ như thế nào? Liệu họ có lấy lại được không? Xin xem tiếp hẽ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ TÁM MƯƠI BA

*Giả làm cướp đêm, hai hộ vệ chiếm lại “Lan Đình Tập Tự”
Vì dân cầu khẩn, một trung thần dám liêu chêt để can vua*

Lại nói chuyện Vương Sơn Hữu và Kế Huyền dự đoán “Lan Đình Tập Tự” đang nằm trong tay La đại công tử. Hai người bàn kế làm thế nào để lấy lại?

Kế Huyền nói:

- Phải lập tức sai người đi thăm dò tình hình cụ thể của nhà họ La như gia thế, các nhân vật chính, phòng ốc trong phủ và phòng ngủ của La đại công tử v.v...
- Việc này không khó, bọn bỗ khoái trong huyện nha của Lạc Dương có thể hoàn thành nhiệm vụ này. – Vương Sơn Hữu nói.
- Việc không nên chậm trễ, ta phải tới nha phủ Lạc Dương ngay.

Hai người tới huyện nha của Lạc Dương.

Viên huyện lệnh nghe báo có hai vị Thống lĩnh Hộ vệ trong Đại nội tới, lập tức ra tận cửa Nghi môn đón tiếp.

Phân ngôi khách chủ xong, Kế Huyền liền nói ngay:

- Hoàng thượng lệnh cho bọn ta đi tra xét một vụ án, cần bỗ khoái của huyện nha giúp sức.

Viên huyện lệnh lập tức cho gọi người cẩn đài đám bỗ khoái trong nha tới. Vương Sơn Hữu hỏi:

– Nhà họ La ở ngõ Nhiễm Phòng phía đông thành, người có biết không?

– Tiểu nhân biết.

– Hoàng thượng ra lệnh cho bọn ta đi phá một vụ án có liên quan tới nhà họ La. Những lời bọn ta hỏi người hôm nay, tuyệt đối không được để lộ cho người khác biết, dù chỉ là nửa chữ. Chỉ một mình người được biết. Một lúc nữa, người hãy sai người ngầm theo dõi nhà họ La. Nếu phát hiện thấy có người vô lâm ra vào đó, khi mặt trời lặn, cẩn nhanh chóng tới Đại nội báo cho bọn ta biết. Việc này có can hệ rất lớn, nếu có gì sai sót, cái đàu của người sẽ khó giữ được đấy. Thôi, đi đi.

Viên cẩn đàu bỗ khoái đi ra ngoài, Vương Sơn Hữu nói:

– Huyện tôn, việc này không phải là nhỏ, có liên quan tới nhà họ La, bất kể hôm nay hay về sau, đàu không được nhắc tới. Ngay cả vợ con mình cũng không được cho họ biết. Nhớ lấy.

– Hạ quan hiểu, đại nhân yên tâm, nhất định việc này sẽ không bị tiết lộ ra ngoài.

Hai người lại trở về ban hộ vệ bàn bạc. Kế Huyền nói:

– Hiền đệ, đệ định làm thế nào để lấy lại “Lan Đình Tập Tự”?

– Câu hỏi của đại ca chẳng phải đã nói cho đệ biết rõ hay sao? Tuổi tác của đại ca lớn hơn tiểu đệ một chút. Đêm nay, đại ca ở lại trong Đại nội, tiểu đệ dẫn theo một anh em đi là xong.

Kế Huyền cũng không tranh, ông ta nói:

– Nên che mặt lại.

– Tiểu đệ hiểu.

– Nếu tha được, tốt nhất nên tha. Còn nếu không thể không giết cũng không cần nương tay.

– Tiểu đệ hiểu.

Nửa đêm, vào khoảng canh ba, Vương Sơn Hữu và Chu Khắc Nhân thay đồ dạo hành, che kín mặt rã tới nhà họ La. Vương Sơn Hữu đã hỏi rõ, hai người phóng thẳng tới gian lầu phía đông.

Trên lầu, đèn đóm đã tắt hết, cửa lầu đóng kín. Vương Sơn Hữu nghĩ: “Nhất định La Minh Cửu ở trên tòa lầu này”. Vì vậy hai người cùng lên lầu.

Vương Sơn Hữu để Chu Khắc Nhân canh gác bên ngoài, còn ông ta thì dùng bao kiếm cạy chốt cửa, mở cửa tiến vào.

Trong phòng tối đen. Qua tiếng ngáy vọng lại, Vương Sơn Hữu nhận thấy có hai người đang ngủ trên chiếc giường kê ở phía đông. Tiếng cạch cửa không làm họ tỉnh giấc được. Vương Sơn Hữu bật hỏa tập, châm đèn. Người ngủ trên giường vẫn chưa bị đánh thức. Ông ta đã thấy hai người trên giường nằm áp mặt vào nhau, một nam một nữ, đang ngủ say sưa. Ông ta tới trước giường, lay tỉnh người đàn ông. Người đàn ông vội bừng mắt, thấy Vương Sơn Hữu tay cầm kiếm, trong lòng hoảng hốt, đang định kêu lên, Vương Sơn Hữu liền nói:

– Không được kêu!

Người đàn ông há miệng ra nhưng không kêu lên thành tiếng.

– Người chính là La Minh Cửu? – Vương Sơn Hữu hỏi.

– Là... là... là tôi.

– Mặc quần áo vào. – Vương Sơn Hữu ra lệnh cho hắn.

La Minh Cửu run lập cập, cuống cùng cưng mặc xong quần áo. Nhưng hắn vẫn ngồi trên giường. Vương Sơn Hữu quát:

– La Minh Cửu, bức tranh chữ mi sai Bát Chi Thủ Nguyễn Bình lấy trộm về hiện đang cất ở đâu?

La Minh Cửu giật mình kinh hãi. Hắn bỏ ra năm mươi lạng vàng thuê Nguyễn Bình đánh cắp bức tranh chữ của nhà họ Vương mang về, chỉ có hắn và Nguyễn Bình biết, ngay cả vợ hắn cũng không biết tí gì. Tại sao người này lại biết? Chẳng lẽ là do Nguyễn Bình nói ra ư? Không thể. Hắn không có thời gian để suy nghĩ lâu vì còn phải trả lời câu hỏi.

Vương Sơn Hữu thấy hắn không lập tức trả lời ngay, thanh kiếm trên tay ông ta lập tức chuyển vị trí lên cổ La Minh Cửu, nói:

– Nói ngay!
– Dạ bức tranh được cất trong tủ ở thư phòng của tôi. – La Minh Cửu run cầm cập, trả lời.

– Thư phòng ở đâu?
– Tầng... tầng dưới... chính là thư phòng.

Vương Sơn Hữu nhìn ả kia liền đưa tay ra điểm mấy cái bên ngoài chăn khiến ả tỉnh dậy. Lập tức, Vương Sơn Hữu điểm vào á huyệt của ả.

– Đi. Tới thư phòng lấy tranh.

La Minh Cửu xuống khỏi giường, bước được mấy bước, quay đầu nhìn lại.

– Người có chịu đi hay không?
– Tiểu nhân quên chưa lấy chìa khóa, Vương Sơn Hữu áp giải hắn tới trước thư phòng, La Minh Cửu không mở được cửa ngay bởi tay hắn đang run cầm cập, đút mãi vẫn không đưa được chìa khóa vào ổ. Vương Sơn

Hữu đành phải cầm lấy chìa khóa mở cửa, rẽ đẩy La Minh Cửu vào trước, còn mình móc hỏa tập ra bước theo sau, châm nến. La Minh Cửu mở một cái tủ, vứt hết đồ đạc ở trong ra ngoài. Thì ra chiếc tủ ấy còn có ngăn ngầm. Hắn lại mở nốt ngăn ngầm ấy, lấy một cuộn giấy ra, trao cho Vương Sơn Hữu. Vương Sơn Hữu mở ra xem, đọc được bốn chữ “Lan Đình Tập Tự”, nhưng không phân biệt được đó là thật hay giả. Ông ta lại đưa bảo kiếm ra trước mặt La Minh Cửu, lắc mày cái, nói:

- La Minh Cửu, nếu ngươi mang đồ giả ra lừa ta, sau này nhất định ta sẽ phải lấy cái đài trên cổ ngươi.
- Tiểu nhân không dám, đây chính là cái Nguyễn Bình ăn trộm về đưa cho tiểu nhân.
- Nay Nguyễn Bình ở đâu?
- Lấy tranh về đưa cho tiểu nhân, ngày hôm sau hắn đã lấy vàng rẽ bỏ đi ngay. Tiểu nhân thực sự không biết hắn đi đâu.

Vương Sơn Hữu cũng không hỏi hắn với Nguyễn Bình quen biết ra sao. Bởi ông chỉ cần bức tranh chữ. Ông cuộn bức tranh lại, cất vào trong mình, dập tắt hỏa tập, nói tiếp:

- La Minh Cửu, ngươi nghe cho kỹ đây, Hoàng thượng đang muốn bức tranh này. Bọn ta đến đây lấy tranh bằng cách này chính vì muốn giữ lấy tính mạng cho ngươi. Nếu sai bổ khoái của châu, huyện đến lấy, liệu tính mạng của ngươi còn giữ được không? Việc đêm nay, ngươi tuyệt đối không được tiết lộ ra ngoài, dù chỉ là một câu, một chữ. Nếu không, ta cũng chẳng có cách nào bảo vệ được tính mạng cho ngươi đâu! Lát nữa về bảo với vợ ngươi, sau này không được nhắc tới vụ này nữa.

Vương Sơn Hữu nói xong, bước ra khỏi phòng, huyt một tiêng sáo. Đó chính là tín hiệu báo cho Chu Khắc Nhân rằng sự việc đã xong xuôi, quay v ethoi.

Ti ng s o của Vương Sơn Hữu vừa tắt, một gi ng thi u n  đã vang lên:

– Ch  chạy. N a đ m vào phòng người ta, kh ng ph i tr m c p c ng l  k  gian. C n mu n b i sao? – Gi ng nghe th nh th t, hi n nhiên tu i t c của n  nh n n y ch a cao.

Ti ng n y v a d t, m t người phi th n ph ng v t t i trước mặt Vương Sơn Hữu. Qua d ng v , c  th  th y đó l  m t n  nh n. C  th  l  m t thi u n . Vương Sơn Hữu đang định m r lời hỏi c  ta, b ng nghe La Minh Cửu n i:

– Lan Nhi, mau v e đ i, con kh ng ph i l  d i th u c f v i h o h n n y đ u.

– Cha, ch ng  p cha l y đ i b o nhi u ti n? Bảo h n ph i đ lai t n b , con s  th  cho ch ng đ i. – Lan Nhi n i.

– Lan Nhi, họ kh ng ph i t i đ y đ t t ng ti n, con mau v e ph ng đ i. Mau l n.

Trong t y Lan Nhi c  m t thanh ki m. Th n ki m r t d i. N ng vung ki m ch  v o Vương Sơn Hữu, n i:

– Người l  ai? Tại sao l c đ m khuya l i v o nh  ta? Nếu kh ng n i r , người đ ng h ng b i đ i.

– Mau tr nh sang m t b n. Ta đ i đ y v i mu n c ru cha ch u. Nếu kh ng, k t quả kh ng tốt l nh g  s  gi ng xu ng gia đ nh đ o. – Vương Sơn Hữu kh ng mu n k  k o với n ng ta, n i.

– Chó nói hồ đồ. Nếu không nói rõ tên tuổi, tới đây làm chi, ngươi đừng hòng bỏ đi, dù chỉ một bước. – Cây trường kiếm trong tay Lan Nhi chỉ thẳng vào Vương Sơn Hữu.

– Người thực không biết thế nào là lợi hại. Mau tránh đường, nếu không ta không khách sáo đâu. – Vương Sơn Hữu nói.

Lan Nhi không nói gì thêm, cây trường kiếm trong tay hoa lê, nhắm về phía Vương Sơn Hữu đánh tới.

– Lan Nhi, mau dừng tay, mau quay về đi, mau tránh ra, mau lê... – La Minh Cửu đứng ở cửa thư phòng kêu lớn.

Vương Sơn Hữu đưa kiếm lên chặn chiêu. Công phu của Lan Nhi cũng không tǎ. Mười chiêu, Lan Nhi tấn công tới tấp. Vương Sơn Hữu không muốn động thủ với phụ nữ, càng không muốn làm cô ta bị thương. Tới chiêu thứ mười một, Vương Sơn Hữu đã tì kiếm vào cổ Lan Nhi. Lan Nhi nhắm mắt chờ chết.

Vương Sơn Hữu nói:

– Sau này làm việc gì cũng không được nhắm mắt làm bừa. Sau này cháu sẽ hiểu. Đêm nay ta tới đây là để cứu tính mạng của cả nhà cháu.

Nói xong, thu bảo kiếm về, phóng mình lao đi, chỉ trong chớp mắt đã cùng Chu Khắc Nhân phóng biến đi mất tăm mất dạng.

Vương Sơn Hữu và Kế Huyễn cùng tới gặp Hoàng thượng, dâng “Lan Đình Tập Tự” lên, nói:

– Hoàng thượng, bức tranh quý đại nhân Vương Phương Khanh làm mất đã tìm về đây rã. Mời Hoàng thượng ngự lâm, xem xem đó là thật hay giả.

Võ Tắc Thiên liền đỡ cuộn tranh ra, nhìn một lúc lâu vẫn không phân biệt được đó là thực hay giả. Bà ta nói:

– Cho triệu Vương Phương Khánh tới đây. Đồ này vốn là của ông ta, có thể ông ta sẽ phân biệt được.

Võ Tắc Thiên sai người đi tìm Vương Phương Khánh tới, rải bức tranh ra cho ông ta xem. Võ Tắc Thiên nói:

– Vương ái khanh, khanh xem cho kỹ, bức tranh chữ này là đồ thực hay đồ giả?

Vương Phương Khánh đón lấy bức tranh, xem xét một hồi, quả nhiên đây là bức tranh thật, vốn là bút tích của Vương Hi Chi, từng chữ, từng nét đều có thần khí của nó. Vương Phương Khánh liền nói:

- Hoàng thượng, đây là đồ thật.
- Trẫm thực có phúc. Vương ái khanh, bút tích của tổ đài thứ chín nhà khanh có còn không?
- Nhà thản chỉ có một bức này, không còn bức nào khác.
- Rất tốt. Trong buổi chiều sớm ngày mai, trẫm sẽ cho quan thản cùng thưởng thức tác phẩm này, để mọi người được mở rộng tầm mắt – Võ Tắc Thiên cười, lại quay sang phía Vương Phương Khánh nói tiếp – Bức tranh quý này vốn là một gia truyền của tổ tiên khanh truyền lại. Nay trẫm muốn có nó, không biết ý khanh ra sao?
- Hoàng thượng, khắp thiên hạ này đâu chẳng là đất đai của người, tất cả dân chúng đều là thản dân của người. Hoàng thượng có cả thiên hạ, mọi thứ trong thiên hạ đều là của người. Trong nhà thản có gì, đều là của Hoàng thượng. Thản vốn có ý ấy.

– Vương ái khanh nói rất hay. Lát nữa trẫm sẽ sai Tổng quản dẫn khanh tới kho chứa đồ quý của trẫm, khanh được quyền chọn lấy một thứ bất kỳ trong đó mà khanh thích. Trẫm thưởng cho khanh đó.

– Thân không dám.

– Chớ nên khách sáo. Trẫm đã nói ra, khanh cứ việc chọn lấy một vật mà khanh thích, coi đó như một vật kỉ niệm mà thôi. Huống hồnay trẫm lại có trong tay bức tranh quý ngàn vàng khó mua được này. Cứ coi như trẫm và khanh trao đổi thôi.

Võ Tắc Thiên nói xong, liền gọi Tổng quản tới, dặn Tổng quản dẫn Vương Phương Khanh tới kho trữ, bảo chọn lấy một thứ đồ quý. Chỉ cần ông ta chọn được vật mình thích, Tổng quản ghi chép lại cẩn thận là được.

Vương Phương Khanh vô cùng mừng rỡ, lập tức đi theo Tổng quản thái giám. Vương Phương Khanh không hề tỏ ra oán hận vì vật quý tổ tiên truyền lại trong nhà mình bị Hoàng thượng đoạt mất, bởi vật quý ấy đã từng bị mất, nay Hoàng thượng lại tìm được, vì vậy, từ đó trở đi, ông ta càng cẩn cù, cẩn thận trong công việc, lại mạnh dạn, dám góp ý nhiều hơn trước. Vương Phương Khanh vốn là Phượng các Thị lang, sau lần ấy, ông ta được phong làm Thái tử Tả Thủ tử, phong tước Thạch Gia Công, được hưởng bổng lộc của hàng tam phẩm.

Bấy giờ, có tấu biểu của Thủ sử Thục Châu là Trương Giản Chi gửi về Võ Tắc Thiên mở ra xem ngay trên điện, thấy bản tấu ấy rất dài, lập tức trao cho Thượng Quan Uyển Nhi, nói:

– Uyển Nhi, ngươi đọc lên cho chúng khanh cùng nghe.

Thượng Quan Uyển Nhi cất giọng trong trẻo, đọc tấu chương rất lưu loát. Các đại thần có mặt ở đó đều im hơi lặng tiếng lắng nghe.

Đọc xong.

Các đại thần đều trầm ngâm.

Võ Tắc Thiên nói:

– Các khanh thấy thế nào về lời bàn trong tấu chương của Trương khanh? Việc này không phải là nhỏ, các khanh cứ suy ngẫm cho kỹ lưỡng rõa hãy nói.

Sau khi tan triều, Võ Tắc Thiên cân nhắc ý kiến của Trương Giản Chi. Trí nhớ của bà ta cực kỳ sáng suốt. Bà ta còn nhớ, trong kì thi tuyển chọn nhân tài năm Vĩnh Xương thứ nhất, ông ta đứng đầu trong đám hơn ngàn thí sinh ấy, được phong làm Phương các Xá nhân lâm Sát ngự sử, từng cùng Hoàng Văn quán Trực học sĩ Vương Tiên Thịnh tranh luận về thuyết “Tam niên chi táng hợp tam thập lục nguyệt”. Sau đó, tại sao ông ta lại bị biếm, phải đi ra ngoài? Bà ta lục lại trí nhớ, cuối cùng cũng đã nhớ ra. Nguyên là Mặc Xuyết của Đột Quyết dâng tấu biếu nói có con gái xin được cài thân. Bà ta đã hứa đồng ý, muốn để Hoài Dương Quận Vương Võ Diên Tú lấy người đó. Lúc bấy giờ, Trương Giản Chi không đồng ý, từng dâng tấu. Ông ta nói gì nhỉ? Ô, nhớ lại rõa. Ông ta nói:

– Từ xưa tới nay chưa từng có việc Thiên tử cài con gái Di Địch gả cho các Vương của Trung Quốc.

Mình cho rằng ông ta làm như vậy là kháng chỉ, biếm làm Thủ sử Hợp Châu, sau lại sai làm Thủ sử Thực Châu. Trương Giản Chi tuy cũng có những lời lẽ trái thánh ý, nhưng cũng chỉ vì bảo vệ tính tự tôn cho Trung Quốc mà thôi. Lúc đó, trong cơn tức giận, mình đã biếm chức, vùi dập ông ta, thực là hành động thiếu cân nhắc. Người này có thể dùng được. Bản tấu gửi về triều của ông ta hôm nay có chỗ chưa được tận ý, nhưng những lời ông ta nói cũng vẫn có lý, lợi, hại rõ ràng. Nhà Đại Chu ta ngày nay

không giống như nhà Thục Hán ngày xưa, bản đồ đất nước không thể vô duyên vô cớ để bị thu hẹp. Vùng Diêu Châu không thể bỏ, chỉ cần cố gắng dùng binh, chọn lấy một vị châu mục tài giỏi, hiền lương sai tới đó. Cần có phương pháp quản lý tốt. Vương Phương Khanh làm Đô đốc Quảng Châu, Lục Nguyên Chủ tra xét lĩnh ngoại, đó đều là những người trâm tin tưởng.

Ngày hôm sau, trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên lệnh Thiên cung truyền chỉ, triệu Trương Giản Chi về triều giữ chức Tư Hình Thiếu khanh.

Lính giữ cửa vào báo có Đại Luận Tán Bà của Thổ Phồn xin vào cầu kiến.

Muốn biết Đại Luận Tán Bà của Thổ Phồn tới đây có việc gì? Xin xem tiếp hẵn sau sẽ rõ.

HỒI THÚ TÁM MƯƠI TƯ

*Thần Vĩ đáng khinh, Trương Xá nhân nói thật bị biếm ra ngoài
cõi*

Một tay che trời, Thôi Tư Lẽ lừa lấy lòng hai gã họ Trương

Lại nói chuyện buổi chầu sớm hôm ấy chưa tan, Hiệu úy giữ cửa vào nói:

– Có Đại Luận Tán Bà của Thổ Phân xin vào cầu kiến.

Võ Tắc Thiên truyền lệnh cho vào.

Tại sao Tán Bà lại vào đây?

Nguyên là Thổ Phân từ sau khi anh em Luận Khâm Lăng lên nắm binh mã, còn Tán Bà ở vùng biên cương phía Đông, giáp với Trung Quốc. Suốt ba mươi năm nay luôn là họa của vùng biên cương này. Những người anh em của ông ta đều là các nhà thao lược, khiến các Phân khác đố kị.Thêm nữa, Tán Phổ Khí Nộ Tất Lộng ngày càng khôn lớn, thường bí mật bàn bạc với các đại thần khác. Lúc ấy Luận Khâm Lăng ở bên ngoài, Tán Phổ lấy cớ là đi săn để chiêu binh đã giết chết hơn hai nghìn người thân tín của ông ta, rã sai sứ đi triệu Khâm Lăng, Tán Bà về Khâm Lăng khởi binh nhưng không có người hưởng ứng. Tán Phổ đích thân tan, ông đành phải tự sát. Cũng trong ngày hôm ấy, bọn thân tín của ông ta cũng tự sát đến hơn trăm người. Tán Bà có hơn ngàn bộ hạ, có con trai là Mãng Bố Chi tới hàng. Tán Bà lệnh cho họ đóng quân ở bên ngoài thành, còn mình dẫn theo mấy thousand soldiers đi cầu kiến Hoàng thượng Võ Tắc Thiên.

Gặp Võ Tắc Thiên, Tân Bà hành lễ quỳ lạy xong, liền nói rõ ý định chuyễn đi đến đây lần này của mình.

Võ Tắc Thiên vô cùng mừng rỡ, lập tức lệnh cho kị binh Vũ lâm quân ra ngoại ô nghênh đón quân đội của Tân Bà.

Sau khi tan triều, Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông tâu Ngụy sứ Đại phu kiêm tri chính sự, Thái tử Tả thứ Thừa tướng Ngụy Nguyên Trung lập mưu làm phản, có Tư Lẽ Thừa, Cao Tiên là đồng đảng. Võ Tắc Thiên luôn tin lời của hai tên này, vì bà ta vẫn coi chúng là người thân tín.

Trong buổi chiều ngày hôm sau, Võ Tắc Thiên lập tức sai Tư Hình tự bắt Ngụy Nguyên Trung và Cao Tiên ra hỏi tội.

Huyện lệnh Lạc Dương dâng tấu báo, Kinh thành xảy ra mưa lớn, lại có mưa đá, có một số người và gia súc bị chết.

Võ Tắc Thiên lệnh cho Địa Quan Thượng thư mở kho phát chẩn.

Tại sao Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông lại vu cáo cho Ngụy Nguyên Trung?

Vốn là Ngụy Nguyên Trung đã có hai việc đắc tội với anh em họ Trương.

Việc thứ nhất là trong nhà Trương Dịch Chi có một tên nô cướp đoạt nhà của dân, cướp gái trong dân đem về làm vợ. Ngụy Nguyên Trung biết được, hạ lệnh bắt tên nô ấy, lôi ra chém đầu.

Việc thứ hai là Ngụy Nguyên Trung ba lần dâng tấu, nói: “Thần được Tiên đế quan tâm, chịu ơn sâu của Hoàng thượng, không làm trái đạo trung thần, để tiểu nhân bên cạnh mình vàng, đó là tội của thần. Trương Xương Tông, Trương Dịch Chi, hai người vô tài vô đức, không có công với đất nước, không làm lợi cho dân, sao lại được phong quan trước, được ăn ngon

mặc đẹp. Cầu xin bệ hạ triệt thoái chúng đi. Nếu được như vậy, Quốc gia và vạn dân may mắn”.

Sau khi Võ Tắc Thiên xem xong bản tấu ấy rất không vui, về sau hai tên đó biết được nội dung bản tấu này. Vì vậy chúng muốn hại chết Ngụy Nguyên Trung.

Tư Hình tự biết Ngụy Nguyên Trung vốn không có lòng phản nghịch, vì thế nên không nhận tội. Các quan trong Tư Hình tự cũng không tra tấn, họ liền tấu lên Võ Tắc Thiên, nói Ngụy Nguyên Trung không có hành động cũng như lời nói phản nghịch nào.

Võ Tắc Thiên nghe các đại thần tâu nhu vậy cảm thấy khó định tội cho ông ta.

Hai tên họ Trương biết được.

Chúng ở lại hậu cung nói với Võ Tắc Thiên:

– Ngụy Nguyên Trung nói với Cao Tiễn: “Thánh thượng đã già, bọn ta nên giúp Thái tử, lệnh thiên hạ”. Đó chẳng phải chúng có ý làm loạn sao? Hơn nữa, có khả năng là chúng và Thái tử hoặc Tương Vương có dự mưu với nhau.

Võ Tắc Thiên nói:

– Sao có thể sai Thái tử hoặc Tương Vương tới Tư Hình tự đối chất được.

Trương Xương Tông nói:

– Sao bệ hạ không đích thân thẩm vấn trong buổi thiết triều?

Võ Tắc Thiên nói:

– Để trẫm cân nhắc đã.

Hai tên họ Trương có ý lôi cả Thái tử hoặc Tương Vương vào vụ này. Làm như vậy, nhất định Thái tử, Tương Vương sẽ bị biếm chức. Sau khi Võ Tắc Thiên chết, bọn chúng sẽ giảm được đối thủ trong việc chiếm đoạt giang sơn.

Đêm ấy lại là hai tên họ Trương trực ban.

Trương Dịch Chi lại đưa ra ý kiến muốn Hoàng thượng đích thân thẩm vấn. Võ Tắc Thiên nhận lời chúng.

Trong buổi chiều sớm hôm sau, Võ Tắc Thiên lệnh Ngụy Nguyên Trung, Cao Tiên, Thái tử, Tương Vương và Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông cùng đối chất.

Mọi người cùng bị triệu vào buổi chiều sớm.

Võ Tắc Thiên nói:

– Xương Tông, ngươi là nguyên cáo, hãy rõ sự tình ra.

Trương Xương Tông nói:

– Thân nghe Ngụy Nguyên Trung nói với Cao Tiên rằng: “Hoàng thượng già rã, bọn ta nên cùng với Thái tử lệnh thiên hạ”. Lúc ấy, Cao Tiên hỏi ngược lại: “Thái tử có biết không?” Nguyên Trung trả lời: “Cả Thái tử và Tương Vương đã đồng ý”. Đó đều là thật.

Võ Tắc Thiên hỏi Ngụy Nguyên Trung:

– Nguyên Trung, ngươi còn gì để nói không?
– Thân không bao giờ nói vậy. Bệ hạ có thể hỏi Trương Xương Tông, thân và Cao Tiên nói với nhau như vậy lúc nào, ở đâu?
– Xương Tông, ngươi nói đi? – Võ Tắc Thiên nói.

– Cái này... Ngày thì thầm không nhớ rõ. Còn địa điểm... ở... Trong lúc tan buối chiều sớm, họ nói với nhau như vậy ở ngoài cửa cung.

Nguyễn Trương Xương Tông không ngờ Ngụy Nguyên Trung lại đưa ra câu hỏi ấy, vì vậy hắn nói không thành câu. Qua đó đủ thấy những lời tố cáo của hắn đều là giả dối.

Thái tử Lý Hiển nói:

– Trương Xương Tông, Ngụy Nguyên Trung có nói ta và ông ta nói chuyện này với nhau khi nào không? Mà biết ta đã đăng ý.

Trương Xương Tông nói:

– Ngụy Nguyên Trung không nói ra địa điểm cụ thể, chỉ nói hắn đã tới Đông cung của Thái tử và phủ Tương Vương, biết Thái tử và Tương Vương đã tán thành.

– Hoàng thượng. – Thái tử nói – Từ khi nhi thầm ở Phong Châu trở về Kinh, Ngụy Nguyên Trung chưa lần nào tới Đông cung. Tại cửa phòng Đông cung của thầm có sổ ghi chép, phàm những ai vào Đông cung, dù là sĩ thứ, công hầu, quan văn, tướng võ đều có ghi tên đầy đủ. Trong đó còn ghi rõ thời gian ra, vào của họ. Hoàng thượng có thể sai người đi lấy cuốn sách ấy lại đây, tra xem. Hơn nữa, Hiệu úy giữ cửa của nhi thầm cũng chưa từng gặp Ngụy Trung Hiền.

– Hoàng thượng, Ngụy Nguyên Trung cũng chưa từng tới phủ của nhi thầm. Có hiệu úy gác cửa làm chứng. Mong Hoàng thượng phân xử cho nhi thầm. – Tương Vương nói tiếp.

– Hoàng thượng, thầm có lời muốn nói. – Cao Tiên nói.

– Nói đi.

– Xin hỏi Trương Xương Tông, người không nhớ được ngày giờ cụ thể hôm Ngụy Nguyên Trung nói chuyện với ta, nhưng cũng phải nhớ đại khái là ngày nào chứ?

Trương Xương Tông vò nghẽch đầu tính toán, sau đó lại cúi đầu trầm ngâm, nói:

– Cách đây khoảng mười một, mươi hai hoặc mươi ba ngày. Tóm lại, không thể dưới mươi ngày, không vượt quá mươi ba ngày.

Cao Tiên nói:

– Khởi bẩm Hoàng thượng, từ ngày Ất Hợi tức là mươi lăm ngày trước, cho tới ngày Canh Thìn tức là mươi ngày trước, trong sáu hôm ấy, thần tiếp đai đoàn sứ giả nước Khang, luôn không dự chầu sớm, luôn không ở trong quán trạm. Cho tới ngày Tân Tị mới lên dự triều. Hoàng thượng làm chứng, thần không dự chầu sớm, luôn ở trong quán trạm, không hề tới Ngọ Môn. Vậy mà Trương Xương Tông lại có thể gặp thần nói chuyện với Ngụy Nguyên Trung ư? Có thể nghe thấy thần và Ngụy Nguyên Trung nói chuyện với nhau ư?

– Có thể do thần nhớ sai, đại khái vào khoảng chín, mươi ngày trước.
– Trương Xương Tông nghe vậy, vội nói lại ngay.

Võ Tắc Thiên có ý muốn thiên vị cho Trương Xương Tông, nhưng cũng cảm thấy không thể bênh vực được hắn, bà ta liền nói:

– Xương Tông, Ngụy Nguyên Trung và Cao Tiên nói chuyện với nhau, còn ai nghe thấy nữa không?
– Trương Dịch Chi có thể làm chứng.

Đặng Phượng các Loan đài Bình Chương Sự Tống Kính Tắc nói:

- Hoàng thượng, th`ần cho rằng Trương Xương Tông là nguyên cáo, Trương Dịch Chi không được làm chung bởi nếu vậy sẽ không hợp nhân tình, với pháp luật cũng không hợp.
- Xương Tông, còn ai có thể làm chứng không? – Võ Tắc Thiên hỏi.
- Phượng các Xá nhân Trương Thuyết có thể làm chứng, ông ta ở bên cạnh, cũng nghe thấy.

Võ Tắc Thiên lập tức lệnh truy`ền Trương Thuyết vào.

Trương Thuyết vào tới cửa cung, gặp Tống Cảnh, lập tức cảm thấy hoảng hốt, bất an. Tống Cảnh nói ngay:

- Là người phải biết lấy danh nghĩa làm trọng đạo. Đạo th`ần khó dối, tất không thể hùa với kẻ tà, vu cáo người chính mà cầu danh lợi. Nếu nói theo sự thực, tiếng thơm còn nhิ`ều, còn nếu nói sai, ta tất bóp chết ngươi, chết cùng ngươi. Cơ hội để ngàn đời sau nhìn vào, ngưỡng mộ chính là đây.
- Lời của ông rất đúng, ta nghe được, cảm thấy lợi nhí`ều, ở đây tôi không nói nhí`ều, chỉ xin nghe kết quả. – Trương Thuyết cảm tạ nói.

Sau khi Trương Thuyết vào điện, Võ Tắc Thiên hỏi ngay:

- Hơn mười, hoặc chín ngày trước, khanh có nghe thấy Ngụy Nguyên Trung và Cao Tiên nói gì với nhau không?
- Khải bẩm bệ hạ, chưa bao giờ th`ần đi chung với Ngụy Nguyên Trung và Cao Tiên, vì vậy không nghe họ nói gì. – Trương Thuyết bình tĩnh trả lời.
- Chín hôm trước, ta và Dịch Chi, còn có cả ông ở trước cửa cung, chẳng phải đã nghe thấy Ngụy Nguyên Trung nói với Cao Tiên: “Hoàng thượng đã già, chúng ta nên cùng Thái tử lệnh thiên hạ”, còn nói: “Thái tử

và Tương Vương đã tán thành”, chẳng lẽ ông quên rã sao? Nghĩ kỹ lại xem. – Trương Xương Tông vừa rời khỏi hàng, vừa nói vừa dùng mắt ra hiệu cho Trương Thuyết. Ánh mắt lóe uy hiếp.

Võ Tắc Thiên gật đầu với Trương Thuyết, có ý muốn Trương Thuyết nói như lời Trương Xương Tông. Trương Thuyết nói:

– Những lời Trương Xương Tông nói thẩn không hề biết chút nào. Thẩn không thể đặt điệu hại người. Trước đây, Trương Xương Tông đã tới tìm thẩn, muốn thẩn đặt điệu làm bằng chứng giả. Thẩn vì sợ thế lực của hắn nên đã phải hứa với hắn. Hôm nay, có mặt của tể tướng ở đây, lại có cả Hoàng thượng, thẩn chỉ có thể nói thật. Hơn nữa, khi thẩn hứa sẽ làm bằng chứng giả giúp hắn, Trương Dịch Chi cũng chẳng thưởng cho thẩn cái gì, chỉ hứa sẽ tiến cử thẩn làm Tư Lễ khanh.

Võ Tắc Thiên đã thấy rất rõ. Hai tên họ Trương đã vu cáo hoàn toàn, bọn Ngụy Nguyên Trung đêu là bị oan. Nhưng bà ta còn phải lo giữ thể diện cho hai tên họ Trương, định tuyên bố xử phạt Ngụy Nguyên Trung, Cao Tiên và Trương Thuyết.

Chu Kính Tắc tâu nói:

– Ngụy Nguyên Trung, Trương Thuyết đáng được gọi là bậc trung thẩn chính trực, hơn nữa họ cũng không làm gì sai. Nếu trừng phạt, trị tội họ, chẳng phải đã khiến thiên hạ thất vọng sao? Mong bệ hạ khoan dung.

Võ Tắc Thiên nghe Chu Kính Tắc nói vậy nên cũng không tiện định tội bọn họ nữa. Bà ta buồn bức sai thái giám trực ban tuyên bố bãi triều. Sau khi tan triều, trong hậu cung, hai tên họ Trương đòi bà ta phải trừng trị Ngụy Nguyên Trung. Võ Tắc Thiên ngại không phản bác, gật đêu đồng ý với chúng. Hai tên họ Trương còn sợ Võ Tắc Thiên lật lọng, liền đòi Võ Tắc Thiên viết thủ lệnh. Võ Tắc Thiên đành phải làm theo, lập tức viết thủ

dụ cho Tư Hình tự “Giáng Ngụy Nguyên Trung xuống làm Cao yếu úy Đoan Châu, đày Trương Thuyết tới Khâm Châu, Cao Tiên bị biếm làm thứ dân”. Hai tên họ Trương đã được xả hận.

Hai tên bọn Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông lén bàn với nhau:

- Hoàng thượng đã gần tám mươi, ngày còn sống cũng không lâu nữa. Bọn ta cần phải làm gấp công việc ấy?
- Đúng! Đầu tiên cần phải lôi kéo một số người, đặc biệt cần phải lôi kéo những người nắm binh quyền. – Trương Xương Tông nói.
- Đề thấy ai có thể dùng được?
- Lý Quýnh Tú. Hắn từ trước tới nay luôn thân cận với ta. Hiện nay hắn đang giữ chức Hạ quan Thị lang, có quyền đi đầu binh.
- Hạ thủ thế nào đây?

Trương Xương Tông nghĩ ngợi một hồi, nói:

- Đề nghĩ ra một cách, chúng ta có thể mời họa sĩ, vẽ một số đồ hình, gọi là “Cao Sĩ Đồ”. Cũng giống như Lăng Yên Các của thái tông Lý Thế Dân vậy. Chúng ta sẽ xây một tòa lầu để treo “Cao Sĩ Đồ”.
- Tuyệt diệu, tuyệt diệu, thật tuyệt diệu! Có điều, nên chọn bao nhiêu người? Cần phải nghĩ trước đi.
- Anh lấy bút viết, chúng ta tiến cử. Lý Quýnh Tú là một. – Trương Dịch Chi viết ngay tên của Lý Quýnh Tú.
- Nạp ngôn Lý Kì đầu cũng được coi là một người nữa.
- Phượng các Thị lang Tô Vị Đạo.
- Lân đài Thiếu khanh Vương Thiệu Tông.

- Còn phải chọn thêm một người của nhà họ Võ. – Trương Xương Tông nói.
- Chọn ai?
- Đầu tiên chọn Lương Vương Võ Tam Tư nhé. Hắn là tên cầm đầu bọn họ Võ, hắn có thể đại diện cho nhà họ Võ.
- Nếu có thể lôi kéo được Võ Tam Tư, đó chính là việc tốt cực kỳ.
- Khó đây. Lúc nào chúng chẳng nghĩ tới ngôi vị Hoàng đế.
- Đúng! Hắn Võ Thừa Tự còn sống từng sai hắn gửi bản tấu lên Hoàng thượng, bị Hoàng thượng bác bỏ, quở trách.
- Có điều, chúng ta cứ thử xem. Nếu ta có thể lôi kéo được hắn, chúng ta cùng với họ Võ liên tay đối phó với họ Lý sẽ dễ dàng hơn.
- Thủ xem sao.
- Phương các Thị lang đãng Phương các Loan đài Bình Chương Sự Chu Kính Tắc thế nào?
- Lão già ấy cương trực, khó thuyết phục lắm.
- Sao không thử xem.
- È rằng người này không phải là người ta dùng được. Trong vụ của Ngụy Nguyên Trung, chỉ có một mình hắn nói Ngụy Nguyên Trung, Trương Thuyết vô tội.
- Chỉ cần hắn lên Cao Sĩ Đồ* của bọn ta tức là hắn đã trở thành người để ta dùng. Hắn là người đọc sách, những người đọc sách đa số đều khinh tiễn bạc, thích thể diện. Hắn lên Cao Sĩ Đồ của ta, trở thành bậc Cao sĩ, có thể hắn còn vui mừng nữa là khác.

- Sai ai đi thuyết phục Chu Kính Tắc đây? Chúng ta đích thân đi sao?
- Trương Dịch Chi nói.
 - Không, tìm một người khác đi.
 - Ai vậy?
 - Đế Tô Vị Đạo đi, thế nào?
 - Tốt. Hắn là người giỏi ăn nói.

Trương Xương Tông lập tức sai người đi mời Tô Vị Đạo.

Tô Vị Đạo là Phương các Thị lang, đằng Phương các Loan đài Bình Chương Sư, quan hàng tam phẩm, là tể tướng nhưng khi gặp anh em họ Trương, hắn lại khum núm như nô tài của nhà họ Trương vậy. Địa vị, quyền thế của hắn dường như do anh em họ Trương ban cho vậy, vì thế khi gặp anh em họ Trương, hắn luôn có thái độ chó gặp chủ, thực là loại mang thân chó ngựa. Gặp mặt anh em họ Trương, hắn xun xoe cười trước chò sau, hỏi han bọn chúng.

Sau khi ngồi xuống xong xuôi, Trương Xương Tông nói rõ ý của hắn và Dịch Chi muốn họ “Cao Sĩ Đồ”, hắn là một người trong đám ấy.

– Đã nâng đỡ hạ quan, đã nâng đỡ hạ quan, hạ quan vô cùng cảm kích, hạ quan vô cùng cảm kích – Quan tước của Tô Vị Đạo cao hơn hai tên họ Trương, nhưng hắn lại tự xưng mình là hạ quan, thật là hèn hạ như chó ngựa.

Trương Xương Tông nói:

- Chúng ta vốn có quan hệ với nhau rất tốt, Tô Tướng công đứng hàng thứ nhất mới đúng.
- Đa tạ. – Tô Vị Đạo đứng dậy, chắp tay vái tạ.

– Bọn tôi còn muốn chọn thêm Chu Kính Tắc, có điêu, hai anh em chúng tôi và ông ấy giao tính không đậm. Tô Tướng công có thể làm cầu nối, nói giúp cho một câu không? – Trương Xương Tông nói ý định của mình ra.

– Cái này. Cái này... Cái này, lão già Chu Kính Tắc không phải là loại dễ bảo. Có điêu, hạ quan có thể thử một chuyến. Nếu thành công, đó là vì thế diện của hai vị, nếu không thành túc là hạ quan làm việc không tốt, mong hai vị chớ nêng trách cứ. – Tô Vị Đạo cười hì hì, nói.

– Vậy xin nhờ Tô Tướng công vất vả cho một chuyến.

Tô Vị Đạo đã vấp phải định ở nhà họ Chu.

Trở về phủ họ Trương, Tô Vị Đạo thêm mắm thêm muối nói:

– Lão già Chu Kính Tắc không chịu chấp nhận sự tiến cử. Hạ quan vừa mở lời, hắn lập túc cự tuyệt ngay. Xem ra, đây hắn không chỉ không nể mặt hạ quan, Trương công nên nhờ một người khác lần nữa xem sao?

Trương Dịch Chi nói:

– Đến lượt đi mời bọn Lương Vương Võ Tam Tư, thế nào?
– Có thể thử xem! – Trương Xương Tông nói.

Võ Tam Tư được mời, lập túc tới ngay.

Trương Xương Tông nói cho hắn biết ý muốn lập Cao Sĩ Đồ, lại nói bản thân họ Võ cũng có một ghé.

Đương nhiên Võ Tam Tư cực kỳ vui sướng.

Trương Xương Tông lại sai Võ Tam Tư đi mời Chu Kính Tắc, nhưng không nói cho ông ta biết việc Tô Vị Đạo đã bị từ chối trước rã.

Võ Tam Tư lập tức hứa hẹn. Hắn cho rằng, với địa vị của một Vương gia như mình, hơn nữa, mình lại là cháu của Hoàng thượng, sao Chu Kính Tắc không chịu nghe theo. Có lẽ, ông ta còn cảm tạ hắn nữa là khác.

Nhưng sự thực lại vượt ra khỏi sự định liệu của Võ Tam Tư. Hắn tới phủ của Chu Kính Tắc, nói rõ nguyên nhân lần này tới đây, lập tức vấp ngay một cái đinh. Cái đinh ấy không cứng, cũng không mềm. Chu Kính Tắc không muốn làm Cao sĩ.

Võ Tam Tư về tới phủ họ Trương, thật thà thuật lại toàn bộ sự việc.

Trương Xương Tông nói:

– Lão già họ Chu thật không thức thời. Có thêm hắn cũng chẳng nhiềulên, không có hắn cũng chẳng ít đi. Không cần hắn nữa.

Sau khi đế Tô Vị Đạo, Võ Tam Tư về hai tên họ Trương bàn với nhau, định vào cung tìm Võ Tắc Thiên xàm tấu Chu Kính Tắc, để bà ta trường trị hắn, biếm chức hoặc giết đày được.

Sau khi hai đứa vào cung mới biết Võ Tắc Thiên bị bệnh. Chúng vội vào tắm cung vấn an.

Tù trong cung trở ra, hai tên họ Trương chia tay ai về nhà kẻ nấy.

Hai tên vừa về tới nhà, bỏ khoái lập tức ập vào. Hai tên Quốc Công bị Tư Hình tự bắt đi.

Trước khi hai tên họ Trương bị lôi đi, chúng đã kịp dặn dò người nhà, bảo họ cấp tốc vào cung bẩm báo với Hoàng thượng.

Tư Hình tự Thiếu khanh Trương Giản Chi, sau khi nhận được tấu báocủa Ngự sử đài, nói hai tên họ Trương tham ô, nhận hối lộ, lập tức hạ lệnh bắt về xử án. Bản án được lập với cả thảy bảy mươi bảy tội danh, với số tiền chúng tham ô cực lớn. Ba ngàn tám trăm năm mươi lạng vàng, một

vạn bảy ngàn năm trăm lạng bạc, ba ngàn hai trăm cây gấm vóc, ngọc quý, châu báu tất cả khoảng bảy mươi mốt thứ. Vụ này còn dính líu tới cả em của Trương Xương Tông là Tư phủ Thiếu khanh Trương Xương Nghi, Tư lê Thiếu khanh Trương Đặng Hữu và Trương Xương Kỳ v.v...

Trương Giản Chi lệnh bắt hết chúng, bỏ vào ngục.

Sau hôm bỗn khoái tới bắt bọn họ Trương một ngày, thì Tư Hình tự nhận được thủ dụ của Võ Tắc Thiên: “Tạm hoãn xử vụ Trương Xương Tông nhận hối lộ lại”.

Làm sao Tư Hình tự có thể làm trái lệnh Hoàng đế?

Thì ra, gia nhân của phủ họ Trương vào cung ngay trong đêm ấy, được Hoàng thượng truyền gọi cho vào. Nằm trên giường bệnh, Võ Tắc Thiên nghe tin Trương Xương Tông và Trương Dịch Chi bị Tư Hình tự bắt, bà ta sợ Tư Hình tự xét xử, và kết thúc vụ án. Bà ta sợ, sau khi vụ án xử xong sẽ khó ăn nói, nên dù bị bệnh vẫn cố gắng viết thủ dụ, giao cho người nhà của hai tên họ Trương, dặn chúng phải mang tới Tư Hình tự trước giờ Mão ngày mai.

Hai ngày sau, bệnh tình của Võ Tắc Thiên đã thuyên giảm, lập tức lệnh thiết triều sớm.

Tả đài Ngự sử Trung thừa Tống Cảnh là người đầu tiên rời khỏi hàng, bước lên tấu:

– Khởi bẩm Hoàng thượng, Tiêu Xuân cung Thị lang Trương Xương Tông và Nguyên Lân đài giám Trương Dịch Chi tham ô nhận hối lộ, Tư Hình tự đã bắt chúng giam vào ngục, bốn ngày nay vẫn chưa xét xử, không biết vì có gì, kính thỉnh bệ hạ định đoạt.

Võ Tắc Thiên không ngờ được rằng, vừa sáng tinh mơ vậy mà Tống Cảnh đã ra khỏi tấu. Bà ta có vẻ không vui, nhưng không thể làm khác được. Với giọng tức giận, bà ta nói:

– Việc này có liên quan tới hàng tam phẩm, Tư Hình tự không tiện xử. Nay lệnh cho đô đốc Khuất Đột Trọng Tường, Tư lê khanh Thôi Thần Khanh cùng xử. – Bà ta đã tìm được đối sách, nên nói vậy.

Tống Cảnh cũng không tiện nói thêm nữa.

Trương Giản Chi cũng không nói gì.

Các đại thần cũng vậy.

Ngày hôm sau, trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên hạ chỉ: “Lệnh Tống Cảnh đi sứ U Châu”. – Hành động này của Võ Tắc Thiên có ý, sợ Tống Cảnh ở lại sẽ nói ra nói vào về vụ án hai tên họ Trương.

Trước đó, có một lần, quân thần được thết yến trong triều. Lúc ấy, anh em họ Trương đều là liệt khanh, quan hàm tam phẩm. Tống Cảnh chỉ là quan lục phẩm. Theo phẩm bậc, Tống Cảnh phải ngồi dưới bàn. Anh em họ Trương e ngại Tống Cảnh, muốn lấy lòng và bày tỏ sự thân thiện nên chịu lùn, nên Trương Dịch Chi nói:

– Ông là người tài giỏi bậc nhất, tại sao vẫn chịu ngồi dưới?

Tống Cảnh lạnh lùng nói:

– Tài hèn quan thấp, Trương khanh thấy cái gì bậc nhất.

Thiên quan Thị lang Trương Thiện Quả nói với Tống Cảnh:

– Tại sao Trung thừa lại gọi Ngũ lang là khanh?

Tống Cảnh cười nhạt nói:

– Nếu xưng hô theo lối quan trường, gọi khanh là đúng. Nếu là người thân, nên gọi Trương Ngũ. Tức hạ không phải là gia nô của Trương Dịch Chi, sao lại gọi nó là lang? Tại sao Thiện Quả lại nhu nhược vậy?

Trương Thiện Quả mặt đỏ như gấc, chẳng biết phải đối đáp ra sao.

Lúc ấy, rất nhiều đại thần trong triều đều biết hai tên họ Trương được Hoàng thượng sủng ái. Khi gặp họ đều không gọi thẳng tên chúng, mà gọi là Ngũ Lang, và Lục Lang để bày tỏ ý muốn cẩn thận.

Lúc ấy, Võ Tắc Thiên thấy vậy, bà ta hiểu rõ thái độ của Tống Cảnh và câu trả lời của Trương Thiện Quả đối với hai anh em họ Trương, vì thế bà ta cũng xa lánh Tống Cảnh.

Đó chỉ là chuyện cũ mà thôi.

Lại nói chuyện Khuất Đột Trọng Tường và Thôi Thị Khanh, nghe Võ Tắc Thiên quyết định như vậy, họ đã hiểu ý. Hai người thăng đường gọi hai anh em họ Trương lên xét xử.

Thôi Thị Khanh hỏi:

– Hai ông có tham ô, nhận hối lộ, vòi vĩnh hay không? Hãy kể tỉ mỉ ra.

Hai tên họ Trương nghe vậy hiểu ngay ý. Đó chính là cách gọi ý bảo chúng không phải cung khai, ý muốn cho chúng thoát tội. Chúng cũng hiểu, vụ án này không do Tư Hình tự xét xử, chắc chắn là chủ ý của Hoàng thượng, không cần phải sợ.

Trương Dịch Chi nói:

– Nhị vị đại nhân minh xét. Hai anh em bọn tôi, nhà cửa của cải cũng khá, cũng có thể được liệt vào hàng giàu có trong thành Lạc Dương, sao có chuyện vòi vĩnh nhận hối lộ. Đơn tố cáo Tư Hình tự, Ngự sử đài nhận toàn là lời vu cáo cả.

Trương Xương Tông nói tiếp:

- Pháp nhẫn của hai vị đại nhân có thể nhìn thấu những chỗ tối tăm nhất. Phàm là đơn tố cáo, đều là chuyện được dựng lên, không có thực. Những tội như tham ô, nhận hối lộ, vòi vĩnh đều là bịa đặt cả. Mong hai vị đại nhân đứng ra phán xử cho hai anh em tôi.

Trương Dịch Chi nói:

- Anh em chúng tôi làm quan đã lâu, đương nhiên là sẽ đắc tội với một số người. Bản tố cáo lần này, rất có thể là hành vi của kẻ thù, mong hai vị đại nhân xét cho.

Thôi Thân Khánh lại vò vịt hỏi:

- Xem ra, những tội danh được liệt trong bản cáo trạng, các người đều phủ nhận hết cả sao?

Trương Xương Tông nói:

- Việc không có, anh em tôi sao có thể nhận?
- Xem ra không dùng cực hình, các người không chịu nhận tội rascal! –

Thôi Thân Khánh vò tức giận, tay đập bàn quát.

Trương Xương Tông nói:

- Những việc anh em tôi không làm, dù có đánh chết cũng quyết không nhận.

Cách nghĩ của Khuất Đột Trọng Tường cũng giống như Thôi Thân Khánh vậy. Ông ta biết rõ, Võ Tắc Thiên sai bọn họ xét xử vụ án này mà không để cho Tư Hình tự xét là có ý muốn thoát tội cho chúng. Ông ta nói:

- Xem ra, những lời tố cáo trong bản cáo trạng đều là bịa đặt vu cáo. Thôi huynh, không cần hỏi nữa, chúng ta cứ sự thực mà tâu báo là xong.

Thôi Thần Khanh quát dùng cực hình, chẳng qua là để cho bọn nha dịch thấy, còn sự thật thì không. Lúc này nghe Khuất Đột Trọng Tường nói vậy, liền nói ngay:

– Nội tình vụ án đã rõ. Ngày mai chúng ta tâu lên Hoàng thượng, xin Hoàng thượng đưa ra phán xét cuối cùng.

Hai người nói với nhau như vậy là để cho anh em họ Trương nghe thấy, mục đích là để lấy lòng chúng.

Thôi Thần Khanh sai ngục tốt đưa hai tên trở lại nhà ngục.

Thôi Thần Khanh và Khuất Đột Trọng Tường viết tấu chương, ngày hôm sau tấu lên. Đại ý của bản tấu chương này là: Vụ án tham ô, hối lộ của Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông sau khi được bọn thám tra xét đã không phát hiện được chứng cứ, lời lẽ trong cáo trạng đều là bịa đặt, vu cáo. Bọn thám có ý muốn tha cho người vô tội, mong Hoàng thượng đích thân quyết định.

Đương nhiên Võ Tắc Thiên chuẩn tấu. Hai tên họ Trương bình an ra khỏi ngục. Bọn chúng cũng hiểu đó chính là lực lượng của Hoàng đế, bởi những tội tham ô, hối lộ, sách nhiễu trong bản cáo trạng đều là có thật, không sai tội nào. Vì vậy, chúng càng hiểu, một khi Hoàng thượng băng hà mà trong tay bọn chúng chưa nắm được quyền lớn, tính mạng của chúng tất khó giữ được. Vì vậy chúng càng hành động gấp rút hơn.

Bắt đầu từ những việc dễ trước. Chúng vẽ “Cao Sĩ Đồ”. Mấy tên thuận gió bẻ măng, theo đóm ăn tàn như Tô Vị Đạo, Lý Kiều, Vương Chiêu Tôn, Lý Quỳnh Tú, Võ Tam Tư... không để chúng phải mời tới lần thứ hai, vừa nhận được thiếp mời đã vội tới ngay. Họa sĩ liền vẽ hình của bọn chúng.

Trương Dịch Chi cho xây trong phủ của mình một tòa lầu, bên trên treo một tấm biển, viết ba chữ “Cao Sĩ Đồ” rất lớn.

Có rất nhiều người ngược lại với đám kia. Ví dụ như Chu Kính Tắc. Ông ta lại mạnh dạn dâng tấu lên Hoàng thượng, trong bản tấu viết:

Hạ thần mạo muội, chí không thể đây vui không thể báo, cái tính thèm muốn, người ngu kẻ trí đều giống nhau, bậc hiền giả có thể tiết chế nó, không để cho quá mức, đó là lời cách ngôn của các bậc tiên thánh vậy. Nội sủng (kẻ sủng thần trong cung) của bệ hạ đã có Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông là đủ rồi. Thượng Xá Phụng ngự Úc Mô từng nói lương tâm trắng tréo mà râu đẹp đẽ. Tả Giám môn vệ trưởng Sử Hâu Tường dương đạo to khỏe hơn cả. Tiết Hoài Nghĩa đã tự tiến xung được làm cung phụng trong cung. Những điều vô lễ vô nghi đã tràn đầy nơi triều chính. Hạ thần ngu muội có chức vụ can gián, chẳng dám không tâu trình.

Võ Tắc Thiên nhận được tấu chương, bà ta không hề tức giận, ngược lại, còn cho gọi Chu Kính Tắc tới, nói:

– Nếu không có khanh dám nói thẳng, trăm thực không biết việc này. Nay thay đổi cho khanh trăm súc đoạn màu.

Hai tên họ Trương không hề biết việc Chu Kính Tắc dâng tấu, bọn chúng vẫn gấp rút tiến hành các bước chuẩn bị cho sau này. Trương Dịch Chi nói:

- Thiên tướng sĩ Lý Hoằng Thái bói đoán cát hung cực kỳ kinh nghiệm.
- Sao anh biết? – Trương Xương Tông hỏi.
- Trước khi đệ chưa tiến cử ta với Hoàng thượng, ta từng đi tới chỗ hắn coi bói. Bởi có người khen tài xem bói của hắn vô cùng chính xác nên

mọi người đài gọi hắn là Lý Triết Khẩu, có người còn gọi hắn là Khẩu Chuẩn. Trước cửa nhà hắn có một tấm biển, trên viết ba chữ “Kim Khẩu Quyết”. Ta tới chỗ hắn. Hà, người tới chỗ hắn coi bói quả không ít. Ta phải đợi mất một lúc mới đến lượt. Hắn bảo ta ngã xuống, hỏi ta coi bói hay xem tướng, ta nói xem tướng trước. Hắn bảo ta ngã ngay ngắn, ngắm nghĩa ta một hã, nói: “Ngài ngũ quan đoan chính, có điều lại có đôi mà lá liễu, mắt phượng. Theo lão phu thấy, không lâu nữa ngài sẽ phát tích, sau đó sẽ có quý nhân phù trợ. Người giúp đỡ ngài là một đại quý nhân, quyền cao chức trọng, có vẻ như là nữ nhân. Không biết ngài đã lập gia đình chưa?”. Ta nói với hắn là mới lập gia đình không lâu, hắn nói: “Nhà vợ của ngài có ai làm quan to”. Ta nói không có ai làm quan. Hắn lắc đài, nói: “Kỳ quái, cực kỳ quái. Ngài mặt trắng, mày liễu, có tướng được âm nhân (người cõi âm hoặc phụ nữ thuộc âm). Nếu nhà vợ ngài không có ai làm quan, đó quả là điều hết sức kỳ quặc”. Hắn lại lắc đài nói: “Lão phu dám quả quyết mình không nói sai”. Ta cho rằng nói chuyện với hắn chẳng ích lợi gì, vứt lại cho hắn một mảnh bạc rã bỏ đi. Mười mấy hôm sau, đệ tử dẫn ta đi tiến cử cho Hoàng thượng. Hôm nay nhìn lại, chẳng phải tên Lý Hoằng Thái kia rất kỳ lạ hay sao? Thực là Nhất Khẩu Quyết!

- Không biết tên Lý Hoằng Quyết này còn ở đó hay không? Việc ấy đã qua hai mươi năm rã... – Trương Xương Tông nói.
- Cái đó không khó. Sai một người đi xem xem, hỏi thăm một chặp là xong. – Trương Dịch Chi nói. Nói xong liền sai một tên gia nhân, nói rõ địa chỉ, lệnh cho hắn đi tra hỏi.

Không đầy nửa canh giờ sau, tên gia nhân trở về, nói với hai tên họ Trương rằng Kim Khẩu Quyết Lý Hoằng Thái vẫn còn ở đó. Trương Dịch Chi liền nói:

- Chúng ta đi ngay chứ?
- Không còn sớm nữa, ngày mai đi cũng không muộn. – Trương Xương Tông nói.
 - Ài, trời tối chút có ngại gì? Mang mấy đứa gia nhân theo là được. Việc chỉ nên sớm, không nên để chậm, đi thôi.

Hai tên họ Trương đi tới chỗ của Lý Hoằng Thái. Tới bên ngoài cửa nhà họ Lý, quả đúng như lời Trương Dịch Chi nói, lúc ấy trời không còn sớm, đã cuối giờ Thân đài giờ Dậu, nhưng vẫn còn có người đợi đến lượt mình coi bói, xem tướng.

Muốn biết hai tên họ Trương xem bói kết quả ra sao, mời các bạn xem tiếp phần sau.

HỒI THÚ TÁM MƯƠI LĂM

*Tiến cử hiền tài, Trương Giản Chi nhận chức Tể tướng
Không sợ quyền thế, Tống Trung thừa dám chơi Hy Quốc Công*

Hạ Quan Thượng thư Diêu Sùng được phong làm Linh Vũ quân sứ, hôm đó lên điện cáo từ Hoàng thượng để lên đường.

Diêu Sùng quỳ lạy Hoàng thượng.

Võ Tắc Thiên nói:

– Khanh có thể tiến cử làm Tể tướng.

Diêu Sùng nói:

– Trương Giản Chi là người trung hậu, sâu sắc, lầm mưu kế, lại là người dám quyết việc lớn. Nhưng người này tuổi đã cao, bệ hạ nên dùng ngay đi.

– Trương Giản Chi? – Võ Tắc Thiên trầm ngâm suy nghĩ một lúc, nói: – Trước đây, hình như cũng đã có ai đó tiến cử người này. – Rồi hai tay đỡ lấy đài, nghĩ một lát, Võ Tắc Thiên nói tiếp: – À, là Địch Nhân Kiệt. Hắn Địch Tướng công còn sống đã từng nói: “Thứ sử Kinh Châu Trương Giản Chi là người có tài”, lúc bấy giờ trăm không tin lắm. Nay khanh nói vậy, đủ biết người này có thể dùng được.

Võ Tắc Thiên liền cho triệu kiến Trương Giản Chi.

Bấy giờ Trương Giản Chi còn đang giữ chức Tư Hình Thiếu khanh, gặp Võ Tắc Thiên, ông ta dập đài lạy chào.

Võ Tắc Thiên nhìn Trương Giản Chi, quả thực ông ta không còn trẻ nữa, nhưng mặt mũi đoan chính, không giận mà uy, hai mắt có thâm, từ con người ông ta toát ra khí thế uy nghiêm. Khi đứng trước điện, dáng vóc đàng bệ, ngũ quan ngay ngắn, mắt nhìn thẳng, miệng vuông, mắt không liếc ngang, cũng không nhìn ngang nhìn ngửa. Miệng mím chặt, đợi Hoàng thượng hỏi.

Võ Tắc Thiên nói:

- Trương khanh từng giữ những chức gì?

Trương Giản Chi cung kính, nhưng không khúm núm, nói:

– Thân vốn xuất thân từ giới nho sinh, hiểu tam lê. Tiến sĩ ba khóa thi đỗ đều đứng hàng đầu. Năm Vĩnh Vương thứ nhất, bắt đầu chính thức làm quan...

- Đầu đứng hàng đầu? – Võ Tắc Thiên hỏi xen vào một câu.

Trương Giản Chi khẽ gật đầu nói:

– Đó là vì Hoàng thượng đánh giá cao thân. Được phong làm Giám sát Ngự sử, sau lại làm Phượng các Xá nhân. Năm Thân Công được sai đi làm Thứ sử Hợp Châu, sau lại chuyển đi làm Thứ sử Thục Châu, rồi được gọi về kinh phong cho làm Tư Hình Thiếu khanh. – Ngũ khí của Trương Giản Chi bình thường, không nhanh cũng không chậm, từng câu, từng chữ rõ ràng, không lẫn lộn một chữ nào.

Võ Tắc Thiên lại dõi mắt nhìn Trương Giản Chi một lúc.

Trương Giản Chi vẫn đứng yên bất động, không nói cũng không cười.

Võ Tắc Thiên nói:

- Trẫm phong cho khanh làm Loan đài Phượng các Bình Chương Sư.
- Đa tạ Hoàng thượng. – Trương Giản Chi dập đầu hành lễ.

– Khanh hãy trở về hàng.

Bắt đầu từ đây, Trương Giản Chi trở thành một trong những Tể tướng.

Đúng lúc ấy, Đại Đô đốc Trưởng sử Ích Châu là Diêu Thọ có gửi bản tấu về kinh.

Võ Tắc Thiên liền bóc ra xem.

Thì ra là quan lại ở đất Thục thấy mình ở xa kinh thành, đất đai hiểm trở, rừng núi hoang vu nên đa số bọn chúng đều tham lam tàn bạo. Sau khi Thọ tới đất Thục đã chỉnh đốn lại chế độ quan lại, trừ phạt bọn loạn gian, tới nay, quan lại ở đó đã vào nền nếp tốt.

Đọc xong, Võ Tắc Thiên hết lời khen ngợi, lập tức viết chiếu khen thưởng.

Cũng chính trong hôm Võ Tắc Thiên viết chiếu khen ngợi Diêu Thọ, nói Diêu Thọ vừa giữ được tẩm thân trong sạch, lại làm sạch được bộ máy quan lại, thì bà ta lại nhận được một bức thư mật tấu từ Thục Trung gửi về.

Khi ấy phát sinh sự việc Tân Đô có Chu Đãi Quận tham nhũng, nhận hối lộ bị bắt bỏ ngục, đáng xử tội chết. Chu Đãi Quận thường ngày có quan hệ cực kỳ thân thiết với một tên hòa thượng tên là Trị Trung, ngầm ngầm kết giao với một số thành phàn bại hoại. Chu Đãi Quận lấy danh nghĩa là giết Diêu Thọ, định dùng Ba Thục làm căn cứ, rää chiêu binh mãi mã, phản lại triều đình.

Mật tấu chính là tố cáo vụ này.

Võ Tắc Thiên lập tức lệnh Diêu Thọ đi điều tra, xử lý vụ này.

Bởi việc này có liên quan đến việc phản nghịch, nên Diêu Thọ đã diệt tối hơn ngàn người.

Sự việc còn chưa kết thúc đã dâng tấu lên kinh thành.

Sự việc này có liên quan rất lớn, nên Võ Tắc Thiên lại sai thêm Trưởng sử Lạc Châu Tống Nguyên Sảng, Ngự sử Trung thừa Hoắc Hiến Khả đi ^đầu tra lại vụ án ấy.

Hai người Tống, Hoắc đi tra xét ^đầu ngày mà công việc vẫn không tiến triển gì, không tìm ra được chân tướng sự việc.

Bấy giờ, số người bị bắt bỏ ngục đã lên tới vài trăm.

Đám người này không chịu được đòn tra khảo của nhà ngục, cùng phụ họa với nhau, trả lời những câu hỏi, tạo khẩu cung giả, thừa nhận có mưu phản nghịch. Vì vậy có tới hơn năm mươi nhà bị tru diệt toàn gia. Những kẻ khác ^đầu phải khai nhận có tham gia, nhưng không biết tường tận. Vì vậy có tới chín phàn mươi trong số bọn họ bị đi đày.

Kẻ kêu oan, kẻ kháng cáo, khắp nơi, từ đường lớn, túu lâu, quán trà v.v... đâu đâu cũng vang lên những tiếng kêu oan. Tiếng kêu oan vang vọng đất trời.

Giám sát Ngự sử Viên Thứ Dĩ lập tức dâng tấu nói rõ sự việc này, nói có ^{nhi}ều kẻ kêu oan, ^{nhi}ều người bị giết oan.

Võ Tắc Thiên chẳng biết phải làm sao, đành truy ^đền chỉ lệnh cho Viên Thứ Dĩ và Diêu Thọ cùng đối chất trên công đường.

Viên Thứ Dĩ l^àn lượt chỉ rõ từng vụ án oan mình ^đã ^đầu tra ra.

Diêu Thọ không thể phản bác lại, đành phải thừa nhận mình ^đã xử án sai.

Võ Tắc Thiên có ý muốn bênh vực cho Diêu Thọ, nên không cho hai người đối chất thêm nữa, muốn êm nhẹm vụ này.

Viên Thứ Dĩ lại dâng tấu l^àn nữa.

Võ Tắc Thiên không phê duyệt trả lời.

Diêu Thọ hoảng hốt, bất an.

Võ Tắc Thiên hạ chỉ, phong cho Diêu Thọ làm Địa Cung Thượng thư.

Viên Thứ Dĩ đành phải bỏ qua.

Võ Tắc Thiên lại nhận được tấu thư của Tô An Hằng, mở ra đọc, thấy trong bản tấu ấy công khai đòi Võ Tắc Thiên thoái vị, có thể nói từ ngữ trong đó không hề úp mở. Đọc xong Võ Tắc Thiên vứt thư tấu lên đài bàn, thầm nghĩ: “Gan của tên Tô An Hằng này quả thực không nhỏ, dám nói những lời ngươi khác không dám nói. Công khai nói ta chiếm đoạt giang sơn của họ Lý, lại nói rõ, ta phải trả lại giang sơn cho họ Lý. Ta vất vả mấy chục năm trời, chẳng phải vì ngai vàng Hoàng đế hay sao? Sao có thể chỉ vì mấy lời trong bức tấu thư của một tên Tô An Hằng nhãi nhép nhà ngươi mà bỏ đi. Không được! Không được. Tuyệt đối không thể được”.

Xử tội hắn ư? Không nên. Tuyệt đối không nên. Nếu hắn không nhắc tới việc đòi ta thoái vị nữa, thì hắn chính là một người tài.

Võ Tắc Thiên bỏ qua bức thư tấu của Tô An Hằng, không khen ngợi, cũng không biếm chúc ông ta, cũng không hề đả động gì đến việc này.

Võ Tắc Thiên giấu kín bức thư này của Tô An Hằng, nhưng lại để lộ ra một bức thư khác cũng do Tô An Hằng trình lên.

Đó là khi Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông vu cáo Ngụy Nguyên Trung, Tô An Hằng dâng lên bức thư tấu, Võ Tắc Thiên không đọc, cũng không cất đi nên bị hai tên họ Trương phát hiện ra.

Hai tên họ Trương đọc xong, nghiến răng nghiến lợi căm phẫn.

Trương Dịch Chi nói:

– Không giết chết tên Tô An Hằng này, nỗi hận của chúng ta không thể nguôi được.

Trương Xương Tông nói:

- Giết thì nhất định rã, có đi đâu, giết nó là việc nhỏ, còn có việc quan trọng hơn.

Chúng nói đến việc quan trọng hơn chính là việc đi đến chỗ Lý Hoằng Thái xem bói.

Hôm ấy, chúng đến quán coi bói của Lý Hoằng Thái.

Lúc đó vẫn còn một số người chờ đến lượt mình vào xem. Lý Hoằng Thái ăn cơm giang hồ đã lâu, quen biết nhiều người. Có một số người, hắn chỉ cần nhìn thấy một lần là nhớ kỹ. Hai mươi năm trở lại đây, uy danh của hai tên họ Trương vô cùng hiển hách, tiếng xấu vang xa, có rất nhiều người biết mặt chúng. Khi chúng đi bộ, hay cưỡi ngựa trên đường, người đi đường thường chỉ trả bàn luận, những lời bàn luận tốt đẹp thì không có, xấu xa thì nhiều vô kể. Hoặc người ta châm chọc, chế giễu nhưng không để cho chúng biết.

Lý Hoằng Thái vốn biết hai tên họ Trương từ lâu. Hôm nay, thấy chúng đến, hắn lập tức đứng dậy, nghênh đón, nói:

- Hai vị Quốc Công gia gia, sao hôm nay lại nhàn rỗi vậy? Mời ngồi xuống.

Rã quay sang nói với những người đang chờ ở ngoài, nói:

- Mời các vị về đi, ngày mai lại tới. Hôm nay, lão gia phải đón tiếp hai vị Quốc Công gia gia.

Hắn đã đoán được hai tên họ Trương đến đây không xem bói thì coi tướng.

Đa số người đợi xem bói đều biết mặt bọn chúng. Ai cũng khinh rẻ nhân cách, hành vi của chúng, nhưng họ đều sợ thế lực của chúng nên

chẳng ai nói gì, tự động tản đi.

Hai tên họ Trương thấy Lý Hoằng Thái khoảng bảy mươi tuổi, râu tóc đàu bạc trắng, gương mặt gầy guộc, dưới cằm có một chùm râu, nhưng thân thể hẵy còn tráng kiện.

Lý Hoằng Thái đích thân rót trà mời hai tên họ Trương, xong ngã vào ghế của mình, nói:

– Hai vị Quốc Công gia gia, theo tiểu lão nhi đoán, hai vị tới hàn xá là để xem tướng, không biết đúng hay sai? Nói xong, đưa tay lên vân vê chòm râu dưới cằm, dáng vẻ như ta đây chưa bói nhưng đã biết vậy.

Trương Dịch Chi nói:

– Ngoài cửa ông treo bảng hiệu là “Kim Khẩu Quyết”, không biết sở trường của ông là gì?

– Quốc Công gia gia, không phải là tiểu nhân khoác lác, nhưng bảy kiểu bói tiểu lão nhi đây đàu am tường. Tuy không dám xưng là thiên hạ đệ nhất, nhưng ở trong kinh thành này, tiểu nhân là số một trong việc bói toán.

– Ông dùng phương pháp nào?

– Có hai cách là coi tướng và chiết tự!

– Thế nào gọi là chiết tự? Trương Xương Tông hiếu kỳ hỏi.

– Chiết tự tức là người muốn xem quẻ viết ra một chữ tùy ý, sau đó tiểu lão nhi sẽ vạch ra những bí ẩn mà người xem quẻ muốn biết qua con chữ ấy.

– Bản Công thử một chút nhé? Trương Dịch Chi nói.

– Có thể. – Lý Hoằng Thái mời Trương Dịch Chi ngồi trước bàn, đưa giấy bút cho hắn.

Trương Dịch Chi viết lên một chữ “Hoa”.

Lý Hoằng Thái hỏi:

- Không biết Quốc Công gia muốn hỏi về việc gì?

Trương Dịch Chi chưa nghĩ ra mình muốn hỏi điều gì. Ngẫm nghĩ một lát, hắn nói:

- Hỏi thử xem tương lai của bản Quốc Công ra sao?

Lý Hoằng Thái ngẫm nghĩa con chữ trên giấy, kỳ thực hắn đang nghĩ xem nên nói thế nào. Ngẫm nghĩ một lúc, hắn nói:

– Tí ~~é~~ đồi của Quốc Công gia thật là vô lượng. Sau này còn hơn hiện nay. Ngài xem chữ “Hoa” này vốn có ý là phàn hoa thị miên. Hơn nữa, sau khi hoa nở mới được gọi là hoa khi hoa chưa nở được gọi là nụ. Sau khi hoa tàn gọi là hoa tàn. Hơn nữa, loài hoa lại có muôn vàn màu sắc, rực rỡ tuyệt vời, chính là thời kỳ phàn thịnh nhất. Chữ “Hoa” lại có bộ thảo đài, có ý là rậm rạp, tốt tươi. Bên dưới của chữ “Hoa” là một chữ nhân, cộng thêm một chữ “thất”. Mà bộ thảo đài lại có thể đọc là hai mươi, khi hai mươi bảy người hợp lại, sự nghiệp của Quốc Công gia sẽ được hoàn thiện, cần phải có nhiều giúp đỡ, mới được coi là thành công. Mà chữ “thất” lại là phàn đài của chữ “thượng”, hay còn được gọi một cách đơn giản là chữ “chủy thủ”*. Có chữ “chủy”, tức là có thể phải dùng tới những thứ như binh đao. Cách giải thích trên của tiểu lão chỉ là nói theo cách phân tích chữ mà thôi. Sau này có ứng nghiệm hay không, còn phải đợi xem mới biết.

Những lời trên của Lý Hoằng Thái đã khiến hai tên họ Trương tâm phục khẩu phục.

Hai tên họ Trương vốn muốn thoán vị, đương nhiên ti^ền đ^ồcủa chúng sẽ rực rõ như gấm thêu hoa. Bọn chúng đã có ý lôi kéo một số người, con số hai mươi bảy người do Lý Hoằng Thái đặt ra là chỉ số nhì^{ầu}, chúng còn cần nhì^{ầu} hơn thế nữa, không phải chỉ hai mươi bảy người mà thôi đâu. Không ngờ tên Lý Hoằng Thái lại tài giỏi vậy. Nếu mình thực sự đoạt được ngôi vị Hoàng đế, thì nên đón tên Lý Hoằng Thái này vào trong cung, giữ hắn ở bên cạnh, phong cho hắn làm Cung phụng trong Phụng Th^{ần} phủ. Ni^ền vui trong lòng hai tên này đã lộ ra trên nét mặt.

Trương Dịch Chi nói:

– Hai mươi năm trước lão tiên sinh cũng đã từng xem tướng cho bản Công, thực là linh nghiệm. Nay giờ lại nhờ lão tiên sinh xem cho bản Công một l^{ần} nữa.

Qua nét mặt hai tên họ Trương, Lý Hoằng Thái đã nhận thấy những lời nhăng cuội của mình đã được chúng tin. Sau đó, hắn lập tức nhìn ngắm Trương Dịch Chi. Nhìn ngắm một hồi, đứng bật dậy, vòng tay, nở nụ cười, nói:

– Tiểu lão nhi không hề nịnh bợ chút nào. Từ xưa tới nay, tiểu lão nhi chưa hề biết nịnh bợ ai. Tiểu lão nhi thấy trên mặt Quốc Công gia có sắc h^{ồng} (Trương Dịch Chi vốn có gương mặt trắng, lúc ấy do quá cao hứng, quả thực cũng có ửng h^{ồng} lên. Thực chất là do hắn quá hưng phấn, khí huyết d^{ần} lên mặt nên mới có sắc h^{ồng}). Thật giống như chiết tự lúc này vậy, ti^ền đ^ồcủa ngài quả thực vô cùng rộng lớn. Chẳng phải sao? Thú lỗi cho tiểu lão nhi nói thẳng, có thể trước khi toại nguyện, sẽ có chút tai họa nhỏ. Có đi^{ều}, không quan trọng, giữa hai hàng mi của Quốc Công gia có ”long phượng văn” (vết nhăn long phượng), tai họa nhỏ bé này, tất có quý nhân giúp đỡ, chỉ kinh mà không hiểm. Chúc mừng, chúc mừng!

Trương Dịch Chi lại càng mừng.

Trương Xương Tông nói:

- Lão tiên sinh, xin hãy xem cho bản Công một quẻ.

Lý Hoằng Thái làm bộ ngắm nghĩa khuôn mặt Trương Xương Tông.

Lý Hoằng Thái nói:

- Thú lỗi cho tiểu lão nhi nói thắng, Quốc Công gia gia, tôn dung của ngài cũng thuộc loại đại phú đại quý, nhưng tạo hóa xem ra không bằng được vị này. – Hắn đưa tay chỉ Trương Dịch Chi.

- Bản Công có tai họa gì?

- Tiểu lão nhi xin nói thắng, Công gia có tai họa, có điềm, cũng giống như vị Công gia này vậy, cũng chỉ là kinh mà không hiểm. Yên tâm! Tất có quý nhân phù trợ. – Nói xong, Lý Hoằng Thái liền đưa tay chỉ vào đôi câu đối phía sau mình, nói: – Hai vị Công gia, các ngài xem, tiểu lão nhi xem tướng, chiết tự luôn dùng lời nói thắng, không giấu giếm chút nào.

Hai tên họ Trương nhìn vào đôi câu đối sau lưng Lý Hoằng Thái, thấy có một vế viết là: ”Linh bất linh đương trường thí nghiệm” (Linh hay không linh thí nghiệm tại chỗ), vế kia là ”Chuẩn bất chuẩn quá hậu phuơng tri” (Đúng hay không đúng sau nghiệm sẽ hay). Bức hoành phi viết là ”Trục ngôn bất húy” (Nói thắng không kiêng nê).

Hai tên họ Trương rất hài lòng về buổi đi coi bói chiết tự này. Trương Dịch Chi móc ra hai đinh bạc nhỏ, nói:

- Lão tiên sinh, đây là tiễn công gieo quẻ. Nếu ngài chê ít, đợi sau này bản Công đặc ý rầy sẽ hậu tạ ngài.

Lý Hoằng Thái cười, nói:

– Tiểu lão nhi xem tướng cho hai vị Quốc Công gia gia, lẽ ra không được lấy tiền, nhưng tiểu lão nhi xin phép nhận số bạc này, bởi vì đây là phần thưởng của hai vị Quốc Công trước khi Xuân phong đắc ý (ý nói công thành danh toại). Chẳng qua, đó cũng chỉ là tiểu lão nhi vạch ra điều cát lợi cho hai vị Quốc Công mà thôi.

Nói xong, Lý Hoằng Thái nhận lấy bạc, cất đi.

Món tiền thưởng ấy thực sự quá hậu hĩnh r 极. Bình thường, xem tướng hoặc chiết tự cho một ai đó, hắn chỉ nhận được năm mươi xu mà thôi. Năm thì ba họa mới gấp được quý nhân là người làm quan, bất quá cũng chỉ thưởng cho hắn năm tiền bạc mà thôi. Hơn nữa, tích lũy cả năm cả tháng được một, hai lượng là điều rất hiếm. Bảo sao hắn chẳng mừng rỡ. Còn về việc lời của hắn có linh nghiệm hay không? Hắn không cần biết. Hai tên họ Trương đang trong thời xuân phong đắc ý, lời của hắn đã đúng. Nếu có việc gì đó không hay hoặc không như ý, hắn đã từng nói, chúng có tai họa. Nếu có người giúp đỡ. Trước khi Võ Tắc Thiên qua đời, tất sẽ có người giúp đỡ cho chúng. Nếu không có ai giúp đỡ, hắn lại có thể bị ra những lời của bọn tiểu nhân để ứng phó.

Hai tên họ Trương tin tưởng vào lời của Lý Hoằng Thái, rằng có tai họa tất có quý nhân phù trợ. Bởi chúng biết, dù có ai muốn làm hại đến chúng, đương nhiên Võ Tắc Thiên sẽ ra tay cứu chúng. Hoàng thượng sẽ là quý nhân, trên đời này còn ai cao quý hơn Hoàng thượng nữa.

Chính vì hai tên họ Trương có dã tâm, lại có được sự cổ động từ phía Lý Hoằng Thái, nên khi chúng đọc được tấu chương của Tô An Hằng mới nổi giận như thế.

Không ngờ, việc chúng đến quán coi bói của Lý Hoằng Thái lại bị người khác nhìn thấy.

Có người mật báo với Ngự sử nha môn.

Người mật báo ấy còn nói rõ hai tên họ Trương có ý muốn tranh đoạt ngôi vị Hoàng đế. Ngự sử đài Trung Thừa Tống Cảnh, trong buổi chiều sớm hôm sau đã dâng tấu, xin cho bắt hai tên họ Trương, truy cứu lòng dạ bất quân bất thản của chúng.

Võ Tắc Thiên nghe Tống Cảnh tâu xong, có ý bảo vệ cho hai tên họ Trương, bởi bà ta đã hứa hẹn với Trương Dịch Chi rằng: Sau khi mình qua đời sẽ truyền ngôi lại cho Trương Dịch Chi, hơn nữa bà ta còn viết cả thủ lệnh rầm. Vì vậy bà ta nói:

– Trương Dịch Chi từng tâu với trẫm, hắn đã từng có nói vài lời bất thuận. Hắn đã thừa nhận, ta không thể trừng phạt hắn.

Tống Cảnh nói:

– Bọn Dịch Chi đã để lộ chân tướng, tình lý khó tha. Hơn nữa hắn còn mắc tội đại nghịch mưu phản, không thể tha được. Mong Hoàng thượng cho phép Ngự sử đài trị tội hắn, giữ nghiêm phép nước. Bọn Dịch Chi ôm mộng đã lâu, lại đang được sủng ái. Thản biết nói ra, tất họa sẽ tới, nhưng vì tấm lòng đại nghĩa, dù phải chết thản cũng không hối hận.

Võ Tắc Thiên nghe xong, tỏ ra không vui, nét mặt trầm xuống, lộ vẻ tức giận.

Nội sử Dương Tái Tư sợ Tống Cảnh làm trái ý Hoàng thượng, gây nên họa lớn, lập tức trách nói:

– Tại sao có thể nói với Hoàng thượng với những lời lẽ như vậy? Mau lui ra!

Tống Cảnh vẫn đứng im tại chỗ, ông ta không thèm liếc nhìn Dương Tái Tư, nói:

– Gần thiên nhan chỉ trong gang tấc, dám nói ra những lời từ trong gan ruột, không cần phiền Tể tướng lo lắng thay.

Nói xong vẫn đứng bất động.

Cơn giận của Võ Tắc Thiên nguội đi chút ít.

Một lúc sau.

Võ Tắc Thiên nói:

– Khanh hãy về nha phủ, trẫm sẽ lệnh cho bọn Dịch Chi đến đó đối chất.

Tống Cảnh lui xuống.

Buổi chiều hôm ấy, Trương Xương Tông, Trương Dịch Chi nhận lệnh của Võ Tắc Thiên tới Ngự sử đài phán xét.

Tống Cảnh còn chưa kịp phán xét.

Có thánh chỉ tới.

Thánh chỉ nói rõ: “*Bọn Trương Dịch Chi tuy có nói những lời bất thuận, nhưng đã khai nhận, không cần xét nữa, lập tức lệnh cho bọn Trương Dịch Chi về cung nghe sai khiến*”.

Tống Cảnh rất buồn bực, nhưng không thể không tuân chỉ. Sau khi tiếp chỉ, ông ta nói với bọn Trương Dịch Chi: “Ta còn phải dâng tấu”.

Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông về tới Hoàng cung nói lại lời của Tống Cảnh với Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nói:

– Tên Tống Cảnh này là một vị quan tốt, rất khó mà có được. Phàm, ông ta làm việc gì cũng rất cẩn thận. – Sau đó lại nói với hai tên họ Trương – Hai người các ngươi hãy tới phủ của Tống Cảnh, tạ tội với ông ta. Sau

này còn dẽ nói chuyện. Người này rất cõi cháp, ngay cả trãm cũng không thể phản bác lại hắn.

Hai tên họ Trương nghe lời, mò tới phủ Tống Cảnh.

Chúng không dám ra vẻ đáng dấp của bậc Quốc Công nữa, huống h ô phẩm cấp, địa vị của chúng tuy cao nhưng vẫn sợ Tống Cảnh. Vừa tới cửa phủ, chúng đã cười nói với gia nhân giữ cửa rằng:

– Phiền đại ca vào bẩm hộ với Tống đại nhân một câu, nói có Xuân Cung Thị lang Trương Xương Tông, Lân đài giám Trương Dịch Chi tới thăm Tống đại nhân.

Tống Cảnh đang đọc sách trong thư phòng, nghe gia đình giữ cửa vào báo có Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông tới thăm, lập tức nghiêm sắc mặt, nói:

– Truyền lời của ta. Việc công cần bàn nơi công sở, nếu gặp vì việc tư, thì pháp luật không huyền nang ai.

Gia đình giữ cửa sao dám trái lời, lập tức ra cổng truyềnnđạt lại nguyên văn câu nói của Tống Cảnh với hai tên họ Trương.

Hai tên họ Trương như dãm phải chiếc định nhọn, chẳng biết phải làm sao, đành lùi thủi quay vè

Trên đường.

Trương Dịch Chi nói:

– Tên Tống Cảnh này thực đáng ghét, cần phải cho hắn nếm mùi lợi hại của bọn ta.

Trương Xương Tông nói:

– Cho hắn một lá đơn kiện là xong, để cho hắn biến đi, mà mình không mắc lỗi gì.

- Đúng! Ngày mai ta sẽ kiện hắn.
- Không được! Trương Xương Tông nói:
 - Phải đợi cho vụ này lắng xuống rồi hẵng hay.
 - Hừ! Ta chỉ hận không thể trị tội hắn ngay.
 - Vội gì chứ? Qua một hai hôm nữa cũng vậy mà. Trừng trị hắn thật chỉ dễ như trở bàn tay. Còn Ngụy Nguyên Trung thì sao? Tuy đỗ chó Trương Thuyết không phục vụ chúng ta, nhưng Ngụy Nguyên Trung vẫn bị giáng chức, bị tống đi các châu huyện bên ngoài. Trương Thuyết không biết thừa thời vụ, chẳng phải cũng đã bị đày tới Khâm Châu hay sao? Hiện nay trong triều, các đại thần chống ta thì chết, thuận ta thì sống. Có Hoàng thượng đở lưng ta còn lo gì nữa?

- Vậy ta nên xử lý Tô An Hằng sao đây?
- Thu phục Tô An Hằng trước, sau đó sẽ thu phục Tống Cảnh.
- Thu phục Tô An Hằng bằng cách nào?

Trương Xương Tông suy nghĩ một lát, nói:

- Nếu gặp trên đường đánh chết ngay đi là xong.
- Vậy mỗi khi ra đường, chúng ta phải mang theo một số gia đình có võ công, để khi gặp có thể ra tay ngay.
- Đúng. Cứ vậy mà làm.

Bất đầu từ ngày hôm sau, hai tên Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông cứ hễ ra đường là dẫn theo hai mươi tên gia đình. Bọn gia đình này được Nhị Quái, Tam Tàn, Nhị Ma, Tam Cẩu* chỉ dạy, đứa nào cũng biết dăm ba miếng võ vể. Tuy chúng không thể bằng được những nhân vật hạng hai trên giang hồ, nhưng nếu đối phó với người không tấc sắt trong tay hoặc không chút võ công gì, thì năng lực của chúng có thừa.

Cũng thật trùng hợp.

Ngay sau hôm hai tên họ Trương vấp phải đinh tại phủ Tống Cảnh, sau buổi trưa Trương Dịch Chi dẫn theo hai mươi tên gia đình cưỡi ngựa diễu võ giương oai trên đường.

Đột nhiên chúng nhìn thấy Tô An Hằng chậm rãi bước qua.

Trương Dịch Chi nhìn kỹ, thấy đúng là Tô An Hằng, liền quay lại nói với gia đình:

– Người mặc áo dài màu Bảo Lan kia chính là Tô An Hằng. Các người hãy gây sự, sau đó đánh chết hắn đi. Tôi đánh chết người bản Công sẽ gánh hết, không để các người phải chịu trách nhiệm.

Tô An Hằng đang cúi đầu đi trên đường, bỗng có người va vào ông ta. Ông ta lại cho rằng, do mình không chú ý nên va vào người ta, liền ngẩng đầu lên, cười nói:

– Xin lỗi, tại hạ không nhìn thấy, xin bỏ qua cho.

Kỳ thực là bọn gia đình nhà họ Trương cố ý va vào ông ta. Tên gia đình này vốn đến để gây sự, sao có thể bỏ qua, hẵn lập tức cất tiếng chửi lớn:

– Mắt ngươi để đâu vậy hả? Mù à? Dám va vào đại gia của ngươi.

Tô An Hằng nói:

– Tại hạ đã xin lỗi rồi, hơn nữa chút va chạm cũng bình thường, sao nỡ mở miệng nói lời trái tai?

– Cái gì? Chửi ngươi không phục sao? Ta đánh ngươi, xem ngươi có phục không?

Nói còn chưa dứt lời, tay quyến đã phóng tới, nhầm vào ngực trái của Tô An Hằng.

Tô An Hằng vốn là người đọc sách, từ lúc sinh ra chưa hề đánh nhau với ai, thậm chí chưa hề chửi nhau. Quả đấm của tên gia đình trong nhà họ Trương, ông ta tránh sao nỗi.

Nói thì chậm, nhưng kỳ thực cực nhanh. Đúng lúc nắm đấm của tên gia đình trong phủ họ Trương chạm vào ngực Tô An Hằng, bỗng có một cánh tay vươn ra. Cánh tay ấy từ phía ngực Tô An Hằng hất lên, nắm đấm của tên gia đình đã bị bật lại. Không chỉ nắm đấm bị đánh bật lại, mà hắn còn rống lên như một con lợn bị chọc tiết. Thì ra, nắm tay của hắn như bị đá đập vào vậy. Tuy không bị toét da chảy máu, nhưng đau đến mức hắn không né nỗi tiếng kêu. Cánh tay còn lại, ôm lấy cánh tay bị đánh, miệng không ngớt gào lên.

Bọn gia đình kia chẳng biết tại sao, bởi cánh tay kia xuất thủ quá nhanh, chúng không nhìn thấy, chúng còn cho rằng, đó là do Tô An Hằng đánh trả. Vì thế, chúng là lũ chó cậy chủ, kéo ồ cả lên như ong, miệng chửi bới, tay đánh, chân đá, nhầm cả vào hướng Tô An Hằng.

Trong lúc hỗn loạn ấy, bỗng vang lên những tiếng: binh, bụp, huych, bõp, chát, ối cha mẹ ơi, ối cha mẹ ơi, ối, oái, hụ, á, cùng rất nhiều những tiếng kêu gào khác.

Mười mấy tên gia đình của Trương Dịch Chi, đứa thì nằm trên mặt đất gào, đứa thì lăn lộn, có đứa thì lăn đi khá xa, đứa thì lại trên không trung rơi bịch xuống, có đứa nằm trên mặt đất đứa tay lên ôm lấy mặt, đứa ôm đầu, đứa kêu cha mẹ, đứa rên rỉ. Mười mấy tên không đứa nào đứng dậy nổi, không đứa nào không kêu la.

Còn Tô An Hằng thì sao?

Ông ta bỗng sững người lại, đứng nguyên tại chỗ, trợn mắt lên nhìn sự việc xảy ra xung quanh.

Sự việc diễn ra như vậy mà nhanh như khoảng thời gian uống hết một tuân trà.

Việc gì vậy?

Đứng cách Tô An Hằng khoảng ba bộ, có một người tuổi độ trung niên, khéo môi nhếch lèn nụ cười nhạt, mắt nhìn bọn người đang nằm lăn lộn trên mặt đất.

Vốn, bọn chúng đều bị chính một mình người này đánh lại. Sự việc cũng thật trùng hợp.

Khi gia đình trong phủ họ Trương kéo lại đánh Tô An Hằng, ông ta đưa một cánh tay ra. Bọn gia đình hè nhau kéo lên, quyền, cước liên tục tung ra, người này nhất nhất dùng quyền, chưởng, chỉ, cước khiến mười mấy tên gia đình, đứa thì lăn lộn, đứa bò lầm cầm, dù ít dù nhiều, đứa nào cũng bị thương. Ông ta nhìn xuống lũ gia đình đang nằm ngổn ngang trên mặt đất, mở lời, hỏi:

– Kinh thành vốn là nơi thàn tử ở, vậy mà các ngươi lại dám vô cớ gây sự, vô cớ đánh người. Gan của các ngươi lớn thật. Các ngươi được ai sai khiến vậy? – Nói xong, ông ta đá khẽ vào tên gia đình nằm gần mình nhất.

Tên gia đình ấy lần đầu tiên đụng phải hảo hán, hắn không dám không nói, miệng vừa lúng túng, vừa nói:

- Chúng tôi là gia nhân của Trương Quốc Công.
- Trương Quốc Công nào, mau nói rõ tên ra!
- Là Trương Dịch Chi.
- Trương Dịch Chi! Hừ, các ngươi nhắn lời của ta với hắn, bảo với hắn không được cậy thế ức hiếp người khác như vậy. Các ngươi cũng nên

cảm thận, nếu để ta gấp lại lần nữa, ta sẽ đánh vỡ cái đài chó của các ngươi.

Những sự việc ấy, Trương Dịch Chi nhìn thấy tận mắt. Hắn biết, lấy cưng chơi rắn chắc chắn mình sẽ thua, nên lén lủi vào bên đường chuồn mắt.

Tô An Hằng cũng biết, chính vị hảo hán này đã cứu mình. Ông liền vòng tay hành lễ, nói:

– Đa tạ, lão gia nhân đã cứu tiểu nhân một mạng, tiểu nhân vô cùng cảm tạ. Xin đại nhân cho biết quý tánh đại danh.

Người ấy hỏi Tô An Hằng:

- Người tên là gì?
- Tiểu nhân là Tô An Hằng.
- Người thấy rõ rã đây. Trương Dịch Chi muốn gây sự với ngươi, muốn lấy mạng ngươi. Đi! Tôi sẽ đưa ông về nhà. Sau này ra khỏi nhà chó đi một mình.

Nói xong, người ấy kéo Tô An Hằng đi.

Hai người đi khuất.

Trương Dịch Chi cũng chẳng đểm xỉa gì đến lũ gia đình bị thương đang nằm ngắn ngang trên mặt đất, nặng nhẹ ra sao. Hắn cùng với mấy tên còn lại bỏ đi.

Hắn không về nhà mà tới phủ của Trương Xương Tông.

Đúng lúc, Trương Xương Tông đang có nhà. Hắn thuật lại cho Trương Xương Tông nghe chuyện vừa xảy ra.

Trương Xương Tông suy nghĩ một lát, nói:

– Việc không nên chậm trễ nữa, đêm nay sẽ sai thích khách đi ám sát Tô An Hằng.

Muốn biết tính mạng của Tô An Hằng ra sao. Xin xem hì sau sẽ rõ.

HỒI THÚ TÁM MƯƠI SÁU

*Được nhiều người giúp, An Hằng có Vương Công Hiệp Nghĩa
tương trợ*

Đồng loại giúp nhau, Tam Hung, Nhị Sát giúp đỡ lũ tà ma

Lại nói chuyện hai tên họ Trương bàn nhau ngay trong đêm sê sai thích khách giết Tô An Hằng.

Trương Dịch Chi nói:

- Sai ai đi đây?
- Sai Hùng Sơn Nhị Quái đi là đủ. Nhà Tô An Hằng cũng không rộng lắm, lại không có hộ vệ hoặc bảo vệ.
- Cái tên nửa già nửa trẻ hôm nay đánh gia đình của ta thực là lợi hại. Ngộ nhỡ nó là bảo vệ của Tô An Hằng thì sao?

Chính Trương Dịch Chi đã tận mắt nhìn thấy lũ gia đình bị đánh. Người đó một mình mà đánh nhau với những mươi mấy tên gia đình của hắn. Hắn còn chưa kịp nhìn thấy người đó ra tay thế nào, thì đã thấy mươi mấy đứa gia đình của mình lăn cả ra đất, bò lê bò càng. Từ bé đến giờ, hắn chưa từng thấy người nào lợi hại như vậy cả.

- Huynh đã lo vậy, thì sai thêm Tam Tàn cùng đi nữa. Nhiều người công việc sẽ nhẹ đi. Trương Xương Tông nói xong liền sai người đi mời Tam Tàn đến.

Đông Phương Tông, Ngô Hữu Quang, Trần Đại Lượng cả ba tên cùng đến.

Trương Dịch Chi nói:

- Nhờ ba vị thái gia đi cắt tiết một người.
- Cắt tiết ai? Chỉ cần nói rõ địa điểm, danh tính ra là xong. Đông Phương Tông nói nghe cứ ngọt xót.

Trương Dịch Chi nói:

- Điểm này rõ sơ suất quá, vẫn chưa tìm hiểu xem cái thằng cha ấy ở nơi nào. – Hắn quay sang hỏi Trương Xương Tông: – Đệ biết hắn ở chỗ nào không?
- Đệ cũng không biết nữa.
- Thôi thì để hắn sống thêm một đêm nữa vậy, ngày mai hãy cho người thám thính chỗ ở của hắn, rầm các ông dẫn đường cho chúng tôi đến đó. Hiểu chưa? – Ngô Hữu Quang nói. Tam Tàn vốn coi khinh hai tên họ Trương như mè, khi nói chuyện với chúng, họ cũng cục cằn như vậy.
- Được, cứ như vậy đi. Để cho thằng nhãi ấy sống thêm một đêm nữa.
- Trương Dịch Chi hậm hực nói.

Ngày hôm sau, Trương Xương Tông sai người đi dò hỏi nơi ở của Tô An Hằng.

Tên gia đình được sai đi, quay về bẩm báo với Trương Xương Tông, nói:

- Quốc Công gia, tiểu nhân đã tìm được nhà của Tô An Hằng rầm. Ở bài Nhân Nghĩa, đường Thập Nhất.
- Tốt, ngươi hãy đi tìm hộ vệ Đông Phương Tông, dẫn ông ta đến đó.
- Trương Xương Tông dặn dò.

Đông Phương Tông và tên gia nhân kia cùng đến.

Trương Xương Tông nói:

– Vương Nhị sẽ dẫn Đại hiệp đi cho biết đường.

Vương Nhị dẫn Đông Phương Tông đi.

Đọc đường, Đông Phương Tông nói với Vương Nhị:

– Chúng ta cứ việc đi qua ngôi nhà người đã dò ra ấy, không cần dừng lại. Khi đi qua đó, người chỉ cần hạ giọng nói cho ta biết là được, không nên để người khác nghe thấy.

Khi đi ngang qua nhà Tô An Hằng, Vương Nhị nói cho Đông Phương Tông biết. Đông Phương Tông chỉ khẽ liếc mắt qua, mỉm cười. Thì ra đó là một trang viện nhỏ, có một cái cửa nhỏ, chỉ đủ một người lọt qua, hai bên cũng có cửa ngách, bên trong chia ra phòng chính và hai gian bên theo hướng đông, tây, được xây theo lối Tứ hợp viện. Nếu tính cả ra,нибудь lăm thì có mươi mấy phòng, hay hơn một ít. Tìm người trong một ngôi nhà như vậy quả là quá dễ dàng. Một nơi ở bé nhỏ như vậy, chắc chắn không có hộ vệ.

Hai tên trở lại phủ nhà họ Trương.

Một mình Đông Phương Tông đến tìm Trương Xương Tông. Đúng lúc đó, Trương Dịch Chi cũng đã đến.

Đông Phương Tông nói:

– Tiểu nhân đã dò được đường rã, thì ra chỉ là một căn nhà nhỏ, không biết người cần giết là ai?

– Hắn tên là Tô An Hằng, ba anh em lão ca các vị phải vất vả cho một chuyến rã. Sau khi thành công, sẽ thưởng cho mỗi vị năm trăm lạng bạc. – Trương Dịch Chi nói.

Đông Phương Tông nói:

- Không cần phải nói với người như vậy, chỉ một người đi là đủ.
- Tốt! Bất kể ai đi, thành công trở về sẽ được thưởng một ngàn năm trăm lạng bạc.– Trương Dịch Chi nói ra cái vẻ vung tay quá trán. Kỳ thực, con số hắn đưa ra vẫn không nói với hơn con số cũ.

Đông Phương Tông nói:

- Ba anh em tại hạ, không phân biệt ai cả, người đi cũng thế mà thôi. – Nói xong bỏ ra ngoài.

Tam Tàn bàn với nhau, tối nay chỉ để một mình Mộc Du Hành Giả Đông Phương Tông đi, vì hắn đã biết đường.

Vào khoảng canh ba, Đông Phương Tông thay quần áo dạ hành, khoác lên mình túi bách bảo, lưng khoác đòn đao chạy thẳng tới nhà Tô An Hằng.

Tới nhà họ Tô, hắn nhảy từ trên nóc nhà xuống.

Lúc ấy, mấy gian phòng của nhà họ Tô đều đã tắt hết đèn đóm.

Đông Phương Tông cho rằng nhất định Tô An Hằng phải ở trong phòng chính. Hắn lén đến bên ngoài gian phòng chính phía đông nghe ngóng một lúc, hình như không có ai ngủ bên trong. Hắn lại tới gian bên phía tây nghe ngóng, bên trong cũng không có ai ngủ. Hắn lại đi nghe ngóng các phòng của hai dãy đông, tây, cũng không có ai trong đó. Hắn sững lại. Quái lạ, chẳng lẽ những người trong nhà này đều biết nín thở cả hay sao ấy? Không thể nào?

Cứ lén vào xem sao đã.

Hắn khẽ lay lay cánh cửa để cạy chốt cửa nhưng không cần cạy.

Quái lạ, cửa không chốt. Hắn khẽ đẩy cửa, cửa mở toang. Thì ra cửa chỉ được khép hờ.

Kỳ lạ thật. Sao cửa lại không chốt? Có cơ quan mai phục sao? Một ngôi nhà bé nhỏ như vậy mà cũng có cơ quan mai phục sao? Có thể lắp được cơ quan ư? Đông Phương Tông cũng là kẻ tài cao gan lớn, hắn liền bật ống lói lên.

Nhìn kỹ thì ra đây là một căn phòng khá lớn, bày biện theo kiểu phòng khách. Có bàn, có ghế tựa, có bàn trà, có giá cắm hoa... Hai bên đông tây đều có buồng, trên cửa có treo rèm. Hắn đột ngột vén tấm rèm ở gian buồng bên đông lên. Không có người. Hắn dùng cái ống lói soi vào, thấy trong phòng có giường, màn đã được cuốn lên. Trên giường chăn chiếu chỉnh tề, được xếp rất ngay ngắn. Không có người trên giường. Hắn lại lẩn sang căn buồng phía tây, vẫn không có người.

Đông Phương Tông bèn đi kiểm tra dãy nhà ngang phía Tây. Thấy đó là nhà bếp, có bếp lò, còn có một nhà kho nối liền với nhà bếp, cũng không có lấy một bóng người. Dãy nhà ngang phía đông hình như là chỗ ở của đám gia nhân, có giường, màn nhưng cũng không có ai. Đông Phương Tông vô cùng thất vọng, hắn thôi không thèm xem nữa, vì biết chẳng có ma nào trong cái nhà này, bèn hậm hực quay về

Ngày hôm sau, Đông Phương Tông tìm gặp Trương Xương Tông, nói:

– Gia nhân của ngài có phải đã tìm nhầm nhà hay không? Hôm qua tiểu nhân đến đó, nơi đó chỉ là một ngôi nhà bỏ không chẳng hề có lấy một bóng người.

- Thật không? – Trương Xương Tông buột miệng hỏi.
- Dương nhiên là thật rã, không lẽ tiểu nhân lại nói dối!

Đúng lúc ấy Trương Dịch Chi đến. Hắn đến để hỏi thăm kết quả, bụng chắc mươi mươi là Tô An Hằng đã bị cắt tiết rã.

Đông Phương Tông nói:

- Ngài hãy sai người đi điều tra lại xem, có phải tìm sai nhà hay không? – Nói xong hầm hầm bỏ đi.

Vương Nhị nói.

Trương Xương Tông trách mắng:

- Vương Nhị, sai người đi tìm nhà Tô An Hằng, người tìm thế nào vậy?
 - Tiểu nhân tìm được, rã dãnh hộ viện Đông Phương Tông đến đó mà.
 - Tiểu nhân lại đi dò hỏi một lần nữa xem sao.
 - Đi mau đi – Trương Xương Tông bức tức, nói: – Đồ vô dụng, ngay cả nhà của Tô An Hằng ở đâu cũng tìm không ra.

Vương Nhị đi ra.

Hai tên họ Trương ngã xuống, chúng lại bàn kế để đối phó với Tống Cảnh.

Trương Xương Tông nêu ý kiến, nên đợi thêm vài hôm nữa.

Vương Nhị quay trở lại.

– Bảm Công gia, không thấy một người nào của nhà Tô An Hằng cả. Cửa không khóa, đồ đạc vẫn còn đó, nhưng không biết người đã đi đâu hết. Ngôi nhà ấy đúng là của Tô An Hằng. Tiểu nhân đã hỏi thăm hàng xóm xung quanh, họ nói cũng không thấy Tô An Hằng chuyển nhà. Cửa không khóa, tiểu nhân giả bộ tìm người, vào bên trong, thấy không phòng nào có người cả. Đồ đạc nguyên vẹn, không có vẻ gì là chuyển nhà đi nơi khác.

Trương Xương Tông lại sai người đi mời Đông Phương Tông đến, kể lại cho hắn nghe những gì Vương Nhị đã thấy, nói cho hắn biết, đó chính là

nha của Tô An Hằng.

Đông Phương Tông nghe xong, nhũng gì Vương Nhị trông thấy giống hệt như mình đã thấy. Hắn nghĩ một lát rồi nói:

– Người này có thể đã đoán biết trước có người muốn giết hắn, nên bỏ đõ đặc lại, trốn đi. Nay giờ thì khó tìm hắn trong một thời gian ngắn được nữa.

Hai tên họ Trương, tuy hận Tô An Hằng, nhưng không tìm được người, chúng cũng chẳng biết phải làm sao.

Chúng lại tiếp tục bàn kế hại người.

Trương Xương Tông nói:

– Anh Năm này, huynh có phát hiện được điều gì không?
– Phát hiện gì?
– Hoàng thượng sắp ngoéo đến nơi rồi. Chúng ta vào cung đã hai mươi năm nay, chưa một lần bà ta mắc bệnh. Còn gần đây, thì cứ ốm đau liên miên.

– Đúng là sắp ngoéo thật rồi, ta cũng đã nhận thấy. Đệ nói ta phải làm sao bây giờ?

Trương Xương Tông nói:

– Tiên hạ thủ vi cường, hậu hạ thủ tai ương*. Ta phải giết mấy thằng Vương tử nhà họ Lý trước đã.
– Đúng. Đánh đòn phủ đầu cho chúng hết uy phong trước.
– Không phải chỉ là đánh cho chúng hết uy phong. – Trương Xương Tông lầm tâm cơ, hơn hẳn Trương Dịch Chi một bậc. Hắn nói: – Nếu có thể ta cứ giết quách Thái tử và Tương Vương trước đã, nhũng Vương tử

oắt con khác có mấy thằng còn nhỏ tuổi, làm gì đủ sức tranh đoạt với chúng ta.

- Đệ xem, nên giết ai trước?
- Tương Vương.
- Chẳng phải Hoàng Thái tử quan trọng hơn sao?
- Huynh cũng biết đấy, trong Đông cung được canh phòng nghiêm ngặt, không dễ hạ thủ. Ta giết Tương Vương trước, sau đó sẽ từ từ tìm cách đối phó với Thái tử.
- Hay! Cứ theo ý đệ mà làm.

Chiều tối hôm đó, hai tên họ Trương cho gọi lũ Tam Tàn, Tam Cẩu tới, nói cho chúng biết việc đi hành thích Tương Vương, cả sáu tên này đều là đồ vong mạng, không biết sợ là gì. Đừng nói là Tương Vương, chỉ cần có tiền, ngay cả Hoàng thượng chúng cũng dám cất tiết lắm.

Vào khoảng canh ba, Tam Tàn, Tam Cẩu ăn mặc gọn nhẹ, chạy thẳng tới phủ Tương Vương.

Sáu tên từ bên ngoài tường rào nhảy vào.

Chúng còn chưa kịp xem xét bốn xung quanh, không biết từ đâu, mười mấy mũi ám khí đã phóng tới.

Tam Tàn, Tam Cẩu đều là những kẻ đã trải qua trăm trận, sao chúng dễ dàng để ám khí đánh trúng người được. Cả sáu đứa không hề bị thương.

Sau đợt ám khí, không có ai lộ diện công kích.

Tam Tàn, Tam Cẩu đứng im tại chỗ, không dám động đậy. Bọn chúng ở chỗ sáng, còn các hộ vệ trong bóng tối, bọn chúng sợ bị đánh lén.

Độc Mục Hành Giả của nhóm Tam Tàn quét con mắt độc nhất một lượt, nói với Tam Cầu:

– Ba anh em các vị ở bên trái, chúng tôi ở bên phải, xem thử động tĩnh thế nào r ă h ăng hay.

Tam Cầu hiểu ý gật đ ău, lập tức tung mình nhảy v ề phía bên trái. Tam Tàn nhảy sang phía bên phải.

Tam Cầu nhảy qua một căn phòng.

– Chậm đ ă! Kèm theo tiếng nói là mười mấy mũi ám khí phóng v ề phía Tam Cầu.

Tam Cầu vội đỡ gạt, né tránh ám khí. Tuy không tên nào bị trúng ám khí, nhưng khi định th ăn lại, thấy bên cạnh chúng đã xuất hiện bốn bóng người.

Một trong bốn bóng người đó nói:

– Nơi này là phủ Tương Vương, nếu đến để hành thích, miễn bàn, nếu đến cướp bóc, đừng mơ.

Tam Cầu không thèm trả lời, lập tức vung binh khí đánh...

Tam Cầu đ ău dùng đao. Chúng sử dụng đao pháp nhà họ Quan. Nếu luận v ề đao pháp của Tam Cầu, trong giang hồ võ lâm, cũng thuộc hàng hiếm có. Dao pháp nhà họ Quan có bốn mươi hai chiêu, Tam Cầu luyện đao pháp này rất thu ăn thực.

Bốn người cản đường chúng, có ba người dùng kiếm, một người dùng song kích, cả bốn người này đ ău là hộ vệ của phủ nhà họ Vương. Họ không c ăn nghĩ đến nghĩa khí giang hồ với đám thích khách này, bốn người cùng xông lên đánh nhau với bọn Tam Cầu.

Luận về công lực, hai bên xấp xỉ như nhau, nhưng bọn Tam Cẩu chịu phẫn thua thiệt ở chỗ chúng có ba mà phải chơi với bốn.

Ba người dùng kiếm, mỗi người chặn lấy một trong Tam Cẩu. Người dùng song kích nhảy vào cùng người đánh kiếm giao chiến với Vưu Thiên Long. Chưa đầy năm chiêu, Vưu Thiên Long đã hai lần lâm nguy.

Tam Tàn phát hiện thấy Tam Cẩu bị hộ vệ đánh, nhưng chúng không đến giúp. Bọn chúng đi tìm Tương Vương.

Trong lúc bốn hộ vệ giao đấu với Tam Cẩu, thì nghe một tiếng rít lanh lảnh của mũi tên hiệu được phóng lên trời.

Tam Tàn và Tam Cẩu không hiểu chuyện gì, tuy có giật mình, nhưng chúng vẫn không thèm để ý.

Tam Tàn vẫn chưa tìm thấy chỗ ở của Tương Vương.

Bỗng một số nhân vật võ lâm từ bên ngoài tường rào nhảy vào.

Họ phát hiện thấy bọn Tam Tàn, liền quát to lên:

– Ai?

Tam Tàn không thể không trả lời. Đông Phương Tông nói:

– Giang hồ Tam Tàn ở đây, các vị là ai?

Tên tuổi của Tam Tàn, người trên giang hồ ai ai cũng biết.

Người mới đến đương nhiên cũng biết. Một trong số họ nói:

– Hộ vệ Vương phủ.

Tam Tàn bỗng cảm thấy lạ. Thì ra hộ vệ của Vương phủ, không ở cả trong phủ, mà còn chia ra mai phục ở bên ngoài. Bọn chúng thấy đám người mới đến có hơn bốn người, nhưng chúng không hề kinh sợ. Đông Phương Tông nói:

– Nếu là người quen biết, xin nhường đường, chúng ta chỉ muốn tìm Tương Vương không liên can tới các vị.

Người kia nói:

– Chúng ta bảo vệ Tương Vương, sao lại nói là vô can? Nếu là người quen, mời tránh đi.

Đông Phương Tông biết có nói nữa cũng vô dụng, lập tức rút dao đánh tới.

Tam Tàn cũng rơi vào tình thế ba địch bốn.

Võ công, nội công của Tam Tàn cũng được liệt vào hàng nhất lưu cao thủ trên giang hồ.

Không ngờ bốn đối thủ của chúng cũng vậy, cũng đều là nhất lưu cao thủ cả.

Bên chịu thua thiệt là phe Tam Tàn. Vì đối phương dư một người, nên xảy ra tình trạng có cặp hai đấu một. Kẻ bị nguy khốn nhất là Đơn Tí Môn Thân Ngũ Hữu Quang.

Tam Cẩu rơi vào thế hạ phong.

Tam Tàn cũng vậy.

Xem ra trộm gà không thành, lại còn mất thêm nấm thóc.

Bỗng từ bên ngoài lại có thêm mấy nhân vật võ lâm nữa nhảy vào.

Lúc này, Tam Cẩu đang vô cùng khốn đốn.

Từ bên ngoài vừa nhảy vào bốn người. Chúng thấy Tam Cẩu nguy khốn, một trong bốn tên thét to:

– Vưu lão đệ chớ có hoảng, có ta tới giúp đây. – Lời còn chưa dứt, vũ khí đã đánh tới phía bốn hộ vệ.

Tình thế lập tức đảo ngược.

Tam Cẩu có thêm ba tay cứu viện, cục diện thành bảy người đánh bốn.

Tam Tàn trong cơn nguy khốn cũng đã có thêm bốn tay cứu viện nữa.

Sau khi Đơn Tí Môn Thân trúng một đao, bị thương vào cánh tay độc nhất, vết thương khá nặng, không còn sức nâng thanh đao lên nữa, bỗng nghe thấy có tiếng hét lớn:

– Đông Phương huynh, có ta đến đây. – Lời dứt người hiện ra. Ba bóng người bay vụt đến giúp Nhị Tàn trong đám Tam Tàn.

Cục diện cuộc chiến bên nào cũng lập tức thay đổi.

Phe địch có năm, bên hộ vệ có bốn.

Hai bên mới đánh được năm, sáu chiêu lại thấy có nhân vật võ lâm nữa tung mình nhảy vào.

Cả thảy có mười mấy người.

Số này chia ra đứng thành hai vòng, họ đều là người của phe hộ vệ.

Tình thế lại thay đổi, phía hộ vệ đã chiếm được thế thượng phong.

Đông Phương Tông thấy, nếu đánh tiếp chắc chắn thất bại. Hắn hét to:

– Gió lớn dừng việc. – Hết xong ép đối thủ lui, cúi mình cắp lấy Ngô Hữu Quang đang bị trọng thương nhảy vọt đi. Trần Đại Lượng và ba tên đến sau cũng cuống cuồng bỏ chạy.

Cũng may, đám hộ vệ không đuổi theo.

Bên phía Tam Cẩu cũng vậy. Những hộ vệ đến sau vừa xông vào, Tam Cẩu và bốn tên đến sau lập tức rơi vào thế hạ phong.

Bảy tên này cũng huýt sáo bỏ chạy.

Phía các hộ vệ cũng không đuổi theo.

Tại sao lại như vậy?

Hộ vệ của phủ Tương Vương ngày một đông! Nhưng sao họ lại không xuất hiện cùng lúc?

Kỳ thực những người này không phải là hộ vệ của phủ Tương Vương, mà là người của vương phủ khác. Đó chính là diệu kế của Kế HuyỀn. Khi một nhà phát tín hiệu, các nhà khác cho người đến chi viện. Mũi tên tín hiệu, chính là tín hiệu cấp báo.

Đám thích khách không biết việc này.

Tại sao Tam Tàn, Tam Cẩu cũng có viện thủ?

ĐiỀu này cũng thực lạ.

Thì ra họ đỀu là người của Võ Tam Tư sai tới.

Võ Tam Tư luôn coi các vương họ Lý là đối thủ. Hắn sai người đi sát hại Lý Quang Thuận, không ngờ Võ Tắc Thiên không thèm truy cứu. Chính vì vậy chúng càng bạo gan hơn, mới sai người đi giết Tương Vương.

Cái khéo là cũng trong đêm đó.

Giúp Tam Cẩu là Thái Châu Song Sát Đại Sát Nguyên Cát, Nhị Sát Nguyên Khánh và Giang Hán Song Nụy, Xa Tam Lập, Xa Tam Chiếm. Cả bốn tên này đỀu quen biết với anh em họ Vưu. Vì vậy chúng mới xác định được đối thủ chính là các hộ vệ của Vương phủ. Bởi chúng có chút giao tình với ba anh em họ Vưu, cũng biết anh em họ Vưu không vào làm trong Vương phủ, cho là Vương phủ không thèm mời bọn chúng. Hơn nữa, Song Sát đã nhận ra trong số các hộ vệ có Thái Sơn Nhị Kiệt mà Song Sát và Nhị Kiệt luôn đi trái đường với nhau, vì vậy chúng mới xông vào giúp Tam Cẩu.

Trợ thủ của Tam Tàn là Quát Thương Tam Hung. Tam Tàn và Tam Hung vốn không có mối thâm giao, nhưng Tam Hung lại nhận ra bên phía hộ vệ vậy đánh Tam Tàn có Điểm Thương Tam Hữu. Từ trước đến nay, Tam Hung và Tam Hữu luôn là tử địch của nhau, nên chúng mới giúp Tam Tàn.

Hai nhóm thích khách chia đường chạy về

Song Sát, Song Nụy, Tam Hung về gặp Võ Tam Tư.

Võ Tam Tư còn chưa ngủ, ngã đợi tin. Vừa thấy bảy tên này trở về đã vội hỏi ngay:

– Thế nào? Có đắc thủ không?

Xa Tam Lập nói:

– Không những không đắc thủ mà còn phải cứu người.

– Cứu người? Cứu ai vậy?

– Cứu thích khách đi giết Tương Vương.

– Còn có nhóm thích khách khác tìm giết Tương Vương sao? Là những ai? Do ai sai đến?

– Tam Cẩu, Vưu Tam Cẩu, do Trương Xương Tông sai đi. Xa Tam Lập và Xa Tam Chiêm trong lúc luống cuồng bỏ chạy, đã vội vàng hỏi được một câu: – Các anh em tiêu tiễn của ai vậy?

Vưu Thiên Long đáp lại một câu gọn lỏn: – Thẳng mặt trăng Trương Xương Tông.

Võ Tam Tư không hỏi nữa, nói với bảy tên kia:

– Các vị đi nghỉ đi.

Bảy tên kéo nhau bỏ đi, Võ Tam Tư thấy không thể ngủ được. Hắn không ngờ rằng hai tên họ Trương cũng lôi kéo nhân vật võ lâm, cũng sai người đi giết Tương Vương. Xem ra, ta không thể coi thường hai tên họ Trương được! Chúng sai người võ lâm đi giết Tương Vương, rõ ràng không phải vì Tương Vương đắc tội với chúng, mà vì dụng tâm khác. Có thể, không chỉ là có thể mà là tất yếu, vì ngôi vị Hoàng đế kia. Một nhà họ Lý đã khiến hắn cảm thấy khó đối phó rã, nay lại thêm hai tên họ Trương, hắn càng thấy khó khăn hơn. Hiện nay, Hoàng thượng là người không thể đụng vào được. Nếu có ai làm tổn thương đến hai tên họ Trương, dù chỉ là một sợi lông, sợi tóc nhất định chúng sẽ tâu lên Hoàng thượng, Hoàng thượng sẽ truy cứu đến cùng.

Làm sao đây?

Hắn vốn cho rằng, chỉ có nhà họ Lý là đối thủ cạnh tranh ngôi vị Hoàng đế với mình, không ngờ nay lại tới ra hai tên họ Trương nữa.

Giết Lý Quang Thuận hình như Hoàng thượng cũng có ý giận, nhưng bà ta không truy cứu. Tuy bà ta có nói sẽ truy cứu, thực sự là không có động tĩnh gì. Xem ra giết người nhà họ Lý không thành vấn đề. Nhưng giết người nhà họ Lý, cho dù không chắc giết được cả Tương Vương, Thái tử, thì sau khi Hoàng thượng băng hà, ngôi vị Hoàng đế, chưa chắc đã thuộc về họ Võ mà là họ Trương.

Đồng thời, qua tình hình đêm nay mà xét, phủ họ Trương sai sáu người đi, dường như đại bại. Nếu không có người của mình, chúng đã thua to rã. Vậy mình có thể sai bao nhiêu người đi? Tại sao phủ Tương Vương lại xuất hiện nhiều hộ vệ đến vậy? Thực chẳng biết phải giải thích thế nào? Giết Tương Vương quả thực là khó, hôm nay hai nhà đã sai đến mười ba

người đi mà vẫn không đồng bằng đám hộ vệ. Tương Vương thực khó giết, Thái tử lại càng khó giết hơn.

Vậy sai hết hộ vệ của mình đi, lại bảo với hai tên họ Trương cũng sai hết hộ vệ của hắn đi, hai nhà dốc toàn lực giết Tương Vương, rầm giết Lý Đán, liệu có thể giết nổi họ không? Đó là việc năm ăn năm thua, không thể đoán biết trước. Cho dù giết được họ, trong tương lai, Hoàng đế sẽ mang họ gì? Họ Lý hay họ Trương?

Làm sao đây?

Võ Tam Tư chợt nhớ ra một việc, cái bọn Tam Cẩu gì đó, liệu có biết Giang Hán Song Nụy là người của mình không? Nếu hai tên họ Trương biết ta sai người đến phủ Tương Vương hành thích mà bẩm lên Hoàng thượng, e rằng ta sẽ khó ăn khó nói. Nếu Hoàng thượng lôi lời thề của hai nhà ra chất vấn, ta biết ăn nói sao đây? Hỏi ta tại sao lại sai thích khách đi giết Tương Vương, ta biết trả lời ra sao?

Không được, phải nhanh chóng đi hỏi Song Nụy.

Muốn biết Song Nụy trả lời ra sao, xin xem tiếp hầm sau sẽ rõ.

HỒI THÚ TÁM MƯƠI BẢY

*Một hồi nói dối, mặt cưa lại gấp phường mướp dắng
Hai trận đồi co, lời giả biến thành thật như chơi*

Lại nói chuyện Võ Tam Tư sợ hai tên họ Trương biết việc mình sai thích khách đi giết Tương Vương, bèn vội vàng sai người mời Giang Hán Song Nụy tới.

Giang Hán Song Nụy cũng chưa đi ngủ. Chúng đang cùng Thái Châu Nhị Sát bàn luận về trận giao thủ lúc nãy. Nghe nói Lương Vương tìm, chúng vội vàng đến ngay.

Võ Tam Tư mời hai tên này ngồi xuống, nói ngay:

– Hai vị hộ vệ, các vị quen biết thế nào với Tam Cẩu gì gì đó?
– Là Vưu Gia Tam Cẩu. – Xa Tam Chiếm cười, nói: – Kỳ thực bản thân họ không tự nhận mình là Tam Cẩu mà tự xưng là Tam Kiệt. Người trong võ lâm gọi chúng là Tam Cẩu. Một người là Khán Môn Cẩu, một người là Thủ Liệp Cẩu, còn một người nữa là Tuần Sơn Cẩu. Người ta gọi như thế lâu rồi, chúng đành phải chấp nhận cách gọi ấy. Bọn tôi quen biết bọn họ đã từ lâu.

– Lúc này hai vị hỏi họ do ai sai tới, họ có hỏi lại hai vị không?
– Không, khi đó đang mạnh ai nấy chạy, đâu có thời gian mà nói chuyện gì? Thế nào? Vương gia có gì muốn nói sao?

Võ Tam Tư nói:

– Mong hai vị sau này đừng nói cho ai biết việc hôm nay đi hành thích Tương Vương. Nếu để người ngoài biết việc này, truyỀn đến tai Hoàng thượng, bản vương thực không gánh nỗi tội, mà các vị đại hiệp cũng khó tránh khỏi tội lớn. Đó là tội tru diệt cả nhà đó.

– Cái gì mà diệt cả nhà với lại cả họ? Những người trong giang hồ chúng tôi không ai thèm để ý đến những điều đó đâu. Có điỀu...

– Ôi, hai vị, nhưng bản vương không thể không để ý. Tuyệt đối không nên để người ngoài biết vẫn hơn. – Võ Tam Tư không để Xa Tam Lập nói hết câu, đã vội cắt ngang.

– Vương gia chớ lo. Tuy bọn tôi không coi cái đó ra gì, nhưng cũng không nói cho người khác biết đâu. Chúng tôi ăn cơm của Vương gia, uống rượu của Vương gia, sao có thể không lo cho Vương gia được. Yên tâm! Yên tâm, bọn tôi sẽ kín như bưng. – Xa Tam Lập nói.

– Vậy là bản vương yên tâm rỒI. Ngày mai còn phải dặn những người khác nữa. – Võ Tam Tư nói.

Võ Tam Tư nghe Giang Hán Song Nụy nói Vưu Gia Tam Cầu là do Trương Xương Tông sai đi, hắn bèn mò đến phủ của Trương Xương Tông.

Khi Võ Tam Tư đến, Trương Xương Tông, Trương Dịch Chi và Độc Mục Hành Giả Đông Phương Tông, Thiết Quải Phi Hồ TrẦN Đại Lượng đều đang tức giận.

Thì ra tối qua, sau khi Tam Tàn và Tam Cầu trở về, cả hai tên họ Trương đều chưa ngủ. Cũng như Võ Tam Tư vậy, chúng ngăi đợi tin tức tốt lành.

Tam Cầu vào phòng trước, Tam Tàn vào theo sau. Hai tên họ Trương thấy Độc Mục Hành Giả dùi Ngô Hữu Quang, lại thấy cánh tay còn lại của

Ngô Hữu Quang bê bết máu, vội vàng hỏi:

- Sao vậy? Bị thương ở đâu? Có nặng lắm không? Có cần phải mời lang y đến không?

Đông Phương Tông tức giận, nói:

- Người còn hỏi gì nữa, không nhìn thấy bị thương ở tay sao? Gân cốt đứt hết cả rã, còn hỏi có nặng hay không? Tìm nó làm chó gì?

Những lời ấy đều có ý trách móc Trương Xương Tông.

Trương Dịch Chi ấp úng, nói:

- Đông Phương Thống lĩnh, ông xem nên làm thế nào? Ông cứ dạy bảo cho.

Đông Phương Tông không trả lời, quay sang nói với Trần Đại Lượng:

- Đi, dùn lão nhị về phòng.

Tam Tàn bỏ đi.

Ba người đi rã, Trương Dịch Chi nói:

- Việc này thực chẳng ra làm sao. Ngay cả mặt mũi Tương Vương còn chưa nhìn thấy, ta lại đã mất một cao thủ.

- Bọn này mà được coi là cao thủ! Nếu là cao thủ đã không bị người ta đánh cho tàn phế.

- Xem ra giết Tương Vương cũng khó nhẫn lắm đấy!

Ngày hôm sau, đang dùng bữa sáng, Đông Phương Tông và Trần Đại Lượng đến tìm hai tên họ Trương.

Đông Phương Tông nói:

- Trương Công, ba anh em chúng tôi dốc sức vì ngài, nay lão nhị của chúng tôi đã mất nốt cánh tay còn lại. Bọn tôi đã cho nó uống Lực cân đan

và Tam Hoàng bảo lạp đan, nhưng vẫn không ổn. Nếu chỉ dựa vào hai thứ thuốc trên, gân của nó vẫn không thể liền lại được, cần phải có thuốc độc môn của Thiếu Lâm là Tiểu hoàn đan. Ba anh em chúng tôi là kẻ tử thù của Thiếu Lâm tự, không thể xin được Tiểu hoàn đan của họ. Chẳng còn cách nào khác, Trương Công thể diện lớn, hoặc ngài đi, hoặc ngài viết thư gửi đi, đến Thiếu Lâm tự, xin cho chúng tôi một viên Tiểu hoàn đan, không cần nhiều, chỉ cần một hoàn là đủ. Cần phải nhanh lên mới kịp, trong vòng bốn hôm phải đem về đây, nếu chậm trễ hơn, dù là Tiên đan cũng không chữa nổi. – Giọng hắn nói, tuy không cao, nhưng vô cùng lạnh lùng.

Trương Dịch Chi nói:

- Cái này chẳng phải là làm khó cho chúng tôi sao? Đúng thế, chúng tôi đã từng đến Thiếu Lâm tự, nhưng là đi chung với Hoàng thượng. Có điều, hai anh em chúng tôi không hề quen biết lấy một vị hòa thượng nào trên Thiếu Lâm tự, sao có thể kiếm được Tiểu hoàn đan?
- Hoàng thượng đã quen, vậy nhờ Hoàng thượng đi xin. – Đông Phương Tông nói.
- Ôi! Chuyện nhỏ như vậy, bọn tôi biết nói sao với Hoàng thượng đây?
- Trương Dịch Chi nói.
 - Cái gì, đây là việc nhỏ sao? Cánh tay bị chặt đứt là chuyện nhỏ sao? Chẳng lẽ bị chặt đứt đầu mới là chuyện lớn? – Trần Đại Lượng hậm hực nói, giọng gắt lên rất cao.
 - Không phải thế, chúng tôi không nói ý ấy. Tôi muốn nói là lên Thiếu Lâm tự xin một hoàn thuốc đối với Hoàng thượng chỉ là chuyện nhỏ, vì vậy chắc chắn Hoàng thượng không nhận lời. – Trương Dịch Chi giải thích nói, hắn không tự xưng là bản công nữa mà xưng là tôi.

Đông Phương Tông nói:

- Người chưa đi hỏi Hoàng thượng, sao biết Hoàng thượng không nhận lời?

Khi ấy, người gác cửa vào báo có Lương Vương Võ Tam Tư xin cẩn kiêng.

Trương Dịch Chi nói:

- Hai vị Thống lĩnh, xin tạm lánh đi một lúc.

Hai tên đi ra, Trương Xương Tông nói với tên gia đình gác cửa: – mời Lương Vương vào.

Võ Tam Tư vừa nhìn thấy mặt hai tên họ Trương đã hì hì cười, nói:

– Ô, Ngũ Lang cũng ở đây à? Mấy hôm nay hai vị vẫn mạnh giỏi chứ? Đã mấy ngày nay tiểu vương không gặp hai vị rã. Thế nào? Hình như Ngũ Lang hơi già đi một chút thì phải, mấy hôm nay người không được bình thường sao? Ô, hình như Lục Lang cũng hơi già? Tại sao vậy? Sao không mời Ngự y đến khám bệnh?

Hai tên họ Trương vốn đang không vui, nghe được mấy lời nịnh hót của Võ Tam Tư, chúng đã vui lên một chút.

Trương Dịch Chi nói:

– Hai hôm nay ngủ không ngon giấc, không có bệnh tật gì, không cần khám Ngự y.

– Không có bệnh là tốt rã, không có bệnh là tốt rã. Vậy là tiểu vương yên tâm. – Võ Tam Tư tự xưng là tiểu vương trước mặt hai tên họ Trương. Kỳ thực, tước vương của hắn cao hơn tước công của chúng nhiều, tuổi tác cũng lớn hơn hai tên họ Trương. Vậy mà hắn cam chịu tự xưng là tiểu vương.

Trương Xương Tông nói:

– Lương Vương, ông đến đây có việc gì vậy?

– Ô, sao lại gọi tôi là Lương Vương, cứ gọi tôi là Tam Tư là được ră.

Gọi là Lương Vương nghe xa lạ quá. – Võ Tam Tư làm bộ thân mật nói. – Lần này tôi tới đây thăm hai vị. Lâu ngày không gặp cũng cảm thấy nhớ.

Trương Xương Tông nói:

– Đã vậy chúng ta đi thôi. – Hắn quay sang nói với Trương Dịch Chi, ră quay sang nói với Võ Tam Tư: – Trước khi ông đến đây, nội cung có lệnh truyền nói, Hoàng thượng triệu kiến chúng tôi. Nghe nói ông đến, tưởng có việc gì, nên mới nán lại.

Võ Tam Tư đứng dậy, nói:

– Mời hai vị, tiểu vương không có việc gì. Hai vị đi ngay đi kẽo lở đại sự trong cung.

Trên đường đi, Trương Xương Tông hỏi Trương Dịch Chi:

– Huynh định đi cầu xin Hoàng thượng thật sao? Định nhờ Hoàng thượng xin thuốc của Thiếu Lâm tự thật sao? Liệu Hoàng thượng có nhận lời không? Hoàng thượng sẽ hỏi xin Tiểu hoàn đan làm gì? Huynh sẽ trả lời ra sao với Hoàng thượng?

– Chẳng qua chỉ là lừa chúng nó mà thôi. Chẳng lẽ ta lại nhờ đến Hoàng thượng xin thuốc nữa sao?

– Khi vè, biết ăn nói thế nào với hai tên hung thàn ấy.

– Khi vèta nói Hoàng thượng đã nhận lời, đã sai người mang theo thủ dụ của Hoàng thượng lên đường ră.

– Năm ngày sau, không ai trở vè, biết ăn nói thế nào với chúng?

– Gặp sự cõi trên đường. Ai dám chắc, trên đường không xảy ra sự cõi? Bị cướp đường, bị đánh chết, chẳng phải thường hay gặp sao? Hai tên hung thần ấy không tin sao? Đến lúc ấy, chú đến chỗ ta ít thôi, ta sẽ tìm lời ứng phó với chúng. Nhớ cho kỹ, đến ngày người đi xin thuốc sẽ trở về, chú không được đến.

Hai tên họ Trương quả thực đã vào cung. Hoàng thượng đang thiết triều. Hai đứa ở trong cung chơi suốt buổi sáng. Ăn cơm trưa xong, Trương Dịch Chi vè phủ của mình, lúc ấy Trương Xương Tông mới vè

Đông Phương Tông và Trần Đại Lượng cùng đến.

Hai tên vừa vào phòng, Trương Xương Tông đã nói ngay:

– Xong rồi, Hoàng thượng đã nhận lời, sai người mang thư tay của người đi rã. Khi Hoàng thượng sai người đi, ta đã năm lần bảy lượt dặn hắn, nhất định phải mang về đây trước năm ngày, phải đi suốt ngày đêm. Ta còn hứa với hắn, ngoài phần thưởng cửa Hoàng thượng ra, ta sẽ thưởng riêng cho hắn năm trăm lạng bạc nếu đem thuốc về đúng thời hạn. Hai vị cứ yên tâm. – Hắn nói như thật, khiến Nhị Tàn không thể không tin.

Bốn ngày trôi qua.

Bước sang ngày thứ năm.

Ngay từ sáng sớm, Nhị Tàn đã đến ngã đợi ở phòng của Trương Xương Tông.

Trương Xương Tông cho gọi bốn tên gia nhân đến, hạ lệnh:

– Bốn đứa các ngươi, mỗi người một ngựa, hai đứa ra theo lối cổng đông, hai đứa ra theo lối cửa nam đi đón người từ Thiếu Lâm tự trở về. Nhớ cho kỹ, người này ăn mặc theo lối Vũ lâm quân, cưỡi con ngựa màu táo hồng, mũi trắng bốn móng trắng. Gặp được hắn, cầm lấy thuốc rã phóng

thật nhanh về đây. Đi đón được bao xa thì bao xa. Nhớ cho kỹ, nhận được thuốc rã nhất định phải về đây trước giờ Tị, chậm một chút cũng không được. Nếu đem thuốc về đây trước, hay đúng thời hạn, mỗi người sẽ được thưởng mười lạng bạc. Nếu không đem được thuốc về đúng giờ, hãy cẩn thận với cái đàu của các người. Đi đi, tới tàu ngựa mà chọn lấy ngựa. Ta đã lệnh cho người chăm sóc cho ăn no rã.

Bốn tên nhận lệnh đi ra.

Bữa sáng được bày lên, Trương Xương Tông nói:

– Hai vị cùng ngã đây ăn cơm sáng với tôi, chúng có vẻ cũng phải vào đây trước.

Đông Phương Tông và Trần Đại Lượng đã tưởng thế là chắc, bèn cùng ngã ăn với Trương Xương Tông.

Ăn cơm xong, ba người cùng ngã uống trà và đợi người về
Thời gian nhích dần từng khắc, từng khắc.

Giờ Dần đã qua.

Ba người ngã nói chuyện trên trời dưới đất với nhau.

Giờ Mão đã trôi qua.

Ba người đã uống cạn một bình trà.

Bắt đàu tới giờ Thìn.

Đông Phương Tông và Trần Đại Lượng bắt đàu sốt ruột, đứng ngã không yên. Bởi chỉ qua một canh giờ nữa là đến giờ Tị. Đông Phương Tông đã tính toán kỹ lưỡng. Nếu trong giờ Tị có được thuốc về, cánh tay của Ngô Hữu Quang còn cứu kịp. Còn qua giờ Tị, cơ hội hoàn toàn mất. Ngô Hữu Quang sẽ thành phế nhân. Trần Đại Lượng cũng biết rõ điều này.

Trương Xương Tông đã tính toán kỹ. Thấy Nhị Tần đứng ngã không yên, cũng làm ra vẻ sốt ruột, hắn đứng dậy nói:

– Hai vị ngã đây, ta ra ngoài cửa xem, chắc cũng sắp vỡ rã. Năm xưa Hoàng thượng trúng độc, Thượng Quan Uyển Nhi và một hộ vệ từ Hầu Sơn về Hoàng cung lấy Tuyết Liên, chỉ dùng hết có ba ngày đã đủ cả đi lẫn về.

Trần Đại Lượng nói:

– Người đi lấy thuốc liệu có xảy ra sự cố gì trên đường không?

Trương Xương Tông mừng thầm trong bụng. Hắn đang lo không biết giải thích thế nào nguyên nhân về muộn, nhưng lại không té nước theo mưa, nói:

– Chắc không đâu. Người được sai đi là một Vũ lâm quân, đó là cấm quân của Hoàng thượng, chẳng có lẽ có kẻ cùn dám cướp cả cấm quân của Hoàng thượng nữa sao? Không đâu, không thể nào. Để tôi ra ngoài cửa xem? Có lẽ họ cũng đã về.

– Chó chêt! – Trần Đại Lượng nói. – Chặn đường còn nghĩ gì đến cấm quân của Hoàng thượng nữa? Có thể người ấy chỉ vì con ngựa tốt mà rước họa rã.

Đông Phương Tông cũng không hề nghi ngờ gì Trương Xương Tông, hắn nói:

– Hỗng rã, lão Tam nói đến ngựa tốt. Ôi, đùa tại tôi cả. Nếu là ta hoặc lão Tam đi thì đã không xảy ra chuyện. Một tên Vũ lâm quân cưỡi con ngựa quý, lại đi cả đêm, nếu không trở về đúng lúc, tức là đã xảy ra sự cố trên đường rã.

Trương Xương Tông nói:

– Tại tôi cả, tôi chỉ nghĩ rằng ngựa tốt chạy nhanh, không ngờ lại xảy ra sự cố. Để tôi ra ngoài cửa xem. – Hắn vội chạy ra cổng lớn.

Đông Phương Tông và Trần Đại Lượng cũng chạy theo.

Ba tên ra đến ngoài cổng, thấy trên đường có rất nhiều người qua lại, nhưng không thấy bóng dáng người cưỡi ngựa nào.

Ba tên bần chán đi lại trước cổng lớn.

– Vè đây rã! Vè đây rã! Trương Xương Tông vui mừng kêu lên, chỉ tay về phía đông.

Đông Phương Tông và Trần Đại Lượng nhìn sang phía ấy, quả nhiên thấy một người cưỡi ngựa phóng như bay lại. Hai tên vô cùng惊讶.

Kẻ phóng ngựa tới là gia đình của phủ họ Trương. Hắn phóng tới cổng, nhảy xuống ngựa. Trương Xương Tông vội hỏi:

– Tại sao chỉ có một mình ngươi trở về. Có mang được thuốc về không?

Tên gia đình nói:

– Tiểu nhân và Lý Quý ra khỏi cửa đông được khoảng hai mươi dặm thì nghe người ta bàn tán, nói tôi qua có người bị cướp trên đường. Bọn tôi hỏi, người bị cướp là ai, cướp ngựa gì? Họ nói không biết. Tiểu nhân sợ Công gia không yên tâm, nên sai Lý Quý đi xem người bị cướp có phải là người của ta hay không, còn tiểu nhân trở về bẩm báo lại.

Đông Phương Tông và Trần Đại Lượng râu rí nói:

– Hỗng rã, hỗng rã, cánh tay của lão nhị bị phế rã. – Hai tên xoay người bỏ vào bên trong.

Trương Xương Tông cho tên gia đình đi nghỉ, còn hắn cũng vào trong. Hắn đuổi kịp hai tên kia, xin lỗi nói:

– Đã tại tôi cả, không nên để hắn cưỡi ngựa tốt. Ôi, Vũ lâm quân cũng thực vô dụng, ngay cả một tên cướp đường cũng không đối phó nổi.

– Đừng nói nữa, việc này không thể trách ông. Đã tại bọn tôi sơ suất, biết rõ trên đường dễ xảy ra sự cố, một trong hai chúng tôi nên đích thân đi thì hơn. Thôi, không phải nói gì nữa, cánh tay của lão nhị không cứu được rã. – Đông Phương Tông nói xong quay về phòng.

Không đây một canh giờ sau.

Lý Quý đã quay trở lại.

Lúc này đã đến giờ Tị.

Trương Xương Tông lại cho mời Nhị Tàn đến. Nhị Tàn cũng muốn nghe lại.

Lý Quý nói:

– Tôi đuổi tới nơi, nhìn thấy thi thể người bị cướp, nhưng không thấy ngựa đâu. Đã người ấy bị đánh vỡ nát, không nhận ra diện mạo, quần áo cũng bị lột mất, chỉ còn sót lại mỗi sợi dây áo để che chở kín. Tiểu nhân vừa đến nơi thì hai viên Lý Chính trong vùng cũng tới. Tiểu nhân không thể xác định người này, đành phải im lặng quất ngựa quay về.

Trương Xương Tông nói:

– Thôi rã, thôi rã, quần áo cũng bị lột sạch cướp đi, dù có thuốc cũng chẳng bằng tìm ở đâu nữa. Dám cường đạo này thực đáng hận, thực đáng hận quá. Ôi! Trương Xương Tông quay đầu lại, nói: – Lý Quý ngươi có hỏi xem vùng đó thuộc huyện nào quản lý không? Ta muốn dâng một bản tấu kể tội tên huyện lệnh của huyện đó. Hắn bất lực trong công việc, để cho địa phận của mình xảy ra nạn trộm cướp, còn dám cướp cả của Vũ lâm quân nữa kia.

– Tiểu nhân không hỏi. Đại khái nơi đó thuộc Yển sư quản, kỳ thực ở đó không có núi non gì, chỉ có một vạt rừng, thi thoảng ấy nằm ở ven đường bên cạnh rừng cây.

– Người đi nghỉ đi. – Trương Xương Tông đuổi Lý Quý đi.

Nhị Tàn không biết phải làm sao, đành về phòng của mình.

Sau bữa trưa, Tam Tàn kéo đến phòng của Trương Xương Tông.

Trương Xương Tông vội vàng mời chúng ngồi.

Tam Tàn ngồi xuống.

Đông Phương Tông nói:

– Chúng tôi đến đây xin cáo từ.

– Cái gì? Ba vị muốn đi ư? Chúng tôi có gì đặc biệt với ba vị ư? Xin các vị nói cho rõ.

– Không phải! Tam Tàn chúng tôi lăn lộn trên giang hồ mấy chục năm nay, hôm nay lão nhị đã trở thành phế nhân. Bọn tôi đã bàn tính kỹ với nhau, từ nay không đi lại trên giang hồ nữa. Chúng tôi sẽ tìm một sơn thôn nào đó để ẩn cư. – Đông Phương Tông bình tĩnh nói.

– Chẳng lẽ hai vị không định báo thù cho Ngô hộ vệ sao?

– Không cần nghĩ đến chuyện đó nữa. Trận chiến đêm ấy, chúng tôi không biết ai là kẻ đã đả thương lão nhị, mối thù này không cần phải báo. Từ nay, trên giang hồ sẽ không còn Tam Tàn chúng tôi nữa. – Đông Phương Tông nói, tuy rất bình tĩnh nhưng lời nói đượm vẻ đau thương.

Trương Xương Tông vốn sợ chân tướng sự việc bị bại lộ, Tam Tàn sẽ giết hắn. Tam Tàn bỏ đi càng tốt, nhưng hắn vẫn vò níu kéo, nói:

– Ba vị Hộ vệ đến đây đã lâu, tôi và ba vị vẫn cảm thấy chưa đủ thân mật. Ba vị bỏ đi, tôi thực lòng không nỡ. Theo ý tôi, ba vị không nên đi. Ngô hộ vệ không thể dụng võ nữa, nhưng tôi vẫn có thể nuôi được.

– Đa tạ, ý của ba chúng tôi đã quyết. Tốt! Sau này sẽ gặp lại! – Đông Phương Tông nói xong, đứng dậy lại nói: – Chúng tôi cần thu xếp đồ đạc một chút.

– Xin chờ vội. – Trương Xương Tông nói.

– Có việc gì nữa.

– Người đâu! – Trương Xương Tông lớn tiếng gọi.

Từ bên ngoài, một tên già nhân tiến vào.

– Nói với thủ quỹ, chuẩn bị ba mươi lạng vàng và một ngàn lạng bạc.

Trương Xương Tông lại tiếp:

– Ba vị thực sự muốn đi, tại hạ cũng không thể níu kéo được. Chúng ta sống chung với nhau một thời gian, tại hạ có ít ngân lượng biếu ba vị gọi là chút lộ phí.

Tam Tàn cũng không từ chối.

Tam Tàn vội phỏng thu xếp hành lý xong xuôi, bỏ lại bình khí, bạc, chỉ nhận lấy số vàng được tên già nhân mang tới.

Trương Xương Tông nói:

– Tôi muốn bày tiệc rượu tiễn chân ba vị.

– Không cần, xin đa tạ – Đông Phương Tông nói.

Tam Tàn đi ra ngoài.

Trương Xương Tông theo sau tiễn chân, tiễn ra tận cổng lớn.

Lão đại, lão tam của Tam Tàn chấp tay vái chào Trương Xương Tông. Lão nhị vốn chỉ có một cánh tay, ngay cả cánh tay độc nhất ấy của hắn cũng đã bị phế, đành phải nói lời từ tạ.

Tam Tàn đi rã.

Từ đó trở đi Tam Tàn tuyệt tích giang hồ.

Trương Xương Tông lập tức sai người đi tìm Trương Dịch Chi.

Trương Dịch Chi đến.

Trương Xương Tông nói cho Trương Dịch Chi biết chuyện Tam Tàn bỏ đi.

Việc lấy thuốc kết thúc ra sao?

Trương Xương Tông thuật lại một lượt.

Trương Dịch Chi nói:

– Người bị cướp ấy giúp chúng ta rất nhiều.

Trương Xương Tông nói:

– Cũng là may mắn. Dù không có kẻ đáng chết ấy cũng không sao. Lão tam Trần Đại Lượng đã từng nói trên đường đi có thể gặp cường đạo. Lúc đi, lúc về, cách xa ở gần đâu có thể bị cướp. Có điều, chúng ta bị mất đi hai cao thủ.

– Ta lại đi tìm.

Trương Xương Tông lắc đầu, nói:

– Không cần đâu, trong khoảng thời gian ngắn chưa chắc đã tìm được.

Hơn nữa, dù có tìm được, ta cũng chưa biết dùng vào đâu. Huynh cũng nghe nói Vưu Gia Tam huynh đệ nói rã đó. Muốn đi giết Tương Vương, đi ít người càng không thể làm nổi. Từ từ sẽ tính cách sau.

- Hoàng Thái tử và Tương Vương rốt cuộc vẫn là kẻ tử thù của ta trên đường lên ngôi báu.
- Giết Tương Vương không dễ, giết Hoàng Thái tử càng khó hơn. Từ từ tính, chúng ta còn phải nghĩ cách đă.
- Để ta bảo Hoàng thượng phế Thái tử, đẩy hắn tới Phòng Châu, để hắn trở lại làm Lư Lăng Vương như cũ.
- Không dễ như vậy đâu.
- Hoàng thượng đã nhận lời nhường ngôi cho ta, vậy còn cần đến Thái tử làm gì nữa?
- Chẳng phải Hoàng thượng đã nói đến việc truyền ngôi hay sao? Giờ này ta không được tiết lộ, dù chỉ là một chữ, không thể để cho người ngoài biết.
- Ta không nghĩ cách đuổi Tương Vương ra khỏi nhà trước sao?
- Không, hiện nay mấu chốt vẫn là Thái tử.
- Phế bỏ hắn, đệ cũng cho là không ổn, vậy phải làm sao?
- Phế bỏ Thái tử, liệu đám đại thần có cho phép không? Chẳng phải đám đại thần đều nghe theo chúng ta sao?
- Huynh chó quên, có mấy vị đại thần không những không nghe theo chúng ta, mà còn luôn đối địch với ta. Một khi phế bỏ Thái tử, đám người đó sẽ không để Hoàng thượng được yên đâu. Hơn nữa, Hoàng thượng cũng không dám mạo hiểm nhận lời, hiện nay không còn giống hai mươi năm trước nữa.
- Có gì không giống?
- Từ năm Văn Minh thứ nhất trở lại đây, Hoàng thượng nắm đại quyền trong tay, các đại thần nghe lệnh hành sự. Nay Hoàng thượng già

rồi, bọn lão thàn như Thôi Huyễn Vĩ, Trương Giản Chi, Đường Hữu Cảnh v.v..., bọn người thống lĩnh binh mã như Lý Đa Tộ, Lý Hằng, Kính Huy, Tiết Tư Hành v.v... điều là bọn theo phe nhà Lý, bảo sao Hoàng thượng có thể phế ngay Thái tử cho được? Bà ta cũng sợ đám thàn tử này phản đối mình.

- Đệ nói xem ta phải làm sao? – Trương Dịch Chi hỏi.
- Chân chậm đã. Từ từ nghĩ cách, trước hết ta phải lôi kéo một số người, đặc biệt là những người nắm binh quyền.
- Ừ thì nghe theo đệ. Vậy ta có nên ra tay với Tống Cảnh không?
- Được, đã đến lúc rồi. Ta tìm cơ hội, đầu tiên vu cho hắn một bản tấu, thử xem động tĩnh ra sao. Sau khi đắc thủ sẽ dồn hắn vào chỗ chết.
- Tốt! Ta sẽ lộ diện, đệ ở bên cạnh cổ vũ. Nếu giết được tên Tống Cảnh này, tức là đã hóa giải được mối hận trong lòng ta. Hắn quá ngông cuồng rồi làm nhục chúng ta, dám công khai trị bọn ta, mối thù này, nhất định phải báo. – Trương Dịch Chi nghiên răng, nghiên lợi nói.
- Đệ không tin, một tên Ngự sử đài Trung Thừa tép riu như hắn, ta lại không hạ nổi.

Đêm ấy.

Lại đến phiên trực của hai tên họ Trương.

Trương Dịch Chi nói:

- Hoàng thượng, thàn nghe được một tin mới.
- Tin gì?
- Cái tên Ngự sử đài Trung Thừa Tống Cảnh dám gang miệng ra nói những lời càn rỡ. – Trương Dịch Chi nói.

- Hắn nói gì?
- Tống Cảnh nói: – Có ta trên đài Ngự sử, Hoàng thượng đi sai một bước cũng không được. Cái bọn Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông, lại còn có cả Liễu Lương Tân nữa, sớm muộn gì, ta cũng sẽ đẩy chúng ra khỏi cung.
- Hừ, trẫm phải kiểm tra xem.

Muốn biết vận mệnh của Tống Cảnh ra sao? Xin xem tiếp h *ã* sau sẽ rõ.

HỒI THÚ TÁM MƯƠI TÁM

*Đại nghĩa diệt thân, Võ Tắc Thiên giận Dương Dư Chi bị chém
Lời ngay không ngại, Thôi Xá nhân dâng sớ xin giảm thuế tô*

Võ Tắc Thiên vấp phải một chuyện khó giải quyết.

Trong buổi chầu sớm, Phò mã của công chúa Vĩnh Gia là Đậu Phụng Tiết dâng một bản tấu, bản tấu nói Dương Dư Chi trong thời gian chịu tang mẹ đã gian dâm với công chúa Vĩnh Gia, bị bắt tại trận, xin Hoàng thượng xử tội.

Làm sao đây?

Giết đi ư? Dương gia này đâu còn mấy người.

Không giết? Làm sao giữ được cương thường luân lý?

Hơn nữa, Dương Dư Chi là con rể của Vương Nữ Thọ Xuân công chúa, có thể nói hắn là người có mấy tầng quan hệ thân thuộc với bà ta.

Cuối cùng, Võ Tắc Thiên vẫn phải nhẫn tâm giết. Không giết, sẽ không giữ được luân thường, không giết không thể rửa sạch được uất ức cho Đậu Phụng Tiết. Không giết sẽ không thể ăn nói nổi với quần thàn, không giết sao làm gương cho người đời sau được.

Bà ta liền hạ chế: “Thú dân Dương Dư Chi trong thời gian chịu tang mẹ đã thông dâm với nữ nhân, xử chém ngay lập tức để giữ nghiêm kỷ cương. Biếm làm thú dân”.

Chế của Võ Tắc Thiên ban ra được chấp hành ngay tức khắc.

Dương Dư Chi bị chém giữa chợ.

Tiếp đó lại nhận được bản tấu của Vi Tự Lập dài tới hơn một ngàn năm trăm từ.

Võ Tắc Thiên không cảm thấy nhảm chán. Bà ta đọc kỹ một lượt từ đầu đến cuối, bản tấu nêu ra hai vấn đề. Một là chấn hưng trường học, hai là thận trọng trong dụng hình.

Võ Tắc Thiên giơ cao bản tấu của Vi Tự Lập lên nói:

– Khi trẫm mới lâm triều, bổ nhiệm Vi Tự kiêm giữ chức Tự Chính khanh, chức quan đổi thành Ti Thuộc khanh, sau lại phong cho làm Hữu túc Chính Đại phu, rồi lại thăng làm Phượng các Loan đài tam phẩm. Tô Lương Tự trúng tuyển làm quan, trẫm phong cho làm Nạp ngôn, sau dùng biểu tạ chức, Vi Ngự Thường nói với trẫm, ông ta có hai người con trai tận trung tận hiếu, luôn cúc cung phụng sự trẫm. Đầu tiên ta phong cho con trai trưởng của Vi khanh làm Phượng các Xá nhân, Thừa Khánh – Con của Vi khanh cáo bệnh, trẫm lại phong cho con thứ của Vi khanh là Tự Lập thay anh làm Phượng các Xá nhân. Tự Lập không phụ niềm hi vọng của trẫm, bản sớ này đề cập đến việc hưng lợi trừ tệ. Trẫm cho là được, nay trao cho các Tể tướng cùng bàn bạc, xem nên thi hành ra sao. Nay trẫm thăng chức cho Tự Lập làm Thu Quan Thị lang.

Quần thần ai cũng phán khởi, bởi vì một số đại thần đã biết được đại khái ý tứ của nó.

Những lúc nhàn rỗi, Võ Tắc Thiên bỗng nhớ lại lời Trương Dịch Chi nói về Tống Cảnh. Bà ta cho gọi Trương Dịch Chi tới hỏi.

– Lời khanh nói về Tống Cảnh, khanh nghe được từ đâu, hay chính tai khanh nghe thấy? Khanh đến Ngự sử đài làm gì?

Ba câu hỏi của Võ Tắc Thiên làm cho Trương Dịch Chi mụ cả đài óc. Hắn không hề để phòng Võ Tắc Thiên lại hỏi câu này. Nhưng hắn vẫn là tên khôn vặt, liền nói:

– Hoàng thượng, thực sự thần không nghe thấy, cũng không đến Ngự sử đài, thần chỉ nghe người khác nhắc lại mà thôi. Nghe được, thần không thể không bẩm báo lại cho Hoàng thượng.

– Khanh làm sao mà nghe được, kể lại tường tận cho ta nghe.

– Đại khái khoảng ba, bốn hôm trước, cũng có thể là năm, sáu hôm giờ đó, buổi chiều thần đi ngang qua tường của đài viện, nghe thấy có hai người nói chuyện, giọng thì thầm, chỉ nghe được nội dung câu chuyện mà thôi. Một người nói:

– Tống Cảnh thực là to gan, dám nói rằng: “Nếu Hoàng thượng làm sai, hắn sẽ xen vào ngay”.

Một người khác lại nói:

– Phải nói rằng Tống Cảnh là vị quan tốt, ông ta từng thường sê ép bọn Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông, Liễu Lương Tân v.v... ra khỏi cung. Vậy chẳng phải là viên quan tốt hay sao? – Người phía bên kia tường hình như vừa đi vừa nói chuyện, nên tiếng nói càng lúc càng nhỏ, sau đó thầm không nghe gì nữa.

Trương Dịch Chi nói như thật, nhưng vẫn không khiến Võ Tắc Thiên tin tưởng hoàn toàn. Bà ta cần thận trọng, đặc biệt là đối với Tống Cảnh. bởi Tống Cảnh luôn là cái gai trong mắt Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông. Đã từng muốn truy cứu, tra xét vụ chúng mưu đồ phản nghịch, rất có thể Trương Dịch Chi nhỏ nhen báo thù. Huống hổ đó chỉ là điều hắn nghe thấy, những chuyện tai vách như vậy, bản thân nó đã không

đáng tin. Khi mới lên nắm quyền, tiến hành cải cách, bà ta đã giết nhầm không ít người. Nay giờ không thể giết làm thêm nữa. Bà ta đuổi Trường Dịch Chi đi, lập tức cho gọi Vương Sơn Hữu vào.

Vương Sơn Hữu nói:

– Vương Thống lĩnh, khanh hãy đến đài viện của Ngự sử, đi một vòng, không cần nói gì. Đi vào từng phòng, không được để sót phòng nào. Đối với các quan chức cao như Ngự sử Đại phu, Ngự sử Trung Thừa, Thị Ngự sử, Điện Trung Thị Ngự sử, Giám Sát Ngự sử v.v... khanh không nói gì với họ. Khi đi qua, khanh cũng không cần họ phải đón tiếp, đi theo. Gặp bọn Chủ bạ, Lục sự hoặc những người cấp dưới khác, khanh có thể cùng họ nói chuyện rông dài, trong lúc nói chuyện phiếm ấy, khanh hãy làm ra vẻ vô tình nhắc đến Trường Dịch Chi, Trường Xương Tông, Liễu Lương Tân v.v..., sau đó trở về đây. Ở đây, trẫm sẽ cho người đi điều tra rõ địa chỉ của những người cấp dưới trong đài viện. Đêm xuống, chính khanh và một vài hộ vệ nữa sẽ đến chỗ họ thám thính, nghe xem họ bàn luận thế nào về Trường Dịch Chi, Trường Xương Tông, Liễu Lương Tân v.v... và cả những lời bàn luận của bọn này về cấp trên của chúng ra sao?

– Thân xin làm theo.

Vương Sơn Hữu đi ra.

Ngày hôm sau, Vương Sơn Hữu quay lại nói với Võ Tắc Thiên:

– Không có ai bàn luận về những người kia.

Mọi người đều phải quay về mà không thu lượm được bất kỳ một tin tức gì.

Vương Sơn Hữu không dám hỏi tại sao lại làm như vậy. Võ Tắc Thiên lại chủ động kể cho ông ta nghe lời vu cáo Tống Cảnh của Trương Dịch Chi.

Vương Sơn Hữu nói:

- Thần có thể nhân đêm tối, đến nhà Tống Cảnh thám thính thực hư xem sao.
- Không cần, trẫm rất tin Tống Cảnh. Đợi trẫm đích thân hỏi xem Tống Cảnh trả lời ra sao đã. – Võ Tắc Thiên nói.

Võ Tắc Thiên cho triệu Tống Cảnh vào cung.

Bà ta nói:

- Có phải sau lưng trẫm, khanh từng nói không cho trẫm đi sai, dù chỉ một bước không?
- Khoi bẩm bệ hạ, thần chưa từng nói ra những lời đại loại như vậy. Nhưng thần đã từng nghĩ như vậy. Nếu bệ hạ bị bọn người xung quanh bưng bít, thần sẽ xin khuyên can ngay.
- Khanh có nói sẽ đuổi Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông ra khỏi cung không?
- Thần chưa từng nói vậy, nhưng đã từng nghĩ vậy. Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông hai người này chưa lập được công lao gì, dù chỉ là một tấc, một phân, không làm lợi gì cho giang sơn, không thuật gì làm lợi cho dân, không nên được phong quan cao tận hàm Tam phẩm, không nên được hưởng sự phú quý nhất nhân gian. – Tống Cảnh không hề giấu giếm, khi nói ra suy nghĩ của mình.

Võ Tắc Thiên nghe vậy, chẳng những không giận mà còn thấy mừng. Tống Cảnh thực sự là bậc thần tử tốt. Ông ta dám nói ra những lời mà

mình chưa làm được, hơn nữa lại chỉ thảng vào người thân cận của bà ta. Người như vậy thật hiếm có, đáng được thăng chức, không nên để ông ta ở mãi địa vị thấp kém. Phải để cho ông ta phát huy hết tài năng của mình, mới có lợi cho đất nước. Nghĩ đến đây, bà ta nói:

– Tống khanh, nay khanh mới chỉ là Ngự sử đài Trung Thừa, đã dám nói ra những điều người khác không dám nói, lại dám nói thảng những điều khanh nghĩ, lẽ nào khanh không sợ trẫm nổi giận sao?

Tống Cảnh thản nhiên nói:

– Là phận thần tử, chỉ cần trên không thiện với trời xanh, dưới không hổ với đất đen, thờ vua không thiện với triều đình, thờ cha mẹ không làm ô chử hiếu, làm lợi cho dân, dù chết cũng không hối hận, việc gì phải lụa ý quân vương mà nói.

Võ Tắc Thiên gật gật đầu, nói:

– Khanh lui ra đi.

Ngày hôm sau, trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên hạ chê: Thăng chức cho Tống Cảnh làm Lại Bộ Thị lang.

Sau buổi chiều, quán ăn ai cũng chúc mừng.

Mấy hôm sau.

Trương Dịch Chi tự tiện truyền lệnh bắt mười tăng nhân của chùa Đại Đức đày đi Định Châu.

Mười vị tăng nhân vô cớ bị đày đi liền khóc kêu oan với Diêu Sùng.

Diêu Sùng lập tức hạ lệnh để các tăng nhân này vẫn ở nguyên trong chùa như cũ.

Lệnh của Trương Dịch Chi không được chấp hành, hắn đi tìm tra nguyên nhân biết có Diêu Sùng ở trong phá quấy, liền đích thân tới phủ họ Diêu.

Diêu Sùng nghe báo có Trương Dịch Chi tới, cũng không thèm ra nghênh đón, chỉ sai người mời vào.

Trương Dịch Chi không biết phải làm sao, đành phải theo tên gia nhân vào trong. Gặp Diêu Sùng, hắn vội chắp tay vái trước.

Diêu Sùng chỉ hơi khom người, nói:

– Tôn giá quang lâm, không đón tiếp được từ xa, xin thứ tội. – Ngũ khí lạnh lùng, không hề có chút tình cảm.

Hai người cùng ngã xuống.

Diêu Sùng nói ngay:

– Tôn giá quang lâm hàn xá, không biết có đi đâu gì chỉ giáo, xin nói rõ ra.

Trương Dịch Chi cười xong mới nói:

– Mười tăng nhân của chùa Đại Đức không giữ thanh quy, tôi đã phạt chúng lưu đày tới Định Châu, sao ông không cho chúng thi hành án?

– Chúng tăng khóc lóc kêu oan, bản quan đã điều tra rõ ràng, chúng tăng thực không có hành vi phạm pháp, phạm giới gì, vì vậy mới không để họ chịu án, việc này có gì không đúng?

Trương Dịch Chi thấy Diêu Sùng vẫn lạnh tanh, nói chuyện cứng ngắc, hắn cười bả lá, nói:

– Hạ quan đã tra xét, thấy chúng thực sự phạm tội, hơn nữa đã có lệnh, Diêu Tướng sao không nể mặt hạ quan chút nào, giữ cho bản quan chút thể diện.

Diêu Sùng vẫn không cười, ngũ khí bình hòa, nhưng lời nói thực nghiêm trang:

– Nước có quốc pháp, chùa có tăng quy. Kẻ phạm pháp phải trừng trị theo pháp luật, kẻ phạm quy có giới luật của quy xử trị. Mười tăng nhân kia, quả thực bị oan. Bản quan đã xác định, đó không phải là việc nể mặt. Hơn nữa, đã làm theo đúng luật pháp, quyết định đúng luật, không can hệ gì đến thể diện của các hạ.

Trương Dịch Chi lại nói thêm rất nhiều câu nhũn nhặn.

Diêu Sùng vẫn một mực cự tuyệt.

Trương Dịch Chi lại vấp thêm một cái gai, trong lòng vô cùng ấm ức.

Hắn đành bẽ mặt ra về

Trương Dịch Chi thầm nghĩ cách trừng trị Diêu Sùng, nhưng nghĩ rất lâu mà vẫn không tìm được kế nào hay. Hắn nói với Võ Tắc Thiên:

– Hoàng thượng, Diêu Sùng vốn là người chí trung chí hiếu, hắn đã xin được từ chức để phụng dưỡng mẹ già, Hoàng thượng nên thuận theo lời thỉnh cầu của hắn, thành toàn cho đạo hiếu của Diêu Tướng. Nay vẫn để hắn giữ chức Xuân Quan Thượng thư, sự việc rõ lammable, sao không phong cho hắn một chức vụ nào đó nhàn hạ hơn để hắn làm tròn được cả trung lẫn hiếu?

Võ Tắc Thiên nghe hắn nói vậy, trong lòng vui mừng. Cuối cùng Trương Dịch Chi cũng là kẻ có kiến thức, liền nói:

– Lời khanh nói rất đúng. Trẫm sẽ thành toàn cho Diêu khanh ngay.

Ngày hôm sau.

Trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên hạ chê. *Cải nhiệm Diêu Nguyên Chi là Ti Bộc khanh, vẫn cho tham dự việc triều chính như cũ. Khâm thử!*

Không lâu sau, có tin từ biên ải báo về kinh, nói Thổ Phồn đã động tĩnh, nên tăng cường phòng bị cho vùng biên.

Trương Dịch Chi lại nhân cơ hội này tâu lên, nói Diêu Nguyên Chi tài cao trí lăm lại đa mưu, có thể đảm nhiệm việc vùng biên – Không nói đến việc thành toàn đạo hiếu.

Võ Tắc Thiên đang nghĩ đến việc vùng biên thiếu tướng tài, lập tức hạ chẽ: *Phong cho Diêu Nguyên Chi làm Linh Vũ Đao Đại Tống quản. Khâm thử!*

Võ Tắc Thiên cho rằng đã chọn đúng người.

Trương Dịch Chi thỏa nguyện, coi như hắn đã “tống” Diêu Nguyên Chi ra khỏi kinh thành, giảm đi một cái gai.

Đầu tiên là Đại tướng Thổ Phân tên là Cúc Mạch Bố Hữu dẫn quân xâm phạm vùng Lương Châu.

Võ Tắc Thiên đã sai Hữu Vũ Uy vệ, Hữu Kim Ngô vệ Đại tướng quân Đô Đốc Đường Phó Cảnh làm Hành Quân Tổng quản, Chủ Khách Lang Trung Quách Nguyên Chấn, Hà Nguyên Quân Đại Sứ Phu Mông Lệnh Khanh làm phó cho Đường Phó Cảnh. Đường Phó Cảnh và Quách Nguyên Chấn hợp mưu đánh cho quân Thổ Phân thua to, Cúc Mạch Bố Hữu phải chạy vè.

Khi ấy tin báo tiếp tới kinh thành.

Võ Tắc Thiên vui mừng.

Đường Phó Cảnh báo cáo: Trong chiến dịch này, Quách Nguyên Chấn lập công rất lớn, lại đưa ra dẫn chứng chứng minh.

Võ Tắc Thiên liền hạ chẽ: *Phong cho Quách Nguyên Chấn làm Đô đốc Lương Châu, Lũng Hữu Quân Đại Sứ. Khâm thử!*

Không lâu sau.

Sau khi Võ Tắc Thiên tan chầu, thái giám vào báo: Người đi Thiền
Châu mời Huệ Năng đã trở về

Võ Tắc Thiên triệu vào.

Người ấy hành lễ bái lạy Hoàng thượng.

Võ Tắc Thiên nói ngay:

– Tại sao chỉ một mình ngươi trở về? Tại sao Huệ Năng Đại sư không
về cùng? Tại sao lại đi lâu như vậy?

– Khởi bẩm Hoàng thượng, thần tới Thiền Châu, tìm được chùa
Quảng Quả, không may Huệ Năng Đại sư lại không có ở chùa đó. Thần hỏi
xem Huệ Năng Đại sư đi về hướng nào, tăng chúng trong chùa nói ông ta
hành tung bất định. Hỏi xem ông ta khi nào trở về, tăng chúng trong chùa
nói lâu thì nửa năm, hoặc ba năm, năm năm, chóng thì mươi ngày, nửa
tháng hoặc dăm ba ngày. Thần cho rằng đường sá xa xôi, đi lại tốn nhiều
thời gian, nên đã ở lại gần chùa Quảng Quả để đợi, hàng ngày lên chùa
nghe ngóng. Đợi tròn một năm ba tháng mới hay tin Huệ Năng Đại sư đã
trở về. Thần lập tức xin cầu kiến. Thần gặp Huệ Năng Đại sư, trình thiếp
mời của Hoàng thượng lên, lại trình lên thư của Thần Tú Quốc sư. Huệ
Năng Đại sư xem xong, thần lại nói luôn việc Hoàng thượng một lòng mời
Đại sư lên kinh, Huệ Năng Đại sư vẫn không chịu.

– Huệ Năng Đại sư nói sao?

Muốn biết Huệ Năng Đại sư tại sao không chịu lên kinh, ông ta nói thế
nào? Xin xem tiếp hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ TÁM MƯƠI CHÍN

*Không thèm a dua, Vì An Thạch mắng thương nhân đất Thục
Phá nõi dìm thuyền, Không Thái Thạch giết hộ vệ trong cung*

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên hỏi tại sao Huệ Năng Đại sư không chịu vào kinh, chuyện xảy ra như thế nào?

Người ấy đáp:

– Huệ Năng Đại sư nói: “Tôi, đáng vẻ, diện mạo thô lậu, người phương bắc thấy mặt, sợ không còn kính trọng đạo pháp của tôi. Hơn nữa, thày tôi trước đã có di ngôn, nói tôi có duyên với phương nam, lệnh thày không thể làm trái”. Thần năm lần bảy lượt mời mọc, Đại sư vẫn nhất quyết không nghe.

– Là trẫm vô duyên, chỉ được gặp Thần Tú Đại sư, mà không được gặp Huệ Năng Đại sư. Nay phía bắc có Thần Tú Đại sư làm Tông, nam có Huệ Năng Đại sư làm Tông, nam và bắc nhà Phật đều có cả. – Võ Tắc Thiên nói.

Cuối cùng Huệ Năng chưa độ không, viên tịch tại Linh Nam. Phật giáo Nam Bắc Tông được chia từ đời Đạt Ma thứ sáu là tổ đời thứ sáu của Nam Tông là Huệ Năng, tục xưng Nam Tông. Tổ đời thứ sáu ở phía Bắc là Thần Tú, tục xưng Bắc Tông.

Không lâu sau.

Một người biết chuyện Trương Quả chết trong cung vèle báo, nói anh ta lại gặp Trương Quả trong núi thuộc địa phận Hằng Châu. Ông ta vẫn cười

lùa, diện mạo vẫn như xưa, không thấy già hơn.

Đương nhiên Võ Tắc Thiên tin, bởi bà ta đã biết quan tài dưới mộ là quan tài rỗng, nhưng bà ta không sai người đi tìm hoặc mòi nữa. Chỉ than phận vô duyên mà thôi.

Trong buổi chiều sớm, Thái sử lệnh Thượng Hiến Phủ rời khỏi hàng, tấu:

– Thân vốn bản mệnh thuộc Kim, nay hoặc phạm ngũ chư hàn, chức Thái sử thuộc Hỏa, khắc với Kim, Thổ, đó chính là điềm báo thân sẽ chết.

Võ Tắc Thiên nghe xong, cười, nói:

– Để trấn hóa giải cho khanh.
– Bệ hạ hóa giải bằng cách nào?
– Lệnh cho khanh làm Thủ Hoàn Đô úy. Thủ sinh Kim, nay bỏ chức vị Thái sử, khanh không cần phải lo nữa.

Thượng Hiến Phủ tạ ân lui xuống.

Không lâu sau Vương Phương Khanh qua đời.

Võ Tắc Thiên truy tặng cho ông ta làm Đô Đốc Duyên Châu, thụy hiệu là Hoán.

Giám Sát Ngự sử tấu, nói:

– Phương các Thị lang đằng Phương các Loan đài Tam phẩm Tô Vị Đạo phụng chỉ cải táng cha, hạ lệnh cho chúa huyện cùng lo việc này. Tô Vị Đạo lại đại nghịch phô trương, trưng dụng số lao dịch gấp mười lần, dân chúng phục dịch ngày phải làm việc tối bảy, tám canh giờ, lại hủy hoại mồ mả, ruộng vườn người trong thôn làm cho những người đã chết khác nổi giận, có tội làm loạn người đã khuất khiến chúa huyện cũng cảm thấy khổ, dân chúng oán hận rất厉害, kẻ bị oan không biết kêu ai, chúa huyện

không dám nói gì. Tô Vị Đạo thân là Tể phụ, phải làm gương cho quan dân mới dùng, vậy mà hắn trước là đào bới mồ mả người đã mất, sau lại sách nhiễu dân chúng. Kính mong Hoàng thượng xử tội.

Võ Tắc Thiên nghe tâu xong, tức giận hạ chỉ nói: “*Tô Vị Đạo làm Thủ sử Phòng Châu, lập tức định chỉ việc trưng dụng lao dịch để chôn cha, ruộng đất, lăng mộ của dân thôn bị xâm chiếm phải lập tức trả lại. Đã đào mộ nhũng ai, phải gom xương cốt chôn xuống trả lại, trả lễ cho xứng đáng. Việc chôn cất cha phải làm tiết kiệm, tự làm lấy. Khâm thỉ!*”

Tô Mạc Lăng[1*] lòn này đã sờ nhòn chỗ.

Võ Tắc Thiên thết tiệc quòn thòn trong cung cẩm, người đến dự yến rất đông. Có Tả Hữu tướng Nội sử, Nạp ngôn, Phượng các Thị lang, Loan đài Thị lang, Tả, Hữu túc Chính Đài Ngự sử, Lân đài ti Cung đài, Cửu tự, Ngũ giám lập khanh chính, Thành Quân Tể tửu, Lục Bộ Thượng thư, Thị lang, người nhà họ Lý có Hoàng Thái tử Lý Hiển, Tương Vương Lý Đán, người nhà họ Võ có Lương Vương Võ Tam Tư v.v...

Võ Tắc Thiên lệnh cho mọi người ăn uống thoải mái, vui vẻ không còn câu thúc.

Mọi người đã nhanh lòn cùng ăn uống với Hoàng thượng, nên cũng thả cửa không bị câu thúc gì cả. Mọi người đang uống rượu thì Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông vào.

Địa vị của hai tên họ Trương trong cung ai ai cũng biết. Dám tiểu nhân theo đóm ăn tàn thấy hai tên họ Trương tới, vội rời chỗ ngã, cười tươi, tranh nhau nói chuyện.

Hai tên họ Trương ngang ngược, vênh váo, không thèm để ý đến một ai, bước thẳng đến bên Võ Tắc Thiên, ghé tai nói nhỏ vài câu.

Võ Tắc Thiên mỉm cười, gật đầu.

Hai tên họ Trương vẫn không thèm để ý đến đám đại thần chúc rượu mình, xoay người bước ra khỏi đại điện.

Chỉ trong thời gian ngắn, đủ để nói vài câu chuyện.

Hai tên họ Trương dẫn theo một người nữa tiến vào.

Người này ăn mặc theo lối bình dân, các quan có mặt tại đây, không ai biết hắn.

Người này tiến đến trước mặt Võ Tắc Thiên làm lễ quỳ bái, nói:

– Ngụy thương nhân Tống Bá Tử khâu kiến Hoàng thượng.

Võ Tắc Thiên nói:

– Đứng lên đi. Ngươi xuống mà uống rượu.

Hai tên họ Trương đương nhiên có người nhường chỗ. Trương Dịch Chi kéo Tống Bá Tử xuống dưới. Lý Kiều nhường chỗ ngồi của mình cho hắn. Thôi Nhật Dung Khởi ngồi gần đó, vội rót rượu cho hai tên họ Trương và Tống Bá Tử.

Tống Bá Tử chưa bao giờ được tham dự bữa tiệc như vậy. Người cùng toàn là quan lớn, lại có bao nhiêu người, nên hắn có vẻ lúng túng, không biết phải làm sao, cứ như gà mắc tóc vậy.

Hai tên họ Trương thấy Tống Bá Tử có vẻ ngượng ngùng.

Muốn cho Tống Bá Tử bớt luống cuống đi phán nào, Trương Dịch Chi nâng chén rượu lên nói:

– Tống huynh, hai ta cạn chén này.

Đến lúc này Tống Bá Tử mới nâng chén lên.

Khi Trương Dịch Chi và Tống Bá Tử đưa chén rượu lên tới miệng, bỗng có một tiếng quát vang lên: – Đặt xuống!

Tiếng quát vừa to, vừa uy nghiêm, lại vang lên đột ngột, nên đã khiến cho hai tên Trương, Tống run lênh, làm đổ cả rượu trong chén ra.

Trương Dịch Chi cầm chén ngoảnh lại phía có tiếng quát.

Tống Bá Tử nghe lệnh vội đặt chén rượu xuống, ngã ngay như phỗng.

Mọi người cùng nhìn cả về phía phát ra tiếng quát.

Võ Tắc Thiên cũng thế.

Thấy một người, trừ Tống Bá Tử không biết, chính là Phán Thiên Quan Thu cung Nhị Thượng thư, Tri Nạp ngôn sự, Kiểm hiệu Trung đài Tả thừa, Tả Thủ sử đồng Phượng các Loan đài Tam phẩm Vi An Thạch.

Vi An Thạch hai mắt tròn tròn, mặt như bao phủ một màn sương dày chính khí lại dày tức giận. Sau khi quát lên câu “Đặt xuống”, liền quát tiếp: “Thương nhân là loại người thấp hèn, không được phép ngồi ở bàn này”. Nói xong, nhìn sang hai bên tả hữu, quát tiếp: Tống cổ loại thấp hèn này ra ngoài kia.

Thái giám phục vụ bữa tiệc, tuy chưa nghe được lệnh của Võ Tắc Thiên, nhưng vẫn bước đến bên Tống Bá Tử.

Tống Bá Tử vẫn ngồi đó, người đã ra.

Hai tên thái giám, mỗi tên túm lấy một cánh tay của Tống Bá Tử đồng thanh quát lên: “Đi!”

Tống Bá Tử ngoan ngoãn đứng dậy, hắn bị thái giám kéo ra khỏi đại sảnh đang có bữa tiệc.

Các quan lại dự tiệc, ai cũng thất kinh.

Đây là trong Hoàng cung, trước mặt Hoàng thượng, Tống Bá Tử lại được Hoàng thượng cho phép ngã uống rượu. Đó chẳng phải là vuốt râu hùm sao? Bảo mọi người sao lại không thắt kinh.

Vi An Thạch quát xong, ung dung ngã xuống, không thèm nhìn về phía Hoàng thượng.

Mọi người đỡ đần mắt nhìn về phía Vi An Thạch, lại nhìn sang Võ Tắc Thiên. Họ cứ nhìn qua nhìn lại, quên cả việc uống rượu và ăn uống.

Có rất nhiều người lo thay cho Vi An Thạch.

Thái tử, Tương Vương cũng đang lo hộ cho ông ta.

Có kẻ lại coi đó là niềm vui, mong rằng Võ Tắc Thiên sẽ trùng trị Vi An Thạch. Bị biếm chức, lưu đày, thậm chí phế làm thứ dân, chém đày thì càng hay.

Võ Tam Tư, hai tên họ Trương vô cùng căm hận. Sáu con mắt của chúng trợn tròn trừng nhìn thẳng vào mặt Vi An Thạch. Vi An Thạch lại không nhìn đến một ai, vẫn ngã như chưa có chuyện gì xảy ra. Ông ta biết, mọi người đang nhìn mình, và cũng biết rằng làm như thế là trái ý Thánh thượng, chắc sẽ bị trùng trị không nặng thì nhẹ.

Khi Vi An Thạch quát đuổi Tống Bá Tử ra khỏi tiệc, nét mặt Võ Tắc Thiên thoảng chút giận dữ, nhưng bà ta không nổi đóa lên vẻ giận dữ dằn dặn tan đi, thay vào đó là một nụ cười.

– Vì tường dám nói thẳng, thực là bậc bệ tôi trung lương của trẫm. – Nói xong, Võ Tắc Thiên nâng chén rượu lên, tiếp: – Ngày ra đó làm gì? Uống rượu. Các khanh sợ trẫm nổi giận sao? Vi khanh làm rất đúng, trẫm lại đi thiêu vị cho một gã thương nhân hơn một vị Tể tướng sao? Lẽ nào trẫm lại không biết suy xét.

Đến lúc này, mọi người mới lại tiếp tục uống rượu và dùng thức ăn.

Những người lo cho Vi An Thạch đã bình tâm trở lại. Từ lo lắng chuyển sang khâm phục ông ta.

Lục Nguyên Phương hạ giọng nói nhỏ với người ngồi bên cạnh:

– Đó mới thực là Tể tướng, bọn ta không thể sánh được. Tại hạ thấy hổ thẹn quá.

Lục Nguyên Phương là Phượng các Thị lang, cũng được xếp vào hàng Tể tướng.

Những kẻ mong Vi An Thạch bị trị tội lại cho rằng Võ Tắc Thiên đã rộng lượng quá đáng, không biết nghĩ đến sự uy nghiêm của mình.

Hai tên họ Trương và Võ Tam Tư không hóa giải được nỗi hận trong lòng, chúng hậm hực nhìn về phía Vi An Thạch, rãnh dành thôi không nhìn lại nữa.

Vi An Thạch vẫn điềm nhiên như không, uống rượu, gấp thức nhấm, trò chuyện với những người bên cạnh, như không có việc gì xảy ra vậy.

Sau bữa tiệc.

Võ Tắc Thiên nói với Thượng Quan Uyển Nhi và đám cung nữ, thái giám thân tín:

– Trẫm có một Tể tướng như Vi An Thạch, thực không phải lo lắng gì nữa.

Đêm ấy.

Võ Tắc Thiên đã tám mươi tuổi, nhưng vẫn còn rất khỏe, không hề có dáng vẻ của một bà già giàn đất xa trời. Người bình thường, tám mươi tuổi, đứng lên, ngồi xuống, đi lại, đều phải có người dùi đỡ, tóc bạc lưng còng,

gối mỏi, mặt nhăn nheo, giọng nói phì phò, đàu ngặt nghẽo, răng rụng lưa thưa, có khí mà không có lực.

Võ Tắc Thiên lại không như vậy. Bà ta không giống như người tám mươi tuổi, tóc trên đầu còn rất đen, họa hoằn lấm mới có mấy sợi tóc bạc, không nhìn kỹ thì không thấy được. Răng bà ta đã rụng, nhưng lại mọc trở lại vào năm cải nguyên là Trương Thọ, trên mặt đã có nếp nhăn nhưng không nghiêm, lại rất mờ. Có thể vì bà ta được chăm sóc tốt, da mặt không thô, lại trắng mịn, lưng không còng, gối không mỏi. Khi đi lại, tuy có người dùi, kỳ thực bà ta không cần người đỡ, vẫn đi lại như thường, không thể bị ngã. Nói năng vẫn mạnh mẽ, khí lực dồi dào. Chính vì vậy, mức độ hiếu dâm của bà ta vẫn không hề giảm so với trước đây. Đêm nào bà ta cũng cần có một người đàn ông nằm bên cạnh. Máy tên đĩa đực của Võ Tắc Thiên, tên nào cũng có nghệ thuật, có ưu thế riêng.

Trương Dịch Chi giỏi về thuật phòng trung, giỏi đánh lâu không biết mệt, lại có thể hợp luyện với Võ Tắc Thiên, chính vì vậy, hai tên họ Trương mới được bà ta sủng ái nhất. Đặc biệt là Trương Dịch Chi, hắn đã trở thành kẻ thân cận bậc nhất của bà ta.

Sử Hầu Tường thực đúng như lời trong thư tự tiến cử của hắn. Dương đạo to, khỏe, hơn hẳn Tiết Hoài Nghĩa. Sử Hầu Tường, tướng mạo cũng coi được. Vì hắn có ưu thế đó, bà ta mới ngủ chung cùng hắn.

– Khởi bẩm Hoàng thượng, có thích khách xông vào cung!

Thái giám gác cửa bẩm vọng vào.

Bên ngoài Tẩm cung của Võ Tắc Thiên, đêm nào cũng có hai thái giám đứng canh. Có hai thị vệ Hiệu úy, hai hộ vệ. Ban ngày, bắt luận Võ Tắc Thiên đi đâu, bên cạnh luôn có Thượng Quan Uyển Nhi và bốn cung nữ, thái giám luân phiên theo hầu. Ngoài ra, những cung điện Võ Tắc Thiên

thường lui tới, bên ngoài cửa luôn có hai thái giám túc trực để tiện cho việc sai khiếu.

Thái giám đứng bên ngoài cửa bẩm lại một lượt nữa.

Võ Tắc Thiên vẫn không trả lời.

Thái giám bên ngoài không báo cáo vọng vào nữa. Đám thái giám này tuy chưa từng được ngủ với đàn bà, nhưng cũng biết khi Hoàng thượng đang ngủ cùng người khác, là lúc chúng không được quấy nhiễu. Chúng đã báo cáo hai lần, đã làm hết trách nhiệm, Hoàng thượng sẽ không trách tội chúng.

Không cần phải nói đến chuyện của Võ Tắc Thiên và Sử Hầu Tường.

Lại nói về đám thích khách trong cung.

Thích khách từ đâu đến?

Chúng là ai, bao nhiêu người đến?

Lại phải kể từ đâu.

Thích khách từ phủ của Võ Tam Tư đến.

Là người của phái Vô Cực.

Chúng có ba tên là chưởng môn phái Vô Cực Khổng Thái Thạch và hai đệ tử Thanh Mộc Đường chủ Đinh Tử Giang, Hỏng Hỏa Đường chủ Vương Tử Long.

Tại sao chỉ có ba tên này nhân lúc đêm tối xông vào cung?

Thì ra, ba tên này không hề nhận lệnh của Võ Tam Tư vào cung giết Hoàng thượng, mà chúng xông vào cung để báo thù, nhân lúc đêm tối, đánh vào ban Hộ vệ.

Vì sao Khổng Thái Thạch lại biết việc Vương Sơn Hữu nỗi lửa thiêu rụi phái Vô Cực?

Trước đây khi bọn Vương Sơn Hữu giết Hứa Tử Do, Doãn Tử Châu, Vi Tử Tường, lại lên Núi Lão Quân. Lúc ấy, đệ tử của phái Vô Cực đã bỏ chạy hết.

Sau khi bọn Vương Sơn Hữu bỏ đi, có kẻ trốn trong rừng mò ra. Thấy Tổng Đà đã tan theo bụi khói, phái Vô Cực bị hủy diệt hoàn toàn. Đám người này đành phải kiếm kẽ khác để sinh nhai. Trong đó có Lý Lục Tử. Hắn đi khắp nơi mà không tìm được kẽ sinh nhai gì, đột nhiên nhớ tới chuyện Võ Tam Tư mời Chưởng môn tới Lương Vương phủ. Bởi có ít người biết chuyện này, nhưng hắn lại là một trong số ít đó. Hắn không biết xoay xở ra sao, bèn lặn lội đến kinh thành, tìm vào phủ Lương Vương, nói rõ sự thực với người gác cổng, là đến tìm Khổng Thái Thạch.

Khổng Thái Thạch nghe nói có người tới tìm, cũng không thèm hỏi là ai, lập tức sai gia đình dẫn người ấy vào.

Khổng Thái Thạch thấy Lý Lục, quen với mình, lập tức hỏi ngay:

– Lý Lục, ngươi tới đây làm gì? Đã xảy ra chuyện gì sao?

Lý Lục nói:

– Chưởng môn, đại sự hỏng rã, Tổng Đà của chúng ta bị người ta thiêu trụi rã.

Khổng Thái Thạch giật mình, vội hỏi:

– Bọn Hứa Tử Do thì thế nào?
– Hứa Đường chủ, Doãn Đường chủ, Vi Đường chủ đều bị đánh chết cả.

– Bị đánh chết cả? – Khổng Thái Thạch có vẻ không tin, hỏi ngược trở lại.

– Đúng vậy, bị đánh chết hết cả r`ă.

Khổng Thái Thạch vùng dậy, chộp mạnh vào đ`ầu vai Lý Lục, hỏi d`òn:

– Là kẻ nào? Kẻ nào?

– Chưởng môn, ôi, Chưởng môn mau mau... mau thả tay ra, tiểu nhân... chịu không nổi... – Lý Lục bị đau đến mức nghiến vỡ cả răng, lắp ba lắp bắp nói.

Khổng Thái Thạch thả tay ra, hỏi:

– Là kẻ nào giết chết bọn Hứa Tử Do?

– Là Hộ vệ trong Đại nội.

– Người có biết họ tới bao nhiêu người không?

– Ba người.

– Ba người?

– Đúng vậy, có ba người, họ cưỡi ngựa tới. Khi ấy Lý Lục Tử cũng có mặt ở đó.

– Người có biết chúng là những ai không?

– Chỉ nghe họ báo tên, có một người tên là Vương Sơn Hữu, còn hai người kia không biết là ai.

– Giỏi cho Vương Sơn Hữu người, giỏi cho tên Thiết Chưởng Côn Luân Hiệp, người dám giết ba đại đệ tử của ta. – Khổng Thái Thạch tròn hai mắt, hậm hực nói.

Một lúc sau.

Khổng Thái Thạch lại hỏi:

- Hiện nay Tống đà do ai chấp chưởng.
- Không còn Tống đà nữa. Sau khi ba vị Đường chủ bị giết, bọn tiểu nhân đánh không lại bọn chung, bị chúng giết mất mấy người. Ba người bọn Vương Sơn Hữu không hề giết một tiểu môn đồ nào, số còn lại bỏ chạy cả, Tống đà bị chúng châm lửa thiêu trụi rã.
- Tại sao bây giờ ngươi mới báo cáo?
- Tiểu nhân bị thương, đợi thương thế khỏi rã mới tìm đến đây báo cáo.

Khổng Thái Thạch nghĩ rằng nghĩ lợi, lúc này mới để ý đến Lý Lục vẫn còn đứng đó, liền nói:

- Lý Lục ngươi chắc hẳn là chưa ăn uống gì?
- Tiểu nhân đã tiêu hết tiền rã, hai hôm nay chưa có hột cơm nào vào bụng. – Lời của hắn vừa thực lại vừa dối. Hắn vốn chẳng có xu nào, đi đến đây đâu dựa vào ăn trộm, ăn cướp để sống, có điều, không phải hai bữa nay hắn chưa ăn gì.
- Hừ, ngươi đi nghỉ một lát, ta sẽ sai bọn chúng mang cơm lên cho ngươi ăn.

Khổng Thái Thạch sai người đi làm cơm cho Lý Lục. Sau đó hắn đi tìm Võ Tam Tự.

Võ Tam Tự thấy Khổng Thái Thạch đến vội đứng dậy mời ngồi.

Sau khi ngồi xuống, Khổng Thái Thạch nói ngay:

- Vương gia, hôm nay có một tiểu môn đồ của bản môn tới đây. Nó nói Tống đà của bản môn, đã bị Hộ vệ Đại nội thiêu hủy, ba ái đồ của lão phu bị chúng nó giết chết, nhất định lão phu phải tìm đến Hộ vệ Đại nội để báo thù.

Võ Tam Tư nghe hắn nói vậy, trong bụng vừa mừng lại vừa lo. Mừng vì Khổng Thái Thạch kết thù với Hộ vệ Đại nội, lo vì ngộ nhỡ hắn giao thủ với Hộ vệ Đại nội bị bắt, khai ra rằng hắn là người trong phủ Lương Vương đủ để hắn gánh không nỗi tội. Hắn vội hỏi:

- Khổng Chưởng môn, ngài dự định thế nào?
- Theo tên tiểu đồnoir, Vương Sơn Hữu là kẻ cầm đầu đám Hộ vệ Đại nội tới. Lão phu phải giết Vương Sơn Hữu, rửa sạch mối hận này.
- Khổng Chưởng môn, xin chờ hiểu lầm, bản vương cho rằng thù này nhất định phải báo, nhưng nhất thời không nên nóng nảy.
- Lão phu tự mình dàn xếp lấy. Ô đúng rã, tiểu đồ của lão phu xin phép cho được ở lại trong vương phủ, vương gia ban cho hắn bát cơm ăn.
- Cái này dễ thôi, cứ để nó làm một tên hộ vệ trong phủ là được.
- Không được, võ công của tiểu đồ chưa luyện thành, không thể gánh vác được chức hộ vệ.
- Vậy để hắn làm đội trưởng gia đình là xong. Có được không?

Khổng Thái Thạch biết gia đình trong phủ Võ Tam Tư không có ai biết võ công, nếu có biết cũng chỉ là dăm ba chiêu đuôi gà bắt chó, không thể đánh nhau được. Lý Lục Tử chắc chắn mạnh hơn chúng, nên đã đồng ý, nói:

- Là đầu lĩnh của đám gia nhân thì tiểu đồ đám đương được.
- Cứ quyết định như vậy nhé. Mỗi tháng bản vương sẽ cấp cho hắn mười lạng bạc.

Khổng Thái Thạch cho gọi Đinh Tử Giang, Vương Tử Long tới, nói cho chúng nghe việc Tổng đà đã bị thiêu hủy, Hứa, Doãn, Vĩ ba người đã bị giết. Cuối cùng nói:

– Ngày mai sẽ đến Hoàng cung dò đường, tôi mai ba người chúng ta sẽ đánh úp vào ban Hộ vệ. Kẻ thù chính là Vương Sơn Hữu. Có thể các người xuất đạo muộn nên không biết người này. Người này, võ công và cả nội công đều cao, người trong võ lâm gọi hắn là Thiết Chưởng Côn Luân Hiệp. Đôi tay hắn cực kỳ lợi hại, có điêu, các người không cần phải sợ. Chu sa chưởng của chúng ta là tuyệt kỹ võ lâm, trừ mấy lão già cầm đao của phái Thái Cực ra, người trong võ lâm không có ai địch nổi Thiết sa chưởng của lão phu. Lần này chúng ta đi có lợi rất lớn, cũng có thể nói là cực kỳ thuận tiện. Hộ vệ trong Đại nội chủ yếu là bảo vệ Hoàng thượng, kho châu báu, trong Hộ vệ phòng của chúng lực lượng luôn yếu kém. Vương Sơn Hữu là Thống lĩnh Hộ vệ, hắn không phải đi trực, chắc hắn luôn luôn ở trong phòng Hộ vệ. Vì vậy chúng ta đột kích vào phòng Hộ vệ có khả năng thành công rất lớn. Nơi nguy hiểm nhất, lại là nơi an toàn nhất. Bởi vì ở đó, người ta ít phòng bị. Chúng ta phải đi đánh cật lực, chỉ được phép thành công, không được thất bại. Thầy trò chúng ta ba người, sáu cánh tay, có thể cùng lúc đánh sáu đứa, trong phòng Hộ vệ liệu còn mấy tên?

Vương Tú Long nói:

- Sư phụ, có nên tìm thêm vài trợ thủ nữa không? Hộ vệ trong vương phủ không ít, đâu là người đong đếm với chúng ta, thêm mấy người vẫn tốt hơn chứ?
- Không! – Khổng Thái Thạch nói: – Đây là việc của phái Võ Cực, nếu để người ngoài giúp sẽ làm ta mất mặt. Một chưởng môn như ta sao còn dám đứng trên giang hồ nữa?
- Có nên nói với Võ vương gia một tiếng không?

– Không cần. Đêm xuống chúng ta lén đi. Lúc này, ta vừa nhắc tới chuyện báo thù, hắn khuyên ta không nên đi, có thể hắn sợ chúng ta làm liên lụy đến hắn. Bất luận thắng hay bại, chúng ta cũng không được nói ra là người của Võ vương phủ. – Khổng Thái Thạch nói.

– Sư phụ, sao không đi dò đường từ bây giờ? Mà lại phải đợi đến sáng mai? – Đinh Tử Giang hỏi.

– Cái này các ngươi không hiểu đâu. Hộ vệ Đại nội toàn là tay giang hồ lão luyện. Bây giờ không còn sớm nữa, chúng ta đi quanh Hoàng cung, ngộ nhỡ bị chúng phát hiện thấy, bọn chúng sẽ có sự chuẩn bị, chúng ta đánh vào, cơ hội thành công sẽ rất nhỏ. Ngày mai, chúng ta đi vào buổi sáng, cho dù có gặp người giang hồ, họ cũng sẽ không hoài nghi. Từ xưa đến nay, người trong giang hồ đi dò đường đều vào buổi chiều, rất ít kẻ đi vào buổi sáng. Chúng ta phải lợi dụng điều này. – Khổng Thái Thạch nói rất có lý.

Vương Tử Long nói:

– Sư phụ thực cao minh.

Ngày hôm sau, ăn cơm sáng xong, ba thày trò bọn chúng cùng đi.

Đây cũng là ý của Khổng Thái Thạch. Một người dừng lại lâu ở bên ngoài Hoàng cung cũng dễ bị chú ý. Ba người cùng đi, vừa đi vừa nói chuyện, người ngoài nhìn vào, nghĩ rằng họ chỉ là người qua đường.

Khổng Thái Thạch hóa trang rất khéo. Hắn mua mấy gói đồ điểm tâm trên đường, mua trái cây, sai Vương Tử Long, Đinh Tử Giang cầm, làm thế càng giống như người đi đường hơn. Nếu có gặp, chắc cũng không ai nghĩ bọn chúng là kẻ đi dò đường.

Ba người đi trên con đường bên ngoài Hoàng cung. Tuy đây là một con đường lớn, nhưng mọi người thường có cảm giác e ngại trước Hoàng cung, nên rất ít người qua lại. Vì vậy, trừ những người không đi không được ra, nếu có thể đi được đường vòng, họ thà đi xa hơn một chút, chứ không đi qua trước Hoàng cung.

Ba người vừa đi vừa nói chuyện, nhưng mắt của chúng luôn để ý đến mực độ cao thấp của các bức tường thành. Xem nơi nào cao, nơi nào thấp, chỗ nào đặt tháp canh?

Tục ngữ nói: “Nhân ngoại hữu nhân, Thiên ngoại hữu thiên” “Cường trung cánh hữu cường thủ *”. Mặc dù ba người bọn Khổng Thái Thạch hóa trang cẩn thận, lại đang giữa trưa, vẻ như là người đi đường bình thường, thế mà vẫn gây sự chú ý cho một người. Người đó là Kế Huyền.

Hoàn toàn ngẫu nhiên.

Kế Huyền đến phủ Tương Vương.

Thoạt nhìn, người ta cảm thấy Kế Huyền là một lão già lạm khộm. Ông ta đi ngang qua ba người bọn Khổng Thái Thạch.

Kế Huyền không thèm nhìn đến ba người bọn chúng, chỉ chăm chăm đi đường của mình.

Kỳ thực, ông ta đã chú ý đến họ. Từ xa, ông ta đã nhận ra ba người bọn Khổng Thái Thạch đều là kẻ có luyện võ, khi đi ngang qua nhau, Kế Huyền phát hiện thấy, ba tên này đều luyện Chu sa chưởng cả.

Luyện Chu sa chưởng có đặc điểm nổi bật gì sao?

Có! Đặc biệt là người chưa luyện đủ được mười thành hỏa hàn.

Mới luyện Chu sa chưởng, hai tay đỏ ửng, càng luyện càng đỏ, nhưng khi luyện được bảy, tám thành là lúc đỏ nhất. Sau đó màu đỏ sẽ nhạt dần,

tới khi luyện được mười thành màu sắc của đôi tay trở lại bình thường.

Đôi chưởng của Khổng Thái Thạch không có gì khác biệt so với người thường. Đinh Tử Giang, Vương Tử Long mới chỉ luyện được sáu, bảy thành, nên tay đỏ au. Kế Huyễn vừa đi ngang qua đã nhận ra ngay, nhưng ông ta không hề quay đầu lại. Từ phủ Tương Vương trở về, ông ta liền kể cho Vương Sơn Hữu nghe chuyện gặp bọn Khổng Thái Thạch trên đường.

– Hiện nay, trên giang hồ, luyện Chu sa chưởng chỉ có phái Vô Cực, chắc chắn không phải vô duyên vô cớ mà chúng tìm đến kinh thành, lại đi vòng quanh Hoàng cung. Hơn nữa, bọn chúng lại có ba người. Tên phản đồ Khổng Thái Thạch lập ra phái Vô Cực, Tổng đà tuy bị chúng ta thiêu hủy, nhưng khi ấy hắn lại không có ở trong đó. Ngoài ra còn có hai tên Đường chủ nữa, cũng vắng mặt. Tên họ Hứa lại không nói ra hướng đi của chúng. Khổng Thái Thạch và hai tên Đường chủ vừa đủ ba tên. Lần trước, chuyện xảy ra ở dưới chân núi Hầu Sơn là hành vi của đao đệ Khổng Thái Thạch gây ra. Lần này chúng đi quanh Hoàng cung, nhất định phải có mưu đồ.

– Ta đoán là chúng đi dò đường, đêm nay, tất sẽ tới, chúng ta nên chuẩn bị trước đi. – Kế Huyễn nói.

– Hắn thực quyết định, đi dò đường vào sáng sớm.

– Tên Khổng Thái Thạch này nhất định là một lão gian hùng. Hắn cho rằng buổi sáng sẽ không bị người ta chú ý. Hai tên trẻ tuổi đi theo, còn xách thêm cả đao điểm tâm và hoa quả nữa.

– Thực cáo già.

– Bọn chúng muốn che giấu, nhưng chính thứ chúng cầm lại để lộ thân phận của chúng. Nếu không, ta thực sự không thể đoán ra chúng là thàn

tiên ở một phương nào. – Kế Huy vẫn cười, nói.

– Lần này phải cho chúng tới mà không có lối về. Không thể để cho tên nào chạy thoát.

– Một lúc nữa sẽ báo cho anh em, không cần bắt sống lấy cung, đến bao nhiêu tên giết bấy nhiêu, có điều, phải nói cho các anh em biết, tuyệt đối không được đau chưởng với hắn.

– Ta nên dùng ám khí trước. Chúng ta có phòng bị, lại nấp trong chỗ tối, “tiên hạ thủ vi cường”. Sau ám khí sẽ là binh khí. Cũng không cần để ý đến đạo nghĩa giang hồ, quy củ võ lâm, giết sạch chúng đi là xong. Hai đánh một, ba đánh một cũng không ngại.

– Báo cho anh em mai phục biết không cần ra hiệu, có thể giết được là giết ngay.

Sau khi mặt trời lặn.

Vương Sơn Hữu triệu tập tất cả hộ vệ lại, nói:

– Tôi nay sẽ có thích khách tới, có từ ba tên trở lên, trong đó có ít nhất ba tên luyện Chu sa chưởng. Tôi nay chúng ta sẽ dốc toàn bộ lực lượng, tất cả đều mai phục. Địch tới, không cần ra hiệu, bất luận dùng chiêu gì, cũng phải giết cho được kẻ địch. Thôi, ai trực cứ trực, ai không trực ở lại, ta phân công thế này.

Muốn biết ba người bọn Khổng Thái Thạch đánh vào Hoàng cung thắng bại ra sao. Xin xem tiếp hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ CHÍN MƯƠI

*Nghĩ nay nhớ xưa, Võ Tắc Thiên đọc lại “Khu cõi luận”
Trái với ngày thường, hạ chẽ thư rửa oan cho người xưa*

Lại nói chuyện Hộ vệ trong Đại nội đã làm tốt công việc chuẩn bị ứng phó với kẻ địch. Vào khoảng canh ba, quả nhiên người bọn Khổng Thái Thạch đã tới.

Vương Sơn Hữu và Kế Huyễn không ngờ bọn Khổng Thái Thạch lại chạy thẳng tới phòng Hộ vệ, trọng điểm để phòng của họ là Tẩm cung của Hoàng thượng và kho Tứ Bảo. Ngoài những người trực ban ra, họ còn cắt thêm mấy cao thủ khác, Vương Sơn Hữu phòng thủ Tẩm cung, Kế Huyễn trấn giữ kho Tứ Bảo.

Mục tiêu tấn công của bọn Khổng Thái Thạch là phòng Hộ vệ, nhưng chúng lại không biết phòng Hộ vệ ở đâu. Chúng nghĩ, phòng Hộ vệ chắc chắn được đặt tại lầu dưới hoặc trong dãy nhà ngói, bởi đặt ở đó tiện cho việc đi lại. Vì vậy sau khi vào cung, chúng chạy thẳng tới cung Dịch Đinh.

Cung Dịch Đinh không phải là lầu mà là nơi các cung nữ ở. Phi tần nào phạm tội cũng phải vào ở trong đó.

Ba người bọn Khổng Thái Thạch tới gần cung Dịch Đinh mới phát hiện ra mình đã đi nhầm.

Lúc này, các Hộ vệ đã phát hiện ra ba người bọn Khổng Thái Thạch, nhưng họ chưa vội tập kích. – Việc này đã được Vương Sơn Hữu bố trí đâu vào đó từ trước rã.

Không ngờ bọn thái giám đánh trống canh lại phát hiện ra ba tên bọn Khổng Thái Thạch, bèn vội vàng gõ thanh la và lớn tiếng hò hét.

Các Hộ vệ nấp trong bóng tối đành phải xuất hiện.

Vì vậy, Khổng Thái Thạch đánh úp không xong.

Các Hộ vệ muốn ngầm đả thương bọn Khổng Thái Thạch cũng không thành.

Vương Sơn Hữu đã nói từ trước, có ít nhất là ba tên sẽ tới, hoặc có thể nhiều hơn một ít, họ cũng chỉ thấy có ba tên tới. Vương Sơn Hữu còn nói trong đám thích khách đêm nay, ít nhất có ba tên luyện Chu sa chưởng, lúc này có ba tên, chắc chắn chúng đều luyện Chu sa chưởng cả.

Chính vì có câu nói ấy của Vương Sơn Hữu, nên cuộc chiến của đôi bên mới kéo dài. Bốn Hộ vệ đãng loạt xông lên đấu với ba người bọn Khổng Thái Thạch. Một người đánh với Đinh Tử Giang, một người đón đánh Vương Tử Long, hai người đấu với Khổng Thái Thạch. Bởi bốn Hộ vệ có ý e ngại với Chu sa chưởng, vì vậy chỉ sau mươi chiêu, cả bốn người đều rơi vào thế hạ phong.

Tiếng thanh la, tiếng hò hét đã làm kinh động tới Vương Sơn Hữu và Kế Huyễn. Hai người cùng dặn dò đám anh em trực ban, bất luận xảy ra chuyện gì cũng không được rời đi, để phòng trúng phải kể “điệu hổ li sơn” của bọn chúng. Hai người dặn dò xong, cùng đi về phía đang xảy ra trận chiến.

Khi Vương, Kế hai người đến nơi, lại có thêm mấy Hộ vệ nữa chạy đến.

Kế Huyễn vừa nhìn thấy đã nhận ra chúng là những kẻ mình vừa gặp lúc sáng. Ông ta đoán chúng chính là thây trò bọn Khổng Thái Thạch, bèn

cao giọng thét lớn:

- Anh em đang giao thủ lui cả lại.

Bốn người đang đánh nhau với ba người bọn Khổng Thái Thạch đang loạt ép địch thủ lùi lại một bước rầm tung người lùi lại phía sau.

Bọn Khổng Thái Thạch không đuổi theo. Họ phát hiện thấy có không ít người xuất hiện tại hiện trường. Nhưng đối phương chỉ vây lấy họ, chưa tấn công. Họ không biết đối thủ của mình định giở trò gì, tất cả đều ngưng thẫn phòng bị.

Kế Huyễn lại cao giọng hét lớn:

- Tất cả dùng ám khí tiếp đai chúng.

Bọn Khổng Thái Thạch nghe thấy rất rõ, đứa nào cũng giật mình kinh hãi.

Cả ba tên còn chưa kịp hoàn hồn.

Từ khắp bốn phương tám hướng, ám khí lại thi nhau đổ ập về phía ba người.

Trong số các Hộ vệ có không ít người cao thủ của môn ám khí. Lúc này, đối thủ của họ chẳng khác gì những bó cỏ họ dùng để luyện khi phóng ám khí, mục tiêu sờ sờ trước mặt.

Trong các loại ám khí, chỉ riêng “phiêu” thôi cũng đã có khá nhiều loại. Nào là Hồi điệp phiêu, Phi huyễn phiêu... Tiết liên tử, Truy hồn định, Thiết tật lê, Phi hoàng thạch, Thiết sa, Ngưu vĩ trâm v.v...

Khổng Thái Thạch chạy đi đâu được? Bốn phương tám hướng đều là ám khí.

Ba thay trò chúng gạt đỡ, né tránh, chộp, bắt. Ôi, ám khí quá nhiều. Trên, dưới, phải, trái, trước, sau đều có. Ba người không còn chỗ để lẩn

tránh nữa.

Chỉ trong chớp mắt, Đinh Tử Giang, Vương Tử Long đã ngã lăn ra đất.

– Đánh! – Vương Sơn Hữu hét lớn.

Các Hộ vệ ào lên đánh lũ chó chết.

– Dừng! – Vương Sơn Hữu hạ lệnh.

Lúc này, trên người Khổng Thái Thạch trúng đày ám khí, phải có đến hàng mây chục mũi.

Kế Huyễn sai Hộ vệ cầm lấy đèn đuốc của đám thị vệ, thái giám rã cùng Vương Sơn Hữu và các anh em khác tiến đến trước ba thây trò Khổng Thái Thạch.

Tất cả bọn Khổng Thái Thạch hoàn đã lìa khỏi xác, bay đi báo với Diêm Vương rã.

Kế Huyễn cùng Vương Sơn Hữu cùng thử xem chúng còn thở nữa hay không, tim còn đập nữa không? Thấy chúng đã chết hẳn, không còn động đậy nữa.

Vương Sơn Hữu nói:

– Cắt lấy đài chúng.

Ba người tiến lên cắt lấy thủ cấp của ba thây trò Khổng Thái Thạch.

– Hãy ném bỏ thi thể đi, đợi khi trời sáng vứt vào rừng làm mồi cho chó hoang và chim ưng. – Vương Sơn Hữu nói.

Sau khi trời sáng, Vương Sơn Hữu vào gặp Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên hỏi ngay:

– Vương Thông linh! Tôi qua có thích khách tới hay sao?

– Có đày ạ!

- Mấy tên đênh? Kết quả ra sao?
- Cả thảy có ba tên, đài đã bị giết chết, đã chặt đài chuẩn bị cho treo lên để thị chúng.
- Có biết chúng là bọn nào không?
- Qua kiểm tra thấy, chúng chính là mấy tên đã giết chết cầm quân trên Hầu Sơn ngày trước.
- Vương Thông linh, khanh đi thông báo cho Tả Thiên Trung vệ tướng quân, sai treo đài ba tên thích khách lên cột cờ bên ngoài Ngọ Môn thị chúng ba ngày, sau đó vứt vào rừng làm mồi cho chó.
- Rõ!

Dùng bùa sáng xong, Võ Tắc Thiên theo kế hoạch đã định, tới cung Hưng Thái vừa mới xây xong.

Cung Hưng Thái được xây dựng trên núi Vạn An thuộc huyện Thọ An.

Võ Tắc Thiên không cho quan viên văn võ đi theo, chỉ dẫn theo đội nghi trượng, thái giám, cung nữ, đương nhiên các Hộ vệ thì không thể thiếu. Vương Sơn Hữu đích thân dẫn theo tám Hộ vệ nữa đi theo.

Dọc đường đi an toàn, thuận lợi.

Võ Tắc Thiên ở lại cung Hưng Thái mấy ngày, lại muốn đi tắm suối nước nóng ở Nhữ Châu.

Suối nước nóng ấy được gọi là Oan Thang.

Đoàn người lại đi Nhữ Châu, dọc đường không xảy ra sự cố gì.

Tắm ở suối nước nóng xong, ở lại Nhữ Châu một hôm, rã Võ Tắc Thiên hạ lệnh khởi giá về kinh.

Cũng may, trên đường đi không xảy ra chuyện gì.

Trung tu ân tháng Tư, đoàn người đã v ề tới kinh thành.

Võ Tam Tư vội vào cung vấn an.

Bên ngoài Ngọ Môn treo ba cái đ ầu người, trên bảng b ố cáo ghi rõ bọn chúng là thích khách dám xông vào cung hành thích, còn ghi rõ cả họ tên, tuổi của chúng là Khổng Thái Thạch Chưởng môn, Đinh Tử Giang, Vương Tử Long môn đ ồ đường chủ phái Vô Cực. Trước đó chúng đã phạm tội giết cấm quân tại H ầu Sơn, nay lại dám xông vào cung hành thích.

Tin này truy ền đến phủ Lương Vương.

Võ Tam Tư đứng ng ã không yên.

Sáng sớm hôm ấy có người báo với Võ Tam Tư là không nhìn thấy hai Hộ vệ Đinh Tử Giang và Vương Tử Long đâu cả. Võ Tam Tư nghe xong sững cả người, lập tức sai người đi mòi Khổng Thái Thạch tới. Người được sai đi, v ề báo lại không thấy Khổng Thái Thạch đâu cả.

Võ Tam Tư li ền hiểu ra, ba người này đã xông vào Đại nội giết Hộ vệ r ã. Hắn đứng ng ã không yên, không phải lo bọn kia chết, mà lo là ba tên ấy còn sống. Ngộ nhỡ có kẻ nào đó bị bắt sống, chỉ ra rằng, chúng là Hộ vệ của phủ mình, tất hắn sẽ trở thành tên chủ mưu sai người hành thích. Tôi khi quân l ớn l ắm, huống h ồ, hắn còn có đám tử thù như Thái tử, Tương Vương, liệu hắn còn có thể giữ nổi mạng sống của mình hay không? Cả họ Võ nhà hắn liệu có thoát khỏi tội bị liên lụy không? Hắn lo đến mức, không thể nuốt nổi b ứa ăn sáng nữa.

Lại có tin nói bên ngoài Ngọ Môn có treo ba cái đ ầu lâu để thị chung. Võ Tam Tư vẫn thắc thòm không yên. Ba tên này sau khi chết r ã mới bị chặt đ ầu, hay là sau khi bị bắt thảm vấn xong mới chặt đ ầu? Ngay lập tức, hắn định sai người vào cung hỏi cho rõ ràng. Đến cửa cung hắn mới biết

Hoàng thượng đã đến cung Hưng Thái trên núi Vạn An thuộc huyện Tho An rã.

Sau khi trở về, Võ Tam Tư cho triệu tập tất cả đám người nhà lại, nói:

– Ba thày trò Khổng Thái Thạch không được bản vương cho phép đã tự tiện rời phủ vào trong Đại nội hành thích, nay đã bị giết. Bất đài từ hôm nay, mọi người trong phủ không được ai nhắc đến chuyện bọn chúng đã từng làm Hộ vệ trong phủ ta. Nếu ai dám hé miệng nói ra nửa lời hay một lời, thì cũng đừng trách bản vương, lập tức sẽ bị chém đài.

Sau khi bọn gia nhân tản đi, Võ Tam Tư cho mời Thái Châu Song Sát đến.

Sau khi Song Sát ngã xuống, Võ Tam Tư sai người mang ra một ngàn lạng bạc bày lên trên bàn.

Võ Tam Tư nói:

– Hai vị Hộ vệ, đây là một chút quà mọn của bản vương, mong hai vị nhận lấy.

Đại Sát Nguyên Cát nói:

– Vương gia, có việc gì xin ngài cứ sai bảo, sao lại phải hao phí vậy?
– Hai vị cứ nhận lấy trước rã bản vương mới dám nói.

Nhị Sát Nguyên Khánh nói:

– Vương gia! Nếu ngài không nói rõ ra, anh em chúng tôi sao biết có thể làm được hay không?
– Làm được, nhất định làm được, đối với hai vị mà nói, việc này dễ như phẩy tay mà thôi.

– Được, anh em chúng tôi sẽ nhận, mời vương gia cứ nói. – Đại Sát Nguyên Cát nói. Hắn đưa tay xoa xoa lên đồng bạc, tỏ ý đã chịu nhận rầm.

Võ Tam Tư nói:

– Việc hôm nay trước Ngọ Môn có treo ba cái đài người để thị chung, chắc các vị cũng đã biết.

– Vâng, có nghe. Nghe nói đó là thủ cấp của chưởng môn Khổng Thái Thạch và hai tên môn đồ của ông ta, họ vốn từng là Hộ vệ trong phủ này, có điều bọn tôi còn chưa biết có đúng như vậy hay không? – Đại Sát nói nhưng không dám khẳng định.

– Đúng như vậy đó. Chính là thủ cấp của ba thây trò Khổng Thái Thạch. Họ đi báo thù. Bản vương đã năm lần bảy lượt khuyên can, nhưng họ không chịu nghe, tối qua đã giấu không cho ta biết xông vào Đại nội.

– Báo thù! Báo thù gì?

– Hai hôm trước có một người tên là Lý Lục đến đây. Hắn là môn đồ của Khổng Thái Thạch. Lý Lục nói Vương Sơn Hữu Thông linh Hộ vệ Đại nội, dẫn theo hai Hộ vệ nữa đến giết chết ba tên đường chủ của phái Võ Cực, lại san bằng Tống đà của họ. Vì vậy Khổng Chưởng môn mới đi tìm Vương Sơn Hữu để báo thù, không ngờ đã bị giết chết. Ta vẫn chưa biết Hộ vệ trong Đại nội bao nhiêu người bị thương?

– Việc này đâu có liên can gì đến vương gia?

– Đúng vậy, nhưng Lý Lục vẫn sống.

Song Sát vừa nghe thế, đã hiểu ngay ý của Võ Tam Tư. Đại Sát Nguyên Cát nói:

– Hắn chính là tên đội trưởng gia đình mới nhậm chức trong phủ này.

– Ý của vương gia là muốn... – Nhị Sát dùng tay thay đao, làm điệu bộ chém xuống.

Võ Tam Tư gật đầu, nói:

- Đành phiền đến hai vị.
- Khi nào hạ thủ?
- Càng sớm càng tốt!
- Bữa cơm tối nay Lý Lục sẽ không được ăn nữa!
- Giết hắn giữa ban ngày ban mặt sao? – Võ Tam Tư giật mình hỏi.
- Bọn tôi mời hắn đi uống rượu, hắn sẽ không thể trở về được. – Nhị Sát Nguyên Khánh nói.

Võ Tam Tư đưa một ngón tay cái lên, nói:

- Tuyệt, hai vị làm gì cũng tốt, nhưng đừng để cho người trong phủ này biết là được!
- Yên tâm, yên tâm! Việc vặt như thế này, bọn tôi sẽ làm thật gọn gàng, sạch sẽ. – Đại Sát Nguyên Cát nói.

Song Sát thu lấy bạc rải bỏ đi.

Võ Tam Tư lại mời lũ Tam Hung, Song Nụy tới, kể rõ cho chúng nghe việc thay trò Khổng Thái Thạch xông vào Đại nội giết Hộ vệ để báo thù, lại dặn dò chúng không nên nói cho người ngoài biết chuyện Khổng Thái Thạch từng làm Hộ vệ trong vương phủ.

Tam Hung, Song Nụy nhận lời.

Võ Tam Tư đã thu xếp xong với đám người trong nhà, nhưng vẫn không yên tâm với việc trong cung.

Hắn mong cho Hoàng thượng sớm trở về, không ngờ Hoàng thượng còn tới Nhữ Châu tắm suối nước nóng. Mười mấy ngày nay, ngày nào Võ Tam Tư cũng thắc thỏm không yên.

Cuối cùng Hoàng thượng cũng đã về

Hắn vội vàng vào cung.

Võ Tắc Thiên cho hắn vào gặp mặt.

Võ Tắc Thiên kể cho hắn nghe kiến trúc của cung Hưng Thái, lại kể cho hắn nghe cảm giác sảng khoái như thế nào khi được tắm ở suối nước nóng, cuối cùng nói:

– Tam Tư, ngày nào cháu cũng rỗi rã, sao không tới Nhữ Châu tắm suối nước nóng một lần?

Võ Tam Tư nói:

– Đa tạ Hoàng thượng lưu tâm, khi nào rảnh nhất định hài nhi sẽ đi Nhữ Châu một chuyến, thử tắm suối nước nóng một lần cho biết. Nhưng bẩm Hoàng thượng, hài nhi nghe nói, đêm trước hôm Thánh giá khởi hành có thích khách lén vào nội cung khiến thánh thượng phải sợ hãi. Từ sáng sớm, hài nhi đã hay tin vội tới vấn an, không ngờ Hoàng thượng đã đi cung Hưng Thái rồi.

– Ba tên thích khách đáng chết ấy, không hề đụng được tới một cọng lông chân của trẫm. Bọn Vương Thống lĩnh không để chúng tiếp cận Tâm cung của trẫm, đã giết chết cả. – Võ Tắc Thiên bình tĩnh nói.

– Tốt quá! Vậy thì tốt quá. – Võ Tam Tư vui mừng, nói. – Dám thích khách đáng chết, dám đến nhổ răng cọp, Hộ vệ Đại nội đâu phải là những kẻ tầm thường. Chúng đến để nhận lấy cái chết, đó chính là đại phúc của Hoàng thượng. Nhất phúc áp bách họa mà. Hoàng thượng hàng phúc đây

trời. – Võ Tam Tư vui mừng không phải vì Hoàng thượng bình yên vô sự, mà vì hắn biết được ba thây trò Khổng Thái Thạch bị giết ngay tức khắc. Hắn không còn lo mình bị lộ nữa, hắn hoàn toàn yên tâm.

Võ Tam Tư còn nói thêm vài câu chuyện với Võ Tắc Thiên nữa, rãnh mới cáo từ ra về

Ngày hôm sau.

Võ Tắc Thiên sai Thượng Quan Uyển Nhi đọc chép thư do đích thân bà ta viết.

Thượng Quan Uyển Nhi tuyên đọc:

Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế Đại Chu chê rằng: Thượng thư lệnh nhà Tùy là Dương Tố, xưa ở bản triều, sớm được tiến cử đãi ngộ đặc biệt. Bẩm tính hung tàn, có tài xu nịnh, mê hoặc chúa thượng, lì gián cốt nhục, lay động gia địch, nào chỉ có cái họa mê hoặc, lừa dối, dụ dỗ xúi giục hậu chủ, cuối cùng thành đảng Thanh Phiên, nhà Tùy nhất định phải mất, hắn nghĩ nhiều điều tai quái, xét đến triệu chứng manh nha, hắn là do điều đó. Sống làm người bất trung, chết làm ma bất nghĩa, dusk may mắn thoát được, thì cũng bị tru di cả họ. Đây là mưu già nghịch, ấy là định huấn, hành vi hiểm bạo đã thành môn phong, dusk giá hình chém giết, con cháu chi canh vẫn còn. Sau có thể làm hâu cận, đứng ở trong triều. Trăm tiếp thống bách vương, cung lâm túr hải, trên ura thích người hiền phò tá, dưới ghét kẻ tặc thần. Thường muôn thong dong ở ngoài vạn cor, bạo biếm ở ngoài ngàn năm. Huống chi niên đại chưa xa, hãy còn tai mắt? Anh em con cháu của người Dương Tố ấy trở xuống đều được bổ nhiệm kinh quản và thi vệ.

Khâm thử!

Thượng Quan Uyển Nhi đọc xong.

Quần thần đầu sững sờ. Hoàng thượng làm vậy là có ý gì? Nhưng không ai dám rời khỏi hàng bước lên tấu hỏi về ý nghĩa của đạo chê thư ấy.

Võ Tắc Thiên thấy quần thần không ai có ý kiến gì khác về đạo chê thư này, bèn lại lệnh cho Thượng Quan Uyển Nhi tiếp tục tuyên đọc một chê thư khác.

Thượng Quan Uyển Nhi đón lấy chê thư, đọc tiếp: *Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế Đại Chu chiếu viết: Tương Vương Đán làm Ung Châu Mục...*

Thượng Quan Uyển Nhi vừa đọc đến đây, sắc diện của bá quan bên dưới lập tức biến đổi, lén liếc mắt nhìn nhau. Họ đâu không hiểu Hoàng thượng làm như vậy là có ý gì?

Lương Vương Võ Tam Tư ruột nóng như lửa. Hoàng thượng làm vậy là có ý gì? Lệnh cho Đán dùng binh ở ngoài? Hay là bà ta có ý đàm Lý Đán đi xa?

Bản thân Tương Vương Lý Đán cũng không hiểu được ý của Hoàng thượng. Hoàng thượng tuổi tác đã cao, còn sai mình đi ra bên ngoài làm gì? Dùng binh tự thủ sao? Hay là bà ta có ý muốn cô lập Thái tử?

Thượng Quan Uyển Nhi không hiểu, cũng không muốn tìm hiểu xem những kẻ khác đang nghĩ gì. Nàng đọc tiếp: *Phong cho Thiên Quan Thị lang Vi Tự Lập làm Phượng các Thị lang đồng Phượng các Loan đài Bình Chương Sư. Hạ Quan Thị lang Tông Sở Khách đồng Phượng các Loan đài Bình Chương Sư. Vì An Thạch tri Nạp ngôn sự Lý Kiêu làm Tri Nội sử sự. Khâm thử!*

Những người được tấn phong hoặc bị chuyển chức như Lý Đán, Vi Tự Lập, Tông Sở Khách, Vi An Thạch, Lý Kiều v.v... đều bước ra khỏi hàng dập đầu tạ ân.

Thượng Quan Uyển Nhi lại cầm lên một bản chép thư khác, tuyên đọc:
Phong cho Bình Ân Quận Vương Trọng Phúc làm Tiêu Vương. Khâm thỉ!

Trọng Phúc quỳ lạy, tạ ân.

Thượng Quan Uyển Nhi lại cầm lên một bản chép thư khác, tuyên đọc:
Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế Đại Chu chiêu viết: Nguyên chính gián Đại phu đồng Phượng các Loan dài Bình Chương Sư Chu Kính Tắc tuổi già xin về quê dưỡng lão, trẫm đặc cách cho phép, không cần nghe chính sự, chuyển chức Thị lang, kiêm Tu quốc sứ. Khâm thỉ!

Chu Kính Tắc quỳ lạy tạ ân.

Sau khi bái triều.

Võ Tắc Thiên nói với Thượng Quan Uyển Nhi:

- Uyển Nhi, người có nghe danh Từ Ngạn Bá không?
- Có nghe người khác nói đến, nghe nói ông ta cùng Vi Sùng Thiên, Lý Hằng được gọi là “Hà Bắc Tam Tuyệt” (Ba người giỏi nhất vùng Hà Bắc).

- Ừ, trẫm cũng nghe truyỀn tụng như vậy. Trẫm quen với Từ Ngạn Bá đã mấy năm nay rỒi, đại khái vào khoảng những năm Thánh Lịch, ông ta từng sáng tác cuốn “Khu cơ luận”, người hãy đi tìm cuốn sách ấy, trẫm muốn xem lại.

- Nô tỳ cũng đã nghe tiếng cuốn sách này, để nô tỳ đi tìm.

Thượng Quan Uyển Nhi dâng cuốn “Khu cơ luận” cho Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên cầm cuốn “Khu cơ luận” trên tay mặt lộ rõ nét trầm tư.

Thượng Quan Uyển Nhi nói:

- Hoàng thượng, sau khi người đọc xong cuốn sách này có nghĩ ra được ý tưởng gì mới không?

Võ Tắc Thiên thở dài một hơi, nói:

- Cuốn sách này được viết bởi những vụ ngục oan do bọn khốc lại gây ra, kiềm chế dư luận. Trẫm dùng bọn Chu Hưng, Lai Tuấn Thân, Tô Nguyên Lễ, Lai Tử Tuân v.v... Bọn chúng, nào là tạo ra án oan để cách chức, tống ngục, vu cáo những kẻ khác... Nếu ai đó lỡ miệng nói ra những lời không thận trọng đùa bị ghép vào tội mưu phản. Từ Ngạn Bá dựa vào tình hình hẵn đó để viết ra. Trung tâm của cuốn sách này chỉ là hai chữ “thận ngôn” (cẩn thận trong lời nói). Có thể nói mà không thể làm, quân tử không có thể làm không có thể nói, quân tử không làm vậy. Ông ta đã dùng rất nhiều người xưa làm ví dụ, chỉ vì lời nói mà rước lấy tai họa. Lại nói: “Người nói những câu nên nói thì bị gọi là cuồng, người không nói những câu nên nói được gọi là ẩn. Luận thuyết này không phải vì trẫm mà viết ra, nhưng thực chất đó chính là hậu quả được tạo thành bởi những hành vi của trẫm. Nay nghĩ lại, có hơi cũng không kịp nữa rã. – Nói xong lại thở dài một hơi.

Thượng Quan Uyển Nhi nói:

- Bệ hạ, thời gian đã qua đi lâu rã, hơn nữa, bọn Chu Hưng, Lai Tuấn Thân, Tô Nguyên Lễ, Lai Tử Tuân, Vương Hoằng Nghĩa, Khâu Thân Tích, đã phải chịu tội trước pháp luật, hơn nữa, chúng đều bị bệ hạ chém chết, hẵn đó từ quan đến dân đều khen ngợi. Sao bệ hạ còn phải than thở, tự trách mình mãi vậy?

- Uyển Nhi! Tổ phụ của ngươi cũng do ta giết chết, lại giết cả cha ngươi, nay ngươi có oán hận ta không?

– Nô tì được Hoàng thượng rộng lượng tha cho, lại được nuôi dưỡng trong cung, được lớn lên ăn mặc học hành không hề thiếu thốn, sung sướng hơn dân chúng nhiều. Nô tì cảm kích Hoàng thượng còn chưa đủ nữa là.

– Ôi! – Võ Tắc Thiên lại thở dài, nói: – Thực ra cũng vì bất đắc dĩ mà trẫm phải giết ông ngươi thôi. Ngay hầy đó trẫm cũng đã biết, ông ngươi chỉ là vật thể thân, chịu tội thay mà thôi.

Võ Tắc Thiên không kể ra cụ thể hoàn cảnh lúc đó, thực sự bà ta không thể kể ra.

Hầy ấy, Võ Tắc Thiên cho đài độc chết Ngụy Quốc phu nhân, khiến Lý Trị oán hận liền sai Tây Đài Thị lang thảo chiếu thư phế bỏ chức vị Hoàng hậu của bà ta.

Thượng Quan Nghi không thể không viết.

Võ Tắc Thiên hay tin vội chạy đến nơi, Lý Trị sợ Võ Tắc Thiên nổi giận, lại không dám nhận mình sai Thượng Quan Nghi thảo chiếu thư. Lúc đó Thượng Quan Nghi không thể không đứng ra nhận tội, thế thân cho Lý Trị, thừa nhận ông ta là người chủ trương thảo chiếu thư ấy. Võ Tắc Thiên hiểu, nếu không có lệnh của Lý Trị, Thượng Quan Nghi đâu dám làm việc đó, huống hồ lúc đó là ban đêm, tại thư phòng của Hoàng thượng, hiển nhiên là Lý Trị đã triệu Thượng Quan Nghi vào. Võ Tắc Thiên không dám đắc tội với Lý Trị, bà ta còn phải dựa vào Lý Trị để có được quyền hành. Vì vậy bà ta đành phải làm trái lòng mình, kiêm cớ giết chết Thượng Quan Nghi. Bởi vì hầy ấy Hứa Kính Tông đang giữ chức Tể tướng, bà ta bắn một mũi tên chết hai con chim, vu cáo nguyên Thái tử Lương Vương Trung, Vương Phục Thắng, Thượng Quan Nghi mưu phản. Cho nên không những giết chết Lương Vương Trung, Vương Phục Thắng, Thượng Quan Nghi

mà còn giết sạch cả nhà Thượng Quan Nghi nữa. Con trai Thượng Quan Nghi là Thượng Quan Đình Phương, lúc đó đang là Chu Vương Phủ TruyỀn. Hồi đó, không hiểu Võ Tắc Thiên có ý gì, có thể do bà ta biết rõ Thượng Quan Nghi vô tội nên đã tha chết cho vợ của Thượng Quan Đình Phương là Trịnh thị và con gái của ông ta là Thượng Quan Uyển Nhi, lại sai đưa họ vào sống trong cung Dịch Đình. Võ Tắc Thiên không thể nói rõ chân tướng thực sự của câu chuyện. Cho dù sau này, Thượng Quan Uyển Nhi có thể biết rõ chân tướng sự việc, cũng có thể ngay lúc này nàng đã biết, nhưng bà ta vẫn không dám nói chuyện về việc bức chiếu thư phế bỏ Hoàng hậu, vì chuyện đó có liên quan đến việc bà ta đãi độc chết cháu của mình là Ngụy Quốc phu nhân, nhưng lại vu cáo cho hai người Võ Duy Lương và Võ Hoài Văn.

Thượng Quan Uyển Nhi nói:

– Bệ hạ, nô tì chưa từng nghĩ tới chuyện tổ phụ bị giết. Mười mấy năm nay, bệ hạ là người có ân với nô tì, nô tì không bao giờ nghĩ, và cũng không hề hỏi về cái chết của tổ phụ.

Võ Tắc Thiên nói:

– Người hãy thay ta thảo một chế thư, đại ý là... Thủ dân Trung mưu phản, câu kết với Vương Phục Thắng là thực, vu cáo Thượng Quan Nghi. Sau khi tra xét rõ, thấy Thượng Quan Nghi thực sự không liên can, nay sửa oan cho ông ta. Truy tặng cho Thượng Quan Nghi làm Nội sử, Đô đốc Thái Châu, Sở Quốc Công cải táng theo đúng nghi lễ. Ôi, người hãy thảo chế thư theo ý ấy.

Thượng Quan Uyển Nhi thường thay Võ Tắc Thiên thảo chế thư, vì vậy nàng thảo bản chế thư này không mấy khó khăn, không lâu sau, nàng đã viết xong, dâng lên cho Võ Tắc Thiên xem lại.

Võ Tắc Thiên xem xong, không phải thay đổi một chữ nào, nói ngay:

– Chép lại cho sạch sẽ, đóng Ngọc tẩy lên, trong buổi chầu sớm mai sẽ tuyên đọc.

Ngày hôm sau.

Võ Tắc Thiên sai Thượng Quan Uyển Nhi tuyên đọc chẽ thư rửa oan cho Thượng Quan Nghi.

Quần thần nghe xong ai cũng cảm thấy kinh ngạc.

Thượng Quan Nghi chết đã hơn ba mươi năm nay, có lẽ gần bốn mươi năm rưỡi, do chính Võ Tắc Thiên sát hại, nay chính bà ta lại hạ chẽ rửa oan cho ông, thực là việc tiền hậu bất nhất. Nhưng bởi không biết bà ta làm vậy là có ý gì, nên quần thần không ai nói một lời nào.

Quần thần chưa kịp định thần lại, Võ Tắc Thiên lại sai Thượng Quan Uyển Nhi tuyên đọc một chẽ thư khác.

Thượng Quan Uyển Nhi lại tuyên đọc:

Phụng thiên thừa vận, hoàng đế Đại Chu chiêu viết: Năm tên nguyên là khốc liệt: Lưu Quang Nghiệp, Vương Đức Thọ, Vương Xứ Chân, Khuất Chân Quân, Lưu Cảnh Dương, kẻ nào đã chết đều bị tước lại quan vị. Lưu Quang Cảnh hiện nay còn sống, biếm di Lộc Châu Lạc Đơn Úy, Khâu Thành Tích, Chu Hưng, Lai Tuấn Thành, Ngư Thủ Hoa, Vương Cảnh Chiêu, Tố Nguyên Lễ, Lai Tử Tuân, Vạn Quốc Tuân, Phó Du Nghệ, Vương Hoàng Nghĩa, Trương Chi Mặc, Bùi Tịch, Tiểu Nhân Đàm, Quách Bá, Hầu Tự Lập, Lý Kính Nhân, Hoàng Phủ Văn Bị, Trần Gia Ngôn v.v... đã chết cả rồi, nhưng vẫn bị xóa tên. Đường Phụng Nhất bị lưu đày, Lý Thái Thụ, Tào Nhân Triết đổi đến nơi nước độc vùng Lĩnh Nam. Khâm thử!

Bá quan trên điện lại một lần nữa giật mình sững sốt.

Những người này xưa kia đ`ều là một lũ thân tín của Hoàng thượng, chúng vì Hoàng thượng mà sát hại không biết bao nhiêu người vô tội. Đương nhiên, trong số đó có cả kẻ phản đối Hoàng thượng, nhưng chỉ là con số rất ít. Đại đa số người bị giết đ`ều là án oan. Hành vi này của Hoàng thượng đủ thấy bà ta không dùng bọn khốc lại nữa, đi đ`au đó hoàn toàn chính xác, không còn gì để nghi ngờ.

Trên mặt qu`ân th`ần đ`au lộ nét cười vui.

Tất nhiên là Võ Tắc Thiên cũng nhận thấy. Bà ta đã đoán được tâm ý của họ, bèn nói ngay:

– Trước đây trẫm bị lũ khốc lại bưng bít, chỉ tin nghe theo một phía, cứ thấy khẩu cung do chúng dùng cực hình ép người ta khai nhận là tin rằng là đúng, nên đã giết oan nhi`ều người vô tội. Nay trẫm nghĩ lại, thực l`ấy làm hối hận.

Võ Tắc Thiên nói xong lại ra hiệu cho Thượng Quan Uyển Nhi.

Thượng Quan Uyển Nhi lại c`ầm lên một bản chép thư khác tuyên đọc:

Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế Đại Chu chiếu viết: Những năm Nguyên Minh trở lại đây, từ những kẻ cầm đầu bọn phản loạn ba châu Dương, Dư, Phó không được gián tội, những kẻ khác đều được tha. Khâm thử!

Qu`ân th`ần lại một l`ần nữa vui mừng.

Sau khi b`ãi tri`ều.

Qu`ân th`ần rầm ran bàn tán v`ề m`áy đạo chép thư mà Hoàng thượng mới ban ra lúc n`ay. Họ đ`ều cho rằng, Hoàng thượng tuổi đã cao nên có ph`ần hối hận lại những việc làm sai trái trước đây của mình. Bà ta đã từng phạt nặng bọn khốc lại, rửa sạch nỗi oan cho những ai đã bị gán tội.

Võ Tam Tư lại có cách nghĩ khác với đám quan tham.

Trở về tới nhà, Võ Tam Tư cảm thấy có hai việc cần phải làm ngay. Một là việc Tương Vương Lý Đán đi Ung Châu nhậm chức Ung Châu Mục, hai là mày đạo chép thư vừa rã.

Qua bản chép thư dường như đã vạch ra rất rõ. Hoàng thượng, sống trên đời này chẳng còn bao lâu nữa. Vậy việc cần làm gấp là người kế thừa ngôi vị Hoàng đế. Hoàng Thái tử ở trong Đông cung. Kể từ khi Lư Lăng Vương lên làm Hoàng Thái tử, Hoàng thượng không còn cầm cõi Đông cung nữa, hơn nữa còn hạ lệnh tăng cường phòng thủ cho Đông cung. Nếu nói trước đây, khi Lý Đán làm Hoàng Thái tử, chỉ là cái vẻ bề ngoài, bởi Lý Đán bị cầm cõi trong Đông cung, không được phép ra ngoài, không cho phép người ngoài vào Đông cung. Thiếu Phủ Giám Bùi Phỉ Cung, nội thị Phạm Văn Tiên đâu bị chém ngang lưng vì tội dám lén nói chuyện với Hoàng tự. Công Nhân Thái Thường An Kim Tàng vì muốn bảo đảm Hoàng tự không làm phản đã tự rạch bụng mình ra. Nay Hoàng Thái tử Lý Hiển khác hẳn với Hoàng tự Lý Đán. Rõ ràng bà ta muốn truyền ngôi lại cho Hoàng Thái tử. Chẳng qua việc này chỉ là sớm hay muộn mà thôi. Nhưng chẳng lẽ Võ Tam Tư ta cho đến chết vẫn chỉ là một Lương Vương thôi sao? Chưa chắc. Một khi Lý Hiển thực sự lên làm Hoàng thượng, vương vị này của ta e rằng giữ không nổi. Nhưng ta phải làm thế nào đây? Trong tay mình tuy có vài nhân vật võ lâm nhưng ngay đến một Tương Vương còn không giết nổi, liệu có giết nổi Hoàng Thái tử hay không? Còn nếu không giết Hoàng Thái tử, chẳng nhẽ ta cứ phải ngồi đó mở to mắt ếch ra mà nhìn ngôi vị Hoàng đế rơi vào tay người nhà họ Lý hay sao?

Vấn đề quan trọng nhất vẫn là binh quyền. Nhưng trong tay mình không nắm binh quyền, ngay cả những kẻ nắm binh quyền trong tay như

Tướng quân, Thị lang cũng không có ai là tri kỷ.

Nói về quyền lực, ta đã được thăng tiến đặc biệt. Phẩm cấp không thấp, hiện đang giữ quan hàm chính tam phẩm, nhưng nào có tác dụng gì? Không có binh, chẳng có quyền, ngay cả một tên tiểu tốt cũng không quản nổi, chẳng bằng một tên Hiệu úy hoặc Đô úy. Võ Du Minh là đằng Loan đài Phượng các Bình Chương Sư, trên danh nghĩa, là một Tể tướng, nhưng Tể tướng như vậy, một tên Võ Du Minh thì có được bao nhiêu quyền lực?

Hiện nay ta cần nhất là lôi kéo bọn quản binh hay lôi kéo bọn sách binh? Quản binh như Hạ Quan Thượng thư hoặc Thị lang có quyền điêu binh. Nam Nha Thập Lục Vệ Thượng Tướng quân, Đại Tướng quân, Tướng quân là những người có quyền soái quân, cả hai loại này đều quan trọng. Cả hai phương diện này ta đều phải lôi kéo. Đúng, ta phải tiến hành song song hai việc này cùng một lúc, việc không thể để chậm trễ hơn nữa. Một việc khác là Tương Vương đi nhậm chức Ung Châu Mục. Cái định này cần phải nhổ bỏ trước tiên, hơn nữa có thể làm ngay lúc này.

Võ Tam Tư muốn làm luôn một chuyến. Hắn cho gọi Tam Hung, Nhị Sát, Song Nụy tới.

Võ Tam Tư nói với mấy tên này:

– Bản vương có một tên đối thủ quan trọng, nay nhất quyết phải cho hắn đi chầu Diêm Vương. Hôm nay, bảy người các vị đi cả một lượt giết chết kẻ này. Nếu thành công, không gì khác, bản vương sẽ thưởng cho bảy vị, mỗi người trăm lạng vàng ròng.

Địa Phủ U Linh Bạch Bất Si nói:

- Tùy theo sự sai bảo của vương gia, chỉ cần nói ra tên của người này là được.
- Tương Vương Lý Đán. – Võ Tam Tư nhấn mạnh từng chữ một.
- Tới phủ Tương Vương ư? – Xa Tam Chiếm hỏi. Bởi hắn đã biết trong phủ Tương Vương có rất nhiều hộ vệ.
- Không! Lý Đán đã đi Ung Châu rồi. Xem ra, sau khi Lý Đán tới Ung Châu, hộ vệ sẽ không còn nhiều như ở đây. Bảy vị thay thế nào? Liệu có dám đi không? Còn một câu này nữa, lúc này Lý Đán đang trên đường đi, hắn không thể đi nhanh được.

Nhị Hung Điều Khách Tinh Bạch Bất Đốn nói:

- Vương gia xem thường anh em chúng tôi rồi, cho dù là hang rỗng, huyệt hổ chúng tôi cũng không sợ. Nói đi, khi nào lên đường?
- Các vị thu xếp một chút, đi ngay bây giờ, thế nào? Giết hắn trên đường đi sẽ dễ dàng hơn.

Muốn biết liệu bảy tên hung thần ác quỷ này có giết được Tương Vương Lý Đán hay không? Xin xem hì sau sẽ rõ.

HỒI THÚ CHÍN MƯƠI MỐT

*Sài lang thành tinh, dốc toàn lực diệt trừ đồi thủ
Mai phục từ trước, một mẻ lưới bắt sạch như không*

Lại nói chuyện Võ Tam Tư sai bọn Quát Thương Tam Hung, Thái Châu Song Sát, Giang Hán Song Nụy đuổi theo giết Tương Vương Lý Đán.

Bảy tên này lập tức lén đường.

Tới ngày thứ ba thì chúng đuổi kịp đoàn người của Lý Đán.

Đêm hôm ấy, Tương Vương nghỉ lại trong một trấn nhỏ có tên là Mã Điểm.

Tương Vương không muốn quấy nhiễu dân chúng, tại Mã Điểm lại không có quán trạm, ông ta bèn lệnh cho năm trăm cấm quân Vũ lâm dựng lều trại, rìa chính ông ta vào nghỉ trong trại đó.

Bảy tên sát thủ thấy Tương Vương nghỉ đêm trong lều trại thì hết sức vui mừng, vì như vậy, sẽ dễ dàng tìm được Tương Vương, hạ thủ gọn gàng.

Bảy tên vòng ra phía sau trại, tiến vào tiểu trấn. Trấn này tuy nhỏ nhưng cũng có khách điếm, phải tội là khí nhỏ mà thôi. Bảy tên thuê hai gian phòng trong điếm. Chúng có mang theo bạc.

Tối đến, bảy tên gọi rất nhiều rượu và thức ăn, coi đó là bữa tiệc xuất quân.

Vào khoảng canh ba, bảy tên rời khỏi tiểu điểm, phóng thẳng tới quân doanh.

Tương Vương hạ lệnh canh gác nghiêm ngặt. Doanh trướng của Tương Vương đặt ở chính giữa, bên ngoài đều là lều trướng của binh sĩ. Bọn tùy tùng của Tương Vương như Tư mã, Trưởng sử cũng ở bên cạnh Tương Vương.

Bảy tên vừa tiếp cận doanh trại đã bị binh sĩ tuần tra phát hiện. Binh sĩ hò hét:

- Kẻ nào đó? Không được xông vào doanh trại.

Bảy tên hung thản ác quỷ đâu coi đám binh sĩ này ra gì. Chúng không thèm trả lời, cứ việc xông thẳng vào bên trong doanh trại.

Tiếng kêu gọi của binh sĩ tuần tra làm kinh động tới nhiều người. Một số tướng sĩ vội vùng dậy, chộp lấy binh khí xông ra bên ngoài trướng.

Bảy tên hung thản chưa vào tới trướng ở giữa bỗng nghe thấy một tiếng quát lớn:

- Kẻ tới là ai? Điểm Thương Tam Hữu ở đây.
- Thái Sơn Nhị Kiệt ở đây, chó hòng xông vào bên trong.

Đó là mấy tiếng nói được phát ra từ phía khác.

Hai câu nói vừa dứt, trước mặt đám sát thủ đã hiện ra năm bóng người.

Đại Sát Nguyên Cát khẽ đẩy vào Xa Tam Lập, hạ thấp giọng nói:

- Các ngươi đón tiếp bọn chúng, hai người bọn ta hành sự.

Giang Hán Song Nụy và Quát Thương Tam Hung rút binh khí xông lên, nói:

- Quát Thương Tam Hung tới đây.

– Có cả Giang Hán Song Nụy. – Xa Tam Lập cũng kêu lên.

Thân hình bọn chúng vốn thấp lùn nên tự xưng là Song Nụy mà không kị húy gì.

Thực khéo, năm tên sát thủ đánh nhau với năm hộ vệ, một chọi một, vừa gọn thành năm cặp.

Tam Hung không thấy Đại Sát và Nhị Sát đâu thì hiểu ngay chúng đã đi tìm giết Tương Vương. Trong lòng chúng đã có sự tính toán, chỉ cần chặn năm người trong này lại, Song Sát đi tìm Tương Vương mà giết, chỉ là việc dễ như trở bàn tay.

Trong lòng Song Nụy cũng đã có sự tính toán.

Năm tên sát thủ thi triển hết sở trường, dốc toàn lực ra giao đấu.

Đáng tiếc, cả năm tên sát thủ đã gặp phải địch thủ không vừa.

Điểm Thương Tam Hữu và Thái Sơn Nhị Kiệt đâu có phải là kẻ tầm thường.

Cũng thực khéo, đối thủ của Giang Hán Song Nụy là Thái Sơn Nhị Kiệt, đối thủ của Quát Thương Tam Hung là Điểm Thương Tam Hữu.

Trong mười người này, luận về công lực thì Thân Quyền Tú Sĩ Triệu Linh Sơn của Điểm Thương Tam Hữu là cao nhất. Thiết Phiến Thủ Sinh Công Dương Hữu Minh và Đặng Dịch Công Tử Tôn Danh Kiệt so với Thái Sơn Nhị Kiệt cũng là kẻ tám lạng người nửa cân, mỗi người đều có sở trường riêng.

Nếu đem so sánh công phu của Giang Hán Song Nụy và Quát Thương Tam Hung đều rất khả quan. Nếu so với Thái Sơn Nhị Kiệt cùng Công Dương Hữu Minh, Tôn Danh Kiệt thì khó phân cao thấp. Nhưng nếu so với Triệu Linh Sơn thì chúng còn kém hơn một bậc.

Song Nụy và Nhị Kiệt bất phân thắng bại.

Bạch Bất Si đấu với Tôn Danh Kiệt, Bạch Bất Diêu đánh với Công Dương Hữu Minh bất phân thắng bại. Bạch Bất Phong đánh với Triệu Linh Sơn xem ra lại không ổn lắm.

Chưa đầy mươi chiêu, Bạch Bất Phong chỉ còn sức đỡ đòn, không có sức tấn công nữa.

Đánh được hơn ba mươi chiêu, Bạch Bất Phong đã trúng một quyền của Triệu Linh Sơn. Tuy bị thương không nặng nhưng cũng khiến hắn không thể duy trì nổi, binh khí trong tay hắn đã trở nên chậm hơn.

Triệu Linh Sơn không dùng binh khí, còn Bạch Bất Phong lại dùng đại đao súng dày. Vậy mà Triệu Linh Sơn chỉ dùng đôi tay không để đối phó với Bạch Bất Phong.

Bốn cặp đấu khác khó phân thắng bại.

Địa Phủ U Linh và Điếu Khách Tinh đều dùng đại đao súng dày. Công Dương Hữu Minh dùng một chiếc Thiết phiến (quạt sắt). Cây quạt sắt ấy chỉ dài hơn một tấc nhưng Công Dương Hữu Minh sử dụng xuất thần nhập hóa. Cây quạt ấy có thể điểm, có thể cắt, có thể chém, có thể quét, có thể chọc. Chỉ một cây quạt nhưng kiêm luôn tác dụng của các loại binh khí khác như kiếm, bút, thương, có thể ép không để đại đao súng dày của Bạch Bất Si chiếm thế thượng phong.

Tôn Danh Kiệt dùng một cây đinh bằng đồng. Cây đinh này dài độ hai thước, được đúc từ đồng tía, có thể dùng để điểm huyệt, có thể dùng như Phán quan bút. Điều thần kỳ hơn cả là khi đồng đinh vung lên, thanh âm từ sáu lỗ trên thân cây đinh phát ra sức gió. Sức gió ấy có thể làm đối thủ bị thương. Hơn nữa, trong thân cây đinh còn giấu ám khí, khi cần có thể

phóng ra. Vì vậy, thanh đại đao súng dày trên tay Điêu Khách Tinh chỉ có thể kháng cự lại, không thể chiếm được chút lợi thế nào.

Giang Hán Song Nụy đâm dùng binh khí điểm huyệt. Xa Tam Lập dùng một đôi Điểm huyệt khuyết. Xa Tam Chiếm dùng một đôi Phán quan bút, còn Thái Sơn Nhị Kiệt lại dùng kiếm, đôi bên đánh nhau ngang tay.

Đánh được ba mươi chiêu.

Tên Táng Môn Tinh Bạch Bất Phong trúng một chưởng quá nặng của Triệu Linh Sơn. Chưởng này trúng ngay đùi vai của Bạch Bất Phong, xương vai lập tức vỡ nát. Từ miệng Bạch Bất Phong có máu phun ra, rõ ràng trừ ngoại thương, nội tang của hắn cũng bị thương không nhẹ. Hắn lảo đảo liềng mấy cái.

Lẽ nào Triệu Linh Sơn để cho hắn lấy lại sức? Một bước đá tới trúng ngay phần bụng dưới của Bạch Bất Phong. Bạch Bất Phong bay ra ngoài ba trượng, không còn hơi sức nhảy bật lên nữa, nặng nề rơi trúng vào một cây cọc sắt của một ngôi lầu, rơi khá mạnh nên hắn bị cây cọc đâm xuyên qua thi thể. Bạch Bất Phong bị treo toòng teng trên chiếc cọc sắt như một quả bí trên giàn vây.

Bạch Bất Si, Bạch Bất Điêu thấy em bị chết, hai tên giật mình, vô cùng kinh hãi. Đúng lúc ấy, một tiếng nói khác truyềnlại:

– Chuyển lời của Tương Vương: hai tên thích khách lén vào trong trường đài đã bị giết chết, các hộ vệ chor nên để chúng thoát, giết chết không tha. Giết chết một tên, Tương Vương thưởng trăm lạng vàng ròng.

Nhị Hung và Song Nụy giật mình kinh hãi.

Tam Hữu và Nhị Kiệt đã nghe thấy cả, ai cũng vui mừng.

Giang Hán Song Nụy người lùn nhưng lấm tâm cơ. Khi Bạch Bất Phong bị đá văng đi, lại có người ra chuyển lời, hai tên này không dừng lại, tuy là hai nhưng suy nghĩ giống hệt nhau. Bút và khuyết cầm cả ở một tay, tay còn lại lén móc ám khí ra phóng về phía Thái Sơn Nhị Kiệt. Sau đó, chúng cũng không thèm nhìn lại xem ám khí có đánh trúng đối phương hay không, lập tức ôm đầu, tung mình bỏ chạy.

Thái Sơn Nhị Kiệt bận đỡ gạt ám khí chật mất giấy lát, sau đó tung mình đuổi theo ngay.

Triệu Linh Sơn đứng cách đó khá xa, muốn ngăn cản chúng cũng không kịp. Ông ta bèn quay sang nói với hai người anh em của mình.

– Hủy diệt Nhị Hung này.

Bạch Bất Si và Bạch Bất Diêu thấy em bị đá chết, trong lòng đã thầm hoảng sợ, hơn nữa giờ đây hai đứa bọn chúng lại phải đánh với ba người. Một chọi một, chúng còn chưa phải là đối thủ của Triệu Linh Sơn, Huống hổ cục diện lúc này lại là hai chọi ba.

Không đầy mười chiêu.

Bạch Bất Si trúng một đòn của Tôn Danh Kiệt, một chưởng của Triệu Linh Sơn. Bạch Bất Si lập tức ngã lăn ra, hồn vía địa phủ.

Bạch Bất Diêu thấy vậy càng hoảng. Công Dương Hữu Minh đánh ra một quạt tiễn đứt bốn ngón tay của hắn. Hắn đau đớn đến run rẩy cả người.

Tôn Danh Kiệt lập tức tặng cho hắn một đòn, cây đòn đánh trúng đinh đầu Bạch Bất Diêu. Đầu Bạch Bất Diêu lập tức vỡ nát, đương nhiên trở thành người không còn được ăn cơm nữa.

Triệu Linh Sơn lệnh cho binh sĩ mang vứt ba thi thể này ra bên ngoài doanh trại.

Lúc này, Thái Sơn Nhị Kiệt đã trở về. Họ không đuổi kịp Song Nụy bởi chậm hơn chúng một bước. Khinh công của đôi bên xấp xỉ nhau. Họ nhìn thấy Song Nụy nhảy vào một khu rừng, đành phải quay trở lại. Họ kể lại cho Tam Hữu nghe chuyện đuổi theo Song Nụy.

Triệu Linh Sơn nói:

– Đi! Quay về thôi, về trong doanh trại!

Năm người về tới bên ngoài trướng của Tương Vương phát hiện thấy thi thể của Song Sát nằm cách trướng của Tương Vương chừng vài trượng.

Năm người bước vào trong trướng.

Tương Vương vội đứng dậy nói lời cảm ơn với năm người.

Triệu Linh Sơn kể lại chuyện Song Nụy chạy thoát, đánh chết Tam Hung một lượt cho Tương Vương nghe. Tương Vương cảm tạ thêm một lần nữa.

Kế Huyền nói:

– Đáng tiếc là không bắt sống được đứa nào, không biết mấy tên thích khách này do người nào sai tới.

– Bạn chúng kẻ chết, đứa bỏ chạy, ta không cần truy cứu nữa. – Tương Vương nói.

– Ta sẽ có cách đi tìm tra ra. Song Nụy chạy thoát ta lại càng dễ đi tìm hơn. – Kế Huyền nói.

Chắc bạn đọc sẽ hỏi, Kế Huyền là phó Thống lĩnh hộ vệ trong cấm cung, tại sao lại theo Tương Vương tới nơi này?

Đó chính là chủ ý của Kế Huyền.

Tương Vương nhận được thánh chỉ, chuẩn bị đi nhậm chức Ung Châu Mục.

Kế Huyền hay tin, lập tức tới phủ của ông ta.

Tương Vương vừa gặp Kế Huyền đã vội hỏi ngay:

– Đại ca, huynh có biết việc đệ phải tới Ung Châu hay không?

– Biết rồi.

– Rời khỏi kinh thành càng tốt. Lần trước chẳng phải đã có mười mấy tên thích khách xông vào phủ muốn ám sát đệ đó hay sao? Rời khỏi kinh thành, chắc chúng không đuổi tới tận Ung Châu giết đệ đâu.

– Không, hiền đệ, hoàn toàn trái lại. Bọn chúng vẫn muốn giết đệ đây.

– Vẫn muốn giết đệ ư?

– Đúng thế.

– Ôi chà! Lần trước may nhờ đại ca bày diệu kế, nhờ hộ vệ của các vương phủ khác và cả người của đại ca sai tới mới đuổi được chúng đi. Lần này...

– Không quan trọng, ta tới đây cũng chính vì việc này. Nếu ta tính không lầm, trên đường đi đệ chắc sẽ gặp nguy hiểm.

– Đại ca, phải làm thế nào bây giờ.

– Hiền đệ cứ yên tâm, có đại ca ở đây, quyết không để hiền đệ phải thua thiệt. Ta tự sẽ có cách, đệ cứ việc khởi hành theo đúng lịch trình.

Tương Vương rất tín nhiệm người anh kết nghĩa này. Ông ta biết Kế Huyền không chỉ võ công cao mà còn rất túc trí đa mưu, vì thế ông ta không cảm thấy lo lắng nữa.

Kế Huy`ân v`ẽ cung k`ẽ cho Vương Sơn Hữu nghe tình hình của Tương Vương.

Vương Sơn Hữu cũng đã nghe nói chuyện Tương Vương đi nhậm chức Ung Châu Mục, ông ta nói:

- Đại ca, huynh tính thế nào xin cứ nói ra.
- Ta s`ẽ đích thân đi hộ tống, đem theo thêm bốn anh em hộ vệ của Đại nội nữa.
- Được, có cần nói rõ với Hoàng thượng hay không?
- Để ta đi nói.
- Tốt, đem theo ai s`ẽ do huynh tự chọn. – Vương Sơn Hữu nhất trí tán thành.

Kế Huy`ân vào cung gặp Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên hỏi Kế Huy`ân có việc gì, Kế Huy`ân nói:

- Lần này Tương Vương đi Ung Châu, trên đường e xảy ra chuyện bất trắc. Th`ân cần đem theo mấy anh em đi hộ tống.
- Ồ, mấy hôm trước, nhân lúc đêm tối có kẻ lén vào phủ Tương Vương muốn hành thích, trẫm có nghe nói. Khanh đi r`ồi có trở v`ẽ không?
- Th`ân s`ẽ trở v`ẽ. Theo th`ân tính, chỉ cần Tương Vương tới được Ung Châu, nguy hiểm s`ẽ không còn nghiêm trọng nữa. Trên đường đi, nguy hiểm s`ẽ rất lớn.
- Khanh cứ đi đi, trẫm rất tin tưởng ở khanh. Mọi sự an nguy của Tương Vương, trẫm hoàn toàn phó thác cho khanh.
- Xin bệ hạ yên tâm, th`ân s`ẽ dốc toàn lực bảo vệ Tương Vương. Th`ân xin đem theo anh em hộ vệ trong Đại nội nữa.

- Vương Thống lĩnh biết việc này không?
- Thân đã bàn với Vương Thống lĩnh rã.

Vì vậy, khi Tương Vương khởi hành, đi theo ông ta có cả thảy mười hộ vệ.

Kế Huyền cùng bốn hộ vệ khác trong Đại nội cùng bọn Điểm Thương Tam Hữu không cưỡi ngựa mà ngồi xe. Người ngoài nhìn vào, tất cho rằng trong xe đều là phụ nữ, không ngờ rằng họ toàn là những tay cao thủ võ lâm.

Chỉ có Thái Sơn Nhị Kiệt cưỡi ngựa đi kèm hai bên Tương Vương.

Dự định của Kế Huyền là hễ thích khách tới sẽ tiêu diệt thẳng tay. Chỉ để hai hộ vệ lộ diện nhằm mục đích nhử thích khách.

Khi hạ trại, Kế Huyền dặn dò, nếu thích khách tới ít, cứ lấy một chọi một, nếu chúng tới đông, bảo vệ doanh trướng của Tương Vương quan trọng hơn cả. Vì vậy, khi Tam Hung, Nhị Sát, Song Nụy tới, Kế Huyền phát hiện thấy chúng cả thảy có bảy tên, nên cố ý sai năm người ra đối phó, tạo cơ hội cho hai tên thích khách đi tìm cái chết. Quả nhiên Thái Châu Song Sát đã đi nạp mạng.

Thử nghĩ xem, với công phu của Song Sát đấu với người của Đại nội, dù là một chọi một, chúng cũng chưa phải là đối thủ. Lấy một chọi hai, chúng chết là điều tất yếu.

Sau khi đánh chết Song Sát, Kế Huyền lại sai một hộ vệ đi báo tin. Kỳ thực, câu ấy không phải do Tương Vương nói ra, mà là do Kế Huyền sai.

Nhưng sau đó, sự việc không được toàn vẹn cho lắm. Song Nụy đã chạy thoát.

Tương Vương không nghỉ đêm tại các trấn lớn trong nha môn mà cứ chọn các trấn nhỏ nghỉ lại, lập lầu trại mà ngủ. Đó đàu là chủ ý của Kế HuyỀn. Mục đích của ông ta là dụ thích khách tới để tiêu diệt.

Bởi vậy, lên đường được bốn hôm, họ vẫn nghỉ lại tại một trấn nhỏ có tên là Liễu ĐIỀU Doanh. Vùng này cũng không rộng lắm, lại không có nha môn, không có trạm quán dịch. Kế HuyỀn đã nghe ngóng kỹ điỀU đó nên cố ý bỏ qua quán trạm, cố tới nơi này nghỉ lại. Đường nhiên vẫn không nằm ngoài việc dụ thích khách đến.

Đêm xuống.

Kế HuyỀn nói với các hộ vệ:

– Ta có dự cảm đêm nay thích khách sẽ tới.

Tôn Danh Kiệt cười, nói:

– Đại ca, tôi qua huynh cũng có dự cảm sao?

– Có! Có dự cảm.

– Hôm kia?

– Hôm kia không có.

– Tôi qua đê cũng có dự cảm thích khách sẽ tới, sẽ tới bảy tên, hai tên chạy thoát, năm tên bỏ mạng.

Các hộ vệ khác cũng bật cười.

Kế HuyỀn nói:

– Có nghiêm hay không tới lúc ấy sẽ biết. Chuẩn hay không, sau việc sẽ hay. Các vị cứ xem xem. Dự cảm này của ta đã có vài lần rẽ, đàu chuẩn xác cả. Còn về nguyên nhân tại sao lại có, ngay bản thân ta cũng không thể giải thích rõ.

– Có thể dự cảm được chuyện thắng bại không? – Vẫn là Tôn Danh Kiệt hỏi. Ông ta vẫn còn chưa tin lắm. Điểm Thương Tam Hữu đài là nhân vật giang hồ lão luyện, Tôn Danh Kiệt là người ít tuổi nhất cũng đã lăn lộn trên giang hồ từ năm mươi tám tuổi, nay ông ta đã gần sáu mươi rưỡi, có thể nói là người từng trải qua hàng trăm trận đánh mà chưa từng có dự cảm này. Ngay cả chuyện trước khi chiến đấu có suy nghĩ gì, không thể biết trước khi nào sẽ giao đấu nên mới hỏi như vậy.

- Bên ta tất thắng. – Kế Huyễn trả lời rất nghiêm túc.
- Liệu có khoảng bao nhiêu thích khách tới? – Lão nhị của Thái Sơn Nhị Kiệt là Thánh Thủ Hiệp Lý Nhân Kiệt hỏi. Ông ta hỏi vậy cũng vì hiểu kỳ. Đối với cái gọi là dự cảm của Kế Huyễn, ông ta vẫn bán tín bán nghi.
- Không cảm nhận được, nhưng chúng ta tất thắng. Đó là dự cảm. Đường như đêm nay thích khách sẽ đông hơn đêm qua. – Kế Huyễn trả lời vẫn rất nghiêm túc. Ông ta bổ sung thêm một câu – Đêm nay có nhiều người đến, chúng ta không cần để ý tới đạo nghĩa giang hồ, không cần luận tới quy củ võ lâm, giết được là giết, có thể giết bằng cách nào thì giết bằng cách ấy. Nhân Kiệt cứ việc dùng ám khí, điều này không ảnh hưởng tới hai chữ “hiệp nghĩa”, cả Danh Kiệt, ám khí của đệ cũng cần dùng tới, không nên khinh sáo với kẻ thích khách tới đây hành thích. – Kế Huyễn nói vậy, bởi thủ pháp phóng ám khí của Lý Nhân Kiệt cực cao, ám khí của Tôn Danh Kiệt có thể phóng ra bất cứ lúc nào khiến đối phương không biết đâu mà đề phòng. Xưa kia, khi còn lăn lộn trên giang hồ, trước khi phóng ám khí, họ vẫn thường thông báo cho đối phương biết.

Mọi người bao giờ cũng tin tưởng, khâm phục Kế Huyễn. Lúc này họ không trêu đùa nữa.

Lý Nhân Kiệt nói:

- Đã nhiều năm, đệ không dùng tới ám khí rồng. Hôm nay, nếu thực sự có thích khách tới, đệ sẽ dùng chúng để luyện lại.

Tôn Danh Kiệt nói:

- Hôm nay đệ nghe lão ca ca nói, quyết không hô lên báo hiệu cho chúng biết trước.

– Vậy là đúng. – Kế Huyễn nói – Hôm nay có thể thích khách sẽ đến từ hai hướng đông và nam. Chúng ta sẽ tiên nghênh khách đáo (đón khách tới từ trước). Linh Sơn, Hữu Minh, Danh Kiệt, Vân Trung, các vị hiện đệ mai phục tại trường bên ngoài của binh sĩ phía đông. Thích khách tới, chào hỏi chúng bằng ám khí trước, giết được tên nào giảm được tên ấy. Minh Kiệt, Nhân Kiệt, Quảng Cự, Tả Kỳ, bốn vị hiện đệ tới mai phục tại trường bên ngoài phía nam, cũng dùng ám khí chào đón chúng. Một lát nữa, ta sẽ thông báo cho các tướng của Vũ lâm quân, đêm nay không cần sai người đi tuần, chỉ cần người ngầm giám sát. Khi giặc tới, khi chúng ta giao thủ với chúng, họ không được hò hét, gây huyên náo.

- Đại ca, thực sự huynh cảm thấy đêm nay sẽ có thích khách tới sao? – Tôn Danh Kiệt nói.

- Dương nhiên là thật.
- Tốt, tiểu đệ nghe theo đại ca. – Tôn Danh Kiệt cười, nói – Đi! Chúng ta tới chỗ mai phục nghỉ ngơi một lát.
- Đại ca, bên cạnh Tương Vương chỉ còn huynh và Hạng Đạt hiện đệ, hai người liệu có ổn không? – Triệu Linh Sơn hỏi.
- Không hề gì. – Kế Huyễn trong đau đã có sự chuẩn bị từ trước, nói. Hai cánh quân chia nhau mai phục theo sắp đặt.

Vào khoảng canh ba.

Ở phía nam, Ngô Quang Cự khẽ huých vào Tả Kỳ một cái, biểu thị rằng từ phía nam có người tới.

Kỳ thực, ba người bọn Tả Kỳ, Vương Thể Kiệt, Lý Nhân Kiệt cũng đã phát hiện thấy có người tới rầm.

Có năm người.

Tốc độ phóng tới của năm người này thật nhanh, chỉ trong chớp mắt chúng đã tới bên ngoài doanh trại. Chúng thấy không có động tĩnh gì, cũng không thấy có quân tuần canh, quân báo hiệu, cho rằng đêm nay tất sẽ đắc thủ nên phi thân phóng thẳng vào trại chính.

Bỗng phút chốc liên tiếp phát ra những âm thanh “huých, huých, ối cha” trong đêm tối, vọng đi rất xa.

Năm tên đang phi thân phóng vào đột nhiên ngã lăn ra cả. Thủ nghĩ xem, bọn chúng từ trên cao rơi xuống, nặng tới hơn trăm cân giáng xuống đất, chẳng phát ra những tiếng “huých” sao? Ai bảo chúng không biết kêu lên đau đớn.

Diệu kế của Kế Huyễn quả nhiên hiệu nghiệm.

Năm tên thích khách khi phi thân ngang qua bốn người mai phục, nào là ám khí, binh đao phục kích đồng loạt ập tới, chúng sao kịp đề phòng, tránh né, hướng hổ bốn người mai phục đều là cao thủ, ra tay cực nhanh.

Chỉ trong khoảng thời gian bằng cái chớp mắt, bốn người đã đánh ngã năm tên thích khách. Bốn hộ vệ vẫn theo kế của Kế Huyễn, thấy năm tên thích khách đã bị thương, không còn tên nào nhảy lên được, họ biết chúng đã bị thương nặng, bèn rút binh khí xông ra giết giặc.

Vương Thể Kiệt ra tay sau, ông ta hét lớn:

– Giữ lấy một tên để lấy khẩu cung.

Cũng may ông ta nói sớm. Nói vừa dứt câu, Lý Nhân Kiệt, Ngô Quang Cự, Tả Kỵ đã hóa kiếp mất bốn tên, chỉ còn chừa lại một tên đang thở hổn hển.

Vương Thê Kiệt phóng tới điểm vào huyệt Nhuyễn ma của tên chưa chết.

Cùng lúc bên này phóng ám khí, dùng binh đập tập kích thích khách, phía đông cũng có kẻ kéo tới.

Đáng tiếc bên phía đông ra tay chậm hơn một chút, chỉ có ám khí của Thượng Quan Văn Trung hạ được một tên, bốn tên còn lại đều dừng bước cả lại.

Điểm Thương Tam Hữu và Thượng Quan Văn Trung thấy có năm người tới, chỉ đánh ngã được một tên, bốn tên còn lại tạm thời dừng bước. Họ sợ bốn tên kia bỏ chạy nên rút binh khí phóng cả ra.

Tám người quần vào đánh nhau.

Tạm thời không nói tới trận đánh bên phía đông, ta hãy nói tới chuyện người bên phía nam.

Vương Thê Kiệt nói:

– Phía đông cũng đánh rầm. Đằng sau sẽ có viện binh của địch. Chúng ta trở về trại chính.

Nói xong, ông ta chụp lấy tên còn sống nhưng đã bị điểm huyệt đi về phía trại chính.

Tới trướng của Tương Vương, bốn người mới phát hiện thấy mấy lầu lớn ở giữa đều tắt hết đèn đuốc.

Ngô Quang Cự vừa vào trong trước đã nói ngay:

– Kế đại ca, may nhờ có huynh, chưa c`ần đánh nhau bọn đệ đã giành được toàn thắng, giết chết bốn tên, Thê Kiệt bảo đệ để lại một tên để hỏi cung.

Vương Thê Kiệt ném tên mình đang xách trên tay xuống, nói:

– Đại ca, phía đông cũng động thủ r`ồi, bọn đệ đi giúp hay ở lại giữ trung quân?

– Đi giúp, giết hết chúng đi, đừng để một tên nào chạy thoát.

Bốn người bọn Vương Thê Kiệt ứng tiếng, đi ra.

Từ lúc họ đánh ngã năm tên thích khách cho tới khi đi cứu viện phía đông không tới quãng thời gian uống cạn tu`an trà. Khi bốn người phi thân tới phía đông, thấy Điểm Thương Tam Hữu và Thượng Quan Vân Trung, bốn người vây đánh bốn tên thích khách, đang chiếm thế thượng phong.

Vương Thê Kiệt khẽ vẫy tay, ba người kia hiểu ý, không ra tay ngay mà tung mình nhảy về phía đông bắc, đông, đông nam để đề phòng thích khách bỏ chạy.

Bốn người vừa hạ mình xuống, phía giặc có thêm một tên nữa ngã xuống.

Cục diện trở thành bốn đánh hai, hai đánh một.

Ph`ần thắng đã nắm chắc. Bốn người bọn Vương Thê Kiệt ôm binh khí nhàn hạ theo dõi cuộc chiến.

Chưa đầy mươi chiêu kế tiếp, toàn thắng đã thuộc về phía các hộ vệ.

Điểm Thương Tam Hữu và Thượng Quan Vân Trung kiểm tra thi thể năm tên thích khách, thấy chúng đã chết hẳn.

Tôn Danh Kiệt cười, nói:

- Vương đại ca, đi thôi, bọn chúng không còn thở nữa, liệu còn có thể bỏ chạy được sao?

Tám người cùng đi vào trướng lớn.

Chưa vào tới trong trướng, Tôn Danh Kiệt đã reo to lên:

- Kế đại ca, đốt đèn lên, bọn đệ đã toàn thắng trở về đây.

Tám người vừa vào trướng, thị vệ và thái giám đã đốt đèn khá nhiều, trong trướng sáng trưng. Tám người thấy Tương Vương ngã đó yên ổn, trên mặt nở nụ cười.

Tôn Danh Kiệt nói:

- Kế đại ca, tiểu đệ phục rã. Dự cảm của huynh thật là chuẩn xác, linh nghiệm lắm. – Ông ta lại quay sang phía Vương Thế Kiệt – Vương đại ca, bên đó tới bao nhiêu người?
- Năm tên, đánh chết bốn, bắt sống một.

Lúc này Điểm Thương Tam Hữu và Thượng Quan Vân Trung mới phát hiện thấy trong góc trướng có một tên đang nằm.

Tả Kỳ nói:

- Đây có thể là Hằng Phát Ma Mao Kỳ, là nhân vật thành danh trên giang hồ, chỉ có Mao Kỳ mới có bộ tóc đỏ như thế.

Mọi người nhìn thấy rõ, người nằm trong góc trướng quả có bộ tóc đỏ quạch.

Kế Huyễn hỏi:

- Phía đông có mấy tên tới?
- Cũng có năm tên. – Tôn Danh Kiệt nói – Người ở phía nam tới trước nên bọn chúng thích khách phía đông tới chậm một bước. Thượng Quan Vân

Trung đánh ngã một tên, còn lại là chết sau khi giao thủ.

– Năm tên thì có hai tên bị ám khí trong đồng địch của đệ đánh ngã. –
Thượng Quan Vân Trung cười nói.

– Bọn đệ thì nhàn, cả năm tên thích khách chưa đợi bọn đệ ra tay đã
nằm cả lượt rã. – Ngô Quảng Cự nói.

– Mấy người đi lôi hết thi thể của chúng lại đây xem xem có biết
chúng là ai hay không? Tiện cho việc điều tra, phán đoán xem thích khách
do ai phái tới. – Kế Huyễn nói.

Mấy thị vệ định đi, bọn Tôn Danh Kiệt, Ngô Quảng Cự nói:

– Để bọn ta đi cho. – Nói xong đi ra khỏi trường.

Có mấy người tiến lại xem mặt.

– Ta hãy dùng cái miệng tên còn sống này để chứng thực sự việc – Tả
Kỳ nói.

Vương Thế Kiệt dùng chân đá Hằng Phát Ma vào giữa trường hỏi:

– Mao Kỳ, nói đi, ai sai phái bọn ngươi, bọn ngươi tới đây giam những
ai?

Mao Kỳ nói:

– Các ngươi nói đúng cả, lão phu chính là Mao Kỳ, em của lão phu đã
bị các ngươi đánh chết. Đi cùng bọn ta là Vưu Gia Tam Cẩu. Tên kia không
phải là Phục Đào Kim trong Hoàng Hà Ngũ Quỷ, hắn là lão nhị của Hùng
Sơn Nhị Quái Khâu Dực, bốn người kia là Hoằng Sơn Tứ Hung. Còn về
việc ai sai tới, các ngươi cứ đi hỏi thẳng họ, lão phu không nói ra đâu. –
Nói xong, Mao Kỳ nhấp nháy mắt lại.

Kế Huyễn nói:

- Vị hiền đệ nào động tay một chút, cho hắn ném mùi “phân thân thác cốt”.

Tôn Danh Kiệt thấy mấy người muốn ra tay, ông ta cười nói:

- Kế đại ca, Hỗng Phát Ma Mao Kỳ thành danh đã lâu, dùng “phân thân thác cốt” không khuất phục nổi lão hảo hán này đâu. Tiểu đệ học được một loại thủ pháp mới, Mao hảo hán ném thử một chút – Nói xong bước đến bên Mao Kỳ, cúi xuống, dùng cả hai tay vừa chộp vừa nắn trên mình Mao Kỳ. Ông ta vừa thẳng người lên, Mao Kỳ lập tức lăn lộn trên mặt đất. Không lâu sau, nước mắt, nước mũi Mao Kỳ chảy ròng ròng, vội nói – Tôn Danh Kiệt, mau... mau... mau giải khai huyệt đạo cho lão phu, lão phu khai là xong.

- Cái gì mà kêu lão phu? Tự xưng là lão nhi – Tôn Danh Kiệt nói.
- Vâng, vâng, lão nhi xin khai là xong.
- Ồ, mùi vị của thủ pháp này không tặc chứ?

Tôn Danh Kiệt nói xong liền giải khai huyệt đạo cho Mao Kỳ. Thủ pháp giải huyệt thật đơn giản, mọi người thấy ông ta vỗ lên người Mao Kỳ mấy cái, Mao Kỳ lập tức hết lăn lộn.

Tả Kỳ nói:

- Tôn lão đệ, đệ dùng thủ pháp gì vậy? Không giống như “phân thân thác cốt”.
- Cái này gọi là “muỗi kiến cùng ăn”, đó là cái tên do đệ đặt cho.
- Bọn tôi do Trương Xương Tông sai tới.
- Hắn cho các ngươi bao nhiêu bạc? – Tả Kỳ hỏi.
- Trước khi đi, mỗi người được năm mươi lượng vàng, sau khi thành công, mỗi người được một trăm lượng vàng.

- Thành công cái gì? – Ngô Quảng Cự hỏi.
- Giết chết Tương Vương.
- Thưởng cho hắn toàn thây. – Kế HuyỀn nói – Hắn đã nói ra vài câu có ích.
- Lại để tôi ra tay. – Tôn Danh Kiệt nói xong, cúi mình xuống, đưa tay ra nắm lấy cái vào huyệt ở cổ của Mao Kỳ.

Mao Kỳ trợn ngược mắt, dãy chân mấy cái, nằm bất động.

Ngô Quảng Cự thấy vậy sững cả người. Một lúc sau ông ta sờ thử xem Mao Kỳ đã chết hẳn hay chưa, nói:

- Hoa Hoa công tử, hôm nay ông làm trò huyễn hoặc gì vậy? Hỏi cung thì ông giờ trò cái gì “muỗi kiến cùng ăn” học của ai vậy? Thủ pháp giết Mao Kỳ khi nãy tên là gì?

Trừ Tam Hữu ra, mọi người đều không biết, ngay cả Kế HuyỀn cũng không biết là Tôn Danh Kiệt đã dùng thủ pháp gì. Vì vậy mọi người đều dõi theo ánh mắt về phía ông ta.

Tôn Danh Kiệt nói:

- Còn giữ lại thi thể này làm gì nữa? Để lại sáng mai... À. Để sáng mai làm nhân bánh ư?

Kế HuyỀn nói với đám thị vệ:

- Ném đống thi thể này ra ngoài trường. – Ông ta gọi ra bên ngoài – Mấy người nữa vào đây.

Tôn Danh Kiệt thấy thị vệ lôi thi thể đi ra ngoài, nói:

- Thủ pháp hỏi cung thực sự có tên là “muỗi kiến cùng ăn”, là do tôi nghĩ ra, không do ai truyỀn dạy, tự tôi mà mày mò tìm tòi. Thủ pháp này không

thua kém gì “phân thân thác cốt”. Khi thi triển thủ pháp này, người bị trúng thủ pháp ngứa ngáy đến không thể chịu nổi, giống như bị muỗi, côn trùng, kiến thi nhau cắn vào người vậy, thậm chí ngay cả phủ tạng cũng cảm thấy ngứa.

- Đệ làm chết Mao Kỳ là dùng thủ pháp gì vậy?
- Bên dưới cổ mỗi người đều có tử huyệt, nhưng ta thấy đệ đâu dùng tới thủ pháp nặng nào? – Ngô Quảng Cự nói.

Tôn Danh Kiệt chỉ vào bên cạnh cổ mình, nói:

- Đây là tử huyệt, ở đây, cách tử huyệt một đốt ngón tay có một huyệt, dùng tay nắm vào chỗ này, không cần nắm trúng vẫn có thể nắm chết người.

Tôn Danh Kiệt nói với Kế HuyỀn:

- Đại ca, huynh còn dự cảm nữa không? Tôi nay liệu còn thích khách tới nữa không?

Muốn biết Kế HuyỀn sẽ trả lời ra sao, còn thích khách tới hành thích Tương Vương nữa không. Xin xem tiếp hÌnh sau sẽ rõ.

HỒI THÚ CHÍN MƯƠI HAI

*Thái Sơn Nhị Kiệt, một tả một hữu kèm Tương Vương Hộ vệ
Ngô – Tả ra tay, hai kiếm vung lên lũ thích kháchtoi đời*

Lại nói chuyện Tôn Danh Kiệt hỏi Kế Huy`en tối nay có thích khách tới không? Bởi lúc ấy đã quá canh tư.

Kế Huy`en nói:

- Lúc này chưa có dự cảm, đêđến chí`ai sẽ hay.

Tôn Danh Kiệt nói:

- Đại ca, huynh được người ta gọi là Th`ần cơ thuật sĩ, nay huynh xem quẻ cũng khá chuẩn đấy.

Kế Huy`en lắc đ`au cười, nói:

- Ta đâu biết gieo quẻ xem bói, hơn nữa ta cũng không hiểu về cái trò bói toán ấy, có đi`au, loại dự cảm này của ta, đã nhiều lần ứng nghiệm, thế thôi.

Nhân Nghĩa Hiệp Vương Thế Kiệt nói:

- Tương Vương, ngài nghỉ ngơi một chút đi. Ngài không thể sánh với mấy người bọn tôi được. Một đêm, bọn tôi chỉ cần nhắm mắt nghỉ ngơi nửa canh giờ là mai vẫn tỉnh táo hoạt động như thường.

Tương Vương cười nói:

- Lúc này, tôi cũng không ngủ được, nghe các vị nói chuyện rất hay, ngày mai, sau khi lên đường, tôi sẽ xe ngủ một giấc là được.

Ăn cơm sáng xong, đúng lúc lên đường, Kế Huyễn nói với mọi người:

- Trên đường đi phải lưu ý, có thể có thích khách đấy!

Sau sự việc đêm qua, mọi người đã hoàn toàn tin tưởng, kính phục Kế Huyễn. Vì vậy không còn ai nói gì thêm nữa.

Tôn Danh Kiệt hỏi:

- Liệu có bao nhiêu tên?
- Hình như không đông lắm.

Kế Huyễn vẫn sắp xếp để Thái Sơn Nhị Kiệt đi kèm hai bên xe của Tương Vương, những người khác vẫn ngồi trong xe, cùng xe với Tương Vương.

Đoàn người lên đường, cả mươi hộ vệ ai cũng dỗng đôi tai lên nghe ngóng động tĩnh xung quanh. Người nào cũng chuẩn bị tinh thần đối phó với những cuộc đột kích bất ngờ, hoặc sự cố bất thường đột ngột xảy ra.

Năm trăm tên Vũ lâm quân, hai trăm tên đi trước làm tiền đạo, ở giữa là xe của Tương Vương, cùng các vương phi, cung nữ, con cái ngồi, bọn thái giám, thị vệ đều cưỡi ngựa. Hai bên, mỗi bên có năm mươi quân đi kèm xa giá của Tương Vương, đằng sau còn có hai trăm quân Vũ lâm nữa.

Thái Sơn Nhị Kiệt một tǎ, một hữu đi kèm hai bên kiệu xa của Tương Vương. Họ ngồi trên lưng ngựa, dỗng tai lên nghe ngóng khắp tứ phương, dõi mắt nhìn khắp tầm hướng, không chút lơ là, mắt cảnh giác. Bởi các hộ vệ khác đều ngồi cả trong xe, nếu có thích khách, hai người bọn họ phải là người phát hiện ra trước tiên.

Trời đã vào khoảng trưa, có lẽ không đầy một canh giờ nữa đoàn người sẽ phải nghỉ ngơi, người ăn cơm, ngựa ăn cỏ.

Bỗng có chuyện bất ngờ xảy ra.

Một con thỏ từ bụi cây ven đường lao ra, có thể nó bị thợ săn hoặc chó đuổi gấp quá nên chạy lao ra đường.

Con thỏ vừa chui qua gầm xe của Tương Vương, con ngựa kéo xe của Tương Vương lập tức giật mình phát hoảng, hai tai dựng ngược, nhảy chầm bốn vó, chạy như bay về phía trước.

Sự việc xảy ra quá bất ngờ, phu xe không kịp phòng bị, con ngựa sợ hãi hất phu xe ngã văng xuống, không thể đi sau khiễn nổi chúng nữa.

Vì thế Thái Sơn Nhị Kiệt cũng không thể giữ nổi chiếc xe ngựa lại.

Đám quân tiễn đạo mắt nhìn thấy, tai nghe thấy, nhưng không ai dám chặn cỗ xe ngựa lại, vội vàng xô đẩy nhau né tránh sang hai bên đường.

Con ngựa sợ hãi quá chạy càng nhanh, Thái Sơn Nhị Kiệt vội thúc ngựa đuổi theo.

Khi bọn Nhị Kiệt đuổi chưa đầy hai trăm bước, con ngựa sợ hãi còn chạy chưa qua khỏi đám người thì nó bỗng trở nên ngoan ngoãn. Hai người nhìn kỹ, hóa ra Kế Huyễn đang khống chế nó.

Nguyên là khi con ngựa giật mình vùng chạy, tốc độ rất nhanh, Kế Huyễn liền nói với Tương Vương:

– Hiển đệ, đệ nắm chặt lấy còng xe, ta sẽ tóm con ngựa.

Nói xong, ông ta vén rèm xe lên, một tay chống vào còng xe, người bay lên phía trước, rời xuống đúng lưng ngựa. Đúng lúc người hạ xuống, hai tay ông cùng lúc vươn ra, tay trái nắm lấy tai ngựa, tay phải nắm lấy hàm thiếc, cả hai tay đều chụp đúng điểm cần thiết. Đồng thời ông ta quát to lên một tiếng, đồng thời vận lực cả hai tay. Con ngựa bị giật lại không thể chạy lên phía trước. Tuy nó có vùng vẫy thêm mấy cái nhưng rã cuối cùng vẫn đứng im, ngoan ngoãn đứng lại theo sự điều khiển của Kế Huyễn.

Bốn vó nẹn đà xuống nần đường, cánh mũi pháp phẳng. Đúng lúc đó Nhị Kiệt đuổi tới nơi.

Lý Nhân Kiệt nói:

– Kế đại ca, may mà có huynh.

Xe ngựa phía sau cũng vừa đuổi kịp.

Phu xe chạy tới, ông ta vung roi quật gió dọa con ngựa m้าย cái.

Kế Huyễn nói:

– Tiếp tục lên đường. – Ông ta lại ngồi vào trong xe thả rèm xuống.

Bắt đàu nghỉ trưa.

Trong lúc uống rượu, Tôn Danh Kiệt nói:

– Kế đại ca, hôm nay quả thực có thích khách, đáng tiếc chúng ta không tóm được chúng. – Ý ông ta nói con thỏ chạy qua đường.

Lý Nhân Kiệt nói:

– Nếu không phải là do con ngựa của Tương Vương phát hoảng, tên thích khách ấy đã bị tóm rã. Hoa Hoa công tử, sao ông không xuống xe tóm thích khách?

– Khi tôi phát hiện được, nó đã chạy mất dạng rã.

Mọi người cười vang.

Triệu Linh Sơn nói:

– Kế đại ca, dự cảm của huynh thật thán kỳ. Ngay cả một con thỏ làm cho ngựa kinh hoàng huynh cũng dự cảm được.

– Không! Chỉ cần ta có dự cảm tất có việc phiền phức xảy ra, đường như không lớn, không nhiều, có điều không ngờ chỉ là một con thỏ.

Trời vè chí âu, cách Ung Châu còn khoảng năm mươi dặm nữa.

Mọi người lại dừng chân hạ trại.

Họ vẫn dựng lều trướng ở ngoài đồng nội. Tại đây, phía trước không có thôn trang, phía sau không có hàng quán, đây cũng là địa điểm do Kế Huyền chọn.

Đêm xuống.

Tôn Danh Kiệt hỏi:

– Kế đại ca, dự cảm của huynh thế nào? Đêm nay liệu có thích khách không?

Kế Huyền nói:

- Có thể có!
- Ồ, có bao nhiêu tên?
- So với con thỏ sáng nay thì đông hơn nhỉ.
- Đến từ đâu?
- Chưa rõ.
- Tôi qua tại sao huynh dám chắc chúng nó đến từ hai hướng đông, nam, còn hôm nay huynh lại bảo chưa rõ?
- Tôi qua ta nghỉ tại phía tây trấn thành, lại ở phía bắc đường cái, tặc nhân chắc chắn phải nghỉ trong trấn, vậy tất chúng phải vào từ hai hướng đông, nam. Hôm nay bốn bề đều không có chỗ dựa, vì thế mới nói chưa rõ. Có đi đâu, phía nam có một rừng cây, chênh vênh phía bắc khoảng bốn, năm dặm, kẻ địch có thể mai phục trong rừng, cũng có thể không phải vậy. Vì thế ta mới khó phán đoán.
- Đêm nay có cần phải mai phục không?

– Vẫn cần phải mai phục, giết được một đứa ta bót đi một đối thủ, khi giao thủ ta sẽ chiếm được lợi thế. Hôm nay mai phục khắp bốn phía. Vương hiền đệ và Lý hiền đệ ở phía đông, Ngô Quảng Cự và Tả Kỳ hai hiền đệ ở phía bắc, Triệu hiền đệ và Công Dương hiền đệ ở phía tây, Danh Kiệt hiền đệ và Thượng Quan hiền đệ ở phía nam, vẫn mai phục bên ngoài các trại, còn ta vẫn không lộ diện để phòng bị đánh úp.

Kế Huyễn dự cảm lại đúng.

Gần tới canh ba, có năm bóng người phóng rất nhanh vào doanh trại. Chúng vào đúng hướng Tôn Danh Kiệt và Thượng Quan Vân Trung trấn giữ.

Vẫn thực hiện đúng như Kế Huyễn đã bố trí, trong trại vẫn không có quân tuần tra, tuy rằng mỗi trại đều có tới năm sáu chục người, cũng không có đèn đuốc, giống như tất cả đang chìm sâu trong giấc ngủ vậy.

Năm tên thích khách mừng thầm trong dạ, chúng nhanh chóng xông thẳng vào phía trại chính giữa, tới hướng nam nơi Tôn Danh Kiệt và Thượng Quan Vân Trung trấn giữ.

Đáng tiếc là bọn chúng không đi qua người Thượng Quan Vân Trung và Tôn Danh Kiệt, mà đi cách chỗ họ chừng ba trượng.

Xem ra bọn chúng sắp tiến vào giữa các căn lều.

Mấy mũi ám khí của Thượng Quan Vân Trung nhất loạt bay ra, bắn thân ông ta cùng Tôn Danh Kiệt lao ra chặn chúng lại.

Năm tên kéo tới, một tên rên nhẹ lên một tiếng, ngã lăn ra đất. Bốn tên còn lại sững sờ, bước chân hơi chậm lại. Đúng lúc ấy, Tôn Danh Kiệt và Thượng Quan Vân Trung một sáo, một kiếm đánh về phía thích khách.

Bốn tên này cũng không phải là loại tâm thường. Chúng lập tức tiếp chiêu, bốn tên quay lại, vây đánh hai người.

Đánh được ba chiêu, một tên trong đó hét to:

– Lão Tú, lão Ngũ đi làm việc, ta và lão Tam chặn chúng.

Hai tên phóng vào bên trong.

Thượng Quan Vân Trung và Tôn Danh Kiệt mỗi người đánh với một tên, không thể dứt ra nổi. Họ cũng biết, trong đại trường của Tương Vương còn có Kế Huyền và Hạng Đạt.

Dường như cùng một lúc, Thượng Quan Vân Trung đánh ngã một trong năm tên thích khách, Tôn Danh Kiệt cũng dùng ám khí đánh ngã một tên.

Phía tây do Nhị Kiệt phòng thủ cũng có ba tên thích khách tới. Giống như ở phía nam, khi bọn này sắp vào các lều trại, còn cách Nhị Kiệt khoảng ba trượng, ám khí của Nhị Kiệt đãng loạt xuất thủ. Chiêu Huyền phiêu toàn của Lý Nhân Kiệt đánh ngã một tên, hai người bọn họ cũng nhất loạt nhảy ra chặn đánh hai tên còn lại.

Phía nam và phía đông cùng lúc phát ra tiếng hò hét, tiếng binh khí va chạm vào nhau, vang vọng truyệ̀n đi rất xa.

Ngô Quảng Cự, Tả Kỳ, Triệu Linh Sơn, Công Dương Hữu Minh mai phục ở hai hướng tây, bắc thấy phía mình không có địch đến, từ xa cũng không có bóng người, lại phát hiện thấy từ phía nam có hai bóng người chạy như bay về phía trại lớn. Cùng lúc cả bốn người phóng về phía đại trại. Hai tên thích khách chạy gần tới trại lớn của đám Trưởng sử và Tư mã thì ba trong bốn hộ vệ nhất tềsử dụng ám khí. Từ trước tới nay, Triệu Linh Sơn không hề sử dụng ám khí.

Hai tên thích khách tuy không bị trùng ám khí, nhưng cũng phải dừng lại.

Nhân lúc bọn thích khách hơi chậm lại, bọn Ngô Quang Cự bốn người cùng nhảy tới trước mặt chúng. Hai bên không nói gì, bốn người bọn Ngô Quang Cự lập tức vây đánh ngay.

Bốn đánh hai, họ có lợi thế rõ rệt.

Ngô Quang Cự và Tả Kỳ, hai người dùng kiếm tấn công một cây đao của địch, lợi thế rõ ràng nghiêng về phía họ. Sau mươi chiêu, đối thủ của họ muốn bỏ chạy cũng không thể chạy nổi. Hai ngọn kiếm đã vây chặt lấy hai kẻ dùng đao kia. Nói về công lực, trong bốn hộ vệ thì Triệu Linh Sơn là xuất sắc hơn cả.

Quyền chưởng của Triệu Linh Sơn đã ép cho người dùng đao không còn sức mà trở tay, có thể nói rằng một mình Triệu Linh Sơn cũng thừa sức đánh cho đối thủ thất bại hoàn toàn, huống chi lại còn có Công Dương Hữu Minh có tài sử dụng thiến phiến kia nữa.

Kể đến cũng đã rõ công lực của Triệu Linh Sơn vượt hẳn mình rã, nhưng không biết đối thủ của mình là ai, hắn chỉ cố sức né tránh, thoát ra khỏi những đòn công kích của Triệu Linh Sơn, mà quên mất là còn có một Công Dương Hữu Minh nữa.

Công Dương Hữu Minh cười nhạt, thiết phiến xuất chiêu, đau và người của tên thích khách lập tức rời nhau ra.

Bên này vừa đắc thủ, bên kia đối thủ của Ngô Quang Cự và Tả Kỳ khẽ giật mình. Cao thủ so chiêu với nhau, thời gian đâu có mà giành cho sự giật mình. Thời gian chỉ là cái chớp mắt, khi đối thủ giật mình, hai cây kiếm

một đâm một chém vào người hắn. Một thanh đâm vào ngực trái, một thanh chém vào sườn phải.

Ngô, Tả, hai người mạnh tay, hai thanh kiếm ăn sâu vào người hắn đến bốn tấc. Khi họ rút kiếm ra, thi thể của hắn đã đổ ụp xuống đất ngay.

Bốn người đã giết xong hai tên thích khách, từ phía bắc, tây vẫn chưa thấy có người tới, trong Trung quân vẫn bình an vô sự. Bốn người lại chia ra hai hướng đông, nam hỗ trợ cho người của phe mình.

Khi bốn người đến nơi đã chậm mất một bước.

Triệu Linh Sơn và Công Dương Hữu Minh phát hiện thấy Tôn Danh Kiệt và Thượng Quan Văn Trung vây đánh một tên, phàn thắng đã hoàn toàn nằm trong tay họ. Nhìn xuống dưới đất thấy có hai cỗ thi thể đã nằm ngay đor ra ở đó. Triệu Linh Sơn thét lên:

– Giữ lấy khẩu cung.

Tiếng thét của ông ta đúng lúc.

Thanh kiếm trên tay Thượng Quan Văn Trung đã sát tới ngực tên thích khách, cây đinh trên tay Tôn Danh Kiệt cũng sắp giáng xuống đầu hắn. Hai người nghe Triệu Linh Sơn thét vậy, thanh kiếm trên tay Thượng Quan Văn Trung đổi hướng đâm vào hõm vai của tên thích khách, ông ta nhích mũi kiếm lên phía trên. Cây đinh trên tay Tôn Danh Kiệt chưa kịp hạ xuống, lập tức đổi hướng đâm vào vùng lưng của thích khách.

Tên thích khách ném bỏ cây đai dao trong tay, nâng chưởng lên định đập đầu mình thẳng xuống tự sát. Thượng Quan Văn Trung đã nhanh tay điểm vào huyệt đạo của hắn, khiến hắn không thể hạ tay nổi nữa.

Thượng Quan Văn Trung tóm lấy tên thích khách.

Triệu Linh Sơn nói:

– Sang phía đông xem sao?

Họ còn chưa kịp cất bước.

Phía đông đã có người hô lớn:

– Bên đó các vị thế nào r^{ồi}? Có c^{ần} giúp sức không? – Đó là giọng của Ngô Quảng Cự.

– Bên đó có c^{ần} giúp sức không? Bên này đã giành được toàn thắng. – Tôn Danh Kiệt cao giọng hỏi lại.

Tiếng cười từ phía đông truyềⁿn tới.

Triệu Linh Sơn nói:

– Đi, ta v^ềtrưởng lớn thôi.

Bốn người bọn Triệu Linh Sơn v^ềtới đại trưởng, Thượng Quan Vân Trung ném tên thích khách xuống n^{ền}.

Kế Huy^{ền} tra hỏi xong liền nói:

– Cho hắn được toàn thây.

Kế Huy^{ền} khẽ vẩy tay ra hiệu cho đám thị vệ, nói:

– Ném xác chết ra ngoài, ném xa xa ra, cách xa đường cái một chút.

Kế Huy^{ền} lại nói tiếp:

– Xem ra đám thích khách hôm trước đột nhập phủ Tương Vương đều là người của nhà họ Trương, họ Võ sai tới. Tạm thời không có gì xảy ra, sát thủ của nhà họ Võ chẳng còn lại đứa nào nữa.

– Hai tên lùn chẳng phải đã bỏ chạy r^{ồi} sao?

– Anh em họ Xa chắc chẳng làm nên trò trống gì, hơn nữa, sau khi bỏ chạy, chắc chúng cũng không dám quay lại chõ Võ Tam Tư đâu. Võ Tam Tư muốn thu nạp sát thủ, trong khoảng thời gian ngắn, chắc chẳng tìm

được mây tên. Nhà họ Trương tuy vẫn còn hai tên, nhưng cũng chẳng làm nỗi trò trống gì đâu, chỉ còn giữ chúng lại làm bảo vệ thôi. Trong thời gian ngắn tới chắc chúng cũng không tìm được sát thủ đâu.

Tương Vương nói:

- Quên không hỏi chúng Quang Thuận do kẻ nào giết?
- Nhất định là Võ Tam Tú. – Vương Thế Kiệt nói. – Khi ấy giao thủ với chúng tôi chính là Thái Châu Song Sát.

Kế HuyỀn nói:

– Mấy vụ ám sát đẦU là do người của họ Võ, họ Trương gây ra, xem ra ý của chúng nó đẦU là ngôi vị Hoàng đế. Chúng giết người họ Lý trước, thu thập hết vòng vây bên ngoài, sau đó sẽ đánh vào Đông cung. Theo tình hình này mà xét, việc ám sát của bọn chúng sẽ phải dừng lại một thời gian. Hiện nay, chúng không đủ sức vào Đông cung nữa. Sau này, liệu chúng có thể tìm được sát thủ hay không, ta còn chưa dám chắc. Có đi Đầu, trong khoảng thời gian ngắn chắc là không xảy ra việc gì.

Ngày hôm sau, đi đường cả ngày bình an.

Sau giờ Mùi, mọi người đã đến Ung Châu.

Tối hôm ấy.

Kế HuyỀn cho mời Điểm Thương Tam Hữu, Thái Sơn Nhị Kiệt lại, nói:

- Ngày mai ta phải trở về kinh thành, ta mang theo bốn hộ vệ, trọng trách hộ vệ Tương Vương phải phó thác cả cho năm vị anh em.

Tôn Danh Kiệt nói:

- Kế đại ca, không cần nói thế, mấy anh em chúng tôi vì nể mặt đại ca mới vào vương phủ. Chỉ cần còn ba anh em tôi, một sợi tóc của Tương

Vương cũng sẽ không suy chuyển.

Kế Huyền nói:

– Dựa vào mối giao tình của chúng ta, ta không cần phải nói lời cảm ơn. Ta nói với anh em đây, ta và Tương Vương đã kết nghĩa huynh đệ. Nhưng anh em chớ nên để người ngoài biết chuyện này.

Tôn Danh Kiệt cười, nói:

– Chẳng trách gì, huynh lại lấy thân phận của phó Thống lĩnh hộ vệ Đại nội đi bảo vệ Tương Vương, thì ra cũng vì tình riêng đây nũa chứ!
– Ta và Vương Sơn Hữu đã bàn bạc kỹ với nhau, Hoàng thượng cũng đã đồng ý.

Kế Huyền lại trò chuyện riêng với một mình Tương Vương.

Kế Huyền nói:

– Hiền đệ, Trương, Võ hai nhà đều có ý muốn chiếm ngôi Hoàng đế, việc này đệ không được để lộ ra ngoài, chỉ có mỗi mình bản thân đệ biết là được rồi. Sau khi ta về nhà, sẽ tìm cơ hội để đệ được trở lại kinh thành. Ta nói, Vương Thống lĩnh nói, chắc Hoàng thượng sẽ nghe theo.
– Vâng, tất cả mọi chuyện đệ đều nghe theo đại ca. – Tương Vương thành khẩn nói.
– Điểm Thương Tam Hữu và Thái Sơn Nhị Kiệt đều là bạn tốt của ta, họ là những người đáng tin cậy, việc bảo đảm an toàn cho đệ chắc không thành vấn đề
– Đại ca sắp xếp thật chu đáo, nhưng...
– Còn việc gì nữa sao?

– Điểm Thương Tam Hữu và Thái Sơn Nhị Kiệt từ khi đến với đệ, họ chưa từng nhận dù chỉ một phân bạc. Việc này... nên xử lý thế nào?

– Họ nói họ tới không phải vì bạc.

Năm người bọn Kế HuyỀn trở về, đọc đường bình yên vô sự, về đến kinh thuận lợi.

Hôm ấy, Kế HuyỀn vào gặp Võ Tắc Thiên. Võ Tắc Thiên hỏi về tình hình chuyến đi, Kế HuyỀn kể lại chuyện ba lần gặp thích khách, nhưng không nói chúng là người của Võ Tam Tư và Trương Xương Tông sai tới, chỉ nói đã giết chết hết thích khách. Họ về không có ai bị thương, Tương Vương cũng bình an vô sự.

Võ Tắc Thiên nói:

– Vậy thì tốt, trẫm cũng yên tâm rAES. Không còn việc gì nữa, khanh lui ra đi.

Kế HuyỀn cáo từ đi ra.

Có hai bản tấu gửi về triỀu, Võ Tắc Thiên đọc xong, lại đọc lần nữa, sau đó cho gọi Thượng Quan Uyển Nhi đến.

Muốn biết tại sao Võ Tắc Thiên lại cho gọi Thượng Quan Uyển Nhi tới, đã xảy ra chuyện gì vậy. Xin xem hAES sau sẽ rõ.

HỒI THÚ CHÍN MƯƠI BA

*Mạo nhận chiến công, Tôn Thùa Cảnh tất bị biếm chức
Ngợi khen hiếu tử, Võ Tắc Thiên thân tới thăm nhà*

Lại nói chuyện Võ Tắc Thiên đọc hai bản tấu của Lý Kiêu, lập tức cho gọi Thượng Quan Uyển Nhi tới, bà ta nói:

- Uyển Nhi, có thể cho ta nghe về Lý Kiêu không?
- Có phải vì việc của Địch Nhân Kiệt không ạ?
- Không phải, đó là vụ án oan mà trẫm đã biết, trẫm chỉ hỏi về chuyện thời còn nhỏ của Lý Kiêu thôi.
- Nô tỳ có nghe được một lời đồn.
- Người nói lại ta nghe xem!
- Nghe người ta nói rằng khi Lý Kiêu lên tám tuổi, nằm ngủ mơ thấy có một vị thần tặng cho chàng một đôi bút. Từ đó trở đi, con đường học hành của ông ta không ngừng thăng tiến. Nô tỳ cho rằng đó chỉ là chuyện bịa. Lý Kiêu tài cao, người ta lại nghĩ đó là công đức của Thần Phật phù hộ, bệ hạ thấy thế nào?
- Trẫm cũng được nghe kể về chuyện này. Lý Kiêu quả thực rất có tài, hình như đã có lần trẫm để ông ta chịu oan khuất. Năm xưa, Lai Tuấn Thần vu cáo ba người Địch Nhân Kiệt, Lý Tự Châu, Bùi Dung Lễ, trẫm ra lệnh cho Lý Kiêu và Trương Đức Dục, Lưu Hiến ba người vào ngục. Trương Đức Dục không dám đắc tội với Lai Tuấn Thần. Lý Kiêu và Lưu

Hiến tra xét lại bản án, cho rằng ba người bọn Địch Nhân Kiệt vô tội, muốn trẫm trách tội Lai Tuấn Thân và phóng thích ba người bọn Địch Nhân Kiệt. Lai Tuấn Thân lại vu cáo Lý Hiền và Lưu Hiến thiên vị Địch Nhân Kiệt, nói họ kêt bẽ kêt đảng với nhau. Hồi ấy trẫm tin theo lời của Lai Tuấn Thân, biếm chức Lý Kiều xuống làm huyện lệnh huyện Lân Thủ. Sau đó, trẫm điều tra rõ Địch Nhân Kiệt bị oan nên mới điều Lý Kiều về kinh, phong cho là Phượng các Xá nhân, Lưu Hiến làm Tư Bộc Thừa.

- Bệ hạ thực là người biết tra xét sự việc đến chân tớ kẽ tóc.
- Hiểm ác thay, suýt nữa trẫm đã giết chết mất Địch Nhân Kiệt.
- Bệ hạ! Xin chớ nghĩ nô tì nịnh hót, cỗ nhân nói: “Biết sai mà sửa thực là bậc đại dũng”.

Võ Tắc Thiên mỉm cười, bà ta đưa tay ra chỉ vào bản tấu, nói:

- Người có thể xem bản tấu này của Lý Kiều.

Bà ta lại cầm một bản tấu khác lên, mở ra xem. Bản tấu ấy cũng do Lý Kiều viết.

Võ Tắc Thiên đọc xong, lập tức ném lên mặt bàn.

Ngày hôm sau.

Trong buổi chiều sớm, Võ Tắc Thiên sai Thượng Quan Uyển Nhi tuyên đọc bản tấu đầu tiên của Lý Kiều.

Thượng Quan Uyển Nhi đọc xong.

Võ Tắc Thiên hạ chẽ chia thiên hạ ra làm hai mươi đạo, mỗi đạo đặt một Ngự sử quản lý, dùng chức Đại Hữu Túc Chính đài, lệnh cho các Tể tướng cùng bàn việc chọn người, chọn Kỳ Kham làm sứ giả.

Bản tấu thứ hai chưa được phê chuẩn.

Vào lúc đó.

Hàng Lô Tự Khanh rời khỏi hàng, tâu nói:

- Có Quốc Vương nước Đông Nữ là Nga Đàm Nhi xin triều kiến.

Võ Tắc Thiên hỏi:

- Hiện nay đang ở đâu?
- Hôm qua tới kinh thành, nay đang ở trong trạm quán dịch.
- Khanh hãy dẫn họ đến gặp trẫm.
- Bệ hạ! Khang Quốc Quốc Vương Nê Niết Sư Diệc ngày hôm qua tới kinh thành, cũng đang đợi chỉ.
- Khanh hãy tới trạm quán dịch dẫn hai người ấy đến gặp trẫm.

Hàng Lô Tự Khanh rời điện đi ra.

Giám sát Ngự sử Tôn Thừa Cảnh rời khỏi hàng, tâu:

- Khởi bẩm bệ hạ, thần đi giám sát tình hình quân địch ngoài biên ải, trở về kinh hôm qua.
- Tình hình chiến sự ra sao?
- Địch bại ta thắng, thần xông vào mũi tên hòn đạn đánh địch, chém rơi rất nhiều đầu giặc ạ. – Sau đó ông ta thuật lại thật tỉ mỉ về tình hình trận đánh ấy, về tình thế trên chiến trường, tình thế giữa ta và địch, kể rất sinh động.

Tôn Thừa Cảnh kê xong.

Quần thần có người khen ngợi, có người hoài nghi, có kẻ đố kị, mỗi người nghĩ một cách.

Võ Tắc Thiên nói:

– Ngự sử cung tận tụy, trung thành như vậy thực hiếm có. Nay phong cho làm Hữu Túc Chính đài Trung thừa. – Bà ta quay sang Trương Nhân Nguyên, nói – Trương khanh, sau khi tan triều, xem lại bảng những người có công trạng từ Tôn khanh trở xuống trong trận đánh ấy để luận công ban thưởng.

Thú Ngự sử Trương Nhân Nguyên nói:

– Thân tuân chỉ.

Sau khi tan triều.

Trương Nhân Nguyên tìm đến Tôn Thừa Cảnh lấy cuốn sổ ghi công.

Trương Nhân Nguyên điều tra lại những người có tên trong cuốn sổ ghi công, tình hình trận đánh, người nào đã lập công gì. Khi hỏi tới công trạng của Tôn Thừa Cảnh, binh sĩ đều nói không biết.

Trương Nhân Nguyên sinh nghi. Một người đội tên vượt đạn xung phong diệt địch, tại sao binh sĩ lại không biết? Ông ta lại tìm tới Tôn Thừa Cảnh, hỏi về tình hình bối trận của đôi bên, Tôn Thừa Cảnh cứng họng, không trả lời nổi.

Thì ra Tôn Thừa Cảnh thực sự không tham gia trận đánh này, hắn chỉ việc ngã vế lại sơ đõ chiến trường, trận nào cũng phải vế, vì vậy hắn hiểu rõ được tình hình chiến trường, còn về tình hình cuộc chiến ra sao thì ông ta mù tịt.

Vào buổi chiều sáng hôm sau, Trương Nhân Nguyên tâu lên theo đúng sự thực, cuối cùng nói:

– Tôn Thừa Cảnh mạo nhận chiến công, không công nhận lịnh thưởng, mong bê hạ minh xét.

Võ Tắc Thiên nổi giận, nói:

- Không tham dự trận đánh mà mạo nhận chiến công, không đáng trọng dụng, giáng xuống làm huyện lệnh huyện Sùng Khẩu.

Tôn Thừa Cảnh xấu hổ đỏ mặt tía tai, dập đài tạ ân.

Khảo công Viên Ngoại lang Lưu Tự Lập rời khỏi hàng tấu nói:

- Tri âu đình ta thi chọn Minh Kinh, Tiến sĩ chỉ dùng kinh điển, ngữ truyện để thi, vì vậy thí sinh luôn coi trọng lối học vẹt những cuốn Kinh truyện ấy. Sau khi trúng tuyển được phong quan, phàn nàn họ không biết phải làm sao, không phát huy được điệu đã học. Thân đê nghị, xin cho thêm vào đề thi các hạng mục khác như tạp văn, thơ phú, thì mới có thể tìm ra được những thí sinh thực sự có tài, mới thông hiểu được thế sự, tình hình trong thiên hạ. Mong bệ hạ minh xét.

Võ Tắc Thiên nghe xong, nói ngay:

- Lời Lưu Khanh nói rất đúng, không nên trọng dụng loại mọt sách, bắt đài thi hành từ đây.

Tri Quỹ Sứ tấu, nói:

- Bắc Quỹ Thông Nguyên có bản tấu, nói ở Lạc Dương có người tên Vương Hữu Trinh, nay đã đến tuổi trưởng thành. Mẹ lâm bệnh nặng, thày lang nói phải ăn thịt người thì mới trị được. Hữu Trinh cắt thịt mình cho mẹ ăn, quả thực bệnh tình của mẹ anh ta cũng thuyên giảm. Thực là bậc hiếu tử, đáng được lưu danh.

Võ Tắc Thiên liền nói:

- Mau đi âu tra xem địa chỉ nhà này ở đâu, bậc hiếu tử như vậy, đáng được khen thưởng lắm.

Võ Tắc Thiên ngự giá tới nhà Vương Hữu Trinh.

Nhà Vương Hữu Trinh không có bao người, cha chàng còn khá trẻ, bệnh của mẹ chàng đã đỡ. Vương Hữu Trinh mới mười tám tuổi, ban ngày theo cha đi làm, tối về lo việc đèn sách. Chàng còn có một em gái, một em trai, tuổi còn nhỏ cả. Một nhà năm người, cũng không đến nỗi khó khăn trong sinh hoạt. Họ ở trong một căn nhà hai gian, không có sân vườn.

Quan địa phương ở Lạc Dương như Bảo chính, Phường chính đã biết tin từ trước, thông báo cho nhà họ Vương biết.

Khi đoàn người của Võ Tắc Thiên tới, cả nhà của Vương Hữu Trinh đều đã ra đứng đợi trước cửa để nghênh đón.

Võ Tắc Thiên đến đây, đã làm kinh động rất nhiều người.

Tin này truyền khắp trong thành.

Võ Tắc Thiên dẫn theo mười mấy vị trọng thần – đều là những người có quan phẩm cao, dẫn theo vài người cung nữ, thái giám, chỉ có năm mươi Vũ lâm quân cùng tám hộ vệ đi theo.

Quan địa phương đã hạ lệnh dọn đường sá sạch sẽ. Con đường được quét dọn sạch tinh, người dân thường không được phép đi lại, những ai đang đi trên đường, nhất thiết phải chui vào quán hoặc nhà dân hai bên đường để tránh mặt, chẳng khác gì lệnh giới nghiêm vậy. Binh sĩ Ngô Kim vệ chia làm hai hàng, đứng cách nhau mươi bước, mặt hướng sang hai bên để phòng bất trắc, thánh giá đi rải mới được động đậy.

Võ Tắc Thiên sai người khênh theo một tấm hoành phi, trên đó viết ba chữ: “Hiếu Tử Đệ”, bên góc trên phía phải còn có hai chữ nhỏ “Ngự Tú” (Vua ban) nữa. Bên dưới góc trái viết rõ ngày, tháng, năm, tấm hoành phi được bọc bằng lụa đỏ.

Quan địa phuong cùng bọn Bảo chính, Phường chính đã đợi bên ngoài cửa nhà họ Vương từ lâu. Thánh giá của Võ Tắc Thiên tới, quan địa phuong biết trước, vội quỳ xuống dập đầu tung hô vạn tuế ba lần. Võ Tắc Thiên xua tay, có ý muốn bảo họ đứng lên.

Võ Tắc Thiên ngã kiệu tới. Quan địa phuong đứng dậy, đứng nghiêm hai bên đường nghênh đón. Võ Tắc Thiên xuống khỏi kiệu, Thượng Quan Uyển Nhi đỡ bà ta tiến lên vài bước.

Đến lúc này, cả nhà Vương Hữu Trinh mới hành lễ quỳ lạy, tung hô vạn tuế đủ ba lần – Nghi thức đó họ đầu được quan viên của Tư Lễ tự dạy dỗ chu đáo.

Võ Tắc Thiên ra lệnh miễn lễ cho họ.

Nhà cửa của họ Vương được quét dọn, thu xếp lại. Võ Tắc Thiên hạ lệnh treo bức hoành phi lên trước. Các quan viên trong đội lễ nhạc đã chuẩn bị đủ mọi thứ nhạc cụ, bây giờ mới tấu lên, đánh trống, thổi kèn ầm ĩ.

Treo hoành phi xong, cả nhà Vương Hữu Trinh lại lạy tạ ân.

Võ Tắc Thiên đích thân vào nhà, nhìn quanh, thấy phòng hoi hép. Võ Tắc Thiên không ngã, lập tức quay ra.

Ra bên ngoài, Võ Tắc Thiên nói với huyen lệnh huyen Lạc Dương:

– Trẫm sẽ cấp một ít ngân lượng là ba ngàn lạng bạc để xây dựng lại nhà cho hiếu tử. Việc này không phải phiền tới Thiện thiện tự, sẽ do khanh đích thân chủ trì, ngày mai bắt đầu chọn địa điểm. Nơi này chật hẹp quá. Nhưng nơi mới không được cách xa nơi này quá. Khi cắm đất, tất phải dời nhà dân khác đi, cần giải quyết cho thỏa đáng, bao thường cho tương xứng, không được cưỡng chiếm, càng không được sách nhiễu dân chúng. Việc này phải mau chóng hoàn thành.

Huyện lệnh huyện Lạc Dương khâu đài lĩnh chỉ.

Võ Tắc Thiên quay sang lệnh thái giám tuyên đọc thánh chỉ. Thái giám giở thánh chỉ ra, đọc:

– Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế Đại Chu chiêu viết: Qua tra xét thấy Vương Hữu Trinh, mười tám tuổi ở Lạc Dương, để chữa bệnh cho mẹ, lương y hết cách, nói chỉ có thịt người mới chữa được bệnh này. Hữu Trinh đã xẻo thịt mình cho mẹ ăn, bệnh tình của mẹ đã giảm. Có hiểu như vậy, thực đáng khen ngợi. Trẫm đặc cách ban cho một tòa nhà, tăng cho hoành phi “Hiếu Tử Đệ”, thưởng cho ngàn lạng bạc. Khâm thư!

Cả nhà họ Vương dập đài tạ ân.

Võ Tắc Thiên lệnh Vương Hữu Trinh đến bên cạnh mình, bà ta nắm lấy tay chàng ngắm một lúc. Thấy Vương Hữu Trinh diện mạo đoan chính, nho nhã ôn nhu, liền nói:

– Sau này nên khổ công học tập, chuẩn bị giúp sức cho nước nhà. Trẫm sẽ sai quan lại tới đốc thúc ngươi học hành. Mỗi tháng trẫm sẽ thưởng cho ngươi mười lạng bạc coi như tiễn dâu đền.

Vương Hữu Trinh dập đài, tạ ân.

Sau đó Võ Tắc Thiên mới về cung.

Loan giá của Võ Tắc Thiên còn chưa về đến cửa cung, Tả Thiên vệ Tướng quân đã bẩm báo:

– Khoái bẩm Hoàng thượng, binh sĩ của thành bắt được một tên khả nghi. Sau khi có lệnh dẹp đường, hắn không thèm nghe lời cảnh cáo của binh sĩ, tự tiện xông vào khu vực cấm, thành đã bắt lại. Người này khóc lóc, nói cha bị bệnh, theo lời lang y phải đi lên phố mua thuốc. Thành không dám tự quyết, đến đây xin bê hạ phán quyết.

– Dẫn tới đây để trẫm đích thân hỏi xem?

Loan giá của Võ Tắc Thiên dừng lại. Quan lại, thái giám, cung nữ tùy tùng đâu dừng cả lại.

Không lâu sau.

Hai tên lính dẫn theo một người nữa tiến đến. Người bị áp giải, đâu cúi thấp không nhìn rõ diện mạo.

Binh sĩ và người bị áp giải đó tiến đến.

– Đứng lại! – Vương Sơn Hữu đứng bên Võ Tắc Thiên vội quát to.

Lúc đó.

Binh sĩ và người bị áp giải chỉ còn cách Vương Sơn Hữu hai trượng.

Sau khi Vương Sơn Hữu quát lên: “Đứng lại!”. Tiếng thét vừa đến tai người bị áp giải, hai tay hắn lập tức bung ra. Hai tên lính bên cạnh lập tức bị vung ra xa đến hàng trượng. Hai chân người đó khẽ điểm xuống đất, thân hình nhảy vọt lên, lao về phía Võ Tắc Thiên, tay trái vung ra, nhắm vào đỉnh đầu Võ Tắc Thiên chụp tới. Kể thì chậm, thực ra cực nhanh. Tất cả những hành động ấy chỉ diễn ra trong vòng một chớp mắt.

Vương Sơn Hữu vốn đã có đê phòng. Khi người ấy tung mình nhảy lên, vươn tay ra chộp gần tới Võ Tắc Thiên, Vương Sơn Hữu đứng bên Võ Tắc Thiên vội tiến lên một bước, hai ngón của bàn tay phải duỗi ra điểm vào kheo tay của người đó, đồng thời tay trái vung ra, dựng thẳng lên như một lưỡi dao chém xuống sườn hắn.

Người này vô công không tặc; Thân hình bật nảy lên không trung, không biết vận lực vào đâu. Nếu không né tránh, cổ tay tất bị đánh gãy, dưới sườn cũng sẽ bị đánh nát. Chỉ thấy hắn trên không trung chúc

người đậm bõ xuống, đằng thời rút tay về, uốn người, thân hình xoay một vòng tròn mới tránh khỏi một chưởng, một chỉ của Vương Sơn Hữu.

Hắn vừa hạ người xuống đất, lập tức búng mình nhảy lên, thân hình cách mặt đất hơn một trượng.

Thì ra, có một hộ vệ khác tấn công hắn. Hắn không còn chỗ để né tránh. Trước mặt thì có Vương Sơn Hữu, phía sau thì có hộ vệ khác công kích, tiến không được, lui cũng không xong, hắn đành phải bật người nhảy lên, Vương Sơn Hữu cũng tung người nhảy lên, vẫn là tả chưởng hữu chỉ tấn công vào thích khách.

Trong khi Vương Sơn Hữu tung mình nhảy lên, một hộ vệ khác phóng ra mấy mũi ám khí.

Tại sao đám hộ vệ lại không dùng ám khí ngay từ đầu?

Khi đó không dùng được bởi trước, sau, phải, trái đều có người, đều là người trong đội tùy tùng, nghi trượng cả.

Lần này, thích khách bị hổ to. Âm khí từ bên dưới phóng lên, không phải hắn không biết, cũng không phải tránh không nổi, nhưng hắn không né tránh và cũng không thể né tránh.

Tại sao không né tránh?

Bởi Vương Sơn Hữu tấn công hắn. Nếu hắn tránh ám khí tất sẽ bị Vương Sơn Hữu đánh trúng. Nếu bị đánh trúng không chết tất cũng bị trọng thương. Vì vậy hắn phải coi mạng sống của mình quan trọng. Hắn cũng một tay vươn chỉ, một tay xòe chưởng để đánh, chưởng đánh chỉ với Vương Sơn Hữu.

Hai người chạm chưởng.

Xem như họ cùng có lực, nhưng lại không phát ra thanh âm.

Sau khi đấu chưởng, hai người cùng hạ mình xuống.

Sau khi hạ thân xuống, trong lòng họ đã thầm hiểu về nhau, đôi bên đều đã biết được công lực của nhau.

Vương Sơn Hữu biết mình hơn đối phương.

Thích khách biết nội lực của mình thua đối phương, hơn nữa mình lại đã trúng ám khí, đã bị thương. Tuy thương thế không nặng, một cây Thiết liên tử đánh trúng hông bên trái, cũng may xương không bị vỡ. Một cây Tam thốn đinh ghim vào bắp thịt đùi bên trái ngập sâu vào trong thịt. Tuy gân cốt không bị thương, nhưng vô cùng đau đớn.

Vương Sơn Hữu không để cho hắn kịp lấy lại hơi, vừa chạm đất, ông ra chiêu ngay lập tức.

Hai người lại giao chiến với nhau.

Trận đấu này diễn ra ngay trước mắt Võ Tắc Thiên. Đã rất nhiều lần bà ta gặp thích khách, nhưng chưa lần nào tận mắt nhìn thấy rõ ràng như lần này. Bà ta sợ đến nhũng cả người, phải tựa vào thành kiệu, ngã im bất động. Cho đến khi thích khách bị Vương Sơn Hữu đánh ngã, bà ta mới thở ra một hơi nhẹ nhõm, ngã thẳng người dậy, lấy lại phong thái của một vị Hoàng đế.

Bà ta thấy đám hộ vệ đã bắt được thích khách, tức giận quát:

– Giải hắn về hoàng cung để trừng đích thân thảm ván.

Võ Tắc Thiên trở về hoàng cung, thay quần áo, sửa sang lại đầu tóc, sai thái giám triệu Vương Sơn Hữu đến. Bà ta biết, thảm ván loại thích khách này cần phải có Vương Sơn Hữu giúp đỡ. Đồng thời, bà ta biết nếu Vương Sơn Hữu không có mặt tại đó, thích khách sẽ không sợ hoặc tiếp tục làm loạn.

Vương Sơn Hữu vào.

Vương Sơn Hữu báo với Võ Tắc Thiên, thích khách đã bị giải tới phòng hộ vệ, đồng thời nói cho Võ Tắc Thiên biết, thích khách đã bị điểm vào huyệt Nhuyễn ma, không thể bỏ chạy và cũng không thể đả thương người khác được, nên không cần trói.

Võ Tắc Thiên sai thị vệ lôi thích khách lên.

Võ Tắc Thiên thấy tên thích khách độ khoảng năm mươi tuổi, sắc mặt đen sạm, mắt tròn tóc rối, huyệt đạo tuy bị điểm nhưng vẫn tỏ vẻ không phục.

Thị vệ để hắn xuống đất, và bắt quỳ xuống.

Võ Tắc Thiên biết loại thích khách như hắn sẽ có thái độ bất kính với mình, nếu cố ép hắn quỳ, hắn không quỳ sẽ khiến mình mất mặt thêm. Bà ta xua tay nói với đám thị vệ, lệnh cho họ lui ra.

Tên thích khách ngồi trên nền nhà. Vì đã bị điểm vào huyệt Nhuyễn ma, nên hắn không thể đứng lên được.

Võ Tắc Thiên hỏi:

– Người tên gì?

Thích khách không trả lời.

Võ Tắc Thiên cao giọng hỏi lại lần nữa.

Thích khách lườm Võ Tắc Thiên, quay mặt sang hướng khác. Nhìn sang hướng khác, hắn ngang ngạnh, cất giọng lạnh lùng nói:

– Tương Diệt Võ.

Võ Tắc Thiên vừa nhảm lại tên hắn, bỗng bà ta phát hiện thấy có điểm không đúng: Tương Diệt Võ, chẳng phải là sẽ tiêu diệt họ Võ sao?

Vương Sơn Hữu cũng cảm thấy đây không phải là tên thực của hắn, ông nói:

- Người khai thực ra đi.

Thích khách nhìn Vương Sơn Hữu, không nói nǎng gì.

Võ Tắc Thiên không hỏi tên hắn nữa, bà ta nói:

- Ai sai ngươi đi hành thích trẫm?

Thích khách không trả lời.

– Nói. – Võ Tắc Thiên cao giọng quát. – Người cho rằng trẫm không biết dùng hình sao?

– Ta sẽ không nói đâu. – Tên thích khách quay đầu lại, không nhìn vào một ai, mà nhìn ra phía cửa sổ.

– Ta khuyên ngươi nên thành thực là hơn, chứ nên nói dối, dù chỉ là một câu, một chữ. Nếu không, sau khi ném mùi đau khổ, ngươi vẫn phải khai thực, ngươi có tin không?

Thích khách lộ nét hoảng sợ, hỏi:

- Người là ai?

– Vương Sơn Hữu, Thống lĩnh hộ vệ Đại nội.

Nét mặt của thích khách bình tĩnh trở lại, nói:

- Người hỏi đi, ta khai thực là xong.

Vương Sơn Hữu gật đầu với Võ Tắc Thiên, có ý muốn bảo bà ta hãy hỏi hắn.

Võ Tắc Thiên thấy thái độ tên thích khách lúc cứng lúc mềm, trong lòng khó hiểu, bà ta nói:

- Vương Thống lĩnh, khanh thầm vấn hắn đi.

Vương Sơn Hữu gật đ`äu, nói:

- Người tên là gì?
- Thạch Trung Kim.
- Người là người của môn phái nào?
- Phái Âm Sơn.
- Ai sai người đi hành thích?
- Từ Kính Trực.
- Thủ hạ của Từ Kính Trực có bao nhiêu người?
- Ông ta đã gia nhập phái Âm Sơn.
- Chưởng môn là ai?
- Vô Duyên Sư Thái.
- Lần này, bọn người có bao nhiêu người tới đây?
- Cả bốn hộ pháp đ`äu tới.
- Ba người kia ở đâu?
- Trong Bạch Mã tự.
- Các người và Bạch Mã tự có liên kết với nhau không?
- Vô Duyên Sư Thái và trụ trì Bạch Mã tự Nghĩa Minh Đại sư đã từng có duyên gặp mặt.
 - Hôm nay sao chỉ có một mình người đi hành thích?
 - Hôm nay, ngẫu nhiên ta đi ra phố, nghe nói Hoàng thượng đến nhà hiếu tử treo hoành phi, khi ta biết là lúc Hoàng thượng trên đường về không kịp thông báo cho ba người kia.
- Trụ trì Nghĩa Minh có biết mục đích của các người đến đây là gì không?

– Không biết!

Vương Sơn Hữu quay sang nói với Võ Tắc Thiên:

– Nên đến ngay Bạch Mã tự bắt người.

Võ Tắc Thiên rất biết công phu của người võ lâm. Bà ta nói:

– Vương thống lĩnh, tất cả đều do khanh chỉ huy.

Vương Sơn Hữu nói:

– Thần xin đi bối trí ngay.

– Trẫm sẽ viết một bức thủ dụ, binh mã trong kinh thành sẽ do khanh tùy ý điêu động. – Võ Tắc Thiên nói xong, lập tức viết một đạo chỉ dụ, sai hai tên thị vệ giải Thạch Trung Kim về phòng hộ vệ.

Vương Sơn Hữu về phòng hộ vệ, kể lại khẩu cung của Thạch Trung Kim cho Kế Huyền nghe.

Kế Huyền nói:

– Đem theo bao nhiêu người?

– Cần để phòng bọn Nghĩa Minh liên thủ với chúng, đem theo hai mươi người đi. Đại ca, huynh đi chọn người, chọn xong người kéo tới Bạch Mã tự ngay, tôi đi điêu binh.

Kế Huyền chọn người xong, kéo thẳng tới Bạch Mã tự.

Một hòa thượng tuổi độ trung niên từ trong đại điện bước ra, thấy bọn Kế Huyền mang theo binh khí, ông ta thoảng giật mình.

Kế Huyền nói:

– Trụ trì của các vị ở đâu?

– Trụ trì trong thiền phòng.

– Dẫn bọn ta đi gặp trụ trì. – Kế HuyỀn nói xong, lệnh hai mươi anh em vây quanh chùa, hai người canh cổng.

Vị hòa thượng trung niên đờ người ra, không biết đã xảy ra chuyện gì, cũng không dám hỏi, chỉ còn cách dẫn Kế HuyỀn đến thiỀn phòng.

Gặp Nghĩa Minh, hòa thượng trung niên nói:

- Vị thí chủ muốn gặp sư phụ.
- Lão nạp là Nghĩa Minh, xin hỏi cao danh quý tính của thí chủ?
- Tại hạ là phó Thống lĩnh hộ vệ Đại nội Kế HuyỀn!
- Kế Thống lĩnh tìm lão nạp không biết có đi đâu gì chỉ giáo? Mời ngă xuống nói chuyện.

Kế HuyỀn nói:

- Có phải, có bốn người từ Âm Sơn tới ở trong quý tự không?
- Có! Họ là người của Vô Duyên Sư Thái, tới kinh thành giải quyết công việc, tạm thời ở trong tè tự.
- Bọn họ là Khâm phạm, tới kinh thành để hành thích hoàng thượng, trụ trì có biết chuyện này không?
- A di đà Phật, lão nạp thực sự không biết việc này. Kế Thống lĩnh tới đây bắt người ư?
- Trong quý tự có người câu kết với bọn họ không?
- Đại khái không có. Ngay cả lão nạp cũng không biết bốn người này. Bởi có thư tay của Vô Duyên Sư Thái, nên lão nạp mới để họ tạm thời ở trong chùa, việc chúng đi hành thích thực sự lão nạp không hay biết.

Nghĩa Minh đã hơn bảy mươi tuổi, nhưng cơ thể vẫn còn tráng kiện.

Ông ta nói ngay:

– Kế Thống lĩnh, mời đi theo lão nạp.

Hai người vừa ra khỏi cửa thiền phòng, Vương Sơn Hữu cũng đã tới.

Vương Sơn Hữu nói với Kế Huyền:

– Năm trăm cẩm quân dùng cung tên vây kín Bạch Mã tự, đệ đã hạ lệnh, phàm ai từ trong chùa vượt tường ra ngoài, lập tức bắn ngay. Ngoài cổng cũng đã đặt lưới bẫy cả rã.

Kế Huyền nói:

– Khâm phạm ở trong tịnh xá nơi hậu điện, Nghĩa Minh trụ trì dẫn chúng ta đi.

Vương Sơn Hữu gọi thêm hai hộ vệ đứng bên tường rào gần đó là Thượng Quan Vân Trung và Hạng Đạt lại.

Nghĩa Minh đi trước, bốn người theo sau, tiến về phía gian nhà tịnh xá.

Đến trước một gian phòng lợp ngói, Nghĩa Minh nói:

– Trong gian này.

Vương Sơn Hữu nói:

– Nghĩa Minh Đại sư, ông không cần vào bên trong. Sau khi vào phòng có thể sẽ phải động thủ, sợ ông sẽ bị thương.

Nghĩa Minh cười, nói:

– Thống lĩnh, lão nạp tuy tuổi tác đã cao, nhưng chân tay vẫn còn rắn chắc. Khâm phạm tuy tuổi trẻ nhưng lão nạp không coi ra gì. Hơn nữa, khâm phạm lại ở trong tê tự, lão tăng cũng bị coi là tên chủ chứa không rõ nội tình, lão nạp cũng nên bỏ ra một chút sức lực.

Vương, Kế, hai người không tiện nói gì thêm.

Nghĩa Minh đến trước cửa, gõ cửa.

Từ bên trong có tiếng người nói vọng ra:

- Cửa không chốt, mời vào.

Nghĩa Minh mở rộng cửa.

Quả nhiên trong phòng có ba người, tuổi tác đều trên năm mươi.

Ba người thấy Nghĩa Minh tới, nhất tề đứng dậy đồng thanh nói:

- Nghĩa Minh sư phụ, mời ngã. – Họ lập tức phát hiện ra bốn người bọn Vương Sơn Hữu, lại hỏi. – Bốn vị này là...

Nghĩa Minh nói:

- Lão nạp xin giới thiệu, bốn vị này là hộ vệ trong Đại nội, vị này là phó thống lĩnh hộ vệ Đại nội Kế Huyễn thí chủ.

Ba người nghe xong giật mình, đưa mắt nhìn nhau, trên mặt lộ rõ nét nghi hoặc.

Nghĩa Minh nói:

- Rốt cuộc ba vị tới kinh thành làm gì?
- Bọn tôi phụng mệnh của Chưởng môn, tới đây xử lý một chút việc thế tục.
- Chắc không phải là chuyện thế tục chứ? Tới đây hành thích Hoàng thượng có đúng không? – Nghĩa Minh nói xong, nhìn thẳng vào mặt ba người.
- Sư phụ, ngài nhầm rã, tại sao sư phụ lại nghĩ bọn tôi tới đây để hành thích Hoàng thượng? Sư phụ không nên đùa như vậy!
- Không phải là đùa. – Nghĩa Minh nói, sắc mặt vẫn hiền hòa, không hề để lộ nét giận dữ, cũng không lộ sát khí.

Vương Sơn Hữu nói xen vào:

- Các vị có quen với Thạch Trung Kim không?
 - Dương nhiên là có quen, bọn tôi cùng tới đây mà.
 - Thạch Trung Kim hiện ở đâu?
 - Anh ta đi ra ngoài, đã đi khoảng hai canh giờ rưỡi, có thể một lúc nữa sẽ về
- Có thể anh ta sẽ không thể trở về nữa đâu. – Vương Sơn Hữu nói.
 - Sao ngài biết anh ta không trở về? Hiện nay anh ta đang ở đâu? – Ba người cuống quýt hỏi.
 - Anh ta đã bị bắt, bị giải tới phòng Hộ vệ Đại nội rưỡi.
 - Tại sao lại bắt anh ta? Anh ta phạm tội gì?
 - Anh ta phạm tội không lớn, nhưng cũng không nhỏ, là bởi anh ta muốn hành thích Hoàng thượng, đáng tiếc không thành công. Anh ta bị thương, bị bắt rưỡi. Thế nào? Nếu các vị không bị anh ta khai ra, liệu chúng tôi có thể biết mà tìm tới đây không?

Nghĩa Minh nói:

- Lão nạp không hề đùa, người xuất gia không được nói bừa. Các vị còn có điều gì muốn nói nữa?

Muốn biết chuyện này kết quả ra sao. Xin xem hở sau sẽ rõ.

HỒI THÚ CHÍN MƯƠI TƯ

*Tổ sư võ lâm, Nghĩa Minh Đại sư ra tay bắt thích khách
Mặt dày vô sỉ, Diêm cáp Sự hiến tuôi thọ cho Thượng hoàng*

Lại nói chuyện Nghĩa Minh Đại sư hỏi ba người từ Âm Sơn tới có muôn nói gì nữa.

Một trong ba người nói:

- Các vị định thế nào?
- Theo chúng ta về cửa quan. Gặp Thạch Trung Kim, các vị nhận tội là xong, tới công đường mà tranh cãi.
- Không dễ như vậy đâu.
- Có thể không khó lắm – Nghĩa Minh nói xong, người không hề rời khỏi chiếc ghế, chỉ khẽ động đậy, vươn tay ra.

Thực nhanh, thực thản kỵ.

Tên vừa mở lời nói đứng cách Nghĩa Minh có tới năm bước chân, vậy mà chỉ một cái vung tay, Nghĩa Minh đã tóm được cổ tay hắn. Người đó đến cả né tránh cũng không kịp nữa.

Mọi người đều nhìn vào tên bị Nghĩa Minh tóm, thấy hắn như bị vụn hết xương vậy, thân hình từ từ sụm xuống.

Một cánh tay của Nghĩa Minh khẽ nhấc hắn lên, vẩy ra một cái. Người bị ném nằm trên đất không thể dậy nổi. Nghĩa Minh đứng dậy, ra tay, bắt

người, ném người, một chuỗi động tác ấy chỉ diễn ra trong khoảng thời gian bằng cái chớp mắt.

Hai người còn lại từ Âm Sơn tới đứng sững ra nhìn.

Vương Sơn Hữu và Kế Huyền ngâm khen ngợi, khâm phục tài nghệ cao siêu của Nghĩa Minh Đại sư.

Nghĩa Minh Đại sư nói:

– Thế nào? Các người theo Kế Thống lĩnh về công đường hay đợi lão nạp ra tay? – Ông ta nói với hai người từ Âm Sơn tới.

Bỗng hai người từ Âm Sơn tới liên thủ tấn công Nghĩa Minh. Bốn cánh tay đánh vào bốn nơi trên thân hình Nghĩa Minh, một đánh vào đài, một đánh vào vai, một đánh vào ngực, một đánh vào sườn.

Khoảng cách của đôi bên rất gần, chúng lại bất ngờ ra tay tấn công.

Vương Sơn Hữu và Kế Huyền lo cho Nghĩa Minh đến toát mồ hôi hột, hai người định nhảy vào ra tay.

Bõp, bõp! Hai tiếng vang lên.

Hai người đến từ Âm Sơn ngã lăn ra đất. Có thể họ bị ngã khá nặng, mấy viên gạch lát nền nơi họ ngã xuống đập vỡ nát.

Ra chiêu quá nhanh. Cao thủ như Vương Sơn Hữu, Kế Huyền mà cũng không kịp thấy Nghĩa Minh ra tay như thế nào, cũng không biết hai người từ Âm Sơn kia lại ngã lăn ra.

Nghĩa Minh quay lại ghế của mình, ngồi xuống, tuyên phạt hiệu:

– A di Đà Phật, thiện tai, thiện tai, Vô Duyên tại sao lại sai các vị đi hành thích Hoàng thượng? Suýt chút thì dẫn lão nạp vào tội bất nghĩa. A di Đà Phật.

Vương Sơn Hữu nói:

- Nghĩa Minh trưởng lão, bốn người này vào cung hành thích Hoàng thượng không phải là do Vô Duyên Sư Thái sai khiến.
- Cái gì? Chúng dùng lời dối trá lừa gạt lão sao?
- Bốn người bọn chúng nhận lệnh của nội đường chủ Âm Sơn phái Từ Kính Trực tới đây, Vô Duyên Sư thái cũng không biết việc này.
- A di đà Phật, vậy là lão nạp yên tâm rã. Kế Thống lĩnh, ba người này đã bị nội thương, hiện nay không còn sức động võ nữa, các vị có thể đem chúng đi thảm vấn.
- Đại sư, hẹn gặp lại.

Bọn Vương Sơn Hữu đem theo ba tên phạm nhân bỏ đi.

Ra khỏi chùa, Vương Sơn Hữu thông báo cho cầm quân. Tôi phạm đã bị bắt, quân sĩ có thể trở về doanh trại.

Vương Sơn Hữu lập tức vào gặp Võ Tắc Thiên.

Gặp Võ Tắc Thiên, ông ta nói:

- Đã bắt được ba tên khâm phạm về quy án.
- Sao nhanh vậy? Hộ vệ có ai bị thương không?
- Bọn thần không phải động tay. Do trụ trì Bạch Mã tự là Nghĩa Minh Đại sư bắt chúng. – Vương Sơn Hữu nói, sau đó ông ta kể lại chuyện Nghĩa Minh Đại sư ra tay bắt người cho Võ Tắc Thiên nghe.
- Ồ, công phu của ông sư Nghĩa Minh này thực cao quá. Vương thống lĩnh, Nghĩa Minh Đại sư so với khanh thì thế nào?
- Thần hổ thẹn không bằng được ông ta, võ công của Nghĩa Minh Đại sư cao hơn thần không chỉ một bậc.

– Nếu Nghĩa Minh Đại sư ra tay giết trẫm, khanh có khả năng bảo vệ cho trẫm không?

– Thì ta tự thấy vô công không bằng Nghĩa Minh Đại sư, nhưng nếu có thàn bên cạnh Hoàng thượng, Nghĩa Minh Đại sư muốn giết Hoàng thượng cũng phải tốn một ít công sức, không đến nỗi đắc thủ được dễ dàng đâu a. Thì ta sẽ liều chết bảo vệ Hoàng thượng. – Vương Sơn Hữu nói.

– Chẳng qua trẫm chỉ nói vậy thôi. Trẫm tin Nghĩa Minh Đại sư không muốn giết trẫm. Cũng như Thàn Tú Đại sư, Trương Quả ở Trung Điều sơn, nếu họ muốn giết trẫm, thực tế dễ như trở bàn tay. Vậy mà họ đâu có giết trẫm!

Vương Sơn Hữu thay đổi chủ đề câu chuyện, nói:

– Hoàng thượng, ba tên mới bắt được có cần thảm vấn không?
– Cần, trẫm muốn xem thử chúng là người như thế nào? Cần phải hỏi cho kỹ, không nên để chúng bị oan.

Thị vệ lôi ba người kia vào.

Võ Tắc Thiên nói:

– Vương thống lĩnh, khanh hãy thay mặt trẫm thảm vấn bọn chúng.

Vương Sơn Hữu nói:

– Các người không phải kẻ ngốc, nên hiểu rằng Thạch Trung Kim tại sao lại cung khai? Vì vậy ta thành thực khuyên các người nên khai báo thành khẩn, tránh bị đau đớn về thể xác. Hành vi của các người không những bị chém đầu, mà còn liên lụy đến vợ con, gia tộc, các người đã nghĩ đến điều đó chưa?

– Cả bốn bọn ta đều không có vợ con, họ hàng.

- Quái lạ, nói rằng các ngươi không vợ con còn tin được, chứ họ hàng thì sao lại không có? Bọn ta sẽ đến Âm Sơn điều tra sẽ rõ thôi.
- Họ hàng của bọn ta chết sạch cả rã.
- Chết sạch rã?
- Đúng vậy, chẳng còn một ai, đều bị Hoàng thượng giết chết sạch cả rã.
- Bốn nhà các ngươi?
- Kể cả Từ Kính Trực vào nữa là năm.

Vương Sơn Hữu nghĩ một lúc, nói:

- Bốn nhà các ngươi đã tham gia vào vụ phản loạn ở Dương Châu?
- Đúng! Chính vì vậy bọn ta mới giao hảo với Từ Kính Trực. Từ Kính Trực đi theo bọn ta, bốn bọn ta mới chịu nghe theo sự sai bảo của ông ấy. Tông chỉ của bọn ta giống nhau mà.
- Nói vậy thì phái Âm Sơn là bang phái phản lại triều đình, đúng như vậy không?
- Vô Duyên Sư thái không biết chuyện này, ngay cả thân thể của bọn ta, bà ấy cũng không rõ. Cả địa chỉ của Từ Kính Trực bọn ta còn khai ra, việc gì phải giấu giếm thay cho sư thúc. Các ngươi tới Âm Sơn gấp sư thúc sẽ rõ cả thôi.

Vương Sơn Hữu không hỏi tiếp, ông ta quay sang nhìn Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên nói:

- Giải chúng về phòng Hộ vệ.

Bà thị vệ giải chúng đi ra.

Vương Sơn Hữu vẫn đứng đó chờ nghe Võ Tắc Thiên sai bảo.

Võ Tắc Thiên nói:

- Trận Dương Châu trẫm không điêu tra kỹ xem tên đài sỏ là ai, ai là kẻ theo hùa, phải chẳng đã giết quá nhiều người?

Vương Sơn Hữu không nói gì.

Võ Tắc Thiên lại nói:

- Chiếu thư đại xá lân trước của trẫm vẫn chưa đại xá cho ba cuộc phản loạn ở ba châu Dương, Dữ, Bác. Phải chẳng đã quá nghiêm khắc với họ?

Vương Sơn Hữu nói:

- Hậu nhân của bọn phản loạn tại ba châu Dương, Dữ, Bác vào cung hành thích mấy lần. Nếu bệ hạ thấy có thể, sao không đại xá cho họ. Sự việc qua đã lâu năm, nếu làm vậy kẻ phản đối sẽ ít đi.

Võ Tắc Thiên gật đài, nói:

- Trẫm cần suy xét. Nhưng đối với bốn tên thích khách này, trẫm không thể tha thứ cho chúng một cách dễ dàng. Thôi thì để chúng được chết toàn thây. Chẳng phải bọn khanh đài biết điểm vào tử huyệt sao? Lát nữa về, khanh điểm vào tử huyệt của bọn chúng, sau đó bảo Tổng quản mua vài cổ quan tài, thu xác chết của chúng cho vào đó, sai người đem ra vùng ngoại ô chôn cất nơi sạch sẽ một chút. Cũng may chúng chưa làm trẫm bị thương, không cần phải chém đài thị chúng, cũng không cần bêu xác thị chúng.

- Đó là lòng nhân từ và ân điển của bệ hạ – Vương Sơn Hữu nói.
- Trẫm già rồi, không muốn gây thù chuốc oán thêm nữa.
- Hoàng thượng còn việc gì nữa không?
- Khanh lui ra đi, làm theo ý trẫm nhé!

Sau khi xử lý bốn tên thích khách xong Võ Tắc Thiên lại mắc bệnh.

Lúc còn trẻ Võ Tắc Thiên chưa từng mắc bệnh, ngay cả những bệnh vặt như nhức đầu, sổ mũi cũng không. Hai năm trở lại đây, bà ta bị ốm liên tục.

Hai tên họ Trương hầu hạ thuốc thang.

Võ Tắc Thiên rất tin vào Thần Phật. Bà ta lại lệnh cho Cấp Sư Trung Diêm Triệu Ân lên núi Thiếu Thất cúng tế, cầu Thần Phật phù hộ cho mình.

Diêm Triệu Ân dẫn người đi suốt ngày đêm.

Kế Huyền hay tin Hoàng thượng ốm, lập tức vào Tảm cung. Gặp Vương Sơn Hữu, ông ta vẫn an xong, hỏi về tình hình của Võ Tắc Thiên, lại hỏi về tình hình Ngụy y khám bệnh thế nào?

Võ Tắc Thiên bị bệnh không nặng lắm chỉ là do tuổi cao, thân thể suy nhược, vì vậy, đối với những câu hỏi của Kế Huyền, bà ta trả lời được.

Một lúc sau.

Kế Huyền không đi ra, cũng không nói năng gì.

Võ Tắc Thiên là người thông minh. Bà ta biết, Kế Huyền có đi đâu muốn nói, lập tức xua tay ra hiệu cho Thượng Quan Uyển Nhi, cung nữ, thái giám và hai tên họ Trương lui ra ngoài.

Kế Huyền thấy vậy liền nói:

- Hoàng thượng, thần có một lời, không biết có nên nói ra không?
- Kế Khanh, có gì cứ nói ra, từ trước tới nay, trẫm luôn coi Khanh và Vương Sơn Hữu là người thân cận. Có nói sai trẫm cũng không trách tội.

Kế Huyền tới gần, cách giường bệnh khoảng một tấc, hạ giọng nói:

– Hoàng thượng, xin thứ cho thần nói bùa, người tuổi tác đã cao, khó tránh khỏi bệnh tật, đau đớn. Nay bên gối Hoàng thượng chỉ còn một mình Hoàng Thái tử trong Đông cung, còn Tương Vương mãi tận Ung Châu. Hoàng thượng, hiểu con không ai bằng mẹ, Tương Vương luôn một lòng hiếu thuận, điều này Hoàng thượng cũng biết. Nay Hoàng thượng ngoại bệnh, Tương Vương phận làm con, vậy mà không thể chăm lo thuốc thang cho người. Hoàng thượng bị bệnh, nếu Tương Vương biết, tất sẽ đi suốt ngày đêm trở về. Chính vì vậy, thần có ý kiến, mong Hoàng thượng hạ chỉ lệnh Tương Vương về kinh. Làm như vậy, mẹ con luôn được thấy mặt nhau, tránh được nỗi khổ nhớ con, con mong mẹ. Ví dụ lần này Hoàng thượng bị bệnh, nếu có Tương Vương tất Tương Vương sẽ ngày đêm hầu hạ, áo không cởi đai, đích thân lo việc thuốc thang. Hoàng thượng, mong người suy xét, nghe theo ý thần, triệu Tương Vương về kinh.

Võ Tắc Thiên nghe Kế Huyễn nói vậy cũng cảm thấy động lòng. Đúng vậy, ta tuổi tác đã cao, chẳng còn sống trên đời được mấy năm nữa, cũng giống như các thứ dân khác, cần được hưởng phúc gia đình sum vầy. Chỉ có hai người con trai, một trong Đông cung, một mãi tận Ung Châu, ngày ngày khó được gặp mặt. Ôi, trước đây ta không nên sai Đán Nhi tới Ung Châu. Đều tại ta bùi tai, nghe theo lời Võ Tam Tư. Hầu đây Võ Tam Tư nói Hoàng Thái tử trong Đông cung, Tương Vương không nên ở lại kinh thành, lại nói cái gì anh em một người là quân, người còn lại nên rời xa kinh thành, còn đưa ra ví dụ của Tào Phi và Tào Thực, đọc Thất bộ thi, còn nói cái gì mà lịch sử xảy ra rất nhiều chuyện đại loại như thời Tào Ngụy. Ta cũng là một người hổ đồ, nghe theo lời Võ Tam Tư. Nay nghe Kế Huyễn nói, cảm thấy vẫn là Kế Huyễn nói đúng. Bà ta liễn nói:

– Khanh nói thực đúng, đợi khi bệnh trầm thuyên giảm đã. Có điều chuyện an toàn của Đán Nhi trên đường lại phải nhờ khanh vất vả một chyện.

– Bệ hạ vạn an, khi Tương Vương về kinh, thần sẽ sắp xếp chu đáo, không để xảy ra chuyện gì.

Võ Tắc Thiên đã đỡ.

Diêm Triệu Ân trở về Hán vừa viết kinh thành đã vào cung ngay.

Võ Tắc Thiên nghe báo Diêm Triệu Ân đã về, lập tức triệu kiến.

Diêm Triệu Ân vào, quỳ lạy, vân an.

Võ Tắc Thiên cho phép hắn bình thân.

Diêm Triệu Ân liền nói:

– Hoàng thượng, trước Phật Tổ, thần cầu khẩn Phật bảo hộ cho Hoàng thượng được trường thọ, bệnh tình chóng khỏi. Sau đó, thần lại dâng hương quỳ trước tượng Phật cầu nguyện, một là nguyện cho thần gánh bệnh thay cho Hoàng thượng, thần được thay Hoàng thượng chịu khổ sở của ma bệnh. Hai là thần nguyện cho Hoàng thượng hai mươi năm dương thọ của thần, để Hoàng thượng được sống thêm hai mươi năm. Thần thấp hương, quỳ trước tượng Phật nguyện hai điều này. Thần cho rằng Phật Tổ có mắt, nhất định hiểu được tâm lòng của thần, bệnh tình của Hoàng thượng sẽ chóng khỏi, Hoàng thượng sẽ được sống lâu. Dùng tuổi thọ của tấm thân vô dụng như thần hiến cho Hoàng thượng, Phật Tổ sẽ hiểu và nghe theo.

Võ Tắc Thiên nghe vậy, cả mừng nói:

– Khanh thực là bậc đại trung thần, sau khi trầm khỏe lại, sẽ không bạo đãi khanh.

Diêm Triệu Ân thực là đố nịnh bợ, để bợ đỡ, làm vui lòng Hoàng thượng, hắn đã bịa ra chuyện nhượng tuối này.

Bệnh tình của Võ Tắc Thiên không nặng lắm. Lời của Kế Huyễn, lời của Diêm Triệu Ân khiến bà ta vui, bệnh tình khỏi hẳn.

Võ Tắc Thiên lại lâm triều.

Bà ta sai Thượng Quan Uyển Nhi tuyên đọc hai đạo chê thư.

Thượng Quan Uyển Nhi đọc đạo chê thư thứ nhất:

Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế Đại Chu chiêu viết: Ung Châu Mục Tương Vương Đán lập túc hồi kinh, phong cho làm Tư Đồ.

Khâm thử!

Quần thần nghe xong mỗi người nghĩ một cách.

Có người nghi hoặc, có người vui mừng, có kẻ không vui.

Kẻ không vui nhất chính là Võ Tam Tư. Hắn đã phải phí biết bao nước bọt mới thuyết phục được Hoàng thượng đẩy Tương Vương ra khỏi kinh thành. Sai đi hai đám thích khách, không những không giết được Tương Vương mà khiến mình mất sạch đám thích khách đã có. – Hắn không biết Song Nụy đã chạy thoát. Lần này, không biết Hoàng thượng nghe theo lời của ai, lại lệnh điệu Tương Vương về kinh. Ôi! Thực là ông trời không giúp hắn, sau này biết phải làm sao đây?

Tạm thời không nói đến việc Võ Tam Tư nghĩ những gì nữa.

Thượng Quan Uyển Nhi tuyên đọc đạo chê thư thứ hai:

Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế Đại Chu chiêu viết: Cấp Sư Trung Diêm Triều Ân, khi trẫm ngã bệnh đã tới Thiếu Thất sơn thay trẫm cầu khẩn, quỳ lâu trước tượng Phật, nguyện được thay trẫm gánh chịu khổ sở của bệnh tật, lại hiến dương thọ của mình cho trẫm, quả nhiên trẫm đã

*khoe mạnh trở lại. Nay trãm đặc cách ban cho Diêm khanh trãm súc lụa
màu, mười thứ đồ bằng vàng.*

Khâm thử!

Quân thản đài kinh ngạc. Phong thường như vậy là nghĩa lý gì? Vì sao
lại phải hạ chế?

Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông nghe được đạo chẽ thứ nhất,
chúng cảm thấy có chút bức bối. Hoàng thượng đã nhận lời truyềng ngôi lại
cho Dịch Chi, đã tống Tương Vương ra ngoài, sao nay lại hạ lệnh điềuvề?
Dường như trong da thịt chúng lại có thêm một cái gai đâm vào nữa.

Việc Tương Vương tới Ung Châu an toàn chúng đã biết. Điều này
chứng tỏ đám thích khách chúng sai đi đã thất bại, lại không một tên nào
trở về, đương nhiên chúng đã lành ít dữ nhì. Phải làm sao đây?

Trương Xương Tông mời Trương Dịch Chi cùng vênhà hắn.

Sau khi tan chài.

Trường Xương Tông nói với Trương Dịch Chi:

- Tương Vương sắp vêkính, chúng ta lại phải nghĩ đổi sách.
- Chẳng nghĩ được kế gì hay.
- Hay là tìm một số người tới bàn bạc?
- Lại tìm Võ Tam Tư ư?
- Không thể tìm hắn. Chẳng lẽ huynh chưa nhận ra, Võ Tam Tư cũng
có ý muốn đoạt ngôi vị ư?
- Tông Sở Khách thì sao?
- Hắn cũng không ổn. Tuy hắn là người thân cận của Hoàng thượng,
đối với bọn ta, hắn cũng không tặc, nhưng hắn là thân cận của Võ Tam Tư.

Gặp phải việc lớn như vậy, hắn sẽ nghiêng về phía họ Võ. Vạn nhất, ta đế lộ ra, sự tình đến tai nhà họ Võ, sự bất lợi không phải là nhỏ đối với chúng ta.

- Vậy đệ chọn ai? – Trương Dịch Chi luôn luôn không có chủ ý.

Trương Xương Tông nói:

- Đỗ Thẩm Ngôn là một nhân tài.
- Được, coi là một người. Lý Kiều thế nào? Hắn là một Tể tướng, là người rất có tài.
- Không được, việc này không thể cho hắn biết. Tống Chi Văn còn có thể!
- Thôi Dung cũng được coi là một người chứ?
- Thôi Dung thì được, hắn là một Tư mã Thiếu khanh.
- Đáng tiếc Tô Vị Đạo không còn nữa, hắn là người luôn trung thành với anh em ta.
- Không còn ở kinh thành, nhắc tới hắn cũng vô dụng. Vương Thiệu Tông còn được.
 - Chẳng phải Vương Thiệu Tông, trong Đông cung hào hạ Thái tử đọc sách sao? Hắn là Bí thư Thiếu giám.
 - Người này có thể dùng được, qua hắn chúng ta có thể tìm hiểu được tình hình của Hoàng Thái tử Lý Hiển trong Đông cung.
 - Diêm Triệu Ân thế nào?
 - Không được, hắn tuy trung thành với chúng ta, nhưng là người không có chủ kiến. Việc này ta không nên để người biết.
 - Lưu Doãn Tế thế nào?

- Lưu Doãn Tế được. Người này có tài, nếu chúng ta thực sự đoạt được ngôi vị Hoàng đế, có thể dùng người này làm Tể tướng.
- Còn Lưu Hiến?
- Cũng có thể!
- Lý Quýnh Tú được không?
- Được thì được, có điều, lần này không thể mời hắn. Sau này sẽ mời riêng hắn. Hiện nay hắn đang giữ chức Hạ Quan Thị lang, là người có quyền đi kèm binh. Việc có liên quan tới chuyện đối phó với Tương Vương, tạm thời không nên cho hắn biết.
- Còn tìm thêm ai nữa? Thẩm Thụy vẫn Kỳ được không?
- Một tên thư sinh như hắn chắc không có nhanh cao kiến, việc này đâu phải mời hắn đến để viết thơ làm phú.
- Thôi Th่าน Khánh thế nào?
- Hắn không ổn. Đừng thấy hắn vì chúng ta xét án mà coi trọng, con người này không hoàn toàn đáng tin cậy. – Trương Xương Tông nói – Hắn chỉ vào những cái tên được ghi trên giấy, nói: – Cứ tìm sáu người này. Một lúc nữa đệ sai người đi viết thiếp, mời họ tới dự tiệc tối.
- Được cứ làm theo ý đệ.

Sáu người được mời đến, đều là thân tín của Trương Xương Tông và Trương Dịch Chi, chúng luôn vây quanh hai tên họ Trương. Nhận được thiếp mời của Trương Xương Tông, chúng nào dám từ chối, tên nào cũng hớn hở tới. Trên thiếp tuy rõ mời tới dự tiệc tối nhưng tới giờ Dậu chúng đã tới đủ.

Hai tên họ Trương nói chuyện phiếm với sáu người này, không hề động tới việc Tương Vương sắp về kinh.

Bữa tiệc tối được bày ra sớm hơn.

Bọn người này đều là khách thường tới phủ hai tên họ Trương, vì vậy chúng không hề câu thúc, ăn uống rất vui vẻ, tự nhiên.

Mọi người uống được ba坛 rượu.

Trương Xương Tông nói:

– Hôm nay tôi mời các ông tới đây là có việc muốn cùng bàn với các ông. Mong các ông đóng góp cao kiến của mình.

Lưu Hiến nói:

– Trương Công có gì xin cứ nói, không cần phải rào trước đón sau. Nói là cao kiến thì không có, thấp kiến thì có.

Mọi người cùng thúc giục Trương Xương Tông nói ra.

Trương Xương Tông nói:

– Tương Vương Lý Đán sắp vềkinh, các vị có biết không?

Đám người có mặt ở đây chỉ có Tống Chi Văn, Đỗ Thẩm Ngôn là chưa biết.

Vương Thiệu Tông, Lưu Hiến, Lưu Doãn Tế, Thôi Dung bốn người đã nghe thánh chỉ cùng nói đã biết.

Tống Chi Văn và Đỗ Thẩm Ngôn cũng không tiện hỏi.

Trương Xương Tông nói:

– Có thể mọi người còn chưa biết, Tương Vương Lý Đán không trở lại thì tốt hơn, nhưng Hoàng thượng đã hạ chỉ, cho gọi Tương Vương vềkinh.

Mọi người thấy ta nên đối phó với chuyện này như thế nào?

Mọi người chưa có sự chuẩn bị tư tưởng, nhất thời họ chưa biết phải nghĩ sao, nói sao.

Trương Xương Tông nói:

- Mọi người cứ tự nhiên, vừa ăn vừa nghỉ.

Một lúc sau.

Lưu Doãn Tế nói:

- Hoàng thượng đã hạ chẽ thư, dường như đã sai người đem đi rã. Vì vậy ta có ngăn cản cũng không kịp nữa.

– Đúng thê, tôi cũng nghĩ vậy. – Trương Xương Tông nói.

- Nghĩ cách để Hoàng thượng lại sai Tương Vương đi chỗ khác là xong. – Đỗ Thẩm Ngôn nói.

– Không dễ đâu, Hoàng thượng đã hạ lệnh nói rõ, phong cho Tương Vương làm Tư Đồ. Tư Đồ là một trong Tam Công, quan hàm nhất phẩm, bá quan trong triều không có ai hơn. Sao có thể sai Tư Đồ đi ra bên ngoài?

- Thôi Dung nói.

Mọi người trầm ngâm.

Chỉ nghe tiếng uống rượu và nhai thức ăn.

Hiện trường im phắc.

Trương Xương Tông nói:

- Chẳng lẽ cứ để Tương Vương ở lì trong kinh thành, không nghĩ ra cách gì sao?

Vương Thiệu Tông nói:

- Tôi có một cách, không biết có thể thực hiện được không? Mọi người cùng thử tính xem.

– Ông cứ nói, còn rào đón làm gì? – Lưu Hiển giục.

– Ngũ lang hay Lục lang tung tin với Hoàng thượng, sai Tương Vương đi trấn thủ Tây Đô. – Vương Thiệu Tông nói.

– Tuyệt, thực là diệu kế. Đáng uống một chén. – Tống Chi Vấn vui mừng nói. Hắn nâng chén mời mọi người.

Mọi người cũng nâng chén.

Tống Chi Vấn uống cạn chén rượu, đặt chén xuống, cắn lấy đũa gấp một miếng hải sâm cho vào miệng, nhai nhai vài nhát, nuốt xong lại nói:

– Tây Đô vẫn là thủ đô chính thức. Tuy Hoàng thượng luôn ở Đông Đô, Thành Đô, nhưng trên danh nghĩa, Tây Đô vẫn là thủ đô. Để Thái tử trấn giữ Tây Đô rõ ràng là việc giám Quốc. Với thân phận, địa vị của Tương Vương, cho dù có là Tư Đồ, sai đi trấn thủ Tây Đô cũng không có hại gì đến danh tiếng của ông ta. Hơn nữa, khi Ngũ lang hoặc Lục lang du thuyết với Hoàng thượng, có thể phóng đại lên. Kế này thật là diệu, diệu thủ thay, diệu thủ thay. Kế của Vương công tuyệt diệu. Vương công, tôi xin mời ông một chén, coi như mừng ông nghĩ ra được kế này. – Nói xong hắn tự nâng chén lên, rót đầy rượu cho Vương Thiệu Tông trước, sau đó rót vào chén của mình, nâng chén lên, nói: – Nào, Vương công, cạn!

Hai người uống cạn chén rượu.

Lưu Doãn Tế nói:

– Có thể dùng được kế này, chỉ cần Ngũ lang, Lục lang nói cho rõ ra, từ ngữ khẩn thiết, chắc chắn Hoàng thượng sẽ nghe theo.

– Lời Ngũ lang và Lục lang nói, Hoàng thượng luôn nghe theo mà. – Đỗ Thẩm Ngôn nịnh bợ hai tên một câu.

Vương Thiệu Tông nói:

– Có thể sai một đại thần, tốt nhất là người có chức vụ cao một chút, dâng một bản tấu, tiến cử Tương Vương đi trấn thủ Tây Đô. Ngoài có tấu biểu, trong có du thuyết, Hoàng thượng liệu có thể không chấp nhận sao?

– Ai có thể làm việc này? – Tống Chi Văn hỏi.

– Lý Kì ầu có thể. – Lưu Hiển nói.

– Dương Tái Tư cũng được. – Thôi Dung nói.

Tương Xương Tông nói:

– Đúng! Làm gọn luôn.

Muốn biết ai là người dâng bản tấu, Tương Dịch Chi, Tương Xương Tông du thuyết kết quả ra sao, Tương Vương liệu có được ở lại trong kinh thành không? Xin xem tiếp h *ă*sau sẽ rõ.

HỒI THÚ CHÍN MƯƠI LĂM

*Trương Dịch Chi tin lời yêu mì, bắt đầu ôm mộng làm Hoàng
thượng*

*Trương Giản Chi cầu trung thần đồng đạo, ý muối bảo vệ Lý
Đường*

Kế HuyỀn nhận sự ủy thác của Hoàng thượng, bố trí cho Tương Vương trên đường trở về Kinh được an toàn. Kế HuyỀn không đến. Ông ta viết một bức thư bảo thái giám mang đi đưa cho Tương Vương. Tương Vương nhận được thánh chỉ đi về mình về Kinh, đồng thời cũng nhận được thư của Kế HuyỀn. Thư là gửi cho Điểm Thương Tam Hữu và Thái Sơn Nhị Kiệt. Trong thư viết: Thái Sơn Nhị Kiệt vẫn cưỡi ngựa lộ mặt, Điểm Thương Tam Hữu chia nhau ngồi trong hai xe, Thân QuyỀn Tú Sĩ và Tương Vương cùng ngồi một xe. Trong xe do Nhị Kiệt bảo vệ là Công Dương Hữu Minh hoặc Tôn Danh Kiệt, sắp xếp các xe sao cho Tương Vương ở trước hoặc ở sau, không được ở giữa. Xe của người nhà Tương Vương không cần phải bảo vệ. Khi ở trọ, Thân QuyỀn Tú Sĩ Triệu Linh Sơn và Tương Vương ngủ cùng giường, không được lộ quán trọ, phải ở trong những nơi có nha châu huyện, kém nhất cũng phải ở trạm dịch, để tiện bảo vệ. Về đại thể hành trình, Kế HuyỀn đã tính hết, nếu không phát sinh sự việc ngoài ý muốn, họ sẽ ở trong nha môn của châu huyện hoặc thị trấn lớn. Ông ta còn viết rõ từng ngày những nơi sẽ đến.

Điểm Thương Tam Hữu và Thái Sơn Nhị Kiệt xem xong, Tôn Danh Kiệt nói:

– Kế đại ca không hổ danh là “Thần cơ thuật sĩ”, ông ta nghĩ thật chu đáo, hành trình của từng ngày đều đã tính kỹ đâu vào đây cả rã.

– Không được, như vậy ta sẽ trở thành bia đỡ đạn, có vũ khí bắn lén gì, mũi tên gì nhất định phải bắn vào ta. Ta ngã ở trong xe, không thấy được tình hình bên ngoài, còn không phải bị đánh sao? Hay là nhờ Nhị Kiệt đi bảo vệ ngài vậy. – Tôn Danh Kiệt cười, nói. Đây là ông ta nói đùa, chử cung tên hay vũ khí bắn lén khó mà làm ông ta bị thương được.

Lý Nhân Kiệt nói:

- Hoa Hoa công tử*, ta ngã trong xe, người cưỡi ngựa bảo vệ là tốt rã. Cưỡi trên ngựa không thoải mái bằng ngã trong xe.
- Không được, người cưỡi trên ngựa mục tiêu càng lớn, độ nguy hiểm cũng sẽ càng cao.

Tương Vương nghe hai người tranh luận rất hứng thú, cũng biết họ đang đùa với nhau, bèn nói:

- Các vị anh hùng, sự an toàn của tiểu Vương hoàn toàn dựa vào các vị đây. Tôi sức khỏe trống nỗi gà, lại không hiểu chút võ công nào, nếu có thích khách đến thật, tôi chỉ còn cách là chìa cổ cho chúng nó chặt thôi.
- Tương Vương, ngài yên tâm, Kế đại ca đã nhờ mấy người chúng tôi đi bảo vệ ngài, chúng tôi dù có đài rơi máu đổ cũng không để cho thích khách làm bị thương đến ngọc thể Vương gia.
- Xin cảm ơn. Nhưng các vị lần sau đừng gọi tôi là Vương gia nữa đây nhé. Tôi gọi Kế Huyền là đại ca, Kế Huyền gọi tôi là tiểu đệ, nếu các vị không chê tôi bất tài, các vị lại nhỉ àu tuổi hơn tôi, vè sau cứ gọi tôi là đệ là được rã.

– Như vậy không được. – Tôn Danh Kiệt lắc đầu nói – Phải có tôn ti trật tự chứ ạ. Ngài là Thân Vương, ngay cả Tể tướng đương Triều cũng phải gọi ngài là Vương gia, mấy anh em chúng tôi đều là thảo dân, làm sao có thể vượt quyền được? Không được! Không được! – Vương Thế Kiệt tiếp lời.

– Danh Kiệt nói phải đây, không được xáo trộn nề nếp, không được vượt qua khuôn phép.

– Các vị anh em, trên đường đi các vị vào sinh ra tử, còn không phải là vì sự an toàn của tiểu đệ sao? Cũng may chưa xảy ra chuyện gì ngoài ý muốn, nếu có chuyện gì, trong lòng tôi thật không yên. Các anh em xin đừng khách khí nữa. Các vị đi đã lâu, còn chưa cầm của Lý Đán tôi một xu nào, dù tôi có bỏ cả ngàn lượng vàng cũng chưa chắc đã có thể bồi đắp được sự an toàn của mình, bởi thế, dù nói thế nào đi chăng nữa, tôi đã gọi các vị là anh thì sẽ không thay đổi được nữa. Từ nay về sau, những thứ tiểu đệ có thì cũng là những thứ các anh có, cầm thứ gì, chỉ cầm nói một câu. Đây không phải là tiểu đệ dùng tiền mua chuộc, mà là đạo nghĩa. Các anh chỉ nhận được một bức thư của Kế đại ca, thế là không ngại đường xa ngàn dặm, trèo đèo lội suối đến đây, để biết các anh không phải vì tiền mà vì tình hữu nghị. Lý Đán có thể làm bạn với các anh là vận may của Lý Đán rõ đây. Chúng ta cũng giống như Kế đại ca, không cầm thấp hương kết bái, không cầm đổi thiếp, tiểu đệ gọi các anh là huynh, các anh cũng cứ gọi em là tiểu đệ, hoặc gọi luôn là Lý Đán cho gọn – Tương Vương nói, lời lẽ khẩn thiết, là một sự chân thành.

Mọi người không nói thêm điều gì, họ cũng thấy được những điều Tương Vương nói là thành thật.

Một lúc sau.

Triệu Linh Sơn nói:

– Thể này nhé, lúc không có người ngoài, chúng ta có thể xưng là huynh đệ, lúc có người ngoài, đệ gọi bọn ta là hộ vệ gì đó, còn bọn ta lại gọi đệ là Tương Vương, như vậy sẽ tránh được nghi ngờ. Giữa chúng ta xưng là huynh đệ, đối với bọn ta không ảnh hưởng gì, nhưng với đệ lại không thể, nếu để người ngoài biết một vị Vương gia và hộ vệ gọi nhau là huynh đệ, sẽ bị nghi ngờ là kết bè kết đảng sinh lôi thôi ra.

Tương Vương suy nghĩ một lát, rã nói:

– Vậy thì cứ theo lời Triệu đại ca đi. Nhưng tiểu đệ nhắc lại một điều, các huynh, bất luận là người nào, nếu cần tiền tiêu, tuyệt đối không cần khách khí, cũng không được khách khí. Như vậy mới không phân biệt giữa huynh đệ chúng ta.

Tôn Danh Kiệt cười nói:

– Đào viên tam kết nghĩa, Lưu Bị lên làm Hoàng thượng, Quan Vũ, Trương Phi vẫn trung thành bảo vệ chủ, đáng tiếc đệ lại không thể làm Hoàng thượng được.

– Danh Kiệt, những điều đó không được nói ra. – Triệu Linh Sơn lên tiếng, nét mặt ông ta nghiêm nghị.

– Đùa như vậy cũng không được phép. Những lời nói đó đối với chúng ta không can hệ gì, nhưng lại liên can đến tính mạng của Tương Vương. Sau này, phải tuyệt đối chú ý, quyết không được nói những lời bừa bãi như vậy nữa. Hiện giờ Hoàng thượng còn sống, Đông cung cũng có Thái tử, những lời như vậy là đại kỵ. Đặc biệt, nếu những kẻ có dụng tâm nghe được, lại truyền đi, sự việc sẽ không đơn giản đâu.

Tôn Danh Kiệt nghe xong, suy nghĩ kỹ mới cảm thấy những lời nói đó đúng là không nên nói ra ngoài miệng, việc này không thể coi thường – ông ta nói:

– Đại ca cứ yên tâm, từ nay về sau tiểu đệ quyết không nói những lời như vậy nữa.

Triệu Linh Sơn lại nói:

– Chúng ta bây giờ làm việc trong Vương phủ, cười nói, nhất cử nhất động phải hết sức thật cẩn thận, không như khi ta còn đi lại trên chốn giang hồ, có những điều không thể và không nên nói ra.

Vương Thê Kiệt nói:

– Lời Triệu đại ca nói rất đúng, thân phận chúng ta giờ đã khác, là hộ vệ Vương phủ, tuy không có quan hàm, nhưng còn phải cẩn thận hơn cả những người có chức quan nhỏ. Ra ngoài làm việc, phải hết sức chú ý, không được để cho người khác cảm thấy có dáng vẻ nghênh ngang, hay cậy thế ức hiếp kẻ khác.

Mọi người nói chuyện phiếm một lúc.

Ngày hôm sau, Thủ sử Ung Châu và Trưởng sử phủ Đề đốc cùng bàn bạc, cử sáu trăm phủ binh chặn địch, cử một Đô úy chặn địch, một đô úy quả nghị, một Trưởng sử dẫn đầu đi hộ tống.

Lúc khởi hành, các quan văn võ bá quan Ung Châu cùng đưa tiễn ra tận ngoài thành.

Tương Vương lên xe, mọi người đi theo thứ tự do Kế Huyền đã sắp xếp.

Sau khi khởi hành.

Điểm Thương Tam Hữu và Thái Sơn Nhị Kiệt không dám lơ đãng một chút nào.

Dẫn đầu là hai trăm quân lính, ở giữa là xe kiệu, xe đi đầu chính là xe Tương Vương và Triệu Linh Sơn, xe thứ hai là Công Dương Hữu Minh, xe thứ ba là Tôn Danh Kiệt, Thái Sơn Nhị Kiệt cưỡi ngựa đi giữa hai xe đó, từ xe thứ tư trở về sau là gia quyến, con cháu, cung nữ. Thái giám cũng cưỡi ngựa. Nhìn bên ngoài ai cũng tưởng rằng xe Tôn Danh Kiệt ngã là Tương Vương.

Hai bên đoàn xe là hai trăm phủ binh, chia thành hai hàng, mỗi bên một hàng đi xung quanh đoàn xe. Phía sau lại có hai trăm phủ binh nữa, quan thì cưỡi ngựa, quân thì chạy bộ.

Nghỉ chân và trợ đàu ở những chỗ Kế Huyễn đã bố trí sẵn, hành trình đúng như Kế Huyễn đã dự định.

Khi Tương Vương xuất binh, ba lần gặp phải thích khách, khi trở về bình an, vô sự.

Tương Vương vội tới Vương phủ.

Ngày thứ hai.

Vào buổi chiều sớm, Tương Vương lên điện bẩm với Hoàng thượng về sự thuận lợi trong suốt cuộc hành trình.

Võ Tắc Thiên ra lệnh, đổi Văn Xương đài thành Trung đài.

Quan tri nạp ngôn sự là Lý Kiều dâng thư nói rằng ở Ninh Châu mưa lớn, nước lũ đổ về làm ngập hơn hai ngàn dặm, chết hơn ngàn người, nhà cửa ruộng vườn chịu thiệt hại nghiêm trọng.

Võ Tắc Thiên nghe xong, nhìn lượt qua một lượt gương mặt các quan tham, nói:

- Diêu Nguyên Chi đâu?

Diêu Nguyên Chi lập tức khởi ban, nói:

- Có thần.
- Diêu khanh hãy lập tức đến Ninh Châu, đi tra tình hình thiên tai, cung cấp vật chất và an ủi dân chúng, cứu tế cho các hộ dân bị thiên tai, miễn thuế đinh và thuê lao dịch cho những vùng bị thiên tai năm nay. Dùng lương thảo và tiền bạc như thế nào do khanh phụ trách điều động.
- Thần tuân chỉ – Diêu Nguyên Chi khâu tạ.
- Bây giờ đi chuẩn bị ngay đi, cần mang theo bao nhiêu quan quân tùy ý khanh chọn, ngay ngày mai có thể lên đường.
- Thần tuân chỉ.

Diêu Nguyên Chi xuống điện.

Ngự sử Đại phu Lâu Sư Đức đứng ra tâu:

- Nghiêm Thiên Quan Thị lang Trương Tích có chuyện nhận hối lộ, thần đã đi tra và liệt kê ra bảng, kính mời Thánh thượng xem xét.

Nói xong, ông ta lấy từ trong ngực ra một cuốn sổ ghi chép, thái giám đón lấy đưa lên án trước mặt Võ Tắc Thiên.

Võ Tắc Thiên cầm cuốn sổ ghi chép lên xem, chúng thần thấy sắc mặt Võ Tắc Thiên càng lúc càng sa sầm xuống, xem xong bà ta vứt cuốn sổ xuống dưới điện, tức giận quát:

- Trương Tích!
- Có thần – Trương Tích bước vội ra, cúi đầu quỳ xuống, không dám nhúc nhích.

– Người xem đi, những việc được liệt kê trong cuốn sổ này đúng hay sai? – Võ Tắc Thiên nói, giọng nghiêm khắc, và đầy phẫn nộ.

Trương Tích bước lên, nhặt cuốn sổ rã quay về chỗ cũ, đưa cuốn sổ ghi chép lên xem.

Quần thần trong điện, người nhìn Hoàng thượng, kẻ nhìn Trương Tích. Cũng có kẻ mừng thầm trong dạ. Vì nỗi lòng người biết chuyện Trương Tích nhận hối lộ không chỉ một vài lần. Có người toát mồ hôi thay cho Trương Tích, như bọn Lý Kiều cháu ngoại của Trương Tích.

Trương Tích xem cuốn sổ rất nhanh. Vì mọi sự đều là những chuyện ông ta đã làm, nên chỉ xem tên của những kẻ hối lộ, còn phía dưới ghi những gì, không cần xem kỹ. Xem xong, ông ta quỳ xuống bò lên nửa bước, nói:

- Thần có tội, thế này đều là sự thật cả.
- Thị vệ đâu? – Võ Tắc Thiên gọi.

Hai thị vệ lập tức quỳ xuống, cúi xuống đất khấn đài.

– Bình thân, đem Trương Tích đến bộ Hình, nhốt lại trước đài. – Giọng Võ Tắc Thiên lúc này đã ôn hòa hơn một chút.

Hai thị vệ đứng dậy, túm lấy Trương Tích lôi ra khỏi điện.

Vì Cự Nguyên lại bước ra khỏi ban tâu:

– Nguyên Thiên Quan Thị lang Cát Tu đã ăn hối lộ, thần có bảng kê ở đây. – Ông ta lấy từ trong tay áo ra một cuốn sổ ghi chép.

Thái giám đón lấy đưa lên mặt án trước mặt Võ Tắc Thiên.

Cũng như lần trước, càng xem Võ Tắc Thiên càng phẫn nộ, xem xong cũng vứt xuống dưới điện.

Cát Tu không chờ đến khi Võ Tắc Thiên gọi, đã chủ động bước ra, đến trước điện, quỳ xuống, chờ xử lý.

Với cử chỉ của Cát Tu, Võ Tắc Thiên cũng không nguôi giận, bà ta nghiêm giọng quát:

- Cát Tu.
- Có thần.
- Người làm những việc tốt vậy sao?

Võ Tắc Thiên rất tín nhiệm Cát Tu, không ngờ rằng đại thần được tín nhiệm cũng tham ô nhận hối lộ, vì thế lại càng tức giận.

Cát Tu không dám mở lời.

Cát Tu cũng bị xếp vào hàng khốc lại, so với Chu Hưng, Lý Nguyên Lễ, Lai Tuấn Thân có khá hơn một chút, những người bị hắn hại cũng không ít, vì thế chuyện tham ô nhận hối lộ của hắn bị vạch trần, một số người trong lòng rất hả hê sung sướng, nghĩ thầm rằng: – Đúng là trời có mắt ”thiên vĩ khôi khôi, sơ nhi bất lậu”. Lưới trời lồng lộng, thưa mà khó lọt thật đấy.

- Người hãy cầm lấy xem – Võ Tắc Thiên lại quát.

Không cầm xem, Cát Tu cũng biết, chắc chắn không phải là giả, nhưng Hoàng thượng ra lệnh xem, hắn đành phải xem. Cát Tu bò đến bên cuốn sổ, nhặt lên, liếc qua một cái, lập tức bò ngay, dựa vào những điều khoản hắn biết, liền khâu đùa nói:

- Thần có tội, tội thần đáng muôn chết.

Võ Tắc Thiên lại ra lệnh cho thị vệ đem Cát Tu đến bộ Hình.

Cát Tu bị giải đi rã. Võ Tắc Thiên nói:

– Các khanh, tại sao Thiên Quan nhận hối lộ nhỉ `âu, nguyên nhân là chỗ người hối lộ. Không có người hối lộ, thì làm sao có kẻ nhận hối lộ. Các khanh nên chú ý về đi `âu khoản pháp luật, kẻ hối lộ và người nhận hối lộ tội trạng như nhau.

Qu`ân th`ân xì xào bàn bạc.

Võ Tắc Thiên lại nói:

– Các Tể th`ân vào phòng nghị sự cùng bàn bạc việc này; Thứ hai là chuyện Trương Tích, Cát Tu tham ô, chờ bộ Hình xử, cũng nên để các đại th`ân cùng bàn bạc định tội.

Sau đó bấy tri`âu.

Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông về đến phủ, lập tức sai người đi mời Dương Tái Tư.

Dương Tái Tư nhận lời mời, đến ngay lập tức.

Trương Dịch Chi ra lệnh bày tiệc rượu.

Ba người cùng uống.

Trong lúc chè chén, Trương Xương Tông nói:

– Tương Vương Lý Đán chính là kẻ đối đ`âu với anh em chúng ta, hôm nay hắn trở về Kinh làm Tư Đồ, càng trở nên nguy cấp hơn như là cái gai găm trong mắt, đâm trong thịt chúng ta. Anh em ta và một số người đã thương lượng, định tìm cách lại làm cho hắn bị đi `âu đi khỏi Kinh. Ngài có cao kiến gì chăng?

– Tạm thời chưa nghĩ ra cách gì. Tư Đồ địa vị cao, lại đi `âu đi, không có tước vị gì tương xứng với nó cả. – Dương Tái Tư trầm ngâm nói.

– Ngài xem, để Tương Vương đi trông giữ Tây Đô thì thế nào? – Trương Xương Tông hỏi với ý thăm dò.

– Trông giữ Tây Kinh? – Dương Tái Tư vẫn trầm ngâm, đoạn chậm rãi nói.

– À, trên danh nghĩa thì đó là một chức quan trọng, Ngũ Lang có thể nói với Hoàng thượng.

– Kế hoạch của chúng ta là cùng tiến hành một lúc. – Trương Xương Tông nói.

– Lục Lang muốn nói là... – Dương Tái Tư không nói hết câu.

Trương Dịch Chi tiếp lời ngay:

– Trong buổi Triều sớm, ngài dâng tấu chương tiến cử rõ ràng, còn tôi lại tiến cử ngầm ngầm trước mặt Hoàng thượng, ngài thấy sao?

– Được. Buổi Triều sáng mai tôi sẽ đề xuất. – Dương Tái Tư đãng ý ngay.

Ngày hôm sau.

Trong buổi Triều sớm, Xuân Quan Thị lang Thôi Thành Khanh xuất ban tâu rằng:

– Hạ thần nghe nói có Đột Quyết đến chầu, cho sứ đến cùng Thái tử triều yết. Hạ thần nghĩ rằng, từ ngũ phẩm trở lên sở dĩ mang theo mảnh mai rùa, đem so với biệt sắc trưng triệu, là e có dõi trá càn rõ, phải đem mảnh mai rùa ra so thấy hợp, thì sau đó ứng mệnh. Huống chi Thái tử là Quốc bảo, muôn phương trông vào, xưa nay trưng triệu đều dùng ngọc khẽ, đó quả là sự thận trọng cần thiết. Hôm qua Đột Quyết gặp Thái tử, cùng vào triều yết, có văn phù thắng xuống cung, không giáng sắc xử phạt, khiến mọi người được thuần hóa, nội ngoại đồng tâm, sau đó dập tắt mọi việc đen tối ngay trước lúc manh nha, khỏi xảy ra tội lỗi đáng tiếc. Huống chi Thái tử là bậc quý trọng, không hề không cẩn thận ngăn ngừa. Theo ngu

kiến của hạ thàn, Thái tử đã ở khác cung với bệ hạ, cúi mong mỗi khi triệu Thái tử, xin báo ngày đến, ngoài sóc vọng triều yết ra, thì nên gọi riêng. Mong giáng sắc bằng bút mực và ngọc khé.

Võ Tắc Thiên nghe xong liền nói:

- Lời khanh thật đúng, lập tức làm theo lời khanh đã tâu.

Dương Tái Tư đã hứa làm theo sự nhờ vả của Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông, bèn vội vàng rời khỏi hàng, tâu nói:

– Thánh thượng tuy ở Thàn Đô đã lâu, nhưng Tây Đô vẫn là thủ đô chính thức. Thủ đô vẫn là nơi quan trọng nhất của cả nước, phải có bậc đại thần trấn thủ ở đó. Thàn cho rằng Tương Vương, Tư Đồ Lý Đán vừa là con đẻ của Hoàng thượng, cũng là trọng thần của nước nhà, nay phái đến trấn giữ Tây Đô là thích hợp nhất. Mong Thánh thượng suy xét.

Võ Tắc Thiên nghe Dương Tái Tư nhắc đến việc điều Tương Vương rời khỏi Thàn Đô, nên hết sức bức bối, nói ngay:

- Tương Vương do trẫm điều về Thàn Đô, việc cất người đi trấn giữ Tây Đô chớ có nói càn.

Dương Tái Tư như húc phải cái đinh nhọn, cúi đầu lùi ngay vào hàng.

Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông không phải ngày nào cũng lên Triều. Bọn chúng thích thì lên, không thích thì thôi. Hôm nay, vì muốn nghe xem Dương Tái Tư tâu ra sao, chúng bèn vác mặt lên Triều. Lúc này nghe Võ Tắc Thiên nói vậy, đương nhiên là cựt hứng tức tối không để đâu cho hết. Chỉ biết nghĩ rằng nghĩ lợi, giận thầm trong bụng. Chứ còn biết làm sao!

Vụ Trương Tích và Cát Tu tham nhũng đã kết án từ hôm qua. Tể thàn hội ý đã quyết, Võ Tắc Thiên cũng đã sai Thượng Quan Uyển Nhi soạn

xong chiếu thư, lập tức đọc lên.

Thượng Quan Uyển Nhi mở chiếu ra đọc to:

Nguyên Thiên Quan Thị lang Trương Tích, Nguyên Thiên Quan Thị lang Cát Tu tham ô, nhận hối lộ, tham lam thánh ân, luật cản nghiêm trị. Nay đặc biệt khai ân, dày Trương Tích tới Từ Châu, Cát Tu tới Sâm Biển.

Khâm thử!

Các văn võ bá quan trong Triệu nhà đều người vui vẻ, ít kẻ đêng tình.

Thượng Quan Uyển Nhi lại mở một chiếu thư khác ra tuyên đọc:

Phụng thiên thừa vận, Đại Chu Hoàng đế hạ chỉ, Thiên quan Thị lang Cố Vệ Tông đồng phuợng các loan đài Bình Chương Sự. Hạ Quan Thị lang Lý Quýnh Tú đồng Phuợng các Loan đài bình chương sự. Chính gián Đại phu Kính Tắc đồng phuợng Các loan đài bình chương sự.

Khâm thử!

Cố Vệ Tông, Lý Quýnh Tú, Chu Kính Tắc rời khỏi hàng quỳ lạy tạ ơn.

Tan Triệu.

Hai tên họ Trương vừa đi vừa bàn với nhau. Trương Dịch Chi nói:

- Không có việc gì, sao ta không đến quán xem bói của Lý Hoằng Thái chơi!
- Cũng được! Đi thì đi cho vui.

Hai đứa đến quán xem bói của Lý Hoằng Thái.

Quán xem bói của Lý Hoằng bao giờ cũng đông người.

Đa số mọi người đều biết mặt hai tên họ Trương, và đều tránh xa chúng. Thấy chúng đến, ai cũng dạt sang hai bên tạo ra một lối đi nhỏ.

Hai tên họ Trương không có một lời cảm ơn, nghênh ngang vênh váo đi vào.

Lý Hoằng Thái thấy hai tên họ Trương tới, lập tức nhảy bật lên, hai tay xua rỗi rít, nói:

– Các vị đi đi, đi đi. Quý nhân tới, lão phu phải đón khách quý, không rảnh xem cho các vị nữa đâu.

Mọi người vốn căm ghét hai tên họ Trương, nghe Lý Hoằng Thái nói vậy, lẩn lượt tản đi hết. Lý Hoằng Thái vội chạy đến trước mặt hai tên họ Trương, chắp tay nói:

– Quý nhân tới, thắt lẽ, thắt lẽ quá!

Hai tên họ Trương cùng cười. Trương Dịch Chi nói:

– Nơi này của ngươi cũng khá bận rộn đây, người tới xem bối đâu có ít.

– Đâu có, đâu có! Mời hai vị ngồi lên ghế trên.

Hai tên họ Trương ngồi tốt lên ghế.

Lý Hoằng Thái đích thân rót trà mời chúng.

Lý Hoằng Thái khơi chuyện:

– Hai ngài vẫn khỏe chứ ạ?

Hai tên họ Trương khẽ gật gật đầu, tủm tỉm cười.

– Hai ngài có bận gì không ạ?

– Chẳng có việc gì cả. – Trương Dịch Chi nói – Hôm nay lại tới nhờ lão tiên sinh xem tướng cho bản Công đây.

Lý Hoằng Thái cố ý nhìn trái, ngó phải, lại ngắm thẳng mặt Trương Dịch Chi, sau đó nói:

- Tướng mạo của Trương Công lúc này quý giá không sao nói hết được.

Trương Dịch Chi không cho lọt vào tai, chỉ nói:

- Cái gì mà quý giá không nói hết được?
- Trương Công đường tối tan, đường quý hiện, lại có thể của rồng, phượng, thực là quý không sao nói hết được. – Lý Hoằng Thái có ý nịnh nọt. Người xưa coi long là quý, coi Hoàng thượng là rồng, coi nương nương (Hoàng hậu) là phượng. Trong cung điện của Hoàng đế có rất nhiều thứ được chạm hình rồng phượng, hay gọi là long phượng. Như chiếc ghế tựa được gọi là long kỷ, long đôn, bàn viết thì gọi là long thư án, mũ gọi là long quan, áo gọi là long bào v.v... Hoàng hậu đâu được gọi là phượng, ví dụ mũ trang điểm được gọi là phượng quan, xe ngựa gọi là phượng liễn...

Lý Hoằng Thái nói với Trương Dịch Chi có tư thế như rồng như phượng, có ý ngầm ám chỉ hắn là đĩ đực của Võ Tắc Thiên, nhưng cũng có thể giải thích rằng hắn có tướng đế vương.

Trương Dịch Chi chỉ hiểu được ý sau, hắn nói:

- Lời này sao có thể nói bừa!
- Không đâu ạ! Tiểu lão nhi dựa trên tướng mạo mà nói.

Lý Hoằng Thái là tên vô lại, không chút phẩm hạnh. Năm xưa tại Trường An, hắn bị Hứa Kính Tông mua chuộc để vu cáo Trưởng Tôn Võ Ky. Sau đó, có người biết việc, định giết hắn, hắn phải tháo chạy đến Lạc Dương. Mềm mép hắn cứ dẻo quẹo, đổi trắng thay đen như lật bàn tay, biến người chết thành người sống như trò phù thủy. Vì vậy hắn mới mở quán coi bói xem tướng này, dựa vào miệng lưỡi trơn tuột của hắn để lừa người ta kiếm miếng cơm. Ở đây, hắn cũng chỉ nói nhăng nói cuội mà

thôi. Nếu giải thích Trương Dịch Chi là rồng, vậy Võ Tắc Thiên là Hoàng đế, hắn là chúa của Hoàng đế. Một gã ba lăng nhăng đóng vai đĩ được mà là rồng thì thối thân không ngửi nổi. Còn nếu nói hắn là phượng thì còn tạm được, bởi Võ Tắc Thiên là Hoàng đế, là “rồng”, hắn là nam thiếp của Võ Tắc Thiên đương nhiên là “phượng” đích thực rää.

Trương Dịch Chi tin lời hắn, bèn lập tức nói:

- Nếu lời ông nói thành hiện thực, ta không bao giờ quên công lao của ông.

Lý Hoằng Thái dập đầu khâu tạ.

Trương Xương Tông cũng bảo hắn xem tướng cho mình.

Lần trước, Lý Hoằng Thái nói hai tên này gấp họa nhỏ, nhưng được quý nhân phù trợ, đã linh nghiệm. Vì vậy chúng rất tin lời Lý Hoằng Thái nói.

Lý Hoằng Thái cũng không ngừng nhìn ngó, hết ngää xuống ngắm lại đứng lên ngắm. Xem xong, nói:

- Tướng của ngài cũng vậy, nhưng không bằng lệnh huynh.
Điều này còn phải nói gì nữa? Còn có ai cao quý hơn Hoàng thượng nữa?

- Người cứ nói thực ra xem.
- Ngài có tướng tôn quý của bậc Tam Công.

Lời này của Lý Hoằng Thái có thể tin được. Anh ruột làm Hoàng đế, ít nhất hắn cũng được phong Vương, đương nhiên phải có tướng tôn quý của bậc Tam Công rää. Kỳ thực tất cả đều là lời thừa tán thối.

Nhưng Trương Xương Tông lại rất tin.

Lý Hoằng Thái rót thêm cho hai tên này mấy câu phỉnh nịnh nữa.

Hai tên họ Trương rất mừng, trước lúc đi khỏi, còn thưởng cho Lý Hoằng Thái thêm năm mươi lạng bạc.

Hai tên vui vẻ suốt quãng đường về nhà.

Cuộc mật đàm của ba tên này vẫn lộ. Sự tình từ tên tiểu đồng mà ra.

Chú tiểu đồng nhỏ tuổi không biết gì, liền đi khoe với những người khác rằng, chủ của nó xem tướng, chỉ một lần đã được thưởng những năm mươi lạng bạc. Người ta không tin, cho rằng nó nói khoác. Chú tiểu đồng thuật lại buổi xem tướng ấy, còn kể cả diện mạo của người xem tướng. Người ta tin ngay, bởi khi hai tên họ Trương đến, rất nhiều người có mặt ở đó biết. Có người còn nhìn thấy chúng đi vào bên trong. Người ta hỏi cặn kẽ những lời chúng nói với nhau trong buổi xem tướng ấy, đương nhiên chú tiểu đồng đã kể lại tỉ mỉ những lời có liên quan đến những “long”, “phượng”. Thế là câu chuyện bắt đầu lan rộng ra.

Ngày hôm sau.

Trong buổi chiều sớm, quan Ngự sử Trung Thừa rời khỏi hàng tấu, nói:

– Lân Đài giám Trương Dịch Chi, Tự Bộc khanh Trương Xương Tông tới quán xem bói của Lý Hoằng Thái để xem tướng, tên yêu nhân này nói anh em họ Trương có tư thế của “rồng”, của “phượng”, đó chính là những lời đồn đại nhằm mê hoặc lòng người, lại có ý phạm thượng. Mong Thánh thượng hạ chỉ, bắt lấy yêu nhân Lý Hoằng Thái, bỏ ngục Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông, để các trọng thần bàn bạc, phán tội.

Trương Xương Tông lập tức ra khỏi hàng, tấu nói:

– Th่าน bị oan, th่าน bị oan, sự thực không phải như vậy. Quả thực, th่าน và Dịch Chi có tới quán đó coi tướng, nhưng Lý Hoằng Thái không nói

những lời đại nghịch nào. Mong Thánh thượng sửa oan cho th`ân.

Ngự sử Trung Thùa Hoàn Ngạn Phạm cũng rời khỏi hàng, tấu:

– Xương Tông vô tài vô đức, được Hoàng thượng ân sủng, lẽ ra phải nguyễn thịt nát xương tan đẽ báo ân đức của Hoàng thượng, sao còn dám ôm lòng gây họa. Nay xảy ra vụ coi tướng này, nếu bệ hạ khai ân không nỡ dùng hình, tất tội phản loạn đại nghịch của Xương Tông sau này còn lớn hơn nữa. Đến lúc ấy hoàng thiên động nộ, đó chẳng phải là lỗi của bệ hạ sao? Làm trái đạo trời là không được. Mong bệ hạ suy xét làm theo lời tấu, đề phòng sau này có họa. Nếu sau này có họa tức là lời tấu được nói đúng.

Võ Tắc Thiên nghe xong không nói gì.

Một lúc sau.

Võ Tắc Thiên nhìn khắp bá quan một lượt, r`ăi nói:

– Chúng khanh thử nói xem, Xương Tông có công với nước hay không?

Tống Cảnh lập tức rời khỏi hàng, nói:

– Xương Tông không hề làm cho Quốc gia một chút lợi ích gì!

Dương Tái Tư r`ăi khỏi hàng tâu:

– Xương Tông có công. Khi xưa, Xương Tông hợp luyện th`ân đan, Thánh thượng dùng thuốc ấy có công hiệu, đó thực là công lao lớn.

Võ Tắc Thiên muốn tha cho hai tên họ Trương, lúc này vội quát:

– Xương Tông có công với trẫm, người như vậy không bao giờ có âm mưu tạo phản. Xương Tông vẫn là Tư Bộc khanh, Dịch Chi vẫn là Lân Đài giám. Bãi Tri`êu!

Vì sợ bọn Tống Cảnh và Hoàn Ngạn Phạm sẽ nói những lời không hay, Võ Tắc Thiên lập tức tuyên bố bãi Triệu.

Sau khi bãi Triệu.

Phương các Thị lang Trương Giản Chi hẹn Hoàn Ngạn Phạm tới phủ đệ của mình nói chuyện.

Hai người ngồi thoải mái.

Trương Giản Chi nói:

- Thánh thượng thiên vị cho hai tên họ Trương, chúng không biết báo ân, lại còn việc tên thây bối Lý Hoằng Thái nói xằng nói bậy, nhất định sẽ có ngày chúng cướp ngôi. Hơn nữa Thánh thượng tuổi đã cao, ta không thể không đề phòng.
- Trương tướng công có cao kiến gì?
- Có đề phòng tất đỡ lo hậu họa.
- Trong tay không có binh quyền, lấy gì mà đề phòng?
- Đầu tiên cần liên lạc với những người cùng chí hướng, sau đó sẽ liên lạc với những người nắm binh mã.
- Phương các Thị lang Thôi Huyễn Vĩ là người cương trực, không a dua, có tác phong của Gia Cát Võ Hầu thời xưa. Ông ta hết sức căm hận hành vi của hai tên họ Trương, có thể là người chung chí hướng. – Hoàn Ngạn Phạm nói.

Trương Giản Chi gật gật đầu, nói:

- Người này có thể dùng. Ngoài ra, Ty Hình thiếu khanh kiêm Trương Vương phủ Tư mã sự Viên Thứ Dĩ. Vương phủ tuy vô hậu nhưng người này đối đai với Tương Vương rất tốt, lại biết dùng binh. Tương Vương vốn bất hòa với hai tên họ Trương, hai tên này đã nheo lèn muốn

hai Tương Vương. Lần trước Dương Tái Tư châm chọc Tương Vương, muốn đẩy Tương Vương đi trấn thủ Tây Đô, có thể hắn chỉ là người truyền đạt lại ý muốn của hai tên họ Trương. Người trong phủ của Tương Vương đâu có thể coi là người cùng chí hướng với bọn ta.

– Trương tướng công, sao ta không hợp mọi người lại cùng bàn bạc?
– Không được! Lúc này còn rất nhiều việc phải lo nghĩ. Hai tên họ Trương tuy không được lòng người, nhưng chúng có rất nhiều tai mắt. Nếu có mấy vị đại thần tụ họp lại bàn bạc sẽ bị gièm pha. Hơn nữa, bọn người phe Võ Tam Tư cũng không thể không đề phòng. Bọn chúng vừa có thể trở thành nanh vuốt của hai tên họ Trương, cũng có thể có lòng bất thà (không tuân theo vua, không muốn làm thần tử), sao có thể sơ suất, lơ là, để đối phương tiêu diệt.

- Đúng, thận trọng vẫn hơn.
- Tôi và ông hai người ngầm thông báo cho họ biết là được.

Hai người không ăn uống gì, nói chuyện xong lập tức chia tay.

Vào buổi chiều sớm, có tin biên ải báo về Kinh, người Khiết Đan xâm phạm, quấy nhiễu biên cương.

Võ Tắc Thiên quyết đoán:

– Phong cho Đường Hưu Cảnh làm Hạ Quan Thượng thư, kiêm Kiểm hiệu Đô đốc hai châu U, Doanh, phong A Đông Đô Hộ, lập tức điểm binh, sáng hôm sau lên đường.

Đường Hưu Cảnh khâu đầu lui ra.

Ông liền đi điểm binh, chọn tướng.

Chiều tối.

Đường Hưu Cảnh đến Đông cung.

Hoàng Thái tử Lý Hiển nghe báo có Đường Hữu Cảnh tới, lập tức truyền cho vào.

Đường Hữu Cảnh quỳ lạy Thái tử.

Thái tử ban cho ngã.

Đường Hữu Cảnh lạy tạ và ngã xuống. Sau khi ngã xong, nói:

– Có giặc Khiết Đan cướp phá, thành đã nhận lệnh đi đánh giặc. Hôm nay thành đến từ tạ Thái tử để lên đường. Nay, thành dẫn quân xuất chinh, không biết bao giờ mới trở về. Thành có lời này mong Thái tử cân nhắc. Anh em Trương Dịch Chi thập thà thập thò trong cung cấm, hung hăng vô lễ, không tuân theo đạo quân thành, lại nhiều lần có lời sàm sỡ. Chúng có bụng không tuân đạo quân thành, cần phải đề phòng.

Thái tử nói:

– Tấm lòng trung của khanh thực đáng khen. Hành vi của anh em Trương Dịch Chi quả là đáng nghi ngờ lắm, đương nhiên phải đề phòng. Đa tạ khanh, trong lúc bận rộn trăm bề vẫn không quên việc trong cung.

Đường Hữu Cảnh nói:

– Thành còn bận việc quân, không thể giúp Thái tử chia sẻ lo âu nữa.

Hoàng Thái tử đứng dậy, tiễn Đường Hữu Cảnh ra tận cửa.

Sau khi Đường Hữu Cảnh đi khỏi, Thái tử Lý Hiển lập tức cho triều Viên Thúy Dĩ vào.

Viên Thúy Dĩ bái lạy Hoàng Thái tử.

Thái tử thuật lại cho ông ta nghe những lời Đường Hữu Cảnh nói khi đến đây. Cuối cùng Thái tử nói: – Lời của Đường Hữu Cảnh không thể không cân nhắc!

Viên Thủ Dĩ nói:

- Hai tên họ Trương chưa để lộ ra ý đồ làm phản, ta chỉ có thể ngầm ngầm theo dõi, đề phòng, vẫn đề quan trọng là binh quyền. Đề phòng thủ hạ của hai tên họ Trương nắm được binh quyền.

Thái tử hỏi:

- Làm thế nào để đề phòng họ Trương và làm sao để có binh lực?
- Hai tên họ Trương muốn có binh lực, một là chúng bắt đầu từ Hạ Quan, hai là chúng bắt đầu từ các tướng. Hạ Quan có lệnh điêu binh, chúng tướng có quyền thống lĩnh binh sĩ. Nếu đề phòng thì chỉ cần đề phòng ở hai mặt này.
- Đề phòng bằng cách nào?

Viên Thủ Dĩ nói:

- Hạ Quan Thị lang Lý Quýnh Tú và Phượng các Loan đài Bình Chương Sư vừa có binh quyền, lại vừa giữ chức Tể tướng. Người này có mối quan hệ thân thiết với hai anh em họ Trương, cần chú ý hành động của hắn.

Thái tử gật đầu, nói:

- Ừ, Lý Quýnh Tú là bậc chí sĩ phong lưu, không ngờ lại có quan hệ với hai tên họ Trương, hỗ trợ cho chúng. Nên cho người theo dõi ông ta là phải lắm.

Viên Thủ Dĩ nói:

- Bí thư Thiếu giám Vương Thiệu Tông, nay hầu Thái tử đọc sách. Người này rất hay qua lại với anh em họ Trương, Thái tử cần chú ý tới hắn nhiều hơn. Trước mắt, nên chú ý tới hành động của Vương Thiệu Tông, e rằng hắn có thể là gian tế của Trương Dịch Chi.

Thái tử gật đầu, nói:

- Ta cẩn thận, để phòng hắn là được.

Viên Thủ Dĩ lại nói:

– Cái thuật nắm được binh lực quan trọng nhất là ở chỗ nắm được các tướng lĩnh. Ta nên coi Tả Hữu Vũ lâm quân là đối tượng chính. Việc này không nên làm gấp quá, cứ từ từ rã tính. Trước đây, Xuân Cung và các tướng không hề qua lại với nhau, nay đột nhiên có sự qua lại, tất sẽ gây nên sự dị nghị của người ngoài.

- Trong đám Tể tướng có ai, có thể theo khuynh hướng của ta?

Viên Thủ Dĩ cười, nói:

– Đa số đều có khuynh hướng theo ta. Chỉ có Dương Tái Tư xu nịnh, a dua theo anh em họ Trương, nhưng người này chỉ là loại theo đám ăn tàn, làm việc dựa theo ý chủ. Bản tính lại hành sự theo kiểu gió chiêu nào che chiêu ấy. Hắn xu nịnh anh em họ Trương với ý muốn là để có cơ hội gần gũi Hoàng thượng hơn. Ngoài ra, những người khác như Vi An Thạch, Chu Kính Tắc, Vi Tự Lập, Thôi Huyễn Vĩ, Trương Giản Chi đều là bậc chính trực, đại trung thản, luôn luôn có thái độ chống đối hai tên họ Trương, đã không hénhịnh bợ hai tên họ Trương, lại còn chống lại chúng.

- Khanh hiểu quẩn thẩn như bàn tay mình vậy.
- Thẩn không dám. Vì lo cho tương lai của Thái tử, nên thẩn không thể không để ý quan sát, để vèsau tiễn việc cho Thái tử.

Thái tử gật đầu cười, nói:

- Khanh lo nghĩ thật xa.
- Hoàng thượng nay tuổi đã cao, thẩn không thể không lo.
- Khanh có thấy phủ Tương Vương động tĩnh gì không?

- Thầy có một lời chửng biết có nên nói ra hay không?
- Khanh cứ nói, có điệu gì không phải cũng chửng sao.
- Thái tử! Từ khi Thái tử từ Phong Châu về Kinh, đúng lúc ấy Hoàng tự mất tích, Hoàng thượng liền hạ chỉ, phong cho Lư Lăng Vương làm Thái tử. Đến khi Tương Vương được Hộ vệ Đại nội tìm về, Hoàng thượng có ý vẫn để Hoàng tự làm Thái tử. Hoàng thượng hỏi Tương Vương, Tương Vương đáp: “Nay Hoàng Thái tử là anh, ở trước em là điệu hợp lý. Hơn nữa Hoàng thượng đã hạ chỉ, sáng lệnh tối thay, tất sẽ khiến người ta dị nghị. Con làm Vương là được rành”. Vì vậy Hoàng thượng mới phong cho nguyên Hoàng tự làm Tương Vương, không biết Thái tử có hay chuyện đó không?
 - Có! Có biết. Đán đệ có ý nhường quyền, đủ thấy Đán đệ có suy nghĩ tới anh em, không tranh giành quyền lực. – Thái tử nói.
 - Thái tử đã biết việc này, thầy có thể nói thẳng việc trong phủ Tương Vương. – Thầy nghĩ Tương Vương có thể trở thành thế lực giúp đỡ Thái tử từ bên ngoài. Vạn nhất, nếu anh em họ Trương có ý tạo phản, Tương Vương vẫn là cánh tay phải của Thái tử.
 - Trong bốn anh em ta, chỉ có nhị ca Hiền là người hơi cô độc, không hợp với ta. Dù ta có lên ngôi một ngày, quyết không để xảy ra chuyện “Thất bộ thi”*.
 - Thầy hứa hạ Thái tử đã lâu, thầy tin.

Hai người, cùng nói chuyện thêm một lát nữa.

Viên Thủ Dĩ mới cáo từ lui ra.

Cứ đến ngày Sóc nhật (mùng một, ngày rằm hàng tháng, cũng có người gọi là ba mươi, ngày rằm), quán thầy được tham dự việc Triệu chính.

Không phải là những ngày sóc vọng thì không được dự chầu, chỉ được tới hoàng cung vĩnh an Hoàng thượng. Vào cung vĩnh an không nhất thiết phải là gặp Hoàng thượng, mà chỉ cần tới cửa, nói với lính canh mình muốn vĩnh an Hoàng thượng, lính canh sẽ tâu lại với Hoàng thượng. Đây chỉ là một kiểu nghi thức, mỗi ngày hai lượt, được gọi là “Thần hôn định tĩnh”. Buổi sáng sau khi ngủ dậy, buổi tối trước khi đi ngủ. Thời ấy, không chỉ hoàng cung mới có nghi thức này, mà những nhà có chút quyền thế, hoặc giàu có đều thực hiện nghi thức này.

Hôm ấy, vài ba ngày sau khi Thái tử và Viên Thủ Dĩ nói chuyện, Thái tử vào vĩnh an Hoàng thượng buổi tối trở về

Hoàng Thái tử tới cả cung vĩnh an, không dùng nghi trượng, chỉ mang theo vài tên hộ vệ và thái giám thân tín, còn những kẻ khác như cung nữ hay thuộc hạ đều không đem theo.

Có hai người tiến lại gần Thái tử.

Hộ vệ của Thái tử lập tức quát lớn: – Ai?

Hai người thấp giọng, nói:

– Thần Hoàn Ngạn Phạm, thần Kính Huy có việc muốn cầu kiến Thái tử.

Hộ vệ liếc mắt nhìn Thái tử.

Thái tử nói:

– Cho họ lại đây. Vì Hoàng Thái tử biết hai người này.

Hai người đến gần quỳ lạy, vĩnh an Thái tử.

Hoàng Thái tử cho phép hai người đứng lên.

– Hai người đứng dậy, thấp giọng nói với Hoàng Thái tử:

– Xin Thái tử chờ dừng lại, th`ân có đi`ài muỗn nói, chúng ta vừa đi vừa nói.

Hoàng Thái tử biết Hoàn, Kính là hai người tốt, nên không chút nghi ngờ, lập tức bước lên.

Hoàn Ngạn Phạm nói:

– Xin Hoàng Thái tử lệnh cho hộ vệ tiến lên trước hoặc lùi lại sau, cách xa ra một chút. – Giọng rất nhỏ, như tiếng muỗi vo ve bên tai, chỉ một mình Thái tử nghe được.

Hoàng Thái tử khẽ vẫy tay về phía sau, có ý muốn những người ở phía sau đi chậm lại một chút.

Muốn biết Hoàn Ngạn Phạm và Kính Huy nói gì với Thái tử. Xin xem h`ă sau sẽ rõ.

HỒI THÚ CHÍN MƯƠI SÁU

*Cùng chung chí hướng, Viên Thủ Dĩ gặp Tương Vương trong
phủ*

Không hẹn mà gặp, Tôn Danh Kiệt cứu Tống Cảnh ngẫu nhiên

Lại nói chuyện Hoàn Ngạn Phạm và Kính Huy muốn nói một số chuyện bí mật với Thái tử, bèn bảo Thái tử đuổi hết người hầu ra xa, Thái tử làm theo yêu cầu của ông ta.

Hoàn Ngạn Phạm nói:

– Tự quân phong các Thị lang Trương Giản Chi để đề phòng những kẻ như Trương Dịch Chi mưu toan làm loạn, hỏi ý kiến Thái tử trước, xem liệu có thể liên lạc trước với Vũ lâm quân, hay các Vệ tướng quân khác được không? Để sẵn sàng cho nhu cầu đột xuất? Xin Thái tử cho biết ý kiến!

Giọng nói thấp như muỗi khiến Hoàng Thái tử phải dỗng tai lên, tập trung hết tâm trí mới nghe rõ.

Thái tử cũng nói rất nhỏ:

– Phục hổ Trương khanh, ý nghĩ của ông ta rất tốt, cứ làm vậy đi.

Kính Huy nói:

– Về sau, chúng ta cứ năm ngày liên hệ một lần, thẩn đến nhanh không tiện. Có thể Thái tử nên chọn một người đáng tin cậy đi đến chỗ Hoàn Ngạn Phạm liên hệ được không? Chức quan của người đó thấp một chút,

nếu đến chỗ ở của Trương Giản Chi, sợ rằng khi người ngoài biết sẽ có lời dị nghị.

– Rất tốt, năm ngày sau ta sẽ cho người đến – Thái tử nói nhỏ.

Hoàn Ngạn Phạm và Kính Huy lập tức rời đi.

Thái tử vécung rã, lập tức gọi Viên Thủ Dĩ đến.

Thái tử nói:

– Phượng các Thị lang Trương Giản Chi đã sai Trung đài Hữu thừa Kính Huy và Hình bộ Thiếu khanh đến tìm ta liên hệ.

Tiếp theo ông ta kể một lượt những điều mà hai người Hoàn, Kính đã nói.

– Vậy tốt rã. – Viên Thủ Dĩ nói.

– Cỗ ngữ có câu đặc đạo đa trợ, thất đạo quả trợ (tốt thì được nhiều người giúp, thất đức thì không ai giúp đỡ), từ đó đã có thể thấy rằng Thái tử rất được lòng người, còn anh em Trương Dịch Chi không thể được thế, đã có người muốn trừ khử chúng, chúng ta sẽ có nhiều người cùng chí hướng.

– Thủ Dĩ, ngày mai ngươi đến phủ Tương Vương thăm dò xem Tương Vương có kế hoạch gì không? Những việc thông thường, không cần phải quay véc hỏi ý kiến, ngươi có thể tự quyết.

– Tạ ơn Thái tử đã tín nhiệm.

– Cỗ ngữ có câu: Dùng người phải tin, không tin không dùng. Đó chính là cách dùng người – Thái tử nói.

Ông cũng dẫn ra hai câu cỗ ngữ, có vẻ như để đùa với Thủ Dĩ, thực chất không phải. Thái tử nghe những lời của hai người Hoàn, Kính, trong lòng rất vui, cho nên mới vui vẻ dẫn ra hai câu cỗ ngữ để đối với câu của

Viên Thú Dĩ. Viên Thú Dĩ vốn dĩ cũng muốn viện dẫn lại mấy câu nói, nhưng ông ta không nói, vì như vậy là có sự nghi ngờ đùa cợt với Thái tử. Thái tử chính là Hoàng thượng trong tương lai, là Hoàng thượng dự bị. Là kẻ bête-tôte làm sao có thể đùa cợt với Hoàng thượng, ông nói:

- Đến phủ Tương Vương thần nên ăn nói thế nào đây?
- Người cứ tùy cơ ứng biến.
- Nếu Tương Vương hỏi thần trước về mục đích đến thăm?
- Người cứ tự đặt ra nguyên nhân và lý do.

Viên Thú Dĩ thấy Thái tử rất tín nhiệm mình.

Ngày hôm sau, Viên Thú Dĩ đến phủ Tương Vương.

Tương Vương không biết được mục đích đến thăm của Thú Dĩ, càng không hiểu được Thú Dĩ, nhưng chưa tiện hỏi lý do, ông cho phép Thú Dĩ ngã.

Viên Thú Dĩ ngã xuống, nhưng vẫn không nói đi đâu gì.

Ở trong Đông cung của Thái tử, Viên Thú Dĩ chỉ là một quan Tư mã nhỏ, Tương Vương lại đối đãi với ông rất chu đáo, như một thượng khách, lệnh cho thái giám dâng trà.

Viên Thú Dĩ vội vàng cảm ơn và dùng trà.

Lát sau, Viên Thú Dĩ phát hiện thấy Tương Vương có đi đâu đó không bình thường, trên mặt lộ rõ nét ngờ vực, lo lắng, liền nói:

- Vương gia, thần vâng lệnh Thái tử đến vấn an người, xin vương gia chớ ngần ngại và càng không nên nghi ngờ.
- Cảm ơn Thái tử đã quan tâm. – Tương Vương nói, mặc dù vậy ông ta vẫn có vẻ hoài nghi.

– Vương gia, phải chăng có điều gì khó xử? Thân thay nét mặt Vương gia lộ vẻ lo âu.

– Không có gì, người quá đa nghi rã.

Viên Thủ Dĩ thấy trên mặt bàn có nước trà đổ ra, ông ta dùng tay ấn lên đó, viết thay mực.

– Làm ơn bảo mọi người ra ngoài.

Tương Vương gật đầu hiểu ý.

Một lúc sau Tương Vương ra lệnh cho người hầu và thái giám lui ra ngoài.

Thái giám ra đến cửa.

Viên Thủ Dĩ nói:

– Thái tử đã biết anh em Trương Dịch Chi có lòng dạ bất thân, mưu toan làm loạn, còn Tương Vương thì thế nào?

– Đã biết. Chẳng hay Thái tử có đối sách ra sao?

– Còn chưa có đối sách gì, nhưng đã biết rằng mấu chốt là ở chỗ quân ấy – cầm quân.

Tương Vương gật đầu nói:

– Đúng, ta đã nghĩ tới điểm này, nhưng trước mắt ta còn chưa liên hệ được với các tướng sĩ, có lẽ sẽ có hiệu quả.

– Tể thân thì khỏi phải suy nghĩ, đã có Trương Giản Chi sai người đi liên hệ. Tương Vương biết gì hay chưa?

– Không biết. Trương Giản Chi là kẻ đáng tin cậy.

– Vương gia còn có cách gì chăng?

– Không thể không đê phòng Võ Tam Tư. Khi ta đến Ung Châu, trên đường đi ba lần gặp thích khách, hai lần là do Võ Tam Tư phái đến, còn một lần là anh em Trương Dịch Chi chủ mưu. Sau khi ta về kinh, Dương Tái Tư lại dâng biểu tâu để ta đi trông giữ Tây Đô, Hoàng thượng còn chưa đồng ý. Dương Tái Tư có lẽ là do anh em Trương Dịch Chi mách nước mà nói. – Tương Vương thành thật kể lại.

– Thái tử rất tin tưởng Tương Vương. Về việc Tương Vương để Đông cung của Thái tử dành cho kim Thái tử, Thái tử cũng biết. Thái tử nói rất rõ ràng với các quan thần, tuyệt đối không để xảy ra chuyện “thơ bảy bước”, nội bộ không được đấu đá, giữa anh em với nhau lại càng không nên đàm tiếu nhau. – Viên Thủ Dĩ cũng thật tình nói, mục đích để cho Tương Vương yên tâm, mà tập trung toàn lực đối phó hai nhà Võ, Trương.

– Ta tin cậy Thái tử, ta sẽ tương trợ vững chắc, quyết không thể để cho âm mưu của hai nhà Võ, Trương thực hiện được.

– Thái tử phái thám đến là để thông tin, sau này thám sẽ còn đến nữa.

– Rất tốt, ta không tiện vào cung gặp Thái tử, cũng như không tiện cử người đến Đông cung.

– Vương gia, có thể trao đổi với Trương Giản Chi, tiện cho việc mọi người cùng đồng lòng, cùng hành động đúng lúc.

– Ta sẽ làm.

Viên Thủ Dĩ cáo từ, Tương Vương nhắc ông ta hãy thường xuyên liên lạc.

Viên Thủ Dĩ đi khỏi.

Tương Vương định sẽ tìm Kế Huyễn đến bàn bạc, nhưng lại không muốn phái người vào cung tìm.

Trời chi âu lòng người.

Kế Huyễn lại đến phủ.

Sau khi hai người đã ngồi yên vị, Tương Vương nói:

- Ta đang định đi mời đại ca, thấy không tiện, vừa may đại ca đến.
- Đã xảy ra chuyện gì vậy? – Kế Huyễn vội hỏi.
- Trước mắt chưa có chuyện gì. Có một số việc muốn bàn bạc với đại ca!
- Chuyện gì vậy?

Tương Vương nói lại những gì mà Viên Thủ Dĩ đã bàn bạc. Kế Huyễn nói:

- Thái tử có ý dựa vào hiền đệ, quá tuyệt. Thái tử chủ động phái người đến chứng tỏ Thái tử rất tin tưởng hiền đệ, và đã biết âm mưu của hai nhà Võ, Trương.
- Đúng vậy, đại ca, nên làm thế nào đây? Trước mắt trong tay Thái tử không có quân, tiểu đệ cũng vậy.
- Trương Giản Chi đã chủ động liên hệ với Thái tử, không hiểu đã nhắc đến vấn đề bình mã chưa?
- Viên Thủ Dĩ chưa nói, tiểu đệ cũng chưa hỏi.
- Việc này không phải vội, Trương Giản Chi đã lấy địa vị tể thành để chủ động liên hệ với Thái tử, có lẽ đã có sự chuẩn bị rẩy.
- Tiểu đệ còn lo cho bọn họ vệ bên trong.
- Điểm này hiền đệ cứ yên tâm. Vương Sơn Hữu sẽ không nghiêng về phía hai gã họ Trương, bọn họ vệ có thể hoàn toàn nghe theo ta và Vương

Sơn Hữu. Chúng không bao giờ chịu giúp cho anh em chúng nó mà phản lại Thái tử hay hiền đệ đâu.

– Có phải hai nhà Võ, Trương cũng đã mời bọn Võ lâm tới. – Tương Vương lo lắng hỏi.

- Trước mắt, theo ta biết được thì chưa.
- Nhà họ Trương vẫn có bọn võ lâm.
- Hiền đệ yên tâm, Hùng sơn nhị quái chỉ còn lại đại quái Khâu Phi, ngoài ra còn có một Bàng Nhất Thành nữa, hai người này ta đều biết cả, cho dù nhị quái đều đến, lại thêm cả Bàng Nhất Thành, cũng không phải là đối thủ của Điểm Thương Tam Hữu, cho dù có đến thêm hai ba người nữa cũng không phải lo, ở đây còn có Thái Sơn Nhị Kiệt. Sự an toàn của hiền đệ chắc chắn không có vấn đề gì.
- Lúc buổi triều sáng, Dương Tái Tư đã đề nghị Hoàng thượng phái ta đi đóng giữ Tây Đô.
- Việc này ta đã biết. Dương Tái Tư là tay sai của anh em họ Trương, có lẽ là để nịnh bợ anh em chúng nó mà thôi. Chẳng phải Hoàng thượng còn chưa đăng ý sao?
- Đúng vậy, Hoàng thượng đã làm cho hắn khó xử.
- Hiện tại, hai gã họ Trương hoạt động rất hung hăng, còn Võ Tam Tư lại ít xuất hiện, cũng không thể không đề phòng.
- Tiểu đệ đã sai người theo dõi Võ Tam Tư và hai thằng đó, có cử động gì lớn, tiểu đệ có lẽ sẽ nhận được thông báo.
- Phải cẩn thận, tuyệt đối không thể để Võ Tam Tư và hai thằng Trương đó biết được, bọn chúng đang tìm cách moi móc khuyết điểm, không để cho người khác có cơ lợi dụng.

- Đại ca yên tâm, người mà tiểu đệ phái rất tinh nhanh, sẽ không xảy ra chuyện đâu.

Kế Huy ~~èn~~ cười, ông nói:

- ~~Hi~~ ~~èn~~ đệ, đệ cũng đã học được cách phái người theo dõi rầm đây.

Tương Vương cũng cười, nói:

- Tiểu đệ cũng là bị ép buộc mà thôi, không thể không học mót đôi chút.

- Một vị vương gia sai người đi bám đuôi, chuyện này truy ~~èn~~ ra ngoài sẽ trở thành trò cười, nhưng ta nghĩ, sau khi việc lầm này qua đi sẽ không còn có nữa.

- Đại ca, trong lòng đệ còn chưa yên, không biết kết quả sẽ ra sao? Hai nhà Võ, Trương có thể nắm được quân không? Liệu có phát sinh ra chuyện ba nhà hỗn chiến không?

– Ta nghĩ cứ nhìn vào tình hình trước mắt xem, còn chưa có dấu hiệu của ba nhà hỗn chiến. Võ Tam Tư là một con cáo già, việc gì chưa nắm chắc hắn sẽ không làm, hắn luôn luôn nịnh hót anh em họ Trương, đó chính là minh chứng. Nhưng bọn chúng... ý ta muốn nói là Võ gia, muốn nắm đày đủ binh lực không dễ. Xét từ tình hình mà ta được biết, cho dù là hạ quan nắm binh quy ~~èn~~ hay là tướng lĩnh dẫn quân, còn chưa có ai có thể giúp đỡ Võ gia. Đừng có cho rằng những người như Võ Du Ninh, Võ Tín Đồ, Võ Ý Tông đều đã từng dẫn quân, chẳng qua chỉ là thống soái trên danh nghĩa, hành quân bối trận, dụ dỗ mai phục, tam thao lục sách, bọn chúng đều không hiểu mô típ gì, lại càng chưa đọc qua binh thư chiến lược. Khi đánh trận đã sẵn có binh tướng, bọn chúng lại không hỏi han tới họ. Hơn nữa, bọn chúng không có được mối quan hệ tốt đẹp với bọn tướng

quân, Hiệu úy. Khi đó Hoàng thượng muốn nhân cơ hội này để bọn chúng tạo dựng chút uy tín, bọn chúng lại tự cao tự đại, khinh thường người khác, tự cho mình là người bề trên, không xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với tướng sĩ. Vì vậy chúng không kết thân được với bất kỳ một viên tướng nào.

Theo sự suy đoán của ta, Võ Tam Tư không phải không có ý muốn chiếm đoạt ngôi báu, chỉ vì hắn không đủ sức làm việc ấy mà thôi. Đương nhiên, ta cũng không thể xem thường chúng.

Trong lúc Kế HuyỀn nói, Tương Vương không ngót gật đầu liên tiếp. Ông ta một lòng tin nhiệm người anh kết nghĩa này, coi ông ta như một bức tường thành vạn lý. Kế HuyỀn nói xong, Tương Vương tiếp:

- Đại ca, hiện nay tiểu đệ nên làm gì?
- Đầu tiên cần phải duy trì liên lạc với Đông cung, thứ đến phải tìm cách lôi kéo các tướng lĩnh trong triều. Hơn nữa, nếu Trương Giản Chi không chủ động tới liên hệ, hiỀn đệ có thể sai người đi liên hệ với ông ta. Chú ý rằng những mối liên hệ này phải thực kín đáo, càng ít người biết càng tốt.
- Tiểu đệ sai một trong số Tam Hữu hoặc Nhị Kiệt đi, nhân lúc đêm tối đến nhà Trương Giản Chi, không biết có nên không? Liệu có thể sinh ra hiểu lầm không?
- Có thể. Trương Giản Chi mới làm Tể tướng không lâu, hơn nữa ông ta lại là người chính trực, xem ra trong phủ không có hộ vệ là người trong võ lâm. Không thể xảy ra việc hiểu lầm. Sao không thử xem?
- Đại ca, liệu hai tên họ Trương còn tâu với Hoàng thượng điều đê rời khỏi kinh thành hay không?

– Đại khái có thể là không. Dương Tái Tư bị trách mắng, bọn chúng sẽ không để bản thân vấp phải đinh đâu. Nay ta cần đề phòng hai tên họ Trương dấy binh. Hiền đệ đã có cắt cử người thông minh, nhanh nhẹn theo dõi chúng, nên để ý nhieu hơn nữa tới Lý Quýnh Tú. Nay hắn đang giữ chức Hạ Quan Thị lang, có quyền điêu binh. Có điều, tuy người này hùa với hai tên họ Trương, nhưng hắn chỉ là kẻ phong lưu, trong lòng không có chí lớn. Thúy đến, Lý Kiều cũng cần phải chú ý. Còn lại, bọn theo hùa với hai tên họ Trương đều không đáng ngại, không cần chú ý tới chúng làm gì.

– Tiểu đệ đã nhớ kỹ. Chú ý theo dõi Lý Kiều và Lý Quýnh Tú.

– Sai người theo dõi nhà họ Trương, nếu phát hiện thấy hai tên họ Trương có qua lại với đám tướng lĩnh cấm quân nào, lập tức nói cho ta biết ngay.

– Đệ có thể vào cung tìm đại ca không?

– Không. Sai một người trong đám Tam Hữu hoặc Nhị Kiệt là được. Bọn họ đều là nhân vật võ lâm, lại đều là hộ vệ, sẽ không khiến người khác nghi ngờ. Bất kỳ lúc nào tìm ta cũng được.

– Đại ca, hôm nay tại sao bỗng nhiên đại ca tới đây? Có việc gì khác sao? – Tương Vương hỏi vậy bởi Kế Huyễn rất ít khi đến.

– Không có việc gì cả, lâu rã không tới, ta muốn tới thăm đệ. Đang thời ta lo hai nhà Võ, Trương có hành động gì, chúng có gì khiến đệ chú ý. Nay ta yên tâm rã.

Kế Huyễn nói xong liền cáo từ.

Sau bữa tối, Tương Vương cho mời Triệu Linh Sơn tới, nói là có điều cần liên lạc với Trương Giản Chi, đêm nay muốn sai người đi. Triệu Linh Sơn nói:

- Đề Danh Kiệt đi.
- Đành nhờ cả ở đại ca. – Tương Vương nói. Sau đó Tương Vương lại nói cho ông ta biết hôm nay Kế HuyỀn tới đây và nội dung câu chuyện của ông ta với Kế HuyỀn.
 - Nếu hai tên họ Trương có hành động gì, chỉ cần năm anh em tại hạ cùng với Vương Sơn Hữu, Kế đại ca cùng các hộ vệ trong Đại nội, đủ để phá tan, không cho chúng được đắc ý. – Triệu Linh Sơn nói.
 - Đa tạ đại ca và các vị ca ca. Chỉ cần giữ cho Thái tử lên ngôi, không bị nhà khác quấy nhiễu, lên làm Hoàng đế một cách thuận lợi là đệ mẫn nguyện rẤA.
 - Năm anh em bọn ta, cộng với hơn ba mươi hộ vệ trong Đại nội, và không dưới tám hộ vệ ở Đông cung, với lực lượng này có thể đánh lại được năm trăm binh sĩ. – Triệu Linh Sơn nói.
 - Tiểu đệ và Thái tử vẫn còn có phúc có phận nên mới được mọi người giúp đỡ. – Tương Vương cảm kích nói.
 - HiỀN đệ chó nói những lời khách sáo. Ta sẽ đi nói với Danh Kiệt. Nhưng hiỀN đệ liệu có cần viết một phong thư không?
 - Không cần viết. Trương Giản Chi đã chủ động liên lạc với Đông cung, ông ta cũng không viết thư sai người mang đi.
- Triệu Linh Sơn đi ra tìm Danh Kiệt, nói cho ông ta biết đêm nay tới nhà Trương Giản Chi liên lạc. Tôn Danh Kiệt cười, nói:
 - Đại ca, anh cả đời thông minh, vậy mà lại nhất thời hỒNG ĐỎ. Đề hỏi anh, anh có biết Trương Giản Chi sống ở đâu không? Trương Giản Chi mặt mũi thế nào, dáng vẻ ra sao, anh có biết không?

– Đại ca hօđօmất r᷑ă. Đành phải đợi đến mai vậy. – Triệu Linh Sơn sững người nói.

Ông ta nói xong, lập tức đi tìm Tương Vương, nói cho Tương Vương biết, họ chưa hay biết tí gì về Trương Giản Chi cả. Tương Vương cười, nói:

– Tiểu đệ lại càng hօđօ, quên mất hết những chuyện này. Ngày mai vậy, sáng ngày mai tiểu đệ sai người dẫn Tôn Tam ca đi, chỉ nhà của Trương Giản Chi, đồng thời cũng để tam ca nhận diện Trương Giản Chi.

– Hiền đệ, vậy là đủ, tối mai sẽ hành sự.

Ngày hôm sau, Tương Vương tìm một người biết mặt Trương Giản Chi tới. Người đã tìm được. Người đó không ở trong phủ mà là một Hiệu úy của vương phủ. Tương Vương nói với viên Hiệu úy:

– Khi buổi ch᷑au sớm sắp tan, đại khái vào khoảng đ᷑au giờ Tị, Ngọ, Mùi. Các vị vào khoảng giờ Tị hoặc sớm hơn một chút cũng được, tối đợi trước cổng nhà Trương Giản Chi. Thấy Trương Giản Chi trở về thì chỉ cho Tôn hộ vệ biết mặt ông ta là được.

Tôn Danh Kiệt và viên Hiệu úy đứng cách cửa nhà Trương Giản Chi không xa thì dừng lại. Tôn Danh Kiệt đã nhớ kỹ địa chỉ nhà Trương Giản Chi. Họ đợi ở đó chưa đầy nửa canh giờ thì Trương Giản Chi trở về. Khi Trương Giản Chi bước vào cửa, viên Hiệu úy chỉ cho Tôn Danh Kiệt, nói đó là Trương Giản Chi. Tôn Danh Kiệt nhớ kỹ địa chỉ và tướng mạo, vóc dáng của Trương Giản Chi. Ông ta cho viên Hiệu úy trở về, còn mình đi vòng quanh Trương phủ một vòng.

Đêm ấy, vào khoảng canh ba. Tôn Danh Kiệt mặc áo dạ hành, để đê phòng, ông ta mang theo binh khí là một chiếc đao địch (đao sáo bằng

đèn), rồi khỏi vương phủ, chạy thẳng về phía nhà Trương Giản Chi.

Trên đường, Tôn Danh Kiệt bỗng nhìn thấy có kẻ nhảy lên nóc nhà, chạy về phía trước.

Tôn Danh Kiệt cảm thấy kỳ lạ, lúc này lại xuất hiện người đi đêm, hắn muốn gì? Đây chính là Thành Đô, là đất dưới chân Hoàng thượng. Lòng hiếu kỳ thúc giục ông ta bám theo kẻ đã hành kia. Khinh công của tên ấy khá cao, Tôn Danh Kiệt phải dốc toàn bộ công phu đuổi theo mới rút ngắn được một ít khoảng cách. Ông ta thấy, kẻ đã hành kia không chạy về nhà Trương Giản Chi, mà cũng không chạy về phía hoàng cung. Người kia nhảy xuống, tiến vào một tòa nhà vào dạng trung bình. Toa nhà này nhỏ hơn nhà của Trương Giản Chi, phòng ốc trong đó không nhiều, chỉ vào khoảng vài chục gian là nhiêu. Tuy không phải là nhà của dân nghèo, nhưng cũng không phải là nhà của tầng lớp đại phú đại quý. Trong nhà không có người canh, không có hộ vệ.

Người kia nhảy xuống, tiến vào gian chính.

Hắn cạy cửa.

Trong phòng im lặng như tờ.

Chốt cửa bị bật ra, người ấy mở cửa đi vào trong.

Tôn Danh Kiệt nhẹ nhàng hạ mình xuống, nấp ngoài cửa sổ.

Trong phòng bừng sáng. Tôn Danh Kiệt dùng tay thầm nước bọt bôi lên giấy dán, chọc thủng một lỗ, nhòm vào.

Thì ra người ấy dùng ống lói để soi.

Tôn Danh Kiệt nhìn thấy rõ. Người đó trạc ngoài năm mươi, râu đẽ như Trương Phi, hai mắt rất to, nhưng không biết là ai cả.

Người kia dập tắt hỏa tập rá mới tiến về phía chiếc giường.

Trên giường có hai người đang nằm, ôm nhau ngủ.

Qua ánh hỏa tập vừa rã, Tôn Danh Kiệt nhận ra đó là một người đàn ông và một người đàn bà đang ngủ rất say.

Người có râu lay mạnh người đàn ông tỉnh dậy.

Người đàn ông mở mắt, thấy đâu giường xuất hiện một người lạ mặt. Ông ta giật mình nhởm dậy, không xin xỏ gì, lập tức đứng lên, hỏi:

– Người là ai? Tại sao đang đêm lén vào nhà ta?

Người đàn ông có râu không trả lời, mà hỏi vặn lại:

– Người có phải là Tống Cảnh?

– Ta đang hỏi ngươi! Người là ai, tạo sao đang đêm lại lén vào nhà của ta?

Người có râu cười nhạt một tiếng, rút thanh đao từ sau lưng ra, đến gần người đàn ông, nói:

– Hỏi ta tại sao đang đêm vào nhà ngươi ư? Là thế này, ta tới để giết ngươi đó! Người có phải là Tống Cảnh không?

Lúc này người đàn bà trên giường cũng tỉnh dậy, thấy có kẻ cầm dao tiến về phía chàng mình, bà ta kêu to lên:

– Tại sao ngươi muốn giết người?

– Không được kêu. Nếu còn kêu nữa, ta sẽ giết ngươi trước.

Người đàn ông không sợ, nói:

– Ta chính là Tống Cảnh. Có việc gì cứ nói với ta, dọa một người đàn bà đâu phải là hảo hán!

Người có râu cười nhạt, nói:

– Hay! Xem ra ngươi cũng là người gan dạ. Hôm nay ta giết ngươi cũng phải cho ngươi biết một cách minh bạch. Ta với ngươi trước không thù, sau không oán, có điều ta đã cầm tiền của kẻ thuê rã, nên tới đây giết ngươi. Chớ trách ta, nhớ kỹ. Ngày này sang năm chính là ngày giỗ đàu của ngươi!

– Khoan! – Tống Cảnh nói – Ngươi đã nói sẽ cho ta chết một cách minh bạch. Vậy thì ngươi phải nói cho ta biết, Tống Cảnh ta phạm tội gì đáng phải chết? Không sai, ta vốn là Ngự sử đài Trung thừa, khó tránh khỏi đắc tội với kẻ khác. Người nên cho ta rõ, ngươi đi báo thù cho ai? Ta vu cáo vụ án nào?

– Chớ có nhại lời, nói cho ngươi biết cũng vô dụng, có điều ta thấy cách nói chuyện của ngươi cũng có dáng của một bậc nam tử hán, ta sẽ cho ngươi chết toàn thây.

Nói rã hắn giờ đao chém về phía Tống Cảnh.

Đao của ngươi có râu đậm về phía bụng Tống Cảnh, thực là lối ra đao chuẩn, độc. Khi lưỡi đao chỉ còn cách bụng Tống Cảnh khoảng hai ngón tay thì ám khí của Tôn Danh Kiệt đã tới.

”Choang” một tiếng, thanh đao của ngươi có râu rơi xuống đất.

Tôn Danh Kiệt không biết Tống Cảnh, cũng không biết ông ta là người như thế nào. Qua cuộc đối thoại trên, mới biết Tống Cảnh là một viên quan không to không nhỏ, và là một viên quan tốt. Thấy Tống Cảnh là người cương trực, bất khuất, không thèm cầu xin kẻ tới hành thích, vì vậy Tôn Danh Kiệt phân biệt được người tốt, kẻ xấu. Nhất định là do Tống Cảnh xử án công bằng, nghiêm minh, đắc tội với người khác, nên người ta mới thuê thích khách tới giết.

Tôn Danh Kiệt có thể ra tay từ trước, nhưng ông ta muốn để xem Tống Cảnh là người thế nào? Mềm yếu hay cứng rắn. Rồi mới ra tay. Ông nhìn thấy rất rõ, hai mắt Tống Cảnh nhắm lại, không cầu xin, không né tránh, không run rẩy, bởi những hành động ấy là thừa.

Lại nói chuyện cánh tay tên cầm đao trung ám khí của Tôn Danh Kiệt, tay khẽ run, vứt đao xuống. Thực là miếng ăn đến miệng còn roi mất. Hắn tức giận, hướng ra phía cửa sổ chửi:

– Tiểu bối, dùng ám khí hại người đâu được gọi là hảo hán? Chớ chạy!

Tiếng của hắn vừa dứt, người đã phi ra ngoài. Hắn không đi ra theo lối cửa chính, mà phá cửa sổ lao ra, hạ mình xuống.

Cũng may Tôn Danh Kiệt không muốn tập kích hắn. Nếu khi hắn phá cửa sổ phi ra, thưởng cho hắn một đằng địch, nhất định hắn đã đi tìm Diêm Vương để báo tên rồ. Tôn Danh Kiệt không làm vậy, từ lúc cha sinh mẹ đẻ ra đến giờ, mới chỉ có một lần đánh lén kẻ khác, đó là lần bảo vệ Tương Vương đi Ung Châu. Lúc tình thế bắt buộc, vì bản thân mình, không phải vô cớ mà là đối phó với kẻ gian ác hành thích. Lần này, ông ta nhìn thấy đao của tên này rơi xuống, bèn nhảy lùi về sau mấy bước, đợi hắn mò ra.

Còn tên thích khách nhảy ra ngoài sân, đã nhìn thấy Tôn Danh Kiệt.

- Người là ai? Dám dùng ám khí đả thương đại gia?
- Người hãy nói trước, người là ai? Tại sao chỉ vì vài lạng bạc mà đi giết người?
- Lão đại của Hùng Sơn Nhị Anh, tên Nhạc Phi. – “Hùng Sơn Nhị Quái” là tên do người khác gọi chúng, còn bọn chúng tự xưng là Nhị Anh.
- Cầm tiền của kẻ khác, đi giết người hộ. Có kẻ chịu bỏ tiền ra, ta đi giết đâu có gì lạ, người mau báo tên ra?

- Tại hạ là Tôn Danh Kiệt.
- À, thì ra lão tam của “Điểm Thương Tam Hữu”. Người tiếp chiêu thôi. – Nói xong, Nhạc Phi vung chưởng đánh tới.

Tôn Danh Kiệt nâng đằng địch đón chiêu.

Nhạc Phi và Tôn Danh Kiệt mới gặp nhau lần đầu, có điều họ đã biết tiếng nhau, còn về võ công của đối phương ra sao, họ đều không biết.

Đôi bên đánh nhau chưa đầy mươi chiêu.

Nhạc Phi nhận ra, mình đánh không lại đối thủ. Người như hắn không bao giờ chịu thua thiệt trước mặt. Hắn dùng cả chưởng lẫn cước, đánh ra ba chiêu, sau đó nhảy lui ra sau, vung tay, miệng hét lớn:

- Tiếp phiêu (Tên một loại binh khí hình như cái mâu) – Rầm ném ra một nắm thiết sa.

Tôn Danh Kiệt lẩn lộn trên giang hồ đã hơn ba mươi năm, chẳng lẽ lại chịu để ám khí đánh trúng?

Thiết sa từ tay Nhạc Phi ném tỏa ra thành một vùng khá rộng, tránh bên phải, né bên trái đều không được.

Tôn Danh Kiệt thấy các chấm sáng nhỏ, có tới mấy chục đốm, trải dài tầm một trượng chiều ngang, bất luận nhảy tránh sang phải trái đều không kịp. Tôn Danh Kiệt thật giỏi, hai chân nhún khẽ, đều mũi chân khẽ điểm đất, phi người vọt lên cao. Phát nhảy này cao tới một trượng, thân hình đảo trên không trung một vòng, lao về hướng Nhạc Phi, cây đằng địch nhằm hướng Nhạc Phi đánh tới.

Nhạc Phi thấy thiết sa không hại được đối thủ, biết võ công của mình kém hơn người ta. Sau khi thấy Tôn Danh Kiệt nhún mình vọt lên, hắn liền phi thân lên mái nhà.

Tôn Danh Kiệt hạ xuống đất đã thấy Nhạc Phi trên mái nhà, ông ta cũng tung mình nhảy lên theo.

– Hảo hán, xin dừng bước. – Giọng nói được phát ra từ phía cửa. – Xin ân công lưu lại danh tính cho Tống Cảnh được biết họ tên!

Thì ra Tống Cảnh đã nhặt lấy thanh đao của Nhạc Phi đứng ngoài cửa từ bao giờ. Lúc này thấy thích khách bỏ chạy, Tôn Danh Kiệt đuổi theo, nên mới lên tiếng xin Tôn Danh Kiệt cho biết tên. Lúc nãy, hai người đối đáp, thích khách và ân nhân báo tên, ông ta không nghe thấy, vì lúc đó ông còn mặc quần áo, chưa ra khỏi phòng.

Tôn Danh Kiệt không báo tên, cũng không đuổi theo thích khách, ông ta phóng đi làm công việc của mình.

Tôn Danh Kiệt vào trang viện của Trương Giản Chi. Ban ngày ông ta đã quan sát kỹ, cho rằng nhà họ Trương xây theo kiểu Tứ hợp Viện, hai dãy bên đông, tây có thể là phòng khách, phòng đọc sách, hậu viện, có thể là nhà bếp, kho củi, kho như vậy căn phòng ở giữa sẽ là phòng ngủ. Ông ta tiến đến phòng ngủ, tới bên cửa sổ lắng nghe, thấy bên trong có tiếng ngáy vọng ra.

Không cần phải hỏi, đây chính là phòng ngủ! Ông ta cậy chốt cửa, lách mình vào. Sau đó bật hỏa tập.

Có thể vì ánh sáng hỏa tập phát ra, hoặc do người nằm trên giường tỉnh giấc. Một giọng đàn ông cất lên:

- Ai?
- Đại nhân, xin chờ lớn tiếng, tôi tới có chuyện muốn nói.
- Nến ở trên bàn.

Người kia không nói, thì Tôn Danh Kiệt cũng đã nhìn thấy. Ông châm nến lên.

Bấy giờ người đàn ông trên giường đã dậy mặc quần áo.

Tôn Danh Kiệt nói:

- Ngài có phải là đại nhân Trương Giản Chi?
- Đúng! Lão phu là Trương Giản Chi. – Người trên giường trả lời – mời ngã!

Tôn Danh Kiệt ngã lên chiếc ghế tựa bên bàn.

Mặc quần áo xong, Trương Giản Chi bước xuống, tới bên bàn ngồi xuống.

Tôn Danh Kiệt là khách không mời mà đến, lại đột nhập vào lúc nửa đêm. Nhưng Trương Giản Chi không hề sợ hãi, vẫn bình tĩnh như không có gì. Ông ta hỏi:

- Xin hỏi quý tính đại danh?
- Tại hạ là Tôn Danh Kiệt, phụng mệnh Tương Vương tới gặp đại nhân.
- Tôn huynh nửa đêm tới đây, không biết có đi đâu gì chỉ giáo?
- Tương Vương muốn tránh tai mắt, sợ để người khác biết quan hệ với đại thần trong triều, nên tại hạ mới đến đây vào lúc này. Tương đại nhân từng sai người đi gặp Hoàng Thái tử, bảo nêu để phòng hai tên họ Trương, chúng có âm mưu. Thái tử sai người tới thông báo cho Tương Vương, Tương Vương sai tại hạ tới gặp đại nhân, mong ngài chỉ cho cách đối phó với anh em họ Trương.
- Anh em Trương Dịch Chi có ý muốn chiếm ngôi báu, hơn nữa giờ đã manh nha. Hạ quan nhận thấy nên thông báo cho Thái tử biết trước,

mong sao sau này không rơi vào thế bị động. Nay có Tương Vương tham dự, việc này càng dễ dàng hơn. Mong ngài chuyển lời tới Tương Vương, điều cần kíp nhất hiện nay là binh mã!

- Trương đại nhân, sau này ta liên lạc với nhau như thế nào?
- Tốt nhất là Tôn huynh tới đây, nhưng hơi vất vả!
- Không ngại, còn có gì nữa không?
- Hạ quan lúc nào cũng chú ý tới hành động của hai tên họ Trương, Tương Vương để mắt tới một chút càng tốt.
- Tai hạ sẽ nói lại với Tương Vương.
- Bọn hạ quan có rất ít cơ hội gặp mặt Thái tử, cũng không tiện tiếp xúc nhiều. Nếu có thể, Tương Vương qua lại với Thái tử thì tốt quá. Sau này hạ quan không cần sai người đi gặp Thái tử nữa, có việc gì thông qua Tương Vương chuyển tới Thái tử, không biết có được không?
- Tại hạ cho rằng có thể được!
- Xin chuyển lời tới Thái tử, tạm thời xin chờ tiếp xúc nhiều với đại thần. Có thể anh em Trương Dịch Chi đang chú ý tới Đông cung.
- Trở về tại hạ sẽ báo lại với Tương Vương. Còn gì nữa không?
- Tạm thời không còn gì nữa.
- Tại hạ cáo từ.
- Tôn huynh vất vả quá rồi.
- Tái ngộ!

Trương Giản Chi tiễn Tôn Danh Kiệt ra khỏi cửa phòng.

Tôn Danh Kiệt chắp tay, nói câu tạm biệt rồi tung người nhảy lên nóc nhà, trong chớp mắt đã không thấy bóng dáng đâu nữa.

Trương Giản Chi bước vào phòng, thở than:

– Tương Vương tuy là người nhu nhược, nhưng lại được cao nhân giúp đỡ. Có được bậc hiệp sĩ như Tôn Danh Kiệt này chịu giúp sức, nhất định Tương Vương có mỗi nhân duyên tốt.

Trở về Tôn Danh Kiệt bỗng phát hiện thấy có bóng người nhảy xuống một tòa trang viện lớn.

Là người rất hiếu kì, Tôn Danh Kiệt cũng nhảy xuống đó, tìm kiếm bóng người ban nãy, nhưng không thấy đâu.

Đang định nhảy lên nóc nhà tìm kiếm, Tôn Danh Kiệt bỗng thấy có ánh sáng tỏa ra từ một căn phòng.

Tôn Danh Kiệt hướng tới, nấp ngoài cửa sổ, chọc thủng giấy dán nhìn vào.

Trong phòng bày biện rất hoa lệ. Ngay bên chiếc bàn làm bằng gỗ tử đàm là một người đàn ông khoảng gần năm mươi tuổi, mặt trắng hàng ngang, ngũ quan đoan chính, mày nhỏ mắt sáng. Đang ngay đối diện với ông ta là một người, nhìn kỹ Tôn Danh Kiệt thấy có vẻ giống Nhạc Phi, người vừa đánh nhau với mình lúc trước, nhưng ông không dám khẳng định. Vì lúc đánh nhau, cả hai người đều ở trong bóng tối, không nhìn rõ mặt nhau.

Người mặt trắng nói:

– Lần này thuận lợi chứ?
– Đừng nhắc tới nữa, không giết được Tống Cảnh, suýt nữa thì tôi đã mất mạng.

Câu nói này đã mách cho Tôn Danh Kiệt biết, người kia chính là Nhạc Phi.

– Sao vậy?

Người mặt trắng kinh ngạc hỏi, người vươn ra, nghiêng về phía trước, dường như hắn nghĩ rằng, phải ghé sát vào Nhạc Phi thì mới hiểu.

– Gặp phải lão tam Tôn Danh Kiệt trong bọn “Điểm Thương Tam Hữu”.

– Hắn là hộ vệ của Tống Cảnh ư?

– Không phải, gặp ngẫu nhiên. Võ công của Tôn Danh Kiệt cực cao, nếu tôi không dùng tới ám khí chắc chắn đã bại dưới tay hắn rã.

– Có giết được Tô An Hằng không?

– Không tìm được người.

– Cái gì? Hắn không có trong phủ Chu Kính Tắc ư?

– Không có. Tôi bắt tên lính báo canh, canh phu nói không có ai tên là Tô An Hằng. Tôi lại bắt tên quản gia truy hỏi, quản gia cũng nói trong phủ họ Chu không có ai tên là Tô An Hằng.

– Quái lạ, chẳng lẽ tai mắt của ta nhìn lầm người chẳng?

– Nhất định là lầm rã. – Nhạc Phi nói. – Canh phu không biết cũng không có gì là lạ, bởi vì hắn cũng giống như bọn tôi, ngày ngủ, đêm thức. Nhưng tên quản gia thì phải biết. Tôi ép tên quản gia, hắn nói, trong phủ chúng tôi không có vị khách nào họ Tô, dù có đánh chết tôi cũng vậy thôi. Hơn nữa, tôi chẳng có quan hệ gì với người họ Tô ấy mà cần giấu giếm. Đủ thấy ngài đã nhìn nhầm. Tôi phải đi đây.

Nói xong, Nhạc Phi đứng lên.

Người mặt trắng nói:

– Ngày mai ta phải tìm tên tai mắt hỏi xem mắt hắn mọc ở đâu.

Nhạc Phi không thèm để ý, tự động ra khỏi phòng.

Khi Nhạc Phi chưa ra khỏi phòng, Tôn Danh Kiệt đã nấp vào chỗ tối.

Nhạc Phi đi vòng qua căn phòng ấy, biến mất.

Tôn Danh Kiệt từ góc tối vòng ra, nhè nhẹ bước vào phòng, tiếng mở cửa phòng không làm cho người mặt trăng kinh động.

Người mặt trăng ngã quay lưng ra cửa, mặt hướng vào trong, như đang trầm tư hoặc đang nhìn đâu đó. Hơn nữa, Tôn Danh Kiệt mở cửa rất khẽ, cho nên hắn không nghe và không nhìn thấy người bước vào phòng.

Tôn Danh Kiệt tiến đến sau lưng người mặt trăng, khẽ vỗ vào vai hắn.

Tên mặt trăng khẽ dùm người lại, sau đó trán tĩnh lại ngay. Hắn không thèm quay đầu lại, hỏi:

– Người vẫn chưa đi ư?

Hắn vẫn tưởng là Nhạc Phi.

– Ta không muốn ngủ. – Tôn Danh Kiệt nói.

Nghe thấy giọng nói lạ, người mặt trăng bỗng quay phắt đầu, xoay người lại. Nhìn thấy Tôn Danh Kiệt, hắn giật mình: – Người... là...?

– Ngã xuống! Ngoan ngoãn, im lặng. – Tôn Danh Kiệt dùng đằng địch điểm một cái vào người mặt trăng.

Người mặt trăng lập tức cảm thấy người tê liệt, đành phải ngoan ngoãn ngã im.

Tôn Danh Kiệt ngã xuống, đúng chiếc ghế Nhạc Phi vừa ngã lúc trước.

Người mặt trăng trợn mắt, há mồm, nhìn Tôn Danh Kiệt, nhưng không nói được lời nào. Vừa nãy mới nói được hai từ, nửa người đã tê liệt, nếu nói nữa, e sẽ mất mạng.

- Người tên là gì?
- Ta... tên... Trương Xương Tông.
- Là người sai Nhạc Phi giết Tống Cảnh, đúng không?
- Không phải!

Tôn Danh Kiệt lại dùng đằng địch điểm một nhát nữa vào người Trương Xương Tông.

- Đúng! Oái, đúng, không đúng.

Trương Xương Tông hoảng loạn, vừa thừa nhận, vừa phủ nhận.

- Rốt cuộc là đúng hay sai? Nói một từ sai, ta sẽ khoét một mắt người.
- Đúng, đúng, đúng. Tôi sai rää.
- Tại sao người muốn giết Tống Cảnh?
- Mấy lần hắn gây phiền phức cho tôi, đối địch với tôi.
- Người còn sai Nhạc Phi giết một người nữa, là Tô An Hằng đúng không?
- Đúng!
- Tô An Hằng làm gì người?
- Hắn tâu lên Hoàng thượng chửi mắng tôi, lại khuyên Hoàng thượng đuổi chúng tôi đi.
- Các người là ai?
- Tôi và Ngũ Lang?
- Ai là Ngũ Lang?
- Trương Dịch Chi.
- Gọi Dịch Chi là được rää, sao phải gọi Ngũ Lang. Nên gọi hắn là Ngũ Cẩu, người là Lục Cẩu. Đúng không?

Trương Xương Tông không dám nói gì.

– Không được hại chủ ta. Cút ra đây, ta với ngươi so chiêu. – Bỗng có tiếng nói từ bên ngoài vọng vào.

Tôn Danh Kiệt cũng hơi mất cảnh giác, chỉ chú ý hỏi Trương Xương Tông mà không để ý bên ngoài có người đến.

Muốn biết người mới tới là ai, sẽ xảy ra việc gì, kết quả ra sao. Xin xem hã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ CHÍN MƯƠI BẢY

*Hai thích khách lực bất tòng tâm, liên tiếp thắt bại
Một Tướng quân tận trung vì nước, báo đền ơn vua*

Lại nói chuyện Tôn Danh Kiệt đang thăm vấn Trương Xương Tông, bỗng nghe có tiếng người từ bên ngoài vọng vào.

Nghe thấy tiếng nói từ ngoài vọng vào, Tôn Danh Kiệt biết người mới tới không muốn đánh lén, nên ông ta không thổi tắt nến trong phòng, không tung người nhảy, mà ung dung bước ra.

Tôn Danh Kiệt ra tới bên ngoài, thấy một người đang đứng ở sân, không phải là Nhạc Phi. Ông nói:

- Người là ai? Gọi Trương Xương Tông là chủ nhân, nhất định là chó của nhà họ Trương ră.
- Tại hạ là Bàng Nhất Thành, ông là ai? Vì sao vừa mở miệng đã chửi người khác ră?
- Ồ, là Độc Lai Độc Vãng. Tại hạ là Tôn Danh Kiệt. Ông hỏi vì sao tôi lại chửi ư? Thê, tôi hỏi ông Trương Xương Tông là người thế nào? Ông không biết sao? Gọi kẻ như vậy là chủ nhân, ông cũng chẳng ra cái gì!
- Tôi nhận tiễn của nhà họ Trương, tới đây làm hộ vệ. Chẳng lẽ ông tới đây hành thích sao?
- Nếu muốn giết Trương Xương Tông, thì đâu nó đã nát vụn lâu ră. Bởi nó sai Nhạc Phi giết Tống Cảnh, gấp phải tôi, tôi tới đây hỏi cho ra

nhẽ, có thể thôi. Tốt rồi, lời đã nói xong, ông ra chiêu đi!

Tôn Danh Kiệt đứng im, Bàng Nhất Thành xuất chiêu.

Chẳng phải Bàng Nhất Thành là bảo vệ sao? Tại sao hắn không ở bên cạnh Trương Xương Tông hay Trương Dịch Chi?

Chuyện cần phải nói từ đầu.

Bàng Nhất Thành được giao đi giết Hoàn Ngạn Phạm.

Hôm nay, hai tên họ Trương bàn bạc, cần phải nhổ bỏ hai cái đinh trong mắt trước đã. Một là Tống Cảnh, chúng sai Nhạc Phi đi giết. Do Nhạc Phi huênh hoang bảo, giết Tống Cảnh dễ như trở bàn tay, vì thế Trương Xương Tông lại sai hắn giết luôn cả Tô An Hằng. Trương Xương Tông được tai măt báo cho biết Tô An Hằng đang ở trong phủ của Chu Kính Tắc.

Bàng Nhất Thành thì bị Trương Xương Tông phái đi giết Hoàn Ngạn Phạm.

Ban ngày, Bàng Nhất Thành đã dò đường cẩn thận, rời khỏi nhà họ Trương, hắn đi thẳng tới nhà Hoàn Ngạn Phạm.

Tuy lúc ấy đã quá canh ba.

Trong nhà họ Hoàn có một gian đèn vẫn còn sáng.

Bàng Nhất Thành đi đến gian nhà ấy. Vừa tới trước gian phòng đèn sáng, bước lên thèm.

Trong phòng có người bước ra.

Bàng Nhất Thành không biết người này là ai, liền hỏi:

- Người là ai?
- Người tìm ai?
- Tìm Hoàn Ngạn Phạm.

- Nửa đêm canh ba tìm ông ta có việc gì?
- Đến lấy mạng.
- Người là ai?
- Độc Lai Độc Vãng Bàng Nhất Thành.
- Người nên đổi tên thành Tống Tử Nhi Bất Nắng Vãng.
- Rốt cuộc người là ai?
- Chẳng phải là người tới tìm ta sao, ta chính là Hoàn Ngạn Phạm.

Nghe thấy vậy, Bàng Nhất Thành biết mình đã tìm đúng người, cũng không nói gì thêm, rút đao ra đánh tới.

Hoàn Ngạn Phạm hình như không mang theo binh khí. Ngay lúc ấy, ông ta rút từ thắt lưng ra một ngọn Thập Tam Tiết tiên (roi mười ba khúc).

Hai người động thủ với nhau.

Không đây mười chiêu.

Bàng Nhất Thành nhận ra, mình không phải là đối thủ của Hoàn Ngạn Phạm. Đánh đến trăm chiêu, chắc mình sẽ bại. Sao hắn không thức thời, đánh được mấy chiêu, hắn vội vàng bỏ chạy.

Hoàn Ngạn Phạm không thèm đuổi theo, khi bóng dáng của Bàng Nhất Thành mất hút, ông ta quay vào phòng.

Trong phòng có một người đang mở cửa theo dõi trận đấu, ông liền đóng cửa sổ lại, nói với người đang đi vào phòng:

- Tại sao ông lại mạo danh tôi?
- Có gì không đúng nào? Tôi mạo danh, đâu như Tôn Thừa Cảnh để cướp công người khác?
- Ông là Trung đài Tả thừa, lại đi mạo danh Tư hình thiếu khanh!

Thì ra người ấy là Kính Huy.

Hoàn Ngạn Phạm và Kính Huy đang bàn việc đối phó với hai tên họ Trương.

Võ công của Kính Huy rất cao. Bàng Nhất Thành vừa đến ngoài phòng ông ta đã biết, bởi vì ông ta nghe thấy tiếng động. Ông nói với Hoàn Ngạn Phạm:

- Có người lén tới đây, ông ở trong phòng, không nên ra ngoài, để tôi ra xem sao?

Khi nghe Bàng Nhất Thành nói muốn tới giết Hoàn Ngạn Phạm, mà hắn lại không biết mặt Hoàn Ngạn Phạm, nên ông đã mạo danh để gánh họa thay. Bây giờ ông ta nói:

- Dù thế nào, tôi cũng đã đuổi thích khách đi rã, ông thấy thế nào?
- Kính Huy, có phải ý ông muốn giết gà dọa khỉ không? Con khỉ bị dọa kia, sau này chắc sẽ không dám tới nữa.
- Ông thật thông minh, đâu có ngốc, ông không biết võ công, tôi thì không thể ở bên cạnh ông suốt để bảo vệ được, chỉ có thể dọa con khỉ ấy, khiến nó không dám tới đây nữa.

Bàng Nhất Thành chạy về, định nói rõ tình hình cho Trương Xương Tông biết, bỗng thấy Tôn Danh Kiệt đang thảm vấn Trương Xương Tông, nên gọi ông ta ra ngoài.

Tôn Danh Kiệt bước ra ngoài, xưng danh.

Bàng Nhất Thành, trên giang hồ luôn hành động một mình, không kết bạn với ai, vì vậy, người ta gọi hắn là Độc Lai Độc Vãng. Công lực của hắn khá cao, nhưng hôm nay bại dưới tay Kính Huy. Tuy không bị thương, nhưng hắn không cam lòng, bây giờ muốn trút hận lên Tôn Danh Kiệt. Lại

nghe thấy Tôn Danh Kiệt nhường mình ra chiêu trước, hắn cũng không khách sáo, miệng hét “tiếp chiêu” thanh đao trên tay đã phóng ra.

Tôn Danh Kiệt nâng địch tiếp chiêu.

Bàng Nhất Thành đã nhận thấy thực lực võ công của Tôn Danh Kiệt.

Thì ra từ lâu, Tôn Danh Kiệt đã biết tiếng Độc Lai Độc Võng, hôm nay gặp mặt mới thấy được thực lực không như lời đồn đại trên giang hồ. Vì vậy, ông ta không dùng đòn sát thủ.

Đánh thêm vài chiêu nữa.

Tôn Danh Kiệt hét lớn:

– Ngươi cẩn thận, ta sắp phóng ám khí!

Bàng Nhất Thành cảm thấy quái lạ.

Ám khí, ám khí từ tên gọi ta đã hiểu nghĩa, nó chính là thứ vũ khí ám muội. Tên Tôn Danh Kiệt lại nói ra trước, vậy còn gì là ám khí nữa, phải gọi là minh khí mới đúng.

Đánh thêm ba chiêu.

Tôn Danh Kiệt kêu lên: “Ám khí đến”.

Ám khí đến thật, nó đã bay tới bên người Bàng Nhất Thành, đâm xuyên da thịt.

Bàng Nhất Thành đau đớn run rẩy.

Không thể không phục. Bàng Nhất Thành tâm phục, khẩu phục. Lần thứ nhất, Tôn Danh Kiệt đã cảnh cáo hắn mình sẽ dùng ám khí, lần thứ hai, nói cho hắn biết ám khí tới, vậy mà hắn không tránh né nổi.

Ám khí của Tôn Danh Kiệt vốn được giấu trong cây đinh, khẽ ấn nút, ám khí liền bắn ra.

Cũng may, ám khí của Tôn Danh Kiệt không tẩm độc.

Tôn Danh Kiệt đã phóng ám khí trúng vào Bàng Nhất Thành.

Bàng Nhất Thành đã bị thương. Nếu đánh tiếp, không chết thì cũng bị thương, hắn liền lập tức nhún mình nhảy ra khỏi vòng chiến. Tôn Danh Kiệt không đuổi theo.

Đây cũng do Bàng Nhất Thành quyết định. Bởi hắn không dùng ám khí đánh Tôn Danh Kiệt, đương nhiên, nếu dùng ám khí, chắc gì hắn đã đánh trúng Tôn Danh Kiệt.

Chính vì vậy, Tôn Danh Kiệt mới không dùng đòn sát thương. Trước khi dùng ám khí, ông ta đã cảnh báo cho Bàng Nhất Thành hai lần liền. Kỳ thực, nếu giết Bàng Nhất Thành Tôn Danh Kiệt có thừa khả năng.

Bàng Nhất Thành thấy Tôn Danh Kiệt không truy sát, hắn nói:

– Tôn đại hiệp, tại hạ vô cùng cảm kích. Hẹn gặp lại. – Nói xong, phi thân lên nóc nhà, bỏ đi.

Tôn Danh Kiệt nghĩ một lúc, không vào hỏi cung Trương Xương Tông, cũng không giết hắn, tung mình nhảy lên nóc nhà, chạy về hướng phủ Tương Vương.

Tương Vương vẫn chưa ngủ, ông ta đang đợi Tôn Danh Kiệt trở về. Thấy Tôn Danh Kiệt vào phòng, liền nói ngay:

– Tôn tam ca, đi lâu vậy làm tôi lo quá, cứ tưởng xảy ra việc gì.
– Nhất định không xảy ra việc gì. – Triệu Linh Sơn bước vào nói.

Đêm nay Triệu Linh Sơn trực, bảo vệ Tương Vương. Ông ta thấy Tôn Danh Kiệt vào phủ nhưng không lên tiếng, nên mới bước vào phòng.

– Thực sự đã xảy ra việc. – Tôn Danh Kiệt nói. Sau đó ông ta thuật lại việc cứu Tống Cảnh, nói chuyện với Trương Giản Chi và trên đường trở

về thẩm vấn Trương Xương Tông ra sao, đánh bại Bàng Nhất Thành thế nào, cho họ nghe.

- Tôn tam ca, anh đã cứu một vị quan tốt, Tống Cảnh là một mọt vị quan tốt. – Tương Vương cảm kích nói.
 - Tên đại quái Nhạc Phi còn đi giết Tô An Hằng, hắn tối phủ của Chu Kính Tắc để tìm, nhưng không thấy.

Tô An Hằng? – Triệu Linh Sơn nói: – Lần trước trên phố tôi đã cứu Tô An Hằng một lần. Xem ra hai tên họ Trương căm hận ông ta tận xương tủy, lần trước hại người không thành, lần này lại sai thích khách đi hành thích.

Tương Vương nói:

- Hai tên họ Trương rất thâm độc, ngay cả Tô An Hằng chúng cũng muốn giết. – Ông ta không biết Tô An Hằng dâng tấu lên Hoàng thượng, nên mới nói vậy.

Bây giờ Tôn Danh Kiệt mới thuật lại tường tận cuộc nói chuyện của mình với Trương Giản Chi. Cuối cùng bình phẩm: – Trương Giản Chi này lâm nguy không hoảng, thấy tôi đột nhập lúc nửa đêm, mặt không hề đổi sắc, vẫn điềm tĩnh xử lý, thực là một người chính trực, dám làm, dám chịu, thật là một vị tướng tài, rất có phong độ của một viên Tể tướng. Tống Cảnh cũng vậy, ông ta đối diện với gươm đao mà không cần cầu xin, không than vãn, cũng không sợ hãi, thực là một vị quan lương đồng.

- Trương Xương Tông thế nào?
- Đồ cầu tài. Mắt mũi xem ra cũng bảnh bao, chỉ có điều lòng dạ bất chính, tôi rất muốn cho hắn một chưởng cho xong chuyện, nhưng nghĩ lại sợ giết hắn rồi sau này sẽ xảy ra nhiều chuyện không hay, nên không ra tay.

– Hiện nay chưa thể giết Trương Xương Tông được. – Tương Vương nói.

– Đúng vậy – Triệu Linh Sơn nói: – Nếu giết một trong hai tên họ Trương này, nhất định Hoàng thượng sẽ nổi cơn thịnh nộ, sẽ khiển cho trời đất đảo lộn. Tới lúc ấy, sự việc sẽ trở nên khó khăn vô cùng.

– Đúng vậy, vì thế tôi mới chưa giết hắn. Có điều, lúc ấy tôi cũng không nghĩ được nhiều đến vậy. Tôi sợ, ngộ nhỡ có ai nhìn thấy, qua cây đằng địch này đoán ra thân phận của tôi, lại tra ra tôi đang ở trong phủ Tương Vương, sợ đem lại phiền phức cho Lý hiền đệ mà thôi.

– Tôn tam ca, anh làm rất đúng. Hiện nay chưa thể giết đứa nào trong hai tên họ Trương ấy. Nếu cơ hội đã chín muồi, tất nhiên không thể để cho đứa nào sống sót – Tương Vương nói.

– Nếu đến ngày ấy, còn ở đây, tôi sẽ đánh cho Trương Xương Tông một đòn.

– Sao tam ca không ở lại đây? Ngày giết hai tên họ Trương không còn lâu nữa đâu. – Tương Vương nói.

Lại nói chuyện Trương Xương Tông sau khi bị Tôn Danh Kiệt điểm huyệt, tra hỏi một hồi, may có Bàng Nhất Thành tới cứu. Nhưng Bàng Nhất Thành lại một đi không trở lại. Sau khi trời sáng, Trương Xương Tông mới biết Bàng Nhất Thành đã bỏ đi rầm.

Trương Dịch Chi tới phủ Trương Xương Tông.

Trương Xương Tông báo lại, những vụ sai người đi hành thích đêm qua đều không thành, hôm nay, Bàng Nhất Thành lại bỏ đi, chỉ còn lại một mình Nhạc Phi. Cuối cùng nói:

– Hiện nay không thể sai thích khách đi giết ai nữa. Bảo vệ an toàn cho hai ta là quan trọng nhất. Tôi qua may có Bàng Nhất Thành, nếu không mạng này của đệ đã đi đời rồi. Nay tạm thời anh đến đây vài ngày. Một là có Nhạc Phi bảo vệ, hai là muốn bàn việc cũng tiện hơn.

- Được thôi, ta không vội nữa.
- Hiện nay, việc quan trọng nhất là phải thu thập binh quyền.
- Thu thập thế nào?
- Tìm Lý Quýnh Tú, hắn là Hạ quan Thị lang, có quyền điêu động binh lực.
- Được, tìm hắn.

Sau buổi chiều sáng.

Lý Quýnh Tú tới phủ Trương Xương Tông.

Nhà họ Trương luôn có yến tiệc.

Ăn uống xong, hai tên họ Trương mời Lý Quýnh Tú vào phòng, đuổi hết thủ hạ ra ngoài.

Ba người bí mật nói chuyện với nhau.

Trương Xương Tông đặt vấn đề nói:

- Quýnh Tú! Ngài là Hạ Quan Thị lang, có quyền điêu binh phải không?

Lý Quýnh Tú nói:

- Tôi vốn không có quyền điêu binh. Sau khi Hoàng thượng hạ chiếu, điêu binh đi đâu đó, Thượng thư hoặc tôi tiếp chỉ rẽ mới có quyền điêu binh. Không có thánh chỉ của Hoàng thượng, tôi chẳng có quyền hành gì. Không riêng gì tôi, Hạ quan Thượng thư cũng không có quyền điêu binh.

- Ngài có binh phù không?
- Không! Binh phù do một tay chủ sự quản lý.
- Ngài có thể truyền lệnh phát binh?
- Sau khi Hoàng thượng hạ thánh chỉ, Thượng thư giao cho tôi hành sự theo thánh chỉ, lại truyền lệnh cho chủ sự đưa binh phù ra. – Lý Quýnh Tú nói đến đây, bỗng đổi đề tài câu chuyện, nói: – Tại sao hai vị lại có hứng thú nói chuyện về lĩnh vực của tôi vậy? Chẳng có gì hay cả, toàn những chuyện chán ngắt.

Trương Xương Tông nói:

- Ví dụ thế này, nếu chúng tôi cần dùng tới một số quân của Nam Nha hoặc Bắc Nha, nếu có chiếu thư gửi tới chỗ ngài thì ngài có quyền đem binh phù ra điều động chứ?
- Hai vị nhầm rã. Bộ của tôi chỉ có thể điều được quân sĩ của các phủ (phủ binh), chứ không thể điều động được binh sĩ của hai nhà Nam, Bắc. Nam Nha, Bắc Nha mỗi nơi đều có một người quản lý riêng, không thuộc quyền điều động của tôi. Ví dụ Nam Nha có Thập lục vệ...

Không để Lý Quýnh Tú nói hết câu, Trương Dịch Chi hỏi:

- Thế nào là Thập lục vệ?
- Thập lục vệ tức là Tả Hữu vệ, Tả Viện vệ, Tả Hữu Võ vệ, Tả Hữu Uy vệ, Tả Hữu Linh Quân vệ... Quân của mười vệ trên phụ trách bảo vệ hoàng cung, Đông cung. Ban ngày bảo vệ, tối thì nghỉ, ngày đêm bảo vệ cho hoàng cung và Đông cung, thị vệ của Cung Môn, các điện, trên điện, Thiên Cung v.v...

Hai tên họ Trương gật gật đùi, tỏ ý đã hiểu.

Trương Xương Tông nói:

- Còn sáu vệ kia thì sao?
- Tả Hữu Kim Ngô vệ, Trưởng quản việc tuân canh thành, mở đường dẫn lối. Tả Hữu Giám vệ quản lý bảo vệ các cửa thành, chòi canh, trong đó bao gồm cả các cửa thành của Tây Đô Trường An. Tả Hữu Thiên trung vệ phụ trách việc bảo vệ cho Hoàng thượng khi có việc cần ra ngoài. Hoàng thượng tin tưởng nhất cũng là hai vệ này. Mười sáu vệ trên, mỗi vệ có một vị Thượng Tướng quân, một vị Đại Tướng quân, tức là mỗi vệ có hai vị Tướng quân.
 - Cái gì? – Thượng Tướng quân trên Đại Tướng quân sao?
 - Đúng vậy. Thượng Tướng quân là quan nhị phẩm, Đại Tướng quân là quan tam phẩm. Tướng quân ở các vệ đều từ tam phẩm trở lên. Lý Quýnh Tú giải thích.
 - Vậy còn quân Bắc Nha? Trương Xương Tông hỏi.
 - Bắc Nha được chia thành mười quân, tức là Tả Hữu Vũ lâm quân, Tả Hữu thàn Võ Quân, Tả Hữu Long Vũ Quân. Sáu quân trên đều được gọi là cấm quân, phụ trách việc bảo vệ cho hoàng thành. Tây Đô, Trường An cũng do sáu quân kể trên bảo vệ. Bốn quân còn lại là Tả Hữu thàn Võ Quân, hai quân này quản lý quân tám trấn bên ngoài. Tả Hữu thàn Uy Quân quản lý quân của các nha phủ.
 - Tướng quân của các quân này mang hàm phẩm nào? – Trương Xương Tông hỏi.

Lý Quýnh Tú uống một ngụm trà, nói:

- Tả Hữu Vũ lâm quân, Tả Hữu Long Vũ Quân, Tả Hữu thàn Võ Quân mỗi quân đều có thống quân, quan hàm nhị phẩm, Đại tướng quân quan hàm chính nhị phẩm. Các tướng quân quan hàm hàng tam phẩm: Tả Hữu

thần Vũ Quân và Tả Hữu thần Uy Quân không có thống quân, chỉ có Đại Tướng quân và Tướng quân quan phẩm cũng giống như sáu quân trên.

- Quân tuân tra trên các đường phố là quân nào?
- Thuộc quân của Tả Hữu Kim Ngô vê.
- Mười sáu vê và mười quân này có cả thảy bao nhiêu binh?
- Không nhiều lắm, lúc đây có khoảng ba vạn người, nay không còn như vậy. Thần Uy Quân có khoảng trăm quân. Thần Vũ Quân có khoảng hai trăm, Tả Hữu Giám Môn vê cả thảy khoảng bốn trăm người, Tả Hữu Kim Ngô có khoảng tám trăm, Tả Hữu thần Võ Quân có khoảng một ngàn người. còn lại các quân, các vệ khác chỉ có Vũ lâm quân là đông một chút, đại khái khoảng hai nghìn người, những quân, vệ khác chỉ khoảng năm trăm. Tổng số chưa đầy vạn quân. Ngoài ra, thuộc hạ của Tả Hữu thần Võ Quân có khoảng vạn người, nhưng không ở trong kinh thành. Binh lực ở Tây Đô Trường An có khoảng bốn ngàn người. Lý Quýnh Tú nói ra rất tường tận.
 - Quýnh Tú, ngài có quen với các Thượng tướng quân thống quân hoặc Tướng quân của Thập Lục vệ, Thập Quân không?
 - Không! Thượng Tướng quân của các vệ có rất nhiều người, có tên nhưng không có người. Thống quân cũng vậy. Đại Tướng quân cũng không đầy đủ, chỉ có Tướng quân là đầy đủ. Đáng tiếc là tôi rất ít qua lại với họ, chỉ quen vài người theo kiểu, gật đầu chào nhau khi gặp mặt, thế thôi. Nếu bảo là thân thì chẳng có một ai. Họ rất cao ngạo, nên tôi cũng không thèm quan hệ với họ. Chắc hai vị cũng biết tính khí của tôi, đứng trước mặt các quan hàm phẩm cao, tôi rất ít khi trò chuyện với họ. Chỉ có hai ngài là ngoại lệ. Nếu tính rượu trong phủ hai người, tôi uống đến cả trăm vò rã.

Hai tên họ Trương không nói gì. Chúng đang nghĩ xem phải làm thế nào để thu thập được binh quyền hoặc các Tướng quân. Quân đều nghe theo lệnh tướng, tướng chỉ cho họ đánh đâu thì họ đánh vào đấy.

Trương Xương Tông đã cảm thấy Lý Quýnh Tú chẳng có tác dụng gì, tuy có thể giả truyền thánh chỉ để chúng phát binh phù điêu quân. Điều quân từ ngoại phủ vào kinh thành, chưa tới nơi đã bị phát hiện rầm, nhất định không thể tới được kinh thành, vấn đề quan trọng ở đây là lôi kéo các Tướng quân thống lĩnh binh mã, bất luận là Thập Lục vệ của Nam Nha hay Thập Quân của Bắc Nha, chỉ cần lôi kéo được vài người là đủ. Có điều, Lý Quýnh Tú đã nói rõ chức vụ, quân số của các vệ, các quân coi như còn có chút tác dụng. Ngoài ra hắn chẳng còn tác dụng gì hết.

Tin Lý Quýnh Tú tới phủ họ Trương đã được Tương Vương biết.

Thật khéo, đúng lúc ấy Viên Thủ Dĩ cũng tới.

Tương Vương kể lại cho ông ta nghe việc Tôn Danh Kiệt, đêm tối tới gặp Trương Giản Chi, nói cho Viên Thủ Dĩ nghe ý kiến của Trương Giản Chi, nói sau này ông ta không sai người đi liên lạc với Thái tử nữa. Có việc gì sẽ do phủ Tương Vương truyền đạt. Sau đó mới nói cho Viên Thủ Dĩ hay việc Lý Quýnh Tú tới nhà Trương Xương Tông.

- Lý Quýnh Tú chắc chắn được việc gì. – Viên Thủ Dĩ nói.
- Hắn là quan Thị lang, Hạ quan có điêu binh.
- Tương Vương! Ngài còn chưa rõ. Hạ quan chỉ có quyền điêu động binh sĩ các phủ bên ngoài, Nam Nha Thập Lục vệ và Bắc Nha Thập Quân trong kinh, Hạ Quan không có quyền điêu động. Hơn nữa, Hạ Quan muốn điêu binh tất phải có thánh chỉ của Hoàng thượng. Dù Lý Quýnh Tú có đi theo hai tên họ Trương, dám tự tiện dùng binh phù điêu binh, quân do hắn

điều động chỉ hời có động tĩnh, chưa kịp tới kinh thành đã bị lộ. Lúc ấy, hai tên họ Trương đã lòi đuôi ra rã. Nếu Hoàng thượng hỏi tới, Lý Quýnh Tú phạm vào tội chết, hai tên họ Trương cũng không thể tránh khỏi liên can. Dù chúng có ngu đến mấy cũng quyết không dám điều động binh phù. Về điểm này, mong Tương Vương cứ yên tâm, chớ lo nghĩ nhại. – Viên Thủ Dĩ phân tích rõ ràng cho Tương Vương nghe.

– Trương Giản Chi yêu cầu ta phải thu thập binh mã, ta nên làm thế nào đây?

– Theo ý thần, Tương Vương có thể qua lại với các Nam, Bắc Nha. Việc này, nếu Thái tử không hỏi tới, người ngoài tất không dám hé răng.

– Để ta thử xem.

Tương Vương nói thử là thử ngay.

Sau khi Viên Thủ Dĩ rã khỏi, Tương Vương lập tức sai người đi mời Tiết Tư Hành đến.

Tiết Tư Hành là Tướng quân của Tả Uy vệ.

Tại sao Tương Vương lại tìm Tiết Tư Hành? Việc này lại phải lục lại ký ức, kể lại từ đầu.

Tương Vương và Tiết Tư Hành vốn có uẩn khúc sâu xa.

Đó là chuyện của hơn hai mươi năm về trước.

Là chuyện của những năm Văn Minh.

Cao Tông băng hà, Lý Hiển kế vị trước linh cữu, đổi niên hiệu là Tự Thánh.

Lý Hiển chỉ làm Hoàng thượng hơn bốn mươi ngày, Võ Tắc Thiên được Viên Thực giúp đỡ, mượn cớ phế bỏ Lý Hiển, giáng ông ta xuống làm Lư Lăng Vương. Lý Đán lên làm Hoàng đế đổi niên hiệu là Văn Minh.

Võ Tắc Thiên vẫn lâm triều nghiệp chính, tất cả mọi công việc đều do Hoàng Thái hậu quyết định, Lý Đán chỉ là một cái bia. Lý Đán ngồi trên ngai vàng, nhưng cao hơn vẫn còn một vị Thái Thượng hoàng, Hoàng Thái hậu Võ Tắc Thiên ngồi bên cạnh. Quyết định mọi công việc trên triều chính đều là Võ Tắc Thiên, Lý Đán không được phép nói lời nào. Có lúc Võ Tắc Thiên cũng để cho Lý Đán chứng tỏ một chút quyền lực. Sau khi Lý Đán thăm dò thái độ mới dám xét, nhưng vẫn mòi Thái hậu chính thức ra quyết định.

Năm ấy thay đổi tên, chức vụ của các quan, sau đó giết quan Nội sử Bùi Viêm, tháng mười hai lại giết Tả Uy vệ Đại tướng Trình Vu Đĩnh. Khi ấy, Bộ Binh mới được đổi tên là Hạ quan dâng biểu tấu lên Hoàng thượng, nói Tả Uy vệ Lang tướng Tiết Tư Hành từng làm thân binh cho Trình Vu Đĩnh, dâng sớ xin chém đài.

Võ Tắc Thiên muốn thăm dò năng lực xét việc của Lý Đán, liền hỏi:

– Việc này nên xử thế nào?

Lý Đán nói:

– Cho Tiết Tư Hành lên điện, hỏi rõ tình hình, sau đó mới quyết định!

Võ Tắc Thiên liền cho giải Tiết Tư Hành lên triều.

Tiết Tư Hành bị trói, có người áp giải lên bảo điện, bắt quỳ dưới thềm.

Võ Tắc Thiên nói:

– Hoàng thượng hỏi hắn đi!

Lý Đán hỏi:

– Tiết Tư Hành, ngươi từng là thân binh của Trình Vu Đĩnh, đúng không?

Tiết Tư Hành đáp:

- Tôi th`ân mười sáu tuổi đã gia nhập quân ngũ, Trình Vụ Đĩnh giữ th`ân ở bên cạnh, cho làm thân binh.
- Người làm thân binh cho Trình Vụ Đĩnh được bao nhiêu năm?
- Làm hai năm hai tháng.
- Khi nào thì thôi?
- Năm Vĩnh Thu`ân thứ hai, Bạch Thiết Dư tạo phản tại Vụ Đĩnh huyện Cứ Bình, tôi th`ân cùng Trình Vụ Đĩnh đi đánh dẹp, th`ân bắt sống được bộ hạ của quân Bạch Thiết Dư, tên là Kế Chi Đàng, nên tôi th`ân được đ`ê bạt làm Lang tướng. Từ đó rời khỏi quân Trình Vụ Đĩnh, không còn làm thân binh nữa.
- Trình Vụ Đĩnh có quan hệ với Đường Chi Kỳ, Đỗ C`ầu Nhân, người có biết không?
- Tôi th`ân không biết. Khi tôi th`ân làm thân binh cho Trình Vụ Đĩnh, chỉ có việc là bưng nước, dâng trà cho ông ta, chưa từng nhìn thấy Trình Vụ Đĩnh với Đường Chi Kỳ, Đỗ C`ầu Nhân gặp nhau. Cũng có thể họ gặp nhau, nhưng tôi th`ân không biết, vì tôi th`ân không biết mặt họ.
- Trình Vụ Đĩnh và Bùi Viêm có quan hệ, người có biết không?
- Tôi th`ân không biết. Bùi Viêm từng dự yến tại Trình phủ, th`ân biết Bùi Viêm qua lời giới thiệu của Trình Vụ Đĩnh với tân khách, từ đó mới biết Bùi Viêm.
- Nay Trình Vụ Đĩnh phạm tội bị chém đ`âu, xử tội người liên đới, người có cảm thấy bị oan không?
- Không oan. Tôi th`ân vừa là bộ hạ của Trình Vụ Đĩnh, lại từng là thân binh của ông ta. Trình Vụ Đĩnh phạm tội, toàn gia bị chém, tôi th`ân cũng có tội.

Tiết Tư Hành vừa không thanh minh, cũng không cầu xin Hoàng thượng và Thái Hậu tha tội.

Lý Đán hỏi xong, liếc qua Võ Tắc Thiên, có ý như muốn nghe Võ Tắc Thiên phán quyết.

Võ Tắc Thiên hỏi Lý Đán:

- Tiết Tư Hành có tội hay không?
- Theo ý thần, Tiết Tư Hành vô tội. Thứ nhất, khi hắn làm thân binh cho Trình Vụ Đĩnh tuổi vẫn còn nhỏ, không biết Trình Vụ Đĩnh, Đường Chi Kỳ, Đỗ Cầu Nhân quan hệ với nhau. Thậm chí khi ấy họ có qua lại với nhau Tiết Tư Hành cũng không biết. Thứ hai, Trình Vụ Đĩnh qua lại với Bùi Viêm, Tiết Tư Hành tuy biết, nhưng Trình Vụ Đĩnh dâng mật tấu, Tiết Tư Hành không thể biết hoặc can dự. Thứ ba, Tiết Tư Hành tham gia quân đội, mới mười tám tuổi đã bắt sống được bộ tướng của quân phản tặc, đó chính là dũng. Có dũng, bắt phản tặc, đó gọi là trung. Với sự trung thành ấy của Tiết Tư Hành, nhất định hắn không thể can dự vào vụ làm phản ở Dương Châu. Qua ba điểm trên, thần nghĩ cho rằng Tiết Tư Hành vô tội. Nhìn thần còn chưa hiểu việc đòi, chỉ biết dựa vào ba điểm trên để suy đoán, mong Mẫu hậu xem xét, chỉnh sửa và dạy dỗ nhi thần.

Nghe Lý Đán nói vậy, Võ Tắc Thiên nhận thấy Lý Đán tuy nhu nhược, nhưng vẫn biết phán đoán sự việc một cách đúng đắn, liền nói:

- Hoàng thượng đã nói người này vô tội, có thể tha cho hắn.

Lý Đán lại nói với Tiết Tư Hành:

- Niệm tình người vô tội, Hoàng Thái hậu ban ân, sao còn chưa chịu tạ ân?

Tiết Tư Hành vốn nghĩ mình cầm chắc cái chết, nay nghe Hoàng thượng nói vậy, Thái hậu cũng đã chấp nhận, lập tức dập đàu, tung hô:

- Nguyên Hoàng hậu vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!
- Đứng lên đi. – Võ Tắc Thiên nói.

Tiết Tư Hành đứng dậy. Thị vệ áp giải hắn liền tiến lại cởi dây trói cho hắn.

Lý Đán nói:

- Hoàng Thái hậu đã tha tội cho ngươi, từ nay về sau ngươi phải cố gắng vì giang sơn, trung thành với Thái hậu.

Lý Đán hai lần nói với Tiết Tư Hành khiêm Võ Tắc Thiên rất vui mừng, bà ta nói:

- Tiết Tư Hành sau này phải cố gắng vì ta, mau lui xuống.

Tiết Tư Hành vui sướng đi ra.

Sau đó.

Vào tháng ba năm Thủy Cửng thứ nhất, Võ Tắc Thiên giả vờ có ý trả lại ngôi vị cho Lý Đán.

Lý Đán biết rõ Hoàng Thái hậu không thật tâm, vì vậy ông ta khéo léo từ chối.

Tới năm Tái Sơ thứ nhất, ngày chín tháng chín, Võ Tắc Thiên đổi Quốc hiệu thành Chu, đổi niên hiệu thành Thiên Thụ, Lý Đán từ Hoàng thượng bị giáng xuống làm Hoàng tự.

Sự việc đã trải qua hơn hai mươi năm. Bởi Tương Vương biết hết các tướng lĩnh trong Nam, Bắc Nha, nên ông ta ghi ra hết tên họ các Đại Tướng quân, Thượng Tướng quân, Tướng quân trong các vệ, các quân của

Nam, Bắc Nha. Trong bản ghi tên ấy, ông ta thấy có tên Tiết Tư Hành. Lúc đầu, ông ta cũng quên mất sự việc này, ông chỉ cảm thấy tên Tiết Tư Hành nghe quen quen, hình như mình đã nghe thấy ở đâu rã. Ông lục lại ký ức, mới nhớ ra sự việc cách đây hơn hai mươi năm.

Tương Vương vốn là người thi ân bất cầu báo, hơn nữa, vụ việc năm xưa ông ta chỉ làm đúng theo lý mà thôi, không phải là thi ân ngoài pháp luật. Nhưng lúc này, chẳng biết phải bắt đầu từ đâu, ông ta đành phải tìm tới Tiết Tư Hành.

Tiết Tư Hành tới, vừa nhìn thấy Tương Vương đã quỳ sụp xuống lạy chào, miệng tung hô:

– Vương gia, ngài là ân vương cứu mệnh của thần, thần luôn ghi nhớ trong lòng, thần...

Tương Vương thấy ông ta vẫn quỳ để nói, liền bảo:

– Mau đứng dậy, mau đứng dậy nói chuyện. – Miệng nói tay Tương Vương đỡ Tiết Tư Hành dậy.

Tiết Tư Hành thấy đích thân Tương Vương đưa tay ra đỡ, đành phải đứng lên.

Tương Vương ban cho ngã.

Tiết Tư Hành nói:

– Thần xin đứng để nói, thần không dám ngã cùng Tương Vương.
– Ngã xuống nói chuyện, không cần câu thúc lẽ nghĩa.

Tiết Tư Hành vái tạ, ngã xuống. Sau khi ngã yên vị, ông ta lại nói tiếp:

– Ân vương, người trong Đông cung làm Hoàng tự, thần vốn có ý muốn tới bái kiến, vẫn an, nhưng Hoàng thượng hạ lệnh cấm, nên thần

không dám tới đó, sợ làm liên lụy đến ân vương. Nay ân vương làm Tương Vương, thẫn lại ngại không dám tới, mong ân vương thứ lỗi cho. – Lời lẽ của ông ta vô cùng thành khẩn.

Tương Vương nói:

– Việc hơn hai mươi năm trước, ta chỉ xét đúng theo lý mà thôi, đâu phải thi ân ngoài pháp luật. Sao ngươi cứ phải để mãi trong lòng? Sau này chớ nói đến chữ ân nữa, cho ta đỡ ngại. Chỉ cần gọi Tương Vương là được rồi.

Tiết Tư Hành nói:

– Cung kính không bằng tuân mệnh. Tương Vương! Hôm nay ngài cho gọi thẫn tới đây, có điều gì muốn chỉ dạy xin ngài cứ nói ra. Chỉ cần thẫn đủ sức, dù chết cũng không hối tiếc.

Tương Vương nói:

– Việc anh em Trương Dịch Chi làm, ngươi biết hay không?
– Vương gia muốn nói tới việc gì?
– Anh em Trương Dịch Chi có lòng phản nghịch.
– Thẫn chưa biết, chỉ biết anh em Trương Dịch Chi hay qua lại với tên thây bối Lý Hoằng Thái. Tả Ngự sử đài Trung thừa là Tống Cảnh đã hai lần dâng tấu, nhưng đều không được Hoàng thượng nhìn tới.

Tương Vương nói:

– Đúng vậy, hai việc ấy ta cũng biết, nhưng gần đây theo những gì ta biết, chúng đã cho gọi Hạ Quan Thị lang Lý Quýnh Tú đến bàn bạc, có thể bàn về việc đi lính.
– Lý Quýnh Tú tuy là Hạ Quan Thị lang, nhưng không có quyền động binh mã, cần phải có thánh chỉ của Hoàng thượng mới được phép đi lính

động. Hơn nữa, Thập Lục vệ và Thập Quân đóng tại kinh thành, Hạ Quan vốn không có quyền điêu động.

- Ai điêu động được các vị?
- Chỉ Hoàng thượng mới có quyền điêu động.
- Tả Uy vệ Thượng Tướng quân là ai?
- Hiện giờ chưa có ai giữ chức ấy.
- Tả Uy vệ Đại Tướng quân là ai?
- Xích Không Khuyết.
- Tả Uy vệ do ai thống lĩnh?
- Chỉ có một mình thần.
- Nếu một khi Hoàng thượng băng hà, anh em Trương Dịch Chi làm loạn, ông nghe theo sự điêu động của ai?
 - Vương gia lo thần nghe theo lệnh của Trương Dịch Chi sao?
 - Nếu Hoàng thượng băng hà, không còn ai phát binh phù điêu động quân sĩ, bọn Trương Dịch Chi lại làm loạn, ông sẽ làm thế nào?

Tiết Tư Hành đã hiểu ý của Tương Vương, nói ngay:

- Thần nghe theo vương gia. Vương gia bảo thần làm sao, thần làm vậy. Chỉ cần vương gia có lệnh, thần lập tức thi hành.
- Nếu anh em Trương Dịch Chi có mưu làm loạn, ta lệnh cho ông đi lấy đầu anh em Trương Dịch Chi thì sao?
- Thần sẽ xách đầu anh em Trương Dịch Chi tới gặp ngài.

Tương Vương nói:

- Tiết khanh, bản vương không nói sai, có thể anh em họ Trương có mưu làm phản. Nhưng Hoàng thượng còn đó, bọn ta không dám khinh

sựt, manh động. Nếu xảy ra điều bất hạnh, tất xảy ra loạn.

– Thần sẽ trở về chỉnh đốn binh gia, làm tốt các công việc chuẩn bị. Chỉ cần hơi có gió qua, cỏ động, chỉ cần Tương Vương nói một tiếng, thần tất sẽ dẫn quân xuất kích. Xin vương gia yên tâm.

Tiết Tư Hành cũng là một người cương trực, ông ta nói:

– Vương gia, ngài không cần giải thích, thần cũng biết chắc chắn ngài không tranh giành ngai vàng với Thái tử, bởi thần được biết việc vương gia nhường lại ngôi vị Thái tử cho Lư Lăng Vương. Thần vẫn xin mạo muội nói ra một lời, xin vương gia chờ lấy làm lạ.

– Có điều gì cứ nói, bản vương không trách khanh.
– Thần nghĩ, nếu vương gia muốn chiếm đoạt ngôi vị Hoàng thượng mà dùng đến binh mã của thần để đánh Thái tử, tuy thần mang ơn cứu mạng của vương gia, nhưng quyết không nhận lời.
– Nếu bản vương thực sự muốn chiếm ngôi, lại lệnh cho ông đem quân đi đánh Thái tử, ông sẽ làm thế nào? Không muốn báo ân sao?
– Vương gia, nếu vì muốn chiếm đoạt ngai vàng mà vương gia dẫn quân đánh vào Đông cung của Thái tử, thần chỉ có một đường là chết. Làm như vậy vừa báo được ân cứu mạng của vương gia. Cũng như quyết không để cho vương gia có đường làm loạn. Thần nói đây đều là thật.

– Tiết Tư Hành, ông sai rã. Bản vương tìm ông chính vì chuyện ngai vàng. Làm người chí tôi, ai mà không thích? Huống chi bản vương đã từng là Hoàng tự, dù ngàn đời vạn kiếp sau, ngôi vị Hoàng đế vẫn thuộc về bản vương. Những lời ta nói, chỉ là để thăm dò mà thôi. – Tương Vương trở mặt, bình tĩnh nói.

– Vương gia, điều ngài nói là thật?

- Bản vương liệu dám lấy việc đại sự ra đẽ đùa sao?
- Vương gia, xin chờ nói đùa.
- Bản vương không nói đùa, toàn là sự thật. Hơn hai mươi năm trước bản vương có ơn cứu mạng ông, hôm nay lẽ nào ông không chịu báo ân? Chỉ cần giúp bản vương thành công, bản vương sẽ phong cho ông làm thân vương. – Lời nói của Tương Vương không giống như đùa.
 - Vương gia, lời thần nói lúc nãy cũng không phải đùa. Vương gia muốn thần giúp để chiếm đoạt ngai vàng, làm loạn, nếu thần nghe theo, tức là thần bất trung với nước, nếu thần từ chối, lại là vong ân. Việc không thể vẹn toàn, thần không tìm được phương cách khả thi. Hôm nay chỉ còn biết dùng cái chết của mình để tạ ân vương gia đã cứu mạng. Sinh mạng này do vương gia ban cho, hôm nay xin trả lại vương gia.

Ông ta nói xong, sắc mặt trang trọng, đứng thẳng, hành lễ vái Tương Vương, nói:

- Vương gia, kiếp sau thần xin báo đáp công ân. – Nói xong lao vê phía tường.

Tương Vương vội lao tới tóm lấy Tiết Tư Hành.

Tiết Tư Hành dùng sức mạnh, xô ngã Tương Vương ra đất.

Tương Vương vội kêu to:

- Tiết Tư Hành, bản vương nói đùa mà!

Tiết Tư Hành đứng dậy trước, đỡ Tương Vương đứng lên, dù ông lại ngã vào ghế, vội vàng quỳ xuống.

Trên người Tương Vương có bám một ít bụi, ông ta không lo phủi đi, lập tức kéo Tiết Tư Hành đứng lên, nói:

- Mau đứng lên, bản vương chỉ muốn thử ông mà thôi. Mau đứng lên.

Tiết Tư Hành không đứng lên, nói:

- Thần có tội, thần đã xô ngã vương gia, sao dám trốn tội.

Tương Vương vội nói:

- Ngươi mau đứng lên, bản vương có chuyện muốn nói.

Lúc này Tiết Tư Hành mới dập đàu lạy, sau đó đứng lên.

- Mau ngã xuống, ta có việc muốn nói.

Tiết Tư Hành đành phải ngã xuống.

Tương Vương nói:

- Vừa nãy, quả thực ta muốn dùng lời nói thử ông thôi, không ngờ khanh lại cương trực đến vậy.

Tiết Tư Hành khóc, nói:

- Vương gia, thần dù có nát xương nát thịt cũng không đủ để báo ân cứu mạng của ngài. Nếu hai mươi năm trước, vương gia không nói hộ thần một lời, sao thần có thể sống đến ngày nay? Vương gia, thần không phải nói lại nữa, nếu khi Thái tử kế vị, cần dùng tới thần, vương gia chỉ cần nói với thần một câu là xong.

- Tiết khanh, trong Nam, Bắc Nha, ông có thân với Tướng quân nào không?

Muốn biết Tiết Tư Hành trả lời ra sao. Xin xem hã sau sẽ rõ.

HỒI THÚ CHÍN MƯƠI TÁM

*Mỗi người một tâm sự, Tiết tướng quân, Dương tướng quân tỏ
bày tâm sự*

*Ôm mộng làm Hoàng đế, Võ Lương Vương, Thượng Quan tì
trong kính ngắm hoa*

Lại nói chuyện Tương Vương hỏi Tiết Tư Hành, trong Nam, Bắc Nha
còn ai là người của Tiết Tư Hành hay không?

Tiết Tư Hành nói:

- Còn mấy vị Tướng quân nữa, tuy chơi thân với nhau, nhưng chưa thể gọi là tri kỷ. Thầy có thể dùng lời lẽ để thăm dò thái độ của họ ra sao. Nếu có thể dùng được, thầy sẽ nói thẳng cho họ biết. Còn nếu không dùng được, thầy sẽ cẩn trọng trong mọi lời nói, mọi hành động.
- Là những ai vậy?
- Người đầu tiên là Dương Nguyên Diêm.
- Ông ta đang giữ chức gì?
- Hiện đang giữ chức Tả Vũ Tướng quân.
- Ta không quen với người này.
- Thầy thấy Dương Nguyên Diêm là bậc trung thầy chính trực, ngày thường không xu nịnh, không đùa cợt, trị quân rất nghiêm, hơn nữa, ông ta quan hệ với binh sĩ cực kỳ tốt. Người này rất ít quan hệ với những người khác, thầy và ông ta mới chỉ nói với nhau vài ba câu. Người này rất sâu

sắc, không hề để lộ tình cảm của mình, nhưng thần nhận thấy ông ta là người đáng tin cậy. Thần sẽ tìm cơ hội nói chuyện với ông ta!

- Còn ai nữa?
- Lý Đa Tô.
- Ta không biết mặt người này, nhưng đã từng nghe tiếng.
- Lý Đa Tô hiện đang giữ chức Tả Ngự lâm Tướng quân. Người này rất có tài, thuộc lầu lầu nhiền binh thư, chiến lược, võ nghệ cao cường, nhưng rất ít khi giao tiếp với người khác, bên ngoài có vẻ như là một người sống cô độc. Theo thần quan sát, người này không nói chuyện, không kết giao vì muốn yên tĩnh, đợi xem sự thể phát triển ra sao. Một khi có việc, chắc chắn ông ta sẽ rất được việc. Hiện giờ thần vẫn chưa biết rõ suy nghĩ thực của ông ta. Để thần thử thăm dò xem sao đã.

Tương Vương gật đầu, nói:

- Nhớ kỹ, nhất định phải cẩn thận, nhất là không nên nói chuyện hôm nay chúng ta đã bàn bạc.
- Thần hiểu, thần có thể dùng hành vi của anh em Trương Dịch Chi để thử, xem họ phản ứng ra sao, sau đó mới quyết định.
- Còn ai nữa?
- Tả Vũ lâm quân Tướng quân Lý Trạm.
- Cái gì? Tả Vũ lâm quân có đến hai vị tướng quân sao? – Tương Vương nghi ngờ hỏi. Ông ta cho là Tiết Tư Hành nhớ sai.
- Đúng thế à. Theo quy định danh vị, mỗi quân đều có hai vị tướng quân, nhưng hiện nay các ngạch đều bị khuyết rất nhiều. Như Tả Uy vệ của thần lại cũng chỉ có một mình thần. Hiện nay, các quân, các vệ trong

kinh duy chỉ có Tả Hữu Vũ lâm quân có số quân đông nhất, Tướng quân cũng đầy đủ.

- Khanh có bao nhiêu quân?
- Có hơn năm trăm người.
- Tiết khanh! Khanh định đi tìm ai để nói chuyện trước?
- Thì ta định trước hết sẽ đi nói chuyện với Dương Nguyên Diêm.
- Ta nhắc lại một lần nữa, phải hết sức cẩn thận mới được.
- Thì ta xin ghi nhớ. – Vương gia! còn việc gì nữa không ạ?
- Hết rồi.
- Thì ta xin cáo lui – Tiết Tư Hành cáo từ, đi ra.

Tiết Tư Hành không về nhà, ông ta đến gặp Dương Nguyên Diêm trước.

Đến nơi mới biết Dương Nguyên Diêm không có trong phủ. Tiết Tư Hành cũng không vội tìm gặp ngay, Bởi vì ông ta biết, những việc như vậy không thể vội vàng được. Đợi ngày mai hãy đến, cũng không muộn. Ông ta nói với lính canh cửa:

- Tại hạ là Tiết Tư Hành, khi lão gia nhà ngươi về, xin nhắn lại với ngài, rằng ngày mai nếu không có việc gì gấp gáp, hãy ở nhà đợi tại hạ tới thăm.

Tên lính canh của vâng lời, nhớ kỹ tên của Tiết Tư Hành. Khi hỏi đến chức vụ, địa chỉ, Tiết Tư Hành nói:

- Người chỉ cần nói đến tên của tại hạ là được rồi, lão gia sẽ biết ngay. Không cần để lại địa chỉ, cứ bảo ngài đợi tôi. Tôi rất mong được gặp.

Tên lính canh của vâng lời.

Dương Nguyên Diễm đi đâu vậy?
Ông ta được Trương Giản Chi mời.

Trong những năm ở Trường An, Dương Nguyên Diễm giữ chức Thú sử Kinh Châu. Trương Giản Chi cũng bị đi về đến Kinh Châu. Hai người gặp nhau, nói chuyện tâm đắc ý hợp.

Họ thường đi ngược theo dòng sông Đan Giang, bàn luận về bọn Võ lông quýền, lại nói chuyện anh em Trương Dịch Chi được sủng ái hoành hành ngang ngược.

Trương Giản Chi nói:

– Bọn họ Võ có ý nhòm ngó ngôi báu, mưu đồ chiếm đoạt giang sơn. Bọn Võ Thừa Tự vu cáo có ý hãm hại Thái tử. Nay Võ Thừa Tự đã chết, tuy vậy Võ Tam Tư vẫn còn đó, thật đáng lo ngại quá.

Dương Nguyên Diễm đập mạnh mái chèo xuống nước, kích động nói:

– Đáng tiếc tôi không có quân. Nếu trong tay có khoảng trăm quân thôi, tôi sẽ chặt lấy đầu của bọn họ Võ đem đến gặp các hạ.
– Đó không phải là chủ ý, nhưng cũng không nằm ngoài dự kiến này.
– Nếu Hoàng thượng truyỀn ngôi lại cho họ Võ thì ông tính sao?
– Giang sơn này vẫn là của họ Lý, đúng ra là phải trả nguyên vì họ Lý mà tưới hết bùn máu nóng này, để đòi lại giang sơn v.v

– Khẳng khái thay, Dương khanh thật là bậc trung thắn.
– Trương khanh không có ý đòi lại giang sơn cho họ Lý sao?
– Nói suông thì ích lợi gì? Phải bàn kế để thi hành thì mới có ích.

Khi đó, Trương Giản Chi đang giữ chức Phượng các Thị lang, liền dâng biểu tiến cử Dương Nguyên Diễm làm Hữu Vũ lâm Tướng quân. Võ

Tắc Thiên tín nhiệm Trương Giản Chi, cho nên những người do ông tiến cử, bà ta không nghi ngờ gì, lập tức phong cho Dương Nguyên Diễm là Hữu Vũ lâm Tướng quân. Hai người vẫn giữ mối quan hệ qua lại hết sức thân mật.

Trương Giản Chi lập kế hoạch tiêu diệt hai tên họ Trương, dự định lập Thái tử và nhờ Dương Nguyên Diễm giúp đỡ.

Khi ông ta sai Hoàn Ngạn Phạm và Kính Huy đi gặp Thái tử cũng đã có ý này, có đi đâu, ông ta chưa nói cho Dương Nguyên Diễm biết mà thôi.

Hôm ấy, Trương Giản Chi mời Dương Nguyên Diễm đến phủ của mình cùng uống rượu. Ngay từ đầu bữa tiệc, ông ta đã lệnh cho người nhà lui ra hết.

Dương Nguyên Diễm cảm thấy lạ.

Sau khi đã uống xong hai tuần rượu.

Trương Giản Chi nhìn Dương Nguyên Diễm, nói:

- Dương huynh, huynh còn nhớ tối hôm ta và huynh uống rượu, bơi thuyền trên sông Đan Giang nữa không? Có còn nhớ ta đã từng nói với nhau những gì không?
- Tôi không bao giờ quên, nay bọn họ Võ có ý gì sao?
- Không phải vậy. Cho đến giờ, bọn họ Võ vẫn chưa hề lộ ra tội trạng gì. Nhưng anh em Trương Xương Tông đã bắt đầu lời đuôi ra rìa.
- Trương huynh, xin cứ yên tâm. Nếu hai anh em họ Trương có hành động ngu xuẩn nào, với ba tấc kiếm trong tay, đệ xin chặt lấy hai cái thủ cấp của chúng.
- Huynh có bao nhiêu quân?
- Năm trăm.

- Tả, Hữu Vũ lâm quân, mỗi quân có bao nhiêu quân?
- Mỗi quân có gần ngàn người.
- Đệ chỉ nắm được một nửa quân số của Hữu Vũ lâm quân thôi!
- Còn nửa kia nằm trong tay ai?
- Hiện vẫn chưa có ai nắm giữ!
- Đệ có một kế.
- Huynh có kế gì?
- Đệ sẽ tiến cử thêm một Hữu Vũ lâm Tướng quân nữa để phối hợp cùng huynh, đồng tâm hiệp lực, lo gì việc không thành.

- Huynh định tiến cử ai?
- Trung Đài Tả Thừa Kính Huy.
- Người ấy đáng tin không?
- Ông ta đã là tâm phúc của đệ, tuyệt đối đáng tin.

Dương Nguyên Diêm vỗ tay cười vang, nói:

- Việc có thể thành công.
- Cẩn thận, nói nhỏ một chút! – Trương Giản Chi nhở – Đây là việc cực kỳ cơ mật, sao Dương huynh lại bất cẩn đến vậy!
- Đệ có lỗi. Vui quá quên mất tình thế. – Dương Nguyên Diêm tự rót rượu ra, uống một hơi cạn chén, nói – Đệ xin thề với huynh, sau này nếu còn không cẩn thận để việc cơ mật bại lộ, tự đệ sẽ đến nộp đầu của mình cho huynh.

Trương Giản Chi cười, nói:

- Đệ tự chắt chiu mình rã, làm sao mà mang đến gặp ta được nữa? Sau này phải hết sức cẩn trọng mới được.

Dương Nguyên Diễm cũng cười, nói:

- Nói công việc câu trước mâu thuẫn với câu sau, phạt một chén rượu.
- Rồi lại tự rót một chén, uống cạn.

Trương Giản Chi cười, nói:

- Ta có đủ rượu cho đệ uống, không cần phải mượn cớ để được uống đâu?

- Rượu này quả thực rất ngon, là loại rượu gì vậy?
- Đây là Ngự tửu, Hoàng thượng ban cho ta, là rượu của Hạnh Hoa thôn, có điều chỉ ngon hơn chút ít mà thôi. Đây vẫn còn một vò, huynh thích, lát nữa về đệ sẽ tặng lại huynh.
- Xin cảm tạ trước. Có điều, chốc đệ về xin đừng vờ quên đây nhé!
- Dương huynh, xin đừng đùa nữa. Tả Vũ lâm quân Tướng quân là ai vậy?
- Lý Đa Tộ.
- Vị họ Lý này có thái độ thế nào với thời thế?
- Tạm thời thì chưa biết được.
- Giao tình giữa huynh đài và ông ta ra sao?
- Chỉ là quen biết sơ sơ mà thôi.
- Liệu huynh đài có kết giao với ông ta được không? Một ngày nào đó sẽ cần sự giúp đỡ của ông ta đấy!
- Đệ sẽ thử xem sao.
- Huynh đài, không phải là đệ lầm lời, nhưng nhớ kỹ, phải thật cẩn thận, chờ nên sơ suất...
- Đệ nhớ rồi.

Trước khi Dương Nguyên Diêm ra về, Trương Giản Chi tặng cho ông ta một vò rượu Ngự tửu của vua ban.

Dương Nguyên Diêm cười, nói:

- Huynh cho thật sao?
- Đệ đã nói là làm.
- Đệ không dám từ chối, nhưng nếu nhận thì xấu hổ quá, phải làm sao đây?
- Huynh cũng biết đệ là người không thích uống rượu, nhưng cứ nhận đi, đừng ngại.

Dương Nguyên Diêm trở về nhà.

Tên lính gác cồng báo cho ông biết có Tiết Tư Hành đến thăm, và truyền lại những điều ông ta đã dặn.

Dương Nguyên Diêm thầm nghĩ: “Mình tuy có quen biết Tiết Tư Hành, nhưng chưa bao giờ qua lại với nhau. Hôm nay ông ta đến không gặp, lại hẹn đến nữa, không biết là có ý gì? Nhất định phải có việc, nhưng là việc gì vậy? Ông ta ở Nam Nha Tả Uy vệ, ta ở Bắc Nha Vũ lâm quân, hai bên không liên quan gì đến nhau, cũng không cùng một nha, không chịu sự chỉ đạo chung của một ai, ông ta đến đây làm gì vậy? Đối phương đã có hẹn, ta không thể không đón tiếp.

Ngày hôm sau.

Dương Nguyên Diêm đợi trong phủ của mình.

Quả nhiên Tiết Tư Hành đến.

Hai người Dương, Tiết chỉ quan hệ với nhau theo kiểu gấp thì gật đùi chào, không có gì ràng buộc nhau, thường ngày ít khi trò chuyện cùng nhau, gặp mặt thì dăm câu ba điều xã giao mà thôi.

Dương Nguyên Diêm sai mang trà lên.

Hôm trước, Tiết Tư Hành đã suy nghĩ về lý do để mở lời vào chuyện.

Ông ta nhấp một ngụm trà, nói:

– Dương Tướng quân, hai hôm trước tôi có nghe một chuyện khiến người ta căm phẫn.

– Việc gì khiến tướng quân phải căm phẫn vậy?

– Một viên lang tướng nói với tôi, lúc ông ta đi ngang trên đường phố, thấy có bảy, tám tên to tợn đang đánh đập một ông già. Ông ta hỏi nguyên do thì được biết, mấy tên đánh người đó là gia nô của Trương Dịch Chi. Ông lão kia là người quê mùa, ông ta lên kinh thành có việc. Ông ta đang đi trên đường phố thấy phía trước có một cỗ xe đang tiến lại, ông lão né sang một bên tránh xe, hình như chạm vào đầu con ngựa mà Trương Dịch Chi đang cưỡi, thế là Trương Dịch Chi ra lệnh cho đám lính tùy tùng đánh đập ông lão. Dương Tướng quân! Ngài nói xem, như thế có khiến người ta căm hận không?

– Biết làm sao được? – Dương Nguyên Diêm nói với giọng bất lực – Trương Dịch Chi đang được Hoàng thượng sủng ái, đừng nói là đánh đập một ông lão nhà quê, mà có đánh Tể tướng, chắc Hoàng thượng cũng không xử tội hắn!

– Thực là tiểu nhân đắc chí, chắc chắn sẽ không bì.

– Ôi! Tiết tướng quân, những việc bất bình như vậy không thể nỗi giận được. Ông với tôi chỉ có thể một mắt nhắm, một mắt mở mà thôi, dù có trông thấy việc ngang trái, bất bình, cũng phải nén giận, coi như không thấy mà thôi. Trở về nhà, một bãu rượu, vài món nhắm vặt, tự mình hưởng chút vui cỏn con. Một khi có việc, đặc biệt là việc nơi biên ải, cấp trên sai

chúng ta c`ần quân đi đánh trận. Tức là đ`ài buộc ngang lưng r`ã, không biết liệu có còn sống để trở về nhà nữa không? Nay nhân lúc thái bình vô sự, ta cứ mặc sức vui vẻ, hưởng lạc để khỏi uống phí một quãng thời gian làm quan. Ông thấy thế nào? Tiết Tướng quân.

– Nhưng ông và tôi cũng được coi là bậc lương đống của Quốc gia, cũng được coi là cha mẹ của dân, gấp việc bất bình, sao có thể nghe r`ã bỏ đó?

– Tiết tướng quân, sao ông không chịu nghĩ rộng ra một chút? Những việc bất bình trên đời này đâu ít, liệu ngài có thể lo nỗi hết không? Liệu ngài có thể quản nỗi không? Việc ông già nông thôn bị đánh đập, nếu Tiết Tướng quân đi ngang qua đó, ngài sẽ làm gì? Khuyên can? Ngăn lại? Thấy chuyện bất bình, ra tay nghĩa hiệp? Tìm quan địa phương tố cáo? Tố cáo lên Hoàng thượng? Ngài nói xem, liệu có ổn không? Ngài còn nhớ Tổng Cảnh hai l`ần hạch tội Trương Dịch Chi không? Liệu có tác dụng gì? Ngài còn nhớ chuyện Trương Dịch Chi vu cáo Ngụy Nguyên Trung chứ? Sự thật rành rành là Ngụy Nguyên Trung vô tội, cuối cùng vẫn bị giáng chức, sai đi làm huyện lệnh một huyện đèo heo hút gió ở Xuyên Châu. Trương Thuyết thì thế nào? Ông ta nói đ`au là sự thực, không chịu nói dối để vừa lòng Trương Dịch Chi. Kết quả là bị lưu đày tới Khâm Châu làm tù nhân. Ngài có bất bình không? Ngài có bi phẫn không? Vô dụng. Tôi chỉ có một suy nghĩ thế này. Phàm thấy việc gì quá sức, ta nên uống rượu là hơn cả: “H`ồ lí càn khôn đại, bối trung nhát nguyệt trờng” (trong hồ trời đất lớn, giữa chén ngày tháng dài). Hôm nay, Tiết lão huynh đã đến đây, lão đệ muốn mời huynh uống rượu. – Dương Nguyên Diễm nói uống là uống, lập tức bày rượu ra.

Tiết Tư Hành không muốn từ chối, hơn nữa lúc đó vẫn chưa vào được ván đêchính mà Tiết Tư Hành muốn đêcập.

Rượu được dọn ra, chỉ có hai người ngồi uống với nhau.

Dương Nguyên Diêm thực phóng khoáng. Ông ta mang bình rượu Trương Giản Chi tặng ra, đích thân rót cho Tiết Tư Hành một chén, nói:

– Tiết lão đệ, uống một chén, đây là loại rượu ngon. – Dương Nguyên Diêm nâng chén lên, hai người cùng cạn chén.

Tiết Tư Hành uống xong, cũng nhận ra liền khen, nói:

– Ngự tửu quả thực rất ngon, lão huynh sao lại có được? Là Hoàng thượng ban cho sao?

– Đúng vậy – Dương Nguyên Diêm vừa định nói là Trương Giản Chi tặng, nhưng chợt nghĩ không thỏa đáng lắm, sau chữ “đúng vậy” vội chừa ngay. À là do một người bạn tặng cho tôi. – Ông ta khéo léo giấu đi ba chữ “Trương Giản Chi”, không để lộ ra. Ông ta nghĩ, chắc Tiết Tư Hành cũng không hỏi đến người bạn đó là ai, vì đây là lần đầu tiên hai người gặp mặt và uống rượu cùng nhau.

Hai người uống rượu, nói chuyện trên trời, dưới biển, tuyệt nhiên không đêcập đến việc quân cũng như ván đêchính.

Tiết Tư Hành không dám mạo hiểm. Đó đâu phải là chuyện nhỏ. Dương Nguyên Diêm cũng không hiểu ý chuyến viếng thăm này của Tiết Tư Hành.

Rượu uống đã nhiều, chuyện nói cũng không ít.

Ăn cơm xong một lúc, Tiết Tư Hành cáo từ ra về. Ông ta đã làm một chuyến đi không công.

Tiết Tư Hành vèr ã, Dương Nguyên Diêm suy nghĩ rất nhiều, không hiểu ông ta đến đây làm gì?

Đó gọi là mỗi người một tâm sự, không ai hiểu được ai.

Trong buổi chầu sớm.

Trương Giản Chi rời khỏi hàng tấu:

– Thánh thượng, Hữu Vũ lâm quân còn thiếu một vị, thần thấy Trung Đài Tả Thừa, Hạ Quan Thị lang, Ngân Thanh Quang lộc Đại phu Kính Huy là người thuộc binh thư, hiểu tam thao ngũ lược, rất xứng đáng nhận trọng trách ấy, mong bệ hạ định đoạt.

– Khanh nói rất đúng, phong cho Kính Huy là Hữu Vũ lâm Tướng quân. – Võ Tắc Thiên chấp nhận liên lập tức.

Trương Giản Chi vui mừng.

Kính Huy cũng vui mừng. Ông ta hiểu dụng ý của Trương Giản Chi, muốn nắm lấy binh quyền, đề phòng có ngày cần đến.

Hoàn Ngạn Phạm cũng hiểu.

Chỉ có quần thần là không hiểu. Họ cũng không để ý đến chuyện đó. Văn thần, võ tướng được thăng chức, chuyên chuyen là việc bình thường, huống chi lần này Kính Huy đâu phải được thăng thêm chức tước gì. Vì vậy họ không để ý đến.

Kính Huy lập tức hành lễ dập đầu tạ ân.

Lúc ấy, bỗng có tin từ biên cương báo về

Tin từ biên cương báo về là: “Đột Quyết Mắc Xuyết xâm phạm cương thổ, đánh phá hai châu Triệu, Định. Kéo quân đến U Châu, Đô đốc U Châu Trương Nhân Nguyên dẫn quân ra ngoài thành đón đánh, bị tên lạc bắn

trúng tay. Nhân Nguyên không thèm để ý, đại chiến với Mặc Xuyết, nay Mặc Xuyết thua trận đã bỏ chạy.

Võ Tắc Thiên nghe xong vô cùng vui mừng nói:

– Truyền khẩu dụ của trẫm, sai hai Ngự y mang theo thuốc thang đến trị thương cho Trương khanh ở U Châu – Sau đó sai Thượng Quan Uyển Nhi thảo chẽ thư ngay trên điện, phong Nhân Nguyên làm Tỉnh Châu Đại Đô đốc phủ Trưởng sử.

Thượng Quan Uyển Nhi lĩnh mệnh, hạ bút thảo chẽ thư, Võ Tắc Thiên xem qua, đóng dấu Ngọc tỉ, cho tuyên đọc luôn.

Võ Tắc Thiên lại lệnh Thượng Quan Uyển Nhi tuyên đọc chẽ thư: “*Phụng thiên thừa vận, Đại Chu Hoàng đế chiếu viết: Nguyên Hạ Quan Thị lang Thôi Huyền Vĩ đồng phuợng các Loan dài Bình Chương Sư Lý Kiêu làm Thành Quân Tể Tả, vẫn cho tham dự triều chính như thường. Dương Tái Tư làm Nội sử. Khâm thử!*”

Thượng Quan Uyển Nhi lại đọc một chẽ thư khác: ‘*Phụng thiên thừa vận, Đại Chu Hoàng đế chiếu viết: Nguyên Hạ Quan Thị lang đồng Phuợng các Loan dài Bình Chương Sư Tông Sở Khách có bằng chứng phạm tội tham ô, nhận hối lộ, làm quan không thanh liêm, phụ thánh ân của Hoàng thượng, không đáng trọng dụng, giáng xuống làm Đô đốc Nguyên Châu. Khâm thử!*’

Chẽ này giáng xuống, quan tham ai nấy đều kinh ngạc.

Tông Sở Khách vốn là cháu của Hoàng thượng, nay vì tham ô, nhận hối lộ nên bị giáng chức, từ Tể tướng xuống làm Đô đốc, đúng là luật pháp không kể thân sơ.

Trước đó, vì chuyện của Tông Sở Khách mà Võ Tam Tư đã đến cầu xin Hoàng thượng nhẹ tay. Lúc đó Võ Tắc Thiên nói:

– Tam Tư, không phải ta không nghĩ đến mối quan hệ họ hàng với Tông Sở Khách. Dì của trẫm có ba người con trai, Tần Khách, Tấn Khách đã chết, chỉ còn lại một mình Sở Khách, nhưng luật pháp bất luận thân sơ. Nếu trẫm rộng tay xét xử Sở Khách, sau này còn nói được ai nữa. Có luật lệ mà không thi hành, lấy ai ra làm người chấp pháp? Người nói với Sở Khách, cố gắng dốc sức vì Quốc gia, sau này trẫm sẽ dựa vào sự cố gắng của hắn mà thăng chức cho.

Võ Tam Tư không dám nói gì thêm.

Võ Tắc Thiên lại nói:

– Trẫm ban hôn nhân cho Sùng Huân, hôn lễ vẫn chưa được tổ chức sao?

– Đã định ngày giờ cử hành hôn lễ rồi. Thần vốn rất bận, không thể đến diện kiến Hoàng thượng, nay vì việc của Sở Khách, nên không thể không đến đây!

– Người về làm việc đi, việc của Sở Khách ta đã quyết, không nói nhì. – Võ Tắc Thiên đuổi Võ Tam Tư đi.

Võ Tắc Thiên ban hôn nhân cho con trai của Võ Tam Tư là Sùng Huân – Đã được phong làm Cao Dương Quận Vương Thượng Thái tử lấy An Lạc công chúa. An Lạc công chúa là con gái út của Thái tử, do Vị thị sinh, nàng sinh ra khi trên đường đến Phòng Châu.

Để khoe khoang, Võ Tam Tư tổ chức hôn lễ rất long trọng, dù sao vàng bạc của hắn cũng nhiều, tiêu thế nào hết được.

Khi ấy, Thái tử đang ở trong Đông cung, phủ đệ của Võ Tam Tư ở tận phía Nam của Thiên Tân. Võ Tam Tư hạ lệnh đi đón dâu từ bên trong sở Môn, sau đó đi một vòng lớn về đến phủ đệ họ Võ.

Võ Tam Tư lại lệnh cho đại thần Lý Kiều, Tô Vi Đạo, những người giỏi làm từ như Thẩm Thuyền Kỳ, Tống Chi Văn, Từ Ngạn Bá, Trương Thuyết, Diêm Triệu Ân, Thôi Dung, Thôi Thị, Trịnh Tình v.v... làm thơ phú ca ngợi, đáng tiếc, những bài thơ phú ấy đến nay đã bị thất lạc.

An Lạc công chúa trẻ tuổi xinh đẹp, có phong tư chẳng khác gì bà nội Võ Tắc Thiên.

Đám cưới nhà họ Võ không ít người thèm muốn, sắc đẹp của nàng cũng không ít người thèm rỏ dãi. Võ Diên Tú là một trong số đó. Mấy năm trước, Đột Quyết Mặc Xuyết dâng thư lên Hoàng thượng, nói muốn gả con gái để cầu thân. Võ Tắc Thiên hạ chê, lệnh Võ Diên Tú vào Đột Quyết thành thân, Diêm Tri Huy làm sứ giả đi đón dâu. Mặc Xuyết vốn không thực lòng, lại mượn cớ Võ Diên Tú không phải là người nhà họ Lý, không thừa nhận Võ Diên Tú là vương tử. Cho rằng Võ Diên Tú không đúng hợp tiêu chuẩn và bắt hắn ta giam lỏng, lại còn bắt nốt cả Diêm Tri Huy. Sau đó Diêm Tri Huy đài hàng Mặc Xuyết. Cuối cùng, Mặc Xuyết xâm phạm lãnh thổ, Diêm Tri Huy bỏ chạy thoát trở về Võ Tắc Thiên hạ lệnh chém, Mặc Xuyết hay tin mới chịu thả Diên Tú về. Võ Diên Tú ở lâu trong Đột Quyết, học được những bài ca, điệu múa của Đột Quyết. Hắn thường lui tới nhà của Sùng Huấn chơi. Võ Diên Tú rất đẹp trai. Hắn thường hát những bài ca, múa những điệu múa của Đột Quyết để quyến rũ công chúa. An Lạc công chúa thường nghe hắn ca, xem hắn múa rầm cười không ngừng. Chỉ sau vài lần như vậy Võ Diên Tú và An Lạc công chúa đã thông cảm với nhau.

Trong hoàng gia, những chuyện mắt măt như vậy nhanh vô kẽ.

Sau khi Võ Sùng Huấn chết, An Lạc công chúa được gả cho Võ Diên Tú. Nhưng đó là việc về sau.

Võ Tắc Thiên lại bị bệnh, hai tên họ Trương đích thân túc trực thuốc thang cho bà ta.

Võ Tam Tư vào cung vahn an.

Khi Võ Tam Tư rời khỏi tẩm điện, Thượng Quan Uyển Nhi đã lén trao cho hắn một mảnh giấy.

Về phủ, Võ Tam Tư mở ra xem, thấy trong viết: Hoàng thượng tuổi đã cao, sợ không còn được bao lâu nữa, ai là người kế nghiệp? Sớm nghĩ kế là hơn.

Tại sao Thượng Quan Uyển Nhi lại lén trao mảnh giấy đó cho hắn?

Thì ra, hai người đã có quan hệ với nhau.

Thượng Quan Uyển Nhi dung mạo đẹp như hoa, đáng tiếc là cô trở thành một cô gái quá lứa nhỡ thì. Nàng lớn lên trong cung đình, chỉ có thể nhìn thấy đàn ông chỉ toàn là một lũ thái giám. Danh nghĩa là đàn ông, nhưng thực sự thì không là đàn ông. Uyển Nhi là người đọc thuộc nhuần thi thơ, hiểu rõ những câu chuyện lịch sử, thơ phú, ca từ không gì là không tinh thông. Chính vì vậy, ở độ tuổi hàn xuân, nàng chỉ có thể nhìn hoa mà rời nước mắt, ngắm máy bay rung động cảm tình. Từ sau khi được Võ Tắc Thiên để mắt tới, cho làm thị nữ bên cạnh, Hoàng thượng trao cho nàng quyền viết chép, phê duyệt công văn, trở thành cánh tay đắc lực của Võ Tắc Thiên. Nàng được gặp rất nhiều đàn ông, nhưng chỉ là được nhìn mà thôi. Trong buổi chiều sớm, đứng ở bên cạnh Hoàng thượng, nàng nhìn thấy những văn nhân tao nhã, hay những tấm thân khôi vĩ, hùng tráng của các

võ tướng, trong đám văn thăn võ tướng dưới điện, cảm thấy ham muốn khó lòng mà cưỡng nổi. Nhưng nàng không thể bộc lộ ra ngoài, chỉ dám than thân trách phận mệnh bạc mà thôi.

Võ Tắc Thiên dâm loạn, không đêm nào không có đàn ông hâu hạ. Không có đàn ông ôm ấp, bà ta không thể ngủ nổi. Nhưng bà ta lại quên mất, một người luôn ở cạnh bà ta là một cô gái tài mạo song toàn, là một người con gái đã qua tuổi hoa niên...

Đám đàn ông, Thượng Quan Uyển Nhi có thể gặp trong cung ngoài bọn thái giám ra, nàng còn nhìn thấy các Hộ vệ. Những Hộ vệ một phàn do tuổi tác đã cao một phàn do họ là những nhân vật nghĩa hiệp, chính phái, không phải là những kẻ trộm gà, trộm ngựa, lại cũng không phải là phường háo sắc, vì vậy, tuy nàng xinh đẹp, nhưng đối với họ, Thượng Quan Uyển Nhi chẳng là gì cả. Nàng chưa bao giờ rời khỏi hoàng cung. Ngoài bọn thái giám, Hộ vệ ra, những người đàn ông nàng thường gặp là anh em họ Trương, Liễu Lương Tân, Sử Hầu Tường. Bốn tên đó, không chỉ là đàn ông, mà còn là loại đàn ông háo sắc. Đương nhiên, bọn chúng cũng muốn vụng trộm với Thượng Quan Uyển Nhi, nhưng nàng lại không dám. Nàng sợ chết.

Nàng là bậc vân bối. Cái chết của Vương Hoàng hậu, Tiêu Thục phi nàng không được biết. Cái chết của Hàn Quốc phu nhân, Ngụy Quốc phu nhân nàng cũng không được rành, nhưng sau khi đã lớn khôn, nàng đã được nghe kể lại ngọn ngành.

Những kẻ tranh giành đàn ông với Võ Tắc Thiên như Hoàng hậu, Quý phi, ngay cả chị gái và cháu gái, còn bị bà ta trừ khử, liệu nàng có dám không? Liệu nàng có được mấy cái đầu. Vì vậy, tuy có ý muốn vụng trộm

với hai tên họ Trương, Liễu Lương Tân, Sử Hài Tường, nhưng nàng không có gan.

Nàng tính cách khác. Người có đủ tư cách để ra vào cung bất kỳ lúc nào, chỉ có một mình Võ Tam Tư.

Lúc đó Võ Tam Tư không có một điểm gì để cho phụ nữ ham thích. Mặt dài như mặt lừa, đen không ra đen, đỏ không ra đỏ, dưới cằm lừa thưa vài sợi râu. Hai con mắt, không những không nhỏ, mà lại là quá to, người đời gọi là mắt cú. Miệng hắn to như mồm cá ngao. Một người đàn ông như thế, dù là một phụ nữ quá lứa nhỡ thì cũng không thèm nghĩ đến. Thượng Quan Uyển Nhi là một cô gái nhỡ thì, thân hình nhanh nhẹn, yếu điệu, không chỉ mày thanh mi tú, mà thân hình cũng cao ráo, lại là hoàng hoa khuê nữ, tại sao lại để ý tới Võ Tam Tư? Việc tưởng như hoang đường mà lại là sự thật.

Chỉ một nguyên nhân duy nhất, Võ Tam Tư là đàn ông.

Tục ngữ nói: “Thực trung vô Đại tướng, Liêu Hóa làm Tiên phong”*.

Thượng Quan Uyển Nhi cẩn đàn ông vuốt ve, âu yếm, ôm ấp mình mà không có, nên dành dùng Võ Tam Tư vậy.

Võ Tam Tư cũng thèm muốn sắc đẹp của Thượng Quan Uyển Nhi đến nhỏ dãi, nhưng hắn chỉ dám nhìn chứ không dám thổi lộ. Dù có nằm mơ, hắn cũng không thể ngờ được rằng Thượng Quan Uyển Nhi lại tìm đến hắn.

Một hôm, Võ Tam Tư từ trong tẩm điện của Võ Tắc Thiên bước ra, gấp ngay Thượng Quan Uyển Nhi ở ngoài cửa.

Bình thường, những lúc gặp Thượng Quan Uyển Nhi, Võ Tam Tư thường cung kính nhường đường, cho dù mình là một thân vương. Lúc ấy, ông ta cũng nhường đường cho Thượng Quan Uyển Nhi, miệng nói:

– Chào cô nương!

Thượng Quan Uyển Nhi ngày thường không nói, không cười, nét mặt tràn xuống, chào lại một câu: – Chào vương gia, rã bỏ đi.

Hôm ấy, sau khi Võ Tam Tư chào xong câu “Chào cô nương”, nép sang một bên nhường đường cho Uyển Nhi. Chỉ thấy Thượng Quan Uyển Nhi khẽ mân mê tà áo, cười và nói với Võ Tam Tư

– Chào vương gia, mời vương gia đi trước.

Nàng có ý nhường đường cho Võ Tam Tư.

Lần đầu tiên Võ Tam Tư thấy Uyển Nhi mỉm cười với mình, hắn cảm thấy vô cùng ngạc nhiên, vội nói:

– Cô nương! Mời đi trước.

Thượng Quan Uyển Nhi lại cười với Võ Tam Tư, nhìn sang hai bên, thấy không có ai đứng gần, nàng bèn đi vào trong cửa. Lúc đi ngang qua Võ Tam Tư, liền đưa tay ra nhét một mảnh giấy vào tay Võ Tam Tư rã bước đi thẳng vào bên trong, không thèm quay đầu nhìn lại.

Võ Tam Tư ra khỏi cung, nhìn quanh không thấy có ai, liền mở mảnh giấy ra xem, thấy trên đó viết bốn chữ “có gái hoài xuân”.

Tim Võ Tam Tư đập rộn lên. Sự hứng khởi của hắn khó mà hình dung nổi.

Hắn chỉ hận là không thể nhảy cẳng lên ngay tại đó mà reo vui, và cảm thấy như từng lỗ chân lông của hắn cũng muốn ca lên bài ca tình tứ.

Sau đó khoảng ba hôm.

Lần đầu tiên Võ Tam Tư và Thượng Quan Uyển Nhi lén lút làm chuyện ấy với nhau.

Thượng Quan Uyển Nhi xinh đẹp, hơn nữa lại là lần đầu tiên được thưởng thức hương vị của đàn ông.

Võ Tam Tư ôm ghì lấy Thượng Quan Uyển Nhi, cho đến lúc ấy hắn mới biết rằng, cô ta vẫn là một cô gái trinh. Giả như bấy giờ cho hắn làm thân tiên mà phải xa Thượng Quan Uyển Nhi chắc hắn cũng không chịu đổi.

Chuyện hai người này làm tình vụng trộm với nhau ta không nhắc đến nữa.

Đáng tiếc, cơ hội làm vụng làm trộm của họ cũng rất ít.

Thượng Quan Uyển Nhi luôn phải ở bên cạnh Võ Tắc Thiên, vì bất cứ lúc nào bà ta cũng có thể gọi. Võ Tắc Thiên thiết triều, Thượng Quan Uyển Nhi cũng phải theo lên triều. Võ Tắc Thiên bãi triều trở về, nàng cũng phải về theo. Chỉ có tối đến nàng mới được nhàn rỗi, nhưng buổi tối Võ Tam Tư lại không thấy vào cung, và lại càng không thể ở lại qua đêm trong cung. Điều này quy định trong cung không cho phép.

Cơ hội Võ Tam Tư và Thượng Quan Uyển Nhi vụng trộm được với nhau hiếm hoi đến đáng thương. Thường chỉ là dịp nào đó, sau khi tan buối chiều, Võ Tắc Thiên cần bàn chuyện cơ mật với một ai đó, không thể để cho người khác nghe được thì Thượng Quan Uyển Nhi mới có chút ít thời gian, nhưng thường thì Võ Tam Tư lại không có mặt.

Hai người chỉ còn biết kêu khổ mà thôi.

Đối với Võ Tam Tư, điều đó không có gì là quan trọng. Trong nhà hắn còn có vương phi, thứ phi, thê thiếp nhi tử vô kể.

Thượng Quan Uyển Nhi thì không như vậy. Nàng chỉ có một người tình nhân thôi, không có người nào khác.

Mặc dù đời sống sinh hoạt của Thượng Quan Uyển Nhi rất tốt, tuy thân phận là một cung nữ, nhưng nàng không phải làm những việc vặt như: hầu hạ Võ Tắc Thiên rửa mặt, chải tóc, ăn uống. Ngược lại còn có người hầu hạ nàng ăn mặc nữa. Mọi việc nàng hoàn toàn không phải bận tâm gì, duy nhất chỉ là thiếu một người đàn ông mà thôi. Chính vì vậy, nàng coi Võ Tam Tư như là bảo bối của mình, luôn một lòng trung thành với Võ Tam Tư.

Hôm nay, nàng viết mảnh giấy ấy trao cho Võ Tam Tư, mục đích là gợi ý cho hắn, chiếm lấy quyền thừa kế.

Hai tên họ Trương được sủng ái, điều này nàng biết. Nhưng nàng không biết, Võ Tắc Thiên đã viết thủ lệnh cho Trương Dịch Chi.

Thái tử trong Đông cung, Tương Vương ngoài phủ, nàng cũng biết hết cả. Nhưng nàng cho rằng người nhà họ Lý ít, đa số lại đều là vương tử trẻ tuổi, không hiểu rõ thời thế. Ngược lại, nhà họ Võ người thì đông, lại đa số đều lớn tuổi. Nếu họ đứng ra tranh đoạt ngôi vị, thì chưa biết hươu chết sẽ về tay ai. Nàng đã dâng cho Võ Tam Tư cả trình tiết một đời con gái của mình, nàng hi vọng Võ Tam Tư sẽ lên kế vị. Nếu Võ Tam Tư được làm Hoàng thượng, ngôi vị Hoàng hậu nàng không dám mong, nhưng bốn chức Quý, Thục, Đức, Hiền chắc chắn phải có một giành cho nàng. Dựa vào nhan sắc, tài năng của nàng, nàng có thể giúp cho Hoàng thượng. Đó chính là dự tính của Thượng Quan Uyển Nhi.

Lại nói chuyện Võ Tam Tư về đến phủ, hắn đứng ngã không yên. Dựa vào kinh nghiệm của bản thân, hắn cảm thấy Hoàng thượng không sủng ái mình lắm. Danh nghĩa là Thái tử, Lý Hiển vẫn còn trong Đông cung, hắn còn gì để hi vọng chứ!

Muốn có được ngôi vị Hoàng đế, thì chỉ có hai con đường. Một là Hoàng thượng hạ chế lập người kế vị. Nhưng lúc này, Lý Hiển đã nhanh chân, lẹ bước chiếm mất con đường ấy rã. Tuy nhiên, Hoàng thượng cũng có thể hạ chế thư khác... Hai là có quân, dựa vào võ lực đoạt lấy ngai vàng. Kỳ thực, chế cũng phải dựa vào binh quyền làm hậu thuẫn.

Quân đội! Vấn đêmấu chốt là quân đội.

Dương Quảng chiếm đoạt ngôi vị Thái tử của Dương Dũng cũng dựa vào binh quyền.

Lý Thế Dân cầm quân trong tay, mới có được cuộc binh biến ở Huyễn Vũ Môn, và mới giết được Kiến Thành, Nguyên Cát.

Không có quân thì sao?

Dương Dũng không có quân, cuối cùng không đoạt được ngôi vị Hoàng đế.

Kiến Thành và Nguyên Cát tuy có một số quân trong tay, nhưng nếu so với Lý Thế Dân thì không thấm vào đâu. Vì vậy Thái tử Kiến Thành phải bỏ mạng.

Cao Tổ Lý Uyên, trong tay không có binh lực nữa, nên phải cam tâm làm Thái Thượng hoàng, trao ngôi vị Hoàng đế cho Lý Thế Dân, người có binh quyền trong tay.

Ngày nay, Thái tử không có quân.

Chẳng lẽ ta lại phụ tấm lòng và sự kì vọng của Thượng Quan Uyển Nhi sao? Thượng Quan Uyển Nhi cũng như máu mủ da thịt của hắn. Đám thiếp chính thức và không chính thức của Võ Tam Tư đâu chỉ là mười mấy người, nhưng không ai có thể so sánh được với nàng. Nếu có một ngày ta được lên làm Hoàng thượng, ngôi vị Hoàng hậu ta sẽ trao cho Thượng

Quan Uyển Nhi. Chỉ có nàng mới xứng đáng với ngôi vị đó, đát thê thiếp của ta không có ai có thể xứng đáng hơn.

Võ Tam Tư đang nghĩ đến lúc mình được làm Hoàng thượng.

Hoàng hậu có rã, vậy còn Thái tử? – Dương nhiên sẽ là Võ Sùng Huân.

Còn Thùa tướng? Không! Không cần gọi là Phượng các Loan đài nữa, cứ gọi là Trung Thư sảnh hay hơn. Đầu tiên ta phải thay đổi lại tên quan như trước.

Còn Quốc hiệu, vẫn lấy là Đại Chu! Đúng! Nếu lấy là Chu, Chu là giang sơn của nhà họ Võ ta.

Còn niên hiệu? Món này cần phải nghĩ. Để sau hằng hay. Thượng Quan Uyển Nhi tài giỏi, đọc nhiều sách, nhất định nàng sẽ nghĩ ra một cái tên thật hay, khác hẳn những người khác. Nàng sẽ nghĩ ra một niên hiệu vừa dễ nhớ vừa dễ gọi dễ nghe.

Vẫn phải nghĩ đến chức Thùa tướng.

Thùa tướng ư? Đầu tiên ta sẽ dùng bốn người Tông Sở Khách là một, Sùng Tân Khanh cũng được. Ai nữa? Dương nhiên phải là người của mình. Kỷ Xử Nạp cũng được coi là một. Còn... à, Cam Nguyên Giản nữa...

Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông thì làm thế nào?

Giết bỏ. Nam chẳng ra nam, nữ chẳng ra nữ, vừa trông đã thấy cău sườn rã. Đến lúc đó chẳng ai bảo vệ chúng, còn bản thân mình cũng không còn phải dắt ngựa cho chúng nữa. Dương nhiên rã, chẳng lẽ Hoàng thượng lại đi dắt ngựa cho kẻ khác sao? Chỉ dựa vào việc Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông bắt Hoàng thượng dắt ngựa đã thấy đáng bị giết rã.

Còn Thái tử, Tương Vương cùng bọn Trọng Phúc, Lý Hiền thì thế nào?

Giết sạch, không chừa một ai.

Đương kim Hoàng thượng chẳng phải cũng đã giết khá nhiều vương họ Lý đây thôi! Thái tử và Tương Vương thì phải giữ lại, bởi bọn họ là con đẻ của Hoàng thượng.

Còn nữa, phàm những ai từng công kích ta, làm những việc trái ý ta, dâng tấu lên Hoàng thượng phản đối ta, ta sẽ giết hết. Có những ai nhỉ? Không được, nhiều lắm, phải sai người viết một bản danh sách, sau đó đưa vào bản danh sách mà diệt dần từng đứa.

Làm Hoàng thượng còn cần làm những gì nữa nhỉ? Phải chọn thật nhiều phi tử. Uyển Nhi tuy đẹp, nhưng sắc đẹp của con người cũng chỉ có thời. Đúng! Phải chọn đủ một ngàn. Không! Hai ngàn, rã từ đó chọn ra những người xinh đẹp, trẻ tuổi. Nghe nói năm mươi bốn tuổi Hoàng thượng đã được Lý Thê Dân chọn vào cung. Ta cũng phải chọn những người thật trẻ, mươi bốn tuổi cũng được.

Còn phải làm gì nữa? Có nhiều việc lắm, chắc nghĩ một lúc sẽ không thể hết.

Mọi việc trong cung đã có Uyển Nhi lo liệu.

Việc trong triều đã có các Thừa tướng lo toan. Ta chỉ còn việc mặc sức ăn uống chơi bời, hàng ngày, vào buổi chiều sớm thì chỉ cần lên triều một lúc thôi.

Đúng! Chơi, cần phải chơi thỏa thích. Phong Thái Sơn, phong Tung Sơn. Lý Trị chỉ phong Thái Sơn, đương kim Hoàng thượng phong Tung Sơn, ta phải phong cả Ngũ Nhạc, Đông Nhạc, Hằng Sơn, Tây Nhạc Hoa Sơn, Bắc Nhạc Hằng Sơn, phong cho bằng hết. Ta vẫn phải phong Đông

nhạc Thái Sơn, Trung nhạc Tung Sơn. Đó quả là việc các bậc Hoàng đế từ xưa tới nay chưa ai làm nổi.

Còn cần phải làm gì nữa?

Ôi! Nhất thời không nghĩ ra. Đợi đến khi làm Hoàng thượng, ta sẽ cùng Uyển Nhi nghĩ tiếp. Nàng đọc nhiều sách, suy nghĩ thấu đáo.

– Vương gia...

Đang ngẫm ôm mộng làm Hoàng đế, bỗng Võ Tam Tư nghe có tiếng người gọi.

Muốn biết ai gọi Võ Tam Tư, và có việc gì? Xin xem hẵ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ CHÍN MƯƠI CHÍN

*Chí đông đạo hợp, hai tướng quân dốc bầu tâm sự
Hữu nghị làm trọng, Lý Đa Tộ khảng khái tỏ bày*

Dương Nguyên Diễm và Tiết Tư Hành ngã đôi diện với nhau cười ha hả.

- Thực là nước lũ cuốn đổ miếu Long Vương...

Dương Nguyên Diễm cười vang, nói. Ông ta còn chưa nói hết câu, Tiết Tư Hành tiếp luôn:

- Người một nhà cả mà không nhận ra nhau.
- Sao không dám nói thẳng ra? – Dương Nguyên Diễm hỏi.
- Sao ông cũng không chịu nói rõ? – Tiết Tư Hành nói.
- Ai biết được ông đến thăm tôi có ý gì?
- Làm sao tôi biết, trong lòng ông đang nghĩ gì?

Hai người cất tiếng cười vang.

– Nào! Uống! Phải uống một trận thật đã đời. – Dương Nguyên Diễm nâng chén, nói. – Tuy hôm nay chúng ta không phải uống Ngự tửu, nhưng tôi cảm thấy còn ngon hơn cả Ngự tửu.

- Thủ phùng tri kỷ thiên bối thiêu* mà. – Tiết Tư Hành cũng cạn chén.
- Thoại bất đàu cơ bán cú đà*. Đúng thế!

Tại sao hai người bọn họ vui vẻ vậy?

Tôn Danh Kiệt đến phủ của Trương Giản Chi.

Trương Giản Chi nhờ Tôn Danh Kiệt chuyển lời tới Tương Vương và Thái tử, nói Vũ lâm tướng quân Dương Nguyên Diễm đã là người của phía mình, Hữu Vũ lâm Tướng quân Kính Huy, cũng là người của phe mình để Tương Vương và Thái tử yên tâm. Có một ngàn Vũ lâm quân làm hậu thuẫn, có thể đỡ lo hơn.

Tôn Danh Kiệt trở về nói lại với Tương Vương.

Tương Vương cho gọi Tiết Tư Hành đến, kể lại cho ông ta nghe.

Tiết Tư Hành nói:

– Hôm ấy thần đến thẳng phủ của Dương Nguyên Diễm, nhưng Dương tướng quân không có nhà. Thần nhấn lại, nói hôm sau sẽ đến thăm. Ngày hôm sau, thần đến phủ của Dương Tướng quân, cả hai đều có ý dè chừng lẫn nhau. Tuy cùng ngồi uống rượu, nhưng lại không dám dốc cạn bìa tăm sự, chỉ nói toàn chuyện tào lao ngoài rìa thôi. Lần này thì tốt rồi, một lúc nữa thần sẽ đến thăm Dương Tướng quân.

Tiết Tư Hành ra khỏi phủ Tương Vương liền đến ngay phủ của Dương Nguyên Diễm.

Hai người gặp nhau, hàn huyên một hồi.

Trong lúc ngồi uống trà.

Tiết Tư Hành nói:

– Mật tướng nghe nói Dương Tướng quân qua lại rất mật thiết với Trương Giản Chi, không biết chuyện đó có đúng hay không?
– Đúng đây a. – Dương Nguyên Diễm nhận ngay. – Chúng tôi quen biết nhau từ lâu, chỉ là bạn thân. Ngự tửu hôm trước chúng ta uống, chính là của Trương Giản Chi tặng cho đây.

– Chỉ là bạn thân thôi sao? – Tiết Tư Hành hỏi, ông ta nhìn thẳng vào mắt Dương Nguyên Diễm.

Miệng Dương Nguyên Diễm khẽ mấp máy, lập tức trả lời ngay: – Là bạn thân với nhau thì đã sao kia? Bạn tôi không kết bè đảng, không mưu đõ phản nghịch. Văn thần và võ tướng không thể kết giao với nhau hay sao? Trong “Đường luật” đâu có nói về khoản này! – Lời nói của ông ta hơi có chút gay gắt.

– Mạt tướng nghe được một số lời đồn đại, không biết Dương Tướng quân có muốn nghe không? – Tiết Tư Hành miêng nói, mắt vẫn nhìn thẳng vào mắt Dương Nguyên Diễm.

– Đã là lời đồn đại, biết hay không biết cũng như nhau. – Dương Nguyên Diễm cười nhạt, nói.

– Chưa chắc! Lời đồn đại này nói về Tướng quân đó. – Tiết Tư Hành nói thẳng luôn.

– Đồn đại tôi làm sao? – Dương Nguyên Diễm không nén nổi bức mình.

– Đồn rằng Dương tướng quân và Trương tướng quân có mưu, đến một ngày nào đó sẽ dẫn quân đánh vào hoàng cung, diệt hai tên họ Trương, lập Thái tử...

– Tiết tướng quân, lời này không thể nói bừa, mạt tướng sao dám to gan lớn mật đến như vậy, quả thực không có việc ấy đâu. – Dương Nguyên Diễm ngắt lời Tiết Tư Hành, vội vàng thanh minh.

– Không có lửa làm sao có khói, không có gió sao dây ba đào. Người ta còn nói Trương Giản Chi tiến cử Kính Huy làm Hữu Vũ lâm Tướng quân chính vì muốn ông ta và Dương Tướng quân cùng hành động.

– Quả thực không có việc này, không biết tin này do ai tung ra? Tiết Tương quân, ngài tuyệt đối chớ có tin. Tôi... Tôi cần phải đi điều tra ra kẻ nào tung tin đồn này.

– Xin ngài chớ cuống lên như vậy, Dương tướng quân. Theo tôi nghe được, Trương Giản Chi đã báo tin này lên cho Tương Vương và Thái tử đến cùng lúc thống nhất hành động, và cũng là để Tương Vương và Thái tử yên tâm. Tin đồn này được tung ra nghe cũng hợp lý đây chứ ạ? – Tiết Tư Hành nói, mặt lạnh như khôn, giọng nói rất bình tĩnh, tường tận, lại có vẻ như châm chọc nũa.

Dương Nguyên Diễm vùng đứng lên, vỗ bàn nói:

– Tiết Tương quân, ngài nói đi, tin đồn này từ miệng ai mà ra?
– Người đầu tiên nói ra là Trương Giản Chi.
– Không thể! Dương Nguyên Diễm khẳng định.
– Ý ngài muốn nói Trương Giản Chi không thể là người tiết lộ sao?

Thực tế là chính từ miệng Trương Giản Chi nói ra đây chứ.

– Ngài nghe thấy hả? Ngay cả cách xung hô của Dương Nguyên Diễm cũng trở nên nhát gùng cộc lốc, đủ thấy ông ta đã cuống đến mức độ nào rã.

– Ông thừa nhận cùng Trương Giản Chi họp mưu rã đây nhé.

Do quá gấp, Dương Nguyên Diễm có thái độ chẳng khác gì đã thừa nhận. Ông ta nói:

– Tôi đâu có thừa nhận?
– Chỉ là miệng không thừa nhận, trên thực tế, coi như ngài đã cung khai rã. Cứ theo thái độ của ngài thì rõ như ngửa bàn tay rã. Trương Giản

Chi, Dương Nguyên Diễm, Kính Huy họp mưu phản nghịch, thâu tóm binh quyền chuẩn bị cất quân đánh vào cung... Chém đầu, tru diệt cả nhà...

– Người... – Dương Nguyên Diễm tức đến mức không nói nên lời. Việc này bị lộ, ba người bọn họ chết chỉ là chuyện nhỏ, hai tên họ Trương làm loạn không có người không chết mới là chuyện lớn.

– Tôi làm sao? – Tiết Tư Hành cười, nói – Tôi còn muốn uống Ngự tửu nữa đây.

– Xin lỗi, hàn xá không có rượu.

– Thường cho một chút rượu đi mà. Hôm nào các ngài khởi binh, quân Tả Uy vệ của tôi cũng có thể giúp cho các vị một tay mà. Thế nào? Ngài thấy có được không? – Tiết Tư Hành cười sảng khoái.

– Người... – Dương Nguyên Diễm vẫn mờ mịt như đang đi trong đám sương mù, không biết Tiết Tư Hành có ý gì.

– Tôi vừa từ trong phủ Tương Vương qua đây, Tương Vương đã nói cho tôi biết âm mưu của các vị. Hơn nữa, lại là những điều Tương Vương nghe chính từ miệng Trương Giản Chi nói ra, những lời này liệu có thể giả được sao?

Dương Nguyên Diễm chuyển giận thành cười, đứng dậy thuị đùa Tiết Tư Hành một quyền, nói:

– Cái ông này, làm tôi sợ suýt chết.

Tiết Tư Hành cười sảng khoái. Dương Nguyên Diễm cũng cười vang lên:

– Đúng thực là nước lũ cuốn đổ miếu Long Vương.

– Còn rượu không? – Tiết Tư Hành hỏi.

– Người đâu? – Dương Nguyên Diễm gọi lớn.

Một tên gia nô chạy vào.

– Bày rượu!

Rượu được bày lên.

Dương Nguyên Diễm nói:

- Tôi là ở ông cả đây, Ngự tửu uống sạch hết rã.
- Rượu là do ông uống hết, sao lại bảo tại tôi?
- Hôm ấy, sau khi ông đi, tôi đoán ông đến đây chắc phải có ý gì, nhưng không thể đoán ra. Biết rõ ông tới đây là có việc, nhưng lại không biết vì việc gì, vì vậy tôi ngã buồn một mình mầm mê làm hết Ngự tửu.
- Thôi cứ có rượu là tốt rã. Chúc mừng chúng ta liên kết lại trù kẽ gian, mã đáo thành công. – Tiết Tư Hành nâng chén lên nói.
- Kẻ gian tất phải trù, công tất phải thành. – Dương Nguyên Diễm cũng nâng chén lên nói: – Chúng ta cạn ly này.

Hai người cùng cạn chén.

- Hiện nay ông đang làm gì? – Dương Nguyên Diễm hỏi.
- Chỉnh đốn binh giáp – Việc này tôi tiến hành đã từ lâu, nhưng không phải tiến hành đằng loạt, rầm rộ khiến binh sĩ nghi ngờ, đoán này đoán nọ. Tôi đi khắp nơi, ngầm ngâm điền tra, thấy có chỗ nào chưa ổn, sơ suất thì lập tức ra lệnh sửa chữa ngay. Đến nay công việc đã hoàn tất.
- Binh sĩ của tôi tuy không thiếu thứ gì, nhưng cũng phải kiểm tra lại mới được.
- Nay xem ra sự tình đã có phần thành công. Ông và Kính Huy có bao nhiêu quân?
- Khoảng một ngàn, chênh lệch không quá ba mươi người.

- Tôi có khoảng sáu trăm quân.
- Trương Giản Chi còn có ý liên lạc với hai vị họ Lý không?
- Hai vị họ Lý nào kia?
- Lý Đa Tộ, Lý Trạm. – Dương Nguyên Diêm nói.
- Đúng là không hẹn mà gặp. Tương Vương cũng có ý này.
- Nếu hai vị họ Lý hùn sức thêm vào thì cầm chắc phần thắng trong tay.
 - Nhưng nếu họ không chịu tham dự trận này, thì chỉ cần họ trung lập không phục vụ cho hai tên họ Trương thôi, không sợ sự bàng quan của họ, nhưng chỉ cần không chống đối lại chúng ta, chắc sẽ không có chuyện gì. Đương nhiên, nếu họ theo phe ta vẫn là tốt nhất. Nghe nói Hoàng thượng bị bệnh, đã ba ngày không thiết triều rã.
 - Tuổi cao rã mà. Gần tám mươi còn gì nữa. – Tiết Tư Hành nói.
 - Không ngại ốm, chỉ sợ băng hà.
 - Trương tướng quân dự tính thế nào?
 - Chỉ đợi thời cơ, nếu bên phía hai người họ Lý kia không xảy ra chuyện gì, ta có thể phát động.
 - Tương Vương có biết không?
 - Trương Giản Chi nói, đợi thời cơ chín muồi sẽ cùng bàn với Tương Vương và Thái tử. – Dương Nguyên Diêm giải thích.
 - Nói vậy thì nay chỉ còn thiếu hai người họ Lý kia nữa thôi sao? – Tiết Tư Hành hỏi.
 - Đúng vậy. Bên phía hai người họ Lý vẫn chưa tỏ rõ thái độ. Nếu họ và ta đánh nhau, chẳng phải là để cho kẻ khác sẽ hưởng kiểu Ngư ông đắc

lợi hay sao? Chúng ta c`ần vào cung, bọn họ phản đối, nhất định là phải đánh nhau thôi.

– Việc này nên làm sớm, không nên để muộn. Vạn nhất Hoàng thượng băng hà, hai tên họ Trương làm loạn, chúng ta lại phải đánh nhau với Tả Vũ lâm quân, hai tên họ Trương sẽ là kẻ ở giữa hưởng lợi.

– Liệu hai tên họ Trương có lợi dụng hai người họ Lý kia không? – Dương Nguyên Diễm hỏi.

– Khả năng này không lớn lắm. Hai người họ Lý đều là bậc chính trực, ngày thường cũng không thấy họ qua lại với hai tên họ Trương. “Đạo bất đồng bất tương vi mưu” (không cùng đạo không cùng mưu khó chung một việc), hai người họ Lý và hai tên họ Trương, chắc sẽ không đi cùng đường với nhau đâu.

– Tôi cũng cho là không thể.

– Trương Giản Chi có nói sẽ liên lạc với hai người họ Lý kia như thế nào không?

– Không thấy nói, ông ta chỉ hỏi tôi một chút tình hình của hai người họ Lý thôi. – còn Tương Vương nói sao?

– Tương Vương cũng hỏi tôi về tình hình của hai người họ Lý. Tôi biết về họ không nhiều. Có điều, đại khái Tương Vương không có ý muốn liên lạc với hai người họ Lý, bởi vì Tương Vương vốn non gan, sợ liên lạc không thành sẽ xảy ra chuyện.

Tương Vương có thừa lòng trung hậu, nhưng đam lược thì không đủ. – Dương Nguyên Diễm bình phẩm.

– Tương Vương là ân nhân cứu mạng của tôi.

– Việc như thế nào?

Tiết Tư Hành kể lại chuyện từ những năm Văn Minh.

- Trình Vụ Đĩnh tướng quân chết thật đáng tiếc. Ông ta là một viên tướng tốt. – Dương Nguyên Diễm thở dài nói.
 - Đột Quyết sợ nhất ông ta. Họ chúng nghe tin Trình tướng quân chết đã bày tiệc ăn mừng. Nhưng chúng lại xây miếu để thờ Trình tướng quân, mỗi khi xuất quân, chúng lại đến đó để tế lễ, cầu xin. – Tiết Tư Hành kể lại cho Dương Nguyên Diễm nghe những gì mình biết.
 - Tóm lại, tướng lĩnh ngày nay không bằng được tướng lĩnh ngày trước.
 - Đúng vậy. Đặc biệt là các bậc lão tướng khai Quốc, người nào cũng anh dũng, thiện chiến, lại lắm mưu lược.
 - Cũng may Cao Ly, Tân La, Bách Tế không còn làm phản nữa. Đặc biệt là Cao Ly, thời Tiên hoàng Thái Tổ còn sống, từng thân chinh đánh dẹp nhưng vẫn không chinh phục được chúng. Nay coi như đã chinh phục được rã. Thủ Phồn, Đột Quyết, Khiết Đan tuy lúc hàng, lúc phản, nhưng cũng không đến nỗi trở thành đại họa.
 - Chính vì thời buồn thái bình, nên mới thiếu tướng tài.
 - Ý ông là, nếu xảy ra đại chiến tất sẽ xuất hiện Đại tướng sao?
 - Tôi cho là như vậy. Khi mới khai Quốc, chiến sự nhen nhúm, chiến loạn lớn, chiến tướng nhen nhúm như: Từ Thế Tích, Tân Thúc Bảo, Ân Khai Sơn, Uất Trì Kính Đức, Hầu Quân Hoa, Trương Công Cẩn, Trình Triết, Sài Thiệu, Lý Tĩnh, Lỗ Minh Tinh, Lỗ Minh Nguyệt, Vương Bá Dương... Triều đại nào cũng vậy.

Hai người nói chuyện với nhau rất ý hợp tâm đắc.

Trong lúc họ đang uống rượu dốc bồi tâm sự nói chuyện thì Võ Tam Tư đang đọc thư của Tông Sở Khách.

Võ Tam Tư đang đắm mình trong giấc mộng làm Hoàng đế thì bị người khác gọi, nói Lạc Châu Đô đốc Tông Sở Khách sai người mang thư đến.

Võ Tam Tư lập tức hạ lệnh cho vào.

Người đưa thư vào bái kiến.

Võ Tam Tư bảo người đó đứng dậy. Hắn không cao lồng, gầy gò, nhưng trông rất tinh nhanh, hoạt bát, đặc biệt là đôi mắt rất có thần. Gặp Võ Tam Tư người đó không tỏ thái độ xưng nịnh.

Võ Tam Tư nói:

- Tông Sở Khách sai người đến đây sao?
- Đúng vậy! Ông ta sai tôi đến đây đưa thư. – Nói xong lấy thư ra, đưa lên.

Võ Tam Tư mở thư ra xem, trong thư viết: “Lương Vương ngô huynh nhã giám. Trước đây đệ phạm tội, may có huynh ra tay giúp đỡ, đệ luôn ghi nhớ công ơn của huynh, không biết phải làm sao mới báo đáp xứng đáng. Nay đệ có một tên gia nhân là Doãn Trung Sơn, là người tinh thông võ nghệ, đệ phái hắn đến chở huynh, để huynh sai bảo. Trong triều xảy ra đại sự gì, mong huynh thông báo cho đệ biết. Đệ! Sở Khách một lần nữa bái lạy huynh... Ngày... tháng”.

Võ Tam Tư bỏ thư xuống, nói với người kia:

- Các hạ là Doãn Trung Sơn phải không?
- Chính là tiểu nhân.
- Người xuất thân trong đám võ lâm?

- Đúng vậy, tiểu nhân từng lăn lộn trên giang hồ đã vài năm rã.
- Năm nay bao nhiêu tuổi rã?
- Năm mươi!
- Ở Tông gia, ngươi làm gì?
- Tiểu nhân mới tới phủ họ Tông không lâu, tạm thời là nhân viên hộ viện.
 - Trên giang hồ, ngươi có bạn bè không?
 - Có một số.
 - Các hạ liệu có thể mời thêm vài người đến đây, trong phủ ta thiếu hụt viện, đại ngộ không cần bàn.
 - Khi nào vương gia cần dùng?
 - Càng nhanh càng tốt.
 - Trong vòng năm ngày có được không?
 - Trong vòng năm ngày liệu mời được mấy vị đến đây?
 - Hai vị.
 - Trong vòng mươi ngày có thể mời được mấy vị?
- Doãn Trung Sơn nghĩ một lúc, nói:
 - Khoảng năm, sáu người.
 - Rất tốt. – Võ Tam Tư hướng ra ngoài gọi lớn: – Người đâu!
- Ngay lập tức một tên gia nhân tiến vào.
 - Đi thông báo cho ngân khố, mang năm mươi lạng bạc đến đây. – Võ Tam Tư quay sang nói với Doãn Trung Sơn. – Năm mươi lạng bạc làm lộ phí có đủ không?
 - Không cần hỏi đến vậy.

Tên gia nhân đi ra, không lâu sau bưng vào một mâm trên đó bày sẵn năm mươi lạng bạc.

Võ Tam Tư nói:

- Doãn Trung Sơn, khi nào thì lên đường?
- Đi ngay bây giờ!
- Nghỉ ngơi một đêm, mai hãy lên đường.
- Không cần, người giang hồ bọn tôi thì vẫn đây này không quan trọng.

Doãn Trung Sơn đi ra.

Võ Tam Tư đã tỉnh khỏi giấc mộng làm Hoàng đế, nhưng lại khiến hắn lóe lên một chút hi vọng. Doãn Trung Sơn có thể giúp hắn tìm lại vài cao thủ võ lâm, chỉ cần đợi thời cơ hành sự, hi vọng đoạt ngôi vị Hoàng đế vẫn còn.

Võ Tắc Thiên lại khỏi bệnh.

Hai tên họ Trương chăm sóc bà ta, chúng vừa sợ bà ta chết, lại vừa mong bà ta ngoéo sớm.

Sợ bà ta chết vì, một khi Võ Tắc Thiên chết đi chúng sẽ không còn ai để nhờ cậy nữa. Còn mong bà ta ngoéo đi, để Trương Dịch Chi dựa vào tờ thủ lệnh của Võ Tắc Thiên leo lên ngôi vị Hoàng đế. Nhưng việc lên ngôi Hoàng đế này, hai tên họ Trương lại thấy không chắc chắn lắm. Bởi chúng biết, có nhiều người phản đối bọn chúng. Nếu lên ngôi rõ mà quên thầm không chịu nghe lệnh thì làm sao đây?

Võ Tắc Thiên lên dự buổi chầu sớm.

Thôi Huyễn Vĩ là người đầu tiên rời khỏi hàng, bước lên tầu:

– Bệ hạ khỏe lại, đó là hằng phúc của thiên hạ. Nhưng khi thánh thể bất an, Đông cung Thái tử và Tương Vương đều là người nhân hậu, thông minh, hiếu thuận, họ có thể đích thân lo việc thuốc thang cho Hoàng thượng. Cấm cung trọng địa không phải là nơi để kẻ dị tính ra vào. – Chỉ hai anh em họ Trương.

Võ Tắc Thiên hòa hoãn nói:

– Trẫm rất hiểu hậu ý của khanh.

Lập tức sai Thượng Quan Uyển Nhi viết chẽ thư. Thư viết: Thượng các Thị lang đằng Phượng các Loan đài Bình Chương Sư Vi An Thạch nhậm chức Kiểm hiệu Dương Châu Đại Đô đốc phủ Trưởng sử. Trương Giản Chi làm Phượng các Loan đài Bình chương Sư, Lý Kiều làm Địa Quan Thượng thư. Khâm thử!"

Chẽ thư vừa được đọc xong.

Vi An Thạch, Trương Giản Chi, Lý Kiều quỳ xuống tạ ân.

Diêu Sùng từ biên cương trở về

Võ Tắc Thiên lập tức hạ lệnh triệu kiến.

Diêu Sùng thuật lại các bước chuẩn bị để phòng Khiết Đan xâm phạm biên cương, có thể nói, tất cả những bước chuẩn bị đều khá chu đáo, cuối cùng nói:

– Nếu Khiết Đan đến, chúng sẽ có kết cục một đi không trở lại. Nay bệ hạ có thể kê cao gối mà ngủ rã.

Võ Tắc Thiên nói:

– Khanh đã bận rộn việc binh rã, có thể nghỉ không cần lên thiết triều trong ba ngày. – Sau đó lại lệnh cho Thượng Quan Uyển Nhi viết chẽ thư ngay trên điện.

Viết xong, Võ Tắc Thiên xem qua, đóng Ngọc tì lên, rờ lệnh Thượng Quan Uyển Nhi tuyên đọc. Ché thư viết: “*Phong cho Diêu Nguyên Chi làm Ti bộc khanh, tri chính sự. Khâm thỉ!*”

Diêu Sùng tạ ân.

Quần thần đêu chúc mừng ông ta.

Sau khi tan triều.

Trương Giản Chi mời Diêu Sùng về phủ của mình.

Hai người phân ngôi chủ khách, ngầm xuống dùng trà, đuối hết tả hưu ra ngoài.

Trương Giản Chi nói cho Diêu Sùng hay tin hai tên họ Trương đang có âm mưu làm phản. Còn ông thì đã tập trung binh lực, chỉ cần đợi thời cơ chín muồi, sẽ giết chết hai tên họ Trương, lập Thái tử lên làm Hoàng thượng.

Diêu Sùng nói:

- Hiện nay còn những trở ngại gì?
- Vẫn chưa biết thái độ của Lý Đa Tộ và Lý Trạm.
- Hạ quan và Lý Đa Tộ vốn có chút giao tình, có thể dò hỏi được.
- Rất tốt, tôi đã suy nghĩ mấy hôm nay, mà vẫn chưa dám hé môi, chỉ sợ vẽ hổ không thành.
- Không lo, tối nay hạ quan sẽ đi thăm Lý Đa Tộ.
- Diêu huynh, việc này vô cùng trọng đại, lời nói cần phải thận trọng mới được.
- Hạ quan tuân lệnh.

- Nếu có thể dùng được Lý Đa Tộ, liệu có thể mời ông ta đến đây một chuyến, hoặc tôi đến gặp ông ta cũng được.
- Hạ quan và Lý Đa Tộ sẽ cùng đến đây.
- Không! Hai vị không nên đến đây cùng một lúc, sẽ khiến người khác nghi ngờ, ta cũng nên đề phòng nanh vuốt của hai tên họ Trương. Việc này nên tiến hành trong bí mật.
- Hạ quan nhớ rõ.

Diêu Nguyên Chi đi tìm Lý Đa Tộ.

Mỗi quan hệ của họ khá tốt.

Sau khi hai người ngồi xuống xong xuôi.

Lý Đa Tộ nói:

- Nguyên Chi huynh từ xa mới về, lẽ ra đệ phải đến quý phủ vãn an, sao khiêm huynh lại phải đến đây thăm đệ.

Diêu Nguyên Chi nói:

- Ta đến đây là có chuyện muốn bàn.
- Xin cứ nói ra.
- Anh em Trương Dịch Chi dựa thế được sủng ái làm càn, việc này chắc đệ cũng biết.
- Đệ đã biết từ lâu.
- Nay anh em Trương Dịch Chi mạnh nha làm phản, đệ có biết hay không?
- Cái này, quả thật đệ không biết.
- Nếu sai đệ đi cắt lây đài của hai tên họ Trương, đệ có dám không?
- Không có lệnh của Hoàng thượng mà giết hai tên họ Trương sao?

– Hoàng thượng! Liệu Hoàng thượng có cho ta giết chúng không?

Lý Đa Tộ lắc đầu, nói:

– Không thể nào!

– Hai tên họ Trương tham ô, nhận hối lộ, sự việc rành rành mà Hoàng thượng còn bao che cho chúng. Bạn chúng nói ra những lời bất kính, Hoàng thượng vẫn tha cho chúng. Chúng cấu kết với tên yêu nhân Lý Hoằng Thái, có ý làm phản, Hoàng thượng vẫn không truy cứu. Qua đó đủ thấy, không bao giờ Hoàng thượng chịu hạ chế giết hai tên họ Trương cả.

– Vậy, huynh muốn nói là... lệnh của ai vậy? – Lý Đa Tộ ngập ngừng nói. Ông ta không đoán ra được ý của Diêu Nguyên Chi.

Diêu Nguyên Chi nói:

– Lệnh của trời cao, lệnh của dân chúng trong thiên hạ, đệ thấy sao?

– Cái này... – Lý Đa Tộ chỉ nói được hai từ, phẫn sau bỏ lửng không nói tiếp.

Diêu Nguyên Chi vẫn không nói rõ ra, ông ta nói:

– Hiền đệ! Đệ thử nghĩ xem, hai tên họ Trương có đáng chết hay không?

– Đáng chết!

– Thế ta lệnh cho đệ đi giết chúng thì sao?

– Cái này...!

Lý Đa Tộ cảm thấy khó trả lời. Luận về tình cảm giữa hai người, ông ta nên phải vì Diêu Nguyên Chi mà nhảy vào đầu sôi lửa bỗng. Nhưng giết kẻ đang được Hoàng thượng sủng ái, không biết hậu quả sẽ ra sao!

– Lý lão đệ, đệ trả lời rõ ràng cho ta nghe.

Lý Đa Tô nói:

– Luận về mối giao tình giữa đệ và huynh, đệ nên đi giết hai tên họ Trương. Nhưng hai tên họ Trương lại là người đang được Hoàng thượng sủng ái, giết chúng rakah, sau này sẽ ra sao? Liệu tính mạng của đệ còn không? Cả nhà đệ, cả họ của đệ sẽ ra sao?

– Nói vậy tức là đệ không dám rakah? Vậy tốt thoi, đệ hãy đi mật báo với Trương Dịch Chi hoặc Trương Xương Tông, nói cho chúng biết rằng Diêu Nguyên Chi ta muốn đi lấy mạng của hai đứa chúng nó. – Diêu Nguyên Chi phiền muộn nói.

– Đại ca, đại ca hiểu sai ý tiểu đệ rakah, liệu tiểu đệ lại đi mật báo sao? Không chỉ là vì đại ca nói ra câu này, mà dù là ai nói ra, tiểu đệ cũng không bao giờ đi mật báo cả.

Diêu Nguyên Chi tức giận ngakah im lặng.

Lý Đa Tô nói:

– Hai tên họ Trương đáng chết, nhưng ta lại không thể giết chúng. Nhưng tại sao đại ca lại phải giết chúng?

– Ta nói thực cho đệ biết, giết hai tên họ Trương không phải là vì ta, mà là vì giang sơn nhà Đường của họ Lý.

– Vì giang sơn nhà Đường của họ Lý sao?

– Đúng vậy. Sao đệ không thử xem, hiện nay Thái tử đang ở trong Đông cung, còn Hoàng thượng tuổi tác đã cao, ngộ nhỡ xảy ra điều bất trắc, hai tên họ Trương được phép tự do ra vào cung cấm, có cơ hội hiếp Thiên tử hiệu lệnh chư hầu. Nếu giang sơn này bị hai tên họ Trương đoạt lấy, chúng sẽ dồn Thái tử đi đến đâu? Giang sơn sẽ trở thành giang sơn của họ Trương. Đến lúc đó, đệ cam chịu làm thái tử của hai tên họ Trương

này ư? Đệ vẫn bán mạng cho chúng sao? Quân Tả Vũ lâm do đệ thống lĩnh vẫn bảo vệ cho hai tên họ Trương sao? Đệ cam tâm làm ưng khuyển cho hai tên họ Trương sao? Cam tâm làm nô tài cho hai tên họ Trương sao? Hai tên họ Trương là người như thế nào? Đệ không biết hay sao? Chẳng lẽ đệ vẫn u mê không chịu tỉnh ngộ? Vẫn muốn rụt cổ lại giữ lấy sự an toàn của bản thân sao? Diêu Nguyên Chi vốn không nghĩ Lý Đa Tộ sẽ phản đối, không ngờ Đa Tộ là loại nhát gan sợ việc, nên đã khiến ông ta vô cùng bức bối. Nói đến đây, ông ta vỗ bàn quát to: – Lý Đa Tộ, cho ta mượn thanh bảo kiếm!

- Đại ca! Huynh định làm gì vậy?
- Không được gọi ta là đại ca, ta sẽ lập tức cắt vạt áo đoạn tuyệt tình nghĩa với ngươi. Sau này ngươi cứ đi theo con đường ngươi chọn, phục vụ cho hai tên họ Trương, cứ việc đi. Diêu Nguyên Chi ta quyết không nói lừa lời. Nói xong, ông ta lập tức đứng dậy tiến về phía bức tường phía sau lưng Lý Đa Tộ, nơi có treo thanh bảo kiếm.

Lý Đa Tộ kéo Diêu Nguyên Chi lại, cười, nói:

- Đại ca, hãy nguôi giận chút đã. – Ông ta ấn Diêu Nguyên Chi ngã xuống ghế.

Vừa đưa tay ra, Diêu Nguyên Chi lại vọt đứng dậy:

- Ta không cần đến kiếm của ngươi, ta nói rõ cho Lý Đa Tộ ngươi biết, bắt đầu từ hôm nay, ta với ngươi tuyệt giao. – Nói xong vùng bỏ ra ngoài.

Lý Đa Tộ lại lôi Diêu Nguyên Chi trở lại, ấn ông ta ngã xuống ghế lăn nữa. Lần này ông ta không thu tay về nữa, nói:

- Đại ca, nghe đệ nói một lời, chỉ một câu thôi. – Tay Lý Đa Tộ vẫn đẽ trên vai Diêu Nguyên Chi.
- Người nói đi. – Diêu Nguyên Chi ngoảnh đàu về phía khác, ông ta không thèm nhìn mặt Lý Đa Tộ.
- Đại ca, vì huynh, đệ sẽ chém đàu hai tên họ Trương! Thế nào?
- Người nói thật?
- Nói thật. – Lý Đa Tộ đệ có thể thề với trời cao.
- Người không sợ nữa?
- Đại ca! Chỉ cần huynh nói một câu, bảo đệ đi giết, đệ xin đi ngay. Sau này, dù phạm phải tội diệt môn, vì đại ca, đệ cũng không hối hận.
- Tốt! Thế mới là người anh em của Diêu Nguyên Chi ta. Diêu Nguyên Chi ta không nhìn lầm người mà. Ông ta cười rạng rỡ.

Đến lúc này, Lý Đa Tộ mới buông tay ra, ngã lại xuống ghế, nói:

- Đại ca, huynh nói đi. Muốn lúc nào hạ thủ, đệ sẽ đi ngay, không ngần, quyết không hai lời.
- Kỳ thực không cần đệ phải đi.
- Vậy là ai?
- Là Đông cung Thái tử.
- Đại ca phụng mệnh Đông cung Thái tử đến đây sao?
- Không phải.
- Vậy là ai?
- Không có ai hạ lệnh cho ta. Tự ta đi đến đây.
- Đại ca tin ai?
- Nói cho đệ biết cũng không ngại gì. Đó là Trương Giản Chi.

– Trương Giản Chi ư? Đại ca, rốt cuộc là như thế nào? Xin huynh hãy nói ra.

– Hôm nay ta từ trong quân trấn về, vào gặp Hoàng thượng, Hoàng thượng cho ta nghỉ phép ba ngày. Khi tan buổi chiều, Trương Giản Chi mời ta về nhà ông ta, nói cho ta hay về việc giết hai tên họ Trương, bảo vệ giang sơn nhà Đường của họ Lý. Hiện nay, Hữu Vũ lâm quân tướng quân Dương Nguyên Diêm, Kính Huy đã tình nguyện chịu sự chỉ huy của Trương Giản Chi, chỉ còn lo hai người, đệ và Lý Trạm mà thôi. Lo rằng một khi hai tên họ Trương gây chuyện, Hữu Vũ lâm quân vào cung, đệ và Lý Trạm sẽ thống lĩnh quân đội của mình bảo vệ hoàng cung, xung đột với họ. Như vậy, tất sẽ gây nên cảnh đại loạn, có thể không giết nổi hai tên họ Trương, mà Tả, Hữu Vũ lâm quân lại còn tàn sát lẫn nhau, ta nghe vậy, liền nói với Trương Giản Chi, rằng việc này không khó, ta có thể đi khuyên Lý Đa Tộ tham dự vào việc giết hai tên họ Trương. Không những khiến Tả, Hữu Vũ lâm quân không đánh giết lẫn nhau, mà có thể còn sát cánh xông vào cung. Không ngờ ta vừa nhắc đến việc hai tên họ Trương đệ đã tỏ ra sợ hãi. Việc là như thế, đệ đã rõ cả rã chú?

– Đại ca, không phải là tiểu đệ phê phán huynh, nhưng đây là lỗi tại huynh. Nếu sau khi huynh đến, nói rõ mọi chuyện ra, đệ đâu có nói này nói nọ. Tru diệt hai tên họ Trương, bảo hộ Thái tử, liệu đệ còn ngại sao? Không bao giờ! Đại ca, huynh phải biết rằng, lần cuối cùng đệ nhận lời giết hai tên họ Trương với huynh, đó là khi đệ đã quyết tâm, dù đó là tội chém đầu. Nếu đến đây, huynh nói rõ ra ngay, việc gì đệ phải khiến đại ca phải nỗi giận như vậy? – Lý Đa Tộ cười, nói.

– Được rã, tiểu lão đệ, là đại ca đã sai. – Diêu Nguyên Chi cười, nói.
– Đại ca cũng phải giữ lấy một ngón, muốn thử xem ý tứ của tiểu lão đệ ra

sao? Đa Tộ, đệ cũng biết đấy, việc này đâu phải là chuyện nhỏ, không được tiết lộ một chút nào ra ngoài. Nếu để lộ ra, ta chết, đệ chết chỉ là chuyện nhỏ, nhưng giang sơn nhà Đường của họ Lý không giữ được mới là chuyện lớn. Ngộ nhỡ, để Hoàng thượng hay được tin này, Hoàng thượng động nộ chém chết Thái tử, Tương Vương, sau đó giết nốt bọn ta. Câu nói sau này sẽ là: giang sơn chuyển vào tay họ Trương hoặc họ Võ, đến lúc đó, việc lớn coi như đã hỏng.

- Đại ca, huynh yên tâm, việc này chắc chắn sẽ không bị bại lộ bởi tiểu đệ đâu.
- Vậy là tạm ổn ră. Tả, Hữu Vũ lâm quân theo ta tới ba phàn tư ră, chỉ còn thiếu mỗi Lý Trạm nữa thôi.
- Đại ca! Về phàn Lý Trạm, huynh cứ yên tâm. Đại ca và đệ giao tình thế nào, thì đệ và ông ta cũng giao tình với nhau như thế. Đại ca có thể nói với Trương Giản Chi, nói lại với Thái tử, Tả, Hữu Vũ lâm quân không còn gì đáng lo ngại, hoàn toàn chịu nghe theo sự chỉ huy. Đợi tiểu đệ nói qua với Lý Trạm xong sẽ báo lại với đại ca.
- Ngoài Vũ lâm quân ra, các cánh quân ở Bắc Nha thế nào?
- Đại ca yên tâm, bảo vệ hoàng cung chủ yếu là quân Vũ lâm. Quân Thàn Uy chỉ có hơn trăm người, là vệ binh các phủ. Thàn Võ quân chỉ có hai trăm người, họ lo việc bát trấn bên ngoài, hoàn toàn không lo đến việc bảo vệ hoàng cung. Quân Long Võ và quân Thàn Võ tuy có phận sự bảo vệ hoàng cung, nhưng hiện nay quân số của họ ít, lại không có tướng chỉ huy, thì như không có mà thôi. Chỉ cần Tả, Hữu Vũ lâm quân đồng tâm hiệp lực tất không có vấn đề gì xảy ra. Có điều, Nam Nha vẫn còn một số quân.
- Nam Nha có bao nhiêu quân?

- Nam Nha có mười sáu vệ. – Lý Đa Tộ giới thiệu một lượt về các cánh quân của Nam Nha.
 - Sức chiến đấu của Tả, Hữu Vũ lâm quân ra sao?
 - Không phải là tiểu đệ lớn lõi. Hiện nay, việc bảo vệ hoàng cung và kinh thành đều dựa vào Vũ lâm quân. Tả, Hữu Vũ lâm quân có cả thảy hai ngàn quân, hơn nữa, toàn bộ Long Vũ quân của Thành Võ quân và Thành Uy Công cũng không bằng được Vũ lâm quân. Theo tiểu đệ dự tính, chỉ cần Vũ lâm quân dốc toàn lực kéo đi, quân tướng các quân, các đội khác chắc không dám có hành động khác.

Kỳ thực, những điều Lý Đa Tộ biết vẫn không hoàn toàn đầy đủ. Trong mười sáu vệ của Nam Nha còn một bộ phận binh lực đóng quân ở Tây Đô Trường An như Tả Hữu Kim Ngô vệ và Tả Hữu Giám Môn vệ chẳng hạn. Họ vừa có nhiệm vụ trấn giữ các cổng thành tại Trường An, lại có nhiệm vụ trấn giữ các con đường trong ngoài thành Đông Đô, cũng lại trấn giữ các con đường trong và ngoài thành Trường An. Hoặc như Tả Hữu Vệ, Tả Hữu Viện Vệ, Tả Hữu Võ Vệ, Tả Hữu Uy Vệ và Tả Hữu Lãnh Quân Vệ, năm bộ với mười vệ, binh lực của họ trừ số trấn giữ trong cấm cung của Đông Đô ra còn có nhiệm vụ trấn giữ cấm cung ở Tây Đô Trường An. Chỉ có Tả Hữu Thiên Trung Vệ là ở cả trong Đông Đô Lạc Dương, vì vậy mới nói giới thiệu của Lý Đa Tộ chưa hoàn toàn đầy đủ, nhưng không ít đi mà là giới thiệu hơn sự thực rất nhiều. Trên thực tế, ở Lạc Dương không có nghìn binh lực đến như vậy.

- Hiền đệ có dám chắc không?
- Không thành vấn đề
- Còn Lý Trạm thì sao?

– Cũng không thành vấn đề. Tiểu đệ đảm bảo ông ta sẽ sát cánh chiến đấu bên tiểu đệ, quyết không hai lòng.

– Không, tuyệt đối không được khinh suất. Đầu tiên, đệ vẫn cần thăm dò ý tứ của ông ta trước đã. Không ngại ông ta không tham gia, chỉ cần ông ta không phản đối chúng ta là được rồi.

– Đại ca cứ yên tâm. Đầu của Lý Trạm tiểu đệ xin lấy thân mình ra bao đảm, tuyệt đối không có gì sơ suất.

Lý Đa Tộ giữ Diêu Nguyên Chi lại ăn cơm.

Diêu Nguyên Chi cũng không khách sáo.

Trong lúc ngã uống rượu.

– Đa Tộ, đệ định nói thế nào với Lý Trạm?

– Tiểu đệ chỉ cần hỏi ông ta sẽ bảo vệ cho Trương Dịch Chi hay bảo vệ Thái tử?

– Ấy bất luận hỏi thế nào, có một điểm đệ phải nhớ, trước khi Lý Trạm tỏ rõ thái độ, đệ tuyệt đối không được nói cho ông ta biết. Sự việc này có liên can cực lớn, không được sơ suất.

– Tiểu đệ biết. Việc này có liên quan tới ngôi vị hoàng đế, chẳng khác mấy so với vụ HuyỀn Vũ Môn mà.

– Không đúng, vụ binh biến ở HuyỀn Vũ Môn chỉ là vụ tranh chấp giữa anh em một nhà, chẳng khác mấy so với việc Cao Tổ dấy binh, chỉ có điều quy mô nhỏ hơn mà thôi. Huống hồ đối thủ lần này của chúng ta là hai thứ không được lòng người. Theo ta dự tính, cho đến nay, trong tay chúng vẫn chưa nắm được chút quân đội nào. – Diêu Nguyên Chi nhấp một ngụm rượu, nhìn Lý Đa Tộ nói.

- Chỉ cần Tả, Hữu Vũ lâm quân không chịu sự chỉ đạo của chúng, phía ta có thể nắm được phán thắng. – Lý Đa Tô tự tin nói.
- Còn một việc nữa, cũng cần phải cân nhắc.
- Việc gì vậy?
- Trong Đại nội có hơn ba mươi hộ vệ. Đám hộ vệ ấy, một người cũng đủ địch một trăm quân.
 - Hộ vệ của Đại nội liệu có giúp cho hai tên họ Trương không?
 - Không phải là giúp hai tên họ Trương. Khi chúng ta kéo quân vào hoàng cung, nhất định hai tên họ Trương đang ở trong tẩm điện của Hoàng thượng. Chúng ta muốn vào tẩm điện, liệu hộ vệ trong Đại nội có cho phép không? Họ toàn là những người có võ công cao cường, chỉ một cái hất tay, nhát chân là có thể đánh ngã một đám lớn binh sĩ rầm.
 - Ôi, đây cũng là một vấn đề. Tiểu đệ tự hỏi, liệu Vũ lâm quân của tiểu đệ có thể đánh nổi lại hộ vệ Đại nội hay không? Tiểu đệ thực sự vẫn chưa nghĩ ra được kế sách vẹn toàn nào.
 - Việc này... Đợi ta và Trương Giản Chi bàn bạc kế hoạch xong xuôi hẵng hay. Tóm lại cần phải nghĩ cách, ta nghĩ, chắc cũng có cách thôi. – Diêu Nguyên Chi không nói ra cách gì, nhưng ông ta tin, bọn Trương Giản Chi có rất nhiều người ở trong phủ Tương Vương, Đông cung, nhất định sẽ có cách, vì vậy, ông ta mới tự tin đến vậy.

Hai người uống rượu xong, nói chuyện chán chê rầm mới chia tay.

Diêu Nguyên Chi được nghỉ không phải lên triều, ông ta tính, lúc tan buỗi chiều sẽ đi tìm Trương Giản Chi.

Đúng lúc Trương Giản Chi tan buỗi chiều về

Hai người vào phủ nói chuyện.

Diêu Nguyên Chi nói cho Trương Giản Chi biết việc của Lý Đa Tộ đã sắp xếp xong. Còn về phàn Lý Trạm sẽ do Lý Đa Tộ gánh vác. Hết có kết quả, ông ta sẽ thông báo ngay. Cuối cùng nói: “Trong Đại nội vẫn còn hơn ba mươi hộ vệ, ta phải làm sao bây giờ?”.

Muốn biết Trương Giản Chi trả lời ra sao. Xin xem tiếp hĩ sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MỘT TRĂM

*Phủ Lương Vương, tại hoa viên các võ sư tì võ
Trong Đông cung, hai anh em cùng gan ruột dốc bầu*

Đứng trước mặt Võ Tam Tư có sáu người.

Cao, thấp, mập, gầy, xấu, đẹp đều có cả.

Doãn Trung Sơn lần lượt giới thiệu từng người một.

– Thưa Võ Tam gia! Đây là lão đại Chung Minh Viễn của Động Đình Song Hùng, được giang hồ đặt cho ngoại hiệu là Dao Đầu Sư Tử.

Chung Minh Viễn gật đầu với Võ Tam Tư.

– Vị này là lão nhị của Động Đình Song Hùng tên là Chung Minh Đạt, ngoại hiệu là Hạ Sơn Hổ.

Chung Minh Đạt cũng gật đầu với Võ Tam Tư.

Võ Tam Tư nói:

– Mời các vị ngồi xuống nói chuyện. Đã đến phủ của tiểu vương, các vị đều là thượng khách cả rã, sao có thể đứng mà nói chuyện.

Mọi người cũng không khách sáo, ngồi cả xuống.

Doãn Trung Sơn lại giới thiệu tiếp:

– Vị này là lão đại Hồ Sơn Quân Âm Tào Tam Sú Giả, người trên giang hồ gọi ông ta là Vô Thường Sú Giả.

Hồ Sơn Quân đứng dậy gật đầu với Võ Tam Tư.

– Vị này là lão nhị Hồ Sơn Tiếu Âm Tào Tam Sú Giả, người trên giang hồ gọi ông ta là Câu Hồn Sú Giả.

Hồ Sơn Tiếu đứng dậy cười với Võ Tam Tư.

Giọng điệu cười của tên này thật đáng sợ, làm cho Võ Tam Tư run lập cập, nhưng phải cố làm ra vẻ bình thường.

– Vị này là lão tam Hồ Sơn Khốc Âm Tào Tam Sú Giả, người trên giang hồ gọi ông ta là Truy Mệnh Sú Giả. Hồ Sơn Khốc đứng dậy, gật đầu, nhếch mép cười với Võ Tam Tư.

Nụ cười của hắn, còn khó coi hơn cả khóc. Võ Tam Tư lại một lần nữa sợ đến sờn tóc gáy. Hắn sợ thật, nào là Âm Tào Tam Sú Giả, nào là Võ Thường, Truy Mệnh, Câu Hồn, toàn là loại đồi mang người cả.

Doãn Trung Sơn lại giới thiệu tiếp, nói:

– Vị này là một trong Song Phán, Tả Phán Thôi Đắc Thành. Hữu Phán Thôi Đắc Câu còn bận chút công việc, chưa biết khi nào đến được.

Thôi Đắc Thành đứng dậy gật đầu chào thân thiết với Võ Tam Tư.

Võ Tam Tư nhìn Tả Phán Thôi Đắc Thành, thấy người này độ khoảng bảy mươi tuổi, râu tóc đều bạc cả, nhưng hắn không dám coi thường, vì biết rằng nhân vật võ lâm tuổi tác càng cao, võ công càng thâm hậu.

Doãn Trung Sơn đã giới thiệu xong.

Võ Tam Tư nói:

– Doãn tráng sĩ, người trên giang hồ gọi ông là gì? Tại sao không giới thiệu ra luôn?

Không để ý Trung Sơn kịp mở lời, Chung Minh Đạt nói luôn:

– Danh tiếng của Doãn đại ca, trên giang hồ không phải nhỏ. Người ta gọi anh ấy là Tam Thốn Đoản Mệnh Đinh.

Mọi người cười vang.

Doãn Trung Sơn khẽ đẩy vào người Chung Minh Đạt một cái.

Thôi Đắc Thành nói:

– Chung nhị đệ nói đùa đó. Người của Doãn đại ca hơi thấp, người trên giang hồ gọi anh ta là Tam Thốn Đinh Truy Mệnh Nhị Lang. Tam Thốn Đinh là muốn nói thân hình của anh ta lùn một mẫu, Truy Mệnh là chỉ anh ta võ công cao, hễ động thủ là đoạt mạng người trong nháy mắt. Nhị Lang là vì anh ta vai thứ hai.

– Đại Lang hiện đang ở đâu? – Võ Tam Tư hỏi.

– Gia huynh đã qua đời. – Doãn Trung Sơn nói. Kỳ thực anh của Doãn Trung Sơn tên là Doãn Tương Sơn, vì đã làm nhiếp điếu ác nên mười mấy năm trước đã bị lão nhị trong Điểm Thương Tam Hữu là Công Dương Hữu Minh giết chết.

Võ Tam Tư nói:

– Các vị anh hùng, bắt đầu từ hôm nay, các vị đều đã trở thành hộ viện của Lương Vương phủ. Còn về phần đai ngộ, các vị cứ việc ra giá! Thế nào?

Hồ Sơn Khốc nói:

– Không cần, mỗi tháng một trăm lạng bạc, thế nào? Không coi là nhiếp chứ?

– Không nhiếp, không nhiếp! – Võ Tam Tư nói tiếp. – Đó chỉ là chế độ đai ngộ bình thường, nếu có việc gì khác, còn có thưởng riêng. Còn về ăn uống, mỗi bữa đều có rượu, tám món cá, thịt, hải sản tươi sống, son

hào hải vị ba món. Các vị thích món gì cứ việc gọi. Vương phủ sẽ lập một nhà bếp riêng phục vụ cho các vị, thế nào?

- Đa tạ!
- Có thể!
- Tốt lắm!

Cả lũ mồm năm miệng mười, mặt tên nào cũng nở như ngô rang. Sao mặt chúng lại không nở toạc ra được? Đám người này toàn là lũ đạo tặc, những khi làm những vụ buôn bán không cần vốn, chúng đều có thể trả giá bằng ngay cái tính mạng của mình, vẫn còn e sợ bọn bồ khoái của chúa nha. Hôm nay, vừa được ăn uống, vừa có bạc tiêu, chỉ thiếu có mỗi đàn bà. Nhưng cái này không quan trọng, tóm lại là sẽ có cả.

Võ Tam Tư thấy chúng bằng lòng, lại nói:

- Tiểu vương đã có chuẩn bị rượu giúp các vị tiếp phong, hãy tràn đầy. Mắt mũi cả lũ lại nở thêm ra.

Trước đây Võ Tam Tư đã từng lôi kéo không ít nhân vật võ lâm, đai ngộ rất cao, nhưng không thành. Vì vậy, lần này hắn cũng không hi vọng gì lắm, nhưng đối với hắn, chi phí lần này cũng không lấy gì làm lớn lắm, cứ mẩn nhử bọn này xem sao? Hắn không còn ý định đi giết Thái tử hoặc Tương Vương nữa. Còn về việc hắn định dùng bọn này vào việc gì, để sau sẽ tính. Hắn nghĩ, nếu Hoàng thượng băng hà, sẽ sinh ra hỗn loạn, bản thân hắn có thể dựa vào bọn này để hoàn thành đại sự. Cứ nuôi bọn chúng, chỉ tốn kém hơn nuôi vài con chó chút ít mà thôi.

Lúc đầu, khi Khổng Thạch mới đến, từng biểu lộ một chút công phu, khiến hắn phục sát đất. Kết quả là Khổng Thạch và hai tên đệ tử xông vào Đại nội, để rã phải dùng đầu thi chúng. Sau này, còn có đám Ngũ

Quỷ, Song Sát, Song Nụy, Tam Hung quỷ quái gì đây đi hành thích Tương Vương, một đi không trở lại, đương nhiên hắn đã nuôi bọn ấy toi corm. Hôm nay lại có bảy gã tới, với lại nay đang vô sự, sao không xem công phu của chúng ra sao? Dù tốt, dù tệ, đều giữ lại cả, coi chúng như trò tiêu khiển giải sầu cũng chẳng sao.

Võ Tam Tư đã lệnh chuẩn bị cho mỗi tên hộ viện mỗi một căn phòng, đặt tên dãy phòng bọn họ viện ở là lầu Hộ vệ lâu. Hắn sai người tới lầu Hộ vệ, mời bọn chúng đến.

Bảy tên đều đến cả.

Võ Tam Tư nói:

– Các vị hộ viện, hôm nay tiểu vương nhàn rỗi, muốn được thưởng thức võ công của các vị, không biết các vị có chịu biểu lộ chút võ công để cho tiểu vương được khai nhãn giới hay không?

Cả bảy tên hiểu rõ, đây là ông chủ muốn khảo nghiệm võ công của mình, chúng sao dám không nghe. Bọn chúng phải biểu lộ chút tài nghệ của mình.

Bọn chúng vẫn ào, mầm năm, miệng mười, nhưng không đứa nào dám lên tiếng phản đối.

Võ Tam Tư nói:

– Ở đây tiểu vương không có sảnh diễn võ, cũng không có mảnh sân rộng rãi nào trống cả. Chỉ có hoa viên ở vườn sau có thoáng đang một chút, mời mọi người cùng ra hoa viên.

Bọn kia không ai nói thêm câu nào.

Cả bọn kéo nhau ra hoa viên.

Hoa viên của Võ Tam Tư cực lớn, có thể còn đẹp hơn cả Ngự hoa viên.

Võ Tam Tự lập tức lệnh dọn dẹp một bãi đất trống.

Doãn Trung Sơn nói:

- Hôm nay vương gia muốn thưởng ngoạn công phu của các vị, mọi người phải biểu diễn thân thủ như thế nào đây?

Lão đại Hồ Sơn Quân trong đám Tam Sứ Giả nói:

- Luyện một mình chẳng bằng giao đấu, chỉ có giao đấu mới có thể biểu lộ được bản lĩnh thực sự.

Tả Phán Thôi Đắc Thành nói:

- Lão đại nói rất đúng, luyện một mình chẳng khác gì làm trò, chẳng khác gì đám mồi vỗ bán nghệ. Giao đấu là hơn cả. Giao đấu mới có thể chứng minh bản lĩnh thực sự của mỗi người.

Lão nhị của Động Đinh Song Hùng Chung Minh Đạt nói:

- Giao đấu thì giao đấu, có ai sợ gì đâu nào.

Doãn Trung Sơn thấy vậy vội nói:

- Tại hạ xin nói một câu tri kỷ thế này, các vị đều do tại hạ mời đến đây, đều là mỗi giao tình với tại hạ. Giao đấu cũng được, nhưng chỉ được phép đánh tới mức cần thiết là dừng. Chúng ta là người một nhà, không phải là kẻ thù địch. Các vị vừa là bằng hữu của tại hạ, giữa các vị với nhau đương nhiên cũng là bằng hữu của nhau. Giao đấu luyện tập là để cọ xát, học hỏi, không phải để phân tài cao thấp. Vì vậy không được đánh đến mức bị thương, nhất định chỉ được phép đánh tới độ là dừng. Các vị nhất định phải nể mặt tại hạ một chút, tại hạ xin có lẽ trước ở đây. Đa tạ! – Hắn nói xong khẽ chắp tay vái vái với tất cả mọi người.

Bọn kia nhìn nhau, cảm thấy Doãn Trung Sơn nói rất đúng.

Doãn Trung Sơn lại nói:

- Tại hạ còn có một cách nữa, không biết các vị có tán thành hay không?
- Thủ nói xem. – Bọn kia cùng nói.
- Các vị vừa có thể biểu lộ được bản lĩnh, vừa không làm cho ai bị thương, có thể coi là biện pháp lưỡng toàn. Tức là chúng ta chia cặp đấu luyện với nhau.

Hồ Sơn Khốc nói:

- Biện pháp này tuy hay, nhưng cũng có cái khó của nó. Ví dụ, bọn tôi có ba người, chỉ có hai người đấu tập được với nhau, một người còn lại thì làm thế nào? Vẫn phải chia cặp không phải người một nhà đấu với nhau.
- Điều này không khó. – Doãn Trung Sơn nói. – Ba vị thì hai vị đấu với nhau, một vị còn lại sẽ do tại hạ hoặc Tả Phán cùng đấu luyện. Thế nào? Có được không?

Mọi người đều đồng ý.

Hồ Sơn Khốc cũng không tiện đưa ra ý kiến nữa.

Một cặp do Động Đình Song Hùng đấu với nhau. Một cặp do anh em họ Chung đấu với nhau.

Hai người này đều sử dụng liên tử binh đao.

Lão đại Chung Minh Viễn sử dụng liên tử thương.

Lão nhị Chung Minh Đạt sử dụng liên tử chùy*.

Hai người bắt đầu đấu với nhau.

Tục ngữ nói: “Người trong nghề phải nhìn lộ rõ, người ngoài nghề như xem trò vui”.

Hai người thương qua, chùy lại, thật là náo nhiệt.

Võ Tam Tư nhìn mà hoa mắt chóng mặt. Hắn không còn nhìn ra ai là người dùng thương, ai là người dùng chùy nữa, chỉ thấy trong đấu trường là một vùng mờ mịt. Dây xích trên binh khí của hai người như xoắn lấy nhau.

Tả Phán, Tam Sứ Giả và Doãn Trung Sơn lại nhìn ra công phu thực sự của họ.

Hơn ba mươi chiêu trôi qua.

Hai người bắt phân thắng bại.

Lại đánh thêm ba mươi chiêu nữa.

Vẫn không phân thắng bại.

Doãn Trung Sơn hô lớn:

– Dừng!

Hai người dừng tay, thu binh khí về

Đến lúc ấy, Võ Tam Tư mới thở bặt ra một hơi, lớn tiếng hô:

– Thật tuyệt vời, thật tuyệt vời. Tiểu vương thưởng cho hai vị một trăm lạng bạc. – Nói xong vỗ tay tán thưởng.

Lũ gia đình gia nhân đứng ở vòng ngoài xem trò cũng vỗ tay khen ngợi.

Trận thứ hai, Hồ Sơn Quân để nhị đệ Hồ Sơn Tiểu, tam đệ Hồ Sơn Khốc đấu với nhau thành một cặp.

Hồ Sơn Tiểu dùng nhật Nguyệt Song Đao. Gọi là nhật Nguyệt Song Đao vì một thanh cong nửa hình tròn gập lên, một thanh cong nửa hình tròn lõm xuống, trông như mảnh trăng lưỡi liềm lõm vào vậy.

Hồ Sơn Khốc sử dụng Song Hoàn, còn được gọi là tử mẫu Hoàn, một lớn một nhỏ, có thể lồng vào nhau làm một, khi dùng tách ra làm hai, cả

trong lỗn ngoài đàu gắn lưỡi dao.

Hồ Sơn Tiếu vừa đánh vừa cất tiếng cười, tiếng cười như sói tru, âm thanh như chọc vào màng nhĩ, khiến da đàu người nghe cũng tê đi.

Võ Tam Tư cảm thấy chịu không nổi, hắn đã để mất sự tôn nghiêm, cố gắng ngã nguyên trên chiếc ghế tựa.

Hồ Sơn Khốc vừa đánh vừa gào thét, giống như khóc, nhưng không có nước mắt, âm thanh chói chát. Bọn gia nhân, gia đình đứng xem ở vòng ngoài phải bịt cả hai tai lại, chúng không chịu được âm thanh như tiếng khóc, tiếng cười kia, đành phải ngồi bệt xuống đất, cố gắng lăm le cầm cự nổi. Võ Tam Tư cũng không khác gì.

Hai người đao qua hoàn lại, lúc thì vang lên âm thanh choang choang, lúc lại vang lên tiếng keng keng, người trong nghệ sẽ nhận ra võ công của hai tên này không phải là thường, người ngoài thì không nhận ra cái gì đặc biệt, chỉ thấy lóe sáng cả một vùng, ánh sáng ấy khiến người ta cảm thấy chói mắt.

Hai tên đánh đến gần trăm chiêu, vòng vây bay, đao vây lượn.

Doãn Trung Sơn hô dừng lại.

Tiếng khóc, tiếng cười im bặt. Đến lúc đó, Võ Tam Tư mới ngồi thẳng dậy. Hắn không biết võ công của hai tên này cao, thấp ra sao, chỉ nói:

– Thường cho hai vị, mỗi người một trăm lạng.

Hồ Sơn Quân nói:

– Doãn đại ca, trận sau đấu thế nào?

Không đợi Doãn Trung Sơn kịp trả lời, Tả Phán Thôi Đắc Thành nói ngay:

– Để tôi bã tiếp lão đại vài chiêu.

– Tốt! – Hồ Sơn Quân nói. Hắn rút binh khí ra, bước vào vòng đaiu. Binh khí của hắn càng kỳ quái, cái hộ thủ câu hình thù giống như móc câu bảo vệ tay, nhưng lại giống như cái dây xích. Nói là liên tử câu (móc dây xích) thì mười tám món binh khí không có loại này. Kỳ thực đây là đôi song câu có dây xích.

Tả Phán Thôi Đắc Thành dùng một đôi phán quan bút.

Cả hai cùng đồng thanh bật ra tiếng: – Mời – rã bắt đầu khai triển thế công.

Hai người đánh trận này khá hơn hẳn hai trận trước.

Hai trận trước đây là người một nhà đấu với nhau, không bên nào ra độc chiêu chiếm thượng phong.

Trận này không phải là người một nhà, hơn nữa, họ cũng không cùng môn phái, cả hai cùng có ý muốn tranh cường.

Rất may, Doãn Trung Sơn đã nói trước, chỉ được điểm tới là dừng. Cả hai cùng là bạn của Doãn Trung Sơn. Nếu thực sự đả thương đối phương, chúng sẽ khó ăn nói với Doãn Trung Sơn. Vì vậy, cả hai đều không hạ sát thủ, chỉ dốc sức thi triển công phu của mình để mọi người thưởng thức.

Ba mươi chiêu trôi qua.

Hai bên bắt phân thắng bại.

Doãn Trung Sơn toát cả mồ hôi hột, chỉ sợ có người bị thương, hắn sẽ khó ăn khó nói.

Lại ba mươi chiêu nữa trôi qua.

Hai người vẫn chưa phân thắng bại.

Có điều, mọi người đã nhìn ra, công phu thực sự của cả hai người đều rất khác, đáng được coi là nhất lưu cao thủ.

Phán quan bút* của Thôi Đắc Thành là một loại bút dài. Phán quan bút có rất nhiều loại, loại dài nhất tới ba thước sáu tấc, loại ngắn nhất là một thước hai tấc. Ngoài ra còn có các loại khác dài ba thước hai, hai thước tám, hai thước sáu, hai thước tư, hai thước..., chọn loại bút dài bao nhiêu tùy theo ý người luyện, sử dụng.

Người trên giang hồ, võ lâm đều biết, binh khí nhất thốn trường, nhất thốn cường, nhất thốn đoản, nhất thốn hiểm (dài một tấc, mạnh một tấc, ngắn một tấc, hiểm một tấc).

Cây bút dài của Thôi Đắc Thành vừa có thể dùng để điểm huyệt, lại có thể dùng như thương, có thể điểm, gạt, đâm, móc, chấn, hoành v.v... Còn đôi song câu của Hồ Sơn Quân lại có thể giật, phạt, khóa, dây xích của song câu lại có thể trói, vây...

Đại khái họ đánh khoảng tám mươi chiêu gì đó.

Cả hai cùng nhảy ra khỏi vòng chiến, cùng chắp tay xá nhau, miệng nói lời khiêm nhường.

Thì ra cả hai đều bị đối phương đánh trúng.

Sợi dây móc bên phải của Hồ Sơn Quân đã móc được một mảnh áo trên vai bên trái của Thôi Đắc Thành.

Cây bút bên tay trái của Thôi Đắc Thành đã chọc thủng một lỗ trên áo vùng sườn phải của Hồ Sơn Quân. Đó là vì Doãn Trung Sơn đã có nói từ trước, nếu không, sườn phải của Hồ Sơn Quân đã bị chọc thủng, cũng như vậy, vai trái của Thôi Đắc Thành chắc chắn cũng bị song câu của Hồ Sơn Quân rắn đi một mảng thịt.

Võ Tam Tư lại thường cho mỗi người một trăm lạng bạc.

Chung Minh Đạt nói:

– Doãn đại ca, một mình huynh đấu thế nào?

Doãn Trung Sơn nói:

– Để ta múa một vài đường làm trò cười cho mọi người vậy. Không cần phải đấu cùng.

Mọi người đều tán thành. Bởi sáu người bọn họ ai cũng đã đấu cả rã, chỉ còn trơ lại một mình Doãn Trung Sơn chưa phải tốn một chút sức lực nào. Vì vậy bọn chúng đều tán thành để Doãn Trung Sơn biểu diễn một mình.

Doãn Trung Sơn cũng không rút binh khí ra. Hắn bước vào sân đánh đấm biểu diễn mấy đường, lại nhào lộn vài vòng. Sau đó, thân hình bật lên, chỉ thấy nhân ảnh khẽ lắc đã biến mất tích.

Võ Tam Tư, gia đình, gia nhân không biết Doãn Trung Sơn chạy đi đâu nǎo, chỉ thấy nhân ảnh hắn khẽ lắc, người đã biến đi đâu mất rã.

Tả Phán cùng bọn Động Đình Song Hùng, Âm Tào Tam Sứ Giả thì nhìn ra. Chúng quay đầu cả về phía sau xem.

Võ Tam Tư và bọn gia đình, gia nhân thấy sáu tên kia như thế, cũng nhìn về phía đó. Bấy giờ chúng mới phát hiện ra Doãn Trung Sơn đang ở trên ngọn cây, một mình leo lên leo xuống trên thân cây.

Các nhánh trên cành cây chỉ to bằng chiếc đũa, nhánh to nhất cũng không quá ngón tay người. Một người lớn leo trèo trên đó, cành cây không hề bị gãy, cứ như ma như quỷ vậy.

Thân hình khẽ lắc, bóng người lại biến mất.

Doãn Trung Sơn đã quay lại sân đấu.

Môn khinh công này của Doãn Trung Sơn quả thực xuất thần, ngay cả sáu nhân vật võ lâm kia cũng buông lời tán thưởng. Trước đó, sáu người

này đã nghe nói khinh công của Doãn Trung Sơn cực kỳ cao siêu, nhưng chúng không ngờ lại cao đến mức ấy. Nay được tận mắt nhìn thấy, không tên nào không giật mình kinh hãi. Vì vậy chúng mới thực lòng khen ngợi.

Võ Tam Tư cùng bọn gia đình, gia nhân cũng lớn tiếng khen ngợi tán thưởng. Từ khi chui ra khỏi bụng mẹ cho đến nay, bọn chúng chưa từng thấy có người nào bay lượn trên cây như chim đến thế.

Võ Tam Tư vô cùng cao hứng, hét to:

- Thưởng cho Doãn hộ viện hai trăm lạng bạc.

Doãn Trung Sơn nghe vậy nói:

– Vương gia, có phải ngài nói nhầm hay không đây? Đúng ra là một trăm lạng. – Hắn mới chịu biếu lộ một chút công phu, nên không muốn vượt mặt sáu người anh em kia. Nay Võ Tam Tư thưởng cho bọn kia mỗi người một trăm lạng, thưởng cho hắn đến tận hai trăm lạng, như vậy rõ ràng là quá chênh lệch. Huống hồ bọn họ lại rất coi trọng vàng bạc và cũng rất coi trọng danh dự. Sáu người kia được thưởng ít hơn, thể diện sẽ bị giảm. Vì vậy, hắn mới nói, phải chăng Võ Tam Tư đã nói nhầm, hắn còn không ngừng đưa mắt ra hiệu với Võ Tam Tư.

Võ Tam Tư là một tên ngốc, không hiểu ra, hắn nói:

- Không nhầm đâu, ta thưởng cho ông hai trăm lạng đấy.

Thấy Võ Tam Tư không thể hiểu, Doãn Trung Sơn đành nói:

– Tại hạ chỉ có thể nhận một trăm lạng bạc tiền thưởng. Sáu vị kia tốn sức hơn nhiều, toát cả mồ hôi, đánh thật đẽ thật. Còn tại hạ chẳng qua chỉ là thi triển một chút thuật khinh công, không mệt, không phí sức, dù có thi triển thêm chút nữa cũng không hề gì. – Hắn vẫn liếc mắt ra hiệu cho Võ Tam Tư.

Võ Tam Tư cũng không đến nỗi ngốc lắm, còn tinh hơn con gấu mù một chút. Thấy Doãn Trung Sơn ra hiệu, hắn mới ngần ngừ chưa lại:

– Ta nói sai rã, những người trước đây được thưởng một trăm lạng sao?

– Đúng vậy! – Doãn Trung Sơn vội nói.

– Đây là lỗi ở tiểu vương, bị võ công của các vị làm cho sợ quá. Nay tiểu vương đã bình tĩnh lại rã. Mỗi vị đây được thưởng hai trăm lạng bạc.

Hắn quay đây lại nhìn ngó một hồi, gọi: – Võ Lộc, nhớ cho kỹ. Một lúc nữa đến chỗ thủ quỹ, lấy một ngàn bốn trăm lạng bạc đưa đến lầu hộ vệ.

Trận thi võ kết thúc.

Võ Tam Tư chỉ thấy khinh công của Doãn Trung Sơn thật hơn người. Hồ Sơn Tiếu có tiếng cười, Hồ Sơn Khốc có tiếng khóc khiếp người, còn những người khác, nhìn họ đau mà hoa mắt, chóng mặt, không nhận ra được võ công ai cao, ai thấp.

Mọi người từ hoa viên trở về phòng.

Doãn Trung Sơn là người được Tông Sở Khách tiến cử đến, lại là người đầu tiên. Những người khác đây do Doãn Trung Sơn tìm về. Vì vậy, Võ Tam Tư có cảm giác thân mật với Doãn Trung Sơn hơn bọn kia một chút.

Mọi người muốn về lầu Hộ vệ, Võ Tam Tư gọi Doãn Trung Sơn lại.

Hai tên vào thư phòng.

Cả hai cùng ngồi xuống, Võ Tam Tư lệnh dâng trà lên.

Trong lúc uống trà, Võ Tam Tư nói:

– Doãn Hộ vê, ông là do Sở Khách tiến cử, bản vương thấy gầy gùi với ông hơn người khác một chút, coi ông như người tâm phúc. Có một số điều, ta chỉ có thể nói với ông.

Doãn Trung Sơn nói:

- Vương gia! Có điều gì xin cứ nói ra.
- Ông thấy trong sáu người ấy, ai là người có võ công cao nhất?
- Sáu người này, ai cũng có sở trường riêng. Nếu nói về công lực, họ xấp xỉ nhau. Nếu nói về chiêu số võ công, Thôi Đắc Thành nhỉnh hơn năm người kia một chút, nhưng hơn không đáng kể.
- Tiếng cười của Hồ Sơn Tiếu, tiếng khóc của Hồ Sơn Khốc, sao mà khó nghe đến vậy?
 - Đó cũng là một loại công phu của họ. Vừa là thiên bẩm, vừa do sự khổ luyện mà thành. Một khóc một cười, khi đánh nhau có thể làm quay rối tinh thản đối phương. Đa số họ dựa vào đó thủ thắng. Vì vậy, một người mới có ngoại hiệu là Câu Hòn Sứ Giả, một người là Truy Mệnh Sứ Giả để ví với việc động thủ sẽ câu hòn, truy mệnh đối thủ. – Doãn Trung Sơn giải thích.
 - Vị phán quan dùng bút cũng đâu có điểm nào vượt trội?
 - Vương gia, hôm nay là vì họ nể mặt tiểu nhân, nếu không, cây bút ấy đã đâm chết Hồ Sơn Quân rã.
 - Lợi hại vậy sao?
 - Đúng vậy!
 - Doãn Hộ vê, ông nói xem, sáu người bọn họ thuộc loại nào trên giang hồ?

– Vương gia, trong giang hồ không xếp loại thứ nhất, thứ nhì, không giống như trong các kỳ thi. Chỉ phân thành lưu. Loại cao nhất gọi là siêu nhất lưu, thứ đến là nhất lưu, kém chút nữa là nhị lưu, loại kém nhất là tam lưu. Còn bọn múa quyền đánh đấm, mãi vô bán thuốc đều không được xếp vào lưu. Doãn Trung Sơn nói thật t胡òng tận.

- Vậy sáu người bọn họ tính vào lưu nào?
- Đầu là nhất lưu.
- Doãn Hộ vệ, thế còn ông?
- Miễn cưỡng cũng được gọi là nhất lưu.
- Không! Ta thấy võ công của ông cao hơn bọn họ.
- Vương gia sai rầm. Khinh công của tôi cao hơn bọn họ một chút, nhưng võ công thì không ổn, có thể còn kém hơn cả họ.
- Không! Nhất định ông cao hơn bọn họ.

Doãn Trung Sơn không tranh luận ai cao thấp nữa, hắn nói:

- Vương gia, cho phép tôi nói ra câu không nên nói, không hiểu vương gia có chịu nghe không?
- Ông cứ nói, chẳng phải ta đã nói, ông như người thân tín sao?
- Sau này, nếu có khen thưởng chúng tôi, tuyệt đối không nên thiên vị, nên đãi ngộ mọi người như nhau. Bọn chúng tôi ai cũng cần bạc, ai cũng cần giữ thể diện. Nếu chỉ hơn kém nhau một chút, người được thưởng ít sẽ cho rằng vương gia coi thường họ. Sau này, nếu có việc gì cần dùng tới, chắc họ sẽ không chịu dốc toàn lực ra.
- Ông nói rất đúng, sau này nhất định ta sẽ chú ý. – Võ Tam Tư gật đầu nói.

- Vương gia còn việc gì nữa không?
- Không còn gì nữa, ông v`ề đi.

Doãn Trung Sơn đi ra.

Võ Tam Tư nghĩ, đám người này ta cứ nuôi họ, sau này có thể c`ần dùng tới. Dùng vào việc gì, lúc nào c`ần dùng, Võ Tam Tư vẫn chưa nghĩ tới. Bệnh tình của Hoàng thượng đã khỏi, đương nhiên, sau này còn bị nữa. Bà ta vẫn phải chết. Đúng như lời Thượng Quan Uyển Nhi nói. Ngôi vị Hoàng đế mình có thể chiếm lấy không? Bản thân mình không thể lỗ mang húc bùa. Chỉ mong khi Hoàng thượng băng hà, xảy ra một chút bạo loạn, đương nhiên, bạo loạn càng lớn càng tốt. Đến lúc ấy, trong đám loạn, bảy tên thủ hạ này của mình, còn một tên nữa chưa tới, nếu hắn tới sẽ là tám; nếu nhân nước đục thả câu, bản thân mình còn có chút hi vọng. Nhân lúc loạn, giết bỏ Thái tử, giết bỏ Tương Vương. Như vậy, ngôi vị Hoàng thượng có thể còn rơi vào tay họ Võ. Rất có khả năng như vậy. Cứ đợi xem. Tốt nhất, ta phải thương lượng với Thượng Quan Uyển Nhi một chút. Cô ta có mưu trí, nếu mình có thể cưới Uyển Nhi làm vợ, đó chính là phúc phận của mình. Rất có thể sẽ có ngày ấy.

Muốn hẹn hò với Uyển Nhi, ta phải vào cung nhanh hơn nữa.

Võ Tam Tư lại vào hoàng cung. Cũng trong lúc đó, Tương Vương vào Đông cung.

Khi Võ Tắc Thiên bị bệnh, Thái tử và Tương Vương nhanh l`an vào cung thỉnh an, nhưng chưa l`an nào họ sắc thuốc cho bà ta. Bởi có hai tên họ Trương ở đó, Thái tử và Tương Vương tuy có ý muốn đích thân đi sắc thuốc, Võ Tắc Thiên cũng không c`ần tới họ. Hai người thỉnh an xong, định bê thuốc cho Võ Tắc Thiên, bà ta liền nói:

– Hiển Nhi, Đán Nhi, các con không bận việc sao? Ở đây ta không cần tới các con.

Lần nào họ tới vẫn an cung vậy.

Hai người tuy không cam tâm nhưng cũng không dám nói gì hơn, cũng không dám tỏ ý tức giận với hai tên họ Trương.

Hai người tuy ngày nào cũng gặp nhau, nhưng lại không có cơ hội nói chuyện kín với nhau lần nào. Dù thời gian họ có dư, nhưng họ lại không có dư về điệu kiện. Bởi hai người vừa không dám ở gần nhau lâu, cũng không thể nói chuyện khi đi trên đường hoặc ở trong cung. Huống hồ bên cạnh họ còn có bao nhiêu thái giám, hộ vệ, thị vệ đi cùng.

Bệnh tình của Hoàng đế đã khỏi. Hai người cũng nhàn hơn, có cơ hội nói chuyện với nhau lâu hơn.

Sau khi hai người an tọa, Thái tử đuổi bọn thái giám đi, lại sai Viên Thủ Dĩ gác ngoài cổng.

Tương Vương kể lại những câu chuyện bí mật ông ta bàn với Trương Giản Chi cho Thái tử nghe, lại kể cho Thái tử nghe việc mình làm sao liên lạc được với Tả Uy vệ tướng quân Tiết Tư Hành, cũng kể cả chuyện hai người bàn bạc với nhau, cuối cùng nói:

– Thái tử, Nam Nha trừ Tiết Tư Hành ra, ta còn có thể liên lạc với mấy Tướng quân nữa.

- Bắc Nha ra sao rã?
- Trương Giản Chi đã liên lạc được với Hữu Vũ lâm quân Dương Nguyên Diễm, lại tiến cử Kính Huy làm Hữu Vũ lâm tướng quân.
- Ồ, cái này ta biết rã.

– Tả Vũ lâm quân Lý Đa Tộ cũng đã liên lạc được rầm. Vậy là đám Vũ lâm quân chúng ta đã nắm được ba phần tư. Đã có khả năng. Nghe nói Trương Giản Chi đang tìm cách liên lạc với Lý Trạm. Chỉ cần Lý Trạm nhận lời, chúng ta sẽ ra tay.

- Không được!
- Tại sao không được?
- Bệnh tình của Hoàng thượng đã giảm. Nếu lúc này ta xông vào cung giết hai tên họ Trương, nhất định Hoàng thượng sẽ không nghe. Nếu Hoàng thượng nổi giận, ta và đệ lieu còn giữ được mạng sống hay không? Đệ không nhớ đại ca, nhị ca chết như thế nào sao?
- Vũ lâm quân nắm cả trong tay chúng ta, ta còn lo gì nữa?
- Không được. Trong kinh thành, ngoài Vũ lâm quân ra còn có rất nhiều vệ, quân khác nữa.
- Nghe nói các vệ, các quân khác binh lực ít, không có sức chiến đấu lắm.
- Không được. Nhất quyết phải cẩn trọng. Nhất định, khi ta nắm được phần thắng trong tay rầm mới được hành động.
- Nếu Lý Trạm theo phía chúng ta, trong tay chúng ta đã có tới hai ngàn sáu trăm quân rầm.
- Cứ đợi đã hăng hay. Đệ hãy nói rõ với Trương Giản Chi, nếu không nắm chắc trong tay đủ mười phần thắng, quyết không được phép ra tay. Cho dù ta nắm chắc chắn phần thành công trong tay cũng không được. Chớ có quên rằng hộ vệ trong Đại nội có nhiệm vụ bảo vệ Hoàng thượng.
- Việc các hộ vệ cũng dễ xử lý thôi.
- Sao? Đệ có liên lạc với các hộ vệ trong Đại nội sao?

- Hộ vệ thông linh trong Đông cung là ai?
- Tư Mã Thiên Tả.
- Do ai sai tới?
- Do Hoàng thượng. Người khác đủ quyền sai khiến họ sao?
- Là do Hoàng thượng sai tới, không sai. Nhưng huynh có biết tại sao Hoàng thượng lại sai Tư Mã Thiên Tả tới không?
 - Bởi ông ta võ công cao.
 - Hoàng thượng có biết võ không?
 - Đán đê, đê làm sao vậy? Hoàng thượng học võ công khi nào? Hỏi như vậy chẳng phải đáng cười lắm hay sao?
 - Hoàng thượng đã không biết võ công, tại sao bà ta phân biệt được võ công của người khác?

Thái tử không nói gì.

Một lúc sau.

Thái tử nói:

- Đúng vậy. Đê nói đúng đây, vậy ai nói với Hoàng thượng đây?
- Phó Thống lĩnh Hộ vệ Đại nội, Kế Huyền.
- Kế Huyền ư? Ta có quen người này.
- Cái gì? Đê và Kế Huyền kết nghĩa anh em?
- Đúng vậy.
- Ôi, hiền đê, đê hồ đồ rã. Một Tương Vương sao có thể kết nghĩa anh em với một hộ vệ được?
- Đê hồ đồ? Đê đã làm vậy. Lúc đầu ông ta không đồng ý, đê ép nài ông ta mới đồng ý đó.

- Thật không?
- Dương nhiên là thật r噃. Huynh còn không biết. Khi đệ đi Ung Châu, trên đường đi, ba lần gặp được thích khách đ`ầu phải dựa cả vào Kế đại ca, đệ mới giữ được cái mạng này. Ông ta đã trở thành ân nhân cứu mạng của đệ r噃.
- Có việc này sao?
- Trước khi đệ đi Ung Châu, tức là sau khi Quang Thuận bị giết, trong phủ của đệ có thích khách lén vào, huynh có nghe nói không?
- Có nghe nói.
- May có Kế đại ca, đệ mới thoát được nạn đây.
- Đệ nói rõ hơn xem.
- Đầu tiên là Kế đại ca tìm giúp đệ mấy vị hộ vệ, lại sơ vãnh ít nêñ đã bày ra một kế. Nếu có thích khách lén tới phủ của đệ, hộ vệ sẽ đốt pháo hiệu, hộ vệ của các vương phủ khác, trong Đại nội và cả hộ vệ của Đông cung sẽ tới hỗ trợ. Lần ấy, có khá nhièu thích khách mò tới phủ của đệ. Tiểu đệ, một sợi tóc cũng không tổn hại, đ`ầu là nhờ vào các hộ vệ. Có thể trong số họ có cả người ở Đông cung.
- Tại sao ta lại không biết.
- Bọn họ không bao giờ chịu nói cho huynh biết. Kế đại ca từng nói nếu có thích khách tới Đông cung, hộ vệ trong Đại nội, trong các vương phủ sẽ tới hỗ trợ. Khi tiểu đệ đi Ung Châu, Kế đại ca dẫn theo bốn hộ vệ trong Đại nội, cộng với năm hộ vệ của đệ tổng cộng mười người mới giữ được cái mạng này của đệ. Họ còn giết được không ít thích khách. Thích khách có ba nhóm, tổng cộng mươi mấy tên nhưng chỉ có hai tên chạy thoát. Đại ca có biết thích khách do kẻ nào sai tới không?

- Làm sao ta biết được. Đệ biết ư?
- Đã thầm vấn chúng, làm sao lại không biết. Chúng đều do Võ Tam Tư và anh em họ Trương sai tới.

Thái tử trầm ngâm không nói gì.

Một lúc sau, Thái tử nói:

- Đán đệ, đệ đã đúng, ta không nên coi thường các hộ vệ.
- Thái tử, huynh còn chưa biết, năm hộ vệ trong phủ của đệ tới đó đã hai năm ròng, cho tới nay, một xu tiễn công cũng không lấy. Bọn họ lúc nào cũng toàn tâm toàn ý bảo vệ cho đệ. Họ tới phủ của đệ, toàn do nể mặt Kế đại ca mà tới. Nếu không, dù có bỏ ra cả vạn lạng vàng ròng chắc cũng không mời nổi bọn họ.
- Kế Huyền đối xử với đệ tốt như vậy, thực sự nằm ngoài sức tưởng tượng của ta.
- Đâu chỉ đối với đệ, họ cũng rất quan tâm tới huynh nữa. Sai Tư Mã Thiên Tả, lại sai thêm hộ vệ tới bảo vệ cho Đông cung đều là chủ ý của ông ta cả.
- Thật không?
- Đương nhiên là thật ròng.
- Ta lại cho rằng đó là ý của Hoàng thượng.
- Là do Kế Huyền nói với Hoàng thượng, được Hoàng thượng đồng ý. Việc hộ tống đệ đi Ung Châu cũng do Kế đại ca nêu lên, cũng được Hoàng thượng đồng ý.
- Sao Hoàng thượng lại chịu nghe lời Kế Huyền vậy?

– Đại ca còn chưa biết, Thống lĩnh Hộ vệ Đại nội Vương Sơn Hữu và Kế HuyỀn đẦU là người thân tín của Hoàng thượng. Đệ được điỀU từ Ung Châu vỀ kinh cũng là nhờ Kế HuyỀn nói với Hoàng thượng.

– Ta tin. Đệ từ Ung Châu vỀ kinh, ta thực sự đoán không ra do ai đỀ xuất. Bởi trong buổi chÀU sớm, các đại thÀn nêu ý kiẾn, ta không được tham dự các buổi chÀU, nhưng những việc xảy ra trong mỗi buổi chÀU sớm đẦU có quan chÉp sỬ ghi chÉp lại cẨn thận, trình lên ĐÔng cung. Trước khi đệ trở vỀ, trong các chẾ thư được ban xuỐng, không thấy có bản nào nhắc tới việc này. Chẳng nhẽ là mật tẤU sao? Không thể. Người nhà họ Võ không bao giờ chịu làm chuyện này, anh em họ Trương càng không thể. Đệ nói, đó là chủ ý của Kế HuyỀn, ta tin ngay. – Thái tử gật đẦU, nói.

– Đương nhiên đáng tin. Khi chẾ thư của Hoàng thượng tới Ung Châu, thái giám mang chẾ đẾN cho đệ còn lén trao cho đệ một phong thư Kế HuyỀn gửi cho đệ, trong thư viết vỀ những bước sắp xếp, chuẩn bị, giữ an toàn cho đệ trên đường trở vỀ Kế HuyỀn là người rất chín chắn. Ông ta chỉ tới Ung Châu một lẦN nhưng khi đệ trở vỀ, để bảo đảm an toàn cho đệ, ông ta đã ghi rất rõ, nên sắp xếp phu khiêng kiệu thẾ nào, một ngày nên đi bao nhiêu dặm, nghỉ ngơi tại đâu, nghỉ qua đêm tại chỖ nào. Ông ta đẦU viết ra rõ ràng, mạch lạc.

– Đán đÊ, ca ca sai rÃ. Ta không thể nào tìm nỗi một vị huynh tốt như vậy đâu.

– Thái tử, anh không cÀN phải đố kị như vậy. VẤN đỀ an toàn của anh, lúc nào ông ta cũng canh cánh bên lòng. Việc sau này anh lên kÊ VỊ, ông ta cũng rất lưu tâm. Ông ta rất quan tâm đẾN anh.

– Hôm khác gặp Kế HuyỀn, đệ hãy thay ta cảm ơn ông ta.

– Đệ đã thay mặt huynh cảm ơn ông ta rÃ.

- Ông ta nói sao?
- Ông ta nói, đó là việc ông ta phải làm.
- Nếu ta được lên làm Hoàng thượng, nhất định phải trọng thưởng ông ta.
 - Thưởng cho ông ta cái gì? Vàng bạc ư? Ông ta không cần. Gái đẹp ư? Ông ta không cần. Quan cao ư? Ông ta cũng không cần. Liệu huynh có thể thưởng cho ông ta cái gì? Người không tham tiền tài, nữ sắc, quan trước như vậy thực là hiếm có.

Thái tử trầm ngâm.

Tương Vương nói:

- Theo lời Kế đại ca mà xét, Đại nội Hộ vệ có ý nghiêng theo phe ta.
- Chúng ta có thể yên tâm được phán nào rakah. – Thái tử nói.
- Vậy khi nào ra tay?
- Thời cơ. Nhất định phải đợi thời cơ.
- Trương Giản Chi từng nói, tất cả mọi chuyện đều nghe theo lời của huynh.
 - Có điều, nhất định phải hết sức bí mật. Nếu lộ ra dù chỉ là một chút tin tức, đại sự sẽ hỏng.
 - Huynh yên tâm, bọn đệ sẽ lưu tâm tuyệt đối. – Tương Vương nói xong, đứng dậy –Nếu không còn việc gì nữa, đệ xin cáo từ.
 - Chớ vội, vẫn còn một việc cần bàn.

Muốn biết Thái tử còn muốn bàn thêm gì nữa với Tương Vương? Xin xem tiếp hakah sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MỘT TRĂM LINH MỘT

*Cùng hội cùng thuyền, hai Lý Tướng quân đồng lòng diệt địch
Đốc cạn tâm huyết, hai Trương – Hoàng thượng vô kể khả thi*

Lý Đa Tộ và Lý Trạm tuy cùng họ nhưng không đồng tông. Nhưng bởi tuổi tác của họ xấp xỉ nhau, vì vậy họ gọi nhau bằng huynh, bằng đệ. Mỗi quan hệ của hai người này cũng rất tốt, lại cùng là Tả Vũ lâm quân Tướng quân cả.

Lý Đa Tộ chủ động đi tìm Lý Trạm.

Bởi vì thường ngày, họ cũng hay tới nhà nhau chơi nên lần này Lý Đa Tộ tới, Lý Trạm cũng không hỏi lý do chuyến đi đến đây lần này. Hai người đã nói chuyện phiếm, uống trà, sau đó ăn cơm, uống rượu.

Tuy Lý Đa Tộ là một viên võ tướng, nhưng không phải là loại mäng phu. Ông ta từng đọc qua thi thư, tinh thông các nhân vật trong kinh sử. Vì vậy, sau khi gặp Lý Trạm, ông ta không đường đột nhắc đến việc dãy binh xông vào cung giết hai tên họ Trương. Không có thánh chỉ của Hoàng thượng, tự tiện dẫn quân vào trong cung, đó là tội tạo phản, là tội bị tru di cả tộc.

Trong lúc uống rượu.

Trước tiên Lý Đa Tộ thăm dò, nói:

– Lão huynh, có mấy lời đần đại, không biết huynh có nghe thấy không?

- Lời đền đại gì vậy?
- Nói rằng anh em Trương Dịch Chi có ý muốn làm phản.
- Ta chưa từng nghe nói. Hiện nay, anh em Trương Dịch Chi chỉ dưới một người mà trên vạn người. Tuy chúng chưa được phong vương, nhưng thân phận địa vị, thế lực của chúng đều cao hơn các thân vương. Nghe nói Lương Vương Võ Tam Tư và Võ Sùng Huân còn phải đi dắt ngựa cho chúng nữa kia đây. Chúng thì còn thiếu thốn gì nữa? Sao còn phải làm phản.
- Lão huynh nói, tại sao chúng không phải là thân vương nhưng lại cao hơn các thân vương?
- Đó là việc đã hết sức rõ ràng. Chỉ mỗi điều, được Hoàng thượng sủng ái là đủ giải thích rõ.
- Dương kim Hoàng thượng năm nay bao nhiêu tuổi nhỉ?
- Đại khái khoảng tám mươi.
- Lão huynh, nhân sinh thất thập cổ lai hi. Chính vì vậy, sách vở mới viết độ tuổi bảy mươi là cổ lai hi. Một người đã tám mươi tuổi, liệu còn sống được bao nhiêu năm nữa?
- Lão đệ, ý đệ là...
- Đúng vậy. Một khi Hoàng thượng băng hà, còn ai là người để cho chúng nhò cậy nữa? Một khi hết chỗ dựa, số phận của chúng sẽ ra sao?
- Sao? Tôi ác của chúng đã quá nham hiểm, lê dân bách tính hận là không thể uống máu, ăn thịt chúng được.
- Chính bởi chúng sợ điều này, nên mới có ý không muốn làm bể tôi nữa, mà chỉ muốn làm người thay thế Hoàng thượng
- Chúng có quân không? Có ai chịu lệnh của bọn chúng không?

– Không cần dùng binh, chỉ cần một tờ giấy là đủ, hoặc một mảnh lụa là quá đủ rã.

– Đệ đang muốn nói gì vậy? Sao ta không hiểu? – Hoàng thượng hạ một đạo chẽ thư, truyền ngôi lại cho Trương Dịch Chi, hoặc viết một bức di ngôn, nói Trương Dịch Chi là người kế vị. Đến lúc đó, Trương Dịch Chi leo lên ngã trên Đại điện, huynh có bái lạy hắn không? Có nghe lời hắn không? Huynh có dám nói với hắn một chữ "không" không?

– Thái tử hiện đang trong Đông cung, là người kế thừa ngôi báu hợp pháp. Sao Hoàng thượng có thể truy truyền ngôi báu cho Trương Dịch Chi được? – Lý Trạm nói, vẻ hờnghi.

Lý Đa Tộ đặt chén rượu trên tay xuống, đưa tay chỉ vào Lý Trạm, nói:

– Đệ lại hỏi huynh, Hoàng thượng đối với anh em Trương Dịch Chi thân cận hơn, hay là với Thái tử hơn?

– Cái này... Lý Trạm bỏ lửng nửa chừng, ông ta thực sự không tiện nói ra. Thái tử là con của Hoàng thượng, còn anh em Trương Dịch Chi lại là... Nói thế nào đây? Kỳ thực chúng là chàng không chính thức của Hoàng thượng. Nói theo kiểu dân gian, chúng là loại trai bờ gái bụi, hay còn gọi là tình nhân. Còn người phụ nữ dùng tiễn cửa, thế lực uy hiếp hoặc dụ dỗ đàn ông làm tình với mình, loại đàn ông ấy thì được gọi là đĩ đực. Vậy, Hoàng thượng thân cận với con mình hơn hay với "chàng" hơn? Điều này rất khó nói. Bởi vậy, Lý Trạm dừng lại, cân nhắc một lúc, nói tiếp – Điều này thật khó nói.

– Đúng thế! Cho nên, dù Đông cung đã có Thái tử, nhưng Hoàng thượng vẫn có khả năng lập Trương Dịch Chi làm người kế vị như thường.

Lý Trạm gật gật đầu, nói:

- Ồ, khả năng này rất có thể.
- Lão huynh, tôi định thế này, nói ra để huynh nghe xem đúng hay sai?
- Lý Đa Tộ nhìn thẳng vào mắt Lý Trạm.
- Đệ cứ nói, ý định thế nào?

Lý Đa Tộ vẫn nhìn thẳng vào mắt Lý Trạm, nói:

- Vạn nhất! Đệ nói là vạn nhất, Hoàng thượng truyền ngôi lại cho Trương Dịch Chi hoặc Trương Xương Tông, đệ cứ không nghe cái mệnh đó. Đệ sẽ dẫn quân xông vào giết chết hai tên họ Trương, chém lấy đầu của chúng để tạ thiêng hạ. – Huynh xem, đệ làm như vậy là đúng hay sai? Đương nhiên, nếu sự việc không thành, tất đệ sẽ gấp phải hiềm họa chém đầu, tru gia, diệt tộc. Nhưng, nhất định đệ sẽ làm như vậy.

Lý Trạm không trả lời ngay.

Một lúc sau.

- Đúng! Lão đệ, ta với đệ cùng làm. Không nghe theo ý chỉ truyền ngôi, cũng không nghe theo di ngôn gì. Chỉ cần Hoàng thượng không truyền ngôi cho Đông cung Thái tử, chúng ta sẽ giết hai tên họ Trương. Chỉ biết làm tới, không cần biết đại họa sẽ ra sao! Đệ với ta dẫn quân đi đánh, chẳng phải là như đã treo đầu ngang lưng rồng hay sao? Ngày dẫn quân đi, không biết được có ngày trở về hay không? Làm việc lớn không sợ hậu quả xấu. Làm! Lão đệ, bất luận ngày nào, chỉ cần xảy ra sự cố, ta với đệ sẽ cùng hành động.

- Tốt! Thế mới đúng là Tướng quân thống lĩnh binh mã, là người theo nghiệp võ, phải có khí phách như vậy. Nào, chúng ta cạn chén này. – Lý Đa Tộ nâng chén.

– Nào, cạn! – Lý Trạm cũng nâng chén.

Hai người uống cạn rượu trong chén.

Lý Đa Tộ gấp một miếng cổ gà, cho vào miệng nhai, nuốt xuống, hỏi:

– Lão huynh! Chúng ta làm vậy, huynh có nghĩ đến việc Hữu Vũ lâm quân phản đối chúng ta không?

– Lão đệ, lẽ nào họ lại cam tâm chịu sự sai khiến của hai tên họ Trương sao?

– Mỗi người một tính mà.

Lý Trạm lắc đầu, nói:

– Ta thấy Hữu Vũ lâm quân Dương Nguyên Diêm và vị Hữu Vũ lâm Tướng quân tân nhiệm Kính Huy đều không thuộc loại người hèn nhát, không phải là kẻ xu nịnh, bợ đỡ kẻ gian. Ta nghĩ, chắc họ không như vậy đâu. Rất có thể họ sẽ cùng hành động với chúng ta.

– Nếu họ không chịu làm?

– Tốt nhất là họ giữ vị trí trung lập, coi như đứng xem trò vui.

– Nếu bọn họ phản đối?

– Nếu họ chịu làm kiếp ưng khuyển cho hai tên họ Trương sai bảo, nỗi giáo cho giặc, đánh lại chúng ta, chúng ta sẽ đánh lại họ. Dù gì bọn ta cũng có sự chuẩn bị trước rã, ta sẽ hạ thủ là hay hơn cả.

– Hay! Cạn thêm chén nữa! – Lý Đa Tộ nói.

Hai người lại rót rượu cạn chén.

– Lão huynh, huynh còn chưa biết. Họ đã đi trước chúng ta một bước rã. Họ đã tiến hành xong bước chuẩn bị cho việc giết anh em Trương Dịch Chi. Hai anh em ta đã chậm hơn một bước.

– Vậy thì tốt quá. Tả Hữu Vũ lâm quân nhất trí hành động, không lo không chém được đài hai tên họ Trương. Nào! Chúng ta cạn thêm chén nữa. – Lý Trạm cao hứng rót thêm rượu.

Đến lúc này, Lý Đa Tộ mới nhắc lại những lời của Diêu Nguyên Chi.

Lý Trạm nghe xong, vô cùng cao hứng, trách Lý Đa Tộ:

– Đệ xem thường Lý Trạm ta quá đấy. Đáng lẽ nói toạc ra, sao lại cứ úp úp mở mở gì như vậy?

– Lão huynh, đệ xin tạ tội với huynh. Nhưng phải biết rằng đây chẳng khác gì là hành động tạo phản. Chúng ta tuy có mối giao tình tốt, nhưng liệu huynh có chịu tạo phản cùng đệ hay không, đệ còn không dám chắc. Huynh nghe lời đệ nói, chẳng phải lúc thì do dự, lúc trầm ngâm đó sao?

– Đúng vậy, ta không thể không cân nhắc.

– Phải lắm. Dù huynh không đồng ý, huynh cũng chỉ biết có một mình đệ, không đến nỗi để liên lụy đến nhiều người khác.

– Lão đệ, đệ lại sai rää. Cho dù ta không đồng ý, ta cũng không đòi nào đi mật báo. Về điều này, ta dám chắc, dù sao ta cũng vẫn có một chút nhân cách. Ta không đòi nào chịu dám đạp lên thi thể người khác để leo cao đâu.

– Không, cẩn thận vẫn tốt hơn. Cho dù huynh không bán rẻ đệ, nhưng trong lúc nói chuyện phiếm với người khác, vô tình để lộ ra, khả năng đó cũng có thể lầm chứ. Vì vậy, đệ không dám nói thẳng ngay từ đài là đúng.

Lý Trạm không tranh luận nữa, ông ta hỏi:

– Khi nào thì ra tay?

– Còn chưa quyết định. Điều này chúng ta không cần bận tâm. Chúng ta chỉ cần đốc thúc binh sĩ, sửa sang binh giáp cho tề chỉnh. Bên kia ban ra

một câu hiệu lệnh, chúng ta lập tức ra tay ngay. Hơn nữa, lần này ra tay là phải thắng, không cho phép thất bại. Một khi thất bại, kẻ bị chết không chỉ có hai anh em ta.

- Tốt! Ngày mai ta sẽ chỉnh đốn binh mã, làm tốt các khâu chuẩn bị.
- Việc luyện binh, sửa giáp cũng không được tiến hành gấp quá. Không được để lộ ra chúng ta đang chuẩn bị, không được để ai nghi ngờ. Ngay đối với cả binh sĩ, cũng phải để cho họ nghĩ rằng chỉ là luyện tập bình thường thôi, không phải để họ đi đánh trận.

- Đúng! Ta sẽ làm việc này hết sức cẩn thận.

Hai người uống cạn nốt chén rượu.

Lý TrẠm bỗng nghĩ đến một việc, ông ta nói:

– Quân Bắc Nha, Tả Vũ lâm quân của chúng ta nhất loạt hành động, không có gì phải bận tâm cho lắm. May mắn khác chắc cũng không có gì đáng ngại, bởi vì, đối với bọn họ vô can. Như Tả Hữu thàn Võ quân, Tả Hữu thàn Uy quân. Còn về Tả Hữu Long Võ quân binh ít, chỉ cần Tả Hữu Vũ lâm quân bọn ta nhất loạt hành động, bọn họ có biết cũng không thể làm gì được. Hoặc là theo chúng ta, hoặc coi như không biết. Nhưng các vệ ở Nam Nha có không ít quân, nếu không thông báo cho họ biết, nếu họ đánh lại bọn ta, tất sẽ gây nên một vụ bạo loạn.

– Yên tâm, Diêu Nguyên Chi đã nói với đệ, bên phía Tương Vương đã liên lạc được với một số vệ của Nam Nha rầm.

- Tương Vương cũng biết việc này sao?
- Không chỉ biết mà còn nhất trí cùng chúng ta hành động nữa kia đấy.
- Còn Thái tử?
- Thái tử cũng đã biết chuyện này từ lâu.

- Xem ra, số người tham gia vào vụ này cũng không phải là ít.
- Văn thản, võ tướng đâu có cả.

Lý Trạm vỗ tay xuống bàn, nói:

– Vụ này tất thành. – Vì quá cao hứng, ông ta quên mất trên bàn có rượu và thức ăn, cả bình rượu đỗ, lẩn thức ăn rơi tung tóe, thấy vậy, ông ta ái ngại nói: – Ta kích động quá.

– Khỏi trách. Hai mươi năm nay, anh em Trương Dịch Chi hoành hành bá đạo, quyền nghiêng triều dã, sốt lê dân bách tính, quan viên lớn nhỏ, văn thản võ tướng đâu có ít. Chỉ hơi xúc phạm bọn chúng là lập tức bị cách chức, lưu đày ngay. Từ năm Văn Minh thứ nhất trở lại đây, đầu tiên là bọn Khốc lại Lưu Quang Nghiệp, Vương Đức Thọ, Vương Xử Chân, Khuất Chân Quân, Lưu Cảnh Dương, Khâu Thị An Tích, Lai Tử Tuân, Vạn Quốc Tuấn, Chu Hưng, Lai Tuấn Thành, Lý Nguyên Lễ, Ngự Thừa Hoa, Vương Cảnh Chiêu, Phó Du Nghệ, Vương Hoằng Nghĩa, Trương Tri Mặc, Bùi Tịch, Tiêu Nhân Phủ, Lý Kính Nhân, Hoàng Phủ Văn Bị, Trần Gia Ngân, Đường Phụng Nhất, Lý Thái Thụ, Tào Nhân Triết v.v... thi nhau làm loạn. Sau này, bọn Khốc lại hết thời, hai tên họ Trương lại trở thành tai họa, khiến cho từ quan đến dân không có lấy một ngày bình yên. – Lý Đa Tộ miệng nói, tay lẩn đếm bọn Khốc lại.

– Đệ đếm bọn Khốc lại, cả thảy có bao nhiêu tên? Bọn chúng hại quá nhiều người ră.

– Có chức, có quyền, có danh, có tính cả thảy hai mươi tư tên, còn bọn chức quyền tép riu, theo đóm ăn tàn thì không sao đếm xuể.

– Cũng may, những tên Khốc lại này, đa số đều đã chết ră. Những đứa còn sống cũng không còn quyền lực. Tóm lại, có khá nhiều Khốc lại bị

chính Hoàng thượng giết chết.

- Hoàng thượng không thể không giết chúng. Dân chúng quá căm phẫn, Hoàng thượng cũng thấy bọn Khốc lại gây hại quá nhiều, các vụ án oan nhiều vô kể, nên mới giết chúng đi.
- Nay ta giết nốt Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông thì từ quan đến dân sẽ được mát mẻ.
- Cứ đợi đã, ngày ấy chắc không còn xa nữa.

Đúng vào đêm hai người Lý Đa Tộ và Lý Trạm nói chuyện ấy, anh em Trương Dịch Chi cũng có một cuộc bàn bạc với Võ Tắc Thiên.

Trương Dịch Chi nói:

- Hoàng thượng, tờ thủ lệnh của Người thần vẫn cẩn kĩ, có điều thần vẫn lo lo.
- Người lo gì? – Võ Tắc Thiên dịu dàng hỏi.
- Thần lo, đám văn võ đại thần không chịu nghe theo lời của thần.
- Không thể nào, đại đa số bọn họ chẳng phải rất tôn kính khanh đó sao? Ngay cả Võ Tam Tư, Võ Sùng Huấn cũng từng đã dắt ngựa cho người rã còn gì?
- Đó là nhờ vào danh của Hoàng thượng đấy thôi. Họ biết Hoàng thượng sùng ái thần. Đó đâu phải họ tôn kính thần, mà là họ tôn kính Hoàng thượng. Họ sợ thần nói xấu họ với Hoàng thượng lại muốn thần nói tốt vài câu vê họ với Hoàng thượng.
- Ồ! Võ Tắc Thiên ôlên một tiếng, không nói gì thêm. Bà ta đang cân nhắc những lời Trương Dịch Chi nói.
- Hoàng thượng, thần có câu này hơi khó nghe, mong Người đừng nỗi giận. – Trương Dịch Chi nói.

- Khanh nói đi.
- Ngộ nhỡ! Hoàng thượng, thần chỉ nói là ngộ nhỡ, một ngày nào đó Hoàng thượng... đám văn võ đại thần ấy còn tôn kính thần nữa hay không? Hắn không dám nói ra câu bằng hà, hay đi về chốn Tây Phương cực lạc, hoặc chết, hoặc qua đời... Hắn dùng câu: “một ngày nào đó”.

Đương nhiên, Võ Tắc Thiên hiểu. Bà ta chưa kịp nói gì, Trương Dịch Chi đã bổ sung thêm một câu:

- Đương nhiên, thần luôn mong Hoàng thượng trường thọ, vĩnh viễn trường thọ, giống như Trương Đại Nữ ở huyện Hà Nam vậy.

Đó là chuyện của hơn ba mươi năm về trước, Trương Dịch Chi được nghe Võ Tắc Thiên kể lại.

Khi đó Lý Trị còn làm Hoàng đế, Võ Tắc Thiên là Hoàng hậu. Bà ta cùng Lý Trị ngã trên Đại điện thiết triều, hẵn ấy, người trong thiên hạ gọi họ là Nhị Thánh. Ở huyện Hà Nam có một bà già Trương Đại Nữ, sống tới một trăm lẻ ba tuổi, da tóc vẫn không bạc, mắt không mờ, răng gãy lại mọc, vẫn rất khỏe mạnh. Quan địa phương bẩm chuyện này lên, Võ Tắc Thiên lấy thân phận của Hoàng hậu, đến nhà Trương Đại Nữ, đích thân tìm hiểu, còn thưởng cho bà ta một số đồ đặc, tiền bạc, vật trang sức và gấm lụa.

Tin này được lưu truyền tới vài năm sau.

Võ Tắc Thiên còn nhớ chuyện này, từng đã kể tỉ mỉ cho Trương Dịch Chi nghe về chuyến đi ấy. Giờ đây, Trương Dịch Chi sợ Võ Tắc Thiên nỗi giận nêu mới nhắc đến câu chuyện đó.

Võ Tắc Thiên hiểu rõ tâm ý của Trương Dịch Chi. Bà ta biết Trương Dịch Chi không nói đến tử chết, hoặc những từ tương tự, bởi hắn sợ bà ta

nỗi khùng lên. Võ Tắc Thiên nói:

- Trẫm có sống đến một trăm tuổi, hai trăm tuổi, rốt cuộc vẫn phải chết. Trẫm không có phúc để có được bí pháp trường thọ, trường sinh bất lão. Khanh sợ sau khi ta chết, sẽ không ai nghe lời khanh đúng không?
- Đúng vậy.
- Khanh hãy xem lại tờ thủ lệnh, trong đó trẫm đã viết rất rõ, còn ai dám không tuân lệnh của khanh?
- Nếu đại đa số người không nghe, đặc biệt là một số trọng thần, hay một số người nắm binh quyền trong tay, như các tướng quân, thần biết phải làm sao đây?
- Bọn chúng dám không nghe lời trẫm sao? Lời của trẫm tức là thánh chỉ, chúng dám kháng chỉ, bất tuân sao? – Võ Tắc Thiên hỏi, giọng pha chút tức giận.
- Nếu thực sự họ kháng chỉ thì sao?
- Trẫm sẽ không bỏ qua cho chúng, kẻ nào kháng chỉ, bất tuân, kẻ ấy phải bị xử chém đầu, hoặc chém ngang lưng. – Võ Tắc Thiên hậm hực nói.
- Nhưng lúc ấy Hoàng thượng đã... – Trương Dịch Chi không dám nói hết câu.

Võ Tắc Thiên biết về sau câu nói là gì. Hắn nghĩ cũng đúng, đến lúc đó, mình chỉ là một Tiên hoàng, không còn trị ai được nữa. Nghĩ đến cái chết, bà ta cảm thấy có chút bi thương. Vì vậy, bà ta không lên tiếng ngay.

Cái chết đáng sợ thật.

Nhưng, ta vẫn phải giống như những người khác, cuối cùng vẫn phải chết. Hoàng thượng cũng không thể thoát khỏi cái chết.

Lý Thế Dân, rã Lý Trị đầu đã chết, ta rã cũng phải chết.

Ôi, chết thì chết, rốt cuộc vẫn không thể thoát nổi. Ô, Trương Dịch Chi nói gì vậy? Ta bỗng quên bêng mất. Bà ta hỏi Trương Dịch Chi: – Lúc nãy ngươi nói gì vậy?

- Thần nói... là nói... Hoàng thượng lúc ấy đã... – Trương Dịch Chi ấp a ấp úng, không dám nói trọn câu.
- Người nói đến lúc ấy trẫm đã băng hà rã chứ gì?
- Vâng. Sau khi Hoàng thượng băng hà, chúng đại thần bắt tuân chỉ, Hoàng thượng sẽ làm thế nào?

Đúng vậy, ta chết rã, chúng đại thần không chịu nghe lời, trẫm phải làm sao đây? Nhưng từ xưa đến nay, có triều đại nào xảy ra chuyện như vậy chưa? Hình như chưa. Đúng vậy, chưa từng có. Có, chẳng phải Vương Mãng đã lật đổ Hán Bình Đế đó sao? Không phải, đó là thoán vị. Tào Phi, Tư Mã Chiêu đều là thoán vị, không phải là kháng chỉ. Vậy, liệu có ai cướp đoạt ngôi vị của Trương Dịch Chi hay không? Lúc này, trong triều có nhân vật nào đại loại như Tào Mạnh Đức hay Tư Mã Ý không?

Trương Dịch Chi thấy Võ Tắc Thiên không trả lời, hắn cũng không dám hỏi lại.

Võ Tắc Thiên miên man theo dòng suy nghĩ. Kẻ thoán vị sẽ không có, vậy còn kẻ kháng chỉ? Có lẽ rất khó nói. Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông từng năm lần bảy lượt bị người ta đòi trị tội, không chỉ một người. Vậy, sau khi ta băng hà, liệu họ có chịu nghe theo lệnh cho Trương Dịch Chi hoặc Trương Xương Tông không? Khó nói lắm. Rất có thể họ không nghe, không chịu thừa nhận tờ thủ lệnh của ta. Nếu nói đó là giả mạo, lén trộm Ngọc ti đóng lên? Bọn này lại thường ở trong cung. Sự việc khó nói lắm. Vậy, phải làm sao đây? Mặc kệ, có điều, từ khi Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông vào cung cho đến nay, hơn hai mươi năm nay bao

giờ cũng một lòng trung thành với ta, nói gì nghe nấy. Mình có được sự khoái lạc, vui vẻ từ bọn chúng. So với Lý Trị lúc còn sống, thời gian này ta vui vẻ hơn nhiều. Đặc biệt là Trương Dịch Chi, không biết hắn học được từ đâu cách ấy, thực khiến cho đàn bà vĩnh viễn không sao quên nổi. Đương nhiên, Trương Xương Tông, Liễu Lương Tân, Sử Hầu Tường cũng mang lại cho ta không ít, nhưng chúng đều không thể sánh nổi Trương Dịch Chi. Hắn bao giờ cũng đẹp trai, trẻ trung. Ta phụ hắn sao đành? Hiển Nhi ở trong Đông cung, ta lại viết cho Trương Dịch Chi tờ thủ lệnh, kể thura ngôi báu, coi như đã báo đáp hắn phán nào rồi. Nhưng hắn lại sợ tờ thủ lệnh ấy khó có tác dụng, có thể thực sự sẽ khó sử dụng, vậy phải làm sao đây? Phế bỏ Thái tử, lập Trương Dịch Chi làm Thái tử? – Không được! Thái tử phải là con trai của Hoàng đế, không có con trai phải chọn cháu. Bất luận lập ai làm Thái tử, Thái tử vẫn là con cháu của Hoàng đế. Bất luận là con đẻ hay là họ hàng, là con nuôi đều như nhau. Trương Dịch Chi lên làm Thái tử, liệu có thể ngủ cùng ta nữa không? Danh phận Thái tử, tất phải vào ở Đông cung, cho dù là buổi đêm cũng không đến được. Mẹ con ngủ với nhau, người ta gọi là loạn luân, cho dù là con nuôi hay cháu họ cũng vậy.

Phải làm sao đây?

Cả đời Võ Tắc Thiên thông minh là vậy, nay vấp phải vấn đề khó giải quyết quá. Bà ta muốn nhường ngôi lại cho Trương Dịch Chi, nhưng lại sợ quan thần phản đối. Không truyề ngôi cho hắn nữa, e lại có lỗi với Trương Dịch Chi.

Nếu công khai lập Trương Dịch Chi làm Thái tử lại sợ mất đi giây phút khoái lạc vào ban đêm.

Trương Dịch Chi không nói gì.

Võ Tắc Thiên cũng đang suy nghĩ.

Trương Xương Tông ở một bên nói:

- Hoàng thượng! Thần có một cách.
- Nói xem. – Võ Tắc Thiên bị ngắt dòng suy tư.
- Hoàng thượng, phải nhẫn tâm phế bỏ Thái tử, để Ngũ Lang vào Đông cung làm Thái tử. Làm như vậy, có thể một số đại thần sẽ dâng tấu phản đối. Hoàng thượng không thèm để ý đến họ. Hoàng thượng thấy thế nào?

Võ Tắc Thiên nói:

- Không phải ta không nỡ phế bỏ Hiển Nhi, nhưng cảm thấy có chút không thỏa đáng.
- Hoàng thượng làm vậy có gì là không thỏa đáng? – Trương Xương Tông hỏi.
- Người thử nghĩ xem, một khi Trương Dịch Chi lên làm Thái tử, tất phải ở trong Đông cung, liệu có thể vào tẩm điện của trẫm trong hoàng cung nữa hay không?
- Vẫn có thể tới như thường. Đến vào ban đêm. – Trương Xương Tông nói. Hắn cho rằng lời của hắn là đúng. Dịch Chi được làm Thái tử, vẫn có thể làm đῖ đực cho Võ Tắc Thiên như thường.
- Không ổn. – Võ Tắc Thiên nói. – Dịch Chi làm Thái tử, ngôi thứ đã phân rõ, coi như là con trẫm. Nếu đến đây qua đêm thì còn ra gì nữa? Trẫm đã nghĩ đến điều này rã. Kế này không thể được.

Cả ba người lại rơi vào ngõ cụt.

Trương Xương Tông ở một bên, nói:

- Hoàng thượng! Thì àn lại nghĩ ra một kế khác.
 - Nói ra xem! – Võ Tắc Thiên nói.
 - Phế bỏ Đông cung Thái tử trước.
 - Được.
 - Đổi tên Đông cung thành vương phủ.
 - Hừ, có thể!
 - Phong cho Trương Dịch Chi làm vương, vương gì cũng được. – Trương Xương Tông nói: – Thì àn nói là phế Thái tử, đổi tên Đông cung trước.
 - Hừ, còn gì nữa?
 - Nói rõ ra, không lập Thái tử nữa.
 - Ô! Sau này thế nào?
 - Phong cho Dịch Chi làm một vương gì đấy.
 - Rồi sau đó nữa sao?
 - Dịch Chi ở trong Đông cung, Đông cung sẽ trở thành vương phủ của Dịch Chi.
 - Sau nữa thì sao?
 - Hạ chẽ thư, nói rõ Dịch Chi là người kế thừa ngôi vị.
 - Cái này... Trẫm cần cân nhắc lại, đây không phải là chuyện nhỏ.
- Trương Dịch Chi ở bên cạnh nói:
- Kế này được đấy. Hoàng thượng, người đừng ý đi.
- Võ Tắc Thiên trịnh trọng nói:
- Việc này không phải là việc nhỏ, phế Thái tử trước hết sẽ gấp phải sự phản đối của một số đại thần.

– Ai phản đối, giết chết ngay. – Trương Dịch Chi nói: – Hắn cho rằng giết một số người, những người còn lại sẽ sợ hãi.

– Dịch Chi, khanh ngây thơ quá. Trọng thàn của triều đình có thể giết một cách tùy tiện hay sao? Đừng nói là giết tất, giết một người vô tội cũng không thể. Làm vậy, vừa bôi nhọ thanh danh của trẫm, lại khiến quan, dân trong thiên hạ nỗi giận, không phải là chuyện nhỏ! Hơn nữa, nếu trẫm giết mất trọng thàn, lấy ai ra giúp trẫm xử lý mọi việc Quốc gia đại sự đây? Vì vậy trẫm mới nói, việc này phải cân nhắc cho kỹ.

– Hoàng thượng, ngài còn có cách gì nữa không? – Trương Dịch Chi vội hỏi, giọng thô thiúc.

– Kế của Trương Xương Tông không phải là không dùng được, chỉ có điều là khó khăn trùng trùng. Kế này có bốn cái khó lớn, trong đó chỉ có một điều dễ giải quyết, ba điều còn lại đều rất khó.

– Là bốn điều khó nào? – Trương Xương Tông hỏi.

– Thứ nhất, phế Thái tử, cái này khó qua. Kẻ phản đối tất đồng, bởi không có lý do gì, hoặc không thể bị ra chuyện được.

– Kiếm cớ đâu khó gì? Hoàng thượng, người nên nhớ câu này. – Trương Xương Tông nói.

– Câu gì?

– Dục gia chi tội, hà hoạn vô tử!*

– Không! Người đã nghĩ đến hay chưa? Phế Hiển Nhi vẫn còn Đán nhi. Cho dù ta kiếm cớ phế Hiển Nhi, nếu không lập Đán Nhi, các đại thàn có thể dâng tấu biểu chương.

– Lại tìm cớ phế nốt Đán Nhi đi.

– Vẫn còn Trọng Phúc, vẫn còn Thủ Lẽ, còn Thành Khí... liệu có thể hết phế lại lập mãi không?

– Thế thì cứ hạ lệnh nói rõ quách là, không lập Thái tử nữa.

– Đúng vậy. Phế Thái tử, không lập Thái tử nữa. Đó chính là cửa ải khó qua thứ nhất, cửa ải khó qua thứ hai là phế bỏ Đông cung, cửa ải này không khó. Thái tử đã bị phế, đương nhiên Đông cung cũng bị phế. Bởi không có Thái tử, không cần Đông cung nữa. Ải đài đã qua, ải này không khó vượt. – Bà ta lại nói tiếp – Cửa ải khó qua thứ ba là lập Dịch Chi làm thân vương, tổ tiên đã có lệnh rõ ràng, không phải người trong hoàng tộc không được lập làm vương, không phải là công thần không được phong vương. Nếu Dịch Chi làm vương, chắc chắn sẽ có nhiều triều thần phản đối.

– Bọn Tam Tư đâu phải họ Lý, đài đã được phong vương cả đây thôi.

– Trương Xương Tông nói. Hắn cho rằng đó là chứng cứ lợi hại để phản lại Võ Tắc Thiên.

– Tam Tư lai khác. Người họ Võ được phong vương, bởi trẫm là người họ Võ. Phong cho bọn Tam Tư làm thân vương, quận vương, bọn họ ít phản đối. Nếu phong Dịch Chi làm vương, kẻ phản đối chắc chắn sẽ rất đông. – Võ Tắc Thiên nói tiếp: – Cửa ai khó vượt thứ tư là hạ chế thư chỉ định Trương Dịch Chi làm người kế vị. Bọn phản đối sẽ càng nhiều. Khi xưa, Phượng các Xá nhân Trương Gia Phúc dâng biểu, còn cổ động một số dân chúng nêu rõ, yêu cầu lập Thùa Tự làm Hoàng Thái tử. Thùa Tự là cháu ruột của trẫm, số người phản đối đã quá nhiều. Như trọng thần Dịch Nhân Kiệt là người phản đối kịch liệt nhất, khi ấy ngay cả trẫm cũng không dám nhận lời, nay Dịch Chi và trẫm không họ hàng, chẳng thân thích, vậy mà được lập làm người kế vị, kẻ phản đối sẽ nhiều vô kể. Các

khanh nói, ba cửa ải khó vượt qua này phải làm thế nào đây, để có thể vượt ải được?

Hai tên họ Trương không nói nǎng gì.

Võ Tắc Thiên đang cân nhắc. Lập Trương Dịch Chi lên làm Thái tử là điều không thể được. Kế của Trương Xương Tông có thể dùng được, nhưng có quá nhiều khó khăn. Ngoài ra, còn cách nào nữa không?

Trương Dịch Chi không chịu nổi nữa, hắn nói:

- Hoàng thượng! Việc để thản kẽ thừa là vô vọng rã sao?
- Hoàng thượng còn đang nghĩ mà. – Trương Xương Tông nói xen vào.

Võ Tắc Thiên nói:

– Trẫm đang nghĩ, làm cách nào mà qua được ba cửa ải này. Thứ hai là đang nghĩ tìm xem còn cách nào khác nữa hay không? Các ngươi cũng phải nghĩ cùng ta. Cần phải nghĩ ra một phương pháp vẹn toàn.

Hai tên họ Trương không nói gì, chúng cũng chìm vào suy nghĩ mông lung.

Một lúc sau.

Trương Dịch Chi nói:

- Đi dài từng bước một. Bước đầu tiên là phế bỏ Thái tử trước, hạ chế thư, không lập Thái tử nữa.
- Dịch Chi, không phải trẫm không muốn, trẫm đã từng viết thủ lệnh trao cho ngươi, còn cái gì nữa mà ta không chịu. Cái khó ở đây là, khó đối phó với quân thần. Như Trương Xương Tông nói, kiêm có phế Thái tử là điều có thể, nhưng Đán Nhi và các vương tôn vẫn còn, trẫm sao có thể hạ

chẽ thư nói không lập Thái tử nữa được? Chúng thầm hỏi đến, hoặc dâng tấu hỏi, trẫm biết ăn nói sao đây?

Hai tên họ Trương không nói gì.

Võ Tắc Thiên vẫn đăm chìm suy nghĩ.

Lúc đó độ vào canh ba, cả ba người đều không ngủ được, họ đang nghĩ làm thế nào để Trương Dịch Chi được kế thừa ngôi vị Hoàng đế một cách thuận lợi. Đó là việc rất lớn. Võ Tắc Thiên không phải không muốn, nhưng thực hiện thế nào đây? Làm thế nào để khiến mọi người không phản đối, hay số người phản đối ít đi, không đủ uy hiếp, để công việc được tiến hành ổn thỏa.

Hai tên họ Trương, cũng đang nghĩ cách phải làm thế nào để giặc mộng của chúng thành hiện thực. Ngôi vị Hoàng đế không chỉ rất quyến rũ, hơn nữa, đối với chúng còn là sự sống chết. Một khi Hoàng thượng băng hà, bọn chúng mất đi chỗ dựa, nếu không giành được ngôi vị Hoàng đế, không những phú quý, quyền thế của chúng mất đi, mà ngay cả tính mạng cũng rất khó giữ.

Võ Tắc Thiên cũng đã nghĩ đến điều này. Bà ta còn muốn, không có bất kỳ một ai dám đụng vào hai tên họ Trương, dù chỉ là đụng vào một sợi lông chân của chúng. Một khi bà ta không còn, tính mạng của anh em Trương Dịch Chi khó bê giữ nổi. Tống Cảnh, Hoàn Ngạn Phạm, Tô An Hằng, Vi An Thạch, Diêu Nguyên Chi, Chu Kính Tắc, Thôi Huyễn Vĩ, Đường Hữu Cảnh, có thể còn một số người nữa, không đời nào họ chịu để cho Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông làm Quốc Công hay làm quan to một cách yên ổn. Đâu chỉ là tước vị Quốc Công, hay chức quan không giữ nổi, e rằng tính mạng của chúng cũng khó bảo toàn. Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông đã nhiều lần bị tố cáo, nếu bà ta không đích thân

ra mặt, chắc bọn họ đã lìa khỏi cổ từ lâu rồi, hay ít nhất cũng đã bị lưu đày. Có ta còn vậy, khi không còn ta nữa, hậu quả thực sự đã có thể nhận thấy.

Cách duy nhất và cũng là biện pháp tốt nhất là để Dịch Chi kế thửa ngôi báu. Nhưng làm như vậy thật khó! Liệu có thể vượt qua ba cửa ải kia hay không. Không dám chắc! Không một chút dám chắc nào. Khó quá, chẳng khác gì leo lên trời.

Làm sao đây?

Kế sách gì vẹn toàn?

Đêm càng khuya.

Võ Tắc Thiên không muốn ngủ.

Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông cũng không muốn ngủ.

Muốn biết ba người này nghĩ ra kế gì. Xin xem tiếp hì sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MỘT TRĂM LINH HAI

*Hải hoa không thành, Hồ Sơn Khốc trắng tay hồn bay ngoài giới
Gặp hiểm không nguy, Võ Tam Tư cam tâm rụt cổ làm rùa*

Lại nói chuyện Tương Vương định đi, Thái tử gọi ông ta quay trở lại.

Thái tử nói:

- Mấy ngày gần đây, Võ Tam Tư và anh em họ Trương có động tĩnh gì không? Có đi đâu gì khả nghi không?

Tương Vương nói:

– Trong phủ của Võ Tam Tư lại thu nhận thêm mấy nhân vật võ lâm nữa, đại khái có khoảng bảy người. Anh em Trương Dịch Chi vẫn chưa có động tĩnh gì, bọn chúng chỉ đi tìm Hạ Quan Thị lang Lý Quýnh Tú một lần. Theo sự phân tích của mọi người, Lý Quýnh Tú tuy làm Hạ Quan Thị lang, có quyền điêu binh. Nhưng nếu không có thánh chỉ của Hoàng thượng, hắn cũng không có quyền điêu binh được. Hoặc giả sử có thánh chỉ, nhưng hắn chỉ có thể điêu động binh sĩ bên ngoài (phủ binh) mà thôi. Phủ binh lại ở mãi tận các châu huyện, quân còn chưa tới, chúng ta đã phát giác ra rầm, chúng khó lòng tới được kinh thành để làm loạn. Hơn nữa, mọi người nhận thấy Lý Quýnh Tú a dua với hai tên họ Trương, nhưng chắc chắn không dám dối cả thiên hạ, giả truyền thánh chỉ để điêu binh. Hắn không có cái gan ấy.

– Ta rất lo bọn họ Võ và hai tên họ Trương. Võ Tam Tư không thể không có ý muốn cướp ngôi, hai tên họ Trương chắc chắn cũng có ý muốn kế vị. – Thái tử lo lắng nói.

- Chỉ cần chúng ta chuẩn bị cho thật tốt, ra tay trước chúng, “tiên hạ thủ vi cường, hậu hạ thủ uong”*, đó vẫn là câu nói từ ngàn xưa để lại.
- Đán đệ, nhớ kỹ, khuyên cáo cho Trương Giản Chi, tạm thời không được khinh suất mạnh động, nhất quyết phải đợi thời cơ.
- Vâng, đệ đã nhớ kỹ. Còn việc gì không?
- Đệ đi đi, cần nhớ, sau này, ta sai Viên Thủ Dĩ thường xuyên qua lại chỗ đệ. Không! Ở hẳn lại chỗ đệ! Không, phải bảo Viên Thủ Dĩ tìm cách để trở thành người của phủ Tương Vương, có việc gì, đệ không cần tới đây, chỉ cần sai Viên Thủ Dĩ đi là được. Đệ đến đây nhanh, sợ bọn họ Võ và hai tên họ Trương để ý.
- Vâng. Đệ tuân lệnh.
- Xong rồi, đệ đi đi.

Tương Vương trở về phủ.

Đêm hôm ấy, Tương Vương cho gọi Tôn Danh Kiệt, dặn ông ta những việc cần làm. Tôn Danh Kiệt lập tức đi tới nhà Trương Giản Chi.

Thật trùng hợp.

Tôn Danh Kiệt lại gặp phải khách dạ hành.

Tính khí của Tôn Danh Kiệt vẫn vậy, ông ta lập tức đuổi theo bóng người kia.

Công phu của khách dạ hành kia không bằng Tôn Danh Kiệt, khoảng cách đôi bên nhanh chóng được rút ngắn. Tôn Danh Kiệt phải bước chậm lại.

Kẻ kia đi vào một căn nhà xây theo kiểu Tứ hợp viện, không lớn lắm.

Kẻ dã hành không biết có người theo mình, hắn mạnh dạn cậy chốt cửa chính, đẩy cửa bước vào.

Đó là một hộ gia đình lớn.

“Tên này tới đây làm gì?” – Tôn Danh Kiệt thầm nghĩ.

Ông ta bám theo đến Tú hợp viện.

Tôn Danh Kiệt nhẹ nhàng hạ mình xuống.

Phòng chính có ánh đèn hắt ra.

Tôn Danh Kiệt nấp sau cửa sổ, chọc thủng giấy dán nhìn vào trong.

Tên kia cầm đèn lên, bước về phía giường.

Tôn Danh Kiệt nhìn người đi đêm, thấy gương mặt hắn vô cùng xấu xí, cổ quái. Trên giường là một thiếu nữ đang nằm ngủ rất say, đôi má cô đỏ hăng, cặp mày lá liễu dần ra, đôi môi đỏ mọng rất đáng yêu. Chiếc chăn đắp trên người bị đạp tung xuống, để lộ ra nửa gò bồng đảo...

Gương mặt xấu xí của tên khách dã hành khẽ nở một nụ cười. Nụ cười ấy khiến khuôn mặt hắn còn khó coi hơn cả lúc khóc.

Tôn Danh Kiệt hiểu, có thể tên mặt xấu này là tên dâm tặc chuyên đi hái hoa trộm, nhưng chưa dám chắc, ông phải xem sự việc cụ thể ra sao đã.

Tên mặt xấu, một tay cầm đèn, một tay lay để người thiếu nữ tỉnh dậy.

Hắn đưa tay bịt lấy miệng cô gái.

Tên mặt xấu nói:

– Tiểu thư, cô đang độ xuân kỳ, ta tới đây làm một lang quân như ý của nàng, khiến nàng thỏa mãn. Ta nói cho nàng biết, ta vào đây mà người không biết, quỷ không hay, đến tận bên giường nàng. Chứng tỏ ta là người có võ công cao cường. Nàng dám hé lén một tiếng, lập tức ta sẽ giết chết

ngay. Giết nàng dẽ như giết một con gà vậy. Nàng cứ thư giãn, thả lỏng người ra, được một lần, nàng sẽ thích có lần thứ hai ngay.

Tên mặt xấu nói xong, đặt cây đèn lên bàn.

Cô gái quả thực không dám kêu lên một tiếng.

Tôn Danh Kiệt trông thấy nước mắt chảy ra từ đôi mắt cô gái.

Tên mặt xấu đặt cây đèn xuống, đưa tay định lật bỏ tấm chăn trên người thiếu nữ.

Tôn Danh Kiệt không để cho tên kia kịp lật tấm chăn của thiếu nữ nỡ, nếu để lật chăn ra, tấm thân lõa lồ của thiếu nữ sẽ bị tên mặt xấu nhìn thấy. Vì vậy, khi tên mặt xấu vừa đưa tay ra, cũng đúng lúc ám khí phóng tới, đánh trúng tay tên mặt xấu.

Tên mặt xấu đau đớn run cả người, vội rụt tay lại, hướng ra phía cửa sổ chửi:

– Thằng nhãi nhép nào, dám phá hỏng好事 của Khốc gia ta. Nếu có gan, chó chạy. – Tên mặt xấu vừa chửi, vừa tung chân nhảy ra ngoài cửa sổ.

Tôn Danh Kiệt không bỏ đi.

Tên mặt xấu ra tới cửa, liền nhìn thấy Tôn Danh Kiệt.

Hắn quát, hỏi:

– Người từ đạo nào đến đây?

– Từ đạo Dương Quan tới! – Tôn Danh Kiệt trêu chọc hắn.

Tên mặt xấu lẩn lộn trên giang hồ chưa từng nghe thấy có một đạo nào gọi là đạo Dương Quan, hắn liền hỏi:

– Ở tuyến nào?

- Tuyến Ty Nhung. – Tôn Danh Kiệt vẫn trêu chọc.

Tên mặt xấu chưa từng nghe trên giang hồ có đạo Dương Quan, cũng chẳng có tuyến Ty Nhung, hắn rõi tinh, cứ ngờ kiến thức của mình chưa đủ rộng, không hiểu lời nói của đối phương. Lại hỏi:

- Xin nói rõ địa điểm.
- Người chờ hỏi nhì ầu, ta cũng cần hỏi người, người thuộc môn phái nào?
- Nhật nguyệt tinh thàn bất quy nê thổi (trời trăng sao không lẩn vào đất bùn)! – Ý của tên mặt xấu là hắn không thuộc môn phái nào.
- Người cũng phải có một cái tên chứ?
- Lão tam của Âm Tào Tam Sú Giả, Hồ Sơn Khốc.

Tôn Danh Kiệt không biết người này, nhưng từng nghe qua danh của hắn, lại trêu chọc, nói:

- Người là Âm Tào Tam Sú Giả, nên xuống âm tào địa phủ mà khóc, sao lại lên đây đi bỉ hoa?

Hồ Sơn Khốc đã hiểu. Thì ra lão già ranh này đang bốn cột mình, hắn tức giận nói:

- Rốt cuộc người là ai? Báo rõ danh tính, ta đánh chết người cũng phải biết người là kẻ nào chứ?
- Lão phu là Tôn Danh Kiệt.

Hồ Sơn Khốc sợ đến giật thót người. “Điểm Thương Tam Hữu”, hắn đã nghe danh từ lâu. Người ta truyền tụng võ công của Tam Hữu cực kỳ cao siêu, hôm nay lại gặp ngay chính họ, vận số mình thật đen. Nhưng không thể hạ mình được. Hơn nữa, người ta truyền tụng cũng không đáng tin lắm. Ba anh em họ Hồ cũng đâu dễ chọc vào. Hắn nói:

- Người phá hỏng hảo sự của Khốc gia ta, người còn định đi sao?
- Ta đâu muốn đi, còn chưa đến lúc, ta đi sao đành.

Hồ Sơn Khốc thấy lạ. Chẳng lẽ đến lúc nào hắn mới đi. Nếu hắn đi rã, cô gái trong nhà vẫn là của mình. Hắn hỏi:

- Bao giờ người đi?
- Giết người xong, ta sẽ đi!

Nghe thế, Hồ Sơn Khốc nỗi giận đùng đùng, lập tức lôi đôi “mẫu tử song hoàn” ra, hét lớn: – Ta sẽ giết người trước, sau đó sẽ ôm cô gái kia. – lời dứt, song hoàn đã đánh tới.

Tôn Danh Kiệt nâng đòn lên tiếp chiêu.

Mẫu tử song hoàn là loại binh khí đặc biệt, vừa có thể công vừa có thể thủ, là khắc tinh của các loại binh khí khác như đao, kiếm, bởi nó có thể khóa cả đao kiếm.

Công phu của Hồ Sơn Khốc không kém cạnh gì, song hoàn tung ra, dốc toàn lực tấn công. Lưỡi dao gắp bên ngoài song hoàn có tác dụng tấn công địch, lưỡi dao gắp bên trong có tác dụng khóa đao kiếm. Bên ngoài song hoàn có rất nhiều lưỡi dao, mỗi hoàn (vòng) có tới mười tám lưỡi, bất kỳ chỗ nào trên thân hoàn cũng có thể sát thương đối thủ.

Đáng tiếc, Hồ Sơn Khốc gặp phải Tôn Danh Kiệt.

Đáng địch của Tôn Danh Kiệt vốn hình ống, tròn, song hoàn không khóa nổi.

Tôn Danh Kiệt vung múa đòn địch.

Hàng loạt âm thanh đinh đinh, đang đang vang lên.

Âm thanh tắt.

Hồ Sơn Khốc hòn bắn lên trời.

Thì ra những lưỡi dao gắn trên thân hoàn đã bị đằng địch của Tôn Danh Kiệt đánh gãy mất bảy, tám lưỡi.

Song hoàn vốn được đúc bằng thép nguyên chất, cực kỳ rắn, đao kiếm chém vào không xước. Ngay cả các loại binh khí nặng như phủ, tâm môn, chùy, sóc, côn (côn bằng sắt), đánh vào cũng không thể nghĩ rằng đánh bay lưỡi dao ra. Lần một, cái đằng địch của Tôn Danh Kiệt so với thiết phán quan, bút trạng nguyên lợi hại hơn nhiều, và có thể đánh gạt cả song hoàn, sao hắn lại không sợ đến vãi cả linh hòn ra.

Hồ Sơn Khốc lập tức đổi công thành thủ.

Tôn Danh Kiệt chẳng lẽ để cho hắn thủ được sao? Đằng địch liên tục vung lên, một vùng ánh sáng tím – Đằng địch vốn được đúc bằng đằng tím, vây tròn lấy Hồ Sơn Khốc.

Hồ Sơn Khốc muốn chạy cũng không chạy được.

Thêm ba chiêu nữa.

Tôn Danh Kiệt điểm một đòn, trúng ngay vào tử huyệt của Hồ Sơn Khốc.

Hồ Sơn Khốc vung tay ném song hoàn, sững người lại một chút, rã ngã lăn ra đất.

Tại sao Tôn Danh Kiệt không dùng đằng địch đập vỡ đầu, nát óc Hồ Sơn Khốc? Ông nghĩ, để sân nhà này dính máu kẻ xấu, vừa làm bẩn sân, lại khiến chủ gặp rắc rối. Vì vậy ông ta có ý điểm vào tử huyệt của Hồ Sơn Khốc.

– Hảo hán gia! Đa tạ ngài, chúng tôi xin được quỳ lạy ngài! – Giọng của hai người cất lên.

Đó chính là chủ của căn nhà này.

Tôn Danh Kiệt chưa đánh chết Hồ Sơn Khốc, đã phát hiện thấy hai người già xuất hiện trước cửa, ông đoán họ là chủ nhà.

Tôn Danh Kiệt vội quay lại, đỡ hai người già dậy, nói:

– Mau đứng dậy, chờ nên làm thế.

Ông lão nói:

– Nếu không có hảo hán gia cứu, tiểu nữ của chúng tôi nhất định đã bị làm ô uế, liệu nó có thể sống nổi không? Ông cứu mạng sao không cảm tạ, sao không nể phục?

Tôn Danh Kiệt nói:

– Tặc nhân đã chết, không đổ máu ra đây, lão phu cần phải mang cái thi thể này đi. Việc này, nếu không ai biết, các vị cũng đừng nói ra, tránh để người khác nói này nói nọ. Thôi, ta đi đây.

Nói xong ông ta tóm lấy Hồ Sơn Khốc phi thân nhảy lên bờ tường, chỉ vài lần nhún nhảy, đã biến mất.

Hai vợ chồng ông già thấy Tôn Danh Kiệt thản tốc như vậy, cho rằng mình đã gặp được thần tiên. Nếu không phải là thần tiên, thì sao giết chết tặc nhân mà vẫn không chảy máu. Nếu không phải là thần tiên, tại sao lại biết bay, mà bay với vận tốc nhanh đến vậy. Nếu không phải là thần tiên, tại sao một tay túm lấy xác tặc nhẹ như chơi, hơn nữa, khi bay lên ông ta vẫn cầm theo xác của tên tặc nhân. Hai vợ chồng lão vội vàng quỳ xuống, dập đầu lạy tạ trời đất, miệng vẫn còn lẩm bẩm tạ ơn thần tiên nữa.

Tôn Danh Kiệt vốn muốn ném xác của tên tặc nhân ra ngoài thành, lại nghĩ ngoài thành hơi xa, ra ngoài thành mất rất nhiều công sức và thời gian. Ông nghĩ: “Hay là vứt xác tên này vào nhà Trương Xương Tông dọa

cho hắn một chập". Bèn liền mang xác Hồ Sơn Khốc chạy về hướng nhà Trương Xương Tông.

Tới nhà Trương Xương Tông, ông ném xác Hồ Sơn Khốc qua tường rào, vào sân nhà Trương Xương Tông. Sau đó vội chạy về nhà Trương Giản Chi.

Tôn Danh Kiệt gặp Trương Giản Chi.

Trương Giản Chi nói với Tôn Danh Kiệt, bốn tướng của Tả Hữu Vũ lâm quân đều là người của phe mình, có khoảng hai ngàn quân. Nay chỉ còn thiếu các vệ của Nam Nha mà thôi. Nếu liên lạc được với các vệ của Nam Nha, ta có thể ra tay.

Tôn Danh Kiệt truyền đạt lại lời của Thái tử, nói không nên khinh suất, mạnh động, cần phải đợi cơ hội. Sau đó nói:

– Theo ý Thái tử! Thái tử ở Đông cung, không thể hiểu rõ được tin tức ở bên ngoài, ông có một người rất đáng tin cậy tên là Viên Thủ Dĩ, không biết Trương Giản Chi có cách nào tiến cử để anh ta vào trong phủ Tương Vương được không? Từ nay trở đi, tin tức bên ngoài có thể do Viên Thủ Dĩ thông báo cho Đông cung biết.

Trương Giản Chi nói:

- Việc này không khó, vào buổi chiều sớm mai, ta sẽ tâu lên Hoàng thượng, điệu Viên Thủ Dĩ tới phủ Tương Vương.
- Được vậy thì tốt, tôi xin cáo từ.
- Khoan đã. – Trương Giản Chi nói: – Nếu Tương Vương có thể liên lạc được với một bộ phận tướng quân trong Nam Nha, không cần hết toàn bộ, chỉ một phần là đủ, xin hãy thông báo cho tôi một tiếng.
- Được, tôi đã nhớ kỹ. Hẹn gặp lại.

Tôn Danh Kiệt trả vè

Vè đến phủ Tương Vương.

Thật may đêm ấy lại là đêm Triệu Linh Sơn trực.

Tôn Danh Kiệt nói lại những lời của Trương Giản Chi cho Tương Vương và Triệu Linh Sơn nghe.

Tương Vương nói:

– Bốn viên tướng quân của Tả Hữu Vũ lâm quân đây là người của chúng ta, tốt quá. Ta sẽ liên lạc với Tiết Tư Hành ngay, hỏi ông ta xem thái độ của tướng lĩnh các vương ra sao?

Tôn Danh Kiệt lại kể cho họ nghe về việc mình đánh chết Hồ Sơn Khốc.

Triệu Linh Sơn nói:

– Không biết Âm Tào Tam Sứ Giả tới kinh thành làm gì? Liệu có phải do Võ Tam Tư mời tới không?

– Khả năng là vậy. Bình thường, Âm Tào Tam Sứ Giả luôn hoạt động tại vùng biên ải, nếu không có việc gì, chúng sẽ không tới kinh thành đâu. – Tôn Danh Kiệt nói.

– Nếu thực sự chúng do Võ Tam Tư mời tới, hắn đã mất đi một trợ thủ rồi.

Hồ Sơn Khốc làm hộ vệ cho Võ Tam Tư, tại sao lại lén ra ngoài đì hái hoa?

Võ Tam Tư mòi mấy tên tà ma hung thàn tới, ngoài Doãn Trung Sơn ra, còn lại toàn là đồ háo sắc. Hái hoa, trộm liêu đối với chúng là chuyện thường xảy ra như cơm bữa.

Võ Tam Tư vẫn không hề biết, nếu biết, lão ta đã kiếm cho chúng một số kỹ nữ từ lâu rã.

Động Đình Song Hùng, Tả Phán và Tam Sú Giả sau khi tới phủ nhà họ Võ không lâu, Tả Phán Thôi Đắc Thành, Động Đình Song Hùng Chung Minh Viễn, Chung Minh Đạt và Vô Thường Sú Giả, bốn người đều tìm được gái trong phủ của Võ Tam Tư. Bốn người bọn chúng kiếm được hai ả nha đều đã lớn tuổi trong phủ họ Võ, chúng đều là những đứa đã từng ngủ với Võ Tam Tư. Bởi Võ Tam Tư có quá nhiều thê thiếp, nên hai đứa chúng, cứ năm tháng mới được ném mùi đàn ông một lần. Động Đình Song Hùng tới đây, chúng tuy hơi già nhưng tuấn tú hơn Võ Tam Tư, chỉ cần vài câu đùa đã nêu tên, tên cặp. Hai ả nha đều này đều là hạng phuường dâm đãng, Song Hùng lại có võ công, sức khỏe tốt, khiến hai ả nha đều cảm thấy thỏa mãn hơn nhiều so với lúc ngủ cùng Võ Tam Tư. Hơn nữa, đêm nào cũng được cặp kè với nhau. Tả Phán Thôi Đắc Thành thì cặp kè với một ả hầu khác. Nó cũng là thê thiếp nghiệp dư của Võ Tam Tư. Còn Hồ Sơn Quân thì đùa được một ả tiểu thiếp của Võ Tam Tư. Bốn gã đàn ông cặp với bốn ả đàn bà thành bốn đôi.

Bốn gã đàn ông không hề để ý tới việc giữ kín. Chúng khoe khoang với bốn ả kia nào là võ công của mình cao siêu, không sợ Võ Tam Tư phát hiện ra. Bốn ả này đều là phuường hiếu dâm, vì vậy chúng cũng không hề để ý tới việc giấu giếm.

Sự việc này xảy ra không lâu, Võ Tam Tư đã phát hiện ra. Nhưng hắn không hề nổi giận, mà nghĩ như vậy lại hóa hay. Có phụ nữ giữ chân, bọn họ sẽ không thể dễ dàng rời đi. Vì vậy hắn cố tình làm ra vẻ như không biết.

Bốn đôi nam nữ thấy Võ Tam Tư giả mù giả điếc, lại càng lộ liễu, không chút e dè. Hằng đêm, bốn ả kia đều tới ngủ trong lầu của Hộ vệ. Doãn Trung Sơn tuy biết, nhưng do hắn đã hiểu rõ cá tính của bọn chúng nên cũng chẳng thèm ngó ngàng tới. Coi việc ấy không liên can gì tới mình. Ngay cả Võ Tam Tư còn mặc kệ nữa, thì hắn hơi đâu đứng ra làm kẻ ác làm gì. Huống hồn những người này đều do hắn mời tới.

Chỉ khổ cho Hồ Sơn Tiếu và Hồ Sơn Khốc, mặt mũi xấu xí, mấy lằn rủ rẽ nhưng đám phụ nữ đều không chịu. Hai tên này không chịu được nên đành phải ra ngoài, tính chuyện hái hoa.

Ngày hôm ấy, Hồ Sơn Khốc đi kiếm gái trên phố, hắn phát hiện thấy một thiếu nữ trong một trang viện nhỏ đang tiễn khách; từ xa nhìn vào, hắn đã chấm đúng cô ta. Thiếu nữ nọ tuổi độ mười sáu, mười bảy, xinh đẹp tuyệt trần. Nếu đem so với đám gái mà bọn Tả Phán, Song Hùng và Hồ Sơn Quân cặp kè thì thiếu nữ này xinh đẹp hơn hắn. Hắn còn quả quyết rằng thiếu nữ này là một hoàng hoa khuê nữ bèn nhớ kỹ địa chỉ ngôi nhà này, đợi đêm đến sẽ tới đây hái hoa. Hắn dự định như vậy. Nếu đêm nay cưỡng hiếp được thiếu nữ này, các đêm sau hắn sẽ tới tiếp. Hắn còn định dọa thiếu nữ, không cho nàng bỏ trốn, nếu không sẽ giết cả nhà cô ta. Chính mắt hắn thấy cô ta bước vào gian phòng chính nên mới xông thẳng vào gian nhà phía Tây. Tất cả mọi sự tính toán của hắn đều đúng, nhưng chỉ có một điểm xúi quẩy là hắn gặp phải Tôn Danh Kiệt. Mùi vị của thiếu nữ còn chưa được nếm, mạng chó của hắn đã phải xuống tuy vẫn dài.

Hồ Sơn Khốc mất tích, mãi sáng hôm sau phủ họ Võ mới biết.

Phủ họ Võ cho mỗi hộ vệ một căn phòng riêng biệt trong Hộ vệ lầu. Vì vậy bọn phụ nữ cặp kè với bọn Tả Phán đêm đêm mới có thể tới đó vui vầy, ngủ lại.

Sáng hôm sau, Hô Sơn Quân không thấy lão tam, liền vào phòng hắn tìm kiếm. Không thấy, hỏi lão nhị cũng không biết. Hô Sơn Quân đã hiểu. Nhất định tối qua lão tam đi hái hoa ở đâu đó. Nhưng kẻ đi hái hoa, làm gì có chuyện tới lúc trời sáng rõ vẫn chưa về. Nhất định hắn hung đà cát thiểu rã. Lúc ăn cơm sáng, lão tam vẫn chưa thấy trở về. Hắn bèn đi tìm Võ Tam Tư, nói cho biết việc Hô Sơn Khốc mất tích. Võ Tam Tư nói:

- Hô Hộ vệ liệu đi đâu đây?
- Không dám giấu gì vương gia, lão tam vốn hiếu sắc, có thể hắn đã ra ngoài đi ăn đêm, gấp phải đi lâu bất trắc rã. – Hô Sơn Quân nói.

Võ Tam Tư đã hiểu, hắn nói:

- Cũng tại ta không nghĩ tới đi lâu này, và cũng tại các vị không chịu nói rõ. Nay, Sơn Khốc hộ vệ mất tích, ta cũng chẳng biết phải làm sao. Hô hộ vệ, ông nói xem, các ông còn cần bao nhiêu phụ nữ? Tiểu vương sẽ kiêm cho các vị.

Chỉ còn một mình Hô Sơn Tiêu, Song Hùng và Tả Phán đài đã cặp được gái, hắn cũng đã biết. Bởi giữa bọn chúng không hề giấu giếm, ngại gì mà không nói cho nhau biết. Nhưng lúc rồi rã nói chuyện tầm phào, chúng thường nói với nhau những chuyện mà người thường không dám nói tới. Vì vậy hắn nói:

- Chỉ cần một người.
- Tốt, tối nay sẽ có một phụ nữ tới lâu Hộ vệ của các vị.
- Đa tạ vương gia.
- Chỉ là việc nhỏ, không cần cảm ơn.

Hô Sơn Quân lui đi rã, Võ Tam Tư liền cho gọi quản gia đến, dặn dò, nói:

– Người hãy tìm cho ta một kỹ nữ trước tôi nay. Mua đứt luôn. Tốn bao nhiêu tiền không quan trọng, có đi đâu cần trẻ trung, xinh đẹp một chút. Việc cần làm cho tốt, nếu không tìm được kỹ nữ thì kiếm bừa một ái điểm trẻ cũng được. Không được để lỡ việc.

Tổng quản đích thân thực hiện. Ngay buổi chiều, hắn đã đưa một ái điểm về, tuổi chừng ba mươi, nhưng trông cũng khá xinh đẹp. Võ Tam Tư nhìn qua, nói:

– Đưa tới lâu Hộ vệ giao cho Hồ Sơn Quân.

Hồ Sơn Quân nhận được ái nọ, liền giao cho Hồ Sơn Tiếu.

Ái nọ thấy Hồ Sơn Tiếu xấu xí, trong lòng không muốn, nhưng ái đã bị người ta mua rã, không chịu cũng phải cắn răng mà chiêu.

Từ đó, sáu tên hộ vệ trong phủ họ Võ mới yên ổn được một chút.

Sau bữa cơm tối hôm Võ Tam Tư sai quản gia đưa gái tới lâu Hộ vệ, có lính gác cổng vào báo, có một người tự xung là Hữu Phán Quan Thôi Đắc Cầu tới tìm Doãn hộ vệ.

Nghe vậy, Võ Tam Tư lập tức lệnh cho mời vào, lại sai người đi tìm Doãn hộ vệ tới.

Thôi Đắc Cầu vào giữa phòng, Doãn Trung Sơn tới cửa.

Doãn Trung Sơn liền giới thiệu hai người với nhau.

Võ Tam Tư nói vài câu khách sáo, sau đó lại nhắc tới việc mời hắn tới hộ vệ cho phủ, và nêu ra những chế độ đãi ngộ.

Thôi Đắc Cầu tới đây vì muốn làm hộ vệ, hơn nữa anh trai mình cũng đã ở đây, nên không cần Võ Tam Tư nói lời mời thứ hai. Võ Tam Tư lập tức sai người chuẩn bị cơm rượu.

Võ Tam Tư và Doãn Trung Sơn đều đã ăn cơm. Khi già nhân dân Thôi Đắc cầu đi ăn cơm, Võ Tam Tư nói:

– Doãn hộ vệ! Để tránh xảy ra việc đáng tiếc như Hồ hộ vệ vừa rồi, lát nữa ông hãy nói với Thôi hộ vệ, chịu khó nằm không một đêm, tối mai tôi sẽ sai người dẫn gái tới cho ông ta.

Doãn Trung Sơn cười khổ sở, khẽ âm ầm một tiếng. Hắn cảm thấy bọn người này làm mình mất mặt quá.

Võ Tam Tư nói:

– Doãn hộ vệ, ông có cần một người vợ tạm thời không?

Doãn Trung Sơn nói:

– Đa tạ vương gia, tại hạ không thích món ấy.

Võ Tam Tư cười, không tiện hỏi thêm điều gì nữa.

Khi Tôn Danh Kiệt mang xác Hồ Sơn Khốc vứt vào trong phủ của Trương Xương Tông, lại đúng vào cái đêm anh em Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông trực trong cung.

Xác bị ném qua tường rào vào trong phủ, rơi đánh bịch một tiếng, đúng lúc tên canh phu đang đứng cách đó không xa, hắn vội vàng chạy tới. Phát hiện có một xác chết liền vội vàng gọi quản gia dậy. Quản gia tới xem xét, thấy không quen, không biết phải xử lý ra sao, liền lệnh cho phu canh vác cái xác ấy để vào bụi cây nơi ít người qua lại, đợi chủ nhân về xử lý.

Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông hả hả Võ Tắc Thiên, vẫn chưa nghĩ ra được kế sách nào vẹn toàn. Cuối cùng, Võ Tắc Thiên nói:

– Ngủ đi đã, ngày mai, trẫm còn phải thiết triều sớm, còn vội kế sách ấy à, cứ từ từ nghĩ sau.

Hai tên họ Trương chẳng biết nên làm sao, đành phải nghe theo lời Võ Tắc Thiên.

Trời sáng, hai tên họ Trương ăn sáng ở trong cung rầm mới vội nhảy.

Trương Xương Tông vừa vội tới phủ, quản gia đã vội vã bẩm báo rằng, đêm qua phát hiện thấy một xác chết trong phủ. Hai tên họ Trương đều quan tâm tới việc ấy. Trèo tường ngã chết cũng thế, vu cáo cũng mặc. Chúng đã có Hoàng thượng đỡ lưng cho, chưa kịp nói gì, Trương Dịch Chi nói ngay:

- Tìm mấy đứa, bảo khiêng cái xác ấy ném ra ngoài thành là xong. Việc gì phải rối cả lên thế?
- Khoan – Trương Xương Tông thấy tên quản gia định đi, gọi giật lại
- Không nên đem chôn ngay. Ban ngày ban mặt, vác một cái xác chết từ trong phủ đi ra, sợ bị người ta biết sẽ đàm tiếu. Đợi đến đêm hắng làm.
- Sợ cái gì? Một cái xác chết, lại không phải do chúng ta giết, việc gì phải trước sợ sói, sau sợ hổ vậy. Ban ngày thì cũng thế cả thôi.
- Không! Hiện nay ta nên ít gây chuyện thì tốt hơn, việc lớn chưa xong, không nên để chuyện nhỏ làm hỏng đại sự. Ban ngày ban mặt, vác một cái xác chết từ trong phủ ta đi ra, sự việc sẽ đăng lên rất nhanh. Nếu để người của bọn Ngụy sử đài phát hiện ra, tặng cho chúng ta một bản tấu lên Hoàng thượng. Tuy chúng ta không lo, vì người không phải chúng ta giết, nhưng trước mắt, chúng ta phải giải thích thế nào? Người của Ngụy sử đài hỏi chúng ta, thi thể từ đâu mà có? Chúng ta có mở miệng cãi lại được không? Chỉ tổ làm Hoàng thượng lại phiền lòng thêm.

Trương Dịch Chi không nói gì.

Trương Xương Tông lại nói:

– Điều quan trọng trước mắt là phải làm thế nào để anh được lên kế vị ngôi báu. Đừng thấy Hoàng thượng vẫn thiết triều mà yên tâm. Hoàng thượng bây giờ như ngọn đèn trước gió. Ngộ nhớ điều tật tệ nhất xảy ra, ngay cả đường lui của anh em ta cũng không có. Bây giờ chỉ còn cách tiến mà thôi.

– Ta biết, chúng ta chỉ còn đường tiến thôii, không thể lùi được nữa, nhưng không tìm được cách nào hay. Ngay cả Hoàng thượng thông minh như thế, mà vẫn không tìm ra được kế sách tốt, ta với ngươi liệu nghĩ ra được cái gì hay hơn? – Trương Dịch Chi chẳng biết phải làm sao!

– Mọi sự là do ở con người. Tôi qua chặng phải đệ đã bày ra một kế sao?

– Kế ấy rất hay, nhưng Hoàng thượng đưa ra ba vấn đề đều khó giải quyết.

– Hiện giờ em đang tìm cách giải quyết ba việc đó. Tuy Hoàng thượng nêu ra ba vấn đề, nhưng theo em chỉ một điểm là khó khăn nhất.

– Điểm nào?

– Phê Thái tử, nhưng không lập Thái tử khác. Chỉ cần giải quyết tốt cửa ải này là xong.

– Cửa ải này cũng khó qua lắm.

– Từ từ mà nghĩ, anh nghĩ, em nghĩ, Hoàng thượng nghĩ, nhất định sẽ tìm ra cách giải quyết.

– Ta đã nghĩ nát óc mà vẫn không có cách nào.

Cho đến bữa cơm tối, hai tên này vẫn cứ vò đầu bứt tai, không thể tìm ra được cách giải quyết.

Hai tên đang ăn tối.

Thái giám trong cung đến chuyển lời, Hoàng thượng truyền gọi chúng vào cung.

Hai đứa hiểu, là Hoàng thượng muốn gọi chúng vào để bàn việc kế vị.

Chúng vội vã ăn cơm, mặt trời chưa lặn, chúng đã có mặt trong cung.

Võ Tắc Thiên thấy hai đứa đến, vẫn giữ thái độ như mọi khi, không có vẻ gì thân mật.

Trống đã điểm canh.

Võ Tắc Thiên đuổi hết bọn cung nữ, thái giám đi.

Bắt đầu bàn việc chính, bàn tới vấn đề người kế vị.

Trương Xương Tông nói:

– Hoàng thượng! Thì ra rằng, cửa ải lớn nhất chính là phế Thái tử mà không lập Thái tử khác. Chỉ cần vượt qua vấn đề này, còn những vấn đề khác dễ dàng vượt qua hơn.

Võ Tắc Thiên nói:

– Cửa ải này là khó vượt nhất, hơn nữa, tìm được cũng rất khó khăn.

Trương Xương Tông nói:

– Thì nghĩ ra được một kế, không biết thế nào?

– Nói thử xem!

– Vu cáo Thái tử mưu phản.

– Không được, vu cáo nó làm phản, cần có chứng cứ.

– Tìm người vu cáo trước.

– Tìm ai?

– Tìm cách mua chuộc người khác.

– Mua chuộc người, có thể, nhưng phải là người trong Đông cung. Ngoài ra, còn cần có vật chứng nữa. Các ngươi liệu có thể mua chuộc được người trong Đông cung sao? Khó lắm. – Võ Tắc Thiên nói.

- Có một người là bạn của th`ần.
- Ai?
- Vương Thiệu Tông.
- Vương Thiệu Tông? Để trãm nhớ lại xem, hắn giữ chức quan gì trong Đông cung nhỉ? Có thường tiếp cận với Thái tử không?
- Hắn là Bí thư Thiếu khanh, h`ai Thái tử đọc sách.
- À, ta nhớ ra r`ã. Khi Từ Kính Nghiệp tạo phản, đã ép người này tới giúp đỡ trong doanh trại họ Từ, hắn cự tuyệt. Từ Kính Nghiệp muốn giết hắn. Triển Chi Kỳ nói Vương Thiệu Tông rất có uy vọng, giết hắn đi tuy có thể giải được mối hận, nhưng lại sợ làm mất lòng Thú sủ và l`e dân, nên Từ Kính Nghiệp mới không giết. Sau đó, loạn ở Dương Châu Lý Tự Đặc được dẹp yên, tướng quân Đại Tống quản bẩm báo với trãm việc này, trãm sai người đón hắn từ cung Giang Đô ở Dương Châu về kinh, phong cho hắn là Thái tử văn học, lại cho làm Bí thư giám. Người này e không được. Hắn không phải loại người dễ sai khiến.
- Giao tình của bọn th`ần với hắn khá tốt, sao không thử xem – Trương Xương Tông nói.

Trương Dịch Chi nói theo:

- Vương Thiệu Tông qua lại khá thân thiết với anh em th`ần, thường tới phủ ăn cơm uống rượu, ta cứ thử xem?
- Việc này không thể làm bừa. Dù Vương Thiệu Tông chịu vu cáo, vậy chứng cứ là gì? Chỉ dựa vào lời của một mình Vương Thiệu Tông, không

thể coi đó là chứng cứ. Huống hồ chưa chắc hắn đã nhận lời.

– Chứng cứ à... – Trương Xương Tông đắn đo. Một lúc sau hắn nói: – Có thể tạo ra mà.

– Tạo ra? Ai là người tạo ra? Tạo ra như thế nào? – Võ Tắc Thiên vẫn cảm thấy không ổn.

– Dưới tay của thần có một cao thủ võ lâm, có thể sai hắn vào Đông cung làm chứng.

– Cao thủ võ lâm? Các khanh phải biết, cao thủ ở Đông cung đâu chỉ một người, những hộ vệ ở đó đâu là cao thủ võ lâm cả. Chỉ dựa vào một tên cao thủ võ lâm dưới tay các khanh là có thể vu cáo sao? Sợ rằng vu cáo không thành, mà người đi không còn vền nổi được.

– Có thể thử xem.

– Không được. Nếu Vương Thiệu Tông nhận lời, chỉ dựa vào một mình lời nói của hắn, rất khó định án. Huống hồ chắc gì hắn đã nhận lời. Nếu Vương Thiệu Tông lại phao tin lời của các khanh ra ngoài, sự việc sẽ rất khó khăn.

– Thần nghĩ, dù Vương Thiệu Tông không chịu, hắn cũng không dám nói ra ngoài đâu.

– Ôi! Cứ coi như Vương Thiệu Tông chịu nhận lời, vu cáo được đưa ra, nhưng liệu có chắc không? Nếu việc không thành, Vương Thiệu Tông trở thành kẻ vu cáo. Vì vậy, vật chứng để tố cáo là rất quan trọng. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, người của khanh võ công cao tới đâu? Liệu hắn có thể địch lại cao thủ hộ vệ của Đông cung không? Nếu sai người đi, lại phải mang theo vật chứng, liệu hắn có phải là đối thủ của người ta không? Nếu

thất thủ, tang vật bị người ta thu giữ, Vương Thiệu Tông còn phải mang tội. Việc này không dễ chút nào.

Hai tên họ Trương trầm ngâm.

Một lúc sau.

Trương Dịch Chi nói:

– Có thể lấy không làm có, bịa ra rằng Thái tử có mưu phản nghịch, lại liên hệ với một, hai đại thần trong triều như Tống Cảnh, Vi An Thạch, Diêu Nguyên Chi v.v..., vu cáo Thái tử cấu kết với họ, muốn đoạt ngai vàng hoặc kéo một, hai tên tướng lĩnh cũng được.

Võ Tắc Thiên nói:

– Dịch Chi, tất những việc ấy đều đòi hỏi phải có chứng cứ, không có chứng cứ gì, trẫm ăn nói thế nào với các đại thần được.
– Chứng cứ, chứng cứ. Khó chính là chỗ đó – Trương Dịch Chi lầm bẩm, nhắc đi nhắc lại câu ấy.

Trương Xương Tông nói:

– Ngụy tạo ra cái gì đó, đại loại như thư từ chẳng hạn, hoặc viết bừa ra một danh sách, viết xong, sai Vương Thiệu Tông tìm cách giấu trong thư phòng của Thái tử. Sau đó ta khám xét, tìm ra cái đó, coi đó là chứng cứ.
– Kế ấy không được! Trẫm nay tuổi đã cao, việc truyền ngôi cho Thái tử chỉ là một sờm một chiêu, việc gì nó phải liên minh câu kết để đoạt vị? Lý do này không ổn. Hơn nữa, viết tên những ai vào danh sách?

– Không khó! Thần có một số bạn bè trong đám văn học, như Tông Chi Vấn, Diêm Triệu Ân, Đỗ Thẩm Ngôn, Lý Kiệu, Lưu Doãn Tế, Lưu Hiển, Thôi Dung v.v... bọn chúng đều viết chữ rất đẹp.

– Dịch Chi! Khanh lại sai r`ă. Chữ viết trên danh sách, nhất định nhả do người trong đám kết minh viết. Nếu tra bút tích, chữ viết và bút tích của người viết không phù hợp, chẳng phải sẽ làm hỏng việc sao? – Võ Tắc Thiên nghĩ chu đáo hơn hai tên họ Trương nhi`ều.

Hai tên họ Trương lại tr`ầm ngâm.

Một lúc sau.

Võ Tắc Thiên nói:

– Không phải ta không nỡ phế Hiển Nhi. Chỉ c`ần Dịch Chi được làm Hoàng thượng, để cho Hiển Nhi, Đán Nhi làm thân vương hoặc quận vương là đủ r`ă.

– Hoàng thượng yên tâm. Chỉ c`ần th`ân được kế vị, nhất định sẽ phong cho Lý Hiển, Lý Đán làm thân vương hết. – Trương Dịch Chi nói. Hắn chỉ nói vậy thôi, thực ra hắn đã nghĩ từ lâu. Nếu mình được làm Hoàng đế, người nhà họ Lý, bất kể già, trẻ, lớn, bé. Phàm là nam thì giết sạch để trừ hậu họa, là nữ thì có thể giữ lại, những người trẻ trung, xinh đẹp thì cho làm hậu, phi, những người lớn tuổi tống hết vào thanh lâu làm ca kỹ.

Võ Tắc Thiên nói:

– Nay tr`ẫm thấy vấn đề mấu chốt nhất vẫn là làm thế nào để Dịch Chi lên ngôi Hoàng đế một cách danh chính ngôn thuận. Những việc sau này, sau này h`ang nói. Hai kế các ngươi nêu ra đ`âu không thể nghe theo.

Trương Xương Tông nói:

– Th`ân cho rằng vu cáo Thái tử tạo phản là cách tốt nhất.
– Biện pháp ấy cũng khá, nhưng phải có chứng cứ mới được. – Võ Tắc Thiên nói.

– Thì cần cho rằng ta nên nghĩ từ điểm này. Ngoài việc vu cáo Thái tử tạo phản ra, những cách khác đều không thể phế bỏ Thái tử được. – Trương Xương Tông nói.

– Đúng – Trương Dịch Chi nói: – Chỉ cần kiểm cớ phế Thái tử đi, Hoàng thượng có thể hạ chiếu chỉ, để đề phòng việc như vậy xảy ra, Hoàng thượng không lập Thái tử nữa. – Hắn nói câu này hơi to.

Võ Tắc Thiên nói:

- Nói nhỏ một chút, cẩn thận kéo tai vách mạch rừng.
- Cửa sổ đóng kín, người bên ngoài không thấy đâu. – Trương Dịch Chi thanh minh.
- Dịch Chi, người lại sai rää. Bên ngoài có hộ pháp của Đại nội, thính lực của họ không như người thường đâu. – Võ Tắc Thiên nói.

Võ Tắc Thiên nói rất đúng. Quả thực, ở bên ngoài có người đang lén nghe họ nói chuyện.

Muốn biết người lén nghe trộm câu chuyện của Võ Tắc Thiên và anh em họ Trương là ai. Xin xem hää sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MỘT TRĂM LINH BA

*Cơ mật không mật, quả thực là có tai ngoài vách
Đáng chém thì chém, Giản Chi tuyên bối chém vài tên*

Tiết Tư Hành tới gấp Tương Vương.

Tương Vương nói cho ông ta biết bốn vị tướng quân của Tả, Hữu Vũ lâm quân đã trở thành người của phe mình.

Tiết Tư Hành nói:

– Tình hình các vệ bên Nam Nha cũng thế. Ngoại trừ Thiên Trung vệ, Giám Môn vệ, Kim Ngô vệ ra, các Hữu vệ còn lại như Hữu Kiêu vệ, Hữu Vũ vệ, Hữu Uy vệ, Hữu Linh Quân vệ, chỉ có một số ít quân đóng tại Đông Đô, còn lại, binh lực của họ đều ở cả Thành Đô. Tả vệ như, Tả Kiêu vệ, Tả Vũ vệ, Tả Linh Quân vệ cộng với Tả Uy vệ của thành đều ở cả Thành Đô. Trong năm vệ này thì Tả Uy vệ của thành là mạnh nhất, binh lực nhì sau nhất, có sáu trăm người. Bốn vệ còn lại, chỉ có Tả Viện vệ có khoảng bốn trăm người, ba vệ còn lại chỉ khoảng ba trăm người, lại không có tướng lĩnh, chỉ có Hiệu úy quản lý. Thành cho rằng, nếu đích thân Tương Vương ra mặt, các vệ của Nam Nha sẽ nghe theo hiệu lệnh của ngài, thành ở bên cạnh giúp đỡ, cũng có thể ổn.

Tương Vương nói:

- Đáng tiếc, bản vương không biết dùng binh!
- Trong vương phủ có ai biết dùng binh không?

Nghĩ một lúc, Tương Vương nói:

- Có một người rất đáng tin cậy, nhưng không biết ông ta có hiểu binh pháp không?
- Là ai vậy?
- Tư mã vương phủ Viên Thủ Dĩ.
- Người này đáng tin cậy không?
- Đáng tin, là người của Đông cung tối.
- Thái tử giới thiệu người này tới đây sao?
- Là do thái tử giới thiệu tối. Thái tử sai ông ta tới phủ này để liên lạc, thông tin. Bản vương thông báo với Trương Giản Chi. Trương Giản Chi tâu lên Thánh thượng, cho Viên Thủ Dĩ làm Tư Hình Thiếu khanh kiêm Tư Mã Sư trong phủ Tương Vương.
- Tại sao lại là Tư Hình Thiếu khanh kiêm Tri Tương Vương phủ Tư Mã Sư. Trực tiếp nhận hắn làm Tương Vương Tư Mã là được mà.

Tương Vương dự đoán, nói:

- Có thể đây là kế của Trương Giản Chi, phong cho ông ta làm Tư Hình Thiếu khanh, lại kiêm Tri Tương Vương phủ Tư Mã Sư. Hoàng thượng sẽ không nghi ngờ ông ta, triều thần cũng không nghi ngờ người này. Vì Trương Giản Chi này lắm mưu nhìu kế, rất có mưu lược. Ông ta làm như vậy, Hoàng thượng và triều thần sẽ không chú ý lắm tới chức vụ Tương Vương phủ của Tư mã của Viên Thủ Dĩ. Bởi chức vụ chính của ông ta là Tư Hình Thiếu khanh, còn Tương Vương phủ Tư mã chỉ là chức kiêm nhiệm mà thôi. Kỳ thực, Tư Hình Thiếu khanh chỉ là danh, còn Tương Vương phủ Tư mã mới là thực. Hoàng thượng và triều thần chỉ nhìn tới

danh, không biết được công việc thực sự của Viên Thủ Dĩ. Lấy danh che giấu thực, Trương Giản Chi suy nghĩ thật thấu đáo.

Tương Vương nói xong.

Tiết Tư Hành nói:

- Sao không gọi Viên Thủ Dĩ ra đây để thèn và ông ta nói chuyện với nhau?
- Có thể, ba chúng ta cùng bàn bạc. Viên Thủ Dĩ vốn là tâm phúc của Thái tử, tham gia vào việc này từ lâu rã.

Tương Vương sai người đi mời Viên Thủ Dĩ.

Tiết Tư Hành và Viên Thủ Dĩ vốn không quen biết nhau. Tương Vương bèn đứng ra giới thiệu.

Ba người ngồi xuống, Tương Vương nói:

- Tiết khanh và Viên khanh! Chúng ta cùng là người nhà. Tình hình hiện nay, hai khanh hẳn đều đã biết. Hôm nay ta nói tới tình hình có liên quan đến các vệ của Nam Nha. Tư Hành, ông giới thiệu cho Thủ Dĩ nghe một chút tình hình của Nam Nha!

Tiết Tư Hành thuật lại những lời vừa nói lúc này một lượt. Cuối cùng nói: – Điểm khó khăn hiện nay là ở Nam Nha có bốn vệ quân nhưng không có tướng, chỉ có Hiệu úy lo việc. Viên công, ông có cao kiến gì không?

- Tiết Tương quân! Nói là cao kiến thì không dám, nhưng tại hạ xin nêu ra ý kiến của mình. Tương Vương rất có uy tín, sao không mời đích danh Tương Vương đứng ra làm Thống soái? – Nói xong, Viên Thủ Dĩ đưa mắt nhìn Tương Vương.

Tiết Tư Hành nói:

– Bây giờ tại hạ đã có ý này rã, nhưng Tương Vương khách sáo, nói không biết dùng binh.

Tương Vương nói:

– Không phải là khách sáo, bản vương thực sự không biết dùng binh. Từ nhỏ ta chỉ đọc thi thư, đến khi làm Hoàng tự, cũng vẫn chỉ đọc kinh sử. Không những không biết dùng binh, mà đối với thế sự cũng hiểu biết có hạn.

Viên Thủ Dĩ nói:

– Tương Vương! Chỉ cần ngài ra mặt, gánh lấy danh Thống soái, có Tiết tướng quân giúp đỡ. Tại hạ bất tài, nguyện làm Tư mã phủ Tương Vương, cũng có thể giúp đỡ được phán nào. Không biết ý của Tương Vương ra sao?

– Nghe Viên công nói vậy, nhất định là ngài hiểu binh pháp. – Tiết Tư Hành nhận ra Viên Thủ Dĩ là người am hiểu binh pháp.

Viên Thủ Dĩ nói:

– Không dám! Không dám! Chỉ là hỡi nhỏ tại hạ có đọc qua một chút “Binh pháp Tôn Tử”, “Ngô Khởi binh pháp” và “Tôn Tẫn binh pháp”, còn đọc quan Vũ Hầu luận kinh. Tuy có đọc qua nhưng cũng chỉ như cưỡi ngựa xem hoa, hơn nữa lại nhớ được rất ít, quên khá nhiều. Đến nay, những gì mình biết rất hạn chế. Ông nói rất khách sáo, thái độ thật khiêm tốn.

Tiết Tư Hành thấy Viên Thủ Dĩ khách sáo như vậy, liền nói:

– Chúng ta đều là người một nhà, chớ nên khách sáo. Trong Nam Nha, trừ Tả Uy vệ của mạt tướng ra, còn các vệ khác đều do vương gia thống soái, có Viên công hỗ trợ, quân ấy có thể dùng được. Còn về việc phân

phát binh lực của Nam, Bắc Nha, chức tước của các Ty đài do bộ Thống soái sắp xếp là xong.

– Tương Vương, ai là Thống soái? Là vương gia hay Thái tử đây? – Viên Thủ Dĩ hỏi.

Tương Vương cười, nói:

– Cả Thái tử lẫn vương gia đài không có tài Thống soái, trừ hoạch công việc đài giao cả cho Trương Giản Chi làm. Nên để cho Trương Giản Chi làm Thống soái, mọi sự sắp xếp cũng đài do ông ta cả.

Tương Vương nói vậy là thực lòng, cả Thái tử và ông ta đài không biết dùng binh, hơn nữa cũng không có tài Thống soái.

Qua đó đủ thấy Tương Vương là người khiêm tốn, là một thân vương nhưng ông ta không hề tự cao tự đại.

Viên Thủ Dĩ nói:

– Lời của vương gia rất có lý. Ngài cũng biết Thái tử không hiểu về lĩnh vực này. Bàn kế hoạch cho một hành động lớn như vậy, kiềm chế, huy động binh lực của Nam, Bắc Nha, lại dẫn quân đánh vào hoàng cung, nếu không có vị Thống soái tài giỏi tất không xong. Tuy không biết gì nhiều về Trương Giản Chi, nhưng qua những việc gần đây nhất mà xét, cũng có thể thấy Trương Giản Chi là người tài giỏi, là một vị tướng tài.

Tiết Tư Hành nói:

– Đã vậy, đợi đến khi khởi sự, Tương Vương và Viên công tới Nam Nha là được. Thân xin cáo từ.

Tương Vương cũng không giữ lại.

Viên Thủ Dĩ tiễn ông ta ra khỏi phủ.

Tiết Tư Hành vừa đi khỏi thì Kế Huy ên tới.

Kế HuyỀn và Viên Thú DĨ không quen nhau.

Tương Vương giới thiệu hai người làm quen nhau, cuối cùng nói:

– Đại ca, Thú DĨ, chúng ta đây là người nhà, có gì xin cứ nói ra, đừng ngại.

– Lần này tôi tới đây, thực sự có việc, hơn nữa còn là việc cơ mật đại sự. – Kế HuyỀn nói.

– Thật vậy? – Tương Vương nói.

– Hiện đệ, đại ca đã nói đùa với hiện đệ lần nào chưa? Tin này hoàn toàn vô tình mà có được. – Kế HuyỀn cười, nói.

– Vô tình mà có được? – Tương Vương cảm thấy mù mịt, bật ra câu hỏi.

– Đúng vậy. Là do vô tình có được. Tôi qua ta bỗng dung có hứng nên đi một vòng tuân tra. Ta và Vương Sơn Hữu vốn luôn phiên tuân tra. Ta đi tới bên ngoài Tảm cung của Hoàng thượng và nghe được chuyện cơ mật.

– Những việc cơ mật thường phải lén lút, giấu không cho người khác biết, đại ca làm thế nào mà nghe được? – Tương Vương tỏ vẻ không tin.

– Đại ca lại có cái bản lĩnh ấy, nếu không tin, ta có thể thử luôn tại đây. Ta đi ra ngoài, đóng hết các cửa lại, đệ và Viên Tư mã nói chuyện với nhau trong phòng, chỉ cần không nói quá nhỏ, ta đây có thể nghe được. – Kế HuyỀn cười, nói.

– Đại ca, chúng ta thử xem sao. – Tương Vương bị chạm vào tính hiếu kỳ, nói.

Kế HuyỀn ra khỏi phòng. Tương Vương và Viên Thú DĨ đóng kín hết các cửa lại. Tương Vương nói:

– Chẳng lẽ Kế đại ca có thuật ”Thuận Phong Nhĩ” (Theo gió lọt vào tai) sao?

– Người luyện võ, đặc biệt là những người có công phu cao siêu, tai họ vô cùng thính nhạy. – Viên Thủ Dĩ nói.

– Đại ca, vào đi. – Tương Vương mở cửa gọi Kế HuyỀn.

Kế HuyỀn vào phòng, nhắc lại những lời hai người vừa nói với nhau. Tương Vương nhìn Kế HuyỀn bằng ánh mắt vô cùng kinh ngạc. Viên Thủ Dĩ mỉm cười, không nói gì. Kế HuyỀn hỏi:

– Có gì sai không?

– Thật tài tình. Đệ và Viên Thủ Dĩ nói chuyện với nhau, thanh âm đâu có cao.

– Nếu là nói thầm với nhau, thì ta không nghe được. – Kế HuyỀn nói.

– Đại ca, huynh luyện thế nào vậy?

– Công phu này không phải chỉ luyện một, hai hôm mà được.

– Đại ca, huynh thấy chuyện cơ mật gì?

– Anh em nhà Trương Dịch Chi và Hoàng thượng bàn với nhau, muốn vu cáo Thái tử mưu phản, sau đó phế Thái tử, lại hạ chiếu sau này không lập Thái tử nữa. – Kế HuyỀn bình tĩnh nói, không nhanh cũng không chậm, không hoảng cũng không cấp.

– Có việc này sao? Đại ca, cũng may có anh giúp đỡ, biết trước việc này. – Tương Vương nói.

– Chưa đáng lo. Họ mới chỉ bàn với nhau, chưa ra tay, gì mà phải vội.

– Hoàng thượng nói thế nào? – Tương Vương vội hỏi.

- Hoàng thượng vẫn chưa quyết định. Bà ta sợ không có chứng cứ, người khác không phục.
- Hoàng thượng chịu nghe theo lời của anh em Trương Dịch Chi. Ôi! Thật... Thật là... – Tương Vương không nói nốt câu, bởi ông ta không tìm được lời nào thích hợp.
- Lần này ta tới đây bảo cho hần đệ biết để hần đệ chuyển lời cho Thái tử, lưu ý người trong cung. Không! Là lưu ý người trong Đông cung, cẩn thận đề phòng tai họa phát sinh do tai vách mạch rừng. Tường thành tuy vững nhưng rất dễ sụp đổ nếu bị phá từ bên trong. – Kế Huyền nói.
- Thứ Dĩ, nhất định ngài phải vào Đông cung nói với Thái tử vụ việc này. – Tương Vương nói.
- Đúng! Nói với Thái tử cẩn thận đề phòng có người làm tang chứng giả để vu cáo. Đối với những người không đáng tin, cần sai người thân tín giám sát. – Kế Huyền nói.
- Vâng, tôi đã nhớ kỹ. Hiện nay, các thái giám thân tín trong Đông cung không ai không theo Thái tử. Các quan dưới quyền cũng chỉ có một mình Vương Thiệu Tông là hay qua lại thân mật với anh em họ Trương. Những người khác đâu có khuynh hướng theo Thái tử. – Viên Thứ Dĩ nói những gì mình biết.
- Chuyển lời tới Thái tử, lập tức sai người thân tín giám sát Vương Thiệu Tông. Tốt nhất là trong mấy ngày gần đây, không cho hắn rời khỏi Đông cung một bước, cũng không cho người từ bên ngoài vào gặp hắn. – Kế Huyền dặn dò.
- Việc này thực dễ, chức trách của Vương Thiệu Tông là hầu Thái tử đọc sách. Nếu không được Thái tử cho phép, hắn không thể rời cung. –

Viên Thú Dĩ nói.

- Viên Tư mã, ông phải tới ngay Đông cung, chuyển lời của tôi tới Thái tử, lập tức giám sát Vương Thiệu Tông. – Kế Huyễn vội nói.
 - Ông đi đi. – Tương Vương nói.

Viên Thú Dĩ lập tức đứng lên, đi ra. Tương Vương kể cho Kế Huyễn nghe về thái độ của các tướng lĩnh tại Nam Bắc Nha như Trương Giản Chi... Kế Huyễn nói:

– Vậy là không còn lo gì nữa. Không sợ hai tên họ Trương vu cáo, cũng không sợ chứng cứ giả. Chỉ cần Hoàng thượng làm theo độc kế của hai tên họ Trương, thực sự hạ chiếu thư phế bỏ Thái tử, không lập Thái tử khác, đại quân lập tức hành động, tiến thẳng vào cung, giết chết hai tên họ Trương.

– Có được không? Thái tử luôn e ngại. – Tương Vương nói. Ông ta kể lại buổi nói chuyện của ông ta và Thái tử cho Kế Huyễn nghe.

– Việc này không thể nghe theo Thái tử. Cần phải nghe theo Trương Giản Chi. Trương Giản Chi là một tướng tài, vừa là một vị Thống soái tài ba. Nghe theo ông ta không có gì sai cả. Có điều, hiện đê cần chuyển lời tới Thái tử, tất cả mọi hành động đều phải nghe theo Trương Giản Chi, không được cấm chép, nếu không sẽ hỏng việc.

– Đúng vậy, nhất định tiểu đê sẽ chuyển lời cho Thái tử.

- Hiện đê, bản thân đê và Thái tử cứ yên tâm. Dù trong cung có dì mưu gì, hoặc hai tên họ Trương gây khó dễ gì, ta, Vương Sơn Hữu và ba mươi hộ vệ khác sẽ bảo vệ cho Thái tử và hiện đê vô sự. Cũng nên chuyển lời này cho Trương Giản Chi biết, nói cho ông ta cả tin mật ta nghe được. Ta tin rằng Trương Giản Chi sẽ tìm được đối sách tốt.

- Mấy ngày hôm nay đệ luôn cảm thấy tinh thần bất an, luôn lo sợ xảy ra sự cố bất ngờ.
- Hiện đệ, lá gan của đệ nhỏ quá, lại lo lắng quá nhiều rõi đấy. Từ hôm nay, đệ hãy hoàn toàn yên tâm. Tả Hữu Vũ lâm quân của Bắc Nha đã nằm trong tay chúng ta. Đệ lại đích thân tới Nam Nha, được Tiết Tư Hành và Viên Thủ Dĩ giúp đỡ, thâu tóm quân chủ lực của Nam Nha, trong Đại nội có ta và Vương Sơn Hữu, đệ còn lo gì nữa?
- Đại ca, nghe anh nói vậy, nếu hôm nay ta phát binh cũng tất thắng?
- Tất thắng.
- Nếu Hoàng thượng hạ chỉ giáng tội thì sao?
- Hoàng thượng sẽ trả lại triều đình cho Thái tử, còn mình lui về dưỡng lão, nhất định Hoàng thượng sẽ phải bằng lòng.
- Hoàng thượng chịu dưỡng lão? Trao lại ngôi vị hoàng đế cho Thái tử sao? – Tương Vương lắc đầu nói – Hoàng thượng không để ý vậy đâu.
- Hoàng thượng sẽ để ý. – Kế Huyễn cười, nói.
- Đại ca, anh nói xem tại sao Hoàng thượng lại để ý?
- Giết chết hai tên họ Trương, lại báo tin này cho Hoàng thượng biết, bà ta sẽ phải để ý.
- Sao đơn giản vậy?
- Vốn nó đơn giản vậy mà.

Tương Vương khẽ lắc đầu, có vẻ như không tin. Ông ta quá hiểu mẹ mình. Bà ta say mê quyền lực như điên như cuồng. Kế Huyễn thấy Tương Vương không nói gì, lại lắc đầu. Ông ta cười, nói:

– Đó là sự dự liệu của ta. Đệ quên r ^õ sao, trên đường từ Ung Châu v ^ề, dựa vào sự dự cảm của ta, đã dễ dàng giết được thích khách. Lần này, lại dựa vào dự cảm, ta đã nghe được việc cơ mật của họ. Tôi qua thực sự là do dự cảm của ta. Ta ng ^ă trong ban Hộ vệ, bỗng cảm thấy nên đi tu ^{ần} tra một vòng. Ta li ^{ền} đi. Vừa tới Tẩm cung của Hoàng thượng đã nghe được việc cơ mật. Nay, ta có dự cảm, dãy binh tất thắng, Hoàng thượng tất thoái vị. Hiện đệ, không lâu nữa việc này sẽ ứng nghiệm. Nếu không tin, đệ đợi mà xem.

– Đại ca, tiểu đệ cảm thấy có sự lạ trước dự cảm của đại ca. Đệ còn nhớ trên đường đi Ung Châu, một hôm, buổi sáng ta lên đường, đại ca nói có dự cảm, có thể xảy ra sự cố, kết quả là một con thỏ giật mình nhảy lên kiệu xa đệ ng ^ă, chẳng phải rất kỳ lạ hay sao?

– Ta cũng tự cảm thấy lạ. Trước đây, ta không hề có bất kỳ một dự cảm gì. Loại dự cảm này từ khi hộ tống đệ đi Ung Châu mới có, và rất linh nghiệm. Còn về việc tại sao lại như vậy, bản thân ta cũng không hiểu nổi.

– Thật vậy, thật linh nghiệm. Đại ca đã dự cảm phe ta tất thắng, Hoàng thượng sẽ trả lại triều đình cho Thái tử, có lẽ sẽ không sai.

– Cứ yên tâm, nhất định không thể sai. Nhớ kỹ, hãy chuyển lời của ta tới Trương Giản Chi, nói hết với ông ta những điều ta đã nói.

– Kể cả dự cảm của đại ca ư?

– Cũng nói.

– Được, đêm nay đệ sẽ sai người đi nói với ông ta.

– Đệ với Trương Giản Chi có quan hệ bí mật với nhau không?

– Có.

– Theo ta thấy không cần thiết nữa, ngày mai có thể liên lạc công khai rầm, làm như vậy vừa tiện lại vừa nhanh. Nay không cần lẩn tránh người khác nữa, đừng nói là gây sự chú ý cho hai tên họ Trương, bây giờ, chúng biết, ta cũng không sợ nữa.

– Lời này cũng nhắn với Trương Giản Chi sao?

– Cần nói với ông ta.

– Giữ quan hệ bí mật cũng có cái hay. – Tương Vương cười, nói.

– Hay ở điểm nào?

– Liên hệ vào ban đêm đài cho Tôn tam ca đảm nhiệm. Đi lần đài, anh ấy cứu được mạng Thống lĩnh, một lần khác lại giết được đậm đặc đính hoa tên là Hô Sơn Khốc gì đó, cứu được một thiếu nữ.

– Hô Sơn Khốc? Hắn là Lão tam của Âm Tào Tam Sứ Giả, ngoại hiệu là Truy mệnh Sứ Giả. Tại sao hắn lại tới Lạc Dương này? Hắn tới đây, nhất định Lão đại, Lão nhị cũng tới. Nghe nói bọn chúng chẳng thuộc bang phái nào. Ba đứa bọn chúng tới đây chắc có việc gì đó. Chẳng phải đệ đã nói Võ Tam Tư tuyển được bảy, tám nhân vật võ lâm sao? Có thể trong đám đó có cả Tam Sứ Giả. Có điêu, không quan trọng, lâu như vậy rầm chúng chưa tới đây, có thể chúng không có dự định tới. Mà chúng có đến thật cũng không sợ, chỉ cần một trong đám Tam Hữu cũng có thể giết được hai đứa. Đệ cứ yên tâm.

– Đối với việc người của Võ Tam Tư tới, đệ không sợ.

– Thôi, ta phải đi. Nếu trong cung có xảy ra việc gì, ta sẽ đến báo cho đệ biết.

Kế Huyễn đi khỏi. Tương Vương cũng không giữ lại. Viên Thủ Dĩ đã trở về. Tương Vương nói:

- Thái tử có thái độ gì đối với việc vu cáo, ngụy tạo chứng cứ không?
- Thái tử vô cùng tức giận.
- Khi ông đi, Vương Thiệu Tông có trong đó không?
- Có, đã sai người giám sát hắn.
- Hai ngày hôm nay hắn có ra khỏi cung không?
- Mười mấy hôm r ã hắn chưa rời cung.
- Đối với việc khởi binh, Thái tử có nói gì không?
- Hôm nay thái độ trở nên thận trọng hơn mọi ngày, Thái tử nói mọi việc sẽ điều nghe theo sự sắp đặt của Trương Giản Chi.
- Thái tử có nói lời oán hận Hoàng thượng không?
- Không. Chỉ có điều nghe xong lời chuyển cáo của Kế Thống lĩnh, Thái tử thở dài liên tục, lại trầm ngâm một lúc lâu.
- Ôi, Hoàng thượng cũng thực là... – Tương Vương cũng thở dài, bỏ lửng câu nói.

Đêm ấy, Tôn Danh Kiệt lại tới nhà Trương Giản Chi. Trước khi đi, Tương Vương nói lại cho ông ta nghe những lời của Kế Huy ân, lại kể cho ông ta nghe thái độ của Thái tử. Cuối cùng, nói:

- Tam ca, đêm nay là lần gian khổ cuối cùng của anh.
- Cái gì? Sắp hành động r ã sao?
- Không phải, Kế đại ca nói, sau này không cần bí mật liên lạc nữa, có thể công khai liên lạc r ã. Như vậy vừa nhanh lại vừa tiện lợi. Lời này cũng phải nói với Trương Giản Chi.

Tôn Danh Kiệt đi khỏi, lần này ông ta không gặp khách dạ hành, ông tới nhà họ Trương. Hôm nay không giống với những hôm trước, cửa lớn,

cửa nhỏ trong nhà họ Trương đau có người canh gác. Tôn Danh Kiệt vừa từ nóc nhà nhảy xuống bên dưới, lập tức bị mấy người tay cầm binh khí vây lại. Tôn Danh Kiệt sợ động thủ sẽ đả thương bọn họ, vội nói:

- Trương đại nhân mời ta tới đây.

Những người vây quanh ông đang định hỏi. Trương Giản Chi nghe thấy bên ngoài có tiếng người, vội bước ra, nói:

- Tôn Đại hiệp là người nhà.

Đám người vây quanh tản đi. Trương Giản Chi dẫn Tôn Danh Kiệt vào phòng. Trong phòng có khá nhiều người. Những người trong phòng nhìn Tôn Danh Kiệt, lộ vẻ ngạc nhiên. Trương Giản Chi nói:

- Tôn Đại hiệp là người của Tương Vương, là sứ giả đưa tin.

Lúc này mọi người mới hết kinh ngạc, chuyển sang vui mừng. Trương Giản Chi mời Tôn Danh Kiệt ngồi. Tôn Danh Kiệt ngồi xuống. Trương Giản Chi nói:

- Các vị, mời nghe tin từ phía Tương Vương và Thái tử trước.

Tôn Danh Kiệt tuan tự kể rõ lại sự tình, đại khái có thể chia làm ba phần. Thứ nhất, Tương Vương sẽ đích thân thống lĩnh quân đội của các vệ thuộc Nam Nha, có Viên Thủ Dĩ hỗ trợ, bởi Viên Thủ Dĩ biết cách dùng binh. Thứ hai, chuyển lời của Kế Huyền. Những người có mặt ở đây hay tin Hoàng thượng và hai tên họ Trương bàn kế vu cáo Thái tử tạo phản, dùng bằng chứng giả hâm hại, phế bỏ Thái tử, không lập Thái tử khác, thì đau lộ vẻ phẫn hận. Thứ ba, nói cho họ biết thái độ của Thái tử. Cuối cùng nói thêm:

- Kế đại ca nói từ nay không cần phải bí mật liên lạc nữa, có thể liên lạc công khai, như vậy vừa tiện lợi vừa nhanh.

– Ta cũng đang có ý này. Vừa mới nói cho các vị ở đây hay. – Trương Giản Chi nói – Tôn Đại hiệp, những người có mặt ở đây đều là người một nhà cả. Tại hạ xin giới thiệu mọi người làm quen với nhau. Sau này hành động sẽ tiện lợi hơn. – Ông ta lặp lượt giới thiệu, nói – Mấy vị này là quan văn, không cần nói quan túc. Vị này là Thôi Huyễn Vĩ, vị này là Hoàn Ngạn Phạm, vị này là Diêu Nguyên Chi, vị này là Vương Đặng Kiểu. Mấy vị này là võ tướng, vị này là Dương Nguyên Diêm, vị này là Lý Đa Tộ, vị này là Lý Trạm, Vị này là Kính Huy, vị này là Tiết Tư Hành. – Trương Giản Chi lại quay qua phía mọi người, nói – Vị này là Tôn Đại hiệp, húy là Danh Kiệt, là Hộ vệ trong phủ của Tương Vương, do Kế Thống lĩnh, hộ vệ Đại nội mòi tới giúp Tương Vương. Tôn Đại hiệp là một trong ba người của Điểm Thương Tam Hữu, võ nghệ cao siêu. Từ nay về sau, mong mọi người thân cận nhau hơn. – Ông ta lại quay sang Tôn Danh Kiệt, nói – Chúng tôi đang bàn việc khởi binh.

– Tại hạ còn quên mất một việc. Hoàng Thái tử, Tương Vương và Kế đại ca trong Đại nội đều nhất trí, cuộc khởi binh này do Trương tướng công làm Tổng chỉ huy. – Tôn Danh Kiệt nói.

– Được Thái tử, Tương Vương và Kế Thống lĩnh đê cử, hạ quan không dám thoái thác. Xin gánh vác trọng trách này. – Trương Giản Chi cười, nói.

Văn thân võ tướng có mặt tại đó tranh nhau nói:

- Dương nhiên Trương đại nhân làm Tổng chỉ huy ră.
- Trương tướng công là vị thống soái có tài.
- Trương tướng công ngă trong trường bày kế, quyết thắng ngoài ngàn dặm, ngoài ông ra không ai khác đảm đương nổi trọng trách này.

– Chức Tống chỉ huy, ngoài Giản Chi ra không còn ai khác.

Trương Giản Chi nói:

– Các vị, xin chớ nói những lời khen ngợi quá đáng. Mọi người nên nêu ra những điểm cần chú ý khi khởi binh. Lần này nhất định phải thắng, quyết không để xảy ra điều vạn nhất. Bởi vạn nhất không thắng, những người có mặt ở đây bị chém đài chỉ là chuyện nhỏ, giang sơn đổi chủ mới là chuyện lớn.

– Kế Thống lĩnh đã nói, Hộ vệ trong Đại nội nhất tề hành động với chúng ta, như vậy chúng ta không những giảm được đối thủ, hơn nữa, lực lượng còn mạnh hơn. Vừa nãy, tôi còn lo về điểm này. Tuy Hộ vệ trong Đại nội chỉ có hơn ba mươi người, những người bọn họ có thể địch được cả trăm binh sĩ. Nay thì tốt rã, ta không phải lo đối đài với Hộ vệ trong Đại nội nữa. – Kính Huy nói.

– Bình lực nên phân phôi ra sao, liệu hôm nay có nên chia luôn không? Nếu xảy ra sự cố bất ngờ, tới lúc đấy mới sắp xếp, e muộn mất.

Mọi người đều đồng ý.

Trương Giản Chi nói:

– Tôi xin nêu ra phương án trước. Nếu mọi người cảm thấy không thỏa đáng, ta sẽ sửa đổi lại. Lộ thứ nhất do Lý Đa Tộ Tướng quân cùng Vương Đặng Kiểu thống lĩnh Hữu Vũ lâm quân tới Đông cung nghênh đón Thái tử, hộ vệ Đông cung và bảo vệ Thái tử. Lộ thứ hai do Kính Huy, Hoàn Ngạn Phạm thống lĩnh Tả Vũ lâm quân, vào cung từ hướng cửa bắc. Lộ thứ ba do Dương Nguyên Diêm, Diêu Nguyên Chi thống lĩnh Tả Vũ lâm quân hợp đồng với Lý Trạm, Thôi Huyễn Vĩ thống lĩnh Hữu Vũ lâm quân từ cửa chính vào cung. Lộ thứ tư do Tương Vương, Viên Thủ Dĩ, Tiết

Tư Hành thống lĩnh quân đội các vệ của Nam Nha giám sát cổng thành, tuỳ tra đường lối. Sau khi phát lệnh khởi binh, ai không nghe theo hiệu lệnh, chém ngay lập tức, ai rút lui không chịu xông lên, chém ngay lập tức, ai sáu nhiều dân chúng, chém ngay lập tức, ai nhân lúc hỗn loạn vơ vét của cải, mượn gió bẻ măng cũng chém ngay lập tức. Hai quân lệnh sau, binh sĩ trong các Hộ vệ của Nam Nha phải giữ thật nghiêm. Sau khi dấy binh, hạ lệnh phòng thủ nghiêm ngặt toàn kinh thành, có ai tự ý ra vào, bắt trước hỏi cung sau. Nhớ kỹ, không được lạm sát người vô tội. Sau khi vào cung, lập tức chém đầu hai tên Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông, không cần phải hỏi han lôi thôi gì hết. Đáng thời, không được làm kinh động tới Thánh giá. Hạ quan cũng theo quân đội vào cung. Cùng lúc ta khởi binh, Tiết Tư Hành tướng quân chọn ra bốn mươi người, hai mươi người làm một đội, do một viên Hiệu úy thông lĩnh tiến tới Độ Châu, bắt Thủ sử Độ Châu là Trương Xương Chí giải về kinh. Tới huyện Lạc Dương, bắt ngay huyện lệnh Lạc Dương Trương Xương Nghĩa, giải về doanh trại. Các vị, tôi bối trí sắp xếp như vậy, các vị có ý kiến gì khác không? Nếu có xin cứ nói ra, chúng ta cùng phán đàu vì một mục tiêu là chém hai tên họ Trương, hộ vệ Thái tử lên ngôi.

Mọi người ngã nhìn nhau, người thì ngửa mặt lên trời, người thì trầm tư, người thì lim dim mắt, không ai nói lời nào. Cục diện im lặng một lúc, Trương Giản Chi nói:

- Mọi người nên đưa ra ý kiến của mình, tuyệt đối không được để kế hoạch có sơ suất. Tổ kiến nhỏ còn làm vỡ đê dài, ta không thể bắt cẩn.
- Cứ làm như vậy, như vậy là chu đáo rã. – Lý TrẠm nói.
- Trương đại nhân vốn là Trương Lương tái thế, Vũ Hầu phục sinh. – Tôn Danh Kiệt cười, nói, ông ta còn đưa ra một ngón tay cái.

- Tôn Đại hiệp lại nói đùa r āi. Vẫn c ần phải nghĩ thêm xem có chỗ nào chưa chu đáo không. – Trương Giản Chi nói.
- Vậy là được r āi. – Diêu Nguyên Chi nói.
- Phải chăng quân lệnh tôi đưa ra có hơi nhì ều chẽm? – Trương Giản Chi nói.
- Quân lệnh sao có thể bất nghiêm. Quân lệnh có nghiêm minh mới giữ được sức chiến đấu. Nếu quân lệnh bất nghiêm, quân đội sẽ như một nắm cát rời rạc, đánh trận sao nỗi. – Lý Đa Tộ nghiêm túc nói.
- Những tội phạm quân lệnh phải lập tức chém ngay mà Trương đại nhân đưa ra không thể thiếu được. Không đáng nói là nhì ều. Thiếu một thứ cũng không được. – Kính Huy nói.

Mọi người không bàn tán gì thêm. Trương Giản Chi nói:

- Ngoài ra, còn c ần thêm gì nữa không?
- Ngày giờ khởi binh? – Vương Ð ồng Kiều nói.
- Ngày giờ khởi binh ư? Hôm nay chưa thể định được. Còn phải đợi xem sự th ể triển đến mức độ nào. Nhưng nhất định phải khởi binh, có đi ều chưa xác định được thời gian. – Trương Giản Chi nói.

Lý TrẠm nói:

- Khởi vào ban ngày hay ban đêm đ ầu c ần phải xác định trước. Nếu là đêm c ần phải có đuốc.
- Lúc nào thì tuyên bố với binh sĩ? – Dương Nguyên Diêm nói.
- Trước khi khởi binh, quyết không thể sớm hơn!

Kính Huy nói:

- Có thể nói rõ mục đích cho binh sĩ không?

- Không những có thể, mà cần phải nói. – Trương Giản Chi nói.
- Hai tên họ Trương gây nhiều tai họa, ai cũng căm phẫn, ai cũng muốn diệt chúng đi. – Vương Đặng Kiêu nói.

Diêu Nguyên Chi nói:

- Hành vi của hai tên họ Trương không được lòng người. Dân chúng ở Lạc Dương ai cũng căm hận chúng.

– Thực kỳ huyết, sỉ kỳ nhục, lục kỳ bì giả chúng, đặng tình giả vô, thất đạo quả trợ, thử chi dã. (Muốn uống máu chúng, ăn thịt chúng, róc da chúng, có rất nhiều người, không ai đặng tình với chúng. Mất đạo, ít người hỗ trợ chính là vậy) Tôn Danh Kiệt nói rất văn vẻ, hoa mỹ, là ông ta cố ý nói vậy. Vốn là một người lạc quan, bất luận là lúc nào, dù là khi đối mặt với cuồng địch, ông ta vẫn lạc quan, tếu táo, không ngừng trêu chọc đối thủ. Lúc này đang hứng, ông ta mới thốt ra mấy câu văn vẻ này.

Trương Giản Chi nói:

- Tôn Đại hiệp, có ngài tới đây, tôi đỡ được rất nhiều. Cuộc bàn luận hôm nay, nhờ ngài về truyền đạt lại với Tương Vương, và thông báo cho Viên Thủ Dĩ cùng biết.
- Tuân lệnh! – Tôn Danh Kiệt đứng phắt dậy, trông ông ta giống hệt cấp dưới nhận mệnh lệnh của cấp trên vậy.

Trương Giản Chi nói:

- Nếu các vị không còn vấn đề gì nữa, buổi họp hôm nay giải tán. Các vị, lên đường cần phải cẩn thận.

Mọi người chẳng còn gì để nói nữa, liền đứng lên, giải tán.

Trương Giản Chi đi sau cùng tiễn khách. Tới cửa, ông nói với Tôn Danh Kiệt:

- Tôn Đại hiệp, từ mai không cần tới đây vào lúc đêm hôm khuya khoắt nữa.
- Đúng vậy. Trương đại nhân, xin dừng bước.
- Tôn Đại hiệp, sau này xin chờ gọi tôi là đại nhân.
- Vậy tại sao ngài lại gọi tôi là Đại hiệp? Lại nhỉ bắt vãng phi lễ dã (có lại không có qua đâu phải là lễ), lễ cũng phải có qua có lại chứ. – Tôn Danh Kiệt trịnh trọng nói, kỳ thực là ông ta đang đùa.
- Sau này chúng ta gọi nhau là anh em nhé. – Trương Giản Chi nói.
- Vậy, ta với cao rã.
- Đã đồng ý gọi nhau là anh em, câu với cao này không nên nói ra.

Hai người tính tuổi, cùng sinh trong một năm. Luận ngày sinh, Trương Giản Chi lớn hơn Tôn Danh Kiệt bảy ngày. Trương Giản Chi làm anh, Tôn Danh Kiệt làm em. Hai con người thoải mái, đứng trước cửa lớn nhà họ Trương tính tuổi luận anh em. Một người là Tể tướng đương triều, một người là Đại hiệp nức tiếng giang hồ.

Tôn Danh Kiệt nói:

- Đại ca, tiểu đệ đi đây, mai gặp lại.

Nói xong tung mình nhảy lên nóc nhà. Chỉ trong chớp mắt đã biến mất.

Tôn Danh Kiệt trở về phủ Tương Vương, Tương Vương vẫn chưa ngủ, đang ngồi đợi ông ta trở về.

Hôm nay lại trùng hợp, đúng vào phiên trực của Triệu Linh Sơn. Ông ta hỏi:

- Lão tam, tại sao hôm nay lại đi lâu vậy? Lại cứu người hay giết người nữa đây?

Bởi hai lần trước, một lần ông ta cứu Tống Cảnh, lần khác thì giết Hồ Sơn Khốc, vì vậy Triệu Linh Sơn mới hỏi thế.

- Vừa không cứu người cũng chẳng giết người, lại tham gia được nửa cuộc hội nghị quân sự.
- Cái gì mà gọi là nửa cuộc hội nghị quân sự? – Tương Vương không hiểu hỏi.
 - Nửa đầu chưa tới kịp, tham gia nửa sau, – chẳng phải đã tham gia được một nửa sao?
 - Bạn Trương Giản Chi mở hội họp?
 - Đúng vậy. Có điều, tôi chỉ là đại biểu, tôi lại phải báo lại quyết định của hội nghị với Tương Vương. – Lời của Tôn Danh Kiệt rất trang trọng. Sau đó ông ta lại cười, nói – Để đõ tốn thời gian, công sức, ta nên gọi nốt Viên Thứ Dĩ Tư mã tới đây nghe một lượt. Nếu không hôm nay ta kể, ngày mai lại kể chuyện khác mất.

Tương Vương sai người gọi Viên Thứ Dĩ tới. Tôn Danh Kiệt truyền đạt lại cho họ nghe từng hạng mục phân phôi quân sự, quân lệnh và những điều khoản cần chú ý khác.

Tương Vương nói:

- Mọi thứ đã chuẩn bị xong, chỉ còn chờ một câu hiệu lệnh nữa thôi.
- Trương Giản Chi nói thời gian không thể kéo dài nữa. – Tôn Danh Kiệt nói.
 - Càng nhanh càng tốt. – Tương Vương nói.
 - Mặc kệ bây giờ muốn làm gì thì làm, ta phải đi ngủ một giấc đã. – Tôn Danh Kiệt nói.

Muốn biết mọi việc tiến triển ra sao. Xin xem tiếp phần sau sẽ rõ.

HỒI THÚ MỘT TRĂM LINH TƯ

*Bịt mặt xông vào cung, táng mệnh nơi cung cấm
Mộng Hoàng đế tan tành, đâu treo câu Thiên Tân*

Kế Huyền sai người đưa tới một mảnh giấy. Tương Vương bóc ra xem, thấy bên trên viết: “Hoàng thượng lâm bệnh, hai tên họ Trương trong cung, Thượng Quan Uyển Nhi sai người báo tin cho Võ Tam Tư. Thời cơ đã đến, có thể hành động. Để lâu e sinh biến. Tên bút không đầy đủ”.

Tương Vương sai người gọi Viên Thủ Dĩ tới, lại cho mời Điểm Thương Tam Hữu và Thái Sơn Nhị Kiệt vào, đưa thư của Kế Huyền cho họ xem. Viên Thủ Dĩ nói:

- Lập tức thông báo cho Trương Giản Chi.
- Để tôi đi, tôi thuộc đường lối. – Tôn Danh Kiệt nói.
- Tôi cũng phải đi ngay tới Nam Nha. – Viên Thủ Dĩ nói.
- Tôn tam ca, anh đi tìm Trương Giản Chi ngay, thông báo cho ông ta biết tin này. Khi trở về hãy tới Nam Nha gấp đệ. – Tương Vương quyết đoán, không chút do dự. Trước đây, ông ta rất ít khi như vậy. Hôm nay, dường như ông ta đã biến thành một người khác.

Tôn Danh Kiệt lên tiếng, đi ngay.

Trương Giản Chi đang có ở nhà. Tôn Danh Kiệt nói cho ông ta nghe nội dung của bức mật hàm Kế Huyền gửi từ trong cung ra. Trương Giản Chi nói:

– Võ Tam Tư cũng muốn nhúng tay vào ư? Ta đâu phát hiện thấy chúng có sự chuẩn bị gì? Chẳng qua chỉ là Thượng Quan Uyển Nhi sai người đi đưa tin cho hắn, trong đó tất có âm mưu. Việc không thể trì hoãn, chúng ta lập tức hành động.

Nói xong, hướng ra ngoài cửa hét lớn:

– Người đâu!

Lập tức có mấy thanh niên khỏe mạnh chạy vào. Đó vốn là thân binh của Dương Nguyên Diêm sai tới đây để nghe Trương Giản Chi sai bảo. Họ đã ở đây được mấy hôm rã.

Trương Giản Chi dặn họ, nói:

– Hai người bạn người tới Hữu Vũ lâm quân, báo cho tướng quân Kính Huy, tới giờ Mùi phát binh. – Ông ta lấy ra một tấm binh phù đưa cho hai người.

– Hai người các người lập tức tới Tả Vũ lâm quân gặp tướng quân Lý Đa Tộ, thông báo cho ông ta biết, giờ Mùi sẽ xuất quân. – Lại trao cho hai tên ấy một mảnh binh phù.

Sau đó quay sang nói với Tôn Danh Kiệt:

– Tôn lão đệ, Tương Vương đang ở chỗ Tiết Tư Hành, đệ chịu vất vả chuyễn nữa vậy.

Trương Giản Chi lấy ra một miếng binh phù nữa giao cho hai người khác, nói:

– Các người đi tới chỗ Tả Vũ lâm quân Lý Trạm, báo cho ông ta biết tới giờ Mùi phát binh.

Lại quay sang nói với mọi người:

- Nhớ kỹ, không được sớm, càng không được muộn. Được rẽ, các vị xuất phát đi.

Sáu thanh niên cầm binh phù rời đi.

Tôn Danh Kiệt nói:

- Trương đại ca, anh là Tể tướng, lấy đâu ra binh phù?
- Vừa mới làm ra xong. Tất cả có năm tấm, nay đã dùng ba tấm, ở chỗ Tiết Tư Hành có đệ đích thân đi, không cần tới binh phù. Ta đi đến chỗ Dương Nguyên Diễm cũng không cần binh phù đâu.
- Thực chu đáo quá.
- Không thể không cẩn trọng. Đây là trận binh sĩ các quân, các vệ đằng loạt hành động, không có binh phù, tất dễ sai lệch. Ngộ nhỡ có người nhân lúc trống trải chen vào, sẽ dễ dàng gây ra hỗn loạn.
- Tiểu đệ phải đi đây.
- Ca ca không giữ đệ, ta cũng phải đi. Đợi sau khi thắng lợi, anh em ta sẽ uống một trận thật thoải mái.

Tôn Danh Kiệt đi. Trương Giản Chi dẫn theo mấy người, cũng đi nốt.

Đúng giờ Mùi, mấy lộ đại quân rời khỏi doanh trại. Các lộ đại quân trận thế chỉnh tề, khôi giáp sáng lòe. Tướng quân cưỡi ngựa quân sĩ theo sau, người nào cũng cầm binh đao, không chỉ đội ngũ chỉnh tề mà cũng không ai dám làm huyên náo, không ai dám liếc ngang liếc dọc.

Đầu tiên là Tương Vương, Viên Thủ Dĩ, Tiết Tư Hành thống lĩnh quân nam Nha tới các con đường trong thành Lạc Dương, hạ lệnh giới nghiêm toàn thành. Quân Nam Nha cầm mâu vác thuẫn đi tuần tra trên đường. Các thương hiệu, cửa hàng, tửu lầu, trà quán đều hạ hết biển hiệu, đóng cửa thật kín. Dân chúng cũng đóng kín cửa đi, chốt chặt cửa sổ.

Bốn lô binh mã của Tả, Hữu Vũ lâm quân đồng loạt xuất phát. Tả Vũ lâm quân Lý Đa Tộ và Triệu Tân đại phu, Điểm Thiện lang Vương Đặng Kiểu dẫn quân vào theo lối của đông nghênh đón Thái tử.

Tạo sao Trương Giản Chi lại sai Lý Đa Tộ và Vương Đặng Kiểu cùng thống lĩnh một cánh quân? Việc này là có nguyên do của nó. Bởi con gái của Hoàng Thái tử là Quận chúa Định An được gả cho Vương Đặng Kiểu. Vương Đặng Kiểu là Phò mã, sai ông ta đi đón Hoàng Thái tử tức là sai con rể đi nghênh đón bối vợ.

Hữu Vũ lâm quân Kính Huy và Tư Hình Thiếu khanh Hoàn Ngạn Phạm dẫn quân vào thẳng Huyềng Vũ môn. Tả Vũ lâm tướng quân Lý Trạm, Hữu Vũ lâm tướng quân Dương Nguyên Diêm và Phượng các Thị lang Thôi Huyễn Vĩ, Phượng các Thị lang Diêu Nguyên Chi, còn có Trương Giản Chi kéo thẳng vào cửa chính của hoàng thành.

Lính giữ hoàng cung đều là quân của Tả vệ, thấy hơn ngàn quân dưới sự thống lĩnh của các tướng quân kéo vào cửa cung, lập tức đóng kín cửa cung, leo lên tường thành.

Quân sĩ tới ngoài cửa thành.

Trương Giản Chi tiến đến, hướng lên cổng thành gọi lớn:

– Ta là Phượng các Thị lang Trương Giản Chi, nay cùng Tả, Hữu Vũ lâm quân tướng quân dẫn theo mấy ngàn binh mã đi giết Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông. Hãy mau mở cửa cung, việc này không liên can tới các ngươi. Sau khi chúng ta vào cung, các ngươi không có tội gì hết. Nếu, mãi mê đắm không chịu tỉnh ngộ, cam tâm bảo vệ Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông, bọn ta sẽ phá cửa mà vào. Tới lúc ấy các ngươi cũng bị xử tội vì bao che, bảo vệ cho anh em nhà họ Trương. Chớ nên do dự, bọn ta không thể đợi lâu.

Lính giữ cửa nghe vậy, vội vàng mở cửa, không chút ngần ngại. Tả Hữu Vũ lâm quân tiến vào trong cung. Dương Nguyên Diễm liền sai ba mươi binh sĩ trấn giữ cửa cung, không cho ai ra vào. Hai tướng quân và ba đại thần dẫn quân xông thẳng vào Tẩm cung của Hoàng thượng.

Ở đây không nhắc tới nữa. Ta chuyển sang cánh quân khác.

Kính Huy và Hoàn Ngạn Phạm dẫn quân tới cửa Huyềng Vũ. Quân giữ cửa ở đây cũng giống như ở cửa nam vậy, thấy đại quân tới, họ vội vàng đóng chặt cửa cung lại. Hoàn Ngạn Phạm nói với họ những lời tương tự như Trương Giản Chi nói với binh sĩ giữ cửa chính. Lính giữ cổng cũng cấm hận hai tên họ Trương tới tận xương tủy, lập tức mở cửa cho họ vào. Kính Huy để ba mươi binh sĩ lại giữ cửa bắc, cấm không cho ai ra vào, ai không nghe lệnh, chém. Kính Huy và Hoàn Ngạn Phạm dẫn quân tiến thẳng vào Tẩm cung của Võ Tắc Thiên.

Hai cửa ấy coi như xong, ta nói sang chỗ khác.

Tả Vũ lâm quân tướng quân Lý Đa Tộ và Vương Đặng Kiểu dẫn quân vào Đông cung. Thị vệ giữ cửa biết Vương Đặng Kiểu. Vương Đặng Kiểu nói rõ lý do tới đây với thị vệ. Thị vệ giữ cửa lập tức mở cửa cho họ vào. Lý Đa Tộ, Vương Đặng Kiểu dẫn năm mươi thân binh vào Đông cung, số binh sĩ còn lại chia ra trấn giữ bên ngoài.

Thái tử đã được báo trước. Vương Đặng Kiểu lập tức báo:

– Bẩm Thái tử, Tổng chỉ huy Trương Giản Chi đã ra lệnh hành động, Kính Huy tướng quân, Lý Trạm tướng quân, Dương Nguyên Diễm tướng quân đã dẫn Tả Hữu Vũ lâm quân vào hoàng cung chém đầu Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông, sai thần và Lý Đa Tộ tướng quân tới đây cung nghênh Thái tử. Mời Thái tử cùng bọn thần lập tức tới hoàng cung.

Thái tử lập tức dẫn theo hộ vệ, tùy tùng thân cẩn, thái giám cùng với Lý Đa Tộ, Vương Đặng Kiểu rời khỏi Đông cung. Bên ngoài cửa Đông cung đã chuẩn bị sẵn một cỗ kiệu. Các hộ vệ đi ở hai bên, dưới sự bảo vệ của Tả Hữu Vũ lâm quân, tiến thẳng về phía hoàng cung.

Lại nói về đoàn binh mã của Trương Giản Chi tiến thẳng vào Tẩm cung của Hoàng thượng bởi họ đoán chắc chắn hai tên họ Trương có mặt ở đó. Đoàn quân đang đi, bỗng thấy có người từ trên không hạ xuống. Mọi người giật mình, nhìn kỹ lại, thấy đó là bảy người bịt mặt. Họ chung không đánh nhau với quân sĩ mà nhảy vọt qua đầu binh sĩ, chạy thẳng vào Tẩm cung của Hoàng thượng.

Trương Giản Chi, Thôi Huyễn Vĩ, Diêu Nguyên Chi, ba người tuy là quan văn nhưng ai cũng bình tĩnh, gan dạ. Họ đang định hạ lệnh cho binh sĩ đuổi theo ngăn lại, Dương Nguyên Diêm, Lý Trạm đã lớn tiếng hét:

– Chặn bọn chúng lại.

Họ hét xong, dẫn quân xông lên.

Bảy người bịt mặt phi thân lao đi, tốc độ cực nhanh.

Đúng lúc Dương Nguyên Diêm, Lý Trạm dẫn quân đuổi theo, bọn chúng đã phόng qua hai gian điện. Chúng không hề dừng bước, cắm đầu lao đi. Vừa qua một tầng điện nữa, chúng bỗng dừng hết cả lại.

Thì ra bảy tên bịt mặt này đã bị mấy người vây lại, hai bên đã bắt đầu động thủ, khai chiến. Bên cạnh đó còn có mười mấy người nữa tay cầm binh khí đứng vây quanh. Họ thấy Vũ lâm quân đuổi tới, một người trong đám ấy hét lớn:

– Bọn ta là hộ vệ Đại nội, đã ngăn được bọn giặc xông vào hoàng cung ở đây. Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông đang ở trong Tẩm cung

của Hoàng thượng, mấy tên giặc này giao cho bọn ta. Các vị hãy vòng đường mà tới Tẩm cung của Hoàng thượng.

Dương Nguyên Diễm và Lý Trạm quay lại, lệnh cho binh sĩ vòng đường tiến lên.

Trương Giản Chi nói:

- Các hạ là ai?
- Tại hạ là Kế HuyỀn, Trương đại nhân, các vị cứ làm việc đại sự của các vị, mấy tên giặc nhái ranh này giao cho bọn họ vệ chúng tôi được rĂA.
- Đa tạ.
- ĐẦU là vì vua vì nước, chớ nên nói lời cảm ơn. Trương đại nhân yên tâm, Thống lĩnh Vương Sơn Hữu đã dẫn theo mấy hộ vệ tới Tẩm cung của Hoàng thượng rĂA, sẽ không xảy ra chuyện gì đâu. Một lúc nữa gặp lại.

Trương Giản Chi, Thôi HuyỀn VĨ và Diêu Nguyên Chi bỏ đi. Bảy tên bịt mặt này từ đâu tới vậy? Tại sao ban ngày ban mặt chúng lại xông vào hoàng cung?

Bọn chúng do Võ Tam Tư sai tới. Võ Tam Tư nhận được phong thư mật của Thượng Quan Uyển Nhi sai người mang tới.

Tại sao Thượng Quan Uyển Nhi lại viết mật thư vào lúc ấy? Trong mật thư viết những gì?

Thì ra Võ Tắc Thiên lại bị bệnh. Bà ta lần này bị bệnh không giống với những lần trước, bệnh tình xem ra rất nặng. Ngự y tới thăm mạch đẦU nói bệnh tình rất nặng.

Hoàng thượng lâm bệnh nặng, kẻ bất an nhất là hai tên họ Trương.

Trương Xương Tông kéo Trương Dịch Chi ra ngoài cung, thấy xung quanh không có ai, liền nói:

- Hoàng thượng lâm trọng bệnh, sự tình không ổn rã.
- Sở gì chứ? Trong người ta có thủ lệnh của Hoàng thượng, viết rõ ràng đây: “*Ngôi báu do Trương Dịch Chi kế vị*”.
- Đệ sợ không phải việc ấy, mà sợ rằng sau khi Hoàng thượng băng hà, các đại thần không thừa nhận tờ thủ lệnh này.
- Trên thủ lệnh có đóng Ngọc tỷ.
- Có dấu Ngọc tỷ cũng vô dụng.
- Đệ bảo phải làm sao?
- Nhân lúc Hoàng thượng chưa hôn mê, bảo bà ta truyền ngôi lại cho huynh ngay bây giờ, khi có Hoàng thượng ở đó, bọn đại thần không còn có thể phản đối.
- Nếu Hoàng thượng không đăng ý thì sao?

Giọng nói của chúng ngày càng nhỏ.

Hai tên họ Trương thấy xung quanh không một bóng người mới dám bàn bạc với nhau chuyện này, ngờ đâu, câu chuyện của chúng đã bị Thượng Quan Uyển Nhi nghe thấy.

Nàng nghĩ: Không hay rã, giang sơn chẳng lẽ lại thuộc về họ Trương sao? Nàng vội bỏ đi, viết một bức mật thư, bản thân nàng không tiện rời cung, nên đã tìm một thái giám khá tin cậy, đưa cho hắn một nén vàng. Tên thái giám vội cầm thư chạy tới phủ Võ Tam Tư.

Võ Tam Tư bóc thư ra xem, thấy viết rằng: “Hoàng thượng mắc bệnh nặng, hai tên họ Trương có ý muốn đoạt ngôi, mau tới, chậm e không kịp. Tên bút không đầy đủ”.

Võ Tam Tư đọc xong mật thư liền đem đốt đi ngay, hai tay vòng qua lưng, đi đi lại lại trong phòng. Hắn nghĩ, lúc này vào cung có tác dụng gì?

Hai tên họ Trương ép Hoàng thượng nhường ngôi cho chúng, liệu Hoàng thượng có truyền ngôi lại cho họ Võ không? Không thể, Hoàng thượng là họ Võ, nhưng mình chỉ là cháu, Thái tử, Tương Vương là con đẻ của Hoàng thượng. Võ Tam Tư ta thì sao? Chỉ có họ với Hoàng thượng, là cháu thôi. Tức là dưới một bậc. Vào cung thì sao, có thể qua nỗi hai tên họ Trương không?

Cướp! Cướp! Đúng! Tại sao ta lại không cướp.

Dùng cái gì để cướp?

Đâu có binh mã?

Võ Tam Tư đi quanh một vòng.

Binh! Binh?

Qua binh sĩ, hắn nghĩ sang gia đình, tới hộ viện.

Võ Tam Tư khẽ vỗ đùi, đúng! Dùng bọn hộ viện.

Hộ viện liệu có ổn không? Hắn lại hoài nghi.

Khổng Thái Thạch vô công cao cường như vậy, kết quả ba thay trò vào Đại nội, chúng lập tức bị cắt đầu xuống để thị chúng.

Quát Thương Tam Hung, Thái Sơn Song Sát, Hoàng Hà Ngũ Quỷ, Giang Hà Song Hỉ... Ngay cả một Tương Vương cũng không giết được, liệu có thể vào cung giết được hai tên họ Trương không?

Cách duy nhất là giết hai tên họ Trương, ép Hoàng thượng hạ chỉ truyỀN ngôi cho mình, viết rõ ràng truyỀN ngôi lại cho Võ Tam Tư.

Nhưng mấy người này liệu có ổn không? Bọn chúng mạnh hơn hay yếu hơn Khổng Thái Thạch bản thân hắn cũng không biết nữa.

Làm thế nào bấy giờ?

Mau lên, châm tất sẽ muộn. Nếu Hoàng thượng nhận lời với hai tên họ Trương, tất cả đã muộn rồi.

Không! Không muộn! Chỉ cần giết được hai tên họ Trương, thì dù Hoàng thượng đã nhận lời với hai tên họ Trương cũng mặc. Vấn đề mấu chốt ở đây là vô lực.

Võ Tam Tư lại đi thêm một vòng nữa.

Có người vào báo: Tả Hữu Vũ lâm quân đang tiến vào cung.

Hỗng rầm, hỗng rầm. Nếu còn chần chờ, thật sự không còn kịp nữa. Bất kể được hay không, cứ làm một phát. Hắn lập tức sai người tới lầu hộ vệ, mời bảy tên hộ vệ đến.

Bảy tên đến, ngã xuống.

Võ Tam Tư vào thẳng vấn đề, nói:

– Hoàng thượng lâm bệnh nặng, bản vương được tin báo. Hai tên họ Trương – à chính là Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông muốn thừa lúc Hoàng thượng lâm bệnh nặng, ép Hoàng thượng nhường ngôi cho chúng. Lúc này, Tả Hữu Vũ lâm quân của Bắc Nha đang kéo vào hoàng cung, đại loạn sắp nổ ra. Các vị cũng biết đó, Hoàng thượng họ Võ, giang sơn này là của nhà họ Võ. Nay nhờ các vị giúp sức, lập tức tới hoàng cung, giết chết hai tên họ Trương. Sau đó, mời – kỳ thực là ép Hoàng thượng hạ chiếu chỉ truyền ngôi lại cho Võ Tam Tư ta. Việc này mà thành, thưởng cho các vị mỗi người trăm lượng vàng là chuyện nhỏ. Nếu Hoàng thượng băng hà, bản vương lên làm Hoàng đế, bảy vị đều được phong làm Đại Tướng quân – Không! Đều được phong làm thân vương. Thế nào, các vị có dám không?

Động Đinh Song Hùng, Âm Tào Nhị Sứ Giả, Tả Hữu Song Phán đài là phường háo sắc, tham của cải. Vừa nghe được thưởng trăm lượng vàng, nếu thành công còn được phong vương. Được làm vương, có thể lấy được mươi mấy, hai mươi thê thiếp, đủ để cho mình chơi bời thỏa thích. Làm! Còn hậu quả ư? Không cần biết. Làm đã rá tính sau.

Vì vậy, cả sáu tên đãng thanh nói:

– Vương gia, khi nào hành động?

Chỉ có Doãn Trung Sơn không nói năng gì. Hắn biết chuyến đi lần này hung đa cát thiểu. Đại nội đâu phải là chỗ để chơi? Ban ngày ban mặt xông vào hoàng cung cầm chắc tới chín phần chết, chỉ còn lại một phần sống thôi. Tuy hắn không nói ra, nhưng cũng không thể từ chối, bởi hắn là do Tông Sở Khách tiến cử đến đây. Hơn nữa, Tông Sở Khách lại là người có ơn với cha đẻ của mình. Hắn tìm tới Tông Sở Khách là làm di mệnh của cha. Tông Sở Khách lại tiến cử hắn đến chỗ Võ Tam Tư.

Võ Tam Tư lại không để ý thái độ của Doãn Trung Sơn, hắn nói:

– Vàng đã có ở đây rái, đợi các vị thành công trở về sẽ phát. Bây giờ chuẩn bị một chút rái lên đường ngay. À mọi người phải che kín diện mạo lại mới được.

Bảy người trở về phòng mình lấy binh khí, đeo khăn che mặt lên, lập tức phóng nhanh về phía hoàng cung. Bọn chúng đến vẫn chưa muộn.

Đáng tiếc là số phận của chúng quá hẩm hiu, bị Hộ vệ của Đại nội chặn lại.

Thượng Quan Uyển Nhi tìm thái giám đưa tin bị Kế Huyền trông thấy. Ông ta nghe Uyển Nhi nói đưa thư tới phủ Võ Tam Tư, nên cũng lập tức viết một bức thưa sai người đưa đến phủ Tương Vương.

Sai người đưa thư đi rầm, Kế Huyền liền tìm Vương Sơn Hữu, nói cho ông ta biết việc Thượng Quan Uyển Nhi gửi thư cho Võ Tam Tư. Cuối cùng nói:

- Ta đã sai người mang thư đến phủ Tương Vương, bảo ông ta lập tức thông báo cho Trương Giản Chi, dẫn quân vào cung.
- Vậy chúng ta cũng nên có sự chuẩn bị. – Vương Sơn Hữu nói.
- Đệ dẫn theo khoảng mười mấy anh em tới bảo vệ Tẩm cung của Hoàng thượng, giám sát Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông. Ta dẫn theo mười mấy người đi tuần tra, đề phòng có kẻ từ bên ngoài đột nhập vào.

Hai người liền triệu tập hơn ba mươi hộ vệ lại, nói cho họ biết Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông, định nhân lúc Hoàng thượng bệnh nặng, giở trò. Trương Giản Chi và một số đại thần khác cùng tướng quân của Nam, Bắc Nha sẽ dẫn quân vào cung diệt trừ hai tên họ Trương, đón Thái tử lên làm Hoàng thượng. Đang thời, Võ Tam Tư cũng có thể có âm mưu, chúng ta cần phải giúp Thái tử, giúp Trương Giản Chi. Nhiệm vụ của chúng ta là không để cho hai tên họ Trương trốn thoát, không để Thái tử bị nhà họ Võ hoặc hai tên họ Trương uy hiếp, đồng thời phòng ngừa những việc phát sinh khác.

Các hộ vệ không ai có ý kiến gì.

Vương Sơn Hữu lập tức dẫn theo mười hai hộ vệ đi giữ Tẩm cung của Hoàng thượng. Những người còn lại do Kế Huyền thống lĩnh, đi tuần tra ở bên ngoài, là lực lượng cơ động, nơi nào cần sẽ đến đó.

Thích khách do Võ Tam Tư sai tới, vào cung đã bị Kế Huyền phát hiện, lập tức chặn đường chúng lại.

Bảy tên này, thây có người chặn đường, lập tức xuất chiêu.

Bảy người trong đám hộ vệ tiến ra chặn lại.

Nếu nói võ công của bảy tên thích khách trên giang hồ, chúng đều đáng được coi là nhất lưu cao thủ.

Chung Minh Viễn của Động Đình Song Hùng sử dụng thương có dây, Chung Minh Đạt dùng chùy có xích, cộng thêm lão đại của Âm Tào Tam Sứ Giả là Vô Thường Sứ Giả Hồ Sơn Quân múa có dây xích, chúng đều là những kẻ dùng vũ khí mềm, có dây buộc.

Rất đáng tiếc, ba món binh khí mềm ấy đã gặp phải cường địch. Trong đám hộ vệ ra đánh địch có ba người dùng đoản kiếm, xông ra chặn ba cái món binh khí luyện từ ấy lại.

Ba hộ vệ sử dụng đoản kiếm, nếu xét về binh khí thì binh khí luyện tử lợi hơn, ngờ đâu, ba hộ vệ võ công cao cường, vừa ra tay đã lấn át bọn chúng. Bọn họ cước bộ nhanh, thân hình linh hoạt, đánh rất sát. Sở trường của binh khí có dây xích mất tác dụng, sở đoản bộc lộ rõ ưu thế. Nếu tung ra thì vượt quá đối phương, binh khí của bọn chúng chưa kịp thu về, đoản kiếm của đối thủ đã công vào những điểm yếu. Vì vậy, chưa đầy ba chiêu, Song Hùng và Hồ Sơn Quân đã quỳnh cả chân tay.

Câu Hồn Hiệp giả Hồ Sơn Tiếu dùng một cặp Nhật Nguyệt Song Dao. Tả Phán Thôi Đắc Thành và Hữu Phán Thôi Đắc Cầu đều dùng cây bút Phán quan, là binh khí đôi. Binh khí đôi có ưu điểm là vừa thủ được lại vừa công được, hoặc có thể cả hai cùng tấn công, cả hai cùng phòng thủ.

Đón tiếp ba đứa ấy là ba hộ vệ sử dụng trường kiếm.

Đánh nhau mới thực sự là công phu đích thực. Binh khí hay đũa mây cũng cần phải có người sử dụng hay. Ba cây trường kiếm đối phó với vũ

khí đôi, xem ra vũ khí đôi chiếm lợi thế, nhưng thực sự không phải vậy. Ba hộ vệ dùng kiếm dài vũ lộng, chỉ thấy kiếm quang mù mịt, không thể nhận ra đâu là kiếm thực, đâu là kiếm ảo. Nhìn vào vùng kiếm quang ấy, ta có cảm giác như nhìn thấy mười mấy thanh kiếm. Bình khí đôi của ba tên thích khách bị ép nhỏ lại.

Tam Xích Đinh Truy Mạng Nhị Lang Doãn Trung Sơn dùng một thanh đơn đao. Công phu đánh đơn đao của hắn rất khá. Hắn dùng Bát Quái đao pháp, đao pháp nhuần nhuyễn.

Cũng rất đáng tiếc, hắn gặp phải đối thủ chính là Thượng Quan Vân Trung. Thượng Quan Vân Trung dùng kiếm. Kiếm pháp của Thượng Quan Vân Trung rất độc đáo, chính là loại Bạt Vân kiếm pháp, rất hiếm thấy trên giang hồ.

Kế Huyền không ra tay. Mười mấy hộ vệ bên cạnh ông đều chăm chú nhìn vào cuộc chiến, xem bảy cặp đấu thủ xuất chiêu.

Nhiều hộ vệ như vậy, nếu lấy hai đánh một vẫn còn thừa. Nhưng không, những hộ vệ này đều là cao thủ võ lâm, trong đó có một số do Vương Sơn Hữu mời tới, một số Kế Huyền mời tới. Nếu không có lệnh của hai người Vương, Kế, bọn họ không bao giờ lấy hai đánh một.

Lúc này Kế Huyền chỉ có một ý nghĩ, là quyết không để cho một đứa nào trong bảy đứa dám xông vào cung chạy thoát. Vậy tại sao ông vẫn không hạ lệnh lấy hai đánh một? Bởi ông nhận thấy bảy tên bịt mặt không địch nổi bảy hộ vệ của ông. Bọn chúng tất sẽ thua, chỉ còn là sớm hay muộn mà thôi.

Sau mười chiêu.

Kẻ rơi vào tình thế nguy cấp đầu tiên là Động Đình Song Hùng và Vô Thường Sứ Giả Hồ Sơn Quân. Vũ khí có dây xích của bọn chúng không thể thi triển nổi, ba thanh đoản kiếm lại tấn công thần tốc, đâm vào ngực, chém vào sườn, công vào eo, chọc vào mắt. Đồng thời, ba hộ vệ dùng đoản kiếm còn dùng cả chưởng, tay trái dùng chưởng, tay phải dùng kiếm, ép cho ba đối thủ của họ phải tháo lui liên tiếp.

Ba mươi chiêu trôi qua.

Song Hùng và Vô Thường Sứ Giả liên tiếp gặp hiểm nguy.

Chưa đầy bốn mươi chiêu.

– Ôi da, bụp, huych! – Ba âm thanh ấy lần lượt vang lên.

Ôi da! Là tiếng hét của Vô Thường Sứ Giả Hồ Sơn Quân cất lên khi bị đâm một kiếm vào ngực trái. “Bụp” là âm thanh phát ra do hộ vệ dùng đoản kiếm đập trúng đầu Hồ Sơn Quân. “Huych” là tiếng thi thể của Hồ Sơn Quân ngã xuống đất.

Hồ Sơn Quân đã chết,

Hộ vệ sử dụng đoản kiếm ấy nhảy lùi về phía sau, ra khỏi vòng chiến.

Cái chết của Hồ Sơn Quân, đã gây nên phản ứng dây chuyền.

Tiếng kêu của Hồ Sơn Quân, tiếng chưởng đánh trúng đầu, tiếng người đổ xuống, liên tiếp vang lên khiến Lão nhị trong Động Đình Song Hùng giật mình, tay hơi chậm lại.

Cao thủ so chiêu, đâu chấp nhận giây phút chậm lại đó? Đúng trong lúc hắn giật mình, hơi sững người lại ấy, mạng của hắn đã được quyết định. Hắn bị hộ vệ dùng đoản kiếm đâm mạnh một nhát vào sườn. Nhát đâm ấy khá mạnh, đâm xuyên qua sườn hắn. Mũi kiếm lòi ra phía sau lưng. Chung Minh Đạt không kêu lên được tiếng nào.

Hộ vệ này tung chân đá vào thi thể Chung Minh Đạt, rút thanh kiếm ra. Xác của Chung Minh Đạt lăn kềnh ra đất.

Chỉ một chớp mắt sau, Chung Minh Viễn cũng bị đâm chết.

Thật trùng hợp, xác của Chung Minh Đạt, Chung Minh Viễn nằm đùi gối lên nhau.

Lại nói chuyện những cặp còn lại.

Chưa đầy mươi chiêu tiếp theo.

Hồ Sơn Tiếu thấy mình đánh không lại đối thủ, hắn cười lên sảng sặc, cười mãi không thôi. Tiếng cười như đâm xuyên vào màng nhĩ người khác. Nếu là người chưa từng luyện nội công, nghe thấy tiếng cười của hắn, chắc sẽ hồn bay phách lạc. Đáng tiếc, người đánh hắn lại không sợ tiếng cười ấy. Những người đứng ngoài vòng chiến cũng vậy, không ai sợ tiếng cười của hắn.

Thêm ba mươi chiêu nữa.

Hồ Sơn Tiếu, lâm vào cảnh chỉ còn sức thủ, không còn sức đánh. Tuy đối song đao của hắn không ngừng vũ động, nhưng không hề chạm vào tà áo của đối thủ. Còn bản thân hắn không thể thoát ra khỏi mũi kiếm và lưỡi kiếm của đối thủ. Sức bình sinh của hắn đã dốc ra hết cả. Nhưng chẳng có tác dụng gì!

Ở bên kia, xác của Hồ Sơn Quân đã nằm lăn trên đất, hắn đã nghe thấy và nhìn thấy. Hắn biết, nếu cứ đánh tiếp, trăm lạng vàng không đến tay chỉ là chuyện nhỏ, đi tong cái mạng mới là chuyện lớn. Hắn bèn dốc sức ra đánh mấy chiêu, rã vội vã lui về phía sau, muốn bỏ chạy.

Bộ pháp, thân hình của hắn rất nhanh nhẹn, xem ra hắn sắp rời khỏi vòng chiến. Hộ vệ đứng sau lưng hắn đang định ra tay cản lại.

Nhưng vị hộ vệ dùng trường kiếm còn nhanh hơn hắn. Thân hình ông ta khẽ nhảy lên, trường kiếm đánh ra, nhằm thẳng lưng Hô Sơn Tiếu đâm tới. Hô Sơn Tiếu chạy lên phía trước được vài bước, không biết là do lực đẩy của trường kiếm, hay do quán tính, tóm lại hắn chạy thêm được mấy bước nữa.

Hộ vệ dùng trường kiếm tung chân đá một cước, trúng ngay vùng mông của Hô Sơn Tiếu. Người hắn bị lật trở lại. Hộ vệ rút thanh kiếm ra khỏi lưng hắn. Thị thể của Hô Sơn Tiếu từ trên không rơi bịch xuống đất.

Đôi bút của Tả Hữu Nhị Phán, vung múa thắn xuất quỷ nhập, nhưng vẫn không đụng được tới một sợi tóc của đối thủ. Trường kiếm của đối thủ lại luôn đeo bám những điểm yếu, trên thân thể của Nhị Phán.

Bốn mươi chiêu nữa qua đi.

Nhị Phán đã nhìn thấy bốn đằng đảng của mình chết rã. Chúng hiểu rõ. Nay giờ muốn bỏ chạy để toàn mạng là không thể được. Vì vậy chúng đãn hết sức lực, quyết liều chết với đối thủ. Bọn chúng tâm trí hợp nhất, cả hai dùng tới cách đánh lưỡng bại câu thương (cả hai cùng chết). Dù mình dính một kiếm cũng phải đánh lại đối thủ một bút mới hả.

Hai hộ vệ dùng trường kiếm lại không nghĩ vậy. Sau hai mươi chiêu, hai người đã định liệu Nhị Phán không phải là đối thủ của mình, chiến thắng đã thuộc về họ, chỉ là nhanh hay chậm mà thôi. Lúc này, Nhị Phán đánh bat mạng, hai người cười thầm, trường kiếm vũ lộng, dùng lối du đấu (đấu chơi) để đối phó với Nhị Phán.

Tả Hữu Song Phán vốn là anh em sinh đôi, vũ khí của chúng đều là bút của Phán quan. Bút pháp giống nhau, đều là ba mươi sáu đường.

Thật trùng hợp, đối thủ của Song Phán cũng là một cặp anh em sinh đôi. Họ cùng dùng trường kiếm và “Thu phong kiếm pháp”, cũng với ba mươi sáu đường. Hai anh em họ, người anh tên Âu Dương Nhất Xuân, người em tên là Âu Dương Nhất Hạ, người trên giang hồ gọi là Tam Tương Song Kỳ. Ba điểm kỳ lạ của họ là: Một là tướng mạo giống nhau, thân hình cao, gầy, cao hơn người khác tới một cái đầu. Hai là kiếm pháp thần kỳ, “Thu phong kiếm pháp” xuất thần nhập hóa. Ba là khinh công cao siêu. Nhiếp vân bộ pháp gia truyền khiến họ có thể đi được năm, sáu bước trên không trung.

Song Kỳ đánh với Song Phán. Song Kỳ vốn là anh em sinh đôi. Đúng như người ta thường nói, anh em sinh đôi tâm ý tương thông. Hai người cùng chọn lối đánh du đấu một lúc. Ra đòn sát thủ cũng cùng một lúc. Hai người cảm thấy đã đến lúc ra đòn sát thủ, thân hình của hai người cùng bốc lên, Song Phán cũng cùng nhảy vọt lên, đấu chiêu với họ trên không. Song Phán hạ xuống đất, Song Kỳ còn bước thêm hai bước trên không, thân hình chao xuống, hai người hai kiếm nhằm về hướng Song Kỳ lao tới. Song Phán vốn tưởng anh em Song Kỳ cùng hạ xuống như mình, không ngờ kiếm của Song Kỳ xuống trước. Khi chúng phát hiện ra, tất cả đều đã muộn. Hai thanh kiếm của Song Kỳ lần lượt đâm thấu lưng Song Phán, từ đằng sau, mũi kiếm lòi thẳng ra đằng trước ngực. Song Phán hét lên một tiếng thê thảm, vứt bỏ song bút, xác lăn ra đất.

Bảy tên thích khách thì sáu tên đã toi đời, chỉ còn lại một mình Doãn Trung Sơn. Doãn Trung Sơn đâu phải là đối thủ của Thượng Quan Vân Trung, cùng lúc Song Kỳ đâm chết Song Phán, Thượng Quan Vân Trung cũng giết nốt hắn. Cả bảy tên thích khách đều toi mạng.

Kế Huyền, đoán thích khách là do Võ Tam Tư sai tới, nhưng không có chứng cứ, ông ta cũng không muốn tìm chứng cứ làm gì.

Kế Huyền thấy cả bảy tên bịt mặt đã chết, ông ta tiến lại lột hết khăn bịt mặt của chúng, nhận ra chúng là Song Phán, Nhị Sứ Giả, còn Doãn Trung Sơn và Động Đình Song Hùng thì không nhận ra. Kế Huyền sai thái giám kéo đống xác ấy vào một góc, còn mình tiếp tục dẫn các hộ vệ đi tuần tra.

Trong lúc bảy hộ vệ đấu với bảy thích khách, Trương Giản Chi, Dương Nguyên Diêm và Lý Trạm đã tới Tảm cung của Hoàng thượng.

Vương Sơn Hữu dẫn hộ vệ canh ngoài cửa sổ, thấy Trương Giản Chi dẫn quân tới bèn gọi lại, nói:

– Trương đại nhân, Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông đang ở trong Tảm cung của Hoàng thượng, các vị vào đi.

Trương Giản Chi cùng Thôi Huyền Vĩ, Diêu Nguyên Chi, Dương Nguyên Diêm, Lý Trạm dẫn theo sáu tên thân binh vào Tảm cung của Hoàng thượng.

Hoàng thượng và hai tên họ Trương đã được thái giám bẩm báo, nói có mấy ngàn Vũ lâm quân đang tiến vào trong cung.

Bọn Trương Giản Chi vào Tảm cung. Kính Huy và Hoàn Ngạn Phạm cũng tới, hai người nghe nói bọn Trương Giản Chi đã vào trong nên cũng vội xông vào.

Hai tên họ Trương sợ xám mặt, đứng im bên giường của Hoàng thượng.

Trương Giản Chi vẫn an Hoàng thượng trước, sau đó nói:

– Hoàng thượng, Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông có mưu đâm vô đạo. Có đã tâm muốn chiếm ngai vàng, nay thà xin vì Hoàng thượng trừ hại. – Nói xong, quay lại gọi lớn – Lôi hai đứa chúng nó xuống dưới kia.

Bốn thân binh lập tức phóng tới, lôi hai tên họ Trương ra khỏi cửa.

– Lôi ra ngoài cửa, chém đài. – Trương Giản Chi lại quát.

Bốn thân binh lôi hai tên họ Trương đi. Không lâu sau, binh sĩ vào báo Trương Dịch Chi và Trương Xương Tông đã bị chém đài.

Hai tên họ Trương ôm mộng làm Hoàng đế, chết trước Ngưỡng Tiên Viện, bọn chúng có thể trở thành tiên không?

Lúc này Võ Tắc Thiên cũng sợ hãi tới mức mặt mày tái nhợt. Đúng lúc này có người ở bên ngoài hô lớn:

– Hoàng Thái tử tới.

Hoàng Thái tử chưa kịp vào tới Ngưỡng Tiên Viện, Trương Giản Chi nói với Võ Tắc Thiên:

– Hoàng thượng, nay người tuổi tác đã cao, lại mang bệnh nặng trong mình. Triều đình không thể một ngày không có vua. Nay Thái tử đã lớn, đã hiểu rõ sự đời. Nay có Tả, Hữu Vũ lâm quân hai ngàn người, mấy ngàn quân các vệ trong Nam, Bắc Nha đài nhất trí yêu cầu tru diệt anh em họ Trương. Nay, anh em họ Trương đã bị chết, Hoàng thượng, việc này nên xử lý như thế nào? Xin Hoàng thượng hạ chỉ, Hoàng Thái tử sắp tới rää.

Võ Tắc Thiên biết đại sự đã mất, nhưng bà ta không muốn bị bẽ mặt, liền nói:

– Trương khanh, hãy truyền khẩu dụ của trẫm, lệnh Hoàng Thái tử giám Quốc, xử lý mọi công việc trong thiên hạ.

Bên ngoài có người hô lớn:

- Hoàng Thái tử tới.

Trương Giản Chi ra tới cửa, thấy Hoàng Thái tử đã đi tới Ngưỡng Tiên Viện, liền nói:

- Hoàng thượng khâm dụ Hoàng Thái tử giám Quốc, xử lý mọi công việc trong thiên hạ. Các vị tướng quân, hãy phò Hoàng Thái tử lên điện xử lý công việc.

Hơn ngàn quan binh cao giọng tung hô:

- Vạn tuế! Vạn tuế! Vạn Vạn tuế!

Nhiều người tiếng lớn, tiếng tung hô cao vút chín tầng mây.

Quan văn có Trương Giản Chi, Thôi Huyễn Vĩ, Diêu Nguyên Chi, Hoàn Ngan Phạm, Vương Đặng Kiểu. Võ tướng có Kính Huy, Dương Nguyên Diêm, Lý Đa Tộ, Lý Trạm phò Thái tử dẫn Tả, Hữu Vũ lâm quân duyệt binh quanh triều.

Hoàng Thái tử Lý Hiển ngã ở trên điện nói:

- Các vị tướng quân, mau lệnh Tả, Hữu Vũ lâm quân về doanh trại.

Có binh sĩ vào báo đã bắt được Trương Xương Nghĩa giải về trong doanh. Hoàng Thái tử đưa mắt nhìn Trương Giản Chi, nói:

- Trương khanh, ta nên xử lý thế nào đây?
- Lôi ra bờ nam cầu Thiên Tân, chém đài. Treo cả đài hắn lẫn đài Trương Xương Tông, Trương Dịch Chi ở đài nam cầu Thiên Tân thị chúng. – Trương Giản Chi nói.
- Trương khanh, mọi việc hôm nay vẫn chưa đâu vào đâu, đặng đảng và bọn phụ họa của hai tên họ Trương, nhờ Trương khanh xử lý giúp cho.

- Hôm nay Hoàng Thái tử đã mệt, mọi việc ngày mai xử lý cũng không muộn.
- Những quan binh dốc sức hôm nay, khanh hãy kê một bảng tấu thật tường tận, kể rõ họ làm gì, chức vụ ra sao, để tiện bêkhen thưởng.
- Thân tuân chỉ.
- Tương Vương đâu rã?
- Tương Vương đích thân thống lĩnh Tiết Tư Hành tướng quân, Viên Thủ Dĩ Tư mã, thống lĩnh binh mã Nam Nha trông coi bốn cửa, tuân hành đường phố, phủ dụ dân chúng.
- Việc hôm nay có làm dân chúng kinh động không?
- Dân chúng không bị kinh động, vẫn nề nếp như xưa.
- Rất tốt. Thế nào, hôm nay tan triều chứ? Có việc gì mai sẽ bàn tiếp.
- Chúng Thân tuân chỉ.

Thái giám trực ban tuyên bố tan chầu.*

(1) Xin lưu ý: kết thúc của hồi 104 này không có câu: "Muốn biết sự việc tiếp diễn ra sao, xin xem hồi sau sẽ rõ". Có lẽ là chủ ý của tác giả. Vì hồi sau đó là hồi kết thúc bộ tiểu thuyết này (ND).

HỒI THÚ MỘT TRĂM LINH NĂM

*Người đến chưa đến, phong quan công thần Lý Hiển kế vị
Kẻ chết đã chết, “cái quan luận định” Tắc Thiên băng hà*

Võ Tắc Thiên biết rõ đại sự đã hỏng, buộc phải buông tay ra. Hai tên họ Trương đã chết, coi như mình đã giữ được thể diện.

Ngày hôm sau.

Hoàng Thái tử thiết triều, bá quan lên điện đúng giờ.

Võ Tắc Thiên lệnh thái giám phụng chỉ lên điện. Thái giám đứng bên cạnh Hoàng Thái tử, lớn tiếng tuyên đọc:

Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế Đại Chu chiếu viết: Nay trăm tuổi đã cao, mình lại mang trọng bệnh, không còn khả năng điều hành chính sự, nhường ngôi lại cho Hoàng Thái tử. Khâm thử.

Hoàng Thái tử tạ ân. Thái giám lại tuyên đọc tiếp:

Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế Đại Chu chiếu viết: Hai nhà Vương, Tiêu cho phục hồi chức vị, bỗng lộc như cũ. Con cháu của Toại Lương, Hàn Dao và họ hàng thân thích cũng được như xưa. Khâm thử.

Hoàng Thái tử đưa mắt nhìn bọn Trương Giản Chi, Thôi Huyễn Vĩ, ông ta không biết nên làm thế nào. Trương Giản Chi nói:

- Tâu Hoàng thượng, hôm nay là ngày kế vị, công bố toàn thiên hạ, từ nay chính thức xử lý việc triều chính.
- Chuẩn tâu. Làm theo lời khanh.

Ngày Bính Ngọ, tháng Giêng năm Thìn Long thứ nhất, Hoàng Thái tử kế vị tại cung Thông Thiên, ban chiêu đại xá thiên hạ.

Đầu tiên tiến hành phong tặng công thàn.

Tương Vương gia hiệu làm An Quốc Tương Vương, tấn phong Thái úy đồng Phượng các Loan đài Tam phẩm. Con cháu họ Lý, hoàng thân họ hàng bị lưu đày nơi xa, nay cho về chốn cũ, phong cho quan tước.

Báu Trương Giản Chi làm Hạ Quan Thượng thư đồng Phượng các Loan đài Tam phẩm, hưởng lộc năm trăm hộ.

Nguyên Loan đài Thị lang kiêm Kiểm Hiệu Thái tử Hữu Thủ đồng Phượng các Loan đài Bình Chương sự Thôi Huyễn Vĩ phong làm Nội sử, kiêm phó Lăng Quận Công.

Bấy giờ Võ Tắc Thiên đã chuyển sang ở bên Dương cung, bệnh vô cùng nguy kịch. Hoàng thượng Lý Hiển tới điện Diên Cư tại Dương cung vẫn an. Võ Tắc Thiên nói:

- Con đã làm Hoàng đế, Mẫu hậu đã bỏ đế hiệu, có thể gọi ta là Võ Tắc Thiên Đại Thánh Hoàng hậu, sau khi ta chết, hãy cho ta vào Thái Miếu, xây lăng cho ta. Con hãy nhớ kỹ.

- Nhị thàn đã nhớ kỹ.

Từ bậc vương, công trở xuống, ai nấy đều lộ sắc vui, duy chỉ có Diêu Nguyên Chi nghẹn ngào rơi lệ.

Trương Giản Chi nói:

- Bây giờ đâu phải lúc khóc lóc!

Hoàn Ngạn Phạm nói:

- E rằng họa của ông bắt đầu từ đây đây.

Diêu Nguyên Chi nói:

– Phụng sự Tắc Thiên đã lâu, nay phải nghe theo lời trăng trối không thể cảm lòng, không thể không cảm thấy đau đớn. Đó là đạo thẫn tử, dù bị giáng tội, thẫn vẫn cam lòng.

Hoàng thượng nghe Diêu Nguyên Chi nói vậy, trong lòng buồn bực không vui. Ngay lúc đó ông ta không nói gì, khẽ lườm Diêu Nguyên Chi một cái.

Võ Tắc Thiên lơ mơ nghe được lời nói của Diêu Nguyên Chi, nghĩ thầm: “Có thẫn tử như Nguyên Chi, một thẫn tử trung thành. Đáng tiếc khi nắm quyền mình không sử dụng hắn”

Hôm sau, ngày Giáp Dần.

Hoàng thượng hạ chiếu, đổi Quốc hiệu thành Đường – Xã tắc, chùa miếu, lăng tẩm, tết lễ, màu sắc cờ quạt trong quân đội phục lại như xưa. Quan danh của Thiên địa nhật nguyệt Tự tông đài, đổi lại như thời Vĩnh Thuận trước đây.

Thàn Đô đổi tên thành Đông Đô như cũ, Bắc Đô đổi thành Đại Đô phủ, Lão quân vẫn là HuyỀn Nguyên Hoàng đế như xưa.

Miễn thuế cho dân chúng các châu một năm, riêng dân chúng ở Phong Châu được miễn thuế ba năm.

Đổi Tả Hữu túc Chính đài thành Tả Hữu Ngự sử đài.

Nguyên Thái Bộc Khanh, đặng Trung Thư môn hạ Tam phẩm Diêu Nguyên Chi biếm thành Thứ sử Hào Châu.

Chiếu này ban ra.

Trương Giản Chi, Hoàn Ngạn Phạm, Kính Huy, Dương Nguyên Diễm, Thôi HuyỀn Vĩ v.v... đều biết, chỉ tại Diêu Nguyên Chi khóc Võ Tắc Thiên

trong Dương cung, đắc tội với Hoàng thượng, nên mới bị biếm chức, nhưng không ai nói ra.

Buổi chầu sáng sớm ngày Giáp Tý.

Sách phong Vi thị làm Hoàng hậu, đại xá thiên hạ.

Nguyên bọn Hàn Vương Nguyên Gia, Hoắc Vương Nguyên Quỹ, từ những năm Thùy Cửng tới nay đều không có chức tước gì, nay cho phục hồi quan tước, tổ chức an táng lại cho họ.

Khôi phục lại quan tước cho cố Tư Không, Anh Quốc Công Lý Tích, đổi bia mộ cho ông ta.

Những kẻ bị phá gia từ năm Nguyên Minh cho tới nay, được trả lại gia sản, tất cả các vụ ở Dương Châu, trừ vụ của Dương Kính Nghiệp không được tha, còn lại đều tha bổng.

Phàm những ai bị bọn Chu Hưng, Lai Tuấn Thành vu cáo hãm hại đều được ân xá, cho giải oan.

Đồng đảng của Trương Dịch Chi không ai được tha.

Tả Kính Kỵ Thường thị, Tiêu Vương Trọng Phúc, cho làm Viên ngoại Thủ sử Châu Chi, không được tham dự việc chầu.

Bệnh tình của Võ Tắc Thiên đã đỡ hơn một chút, bà ta ở luôn trong Dương cung, chỉ có cung nữ, thái giám hầu hạ.

Thượng Quan Uyển Nhi vẫn ở bên cạnh Võ Tắc Thiên. Lý Hiển cũng đã chăm nàng, đi hầu nàng về bên mình, chuyên quản việc viết chiếu. Đêm đến, đôi lúc cũng truyền Uyển Nhi vào hầu ngủ.

Thượng Quan Uyển Nhi được Hoàng thượng ân sủng, không cần tới Võ Tam Tư nữa.

Không lâu sau.

Lý Hiển phong Thượng Quan Uyển Nhi làm Chiêu dung.

Chiêu dung là chức vị thứ hai trong cửu phi, hưởng bổng lộc như quan Nhị phẩm.

Khi xưa, h^à Võ Tắc Thiên được Lý Trị đón từ chùa Cảm Nghiệp v^ề, cũng được phong ngay làm Chiêu Nghi.

Chiêu Nghi là vị trí hàng đầu của cửu tần, sau Nghi là đến tứ phi Quý, Thực, Đức, Hiền, hưởng bổng lộc như hàm Nhất phẩm.

Lý Hiểnとり cung Thượng Dương bái kiến Thái hậu.

Võ Tắc Thiên vẻ rất buồn bã, bà ta hỏi Hiển:

– Hoàng Nhi, còn ghi nhớ lời thề của hai nhà Lý, Võ ở Minh Đường nữa không?

- Nhi th^{ần} còn nhớ.
- Bọn Tam Tư thế nào r^{ồi}?
- Nhi th^{ần} sẽ tấn phong cho họ.
- Ôi, con đi đi.

Võ Tắc Thiên vẫn lưu luyến quyền lực, vinh hiển đã mất của mình. Hôm nay, tại sao bà ta lại mất hết? Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông bị chém đầu cả r^{ồi}. Bà ta còn nghe được một tin, khiến bà giật cả mình: “Trương Dịch Chi, Trương Xương Tông, Trương Xương Nghi bị dân chúng dùng dao róc thịt ra thành từng miếng nhỏ, lục phủ ngũ tạng cũng bị cắt ra thành nhí^{ều} khúc. Có thể nói, thi thể của chúng nát như bùn. Không có ai thu nhặt xác của chúng, và cũng không thể thu nhặt nổi. Những mảnh thịt róc ra từ thi thể chúng, bị dân chúng nhặt v^ề đem cho chó ăn. Nghe nói, có người đến muộn, không tranh giành được miếng thịt nào, phải năn nỉ xin lại của người khác, dù là một chút rất nhỏ cũng được”.

Võ Tắc Thiên hay tin này, thầm nghĩ: “Dịch Chi, Xương Tông khiến dân chúng căm hận đến vậy sao?”

Bà ta rất ít nói, ít đi lại, ngã đâu là ngã suốt cả canh giờ.

Đêm đến, bà ta phải chịu cảnh chăn đơn gối chiếc, lạnh lẽo ngủ một mình.

Bà ta còn nghe nói, phủ Phụng Thân đã bị giải tán, Liễu Lương Tân và Sử Hài Tường đã bị đày tới Linh Nam. Nghe nói Hoàng thượng chưa hạ chiếu thư.

Buổi chiều sớm ngày Đinh Mão có chiếu viết:

Nguyên đặc tiến, Thái tử Tản Khách Võ Tam Tư làm Tư Không, đồng Trung Thư môn hạ Tam phasm, cho ăn lộc năm trăm hộ cộng với tước là, một ngàn năm trăm hộ.

Nguyên Tả Kính Ky Thường thị, Định An Quân Vương, Phò mã Đô úy Võ Du Ký phong là Định Vương, nay cho làm Tư Đồ thường thêm lộc bốn trăm hộ, cộng với cả trước kia là một ngàn hộ.

Ngày Tân Mùi.

Lý Hiển tới điện Quan Phong thỉnh an Thiên hậu, kể cho bà ta nghe việc phong chức cho Võ Tam Tư, Võ Du Ký.

Võ Tắc Thiên không lộ sắc vui, chỉ âm ừ một tiếng, coi đó là câu trả lời.

Lý Hiển thấy Thiên hậu không để ý tới mình, liền lui ra.

Buổi chiều sớm ngày Đinh Sửu.

Thái úy, An Quốc Tương Vương Lý Đán rời hàng, tâu nói:

- Thầy tài hèn đức bạc, không gánh vác nổi trọng trách của một Tư Đồ, cũng không biết việc chính sự.

Lý Hiển nói:

- Trẫm chiêu theo ý khanh, phế bỏ chức Thái úy, không phải vào Triều bàn chính sự.

Sau đó lệnh Thượng Quan Uyển Nhi đọc chiếu thư.

Thượng Quan Uyển Nhi đọc to:

Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế Đại Đường chiếu viết: – Khôi phục lại tất cả các tên cũ của các châu huyện, các chùa các quán trong toàn thiên hạ. Kham thử!

Từ đó trở đi, chùa, quán trong thiên hạ mọc lên rất nhiều tên như “Trung Hưng Tự”, “Trung Hưng Quán”.

Võ Tam Tư và Võ Du Ký thấy Lý Đán xin từ chức Thái úy, lại xin không phải tham dự Triều chính, chúng liếc mắt cho nhau.

Võ Tam Tư rời khỏi hàng tâu:

- Thầy tài đức kém cỏi, xin từ chức Tư Không và đồng Trung thư môn Tam phẩm.

Lý Hiển nói:

- Chiêu theo lời tâu.

Võ Du Ký cũng ra khỏi hàng tâu:

- Thầy xin từ chức Tư Đồ, xin từ bỏ tước hiệu Thân Vương.

Lý Hiển nói:

- Chuẩn tâu. Đổi phong hiệu của Võ Du Ký thành Nghĩa Hưng Quận Vương.

Buổi Tri âu sớm ngày Đinh Hợi. Hạ chiếu viết rằng:

Phết Tả Hữu ty Viên ngoại bộ.

Vua tôi trên triều theo lề quý tiệc, điều này khác với anh em, thay đổi nghi lễ trước sau cũng khác với chế độ thành nhân, tất cả đều do lẽ đó. Trẫm lên ngôi báu, ngôi vị cực cao, gánh lấy trách nhiệm nặng nề, nhưng khi lui triều, bảo ban việc riêng thì vẫn dùng lề của người trong nhà. Mấy đời gần đây, ít tuân theo quy độ, trong câu chuyện riêng mà cô chú phải lạy con cháu, thật là trái phép trái lề, cũng không hợp tình. Từ nay về sau, xóa bỏ lệ đó. An Quốc Tương Vương và Trần Quốc Thái Bình công chúa, càng không được lạy anh em Vệ Vương Trọng Tuấn và chị em Trường Ninh công chúa. Tuyên cáo cho tông thuộc biết rõ ý trẫm.

Khâm thử!

Chiếu này của Lý Hiển đúng là một sự cải cách những thói xấu xa, đáng ghét trước đây, thật đáng khen.

Trước đây, các Vương và quý chúa đâu lấy sự thân thích làm quý. Con của Thiên tử, các chú, cô, anh, chị, gặp đâu phải lạy chào, tung hô gọi là khải sự. Ví dụ Tương Vương Đản là chú của Trọng Tuấn, Thái Bình công chúa là cô của Trọng Tuấn, khi gặp đâu phải hành lễ chào lạy Trọng Tuấn. Lý Hiển hạ chiếu bỏ thủ tục này.

Ngày Canh Dần.

Lý Hiển phong cho con trai thứ ba của mình là Trọng Tuấn làm Vệ Vương, Lạc Châu Mục.

Ngày Mậu Tuất.

Phong An Bắc Đại Đô hộ, An Quốc Tương Vương Lý Đán làm Tả Hữu Thiên Trung Đại tướng quân.

Chuẩn tấu của Hữu Ty cõi Tư Bộc Thiếu khanh Tư Hữu Công, chấp pháp bình chử. Truy tặng Việt Châu Đô Đốc cho một đứa con làm quan.

Ngày Giáp Tuất, đại phong cho các quan cũ ở Đông cung.

Vi An Thạch làm lại Bộ Thượng Thư.

Lý Hoài Viễn làm Tả Bộ Ky Thường thị.

Thôi HuyỀn VĨ được đặc phong, làm Kiểm Hiệu Ích Châu. Đại Đô Đốc phủ Trưởng sử, phán Đô Đốc sự. Dương Tái Tư làm Kiểm Hiệu Dương Châu Đại Đô đốc phủ Trưởng sử, Phán Đô đốc sự.

Trịnh Khâm Minh làm Hình bộ Thượng thư, cho tham dự việc Triều chính như trước.

Trương Giản Chi vốn không phải là quan trong Đông cung, nay được phong làm Trung Thư lệnh.

Truy tặng Trọng Nhuận là Ý Đức Thái tử.

Trọng Nhuận vốn bị Võ Tắc Thiên giết, bởi đã đắc tội với hai tên họ Trương. Thậm chí em gái là Quận chúa Vĩnh Xuân vì nói vài câu khiến hai tên họ Trương nổi giận. Việc này bị Trương Dịch Chi tố cáo với Võ Tắc Thiên, bị bà ta giết, năm ấy Trọng Nhuận mới có mười chín tuổi.

Ngày Nhâm Ngọ tháng 5, hạ chiếu viết rằng:

Đổi thất miếu của họ Võ, thàn chủ thành Tây Kinh Sùng Tôn Miếu.

Cho dựng đại miếu xã tắc ở Đông Đô.

Nhâm Thìn.

Phong Thành Kỷ Quân Vương thành Thành Vương.

Thị Trung Kính Huy được phong làm Bình Dương Quận Vương.

Thị Trung Hoàn Ngạn Phạm được phong làm Phù Dương Quận Vương, ban cho họ Vi.

Trung Thư lệnh Trương Giản Chi được phong làm Hán Dương Quận Vương.

Trung Thư lệnh Viên Thủ Dĩ được phong làm Nam Dương Quận Vương.

Đặc cách phong cho Thôi Huyền Vĩ làm Hải Lăng Quận Vương, gia thu đặc tiến, không cần nghe chính sự.

Các Vương được phong ở trên, trừ Thiên Lý ra, còn lại đều là công thần trong vụ diệt hai tên họ Trương.

Võ Tắc Thiên biết việc này, bà ta rất không vui, nhưng chẳng biết làm thế nào. Chỉ có thể thở ngắn than dài.

Ngày Quý Mão, hạ chiếu:

Giáng Lương Vương Võ Tam Tư làm Đức Tĩnh Quận Vương.

Giáng Định Vương Võ Du Ký làm Lạc Thọ Quận Vương.

Hà Nội Vương Võ Ý Tông, Võ Du Ninh, Võ Du Quy, Võ Trọng Quy, Võ Tải Đức, Võ Tự Tông, Võ Du Nghi, Võ Du Vọng, Võ Du Tư, Võ Du Chỉ, Võ Diên Tú, Võ Học Huấn, Võ Sùng Liệt, Võ Diên Huy, Võ Diên Tộ, Võ Diên Nghĩa v.v. đều bị giáng làm Quốc Công.

Võ Tắc Thiên hay tin, vô cùng tức giận, lập tức triệu Lý Hiển vào.

Lý Hiển vào.

Võ Tắc Thiên liền nói:

– Hiển Nhi, con cháu họ Võ nhà ta, từ Thân Vương bị giáng làm Quận Vương, từ Quận Vương bị giáng làm Quốc Công, có Thân Vương bị giáng

xuống làm Công, vậy là có ý gì?

– Đây không phải là ý của nhi th`ân, là ý của các đại th`ân trong Tri`êù. Các đại th`ân nhi`êù l`ân dâng t`áu, nói họ Võ không có công với nước, không làm lợi cho dân, vậy mà được phong quan cao tước trọng. Họ còn nói không đáng được phong Vương. Nhi th`ân nghĩ đi nghĩ lại, vẫn đ`ể cho Võ Tam Tư và Du Ký giữ tước Vương, đổi từ Thân Vương thành Quận Vương. Nhi th`ân ch`ẳng biết phải làm sao, hơn nữa các đại th`ân thúc ép, nhi th`ân ch`ẳng biết đổi đáp ra sao. Có đại th`ân hỏi con, công lao của Võ Tam Tư là gì? Nhi th`ân không biết trả lời sao cả. Mẫu hậu cũng nên hiểu cho nỗi khổ của nhi th`ân, chỉ là vì bất đắc d`ĩ mà thôi.

Võ Tắc Thiên nghĩ lại, quả thực đúng như lời qu`ân th`ân. Đôi với Võ Tam Tư mà nói, từ hơn hai mươi năm nay, sau khi được phong Vương, hắn làm được những gì? Chỉ biết ăn uống, chơi bời, chơi gà chơi chó, tuy giữ tước vị cao, nhưng ch`ẳng nghĩ ra được đi`êù gì hay, lại không góp được ý kiến nào tốt đẹp. Luận v`ề võ, hắn chưa giết được một tên địch nào, không đánh chiếm được thành quân nào, bà ta ch`ẳng biết ăn sao nữa.

Lý Hiển thấy Võ Tắc Thiên tr`ầm ngâm không nói, lại nói tiếp:

– Mẫu hậu yên tâm, nhi th`ân còn ở trên ngôi, tất không bạc đãi bọn Võ Tam Tư.

Võ Tắc Thiên thở dài một hơi, nói:

– Khi xưa ta mới lên ngôi, có giết một số người họ Lý. Nay ng`âm lại, thấy đã giết một số người không đáng giết. Kẻ đáng chết chỉ có Việt Vương Chân, Lang Nha Vương Xung mà thôi. Nay con làm Hoàng thượng, liệu có giết người họ Võ nhà ta không? Bà ta nh`n mạnh ch`u “nhà ta”.

Lý Hiển liền nói:

- Không đâu, nhiều lần kể vị mầy tháng nay, chưa từng giết bất kỳ một ai của nhà họ Võ cả. Sau này cũng sẽ không giết ai. Mẫu hậu, xin cứ yên tâm.

Võ Tắc Thiên nói:

- Quyền trong tay con, giết hay không, đều do con quyết định.
- Con không giết người vô tội, huống hồ bọn Võ Tam Tư đều là họ hàng của con. Sao con nỡ nhẫn tâm giết bỏ họ?

Võ Tắc Thiên trầm ngâm.

Bệnh tình của Võ Tắc Thiên lại nặng hơn.

Bà ta đã mắc bệnh vài lần, nhưng lần nào cũng khỏi.

Lần này có thể do tâm tình không được tốt, nên tuy được Ngự y hết lòng cứu chữa, bệnh tình vẫn không khá hơn chút nào.

Tháng Chạp năm đó, Võ Tắc Thiên mắc bệnh nguy kịch, bà ta nói với Hoàng thượng Lý Hiển tức trực bên cạnh cùng với An Quốc Tương Vương Lý Đán, Thái Bình công chúa:

- Sau khi ta chết, phải cho ta vào tông miếu, xây lăng cho ta – Đây là lần thứ hai bà ta nói vậy. – Bia mộ của ta không khắc chữ, cuộc đời ta sẽ do người đời sau phán xét. Nhớ lấy!
- Chúng con nhớ rõ ạ. – Lý Hiển, Lý Đán đồng thanh nói.

Ngày Nhâm Dần, Võ Tắc Thiên qua đời tại điện Tiên Cư trong cung Thượng Dương, thọ tám mươi ba tuổi. (Có sách nói là tám mươi mốt).

Trên bia không có chữ, người đời sau tự bình phẩm lấy.

Một đời Nữ hoàng Võ Tắc Thiên, trong lịch sử Trung Quốc chỉ có một con người đó mà thôi, trước chưa hề có, sau cũng không bao giờ có.

Dịch xong mùa thu năm Quý Mùi (2003)

Tại quán Tao Đàn.

ÔNG VĂN TÙNG

Cũng đọc là Uợc

Cung Thúc Đoạn.

Chú họ – Cách xưng hô lẽ phép.

Tay đao sốm một đất Ba Thục.

Một cách xưng hô như “nhà đây”

Con hát

Năm trăm dặm: Một đơn vị phỏng chừng, ý nói là rất nhanh. Ví dụ: Thư năm trăm dặm, ngựa năm trăm dặm. Độc giả lưu ý: Trong sách này thường vẫn dùng đến.

Xin lưu ý độc giả. Đại Vương (代王) chử không phải Đại Vương (大王) như ta vẫn thường hiểu. Đại ở trên là: thay, đại ở dưới là “lớn”

Nụy là lùn: Có lẽ là nước Nhật

Có lẽ là Giả Nghị và Hoắc Quang.

Nghĩa là con mèo

Mäng là con trăn, Kiêu là con cú vọ.

Trù là trù bị, quân là vua. Vua chuẩn bị trước sê nổi ngôi.

Nguyên văn: Hỏa chiết tử. Đồ nghề của bọn đạo tặc, thích khách, sát thủ,... ngày xưa dùng để bắt thành lửa sáng trong đêm tối như đèn pin hoặc bắt lửa ngày nay. Chúng tôi tạm dịch là ống lói. Trước cách mạng bọn trộm nhà nghề hoặc mật thám thường dùng một loại rẽ cây làm dây cháy chậm, truyền vào trong lòng một cái ống kim loại, khi cần soi sáng thì đốt ra, khi không cần thì đốt vào, lửa vẫn âm ỉ bên trong.

Theo mê tín, dùng phép bùa yểm để hại người.

Một trong Ngũ Nhạc, tức là núi Trung Sơn.

Cao hoang: Cao là chõ dưới của trái tim, hoang là chõ trên trái tim, tức là chõ nguy hiểm, bệnh đã đến nước đó thì chỉ có... trờí cíu.

Giấy, bút, mực, nghiên.

Ngựa tám trăm dăm, thuật ngữ chỉ loại ngựa tốc hành.

Thuận theo ta thì sung sướng, chống lại ta thì chết.

Tên quan lại tàn ngược.

Chữ “định” là chữ dễ nhất, cũng như nói không biết chữ “nhất” là “một”.

Tào Tháo, Tào Phi, Tào Thực.

Bảy người hiền trong rừng trúc thời Ngụy Tân, trong đó có Nguyên Tích Kê Khang, Lưu Linh...

Bảy người giỏi thời Kiên An, trong đó có Khổng Dung, Vương Xán, Trần Lâm, Nguyễn Vũ...

Tức là Lai Tuân Thân khanh, chúa Ngự sứ.

Một loại được liệu không thấy trong tự điển, câu khởi còn đọc là câu kỹ nhưng không rõ là vị gì.

Cải trang đi lẩn vào dân thường, coi như một kiểu vi hành.

Tóc hạc mặt trẻ con.

Nguyên văn: (璽) Trên là chữ “minh” dưới là chữ “không”, một từ do chính Võ Tắc Thiên đặt ra để tỏ rằng ta còn sáng suốt trên cả trời cao.

Bốn thứ dùng trong văn phòng: bút, mực, giấy, nghiên

Nguyên văn: Hộp nõ: Hộp là cái hộp, cái tráp, nõ là cái nỏ bằng bàng Tên, Chúng tôi tạm dịch là cái nỏ máy

Nguyên văn: Hỏa chiết tử, không biết là gì, chúng tôi tạm dịch là nhùi nhùi

Lão già hủ lậu

Nguyên văn: Hỏa chiết tử. Xem chú thích ở hồi 48 trang 503.

Thúrốc Trung Quốc

Đường: nhà

Các: gác

Có thể dịch là: Sen tuyêt trên núi Băng, nhưng nên dùng cả cụm từ này coi như một phương thuốc Đông y.

Người chăn dân họ Đổng (một cách xưng hô của họ thôi)

Người chăn dân họ Thôi.

Quân: Chàng, anh, ngài (Cách xưng hô thân mật, kính trọng).

Nguyên văn: Hỏa chiết tử. Đồ nghề của bọn đạo tặc thích khách, sát thủ ngày xưa dùng để bắt thành lửa sáng trong đêm tối như đèn pin hoặc bật lửa... Ngày nay, chúng tôi tạm dịch là ống lói. Trước cách mạng bọn trộm nhà nghề hoặc mật thám thường dùng một loại rẽ cây làm dây cháy chậm xuyên vào trong lòng cái ống bằng kim loại. Khi cần thiết thì đốt cho thời ra sẽ cháy thành lửa soi sáng, khi không cần thì tụt vào trong ống.

Liên thành có nghĩa là mấy cái thành liền nhau. Diển tích. Giá liên thành là giá bằng những mây tòa thành. Nghĩa là rất đắt giá.

Tức Nhật Bản

Bọn lính trong các nha huyện, như lính lệ chuyên đi tuần tra bắt bớ trong thời phong kiến ở ta.

Một thứ thuốc dân tộc của Mông cổ.

Xin lưu ý bạn đọc: Ngày xưa cũng như bây giờ trên giang hồ có những con người làm những điều xấu, nên người ta ít nhắc đến tên riêng, mà thường

gọi theo tính cách hình thù hoặc nghề nghiệp, chúng tôi vẫn viết hoa như tên riêng vậy.

Nguyên nghĩa là dâng hiến, chức quan Viện Hàn lâm hàm chánh cửu phẩm. (9–1)

Tướng họ Diêu

Thằng quen ăn trộm.

Bức tranh vẽ những bậc cao sĩ

Chủy thủ túc là một loại dao như dao găm, lưỡi dao xưa kia Chuyên Chur đậm chêt Ngô Vương Liễu.

Biệt danh của những tên côn đồ tay sai của anh em họ Trương.

Hạ thủ trước thì mạnh, hạ thủ sau thì gấp tai ương.

Túc Tô Vị Đạo

Nghĩa đen: Ngoài người còn có người, ngoài trời còn có trời, trong đám mạnh, càng có kẻ mạnh.

Hoa Hoa công tử: Công tử ăn chơi

Tích thời Tam Quốc. Anh là Tào Phi bắt em là Tào Thực phải làm xong một bài thơ trong thời gian bảy bước chân.

Trong nước Thực không có Đại tướng thì Liêu Hóa làm Tiên phong. Tương tự như “không có cá thì rau má cũng quý” hoặc “không có bò thì bắt đê đì cày.”

Rượu gấp tri kỷ thì nghìn chén vẫn còn ít.

Lời nói không ý hợp tâm đầu thì nửa câu cũng quá nhiều.

Ba thứ vũ khí đao, thương, chùy có dây xích nối với nhau.

Bút là một loại vũ khí như cái mai, có dây ở đầu cán.

Muốn thêm tội cho người khác thì lo gì không có lời.

Đã chú thích ở trước.